

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

QUỐC-HỘI LẬP-PHÁP

PHÁP-NHIỆM II Năm IV

GRAD
J
641
.VS
N38
V.Z
Bulir

C 442,496

Dup

NỘI-SAN QUỐC-HỘI

SỐ ĐẶC-BIỆT

VỀ

NGÂN-SÁCH QUỐC-GIA TÀI-KHÓA 1963

QUYỂN II

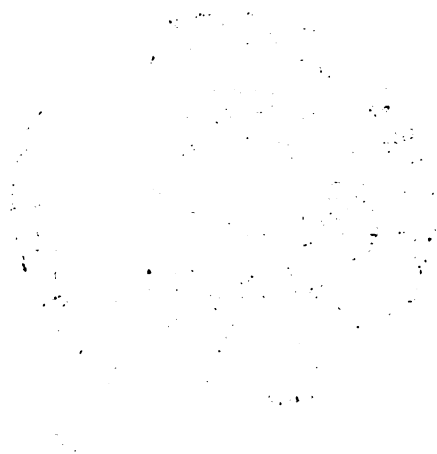
Phân chi
PHẦN CHI



SỞ THÔNG-TIN QUỐC-HỘI

- 1963 -





VIỆT - NAM CỘNG - HÒA

QUỐC-HỘI LẬP-PHÁP

PHÁP-NHIỆM II NĂM IV

NỘI-SAN
QUỐC-HỘI

SỐ ĐẶC-BIỆT

VỀ

NGÂN-SÁCH QUỐC-GIA TÀI-KHÓA 1963

QUYỀN II

PHẦN CHI

SỞ THÔNG-TIN QUỐC-HỘI

- 1963 -

GRAD

J

G41

.VS

N38

V.2

Bulir

Wisconsin
191
ew

BIÊN-BẢN QUỐC-HỘI

SỐ : 11/161

NIÊN-KHÓA 1962

Phiên họp khai mạc : 16 giờ 34

Ngày 10 - 12 - 1962

•••

Chủ-tọa phiên họp : Ông Trương-vĩnh-Lễ

Chủ-Tịch Quốc-Hội

•••

CHƯƠNG-TRÌNH NGHỊ-SỰ

(Tuần lễ từ 10 đến 15-12-1962)

THẢO-LUẬN VÀ BIỂU-QUYẾT DỰ-THẢO-LUẬT SỐ 95/II VỀ NGÂN-SÁCH QUỐC-GIA TÀI-KHÓA 1963

•••

Ô. CHỦ-TỊCH.— Hội-đồng Nghị-trình họp ngày 7-12-1962 đề-nghị cùng Quốc-Hội Dự-án Nghị-trình tuần-lễ từ 10 đến 15-12-1962 như sau :

« Tiếp-tục thảo-luận và biểu-quyết Dự-thảo-luật số 95/II về Ngân-sách Quốc-gia tài-khóa 1963 ».

Xin hai Khối đề-cử cho hai Bạn Kiểm-phiếu-viên trong tuần lễ này.

Ô. ĐỖ-VIỆT-PHÚC (Khối Cộng-Đồng Nhân-vị).— Chúng tôi trân-trọng đề-cử Bạn Bùi-quang-Từ làm Kiểm-phiếu-viên trong tuần lễ này.

Ô. TRẦN-TẤN-THÔNG.— (Khối Liên-Minh Xã-Hội). Chúng tôi trân-trọng đề-cử Bạn Bùi-đức-Chu làm Kiểm-phiếu-viên trong tuần-lễ này.

**CHƯƠNG-TRÌNH NGHỊ-SỰ TRONG TUẦN
LỄ TỪ 10 ĐẾN 15-12-1962 ĐƯỢC TOÀN-THỂ QUỐC-
HỘI CHẤP-THUẬN.**

•••

Ô. CHỦ-TỊCH.— Chúng tôi xin sang qua điềm duy-nhất của Chương-trình Nghị-sự trong tuần-lễ là tiếp-tục thảo-luận và biểu-quyết Dự-thảo-luật 95/II về Ngân-sách Quốc-gia tài-khóa 1963.

Chúng tôi xin nhắc lại các phiên họp trong tuần rồi, chúng ta đã biểu-quyết xong phần Thu. Hôm nay chúng ta thảo-luận về phần Chi.

Ô. ĐOÀN-ĐÌNH-DƯƠNG.— Thay mặt Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh, chúng tôi xin tiếp-tục trình-bày Ngân-sách Quốc-gia về phần Chi.

Theo thứ tự ở trong Dự-án Ngân-sách Quốc-gia, chúng tôi bắt đầu trình-bày Mục Quốc-Hội.

MỤC I : QUỐC-HỘI

Mục I thuộc về Quốc-Hội gồm có một chương duy-nhất: kinh-phí dự-trù cho tài-khoá 1963 là 67.951.000\$, so với kinh-phí tài-khoá 1962 là 67.460.000\$, như vậy là có tăng 491.000\$ tỷ-lệ tăng là 0,72%.

Chúng tôi xin mời quý Đồng-Viện mở Mục Ngân-sách trang 167, để theo dõi sự trình bày của chúng tôi về phần tăng. Mục I, chương I này về chi-phí chia ra 3 phần: phần chi-phí điều-hành, phần chi-phí đầu tư và một phần chi-phí không xếp hạng.

Trong phần chi-phí điều-hành có 2 mục và có 2 phần: phần về lương-bổng và phần về vật-liệu.

Trong phần lương-bổng, trừ phụ-cấp của Dân-Biểu không có sự thay đổi nào, về lương-bổng của nhân-viên dân-chính thì có một sự tăng quan-trọng là 830.000\$. Sở dĩ có sự tăng như vậy là vì trong năm này, theo bản giải-thích ở trong này, thì thêm kinh-phí theo tình-trạng hành-chánh và gia-đình của nhân-viên hiện-hữu. Trái lại, về phần vật-liệu, với ý-thức tiết-kiệm rõ-rệt cho nên có phần giảm là 114.000\$.

Về phần chi-phí đầu tư có một số giảm tổng-cộng 533.000\$, vì rằng mục tân công-tác và đại tu-bổ năm ngoái dự-trù 1.325.000\$ năm nay dự-trù 800.000\$, trong tám trăm ngàn đồng này dùng để làm hàng rào cho trụ-sở Ủy-Ban và để phá căn nhà Cảnh-sát ở trước mặt trụ-sở Ủy-Ban.

Phần thứ ba về chi-phí không xếp hạng có một sự tăng 308.000\$ và trong phần này về chi-phí hoạt động Liên-Hiệp Nghị-Sĩ Quốc-Tế có tăng 600.000\$, phần Linh-tinh thêm 100.000\$, tổng kết những số tăng là 1.530.000\$ trừ số giảm 1.039.000\$, còn lại tăng 491.000\$.

Ủy-Ban chúng tôi trân-trọng yêu-cầu Quốc-Hội chấp-thuận cho Ngân-sách của Quốc-Hội về tài-khoá 1963 là 67.951.000\$.

O. HỒ-GIỐNG.— Hôm nay tôi xin phép Quốc-Hội lên diễn-đàn không phải phát-biểu ý-kiến về những con số ghi trong Ngân-sách Quốc-Hội, và tôi không thắc-mắc gì về những khoản chi-tiêu của Quốc-Hội ngoài những thắc-mắc mà tôi đã phát-biểu trước kia ở đây rất nhiều. Tôi mong rằng có lẽ trong những thắc-mắc của tôi phát-biểu về trước kia đã có nhiều Bạn đồng ý-kiến với tôi trong việc kiện toàn, hoàn bị để xây-dựng cho Quốc-Hội.

Có một số các Bạn Đồng-Viện không đồng quan-điểm với tôi một vài chỗ nhưng cũng có rất nhiều chỗ có nhiều Đồng-Viện đồng quan-điểm với tôi. Tôi mong rằng Văn-Phòng Quốc-Hội và các cơ-quan hữu-trách, các nhân-viên, không phải là Dân-Biểu, nhưng mà ở trong tổ-chức Quốc-Hội của chúng ta, cố gắng nghiên-cứu những ý-kiến của tôi đã phát-biểu trước đây để làm thế nào mà kiện toàn nội-bộ của chúng ta, để làm thế nào hoàn bị tổ-chức của chúng ta, để làm thế nào trong những mục chi-tiêu của Quốc-Hội chứng tỏ cho quốc-dân thấy là một cơ-quan gương mẫu về phương-diện tài-chánh, vì ở dưới một chế-độ dân-chủ, tài-thượng phải được phân-minh. Khi chúng ta mở xẻ ngân-sách của chúng ta, nếu chúng ta không có đưa ra ý-kiến này, ý-kiến nọ, nhiều khi Ban Chủ-tọa cho rằng hơi khát khe nhưng sự thật ra không phải khát khe đâu. Tiền của chúng ta tiêu ở đây không phải là tiền riêng bỏ ra, mà tiền chúng ta tiêu ở đây là tiền của quốc dân đóng góp và nếu chúng ta muốn mở xẻ ngân-sách của các cơ-quan khác một cách chu-đáo thì trước hết chúng ta phải mở xẻ Ngân-sách của Quốc-Hội một cách chu-đáo, nếu không, chúng ta sẽ bị các cơ-quan khác phản-đối, dầu họ không nói được trên diễn-đàn, nhưng họ phản-đối trong thâm-lâm họ. Họ cho rằng chúng ta đã lâm vào tình-trạng nói thì hay mà vỗ tay thì lỗi. Chúng ta có thể lâm vào khuyết-điểm như câu chuyện của nhà văn hào La Fontaine đã viết trong bài thơ ngụ ngôn nhan đề là « La Besace » : « cái bao có hai cái bị », nghĩa là lỗi của người khác thì mình đựng trong bị trước, còn lỗi của mình thì đựng ở bị sau. Thế thì mỗi khi xét Ngân-sách Quốc-Hội, chúng ta cần phải xoay cái bao lại để tránh tình-trạng chỉ thấy cái bị lỗi của người khác mà không thấy cái bị lỗi của mình. Chính vì lý do đó, mà lắm lúc chúng tôi nểng nệ đưa những ý-kiến xây-dựng cho Tổ-quốc của chúng ta, chúng tôi không hề có may mắn trong lập trường phiêu-lưu nào là muốn đả kích cá-nhân hay là muốn làm cho có vẻ, hay là muốn để làm hại uy-tín của một số nhân-vật nào ở trong cơ-quan của chúng ta. Điều đó xin Văn-Phòng Quốc-Hội cũng như quý vị Chủ-Tịch Ủy-Ban và quý vị Dân-Biểu cảm-thông cho, thì như vậy chúng ta tránh được tình-trạng như tôi đã nói : tình-trạng khuyết-điểm là cái bao hai bị, cái bị trước đựng lỗi người, cái bị đằng sau đựng lỗi mình.

Khi xét Ngân-sách của mình cũng như khi xét đến hoàn-cảnh của mình, xét đến tội lỗi của mình,

khuyết điểm của mình, xét đến tất cả những cái gì liên-quan đến đời sống của mình, muốn tiến bộ phải quay cái bao của mình lại ra đấng trước, nếu không thì người ta cho rằng: « Chân mình thì đạp phải dơ, lại đi thắp đuốc mà quơ chân người », và theo câu của nhà văn-hào La Fontaine đã viết trong bài thơ ngụ ngôn mà tôi vừa kể cũng không khác gì câu châm-ngôn của Phươg-đông mà tôi vừa nói trên.

— Lynx envers nos pareils, et taupes envers nous,

— Nous nous pardonnons tout, et rien aux autres hommes.

Đó là những ý-kiến tôi nói thêm để bổ túc cho những ý-kiến mà tôi đã phát-biểu trước đây hoặc là năm ngoái hoặc là trong lúc thảo luận tu chính Ngân-sách Quốc-gia kỳ vừa rồi, cách đây hơn 1 tháng.

Bây giờ đây tôi xin phát-biểu ý-kiến, cái ý-kiến trong giờ phát-biểu này liên quan đến Ngân-Sách của năm nay, hay nói cho đúng hơn là một ý-kiến liên quan chung đến tổ-chức của Quốc-Hội chúng ta. Lúc ban nãy tôi đã có nói rằng: hôm nay tôi không phản đối, cũng không thắc-mắc gì về những con số đã ghi trong Ngân-sách, nhưng mà tôi muốn nêu lên đây một sự việc, mà sự việc này tôi chắc chắn rằng rất đông các Bạn Đồng-Viện cũng đều cảm thông và cũng thấy rằng đây là một việc cần thiết. Tôi muốn đề cập đến vấn-đề Quy-chế của Dân-Biểu. Từ trước đến nay Quốc-Hội của chúng ta đã sinh hoạt, đã qua một nhiệm-kỳ là Quốc-Hội Lập-Pháp trước là ba năm và một nhiệm-kỳ Quốc-Hội Lập-Pháp thứ nhì này là bốn năm, nhưng mà bây giờ ta còn được chín tháng nữa, nghĩa là sau gần hai nhiệm-kỳ của Quốc-Hội chúng ta mà Dân-Biểu vẫn chưa có một Quy-chế để làm việc. Trong Hiến-Pháp của chúng ta quy-định rằng: dưới chế-độ Tổng-Thống-Chế thì Quốc-Hội liên-hệ với Hành-Pháp bằng những sự liên-hệ với Tổng-Thống. Tuy nhiên, nếu chúng ta xét lại những công-tác của chúng ta, kiểm điểm lại những công-tác từ trước đến nay, thì chúng ta sẽ phải nhận thấy rằng hàng ngày mỗi khi muốn can-thiệp một vấn-đề gì cho nhân-dân, chúng ta cần phải có sự liên-hệ rất nhiều với các bộ-phận của Hành-Pháp từ trên xuống dưới, từ cấp Trung-ương đến cấp Tỉnh, đến cấp Quận và đến cấp Xã nữa. Thế mà mỗi khi các Vị Dân-Biểu phải can thiệp để mà làm việc cho nhân-dân thì không có một Quy-chế cho Dân-Biểu; những sự can-thiệp đó cũng có đôi khi may mắn cho Ông Dân-Biểu ở địa-phương nào đó đã có sự cảm-thông

được nhiều kết quả, còn thì cũng có rất nhiều trường-hợp mà những sự can-thiệp đó không đạt được kết-quả. Do đó rất có nhiều nguyện-vọng của nhân-dân đã không thực-hiện được vì sự liên-hệ, sự tương-quan giữa các Vị Dân-Biểu với các Cán-Bộ Hành-Pháp, từ cơ-sở lên đến Trung-ương chưa được quy-định một cách rành-mạch; nhiều khi không những là trong công-tác, mà ngay đến trong thủ-tục giao dịch, uy-tín của người đại-diện nhân-dân cũng cần phải được bảo-đảm. Tôi nói ra có lẽ nhiều người nghĩ rằng hay là vì quyền lợi của Dân-Biểu mà chúng tôi trình-bày. Sự thật ra vì quyền lợi chỉ có một phần thôi, mà vì nhiệm-vụ của chúng ta đối với quốc-dân, một người đại-diện của nhân-dân ở trong chế-độ dân-chủ cần có sự liên-hệ giữa chúng ta với Hành-Pháp, nhất là ở các cấp Tỉnh; nhiều khi trong thủ-tục tổ-chức để làm lễ, hoặc là tổ-chức để có những việc gì có liên-quan đến các đơn-vị chiến-đấu ở trong đơn-vị của chúng ta, mà nếu không có Quy-chế Dân-Biểu thì vị-trí của Ông Dân-Biểu sẽ không được thấy rõ, và đồng thời ở địa-phương chính nhiều đồng-bào rất thắc mắc, có nhiều đồng-bào thấy người đại-diện của mình không được sự sắp đặt ngay ở trong đơn-vị của mình, ngay trong Tỉnh của mình cho xứng đáng. Có nhiều trường hợp có những Vị Dân-Biểu, tôi xin thưa rằng có nhiều Vị Dân-Biểu đã nói chuyện với tôi, có nhiều Bạn Đồng-Viện đã thông-cảm với tôi, ngay cả các cụ già cũng vậy, là không thấy vị trí của mình và nhiều khi bị người ta coi thường, coi rẻ, mà nhiều khi không lẽ nói ra ngay ở các nơi tổ-chức đó, có lắm lúc nhiều Bạn Đồng-Viện phải bỏ qua, nhẫn nhịn để làm thế nào cho công vụ được xong xuôi, làm thế nào cho sự thu xếp công tác được yên ổn cho đồng-bào thì thôi, thành thử ra là cái uẩn-khúc, đó là một việc mà từ trước đến nay tôi đã muốn nói nhưng mà chưa có dịp nói, và hôm nay tôi cũng xin chân thành mà thú thật với các Bạn Đồng-Viện nhiều khi muốn nói chỗ đó cũng e ngại, e ngại vì sợ nói ra người ta hiểu lầm là mình kèn-cựa, hay vì quyền lợi cá-nhân. Bây giờ nói đến một trường - hợp khác nữa là trường - hợp mà cách đây một tháng tôi đã nêu lên trên diễn-đàn này là có nhiều vị Dân-Biểu đã hy-sinh tính-mệnh cho Quốc-gia dân-tộc, chết trước làn súng đạn, bị địch bắn vào ngay trong tim và trong phổi, bị địch bắn tan nát xương thịt trong khi đi vào trọng rừng rú, vào trong hang cùng ngõ hẻm mà bị địch bố-trí phục kích mà không biết, thì những trường-hợp đó, vì Quy chế Dân-Biểu không

rõ ràng, cho nên cũng không được giải-quyết đến.

Tôi xin trở lại vấn-đề đó là vì hai Bạn cố Đồng-Viện của chúng ta là Yut-Nie-Buôn-Rit và cố Rmah-Pok đã hy-sinh vì Tộc-Quốc, từ hơn một năm nay rồi, nếu ta suy nghĩ kỹ lại, thì chúng ta thấy rằng mùa thu năm ngoái khi Quốc-Hội biểu-quyết ngay ở trong các tổ chức Khối của chúng ta, sau khi Quốc-Hội bế-mạc đều họp hai Khối lại đốc thúc Dân-Biểu hãy cố gắng về mà công tác tại địa-phương, hãy cố gắng xông xáo đề tranh-chấp nhân-tâm với địch, cố gắng đề giải-thích chủ trương chánh-sách kế-hoạch tốt đẹp của chúng ta, cố gắng đề làm thế nào mà biến những nơi mà đồng-bào có tư-tưởng hoang mang, bị địch ám-sát khiến những tư-tưởng bị động trở thành một cái thế chủ động, thế rồi khóa họp từ tháng tư đến tháng sáu năm 1961 bế-mạc. Hai vị cố Dân-Biểu mà tôi vừa nêu tên đã đi công-tác ngay sau khi ở Quốc-Hội về tại địa-phương, và hai vị đó đã hy-sinh ngay ở trên chiến-trường. Theo danh-từ người ta gọi là « tombé au champ d'honneur » thế rồi rồi cuộc lại vợ con không được hưởng gì cả. Sau ngày đó chúng tôi đã can-thiệp, chúng tôi đã đề-nghị với Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội giải quyết tình-trạng đó, nhưng mà, mãi đến nay gần một năm rưỡi rồi, chưa có một biện-pháp nào cả, ngay bây giờ, phút này đây chúng tôi cũng chưa thấy có biện-pháp nào trong Ngân-sách 1963. Chính vì những lý do mà tôi vừa nêu ra, có lẽ hôm nay tôi cũng không thể nào trình-bày hết những lý-do hoặc những ý-kiến mà Dân-Biểu đã có trong thời-gian qua đề lập thành những Quy-chế cho Dân-Biểu. Tuy vậy mặc dầu từ trước tới nay chúng ta đã để dài, từ trước đến nay chúng ta đã đặt vấn-đề một cách nửa mặt chưa công khai, thì hôm nay tôi đề-nghị với Quốc-Hội nên đặt vấn-đề đó một cách công-khai đi. Chúng ta đừng ngại-ngùng vì sợ người ta nghĩ rằng Dân-Biểu làm Quy-chế cho Dân-Biểu sẽ có quyền lợi cho Dân-Biểu, mà không làm. Thưa không! Nếu nghĩ như vậy, là chúng ta không có lập-trường xác-đáng, vì khi quốc-dân đã bầu chúng ta đến đây, nếu cần làm một việc gì có lợi cho quốc-dân thì chúng ta cứ làm. Nếu bảo rằng làm việc đó sợ người ta nghĩ rằng mình « tham quyền cố vị » thì như vậy chúng ta sẽ có một tư-tưởng không dứt khoát, và như vậy lập-trường của chúng ta chưa phải là lập-trường của những người chiến-sĩ của những người cán-bộ. Quyền lợi của quốc-dân cần làm thế nào, chúng ta làm như thế ấy, thì chúng ta

sẽ không sợ sự mỉa-mai của ai hết.

Quốc-Hội chúng ta đã trải qua bảy năm rồi, ngày nay chúng ta còn 8, 9 tháng nữa là hết nhiệm-kỳ. Có ai biết trước được rằng sau 8, 9 tháng nữa những người trong chúng ta sẽ ngồi lại đây được bao nhiêu người. Nếu chúng ta nhìn lại thành-phần Quốc-Hội nhiệm-kỳ trước và so lại với thành-phần Quốc-Hội khóa này, chúng ta thấy rằng 3/5 tổng số Dân-Biểu đã đi khỏi Nghị-trường này và có một số khác đã thay thế vào đây. Cho nên dù chúng ta có làm một Quy-chế Dân-Biểu cho Quốc-Hội, cho Dân-Biểu đi nữa thì cũng là làm Quy-chế Dân-Biểu cho một tương-lai của Quốc-Hội sau này sẽ mãi mãi ghi lại, sẽ mãi mãi phân định quyền-hạn, sẽ mãi mãi xứng đáng, rõ-ràng, vì « danh có chánh thì ngôn mới thuận »; nếu danh bất chánh thì ngôn bất thuận cho nên nếu chúng ta làm Quy-chế Dân-Biểu trong giai-đoạn này, đó là cho một khóa tới của Quốc-Hội, thì tôi nghĩ rằng cũng không phải là quá đáng và cũng không phải là quá muộn. Dù muộn mà có thì cũng vẫn cứ nên làm, còn hơn là không.

Đó là những ý-kiến mà tôi muốn trình-bày với Quốc-Hội hôm nay. Tôi mong rằng những ý-kiến tôi trình-bày đây sẽ được Ban Chủ tọa cũng như Quý Vị Dân-Biểu cảm-thông. Vậy nếu có thể được, xin Quý vị Đồng-Viện chấp-thuận những lời đề-nghị của chúng tôi đề, hoặc là lên đây phát-biểu ý-kiến thêm, hoặc là chấp-thuận bằng tất cả ý muốn chấp-thuận của Quý Vị Đồng-Viện, để chứng tỏ rằng chúng ta có làm việc chính-nghĩa, làm một việc phải, để chúng ta có một Quy-chế mà làm việc cho quốc-dân. Xin cảm ơn Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội và Quý Vị Đồng-Viện.

(Vỗ tay)

Ô. PHẠM-VĂN-THÙNG.— Tôi không phải vì nghe những lời kêu gọi của Bạn Đồng-Viện Hồ-Gióng mà lên diễn-đàn, nhưng sự thật nếu Bạn Hồ-Gióng chưa lên diễn-đàn thì tôi cũng lên diễn-đàn, nhưng vì Bạn Hồ-Gióng quá hăng-hái cho nên tôi lên đây với lập-trường đó. Thật vậy, trước cao-trào cách-mạng mà Tổng-Thống đã hướng-dẫn nhân-dân miền Nam được trưởng-thành trước một trách-nhiệm nặng nề đối với Quốc-Gia, thì ở bên Hành-Pháp, các cấp bậc đều có nhiệm-vụ, có bổn-phận và được quyền-hành trong tay để mà thi-hành mọi công-tác của mình; trong khi ấy, tất cả Dân-Biểu Quốc-Hội Việt-Nam Cộng-Hòa chỉ đều là với một danh-từ trống lỗng như Bạn Hồ-Gióng vừa nói khi nãy vì chúng tôi được Hiến-

Pháp nhìn-nhận, được quốc-dân bầu phiếu, mặc dầu vậy, nhưng trên thực-tế chúng tôi không có quyền-hạn, quyền-hạn đề bênh-vực cho dân, chứ không phải quyền-hạn đề đi làm áp-phúc. Chúng tôi có đôi khi gặp được các cơ-quan hành-chánh dễ-dãi thì còn có thể thông-cảm được mọi nỗi yêu-sách của đồng-bào, còn có những ông quạo-quọ, thì họ trả lời với chúng tôi rằng : Ông là Dân-Biểu thì về đảng Quốc-Hội, ở đây không thừa nhận cái gì mà người trung-gian đem đến.

Thưa Quý Vị, như vậy có nhục nhã hay không ? Dân-Biểu không có làm trung-gian. Trước diễn-đàn Quốc-Hội, tôi xin trả lời với Quý Vị ở bên Hành-Pháp đó rằng chúng tôi không có làm trung gian, mà chúng tôi chỉ làm nhiệm-vụ bình-vực cho dân, còn cho hay không là quyền của mấy ông. Quốc-Hội đã sử-dụng bao nhiêu ngân-khoản mà chỉ có cái Quy-chế chưa đem ra thảo-luận trong lúc mà chúng tôi biết có một số Quý Vị Dân-Biểu Đồng-Viện đã nộp rồi; cái bản-văn ấy gọi là Quy-chế Quốc-Hội, Quốc-Hội vẫn đề tri-hoãn, ngoài ra chính tôi cũng đã nộp một số dự-án, tôi đốt nát, không biết tôi viết có trúng hay không ? Nhưng dầu sao đi nữa nhiệm-vụ của Quốc-Hội cũng phải đưa ra các Ủy-Ban và các Ủy-Ban phải làm việc, phải trình Quốc-Hội đề thảo-luận. Viện Lập-Pháp tự-do sửa-chữa chấp-thuận, hay bác bỏ, chứ đâu có lý-do nào Quốc-Hội đã biểu-quyết các dự-thảo-luật, còn các dự-án-luật thì làm thỉnh, không biết các dự-án-luật của chúng tôi có được Quốc Hội lưu-ý, cứu xét và đi tới đâu ? Và hiện có bao nhiêu Vị Dân-Biểu khác nộp bao nhiêu dự-án và Quốc-Hội sử-dụng bao nhiêu ngân-sách rồi, các công-tác của Quý Vị không được thực hiện ? Chúng tôi, trước nhất, là Dân-Biểu phải công-kích Quốc-Hội rồi mới công-kích các cơ quan khác. Chúng tôi xin lỗi Ban Chủ-tọa, xin lỗi Ông Chủ-Tịch, đó là không biết câu nói của tôi có hỗn hay không, nhưng tôi không có hỗn. Tôi muốn nói rằng mình phải tranh-đấu với mình, mình phải lành-mạnh, mình phải làm việc, thì mới nói người khác làm biếng, còn nếu như mình bảo người này làm chậm, người kia chềnh mảng, trong khi chính mình làm việc quá chậm. Hơn nữa, chùng đó lỗi nơi mình, tôi không hiểu luật gì mấy, cho nên tôi mong rằng Văn-Phòng Quốc-Hội sắp xếp thế nào để thực-hiện tất cả các dự-án của các Dân-Biểu thảo ra đã nộp rồi, và mong rằng cơ-quan Lập-Pháp là của dân, làm việc tích-cực hơn các cơ-quan khác để làm gương thì đưa.

Ô. BỬU-TUÂN. — Vừa rồi Bạn Đồng-Viện Hồ-Giống có đề-cập đến cái Quy-chế của Dân-Biểu Quốc-Hội, tôi xin nhắc lại rằng vấn-đề đó mỗi một năm thảo-luận về Ngân-sách, chúng tôi cũng đã có đưa ra, nhưng mỗi một lần đưa ra là một lần gác lại. Chúng tôi là những Dân-Biểu, chúng tôi có kinh-nghiệm rằng khi về ở các đơn-vị nói chung không nói một đơn-vị nào riêng, chúng tôi thấy có một sự khó khăn trong việc thi-hành nhiệm-vụ. Bởi vì chúng tôi thấy rằng sự liên-lạc giữa Hành pháp và Lập-pháp, giữa Dân-Biểu và vị Đại-diện Hành-pháp ở địa-phương không có căn-cứ trên văn-kiến nào rõ-rệt.

Thật ra thì điều 3 của Hiến-Pháp đã ấn-định rõ-ràng : « Sự phân-nhiệm giữa Hành-pháp và Lập-pháp phải được rõ-rệt », nhưng mà có nói thêm như vậy : « Hoạt-động của các cơ-quan Lập pháp và Hành-pháp phải được điều-hòa ».

Đó là điểm chúng tôi xin Quý vị lưu ý : « các cơ-quan Hành-pháp và Lập-pháp phải được điều-hòa ». Vậy thì điều-hòa bằng cách nào ? Trong Hiến-pháp có hai điều : điều 3 và điều 47 có ấn-định những nguyên-tắc căn-bản đề cho phép Hành-pháp và Lập-pháp đối thoại với nhau, tiếp xúc với nhau.

Khai-triển điều 3 đoạn 2 và điều 47 của Hiến-pháp, Nội-quy của Quốc-Hội điều 95 đoạn 3 có nói rõ như thế này : « Một đạo-luật sẽ ấn-định sự liên-lạc của Quốc-Hội với Cơ-quan Hành-pháp ».

Đạo-luật đó vẫn chưa có ! Đạo-luật đó vẫn chưa có cũng không phải lỗi của Dân-Biểu, bởi vì Dân-Biểu phải đưa ra dự-án của đạo-luật đó, nhưng dự-án-luật đó đã đưa ra rồi, đưa ra từ năm 1957. Tôi đã có dịp nhắc đi, nhắc lại ở đây, tác giả của dự-án-luật đó là Bạn Đồng-Viện Đỗ-mạnh-Quát. Hiện thời dự-án-luật ấy đã được Ủy-Ban Tư-Pháp và Định-Chế thụ lý; dù cho dự-án đó được đệ nạp từ pháp-nhiệm trước thì pháp-nhiệm này, Ủy-Ban Tư-Pháp và Định-Chế cũng đương-nhiên thụ lý dự-án-luật đó. Tôi chắc rằng Ông Chủ-Tịch Ủy-Ban Tư-Pháp và Định-Chế có dự-án đó trong tay và nếu không có đi nữa, thì đó là một điều rất lạ, bởi vì việc đệ nạp dự-án Quy-chế đó đã được công bố. Với tất cả những sự bình-tĩnh, tôi xác nhận rằng một vị Dân-Biểu đã đệ-nạp một dự-án-luật về Quy-chế Dân-Biểu, nhưng dự-án Quy-chế đó hiện giờ đương nằm ở trong Ủy-Ban Tư-Pháp và Định-Chế và nằm đó từ hai pháp-nhiệm nay rồi.

Tôi chỉ mong một điều là Ông Chủ-Tịch và toàn-thể Quý Vị trong Ủy-Ban Tư-Pháp và Định-Chế «đào» dự-án-luật đó lên đề nghiên-cứu lại và đưa ra Quốc-Hội, bởi vì không có một lý-do nào sau hai pháp-nhiệm rồi mà Dân-Biểu không có một Quy-chế.

Ô. ĐOÀN-ĐÌNH-DƯƠNG. (Thuyết-trình-viên).—
Bạn Hồ-Giống có phát-biểu ý-kiến về Ngân-sách Quốc-Hội, có ý nói rằng Nha Tổng Quản-Trị Sự-Vụ cũng như Văn-Phòng Quốc-Hội phải cố gắng tiết-kiệm để làm gương cho tất cả các cơ-quan khác. Sự thật, Ủy-Ban chúng tôi khi xét về Ngân-sách của Quốc-Hội, đã xét một cách tỉ-mỉ, nếu như so-sánh với các cơ-quan khác. Bạn Hồ-Giống có thể lật những biên-bản của Ủy-Ban thì thấy chúng tôi phát-biểu ý-kiến và hỏi rất nhiều Ông Tổng Quản-Trị về tất cả chi-phí, từng chi-tiết một. Có thể nói rằng chúng tôi xét về Ngân-sách của Quốc-Hội với kinh liễn-vi. Cho nên, mặc dù đã xét như vậy, chúng tôi cố ý bớt xén khoản này, khoản kia, nhưng rốt cuộc không thể bớt xén được nữa, vì đó là mức tối thiểu để cho Quốc-Hội có thể hoạt-động được.

Điểm thứ hai Bạn Hồ-Giống cũng như Bạn Phạm-văn-Thùng và Bạn Bùi-Tuân có đề-cập đến vấn-đề Quy-chế của anh em Dân-Biểu. Sự thật ra, vấn-đề Quy-chế của anh em Dân-Biểu không phải đến hôm nay mới đặt tại diễn-đàn Quốc-Hội mà từ ngày có Quốc-Hội Lập-Hiến đã có ý-kiến về Quy-chế của anh em Dân-Biểu rồi, nhưng Quy-chế của anh em Dân-Biểu không phải là một việc làm mà tự Quốc-Hội có thể đặt thế nào cũng được. Nếu như Quốc-Hội tự động đặt ra thì Quốc-Hội cũng e dè, Văn-Phòng Quốc-Hội cũng e dè, sợ rằng người ta hiểu lầm Quốc-Hội đặt ra một Quy-chế để tự bảo-vệ cho quyền lợi của mình. Đó là ý-kiến thứ nhứt.

Ý-kiến thứ hai, muốn Quy-chế đó cho được phổ-cập trong nhân-dân và có một ảnh-hưởng, có một hiệu-lực thì phải có tiếng nói của Hành-pháp, mà cho đến ngày nay trong vấn-đề Quy-chế đó thì, với Hành-pháp, chúng ta đang gặp một sự khó-khăn, cho nên do đó có những sự lòng thông cho đến ngày nay. Chúng tôi cũng mong rằng nếu Quý Bạn Bùi-Tuân, Bạn Phạm-văn-Thùng và Bạn Hồ-Giống, có giải-pháp nào kiến-hiệu thì trong mấy tháng tới đây sẽ đưa ra để Văn-Phòng sẽ xét lại.

Điểm thứ ba Bạn Hồ-Giống có đề cập đến phụ-cấp cho tất cả các anh em Dân-Biểu trong khi đi công-tác thì vấn-đề đó là vấn-đề trở lại Quy-chế, nếu chúng ta giải quyết xong vấn-đề Quy-chế thì vấn-đề này cũng giải-quyết xong.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Chúng tôi xin có ý-kiến về những lời phát-biểu của Bạn Hồ-Giống cũng như của Bạn Phạm-văn-Thùng và Bạn Bùi-Tuân về Quy-chế của Dân-Biểu : chúng tôi mong rằng nếu Bạn Hồ-Giống, Bạn Phạm-văn-Thùng hay Bạn Bùi-Tuân, hay các Bạn nào khác có thể nộp một dự-án Quy-chế thì chúng tôi sẽ chuyển ngay cho Ủy-Ban sở-quan để cửu xét.

Riêng về Bạn Phạm-văn-Thùng nói về dự-án Quy-chế của một số Dân-Biểu, thì chúng tôi cũng xin thừa rằng điều đó có, nhưng sau một thời-gian cửu xét, một số các vị Dân-Biểu tác giả của dự-án đó đã xin rút lại đề nghiên-cứu thêm. Tới ngày nay, chúng tôi chưa thấy có một dự-án nào mới, vì vậy Văn-Phòng không có thể làm gì hơn được.

Về ý-kiến riêng của Bạn Phạm-văn-Thùng đã phát-biểu, chúng tôi cũng xin thừa : không phải khi một Dân-Biểu đệ nạp một dự-án-luật là Văn-Phòng đưa liền ra thảo-luận và biểu-quyết trước Quốc-Hội được. Văn-Phòng phải áp-dụng đúng thủ-tục do Hiến-Pháp và Nội-Quy ấn-định. Chắc Bạn Phạm-văn-Thùng hiểu rõ rằng Văn-Phòng không thể hành-động theo ý mà Bạn quan-niệm. Văn-Phòng phải đi qua từ giai-đoạn này tới giai-đoạn kia, phải theo thủ-tục lập-pháp. Tôi xin Bạn Phạm-văn-Thùng nên nhớ lại điều đó

Chúng tôi cũng xin thừa thêm : nếu Quý Bạn thấy rằng Quy-chế của Dân-Biểu rất cần thiết thì chúng tôi mong Quý Bạn nộp cho Văn-Phòng Quốc-Hội một dự-án. Sau đó, chúng tôi sẽ chuyển cho Ủy-Ban để nghiên-cứu và nếu có sự đồng ý của Ủy-Ban và Hội đồng Nghị-trình dự-án đó mới được đưa ra Quốc-Hội để thảo luận và biểu quyết.

Ô. PHẠM-VĂN-THÙNG.— Tôi cảm ơn Ông Chủ-Tịch cho tôi lên đây một lần nữa.

Thật ra thì Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội cũng xác nhận rằng có một số Dân-Biểu tác giả đã đệ nạp dự-án Quy-chế cho Văn-Phòng Quốc-Hội, nhưng mà Quý vị đó một thời gian sau đã rút lại. Chiếu Nội-quy Quốc-Hội, nếu các dự-án đã nộp rồi ở Văn-Phòng Quốc-Hội mà các tác-giả xin rút lại thì một Dân-Biểu khác có quyền yêu-cầu giữ lại. Vậy Dân-Biểu yêu-cầu Văn-Phòng giữ lại đó là tôi.

(Vỗ tay)

Kính thưa Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội,

Thật ra, khi nãy tôi nói mình muốn tranh đấu cho thành công, trước nhất mình tranh-đấu cho bản thân của mình, nghĩa là mình phải làm việc hơn

người khác, do đó tôi có mấy lời thô thiển đối với Văn-Phòng Quốc-Hội mà tôi có xin lỗi trước rồi, tôi tưởng rằng Văn-Phòng Quốc-Hội cũng không coi đó là sự vô lễ của tôi.

Thưa Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội,

Mặc dầu trong giai đoạn này, tại tất cả các cơ quan đều chông-chất công việc, làm không hết, chứ không riêng gì Văn-Phòng Quốc-Hội, nhưng trước tình-trạng khẩn-cấp, mọi người đều phải làm việc, đều phải hy-sinh cả. Chiến-sĩ người ta còn dám ở ngoài chiến-trường ngày đêm, huống hồ gì Dân-Biểu hay là Văn-Phòng Quốc-Hội lại làm việc không kịp sao ! Chúng tôi có một số dự-án, một hai dự-án gì đó, nộp hồi khóa trước tới bây giờ, tới nay là mấy năm và công cuộc cứu xét các dự-án theo ý kiến riêng cá-nhân tôi, thật là một công việc không phải tế nhị, mà công việc như ban ngày. Dự-án thứ nhất về : ân xá chính trị phạm, những người làm cách-mạng quốc-gia bị các Tòa-án Pháp xử, có án tiết ghi trong tư pháp lý-lịch. Chuyện đó dĩ-nhiên chế độ này phải ghi công chiến-sĩ, là công việc ban ngày chứ không phải là tế-nhị.

Một dự-án luật thứ hai về hủy bỏ thuế thổ trạch nhà lá hay nhà xây cất bằng vật-liệu nhẹ mà trong bộ luật quốc-gia thuế vụ đã ghi rõ ràng : những căn nhà cất bằng lá, bằng cây không bị thầu thuế má mà những năm gần đây đồng-bào ở những nhà cất bằng vật-liệu nhẹ được giấy đốc thúc đòi thuế.

MỤC I : NGÂN-SÁCH CỦA QUỐC-HỘI ĐÃ ĐƯỢC QUỐC-HỘI CHẤP THUẬN VỚI 85 PHIẾU.

MỤC II : PHỦ TỔNG-THỐNG

Ó. ĐOÀN-ĐÌNH-DƯƠNG.— Chúng tôi xin tiếp-tục trình-bày về Mục II thuộc về Phủ Tổng-Thống và Nha Sở nội thuộc.

Ngân-sách tài-khoá 1963 của Mục II dự-trù là 304.734.000\$, so với kinh-phí tài-khoá 1962 là 300.473.000\$, số tăng là 4.261.000\$, tỷ-lệ tăng 1,41%. Ngân-khoản dự-trù gồm có 3 Chương được phân phối như sau :

Phủ Tổng-Thống và Nha, Sở nội thuộc ở Chương 1 : 222.598.000\$.

Chương 2, Nha Tổng Giám-Đốc Xã-Hội : 60.323.000\$.

Chương 3, Nha Công-Tác Xã-Hội Miền-

Việc tôi làm trước nhu-cầu xã-hội với căn-cứ luật-pháp hiện-hành, Văn-Phòng Quốc-Hội hay là các Ủy-Ban liên hệ cứu xét như ban ngày, nghĩa là chịu khó một chút là xong rồi, đưa ra trước diễn-đàn Quốc-Hội, đưa ra Viện Lập-Pháp đây, rồi bao nhiêu Dân-Biểu trí thức, bao nhiêu luật-gia, bao nhiêu những nhà am hiểu xã-hội sẽ cùng cứu xét hoặc là bác bỏ, hoặc là chấp-thuận. Đó là ý muốn của quốc-dân đang mong đợi. Tôi mong mỗi Văn-Phòng Quốc-Hội cố gắng lên.

Ó. CHỦ-TỊCH.— Nghe Bạn Phạm-văn-Thùng phát-biểu ý-kiến, tôi có cảm tưởng rằng Bạn Phạm-văn-Thùng không có đề ý tới thủ tục lập-pháp, nghĩa là Bạn Phạm-văn-Thùng muốn mỗi khi có một vị Dân-Biểu đệ nạp dự-án-luật là Quốc-Hội phải thảo-luận và biểu-quyết liền. Tôi xin nhắc lại là có những thủ-tục lập-pháp, mà chúng ta không thể không áp dụng.

Về cái dự-án Quy-chế mà các Dân-Biểu tác giả đã xin rút lại để có thời gian nghiên-cứu thêm, nếu Bạn Phạm-văn-Thùng muốn đưa ra Quốc-Hội thảo-luận thì không phải là nói không mà đủ, phải cần có những thủ-tục giấy tờ. Vậy chúng tôi mong rằng Bạn Phạm-văn-Thùng sẽ làm những thủ-tục đó, đúng theo Nội-quy, tới chừng đó chúng tôi sẽ chuyển cho Ủy-Ban cứu xét, và chúng tôi xin nhắc lại Bạn Phạm-văn-Thùng phải có phúc trình của Ủy-Ban mới có thể đưa ra trước Quốc-Hội thảo luận và biểu-quyết được.

Thượng : 21.813.000\$.

Chúng tôi bắt đầu Chương 1.

Chương 1 thuộc về Phủ Tổng-Thống và Nha Sở nội thuộc, gồm có hai phần :

Phần thứ nhất về chi-phí điều-hành. Kinh-phí dự-trù cho năm 1963 là 215.798.000\$ so với kinh-phí năm 1962 : 214.190.000\$ số tăng là 1.608.000\$. Trong số tăng này, về phụ-cấp cho nhân-viên dân-chính cũng như nhân-viên quân-sự tăng 1.504.000\$, số tăng này là kinh-phí dự cho nhân-viên đặc-cách nhập-ngạch, thay đổi tình-trạng hành-chánh và gia-đình của nhân-viên và kinh-phí tăng 134.000\$ để tuyển thêm quân-nhàn. Trái lại, về vật-liệu và công việc

số giảm là 30.000\$.

Phần thứ nhì chi-phí đầu-tư dự-trù cho năm 1963 là 6.800.000\$ so với kinh-phí dự-trù cho năm 1962 là 2.300.000\$ có một sự tăng là 4.500.000\$ dự-trù đề trang-bị Dinh Độc-lập sau khi tái-thiết xong.

Chương 2, thuộc Nha Tổng Giám-Đốc Xã-Hội cũng chia ra hai phần:

Phần thứ nhất về kinh-phí điều-hành dự-trù cho năm 1963 là 60.273.000\$, và so với năm 1962 là 61.806.000\$, như vậy là giảm đi 1.533.000\$.

Phần thứ hai về chi-phí đầu tư, con số năm ngoài là 50.000\$, năm nay cũng giữ y 50.000\$.

Về chi-phí điều-hành, cũng như các cơ-quan khác về lương bổng nhân-viên và dân-chính, luôn luôn có dự-trù số gia-tăng về tình-trạng gia-đình và tình-trạng nhân-viên thăng cấp, cho nên luôn luôn có số tăng ở Nha Tổng Giám-Đốc Xã-Hội là 245.000\$, cũng như ở các Bộ, Nha, Sở khác.

Còn trái lại tất cả các điều khác như vật-liệu và công việc thì có một sự giảm 718.000\$ và trợ-cấp các hội thiện giảm 690.000\$. Tờ-chức trại hè và giải-trí lành mạnh cũng giảm 370.000\$. Do đó có sự giảm tất cả là 1.533.000\$.

Về trợ-cấp các hội thiện, các Bạn Đồng-Viện sẽ thắc-mắc vì sao khoản này sẽ bớt đi? Hoạt-động về phước thiện, về xã-hội sẽ bớt đi chăng? Thật ra, trong điều này thuộc Chương 2 Nha Tổng Giám-Đốc Xã-Hội, tất cả những thuế, những tiền thu sung-đương vào công việc đó có bao nhiêu thì chia ra cho việc xã-hội bấy nhiêu. Do đó, cho nên năm nay số thu có lẽ nó bớt đi vì đó mà số trợ-cấp cho các hội thiện có bớt.

Điều thứ hai nữa, hằng năm, cứ đầu năm có một Ủy-Ban họp đề ấn-định sự trợ-cấp cho tất cả các hội thiện. Trong năm nay, số trợ-cấp đó lên 20.000.000\$, cho nên có dự-trù 20.000.000\$, không phải như năm ngoài là 20.690.000\$.

Về Chương 3, Nha Công-Tác Xã-Hội Miền Thượng cũng chia ra 2 phần: một phần chi-phí điều-hành, kinh-phí dự-trù cho năm 1963 là 18.813.000\$, so với kinh-phí năm 1962 là 18.577.000\$, như vậy có tăng 236.000\$. Trong số tăng này có một số tăng quan-trọng ở điều 2 lương bổng và phụ-cấp quân-nhân là 1.572.000\$. Sở-dĩ có sự tăng đó là vì có thêm 15 quân nhân biệt phái đến Nha Công Tác Xã-Hội Miền Thượng. Còn trái lại tất cả những chi-phí về điều-hành các vật-liệu có số giảm gần đến 1.300.000\$.

Về chi-phí đầu-tư có dự-trù cho năm 1963 là 3.000.000\$ so sánh với năm 1962 là 3.550.000\$, như vậy có giảm đi 550.000\$.

Sau khi cứu xét ngân-sách của Phủ Tổng-Thống, Ủy-Ban chúng tôi trân-trọng yêu-cầu Quý Bạn Đồng-Viện chấp-thuận cho Ngân-sách Mục II tài-khoá 1963 là 304.734.000\$.

Bà NGUYỄN-THỊ XUÂN-LAN.— Tôi xin phát-biểu ý-kiến về Mục II, Chương 2 thuộc Nha Tổng Giám-Đốc Xã-Hội.

Nhận thấy vấn-đề xã-hội mới là mục-tiêu chính của cuộc cách-mạng đang xúc-tiến tại các Ấp chiến-lược và nhân cuộc thảo-luận của Quốc-Hội về Ngân-sách Nha Tổng Giám-Đốc Xã-Hội, tôi xin có đôi ý-kiến đề lưu-tâm chánh-quyền về mục «đào-tạo các nữ cán-bộ xã-hội».

Tại các nước tân-tiến, nước nào cũng vẫn có những cán-bộ xã-hội hoặc là cán-sự xã-hội. Những người này rất quý giá cho giới đồng-bào cần-lao ít học, hoặc túng thiếu. Dĩ nhiên, ở mỗi nước họ cũng không cùng một trình-độ, một lề-lối sinh-hoạt, cho nên nhu-cầu của họ cũng khác nhau, và vì vậy cách thức đào-tạo nên cán-bộ cũng tùy nơi, tùy thời mà thay đổi.

Theo như tôi tìm hiểu thì một người «assistante sociale» của Pháp phải ít nhất có bằng cấp Tú-tài và phải được huấn-luyện trong 3 năm về mặt chuyên-môn. (Hiện nay, Việt-Nam đang tuyển-dụng chừng 7, 8 assistantes sociales và hơn 10 người «auxiliaires sociales» của chương-trình Pháp). Đối với tình-trạng hiện tại của xã-hội ta, những cán-bộ huấn-luyện theo lối ấy vừa tốn kém, vừa có lẽ cũng chưa thật là cần-thiết. Ta có thể tạm thỏa-mãn với những cán-bộ có trung-học đệ-nhứt cấp và chương-trình chuyên môn có thể thu gọn trong 6 tháng, gồm những môn chính sau đây: dinh-dưỡng, vệ-sinh, dưỡng-nhi, cứu thương, chánh-trị tâm-lý bình-dân và kinh-tế gia-đình.

Tôi cũng nhận thấy hiện ở nước ta có hai nơi có thể đào-tạo nên những cán-bộ này: một là Dòng các bà Soeur Saint Paul, Ecole des Infirmières et d'Assistentes Sociales, số 38 đường Tú-Xương ở Saigon, và hai là Nha Xã-hội Quân-đội.

Ta sẽ tùy mức đòi hỏi mà đào-tạo nên các cấp cán-bộ. Một Ấp Chiến-lược cỡ trung chừng 1.000 đến 2.000 dân có thể tạm vừa với hai cán-bộ, nếu ngân-quỹ của Nha Tổng Giám-Đốc Xã-Hội

không cho phép nhiều hơn. Các khóa-sinh đã phải trải qua một kỳ thi lựa chọn có tánh-cách «trắc nghiệm» đặc-biệt, vì họ phải là những phần-tử bảo đảm và hứa-hẹn những đức tính xã-hội lỗi-lạc. Công-việc của họ sẽ có nhiều khía cạnh của một việc «làm công-dò» thường gặp nơi những người đi truyền giáo, đòi hỏi ở họ nhiều hy sinh, vị tha và trách-nhiệm.

Quy-chế của họ là quy-chế của người công-chức và họ sẽ được kiểm-soát chặt chẽ do các Nữ Cán-sự xã-hội hiện hữu được bổ xung làm «Thanh-tra xã-hội»

Lẽ-lối sinh-hoạt của họ như thế nào ?

Họ sẽ đến từng gia-đình trong các ấp, các xóm để chỉ dẫn và giúp đỡ người dân về những điều mà họ đã được học tập. Sự chỉ bảo sẽ đi đôi ngay với sự thực hành, và họ sẽ không ngần-ngại làm với người nhà, thay thế cho người nhà những công việc thường ngày. Mỗi gia-đình được họ đi qua sẽ ghi vào sổ-sách, vào một hồ-sơ riêng ghi nhận từ nhân số, từ tình-trạng sức khỏe, học-vấn, tài-chánh, cho đến cả những ưu-điểm hoặc là vết riêng, để tiện bề kiểm-soát và theo dõi.

Để giúp họ trong công-việc, họ sẽ được cấp phát những phim ảnh, những sách báo thích nghi (Nếu có được một đặc-san xã-hội chuyên-môn của họ thì càng hay). Ngoài ra họ còn tổ-chức những buổi học-tập, biểu-diễn, diễn-thuyết mà diễn-giả hay là thuyết-trình-viên có thể là những bác-sĩ chuyên-môn mà họ khéo vận-động từ ở trung-ương hay một nơi khác đến.

Về điểm này tôi đã thử thí-nghiệm tại đơn-vị tôi, kỳ vừa rồi. Tôi mời các bác-sĩ công và tư, mỗi người tùy tiện hy sinh một buổi hay một ngày để cùng tôi về các thôn xóm, mà chương-trình đã được sắp đặt sẵn để các đồng-bào chuẩn-bị. Tôi thấy các bác-sĩ hưởng ứng nhiệt-liệt, và các cuộc tiếp-xúc với đồng-bào (phần đông chưa hề được khám-bệnh một cách hẳn hoi bao giờ) đã chẳng những bổ-ích về mặt chữa bệnh mà còn gây được một phản-ứng rất tốt-đẹp trong dân-chúng.

Riêng đối với đồng-bào Thượng, cuộc di-cư vĩ-đại của họ là một dịp để chẳng những ta giúp-đỡ họ một cách nhất thời, mà còn cải-tiến hẳn đời sống xã-hội của họ nữa. Ta cũng sẽ đào-tạo nên một số cán-bộ xã-hội Thượng, và ở đây cũng vậy, ta cũng sẽ linh-động cách-thức

đào-tạo cốt yếu làm thế nào để ứng-dáp nhu-cầu thiết-thực. Các nữ cán-bộ xã-hội Thượng có thể chỉ cần một học-lực kém hơn. Chương trình chuyên-môn sẽ không thay đổi, nhưng cũng được nới-rộng tùy nghi.

Thưa Ông Chủ-Tịch,

Thưa Quý Đồng-Viện,

Nếu như có người đã nói lên Quốc-sách Ấp chiến-lược là cả hừng-đông báo-hiệu một chân trời mới thì trong cái huy-hoàng ấy, nhiều cảnh-tượng rồi sẽ qua đi, rồi đây sẽ chỉ còn lưu lại một vệt sáng, một cuộc đời mới đã được cải-tiến mà ở đấy, chúng ta đã và đang đánh bại hoàn-toàn những kẻ thù của dân-tộc Việt-Nam.

Ô. HỒ-GIỐNG.— Từ mấy năm nay, mỗi khi Quốc-Hội thảo-luận về Ngân-sách của các ngành thì phần nhiều lúc ban đầu Quốc-Hội thảo-luận đặt nặng về những con số trong Ngân-sách hơn là về những chính-sách. Qua đến Quốc-Hội pháp-nhiệm II này thì Quốc-Hội lại nặng về chính-sách hơn là về những con số trong Ngân-sách.

Tình-trạng thảo-luận nặng về chính-sách trong pháp - nhiệm II này chứng tỏ các Dân-Biểu đã chú-trọng nhiều về những việc quan-trọng, về chính-sách của Chánh-Phủ. Nhưng nếu chúng ta chỉ phát-biểu luôn luôn về chính-sách mà chúng ta bỏ quên những con số ở trong Ngân-sách, chúng ta lơ là với những con số trong Ngân-sách thì chúng ta sợ rằng ưu-điểm kia tuy có đó nhưng mà bên này cũng có một vài chỗ đề hở, có thể có những khuyết-điểm. Để chứng tỏ cái ý-kiến tôi vừa trình-bày, tôi đưa ra một dẫn-chứng, ví-dụ bây giờ chúng ta có một thùng nước mà người dùng thùng nước đó muốn được những nước trong, tốt, uống nước trong tốt, chú ý ngay vào nước trong tốt, mà thôi, là một ưu-điểm, nhưng trong khi chú ý vào chất của nước trong tốt cho đừng có vi-trùng, mà bỏ quên không đề ý đến những lỗ mọt ở dưới thùng nước, thì nhiều khi sẽ mất rất nhiều công đề đi múc nước. Có lẽ thùng nước mà chúng ta chú ý đề uống nước trong mà không chú ý lỗ mọt, thì chúng ta có thể chỉ uống được có nửa thùng mà thôi, rồi mất công đi múc nước về nấu và lọc lại. Cho nên, tôi xin thưa cùng quý vị Đồng-Viện, năm nay trong lúc thảo-luận về Ngân-sách, chúng tôi nghĩ rằng chúng ta cũng nên chú ý nặng về chính-sách, mà có nhiều khi một vài con số trong Ngân-sách chúng ta cũng

cần phải tìm hiểu và chất-vấn cho kỹ, đưa ra những ý kiến đề xây-dựng cho Ngân-sách. Thuyết-trình-viên vừa trình-bày luôn 3 chương :

— Chương 1, thuộc Phủ Tổng-Thống và Nha Sở nội-thuộc.

— Chương 2, thuộc Nha Tổng Giám-Đốc Xã-hội và,

— Chương 3, thuộc Nha Công-tác Xã-hội miền Thượng.

Về chương 1, tôi thấy rằng trong Ngân-sách đã ghi cho tài-khóa 1963 : 222.598.000\$. So sánh với tài-khóa 1962 là 216.490.000\$ có tăng lên 6.108.000\$. Đối với Phủ Tổng-Thống năm nay vì có nhiều công tác cần phải trùng tu lại, cần phải kiến-thiết lại cũng như có nhiều công việc cần phải trang-tri lại ở trong tòa nhà của Phủ Tổng-Thống, chúng tôi thấy dầu tăng 6.108.000\$ cũng không phải là con số lớn. Tuy nhiên như vậy, mặc dầu chúng tôi vẫn thấy rằng chúng tôi muốn đặt câu hỏi với Ủy-Ban. Hiện giờ có một công-tác vô cùng quan-trọng là việc kiến-thiết lại tòa nhà của Phủ Tổng-Thống mà tôi không thấy ở trong ngân-sách này ghi con số nào là con số tiền dự-trù để kiến-thiết tòa nhà ấy ? Chúng ta sẽ kiến-thiết tòa nhà ấy với bao nhiêu tiền.

Đành rằng trong thời-gian qua đã có một tờ chức gọi là Phong trào Nhân dân Tái-thiết Dinh Độc-Lập đã tờ chức quyền tiền mà trong đó một số Quý-Vị Đồng-Viện ở đây đã có công rất nhiều. Tuy nhiên, số tiền đó tôi thấy cũng không được bao nhiêu ; trước kia tôi có nghe Ông Chủ-Tịch Phong-trào tuyên-bố rằng chỉ trùng-tu thôi mà không có làm lại, nhưng bây giờ theo như sự nhận xét của tôi mỗi khi đi ngang qua Phủ Tổng-Thống, tôi thấy cần phải làm lại nhiều và cần phải tốn số tiền lớn hơn. Do đó tôi muốn hỏi Ủy-Ban : làm lại thì lấy tiền ở khoản nào mà tại sao không ghi vào ngân-sách của Phủ Tổng-Thống một số tiền là bao nhiêu, để cho chúng tôi biết và sau này, trong những lúc gặp gỡ đồng bào, nếu có những ý-kiến gì đồng-bào hỏi han cảm-thông với đồng-bào thì chắc-chắn sẽ được sự cảm-thông toàn vẹn từ trên xuống dưới. Đó là cái ý-kiến chung.

Bây giờ xem trong Ngân-sách này, tôi thấy có một con số làm tôi buồn cười vô cùng. Đó là con số ở nơi điều 3, chương 1 : vật-liệu và công việc.

Năm ngoái, Ngân-sách ghi 17 triệu 30 ngàn đồng. Năm nay dự-trù cho năm 1963 là 17 triệu, có sự khác

đi 30.000\$, nghĩa là giảm đi 30.000\$. Rồi tôi nhìn vào bên dưới, lời giải thích đề là : điều 3 giảm kinh phí vì lý do tiết kiệm. Tôi thấy rằng con số 17 triệu 30 ngàn cho năm trước, rồi năm nay 17 triệu mà đề là lý do tiết kiệm, tôi thấy lập-luận đó không vững, ý-kiến đó không được xác-đáng lắm. Đáng lẽ ra nếu 17 triệu ghi là 15 triệu thì lý do tiết-kiệm tôi đồng ý, nhưng 17 triệu 30 ngàn ghi là 17 triệu mà trừ đi 30 ngàn, không hẳn là lý-do tiết-kiệm. Có lẽ người làm dự-án Ngân-sách chỉ ghi cho hay vậy thôi, chớ không phải là một lý-do chính-xác lắm.

Tôi lấy một ví-dụ, bây giờ một người làm công-chức một tháng lãnh được 10 ngàn đem về cho vợ hết 10 ngàn, rồi tháng nào người vợ cũng tiêu hết cả 10 ngàn đó. Có một tháng nào đó, người vợ tiêu 9.990\$, còn dư được 10\$ ở trong tủ. Ông chồng hỏi sao hôm nay dư 10\$, người vợ nói rằng : vì lý do tiết-kiệm 10\$ trong số 10 ngàn tiền lương của ông chồng. Tôi thiết nghĩ lý-do đó không vững. Và việc mà chúng ta đã đưa ra Quốc-Hội thì cái gì cũng phải nghiên-cứu cho kỹ, nếu không sau này có một người khác nhận xét một cách khách-quan, họ đọc trong Ngân-sách họ thấy rằng có nhiều con số ghi như vậy mà cũng không thấy Quốc-Hội nói năng chỉ cả, hay là vì ngại ngừng cái gì mà không nói. Theo tôi nghĩ bất cứ trang nào của Ngân-sách, nếu chúng ta tìm thấy cái gì đáng nói thì cũng nên nói đề xây dựng cho Ngân-sách. Trong mấy năm trước, về khoản này tôi cũng thắc-mắc. Mấy năm trước đã có ghi nhiều hơn số 17 triệu này nữa, luôn luôn là vật dụng, gia dụng trong Phủ Tổng-Thống.

Sự thật năm nay vì lý-do xác-đáng, vì cần phải trang bị lại nhiều vật dụng. Theo sự mong mỏi của tôi, tương lai sự tiết-kiệm đó không phải là 30.000\$ trong số 17 triệu, mà phải tiết-kiệm vào khoản vài ba triệu thì hay hơn.

Tôi xin lỗi quý vị Đồng-Viện vừa rồi tôi có phát-biểu một ý-kiến, một ý-kiến có lẽ các Bạn Đồng-Viện cho rằng tôi « vạch lá tìm sâu », trong một Ngân-sách 222 triệu 598 ngàn mà tôi chỉ nói con số 30.000\$. Như vậy e có lẽ vì tôi vạch lá tìm sâu, tôi chọn một trái rất nhỏ mà không nghĩ đến trái lớn. Con số lớn của Ngân-sách là 2 trăm mấy chục triệu, tôi chỉ đi vào con số 30.000\$ mà thôi, có lẽ có một số người nào không thấy lương tâm của tôi, có thể cho là như vậy. Nhưng theo tôi thì khác, tôi nghĩ rằng một con số nào đã đưa ra đây, ở trong

Ngân-sách này, dầu là một tỷ hay dầu là 100\$, chúng ta cũng có nhiệm-vụ phải nghiên-cứu và trình-bày. Đối với những con số khổng lồ cũng như những con số bé nhỏ, đối với những việc lớn cũng như những việc nhỏ trong Ngân-sách, chúng tôi đều nghiên-cứu cả, chứ không phải chúng tôi bỏ qua một chi-tiết nào. Đã là đại-diện nhân-dân, được người dân cảm là thiếu bỏ vào thùng thẳm, chúng tôi được một số, không phải là trí-thức mà thôi, mà còn có rất nhiều người lao-động, nghèo nàn bỏ phiếu cho chúng tôi. Cho nên khi chúng tôi trình-bày ở diễn-đàn này những con số chi-tiết trong Ngân-sách, hoặc là việc nhỏ, hoặc là việc lớn, cũng không ngoài mục-đích là để đề đạt nguyện-vọng của nhân-dân dầu con số đó là một vài chục đồng hay là con số đó là một vài tỷ bạc.

Trong thời kỳ chúng ta thảo-luận về phần thu cách đây mấy hôm, có lẽ chúng tôi phát-biểu ít hơn mấy năm trước, nhưng không phải là chúng tôi không chú-trọng đến một công việc vô cùng trọng-đại của Quốc-Gia. Sự thật ra, nếu chúng ta giữ lại những tờ biên-bản của Quốc-Hội về mấy năm trước, hay là tìm ngay ở trên mấy tờ báo trong những năm trước thì thấy chúng tôi đã đề nghị những ý-kiến về phần thu rất chu đáo dầu là những sự thu nhỏ hay lớn, chúng tôi đã đề-nghị một cuộc cách-mạng về thuế má, chúng tôi đã đề-nghị một tổ-chức thuế má thế nào cho dân-chủ và Bộ Tài-Chánh đưa ra đây một bộ luật thuế mới để cho chúng tôi với tư-cách là đại-diện nhân-dân góp ý-kiến xây-dựng đạo-luật về thuế của quốc-dân. Sở-dĩ tôi phát-biểu ý-kiến như vậy không phải là có một ý gì đố kỵ với ai đâu, nhưng để minh-định lập-trường của chúng tôi đối với quốc-dân, là không bỏ qua một chi-tiết nào dầu là chi-tiết đó to hay nhỏ. Chúng tôi rất cảm ơn những ý-kiến xây-dựng của quốc-dân cũng như của tất cả những tổ-chức báo-chí xây dựng cho chúng tôi. Chúng tôi thành-thật đọc rất kỹ và lĩnh hội những tài-liệu để đem vào đây làm việc cho quốc-dân, chúng tôi sẵn-sàng đem những lời xây-dựng của quốc-dân trên báo-chí áp-dụng vào trong này để làm cho Ngân-sách của chúng ta ngày một thêm tiến-bộ và kiện-toàn tổ-chức của chúng ta.

Bây giờ tôi xin phép Quý Bạn Đồng-Viện giữ qua Chương II.

Ở đây là Phủ Tổng-Thống và Nha Tổng Giám-Đốc Xã-Hội. Theo con số trong Ngân-sách, Nha Tổng Giám-Đốc Xã-Hội ghi cho năm 1963 là 60.323.000\$ và theo sự tìm hiểu của chúng tôi trong những trang này, chúng tôi thấy rằng trong số 60.323.000\$ đã chỉ có 37.900.000\$ gồm có những khoản

là trợ-cấp cho các người nghèo hoặc trợ cấp cho các hội từ-thiện với các viện bảo-nhi, hay là tổ-chức những trại hè, và có 15.200.000\$ để mua sắm những thực-phẩm. Khi tổng cộng mấy con số đó lại, chúng tôi có một con số 37.900.000\$. Nhìn vào con số này so với con số 60.323.000\$ Ngân-sách của Nha Tổng Giám-Đốc Xã-Hội, chúng tôi thấy rằng công-tác xã-hội, hay là số tiền bỏ ra để làm các công-tác xã-hội so với chi-phí điều-hành, nghĩa là để trả lương cho công-chức, hay trả tiền nước, trả xe cộ gì đó, thì số tiền này ít quá; trái lại số tiền để chi-phí điều-hành lại nhiều quá, không tương-xứng. Đáng lẽ ra với Ngân-sách 60.323.000\$ của Nha Giám-Đốc Xã-Hội, phải dành số tiền lớn hơn cho việc tổ-chức công-tác xã-hội, hơn là chi-phí điều-hành về nhân-viên hay là cho những sự tiêu-pha về xe cộ, ăn-loát nhà cửa, điện nước, chuyên chở, hoặc là thù-lao. Tóm lại theo ý tôi, tôi mong mỗi rằng con số của tổ-chức xã-hội này phải lớn hơn và con số điều hành nó phải rút bớt xuống.

Bây giờ nhìn vào ở điều 3 về vật-liệu và công việc, chúng tôi thấy rằng có nhiều khoản tiêu, chúng tôi hơi thắc-mắc, ví-dụ ở khoản 13 sáng nhót là 300.000\$ cho Nha Tổng Giám-Đốc Xã-Hội, ở khoản 17 nhiên-liệu thêm 120.000\$ nữa. Như vậy về nhiên-liệu, không biết chúng ta dùng nhiên-liệu gì, chúng ta dùng nhiên-liệu sáng-nhót cả. Tại sao trong này không ghi hai con số đó lại làm một. Đồng-thời theo ý tôi con số ghi nhiên-liệu sáng-nhót ở đây hơi nhiều cho Nha Tổng Giám-Đốc Xã-Hội đó.

Về một chỗ khác nữa là duy-trì và tu-bồ công-thụ. Ở đây ghi 300 ngàn đồng. Tôi thấy rằng công-thụ mà năm nào cũng tu-bồ thì làm gì có... Tôi đề-nghị từ nay về sau, 3 năm mới ghi tu-bồ công-thụ một lần, hay là nếu như năm nào cũng có ghi thì rút bớt con số xuống còn 1/3 của số tiền hiện đã ghi đây mà thôi.

Tất cả những nhà của chúng ta ở, chúng ta đều thấy rằng 10 năm mới phải tu-bồ một lần. Nhà của chúng tôi 10 năm cũng chưa chắc đã được tu-bồ một lần. Chúng tôi nghĩ rằng: Chúng ta phải tiết-kiệm, nghĩa là tiết-kiệm từng con số nhỏ đó, chứ không phải chỉ tiết kiệm con số khổng lồ mà thôi. Vì như lúc này, chúng tôi đã đưa dẫn chứng một thùng nước có một lỗ một, nếu Nha này ghi 300 ngàn đồng để tu-bồ công-thụ, mấy chục Nha khác cũng ghi 300 ngàn đồng để tu-bồ công-thụ, thì tổng cộng lại, số tiền trong Ngân-sách sẽ rất lớn. Mỗi năm các công-thụ tôi thấy chỉ cần sơn quét lại mà thôi, mà sự sơn quét đó tư-nhân chúng tôi làm ở nhà chỉ tốn vài ngàn đồng bạc, ở công-

thực chỉ làm độ vài chục ngàn đồng, nghĩa là gấp mười lần của chúng tôi, chứ không nên ghi số tiền quá lớn.

Một điểm nữa là chi-phí điện nước. Ở đây, chi-phí điện nước mỗi tháng ghi cho Tổng Giám-Đốc là một ngàn đồng về tiền điện và 500 đồng về tiền nước. Và nếu như Quý Vị Đồng-Viện giữ hết quyền Ngân-sách Quốc-gia này, tất cả các ngành, các Bộ nếu làm thống kê chúng ta sẽ thấy rằng có 50 ông — mười mấy ông Bộ-Trưởng tôi không nói — có 50 ông mà chúng tôi đã thống-kê được, mỗi ông đều chi mỗi tháng 1.000\$ tiền điện và 500\$ tiền nước. Gia-đình của một ông Tổng Thư-Ký một Bộ chẳng hạn, — trong này các Tổng Thư-Ký cũng được hưởng khoản chi-phí đó, một tháng cũng được 1.000\$ tiền điện và 500\$ tiền nước thì quá đáng, theo gia-đình chúng tôi mỗi tháng chỉ tốn độ 100\$ tiền điện và 100\$ tiền nước. Bây giờ tôi gia thêm cho mấy ông đó, nghĩa là xài sang gấp hai Dân-Biểu đi, nghĩa là 200\$ tiền điện, 200\$ tiền nước mà thôi, chứ không nên ghi mỗi một tháng một ngàn đồng tiền điện, 500\$ tiền nước mà,

Thưa Quý Vị Đồng-Viện,

Nếu một vài nhân-vật ở trong Chính-phủ được hưởng cái đó, chúng tôi không nói làm gì, nhưng mà có nhiều ông quá, chừng 50 ông, tôi xin thống-kê đề Quý Vị Đồng-Viện rõ; khi tôi nghiên-cứu, tôi đã thấy, thí-dụ Bộ Ngoại-Giao có 2 ông, ông Đồng-Lý và ông Tổng Thư-Ký (đó là tôi nói ngoài ông Bộ-Trưởng ra). Bộ Nội-Vụ có ông Đồng-Lý Sự-Vụ. Bộ Công-Dân-Vụ, có ông Đồng-Lý, Tổng Thư-Ký, Nha Tổng Giám-Đốc Công-Vụ, Tổng Đoàn Công-Dân-Vụ. Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục 3 ông. Bộ Lao-Động 3 ông. Bộ Tài-Chánh 5 ông, ngoài ông Bộ-Trưởng ra rồi. Bộ Kinh-Tế 4 ông. Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn 5 ông. Bộ Công-Chánh 4 ông và v.v... tổng-cộng là 50 ông, mỗi một ông một tháng 1.000\$ tiền điện, 500\$ đồng tiền nước. Xin thưa các Bạn Đồng-Viện làm một bài toán cộng và một bài toán nhân lên các Đồng-Viện sẽ thấy số cộng điện nước là 1.500\$ nhân cho 12 tháng tức là 18.000\$, và nhân lên cho 50 ông, ta thấy phải là 900.000\$. Như vậy non 1 triệu đồng về điện nước, không phải cho các cơ-quan mà là cho mấy ông hoặc là cho ông Đồng-Lý, hoặc là ông Tổng Thư-Ký; tôi thấy như vậy đối với một vài ông thì không nhiều lắm, nhưng đối với 50 ông nó thành nhiều quá. Tôi đề-nghị :

— Một là bỏ hẳn khoản này đi,

— Hai là ghi cho các ông, mỗi ông độ 400\$, 200\$ về tiền điện, 200\$ về tiền nước mà thôi, không nên ghi nhiều quá, vì nếu chúng ta ghi nhiều quá ở đây người dân ở nông-thôn họ làm Ấp Chiến-lược cực nhọc, họ sẽ hỏi chúng tôi : mấy ông ở thành-phố có đi làm Ấp Chiến-lược cực nhọc như chúng tôi không? có đương đầu với Việt-Cộng như chúng tôi không? Mấy ông được an-toàn, bảo-đảm vì ở Thủ-Đô Sài-gòn Việt-cộng đến rất ít, lại có quân-đội đông. Và mấy ông có nhà ở, không phải cực khổ, mấy ông có lãnh lương rồi, có xe hơi rồi, có sếp-phơ và sáng nhót rồi, đã được nhà ở rồi mà còn điện nước lại không chịu trả mà bắt Chánh-Phủ trả, bắt quốc-dân phải trả,

(Vỗ tay)

lại không trả đúng mức là 400\$ mà lại phải trả 1.500\$ cho mỗi người. Cho nên tôi thấy rằng nếu như Ngân-sách năm nay đã làm lỡ rồi, mà tôi đề-nghị bỏ đi, e phiền cho nhà làm Ngân-sách, và như vậy tôi cũng hơi khó tính.

Tôi đề-nghị sang năm, nếu chúng tôi có mãn nhiệm-kỳ, chúng tôi không còn ở nơi đây nữa, xin Nha Tổng Giám-Đốc Ngân-sách và Ngoại-viện, khi lập Ngân-sách khoản điện nước (tôi xin nhấn mạnh là tiền điện nước tư, chứ công tôi không nói) xin đọc lại những lời trình bày và chiếu cố những ý-kiến của chúng tôi, mặc dầu chúng tôi không còn ở đây nữa. Vậy chúng tôi xin Nha Tổng Giám-Đốc Ngân-sách và Ngoại-Viện chiếu cố ý-kiến của chúng tôi trình bày hôm nay.

Bây giờ qua Chương 3.— Chương 3 nói về Nha Công-Tác Xã-Hội miền Thượng. Chương này tôi không có ý-kiến lớn và nhiều, nhưng tôi thấy một con số hơi «gai con mắt». Tôi xin thưa rằng trong Ngân-sách dự-trù 21.813.000\$ cho Nha Công-Tác Xã-Hội Miền Thượng, tôi không có gì chỉ trích trong này hoặc là nhận xét một cách khe khắt, nhưng tôi thấy trong này có một số học bổng cho học-sinh Thượng ở nơi khoản 1, điều 4 là 72.000\$ cho năm 1962 và 80.000\$ cho năm 1963.

Kính thưa Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội và kính thưa Quý Đồng-Viện,

Nếu chúng ta nhìn kỹ lại những sự việc vừa xảy ra cách đây mấy tháng, chúng ta phải thấy rằng đồng-bào Thượng đã cố gắng rất nhiều để đi đối với tất cả cái gì là chính-nghĩa, để về với chính-nghĩa, mặc dầu Việt-cộng hoạt-động tuyên-truyền rất nhiều, mặc dầu Việt-cộng cố lũng-đoạn đồng-

bào Thượng ở trên Cao-nguyên. Như vậy đồng-bào Thượng đã xác-định lập-trường và đoàn-kết chặt chẽ với chúng ta để chiến-đấu chống Cộng. Tuy nhiên như vậy, mặc dầu mỗi khi chúng ta đi lên Cao-nguyên, chúng ta sẽ thấy rằng đồng-bào Thượng rất cực khổ và có nhiều người giàu có nhưng mà cách ăn mặc của họ, tôi xin lỗi, có nhiều ông thật giàu, mặc một cái áo veston hàng hoàng, ở dưới này không có quần, tôi xin lỗi, nghĩa là mặc một mảnh vải thôi. Vì sao có tình-trạng đó ? Chúng ta phải thành thật mà nhận rằng, nếu có tình-trạng đó là vì tại lỗi của chúng ta trong thời-gian qua chưa cố gắng nâng đỡ, chưa cố gắng xây dựng cho nền văn-hóa của đồng-bào Thượng, chưa cố gắng phổ-biến những cái gì là văn-minh mà chúng ta được hưởng một cách đầy đủ ở tại Sài-gòn này.

Những khi đi thăm đồng-bào Thượng, nếu ai bảo tôi đi thăm, tôi không dám, tôi xin lỗi Quý Đồng-Viện, tôi không dám mặc y-phục như hôm nay. Tôi sẽ mặc một áo kaki và một quần kaki mà thôi. Tôi thấy tội quá, thấy người ta lạnh lẽo, trên Cao-nguyên lạnh lắm, mà đồng-bào ở trên Cao-Nguyên mặc không như vậy, chúng ta ăn mặc đầy đủ quá, nó có một sự tương-phản. Sự tương-phản đó xốn xang cho chúng ta lắm vậy.

Về đây, hợp Quốc-Hội, chúng ta phải chỉnh tề, vì Quốc-Hội là cái bàn thờ của dân chủ, (cái này tôi xin lỗi, tôi đã nói một câu hơi quá, hơi sai lời) Quốc-Hội là cái (tôi xin lỗi) dịch ra một chữ nói đặc biệt nhất : sanctuaire de la démocratie, và quốc-tế đến đây quốc-tế nhìn chúng ta, nên chúng ta cố gắng ăn mặc cho hàng-hoàng khi đi đến đây làm việc phải chỉnh tề hết sức. Lên với đồng-bào Cao-nguyên, tôi thấy tội quá, nếu tôi mặc bộ y phục này thì nó khác một, người ta nói là 2 dân-tộc, 2 nước, chứ không phải một nước, cho nên khi lên đến đó chúng tôi hết sức cố gắng hòa mình với đồng-bào từ lời ăn tiếng nói, từ y-phục, từ lối sống. Chúng tôi muốn rằng Ngân-sách của chúng ta về công-tác đồng-bào Thượng này cũng phải thể hiện sự đó, nhưng mà con số 72 ngàn đồng cho năm ngoài và năm nay 80 ngàn về học bổng cho học-sinh Thượng, tôi tuiết-tưởng ít quá, còn những tiền chi-tiêu làng-những về nhà cửa, điện nước nhân-viên thì rất nhiều, cho nên tôi đề-nghị phải ghi con số này cho nó khả quan hơn. Và trong tương-lai trọng-tâm công-tác của Nha Công-Tác

Xã-Hội miền Thượng phải tổ-chức chu đáo hơn, phải tiến bộ hơn chứ không phải tổ-chức cho có vẻ hành-chánh, nghĩa là phải thực-hiện cụ-thể-hóa lập-trường xây-dựng cho đồng-bào Thượng, cụ-thể-hóa cái gì là cái cảm-thông với đồng-bào Thượng, bắt tay với đồng-bào Thượng một cách huynh-đệ ở trên lập-trường nhân-vị, cộng-đồng, đồng-tiến bằng những con số về học-vấn, bằng những con số về cải-tiến văn-hóa cho đồng bào và như vậy tôi chắc rằng chúng ta sẽ thành-công hơn trong sự đoàn-kết giữa đồng-bào Thượng và đồng-bào Kinh; chúng ta sẽ chiến-thắng Cộng-sản một cách dễ-dàng vì lập một lò-cốt, một chiến-khu để chống Cộng không phải ở nơi nào có núi cao nhất, có sông sâu nhất mà lập chiến-khu để chống Cộng, nhiều khi ở giữa đồng bằng, nhiều khi ở nơi đồng-bào ở rất đông và nhiều khi không có núi, không có sông gì cả mà đồng-bào hưởng ứng chính sách của chúng ta thì hơn. Cho nên tôi nghĩ rằng con số 80 ngàn trong Ngân-sách cho học bổng học-sinh Thượng, tôi thấy ít quá, tôi thấy ngành văn-hóa cần phải được lưu ý nhiều hơn. Vậy tôi xin có mấy nhiều lời đề phát biểu về chương 3 này. Và như thế tôi đã hoàn thành ý-kiến chúng tôi chiều hôm nay về Phủ Tổng-Thống, về Nha Tổng Giám-Đốc Xã-Hội và về Nha Công-Tác Xã-Hội miền Thượng.

Ô. BÙI-QUANG-TÔI.— Nếu có một vấn-đề đã được đặt từ hàng ngàn năm nay mà chưa bao giờ được giải-quyết.

Nếu có một vấn-đề mà do tình thế đặc-biệt của nước nhà làm nổi bật lên vai-trò quan-trọng của nó.

Nếu như có một vấn-đề có liên-quan đến sự tiến-triển của các chủng-tộc cùng sống chung trên giải đất Việt-Nam này. Đó là vấn đề định-cư, định-canh đồng-bào Thượng hiện nay.

Thật như vậy, nước Việt-Nam chúng ta có nhiều dân-tộc thiểu-số ở rải-rác từ Bắc chí Nam và dọc theo dãy núi Trường-Sơn. Ngày nay vì tình thế đặc biệt của nước nhà, Đồng-bào Thượng đã bỏ miền rừng núi để tránh sự áp-bức của Việt-Cộng, trở về với Chánh Phủ Quốc-Gia. Như vậy vấn-đề quan-trọng hiện nay mà chúng ta cần phải giải-quyết là định-cư, định-canh và giúp cho họ những phương-tiện để cải-tiến đời sống của họ về tinh-thần cũng như vật-chất.

Thưa quý Bạn Đồng-Viện,

Từ trước đến nay đồng-bào Thượng ở trong những « buôn » hẻo lánh xa xôi, sống cuộc đời nay đây mai đó, du-canh, du-mục, không ở một nơi nào nhất-định, đốt rừng làm rẫy, phá hoại lâm-sản của Quốc-gia. Ngày nay vì tình-thế đặc-biệt của nước nhà, họ rời bỏ rừng núi. Ấu cũng là một dịp rất tốt để định-cư, định-canh, nâng cao mức sống và mở-mang cho đồng-bào Thượng để cùng chúng ta chung sống và đồng-tiến. Mang tiếng là người Việt-Nam, nhưng phần đông họ không được hưởng cái gì gọi là của Việt-Nam cả. Họ sống bây giờ cũng như mấy ngàn năm về trước : mê tín, đốt nát, thiếu ăn, thiếu mặc, làm mồi cho tật bệnh trong rừng núi âm-u.

Đề giúp đỡ đồng-bào Thượng, Chánh-Phủ Việt-Nam Cộng-Hòa đã thành lập từ năm 1957 Nha Giám-Đốc Công-Tác Xã-Hội miền Thượng. Thoạt mới nghe tên Nha Giám-Đốc Công-Tác Xã-Hội miền Thượng, chúng tôi có cảm tưởng một cơ-quan xã-hội cứu-tế mà thôi. Nhưng khi nghiên-cứu đến cách tổ-chức chương-trình hoạt-động và những thành tích khả quan đã thu lượm được về các ngành canh-nông, chăn nuôi, thương-mãi, thủ công nghệ, văn-hóa, giáo-dục, y-tế, cứu-tế và công-tác chánh-trị trong việc bình định các vùng Thượng, thì chúng tôi lấy làm sung sướng thấy rằng đời sống của đồng bào Thượng về mọi khía cạnh đã được đề cập đến.

Nhưng Nha Công-Tác Xã-Hội miền Thượng đã được thành-lập trước khi có làn sóng di-cư tị nạn Cộng-sản của đồng-bào Thượng.

Ngày nay hơn 130.000 đồng bào Thượng đã trở về với chúng ta và cứ mỗi ngày một đông hơn nữa thì vấn-đề định-cư, định-canh họ lại có một tầm quan trọng đặc-biệt.

So sánh với làn sóng di-cư Bắc-Việt vào Nam với làn sóng di-cư của đồng-bào Thượng ngày nay thì chúng ta thấy tuy số đồng-bào Thượng di-cư ít hơn nhưng vấn-đề này khó giải-quết hơn vì đồng-bào Bắc Việt vào Nam thiếu.thốn buổi đầu cần phải giúp đỡ, nhưng qua một thời kỳ rất ngắn đồng-bào Bắc-Việt đã tự lập sống hòa mình với đồng-bào miền Nam một cách dễ dàng và góp một phần không nhỏ trong việc phồn thịnh của nền kinh-tế miền Nam.

Đối với đồng-bào Thượng, vấn-đề không giản-dị như thế. Vấn-đề chủng-tộc đề ngoài ra, không cùng một tôn-giáo, ngôn ngữ, phong-tục tập quán và

không cùng một trình-độ văn-hóa và mức sống như nhau đối với người Việt-Nam, Chánh-Phủ, không những phải định cư định canh đồng-bào Thượng, mà còn phải giúp cho họ những phương-tiện lớn lao để nâng cao mức sống và trình độ văn-hóa của họ.

Việc này đòi hỏi một sự cố-gắng lớn lao và liên tục, không thể giải-quyết một ngày một buổi được. Cần phải một thời gian khá lâu, một chương-trình hoạt-động với những phương-tiện đầy đủ mới có thể giải-quyết mọi vấn-đề cho sự định-cư, định canh đồng-bào Thượng đặt ra.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Tôi xin nhắc lại : Bạn Bùi-quang-Từ nên trở lại vấn đề Ngân-sách.

Ô. BÙI-QUANG-TỪ.— Tôi xin cảm ơn Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội đã nhắc tôi trở lại vấn-đề Ngân-sách. Đến đây chúng tôi không bàn về con số bởi vì con số đã có Ủy-Ban Ngân-Sách đã nhất nhạn và đã hết sức tiết-kiệm trong việc làm rồi, nhưng mà nhân việc nói về những cơ-quan trực thuộc Phủ Tổng-Thống, trong đó có cơ-quan công tác xã-hội miền Thượng thì dịp này mới là dịp Dân-Biểu chúng tôi phát biểu ý-kiến về vấn-đề đồng bào Thượng, cho nên chúng tôi xin phép tiếp tục.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Chúng tôi xin nhắc Bạn Bùi-quang-Từ thảo-luận về Ngân-sách, chúng tôi không có cấm cản Bạn phát-biểu ý-kiến về công-tác xã-hội, nhưng mà chúng tôi thấy rằng Bạn đi xa vấn-đề. Vì vậy chúng tôi xin nhắc lại Bạn một lần nữa.

Ô. BÙI-QUANG-TỪ.— Tôi xin cảm ơn Ông Chủ-Tịch và chúng tôi xin tiếp-tục.

Chúng tôi có dịp đi thăm đồng-bào Thượng định cư cùng với Phái Đoàn Quốc-Hội do Ông Đệ-Nhứt Phó Chủ-Tịch Cao-văn-Tường hướng dẫn ở Đà Lạt và Pleiku, chúng tôi thấy tận mắt cảnh thiếu thốn, đói rách, bịnh tật của đồng-bào Thượng.

Họ bước ra đi, bỏ lại hết nhà cửa, trâu bò, lợn, gà, chỉ có một cái gùi ngoài sau, tay bồng, tay dắt, không biết ngày mai sẽ ra sao, tin-tưởng vào Chánh-Phủ Việt-Nam và dân-tộc Việt-Nam để giải-quyết đời sống của họ.

Như vậy, ngoài vấn-đề nhân-đạo chúng ta có bổn phận phải giúp đỡ đồng-bào Thượng. Và lại, giúp đồng-bào Thượng tức là chúng ta giúp ta, vì đồng-bào Thượng là một bộ phận trong thân thể Việt-Nam. Nếu bộ phận ấy lạch lạc chạy không đều thì cả thân-thể đều phải chịu ảnh hưởng.

Vì vậy cho nên, chúng tôi lấy làm vui mừng mà thấy có một tổ-chức tức là tổ-chức Ủy-Ban giúp đỡ đồng-bào Thượng do Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội đứng ra kêu gọi đồng-bào, kẻ góp công người góp của để giúp đồng-bào Thượng và kết-quả tương-đối khả quan, làm cho chúng tôi rất mừng bởi vì chúng tôi nhận thấy đây là một công-tác rất hữu ích và đánh dấu một sự đoàn kết giữa người Kinh và người Thượng. Nhưng, như chúng tôi đã nói, việc định cư định canh để giúp đỡ đồng-bào Thượng là một kế-hoạch lâu dài, tôi có thể nói là một quốc-sách đòi hỏi những phương-tiện tài-chánh lớn lao và đều đặn hàng năm.

Tôi đề nghị cùng Chánh-Phủ ngoài số tiền Ngân-sách Quốc-gia mỗi năm, bỏ ra trích trong quỹ Sở Kiến-thiết một số tiền lớn hơn nữa để giúp vào quỹ giúp đỡ đồng-bào Thượng, vì giúp đỡ đồng-bào Thượng, cũng là kiến-thiết xứ sở, xây nền móng cho tương-lai Việt-Nam ngày mai.

Một mặt khác, vì tầm quan-trọng đặc-biệt của vấn đề, tôi đề-nghị Chánh-Phủ đòi Nha Giám-Đốc Công-tác Xã-hội miền Thượng ra làm « Tổng-ủy định-cư và cải tiến dân-sinh đồng-bào Thượng », trực thuộc Phủ Tổng-Thống, tăng cường nhân-viên, cho thêm phương-tiện tài chính lớn lao để làm việc cho đắc lực. Như vậy mới đầy đủ ý nghĩa của sự hoạt-động tổ-chức ấy.

Nhân dịp này chúng tôi cũng xin phép quý Đồng-Viện góp một vài ý-kiến trong vấn đề này. Nếu đứng về phương-diện chánh-trị, đồng-bào Thượng là người Việt-Nam được hưởng quyền-lợi đầy đủ như người công dân Việt-Nam, điều này chắc chắn quý Đồng-Viện không ai phản-đối, nhưng đứng về phương-diện văn-hóa, chúng tôi quan-niệm chúng ta phải tôn trọng văn-hóa của dân-tộc Thượng nào có nền văn-hóa riêng biệt, như vậy nghĩa là trên thực-tế những trường sơ-học hoặc tiểu-học, tiếng mẹ đẻ của họ phải được dạy song song với tiếng Việt-Nam. Một mặt khác chúng ta khuyến-khích đồng-bào Thượng sáng tác trong tiếng mẹ đẻ của họ. Còn về mặt xã-hội, chúng ta hướng-dẫn và giúp đỡ cho đồng-bào Thượng những phương-tiện để cải tiến xã hội của họ hợp với khuynh-hướng và khả năng của mỗi dân-tộc.

Chúng tôi quan-niệm nước Việt-Nam ngày mai như một bó hoa vàng và đỏ xen lẫn với các màu sắc sỡ của chủng-tộc khác hợp thành một khối trong khuôn khổ một nước Việt-Nam tự-do và hùng cường.

Thưa Quý Đồng-Viện,

Trong các vấn-đề hệ-trọng mà Chánh-Phủ Việt-Nam Cộng-Hòa phải giải-quyết việc định-cư, định canh đồng-bào Thượng là một vấn-đề có tầm quan-trọng đặc-biệt.

Vấn-đề này đã có từ lâu, nhưng chưa bao giờ đặt ra khẩn-cấp và thiết-yếu như ngày nay.

Nó đòi hỏi một kế-hoạch lâu dài, những phương-tiện tài-chánh lớn lao. Giải-quyết được tức là chúng ta tiết-kiệm hằng năm không biết bao nhiêu rừng núi bị đốt phá để làm rẫy tức là đem vào nền kinh-tế Việt-Nam hơn 500.000 người để sản-xuất, tức là đoàn-kết các chủng-tộc, cùng chúng ta chung sống trên mảnh đất Việt-Nam này để cùng đồng-tiến. Đồng-bào Thượng chắc sẽ không quên ơn những gì mà người Việt-Nam đã đem lại cho họ để cải-thiện đời sống của họ. Và lịch-sử sẽ ghi nhớ công việc mà Chánh-phủ Việt-Nam Cộng-Hòa đã làm để giải-quyết vấn-đề hệ-trọng này.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Xin mời Ông Đệ Nhất Phó Chủ-Tịch. Chúng tôi sẽ mời Bạn Bùi-quang-Nga kế-tiếp.

Ô. CAO-VĂN-TƯỜNG.— Tôi xin trình bày ý-kiến liên-hệ tới vấn-đề tái-thiết Dinh Độc-Lập mà Bạn Hồ-Gióng đã đưa ra trên diễn đàn này.

Với tư-cách là một ủy-viên trong Ủy-ban Trung-ương Phong-trào Nhân-dân Tái-thiết Dinh Độc-Lập, tôi cảm ơn Bạn Hồ-Gióng đã nêu vấn-đề đề có thể trình-bày trước Quý Đồng-Viện tức là trước quốc-dân. Vì sao Dinh Độc-Lập trước kia thì Chánh-Phủ chỉ định trùng-tu, bây giờ dường như là muốn tái-thiết hoàn toàn lại. Quý Đồng-Viện cũng còn nhớ, ngay sau ngày mà Dinh Độc-Lập bị phá hoại thì có một Phong-trào Nhân-dân Tái-thiết Dinh Độc-Lập được thiết-lập và trong những buổi tuyên-bố, Tổng-Thống có nói rằng, Tổng-Thống chỉ muốn sửa chữa lại Dinh Độc Lập, chứ không phải làm lại hoàn-toàn mới, thì lời tuyên-bố đó căn cứ trên lòng lo âu của Tổng-Thống đối với công cuộc sinh-hoạt chung của Quốc-Gia, đặt quyền-lợi của nhân-dân trên quyền-lợi riêng của Chánh-Phủ Trung-Uương. Nhưng mà khi Chánh-Phủ chớ làm lại cánh trái của Dinh Độc-Lập đã bị phá hủy hoàn-toàn đó, thì các chuyên-viên phụ-trách, những kỹ-sư nhận thấy rằng bên cánh phải, những cái thanh sắt to bằng cánh tay hoặc to hơn nữa, và những gỗ lác đều mục nát, dẫu không có sự phá hoại đó. Đối với cánh mặt là cánh mà Tổng-Thống chỉ muốn sửa chữa lại thôi, các kỹ-sư phụ-trách cũng lo lắng và

đã phá một vài nơi để xem công việc ra làm sao, thì thấy các thanh sắt đều mục nát tất cả. Vì phụ-trách chuyên-môn đó, nên các chuyên-viên mới đề-nghị lên Tổng-Thống là cánh mặt cũng phải đập phá để mà sửa lại, để mà làm lại hoàn toàn, vì những đường nứt nẻ rất là trầm trọng vì sự mục nát của các cây thanh sắt đã dùng cho cái tòa nhà đó; nhưng mà trước khi quyết định Tổng-Thống cũng muốn có ý-kiến của Phong-trào Nhân-dân Tái thiết Dinh Độc-lập và có ý-kiến của những người phụ-trách bên Quốc-Hội. Vì vậy mà Tổng-Thống đã có chỉ-thị cho Ông Tổng Giám-Đốc Kiến-Thiết sang trình bày với Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội chúng ta, và sau đó một Phái-đoàn gồm có các vị đại diện của Ủy-Ban Công-Chánh Du-Lịch và Kiến-Thiết Quốc-Hội là Bạn Kỹ-sư Lê-văn-Trọng, Chủ-Tịch Ủy-Ban và Bạn Kỹ-sư Nguyễn-văn-Sự cùng với Phái-đoàn Nhân-dân Tái-thiết Dinh Độc-lập, trong đó có chúng tôi, có Bạn Nguyễn-thành-Trạc, Bạn Phạm-văn-Giác vân vân... Phái-đoàn đó đã xem xét tình-hình tại chỗ về cánh mặt Dinh Độc-lập coi có phải đập đi để chúng ta làm lại hay không? Sau khi Phái-đoàn đã trèo lên trên nóc và đi quan-sát những nơi đó, thì thấy thật cần phải đập đi để mà làm lại hoàn-toàn mới. Còn nói chỉ trùng tu sửa chữa lại, thì số tiền đó cũng sắp-sĩ như vậy, mà cái tai nạn sụp đổ không biết ngày nào có thể xảy ra. Vì vậy, Phái-đoàn đã kết-luận là phải đập đi để mà sửa chữa lại. Song Phái-đoàn cũng lấy làm xuyết-xoa tiếc rằng, nếu mà biết trước như vậy thì chúng ta đập tất cả cái tòa nhà trước đi, rồi làm lại theo một kiểu mẫu hoàn-toàn mới, nó thích-hợp với dân-tộc tính của chúng ta hơn và thích hợp với ý-niệm tòa nhà Hành-pháp hơn.

Hiện bây giờ chúng tôi thấy trong khi thăm viếng đó, cái cánh bên trái là cái mà đã làm lại theo kiểu mẫu cũ, cánh bên mặt còn lại theo cái đường lối trước kia sửa chữa mà thôi. Cánh bên trái có những phòng rất chật hẹp, có những phòng bề cao không được 3 thước tây, để cho nhân-viên ngồi làm việc. Bây giờ chúng ta phải chịu, nếu mà sửa cánh mặt thì cũng phải theo cánh trái, đã làm xong rồi, đã đúc xong rồi. Tòa nhà bây giờ cũng vẫn theo một kiểu mẫu, chứ không có những tiện nghi, không có những phòng để làm việc cho phù hợp với điều kiện làm việc mới. Tuy vậy, tuy suýt xoa và thiết-tha tiếc rẻ như vậy đó, nhưng mà qua cái sự đó thì chúng ta cũng nhận thấy rằng, cái ý-chí đầu tiên của cấp lãnh-đạo Quốc-gia là chỉ muốn sửa chữa lại mà thôi.

Bây giờ bắt buộc dĩ phải cho đập đi mà làm lại cho hoàn-toàn tòa nhà trước, còn tòa nhà sau vẫn để nguyên không sửa chữa. Qua chủ-trương đầu tiên đó, chúng ta thấy rằng cấp lãnh-đạo thật sự đã muốn lo công việc của quốc-dân trước cái công việc của Chánh-Phủ Trung-Uơng. Đó là một điểm mà chúng tôi sung sướng ghi nhận ở đây với sự hiện-diện của các Bạn đã tham-dự trong Phái-đoàn hôm đó. Chúng tôi cũng tha-thiết kêu gọi các Bộ, Nha, Sở Trung-Uơng như Bạn Hồ-Giống đã làm, tha thiết kêu gọi Nha Sở theo gương tiết-kiệm mà vị Lãnh-tạ Quốc-gia đã nêu cao đó để cố-gắng trong mọi công việc từ điều hành đến tu-bổ những cơ-sở trung-ương, đừng có những sự không phải là phung-phí, nhưng ít nữa đừng có những sự sơ-hở hoặc là không nêu ra tinh thần tiết-kiệm đúng mức, như Bạn Hồ-Giống đã trình bày đôi khi có vài lời gay-gắt. Dầu sao chúng tôi xin ghi ở đây, Bạn Hồ-Giống đã nêu những điểm đó để trình bày với Quý Đồng-Viện những công việc về trùng-tu Dinh Độc-Lập.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Tôi xin thưa Quý Bạn Đồng-Viện: Ông Đệ-Nhất Phó Chủ-Tịch cũng vừa cho Quý Bạn Đồng-Viện biết rằng trước khi TÔNG-THỐNG cho lệnh phá phía bên Dinh Độc-Lập còn lại đó, thì TÔNG-THỐNG có dạy Ông Tổng Giám-Đốc Kiến-Thiết đến trình việc đó cho tôi biết, để mà thông cảm lại với Quý Bạn Đồng-Viện. Ông Tổng Giám-Đốc có đến gặp tôi, trình bày việc ấy và cũng có đem theo những hình chụp, thì chúng tôi thấy rằng những cây đều bị mục nát, bị mối ăn, và đến đổi những cây sắt cũng đều mục hết. Theo lời của Ông Tổng Giám-Đốc Kiến-Thiết thì TÔNG-THỐNG sợ rằng, nếu để như vậy có ngày khi tiếp khách ngoại-quốc, rồi sắp có bề gì thì không tốt cho ta. Cũng vì vậy mà TÔNG-THỐNG có ý muốn sửa lại, muốn xây cất lại phía mặt tiền. Hôm mà Phái-đoàn của Ông Đệ-Nhất Phó Chủ-Tịch Quốc-Hội đi thăm Dinh Độc-Lập, vì chúng tôi mắc bận tiếp khách, nên không đi xem được. Nhưng theo như hình mà tôi được thấy ở bên cánh còn lại, nếu để như vậy, có thể một ngày kia, không biết là lâu hay mau cũng có thể sụp được. Vì lý do đó, mà TÔNG-THỐNG đã cho lệnh phải xây cất lại phía bên tay phải. Chúng tôi xin xác-nhận là lời phát-biểu ý-kiến của Ông Đệ-Nhất Phó Chủ-Tịch Quốc-Hội vừa nêu lên trên diễn-đàn là đúng.

Nếu không có Bạn nào muốn phát-biểu ý-kiến

thêm nữa, chúng tôi xin Bạn Thuyết-trình-viên lên giải đáp các thắc-mắc của các Bạn.

Xin lỗi Bạn Thuyết-trình-viên, xin mời Bạn Bùi-Tuân. Chúng tôi xin các Bạn Đồng-Viện nếu muốn phát biểu ý-kiến, xin giơ tay cho sớm để khỏi làm rộn Bạn Thuyết-trình-viên, khi chúng tôi mời lên diễn-đàn.

Ô. BUI-TUÂN.— Sở dĩ tôi có đưa tay hơi chậm một chút, bởi vì tôi thấy đưa tay lên nhiều thì sợ Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội nhìn không rõ, thành thử đề sau thì nó rõ hơn. Tôi cũng xin lỗi.

Tôi xin đề-cập đến Mục II và Chương 2 nói về Nha Tổng Giám-Đốc Xã-Hội.

Kính thưa Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội,

Kính thưa Quý Bạn Đồng-Viện,

Khi đề-cập đến Nha Tổng Giám-Đốc Xã-Hội, chúng tôi nghĩ ngay đến sự an-ninh xã-hội của người dân Việt-Nam mà Hiến-Pháp đã ấn-định ở điều 9 thuộc thiên thứ hai nói về nhiệm-vụ và quyền lợi của người dân. Điều đó nguyên văn như vậy: «Mọi người dân đều có quyền sinh sống tự-do và an toàn». Tôi xin nhấn mạnh về sự an-toàn. Theo nguyên tắc thì một trong những sự bảo-vệ an-ninh cho người dân là sự an-ninh trong việc lưu-thông, lưu-thông trên không-trung, lưu-thông trên công-lộ, lưu-thông dưới nước.

Đề cụ thể hóa việc bảo-đảm an-ninh đó, Chánh-Phủ đã bắt buộc các hãng vận-tải, các loại xe phải đóng bảo-hiêm cho hành khách của mình. Đó là một nhiệm-vụ mà Chánh-Phủ phải theo dõi. Thật vậy, căn cứ vào trong điều ấy, tôi xin Hành-Pháp cho biết rằng tất cả các loại xe trên công lộ đã được bảo-hiêm chưa, chẳng hạn như loại xe cyclo máy thì tôi thấy rất nguy hiểm. Tôi không biết các hành khách dùng loại xe đó để lưu-thông có được bảo-hiêm hay không?

Sở dĩ tôi đặt vấn-đề đó là có ý đơn cử ra một thí-dụ để khi nói đến vấn-đề bảo-hiêm, chúng tôi chỉ nói đến quyền lợi căn bản do Hiến-Pháp ấn-định cho người dân để bảo-vệ người dân. Vì vậy, tôi chắc rằng vấn-đề tôi đưa ra đây, dù bảo-hiêm trên không trung, bảo-hiêm trên công-lộ, bảo-hiêm dưới biển, cũng không có cái gì phạm đến nguyên-tắc phân-nhiệm mà một Bạn Đồng-Viện đã lên đây trình-bày.

Tôi bắt đầu dĩ phải nhắc lại sơ qua điều

đó, bởi vì có những điều báo-chí đã đưa ra có thể làm cho đồng-bào hiểu lầm rằng chúng tôi lên trên diễn-đàn đã có những lời nói lăm lộn giữa công việc giữa Hành-Pháp và Lập-Pháp.

BÀ NGUYỄN-THỊ KIM-ANH.— Tôi xin có ý-kiến về Nha Tổng Giám-Đốc Xã-Hội... Chúng tôi xin đề-nghị Nha Xã-Hội, mỗi khi có bão-lụt hay là hỏa-hoạn ở các tỉnh, thì xin phái người của Nha đi tận nơi trao tận tay cho những người bị nạn, mà không nên giao cho chánh-quyền địa-phương. Vì sao? Vì theo chúng tôi biết, thì không bao giờ chánh-quyền địa-phương phát hết cho đồng-bào. Tôi nói không phải là mỗi thứ họ không phát hết, ví-dụ các tặng phẩm của Tổng Nha Xã-Hội gồm có những thứ như: sữa, đường, mùng, mền, gạo vãn vãn... thì trong các số đó họ không có phát hết và về vấn-đề phát vải, thay vì mấy ngàn thước vải của Tổng Nha Xã-Hội đưa về cho đồng-bào thì ở địa-phương đồng-bào cho biết rằng chánh-quyền bảo phải chia ra. Ví dụ mỗi một gia-đình được 8 hoặc 10 thước vải, chánh-quyền địa-phương cho rằng như vậy nhiều lắm, mỗi gia-đình chỉ được 4 thước là đủ, rồi cái phần còn dư lại—ví-dụ 50 cây vải họ chỉ phát 30 cây, còn dư 20 cây—họ bảo rằng đem cái này về Quận để may y-phục cho Dân-vệ và Thanh-niên. Nhưng mà theo chúng tôi biết, thì Dân-vệ đã có đồng-phục của Tổng Nha Thanh-Niên cấp phát rồi, đâu cần phải ai cho thêm nữa mà số tiền trang phục cho Dân-vệ thì chúng tôi biết nó là con số quan trọng có ghi trong Ngân-sách rõ-ràng, thì mấy chục cây vải dư tôi không biết đem về Quận có cho thêm Thanh-niên hay không hay là nó chạy đi đâu?

Cũng như các tặng phẩm của Hội Cứu-tế tôn-giáo phát như các thứ: sữa bột, bột mì, quần áo cũ vãn vãn... thì không bao giờ ở địa-phương mà họ phát. Về bột mì cho đồng-bào thì luôn luôn họ cho rằng đồng-bào ở nhà quê không lấy bột mì làm gì, họ chỉ phát những cám mì, bột bắp mà đồng-bào thường đem cho heo ăn chứ đồng-bào không ăn được các thứ đó, bột bắp đắng nghét và cám mì không biết làm cách gì để ăn. Ăn được là bột mì thì người ta không phát, người ta cho rằng đồng-bào không biết làm, thay vì phát bột mì, thời bây giờ để làm bánh mì phát cho đồng-bào, mà bánh mì họ phát mỗi ngày được một ồ hay cao lắm là ba ồ, phát như vậy chừng ba lần. Ví dụ một hỏa tai có ba trăm nạn-nhân, họ

phát ba lần như vậy, độ một ngàn ở bánh mì là cùng. Làm bao nhiêu bánh mì đó chừng một chục bao trong số các quà phát cho là 50 bao bột mì, còn mấy chục bao còn lại không biết chạy đi đâu? Có lẽ chạy vô mấy lò bánh mì? Cho nên tôi đề-nghị Nha Tổng Giám-Đốc Xã-Hội, nếu cứu-trợ đồng bào, thì ân thì xin đề đồng-bào mang ân cho trót, trao tận tay đề Tổng Nha mang tiếng có cứu-trợ rất nhiều, rất đầy đủ, cần-thiết cho đồng-bào, nhưng sự thật đồng-bào hưởng một số ít thôi, thì sự mang ơn cũng mất công.

Ô. CHỦ-TỊCH. — Không còn Bạn nào muốn phát biểu ý-kiến thêm, xin Bạn Thuyết-trình-viên lên giải đáp những thắc-mắc của Quý Đồng-Viện.

Ô. ĐOÀN-ĐÌNH-DƯƠNG. — Tôi xin trình-bày những ý-kiến của Bạn nữ Đồng-Viện Nguyễn-thị-Xuân-Lan về việc đào tạo nữ cán-bộ xã-hội.

Việc đào-tạo nữ cán-bộ xã-hội đã bắt đầu từ năm 1953. Lúc đó Bộ Lao-Động và Xã-Hội đã tuyển-dụng những nữ y-tá cũng như những nữ hộ-sinh và trong đó có một số nữ cán-bộ xã-hội, và những nữ cán-bộ xã-hội ấy hiện giờ đang hoạt-động trong các cơ-quan công cũng như đang hoạt-động tại các cơ-sở của tư-nhân. Nhưng ngoài việc đào-tạo những cán-bộ xã-hội đó có một trợ-cấp cho những tổ-chức tư-nhân, ví-dụ như hội Hồng-thập-tự Pháp, hội Caritas và những hội tư nhân đó cũng đã đào-tạo những nữ cán-bộ xã-hội mà hiện giờ đang hoạt-động trong các cơ-sở tư-nhân.

Tôi cũng xin lưu-ý Bạn nữ Đồng-Viện rằng trong ngân-sách luôn luôn có ghi một số phụ-cấp đề phụ-cấp cho hội Caritas và hội Hồng-thập-Tự chẳng hạn. Ngoài ra, trong kế-hoạch ngũ-niên mà Quốc-Hội đã thảo-luận cũng có đưa ra đề-án trong năm sắp tới sẽ huấn-luyện 60 nữ cán-bộ xã-hội và 150 nữ phụ-tá xã-hội.

Chúng tôi cũng xin lưu-ý Bạn nữ Đồng-Viện rằng chúng ta đang ở trong tình-trạng hết sức khó khăn là phải luôn luôn chống Cộng, bao nhiêu tiền-phí của Quốc-Gia dành cho mặt an-ninh quốc-phòng. Cho nên đòi hỏi ở chính-quyền tất cả nỗ-lực về mặt nữ cán-bộ xã-hội thì thấy cũng hơi quá nhiều, nhưng riêng chúng tôi, chúng tôi nhận thấy rằng hiện bây giờ có một Phong-trào là Phong-trào Phụ-nữ Liên-đới và nếu chúng tôi không làm, thì trong đó có Bạn nữ Đồng-Viện của chúng tôi là Ủy-viên. Chắc có lẽ Bạn nữ Đồng-Viện của chúng tôi biết hơn chúng tôi về tất cả hoạt-động mà vừa rồi Bạn nữ Đồng-Viện đã trình-bày về công-tác cũng như về

kế-hoạch, thì nó cũng giống hết như là những công-tác về đào-tạo nữ cán-bộ xã-hội. Tôi tin rằng với Phong-trào sâu rộng Phụ-nữ Liên-Đới hiện nay có thể bổ-túc cho công việc làm của chánh-quyền trong hiện tại.

Chúng tôi xin qua những câu thắc-mắc của Bạn Hồ-Giống.

Đầu tiên, chúng tôi xin hoàn-toàn đồng ý với Bạn Hồ-Giống về điểm là chúng ta đến ngày nay ở giữa diễn-đàn Quốc-Hội, chúng ta nặng về chính-sách nhưng mà chúng ta cũng đừng nên quên về những con số ở trong Ngân-sách, đó là một cái điểm mà riêng Ủy-Ban chúng tôi, hơn một tháng trời, đã thực-hiện điểm đó. Vì thật ra, nếu chúng tôi chỉ nặng về chính-sách, thì Ủy-Ban chúng tôi chỉ làm trong 5 ngày, mỗi ngày 2 buổi tiếp xúc với Quý Ông Bộ-Trưởng, thì công việc đó sẽ xong-suôi; chúng tôi đề trong một tháng trời, tất nhiên là chúng tôi cũng đã nặng về những con số trong Ngân-sách.

Điểm thứ hai, Bạn Hồ-Giống đề-cập đến vấn-đề tái-thiết Dinh Độc-Lập, vừa rồi Bạn Đệ-Nhất Phó Chủ-Tịch có trình-bày tổng quát về Phong-trào Tái-thiết Dinh Độc-Lập, chúng tôi xin không trở lại nữa. Tôi xin trở lại vấn-đề Ngân-sách, nếu như Bạn Hồ-Giống trở lại về bản tu-chính Ngân-sách Quốc-gia 1962, thì thấy chúng ta đã có dự-trù 40 triệu đề mà tái-thiết Dinh Độc-Lập, và nếu sau này số tiền đó không đủ thì có thể rút ở Chương chi-phí bất ngờ mà nay mai chúng tôi sẽ trình-bày sau. Số tiền đó dự trù là 237 triệu, dự trù cho toàn bộ, nếu thiếu cho việc xây cất Dinh Độc-Lập thì sẽ lấy trong đó ra mà bổ-túc thêm.

Bạn Hồ-Giống có nêu lên một con số ở nơi Chương I, Mục 2, về con số 30.000\$, Bạn cho rằng con số đó rất nhỏ nhặt. Chúng tôi cũng xin đồng ý với Bạn, nếu lấy 30.000\$ so sánh với số 222 triệu 598 ngàn đồng của toàn bộ trong Chương đó, thì nó rất nhỏ, nhưng khi chúng tôi xét Ngân-sách, chúng tôi không phải là lấy con số tổng-quát, mà chúng tôi đi vào trong chi-tiết 22 khoản của vật-hiệu, thì chúng tôi thấy rằng số tiền 30.000\$ đó cũng là số tiền đáng kể mà tiết-kiệm, chẳng hạn như về điện nước năm ngoài dự trù là 2 triệu 400 ngàn đồng, năm nay dự trù là 2 triệu 300 ngàn đồng, thì có giảm 100 ngàn đồng nếu lấy số giảm, so với số bên kia thì số đó cũng là đáng kể. Trong hai ba khoản này, rút lại có cái ngang nhau, có cái hơn, có cái thua. Số tiền 30 nghìn đồng đó là một số tiền tiết-kiệm. Bạn Hồ-Giống thông cảm với chúng tôi. Bạn Hồ-

Giống đã đề-cập đến Mục II, Chương 2 về công tác Nha Tổng Giám-Đốc Xã-Hội, Bạn cho rằng kinh-phí làm việc xã-hội thuần-túy nó ít, so với kinh-phí điều-hành, thật ra chúng tôi cũng nhận thấy rằng ở trong này 40% là kinh-phí điều-hành, 60% là để mà dùng vào những công-tác xã-hội thuần-túy. Tôi xin thưa cùng Bạn rằng việc điều-hành đó không phải điều-hành Ngân-sách hiện-tại, mà chúng ta đương làm ở đây mà thôi, mà Nha Xã-Hội còn phải điều-hành những Ngân-sách khác nữa... Ví dụ những việc tiếp tế, của Viện - trợ Công - giáo chẳng hạn, tất cả những công việc đó đòi hỏi nhân-viên rất nhiều, hiện bây giờ chúng ta có 23 Ủy-Ban Xã-Hội ở trong Đô-thành, chúng ta có nhiều trại tế-bần, nhiều dạ-lữ-viện mà tất cả đặt dưới sự điều-hành của Tổng Nha Giám-Đốc, vì vậy Nha Tổng Giám-Đốc Xã-Hội cần có đủ nhân-viên để điều-hành tất cả những công việc đó. Bạn có đề-cập đến một vài con số ở trong Mục về tài-liệu, chẳng hạn như về con số 300 ngàn đồng để tu-bồ, nhưng đây không phải là chỉ tu-bồ cho Nha Giám-Đốc nằm ở đường Bùi-thị-Xuân mà thôi, mà thực sự ra Nha Tổng Giám-Đốc Xã-Hội còn sửa chữa những nhà giữ trẻ trên toàn quốc, 70 trại cứu-tế ở Trung-phần, những quán cơm xã-hội, những dạ-lữ-viện, và ngay cả trại giáo-hóa Thủ-Đức nữa tất cả những việc đó gồm nằm trong số 300 ngàn đồng đó, nếu làm một toán chia nhỏ, là lấy 300.000 cho tất cả 8 cơ-quan, 8 Nha đó, chúng ta thấy rằng 15 Nha đó, mỗi cái không được bao nhiêu đâu.

Bạn có đề cập đến mục nhiên-liệu và xăng-nhớt, thưa cái nhiên-liệu trên này là xăng nhớt dùng để mà chạy xe còn nhiên-liệu trang 143 là những than củi dùng để nấu cơm trong các trại và các quán cơm bình-dân.

Bạn có đề-cập đến học bổng của các học-sinh đồng-bào Thượng. Học bổng này được dự trù cho những học-sinh hiện đương theo những lớp học trong các trường công-lập, có bao nhiêu đồng-bào học-sinh Thượng về học mà được cấp học bổng đó là chỉ con số người. Ngoài ra người ta lại còn dự trù đã có làm một ký-túc xá trong đó nuôi tất cả các đồng-bào Thượng đương theo học ở các Tỉnh trên Cao-Nguyên thêm vào đó Ngân-sách Tỉnh luôn luôn dự phòng số tiền để mà cung cấp cho tất cả học-sinh Thượng. Nói tóm lại trên phương-diện tổng quát thì tất cả các học-sinh Thượng đều được chu-cấp nếu không nói là hoàn-toàn, thì cũng được một phần lớn.

Chúng tôi xin trả lời Bạn Bùi-quang-Tời, xuyên qua sự trình-bày của Bạn Bùi-quang-Tời, chúng tôi

thấy rằng hiện bây giờ công-tác miền Thượng là một trọng-tâm công-tác của chánh quyền, đó là mối lo âu rất là sâu-sắc của chánh-quyền, không phải là về mặt vật-chất lo cho đời sống của đồng-bào Thượng, mà cả trên mặt lý-thuyết hiện bây giờ Chánh-Phủ cũng đã quan-tâm đến đồng-bào Thượng. Nếu chúng tôi nghiên-cứ lại thì cách đây 7, 8 năm về trước ở Trung-Việt và Cao-Nguyên chỉ có một Phòng gọi là Phòng Thượng-du-vụ với sự điều-khiển của một Ông Chánh-sự-vụ, mà cho đến ngày nay chúng ta lại có một Nha gọi là Nha Công-tác miền Thượng. Chúng ta thấy có sự tiến-triển, chúng ta thấy ngay sự lo lắng của chánh-quyền về mặt giúp đồng-bào Thượng. Hơn nữa, trong khi đề ra vấn-đề dinh - điền mà có lập Tổng - ủy Dinh - điền là có ý chỉnh-trang lại tất cả vùng Cao-Nguyên. Khi nói đến chỉnh-trang lại tất cả vùng Cao-Nguyên, thì lẽ dĩ nhiên là phải săn sóc đến đồng-bào Thượng. Vậy đề-nghị của Bạn Bùi-quang-Tời là lập một Tổng-Ủy Dinh-Điền cho đồng-bào Thượng, thì tôi thấy rằng việc đó đã làm rồi, vì hiện giờ bên cạnh Tổng-Ủy đề lo chỉnh-trang vùng Cao-Nguyên, chúng ta có lập một Nha Công-tác Xã-hội miền Thượng để bổ-túc công việc của Tổng-Ủy Dinh-Điền. Chúng tôi tưởng lời đề-nghị của Bạn Bùi-quang-Tời đã được thỏa-mãn.

Chúng tôi xin trả lời Bạn Bùi-Tuân ; Bạn Bùi-Tuân có nêu lên vấn-đề an-ninh. Vấn-đề an-ninh có vẻ tổng-quát và nó liên-hệ đến Bộ Công-Chánh hơn là Nha Tổng Giám-Đốc Xã-Hội. Chúng tôi xin Bạn Bùi-Tuân đề ngày hôm đó chúng tôi sẽ trở lại diễn đàn để trả lời Bạn Bùi-Tuân.

Ý-kiến cuối cùng là ý-kiến của Bà Kim-Anh là ý-kiến rất xác-đáng, chúng tôi xin ghi nhận đề chuyên qua Hành-Pháp nghiên-cứ lại và cùng là để có một giải-pháp hữu-hiệu hơn giải-pháp đã áp-dụng hiện tại.

Ô. HỒ-GIỐNG.— Bạn Thuyết-trình-viên vừa trả lời cho chúng tôi rất nhiều câu hỏi, nhưng chỗ nào chúng tôi cũng thấy trả lời gọi là qua loa cho xong, nhưng còn khoản này mà chúng tôi thấy cũng không phải rằng riêng cho cơ-quan nào, vì là tổ-chức của Nha Tổng Giám-Đốc Xã-Hội, hay của rất nhiều cơ-quan khác, đó là vấn-đề duy-tri và tu-bồ công-thự. Bây giờ, nếu giở trang nào của Ngân-sách, thì thấy bộ nào cũng có nói đến vấn-đề đó. Tôi thấy, thí dụ như lúc này, tôi giở Ngân-sách có hai khoản, tôi giở một cách bất ngờ mà thôi, thí dụ như trang 277 về Bộ Nội-Vụ, chúng ta cũng thấy ghi « duy-tri và tu-bồ công-thự » là 3 triệu đồng cho năm 1963, trong lúc

đó năm 1962 là một triệu mốt. Rồi giả sử bây giờ, một cách bất ngờ, ta giở qua trang Công-Dân-Vụ chẳng hạn, chúng ta cũng thấy « duy-tri và tu-bổ công thự » năm 1962 là 600.000\$, rồi năm 1963 là 740.000\$ thành thử ra, nếu Bạn Thuyết-trình-viên (tôi xin lỗi) Bạn bảo làm toán chia cho mấy chục cơ-quan, chia ra mỗi cơ-quan thì không được bao nhiêu. Nhưng sự thật ra, không phải cơ-quan nào cũng chia vụn, chia vụn ra như vậy, mà trái lại, tôi thấy cơ-quan nào cũng có thêm duy-tri và tu-bổ công-thự mỗi năm mấy trăm ngàn đồng như vậy cả. Do đó tôi thấy rằng tôi đề-nghị cái gì mà có thể nghiên-cứu đề tiết-kiệm được cho nhân-dân nhờ, thì nên nghiên-cứu đề tiết-kiệm, đó gọi là tiến-bộ. Còn nếu như năm ngoái thế nào, năm nay thế ấy và sang năm cũng thế ấy, nghĩa là cứ nằm một chỗ, như một cái xe, khi chúng ta vô cái máy ở một chỗ gọi là point mort thì không chạy đi đâu cả.

Thế thì mỗi lần thay đổi phải là một lần tiến-bộ, mà mỗi lần thảo-luận Ngân-sách, thấy khuyết-diêm nêu ra, thì tôi đề-nghị với Ủy-Ban là nên có lập-trường nhân-nhượng, chứ còn nếu như Ủy-Ban trả lời cho chúng tôi thế nào thì trả lời cũng được, rồi Quốc-Hội cũng vẫn cứ biểu-quyết, cũng vẫn cứ giơ tay, Vị Chủ-Tịch sẽ gọi ai đồng ý với lập-trường của Ủy-Ban, thì có ai mà không giơ tay.

Tôi đề-nghị với lập-trường xây-dựng cho Quốc-Gia Việt-Nam chứ không bao giờ chúng tôi phản-đối, nhưng mà trong qui-luật thảo-luận, trong sự đối-thoại thì những cái gì đúng mình phải thừa nhận nó, mới gọi là lập-trường tiến-bộ, đó mới gọi là khách-quan, chứ còn nếu trả lời nó toàn vẹn cả, thì tôi sợ rằng cái lối trình-bày như vậy nó không được thỏa-mãn. Tôi không dám nói rằng Bạn Thuyết-trình-viên giải-đáp những thắc mắc của chúng tôi, nhưng mà chúng tôi nói rằng chúng ta thảo-luận ở đây đề tìm chân-lý, chúng ta thảo-luận ở đây đề xây-dựng cho một Quốc-Gia Việt-Nam hùng cường, dầu là một ý-kiến nhỏ cho Hành-Pháp, nhưng mà góp gió thành bão, góp những ý-kiến nhỏ để thành những ý-kiến lớn để xây-dựng cho Quốc-Gia Việt-Nam, cho nên tôi đề-nghị chỗ nào các Bạn Đồng-Viện lên đây trình-bày đúng thì cho là đúng, và đưa ý-kiến qua Hành-Pháp, bây giờ nếu cuốn Ngân-sách sửa không được vì đã in lỗ rồi, thì chúng tôi đồng ý với Thuyết-trình-viên và Ủy-Ban, nhưng mà trong những câu trả lời của Thuyết-trình-viên cũng có rất nhiều chỗ khác, để cho chúng tôi trình-bày lại đây, chúng tôi chỉ đưa ra một ý-kiến như vậy là tôi giở toàn bộ

Ngân-sách này, khoản nào cũng có duy-tri và tu-bổ công-thự mấy trăm ngàn, năm nào cũng vậy cả. Nhà chúng tôi 10 năm mới tu-bổ một lần, bây giờ tôi đề-nghị: cơ-quan 3 năm tu-bổ một lần, sơn phết lại một lần, nhà chúng tôi sơn phết lại lối 2.000\$, thì cơ-quan 20.000\$, chứ đừng mấy trăm ngàn đồng, tiêu không hết, thành ra phí-phạm, thì rốt cục lại cũng là do sự đóng góp của quốc-dân.

Theo nguyên-tắc thảo-luận Ngân-sách ở các nước, hay là nước ta đây cũng đã có giai-đoạn đi đến chỗ phải thảo-luận phần tiêu trước đi, coi thử nhu-cầu của Quốc-Gia bao nhiêu, rồi sau lại thảo-luận phần thu, nhưng đây chúng ta muốn cho dễ dãi, vì tình-trạng của chúng ta là tình-trạng khần-trương, chúng ta đặt hoàn toàn tín-nhiệm quyền cai-trị cho Tổng-Thống ở trong nước, vì chúng ta có một vị Quốc-Trưởng, Vị Quốc-Trưởng của chúng ta có quyền vô song, có thể theo luật Hiến-Pháp của các nước, phải so-sánh tất cả các nước khác trên thế-giới, chưa có Vị Quốc-Trưởng nào có quyền như Vị Quốc-Trưởng của chúng ta, nhưng mà trong lúc chúng ta thảo-luận, chúng ta không thể một lần ủy-quyền đó rồi thôi, mà trái lại dần dần chúng ta phải góp ý-kiến lại bất cứ về vấn-đề nào, cho nên tôi đề-nghị Ủy-Ban, mỗi một lần nên trả lời cho anh em chúng tôi hôm nay là những buổi họp đầu, chúng tôi nêu cái đó ngay, nếu chờ đề hôm nào thảo-luận xong rồi, thì nêu ra quá muộn. Tôi nghĩ rằng mỗi lần Thuyết-trình-viên nào mà trả lời cho anh em Dân-Biểu lên phát-biểu ý-kiến, thì không nên ngại-biện, mà trái lại, trả lời cho chính-xác, như vậy nó thỏa-mãn thắc mắc của anh em là xây-dựng được cho Quốc-Gia, chứ nếu ngày mai kia Hành-Pháp giở lại biên-bản thấy Ủy-Ban, nói có lý quá, đúng, thôi kệ, đề như cũ cũng được. Như vậy không tiến-bộ chi hết. Mà trái lại, nếu xét kỹ, thì chúng ta thấy rằng chỗ nào khuyết-diêm sẽ bổ-cứu khuyết-diêm, chúng ta sẽ mạnh dạn hơn, bệnh đau chỗ nào thì trừ cho kỹ được, trừ cái bệnh « cancer » là không chữa được mà thôi, chứ bệnh gì cũng chữa được, đề mà mạnh bạo chống cộng, thì chúng tôi nghĩ như vậy. Lúc này chúng tôi có trình-bày lập-trường của chúng tôi trước Quốc-Hội, cũng như Bạn Thuyết-trình-viên lên nói rằng Ủy-Ban đã đưa cái kính hiển-vi mà coi những con số này trong Ngân-Sách. Sự thật ra, nếu chúng ta đi ngược lại giòng lịch-sử của Quốc-Hội mấy năm về trước, chúng ta sẽ thấy rằng có nhiều khuyết-diêm trong sự chi-tiêu của chúng ta, cũng như là trong Ngân-sách vừa rồi đây, cũng có rất nhiều khuyết-diêm, chúng tôi đã nói rằng chúng tôi nói

đây không phải có ác ý chi hết, mà mục-đích chúng tôi là xây-dựng. Thế thì trước một sự xây-dựng nồng-nhiệt mà chỉ bảo rằng là nói như vậy, chớ còn chúng ta đã đầy đủ cả rồi, chúng tôi đầy đủ lắm, Ủy-Ban chúng tôi đã toàn vẹn, Ủy-Ban chúng tôi không khuyết-diêm khi chúng tôi tiếp xúc với Quý Ông Bộ-Trưởng, bây giờ đưa kính hiển-vi mà coi những con số này..

Kính thưa Quý Bạn Đồng-Viện,

Quý Bạn đưa kính hiển-vi ra để kiểm-soát Ngân-sách trong phần kiểm-soát dự-án mà thôi, còn đến phần chi-tiêu của phần đó nó lại là một việc khác nữa. Khi chi-tiêu, người ta có thể lạm-dụng, người ta có thể làm sai, nhưng làm thế thì khi mình kiểm-soát, mình phải bỏ-cứu những khuyết-diêm của năm ngoái, năm xưa ; rút kinh-nghiệm đem vào đây để cộng-tác, làm thế nào cho kiện-toàn, cho nắm sát tới chỗ, chớ không thể nào trả lời cho chúng tôi là đưa kính hiển-vi ra mà coi, chúng tôi thấy không thỏa-mãn, câu trả lời lúc này về Ngân-sách của Quốc-Hội, nhưng nói nhiều quá, sợ mang tiếng rằng là khe-khắt, khô lắm ! Nhưng mà không nói, tối về ngủ không được, vì biết việc gì, chúng tôi phải nói, cho nên chúng tôi muốn trình-bày luôn một lần cho dứt-khoát là như vậy, và yêu-cầu Ủy-Ban, cũng như Thuyết-trình-viên, mỗi lần trả lời cho chúng tôi, thì xin trả lời tất cả những cái gì xây-dựng và cảm thông, và sửa đổi chỗ nào không đúng để trả lời chúng tôi, chúng tôi cảm-thông liền, chớ còn ngại-biện thì chúng tôi không thể nào lĩnh hội ý-kiến của Ủy-Ban, hay là Ủy-Ban trả lời xong rồi, thì chúng tôi không bằng lòng, chúng tôi ôm cặp ra về, thì sự về đó nó không có sự cảm-thông, thì rồi đây, với sự xây-dựng của chúng ta về phần lời lẽ đây cũng như về tất cả cái tâm-hồn ủng-hộ cho cái chế-độ này nó không trọn-vẹn, vì thấy rằng nhiều việc mình đưa ra xây-dựng mà không được xác-nhận, cho nên tôi phải lên trả lời như vậy lần đầu tiên, tôi xin nguyện rằng từ đây về sau, cho đến hết khóa họp Ngân sách này, nếu như Ủy-Ban có trả lời cho chúng tôi như thế nào, thì chúng tôi không dám dài-dòng như hôm nay, nhưng mà vì chúng ta phải đưa ra lẽ-lối sinh-hoạt như thế, chúng tôi chịu hững lẩy những cái không hay là những cái mà người ta nghĩ rằng : đây tôi đa-ngôn, đa-quá, nhưng mà tôi đã phải tranh-luận một vấn-đề là phải tranh-luận, vì khi thuyên ra nửa vời, trời bão-táp cũng phải chèo cho qua, chớ đừng trở lui.

Ô. HÀ-NHU-CHI.— Chúng tôi thấy rằng Bạn Thuyết-trình-viên của Ủy-Ban chúng tôi đã cố-gắng trả lời rất chi-tiết các điểm do Bạn Đồng-Viện Hồ-Giống nêu lên. Lẽ dĩ-nhiên, Bạn Hồ-Giống có ý-kiến của Bạn Hồ-Giống, và Ủy-Ban chúng tôi có ý-kiến của Ủy-Ban, không có lý nào khi mà Bạn Hồ-Giống nói rằng mình có lý, rồi nhất định lại bắt Ủy-Ban phải nghe theo cái lý của Bạn Hồ-Giống, trong lúc Ủy-Ban có những yếu-tố khác mà nhận-định. Đối với vấn đề tu-bổ công-thự, vì có nhận xét của Ủy-Ban trong khi thảo-luận về Ngân-Sách trong nội-bộ của Ủy-Ban, bên Hành-Pháp đã cố gắng thu hẹp các khoản đó rất nhiều. Thu hẹp không có nghĩa là bãi bỏ hẳn sự tu-bổ công-thự, vì hễ có các cơ-quan là có nhà cửa tất nhiên là có đặt vấn-đề tu-bổ. Vấn-đề xe cũng vậy, cứ mỗi công-xa bên Hành-Pháp thì mỗi năm phải trừ-liệu một khoản tu-bổ, chớ không thể nào bỏ hẳn cái khoản đó miễn là chứng minh rằng cái khoản tu-bổ không quá đáng. Nếu thấy dư không nên đề, thì lúc đó Ủy-Ban chúng tôi mới bớt.

Chúng tôi xin lưu ý rằng đối với mỗi Bộ không phải chỉ có cái trụ-sở của Bộ mà Bộ còn cai-quản rất nhiều các cơ-quan rải rác khắp toàn quốc. Đối với một ngân-khoản 300.000\$ đề tu-bổ các công-thự từ Nam chí Bắc, chúng tôi tưởng rằng con số đó là con số vừa phải.

Ủy-Ban chúng tôi nhận rằng Bạn Hồ-Giống phát-biểu ý-kiến nhằm mục-đích xây-dựng, nhưng Ủy-Ban chúng tôi không thể nào làm theo ý-kiến của Bạn Hồ-Giống được vì vấn-đề đã được Ủy-Ban cứu-xét cần-thận.

BÀ NGUYỄN-THỊ-XUÂN-LAN.— Tôi hết sức cảm ơn Bạn Thuyết-trình-viên đã lên đây và dạy cho tôi rất nhiều tài-liệu về việc đào-tạo nữ cán-bộ xã-hội. Những tài-liệu đó chúng tôi nghiên-cứu đã lâu, và chúng tôi đã rất nhiều phen tiếp-xúc với bên Nha Xã-Hội cũng như với các nữ Cán-bộ Xã-hội.

Sở-dĩ tôi nêu vấn-đề lên, trước tiên tôi cũng đã thưa với Ông Chủ-Tịch, cũng như Quý Đồng-Viện là tôi xin nhờ Ủy-Ban chuyển lời yêu-cầu của chúng tôi qua bên Nha Tổng Giám-Đốc, vì tôi đã biết là Ông Tổng Giám-Đốc lúc nào cũng rất rộng rãi ý-kiến để tiếp nhận những tu-tướng mới. Cái việc mà Chánh-Phủ đã đào-tạo một số nữ Cán-bộ Xã-hội từ năm 1953, cái đó tôi không từ chối, vì lúc này, trong lời tôi nói, tôi đã nói có một số nữ cán-bộ xã-hội đã được chúng ta đào-tạo theo chương-trình Pháp, nhưng số ấy rất ít,

và hiện nay nhu-cầu của chúng ta mỗi ngày một tăng, và chúng ta cần ít nhất trong mỗi Ấp Chiến-Lược phải có 2 nữ cán-bộ xã-hội chứ không phải chỉ một số mười mấy người nữ cán-bộ xã-hội mà thôi.

Điểm thứ hai mà đã được Thuyết-trình-viên nêu lên là nói trong Ngân-Sách về khuếch-trương kinh-tế đã dự-trù đào-tạo thêm một trăm năm mươi nữ cán-bộ xã-hội, chính vì những ý-kiến này mà sau khi được Ngân-sách khuếch-trương kinh-tế có ghi năm 1962 hồi tháng 6 vừa rồi. Ý-kiến này tôi đã lưu-ý đến và vì vậy cho nên hôm nay tôi đánh bạo lên đây để trình-bày cùng Quốc-Hội ý-kiến của chúng tôi về cách đào tạo cán-bộ xã-hội. Chúng tôi nghĩ đây là ý-kiến rất hay, vì vậy cho nên trong dịp này tôi xin đưa vài thiển-kiến lên đề Ông Tổng Giám-Đốc Xã-Hội nghiên-cứu thêm, chứ không có muốn đề nhờ Thuyết-trình-viên của Ủy-Ban trả lời dùm những điểm sau này. Điểm thứ ba mà Thuyết-trình-viên nêu lên nói là Phong-trào Liên-đới Phụ-nữ Việt-Nam có thể đảm nhận việc xã-hội ở tại nước chúng ta, chúng tôi cũng xin xác nhận là Phong-trào đã làm rất nhiều, và chính tôi là một Ủy-viên ở trong Phong-trào, chúng tôi biết những việc mà Phong-trào đã làm từ ngày ra đời đến nay một thời-gian không bao lâu, mà đã làm việc rất nhiều. Nhưng trong một nước không thể có một đoàn-thể xã-hội chỉ có thể hoạt-động một mình, mà Chánh-Phủ phải lưu tâm đến vấn-đề xã-hội rất nhiều, là vì ở trong một nước, như nước chúng ta đang chống cộng, mặt xã-hội không phải là một phương-diện nhỏ, mà chính là sau khi đã bình định xong về mặt quân-sự và an-ninh, thì về mặt xã-hội vẫn còn tồn tại, và chúng ta phải tiếp-tục ở đây, và ở đây mới chính là cái quan-trọng của chính-sách của chúng ta. Tại sao mà tôi đánh bạo lên trình-bày các chương-trình, cũng như là cách đào-tạo số nữ cán bộ xã-hội, vì là trong lúc tiếp xúc với đồng-bào, chúng tôi thấy chúng ta chưa có lưu-ý đến nhiều về vấn-đề dinh-dưỡng. Hồi năm ngoái, có một cuộc hội thảo quốc-tế ở tại Hội-trường Diên-Hồng, chính Tổng-Thống chúng ta khai-giảng khóa hội thảo đó, và đã nhấn mạnh về vấn-đề dinh-dưỡng rất nhiều, rất nhiều cho sức-khỏe của toàn dân. Về việc vệ-sinh thường-thức cũng vậy, vấn-đề dưỡng nhi, vấn-đề cứu thương, vấn-đề chính-trị, tâm-lý binh-dàn và kinh-tế gia-dình, tôi thiết-tưởng lâu nay các nữ cán-bộ xã-hội, vì là số ít, và cũng vì thiếu phương-tiện, cũng như về cách học tập của họ chưa có sát với nhu cầu thực-tế của nước Việt-Nam, cho nên bây giờ chúng ta cần phải đào tạo thêm cái số nữ cán-bộ xã-hội, và cái chương-trình cũng cần phải thay đổi. Chúng ta cần phải có những cán-bộ mới, chúng ta

phải cần có một cái nguồn sống mới ở trong việc làm xã-hội của chúng ta. Tôi có bảy nhiều ý-kiến, xin lỗi ông Thuyết-trình-viên, nếu trong khi trình bày, tôi có những điều chi xúc động đến ông, và xin cảm ơn Ông Chủ-Tịch cũng như quý Đồng-Viện.

Ô. BÙI-TUÂN.— Tôi xin Bạn Thuyết-trình-viên theo dõi những sự phát-biểu ý-kiến chung của anh em Dân-Biêu và riêng của cá nhân tôi, tôi rất buồn vì phải lên diễn-đàn đề đình chánh một vài việc, làm như là diễn-đàn chỉ là sở hữu riêng của một vài vị Dân-Biêu. Tôi rất tiếc nhưng bắt buộc tôi xin thưa là tôi đặt cái vấn-đề bảo-hiêm, cái vấn-đề đó tôi đặt trong vấn-đề bảo-vệ sự an-toàn của người dân, theo điều 9 của Hiến-Pháp nói về những quyền lợi và nhiệm-vụ của người dân, vấn-đề đó, tôi đặt trong vấn-đề bảo-hiêm chung nó thuộc về cái vấn-đề an-ninh xã-hội (sécurité sociale). Vấn-đề đó thuộc về Nha Tổng Giám-Đốc Xã-Hội, nghĩa là trong mục 2, chương 2 mà chúng tôi đang bàn đây, tôi không đặt vấn-đề sai, tôi xin Bạn Thuyết-trình-viên chú-ý cho, chứ còn nếu như tôi đặt vấn-đề bảo-hiêm cyclo chẳng hạn, đó là một cái ví dụ mà tôi đơn cử ra mà thôi, chứ tôi không có đặt vấn-đề đó một cách cụ-thể, đề rồi có người lại cho rằng tôi dẫm chân trên Hành-Pháp.

Tôi xin cảm ơn Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội và quý Bạn Đồng-Viện.

Ô. HÀ-NHU-CHI.— Chúng tôi lên đây để trình bày lại cái ý-kiến của Bạn Thuyết-trình-viên chúng tôi, đã gây sự không đồng ý của Bạn Bùi-Tuân. Thật ra vấn-đề của Bạn Bùi-Tuân lúc đặt ra, thì Ủy-ban chúng tôi cũng có theo dõi, nhưng cách đặt vấn-đề đó chúng tôi phải xin nói rằng là không được rõ ràng lắm, tại vì ban đầu Bạn đưa ra vấn-đề trong Hiến-Pháp, đưa chữ an-toàn trong Hiến-Pháp đó ra, rồi Bạn đặt vấn-đề bảo-hiêm cho các sự chuyên chở trên đường bộ, trên hàng-không và hỏi thử là Chánh-Phủ có dự-trù những biện-pháp đó để mà cải thiện những vấn-đề đó hay không, thì Ủy-ban chúng tôi thấy Bạn đi từ những vấn-đề nó quá rộng, rồi qua những vấn-đề quá chuyên-môn, cho nên Ủy-Ban chúng tôi, nhất là Thuyết-trình-viên chúng tôi, không thể nào trả lời đích xác ý muốn của Bạn Bùi-Tuân được.

Cái chữ « an-toàn » trong Hiến-Pháp, thì theo quan niệm của chúng tôi, có nghĩa rất rộng, « an-toàn » đây là đời sống được an-toàn, tính mạng được an-toàn, và nó đặt vấn-đề Chánh-Phủ, chánh quyền

phải có những biện-pháp để bảo vệ cho đời sống an-toàn, và tính mạng an-toàn của người dân. Vấn-đề bảo-đảm an-ninh xã-hội thì là một trong những điểm trong vấn-đề an-toàn, nhưng mà cái an-ninh xã-hội lẽ cố nhiên Bạn Bùi-Tuân cũng biết rằng vấn-đề đó thuộc Bộ Lao-Động, vấn-đề đó hiện nay là vấn-đề chúng ta cố-gắng để thực hiện, vì cái hệ-thống an-ninh xã-hội là hệ-thống rất tốn kém, mà hiện nay chúng ta chỉ có thể giải quyết được một phần nào mà thôi, do những điểm của Bộ Lao-Động hiện nay đang phụ-trách, thành vấn-đề an-ninh xã-hội. Chúng tôi còn nhớ rằng Bạn Đồng-Viện của chúng ta đã có một lần đề cập đến bằng một cái dự-án luật, nhưng mà cái điểm đó không được đầy đủ, và nhất là Bạn Đồng-Viện đề cập tới vấn-đề có hơi rộng rãi quá, cho nên cái dự-án luật không đi đến đâu, còn vấn-đề bảo hiêm cho sự lưu-thông, thì điểm đó, nếu có cần phải đặt ra thì tất nhiên có luật về bảo-hiêm phải do bên Quốc-Hội, hoặc là bên Bộ Công-Chánh đưa ra để đặt một, hai bộ luật về bảo-hiêm. Hiện nay, theo chỗ chúng tôi biết dường như bên Hành-Pháp đang nghiên-cứu một dự-thảo luật về vấn-đề bảo-hiêm. Nhưng mà có đặt vấn-đề đó ra, vấn-đề bảo-hiêm lưu-thông, chúng tôi tưởng rằng việc đó thuộc thẩm quyền của Bộ Công-Chánh, thì khi nào đến phần Bộ Công-Chánh sẽ đặt vấn-đề ấy ra, nó hợp hơn là đặt vấn-đề với Nha Tổng Giám-Đốc Xã-Hội, vì lẽ đó Thuyết-trình-viên chúng tôi đã xin gác lại vấn-đề ấy, chớ không phải đi ngược lại ý-kiến của Bạn Bùi-Tuân, khi nào đến phần Bộ Công-Chánh và Giao-Thông thì xin Bạn Bùi-Tuân đặt vấn-đề đó, lúc đó chúng ta sẽ bàn cũng không muộn.

Ô. ĐOÀN-ĐÌNH-DƯƠNG.— Thật ra trong khi trả lời Bạn nữ Đồng-Viện Nguyễn-thị-Xuân-Lan, những ý-kiến của chúng tôi cũng không phải là phản-đối lại ý-kiến của Bạn Nguyễn-thị-Xuân-Lan nhưng có lẽ chúng tôi có sự thiếu sót, nghĩa là quên câu thường lệ là ghi nhận ý-kiến của Bạn nữ Đồng-Viện

đề đưa qua Hành-Pháp nghiên-cứu, nhưng mà tôi thấy rằng trên thực tế, dầu không có chuyện những câu đó, thì Hành-Pháp ngồi bên cạnh chúng tôi cũng đã ghi và sẽ nghiên-cứu đề nay mai sẽ có những biện-pháp.

Vừa rồi Bạn nữ Đồng-Viện có nói câu, tưởng như nói rằng, « nếu như sự trình-bày của tôi có điều gì làm xúc-động đến Bạn Thuyết-trình-viên », thật ra có một chữ làm cho tôi xúc-động vô cùng, cái chữ đó là Bạn nữ Đồng-Viện nói rằng « dạy » cho Bạn Đồng-Viện. Chính chữ « dạy » đó chúng tôi rất xúc-động, cho nên chúng tôi, hôm nay, trả lời dứt khoát về những cái sự trình-bày ý-kiến của tất cả các Bạn Đồng-Viện về chữ « dạy ».

Đã gần mấy năm qua, chúng tôi cũng thỉnh thoảng nghe một đôi Bạn Đồng-Viện lên đây nói đến chữ « dạy ». Ông này dạy Ông kia, kẻ này dạy cho kẻ kia, tôi xin phản đối chữ « dạy » một cách quyết liệt. Sự thật ra, Thuyết-trình-viên lên đây không có một cuồng vọng nào để làm « thầy » của các Bạn Đồng-Viện ngồi ở dưới. Không bao giờ có cuồng vọng đó, không bao giờ có ảo vọng dạy ai cả. Sở dĩ có đặt ra vấn-đề là để chứng-minh lời nói của mình, để giải-thích lời nói của mình, ví dụ như Bạn Hồ-Giống vừa rồi có nêu lên chuyện « La besace », cái chuyện đó chúng ta đã học từ hồi ở lớp tư, lớp năm của chương-trình Pháp, không lẽ gì mà chúng ta lại nói rằng Bạn Hồ-Giống « dạy » chúng ta hay sao ?

Cho nên chúng tôi xin đính-chánh rằng, chúng tôi không bao giờ « dạy » ai cả, thì trái lại chúng tôi cũng không bao giờ có tự ti nào nhận lời « dạy » của ai. Đó là ý-kiến của chúng tôi, mong rằng từ rày về sau ở trên diễn-đàn này, không có tái-diễn chữ « dạy » nữa.

Xin cảm ơn Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội và Quý Bạn Đồng-Viện.

••

MỤC II : NGÂN-SÁCH CỦA PHỦ TỒNG-THỐNG ĐÃ ĐƯỢC QUỐC-HỘI CHẤP-THUẬN VỚI 85 PHIẾU.

••

Ô. CHỦ-TỊCH — Do lời yêu-cầu của Ông Chủ-Tịch Ủy-Ban tôi xin ngưng nhóm phiên họp hôm

nay, xin nhắc Quý Bạn Đồng-Viện ngày mai Quốc-Hội sẽ họp lại hồi 9 giờ 00.

••

Bế-mạc 19 giờ 08

BIÊN-BẢN QUỐC-HỘI

SỐ : 12/162

NIÊN-KHÓA 1962

KHÓA II

Phiên họp khai mạc : 10 giờ 22

Ngày 11-12-1962

∴

Chủ-tọa phiên họp : Ông Trương-vĩnh-Lễ

Chủ-Tịch Quốc-Hội

∴

CHƯƠNG-TRÌNH NGHỊ-SỰ

(Tuần lễ từ 10 đến 15-12-1962)

TIẾP-TỤC THẢO-LUẬN VÀ BIỂU-QUYẾT DỰ-THẢO-LUẬT SỐ 95/II VỀ NGÂN-SÁCH QUỐC-GIA TÀI-KHÓA 1963

∴

Ô. CHỦ-TỊCH.— Chương-trình nghị-sự hôm nay là tiếp-tục thảo-luận và biểu-quyết Dự thảo-luật số 95/II về Ngân-sách Quốc-gia tài-khóa 1963.

Chúng tôi xin nhắc lại Quý Bạn Đồng-Viện trong phiên họp chiều hôm qua Quốc-Hội đã biểu-quyết xong hai Mục đầu của phần dự-xuất là Ngân-

sách của Quốc-Hội và Ngân-sách của Phủ Tổng-Thống.

Hôm nay chúng tôi xin lưu ý Quý Bạn Đồng-Viện là Quốc-Hội họp rất trễ vì cần phải chờ cho đủ định-túc-số mới họp được. Vậy chúng tôi cũng xin nhắc Quý Bạn Đồng-viện vui lòng đến họp sớm hơn cho, để khỏi mất thì giờ.

∴

MỤC III : PHỦ PHÓ TỔNG-THỐNG

Ô. ĐOÀN BÌNH-DƯƠNG. (Thuyết-trình-viên).— Chúng tôi xin tiếp-tục trình-bày về Mục III thuộc Phủ Phó Tổng-Thống. Mục III gồm có một Chương duy nhất và số kinh-phí dự-trù cho tài khóa 1963 là 5.459 000\$, so với năm 1962 là 5.267.000\$, tỷ-lệ tăng : 3,6 %.

Ngân-khoản dự-trù được phân-phối như sau :

Về phần lương-bổng, dự chi là 4.621.000\$, so với 1962: 4.344.000\$, có tăng lên 277.000\$.

Lương-bổng và phụ-cấp quân-nhân : 137.000\$ trong năm 1963, so với năm 1962: 119.000\$, như vậy có tăng lên 18.000\$.

Về vật-liệu và dụng-cụ trang-bị máy-móc, kinh-

phí dự-trù cho năm 1963 là 701.000\$, so với năm 1962: 734.000\$, như vậy có số giảm là 33.000\$.

Khoản cuối cùng, dự chi về máy móc và dụng cụ trang-bị, năm nay không có dự-trù, như vậy có giảm 700.000\$.

Tổng-cộng số dự chi là 5.459.000\$, trong này

một phần lớn là số tăng để đài thọ lương bổng cho một số nhân-viên được tuyển-dụng thêm và tăng lương cho nhân-viên hiện hữu thăng bậc và tình-trạng gia-đình thay đổi. Chúng tôi trân-trọng yêu-cầu Quốc-Hội chấp-thuận Ngân-sách của Phó Tổng-Thống là 5.459.000\$.

•••

MỤC III.— NGÂN-SÁCH PHỦ PHÓ TỔNG-THỐNG ĐƯỢC QUỐC-HỘI CHẤP-THUẬN VỚI 67 PHIẾU.

•••

MỤC IV : CƠ-QUAN TRỰC THUỘC PHỦ TỔNG-THỐNG

Ô. ĐOÀN-ĐÌNH-DƯƠNG.— Chúng tôi xin tiếp-tục trình bày qua Mục IV : Cơ-quan trực thuộc Phủ Tổng-Thống. Mục này gồm 15 Chương. Chúng tôi xin Quốc-Hội chấp-thuận cho hai biểu-quyết:

— Biểu-quyết thứ nhất: từ Chương 1 đến Chương 6 về Hành-chánh tổng-quát;

— Biểu-quyết thứ hai: từ Chương 7 đến Chương 15 về Cơ-quan chuyên-môn.

Chúng tôi bắt đầu về Chương 1: Văn-Phòng Bộ-Trưởng tại Phủ Tổng-Thống, kinh-phí dự-trù cho năm 1963 là 4.424.000\$ so với tài-khoá 1962: 4.255.000\$, có tăng 169.000\$.

Chương này cũng chia ra hai loại:

Chi-phí điều-hành dự-trù cho năm 1963 là 4.324.000\$ so với năm 1962: 4.155.000\$ có tăng 169 ngàn. Sự tăng này gồm có: về phần nhân-viên tăng 209.000\$, trái lại về phần vật-liệu giảm 40.000\$.

Về phần chi-phí đầu-tư dự-trù cho phần máy-móc, dụng-cụ trang-bị 100.000\$ giữ con số như năm ngoái.

Về Chương 2 thuộc Tòa Đại-Biểu Chánh-Phủ Miền Tây Nam-phần, dự-trù cho năm 1963 là 2.419.000\$ so với năm 1962: 2.373.000\$ có tăng lên 46.000\$.

Về phần các Cơ-quan, chi phí điều hành dự-trù cho năm 1963 là 2.404.000\$, so với kinh-phí 1962: 2.368.000\$, có tăng lên 36.000\$. Cũng như Chương 1, Chương 2 này có tăng 100.000\$ về lương bổng và phụ-cấp nhân-viên, còn vật-liệu và công-việc có giảm 64.000\$.

Về phần chi-phí đầu tư: máy móc và trang bị, năm 1963 có dự-trù là 15.000\$ so với năm 1962: 5.000\$ có tăng lên 10.000\$. Số tăng 10.000\$ này là dự-trù chi-phí cho tư dinh Ông Đại-Biểu Chánh-Phủ hiện nay đóng tại Cần-Thơ tỉnh Phong-Dinh.

Về Chương 3.— Tòa Đại-Biểu Chánh-Phủ miền Đông Nam-Phần chi-phí dự-trù cho năm 1963 là 2.770.000\$ so với kinh-phí 1962: 2.666.000\$ có một số tăng là 104.000\$.

Về Chương 3, chi-phí điều-hành về lương bổng và phụ-cấp nhân-viên dân chính dự-trù cho năm 1963 là 2.047.000\$ so với năm 1962: 1.870.000\$, có tăng lên 177.000\$.

Về lương bổng phụ cấp quân nhân dự-trù cho 1963 là 273.000\$ so sánh với năm 1962: 179.000\$, có tăng lên 94.000\$.

Về phần vật liệu và công việc năm nay có dự-trù là 400.000\$ so với năm 1962: 387.000\$, có tăng lên 13.000\$.

Về phần chi-phí đầu-tư năm nay chỉ dự-trù có 50.000\$ so với 1962: 230.000\$ có một số giảm là 180.000\$.

Về Chương 4: Tòa Đại-Biểu Chánh-Phủ Trung-Nguyên Trung-Phần dự-trù cho 1963: 18.083.000\$ so với năm 1962: 17.694.000\$, số tăng là 389.000\$.

Ở Chương 4 này tất cả số dự-trù về kinh-phí thuộc về chi-phí điều-hành, về lương-bổng cho năm 1963 là 14.858.000\$ so với năm 1962: 14.497.000\$ số tăng là 361.000\$.

Về vật-liệu, công-việc dự-trù cho năm 1963 là 3.225.000\$ so với năm 1962 : 3.197.000\$ số tăng là 28.000\$.

Chương 5 thuộc về Tòa Đại-Biểu Chánh-Phủ Cao-Nguyên Trung - Phần, dự-trù cho năm 1963 5.601.000\$ so với năm 1962 6.088.000\$ có một số giảm là 487.000\$. Một điểm đặc biệt là ở Chương này toàn bộ đều có số giảm.

Về lương bổng, số dự-trù cho năm 1963 là 3.801.000\$ so với năm 1962 : 4.080.000\$, số giảm là 279.000\$.

Về vật-liệu và công việc dự-trù cho năm 1963 là 1.700.000\$ so với kinh-phí 1962 : 1.843.000\$ như vậy có một số giảm 143.000\$.

Về chi-phí đầu-tư : máy-móc và dụng-cụ trang-bị năm nay dự-trù 100.000\$, so với năm ngoái 165.000\$, có một số giảm là 65.000\$.

Về Chương 6 thuộc Nha Tổng Thanh-Tra Hành-Chánh và Tài-Chánh, dự-trù cho năm 1963 : 2.052.000\$, so với năm 1962 : 2.208.000\$ có một số giảm là 156.000\$. Ở Chương này cũng như ở Chương 5 toàn bộ đều bị giảm.

Về lương bổng của nhân-viên dân-chánh dự-trù cho năm 1963 là 1.857.000\$, so với năm 1962 là 1.964.000\$, số giảm là 107.000\$.

Về vật-liệu và công việc dự-trù năm nay là 195.000\$, so với năm 1962 : 244.000\$ có một số giảm là 49.000\$.

Sau khi đã trình-bày, chúng tôi trân-trọng yêu-cầu Quốc-Hội chấp-thuận cho Ngân-sách của các Cơ-quan trực-thuộc Phủ Tổng-Thống từ Chương 1 đến Chương 6.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Chiều hôm qua, hồi bốn giờ, Ban Dân-Biểu Tăng-Dục có ghi tên lên diễn-đàn đề phát-biểu ý-kiến về Mục IV : Cơ-quan trực-thuộc Phủ Tổng-Thống, Chương 7 về Nha Tổng Giám-Đốc Công-Vụ.

Chúng tôi xin nhắc Quý Đồng-Viện : ghi tên lên diễn-đàn như vậy không hợp-lệ chiếu điều 50 Nội-Quy, ngày ghi tên lên diễn-đàn là ngày thứ Sáu và tới mười hai giờ trưa thứ Bảy. Mỗi tuần ngày thứ Sáu đều có họp Hội-Đồng Nghị-Trình và khởi sự chiều ngày ấy tới 12 giờ trưa thứ Bảy phải ghi tên lên diễn-đàn như thế mới hợp-lệ. Nhưng dù sao chúng tôi cũng sẽ mời Ban Tăng-Dục lên phát-biểu ý-kiến, khi chúng ta thảo-luận về Chương 7.

Ô. BÙI-QUANG-NGA.— Chúng tôi xin phép phát-biểu ý-kiến về Chương 6 thuộc về Tổng Nha Thanh-Tra Hành-Chánh và Tài-Chánh.

Thưa Quý Vị,

Nhìn đến tổng số dự thầu ấn định là 15 tỷ bạc và tổng số kinh-phí được mở cũng là 15 tỷ bạc trong Ngân-Sách Quốc-Gia tài-khóa 1963, chúng tôi không thể nào thông-qua một cách im lặng đề rồi biểu-quyết từng Mục một trong Ngân-Sách và biểu-quyết toàn bộ Ngân-Sách. Theo quan-niệm thông thường của đồng-bào toàn quốc nói chung, của cử-tri và cá-nhân chúng tôi nói riêng, Phủ Tổng-Thống là một cơ-quan cân-não lãnh-đạo tất cả các guồng máy quốc-gia. Các cơ-quan trực-thuộc Phủ Tổng-Thống sở dĩ rất nhiều là không ngoài ý-định của Vị Nguyên-Thủ Quốc-Gia là tạo những điều-kiện để điều-bành guồng-máy quốc-gia một cách hiệu-lực hơn. Mỗi cơ-quan đều có một tầm quan-trọng đặc-biệt của nó. Nguyên vọng tha thiết cũng như những thắc mắc mà chúng tôi xin phép nêu ra đây khi đề cập đến Ngân-sách của một cơ-quan cân-não không ngoài mục đích bảo-vệ uy-tín cho Chánh-thê, và gây một niềm tin tưởng sâu xa trong quốc-dân.

Đề-cập đến Chương 6 trong Mục IV nói về Nha Tổng Thanh-Tra Hành-Chánh và Tài-Chánh, chúng tôi có thấy ghi một số kinh-phí là 2.052.000\$, so với kinh-phí 1962 có giảm đi 156.000\$. Các nhà soạn-thảo Ngân-sách đã có tiết-kiệm cho Ngân-quỹ Quốc-gia được 156.000\$. Mới nhìn thoáng qua, chưa kịp suy xa, nghĩ rộng, thì chúng tôi có cho đó là một điểm son. Xét về phương-diện chuyên-môn, các nhà soạn-thảo Ngân-sách biết áp-dụng đúng mức chính-sách khắt-khở và tiết-kiệm mà NGỒ TÔNG-THỐNG đã từng đề ra. Nhưng xét về nhiều mặt khác, nhiều khía cạnh khác và cũng đã nhiều lần bắt chước Bạn Thuyết-trình-viên lấy kính hiền-vi mà nhìn, và cũng đã nhiều lần vì sự tự-ty mặc-cảm của một công-dân, của một Dân-Biểu trong một nước chậm-tiến về mọi mặt, vinh thì ít mà nhục thì nhiều, chúng tôi lại cố-gắng học hỏi và tìm hiểu mang kính hiền vi chỉ nhìn gần mà thôi, cho nên nhiều khi chúng tôi cũng mang cả thiên-lý-kính để tìm hiểu cho xa hơn và cho rộng hơn, mà càng nhìn xa thấy rộng bao nhiêu, thì chúng tôi lại càng đặt một tầm quan-trọng vô cùng đặc biệt ở nơi Tổng Nha Thanh-Tra Hành-Chánh và Tài-Chánh trực-thuộc Phủ Tổng-Thống.

Cách đây 3 năm, cũng tại diễn-đàn Quốc-Hội này, khi đề-cập đến kinh-phí cho Nha Tổng Thanh-

Tra Hành-Chánh và Tài-Chánh, chúng tôi đã có đề nghị tăng số kinh-phí ấy lên gấp mười đề cho có đầy đủ phương-tiện, bổ sung thêm nhân-viên kiểm-tra những tài-nguyên quốc-gia dưới đủ mọi hình-thức, lập những ban nghiên-cứu, đôn-đốc và theo dõi việc thi-hành những luật-lệ về hành-chánh cho sát với hoàn-cảnh và thực-trạng của nước nhà. Chúng tôi đã được Bạn Thuyết-trình-viên khi ấy, là Bạn Đồng-Viện Nguyễn-văn-Đức, trả lời rằng : (Tôi xin phép đọc đoạn trả lời của Bạn Nguyễn-văn-Đức khi chúng tôi phát-biểu ý-kiến về Tổng Nha Thanh-Tra Hành-Chánh và Tài-Chánh tài-khoá 1960) « Nha Tổng Thanh-Tra Hành-Chánh và Tài-Chánh trực-thuộc Phủ Tổng-Thống là một Nha có nhiều công tác đặc-biệt, hoạt-động trong những điều-kiện riêng biệt, khác với các Nha Thanh-Tra trực-thuộc các Bộ có lẽ Bạn Bùi-quang-Nga muốn nhấn mạnh vì nhân-viên thanh-tra trực-thuộc các Bộ như Bộ Tài-Chánh, Bộ Canh-Nông, Bộ Nội-Vụ, chẳng hạn, ngân-khoản dự-liệu ở đấy là dành cho Nha Tổng Giám-Đốc Hành-Chánh và Tài-Chánh trực-thuộc Phủ Tổng-Thống căn-cứ trên sự tổ-chức của Nha này, hiện nay Nha sở-quan có một quy-chế riêng biệt, theo lệnh riêng của Tổng-Thống và chỉ có Tổng-Thống mới có quyền sử-dụng Nha này mà thôi ».

Thời-gian trôi qua đã ba năm rồi, trong thời-gian ấy một cơ-hội lịch-sử đã giúp cho nhân-dân và cán-bộ nói lên lòng tin-tưởng vô-biên của quốc-dân đồng-bào đối với Vị Nguyên-Thủ Quốc-gia, đó là sự tái đắc cử của Chí-sĩ Ngô-Đình-Diệm vào chức Tổng-Thống Việt-Nam Cộng-Hòa nhiệm-kỳ hai.

Nỗi vui mừng ấy đã làm cho anh em cán-bộ khắp nơi nơi càng thêm phấn khởi, nỗi vui mừng ấy đã làm cho các anh chị em Dân-Biểu trong Khối Cộng-Đồng nhân-vị thuộc Khối đa số, có một đường lối rõ-rệt là ủng-hộ vô điều-kiện vị Lãnh-Tụ thân yêu của dân tộc. Chúng tôi cảm thấy có bồn-phận góp phần sáng-kiến và kinh-nghiệm. Rồi trong thời-gian ba năm đã qua, nhiều sự việc đáng tiếc đã xảy đến, gây thiệt-hại cho tài-nguyên quốc-gia nói chung và cho Ngân-sách Quốc-gia nói riêng, và những sự thiệt-hại ấy cũng đã gây tổn thương khá nhiều cho tinh đoàn-kết toàn dân, cần phải có trong giai-đoạn khẩn cấp này, gây nhiều sơ hở đáng tiếc cho đối-phương xuyên-tạc, gây biết bao nhiêu thắc mắc cho đồng bào có thành-tâm thiện-chí một lòng quyết-tâm son sắt với chánh-thề Cộng-Hòa, với vị Lãnh-Tụ.

Theo lập luận của Bạn Thuyết-trình-viên Nguyễn-văn-Đức thì Nha Tổng Thanh-Tra Hành-Chánh và Tài-Chánh hoạt-động riêng biệt theo lệnh

riêng của Tổng-Thống, chỉ Tổng-Thống có quyền sử dụng Nha này mà thôi. Tôi xin hoàn-toàn đồng ý với Bạn Thuyết-trình-viên về lập luận trên, nhưng cũng do lập-luận trên, tôi lại có cảm-tưởng tưởng như Nha Tổng Thanh-Tra Hành-Chánh và Tài-Chánh trực thuộc Phủ Tổng-Thống là một cơ-quan dường như « vô-tri vô-giác », một cái máy, bao giờ Tổng-Thống cần đến là Tổng-Thống chỉ bấm một cái nút, thì có một con người máy đi về Miền Đông, hoặc Miền Tây, hoặc ra Miền Trung hoặc lên Cao-Nguyên, hoặc ra Hải-ngoại, rồi cũng làm việc như một cái máy, rồi cũng nằm lý như cái máy. Nhiều khi Tổng-Thống đa đoan công việc trước tình trạng khẩn-cấp, nhiều khi Người quên bấm nút của cái máy « Tổng Nha Thanh-Tra Hành-Chánh và Tài-Chánh » thời cái máy ấy cũng « ngủ » luôn. Chúng tôi tin-tưởng mãnh-liệt rằng vị Lãnh-tụ của chúng ta không có như vậy, không muốn rằng Nha Tổng Thanh-Tra Hành-Chánh và Tài-Chánh là một cái máy.

Tạo-hóa đã tạo ra con người khi nào cũng có hồn có xác, có lương-tri, biết điều phải, điều quấy. Tổng-Thống cho ra đời một cơ-quan trực-thuộc Phủ Tổng-Thống, lẽ dĩ nhiên Người cũng muốn cho cơ-quan đó có hồn có xác, chứ không phải trực-thuộc Phủ Tổng-Thống rồi để chờ lệnh Tổng-Thống có chỉ-định rằng đi thanh-tra chỗ này, đi thanh-tra chỗ kia thì mới đi.

Còn các vụ biển-thủ khổng-lồ, những vụ chuyển ngân tài-sản khổng-lồ ra ngoại-quốc, những vụ chuyển tài-sản quốc gia một cách khéo-léo, những vụ lợi-dụng những luật-lệ hành-chánh để làm cho điều đứng nền kinh-tế quốc-gia, cho dầu những các vị ở trong Nha Tổng Thanh Tra Hành-Chánh và Tài-Chánh có biết đi nữa, cũng cứ ngồi yên một chỗ không nhúc-nhích, bao giờ Tổng-Thống có dạy mới làm mà không dạy thì cứ ngồi yên và cứ lãnh lương đủ. Tôi thiết tưởng hữu-danh vô-thực.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Chúng tôi xin nhắc Bạn Bùi-Quang-Nga nên thận trọng lời nói của mình.

Ô. BÙI-QUANG-NGA.— Xin cảm ơn Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội.

Biết bao nhiêu là những vụ đã xảy ra ngày nay, thỉnh thoảng chúng ta thấy trên mặt các báo chỉ có những vụ trốn thuế, có những vụ chuyển ngân ra ngoại-quốc và còn biết bao nhiêu những vụ khác nữa chưa được vén màn bí-mật. Nếu quả thật Nha Tổng Thanh-Tra Hành-Chánh và Tài-Chánh

trực-thuộc Phủ Tổng-Thống làm việc cho đúng mức với một số nhân-sự, với những phương-tiện đầy-đủ, tôi tin chắc rằng Ngân-sách Quốc-gia với 15 tỷ-bạc, cũng như tài-nguyên quốc-gia sẽ được bảo vệ, sẽ được thu hồi và sẽ được chi ra rất là đúng mức. Đành rằng trong mỗi một Bộ đều có những Ban Thanh-Tra riêng của từng Bộ một, nhưng theo quan-niệm thông thường của người dân ở ngoài, thời khi mà họ thấy những vụ biên-thủ, khi mà họ thấy những vụ xuy-xuyên tài-nguyên quốc-gia thì họ đặt câu hỏi ngay: Nha Tổng Thanh-Tra Hành-Chánh và Tài Chánh trực-thuộc Phủ Tổng-Thống đã làm những việc gì từ trước đến giờ mà để xảy ra những công việc tày đình như vậy? Chúng tôi xin kết luận ý-kiến của chúng tôi và thắc-mắc của chúng tôi là:

1.— Chúng tôi xin đề-nghị bỏ hẳn các khoản chi-phí cho Nha Tổng Thanh-Tra Hành-Chánh và Tài-Chánh;

2.— Hoặc là tăng ngân-khoản lên gấp 10 lần để cho nhân-viên Nha Tổng Thanh-Tra Hành-Chánh và Tài-Chánh có đầy đủ phương-tiện để điều-tra, để kiểm-soát và để nghiên-cứu lại luật lệ hành-chánh áp dụng cho sát hoàn-cảnh, thực-trạng của nước nhà.

Ô. ĐOÀN-ĐÌNH-DƯƠNG.— (Thuyết-trình-viên).— Nếu bổn-phận của một thuyết-trình-viên là phải giải đáp tất cả những cái gì của Quý Bạn Đồng-Viện lên diễn-đàn Quốc-Hội trình-bày, và nếu riêng tôi là Thuyết-trình-viên hôm nay cần phải trả lời cho Bạn Bùi-quang-Nga, thì tôi cũng không làm cái việc gì hơn, là lập lại tất cả những lời Bạn Nguyễn-văn-Đức năm ngoài đã phát-biểu ở đây, về Nha Tổng Thanh-Tra Hành-Chánh và Tài-Chánh; Vì chúng tôi cũng đã nghiên-cứu vấn-đề, chúng tôi cũng đã thấy và đọc những tài-liệu, trong đó chúng tôi thấy rằng Nha Tổng Thanh-Tra Hành-Chánh và Tài-Chánh hiện bây giờ đương nằm trong một thê-lệ do Sắc-lệnh 87 quy-dịnh, thì dù muốn dù không các Vị Thanh-Tra đó không đi ra ngoài thê-lệ đã được ấn-định; cho nên tôi chỉ làm phận sự và ghi nhận tất cả những lời phát-biểu ý-kiến của Bạn Bùi-quang-Nga và chuyển qua Hành-Pháp để tùy-nghi.

Ô. HÀ-NHU-CHI.— (Chủ-Tịch Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh).— Ủy-Ban chúng tôi nhận thấy rằng năm nào thảo-luận đến Nha Thanh-Tra Hành-Chánh và Tài-Chánh thì Quý Bạn Đồng-Viện cũng có thắc-mắc về sự hoạt-động của Nha này. Vấn đề đó, Ủy-Ban chúng tôi đã đặt cho cơ-quan Hành-Pháp trong khi tiếp-xúc với cơ-quan Hành-Pháp ở trong nội-bộ Ủy Ban, và chúng tôi tưởng rằng cần phải trình-bày lại vấn-đề đó ở đây để xác-định vấn-đề.

Và nếu chúng ta có một ý-kiến nào yêu-cầu bên Hành-Pháp lưu-ý, thì có lẽ ý kiến ấy phải rõ-rệt. Chúng tôi xin lưu ý rằng Nha Thanh-Tra Hành-Chánh và Tài-Chánh ghi trong ngân-sách là trực-thuộc Phủ Tổng-Thống. Nhưng, theo tổ-chức, cơ-quan đó được đặt dưới quyền sử-dụng trực-tiếp của Tổng-Thống, cơ-quan đó chỉ hoạt-động khi có lệnh của Tổng Thống, chứ không có thẩm-quyền thanh-tra thường-xuyên. Do đó khi này Bạn Bùi-quang-Nga đặt vấn-đề ở đây, nếu như tôi không lầm, Bạn cho rằng cơ-quan đó tự ý muốn « ngủ », thì khi « ngủ » không có lệnh của Tổng-Thống cho điều-tra.

Thật ra, nếu không có lệnh của Tổng-Thống thì họ không có quyền điều-tra vì quy-chế đã ấn-định như vậy. Vì vậy cho nên, điều chúng ta trách-cứ, không phải là sự hoạt-động của nhân-viên thuộc cơ-quan đó, mà chính là quy-chế của Nha Thanh-Tra Hành-Chánh và Tài-Chánh, quy-chế này cần được sửa đổi để Nha đó có tổ-chức và có đủ thẩm-quyền, để thanh-tra thường-xuyên và thanh-tra bất cứ trong trường-hợp nào để làm tròn nhiệm-vụ của nó.

Về ý-kiến đó, Ủy-Ban chúng tôi cũng đã lưu-ý đặc-biệt trong khi tiếp-xúc với Hành-pháp. Chúng tôi xin đọc lại đây đề quý Bạn Đồng-Viện rõ những lời giải thích của bên Hành-pháp, cũng như ý-kiến của Ủy-Ban chúng tôi trong vấn-đề này.

Ông Tổng Giám-Đốc Nha Ngân-sách và Ngoại-viện đã nói với Ủy-Ban chúng tôi: « nhiệm-vụ của Quý Vị Thanh-tra là khi nào Tổng-Thống giao nhiệm-vụ rõ-rệt mới thi-hành, chứ không có nhiệm-vụ thường-xuyên ».

Đó là lời giải-thích của bên Nha Ngân-Sách và Ngoại-Viện. Đây là giải thích của Ông Tổng Thanh-Tra Hành-Chánh và Tài-Chánh: « Nếu tôi hiểu không lầm, phần đông người ta quan-niệm hoạt-động của Nha Thanh-Tra có thể phò-bày ra được, nhưng thật ra, theo quy-chế của chúng tôi, thì những công-việc của chúng tôi làm dù cho đặc-biệt hoặc rõ ràng đều do sự quyết-định của Tổng-Thống, thành thử ở ngoài rất khó thấy tầm hoạt-động của chúng tôi ».

Ủy-Ban chúng tôi đã lưu ý bên Hành-Pháp như sau: Sở-dĩ chúng tôi nêu vấn-đề đó là vì chúng tôi chú ý đến ý-kiến của Quý Bạn Đồng-viện chúng tôi. Khi nói đến Nha Tổng Thanh-Tra Hành-Chánh Tài-Chánh Quý Bạn Đồng-viện chúng tôi muốn có sự kiểm-soát và điều-hành của các cơ-

quan hành-chánh để tránh những tệ hại có thể xảy ra, nhưng trong Hiến-Pháp không có ghi vấn đề đó. Vì vậy Quốc-Hội chỉ mong rằng cơ-quan này đóng vai trò rộng hơn vai trò hiện-hữu». Như vậy ý-kiến muốn cho Nha Thanh Tra Hành-Chánh và Tài-Chánh hoạt-động hữu-hiệu và rộng-rãi hơn trong giai-đoạn hiện tại là ý-kiến chung của Quốc-Hội cũng như của Ủy-Ban chúng tôi. Vì vậy chúng tôi xin lưu-ý Hành-Pháp về vấn-đề này, và tăng-cường hoạt-động của cơ-quan này không phải về nhân-viên, không phải về tiền-bạc, nhưng vấn-đề là phải

có một bản văn sửa đổi lại quy-chế của Nha này thì lúc đó Nha mới có tầm-quyền rộng-rãi hơn. Trong tình-trạng hiện nay chỉ có thể trông cậy vào Nha Thanh-Tra của các Bộ, còn Nha Thanh-Tra Hành-Chánh và Tài-Chánh chỉ hoạt-động khi nào có lệnh của Tổng-Thống mà thôi.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Chúng tôi xin yêu-cầu Quý Bạ Đồng-viện, trong khi chỉ-trích cơ-quan nào, không nên dùng lời lẽ nặng-nề, chúng ta nên dùng lời lẽ ôn-hòa thì đẹp đẽ hơn.



CHƯƠNG 1 ĐẾN CHƯƠNG 6 MỤC IV CƠ-QUAN TRỰC-THUỘC PHỦ TỔNG-THỐNG ĐƯỢC QUỐC-HỘI BIỂU-QUYẾT CHẤP-THUẬN VỚI 71 PHIẾU.



Ô. ĐOÀN ĐÌNH-DƯƠNG.— Chúng tôi tiếp-tục trình-bày Chương kế-tiếp là Chương 7.

Chương 7 thuộc về Nha Tổng Giám-Đốc Công-Vụ.

Kinh phí dự-trù năm 1963 là 17.401.000\$ so với 1962: 15.582.008\$, như vậy số tăng là 1.819.000\$. Về chương này cũng có 2 loại kinh-phí. Loại thứ nhất là về kinh-phí điều-hành thuộc về lương-bổng các nhân-viên và vật-liệu. Về lương-bổng năm 1963 dự-trù là 16.460.000\$ so với kinh-phí 1962: 14.719.000\$, như vậy có một số tăng rất quan-trọng là 1.741.000\$. Theo sự giải-thích của Hành-Pháp cho biết con số này sở dĩ tăng thêm vì không phải là tuyển-dụng thêm nhân-viên, nhưng vì phải đài-thọ cho những sinh-viên ở Học-viện Quốc-gia Hành-chánh mới ra trường mà bây giờ đi dự lớp thụ-huấn quân-sự, trong chỗ những phần tăng của các Bộ thì Nha Công-vụ phải đài-thọ lương của tất cả anh em sinh-viên Học-viện Quốc-gia Hành-chánh đó. Do đó có sự tăng là 1.741.000\$.

Về công việc và vật-liệu dự-trù cho năm 1963 là 941.000\$. So với năm 1962 là 848.000\$, như vậy có tăng lên 93.000\$. Theo sự giải-thích số tăng này do chuyên chở 71 sinh-viên dự khóa huấn-luyện trở về đơn-vị, cơ-quan của mình.

Loại chi-phí thứ hai là chi-phí đầu tư năm nay không dự-trù nên do đó có một phần giảm là 15.000\$.

Chúng tôi xin qua chương 8 thuộc Nha Tổng

Giám-Đốc Kế-Hoạch.

Nha Tổng Giám-Đốc Kế-Hoạch, kinh-phí dự-trù cho năm 1963 là 9.584.000\$. So với năm 1962 là 10.134.000\$. Như vậy có giảm 550.000\$.

Ở Chương 8 này có hai loại chi-phí: chi-phí điều-hành về lương-bổng nhân-viên dân-chính, dự-trù năm 1963 là 7.678.000\$. So với năm 1962 là 7.793.000\$ như vậy có giảm một số là 115.000\$.

Về vật-liệu và công-việc, dự-trù năm 1963 là 1.876.000\$. So với năm 1962 là 2.341.000\$. Như vậy có một số giảm quan-trọng là 465.000\$.

Về chi-phí đầu-tư, năm nay dự-trù về máy móc dụng-cụ trang bị là 30.000\$ thay vì tài-khoá 1962 không dự. Như vậy có tăng lên 30.000\$.

Về Mục 9, Học-viện Quốc-gia Hành-chánh. Số dự-trù năm 1963 là 15.451.000\$. So với năm 1962 là 17.165.000\$. Như vậy có một số giảm là 1.714.000\$.

Ở đây về chi-phí điều-hành lương-bổng và nhân-viên năm 1963 dự-trù 9.005.000\$, so với năm 1962 là 9.421.000\$. Như vậy có giảm 416.000\$.

Về vật-liệu và công-việc dự-trù cho năm 1963 là 1.396.000\$, so với năm 1962 là 1.614.000\$ như vậy có giảm 218.000\$.

Về chuyên-nhượng thông-thường dự-trù cho năm 1963 là 5.040.000\$, so với năm 1962 là 6.120.000\$. Như vậy có số giảm 1.080.000\$.

Về chi-phí đầu-tư con số năm ngoài giữ lại

như cũ là 10 ngàn đồng.

Chúng tôi qua Chương 10 Tổng Nha Ngân-sách và Ngoại-viện, kinh-phí dự-trù cho năm 1963 là 28.163.000\$ so với năm 1962 là 28.900.000\$. Như vậy có số giảm là 737.000\$

Về nhân-viên lương bổng và phụ-cấp dự-trù cho năm 1963 là 25.800.000\$ so với năm 1962 là 25.971.000\$ như vậy có số giảm là 171.000\$. Về lương-bổng, phụ-cấp quân-nhân năm nay không có dự-trù, như vậy có số giảm so với năm ngoài là 206 ngàn đồng, vì 1 quân-nhân đã được giao hoàn về Bộ Quốc-Phòng.

Về vật-liệu dự-trù cho năm 1963 là 2 triệu 353 ngàn đồng, so với kinh phí năm 1962 là 2 triệu 673 ngàn đồng; như vậy có một số giảm là 320 ngàn đồng vì lý-do tiết-kiệm.

Về chi-phí đầu-tư, khoản máy-móc và dụng-cụ trang-bị năm nay chỉ dự-trù có 10 ngàn đồng, so với năm 1962 là 50.000\$, như vậy có một số giảm là 40 ngàn đồng.

Ở Chương thứ 11 là Chương thuộc về Thâm-kế-viện cũng như các năm trước đề là « ghi nhớ ».

Chương 12 thuộc về Tổng Nha Kiến-Thiết, Chương 12 này dự-trù cho năm 1963 là 39 triệu 994 ngàn đồng, so với năm 1962 là 53 triệu 810 ngàn đồng, như vậy có một số giảm quan-trọng là 13 triệu 816 ngàn đồng.

Về chi-phí điều-hành ở khoản lương-bổng và phụ-cấp nhân-viên dự-trù cho năm 1963 là 18.227.000\$, so với năm 1962 là 22.248.000\$. Như vậy có một số giảm quan-trọng là 4 triệu 021 ngàn đồng

Về vật-liệu có dự-trù cho năm 1963 là 2.606.000\$, so với năm 1962 là 2.977.000\$. Như vậy có một số giảm 371.000\$ vì lý-do tiết-kiệm.

Về khoản thứ tư, khoản bảo-tồn cõ-tích, dự-trù cho năm 1963 là 1.800.000, so với năm 1962 là 2.800.000. Như vậy có giảm vừa 1 triệu đồng chẵn.

Về chi-phí đầu-tư ở khoản máy móc và dụng-cụ trang-bị, dự kinh-phí cho năm 1963 là 5.000\$, so với năm 1962 là 21.000\$ Như vậy có giảm 16.000\$.

Về tân công-tác và đại tu-bổ, dự-trù cho năm 1963 là 15.856.000\$, so với năm 1962 là 23.934.000\$. Như vậy có một số giảm quan-trọng là 8.078.000\$.

Về khoản thứ 9, cũng về chi-phí đầu-tư, khoản lập họa-dồ thiết-kế đô-thị dự-trù cho năm 1963 là

1.500.000\$, so với năm 1962 là 1.830.000\$. Như vậy có giảm 330.000\$.

Về chương thứ 13 các Ty Kiến-Thiết Nam-Phần dự-trù cho năm 1963 : 28 triệu 922.000\$ so với năm 1962 : 27 triệu 321.000\$. Như vậy có tăng 1 triệu 601.000\$. Về chi-phí điều-hành lương bổng và phụ-cấp nhân-viên dân-chánh dự-trù năm 1963 : 6 triệu 611 ngàn đồng so với năm 1962 : 7 triệu : 659 ngàn đồng. Như vậy có giảm 1 triệu 048 ngàn đồng, về khoản vật-liệu và công việc dự-trù năm 1963 là 1 triệu 253 ngàn đồng, so với năm 1962, 1 triệu 143 ngàn đồng. Vậy có tăng một số là 110 ngàn đồng.

Về chi-phí đầu-tư ở khoản máy-móc và dụng-cụ trang-bị dự-trù cho năm 1963 là 108 ngàn đồng, so với năm 1962 : 129 ngàn đồng. Như vậy có giảm 21 ngàn đồng.

Về tân công-tác và đại tu-bổ năm nay dự-trù 20 triệu 950 ngàn đồng so với năm ngoài là 18 triệu 390 ngàn đồng, như vậy có tăng lên 2 triệu 560 ngàn đồng.

Về Chương thứ 14 thuộc các Ty Kiến-Thiết Trung-Nguyên Trung-Phần. Số dự-trù cho năm 1963 là 18.666.000\$ so với năm 1962 là 31.531.000\$. Như vậy có giảm 12 triệu 865.000\$.

Về chi-phí điều-hành lương-bổng và phụ-cấp nhân-viên dân-chính dự-trù cho năm 1963 là 7.146.000\$ so với năm 1962 là 8.956.000\$. Như vậy có một số giảm 1.810.000\$. Về công việc và vật-liệu năm nay dự-trù 621.000\$ so với năm ngoài 689.000\$. Như vậy có giảm 68.000.000\$.

Về chi-phí đầu-tư ở khoản máy-móc và dụng-cụ trang-bị năm nay dự-trù 25.000\$ so với năm ngoài 50.000\$. Như vậy có giảm 25.000\$.

Về tân công-tác và đại tu-bổ năm nay dự-trù 10.874.000\$ so với năm ngoài 21.836.000\$. Như vậy có giảm 10.962.000\$.

Đến Chương cuối cùng là Chương thứ 15 các Ty Kiến-Thiết Cao-Nguyên Trung-Phần. Số kinh-phí dự-trù cho năm 1963 là 8.620.000\$ so với năm 1962 là 10.936.000\$ như vậy có một số giảm là 2.316.000\$.

Về chi-phí điều-hành ở khoản lương-bổng, và phụ-cấp nhân-viên dân-chính, dự-trù cho năm 1963 là 2.021.000\$ so với năm 1962 là 2.712.000\$. Như vậy có số giảm 691.000\$.

Về vật-liệu và công-việc dự-trù năm 1963 là 439.000\$, so với 1962 là 551.000\$. Như vậy có giảm 112.000\$.

Về chi-phí đầu-tư, ở khoản máy-móc và dụng-cụ trang-bị năm nay dự-trù 10.000\$, so với năm ngoái 33.000\$, có giảm 23.000\$.

Về tân công-lác và đại-tu-bổ, dự-trù cho năm 1963: 6.150.000\$ so với năm 1962: 7.640.000\$, như vậy có một số giảm là 1.490.000\$.

Kính thưa Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội,

Kính thưa Quý Đổng-Viện,

Sau khi trình-bày tất cả các chi-tiết của các mục, các Chương từ 7 cho đến 15, trân-trọng yêu-cầu Quý Đổng-Viện chấp-thuận lời đề-nghị của Ủy-Ban chúng tôi về Ngân-sách các chương như sau :

— Chương 7 thuộc Nha Tổng Giám-Đốc Công-Vụ : 17.401.000\$

— Chương 8, Nha Tổng Giám-Đốc Kế-Hoạch 9.584.000\$

— Chương 9, Học Viện Quốc-Gia Hành-Chánh: 15.451.000\$

— Chương 10, Nha Tổng Giám-Đốc Ngân-Sách và Ngoại-Viện 28.163.000\$

— Chương 12, Tổng Nha Kiến-Thiết 39.994.000\$

— Chương 13, các Ty Kiến-Thiết Nam-Phần 28.922.000\$

— Chương 14, các Ty Kiến-Thiết Trung-Nguyên Trung-Phần 18.666.000\$

— Chương 15, các Ty Kiến-Thiết Cao-Nguyên Trung-Phần 8.620.000\$.

Ô. TĂNG-DỤC.— Trước hết tôi xin cảm ơn Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội đã vui lòng cho tôi lên phát-biểu ý-kiến, mặc dầu tôi đã ghi tên có hơi trễ.

Kính thưa Quý Vị, tôi đã lên diễn-đàn nhiều lần để trình bày ý-kiến của tôi về vấn-đề hưu-bổ; nhưng hôm nay tôi mạnh dạn nói lên ở đây, tiếng nói của những người công-chức đã hưu-trí, hay sắp về hưu-trí, là vì tôi nhận thấy Hành-pháp đã lưu-ý đến vấn-đề hưu-bổ. Thật vậy, trong quyền dự-trù Ngân-sách Quốc-gia tài-khoá 1963, trang B 8 tôi thấy trong những hoạt-động năm tới của Nha Tổng Giám-Đốc Công-Vụ có ghi một điểm như sau : «xúc-tiến việc ban hành một chế-độ hưu-bổ mới, phù-hợp với hiện-trạng xã-hội». Đó là một điểm đáng mừng cho các công-chức hưu-trí hiện đang chật vật với đời sống mà mỗi ngày giá sinh-hoạt

mỗi tăng. Các Vị hưu-trí thường là những người điếm-đạm, tự-trọng, ít khi muốn hỏi môi mà xin xỏ điều này điều nọ. Nhưng nay trước tình-trạng cấp-bách của đời sống vật-chất, các Vị đó cũng phải lớn tiếng kêu lên Tổng-Thống. Tôi xin phép đọc bức thơ kêu với Tổng-Thống, đăng-tải trong báo Ngôn-luận ngày 5.12.1962. Bức thơ không dài đâu, xin Quý Vị yên-tâm.

« Thơ ngỏ gửi Chánh-Phủ,

«Chúng tôi là công-chức hưu-trí, xin kính-cần thiết tha yêu-cầu Chánh-Phủ đặc-ân cho chúng tôi một việc xin trình-bày dưới đây :

«Vi hiện tình sinh-hoạt mắc-mổ, vật giá ngày mỗi gia-tăng mà số lương hưu của chúng tôi thì cứ đứng yên mức cũ. Hơn nữa chúng tôi đều đã 65.70 tuổi cả rồi, không thể làm chi để giúp đời sống, chỉ trông vào số lương hưu mà thôi. Xin đoái thương đến chúng tôi là những công-dân trung-thành, đã phụng sự cho Chánh-Phủ trọn đời, chúng tôi trông cậy nơi Chánh-Phủ soi xét đến hoàn-cảnh của chúng tôi mà đặc-biệt gia-ân cho chúng tôi được thêm mỗi tháng ít nhiều nữa để sống qua ngày trong lúc tuổi già sức yếu.

«Kính trông Tổng-Thống gia-ân cho chúng tôi được nhờ.

«Chúng tôi xin thành-thật đội ơn Tổng-Thống muôn năm.»

Thay mặt cho một nhóm công-chức hưu-trí tại Đà-Nẵng.

Nguyễn-bá-Ngọc

Sở dĩ tôi đọc bức thơ này là trước hết, tôi muốn Quý Vị thông-cảm tình-cảnh người công-chức hưu-trí, sau nữa là tôi muốn bức thơ này được ghi vào biên-bản Quốc-Hội như một tang-vật, một tài-liệu thời-sự.

Thưa Quý Vị,

Về vấn-đề hưu-bổ, trước đây tôi cũng đã can-thiệp đề xin Chánh-Phủ xét lại trường-hợp của những công-chức bị gián-đoạn công-vụ vì chiến-tranh không ngoài hai mục đích :

Mục đích thứ nhất là tránh cho những công-chức bị kẹt trong vùng Việt-Minh vào khoảng năm 1946 đến 1954 khỏi bị hời hưu tỷ-lệ.

Mục đích thứ hai là bãi bỏ thể-lệ lưu-dụng những công-chức đáo hưu-hạn để mở đường tiến

cho những thanh-niên ưu-tú hăng-hái phụng-sự Quốc-gia. Về vấn-đề này Hành-Pháp giải-thích như sau: Nha Tổng Giám-Đốc Công-Vụ có đề-nghị:

1.— hoặc cho phép các đương-sự được hữu-hiệu-hóa thời-gian gián-đoạn công-vụ và buộc họ phải chịu tất cả chi-phí (hưu-liếm, tiền-lời và trợ kim.)

2.— hoặc kê các đương-sự như không gián-đoạn công-vụ và buộc họ đóng hưu-liếm và trợ-kim tính trên lương căn-bản của những công-chức đồng ngạch trật tại chức trong thời-gian ấy.

Sau khi tham-khảo ý-kiến của Hội-đồng Quản-trị Quỹ Hưu-bổng, Nha Hưu-Bổng đã đệ trình Bộ Tài-Chánh do công-văn số 4881.NHB ngày 24.6.1961, một dự thảo công-văn phúc-đáp Nha Tổng Giám-Đốc Công-vụ và tán-thành đề-nghị thứ hai trên đây của Nha này.

Thưa Quý Vị,

Nhưng từ tháng 6-1961 đến nay chúng tôi chưa thấy có kết-quả gì gọi là cụ-thể. Hy-vọng rằng lần này với thiện-chí của Hành-Pháp và nhất là với lòng nhân-ái hải-hà của Ngô Tổng-Thống, mọi sự trong năm tới sẽ được tươi đẹp.

Ô. LÊ-VĂN-TRỌNG.— (Chủ-Tịch Ủy-Ban Công-Chánh Du-Lịch và Kiến-Thiết). Về phần Ngân-sách tài-khoá 1963 của Tổng Nha Kiến-Thiết, chúng tôi xin đề-cập hai vấn-đề sau đây:

Vấn-đề thứ nhất là vấn-đề công việc nghiên-cứu Sở Kiến-Thiết của Tổng Nha Kiến-Thiết. Theo sự hiểu biết của chúng tôi thì vấn-đề này do theo sáng-kiến của Bộ Kiến-Thiết xưa đã được thành-lập, vì Bộ Kiến-Thiết xưa muốn nghiên-cứu các vật-liệu với nguyên-liệu của xứ sở chế-tạo những vật-liệu dùng trong việc xây-cất. Tôi không biết xưa Bộ Kiến-Thiết đã xuất ra một số kinh-phí bao nhiêu để khởi sự thành-lập Sở Nghiên-Cứu này. Nhưng tôi tự hỏi tới năm 1959 thì Bộ Kiến-Thiết đã trở thành Tổng Nha Kiến-Thiết và đã tiếp tục xuất những kinh-phí dự-trù để cho cơ-sở này được tiếp-tục thi-hành.

Tôi xin trích ra những con số kinh-phí mà từ hồi 1959 Tổng Nha Kiến-Thiết có dự-trù con số 656.000\$, qua năm 1960 con số này lên 2.100.000\$, qua năm 1961, không có ghi, qua năm 1962 có ghi một số kinh-phí 380.000\$, qua năm nay, thì chúng tôi thấy ghi con số 300.000\$.

Nếu tổng cộng những kinh-phí này, chúng ta thấy một con số cũng khá nhiều là 3.436.000\$. Đó là

kinh-phí mà Tổng Nha Kiến-Thiết đã dự-trù từ hồi năm 1959 đến nay để nghiên-cứu các vật-liệu theo sự hoạt-động của một cơ-sở gọi là Sở Nghiên-Cứu Kế-Hoạch. Những sự thắc-mắc của chúng tôi ở trong vấn-đề căn-cứ vào 2 điểm mà tôi xin nêu đây:

Điểm thứ nhất chúng tôi xin đặt câu hỏi: Sở Kế-Hoạch này có đủ phương-tiện và đủ điều-kiện để làm việc hay không? Với sự hiểu biết của chúng tôi, chúng tôi xin nói ngay rằng về phương-tiện cũng như về điều-kiện không có để làm việc cho đầy đủ với số ngân-khoản dự-trù như thế này.

Nói về phương-tiện, chúng tôi biết rằng Sở này không có phương-tiện nào cả, không có máy trộn, máy ép, không có máy xay.

Nói về điều-kiện làm việc nghĩa là những nhà chuyên-viên lo nghiên-cứu đầy-đủ, nhưng một khi nói nghiên-cứu thì phải có những chuyên-viên nhất là những chuyên-viên về ngành khoa-học, chúng tôi thấy rằng nó không đầy đủ, thiếu sót rất nhiều.

Qua năm nay, Tổng Nha Kiến-Thiết có dự-trù kinh-phí là 300.000\$, chúng tôi không biết sự phân-phối bằng cách nào về nhân-viên để cho đầy đủ để mà làm việc, chúng tôi chắc chắn rằng không đầy đủ, không àn nhảm vào đâu cả, chứ không nói gì đến kinh-phí để mua những nguyên-liệu, hoặc là kinh-phí để mua sắm những máy móc để nghiên-cứu.

Đây tôi xin lập lại ý-kiến của Ban Chủ-Tịch Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh, trong khi thảo-luận ở tại Ủy-Ban, cũng đồng ý nói rằng: muốn thành-lập một cơ-sở để nghiên-cứu không phải bạc ngàn là đủ, mà phải bạc triệu, phải chín, mười triệu hay một, hai chục triệu thì chúng ta mới có một cái cơ-sở nghiên-cứu xứng-dáng, đầy đủ dụng-cụ máy móc. Đó là điểm thắc-mắc thứ nhất.

Điểm thứ nhì, chúng tôi có thể hỏi rằng từ năm 1959 đến nay, Sở Kế-Hoạch đã sử-dụng một kinh-phí là 3.436.000\$ mà đã có tìm được những cái gì đáng kể hay không, đã có nghiên-cứu được những vật-liệu nào mới để đem lại một phát-minh mỹ-mãn ở trong sự xây-cất không? Chúng tôi xin phép trả lời rằng thật sự hiện nay chúng tôi chưa có thấy gì hết.

Đây chúng tôi xin phép đi sơ qua về vấn-đề nghiên-cứu. Trong phần giải-thích Tổng Nha Kiến-Thiết có ghi rằng trong năm 1962 đã nghiên-cứu các loại ván ép bằng bã mía, kenaf, gỗ mốp, mica, cách làm bê-ton poreux, làm cao-su latex, vách ngăn bằng tre latérite, các phương-pháp sơn không mối, không cháy và cách dùng ô-dược để xây-cất.

Thưa Quý Đồng-Viện,

Chúng tôi xin đặt câu hỏi : Chúng ta phải cần nghiên-cứu vấn-đề này hay không ? Chúng tôi cũng xin trả lời rằng vấn-đề này chúng ta không cần nghiên-cứu, các vấn-đề này đã được phổ-biến rất nhiều và rất sâu rộng trong các quyển sách khoa-học và hiện nay trong các trường Kỹ-sư thủy điện và các trường Kiến-trúc cũng vậy đã có biết bao nhiêu sách vở nói về vấn đề ván ép bằng xác mía, ép bằng Kenaf, ép bằng đủ loại xác. Vấn-đề là tìm những dụng-cụ máy móc để liêu-thụ và biến-chế những cái vật-liệu đó.

Về vấn-đề này, chúng ta có thể nghiên-cứu những máy móc để ép những tấm vách nghĩa là làm trước đề ráp ở trong hệ-thống nhà cửa xây-cất rẻ tiền, mau lẹ là điều nằm trong chánh-sách kiến-thiết của Ấp chiến-lược hiện nay. Đó là chỗ Nha Kiến-Thiết nên nghiên-cứu hơn là nghiên-cứu các vật-liệu đòi hỏi nhiều khả-năng về hóa-học.

Còn nói về vấn-đề bê-ton poreux thì sách vở đã phổ-biến biết bao nhiêu. Bê-ton làm bằng bột xà bông, bê-ton làm bằng đá nôi, bê-ton làm bằng rễ cây nhẹ.

Có nhiều cách thức làm bê-ton nhẹ, nhưng tôi thấy vấn-đề đó không nên nghiên-cứu vì nó đã được nghiên-cứu rất nhiều trong sách vở. Bây giờ tôi xin nói qua vấn-đề ô-dược mà Nha Kiến-Thiết nói rằng dùng ô dước để xây cất. Nói qua vấn-đề ô-dước để xây cất hiện nay có lẽ cũng là tức cười, bởi vì cây ô-dước là một loại cây mọc trong rừng rất nhiều mà hiện nay có lẽ hết rồi, vì người ta đốn hết. Xưa kia không có xi-măng người ta dùng mũ nó trộn trong hồ vôi để cho hồ vôi có tính cách dẻo không có bề bầy, chỉ có vậy mà thôi. Bây giờ với sự chế tạo xi-măng được, vấn-đề ô-dước không còn đặt nữa. Nếu chúng ta đặt vấn-đề ô-dước để xây cất là chúng ta đi sai nguyên-tắc, bởi vì chắc chắn rằng nếu muốn cất một cái nhà phải phá hết một rừng ô-dước mới cất được. Thành ra không nên đặt vấn-đề chạy theo nghiên-cứu ô-dước trong việc xây cất nhà cửa nữa.

Thưa Quý Đồng-Viện,

Chúng ta phải cần nghiên-cứu các vấn-đề này không ? Tôi xin nói tóm lại rằng chúng ta không nên nghiên-cứu. Tổng Nha Kiến-Thiết nên tập-trung các hoạt-động của mình về phần nghiên-cứu dụng-cụ, máy móc để phân thành lập các hệ thống cất nhà rẻ tiền, ráp lẹ để góp phần vào công-tác kiến-thiết về Ấp chiến-lược, cái đó là tốt hơn. Đó là chúng tôi đã trình bày đơn sơ các khía cạnh của vấn-đề nghiên-cứu Sở Kế-Hoạch của Tổng Nha Kiến-Thiết. Chúng

tôi thấy trong dự-thảo Ngân-sách, mỗi năm có ghi một khoản kinh-phí cho Sở này tuy không lớn, nhưng nó không đem lại một lợi ích nào cho Chánh-Phủ. Nhưng kinh-phí nhỏ nhen này chỉ để trả lương bổng cho nhân-viên của Sở mà thôi, chớ không giúp thi-hành được vấn-đề nào hết. Theo như con số mà tôi đã trình bày các kinh-phí năm này qua năm kia, rồi tới lúc ta xét lại thấy đã xài 4, 5 triệu đồng bạc, mà không có làm nên việc chi hết. Đó là chúng tôi trình bày vấn-đề căn cứ vào nguyên-tắc, một nguyên-tắc căn-bản mà chúng tôi yêu-cầu Tổng Nha Kiến-Thiết, nếu cần và nếu coi vấn-đề của chúng tôi đặt ra có đầy đủ lý-do thì chúng tôi xin đề nghị Tổng Nha Kiến-Thiết nên bãi bỏ kinh-phí về phần này. Vậy số ngàn-khoản 300.000\$ xuất ra để nghiên-cứu vật-liệu nên để vào trong khoản a — khoản a cũng khoản nằm trong điều 9 — của Ngân-sách Tổng Nha Kiến-Thiết để giúp vào vấn-đề thiết kế đô-thị, vì vấn-đề này có tầm quan-trọng rất nhiều mà tôi xin trình-bày tiếp đây.

Về vấn-đề thiết-kế đô-thị, mỗi năm Ủy-Ban Công-Chánh Du-Lịch và Kiến-Thiết chúng tôi đều lập đi lập lại một vài điều thắc mắc. Mỗi năm Ủy-Ban chúng tôi đều đặt câu hỏi : Chừng nào mới chấm dứt vấn-đề thiết-kế đô-thị ? Từ năm 1960, 1961, 1962 tới nay, Nha Kiến-Thiết có lời giải-thích rất suông sẻ rằng : « mỗi năm vấn-đề giải quyết mau chóng, chỉ còn đợi một số hồ-sơ ».

Qua năm nay thì chúng tôi nhận thấy vấn-đề này còn phải tiếp-tục rất nhiều vì nhu-cầu của xứ sở ngày càng phát triển rất mạnh. Nếu chúng ta phải chờ đợi để chấm dứt một lần cái vấn-đề thiết kế đô-thị, thì có lẽ chúng ta phải chờ đợi hoài, mãi mãi không thể nào chấm dứt được. Vậy chúng tôi yêu-cầu Tổng Nha Kiến-Thiết nên phân ra từng đoạn hồ-sơ thiết-kế đô-thị, mỗi đoạn đều được áp-dụng thủ-tục mau lẹ để cho Tổng-Thống ban hành chánh thức.

Sự thật vấn-đề thiết-kế đô-thị là một vấn-đề rất cần thiết cho nước nhà trên mọi phương diện xã-hội, kinh-tế, chánh-trị, tất cả đều nằm trong vấn-đề này. Từ xưa đến nay, người dân đều gặp nhiều sự khó-khăn về vấn-đề này, vì bản đồ thiết-kế đô-thị chưa được chánh thức hoàn tất, dân chúng không biết kết quả trong tương-lai như thế nào để dự-trù một chỗ ở, tạo ra công cuộc làm ăn lâu dài cho con cháu nhờ. Có nhiều đơn xin cất nhà mà phần nhiều cơ-quan thẩm quyền không thể giải-quyết được, bởi vì vấn-đề thiết-kế đô-thị chưa được chánh thức. Đó là một vấn-đề quan-trọng mà Ủy-Ban chúng tôi một lần nữa yêu-cầu Tổng Nha Kiến-Thiết nên tìm một giải-pháp

chấm dứt mau lẹ. Chúng tôi thiết tưởng giải-pháp chia chương trình thiết-kế đô-thị ra làm nhiều đoạn hồ-sơ, mỗi đoạn hồ-sơ được thi-hành mau lẹ để cho Tổng-Thống ban hành, là có thể áp dụng được. Như vậy các vấn-đề này mới giải-quyết lần hồi được.

Kính thưa quý Đồng-Viện,

Đề kết thúc sự trình-bày này, chúng tôi nhân-danh Ủy-Ban Công-Chánh Du-Lịch và Kiến-Thiết đề-nghị giữa Quốc-Hội :

Thứ nhất: bãi bỏ «đoạn b» với kinh-phí 300.000\$ và nhập số kinh-phí này vào trong «đoạn a» của điều 9, giúp vào vấn-đề thiết-kế đô thị. Kinh-phí điều 9 này không có lớn, chỉ là 1.200.000\$ mà thôi, bởi vì chúng tôi thấy không có cần đặt vấn-đề nghiên-cứu vật-liệu. Nếu Tổng Nha Kiến-Thiết có muốn nghiên-cứu vật-liệu thì Tổng Nha Kiến-Thiết có lẽ nên lập một ngành nào đứng đề trong khoản nghiên-cứu vật-liệu, mà khoản nghiên-cứu vật-liệu chúng tôi thấy hiện nay ít cần-thiết hơn, vấn-đề nghiên-cứu các dụng-cụ để lập ra hệ-thống cất nhà rẻ tiền mau lẹ để cho Ấp chiến lược sẽ được nhờ cậy. Đó là vấn-đề cần-thiết hơn. Thứ hai: Ủy-Ban chúng tôi yêu-cầu Tổng Nha Kiến-Thiết khởi sự giải-quyết lần hồi vấn đề thiết-kế đô-thị bằng cách chia chương-trình thiết-kế đô thị ra nhiều đoạn hồ sơ. Như thế vấn-đề thiết-kế đô thị sẽ giải quyết một phần khó khăn mà dân chúng từ xưa đến nay đã mong mỗi chờ đợi.

Ô. CHỦ-TỊCH — Tôi xin nhắc lại Quý Bạn Đồng-viện : Quý Bạn Đồng-viện nào có ghi tên lên diễn đàn được nói một tiếng đồng hồ.

Các Bạn nào giơ tay chỉ nói tới nửa tiếng đồng hồ là tối đa.

Ô. TRẦN-TÀI — Hôm nay tôi xin đề-cập tới một chương về Nha Tổng Giám-Đốc Công-Vụ. Năm nào, khi thảo-luận về Ngân-sách Quốc-gia tới các Bộ, các Nha, chúng tôi đều có đề-cập đến những ý-kiến về các Bộ, các Nha, các Sở, Tổng Nha Ngân-Sách và Ngoại-Viện có phát cho chúng tôi một quyền «Nhận xét của Quý Vị Dân-Biểu và giải-thích của Hành-Pháp về thảo luận Ngân-sách 1961 tại Quốc-Hội». Năm 1960 khi thảo-luận Ngân-sách 1961, về Nha Công-Vụ, chúng tôi có đề-nghị 10 điểm. Và hôm nay chúng tôi đọc lại trong quyền sách này thì thấy đã được Nha Công-Vụ trả lời. Nhưng tôi có một vài điểm nêu lên đây để nhờ Nha Công-Vụ giải-thích thêm nhờ Thuyết-trình-viên liên-lạc đề cho chúng tôi biết: Tại làm sao vùng Cao-Nguyên là một vùng rừng núi nước độc,

giá sinh-hoạt đất đỏ, mà vẫn đề thuộc về khu vực 2, và công-chức cũng như quân-nhân làm việc tại đó bị giảm lương. Nó hợp-ly ở chỗ nào, mà Chánh-quyền Quốc-gia từ ngày tiếp thu vùng này tới nay chưa cải-tỏ về việc sửa đổi khu vực này. Trái lại trong khi ở vùng Trung-Nguyên Trung-Phần là nơi khí hậu ôn-hòa mát mẻ, giá sinh-hoạt rẻ hơn, mà lại là khu vực 1, các công-chức quân-nhân được hưởng phụ cấp đất đỏ hơn ở vùng Cao-Nguyên thuộc khu vực 2. Tôi xin Thuyết-trình-viên liên-lạc đề cho tôi biết về điểm đó.

Một điểm nữa là trong giai-đoạn hiện tại, toàn dân đều tích cực hy-sinh, tôi muốn rằng các công chức cao cấp được hưởng nhiều đặc ân hãy nên làm gương hy-sinh trước để khi về tới dưới cơ sở Ấp Chiến-Lược giải-thích cho dân, giải-thích cho nhân-viên trực thuộc của mình ở cấp dưới, họ thấy gương hy-sinh của mình mà noi theo. Đó là tôi yêu-cầu Nha Công-Vụ nên truất những cái đặc ân là những phụ cấp gia nhân của những công chức cao cấp, bởi vì trong khi mà những công-chức thường được Chánh-Phủ cho mượn nhà thì những ông Tổng Giám-Đốc, Giám-Đốc được cấp nhà ở, được trang-hoàng đầy đủ dụng-cụ đồ đạc khởi tốn tiền, mà hàng năm trong Ngân-sách đều có bỏ một số tiền rất lớn về trong những phụ cấp đặc biệt, nào là phụ-cấp gia-nhân, phụ-cấp điện nước, nào là sắm sửa đồ đạc, nào là xăng nhớt v.v....

Tôi xin, trong giai-đoạn khẩn-trương hiện tại, nên cắt những đặc-ân đó đi, Chánh-Phủ chỉ cấp cho nhà ở là quá đầy đủ rồi, còn những đồ đạc ở trong đó thì ông này thì thích những bộ salon như thế này, rồi ông khác tới lại không thích cái đó, lại sắm những bộ salon khác thì phí-phạm tiền của Chánh-Phủ mà Nha Tổng Giám-Đốc không làm sao kiểm-soát được đồ đó có hư hay không hư. Chỉ một cái không ưng ý của một bà thì cũng đủ bỏ, đề mà sắm bộ khác.

Điểm thứ hai mà tôi yêu cầu là ngoài việc trích những đoạn về phụ cấp gia-nhân, phụ-cấp điện-nước, phụ-cấp và sắm sửa đồ đạc ở trong nhà, còn những đặc ân khác Nha Công-Vụ xét ra trong giai đoạn hiện tại cần phải giảm bớt, thì nên giảm đi.

Một điểm nữa là về quy-chế công-chức, chúng tôi đã được Nha Công-Vụ trả lời là mặc dầu quy-chế công chức hiện đang áp-dụng là một văn-kiến nguyên tắc khá đầy đủ và rõ ràng; nhưng vì tình-hình xã-hội, chánh-trị và hành-chánh nước nhà

đã tiến-triển nhiều, nên cần phải chỉnh-đốn để cho công việc quản-trị nhân-viên đem lại nhiều hiệu-năng hơn.

Chính vì vậy mà từ năm 1959, Nha Công-Vụ đã sưu-tầm tài-liệu, tham bác với các giới hữu-trách soạn-thảo dự-án quy-chế công chức mới. Chúng tôi thấy rằng cũng đã lâu chúng ta đánh giấc chậm tiến từ năm 1959 đến nay Nha Công-Vụ đã có công nghiên-cứu không biết dự-án đó thành hình chưa? Nếu có thành hình, xin chuyển dự thảo đó qua cho bên Quốc-Hội để chúng tôi nghiên-cứu thêm làm sao cho quy-chế công-chức được sớm sửa đổi thì hiệu-năng của công chức mới áp-hạp với hiện tình của nước nhà hơn, về sự công bằng mới để thực hiện, và Nha Công-Vụ mới dễ làm việc.

Ô. HỒ-GIÓNG.— Tôi xin phát biểu ý-kiến về Mục IV, Chương 11 về Thẩm-kế-viện. Trong Ngân-sách của chúng ta có ghi Thẩm-kế-viện và luôn luôn từ ngày có Quốc-Hội đến bây giờ, mỗi khi xét đến Ngân-sách, chúng tôi cũng chỉ thấy mục này, chương này « ghi nhớ » mà thôi chứ không có gì cả. Thật ra nếu muốn cho tiền bạc ở trong nước khỏi bị thâm thủng, nếu muốn cho tài-nguyên quốc-gia được bảo đảm và được chi dụng một cách chính xác, đúng mức đến tận quyền lợi của người dân, thì không có gì bằng ngoài những bộ phận tài-chánh và hành-chánh phải có thêm một bộ phận kiểm-soát.

Lúc ban nãy Bạo Bùi-quang-Nga đã trình bày rằng tổ-chức kiểm soát hành chánh Nha Tổng Giám-Đốc Hành-Chánh và Tài-Chánh Quốc-gia từ trước đến nay chưa được hoạt-động một cách đầy đủ, tôi thấy đó là một ý-kiến rất đúng đề mà kiểm-soát. Tuy nhiên như vậy, mặc dầu có Tổng Nha Thanh-Tra Hành-Chánh và Tài-Chánh, thì Nha đó cũng chỉ được đặt dưới quyền của một Ông Tổng Giám-Đốc, và Ông Tổng Giám-Đốc cũng không thể ngang hàng với Ông Bộ-Trưởng được; và ngay bộ phận đó cũng do cơ-quan Hành-pháp thảo ra đặt dưới quyền chỉ huy của cơ-quan hành-pháp. Sự kiện đó chắc là cũng sẽ đem lại kết quả cho đồng-bào ở một phạm vi nào. Nhưng nếu chúng ta vượt lên trên chút nữa, chúng ta nghiên-cứu đến Thẩm-kế-viện, thì chúng ta sẽ thấy rằng Thẩm-kế-viện là một cơ-quan có quyền nhiều hơn là Nha Tổng Giám-Đốc Thanh-Tra Hành-Chánh và Tài-Chánh nữa.

Đọc đến những tài liệu quốc-tế, nghiên-cứu những cơ-cấu Hành-Pháp và Lập-Pháp của các nước văn-minh ở trên thế-giới, chúng tôi thấy rằng có những tổ-chức Thẩm-kế-viện của họ gọi là « Cour

des Comptes » mà ở trong đó những người được cử ra phải là những người rất có quyền cao chức lớn, những người có rất nhiều tài ba và đồng thời có rất nhiều uy-tín trong nhân-dân.

Đứng về phương-diện qui-chế, tổ-chức Cour des Comptes của các nước mà chúng ta dịch đây là Thẩm-kế-viện sẽ là một tổ-chức biệt-lập. Tổ-chức đó có quyền kiểm-soát tất cả mọi sự chi-tiêu trong nước, mà không bị lệ thuộc vào cơ-quan nào. Vì vậy, tôi thấy rằng nếu Hiến-Pháp của chúng ta đã nêu lên những điều-kiện, đã ấn-định cho Quốc gia thành-lập những cơ-quan : Hành-Pháp riêng, Lập-Pháp riêng, và Tư-Pháp biệt-lập, thì tôi thấy rằng không có lý-do gì lại không thành-lập bộ-phận Thẩm-kế-viện nhất là cơ-quan ấy đã được ghi trong Ngân-sách Quốc-Gia, với ghi chú « ghi nhớ ». Những sự lạm-dụng tiền bạc từ trước đến nay đã có rất nhiều vụ xảy ra, như ở Bộ Nội-Vụ có ông công-chức cao-cấp nào đó thâm-lạm 2 triệu đồng, hay là ở những cơ-quan khác vừa rồi có xảy ra việc ký chi-phiếu không tiền bảo-chứng lối 44 triệu 500 ngàn đồng, đó là con số được công-bố chánh-thức nhưng thiên-hạ ở ngoài đồn-đại rằng con số đó chưa phải là đúng. Sở-dĩ có những sự nhũng-lạm, những sự thâm-thiếu như vậy là vì chưa có sự kiểm-soát chặt-chẽ, cho nên nếu chúng ta phải thành-lập một tổ-chức kiểm-soát chặt-chẽ mệnh-danh « Thẩm-kế-viện » với một quy-chế biệt-lập, với một quy-chế mà theo đó những kiểm-soát-viên không bị lệ-thuộc vào ai. Như vậy tôi chắc chắn rằng sẽ hạn-chế được những sự nhũng-lạm như từ trước đến nay đã xảy ra, và nhân-dân đã thắc-mắc rất nhiều.

Năm ngoái, tại diễn-đàn này, Quốc-Hội đã có đề ra vấn-đề này, và câu trả lời của Ủy-Ban cũng bảo đó là một ý-kiến rất chính-đáng xin ghi nhớ, và xin chuyển qua cơ-quan Hành-Pháp để giải-quyết, nhưng rồi đề nghị của Ủy-Ban cũng biến đi đâu mất, trong quyền sách mà cơ-quan Hành-Pháp gửi trả lời cho những câu phát biểu của các vị Dân-Biêu, không thấy đề-cập đến vấn-đề đó. Chúng tôi nghĩ rằng hôm nay Quốc-Hội xét đến những khoản này chúng tôi thấy cần phải trình-bày lại những ý-kiến, mặc dầu ý-kiến đó đã có lần đề-cập tới. Tôi mong rằng trong tương-lai, Quốc-Gia Việt-Nam sẽ có một Thẩm-kế-viện với một quy-chế riêng với sự lãnh-đạo của các Ủy-viên ở trong Thẩm-kế viện đó để bảo đảm sự chi-tiêu trong nước, chứ nếu không thì sẽ bị thất-thoát nữa. Ngoài ngành tài chánh, ở những ngành khác, ngành nào cũng cần có sự kiểm-soát như vậy. Hôm nay, tôi chỉ xin đề-cập đến vấn-đề tài-chánh, là vì Thẩm-kế-viện là cơ-quan có nhiệm-vụ

kiểm-soát tài-chánh của Quốc-gia.

Ô. TRƯƠNG-NGỌC-KHOA.— Tôi xin trình-bày vài chi-tiết nhỏ về vấn-đề Thăm-kế-viện. Có một vài nước ở Âu-châu đặt ra Thăm-kế-viện để kiểm-soát bản kết-toán của nhân-viên kế-toán. Thăm-kế-viện chỉ kiểm-soát bản kết-toán mà thôi, chứ không xét-xử người thi-hành Ngân-sách, và kiểm-soát sau khi thi-hành Ngân-sách.

Kinh-nghiệm cho thấy rằng có khi hai ba năm sau hoặc bốn năm năm sau, Thăm-kế-viện mới lấy bản kết-toán của Ông Trưởng-Ty Ngân-Khố nào đó, hay là của Ông Tổng Giám-Đốc Ngân-Khố ra xem, thì lúc đó sự lầm lỗi đã xảy ra lâu rồi. Thăm-kế-viện tại nước Pháp chỉ kiểm-soát sau khi thi hành Ngân-sách đã lâu. Bên Pháp người ta đặt ra một Viện gọi là « Cour de discipline budgétaire » nghĩa là Viện Kỷ-luật về thi-hành Ngân-sách. Lúc lập ra Viện này, Quốc-Hội cũng như nhân-dân, đặt tin tưởng vào Viện đó, và cho Viện đó có một uy-tín rất cao. Sở dĩ người ta đặt ra vấn-đề kỷ-luật là vì người ta cho rằng nếu luật-pháp thi-hành quá mềm-dẻo, thì có sự lạm-dụng, vì vậy nên cần phải có một kỷ-luật, và phải tuân theo kỷ luật, chứ không thể viện lẽ vì trường-hợp cần-thiết nào đó, mà phải bỏ đi, mà vượt qua những nguyên tắc trong bộ luật tài-chánh. Trên thực-tế, sau khi điều hành được 5, 6 năm, người ta thấy Viện Kỷ-luật Ngân-sách cũng quá chậm chạp, vì có khi 4, 5 năm sau khi thi hành, người ta mới đem ra xét xử. Nếu tôi không lầm, thì theo tài-liệu trong quyển « Institutions financières » của giáo-sư M. Duverger dạy tại Đại-học Luật-khoa Ba-Lê, trong 10 năm, Viện xét lỗi chừng 10 vụ, vậy cũng chưa thỏa-mãn được nguyện-vọng mà người ta đã đặt nơi Viện đó. Theo kỷ-luật tài-chánh của nước Pháp, người ta soạn thảo dự luật gọi là « Loi de règlement », là luật kết-toán để biết cuối năm Chánh-Phủ thực thu bao nhiêu, thực chi bao nhiêu, rồi trình Quốc-Hội. Quốc-Hội xét từ đầu năm đến cuối năm lý do những sự xài dư, xài thiếu, hay thâu dư, thâu thiếu? Ở bên Pháp, người ta đặt tin tưởng vào đó, nhưng lần hồi, theo kinh-nghiệm, ba bốn năm sau mới có sự biểu-quyết luật kết-toán, thành thử cũng không hiệu-nghiệm.

Cách nay vài hôm, tôi có đề-nghị chúng ta sẽ so sánh kỹ-thuật tài-chánh ở các nước, chứ không phải là kỹ-thuật tài-chánh của nước Pháp mà thôi. Ở Anh, ở Mỹ, người ta không lập Thăm-kế-viện. Ở Mỹ, có một ông Tổng Kiểm-soát-viên do Tổng-Thống chỉ-định trong một thời-hạn là mười mấy năm, và

trong mười mấy năm đó, ông ấy không thể bị cách-chức. Vậy thì có hai kỹ-thuật: một kỹ-thuật Thăm-kế-viện và một kỹ-thuật lập Viện Tổng Kiểm-tra. Tôi không có dịp so sánh hai kỹ-thuật đó, nhưng tôi thiết-trởng chúng ta có thì giờ để so sánh kỹ-thuật tài-chánh của nước Pháp, và kỹ-thuật tài-chánh của khối Anh, Mỹ và sau khi xem xét và so sánh 2 kỹ-thuật đó, chúng ta sẽ đề-cập đến Bộ Luật tài-chánh. Cách đây vài ngày Nha Tổng Giám-Đốc Ngân-sách và Ngoại-viện đã cho tôi biết là hiện nay đang nghiên-cứu về vấn-đề đó. Thực ra, trên bình-diện tài-chánh hiện nay ở nước ta, có hai Bộ Luật: Bộ Luật thứ nhất, chính là Sắc-lệnh ngày 30-12-1962 về Ngân-sách, và một văn-kiện thứ nhì, (nếu nói Bộ Luật thì quá đáng) là Nghị-định ngày 23-12-1912 về kiểm-soát vật-liệu.

Hai văn kiện đó, hai Bộ Luật Tài-chánh đó là một Bộ Luật về Ngân-sách và một Bộ Luật về Vật-liệu. Mặc dầu hai Bộ Luật này đã được 50 tuổi rồi, nhưng trên đại-cương chúng ta cũng còn áp-dụng. Sự thực thì cũng có sửa đổi vài điều khoản. Người ta thường nói đến Hình-Luật, Hộ-Luật, Hình-sự Tố-tụng, Dân-sự Tố-tụng.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Tôi thấy Bạn Trương-ngọc-Khoa đi hơi ra ngoài vấn-đề, xin Bạn Trương-ngọc-Khoa trở lại vấn-đề Ngân-sách ngày hôm nay.

Ô. TRƯƠNG-NGỌC-KHOA.— Nhưng người ta ít nói đến Bộ Luật Tài-chánh, là vì ngoài ra, những Cơ-quan thi-hành Ngân-sách...

Ô. CHỦ-TỊCH.— Tôi xin nhắc lại là Bạn Trương-ngọc-Khoa đã đi ra ngoài vấn-đề hiện thời.

Ô. TRƯƠNG-NGỌC-KHOA.— Chính Nha Tổng Giám-Đốc Ngân-sách và Ngoại-Viện mà chúng ta đang xem xét kinh-phí hôm nay, có nhiệm-vụ soạn-thảo Bộ Luật Tài-chánh về Ngân-sách, và Bộ Luật về kiểm-tra vật-liệu. Thường thì người ta ít đề ý đến việc chúng ta có hai Bộ Luật.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Tôi xin nhắc Bạn Trương-ngọc-Khoa lại một lần thứ ba nữa là Bạn đi ra ngoài vấn-đề.

Ô. TRƯƠNG-NGỌC-KHOA.— Tôi xin tóm tắt lại, bây giờ chúng ta đang thảo-luận về kinh-phí của Tổng Nha Ngân-sách và Ngoại-viện là vì Tổng Nha Ngân-sách và Ngoại-viện có nhiệm vụ hiện nay là nghiên-cứu Bộ Luật Tài-chánh, nên chúng tôi xin đề-nghị với Tổng Nha, chẳng những nghiên-cứu

để sửa đổi lại Bộ Luật Tài-chánh về Ngân-sách năm 1912 mà thôi, mà còn nghiên-cứu và sửa đổi lại Bộ Luật kiểm-soát vật-liệu cũng của năm 1912.

Ô. BÙI-QUANG-NGA.— Tôi xin phép có một vài nguyện-vọng, khi đề-cập đến Ngân-sách của Nha Tổng Giám-Đốc Công-Vụ, chúng tôi không có ý-kiến gì thêm bớt về ngân-khoản đã dự-trù cho Nha Tổng Giám-Đốc Công-Vụ về năm 1963 có tăng thêm 1 triệu 819 ngàn đồng. Chúng tôi xin phép có một nhận xét, là hiện-thời bây giờ đứng về phương-diện quân-sự, thời sự trưởng-thành vượt mức của Quân-đội Việt-Nam Cộng-Hòa, cũng như trong các cơ-quan quân-sự và bán quân-sự, đã hùng-biên nói lên tất cả sự cố gắng của chính-thề, cũng như của toàn-dân. Trong nhiều cuộc đi thăm viếng các đơn-vị, chính Đại-Tướng Lê-văn-Ty đã có nói: anh em quân-đội trong các cuộc chiến-thắng của các anh em mà nếu các anh em có những hành-động mất lòng dân, thì những cuộc chiến-thắng của anh em đâm ra vô ích.

Xét về mặt dân-sự, từ ngày Quốc-sách Ấp Chiến-lược được đề ra, toàn-thề đồng bào ở hạ-tầng cơ-sở đều tích-cực tham-gia đề xây-dựng Ấp chiến-lược, chúng tôi có quan-niệm rằng quân dân chính phải là nhất-tri. Và xét về phương-diện hành-chánh đề-cập đến Nha Tổng Giám-Đốc Công-Vụ, chúng tôi liên-tưởng đến đạo-binh công-chức cũng đang xung-phong ra mặt trận chống ba kẻ thù: Cộng-sản, chia-rẽ, và chậm-tiến. Chúng tôi có nhận xét rằng đề tiết-kiệm cho Ngân-sách Quốc-gia, hàng năm công-chức mỗi Bộ, nếu được học-tập kỹ-lưỡng và được cùng nhau thảo-luận đề rút ưu-khuyết điềm về khoản chi-phí của Bộ sở-quan, thời tôi tin chắc rằng sẽ có nhiều khoản đem lợi cho Ngân-sách. Đó là một nguyện-vọng mà chúng tôi xin phép đạo đạt sang Hành-Pháp.

Một nguyện-vọng thứ hai nữa, là nhiều khi có một con sâu mà nó làm rầu cả nồi canh, những sự tham-gia những công-tác rục-rỡ của đạo binh công-chức đóng góp trong công cuộc hưng-thịnh của đất nước thật đã rõ rệt, và đồng-bào đã ghi ơn đạo binh công-chức ấy, nhưng trong số đó, có một số công-chức mà thôi đã gây ra những sự chia rẽ buồn chán trong nhân-dân. Chúng tôi muốn nói đến một số công-chức hưởng những quyền-lợi rất nhiều mà trốn tránh trách-nhiệm, chúng tôi muốn nói đến một số công-chức được ưu-đãi mà không tận-dụng khả-năng tương-xứng với những sự ưu-đãi của nhân-dân, cũng như của chính-thề, để phục-vụ nhân-dân cho đúng mức. Chúng tôi thành-khẩn yêu-cầu Hành-pháp điều-tra tài-sản của những công-chức phục-vụ cho

chánh-thề Cộng-Hòa Nhân-Vị. Trong cuộc họp báo vừa rồi ông Bộ-Trưởng Tài-Chánh cũng đã cho biết rằng có những công-chức đã có những bất-động-sản của mình đứng tên vợ con. Việc điều-tra tài-sản của công-chức, chúng tôi nhận thấy rất cần và sẽ thanh minh cho quốc-dân biết ai là những công-bộc của dân, ai đã là những phần-tử tay sai Cộng-sản, của Thực-dân; của Phong-kiến núp dưới hình-thức công-chức để làm hại chánh-thề Cộng-Hòa Nhân-Vị, để rước voi về dày mỡ. Đó là nguyện-vọng tha-thiết của chúng tôi, khi đề-cập đến Ngân-sách của Tổng Nha Công-Vụ.

Chúng tôi muốn có một sự điều-tra tỉ-mỉ đề đừng có sự phung-phí vô ích trong việc sử-dụng Ngân-sách, đề đừng có áp-dụng một cách máy móc hay là đi vòng quanh những luật-lệ hành-chánh, nhiều khi lỗi thời gây ra những sự điều-đưng, gây ra những sự thất thu làm cho đồng-bào chán nản, Cộng-sản cũng như Thực-dân và Phong-kiến đang phát-động một phong-trào chia rẽ trong nội-bộ, và lợi-dụng sơ hở trong hàng ngũ công-chức, trong các cơ-quan công-quyền, để làm cho nhân-dân xa Chánh-Phủ. Điềm đó Quý Đổng-Viện cũng nhận thấy như chúng tôi, cho nên cần nhứt trong giai-đoạn hiện tại là anh chị em công-chức cần phải có một sự cấu kết lại với nhau đề mờ-xê, tìm hiểu Ngân-sách của mỗi một Bộ xem hàng năm mức độ chi-tiêu là bao nhiêu, và có thể bớt đi được bao nhiêu. Tôi có cảm-tưởng rằng trong các buổi học tập của công-chức tại công-sở, ít khi có đề-cập đến vấn-đề mờ-xê về Ngân-sách của mỗi Bộ, và hình như chỉ có một cơ-quan riêng biệt trong Bộ hay Nha đó lo về Ngân-sách, rồi đến mỗi một năm, khi thảo-luận về Ngân-sách, thời thêm bớt đi một vài khoản đề cho nó rồi việc Ngân-sách, còn đưa ra giữa toàn-thề anh em công-chức mà học tập, mà mờ-xê về Ngân-sách, thì tôi thấy hình như là chưa có. Vậy, nguyện vọng của chúng tôi là xin mong sao anh chị em công-chức sẽ được học tập nhiều về khoản chi-tiêu ghi trong Ngân-sách của từng Bộ một, và ngoài ra nữa, xưa kia giới công-chức làm gì có quyền được làm cách-mạng. Người công-chức mà làm cách-mạng thì người công-chức đó sẽ đi Côn Đảo.

Ngày nay, dưới chánh-thề Việt-Nam Cộng-Hòa, Liên-đoàn Công-chức Cách-mạng Quốc-gia đã ra đời, với vai trò đó tôi tin rằng, nếu hoạt-động đúng mức, sẽ mang lại một nguồn lợi vô-song cho Ngân-sách Quốc-gia. Những vụ thâm-lạm Ngân-sách có lẽ sẽ bớt đi, và những vụ chi-tiêu một cách vô-lý cũng sẽ bớt đi.

Đó là những nguyện-vọng mà chúng tôi xin

phép hôm nay phát biểu ra đây, đề kính nhờ Ủy-Ban lưu ý Nha Tổng Giám-Đốc Công-Vụ về tác-phong đạo-đức của anh chị em công-chức trong toàn-quốc nói chung và trong từng mỗi một Bộ, Nha nói riêng. Tôi xin phép có bấy nhiêu ý-kiến.

Ô. ĐOÀN-ĐÌNH-DƯƠNG (Thuyết-trình-viên).—
Chúng tôi xin bắt đầu trả lời từ câu hỏi của Bạn Đồng-Viện Tăng-Dục về vấn-đề hưu bổng.

Ủy-Ban chúng tôi rất hoàn-toàn đồng ý với Bạn Đồng-Viện đã nêu lên vấn đề hưu-bổng, là một vấn-đề mà trong 4, 5 năm trời, các hưu-viên đã có lần gửi thư đến Quốc-Hội, gửi thư đến Hành-Pháp, cũng như gửi thư đến cho riêng các vị Dân-Biểu, và cũng ngay trong báo-chí cũng đề lời than phiền, kêu gọi, về sự eo-hẹp, về tình cảnh khó khăn của các hưu-viên.

Riêng tôi, năm ngoái cũng đã có dự những phiên họp đề nghiên-cứu những đạo-luật về hưu-bổng để tăng mức hưu-bổng hiện nay của các hưu-viên, và đề cải-cách phần nào những sự bất công trong chế-độ hưu-bổng mà chúng ta áp-dụng hiện-tại.

Vậy thì Ủy-Ban chúng tôi xin ghi nhận lời trình bày của Bạn Tăng-Dục, và xin chuyển qua Hành-Pháp đề nghiên-cứu vấn-đề đó. Ngay trong buổi họp của Ủy-Ban, chúng tôi cũng được Ông Tổng Giám-Đốc Công-Vụ cho biết rằng việc đó đã xúc-tiến một cách rất mạnh mẽ, và chúng tôi cũng mong rằng trong năm tới đây ở tại diễn-đàn Quốc-Hội này, nếu chúng ta còn ở lại, chúng ta sẽ không đem vấn-đề đó ra bàn lại, vì chúng ta có quy-chế hưu-bổng đang hoàng và hợp lý.

Bạn Lê-văn-Trọng có nêu hai điểm, Bạn hỏi có nên bãi bỏ kinh-phí 300 ngàn hằng năm về công việc nghiên-cứu ghi trong Mục của Nha Tổng Giám-Đốc Kiến-Thiết hay không?

Điểm thứ hai, Bạn hỏi rằng vấn-đề thiết-kế Đô-thị đã xong hết chưa.

Chúng tôi được Hành-Pháp cho biết những câu trả lời như sau : Bộ sở-quan cũng như Nha Ngân-Sách và Ngoại-Viện cho rằng nên nghiên-cứu về mặt thực tế (recherche pratique), như là về những phương-pháp xây cất. Đành rằng trong sách vở cũng có chỉ dẫn về những cách làm những vật-liệu nhẹ, nhưng mà đến ngày nay cũng chưa có ai làm được, do đó Bộ sở-quan và Nha sở-quan hiện nay đang tiếp-tục nghiên-cứu vấn-đề đó, và theo sự trình-bày của Nha sở-quan cho biết về việc nghiên-cứu đó đã đem đến những kết-quả cụ thể

là tiết kiệm được một số ngàn-quỹ, tiết kiệm được số nhân-công, tiết-kiệm được số thời gian có mục-đích, là làm hạ giá được việc xây cất để cho đại chúng có thể xây nhà rẻ tiền.

Tính đến ngày nay, số tiền đã dùng vào việc nghiên-cứu và sáng chế những vật-liệu như sau : ván ép bằng vỏ dừa để làm tường, làm vách, làm trần ; ván ép bằng bã mía để làm trần gọi là sêno-tex, ván ép bằng kenaf, kenaf-tex để làm trần, ván ép bằng gỗ mốp, bê-tông liège để khử nóng, ván ép bằng mica, mi-ca-lít cũng để khử nóng, ván ép bằng xi-măng để làm tường, làm vách, bê-tông xốp và bê-tông poreux làm bằng cao-su với đất đỏ để làm tường, bê-tông la-tê-rit, bê-tông chấu, vách nan tre, vách la-tê-rit, gạch không nung bằng la-tê-rit, vách sơn không mối và không chảy, sơn trừ mối mọt, sơn đề nại lửa. Các vật-liệu kể trên, tuy đã nghiên-cứu được, mà chưa có phương tiện để sản-xuất đại quy-mô, nên chưa có thể giúp vào công cuộc tổ-chức cải-cách xây dựng theo lối nhà tiền-chế cho được rẻ tiền và nhanh-chóng. Đó là lời giải-thích của Nha Kiến-Thiết.

Đề kết-luận, tôi tưởng Nha Kiến-Thiết có lẽ sẽ không đồng ý với Bạn Lê-văn-Trọng về việc bãi bỏ khoản tiền về nghiên-cứu sáng chế vật-liệu đó.

Về điểm thứ hai là thiết-kế đô-thị, tất cả những họa đồ về thiết-kế đô-thị đã hoàn thành, đã xong rồi. Hiện thời đã trình lên Tổng-Thống, Tổng-Thống đã giao lại cho kỹ-sư Ngô-viết-Thụ xem lại có lẽ nay mai sẽ ban hành.

Điểm thứ ba là thiết-kế thị-thôn. Việc này, Nha Sở Quan đã trình bày với chúng tôi là có 41 tỉnh được đo và họa-đồ rồi. Nhưng đó mới là họa-đồ hướng dẫn về đào lộ, phân khu, nghĩa là mới hoạch-định những con đường chính để chia ra từng, tiểu-đảo một, tiểu-đảo nào là khu hành-chánh, khu thương-mãi, khu kỹ-nghệ, khu tôn giáo. Khi họa-đồ hướng-dẫn này được duyệt y, thì mới nghiên-cứu tới họa-đồ chi-tiết như họa-đồ phân lô, và định địa giới, plan de lotissement cho đúng từng tiểu đảo một, tất cả có 40 họa-đồ tỉnh-ly, 45 họa đồ quận-ly đã được gửi về để đem ra thảo-luận tại Hội-Đồng tu-sửa đô-thị địa-phương, nhưng chưa được hoàn lại. Tuy nhiên, Nha Kiến-Thiết cũng đã đệ trình lên Tổng-Thống duyệt y 1 họa-đồ liên-quan rất nhiều về vấn-đề thổ-địa và tài-sản của dân-chúng. Từ năm 1962, vì nhận thấy có nhiều nơi xây cất rất lộn-xộn, nên Nha Kiến-Thiết đã thận trọng phải vẽ họa-đồ thiết-kế cho các quận-ly nữa. Trong toàn quốc có 229 Quận thì đã nghiên-cứu được 45 Quận.

Bạn Trần-Tài có nêu lên 3 câu hỏi :

1/— Về phục-cấp khu-vực, vì sao Cao-Nguyên là một nơi khí-hậu độc lại liệt vào hạng 2, trong lúc ở Trung-Nguyên Trung-phần khí-hậu mát-mẽ, có bờ biển cao-ráo lại liệt vào hạng nhất ?

Nha Công-Vụ cho chúng tôi biết rằng từ ngày lập thêm tỉnh Phú-Bồn, Nha Công-Vụ đã nhân cơ-hội đó ấn-định lại các khu-vực, và hiện Nha Công-Vụ đã đưa qua Bộ Nội-Vụ đề nghiên-cứu lại. Nha Công-Vụ hiện đang làm công-việc mà Bạn Trần-Tài muốn biết đó.

2.— Về Quy-chế Công-chức, hiện quy-chế công-chức Nha Công-Vụ đã thảo xong và sẽ đưa qua thảo-luận với Nha Ngân-sách, Nha Hưu-bồng và Đại Hội-đồng Tối-cao Công-vụ. Trong quy chế công-chức sẽ có sự ấn-định về lương-bổng, phụ-cấp gia-nhân và phụ-cấp hiện-vật cho các công-chức.

3.— Về vấn-đề Thăm-kế-viện mà Bạn Hồ-Giống nêu lên đã có làm dự-thảo luật gửi sang Tham-chánh Viện, nếu được chấp-thuận, sẽ xét tại Hội-Đồng Liên-Bộ rồi mới chuyển qua Quốc-Hội. Sở dĩ dự thảo về Thăm-kế-viện chưa được ban-hành, là vì trên nguyên-tắc phải có một quy-chế tài-chánh quốc-gia, rồi mới dựa theo quy-chế tài-chánh quốc-gia đó mà lập Thăm-kế-viện ; Luật tài-chánh cho đến nay, Quốc-gia chúng ta chưa có, chưa có không phải là vì bên Hành-Pháp chưa nghĩ đến, nhưng vì hiện thời Hành-Pháp đang lựa chọn giữa hai phương-pháp về tài-chánh :

— Có luật tài-chánh của các nước này thì sự kiểm-soát sau khi thi-hành Ngân-sách.

— Có luật tài-chánh các nước khác thì sự kiểm-soát trước khi thi-hành Ngân-sách.

Hiện nay chúng ta đang so-sánh giữa hai phương-pháp đó, coi phương-pháp nào hữu-hiệu, cho nên Hành-Pháp nói chung và Nha Ngân-sách Ngoại-viện nói riêng. Hành-pháp đã gửi đi ngoại-quốc mượn những ông chuyên-môn về tài-chánh

đối chiếu (finances comparées) để kiếm một giải-pháp nào có thể áp-dụng hữu-hiệu cho Luật Việt-Nam hiện tại. Hành-pháp cũng lưu-ý rằng, nếu như sau này có đưa ra Quốc-Hội thảo-luận Dự thảo luật về Thăm-kế-viện thì đó cũng chỉ là một dự luật tạm mà thôi, để chờ khi nào bộ Luật về tài-chánh ra rồi chúng ta theo đó mà sửa đổi Thăm-kế-viện lại.

Về Bạn Trương-ngọc-Khoa có đề-cập đến vấn-đề kiểm-soát vật-liệu. Trước hết tôi xin cảm ơn Bạn Trương-ngọc-Khoa đã giải-thích rất rõ-ràng và đầy đủ về Luật Tài-chánh. Việc kiểm-soát về vật-liệu hiện tại đang được thực-hiện với các máy điện-tử ở trong các cơ-quan. Thủ-tục kế-toán, vật-liệu cũng đang được nghiên-cứu cho phù-hợp với quy-chế tài-chánh mới. Sau này, trong Bộ Luật Tài-chánh mới, sẽ có cả luật-lệ về kiểm-soát vật-liệu nữa.

Về ý-kiến của Bạn Bùi-quang-Nga, chúng tôi xin lập lại, nếu có điều nào không được đúng với ý muốn của Bạn Bùi-quang-Nga, xin Bạn vui lòng nhắc lại, vì chúng tôi có thể có sơ-sốt.

Điều thứ nhất: Bạn Bùi-quang-Nga muốn rằng: hằng tuần hay hằng tháng các công-chức của một cơ-quan họp lại để thảo-luận về việc sử-dụng kinh-phí ghi trong Ngân-sách.

Điều thứ hai: điều-tra tỉ-mỉ về tài-sản của các công-chức mà có lẽ do cái địa-vị của mình tạo ra.

Điều thứ ba: điều-tra lại các công-chức hiện bây giờ đang phá hoại, đang len lỏi trong các công-sở để gây sự chia rẽ trong nội-bộ.

Điều thứ tư: đặt các tin-tưởng vào Liên-đoàn Công-chức để thanh-lọc hàng ngũ của mình.

Chúng tôi lập lại ý-kiến của Bạn Bùi-quang-Nga, không biết có sai với ý-kiến của Bạn không? Nếu không thì chúng tôi xin ghi nhận và gửi qua Hành-Pháp nghiên-cứu lại những ý-kiến của Bạn.

CÁC CHƯƠNG TỪ 7 ĐẾN 15 VỀ MỤC IV: CÁC CƠ-QUAN TRỰC-THUỘC PHỦ TÔNG-THỐNG ĐƯỢC QUỐC-HỘI CHẤP-THUẬN VỚI 87 PHIẾU.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Tôi xin nhắc Quý Đồng-Viện chiều nay Quốc-Hội sẽ họp lại hồi 15 giờ 30.

Phiên họp tạm ngưng : 12 giờ 28

Tái nhóm : 16 giờ 42

MỤC V : CÁC VIỆN VÀ HỘI-ĐỒNG QUỐC-GIA

Ô. NGÔ-HỮU-THỜI.— (Thuyết-trình-viên).— Thay mặt Ủy-Ban Ngân-sách và Tài-chánh chúng tôi xin phúc-trình kết-quả việc cứu xét Dự-thảo Ngân-sách tài-khóa 1963 về các Viện và Hội-Đồng Quốc-Gia.

Ngân-sách này ghi ở Mục V, gồm có 3 chương :

Chương 1 dành cho Viện Bảo-Hiến ;

Chương 2 dành cho Thượng Hội-Đồng Thẩm-Phán ; và Chương 3 dành cho Hội-Đồng Kinh-Tế Quốc Gia.

Chúng tôi sẽ xin Quốc-Hội một biểu-quyết chung cho 3 Chương.

Về Viện Bảo-Hiến, Viện này được thiết lập do Luật số 7/60 ngày 23-12-60, chiếu điều 85 đến 88 của Hiến-Pháp.

Viện có nhiệm-vụ phán-quyết về tính cách hợp Hiến của các đạo-luật, sắc-luật và quy-tắc hành-chánh, tham-gia ý-kiến về các đề-nghị sửa đổi Hiến-Pháp.

Thành phần của Viện gồm có Chủ-Tịch và 8 Hội-Thẩm. Dưới quyền điều-khiển của Chủ-Tịch, còn có một Tổng Thư-Ký và 4 Trưởng-Ban.

Về Thượng Hội-Đồng Thẩm-Phán, cơ-quan này được thiết-lập do Luật số 6/61 ngày 15-3-61, chiếu điều 73 của Hiến-Pháp. Hội-Đồng có nhiệm-vụ quyết-định, theo quy-chế, thăng thưởng và trừng phạt các thẩm-phán xử án. Hội-đồng gồm có một Chủ-Tịch và 6 Hội-viên. Cơ-quan này đang được tổ-chức, nên chưa có dự-trù kinh-phí trong Ngân-sách.

Về Hội-Đồng Kinh-Tế Quốc-Gia, cơ-quan này được thành-lập do Luật số 5/61 ngày 15-3-61, chiếu điều 82 đến 84 của Hiến-Pháp. Hội-Đồng có nhiệm-vụ trình-bày sáng-kiến và phát-biểu ý-kiến về các dự-thảo, dự-án kinh-tế. Ngoài ra, Hội-Đồng có thể được hỏi ý-kiến về bất cứ về vấn-đề nào Tổng-Thống hoặc Chủ-Tịch Quốc-Hội xét cần. Hội-Đồng đặt dưới quyền chủ- tọa của Phó Tổng-Thống và gồm có 55 Hội-viên thiết thọ và 24 Hội-viên dự-khuyết. Cơ-quan này đã được hoạt-động trong năm 1962.

Tổng-số kinh-phí dự-trù cho Mục V thuộc các Viện và Hội-Đồng Quốc-Gia là 6.167.000\$ thay vì 3.659.000\$ tài khóa 1962, có tăng 2.508.000\$.

Phần Chương 1 về Viện Bảo-Hiến là 2.761.000\$ được phân phối như sau :

Điều 1 : lương-bổng và phụ cấp nhân-viên dân-chính 2.055.000\$ thay vì 2.459.000\$ tài-khóa 1962, giảm 404.000\$. Dự kinh - phí theo nhu cầu thực sự về lương bổng của Chủ-tịch và phụ-cấp cho 8 Hội-Thẩm.

Điều 3 : vật-liệu và công việc 686.000\$ thay vì 1.000.000\$ tài-khóa 1962, giảm 314.000\$ kinh-phí. Dự theo nhu-cầu thực sự.

Điều 6 : máy móc và dụng-cụ trang-bị 20.000\$ thay vì 200.000\$ tài-khóa 1962 giảm 180.000\$. Kinh-phí dự đề trang-bị Thư-Viện của Viện.

Tổng cộng chi-phí điều-hành và chi-phí đầu-tư của Chương 1 là 2.761.000\$ thay vì 3.659.000\$ tài-khóa 1962, có giảm 898.000\$.

Chương 2 về Thượng Hội-Đồng Thẩm-Phán : ghi nhớ.

Kinh-phí dành cho chương 3 về Hội-Đồng Kinh-Tế Quốc-Gia là 3.406.000\$ được phân phối như sau :

Điều 1 : lương-bổng và phụ-cấp nhân-viên dân-chánh 2.635.000\$. Dự theo nhu-cầu thật sự.

Điều 3 : vật-liệu và công việc 751.000\$. Dự theo nhu-cầu thật sự.

Điều 6 : máy móc và dụng-cụ trang-bị 20.000\$.

Tổng cộng chi-phí điều-hành và chi-phí đầu-tư của Chương 3 Mục V là 3.406.000\$.

Kết luận : Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh chúng tôi trân-trọng đề-nghị Quốc-Hội chấp-thuận kinh-phí dự-trù cho Chương 1 Mục V dành cho Viện Bảo-Hiến là 2.761.000\$ và cho Chương 3 Mục V dành cho Hội-Đồng Kinh-Tế Quốc-Gia là 3.406.000\$ và tổng số kinh-phí dự-trù cho Mục V là 6.167.000\$.

Ô. BÙI-TUẤN.— Tôi xin phát-biểu về Mục V, Chương 2, về Thượng Hội-Đồng Thẩm-Phán.

Hôm trước, trong cuộc tiếp-xúc giữa Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh và Ông Bộ-Trưởng Bộ Tư-Pháp, tôi được tham-dự và có đặt ra câu hỏi này : Thượng Hội-Đồng Thẩm-Phán đã thành-hình và hoạt-động chưa ? Chúng tôi không thấy phản-ảnh ở trong báo chí. Hôm đó chúng tôi được Ông Bộ-Trưởng trả lời rằng : « Thượng Hội-đồng Thẩm-phán đã hoạt-động rồi ». Bây giờ trong Ngân-sách năm 1963, chúng tôi thấy đề là ghi nhớ. Lẽ dĩ nhiên, một cơ-quan hoạt-động phải có kinh phí. Nhưng ở đây, trong kinh-phí thì đề là « ghi nhớ ». Có ghi mà không biết có nhớ hay không ? Tôi không biết, nhưng có điều chắc-chắn là tôi chưa bao giờ đọc một thông-cáo hoặc một đoạn báo nào về sự hoạt-động của Thượng Hội-Đồng Thẩm-Phán cả. Như các Bạn cũng biết, ở những nước dân-chủ mà tư-pháp được bảo-đảm thì Thượng Hội-Đồng Thẩm-Phán đóng một vai-trò rất quan-trọng, bởi vì Thượng Hội-đồng Thẩm-phán có thể bảo vệ cho lương-tâm nghề-nghiệp của các Thẩm-phán. Chúng tôi tưởng rằng vấn-đề này không cần bàn đến nhiều, Quý vị Đồng-Viện cũng biết rõ tầm quan trọng của sự tồn-tại của một Thượng Hội-Đồng như vậy. Quốc-Hội chúng ta đã nhận thấy tầm quan-trọng của nó, nên đã biểu-quyết đạo-luật về Thượng Hội-Đồng Thẩm-phán vào năm 1961. Năm nay, trong dự-trù Ngân-sách 1963, chúng tôi vẫn thấy đề mục kinh-phí cho Thượng Hội-Đồng Thẩm-phán ở Chương 2 là « ghi nhớ ». Tất nhiên là Thượng Hội-Đồng đó không có và cũng không hoạt-động. Chúng tôi chỉ kết-luận như vậy. Chúng tôi mong rằng Hành-Pháp trả lời cho chúng tôi rõ về chỗ đó.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Không còn Bạn nào muốn phát-biểu ý-kiến thêm, chúng tôi xin Bạn Thuyết-trình-viên lên giải đáp.

Ô. NGÓ-HỮU-THỜI.— (Thuyết - trình - viên). Vừa rồi, Bạn Bùi-Tuân có đặt câu hỏi là theo lời Ông Bộ-Trưởng Tư-Pháp đã cho biết trong Ủy-Ban thì Thượng Hội-Đồng Thẩm-Phán đã có rồi, vậy vì sao trong Ngân-sách Quốc-gia 1963 chưa có dự-trù ngân-khoản cho cơ-quan đó hoạt-động ?

Ủy-Ban chúng tôi xin thưa với Quý Đồng-Viện

rằng: theo chỗ chúng tôi biết, thì Thượng Hội Đồng Thẩm-Phán đang ở trong vòng tổ-chức và có lẽ sẽ bắt đầu hoạt-động trong năm 1963 và điều đó chúng ta nghĩ rằng không có gì là lạ, bởi vì nếu đã có một cơ-quan hoạt-động rồi thì không có lý nào Nha Tổng Giám-Đốc Ngân-Sách lại không dự-trù một ngân-khoản cho cơ-quan đó.

Vi vậy, tôi xin thưa lại với Bạn Đồng-Viện Bùi-Tuân rằng Ủy-Ban xét căn-cứ theo ngân-sách và Tổng Nha Ngân-sách đã cho Ủy-Ban biết là chưa nhận được một tài-liệu nào đề cho Tổng Nha Ngân-sách dự-trù ngân-khoản cho cơ-quan Thượng Hội-Đồng Thẩm-Phán cả, cho nên trong ngân-sách có ghi rằng cơ-quan này đang được tổ-chức và có lẽ sẽ bắt đầu hoạt-động trong tài-khoá 1963.

Ô. HÀ-NHU-CHI.— (Chủ-Tịch Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh). Về vấn-đề Thượng Hội Đồng Thẩm-Phán, chúng tôi xin xác nhận là Bạn Bùi-Tuân đã nhớ kỹ là trong phiên họp giữa Ủy-Ban với Ông Bộ-Trưởng Tư-Pháp, ông Bộ-Trưởng có xác-nhận với Ủy-Ban Hội-Đồng đã thành-lập và đã có hoạt-động. Nhưng về mặt ngân-sách, bên Bộ Tư-Pháp không có thông-báo gì cho bên Nha Ngân-sách và cũng không đòi hỏi kinh-phí gì cả, cho nên hiện nay trong Ngân-sách chỉ ghi như vậy thôi. Còn theo nguyên-văn lời của Ông Bộ-Trưởng Tư-Pháp xác nhận với Ủy-Ban thì: « Thượng Hội-Đồng Thẩm-Phán do Tổng-Thống chủ-tọa, có Hội-viên trong đó có Ông Chánh-Nhất Tòa Thượng-Thẩm, năm vị Thẩm-Phán cao-cấp do các Vị Thẩm-phán-đoàn bầu lên. Thượng Hội Đồng này cũng đã hoạt-động rồi. » Đó là lời giải-thích của Ông Bộ-Trưởng Tư-Pháp, nhưng về mặt Ngân sách Ông Bộ-Trưởng không đòi hỏi hoặc là chưa đòi hỏi một kinh-phí nào, cho nên trong ngân-sách không có ghi kinh-phí cho Hội-Đồng đó.

Nếu như tôi không làm thì Quốc-Hội cũng có một câu hỏi đặt cho Ông Bộ-Trưởng Tư-Pháp về Thượng Hội-Đồng Thẩm-Phán, chúng tôi xin Quý nạn chờ Ông Bộ-Trưởng Tư-Pháp qua đây giải-thích những thắc mắc của Bạn Bùi-Tuân.

MỤC V : CÁC VIỆN VÀ HỘI-ĐỒNG QUỐC-GIA ĐƯỢC QUỐC-HỘI CHẤP-THUẬN VỚI 81 PHIẾU.

MỤC VI : BỘ NGOẠI-GIAO

Ô. NGÓ - HỮU - THỜI (Thuyết-trình-viên).— Trước khi phúc-trình kết-quả việc cứu xét Dự-thảo Ngân-sách tài khóa 1963 của Bộ Ngoại-giao, chúng tôi xin trình bày một cách tổng-quát các hoạt-động đối ngoại của Việt-Nam Cộng-Hòa trong năm qua và những hoạt-động dự-liệu trong năm tới.

Trong năm 1962, mặc dầu tình-hình thế-giới căng-thẳng do những đe-dọa hòa-bình Cộng-sản tăng gia, Việt-Nam Cộng-Hòa đã tích-cực hoạt-động để củng-cố địa-vị quốc-tế của chúng ta, và nhất là làm cho thế-giới hiểu rõ hơn lập-trường đấu-tranh của dân-tộc Việt-Nam hiện nay.

Nhờ những cố gắng vận-động ấy, nền bang giao Việt-Nam đã bành-trướng một cách khả-quan trong năm rồi ở Âu-Châu, Phi-Châu, Á-Châu, cũng như ở Úc-Châu và Mỹ-Châu.

Gần đây Việt-Nam đã chính thức công-nhận bốn Quốc-gia mới thân hời độc-lập là Samoa, Urunda, Burundi và Jamaïque, đem con số những nước có liên-lạc chính-thức với Việt-Nam Cộng-Hòa lên trên 85 nước, nghĩa là hầu hết các nước không cộng-sản trên thế-giới.

Ở Âu-Châu, Việt-Nam Cộng-Hòa mới thiết-lập thêm liên-hệ ngoại-giao với các nước: Đan-Mạch, Na-Uy, Thụy-Điễn và Hy-Lạp. Vì tiết-kiệm ngân-quỹ nên tại các nơi này không đặt nhiệm-sở, mà chỉ do các Tòa Đại-sứ hiện-hữu kiêm-nhiệm.

Ở Phi-Châu, đề phát-triển tình hữu-nghị giữa Việt-Nam và Tunisie một vị Đại-Sứ thực thụ đã được cử đến Tunis, trước đây do Tòa Đại-Sứ Luân-Đôn kiêm-nhiệm.

Ở Bắc-Phi, tiếp tục chương-trình bành-trướng hoạt-động ở vùng này, Việt-Nam Cộng-Hòa đã cử Đại-Sứ cạnh Chánh-Phủ Cameroun, Dahomey, Niger, Haute-Volta và Gabon, không kể các sứ-quán đặt ở Congo, Côte d'Ivoire và Sénégal.

Cũng như ở các nước Âu-Châu, vì khả năng tài-chánh chưa cho phép, ở đây ngoại-trừ hai sứ-quán có nhiệm-sở tại Dakar và Abidjan, các sứ-quán kia đều do các Tòa Đại-Sứ BaLê và Rabat kiêm-nhiệm.

Ở Trung Đông, ngoài hai nước Turquie và Liban, Việt-Nam đã thỏa-thuận trao đổi Đại-diện ngoại-giao với Syrie, Jordanie và Iran. Vị Đại-Sứ

Việt-Nam tại Ankara kiêm-nhiệm chức Đại-Sứ tại Syrie và đã trình ủy-nhiệm-thư cho Tổng-Thống Syrie.

Ở Trung và Nam Mỹ - Châu, ngoài Brésil, Argentine, thêm một nước đã trao đổi Đại-diện ngoại-giao với Việt-Nam là Mexique.

Ở Úc-Châu, Việt-Nam Cộng-Hòa đã trao đổi Đại-diện ngoại-giao với Nouvelle-Zélande. Vị Đại-Sứ Việt-Nam tại Canberra kiêm-nhiệm chức Đại-Sứ tại Wellington.

Về phương diện hợp-tác quốc-tế, Việt-Nam đã tham dự hơn 100 Hội-nghị quốc-tế hoặc địa-phương.

Đề tỏ tình đoàn-kết với các nước khác, và tuy chưa phải là Hội-Viên của Liên-Hiệp Quốc, Việt-Nam đã đáp lời kêu gọi của Ông Tổng Thư-Ký Liên-Hiệp-Quốc và đã mua 10.000 Mỹ-kim trái-phiếu Liên-Hiệp-Quốc. Cử chỉ này đã được các giới Liên-Hiệp-Quốc tán thưởng.

Cũng với tinh-thần hợp-tác quốc-tế và tôn-trọng quyền dân-tộc tự-quyết, Việt-Nam Cộng-Hòa đã tham dự Hội-Nghị Genève về Ai-Lao, mặc dầu chúng ta không tán thành chánh sách trung-lập. Nhân cơ hội này, Phái-Đoàn Việt-Nam Cộng-Hòa đã vạch rõ âm mưu thâm độc của Cộng-sản cố tình lợi dụng nền trung-lập Ai-lao để chuẩn bị thôn tính xứ này, đồng thời xâm nhập phá hoại Miền Nam Việt-Nam. Đề dư-luận thế-giới lưu ý tới tình-hình Việt-Nam, một Thông-điệp của Tổng-Thống đã được gửi đến cho các vị Quốc-Trưởng hoặc Thủ-Tướng các nước trên thế-giới, trừ các nước cộng-sản, yêu cầu các nước này đừng lên tiếng cáo những hành-vi gây-hấn của cộng-sản chống lại Việt-Nam Cộng-Hòa.

Bức Thông-điệp lịch-sử này đã được các vị Quốc-Trưởng hoặc Thủ-Tướng tiếp nhận nồng hậu, và đều đồng-thanh kết tội Việt-Cộng mưu-toan phá-hoại chế-độ Cộng-Hòa ở Miền Nam, đồng thời xác nhận lại sự triệt-đề ủng-hộ của các nước bạn đối với cuộc đấu-tranh chánh-nghĩa của dân-tộc Việt-Nam.

Về phần Ủy-Hội Quốc-Tế Kiểm-Soát Đình-Chiến, cơ-quan này cũng đã lên án Việt-Cộng xâm-nhập phá-hoại Miền Nam trong một phúc-trình gửi cho hai Vị đồng Chủ-Tịch và đã được Chánh-Phủ Anh công-bố; phúc-trình này đã gây một tiếng vang rất lớn trong dư-luận thế-giới, và đã có ảnh-hưởng

như một nhát búa đập vào đầu bọn xâm-lược Cộng-sản nói chung, và Việt-Cộng Miền Bắc nói riêng.

Tiếp theo đó, ngoài Hoa-Kỳ, nhiều nước bạn như Anh, Úc, Mã-Lai đã tăng-cường viện-trợ cho Việt Nam Cộng-Hòa để đối phó với âm-mưu xâm-lược của Đế-quốc Cộng-sản.

Ngoài những hoạt-dộng đối ngoại, Bộ Ngoại-Giao vẫn lưu-ý đến tình-hình sinh-hoạt của kiều-bào ở hải-ngoại. Một phái-đoàn do Ban Đổng-Viện Đỗ-mạnh-Quát cầm đầu đã được gửi sang Nouvelle-Calédonie và Nouvelles-Hébrides tiếp-xúc với Việt-kiều cư-ngụ trên hai lãnh-thổ này, để giải-thích cho họ thông-cảm đường lối đấu-tranh của đồng-bào Miền Nam cùng triển-vọng tốt đẹp của Chánh-Thê Cộng-Hòa Nhân-Vị.

Trong dịp lễ Quốc-Khánh vừa qua, nhiều phái-đoàn Việt-kiều ở Thái-Lan, Ai-lao, Nouvelle-Calédonie và Nouvelles-Hébrides đã được mời về tham dự. Tất cả đều tỏ nỗi vui mừng và đặt hết tin-tưởng vào tương-lai sáng lạn của Tổ-Quốc, dưới sự lãnh-đạo anh-minh của Tổng-Thống Ngô-Đình-Diệm.

Chúng tôi xin nhắc lại, hiện nay, chúng ta đã thiết-lập các Tòa Đại-Diện tại ngoại-quốc như sau :

Sứ-quán có nhiệm sở : tại Âu-châu, Londres, Paris, Bonn, Rome, Ankara ; tại Mỹ-châu, Washington ; tại Phi-Châu, Tunis, Rabat, Dakar, Abidjan ; tại Á-Châu, Bangkok, Vientiane, Kuala Lumpur, Manille, Taipei, Tokyo, Séoul ; tại Úc-Châu, Canberra.

Sứ-quán kiêm-nhiệm : tại Âu-Châu, Bruxelles (Belgique), La Haye (Pays-Bas), Lisbonne (Portugal), Madrid (Espagne), Oslo (Norvège), Stockholm (Suède), Copenhague (Danemark), Vienne (Autriche) ; tại Phi-Châu và Trung-Đông, Yaounde (Cameroun), Porto-Novo (Dahomey), Namey (Niger), Ouagadougou (Haute-Volta), Brazzaville (Congo ex - Française), Libreville (Gabon), Léopoldville (Congo ex Belge), Beyrouth (Liban), Damas (Syrie), Amman (Jordanie) ; tại Mỹ-Châu : Brasilia (Brésil), Buenos-Aires (Argentine), Mexico (Mexique) ; tại Úc-Châu, Wellington (Nouvelle-Zélande).

Tòa Đại-Diện : một tại Phnom-Penh (Cam bốt).

Tổng Lãnh-Sự-Quán : New-Delhi (Ấn - Độ), Rangoon (Miến-Điện), Djakarta (Indônèsia), Singapore.

Lãnh-Sự-Quán : Hồng-Kông, Paksé.

Đề đáp-ứng với sự biến-chuyển của tình-hình

quốc tế do thái-độ gây-hấn của khối Cộng-sản gây nên, trong năm tới, các hoạt-dộng ngoại-giao của chúng ta sẽ hướng vào mục-tiêu nhằm đập tan mưu-mò của Cộng-sản toan lỏi kéo Việt - Nam Cộng-Hòa vào cạm bẫy trung-lập mà chúng đang tung ra ở vùng Đông Nam Á.

Nhằm mục đích đó, Việt-Nam Cộng-Hòa cần phải phát-triển thêm các liên-lạc ngoại-giao. Hiện nay, chúng ta có đại-diện tại 40 nước trên thế-giới ; Nhưng vì lý-do tiết kiệm, nên mới lập được 25 Sứ-quán và Lãnh-sự-quán, kỳ dư đều do một vị Đại-sứ tại nước khác kiêm-nhiệm.

Cho nên Chánh-Phủ dự định sẽ đặt thêm :

— 1 vị Đại-Sứ cho 3 nước Bắc-Á là Đan-Mạch, Na-Uy và Thụy-Điễn.

— 3 Vị Đại-sứ cho những vùng Phi-Châu dùng Anh-Ngữ, vùng Trung Phi-Châu và vùng Đông-Nam Phi-Châu.

— 1 Vị Đại-Sứ cho các nước Syrie, Liban, Jordanie thuộc Trung-Đông.

— 2 Vị Đại-sứ cho những vùng Trung-Mỹ và Nam-Mỹ.

— 1 Lãnh-sự-quán tại Nouméa hoặc Port Villa để bảo-vệ quyền-lợi Việt-Kiều tại 2 Đảo Nouvelle Calédonie và Nouvelles Hébrides.

Ngoài ra, Phái-đoàn quan-sát tại Liên-hiệp-quốc cũng cần được tăng-cường, để có thể làm tròn nhiệm-vụ vừa quan-sát, vừa tuyên-truyền trong các giới tại Liên-hiệp-quốc.

Sau hết, mặc dầu phải đương đầu với nhiều vấn-đề cấp-bách trong nước, vấn-đề viện-trợ kỹ-thuật cho các nước Phi-Châu cũng đã được đặt ra cho chúng ta. Vì Việt - Nam Cộng - Hòa không thể không lưu ý đến những thỉnh-cầu của một số nước bạn Phi-Châu xin giúp đỡ về nhân-sự như giáo-sư, bác-sĩ, chuyên-viên v.v... Đó là một cơ-hội để chúng ta dành ảnh-hưởng lâu dài tại các Quốc-gia mới thu-hồi chủ quyền.

Ngoài việc duy trì sự hiện-diện trong các tổ-chức quốc-tế, Việt-Nam Cộng-Hòa cũng cần phải tham-gia các hoạt-dộng hợp-tác quốc-tế, để cho địa-vị của Việt-Nam Cộng-Hòa càng được thêm vững chắc và sáng tỏ.

Bên cạnh các hoạt-dộng ngoại-giao, vấn-đề trợ giúp Việt-Kiều ở hải-ngoại vẫn là mối bận tâm thường-xuyên của Chánh-Phủ. Việt-kiều cư-ngụ tại

các nước láng giềng Việt-nam hiện đang lâm vào tình-trạng khẩn-trương do những biến-chuyển về chính-trị, kinh-tế xã-hội ở đó, nên cũng cần được sự trợ-giúp của nước nhà để hoặc hồi-lương, hoặc có phương-tiện tiếp tục sinh sống ở nơi cư trú.

Thưa quý Đồng Viện,

Chúng tôi đã phác-họa lại một cách tổng-quát các hoạt-động ngoại-giao trong niên-khóa vừa qua và những hoạt-động dự-tính trong năm tới, đề quý Đồng-Viện có một ý-niệm cụ-thể làm căn-bản cho việc cứu xét dự-thảo Ngân-sách tài-khóa 1963 của Bộ Ngoại-Giao mà chúng tôi xin trình-bày sau đây.

Ngân-sách 1963 của Bộ Ngoại-Giao dự trù là 143.605.000\$, so với tài khóa 1962 là 124.261.000\$ có tăng 19.334.000\$, tỷ lệ tăng là 15,56%. Ngân-sách này thuộc Mục VI, gồm 2 chương. Chúng tôi xin đề-nghị Quốc-Hội một biểu-quyết. Tổng số kinh-phí được phân-phối như sau:

Về chương 1, Văn-phòng Bộ-Trưởng và các cơ-quan Trung-trương.

Điều 1: lương bổng và phụ-cấp nhân-viên dân-chính 15.029.000\$, thay vì 15.542.000 tài-khóa 1962. Có giảm 513.000\$ vì có một số nhân-viên kế-ước chuyển-chuyển đi các Sứ-Quán đồng-thời có dự kinh-phí để bổ-dụng một Đồng-lý Văn-phòng và một Tham-chánh Văn-phòng chưa điền thế.

Điều 3: vật-liệu và công việc 13.493.000\$ thay vì 11.613.000\$ tài-khóa 1962. Có tăng 1.880.000\$, vì số bưu-khiếu ngoại-giao gia-tăng và thêm thuế 5/7.

Điều 6: máy-móc và dụng-cụ trang-bị 260.000\$ thay vì 790.000\$ tài-khóa 1962, có giảm 530.000. Số này dự theo nhu-cầu cần-thiết, trong đó có sự trang-bị thêm đồ-đạc cho trụ-sở mới được nói rộng.

Như vậy tổng số chi-phí điều-hành và chi-phí đầu-tư của chương 1 là 28.782.000\$ thay vì 27.945.000\$ tài-khóa 1962, tăng cả thấy 837.000\$

Về chương 2, Cơ-quan Đại-diện Việt-Nam tại ngoại-quốc.

Điều 1: lương-bổng và phụ-cấp nhân-viên dân-chánh 54.134.000\$ thay vì 54.180.000\$ tài-khóa 1962, có giảm 46.000\$. Kinh phí này dự theo số nhân-viên hiện-hữu kể cả lương của 23 nhân-viên phụ-động tại các phòng thông-tin ở sứ-quán Bangkok.

Điều 3: vật-liệu và công việc 39.429.000\$ thay

vì 25 triệu tài-khóa 1962, có tăng 14.429.000\$, tăng vì có thêm 26 sứ-quán mới mở và đề trả thuế đảm phụ 5/7.

Điều 4: chi-phí riêng biệt 19.203.000\$ thay vì 11.350.000\$ tài-khóa năm 1962, tăng 7.853.000\$ vì có thêm 26 sứ-quán mới mở và trả thuế 5/7.

Điều 6: máy móc và dụng-cụ trang bị 2.057.000\$ thay vì 5.576.000\$ tài-khóa 1962, có giảm 3.519.000\$. Số kinh-phí này dự theo nhu-cầu cần-thiết.

Điều 7: Tàn công-tác và đại tu-bồ không có, so với tài-khóa 1962 là 210.000\$. Như vậy có giảm 210.000\$.

Tổng số chi-phí điều-hành và chi-phí đầu-tư của chương 2 là 114.823.000\$ thay vì 96.316.000\$ cho tài-khóa 1962 có tăng 18.507.000\$.

Kết-luận Ủy-Ban Ngân Sách và Tài-Chánh chúng tôi trân-trọng đề-nghị Quốc-Hội chấp-thuận không sửa đổi ngân-sách tài-khóa 1963 của Bộ Ngoại-Giao với tổng số kinh-phí dự trù là 143.605.000\$.

Ô. BÙI-TUẤN.— Đối với Bộ Ngoại-Giao, tôi xin đặt một câu hỏi: hiện giờ ở trên Lào có một số đồng Việt Kiều, theo chỗ chúng tôi biết thì vào lối trên 30.000; chúng tôi muốn biết số con em của các Việt-Kiều ở Lào được giáo-dục ra thế nào, trường học của con em chúng ta ở trên đó có được dạy tiếng Việt hay không? Và việc giáo-dục nhất là tuyên-truyền về chánh-trị của đối-phương có thể gieo vào đầu óc đám thanh-niên và trẻ em Việt-kiều nó đi tới chỗ nào? Vấn-đề này tôi cũng xin đặt: đối với các trẻ em của Việt-kiều ở Cambodge, bởi vì số Việt-kiều ở Cambodge cũng lớn. Theo chỗ chúng tôi biết, thì hình như vào lối 40.000. Tôi xin nhấn mạnh vấn-đề này vì là vấn-đề quan-trọng nếu như Bộ Ngoại-Giao chú ý tới thì tương-lai của Việt-kiều ở Lào và ở Cam-Bốt có thể có một ảnh-hưởng rất lớn.

Ô. TRẦN-VĂN-TRAI.— Sau cuộc trình-bày của Thuyết-trình-viên, với tư-cách là Chủ-Tịch Ủy-Ban Ngoại-Giao, tôi xin có mấy lời ở đây đề trình-bày ý-kiến của Ủy-Ban chúng tôi.

Sự trình-bày của Thuyết-trình-viên vừa rồi đã chỉ rõ ràng nước ta trong năm vừa qua đã đem lại rất nhiều thắng-lợi ở trên phương-diện ngoại-giao. Sự thắng-lợi đó đã thực-hiện được cũng vì nhờ nơi Bộ Quốc-Phòng của chúng ta chiến-đấu một cách anh-dũng, đem lại nhiều thắng-lợi làm cho Việt-Cộng thực

lùi. Ngoài ra việc phát-triển về mọi phương-diện, về kinh-tế cũng như về văn-hóa, đem lại nhiều thắng-lợi cho nên đường lối ngoại-giao của chúng ta đem lại được nhiều thắng lợi rất khả-quan. Tôi thừa cơ-hội này đề xin trình-bày cùng quý Bạn Đồng Viện rằng ngày hôm nay đường lối ngoại-giao nó thiên nhiều về phía bên dân-tộc, thành thử ra bên phía nhân-dân làm cho chúng ta thấy rằng ở tại Quốc-Hội có một số anh chị em Dân-Biểu cũng đã thực-hiện được nhiều kết-quả và đem lại nhiều thắng-lợi trên trường ngoại-giao. Cho nên tôi thấy rằng đồng thời với những sự thắng-lợi của Bộ Ngoại-Giao đã đem lại cho chánh-thể của chúng ta, bên Quốc-Hội chúng ta cũng đã đem lại một phần nào, thật ra cũng không phải là nhỏ. Chúng ta thấy trong năm rồi ở Quốc-Hội, Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội và Văn - Phòng Quốc-Hội đã có dịp tiếp-xúc rất nhiều Phái-đoàn Quốc-Hội của các nước bạn ở bên Khối Tự-Do đã đến đây thăm viếng chúng ta. Trong các Phái-đoàn ấy, chúng ta đã thấy hồi đầu năm 1962 có Phái-đoàn Nghị-sĩ Tàn-Tây-Lan, kế đến có Ông Chủ-Tịch Ủy-Ban Ngoại-Giao của Quốc-Hội Chili, Phái-đoàn Nghị-sĩ Quốc-Hội Congo do Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội Congo hướng-dẫn. Kế đến, chúng ta được sự thăm viếng của Ông Chủ - Tịch Ủy - Ban Ngoại - Giao Hạ-nghị-viện Úc-đại-Lợi và một số Hạ Nghị-sĩ Úc-đại-Lợi, hai Phái-đoàn Nghị-sĩ Nhật-Bồn, một Phái-đoàn Thượng Nghị-sĩ Nhật-Bồn, một Phái-đoàn thiện-chí của Niger, 2 Phái-đoàn thiện-chí Thượng Nghị-sĩ Mỹ do Ông Thượng Nghị-sĩ Mansfield tức là Ông Trưởng-Khối Đa Số ở Quốc-Hội Mỹ, và một Phái-đoàn Thượng Nghị-sĩ nữa do Thượng Nghị-sĩ Mac Guy mới rời khỏi nước Việt-Nam chúng ta, một phái-đoàn Hạ Nghị-sĩ Mỹ và nhiều vị Dân-Biểu khác đi với tư-cách cá-nhân cũng đã đến viếng Quốc-Hội chúng ta.

Thưa Quý Vị,

Trong các sự thăm viếng này, tôi có dịp và có sự hân-hạnh tiếp-xúc với các vị đồng-nghiệp của chúng ta ở các nước khác đã đến đây thăm viếng chúng ta, và tất cả các vị đó đã hết sức vui mừng thấy nước Cộng-Hòa Nhân-Vị của chúng ta đã tiến-triển rất nhiều và tình-trạng ngày hôm nay rất là khả-quan. Đồng thời ở Quốc-Hội chúng ta cũng có gọi các Phái-đoàn thiện chí đi viếng thăm các phái-đoàn khác. Chắc chắn rằng Quý Bạn cũng còn nhớ Phái-đoàn thiện-chí Quốc-Hội đến thăm các nước Mễ-tây-Cơ, Anh-quốc và Tây-Đức do Bà Dân-Biểu Ngô-đình-Nhu hướng dẫn.

Phái-đoàn này đã qua thăm viếng nước Mễ-tây-Cơ để đáp lại sự thăm viếng của Phái-đoàn Mễ-tây-Cơ mà các Bạn còn nhớ do ông Moreno-Saint-Shell đã đến viếng thăm nước ta hồi năm 1961, và Phái-đoàn đến thăm viếng nước Anh-Cát-Lợi để đáp lại sự viếng thăm của Phái-đoàn Anh-Quốc đã đến thăm chúng ta vào tháng 2 năm 1959. Tôi cũng thừa cơ-hội này đề xin trình bày cùng quý Vị, khi đến các nước này, Phái-đoàn chúng ta được tiếp rước hết sức nồng hậu, đó có lẽ là vì nước Việt-nam chúng ta đã được nhiều cảm tình đối với các nước bạn mà một phần lớn là do sự khéo-léo, kết-quả của vị Trưởng Phái-đoàn của chúng ta tức là Bà Dân-Biểu Ngô-đình-Nhu.

Hôm nay, tôi xin phép nhắc lại thêm nữa là khi Phái-đoàn thiện-chí đi bên phía Tây về, kế đến phái-đoàn của chúng ta đi qua thăm viếng các nước Đại-Hàn, Nhật-Bản và Đài-Loan do Ông Trương-vĩnh-Lễ Chủ-Tịch Quốc-Hội của chúng ta hướng-dẫn, và đến các nước này Phái-đoàn của chúng ta cũng được tiếp rước một cách hết sức nồng hậu. Bởi vậy cho nên, tôi xin phép thừa cơ-hội này đề cảm-tạ các nước bạn, riêng-biệt các vị Nghị-sĩ, Thượng Nghị-Sĩ cũng như Hạ Nghị-Sĩ và các đại-diện Chánh-Phủ của các nước đã dành cho Phái-đoàn chúng ta một cuộc tiếp rước hết sức nồng hậu và nhân cơ-hội này mà hiểu rõ hơn tình hình của nước Việt-Nam, giúp đỡ chúng ta rất nhiều trên lập-trường quốc-tế. Anh chị em cũng còn nhớ các Phái-đoàn của chúng ta, ở các Hội-Nghị, riêng-biệt ở Hội-Nghị Liên-Hiệp Nghị-Sĩ Quốc-Tế đã đem lại rất nhiều thắng-lợi, nhất là kỳ vừa rồi, Phái-đoàn của chúng ta do Bạn Nguyễn-phương-Thiệp hướng dẫn ở tại Brazzaville đã đem lại một thắng-lợi rất lớn, đã chiến thắng một bên, một ứng cử viên khác tức là Ông Peive Chủ-Tịch Viện Dân-Tộc Tối-Cao Sô-Viết, điều này chỉ rằng chúng ta không nên quá khắt khe khi nào các Phái-đoàn Dân-Biểu chúng ta đem thiện-chí của Quốc-Hội và của dân-tộc Việt-Nam đi ra ngoại quốc. Chắc-chắn rằng Quý Vị cũng nhìn nhận bên cạnh Chánh-Phủ, bên cạnh Bộ Ngoại-Giao, Quốc-Hội chúng ta cũng có công-trình ubiêu trong sự liên-lạc, giữa nước Việt-Nam với các nước bạn. Và riêng-biệt ngày hôm nay Quý Bạn thấy rằng những Vị đại-diện nhân-dân có lẽ đã đem sự thiện-cảm và đem sự liên-lạc chặt-chẽ hơn đối với các nước khác; cho nên thừa cơ-hội này, tôi cũng xin Quý Bạn hiểu dùm và đừng có hiểu lầm mỗi khi có một Phái-đoàn thiện-chí Quốc-Hội đi thăm viếng một nước bạn. Trình bày như vậy, cùng

không quên rằng các Phái-đoàn đi đây dầu có đem lại những thắng lợi nào, cũng là nhờ sự ủng-hộ của tất cả Quý Vị ở trong Quốc-Hội.

Kính thưa Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội,

Kính thưa Quý Bạn Đồng-Viện,

Hôm nay chúng tôi có vài ý-kiến xin nêu lên ở đây. Chúng tôi có nhờ Văn-phòng Quốc-Hội chuyển qua bên Bộ Ngoại-Giao, đề Ông Bộ-Trưởng Ngoại-Giao đến đây cho toàn thể Quý Vị hiểu rõ tình-trạng giao hữu hiện tại của nước ta và quốc-vương Ai-Lao. Tôi thiết-tưởng vấn-đề này Quý Vị sẽ có dịp nghe trình bày một ngày rất gần đây.

Riêng về Ủy-Ban Ngoại-giao chúng tôi có vài điều thắc-mắc :

1.— Chúng tôi có gặp nhiều người ngoại-quốc, than-phiền rằng ở một vài nước, tại làm sao nước ta không có gởi những Vị Đại sứ đề mà thay mặt, mà cứ giữ mãi những Vị Xử-lý thường-vụ. Trình bày như vậy không phải là nói rằng các Vị Xử-lý thường-vụ đó làm việc không có đem trở lại những thắng lợi hay sao.

Chúng tôi muốn trình-bày ở đây, bởi vì Quý Vị cũng biết, nhiều khi, một Vị Đại-sứ có một cơ-hội mà thăm-viếng nhiều người cao cấp ở trong Quốc-gia, và riêng-biệt, những nước bạn thân của chúng ta, những nước luôn luôn giúp-đỡ chúng ta, thì không có lý-do gì các nước bạn ấy đã có các Vị Đại-sứ ở tại nước Việt-Nam, mà chúng ta lại không có đại-diện tương-dương ở các nước bạn đó. Bởi vậy cho nên, đó là sự thắc-mắc của Ủy-Ban chúng tôi.

Ngày hôm nay, với tư-cách Chủ-Tịch Ủy-Ban Ngoại-Giao, tôi lên đây trình-bày ý-kiến này, vì đây là ý-kiến mà chúng tôi đã có dịp nghe rất lâu, và than phiền rất nhiều.

Bởi vậy cho nên, chúng tôi xin thay mặt Ủy-Ban Ngoại-Giao trình-bày ý-kiến này đề nhờ Hành-pháp cho biết. Ngoài ra, chúng tôi cũng muốn được biết rõ lòng ưu ái, nếu có của đại-diện chúng ta ở hải-ngoại đối với sinh-viên, đối với các kiều-bào khác, và sự liên-lạc với các anh em lao-động đã làm việc trước kia ở các nước ngoài ra sao? Đồng thời xin cho biết hiện nay các kiều-bào của chúng ta ở hải-ngoại có được lòng ưu-ái của đại-diện của chúng ta ở ngoại-quốc hay là không?

Kính thưa Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội,

Kính thưa Quý Bạn Đồng-Viện,

Chúng tôi dư hiểu rằng ở bên Bộ Ngoại-Giao cũng nhiều khi gặp nhiều nỗi khó khăn, nhiều khi rất thiếu phương-tiện, khó có thể làm việc. Nhưng, có điều chắc-chắn rằng, nhiều khi không cần phương-tiện, chỉ một cách đối-xử với kiều-bào chúng ta ở hải-ngoại, làm cho các kiều-bào này thấy rằng những người đại-diện của nước nhà ở hải-ngoại là những người đặc-ân những người mỗi khi họ có điều chi thắc-mắc thì có thể được trình bày một cách làm cho các vị đại-diện này được am-hiểu.

Bởi thế cho nên, chúng tôi có vài ý-kiến đề trình-bày, ước mong bên Hành-Pháp cho chúng tôi biết có phương-pháp nào giải-quyết thắc-mắc ấy hay không?

Ô. TRẦN-TẤN-THÔNG.— Chúng tôi xin đề-cập đến Sứ-Quán Tòa Đại-Sứ Việt-Nam tại Ba-Lê. Trước hết chúng tôi xin nói rõ rằng chúng tôi không bao giờ có ác-cảm hoặc ác-y với ông Đại-Sứ hoặc nhân-viên tòa Đại-Sứ Việt-Nam tại Balé.

Ở Pháp, số sinh-viên có đến hàng ngàn và ở bên đó sự hoạt-động của Việt-cộng rất mạnh: Việt-cộng luôn luôn xuyên-tạc chính-thể của chúng ta, bởi vậy chúng tôi không muốn cho Việt-cộng có một cơ-hội nào có thể chỉ-trích Chánh-Phủ chúng ta.

Vậy chúng ta phải làm sao đừng có sơ hở nào, phải làm sao thu-phục nhân-tâm, thu-phục nhân-tâm không phải đi đến chỗ mị-dân. Chúng tôi xin nói rõ là số sinh-viên ở hải-ngoại chỉ lo học, mỗi tháng được sự chuyển-ngân ở bên nước nhà, do cha mẹ hoặc gia-đình gởi qua. Nhưng chúng tôi rất tiếc phải trở lên đây đặt câu hỏi và nhờ Ủy-Ban chuyển qua Bộ Ngoại-Giao: Vì sao năm nay có sự quá chậm-trễ trong sự chuyển-giao hồ-sơ chuyển-ngân của sinh-viên ở bên Pháp? Trong khi hồ-sơ chuyển-ngân của tất cả sinh-viên ở bên Anh-Quốc, Đức-Quốc, Mỹ-Quốc, Ý-Đại-Lợi và các chỗ khác đều được chuyển về Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục một cách đầy đủ. Theo chúng tôi được biết, hiện nay chỉ có lối sáu, bảy trăm hồ sơ ở Pháp mới gởi về Việt-Nam. Vậy số còn lại ở đâu? Vì sao có sự chậm trễ? Và trong khi chờ đợi, số sinh-viên chưa được số chuyển-ngân gởi về đây, làm sao mà sống, làm sao xoay-trở, làm sao đi học trong khi trời rét, ở xứ người không thể nhờ cậy ai để mà có đủ tiền xài.

Hôm nay, chúng tôi xin có một thắc-mắc đó, và trong khi thảo-luận về Bộ Ngoại-Giao, nếu có ý-kiến gì khác nữa, chúng tôi sẽ xin Ông Chủ-Tịch cho phép chúng tôi trở lên.

Ô. NGÓ-HỮU-THỜI.— (Thuyết-trình-viên)

Chúng tôi xin góp ý-kiến với các Bạn Đồng-Viện đã có phát-biểu ở đây.

Trước hết, Bạn Bùi-Tuân có nhận-xét hiện giờ ở Lào chúng ta có một số Việt-Kiều khá nhiều lối 30.000. Bạn Đồng-Viện muốn biết tình-trạng của con em Việt-Kiều ở Lào được giáo dục như thế nào, Chánh-Phủ đã có những biện-pháp gì để đối phó lại với sự tuyên-truyền của đối phương ở đó, và ảnh-hưởng tình-hình của Cambodge và Lào hiện nay như thế nào ?

Trước hết về vấn-đề con em Việt-Kiều ở Lào, trong khi thảo-luận với cơ-quan Hành-Pháp, chúng tôi đã được Hành-Pháp cho biết như sau đây :

Về vấn-đề mở trường dạy cho con em Việt-Kiều ở Lào không có gặp điều chi khó khăn cả. Trước đây có sự trợ giúp của Sứ-Quán và Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục nhiều trường đã được thiết-lập để dạy tiếng Việt cho con em Việt-Kiều ở đó. Sách vở thì được từ ở nước nhà gửi sang Lào để cung-cấp cho con em. Các trẻ em Việt-Kiều ở Lào cũng được hưởng mọi sự dễ dãi trong khi muốn được đưa về Saigon để học tập. Tất cả các trường học của Việt-Kiều ở Lào đều hoạt-động dưới sự trông nom trực-tiếp của Hội Ái-Hữu Việt-Kiều ở Lào.

Về vấn-đề tuyên-truyền của Việt-Cộng ở Lào, trong thời gian gần đây Bộ Ngoại-Giao đã cố-gắng tăng-cường nhiều biện-pháp để đối-phó với sự tuyên-truyền xuyên tạc của Việt-Cộng. Cho nên, theo các tin-tức mà Bộ Ngoại-Giao đã nhận được, thì tình-trạng tuyên-truyền giữa ta và địch ở Lào trong thời-gian gần đây có khả-quan đối với chúng ta hơn.

Bạn Bùi-Tuân muốn biết ảnh-hưởng tình-hình Lào và Cambodge như thế nào đối với Việt-Nam ?

Chúng tôi xin thưa rằng Quốc-Hội đã chuyển đến Bộ Ngoại-Giao các câu hỏi có liên-hệ đến chánh-sách ngoại-giao của chúng ta ở các nơi này. Ủy-Ban chúng tôi nghĩ rằng ông Bộ-Trưởng Ngoại-Giao sẽ có đủ thẩm-quyền để giải-đáp một cách rõ ràng về vấn-đề này cho toàn thể quý Đồng-Viện.

Tuy-nhiên chúng tôi cũng xin cho quý Đồng-Viện biết qua lời giải-thích của Bộ Ngoại-Giao trong

khi tiếp-xúc với Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh. Lúc sau này Bộ Ngoại-Giao đã có những chỉ-thị cho tất cả các Toà Đại-Diện của chúng ta ở ngoại-quốc phải đặt vấn-đề bênh-vực quyền-lợi của Việt-Kiều ở hải-ngoại lên hàng đầu, nghĩa là trước kia có thể những vấn-đề đó chưa được một số các vị Đại-diện ở ngoại-quốc lưu-tâm một cách đúng mức. Nhưng trong thời-gian sau này, Bộ Ngoại-Giao đã có những chỉ-thị đề lưu ý các vị Đại-diện Ngoại-giao ở ngoại-quốc phải đặc-biệt lưu-ý đến vấn-đề giúp đỡ cho Việt-kiều ở hải-ngoại.

Bạn Trần-văn-Trai, Chủ-Tịch Ủy-Ban Ngoại-Giao, vừa rồi có một vài nhận xét về sự thắng lợi ngoại-giao của chúng ta trong năm rồi. Bạn có nhấn mạnh rằng sự thắng lợi đó trước hết là nhờ sự chiến-đấu anh-dũng của Quân-Đội Việt-Nam Cộng-Hòa, và đồng-thời, với sự phát-triển của các cơ-cấu quốc-gia. Tuy-nhiên, bên cạnh đó, riêng về phần Quốc-Hội của chúng ta trong năm rồi, Quốc-Hội cũng đã đóng góp một phần quan-trọng vào trong các hoạt-động ngoại-giao của nước nhà, như các phái-đoàn Quốc-Hội đã đi thăm viếng các nước bạn từ Á sang Âu, và đồng-thời nhiều phái-đoàn các nước bạn cũng đã đến thăm viếng Việt-Nam qua sự hướng-dẫn của Ủy-Ban Ngoại-Giao và Thông-Tin Quốc-Hội.

Bạn Trần-văn-Trai có thắc-mắc rằng hiện nay có một vài nước bạn của chúng ta chưa có tiếp nhận được Đại-sứ của Việt-Nam, mà ở đó chúng ta chỉ đề Xử-lý thường-vụ thôi. Về câu hỏi này của Bạn Chủ-Tịch Ủy-Ban Ngoại-Giao, Văn-Phòng Quốc-Hội cũng đã chuyển câu hỏi đến cho Ông Bộ-Trưởng Ngoại-Giao, và trong một ngày gần đây, Ông Bộ-Trưởng Ngoại-Giao sẽ đến giải-thích vấn-đề một cách rộng rãi và đầy đủ hơn.

Tuy-nhiên, trong cuộc tiếp-xúc với Ông Bộ-Trưởng Ngoại-Giao tại Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh, Ủy-Ban cũng đã đặt câu hỏi với Ông Bộ-Trưởng Ngoại-Giao và đã được Ông Bộ-Trưởng Ngoại-Giao giải-đáp vấn-đề như sau chúng tôi xin trình lại trước khi Ông Bộ-Trưởng Ngoại-Giao đến trình-bày vấn-đề rộng rãi và đầy đủ hơn. Sở-dĩ, lâu nay ở một vài nước bạn của chúng ta Việt-Nam chỉ có đặt Xử-lý thường-vụ, chưa có cử Đại sứ đến, đó là vấn-đề nhân-sự, theo lời của Ông Bộ-Trưởng Ngoại-Giao, nhất là đối với các nước ở Phi-Châu. Như trong năm rồi có đến mười mấy nước mới độc-lập, trong lúc đó chúng ta chưa có thể có đủ người gửi đến đó, phải nhờ các vị Đại-

diện Ngoại-giao của chúng ta hiện thời kiêm nhiệm. Trong thực-tế, một khi các Quốc-Gia có công-nhận thì Bộ Ngoại-Giao yêu-cầu ngay một vị Đại-sứ kiêm nhiệm. Nhưng Bộ Ngoại-Giao cũng đồng ý với Ủy-Ban rằng không nên kiêm nhiệm quá nhiều, vì nếu một vị Đại-sứ kiêm nhiệm quá nhiều, một năm chỉ có thể một lần đi đến để dự lễ Quốc-khánh mà thôi. Nhưng vấn-đề cần-thiết cho chúng ta là phải có một cơ-quan đại-diện ở các nước đó. Như ở Phi-Châu, bây giờ chúng ta cần phải có sự hiện-diện của chúng ta để đối phó lại với sự tuyên-truyền của Cộng-sản. Cho nên trong lúc chờ đợi các nhân-viên có thể bổ-nhiệm đến đó, chúng ta cần phải đặt ngay cơ-quan đại-diện để cho các vị Đại-diện hiện giờ kiêm nhiệm. Ví dụ : như Nam-Phi có một vị, Nam-Mỹ có một vị, Trung-Đông có một vị. Như vậy trong khuôn-khố chật hẹp của Ngân-sách, Ông Bộ-Trưởng Ngoại-Giao đã có thông-cảm với Tổng Nha Ngân-sách và Tài-chánh sẽ cố-gắng làm sao cho sang năm Bộ Ngoại-Giao tăng cường được số nhân-viên đại-diện ngoại-giao ở các nước. Đó là những lời giải-thích một cách sơ-lược mà tôi xin thưa lại Quý Đồng-Viện rõ trong khi Ủy-Ban tiếp-xúc với Bộ Ngoại-Giao. Nhưng chúng tôi cũng xin nhắc lại rằng về vấn-đề này, Ông Bộ-Trưởng Ngoại-Giao khi đến tại Quốc-Hội, sẽ giải-thích một cách đầy đủ hơn.

Bạn Đồng-Viện Trần-văn-Trai có lo ngại về vấn-đề kiều-bào ở ngoại-quốc có được các Tòa Đại-diện lo lắng một cách chu-đáo hay không? Vấn-đề này, theo chúng tôi được biết, đã có trong các câu hỏi mà Văn-Phòng Quốc-Hội đã gửi đến Ông Bộ-Trưởng Ngoại-Giao, chúng tôi xin đề nhường lại cho Ông Bộ-Trưởng Ngoại-Giao sẽ đến đây để giải-thích một cách rõ ràng cho Quý Đồng-Viện.

Bạn Trần-tấn-Thông vừa rồi có nhận xét số sinh-viên Việt-Nam ở tại Pháp hiện giờ có rất nhiều, và bên cạnh đó, Việt-cộng luôn luôn tuyên-truyền xuyên-tạc để cố-tình lôi kéo số sinh-viên đó. Bạn có ý-kiến rằng cơ-quan hữu-trách, tức là Bộ Ngoại-Giao, cần có những biện-pháp cho các nhân-viên ngoại-giao ở Pháp nên tránh những sơ-hở và phải làm thế nào để có thể thông-cảm được với số sinh-viên của chúng ta ở tại Pháp.

Về việc chuyển-ngân cho sinh-viên, Bạn Đồng-Viện Trần tấn-Thông có hỏi vì sao trong năm nay đối với sinh-viên ở tại Pháp, việc chuyển-ngân lại quá chậm trễ, trong lúc đó, ở các nước khác, vấn-đề chuyển-ngân được giải quyết kịp thời hơn.

Về vấn-đề này, Ủy-Ban chúng tôi cũng xin thưa rằng Ông Bộ-Trưởng theo lời yêu cầu của Văn-Phòng Quốc-Hội, sẽ đến Quốc-Hội để giải đáp một cách rõ rệt cho Quý Bạn Đồng-Viện. Nếu không còn Quý Bạn nào có điều chi muốn hỏi nữa, chúng tôi xin đề-nghị Quốc-Hội chấp-thuận Ngân-sách Bộ Ngoại-Giao tài-khoá 1963 với tổng số kinh-phí như chúng tôi đã trình-bày khi này.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Ông Đệ-Nhị Phó Chủ-Tịch muốn phát-biểu ý-kiến, tôi xin mời Ông Đệ-Nhị Phó Chủ-Tịch lên diễn-đàn.

Ô. CỎ-VĂN-HAI.— (Đệ-Nhị Phó Chủ-Tịch). Sau khi thảo-luận tới Mục V về Bộ Ngoại-Giao, Bạn Đồng-Viện Thuyết-trình-viên của Ủy-Ban đã trình-bày hoạt-động của Bộ Ngoại-Giao đã đạt được kết quả tốt đẹp và thắng-lợi. Tuy-nhiên, cũng có một đôi điều sơ-sốt mà có vài Quý Bạn Đồng-Viện của chúng ta thắc-mắc, như Bạn Bùi-Tuân, Bạn Trần-tấn-Thông và Bạn Trần-văn-Trai, Chủ-Tịch Ủy-Ban Ngoại-Giao cũng có một đôi điều thắc-mắc nêu ra đề nhờ Bộ sở-quan giải-đáp.

Sự phát-biểu ý-kiến của tôi ở đây không phải là vấn-đề chi-tiết về kinh-phí của Bộ Ngoại-Giao, mà chúng tôi muốn nêu ra một đôi điểm về vấn-đề chính-trị. Hễ nói tới Bộ Ngoại-Giao, chúng ta nên đặt nặng vấn-đề chính-trị nhiều hơn.

Thưa Quý Bạn Đồng-Viện,

Nước chúng ta bị chia đôi vì vậy nên có 2 bên : bên Tự-do, bên Cộng-sản. Vì thế cho nên vấn-đề ngoại-giao chúng ta cần đặt nặng và sự hoạt-động của tất cả đại-diện của chúng ta ở tại ngoại-quốc cần phải tích-cực. Vì vậy cho nên nơi nào có kiều-bào chúng ta, thì nơi đó đều hết sức cố-gắng để đặt Tòa Đại-Diện của chúng ta hầu giúp đỡ kiều-bào. Mặc dầu những nơi có Việt-cộng như ở Miến-Điện hoặc ở Ấn-Độ chẳng hạn, nơi đó chúng ta cũng có Tòa Đại-Diện chúng ta song song với Việt-cộng và sự hoạt-động của những Tòa Đại-Sứ, những Tòa Đại-Diện đó cũng được kết-quả mỹ-mãn. Bằng cơ là ở Ấn-Độ hay là ở Miến-Điện chúng ta qua nơi đó chúng ta đều tranh-đấu đức-lực và Cộng-sản phải nhìn nhận sự thất-bại của Tòa Đại-Diện họ. Vì vậy cho nên, khi thảo-luận Ngân-sách Bộ Ngoại-Giao chúng tôi thấy và nghĩ về sự bang giao giữa Ai-Lao và Việt-Nam. Vấn-đề này thì Bạn Trần-văn-Trai đã có nêu ra một câu hỏi để chuyển qua Bộ Ngoại-Giao giải-thích.

Nhưng vấn-đề mà chúng tôi muốn phát-biểu nơi đây không thuộc vào câu hỏi trên, vì chúng tôi muốn đưa ra cái vấn-đề trên lập-trường quốc-tế. Nghĩa là chúng tôi muốn nói song song với Miến-Điện và Ấn Độ nơi mà sự bành trướng của Việt-Cộng rất mạnh mẽ, nhưng chúng ta cũng không bao giờ chịu lùi bước, chúng ta vẫn giữ vững Tòa Đại-Điện của chúng ta và sự hoạt-động của Tòa-Điện của chúng ta rất đặc-lực. Vì vậy, khi nhìn tới Ai-Lao, tôi vừa được biết Chánh-Phủ chúng ta đã rút vị Đại sứ của chúng ta ở tại Ai-Lao về, như thế thì thử hỏi một số kiều-bào của chúng ta nơi đó sẽ ra sao? Số kiều-bào của chúng ta ở Ai-Lao không phải là ít, có lẽ lối 30.000 người, trong lúc đó ở tại Ấn-Độ chỉ có một đôi người thôi, số kiều-bào đó của chúng ta từ trước đến giờ đã nương tựa vào Sứ-quán của chúng ta, tất cả những chuyện gì cũng liên-lạc với Sứ-quán chúng ta. Ngày hôm nay khi Tòa Đại-Sứ chúng ta rút đi, thử hỏi những người đó sẽ nương-tựa vào đâu? Có lẽ rồi đây Việt Cộng sẽ thừa cơ hội đó mà hoạt-động và tình-trạng như thế thì có ảnh-hưởng gì tới lập-trường chính-trị của chúng ta chẳng? Khi tôi nhìn trong Ngân-sách thấy đề Paksé chỉ là cơ-quan đại-diện nho nhỏ, không phải là Tòa Đại-Sứ, thẩm quyền không có đủ để mà nâng đỡ, giúp đỡ kiều-bào của chúng ta ở tại Ai-Lao. Vì vậy, cho nên tôi chỉ muốn đưa ra câu hỏi này nhờ Bộ sở-quan cho biết ý-kiến để giải-đáp một phần nào sự thắc mắc của nhân dân chúng ta và của kiều-bào Việt-Nam ở tại Ai-Lao.

Thêm nữa, ngoài vấn-đề đó, tôi cũng thấy rằng trong tất cả các Sứ-quán của chúng ta cũng có điều sơ sót, mà tất cả quý Bạn Đồng-viện đã nêu lên đây và xin mong chờ sự giải-đáp. Nhưng mà chúng tôi cũng thấy sự giải-đáp đó chỉ thỏa mãn phần nào Bạn Đồng-viện của chúng tôi thôi. Vậy chúng tôi cũng yêu-cầu Bộ sở-quan giải đáp một cách rành rẽ để tránh việc nhắc đi nhắc lại các vấn-đề này trên diễn-đàn năm này qua năm kia.

Ô. NGŨ-KHẮC-TÍNH.— Tôi xin phép lên đây đề có vài thắc mắc nêu ra với Bộ Ngoại-Giao.

Ở Bắc-Phi, chúng ta thấy hiện nay có những nước đã được thầu hời độc-lập như Tunisie, Maroc và Algérie. Ở hai nước Tunisie và Maroc, chúng ta cũng đã cử người đại-diện Chánh-Phủ ta để liên-lạc với những Chánh-Phủ của các nước ấy. Chúng tôi muốn biết hiện nay, riêng về nước Algérie, Bộ Ngoại-Giao đã dự-trù để cử người đại-diện Chánh-Phủ Việt-Nam chúng ta tại đó hay chưa? Đó là thắc mắc thứ nhất mà tôi muốn đặt ra với Bộ Ngoại-Giao, vì như chúng ta đã biết theo vị-trí và về mặt chính-trị, Algérie là một trong những nước quan-trọng ở Khối Á-Phi.

Một vấn-đề thứ hai, tôi cũng xin nêu ra là vấn-đề nhân-viên ở Bộ Ngoại-Giao. Như chúng ta đã thấy, từ bấy lâu nay, những Trưởng Phái-đoàn đã được Chánh-Phủ giao trách-nhiệm đi đại-diện nước chúng ta ở các nước khác, toàn là những vị chưa hề học ở trong trường ngoại giao nào mà ra. Nhưng đó là một vấn-đề chính-trị mà chúng tôi cũng không muốn đề-cập đến. Tôi chỉ muốn đề-cập đến những nhân-viên ở cấp dưới. Sở dĩ chúng tôi muốn đề-cập đến là vì ngoại-giao là một ngành chuyên-môn. Vậy chúng tôi chỉ muốn biết mỗi khi thầu nhận nhân-viên ngoại-giao của chúng ta phải có căn-bản nào, và cho biết mỗi nhân-viên đó được cử đi các nước để đại-diện Chánh-Phủ chúng ta và dân-tộc chúng ta, đã được huấn-luyện kỹ càng về mặt tập quán, về mặt lễ-nghi hay là những điều-kiện trong ngành ngoại-giao hay chưa?

Còn một điểm nữa là về vấn-đề quy-chế. Chúng tôi vừa rồi có dịp đi ngoại-quốc thì cũng nghe một vài anh em ở Sứ-quán có đưa ra một vài ý-kiến về số phận của họ, nhất là đề nhắc nhở về quy chế và đã cho chúng tôi biết một vài điều rất là mâu thuẫn: những nhân-viên chưa nhập ngạch lại có một số lương cao hơn là những nhân-viên nhập-ngạch, vì những nhân-viên đó chỉ làm tạm thời mà thôi.

Vì vậy chúng tôi muốn biết hiện nay Bộ Ngoại-Giao đã nghiên-cứu một quy-chế nào để giúp cho nhân-viên phục-vụ trong ngành ngoại-giao được có tương-lai vững chắc để họ yên lòng phục-vụ và đại-diện cho xứ sở.

Đó là những điều chúng tôi xin nêu lên và mong rằng Bộ Ngoại-Giao sẽ giải đáp.

Ô. TRẦN-VĂN-TRAI.— Chúng tôi lên đây với tư-cách cá-nhân đề nêu ra vấn-đề nhờ Bộ Ngoại-Giao cho biết: Ở Madagascar chúng ta còn kiều-bào ở đó hay là không? Còn một số kiều-bào ở đó được bao nhiêu?

Tôi xin nêu lên ý-kiến đó, bởi vì chúng ta có thể đặt tại Madagascar một vị Tùy-viên lãnh-sự (Agent consulaire) có thể tùy thuộc Tòa Đại-Sứ Ba-Lê chẳng hạn, để lo cho các kiều-bào của chúng ta ở đó. Tôi có ý đó, vì tôi được nghe chúng ta còn một số kiều-bào cũng khá đông hiện giờ còn ở Madagascar, nhưng không biết nương tựa vào đâu, nên xin Bộ Ngoại-Giao cho biết sự thật có số kiều-bào ở đó hay không, và nhất là Tòa Đại-sứ Ba-Lê có thể gửi một người nào đến đấy để tiếp xúc với kiều-bào chúng ta và cho biết tình-trạng nước nhà. Bởi vì, thưa Quý vị, một khi chúng ta ra khỏi nước lâu rồi dù có nhớ nhà đi nữa, chúng ta

cũng quên một phần nào và không theo dõi được các sự tiến-triển ở nước nhà. Nếu chúng ta còn một số kiều-bào ở tại Madagascar mà không có người ở tại đây để hướng-dẫn và chỉ những sự tiến-triển khả quan của nước nhà, tôi thiết tưởng đó cũng là điều đáng tiếc phần nào.

Ô. NGÔ-HỮU-THỜI (Thuyết-trình-viên).— Nhân có quý Bạn Đồng-viện đã đưa ra những câu hỏi khác, chúng tôi cũng xin lợi-dụng dịp này để trở lại một câu hỏi của Bạn Đồng-Viện Trần-tấn-Thông đã đưa ra khi nãy về vấn-đề chuyên-ngân, vì chúng tôi mới được cơ-quan Hành-pháp cho biết thêm về vấn-đề này. Theo Bộ Ngoại-giao cho biết thì hiện nay có 700 hồ-sơ được gửi về Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục. Tòa Đại-sứ tại Ba-Lê có cho biết là đã gửi những hồ-sơ còn lại trong một ngày gần đây. Sở-dĩ có sự trễ nải, có lẽ vì có sự thay đổi trong thủ-tục giấy tờ do Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục ấn-định. Ngoài ra, năm nay việc cứu-xét hồ-sơ tại chỗ trước khi chuyển về cho Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục được kỹ càng hơn để tránh những việc đáng tiếc có thể xảy ra như trong các năm rồi.

Về câu hỏi của Ông Đệ Nhị Phó Chủ-Tịch, câu hỏi này nằm trong một câu hỏi mà Văn-Phòng Quốc-Hội đã chuyển đến cho Ông Bộ-Trưởng Ngoại-Giao, chúng tôi xin dành sự giải-đáp cho Ông Bộ-Trưởng Ngoại-Giao.

Bạn Ngô-khắc-Tĩnh muốn biết Bộ Ngoại-Giao đã có dự-trù đặt đại-diện ở Algérie hay chưa? Bạn cho rằng đây là một chuyện rất quan-trọng về cuộc đấu-tranh chính-trị giữa chúng ta và Cộng-sản hiện giờ.

Trong cuộc tiếp-xúc với Ông Bộ-Trưởng Ngoại-Giao tại Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh, Ủy-Ban chúng tôi cũng có đặt câu hỏi này cho Ông Bộ-Trưởng Ngoại-Giao và đã được Ông Bộ-Trưởng Ngoại-Giao giải-đáp một cách tổng quát như sau. Nếu Quý Đồng-Viện muốn biết rõ đầy đủ, Quý Đồng-Viện có thể đặt những câu hỏi theo thủ-tục của điều 47 Hiến-Pháp để gửi đến cho Ông Bộ-Trưởng Ngoại-Giao. Bây giờ tôi xin nhắc lại các lời giải-thích của Ông Bộ-Trưởng Ngoại-Giao tại Ủy-Ban. Ông Bộ-Trưởng Ngoại-Giao cho chúng tôi biết vấn-đề Algérie hiện giờ có thể nói là một vấn-đề rất tế-nhị. Trong mấy năm trước đây, Algérie chống Pháp và bắt tay với Cộng-sản nói chung và Việt-Cộng nói riêng. Trong lúc đó không phải là chúng ta đã làm ngo-

không tìm cách tiếp xúc với Chánh-Phủ làm thời Algérie. Chúng ta đã đương đầu và chúng ta đã tìm cách tiếp xúc được với Chánh-Phủ này ngay từ lúc đầu. Có thể nói rằng trong vấn-đề này chúng ta đã tạo được thêm một thế lợi cho Tây-phương. Chánh-Phủ Algérie lúc đầu họ rất là nghi kỵ, vì vậy dù ta có tiếp xúc và đồng thời Cộng-sản cũng có tiếp xúc với họ, họ đối với ta vẫn có phần rất e dè. Tuy nhiên, gần đây Chánh-Phủ ta cũng có gửi giúp cho Algérie 10.000 đồng dollars Mỹ-kim để trợ giúp cho dân-chúng Algérie. Đó là những cố gắng mà Chánh-Phủ chúng ta đã làm để gây thiện cảm giữa nhân-dân Algérie với Việt-Nam.

Bây giờ chúng tôi xin nhắc lại vấn-đề Algérie hiện thời là một vấn-đề, như Ông Bộ-Trưởng Ngoại-Giao cho biết, có phần rất tế-nhị. Vì vậy Ông Bộ-Trưởng Ngoại-Giao trong khi tiếp xúc với Ủy-Ban chúng tôi Ông chỉ cho biết một cách tóm tắt. Như vậy, nếu Bạn Đồng-Viện nào muốn biết rõ hơn thì Quý Bạn Đồng-Viện có thể xin áp-dụng điều 47 Hiến-Pháp, đặt câu hỏi chuyên đến Ông Bộ-Trưởng Ngoại-Giao.

Bạn Đồng-Viện Ngô-khắc-Tĩnh muốn biết về số nhân-viên ngoại-giao ở cấp dưới, hiện thời, trong khi thâm nhận, Bộ Ngoại-Giao đã có theo một căn bản nào hay không, đã có được huấn-luyện kỹ càng hay không và quy-chế của nhân-viên ngoại-giao như thế nào? Bạn được biết rằng có một số nhân-viên chưa nhập ngạch mà lại được một số lương cao hơn nhân-viên đã nhập ngạch.

Về vấn-đề nhân-viên ngoại-giao và quy-chế của nhân-viên, trong khi tiếp-xúc với Bộ Ngoại-Giao, Ủy-Ban chúng tôi cũng đã có đặt những câu hỏi và đã được Ông Bộ-Trưởng giải-đáp sau đây. Trong khi Ông Bộ-Trưởng Ngoại-Giao giải-đáp cho Ủy-Ban chúng tôi, Ông đề-cập đến vấn-đề tổng quát hơn chứ không phải nói dưới một khía cạnh của một số ít nhân-viên ngoại-giao hạ cấp. Vì vậy hôm nay, nhân có câu hỏi của Bạn Đồng-Viện Ngô-khắc-Tĩnh, chúng tôi cũng xin thưa lại với Quý Đồng-Viện rõ, là trong ngạch của Bộ Ngoại-Giao hiện thời, về cấp trên thì có 20 người và có 4 ông Cố-vấn. Nhiều khi, nhân-viên ngoại-ngạch giữ chức-vụ quan trọng hơn nhân-viên ở trong ngạch, nhưng chức ấy chỉ là một chức hàm mà thôi. Một vị sứ-thần ở bên Mỹ, chỉ có chức hàm, theo lời của Ông Bộ-Trưởng Ngoại-Giao. Chỉ có ba cố-vấn sứ-thần của ba Tòa Đại-sứ là quý Ông Nguyễn-văn-Lộc, Cố-vấn Tòa Đại-sứ Đông-Kinh, Phan-khắc-Tường, Cố-vấn Tòa Đại-sứ Ba-lê và Nguyễn-

khắc-Bằng, Cố-vấn Tòa Đại-sứ Maroc. Nhân-viên cao cấp của Bộ Ngoại-Giao đều là nhân-viên trong ngạch, còn các ông khác phần lớn đều giữ chức-vụ Đệ Nhất Tham Vụ chứ không có Đệ Nhị Tham Vụ.

Nếu nói rằng nhân-viên ở trong ngạch lại dười quyền của các công-chức khế-ước, thì điều đó không đúng, bởi vì phần lớn hầu hết các ông trong ngạch đều giữ chức-vụ cao cả, còn nhân-viên mới, ngoại ngạch lẽ dĩ nhiên lúc tuyển với tư cách khế-ước, như Ông Bộ-Trưởng đã trình bày, chỉ là chức hàm mà thôi, tùy từng Tòa Đại-sứ hay là Đặc-sứ, phần nhiều là ở các nước Phi-Châu, để cho có đủ tướng sĩ tượng, nghĩa là cho có đủ Tham-vụ : đệ nhất Tham-Vụ, đệ nhị Tham-Vụ, đệ tam Tham-Vụ. Cũng có nhiều khi một ông kiêm nhiệm 6 tháng cũng cho chức Tham-Vụ. Nhưng chức đó chỉ cấp trong Tòa Đại-sứ mà thôi, và chỉ số lương là 430. Nói đúng ra thì đây chỉ là một vấn-đề mềm dẻo, Bộ Ngoại-Giao đã có trình lên Tổng-Thống dự-án quy-chế của nhân-viên Bộ Ngoại-Giao. Ông Bộ-Trưởng Ngoại-Giao cũng cho biết về vấn-đề quy-chế, là việc xếp loại theo như người Pháp thì không có phù hợp với ngành Ngoại-Giao hiện thời, cho nên Bộ Ngoại-Giao xét cần phải xếp hạng theo lối của Anh, Mỹ, có phần mềm dẻo hơn, theo đó thì ngạch Ngoại-Giao sẽ được xếp lại thành 12 hay là 14 cấp, và từ cấp 4 trở lên thì đã có thể đảm-nhiệm được chức vụ Đại-sứ. Đó là những lời giải-thích của Ông Bộ-Trưởng Ngoại-Giao đã cho Ủy-Ban chúng tôi biết, chúng tôi xin thưa lại với Quý Đồng-Viện. Bạn Trần-văn-Trai vừa rồi có muốn biết hiện thời tại Madagascar có còn khiếu-bào của chúng ta ở đó hay không, và còn được bao nhiêu người, và Bạn thấy rằng, nếu bây giờ Việt-Kiều còn ở đó thì nên đặt một Đại-lý để bảo-vệ quyền-lợi của Việt-Kiều. Vấn-đề này chúng tôi sẽ nhờ chuyên đến cho cơ-quan hữu-trách để giải-đáp sau.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Nếu Ông Chủ-Tịch Ủy-Ban thấy không có gì trở ngại thì tôi xin mời Ban Trần-tấn-Thông trước.

Xin mời Ông Trần-tấn-Thông.

Ô. TRẦN-TẤN-THÔNG.— Chúng tôi rất lấy làm tiếc phải trở lên diễn-đàn, vì những sự trả lời của Bạn Thuyết-trình-viên không làm thỏa-mãn chúng tôi, hay nói cho rõ ràng thì sự trả lời của Bộ sở-quan không thỏa-mãn chúng tôi, vì những câu trả lời này là những câu trả lời nguy-biện.

Nói rằng sự chuyển ngân cho số sinh-viên Việt-Nam tại Ba-Lê trễ là vì thủ tục giấy tờ do Bộ

Quốc-Gia Giáo-Dục mới đặt ra, thì chúng ta thử hỏi tại sao ở các nước khác, ở bên Luân-Đôn, bên Bonn, bên Washington họ đã gửi về lâu rồi mà Tòa Đại-sứ tại Ba-lê mới bắt đầu gửi về không tới phân nửa hồ-sơ của sinh viên. Nếu nói rằng trễ vì phải xem xét kỹ càng trong khi chuyển hồ-sơ của sinh-viên về Việt-Nam, để tránh những chuyện đáng tiếc, vậy phải đợi những chuyện đáng tiếc làm tổn cho Ngân-sách Quốc-gia lối 100 triệu đồng bạc mới kỹ-càng hơn ?

Chúng tôi tự hỏi nhân-viên Tòa Đại-sứ Việt-Nam tại Ba-Lê đã làm gì trong mấy năm trước, vì theo Ngân-sách tài khóa năm 1963, thì số nhân-viên của Tòa Đại-sứ Việt-Nam tại Ba-Lê không thiếu : Nhân-viên chính ngạch ghi 1.046.000\$, nếu chúng ta đối chiếu một đồng bạc ăn 10 đồng quan cũ thì phải trên 10 triệu quan và một cái thí dụ khác nữa là nhân-viên phù-động phải tiêu 2.328.000\$, tức là trên 23 triệu quan. Vậy chúng tôi xin yêu cầu Ủy Ban Ngân-sách hỏi Bộ sở-quan có bao nhiêu nhân-viên khế-ước tại Tòa Đại-sứ Việt-Nam tại Ba-Lê, bao nhiêu nhân-viên phù-động tại Tòa Đại-sứ Việt-Nam tại Ba-Lê. Nếu con số nhân-viên đó cao mà công việc không chạy thì chúng tôi xin đặt nghi vấn về khả-năng của người chỉ-huy.

Ô. HÀ-NHƯ-CHI.— Chúng tôi thấy cần phải lên trình bày lại về vấn-đề bang-giao của chúng ta với Algérie, vì chúng tôi muốn lưu ý Quý Bạn Đồng-Viện rằng những sự giải-thích của Ủy-Ban chúng tôi đối với vấn-đề này, chỉ là những sự giải-thích mà Ủy-Ban đã được nghe Ông Bộ-Trưởng trình-bày trong nội-bộ Ủy-Ban. Quý Bạn Đồng-Viện cũng biết rằng trong nội bộ Ủy-Ban có những điểm có thể nói được, mà đến lúc trình bày công khai, vì còn có liên-hệ đến lập-trường ngoại giao của Chánh-Phủ, hoặc là vì công việc bang-giao đó đang còn trong vòng tiến-hành chưa có kết-quả, cho nên không thể nào xem lời giải-thích của Thuyết-trình-viên Ủy-Ban tại đây là lời giải-thích chính thức của Chính-Phủ về vấn-đề bang-giao với Algérie. Chúng tôi chỉ xin trình-bày tổng-quát rằng : theo những lời trình-bày của Ông Bộ-Trưởng Bộ Ngoại-Giao với Ủy-Ban chúng tôi, thì hiện nay việc bang-giao với Algérie đang được Bộ lưu-ý đặc-biệt, và đang cố-gắng để thực-hiện. Quý Bạn Đồng viện cũng biết rằng Chánh-Phủ Algérie không những có liên-lạc với chúng ta, mà còn có liên-lạc với Chánh-Phủ miền Bắc nữa. Lẽ dĩ nhiên hiện nay có sự đua tranh để thiết-lập sự bang-giao với Algérie, nhưng sự bang-giao đó hiện nay chưa

có sự quyết-định nào về phía Algérie đối với chúng ta, cũng như đối với miền Bắc. Và lại vấn-đề còn đang trong vòng thực-hiện, đang trong vòng đấu-tranh mà thôi. Cho nên, chúng tôi xin lưu ý Quý Đồng-viện như vậy là để tránh sự ngộ-nhận có liên-hệ đến lập-trường của Chánh-Phủ trong vấn-đề bang-giao với ngoại-quốc.

Chúng tôi xin giải-thích thêm về điểm mà Bạn Đồng-viện Trần-văn-Trai đã hỏi về vấn-đề Madagascar. Hiện nay Chánh-Phủ chúng ta đang dự-liệu thiết-lập một Tòa Đại-diện tại Madagascar, và việc này đã có dự-trù trong chương-trình năm 1963. Tuy nhiên, công việc đó cũng là ở trong bản dự-trù, vì hiện nay theo chỗ Bộ Ngoại-Giao cho biết thì ở tại Madagascar chỉ có vài chục người Việt mà thôi. Việc thiết-lập bang-giao với Madagascar và việc cử đại-diện của chúng ta ở Phi Châu có lẽ nằm trong vấn-đề chính-trị nhiều hơn là vấn-đề kiều-bào. Đây là ý-kiến riêng của chúng tôi, chớ không ở trong lời giải-thích của Bộ, vì đối với Ủy-Ban chúng tôi thì chỉ nhận định rằng đã có dự-trù về việc thiết-lập Tòa Đại-sứ đó.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Xin mời Bạn Thuyết-trình-

viên lên giải đáp thắc-mắc cuối cùng của Bạn Trần-tấn-Thông, sau đó chúng ta sẽ biểu-quyết.

Ô. NGÔ-HỮU-THỜI.— Vừa rồi, Bạn Trần-tấn-Thông có hỏi số nhân-viên hiện-hữu tại Tòa Đại-sứ Ba-Lê là bao nhiêu ? Chúng tôi được cơ-quan hữu-trách cho biết :

Số nhân-viên chánh ngạch 3 người.

Khế-trúc 3 người,

Công-nhựt 1 người,

Phù-động 17 người,

Thơ-ký và Thơ-ký đánh máy 20 người và một số tùy-phái, gác-dang, tài-xế và gia-nhân.

Về vấn-đề lề lối làm việc của các nhân-viên tại Tòa Đại-sứ Pháp, chúng tôi xin thưa với Quý Đồng-viện rằng: riêng Ủy-Ban chúng tôi cũng đã có một câu hỏi gửi tới Ông Bộ-Trưởng Ngoại-Giao để xin giải-thích.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Không có Bạn nào muốn phát biểu ý-kiến thêm, chúng tôi xin Quý Bạn chuẩn-bị biểu-quyết.

* * *

MỤC VI VỀ NGÂN-SÁCH CỦA BỘ NGOẠI-GIAO ĐÃ ĐƯỢC QUỐC-HỘI CHẤP-THUẬN VỚI 84 PHIẾU.

* * *

MỤC VII : BỘ TƯ-PHÁP

Ô. NGUYỄN-VĂN-LIÊN. (Thuyết-trình-viên).— Nhân danh Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh, chúng tôi trân-trọng thuyết-trình trước Quốc-Hội về Ngân-sách Bộ Tư-Pháp niên-khóa 1963.

Số kinh-phí dự-trù về tài-khóa 1963, Ngân-sách của Bộ Tư-Pháp thuộc Mục VII của Ngân-sách Quốc-Gia, gồm một tổng-số kinh-phí là 110.225.000\$, chia làm 5 chương như sau :

Chương 1.— Văn-Phòng Bộ-Trưởng và các cơ-quan Trung-Ương.

Chương 2.— Tham-chính-viện và Tòa-án Hành-chánh.

Chương 3.— Tòa Phá-Án

Chương 4.— Các Tòa-Án

Chương 5.— Các Phòng Chưởng-Khế.

Ngoài số kinh-phí 110.225.000\$ nói trên, còn có thêm một số kinh-phí riêng-biệt về tân công-tác là 2.100.000\$ đã được ghi vào chương-trình công-tác kiến-thiết cho Nha Tổng Giám-Đốc Kiến-Thiết quản-trị để thực-hiện ba công-tác sau đây :

— Tiếp-tục xây-cất trụ-sở của Tòa Hòa-Giải Rộng-Quyền Bình-Định 1.000.000\$.

— Làm thêm mái hiên cho Phòng Tư-pháp Lý-lịch và Phòng Lục-sự, Tòa Sơ-Thẩm Saigon 100.000\$.

— Tiếp-tục xây-cất trụ-sở Tòa Hòa-Giải Rộng-Quyền Ban-mê-thuật 1.000.000\$.

So sánh Ngân-sách 1962 thì số kinh-phí dự-trù về năm 1963 cho Bộ Tư-Pháp có tăng 434.000\$.

Nếu so sánh từng chương thì Chương 1, Văn-Phòng Bộ-Trưởng và các cơ-quan Trung-ương tăng 485.000\$.

Chương 2, Tham-chính-viện và Tòa-án Hành-chánh tăng 24.000\$.

Chương 3, Tòa Phá-Án tăng 467.000\$.

Chương 4, các Tòa-Án giảm 269.000\$.

Chương 5, các Phòng Chương-khế giảm 273.000\$.

Sở dĩ số kinh-phí cho Tòa-Án giảm là vì một số lớn nhân-viên chính-ngạch về hưu được thay thế bằng nhân-viên công-nhật, phù-động, lương bằng ít hơn, mặc dầu tổng số nhân-viên có tăng.

Chương 5, các Phòng Chương-khế giảm vì số nhân-viên tại Phòng Chương-Khế Phong-Dinh được sáp nhập vào Tòa Hòa-Giải Rộng-Quyền Phong-Dinh, nên không có dự-trù kinh-phí cho nhân-viên Phòng Chương-Khế.

Kể đây, chúng tôi xin trình-bày cùng Quý Đồng-Viện lý-do về việc tuyển-dụng thêm nhân-viên cho ngành Tư-Pháp.

Dự-thảo Ngân-sách 1963 có dự-trù tuyển-dụng cho ngành Tư-Pháp về năm 1963 là 34 nhân-viên trong ngành có :

— 10 Tùy-viên Công-tổ-viện,

— 2 Chương-Khế Tập-sự,

— 14 Thư-ký công-nhật,

— 4 Thư-ký đánh-máy công-nhật,

ngoài ra, Ông Tổng Giám-Đốc Ngân-Sách có hứa, theo đề-nghị của Bộ Tư-Pháp, cho ghi vào Mục kinh-phí dự-bị năm 1963 (crédit prévisionnel) 48 nhân-viên nữa trong đó có :

— 4 Tham-Nghị Tập-sự,

— 6 Tùy-viên Công-tổ-viện,

— 1 Chương-Khế tập-sự,

— 15 Lục-sự tập-sự,

— 7 Thư-ký công-nhật,

— 6 Thư-ký đánh-máy công-nhật.

Nếu 39 nhân-viên kể trên không đủ cho nhu-

cầu công-vụ, việc tuyển-dụng thêm nhân-viên xét rất cần-thiết, vì hiện nay sự khiếm-khuyết nhân-viên trong ngành Tư-Pháp rất trầm-trọng, tuy nhân số ghi trong Ngân-sách 1962 là 1.034 người, nhưng trên thực-tế, tính đến nay, trong cơ-quan Tư-Pháp chỉ có 962 nhân-viên tại chức, vì đã có 58 nhân-viên tại ngũ, hoặc nhập-ngũ, tức là số nhân-viên hiện-hữu đã kém hơn số nhân-viên cách đây 2 năm. Trong năm 1959 chúng ta có 90 người, trong khi ấy thì số công việc các Tòa-Án lại gia-tăng. Vì vậy cho nên, mặc dầu các nhân-viên rất cố-gắng, nhưng các Tòa-Án vẫn còn một số rất nhiều công việc chưa được giải-quyết, hoặc giải-quyết rất chậm, chẳng hạn như việc trích-lục các bản-án gửi Ngân-kho để thu bạc phạt, việc cấp bản sao, bản án và các chứng-thư hộ-tịch cho đồng-bào. Ngoài ra trong phạm-vi chương-trình cải-thiện ngành Thẩm-phán, cần phải tuyển-bổ hằng năm một số Tùy-viên Công-tổ-viện được huấn-luyện kỹ-càng trong một thời-gian khá lâu, trước khi giao-phó những chức-vụ quan-trọng như các vị Chánh-Án, Biện-lý ở các Tòa-Án Tỉnh và đề thay thế các Thẩm-phán về hưu. Ngạch Chương-Khế cũng cần được tăng-cường vì hiện nay tổng số nhân-viên ngạch này chỉ có 5 người, nên ngay từ bây giờ cần phải tuyển thêm Chương-Khế để huấn-luyện thay thế các Chương-Khế đến tuổi về hưu, và đề có thể mở thêm Phòng Chương-Khế tại các Đô-thị và các tỉnh lớn.

Thưa Quý Vị,

Bộ Tư-Pháp theo đúng chánh-sách tiết-kiệm của Chánh-Phủ đã luôn luôn cố gắng tiết giảm các loại chi-tiêu và các ngân-khoản nói trên, đã được dự-trù rất sát với nhu-cầu. Vì vậy Ủy-ban Ngân-Sách và Tài-Chánh trân trọng yêu cầu Quốc-Hội chấp-thuận trọn vẹn dự-thảo Ngân-sách của Bộ Tư-Pháp tài-khoá 1963 như đã trình-bày trên, và đề Quý Đồng-Viện tiện nhận thức những lý-do tán-trợ hoạt-động của Bộ Tư-Pháp. Ủy-Ban chúng tôi xin trình-bày điềm thứ nhất về thành tích hoạt-động của Bộ Tư-Pháp trong niên-khoá vừa qua, 1961-1962, và chúng tôi sẽ nói qua chương-trình hoạt-động của Bộ trong niên-khoá tới, 1962-1963. Đến đây chúng tôi xin tạm ngưng và xin sẽ trình-bày sau. Nhưng trước khi quý vị biểu-quyết, chúng tôi xin trình-bày thành-tích hoạt-động của Bộ Tư-Pháp về niên-khoá qua và niên-khoá tới.

Chúng tôi xin tạm ngưng nơi đây đề Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội tùy nghi mở cuộc thảo luận.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Chúng tôi xin cảm ơn Ban Thuyết-trình-viên. Chúng tôi thấy rằng, theo thông lệ, trước khi Quý Đồng-Viện phát-biểu ý-kiến thì Ban Thuyết-trình-viên giải-thích trước. Tôi tưởng như vậy các Bạn Đồng-viện mới có quan niệm rõ rệt về phần Ngân-sách đề phát-biểu ý-kiến. Nếu Ban Thuyết-trình-viên không thấy gì trở ngại, chúng tôi xin Ban trình bày trước, chớ nếu để lại về sau thì sự trình bày không còn sự ích lợi của nó nữa.

Ô. NGUYỄN-VĂN-LIÊN.— Sở dĩ chúng tôi đã có ý kiến hoãn lại là vì chúng tôi muốn soạn-thảo kỹ càng hơn về thành-tích hoạt-động của Bộ Tư-Pháp trong năm qua, và chương-trình hoạt-động của Bộ Tư-Pháp năm tới. Tuy nhiên, vì Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội muốn chúng tôi trình bày ngay nên chúng tôi xin chiều theo ý-kiến của Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội.

Trước hết, chúng tôi xin trình bày qua về thành-tích hoạt-động của Bộ Tư-Pháp trong niên khóa 1961 - 1962.

Bộ Tư-Pháp trong niên khóa vừa qua đã thực-hiện nhiều điều quan trọng trong ba lãnh vực :

Lãnh-vực thứ nhất là chỉnh-bị các cơ-sở.

Lãnh-vực thứ hai là đào luyện nhân viên.

Lãnh-vực thứ ba là tu luật và phổ thông luật-pháp.

Tôi xin trở lại từng điều khoản một.

Lãnh-vực thứ nhất : việc chỉnh bị các cơ-sở. Đầu niên-khoá 1961-1962, những công-tác sau đây đã được Bộ Tư-Pháp ấn-định nhằm mục-đích đem công lý đến gần dân :

1.— Tăng cường các Tòa án hiện hữu

2.— Cải thiện các Tòa Hòa-Giải

3.— Lập thêm cơ-quan phụ-thuộc Tư-Pháp

Điểm thứ nhất là tăng cường cơ-quan Tài-phán, điều mà Bộ Tư-Pháp rất mong ước là lập một hệ-thống tư-pháp đi đôi với đơn-vị hành-chánh các cấp, tức là đặt một Tòa Hòa-Giải nơi cấp quận, một Tòa Sơ-Thẩm hay Hòa-Giải Rộng Quyền nơi mỗi tỉnh, nhưng vì lý-do ngân-sách và nhân-sự chưa cho phép Bộ thực-hiện điều mong ước ấy, vì thế nhiều tỉnh, nhất là các tỉnh tân-lập chưa có Tòa-án, đã phải liên-nhập vào một Tòa-án lân-cận, tuy nhiên Bộ đã luôn luôn cố gắng lập những Tòa-

án mới, hoặc tăng cường những Tòa-án đã có, để thỏa mãn nguyện-vọng các đương-sự muốn tránh sự xê-dịch tốn kém. Do đó, trong năm qua các tỉnh sau đây đã có thêm các vị Thẩm-phán để trợ giúp Tòa-Phá-án, Tòa Sơ-Thẩm Saigon, Tòa Thượng-thẩm Saigon, Tòa Hòa-Giải Bình-Định, Phong-Dinh, Vĩnh-Long, Pleiku, ngoài ra hai Tòa Hòa-Giải Châu-Phủ và Bình-Dương vừa được thành lập thêm.

Thưa Quý Vị,

Thiết lập các Tòa-án mới và tăng cường Tòa-án cũ để phân phát công-ly hữu-hiệu hơn đã đòi hỏi chẳng những về điều kiện vật chất như trụ-sở, dụng-cụ, nhân-viên mà còn có thêm một vấn-đề tế-nhị hơn nữa là việc đào-luyện chuyên-nghiệp.

Điểm thứ nhì là vấn-đề cải thiện Tòa-án Hòa-Giải : hiện nay số các Thẩm-phán Hòa-giải chuyên-nghiệp rất ít vì lý do ngân-sách, do đó chúng ta thấy như ở Trung Phần, các Quận-Trưởng tạm thời quyền nhiếp công việc trong khi chờ đợi sự bổ dụng các vị Thẩm-phán Hòa-giải chánh thức. Tại Nam-Phần, các nơi Tòa-án, Tòa Hòa-giải, không được một Thẩm-phán của Tòa Sơ-thẩm hay Tòa Hòa-giải Rộng quyền được cử để giữ chức vụ Thẩm-phán Hòa-giải, và để cải thiện một hệ-thống Tòa Hòa-giải nhằm mục đích đem cơ-quan Tư-pháp gần người dân, Bộ Tư-Pháp đã cho áp dụng một giải-pháp trung gian là huấn-luyện các Quận-Trưởng kiêm nhiệm công việc tư-pháp; tài-liệu đã được Bộ biên-soạn và Bộ Tư-Pháp sẽ phối-hợp với Bộ Nội-Vụ để thực-hiện điểm này. Phòng chỉ-dẫn cũng được thiết-lập tại các Tòa-án Tỉnh-ly do Chánh-án điều khiển và phụ trách sự giải-thích những vấn-đề mà nhân-viên đảm-nhiệm việc tư-pháp tại Quận muốn am-tường thêm để công việc ăn khớp với guồng-máy được điều hòa như chúng tôi vừa trình bày.

Điểm thứ ba : thiết-lập thêm các Ủy-Ban phụ-thuộc tư pháp. Các cơ-quan này gồm các công-lại phụ-tá tư-pháp là Thừa-phát-lại và Chương-Khế. Hiện nay tại Nam Phần đã thiết-lập 19 Văn-Phòng Thừa-phát-lại ở Saigon và lục-tỉnh, tại Trung Phần có 3, ở các Tỉnh-ly lớn, bên cạnh các Tòa-án ít việc, Bộ Tư-Pháp thay vì bổ-nhiệm những Thừa-phát-lại chuyên-nghiệp, giao cho Cảnh-sát-Trưởng sở tại phụ-trách nhiệm-vụ Thừa-phát-lại và các Cảnh-sát-Trưởng giữ chức-vụ Thừa-phát-lại được chỉ-dẫn chu-đáo do các Chánh-án Tòa-án ở tại Tỉnh-ly.

Về phần phòng Chương-Khế, kinh-nghiệm

chúng tỏ một phòng Chưởng-Khế tại các Tỉnh không thâu đủ số-phí để thanh-toán một phần số-phí của phòng Thừa-phát-lại. Vì vậy, Bộ Tư-Pháp đã cứu xét lại vấn-đề và đã đệ-trình dự-thảo Sắc-lệnh cho phép các Chánh-lục-sự kiêm-nhiệm công việc của Chưởng-Khế tại những tỉnh xa Thủ-Đô. Các giải-pháp uyển-chuyển đó liên-quan đến những cơ-quan phụ-thuộc công lý nhằm mục đích gần dân, đồng thời tránh sự lãng-phí công-nho.

Chúng tôi vừa trình-bày cùng Quý Đồng-Viện một công-tác thứ nhất mà Bộ Tư-Pháp đã thực-hiện trong năm qua, tức là việc chỉnh bị các cơ-sở.

Chúng tôi xin qua một công-tác thứ hai mà Bộ Tư-Pháp đã thực-hiện trong năm qua là đào-luyện nhân-viên các cấp. Trong công-tác này, Bộ đã áp-dụng hình-thức học-hỏi tập-thể, học-hỏi cá-nhân, kiểm-tra đôn-đốc và tổ-chức hội-nghị.

Chúng tôi chỉ xin nhắc lại điểm sau này. Tổ-chức hội-nghị mỗi năm một lần, Thẩm-phán các nơi về họp tại Bộ, cùng nhau trao-đổi kinh-nghiệm, sửa-chữa khuyết-điểm, khắc-phục khó-khăn, thỏa-mãn nguyện-vọng, ấn-định một chương-trình chung. Đó là một việc rất quý để hoàn-hảo guồng-máy Tư-pháp. Trong tháng 6 và tháng 7 năm nay, hai hội-nghị đã được Bộ Tư-Pháp tổ-chức tại Sài-gòn và tại Huế. Ngoài phần báo-cáo công-tác để rút ưu khuyết-điểm, Hội-nghị còn thảo luận về các vấn-đề rất thực-tế như: vấn-đề liên-lạc giữa Hành-Pháp và Tư-Pháp, việc thi-hành án trực-xuất tại Thủ-đô, áp-dụng luật-pháp trong Ấp Chiến-lược.

Thưa Quý Vị,

Mặc dầu khiếm-khuyết nhân-viên và công việc ngày càng tăng, Bộ Tư-Pháp muốn phục-vụ dân-chúng ngày càng đặc-lực hơn, với một lề-lối ngày càng cải-tiến và những cố-gắng ngày càng hữu-hiệu hơn.

Một công-tác thứ ba của Bộ Tư-pháp trong năm qua là việc thu-lượm và phổ-biến luật-pháp. Trong lãnh-vực này, Bộ Tư pháp đã thực-hiện ba điểm trong một chương-trình đã lập từ năm 1961 :

- Điểm thứ nhất là công việc nghiên-cứu.
- Điểm thứ hai là công việc điền-chế.
- Điểm thứ ba là công việc sáng-tác.

Chúng tôi chỉ xin nói qua rằng về công việc

điền-chế, thì Bộ Tư-Pháp phối-hợp, liên-lạc với Ủy-Ban San-Định Luật-Pháp Quốc-Hội để xây-dựng những bộ luật. Hiện nay Bộ Tư-Pháp đã hoàn-thành một số dự-án-luật trong khuôn-khổ sau-định luật-pháp và tiếp-lục những dự-án khác.

Đề kết-luận, chúng tôi xin nói qua chương-trình công-tác của Bộ Tư-Pháp trong niên-khóa 1962-1963, nhằm mục-tiêu thể-hiện một nền tư-pháp càng ngày thêm hoàn-bị, hữu-hiệu hơn. Hội-nghị Tư-pháp 1962 họp tại Saigon vào cuối tháng 6 năm 1962 và ở Huế vào đầu tháng 7 năm 1962 đã nhận-định rõ thực-trạng các Tòa-án và phân tách những ưu khuyết-điểm, những nhu-cầu nguyện-vọng cũng như những trở ngại khó-khăn. Hội-nghị đã thảo một chương-trình công-tác trong niên-khóa tới một cách thực-tế ; chương-trình gồm những điểm chính sau đây :

- 1) — Xây-dựng tài-liệu
- 2) — Xây-dựng cán-bộ, nhân-viên
- 3) — Xây-dựng lề-lối làm việc
- 4) — Xây-dựng và phổ-biến luật-pháp
- 5) — Xây-dựng cơ-quan tài-phán.

Về chương-trình thiết-lập Tòa-án trên khắp lãnh-thổ, ở những nơi cần-thiết theo một hệ-thống đã định, sự thực-hiện chương-trình cần phải tùy thuộc khả-năng của ngân-sách. Mặc dầu thiếu những điều-kiện thuận tiện, trong năm sắp tới, Bộ Tư-Pháp sẽ cố-gắng thiết-lập một số tòa-án và trước như các Tòa Hòa-giải Bình-Dương, Bình-Long, Bình-Tuy và Kiến-Phong, đồng-thời Bộ áp-dụng thể-thức xây-cát dài hạn các trụ-sở các tòa-án như trường-hợp của Tòa-án Quảng-Ngãi, Bình-Định, Banmêthuột.

Bộ Tư-Pháp cũng lần lần cải-đổi những Tòa Hòa-giải Rộng-quyền quan-trọng thành Tòa Sơ-thẩm để các nhiệm-vụ Chánh án, Biện-lý, Dự-thẩm được phân-biệt và do đó công-ly được thêm phần bảo-dảm trong tính cách vô-tư. Trong khuôn-khổ chương-trình này, Tòa Hòa-giải Rộng-quyền Biên-Hòa đã trở thành Tòa Sơ-thẩm hạng nhì.

Thưa Quý Vị,

Hiến-pháp nước nhà đã ủy cho Tư-Pháp nhiệm-vụ quan-trọng là cùng Hành-Pháp và Lập-Pháp bảo vệ tự do dân-chủ, Chánh-thề Cộng-Hòa và trật-tự công-cộng. Nền Tư-pháp của chế-độ xứng-đáng với nhiệm-vụ ấy, đã hoạt-dộng rất đặc-lực với

một tinh-thần tiến-bộ và thân dân. Tiếp kiến Thăm-phán-Đoàn ngày 30 tháng 6 năm 1962, Tổng-Thống đã nhấn mạnh về trọng-trách của Tư-Pháp về mặt củng-cố an-ninh, kiến-thiết quốc-gia và lành-mạnh-hóa xã-hội. Đó cũng là chương-trình vạch bước tiến của nền Tư-Pháp Cộng-Hòa Nhân-Vị của Chánh-thề.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Chúng tôi thấy Bạn Thuyết-trình-viên chưa trình bày về các chi-tiết của Ngân-sách và cũng sẵn đây xin Bạn Thuyết-trình-viên cho biết có bao nhiêu biểu-quyết.

Ô NGUYỄN-VĂN-LIÊN.— Khi trình-bày chương-trình mà Bộ Tư-pháp đã thực-hiện trong năm qua và nhắc sơ chương-trình mà Bộ này sẽ thực-hiện trong năm tới, chúng tôi cũng đã trình-bày các con số đại-cương về Ngân-sách. Còn về những chi-tiết từ Chương 1, chúng tôi sẽ sẵn-sàng trình-bày cùng Quý Đổng-Viện, nếu Quý Đổng-Viện muốn chúng tôi giải-thích. Sở dĩ chúng tôi chưa vào trong những chi-tiết mà chúng tôi thấy là nhỏ ở trong các con số của Ngân-sách Bộ Tư-Pháp, là vì chúng tôi thấy chưa cần-thiết. Tuy nhiên, chúng tôi đã trình-bày sơ đề giải-thích lý-do tăng giảm trong những điểm chánh, và những điểm đó là việc tăng nhân-viên, chúng tôi cũng đã trình-bày rằng dầu số nhân-viên tăng-cường, nhưng ngân-khoản về nhân-viên đã giảm. Lý-do là vì một số nhân-viên có thâm-niên đã đến tuổi về hưu và được thay thế bằng những nhân-viên công-nhật, hay phù-động, đòi hỏi một số lương-bổng kém hơn.

Chúng tôi cũng đã giải-thích về khoản Phòng Chưởng-Khế, chẳng hạn việc sáp nhập Phòng Chưởng-Khế tại Phong-Dinh vào Tòa Hòa-Giải Rộng-quyền Phong-Dinh, và giải-thích về giảm chi-phí cho Phòng Chưởng-Khế ở tại Tỉnh này.

Vậy, thưa Ông Chủ-Tịch, chúng tôi đã trình-bày những đại-cương về con số rồi, và chúng tôi sẽ trở lại, nếu Quý Bạn Đổng-Viện muốn hỏi thêm chi-tiết về các chi-phí của Bộ Tư-Pháp.

Đáp lại câu hỏi của Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội về số biểu-quyết, chúng tôi xin đề-nghị một biểu-quyết cho Ngân-sách Bộ Tư-Pháp.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Trong ba Bạn Đổng-Viện ghi tên lên diễn-dàn có Bạn Trần-đình-Tân là hợp-lệ, còn Bạn Trần-hữu-Điều và Tăng-Dục thì không hợp-lệ. Lẽ dĩ-nhiên hai Bạn Trần-hữu-Điều và Tăng-Dục sẽ được mời lên phát-biểu ý-kiến, nhưng không quá ba mươi phút.

Ô. TRẦN-ĐÌNH-TÂN.— Nay nhân thảo-luận và biểu-quyết về Ngân-sách của Bộ Tư-Pháp, tôi lên đây có một ý-kiến tuy nhỏ nhưng không kém phần quan-trọng.

Hiện nay hầu hết trong toàn quốc, đầu đầu cũng hăng hái nỗ-lực trong việc thực thi công-tác Quốc-sách Ấp Chiến-lược đề quyết-định chiến-thắng ba thứ giặc : cộng-sản, chậm-tiến và chia rẽ, ngay tại hạ-tầng cơ-sở xã hội hầu tiếp-tục hoàn-thành công cuộc cách-mạng dân-tộc. Trong Ấp Chiến-lược có đủ ba lợi-khi để đánh bại ba thứ giặc :

Một là tập-hợp dân ở một chỗ để chặn đứng sự tiếp-tế cho cộng-phỉ cùng sự dụ-dỗ, lợi-dụng mọi phương-diện của chúng, và đề có đủ sức mạnh tiêu-diệt chúng, bảo-vệ an-ninh cho đồng-bào.

Hai là dân được tập-hợp ở một nơi, được đoàn kết nhau, giúp đỡ nhau, khỏi bị chia rẽ.

Ba là được tập-trung nơi một Ấp, thì sự phát-triển cộng-đồng đồng-tiến rất có hiệu-lực hầu thoát khỏi vòng chậm tiến nữa.

Là một Quốc-sách duy-nhất rất hay, mà muốn bảo-vệ Ấp chiến-lược một cách vững chắc hơn, trước hết cần phải thu-phục dân tâm « Đắc chúng tắc đắc quốc ». Chánh-Phủ cũng đã thấy rõ, nên đã kiện toàn nhiều phương-sách để thu phục dân tâm. Nhưng tôi nhận thấy trong ngành Tư-pháp có thể giúp nhiều về việc thu-phục dân tâm thêm nữa, vì các tòa-án là có nhiệm-vụ thân oan lý uổng, bài phân giải nạn cho dân, khỏi ai bị hà hiếp oan-ức đề được đoàn-kết nhau, yên vui nhau, thì còn gì sung-sướng hơn mà không phục, hễ dân đã phục một cách thành-thật họ sẽ giúp ta trong công cuộc quyết thắng, thì 3 thứ giặc trên tiêu-diệt dễ như trở bàn tay vậy.

Xét thấy về ngành Tư-Pháp hiện nay ít được sự chú trọng, chính đốn, nên có sự còn thiếu Tòa-án cũng như thiếu Thăm-phán và nhân viên. Có 3, 4 tỉnh chung một Tòa-án Sơ-thẩm, rất là bất-tiện cho dân. Vẫn biết vì Ngân-sách eo-hẹp, nhưng mỗi năm cũng cần nên cải-thiện một ít cho được công bằng và tiện lợi.

Hiện nay ở tỉnh Thừa-Thiên và Đô-thị Huế dân số là 550.051 người. Tỉnh Khánh-Hòa (Nha-Trang) dân số là 266.580 người mà đã được thiết lập Tòa-án Sơ-thẩm từ lâu. Còn tỉnh Bình-Định dân số là 799.338 người, đó là con số mà tôi được biết rõ trong năm 1960, năm nay có lẽ tăng hơn nữa, trong số đó

chưa kể Quận An-Túc mới sáp nhập và gia đình binh sĩ của Sư-đoàn, mà dân số tỉnh Bình-Định đã có hơn gấp rưỡi Thừa-Thiên và Huế, xấp bốn tỉnh Khánh-Hòa. Tỉnh Bình-Định là một tỉnh rộng lớn có 12 Quận Kinh và Thượng. Dân số đông, kiện cáo nhiều, Tòa Hòa giải Rộng quyền ở Qui-Nhơn (Bình Định) công việc có phần nhiều hơn các Tòa Sơ thẩm khác ở Trung-phần, việc nhiều, ít Thẩm phán, thì sự xử đoán tất nhiên phải chậm trễ. Và lại Bình-Định là một tỉnh lớn mà phải lệ thuộc vào Tòa Sơ-thẩm Nha-Trang (Khánh-Hòa) cách xa có 300 cây số. Một khi tòa đòi, đương-sự hay nhân chứng phải mất nhiều ngày giờ. Hơn nữa đường xá xa-xôi và hiện nay trục giao thông hay bị trở ngại, đương-sự và nhân chứng thường vắng mặt luôn, rất bất tiện cho sự xét xử của Tòa án, nên nhiều vụ kiện có ba bốn năm mà chưa giải quyết xong. Đó là một sự kiện thất nhân tâm trầm-trọng.

Vả lại xét từ Quảng Nam vô Nha-Trang, tỉnh Bình-Định là trung tâm điếm. Vậy nên tôi mạn phép đề nghị nên đổi Tòa Hòa-giải Rộng-quyền ở Qui-Nhơn làm Tòa Sơ-thẩm, để tỉnh Quảng-Ngãi và Phú-Yên lệ thuộc vào, thì chẳng những dân ở trong tỉnh Bình-Định được cận tiện mà dân ở Quảng-Ngãi, Phú-Yên cũng đến được cận tiện cả, được như thế thì việc xét-xử chắc-chắn mau chóng hơn.

Tôi lại nhận xét ở Bình-Định, có nhiều Quận đều có Tòa-án sơ-cấp do Quận-trưởng kiêm. Nhưng lâu nay, thơ-ký về phần tư-pháp ở các quận đều do Cán bộ Hành-chánh kiêm làm, nói cho đúng về việc tư pháp phần nhiều tướng cũng chưa được rành cho lắm. Về phần hành-chánh hay có nhiều việc khẩn cấp hơn, nên thường họ bận làm về việc hành-chánh hay chánh-trị, khi rảnh họ mới làm đến việc tư-pháp, nên việc tư-pháp ở Quận bị ối động và bê trễ luôn. Vì ngân-sách không cho phép, chưa có thể đòi một vài Quận lớn là Tòa Hòa giải, hay bỏ ngay cho các Quận mỗi Quận một Thơ-ký Tòa-án được, nên tôi chỉ xin đề-nghị bỏ ngay cho một vài Quận lớn như Hoài-Nhơn, An-Nhơn v.v. . . một Thơ-ký Tòa-án (do Bộ Tư-Pháp bổ) để có người chuyên trách việc tư-pháp, thì công việc tư-pháp ở Quận khỏi bị ối động, bê trễ và giải-quyết được sự oan ức của dân một cách mau chóng hơn. Nay chấn chỉnh tỉnh Bình-Định rồi lần lần đến các Tỉnh khác, ngành tư-pháp đều được kiện-toàn đầy đủ cả, như thế dân chúng đều hoan-ngheh cảm-phục lẽ tất nhiên là phải tích-cực giúp đỡ hữu-hiệu để chiến-đấu chống ba thứ giặc trên, và đi đến thắng-lợi cuối cùng.

Kính thưa Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội,

Thưa Quý Đồng-Viện,

Về việc đòi Tòa Hòa-giải làm Tòa Sơ-thẩm thì chỉ thêm vài thẩm-phán, và lục-sự thôi, còn bỏ thơ-ký Tòa-án ở Quận lớn chỉ một hai người thì cũng không tốn ngân-sách là bao. Vậy chúng tôi trân trọng yêu-cầu Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh lưu-ý Bộ sở-quan, nếu có thể du-di trong ngân-sách của Bộ, hay làm thế nào để được : 1) đổi Tòa Hòa-Giải Bình-Định làm Tòa Sơ-thẩm. 2) bỏ thơ ký tòa-án cho một vài Quận lớn trong Tỉnh ấy. Rất mong được thực-hiện trong năm tới, năm 1963, để được công bằng tiện lợi và được thâu phục dân tâm.

Ô. NGUYỄN-QUỐC-HUNG. - (Chủ-Tịch Ủy-Ban Tư-Pháp và Định-Chế)

Kính thưa Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội,

Kính thưa Quý Vị Dân-Biểu, Ban Đồng-Viện,

Đề chứng-giải Ngân-sách của Bộ Tư Pháp trong năm mới Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh vừa trình Quốc-Hội những con số tòa-án và nhân-viên cần-thiết phải gia-tăng trong công cuộc trừng phạt. Ủy-Ban Tư-Pháp và Định-Chế, trong nhiệm-vụ của mình, lấy làm phiền phải lưu ý Quốc-Hội đến tổng số tội-nhân, những người bị trừng-phạt. Bởi Quý Vị cần biết phần số những phần-tử xấu của xã-hội và sự tăng giảm của phần số đó, để, với danh nghĩa đại-diện nhân-dân, tìm thuốc chữa trị phần bại-hoại của cơ thể quốc-gia để ngăn ngừa bóng tối của tội lỗi lan tràn qua phần sáng của xã-hội. Một tội trạng riêng rẽ là một tật xấu cá-nhân ; nhiều tội trạng hợp lại thành một chứng bệnh xã-hội ; Một học-giã có thể nghiên-cứu từng tội-trạng riêng biệt, nhưng thẩm-phán nêu cao ngọn đuốc công lý phải nhấm một chiều hương chung, để đem xã-hội ra khỏi cảnh tối-tăm. Cho nên, hôm nay bắt đầu một niên-khoá mới, Ủy-Ban Tư-Pháp và Định-Chế muốn cùng Quý Vị đi tìm cái chiều hương ấy.

Thưa Quý Vị,

Theo bản thống-kê về thiếu-nhi phạm-pháp, tổng số can phạm trong năm 1961 là 2.510, qua năm 1962, trong 6 tháng đầu, số trẻ con phạm tội là 1.189. Rất tiếc hiện tại ta chỉ có thống kê hai kỳ tam-cá-nguyệt, nhưng ta cũng có thể ước lượng rằng tổng số không tăng không giảm. Duy có điều đáng chú ý là số can phạm đại-hình dưới 18 tuổi đã giảm bớt một cách kỳ-diệu ; trong năm 1961 có tới 65 tội nhân đại-hình dưới 18 tuổi, nửa năm nay thấy 9 thiếu-nhi phạm-tội đại-hình, kể đến tháng 7 năm 1962.

Trái lại, số can-phạm thành-niên thì tăng lên gấp phân nửa : từ 30.000 trong suốt năm 1961 tổng số đã tăng lên đến 23.259 trong nửa năm nay. Sự trạng này khiến ta phải so sánh và suy luận. Từ khi luật ngày 3-7-1958 được ban-hành để ngăn ngừa làn sóng trẻ con hư-hỏng cho tới nay, thì mọi người trong xã-hội đều tham-gia công cuộc lãnh-mạnh-hóa xã-hội, từ gia-đình tới trường học, từ Chánh-Phủ tới các cơ-quan từ thiện, các đoàn-thể chánh-trị, và vừa rồi đây Tòa Đô-Chánh còn họp Ủy-Ban, Hội-Đồng Liên-Bộ còn triệu tập phiên nhóm để nghiên cứu thêm những biện-pháp sửa trị thiếu-nhi du dăng. Về phương diện trừng trị, thì nào là biện-pháp cảnh-sát ngăn ngừa, nào là thủ tục xét xử can-phạm vị-thành-niên riêng biệt với can-phạm thành-niên, nào là biện-pháp giáo-hóa trong các trại cải-huấn. Tóm tắt, đối với thiếu-nhi phạm-pháp, ta đã có một chánh-sách sửa trị, mà sự giảm bớt số can-phạm đại-hình phải chăng đã chứng-minh một thành công mà mọi người đều mong mỗi càng ngày càng tiến-triển thêm lên. Nhưng đồng thời, đối với một vấn-đề cũ-kỹ hơn là vấn-đề thành nhân phạm luật và hiện tượng gia-tăng phạm pháp, thì hình như cho tới nay ta chưa có một đường lối trừng-phạt rõ-rệt.

Không phải chúng tôi muốn lập lại tại đây những nguyên-tắc của khoa phạm-tội-học ; việc cải-thiện con người là một hệ-thống các phương-pháp, phối hợp hoạt-động của Chánh-Phủ trên nhiều lãnh-vực : giáo-dục, y-tế, tuyên-truyền, nội-vụ, tư-pháp... Chúng tôi chỉ muốn nhìn vấn-đề qua khía cạnh tư-pháp mà thôi, hay nói cách khác chúng tôi sẽ cùng Quý Vị tìm những biện-pháp nào, Tư-pháp có thể làm để giữ vững cái trật-tự xã-hội hiện-thời, theo đúng vai-trò của Tư-pháp trong một chế-độ dân-chủ pháp-trị : đó là ta tìm một chánh-sách trừng-phạt.

Ắt có người bảo : « trừng-phạt mà làm gì phải có chánh-sách ? Luật thế nào, xử thế ấy, Tòa-án có cải sửa được luật hay không ? » Nói thế là chưa thấu triệt phạm-sự của Thâm-phán. Đành rằng Tòa-án không cải sửa được luật-lệ, nhưng sự áp-dụng luật-lệ còn tùy thuộc hoàn-toàn nơi Thâm-phán. Từ xưa tới nay, dân-chúng đến Pháp-đình không phải để tìm những nhà thông-thái, mà để nhờ ở sự sáng-suốt của Tòa-án. Quý Vị thông-thái sẽ biết nhiều luật, biết nhiều lý-thuyết, nhưng Quý Vị sáng-suốt sẽ biết cân phân suy xét từng tội trạng, trên thực-tế, biết phân-tách từng loại tội-phạm, biết đặt hành-động phạm-pháp vào trong khung cảnh xã-hội, rồi định-liệu hình phạt nặng nhẹ thế nào, tùy theo hành-động đó

có nguy hại nhiều hay ít cho xã-hội ; do đó, Thâm-phán là người chiến-sĩ bảo-vệ xã-hội, và nhờ sáng suốt, Thâm-phán sẽ kiến-trúc dung-mạo xã-hội, theo ý muốn của Cộng-Đồng. Như vậy, muốn đặt một chính sách thích nghi, phải nhận định trước cái khung cảnh xã-hội, trong đó kẻ bất lương phạm tội và Thâm-phán xét xử. Hoàn cảnh đó, thưa Quý Vị, là hoàn cảnh của một nước mới khôi phục chủ quyền, an ninh mới vẫn hồi, hoàn cảnh đó là hoàn cảnh của một chánh thể dân chủ mới xây nền đắp móng trên một mảnh đất chia hai, trong một thế giới cũng chia hai ; hoàn cảnh mới tạo ra một trật tự mới, nên củng cố và duy trì, hướng chỉ trật tự ấy còn đang bị mọi đe dọa khuynh đảo, thì càng bảo vệ, và bảo vệ khần thiết. Thời giờ này không phải là buổi thanh bình mà Thâm-phán ngự-trị tháp-ngà, cần cân nẩy mực, ban phát một thứ công lý kinh viện, với nấc thang hình-phạt sơ đẳng : trộm quả trộm nhẹ hơn trộm con bò, trộm con bò nhẹ hơn trộm tài vật trong nhà có người ở, ban đêm, đi nhiều người và mang khí giới, ngộ sát nhẹ hơn cố sát, cố sát nhẹ hơn cố sát có dự mưu. Công lý đó là một công lý sáng-lạn, đáng đưa lên màn bạc, hay sân khấu. Nhưng đem tất cả cái Tòa-án ấy đặt vào khung cảnh xã-hội hiện thời mịt-mù khói lửa, mà nơi thôn ấp có người ngã lăn ra chết từng giờ từng phút, tại Cuba hay ở ranh giới Hoa-Ấn đang thử thách vận-mệnh thế-giới, thì tòa-án với sự áp-dụng luật-lệ một cách thông thái chưa hẳn đã làm tròn nhiệm-vụ một cách sáng suốt trong một xã-hội chậm tiến. Quả vậy, muốn bảo vệ cái trật-tự xã-hội hiện thời, phải một mặt diệt-trừ những bọn phá-hoại Cộng-Hòa, mặt khác, phải tuyệt diệt những kẻ có hành-vi làm tổn thương đến thể thống quốc-gia.

Quý Vị thưa rõ ai là kẻ phá-hoại Cộng-Hòa ? Lựa gì cầm súng đe dọa an-ninh nơi thôn-ấp, đón xe trên công lộ, gài mìn ám sát mới là phá-hoại Cộng-Hòa, vả chăng đó thuộc lãnh-vực an-ninh và quốc-phòng ; phá-hoại Cộng-Hòa dưới mắt Tư-pháp là những ai có hành-vi làm cho nhân-dân mất tin-tưởng nơi chánh-thể, đâm ra luyến tiếc một thời xa xưa dưới sự bảo hộ của ngoại bang, hoặc giả mơ tưởng cái ảo-ảnh thiên-đàng của Cộng-sản. Họ là những ai đứng trong hàng ngũ cầm quyền, cán-bộ các cấp, mà lợi dụng chức-vị để bóc lột dân, hối lộ hay ăn cắp của công. Họ là những ai lợi-dụng sự vu-cáo chánh-trị để khiếp đáp dân lành tống tiền hay hăm hiếp, đó là loại tội mà vào giờ

này Tư-pháp phải có một thái độ cương quyết, tòa-án phải tuyên hình phạt tối đa. Bởi trong khi nước nhà đang chống giặc chậm tiến, còn có sự quá chênh lệch giàu nghèo, trong khi nạn bão lụt tàn phá xức sỡ làm cho người dân đã nghèo lại nghèo thêm, trong khi có người dân khuấy nước cơm với đường tán để nuôi con, để cho vợ có sức khỏe đi làm việc, trong khi có những người cha nhường cơm xẻ áo cho đàn con dại có đủ sức khỏe và tiền bạc để đi học, thì những bọn cướp ngày, trộm bạc triệu của công quỹ, hối lộ của dân dưới mọi hình thức, đình trệ việc cấp giấy phép để chờ tiền, vạch lá tìm sâu, để bắt những lá đơn không « dính hậu » thì Quý Vị có khoan hồng với bọn người phá hoại đó hay không?

(Võ tay)

trong khi nước nhà đang chống giặc chia rẽ, toàn dân từ thành thị tới thôn quê « vì nước quên mình », mà có kẻ lợi dụng chức vị đi vu cáo kẻ này là phiến loạn, kẻ kia là Việt Cộng, kẻ ni là tà giáo, kẻ nọ là phản động, để cướp nhà đoạt vợ lương dân, thì Quý Vị nghĩ một hình phạt tù ngắn hạn có tương xứng hay không, nếu Quý Vị thử đặt mình ở chỗ người bị vu cáo và nhớ rằng nạn nhân cò ngắn kêu không xa, và những bọn ác nhân thì luôn luôn liên kết với nhau để che chở cho nhau và trả thù cho nhau.

Đó là những tội mà hiện giờ Tư-pháp phải có một thái độ cương quyết.

Muốn bảo vệ cái trật tự hiện thời, Tư-pháp còn phải diệt trừ những người có hành động làm tổn thương đến thể thống quốc-gia.

Trước khi lý thuyết Cộng-sản được bành trướng thì tình liên-đới quốc-tế đã lan rộng lắm rồi. Ngày nay với sự tranh dành ảnh hưởng, mối tình liên-đới đã trở thành như một luật tương-trợ, liên kết các đại cường quốc với những quốc-gia nhược tiểu. Cho nên quốc-tế không bao giờ chịu cho một dân tộc nào lạc hậu trong trạng thái đã man trên quả địa cầu này. Ấy thế mà có đã man không trong một chế độ dân chủ pháp trị, cán bộ Tư-pháp hết đem phôi nấng, nhồ râu, tới chặt ay người đánh bạc, cán-bộ Tư-pháp điều-tra một nghi phạm phụ-nữ bằng cách lột trần trường rồi hiếp dâm ! Đành rằng đó là những hành-động điên cuồng của cá-nhân, song tất cả một dân-tộc mà khoan hồng thì ngoại-quốc sẽ nghi ngờ cái văn minh của một dân tộc đã từng hãnh diện với bốn ngàn năm văn hiến. Nhân dân tin cậy nơi quý

vị Thâm-phán, nếu Quý vị còn biết đến thể thống quốc-gia, thì Quý Vị sẽ có một thái-độ nghiêm minh. Nghiêm minh từ việc lớn đến việc nhỏ, vì trong hiện tình thế-giới Quý Vị thừa biết một việc nhỏ có thể làm hại tới đại cuộc kể như những việc giả mạo hàng-hóa ngoại-quốc, ở thời bình thì không đáng chú ý, nhưng trong buổi ban sơ Cộng-Hòa Việt-Nam đang giao-tế với nước ngoài, mà bánh giả, rượu giả, . . . thậm chí đến được phẩm cũng giả, làm cho biết bao nhiều người chịu chết oan ; Tất cả những sự giả mạo ấy khiến người ngoại quốc khi đặt chân trên đất này có thể có cảm giác tiếp-xúc với một xứ giả mạo, một dân-tộc gian-hùng, thì Quý Vị sẽ nghĩ sao ? Quý Vị sẽ cương-quyết chấm dứt tình-trạng đó, hay là ráng tìm cho ra trường-hợp giảm-khinh. Những hành-động phạm-pháp kê ra không hết, nhưng nếu Tư-pháp trong khi xét-xử chú-ý đến hai loại hành-động phá-hoại Cộng-Hòa và làm tổn-thương đến thể thống quốc-gia mà diệt-trừ, ngổ hầu bảo-vệ cơ bản của một dân-tộc đang tranh sống trên vũ đài quốc-tế, thì đó là Tư-pháp đã có một chánh sách trừng phạt.

Việc trừng phạt còn phải nhanh-chóng, vì trước hiện-tình quốc-tế, cuộc diện thế-giới thay-đổi nhanh-chóng trong một chớp-nhoáng nguyên-tử, người dân không có thì giờ để suy-nghĩ và lựa-chọn Người thanh-niên áp chiến-lược ngày đêm canh giặc, súng không rời tay phải thấy tội-ác trong xứ được trừng phạt xứng đáng, thì mới an lòng đem hình hài bảo-vệ chánh-thề, mà không thắc-mắc tự hỏi : « chết cho ai » ? Muốn được vậy, không phải « tuần-tự mà xử lý » theo lẽ công bình xưa nay, hồ-sơ 1 xét trước, hồ-sơ số 2 xét sau, mà phải lo bảo-vệ Cộng Hòa trước, lo bảo vệ thể-thống quốc-gia trước, có thể những vụ làm chấn-động dư-luận năm trước không phải đợi tới năm sau mới đọc án, lắm khi chìm đắm trong lãng quên. Vẫn biết số nhân-viên Tư-pháp có hạn, nhưng phương-pháp làm việc đặc-lực và kiến hiệu phân-biệt việc chính-yếu với việc thứ yếu.

Trong một tình-trạng khẩn-cấp mà Cảnh-sát chia nhau đi phạt vi-cảnh cho chu-đáo : trong khi địch nằm vùng tung lựu-đạn, rải truyền-đơn, mà cảnh-sát lo đi phạt người lái xe vượt đèn vàng khi đèn xanh vừa tắt ở ngõ quanh, rình-rập đêm ngày để phạt một chiếc xe đèn ngoài công-lộ trong khi chủ-nhân đang vào nhà dự tiệc ở bên trong ; Nói như thế không phải thấy vi phạm mà không phạt, nhưng đừng lấy đó làm việc chánh, mới là áp-dụng luật-lệ sáng suốt, trong thời buổi này. Quyền phạt vi-cảnh hơn nữa là một lợi-khi thu-phục nhân-tâm, nếu có một chính-sách khoan-dung, nhân-nại, và hợp lý ;

không phải các ông lớn, những ông nhà giàu ngồi xe Huê-kỳ lộng lẫy có tài-xế giữ xe và đưa đón mà bị phạt vi-cảnh ở đâu? Bị phạt vi cảnh là những anh tài-xế Taxi ngồi lịm trên tay bánh suốt ngày, chạy quanh quần trong châu-thành 3, 4 trăm cây số từ sáng tới khuya, đem sức người đưa với sức máy, đôi khi vì ù tai, chóa mắt mà lầm-lỗi, để cho người đi đường mắng vãi, để cho Cảnh-sát biên phạt, mà mỗi lần bị biên phạt như thế thì trong gia-đình sẽ bớt đi một chén cơm; bị phạt vi-cảnh là những anh phu cyclo, những anh đánh xe ngựa, những người buôn gánh bán bưng đồ mờ mờ, sót con mắt suốt ngày mà chỉ kiếm 2, 3 chục bạc, để nuôi 5, 3 miệng ăn, may mặc cho bao nhiêu thân hình tiều-tụy... Trong lúc một chiếc bánh ngọt ở nhà hàng cũng bán với giá đó.

Nay giả sử thi đua với các thành phố Âu-Mỹ, nhắm mắt bắt chước nước ngoài, người làm sao ta làm vậy, nay đặt bảng cấm đậu, mai dựng bảng chạy một chiều, nay lệ này, mai bày cách trừng phạt kia, thì đó là áp-dụng quyền hành một cách gọi là đúng mức, nhưng không theo một chánh sách nào. Chánh sách phạt vi-cảnh sáng suốt là một lợi khí để củng cố chánh thể vững vàng nếu người thừa hành biết mở rộng lòng nhân trước cảnh nghèo nàn của dân. Ở giai đoạn này, Tư-pháp Cảnh-lại nào phạt ít, ít làm rộn dân mà vẫn giữ được trật tự ở Quận nhà là một Tư-pháp Cảnh-lại thông minh, một cán-bộ giác ngộ của Chánh thể Cộng-Hòa Nhân-Vị. Nếu có vị nào chỉ biết ngồi ở Văn-Phòng đếm giấy phạt vi-cảnh để phê diêm cho nhân-viên, thì đó là ông Cò đặc lực, nhưng của chế-độ thực dân. Vì thói thường, chánh sách trừng phạt vi-cảnh ở thuộc địa chỉ nhằm làm giàu cho quỹ đen Cảnh-sát và quỹ riêng của người cầm quyền.

Thưa Quý Vị Dân-Biêu, Quý Vị thưa rõ Xã-hội Á-Đông từ mấy ngàn năm triền-miền trong giấc mê nhân-trị, trông đợi ở người trên tài-đức đem đến dân nước nền thịnh-trị, nhưng minh-quân, thánh chúa, lương tề, thanh lại rất ít, cho nên đành bó tay mà đợi người hiền. Người hiền không có, hay không đủ, thì đành chịu loạn.

Khi tuyên-bố nước ta là một nước dân-chủ pháp-trị, Ngô Tổng-Thống mạnh-dạn chấm dứt một chế-độ phò mặc sự trị-loạn cho người hiền ngu, mà khai sáng ra một xã-hội mới với những chánh sách rõ-ràng, như những thước quy thước cũ, theo đó người mực thước tài cũng có thể vẽ tròn ra tròn, vẽ vuông ra vuông. Cái qui cũ ở ngành Tư-pháp ấy, là chính-sách trừng-phạt thích-nghi cho tình cảnh

nước nhà. Ủy-Ban Tư-Pháp và Định-Chế vừa phác họa đại cương một chính-sách trừng-phạt, nếu may ra Hành-Pháp đã áp-dụng rồi từ bấy lâu nay, thì thật là một điều vạn-hạnh cho quốc-dân? Chúng tôi vẫn biết « bao giờ chánh-trị vào pháp-đình thì công-lý ra đi ». Song, ở đây, chúng tôi không xâm nhập pháp-đình để ràng buộc Thẩm-phán. Hiến-Pháp ban cho quý Vị quyền tự-do phê-phán bị cáo có tội hay không? Nhưng một khi quý Vị nhìn nhận bị cáo có tội, thì quốc-dân mong được góp phần tự-vệ trong sự quy-định chiều hướng trừng-phạt để cho hình-phạt làm tròn công-dụng của nó.

Chúng tôi không chính-trị hóa Pháp-đình, chúng tôi chỉ muốn xã-hội-hóa hình phạt.

Cho nên trong một điệp khúc trung-thành cùng với các biện-hộ-viên và tụng nhân, nguyên-cáo, bị-cáo, chúng tôi xin mượn một định-nghĩa của Leibnitz để kết-luận bằng lời thỉnh-cầu cô-diền đã vang dội từ ngàn xưa tại Pháp-đình :

« Thưa quý Vị Thẩm-Phán,

Chúng tôi xin tùy nơi sự sáng-suốt của quý Tòa»

(Vỗ tay)

Ô. TRẦN-HỮU-ĐIỀU.— Chúng tôi rất thông suốt những lời thuyết-trình của Thuyết-trình-viên của Ủy-Ban Ngân-Sách Quốc-Hội. Thuyết-trình-viên cũng lập đi lập lại cũng trong luận điệu năm ngoài đề lại cho năm nay là năm 1962 cũng như 1963. Ông Thuyết-trình-viên cũng lại đọc lại biên-bản năm ngoài trong đó chúng tôi xin xác nhận những lời Ông Thuyết-trình-viên đã trình-bày trên diễn-đàn này với Ngân-sách của Bộ Tư-Pháp rất là xứng-đáng. Lời thuyết-trình của Ông Thuyết-trình-viên rất xác đáng, vì chúng tôi nhận thấy tất cả Ngân-sách các Bộ từ khi có Quốc-Hội đến nay, Ngân-sách Bộ Tư-Pháp rất là eo hẹp và nghèo nàn nữa là đảng khác. Đối với tại Trung-ương Bộ Tư-Pháp đã hết sức dè dặt chi phí cũng như là vấn-đề nhân-viên rất thiếu thốn. Chúng tôi được biết, ở các địa-phương khác sự dè dặt đó làm mất uy tín của một vị Tư-Pháp ở trong một địa-phương, ví dụ ở các địa-phương thường thường có lẽ lược. Chúng tôi nhận thấy ba quyền Hành-pháp, Lập-pháp và Tư-pháp được ba ghế ngồi tử tế, đề riêng đặc biệt, nhưng mà trái lại khi ông quyền thứ ba là Tư-pháp đến địa-điểm hành-lễ đó thì chúng tôi thấy ông đi xe xích-lô, còn hai quyền kia được xe rất lộng lẫy có cảnh-sát hộ tống nữa là đảng khác. Thấy như vậy cái uy-

quyền của quyền thứ ba trong nước là Tư-pháp, ở địa-phương có hơi nhẹ, nên chỉ chúng tôi rất tán thành trong Ngân-sách nơi chương 4 đã đề-nghị dự thêm kinh-phí cho công-xa và trang bị một số Tòa-án ở các Tỉnh đó, chúng tôi rất hoan nghênh. Thêm nữa là nhận thấy việc làm của các ông Chánh-án các địa-phương nhiều khi phải phụ thuộc vào Tỉnh, nhiều khi có vấn-đề cần đi công-tác, cần đến công-xa, phải đi mượn, nhiều khi Tỉnh không cho mượn đến nỗi phải đi thuê xe hàng mà sử-dụng trong công-tác, đó là một lối lép vế, thua Hành-pháp. Chúng tôi rất tán thành khi thấy các con số đều được gia-tăng cho các điều, các khoản của Bộ Tư-Pháp, vì nhận thấy Bộ Tư-Pháp bấy lâu nay đã thiếu tất cả, nhân-viên cũng như các phương-liện làm cho công việc tư-pháp đã bị đình đốn rất nhiều. Ví-dụ, tôi xin đặt một đôi câu hỏi, những câu hỏi này là của nhân-dân thắc mắc rất nhiều mà tôi sẽ nêu dưới đây.

Thưa Quý Bạn, hai vụ biến-cố vừa qua tại Việt-Nam Cộng-Hòa rất là to lớn, nhân-dân thấy chỉ có trát bắt và giam cầm kẻ phạm pháp, nhưng chưa thấy Bộ Tư-Pháp tuyên bố một bản-án nào đối với những kẻ phạm pháp trong hai vụ biến cố nói trên.

Còn một điểm nữa : thâm lạm công-quỹ, vụ thâm-lạm công-quỹ càng ngày càng gia-tăng mà chưa thấy Bộ Tư-Pháp có một bản-án nào làm điển-hình để làm gương cho những kẻ hậu sanh sau này đừng thâm-lạm công-quỹ.

Điều thứ ba nữa thường thường nhân-dân kêu bằng hạm, chúng tôi kêu bằng lũng-đoạn kinh-tế, nào là hạm heo, rồi hạm củi đến hạm than, hạm gạo lung tung, bắt giam thì có, mà chưa thấy bản án nào ra để trừng trị những hạng người đã lũng-đoạn kinh-tế mà chúng ta gọi là các hạm. Tại sao hạm heo là ông Huyện Thung, tuyên-bố án tử hình, mà từ xưa đến nay đã có cái án xử tử ông Huyện Thung hay chưa ? Đó là nhân-dân đang thắc mắc và chờ xem. Nếu việc ông Huyện Thung không đem ra xử, sẽ tiếp tục hết hạm này đến hạm khác, và hạm ở lò heo Chánh Hưng cứ tiếp tục nẩy nở lên, vì hạm heo không bị xử tử, cho nên nhân-dân thắc-mắc nhờ các ông Dân-Biểu hỏi 3 điều mà tôi vừa nói trên yêu-cầu Quý Ủy-Ban liên lạc với Hành-Pháp để trả lời cho nhân-dân biết.

Ba vụ tôi vừa nêu lên đã có vụ nào thanh toán chưa, có bản-án nào rõ ràng để làm điển-hình trong nhân-dân hay chưa ?

Sau đây, tôi xin nhắc lại một vấn-đề nữa, vấn-đề này từ khi nước nhà có sắc-lệnh tuyên-bố tình-trạng khẩn cấp đến nay, bao nhiêu luật-lệ đã ban hành, và những quyết-nghị của Quốc-Hội cũng như bèn Hành-Pháp đưa ra đề nâng đỡ các chiến-sĩ cũng như gia-đình chiến-sĩ, nhưng có hai điểm mà Bộ Tư-Pháp chưa thi-hành đúng mức cho gia-đình các tử sĩ. Vấn-đề cấp giấy thế vi khai sanh cho các tử sĩ và việc cấp phát tờ sở-hữu chứng-thư đề lãnh tiền tử tuất rất gay go, gặp nhiều trở ngại không ít cho nhân-dân. Các Tòa Hoà Giải Quyền địa-phương không đủ thẩm quyền giải quyết dễ dàng cho nhân-dân, hơn nữa chiến tranh càng ngày càng mở rộng và ác-liệt hơn, số tử sĩ càng gia tăng, không lãnh tử tuất được, vì lý do không có hôn-thú hoặc không có khai sanh. Tuy một phần không khai tại họ, xét một phần khác có khai nhưng trải qua nhiều năm chiến tranh, giấy tờ hộ-tịch đều thất-lạc mà xin trích-lục lại không được. Vì vậy những thân-nhân của tử sĩ không có giấy tờ hợp-lệ để xin lãnh tiền tử-tuất, nên nhân-dân hết sức rên-siết và than phiền.

Chúng tôi xin trình-bày một trường-hợp cũng có hôn-thú như sau này :

Một đôi vợ chồng được cưới hỏi theo thủ-tục cò-truyền, nhưng không làm hôn-thú, về phương-diện luật-pháp gặp trường-hợp này, Tòa-án cho lên án là những đứa trẻ ngoại-hôn, hoặc cha vô danh, mẹ vô danh hoặc là cha mẹ vô danh. Như vậy thì con tử-sĩ ở trường-hợp này làm thế nào mà lãnh được tiền tử-tuất của cha. Xét ra, cách lên án trên sẽ tai-hại vô cùng, thứ nhất đối với người con khi cầm lấy tờ khai-sanh của mình mà không biết cha là ai, mẹ là ai, oán hận xã-hội, và như thế sẽ có hại cho sự xây-dựng một xã-hội lành-mạnh và có lợi cho Cộng-sản chủ-nghĩa vô gia-đình ; Điều thứ 2 các đương đơn vì sợ mất tiền khi làm hôn-thú hoặc vì không thông-hiểu luật-pháp nên không dự-liệu hậu-quả tai-hại về sau.

Kết-luận, đề an-ủi những gia-đình tử-sĩ và khuyến-khích những chiến-sĩ hiện đương chiến-đấu với địch. Chúng tôi thiết-tha yêu-cầu Bộ Tư-Pháp nghiên-cứu mọi biện-pháp có thể giảm bớt thủ-tục phiền-toái cho các gia-đình tử-sĩ trong việc xin giấy tờ lập hồ-sơ xin cấp tử-tuất và Bộ Tư-Pháp ra lệnh cho các tòa-án địa-phương cấp gúp những giấy tờ nói trên cho các gia-đình tử-sĩ để họ kịp thời hưởng ân-huệ của Chánh-Phủ.

Chúng tôi xin trình-bày thêm về vấn-đề Tư-pháp bảo-trợ. Vì sao mà có Tư-pháp bảo-trợ? Vì chúng ta nghèo không có đủ tiền, không đủ khả năng tài-chánh nạp số án-phí hoặc cần phải nạp một khoản tiền gì về tư-pháp. Vì không đủ tiền, cần phải xin bảo-trợ tư-pháp, nhất là giới quân-nhân xin bảo-trợ nhiều hơn ai hết. Trái lại về Tư-pháp bảo-trợ thủ-tục đòi hỏi giấy tờ quá nhiều rất phiền-phức cho quân-nhân và nhất là cho gia-đình tử-sĩ.

Thưa Quý Vị,

Xin Tư-pháp bảo-trợ là muốn tránh khỏi phải tốn độ 4, 5 trăm đồng bạc nên mới phải đi xin, nhưng trái lại, phải xin nhiều giấy tờ và thủ-tục nó nhiều quá đi, đến nỗi tiền ăn và tiền phí-tồn trong khi đi xin được mấy thứ giấy tờ đó, đã tốn quá 400\$ bạc mà lại phiền-phức nữa. . . . Riêng về giấy tờ đề lập hồ.sơ xin bảo-trợ của quân-nhân, chúng tôi xin đề-nghị giản-dị-hóa đến mức tối-thiểu sau đây: tương-mạo quân-vụ, giấy chứng nhận tái-ngũ, giấy chứng-nhận lương-bổng

của đơn-vị-trưởng là đầy đủ rồi, còn như đòi hỏi những giấy nạp thuế, giấy tài-sản điền-thổ, bắt khai lung-tung làm cho đương-sự đến nỗi không có đủ tiền ăn để mà đi lo, xoay-sở những giấy tờ chứng nhận này. Kết luận phần này, chúng tôi xin Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh nghiên-cứu, chuyển qua Bộ Tư-Pháp nghiên-cứu các biện-pháp dễ-dãi cho quân-nhân trong thủ-tục về vấn-đề Tư pháp bảo-trợ theo lời đề-nghị của chúng tôi đã kể trên, vì hiện nay quân-nhân hết sức than-phiền về thủ-tục giấy tờ quá phiền-phức cho vấn-đề xin Tư-pháp bảo-trợ.

Trân-trọng xin cảm ơn Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội và Quý Đồng-Viện.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Do lời yêu-cầu của Ủy-Ban, chúng tôi xin ngưng nhóm phiên họp hôm nay.

Chúng tôi sẽ xin mời Bạn Tăng-Dục lên diễn-đàn trước tiên vào sáng mai vì Bạn đã có ghi tên.

Chúng tôi xin nhắc Quý Đồng-Viện, sớm mai chúng ta sẽ họp lại hồi 9 giờ.



Bế mạc : 19 giờ 32 phút

BIÊN-BẢN QUỐC-HỘI

SỐ : 13/163

NIÊN-KHÓA 1962

KHÓA II

Phiên họp khai mạc : 10 giờ 25

Ngày 12 - 12 - 1962



Chủ-tọa phiên họp : Ông Trương-vĩnh-Lễ

Chủ-Tịch Quốc-Hội.



CHƯƠNG-TRÌNH NGHỊ-SỰ

(Tuần lễ từ 10-12-1962 đến 15-12-1962)

TIẾP-TỤC THẢO-LUẬN VÀ BIỂU-QUYẾT DỰ-THẢO-LUẬT SỐ 95/II VỀ NGÂN-SÁCH QUỐC-GIA TÀI-KHÓA 1963



Ô. CHỦ-TỊCH.— Chương-trình Nghị-sự phiên họp hôm nay là :

— Tiếp-tục thảo-luận và biểu-quyết Dự-thảo luật số 95/II về Ngân-sách Quốc-gia tài-khóa 1963.

Chúng tôi xin nhắc lại Quý Bạn Đồng-Viện là trong phiên họp hồi chiều hôm qua Quốc-Hội đang thảo-luận về Ngân-sách của Bộ Tư-Pháp, và trong số các Bạn Đồng-Viện diễn-giả có ghi tên, chúng tôi thấy còn có Bạn Tăng-Dục. Vậy chúng tôi xin mời Bạn Tăng-Dục lên diễn-đàn.

Ô. TĂNG-DỤC.— Sau khi được nghe Bạn Chủ-Tịch Ủy-Ban Tư-Pháp và Định-Chế cùng Bạn Đồng-Viện Trần hữu-Điều phát-biểu ý-kiến, tôi nhận thấy có nhiều ý-kiến trùng với ý-kiến của tôi dự-định phát-biểu. Vì vậy, để tiết-kiệm thì giờ, tôi không muốn lập lại những ý-kiến mà hai Bạn đã phát-biểu. Tôi chỉ xin phát-biểu một ý-kiến nhỏ mà thôi; nhưng trước khi phát-biểu ý-kiến đó, tôi cũng xin nói lên đây sự tán-đồng của tôi đối với sự mà

tôi gọi là «phục-hưng uy-quyền». Tôi trộm nghĩ rằng Tư-Pháp phải giúp Hành-Pháp phục-hưng uy-quyền ấy để đem lại uy-tín cho Chánh-Phủ đối với toàn dân làm cho kẻ gian manh hung ác phải e sợ pháp-luật, làm cho người lương thiện tin tưởng ở chế-độ, không hoang mang, không chán nản và làm cho kẻ thù không còn có cơ hội để khai thác những lầm lỗi của chúng ta.

Tôi xin thêm rằng, đối với những trí-não non nớt và những tâm hồn hạ cấp, khoan-dung chỉ có nghĩa là hèn yếu, bằng chứng là trọng tội đã tăng lên một cách khủng-khiếp. Chúng ta cũng nên nhớ rằng trong thời loạn, hình phải nghiêm, nghiêm hơn thời bình. Nếu không nghiêm thì loạn lại càng thêm loạn. Sở dĩ tôi nói lên đây những câu này, chẳng qua là lo âu cho tiền đồ nước nhà, cho tiền đồ chế-độ.

Thưa Quý Vị,

Sau đây, chúng tôi xin phép phát biểu cái

ý-kiến nhỏ mà tôi đã nói ban đầu. Vừa rồi tại Ban-mê-thuật, cuộc hành quân Phú-Hòa có bắt được một số lớn thuốc men.

Theo nguồn tin của báo chí thì 80% thuốc men bắt được là Âu-dược. Vì vậy mà báo chí đã đánh một dấu hỏi là không biết số thuốc men này có liên quan gì tới hành-động mờ ám của các nhà buôn thuốc ở Saigon, cùng những vụ trộm thuốc rất lớn xảy ra liên tiếp gần đây.

Thưa Quý Vị,

Về trường hợp này, báo chí đã phản ảnh thật sự dư-luận quần-chúng, vì mọi người đều lấy làm thắc mắc, và mong sao cho các cấp hữu trách chóng tìm ra manh mối. Thiết tưởng rằng trong khi các chiến-sĩ ta, các cán bộ ta hy-sinh xương máu ngoài biên thùy cũng như trong thôn xã để bảo vệ non sông thì không có lý do gì mà Chánh-Phủ tỏ ra khoan-hồng đối với một bọn nõi dáo cho giặc, phản-bội xứ sở, làm giàu trên xương máu chiến-sĩ và đồng bào!

Theo ý riêng của tôi thì những vụ buôn lậu được phạm bất-hợp-pháp, không nên xét xử như những vụ buôn lậu thông thường, mà phải được đưa ra Tòa-Án Quân-Sự xét xử như những vụ phạm vào an-ninh quốc-gia, phản bội Tờ-Quốc. Chỉ khi thấy Chánh-Phủ quyết tâm tiêu diệt kẻ nội thù thì người chiến-sĩ và người cán-bộ mới yên tâm diệt giặc Cộng-sản.

Ô. PHẠM-VĂN-THÙNG.— Tôi hân hạnh xin tỏ bày ý-kiến đối với phần dự xuất của Bộ Tư-Pháp niên-khóa 1963. Tổng số dự phí 110.225.000\$, so với kinh-phí đã dự trù cho niên-khóa 1962 là 109.791.000\$ và ngân-khoản cũng đã dự tăng lên một phần so với các dự-xuất của niên-khóa 1961 cũng có phần tăng thêm. Chúng tôi xác nhận rằng với nhiệm-vụ nặng nề của Bộ sở-quan, qua sự trình bày rành-mạch của Bạn Thuyết-trình-viên trước diễn-đàn Quốc-Hội hôm qua, chúng tôi nhận thấy Bộ Tư-Pháp đã và đang mở rộng phạm-vi hoạt-động để phục-vụ công-ích cho nên chúng tôi tán-đồng Ngân-sách này. Tuy nhiên, dưới đây tôi có vài nhận xét kính xin trình-bày trước Quốc-Hội về một vài chi-tiết thuộc về chuyên-môn của Bộ sở-quan trong công việc hàng ngày.

Thưa Quý Vị,

Về phần nhận-xét này, chúng tôi không muốn chất-vấn Ủy-Ban của Quốc-Hội cũng như Quý Bạn

Đồng-viện ở trong Ủy-Ban, vì chúng tôi quan niệm rằng: Bạn Chủ-Tịch Ủy-Ban, các Bạn Ủy-viên trong Ủy-Ban cũng như Bạn Thuyết-trình-viên đều là Bạn Đồng-viện của chúng tôi trong Tòa nhà Lập-Pháp, là những đại diện của nhân dân không chịu trách nhiệm về sự chi tiêu của Bộ Tư-Pháp, nên tôi không đặt vấn-đề chất-vấn, và đồng thời chúng tôi cũng không chủ-trương đóng trống trước bãi sa mạc không người.

Chúng tôi quan-niệm đây là diễn-đàn của nhân dân Việt-Nam, dành riêng cho những người ưa chuộng tự do. Thật vậy, chỉ có trong chế-độ tự-do, người dân mới có diễn-đàn để phát-biểu ý-kiến và sự phát-triển ý-kiến của người dân phải được tôn-trọng để giải-quyết.

Thưa Quý Bạn Đồng-Viện,

Sau ba tháng Quốc-Hội ngưng họp, anh chị em chúng ta trở về đơn-vị thấu thập các nguyện-vọng của đồng-bào và nghiên-cứu các tài-nguyên quốc-gia cũng như hoàn cảnh xã-hội, hôm nay Quốc-Hội lại tái họp để cứu xét sự chi-tiêu của Quốc-gia. Buổi họp hôm nay chúng ta cứu xét đến phần dự xuất cho Bộ Tư-Pháp, tôi có phần nhận xét, sự nhận xét này là sự nhận xét của nhân dân Quận II Saigon đối với Bộ sở-quan, cho nên chúng tôi không có ý chất-vấn các Bạn Đồng-viện.

Phần thứ nhất, chúng tôi xin trình bày là phần cấp phát Tư-pháp lý-lịch rất bê trễ.

Phần nhận xét thứ hai là phần cấp phát trích-lục khai sanh còn trễ nãi hơn, làm cho phí tổn nhiều thì giờ và tiền bạc của dân chúng khi cần dùng các văn-kiện kể trên phải đi lại nhiều lần.

Phần nhận xét thứ ba là việc thi-hành các án-lệnh bắt chấp luật-lệ hiện hành, thiếu nghiêm chỉnh có khi gây ra ồn ào trong xã-hội, xao-xuyến nhân tâm rất đáng tiếc.

Dưới đây, tôi xin phép quý Vị trình bày một sự kiện trong bao nhiêu vụ thi hành bản án để làm thí dụ điển hình, vì chúng tôi không có quyền lạm dụng diễn-đàn để nói rất nhiều mà không giải-quyết gì được cả.

Trước nhất tôi xin nói, tôi chỉ đưa một vụ làm thí dụ điển hình trong nhiều vụ khác: Ngày 14-11-1952, một vụ giở nhà của dân chúng tại góc đường Phạm-ngũ-Lão và Hoàn-Lương làm náo động cả Đô-Thành. Tôi xin tường thuật sơ qua: Đồng-

bào ở vùng này đã thuê đất của một địa chủ Ấn-kiều, trước năm 1954 có đóng tiền đất sòng phẳng cho chủ đất. Sang năm 1959 Ấn-kiều sở hữu-chủ lại âm thầm bán đất cho những địa chủ mới mà không thông-cáo, yết-thị cho những người thuê đất bằng văn-kiện, đề rời địa chủ mới âm thầm xin Tòa án trực xuất, viện lẽ rằng những người này chiếm ngụ vô quyền.

Thưa Quý Vị,

Các gia chủ này mượn đất của chủ đất bằng khế-trước văn-kiện, có đóng tiền sòng phẳng. Sự kiện đã hiển nhiên như vậy mà Tòa-Án chỉ cứ xét theo pháp-lý chứ không theo thực tế xã-hội và đã phán quyết một bản án trực xuất tất cả những người ở trên sở đất nói trên. Sự phán quyết đó đã thành nhất định. Vì theo Hiến-Pháp Việt-Nam Cộng Hòa nền Tư-Pháp độc lập, Quý Vị Thẩm Phán có trọn quyền xử án theo lương tâm và luật lệ sẵn có. Nhưng theo luật lệ hiện hành, (Dụ số 17) sau khi Tư-Pháp đã phán quyết một bản án xử trực xuất như trên, phải tạm đình chỉ vụ thi hành án lệnh cho đến khi có lệnh mới. Còn nếu như muốn thi hành thì việc thi-hành án-lệnh đuổi nhà, trực xuất là một sự thông thường của các xã-hội văn-minh, chứ không phải ở nước chúng ta mới có. Thật vậy, khi thi-hành những bản án lục xét nhà của cá nhân nào đó chẳng hạn, thừa-phát-lại cầm bản án đến mời bị đơn ra, đọc bản án cho nghe và bảo mở cửa này, tủ này, xét ngăn kia để lục xét rồi làm biên-bản và niêm yết lại, khi thi-hành án lệnh trực xuất nhà của dân chúng cất trên đất tư nhân cũng thế. Ít nhất phải dùng thủ-tục tối thiểu ấy : Thừa-phát-lại đọc tất cả bản án, mời người ta dọn bàn thờ, dọn đồ đạc lấy tư trang ra để thi-hành bản án. Đàng này lại khác, sáng ngày 14-11-1962, nhân viên công lực gác trật tự vùng đó rất đông và vô nhà những người có tên trong bản án, mời họ về bót nhốt không có lý do và cũng không cần cho biết lý do. Trong khi nhốt những người này thì, ở nhà, người ta vô đập cửa phá nhà, đập vỡ tủ sắt, bần thờ. Có người mất 242.000\$, một lượng vàng và hộp xoàn quý giá. Có người nghèo thì mất những đồ đạc lặt vặt. Trách nhiệm này ai chịu ? Và sự thi-hành án lệnh như vậy có tôn trọng luật lệ, an ninh xã-hội hay không ? Tại sao người ta lại lạm dụng một bản án để làm xáo trộn xã-hội, trong khi đó Dụ số 17 ngày 12-7-1954 qui định rằng : « Nay tạm hoãn thi-hành, cho đến khi có lệnh mới, các quyết-nghị tư-pháp mặc dù đã thành nhất định, xử trực xuất các chủ, người thuê, người thuê lại và người chiếm

ngụ các nhà lá hay các kiến trúc bằng vật liệu nhẹ đã làm trên đất của người khác : Luật đã qui-định rằng mặc dầu bản án tư-pháp đã thành nhất-định cũng bị tạm hoãn thi-hành cho đến khi có lệnh mới và Dụ số 17 hôm nay vẫn còn hiệu-lực.

Trong khi bản án Tòa xử trực-xuất các người thuê đất tại vùng tôi kể trên, các người này đã nhiều lần đệ đơn đến Chương-Lý yêu-cầu áp-dụng Dụ số 17 để tạm hoãn đến khi có lệnh mới, hoặc tạm hoãn một thời-hạn để họ tìm nơi ăn, chốn ở. Trong tình-trạng khàn-cấp này dân-cư ở các đô-thị không cùng một lúc dọn nhà ra ngoài đồng-áng được, và muốn tìm một nơi có tiện-nghi tối-thiểu để ở cho cả gia-đình, thì các chủ phố tăng giá cho thuê và đồng-thời phải có tiền sang, tiền nước riêng biệt, thì hỏi rằng những dân-cư nghèo nàn làm gì có sẵn số tiền để đi thuê mượn những căn nhà đất giá do sự đầu-cơ của một số chủ phố mà tôi tưởng rằng quý Vị Đồng-Viện cũng như tất cả nhân-dân ở miền Nam đều biết thủ-đoạn đó.

Như tôi đã nói, trước diển-đàn, tôi không bao giờ chất vấn các Đồng-Viện của tôi, tôi chỉ xin hỏi : Trách-nhiệm này ai chịu ? Sự mất mát của dân-chúng như vậy ai sẽ đền bồi ? Và Tư-pháp có quyền thi-hành những bản-án trực-xuất khi Dụ số 17 ngày 12-7-1954 vẫn còn hiệu-lực ? Tôi mong rằng Bộ Sở-quan dùng tất cả mọi biện-pháp giải-thích để cho dân-chúng tin-tưởng nơi chế-độ pháp-trị được nghiêm-chỉnh, luật-lệ được thi-hành và bảo-vệ triệt-đề, để bảo-vệ quyền lợi của người dân và tránh cho họ bất cứ một việc gì gọi là áp-bức. Tôi không dám dài dòng, chỉ đạo-đạt những nguyện-vọng của đồng-bào cử-tri đơn-vị quận nhì Saigon.

Ô. TRẦN-VĂN-TRAI. — (Chủ - Tịch Ủy - Ban Ngoại-Giao và Thông-Tin) Nhân dịp thảo-luận và biểu-quyết Ngân-sách của Bộ Tư-Pháp, tôi có vài ý-kiến, xin trình-bày ra đây.

Thứ nhất : Tôi thấy rằng từ thuở xưa đến nay về vấn-đề kháng-cáo những bản-án hộ, thì chiếu theo điều 114 của Nghị-định ngày 16-3-1910, cho một thời-hạn là 60 ngày nghĩa là hai tháng tròn. Điều 114 của Nghị-định này tới bây giờ cũng đã lâu rồi. Hồi xưa, tôi thiết-tưởng ấn-định như vậy, là để cho những bị-cáo ở ngoài Đông-Dương có thời-giờ để mà chống án. Ngày nay, phần đông những người có việc phải lên Tòa-án đều ở trong nước Việt-Nam chúng ta, tôi thiết-tưởng cái thời gian đó quá dài đi, nghĩa là hai tháng tròn để xem đương-sự có chống án hay không, rồi còn phải một thời gian nữa mới

đưa hồ-sơ lên trên Tòa Thượng-Thẩm, thì như vậy, mất không phải 60 ngày, mà còn nhiều hơn nữa. Tôi thiết-tưởng bây giờ cái thời hạn đó nên đặt chừng 30 ngày cũng không phải là quá đáng để chắt dút những việc kiện cáo nhiều khi kéo dài lâu quá làm mất thời giờ của tất cả mọi người và nhiều gia-đình. Vì những sự kiện ấy, những vụ-kiện kéo dài năm này tới năm kia, thành thử ra gây hoang-mang không biết thành hay là bại. Chẳng thà thắng hay là bại mà được biết một cách dứt khoát vì vậy nên tôi thiết-tưởng rằng nên sửa đổi lại điều 114 để cho thời hạn chống án về những vụ hộ chừng 30 ngày là vừa phải. Lẽ dĩ nhiên về các điểm khác không nên sửa đổi bởi vì không cần-thiết. Đó là một điểm thứ nhất.

Về điểm thứ nhì, tôi muốn lưu ý bên Bộ sở-quan về một vấn-đề mà chúng tôi cũng biết rằng trách-nhiệm không phải do nơi Bộ Tư-Pháp, mà do nơi khác, là các cuộc điều-tra bổ-túc do Tòa-án phán ra và giao lại cho Quận điều-tra bổ-túc lại kéo dài thời gian quá. Tôi cũng biết rằng trong tình-trạng khẩn-trương hiện tại nơi các cơ-quan công-việc hiện tại rất là đa đoan chẳng hạn như vấn-đề an-ninh quốc-phòng nhiều khi các vị Quận-trưởng quá bận. Cho nên, có khi các bản án cần điều-tra bổ-túc gửi về Quận, rồi Quận gửi về làng điều-tra bổ-túc quá lâu. Nhiều khi Tòa-án phán điều-tra bổ-túc trong một vụ kiện, mà tính đến một năm rưỡi sau mới có phúc-trình trở về.

Tôi thiết-tưởng Bộ Tư-Pháp nên liên-lạc với Bộ Nội-Vụ để cho những việc này khỏi quá trì-hoãn, làm mất không biết bao nhiêu thì giờ. Có người lấy làm lạ hỏi tại làm sao công chuyện kéo lâu dài đến như thế! Vì vậy cho nên tôi xin trình-bày sự kiện này và ước mong Bộ Tư-Pháp liên-lạc với Bộ Nội-Vụ cho các cuộc điều-tra bổ-túc được thi-hành nhanh chóng hơn.

Vấn-đề thứ ba : Ngày hôm qua Ban Đồng-Viện Trần-hữu-Điều lên đây có trình-bày một vấn-đề cũng đáng chú ý là chuyên-chở đồ-dạc trang-hoàng của nhiều Vị Thăm-phán, nhất là ở các tỉnh. Vấn-đề đó chúng ta thấy rằng ở trong chương 4, điều 3, khoản 18, về vấn-đề chuyên chở, lộ phí, cư-trú có dự-trù 450.000\$. Có lẽ cái khoản này là dành riêng để chuyên chở những đồ gỗ của các Vị Thăm phán khi đi, nếu tôi không lầm. Nhưng thử hỏi, vấn-đề chuyên-chở này có lợi cho Ngân-sách Quốc-gia hay không, nếu các Vị Thăm-phán ở các tỉnh có được những đồ gỗ, tôi muốn nói vật-liệu, bàn ghế v. v... do Bộ

cung cấp. Tỷ như bây giờ có một Vị Chánh-án ở dưới Tòa Cà-Mau đi Ban-mê-thuật, phải chở tất cả những đồ vật đó đi thì tiền chuyên chở hết sức mắc, nhưng mà không chuyên chở đi thì lên trên kia không có đồ gỗ mà dùng ngay. Rồi bây giờ nếu Bộ Tư-Pháp trả lại số tiền của Vị Thăm-phán ứng trước, tôi thiết tưởng trong hai ba năm thì cái số tiền đó nó là quá hơn, nó nặng hơn, nó cao hơn cái số tiền nếu mà Bộ cung cấp những bàn ghế cho các Vị Thăm-phán ở trong các công thự dành riêng cho các Vị này. Nên chi, tôi thiết tưởng rằng tốn một lần mà chung quy nó lợi cho Ngân-sách nhiều hơn. Thêm nữa, cũng cần phải nói sự thật, có nhiều Vị Thăm-phán vì đi xa quá, thiết tưởng không có thể chở bàn, ghế mình đi theo, rồi bây giờ phải làm sao? Nhờ người trong gia-đình đem ra bán thì coi nó cũng khó lòng quá đi. Bởi vậy cho nên tôi thiết tưởng có một cách giải quyết rất dễ là cung cấp bàn ghế, tủ giường v.v... cho các Vị Thăm-phán ở các tỉnh và, như vậy, mỗi khi được đi, các Vị Thăm-phán ấy không có bận rộn về bàn ghế. Tuy rằng ý-kiến nhỏ nhưng mà nó giải quyết rất nhiều vấn-đề, như là các Vị Thăm-phán không có thể mà đi nhờ bà con mình đứng ra bán bàn, bàn ghế này kia mỗi khi được lệnh đi.

Một vấn-đề thứ tư mà tôi đã có dịp trình-bày ở trên diễn đàn này năm rồi nếu tôi không lầm, là trường-hợp của các vị Thư-ký thăm-niên ở tại Tòa-án. Những Vị này tuy rằng không có bằng tú tài, nhưng mà làm việc hết sức đặc lực. Ai có dịp đi đến Tòa-án, như là các vị Thăm-phán thì thấy rõ rằng các vị thư-ký thăm-niên này giúp việc một cách hết sức đặc lực, bởi vì nhờ thăm-niên, nhờ làm việc lâu, nhờ hiểu biết thủ tục nên giúp đỡ rất nhiều trong ngành Tư-pháp mà các vị này không có được quyền đặng mà thi cử đề sang ngạch Lục-sự. Tôi thiết tưởng các vị này là những người làm việc hết sức đặc lực và có công đã lâu dài rồi; nói cho đúng ra tiếng ngoại-quốc, tiếng Pháp cũng đã rành nhiều và làm việc tránh khỏi nhiều cái chỗ làm lạc. Tôi thiết-tưởng cũng nên đề cho các vị này đi thi hay làm một cách nào khác cho họ chuyển qua ngạch Lục-sự, bởi vì có nhiều vị có trên 10 năm, trên mười mấy năm, làm nhiệm vụ của một vị lục sự trong lúc mà ngạch của các vị này chỉ là ngạch thư-ký tư-pháp.

Khi xưa dường như vụ này có chờ hỏi ý-kiến nơi này nơi nọ và tôi không hiểu nay đến đâu và tôi ước mong ý-kiến ấy được lưu-ý hơn, bởi vì đây là một sự công bằng đối với những người làm việc

đặc-lực, những người giúp cho nhiều người khác tránh khỏi những sự lầm-lạc, như là trong các bản án lại hết sức quan-trọng. Tôi thiết tưởng những người này là những công bộc lâu năm rồi cũng được có một phần an-ủi.

Ngoài ra, có một vấn-đề có lẽ cũng liên-quan đến bên Bộ Nội-Vụ một phần và bên Bộ Công-Chánh một phần hay nói đúng là thuộc Tổng Nha Bưu-Điện. Đó là vấn-đề các bị can giam trong khám, từ trước tới nay được quyền viết thư khỏi dán tem. Tôi không hiểu tại sao trong năm nay 1962 cái quyền đó do ở cơ-quan nào bắt buộc các người bị can khi muốn viết thư phải dán con tem. Có lẽ quý Vị không biết, chớ sự thật thì khi một người bị can đã ở trong khám rồi, nhiều khi không có tiền chi cả, không có thể viết thư cho ai, ngay cả thư gửi cho người bào chữa của mình, rồi bây giờ lại bắt-buộc những người này không thể nào có một con tem mà dán lên, nếu nói rằng vì lý-do tiết-kiệm mà bắt buộc những người đó phải dán số tem thì tôi thiết tưởng không lợi chi cho nhiều, và như vậy tội-nghiệp cho những người bị giam, mà trong số đó có người cần cho gia-đình biết tin rằng hiện tại họ ở nơi nào. Vậy tôi thiết tưởng rằng cũng nên can-thiệp với Bộ sở-quan hay là cơ-quan nào đó để tránh sự thối-mắc nhỏ mọn không có lợi chi cho nhiều mà làm cho nhiều gia-đình mất công trông con, trông cháu, trông vợ, trông chồng thì hết sức tội nghiệp. Tôi có vài ý-kiến đó ước mong quý Vị hiểu dùm cho.

Ô. TRẦN-VĂN-NGÂN.— Tôi xin có ý-kiến về Phòng Chưởng-Khế. Theo như Bạn Trần-hữu-Điều đã trình bày thì có rất nhiều người đến Phòng Chưởng-Khế để nhờ làm văn-tự mua bán nhà cửa dùm, nhưng gặp phải những thủ-tục phiền toái, làm cho công cuộc mua bán trở nên rất khó khăn và bị đình trệ. Cũng vì lẽ đó cho nên thuế trước-bạ bị sụt giảm rất nhiều. Thật ra chẳng phải chỉ riêng gì Nha Trước-Bạ, mà Phòng Chưởng Khế, Nha Điền-Địa cũng cùng chung một số phận, vì lẽ 3 cơ-quan này có liên-quan với nhau. Thường thường mỗi một tháng, nội tiền thuế trước-bạ mà Phòng Chưởng-Khế phải nạp cho Nha này thì luôn luôn từ 12 triệu đến 13 triệu bạc, nhưng từ ngày bày ra thêm một thủ-tục khó khăn, như trong tháng vừa rồi số tiền thuế sụt lại không còn tới 3 triệu bạc. Vì vậy, quý vị đã thấy chỉ thêm một thủ-tục khó khăn mà số thuế bị giảm một cách kinh khủng như vậy. Giờ đây, tôi được biết Phòng Chưởng-Khế cho hay rằng: từ nay còn thêm một thủ-tục mới nữa, là phải có chứng-chỉ của Bộ

Cải-Tiến Nông-Thôn. Minh có nhà cửa muốn bán mà can chỉ đến Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn, phải xin chứng-chỉ của Bộ này? Đã không giản-dị-hóa thì thôi, lẽ nào lại tăng mãi những sự khó khăn cho đồng-bào? Rồi đây, những sự mua bán không còn nữa, thì lần hồi những nhân-viên ở Phòng Chưởng-Khế ngồi không, rung đùi, hút gió.

Vì vậy, chúng tôi xin đề-nghị bãi-bỏ tất cả những thủ-tục khó khăn để cho sự mua bán được dễ-dàng và nếu có thể được, từ nay ngoài việc làm văn-tự mua bán, xin Phòng Chưởng-Khế đảm-nhiệm luôn tất cả các thủ-tục chánh, chẳng hạn như muốn biết đương-sự có thiếu thuế hay không, chỉ nhờ Ông Chưởng-Khế viết thư đề hỏi cơ-quan này, và sau khi có sự trả lời, thì tiếp-tục làm văn-tự. Như vậy, sẽ được tiện lợi cho cả đôi bên.

Ô. BUI-QUANG-TÔI.— Năm ngoái, trong dịp bàn cãi về Ngân-sách của Bộ Tư-Pháp, tôi có dịp đề-cập đến vấn-đề Tòa-án các cấp xử quá nhẹ những nhân viên chánh quyền đã lạm dụng quyền hành của mình như bắt-bớ, giam-cầm, tra-tấn lương dân một cách trái phép.

Hôm nay, tiếp lời Ông Chủ-Tịch Ủy-Ban Tư-Pháp và Định-Chế, chúng tôi xin đề-cập đến những bản án của Tòa-án các cấp Sơ-thẩm cũng như Thượng-Thẩm một cách rộng-rãi hơn, không phân biệt phạm nhân là nhân-viên hành-pháp hay là nhân-dân.

Sau khi tham khảo rất nhiều bản án của Tòa Thượng-Thẩm Saigon và Huế, nhận định chung của chúng tôi là Tòa-án đã xử quá nhẹ những tội phạm, nhất là về trọng tội. Nếu chúng tôi phải đem ra đây đề can nhắc từng bản án một, thì không biết bao giờ cho xong, vì là một việc làm rất khó khăn và làm mất thì giờ quý báu của Quốc-Hội.

Chúng tôi xin phép nêu lên đây một vài trường-hợp điển hình về những trọng tội đã được Tòa xử quá nhẹ. Đề chứng minh lời nói của chúng tôi và cũng đề góp ý-kiến với Ông Chủ-Tịch Ủy-Ban Tư-Pháp và Định-Chế.

Về việc cố sát, chúng tôi xin kể ba trường-hợp đã được xử rồi ở Tòa Sơ-Thẩm và Thượng-Thẩm.

Ở Long-An, tên Nguyễn-ngọc-Đoàn can tội cố sát, Tòa Sơ-Thẩm xét xử ngày 15-6-1961 xử 10 năm khổ sai. Tòa Thượng-Thẩm Saigon xử ngày

8.3.1962 y án.

Ở Kiên-Giang, tên Đoàn-Phum can tội cố-sát, Tòa Sơ-Thẩm ở Kiên-Giang ngày 23-11-1961 xử 8 năm khổ sai, Tòa Thượng-Thẩm Saigon xử ngày 19-6-1962 y án.

Và cũng ở Kiên-Giang, tên Trần-Sót, tên Nguyễn-thị-Nhiên can tội mưu sát, Tòa Sơ-Thẩm ngày 23-11-1961 xử 10 năm khổ sai. Tòa Thượng-Thẩm Saigon ngày 19-6-1962 y án.

Và vừa đây có một việc vừa xảy ra mà Tòa án Saigon mới xử, bản án này chúng tôi thấy thật là quá nhẹ và nhân-dân ai cũng cảm thấy như vậy. Chúng tôi xin lược thuật: đây là một vụ giết người và hiếp dâm một phụ-nữ khác, mà thủ phạm là một viên Trung-Úy Bảo-An làm Quận-Trưởng Quận Trà-Cú (VĨnh-Bình) và đồng bọn.

Ngày 4-3-1960, một nhóm Dân-Vệ ở xã Đại-An đi tuần bắt được một tên dân Hà-Xược từ trong chòi chạy ra, y khai là đang đánh bài. Hà-Xược bị tra-tấn không ngừng tại Chi Công-An do Trần-Trọng-Trưởng-Chi và bốn nhân-viên là: Nguyễn-văn-Hương, Nguyễn-văn-Lịch, Sơn-Chuông và Lê-tấn-Được. Được báo việc này, Trung-Úy Quận-Trưởng Võ-đình-Châu ra lệnh cho Trần-Trọng tra-tấn cho cung khai, cho đến chết. Hà-Xược bị quăng xuống sông và xác nổi lên. Việc đồ bề. Cũng một đêm ấy tên Võ-đình-Châu, tức là cựu Quận-Trưởng và Trưởng-Chi Công-An Trần-Trọng đã bắt một thiếu nữ khác và thi đua nhau hiếp dâm. Tòa-án dưới xử:

— Võ-đình-Châu và Nguyễn-văn-Hương, tức là Quận-Trưởng và Trưởng-Chi Công-An, khổ sai chung thân;

— Lê-tấn-Được, Sơn-Chuông, Nguyễn-văn-Lịch 8 năm.

Chúng tôi rất đồng ý trong việc Tòa-án dưới xử như vậy, nhưng mà lên Tòa Thượng-Thẩm Saigon đã xử như sau: Võ-đình-Châu: 8 năm cấm cố; Trần-Trọng: 6 năm, Lê-tấn-Được, Sơn-Chuông và Nguyễn-văn-Lịch 5 năm. Thật là quá nhẹ!

Thưa Quý Đồng-Viện,

Từ xưa « sát nhân giả tử », điều ấy là lẽ thường, và ngày nay pháp-luật hiện-hành cũng vậy, cố sát thì bị phạt khổ sai chung-thân, mưu sát thì bị tử-hình. Nhưng đọc qua các bản án của Tòa-án các cấp, chúng ta thấy phần nhiều cố-sát, hoặc mưu

sát cũng chỉ bị phạt từ 10 đến 15 năm là cùng, ít khi xử nặng hơn. Xử như vậy, tội e quá nhẹ nhàng, nhất là trong buổi lộn xộn ngày nay người ta cần phải dùng chánh-sách « sát nhưt nhân vạn nhưn cụ » để giữ trật-tự và an-ninh cho xã-hội. Tôi không phải khát máu để yêu-cầu mỗi vụ đều phải xử tử, nhưng tôi yêu-cầu xử nặng. Xử nặng đây không phải là giết người.

Tôi dám chắc các vị thẩm-phán có thể lấy trong luật lệ mà xử nặng, mà không phải xử tử.

Về hiếp dâm chúng tôi xin đưa ra 3 bằng-chứng cụ-thể.

— Ở Ban-mê-thuật, Hồ-văn-Thị hiếp dâm đưa con gái dưới 15 tuổi, Tòa Sơ-thẩm ngày 13-6-61 xử 2 năm tù.

— Ở Biên-Hòa, Nguyễn-văn-Tý hiếp dâm đưa con gái dưới 15 tuổi, phiên tòa ngày 19-4-61, xử 3 năm tù.

— Ở Pleiku, Nguyễn-văn-Rương can tội hiếp dâm Nguyễn-thị-Hay 16 tuổi, Tòa dưới phạt 3 năm tù treo và 5.000\$ tiền bồi-thường.

Thưa Quý Đồng-Viện,

Theo pháp-luật hiện-hành, hiếp dâm sẽ bị phạt từ 5 năm đến 20 năm. Nếu hiếp dâm trẻ con dưới 15 tuổi sẽ bị hình phạt tối đa tức là 20 năm. Thế mà đọc các bản án kể trên, chúng ta thấy Tòa án phạt quá nhẹ những kẻ hiếp dâm. Thử hỏi xử như vậy Tòa-án đã làm hết nhiệm-vụ của mình chưa, trong trường-hợp nói ở đây là bảo-vệ đàn bà và con nít?

Chúng tôi xin sang qua một vụ bắt cóc trẻ con.

Chúng tôi lấy hai ví-dụ cụ-thể. Ở VĨnh-Bình, Trần-thị-Lang bắt cóc vị-thành-niên dưới 14 tuổi. Tòa Thượng-Thẩm ngày 17-3-1962 xử ba năm tù. Và vừa rồi ở Saigon một việc bắt cóc Dương-tam-Mười, vào ở giữ em hai hôm rồi ẵm đưa con 11 tháng của chủ đem bán cho người khác. Tòa Sơ-thẩm ngày 28-11-61 xử hai năm tù treo.

Thưa Quý Đồng-Viện,

Ở các nước, bắt cóc trẻ con cho cha mẹ chuộc, hoặc đem bán là khổ sai hữu-hạn, chung-thân hoặc tử-hình.

Những vụ bắt cóc ở bên Mỹ con của Lindbergh, những vụ bắt cóc ở Pháp, con của ông Chủ hãng Peugeot, chúng ta thấy người ta xử rất nặng. Riêng ở xứ ta luật lệ hiện-hành lại quá nhẹ nhàng,

chỉ phạt tù từ 6 tháng đến 3 năm hoặc từ 1 năm đến 5 năm nếu đứa trẻ bị bắt đi là đứa con gái dưới 14 tuổi. Nói đến đây tôi xin mở một cái ngoặc và lưu ý đặc biệt ông Chủ-Tịch Ủy-Ban San-Định Luật Pháp về việc này để phạt hình phạt nặng hơn về tội bắt cóc trẻ con. Thử đặt vào địa vị đứa trẻ bị bắt cóc hoặc cha mẹ bị mất con, quý Đồng-viện sẽ cảm thấy sự cảm hờn cực điểm đối với kẻ thủ phạm. Người ta không có thể khoan hồng trên sự đau đớn của người khác được.

Tòa Đô-Chánh vừa đây đã cho đăng 1 bản thông-cáo trong các báo ngày 7 tháng 12-62, như sau, tôi xin phép đọc lên đề Quý Đồng-Viện tường:

Tòa Đô-chánh vừa ra thông-cáo đại khái: « Trong vòng 20 hôm nay, có vài học-sinh các trường tiểu học công-lập Đô-Thành đi học rồi không về nhà, làm cho phụ huynh rất lo lắng. Vậy, đồng thời với các biện pháp an-ninh đã được chánh-quyền áp-dụng, Tòa Đô-chính ân cần nhắc nhở phụ huynh học-sinh nên lưu tâm dặn dò và gìn-giữ con em, để tránh âm mưu của kẻ lưu-manh gạt gẫm dụ dỗ học sinh đi làm chuyện mờ ám ». Chúng tôi không biết người ta bắt cóc trẻ con để làm gì, để làm những chuyện mờ ám, cũng như là thông-cáo Đô-thành đã vừa nói, hay là người ta bắt cóc trẻ con để bán kiếm tiền, không hơn không kém. Nhưng dù bắt cóc trẻ con để làm việc này, việc nọ hay bán đi, thì đối với cha mẹ mất con, sự đau đớn vẫn không giảm đi phần nào. Vậy nên chúng tôi thiết tha yêu-cầu Tòa-án phạt rất nặng những kẻ phạm tội bắt cóc trẻ con. Được như vậy, thì họa may mới kịp thời chặn đứng được một tai họa đang đe-dọa các trẻ em và làm cho phụ-huynh nơm nớp lo sợ.

Bây giờ chúng tôi xin đề-cập đến vấn-đề lái xe cán chết người.

1.— Ở Bình-Thuận, tên Bửu-Thiên lái xe cán chết người Tòa Sơ-thẩm ngày 19-5-60 tha bổng vì nhân đạo, và phụ cấp cho cha mẹ 5.000\$ để mai táng, Tòa Thượng-Thẩm Huế đình 2 lần, kết-quả chúng tôi chưa được biết ra sao.

2.— Lâm-Thọ-Dần lái xe cán chết người, Tòa Thượng-Thẩm Huế ngày 6-1-1961 xử hai tháng tù treo.

3.— Lê-Vy lái xe cán chết người, Tòa Thượng-Thẩm Huế xử 4 tháng tù treo.

Thật là không may cho Bạn Đồng-Viện Hoàng-quốc-Hương của chúng ta đã vô ý đụng một bà

lão ở Định-Tường bị thương nhẹ, nằm nhà thương một tuần lễ rồi ra, và ông Hoàng-quốc-Hương cũng đã thường 6.000\$, mà còn bị Tòa-Án phạt 3 tháng tù treo, Tòa Thượng-Thẩm phạt 1 tháng tù treo trong lúc đó, thì ở ngoài Trung, cán chết người chỉ có hai tháng tù treo và 4 tháng tù treo và có một trường hợp được tha bổng. Có lẽ rằng làm Dân-Biểu rui đụng người ta, đó là trường hợp gia trọng đối với Tòa-Án. Nếu thật như vậy, thì cái đó là đặc-ân mà chúng tôi xin lãnh nhận với thâm ý rằng việc đó không bao giờ xảy ra cho tôi hay cho các quý Bạn Đồng-Viện.

Thưa Quý Vị Đồng-Viện,

Bạn Thuyết-trình-viên có thể trả lời tôi một cách dễ-dàng cũng như năm ngoái rằng: « tôi không nắm hồ sơ làm sao biết được yếu tố nào mà Tòa-Án đã căn cứ để định tội người ta », và Bạn còn cho biết rằng: Thường thường luật định một trọng tội tối thiểu là bao nhiêu, tối đa là bao nhiêu, và ông Tòa có thể cân nhắc tùy theo tội trạng để định trường hợp gia trọng hay giảm khinh. Tòa-Án cũng có thể tiêu-hình-hóa rất nhẹ để cho hợp với ý-nguyện của nhân dân. Điều đó tôi đã được biết, nhưng chúng tôi nói lên đây là vì chúng tôi nói tiếng nói của nhân dân để lưu ý các vị thẩm-phán trong lúc xử mà thôi.

Chúng tôi xin lỗi đã làm mất thi-giờ của Quốc-Hội, và tôi xin cảm ơn Quý Vị Đồng-Viện đã đề ý theo dõi những lời tôi đã trình bày. Ủy-Ban Tư-Pháp và Định-Chế, qua lời phát biểu của ông Chủ-Tịch Ủy-Ban, đã trình bày chánh-sách trừng-phạt thích-nghi trong giai-đoạn hiện tại, và chúng tôi đã đưa ra những bằng chứng cụ-thể, nhiều trường hợp Tòa Án đã xử quá nhẹ, làm cho tội ác càng ngày càng tăng thêm và người dân lương thiện có cảm-giác rằng không có công-lý nữa...

Khi đọc qua các báo hàng ngày, chắc quý Đồng-Viện không khỏi giật mình khi thấy trong thời buổi này người ta giết người một cách quá dễ dàng so sánh với ngày trước; cha giết con, vợ giết chồng hay ngược lại, tó giết chủ, yêu mà không được yêu thì giết, yêu quá đằm quá ghen cung giết, giết vì thù hận, giết để cướp của, giết mướn, v.v... toàn là giết, giết và giết!

Hay là con người ngày nay dữ tợn hơn xưa? hay là tại Tòa-án xử quá nhẹ, nên người ta không sợ luật-pháp nữa? Nhưng nếu Tòa-án xử cho đúng mức, trừng-phạt cho nghiêm khắc, mà tội ác vẫn

còn càng ngày càng nhiều hơn, thì lúc bấy giờ mới có thể đổ lỗi hoàn toàn cho con người, cho xã-hội, cho Chánh-Phủ không có một đường lối giáo hóa thích-nghi, để cho dân-chúng lâm vào tội ác. Đấng này, tòa-án xử phạt quá nhẹ, như ông Chủ-Tịch Ủy-Ban Tư-Pháp và Định-chế đã trình-bày trên nét đại-cương, như vậy tức là vô tình Tòa-án đã khuyến khích tội-ác nếu tôi không dám nói là đồng lõa với những can-phạm. Đã đành rằng các vị Thẩm-phán xử theo lương-tâm của mình, nhưng cái lương-tâm ấy không có một giá-trị tuyệt-đối, bất di bất dịch, thời nào xã-hội nào cũng giống như nhau. Trái lại, cái lương tâm ấy là phản ảnh qua một con người, một tâm trạng chung của quần chúng trong một thời-trạng của một xã-hội. Mà quần chúng ngày nay muốn gì? Quần chúng muốn tòa-án xử nặng những tội ác đã phạm đến tánh mạng, hay đến thân thể hoặc tài sản của nhân-dân. Các vị Thẩm-phán khi xử kiện theo lương tâm của mình, có nghĩa là kẻ nào vô tội hoặc nghi án thì được tha bổng. Trái lại, những kẻ nào có tội thì phải chịu sự trừng phạt, mà sự trừng phạt cho đúng mức, trừng phạt nó có tác dụng không những để thỏa lòng căm hờn của nạn nhân, hoặc thân nhân của họ, hoặc để làm gương cho kẻ khác sợ mà không dám làm nên tội nữa.

Thưa Quý Đồng-Viện, trong thời buổi rối ren ngày nay, hơn bao giờ hết, pháp-luật phải nghiêm-minh. Phải đánh, đánh cho mau, đánh cho mạnh và đánh cho đúng những kẻ có tội! Mọi sự khoan-hồng sẽ coi như là nhu-nhược, mở cửa cho tội ác xâm nhập vào phá-hoại xã-hội.

Người xưa đã nói: «Tịch dĩ chỉ-tịch, hình kỳ vô-hình» nghĩa là giết để mà thôi giết, phải dùng hình phạt để mà không phải dùng hình nữa. Khoan hồng trong trường-hợp ngày nay, tức là mở cửa cho sự tăng gia án-mạng hàng ngày.

Thưa Quý Vị, lấy tư-cách Dân-Biêu, chúng tôi có dịp gần gũi với nhân dân, và đã lắng tai nghe tiếng nói và nguyện vọng thầm kín của nhân-dân, chúng tôi xin nói lên đây là nói tiếng nói của nhân-dân, để mong lưu ý Bộ Tư-Pháp và cũng đề Quý Đồng-Viện suy nghiệm.

Ô. KRÉ.— Xuyên qua lời trình-bày của Bạn Thuyết-trình-viên về Ngân-sách dự-xuất cho Bộ Tư-Pháp năm 1963, chúng tôi rất lấy làm mừng, mừng vì mỗi năm thấy Ngân-sách của Bộ này có tăng, tăng để cho công việc điều-hành của Bộ được

tăng cường ở Bộ, ở trung-ương cũng như ở địa-phương.

Năm ngoài, chúng tôi lên diễn-đàn có yêu-cầu Bộ tăng-cường ở địa-phương về nhân-viên cũng như vật-liệu để làm thỏa-mãn nhu-cầu cần-thiết mỗi ngày mỗi gia-tăng dân-số.

Ở trên Cao-Nguyên, hiện tại có 3 Tòa Hòa-giải Rộng-quyền mới được thành lập nữa là tỉnh Phú-Bồn, thành ra 4 Tỉnh trên vùng Cao-Nguyên. Dân số tăng, lẽ dĩ nhiên, vấn-đề xã-hội cần phải bảo-vệ, cần phải tăng nữa. Năm ngoài chúng tôi có yêu cầu Bộ nên thu dụng một số cán bộ thông ngôn người địa phương cho các Tòa Hòa giải ở Cao-Nguyên, vì chúng tôi nhận thấy hết sức cần thiết có những người địa phương để thông dịch tiếng địa phương vì nhiều khi có sự dụng chạm giữa hai ngôn ngữ Kinh, Thượng. Chúng tôi muốn đưa một dẫn chứng: hiện tại có bệnh lương gạt đồng bào ở Cao Nguyên : đã có đồng bào Thượng đành dùm trong 5, 6 tháng hay 1, 2 năm được 5, 60 ngàn bạc, muốn xây nhà, mà về mặt kỹ-thuật xây cất thì họ chưa có, nên phải nhờ đến những người đồng-bào miền Nam kế cận, nhưng khi trao tiền rồi thì người nhận tiền cứ lần trốn; mà việc khiếu nại có đến Tòa-án, thì bên đồng-bào Kinh họ lo luật-sư, trong lúc đồng-bào Thượng không có tiền lo luật-sư, thành ra họ bị thiệt thòi, không dám kéo dài chuyện đó sợ mất luôn cả vốn. Sở dĩ mà có vấn-đề địa-phương là để giải thích, để dẫn dắt những người bị thiệt thòi như vậy, đã có phần nào không được hài lòng. Tôi nói rằng đối với cán cân công-lý, chúng tôi không mong gì hơn; hiện tại, sự kiện mà tôi trình-bày trên đã xảy ra nhiều. Chúng tôi muốn rằng Bộ phải tìm biện-pháp nào để ngăn ngừa. Chúng tôi mong rằng, cũng như các Bạn đã nêu ra, cần phải trừng-trị gắt gao những người chỉ sống lương gạt đồng-bào lương thiện, hiện tại cái bình lừa gạt đó ở Cao Nguyên đã có, và một số người lương gạt đã được luật-sư bảo-vệ họ, vì đồng-bào Thượng không có tiền để lo người biện hộ cho mình, thành ra họ bị thiệt thòi. Đó là thắc mắc của tôi, tôi mong Bộ tìm biện pháp nào để chấm dứt được tình trạng đó, sớm chừng nào hay chừng nấy. Đó là nguyện vọng của đồng-bào tôi, và riêng cá nhân tôi.

Ô. LÊ-TRỌNG-QUÁT.— Nhớ lại những ý-kiến mà Bạn Chủ-Tịch Ủy-Ban Tư-pháp và Định-Chế phát-biểu hôm nay, tôi tưởng không có gì nói thêm được nữa. Tuy nhiên, chúng tôi chỉ xin mạn

phép Bạn Đồng-Viện đề thêm một ý-kiến nhỏ vào những lời phát-biểu hết sức đầy đủ của Bạn Đồng-Viện Chủ-Tịch Ủy-Ban Tư-Pháp và Định-Chế. Tôi cũng xin nói trước rằng tôi sẽ không dám đi vào trong những nhận xét đối với các bản án như Bạn Đồng-viện Bùi-quang-Từ của chúng ta đã làm vì lý-do tôn trọng nguyên-tắc độc lập của cơ-quan Tư-Pháp. Ý-kiến nhỏ đó, tôi muốn trình-bày hôm nay là đề thêm vào trong danh sách những tội phạm, mà hôm qua Bạn Đồng-viện Nguyễn-quốc-Hưng đã nêu ra một vụ cuối cùng đã xảy ra, và gây nhiều dư-luận trong dân chúng: đó là vụ «số Kiến-Thiết» trong đó nữ can phạm Đức-Lợi đã gây cho công quỹ một sự thiệt hại khoảng 44 triệu đồng vì những chi phiếu không tiền bảo chứng trả cho Ngân-Khố. Tôi nêu vụ này ra trong khía cạnh xử đoán và điều-tra của nó, vì hôm nay chúng ta đang xét đến Ngân-sách của Bộ Tư-Pháp, một Bộ mà tôi nhận thấy hầu hết các Bạn Đồng-viện đều có cảm tình và đều muốn, không những là duy-tri ngân khoản dành cho Bộ đó mà nếu có thể được, còn tăng cường cho Bộ đó thêm phương tiện hoạt động. Tôi cũng san sẻ lập trường đó nhân danh Khối Liên-Minh Xã-Hội. Như các Bạn đã rõ, pháp luật của ta rất là nghiêm minh. Chúng ta đã từng chứng kiến những vụ hối lộ tham nhũng vài ba trăm bạc cũng bị đưa ra Tòa Đại-Hình để bị những án tù nặng. Đứng trước vụ ký chi-phiếu không tiền bảo chứng mà kết quả đến đây cho ta thấy làm thiệt hại cho Ngân-sách Quốc-gia trên 44 triệu đồng, chúng ta tưởng rằng cái hình phạt áp dụng cho những can phạm cần phải tương xứng. Với Ông Bộ-Trưởng Tư-Pháp, chúng tôi mong rằng sự truy tố các can phạm đã xúc tiến lâu nay, và hình như có bốn can phạm đã bị giam giữ, cần phải tiến thêm nữa, mạnh hơn nữa và nó sẽ không ngừng lại trước bất cứ một can phạm nào dù can phạm đó có một địa-vị nào chăng nữa.

Chung quanh những vụ phạm pháp về vé số Kiến-Thiết, không phải gần đây mới gây hoang mang trong dư luận mà, như chúng ta đã biết, nó đã kéo dài từ lâu, nó đã suýt được đưa ra ánh sáng một lần, rồi nó lại nằm yên trong một thời gian để đến bây giờ mới bật phát với một hình thức hết sức vĩ đại. Chúng ta đã nhận thấy những bản án hết sức nặng nề để xử những vụ lũng đoạn kinh-tế, mà bản án cuối cùng là tử hình. Vậy thời, đối với một vụ này không nói đến tánh chất giả mạo, hối lộ của nó, thì kết quả về mặt

lũng đoạn nền tài-chánh quốc-gia đã là vô cùng quan trọng. Điều đó, người ngoài phố không phải là luật gia, cũng có thể ý-thức được rõ rệt.

Đề thực-hiện một nền công-lý bất phân, chúng tôi tưởng rằng, nếu Tòa-án của chúng ta đã từng chứng tỏ nghiêm khắc một cách đứng đắn trong những vụ dù không có gì quan trọng lắm thì trong những vụ này, với tính cách to lớn của nó và với tính cách tô-chức có quy cũ hẳn hoi của nó, chúng tôi mong muốn rằng Bộ Tư-Pháp sẽ có những chỉ thị cho các Thẩm-phán công-tố đề tiếp tục truy-tố, cứu xét cho đến kỳ cùng. Chúng tôi cũng nhân danh đại diện nhân dân đề chuyển đến các Vị Thẩm-phán xử đoán mà chúng tôi hằng tôn-trọng tư-cách độc-lập trong khi xét xử, nguyện vọng của dân chúng muốn rằng: khi xét xử đành rằng các vị xét xử theo lương tâm của mình, nhưng chúng tôi xin góp vào trong sự xét đoán của Quý vị Thẩm-phán cái nguyện vọng của dân chúng, đương tranh đấu, đương hy sinh đóng góp, được thấy Quý vị lên những bản án điển hình, nghiêm-khắc, không hạn chế, không dè dặt đối với bất cứ ai.

Ô. TRẦN-TẤN-THÔNG.— Chúng tôi xin đề-cập đến Chương 5 của Bộ Tư-Pháp về các Phòng Chưởng-Khế.

Chúng tôi vẫn biết rằng công việc của các Phòng Chưởng-Khế càng ngày càng tăng, dân chúng phải mất rất nhiều thời giờ chờ đợi, nhưng chúng tôi xin nói rõ ràng, những sự việc chậm trễ này không phải lỗi của các nhân-viên làm chậm trễ, mà vì số nhân-viên quá ít nên không thể phục-vụ nhân-dân một cách hữu-hiệu hơn.

Trước tình-trạng thiếu kém ấy, chúng tôi rất lấy làm ngạc nhiên thấy trong Ngân-sách dành cho các Phòng Chưởng-Khế, thứ nhất là điều 1 Chương 5, số nhân-viên của các Phòng Chưởng-Khế lại bớt đi, trong Ngân-Sách 1963 chỉ có 54 trong khi năm 1962 có 61, trong khi số đó phải tăng rất nhiều và trong khi đó có nhiều Sở rất thừa nhân-viên. Chúng tôi xin lưu ý Bộ Tư-Pháp và xin Bộ Tư-Pháp vui lòng cho chúng tôi biết về điểm này.

Ô. CAO-VĂN-TƯỜNG.— Nhận xét thứ nhất của chúng tôi là chúng tôi rất lấy làm sung sướng thấy nhiều Bạn Đồng-viện phát biểu ý-kiến về Bộ Tư-Pháp, điều đó chứng tỏ rằng chúng ta rất quan-tâm đến hoạt-động của một trong những Bộ đã quyết-định điều kiện sinh-hoạt của quốc-dân.

Quý Bạn Đồng-viện trước tôi đã nói rất nhiều về các vấn-đề, tôi cũng xin góp thêm ý-kiến về hai điểm :

Thứ nhất là đường lối xử án của các Tòa-án ;

Thứ hai là vai trò của ngành Tư-pháp trong công cuộc cách-mạng chung, trong công cuộc sinh-hoạt của Quốc-gia.

Về đường lối xử án của các Tòa-án thì Quý Bạn Đồng-viện đã nói nhiều về các vụ xử rất nhẹ, về các vụ phạm hình-luật. Riêng tôi, tôi xin lưu ý Quý Vị Thẩm-phán về công việc xử-án đối với các tội-phạm chính-trị. Đây là một vấn-đề tế-nhị mà chúng tôi muốn trình bày ý-nghĩ dứt khoát trước Quý Bạn Đồng-viện và trước quốc-dân.

Đã có những lần, những vụ xử-án hoặc đưa ra trước Tòa-án quân-sự thường hoặc là đưa ra các Tòa-án hình-sự, hình-luật. Tòa-án thường luật, thì người ta đã thấy các Tòa-án xử có phần quá nhẹ đối với các can-phạm, mà những can-phạm đó hoặc là những cán-bộ nòng-cốt của cộng-sản phá hoại đã nhúng tay vào các công tác phá hoại, đã đâm chân phá những kinh-đào, phá những dụng cụ xăng hoặc là rải truyền đơn và những công tác phá hoại khác. Chúng tôi biết rằng các vị Thẩm-phán đa số đã chịu hòa mình vào công cuộc chiến-đấu chung của nhân-dân, nhưng chúng tôi cũng có cảm-tưởng rằng có một số Quý vị đang còn phân vân trên con đường hòa mình đó vì di-sản tinh-thần và di-sản tư-tưởng của nhiều vị Thẩm-phán do những tư-tưởng Tây-phương để lại, muốn rằng mình không lệ - thuộc vào những hoàn-cảnh hiện tại và muốn tự vươn mình ra khỏi đời sống hằng ngày, đề mong vươn lên một đường lối lâu dài của công-lý. Nhưng tôi nghĩ rằng đường lối đó, cái đường lối muốn rằng công-lý khách-quan, công-lý không vương-víu đến những hoàn-cảnh cụ-thể ở chung quanh hoặc là công-lý trường-cửu, nói một cách khác những đường lối khách-quan tuyệt-đối hay là đường-lối trung-lập đó hiện bây giờ được chấp-nhận là phá-sản ; cái đường lối trung-lập đó phá sản về chính-trị, đã phá-sản về công-lý. Cộng-sản là một tổ-chức không kể gì đến công-lý, cộng-sản khinh-thị đời sống của con người, cho nên tôi nghĩ rằng Tư-Pháp có nhiệm-vụ phải bảo-vệ độc-lập quốc-gia để bảo-vệ tự do con người, thì không thể nào nhân-nhượng cho Cộng-sản phá-hoại mà nói rằng đó là một lý-tưởng chính-trị, đó là một đường-lối của hoạt-động chính-trị, cũng như mọi đường-lối hoạt-động chính-trị của mỗi

đảng phái khác. Tôi nghĩ rằng Cộng-sản không phải là một đảng chính-trị hoạt-động cho một lý-tưởng. Cộng-sản rõ ràng khinh-thị độc-lập của Quốc-gia, cũng như chà-đạp tự-do và sinh-mạng của con người. Cho nên nhiệm-vụ của Tư-Pháp, nếu là bảo-vệ cuộc sống, cái khung cảnh của Quốc-gia, để bảo-vệ tự-do và tài-sản của con người, như là bảo-vệ tự-do cho sinh-mạng của con người, thì Quý Vị Thẩm-phán phải như đinh vào hàng ngũ tranh-đấu với nhân-dân, để chống lại bọn Cộng-sản phá-hoại, để đập vỡ những tổ-chức của Cộng-sản. Như vậy, ngành Tư-Pháp mới phải làm nhiệm-vụ tranh-đấu của mình, đóng góp phần tranh-đấu với quốc-dân. Nếu không, tôi sợ rằng ngành Tư-pháp trong khi muốn khách-quan, muốn trung-lập, thì có phần nào đi phản lại nhiệm-vụ của mình. Nhiệm-vụ đó là bảo-vệ cho sinh-mạng, cho tự-do của người dân.

Bây giờ nói về cương-vị của ngành Tư-Pháp trong đời sống của Quốc-gia, tôi thấy rằng hiện nay, tuy với một số Thẩm-phán rất là thiếu thốn, với những phương-tiện ít-oi, hẹp-hòi có phần lép vế với ngành Hành-chánh, ngành Tư-Pháp cũng đã cố-gắng làm nhiệm-vụ cao cả của mình, và ở đây Quý Bạn Đồng-viện đã được, cùng với chúng tôi, đề-cao, vai-trò của các vị Thẩm-phán. Cũng vì muốn đề cho ngành Tư-pháp làm được nhiệm-vụ bảo-vệ tự-do và tài-sản của người dân mà chúng tôi mong muốn rằng : ngành Tư-Pháp được đề-cao hơn nữa. Chúng tôi biết rằng trong giai-đoạn đang còn chiến-đấu thực sự trong một cuộc chiến-tranh thật-tế với Cộng-sản, thì ngành Quốc-phòng, An-ninh phải có ưu-tiên tuyệt đối, và sau đó ngành Hành-chánh, Bộ Nội-Vụ, cũng lại được cái phần tôn-trọng của Chánh-Phủ và của nhân-dân ; nhưng mà chúng ta đã có nhiều lần nghe có những người nói rằng trong cái thời thế hỗn loạn này, không biết ai là lương-thiện, không biết ai là gian-tà, thì ngành Tư-pháp cũng nên rời tay rời lỏng để cho ngành Hành-Chánh, nói cách khác ngành Cảnh-sát, Công-an làm nhiệm-vụ của họ một cách dễ-dàng. Cái lý-luận đó cũng có phần nào có giá-trị của nó. Nhưng mà chúng ta phải đặt một cái giới hạn nào để cho các ngành Hành chánh, ngành Cảnh-sát, Công-an hoạt-động trong đó, cái giới-hạn đó phải rõ-rệt, và ngoài giới-hạn đó, ngành Tư-pháp phải làm cái nhiệm vụ, cái vai trò kiểm-soát bảo-vệ tự-do và tài-sản của quốc-dân.

Bấy lâu nay, chúng ta thường thấy Cảnh-sát, Công-an, nhất là ở các địa-phương xa xôi bắt người một cách quá dễ, giữ người rất lâu, và đến

khi thả người ra cũng không cần lý-do giải-thích, cũng không cần nghĩ đến cái chuyện bồi-thường cho sự tự do tài-sản bị xâm-phạm của người ta, thì tôi nghĩ rằng trong những vấn-đề đó Tư-pháp phải hội-y với Nội-Vụ, phải làm thế nào có một sự điều-hòa đường-lối giữa các Bộ, giữa các ngành để việc tôn-trọng tự-do và tài-sản của người dân được làm một công việc cụ-thể. Trước đây chúng tôi đã trình-bày cần có sự phối hợp điều-hòa giữa Bộ Tài-Chánh và Bộ Kinh-Tế để cho đừng thấy cái cảnh Bộ Tài-Chánh cố gắng thầu cho nhiều thuế-khóa mà vô-tình phạm đến hay cản-trở đường-lối phát-triển kinh-tế và kỹ-nghệ-hóa xứ sở, thì hôm nay chúng tôi cũng đòi hỏi sự phối hợp hoạt-động giữa Bộ Nội-Vụ và Bộ Tư-Pháp để làm thế nào chúng tôi được rằng: mặc dù trong hoàn-cảnh chiến-đấu và trong hoàn-cảnh hỗn-loạn hiện tại, chính-thể vẫn mong muốn, vẫn tìm tôi đề bảo-vệ triệt-đề tự-do và tài sản của người dân. Vậy trên giấy tờ thì tôi biết rằng các vị trong Công-tố-viện, các Quý Vị Chương-Lý, Quý Vị Biện-Lý có quyền kiểm-soát ngành Tư-Pháp Cảnh-Sát, nhưng mà, trên thực-tế, vì những lý-do nào đó, Quý Vị có phần nào lơ-lửng trong phần kiểm-soát đó, thì tôi nghĩ rằng Quý Vị đó cần phải nhận định lại nhiệm-vụ của mình, cần phải thường-xuyên kiểm-soát ngành Tư-pháp Cảnh-sát, cần phải thường-xuyên thăm viếng các nhà tạm giam ở Nha Cảnh-sát Đô-Thành, ở Ty Cảnh-sát các Tỉnh hoặc ở các Quận, phải thường-xuyên kiểm-soát và thăm viếng đến những người dân oan-ức và những trường-hợp riêng rẽ nào mà quá oan-ức, nghĩa là làm thế nào cho cái ánh-sáng công-lý dội đến các tầng lớp nhân-dân.

Trừ những khía-cạnh khác như Bạn Trần-hữu-Điều đã trình-bày hôm trước, có những hành-động đáng lẽ phải được quy-định minh-bạch bằng luật-lệ, thì lúc sau này tưởng như do những ý muốn của ngành Hành-chánh mà bị chi-phối, tôi muốn nói vấn-đề chuyên-mại bất-động-sản là một vấn-đề liên-quan đến tài-sản của người dân thì nếu luật-lệ chuyên-mại bất-động-sản có những giấy tờ gì thì phải do những đạo-luật quy-định rõ-ràng. Không có lý gì mà hôm nay thì Tòa đòi hỏi những giấy tờ có hạn, ngày mai còn có một ý muốn của cái Tổng Nha nào đó lại đòi một thứ giấy tờ phụ thêm, và ngày kia đòi hỏi ba bốn giấy tờ khác nữa. Tôi đã biết những trường-hợp đích-danh là Phòng Chương-Khế đã lập hồ-sơ chuyên-mại bất-động-sản trước-bạ năm rồi, chỉ cần làm cái vấn-đề sang tên mà thôi, thì có lệnh của Tổng Nha

Cảnh-sát Công-an phải đình-chỉ những vụ đó lại. Hỏi cho kỹ thì có một cái lệnh sai áp, một cái lệnh quản-thủ nào của bất cứ một tổ-chức tư-pháp và tòa-án dân-sự hay quân-sự nào, chỉ do một cái lệnh của Hành-pháp mà người ta đã phong-tỏa những việc tiến-hành, những thẻ-thức do luật lệ quy-định. Có thể những thẻ-thức đó hợp-lý về phương-diện là bảo-vệ hoặc là tạm bảo-vệ tài-sản đó, để bảo-vệ quyền-lợi của Quốc-gia về mặt thuế-khóa, về mặt khác, nhưng mà có những vấn-đề hợp-lý mà không hợp-pháp, thì chúng tôi đề-nghị những vấn-đề đó phải có những đạo luật quy-định hẳn hoi theo từng các cơ-quan, chớ không nên đề trong sự sinh-hoạt quốc-gia về mặt bảo-vệ tự-do của người dân, cũng như về mặt bảo-vệ tài-sản, cái quyền tư-hữu, sử-dụng tư-hữu của người dân dành cho Hành-chánh chi-phối theo nhu-cầu nhất-thời.

Nói chung lại, Bộ Tư-Pháp hiện nay tuy rằng cố-gắng làm tròn nhiệm-vụ của mình nhưng mà nhìn vào những phương-tiện hoạt-động của các vị Chánh-án, Biện-Lý, hay là nhà cửa hoặc xe cộ, hay là uy-tín đối với các cơ-quan hành-chánh có phần nào thiếu sót. Cho nên, tôi nghĩ rằng nên đề-cao vai trò Bộ Tư-Pháp. Chính Bộ Tư-Pháp phải tranh-đấu và các Vị Thăm-Phán phải nói lên cái quyền của mình, đề cho các cơ-quan bạn, như Bộ Nội-Vụ hay là các chánh-quyền địa-phương, phải nhận thấy vai-trò của những vị đó. Chúng tôi nghĩ rằng trong một chánh-thể, nếu mà cần chiến-đấu thì ru-tiền dành cho Bộ Quốc-Phòng, nếu cần đề-cao tinh-thần dân-chủ thì phải tôn trọng cơ-quan đại-diện của quốc-dân là Quốc-Hội và các vị Dân-Biêu, nếu chánh-thể đó cũng muốn nêu cao chiêu bài dân-chủ pháp-trị phải cố-gắng bằng mọi cách đề-cao Bộ Tư-Pháp và các vị Thăm-phán, đề cho nhân-dân thấy rằng mặc dù hoàn-cảnh khó khăn, Chánh-Phủ luôn luôn tôn-trọng, luôn luôn lo âu cho đời sống, sinh-mạng và tài-sản của dân-chúng. Và ngay trong cấp lãnh-đạo cũng nói rằng đề-cao dân-chủ và nêu khẩu-hiệu: « dân-chủ pháp-trị », cho nên tôi nghĩ rằng Quốc-Hội chúng ta có nhiệm-vụ góp phần với Hành-pháp đề-cao vai trò của Bộ Tư-Pháp, đề cung-cấp phương-tiện dầu là phương-tiện vật-chất hay là phương-tiện tinh-thần, đề Quý Vị Thăm-phán làm nhiệm-vụ của mình và nếu trong những hoàn-cảnh khó khăn mà chúng ta tôn-trọng được cái vai-trò của toàn-thể thì nhân-dân càng tin-tưởng nơi sự sáng-suốt, công-minh của chế-độ, và tôi nghĩ rằng sự tranh-

dấu chung của nhân-dân cũng có dễ-dàng trong sự tranh đoạt thắng lợi.

(Võ tay lễ tễ)

Ô. NGUYỄN-VĂN-LƯỢNG — Tôi rất tán-thành ý-kiến của Bạn Lê-trọng-Quát yêu-cầu xử gắt gao nặng nề vụ vé số kiến-thiết, vì vụ này có hậu-quả trầm-trọng làm cho công-quỹ thiệt hại 44 triệu. Hơn nữa đề thầu hồi số tiền thâm-thủng đó, Chánh-quyền đã đưa ra những biện-pháp làm cho dân-chúng hết sức hoang-mang, là bắt cả trái-chủ của can-phạm giam-cầm và bắt buộc những người đó phải trả số tiền mà can-phạm đã trả cho họ. Dân-chúng rất hoang-mang, cho nên hôm nay nhân khi Quốc-Hội thảo-luận về Ngân-sách của Bộ Tư-Pháp, tôi xin cơ-quan Tư-Pháp với tư-cách vô-tư và độc-lập của mình, cho chúng tôi biết biện-pháp của cơ-quan công-quyền trong việc bắt bớ, giam cầm các trái-chủ của can-phạm, có hợp-pháp hay không? Và nếu hợp pháp thì cho chúng tôi biết nó căn-cứ trên những điều-khoản nào và trên những luật nào?

Ô. CHỦ-TỊCH.— Không còn Bạn nào muốn phát-biểu ý-kiến nữa, tôi xin mời Bạn Thuyết-trình-viên lên giải-đáp các thắc-mắc của các Bạn.

Ô. NGUYỄN-VĂN-LIÊN.— Cũng như Ông Đệ-Nhứt Phó Chủ-Tịch, Ủy-Ban chúng tôi lấy làm vui-mừng vì Quý Đồng-Viện đã góp những ý-kiến dồi-dào về Bộ Tư-Pháp. Ý-kiến đó tỏ tinh-thần xây-dựng của Quý Đồng-Viện, và chứng tỏ thâm-quyền quan-trọng của Bộ Tư-Pháp. Chúng tôi xin lần lượt góp ý-kiến cùng Quý Đồng-Viện.

Trước hết, chúng tôi nhận thấy ý-kiến của Bạn Chủ-Tịch Ủy-Ban Tư-Pháp và Định-Chế đề nghị một đường-lối, một chánh-sách cho Bộ Tư-Pháp đã được một số Quý Đồng-Viện hưởng-ứng, cho nên chúng tôi xin góp ý-kiến cùng Ông Chủ-Tịch Ủy-Ban Tư-Pháp và Định-Chế và các Bạn Đồng-Viện đã phát-biểu ý-kiến tương-tự.

Bạn Chủ-Tịch Ủy-Ban Tư-Pháp và Định-Chế có đề-nghị một chánh-sách trong việc trừng phạt những tội-phạm. Bạn đã chủ-trương nên trừng-phạt nghiêm-khắc hai loại tội-phạm : một là những tội ác và hai là những tội của cộng-phỉ phá-hoại.

Một số Bạn Đồng-Viện đã yêu-cầu tòa-án phải trừng-phạt gắt gao những tội-ác, và riêng Ông Đệ-Nhứt Phó Chủ-Tịch đã lưu ý về việc trừng-phạt xứng-đáng những cộng-phỉ phá-hoại.

Bạn Tăng-Dục đề-cập đến chợ đen Áu-dược, Bạn yêu-cầu phải tuyên một hình-phạt có hiệu-lực chặn đứng tai-hại ấy và Bạn lưu ý rằng : làm như vậy là bảo-vệ những quyền-lợi của đồng-bào và đồng-thời nâng-dỡ tinh-thần của chiến-sĩ và cán-bộ bởi vì họ sẽ không hiểu nếu những người đã gây tội ác, những người đã nhúng tay vào việc bán Áu-dược chợ đen, không bị trừng phạt một cách đích-đáng.

Bạn Bùi-quang-Tời cũng trở lại vấn-đề và nhận xét rằng tòa-án phạt có khi quá nhẹ, Bạn nhắc lại nhiều bản-án trong đó Tòa Sơ-Thẩm tuyên những bản-án, những hình-phạt mà Bạn thấy là cân xứng với tội-trạng và Bạn ngạc-nhiên khi lên Tòa Thượng-Thẩm thì Tòa tỏ quá khoan-hồng.

Bạn Trường-Khối Lê-trọng-Quát đề-cập đến sự trừng-phạt gắt-gao đối với một vụ là vụ chợ đen hay những-lạm trong vấn-đề vé số kiến-thiết. Vấn-đề này, như các Bạn cũng nhận thấy, làm sôi nổi dư-luận và Bạn Nguyễn-văn-Lượng, lưu ý thêm rằng nên nghiêm phạt các chánh-phạm, chứ không phải những chị hay những trẻ em bán lại.

Đó là những khía-cạnh mà các Bạn nêu ra đề rồi kết-luận : phải trừng-phạt gắt-gao những tội ác, và những hành vi phá hoại của cộng-phỉ.

Ủy-Ban chúng tôi, trong nguyên-tắc, tán-đồng ý-kiến của các Bạn. Những tội ác, bất cứ dưới hình-thức nào, những lạm, lạm-quyền, áp-bức dân lành ở thôn-quê, vu-cáo người là Việt-cộng, bắt cóc trẻ em, tra tấn trái phép. Những tội ấy, chúng tôi đồng ý rằng Tòa nên phạt gắt-gao và chúng tôi rất đồng ý với Ông Đệ-Nhứt Phó Chủ-Tịch, trong những hành-vi phá-hoại của Cộng-phỉ, chúng ta không nên chần-chừ, bởi vì trước khi bắt được chúng thì bao nhiêu người trong hàng ngũ cán-bộ quốc-gia đã ngã gục dưới bàn tay dẫm máu của chúng. Và lại chúng ta có phạm sự thiêng liêng, đối với chính-thê, đối với Quốc-gia trong giai-đoạn hiện tại. Vậy thưa Quý Bạn, đề khởi dài dòng hơn, chúng tôi xin kết thúc đoạn đó, nói rằng chúng tôi đồng ý nên trừng phạt gắt gao hai loại tội người ta đã gây nên.

Về việc Tư-pháp xét cách nào nghĩa là muốn xử công-minh phải xem hồ-sơ từng vụ một, việc đó đương nhiên các Bạn cũng biết rõ và chúng tôi không cần nói dài dòng. Khi các Bạn nêu ra vấn-đề phạt nghiêm-khắc thì các Bạn nêu một nguyên-tắc, nhưng còn phải xét thực trạng của mỗi hồ sơ.

Bạn Trần-dinh-Tân có lưu ý về nhu-cầu của người dân trong lãnh-vực Tư-pháp. Và Bạn đưa ra trường-hợp của Tòa Bình-Định, Bạn lưu ý rằng Tòa-án này chỉ là Tòa Hòa-Giải Rộng-Quyền, đương khi dân số thì cao hơn vài tỉnh khác có Tòa Sơ-Thẩm và Bạn cũng chủ-trương tư-pháp nên đi tới Quận hầu tránh sự xê-dịch tốn kém cho đồng-bào. Chúng tôi xin thưa với Bạn Trần-dinh-Tân rằng: ý-kiến mà Bạn nêu ra về việc Tư-pháp nên đi đến người dân, nên gần dân, chính là một ý-kiến mà Bộ sở quan đặc biệt lưu-tâm, do đó mà trong thực-tế, ngày hôm qua chúng tôi đã lưu ý đôi ba điểm, chẳng hạn thêm số Tòa-án, tăng-cường nhân-viên Tòa-án hiện hữu, luyện tập những vị Quận-Trưởng cho họ có thể, đương khi chưa có những vị Thẩm-phán hòa-giải chuyên-nghiệp, thay thế một phần nào các vị này, lại nữa lập những phòng chỉ dẫn luật-pháp bên cạnh các Tòa-án, đó là những biện-pháp do tinh-thần thân dân và yếu tố này được Bộ sở-quan đặc biệt lưu-tâm.

Về Tòa-án Bình-Định, tôi xin thưa với Bạn rằng, Bộ sẽ bỏ-dụng, nếu chưa bỏ dụng. một vị Thẩm-phán thứ hai để cho công việc mau chóng hơn và nếu Tòa-án Bình-Định có một số vụ nhiều thì Tòa-án ấy theo kế-hoạch của Bộ Tư-pháp sẽ được dời ra Tòa Sơ-thẩm.

Chúng tôi xin góp ý-kiến với Bạn Trần-hữu-Điều. Trước hết Bạn nhận xét rằng Thuyết-trình-viên của Ủy-Ban trong bản thuyết-trình năm nay cũng lập lại như năm trước. Tôi không biết Bạn nói với ý nào. Bản thuyết-trình của Ủy-Ban về phần Tư-pháp có phần giống, nhưng có phần khác năm qua bởi vì thuyết-trình phản ảnh Ngân-sách mà Ngân-sách 1963 có phần giống Ngân-sách năm ngoài mà cũng có phần rất khác biệt.

Kể đó, tôi xin trả lời về vài khoản mà Bạn đã nêu ra. Bạn lưu ý rằng thuyết-trình của Ủy-Ban năm nay cũng như năm ngoài ghi rằng tài-chánh của Tư-pháp eo hẹp và đáng lẽ ra nếu khả-năng tài chánh dồi-dào hơn phải giúp cho Tư-Pháp nhiều phương-tiện hơn. Thưa, điểm đó Ủy-Ban chúng tôi đã phải nhắc lại, bởi vì, thật như vậy, nhiều Bạn đã nêu lên đây nhận xét rằng nhu-cầu của Bộ Tư-Pháp rất nhiều, nhiệm-vụ rất quan trọng, nhưng ngân-sách eo- hẹp và Bộ Tư-Pháp cũng phải nói nơi đây rằng cố gắng nhiều cho phù hợp với nhu cầu, với tình trạng nước nhà bây giờ, nghĩa là không đòi hỏi cái gì không cần thiết cho lắm, chẳng hạn nếu các Bạn bước qua Pháp-đình

Saigon các Bạn có thể thấy những phòng dự-thầm, những phòng thẩm-phán hiện không tương-xứng với nhu-cầu nghĩa là không đủ kín đáo để trong việc thăm-cứu giữ tính cách mật của công việc điều-tra. Do đó, Bộ Tư-Pháp đã có ý-kiến từ lâu là xây cất thêm tại miếng đất của Pháp-đình, nhưng không khi nào vấn-đề đó được đưa ra trong Ngân-sách, vì Tư-Pháp thông-cảm rằng hiện giờ phải rất tiết kiệm.

Vậy, thưa quý Bạn Đồng-Viện, khi chúng tôi nhắc rằng Ngân-sách của Bộ Tư-Pháp eo- hẹp và dưới mức nhu cầu, thì sự nhắc nhở đó chúng tôi thấy là cần-thiết. Bạn nêu ra vấn-đề cấp xe cho những Tòa-án Tỉnh, ý-kiến đó rất xác-đáng. Bộ Tư-Pháp cũng không ước ao chi hơn là cấp cho mỗi vị Chánh-án một chiếc xe để cho đúng với thể thống và cũng bảo-vệ tự do của Thẩm-phán đối với nhà Hành-chánh địa-phương, khỏi đến mượn xe của cơ-quan này.

Bởi vậy Bộ Tư-Pháp sẽ lần lượt cấp xe cho các Tòa-án Tỉnh, bắt đầu những Tòa-án có nhiều vụ hơn.

Điểm thứ hai, Bạn lưu ý đến những vụ án quan-trọng và muốn hỏi thăm coi việc xét xử như thế nào, chẳng hạn những vụ thăm-lạm gây sôi nổi và phần uất trong dư-luận, như là hai vụ biển cố đã qua, những vụ lũng đoạn kinh-tế vân...vân...

Thưa, về việc xét-xử những vụ đó thì có khi thuộc phạm vi tư-pháp, mà có khi không thuộc phạm-vi tư-pháp. Chẳng hạn trong hai vụ biển-cố đã qua thì thuộc phạm-vi của Tòa-án Quân-sự đặc-biệt, tức là Bộ Quốc-Phòng. Lại nữa, Bạn thông-cảm rằng trong vụ này có một yếu tố chính-trị quyết-định do đó có những biện-pháp mà nhà hữu-trách không có quyền tiết-lộ cho đại chúng. Còn về những vụ thuộc phạm-vi tư-pháp, chúng tôi tán-đồng ý-kiến của Bạn, nói rằng các vụ có tính cách trầm trọng, nặng nề ấy, thì nên được xét xử mau chóng và thật ra Tư-pháp đã cố-gắng xét xử mau chóng. Chúng tôi có thể kể nơi đây, nếu mà chúng tôi không tôn-trọng cái danh nghĩa cá-nhân, dầu là những người bị phạm-tội những lạm mà đang ở trong tù, hay là đã thọ hình và ra rồi, các vụ phạm đó xin Tư-pháp đặc-biệt lưu ý đề xúc tiến, nhưng nếu không có sự xúc tiến như ý muốn thì các Bạn cũng thông-cảm rằng vì lý-do thiếu Thẩm-phán và Quý Bạn cũng nhận thấy rằng có bức tường của Ngân-sách hạn-chế sự thỏa-mãn nhu-cầu ấy.

Điểm thứ ba, Bạn Trần-hữu-Điều cũng lưu-ý về những nhu-cầu của gia-đình tư-sĩ. Bạn nói rằng giấy tờ mà Tư-pháp có nhiệm-vụ cấp phát có phần chậm trễ. Chúng tôi nhận cùng Bạn rằng sự cấp-phát những giấy tờ đó về hộ-tịch, về tư-pháp lý-lich chẳng hạn không xúc-tiến mau lẹ như-ý. Lý-do là thiếu nhân-viên. Đáng lẽ là những người thợ-ký, nhưng bởi vì những thợ-ký đã phải làm việc nơi khác quan-trọng hơn, cho nên giao cho những tùy-phái lo việc đó. Một tùy-phái phải lo bao nhiêu vụ, thỏa-mãn mấy trăm đơn xin. Vậy một lần nữa, Tư-pháp cố-gắng, nhưng Tư-pháp thiếu nhân-viên, thiếu nhân-viên cho đến nỗi chúng tôi biết rằng trong một số Tòa-án, đề cấp phát những khai-sanh, những hôn-thú, những tư-pháp lý-lich, v.v... phải nhờ Ông Tỉnh-Trưởng cho vài nhân-viên của Tòa Tỉnh-Trưởng qua Tòa-án để giúp, đến kỳ nghỉ hè, nhờ những giáo-viên để sao-lục những bản khai-tử, khai-sinh, giá-thú, hầu cho sự cấp-phát cho học sinh được mau chóng hơn, Bạn thấy nơi đó có một phần là sự cố-gắng.

Bạn Phạm-văn-Thùng đã phải buộc lòng nhắc lại vấn-đề mà Bạn đã có nhiều lần nêu ra là vấn-đề đuổi nhà, đuổi đất. Chúng tôi rất thông cảm về tình-trạng thương-tâm của các đồng bào bị đuổi nhà, đuổi đất, Bạn Phạm-văn-Thùng có đặt câu hỏi : Dự số 17 có được áp-dụng hay không ? Xin thưa Dự này vẫn được áp-dụng. Nếu không áp-dụng là vì trường-hợp không đúng trường-hợp luật-định. Có khi những vụ đuổi nhà, đuổi đất thật thương-tâm và trong thực-tế thi-hành những vụ đuổi đất, đuổi nhà phải liệu như thế nào để dung-hòa quyền-lợi đôi bên. Luật-lệ tôn-trọng quyền sở-hữu của những chủ nhà, chủ đất, nhưng, một mặt khác, phải có sự nhân-đạo cần-thiết đối với những người bị trục-xuất. Có đôi ba dự-án-luật đã được các Bạn Đồng-nghiệp đệ nạp và đang được cứu-xét, và cũng như Bạn, chúng tôi mong rằng những dự-án-luật ấy sớm thành hình để bồi-khuyết và sửa lại luật-lệ hiện-hữu về nhà, về đất, một phần lớn là di-sản của chế-độ cũ để lại không phù-hợp với tình-trạng mới và tinh-thần mới.

Bạn Trần-văn-Ngân nói về thủ-tục sang tên chậm-trễ và Bạn chủ-trương nên bãi bỏ những thủ-tục khó khăn. Hơn nữa, Bạn chủ-trương rằng khi nào có việc sang tên về nhà về đất, về bất-động-sản, thì Phòng Chưởng-Khế nên giúp cho đương-sự vì họ mộc-mạc, thiếu hiểu biết, nếu đòi hỏi họ phải trình giấy này, trình giấy nọ, thì rất phức-tạp cho họ. Bạn chủ-trương rằng Phòng Chưởng-Khế nên

giúp họ, nên xin cấp những giấy tờ đó dùm họ. Nguyên-tắc mà Bạn nêu ra chúng tôi rất đồng ý, nguyên-tắc đó là giản-dị-hóa thủ-tục giấy tờ, là xúc-tiến việc sang tên cho người mua được mau chóng trở thành sở hữu-chủ bất-động sản mà mình muốn mua và nguyên-tắc mà Phòng Chưởng-Khế nên dễ dãi, và giúp người đương-sự nếu có thể được.

Cũng liên-hệ đến lãnh-vực đó, Bạn Trần-tấn-Thông đề-cập đến vấn-đề Phòng Chưởng-Khế. Bạn muốn biết rõ vì sao ngân-khoản dự-trù cho Phòng Chưởng-Khế có giảm, số nhân-viên có giảm, đương khi Phòng Chưởng-Khế làm việc có phần chậm trễ, vì thiếu nhân-viên. Câu hỏi của Bạn đặt ra rất hữu-ly : nói rằng Phòng Chưởng-Khế chậm-chạp, đáng lẽ là phải tăng số nhân-viên, tăng ngân-khoản. Xin đáp :

Phòng Chưởng-Khế Saigon rất nhiều việc, nhưng thiếu nhân-viên, vậy cần thêm.

Các Phòng Chưởng-Khế Tỉnh không thiếu nhân-viên, nhưng thiếu việc làm.

Vậy nên có một biện-pháp uyển-chuyển để thỏa-mãn các thủ-tục giấy tờ cần-thiết của Phòng Chưởng-Khế, chẳng hạn Ông Chưởng-Khế Saigon thỉnh-thoảng đi Phong-Dinh để xem xét hồ-sơ, cứu-xét giấy tờ và ký những văn-kiện cần phải ký. Tóm lại, số nhân-viên đã tăng ở Phòng Chưởng-Khế Saigon, vì công việc của Phòng Chưởng-Khế ấy rất bề bộn. Sở-dĩ Bộ Tư-Pháp muốn lập Phòng Chưởng-Khế nơi khác mà không thể được là vì ở Tỉnh rất ít việc.

Trường-hợp Bạn Kré nói đến nhu-cầu của những đồng-bào Thượng, Bạn yêu-cầu thêm số thông-ngôn. Về điểm này chắc chắn Bộ Tư-Pháp đã lưu-ý. Bạn đã nêu vấn-đề này năm trước rồi, chúng tôi xin nhắc lại rằng việc thông-ngôn tiếng Thượng cho đồng-bào Thượng đã có ở tại những Tòa-án sở tại. Có lẽ Bạn muốn nhiều hơn, đó cũng là ý muốn của Bộ, nhưng cũng phải lần lượt đào tạo nhân-viên. Hiện nay tại Tòa-án Pleiku và Banmethuot, mỗi Tòa án đều có một thông-ngôn tiếng Thượng : Hai nam thông ngôn người Thượng và một thông ngôn người Kinh (Cô Nguyễn-thị-Điền).

Còn về trường-hợp mà Bạn nói rằng đồng bào Thượng có nhiều khi bị lường gạt, những người lo buôn-bán, ngành kiến-trúc, hay ngành thương-mãi nào khác, đến đó nhận một số tiền của đồng-bào Thượng rồi bội tin.

Việc này thuộc phạm vi của Tòa-án, và tôi chắc chắn rằng ý-kiến của Bạn về trường-hợp riêng của đồng-bào Thượng được giới hữu-trách, tức là Bộ Tư-Pháp, và Tòa-án sở tại lưu ý.

Bạn Trần-văn-Trai đã nêu những ý-kiến rất xác-đáng về Tư-Pháp mà chúng tôi xin nhắc lại nơi đây.

Ý kiến thứ nhất là thời hạn kháng cáo về dân-sự về hộ, Bạn cho là quá dài, vì là 2 tháng, Bạn muốn đặt ở trong trường-hợp, chẳng hạn một người chủ nhà muốn lấy nhà lại gấp. Thời hạn 2 tháng kháng cáo là quá lâu, hay không quá lâu, thì thật ra Ủy-Ban chúng tôi cũng không có thẩm-quyền để xét. Quá lâu trong trường-hợp người sở-hữu-chủ đòi nhà, nhưng có quá lâu hay không đối với người mượn nhà mà phải trả lại! Ông Bạn là một luật-sư có tiếng, vậy nếu ông Bạn nhiệm cách cho người bị đơn phải bị trục xuất, phải trả nhà lại, thì, có lẽ thay mặt thân chủ, ông Bạn cũng mong ước thời-gian kháng cáo khá lâu đã rồi ở thêm một vài tháng, kể đó tôi tưởng ông Bạn vẫn có vài ba cách để trì hoãn nữa cho có lợi cho thân chủ.

Dù sao muốn sửa thời hạn kháng cáo phải có văn-kiện mới sửa chữa được. Và lại chúng tôi được biết rằng Bộ Tư-Pháp đang nghiên-cứu về vấn-đề đó.

Điểm thứ hai: về việc điều-tra bồi-túc, thủ tục kéo dài quá lâu. Chúng tôi đồng ý rằng có những trường-hợp điều-tra bồi-túc quá lâu, chẳng hạn một vụ đưa ra tòa-án, vì thiếu yếu-tố tòa dạy điều-tra thêm; việc điều-tra đáng lẽ phải nhanh chóng, nhưng vì sao không nhanh chóng? Vì gặp những khó khăn, trở ngại như sự thiếu an-ninh ở thôn quê không tiến đến tận nơi để điều-tra. Dầu sao, những điểm pháp lý của Bạn trong nguyên-tắc rất là xác đáng, Bộ sở-quan ghi-chú, và cố gắng để cải-tiến.

Về việc cung cấp bàn ghế cho ông Chánh-án Tòa Tỉnh, điểm này chúng tôi nhận xét rất là cần thiết vì một ông Chánh-án thuyên chuyển nơi xa, không tiện đem theo tất cả bàn ghế, tủ, giường của ông. Chúng tôi rất đồng ý là Bộ Tư-Pháp nên cứu xét tình-trạng ấy. Nếu Bộ muốn cho các vị Thẩm-phán chịu một phần mỗi tháng, chắc các vị ấy cũng rất đồng ý, vì đỡ tốn kém hơn và đỡ phiền phức hơn là tự sắm bàn ghế cho mình.

Điểm thứ tư, Bạn trở lại ý-kiến của Bạn đã nêu ra năm rồi tức là những thư-ký ngành Tư-Pháp có khả-năng chuyên môn, và tâm-niên, nên được qua ngạch Lục-sự mà khỏi có sự thi-cử.

Xin đáp: Có một Nghị-định của Bộ Tư-Pháp năm 1952 ấn định rằng trong thời-gian chuyển tiếp các thư-ký có thể qua ngạch lục-sự mà khỏi thi, nhưng thời hạn chuyển tiếp ấy đã qua, và hiện bây giờ Dự số 56 chỉ đặt một biệt-lệ cho những người có công. Đối với những người đó thì ân-huệ Bạn đã đề nghị được áp-dụng. Cho nên, trong kỳ thi năm nay ngày 18-7-1962 Bộ cũng có cho những thư-ký được ân-huệ nhập ngạch Lục-sự khỏi qua kỳ thi đó, nếu là ở trong trường-hợp Dự số 56 đã ấn-định nghĩa là có cái gì đặc biệt.

Thưa Quý Vị.

Tôi thiết tưởng đã giải-đáp, đã góp ý-kiến cùng tất cả quý Bạn Đồng-Viện đã phát biểu ý-kiến về Tư-Pháp. Trong trường-hợp chúng tôi thiếu sót điểm nào thì chúng tôi sẵn sàng phát biểu thêm về những điểm đó. Trong trường-hợp không có ý-kiến chi thêm, Ủy-Ban chúng tôi xin quý Đồng-Viện chấp nhận những ngân-khoản đã dự trù cho Bộ Tư-Pháp như Ủy-Ban chúng tôi đã trình bày hôm qua.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Tôi xin mời Bạn Huỳnh-thành-Vị.

Có ba Bạn gior tay là quý Bạn: Trần-văn-Trai, Phạm-văn-Thùng và Nguyễn-văn-Lượng, chúng tôi xin ghi tên ba Bạn. Sau đó chúng tôi xin Quý Bạn biểu quyết vì Quý Bạn cũng biết rằng chúng ta không có nhiều thì giờ.

Sẵn đây, chúng tôi xin thông-báo cho Quý Bạn biết các Bộ-Trưởng sẽ khởi sự tới Quốc-Hội sáng thứ bảy này. Theo sự sắp xếp của chúng ta, thì dành 7 buổi sáng để tiếp các Ông Bộ-Trưởng.

Ô. HUỖNH-THÀNH-VỊ.— Lời nói đầu hết là chúng tôi rất lấy làm sung sướng mà được nghe những ý-kiến rất dồi dào của Quý Bạn Đồng-Viện phát biểu về Bộ Tư-Pháp. Điều đó chứng tỏ rằng Quốc-Hội ta đặc biệt chú trọng đến nền Tư-pháp và hưởng ứng lời kêu gọi, chúng ta phải xây-dựng một nền pháp-trị vững vàng. Do đó mà chúng tôi mạn phép góp thêm một vài ý-kiến. Chúng tôi hiểu rằng sự can-thiệp của một vài vị Dân Biểu ở đây, đặc biệt nhất sự can-thiệp của Ông Chủ-Tịch Ủy-Ban Tư-Pháp và Định-Chế, là một lối can thiệp mà chúng tôi hết sức tán thành, vì Ủy-Ban Tư-Pháp và

Định-Chế đã nói ra rõ lập-trường của mình đối với nền Tư-Pháp nước nhà. Một thể thức mà tôi xin phép ước mong quý vị Chủ-Tịch Ủy-Ban khác có thể noi theo đường hướng đề mà làm, đề khởi mang tiếng rằng Quốc-Hội chúng ta dấn chân vào địa-hạt của Tư-Pháp hay của Hành-Pháp. Quốc-Hội có quyền hướng dẫn bằng cách nêu ra nguyện vọng của nhân dân đề Hành-Pháp hay riêng Bộ Tư-Pháp theo đấy mà hành-sự, làm cách nào đề đưng đi trái với nguyện-vọng của nhân-dân : Đạo-đạt nguyện-vọng nhân-dân là bổn-phận của chúng ta.

Thêm vào đó, chúng tôi xin có một vài ý-kiến. Quý Ban Đồng-Viện cũng hiểu rằng ngày mai 13-12-62 tại Pháp-đình Saigon sẽ có một vụ án mà theo tôi là hết sức quan-trọng, tất cả dư luận quốc-tế đang chú-trọng và hướng về Pháp đình Saigon. Đó là vụ-án của Cô Cầm-Nhung bị tạt acide.

Tôi không trình-bày một ý-kiến nào nơi đây đề có thể ảnh hưởng đến sự phán-xét vô tư, độc-lập của Quý Vị Thẩm-phán. Nhưng tôi chỉ xin lưu ý Quý Vị Đồng-Viện là Quốc-Hội chúng ta đã biểu-quyết một đạo luật gia-đình bảo-vệ quyền hạn và hạnh-phúc của các bà chủ gia-đình, thì trong vụ án điển hình này bà chủ gia-đình lại lợi dụng thế-lực và tiền tài của mình đề tự làm công lý. Vì thế cho nên tất cả dư-luận quốc-tế và tất cả các Vị Luật-sư hay là những nhà nghiên-cứu về pháp-luật đang chú ý đến nền Tư-Pháp Việt-Nam và đang hướng về Pháp-đình Saigon đề theo dõi coi Tư pháp Việt-Nam sẽ phân xử thế nào.

Một ý-kiến thứ nhì, chúng tôi hết sức đồng ý với Ông Cao-văn-Tường, Đệ-Nhất Phó Chủ-Tịch, là làm cách nào cho nhân-viên Tư-Pháp ở các tỉnh, đặc-biệt nhất là ở các tỉnh, phải được hoàn-toàn độc-lập, vì đa-số nhân-dân ở các tỉnh gặp chúng tôi đều cho biết rằng Ông Tỉnh-trưởng này can-thiệp với tòa-án đề xét xử vụ này, Ông Tỉnh-trưởng kia can-thiệp với tòa-án đề xin xếp hồ sơ vụ kia, mà nếu rũi có một Ông Thẩm-phán nào xét xử không vừa lòng Ông Tỉnh-trưởng, thì Ông Tỉnh-trưởng sẽ can-thiệp đề đòi Ông Thẩm-phán đó đi. Chúng tôi ước mong rằng dư-luận trên đây không mấy đúng, hay nếu có đúng thì chỉ đúng cho một vài trường-hợp ; nếu như Bộ Tư-Pháp muốn rõ về việc này thì chúng tôi cũng sẵn sàng cộng-tác. Nhưng nếu đưa ra tại đây bằng cớ thì chắc chắn chúng ta khó giải-quyết với nhau một cách thỏa-mãn lắm. Vậy nếu quả sự việc tôi trình-bày trên quả là một sơ hở, một sai lầm thì tốt hơn là chúng ta, kể từ nay về sau, nên sửa chữa lại, làm cách nào cho những tin đồn trên sẽ không còn đúng nữa.

Một ý-kiến thứ ba là chúng tôi vừa đọc báo Ngòn-Luận thấy có một cái tin « Tin vắn » : khoảng 7 giờ 15, tối ngày 9-12 nhân-viên an-ninh xông vào một nhà nọ ở đường Lê-văn-Duyệt bắt gặp quả tang một đôi trai gái đang ôm nhau nhảy nhót, cả hai bị mời về bót. Được biết tên nàng, tên Nguyễn-thị-B. 21 tuổi, ở địa-chỉ trên, chàng là Vũ D. Đ. 46 tuổi ở đường Trần-hưng-Đạo ».

Đọc tin trên, là Dân-Biểu, đại-diện của nhân-dân, nhất là tôi đã có dự các phiên họp Quốc-Hội thảo-luận và biểu-quyết về Luật Bảo-vệ Luân-lý, thì chúng tôi không hiểu hành-sự như thế đó có trái với Luật Bảo-vệ Luân-lý không ? Chính trong một cuộc họp báo, Bà Cố-Vấn Ngô-đình-Nhu đã xác nhận lại với một thông-tin-viên ngoại-quốc là luật không cấm vợ chồng nhảy đầm với nhau trong bốn bức tường. Nhân viên công-lực xông vào nhà như nói trên bắt gặp hai người được nhảy nhót với nhau có phải là trường-hợp nhân-viên công-quyền xâm-phạm gia-cư hay không ? Nếu như trái lại với những ý-kiến của chúng tôi thì chúng tôi sẵn sàng và ước mong rằng Bộ Tư-Pháp cho chúng tôi được biết, đề chúng tôi quan-niệm một cách khác hơn.

Ô. PHẠM-VĂN-THÙNG.— Tôi hết sức cảm ơn Ban Đồng-Viện Nguyễn-văn-Liên lên đây đã dài dòng trả lời và giải-thích cho tôi những nhận xét của đồng-bào Quận Nhi đối với Bộ Tư-Pháp, mà khi này tôi có nói rồi. Tôi nói : những nhận xét này là của nhân-dân Quận Nhi dành cho Bộ Tư-Pháp, chúng tôi không có chất vấn Ủy-Ban cũng như các Đồng-Viện của chúng tôi. Nhưng dầu sao Ban Nguyễn-văn-Liên cũng dành cho tôi sự cảm tình nồng hậu, tôi xin cảm ơn Ban. Ban đã không tiếc lời đề giải-thích cho tôi hiểu Dự số 17, vì thật ra tôi cũng không hiểu gì mấy luật lệ. Nhưng có điều là dầu cho những người mù chữ, mà khi đọc được chữ, nhất là luật, luật đã minh định thì người đọc được chữ cho rằng đó là một « bản văn tự vệ » của những người nào hân hạnh được hưởng trong những điều-khoản mà luật-định. Do đó, khi này tôi đã đọc kỹ điều thứ nhất Dự số 17 này : « Nay tạm hoãn thi-hành, cho đến khi có lệnh mới, các quyết-nghị Tư-Pháp dù đã thành nhất định, xử trục xuất các chủ, người thuê, người thuê lại và người chiếm ngụ các nhà lá hay các kiến-trúc cất bằng vật liệu nhẹ đã làm trên đất của người khác. Như vậy các bản án Tư-pháp trục xuất người thuê đất hay chiếm ngụ đất của người khác phải tạm thời đình chỉ cho đến khi có lệnh mới. Những người đọc được chữ cũng phải hiểu như vậy và tôi chắc chắn những nhà cầm cân công lý cũng

phải hiểu như thế. Nhưng tôi không biết tại làm sao trong những năm gần đây và hiện nay các vụ đui nhà ở Đô-Thành mỗi ngày một thêm đông mà việc đui nhà ấy bằng những bản án như vậy, có vi-phạm Dự số 17 hay không? Đui nhà dân chúng không phải bằng cách thi-hành bản án mà người ta bắt những người chủ nhà đem giam rồi đập bàn thờ, đập lũ sắt, quăng tất cả đồ đạc ra đường và còn những cái gì có thể sử dụng được không biết ai đó đã bỏ vô túi.

Thưa Quý Vị,

Tôi có lớn tiếng, xin quý vị tha thứ, vì thật ra, công việc thi-hành bản án như vậy, pháp-luật không cho, nhất là pháp-luật của xứ ta không bao giờ cho thi-hành như vậy. Tôi chỉ nêu ra một vụ điển hình cho hàng trăm vụ khác. Hơn nữa Dự số 17 đã ấn-định rằng Dự này áp-dụng tại Đô-thành Saigon — Chợ-lớn và những vùng lân cận. Tôi không biết tại làm sao ở Đô-thành Saigon Chợ-lớn, các vụ trục-xuất nhà cửa một cách táo bạo có thể làm xáo trộn nếp sống an-bình của dân-chúng nghèo nàn mà đã được pháp-luật bảo-vệ? Tôi lấy làm lạ rằng trong một chế-độ pháp-trị dưới sự lãnh-đạo anh-minh của Ngô Tổng-Thống, mà mọi người tin-tưởng ở tương-lai huy-hoàng dám hy-sinh — một tiêu-đội dám đánh với một đại-đội Việt-cộng — mà lại có những chuyện vi-phạm luật-pháp trắng trợn như vậy. Và tôi không biết Ông Bộ-Trưởng Tư-Pháp có hay việc ấy không? Như vậy, ai vi-phạm luật-pháp và có bị trừng-phạt hay không? Những câu hỏi ấy của nhân-dân Quận Nhì dành cho cơ quan liên-hệ.

Ô. NGUYỄN-VĂN-LƯỢNG.— Tôi xin thành thật cảm ơn Ông Chủ-Tịch đã cho tôi trở lại điển-đàn này sau lời trình-bày của Thuyết-trình-viên.

Sau lời trình-bày của Thuyết-trình-viên, tôi nhận thấy Thuyết-trình-viên, đã hiểu lầm những ý-kiến của tôi và đã nhắc lại một cách sai lạc. Vì vậy để đánh tan sự hiểu lầm đó, tôi xin nhắc lại ý-kiến của chúng tôi ở đây: can-phạm trong vụ đầu-cơ về số kiến-thiết trong khi làm ăn có vay mượn một số tiền của nhiều người và can-phạm đã trả nợ cho các trái chủ đó. Đùng một cái, vụ ký ngân-phiếu không bảo-chứng xảy ra, và để thâu hồi số tiền mất mát, cơ-quan công-quyền đã dùng một biện-pháp là bắt bớ giam cầm các trái-chủ của can-phạm, buộc các trái chủ đó phải nộp cho ngân-khố số tiền mà can-phạm đã trả nợ cho mình. Biện-pháp đó làm cho dư-luận sôi nổi và dân chúng hoang

mang. Vì vậy nhân cuộc thảo-luận về Ngân-sách của Bộ Tư-pháp, tôi xin cơ-quan Tư-pháp, với tánh cách vô tư và độc-lập của mình, cho chúng tôi biết những biện-pháp đó có hợp-pháp hay không? Và nếu nó hợp-pháp, thì nó dựa trên các điều-khoản nào và của các luật nào? Chúng tôi ước mong cơ-quan Tư-pháp, với tư-cách vô-tư và độc-lập của mình, ở dưới chế-độ Cộng-Hòa Nhân-Vị sẽ trả lời cho biết ý-kiến một cách rõ-ràng, để trấn-tĩnh nhân-lâm và đồng-thời để cho nhân-dân có quan-niệm rõ ràng hơn về công-lý nhân-vị.

Ô NGUYỄN-VĂN-LIÊN.— Chúng tôi trước hết xin cảm ơn Bạn Nguyễn-văn-Lượng đã nhắc lại một khía-cạnh trong vụ đầu-tư về số kiến-thiết để cho chúng tôi biết rõ ý-kiến của Bạn, hầu chúng tôi cố-gắng giải-đáp ngay vấn-đề Bạn Nguyễn-văn-Lượng đã nêu ra, mà Bạn cho là bất-công ở trong vụ trừng-phạt về số kiến-thiết, bất công ở chỗ buộc những trái-chủ của can-phạm phải hoàn lại cho ngân-khố số tiền mà can-phạm đã trả cho họ. Chúng tôi xin đáp: Ủy-Ban chúng tôi không có chi-tiết đầy đủ về vụ ấy, để trả lời rõ ràng hơn cho Bạn Nguyễn-văn-Lượng như chúng tôi rất mong ước. Chúng tôi chỉ biết rằng nội-vụ hiện đương được Pháp-đình Saigon, Phòng Dự-Thăm thăm cứu. Vậy chúng ta nên chờ đợi kết-quả cuộc điều-tra của Tư-Pháp.

Về Bạn Phạm-văn-Thùng, chúng tôi xin trả lời vấn-tất. Dự số 17 mà Bạn nêu ra vẫn được áp-dụng và Tòa không bao giờ vi-phạm vụ đó.

Còn những trường-hợp Bạn nêu ra, cần có hồ-sơ trong tay, mới trả lời rõ-ràng được. Dầu sao Bạn muốn biết những vụ ấy Bạn có thể đến hỏi thêm bên Ông Chương-Lý hay Ông Bộ-Trưởng thì Bạn sẽ biết rõ. Tòa-án không có vi-phạm Dự số 17.

Bạn Huỳnh-thành-Vị nói về một vụ ghen tuông gây một hậu quả trầm-trọng và dã-man, Bạn đã lưu ý, chớ không có đặt câu hỏi chi, do đó mà chúng tôi không có nhiệm-vụ trả lời.

Về cái điểm thứ hai, sự can-thiệp của Hành-chánh hay là của một nhân-vật nào ở trong vấn-đề xét xử, dĩ nhiên điều ấy không nên có; và để bảo-vệ độc-lập cần-thiết cho Thăm-phán trong việc xử án, Thượng Hội-Đồng Thăm-phán đã thành lập.

Về vụ một nhân-viên công-lực đến nhà của tư-nhân bắt một cặp đang khiêu-vũ, chúng tôi cũng không rõ chi-tiết để trả lời, xin nói chung

rằng nhà chức trách không hề muốn làm khó, nếu hành-vi không trái thuần phong mỹ-tục.

Chúng tôi xin cảm ơn Quý Vị và nếu Quý Vị không có hỏi gì thêm thì xin biểu-quyết Ngân-sách của Bộ Tư-Pháp.

Ô. HÀ-NHU-CHI (Chủ-Tịch Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh).— Từ chiều hôm qua đến nay chúng tôi thấy quý Bạn Đồng-viện đã góp rất nhiều ý-kiến về Bộ Tư-Pháp làm cho cuộc thảo-luận về Bộ Tư-Pháp rất dôi-dào. Tuy nhiên, chúng tôi cũng xin lưu-ý rằng sự hoạt-động của chúng ta cần phải ở trong những giới-hạn đúng của Lập-Pháp. Chúng tôi xin nhắc lại một số ý-kiến của Quý Bạn Đồng-viện đã nói về cái chánh-sách tư-pháp, về cái chánh-sách xét xử của Tòa Án. Chúng tôi thấy rằng mỗi cơ-quan có Hiến-Pháp ấn-định nhiệm-vụ của mình: chúng ta là Lập-pháp, chúng ta phải đứng trong cương-vị Lập-pháp, và nếu có đề-cập đến chính-sách của Hành-pháp, như là Tư-pháp, thì cũng nên phân biệt chính-sách Tư-pháp và chính-sách xét xử. Có lẽ chính-sách Tư-pháp chúng ta đề-cập đến được, vì muốn xét Ngân-sách chúng ta phải xét chính-sách của Bộ đó, mà chính-sách Tư-pháp tức là nói về những việc tổ-chức Tòa-án, làm thế nào cho về mặt Tư-pháp người dân cũng có thể nhờ cậy đến Tòa-án một cách dễ-dàng thì tôi thấy đó là những điểm nằm đúng

trong chính-sách Tư-pháp. Còn nếu nói Tòa-án phải xử thế này, phải xử thế kia, thì đó là một vấn-đề mà chúng tôi thấy, nếu chúng ta đi sâu vào chi-tiết thì thật là chúng ta đã dẫm chân trên hoạt-động của cơ-quan tài phán, mà tính-cách độc-lập đã được Hiến-Pháp xác-nhận. Cho nên chúng tôi thấy một số các Bạn phát biểu ý-kiến đã đi sâu vào một số vụ kiện, và đã có nhận định về những vụ-kiện đó, thì chúng tôi tưởng rằng chúng ta đã đi quá xa trong sự thảo luận về hoạt-động của Tư-pháp.

Trở lại về vụ vé số kiến-thiết mà Bạn Thuyết-trình-viên của Ủy-Ban chúng tôi đã có đưa ra một số ý-kiến, chúng tôi thấy rằng những ý-kiến đó, đầu sao cũng là ý-kiến cá-nhân của Bạn Thuyết-trình-viên của chúng tôi. Ủy-Ban chúng tôi xin trả lời một cách tổng-quát như thế này: Vụ đó hiện nay đã đến giai-đoạn của Tư-pháp, đang ở trong vòng điều-tra của Tòa-án, thì những ý-kiến mà Bạn Nguyễn-văn-Lượng nêu lên đó, là những ý-kiến mà chúng tôi thấy rằng chúng tôi có nhiệm-vụ chuyển qua Tư-pháp, vì hiện nay Tòa-án đang xét xử vụ đó. Chúng tôi thấy rằng chúng ta không nên đi sâu vào vấn-đề đó nữa, để cho Tòa-án làm phận-sự.

Chúng tôi tưởng rằng, Ủy-Ban chúng tôi cũng như Quý Bạn Đồng-viện chúng ta có thể tin-tưởng vào nền Tư-pháp của chính-thể Cộng-Hòa.

* * *

**NGÂN-SÁCH QUỐC-GIA PHẦN BỘ TƯ-PHÁP ĐÃ ĐƯỢC QUỐC-HỘI
BIỂU-QUYẾT CHẤP-THUẬN VỚI 80 PHIẾU.**

Ô. CHỦ-TỊCH.— Tôi xin nhắc Quý Bạn Đồng-Viện chiều nay Quốc-Hội tái họp hồi 15 giờ 30. Tôi

xin tuyên-bố tạm ngưng phiên họp sáng mai này.

Tạm ngưng : 13 giờ 05

Tái nhóm : 16 giờ 40

* * *

MỤC IX : BỘ NỘI-VỤ

Ô. NGUYỄN-VĂN-LIÊN. (Thuyết-trình-viên của Ủy-Ban Ngân-Sách).— Chúng tôi xin thuyết-trình về dự-thảo Ngân-sách Bộ Nội-Vụ, tài-khóa 1963.

Về Ngân-sách của Bộ Nội-Vụ, chúng ta nên xem Bộ đã xử-dụng Ngân-sách trong năm qua như

thế nào, tức là nhắc lại hoạt-động của Bộ trong năm qua; cũng nên xem nhu-cầu tài-khóa mới như thế nào, tức là chương-trình hoạt động của Bộ Nội-Vụ trong năm tới (1963).

Thưa Quý Vị, trong niên-khóa 1962, Bộ Nội-Vụ

cũng đã tích-cực hoạt-động về các phương-diện hành-chánh, duy-trì an-ninh trật tự, và góp phần xây-dựng Ấp Chiến-Lược. Chúng tôi xin trình-bày đại-cương hoạt-động của Bộ Nội-Vụ trong năm qua như sau :

Điểm thứ nhất : tổ-chức hành-chánh.

Điểm thứ hai : đào-tạo cán-bộ chuyên-viên và việc tu-nghiệp.

Điểm thứ ba : sự duy-trì an-ninh và trật-tự.

Điểm thứ tư : quốc-sách Ấp Chiến-lược.

Sau hết, điểm thứ năm là việc thực-thi dân-chủ.

Về tổ-chức hành-chánh chúng tôi sẽ xin trình-bày về sự kiện-toàn các cơ-sở hành-chánh và chuyên-môn, sự thiết-lập Hội-đồng hàng tỉnh, sự thành-lập các đơn-vị mới.

Về việc kiện-toàn các cơ-sở hành-chánh và chuyên-môn, chúng ta có thể phân-tách sự kiện-toàn đó ở cấp bậc Trung-ương và ở các địa-phương. Tại Trung-ương Nha Thanh-Tra Hành-Chánh mới được thành-lập, với 5 vị Thanh-tra mỗi vị phụ-trách một miền liên tỉnh : Hậu-giang, Tiền-giang, Đông Nam-Phần, Trung-Nguyên và Cao-nguyên Trung-phần.

Nha Thanh-Tra Hành-Chánh có nhiệm-vụ kiểm-soát, đôn-đốc các cơ-quan hành-chánh địa-phương tới cấp xã, điều-tra tại các địa-phương, và đề-nghị các biện-pháp bổ-cứu, và thường xuyên đi công-tác để nhận-xét các hoạt-động của địa-phương, như vậy sẽ giúp ích Trung-ương một cách hữu hiệu hơn.

Về cơ-sở hành-chánh ở Trung-ương, chúng ta cũng phải đề-cập đến sự cải-tổ Nha Tổng Giám-Đốc Cảnh-Sát và Công-an. Do sắc-lệnh ban hành ngày 27-6-1962, Nha Tổng Giám-Đốc Cảnh-Sát và Công-An đã được cải-tổ thành Nha Tổng Giám-Đốc Cảnh-Sát Quốc-Gia, trong đó đã sáp-nhập những ngành sau đây : Cảnh-Sát và Công-An Quốc-Gia, Cảnh-sát Đô-thành, Cảnh sát thị-xã, Cảnh-sát hương-thôn.

Tại Nam-phần, việc sáp-nhập này có ích-lợi, vì duy-nhứt-hóa ngạch trật các nhân-viên dân-chánh phụ-trách vấn-đề an-ninh mà cũng đề giúp cho ngành này hoạt-động một cách đầy đủ và hữu-hiệu hơn.

Về cơ-sở Trung-ương, xin ghi sự tăng-cường hệ thống viễn-thông trên toàn-quốc trong năm 1962 đã được hoàn-thành trụ-sở Nha Viễn-Thông tại đường Phạm-viết-Chánh Saigon, các trụ-sở truyền-tin miền Tây Nam-phần, các Phòng Truyền-tin tỉnh. Ngoài ra, các hệ-thống liên-lạc vô-tuyến kể sau đây đã được thiết-lập : hệ-thống Viễn-ấn liên-lạc với Trung-ương và các Tòa Đại-Biểu Chánh-Phủ miền Bắc Trung-nguyên, Trung-phần, và Cao-nguyên Trung-phần và miền Tây Nam-phần, hệ-thống vô-tuyến-điện từ Trung-ương tới các Tòa Đại-Biểu Chánh-Phủ.

Năm hệ-thống vô-tuyến điện-tin từ các Tòa Đại-Biểu đến các tỉnh trực thuộc.

Đó là những tổ-chức hành-chánh tại Trung-ương, và sau đây là những tổ-chức hành-chánh tại các địa phương : thứ nhất là việc thiết-lập Hội-đồng hàng tỉnh, Sắc-lệnh số 237/NV ngày 18 tháng 12 năm 1961 cho phép thiết-lập tại mỗi tỉnh một Hội-đồng hàng tỉnh, dân-cử, với nhiệm-vụ biểu-quyết rộng-rãi những vấn-đề liên-quan đến quyền-lợi của tỉnh, như Ngân-sách tỉnh, thuế khóa, kế-hoạch và chương-trình có ích-lợi công-cộng nơi địa-phương. Hội-đồng còn có thể trực-tiếp đệ-trình Tổng-Thống những ý-kiến, đề-nghị, thỉnh-nguyện về các vấn-đề trong phạm-vi tỉnh về công-tác ở địa-phương.

Chúng ta sẽ ghi, trong điểm thứ hai, việc thành-lập các đơn-vị hành-chánh mới, trong 3 tỉnh mới là : Tỉnh Chương-Thiện, Phú-Bồn, Quảng-Tín, và đã thành-lập nhiều quận mới ở các tỉnh : Định-Tường, Kiến-Phong, Phước-Long, Phước-Tuy, Tây-Ninh, Phú-Yên, Phong-Dinh, Vĩnh-Long, Phú-Bồn, Pleiku, Quảng-Nam.

Vậy điều thực-hiện thứ nhất là sự tổ-chức hành-chánh; điều thứ nhì là việc đào-tạo cán-bộ chuyên viên và tu-nghiệp. Trong điểm này, chúng tôi xin đề-cập đến ngành Cảnh-sát Quốc-gia, ngành cải-huấn, ngành Viễn-thông. Sự tu-nghiệp cán-bộ hành-chánh các tỉnh, ngành Cảnh-sát Quốc-gia đã mở nhiều Trung-tâm để huấn-luyện các nhân-viên, các cán-bộ. Trung-tâm huấn-luyện trung-cấp Saigon đã mở 16 khóa huấn luyện cho 573 học-viên, những trưởng chi ngành thăm-vấn, tình-báo, tốc-ký, mật-mã, căn-cứu vân vân... Ngoài ra có Trung-tâm sơ-cấp Rạch-dừa đã mở 8 khóa huấn-luyện cho 1548 khóa-sinh. Tại Tổng Nha đã mở 21 khóa huấn-luyện cho 919 khóa-sinh. Tại các Nha địa-phương có mở nhiều khóa huấn-luyện Cảnh-sát công-lộ, tác xạ, cứu thương, v.v... Đó là ngành Cảnh-sát Quốc-gia,

Về ngành cải-huấn: đoàn cán-bộ cải-huấn trên toàn-quốc hiện thời có 211 người, trong đó có 22 cán-bộ chuyên phục-vụ về ngành xã-hội. Một lớp huấn-luyện cho 50 cán-bộ và 50 giám-thị tân-tiến đã được khai-giảng vào tháng 6 năm 1962. Ngoài ra, còn mở nhiều lớp tu-nghiệp cán-bộ, giám-thị về giáo-nghiệm, và đánh máy chữ.

Trong ngành Viễn-thông, Bộ đã mở nhiều khóa huấn-luyện và đã huấn-luyện 133 chuyên-viên sửa máy vô tuyến điện, 179 hiệu tín-viên, 222 tốc-ký-viên cấp quận, 1900 âm thoại-viên về truyền tin xã.

Về việc tu-nghiệp hành-chánh cấp tỉnh: 21 trung-tâm tu-nghiệp đã được xây cất tại các tỉnh đề các cán-bộ địa-phương, tức là cán-bộ Quận và Xã, có nơi trau-dồi kỹ-thuật. Trong số 21 Trung-tâm tu-nghiệp ấy, năm 1961 đã tổ-chức 15 Trung-tâm tại Gia-Định, Bình-Dương, Long-Khánh, Phước-Tuy, Tây-Ninh, An-Giang, Định-Tường, Kiên-Giang, Kiến Tường, Vĩnh-Bình, Vĩnh-Long, Bình-Định, Bình-Thuận, Ninh-Thuận, Phú-Yên. Qua năm 1962 có cất thêm 6 Trung-Tâm ở Kiên-Hòa, Bình-Tuy, Lâm-Đồng, Kiến-Phong, Quảng-Trị, Kontum.

Các Trung-tâm kể trên được trang-bị dụng-cụ huấn-luyện như máy chữ, máy chiếu phim, máy vi-âm, máy ronéo vân vân.... đồng thời có hai khóa hội-thảo đã được tổ-chức tại Học Viện Quốc-Gia Hành-Chánh để huấn-luyện các Quản-đốc tu nghiệp các tỉnh trong toàn quốc. Về các địa phương và về vấn-đề kỹ-thuật tu-nghiệp, chúng tôi vừa trình bày cùng Quý Vị việc đào tạo các cán-bộ, chuyên viên và tu-nghiệp.

Trong diềm thứ 3, chúng tôi xin nhắc lại những công-tác của Bộ Nội-Vụ trong lãnh vực duy-trì an-ninh và trật-tự.

Về thành-tích, chúng tôi xin kể những thành tích ngành Cảnh-sát Quốc-gia đã đạt được, và kể đó là những thành tích ngành Dân-vệ.

Ngành Cảnh-sát Quốc-gia đã thâu hoạch được trong năm 1962 những thành-quả đáng kể sau đây:

— Cán-bộ Việt-Cộng bị bắt hay tử thương là 11.517 người.

— Cán-bộ Việt-Cộng quy-thuận là 1.370 người, ngoài ra có một số nhiều cơ-sở chính-trị, kinh-tài, hầm bí mật, tổ-chức nội-tuyển, công binh-xưởng, một số lớn vũ-khí và tài-liệu tuyên-truyền đã bị tịch thu và phá hủy. Cũng trong ngành Cảnh-sát, những biên-bản các vi-phạm về hình luật được gửi đến Tòa-án lên đến số 1.628 vụ. Đó là thành

tích của ngành Cảnh-sát Quốc-gia, và sau đây là thành tích của gia-đình Dân-Vệ:

— Cán-bộ Việt-Cộng bị tử thương 7.313 người.

— Cán-bộ Việt-Cộng bị bắt 1.704

— Cán-bộ Việt-Cộng bị thương 1.588 và những cộng-phí đã quy thuận là 503, cùng một số vũ khí, đạn dược, mìn-tẩu, dao găm vân vân.... đã bị tịch-thâu

Về những cải tổ ngành Dân-vệ trong năm 1962, người chiến sĩ áo đen đã là một hình ảnh quen thuộc đối với đồng-bào dân-chúng, sở-dĩ được như thế là vì Dân-vệ đã sát cánh với quân đội Việt-Nam Cộng-Hòa và Bảo-an để làm được những công tác rục-rỡ, và nhất là Dân-Vệ-Đoàn đã được cải-tiến cho hợp với tình hình an-ninh, cải-tiến về quân số được gia-tăng, về phụ-cấp được duy-nhất-hóa, và tăng thêm tại các tỉnh. Về quân trang được cấp đầy đủ, có trang-bị vũ-khí mới và ngành Dân-Vệ đã được tổ chức thành đơn-vị tiêu-đội, trung-đội và đại-đội, có cấp-hiệu và phụ-cấp chỉ-huy, và được huấn-luyện kỹ tại các Trung-tâm mở riêng biệt ở mọi tỉnh.

Trong phần thứ 4, chúng tôi đề-cập đến việc thực thi Quốc-sách Ấp Chiến-lược trong năm 1962: Quốc-sách Ấp Chiến-lược đã đẩy cuộc chiến tranh tại Việt-Nam đến một khúc quanh lịch sử. Với Quốc-sách này, một cuộc cách-mạng vĩ đại đã bắt đầu về các phương-diện chính-trị, kinh-tế, xã-hội và quân-sự. Bộ Nội-Vụ được phần vinh-hạnh là góp một phần rất đặc lực, rất lớn trong việc thực thi kế hoạch này. Về việc huấn-luyện, đã tổ chức 7 khóa huấn-luyện tại Thị-Nghè, và khóa hiện thời là khóa thứ 7. Chắc Quý Đồng-viện cũng biết là có 10 Ban Đồng-viện chúng ta đang theo lớp huấn-luyện này.

Những Ấp Chiến-lược đã thiết lập, và tính đến cuối tháng 10/1962 thành lập xong trong toàn quốc 3.517 Ấp Chiến-lược, trên tổng số 10.742 Ấp phải thành lập. Những Ấp Chiến-lược qui tụ một số dân là 4.675.890 người. Hiện nay đang thực hiện 2.196 Ấp Chiến-lược.

Về công-tác của Bộ Nội-Vụ trong năm qua, chúng tôi sẽ kết-thúc bằng diềm thực-thi dân-chủ với sự thành lập các Hội-đồng hàng lĩnh và thành phố, và nhất là việc thực-hiện Quốc-sách Ấp Chiến-lược và việc bầu cử trực tiếp ban quản-trị Ấp. Người dân từ thành thị đến hương thôn đã tham gia gián-tiếp vào việc hành-chánh do các đại-diện

dân chúng bầu lên, và mọi ý-kiến, mọi đề-nghị hoặc thỉnh nguyện về các vấn-đề ích lợi chung, có thể được trực-tiếp trình lên Thượng cấp cứu xét. Cũng trong phạm vi thực thi dân-chủ, xin kể rằng Bộ trong năm qua đã cho thành lập thêm 28 Nghiệp-đoàn và 51 Hiệp-hội.

Thưa Quý Vị, những thành tích rất quan-trọng của Bộ Nội-Vụ chứng tỏ rằng Bộ đã sử-dụng một cách thích đáng Ngân-sách trong năm qua. Và sau đây chúng tôi xin trình bày cùng Quý Vị Dự-thảo Ngân-sách về tài-khoá mới. Ngân-sách của Bộ Nội-Vụ được ấn-định trong Mục IX, chúng tôi xin kể :

— Chương 1, Văn-phòng Bộ-Trưởng và Cơ-quan Trung ương 33.766.000\$, so với kinh-phí 1962 là 32.765.000\$, có tăng 1.001.000\$.

— Chương 2, Hành-chánh Tỉnh 120.540.000\$, so với kinh-phí năm 1962 là 74.773.000\$ có tăng 45.767.000\$.

— Chương 3, Nha Tổng Quản-đốc các Trung-tâm Cải-huấn 202 triệu năm 1963, so với năm 1962 là 189.940.000\$, có tăng 12.060.000\$.

— Chương 4 : Nha Tổng Giám-đốc Cảnh-sát Quốc-gia. Kinh-phí năm 1963 : 1.211.356.000\$, so với năm 1962 : 592.991.000\$, có tăng 618.365.000\$.

— Chương 5, Nha Viễn-Thông, kinh-phí dự-trù cho năm 1963 là 61.773.000\$, so với năm 1962 là 40.694.000\$, có tăng 21.079.000\$.

— Chương 6, Khu Phi-Chiến năm 1963 3.108.000\$, so với năm 1962 : 3.096.000\$, có tăng 12.000\$.

Tổng cộng Ngân - sách dự-trù về năm 1963 lên đến 1.632.543.000\$ so với năm 1962 là 934.259.000\$, có tăng 698.284.000\$, tỷ lệ tăng là 75%.

Chúng tôi xin giải-thích về vài điểm tăng quan-trọng.

Chương 1 Văn-phòng Bộ-Trưởng và Cơ-quan Trung-ương ở điều 3 về vật liệu và công việc có tăng 1.161.000\$, lý-do vì phải điều-bành Nha Tuân-tra Hành-chánh và Tài-chánh, Ban Thường-Vụ Ủy-Ban Liên-Bộ, Ủy-Ban Đặc-trách về Ấp Chiến-lược gồm 92 người, và Trung-tâm huấn-luyện cán-bộ xây dựng Ấp Chiến-lược tại Thị-Nghè.

Chương 2 Hành-chánh tỉnh, trong điều

1, phụ-cấp và lương-bổng nhân-viên dân-chính có tăng 293 nhân-viên và một ngân-khoản là 31.064.000\$ tăng vì phải đài-thọ thêm lương bổng và phụ-cấp nhân-viên giữ các chức-vụ mới được thiết-lập tại Tòa Hành-chánh tỉnh và Quận, chẳng hạn như: Chánh Văn phòng, Trưởng-ty, Phó Quận trưởng v. v...

Ở điều 2, lương-bổng và phụ-cấp quân-nhân có tăng 52 nhân-viên và một ngân-khoản là 13.543.000\$, tăng vì có thêm sĩ-quan biệt-phái giữ chức-vụ chỉ huy Tỉnh và Quận và phải đài-thọ trọn lương bổng các sĩ-quan biệt-phái ấy, thế vì trả phụ-cấp sai-biệt như các năm trước.

Chương 3 Nha Tổng Quản-đốc Trung-tâm Cải-huấn, ở điều 3 vật-liệu và công việc có tăng 10.205.000\$, tăng kinh-phí vì giá thực-phẩm tăng và số can-phạm cùng tăng thêm, số phạm-nhân tăng vì kết-quả các cuộc hành-quản liên-tiếp của quân-đội Việt-Nam Cộng-Hòa và việc xây dựng Ấp chiến-lược, trong đó công-tác thanh-lọc hàng ngũ đã vạch mặt bọn Việt-Cộng nằm vùng nội-tuyến.

Chương 4 Nha Tổng Giám-đốc Cảnh-sát Quốc-gia, ở điều 1 lương-bổng và phụ-cấp nhân-viên dân-chánh có tăng 11.947 nhân-viên và một ngân-khoản là 557.388.000\$, lý-do tăng vì đã sáp nhập 10.547 Cảnh-sát, dự-tuyển 200 biên-tập-viên và cũng dự-tuyển thêm 1.200 phó thám-sát-viên phù-động. Chương 4 Nha Tổng Giám-đốc Cảnh-sát Quốc-gia, ở điều 3 vật-liệu và công việc có tăng 57.980.000\$ vì phải đài-thọ thêm chi-phí điều-hành ngành Cảnh-sát mới thành-lập và thành-lập các đoàn Cảnh-sát chiến-đấu.

Chương 5 Nha Viễn-Thông, ở điều 1 lương bổng và phụ-cấp nhân-viên dân-chính có tăng thêm 826 nhân-viên và một ngân-khoản là 16.788.000\$, vì dự-tuyển thêm thợ chữa máy, hiệu thính-viên cho các xã và ấp.

Về chương 6, Khu Phi-Chiến không có sự thay đổi bao nhiêu chỉ có tăng 12.000\$, không đáng kể. Lý-do tăng vì tình-trạng hành-chánh và gia-đình của các nhân-viên ngành Khu Phi-Chiến đã thay đổi.

Thưa Quý Vị, đó là dự-thảo Ngân-sách của Bộ Nội-Vụ về tài-khoá 1963 và chúng tôi xin sẽ trình-bày tiếp chương-trình hoạt-động của Bộ. Sự trình-bày này chúng tôi nhận thấy là cần thiết, bởi vì chúng ta phải biết chương trình hoạt-động

của Bộ Nội-Vụ trong tài-khoá mới như thế nào, để coi những ngân-khoản dự-trù có thích-ứng với nhu cầu hay không.

Về chương-trình hoạt-động, chúng tôi xin nói trong điểm thứ nhất, việc dân-chính-hóa các cơ-quan hành-chánh tỉnh và quận. Nghĩa là sao? Nghĩa là Bộ Nội-Vụ dự-định trước sau các Tỉnh-Trưởng và Quận-Trưởng sẽ là những người dân-sự. Cho nên hiện bây giờ phải lo đào-tạo cán-bộ cho đủ số. Do đó, Bộ đã nhờ Học-Viện Quốc-gia Hành-chánh đào-tạo một số cán-bộ về hành-chánh, tài-chánh và về thuần túy quân-sự. Hiện nay các vị cán-bộ hành-chánh, các vị Tỉnh-Trưởng và Quận-Trưởng tương-lai, trước khi tốt-nghiệp tại Viện Quốc gia Hành-chánh, phải theo học tại Nha-Trang một khóa 6 tháng về quân-sự hạ sĩ-quan và sau đó tập-sự quân-sự tại trường Dục-Mỹ ở tại Trung-tâm Huấn-luyện Dục-Mỹ là một Trung-tâm huấn-luyện Biệt-động quân. Bộ dự-định sau này mỗi vị Quận-Trưởng đầu là dân-sự, sẽ có ít nhất ở trong quân hạt của mình một đại-đội Bảo-An, một số lớn đại-đội Dân-vệ. Cho nên các vị Quận-Trưởng cần phải biết nhiều về quân sự đó là điểm thứ nhất.

Điểm thứ hai về Ấp chiến-lược năm 1963, Bộ Nội-Vụ sẽ tiếp-tục hoàn tất việc xây-dựng Ấp chiến-lược và hoàn thiện hoặc tăng cường các Ấp chiến-lược còn yếu. Từ tháng 3 năm 1963 sẽ đề trọng-tâm công-tác trong việc xây-dựng Ấp chiến-lược và các Ấp chiến-đấu sẽ đề lại sau, sẽ xây cất sau những Ấp chiến-lược, vì khó-khăn hơn; khó-khăn vì phải quy dân nhiều, phải gặp những vị trí khó, phải đối phó với bọn Việt-Cộng.

Điểm thứ 3: Chương trình về Nha Tổng Giám-đốc Cảnh-sát Quốc-gia. Trong năm 1963, Bộ dự-trù hoàn tất việc sáp-nhập các ngành Cảnh-sát và Công-an và cũng hoàn-tất công cuộc thiết-lập các tiểu-đoàn Cảnh-sát Chiến-đấu. Hiện nay một số Cảnh-sát chiến-đấu được huấn-luyện tại Trung-tâm Dục Mỹ Nha-Trang, và hoạt-động của Cảnh Sát Chiến-đấu đã đem lại những kết-quả mỹ-mãn, rất khả-quan, nhất là trong kỳ Quốc-Khánh vừa qua. Bộ dự-định thiết-lập các Nha Cảnh-sát ở địa-phương, tại Cần-Thơ, Định-Tương, Biên-Hòa, và Bộ cũng vừa tuyển-mộ thêm 1.200 thẩm-sát-viên mới để tăng cường cho các tỉnh và số 1.200 thẩm-sát-viên này sẽ đem về hương-thôn, quận và xã.

Điểm thứ tư, về Trung-Tâm Cải-Huấn, năm 1963, Bộ sẽ dời Trung-Tâm Cải-Huấn Phú-Lợi ra Côn-

Sơn. Sự di-chuyển này đòi hỏi tăng-cường rất nhiều biện-pháp, phương-tiện tiếp-tế, nhất là trong mùa biến-động. Bộ đã được Tổng-Thống cho phép mua một chiếc tàu để chuyên-chở, do đó, sự tiếp-tế cho Trung-Tâm Cải-Huấn Côn-Sơn sau này sẽ điều-hòa.

Năm 1963, Nha Tổng Giám-Đốc các Trung-Tâm Cải-Huấn sẽ tiếp-tục mở các lớp huấn-chính, hướng-nghiệp.

Điểm thứ năm, ngành Viễn-Thông, Bộ sẽ hoàn-bị trong hệ thống truyền-tin duy-nhất từ Trung-Uơng đến 41 tỉnh và 229 Quận. Sẽ thiết-lập hệ thống truyền-tin đến các Ấp Chiến-lược trong toàn-quốc tùy theo nhu-cầu; số Ấp Chiến-lược là 10.000, vậy không thể nào cấp cho mỗi Ấp một máy truyền tin được, cho nên sẽ có một máy cho mỗi liên Ấp, hay là mỗi hai Ấp, hay là những Ấp lớn hơn và quan-trọng, có thể gọi là Ấp mẹ sẽ bảo-vệ những Ấp con.

Sẽ thiết-lập một hệ-thống truyền-tin giai tầng giữa Trung-Uơng và các Tòa Đại-Biêu Chính-Phủ ở các liên tỉnh và các tỉnh. Hệ-thống giai-tầng này là một hệ-thống đặc-biệt, mới mẻ nhất, giúp vào công-cuộc bảo-vệ an-ninh ở hương-thôn, có tầm rất cao xa từ 500 đến 1.000 cây số.

Điểm thứ sáu Nha Trung-Uơng Dân Vệ, số dân-vệ các Ban cũng nhận thấy đã tăng một cách rõ rệt, năm 1963 Dân-vệ lối 80 ngàn, hiện nay đã tăng đến 105 ngàn và năm 1963, số Dân-vệ sẽ tăng đến 115 ngàn người. Bộ đã dự-định một chương trình hoàn-bị việc huấn-luyện, việc trang-bị vũ-khí tân-tiến cho Dân-Vệ.

Chúng tôi cũng xin ghi rằng tác-phong của Dân-Vệ và tác-phong của Hội-đồng xã là một mối mà Bộ Nội-Vụ đã đặc-biệt quan tâm đến, và để cho guồng máy ở tại địa-phương được lành mạnh, Bộ sẽ áp-đụng triệt-đề vấn-đề địa-phương-hóa Hội-đồng Xã và Dân-Vệ. Trong việc địa-phương-hóa Dân-Vệ xin ghi rằng, ở tại Kiến-Hòa chẳng hạn 1.000 Dân-Vệ đã được địa-phương-hóa, tức là các anh em Dân-Vệ ấy là những người địa-phương. Và Bộ cũng sẽ triệt-đề địa-phương-hóa Hội-đồng xã và sự địa-phương-hóa những Hội-đồng xã, và Dân-Vệ có những ích-lợi nào? Thưa, những ích-lợi rất quan-trọng. Bởi vì có thể xảy ra trường hợp những Dân-Vệ, những nhân viên Hội-đồng xã ở xa đến, có thể lạm-dụng, lạm-quyền, gây sự thất nhân-tâm và trở ngại. Hậu quả tai-hại này sẽ tránh được dễ dàng. Với

chánh-sách địa-phương-hóa Bộ rất cương-quyết, một điểm chứng minh rằng Bộ đã không ngần-ngại cách chức một Vị Tỉnh-Trưởng, vì Vị ấy sau khi đã được thuyên-chuyển, lại đem theo những người của mình đặt tại các xã, như vậy là lập bè phái, vây cánh. Cho nên, việc địa-phương hóa Dân-Vệ và Hội-đồng xã là một sáng-kiến của Bộ Nội-Vụ, rất đáng ghi.

Chúng tôi đã trình bày về Ấp Chiến-Lược trong năm qua, và chúng tôi cũng xin nói về Chương-trình Ấp Chiến-lược trong năm tới. Năm 1963 sẽ hoàn-thành cho kỳ được số 2/3 Ấp Chiến-lược còn lại và phải thiết-lập những Ấp chiến-đấu và trong khi thực-hiện số Ấp Chiến-lược đã dự liệu Bộ muốn thực-hiện cho kỳ được các tiêu-chuẩn của quốc-sách Ấp Chiến-lược, nhất là tiêu-chuẩn dân-chủ giai-cấp mới trong xã-hội. Bộ cũng đã quyết-định thanh-niên-hóa tất cả cái gì có thể thanh-niên-hóa được, chẳng hạn Ban Trị-Sự tổ-chức an-ninh tại Ấp, mở mang kinh-lế. Và việc thanh-niên-hóa này rất có lợi một trong số lợi-ích của nó là bớt được một số tiền phụ-cấp.

Sau hết, chúng tôi, trong điểm thứ 8 của chương-trình Bộ Nội-Vụ, nói về việc dân-chủ-hóa.

Năm 1963 sẽ tiếp-tục dân-chủ-hóa đến hạ-tầng cơ-sở tức là dân-chủ-hóa Ấp Chiến-lược bằng cách bầu Ban Trị-Sự. Theo tinh-thần dân-chủ, dân-chủ-hóa Hội-Đông xã bằng cách bầu-cử, dân-chủ-hóa luôn Hội-Đông Hàng Tỉnh bằng cách bầu-cử. Việc dân-chủ-hóa Hội-Đông xã và lễ-lối bầu-cử, xin ghi rằng ở Trung-Phần, sự thực-hiện có thể sớm hơn nhiều và dễ-dàng hơn như Tỉnh Phú-Yên, Bình-Định, Quảng-Nam, Quảng-Ngãi và Thừa-Thiên, và như vậy sẽ dân-chủ-hóa ở tỉnh cũng như ở hương-thôn.

Thưa Quý Vị,

Quý Vị sẽ khoan miển cho tôi, nếu chúng tôi trình-bày hơi dài, dài vì Bộ Nội-Vụ là một Bộ rất quan-trọng, gồm nhiều cơ-quan quan-trọng và có một vai-trò rất quan-trọng trong tình-trạng hiện thời. Ngân-sách của Bộ Nội-Vụ về năm 1963 là một ngân-sách có sự gia tăng nhiều nhất 75% so với năm ngoài; Ủy-Ban chúng tôi rất thông-cảm với sự gia tăng đó.

Bộ Nội-Vụ có một công-tác rất lớn, phải thực-hiện nhiều điều quan-trọng về mặt tổ-chức hành-chánh, về mặt bảo-vệ an-ninh ở hương-thôn cũng như ở thành-thị, và sự gia-tăng này là cần thiết đúng

theo nhu-cầu của tinh-thế. Chúng tôi vui mừng ghi nhận những sáng-kiến, những cố gắng, những thành-tích quan-trọng của Bộ Nội-Vụ. Mặt khác, chúng tôi cũng hân-hạnh ghi thiện chí và nhã ý của Bộ Nội-Vụ trong tinh-thần hợp tác với các vị Dân-Biểu. Chính ông Bộ-Trưởng, thỉnh-thoảng sang Quốc-Hội tiếp-xúc với Quý Đổng-Viện, trình bày đường lối của Bộ, thâu-thập những ý-kiến xây dựng của Quý Vị, giải đáp những thắc-mắc của các Vị Dân-Biểu nêu ra và nếu cần, Bộ can-thiệp mau lẹ trong phạm-vi thẩm-quyền của Bộ, đề chỉnh-đốn, cải-thiện công việc làm. Chúng tôi xin nhắc lại trong một phiên họp có một Bạn đã nêu ra sự chênh lệch trong việc thực-thi quốc-sách Ấp Chiến-lược tại một quận nào đó, Ông Quận-Trưởng đã cho quy áp, làm cho dân thắc mắc rất nhiều, liền đó Ông Bộ-Trưởng đã cho điều-tra chi-tiết việc quy áp ấy. Như vậy, sự tiếp-xúc giữa Ông Bộ-Trưởng Nội-Vụ và các vị Dân-Biểu không phải là đề trao đổi những lời lẽ suông mà còn đi tới sự thực-hiện biện-pháp này, chứng tỏ thiện chí và tinh-thần cầu-tiến của Bộ và đồng thời giúp một cách quý-hóa các vị Dân-Biểu trong nhiệm-vụ của mình. Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh yêu-cầu Quý Bạn Đổng-Viện chấp thuận nguyên-vẹn dự-thảo Ngân-sách của Bộ Nội-Vụ.

Ô. BUI-TUÂN.— Thưa Quý Bạn Đổng-Viện,

Đề-cấp đến vấn-đề Hành-chánh tỉnh ở mục IX chương 2, chúng tôi muốn tránh không đưa ra trên diễn-đàn này những việc có tính-cách địa-phương.

Tôi xin phép nêu ra đây một sự nhận-xét có tính-cách chung nhưng rất là quan-trọng: đó là việc một số dân-chúng thôn quê, nếu không nói là hầu hết đã chuyển tâm-trạng từ chỗ chống Cộng tích-cực sang chỗ chống Cộng tiêu-cực đề đi đến chỗ đứng-dưng thụ-động, mặc dù rằng bên ngoài người ta vẫn thấy số đồng bào đó chịu khó làm những công-tác bắt buộc và tuân theo những chỉ-thị của Hành-chánh địa-phương.

Thưa Quý Đổng Viện, cái tâm-trạng xuống dốc ấy đã được trông thấy rõ rệt trong những tỉnh như Bình Định, Quảng-Ngãi, Phú-Yên là 3 tỉnh mà Việt-Cộng đề lại một ấn-tượng rất nặng nề.

Sau khi Việt-Cộng tập-kết, dân chúng ở 3 tỉnh ấy rất là căm thù Việt-Cộng. Mặc dù cũng còn có

một số rất ít cán-bộ nằm vùng, không đáng kể, đồng bào ở các tỉnh ấy rất ghét Việt-Cộng đến nỗi hễ thấy bóng một cán-bộ Việt-Cộng lên về đề hoạt-động là họ đánh mõ, đánh chiêng, vác dao, vác cuốc, vác gậy kéo ra cả làng bao vây để bắt sống cho được cán-bộ Việt-Cộng. Tôi xin đơn-cử một ví dụ : ở một xã trong tỉnh Bình-Định, có Việt-Cộng về dò xét. Nghe thấy báo-động, tên Việt-Cộng liền lủi vào một đám ruộng mía. Một ông cụ đang chặt mía ở trong ruộng mía của mình thấy tên Việt-Cộng lủi vào trong đám mía, ông liền lao cả cái mác đang cầm ở tay, trúng vào chân tên cán-bộ Việt-Cộng, tên cán-bộ Việt-Cộng ngã quy xuống.

Thưa Quý Đồng Viện.

Đó là thời kỳ cách đây ba bốn năm về trước, dân chúng không sợ Cộng-sản, dân chúng sống chết với cán-bộ hành-chánh địa-phương, vì họ tin-tưởng ở sự chống Cộng của cán-bộ hành-chánh chúng ta. Nhưng tinh-thần chống Cộng dần dần có sự thay-đổi, đó là một sự quan trọng. Một số dân-chúng đã trở nên dửng-dưng, thụ-động. Tại sao vậy ? Trong các nguyên-nhân, chúng tôi thấy có hai nguyên-nhân chánh :

1.— Sự đối xử của cán-bộ hành-chánh của chúng ta (và cũng có những cán-bộ khác) đối với dân-chúng hạ tầng cơ-sở, nghĩa là cán-bộ ở thôn, ở xã.

2.— Sự hăm dọa của đối phương trong lúc chúng ta không bảo vệ được cho đồng bào một cách hiệu-quả, nhất là cho những đồng bào có tinh-thần tích cực chống Cộng.

Thưa Quý Bạn Đồng-Viện,

Về việc đối xử với đồng bào, tôi xin đưa ra một chuyện điển hình mà tôi lược được trong khi về tiếp-xúc với đồng bào ở địa-phương : — Sau khi Việt-Cộng tập-kết và chánh-quyền quốc-gia tiếp-thu tỉnh Bình-Định, những đồng bào có dính-liú với Việt-Cộng ngày trước, được chia làm 3 hạng : hạng A, hạng B, hạng C. Đại khái như hạng C thì nhẹ, hạng B thì hơi nặng hơn, rồi tới cái hạng A là hạng rất nặng.

Ở một xã nọ thuộc tỉnh Bình-Định, có một anh chàng thuộc vào hạng C, nghĩa là cái hạng nhẹ hơn hết, nhưng vô phúc cho anh chàng đó, anh ta có một bà vợ, mà bà vợ nhìn rất là được, và con người hay nhìn vào bà vợ của anh cụ cán-bộ Việt-Cộng đó lại là Ông Hội-viên Cảnh-sát xã ; không biết

các Bạn có hiểu rõ, có linh hội được cái uy-thể ghè-góm của Ông Hội-viên Cảnh-sát ở xã hay không ? Theo tôi, tôi thấy có thể nói ở xã, Hội-viên Cảnh-sát đối với dân chúng có một cái uy-thể, có lẽ còn hơn Ông Quận-Trưởng, hơn Ông Tỉnh-Trưởng, và tôi xin mạn phép Quý Vị, có thể hơn uy thể của Ông Bộ-Trưởng Bộ Nội-Vụ. Một hôm Ông Hội-viên Cảnh-sát đi vi-hành trong làng gặp anh cán bộ hạng C mà tôi nói ở trên đó, đang đứng xây mặt vào trong bụi đề làm công việc cần-thiết như tất cả mọi người chúng ta thường làm, trong khi đó anh ta rất bối-rối, anh không biết làm sao vì đang bị mắc kẹt việc riêng ; Ông Hội-viên Cảnh-sát đi quá dăm bước rồi đứng lại chờ. Anh cán-bộ hạng C làm xong trở ra, Ông Hội-Viên Cảnh-sát kêu tới đây tôi biếu. Tại sao lúc này thấy tôi anh không chào ? Anh khinh thường cấp trên phải không ? Được thôi anh cứ đi đi, rồi thì anh sẽ biết.

Thưa Quý Bạn Đồng-Viện,

Cái điều Ông Hội-Viên Cảnh-Sát muốn cho anh chàng ta biết, thì anh chàng kia đã biết ngay trong ngày hôm sau là anh ta được đặc cách từ hạng C là hạng nhẹ được đưa lên hạng « A » là hạng nặng. Ở chỗ này, có một điểm là trong thời buổi đó, (cách đây 3, 4 năm) những cán-bộ có dính-liú với Việt-Cộng, những ngày lễ hoặc là của Quốc-gia hoặc là của Việt-Cộng, thì tất cả đều phải tập-trung. ngủ ở tại một nơi có canh gác, hay là ở tại trụ-sở xã, dưới sự canh-gác của Dân-vệ. Tại sao lại có sự tập-trung đó, đó là một biện-pháp thông thường hồi ấy, nhưng vì sao anh cán-bộ hạng C đó lại được đưa lên hạng « A ». Vì khi lên hạng A thì ban đêm anh phải đến tập-trung ngủ ở tại trụ-sở khi có lẽ lạt và khi có báo động. Lẽ cố-nhiên là khi mà anh cán-bộ bị tập trung về ngủ ở tại trụ-sở dưới sự canh gác cẩn-thận của Dân-vệ, thì Ông Hội-Viên Cảnh-Sát đi tuần, kiểm soát coi thử có Việt-cộng ở trong nhà dân không. Ông đi tất cả mọi nhà luôn cả nhà của anh cán bộ hạng « C » có vợ đẹp đó nữa. Tôi chỉ nói thế, các Bạn đủ hiểu là lối chống Cộng của Ông Hội-Viên Cảnh-Sát này thật là kỳ quặc. Hỏi vậy thì làm sao nhân tâm không chán nản ? Đó là sự đối xử và tác phong của một số cán-bộ hạ tầng cơ sở của chúng ta đối với dân chúng. Nó chứng tỏ rằng nếu trong việc chống Cộng tinh-thần xuống dốc điều đó cũng có một lý-do không phải là tại hoàn toàn ở dân chúng, nhưng cũng tại nơi cán-bộ của chúng ta.

Lý-do thứ hai làm cho dân thụ-động là chúng

ta chưa bảo-vệ được cho người dân khỏi bị Cộng-sản hãm-dọa trong khi Cộng-sản về trong những lúc đêm đê mà ám sát hoặc là bắt cóc đồng bào. Ngày nay có Ấp Chiến-lược; chúng tôi xin phép chưa phán đoán sớm, vì còn phải đợi yếu-tố thời-gian. Những tin Việt-cộng về hành hung, bắt cóc và ám sát mà chúng ta thấy đăng trên báo hằng ngày làm cho chúng tôi rất phân vân, nhưng chúng tôi đợi, trước khi phê phán.

Nói tóm lại, có một hiện tượng đáng lo ngại mà chúng tôi nhận thấy ở một số đồng-bào thôn quê là sự chống Cộng tích-cực lúc ban đầu ở những năm 1954-1956, đã chuyển qua sự chống Cộng tiêu-cực, và lại có một số đồng-bào trở nên thụ-động. Đó là không nói đến những hạng trở lại làm tay sai cho Việt-cộng. Công việc của cán-bộ quốc-gia và riêng về cán-hộ hành-chánh, theo chúng tôi nhận-định, hiện giờ, phải nhen đốt lại cái tinh-thần chống Cộng của những năm trước và chúng tôi xin nhấn mạnh điểm này, khi mà dân chúng sống chết với cán-bộ chánh-quyền thì không cần rào Ấp Chiến-lược, chúng ta cũng thắng được Việt-cộng.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Chúng tôi xin lỗi Bạn Đồng-Viện Tăng-Dục, đáng lẽ chúng tôi phải mời Bạn trước vì Bạn đã ghi tên lên diển-đàn trước mặt dầu sự ghi tên đó không hợp lệ.

Ô. TĂNG-DỤC.— Tôi xin phát-biểu ý-kiến về chương 2: Hành-chánh tỉnh, đặc-biệt về Hội-Đồng Xã.

Thỉnh thoảng trên mặt báo lại thấy đăng tải nhân-viên Hội-Đồng Xã này, Xã nợ thâm-lạm công-quỹ. Thế là búa rìu bổ xuống, báo-chí vạch mặt chỉ tên, tòa-án gắt gao lên án tù tội. Nhưng nếu ta đi sâu vào vấn-đề, xét lại tình-cảnh nhân-viên các Hội-Đồng Xã, ta sẽ thấy tình-cảnh này đáng thương, đáng nề. Và nếu họ có thâm-lạm chút ít (so với các vụ thâm lạm ở đô thị) thì nhiều khi cũng vì tình-cảnh quần-bách bắt buộc đó thôi. Nhân-viên Hội-Đồng Xã là những người trực-tiếp đối xử với dân, được dân hay mất dân phần lớn là do họ. Chính họ cũng là những người đã ngày đêm đứng mũi chịu sào, trực-tiếp chịu mọi sự nguy-hiêm đê đương đầu với Cộng-sản. Cộng-sản xem họ như là kẻ thù trước mắt, diệt được họ là nắm được dân, bịt được tai mắt của cơ-quan Quận, Tỉnh. Lương họ thì ít mà có thu được thì mới có lương, thu không được thì lấy

dầu mà có phụ-cấp. Nhưng đời sống hàng ngày của họ bắt buộc họ phải nuôi sống bản thân họ và gia-đình họ. Vì vậy mà nhiều khi quỹ xã không được dồi-dào, họ phải mượn dờ khoản thâu này, khoản thâu nọ để tiêu-dỡ, dần-dà thâm-thủng mỗi ngày mỗi nhiều, họ không thể trả nổi, nên phải tìm cách đục-khoét nơi dân, gian lận sổ sách. Do đó, sinh ra nạn những-lạm thường thấy ở thôn xã. Nhưng bây giờ Chánh-Phủ đã thấy rõ, sở-dĩ Việt-cộng thao-túng được thôn xã là vì chúng nắm được dân, lấy dân làm lính, lấy lúa dân làm lương-thực, lấy tai mắt dân làm tai mắt cho chúng, nhưng chúng ta cũng đã tìm được bí-quyết để giữ dân lại với chúng ta, đó là Ấp Chiến-lược, vì vậy trọng-tâm tranh-đấu đã chuyển từ tỉnh thành đến xã ấp, vai-trò của Hội-Đồng Xã trở nên vô cùng quan-trọng. Thế thì, chúng ta phải tìm mọi phương-sách để nâng đỡ thường-xuyên nhân-viên Hội-Đồng Xã, nhất là bảo-đảm đời sống vật-chất cho họ bằng một số lương nhất định và trả đúng ngày. Có như thế họ mới vững tâm làm việc một cách đàng hoàng chu-đáo.

Thưa Quý Vị,

Như chúng tôi đã nói trên đây, trọng-tâm tranh-đấu đã chuyển từ tỉnh thành đến xã ấp thì lẽ cố nhiên, Hội-Đồng Xã phải gồm những phần-tử trung-kiên ưu-tú; và để củng-cố hàng-ngũ nhân viên Hội-Đồng xã, tôi thiết nghĩ rằng công-chức ở Thủ-Đô phải được đưa bớt xuống Tòa Hành-Chánh Tỉnh, công chức các Tòa Hành-Chánh Tỉnh sẽ được đưa bớt về quận và công chức phục-vụ tại quận sẽ được đưa về Hội-Đồng xã, mỗi xã một vài người. Công-chức quận đã quen thuộc với công việc xã thôn, vì khi đến xã họ sẽ có nhiều uy-tín, ngân-sách sẽ không bị đội ngân, vì chỉ có sự dồn công chức xuống hạ-tầng cơ-sở là nơi xung-yếu nhất trong giai-đoạn hiện tại.

Thưa Quý Vị,

Trên đây chỉ là một số ý-kiến, một lược-đồ rất mong Bộ sở-quan lưu ý nghiên-cứu.

Ô. VÕ-VĂN-NGHIÊM.— Tôi lên đây không có mục đích bàn-cãi về Ngân-sách Bộ này, nhưng đề đề-nghị *biện-pháp có liên-quan về pháp-lý cho những người sử-dụng xe gắn máy và xe máy đạp.*

Thưa Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội,

Thưa Quý Đồng-Viện,

Trong lúc Quốc-Hội nghỉ họp, tôi có tiếp-xúc với nhiều đồng bào đủ các giới. Đồng bào có cho tôi biết là họ hết sức phân-vân về vấn-đề mua lại xe đạp và xe gắn máy của những người khác. Theo lời đồng-bào thì họ không thể nhận-xét được là xe gian, vì số sườn xe và số máy xe đều đúng y theo trong hóa-đơn, và trong trường hợp mua lầm, họ phải mất tiền và bị tù. Vậy nên, nhân-dịp thảo-luận về Ngân-sách Bộ Nội-Vụ, tôi xin phép lên đây trình-bày một biện-pháp, nhằm mục-đích chặn đứng bọn ăn cắp xe đạp và xe gắn máy, *mà nhất là xe gắn máy*, đang hoạt-động mạnh mẽ ở khắp mọi nơi, đề kính nhờ Quốc-Hội và Bộ sở-quan nghiên-cứu và hồ-túc ý-kiến thêm cho được hoàn-hảo hơn nếu xem thấy biện-pháp của tôi trình-bày dưới đây có thể đem ra áp-dụng được.

Thưa Quý Đồng-Viện,

Như Quý Đồng-Viện đã rõ, mỗi ngày Quý Đồng-Viện đọc báo và được biết tin không nơi này hoặc nơi khác, nhà cầm quyền đã khám-phá ra nhiều tổ-chức đánh cắp và chấp chứa xe đạp và xe gắn máy. Đầu tháng 12 này, nhà cầm quyền tỉnh Gia-Định có ra thông cáo cho 105 chủ bị mất xe đạp và xe gắn máy đến Tòa Tỉnh-Trưởng để nhận lãnh xe của mình về, và mới vài bữa đây, nhà cầm quyền tỉnh Long-An có loan tin cho biết vừa khám-phá ra một tổ-chức ăn cắp «Liên-Tinh» cũng thuộc về hai loại xe nói trên.

Nói đến xe đạp và xe gắn máy là 2 loại xe rất được thông dụng cho tất cả mọi giai cấp người giàu, nghèo, lớn nhỏ, phái nam cũng như phái nữ, từ thành-thị đến thôn-quê, đầu đầu Quý Vị cũng đều trông thấy, và hiện nay, nhà cầm quyền cũng chưa có thể biết được đích xác tổng số xe đã có là bao nhiêu?

Thấy rõ sự thông-dụng về xe đạp và xe gắn máy, bọn lưu manh mới thừa dịp đứng ra tổ-chức đánh cắp xe để bán lại. Bọn chúng làm ăn rất có qui mô. Khi đánh cắp được xe, bọn chúng làm hóa-đơn giả, lấy tên hiệu tiệm bán loại xe đó, sau khi sơn phết và thay đổi chút ít, đem đi tiêu-thụ ở các tỉnh xa xôi, ở thôn quê.

Đồng-bào nông-thôn chất-phác thường bị mua lầm, ngay đến người sành sỏi ở Đô-Thị cũng không tránh khỏi. Sở dĩ họ bị lầm là vì tin-tưởng xe bán có hóa-đơn của hiệu tiệm tên tuổi đang hoàng, số sườn xe, và số máy xe đều đúng y trong hóa-đơn không lý là xe gian.

Trường hợp nạn nhân bị đánh cắp nhìn được xe hay nhà cầm quyền hồ-nghi bắt xe giữ lại, thì thông thường người mua bị bắt và bị khép vào tội mua và oa-trữ đồ gian. Như vậy rất tội-nghiệp và rất oan cho các nạn-nhân bị mua lầm và những người vì đã mua lầm, không dùng nữa bán lại.

Nhiều vụ bị đưa ra pháp-luật chỉ vì có một chiếc xe gian, mà năm, sáu người bị bắt đem ra trước Tòa để trả lời về tội nói trên. Phiền phức hơn nữa, là chủ tiệm bán hiệu xe đó cũng phải ra trước nhà cầm cân công-lý để trả lời về hóa-đơn mà bọn đánh cắp đã gán cho hiệu tiệm của mình.

Đề chặn đứng sự hoạt-động của bọn lưu-manh chuyên-môn ăn cắp xe đạp và xe gắn máy và đề bảo-vệ về pháp-lý cho tất cả mọi người sử-dụng 2 loại xe này, tôi xin đề-nghị cùng Bộ sở-quan là: tất cả sự mua bán xe đạp và xe gắn máy (*mà nhất là xe gắn máy*) mới hay cũ, đều phải có sự kiểm-soát và *chứng nhận trên hóa đơn* của nhà chức-trách địa-phương. Đó là điều-kiện bắt buộc rất có hiệu lực, đề ngừa sự mua bán xe gian, vì kẻ gian không khi nào dám đem đồ mình ăn cắp được ra bán có sự kiểm-soát của nhà chức-trách.

Lẽ cố nhiên, người mua hay người bán xe phải đóng cho nhà chức-trách một số tiền lệ-phí ấn-định cho từ loại xe (tiền lệ-phí này không có tích cách bắt buộc cho ai phải đóng mà do sự thỏa thuận giữa người bán và mua).

Nếu biện-pháp của tôi được đưa ra nghiên-cứu và áp-dụng thì rất có lợi cho:

1.— là người mua được vững bụng và được bảo-đảm sự thành thật của mình, *mặc dù họ phải tốn thêm một số tiền mà họ khỏi có sự phiền lụy về sau, vừa bị mất của, vừa bị tù tội.*

2.— là người chủ hiệu tiệm bán xe khỏi phải phiền phức để trả lời trước pháp-luật về hóa đơn giả mà *bọn bắt lương đã tạo ra cho hiệu tiệm của mình.*

3.— là Tòa-án khỏi phải bận-rộn, phí mất nhiều thì giờ *để xét xử những vụ án lóng thông* mà không quan trọng.

4.— là Chánh-Phủ lại được thu thêm một số tiền. Trái lại, bọn lưu-manh hết đất dụng võ vì không có người dám mua xe, và nếu có thì có sự kiểm-soát của nhà chức-trách, mà bọn chúng không

thề qua mặt được.

Đến đây luôn tiện tôi xin nêu ra đây vấn-đề Phường ở Đò-Thành. Mỗi Phường đều có Phường-Trưởng đảm-nhiệm do Đò-Trưởng đề-cử đề giúp Quận-Trưởng về thủ-tục hành-chánh cho dân-chúng Đò-Thành. Ngoài ra, Phường-Trưởng còn giúp Quận-Trưởng hiểu rõ thêm về tình-hình dân sự nơi mình ở. Phụ-cấp Phường-Trưởng mỗi tháng, tính luôn chung tiền Văn-Phòng là 4.500\$. Việc làm đó tôi hết sức hoan nghênh nhà cầm quyền Đò-Thành đã giúp đỡ cho dân-chúng.

Nhưng điều tôi muốn nói đây là văn-phòng Phường-Trưởng không có chỗ nhất định. Văn-phòng dành riêng cho sự quyết định của Ông Phường-Trưởng, vì vậy, mỗi khi có sự thay đổi của Phường-Trưởng vì lý-do này hay lý-do khác, thì có sự đổi địa-chỉ của văn-phòng. Như vậy rất bất tiện cho đồng-bào, nếu có việc cần đến Ông Phường-Trưởng thì phải mất thì giờ rất nhiều để tìm văn-phòng, và lắm khi đồng-bào bị bê-trễ công ăn việc làm của mình.

Bởi cứ nói trên, để tránh những sự thối-mắc đáng tiếc đó, tôi đề-nghị cùng nhà cầm-quyền Đò-Thành nên chọn lựa trụ-sở văn-phòng có lối-chức vĩnh-viễn và có thuận-tiện cho dân-chúng. Nếu có thể được, ngay trung-tâm Phường, hay là nơi con đường lớn nào trong Phường, bằng cách mua lại: nhà, phố, hay là cất lại. Nhà cầm-quyền Đò-Thành thay vì trả tiền phụ-cấp cho Phường-Trưởng 4.500\$ mỗi một tháng kể luôn tiền văn-phòng, ví-dụ 1 ngàn đồng, nhà cầm-quyền chỉ trả cho Phường-Trưởng 3.500\$ mỗi tháng mà thôi. Nếu lời đề-nghị của tôi được áp-dụng thì Ngân-quỹ Đò-thành sẽ tăng thêm, sau khi khấu-trừ đủ số tiền phụ-cấp văn-phòng. Như vậy người dân sẽ hết có sự thối-mắc nữa.

Ô. TRẦN-HỮU-ĐIỀU.— Chúng tôi, một số anh em Dân-Biểu, rất tiếc là đáng lẽ vấn-đề này chúng tôi xin lên đầu-tiên để giải-đáp thối-mắc cho một số anh em Dân-Biểu ngồi ở dưới, nhưng không được lên, bây giờ lên hơi muộn, nhưng thà muộn cũng cần phải nói.

Thưa Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội,

Thưa Quý Bạn Đồng-Viện,

Chúng tôi không thể biểu-quyết được Ngân-sách Bộ Nội-Vụ, vì chúng tôi không biết phải biểu-

quyết bằng cái gì, biểu-quyết Ngân-sách hay biểu-quyết những lời mà Ông Thuyết-trình-viên đã trình-bày về lẽ lối tổ-chức cũng như thành-tích công-tác các cơ-quan của Bộ Nội-Vụ rất là ưu-ái, nhưng mà thật ra, con số chúng tôi chẳng hề được nghe đọc qua. Tôi xin nhắc lại như vậy, kéo sai thủ-tục thảo-luận Ngân-sách của Quốc-Hội, mà mấy ngày hôm nay, chúng ta thảo-luận thủ-tục khác, bữa nay Ủy-Ban Ngân-Sách thay đổi đột-ngột thủ-tục, tức là về lối trình-bày, làm cho chúng tôi ngồi dưới hơi ngỡ-ngác không biết có thể biểu-quyết được hay không. Và nếu như bây giờ chúng tôi biểu-quyết, rồi ra sau này đọc lại biên-bản Quốc-Hội, người ta sẽ nói rằng Quốc-Hội biểu-quyết cái hư vô, mặc dầu chúng ta, toàn-thể Dân-Biểu Quốc-Hội đều có một quyền ngân-sách 1963 do Quốc-Hội cấp phát. Nhưng trái lại, trong biên-bản có kèm theo quyền ngân-sách đó hay không? vì trong quyền ngân-sách đó đầy đủ con số tăng giảm để biểu-quyết ngân-sách, và không biết ban Túc-ký có kèm theo quyền ngân-sách vào biên-bản hay không? Vì vậy chúng tôi xin cảm ơn quý Bạn Đồng-viện và cũng xin Ủy-Ban Ngân-Sách và Ông Thuyết-trình-viên thông-cảm.

Ô. NGUYỄN-VĂN-ĐỨC.— (Chủ-Tịch Ủy-Ban Nội-Vụ).— Chúng tôi xin phép trình-bày nơi đây ý-kiến của Ủy-Ban Nội-Vụ chúng tôi, qua chương-trình hoạt-động của Bộ Nội-Vụ trong tài-khóa mới 1962. Bài thuyết-trình của chúng tôi chia làm 2 phần:

- 1) Phần nhận xét,
- 2) Phần đề-nghị.

Về phần nhận xét, Bộ Nội-vụ là một Bộ có một Ngân-sách quan-trọng bậc nhất với số kinh-phí 1.632.543.000\$ so với tài-khóa 1962 số tăng là 698.381.000\$, tỷ-lệ tăng là 74,74%. Đó là một con số hùng-biện, nói lên những cải-tổ sâu-rộng, rất hợp-thời, trong những cơ-quan trực-thuộc Bộ Nội-Vụ.

A.— Trước tiên, chúng tôi rất hoan-nghênh sự thành-lập Nha Thanh-Tra Hành-Chánh tại Bộ Nội-Vụ. Các Thanh-Tra Hành-Chánh được điều động thường-xuyên đến các Tỉnh, kiểm-soát đơn-dốc giường máy hành-chánh địa-phương. Việc kiểm-soát đơn-dốc thường-xuyên rất cần, vì nếu có xảy ra khiếm-khuyết hay điều chi sai lạc đối với đường lối chủ-trương, thì kịp thời sửa chữa ngay. Nếu dân-chúng có thắc mắc, thì cũng được cấp Trung-ương điều-tra, cứu-xét đem ra ánh-sáng. Dân-chúng thấy rõ-ràng Chánh-Phủ luôn luôn chăm nom công việc hành-chánh địa-phương, đến nguyện-vọng đồng-bào ở

các Tỉnh, Quận, Xã. Nhờ đó chánh-quyền Trung-ương có một quan-niệm chính-xác về mọi vấn-đề ở địa-phương để ban-hành những biện-pháp thích-nghi.

B.— Trong chương-trình của Bộ Nội-Vụ, chúng tôi thấy có ghi việc thiết-lập nhiều trung-tâm huấn-luyện công-chức các cấp các ngành. Chúng tôi hết sức tán-thành vì sự đào-tạo cán-bộ cho các Tỉnh, Quận, Xã là một vấn-đề đặc-biệt quan-trọng. Hàng ngày, những cán-bộ này có dịp tiếp-xúc với đồng-bào ở địa-phương, và đồng-bào hay phê-bình chính-quyền qua tác-phong và tài-đức của cán-bộ. Huấn-luyện cho cán-bộ địa-phương có một tác-phong đứng đắn là ứng đáp rất đúng với nguyện-vọng đồng-bào và nhu-cầu thời-cuộc hiện nay.

Trong tương-lai gần đây, chúng ta thấy người công-chức là cán-bộ ưu-tú, tích-cực với nhiệm-vụ, tỏ ra luôn luôn mẫn-cần, hết lòng giúp-đỡ, chỉ-dẫn, phục-vụ đồng-bào.

Biện-pháp huấn-luyện công-chức của Bộ Nội-Vụ có một ảnh-hưởng rất sâu đậm trong các tầng lớp nhân-dân.

C.— Chúng tôi cũng rất hoan-nghinh việc huấn-luyện cán-bộ cải-huấn, việc mở lớp huấn-nghiệp trong các Trung-tâm cải-huấn, và việc lập quỹ xã-hội các trung-tâm để giúp đỡ các phạm-nhân mãn-hạn. Những biện-pháp này được thi-hành đúng theo đường lối nhân-vị của chế-độ Cộng-Hòa.

D.— Trong chương-trình của Bộ Nội-Vụ, vấn-đề an-ninh được ưu-tiên đặt ra. Đây là một điểm mà chúng tôi rất khen mừng. Đề tập-trung quyền chỉ-huy vào một cơ-quan Trung-ương, các tổ-chức Cảnh-sát địa-phương (Cảnh-sát Đô-thành, Thị-xã, Tỉnh, Quận, Hương-thôn) được sáp nhập vào ngành « Cảnh-sát Quốc-gia », đồng-thời phương-tiện hoạt-động dành cho ngành này được tăng-cường. Tổng số kinh-phí về Cảnh-sát Quốc-gia là 1.211.356.000\$ so với năm 1962 là 592.911.000\$. Trước ngày sáp-nhập Cảnh-sát Đô-thành, Tỉnh, Thị-xã đều do ngân-sách Đô-thành, ngân-sách Tỉnh, ngân-sách Thị-xã đài-thọ. Nay các ngân-sách này không gánh chịu nữa, mà chuyển chi-phí qua cho Ngân-sách Quốc-gia đài-thọ. Như vậy không có kinh-phí mới, chỉ có những chi-phí cũ của ngân-sách địa-phương này giao lại cho Ngân-sách Quốc-gia gánh-chịu. Đó là nguyên-do chánh làm cho kinh-phí Cảnh-sát tăng thêm 618.365.000\$. Chúng tôi tin-tưởng rằng với sự cải-tiến quan-trọng về hình-thức tổ-chức cũng như về căn-

bản công-tác, nhân-viên cảnh-sát đã làm việc đắc lực sẽ làm việc đắc lực hơn, đã được cảm-tình lại được sự cảm-tình hơn của dân-chúng, và hình ảnh người Cảnh-sát là bạn dân hiện ra trong thực-tế khắp nơi, với cử-chỉ nhã-nhặn, với lời lẽ lễ-độ, với hành-vi can đảm trong việc giữ gìn an-ninh trật-tự cho đồng-bào, tiêu-biểu xứng đáng cho một lực-lượng hùng-mạnh của chế-độ Cộng-hòa Nhân-vị.

E.— Chúng tôi cũng sung-sướng thấy Nha Viễn-Thông được thành-lập để điều-hành một hệ-thống truyền-tin và nhận tin duy-nhất, bao trùm từ Trung-Uương đến các Tòa Đại Biều, các Tỉnh, Quận, Xã. Nhờ vậy Bộ Nội-Vụ theo dõi liên-lạc thường-xuyên với các địa phương xa xôi hẻo lánh. Có tin-tức mau lẹ thì diệt địch cũng mau lẹ. Đó là một phương-tiện kiến-hiệu trong việc truy-nã và bài-trừ cộng-phỉ, một phương-tiện mà địch rất khiếp sợ.

F.— Mặc dầu các kinh phí về Bảo-An và Dân-Vệ được ghi trong Ngân-sách Đặc-biệt về An-ninh, chứ không ghi trong ngân-sách mà Quốc Hội đang thảo-luận hôm nay, chúng tôi, trong cương vị của Ủy-Ban Nội-Vụ, thấy có bỗn-phận tỏ lời ca-ngợi nhiệt-liệt những chiến-công anh-dũng, vẻ vang của hai lực-lượng này trong công cuộc diệt-trừ cộng-phỉ, để đem lại thanh-bình, thịnh-vượng cho nông-thôn. Được cấp vũ-khí tối-tân, được huấn-luyện chu-đáo, được tổ-chức đầy đủ cả tinh-thần lẫn vật-chất, được tăng-cường về quân-số cũng như về quân-cụ, lại thêm có những cấp chỉ-huy ưu-tú, tinh-thần chiến-đấu của anh em Bảo-An và Dân-Vệ được vượt lên hết sức cao. Thành-quả oanh-liệt của anh em đáng được chúng ta tưởng-thưởng. Đặc-biệt trong dịp Tết Cộng-Hòa vừa qua, rất nhiều Bảo-An và Dân-vệ được tuyên-dương là *anh-hùng diệt-cộng*, vì những thắng lợi kiên-hùng nêu gương dũng cảm trong lịch-sử diệt cộng của nước nhà. Đó là một điều đáng mừng, mừng vì những người con thân yêu của xứ sở tỏ ra xứng-đáng với truyền-thống anh-hùng dân-tộc, mừng vì những chiến-sĩ hiên ngang đang xung-phong diệt giặc khắp mặt trận, mừng vì chắc chắn ngày tận diệt Cộng-phỉ để đem lại an-hòa, hạnh-phúc cho xứ sở không còn xa.

G.— Đối riêng với Quốc-sách Ấp Chiến-Lược, chúng tôi xin tỏ niềm hân-hoan và lòng tri-ân sâu xa của toàn dân trước sự tiến-triển vô cùng khả-quan ở khắp mọi nơi trong nước. Chúng tôi tin tưởng sắt đá rằng Quốc-sách Ấp Chiến-Lược sẽ đem lại nay mai cho nông-thôn cảnh bình-an thịnh-trị và mọi thành-quả tốt đẹp trong cuộc cách-mạng

toàn-diện : quân-sự, chánh trị, kinh-tế, đến tận cơ-sở hạ-tầng của ta.

Trên đây là các điểm trong phần nhật xét của chúng tôi.



Chúng tôi xin qua về phần đề-nghị. Trong các phiên họp tháng 11 vừa qua, Ủy-Ban Nội-Vụ chúng tôi có xét đến chương-trình hoạt-động của Bộ Nội-Vụ và công-nhận rằng đó là một chương-trình rất hợp-lý và hợp-thời. Ủy-Ban Nội-Vụ có ủy-nhiệm chúng tôi trình-bày trước Quốc-Hội những đề-nghị sau đây :

Đề-nghị thứ nhất : Đơn-vị hành-chánh căn-bản là Ấp, Xã, Cộng-phỉ tập-trung lực-lượng của chúng ta và đặt cán-bộ xảo-quyệt của chúng ta về ấp, xã đề tở-chức và củng-cố cơ-sở của chúng ta. Vậy, chúng ta cần có ở cơ-sở quần-chúng, những cán-bộ xuất-sắc khả-dĩ đối-phó hữu-hiệu với địch. Chúng tôi tha-thiết ước mong thấy xúc-tiến càng sớm càng tốt, việc huấn-luyện tích-cực và thường-xuyên cán-bộ của ta ở cấp Xã. Ở một vài Xã kém an-ninh mà ta thấy cần phải đối-phó gấp, chúng tôi đề-nghị một vài công-chức của Quận hoặc Tỉnh được chuyển-chuyển về Xã ấy. Có trình-dộ văn-hóa khá, có kiến-thức rộng về chánh-trị, hành-chánh, xã-hội, công-chức ấy sẽ nhận định tình-hình đúng mức, sắp đặt kế-hoạch đối-phó thích-nghi và giúp đỡ cho cơ-sở Ấp Xã hoạt-động kiến hiệu, nhất là trên mặt trận tiểu-trừ Cộng-phỉ và thu-phục nhân-tâm.

Đề-nghị thứ hai : Kề trên đơn-vị Ấp, Xã thì có Quận. Quận cũng là một đơn-vị hành-chánh gọi là *đơn-vị hành-chánh bán-lẽ*. Trong việc hướng-dẫn hoạt-động của các Ấp, Xã, và trong công cuộc giữ gìn an-ninh, chúng tôi xin đề-nghị bổ-nhiệm một số công-chức có kinh nghiệm, hoặc đã được đào-tạo một cách kỹ-lưỡng như các vị Phó Đốc-Sự tốt-nghiệp ở Học-viện Quốc-gia Hành-chánh, về công-tác tại các Quận, giúp các vị Quận-Trưởng quản-nhân về mặt chính-trị, hành-chánh, kinh-tế và xã-hội.

Đề-nghị thứ ba : Hiện nay, chúng ta có một trường Đại-học đào-tạo cán-bộ hành-chánh theo một chương-trình tân-tiến đề ững đáp với nhu-cầu hành-chánh của một Quốc-gia mới thu-hồi độc-lập, đang vươn mình tiến triển mạnh. Nhu-cầu hành-chánh trọng yếu của nước ta hiện thời là đối-phó với bọn côn-đồ Cộng-phỉ đang gây bao nhiêu phá-

hoại tang tởc ở nông-thôn.

Khấp thế-giới, hiềm-họa cộng-sản là một nguy-cơ trầm-trọng nhứt, đe dọa làm sụp đổ nền văn-minh tiến-bộ của nhân-loại.

Vậy chúng tôi tha-thiết ước mong Sinh-Viên Học-Viện Quốc-Gia Hành-Chánh sẽ được đào-tạo thế nào đề trở thành những chiến-sĩ diệt-cộng hữu-hiệu, những chiến-sĩ thông suốt đường lối của chánh-thề Cộng-Hòa Nhân-Vị, am-hiểu về Ấp Chiến-lược, về công cuộc cách-mạng toàn-diện mà chúng ta đang theo đuổi. Tóm lại là những chiến-sĩ quả-cảm rành chiến-pháp diệt-cộng hơn là quá thiên về lý-thuyết luật-pháp.

Đề-nghị thứ tư : Về chương-trình huấn-nghiệp các phạm-nhân tại các Trung-tâm Cải-huấn, chúng tôi tha-thiết mong làm sao cho một số phạm-nhân được lựa chọn tham-dự vào việc sản-xuất hoặc vào các công-tác cộng đồng, hầu đi đến tình-trạng phạm-nhân tự-lúc. Họ phải sản-xuất đề ăn mặc, hầu giảm bớt phần nào gánh nặng của công-quỹ hiện phải tốn đến gần 200 triệu đề trả các kinh-phí cho các Trung-tâm cải-huấn. Đó là chưa nói đến một số hàng trăm Bảo-an-viên và Cảnh-sát-viên bận lo giữ an-ninh cho phạm-nhân tại Trung-tâm Phú-Lợi, một Trung-tâm có thể dùng làm một yếu-điểm quân-sự quan-trọng, nếu không dùng vào việc giam-giữ phạm-nhân.

Đề-nghị thứ năm : Về cư-xá Cảnh-sát Tỉnh, Quận, chúng tôi xin tựa vào tở-chức Quân-đội, Bảo-an, Dân-vệ và Cảnh-sát Đô-thành Sài-gòn. Chúng tôi xin đề-nghị cho thành-lập các cư-xá Cảnh-sát Quốc-gia có ký-nhi-viện, phòng y-tế, phòng đọc sách v. v..., tại các Thị-xã, Tỉnh, Quận, nhằm hai mục-dích : tập-trung lực-lượng khi cần-thiết và liên-đới tương-trợ khi hữu-sự. Nếu như tở-chức của ngành Cảnh-sát Quốc gia mới chưa cho phép xúc-tiến ngay, xin xây cất tạm thời bằng vật-liệu nhẹ, tôn, hoặc lá cũng được.

Đề-nghị thứ sáu : Đứng trên bình-diện an-ninh chung, vấn-đề thanh-niên du-dãng có tánh-cách khàn-trương đặc-biệt ở các đô-thị, những vụ đánh lộn đấm máu, những vụ phá phách quán ăn rạp hát, những vụ tởi phong bại tục thường được các báo thuật lại, chúng tôi thiết-tưởng cần có những biện-pháp tích-cực kiến-hiệu, một kế-hoạch đầy đủ về phương-diện giáo-dục, cũng như về phương-diện an-ninh và Quốc-phòng, đề ngăn chặn các sự truy-lạc và phạm-pháp ấy, đồng thời đề-phòng mọi âm-mưu do Cộng-phỉ có thể gây ra đề toan phá hoại nhằm non yêu-quí của đất nước chúng ta.

Chúng tôi xin đề-nghị trong các cuộc hỏi xét thể căn-cước, nên xét thể trung-bình của những thanh-niên đúng tuổi trung-bình. Nếu thiếu thể trung bình sẽ giữ lại ngay để điều-tra hầu hợp-thức-hóa tình-trạng. Nếu có thể trung-bình quá lâu mà không đi nhập ngũ, thì cần gọi thanh-niên ấy đến phòng tuyển binh kế-cận để xét coi vì lý-do gì đã lâu lại không nhập ngũ.

Thanh-niên có tráng-khiên lành mạnh, thì què hương xứ sở mới an hòa, cường-thịnh.

Trên đây là phần đề-nghị của Ủy-Ban Nội-Vụ chúng tôi xin nêu ra để Quý Bạn Đồng-Viện cứu-xét và thảo-luận. Nếu Quý Bạn Đồng-Viện nhận định là hợp-lý, xin lưu ý Bộ sở-quan đề tùy-nghi áp-dụng các đề-nghị trên đây, tùy tài-nguyên quốc-gia, tùy phương-tiện và hoàn cảnh riêng của mỗi địa-phương.

Ô. PHẠM VĂN-THÙNG.— Ngân-Sách dự-xuất về Bộ Nội-Vụ tài khóa 1963 là 1.632.543.000\$ so với tài-khoá năm 1962 là 934.259.000\$ có tăng 698.284.000\$. Mặc dầu có tăng một ngân-khoản quan-trọng, nhưng sự gia tăng này cũng tương xứng với sự hoạt-động rất đặc lực của Bộ sở-quan.

Qua sự trình-bày của Bạn Thuyết-trình-viên, chúng tôi tán đồng ngân-khoản dự chi của Bộ sở-quan. Sau đây chúng tôi xin có một vài nhận xét về một vài vấn-đề chuyên môn của Bộ sở-quan. Một vài cơ-quan hành-chánh và Cảnh-sát Hồ-Thành dưới sự điều-khiển của Bộ sở-quan, hành động hoặc thích-hợp với hoàn cảnh Quốc-gia, hoặc đã hy-sinh vì đại nghĩa. Chúng tôi xin nghiêng mình, đề tỏ lòng biết ơn những người chiến-sĩ, những cơ-quan hy-sinh ấy. Còn những sự sơ-sốt tầm thường làm mất lòng dân, chúng tôi không phải phê phán như lời Bạn Thuyết-trình-viên khi nãy. Nhưng trái lại phải kêu lên sự thật, để Bộ sở-quan kịp thời đối phó. Và chúng tôi là cặp mắt của dân, nếu có sự sơ sót nào, chúng tôi mong rằng Bộ sở-quan xúc-tiến kịp thời để khắc phục nhân tâm trên con đường thống nhất Quốc-gia, làm cho mọi người dân sống trong chế-độ tin-tưởng ở tương-lai huy-hoàng. Đó cũng là khí giới sắc bén để bài trừ và tiêu-diệt cộng-sản.

Thưa quý Vị,

Về ngành Cảnh-sát, thật đã tiến bộ. Sự tiến-bộ của ngành Cảnh-sát không ai được quyền phủ-nhận, nhưng tôi thấy một vài hành-động của cơ-quan Cảnh-sát cần được Bộ sở-quan chỉnh đốn lại.

Tôi không có quyền *chỉ-trích*, phê-bình nhưng tôi có quyền nói lên sự thật. Tại làm sao cơ-quan Cảnh-sát có quyền cất trại-giam riêng bắt người nhốt không cần phiếu câu lưu của Tư-Pháp? Theo luật-lệ hiện hành, cơ-quan Cảnh-sát chỉ có quyền giam-giữ bất cứ công-dân nào xét ra có nhiều hành vi nguy-hại đến nền an-ninh chung, nhưng bị giam nhốt có tách cách tạm thời không quá 48 giờ đồng-hồ. Nếu cần cứu xét thêm một thời gian nữa thì xin Tư-pháp ký trát câu-lưu. Nhưng trong những năm gần đây, Đô-thành Saigon cất một trại giam mà Tư-pháp cũng không hay, trại giam ấy được gọi là « Trại tế-bần ». Ngày khánh thành trại giam ấy, tôi là người hân-hạnh được đi dự, tôi còn ghi trong tâm khảm khi bước chân vào trại tế-bần. Trước nhất tôi bắt tay các vị cao-cấp chánh-quyền và sau đó tôi lỏn vô cửa sau, đi vòng vô phía trong gặp những người bị giam giữ thăm hỏi tại làm sao? Họ bảo rằng: « Ông ơi! », họ vừa nói « Ông ơi » là nước mắt đã chảy ra. Họ bảo rằng: « Tôi là chủ chiếc ghe số máy... ở xa chớ trái cây lên Cầu Ông Lãnh bán, chớ mướn cho người ta chớ không phải chớ cho tôi. Chớ hàng lên đây tôi chưa được lấy tiền công, vì đói bụng quá, mặc cái quần xà-lỏn và cái áo thun, tôi ngồi ăn tô hủ-tiểu, mới vừa bước ra khỏi tiệm thì bị bắt đem vô đây, vì tội không ăn mặc chỉnh tề và không khai báo nhà cửa ».

Bước thêm vài bước nữa, tôi hỏi những người ngồi đó, họ bảo rằng: Ông ơi! chỉ vì tôi không có nhà cửa chánh thức, vì tôi ở nhờ ngõ hẻm nọ ngõ hẻm kia, rồi tôi lại bị bắt vào đây và ở đây sự ăn uống của chúng tôi không no đủ. Người khác thì bảo chúng tôi là con nhà có vốn chớ không phải kẻ lưu-manh, nhưng giờ đây ai lãnh tôi ra, vì gia-đình tôi ở tận thôn-quê, ghe tôi bỏ đây, không biết phải làm sao và thân quyến tôi không biết đâu mà tìm. Tôi mới tìm cách liên-lạc với cơ-quan hữu-trách xin giấy viết thư và yêu-cầu nhà cầm-quyền cho họ gởi thư về nhà. Nhưng bây giờ không biết những người ấy đã ra được chưa? Trong số người bị giam cũng có những anh phu xe 3 bánh bị bắt về tội không nhà, ngủ trên xe, có những anh tài-xế taxi về tội chớ người ngoại-quốc trên xe với một phụ-nữ Việt-Nam. Nhân-viên công-lực không bắt khách đi trên xe mà chỉ theo dõi chiếc xe ấy và thường thường xe ấy lại chạy ban đêm. Vừa khi người khách ngoại-quốc xuống xe trả tiền rồi đi mất dạng, thì lại có nhân-viên công-lực kêu tài-xế chiếc xe taxi đó lại đặng khoảng xa, hỏi giấy tờ xong,

rồi lại đem câu lưu tại trại tế-bần. Hồ-sơ lý-lich của người tài-xế ấy được ghi rằng: « dất mối mãi dâm ». Tôi xin hỏi: « Tài-xế này dất mối mãi dâm bị bắt, nhưng tại sao không bắt luôn các người mua dâm và người bán dâm? »

Có một ông thầy bói ở tại Đò-thành bị bắt giam nơi trại tế-bần một thời gian vô hạn định không phải phạm tội coi bói ở giữa đường có sđ sách khoa bói, nhưng vì tránh một trận mưa. Trong lúc tránh mưa, ông đứng núp dưới cây cỏ thụ, nhân-viên công-lực đến bắt nói rằng anh núp đây để liệng lựu đạn và bắt về giam giữ ở trại tế-bần. Lật hồ-sơ cá nhân ra coi chúng tôi thấy: thứ nhất: móc túi, thứ nhì: dất mối cho điểm, tội thứ ba: lưu manh tráo bài ba lá.

Thưa, chính tôi là người đi lãnh ông thầy bói ấy, vì thân-nhân đến cam-kết với tôi rằng người ấy từ nhỏ đến lớn, đã hơn bốn mươi tuổi rồi, không bao giờ lưu manh, không bao giờ trộm cướp, không bao giờ móc túi, không bao giờ biết dĩ điểm. Tôi can-dảm đi lãnh và chính tôi nói với nhà cầm quyền sở tại rằng nếu là người dất mối, họ không bao giờ mặc đồ bà ba, đi guốc. Trái lại, người mà tiếng Pháp gọi là « maquereau » gi đó thường thường ăn ở cao lầu, ở building sang trọng lắm mới làm được nghề đó, tiền nó nhiều lắm, nó không bao giờ sống cuộc đời vất vả như vậy, và không bao giờ nó làm cái nghề móc túi và tráo bài ba lá.

Đề biện-bạch cho người bị giam oan ức, tôi đưa ra những nhận xét ấy đề cho ông nhân-viên cao-cấp ấy nghe thấu vào tai mới cho tôi lãnh nạn-nhân đó về. Thật ra người ta gọi người này là phạm-nhân chứ tôi, tôi không thể gọi phạm nhân được, vì tất cả mọi người bị giam giữ mà chưa có bản án của Tư-Pháp, tôi không thể gọi họ là phạm nhân được.

Thật là một công việc tế nhị, ngành Cảnh-sát đang lên, ngành Cảnh-sát trưởng thành, thì Bộ Nội-Vụ càng đôn-đốc thêm lên, đừng để sự trưởng thành đó vượt bực quá mức: Cất trại giam riêng biệt, bắt người ta giam-giữ lại không có câu phiếu của Tư-Pháp.

Một công dân sống với mẹ già đi làm công cho tiệm rượu nọ, một ngày 40\$, ban ngày đi làm việc, ban đêm ra gánh nước cho mẹ xài, dĩ-nhiên đi gánh nước cực khổ, không có bợc theo thẻ căn-cước, nhân-viên công lực lại xét giấy tờ, không có, bắt

đem giam ở trại tế-bần, bảo rằng: lưu-manh, móc túi. Nếu Quốc-Hội không tin và cho rằng tôi tố-giác vu khống, tôi yêu-cầu Quốc-Hội lập một Ủy-Ban điều-tra đặc-biệt, tôi sẽ cung-cấp đủ tài-liệu

Việc làm như trên có thất nhân-tâm không? Có sai với đường lối Quốc-gia hay không? Tôi mong rằng Bộ Nội-Vụ cần xúc-tiến thêm trong việc chỉnh đốn lại lề-lối làm việc của các cơ-quan dưới sự điều-khiển của mình, đừng bao giờ để họ lạm dụng. Đó là một quốc-sách thắng Cộng.

Muốn trừng-trị cao-bồi thì phải còn nhiều yếu-tố quan-trọng khác nữa, còn phải đòi hỏi đến các nhà am-hiếu tình trạng xã-hội, tâm-lý xã-hội, đạo-đức và đòi hỏi rất nhiều, chứ không phải dùng một trại riêng biệt của ngành Cảnh-sát để rồi thấy người nào đi lang bang bắt nhốt, ấy thật là thất sách, mà trái lại không nhằm mục-đích bài-trừ cao-bồi.

Có những thanh-niên coi hát ban đêm về, đi dọc đường cười cũng bị bắt giam giữ ở trại tế-bần mà không có phiếu câu lưu, cho nên không biết ngày giờ nào ra.

Những đêm thứ Bảy, Chúa nhật, có nhiều học-sinh đi chơi, vì thật ra học sinh chỉ những đêm đó mới được rãnh mà đi chơi thôi, ngoài ra mặc bận học hành, thì đôi khi cũng rủi ro, cũng bị bắt giam ở trại tế-bần. Nhưng vì không có luật-lệ nhất định, cho nên có người được lãnh ra, có người còn bị giam. Tôi ước mong rằng thăm-trạng này không thể còn lý-do tiếp diễn nữa vì dưới một chế-độ sáng láng ở tương-lai, tôi thiết tưởng Bộ Nội-Vụ nên xúc-tiến kiểm-soát lại.

Nếu đây là một trại tế-bần, thật là một tên rất đẹp, nhưng sao không có giáo-dục, không có dạy nghề. Nhưng thật sự, các người bị giam giữ đó phần đông có đủ phương-tiện để sống, người ta không cần mình tế-độ, mà nếu nói họ là phạm-nhân, thì họ cũng không có tội tình gì.

Tôi xin qua vấn-đề hành-chánh Đò-thành và đặc-biệt là vấn-đề kiểm-soát thuế khóa, bắt buộc các tiệm buôn xin giấy hành nghề. Mặc dầu có những cửa hiệu đã có từ mấy chục năm về trước, và luật-lệ của Đò-thành nhân-dân lúc nào cũng tôn-trọng, nhưng không bao giờ một ai xin được một cái giấy hành-nghề, và lần lượt lại đóng cửa hiệu vì những người này ít vốn. Tại sao vậy? Mà mặc dầu ít vốn, nhưng cũng là một công cuộc sinh-hoạt của dân-chúng. Vô tình, Tòa Đò-chánh đã làm nảy sinh một

số công-nhân thất-nghiệp, khi mà những công-nhân này có một ít vốn, muốn ra kinh-doanh : hoặc một tiệm chạp-phở, một tiệm bán cơm bình-dân. Sự kinh-doanh này có làm gì trở-ngại trên phương diện Chánh-trị mà lại không cho giấy phép. Chính tôi đi đóng giấy phép cho một cụ già bị phạt 19 ngàn mấy trăm đồng, tôi cho mượn 9.000\$, đóng trước còn 10.000\$, tôi làm giấy hẹn Tòa Đô-chánh sẽ đóng sau, tôi đem số tiền đó đóng cho Tòa Đô-chánh từ ngày 26-11, tôi nay không giao cho tôi một tờ biên-nhận, không cấp giấy phép hành-nghề, rồi tôi sẽ đòi đâu ra 9.000\$ đó? Không phải thượng-cấp mà là một cô nữ thư-ký lại có quyền không cấp giấy phép. Tại làm sao như vậy? Có phải là một hay hai công-chức đã chặn đứng bước tiến của dân-tộc, đã phá-hoại chế-độ? Tôi có lớn lời xin quý vị tha thứ. Thật là một nông nổi đoạn-trường.

Không biết có một chỉ-thị nào của thượng-cấp mà có nhiều Cảnh-sát-viên nói với chúng tôi là bây giờ tất cả bạn hàng rong gánh đi thi thòi, đầy xe ba bánh chạy đi thi thòi mà để gánh xuống thì tôi bắt buộc phải biên phạt hay phải bắt về bót để giáo-dục.

Thưa Quý Vị,

Phải chăng một sự mất thềm-mỹ Đô-thành mà một vị cao-cấp Đô-thành nói với tôi rằng: « Ở Ba-Lê đàn-bà quốc-tế không bao giờ gánh gánh đi bán cùng đường làm dơ bẩn thành-phố. Chỉ có cái thành-phố Sài-gòn này dân chúng không trưởng-thành mới gánh gánh đi bán làm cho người ngoại-quốc cười mình, tôi nhứt định với Ông Dân-Biểu là tôi phải chỉnh-trang lại, tôi làm sao giải-tỏa Đô-thành để cho khi người ngoại-quốc đến đây khen đẹp ».

Trời phạt ơi! xuống đây mà coi! Bao nhiêu người không có công ăn việc làm, phải đi bán hàng rong, bán hàng rong cũng có ích cho Quốc-gia.

Thưa Quý Vị, bán hàng rong để nuôi con đi thi-hành quân-dịch, bán hàng rong để nuôi cháu mà cha nó đang đi đầu-quân, bán hàng rong để nuôi con cho chồng đi thi-hành quân-dịch, bán hàng rong nuôi cha thất-nghiệp ở nhà, trong khi nước nhà chưa có thể tiến đến kỹ-nghệ-hóa, trong khi nước nhà bị Cộng-sản xáo-động chiếm hết một phần đất ở Bắc-Việt, đồng bào di-cư hàng triệu người và còn di cư vào đây nữa, cơ-sở ở đâu mà làm, mà không đi bán hàng rong, thì lấy gì sinh sống bán hàng rong cũng giúp ích cho Quốc-gia vậy.

Có một lần tôi ăn bánh ướt tại một nơi mà chủ hàng bán nói nơi đây có một Cảnh-sát-viên khó tánh, nếu bán chỗ đó sẽ bị đập, đá đổ. Tôi xin lỗi, bữa đó tôi mặc một cái áo ba túi, đi đôi dép, lại chỗ đó biểu anh bán cho tôi một đĩa 5\$, tôi ngồi xuống đợi tôi ăn. Thiệt chưa đầy ba miếng, có một thầy Cảnh-sát lại đuổi. Hãy đi đi, hãy đi đi! Mấy người bán họ chạy hết. Thầy Cảnh-sát nói : còn anh này sao anh ngồi đây ăn, anh không biết chỗ này cấm hay sao?

Tôi nói: « Xin thầy làm ơn cho tôi ăn hết, vì trời đánh còn tránh bữa ăn thầy ơi. Chúng tôi ngồi chỗ này không có bằng cấm, đâu tôi có phải là phạm nhân đi nữa, xin thầy cho tôi ăn hết đĩa này đi ».

Thầy Cảnh-sát bảo :

« Anh cho tôi coi giấy tờ của anh, bộ anh cự với tôi phải không? »

Tôi nói :

« Thưa thầy, nãy giờ tôi có cự đâu, giả sử tôi là một phạm nhân, tôi trốn hồi đó tôi giờ và nếu bắt được tôi thầy cứ giữ đây và xin thầy cho tôi ăn hết đĩa bánh chờ nào tôi có cự với thầy ».

Nếu như tôi không phải là Dân-Biểu chắc chắn ngày nay tôi còn ở trong trại tế bần...

Thưa Quý Vị, tội gì? Một anh tài-xế xe tắc-xi, sớm mơi, mắt mở mắt nhắm, thức dậy nhờ tiền góp, tiền hụi, xách xe chạy ra, thấy khách kêu, vội quẹo trở lại chữ « U », mà theo luật-lệ Đô-thành thì cấm quẹo chữ « U », nhưng than ôi! Quý Vị ơi? Đói quá quên rồi, mới ngủ thức dậy, lại khách kêu nữa, lại tiền góp, tiền xách, tiền xe, tiền cộ, tiền ăn, tiền vợ, tiền con, quay đầu xe lại bị phạt, dĩ nhiên trong túi chưa có tiền anh nán-nỉ thầy Cảnh-sát :

— « Thầy thương tình cho em, em mới lỡ lần thứ nhứt ».

— « Anh cự với tôi sao? », thầy Cảnh-sát trả lời và làm một cái vi-băng phía sau ghi rằng : « trong khi thừa-hành nhiệm vụ tôi biên phạt vi cảnh anh tài-xế lái-xe số mấy hồi mấy giờ, phạm tội quẹo chữ « U », anh này cự lại, chống lại nhân-viên công lực ».

Than ơi! chỉ có Thượng-Đế mới biết những điều đó, và hôm nay tôi nói ra đây để Vị Lãnh-Tụ Quốc-gia hiểu rõ.

Ô. TRẦN-VĂN-NGÂN.— Tôi xin phép trình bày cùng Quốc-Hội đề lưu ý Bộ sở-quan là có nhiều sự sai lầm trong việc bắt bớ con em trong Đô-Thành này mà người ta gán cho hai chữ « Cao-Bồi » đề rồi đem giam ở Trại Tế-Bần 15 hôm, 20 hôm, bắt những em bé này đi đào ao thả cá đề làm nơi tiêu-khiển cho những ông lớn.

Điều làm cho người dân hoang-mang, lo sợ hơn bao giờ hết là mấy lúc sau này thỉnh-thoảng lại có vài ba xe Camion bí bùng đến Trại Tế-Bần đề chở những con em này đi một nơi xa lạ.

Những người này can tội gì? ăn cướp, sát nhân, hay làm chánh-trị?

Thưa Quý Vị

Không! Những người này không có tội tình gì hết vì một lẽ dễ hiểu là họ chưa bao giờ được Tòa-Án xét xử và chưa lần nào Tòa-Án kêu án họ. Sở dĩ họ phạm tội là họ ham đi chơi đêm, có những trẻ em đi coi hát về khuya, có lần có hàng trăm anh em xích-lò bị bắt vào Trại Tế-Bần, vì tội không nhà phải nằm ngủ trên xích-lò.

Có những vụ bắt bớ sai lầm mà tôi đã mục-kích và cũng do sự yêu cầu của thân-nhân, tôi có nhiều lần trình-bày với ông Giám-Đốc Nha Cảnh-Sát, nhưng không có lần nào được ông cứu xét và những con em luôn luôn phải bị giam 15 đến 20 hôm.

Tôi không chống lại việc bài trừ nạn cao-bồi, trái lại tôi rất hoan-nghênh và còn yêu-cầu trừng phạt nặng-nề đề lành-mạnh-hóa xã-hội. Sở dĩ nạn cao-bồi càng ngày càng lộng hành, có lẽ vì chúng ta chưa có một giải-pháp nào gắt-gao đề trừng-trị, đề làm cho những con em này phải run sợ và cũng có lẽ vì những nhân-viên công-lực cũng e ngại sự trả thù của bọn lưu manh, cho nên chưa có thẳng tay trừng-trị. Bởi vậy có những nơi nào mà chúng ta nghe thường có những bọn cao-bồi hay lộng-hành thì ít khi thấy bóng dáng của nhân-viên công-lực, đợi khi có một vụ thanh-toán, một vụ đâm chém xảy ra, sau khi đó trong vòng nửa tiếng đồng hồ sau, các xe cây đến, lúc đó không cần gì là cao-bồi, những người đứng xem cũng bị bắt lên xe, những em háo kỳ đứng xung quanh đó đều bị bắt về Trại Tế-Bần. Những sự bắt bớ luôn luôn xảy ra như vậy, cho nên làm cho đồng bào hết sức lo sợ, vì vậy, mỗi khi có xe cây đến thì luôn luôn có một sự báo-động ngầm

ở trong xóm cho những người có con em đề lo mà gin-giữ.

Cũng vì thế cho nên một hôm có một cô gái nọ thỉnh-linh nghe có báo-động xe cây đến thì hơ-hãi ở trong nhà chạy ra đề đi tìm người em của mình kêu về. Nhân viên công lực lại có ý nghĩ khác, thấy rằng ở trong nhà chạy ra, chắc có lẽ đương hành-lạc gì đây, cho nên bắt cô gái này, thay vì đem đi Trại Tế-Bần lại đem đi nhà Thương Bạc-Hà đề lấy máu đem đi lục-xi.

Một cô gái khác, có lẽ trước kia làm chiêu-đãi-viên, gần đây cô này đã cải-hóa và đã có chồng và vừa sanh đẻ không đầy mười hôm. Một hôm xe cây đi ngang thấy cô này ở trong nhà, có một nhân-viên ở trên xe cây biết mặt cô này trước kia là chiêu-đãi-viên, xông đại vào nhà bắt cô này đem vào Trại Tế-Bần. Sáng hôm sau, ông thân của cô gái này có đến yêu-cầu tôi can thiệp. Tôi nghe qua rất bất-nhẫn, cho nên vừa sửa-soạn đề đi can-thiệp, thì cũng rất may, cô gái ấy gặp ông Cò có nhân-đạo, cho nên thả ra liền.

Trong một trường hợp khác, có vài ba em nhỏ, một hôm có một bạn đồng niên đi quân dịch về thì các em xúm lại đề hỏi han, đũa thì lấy ca lô đội thử, đũa thì nắm tay mừng rỡ. Thành linh có xe cây đến, các em nghe báo-động thì mạnh đũa nào nấy chạy về nhà nấy. Có những đũa mau chân chạy khỏi, có một đũa nhỏ chạy không kịp, nên nhân-viên công-lực rượt theo kịp nên cho một bả súng trên đầu té quỵ xuống và khiêng lên xe, còn bồi thêm năm cái họng súng trong hông, và em này có lấy chứng chỉ của bác-sĩ. Tôi thiết nghĩ nếu người ta có tội thì cũng nên đề cho Tòa-án xét-xử, chớ đem giam Trại Tế-Bần. Nói đến Trại Tế-Bần thì hết sức khổ sở, tôi xin mượn câu nói của ông Chủ-Tịch Hội-Đồng Đô-Thành đề nói ra đây: «Thà là mình làm chuyện gì đề ở tù tại Khám Chí-Hòa còn sung sướng hơn là ở bên Trại Tế-Bần».

Tôi xin trưng ra một bằng-cớ nữa, đề chứng minh nhiều sự sai-lầm trong việc bắt bớ con em. Một Bạn Đồng Viện cũ ở Hội-Đồng Đô-Thành nhiều lần gặp tôi, yêu cầu tôi mời tất cả những vị Dân-Biểu ở Đô-Thành này thỉnh-cầu Ông Đô-Trưởng cùng đi đến Trại Tế-Bần đề cho những con em lên đối-chất với những nhân viên công-lực đã bắt những con em đó, đề tra xét trước mặt ông Đô-Trưởng. Người Bạn đó cam-kết với tôi rằng 85% các em vô tội. Bởi vậy, cho nên tôi nhiều lần

đã can-thiệp với ông Đò-Trưởng và ông Giám-Đốc Cảnh-Sát, nhưng không bao giờ được cơ-quan này trả lời điều gì. Muốn mời ông Đò-Trưởng không phải là việc dễ, cho nên chuyện ấy tôi đã bỏ qua.

Và đề kết-luận, tôi đề-nghị : không giam giữ con em dẫu là hạng cao-bồi chính-tổng ở Trại Tế-bần ; dẹp Trại Tế-bần để khởi hao tổn mỗi năm hàng triệu bạc, hoặc là trả Trại Tế-bần lại cho đúng với danh-nghĩa cao cả của nó là tế-độ bản-nhân ; xét lại chính sách bắt cao-bồi, qui-định thế nào là cao-bồi ; không nên căn-cứ vào biên-bản phức-trình của Cảnh sát mà giam giữ người dân, tất cả sự giam cầm, bắt bớ người dân đều phải do Tòa-án quyết-định.

Ô. LÊ-TRỌNG-QUÁT.— Nhiều Bạn Đồng-viện đã đề-cập đến trong buổi chiều hôm nay những khiếm-khuyết của một số cán-bộ ta, hoặc ở tại Đò-thành Saigon này, hoặc ở tại các xã thôn. Chúng tôi nhận thấy những lời nhận xét của các Bạn Đồng-Viện không phải là không đúng ở vài điểm. Tuy nhiên, điều mà chúng ta cần phải lưu-ý đặc biệt, là tránh đi vào những nhận xét đôi khi quá đáng, có hại cho tinh-thần chung của những cán-bộ khác đương tích-cực hoạt-động và đương hy-sinh.

Sở dĩ tôi xin phát-biểu ý-kiến trong dịp này, chỉ vì muốn trình-bày với Quý Vị và muốn lưu-ý đặc-biệt Quý Vị rằng chúng ta đương đòi hỏi áp-dụng những biện-pháp cứng-rắn tại Đò-Thành này để chặn đứng nạn du-đảng, tại các xã thôn để chống Cộng, thì chúng ta cũng nên xét một cách rộng-rãi những khiếm-khuyết nếu xảy ra trong lúc thi-hành chức-vụ vì sơ-suất. Nếu chúng ta chỉ căn-cứ trên một vài hành-động cá-nhân để buộc tội chung, và cho rằng đó là nguyên-nhân của sự thoái hóa của chế độ thời vô tình chúng ta đã gây một ảnh hưởng tai hại làm suy giảm tinh-thần kháng-cộng của cán-bộ. Và nếu như vậy thời ta đã làm một việc quá đáng và chắc chắn rằng Quốc-Hội này sẽ không thể làm như vậy. Chúng tôi đồng-ý rằng Tòa Đò-Chính, Bộ Nội-Vụ cần phải có những giải-pháp phối-hợp với các Bộ khác để chặn đứng sự bành-trướng của nạn du-đảng, một bệnh trạng của thời đại có thể nói là đương trầm trọng không phải ở nước ta mà ngay ở những nước mà kỷ-luật khắt-khe ghê-gớm như các nước Cộng-sản. Tuy nhiên, trong nước ta cần phải nghĩ đến giải-pháp để chặn đứng, và tôi tưởng rằng nếu cần phải thi-hành những biện-pháp hết sức cứng-rắn, chúng ta vẫn cứ làm, nếu cần đề Trại Tế-bần, nếu cần áp-dụng tối đa

những hình phạt phải có hoặc nếu cần Quốc-Hội phải đưa ra những hình phạt mới. Hãn Quý Đồng-Viện đã thấy trong bao nhiêu vụ du-đảng giết người, chỉ vì chút tự-ái cá nhân, chỉ vì chạy theo hình-ảnh của một thiếu nữ hoặc chỉ vì muốn thỏa mãn tính ngồng-cuồng của thiếu-niên.

Trong một cuộc họp Khố của chúng tôi ngày hôm kia vấn-đề đó đã được đặt ra và chính một Bạn Đồng-Viện Dân-Biểu Đò-Thành đương tìm tài-liệu để cung cấp cho cơ-quan đại-diện Khố ngõ hầu can-thiệp một cách hữu-hiệu với Hành-Pháp về vấn-đề đó.

Vậy thì, đứng trước những tệ hại đang xảy ra như vậy, sự cứng-rắn của nhà cầm quyền là cần thiết và nếu chẳng may xảy ra một vài trường-hợp lầm lẫn trong việc bắt bớ, cố nhiên chúng ta không có quyền ngừng lại đây để mà đánh giá cả một đường lối hoạt-động. Cố-nhiên tôi sẽ không bao giờ đồng-ý rằng nhân lúc thừa-hành chức-vụ rồi lợi-dụng nhiệm-vụ hay là quyền thế của mình để làm bậy. Những sự trừng phạt nghiêm khắc phải được dành cho những việc đó. Còn nếu có khiếm-khuyết trong lúc làm việc, ví-dụ như trong lúc bắt du-đảng rồi nó chạy bậy trong đám đông, rồi vớ phải một vài người tinh-nghi đem về, sau khi hỏi han xong, trả tự-do cho họ, thời thiết tưởng chúng ta không thể kết tội những trường hợp ấy. Tờ báo tôi vừa đọc xong trước khi lên diễn-đàn này đã đăng tin một cảnh-sát-viên bị bọn du-đảng tước súng và đâm bị trọng thương. Chúng ta nên biết những trường-hợp đó để hiểu sự khó khăn của người cán-bộ chấp-hành phận-sự của mình, và để cho bớt khe khát trong những sự nhận xét về những đường lối phục-vụ của họ. Nhân-danh Khố Liên-Minh Xã-Hội, chúng tôi đưa ra những nhận xét vừa rồi với sự mong mỏi rằng một biện-pháp hết sức cứng-rắn cần được tiếp tục áp dụng và càng cứng-rắn hơn nữa, để chặn đứng nạn du-đảng đang hoành-hành và chúng tôi cũng không thể bỏ qua cơ-hội này để minh-xác sự khâm-phục và ca-ngợi tinh thần anh-dũng chịu đựng và hy-sinh của những cán-bộ ở đò-thị cũng như ở xã thôn giờ này đang đổ máu để bảo-vệ an-ninh cho xứ sở. Tôi xin hết lời.

(Vô tay)

Ô. CAO-VĂN-CHIỀU.— Tôi xin đề-cập đến một vấn-đề mà Bạn Thuyết-trình-viên vừa nêu ra : vấn-đề thực-thi dân-chủ ở cơ-sở.

Nước Việt-Nam Cộng-Hòa chúng ta, từ ngày thành lập, đã bước những bước vững mạnh trên con

đường dân chủ. Đầu tiên, trong năm 1955, là cuộc trưng-cầu dân-y đề truất-phế Bảo-Đại và ủy cho nhà Chí-Sĩ NGÔ-ĐÌNH-DIỆM thiết-lập những cơ sở dân-chủ ở Việt-Nam Cộng-Hòa. Từ ngày đó đã có thêm nhiều cuộc bầu-cử : cuộc bầu-cử Quốc-Hội Lập-Hiến, sau biến thành Quốc-Hội Lập-Pháp khóa một, và tiếp đến cuộc bầu-cử Quốc-Hội Lập-Pháp khóa hai, không kể các cuộc bầu-cử bổ-túc từ trước đến nay. Thêm vào đó, cuộc bầu-cử Tổng-Thống và Phó Tổng-Thống năm ngoái, với những cuộc bầu-cử các đại-diện công-nhân, các sự kiện ấy chứng-minh rằng Việt-Nam Cộng-Hòa đã thực-thi dân-chủ một cách đúng mức. Trái lại ở Bắc-Việt, ngụy quyền Việt-cộng, từ mười mấy năm nay, đã thi-hành một chế-độ độc-tài đảng-trị, chà-đạp những nguyên-tắc dân-chủ không có một cuộc bầu cử chân chính nào hết.

Trong hai năm nay, chúng ta cũng đã bước thêm một bước dài trên con đường dân-chủ với sự thành-lập những Hội-đồng Hàng Tỉnh và đặc-biệt với sự bầu-cử các Ban Quản-Trị Ấp Chiến-lược, đã thực-hiện, hoặc sắp thực-hiện trong một ngày gần đây. Với Hội-Đồng Hàng Tỉnh, trong tình thế hiện nay chưa thể có sự bầu-cử chính-thức, và sự lựa chọn phải theo cách chỉ-định. Mặc dù thế, sự chỉ định đó đã nhằm vào những người có khả-năng phục-vụ, và kết-qua đã đưa đến Chính-quyền Tỉnh những nguyện-vọng chính đáng của nhân-dân trong Tỉnh. Nhưng hơn hết, sự bầu-cử các Ban Quản-Trị Ấp chứng-minh rằng Chính-quyền và Chế-độ đã hoàn-toàn tín-nhiệm ở sự lựa chọn sáng suốt của đồng-bào cơ-sở. Cố-nhiên, trong hiện tình Việt-cộng đang kiếm cách len lỏi vào cơ-sở chúng ta, nhiệm-vụ của các cấp thừa hành là loại trừ những phần tử bất-hảo. Mặc dầu thế, sau khi được giải-thích rộng-rãi, đồng-bào trong các Ấp Chiến-lược đã lựa những người xứng đáng đưa vào Ban Quản-Trị Ấp để chấp hành Quốc-sách và áp-dụng Hương-ước. Hương-dẫn bởi những người mà họ tự bầu ra, đồng-bào đã tích-cực tranh-đấu chống Việt-cộng và thi-hành chủ-trương chính-sách rất có hiệu-qua.

Quốc-sách Ấp Chiến-lược, như Quý Bạn đã biết, nhằm mục-dịch thực-hiện cuộc cách-mạng xã-hội, cách-mạng quân-sự, cách-mạng chính-trị ở tận cùng cơ-sở. Chúng tôi tin rằng với chủ-trương ấy với những Ban Quản-Trị đầy đủ khả-năng, tận tâm phục-vụ, do đồng-bào tự bầu ra, những Ấp Chiến-lược sẽ là những đơn-vị chính-yếu của xã-hội mới của chúng ta sau này.

Đến đây, chúng tôi xin nhắc lại lời trình-bày hồi nãy của Bạn Đồng-Viện Bùi-Tuân. Tôi cảm ơn Bạn Bùi-Tuân đã đề-cập đến Tỉnh Phú-Yên của chúng tôi. Nhưng chúng tôi tưởng rằng những nhận xét của Bạn có lẽ đúng với một vài địa-phương khác còn đối với Tỉnh chúng tôi, thì không được đúng lắm. Tình-trạng tinh-thần hoang-mang trong dân chúng không có ở Tỉnh chúng tôi, hoặc nếu có chăng, thì đó là trong thời kỳ trước đây vài năm. Lúc bấy giờ dân chúng chưa có gì để tự vệ. Việt-cộng được dịp hoành-hành và dân chúng có phần hoang-mang thật; nhưng từ ngày đồng-bào được vũ-trang đầy đủ, và nhất là từ ngày thành-lập Ấp Chiến lược, tinh thần chống Cộng của nhân dân đã vững mạnh rất nhiều và đồng-bào chiến-đấu rất hăng-hái chống lại mọi mưu toan xâm nhập của Việt-cộng.

Nhưng sau khi bầu xong các cơ-quan dân-chủ thì bổn phận Nhà nước là phải cấp-dưỡng họ, bởi vì một khi được bầu vào một chức-vụ, những nhân-viên đó trở nên những công-bộc; họ không thể sinh sống một cách tự-do nữa, họ phải dành tất cả thì giờ, khả năng để phục-vụ đồng-bào, thì bổn-phận của cộng-đồng là phải cấp-dưỡng họ để họ khỏi phải lo nghĩ về vấn-đề sinh kế. Trước đây trong thời kỳ Pháp-thuộc, chánh quyền đương thời lựa cán-bộ trong những cấp trưởng-giả hoặc có thế lực để điều-khiển Xã, Thôn. Cũng do thế mà có nhiều tệ hại, như nạn cường-hào ác-bá, nạn phong kiến quan liêu mà dân chúng đến nay còn bị ảnh-hưởng. Chúng tôi tin rằng với sự bầu-cử tự-do và nếu cán-bộ được phụ-cấp đầy-đủ, nạn cường-hào ác-bá sẽ tiêu diệt ngay bởi lẽ rất dễ hiểu là những người do dân bầu-cử không thể nào trở lại áp-bức, hiếp-đáp những đồng-bào đã bầu họ ra.

Có thể rằng trong tương-lai với một tổ-chức nhắm mục-dịch kiện toàn nông thôn, với những tài-nguyên riêng biệt cho các cơ-quan này, cơ-sở sẽ đi lần đến chỗ tự-túc; nhưng từ nay cho đến lúc ấy còn phải khá lâu và trong thời gian đó, các cán-bộ dân-cử như Hội-đồng Hàng Tỉnh, Ban Quản-Trị Ấp, phải được cấp dưỡng cũng như anh em Dân-Vệ và các lực-lượng chiến-đấu vậy.

Chúng tôi tin rằng một khi Ấp Chiến-lược trưởng-thành, chúng ta sẽ không cần tuyên-truyền chống Cộng nữa. Đồng-bào ở thôn, áp nhận thấy mình được sống tự-do đầy-đủ, yên vui, một đời

sống đáng sống, thì họ sẽ tự nhiên chống Cộng, họ sẽ tự thực-hiện những cải-cách mong muốn.

Mặt khác, chúng tôi quan-niệm rằng sau khi các Ấp trưởng thành, cấp Xã sẽ không cần thiết nữa. Như tôi đã nêu ý-kiến từ năm ngoài, hiện giờ Xã là cấp trung gian giữa Quận và Thôn. Nhưng Xã phạm vi quá rộng, Hội-đồng Hương-chính Xã không thể bao quát được đến thôn, vì thế hiệu-lực và công dụng phải kém sút.

Đề ứng phó với nhu cầu thiết yếu, mỗi Ấp Chiến-lược phải có một kế-hoạch kinh tài đề tự-túc, và sử dụng hoàn toàn những tài-nguyên ở trong địa-phương mình. Mỗi Ấp, mỗi địa-phương đều có hoa-lợi riêng của mình, như chợ búa, bến đò, hay là thủy sản, lâm sản v.v..., nhưng hiện thời phần lớn hoa-lợi đó bị sung vào quỹ Tỉnh, nên nên các xã thôn không còn có gì đề tự-túc được.

Tôi xin đề-nghị mỗi Ấp Chiến-lược có một số công-điền, công-thổ như nhiều làng ở Trung-Phần. Với hoa-lợi của công-điền, công-thổ, Chánh-Phủ sẽ khỏi trả số phụ-cấp hằng tháng cho các cán-bộ. Chánh-Phủ nên xuất một lần một số tiền để tạo những công-điền, công-thổ mà hoa-lợi sẽ nuôi dưỡng lâu dài cán-bộ, hơn là cứ năm năm, tháng tháng phụ-cấp cho họ một cách vĩnh-viễn. Hiện nay nhiều làng đã có công-điền, công-thổ, ở nhiều địa-phương khác cũng có một số ruộng bị truất-hữu trong chương-trình cải-cách điền-địa. Tôi xin đề nghị lấy những ruộng đó để làm công-điền công-thổ, hầu phụ-cấp cho các cán-bộ phục-vụ ở cơ-sở.

Trong phạm-vi nuôi dưỡng cán-bộ dân-cử, tôi thấy rằng hiện nay các Hội-Đông Hàng Tỉnh có một phụ-cấp rất là thấp kém. Nếu tôi không lầm, các Hội-viên Hội-Đông Hàng Tỉnh mỗi ngày họp được 200 đồng. Ngoài ra, trong Hội-Đông Hàng Tỉnh có Ban Thường-trực, mà ông Chủ-Tịch chỉ được phụ-cấp mỗi tháng một ngàn rưỡi, Ông Phó Chủ-Tịch, Ông Tổng Thư-ký một ngàn đồng. Chúng ta thử hỏi với một ngàn rưỡi, một ngàn, thì các Vị đó sẽ làm sao mà tự-túc đề phục-vụ; đó là không kể những sự chi-phí khác như xe-dịch, y trang đề giữ thể diện mình. Vì vậy tôi xin đề-nghị các nhân-viên Ban Thường-trực của Hội-Đông Hàng Tỉnh được hưởng một số phụ-cấp hàng tháng, tính theo số phụ cấp mỗi ngày họp, tức là 200 đồng mỗi ngày, 6.000\$ mỗi tháng. Tại mỗi tỉnh chỉ có 2 hay 3 nhân-viên trong Ban Thường-trực, tức là mỗi tháng chỉ độ 12.000\$. Chúng tôi thiết tưởng con số đó không quan-trọng lắm, và như thế, mới có đủ phương-tiện hoạt-động cho các nhân-viên Ban Thường-trực của Hội-Đông Hàng Tỉnh, hiện chưa được đãi-ngộ xứng đáng.

Sau hết, tôi xin nêu một vấn-đề khác mà chúng ta đáng nên lưu ý : ấy là trường-hợp của những cán-bộ chính-quyền, cán-bộ đoàn-thể, các nhân dân ở các vùng bị Việt-cộng hăm dọa phải lánh cư tị-nạn về các nơi có an-ninh.

Thưa Quý Vị,

Các cán-bộ đoàn-thể, các cán-bộ chính quyền, những thành-phần nhân-dân đã có thành-tích chống Cộng, nếu một khi địa-phương họ bị Việt-cộng xâm-chiếm, hoặc hăm dọa hằng ngày, họ không thể ở địa-phương họ được nữa mà phải tản cư đến các nơi có an-ninh. Mà phần nhiều những đồng-bào ấy là đồng-bào nông-dân, một khi đến nơi xa lạ, họ biết lấy gì để sinh sống? Ruộng đâu mà làm? Tài-sản đâu mà khai thác? Vì thế họ hiện đang sống một cuộc đời rất thiếu thốn, cơ cực. Chính tôi vừa mới nhận được một bức thư làm cho tôi hết sức băn-khoăn. Tôi xin đọc ra đây vài dòng đề Quý Vị thâm tưởng :

« Kính gửi Vị Dân-Biểu Quốc-Hội thuộc đơn-vị I, tỉnh Phú-Yên tại Saigon.

« Chúng tôi, toàn thể cán-bộ và nhân-dân xã « An-Xuân, Quận Tuy-An tỉnh Phú-Yên, gồm 88 « người là những người tị nạn Cộng-sản đã họp hội- « nghị tại Xã An-Xuân Quận Tuy-An vào ngày 1 tháng « 12 năm 1962 để kiểm điểm tình-hình.

« Kính thưa Vị Dân-Biểu,

« Chúng tôi thấy rằng hơn một năm qua, « chúng tôi đã tị nạn Cộng-sản, vì chúng tôi không « thể chịu nổi sự đe-dọa và khủng-bố của Việt-Cộng. « Trong lúc rời bỏ quê-hương để đi tìm nơi an-loàn « mà nương-tựa, chờ ngày bình-định sẽ trở về quê « nhà sinh sống, thời-gian qua đã mỗi-mòn trông « đợi, nhưng chúng tôi vẫn chưa có dịp tái hồi « quê-hương. Hiện nay, chúng tôi đang sống trong « những ngày thiếu cơm lẫn áo, nơi đất khách quê « người.

« Chúng tôi kính dâng ý-kiến sau đây lên Ông « đề chúng tôi được niềm an-ủi của Quốc-Hội và « Chánh-Phủ về tinh-thần và vật-chất.

« Kính xin Ông can-thiệp với Quốc-Hội và « Chánh-Phủ đề trợ giúp chúng tôi một số tiền đề « chúng tôi cùng nhau chia xẻ trong những ngày « khốn đốn v. v. . . »

Bức thư lời lẽ rất mộc mạc, nhưng cũng rất đau thương thay ! Vậy chúng tôi xin Chánh-quyền và Quốc-Hội đặt sự giúp đỡ đồng-bào Kinh tỵ nạn

Cộng-sản thành vấn-đề. Trong thời gian gần đây, đã được thiết lập nhiều tổ-chức tương-trợ đồng-bào Thượng ty-nạn Cộng-sản. Tôi thiết tưởng chúng ta cũng nên có một tổ-chức để tiếp đón cứu-giúp những đồng-bào Kinh ty nạn Cộng-sản. Mà nếu phương-tiện chúng ta không đủ, chúng ta có thể yêu-cầu các tổ-chức quốc-tế giúp chúng ta. Việt-Nam là một tiền đồn chống Cộng, bần phận thế-giới tự-do phải giúp chúng ta để thi-hành nhiệm-vụ chung.

Tôi còn nhớ cách đây 15 năm, sau khi thành-lập các quốc-gia Cận-Đông, trong số đó có nước Do-Thái (Israel), vì hai dân tộc Á-Rập và Do-Thái tranh chấp quyết-liệt, nên có một số đồng người nước này sang ty nạn ở nước khác, và Liên-Hiệp-Quốc đã tổ-chức cách tiếp đón và cứu trợ trên một phạm vi rộng lớn. Rồi sau đó, lại có sự chia Ấn, Hồi ra hai nước riêng biệt khiến nên có một số người ty nạn rất đông, và Liên-Hiệp-Quốc cũng đã trợ cấp một cách hữu hiệu. Gần đây, ở Algérie, số người ty nạn chiến tranh khá lớn, và các tổ-chức quốc-tế cũng đã kiếm cách cứu trợ họ. Do đó chúng tôi tưởng rằng nếu tài-nguyên của chúng ta không đủ, chúng ta có quyền yêu cầu, kêu gọi sự tương-trợ của các nước tự-do tiếp tay với chúng ta để giúp đỡ phần nào những đồng-bào ty nạn Cộng-sản, Kinh cũng như Thượng. Tôi xin có mấy ý-kiến trên đây trình-bày cùng Quốc-Hội, trong dịp thảo-luận về Ngân-sách Bộ Nội-Vụ.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Chúng tôi còn ghi tên các Bạn sau đây và chúng tôi sẽ mời lên diễn-đàn; sau đó thì chúng tôi mời Bạn Thuyết-trình-viên giải đáp. Các Bạn mà chúng tôi có ghi tên là: Bạn Bùi-quang-Nga, Bạn Bùi-quang Tời, Bạn Lê-bá-Ngọc, Bạn Hồ-duy-Tinh, Bạn Trần-sanh-Bửu và Bạn Kré vừa mới giờ tay.

Tôi xin nhắc Quý Bạn Đồng-Viện, bởi vì thì giờ của chúng ta cũng không còn nhiều cho lắm, vì phải dành 7 buổi họp cho các Vị Bộ-Trưởng qua Quốc-Hội để giải đáp những vấn-đề mà Dân-Biểu đã chuyển sang qua các Bộ. Thành ra, thì giờ của chúng ta cũng có phần chật hẹp. Chúng tôi xin yêu cầu Quý Bạn, khi phát-biểu ý-kiến không nên dài dòng cho lắm, nếu dài dòng quá sẽ mất thì giờ của Quốc-Hội.

Ô. BÙI-QUANG-NGA.— Chúng tôi xin phép có một vài ý-kiến về Ngân-sách của Bộ Nội-Vụ. Năm nay là năm cuối cùng của Pháp-Nhiệm II, chúng tôi nhận thấy hàng năm, khi đề-cập đến Ngân-sách của Bộ Nội-Vụ, Quý Bạn Đồng-Viện, cũng như chúng tôi, cũng đã trình-bày tại diễn-đàn rất nhiều ý-kiến

xây-dựng, nếu kê ra mà có đủ thì giờ, thì còn có rất nhiều ý-kiến của Quý Bạn, cũng như của chúng tôi. Chúng tôi cũng có một nhận định, qua những ý-kiến của Quý Bạn, là trong mấy năm vừa rồi đây, và với những ý-kiến vừa phát-biểu, chúng tôi xin có một nhận-xét đề-đạo-đạt nguyện-vọng của chúng tôi sang Bộ Nội-Vụ như sau :

Ngoài những ý-kiến của anh chị em Dân-Biểu phát-biểu tại diễn-đàn này với những kinh-nghiệm thâm thập được của Bộ Nội-Vụ trong 6, 7 năm qua, chúng tôi tin chắc rằng Bộ Nội-Vụ đã tìm một đường lối mới, một chánh-sách mới đặc nhân tâm hơn, để áp-dụng trong công-tác của Bộ đối với vấn-đề chống cộng, với vấn-đề thu-phục nhân-tâm.

Vừa rồi Bạn Trưởng-Khối Liên-Minh Xã-Hội cũng có lên diễn-đàn và trình-bày quan-điểm của Khối cũng như của riêng Bạn. Chúng tôi rất hoan-nghênh ý-kiến của Bạn, nhưng đối với một số Bạn Đồng-Viện của chúng ta lên đây có tính cách, theo như quan-điểm của Bạn Trưởng Khối Liên-Minh Xã-Hội, coi như bất đồng ý-kiến và gay gắt đối với Chánh-quyền, đối với những hành-động của một vài nhân-viên chánh-quyền ở cấp địa-phương. Chúng tôi xin có nhận xét rằng: sở dĩ anh chị em chúng tôi lên diễn-đàn này có những ý-kiến gay-gắt đối với một vài nhân-viên chánh-quyền, không ngoài ý-kiến xây-dựng cho chánh-thề, muốn cho các công-bộ của dân, các cán-bộ của Lãnh-Tự, của Tổng-Thống, đúng đúng vai-trò của họ đối với nhân-dân, đối với chánh-thề đối với Tổng-Thống. Với thiện-chí ấy, anh chị em Dân-Biểu chúng tôi, nhiều khi có những lời gay gắt, chẳng qua, «trung ngôn nghịch nhĩ» là trình-bày tại diễn-đàn những ý-kiến xây-dựng chớ không phải với mục-đích đến đây để chỉ-trích, để làm giảm uy-tín của chánh-thề, để gây sự hiềm-lâm rất đáng tiếc, để giúp cho đối-phương khai thác đề-lợi-dụng.

Đành rằng chúng ta rút ưu khuyết-điểm, nhưng chúng ta phải chân thành nhận rằng trong mấy năm vừa qua, Bộ Nội-Vụ đã tiến bước rất khá quan, mà ở điểm đó chúng tôi hiệp một ý cùng Bạn Đồng-Viện Trưởng-Khối Liên-Minh Xã-Hội, nhiệt liệt hoan-nghinh sự cố-gắng không ngừng của Bộ Nội-Vụ, của các viên-chức Bộ Nội-Vụ các cấp, từ hạ tầng cơ-sở cho đến Trung-ương.

Bên cạnh những ưu-điểm đó, chúng ta không thể nào mà không phủ nhận có những khuyết-điểm cần phải được bỏ-khuyết lại.

Thưa Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội,

Thưa Quý Bạn Đồng-Viện,

Trong mặt trận chống Cộng dưới thiên hình vạn trạng, chúng tôi tha-thiết với vấn-đề thắng Cộng-sản. Chúng tôi nhận thấy rằng dưới thiên hình vạn trạng, Việt-cộng đã len lỏi vào miền Nam này không những về phương-diện quân-sự, mà cả về phương-diện hành-chánh, chính-trị, kinh-tế, xã-hội, đủ mọi mặt, về phương-diện tư-pháp cũng vậy, về đủ mọi mặt, mặt nào cũng có bàn tay rất tinh-quái của Cộng-sản ở trong đó. Cho nên, nói về phương-diện chống Cộng, thắng Cộng-sản, chúng ta phải thắng Cộng-sản về mọi mặt. Cho nên, chúng tôi mong Bộ Nội-Vụ có một chánh-sách đặc nhân-tâm hơn nữa, tác-phong của các anh em công-chức phải làm sao cho gần với dân, làm sao cho người dân đừng có quan-niệm rằng : chế-độ phong-kiến dường như sống lại ở dưới chánh-thể Cộng-Hòa Nhân-Vị. Chúng ta phải làm sao cho người dân đừng có quan niệm rằng mình tiếp-xúc với đại-diện Hội-Đồng xã như thế với một Ông Lý-Trưởng thời trước, tiếp xúc với Ông Quận-Trưởng như thế mình tiếp-xúc với một quan Huyện thời trước, tiếp xúc với Tỉnh-Trưởng cũng như với Ông Tuần-Vũ hay Tổng-Đốc thời trước, tiếp-xúc với Bộ-Trưởng, Đồng-Lý Văn Phòng, Tổng Giám Đốc hay Giám-Đốc, Chánh Sự-Vụ, văn văn... là người dân có quan-niệm rằng mình tiếp-xúc với Ông Thượng Thơ, với Ông Tham-Tri thời trước, làm sao gạt rửa trong nhân dân những ấn tượng đáng buồn ấy đi ; tàn tích phong-kiến còn rơi rớt đó mới để ra Cộng-sản. Sở dĩ có những việc xảy ra mà các Bạn đã nêu ra tại diễn đàn này là vì « có lửa mới có khói », có những việc xảy ra tại vài địa-phương, tại rất nhiều địa-phương đó, gây nên tình-trạng tiêu-cực trong công cuộc chống Cộng của nhân-dân. Điều đó chúng ta phải thành thật xác nhận rằng có, chứ không phải là không. Trong lúc ở hạ tầng cơ-sở toàn dân tích-cực tham-gia đóng góp nhân lực, tài-lực vật-lực vào trong công cuộc xây dựng Ấp Chiến-lược, trong lúc nhân-dân ở Đô-thành, các thương-gia, các kỹ nghệ-gia nhẫn nại chịu đựng và bằng lòng đóng góp tất cả các sắc thuế cho Ngân-sách Quốc-gia thời người dân ở Đô-thành cũng như người dân ở hạ tầng cơ-sở không mong chờ gì hơn ở nơi Chánh-Phủ, ở nơi các cán-bộ, ở nơi các công bộc Quốc-gia, làm tròn nhiệm-vụ, mà người dân mong mỏi, thì thỉnh thoảng ở chỗ này lại có xảy ra những trường-hợp hét ra lửa, khạc ra khói, những trường-hợp thất nhân tâm như vậy, thì người dân tự hỏi tại sao có những tình-trạng ấy làm tổn thương không ít cho sự đại-đoàn-kết của toàn dân. Sở dĩ một vài Bạn Đồng-Viện nêu lên tại diễn-đàn này có

lẽ chỉ là một vài trường-hợp lẻ tẻ mà thôi. Tôi tin chắc rằng với sự điều-tra của Bộ Nội-Vụ, với Nha Tổng Giám Đốc Cảnh-sát Công-An, có lẽ Bộ Nội-Vụ có hàng chông hồ-sơ dài ba bốn chục thước về những vụ hành động có thể gọi là thất nhân tâm của một số cán-bộ, mang tiếng là công-bộc Quốc-gia, thì tại sao những lời phát-biểu của một vài Bạn Dân-Biểu vì lòng thiết tha mến Lãnh-Tụ, mến Tổng-Thống, mến chánh-thể, mà chúng ta lại quan-niệm rằng đó là một ý-kiến đưa lên đây để làm tổn thương cho uy tín của chính thể ? Chúng tôi thành khẩn đạo đạo ý-kiến của chúng tôi, mong rằng Bộ Nội-Vụ sẽ có một chính sách đặc nhân tâm đem ra áp-dụng để cho Ngân-sách Quốc-gia khỏi bị thâm thủng. Chúng tôi không có thể nói hết ra đây được biết bao nhiêu những trường-hợp của một số Tỉnh-Trưởng đã lợi dụng sự tín-nhiệm của Bộ Nội-Vụ, của Tổng-Thống giao trọn quyền cho mình và đã gây ra một tình-trạng thất nhân tâm. Hiện bây giờ chúng tôi nhận thấy có một điểm, mà chúng ta cần phải đề ý, là tại sao các công việc từ trước đến giờ nó vẫn còn có những khuyết-điểm, những khuyết-điểm ấy là do tinh-thần làm việc rất máy móc của các cấp bộ thừa hành. Trong một Bộ của anh em công chức làm việc, chúng ta thử đặt câu hỏi : anh em làm việc trong một Bộ, làm việc trong một Sở, có bao nhiêu anh chị em công-chức đã làm việc với tất cả một tâm hồn tràn đầy thương mến nhân-dân, thương mến chế-độ, thương mến Lãnh-Tụ, thương mến Tổng-Thống ? Và có biết bao nhiêu những anh em công chức làm việc với một tinh thần như là máy móc, và không hay không biết gì cả ? Nếu chúng ta đem ra học tập về cái lẽ-lối làm việc, lẽ-lối phục vụ, thì có lẽ rằng chúng ta sẽ tránh được nhiều sự đáng tiếc xảy ra như hành-động của một Cảnh-sát-viên nọ, như hành-động một Quận-trưởng kia, như hành-động của một Hội-viên cảnh-sát nọ ; do ở nơi một chánh-sách đặc nhân-tâm, mà sở-dĩ vì sao chánh-sách đặc nhân-tâm lại không có ? Phải chăng là vì có một cái lẽ-lối làm việc quá ư phong kiến, quá ư mệnh-lệnh, mà thiếu cái sự nhân-đạo, thiếu tinh-yêu ở trong cái lẽ-lối chỉ-huy, thiếu sự cởi mở ở trong cơ-quan, ở trong Bộ, Nha mà gây ra những tình-trạng có thể gọi rằng kèn cựa lẫn nhau là đằng khác. Do đó, rồi gây ra cái tình-trạng, nghĩa là dựa vào thế-lực của ông này, dựa vào thế lực của ông nọ, để bảo-vệ cho những cái quyền-lợi tư riêng của mình, trong khi mình được Chánh-Phủ trích Ngân sách Quốc-gia ra để trả lương cho mình, thì mình lo bố-trí cách này, bố-trí cách khác để làm lợi cho cái túi riêng của mình. Những điểm đó là một cái điểm nhận xét chung mà chúng tôi xin phép, hôm nay là phiên họp cuối cùng của pháp nhiệm II, được vinh-dự lên đây

để nói lên một lần cuối cùng những ý-kiến mà chúng tôi, trong những năm vừa rồi, đã thu-thập được ở nơi những lời phát-biểu của quý Bạn, cũng như những kinh nghiệm mà chúng tôi thu-thập được ở ngoài. Chúng tôi kính mong rằng Bộ Nội-Vụ sẽ có một chính-sách, một lẽ lối, áp-dụng cách thế nào thích-ứng hơn để cho nhân-viên, để cho những công bộc Quốc-gia đem tất cả cái tinh-thần hy-sinh và phục-vụ cho nhân-dân với một quả tim tràn trề yêu-mến, chứ không phải phục-vụ nhân-dân như thể một cái máy. Tôi xin phép có bấy nhiêu ý-kiến.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Chúng tôi còn ghi tên các Bạn Bùi-quang-Từ, Lê-bá-Ngọc, Hồ-duy-Tĩnh, Trần-sanh-Bửu và Bạn Kré. Do lời yêu-cầu của Ông Chủ-Tịch Ủy-Ban, chúng tôi xin mời Ông Chủ-Tịch Ủy-Ban lên diễn-đàn.

Ô. HÀ-NHƯ-CHI.— Tiếp theo lời Bạn Bùi-quang-Nga, Ủy-Ban chúng tôi xin có vài lời đề một lần nữa trình-bày với Quý Bạn Đồng Viện rằng : Ủy-Ban chúng tôi rất đồng ý với ý-kiến của Bạn Trưởng-Khối Liên Minh Xã-Hội, trong khi trình-bày chúng ta không nên có những lời lẽ đưa đến hậu-quả là có thể làm nản-lòng một số đồng cán-bộ hiện nay đang hy-sinh vì vấn-đề an-ninh.

Chúng tôi tán thành rằng có những ý-kiến nêu ra những khuyết-diểm, để cho bèn Hành-pháp kịp thời sửa chữa, nhưng mà chúng ta không nên trình-bày vấn-đề để cho có thể có một sự ngộ nhận, đừng tổng-quát-hóa những cái trường-hợp lẻ tẻ cá-nhân để cho người ta có thể ngộ nhận rằng cả một cái chế-độ đang hư hỏng và đang đi xuống dốc. Sự trình-bày cũng sẽ tai hại khi nào có thể làm cho người ta hiểu lầm rằng Quốc-Hội chúng ta không biết ghi những công khó nhọc, những sự hy-sinh của đa số cán-bộ đang phải dấn thân vào cuộc đấu-tranh.

Đến đây chúng tôi thấy rằng cuộc thảo-luận về Bộ Nội-Vụ có hơi kéo dài và rất nhiều Bạn đã phát-biểu ý-kiến, và còn nhiều Bạn nữa sẽ phát-biểu ý-kiến, cho nên để cho Bạn Thuyết-trình-viên chúng tôi có thì giờ sắp xếp lại các câu hỏi và trả lời cho chu đáo, chúng tôi xin phép Ông Chủ-Tịch cho ngưng nhóm đề đến ngày mai chúng ta tiếp tục.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Theo lời yêu cầu của Ông Chủ-Tịch Ủy-Ban, chúng tôi xin ngưng nhóm buổi họp hôm nay và xin nhắc Quý Đồng-Viện sáng mai chúng ta họp lại.



Bê-Mạc hồi 19 giờ 24



BIÊN-BẢN QUỐC-HỘI

SỐ : 14/164

NIÊN-KHÓA 1962

KHÓA II

Phiên họp khai mạc : 10 giờ 30

Ngày 13 - 12 - 1962

..

Chủ-tọa phiên họp : Ông Trương-vĩnh-Lễ

Chủ-Tịch Quốc-Hội

..

CHƯƠNG-TRÌNH NGHỊ-SỰ

(Tuần lễ từ 10 đến 15-12-1962)

TIẾP-TỤC THẢO-LUẬN VÀ BIÊU-QUYẾT DỰ-THẢO-LUẬT SỐ 95/II VỀ NGÂN-SÁCH QUỐC-GIA TÀI-KHÓA 1963

..

Ô. CHỦ-TỊCH. — Chương-trình nghị-sự hôm nay là tiếp-tục thảo-luận và biêu-quyết Dự-thảo-luật số 95/II về Ngân-sách Quốc-gia tài-khóa 1963.

Tôi xin nhắc lại Quý Bạn Đồng-Viện rõ là trong phiên họp hôm qua chúng ta đang thảo-luận Ngân-sách Bộ Nội-Vụ và chúng tôi đã có ghi tên các Bạn sau đây đã gơ tay xin lên diễn-đàn.

Các Bạn Bùi-quang-Tời

- Lê-bá-Ngọc
- Hồ-duy-Tĩnh
- Trần-sanh-Bửu
- Kré

Ô. BÙI-QUANG-TỜI. — Chúng tôi xin phát biểu ý-kiến về 2 vấn-đề :

- 1) Vấn đề Trung-tâm Cải-huấn.
- 2) Vấn-đề Hội-đồng xã ở thôn quê.

Về vấn-đề Trung-tâm Cải-huấn, chúng tôi chỉ xin góp ý-kiến sau đây :

Hôm qua Ông Chủ-Tịch Ủy-Ban Nội-Vụ Nguyễn-văn-Đức có nói về vấn-đề Trung-tâm cải-huấn và hôm nay, tôi xin trở lại vấn-đề đó với nhiều chi-tiết hơn.

Xem trong Ngân-sách, thực-phẩm năm 1961 đề cho các phạm-nhân là hơn 117 triệu, năm nay tăng lên 124 triệu, đây là nói về thực-phẩm không. Nếu nói về những tiền thuốc men, quần áo và các dụng-cụ khác, thì số tiền đó hằng năm lên đến 200 triệu, nếu 5 năm tức là 1 tỷ bạc, số tiền không phải là nhỏ. Và với tình-hình bất an hiện tại có thể còn kéo dài, phạm-nhân một ngày một thêm đông, số tiền sẽ càng tăng lên nhiều nữa, làm nặng cho Ngân-sách Quốc-gia. Muốn nhẹ cho Ngân-sách Quốc-gia về khoản tiền đó, tôi xin góp những ý-kiến sau đây.

Các khám đường hiện có rải-rác ở trong xứ, các tỉnh, là nơi giữ tội-phạm. Chánh-Phủ cho ăn,

cho mặc, cho thuốc men và về mọi phương-diện. Điều này rất tốn kém.

Nếu có vài nơi mà chúng tôi đã được thấy ở những thành-phố lớn hoặc ở những Trung-tâm có tổ-chức những nơi làm việc cho phạm-nhân, thì đó là những sáng kiến của địa-phương, nhưng phương-tiện rất là eo hẹp, thường do lòng hảo-tâm của một số đồng-bào ở địa-phương giúp-đỡ; ngoài ra, phần đông các phạm-nhân đều được giữ giữa bốn bức tường. Giữ như vậy có nhiều điều bất tiện mà cái bất tiện thứ nhất là sức khỏe của phạm-nhân sẽ giảm đi. Thứ nhì, giữ họ trong những điều-kiện như vậy sẽ mất vệ-sinh; không những về vật-chất lẫn về tinh-thần, đau ốm mòn mỏi hàng ngày, cái đó là cái hình-phạt có lẽ Chánh-Phủ không nghĩ tới, thêm vào đó, giam chung như vậy, những người xấu sẽ làm hư những người tốt; Về phương-diện chánh-trị, trong khi sống chung với nhau, sẽ là dịp để cho những cán-bộ của đối-phương tuyên-truyền, lôi kéo các phạm-nhân đứng về hàng ngũ của họ để sau này khi mãn hạn sẽ trở lại hoạt-động chống đối lại Chánh-Phủ Quốc-gia. Tôi có thể nói rằng, người ta quan-niệm từ xưa đến nay bất cứ trong nước nào, khám đường là nơi hun-đúc, rèn-luyện cái tinh-thần cách-mạng, còn ngày nay là hun-đúc cái tinh-thần chống đối Chánh-Phủ với những thuyết ngoại-lai; tôi không nói nhiều, chắc Quý Vị Đồng-Viện cũng hiểu. Đứng về phương-diện thương-phạm giam chung như vậy, chúng ta thấy rằng những bọn trộm cướp, lưu-manh, lường gạt, biển-thủ, ăn cắp, ăn trộm, là dịp chúng sẽ cho nhau những kinh nghiệm về các sở-trường lưu-manh của chúng để khi hết tù rồi, kết hợp lại mà làm những việc bất-lương. Như vậy khám đường với tình-trạng ngày nay là một nơi làm cho con người một ngày một hư đi về vật-chất cũng như về tinh-thần, mà không thể giáo-hóa họ được. Một mặt khác giữ phạm-nhân trong điều-kiện ngày nay thật là tốn kém cho công-quỹ. Hồi này tôi nói 2 trăm triệu mỗi năm, nếu 5 năm tức là 1 tỷ, mà mười năm là 2 tỷ. Các Bạn trông tượng số tiền nuôi phạm-nhân đó lớn biết bao nhiêu. Bởi vậy cho nên chúng tôi xin góp ý-kiến cùng Bộ Nội-Vụ và chúng tôi cũng đề-nghị đường lối mới để tổ-chức các Trung-tâm Cải-huấn trong toàn quốc.

Theo thiên ý chúng tôi các Trung-tâm cải-huấn hiện tại sẽ là một nơi giam-cầm những người chưa ra tòa-án để lãnh án, còn những người đã có án rồi, phải lập những làng cải-huấn để giam giữ họ. Làng cải-huấn, tôi nói làng bởi vì tôi quan-niệm một cách rộng-rãi, đây là thửa đất lối 50 mẫu phi-nhiều, để nơi đó phạm-nhân có thể hoạt-động về mọi ngành: canh-nông, chăn nuôi, ngư-

ngiệp, thủ-công v.v... Chánh-Phủ sẽ giúp đỡ cho họ buổi đầu những phương-tiện để cho họ có thể tổ-chức những công ăn việc làm; như vậy trong nước, rải-rác khắp nơi sẽ có nhiều trại cải-huấn, nhiều làng cải-huấn. Nói đúng hơn tùy theo phạm-nhân tội nặng hay nhẹ. Làng cải-huấn mà chúng tôi quan-niệm đây sẽ tổ-chức theo những nguyên-tắc sau đây:

a) Ai cũng phải làm việc ở trong làng cải-huấn, trừ ra những người tàn-tật, già cả, hoặc con nít, có làm mới có ăn, làm nhiều ăn nhiều làm ít ăn ít. Người ta sẽ lấy sự làm việc hàng ngày để cải-tạo con người. Người ta thường nói « nhân-cư vi bất-thiện », thì ở đây họ sẽ làm việc.

b) Một mặt khác luôn luôn ở trong « làng cải-huấn » sẽ có những cán-bộ để giáo-dục họ, cải-hóa họ đưa họ về con đường phải.

c) Làng cải-huấn sẽ tự-túc. Những sản-phẩm họ sản xuất được sẽ bán ra. Tiền đó sẽ nuôi cho làng đó. Như vậy mỗi năm đỡ tốn cho công-quỹ một số tiền rất lớn.

Thưa Quý Đồng-Viện,

Đó là sơ-lược một vài nguyên-tắc mà tôi nêu lên đây để ước mong Bộ Nội-vụ sẽ nghiên-cứu tổ-chức những « làng cải-huấn » tương-lai. Tôi biết rằng Chánh-Phủ công việc đa-đoan: nào là đánh giặc, nào là kinh-tế, nào là giáo-dục, bao nhiêu công việc dồn-dập không thể một lúc mà làm được hết. Nhưng dầu sao, ý-kiến của chúng tôi giống như hạt lúa chúng tôi gieo, bao giờ thời-cơ thuận-tiện, mưa hòa gió thuận lúc bấy giờ sẽ nảy nở, tôi chỉ ước mong thế.

Thưa Quý Bạn Đồng-Viện,

Bây giờ chúng tôi đề-cập đến vấn-đề thứ hai tức là các Hội-đồng xã ở nông-thôn, trên diễn-đàn Quốc-Hội, nhiều Bạn Đồng-Viện đã có lần lên tiếng đề-cập đến hạ-tầng cơ-sở. Hôm nay, một lần nữa chúng tôi xin nói đến hạ-tầng cơ-sở với một khía cạnh khác.

Thưa Quý Bạn Đồng-Viện,

Có dân mới có nước, có nước mới có Chánh-Phủ. Như vậy, Chánh-Phủ tổ-chức để phục-vụ quyền-lợi nhân-dân; mà muốn phục-vụ một cách đắc-lực nhân-dân, tôi nghĩ ngay đến nhân-viên hành-chánh các cấp mà nhất là nhân-viên hành-chánh cấp xã tức là hạ-tầng cơ-sở của Hành-Pháp.

Thưa Quý Bạn Đồng-Viện,

Đi ngược lại thời-gian trước năm 1945, chúng ta nhận thấy thành-phần Hội-đồng xã là ai? là Hương-chức. Hương-chức lúc bấy giờ phần nhiều là những người có của, đủ ăn, muốn có một chức-vị nên ra gánh vác việc làng, mà cũng không nghĩ nhiều đến phụ-cấp về chức-vụ. Họ vui vẻ làm việc, vì họ được nhân-dân trọng-vọng và cấp trên vị nể. Ngày nay quang-cảnh khác hẳn, vì tình-thế ở thôn quê chưa được ổn-định, nên những người có của không dám ra làm hội-viên Hội đồng xã, sợ bị Việt-cộng khủng-bố. Một lớp người mới, mạnh dạn đứng ra lãnh lấy trách-nhiệm bất-chấp sự đe-dọa của đối-phương. Họ làm việc không phải vì hư-danh, nhưng vì lòng ái-quốc, vì tinh-thần tích-cực chống cộng, và thực-tế mà nói, có lẽ họ không phải là không nghĩ đến phụ-cấp mà xã sẽ đòi-tho cho họ trong lúc họ làm việc.

Theo nguyên-tắc thì công-nho xã phải trả phụ-cấp cho nhân-viên Hội-đồng xã. Nhưng vì tình-thế bất an ở thôn-quê, nên nhiều xã không có tài-chánh gì hết, vì vậy nên nhiều nhân-viên Hội-đồng xã làm việc có khi sáu bảy tháng mà không được lãnh phụ-cấp họ vẫn phải tiếp-tục làm việc đều đặn trong cảnh túng-thiếu. Nên có khi ta thấy cảnh trái ngược như sau: chớng làm nhân-viên Hội-đồng xã, vợ ở nhà với con làm ruộng hoặc làm vườn trong vùng bất an.

Sợ bị Việt-cộng khủng-bố vợ con ở nhà, nhân-viên Hội-đồng xã ấy làm việc với thái-độ lưng chừng, không dám có hành-động gì quyết-liệt với Việt-cộng cả, thử hỏi như vậy làm sao mà được việc?

Thêm vào đó vì không có một quy-chế rõ-ràng ấn-định quyền-lợi của Hội-đồng xã cho nên có nhiều Ông Quận-Trưởng bất cứ lúc nào cũng có thể sa-thải họ trong 24 tiếng đồng-hồ không cần cho hay trước và cũng không cần cho biết lý-do. Việc này làm mất mặt họ rất nhiều trong thôn xã.

Trái lại có nhiều nhân-viên Hội-đồng xã có lý-do chính-đáng muốn xin nghỉ việc mà không được cấp trên chấp thuận phải miễn-cưỡng làm việc. Kết-quả chắc Quý Đồng-Viện thừa hiểu nó sẽ ra sao?

Có trường-hợp mà việc này đã xảy ra ở đơn-vị chúng tôi là quân-đội rút ra khỏi đồn, mà không cho Hội-đồng xã biết, họ bị kẹt ở lại, bị Việt-Minh bắt và hành-xác họ. Một việc rất tiếc mà người ta có thể tránh được nếu có sự cảm-thông giữa Hội-đồng xã và những cấp quân-sự ở địa-phương

nơi đó.

Vì những lẽ trên, nên ngày nay ở thôn-quê nhiều người không muốn ra làm Hội-đồng xã. Đều có người làm việc, người ta lấy người ở địa-phương khác đến. Phần nhiều những người này vì không có gốc rễ gì ở nơi mình làm việc, và không có bà con dòng họ gì, nên không cần vị nể ai, nhiều khi có những hành-động không thích-hợp làm mất lòng dân rất nhiều. Hôm qua, tôi không nhớ, có lẽ Bạn Thuyết-trình-viên thì phải có nói rằng Chánh-Phủ, Bộ Nội-Vụ hiểu biết tình trạng đó, nên nhất định phải địa-phương-hóa các Hội-đồng xã cũng như các dân-vệ. Điều này tôi hết sức hoan-ngheh và nó hợp với những điều tôi đã nói trên.

Thưa Quý Đồng-Viện,

Vì những lẽ trên, chúng tôi yêu cầu, trong lúc chờ đợi một quy-chế ấn-định rõ-ràng quyền-lợi của nhân-viên Hội-đồng xã, làng nào không có công-nho, Tỉnh phải trả phụ-cấp cho Hội-đồng xã. Tiền này sẽ lấy trong ngân-quỹ của Tỉnh. Nếu Tỉnh không có, sẽ lấy ở Ngân-sách của Trung-ương. Và tiền trả cho nhân-viên Hội-đồng xã là tiền bắt buộc phải chi tiêu trước, rồi còn bao nhiêu mới dùng vào việc khác. Như vậy nhân-viên Hội-đồng xã có phụ-cấp đều đặn, họ mới có thể tích-cực làm việc để phục-vụ nhân-dân. Một mặt khác nữa để cho sự làm việc của các nhân-viên Hội-đồng xã có tính cách liên-tục, cần phải đặt ra những thủ-tục bổ-nhiệm, cũng như khi huyền-chức họ, để tránh những sự bất công có thể xảy ra: tùy ý thích của cơ-quan trực-tiếp họ ở địa-phương.

Thưa Quý Đồng-Viện,

Chúng ta có thể ví tổ-chức chính-quyền cũng như một cái tháp mà chính-quyền trung-ương ở trên đỉnh còn các Hội-đồng xã như ở dưới chân tháp đặt trên nền-tầng nhân-dân. Nếu cái tháp có nhiều chân và các chân đều đứng vững chắc thì cái tháp mới có thể vững vàng được.

Bấy lâu nay chúng ta đã đề ý quá nhiều đến thương-tầng cơ-sở. Vì vậy mà hạ tầng cơ-sở tức là cấp xã đã bị lãng quên, nên Việt-cộng mới len lỏi vào tổ-chức nhân-dân, đến chừng mà chúng ta đề ý đến xã thì lúc bấy giờ chúng ta gặp phải cả một một tổ chức đối-phương đã nắm nhân-dân rất chặt chẽ.

Đề kết-luận, tôi yêu-cầu Hành-pháp trả phụ cấp hàng tháng đều đặn cho nhân-viên cấp xã. Một mặt khác tôi cũng xin đặt ra từ bây giờ, Bộ Nội-Vụ làm thế nào cho có một quy-chế đặc biệt

cho nhân-viên Hội-đồng xã để bảo-vệ quyền-lợi chính đáng của họ, được như vậy họ mới có thể tích-cực làm việc để phục-vụ nhân-dân, trong lúc chờ đợi hoàn thành Ấp chiến-lược đem lại một bộ mặt mới cho nông thôn. Chúng tôi xin có bấy nhiêu lời, xin cảm ơn Ông Chủ-Tịch và Quý Đồng-Viện.

Ô. LÊ-BÁ-NGỌC.— Tôi xin phép lên đây có đôi ý-kiến liên-quan đến chương 2: Hành-chánh Tỉnh. Chương này với số đã ghi tăng là 45.767.000\$ so mới Ngân-sách tài-khoá 1962, chúng tôi không thấy ghi kinh-phí đầu-tư cho các tỉnh tân-thiết như Chương-Thiện, Quảng-Tín và Phú-Bồn, tuy trong ngân-sách về điểm 6 có ghi thêm là 360.000\$, nhưng chỉ phí này dành riêng về phụ cấp vãng phần vì có thêm nhân-viên. Còn về vấn-đề tân công-tác hay là đại tu-bổ, hay là mua nhà đất để thiết-lập các tỉnh mới đều không thấy ghi vào mục nào cả. Chúng tôi xin Ủy-Ban Ngân-Sách cho biết việc xây-cất cơ-quan Tỉnh và các ty trực-thuộc hay liên-quan đến các tỉnh tân-thiết này đã dự trù là bao nhiêu? và nằm trong chương mục nào?

Chúng tôi nhân dịp này cũng xin đề-nghị với Ủy-Ban Ngân-Sách và Bộ Nội-Vụ dành cho những ngân khoản riêng biệt, không nằm trong chi phí chung để đáp ứng nhu-cầu cần-thiết và cấp-bách cho tỉnh tân-thiết, hầu tạo cho những tỉnh mới này phương-tiện thích-ứng thực-hiện chủ-trương của chánh-quyền trên mọi lãnh vực đề kíp đã tiến-triển chung của toàn quốc.

Về ý-kiến thứ hai tôi xin phép trình bày lại ở đây là thủ-tục hành-chánh về việc đấu thầu hoa-chí chợ thôn quê.

Kính thưa Ông Chủ-Tịch,

Kính thưa Quý Vị Đồng-Viện,

Hôm trước, tôi đã trình bày vấn-đề này trong dịp Quốc-Hội xét Dự-án Ngân-sách về phần thu, và được Bạn Thuyết-trình-viên cho biết: vấn-đề tôi đã nêu lên là một thủ-tục hành-chánh thuộc phạm vi ngân-sách địa phương Tỉnh và Xã, không nằm trong phần thu của Ngân-sách Quốc-gia, nên hôm nay tôi xin có ý kiến tóm tắt về việc này.

Nói về hoa-chí chợ thôn quê, thì thủ-tục đấu-thầu hoa chí chợ có phần phức-tạp làm cho người dân quê đóng quá cao và bất công, lại còn gây thêm cảnh thất nhân-tâm là khác nữa. Nói về phức-tạp, vì hành-thầu bằng lối đấu-thầu đã không đúng mức, lại còn mềm dẻo là cơ-hội cho

người thu dễ-lợi-dụng. Đấu-thầu thì phải qua những lớp người trung-gian, từ người đấu thầu qua người nhận lãnh khai thác đến người lãnh oá cho nên số tiền của dân quê đã lọt vào túi riêng của số người trung gian này, số tiền đó gần xấp xỉ với số tiền nộp vào công quỹ.

Còn nói về quá cao, vì xuất-thuế tối thiểu là 1\$, dầu có những sản-phẩm như là mùng khoai, ang lúa, rở sắn, gánh rau, gánh củi chẳng hạn giá trị ước độ 10\$, mà cũng phải nộp 1\$, vì đơn vị tiền tệ hiện thông-dụng ở thôn quê là 1\$, cho nên dầu thế nào, người thu thuế cũng không có thể bớt được.

Còn nói về bất công, là vì trong khi người dân nghèo bóp lưng buộc bụng, bớt một ít nông sản độ-nhật của họ, đem bán đổi lấy chút muối, chút mắm, dầu, thuốc hay là vải chẳng hạn, phải chịu thuế hoa chí chợ. Còn trái lại, người có ruộng đất bán các nông-phẩm dư dật của họ, có khi giá đến hàng ngàn đồng mà lại đương-nhiên không phải đóng tiền đó. Vì sao? Vì họ có của nhiều, lẽ dĩ-nhiên người mua phải đến tận nhà họ mà mua, như vậy họ không phải đóng đồng thuế nào cả.

Còn nói về thất nhân-tâm, thì thường ngày vẫn xảy ra những cảnh xiết nón, giựt mũng, lôi kéo cũ cọ nhau, la lối om sòm. Đó là tất cả di-sản của thời-kỳ thực-dân phong-kiến.

Với sự nhận-xét vừa trình-bày trên và thể theo nguyện-vọng của nhân-dân ở thôn quê, dựa trên nguyên-tắc công-bằng và hợp-lý là giới hữu-sản, là cấp người giàu có phải đóng góp nhiều hơn các người nghèo, chúng tôi trân-trọng đề-nghị Bộ Nội-Vụ nghiên-cứu cải-cách thủ-tục hành-thu thay thế hoa-chí chợ ở thôn-quê bằng phụ thu bách-phần tương đối, đánh vào thuế điền-thổ và thuế môn-bài, không hao hụt gì cho Ngân-sách Hàng Tỉnh hay xã cả.

Ý-kiến thứ ba mà tôi đề-cập đến là Ngân-sách xã, có nhiều xã trong những năm qua phần thu cho Ngân-sách không đem lại kết-quả như số đã dự-thầu, nên lương nhân-viên Hội-đồng không được trả đủ, đến năm nay tình-hình chiến-tranh đã lan rộng nên đồng-bào cử-tri vì sinh kế có phần chật vật đã nhiệt-liệt hưởng-ứng quốc-sách, dốc tài-lực xây-dựng Ấp chiến-lược, nên không đóng góp đủ phần vào Ngân-sách cho nên bị thiếu hụt. Chúng tôi đề-nghị Bộ Nội-Vụ cứu-xét hoàn-cảnh khó-khăn về tài-chánh cho những Hội-đồng xã này đã làm vào tình-trạng bế-tắc, dành một phần ngân-khoản cấp cho Ngân-sách mà nguồn-lợi Ngân-sách của Tỉnh không thể

bảo đảm được, để họ có điều kiện tiếp-tục nhiệm-vụ. Đã nhiều tháng có nhiều Hội-đồng xã làm việc không lương, phải thâm nợ. Nếu tình-trạng này kéo dài, tôi rất e ngại rằng những Hội-viên của Hội-đồng xã đó phần đông đã có một tinh-thần phục-vụ vô điều-kiện cho chế-độ, cho nhân-dân, buộc lòng, ngoài ý muốn của họ, phải xin nghỉ để tìm sinh kế khác.

Về ý-kiến thứ tư, chúng tôi xin trình-bày ra đây liên-quan đến số đồng-bào lánh nạn cộng-sản ở thôn-quê. Gần đây đồng-bào tị-nạn cộng-sản càng ngày càng đông, đều là đồng-bào ở những miền trườn sơn, họ chỉ sống với đám đất, khoảnh vườn của họ, phần đông là không có tiền, nên mỗi khi cộng-phí về hoạt-động, hay về chiếm cứ vùng này, họ ra đi không đem theo được món gì ngoài đôi lon gạo, sống trong một đôi ngày mà thôi. Họ thường chịu cảnh màn trời chiếu đất, hoặc lang-thang uay đây mai đó, không có chỗ tạm-trú cho yên thân, lại còn không biết trông cậy vào đâu để sống, trong khi họ ra đi theo tiếng gọi của chính nghĩa với bầu-đoàn thê-tử dành bỏ tất cả sự-nghiệp, tài-sản, của-cải cho quân-thù tàn phá, cướp bóc. Cũng đã có đôi nơi, tùy theo sáng-kiến ở địa-phương, chánh quyền Tỉnh và Quận, như ở Quảng-Nam, Quảng-Tín đã tổ-chức cấp gạo tạm dùng trong đôi ba ngày rồi sẽ tạo điều-kiện cho họ hồi hương. Nhưng thực-tế đã trả lời, thời gian không đến như ý muốn của nhà chức trách địa-phương, số đồng-bào tị-nạn vẫn phải ăn đói nằm chờ, không biết nương dựa vào đâu.

Đứng trước một cao-trào lánh cư tị nạn Cộng-sản của một số đồng-bào Kinh đã hy-sinh tài-sản vì một lập-trường không đội trời chung với cộng-sản khát máu, kẻ thù của dân tộc yêu chuộng tự-do, chúng tôi trân-trọng đề-nghị với lòng thiết tha mong mỗi Bộ Nội-Vụ nghiên cứu cho phép thành lập ở địa-phương những ban tiếp-cư để đồng bào ở vùng an-toàn góp phần tiếp tay với chánh-quyền địa-phương trong việc giúp-đỡ đồng-bào tị-nạn Cộng-sản. Ngoài những phẩm vật và tiền bạc mà Chánh-Phủ đã trợ cấp, xin Bộ Nội-Vụ dành cho những địa-phương này phương-tiện cứu trợ kịp thời và tương đối đầy đủ. Ngoài công tác giúp-đỡ an ủi đồng bào tị nạn, sắp đặt nơi ăn chốn ngủ cho họ với tinh-thần tương-thân và tương-trợ, Ban tiếp-cư cũng còn có bổn phận góp sức với Chánh-quyền địa-phương trong việc phòng-gian bảo-mật để bảo-vệ an-ninh và trật-tự trong xóm làng.

Với những ý-kiến thô-thiền trình-bày liên quan đến Bộ Nội-Vụ, tôi xin tóm tắt trong 4 điểm :

Điểm thứ nhất là về kinh-phí điều hành ở các

Tỉnh tàn thiết : Chương Thiện, Quảng-Tín và Phú-Bồn.

Điểm thứ hai là đề-nghị cải-cách thủ-tục hành thâu hoa chi chợ thôn quê.

Điểm thứ ba là trợ cấp ngân-sách xã.

Điểm thứ tư là vấn-đề tiếp-cư đồng bào Kinh tị-nạn Cộng-sản.

Ô. HỒ-DUY-TÌNH.— Nhân lúc thảo luận Ngân-sách Bộ Nội-Vụ, tôi không nói về Ngân-sách, tôi xin chỉ nói về Bộ Nội-Vụ và nông-thôn.

Trước hết, tôi xin trân-trọng hoan-nghinh Bộ Nội-Vụ đã chọn người gởi của, nghĩa là tỉnh Quảng-Trị là một tỉnh tiền-tuyển bên Cộng-sản, trăm nỗi khó-khăn, nhiều sự nguy-hiêm. Trước sự sáng suốt của vị Bộ-Trưởng đã cử ông Nguyễn quốc-Quỳnh làm Tỉnh-trưởng tỉnh nhà chúng tôi. Trong hai năm nay, thấy rằng ông đã tận tâm tận-tụy với nhiệm-vụ, ngoài nhiệm-vụ ông còn luôn luôn đi khắp hang cùng ngõ hẻm hương thôn xúc tiếp với đồng bào cùng ăn cùng ở như một Cán-bộ trung-kiên thuần-túy làm cho đồng bào mến phục Chánh-thể Cộng-Hòa Nhân-Vj.

Vừa rồi, tỉnh nhà chúng tôi đang bị nạn thiên-tai bão-lụt, một nạn nặng-nề khủng-khiếp xưa nay chưa từng có, may mắn được ông Tỉnh-Trưởng lan-hạt sáng-kiến, ân-cần chu-đáo, tổ-chức Ủy-Ban cứu-trợ địa-phương với đơn-đốc nhân-viên để cứu trợ an-ủi đồng-bào nạn-lụt ở Tỉnh.

Nói đến đây, dân chúng Quảng-Trị không quên đương lúc tai-nạn, hân hạnh được Ngô Tổng-Thống, ông Chủ-Tịch Quốc-Hội, Phó Tổng-Thống và Quý Vị Bộ-Trưởng đã cấp thời thân hành đến nơi chốn thăm viếng han hỏi, lúc đồng-bào đang đau khổ, la liệt màn trời chiếu đất được sự chiếu-cổ của Chánh-Phủ, làm cho đồng bào bỗng nhiên nhẹ phần đau-đớn, bớt nỗi lo âu. Cho nên dân chúng Quảng-Trị vô cùng hoan-nghinh Chánh-Phủ, thành kính ghi ơn Ngô Tổng-Thống đã cố cấp đến đồng bào trong lúc hoạn-nạn. Riêng đồng bào nạn-lụt cũng không quên ông Chủ-Tịch Quốc-Hội đồng thời là Chủ-Tịch Phong-Trào Tương-Trợ đồng bào bị nạn lụt đã tận tâm với nghĩa-vụ, mặc dầu chưa được đầy-đủ, mong Quý Chủ-Tịch lưu-ý hơn nữa để qua cơn đói rét bởi nạn bão lụt.

Sau đây tôi xin trình-bày về vấn-đề hương-thôn.

Thưa Quý Vị,

Chúng tôi thấy rằng Hội-Đồng Hành-Chánh xã Trung-Phần đã không có ích lợi gì cho lắm, mà lại có

phần hại nhiều cho dân thôn đài-thọ ruộng đất, làm cho đồng bào luôn luôn thắc mắc than-phiền, chúng tôi ở giữa hương thôn thấu triệt rõ ràng tình-trạng lợi hại thế nào, không thể thờ ơ với một bên-phận vai trò đại-diện, cho nên có một vài lần trên diễn-đàn này tôi đã phát-biểu về vấn-đề Hành-chánh xã không có lợi. Cũng như năm ngoái, Ban Lê-trọng-Quát, Chủ-Tịch Ủy-Ban Quốc-Phòng cũng đã đưa ý-kiến rằng Hội-đồng Hành-chánh xã không có ích gì, xin định-chế lại, nhưng mà đến nay chưa được Bộ Nội-Vụ xét đến. Mặc dầu được xét hay là không được xét, phận sự chúng tôi phải trình bày đề hết trách nhiệm. Vậy chúng tôi xin Ông Chủ-Tịch và Quốc-Hội cho phép tôi phát biểu về sự lợi hại như sau :

Chúng tôi xét rằng Hành-chánh xã một Hội-Đông chỉ làm trung gian liên-lạc mỗi khi tiếp-phát công-vấn tỉnh quận đưa về, với tiếp-nhận giấy mực của dân thôn đưa đi vẫn cũng có đôn-đốc công-tác đương nhiên thực công lương hành công-vụ, chứ không thể ngồi chơi. Còn mọi việc quan-trọng cần thiết như xã-hội, kinh-tế, văn-hóa, chính-trị cũng như mua bán, thuế khóa chỉ đều do ở thôn trưởng làm hết. Dầu hành-chánh xã muốn làm đi nữa cũng không được, là vì công việc của trong thôn. Cho nên nói được Hội-Đông Hành-chánh xã như một cái quận nhỏ nhỏ, cũng như các ông Chánh Phó tổng Nam-Phần hiện tại, cũng như các Chánh Phó tổng Trung-Phần ngày xưa, nhưng mà ngày xưa một quận chỉ có tám hay là mười ông Chánh Phó tổng. Ngày nay một quận đến hay mười lăm, hay mười bảy xã. Một xã đến chín, mười, mười hai người mà không đem lại ích-lợi gì cho dân hết mà có phần hại nữa. Cho nên nói được «đưa lại hại dân», hại như thế này, tôi xin lấy một thí dụ về mặt hành-chánh: một đồng bào ở trong thôn muốn bán con trâu, hay là sào ruộng, hay xin giấy thông hành đi làm ăn, phải đến xã, mà từ thôn đến xã là ba cây số hay năm cây số chẳng hạn, phải chờ đợi thời giờ. Rồi mà ông đại-diện đi vắng mấy ngày cũng phải chờ, rồi Hội-đồng Hành-chánh xã không quyết định được, vì biết trâu ai, ruộng ai trong thôn thì cũng phải có chữ ký ông thôn đã, sau Hành-chánh xã mới chứng nhận được, cho nên đi qua đi lại phiền-phức mất thì-giờ cho dân. Đó là một cái nạn chậm tiến.

Cái hại thứ hai là ban Hội-đồng Hành-chánh xã, tuy nói rằng đại-diện cho dân, cho xã nhưng mà chánh quyền đặt, thì thử hỏi tin-nhiệm của đồng-bào ở chỗ nào ? Đại diện đó đã không có uy-tín rồi, mà có khi không khả-năng nữa, cho nên những hạng trí-thức ở trong thôn thấy rằng thua kém họ không muốn khuất-phục, cho nên họ không tham-gia vào

việc thôn thì ở thôn cũng phải cử người đầu hay đầu dờ cho đủ vai vế, người hay không có thì phải chọn người dờ, người đó có khi vô học nữa, thì làm thế nào mà có uy-tín, làm thế nào mà điều-động dân thôn được có khi công việc ở trên đưa về làm không trôi chảy ; có khi lập-trường chính-trị không vững, nghe theo đối-phương tuyên-truyền lời cuốn nữa.

Cái hại thứ ba là đồng bào ở trong thôn, thân thuộc bà con cùng ăn cùng ở với nhau biết rõ ràng, ai hay ai dở, ai tốt ai xấu, chứ đại-diện Hành-chánh xã cũng như khách-quan như thế này thì làm thế nào mà biết khắp được tánh tình người dân ở trong thôn : Cho nên ngày xưa các ông thân-hào thân-sĩ các vị hồi-hưu phải lãnh trách nhiệm làm đại hào để xem xét con dân trong họ, trong làng. Nếu con dân phạm-pháp thì các vị đó phải trách-nhiệm « phụ-huynh bất năng cấm ước », dầu bà con thân thuộc cũng nhòm ngó nhau tố cáo nhau, cho khỏi trách-nhiệm, cho nên trong làng được an-ninh trật-tự.

Ngày nay có Hội-đồng Hành-chánh xã đã ăn ruộng của họ rồi có một vài người có khi kiêu-hãnh coi hạng hào lão là lạc hậu lỗi-thời, cho là phản-động nữa.

Trái lại các hạng trí-thức đó không muốn tham-gia, không muốn tới xã, vì thấy xã lộng lẫy, làm trụ sở đến hai ba trăm ngàn, ngoài cửa sùng gác, vào nhà Dân-Vệ vác sùng hầu. Họ ghét, mà họ sợ nên họ nói rằng : chúng tôi là người ghét Cộng-sản, bất cộng đố thiên, nhiều khi chúng tôi cũng muốn tham-gia một vài ý-kiến, nhưng vì Hội-Đông Hành-chánh xã coi chúng tôi không ra hạng nào cả cho nên mặc kệ ai cộng thì cộng, miễn chúng tôi trung thành với Quốc-gia do Ngô Tổng-Thống cầm quyền là đủ.

Cái hại thứ tư là tài-chánh dân thôn đòi thu ruộng đất nặng nề. So với hương thôn xưa kia trong một làng thì cứ trăm mẫu trích 5 mẫu theo ruộng nhiều ít gọi là ruộng chuẩn ngũ. Chuẩn ngũ đó lương phạn ngũ hương, chi phí điều hành kiến thiết đình chùa miếu vũ, tế tự. Còn ruộng đất là chính thức quản cấp cho đồng dân nuôi gia-dình. Sau khi thời Việt Minh Cộng-Sản lập thành Liên-hiệp xã, nghĩa là năm ba làng hợp lại một xã đài thọ ruộng đất 20%, rồi Việt-Minh tan rã, thời kháng-chiến, trở lại chế-độ ngũ hương chuẩn ngũ cho đến ngày chánh-thê Cộng-Hòa do Ngô Tổng-Thống cầm quyền, các vị Tỉnh-Trưởng ở Trung-phần tự ý tổ-chức lại theo chế-độ Việt-Minh Cộng-Sản, là năm làng hay ba làng làm lại một Xã theo địa-lý, làng thì hạ xuống thôn, mỗi thôn theo tỷ-lệ ruộng đất đài thọ 25% như

đang. Làng nào dân đông ruộng nhiều khôi liên-hiệp phải đặt thêm thôn nữa, thành ra phải đòi-thọ cả xã cả thôn. Toàn ruộng tốt, còn lại những ruộng xấu chang hoang mờ mịt chim bay chuột chạy. Khi xưa mỗi khâu phần được 5 sào, nay còn 5,10 thước. Có người phải bỏ hoang.

Thưa Quý Vị,

Ở Trung-Phần đồng-bào có thành-kiến nơi khâu-phần. Họ coi như là tư-sản cơ-bản chung thân gia-đình nhờ khâu-phần đó thù tạc vãng lai, sanh lão bệnh tử cũng nhờ đó.

Nay phải đòi-thọ cho Hành-chánh xã ăn mà không có ích lợi gì cho họ hết. Nền đồng bào luôn luôn thắc mắc than phiền thêm ác cảm. Trái lại các ông xã cũng sống một cách khắc-khò tuy rằng số lương 1.800\$, 1.500\$ thì không đủ xã giao quan hôn tang tế trong các thôn. Hơn nữa, lương các ông xã có lúc chín mười tháng chưa có, vì số ruộng đồng bào đấu rui mất mùa hay là lời thối không trả tiền, có khi chín mười tháng chưa có, các ông xã phải đi vay tạm, có ông cũng mượn tên mà vay của nông tín cho nên buộc lòng họ phải cho Dân-vệ vác sừng đi nêu ruộng, vác sừng đi đòi hỏi, đồng bào không tiền phải đến xã. Nhiều lần tôi đến xã thấy ngồi từng vạt. Tôi hỏi đồng bào nói : khò quá ruộng bị mất mùa không ra tiền được bị bắt. Đó thêm ác cảm nữa, ác cảm liên-miền trầm-trọng thì nói gì được là kêu gọi đoàn-kết. Vậy muốn đoàn-kết phải chữa bệnh ác cảm. Cho nên tôi xin đề-nghị là giải-tán Hội-đồng Hành-chánh xã giao lại cho các làng như xưa. Hiện giờ có Ấp Chiến-Lược thì Hội-đồng Hành-chánh xã càng thêm vô ích nữa mà phải đòi-thọ lương phạt chi-phí điều hành. Hơn nữa Dân-vệ phải canh gác các ông xã ấy. Chúng tôi nhận thấy rằng Ấp Chiến-Lược là căn-bản duy nhất để bảo vệ non sông. Có chính sách Ấp Chiến-Lược mới đứng vững các chánh-sách khác như : Kinh-tế, Xã-hội, Văn-hóa v. v. . có Ấp Chiến-Lược mới có bảo-đảm tài-sản cá-nhân, nhơn-vị. Tuy nhiên Ấp Chiến-Lược một quốc-sách lợi-hại tốt đẹp đã rào xã, rào Ấp mà không rào lòng họ, còn ác cảm, e ngại rằng sinh nổi thân hàn, tâm hàn, ăn cơm Quốc-gia, thờ ma Cộng-sản thì có thể ảnh-hưởng không lợi cho Ấp Chiến-Lược. Hơn nữa trong lúc này đồng bào rất khổ đềm canh ngày gác, đương đầu với Cộng-sản mà không có phần nào an-ủi, chế-độ nào cũng do Hương nhì quốc nghĩa là do có làng mới đến nước, có dân mới có nước. Dân giàu nước mạnh, dân mạnh nước mới thắng địch. Vậy phải có phần nào để thoa dịu lòng dân trong lúc cơ-cực, tôi thiết tha yêu cầu Quốc-Hội lưu ý Bộ Nội-Vụ, cho xét đến tình-trạng nông-thôn và tôi xin đề-nghị như sau :

- 1.— Xin đề-nghị giải-tán Hội-đồng Hành-chánh xã và trả số ruộng đất 25% của các làng đòi-thọ cho Liên-hiệp-xã 7 năm nay.
- 2.— Số ruộng đất làng được thu hồi trích 12% tăng cường Ấp Chiến-Lược, 13% quân cấp đồng dân khâu phần.
- 3.— Sau khi được giải-tán Hội-đồng Hành-chánh xã, các thôn dời lại làng hay xã, những thôn nhỏ dần ít thấp nhập hành-chánh với làng hay xã lân cận.
- 4.— Đoàn thôn về dời lại danh từ Hương-vệ, làng đòi-thọ tự túc cho Hương-vệ canh gác thường-xuyên.
- 5.— Miễn đồng bào canh gác thường đã phiền phức mà vô hiệu lực vì đồng bào chỉ võ-trang bằng giấy đùi không chống nổi với súng đạn của địch, trừ ra khi báo động toàn dân phải ứng phó.
- 6.— Giao quyền phụ-huynh phải chịu trách-nhiệm con em trong nhánh, trong họ nếu phạm-pháp.
- 7.— Ủy-Ban Ấp Chiến-Lược được tự do tiếp quản mọi mặt.
- 8.— Toàn Quận có một Ban Đặc-cách lưu-động công-tác.

Ô. TRẦN-SANH-BỬU.— Nhân lời phát-biểu ý-kiến bài trừ nạn du-đăng của Ông Lê-trọng-Quát, Trưởng-Khối Liên-Minh Xã-Hội, chúng tôi nhận thấy cần phải nêu lên một vài khía cạnh về nạn du-đăng để chánh quyền có một biện-pháp thích nghi bài trừ gắt gao bọn chúng. Nạn du-đăng lan-tràn hiện nay ở Đô-Thành và Hội-Đông Liên-Bộ đã nhóm họp tìm biện-pháp bài trừ, cũng như Đô-Thành cũng đang trừ-liệu những biện-pháp trừng phạt gắt gao.

Tại sao nạn du-đăng lại lộng hành như thế ? Thành-phần của họ gồm có những ai ? Tôi xin thưa trong có : Quân-đội, lính nhảy dù, học-sinh, những người lao-động, xe ba bánh, cyclo đạp vùn vùn... Và cộng thêm vào đó lại còn những hạng con ông cháu cha cũng tham-gia vào tổ-chức trên đây. Những người này lợi-dụng đoàn em út đó gây thanh-thế cho cá-nhân mình ở các nơi quán giải-khát, những nơi công cộng, nếu dùng tiếng thông thường hiện nay mà dân chúng họ cho là một danh-từ để «lấy le» với những chị em phụ-nữ v.v... Việc làm của bọn chúng như vậy, và nếu khi có xảy ra một việc bất bớ nào thì con ông cháu cha đó sẽ được lãnh ra một cách dễ-dàng. Thử hỏi đến bao giờ chúng ta mới bài-trừ xong với nạn du-đăng

ấy? Sở dĩ những người thiếu học, những người nghèo khổ kia dám tham-gia vào những tổ chức như thế là vì họ thiếu công ăn việc làm và họ lợi-dụng những sự thanh-thế của các con ông cháu cha đó để họ đứng ra lập những bè đảng. Muốn nhập vào nhóm du-đăng đó, tất-nhiên là phải có một sự phân công. Bữa nay tới phiên anh «A», bữa mai tới phiên anh «C», tới phiên ai thì người đó gây cuộc đồ máu, bất cứ ở vùng nào, dù có thù-hận hay không thù-hận, họ cứ đánh, đánh để cho tiếng mình là người anh-hùng để cho bọn em út khiếp-oai, khiếp-dảm.

Nói đến du-đăng, ai cũng sợ thất thanh.

Mặt khác, có những hạng người có quyền thế hoặc có tiền bạc dồi dào có một lối sống khác nghĩa là những người này sống dựa theo cao-bồi để tạo thêm thế-lực. Nếu mà họ có một sự tư thù cá-nhân nhỏ nhất hay lớn lao, thế nào họ cũng lợi-dụng bỏ tiền ra mướn bọn người du-đăng nay đánh thuê, đánh mướn; nếu có xảy ra chuyện bất bớ gì, những người đó họ đứng ra bảo lãnh, xin xỏ, chạy chọt.

Thử hỏi làm như vậy có phải là một tai-hại không nhỏ về vấn-đề du-đăng không? Ở Đô-thành hiện nay sự đánh thuê, đánh mướn đó là để thỏa-mãn tư-thù cá-nhân cho những người có quyền thế muốn trả được món nợ thù của mình, món nợ tình của mình. Xin thưa Quý Vị, đó là vô cùng tai-hại, làm thế nào trừ cho tận gốc, làm thế nào khai-thác cho tận-cùng khi bắt được một vụ đánh thuê, đánh mướn để tìm hiểu những người chủ-mưu mướn đánh thuê đó là ai để rồi bắt người đó trừng-trị. Có như vậy nạn du-đăng mới không còn, mới chặn đứng được.

Chúng tôi xin nói đến vấn-đề thứ hai : vấn-đề an-ninh nông-thôn hành-chánh Xã, cũng như dân-vệ Xã hay là hội-viên Cảnh-sát Xã. Thường thường những người này có phận sự giữ gìn bảo-vệ an-ninh nông-thôn cho đồng-bào, nhưng họ lạm-dụng quyền-thế, trong lúc đi hành sự, bắn hoặc bắt gà vịt của dân-chúng ở trong nông-thôn. Cũng như ở Xã Cái-Sơn chúng tôi được biết dân-chúng sống lương thiện làm ăn thì những hạng người này đến đó bắn phá và bắt bớ người để cho chuộc. Vấn-đề đó chúng tôi được nghe dân-chúng thuật lại rất nhiều và yêu cầu tôi làm thế nào đạo đạt lên Chính-phủ để soi xét được những nỗi lòng đau khổ của họ. Những người bị tai-nạn họ rời bỏ làng mạc của họ đi nơi khác để sinh sống. Thật là một việc làm rất hết sức thất nhân-tâm. Chánh-quyền cần phải có biện-pháp gì, kỷ-luật nào sắc bén hơn nữa để chặn đứng kịp

thời những vụ nhùng-lạm quyền thế để bảo-vệ sự an-lạc cho đồng-bào thôn xóm. Có như vậy đồng-bào mới mạnh dạn và hết lòng tin-tưởng vào chế-độ để chăn nuôi sản-xuất hầu đóng góp một vai trò không nhỏ vào công cuộc rào làng, lập ấp, làm cho ấp chiến-lược càng ngày càng phồn-thịnh. Có bảo-đảm sự an-lạc, bảo-đảm tinh-thần, bảo-đảm tánh-mạng người dân thì họ mới tin-tưởng mãnh-liệt nơi chế-độ, nơi Tổng-Thống, Vị Lãnh-Tụ anh-minh của dân-tộc hướng-dẫn dân-tộc vượt qua mọi nỗi khó khăn và thắng Cộng-sản.

Một vấn-đề nữa là gần đây Tổng-Thống có đề-xướng ra nền dân-chủ pháp-trị. Người dân ở thôn-quê cũng như ở thành-thị, ai ai cũng hết sức mừng rỡ, vì thấy rằng rồi đây Bộ Nội-Vụ sẽ có một biện pháp, sẽ có một dự-án, sẽ có một chương-trình làm thế nào với kế-hoạch đó được áp-dụng, nền dân-chủ đó được áp-dụng sâu rộng xuống tận thôn-xóm để đảm-bảo nhân-vị của con người. Tôi thiết-nghĩ Bộ Nội-Vụ phải gấp rút làm thế nào thực thi nền dân-chủ pháp-trị sâu rộng trong quảng đại quần-chúng. Giải-quyết được vấn-đề tranh-thù nhân-tâm hiện nay đối với chúng ta, nhất định chúng ta thành-công trong công cuộc chống Cộng.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Bạn Trần-sanh-Bửu vừa rồi khi đề cập đến vấn-đề du-đăng, có nói đến Quân-đội Việt-Nam Cộng-Hòa và anh em binh-sĩ nhảy dù gia nhập trong bọn đó. Chúng tôi không biết việc đó không biết có hay là không? Nhưng nếu có một vài trường-hợp lẽ-tê cá-nhân, không nên nói chung, vì quân-đội có kỷ-luật nghiêm-minh chặt chẽ và anh em trong quân-đội luôn luôn ở trong đơn-vị cũng như ở trong các trại. Vì vậy nếu có một hai trường-hợp lẽ-tê, cá nhân, không nên nói chung.

Ô. TRẦN-SANH-BỬU.— Xin phép Ông Chủ-Tịch cho tôi nói rõ về vấn-đề đó. Vừa rồi báo-chí có đăng lên vụ du-đăng đánh tôi tại chợ Trần-quốc-Toản, nhưng sự thật không phải đánh tôi, mà đánh một người bạn tôi. Tôi có mời Hiến-Binh đến để can thiệp kết-quả có bắt được một người lính nhảy dù tên Thành hiện đã giam tại khám Chí-Hòa. Do đó không phải một vụ mà còn nhiều vụ khác. Cũng trong đêm đó, chính những người lính nhảy dù có đến tại Bệnh-viện Bình Dân xin bằng bố vì cái ly hay chai bẻ gì đó làm đứt tay, trong khi đánh người, chứ không phải là người đánh họ. Việc đó tôi nói có bằng cứ rõ ràng và hiện nay người đó đã bị giam trong khám Chí-Hòa.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Chúng tôi không bắt buộc Bạn Trần-sanh-Bửu nói không có, nhưng nếu có thì chỉ một hai trường-hợp lẽ-tê mà thôi. Như thế

không nên nói rằng Quân-đội Việt-Nam Cộng-Hòa và các anh em binh-sĩ nhảy dù đều gia nhập bọn du-đăng.

Ô. KRÉ.— Nhân dịp Quốc-Hội thảo-luận Ngân-sách Bộ Nội-Vụ, Quý Bạn Đồng-Viện đã phát-biểu nhiều ý kiến dồi-dào, xây-dựng, phê bình cũng có, chúng tôi xin góp một vài ý-kiến mọn trong dịp này.

Kính thưa Quý Vị,

Bộ Nội-Vụ là một cơ-quan quan-trọng từ Trung-ương đến địa-phương, từ thượng tầng đến hạ tầng cơ-sở.

Chúng tôi hết sức hoan nghinh cái lễ lối tổ-chức guồng máy chánh-trị mới của Chánh-Phủ mà Bộ Nội-Vụ đã thi-hành từ Trung-ương đến Tỉnh. Nhưng con đường song phẳng đó nó chỉ đi từ Trung-ương xuống Tỉnh mà thôi, còn từ tỉnh xuống hạ tầng cơ-sở, chúng tôi muốn nói là quận hay là xã chưa được song phẳng vì cán-bộ thiếu năng lực, thiếu tài-liệu, thiếu sự cần-thiết ở địa-phương chắc cũng là không đúng. Chúng tôi muốn nói ở Quận hiện tại vì chiến-cuộc và chiến-lược, vì nước Việt-Nam cần phải có quân-đội chỉ-huy thì một vài Quận, vì nhiều Vị Quận-Trưởng hiện tại là quân-nhân, gần ông Quận thì như các vị cũng vẫn coi như là ông Tỉnh-Trưởng rồi, dân-chúng ít khi gần, vì dân-chúng thấy hoa-mai đã run rồi, thành ra nhiều nơi, mỗi ngày chúng tôi nhận thấy mỗi xa với dân-chúng và chánh-quyền đó. Nhiều Bạn Đồng-Viện đã đề-cập đến vấn-đề đó, nhưng chúng tôi, từ mấy năm nay thiết-tha rằng mặc dầu vì chiến-cuộc, chiến-lược phải đề các Vị trong quân-đội chỉ-huy, nhưng chúng tôi mong rằng mỗi Quận phải có ít lắm một vị Phó Quận-Trưởng Hành-chánh để lo công việc tiếp-xúc, đón-đốc về mặt chánh-trị, không phải về quân-sự không mà thôi, hầu hoàn-thành nhiệm-vụ trong Quận; mỗi một Quận thì là dân số, địa-thế, nó bao la, chúng tôi đã nêu ra vấn-đề này từ mấy năm qua, chúng tôi mong rằng ở trên Cao-Nguyên là nơi nó liên-quan đến hai ngôn-ngữ, thành ra chúng tôi mong rằng mỗi Quận như vậy phải có ít lắm cũng được một người phụ-tá là người địa-phương, người Thượng, để giúp Quận-Trưởng hoàn-thành sứ-mạng, nhưng hiện tại một số đông Quận ở trên Cao-Nguyên chưa được đầy đủ thực hiện các nhiệm-vụ, nên với cái dư-luận thì có nhiều, mà nếu nêu ra thì nó có thể là không hay rồi.

Chúng tôi có một điều nữa, cũng nói ra đây: hiện tại, Quốc-Hội chúng ta đã có tuyên-bố trước

quốc-dân rằng với quốc-sách Ấp Chiến-lược, chúng ta dồn toàn lực để hoàn thành sứ-mạng ấy. Chúng tôi vừa thấy ở Cao-Nguyên, đồng-bào lúc mới đến lập-nghiệp, mới về định-cư, thì phương-tiện sự đóng góp có hạn. Nếu chúng tôi không làm thì được biết Bộ Nội-Vụ cấp cho mỗi tỉnh 1.000.000\$ để giúp đồng-bào địa-phương hoàn-thành sứ-mạng ấy. Nhưng từ trước đến nay, chúng tôi chưa thấy sự giúp đỡ đó đến với đồng-bào địa-phương, nên họ chỉ có phương-tiện hoạt-động là tương-trợ lẫn nhau, giúp đỡ lẫn nhau, lấy sức lao-động mà hoàn-thành một phần nào nếu như có.

Tôi xin Bộ cho chỉ-thị địa-phương sử-dụng số tiền ấy để đồng-bào có thể hoàn-thành nhiệm-vụ của họ trong công cuộc xây dựng Ấp Chiến-lược là một cái tiền-tuyên cuối cùng sẽ đánh Cộng-sản một ngày gần đây. Có một điểm nhỏ nữa mà chúng tôi muốn đề-nghị cũng không ngoài mục-dích là quyền-lợi chung giữa 2 đồng-bào Kinh Thượng, nói chung là đồng-bào Việt-Nam. Ở các tỉnh trên Cao-Nguyên, luôn luôn ở các chợ, hoặc ở ngoài đường 2 giới đồng-bào nhiều khi thường đụng chạm với nhau. Với các vị Cảnh-sát-viên, không phải là người không có nhiệt-tâm, nhưng vì ngôn-ngữ khác nhau, thành ra khi muốn giảng-hòa, hoặc hòa-giải đã không thể giải-quyết ngay tại chỗ được, mỗi khi có sự đụng chạm xảy ra, nên chúng tôi yêu-cầu Bộ Nội-Vụ, nếu có thể được, đào-tạo cho một số cán-bộ Thượng xung vào ban Cảnh-sát các tỉnh hay thị-xã ở vùng Cao-Nguyên.

Chúng tôi nhận thấy đó là lợi-ích chung, thì Bộ cũng nên lưu ý. Trong mỗi vùng có 10 người cảnh-sát, chúng tôi chỉ xin 1 hay 2 người cảnh-sát Thượng được đào-luyện, họ có thể góp phần giúp việc đắc-lực cho người chỉ-huy của họ, nhất là tránh khỏi tổn-thương giữa hai giới đồng-bào vì sự hiểu lầm sẽ xa nhau, xa nhau sẽ chống đối nhau, chống đối nhau thì thành kẻ thù, đã thù thì không bao giờ trở lại thành bạn.

Đó là nguyện-vọng của chúng tôi; nếu Bộ Nội-Vụ thấy 3 điểm chúng tôi nêu lên có phần nào hợp lý, thì xin nghiên-cứu để giúp đỡ đồng-bào chúng tôi ở Cao-Nguyên hiện tại đang sống trong cảnh Cộng-sản đe dọa, phá rối theo dãy núi Trường-Sơn, nhất là từ ngày hai nước láng-giềng mỗi ngày mỗi xa nước Việt-Nam chúng ta.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Chúng tôi xin ghi thêm 5 Vị sẽ lên phát-biểu ý-kiến. Sau đó Bạn Thuyết-trình-

viên giải đáp rồi thì chúng ta sẽ biểu-quyết, vì các
Bạn cũng biết rằng ta không có nhiều thì giờ.

- Bà Nguyễn-kim-Anh,
- Ông Đệ-Nhứt Phó Chủ-Tịch,
- Bạn Trần-hữu-Điều.
- Bạn Huỳnh-thành-Vị, và
- Bạn Trưởng-Khối Liên-Minh Xã-Hội.

BÀ NGUYỄN-KIM-ANH.— Trước hết, tôi xin
cảm-ơn Ông Chủ-Tịch cho tôi lên diễn-đàn vì tôi
giờ tay sau hết.

Thưa Quý Vị,

Bàn về Ngân-sách của Bộ Nội-Vụ chúng tôi
không có gì thắc-mắc, chúng tôi rất khâm-phục sự
điều-khiển khéo léo của cơ-quan Trung-ương và rất
hoan-nghênh tinh-thần phục-vụ tại các địa-phương
của các cán-bộ ưu-tú đã hoạt-động một cách rất
đắc-lực ở các Ấp Chiến-Lược, nhưng chúng ta cũng
cần phải bài trừ tận gốc một số cán-bộ còn lạc-hậu,
những con sâu mọt của dân chúng, con vi-trùng rất độc
và rất mạnh mà thuốc chưa trị được tận gốc. Chúng
tôi muốn nói đến đoàn nhân-viên lưu-động đổi thẻ
căn-cước học bạ cho đồng-bào các Tỉnh. Các nhân-
viên này bóc-lột dân-chúng một cách trắng-trợn và
công-khai. Sự làm tiền của họ rất khoa-học tinh-
vi, có lẽ Hành-Pháp sẽ đòi hỏi bằng cứ, nhưng làm
gi có bằng cứ trên giấy trắng mực đen; tuy nhiên
chúng tôi sẽ trưng đủ bằng cứ, nếu Bộ cho nhân
viên điều-tra cùng đi với chúng tôi đến tận chỗ. Tôi
nói lên đây không phải riêng gì ở địa-phương chúng
tôi, mà hầu hết nơi đâu cũng có, khắp trong toàn-
quốc, chỗ nào họ đi qua cũng đều có việc ấy xảy
ra. Tôi tưởng các biện-pháp trừng-trị mà Bộ đã áp-
dụng chưa làm cho họ ngán mà trái lại, có lẽ con
vi-trùng đã quen với thuốc sát-trùng, nên bệnh vẫn
tái phát mãi. Riêng ở tỉnh An-Giang, chúng đã lãnh
một bài học đích đáng tại Quận Thốt-Nốt. Mặc dầu
Ông Tỉnh-Trưởng đã đưa vào tù mấy người, nhưng
tốp này đổi đi thì tốp khác đổi lại, qua quận khác
lại cứ toa rập nhau làm tội làm tình dân-chúng tại
các nơi xa chùng nào họ dễ hoạt-động chùng nấy.
Gần đây có một cử-tri đã hỏi chúng tôi một câu hết
sức thành-thật là: « không biết những nhân-viên đi đổi
thẻ căn-cước như vậy có được Chánh-Phủ trả lương
hay không? » Chúng tôi trả lời rằng: « họ là công-
chức mà làm sao không có lương? », thì đồng-bào
lấy làm ngạc nhiên: « có lương sao họ còn lấy tiền
của chúng tôi nhiều quá vậy? », chúng tôi hỏi: « bao
nhiều? » thì họ bảo rằng: « từ 50\$, 100\$, 150\$ hay

hai, ba ngàn, có khi đến năm, bảy ngàn đồng cũng có ». Như chúng tôi đã nói khi nãy, sự làm việc của họ
rất khoa-học và tinh-vi. Ví-dụ tên tôi là « Nguyễn-
kim Anh », đưa vô đề xin đổi thẻ học bạ, thì họ
coi rồi họ vụt ra, bảo rằng: « tại sao mà đàn bà con
gái lại không có lót chữ « thị »? Phải đi điều chỉnh
đi, đi sửa lại đi, mai hãy xem trở lại! » Thưa quý Vị,
ngày giờ đâu mà đi điều-chỉnh, từ đó lên Quận mấy
chục cây số, thì giờ ở đâu mà đi đến chờ đợi. Thôi
thì tốn năm ba chục đưa cho họ để rồi về lo làm ăn
việc khác. Đó là trường hợp thẻ căn-cước dơ, lem
hoạc rách một chút cũng không được, họ đều thầy
ra hết và kêu phải điều-chỉnh lại. Nhưng tôi thử hỏi
họ có quyền gì mà họ sửa tên người ta chớ? Cha
mẹ đã đặt tên như thế, có khai-sanh đảng hoàng, ai
cho phép họ sửa?

Nhưng còn một trường hợp khác đáng lưu ý
nữa là những thanh-niên đúng tuổi đi quân-dịch.
Họ biết những người đó sợ đi quân-dịch, họ cho
người mối lái nói với thanh-niên đó. « Nếu chú mấy
muốn khỏi đi lính thì chịu khó tốn tiền đổi ba ngàn
đi, để người ta tăng tuổi lên để khỏi đi ». Thường
thì những người có tiền họ dại gì họ đi lính. Họ cứ
đưa năm ba ngàn ra mượn Ông đó lo, thay vì 18
tuổi, họ để là 25, 28, 30 tuổi để khỏi đi quân-dịch. Có
lẽ rồi đây ở thôn quê không còn thanh-niên nào để
đi quân-dịch nữa hết. Chánh-Phủ không có bắt ai
đi lính được nữa đâu. Nhưng việc đó không tai hại
bằng chúng ăn 6, 7 ngàn đồng để cấp các thẻ căn-
cước thiệt thòi cho những người không có giấy tờ
gì hết. Chúng tôi tưởng việc này Trung-ương không
bao giờ biết tới. Nếu có biết, thì cũng tưởng rằng
chánh-quyền địa-phương đã trừng trị rồi, thì thôi
sẽ không còn nữa. Nhưng, như chúng tôi đã nói,
nó như bệnh truyền-nhiễm, chỗ này dứt thì sang
qua chỗ khác vì bệnh đã quen với thuốc. Chỉ có
cách là Trung-ương tìm những biện-pháp nào cứng
rắn hơn, thật gắt gao hơn mới mong chặn đứng được
việc ấy. Đành rằng việc đổi thẻ căn-cước đã gần
xong, nhưng còn những người trẻ nãi, những người
làm sai, cần phải điều-chỉnh lại, mà số người đó
thì tôi tưởng cũng còn nhiều lắm, chứ không phải ít.

Thưa Quý Vị, đồng-bào ở thôn quê đã chịu bỏ
công, bỏ sức góp vào công tác Ấp chiến-lược, đã
sống thiếu an ninh, ngày đêm phập phồng, thiếu
phương-liện, thiếu vệ-sinh, thiếu tất cả mọi thứ mà
còn phải chịu một sự bóc lột như thế nữa, thì cũng
tội nghiệp cho đồng-bào.

Có nhiều người họ làm đầu tắt mặt tối cả
tháng trời, không dư được tới một trăm đồng bạc,
mà phải đi vay, đi hỏi một hai trăm, một hai ngàn

đề đổi một cái thẻ căn cước, trong lúc đó, ở Đô-thành thì chúng ta đổi thẻ căn-cước không mất đồng nào hết, chỉ tốn 10\$ tiền chụp hình mà thôi, thì nghĩ cũng tội nghiệp cho đồng-bào ở thôn quê. Còn những người mà không có giấy tờ gì hết mà họ muốn, họ chỉ cần bỏ ra năm, bảy ngàn mua một thẻ căn-cước để đi đứng cho được dễ dàng. Nhưng người đó là ai? Có phải là những người đã sống ngoài vòng pháp-luật không? Tôi xin thưa cùng quý vị, đó là những cán-bộ Cộng sản, và tai hại biết bao, khi mà một cán-bộ Cộng-sản được đi đứng và hoạt-động dễ dàng trước mắt các nhân-viên công quyền!

(Vỗ tay lẻ lẻ)

Ô. CAO-VĂN-TƯỜNG.— Từ hôm qua đến hôm nay, quý Đồng-Viện đã trình bày rất nhiều vấn-đề về Bộ Nội-Vụ, mà riêng cái phần nêu ra những khuyết-điểm của các công cuộc quản-trị Quốc-gia trong các địa-phương chiếm phần nặng nhất trong khi phát-biểu. Những lời chỉ trích nhiều khi rất gay gắt, nặng nề, có thể như lời Bạn Chủ-Tịch Ủy-Ban đã nói: làm cho người ta ngộ nhận rằng việc quản-trị Quốc-gia đã có bệ bối đến nỗi các vị Dân-Biểu, các vị Đại-diện quốc-dân, phải tỏ sự lo lắng quá xa như thế.

Chúng tôi cũng rất tán thành, là chúng ta nêu những khuyết-điểm ở đây, kiểm-điểm cái sự sinh-hoạt của Hành-pháp để xây-dựng cho công cuộc chung, nhưng mà khi đưa ra những cái khuyết-điểm của chính-quyền, tôi nghĩ rằng nếu chúng ta nhận thấy những cái ưu-điểm gì thì chúng ta cũng cần phải nêu ra ở đây, có như vậy thì sự kiểm-thảo mới công bằng, và tôi nghĩ rằng có nêu ra những ưu-điểm, mà những ưu-điểm đó nhiều khi rất to lớn, thì mới khỏi phụ lòng cán-bộ Quốc-gia đã hy-sinh khốc-khổ để tranh đấu, và như vậy người ta mới khỏi nản lòng và mới khỏi nghĩ rằng: các vị Dân-Biểu chỉ ngồi chỉ-trích mà không chịu công-nhận những công-trình nhiều khi rất là to lớn của người ta. Tôi thấy rằng Bộ Nội Vụ hiện nay quản-trị ba ngành lớn nhân-viên trong nước:

Ngành thứ nhất là cấp nhân-viên của chánh-quyền địa-phương.

Ngành thứ hai là ngành Cảnh-sát Quốc-gia.

Ngành thứ ba là Dân-vệ-đoàn.

Về chánh-quyền địa-phương chúng tôi nhận thấy có những ưu-điểm, những tiến-bộ rất rõ rệt. Các vị Tỉnh-Trưởng, Phó Tỉnh-Trưởng Hành-chánh hiện nay phần lớn là những phần-tử trẻ trung, rất là hoạt-động, rất tích-cực, rất hăng-hái với nhiệm-

vụ, và xông pha.

Điểm thứ nhất là điểm trẻ trung-hóa đó rất là đáng khích-lệ.

Điểm thứ hai khi có những nỗi đau đớn, những sự kêu ca về những sự lợi-dụng hay lạm-dụng thì các vị Tỉnh-Trưởng và Quận-Trưởng bị thay đổi rất dễ dàng. Tôi muốn nói rằng trong ngạch chánh-quyền địa-phương nhất là các Tỉnh-Trưởng và các Quận-Trưởng có một sự thay đổi thường xuyên đem lại những luồng gió mới, và cái đó cũng là cái gì khiến cho nhân-dân tin tưởng, và dễ kiểm-soát chánh-quyền địa-phương, thì trong năm 1962, Bộ Nội-Vụ đã cho thiết-lập Nha Thanh-Tra Hành-Chánh tại Bộ, và Nha Thanh-Tra Hành-Chánh đó đã bắt đầu hoạt-động. Vậy thì tôi thấy rằng đó là điểm đã chứng-minh Bộ Nội-Vụ làm việc có sáng-kiến và có tinh-thần cố gắng để mà tiến-bộ.

Riêng về Cảnh-sát Công-an thì chắc chúng ta cũng đều nhận thấy ngành Cảnh-sát Công-an đã có một thành tích rất là to lớn, nhưng mà người ta dễ quên vì cái to lớn đó là cái « to lớn trống không ». Tôi muốn nói rằng: hiện nay Cộng-sản đang tìm mọi cách phá hoại trật tự chúng ta, nhất là trong các thành-phố ở tại Đô-thành này, sự mong muốn của chúng ta nhân những dịp lễ lớn, trong đời sống hằng ngày, gây ra những tiếng vang, những tiếng nổ giết người, ném lựu-đạn khủng-bố, nhưng chúng ta cũng khoan tay mà chịu thất bại ngay trong các cuộc lễ lớn. Trong những lúc tập trung đông đảo nhân dân, chỉ có một vài trường-hợp lẻ tẻ vừa xảy ra, còn ngoài ra ta thấy chúng ta đều thất bại. Những thành tích đó nó to lớn, chúng ta hay quên, tại vì nó « không có », tôi muốn tìm cái chữ diễn-tả cái thành-tích đó « briller par son absence » nghĩa là « vì không thấy nó ra trước mắt », cho nên chúng ta quên những thành-tích to lớn đó. Một điểm khác mà Bộ Nội-Vụ cũng lo lắng để có thể phục-vụ xứng đáng cho nhân-dân là những lớp huấn-luyện thường xuyên ngành Cảnh-sát và Công-an. Tôi muốn nói lớp huấn-luyện tại Đô-thành này, cũng như trại huấn-luyện ở Rạch-Dừa, ở Vũng-Tàu. Riêng về ngành Dân-vệ thì Quý Đồng-Viện cũng biết rằng Dân-vệ hiện nay rất xung-phong đêm ngày rất cực nhọc với một số lương tối thiểu, trong những điều-kiện thiếu thốn đề mà làm nhiệm-vụ là bảo-vệ nhân-dân trong các thôn ấp. Những hy-sinh hằng ngày, những tinh-thần chiến-đấu quả-cảm là những điểm son, mà chúng ta nên ghi nhận ở đây để cho xứng với những bạn Dân-vệ đã hy-sinh vì chính-nghĩa, vì Tô-quốc, và để cho thỏa lòng những hàng ngũ Dân-vệ

hiện đang ngày đêm chiến-đấu và không biết đến bao giờ mới thôi.

Quý Đồng-Viện cũng biết rằng mục tiêu về mặt quân-sự hiện tại của Cộng-sản địa-phương là Dân-vệ chứ không phải là chính-quy, cũng như du-kích quân, không phải là Quân-đội Cộng-Hòa, vì Quân-đội Cộng-Hòa kỹ-thuật tác-chiến rất cao và võ-trang rất hùng hậu.

Cộng-sản không nhằm Bảo-An, vì Bảo-An bây giờ đã đạt đến mức của quân-đội chính-quy, mà Cộng-sản nhằm nhiều nhất là hàng ngũ Dân-vệ để tiêu-diệt, vì chúng nghĩ rằng khi tiêu-diệt phá-hoại được Dân-vệ, thì nhân-dân sẽ hoang-mang và nhân-dân ở thôn quê hoang-mang là cái đích cuối cùng của chúng để tranh đoạt nhân-dân, để khủng-bố để lấy cái bàn đạp bao vây thành-thị. Cho nên hàng ngũ Dân-vệ hiện tại có thể nói là mục-tiêu đầu-tiên của Cộng-sản. Chúng ta nhìn vào khía-cạnh đó thì chúng ta thấy sự hy-sinh của Dân-vệ đến mức nào.

Điểm thứ tư mà chúng tôi muốn đề-cao lên đây là trong công-tác của Bộ Nội-Vụ là trong việc xây-dựng Ấp Chiến-lược.

Quý Đồng-Viện đều biết rằng Ấp Chiến-lược hiện nay là Quốc-sách để cứu quốc là cái xương sống, là trụ cột để mà giữ vững an-ninh cho Quốc-gia, cố nhiên để xây dựng được Ấp chiến-lược, thì toàn dân đã phải đóng góp, đã có Ủy-Ban Liên-Bộ Đặc-trách, nhưng trong đó chúng ta phải công bằng nhìn nhận rằng Bộ Nội Vụ đã đóng một vai trò then chốt. Ông Bộ-Trưởng Nội-Vụ là Tổng Thư-Ký Ủy-Ban Liên-Bộ đó. Ấp chiến-lược hiện nay cũng có phần khuyết điểm, những khuyết-diểm đó cũng như những khuyết-diểm các ngành khác, chúng tôi sẽ trình bày sau.

Sau khi đã ghi nhận những thành-tích rất là đẹp đẽ của Bộ Nội-Vụ, thì chúng ta cũng phải đóng góp phần xây-dựng về Bộ đó.

Điểm thứ nhất, nói về ngạch chánh-quyền địa phương, cái thắc-mắc đầu tiên của chúng tôi có thể là như thế này: nếu chúng ta có thể nói rằng quân-đội, lực lượng quân-sự, là bàn tay rắn chắc, là lưỡi gươm sắc bén của Quốc-gia, thì những các cấp chánh-quyền địa-phương là cái xương sống để điều-hòa đời sống Quốc-gia đó. Như vậy, thì khi tuyển-chọn một vị Tỉnh-Trưởng, tuyển chọn một vị Quận-Trưởng, thì không biết rằng Bộ Nội-Vụ đã theo những tiêu-chuẩn nào để mà tuyển chọn cho xứng đáng, xứng đáng con người, và xứng đáng với đòi hỏi của giai-đoạn. Tôi muốn nói rằng Bộ Nội-Vụ đã sắp đặt những cái tiêu-chuẩn theo thứ bậc ưu-tiên

như thế nào, giá-trị nào là giá-trị quyết-định, và giá-trị nào mới là giá-trị thứ yếu. Hiện nay chúng ta có hiểu rằng, là vì các vị Tỉnh-Trưởng cần phải am-hiểu tình-hình mà đối phó với tình-hình quân-sự, tình-hình an-ninh. Cho nên cái giá-trị quân-sự, trước hết tôi muốn nói chung là giá trị tài-năng được ưu-tiên, là quyết-định. Nhưng người ta cũng có thể hiểu rằng trong cuộc chiến-tranh này không phải là quân-sự giải-quyết vấn-đề, mà chính là chánh-trị giải-quyết vấn-đề, chính lòng dân mới là quyết-định, mà nếu nhận định như vậy, thì phải là giá-trị nhân-nghĩa, giá-trị đạo-đức. Vậy thì cái việc sắp xếp tiêu chuẩn để mà tuyển chọn cán-bộ chánh-quyền, như là cái vị Tỉnh-Trưởng và Quận-Trưởng phải sắp xếp theo thứ tự giá-trị đạo-đức, rồi đến giá-trị tinh-thần rồi mới đến giá-trị thể chất, dũng cảm, hay là phải sắp ngược lại, phải sắp theo cái thứ bậc nhân, trí, dũng, hay là dũng, trí, nhân. Chúng tôi nghĩ rằng đó là những vấn-đề mà chúng ta cũng cần phải có một ý niệm rõ ràng, minh xác; chính ngành đó là xương sống của Quốc-gia, có một đường lối rõ ràng và có một sự duy nhất, nó có thể đề cao hơn nữa cái uy-tín của cái ngành đó. Hiện nay thì quý vị Tỉnh Trưởng đại đa số là các vị quân-nhân, họ giỏi hành quân, họ hăng hái xông pha, nhưng mà về mặt pháp-trị, cũng như về mặt chánh-trị, đã phải có những vị Phó Tỉnh-Trưởng phụ tá. Tôi nghĩ rằng mặc dầu vậy, những vị Tỉnh-Trưởng nhiều khi quyết-định các vấn-đề, thì trước khi phải đi nhận nhiệm-vụ, quý vị Tỉnh-Trưởng quân-nhân cũng nên qua những lớp đào luyện 6 tháng để mà am hiểu về vấn-đề chánh-trị và như là có những cái căn-bản về pháp-lý, như vậy chúng ta mới đề cao cái nền Dân-chủ pháp-trị của Chánh-thê Cộng-Hòa.

Điểm thứ hai về vấn-đề ngạch chánh-quyền địa-phương, việc thành lập Nha Thanh-Tra Hành-Chánh là một điểm son như chúng tôi đã nêu lên hồi nãy, nhưng mà nếu hiện giờ các Vị Thanh-Tra Hành-Chánh toàn là những vị Tỉnh-Trưởng cũ, vì một lý-do nào đó được giao về Bộ Nội-Vụ ngồi tại Trung-ương, rồi một ngày kia đi Thanh-tra Hành-chánh kiểm-soát lại các vị Tỉnh-Trưởng khác, và nếu trong các Vị đó có một vài Vị (tôi không nói tất cả) nguyên là Tỉnh-Trưởng vì những sự lỗi-làm lớn hay nhỏ được giao về Bộ Nội-Vụ, trở lại đi thanh-tra các vị Tỉnh-Trưởng hiện đang tại chức, thì đó có phải là một thượng sách hay không? Cho nên, tôi nghĩ rằng ngành Thanh-Tra Hành-Chánh phải làm thế nào để tôn-trọng uy-tín của Vị Thanh-Tra khi đi ra ngoài, ít nữa cũng có uy-tín của các vị Giám-Sát ngày xưa, để Tỉnh-Trưởng phải kiêng-nể, e-dè, và khi quyết-định vấn-đề sẽ có phần nào

quyết-định ngay tại chỗ ; nhất là việc tuyển-chọn các vị Thanh-Tra đó về mặt đạo-đức, cũng như về khả-năng hành-chánh, tài-chánh cũng phải trên mọi sự nghi-ngờ. Có thể các vị đó cũng không được đặt vấn-đề tinh-cảm đối với các vị Tỉnh-Trưởng hay e dè thế-lực nào đó mà không giám làm nhiệm-vụ của mình, nhiều khi không giám làm phúc-trình cho đúng sự thật nữa. Vậy thì tôi nghĩ rằng ngành Thanh-Tra Hành-Chánh là một điểm mà Bộ Nội-Vụ cần phải khai-thác triệt-đề để nhân-dân có thể do đó mà tin tưởng nơi các cấp chính-quyền địa-phương, về mặt các cán-bộ chính-quyền.

Điểm thứ ba về vấn-đề đào-luyện, làm thế nào có vườn ươm cho các Vị Tỉnh-Trưởng, Quận-Trưởng tương lai có một sự đào-luyện xứng đáng. Hiện nay có Học-Viện Quốc-Gia Hành-Chánh, nhưng mà những người ở Học-Viện Quốc-Gia Hành-Chánh ra trong giai-đoạn hiện tại, thường thường chưa đáng nể ngay những nhiệm-vụ chính yếu trong địa-phương.

Còn về Hành-chánh xã thì Quý Đồn-Viện đã nói nhiều, chúng tôi chỉ xin có một nhận định tổng-quát là Hành-chánh Xã hiện nay được tuyển chọn theo những nhu-cầu ở địa-phương hoặc là một sự cầu âu nào đó, cũng có một sự tuyển chọn, nhưng mà không có một đường lối chính xác, không có một sự đào-luyện, không có một vườn ươm sẵn-sàng cung-cấp.

Nếu chúng ta xét ngành Cảnh-Sát Quốc-Gia thì việc đầu tiên nhận định là muốn cải-tiến về ngành đó cũng như về ngành Dân-Vệ thì chúng ta phải nhận định đó là những phần tử luôn luôn được võ-trang, tức là cần phải có sức mạnh, cần phải có lực-lượng áp đảo ngay ở trong người. Thói thường người ta khi nhìn vào lực lượng trong người đó thì dễ dàng đi về hướng khai-thác lực-lượng mà mình nắm trong tay. Cho nên muốn quân-binh cái đó thì người Cảnh-sát Công-An cũng như Dân-Vệ phải có tác-phong hết sức đúng đắn, phải có lập-trường phục-vụ nhân-dân vững vàng, nếu không thì rất dễ bị lợi-dụng, rất dễ lạm dụng quyền-hành của mình. Muốn làm nhiệm-vụ đào-tạo một tác-phong tốt đẹp cho người cán-bộ ngành Cảnh-sát, tôi nghĩ không có gì hơn là khai thác những tổ-chức hiện có, tôi muốn nói các Chi-Đoàn Công-Chức Cách-Mạng Quốc-Gia. Hiện nay Liên-Đoàn Công-Chức Cách-Mạng Quốc-Gia đã có một tổ-chức rất chặt chẽ và rất đẹp đẽ và đã nhiều lần thể-hiện tinh-thần ái-quốc của mình, nhưng tôi mong mỗi rằng Liên-Đoàn đó biểu-hiệu một tác-động cách-mạng thật sự, là làm thế nào để người công-chức làm bậy khi thù oán thì phải e-dè sự kiểm thảo phê bình và sự trừng

phạt nào đó của Liên-Đoàn Công-Chức Cách-Mạng Quốc-Gia, nhưng tôi muốn đứng về khía cạnh giáo-dục là làm thế nào để Liên-Đoàn Công-Chức Cách-Mạng Quốc-Gia theo sát ngạch công-chức và riêng ngành cán bộ Quốc-Gia sử-dụng lực-lượng quân-sự hay bán quân-sự là ngành Cảnh-sát. Cho nên, Liên-Đoàn Công-Chức Cách-Mạng Quốc-Gia là một khí cụ có nhiều triển vọng để đóng vai trò cách-mạng của mình. Đó là mong mỏi lớn của riêng tôi, và có lẽ của nhiều vị Dân-Biểu, làm thế nào để Liên-Đoàn đó có thể thay đổi hẳn bộ mặt công-chức hiện nay.

Đối với Dân-Vệ thì về Quy-chế Dân-vệ hoặc là sự sử dụng Dân-Vệ, từ trước đến nay, đã có nhiều sự đáng tiếc mà chúng ta đã nhiều lần nói nhiều khi có một số gác nhà cho Ông Đại-Diện Xã, có nhiều khi dùng để làm việc nhà cho Ông Đại-Diện Xã, bằng bẻ con cái, hoặc đi đòi nợ, làm những việc không xứng đáng với ngạch đó. Cho nên Quy-chế Dân-Vệ phải làm thế nào để đề-cao uy-tín người cầm súng, người Chiến-sĩ áo đen như người ta thường nói. Người Chiến-sĩ áo đen được nhân-dân coi là người con cưng của nhân-dân, người đó có bổn phận phải bảo-vệ nhân-dân, mỗi khi đi ra, nhân-dân coi người đó như người anh, như một cấp mà người ta có thể tin-tưởng và cần phải tôn-trọng.

Đã nhiều lần trên báo-chí, người ta thấy rằng Dân-Vệ vác súng, hoặc là đi tổng tiền, hoặc là đi hiếp-dâm, hoặc là đi bắt bớ trái phép, hoặc làm những việc thất nhân-tâm, và phi-pháp. Tôi biết anh em Dân-Vệ rất thiếu-thốn, nhiều khi phải chi-tiêu những cái bắt buộc rồi không có tiền, rồi đâm ra làm bậy, cho nên vấn-đề đầu tiên là làm thế nào cho anh em vững tinh-thần tự-tín, giữ gìn tinh-thần hăng-diện vào nhiệm-vụ của mình, mặc dù có sự thiếu-thốn về vật-chất, nhưng có cương-vị tinh-thần mà toàn dân đều nhìn nhận và nhất là phải đặt anh em Dân-Vệ trong hàng ngũ cách-mạng. Tôi muốn nói rằng phải có đoàn thể nhân-dân, đoàn thể cách-mạng phụ-trách lấy ngành Dân-Vệ, nhất là phụ-trách lấy anh em Dân-Vệ ở tại các Thôn Ấp, tức là tiểu-đội Dân-Vệ 12 người được nằm trong tổ-chức cách-mạng tổ-chức nhân-dân.

Nói đến tổ-chức cách-mạng, tổ-chức đoàn-thể nhân-dân đó phải có quyền, có bổn phận luôn luôn kiểm-soát các hành-động nhất là tác phong của anh em Dân-Vệ, các đoàn-thể nhân-dân đó luôn luôn có các phiên họp để kiểm-thảo, phê-bình, như vậy giúp đỡ anh em trên đường lối đứng đắn phục vụ nhân dân.

Còn đối với Ấp Chiến-lược đã thành công quá rõ ràng, cho nên Thông-Điện Tờng-Thống ngày 1-10 đã nhìn nhận rằng: « Không ai có thể ngờ rằng Quốc-sách Ấp Chiến-lược đã đánh dấu đã mở đầu một kỷ nguyên lịch-sử của Việt-Nam ». Mặc dầu vậy, sự xây-dựng Ấp Chiến-lược trong thời-gian kỷ-lục đã gây nên sự lạm-dụng rất là nhiều. Nhiều khi Chánh-quyền địa-phương vì muốn gấp rút thực hiện Quốc-sách Ấp Chiến-lược trong giai đoạn rất khẩn-trương, có những con chiên ghé lở lợi-dụng thời cơ để bóc-lột nhân-dân. Dầu sao tiếng than-oán của nhân-dân đối với Ấp Chiến-lược cũng đã nổi lên ở nhiều nơi, cho nên tôi nghĩ rằng Ủy-Ban Liên-Bộ Đặc-trách Ấp Chiến-lược cần phải có Ban Thanh-Tra đặc biệt riêng về Ấp Chiến-lược. Chúng tôi không muốn Ban Thanh-Tra đó nhập vào Ban Thanh-Tra Tài-Chánh Hành-Chánh của Bộ Nội-Vụ, phải có Ban Thanh-Tra đặc-biệt riêng cho Ấp Chiến-lược luôn luôn đi vào các Ấp Chiến-lược để sửa chữa lỗi-lầm về kỹ-thuật, lỗi lầm về tác-phong, lỗi lầm về chánh-trị hay những lạm-dụng cố ý của các cấp địa-phương.

Nếu được sự cải-tỏ đó, tôi nghĩ rằng chỉ nội trong vài năm Bộ Nội-Vụ là Bộ đầu-tiên được Quốc-Hội ca-ngợi tại diễn đàn này.

(Vỗ tay)

Ô. TRẦN-HỮU-ĐIỀU.— Lời nói đầu tiên của tôi là tôi xin ủng-hộ, hoan-nghênh những đề-nghị của Ban Đồng-Viện Hồ-duy-Tinh, vừa phát-biêu về vấn-đề công-điền công thổ của 2 Tỉnh Thừa-Thiên và Quảng-Trị.

Thưa Quý Bạn,

Ở Trung-Nguyên Trung-Phần có 2 Tỉnh Thừa-Thiên và Quảng-Trị đặc biệt có tình-trạng riêng là từ xưa làng hay thôn đều có công điền để cấp khẩu-phần chia ra cho nhân-dân trong làng canh-tác lấy huê-lợi để sinh-nhai. Ví dụ như năm 1954 các làng ở Thừa-Thiên, Quảng-Trị chia công-điền đó ra, mỗi người dân được cung-cấp 5 sào, có xã mỗi người dân được 2 sào ruộng khẩu phần để nuôi sống. Nhưng trái lại qua đến năm nay, chúng tôi chỉ còn lại mỗi người 5 thước, không được 1 sào nữa là khác. Chúng tôi cứ thắc mắc và nghiên-cứu, nhân-dân cũng thắc mắc vô cùng, đã hỏi vì sao công-điền càng ngày càng mất đi đâu hết? Lúc xưa những người đi xa xứ làm ăn, hoặc làm quan cũng cứ được hưởng khẩu-phần công-điền trong làng. Nhưng, trái lại, từ khi Quốc-gia độc-lập đến nay những hạng người đi làm ăn ra các xứ khác,

những khẩu-phần đó đều để lại cho làng phân cấp lại cho nhân-dân hiện ở trong làng, để chịu làm những công tác cộng-đồng hương-thôn. Như vậy đáng lẽ ra thì nhân dân ở các làng đó được thêm khẩu phần về ruộng là phải, nhưng trái lại bị sụt nhiều hơn nữa, bữa nay có lẽ mỗi người còn năm thước ruộng mà thôi. Chúng tôi nghiên-cứu lại thì biết đó là vì lúc xưa chỉ có đóng 5% công điền trong làng để lo việc đình chùa miếu vũ, sửa chữa đường sá hoặc những công tác về hương thôn, nhưng trái lại bây giờ những công-điền phải đóng lại 25% đưa lên xã.

Thưa Quý Vị,

Những vấn-đề đó chúng tôi đã có nhiều lần đề-cập trên diễn-đàn với Chánh-Phủ : Hội-Đồng Xã đã làm những gì? Chỉ là những cơ-quan đề chuyên-đạt những mệnh-lệnh của thượng cấp, từ cấp Bộ xuống cấp thôn. Xin hỏi ai là những người thi hành những lệnh ấy? Là Ông Thôn-Trưởng. Mà trái lại Ông Thôn-Trưởng không có một phụ cấp nào hết, chỉ ở trên cấp xã hưởng hết. Cấp xã đặt ra cơ-quan Hội-đồng xã trước công có dân-vệ đứng gác hẩn hời. Tổ-chức trụ sở rất to, văn-phòng bút chỉ tiêu pha rất xa xỉ, vì vậy nên chỉ các thôn có ruộng phải đóng lên trên xã 25% ; ruộng mà nộp cho xã là toàn ruộng nhất đẳng điền, thì thôn nào có bao nhiêu ruộng nhất đẳng điền đưa lên xã để làm công-phí cho xã. Như vậy là người dân ở dưới thôn phải ăn ruộng nhị hạng và tam hạng mà thôi. Họ lại rút bớt ruộng nữa, mà người thật sự làm việc, Ông Trưởng-Thôn lại không được hưởng quyền-lợi lương-bổng như các Hội-đồng xã mà công việc chỉ là chuyên những lệnh của Bộ đưa về. Về xã-hội, về thông-tin, cái gì cũng do ông Trưởng-Thôn thi-hành mà Ông Trưởng-Thôn không có đồng-xu phụ-cấp nào hết. Như chúng tôi đã đề-nghị nhiều lần tại diễn đàn này, nhưng chưa được Bộ Nội-Vụ xét đến. Bây giờ thì chúng tôi hết sức tin tưởng vào sự sáng suốt của thượng-cấp đã đề ra Quốc-sách Ấp Chiến-lược. Hôm nay Ấp Chiến-lược đã thành công rồi, lẽ dĩ-nhiên ban Quản-trị Ấp Chiến-lược đó sẽ lãnh những nhiệm-vụ của Thôn-Xã, thì có lẽ Ông Đại-diện Xã cũng không còn nữa như lời Ban Hồ-duy-Tinh đã đề-nghị. Tôi xin Ban Hồ-duy-Tinh an tâm, Ấp Chiến-lược thành công thì Hội-đồng xã sẽ không còn lý-do tồn tại.

Vì vậy, tôi thiết tha xin ủng-hộ và hoan nghênh lời của Ban Hồ-duy-Tinh đã đề-nghị cùng Bộ Nội-Vụ nên nghiên-cứu biện-pháp để dành những quyền hành và những quyền-lợi trong thôn để cho các thôn làm việc. Hiện nay thôn đã trở thành Ấp Chiến-lược thì đừng nên đưa quyền-lợi đó lên Xã, nên dành

quyền-lợi đó cho Ấp. Nếu còn tiếp tục dành các quyền lợi đó cho Xã thì Ấp không có gì mà tiêu pha. Như Bạn Đệ Nhất Phó Chủ-Tịch nói, cần phải tự-túc trong các Ấp Chiến-lược thì, nếu như Ấp tự túc mà còn phải cấp dưỡng cho Xã nữa thì chắc là nhân-dân không thể đài thọ nổi.

Bây giờ tôi xin sang qua vấn-đề Dân-Vệ. Những thành tích Dân-Vệ thì các Bạn đã nêu cao, cũng như Ông Thuyết-trình Viên đã trình-bày rất rõ ràng. Về vấn-đề lương-bổng chúng tôi cũng không dám đòi hỏi nữa. Đáng lẽ ra, các thôn phải đài thọ những lương-bổng võ-khi trang-bị cho Dân-Vệ, nhưng trái lại như tôi vừa trình bày thôn còn ngặt nghèo, Chánh-Phủ đã cố gắng đài thọ phần nào rồi. Như vậy chúng tôi rất thỏa-mãn không dám đòi hỏi thêm nữa. Nhưng tôi nghe Ông Thuyết-trình-viên cho biết rằng năm 1963 này sẽ thêm 15 ngàn Dân-Vệ. Tôi rất lo ngại vì sao? Vì vừa rồi chúng tôi về thăm đơn-vị gặp một trận đánh, chúng tôi có địch thân đứng giữa trận đánh, thấy Dân-Vệ thiếu cán-bộ chỉ-huy rất nhiều, nên chỉ tôi thấy số Dân-Vệ càng tăng lên, tôi càng lo nữa. Ví dụ tôi có thấy một tiểu-đội Dân-Vệ không có tiểu-đội-trưởng chỉ-huy, chỉ Dân-Vệ với Dân-Vệ chỉ-huy nhau mà thôi, chỉ-huy lối đánh du-kích chiến. Đến lúc ra trận địa không có người chỉ-huy, ra trận tuyến thật sự tiểu-đội-trưởng không có. Tôi hỏi Ông Quận-trưởng, Ông nói rằng cán-bộ từ cấp tiểu-đội đến trung-đội, đại-đội còn thiếu rất nhiều, chỉ nhờ mấy Ông cán-bộ xây-dựng ra chỉ-huy chiến-đấu cho Dân-Vệ. Vì như vậy, nên trong nhiều trận đánh, ta thất trận cũng vì thiếu cấp chỉ-huy. Vậy chúng tôi xin đề-nghị cùng Bộ Nội-Vụ nên lưu-ý đến vấn-đề đào-tạo cán-bộ từ cấp tiểu-đội, trung-đội, đại-đội cho Dân-Vệ, để chúng có kết-quả về vấn-đề chiến-đấu diệt Cộng. Bắt đầu từ hôm nay, nếu còn thiếu cán-bộ như vậy nữa thì chắc chúng ta càng gặp nguy hiểm với Việt-Cộng.

Điều thứ hai, tôi xin đề cập đến vấn-đề Cảnh-Sát và Công-An.

Thưa Quý Bạn,

Có những thành tích của Cảnh-Sát Công-An, như Ông Đệ Nhất Phó Chủ-Tịch đã trình-bày, mà ta không có thể nêu lên được. Cũng như tôi đã có lần lên diễn đàn này, xin mạn phép Quý Bạn đặt cho Cảnh-Sát Công-An là một hạng chiến-sĩ vô danh, chết mà không ai biết, nên chỉ trong bản thuyết-trình của Ủy-Ban Ngân-Sách tôi thấy nêu thành tích Cảnh-Sát Công-An không được mấy, nhưng tôi không dám trách Ủy Ban, đó là vì vấn-đề cần phải không nêu lên, nên chỉ Ủy-Ban

chỉ nêu phần ít những thành tích Cảnh-Sát Công-An.

Thưa Quý Bạn, chúng tôi được biết năm 1962 này 32 Cảnh-sát Quốc-gia đã chết vì TĐ-Quốc, chết một cách rất oanh liệt, nhưng chưa được tuyên bố trong những bản thuyết-trình của chúng ta. Ngoài ra, một hôm chúng tôi đi theo đoàn-thè vào ủy-lạo các anh em binh-sĩ, ở các bệnh-viện ở xa cũng có ghé thăm bệnh xá của Công-An Cảnh-Sát, chúng tôi có hỏi thăm và được biết anh em Cảnh-Sát và Công-An đau nhiều hơn cả. Thưa, có một bác-sĩ cho biết rằng bệnh nặng nhất và nhiều nhất của Cảnh-Sát và Công-An là bệnh đau phổi. Tôi hỏi độ bao nhiêu người đau. Ông bác-sĩ cho biết độ trên 500 người Cảnh-Sát bị đau phổi. Vì sao? Vì Cảnh-Sát có được cho đi khám bệnh lại, đi chụp hình phổi nên mới biết 500 Cảnh-Sát Công-An bị đau phổi.

Thưa Quý Vị,

Đã có nhiều lần một số anh em Dân-Biểu can-thiệp xin thêm tiền phụ-cấp cho Cảnh-Sát Công-An, nhưng chúng ta cũng nên thông-cảm vì Quốc-gia đang còn eo hẹp trong vấn-đề ngân-sách, tài chánh không được dồi-dào như các nước ngoài, nước chúng ta là một nước chậm tiến, vì vậy nên chi Quốc-gia chưa thể đài-thọ nổi, nhưng có đài-thọ nổi đi nữa, tôi dám chắc rằng có cho bao nhiêu phụ-cấp đi nữa rồi thì 500 người đau phổi không giảm bớt được. Vì sao? Vì tôi nhận thấy anh em Cảnh-Sát Công-An làm việc quá nhiều, có lẽ có người làm việc suốt 24 tiếng đồng hồ không được nghỉ.

Thưa Quý Bạn,

Tôi xin xác nhận có nghe một người Cảnh-Sát ở bên cạnh nhà tôi nói: «Nhiều khi chúng tôi làm 18 giờ trong ngày, làm rồi chỗ này đưa qua chỗ khác, vợ chạy theo đem cơm mà nhiều khi không biết chỗ đâu mà đi, vì số anh em Cảnh-Sát quá thiếu-thốn». Vì vậy, nên chúng tôi xin đề-nghị cùng Bộ Nội-Vụ, muốn chấm dứt tình-trạng đau ốm, bệnh phổi của anh em Cảnh-Sát Công-An thì phải tăng-cường cấp-tốc số Cảnh-Sát-Viên thêm lên. Vì sao? Vì hiện nay, không phải riêng Đô-Thành mà thôi, các tỉnh ngoài cũng vậy, bao nhiêu những Tòa Đại-Sứ, Lãnh-sự-Quán, tòa này, tòa khác lập lên, đều đòi hỏi Cảnh-Sát phải giữ trật-tự an-ninh, số Cảnh-Sát Công-An-Viên có hạn, công việc thì nhiều quá đi đến nỗi nhiều Cảnh-Sát, Công-An-Viên không đủ thì giờ về thăm nhà nữa là khác, nội trong suốt 24 tiếng đồng

hở họ làm không biết nhà cửa là đâu, nên chi sự đau ốm của anh em Cảnh-Sát Công-An càng ngày càng gia tăng.

Vi vậy, chúng tôi trân trọng đề-nghị Bộ Nội-Vụ nên tăng số lượng của anh em Cảnh-sát Công-An để chấm dứt tình-trạng đau ốm của anh em, hơn là tăng phụ-cấp.

Thưa Quý Đồng-Viện,

Từ hôm qua đến hôm nay, xin lỗi, một số ít Quý Bạn đã lên diễn-đàn này trình-bày một đôi điểm sai lầm của một đôi cá-nhân trong ngành Cảnh-Sát nhưng mà trái lại tôi thì tôi muốn phê-bình ngành Cảnh-Sát không làm việc hết nhiệm vụ tại Đô-Thành này là khác, vì hai lý-do.

Thưa Quý Bạn,

Chúng tôi ở chốn thôn quê xa đô-thị đã lâu mới vào ở Đô-Thành Saigon mới 7 năm nay, nhưng chúng tôi nhận thấy 3, 4 năm đầu ở Đô-Thành này trật tự, vệ sinh thành phố đầy-đủ, trái lại tôi thấy 3 năm sau này quá bẽ bối (tôi không biết quá bẽ-bối là vì đâu?) Lúc trước một người đi ra ngoài đường mặc một cái áo cánh không có tay cũng bị Cảnh-sát-Viên mời về chính cho hoặc là biên phạt nói rằng: ra đường ăn mặc không tử tế, trong thời đó sự vệ-sinh ở Đô-Thành được tươm tất vô cùng, nhưng trái lại, trong mấy năm sau này quá tệ, nghĩa là 7, 8 giờ tối họ đã đem thùng rác ra đường đứng đổ tự-do mà nhiều Cảnh-Sát-Viên làm lơ đi không nói, thật tôi thấy rõ như vậy, máy nước công cộng chảy luôn bốn vòi, có người ngồi giặt rửa, tự-do, trong khi có xe tuần tiểu Cảnh Sát Cuộc chạy ngang qua mà mấy Cảnh-Sát-Viên lại không nói gì hết. Tôi không hiểu; sau một thời gian nghiên-cứu tôi thấy rằng Cảnh Sát Công An làm không hết nhiệm-vụ có 2 lý do: Một là thiếu nhân-số, họ làm việc mệt quá mức, họ ngồi đó mà họ ngủ, họ ngồi đó mà họ không trong thấy là khác. Hai nữa là cái nạn cao bồi, du-đăng càng ngày càng hoành hành làm cho anh em Cảnh-Sát Công-An hơi lo và nề họ là khác nữa. Ví dụ rạp hát Long-Vân ở gần nhà tôi, vì nhà tôi có điện thoại riêng nên ngày nào Cảnh-Sát Công-An bị du-đăng đánh, phải đến nhà tôi xin điện thoại để cầu cứu với các đồn bót. Như vậy chúng ta đừng nên quá khắt-khe đối với những anh em Cảnh-Sát Công-An đã làm việc mặc dầu có sai đi nữa nhưng nó cũng chưa đến nỗi tai hại cho chính-thể của chúng ta, nhưng nếu mà chúng ta chỉ trích quá lời đối với anh em Cảnh-Sát và Công-An làm cho anh em Cảnh-Sát Công-An đã lo

lại càng lo thêm nữa, như tôi đã trình bày trên. Đó là chúng tôi nhận thấy chỗ này cần phải binh-vực Cảnh-sát Công-an, vì họ đã bị thiệt-thời nhiều nên lẽ-lối làm việc của Cảnh-sát Công-an quá dè-dặt, quá sợ sệt, không dám làm việc sợ thù hằn. Vì vậy nên chi tôi phải trình-bày lên cho Quốc-Hội xét và cũng là mong rằng anh em Cảnh-sát Công-an nên cứ tiếp tục làm việc, chớ đừng để cho quá bẽ bối như ở thành-phố Sài-gòn, chúng tôi gọi là bẽ bối đến nỗi Ông Đô-Trưởng có thông-cáo ở trên đài phát-thanh hay dán giấy cùng đường: không được quăng chuột ra ngoài đường. Có một Cảnh-sát-viên đứng gác, thật đúng là trước nhà tôi, có người lấy con chuột cống chết vứt gần đó, Cảnh sát-viên phải chịu khó đi tới xách con chuột đem đi bỏ trong thùng rác chớ không dám cảnh cáo người đó. Vì sao họ không dám cảnh cáo. Vì du-thủ du-thực quá bạo hành làm cho anh em Cảnh-sát Công-an lo sợ.

Ô. HUỲNH-THÀNH-VỊ.— Chúng tôi cũng có một vài ý-kiến xin trình-bày nơi đây.

Trước nhất là chúng ta phải nhìn nhận rằng Bộ Nội-Vụ có nhiều sự cố-gắng, Cảnh-sát Đô-thành hay Cảnh-sát Quốc-gia nói chung, có nhiều tiến bộ thấy rõ rệt, và tôi cũng đồng ý với Bạn Trần-hữu-Điều và Bạn Cao-văn-Tường là anh em Cảnh-sát có nhiều khi đã phục-vụ quá mức và quá sức của mình.

Tôi xin lấy một thí-dụ: Nhân ngày lễ 26 tháng 10 vừa qua chẳng hạn, có nhiều anh em Cảnh sát làm việc không có nghỉ và tưởng đâu qua ngày lễ, họ có thể nghỉ ngơi, nhưng trái lại, ngày lễ qua rồi thì nhiệm-vụ bắt buộc phải cố gắng tiếp-tục. Chúng tôi xin xác-nhận ở diễn-đàn này là rất nhiều anh em Cảnh-sát đã tận tâm với nhiệm-vụ.

Sau đây là một vài ý-kiến xin góp vào việc cường hào ác bá, nạn tham-nhũng ở nông-thôn.

Từ khi thâu-hồi độc-lập, một điều mà chúng ta không ai có quyền phủ-nhận, là đã có một sự cố-gắng để thực hiện một chế-độ dân-chủ, một chế độ để người dân phân biệt được thể nào là chế-độ đem lại công-bình và hạnh-phúc cho dân, phân biệt được chế-độ độc-lập quốc-gia và chế-độ cộng-sản độc-tài, hay chế-độ thực-dân của thời trước.

Hành Pháp có đường lối chủ-trương đề trừ bọn sâu dân một nước. Lập-Pháp tại diễn-đàn này, mỗi năm chúng ta đều có lên tiếng đạo-đạt nguyện vọng của nhân-dân đã chịu bao khổ cực vì nạn Cộng-sản phá-hoại mà lại còn phải chịu nhiều đau-khổ tai hại do bọn cường-hào ác-bá hay tham-quan ô-lại gây ra.

Hành chánh đã thẳng tay trừng-trị, Quốc-Hội đã tận-tâm nói lên cái khổ của dân, nhưng tại sao bọn cường-hào ác-bá vẫn còn? Theo dõi sự kiện này, chúng tôi có một vài nhận xét xin trình-bày cùng Quý Vị. Phải chăng tệ-đoan tham-những, lạm-quyền bất chấp luật-pháp nước nhà, không thối lui hay bị tiêu diệt trước sự cố-gắng thanh-lọc hàng-ngũ của Hành-Pháp, là tại chúng ta (chúng tôi xin nói chung) không có một chánh-sách thưởng phạt công-minh. Có thưởng phạt công minh, người cán-bộ thanh-liêm có tinh-thần hy-sinh cho chánh-nghĩa, tận-tâm phục-vụ nhân-dân phải được tưởng-thưởng xứng đáng và tưởng-thưởng một cách điển hình. Kẻ có công, phần đông không biết báo-cáo việc mình làm, không hay gây bè-phái nịnh hót, không ăn tham chia-sốt của phi nghĩa, người tốt bao giờ cũng tin tưởng là cấp trên hiền minh và biết việc mình làm. Trái lại, bọn thiếu tinh thần phục-vụ, tham-những lạm-quyền thì hay cấu-kết bè-phái che đậy cho nhau, mục-đích của bọn này là lạm quyền-thế để trục-lợi, hút máu nhân dân, giết người phi pháp, làm đủ mọi cách để có tiền chia cho nhau, chia cho bè-phái. Bao nhiêu năm qua đã chứng-kiến rằng trong guồng máy hành-chánh nước nhà thật có nhiều người rất tốt, thanh-liêm, giàu tinh-thần phục-vụ, nhưng rồi một cái hậu-quả trực-tiếp cho họ là họ bị cô-thể và họ vẫn nghèo. Trái lại, bao kẻ tham-những bạo-tàn lại được bè-phái che-chở mặc-tình thao-túng nhân-dân.

Cuối cùng, bọn này vẫn nghênh-ngang trong giàu sang, trên tiền tài làm bằng xương máu của lương-dân. Một vài người lương thiện trước thực-tế này, đâm ra chán-nản và ngồi yên. Một vài người lương-thiện khác yếu tính-thần lại quay theo bè-phái thối-nát để cầu có chút lợi. Một Ông Tỉnh-Trưởng, Quận-Trưởng, đại-diện tốt và thanh-liêm, sau khi nhận trách-nhiệm thì chỉ cố-gắng làm tròn phận-sự của mình, cố làm sao cho được nhân-tâm và xây-dựng chế-độ. Một kẻ xấu sau khi được nhận nhiệm-vụ Tỉnh-Trưởng, Quận-Trưởng, Đại-diện thì tức khắc đi kiếm bè-phái, từ cấp trên đến cấp dưới, học hỏi những mảnh-khóe làm tiền, thao túng bóc lột nhân-dân để xây-dựng sự-nghiệp. Bằng-cớ là hiện nay có kẻ làm quan bao năm vẫn nghèo, và sống với đồng lương. Còn có kẻ bắt đầu thì nghèo, sau vài năm làm việc, lại có sự nghiệp hằng chục triệu. Việc đó Bộ Nội-Vụ không thấy hay sao? Theo thiên kiến của chúng tôi Bộ Nội-Vụ nên có biện-pháp theo dõi chặt-chẽ nhân-viên của mình, và có phần ứng mau lẹ hơn, sau khi có thơ khiếu-nại của đồng-bào. Chúng tôi cũng chắc là nhiều thơ khiếu-nại của nhân-dân chưa được Bộ Nội-Vụ giải-quyết một

cách thích-dáng.

Chúng tôi thiết tưởng nếu Bộ Nội-Vụ có đủ quyền-hạn để thưởng phạt công-minh, tôi xin nhấn mạnh một lần nữa, nếu Bộ Nội-Vụ có đủ quyền-hạn trong tay để thưởng phạt công-minh thì chắc-chắn bọn cường-hào ác-bá sẽ không dám lộng hành nữa.

Nhiều Bạn Đồng-viện đã nêu ra rất nhiều bằng chứng cụ-thể, nếu chúng tôi nêu lên những bằng chứng khác thì sợ rằng diễn-đàn này sẽ có nhiều màu sắc khiêu nại, mà không có màu sắc tán thưởng, như Ông Cao-văn-Tường Đệ-Nhất Phó Chủ-Tịch đã nói. Nhưng những chuyện trái tai, gai mắt làm sao người ta có thể quên được, và chúng tôi hết sức gan lọc, chỉ xin nêu lên đây hai việc điển-hình mà với một bằng cứ hết sức cụ-thể.

Đây là một lá thư của một bà mẹ gửi đến về việc con bà đã bị giết một cách rất oan uổng.

Bà mẹ này là bà Nguyễn-thị-Nghiệp, 42 tuổi ngụ tại nhà số 1199 A hẻm Phạm-thế-Hiền Saigon :

« Nguyên tôi có một đứa con tên Nguyễn-văn-« Cảnh tự Trung, học thợ máy, 20 tuổi, tại nhà Ông « Lâm-văn-Hiền số 399/1 đường Lý-thái-Tổ Saigon. « Nhân ngày 16-10 tôi rước con tôi về nhà trên Củ-« Chi để thăm gia-đình, đến Quận Củ-Chi vào lúc 15 « giờ, tôi có trình diện với Ông Đại-Diện Tân-An-Hội « để xin giấy cho con tôi di-chuyển về Saigon để tiện « việc làm ăn, thì Ông trả lời để qua ngày 26 tháng « 10 Ông mới cho được. Tôi cùng con tôi ở chơi đến « 16 giờ mới về nhà. Ông Trưởng-Đồn Dân-Vệ Rất « cùng đi với tên Tiềm và Mạng (đồn Dân-Vệ cách « nhà tôi 100 thước) vào xét trong nhà tôi không có « bằng cứ chi, rồi Rất bắt con tôi đem về đồn. Dọc « đường chúng bắn con tôi bỏ ngoài bờ tre. Trúng « đạn mà không chết, nên khi toàn Dân-Vệ bỏ về, con « tôi rán lết về nhà di của nó tên là Nguyễn-thị-Bè. « Di nó thấy vết thương trầm-trọng nên cùng nó lên « đồn dân-vệ yêu-cầu giúp phương-tiện băng-bó, Ông « Trưởng-Đồn Dân Vệ Rất hay tin con tôi còn sống « trở lại bắt hai người và Ông Mai-văn-Bích 48 tuổi, « lấy võng tre khiêng con tôi, dọc đường tên Rất hỏi « con tôi : « Mày muốn sống hay muốn chết ». Nó trả « lời : tôi muốn sống, yêu-cầu ông băng-bó giùm tôi « để tôi về Saigon. Ông Rất nói : « Mày muốn sống « thì ra đây » rồi y đuổi hai người khiêng trở lại đồn « thời y bắn vào con tôi, rồi bỏ xác nằm tại đó. Đó « là một sự kiện.

Một sự kiện thứ hai. « Võ-văn-Khả tự Mạc chèo ghe đi ngang xã Bình-Thạnh quận Kiến-Vàng tỉnh Kiến-Phong, có 4 người võ-trang kêu ghe lại xét, bắt buộc anh Khả phải nạp thuế. Anh Khả đồng ý

nạp thuế, nhưng mà mấy người này không chịu cho biên-lai. Anh Khả đòi biên-lai, và cũng vì cái biên-lai mà anh Khả bị bắn chết ». Tất cả sự-kiện này đều thiếu tai chính-quyền. Nhưng chúng tôi vẫn thấy chưa có sự điều-tra rõ-rệt và kết-quả như thế nào, chúng tôi không được biết.

Thưa Quý Vị,

Nói như thế không phải chúng tôi không nhìn nhận trong giới Dân-Vệ không có người tốt. Theo dõi Đại-Hội Dân-Vệ chúng tôi thấy rằng Đại-Hội đã nêu lên những gương anh-hùng liệt-sĩ. Trong giới Dân-Vệ, bao nhiêu người đã làm nhiệm-vụ một cách vẻ-vang và đem lại tín-nhiệm với đồng bào ; bao nhiêu người đã hy-sinh dưới màu cờ trong sắc áo của Dân-Vệ. Trái lại, cũng nhiều người khác đã làm nhơ-uế thanh-danh của Dân-Vệ, và là cho thanh danh của bao nhiêu anh-hùng liệt-sĩ Dân-Vệ phải lu mờ.

Chúng tôi yêu-cầu Bộ Nội-Vụ, mỗi khi có một sự-việc như vậy xảy ra, nên điều-tra và có sự trừng phạt điển-hình, để cho những anh-hùng Dân-Vệ bỏ mình vì Tổ-quốc khỏi phải ngậm hờn vì đã một vài đồng đội thối nát.

(vỗ tay lễ tề)

Ô. LÊ-TRỌNG-QUÁT.— Chúng tôi xin một phút đề trình-bày một vài ý-kiến, nhân cơ-hội khi này Cụ Dân-Biểu Hồ-duy-Tĩnh có nhắc đến những lời phát-biểu của tôi cách đây hai năm nhân danh Chủ-Tịch Ủy-Ban Nội-Vụ, về vấn đề giải-tán Hội-Đồng Xã và cơ-quan đại diện Xã. Lúc đó chúng tôi có nêu vấn đề ấy ra tại địa-phương, trong những Hội-nghị dân-quân-chính cũng như tại Quốc-Hội vì thấy thật sự đề cơ-quan đại diện xã, không ích-lợi gì cả tốn kém về đủ mọi phương-diện. Nhưng, trong thời-gian gần đây tình-thế biến đổi và có một sự-kiện mới đã đặt ra, khiến cho sự yêu-cầu giải-tán ngay tức thời các cơ quan đại diện xã không được và không thể thực-hiện được nữa. Như Quý Bạn Đồng-Viện rõ, trong thời gian gần đây, tình-hình an-ninh đã biến đổi

do đó các xã cần tập trung một số phương-tiện tối-thiểu để bảo-vệ an-ninh cho xã và đồng thời số phương-tiện đó sẽ được tung ra để tăng-cường sự bảo-đảm an-ninh cho các thôn. Nếu bây giờ chúng ta hủy ngay cơ-quan đại diện xã, để các thôn, các làng có tính-cách tự-trị về mọi mặt và cả về sự bảo-vệ an-ninh nữa, tôi tưởng rằng không thể được, vì tình-thế đang biến-đổi về mặt quân-sự. Do đó tôi tưởng rằng các xã nên tạm-thời duy-tri cho đến khi hoàn-thành hết các áp chiến-lược. Lúc đó, tự nhiên cơ-quan xã không còn lý-do tồn-tại được, lúc đó, về phương-diện an-ninh áp chiến-lược có thể tự đảm-nhận, và về phương-diện công-tác cộng-đồng để góp phần phát triển kinh-tế và cơ cấu xã-hội mà bây giờ xã đang đảm-nhận chung cho ba, bốn thôn thì lúc đó tự mỗi thôn, mỗi Ấp chiến-lược có thể làm lấy được. Vì vậy tôi xin phát-biểu ý-kiến đó để thu hồi ý-kiến mà cách đây hai năm tôi đã phát-biểu.

Nhân cơ hội này tôi xin cảm ơn Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội khi này đã lưu ý Bạn Trần-sanh-Bửu trong Khố chúng tôi về vấn đề không nên « vor đưa cả nắm ». Bạn Trần-sanh-Bửu cũng lấy lại và tán-trợ ý-kiến của tôi phát biểu ngày hôm qua về nạn du-đảng ; Bạn Trần-sanh-Bửu đã bày tỏ ý-kiến đó trong buổi họp Khố chúng tôi và như khi này Bạn Trần-sanh-Bửu chỉ chủ tâm lưu ý chúng ta đến một số phần-tử thiếu kỷ-luật đã làm cho tăng-cường nạn du-đảng ở Đô-Thành, những số phần-tử đó ở trong nhiều tầng lớp, chớ không bao giờ có dụng ý nói chung tất cả, vậy tôi xin trình-bày lại cho rõ điềm đó.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Theo lời yêu cầu của Ông Chủ-Tịch Ủy-Ban, chúng tôi xin tạm ngưng buổi họp sáng nay.

Chúng tôi xin mời Quý Bạn chiều nay đến họp sớm để khỏi mất thì giờ, vì Ngân-sách của Bộ Nội-Vụ đã kéo dài hơn 2 phiên rồi.

•••

Tạm ngưng : 12 giờ 39

•••

Tái nhóm : 16 giờ 45

•••

Ô. NGUYỄN-VĂN-LIÊN. (Thuyết-trình-viên).— Về Ngân-sách của Bộ Nội-Vụ, Quý Vị Đồng-Viện đã góp những ý kiến dồi-dào, Ủy-Ban chúng tôi đã rất lưu tâm và đã ghi chú cần-thận. Bây giờ đến phiên giải-đáp những thắc-mắc của Quý Đồng Viện, chúng tôi sẽ nhắc lại những ý-kiến chánh mà Quý Đồng-Viện đã nêu ra. Tuy nhiên chúng tôi xin phép sẽ không dài dòng, lý-do là vì sớm mai này Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội có nhắc nhở rằng thì giờ eo-hẹp và trước khi khai-mạc phiên họp này, Ông Chủ-Tịch cũng có nhắc nhở chúng tôi. Vậy chúng tôi sẽ xin vắn tắt.

Nhiều Bạn Đồng Viện đã phát-biểu ý-kiến, chúng tôi xin nhắc lại Quý Bạn : Bùi Tuân, Bùi-quang-Nga, Huỳnh-thành-Vị, Tăng-Dục, Võ-văn-Nghiêm, Trần-văn-Ngân, Phạm văn-Thùng, Trần-sanh-Bửu, Cao-văn-Chiều, Bùi-quang-Tời, Lê-bá-Ngọc, riêng Bạn Trần-hữu-Điều đã lên phát-biểu ý-kiến hai lần. Quý Bạn Hồ-duy-Tình, Kré, Bà Nguyễn-Kim-Anh. Ngoài ra Bạn Trưởng Khối Liên-Minh Xã-Hội Lê-trọng-Quát cũng có lên phát-biểu ý kiến vài lần. Ông Đệ-Nhất Phó Chủ-Tịch Quốc-Hội cũng đã phát-biểu ý-kiến, và nhân danh Ủy-Ban Nội-Vụ Bạn Chủ-Tịch Ủy-Ban Nguyễn-văn-Đức cũng đã phát-biểu, chúng tôi xin phân loại các ý-kiến mà Quý Bạn đã nêu ra. Hầu hết những ý-kiến đó là những ý-kiến mà sự thực hiện, sự cứu xét không thuộc phạm-vi thẩm-quyền của Ủy-Ban chúng tôi. Do đó, chúng tôi sẽ nhắc lại và chúng tôi xin sẽ lưu ý Hành Pháp để cứu xét và có sự cải-thiện nếu cần.

Chỉ có vài ý-kiến liên-quan đến Ngân sách và thuộc phạm-vi thẩm-quyền của Ủy-Ban chúng tôi, đó là ý-kiến của Bạn Lê-Bá-Ngọc và cũng là ý-kiến của Bạn Trần-Hữu-Điều

Bạn Trần-Hữu-Điều thắc-mắc vì năm 1963 số Dân-vệ sẽ tăng lên đến 115.000 và Bạn hỏi ngân-khoản ở đâu để đài-thọ cho một số lớn như vậy. Thưa, Bạn cũng nhìn nhận là sự tăng-cường số Dân-vệ là cần-thiết, còn về ngân-khoản thì chính những ngân khoản mà chúng ta dự-trù và nếu cần sẽ sử-dụng thêm những ngân-khoản dự-bị.

Bạn Lê-bá-Ngọc đặt câu hỏi có những Tỉnh mới, có những Quận mới, sự việc này đòi hỏi những tân công-tác và đại tu-bổ, vậy sao không thấy ghi ở trong ngân-sách của Bộ Nội-Vụ. Chúng tôi xin thưa rằng : các ngân-khoản đó được ghi ở trong ngân-sách của Nha Kiến-Thiết, xin Bạn lật quyền dự-thảo ngân-sách nơi đó Bạn sẽ thấy rõ ràng những ngân-khoản. Và sau đây là những ý kiến mà các Bạn đã nêu ra, chúng tôi chỉ xin nhắc lại và xin lưu ý

Hành-Pháp cứu xét để có những sự quyết-định thích-ứng.

1.— Về Trung-tâm cải-huấn, Bạn Chủ-Tịch Ủy-Ban Nội-Vụ Nguyễn-văn-Đức, Bạn Bùi-quang-Tời có phát-biểu ý-kiến. Về điểm này 2 Bạn chủ-trương nên tổ-chức thủ-công và việc làm cho phạm-nhân, tổ-chức nghề-nghiệp và hướng-nghiệp cho phạm-nhân.

Bạn Bùi-quang-Tời có ý-kiến, nên phân loại các phạm-nhân để tránh những hậu-quả không hay. Bởi vì những người phạm tội nặng, những người phạm-tội nhẹ, những phạm-nhân khác tuổi nhau, nếu để lẫn lộn với nhau, hậu-quả có thể tai hại.

Về Cảnh-sát Quốc-gia, Quý Bạn sau đây đã phát-biểu ý-kiến :

- Bạn Trần-văn-Ngân
- Bạn Phạm-văn-Thùng
- Bạn Trưởng-Khối Liên-Minh Xã-Hội Lê-trọng-Quát.
- Bạn Trần-sanh-Bửu
- Bạn Trần-hữu-Điều
- và Bà Nguyễn -kim-Anh

Quý Bạn ấy đã lưu ý về những việc sau đây :

Trong việc bắt giam nên thận-trọng và nên hợp-lệ trong hành-động, chẳng hạn chớ nên giữ lầm những trẻ em vô tội, cho rằng những trẻ em ấy là du-đảng, việc bắt gái ăn sương, việc bắt giữ vào Trại Tế-bần. Đó là một ý-kiến.

Một ý-kiến khác, đối với du-đảng nên sáng suốt hành-động, nhưng nên cương-quyết để đi tới việc bài-trừ hữu-hiệu nạn ấy. Bạn Trần-hữu-Điều lưu ý rằng công việc của Cảnh-sát quá mệt nhọc vì thiếu nhân-viên và sự việc này có ảnh hưởng đến công việc làm, tức là quá mệt nhọc, quá thiếu nhân-viên, công việc có thể bê trễ. Bà Nguyễn-kim-Anh lưu ý nhà chức-trách nên điều-tra về đoàn cấp thẻ căn-cước và Bà cũng lưu ý rằng có sự nhũng-lạm, bóc-lột.

Bạn Bùi-quang-Nga, Bạn Bùi-Tuân, Bạn Huỳnh-thành-Vị nói về nạn cường-hào ác-bá ở thôn quê. Bạn lưu ý về sự cần-thiết tranh-thủ nhân-tâm, do đó phải điều-tra khi có sự lạm-quyền nên trừng phạt đích-đáng.

Về Hội-đồng Xã, có nhiều ý-kiến do các Bạn Tăng-Dục, Cao-văn-Chiêu, Bùi-quang-Tôi, Lê-bá-Ngọc, Hồ-duy-Tinh và Trần-hữu-Điều đã phát-biểu. Các Bạn Đồng-viện đã xin cho Hội-đồng Xã được hưởng phụ-cấp thích-ứng với nhu-cầu cần-thiết về vật chất và lưu ý rằng sự thiếu-thốn vật-chất có hại cho công-vụ và cũng là một dịp cám-đổ những lương-tâm yếu gây sự nhũng lạt cho những người thừa-hành ở thôn-quê có hại đến uy-tín của chánh-quyền.

Một ý-kiến nữa là nên gởi nhân-viên đặc-lực về công-tác tại Hội-đồng Xã và sự việc này xét có nhiều lợi-ích.

Bạn Cao-văn-Chiêu đưa ra một biện-pháp để cải-thiện đời sống vật-chất của Hội-đồng Xã để nhân-viên Hội-đồng Xã được một phụ-cấp đầy-đủ hơn. Biện-pháp tự-túc đó là một sự khai-thác cổ-diền và cổ-thời. Cũng về Hội-đồng Xã, hai Bạn Hồ-duy-Tinh và Trần-hữu-Điều cùng chủ-trương nên giải-tán Hội-đồng Xã, vì không có ích, mà trái lại có phần hại và nên lấy Thôn làm căn-bản hành-chánh.

Về điểm này chúng tôi xin thưa rằng đó là một điều mà Bộ sở quan đang cứu-xét.

Chúng tôi xin qua những ý-kiến về Quận. Về mục này Quý Bạn Võ-văn-Nghiêm, Nguyễn-văn-Đức, Kré, Lê-bá-Ngọc có phát-biểu ý-kiến và chủ-trương rằng Quận-Trưởng nên có trụ-sở nhưt định, không nên thay đổi trụ-sở mỗi khi đổi Quận-Trưởng. Chúng tôi nhận thấy việc đó dĩ-nhiên phải có một trụ-sở, một trụ-sở nhưt định mà chỉ những lý-do rất quan-trọng mới dời đổi.

Bạn Nguyễn-văn-Đức, Chủ-Tịch Ủy-Ban Nội-Vụ có đề-nghị bổ-nhiệm công-chức có khả-năng về Quận làm việc.

Bạn Kré yêu-cầu Bộ Nội-Vụ vui lòng cứu-xét cần bổ-dụng Phụ-tá Quận-Trưởng người Thượng bên cạnh Quận-Trưởng và Cảnh-Sát người Thượng để đáp ứng nhu-cầu địa-phương cao-nguyên.

Bạn Lê-bá-Ngọc đề-nghị bãi bỏ đấu-thầu hoa-chi chợ ở hương thôn mà Bạn chủ-trương, chẳng hạn một biện-pháp khác như: có sự phụ-thầu cho Ngân-sách Quốc-gia và Ngân-sách Quốc-gia sẽ chuyển qua Tỉnh. Ngoài những mục ấy, còn các vấn-đề khác mà Quý Bạn có phát-biểu ý-kiến, chúng tôi xin kể luôn những ý-kiến của các Bạn Trần-sanh-Bửu, Cao-văn-Chiêu, Lê-bá-Ngọc, Võ-văn-Nghiêm, Phạm-văn-Thùng và ý-kiến của Ông Đệ-Nhất Phó Chủ-Tịch.

Ông Đệ-Nhất Phó Chủ-Tịch có nêu ra nhiều ý-kiến đáng cho ta rất lưu tâm. Và lát nữa tôi xin trở lại một vài ý-kiến đó. Ông Đệ-Nhất Phó Chủ-Tịch trước hết nhắc lại rằng Bộ Nội-Vụ là một Bộ hoạt-động rất đặc-lực và Ông Đệ-Nhất có kể nhiều thí-dụ điển-hình, ngành Cảnh-sát Quốc-gia, ngành Dân-vệ, ngành Hành-chánh, việc xây dựng Ấp chiến-lược, việc tổ-chức Thanh tra Hành-chánh v.v... và cuối cùng Ông Đệ-Nhất có một số đề-nghị, tôi xin nhắc lại vài đề-nghị đó: nên thành-lập Ban Thanh-tra Ấp Chiến-lược; nên bảo-vệ uy-tín và bảo-đảm phương-tiện làm việc cho Thanh-tra Hành-chánh. Vì Ông Đệ-Nhất quan-niệm rằng muốn Ban Thanh-tra Hành-chánh làm việc đặc-lực, phải có một phần nào độc-lập, và muốn độc-lập phải có một quy-chế thích-ứng, ngoài ra phải có uy-tín cần-thiết. Ông Đệ-Nhất cũng lưu ý về sự cần-thiết rèn-luyện tinh-thần Dân-vệ để anh em Dân-vệ có một tinh-thần cách-mạng vãn..vãn..

Bạn Trần-sanh-Bửu yêu-cầu lưu-ý đến việc thực-thi dân-chủ pháp-trị ở các cấp và luôn đến hạ tầng cơ-sở.

Bạn Cao-văn-Chiêu cũng trở lại vấn-đề thực-thi dân-chủ và Bạn đã kể thí-dụ thực-thi dân-chủ tại cấp Tỉnh, cấp Quận, cấp Xã, cấp Ấp với việc bầu Ban Trị-sự Ấp Chiến-lược theo thể-thức dân-chủ.

Bạn Cao-văn-Chiêu cũng như Bạn Lê-bá-Ngọc yêu-cầu lưu-ý đến việc cứu-trợ đồng-bào Kinh ty-nạn Cộng-sản và nên lập Ban tiếp-cư cho những đồng bào ấy.

Bạn Võ-văn-Nghiêm đề-nghị một biện-pháp để bài-trừ tổ-chức trộm xe gắn máy và lưu ý rằng chúng có tổ-chức lên-tỉnh, cuối cùng Bạn đề-nghị sự mua bán xe gắn máy phải có nhà chức-trách chứng nhận.

Về điểm đó, chúng tôi thấy rằng nó có lợi và cũng có bất lợi vì gây thêm thủ-tục phiền-phức cho hai bên mua bán, nhưng việc mà Bạn lưu ý về tổ-chức trộm xe gắn máy là việc nhà chức-trách nên lưu ý.

Bạn Phạm-văn-Thùng xin cho các chị bán hàng rong khỏi sự can-thiệp quá khắt-khe của các Cảnh-sát giữ trật-tự.

Thưa Quý Bạn,

Đó là những ý-kiến mà Quý Bạn đã phát-biểu và như chúng tôi đã trình-bày, việc cứu-xét, việc thực-thi thuộc thẩm-quyền của Bộ sở-quan. Vậy chúng tôi xin chuyển những ý-kiến của các

Bạn đến Bộ Nội-Vụ cứu-xét.

Trong những ý-kiến đã nêu ra chúng tôi cũng rất lưu-tâm đến ý-kiến của Ông Đệ-nhất Phó Chủ-Tịch và Ông Trưởng-Khối Liên-Minh Xã-Hội chủ-trương rằng chớ nên tổng-quát-hóa lỗi lầm cá-nhân và sự tổng-quát-hóa sẽ không hay, có thể gây sự ngộ nhận và đem ảnh-hưởng không hay cho chế-độ.

Ông Đệ-Nhất Phó Chủ-Tịch nhắc rằng trong sự phát-biểu ý-kiến tại Quốc-Hội nên quan-niệm là sự kiểm-thảo nó đòi hỏi sự công bằng và sự công bằng đòi hỏi rằng chúng ta nên lưu tâm, có phận sự lưu ý đến khuyết điểm, nhưng chúng ta cũng không khỏi vui mừng khi có dịp nêu những ưu điểm ở trong lãnh-vực mà chúng ta đề-cập đến.

Thưa Quý Đồng-Viện,

Quý Đồng-Viện đã phát-biểu ý-kiến trong tinh-thần xây-dựng, những ý-kiến mà Quý Đồng-Viện đã nêu ra có tầm giá-trị như thế nào thì không thuộc quyền chúng tôi phán đoán, nhưng chúng tôi chỉ xin ghi thiện-chí của Quý Đồng-Viện. Chúng tôi cũng rất lưu tâm đến sự nhấn nhủ của Ông Đệ-Nhất Phó Chủ-Tịch và Ông Trưởng-Khối Liên-Minh rằng điểm thứ nhất là những lỗi lầm cá-nhân thì chúng ta sẽ trình-bày đề các nhà chức trách lưu-tâm đề bỏ-khuyết, đề trừng-phạt, nếu cần. Nhưng chúng ta sẽ trình-bày rõ ràng cho khỏi có sự ngộ nhận rằng ở trong lãnh vực của Bộ sở-quan, có những lỗi lầm trầm-trọng hay là lãnh-vực ấy thiếu đặc-lực vân vân... sự lỗi lầm cá-nhân không sao tránh khỏi. Cách đây hai ngàn năm theo lịch-sử thì có một vị lãnh-đạo tài ba và nhóm cán-bộ trung-ương của vị lãnh-đạo ấy vốn vẹn chỉ có 12 người, nhưng trong số 12 cán-bộ lại có một cán-bộ những-lạm lấy 30 đồng bạc để làm một việc có tánh cách phân-bộ đề hèn. Nếu bên cạnh một vị lãnh-đạo tài ba như vậy, với một số cán-bộ ít ỏi như vậy, mà có sự lỗi lầm nặng-nề trầm-trọng như vậy, làm sao trong một lãnh-vực rộng-rãi như một Bộ, tránh khỏi những lỗi lầm. Nhưng điều chính đáng mà chúng ta đòi hỏi là nhà hữu-trách tìm biết những lỗi lầm, những khuyết điểm để cải-thiện, đề bồi khuyết. Vậy chúng tôi chắc chắn rằng Bộ Nội-Vụ, mà chúng ta đang cứu-xét ngân-sách, có thái-độ đó. Chúng tôi rất tán đồng ý-kiến của Ông Đệ-Nhất rằng Bộ Nội-Vụ làm việc rất đặc-lực về nhiều phương-diện, như chúng tôi đã trình-bày, như nhiều Bạn đã nhắc nhở và như Ông Đệ-Nhất Phó Chủ-Tịch đã nhắc lại trước Quý Đồng-Viện. Trong thuyết-trình chúng tôi đã ghi với

lòng cảm ơn thiện-chí và nhã ý của Bộ Nội-Vụ, vì Ông Bộ-Trưởng thỉnh-thoảng đến tiếp-xúc với chúng ta trong tinh-thần xây-dựng và những cuộc tiếp-xúc ấy làm cho nhiệm-vụ chúng ta dễ-dãi rất nhiều.

Vậy, thưa Quý Đồng-Viện, với Quý Đồng-Viện, chúng tôi hân-hoan về những thành quả rất quan-trọng và rất tốt đẹp của Bộ Nội-Vụ đã thấu đạt được trong năm qua và chúng ta đặt tin-tưởng nơi Bộ này nên tiếp-tục thực-hiện chương-trình hoạch-định trong tương-lai.

Ô. HÀ-NHU-CHI.— Tiếp theo những sự trình-bày của Bạn Thuyết-trình-viên, chúng tôi trình-bày thêm một ít vấn-đề đề bổ-túc những điểm mà Bạn Thuyết-trình-viên, có lẽ vì nhiều câu hỏi quá, cho nên không trả lời hết được. Chẳng hạn như về những câu hỏi của Bạn Lê-bá-Ngọc có vấn-đề xây-dựng Tòa Hành-chánh tỉnh Quảng-Tín. Chúng tôi xin lưu ý rằng, vì tỉnh Quảng-Tín là một tỉnh vừa mới thành-lập cho nên trong Ngân-sách 1962 ở trong các chi-phí bắt ngờ đã trích ra 6.700.000\$ để xây cất Tòa Hành-Chánh tỉnh Quảng-Tín, còn trong Ngân-sách 1963 chỉ dự-liệu xây thêm Ty Công-An tỉnh Quảng-Tín mà thôi.

Về ý-kiến của Bạn Trần-hữu-Điều về việc huấn-luyện Dân-Vệ, chúng tôi được Bộ sở-quan cho biết rằng Bộ luôn luôn lưu ý đến các vấn-đề đào-tạo cán-bộ Dân-vệ. Vì vậy nhiều Trung-tâm huấn-luyện Dân-vệ đã được thiết-lập và tại các Trung-tâm này, một số sĩ-quan Bảo-an và Quân-đội Cộng-Hòa đã được biệt phái đến để huấn-luyện cho Dân-vệ. Ngoài ra, vấn-đề chỉ-huy cũng được đặc biệt lưu ý. Theo tổ-chức hiện nay, mỗi tiểu-đội Dân-vệ thì có một Tiểu-đội-trưởng, mỗi trung-đội thì có một Trung-đội-trưởng, mỗi đại-đội thì có một Đại-đội-trưởng, và những người giữ chức-vụ đó đều có phụ-cấp chỉ-huy. Nhưng mà có nhiều địa-phương có cử thêm các ông phụ-tá cho các chức-vụ đó, tức là phụ-tá Tiểu-đội-trưởng hay là phụ-tá Trung-đội-trưởng vân vân..., những ông phụ-tá đó không có được phụ-cấp, mà chỉ có trù-liệu phụ-cấp cho các người chỉ-huy thực sự mà thôi.

Ngoài ra trong những vấn-đề mà Quý Bạn Đồng-Viện nêu lên, Ủy-Ban chúng tôi xin trở lại một vài điểm mà Ủy-Ban chúng tôi thấy là quan-trọng và cần phải giải-thích rõ-rệt.

Chúng tôi rất lưu ý đến sự phát-biểu ý-kiến của Cụ Hồ-duy-Tình, vị Dân-Biểu lão thành của Tỉnh Quảng-Trị rất gần sát với vi-tuyến 17. Chúng tôi thấy rằng sự phát-biểu ý-kiến của Cụ Hồ-duy-Tình

gồm có hai phần : một phần nhận xét và một phần đề-nghị.

Về phần nhận xét, Ủy-Ban chúng tôi xin trở lại cái ý-kiến đã trình-bày nhiều lần là vấn-đề Hội-đồng xã. Từ trước đến nay Hội-đồng xã cũng đã có giúp rất nhiều trong công cuộc hành-chánh của Quốc-gia, và trong cuộc đấu-tranh hiện nay thì là đa số Hội-đồng đang làm cái nhiệm-vụ rất là gay cấn ở tại cơ-sở, cho nên không nên có cái nhận định tổng-quát rằng Hội-đồng xã toàn là vô-ích, hoặc là có hại. Tuy nhiên, chúng tôi xin lưu ý rằng đề-nghị của Cụ Hồ-duy-Tinh rất là đáng lưu ý. Cụ Hồ-duy-Tinh vì ở sát với hương-thôn, cho nên đã thấy một số bất tiện của việc thiết-lập Hội-đồng xã. Chúng tôi thấy những điểm bất tiện đó gồm có ba loại : bất tiện về phương-diện hành-chánh là đã tạo nên một cấp trung-gian từ quận xuống đến thôn. Cấp trung-gian đó chỉ gây thêm một cấp bực hành-chánh và có khi làm cho chậm trễ giấy tờ.

Bất tiện thứ hai là cái bất tiện về tâm-lý. Như Cụ Hồ-duy-Tinh vừa trình-bày, cái bất tiện đó là do các Ông Hội-đồng-xã đã nhận chỉ thị của Quận rồi trao xuống cho thôn, tức là ở cấp dưới (ở ngoài Trung gọi là thôn, trong Nam gọi là ấp). Có thể rằng các vị đó, vì cảm thấy mình trong cái vai-trò quan-trọng, nên đôi khi có cử chỉ hống hách đối với cấp dưới, tức là cấp thôn, hoặc là khinh-miệt, hoặc là hiếp đáp đối với cấp dưới. Vì vậy cho nên đã gây ra sự mâu-thuẫn giữa cấp thôn và cấp xã.

Cái bất tiện thứ ba là về ngân-sách, về tài-nguyên. Chúng tôi thấy vấn-đề công-điền một phần ở dưới thôn được chuyển lên cấp xã, đã gây thắc-mắc cho Ban Trần-hữu-Điều cũng như Cụ Hồ-duy-Tinh. Tôi tưởng rằng những vấn-đề hành-chánh ở hương thôn hiện nay đang được chánh-quyền chú ý đặc-biệt, vì chúng ta đang ở trong tình-trạng biến chuyển về nền hành-chánh ở tại cơ-sở. Chúng tôi nói như vậy là vì Hội-Đồng Xã do một Sắc-luật tổ-chức hành-chánh đã có từ trong thời-bình, và ngày nay chúng ta đang chuyển mình trong cuộc đấu-tranh cách-mạng là cuộc tổ-chức Ấp Chiến-lược. Ấp Chiến-lược đặt ra một vấn-đề tổ-chức hành-chánh hương thôn. Vì vậy vấn-đề đó đã được các Bộ sở-quan nghiên-cứu đặc-biệt.

Chúng tôi thấy rằng, theo tổ-chức hành-chánh cũ, chỉ có cấp xã và cấp tỉnh là có tư-cách pháp-nhân, còn ở cấp Quận thì không có, thường chỉ là trung-gian giữa Tỉnh và Xã. Vì vậy hiện nay Hội-đồng xã, theo tổ-chức pháp-lý hiện-hữu, đã có tư-cách pháp-nhân và một trong những đặc-điểm của tư-cách pháp-nhân là có một Ngân-sách. Và như

ngày nay có Ấp Chiến-lược thì vấn-đề Ngân-sách Ấp Chiến-lược tất phải đặt ra, nhưng mà Ấp Chiến-lược là một công cuộc đã thoát thai ra từ cuộc đấu-tranh của dân chúng và nó nảy nở trong cuộc cách-mạng của toàn dân, cho nên về phương-diện pháp-lý có nhiều điểm chưa giải-quyết. Vì vậy trong cuộc tiếp xúc với Bộ Nội-Vụ, Ủy-Ban chúng tôi cũng đã đặt vấn-đề giải-quyết thế nào cho Ngân-sách của Ấp Chiến-lược là vì hiện nay Ấp Chiến-lược, theo pháp-lý, chưa có tư-cách pháp-nhân xác nhận rõ ràng. Theo lời trình-bày của Ông Bộ-Trưởng nói với chúng tôi, thì trong tương-lai các Hội-đồng-xã có lẽ phải còn duy-trì, là vì vấn-đề Ngân-sách và nếu Ấp Chiến-lược hoàn thành xong thì sẽ có sự chuyển ngân từ Ngân-sách xã xuống Ấp Chiến-lược để có thể sử dụng được. Nhưng vấn-đề này hiện đang nghiên-cứu. Trong tương-lai nếu việc thành-lập Ấp Chiến-lược hoàn thành, hoàn thành có nghĩa là nền kinh-tế ở hương-thôn đã có một cơ-sở vững vàng để có thể cung-cấp cho Ngân-sách ở xã hay ở Ấp Chiến-lược những tài-nguyên đầy đủ, lúc đó vấn-đề Ngân-sách sẽ được xác-định một cách rõ ràng hơn.

Chúng tôi cũng có đặt vấn-đề đó cho Ông Bộ-Trưởng Nội-Vụ và đề khi nào Ông qua Quốc-Hội Ông sẽ giải-thích rõ ràng về vấn-đề Ngân-sách Ấp Chiến-lược, vấn-đề đóng góp của dân chúng vào Ngân-sách đó như thế nào.

Chúng tôi thấy rằng Ban Đồng-Viện Trưởng-Khối Liên-Minh Xã-Hội, cách đây mấy năm chủ-trương bỏ Hội-đồng xã, nhưng mà sáng nay thì Ban nói rằng, vì tình-trạng chiến-tranh tiếp diễn có những nhu-cầu cần phải thỏa-mãn, cho nên Ban tiếp-tục chủ-trương cái biện-pháp cũ nghĩa là duy-trì Hội-đồng xã. Trong tương-lai hoặc là bỏ Hội-đồng xã để giao tư-cách pháp-nhân đó lại cho các ấp hay thôn, hay là duy-trì tư-cách pháp-nhân cho Hội-đồng xã, nhưng mà tăng cường quyền-hành cho Ban trị-sự cho các ấp thôn. Đó là vấn-đề đang được nghiên-cứu. Chúng tôi thấy theo như sự tiếp-xúc với bên Bộ Nội-Vụ, vấn-đề đó được lưu-ý đặc-biệt.

Chúng tôi cũng lưu-ý đến vấn-đề của Ban nữ Đồng-viện Nguyễn-kim-Anh về việc cấp thẻ học bạ. Những tệ hại được nêu ra gồm có những việc như sau, theo lời trình-bày của Ban Đồng-viện : Thứ nhất là làm khó dễ đồng-bào trong việc cấp thẻ đề ăn tiền, thứ hai là toa rập với đồng-bào cấp thẻ một cách trái phép để tránh quân-dịch. Đó là những cái tệ hại đã xảy ra mà Ban Đồng-viện Nguyễn-kim-Anh đã nêu lên, Ủy-Ban chúng tôi, cũng như Quý Đồng-Viện, chúng ta không ai phủ-nhận rằng ở một số địa-phương có thể xảy ra những việc như vậy,

và tất cả chúng ta đều đau lòng mà thấy giữa lúc chúng ta đang phải đấu-tranh một cách quyết-liệt, toàn dân phải hy-sinh và nhiều người đã hy-sinh, mà còn những việc tệ-hại xảy ra như vậy ở một số địa-phương. Nhưng chúng tôi tưởng rằng chúng ta đều hiểu rõ tại vì sao mà tình-trạng đó ngày nay vẫn còn tiếp-tục, vì chúng ta thừa hưởng một chế-độ thực-dân và phong-kiến đã lâu ngày và tình-trạng ly-loạn kéo dài từ năm 1939 đến ngày nay, tình-trạng không phải có thể sửa đổi được một cách mau chóng. Nhưng dù sao, chúng ta về phía Quốc-Hội, cũng như về phía Chánh-Phủ, cũng như về phía nhân-dân, chúng ta phải hết sức cố-gắng để làm sao cải-thiện tình-hình đó. Chúng tôi tưởng rằng về phía chánh-quyền thì Bộ Nội-Vụ đã luôn luôn chú-ý đến những sự tệ hại xảy ra do việc cấp thẻ bọc nhựa gây ra. Vì vậy Bộ Nội-Vụ có nhờ Ủy-Ban chúng tôi yêu-cầu rằng nếu có bằng cứ hay có sự tố-cáo cá-nhân thì xin liên-lạc với Tổng Nha Cảnh-Sát Quốc-Gia để Nha này có thể có những biện-pháp trừng-trị. Và từ trước đến nay, Tổng Nha Cảnh-Sát Quốc-Gia cũng đã luôn luôn trừng trị thích đáng, nếu có những vụ hà-lạm xảy ra như vậy. Một vụ điển hình là vừa rồi đã đưa ra tòa một số nhân-viên ở Tỉnh Gia-Định phạm tội trong việc cấp thẻ bọc nhựa. Chúng tôi muốn nói thêm rằng trong việc cải-thiện chế-độ, sự đóng góp của dân-chúng và anh em Dân-biêu chúng ta là một sự đóng góp rất là cần thiết, vì những vụ hà-lạm ấy xảy ra có thể ở những địa-phương hẻo lánh, và nhân-viên chánh-quyền không thể nào kiểm-soát hết được. Cho nên nhân dân và chúng ta là đại-diện nhân-dân, nếu thấy rõ những trường-hợp như vậy và có bằng cứ thì xin cấp thời tố-cáo với cơ-quan có thẩm quyền để có thể có những biện-pháp cần-thiết, để giải-quyết những việc tệ hại như vậy.

Riêng đối với Bạn Đồng-viện Nguyễn-kim-Anh đã nói rằng có những bằng cứ, thì chúng tôi tưởng rằng trong vấn-đề này Bạn Đồng-viện Nguyễn-kim-Anh có thể hợp-tác một cách rất hữu hiệu với Bộ Nội-Vụ để có thể có những cuộc điều-tra tận chỗ để giải quyết những sự hà-lạm đó.

Cuối cùng, chúng tôi xin đề-cập đến một số ý kiến của Ông Đệ-Nhất Phó Chủ-Tịch. Ông Đệ-Nhất Phó Chủ-Tịch có nêu cái vấn-đề là cần phải có một tiêu-chuẩn để lựa-chọn chánh-quyền địa-phương cho xác-đáng, và trong cái việc huấn-luyện nhân-viên của chánh-quyền địa-phương, cần phải có chú-trọng và làm thế nào cho sự huấn-luyện đó được đầy đủ về mọi phương-diện để có thể góp phần hữu-hiệu

vào guồng máy chánh-quyền. Về vấn-đề tiêu-chuẩn, chúng tôi xin miễn đề-cập đến, vì chúng tôi tưởng rằng vấn-đề đó là vấn-đề mà chính Tổng-Thống cũng như các cấp chánh-quyền cao-cấp cũng thường nói đến : tiêu-chuẩn văn-hóa, đạo-đức là căn-bản dùng để mà lựa chọn cấp bộ chánh-quyền. Vấn-đề huấn-luyện khả-năng chuyên-môn lẽ cố-nhiên cũng phải gồm trong vấn-đề văn-hóa đó. Tuy-nhiên, chúng tôi xin lưu-ý rằng để làm sáng-tỏ vấn-đề này, chúng tôi xin nhắc lại một đoạn mà Ông Bộ-Trưởng Nội-Vụ đã trình-bày với Ủy-Ban chúng tôi về vấn-đề huấn-luyện nhân-viên chánh-quyền. Chúng tôi xin trích một đoạn như sau : « Về chương-trình hoạt-động năm 1963, Bộ Nội-Vụ chúng tôi sẽ tiếp-tục đào-tạo cán-bộ các cấp theo chương-trình tu-nghiệp đã hoạch định, chúng tôi cũng dự-trù với sự chấp-thuận của thượng-cấp là dân-chính-hóa các cơ-quan Hành-chánh Tỉnh và Quận ». Câu giải-thích này trả lời ý-kiến của một Bạn Đồng-viện sáng hôm nay nhưt là Bạn Kré chẳng hạn, Bạn muốn rằng trong tương lai cấp chính-quyền địa-phương sẽ giao lại cho cơ-quan dân-chính chứ không nên giao hẳn cho Quân-đội thì bên Bộ Nội-Vụ có cho Ủy-Ban chúng tôi biết rằng : « Trong tương-lai sẽ dần-dần giao lại việc Hành-chánh địa-phương cho các cơ-quan dân-chính, một việc mà Bộ đang lưu ý đặc biệt và sẽ tiến đến đó. Chúng tôi cũng dự-trù với sự chấp-thuận của thượng-cấp là dân-chính-hóa các cơ-quan hành-chánh tỉnh và quận. Chương-trình dân-chính-hóa này, chúng tôi đi từ từ và cũng tùy thuộc một phần lớn về trật-tự, an-ninh tại hương-thôn, nhưng mà thế nào cũng thực-hiện cho kỳ được. »

Về vấn-đề huấn-luyện nhân-viên thì chúng tôi xin lưu-ý rằng hiện nay đối với các học-viên của Học-Viện Quốc-Gia Hành-Chánh đã có sự huấn-luyện có thể nói rằng đầy đủ và thích-ứng hơn trước.

Ông Bộ-Trưởng Nội-Vụ đã nêu rõ vấn-đề đó như sau :

« Trước tiên, chúng tôi đã nhờ ở bên Học-Viện Quốc-Gia Hành-Chánh đào-tạo một số cán-bộ không những hiểu biết về phần hành-chánh, về phần tài-chánh mà phải hiểu cả về phần quân-sự nữa, bởi vì những Ông Đốc-Sự Giám-sự bây giờ trước khi mãn khóa ở tại Học-Viện Quốc-Gia Hành-Chánh đều phải ra học tại Nha-Trang một khóa 6 tháng về quân-sự tại trường Hạ-sĩ-quan Nha-Trang, và sau đó 7 tuần lễ sau, tập-sự về quân-sự tại trường Dục-Mỹ ở tại Trung-tâm huấn-luyện Dục-Mỹ là

« Trung-tâm huấn-luyện Biệt-động-Quân ».

Chúng tôi tưởng rằng chánh-quyền ngày nay đã muốn có những cán-bộ có tính-cách đa hiệu nên trong sự huấn luyện mà bên cạnh huấn-luyện về hành-chánh, còn có sự huấn-luyện về quân-sự nữa.

Chúng tôi đã trình-bày mấy điểm mà chúng tôi thấy rằng cần phải giải-thích thêm và cuối cùng nếu không có gì trở ngại, Ủy-Ban chúng tôi đề-nghị Quốc-Hội chấp-thuận kinh-phí dành cho Bộ Nội-Vụ trong tài-khoá 1963 là 1.632.543.000\$.

* * *

NGÂN-SÁCH QUỐC-GIA, PHẦN CHI MỤC IX BỘ NỘI-VỤ
ĐÃ ĐƯỢC QUỐC-HỘI BIỂU-QUYẾT CHẤP THUẬN VỚI 82 PHIẾU.

* * *

MỤC X : BỘ ĐẶC-NHIỆM VĂN-HÓA XÃ-HỘI
MỤC VIII : BỘ ĐẶC-NHIỆM AN-NINH

Ô. NGÔ-HỮU-THỜI. — (Thuyết-trình-viên).

Chúng tôi xin trình-bày kết-quả việc cứu-xét Ngân-sách của Bộ Đặc-Nhiệm Văn-Hóa Xã-Hội tài-khoá 1963.

Ngân-sách của Bộ này ghi ở mục X gồm có 1 chương với tổng số kinh-phí dự-trù là 3.219.000\$00 thay vì 3.642.000\$00 cho tài-khoá 1962, có giảm 423.000\$00, tỷ-lệ giảm 11,61%.

Chúng tôi xin đề-nghị Quốc-Hội một biểu-quyết cho mục X.

Trước khi đi vào chi-tiết các ngân-khoản, chúng tôi xin phép nói qua về chương-trình hoạt-động trong năm 1963 của Bộ Đặc-Nhiệm Văn-Hóa Xã-Hội trong khuôn khổ các mục-đích căn-bản của Bộ là cải-thiện nhân-tâm để cải-tạo cơ-cấu xã-hội, theo đường lối của cuộc cách-mạng nhân-vị, Bộ sở-quan sẽ hướng mọi hoạt-động vào các mục-tiêu chính như sau :

Về *văn-hóa* : Tô-chức và hoàn-thành Trung-tâm Quốc-gia Khảo-cứu Khoa-học, tiến tới việc thành-lập Viện-Văn-Hóa để phát-huy một nền văn-hóa mới trên căn-bản nhân-vị, cộng-đồng và đồng-tiến;

— Cải-tổ nền giáo-dục từ cơ-bản đến đại-học để thanh-toán tình-trạng chậm tiến, thúc đẩy vận-động lịch-sử để tiến tới xã-hội mới;

— Đặt lại vấn-đề công-dân giáo-dục để cán-bộ hóa giáo-giới và đào-tạo chiến-sĩ cho cuộc cách-mạng Quốc-gia;

— Đề-cao chánh-nghĩa, phát-huy đạo-lý.

Về *xã-hội* :

— Thề hiện giai-cấp giá-trị mới và những thành-phần chỉ-đạo mới đúng với tinh-thần cách-mạng của quốc-sách Ấp Chiến-lược;

— Đặt lại các vấn-đề căn bản và giải-phóng toàn-diện con người : thực-phẩm, y-tế, gia-cư, nhơn công, ý-thức, học hỏi, phát-triển nền kinh-tế nhân bản phục-vụ thật sự nhu cầu của mỗi người cũng như của mọi người ;

— Duy trì cải-thiện và phát-triển các cộng-đồng căn-bản tự-nhiên như gia-đình, ấp, xã, nghề-nghiệp, tổ-quốc.

Về *phương-diện điều-hành*, Bộ Đặc-Nhiệm Văn-Hóa Xã-Hội phối-hợp hoạt-động với các Bộ Giáo-Dục, Công-Dân-Vụ, Y-Tế và Xã-Hội.

Kinh phí dự-trù cho Bộ này ghi ở Mục X gồm có 1 Chương được phân-phối như sau :

Điều 1 : lương bổng và phụ cấp nhân-viên dân-chính 2.761.000\$, thay vì 2.850.000\$, so với tài-khoá 1962 có giảm 89.000\$. Kinh phí dự theo số nhân-viên hiện-hữu.

Điều 3 : Vật-liệu và công việc 458.000\$ thay vì 622.000\$ cho tài-khoá 1962, giảm 164.000\$, dự theo nhu cầu thật sự.

Điều 6 : Máy móc và dụng cụ trang bị. Không có dự kinh phí, thay vì 170.000\$ cho tài-khoá 1962, như vậy có giảm 170.000\$. Tổng số chi phí điều-hành, không có chi phí đầu tư, của Mục X Chương I là 3.219.000\$, thay vì 3.642.000\$ cho tài-khoá 1962, giảm 423.000\$.

Kết-luận, Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh chúng tôi trân trọng đề-nghị Quốc-Hội chấp-thuận Ngân-sách tài-khoá 1963 Bộ Đặc-Nhiệm Văn-Hóa Xã-Hội ghi ở Mục X với tổng số kinh-phí dự-trù là 3.219.000\$.

Ô. NGÔ-KHẮC-TỈNH.— Tôi xin phép lên đây đề có một điều lưu ý Bộ Đặc-Nhiệm Văn-Hóa và Xã-Hội.

Hiện nay, chúng ta thấy sách vở ngoại-quốc chúng ta rất cần thiết để giúp cho việc phát-triển văn-hóa, vì vấn đề dịch-thuật ở trong xứ chưa được bành-trướng một cách mạnh mẽ để có thể dịch ra tất cả những tài-liệu ngoại-quốc giúp cho việc khảo-cứu hay là việc giáo-dục của sinh-viên hay học sinh. Chúng ta thấy về vấn-đề thuế má như thuế 5/7 chẳng hạn đã đánh lên trên sự nhập-cảng của sách vở làm cho các giới khảo-cứu và nhất là sinh-viên, là những giới không có tiền nhiều, rất thắc-mắc về vấn-đề khảo-cứu. Họ muốn học-hỏi thêm để phát-triển nền văn-hóa của mình, vì vậy, nếu có thể được, tôi xin yêu-cầu Bộ Đặc-Nhiệm Văn-Hóa Xã-Hội can-thiệp với Bộ Kinh-Tế để làm sao miễn thuế 5/7 cho việc nhập cảng sách-vở, vì như chúng ta đã biết vấn-đề này nhưt là về thuế-quan từ mấy lúc này về quan-thuế Chánh-Phủ ta không đánh ở trên việc nhập-cảng sách vở, và ở nước nào cũng vậy, Chánh-Phủ luôn luôn nằng-dỡ việc phát-triển nền văn-hóa bằng cách làm cho hạ giá sách là những món ăn tinh-thần để giúp đỡ cho tất cả những người nào có thiện-chí khảo-cứu hay học-hỏi thêm, và nhưt là giới khảo-cứu và sinh-viên là những giới ít tiền để có đủ những phương-tiện để trau-dồi văn-hóa của mình. Đó là điểm mà tôi thấy cũng rất quan-trọng, và tôi muốn lưu ý Bộ Đặc-Nhiệm Văn-Hóa Xã-Hội, và mong làm sao Bộ Đặc-Nhiệm Văn-Hóa Xã-Hội tìm cách để giải-quyết một cách thỏa-đáng.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Không còn Bạn nào muốn phát-biểu ý-kiến thêm, tôi xin mời Bạn Thuyết-trình-viên lên giải-đáp.

Ô. NGÔ-HỮU-THỜI.— Vừa rồi Bạn Đồng-Viện Ngô-khắc-Tỉnh có lưu ý Bộ Đặc-Nhiệm Văn-Hóa Xã-Hội về vấn-đề nhập-cảng các sách vở ngoại-quốc. Theo Bạn thì sự nhập-cảng các sách vở ngoại-quốc hiện thời rất cần-thiết cho sự phát-triển văn-hóa của chúng ta, vì vấn-đề dịch-thuật trong xứ, trong những điều-kiện hiện tại, chưa có thể đáp ứng

được nhu-cầu văn-hóa trong nước. Bạn có ý-kiến đề-nghị Bộ sở-quan nên can-thiệp với Bộ Kinh-Tế miễn thuế nhập-cảng 5/7 đánh trên các loại sách vở khảo-cứu, vì sinh-viên và những người khảo-cứu phần nhiều là những người rất thiếu kém về phương-diện tài-chánh, cho nên nếu với một cái giá quá cao trên các sách vở nhập-cảng, thì khó cho những sinh-viên và những nhà khảo-cứu có thể tiếp tục công việc học hỏi, hay là khảo-cứu của họ một cách thuận lợi được. Ủy-Ban chúng tôi rất đồng ý với Bạn Đồng-Viện Ngô-khắc-Tỉnh về vấn-đề này, và chúng tôi xin ghi nhận đề chuyên qua cho Bộ sở-quan cứu-xét lại vấn-đề ấy.

* * *

MỤC X: NGÂN-SÁCH CỦA BỘ ĐẶC-NHIỆM VĂN-HÓA VÀ XÃ-HỘI ĐÃ ĐƯỢC QUỐC-HỘI CHẤP-THUẬN VỚI 82 PHIẾU.

* * *

Ô. HÀ-NHU-CHI.— Về Ngân-sách của Bộ Đặc-Nhiệm Văn-Hóa và Xã-Hội thì có ghi kinh phí, cho nên có thảo-luận và biểu-quyết, nhưng về Mục VIII về Ngân-sách của Bộ Đặc-Nhiệm về An-ninh thì chỉ « ghi nhớ », cho nên Ủy-Ban chúng tôi, đáng lý ra cũng xin biểu-quyết vì nó là một Mục trong Ngân-sách, nhưng đề khỏi mất thì giờ của Quốc-Hội, chúng tôi xin lưu ý rằng mặc dù không có biểu-quyết, nhưng xin Quốc-Hội chấp-thuận cho là có Mục đó trong Ngân-sách về mặt hình-thức.

Tiếp theo thì chúng tôi xin lưu ý Quý Đồng-Viện rằng sau Ngân-sách của Bộ Công-Dân-Vụ, Ủy-Ban chúng tôi xin đề-nghị thảo-luận về Ngân-sách của Bộ Công-Chánh và Giao-Thông và Ngân-sách của Bộ Y-Tế. Chúng tôi xin nói trước đề Quý Bạn Đồng-Viện chuẩn-bị ý-kiến.

Sở-dĩ chúng tôi xin có sự thay đổi so với cái thứ-tự của Ngân-sách là vì chúng tôi mong rằng trước khi các Ông Bộ-Trưởng của các Bộ đó qua đây trình-bày về Ngân-sách thuộc Bộ sở-quan, thì nên có sự thảo-luận trước về Ngân-sách của Bộ đó, để nếu có thể được, thì Ông Bộ-Trưởng đến đây, nhân cơ-hội đó Ông có thể giải-thích thêm về những điểm mà các Bạn có thể nêu lên diễn-đàn này. Như thế tiện cho công việc của Ủy-Ban, và nó giúp cho sự thông-cảm giữa Hành-Pháp và Lập-Pháp có hiệu-quả hơn.

MỤC XI : NGÂN - SÁCH BỘ CÔNG - DÂN - VỤ

Ô. NGÔ-HỮU-THỜI.— (Thuyết-trình-viên).—
Chúng tôi xin phúc-trình về Ngân-sách tài-khóa 1963 của Bộ Công-Dân-Vụ. Ngân-sách của Bộ này thuộc Mục XI gồm 4 Chương, được dự-trù là: 575.502.000\$ so với tài-khóa 1962 là 545.622.000\$ có tăng 29.880.000\$, tỷ-lệ tăng 5,5%.

Chúng tôi xin đề-nghị Quốc-Hội 3 biểu-quyết :

Một biểu-quyết cho chương I và chương II về Văn-Phòng Bộ-Trưởng và Tổng-đoàn Công-Dân-Vụ, một biểu-quyết cho chương III về Nha Tổng Giám-Đốc Thông-Tin và một biểu-quyết cho chương 4 về Nha Tổng Giám-Đốc Thanh-Niên.

Tổng số kinh-phí được phân-phối như sau :

Chương 1.— Văn - Phòng Bộ - Trưởng 24.652.000\$ thay vì 25.206.000\$ cho tài-khóa 1962, có giảm 554.000\$.

Chương 2.— Tổng đoàn Công - Dân - Vụ 202.699.000\$, thay vì 204.003.000\$ cho tài-khóa 1962, có giảm 1.304.000\$.

Chương 3.— Tổng Nha Thông - Tin 197.869.000\$ thay vì 181.158.000\$ tài-khóa 1962, có tăng 16.711.000\$.

Chương 4.— Tổng Nha Thanh - Niên 150.282.000\$ thay vì 135.255.000\$ tài-khóa 1962 tăng 15.027.000\$.

Trước khi trình-bày về Chương 1 và Chương 2, chúng tôi xin phép nhắc lại đường lối hoạt-động của Bộ Công-Dân-Vụ. Trong giai-đoạn hiện tại, trọng-tâm công-tác của Bộ này là trực-tiếp tham-gia thực-hiện Quốc-sách Ấp Chiến-lược.

Trong khuôn khổ phối hợp công-tác với các cơ-quan dân-sự và quân-sự tại mỗi địa-phương, Bộ Công-Dân-Vụ hướng hoạt-động của các cơ-quan trực-thuộc theo các tiêu-chuẩn sau đây :

Về phương-diện chánh-trị :

Phổ-biến chủ-trương đường lối thực-hiện Quốc-sách Ấp Chiến-lược ;

Vạch trần âm-mưu thâm-độc và đả phá tuyên-truyền xuyên-tạc của địch ;

Giúp đỡ các cơ-quan hành-chánh địa-phương

đề thanh trừng các phần tử cộng-sản ăn núp trong nhân-dân.

Về phương-diện dân sự :

Hỗ trợ quân-đội trong công-tác địch vận và tái-lập an-ninh.

Về phương-diện xã-hội :

Phát-động và hướng-dẫn nhân dân tham-gia công-tác phát-triển cộng-đồng, và các công-tác khác như : mở lớp Bình-dân, xây cất trạm y-tế, nhà hộ-sinh, phòng đọc sách v. v. . . thành lập các tổ-chức Liên-gia để gây cho đồng-bào ý-thức tương-trợ và bảo-vệ lẫn nhau, tổ-chức sinh-hoạt bên trong các Ấp chiến-lược.

Trong niên-khóa 1961—1962, Bộ Công-Dân-Vụ đã thực-hiện các công-tác sau đây :

Đào-tạo 200 cán-bộ mới để điền-khuyết nhân số và 174 cán-bộ người Việt gốc Hoa, Miên và Thượng để tăng cường công-tác dân-vận ;

Huấn-luyện quân-sự và chánh-trị cho 2.356 cán-bộ ; tổ-chức 276.453 lớp huấn-luyện chánh-trị nông-thôn ;

Phối-hợp công-tác với cơ-quan địa-phương để thực-hiện 2.080 Ấp chiến-lược và 2.540 Ấp khác đang xúc tiến ;

Tổ-chức 14.491 buổi học tập về chánh-sách cải-cách điền-địa, nông-tín, hợp-tác-xã và chăn nuôi ;

Tổ-chức 1.009.000 công-tác trong khuôn khổ phát-triển cộng-đồng để xây cất trạm y-tế, trường-học, nhà hộ-sinh, bắc cầu, đắp đường, xây cống vùn vùn . . . ;

Mở 670 lớp học Bình-dân ;

Củng-cố 47.596 tổ-chức Liên-gia.

Qua năm 1963, Bộ sẽ hướng mọi khả-năng vào công cuộc hoàn tất Quốc-sách Ấp chiến-lược và tăng cường công-tác Thượng-vận. Nhằm các mục tiêu này, Bộ sở quan còn cần phải đào tạo thêm cán-bộ mới, có khả-năng, và huấn-luyện chính-trị và quân-sự cho cán-bộ.

Xin nhắc lại : Tổng-Đoàn Công-Dân-Vụ mới thiết-lập do Nghị-Định số 752-CDV ngày 17-7-1962.

Cơ-quan này sẽ trực tiếp điều-khiển cán-bộ Công-Dân-Vụ để thực hiện chương-trình công-tác của Bộ đề ra.

Chúng tôi vừa trình bày những hướng công-tác chính của Bộ Công-Dân-Vụ. Bây giờ chúng tôi xin trình bày về các kinh-phí đã được ghi trong Dự-thảo Ngân-sách tài-khóa 1963, thuộc Chương 1 và Chương 2 của Bộ này.

Chương 1, về Văn-Phòng Bộ-Trưởng, số kinh-phí dự trù là 24.652.000\$ được phân phối như sau :

Điều 1 : lương bổng và phụ-cấp nhân-viên dân-chánh : 9.653.000\$ thay vì 9.526.000\$ cho tài-khóa 1962, tăng 127.000\$ Kinh-phí này dự theo số nhân-viên hiện hữu.

Điều 2 : Lương bổng và phụ-cấp quân-nhân : 1.449.000\$ thay vì 1.106.000\$ cho tài-khóa 1962, có tăng 343.000\$. Kinh-phí này dự theo số quân-nhân hiện biệt-phái.

Điều 3 : Vật-liệu và công việc : 13.500.000\$ thay vì 14.224.000\$ cho tài-khóa 1962, có giảm 724.000\$. Dự theo nhu-cầu thật sự.

Điều 6 : Máy móc và dụng-cụ trang-bị : 50.000\$ thay vì 350.000\$ cho tài-khóa 1962, có giảm 300.000\$. Dự theo nhu-cầu cần-thiết.

Tổng cộng chi-phí điều-hành và chi-phí đầu-tư Chương 1 là 24.652.000\$ thay vì 25.206.000\$ cho tài-khóa 1962, có giảm 554.000\$.

Chương 2, về Tổng-đoàn Công-Dân-Vụ, số kinh-phí dự-trù là 202.699.000\$ được phân phối như sau :

Điều 1 : Lương bổng và phụ-cấp nhân-viên dân-chánh : 165.279.000\$ thay vì 164.575.000\$ cho tài-khóa 1962, có tăng 704.000\$. Kinh-phí này dự theo số nhân-viên của Tổng-Đoàn mới thành-lập và số cán-bộ hiện-hữu.

Điều 3 : Vật-liệu và công việc : 37.420.000\$ thay vì 39.428.000\$ cho tài-khóa 1962, có giảm 2.008.000\$. Có giảm vì bớt cán-bộ lưu-động để tăng-cường cán-bộ Quận và Tổng.

Chi-phí đầu-tư không có.

Cộng chi-phí điều-hành là 202.699.000\$ thay vì 204.003.000\$ cho tài-khóa 1962, như vậy có giảm đi 1.304.000\$.

Kết-luận :

Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh chúng tôi trân-trọng đề-nghị Quốc-Hội chấp-thuận Ngân-sách Bộ Công-Dân-Vụ tài-khóa 1963 về hai Chương 1 và 2 thuộc Văn-Phòng Bộ-Trưởng và Tổng-Đoàn Công-Dân-Vụ với tổng số kinh-phí được dự trù như chúng tôi vừa mới trình-bày.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Có Bạn Trần-hữu-Điều ghi tên lên diễn-đàn, nhưng mà sẽ nói về Chương 3 và 4, tôi cũng xin lưu ý Bạn rằng sự ghi tên này không hợp lệ, nhưng đầu sao chúng tôi cũng mời lên trước.

Quý Bạn Đồng-Viện nào muốn phát-biểu ý-kiến về Chương 1 và Chương 2 xin giơ tay.

Xin mời Ông Hồ-duy-Tĩnh (nhưng Ông Chủ-Tịch Ủy-Ban giơ tay, muốn lên diễn-đàn).

Xin mời Ông Chủ-Tịch Ủy-Ban, vì Chủ-Tịch Ủy-Ban có quyền ưu-tiên.

Ô. HÀ-NHƯ-CHI.— Về Bộ Công-Dân-Vụ thì Bạn Thuyết-trình-viên chúng tôi chỉ mới trình-bày về Bộ Công-Dân-Vụ và Tổng-Đoàn Công-Dân-Vụ, nhưng mà đối với Bộ đó thì số chương ít, cho nên chúng tôi cũng xin một biểu-quyết như thường-lệ mà thôi.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Ông Chủ-Tịch Ủy-Ban đề-nghị một biểu-quyết thay vì ba biểu-quyết mà Bạn Thuyết-trình-viên đã đề-nghị khi nãy, vậy thì chúng tôi mời Bạn Thuyết-trình-viên lên diễn-đàn (đại-diện cho Ủy-Ban cũng có quyền ưu-tiên) và sau đó thì chúng tôi sẽ mời Bạn Trần-hữu-Điều.

Ô. NGÔ-HỮU-THỜI.— Vì có sự thay đổi về vấn-đề biểu-quyết, nghĩa là theo đề-nghị của Ông Chủ-Tịch Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh thì chỉ có một biểu-quyết mà thôi, vậy nếu được Quý Đồng-viện chấp-thuận, chúng tôi xin phép tiếp-tục trình bày các chương kế tiếp về vấn-đề biểu-quyết được dễ dàng.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Xin mời Bạn Thuyết-trình-viên trình-bày chương 3 và chương 4.

Ô. NGÔ-HỮU-THỜI.— Bây giờ chúng tôi xin trình-bày về Chương 3 Mục XI, thuộc Nha Tổng-Giám-Đốc Thông-Tin.

Trong niên-khóa vừa qua ngành Thông-Tin đã được tăng cường về nhiều phương-diện, và bành-trướng cơ sở đến thôn, ấp.

Tổng Nha này đã thực hiện các công-tác như sau :

Tiếp-tục kiện-toàn cơ-sở, Tổng Nha Thông-Tin đã mở thêm Ty Thông-Tin tại tỉnh Chương-Thiện, 5 Chi Thông-Tin tại 5 tỉnh Kiên-Giang, Kiến-Phong, Tây-Ninh, Định-Tường, Bình-Thuận và 4 Phòng Thông-Tin đặc-biệt tại Đà-Lạt, Kiến-Hòa, An-Giang và Tây-Ninh.

Đề đào luyện cán-bộ, Tổng Nha đã tổ-chức 3 khóa Huấn-luyện cán-bộ Thông-Tin Tỉnh và Quận, 3 khóa Huấn-luyện Phụ-tá Hội-viên Thanh-niên xã (cho ngành Thông-Tin), và một lớp Huấn-luyện Kỹ-thuật cho các chuyên-viên sử-dụng máy điện-tử.

Về phương-diện tăng-cường kỹ-thuật, Tổng Nha đã trang-bị máy móc, dụng cụ để phát-hành bản tin-tức hằng ngày cho 25 Chi Thông-tin kiểu mẫu ; trang-bị máy thâu thanh và máy phóng thanh kiểu T.R. 903 chạy pile cho 279 xã nằm trong vị-trí xung-yếu, tăng thêm máy rửa và in phim để sản-xuất phim 35 ly đen trắng ; cải-tiến và tăng-cường chương trình phát-thanh mỗi ngày 14 đến 18 giờ, đã lập xong và khánh-thành 3 Trung-tâm phát-tuyến tại Huế, (Thanh-Lam), Quảng-Ngãi và Quán-Tre, thiết-lập hệ-thống quang báo tại Sài-gòn và thêm 4 Trung-tâm sửa chữa máy móc điện-tử tại Pleiku, Darlac, Vĩnh-Long, Quảng-Nam ; tăng-cường máy móc ấn-loạt cho nhà in Thông-tin.

Tổng Nha Thông-Tin đã hưởng-mạnh công-tác thông-tin dưới hình-thức « tấn công tuyên-truyền giả-dối của Việt-Cộng » và phát-triển văn-nghệ dân-tộc như : lập giải thưởng văn-chương toàn quốc, đã tổ-chức 27 cuộc triển-lãm hội-họa và nhiếp-ảnh và 9.864 buổi trình-diễn văn-nghệ tại xã và ấp trong toàn quốc.

Thông-Tin cũng đảm-nhận công-tác dân vận trong đồng-bào Thượng, đồng - bào Việt gốc Hoa và Miền đã tổ-chức 972 buổi học tập chống Cộng cho đồng-bào và cán-bộ Thượng, các sư sãi, binh-sĩ và cán-bộ gốc Miền ; phổ-biến 530.000 bản tin tức và 129.000 truyền đơn Miền ngữ, 88 ngàn bản tin và 32 ngàn truyền-đơn Hoa ngữ ; 6 ngàn bản tin và 74 ngàn truyền-đơn Thượng-ngữ.

Về thông-tin quốc ngoại, trung-bình hàng tháng Tổng Nha đã phổ-biến từ 500 tới 800 ảnh thời-sự đến các Sứ-Quán Việt-Nam tại ngoại-quốc, và từ 800 đến 1.000 ảnh chụp tại các Sứ-Quán ngoại-quốc.

Từ tháng 4-1962 những báo-chí, tài-liệu và bản tin-tức hàng ngày được gửi tới 861 địa-chỉ tại ngoại-quốc, 33 địa-chỉ các chính giới và 40 địa-chỉ Việt-Kiểu tại 2 đảo Nouvelle-Calédonie và Nouvelles-Hébrides ;

đã phổ-biến 716 cuốn phim thời-sự Việt-Nam Cộng-Hòa và những phim tài-liệu ngắn, đã gửi 79.460 nhật báo Việt-ngữ và 9.472 quyển Nguyệt-san tới Paksé, 47.600 Nhật-báo và 8.416 Nguyệt-san tới Vientiane.

Sang năm 1963, chương-trình hoạt-động của Tổng Nha Thông Tin gồm 6 điểm chính và hướng mạnh về các đối-tượng : dân chúng cần-lao và nông-thôn như sau :

1.— *Kiến-toàn tổ-chức :*

Chỉnh-đốn và phát-triển cơ-sở Thông-tin Quận, Xã, đặc-biệt tại các Ấp chiến-lược, Tăng-cường kiểm-tra, đôn-đốc Thông-tin nông-thôn.

2.— *Cải-tiến trang-bị :*

Chỉnh-trang Phòng đọc sách Quận, Xã, trang bị máy móc, dụng-cụ điện-tử cho các Chi Thông-tin Quận, Ban Thông-tin Xã và Trạm Thông-tin Ấp chiến-lược ;

3.— *Cải-tiến kỹ-thuật :*

Kiến-toàn và phát-triển cơ-sở kỹ-thuật, hệ-thống phát-thanh, tiếp-tục đào luyện nhân-viên và cán-bộ Thông-tin các cấp.

4.— *Thông-tin 2 chiều :*

Thông-tin mau lẹ, xác thực, đặc biệt chú-trọng về Ấp chiến-lược, phổ-biến tin-tức diệt Cộng và dân-sinh, đồng-thời Thông-tin tìm hiểu và đạo đạt lên Chánh-Phủ nguyện-vọng của nhân-dân. Cũng trong quan-niệm đó, tăng-cường thông-tin ngoại-quốc.

5.— *Xúc-tiến giáo-dục :*

Đẩy mạnh phong-trào học tập nhân-dân theo chủ-trương đại-chúng-hóa kế-hoạch học tập ; phát-huy văn-nghệ dân-tộc qua các công-tác thông-tin và khuyến-khích hướng-dẫn phong-trào văn - nghệ bình-dân.

6.— *Tăng-cường công-tác vận-động :*

Tăng-gia tiếp-xúc với đồng-bào các giới, áp-dụng kế-hoạch vận-động thích-hợp cho mọi giới-tính và mỗi sắc dân.

Phản công và tấn-công tuyên-truyền Việt cộng, tăng-cường dân-vận, tiếp-tục đẩy mạnh phong-trào nhân-dân tham-gia xây dựng Ấp Chiến-Lược.

Thưa Quý Đồng-Viện,

Chúng tôi vừa trình-bày công-tác thực-hiện Tổng Nha Thông-Tin trong năm qua và chương-trình công-tác của Tổng Nha này trong niên-khoá tới. Bây giờ, chúng tôi xin trình-bày về các ngân-khoản dự-trù cho cơ-quan Thông-tin thuộc Chương 3, Mục XI.

Tổng số kinh-phí dự-trù cho Nha Tổng Giám-Đốc Thông-Tin là 197.869.000\$ được phân phối như sau :

Điều 1 : Lương bổng và phụ-cấp nhân-viên dân-chính : 83.253.000\$ thay vì 78.512.000\$ cho tài-khoá 1962, có tăng 4.741.000\$. Có tăng vì ngoài số nhân-viên hiện hữu, có dự-tuyền đề tăng-cường cho các đài phát-thanh mới lập và để trả thêm phụ-cấp cán-bộ điều khiển các Điện-ảnh-xa.

Điều 2 : Lương-bổng và phụ-cấp quân-nhân : 1.886.000\$ thay vì 1.891.000\$ cho tài-khoá 1962, có giảm 5.000\$. Kinh-phí đã dự theo nhu-cầu thật sự.

Điều 3 : vật-liệu và công việc : 86.000.000\$ thay vì 80.955.000\$ cho tài-khoá 1962, tăng 5.045.000\$. Có tăng là vì tăng thêm giờ phát-thanh và cần mua thêm giấy cho các Ban Phát-hành tin tức ở Quận và pile chạy các máy thâu-thanh tại Xã và Quận.

Điều 5 : Chi-phí điều-hành không xếp hạng 22.200.000\$ thay vì 16.700.000\$ cho tài-khoá 1962, tăng 5.500.000\$. Tăng kinh-phí để sản xuất phim 35 ly.

Điều 6 : Máy móc và dụng cụ trang bị : 4.530.000\$ thay vì 3.100.000\$ cho tài-khoá 1962, tăng 1.430.000\$. Tăng vì có dự kinh-phí để trang-bị thêm dụng-cụ sản-xuất phim 35 ly và máy móc cho Nha Vô-Tuyến Truyền-Thanh.

Tổng-cộng các chi-phí điều-hành và chi-phí đầu-tư là 197.869.000\$ thay vì 181.158.000\$ cho tài-khoá 1962, có tăng cả thảy 16.711.000\$.

Bây giờ chúng tôi xin qua phần Tổng Nha Giám Đốc Thanh-Niên. Ngân-sách của Tổng Nha này ghi ở chương 4, Mục XI.

Trong năm 1961-1962, Tổng Nha Giám-Đốc Thanh-Niên đã thực-hiện các công-tác như sau :

Tổ-chức các khóa huấn-luyện chính-trị và quân-sự cho 3.608 Hội-viên Thanh-niên xã và Phụ-tá trong toàn quốc, và tiếp tục khóa huấn-luyện đào-tạo 100 Huấn-luyện-viên Thanh-niên Trung-cấp.

In và phổ-biến tới cấp xã những tài-liệu học tập, tài-liệu huấn-luyện và phổ-biến cách thức làm bích-báo. Đã cấp tem thư, lập hệ-thống giao liên với Thanh-Niên, Thanh-Nữ nông cốt tại các địa-phương ;

Tổ-chức phát-thanh về thể-dục bình dân mỗi buổi sáng.

Xây cất 7 Nhà Thanh-Niên cho 7 tỉnh : Quảng-Trị, Quảng-Ngãi, Quảng-Nam, Phú-Yên, Bình-Thuận, Ninh-Thuận và Darlac.

Về năm 1963 chương-trình hoạt-động của Nha này sẽ hướng vào các mục-tiêu chính sau đây :

1. Kiện toàn cơ-sở :

Kiện toàn cơ-sở Trung-ương, các Khu Thanh-Tra, các Ty, các Chi Thanh-Niên trong toàn quốc vừa được tách ra khỏi các Ty Công-Dân-Vụ ;

Củng cố hàng ngũ Thanh-niên xã, hướng dẫn và nâng đỡ Thanh-niên xã để làm nông cốt hoạt-động tại hạ tầng cơ-sở ;

Kiện-toàn Trung-tâm Huấn-luyện Thanh-niên hay hoạt-động Thanh-niên ;

Phát triển các đoàn-thể Thanh-niên, nhưt là các đoàn Thanh-niên Cộng-Hòa để làm nông cốt trong mọi tổ-chức và hoạt-động Thanh-niên tại các Ấp Chiến-lược ;

Khuyến-khích, nâng đỡ các đoàn-thể Thanh-niên, nhưt là các đoàn thể hoặc cá-nhân có công diệt trừ cộng-phỉ ;

Huy động Thanh-niên tích cực tham-gia thực-hiện Quốc-Sách Ấp Chiến-Lược và bảo vệ tổ-chức này.

Tiếp tục đào tạo huấn-luyện các Thanh-niên cho hạ tầng cơ-sở.

2. Hoạt-động thể dục thể thao :

Đại-chúng-hóa phong-trào Thể-dục, Thể-thao.

Hướng dẫn Thanh-niên thực hành các môn thể-dục hướng về quốc-phòng bằng cách lập các « đường thể dục chiến-đấu » theo lối phát-triển cộng-đồng tại các Ấp Chiến-lược ;

Nâng đỡ, khuyến-khích các tổng - cuộc đảm-nhiệm các giải vô-địch toàn quốc ;

Giúp đỡ phương-tiện cho Ủy-Hội Thế-Vận và các Tổng-Cuộc tham-gia các tổ-chức thể thao quốc-tế để góp phần nâng cao uy-tin Việt-Nam Cộng-Hòa trên trường quốc-tế.

3. Hoạt-dộng tuyên huấn :

Giáo-dục Thanh-niên, trau dồi tác-phong đạo-đức của Thanh-niên thực hiện lý tưởng xây dựng xã-hội lành mạnh trên công bình và bác-ái.

Khuyến-khích, hướng dẫn các đoàn-thể Thanh-niên, tổ-chức học tập.

Phát động phong-trào thi đua sáng-tác văn-nghệ, bích-chương, bích-báo tại nông-thôn.

Thưa Quý Bạn Đồng-Viện,

Chúng tôi vừa trình bày các công-tác của Nha Tổng Giám-Đốc Thanh-Niên trong năm qua và chương-trình hoạt-dộng của Nha này trong năm tới. Bây giờ chúng tôi xin trình-bày các kinh-phí dự-trù cho các cơ-quan Thanh niên thuộc Chương 4, Mục XI.

Tổng số kinh-phí dự-trù cho Nha Tổng Giám-Đốc Thanh-Niên là 150.282.000\$ phân phối như sau:

Điều 1 : Lương-bổng và phụ cấp nhân-viên dân chánh là 49.952.000\$ thay vì 41.945.000\$ cho tài-khóa 1962, có tăng 8.007.000\$, Tăng vì dự-trù kinh-phí để tuyển 85 huấn-luyện-viên thanh-niên đã được huấn-luyện và 46 nhân-viên để tăng-cường cơ-sở theo tổ-chức và nhu cầu mới.

Điều 2 : Lương-bổng và phụ-cấp quân-nhân 2.830.000\$ thay vì 1.851.000\$ cho tài-khóa 1962, tăng 979.000\$. Kinh-phí dự theo số quân-nhân hiện hữu.

Điều 3 : Vật-liệu và công việc : 17.500.000\$ thay vì 15.371.000\$ cho tài-khóa 1962 có tăng 2.129.000\$. Kinh-phí dự theo nhu-cầu thật sự.

Điều 4 : Chuyển nhượng thông thường 49.000.000\$ thay vì 48.588.000\$ cho tài-khóa 1962, có tăng 412.000\$. Tăng vì có dự kinh-phí để trả thù-lao cho Hội-viên Thanh niên Xã và phụ tá, và trợ-cấp cho các đoàn thể thanh-niên.

Điều 5 : Chi-phí điều-hành không xếp-hạng 23.000.000\$ thay vì 16.000.000\$ cho tài-khóa 1962, có tăng 7.000.000\$. Tăng vì dự kinh-phí để phát-triển hệ-thống giao-thông liên-lạc với cấp xã và tổ-chức văn-nghệ, bích báo tại hương thôn.

Điều 6 : Máy móc và dụng cụ trang-bị 3.000.000\$

thay vì 5.000.000\$ cho tài-khóa 1962, có giảm 2.000.000\$ Kinh-phí dự theo nhu cầu thật sự.

Điều 7 : Tàn công-tác và đại tu bổ 5.000.000\$ thay vì 6.500.000\$ tài-khóa 1962, có giảm 1.500.000\$. Kinh-phí dự để xây-cất 100 cầu-lạc-bộ thanh-niên tại cấp Quận.

Tổng cộng các Chi-phí điều-hành và Chi-phí đầu-tư là 150.282.000\$, thay vì 135.255.000\$ cho tài-khóa 1962, có tăng 15.027.000\$.

Kết-luận Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh chúng tôi trân-trọng đề-nghị Quốc-Hội chấp-thuận ngân-khoản dành cho Tổng Nha Giám-Đốc Thông-Tin ở Chương 3 và cho Tổng Nha Giám-Đốc Thanh-Niên ghi ở Chương 4, với tổng số kinh-phí dự-trù cho Bộ Công-Dân-Vụ là 575.502.000\$.

Ô. TRẦN-HỮU-ĐIỀU.— Chúng tôi rất thông-cảm về vấn-đề Nha Tổng Giám-Đốc Thông-Tin đã dự-trù một ngân-sách tăng-gia lên hơn năm ngoài là 16.711.000, vì chúng tôi được biết là thông-tin tuyên-truyền là một bộ phận ý-thức-hệ của cơ-thể Quốc-gia chúng ta. Nhờ Thông-Tin ta mới hiểu biết việc này việc nọ, những việc xảy ra ở ngoại-quốc và ở quốc-nội. Vì vậy nên chúng tôi không thắc-mắc gì lắm về con số 16.711.000\$ gia tăng trong năm 1963. Nhưng chúng tôi có một vấn-đề rất nhỏ mọn xin đạo-đạt lên cho Quốc-Hội để liên-lạc với Nha Tổng Giám-Đốc Thông-Tin.

Chúng tôi hết sức tán thành tăng kinh-phí ở Điều 3 : 5.045.000\$, vì thêm giờ phát-thanh, cần mua thêm giấy cho các ban phát-hành tin-tức ở Quận và bin đề chạy máy thâu-thanh tại các Xã và Quận.

Nhưng chúng tôi rất tiếc là Quý Tổng Nha không đặt vấn-đề cấp báo chí cho các Quận và Xã vào trong khoản tăng kinh-phí này. Chúng tôi cố tìm trong toàn bộ ngân-sách của Nha Tổng Giám-Đốc Thông-Tin xem có ngân-khoản nào để cấp các báo-chí cho các Thôn Xã hay không? Nhưng chúng tôi không tìm thấy được. Vậy chúng tôi chắc có lẽ là Nha Tổng Giám-Đốc Thông-Tin chưa dự-trù vào ngân-khoản 5.045.000\$ này.

Kính thưa Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội và Quý Đồng-Viện,

Chúng tôi nhận thấy nông-thôn hết sức nghèo nàn về báo-chí, cũng như vừa rồi một cán-bộ Việt-cộng xuất-thú và đã nói rằng : «Không thấy một tờ

báo nào tại thôn quê của các Ông, nên chi chúng không biết qua một tin-tức hoặc những nét sinh-hoạt nào của chính-thể Quốc-gia.

Điều mà cán-bộ Việt-cộng tự nói thì chúng tôi xin xác-nhận là đúng sự thật, vì theo chúng tôi biết tại Quận địa-phương chúng tôi chỉ nhận được 8 tờ báo Cách-Mạng Quốc-Gia cùng một số ra trong một ngày, nhưng đến 8 ngày mới đến Quận địa-phương chúng tôi. Như vậy, thì những tin-tức đều vô giá-trị. Một tờ báo hằng ngày đi đến Quận cũng mất 8 ngày như vậy phải mất mấy ngày nữa mới đến Thôn và Xã. Về vấn-đề báo chí thì chúng tôi hết sức thắc mắc vì lẽ gì mà Quý Tổng Nha không cho các Quận đầy đủ các thứ báo, mà chỉ cấp cho một thứ báo «Cách-Mạng Quốc-Gia» mà thôi.

Trên diễn-đàn này, năm nào như năm nầy, đã có nhiều Bạn chúng tôi thiết-tha yêu-cầu Quý Tổng Nha giúp đỡ cho báo-chí một cách như thế nào để phổ-biến cho thấu thôn quê và cho lanh chóng, nhưng chưa thấy Quý Tổng Nha đề-cập đến.

Giá báo bán ra tại các Tỉnh quá cao, có khi đến 3\$ một tờ, người dân thôn quê khó mà kiếm được mỗi ngày số tiền 3\$ để mua báo.

Hiện nay có nhiều Chi Thông-Tin bút-chỉ văn-phòng quá thiếu thốn, đến nỗi phải xoay sở từng tờ giấy để phục-vụ cho ngành Thông-Tin. Máy móc chưa có, có Quận cũng chưa được máy transistor, có đâu mà đến Xã và Thôn.

Kết-luận phần này, theo những lời trình-bày trên, chúng tôi xin đề-nghị với Nha Tổng Giám-Đốc Thông-Tin như sau :

1.— Đề kiện-toàn ngành Thông-Tin cho các Quận và Xã Thôn, trước tiên xin Quý Tổng Nha nghiên-cứ vấn-đề phổ-biến vấn-đề báo-chí cho tận xã thôn, một cách hết sức điều-hòa và mau chóng.

2.— Cấp thêm các thứ báo nếu có thể được, không nên cấp một thứ báo làm cho nhân dân không hiểu tại sao Tổng Nha Thông-Tin chỉ cấp một thứ báo mà thôi. Dân thắc-mắc, họ hay đặt câu hỏi với chúng tôi.

3.— Yêu-cầu Tổng Nha đặt lại giá tiền báo cho các Tỉnh được hạ xuống một phần nào, vì giá 3\$ thì quá cao. Vấn-đề này chúng tôi đã có nhiều khi hỏi những nhà bán báo, họ trả lời là theo sự hóa giá của chánh-quyền địa-phương.

4.— Yêu-cầu Quý Tổng Nha cấp thêm vật-liệu

văn-phòng cho các Chi Thông-Tin các Quận. Nếu được vậy thì các Chi mới có thể giúp đỡ cho ngành thông-tin Xã, Thôn.

5.— Xin cấp đều cho các Quận, mỗi Quận một cái máy transistor để Chi-trưởng được lấy tin tức đọc chậm hằng ngày, rồi làm thành bản thông-tin hằng ngày kịp thời phổ-biến cho các Xã, Thôn.

Thưa Quý Bạn, tôi có dịp nhận xét về tinh-thần phục-vụ của một Chi-trưởng Thông-tin, có một ông Chi-trưởng họ đã thiếu thốn tất cả phương-tiện, nhưng mà cố xoay sở làm thế nào mượn được cái máy transistor để lấy tin tức đọc chậm hằng ngày, để rồi ông phổ biến gấp các tin ấy trong ngày trong Xã, Thôn. Đó là một việc làm rất đáng khen ông Chi-trưởng ấy. Chúng tôi có lấy một đôi tờ thông-tin của ông ta đem về để mà xem thử.

6.— Chúng tôi nhận xét ngành Thông-tin là một ngành hết sức quan-trọng cho cả một chính-thể của chúng ta, nhưng ông Chi-trưởng Thông-tin Quận không đủ phương-tiện cũng như tài-chánh để xê dịch về các Xã, các Thôn xa-xăm hẻo lánh để công-tác cho ngành Thông-Tin có hiệu quả hơn.

Kính thưa Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội và Quý Bạn Đồng-Viện,

Chúng tôi chỉ có bấy nhiêu nhận xét về ngành Thông-Tin để xây-dựng ngành này chỉ mong ước nó được điều-hòa như ý muốn của nhân dân đang chờ đợi.

Đến đây, chúng tôi xin trình-bày về Nha Tổng Giám-Đốc Thanh-Niên.

Nhận xét qua Ngân-sách Nha Tổng Giám-Đốc Thanh-Niên và dự-án công-tác đã được Bạn Thuyết-trình-viên vừa mới trình qua, chúng tôi rất hài lòng. Công-tác của Thanh-niên Cộng-Hòa cũng như của các đoàn-thể thanh-niên khác rất là tiến-bộ trong Thôn Xã, đã đem lại nhiều kết-quả cho nhân-dân, có thể bảo-đảm một phần nào an-ninh trật-tự cho các Xã Thôn. Đó cũng là một thành-tích công-tác đáng kể của Thanh-niên và nghe qua dự-án công-tác của Nha Tổng Giám-Đốc Thanh-Niên, chúng tôi rất tán thành và hoan-nginh để phục-vụ cho nhân-dân rất đắc lực hơn. Nhưng, nếu chúng tôi nhớ không lầm, trong Ngân-sách 1962 về Nha Tổng Giám-Đốc Thanh-Niên, chúng tôi có nhận thấy đã chuẩn cấp cho Tổng Nha này một số tiền rất lớn để ấn-loát tại chỗ những bích-báo và các bản thông-tin cho các Xã Thôn. Chúng tôi thấy số tiền quá to lớn, nhưng chỉ sợ nó đi không thấu Xã và

Thôn được, nên chỉ, chúng tôi muốn hỏi cách xử-dụng và phân phối thế nào cho số tiền ấy nó đi thấu hạ-tầng cơ-sở Thôn và Xã. Khi ấy, chúng tôi được Ông Thuyết-trình-viên Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh là Bạn Đồng-Viện Ngô-hữu-Thời trả lời cho chúng tôi biết là «vấn-đề án-loát các tài-liệu, bích-báo tại chỗ thì Tổng Nha Thanh-Niên định sẽ in tại Quận-Xã. Tại Quận, các cơ-quan thanh-niên sẽ dùng ronéo để quay, còn tại các xã, nếu không có ronéo để quay thì họ sẽ dùng xu-xoa để in các tài-liệu học-tập để phổ-biến cho các đoàn-viên thanh-niên, do các Ty Thanh-niên Tỉnh soạn.» Đó là ở trong biên bản số 28/118 ngày 20-12-1961, Nội-San Quốc-Hội đặc-biệt 1962 (trang 220 đến 227) lời Bạn Ngô-hữu-Thời đang còn ghi rành rành trên ấy. Nhưng xét lại, chúng tôi về địa-phương chúng tôi, chúng tôi thấy các Ty Thanh-niên cũng như các cơ-quan thanh-niên các Thôn-Xã rất nghèo nàn đến từng tờ giấy một, cũng như tới ngòi bút.

Kính thưa Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội và Quý Bạn,

Vấn biết chúng tôi không có quyền kiểm-soát ngân-sách sau khi Hành-Pháp tiêu, nhưng chúng tôi nhận thấy tại địa-phương chúng tôi, các Quận cũng như các Xã chưa được hưởng những quyền-lợi như Ông Thuyết-trình-viên của Ủy-Ban Ngân-sách đã trả lời cho chúng tôi năm vừa qua.

Đến năm nay, trong Ngân-sách lại dự-trù tăng kinh-phí để phát-triển hệ thống giao-thông liên-lạc với các cấp Xã và tổ-chức văn-nghệ, bích-báo tại hương-thôn. Điều 5 tăng thêm 7.000.000\$ nữa. Như vậy chúng tôi muốn yêu-cầu Nha Tổng Giám-Đốc Thanh-niên cho biết sự sử-dụng ngân khoản này về năm 1962 đã đến đâu cho các Xã Thôn như lời Bạn Ngô-hữu-Thời đã trả lời cho chúng tôi năm vừa qua. Nhưng chúng tôi nhận thấy các Xã Thôn thuộc địa-phương chúng tôi chưa hề thấy cấp phát theo lời Bạn Thuyết trình-viên đã trình bày.

Đó là chúng tôi thấy ở địa-phương chúng tôi ra sao, chúng tôi xin trình-bày trên diễn-đàn Quốc-Hội để rộng đường suy-luận cho các Bạn và Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh.

Ô. HỒ-DUY-TÍNH.— Tôi rất tán-đồng Ngân-sách tài-khoá 1963 của Bộ Công-Dân-Vụ.

Hoạt-động của Bộ Công-Dân-Vụ hiện thời có tầm quan-trọng đối với thời cuộc, nhưt là ở nông thôn. Ngoài sự hoạt-động về Thanh-Niên, Thông-Tin, Công-Dân-Vụ cần phải hoạt-động ráo-riết để tranh thủ nhân-tâm, gây ý-thức chống Cộng cho đồng

bào các giới, đánh tan luận-điều tuyên-truyền của Việt-Cộng hướng dẫn nhân-dân đi đến tinh-thần Quốc-gia, đường lối duy nhất. Công-tác chính-thức của Công-Dân-Vụ là tổ-chức đoàn ngũ nhân-dân, củng cố liên-gia tương-trợ và bầu Ban Trị-sự vào Hội-Đồng thôn, thiết-lập hương-ước. Ngoài các công-tác đó, Công-Dân-Vụ còn phải lãnh công-tác của Tỉnh, Quận giao phó cho nữa, cho nên công-tác rất khó-khăn, nặng-nề. Nhờ sự chu-đáo ân-cần của Quý Bộ-Trưởng, cho nên thời-gian qua ở khắp các địa-phương như ở Quảng-Trị, Quý Vị thấy cán-bộ Công-dân-vụ hoạt-động rất mạnh-mẽ, đã lưu động về nông thôn, đã thu hoạch rất nhiều kết quả thành hình, nhưng mà chưa được mỹ-mãn, vì trở ngại thiếu phương tiện cho nên anh em cán-bộ đi từ thôn này qua xã nọ luôn mà phải đi bộ. Hơn nữa cấp chỉ-huy cần phải đơn-độc công-tác mà không có xe cộ, đành rằng có sự chậm chạp rồi, mà lại có sự nguy hiểm nữa. Thấy ở văn-phòng Tỉnh-Đoàn Công-Dân-Vụ thiếu-thốn mọi sự không có dụng cụ, không có bàn ghế, anh em cán bộ phải mua thêm bàn ghế mà ngồi làm việc, nhất là văn-phòng của Quận không có gì hết. Ngoài số lương cán-bộ 2.000\$, đặc biệt lưu-động thêm được 800, thì 800 đó là công-tác-phí và di-chuyển phí vừa đủ, còn chưa nói đến gia-đình, vợ con. Chúng tôi nhận thấy anh em cán-bộ Công-Dân-Vụ công-tác nặng nhọc như các ngành khác mà đồng lương đã thua kém, đi công tác ở thôn quê không có sự an-ninh bảo-đảm, chỉ đem xác trần ra mà đối phó với địch, vả lại không được phần an-ủi, nghĩa là phải đi quân-dịch tại ngũ. Theo Hiến-Pháp, việc làm như nhau, tiền lương bằng nhau, mà đem so sánh với các ngành khác thì còn chênh-lệch lắm, mà cơ-quan cần phải đủ phương tiện mới có kết-quả được, có thể dễ làm việc, nhất là về mặt chánh-trị.

Vậy, tôi xin yêu-cầu Quốc-Hội lưu ý Hành-pháp, nên cấp cho đủ phương-tiện. Xin đề nghị như sau :

1.— Cấp cho Tỉnh-đoàn Công-Dân-Vụ một xe Jeep và một máy in ronéo.

2.— Xin cấp cho dụng-cụ bàn ghế và vật-liệu trang-bị văn-phòng tỉnh và quận.

3.— Xin cứu xét cho quy-chế cán-bộ Công-dân-vụ được hưởng phụ-cấp gia-đình.

4.— Xin cấp cho mỗi Tỉnh-đoàn một ngân-khoản hoặc nhiều ít mỗi tháng để chi-tiêu bất-thường trong cơ-quan.

5.— Xin cho cán-bộ Công-Dân-Vụ được hoãn tái-ngũ vì nông thôn hiện giờ rất cần họ.

Ô. BUI TUẤN.— Tôi xin phép nói một điều mà thôi, thuộc về Nha Tổng Giám Đốc Thông-Tin.

Thưa Quý Bạn Đồng-Viện,

Hiện thời chúng tôi thấy trong các tờ báo hàng ngày, khi chúng ta đọc, mỗi người đều nhận thấy một điều là có những sự đục khoét ở trong các tờ báo. Nói một cách khác là tờ báo đã được kiểm- duyệt. Nếu như những bài tường thuật về các phiên họp Quốc-Hội mà bị đục khoét, tôi lấy làm lạ, bởi vì đó là một việc làm vi-phạm sự tự-do ngôn-luận đã được bảo đảm trong Hiến-Pháp, bảo đảm ở tại diễn-đàn Quốc-Hội này. Theo nguyên-tắc nghĩa là trên giấy tờ thì hiện thời không có kiểm- duyệt, nhưng trong thực-lẽ không ai chối cãi được rằng có sự đục khoét nghĩa là có sự kiểm- duyệt.

Tôi thấy rằng việc làm đó đối với cái bài tường-thuật các phiên họp của Quốc-Hội nó không được chính xác bởi vì khi kiểm- duyệt những lời nói của các vị Dân-Biểu phát-biểu ở ngay tại diễn-đàn này thì người ta — nghĩa là chính-quyền — đã không cho phép nhân-dân hiểu rõ các cuộc thảo-luận ở diễn-đàn Quốc-Hội, mà nhân dân có quyền được hiểu biết và được rõ từng ly từng tý.

Việc làm đó không có ý-nghĩa nữa là các cuộc thảo-luận sẽ được đăng vào Công-báo thì tất cả mọi người đều có thể đọc được. Tại sao lại có đục khoét khi Công-báo của Chánh-Phủ đăng nguyên-văn các cuộc thảo-luận ở tại Quốc-Hội? Chúng tôi xin nhắc rằng hiện thời có những điều luật khá gắt gao đối với báo chí. Khi ký-giả vi-phạm luật-lệ hiện hành thì cứ để cho Tòa-Án xét-xử các nhà báo nếu họ vi-phạm luật-lệ.

Chúng tôi mong rằng ngay từ giờ này, từ ngày mai sắp đi, cái việc làm ấy sẽ chấm dứt, cái việc làm kiểm duyệt những bài tường thuật của các phiên họp tại Quốc-Hội phải được chấm dứt. Điều đó quan-trọng lắm, quan-trọng ở chỗ này, là bởi bỏ một vài câu, một vài chữ thì có thể nói là cũng không sao, đối với quốc dân, họ biết thêm vài câu của các vị Dân-Biểu nói ở đây, hay là bớt đi thì cũng không sao, nhưng mà có một điều quan-trọng, là không khuyến-khích tinh-thần tôn trọng sự thật của các nhà báo; các nhà báo, vì sự kiểm- duyệt đó thành ra bị ám ảnh không dám viết sự thật, dầu có muốn viết sự thật. Mà đôi khi cũng không có gì để kiểm- duyệt, là bởi vì họ không dám viết sự thật đâu. Đó là điều mà tôi muốn nói, đó là điều rất quan-trọng. Trong một nước mà tinh-thần dân-chủ đã được thể- hiện rõ-rệt như trong nước Việt-Nam chúng ta, tôi

tưởng rằng một việc làm như vậy đối với báo chí rất là tai-hại. Về phần dân-chúng tôi xin nói lại rằng: riêng đối với những bài tường-thuật của các phiên họp của Quốc-Hội, nếu áp-dụng cái biện-pháp ấy thì tai-hại. Hơn nữa, vì quốc-dân có quyền theo dõi và theo dõi với tất cả những chi-tiết, các cuộc thảo-luận ở tại Quốc-Hội này, vì Ngân-sách Quốc-gia, là tiền do đồng bào đóng góp vào. Đồng bào phải được quyền biết coi thử ý-kiến của Quốc-Hội về việc xử-dụng tiền đó ra sao? Và những bài tường thuật liên-hệ đến những cuộc thảo-luận về Ngân-sách Quốc-gia phải được tôn trọng, không được đục khoét.

Ô. TRẦN-VĂN-TRAI.— Tôi lên đây đề có vài ý-kiến. Trước hết là chúng tôi thấy năm nay Ngân-sách dành riêng Tổng Nha Thông-Tin là 197.869.000\$ đối với Ngân-sách năm ngoài là 181.158.000\$ có tăng thêm được 16.711.000\$. Năm nào Quốc-Hội cũng không bao giờ tiếc, luôn luôn sẵn sàng tăng số ngân-khoản dành riêng cho Tổng Nha Thanh-Niên. Điều đó riêng về Ủy-Ban Ngoại-Giao và Thông-Tin chúng tôi, chúng tôi hết sức hài lòng, bởi vì chúng tôi thiết-tưởng trong tình-trạng hiện tại nhiệm-vụ của ngành Thanh-niên hết sức quan trọng vì đồng thời với những chiến-sĩ đang tranh đấu để diệt cộng-phỉ, đem tự-do cho nước nhà và an-ninh cho toàn quốc, thì ngành Thông-tin cũng thực-hiện một công-tác song song không kém gì công-tác của chiến-sĩ ở tại chiến-trường. Vì vậy cho nên thấy rằng năm nay Ngân-sách của Thông-Tin cũng được tăng thêm nữa thì chúng tôi hiểu rõ ràng trọng tâm hoạt động của ngành này mà tất cả mọi người đều đồng ý, nhưng mà chúng tôi lên đây đề nhân tiện trình-bày một vài ý-kiến.

Mục đích chánh-trị đầu tiên của Thông-tin có lẽ là thu hút được nhiều người theo ý-kiến của mình, để tham gia sự tranh đấu của mình và thêm nữa mục đích của Thông-tin là đả kích, dẹp những tư-tưởng nào nghịch với tư-tưởng của chúng ta, mà muốn cho tư-tưởng Quốc-gia chúng ta được thắng và mau thắng thì chúng tôi thiết-tưởng rằng ngành Thông-tin phải căn-cứ vào những số người nghe và theo Thông-tin, mà số người này có phải là số ít trong nhân dân hay là đại chúng? Cho nên chúng tôi thắc mắc phần nào khi xem qua sự thông-tin của chúng ta. Dường như Tổng Nha Thông-Tin căn-cứ nhiều, lưu tâm nhiều đến một số ít đồng bào chúng ta, tôi muốn nói một số trí thức mà chúng ta đây là những phần-tử. Thử hỏi xem ngành Thông-tin có nên hướng về bên thiểu số ấy tức là số trí

thức không? hay là Thông-tin cần hướng về bên đại chúng. Vừa rồi Ban Đồng nghiệp chúng ta, Ban Trần-hữu-Điều có lên diễn-đàn này và than-phiền về sự thông-tin không có được đầy đủ ở trong hương-thôn. Ủy-Ban Thông-Tin và Ngoại-Giao chúng tôi cũng hết sức đồng ý với Ban Trần-hữu-Điều, bởi vì chúng tôi thấy rằng công-tác thông-tin hàng ngày không được hướng về bên đại-chúng và cũng biết rằng tại nước Việt-Nam chúng ta phần đông có thể nói rằng 80% nhân số đều ở trong làng Xã và ngày hôm nay phần đông tập-trung trở lại trong các Ấp Chiến-lược. Vì vậy chúng tôi xin nhờ cơ-quan hữu-trách cho biết coi năm tới đã có cố-gắng thêm đề hướng về bên đại-chúng đó hay là không? Sự thật ra, ai ai cũng nhận rằng sự thông-tin ở trong hương ấp, ở trong làng xã thật là thiếu thốn trong các ngành thông-tin: một là thông-tin bằng chữ, hai là thông-tin bằng hình ảnh; ba là thông-tin bằng lời, thử hỏi coi bên Bộ sở-quan đã thỏa-mãn hay là chưa?

Đề-cập đến loại thông-tin bằng chữ tức là đề-cập đến báo chí, chúng tôi cũng nhìn nhận với Ban Trần-hữu-Điều rằng ở trong hương-thôn nhiều nơi không có báo chí tới. Bây giờ nếu báo-chí có về đến hương-thôn, thử hỏi báo-chí này nằm ở chỗ nào? hay là chỉ nằm trong tay của một vài người mà thôi! Tôi trình-bày như vậy để lưu ý bên Bộ sở-quan coi sau này có nên xem xét lại vấn-đề này, đề làm cách nào cho báo-chí có thể được nhân-dân ở trong hương-thôn đọc, chứ không phải là báo-chí về hương-thôn để cho một vài người sử-dụng mà thôi, như vậy tức là một chuyện hoàn toàn thất bại. Còn về thông-tin bằng hình ảnh, chúng tôi muốn bên Bộ sở-quan cho biết về thông-tin bằng hình ảnh. Hỏi vậy coi các cuộc chiếu bóng ở hương-thôn được tiếp tục hay là không, nhất là những nơi nào có an-ninh, bởi vì lúc sau này chúng tôi thấy sự thông-tin bằng hình-ảnh dường như thiếu hụt ở nông-thôn. Có nhiều nơi tôi nói không có an-ninh, chính chỗ đó chúng ta phải đến, và sự thật chỗ nào ta sợ, đó là nhiệm-vụ của chúng ta, bởi vì chỗ đó là chỗ tranh-dấu. Thật tình nếu mà đem ra trình-bày chiếu bóng ở tại tỉnh ly, quận ly, hay là ở tại Đô-Thành, chúng tôi thiết-tưởng điều đó không có ích chi cho lắm. Vì những người ở Đô-thành, ở tỉnh-ly và quận ly có nhiều cơ-hội đi xem đã biết chuyện thời-sự vân vân... Còn trái lại, ở trong hương-thôn nhân dân ít có cơ-hội nào để xem những cuộc thông-tin bằng hình ảnh. Cho nên chúng tôi thiết-tưởng bên Bộ sở-quan cần lưu ý hơn, và tôi xin nói một lần nữa, chỗ nào chúng ta e sợ đó là nhiệm-vụ của chúng ta Bởi vì, không

phải chỗ nào mà tất cả mọi người đều theo chúng ta là chỗ đó phải hoạt-động mạnh, mà ở chỗ nào chúng ta cần thu hút những người chưa theo ta, hoặc là họ đương chấp chững chưa biết nên ngã ngũ vào đâu, cần phải gần những người đó, đề những người đó theo chúng ta, tôi thiết-tưởng đó là mục-đích của thông-tin.

Đề-cập đến thông-tin bằng chữ và thông-tin bằng hình ảnh, thiết-tưởng cũng nên đề-cập luôn thông-tin bằng lời. Ngày hôm nay, hỏi vậy coi bên cơ-quan hữu-trách đã làm những gì để phát-triển sự thông-tin bằng lời. Chúng tôi không nói ở các tỉnh-ly hoặc ở các quận ly mà ở các xã, bởi vì có nhiều xã không phải thuộc là tỉnh ly hay là quận ly, nhưng mà cũng có an ninh, hỏi vậy coi sự thông-tin bằng lời nay có được phát-triển mạnh mẽ như chúng tôi thường nghe hay là không?

Ngoài ra, chúng tôi thiết-tưởng rằng trong việc truyền bá tư-tưởng nếu nặng về lượng, nếu nói rằng: chúng tôi có bao nhiêu máy khâu-thanh, chúng tôi có bao nhiêu báo-chí được phân phát vân vân... thì thiết-tưởng cũng cần phải chú ý về phẩm. Nói về phẩm, đây không phải là yêu-cầu thông-tin đặt ra những bài cao-siêu, những lời văn chải-chuốt, những lời văn dùng nhiều danh-từ, có khi chúng ta phải tra tự-điền mới hiểu được. Hỏi vậy coi thông-tin có phải mà viết một bài cao siêu, để cho các vị giáo-sư đại-học hoặc là các vị khác hiểu, hay là phải dùng những danh-từ của quần-chúng của đại-chúng thường hiểu và thường dùng. Nếu thật tình trong một cuộc trình bày, trong một cuộc diễn-thuyết mà diễn-giã lên nói, mà dùng những danh-từ chỉ có mình y hoặc là một vài người trí-thức hiểu, rồi khi xuống, một vài người vỗ tay, tôi thiết-tưởng rằng người diễn-giã đó hoàn toàn thất-bại. Một người diễn-giã mà thắng-lợi là khi nào dùng những danh-từ mà tất cả mọi người đều hiểu được. Đây người diễn-giã là cơ-quan Thông-tin, mà nếu cơ-quan Thông-tin dùng những danh-từ quá khó hiểu, thì ôi thôi, dân-chúng ở trong thôn ấp làm sao mà hiểu được, nếu có máy khâu-thanh đi nữa. Bởi thế cho nên tôi sợ e chúng ta có nhiều sự cố-gắng mà sự cố-gắng nó thất-bại, vì chúng ta không có nhắm ngay mục-đích, không có tự hỏi coi những người mà nghe chúng ta có hiểu hay là không? hay là cái bài này nó hay vì chúng ta đây là những nhà trí-thức đã hiểu, và tự cho rằng hay. Một bài thông-tin nó hay khi nào đại-chúng hiểu và khi nào đại-chúng khi nghe rồi hiểu. Thiết-tưởng rằng chúng ta đây là người nói những lời hữu-ly,

cố-gắng mà nghe theo chúng tôi, bỏ những thành-kiến khác, bỏ những ý-kiến khác, bỏ không theo Việt-cộng mà theo Quốc-gia. Tôi thiết-tưởng khi làm những bài ấy, cần phải nhớ trở lại vấn-đề phẩm. Vấn-đề phẩm đây là làm cách nào cho được hiệu-quả. Cho nên chúng tôi thiết-tưởng rằng mục-tiêu của thông-tin là làm sao cho đắc quả, cho có hiệu-quả, chứ không phải nói là viết bài hay, hay dở, không phải là đối với dân-chúng, không phải là đối với đại-chúng, chúng ta nói hay, hay dở là đối với chúng ta đây là người trí-thức. Sự thật người trí-thức đâu có là bao nhiêu, đại chúng là những người chất-phác, ý-kiến thô-sơ nhưng mà khi nào nghe được, khi nào hiểu được, thì họ sẵn sàng theo chúng ta. Cho nên chúng tôi thiết-tưởng, khi phát thanh những bài thông-tin cần phải nói những danh-từ mà những người thường hay nói, những người thường hay dùng, để họ hiểu thêm một chút.

Trở lại vấn-đề truyền-bá tư tưởng của chúng ta bằng chữ và bằng hình-ảnh, chúng tôi thiết-tưởng cần phải đi sâu rộng đến hương thôn, cũng như chúng tôi vừa trình-bày. Ngoài ra, còn có một số đồng-bào của chúng ta ở hải-ngoại, thiết-tưởng cũng nên chú ý đến số đồng-bào ấy, không phải là ít và như là những đồng-bào của chúng ta ở ngoại-quốc không thấy rõ sự biến-chuyển ở trong nước, và nhiều khi vì ở xa quá, vì xa quê nhà lâu quá, nên cũng thờ ở một phần nào, cho nên những phần-tử này đáng lẽ phải là những phần-tử mà chúng ta phải dành riêng cho họ một sự ưu-ái, một sự triu mến, một lòng ưu-ái đặc-biệt. Chúng tôi cũng biết rằng đây là nhiệm-vụ phần đông là của các cơ-quan đại-diện của chúng ta, các Tòa Đại-Sứ, các Tòa Đặc-Sứ ở hải-ngoại. Nhưng chúng tôi thiết-tưởng cần phải có sự phối-hợp chặt-chẽ giữa bên Thông-Tin và bên Ngoại-Giao về vấn-đề này, để phổ-biến rộng-rãi và như là để nhiều người được biết. Thật ra chúng tôi cũng được nghe nói là các kiều bào của chúng ta ở hải-ngoại biết rất ít tin-tức ở nước nhà.

Đề kết luận ý-kiến của chúng tôi muốn trình-bày hôm nay là xin Thông-Tin thành thật. Tôi thiết-tưởng là cần phải thành thật là chuyện chính cho chúng tôi biết một cách rõ-ràng, không cần nói nhiều, không cần cho con số quá lớn, nhưng bằng một cách thành-thật. Bởi vì chỉ những người nào can-đảm mới dám nói sự thật và dám nghe sự thật, vậy thì chúng ta đây là những người can-đảm, nhất là bên Thông-Tin, là những nhà chiến-sĩ; Xin cho chúng

tôi biết sự thật coi trong số 2.500 xã của chúng ta, trong số 16.000 ấp, trong đó có 11.000 ấp dự-trù làm Ấp Chiến-lược và theo tin tức chúng tôi vừa hỏi hôm qua, thì đã có 3.517 Ấp Chiến-lược đã hoàn-thành, nhờ Thông-Tin cho chúng tôi biết coi số xã, số ấp, riêng biệt số Ấp Chiến-lược, đã được cấp-phát báo-chí, và chắc chắn rằng báo-chí tới tại ấp và để riêng cho nhân-dân coi, tất cả mọi người đều được coi, chứ không phải một vài người coi rồi xách luôn về nhà. Và mỗi năm, mỗi ấp có an-ninh, bởi vì người ta sẽ có thể trả lời cho chúng tôi rằng có nhiều nơi không có an-ninh, muốn biết có an-ninh không, không phải riêng về Thông-tin mà thôi, có nhiều cơ-quan khác, (đây không phải tôi nói đặc-biệt cho Thông-Tin), tôi xin nói một cách rõ-ràng như vậy, kéo khi biểu đi chỗ này chỗ nọ, chỗ đó không có an-ninh, thôi đừng có đi, chúng tôi không thể đi được, bởi vì không có an-ninh, nhưng mà không có an-ninh, thì chúng ta phải đến, mỗi năm, mỗi ấp có thể xem được 1 hoặc là 2 lần chiếu bóng hay chăng? Các ấp ấy 1 hay 2 hay là 3 lần? tôi biết rằng có nhiều nơi có thể được xem 10 lần trong một năm, nhưng mà có nhiều nơi tuy rằng có an-ninh mặc dầu mà không được coi, bởi vì tôi cũng biết đi đến đó hơi nguy-nan một phần nào, mà chỗ đó lại là chỗ tranh đấu.

Còn về Thông-tin có bao nhiêu Radio Pile, hiện thời Radio Pile đó có dành riêng cho công-cộng sử-dụng hay chăng?

Kính thưa Quý Vị, chúng tôi lên đây trình bày như vậy, không phải là quên sự cố-gắng không ngừng và cố-gắng hằng ngày của Nha Thông-Tin, nhưng chúng tôi trình-bày như vậy, là muốn cho ngành Thông-Tin của chúng ta hoạt-động đặc-lực hơn, chứ không phải trình-bày như vậy tưởng rằng chúng tôi có ý muốn đả-kích. Chúng tôi có đủ can-đảm và công bằng mà nhận những yếu-diểm cũng như những nhược-diểm của người và của chúng tôi. Mục-đích của chúng tôi là ước-mong trong năm 1963 đây ngân-quỹ dành riêng cho Thông-tin cũng đã dồi dào một phần nào, nó được đi đến tận hương-thôn, tận dân-chúng ở làng xã, tận đại-chúng, có thể nói rằng con số 80% dân số của Việt-Nam chúng ta.

Trong kỳ họp vừa rồi, Ông Bộ Trưởng Công-Dân-Vụ có gặp Ông Chủ-Tịch Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh và Ủy-Ban chúng tôi cùng một số anh chị em Dân-Biêu. Tôi có hỏi Ông Bộ-Trưởng

lời này hết sức thành-thật là: về Nha Thông-Tin Ông Bộ-Trưởng đã hài lòng lắm chưa? Ông Bộ-Trưởng rất vui vẻ (bởi vì Ông Bộ-Trưởng Công-Dân-Vụ là một vị luôn luôn vui vẻ) trả lời rằng: « Tôi chưa có được hài lòng » mà câu đó nếu hỏi năm ngoái, năm 1962 có thể hài lòng, mà hôm vừa rồi tôi hỏi, Ông nói chưa có hài lòng. « Ông chỉ hài lòng là khi nào có Télévision ».

Ngày hôm nay tôi xin có ý kiến là tôi không được đồng ý với Ông Bộ-Trưởng Công-Dân-Vụ về điểm này. Nếu thật tình ra, chúng ta chỉ hài lòng khi nước ta có Télévision, có vô-tuyến truyền-thanh, thì tôi sợ e rằng đó là một sự làm cho chúng ta. Lầm lạc hơn nữa, vì số người mà có thể mua được một cái télévision, chắc chắn rằng trong số anh chị em Dân-Biểu chúng ta, chỉ đếm không có được mấy ngón tay, thì như vậy làm sao mà cho đại-chúng có thể hưởng được, nhất là ở trong hương-thôn không có điện. Khi đó tôi cũng trả lời Ông Bộ-Trưởng một cách xã-giao rằng: tôi ước mong rằng télévision nó chậm đến cho nước Việt Nam chúng ta. Bởi vì nếu có télévision mà Ông Bộ-Trưởng, nhất là Ông muốn nói bên Thông-Tin mà hài-lòng, thì chắc chắn rằng không biết có làm chi nữa hay không? Bởi vì con người ta khi nào hài lòng rồi thì đâu còn tranh đấu. Nếu con người ta mà hài lòng rồi thì đâu có thể nào mà cố-gắng xem trở lại coi nhân-dân và đại-chúng có thể hài-lòng hay là không? Nếu có télévision, cũng như ngày hôm nay, có một số báo chí, và tôi cũng xin mở một dấu ngoặc là thấy rằng các tờ tạp-chí của bên Bộ Thông-Tin ấn-phát ra là vô cùng đẹp-đẽ, tôi cũng nhìn nhận, tôi xin đóng dấu ngoặc, thì tình-trạng ấy cũng không khác chi tình trạng hôm nay vậy, nhất là chỉ có một số nhỏ nhân-dân Việt-Nam được hưởng-thụ. Thành thử ra, nếu cho rằng ngày nào nước Việt-Nam của chúng ta có vô-tuyến truyền-hình (télévision) mà anh chị em chúng ta được hài-lòng, thì chúng tôi thiết-tưởng rằng khi đó, với tinh-thần đó, sẽ đem lại cho chúng ta nhiều... , tôi không dám nói nhiều thất bại, nhưng đem lại cho chúng ta nhiều điều mà chúng ta rất tiếc.

Chúng tôi xin kết-luận là yêu-cầu ngành Thông-Tin cố-gắng hơn đề đem mọi hình-thức thông-tin đến tận hương thôn làng xã, tận các Ấp Chiến-lược, chứ không phải chỉ một số ít người được hưởng văn-hóa, được biết tin-tức mà thôi, mà muốn cho đại chúng được hưởng những ân-huệ do Thông-Tin cũng như do chánh-thể của chúng ta cấp phát. Và như vậy những người đóng góp cho Thông-tin năm nay 16 triệu, đề Tổng Nha Thông-Tin hàng năm để

dành trong việc cung-cấp đó. Ước mong được như vậy, có lẽ đại-chúng của chúng ta đã đóng góp phần nào trong số tiền ấy khỏi bị thất vọng.

Ô CHÚ-TỊCH.— Chúng tôi xin ghi tên các Bạn giơ tay, Quý Bạn Kré, Nguyễn-trọng-Thiện, Hồ-Giống, Huỳnh-thành-Vị, Bùi quang-Nga, Ngô-khắc-Tĩnh, Nguyễn-văn-Tánh, Trần-Tài.

Chúng tôi sẽ lần lượt mời các Bạn lên diễn-dàn. Sau khi đó Bạn Thuyết-trình-viên sẽ giải đáp nếu Quý Đồng-Viện thấy không có gì trở ngại chúng tôi xin đề-nghị biểu quyết, vì tôi thấy có nhiều diễn-giả trong phần này.

Ô. KRÉ.— Tôi hết sức vui mừng thấy Ngân-sách 1963 của Bộ Công-Dân-Vụ được tăng.

Chúng tôi ở địa-phương hết sức thiếu thốn. Trước hết tôi nói về Tỉnh đoàn Công-dân-vụ Tuyên-Đức. Ngày trước cơ-quan này nằm trong thành-phố Đà-Lạt, chỉ có một Ty thì việc xử-dụng nhân-viên là chung cho cả thành-phố và Tuyên-Đức. Nhưng từ ngày mà Quận Tuyên-Đức tách rời thành-phố Đà-Lạt, nhưng mà Tỉnh vẫn còn nằm ở thành phố, thành ra Tỉnh-đoàn Công-dân-vụ bị chi-phối. Vì vậy phải chia ra làm 2 Ty và phải có đủ các phương-tiện cũng như nhân-viên phụ-trách.

Chúng tôi nhận thấy tầm hoạt-động của Công-dân vụ ở địa-phương không phải là nhỏ, nó rất quan-trọng đối với một Tỉnh, như Tỉnh chúng tôi, nhất là đồng-bào di-cư tị-nạn Cộng-sản rầm-rộ, chỗ nào cũng có, đâu đâu cũng cần có nhân-viên Công-dân-vụ. Nhưng rất tiếc Tỉnh đoàn Công-dân-vụ không có phương-tiện di-chuyển nào và không đủ nhân-viên để phụ-trách đúng như sự đòi hỏi cần-thiết. Chính như văn-phòng cũng chưa có, không nói gì đến phương-tiện di-chuyển. Từ tỉnh đến Quận không phải là một, hai cây số mà từ 15 đến 30 cây số. Chúng tôi rất mừng thấy rằng Ngân-sách Nha Tổng-Đoàn Công-Dân-Vụ có tăng. Tôi mong rằng Nha này nên lưu ý đến những sự đòi hỏi ở địa-phương, Nha cần phải giúp đỡ triệt-đề mọi phương-diện, nhân-viên, vật-liệu, dụng-cụ cho Ty Công-dân-vụ Tuyên-Đức hiện đang nằm chung với Ty Công-dân-Vụ thành phố Đà-Lạt. Và một khi nằm chung như vậy rất bất tiện cho công việc làm hằng ngày của Ty đối với đồng bào ở địa-phương. Đó là điểm thứ nhất.

Điểm thứ nhì chúng tôi xin trình-bày về Thông-Tin cũng tương-tự như ở trên, vì trước kia Thông-

Tin chỉ có một Ty, hiện nay chia ra 2 Ty. Trước kia một Ty mà có 2 xe Radio-car, từ khi Tỉnh Tuyên-Đức chia đôi với thành-phố Đà-Lạt thì Radio-car được chuyển về Trung-ương, hiện nay chỉ còn có một cái Radio-car cho thành-phố Đà-Lạt. Khi cần sử-dụng Radio-car vào công-tác vận-động dân-chúng, thì thành-phố Đà-Lạt làm, Tuyên-Đức khỏi làm, thành ra mất thời gian-tính đối với đồng-bào. Cho nên tôi muốn rằng Nha Tổng Giám-Đốc Thanh-Niên cần phải tăng cường nhân-viên, tăng cường dụng cụ máy móc để có đủ phương-tiện mà làm tròn nhiệm-vụ. Các vị Trưởng-Ty địa-phương nhiều khi chạy tới chạy lui cũng không tìm được, nói với Tỉnh, Tỉnh cũng không có phương-tiện để mà giúp. Thành thử tôi yêu-cầu Nha giúp đỡ các Tỉnh hiện tại cũng như các tỉnh vừa được thành-lập vì họ luôn luôn thiếu-thốn mọi phương-tiện cần-thiết.

Ngoài ra các tỉnh nào đã có cơ sở vững-vàng, nhân-viên đầy đủ, có lẽ chưa cần đến, thì nên dành lại để giúp những tỉnh đang chiến-đấu như tỉnh Tuyên-Đức.

Điểm thứ ba, chúng tôi xin lưu-ý Nha Tổng Giám-Đốc Thanh-Niên hiện tại thanh niên chúng tôi vẫn ở chung với thanh niên thành-phố Đà-Lạt, ghế ngồi cũng không có. Trước khi chúng tôi về Sài-gòn chúng tôi cũng có nhóm Tỉnh đoàn Thanh-niên để tìm hiểu tất cả, nêu những cái gì khuyết-điểm, vì sao thanh-niên trong quận trong xã không được tiến-triển? Vì một Ty chỉ có 3 người: một Ông Trưởng-Ty, một Ông Phó Trưởng-Ty, một thư-ký đi bằng xe đạp thì làm sao mà xê dịch được, làm sao mà làm việc được cho các quận? Cái ghế ngồi cũng không có phải đi mượn của tư nhân. Tôi nghe nói rằng họ sẽ đòi lại cái ghế của họ. Vì thăm-cánh đó, chúng tôi xin yêu-cầu Nha Tổng Giám-Đốc Thanh-Niên cố-gắng giúp-đỡ, tăng-cường nhân-viên và máy-móc. Như chúng tôi đã nói, các nhân-viên Công-dân-vụ, Thông-tin, Thanh-niên tỉnh Tuyên-Đức hiện tại, mặc dầu hết sức cố-gắng tìm đủ mọi cách để làm đúng đường lối đã được giao-phó, nhưng vì phương-tiện không có, đành phải bó tay mà chịu.

Tôi xin có ý-kiến như vậy, xin Bộ Công-Dân-Vụ và các Nha liên-hệ nên tìm mọi phương-cách giúp-đỡ địa-phương đó, để họ hoàn-thành nhiệm-vụ mà các Bộ, các Nha đã giao phó cho họ. Chúng tôi xin cảm ơn.

Ô. NGUYỄN-TRỌNG-THIỆN. — Tôi xin góp một vài ý-kiến nhỏ về Nha Tổng Giám-Đốc Thông-Tin, đó là vấn-đề quang-báo tại Thủ-Đô chúng ta.

Trước hết, tôi cũng xin thành-thực khen-ngợi và tán-thưởng sự thành-công mới này của Nha Tổng Giám-Đốc Thông-Tin, vì đã thực-hiện được quang-báo. Nha Tổng Giám-Đốc đã giúp cho một số đồng đồng bào xem được tin-tức hằng ngày một cách nhanh chóng. Và thứ hai nữa cũng tỏ ra rằng chúng ta có thể tiến kịp công-tác thông-tin nhanh-chóng như tại các Thủ-Đô tân-tiến trên thế-giới.

Như các Bạn đã biết, hiện nay ở Saigon có hai quang-báo một cái thiết-lập trên nhà rạp cinéma Rex và một cái trên Nha Hỏa-xa. Vấn-đề chúng tôi xin hỏi ở đây là chúng ta thử coi lại xem những quang-báo đã thiết-lập như vậy có một ích lợi thiết-thực hay không, hay là nó chỉ có một giá-trị tượng-trung.

Vậy tôi xin đưa 2 phần, một phần nhận xét và một phần đề-nghị.

Nhận xét, chúng tôi nhận xét những khuyết-điểm của quang-báo hiện tại đã thiết-lập ở hai nơi mà tôi vừa kể trên.

— Khuyết-điểm thứ nhất, là giọng báo ngắn quá, ít khi mà có thể có một câu đặng trọn một giọng được.

— Khuyết-điểm thứ hai, là quang-báo chạy nhanh quá, nên khi đọc nếu theo dõi để cho hiểu được một câu thì thường là mỗi mất.

— Khuyết-điểm thứ ba nữa, là đứng về phương diện nội-dung, tin-tức tương-đối có khi hơi chậm, thường là những tin cũng đã được nhắc nhở ở trên những tờ báo của chúng ta hằng ngày. Đó là những nhận xét về khuyết-điểm của quang-báo và những nhận xét khác là nhận xét về số người đứng đọc quang-báo.

Chắc Quý Bạn cũng như chúng tôi thường có dịp đi qua những nơi công-cộng đó và lưu-ý thì thấy rằng số người đọc quang-báo của chúng ta tương-đối ít-oi, vì lẽ không ngoài các khuyết-điểm mà tôi vừa kể trên.

Nhất là về quang-báo đặt tại rạp Rex, thì lại ít chỗ cho đồng-bào đứng xem. Nếu có số đồng đồng bào tập-hợp nơi đó, cũng là do rạp Rex lúc đó chiếu một phim gì hấp-dẫn. Và lại quang-báo để quá cao, đứng gần mà xem thì phải ngửa cổ, nên chi dễ mỏi cổ, không những là mỗi mất, vì là giọng thì ngắn mà chữ chạy lại nhanh. Vậy chúng tôi xin đề nghị và những đề-nghị này cũng do những khuyết-điểm đã nhận xét trên.

Đề-nghị thứ nhất và thứ hai : giòng báo trên quang báo được dài hơn đề có thể đọc được và chạy có thể thông-thả hơn đề đồng-bào có thể thông-thắng mà nhận đúng ý-nghĩa được một câu, hay là biết được một tin-tức.

Và điểm thứ ba là những tin-tức cần, xin cho biết nhanh-chóng nếu có thể nhanh chóng hơn những nhật-báo ra hằng ngày thì là một điều mà chúng tôi có thể gọi là lý tưởng.

Tôi xin cảm ơn Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội đã cho tôi lên đây đề trình bày những ý-kiến trên nhằm mục đích tăng ích lợi của quang báo mà Nha Tổng Giám-Đốc Thông-Tin thiết-lập ở hai nơi trên. Và đề thu-hút thêm một số đồng-bào tập-hợp đông đủ hơn tại những nơi có lập quang-báo, để thấy rõ cái sự bổ-ích của quang-báo cũng như là thích-thú được đọc quang-báo, không phải là vi tò-mò đến đây để mà xem quang-báo nó thế nào, mà trái lại để xem tin-tức, biết tin-tức hằng ngày, hằng giờ, nếu có thể được hằng phút. Những tin-tức chúng ta ngày nay do tình-hình chiến-sự, do tình-hình quốc-tế biến-chuyển rất là mau lẹ, và quang-báo hiện thời đối với thủ-đô của chúng ta là một cách thông-tin công-cộng thật là nhanh chóng.

Nếu được như vậy, chúng tôi xin nghiêng mình trước sự thành-công đó của Nha Tổng Giám-Đốc Thông Tin.

Ô. HỒ-GIỐNG.— Trước hết tôi xin phát-biểu ý-kiến về Công-Dân-Vụ. Ở trong ngân-sách trang 294 ở Mục IX và chương 2 nơi điều 1 về nhân-viên phụ động Chúng tôi thấy có ghi 164.677.000\$, con số này đối với cán-bộ Công-dân-vụ, để trả phụ-cấp cho những cán-bộ phụ-dộng. Tôi không có ý-kiến gì mà cho rằng nó nhiều quá hay là ít quá, trái lại tôi thấy rằng con số này dầu có tăng cường lên bao nhiêu đi nữa trong giai-đoạn này là giai-đoạn Ấp Chiến-lược, tất cả các Ấp Chiến-lược, công việc cán-bộ phục-vụ cho Ấp Chiến-lược phải được đồng và phải được cung-cấp đầy đủ. Đó là lẽ tất-nhiên, nhưng nhận xét con số này thấy đến con số tôi muốn đặt câu hỏi xin Ủy-Ban liên-lạc với cơ-quan hữu-trách và xác định bằng một câu trả lời tại diễn-đàn này để cho đồng-bào nông-thôn biết và cho rất nhiều cán-bộ hiện đương hoạt-động trong nông thôn Ấp Chiến-lược biết là Ấp Chiến-lược hiện đương thành-lập, chúng ta có rất nhiều khả-năng, có rất nhiều công-tác và có rất nhiều thành-tích trong dĩ-vãng nữa, nhưng mà có nhiều khi điều-kiện văn-

hóa không có, hay là có rất ít thì những cán-bộ phụ-dộng đó có thể nào được chuyển qua, rồi được chuyển ngạch qua công-nhật mà khỏi phải thi hạch hay không? nếu có thì xin xác nhận lại để cho đồng-bào biết vì hiện giờ có rất nhiều đồng-bào nông-thôn rất cố-gắng, các cán-bộ ở nông-thôn cố-gắng làm việc và họ cũng thấy rằng, họ cũng mong mỗi có một tương-lai, mặc dù về phía văn-hóa hay về việc thi sát hạch thi sợ rằng họ không có, họ kém. Nhưng mà khi ra đi công-tác thực-tế ví-dụ như đốc-thúc như thế nào để đào hào, đốc-thúc như thế nào để mà xây lũy, đốc thúc như thế nào để mà rào làng và bố-tri dân-chúng để phục-kích tiêu-diệt Việt-cộng khi vô trong xóm thì những người đó rất nhiều khả-năng và thành-tích của họ đã được nhiều địa-phương bảo-đảm.

Xin Ủy-Ban hỏi lại cơ-quan hữu-trách xác-nhận bằng một câu trả lời cho chúng tôi biết. Bởi vì trong dĩ-vãng chúng tôi cũng có nghe có một số cán-bộ cho biết là sẽ có một nghị-định để cho đặc-cách như vậy, nhưng cho đến bây giờ chúng tôi cũng chưa thấy rõ. Xin Ủy-Ban xác nhận lại trên diễn-đàn này và được sự công-bố thì cũng là một điều mau chóng để cho đồng-bào nông-thôn biết rõ.

Bây giờ tôi xin nói đến vấn-đề thông-tin.

Trước hết tôi xin đề cập đến vấn-đề báo-chí mà lúc ban nãy Bạn Đồng-Viện Bùi-Tuần đã đưa ra, tôi lên đây cũng không ngoài mục-đích là ủng-hộ lập-trường của Bạn Bùi-Tuần, nghĩa là Thông-Tin không nên kiểm-duyet báo-chí một cách quá khe khắt, như là nếu những tin-tức của báo-chí khi loan ra về vấn-đề nào đó nó không có tính-cách gì nguy-hại cho nền an-ninh Quốc-gia, — chỉ trừ trường-hợp có liên-hệ đến Cộng-sản mà thôi, còn những trường-hợp liên-hệ với tổ-chức Quốc-gia của chúng ta dù là một đôi khi lời lẽ hay là những bài báo viết có một vài chỗ không được vừa lòng Thông-Tin lắm thì Thông-Tin cũng nên để yên để báo-chí họ đăng, vì chính đó là những bông hoa của dân-chủ. Tôi nói bông hoa của dân-chủ vì trong một chế-độ dân-chủ là một chế-độ đa-nguyên, trong chế-độ dân-chủ thì mọi quyền tự-do phải được bảo-đảm. Tôi đã được dịp gặp một số người bên kia vĩ-tuyến mới vượt tuyến về trong giai-đoạn vừa rồi đây, họ nói rằng ở ngoài kia, những đồng-bào nào theo dõi trong này rất thích thú, những đồng-bào nào nghe nói ở miền Nam có nhiều tờ báo công-kích Chánh-phủ, công-kích Quốc-Hội chúng ta, họ cho đó là những cái gì hơn ở ngoài miền Bắc mà họ không bao

giờ có được. Tôi thấy cái đó có lẽ là đứng về phương-diện an ninh hay đứng về khía-cạnh nào đó cũng không nên đề cho nó quá lớn, không nên đề cho nó trở thành hỗn loạn, nhưng đứng về khía cạnh đặc-biệt dân-chủ, chúng tôi thấy cần nên bảo-vệ bằng cách để cho tự-do. Báo nào nói sai quốc-dân sẽ thấy rõ, còn báo nào nói đúng, quốc-dân sẽ tán-thành. Cái đó là lẽ dĩ-nhiên. Còn những báo nào nói sai một vài lần, người ta đọc rồi, sau đó người ta không mua nữa. Đó là quyền của quốc-dân và đồng thời đó là sự sáng-suốt của quốc-dân. Cho nên tôi đề-nghị không nên quá khắt khe trong vấn-đề kiểm-duyet. Bây giờ về ý-kiến của Bạn Bùi-Tuân, trong đó nên đề vấn-đề kiểm-duyet những sự thảo-luận ở Quốc-Hội này. Thật ra, chúng tôi cũng hoàn-toàn tán-thành và đồng-thời chúng tôi xin thêm một vài khía-cạnh, trong lúc kiểm-duyet, Thông Tin đã kiểm-duyet báo một cách bất-công, tôi nói bất-công cũng như Ông Tòa, ví-dụ một vụ nào đó đáng lẽ xử theo lương-tâm và xử đúng theo công-bình, mà Ông Tòa lại xử theo một lối nào đó, theo lối một cân hai quả, nghĩa là chẳng hạn đối với một vụ này thì xử nặng, mà đối với một người kia rất có lỗi mà lại xử nhẹ. Đó là vô-lý.

Thông-Tin cũng vậy, nếu kiểm-duyet phải kiểm-duyet cho công-bằng, chuyện nào thấy nói ra mà không có lợi mà cất đi thì phải cất cho công-bằng. Thí dụ đối với Quý Vị Dân-Biểu, chúng tôi không sợ gì lịnh ai hết, chúng tôi nói ở đây với quyền bất khả xâm phạm mà quốc-dân đã trao cho chúng tôi, nhưng mà khi nào báo bị kiểm-duyet lại cất những lời nói hay, hay có những lời nói mà đăng ra có tiếng dội trong quốc dân đề-đề-con đường dân-chủ mà lại cất đi. Trái lại, có nhiều bài báo nói phê-bình một số Dân-Biểu, phê-bình Quốc-Hội một cách khe-khắt, hay là chỉ trích với chủ-quan của tờ báo đó mà trái lại không có bị sự cất xén gì hết. Thế thì tôi nghĩ rằng ông Thông-tin mà cất đó khi có ác ý gì đối với những cơ-quan nào, ông đề cho cơ-quan đó bị thiệt-thòi. Trái lại, nếu như ông ưng đề cho cái uy-tín của một nhân-vật nào hay cơ-quan nào, ví-dụ cái gì có thể đụng chạm đến cơ-quan đó, ông cất đi, tôi gọi việc đó là kiểm-duyet theo lối một cân mà hai quả đó (deux poids et deux mesures). Như vậy, nó có một sự thiên-lệch. Cũng trong vấn-đề kiểm-duyet, tôi thấy rằng nếu như cán-bộ thông-tin khi kiểm-duyet mà có con mắt cho rõ thì còn có thể làm được nhiều việc khác nữa. Tôi lấy ví dụ như là đối với phim ảnh; tôi thì tôi xin thú thật với Quý Bạn là ít

đi coi hát bóng, nhưng mà phim nào thật đặc biệt tôi mới đi, vừa rồi đây tôi nghe nói rằng có cái phim nó nói về chánh-trị rất nhiều phim Juge-ment à Nuremberg, tôi có đi dự, tôi đi coi, tôi thấy rất hay, nhưng trước khi xem phim tôi được coi có cái đoạn chiếu về thời sự lại có chiếu một cái hình của Dinh Độc-Lập năm xưa đương còn chiếu lại ở trong phim thời sự. Tôi thấy đáng lẽ ra Thông-tin phải cất cái đó đi đừng đề nữa, đề làm gì, con mắt quốc-dân hàng ngàn hàng vạn người đi coi hằng ngày trong những người đi coi phim ciné đại đa số là người thức giả, họ coi có ấn tượng không hay, cho nên tôi lấy một thí dụ: có một xã nằm trên đường quốc-lộ mà trụ sở đó, xã đó bị Việt-cộng tấn công đêm hôm, rồi sau một ngày sau, năm bảy ngày sau, trụ sở đó nó tan thương ghê lắm mà thấy đề vậy, người ta không sửa thì khi chúng tôi đi đến đó thấy rằng đề như vậy nó chường, mình phải làm sao mà trùng tu lại ngay hay là phá đi ngay, lo làm cái trụ sở mới ngay đề chứng tỏ cho Việt-cộng biết rằng nó phá của mình, mình làm lại liền, nó giết mình một, mình giết nó lại mười người. Cái lập-trường của mình là bao giờ cũng dành cái thể chủ-động trong vấn-đề chống cộng cũng như là vấn-đề tư-tướng, cũng như trong mọi hình ảnh của thông-tin. Cho nên tôi nghĩ rằng không nên đề người ta chiếu lại tòa nhà đó vào trong lúc này. Thật sự ra thì có xảy ra một vụ không hay đối với tòa nhà đó. Cho nên theo ý tôi, Thông-tin nên cất đi.

Cũng lại nói đến chuyện kiểm-duyet nữa, khi nghe Radio, nếu như Thông-tin mà cũng có cái phạm-vi hoạt-động vào những phần ở Radio đó, thì tôi đề-nghị những tuồng hát nào mà nó quá du-đương, nó nói về chuyện tình-ái nhiều quá, mơ mộng nhiều quá hay là nhiều chuyện nó không được tốt đẹp lắm về phương-diện văn-hóa, thì cũng nên cất bớt đi, đừng nên cho diễn lại. Khi nào ở Radio nghe hát mấy câu chuyện đó thì đồng-bào cũng thấy nó hơi chường tai, nhất là đối với những người hiện giờ đương chiến-đấu chống Cộng thì đáng lẽ phải sáng tác những vở kịch nào, những bài hát nào, đề thúc dục, đề khuyến-khích tinh-thần chiến-đấu chống cộng, chớ đừng có đề cho những bài hát mà nó quá yếu điệu, quá tình tứ, nó quá tình-tứ, nó quá, xin lỗi dùng những chữ mà nó không tốt đẹp lắm, về phương-diện tư-tướng đó, ví-dụ như là có những vở kịch, mà trong đó tôi cũng không muốn dùng chữ chường, xin lỗi Quý Vị Đồng-viện, về phương-diện nam nữ có nhiều cái nó chường lắm, thì tôi đề-nghị nếu kiểm-

duyet thi cũng phải cắt mấy chỗ đó đi, chớ đừng có để cho những cái đó bành-trướng, trong lúc đó những việc thảo-luận cho chính-xác. Ở đây, những lời lẽ đáng phổ-biến cho toàn dân nghe lại cắt.

Bây giờ tôi xin nói một ý kiến nữa của Ban Đồng-Viện lúc ban nãy là vấn-đề báo chí về tận cơ-sở, báo chí về tận cơ-sở cũng rất hay, nhưng mà bây giờ nếu như Bộ Thông-Tin mua báo rồi gửi về cho cơ-sở thì nó sẽ lâm vào tình-trạng khuyết-diếm mà như một Ban Đồng-Viện đã nói lúc ban nãy, tám ngày sau báo mới về tới cơ sở, bởi vì Nha Thông-Tin gửi về phải qua Bưu-điện đi từ cấp tỉnh quận, cấp xã về lâu lắm. Trái lại nếu có một phương-tiện nào để mà ủng-hộ thì phải ủng-hộ bằng một cách thông-minh hoặc khôn-goan hơn nghĩa là ông Đại-diện xã mỗi ngày ông mua 5 tờ báo để cho cơ-quan đại-diện coi đồng thời đọc lên để đồng-bào nghe, chẳng hạn, thế thì ông lấy tiền trong Ngân-sách nào đó để ông mua. Nếu ủng-hộ thì đừng mua báo ở Saigon về tàu bay lời thôi thì gửi hẳn tiền về cho địa-phương Thông-Tin mà trong những số tiền ấn-loát 16.136.000 hay là sách báo và báo chí 13.000.000 này nếu có thể trích được thì trích trong số tiền năm nay tăng thêm cho ngân-sách của Thông-Tin, 16.711.000\$ này có thể du-di được thì trích bớt gửi về cho các cơ-sở ở nông-thôn, gửi bằng tiền, gửi bằng báo nó sẽ chậm, để cho các cơ-quan địa-phương họ trích họ mua lấy tại chỗ, họ mua 2 ngày sau có báo tới.

Tôi lấy ví-dụ ở đây gửi ra Quảng-Ngãi, đơn-vị của chúng tôi, tàu bay có thể ra Đà-Nẵng. Từ Đà-Nẵng có xe tốc hành chạy vào Quảng-Ngãi, ở đây ông cán-bộ thông-tin ông có thể mua và ngày hôm sau có báo liền. Trái lại gửi theo lối của Nha Thông-Tin một tuần lễ mới tới tận xã cho nên tôi xin đề-nghị với những ý-kiến mà tôi vừa trình-bày đó để góp thêm ý mà trong cuộc thảo-luận vừa rồi các Ban Đồng-Viện đã nêu lên nhất là về vấn-đề kiểm-duyet, vấn-đề phổ-biến báo-chí tới nông-thôn. Còn về Công-Dân-Vụ, tôi đã có đề-nghị khi nãy, xin Ủy-Ban trả lời cho.

Ô. HUỲNH-THÀNH-VỊ.— Tôi lên sau các Ban tất nhiên những ý-kiến về Bộ Công-Dân-Vụ hầu hết đã được các Ban trình-bày một cách quá đầy-đủ.

Tôi chỉ xin trình-bày thêm một vài ý-kiến phụ mà thôi.

Điểm thứ nhất, chúng tôi nhận thấy rằng Ngân-sách năm nay có một sự gia-tăng là 16.711.000\$ cho Nha Tổng Giám-Đốc Thông-Tin. Đó là một dấu

hiệu Hành-Pháp hiểu rõ sự quan-trọng của ngành này trong giai-đoạn chiến-tranh, giai-đoạn mà chúng ta phải chiến-đấu quyết-liệt với chủ-nghĩa vô-thần. Hành-Pháp đã nhận định Thông-tin là một lợi-khí chiến-thuật, và Hành-Pháp đã bắt đầu sử-dụng hiệu quả ngành Thông-tin và Báo-chí.

Nói như thế không có nghĩa là nói trước đây cơ-quan này không làm việc đặc-lực. Thật ra từ xưa đến nay ngành Thông-tin và Báo-chí không được chú-trọng cho mấy, và sự gia-tăng phương-tiện cho Thông-tin năm nay là một việc mà chúng tôi cho là hợp-thời. Đúng lý thêm nữa, nếu chúng ta phủ nhận tất cả những sự cố-gắng mới đây của cơ-quan Thông-tin, thì là bất công, vì từ ngày có sự thay đổi trong cấp lãnh-đạo của Nha Tổng Giám-Đốc Thông-Tin, thì đã có nhiều sự cải-tỏ, dành rằng những sự cải-tỏ đó chưa thực-hiện được tất cả những sự đòi hỏi của nhân-dân, nhưng chúng ta không thể phủ nhận những cố-gắng đã thực-hiện.

Đề cho những người cố-gắng cải-tỏ ngành này khỏi phải nản chí, chúng tôi mạn phép đưa ra một bằng cớ là hiện thời có sự cải-tỏ quan-trọng trong ngành báo-chí, và báo-chí hiện nay không còn thuộc loại báo-chí con buôn, chuyên dùng những đề-tài ủy-mị, sa-đọa để ru ngủ độc giả, báo chí hiện giờ, theo sự đòi hỏi của sự cải-tỏ của ngành Thông-tin là phải có một lập-trường rõ-rệt, phải có những ý-chí đấu-tranh đúng theo sự chiến-đấu của toàn dân hiện nay.

Thưa Quý Vị Đồng-Viện,

Sự cải-tỏ đó, chúng tôi xin ghi nhận tại diễn-dàn này để cho những người lãnh-đạo này được sung-sướng và cố-gắng như thế mãi để một ngày gần đây, nhất là nếu năm tới, chúng ta còn có dịp bàn đến Ngân-sách của Nha Tổng Giám-Đốc Thông-Tin thì ta sẽ thấy những khuyết-diếm càng ngày càng ít.

Về vấn-đề đọc báo, chúng tôi xin phép Quý Đồng-Viện sẽ trình-bày sau hết.

Nói đến Đài phát thanh, Đài phát thanh hiện giờ, như Quý Vị nhận thấy, có sự loan tin mau lẹ, nhiều khi trước báo chí đến 1, 2 ngày. Đó là một điểm cố-gắng mà chúng ta cần phải ghi nhận cho Đài phát-thanh.

Nói về những tường hơi tinh tụy nhiều quá, tôi xin đồng ý Ban Hồ-Giống cũng nên bỏ bớt, nhưng bỏ hẳn thì tôi không đồng ý, vì dù sao chúng ta

không thể mở máy Radio ra để nghe toàn những chuyện tuyên-truyền, toàn những đấu-tranh, toàn những lời phổ-biến lý-thuyết, toàn những đường lối, chính-sách và văn... Lâu lâu chúng ta cũng phải trở lại để sống với tất cả những cái gì của dân-tộc chúng ta, nghĩa là chúng ta cũng cần có tinh-cảm. Tại làm sao? Vì chúng ta phải bảo-vệ nền văn-minh của chúng ta, bảo-vệ những tinh-cảm của con người chúng ta, cho nên chúng ta mới đấu-tranh chống Cộng-sản. Nếu dẹp hết tinh-cảm, dẹp hết tất cả các bài thơ hay, dẹp hết mọi mối tình thì chúng ta sẽ đi sang lãnh vực của Cộng-sản rồi. Vì thế, chúng tôi tin rằng cải-tổ theo phương-diện này cũng nên cải-tổ đúng mức mà thôi chứ không nên đi quá.

Về Trung-Tâm Điện Ảnh, chúng tôi thấy nhận xét của Bạn Hồ-Giống có lý, vì không thể nào có những hình ảnh như thế mà các chuyên-viên ở trong Trung-Tâm Điện Ảnh không thấy được. Có lẽ đó là một sự sơ sót. Và hiện nay nếu chúng tôi không làm, đã có nhiều cải-tổ quan-trọng. Và sự cải-tổ quan-trọng ấy rồi chúng ta sẽ thấy. Tại sao tôi dám nói như thế? Là vì chúng tôi đã theo dõi vấn-đề.

Thưa Quý Đồng-Viện,

Vấn-đề quan-trọng như thế mà mỗi năm tại diễn-đàn này, Quý Đồng-Viện và chúng tôi cũng đã phát-biểu ý kiến nhưng năm nay tôi sẽ không phát-biểu ý kiến một cách nồng-nhiệt thiết-tha như mấy năm trước, là vấn-đề đọc báo, kiểm-đuyệt báo, vì trong mấy tháng gần đây đã có phần hơi giảm bớt, có phần hơi sáng suốt và hiểu biết nhiều. Không phải như mọi năm trước, ghét ai — cũng như Bạn Hồ-Giống nói — là đọc cho nó chết luôn, ghét ai — báo nào là giết luôn tờ báo đó, ghét cơ-quan nào là cơ-quan đó không được báo-chí đề cao, muốn trị một cơ-quan nào là luôn luôn có những bài báo chỉ-trích cơ-quan đó. Đúng như thế.

Nhưng, chúng tôi thấy rằng trong vài tháng gần đây sự cải-tổ đã rõ-rệt và những sự lạm quyền như thế chắc chắn không có nữa. Nói đến đây chúng tôi xin mạn phép trình-bày một vài sự hiểu biết riêng biệt của chúng tôi về những người có trách-nhiệm phải kiểm-đuyệt báo. (Đáng lý ra, tôi không nên dùng tiếng kiểm-đuyệt vì tiếng kiểm-đuyệt không còn có cái nghĩa pháp-lý của nó trong chế-độ này vì pháp-luật của chúng ta đã bỏ kiểm-đuyệt báo-chí từ lâu rồi, nhưng tôi xin mạn phép dùng tiếng đó bởi vì không có tiếng nào khác hơn

nữa.) Đa số những sự kiểm-đuyệt trên báo toàn là do những cơ-quan khác can-thiệp với cơ-quan Thông-tin mà thôi. Ví dụ, Quốc-Hội chúng ta trình-bày một vấn-đề đụng chạm tới một Bộ nào thì tức khắc ở Bộ đó đã có sự can-thiệp với cơ-quan Thông-tin làm cách nào phải dẹp bỏ khúc đó. Bao nhiêu những người trong Thông-Tin đã đau khổ về vấn-đề này từ mấy năm nay. Về vấn-đề này, chúng tôi xin phép trình bày một ý-kiến và quan niệm của chúng tôi là chúng ta đừng quên rằng Nha Tổng Giám-Đốc Thông-Tin là để phục-vụ cho đường lối quốc-gia, cho chế độ, và người lãnh-đạo của chế-độ, tất nhiên là Tổng-Thống, chỉ trừ ra trường-hợp đụng chạm tới đường lối quốc-gia, đụng chạm tới uy-thể của Lãnh-tụ thì Thông-Tin nên áp-dụng những cái lệ luật cứng rắn, chúng tôi xin đồng ý. Nhưng một khi đụng chạm một nhân-vật nào ở bên Hành-Pháp hay bên Lập-Pháp, chúng tôi xin phép là nên để cho báo-chí được trọn quyền, báo-chí của Quốc-gia này được trọn quyền nói đến nhân-vật đó, vì những nhân-vật đó có thì Quốc-gia này cũng trường tồn, mà không có thì cũng chẳng có hại gì, như thế thì cần phải nói lên để cho họ biết ở đâu là lẽ phải. Nếu như báo-chí nói sai thì tức nhiên báo-chí và người cầm bút bị trừng-phạt. Tôi chắc chắn rằng người cầm bút sống ở trong miền tự-do này luôn luôn họ hành-diện được đưa ra những ý-kiến nhận xét xác đáng của họ, vì không có một người nào biết tự-trọng mà dám cầm bút phê phán một vấn-đề một cách cầu thả, nếu như họ có hoàn toàn trách-nhiệm về những ý-kiến của họ.

Có lẽ rằng lời phát-biểu ý-kiến của tôi hơi mạnh-mẽ một chút, nhưng xin Quý Đồng-Viện thông-cảm là nếu mỗi năm khi bàn đến ngành Thông-Tin là Quý Đồng-Viện đều lên đây than phiền như thế này thì chắc chắn rứt rời báo chí cũng không muốn nói đến làm gì nữa. Vì Quốc-Hội là một cơ-quan Lập-Pháp mà mỗi năm đều có can-thiệp, mà mỗi năm đều tái diễn sự kiểm-đuyệt đó thì phải chăng lời nói của cơ-quan Lập-Pháp không có ảnh hưởng gì hay sao? Tôi hy-vọng rằng với cấp lãnh-đạo mới của Nha Tổng Giám-Đốc Thông-Tin và với sự hiểu biết của Hành-Pháp, chú trọng đến Thông-Tin là một lợi-khí chiến-thuật quan-trọng, những sự cải-tổ sẽ đem đến cho chúng ta những kết-quả rất đáng chú ý. Sang năm, nếu còn có dịp hội họp tại nhà này để thảo-luận về Ngân-sách thì chúng tôi ước mong rằng chúng ta sẽ ghi nhận là điếm mà chúng ta thắc-mắc hôm nay sẽ không còn nữa.

Ô. BÙI-QUANG-NGA.— Chúng tôi rất lấy làm mừng là vì qua nhiều Bạn Đồng-Viện đã lên phát-

biểu ý-kiến về Bộ Công-Dân-Vụ chưa có Bạn nào có ý-kiến mà chúng tôi muốn phát-biểu ở đây.

Chúng tôi xin có một ý-kiến về Tổng Nha Thông-Tin. Số kinh-phí dự-trù về năm 1963 có tăng lên 16.711.000\$. Trong số tăng đó chúng tôi đọc ở trong Mục XI Chương 13, chúng tôi không thấy có một khoản nào mà Nha Tổng Giám-Đốc Thông-Tin dành đề nâng đỡ các anh em văn-nghệ-sĩ và ký-giả. Chúng tôi thấy có ghi cái khoản linh tinh là 3.600.000\$, chúng tôi cũng hy-vọng rằng trong cái khoản linh tinh 3.600.000\$ đó, Nha Tổng Giám-Đốc Thông-Tin sẽ dành một phần nào đề nâng đỡ anh em văn-nghệ-sĩ, ký-giả.

Thưa Quý Đồng-viện.

Trong bốn cơ-quan của một nước độc-lập là : cơ-quan Lập-Pháp, chúng ta thấy có sự nâng-đỡ đề-cao, cơ-quan Hành-Pháp cũng có sự nâng-đỡ đề-cao rất là vẻ-vang, cơ-quan Tư-Pháp cũng có sự chính-đốn cũng có uy-tin, còn cơ-quan thứ tư là cơ-quan ngôn-luận. Về cơ-quan ngôn-luận, chúng tôi cũng mong rằng dưới chế-độ Cộng-Hòa Nhân-vị, cũng được Chánh-Phủ, cũng được Quốc-Hội lưu ý đến cái quyền ngôn-luận đó và chúng tôi cũng mong rằng sự nâng-đỡ của Chánh-Phủ nhưt là đối với giới văn nghệ-sĩ, ký-giả ở miền Nam tự-do này. Lẽ dĩ-nhiên họ cũng đồng một lập-trường với chúng ta là chống cộng quyết-liệt, thì tại sao người hạ tầng cơ-sở xông pha tại mặt trận được Tờ-quốc tri-ân được đồng-bào miễn chuộng, tại sao người chiến-sĩ cầm bút đề chống cộng, bài phong đả thực và diệt trừ tất cả những cái gì nó đã làm cho ngưng trệ đến guồng máy quốc-gia đề tiến tới độc-lập phú-cường, thì người văn-nghệ-sĩ ký-giả tại sao lại bị quên lãng đi ? Chúng tôi mong rằng trong Ngân-sách tài-khoá năm 1963, Nha Tổng Giám-Đốc Thông-Tin cũng nghĩ đến số phận của anh em văn-nghệ-sĩ, ký-giả mà tìm những biện-pháp thích-nghi đề nâng đỡ.

Thưa Quý Vị Đồng-viện,

Nhìn thấy Ngân-sách Tổng Nha Thông-Tin với kinh-phí là 197.869.000\$, chúng ta nhận thấy qua năm 1963, hy-vọng rằng vai trò của Thông-Tin sẽ có sự tiến-bộ và sẽ đi về tận hạ-tầng cơ-sở, sẽ được phổ-biến một cách mau lẹ và hữu-hiệu hơn. Nhưng bên cạnh vai trò thông-tin đó tôi thấy báo-chí đã giúp cho Chánh-Phủ, đã giúp cho Nha Tổng Giám-Đốc Thông-Tin rất nhiều. Ngay như anh chị em Dân-Biểu chúng ta, khi chúng ta ra về, ngày ngày chúng ta không phải là có nhận được một bản thông-

tin gì của Chánh-Phủ mà đọc liền liền, mà mỗi một lần chúng ta cần biết tin tức thì kiếm mua một tờ báo Tự-Do hoặc Ngôn-Luận, hoặc là một tờ báo trong số 17 tờ báo, cũng như dân-chúng Đô-Thành, cũng như trong nhân-dân ở các tỉnh ở thôn-quê, họ cũng chỉ chờ đợi những tin-tức qua các báo-chí hằng ngày mà thôi. Phần nhiều người dân hiểu được tất cả các công việc xảy ra trong Chánh-Phủ cũng như trong Quốc-Hội, cũng như trong dân-gian là qua các báo-chí, thời tôi thiển nghĩ báo-chí đã đóng một vai trò thông-tin, những anh em văn nghệ-sĩ, ký-giả đã gián-tiếp là những cán-bộ Thông-tin rất mau lẹ của Nha Tổng Giám-Đốc Thông-Tin.

Vậy thì, Nha Tổng Giám-Đốc Thông-Tin đã có những biện-pháp gì nâng-đỡ những anh em nghệ-sĩ, ký giã và các báo-chí chưa, về mặt tinh-thần và về mặt vật-chất? Về mặt vật-chất thì chúng tôi chưa biết sự nâng-đỡ như thế nào, nhưng chúng tôi lên đây, ít nữa là trong công-tác thông-tin của Nha Tổng Giám-Đốc Thông-Tin tại các tỉnh, các quận, tôi cũng xin thành-khẩn yêu-cầu Nha Tổng Giám-Đốc Thông-Tin phát-động một phong-trào sâu rộng trong nhân-dân đề tránh nạn xem báo cộp, vì xem báo cộp tất nhiên phạm vào lỗi — tôi xin phép dùng một danh-từ không lịch-sự là « ăn cắp » — trong khi các ký-giả như là những con tằm rút ruột nhả tơ, trong khi các chủ báo xuất vốn ra đề mua giấy in, mực in, rồi thì lo đủ các thứ về việc phát-hành, thì phong-trào xem báo cộp đó đem lại những sự thiệt-thòi lẫn cho chủ-nhiệm và ký-giả. Vậy nhân trong lúc đề-cập Ngân-sách của Nha Tổng Giám-Đốc Thông-Tin, chúng tôi nhận thấy rằng các báo-chí đã đóng một vai trò không nhỏ trong việc giúp đỡ Nha Tổng Giám-Đốc Thông-Tin, chúng tôi cũng kính mong Nha Tổng Giám-Đốc Thông-Tin nên giúp đỡ các báo-chí, các ký-giả đề cho những tờ báo đó họ được đứng vững, đề cho các ký-giả có dồi dào phương-tiện đề mà làm việc và giúp trong công việc thông-tin nhanh-chóng trong toàn quốc. Tôi xin phép có bấy nhiêu ý-kiến.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Còn có nhiều vị diễn-giã ghi tên trên đây, nhưng Ông Chủ-Tịch Ủy-Ban yêu-cầu bế-mạc buổi họp hôm nay. Chúng tôi cũng đồng ý bế-mạc buổi họp.

Chúng tôi xin nhắc Quý Bạn Đồng-Viện ngày mai chúng ta sẽ họp lại vào buổi sáng.



Bế-mạc : 19 giờ 41

BIÊN-BẢN QUỐC-HỘI

SỐ : 15/165

NIÊN-KHÓA 1962

KHÓA II

Phiên họp khai mạc : 10 giờ 33

Ngày 14 - 12 - 1962

..

Chủ-tọa phiên họp : Ông Trương-vĩnh-Lễ

Chủ-Tịch Quốc-Hội

..

CHƯƠNG-TRÌNH NGHỊ-SỰ

(Tuần lễ từ 10 đến 15-12-1962)

TIẾP-TỤC THẢO-LUẬN VÀ BIỂU-QUYẾT DỰ-THẢO-LUẬT SỐ 95/II VỀ NGÂN-SÁCH QUỐC-GIA TÀI-KHÓA 1963

..

Ô. CHỦ-TỊCH.— Chương-trình nghị-sự hôm nay là : Tiếp-tục thảo-luận và biểu-quyết Dự-thảo luật số 95/II về Ngân-sách Quốc-gia tài-khóa 1963.

Chúng tôi xin nhắc lại Quý Bạn Đồng-Viện là trong phiên họp hôm qua, Quốc-Hội đang thảo-luận về Ngân-sách Bộ Công-Dân-Vụ, và trong số các Bạn diễn-giả đã gờ tay xin lên diễn-đàn, chúng tôi có ghi các Bạn : Ngô-khắc-Tĩnh, Nguyễn-văn-Tánh, Trần-Tài và Ông Trương-Khối Liên-Minh Xã-Hội. Chúng tôi sẽ lần lượt mời các Bạn đó lên diễn-đàn, sau đó chúng tôi sẽ mời Bạn Thuyết-trình-viên lên giải-đáp. Nếu các Bạn thấy không có gì trở ngại nữa thì chúng tôi xin biểu-quyết, sau sự giải-đáp của Thuyết-trình-viên. Bạo Cao-văn-Chiêu vừa mới gờ tay, chúng tôi cũng sẽ ghi Bạn Cao-văn-Chiêu.

Ô. NGÔ-KHẮC-TĨNH.— Nếu chúng ta thường theo dõi báo-chí, chúng ta thấy rằng có một vài cơ-quan ngôn-luận, về một sự kiện linh-tinh (tôi tạm dịch tiếng Pháp là faits divers) có đăng tải một cách rất nhiều những vụ ám-sát, giết người hay là

hiếp-dâm. Tôi thấy không biết có ảnh-hưởng gì đến đường lối của các cơ-quan ngôn-luận hay không ? vì chúng ta thấy rằng những cơ-quan ngôn-luận có một nhiệm-vụ rất là lớn lao, không những thông-tin mà lại còn giáo-dục nữa, giáo-hóa nữa. Vì vậy tôi xin lưu ý Nha Thông-Tin để làm sao góp ý-kiến với các cơ quan ngôn-luận đó nên đề-dặt trong việc đăng tải những sự-kiện nói trên, vì làm như vậy có thể hại đến đường lối chung, đường lối xã-hội chung của chánh-thể chúng ta, và hơn nữa lại còn giới-thiệu một cách không đúng đắn tình-trạng của xã-hội chúng ta.

Ngày hôm qua, có nhiều Bạn Đồng-Viện của chúng ta lên đây phát-biểu ý-kiến về việc đăng-tải những sự hoạt-động của cơ-quan Lập-pháp. Từ đó đến nay, Quốc-Hội không có những phương-tiện đầy đủ để phổ-biến những hoạt-động của Quý Vị Dân-Biểu và của Tòa nhà Lập-pháp này, chúng tôi rất lấy làm sung-sướng đã thấy cơ-quan ngôn-luận đã giúp Quốc-Hội về việc đó, và tôi cũng rất đồng

ý với các Bạn đã lên phát-biểu ý-kiến ngày hôm qua, là làm sao giúp cơ-quan ngôn-luận đề phở-biến một cách đầy đủ những công-tác của cơ-quan Lập-Pháp, hay giúp cho dân-chúng theo dõi những việc làm của người đại-diện của họ.

Về công-tác Lập-Pháp, dầu là nhỏ hay là lớn cũng rất là quan-trọng, vì nó liên-quan một cách trực-tiếp đến đời sống của nhân-dân, và các vị Dân-Biểu, nếu đến Tòa nhà Lập-Pháp này, khi phát-biểu ý-kiến, có trách-nhiệm đối với mình và đối với nhân-dân.

Và để giúp, như tôi đã nói, nhân-dân theo dõi những việc làm của người đại-diện của họ một cách đầy đủ, thì nên cần có sự phở-biến đầy đủ và đúng-đắn.

Nhân thảo-luận về Ngân-sách của Tổng Nha Thông-Tin, tôi cũng nhân dịp này đề tán-thưởng cơ-quan Trung-tâm Điện-ảnh, mặc dầu phương-tiện về nhân-sự cũng như về tài-chánh rất eo-hẹp, mà đã cố-gắng rất nhiều. Bằng-chứng là hiện nay, nếu Quý vị đã được xem một cuốn phim Cinemascope về những thắng-cảnh của nước Việt-Nam ta mà hiện nay đang được chiếu ở các rạp chiếu bóng, thì ta thấy cái nghệ-thuật điện-ảnh của nước nhà lên rất là cao. Vì vậy, tôi rất đồng ý, nếu có thể được, là giúp phương-tiện cho cơ-quan đó hoạt-động được mạnh-mẽ hơn. Tôi cũng rất đồng ý với Bạn Chủ-Tịch Ủy-Ban Ngoại-Giao và Thông-Tin đã lên đây nhấn mạnh về việc phở-biến bằng hình ảnh, để giới-thiệu với nhân-dân, nhất là nhân dân ở nông-thôn, về những thành-tích thắng-lợi của Chánh-Phủ ta. Theo ý-kiến riêng của chúng tôi, thì những phương-tiện phở-biến về hình ảnh là những phương-tiện rất là hữu-hiệu. Một diềm nữa, chúng tôi cần nêu lên với Bộ Công-Dàn-Vụ là diềm thể-thao. Nếu chúng ta có theo dõi tin tức về thể-thao, thì chúng ta thấy rằng trong những cuộc tranh tài ở Á-Vận-Hội vừa qua, nền thể-thao chúng ta rất là kém. Chúng tôi xin dùng một danh từ nó hơi bình dân là nhiều môn chúng ta đã «đi cầm đèn đỏ», trong lúc nước Nhật đã chiếm được 65 mẽ-đay vàng về môn điền-kinh hay là những môn thể-thao khác thì Việt-Nam ta chỉ có một huy chương đồng, đó là những kết quả rất là nghèo nàn. Vì vậy chúng tôi muốn biết Nha Thanh-Niên đã có một chương-trình gì, đã có nhiều phương-tiện hay không? Nếu không đầy-đủ phương-tiện, thì tôi cũng xin yêu cầu làm sao cơ-quan Tài-Chánh giúp đỡ cho Nha đó, để có đầy đủ phương-tiện đề đào-tạo những lực-sĩ, và khi gửi lực-sĩ ra ngoại-quốc

đã có những tiêu chuẩn gì để chọn lựa, và những tiêu chuẩn đó có được áp dụng một cách đúng đắn hay không? Vì những thắng lợi về thể-thao cũng là những thắng lợi lớn lao đề đề-cao uy-tín của nước-ta ở ngoại quốc.

Ô. NGUYỄN-VĂN-TÁNH.—

Nhân dịp Lễ Quốc-Khánh vừa rồi, chúng ta ngồi ở khán-đài; Quý vị cũng như chúng tôi, đều vui mừng trông thấy những đoàn Thanh niên Cộng-Hòa, những đoàn Phụ-nữ bán-quân-sự, những toán Thanh-niên Học-đường đi từng bước, nhịp-nhàng, trên đại-lộ bờ sông Bạch Đằng. Chúng ta khi nhận định được đường lối hiện giờ của Chánh-thể, tất cả cố-gắng cho Thanh-niên Cộng-hòa, tất cả sự giúp đỡ cho Thanh-niên chiến-đấu, thì chúng ta tin tưởng mạnh mẽ ở sự tranh đấu hiện nay của đất nước đối với Cộng-sản, mặc dầu Cộng-sản có đủ mưu-mô ngàn chước đề ám hại dân lành, và nhứt là Thanh-niên của chúng ta. Nhưng, với hãnh-diện khi chúng ta trông thấy đoàn Thanh-niên dũng cảm xung phong trong các công-tác, trong các mặt trận chống Cộng, thì trái lại ta phải đau khổ khi thấy ở Đô-Thành và ở những nơi đông đảo khác có những lũ thanh-niên mất dạy hàng ngày tùm năm, tùm ba đề giật bóp, giật tiền, gheo gái, thì chúng ta cũng đau lòng. Chúng ta phấn-khởi bao nhiêu khi thấy sự hùng dũng của Thanh-niên chiến-đấu thì chúng ta lại đau lòng bấy nhiêu khi thấy thanh-niên đó ở trong tình-trạng hỗn-độn, mà một ngày một tăng, nếu chúng tôi nghe không lầm, và các báo chí không cho chi-tiết sai lầm. Vì vậy chúng tôi tự hỏi các thanh-niên đó thuộc trách-nhiệm về ai? Hẳn là về Nha Tổng Giám-Đốc Thanh-Niên phần nào, về Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục phần nào, về các phụ-huynh học sinh phần nào. Khi xem qua Ngân-sách của Nha sở-quan dành một ngân-khoản là 49 triệu đồng đề cấp phát cho các đoàn-thể Thanh-niên và Thể-Thao trả lương cho Hội-viên Thanh-niên và phụ-tá, thì chúng tôi thấy cái số tiền cũng là tương đối rất lớn, nhưng mà chúng tôi thấy khi một Hội-viên Thanh-niên và phụ-tá làm việc thì đã làm cho Chánh-Phủ, vậy hỏi cái số tiền đây có đi vào các tổ-chức Thanh-niên khác hay không? có đi vào đoàn Hường-Đạo, có đi vào các đoàn Thanh-niên Học-đường, có đi vào các đoàn-thể Thể-thao đúng mức hay không? Ngày nay cái trình độ thanh-niên, mặc dầu có những diềm son như chúng tôi vừa trình bày lúc đầu, nhưng cũng còn lắm cái làm cho chúng ta phải chán-nản về thể-hệ Thanh-niên của chúng ta. Tôi cũng mong Thuyết-trình-viên chút nữa đây trả lời cho chúng tôi biết: sau khi trướat phần trả

lời cho chúng tôi biết: sau khi truất phần trả tiền hàng tháng cho Ủy-Viên Thanh-niên và những người phụ-tá của hơn 4.000 xã trong nước rồi, còn lại bao nhiêu và các Thanh-niên ở Đô-thành, Thanh-niên Cộng-Hòa được bao nhiêu, các Thanh-niên Học-đường, các hiệu đoàn ở các trường được bao nhiêu, mà ngày nay con em chúng ta không được khuyến-khích trong thể-dục, thể-thao, để đi tìm cái vui thú trong cảnh đánh nhau, vui thú trong sa-đọa đem tai hại cho tương-lai của thanh-niên nước nhà. Đó là điểm đầu. Chúng tôi muốn đặt cho Thuyết-trình-viên trả lời cho chúng tôi câu hỏi như khi nãy Bạn Ngô-khắc-Tĩnh đã nhắc lại: « Á-Vận-Hội » vừa rồi ở Djakarta có những phái-đoàn đều cầm đèn lái, nghĩa là đứng sau chót hết. Anh em ở trong phái-đoàn chúng ta, chúng ta gửi đi chỉ đem về duy nhất một huy chương đồng. Tôi còn nhớ năm nào chúng ta đoạt được một huy chương vàng về môn xe đạp thì cái sự vui mừng của làng Thể-thao ở nhà đã đến tột độ, vì khi tiếp đón người đã thắng cuộc, đã thắng huy chương thì cũng không khác gì như khi đón tiếp một chiến-sĩ của chúng ta đã chiến-đấu anh dũng ở mặt trận về. Đó là một khuyến-khích hết sức lớn lao. Nhưng khuyến-khích sau khi thắng trận, chỉ-trích sau khi thất bại, không không phải là chính sách của Thanh-niên. Muốn cho Thể-dục, Thể-thao được tồn-tại và vững-chắc trước khi những đoàn đại-biểu đi phò hội ở ngoại-quốc, thì chúng ta phải chuẩn-bị họ, chuẩn-bị họ bằng cách không quá nặng về chánh-trị, không quá nặng về quân sự mà xao lãng về mặt Thể-dục và Thể-thao. Thật ra trong Ngân-sách năm nay, chúng ta ngó thấy đề tựa của tiêu-đề là «Nha Tổng Giám-Đốc Thanh-Niên». Chúng tôi muốn ghi thêm «Nha Tổng Giám-Đốc Thanh-Niên Thể-Dục và Thể-Thao» vì nếu chúng ta quan-niệm sai lầm vai-trò Thanh-niên để làm chánh-trị và để chiến đấu như là binh-sĩ là sai. Chúng ta phải quan-niệm thể-dục thể-thao, tuy không nặng bằng quân-sự, không nặng bằng chánh-trị, nhưng ít nhất cũng phải có «kí lô» nào. Theo tôi, hiện thời môn thể-thao của chúng ta không nặng bằng «kí-lô» nào cả mà có lắm hội Thể-dục và Thể-thao, có lắm hội Bóng tròn khi sắp hàng ngũ ra trận phải hao tổn rất nhiều. Vậy cái tỷ-lệ tiền thâu ở sân Cộng-Hòa và ở các sân khác mà Nha Tổng Giám-Đốc Thanh-Niên đã dành cho Tổng-cuộc để ủng-hộ các Hội đã dự phần trong các trận đấu và những Hội nghèo ở trong Tổng-cuộc là như thế nào? chắc chắn không có là bao và cái tỷ-lệ tiền thâu để giúp đỡ

các hội, hoặc là tiền mà Nha Tổng Giám-Đốc Thanh-Niên cho riêng những hội đang cho cũng chưa thấm vào đâu đối với chánh-sách chúng ta cần phải có với Thanh-niên Thể-dục và Thể-thao hiện giờ. Vậy chúng tôi có hai điểm đề đặt ra cho Bạn Thuyết-trình-viên trả lời cho chúng tôi:

— Điểm thứ nhất, chúng tôi nói số tiền đã giúp đỡ các Thanh-niên ở trong các hội Thể-dục và Thể-thao là bao nhiêu? cái tỷ-lệ nó là bao để coi chúng ta có nặng về thể-dục và thể-thao hay không, hay là chúng ta bỏ rơi, hay vì chúng ta quá lo về mặt chánh-trị và quân-sự.

— Điểm thứ hai mà chúng tôi muốn nêu trở lại đây là khi thu được tiền tại sân Cộng-hoà thì tỷ-lệ mà Nha Tổng Giám-Đốc Thanh-Niên Thể-Dục và Thể-Thao dành phần cho các Tổng cuộc là bao để chúng ta xem thử coi các cầu thủ đã đem mồ hôi, đem sức mạnh đem hết tinh-thần để tranh đấu làm vinh-dự cho màu cờ đất nước, để khi thu được một phần nào huê-lợi thì lại được tỷ-lệ, chúng tôi không dám nói là «chết đói», nhưng mà quá kém thành ra các hội Thể-dục và Thể-thao không được nâng đỡ đúng mức, nên đã cầm đèn lái, như Bạn Đồng-viện Ngô-khắc-Tĩnh của chúng ta nói là rất đúng, đó là một sự hiển nhiên.

Ô. TRẦN-TÀI.— Năm ngoái, cũng tại diễn-đàn này, khi bàn về Ngân-sách của Bộ Công-Dân-Vụ, tôi đã đề-cập tới vấn-đề báo-chí, việc Nhà Phát hành Thống-nhứt cũng như về việc làm của Thông-Tin, trong khi hợp nhứt sẽ gặp nhiều khó-khăn. Năm nay, vì là người lên sau, tôi sẽ không trở lại những vấn-đề mà các Bạn đã nói trước tôi chỉ muốn biết cách tổ-chức làm việc của Bộ này.

Năm ngoái, khi có chương-trình cải-tổ của Bộ Công-Dân-Vụ là nhập ba Ty Công-Dân-Vụ, Thanh-Niên và Thông-Tin làm một, chúng tôi đã thấy những cái khó khăn, và chúng tôi đã đưa ra những cái khó-khăn tại diễn-đàn này. Năm nay tôi yêu cầu Thuyết-trình-viên liên lạc với Bộ sở-quan cho chúng tôi biết trong khi ba Ty Thông-Tin, Công-Dân-Vụ và Thanh-Niên nhập một, cũng như ở các Quận các Chi đều nhập lại dưới quyền của một Ông Ty-Trưởng, hay một Chi-trưởng, các Ông khác làm phụ-tá, trong thời gian đó, lẽ lối tổ-chức, tinh-thần làm việc, cũng như sự hoạt-động của ngành Công-Dân-Vụ có xuống tận cơ sở không? Vậy các công-tác về thông-tin cũng như công-tác dân-vận đã đem lại những kết quả nào, và trong

những tháng thí-nghiệm đã đem lại những hậu quả nào? mà Nghị-định số 752/CDV ngày 17-7-1962 đã ấn-định việc tái lập Bộ Công-Dân-Vụ, những cơ-quan trước khi ban hành Nghị-định số 84/CDV ngày 19-1-1962.

Tôi nêu ra vấn-đề này, là để lưu ý ở bên Hành-Pháp, khi đưa ra một chương-trình gì, một tổ-chức gì cần phải nghiên-cứu cẩn-thận rồi hãy thi-hành, không nên phiêu-lưu thí-nghiệm, vì tôi nhận thấy rằng, trong các Ông Ty-Trưởng Thông-Tin Công-Dân-Vụ hoặc là Thanh-Niên mất chức Ty-Trưởng về hợp nhứt với Ty Công-Dân-Vụ hoặc Ông Ty-Trưởng Thông-Tin làm Ty-Trưởng Công-Dân-Vụ hoặc Ông Ty-Trưởng Thanh-Niên làm Ty-Trưởng Công-Dân-Vụ, hai Ông Ty-Trưởng kia là phụ-tá thì thấy rằng ở trong nội-bộ của ngành Công-Dân-Vụ đã lũng-cung, đã xích-mích và trong thời-gian 7 tháng qua đã đem lại nhiều hậu quả tai-hại và công-tác sút kém phần nào. Vì thế cho nên ngày 17 tháng 7 năm 1962 mới có Nghị-định số 752 lại phân tán ra như cũ. Chúng tôi không biết tan rồi hợp, hợp rồi tan đó đã đem lại hậu-quả nào?

Việc chúng tôi đã đề-nghị năm ngoái là Văn-hóa-Vụ của Bộ Công-Dân-Vụ, và Nha Văn-Hóa của Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục nên hợp lại làm một, vì chúng tôi nhận thấy các hoạt-động văn-hóa ở trong nước cần phải thống-nhứt. Năm ngoái Bộ Đặc-Nhiệm Văn-Hóa Xã-Hội đã có một chương-trình hoạt-động, trong đó về Văn-hóa sẽ tổ-chức và hoàn thành Trung-tâm Quốc-gia Khảo-cứu Khoa-học và đề tiến tới việc thành-lập Viện Văn-Hóa. Tôi xin đề-nghị Văn-hóa-Vụ của Bộ Công-Dân-Vụ cũng như Nha Văn-Hóa của Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục nên giao về Bộ Đặc-Nhiệm Văn-Hóa Xã-Hội để thành-lập Viện Văn-Hóa. Hôm qua, cũng tại diễn-đàn này chúng tôi được biết Ông Chủ-Tịch Ủy-Ban Ngoại-Giao và Thông-Tin cho chúng tôi hay rằng Ông Bộ-Trưởng Công-Dân-Vụ chưa được hài lòng, khi nào có Télévision thì Ông Bộ-Trưởng mới hài lòng. Chúng tôi nhận thấy nếu chúng ta có Télévision thì phải phí tổn nhiều. Hiện giờ chúng ta có đài phát-thanh, có phát tuyến đã tăng giờ phát-thanh, chúng tôi thấy những cuộc lễ đều có trực tiếp truyền-thanh, các cuộc đá bóng, các cuộc hát bội, cải lương, cho đến đổi lại thêm mục «Trước đèn đọc sách». Tôi tưởng rằng cái hoạt-động của Lập-Pháp, của Quốc-Hội cũng rất quan-trọng, thì đây cũng là ý-kiến của đồng-bào, của một số anh em Dân-Biểu, đồng-bào cũng muốn theo dõi những hoạt-động của những người đại-diện của mình tại

Quốc-Hội, và báo-chí cũng rất chú tâm tới vấn-đề đó, nhưng mà báo chí khuôn khổ có hạn, không thể tường thuật cho hết được. Cho nên nhiều anh em Dân-Biểu cũng phàn nàn rằng những ý kiến của mình hoặc có nhiều khi báo-chí tường-thuật không được đầy đủ, có câu có khi sai nghĩa, và hơn nữa đồng-bào cũng muốn vào đây để dự những phiên họp khoáng đại của Quốc-Hội, nhưng mà về thủ tục giấy tờ xin hơi phiền phức, cho nên không có người vô.

Vậy, tôi xin đề-nghị nếu có thể được, đã trực tiếp truyền thanh những buổi hát bội, đã trực tiếp truyền thanh những trận cầu quốc-tế, đã trực-tiếp truyền thanh những buổi lễ thì cũng xin yêu-cầu được trực tiếp truyền thanh những buổi họp khoáng-đại của Quốc-Hội, ít nữa cũng trong khóa họp về Ngân-sách.

(Vỗ tay)

Ông Bộ-Trưởng Công-Dân-Vụ muốn rằng có Vô-tuyến Truyền-hình thì đây ta đã có Vô-tuyến Truyền-thanh để cho đồng-bào nghe. Vậy nghe đó sẽ đem lại sự ích lợi nào? Nghe đó, đồng-bào sẽ theo dõi những người đại-diện của họ tại Quốc-Hội, đồng-bào sẽ mật-thiết liên-lạc với những người đại-diện của họ để trình bày những nỗi lòng của họ một cách thiết thực hơn. Đồng-bào hằng muốn biết những người đại-diện của họ tại Quốc-Hội đã nói gì, đã đề đạt những gì cho họ, mà họ ngán cổ kêu không thấu trời. Vậy, người đại-diện của họ có nói thấu trời hay chẳng? Và hơn nữa, nhiệm-vụ Dân-Biểu của chúng tôi cũng cần thận-trọng phát-biểu tại diễn-đàn, và hơn nữa, chiều hướng thông-tin của Bộ Công-Dân-Vụ là thông-tin hai chiều, nghĩa là thông đạt những Thông-tư, Nghị-định, Sắc-luật của Chánh-Phủ xuống dân-chúng và đồng thời lấy nguyện vọng của nhân-dân, tin-tức của nhân-dân đưa lên Chánh-Phủ thì việc Dân-Biểu phát-biểu tại diễn-đàn Quốc-Hội đúng chiều hướng hai chiều của ngành Công-Dân-Vụ vậy. Chúng tôi ở tại diễn-đàn Quốc-Hội này, không bao giờ làm lợi cho Cộng-sản, nếu Cộng-sản nghe những lời phê bình, thắc-mắc hay những sự chỉ trích bên Hành-pháp đi nữa, thì Việt-cộng nhận thấy rằng Chánh-thê Cộng-Hòa của chúng ta thật sự có dân-chủ, không phải như bọn tuyên-truyền Cộng-sản lão-khoét đã nói.

(Vỗ tay)

Vậy đề kết-luận, không muốn dài dòng, chúng

tôi xin đề nghị :

1.— Văn-hóa-Vụ của Bộ Công-Dân-Vụ và Nha Văn-Hóa của Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục nên ủy cho Bộ Đặc-Nhiệm Văn-Hóa và Xã-Hội để lập Viện Văn-Hóa;

2 — Chúng tôi xin cho trực tiếp truyền thanh những buổi họp khoáng đại của Quốc-Hội.

(Vỗ tay)

Ô. LÊ-TRỌNG-QUÁT (Trưởng-Khối Liên-Minh Xã-Hội).— Là diễn-giả cuối cùng của cuộc thảo-luận về Bộ Công-Dân-Vụ, có lẽ trong những lời phát-biểu ý-kiến của chúng tôi, nhân danh Khối Liên-Minh Xã-Hội, tôi sẽ đề-cập đến một vài ý-kiến mà anh em đã nêu ra, nhưng tôi muốn thêm vào đó lập-trường của Khối chúng tôi.

Về ngành Công-Dân-Vụ thì, như tất cả các Bạn Đồng Viện đã nhận thấy, tuy có nhiều cán-bộ, nhưng chúng ta chưa thấy có một chính sách phân phối sử-dụng cán bộ Công-Dân-Vụ như thế nào? Và ở các địa-phương, chúng ta thường chứng-kiến cảnh-tượng những cán-bộ Công-Dân-Vụ bị cơ-quan này hay cơ-quan kia mượn bắt phải đi làm tất cả các việc có thể có.

Chúng tôi nhận thấy rằng, trước sự quan-trọng của ngân-khoản dành cho Công-Dân-Vụ và trước số cán-bộ đông-đúc ở Công-Dân-Vụ, hơn lúc nào hết, những cơ-quan phụ-trách cần phải có một chương-trình chánh-sách, kế-hoạch hoạt động rõ rệt.

Cán-bộ Công-Dân-Vụ cần có nhiệm-vụ cụ-thể và rõ-rệt, vì nếu việc gì cũng làm, cơ-quan nào nhờ cũng được hết, thì cuối cùng Cán-bộ Công-Dân-Vụ sẽ không biết mình làm cái gì và sự huấn-luyện chắc chắn sẽ khó khăn, vì huấn-luyện một cán bộ cho một nhiệm-vụ rõ rệt thì dễ dàng, nhưng ở đây Tổng-đoàn Công-Dân-Vụ phải huấn-luyện cán-bộ cho 100 nhiệm-vụ có thể xảy ra thì tôi tưởng rằng thật khó lòng mà làm cho trọn cái công việc huấn-luyện đó được. Trong lúc đó, chúng ta cũng phải công-nhận rằng anh em cán-bộ Công-Dân-Vụ chịu đựng rất nhiều, mà phương-tiện rất ít ỏi và những sự nguy-hiểm đến với họ rất nhiều trong lúc thi-hành nhiệm-vụ. Đã có những cán-bộ Công-dân-vụ đã hy-sinh vì nhiệm-vụ. Trước nhiệt-huyết của anh em cán-bộ, trước sự rộng-rãi của ngân-khoản dành cho ngành Công-dân-Vụ, tôi tưởng hơn lúc nào hết Bộ sở quan nên ấn-

định rõ rệt nhiệm-vụ của Cán-bộ Công-dân-Vụ và không nên cho tiếp-tục việc lo phân-phối Cán-bộ Công-dân-Vụ cho bất cứ cơ-quan nào, vì như chúng ta đã thấy trên kinh-nghiệm về hành-chánh, dù một cơ-quan đó mà có thêm một hai nhân-viên thì cũng không làm cho hiệu-năng của cơ-quan đó được tăng thêm, mà nếu như đừng cho họ mượn mấy anh em cán-bộ Công-dân-Vụ thì chắc chắn rằng cơ-quan đó vẫn có thể điều-hành hoạt-động như thường-lệ.

Vấn-đề thứ hai là vấn-đề thanh-niên. Cũng như trong Ngân-sách đã trù-liệu thì Ngân-sách Quốc-gia đã dành một ngân-khoản trên 130 triệu đồng để trợ-cấp cho thanh-niên và trong đó có các đoàn-thể thanh-niên một phần lớn. Như Bạn Nguyễn-văn-Tánh đã nhận xét về cao-trào thanh-niên đang bột-phát và đang lớn mạnh. Chúng tôi cũng thấy rằng nhận-định tổng-quát thì chúng ta thấy thật sự số thanh-niên gia-nhập vào đoàn Thanh-niên Cộng-Hòa rất lớn, có trên một triệu đoàn-viên, thật là một lực-lượng rất đáng kể; Nhưng điều mà chúng tôi còn thắc mắc, là khi đi sâu vào trong tổ-chức của Thanh-niên Cộng-Hòa, chúng ta phân-vân như đứng trước một ngã ba đường về sự nhận định tính-chất của Thanh-niên Cộng-Hòa. Đúng với lý-tưởng và cũng là cái mong mỏi của chúng ta là muốn được thấy Thanh-niên Cộng-Hòa lớn mạnh với tính cách một đoàn-thể nhân-dân, thoát thai từ tinh-thần phục-vụ hào-hung của các anh em Thanh-niên kết-tụ tất cả phần-tử của Thanh-niên ở trong các giới gia-nhập vào. Nhưng trên thực-tế thì chúng ta còn thấy rằng: tổ-chức của Thanh-niên Cộng-Hòa bị chi-phối nặng-nề bởi tính-cách công-chức, ở chỗ hệ-thống lãnh-đạo, các cấp-bộ chỉ huy của Thanh-niên Cộng-Hòa từ xã đến Trung-ương quá nhiều lúc, đi song song với hệ-thống hành-chánh, ví-dụ như tại Trung-ương nếu ông Bộ-Trưởng quá lớn tuổi thì hoặc ông Đồng-Lý hoặc ông Tổng Giám-Đốc lãnh-đạo Chi-đoàn hoặc Khu-đoàn Thanh-niên Cộng-Hòa của Bộ ấy, rồi cứ thế mà xuống lần. Có lẽ, Tổng Nha Sở-quan có lý-do khi trong bước đầu cần phải có liền, cần phải đầy mạnh tổ-chức cho nên có thể dùng ngay cái lực-lượng sẵn có và những thành phần sẵn có như các anh em công-chức đề tổ-chức và đề đảm-nhận nhiệm-vụ lãnh-đạo cho thanh-niên. Nhưng chúng tôi tưởng rằng thời-gian đó phải ngăn ngúi, và đề cho các giới trong dân-chúng, các giới tự-do, các đoàn-thể ngoài, nghĩa là tất cả những người không buộc phải có ngạch-trật thế nào đó,

sung vào những cơ-quan lãnh-đạo của Thanh-niên ở Trung-ương cũng như ở địa-phương. Có như thế, chúng ta mới nhận chân được tính-chất nhân-dân của đoàn-thể Thanh-niên Cộng-Hòa. Chúng tôi cũng thấy những tiến-bộ gần đây về sự bầu-cử các chức-vụ lãnh-đạo trong Thanh-niên Cộng-Hòa. Tuy-nhiên ngoài cái nguyên-tắc đó ra, trên thực-tế vẫn còn đang thấy sự song hành khăng khít giữa hệ-thống điều-khiển Thanh-niên Cộng-Hòa và hệ-thống hành-chánh khiến cho tánh-chất công-chức của đoàn-thể Thanh-niên Cộng-Hòa đương còn nặng-nề, mà tính-chất đó không thích-hợp với sự phát-triển của một đoàn-thể nhân dân. Chúng ta mong muốn rằng nó thực sự thoát thai từ nhân-dân, và như vậy mới có thể gây nên được sự hào-hứng trong tất cả các tầng-lớp nhân-dân ở nhiều địa-phương. Chúng tôi thấy sự gia-nhập của thanh-niên vào trong các tổ-chức của Thanh-niên Cộng-Hòa đông, nhưng mà còn ở ngoài một số thanh-niên, thường thường ở trong các giới tri-thức và tự-do vãn vãn.. Tôi tưởng rằng cần có sự hoạt-động thể nào để vận-động cho được tất cả các giới đó vào nữa, thì ngoài lực-lượng của anh em thanh-niên ở trong các tầng lớp dưới làm nòng cốt, sẽ có những anh em thanh-niên ở tầng lớp trên, để giúp cho việc điều-khiển có hiệu-quả. Đó không phải là công việc hoàn toàn của Tổng Nha Thanh-Niên, nhưng chắc chắn rằng Tổng Nha Thanh-Niên đã góp một phần lớn vào công cuộc xây-dựng đoàn-thể Thanh-niên Cộng-Hòa, cũng sẽ có một phần công-tác rất lớn trong việc tiếp-tục nuôi dưỡng và làm cho nó phát-huy tất cả cái thể-chất nhân-dân của đoàn-thể đó.

Hôm qua, nhiều Bạn Đồng-Viện đã lưu ý Hành-Pháp về sự cắt xén và đục bỏ những lời phát-biểu ý-kiến của các anh em Dân-Biểu. Bạn Đồng-Viện Bùi-Tuân và Hồ-Giống trong hai Khối cũng đã nêu vấn-đề đó. Một lần nữa, nhân-danh Khối Liên-Minh Xã-Hội, chúng tôi nhiệt-liệt ủng-hộ lập-trường của hai Bạn.

(Vỗ tay)

Nhưng tôi nghĩ rằng : nói Thông-tin đương còn duy-tri một chế-độ kiểm-duyet trá hình ở chỗ đục bỏ, tôi tưởng rằng quá khắt khe : nếu trước khi thỉnh-cầu nhà báo đục bỏ một vài đoạn nào đó, Thông-tin đã hội-ý với tác-giả những đoạn đó và trong trường-hợp có sự hội-ý trước rồi và đục bỏ sau thì chúng ta thấy rằng giải-pháp đó là một giải-pháp trung-dung thích-hợp. Đó là tôi nói về sự đục bỏ một bài báo chung, chứ

chưa nói đến những lời phát biểu của anh em Dân-Biểu. Nếu Thông-tin lâu nay đã thực-hiện sự đục bỏ trên căn-bản sự hội ý với anh em ký giả, đó là một điều chấp-thuận được và không thể gọi là kiểm-duyet, vì kiểm-duyet nếu có, là một *quyết-định đơn phương của nhà cầm-quyền, còn nếu đã gọi là kết-quả của sự thỏa-thuận thì không phải là kiểm-duyet, cũng không phải là kiểm-duyet trá hình.* Nhưng nếu Thông-tin lại không xử-dụng cái căn-bản thỏa-hiệp đó mà do những sự nhận xét riêng của mình đơn-phương đục bỏ, thời dù muốn dù không, khó lòng tìm cái danh-từ nào khác hơn là kiểm-duyet. Chúng tôi cũng đồng ý với Bạn Đồng-Viện Huỳnh-thành-Vị về những tiêu-chuẩn cần-thiết quy-định cho sự đục bỏ đó, dù đã có căn-bản hội-ý, lấy *tiêu chuẩn là đường lối, chánh-sách và uy tín của vị Lãnh-đạo của chế-độ.* Còn ngoài ra, nếu có đụng chạm đến một vài cơ-quan nào đó, hoặc nói đúng nhưng làm sứt mẻ tiếng tăm của một ông lớn nào đó, một nhân-vật cao cấp điều-khiển nào đó, thì cái đó Thông-tin nhứt định không có quyền đục bỏ. Không nên đặt vấn-đề hội-ý các anh em ký-giả làm chi, trong những trường hợp đó. Nếu có nề nang hoặc sợ áp lực của nhân-vật hoặc quyền-thế nào đó mà dùng ảnh-hưởng của mình để đi đến kết-quả đục-bỏ, thì Thông-tin đã làm một việc rất đáng tiếc. Chúng tôi chắc-chắn rằng Thông-tin không bao giờ làm việc đó. Đối với anh em Dân-Biểu thì nhất định, hoặc tuyệt đối không có vấn-đề đục bỏ lời phát-biểu nào. Hồi tối hôm qua, khi đọc tờ báo hàng ngày xuất bản ở Thủ-đô, những độc-giả hết sức ngạc nhiên và đau đầu vì không thể hiểu được những tiêu-đề và đoạn viết trong tờ báo, là vì có sự đục bỏ, khi bỏ đầu, khi bỏ đuôi. Ví dụ trong một tờ báo, tiêu đề đề bốn chữ « Quốc-Hội thảo-luận » rồi một giọng rất lớn ở trên đề « dân chúng », hai bên không có cái gì cả, hoặc ngay những lời phát-biểu của nhiều anh em và riêng tôi, cũng có thấy đục bỏ *đến nỗi chính tôi, tôi đọc lại mà tôi cũng không hiểu cái gì cả.* Tôi chắc chắn rằng những việc như vậy sẽ không có thể tái-diễn được nữa, vì như các Bạn lên đây trước tôi cũng đã hết sức rõ ràng trong việc trình bày lý-do khiến cho ta không thể chấp-nhận được một sự đục bỏ các lời phát-biểu của Dân-Biểu Quốc-Hội mà báo chí đã trích đăng. Chúng tôi sẽ không mất thì giờ để lập lại những ý-kiến đó mà Khối Liên-Minh hoàn toàn tán thành.

Chắc chắn rằng nhà hữu-trách về Thông-tin sẽ nghĩ nếu đề như vậy hay là đôi khi có cảm tình

riêng với anh em Dân-Biểu, sợ rồi đời khi quá trốn anh em có phát-biểu ý-kiến gì đó mà sự đáng tởm lên báo có thiệt hại cho anh em, nên Thông-tin lo liệu trước đề hội ý nhà báo bỏ trước đề đục bỏ dùm. Đó là hảo ý mà có lẽ anh em Dân-Biểu cũng cảm ơn. Tuy nhiên, làm như vậy anh em không có dịp để xét lại những lời của mình nói và để tự mình kiểm-thảo lấy mình, nhưt là anh em trong Khối này hoặc là trong Khối kia, hoặc là nhóm này hoặc là đoàn thể nọ, thì nên dành sự sửa chữa đó để cho anh em hoặc là tự anh em sửa lại hoặc đoàn thể của anh em đó sửa chữa lại. Còn nếu Thông tin cũng làm công việc đó nữa, sợ rằng người ngoài người ta nghi kỵ về nguyên-tắc mà chúng ta đã ghi trong Hiến-Pháp và là nguyên-tắc sơ-đẳng nhất, nguyên-tắc bất khả xâm-phạm về lời phát-biểu ý-kiến của các anh em Dân-Biểu.

(Vỗ tay)

Tôi mong rằng, trong chốc lát nữa Bạn Thuyết-trình-viên sẽ có đầy đủ ý-kiến, nhất là những ý-kiến của Bộ sở-quan đề trả lời cho anh em biết về vấn-đề đã nêu ra có hay là không? Cái việc đục bỏ lời phát-biểu của các vị Dân-Biểu và hôm nay còn tiếp diễn hay chấm dứt. Đó là điều cụ thể, anh em cần biết trước khi biểu-quyết. Tôi xin hết lời.

(Vỗ tay)

Ô. CHỦ-TỊCH.— Sau Ông Trưởng-Khối Liên-Minh Xã-Hội, chúng tôi còn ghi tên Bạn Cao-văn-Chiều và chúng tôi sẽ mời Bạn Cao-văn-Chiều lên diễn-đàn, kể đó đến Ông Đệ Nhị Phó Chủ-Tịch phát biểu ý-kiến, và sau rốt chúng tôi sẽ mời Bạn Thuyết-trình-viên lên giải đáp.

Ô. CAO-VĂN-CHIỀU.— Tôi xin đề-cập vấn-đề phim ảnh, thuộc phạm-vi Tổng Nha Thông-Tin.

Tưởng không cần nói nhiều, các Bạn thường đi xem chiếu bóng cũng đều nhận thấy rằng: hiện nay một phần lớn các phim chiếu ở các rạp đều hoặc là những phim hung-bạo, đâm chém trộm cướp hoặc là những phim mệnh danh « đọt sổng mới ». Nội-dung những phim ấy không có gì là lành mạnh cả, mà chỉ nhằm mục-đích thương-mãi hoàn-toàn, bằng cách khai-thác những dục-vọng, những thị hiếu thấp kém nhưt của khán giả.

Đối với chúng ta, những người đã lớn tuổi, có lẽ những phim ấy không có hại bao nhiêu; nhưng đối với các thanh thiếu-niên, đương tuổi dậy thì, thể xác và tinh-cảm đang bị giao-động, thì

ảnh-hưởng có thể rất tai hại. Nhiều khi ngồi trong phòng chiếu bóng thấy những hình ảnh thấp kém ấy phô bày trước mắt, chúng tôi không khỏi tự hỏi: Nếu con em chúng ta xem những hình ảnh ấy thì sẽ phản ứng thế nào? Những hậu-quả sẽ ra sao? Và khi tự đặt câu hỏi ấy, chúng tôi không khỏi băn-khoăn cho tương-lai xứ-sở.

Thanh-niên là tuổi hăng hái, hiếu động và cũng là tuổi rất muốn học đòi những cái gì đã được nghe thấy. Vì thế, khi thấy trên màn bạc những hình-ảnh, những trường-hợp thích ứng với lâm-trạng và thị-hiểu của họ, họ sẽ bắt chước ngay. Hơn nữa, một số thanh-niên không được có giáo-dục gia-đình và cũng không đến học-đường, chỉ chịu ảnh-hưởng độc-nhất của phim-ảnh, tại các rạp chiếu bóng, nên sau khi đã xem những phim ảnh ấy rồi, họ cũng tập đòi chơi dao, bắn súng, tập đòi chém giết, tập đòi phi ngựa, hay phi vespa trên đường lộ để thỏa-mãn « anh hùng tính » của mình.

Quốc-Hội đã biểu-quyết đạo luật lành-mạnh-hóa xã-hội. Vấn-đề thanh-niên du-đăng đã bị công-luận, các báo-chí, các bậc phụ-huynh tố-cáo nghiêm-khắc biết bao nhiêu lần. Các cơ-quan hữu-trách đã họp nhiều lần để thảo-luận về vấn-đề này và cho đến Hội-đồng Liên-Bộ nữa. Bao nhiêu cố-gắng bao nhiêu ưu-tư mà kết-quả sẽ ra sao? Trong khi ấy, trên các màn ảnh, những cảnh trạng du-đăng, những cuộc đâm chém, những hình ảnh hung tợn, được trình-bày dưới những khía cạnh gay gắt nhất. Nếu chúng ta cứ để cho những thứ phim ấy được tiếp-tục chiếu tự-do để làm hư-hỏng thanh thiếu-niên Việt-Nam, thì những công khó chúng ta, những đạo luật lành-mạnh-hóa xã-hội, những cố gắng của mọi người, của mọi cơ-quan công và tư, đề bài trừ nạn du-đăng, có phải bao nhiêu công khó ấy đều là « công đã tràng » chăng? Và chúng ta có tự mâu-thuẫn với mình chăng?

Hiện nay có một Hội-đồng Kiểm-duyet Phim ảnh, vậy tôi muốn biết thành-phần Hội-đồng ấy ra sao? và Hội-đồng làm việc theo tiêu-chuẩn nào? Trong Hội-đồng ấy có đại-diện Phụ-huynh học sinh chăng? Có đại-diện của nhân-dân chăng? Quốc-Hội chúng ta có một Ủy-Ban Xã-Hội, một Ủy-Ban Văn-Hóa, Thanh-Niên, Giáo-Dục, vậy các Ủy-Ban nói trên của Quốc-Hội đại-diện nhân-dân, có tham-gia các Hội-đồng Kiểm-duyet đó chăng?

Tôi nêu các câu hỏi trên, xin Thuyết-trình-viên giải-đáp cho biết. Ở nhiều nước khác, các tổ-chức tôn-giáo, xã-hội mỗi tuần, cho yết ở những nơi hội

hợp công cộng những bản khuyến thị, ví-dụ như : « những phim đáng xem », « phim vừa », « phim không nên xem ». Chúng tôi có thể theo cách ấy đề khuyến cáo các gia-đình trong việc chọn lựa phim để giải-trí.

Qua một địa hạt khác, tôi cũng xin tán-thành ý-kiến của Bạn Ngô-khắc-Tĩnh. Về sự thành công của Trung-Tâm Điện-ảnh, Trung-Tâm Điện-Ảnh Nha Thông-Tin đã sản-xuất nhiều phim rất đáng được chúng ta tán thưởng. Bạn Ngô-khắc-Tĩnh đã đề-cập đến khía cạnh nghệ-thuật của những phim do Trung-tâm Điện-ảnh sản xuất thuộc hạng danh lam thắng cảnh nước nhà. Tôi xin đặt vấn-đề trên phạm-vi chính-trị và đấu-tranh. Mới rồi, tôi được xem trên các màn ảnh Đô-Thành một phim nhan đề là « Quê Mẹ » nói về Ấp Chiến-lược. Đó là một phim rất xây dựng, rất hữu-ích, nên phổ-biến rộng-rãi ở trong nước và ngoài nước, nhất là tại cơ-sở, làng mạc. Đồng bào thôn quê thiếu hẳn cơ hội để tiêu-khiển. Họ thường ít được xem báo. Họ cũng ít dịp nghe những buổi phát thanh hoặc những buổi tuyên-truyền lưu-động, nhiều khi thiếu hấp dẫn. Nhưng mỗi lần có chiếu phim, thì tất cả dân-chúng đều tụ-tập để xem một cách thích thú.

Chúng tôi đã có nhiều lần chứng-kiến những cuộc chiếu phim ở thôn quê, khi thấy những hình ảnh linh-động trước mắt, đều hưởng-ứng một cách mộc-mạc, hồn nhiên và rất cảm-động. Chúng ta nên biết khai-thác tâm-trạng đó và nên cho họ xem những phim lành mạnh, có lợi-ích thiết-thực, về phương-diện chính-trị cũng như về kỹ-thuật nghề-nghiệp.

Chúng tôi mong rằng Trung-tâm Điện-ảnh sẽ sản-xuất thêm những loại phim có tác-động chính-trị, hoặc chuyên-nghiệp để hướng dẫn đồng-bào thôn quê trong đời sống hằng ngày của họ, để họ có thể so sánh, xét đoán và nhận định những hoạt-động và thắng-lợi của Chánh-Phủ về mọi mặt, đồng thời để họ thấy rõ những tai hại của Cộng-sản và đề cao cảnh-giác trong mọi trường hợp.

Trước đây chúng tôi cũng đã được xem nhiều phim có tác động chống Cộng mạnh mẽ. Chúng tôi không muốn nêu tên các cuốn phim ấy ra đây e rằng có người bảo chúng tôi tuyên-truyền cho những phim đó. Chúng tôi đề-nghị Nha Thông-Tin soát xét và kiểm điếm những phim chống Cộng, có giá trị sản xuất ở trong nước hay ở ngoài quốc, để thuê hoặc mua bản quyền và đem chiếu cho đồng-bào toàn quốc nhất là đồng-bào thôn quê, xem để hiểu rõ hơn hiểm họa Cộng-sản và lý do cuộc chiến-đấu chống Cộng của chúng ta.

Đề kết luận, chúng tôi tha-thiết, khẩn-khoãn yêu-cầu Hội-đồng Kiểm-duyet Phim-ảnh làm việc đúng mức hơn.

Thứ hai, chúng tôi đề-nghị Trung-tâm Điện-ảnh sản-xuất thêm những phim xây-dựng nhằm mục-đích bài trừ ảnh-hưởng tai-hại của nạn Cộng-sản và động-viên tinh thần quốc-gia của mọi tầng lớp xã-hội trong nước để chóng thanh toán nạn Cộng-sản.

Ô. CỒ-VĂN-HAI.— Tiếp theo những ý-kiến đòi-dào và đầy đủ của Quý Bạn Đồng-Viện đã trình-bày tại diễn-đàn này, chúng tôi cũng xin mạn phép góp vào đôi ý-kiến, hay nói đúng hơn là một đôi đề-nghị thô-sơ của tôi đề chuyển qua Tổng Nha Thông-Tin để nhờ Tổng Nha lưu ý và xin cho nghiên-cứu.

Thưa Quý Vị,

Trong hiện-trạng nước nhà, mặc dầu bị nạn Cộng-phỉ phá hoại nhưng cũng đang phát-triển mạnh trên mọi ngành qua chính-sách cách-mạng nhân-vị, song song với tất cả các ngành khác, ngành báo-chí cũng càng ngày càng thêm phát-triển mạnh về phẩm cũng như về lượng, đề cung ứng đầy đủ nhu-cầu cho số độc-giả càng ngày càng tăng với một trình-độ hiểu biết càng cao rộng.

Nhìn qua sự việc đó, tôi liền có một ý-kiến ý-kiến đề nâng cao giá-trị báo-chí và khuyến-khích thanh-niên theo nghề làm báo, chúng tôi muốn nói đây là đi từ những ký-giả cho tới thợ nhà in, cũng như các nước tân tiến trên thế-giới. Vì vậy, chúng tôi rất mong Tổng Nha Thông-Tin nên nghĩ đến chương-trình thành-lập một cơ-quan hay là nói đúng hơn một Viện Báo-chí Quốc-Gia Việt-Nam để huấn-luyện và đào-tạo những người theo nghề làm báo.

Chúng tôi thiết-nghĩ Tổng Nha Thông-Tin có thể nghiên-cứu cùng Bộ Quốc-gia Giáo.dục và các Viện Đại-Học để thành lập Viện Báo-Chí mà chúng tôi đề-nghị ra đây. Thêm nữa, chúng tôi cũng được biết có một số ký-giả Việt-Nam chúng ta được xuất-dương tu-nghiệp về ngành báo-chí. Thời gian ở ngoại-quốc họ đã học hỏi nghiên cứu tại các nhà báo hữu-danh tại các Thông-lấn-xã, thu lượm được nhiều kinh-nghiệm quý báu. Khi thành tài họ trở về đất nước rồi im hơi lặng tiếng. Vì sao thế ? Không phải lỗi ở tại nơi họ, nhưng mà chúng tôi đã được nghe có lẽ vì chúng ta đã quên họ đi chăng ? vì vậy

nên chúng tôi suy-nghĩ lại, tại sao chúng ta không nghĩ cách tập-hợp những vị đó lại và nghiên-cứu một chương-trình, một kế-hoạch căn-bản để xây-dựng cho họ, ngõ hầu tiến tới việc thành-lập một Viện Báo-chí Quốc-gia, hay những khóa về báo-chí tại các Đại-học-đường như hầu hết các nước tân tiến trên thế giới.

Chúng tôi nhận xét thấy vấn-đề báo-chí thật là trọng đại cho tiền đồ quốc-gia. Báo-chí cũng đóng góp một phần quan-trọng trong việc phổ-biến đường lối Quốc-gia cũng như mang lại cho nhân-dân nhiều sự hiểu biết phong-phú.

Vì vậy chúng tôi rất mong Tổng Nha Thông-Tin chú ý vào vấn-đề này cho nghiên-cứu sự đề-nghị của chúng tôi để nâng-cao giá-trị ngành báo-chí của chúng ta.

Thưa Quý Bạn Đồng-Viện,

Tôi đã trình bày sự quan-trọng của báo-chí dành cho nhân-dân và sự nhu-cầu cần-thiết của nhân-dân đối với báo chí. Vì vậy cho nên, vấn-đề phân phát các báo-chí trong nhân-dân cần phải được mau lẹ và đi tới nơi tới chốn ở các nơi xa xôi hẻo lánh; Có lẽ nhận thấy điều quan-trọng ấy mà Tổng Nha Thông-Tin có mỹ ý góp ý-kiến vào sự thành-lập tổ-chức giúp đỡ việc phát-hành các báo-chí mau lẹ trong nhân-dân.

Với một chủ-trương tốt đẹp là giúp đỡ thành-thật nhà báo trong việc phân-phát một cách vô tư và mau lẹ. Mọi báo chí từ thành-thị tới thôn-quê hẻo-lánh xa-xôi, và thêm với một ý nghĩa cao cả nhưn đạo hơn nữa là tạo nên công việc hoặc phương-tiện để giúp đỡ những người thương-phế-bình, gia-đình tử-sĩ, cô-nhi quả-phụ. Nhưng, sự hoạt-động ấy có đúng với đường lối đã vạch ra và với ý nghĩa cao cả nhân đạo của nó chăng?

Vì vậy, chúng tôi rất mong Tổng Nha góp ý-kiến vào việc chỉnh-đốn lại, để đi đúng với đường lối chủ-trương của nó, vì dầu sao Tổng Nha Thông-Tin cũng có một phần nào trách-nhiệm vào đó.

Thưa Quý Đồng-Viện,

Nói tóm lại, sau khi xem phần Ngân-sách, chúng tôi đã liên-tưởng đến năm qua khi thảo-luận đến Tổng Nha Thông tin, chúng ta đã thấy sự cắt xén 4 triệu bạc, trong lúc đó nơi diễn-đàn đã có một sự thảo-luận, chất-vấn, rất sôi-nổi. Mặc dù đã bị cắt xén và đã có sự chất-vấn sôi-nổi, sự hoạt-động của Tổng Nha Thông-Tin cũng được hữu-hiệu trong

nhân-dân, và hôm nay nhìn trên Ngân-Sách của Tổng Nha Thông-Tin chúng tôi thấy được sự tăng trên 16 triệu. Thật ra chúng tôi cũng nhìn nhận rằng hoạt-động của Tổng Nha Thông-Tin đã có phần nào hữu-hiệu, vì vậy nên những Bạn Đồng-Viện của chúng tôi đã đưa ra những ý-kiến nhận-xét để tăng thêm phần khuyến-kích cho Tổng Nha, để Tổng Nha hoàn-bị sứ-mạng của mình. Vậy đề thêm vào những phần ý-kiến đó, chúng tôi xin mạn phép đưa ra 2 đề-nghị trên đây, mong Tổng Nha Thông-Tin lưu-ý và cho cứu-xét một cách chu-đáo đề: trước là kiện-toàn ngành Thông-tin và báo-chí, ngày càng thêm hoàn-hảo hơn, đi song song với trình-độ càng ngày càng tiến của dân-tộc ta. Sau là hoàn-bị tổ-chức mà Tổng Nha Thông-Tin có mỹ ý dành cho nhiều sự giúp đỡ đặc-biệt, thúc-đẩy tổ-chức ấy hoàn-thành nhiệm-vụ của mình một cách tốt đẹp vô-tư trong công-cuộc phân-phát báo-chí, giúp đỡ tận-tình các nhà báo không phân-biệt mới cũng như cũ, thàn cũng như sơ.

Sau cùng đi đến sự thi-hành đúng mức chủ-trương cao-cả của nó, với những ý-nghĩa nhân-đạo sâu xa, để giúp-đỡ, xoa-dịu một phần nào sự đau khổ của người chiến-sĩ trong cảnh tàn-tật, đau thương khi thi-hành bổn-phận và nhiệm-vụ của một công-dân đối với Tổ-quốc trong cuộc chiến-tranh chống Cộng-sản, kẻ thù của dân-tộc Việt-Nam chúng ta.

(Vỗ tay)

Ô. NGÔ-HỮU-THỜI. (Thuyết - trình - viên). — Trong các nhận xét của Quý Đồng-Viện đã phát-biêu ở đây, có liên-hệ đến 3 cơ-quan của Bộ Công-Dân-Vụ là: Tổng Đoàn Công-Dân-Vụ, Tổng Nha Thông-Tin và Tổng Nha Thanh-Niên. Vì vậy đề cho sự giải-thích có thể theo dõi một cách có hệ-thống, tôi xin phép Quý Đồng-Viện, phân ra từng loại đề giải-đáp các vấn-đề liên-hệ cho từng cơ-quan một.

Trước hết về Thông-Tin Bạn Trần-hữu-Điều có tán-thành việc tăng ngân khoản cho Tổng Nha Thông-Tin trong tài-khoá 1963. Tuy-nhiên, Bạn có nhận xét các khuyết-điểm và đề-nghị như sau đây:

— Nên cấp báo-chí đầy đủ và phổ-biến nhanh chóng xuống thôn xã, hạ giá báo hàng ngày ở các Tỉnh hiện nay bán đến 3\$ một số.

— Cấp vật-liệu văn-phòng, máy transistor và phương-tiện xê-dịch cho các Chi Thông-Tin.

Về vấn-đề cấp transistor thì trong hai tháng nữa Tổng Nha Thông-Tin sẽ phân-phối 10.000 máy transistor về cho các cơ-sở hạ tầng. Mỗi Chi Thông-Tin được cấp mỗi tháng 300\$ để mua sắm vật-dụng văn-phòng. Về giá báo Tổng Nha Thông-Tin chỉ ấn-định 2\$ một tờ mà thôi, nhà báo để một số hoa hồng lại cho nhà phát-hành và nhà phát-hành cho bán với giá 2\$. Trong trường-hợp nếu ở một nơi nào có những người bán giá 3\$, đó là việc làm lạm-pháp của những cá-nhân đó.

Về vấn-đề cấp báo-chí xuống đến tận quận và xã, lúc trước có một tờ tin-tức của Nha Thông-Tin, nhưng vì việc phò-biến có phần chậm và không sâu rộng, cho nên ngày nay Nha Thông-Tin đã bỏ-khuyết bằng cách giúp đỡ việc phát-hành báo của tư-nhân. Riêng trong một tháng vừa qua, số báo bán về Tỉnh đã gần 100.000 số, tăng-cường việc phát-hành bằng tin-tức, đầu năm 1963 đặt thêm 100 Ban và đến cuối năm tất cả các quận trong toàn quốc sẽ có. Chúng tôi thấy vấn-đề đưa báo-chí về đến tận Thôn, Xã, có nhiều Ban Đồng-Viện đã đặt ra nơi đây. Vậy để cho sự giải-đáp được thêm phần rõ ràng hơn, chúng tôi xin nhắc lại lời của Ông Bộ-Trưởng Công-Dân-Vụ có liên-hệ về vấn-đề này, trong khi tiếp xúc với Ủy-Ban chúng tôi. Đây là lời của Ông Bộ-Trưởng Công-Dân-Vụ : « Về Đài phát-thanh hiện thời chúng ta có 3 Đài, nếu chúng ta theo dõi chương-trình « phát-thanh của Tổng Nha Thông-Tin, chúng ta sẽ thấy có rất nhiều sửa đổi, cải-tiến về văn-ngệ, về tư-tưởng và về đấu-tranh. Chúng tôi năm nay sẽ cải-tiến toàn-diện chương-trình phát-thanh để tiếng nói của Quốc-gia chẳng những thấu đến các ấp chiến-lược mà chúng tôi còn hy-vọng rằng tiếng nói của Quốc-gia sẽ có ảnh-hưởng rất mạnh đến bên kia vĩ-tuyến 17. Chương-trình của Đài phát-thanh, theo báo-cáo trong này, được đồng-bào ngoài Bắc theo dõi, và chương-trình văn-ngệ rất có ảnh-hưởng đến bên kia vĩ-tuyến 17.

« Về Trung-Tâm Điện-Ảnh, chúng tôi cũng rất hãnh-diện trình-bày với quý vị rằng đã có tiến-triển vượt-bực, chúng tôi có thể thực-hiện mỗi tháng hai phim về Ấp Chiến-lược. Ngoài ra nhân dịp Quốc-Khánh, chúng tôi có thực-hiện rất nhiều phim màu mà Quý vị trong Ủy-Ban, Quý vị Dân-Biêu, một số đã có dịp xem. Chúng tôi tin rằng trong năm tới, chúng tôi sẽ đảm-nhận tất cả phim điện ảnh mà không cần đến ngoại-quốc như hiện tại nữa ».

« Về tin-tức gửi đến mỗi quận chúng tôi có

« press-center để thực-hiện tin-tức. Những tin-tức đó là những tin đọc chậm buổi sáng vào tám giờ rưỡi trên đài phát-thanh Saigon.

« Về tin-tức địa-phương, hiện giờ chúng tôi có 26 quận có press-center và từ nay đến tháng sáu sang năm, chúng tôi sẽ thực-hiện đủ cho tất cả các quận trong nước đều có press-center. Cũng trong năm tới vào tháng sáu chúng tôi sẽ có 10.000 máy thâu-thanh để phân-phát cho 10.000 ấp Chiến-lược, và với số máy thâu thanh hiện hữu, chúng ta có thể nói tháng sáu sang năm mỗi ấp Chiến-lược đều có máy thâu thanh ».

Bộ sở-quan đang nghiên-cứu đặt hệ thống vô-tuyến truyền hình, như các Bạn có nghe Ông Bộ-Trưởng nói : « Chúng tôi hy-vọng ngày Quốc-Khánh sang năm, chúng tôi sẽ có vinh-dự thực-hiện xong. Nhưng đó chỉ là một sự hy-vọng, chưa dám chắc có thể thực-hiện được hay không, từ đây đến đó, vì e có những sự trở ngại khác ».

Chúng tôi vừa trình-bày với Quý Đồng-Viện vài ý-kiến mà Ông Bộ-Trưởng Công-Dân-Vụ đã cho biết, trong khi tiếp xúc với Ủy-Ban, có liên-hệ đến vấn-đề Thông-tin từ Trung-ương xuống đến các thôn và các ấp chiến-lược.

Bạn Nguyễn-trọng-Thiện có ý-kiến tán-thưởng về sáng-kiến của cơ-quan Thông-Tin thiết lập được một bộ phận thông-tin mới mẻ tại Thủ-Đô mà Bạn cho rằng không kém ở các nước tân-tiến, đó là quang báo. Tuy-nhiên Bạn cũng có nhận-xét và đề-nghị sau đây : Tin-tức ngắn quá, nên nối dài một chút, cho nội-dung đầy đủ hơn. Chạy nhanh quá, người dân thường đọc không kịp, nên cho chạy chậm bớt lại. Tin-tức chậm, thường báo-chí có trước rồi, nên cố gắng sớm hơn. Số người đọc quang-báo không được nhiều, vì địa-điểm bất lợi.

Về vấn-đề quang-báo chúng tôi được Nha sở-quan giải-thích sau đây : Tin chậm là vì lý-do kỹ-thuật phải đục chữ trên một thứ giấy riêng trước khi cho vào máy đục và công đục rất lâu. Có tin nào đặc-biệt thì luôn luôn vẫn cho đăng ngay. Về chiều dài quang-báo thường phải lệ thuộc vào chỗ đặt, thường khi được chiều dài lại không có thuận-lợi vào địa-điểm cho người qua lại. Về tốc-độ có thể cải-thiện được, tốc-độ chọn hiện nay là để trong thời gian 2 giờ chạy được nhiều tin, đó là sự giải-thích của cơ-quan liên-hệ. Tuy-nhiên với đề-nghị và nhận xét của Bạn Nguyễn-trọng-Thiện, chúng tôi cũng mong đó là

những tài-liệu để cho Nha liên-hệ cứu-xét lại, cải-thiện phương pháp phổ-biến tin-tức của mình qua quang-báo. Chúng tôi cũng xin nói thêm rằng quang-báo mà chúng tôi thấy ở trên lầu rạp chiếu bóng Rex, đó không phải là một tờ-chức của Chánh-Phủ, mà là tờ-chức của tư-nhân.

Bạn Kré có nhận xét, sau khi tỉnh Tuyên-Đức tách ra khỏi Đà-Lạt thì ở đó có một xe radio car chung cho hai Ty, thành thử khi ở Đà-Lạt có công-tác cùng một lúc với Tuyên-Đức, thì xe đó ở Đà-Lạt, còn Tuyên-Đức không có xe để dùng. Bạn đề-nghị nên cấp phương-tiện cho Ty Thông-Tin Tuyên-Đức.

Về các điều của Bạn Kré, Ủy-Ban chúng tôi xin chuyển cho Nha Thông-Tin để cứu xét lại.

Bạn Bùi-Tuân nhận xét thấy có đục trên các trang báo hằng ngày, đối với những bản tường-thuật về các cuộc thảo-luận Quốc-Hội. Bạn muốn biết tại sao có sự kiểm-duyet như vậy, và Bạn mong rằng từ đây về sau sẽ không còn thấy tình-trạng đó nữa.

Thưa quý Đồng-Viện,

Các cuộc thảo-luận ở Quốc-Hội như chúng ta biết đều đăng vào trong Công-báo và đăng đầy đủ, còn các báo hằng ngày chỉ đăng từng đoạn tùy theo sự diễn-biến của cuộc thảo-luận mỗi ngày, không thể đăng hết được. Do đó người đọc Công-báo và người đọc báo hằng ngày, thường có phản-ứng khác nhau. Vì các lý-do như tôi trình-bày, người đọc công-báo thì đọc trọn hết các ý-kiến của các diễn-giả, nhưng người đọc báo hằng ngày thường chỉ trích ra một vài đoạn, cho nên khó nhận-thức đầy đủ ý-kiến của các diễn-giả.

Về việc kiểm-duyet báo-chí, chúng tôi xin thưa Quý Đồng-Viện, hiện thời chúng ta không có chế-độ kiểm-duyet, chế-độ kiểm-duyet đã được bãi bỏ từ lâu rồi. Sở dĩ có sự đục báo mà Quý Bạn Đồng-Viện đã nhận thấy hằng ngày ở trên các báo, đó là do sự thông-cảm của các nhà báo với cơ-quan Thông-tin trên ý-thức quyền lợi của Quốc-gia đang bị Cộng-sản xâm-lãng, nghĩa là trên đường-lối đấu-tranh chung, trên ý-thức trách-nhiệm đấu-tranh chung mà thôi. Tiện đây chúng tôi cũng xin nhắc lại là chúng ta đang ở trong tình-trạng chiến-tranh, mặc dầu thế vẫn không có chế-độ kiểm-duyet. Đó là một đặc-điểm của chúng ta trong tinh-thần cương-quyết xây-dựng tự-do dân-chủ. Riêng đối với các nhà báo thì đó lại còn là một đặc-điểm khác, cần đáng được đề cao. Vì thế trong thời-gian gần đây, chúng ta thấy

báo-chí trên địa-hạt thông-tin đã đặc biệt chú ý đến sự dè-dặt cần-thiết cho sự đấu tranh của dân tộc hiện thời, trước một kẻ địch vô cùng lợi hại là Cộng-sản. Tuy nhiên, Ủy-Ban chúng tôi cũng xin Nha Thông-Tin và báo-chí nên có sự thông cảm sâu xa hơn nữa trên đường-lối đấu-tranh chung, cũng như trên việc xây-dựng dân-chủ, để tránh những sự thắc-mắc một phần nào có lý của một số Bạn Đồng-Viện chúng tôi, về các bài tường-thuật các cuộc thảo-luận tại Quốc-Hội, Ủy-Ban chúng tôi rất đồng-ý với Quý Bạn Đồng-Viện đã phát-biểu ở đây là : không nên giới hạn sự tường-thuật, bởi nếu giới-hạn thì một là nhà báo không thể đăng trọn hết, chỉ đăng từng đoạn mà thôi, điều ấy cũng làm cho độc-giả khó nhận-thức phần nào rỗi. Nay còn bị giới-hạn nữa thì bài tường-thuật nhiều khi bị hiểu trái ngược lại.

Vì vậy, chúng tôi tán-đồng ý-kiến của các Bạn Đồng-Viện có liên-hệ đến các bài tường-thuật những cuộc thảo-luận tại Quốc-Hội, và chúng tôi mong rằng Tổng Nha Thông-Tin cứu-xét lại vấn-đề này một cách thích-nghi hơn.

Bạn Hồ-Giống cũng có nhận xét như Bạn Bùi-Tuân về sự kiện mà như chúng tôi đã trình-bày, là vấn-đề đục trên các bài tường-thuật có liên-hệ đến các cuộc thảo-luận tại Quốc-Hội, chúng tôi xin miễn trở lại.

Bạn Hồ-Giống có nhận xét rằng : báo-chí phê-bình quan-điểm của một vài vị Dân-Biểu thì Tổng Nha Thông-Tin thường bỏ lơ, không có sự hội-ý thông-cảm với các báo. Trái lại, nếu báo-chí động đến cơ-quan nào thì, theo Bạn Đồng-Viện nhận thấy hình như có sự thông-cảm của Tổng Nha Thông-Tin về vấn-đề này. Như vậy trong sự thông-tin có thiên-lệch.

Bạn cũng có vài nhận-xét về vấn-đề thời sự không thích-hợp như các rạp chiếu bóng cứ chiếu mãi hình-ảnh Dinh Độc-Lập cũ. Và hình-ảnh ấy không phải là hình-ảnh để làm mục mở màn những buổi chớp bóng hàng năm được.

Về những buổi phát-thanh của đài Saigon, Bạn nhận thấy còn du-đương, phải hướng về văn-nghệ đấu-tranh hơn.

Sau hết Bạn đề-nghị báo-chí đưa về hạ tầng cơ-sở nên mau lẹ hơn, vì hiện-thời còn quá chậm, 1 tờ báo phải mất 1 tuần lễ mới về đến xã được. Về vấn-đề này Bạn đề-nghị Tổng Nha Thông-Tin

nên xét lại, coi có nên cấp tiền cho các xã để các nơi này trực-tiếp mua báo, hơn là cấp báo, vì đảng nào Nha cũng phải bỏ tiền ra mua báo để cho các xã, như vậy có lợi về thời-gian hơn. Đó là ý-kiến của Bạn Hồ-Giống đã đề-nghị, chúng tôi thấy ý-kiến này đáng được Nha sở-quan cứu xét lại.

Bạn Huỳnh-thành-Vị có nhận xét trong thời-gian gần đây cơ-quan Thông-tin đã có một sự cải-tiến rõ rệt, mặc dầu chưa có đầy đủ, nhưng đã có sự thay đổi quan-trọng trong ngành báo-chí. Bạn nhận thấy rằng báo-chí đang hướng về đường-lối đấu-tranh của nhân-dân chống cộng, chống lại tham vọng của cộng-sản quốc-tế.

Về Đài Phát-Thanh, Bạn nhận thấy có sự loan tin mau lẹ hơn báo-chí; các buổi phát thanh còn du-dương nhiều, Bạn đồng ý với Bạn Hồ-Giống chủ trương là giảm bớt chứ không phải bỏ hẳn. Vì, theo sự nhận xét của Bạn, hình thức tinh tú lạnh mạnh đó là lối giáo-dục tinh-cảm cần thiết phần nào cho sự sinh-hoạt của dân-tộc. Thật ra, nhân dân miền Bắc sở dĩ hướng mạnh về miền Nam là vì không khí tự-do ở miền Nam, (về điểm này, chúng tôi đồng ý với Bạn Huỳnh-thành-Vị), đồng-bào miền Bắc thích nghe đài Saigon, vì đồng-bào miền Bắc qua luồng sóng điện Saigon, được tìm thấy trở lại cái nguồn tinh-cảm của dân-tộc. Bạn Huỳnh-thành-Vị có một đề-nghị sau cùng là về vấn-đề các bài tường-thuật có liên-hệ đến các cuộc thảo-luận ở Quốc-Hội, trừ trường-hợp xúc-phạm đến Tổng-Thống, có phương-hại đến đường-lối Quốc-gia, còn đối với các trường-hợp đụng chạm đến cá-nhân, dầu cá-nhân đó là một nhân-vật, thì cũng nên đề cho báo-chí chịu hoàn-toàn trách-nhiệm về việc đó. Chúng tôi xin nhắc lại không có vấn-đề kiểm- duyệt mà nhiều Bạn đã nhắc tại đây. Tuy nhiên, một lần nữa Ủy-Ban chúng tôi cũng mong rằng, vì đây là một vấn-đề mà các Bạn Đồng-Viện chúng tôi rất lưu ý tại diễn-đàn này, Tổng Nha Thông-Tin cũng nên cố-gắng liên-tục, phát-triển sự liên-hệ giữa cơ-quan Thông-tin và báo-chí hiện thời để cho sự thông-cảm giữa cơ-quan Thông-tin và báo-chí có thể đạt được những kết-quả tốt đẹp hơn.

Bạn Trần-vân-Trai, Chủ-Tịch Ủy-Ban Ngoại-Giao và Thông-Tin có nhận xét thông-tin còn hướng nhiều đến thiếu số trí-thức mà chưa đặt nặng về phương-diện quần-chúng, thông-tin chưa được đầy đủ ở nông-thôn. Sau đó Bạn có nhận xét về các hình-thức thông-tin như bằng chữ, bằng

hình-ảnh và bằng lời nói. Về hình-thức chữ thì Bạn cho rằng hiện thời ở nông-thôn còn thiếu rất nhiều báo-chí, Tổng Nha nên xem xét lại vấn-đề này. Chúng tôi đã có giải-thích khi nãy.

Về hình ảnh, thì Bạn nhận thấy việc chiếu bóng ở hương-thôn không được xúc-tiến mạnh. Hơn nữa đối với những nơi nào kém an-ninh, Bạn cho rằng chính những nơi đó là phận sự của Thông-Tin phải đưa phim ảnh đến.

Về lời nói, Bạn có ý-kiến Tổng Nha nên nghiên-cứu cách nào để phổ-biến tin-tức bằng lời nói ở nông-thôn một cách giản dị, bình dân cho người thường dân có thể hiểu được, chứ đừng như một số ít cán-bộ Thông-tin ở nông-thôn thường dùng những danh-từ quá cao xa, quá bóng bẩy mà nông dân không thể hiểu được.

Về vấn-đề thông-tin ở các Ấp Chiến-lược mà Bạn Trần-vân-Trai cũng có đặc-biệt lưu ý đến, chúng tôi đã có trình-bày khi nãy qua những lời giải đáp của Ông Bộ Trưởng Công-Dân-Vụ một phần nào. Sau hết, là Bạn xin cơ-quan Thông-tin đặc-biệt chú ý về vấn-đề thông-tin cho các Việt-kiều ở hải ngoại. Về vấn-đề này, đề cho Quý Đồng-Viện được thông-cảm một phần nào, chúng tôi xin phép nhắc lại ở đây lời nói của Ông Bộ-Trưởng Công-Dân-Vụ liên-hệ đến vấn-đề thông-tin ở hải ngoại trong khi tiếp xúc với Ủy-Ban chúng tôi. Đây là lời nói của Ông Bộ-Trưởng Công-Dân-Vụ: « Về đối ngoại chúng tôi thành-lập danh-sách 5.000 thông-tin-viên có cảm tình đề họ giúp đỡ truyền bá tài-liệu tư-tưởng, những sự kiện xảy ra trong nước; 5.000 vị cảm-tình-viên đó khắp trong các nước. Chúng tôi căn-cứ:

« 1) là sinh-viên.

« 2) là những nhân-vật ngoại-quốc có cảm-tình đặc-biệt với chúng ta. Trong năm tới mỗi một sự kiện xảy ra trong nước có thể nói rằng sẽ được phổ biến cho 5.000 cảm-tình-viên ở khắp nước trên thế-giới. Những vấn-đề về văn-nghệ và báo-chí, chúng tôi sẽ phổ-biến thường xuyên ra ngoại-quốc. Về phương-diện phát-thanh thì trong năm nay chúng tôi thực hiện được sự liên-lạc với Úc-Châu để phát thanh hằng ngày bằng tiếng Việt trên Đài Úc-Châu. Như chúng ta biết Đài Úc-Châu rất mạnh. Chúng tôi dùng đài đó để phổ-biến tư-tưởng của chúng ta. Những cán bộ làm việc bên Úc-Châu chính là do chúng tôi giúp đỡ

« bên ấy lựa chọn. Chúng ta có thể nói nhân-viên
« của Đài Úc-Châu là nhân-viên của chúng ta. Trong
« vòng năm nay, chậm lắm là đầu sang năm chúng
« tôi cũng sẽ tổ-chức một giờ phát thanh trên Đài
« Phát thanh của Pháp, cũng theo chủ-trương và
« đường lối đó. »

« Về tương quan giữa Thông-Tin và các Thông-
« tin-viên ngoại-quốc, chúng ta biết trong năm nay
« việc phát thanh đã tiến rất nhiều nhờ những buổi
« liên lạc mật thiết, sự liên lạc đó cũng có lúc nhu
« lúc cương, nhưng chính vì sự nhu cương đó đặt
« đúng chỗ mà chúng tôi có thể gây được ảnh-hưởng
« rất mạnh trong giới Thông-tín-viên ngoại quốc.
« Ngay bây giờ chúng ta có thể nói rằng vấn-đề
« phổ-biến ảnh-hưởng, mọi sự kiện đều có lợi cho
« chúng ta ra ngoại-quốc. Chúng ta có thể tìm được
« ngay một hệ-thống tư-tưởng đó để phổ-biến một
« cách có cảm tình đối với chúng ta. »

Đó là những lời giải-thích của Ông Bộ-Trưởng
Công-Dân-Vụ có liên hệ về vấn-đề thông-tin ra
quốc-ngoại mà chúng tôi xin phép trình-bày lại với
Bạn Đồng-Viện Chủ-Tịch Ủy-Ban Ngoại-Giao và
Thông-Tin.

Bạn Bùi-quang-Nga có nhận xét rằng không
thấy có ngân-khoản nào dự-trù để giúp đỡ cho anh
em văn-nghệ-sĩ, kỹ-giả. Theo ý-kiến Bạn thì người
văn-nghệ-sĩ chống Cộng cũng là một chiến-sĩ cần
phải được nâng đỡ như những người chiến-sĩ khác.
Nên giúp đỡ báo-chí, vì báo-chí giúp cho thông-tin
được về đến thôn xã. Xin thưa Quý Đồng-Viện, một
kinh-phi 600.000\$ để chi-tiêu về việc đó chuyển từ
ngân-sách Thông-tin sang ngân-sách Bộ Công-Dân-Vụ,
chương 1, khoản linh-tinh. Riêng Nha Thông-Tin đã
nâng-đỡ văn-nghệ-sĩ bằng cách tổ-chức các giải
thưởng văn-chương, mỹ-thuật, phòng triển-lãm được
dành cho anh em văn nghệ sĩ. Ngoài ra nhà in
Thông-tin mỗi năm lại còn in giúp một số sách
cho văn nghệ sĩ không có phương-tiện xuất bản.
Như vậy, chúng tôi thấy rằng cơ-quan Thông-
tin cũng đã cố gắng nhiều để giúp phương-tiện
cho các anh em văn nghệ sĩ có thể phát-triển khả
năng của mình, và tương với các phương-tiện đó,
Bạn Đồng-Viện Bùi-quang-Nga chắc cũng có phần
nào yên lòng được.

Bạn Ngô-khắc-Tĩnh có nhận xét về những tin
vật đăng ở các báo, như những tin ám-sát, hiếp-dâm.
Bạn muốn biết về vấn-đề này cơ-quan Thông-tin

có góp ý-kiến với báo-chí để đặt thành vấn-đề hay
không ?

Vì báo chí giúp Quốc-Hội phổ-biến hoạt-động
của cơ-quan Lập-pháp, Bạn đề-nghị cơ-quan Thông-
tin cũng nên lưu ý giúp đỡ báo chí để làm phận sự
trong vấn-đề này một cách đầy đủ, không nên hạn
chế lắm, Bạn Đồng-Viện muốn nói đến các vấn-đề
tương-thuật về các cuộc thảo-luận ở Quốc-Hội mà
mà chúng tôi đã trình bày với các Bạn.

Về Trung-tâm Điện-ảnh, Bạn Ngô-khắc-Tĩnh
có nhận xét rằng Trung-tâm này có nhiều cố gắng
bằng chứng là các phim thắng cảnh ở Việt-Nam đã
chứng tỏ được một kỹ-thuật về điện-ảnh khá cao.
Bạn cũng đề-nghị với Tổng Nha nên phổ-biến qua
hình ảnh thành tích Chánh-Phủ tại nông thôn.

Về các ý-kiến của Bạn, chúng tôi xin thưa
rằng Nha Thông-Tin đã triệt-đề can-thiệp với báo-
chí không được lợi-dụng những tin này để phóng
đại bằng cách nêu lên nơi trang nhất với hàng chữ
tít lớn ở đầu, cùng những hình-ảnh rùng rợn khủng-
kh khiếp. Như vậy chúng ta thấy rằng Tổng Nha Thông-
Tin cũng đã cố-gắng về phương-diện này nhiều rồi.
Nếu chúng ta chịu khó so sánh với tình trạng báo-
chí trước đây một năm, chúng ta phải công tâm
nhìn nhận rằng, như Bạn Đồng-Viện Huỳnh-thành-
Vị đã có nhận xét, đã có sự cải-tiến rõ rệt về kỹ
thuật, cũng như khuynh-hướng, mặc dầu chưa được
đầy đủ.

Bạn Trần-Tài có ý-kiến là nên phối-hợp Văn-
Hóa-Vụ của Tổng Nha Thông-Tin và Nha Văn-Hóa
của Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục lại và giao về cho Bộ
Đặc-Nhiệm phối-hợp Văn-Hóa Xã-Hội. Về vấn-đề
tương-thuật các cuộc thảo-luận ở Quốc-Hội, chúng
tôi xin miễn trở lại.

Bạn có đề-nghị Nha Tổng Giám-Đốc Thông-Tin
trực-tiếp truyền-thanh các buổi họp của Quốc-Hội.
Vấn-đề này, Ủy-Ban chúng tôi tán-thành là nên giới-
thiệu sinh-hoạt của Quốc-Hội cho dân-chúng qua
các đài phát-thanh hay là phim ảnh. Về trực-tiếp
truyền thanh, chắc chắn rằng nếu truyền-thanh tất
cả các buổi họp của chúng ta thì không thể làm
được. Nhưng Tổng Nha cũng nên sắp xếp thế nào
để cho phiên họp nào có tánh-cách quan-trọng được
truyền thanh cho đồng-bào biết.

Bạn Cao-văn-Chiều có nhận xét sau đây về
phim ảnh : Bạn nhận thấy tại các rạp chiếu bóng,
phần lớn phim chiếu hung bạo, chém giết, cướp
bóc, nội-dung không được lành mạnh, các phim ấy

không có tính-cách hướng về việc xây-dựng và giáo-dục xã-hội. Vì đó mà đa số thanh-niên đã chịu ảnh-hưởng trở nên cao bồi, du-đăng. Bạn có nhận thấy rằng vấn-đề bài-trừ nạn du-đăng liên-hệ đến việc phim ảnh. Theo ý-kiến Bạn, nếu các phim ảnh cao-bồi, các phim ảnh không lành mạnh cứ được tiếp-tục chiếu mãi, thì vấn-đề bài trừ nạn du-đăng khó mà giải-quyết được một cách thỏa-đáng. Bạn muốn biết Hội-đồng kiểm-duyet phim ảnh hiện giờ làm việc thế nào và thành-phần hiện nay gồm có những ai, trong đó có đại diện của các tổ-chức xã-hội nào hay không ? Bạn có ý-kiến là nên chỉnh-đốn lại Hội-đồng kiểm-duyet này để làm việc một cách đúng mức hơn.

Riêng về các phim mà Tổng Nha đã thực-hiện được, như phim «Quê mẹ», «Áp chiến-lược», thì Bạn nhận thấy, đó là những phim rất xây-dựng và nên phổ-biến sâu rộng để cho đồng-bào nông-thôn được xem. Trung-tâm Điện-ảnh cũng nên tiếp-tục sản-xuất loại phim này và các loại phim chống Cộng.

Về vấn-đề kiểm-duyet phim ảnh, chúng tôi xin thưa Bạn Đồng-Viện hiện nay có một Hội-đồng, thành-phần gồm có đại-dien các Bộ Nội-Vụ, Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục, Bộ Quốc-Phòng, Nha Tổng Giám-Đốc Thông-Tin và đại-dien Phong-trào Liên-Đời xem phim để biểu-quyết, chỉ một ý nghịch là phim bị cấm ngay. Phim bị cấm sẽ đưa lên một Hội-đồng phúc-thẩm gồm có đại-dien Bộ Nội-Vụ, Tư-Pháp, Quốc-Gia Giáo-Dục, Quốc-Phòng, Hội Bảo-vệ Luân-lý. Hội-đồng này biểu-quyết lấy đa số để cho được chiếu hay là cấm. Nếu phim bị cấm, thì có thể chuyển lên Ông Bộ-Trưởng Công-Dân-Vụ để quyết-định tối hậu.

Trong mọi trường-hợp phim đang được chiếu, nếu nhận thấy dư-luận không chấp-thuận, thì Ông Bộ-Trưởng Công-Dân-Vụ có thể rút giấy phép cho chiếu, vì ích lợi chung. Đó là những lời giải-thích của cơ-quan hữu-trách, nhưng dầu thế nào, theo sự nhận xét của một số Đồng-viện thì các loại phim chúng ta thấy chưa có tánh cách xây-dựng, lành-mạnh vẫn còn được tiếp tục chiếu. Ủy-Ban chúng tôi xin đề-nghị Tổng Nha Thông-Tin nên cứu xét lại một cách chu-đáo hơn vấn-đề kiểm-duyet các phim ảnh.

Sau hết, Bạn Đệ-Nhị Phó Chủ-Tịch có nhận xét rằng báo-chí của chúng ta mỗi ngày mỗi phát-triển mạnh và nhờ đó có thể đóng góp được một phần quan-trọng vào vấn-đề thông-tin ở nông thôn. Hiện thời có một số kỹ giả Việt-Nam tu-nghiệp ở

ngoại-quốc về, nhưng Bạn Đệ-Nhị Phó Chủ-Tịch thấy đến nay họ vẫn chưa được sử-dụng. Bạn đề-nghị nên nâng-dỡ và đề-cao các người có liên-hệ đến nghề làm báo, các người ở trong nghề làm báo, kể tất cả mọi ngành ở trong tổ-chức làm báo nên lập một Viện Báo-Chí Quốc-Gia, để đào-tạo kỹ-giả. Về Viện Báo-Chí Quốc-Gia, Bạn có ý-kiến là chúng ta có thể liên-lạc với Viện Đại-Học để tổ-chức Viện này, và nên có biện-pháp sử-dụng những kỹ-giả đã được tu-nghiệp ở ngoại-quốc về. Sau hết Bạn lưu-ý về vấn-đề thông-tin mau lẹ ở nông-thôn. Các ý-kiến của Bạn Đệ-Nhị Phó Chủ-Tịch rất xây-dựng chúng tôi xin chuyển qua cơ-quan sở-quan để cứu-xét.

Bây giờ chúng tôi xin sang phần Thanh-niên.

Về Thanh-niên trước hết Bạn Kré có nhận thấy rằng Tỉnh đoàn Thanh-niên ở Tuyên-Đức chỉ có ba người kể cả Trưởng-Ty, không thể làm việc gì được, thiếu phương-tiện. Bạn đề-nghị nên tăng-cường nhân-viên và dụng cụ cho Ty Thanh-niên Tuyên-Đức.

Chúng tôi xin thưa Bạn Đồng-viện về phương diện nhân-sự hiện thời Ty Thanh-niên Tuyên-Đức có đến 39 cán-bộ, trong lúc chỉ có 3 quận. Trái lại, Thành-đoàn Đà-Lạt chỉ có 10 cán-bộ mà thôi.

Về vật-liệu văn-phòng Ty Thanh-niên Tuyên-Đức hiện sử-dụng chung với Thành-đoàn Đà-Lạt. Còn Thành-đoàn đã được phép thuê một nơi khác để dời trụ-sở, 4.000\$ một tháng. Về văn-phòng phẩm, đều có cấp đủ.

Về vấn-đề nhân-viên, chúng tôi cũng xin thưa thêm rằng việc phân chia dụng cụ và nhân-viên cho các Tỉnh mới, thi-hành trên các tiêu-chuẩn sau đây :

— Dân-số ;

— Tình-hình công-tác mỗi địa-phương với những khó-khăn riêng biệt của từng địa-phương v.v.

Đó là các tiêu chuẩn để phân phối dụng cụ và nhân viên cho các Ty.

Bạn Trần-hữu-Điều có nhận xét sau đây : Số tiền dùng in bích báo và tài liệu quá lớn, không biết dùng có hết hay không ? trong lúc các chi thanh-niên xã thôn nghèo nàn thiếu bút chỉ dụng cụ. Năm nay Bạn nhận thấy kinh-phí ở điều 5 tăng lên đến 23.000.000\$, Bạn muốn biết việc sử dụng, trong năm 1962, về ngân-khoản này như thế nào ?

Chúng tôi xin thưa Quý Đồng-viện dự-trù ngân-khoản cho 6 tháng đầu 1962 để in bích-chương và

bích báo, tổ-chức văn-nghệ là : 4.500.000\$, đã cấp-phát cho các Hội-viên Thanh-niên mỗi tam cá nguyệt 100.000\$ để thực hiện công-tác, tổng số chi là 3.800.000\$. Còn 700.000\$ thì dành cho đệ-nhi lục-cá- nguyệt, nhưng số tiền này không đủ. Cho nên, năm 1963 phải dự đến 9.000.000\$ mới đủ chi cho cả năm.

Về văn-phòng phẩm, Tổng Nha đã cấp cho Hội-viên thanh-niên xã mỗi tháng 50\$ và mỗi Chi 80\$.

Bạn Nguyễn-văn-Tánh có nhận xét qua lễ Quốc-Khánh vừa rồi, thấy rằng các tổ-chức Thanh-niên đã được lớn mạnh chu-đáo. Tuy-nhiên bên cạnh đó chúng ta vẫn còn thấy một số thanh-niên mất dạy, du-đăng hằng ngày ở ngoài đường phố trong châu-thành. Bạn muốn biết ai chịu trách nhiệm về tình-trạng của đám thanh-niên mất dạy này? Bạn thấy Ngân-sách có dự-trừ 49.000.000\$ để cấp phát cho các đoàn - thể thanh - niên. Vậy, các đoàn thể Thanh-niên Cộng-Hòa, Thanh-niên chiến-dấu, các hội thể-thao hưởng trợ-cấp như thế nào, và mỗi đoàn-thể được bao nhiêu?

Về vấn-đề thể-dục thể-thao, Bạn Nguyễn-văn-Tánh cũng có nhận xét như Bạn Ngô-khắc-Tĩnh là qua kỳ Á-Vận-Hội vừa rồi, chúng ta thấy rằng nền thể-thao của chúng ta còn sút kém lắm, và cần phải có một chương-trình, kế-hoạch để huấn-luyện lại các lực-sĩ để có đầy-đủ khả-năng tham-gia Á-Vận-Hội.

Sau hết Bạn Đồng-viện đề-nghị nên đổi Nha Thanh-niên thành ra Nha Thanh-niên Thể-dục Thể-thao để đặt vấn-đề thể-dục thể-thao đúng tầm quan-trọng của nó.

Về sân Cộng-Hòa, Bạn muốn biết tiền thâu của sân Cộng-Hòa đã giúp cho các hội thể-thao bao nhiêu?

Chúng tôi xin thưa các Bạn Đồng-viện về vấn-đề thanh-niên du-đăng thì Tổng Nha Thanh-niên đã có chú-y đến đám thanh-niên này. Từ năm 1961, Tổng Nha đã ghép họ thành thanh-niên chiến đấu và huấn-luyện họ rất kỹ, một phần đã được đưa vào quân-đội, một số khác còn ở lại đang hoạt-động tại Quận 5 và tại Nhơn-Trạch Biên-Hòa.

Hiện nay vấn-đề thanh-niên du-đăng cũng được Chánh-Phủ lưu ý, một Hội-Đồng Liên-Bộ đương nghiên-cứu chương-trình và kế-hoạch thích-hợp để giải-quyết vấn-đề này.

Về vấn-đề xử-dụng 49.000.000\$, thật ra năm 1962 dự-trừ 43.000.000\$ để trả phụ-cấp cho Hội-viên thanh-niên xã và phụ-lá trong toàn quốc, hiện nay đã cấp cho các tỉnh và ủy ngân-đề trả đầy đủ

phụ-cấp cho Hội-viên thanh-niên xã và phụ-lá, cho đến ngày 31-12-62 hết 38.000.000\$ còn dư 5.000.000\$.

Về vấn-đề huấn-luyện các lực-sĩ cho họ đi tham dự Thế-Vận-Hội, trước khi đưa đi ngoại-quốc, Tổng cuộc đều đặc biệt lưu ý đến họ. Tổng cuộc vẫn luôn luôn tập dượt và chọn lựa kỹ-càng, Tổng Nha Thanh-Niên vẫn theo dõi và giúp đỡ, ngoài việc trợ-cấp cho phái-đoàn tham-dự Thế-Vận-Hội nước ngoài, Tổng Nha Thanh-Niên còn trợ-cấp 450.000\$ để tập dượt các lực-sĩ.

Qua sự nhận xét của quý Vị Đồng-Viện về Á-Vận-Hội vừa rồi thì vấn-đề huấn luyện các lực-sĩ của ta còn khuyết điểm và Tổng Nha Thanh-Niên cũng nên nghiên-cứu lại vấn-đề đó một cách kỹ-lưỡng hơn.

Về việc giúp cho các Hội Thanh-Niên và tiền thâu của sân Cộng-Hòa, năm 1962 đã trợ cấp cho các thanh-niên toàn-quốc là 4.074.000\$, cho các Tỉnh-Cuộc 1.170.000\$. Sân Cộng-Hòa thâu tiền thuê sân 35% trên tổng số thâu của trận đấu quốc-tế để chi-phí tu-bổ cho sân. Số tiền thâu gửi vào một loại Ngân-sách tại Tổng Nha Ngân-sách, khi rút ra phải theo thủ-tục kế-toán do Tổng Nha Ngân-Sách kiểm-soát. Tiền cho thuê sân Cộng-Hòa chỉ dùng vào việc tu bổ sân và tiếp tục công-tác xây-cất. Hiện nay vì Ngân-sách eo-hẹp nên phải ngừng lại.

Sau hết, Bạn Ngô-khắc-Tĩnh có nhận xét cũng như Bạn Trần-hữu-Điều và Bạn Nguyễn-văn-Tánh về vấn-đề các lực-sĩ của chúng ta đi tham-dự Á-Vận-Hội, một lần nữa chúng tôi cũng xin lưu ý Tổng Nha Thanh-Niên nên cứu xét vấn-đề này một cách chu-đáo hơn để cho sau này khi đi ra tham-dự các Thế-Vận-Hội ngoại-quốc, các lực-sĩ Việt-Nam có thể nêu cao được ngọn cờ của Việt-Nam hơn.

Chúng tôi cũng xin thưa thêm rằng Tổng Nha Thanh-niên hiện đang đại-chúng-hóa các môn thể-dục. Tổng Nha trong năm 1962 đã mua trên 2.000.000\$ bóng tròn, bóng chuyền, dụng-cụ, thể-thao đại-chúng phân-phối về đến xã ấp.

Việc đào-tạo lực-sĩ là do các Tổng-cuộc phối hợp nhưng Tổng Nha Thanh-Niên vẫn luôn luôn theo dõi phụ giúp về mặt kỹ-thuật và tài-chánh. Trong năm 1962 Tổng Nha Thanh-Niên đã trợ-cấp các Tổng-cuộc và Ủy-Hội Thế-vận trên 800.000\$.

Bây giờ, chúng tôi xin sang phần Công-Dân-Vụ.

Trước hết là Cụ Hồ-duy-Tĩnh có nhận xét về cái tầm quan-trọng của anh em Công-Dân-Vụ trong

việc hướng-dẫn nhân-dân để đấu tranh diệt Cộng ở nông-thôn. Cụ cũng nhận thấy rằng cán-bộ thì thiếu phương-tiện di-chuyển, bút chỉ văn-phòng, bàn ghế không có, anh em phải tự mua lấy mà dùng, tiền lương lại quá ít ỏi. Bạn Đồng-Viện muốn lưu-ý Nha sở-quan sẽ cấp xe Jeep và máy Ronéo, dụng-cụ văn-phòng, bàn-ghế, lập Quy-chế cho anh em Công-Dân-Vụ, phương tiện di-chuyển ở các tỉnh. Chúng tôi xin thưa Quý Bạn Đồng-Viện rằng chủ-trương của Chánh-Phủ là tự-túc và điều này đã được Hội-đồng Liên-Bộ Ấp Chiến-lược chấp nhận.

Về văn-phòng phẩm, đã có trữ-liệu cả. Tại Quảng-Trị, Tỉnh-đoàn có thể mua trước khi xin phép, tuy nhiên, sau đó đều luôn luôn được hợp-thức-hóa và hoàn tiền lại.

Về vấn-đề quy-chế cho anh em Công Dân-Vụ thì đã có quy-chế sửa soạn để xin phụ cấp gia-đình cho các cán-bộ. Chúng ta cũng nên nhớ rằng cán-bộ Công-Dân-Vụ là cán-bộ chính-trị, lãnh lương khoán. Vì vậy Chánh-Phủ không thể công-chức-hóa cán-bộ.

Về phương-tiện cho anh em Công-Dân-Vụ thì chính-quyền đã lo việc này, như là đã yêu-cầu địa-phương giúp đỡ các Tỉnh-đoàn mỗi khi cần, vì ở tỉnh còn có nhiều cơ-quan khác cũng không có các phương-tiện ấy. Hiện nay Công-Dân-Vụ có nhiều cán-bộ đi đến công-tác tại các Ấp Chiến-lược, nên về mặt ngân-sách cũng có phần thiếu thốn về phương-tiện chuyên chở, nên có nơi đề các tỉnh giúp đỡ. Khi nào tài-chánh được dồi-dào hơn, dĩ-nhiên chúng ta sẽ giải-quyết vấn-đề này một cách thỏa đáng hơn.

Bạn Hồ-giống có nhận xét về điều 1 dự-trù là 164.677.000\$ cho nhân-viên phụ động. Theo ý Bạn thì về khoản này dù có tăng bao nhiêu đi nữa nếu có thể được Bạn vẫn chấp-thuận. Nhưng Bạn muốn biết rằng cán-bộ phụ-động hiện hoạt-động cho Ấp Chiến-lược, có một số đông có rất nhiều thành-tích, nhưng trình-độ văn-hóa kém, đối với các cán-bộ này Nha sở-quan có biện-pháp nào để giúp cho họ có thể chuyển qua ngạch hay không?

Về cán-bộ Công-Dân-Vụ, chúng tôi cũng xin thưa là những cán-bộ có công-trạng đặc-biệt luôn luôn được cải chuyển làm thông-tin-viên công-nhật của Tổng Nha Thông-Tin hay là thư-ký công-nhật. Nhưng vì ngân-sách của Bộ Công-Dân-Vụ không có trữ-liệu ngân-khoản để trả lương cho thư-ký công-nhật, nên Tòa Tỉnh-Trưởng nào đề-nghị chuyển

sang thư-ký công-nhật thì Tòa Tỉnh-Trưởng đó phải đài-thọ việc trả lương cho đương-sự.

Bộ Công-Dân-Vụ không có chủ-trương sự chuyển sang ngạch vì ngành Công-Dân-Vụ, chúng tôi xin nhắc lại, là một ngành cán-bộ chánh-trị, cho nên cần cán-bộ-hóa chứ không có thể công-chức hóa được. Trái lại chúng ta còn phải chủ-trương cán-bộ-hóa những người công-chức hiện-hữu tại Bộ, thì không thể công-chức-hóa các cán-bộ Công-Dân-Vụ được. Như vậy, chúng tôi xin Bạn Đồng-Viện thông-cảm về đường lối, chủ-trương của Bộ Công-Dân-Vụ đối với các anh em cán-bộ Công-Dân-Vụ. Tuy nhiên Ủy-Ban chúng tôi cũng xin lưu ý Bộ sở-quan rằng nếu có thể thì cũng nên nghiên-cứ những biện-pháp nào khác để khuyến-kích những người cán-bộ có rất nhiều thành-tích công-tác diệt-cộng ở nông-thôn, tức là anh em cán-bộ Công-Dân-Vụ.

Bạn Kré có nhận xét: từ khi Tỉnh Tuyên-Đức tách ra khỏi Đa-Lạt thì Tỉnh đoàn Công-Dân-Vụ ở Tuyên-Đức cũng như các Ty khác rất thiếu thốn, Tỉnh đoàn không có phương-tiện di-chuyển, bút-chỉ văn-phòng, nhân-viên thiếu thốn, Bạn đề-nghị tăng cường nhân-viên, phương-tiện cho Tỉnh đoàn Công-Dân-Vụ Tuyên-Đức.

Riêng về Tỉnh Tuyên-Đức thì chúng tôi xin thưa là hiện nay nhân-số Tỉnh đoàn Công-Dân-Vụ Tỉnh Tuyên-Đức có 39 cán bộ, văn-phòng thì được sử-dụng chung với Thành-đoàn Công-Dân-Vụ Đà-Lạt. Tuy vậy, Tổng-đoàn có cho phép thuê nhà 4.000\$ một tháng để dời trụ-sở. Về nhân-viên, chúng ta thấy trong lúc Tỉnh đoàn Tuyên-Đức có 39 cán-bộ, thì Thành-đoàn Đà-Lạt chỉ có 10 cán-bộ mà thôi.

Bạn Trần-Tài có nhận xét về vấn-đề cải-tổ trước đây của Bộ Công-Dân-Vụ để sáp nhập lại ba cơ-quan là Công-Dân-Vụ, Thông-Tin và Thanh-Niên nhưng đến nay chỉ trong một thời-gian ngắn, Bộ lại chủ-trương phân-tách ra như trước kia. Vậy Bạn Đồng-Viện muốn biết trong thời-gian sáp nhập cho đến khi cải-tổ lại, những ảnh-hưởng và hậu-quả việc thay đổi ấy như thế nào? Bạn đề-nghị với Hành Pháp là mỗi khi có chủ-trương gì nên nghiên cứu một cách chu-đáo hơn, để tránh việc thay đổi mãi mãi làm cho công-tác không được xúc-tiến một cách điều hòa và mau lẹ. Vấn-đề này có liên-hệ đến một câu hỏi mà Văn-Phòng Quốc-Hội đã chuyển đến Ông Bộ-Trưởng Công-Dân-Vụ. Chúng tôi xin nhường sự giải-thích cho Ông Bộ-Trưởng sau này. Việc thống-nhất hai cơ-quan

Văn-Hóa-Vụ và Nha Văn-Hóa đề giao về cho Bộ Đặc-Nhiệm Văn-Hóa Xã-Hội, còn phải đợi quyết-định của Thượng-cấp, của Tổng-Thống và cũng phải có đề-nghị của Ông Bộ-Trưởng Đặc-Nhiệm Văn-Hóa Xã-Hội.

Sau hết là Bạn Lê-trọng-Quát, Trưởng-Khối Liên Minh Xã-Hội, có nhận xét sau đây về Bộ Công-Dân-Vụ chúng ta chưa có kế-hoạch sử-dụng anh em cán-bộ Công-Dân-Vụ được rõ rệt; hiện thời anh em Công-Dân-Vụ là một người cán-bộ có thể nói là không biết họ chuyên về việc chi, bởi vì Nha nào, cơ-quan nào cũng có thể mượn anh em cán-bộ Công-Dân-Vụ về làm việc cả.

Vì vậy Bạn có ý-kiến: Bộ sở-quan nên có một chương-trình, một chánh-sách ấn-định rõ ràng nhiệm-vụ của anh em Công-Dân-Vụ, hầu chấm dứt cái tình-trạng thường nói là « đa nhiệm » của anh em Công-Dân-Vụ hiện thời. Bạn cho rằng tình-trạng đó, các phương-pháp, lẽ lối phục-vụ đó rất bất lợi.

Về vấn-đề này, Ủy-Ban chúng tôi cũng xin đồng ý với Bạn Trưởng-Khối Liên-Minh Xã-Hội đề xin lưu ý Bộ sở-quan nên cứu xét lại vấn-đề sử-dụng anh em cán-bộ Công-Dân-Vụ một cách hợp-lý hơn. Về Thanh-niên, Bạn Đồng-Viện có nhận thấy rằng đoàn Thanh-niên Cộng-Hòa hiện thời có trên 1.000.000 đoàn-viên, nhưng đi sâu vào thì Bạn có một vài thắc mắc về vấn-đề tinh chất của tổ-chức này. Bạn mong rằng tổ-chức Thanh-niên Cộng-Hòa phải được lớn mạnh ở trong lòng nhân-dân, ở trong cuộc đấu tranh của nhân-dân, nghĩa là nó có mang tính-chất nhân-dân hơn, bởi vì theo sự nhận xét của Bạn, thì nó phản ảnh tổ-chức của Chánh-quyền nhiều hơn, nghĩa là nó có tính-chất công-chức nhiều hơn tính chất nhân-dân. Vì vậy Bạn muốn rằng Nha sở-quan nên xúc tiến lại, nên cải-tổ lại nội-bộ của Thanh-Niên để cho tổ-chức này được mang tánh chất nhân-dân rõ rệt hơn. Như thế tổ-chức Thanh-niên Cộng-Hòa mới có thể phục-vụ đắc-lực, hữu-hiệu hơn nữa. Bạn đồng ý rằng trong bước đầu chúng ta cần có một lực lượng thanh-niên, nhưng giai-đoạn đó không thể kéo dài được. Bạn mong sớm có sự cải-tổ về phương-diện phẩm, về tính chất của tổ-chức này.

Về Thông-Tin, thì Bạn Đồng-Viện cũng có ý-kiến như các Bạn Đồng-Viện đã phát-biểu ở đây. Đối với các bài tường-thuật của báo-chí, có liên hệ đến cuộc thảo-luận ở tại Quốc-Hội, tôi sẽ trình-bày sau.

Trước hết chúng tôi xin thưa rằng đoàn Thanh-niên Cộng-Hòa thành-lập trên nguyên-tắc tự-giác, tự-nguyện và luôn luôn trong mọi hoạt-động họ không quên họ là người do dân mà có, vì dân mà làm. Theo điều lệ thì các cấp lãnh-đạo phải được bầu tự-do và dân-chủ; nếu các vị Tỉnh-trưởng và Quận-Trưởng giữ chức Thủ-lãnh thì các vị đó được thanh-niên bầu lên. Ngoài ra đoàn Thanh-niên Cộng-Hòa không phải chỉ dành riêng cho công-chức, mà đoàn Thanh-niên Cộng-Hòa là một đoàn-thể nhân dân, không phân biệt tôn-giáo, giai-cấp văn vãn... Bất cứ ai trong hạn tuổi định, nếu nhận thấy lý-tưởng của Thanh-niên Cộng-Hòa phù-hợp với họ, thì họ vẫn được tự-do gia-nhập, không có việc gì trở ngại cả. Đó là những sự giải-thích mà Nha sở-quan đã cho chúng tôi biết, và chúng tôi cũng nhận-định như vậy. Tuy-nhiên, dầu thế nào các sự nhận xét của Bạn Đồng-Viện Trưởng-Khối Liên-Minh Xã-Hội vẫn có một phần nào mà Ủy-Ban chúng tôi đồng ý, và chúng tôi mong rằng Nha sở-quan nên cứu-xét lại vấn-đề đề cải-tiến. Hơn nữa, ở trong nội bộ mình, thật ra thì không có một đoàn thể nào có thể nói rằng hiện giờ chúng tôi đã toàn-thiện rồi, không cần phải cải-tiến nữa.

Bạn Lê-trọng-Quát, Trưởng-Khối Liên-Minh Xã-Hội, đã có trở lại vấn-đề các bài tường thuật của báo chí có liên-hệ đến các cuộc thảo-luận tại Quốc-Hội. Chúng tôi xin phép thưa lại một lần chót là: về việc đục bỏ một số tin ở trên báo, xin xác-nhận lại là cơ-quan hữu-trách chỉ có ý-kiến với các nhà báo, nghĩa là việc ấy chỉ có thực-hiện trên căn-bản sự thông-cảm giữa báo-chí và cơ-quan Thông-tin mà thôi.

Về kế-hoạch dùng cán-bộ Công-Dân-Vụ mà Bạn Đồng-Viện Trưởng-Khối Liên-Minh Xã-Hội đã đề-cập đến, thì Nha sở-quan cho chúng tôi biết rằng: về phần huấn-luyện cán-bộ thì Nha đã có ấn-định rõ rệt nhiệm-vụ của cán-bộ là sống sát với các tầng lớp đồng-bào ở nông-thôn đề hướng dẫn, giúp đỡ họ, nâng cao dân-trí, cải-tiến dân-sinh, và nhưt là trong giai-đoạn hiện thời, góp phần vào công việc hoàn-thành cuộc cách-mạng ở các Ấp Chiến-lược. Như vậy thì cán-bộ Công-Dân-Vụ vẫn có nhiệm-vụ cụ-thể của họ, chứ không phải là không có. Nhưng trước đây vì nhu-cầu cấp-bách khẩn-thiết của từng địa-phương, cho nên với tư-cách và thẩm-quyền, các vị Chỉ-huy Hành-Chánh ở tại địa-phương thường sử-dụng anh em cán-bộ Công-dân-Vụ vào những công việc khác nhau, ngoài nhiệm-vụ chính của người cán-bộ Công-dân-Vụ. Tình-trạng này đã được Bộ Công-Dân-Vụ nhận thấy và đã có

đề kế-hoạch chấn-chỉnh; sát-nhập vào các cấp hành-chánh địa-phương để cụ-thể-hóa nhiệm-vụ của cán-bộ Công-Dân-Vụ bằng những công-tác, hoạt-động trong các Ấp Chiến-lược. Bộ sẽ lần lần rút về các cán-bộ Công-Dân-Vụ trước đây đã biệt-phái cho một số cơ-quan, để hoạt-động trong công cuộc xây-dựng Ấp Chiến-lược. Như vậy thì cán-bộ Công-Dân-Vụ thuộc Tổng-Đoàn Công-Dân-Vụ có 4 công-tác chánh :

— Thứ nhất : tổ-chức các đoàn ngũ nhân-dân, hướng-dẫn sinh-hoạt công-tác cho các đoàn ngũ này.

— Thứ hai : tổ-chức bầu, hướng-dẫn công-tác các Ban Trị-sự Ấp.

— Thứ ba : hướng-dẫn thiết-lập và thực-thi phương-hướng.

— Thứ tư : tổ-chức, hướng-dẫn sinh-hoạt công-tác cho các Liên-gia tương-trợ.

Việc huấn-luyện cán-bộ, ngoài việc xây-dựng lập-trường tư-tưởng và kiến-thức chánh-trị tổng-quát, còn nhằm hướng-dẫn cho cán-bộ có đủ khả-năng thực hiện 4 công-tác nói trên. Như vậy thì chúng ta thấy rằng những khuyết-diểm mà chúng ta đã nhận xét về cán-bộ Công-Dân-Vụ, chính Bộ Công-Dân-Vụ cũng đã nhận thấy và đang bắt đầu cải-tiến lại các lề-lối làm việc của Công-Dân-Vụ, cũng như về các phương-pháp huấn-luyện cho người cán-bộ Công-Dân-Vụ được thích-ứng với giai-đoạn thực-hiện Quốc-sách Ấp Chiến-lược hiện giờ.

Thưa Quý Vị Đồng-Viện, chúng tôi đã giải-thích về các ý-kiến của Quý Vị Đồng-Viện, nếu có điều chi sơ-sốt, và nếu như Quý Đồng-Viện thấy cần, xin cho biết lại. Nếu không có chi trở ngại, chúng tôi, một lần nữa, xin đề-nghị với toàn-thê Quốc-Hội chấp-thuận biểu-quyết cho Ngân-sách của Bộ Công-Dân-Vụ về tài-khoá 1963, thuộc Mục XI, gồm 4 Chương với tổng số kinh-phi dự-trù là 575.502.000\$.

Ô. LÊ-TRỌNG-QUÁT.— Chúng tôi hết sức cảm ơn Ban Thuyết-trình-viên đã đề-nhiều thì giờ để chịu khó giải-thích cho tất cả các Bạn Dân-Biểu về những thắc-mắc đã nêu lên. Riêng chúng chúng tôi vẫn còn thấy vấn-đề « đọc cắt » lời phát-biểu của các Dân-biểu Quốc-Hội, chưa có một giải-đáp, chưa có một sự trả lời nào thỏa-đáng cả.

(Vỗ tay nhiệt liệt)

Tôi cũng xin lưu ý lại rằng : anh em Đồng-viện chúng ta không có đòi hỏi rằng phải đăng-nhiều,

đăng ít những lời phát-biểu của các anh em Dân-Biểu. *Cái quyền đăng hay không đăng là của nhà báo, muốn đăng cũng được, không muốn đăng cũng được.*

Tuy nhiên, vấn-đề cần phải xác-định cho rõ, là nếu đã đăng, hoặc là trích đăng, thì trong khoản trích đăng, hoặc những khoản đăng đó không có việc « đọc » trong những khoản đã đem ra đăng, vì sự đọc như vậy mở đường cho những sự lạm-dụng. Ví dụ : trích đăng 5 câu đọc đi 3 câu giữa, khiến cho câu đầu, câu đuôi chấp nối lại, hoặc là nhà báo trích đăng 10 câu, trong đó có liên hệ mạch-lạc với nhau, có ý nghĩa với nhau, bây giờ lấy đi một khoảng mà đọc còn lại một khúc giữa, mất đầu mất đuôi, khiến cho lời phát-biểu trở thành vô-lý, vô ý-nghĩa, mà hậu quả của sự vô ý-nghĩa đó tác-giả của lời phát-biểu phải gánh chịu tức là các anh em Dân-Biểu. Vì thế cho nên, tôi tưởng rằng chúng ta không có thể biểu-quyết Ngân-sách của Bộ Công-Dân-Vụ, khi mà chưa có sự trả-lời hợp lý và dứt khoát về vấn-đề này.

Ô. HÀ-NHƯ-CHI.— Chúng tôi tưởng rằng những sự cố gắng của Ban Thuyết-trình-viên của chúng tôi đã phần nào thỏa-mãn quý Bạn Đồng-viện. Nhưng mà riêng về diềm cắt xén những lời phát-biểu ý-kiến của các Dân-Biểu Quốc-Hội trên báo-chí, đã không được sự đồng ý của Quý Bạn Đồng-Viện, và sự giải-đáp của Ban Thuyết-trình-viên của chúng tôi không làm thỏa-mãn Bạn Đồng-Viện Trường-Khối Liên-Minh Xã-Hội.

Chúng tôi xin nhắc lại rằng, lập trường của Ủy-Ban chúng tôi hoàn toàn giống như lập trường của Quý Bạn Đồng-Viện.

(Vỗ tay)

Từ năm ngoài, trong khi vấn-đề này được nêu lên tại diễn-đàn, Ủy-Ban chúng tôi đã nói rõ rằng : về các sự phát-biểu ý-kiến của các Dân-Biểu, thì Hành-Pháp không thể nào lại cho cắt xén trên báo-chí được, vì hiện nay các sự bàn cãi tại Quốc-Hội đồng-bào ở ngoài ít có người được dự nghe, chỉ có một đường là qua nhờ các báo-chí thông-tin công-bố ra ngoài, lúc đó mới đến tai nhân-dân. Nếu con đường đó có sự cản trở thì tất nhiên các sinh-hoạt của Quốc-Hội chỉ sẽ xảy ra giữa bốn bức tường mà thôi. Vì lý-do đó, Ủy-Ban chúng tôi rất tha-thiết mong rằng, trong tương lai và ngay bắt đầu từ ngày hôm nay, sẽ không có sự cắt xén những lời phát-biểu ý-kiến của Quý vị Dân-Biểu tại diễn-đàn.

Chúng tôi cũng đã đặt vấn-đề cho Nha sở-quan thì Nha sở-quan tuy rằng không có hứa chắc

chấn, nhưng mà đã trả lời cho chúng tôi biết rằng : sẽ có phiên họp sinh-hoạt giữa Nha sở-quan với báo-chí để xét định lại vấn-đề này. Nha sở-quan nói rằng nếu Quý vị Dân-Biểu vui lòng theo-dõi báo-chí từ hôm nay trở đi, thì sẽ thấy có sự cải thiện về phương-diện đó. Chúng tôi chỉ có thể trả lời như vậy vì Ủy-Ban chúng tôi không có thẩm-quyền gì đối với báo-chí cả.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Trong khi mời Ông Trưởng-Khối Liên-Minh Xã-Hội, chúng tôi thấy Bạn Bùi-quang-Nga giơ tay chúng tôi cũng sẽ mời Bạn Bùi-quang-Nga.

Ô. BÙI-QUANG-NGA.— Chúng tôi xin hết lòng cảm ơn Ông Chủ-Tịch.

Thưa Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội,

Thưa Quý Bạn Đồng-Viện,

Trước hết, chúng tôi xin hoan-nghênh sự nhẫn-nại và chịu đựng của Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh nói chung, và của Bạn Thuyết-trình-viên Ngô-hữu-Thời thân mến của chúng tôi nói riêng. Chúng tôi nhận thấy sự trả lời của bên Hành-Pháp đối với những ý-kiến mà Bạn Trưởng-Khối Liên-Minh Xã-Hội, cũng như của nhiều Bạn khác ở bên Khối Cộng-Đồng Nhân-Vị, về vấn-đề « đục » các lời phát-biểu của anh chị em Dân-Biểu, đã được trích đăng ở trong các báo, Hành-Pháp đã trả lời là : cơ-quan hữu-trách chỉ có ý-kiến với các nhà báo, cho nên nhà báo mới đục. Chúng tôi nhận thấy việc đó làm tổn thương đến danh-dự của Quốc-Hội nói chung, và của anh em Dân-Biểu chúng tôi nói riêng. Chúng tôi nhận thấy rằng ngay cả Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội cũng cho phép anh em chúng tôi được tự-do phát-biểu ý-kiến tại diễn-đàn này. Chúng tôi nhận thấy mỗi một khi Tổng-Thống ra một sắc-luật gì, thì chính Tổng-Thống đưa sang Quốc-Hội để anh em Dân-Biểu chúng ta rộng quyền thảo-luận, góp thêm những ý-kiến, vậy thời tại sao những lời phát-biểu của Dân-Biểu tại diễn-đàn này lại bị hạn-chế bởi một cơ-quan ? Hay là cơ-quan đó cho rằng những lời phát-biểu của một vài anh em, chị em Dân-Biểu tại diễn-đàn này nó có lợi cho Cộng-sản ? Như vậy, vô tình cơ-quan đó có ý nghi ngờ anh chị em của chúng ta có những đường lối có lợi cho Cộng-sản ? Vì thế nên Nha Thông-Tin đã cho lệnh kiểm-đuyệt, « đục » những ý-kiến của các Bạn Đồng-Viện của chúng ta ? Tôi thiết tưởng rằng Quốc-Hội chúng ta là một Quốc-Hội chống Cộng, đã nhiều lần long trọng tuyên-bố từ Pháp-Nhiệm I cho đến Pháp-Nhiệm II,

tôi thiết tưởng rằng dân miền Nam đau khổ bởi Việt-Cộng nhiều lắm, cho nên khi họ chọn những người đại-diện cho họ vào Tòa nhà Lập-Pháp này, họ đâu có chọn những tay sai của Cộng-sản để đến nỗi Bộ Thông-Tin phải sợ mà kiểm-đuyệt, mà cho « đục » những lời phát-biểu của các Bạn Đồng-Viện. Vì chỗ đó, vì chỗ trả lời không thỏa-đáng đó, đã gây ra nhiều sự có thể gọi rằng nhục cho Quốc-Hội, cho Dân-Biểu, cho nên chúng tôi cũng như một số đồng anh em bên Khối Cộng-Đồng Nhân-Vị, rất tán-thành ý-kiến nêu ra tại diễn-đàn Quốc-Hội của Bạn Trưởng-Khối Liên-Minh Xã-Hội, là cho ngưng không biểu quyết Ngân-sách của Bộ Công-Dân-Vụ, để chờ đợi một sự giải-thích rõ ràng về vấn-đề « đục » các ý-kiến đã đăng trên các báo-chí.

Chúng tôi xin phép có bấy nhiêu ý-kiến, và đề khỏi mất thì giờ cho Quốc-Hội, chúng tôi xin trân-trọng đề-nghị Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội cho thảo-luận Ngân-sách các Bộ khác và gác Ngân-sách của Bộ Công-Dân-Vụ sang bên, để anh em chúng tôi có nhiều ý-kiến thêm nữa.

(Vỗ tay)

Ô. CHỦ-TỊCH.— Vì có lời yêu-cầu của Ông Trưởng-Khối Liên-Minh Xã-Hội gác lại Ngân-sách Bộ Công-Dân-Vụ, chúng tôi xin Ông Trưởng-Khối Liên-Minh Xã-Hội lên diễn-đàn xác nhận lại để chúng tôi xin Quốc-Hội biểu-quyết về đề-nghị ấy.

(Ông Chủ-Tịch Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh giơ tay)

Xin mời Ông Chủ-Tịch Ủy-Ban.

Ô. HÀ-NHƯ-CHI.— Chúng tôi tưởng rằng vấn-đề chính-sách chúng ta kết hợp với Ngân sách trong một giới-hạn nào đó. Nếu chúng ta kết hợp hẳn vấn-đề chính-sách với Ngân-sách, nếu chúng ta không biểu-quyết Ngân-sách, chúng tôi sợ rằng gây ra một sự trở ngại trong chính nhiệm vụ của chúng ta, là chúng ta phải biểu-quyết Ngân-sách trước thời hạn do Hiến-Pháp ấn-định. Cho nên chúng tôi yêu-cầu Quý Bạn Đồng-Viện biểu-quyết cho Ngân-sách của Bộ Công-Dân-Vụ, đồng thời chúng tôi sẽ yêu cầu Ông Bộ-Trưởng Công-Dân-Vụ đến đây để giải-thích dứt khoát về vấn-đề này để cho anh em có thể thỏa-mãn được. Chúng tôi tưởng rằng không có trở ngại gì cho lắm, vì thế cho nên, về vấn-đề Ngân-sách, tôi xin Quý Bạn biểu-quyết cho Ngân-sách của Bộ Công-Dân-Vụ. Đó là đề-nghị của Ủy-Ban chúng tôi, còn quyết-định là do Quốc-Hội.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Chúng tôi xin mời Ông Trưởng-Khối Liên-Minh Xã-Hội.

Trong trường-hợp Ông Trưởng-Khối đồng ý gác lại, chúng tôi sẽ xin Quốc-Hội biểu-quyết về đề-nghị của Ông Trưởng-Khối.

Ô. LÊ - TRỌNG - QUÁT. (Trưởng - Khối Liên-Minh Xã-Hội).— Tôi xin duy-tri ý-kiến đã phát-biểu là xin gác lại.

(Vỗ tay)

Ô. LẠI-TU. (Trưởng - Khối Cộng-Đông Nhân-Vị).— Đề tránh cho Quốc-Hội khỏi phải có một sự biểu-quyết ngay về vấn-đề đã được Bạn Trưởng-Khối Liên-Minh Xã-Hội, cũng như một số các Bạn Đổng-Viện, và các Bạn Dân-Biểu trong Khối Cộng-Đông Nhân-Vị chúng tôi nêu ra tại diễn-đàn này về những bài tường-thuật của báo-chí liên-quan đến các cuộc thảo-luận tại Quốc-Hội, chúng tôi nhận thấy mặc dầu lời giải-thích của Bạn Thuyết-trình-viên chưa làm cho sự thắc-mắc của Quý Bạn Đổng-Viện được giải-tỏa, nhưng chúng tôi thiết nghĩ trước khi biểu-quyết về Ngân-sách của Bộ Công-Dân-Vụ, Khối chúng tôi cần phải có sự thông-cảm lại trong nội-bộ, nên chúng tôi xin đề-nghị với Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội cho ngưng phiên họp hôm nay.

(Vỗ tay nhiệt-liệt)

Ô. CHỦ-TỊCH. Nếu Ông Trưởng-Khối Liên-Minh Xã-Hội đồng ý, chúng tôi sẽ xin ngưng nhóm.

Ô. LÊ-TRỌNG-QUÁT.— Như lời Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội vừa nói hồi nãy, tôi xin Ông Chủ-Tịch cho biểu-quyết về đề-nghị của chúng tôi, là gác lại Ngân-sách của Bộ Công-Dân-Vụ.

(Vỗ tay lẻ tẻ)

Ô. CHỦ-TỊCH.— Ông Trưởng-Khối Liên-Minh Xã-Hội yêu-cầu biểu-quyết đề-nghị của Ông, nghĩa là gác Ngân-sách Bộ Công-Dân-Vụ lại, chúng tôi xin hỏi ý-kiến Ông Trưởng-Khối Cộng-Đông Nhân-Vị một lần nữa. Nếu hai Ông Trưởng-Khối bất đồng ý-kiến, chúng tôi sẽ xin Quốc-Hội biểu-quyết.

Ô. LẠI-TU.— Chúng tôi thiết tưởng đối với một vấn-đề đã được nêu ra tại diễn-đàn Quốc-Hội này mà nhiều Quý Đổng-Viện chưa được thỏa-mãn về sự giải-đáp của Bạn Thuyết-trình-viên, chúng tôi tin chắc rằng Bộ sở-quan sẽ tìm ra một biện-pháp nào để có thể dung-hòa được sự đòi hỏi của Dân-Biểu Quốc-Hội và nhiệm-vụ hướng-dẫn dư-luận

của Bộ sở-quan, nên một cuộc ngưng nhóm để cho buổi chiều hôm nay Bộ sở-quan giải-đáp thắc-mắc đã nêu ra là thích-hợp; trong trường-hợp sự giải-đáp chưa được thỏa-mãn thì lúc bây giờ chúng tôi sẽ xin đề tỳ Quốc-Hội có quyết-định. Trong hiện-tình một lần nữa chúng tôi xin nhân-danh Khối Cộng-Đông Nhân-Vị đề-nghị với Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội cho ngưng nhóm buổi họp sáng hôm nay.

(Vỗ tay)

Ô. LÊ - TRỌNG - QUÁT.— (Trưởng-Khối Liên-Minh Xã-Hội)

Thưa các Bạn,

Trước hết là tôi xin cảm ơn tất cả các anh em bèn Khối Cộng-Đông Nhân-Vị đã san sẻ quan-niệm của chúng tôi. Nếu gác lại hoặc ngưng nhóm cũng nhằm một mục-dịch đòi sự giải-thích thỏa-đáng của Bộ Thông-Tin, thì ngưng nhóm hay là gác lại cũng giống nhau. Vì vậy, với điều-kiện đó và trong quan-niệm đó, tôi xin theo lời của Bạn Trưởng Khối Cộng-Đông Nhân-Vị đề xin ngưng nhóm.

(vỗ tay)

Ô. CHỦ-TỊCH.— Vì có sự đồng ý của hai Ông Trưởng-Khối, vậy chúng tôi xin ngưng nhóm buổi họp sớm mai này và xin nhắc Quý Bạn Đổng-Viện chiều nay chúng ta sẽ họp lại.

* *

Tạm ngưng : 13 giờ 06

Tái nhóm : 16 giờ 41

* *

Ô. CHỦ-TỊCH.— Chúng tôi xin tin các Bạn Đổng-Viện biết là Hội-Đông Nghị-Trình mới vừa họp xong khi nãy và Quý Đổng-Viện nào muốn ghi tên lên diễn-đàn, xin ghi ngay bây giờ cho tới 12 giờ trưa ngày mai.

Vậy Quý Đổng-Viện có ghi tên như thế thì mới hợp lệ. Chúng tôi cùng xin thưa với Quý Bạn Đổng-Viện rằng: theo lịch-trình của các vị Bộ-Trưởng tiếp xúc với Quốc-Hội, thì ngày mai Ông Bộ-Trưởng Phủ Tổng-Thống và Ông Bộ-Trưởng Phụ-Tá Quốc-Phòng sẽ đến Quốc-Hội. Bạn Cao-văn-Chiều đã được chỉ-định để đặt câu hỏi cho Ông Bộ-Trưởng Phủ Tổng-Thống và Bạn Ngô-khắc-Tinh được chỉ-định đặt câu hỏi cho Ông Bộ-Trưởng Phụ-Tá Quốc-Phòng.

Phiên họp ngày mai sẽ bắt đầu đúng 9 giờ 00.

Chúng tôi xin mời Ông Trưởng-Khối Cộng-Đông Nhân-Vị cho biết lập-trường của Khối như thế nào về đề-nghị của Ông Trưởng-Khối Liên-Minh Xã-Hội hồi sớm mai là gác lại Ngân-sách Bộ Công-Dân-Vụ.

Ô. LẠI TƯ.— Buổi sáng hôm nay, Khối Cộng-Đông Nhân-Vị chúng tôi có đề-nghị ngưng nhóm đề Ông Chủ-Tịch Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh có thể tiếp-xúc với Bộ sở-quan và trả lời một cách dứt khoát về vấn-đề mà Ông Trưởng-Khối Liên-Minh Xã-Hội cũng như một số Quý Bạn Đồng-Viện khác đã đề-cập tới.

Tôi xin Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội đề cho Ông Chủ-Tịch Ủy-Ban lên diễn-đàn giải đáp.

Ô. HÀ-NHU-CHI.— Hiện giờ này Nha Thông-Tin đang tiếp xúc với đại-diện các báo về vấn-đề hồi sáng, nên Ủy-Ban chúng tôi chưa nhận được sự trả lời của Nha sở-quan về vấn-đề đó. Cho nên chúng tôi xin Quốc-Hội thảo-luận qua phần Bộ Công-Chánh. Khi nào có sự trả lời chúng tôi sẽ xin trình-bày với Quý Đồng-Viện sau.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Ông Chủ-Tịch Ủy-Ban Ngân-sách và Tài-chánh cũng đồng ý là khi nào có sự trả lời của Bộ Công-Dân-Vụ rồi, chừng đó Quốc-Hội chúng ta sẽ biểu-quyết Ngân-sách của Bộ Công-Dân-Vụ.

Ô. HỒ-GIỐNG.— Theo sự đề-nghị của Ông Chủ-Tịch Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh Quốc-Gia thì chúng ta hoãn vấn-đề này lại đề cho Bộ Công-Dân-Vụ mở cuộc họp báo với báo-chí để dàn-xếp rồi sau đó sẽ có một giải-pháp. Mới nghe ra thì đề-nghị của Ông Chủ-Tịch Ủy-Ban và của Bộ Công-Dân-Vụ, hay nói cho đúng hơn là đề-nghị của Bộ Công-Dân-Vụ nhờ Ông Chủ-Tịch Ủy-Ban đưa ra trước Quốc-Hội cũng có vẻ hợp lý, nhưng mà vừa nghe xong thì tôi có một ý-kiến ở trong đầu óc liền, tôi cũng xin phép trình với Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội và Quý Bạn Đồng-Viện trước khi quyết-định là thường tình khi nào có một vấn-đề gì đang giải-quyết thì chúng ta phải giải-quyết cho nó dứt khoát. Quốc-Hội đã đặt vấn-đề này một cách rất dứt khoát từ chiều hôm qua đến sáng hôm nay và nhất là với cái biểu-quyết của Quốc-Hội từ khi một giờ trưa hôm nay, tôi thấy rằng vấn-đề nó đã đi đến một mức độ căng-thẳng hơi cao. Tuy nhiên như vậy trước khi giải quyết, chúng tôi thấy rằng nếu

đề cho Ông Bộ-Trưởng Công-Dân-Vụ giải-quyết riêng với báo trước rồi lại giải quyết với Quốc-Hội sau, thì tôi sợ rằng cái kết-quả mà Quốc-Hội mong muốn no lại không đạt được theo ý muốn của Quốc-Hội. Vì sao? Vì một cái ý muốn của Quốc-Hội mà lại đề cho ông Bộ-Trưởng Công-Dân-Vụ thương-lượng với báo, nếu như sau đó có một sự thỏa-thuận giữa hai phe đường-sự, giữa báo và Ông Bộ-Trưởng Công-Dân-Vụ thì ý-kiến của Quốc-Hội đặt ở đây có thể không được chấp-nhận. Tôi xin thưa rằng bởi vì có những trường-hợp, khi tôi về đơn-vị chẳng hạn, gặp đồng-bào đề giải quyết một vấn-đề gì đó, nếu khi đồng-bào muốn giải-quyết cho nó được việc, có cả chánh-quyền đó, có cả Ông Dân-Biểu người đại-diện nhân-dân đó đề mà giải-quyết thì kết quả nó lại đi đến một chiều hướng rất ích lợi cho đồng-bào nhiều hơn, trái lại nếu như khi Ông Dân-Biểu nói xong rồi Ông Dân-Biểu bỏ đi, thì cái kết quả nó không đạt được một mức độ như có sự hiện diện của Ông Dân-Biểu. Đối với đồng-bào, đã có lần theo kinh-nghiệm bản thân của chúng tôi, khi nói lên một vấn-đề mà vấn-đề đó trong địa-phương rất gay cấn, ví dụ như đồng-bào than phiền phải đi đắp một cái đập nào đó mà làm việc đó nó chỉ ích-lợi cho một địa-phương nhỏ, nhưng vì cảm-tình riêng, ông chính-quyền địa-phương bắt buộc đồng-bào nhiều địa-phương khác phải đi đắp; đến khi dàn xếp, nếu có Ông Dân-Biểu ở giữa đó Ông Dân-Biểu đưa ra một ý-kiến bảo phải biểu-quyết hay phải trưng cầu dân-ý về việc này đã, đưa ra cho Hoàn-thể nhân dân hỏi ý kiến đã, rồi mới giải-quyết thì vấn-đề sẽ đạt ra một cách đầy đủ và ý-kiến nhân-dân sẽ được tôn-trọng một cách đầy đủ, trái lại Ông Dân-Biểu có nói sơ-sơ, Ông đi để một mình đồng-bào với Ông chính-quyền địa-phương rồi không giải-quyết một cách thỏa mãn được là vì có nhiều khi đồng-bào nói rằng, khi Ông nói như vậy Ông khuyến-khích như vậy, đó là dân-chủ đó, khi Ông sắp lửng Ông đi đi rồi, chúng tôi mở miệng ra mà nói mạnh quá thì chúng tôi cũng sợ ghê lắm. Đành rằng tôi không dám đánh giá thấp các nhà báo của chúng ta, nhưng chúng ta cũng không nên đề cho Bộ Công-Dân-Vụ và Báo-chí hai bộ-phận đó giải-quyết một ý muốn của Quốc-Hội, vì ý muốn của Quốc-Hội thì phải được giải-quyết ngay tại Quốc-Hội, chớ tôi nghĩ rằng cái ý muốn của Quốc-Hội, đã đề ra như thế thì giải-quyết ngay ở Quốc-Hội nó thích-hợp hơn và đồng thời cũng có thể gọi là dứt khoát hơn. Còn trong trường-hợp bây giờ với sự đề-nghị của Bộ Công-Dân-Vụ như vậy và Ông Chủ-Tịch Ủy-Ban cũng đồng ý đã đề

ra với Quốc-Hội như vậy thì cái đó là cái quyền của Quốc-Hội, chứ tôi không có dám nói nhiều lời. Nhưng đó là ý riêng của cá-nhân của tôi mà thôi. Tôi xin phát-biểu như thế là vì sao? Vì muốn bảo-vệ quyền tự-do của báo-chí và đồng thời cũng đừng để cho có sự thương lượng trong trường-hợp báo-chí chưa đủ điều-kiện để trình-bày ý-kiến của mình một cách cho thiệt là đúng. Tôi xin lỗi các báo-chí, vì tôi đã nói như vậy, thì có lẽ sợ tôi không đánh giá các báo nhưng mà trong thực-trạng tôi nêu lên như vậy, xin phát-biểu ý-kiến rồi để dành quyền quyết-định cho Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội, cho Ủy-Ban và cho toàn thể Quốc-Hội.

Ô HÀ-NHU-CHI.— Đáng lý ra chúng tôi không có nói về điểm Ông Tổng Giám-Đốc Thông-Tin đang tiếp-xúc với báo chí. Nhưng vì đến giờ này, chúng tôi chưa nhận được sự trả lời của Nha sở-quan về vấn-đề đó, cho nên chúng tôi phải giải-thích vì sao mà chưa có, chứ thật ra việc đó là việc của Nha và báo-chí, Quốc-Hội không cần biết đến và Quốc-

Hội vẫn giữ quyền quyết-định tối-hậu của Quốc-Hội, vì Quốc-Hội là quyền Lập-pháp xét Ngân-sách. Cho nên việc quyết-định giữa bên Thông-tin với Báo-chí, Quốc-Hội không cần biết. Quốc-Hội chỉ cần biết sự trả lời của Nha đó có thỏa-mãn Quốc-Hội không, và lúc đó Quốc-Hội sẽ toàn quyền quyết-định của mình.

Cho nên tôi tưởng rằng Bạn Hồ-Giống cũng không cần thắc-mắc. Tôi xin đính-chánh danh-từ «dàn xếp» mà Quý Đồng-viện đã nêu lên. Thật ra, không có vấn-đề gì mà dàn xếp hết cả. Đó là vấn-đề điều-hành công việc của bên Thông-tin với Báo-chí thường-xuyên để cho việc phổ-biến tin-tức cho đúng với đường-lối quốc-gia mà thôi.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Nếu các Bạn không có ý-kiến gì thêm, chúng tôi xin mời Bạn Thuyết-trình-viên lên trình-bày Ngân-sách của Bộ kế tiếp là Bộ Công-Chánh và Giao-Thông.



MỤC XIX : BỘ CÔNG - CHÁNH VÀ GIAO - THÔNG

Ô. TRẦN-VĂN-ĐÌNH (Thuyết-trình-viên).— Thay mặt Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh, chúng tôi hân-hạnh trình-bày với Quý Đồng-viện Ngân-sách của Bộ Công-Chánh và Giao-Thông Mục XIX của quyền Ngân-sách Quốc-gia.

Trước khi trình Quốc-Hội số kinh-phí dự-trù cho Bộ này về tài-khóa 1963, chúng tôi xin sơ-lược kê những công-tác của Bộ Công-Chánh và Giao-Thông đã thực-hiện trong năm 1962 để chứng-tỏ ngàn-khoản mà Quý Đồng-viện đã biểu-quyết cấp cho Bộ này tài-khóa 1962 đã được sử-dụng đúng mức.

1.— Về công-tác sản-cấp cho các Đô-Thị và Thôn-quê.

Trong năm 1962, đã thiết-lập được những hệ-thống nước tại nhiều tỉnh lỵ: đáng kể nhất là tại hai Thị-xã Rạch-Giá và Hàm-Tân.

2.— Về kiều-lộ.

Ngoài những công-tác đại tu-bổ trên 342 cây số Quốc-lộ và 94 cây-số Liên-tỉnh-lộ và những việc sửa chữa đường cầu bị lụt hoặc bị phá hoại, Bộ

Công-Chánh đã thực-hiện những công-tác kiều-lộ đặc-biệt sau đây :

- Đường Côn-Sơn — Cỏ-Ổng.
- Đường Phú-Nhuận — Lái-Thiêu.
- Đường Daksut — Dakpeok.
- Đường Khiêm-Quang — Phước-Sơn.
- Đường Sùng-Đức — Gia-Nghĩa.
- Đường Thượng-Trò — An-Ngãi qua đèo Khiêm-Quang.
- Đường Tánh-Linh — Hoài-Đức — Mépu
- Đường An-Hữu — Cao-Lãnh — Hồng-Ngự
- Tỉnh lộ 9 Đức-Hòa — Long-An
- Cầu Trịnh-minh-Thế (Đà-Nẵng).

3.— Về các phi-trường công-tác thiết-lập đường bay mới hạng A tại Phi-trường Tân-sơn-Nhất đã hoàn-thành. Nhờ đó, hoạt-động hàng-không quốc-tế cũng như quốc-nội tăng-gia gấp bội.

Những phi-trường tương-đối quan-trọng khác như Phú-Bài (Huế) Đà-Nẵng và Liên-Khương (Đalat) cũng đã được tăng-cường và nới rộng trang-bị quy-mô.

4) Về công-tác thủy-vận, 7 chiếc xáng đã xúc-tiến đào vét kinh ngòi tại nhiều tỉnh miền Hậu-giang giúp nhiều cho sự bảo-vệ an-ninh và phát-triển kinh-tế.

5) Về công tác bưu-điện, Bộ đã khuếch-trương hệ-thống điện-thoại tại Đô-thành và thiết-lập một số phòng điện-thoại công-cộng tại Thủ-đô — Bộ đã lập xong một ngàn phòng bưu-trạm Xã. Bộ đã hoàn-thành và bắt đầu cho hoạt-động Trung-tâm Bưu chi-phiếu.

Trên đây là những công-tác mà Bộ Công-Chánh Giao-Thông đã thực-hiện trong năm 1962.

Đến đây chúng tôi thấy có bốn-phận nêu lên rằng xuyên qua kết-quả những công-tác mà chúng tôi vừa trình-bày, sự cố-gắng vượt mức của Bộ đề-đối-phó với tình-trạng khẩn-trương hiện tại mà sự chiến-thắng nhiều khi phải trả bằng xương máu của anh em nhân-viên của Bộ. Thật vậy, có nhiều anh em nhân-viên của Bộ này như: kỹ-sư, đốc-công, chuyên-viên, nhân-viên phụ-động vãn... vãn... trong khi thi-hành phận sự hằng ngày đã bị đối-phương giết hại.

Nhờ những kế-hoạch trừ-liệu thích-nghi và lòng can-đảm của anh em nhân-viên, Bộ đã ứng-phó, sửa chữa kịp thời những sự phá-hoại của đối-phương về đường xá, cầu-cống hoặc giấy thép vãn... vãn... Nhờ vậy không lúc nào có sự gián-đoạn về lưu-thông lâu dài, có thể làm xáo trộn đời sống kinh-tế Quốc-gia.

Đến đây tôi xin trình-bày về ngân-sách của Bộ Công-Chánh Giao-Thông tài-khoá 1963, và những chương-trình công-tác cho niên khoá này.

Tổng số kinh-phi dành cho Bộ Công-Chánh Giao-Thông tài-khoá 1963 là 1.276.915.000\$ so sánh với năm 1962 có giảm 18.535.000\$. Ngân-sách Bộ Công-Chánh Mục XIX gồm 12 chương.

Chúng tôi xin đề-nghị Quốc-Hội dành 2 biểu-quyết cho Bộ này. Biểu-quyết thứ nhất, từ chương 1 đến chương 7, biểu-quyết thứ hai gồm những chương 8, 9, 10, 11 và 12.

Chúng tôi xin đi vào bảng phân-phối kinh-phi về:

Chương 1 Văn-phòng Bộ-Trưởng và các cơ-quan Trung-ương. Tổng số kinh-phi dự 45.511.000\$.

Chương 2 Tổng Nha Công-Chánh với số kinh-phi dự-trù là 306.021.000\$.

Chương 3 Khu Công-Chánh Bắc Nam-phần với số kinh-phi dự-trù là 83.796.000\$.

Chương 4 Khu Công-Chánh Nam-phần với số kinh-phi dự-trù là 65.626.000\$.

Chương 5 Khu Công-Chánh Bắc Trung-phần với số kinh-phi dự-trù là 52.955.000\$.

Chương 6 Khu Công-Chánh Nam Trung-phần với số kinh-phi dự-trù là 54.636.000\$.

Chương 7 Khu Công-Chánh Cao-nguyên với số kinh-phi dự-trù là 44.461.000\$.

Với số kinh-phi dành cho mấy Chương mà chúng tôi vừa nói, Bộ sở-quan trừ-liệu chương-trình công-tác như sau:

1) — Tiếp-tục chương-trình cung-cấp nước uống tại các địa-phương. Đồng thời, với các máy móc dụng cụ do Viện-trợ Mỹ cấp Bộ sẽ tiếp-tục đào giếng cho các khu dân cư đông đúc ở thôn quê.

2) — Các Khu Công chánh phụ-trách công-tác tu bổ thường xuyên kiêu lộ tại vùng mình.

3) — Phần tân công-tác do Tổng Nha Công-Chánh đảm nhận. Nơi đây tập-trung số lớn kinh-phi trên 306 triệu dự-trù để sửa chữa và xây cất lối 840 cây số đường và cầu hư hao vì nạn lụt hay bị phá hoại. Ước lượng công tác này mất trên 262.000.000\$.

Về công-tác đặc biệt, Bộ sẽ tiếp tục đề hoàn tất những đường như Côn-Sơn, đường Phú-Nhuận Lái-Thiều, đường An-Hữu Cao-Lãnh Hồng. Ngự, đường Thượng-trò Nam Ô, đường Phước-Sơn Khâm-Đức và sẽ tiếp tục sửa chữa cầu Trinh-minh-Thế (Đà-Nẵng).

Đồng thời sẽ thi-hành những công-tác tân tạo như sẽ xây đắp thêm đường:

Xuyên-Mộc — Núi Mây Tàu và Thanh-Tóa — Trà Lú.

Morère (Phước Long)

Hương lộ 15 Phú-thọ-Hòa (Gia Định)

Quốc-lộ 19 (tiếp-tục tráng nhựa)

và sửa chữa cầu Tân-An thuộc tỉnh Long-An và cầu Cái-Khế thuộc tỉnh Phong-Đinh.

Ngoài ra, năm 1963 có dự-trù riêng hai ngân khoản : thứ nhất là 8.872.000\$ để sửa chữa đường và cầu bị phá hoại và 5.000.000\$ để làm đường tại các Tỉnh mới thành-lập.

Chúng tôi xin trân-trọng đề-nghị cùng Quốc-Hội biểu-quyết chấp-thuận số kinh-phí dành cho những chương 1, 2, 3, 4, 5, 6 và 7 mà chúng tôi vừa trình-bày.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Có Quý Bạn ghi tên lên diễn-đàn. Trước hết là Bạn Nguyễn-văn-Sự sẽ phát-biểu ý-kiến với tư-cách là Thuyết-trình-viên của Ủy-Ban Công-Chánh trình bày về tổng quát.

Kể đến là các Bạn Trần-hữu-Điều, Huỳnh-văn-Hai (Saigon), Bùi-quang-Nga, Nguyễn-Diệu; những sự ghi tên của các Bạn, chúng tôi xin phép lập lại nữa là không hợp-lệ, nhưng chúng tôi cũng sẽ mời lên, lẽ tất nhiên là theo Nội-quy các Bạn đó chỉ nói được không quá 30 phút.

Sau hết là các Bạn Nguyễn-văn-Tánh, Trần-sanh-Bửu, Trần-văn-Ngân, Lê-bá-Ngọc, Trương-đức-Thái, Hồ-Giống, R'Com-Damju.

Chúng tôi nhận thấy các Bạn ghi tên lên diễn-đàn cũng khá đông. Sau khi các Bạn có tên trên đây phát biểu ý-kiến, chúng tôi chắc là không còn thì giờ nhiều để mời các Bạn khác nữa. Nếu có Bạn nào muốn phát-biểu ý-kiến, xin giơ tay ngay bây giờ. Chúng tôi xin ghi thêm Bạn Phạm-văn-Thùng.

Ô. NGUYỄN-VĂN-SỰ.— Chúng tôi đã ghi tên với tư-cách Thuyết-trình-viên của Ủy-Ban Công-Chánh.

Ngày hôm qua chúng tôi tưởng ghi như vậy là hợp-lệ, bởi vì chúng tôi không đề có sự sửa đổi lại là ngày nay thảo-luận về Ngân-sách của Bộ Công-Chánh.

Hồi nãy Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội có cho biết rằng chúng tôi ghi tên không được hợp-lệ, không biết ông Chủ-Tịch có vui lòng cho chúng tôi phát-biểu ý-kiến, dầu có trễ hơn thời-gian hạn định chút đỉnh thì Ông Chủ-Tịch có châm-chế hay không?

Ô. CHỦ-TỊCH.— Nếu chúng tôi không vui lòng thì chúng tôi đã không mời Bạn Nguyễn-văn-Sự lên trước các Bạn khác.

Ô. NGUYỄN-VĂN-SỰ.— Cám ơn Ông Chủ-Tịch.
Kính thưa Ông Chủ-Tịch,

Kính thưa Quý Vị Đồng-Viện,

Một lần nữa Ủy-Ban Công-Chánh và Giao-Thông chỉ-định chúng tôi làm Thuyết-trình-viên để trình bày cùng Quý Vị những nhận-xét của Ủy-Ban liên-quan đến Bộ Công-Chánh và Giao-Thông trước khi Quốc-Hội thảo-luận đến các kinh-phí phân-phối cho các cơ-quan Bộ sở-quan trong Ngân-sách tài-khoá 1963.

Thưa Quý Vị,

Giữ đúng theo tinh-thần của Hiến-Pháp là điều-hòa giữa Hành-Pháp và Lập-pháp, nơi diễn-đàn Quốc-Hội này với công tâm và thiện chí xây-dựng Quý Vị đã chẳng tiếc lời khen ngợi những chi là thành quả kiến hiệu, ích nước, lợi dân mà Hành-Pháp đã hằng thấu-hoạch được, cũng như Quý Vị đã mạnh dạn nêu lên những chi-tiết sai lầm trong công việc thực-hành đường lối, chủ trương tốt đẹp của Chánh-thề Cộng-Hòa Nhân-Vị của chúng ta.

Thưa Quý Vị,

Nói theo gương đáng kính ấy, trước khi trình-bày những thắc-mắc của Ủy-Ban chúng tôi về các khoản dự-chỉ cho các cơ-quan của Bộ sở-quan, chúng tôi xin Quý Vị vui lòng cho phép chúng tôi tỏ lời nhiệt-liệt đề-cao tinh-thần phục-vụ và chí hy-sinh đáng trọng của toàn-thể nhân-viên các cấp trong Bộ Công-Chánh và Giao-Thông, từ ngày nước nhà trải qua một tình-trạng khẩn-trương nguy-hiêm lại còn bị thiên-tai bão lụt như mấy năm nay. Thật vậy, khi cần thiết-lập những con đường chiến-lược cũng như khi cần sửa chữa những đường xá cầu cống, đường Hỏa-xa hay Bưu-điện vân...vân... do Việt-cộng phá hoại hay do thiên-tai bão lụt gây nên trong tình-trạng nguy hiêm này, nhân-viên Công-Chánh và Giao-Thông cũng đã từng, như anh em binh-sĩ Bảo an, Dàn-vệ hay Công-an, Cảnh-sát, Thanh-niên, Thanh-nữ cùng Công-chức các Bộ, hy-sinh xương máu trong lúc thi-hành công vụ của mình.

Thế mà ngày 9-11-1962, trong buổi tiếp-xúc với Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh đề-cập đến vấn-đề phá-hoại của cộng-phỉ, Ông Bộ-Trưởng Công-Chánh đã trình-bày rằng: các cấp nhân-viên của Bộ đã ý-thức rõ nhiệm-vụ của mình và đã hoạch-định sẵn phương-pháp sửa chữa, nên cho đó là một công-tác thường-xuyên, phá đâu thì sửa đó, chẳng ngại gian lao, nguy-hiêm, chẳng làm cho Bộ lo ngại nản lòng chút nào hết.

Thưa Quý Vị,

Bảo rằng đó là bổn-phận của công-chức, chúng tôi nhìn nhận là đúng. Nhưng trong đường lối phục-

vụ, giá-trị có khác là do sự nhiệt-tâm, nhiệt huyết, ý-chí hy-sinh nên chúng ta mới thấy cần đáng đề-cao khen tặng, khuyến-khích, vậy mới đúng lẽ công bằng, mà nếu chúng tôi có sơ sót thì đâu có thể nói rằng đã noi gương tốt đẹp của Quý Vị.

Giờ đây chúng tôi xin phép Quý Vị nêu lên những chi thắc mắc chung mà Quý Vị, cũng như Ủy-Ban chúng tôi đã nhận thấy, sau khi nghiên-cứu bản Dự-thảo Ngân-sách Quốc-gia tài-khoá 1963 về Bộ Công-Chánh và Giao-Thông.

Ngoài ra, nếu Quý Vị Đồng-Viện nào còn thấy chi thiếu-sót cũng xin vui lòng nêu lên để bổ túc giùm cho chúng tôi, chúng tôi rất cảm ơn.

Thưa Quý Vị, đây là những thắc-mắc mà chúng tôi xin nêu lên :

Thắc-mắc thứ nhất.— Mục XIX, Chương 2, Điều 7 : tân công-tác và đại tu-bồ.

Theo Kế-hoạch Ngũ niên 1962 — 1966 mà Quốc-Hội đã có dịp thảo-luận thì, nơi Tiết III về Trang-bị công-cộng, Kế-hoạch có nêu rằng rất cần có những công-tác canh-tân các trục giao thông quan trọng. Nhưng chúng tôi thấy ở ngân-phí dự-trù cho khoản công-tác này, năm 1963 là 163.018.000\$, kém hơn năm 1962 là 192.500.000\$, trong khi tổng số đường thuộc đủ các loại là 17.000 cây số mà chỉ có 4.300 cây số đường có trải nhựa, 3.700 cây số đường còn trải đá và tới 9.000 cây số đường toàn còn bằng đất.

Thắc-mắc thứ hai.— Công-tác đặc-biệt. Tổng số dự-trù năm 1962 là 98.500.000\$. Tổng số dự-trù cho tài khoá 1963 là 99.550.000\$.

Chúng tôi mong Bộ sở-quan cho Quốc-Hội biết những công tác dự-trù trong khoản này cho tài-khoá 1962 đã được thực hành hoàn tất hay không, hay là phải tạm ngưng vì vấn-đề an-ninh, để xoay hướng công-tác về đồng-bằng như Bộ sở-quan đã dự định trong Dự-thảo Ngân-sách 1963 đây ?

Thắc-mắc thứ ba.— Đường Phú-Nhuận Lái-Thiếu.

Năm 1962 có ghi ngân khoản 9 triệu đồng, chúng tôi mong biết hiện nay công-tác được thực hành đến đâu, mà trong Ngân-sách tài-khoá 1963 Bộ sở-quan còn ghi thêm 5 triệu đồng nữa ?

Thắc-mắc thứ tư.—

Đường vòng-đai an-ninh và Hương-lộ 15 (Phủ-Thọ-Hóa).

Thưa Quý Vị, trong phiên họp ngày 27-12-1961 của Quốc-Hội thảo-luận Ngân-sách Quốc-gia về Bộ Công-Chánh và Giao-Thông tài-khoá 1962, Ủy-Ban chúng tôi có yêu cầu Tổng Nha Ngân-Sách cấp cho một ngân-khoản để Bộ sở-quan canh-tân, tái-lập Hương-lộ 15 (Phủ Thọ Hòa) lại, thành một vòng-đai an-ninh cho khu ấy. Ông Tổng Giám-Đốc Ngân-Sách đã chấp thuận. Nhưng sau lại, chúng tôi được biết rằng Ty Công-Chánh Gia-Định đã trình dự-án công-tác mà không được cấp kinh-phí.

Đến nay, chúng tôi được thấy trong bảng công-tác đặc-biệt có ghi cho tài-khoá 1963, về đường vòng-đai an-ninh và Hương-lộ 15 một kinh-phí là 10.000.000\$. Chúng tôi mừng rằng lời đề-nghị của chúng tôi được lưu-ý mặc dầu là chậm. Chúng tôi xin yêu-cầu Bộ sở-quan cho thực-hành công-tác ưu-tiên cho Hương-lộ 15 vì tính cách ích-lợi cần thiết cho sự kiểm-soát, canh-phòng, gìn giữ an-ninh. Sở dĩ chúng tôi xin làm Hương-lộ 15 này trước vì nếu chúng tôi không làm, có lẽ con đường vòng-đai an-ninh mà Chánh-Phủ dự-trù đây nó quá bao quát, còn Hương-lộ 15 sánh với nó có lẽ là $\frac{1}{25}$ hay $\frac{1}{30}$ là cùng.

Thắc-mắc thứ năm : Về cầu sắt. Về khoản này Ngân-sách Quốc-gia tài-khoá 1962 có ghi một kinh-phí là 10 triệu đồng. Theo Nha Kiều-lộ cho biết thì kinh-phí ấy sẽ dùng trả tiền thợ biến chế một số sắt quan-trọng của Mỹ-quốc viện-trợ, thành ra những cây cầu sắt kiên-cố, dùng để thay thế những cầu sắt hay cầu cây chật hẹp, hư yếu hiện còn tồn tại trên các Quốc-lộ và Liên-tỉnh-lộ.

Vậy Ủy-Ban chúng tôi xin Bộ sở-quan vui lòng cho biết, với số kinh-phí 10 triệu đồng ấy, Bộ sở-quan đã biến-chế ra được mấy trăm thước cầu sắt và thay thế bao nhiêu cầu chật hẹp hư yếu trên Quốc-lộ và Liên-tỉnh-lộ và với kinh-phí 10 triệu tài-khoá 1963 đây, Bộ sở-quan cũng tiếp tục công-tác biến-chế số sắt viện-trợ hay là để mua bao nhiêu thước cầu sắt mới ? Nếu chẳng có sự giải-thích rành mạch của Bộ sở quan, chúng tôi có thể hiểu lầm rằng một kinh-phí đến 20 triệu mà dùng hết vào để trả nhân công biến-chế sắt ra cầu thì hẳn số sắt ấy nó phải vĩ đại lắm mới được ?

Thắc-mắc thứ sáu : Cầu Mỹ-Thuận.

Thưa Quý Vị Đồng-Viện, khi mà cách mấy năm nay, đột ngột Bộ Công-Chánh ghi vào Ngân-sách Quốc-gia một ngân-khoản quan-trọng để xây cất cầu Mỹ-thuận, thì chẳng những anh chị em Dân-Biểu chúng ta hoan nghinh mà tất cả đồng-bào, nhưt là ở Miền

Tây Nam-Phần, đều vui mừng hả dạ. Và cũng do đó hằng năm chúng ta hằng đề tâm nghe ngóng mong ngày thực-hiện công-tác vĩ đại ấy. Nhưng ngày 9-11-1962 khi tiếp-xúc với Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh, Ông Bộ-Trưởng Công-Chánh đề-cập đến vấn-đề này, đã cho biết rằng : Ủy-Ban chuyên-môn đã chấp-thuận dự-án công-tác, cuộc đấu giá cũng đã xong, hồ-sơ đã được đưa trình cho Hội-Đồng Tiền-Tệ để tìm tài-nguyên đài-thọ, nhưng mà hiện thời Chánh-Phủ lại thiếu ngoại-tệ về đồng quan mà trong dự-án công-tác lại cần trả bằng một số tiền đồng quan rất quan-trọng. Vì vậy mà công-tác xây cất cầu Mỹ-Thuận kém phần khẩn thiết đối với nhiều công-tác thiết-yếu khác trong tình trạng khẩn-trương này, nên phải bị tạm gác lại một thời-gian sau, chưa định trước được.

Vậy, với lý-do chánh-đáng như vậy, chắc chắn đồng-bào sẽ không còn thắc-mắc về vấn-đề cầu Mỹ-Thuận nữa, mà phần anh chị em Dân-Biêu chúng ta cũng sẽ khỏi bị đồng-bào than phiền nhắc nhở nữa.

Tuy nhiên, thưa Quý Vị, vì sự đình-trệ công-tác xây-cát cầu Mỹ-Thuận nên mới nảy sinh ra đòi hỏi khác của đồng-bào, không kém phần quan-trọng vì ích-lợi và khẩn thiết để chính đốn lại cơ-cấu đò máy Mỹ-Thuận cho được chu-đáo, hầu phục-vụ kiến-hiệu hơn cho Dân cho Nước.

Đòi hỏi thứ nhất : hiện thời các khoản đường tiếp nối với các cầu lên xuống đò Bắc đều thấp hơn mực nước ròng thường niên, chớ chưa có nói đến mực nước lụt. Vì vậy mà, thường năm đến mùa nước lớn, khi lên hay xuống đò, hành khách phải xăng quần mà đi. Ai đi guốc thì còn dễ-dàng, còn ai đi giày thì phải cởi ra, tay xách, tay xắn đề lội. Đến khi nước ròng, dượt xuống bày mặt lộ đầy bùn lầy rác rến vân vân... không còn đâu là vệ-sinh nữa. Vậy trong khi chờ đợi thực hiện xây cất cầu Mỹ-Thuận thiết-thọ mà ngày giờ chưa thể định được, chúng tôi xin lưu ý Bộ sở-quan và yêu-cầu nghiên-cứu đề thực-hiện những công-tác nâng cao những mối đường lên xuống, chẳng những tại bến đò máy Mỹ-Thuận mà luôn cả bến đò máy ở miền Hậu-Giang như Vàm-Cống và Cần-Thơ nữa, vì các nơi ấy đều ở vào một tình-trạng như nhau hết.

Đòi hỏi thứ nhì : niềm lo ngại thứ nhì là trong tình-trạng khẩn-trương này, đò máy Mỹ-Thuận đóng một vai trò rất quan-trọng về phương-diện kinh-tế an-ninh, và nhất là quốc-phòng. Một trục-trắc nhỏ nhen trong một thời-gian ngắn cũng có ảnh-hưởng tai hại cho Dân cho Nước. Mà con sông Mỹ-Thuận lại là nơi nước đò quá mạnh khi mùa

nước lớn, cho nên thuyền tàu lưu-thông trên sông đó, nhiều khi va đụng vào hai cầu nổi của bến Bắc, gây nên thiệt hại cần phải một thời-gian để sửa chữa. Mỗi lần gặp cảnh như vậy, làm ối nghẹt bao nhiêu xe cộ. Về phần hành-khách, dầu phải sang xe qua đò cực nhọc thì cũng vô hại, nhưng còn những xe hàng chở thực-phẩm tiếp-tế cho Đô-thành, thì có làm thế nào qua được. Hơn nữa, nếu cần phải tiếp-viện khẩn-cấp nơi miền Tây, nếu như nơi ấy có xảy ra việc chi bất ngờ, thì sự di-chuyển binh-lực của ta mới làm sao đây ? Nếu trong việc quân-sự mà có sự trễ nãi dầu cho ngán đi nữa, nó cũng sẽ gây ra bao nhiêu tai-hại.

Vậy đề đề-phòng những sự bất-trắc có thể xảy ra, chúng tôi xin lưu ý Bộ sở-quan đề nghiên-cứu những đề-nghị sau đây của Ủy-Ban Công-Chánh chúng tôi :

1) Cấp thêm cho bến đò Mỹ-Thuận một hay hai cầu nổi (pontons flottants) đề phòng hờ sẵn-sàng thay thế cho cầu nổi nào rủi bị hư hao bất ngờ. Những cầu nổi phòng hờ này có thể neo gửi nơi ụ của Ty Công-Chánh.

2) Thay thế những chiếc Bắc cũ hư hay trục-trắc bằng những chiếc Bắc mới, lớn, tân-thời hơn.

3.— Đề có thể đề-phòng hữu-hiệu, mau lẹ đối với tình-trạng khẩn-trương hiện thời, chúng tôi đề-nghị Bộ sở-quan, nếu nhận thấy thích ứng và khẩn-thiết, xin vui lòng nghiên-cứu xem có phải cần đặt thêm tại bến Bắc Mỹ-Thuận, mỗi bên một cầu nổi và cầu sắt nữa hay không? đề cho xe mỗi bên lên xuống theo một chiều thôi. Như thế tránh được sự lộn xộn, chờ đợi mất quá nhiều thời giờ quý báu cho quá -đội cũng như dân chính.

Nếu được như vậy, chắc chắn quân-đội tránh được sự chậm trễ trong công việc tiếp viện Miền Tây khi cần. Dân chúng Đô-thành cũng sẽ được tiếp-tế đều đặn hàng ngày, tránh nạn đầu cơ, chợ đen vật giá vì sự gián-đoạn lưu-thông khi xe cộ kẹt Bắc. Còn về phần các xe đò, họ không có lý do gì đề thi nhau chạy đua giành đò tranh ảnh hưởng, do đó mà tránh bớt tai nạn lưu thông, hại đến sanh mạng của đồng bào như đã thường xảy ra từ mấy năm nay vậy.

Những việc chúng tôi vừa nêu ra đây đề xin nghiên-cứu thực-hiện gấp, nếu có thể, vì nó không đòi hỏi ngoại-tệ chi hết. Nó lại cũng không gây tổn phi công-quỹ quá nhiều, chúng tôi tin chắc rằng nếu Bộ sở-quan thực hiện được chu-đáo, thì chẳng cần phải làm cầu bê-tôn làm chi quá tốn hao,

đò máy Mỹ-Thuận với sự sửa đổi ấy cũng đủ đáp-
ứng chu-toàn nhu-cầu về mọi phương diện cũng
y như đối với cái cầu bằng bê-ton tốt đẹp vậy.
Mà không chừng với tình-trạng khẩn-trương này
chúng ta lại tránh được sự phá-hoại ghê-gớm và
gây khó khăn trong sự lưu thông cũng như tình-
trạng đã xảy ra nơi cầu Bình-Lợi năm 1961. Chớ
đối với đò máy thì với sự phòng hồ chu-đáo,
không thể nào có sự phá hoại gây sự gián-đoạn
lâu dài được.

Thưa Quý Vị,

Nếu Bộ sở-quan lưu ý, nghiên-cứu thực hiện
được mấy điều đề-nghị trên đây, thì chắc chắn
rằng: chẳng những Bộ sở quan đã thỏa-mãn được
nguyện-vọng thiết-tha của đồng bào, mà Bộ sở-
quan còn được góp công lớn hữu hiệu vào công
cuộc phòng thủ, chống cộng, diệt cộng của Quốc-
gia để đảm bảo an-ninh, văn hời trật-tự, giúp nền
thịnh-vượng kinh-tế nước nhà nữa.

Thắc-mắc thư bủy, về đò máy Mỹ-Tho.

Thưa Quý Vị, như Quý Vị đã biết, mỗi lần
qua sông, đò máy Mỹ-Tho phải chạy vòng quá xa
để tránh vướng vào đuôi cồn của Cù-lao-Rồng mà
trong mấy năm sau này càng ngày càng bồi ra xa
mãi. Trước kia đò máy chỉ mất độ 20 phút trong
một chuyến thôi, nhưng nay thì phải mất đến 30
phút, mà qua mùa gió ngược thì có thể mất đến 40
phút đồng hồ, ấy là chưa nói đến sự giông gió khi
mùa mưa, rất nguy hiểm.

Nếu xe cộ qua sông mà phải mất thì giờ lâu
như thế, thì trong tình-trạng khẩn-trương như vậy,
sẽ có hại không ít về các phương-diện như chúng
tôi đã trình-bày cho trường-hợp đò máy Mỹ-Thuận
trên kia.

Riêng về phương-diện quân-sự, chúng tôi
được nghe hình như có lần quân-đội bộ binh qua
sông để hành quân tại Kiến-Hòa đã phải chậm trễ
vì phải đợi cho tất cả quân xa qua sông cho đủ
mới vẫy đoàn đi được. Như thế thì địch đã có ngày
giờ báo động cho nhau đề lần trốn

Vậy Ủy-Ban chúng tôi yêu-cầu Bộ sở-quan
lưu ý chỉnh đốn bến Bắc Mỹ-Tho lại, như thay cầu
nồi kiêu lớn và cấp cho những chiếc Bắc lân thời
cũng như Bộ sở-quan đã trang-bị cho bến đò Mỹ-
Thuận vậy. Được như thế mới có thể đáp ứng được
nhu-cầu khẩn-thiết do tình-trạng nước nhà gây nên
như hiện thời.

*Thắc-mắc thư tám về hệ-thống đường cầu nơi các
vùng bị nạn bão lụt.*

Ủy-Ban chúng tôi xin yêu-cầu Bộ sở-quan cho
Quốc-Hội biết :

1.— Hệ-thống đường cầu các vùng bị ngập lụt
Miền Tây Nam-phần hồi năm 1962 đã được sửa chữa
hoàn tất chưa, và mùa nước lớn năm nay nó có
bị hư hao gì thêm đáng kể hay không ?

2.— Trong năm nay, ngoài Trung-Phần đã bị
liên-tiếp hai lần bão tố ngập lụt. Theo tin tức chúng
tôi được biết thì kỳ sau này, đường xá, cầu cống đã
bị phá hủy hư hao rất nhiều. Vậy Bộ sở-quan vui
lòng cho chúng tôi biết tầm quan trọng của sự hư
hại về cầu đường ra sao và Bộ đã tái lập được sự
lưu-thông dễ-dàng chu đáo trước khi quyết định
thực-hiện những công-tác kiên-cố và thiết-thọ hay
không ?

Sở dĩ chúng tôi nêu điểm thắc mắc này vì
thiên tai vừa xảy ra nơi miền Trung đã gây xúc động
và lo âu cho toàn thể đồng bào trong nước. Những
lời giải-thích của Bộ sở-quan về tầm quan trọng
của sự hư-hao cũng như biện-pháp khẩn-cấp đã áp-
dụng để cho sự lưu-thông khỏi bị gián-đoạn lâu
dài, sẽ có ảnh-hưởng lớn lao đến sự trấn-tĩnh nhân-
tâm và biểu-dương quyền-năng, thế lực của chánh-
thê mà toàn dân hằng tin tưởng, đề sẽ tích-cực
tham-gia vào các việc tương-thân tương-trợ sau này.
Hơn nữa nó sẽ ngăn-ngừa được những lừa dối bịp
bợm của bọn Cộng-phỉ trong các cơ-hội đề lũng-
đoạn tinh thần của quần-chúng.

Thắc-mắc thư chín về Hương-lộ và Tỉnh-lộ.

Kính thưa Quý Đồng-Viện,

Nêu thắc-mắc này lên nữa đây, chắc các Quý
Vị Đồng-Viện cũng như chúng tôi đều không khỏi
khó chịu, ngại ngùng vì năm nào thảo-luận Ngân-
sách cũng kêu, mà gặp dịp thảo-luận Kế-hoạch Ngũ-
niên cũng hỏi, thì hóa ra nó là cái bệnh thắc-mắc
triền-miên, có lẽ nó sẽ ám-ảnh mãi chúng ta cho
đến ngày mãn pháp-nhiệm thứ 2 của Quốc-Hội. Vậy
sẵn đây có sự hiện-diện của Ông Tổng Giám-Đốc
Ngân-Sách và Ngoại-Viện cùng Quý Vị Đại-diện của
Bộ sở-quan, một lần nữa Ủy-Ban chúng tôi xin yêu-
cầu Quý Vị vui lòng cho Quốc-Hội biết dứt-khoát 2
điểm sau đây về vấn-đề Hương-lộ và Tỉnh-lộ :

1.)— Khi thảo-luận Ngân sách Quốc-gia tài-
khóa 1962 Ban Thuyết-trình-viên, do tài-liệu của Bộ

sở-quan, có cho chúng tôi biết rằng có một chương-trình hoạt-động đặc-biệt về kiều-lộ gồm hương-lộ mà kinh-phí dự-trù đến 500 triệu bạc, nên khuyên chúng tôi có thể tin-tưởng, một ngày gần đây công-tác cải-tiến nông-thôn hạ tầng cơ-sở sẽ được xúc-tiến mạnh. Vậy chương-trình quan-trọng đặc-biệt ấy kết-cuộc ra sao mà gần mãn tài-khoá 1962 nữa rồi mà chúng tôi cũng chưa thấy thực-hiện ?

2.)— Khi nghiên-cứu Kế-hoạch Ngũ-niên, Liên Ủy-Ban đặc-biệt của Quốc-Hội mà Chủ-Tịch là Ban Đồng-Viện Chủ-Tịch Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh đây, đã nêu thắc-mắc vì sao trong Kế-hoạch không thấy đề-cập đến sự tái-lập hệ-thống Tỉnh-lộ và Hương-lộ. Ông Tổng Giám-Đốc Nha Kế-Hoạch đã thông-cảm đề-nghị của Ủy-Ban nên có ra bản sửa-đổi về Tiết-Trang-bị công-cộng như sau :

« Các công-tác mở-mang duy-tri và tu-bổ các « Tỉnh-lộ và Hương-lộ đều do Ngân-sách Tỉnh đài-thọ. Tuy-nhiên, xét vì các Tỉnh lộ Hương-lộ có góp « phần vào việc phát-triển kinh-tế và việc phòng-« vệ Quốc-gia, thiết-tưởng cũng nên trừ-liệu giúp « đỡ các Tỉnh trong việc thực-hiện các công-tác « trên. Mặc dầu chưa có tài-liệu xác-thực, ta cũng « có thể dự-trù một ngân-khoản lối 250 triệu chia « làm năm năm, mỗi năm 50 triệu đề cấp cho các « Tỉnh tùy theo nhu-cầu của họ. »

Thưa Quý Vị, nhân tiện có Ông Tổng Giám-Đốc Ngân-Sách và Ngoại-Viện, chúng tôi xin yêu-cầu được biết vì sao trong Bảng Tu-chính Ngân-sách Quốc-gia tài-khoá 1962 cũng như trong Bảng Dự-thảo Ngân sách cho tài-khoá 1963, chúng tôi không được thấy một ngân-khoản nào dành giúp-đỡ, sửa-chữa, duy-tri về Tỉnh-lộ và Hương-lộ hết ?

Chúng tôi tin tưởng chắc chắn rằng, với sự giải-thích thẳng thắn, lý-do chính đáng của cơ-quan Hành-Pháp, đồng bào của chúng ta sẵn đây đủ tinh thần hy-sinh vì Quốc-gia đại sự, sẽ thông cảm dễ-dàng rồi do đó cái bịnh thắc mắc triển-miên sẽ hết còn ám-ảnh nữa, và anh chị em Dân-Biêu chúng tôi cũng sẽ nhờ đó mà khỏi bị cử-tri trách móc là thất lời hứa hẹn.

Thắc mắc thứ mười. Về vấn-đề điện-lực Việt-Nam.

Thưa Quý Vị Đồng-Viện,

Theo chúng tôi được biết thì hiện thời :

1.— Các nhà máy của công-ty điện CEE gồm có :

a) Nhà máy Chợ-Quán và bến Hàm-Tử chạy bằng than cung cấp được lối 36.000 kw ;

b) Nhà máy Cầu-Kho chạy bằng dầu diesel cũng đã được 4.700 kw ;

c) Nhà máy Chợ-Lớn chạy dầu diesel cũng đã được 14.800 kw.

2.— Ngoài ra, còn có Nhà máy của Trùng-tu Điện-lực chạy bằng diesel nhượng điện cho Công-ty CEE 7.800 kw.

3.— Và Nhà máy Công-Xưởng Thủy-quân chạy bằng diesel nhượng điện cho Công-ty CEE 2.200 kw. Tổng cộng là 65.000 kw.

Năng xuất cần thiết tối đa cho Đô-thành từ 16 giờ đến 18 giờ thì lối 57.000 kw.

Thưa Quý Vị,

Theo Kế-hoạch Ngũ-niên mà chúng ta đã thảo-luận, qua năm 1963 tới đây nhà máy thủy điện Đanhim, trong đợt đầu, sẽ cung cấp được lối 80.000 kw, có thể thỏa mãn nhu-cầu của Đô-thành. Lúc đó, những máy nhiệt điện vẫn phải chạy đều để cho khối hao nhiên-liệu (năng xuất là 36.000 kw), còn những máy diesel có thể ngưng chạy. Tổng số năng xuất sẽ là 116.000 kw và nhà máy Đanhim sẽ là trung-tâm chính-yếu để cung-cấp điện-lực cho Đô-thành và cho kỹ-nghệ chung quanh Đô-thành.

Nhưng nếu vì một lý-do kỹ-thuật nào mà đường dây cao thế tải điện từ Đanhim tới Saigon (320 cây số) bị hư hỏng cần phải mất một thời gian sửa chữa (ở đây không nói đến sự phá hoại của Việt-Cộng) thì dù cho ta có mở tất cả các máy chạy bằng diesel chỉ có 29.500 kw, cũng không đủ cung cấp cho Đô-thành, nhất là cho kỹ-nghệ.

Quý Vị có thể nghĩ đến nhà máy nhiệt điện Thủ-Đức có năng xuất 33 000 kw. Nhưng như Quý Vị đã biết, thì nếu nhà máy Đanhim sắp được hoàn thành trong năm tới, nhà máy nhiệt điện Thủ-Đức chưa được khởi công, có lẽ phải đến 1966 mới được hoàn thành.

Vậy Ủy-Ban chúng tôi xin yêu-cầu Ủy-Ban Ngân-Sách hỏi Bộ sở-quan để giải-thích những thắc mắc mà chúng tôi vừa nêu trên.

Thắc mắc thứ mười một. Về vấn-đề dư điện.

Thưa Quý Vị,

Theo như chúng ta thấy trong Kế-hoạch Ngũ-

niên thì đến năm 1966 đây, tổng số năng xuất về điện lực ở Việt-Nam sẽ lên đến 300.000 Kw trong số đó nhà máy thủy-điện Đanhim cung-cấp hết 160.000 Kw và điện được tải về Saigon, ngoài ra lại còn có nhà máy nhiệt điện Thủ-Đức 33.000 Kw, tổng-cộng 193.000 Kw để thỏa mãn nhu-cầu điện để cho dân chúng Đò-thành cùng chung quanh ngoại-ô và điện lực cho kỹ-nghệ.

Nhận thấy chương-trình điện hóa sẽ được phát-triển quá mạnh như vậy, Ủy-Ban Công-Chánh Du-Lịch và Kiến-Thiết chúng tôi rất mừng và cũng rất thắc-mắc.

Mừng vì Đò-thành sẽ dư dả điện-lực. Còn thắc-mắc vì số điện quá dư đó sẽ dùng vào đâu? Các xứ tiền tiến tiêu thụ rất nhiều điện lực trong kỹ-nghệ, cứ mỗi 10 năm sự tiêu thụ tăng gia gấp đôi.

Còn ở nước ta, trong vòng 2 năm tới nghĩa là đầu năm 1963 đến 1966 điện lực tăng gấp 3 lần.

— Liệu chương-trình đặt một đường giây trung thế giữa Saigon và Mỹ-Tho, Vĩnh-Long để phân phối điện rẽ tiền của Đanhim có lợi không? Hay là tiền lời chỉ vừa đủ để trùng tu các đường dây? và để bù vào điện năng mất trong sự tải điện?

— Liệu chương-trình khuếch-trương kỹ-nghệ nước nhà có được mạnh tiến theo kịp đà phát-triển của điện-lực hay không? Nghĩa là phải tăng gấp ba lần trong ba năm.

— Kỹ-nghệ có được cung-cấp điện-lực một cách điều-hòa và bảo đảm hay không? Vấn-đề khai-thác một nhà máy quá lớn ở quá xa, sở dĩ Ủy-Ban chúng tôi nêu ra, là muốn biết tương tận công cuộc xếp đặt của Bộ sở-quan để đánh tan mọi thắc-mắc.

Chúng tôi cũng nhận rằng sự nghe thấy của chúng tôi còn thiên cận đứng về mặt chuyên-môn. Vậy chúng tôi rất mong Bộ sở-quan nắm vững vấn-đề và các yếu-tố cần-thiết, vui lòng khai mở tầm kiến-vấn của chúng tôi để tránh những điều thắc-mắc như trên.

(Vỗ tay)

Ô. TRẦN-HỮU-ĐIỀU.— Chúng tôi vừa nghe Ông Thuyết-trình-viên Ủy-Ban Công-Chánh và Giao-Thông thuyết-trình qua một tài-liệu rất dài về vấn-đề công-tác liên-quan đến Bộ Công-Chánh và Giao-Thông, trong đó Ủy-Ban Công-Chánh Giao-Thông Quốc-Hội không quên đi trước vấn-đề những

sự ưu-ái của Chánh Phủ cũng như toàn-thể đồng-bào, đặt nặng vấn-đề trợ-cấp cho những vùng bị thiên-tai bão lụt năm 1961 rất nặng nề và đặt vấn-đề trợ-cấp và cứu-trợ hết sức to lớn. Nhưng trái lại địa-phương chúng tôi đã bị chánh quyền quên hẳn dân cư địa-phương chúng tôi một cách đau đớn mặc dù đã hứa. Chúng tôi xin trình-bày một trường-hợp như sau : Ngày 16-2-1962, một phái-đoàn của Chánh-Phủ Trung-ương do Phó Tổng-Thống hướng dẫn đến tỉnh Quảng-Nam để thăm và ủy-lạo đồng bào bị nạn lụt bão. Phái-đoàn có hứa sẽ trình lên Tổng-Thống để cho cứu-trợ đồng bào tỉnh Quảng-Nam bị lụt rất nặng nề. Vừa rồi, tỉnh Quảng-Nam nhận được công-văn số 180.ĐUTT ngày 29-1-1962 của Phủ Đạc-Ủy Tương-trợ Kiến-thiết các vùng bị lụt, hứa chuẩn chấp cho tỉnh 5.000.000\$ để tu bổ gấp các đường-xá hầu tạo công ăn việc làm cho đồng-bào bị nạn lụt, và chỉ thị tỉnh Quảng-Nam xúc tiến gấp dự án công-tác. Thi hành công-văn dẫn thượng, tỉnh Quảng-Nam đã đệ trình lên Bộ Công-Chánh dự-án công-tác, mặt khác đã phổ-biến sâu rộng trong các buổi học tập và họp mết-tinh. Ngày 23-3-1962, tại tòa Hành-Chánh tỉnh Quảng-Nam có quân dân chánh phối hợp để học tập vấn-đề « lòng ưu-ái của Chánh-Phủ đối với nhân dân ». Trong phiên họp ấy có Dân-Biểu tỉnh Quảng-Nam họp rất đông để nghe Ông Tỉnh-Trưởng phổ-biến tài liệu của Phủ Đạc-Ủy đưa ra để trợ cấp tỉnh Quảng-Nam. Đặc ân của Chánh-Phủ qua sự cứu-trợ bằng cách tạo công ăn việc làm cho đồng-bào để sinh sống trong thời gian đợi chờ gặt hái mùa tháng 8, bởi vì trong giai đoạn đó, tất cả nhân dân tỉnh Quảng-Nam cùng bị nước lụt, đói khát và thiếu ăn thiếu mặc rất là nặng nề. Vì đó mà chúng tôi biết rằng lòng ưu-ái của Tổng-Thống muốn trợ cấp cho nhân-dân một cách không phải phát tiền thẳng cho nhân-dân để mà tiêu-dùng, muốn rằng đặt ra việc hưng-công đại-chân, nghĩa là lấy số tiền 5.000.000\$ đó phát cho dân để tu-bổ đường-xá, các công-thự hoặc trụ-sở hoặc các nhà tư nhân bị hư hại để cho dân lấy số tiền ăn qua tháng 8 chờ vụ gặt.

Dự-án còn đệ-trình lên Phủ Đạc-Ủy Tương-trợ và Kiến-thiết các vùng bị lụt theo văn-thơ số 4.909.HTT/5 ngày 19 tháng 4 năm 1962, Phủ Đạc-Ủy đã chuyển qua Bộ Công-Chánh số 598/ĐUTT ngày 25 tháng 4 năm 1962 để xét duyệt y. Bản dự-án công-tác tỉnh Quảng-Nam không được Bộ Công-Chánh duyệt và thấy trên báo có đăng sự hoạt-động của Phủ Đạc-Ủy Tương-trợ và Kiến-thiết các vùng bị lụt về tháng 4 năm 1962, trong Mục III ở bảng phân phối có ghi 5.000.000\$ để tu-bổ con đường trên triền

sơn tỉnh Quảng-Nam. Nhận thấy chủ-trương cứu-trợ nhân-dân bị lạc hướng, nhân-dân hết sức thắc-mắc, chính-quyền can-thiệp phải gặp những sự khó khăn, trong lãnh-vực trấn-tĩnh nhân tâm.

Thưa Quý Bạn,

Khi Ông Tỉnh-Trưởng triệu-tập tất cả nhân-dân, phái-đoàn quân-dân-chính để phổ-biến tài-liệu của Phủ Đạc-Ủy nói rằng lấy số tiền đó để mà làm việc « hưng công đại chấn » trùng tu các đường-xá, phát tiền cho dân ăn, nuôi dân tới tháng 8, mà nay lại thấy trên các báo đăng ra, nói rằng lấy số tiền 5.000.000\$ để làm những con đường trên triền sơn tỉnh Quảng-Nam. Chủ-trương của Chánh-Pủ là muốn tạo công ăn việc làm cho dân, sao mà nay lại đem đầu thầu làm những con đường ở trên triền sơn tỉnh Quảng-Nam.

Thưa Quý Vị,

Trong giai-đoạn này, tại tỉnh Quảng-Nam và Quảng-Ngãi các vùng triền sơn hai tỉnh này mất sự an-ninh, đa số đồng-bào ở các vùng ấy có tinh-thần bất-hợp-tác với cộng-phỉ, về định-cư tại trung-châu, nếu dự-án công-tác tu-bổ con đường triền sơn hai tỉnh này đem thực hiện thì thiết tưởng chỉ có lợi riêng cho giới thầu khoán và nhân công của họ, còn dân-chúng địa-phương bị nạn lụt thì bị thất nghiệp đói kém không được hưởng về hưng công đại chấn của Chánh-Pủ do lòng ưu-ái của Tổng-Thống đề ra, không thấu đáo đến nhân-dân. Vì vậy thắc mắc này của nhân-dân tỉnh Quảng-Nam có đã từ lâu, đến nay, hiện nhân-dân cũng còn thắc mắc. Mỗi khi chúng tôi về đơn vị gặp nhân dân, nhân dân nói sao Chánh-Pủ hứa như vậy mà tới hôm nay cũng chưa thấy hưng công đại chấn nào cứu-trợ nạn lụt cho chúng tôi nhờ. Vậy, cho nên chúng tôi xin trình trước Quốc-Hội đề Quốc-Hội rộng đường suy-luận.

Về vấn-đề như Bạn Thuyết-trình-viên Ủy-Ban Công-Chánh vừa nêu cao tinh-thần công-tác cứu-trợ đồng-bào nạn lụt đề thông cảm dùm cho nhân-dân tỉnh Quảng-Nam, còn một vấn-đề nữa nhân dân tỉnh chúng tôi cũng đương còn thắc-mắc nữa, thắc mắc không hiểu lẽ-lối làm việc của chánh-quyền. Tôi nói đây không dám nói chung là chánh-quyền giữa Bộ Công-Chánh và Phủ Tổng-Thống là thế nào ? Nhưng mà dù sao chúng tôi cũng cần phải trình-bày vấn đề này. Theo thủ-tục, Quốc-Hội chúng ta chỉ có quyền liên-lạc mật thiết với Phủ Tổng-Thống mà thôi. Vì vậy ngày 27 tháng giêng năm 1961, chúng tôi có đệ một lá đơn lên cho Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội, xin chuyển tới Bộ sở-quan đề yêu-cầu tu-bổ những con đường

hương lộ liên quan đến con đường Phước-Sơn — Khâm-Đức.

Vi sao mà chúng tôi xin như vậy ? Vì lúc xưa những hương lộ số 5, số 12, số 7 thuộc về Quận Quế-Sơn lo tu-bổ, nhưng từ khi có đường Phước-Sơn — Khâm-Đức làm cho những hương lộ đó nối liền giữa Phước-Sơn — Khâm-Đức với đường số 1, xe công chánh cũng như các xe quân-sự dùng quá nhiều con đường này, làm cho con đường bị hư hỏng trầm trọng đến nỗi dân không tu-bổ nổi phải bỏ con đường đó, xuống dưới ruộng mà đi, để những đường đó lại cho các công xa sử dụng mà thôi.

Vi vậy cho nên, chúng tôi có làm một lá đơn nhờ Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội chuyển đến cơ-quan hữu-trách để xin sửa chữa ba con đường hương lộ ấy nối liền với con đường Phước-Sơn — Khâm-Đức, được Ông Bộ-Trưởng Phủ Tổng-Thống trả lời cho chúng tôi bằng công-văn đã chấp thuận cho cấp 6.000.000\$ để làm ba hương-lộ ấy. Nhưng đến ngày 20-7-1961, chúng tôi lấy làm ngạc nhiên được Bộ Công-Chánh, do Ông Đồng-Lý Văn-Phòng ký một công-văn gửi qua cho chúng tôi nói rằng số tiền Ông Bộ-Trưởng Phủ Tổng-Thống hứa 6.000.000\$ không có ghi trong Ngân-sách, nên Bộ Công-Chánh không có tiền mà làm ba hương-lộ ấy. Như vậy, thưa Quý Bạn, tôi không hiểu trước khi Ông Bộ-Trưởng Phủ Tổng-Thống trả lời cho những Dân-Biểu như vậy, có lẽ là Ông Bộ-Trưởng đã liên-lạc với Bộ Công-Chánh thế nào, vì có một công-văn trả lời đã chấp thuận 6.000.000\$. Sao, trái lại hôm nay Bộ Công-Chánh cho biết rằng tiền không có, như vậy làm cho nhân-dân hoang-mang, nhân-dân biết rằng Bộ-Trưởng Phủ Tổng-Thống đã hứa thế nào cũng có.

Mỗi khi được trả lời như vậy, bồn phận chúng tôi về gặp nhân-dân mỗi khi có cuộc mít tinh hay cuộc nhóm họp nào chúng tôi lo tuyên-bố những cái mà họ trung-cầu, chúng tôi phải trả lời lại họ: Ông Bộ-Trưởng Phủ Tổng-Thống hứa cho 6.000.000\$ để tu-bổ ba con đường trên. Trái lại đến hôm nay Ông Bộ-Trưởng Công-Chánh trả lời không thể chấp thuận được. Như vậy thử hỏi Ông Bộ-Trưởng Phủ Tổng-Thống không biết căn-cứ vào đâu mà trả lời chấp-thuận cho dân 6.000.000\$.

Chúng tôi xin nêu lên trước diễn-đàn Quốc-Hội và yêu-cầu Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh liên-lạc với Bộ Công-Chánh để giải-đáp thắc-mắc về vấn-đề liên-hệ giữa Bộ Phủ Tổng-Thống và Bộ Công-Chánh thế nào đã làm cho dân chúng càng thắc-mắc thêm.

Trước khi dứt lời, một lần nữa, chúng tôi xin khẩn-thiết yêu-cầu bên Hành-Pháp mỗi khi hứa điều gì với dân, nên giữ lời cho đúng, đừng nên bỏ qua làm cho dân thắc-mắc với chánh thể của chúng ta, làm cho Dân-Biểu ở giữa không biết làm sao trấn tĩnh nhân tâm.

Ô. HUỠNH-VĂN-HAI (Saigon).— Chiều 27 tháng chạp năm rồi cũng tại nơi diễn-đàn này, chúng tôi có trình-bày về việc cất một chi-nhánh cứu-hỏa tại Quận 4 và phải có sự thông-cảm, hợp-tác của Giám-Đốc Thương-Cảng thì công-tác này mới có thể thực hiện được, bởi vì Quận 4 rất trù mật, song quá nghèo, có vài chục ngàn nhà lá và cất bằng vật-liệu nhẹ. Đó đó, ngày mùng 1 Tết Nguyên-Đán, nhằm 14 tháng 2 dương-lịch năm 1953 một trận hỏa-hoạn khổng-lồ và rất tai hại đã thiêu hủy gần 4.000 nóc gia, quay sống 7 nhân mạng, khiến cho lối 20 ngàn nạn nhân phải chịu cảnh màn trời chiếu đất thật khổ sở.

Vì lòng nhân-đạo và thương dân, nên Tổng-Thống đã ân cần cho phép Ông Đô-Trưởng ban ưu-tiên, cấp cho Quận 4 một chi-nhánh cứu-hỏa, và ngoài ra chấp-thuận đề-nghị của chúng tôi; Ông Đô-Trưởng cũng quyết định cấp một trường Tiểu-Học tại vùng Nguyễn-Khoái cũng thuộc Quận 4 cho lối 5.000 trẻ em ở vùng này có nơi học-tập.

Về việc thực-hiện hai công-tác kể trên, gần một năm rưỡi nay Ngân-sách đã được phê-chuẩn, đồ-án đã lập xong, xe cứu-hỏa ống bơm nước v.v... đã mua đủ, nhân viên cứu-hỏa đã tuyển-chọn, chỉ còn gặp một vấn-đề trở-ngại rất lớn lao là vấn-đề đất.

Thấy dài theo đường Tôn-thất-Thuyết, Nha-Thương-Cảng còn nhiều khoản đất trống, Ông Đô-Trưởng có tư công-vấn yêu-cầu Ông Giám-Đốc Nha này cho phép Đô-thành sử-dụng hay mượn 2 miếng đất trống.

Miếng đất thứ nhất ở khoảng giữa đường Tôn-thất-Thuyết mé Kinh Tế đã lập chi-nhánh cứu-hỏa vì nơi đây có 3 điều tiện-lợi:

a) miếng đất này có khoản giữa đường Tôn-thất-Thuyết gần ngã ba đường Tôn-Đản và gần xóm lao-động.

b) có sẵn cầu đúc để tiện cho Đô-thành sau này sẽ sắm một tàu cứu hỏa hoạn cho những tàu và ghe.

c) nơi đây có đài nước (château d'eau) dùng để làm gác canh.

Miếng đất thứ nhì cuối đường Nguyễn-Khoái—Tôn-thất-Thuyết để cất trường Tiểu-học cho vùng.

Chúng tôi cũng có gửi thêm 2 văn-thư số 3 và 66 đề ngày mùng 2 tháng 1 và 26 tháng 2 năm 1962 đề các cơ-quan liên-hệ nhắc nhở và yêu-cầu cho Tòa Đô-Chánh mượn hai miếng đất kể trên, nhưng không được kết-quả, vì Nha Thương-Cảng viện cớ hai miếng đất này để trữ những vật-liệu bề-bộn như than đá v.v...

Chúng tôi không đồng ý vì viện-cớ của Ông Giám-Đốc Nha này không đứng vững, vì Nha Thương-Cảng còn nhiều khoảng đất trống dư dúng để trữ vật-liệu bề bộn.

Cách nay 5, 6 tháng sau nghĩa là lối tháng 5 hay tháng 6 vừa qua Nha Thương-Cảng cho rào bằng kẽm gai những miếng đất trống ở giữa đường Tôn-thất-Thuyết rộng lớn gấp ba lần diện-tích mà Tòa Đô-Chính hỏi mượn và còn cho chở đến đấy những đá xanh đá đỏ vân vân...; mà số lượng, chỉ bằng 20% miếng đất trống.

Ngoài ra, đồng-bào và chúng tôi thấy dài theo đường Tôn-thất-Thuyết có nhiều khoảng đất trống khác rất tiện cho việc trữ vật-liệu bề bộn, vì những miếng đất này rộng lớn hơn và ở gần sông Saigon hơn.

Chúng tôi được thấy Nha Thương-Cảng cho nhiều công-ty và tư-nhân mượn nhiều khoảng đất trống ở nơi khác và chính dài theo đường Tôn-thất-Thuyết để dùng cất kho, xưởng, nhà ở, trữ xe hơi, vật-dụng vân vân...

Những công-ty và tư-nhân này mượn được đất của Nha Thương-Cảng, những lợi-tức sanh ra chỉ đương-sự được hưởng.

Trái lại Đô-thành là cơ-quan công-quyền mượn được hai miếng đất các Nha Thương-Cảng sẽ tạo được ích-lợi quan-trọng cho gần 200 ngàn đồng-bào ở Quận Tư. Ngoài ra mỗi năm Đô-thành còn phải tốn nhiều trăm ngàn cho hai công-tác liên-hệ.

Hằng niên, đến mùa khô, chẳng những đồng-bào mà cho đến chúng tôi nom nớp lo sợ, số phận của nhiều chục ngàn nhà bằng lá và bằng vật-liệu nhẹ đến vật-liệu nặng ở trong xóm lao-động cũng có thể bị cháy lây, cũng như trong trận hỏa-hoạn mấy năm qua luôn luôn bị bà hỏa chục hờ. Chúng tôi lấy làm thương tâm cho lối 5 ngàn trẻ em nhà nghèo ở vùng Nguyễn-Khoái thiếu phương-tiện,

đành thất học làm cho đời sống của chúng sau này rất đen tối. Ngoài ra chúng còn có thể gây nhiều tai-hại cho xã-hội.

Vì không có đất trống, Tòa Đô-Chính phải tạm ngưng hai công-tác rất cần-thiết, trong lúc đó Nha Thương-Cảng còn nhiều khoảng đất trống dư dùng sờ sờ trước mắt làm cho chúng tôi rất đau lòng, nhất là khi nghe đồng-bào bàn tán Nha Thương-Cảng và Đô-thành đều là cơ-quan công cộng của Chánh-Phủ Cộng-Hòa Việt-Nam. Đất của Nha Thương-Cảng như đất của Đô-thành, tại sao Nha Thương-Cảng không cho Đô-thành mượn đất để dùng làm việc ích lợi chung, và lại để cho nhiều tư-nhân mượn đất một cách dễ-dàng?

Thật vậy chúng tôi rất thắc-mắc về Ông Giám-Đốc Nha Thương-Cảng không có tinh-thần tương-trợ Đô-thành trong việc nâng cao đời sống của đồng-bào, Ông vẫn giữ lập-trường cứng rắn lạnh lùng trước sự thiếu-thốn của đồng-bào.

Và tôi cũng xin thêm một vấn-đề thứ nhì :

Cách đây lối gần một năm rưỡi, do vấn thư số 169 đề ngày 26-6-1961, chúng tôi có gửi đến Nha Thương-Cảng một lá đơn đề ngày 6-6-1961 của 117 nhân-viên phụ-động. Các đương-sự trình bày đã phục vụ cho Nha Thương-Cảng từ gần 5 năm và gần 9 năm, nghĩa là đến nay gần 6 năm và gần 10 năm, và thiết-tha thỉnh-cầu Ông Giám-Đốc cho các đương-sự được cải sang hạng công-nhật hay là được lãnh tiền phụ cấp ngang ngang với hạng phụ cấp gia-đình đồng hóa với hạng công nhật để giúp đỡ tình cảnh gia đình ở trong cơn nguy ngặt. Chúng tôi thiết tưởng các đương sự cho rằng tình-trạng gia đình mình hiện đương làm nguy không có quá đáng, bởi vì ở trong thời gian xa cách đến nay 6 năm và 10 năm, giá sinh hoạt đã tăng lên gấp bội phần, bởi vì những nhân viên phụ động trước kia thì có một người, nhưng đến nay thì đều thành hai và mọi cấp gia đình lại có thêm từ một cho đến 5, 6 đứa con, thì đương nhiên sự sinh hoạt của các đương sự thiếu thốn mọi bề, ăn cũng thiếu, mặc cũng thiếu, thuốc men cũng không đủ và nhà cửa thì hư dột, vì vậy cho nên chúng tôi nhận thấy sự thỉnh cầu của các đương sự rất hợp lý, đáng được cứu xét và đáng được chấp thuận.

Vậy chúng tôi trân trọng kính Ông Bộ-Trưởng Công-Chánh và Giao-Thông can-thiệp với ông Giám-Đốc Thương-Cảng cho Đô-thành mượn hai miếng đất kể trên và những lời thỉnh-nguyện của 117 nhân-viên phụ động được kết-quả tốt đẹp.

Ô. BÙI-QUANG-NGA.— Chúng tôi có xin ghi tên đề trình-bày ý kiến về chương 11 : Nha Thủy-Vận, thì vừa rồi chúng tôi được biết là Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh có xin đề-nghị Quốc-Hội 2 biểu-quyết cho Mục 19 Bộ Công-chánh và Giao-thông.

Biểu quyết thứ nhất từ chương 1 đến chương 7 và biểu-quyết thứ hai từ chương 8 đến chương 12.

Vậy chúng tôi xin phép Ông Đệ-Nhất Phó Chủ-Tịch trở lại diễn-đàn này khi đề-cập đến chương 11 về Nha Thủy-Vận.

Ô. NGUYỄN-ĐIỀU.— Hôm nay Quốc-Hội thảo-luận Ngân-sách Bộ Công-Chánh. Đề tiết kiệm thời giờ của Quốc-Hội nên Ủy-Ban Công-Chánh và Giao-Thông từ trước tới nay đã có đặt ra một thông-lệ là các ủy-viên nhóm họp góp ý kiến và đề-nghị Ngân-sách Quốc-gia phân Bộ này, nhưng bản nhận xét chung của Ủy-Ban đề-cử Thuyết-trình-viên trình bày trước diễn-đàn Quốc-Hội một cách tổng quát với đầy đủ chi-tiết liên-hệ đến Bộ sở-quan. Vì vậy cho nên cá-nhân của chúng tôi muốn phát biểu ý-kiến đi sâu vào những chương của Ngân-sách nghĩa là phát-biểu những điều mà địa-phương hoặc là đơn-vị của chúng tôi cần thiết đòi hỏi. Đây là một vài ý-kiến chúng tôi xin nêu lên để xin lưu ý Bộ sở-quan nghiên-cứu.

Về Chương 6 : Trung-nguyên Trung-phần, chương-trình công-tác Khu Công-Chánh Miền Nam Trung-nguyên Trung-phần, niên-khoá 1963, công-tác kiều-lộ Khu Nha-Trang : là 19.970.000\$ và quốc-lộ số 2 Khu Nha-Trang là 1.500.000\$ là hai kinh-phí công tác cố-định, tôi không có ý-kiến gì về số kinh-phí ấy.

Riêng về kinh-phí Liên-tỉnh-lộ số 8, Khu Nha-Trang dự trù một phí khoản là 3.250.000\$. Tôi nhận thấy khoản tỉnh lộ ấy lâm vào chỗ quá hẻo-lánh, hiểm-trở, sợ rằng công việc hao tổn mà lại không thu được kết quả như Bộ đã mong muốn, vì an-ninh không bảo-đảm. Cũng như Ông Bộ-Trưởng trình bày có nhiều khi có một khoản đường hay là một vài cái cầu, trong một thời gian ngắn bị Việt-Cộng phá đi, Bộ Công-Chánh làm lại trong một khoảng thời-gian ngắn và cứ như vậy có khi đến 10 lần. Sự kiện ấy có thể nói là những công lao khó nhọc của nhân-viên Công-Chánh và tài-sản của Quốc-gia đều bỏ đi như dòng nước trôi dưới cầu. Những sự thiệt hại rất là to tát và lợi-ích thu được có lẽ không được bao nhiêu. Vậy, tốt hơn là Bộ nên bớt trong

những số tiền khổng-lồ về công-tác xa xôi nguy-hiêm ấy. Tôi không đề-nghị bớt tổng-số, mà chỉ đề-nghị bớt đi lối một phần ba (1/3) hay một phần tư (1/4) để mở mang sự giao thông ở hương-thôn. Công tác làm cầu, đường trong hương thôn không đòi hỏi nhiều về tiền tài và nhân mạng mà Chánh-Phủ sẽ thu được nhiều kết-quả lợi-ích to tát như sau :

Hiện nay đồng bào trong nước đều có xây dựng Ấp Chiến-lược, đồng bào các giới đã tích-cực đóng góp công và của vào đó để hoàn-thành một quốc sách có tánh-cách lịch-sử. Bây giờ Bộ Công-Chánh mở mang cầu, đường cho họ ở hương thôn, để sự giao-thông liên-lạc được dễ-dàng, kinh-tế nông-thôn nhờ đó mà phát-triển đời sống của nhân-dân, nhờ đó mà công ăn việc làm mà được nâng cao. Ấp Chiến-lược cũng nhờ đó mà thêm phần kiên-cố an-ninh, thôn xóm nhờ đó mà được tăng cường để cho dân hay đồng bào thấm-nhuần sự ưu-ái, chiếu-cổ của Chánh-Phủ. Đó là một vấn-đề thu phục nhân-tâm rất thiết-thực hơn là bỏ hằng triệu bạc ở non cao rừng rậm, dân chúng không thấy sự ích-lợi thực-lẽ, nên không thể cấm họ có sự hoài nghi hay thắc mắc. Đó là một điều tôi đề-nghị với Bộ Công-Chánh, xin chú ý đến nông thôn, làm cầu đường giao thông cho nông thôn.

Chúng tôi xin qua điểm thứ hai : về việc này, trước khi tôi phát-biểu ý-kiến tôi cũng xin Quý Bạn Đồng-Viện tha lỗi cho tôi vì tôi đã làm nhảm tai Quý Bạn Đồng-Viện trong ba năm ở tại diễn-đàn Quốc-Hội này và ba lần tại Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh, vì ở đơn-vị của chúng tôi tại quận Vĩnh-Xương, nguyên trước thời quân-đội viễn-chinh Pháp còn ở, họ có làm một cái cầu cách Nha-Trang độ 4 cây số. Hai bên bờ sông có gần 20.000 đồng bào đi làm việc, đi học, thợ thuyền đi làm công tác cũng tại tỉnh Nha-Trang, đến khi quân-đội viễn-chinh Pháp đi về, cầu đó phá hư vào khoảng năm 1955, 1956. Đến năm 1959 thì Ông Tỉnh-Trưởng đương thời bấy giờ hứa sẽ làm cho dân chúng một cây cầu trở lại cho vùng đó. Trước khi ông hứa làm cây cầu, ông bảo dân-chúng phải làm hai bên hai con đường, mà đường về phía Nam thì từ quốc-lộ số 1 đi vào bờ sông rồi ra tới quốc-lộ số 1, phía dưới đường số 2 của hương-lộ đó cũng từ quốc-lộ số 1 ra quốc-lộ số 1 về phía Bắc.

Dân chúng khi nào cũng tin tưởng vào chánh-quyền, dễ trông thấy có một cây cầu nên chỉ dân chúng đã chung nhau « phát-triển cộng-đồng », nói là phát-triển cộng-đồng nhưng dân chúng tự xuất tiền, xuất công ra làm hai con đường chớ chánh quyền

không phụ giúp một đồng nào. Đến nay đã 3 năm rồi, tôi nói tại Quốc-Hội này đã ba lần, một lần với Bộ Công-Chánh, ba lần trong khi nhóm Ủy-Ban Ngân-sách Tài-Chánh, một lần với Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn. Hơn nữa tôi đã đem việc trình với ba Ông Tỉnh-Trưởng kế tiếp nhau và đã gặp nhau không biết bao nhiêu lần Ông Khu-Trưởng Công-Chánh kế tiếp nhau, nhưng đến bây giờ thì cây cầu đó cũng vẫn không có, dân chúng cứ đòi hỏi. Nếu mà tôi đọc những công văn liên hệ đến cây cầu đó thì phải mất 3, 4 giờ đồng hồ sợ mất thì giờ của Quốc-Hội. Ông Tỉnh-Trưởng trả lời, ông Khu-Trưởng trả lời, Nha Ngân-Sách và Ngoại-Viện họ trả lời cho tôi thì là « chịu » không có thể có thể làm cây cầu đó. Đến nay tôi thấy sự đòi hỏi về cây cầu đó, rất gay-go, mà dân chúng thì biết kêu vào ai ? Dân-chúng cũng không thể tới đòi Ông Tỉnh-Trưởng, hay Ông Bộ-Trưởng được, mà chỉ xoay vào Dân-Biểu. Thưa Quý Vị, người Việt-Nam ta có nói rằng « dạ tràng xe cát biển Đông, nhọc-nhắn mà chẳng nên công cán gì » thì đây, tôi đã làm một việc mà tôi không cho là dạ tràng xe cát. Tôi cũng không cho cái công rất khó-nhọc đó là nước chảy qua cầu, vì rằng tôi tin tưởng ở Ông Bộ-Trưởng Công-Chánh đã hứa với tôi trong khi nhóm họp Ủy-Ban Ngân-Sách mới vừa tháng trước. Vậy tôi chắc chắn rằng công của tôi cũng không phải là thành cái công dạ tràng. Đó là điểm thứ hai.

Còn một điểm thứ ba, tôi xin trình-bày với Bộ Công-Chánh về vấn đề điện-lực ở Nha-Trang. Tôi không biết là sự kiểm-soát điện-lực của Bộ Công-Chánh như thế nào?

Trong khoảng 10 năm nay, từ tháng 3 năm 1953 thì một kilowat là 4\$48 rồi đến tháng 8 năm ấy lên 5\$35. Rồi đến tháng chạp 5\$55. Như vậy là trong một năm mà giá điện lên đến 3 lần. Tiếp đến tháng 3 năm 1955, lại lên 5\$73, đến tháng 7 lên 5\$76, và như vậy lên 3 xu cho đến hết năm. Đến tháng 8 năm 1957 lên 6\$18, rồi đến tháng giêng năm 1961 lên 6\$88, tháng hai lên 6\$91, tháng tư lên 6\$99 và lên 8 xu, hay là 7 xu mà thôi; tháng tám lên 6\$90 đến tháng 10 lên 6\$91, lên 1 xu, tháng 10 đến tháng 11 lên 6\$96 qua đến năm 1962 tháng giêng lên 7\$18, từ tháng hai đến tháng ba lên 7\$38, từ tháng ba đến tháng tư lên 7\$62 rồi đến tháng 8 có Nghị-định của Ông Bộ-Trưởng hạ xuống được ba các, còn lại 7\$38.

Trong 9 năm, tính ra lên 3\$ một kilowat, nhưng mà có cái lạ rằng ở đây không phải là Cộng-sản tiến ba bước lùi một bước, ở đây như vậy bớt ba các mà lên ba đồng một các mấy, thành ra trong mười năm, bước mười bước lùi có một bước.

Tôi không hiểu Sở Kiểm-soát Điện-lực cho lên lúc năm xu, ba xu, bảy xu, tháng này lên, tháng khác lên, chúng tôi không biết Sở Kiểm soát Điện-lực có cho lên hay không?

Tôi thấy nếu cơ-quan đó cho lên như vậy thì cơ-quan đó đã làm việc hết sức là tích-cực có khi tháng này tháng kia lên năm xu, ba xu, tám xu mà lên hoài như vậy.

Tôi kể ra trong này có 30 chỗ lên, kể như là bước mười bước mà bây giờ Bộ Công-Chánh mới bước lùi một bước tức là ba cắc bạc.

Vậy tôi có ba ý-kiến nhỏ mọn kính xin Bộ sở-quan lưu ý cho.

Ô. NGUYỄN-VĂN-TÁNH. —

Kính thưa Ban Chủ-Tọa,

Kính thưa Quý Bạn Đồng-Viện,

Trong khi thảo-luận với Bạn Đồng-Viện của chúng tôi, tôi được một Bạn Đồng-Viện tâm-tình rằng khi mình đã tha-thiết với một vấn đề mà không nói thì nhất-định đem ấy không ngủ được. Cái tâm-trạng của Bạn Đồng-Viện cũng là tâm-trạng cá nhân tôi, và 2 vấn-đề mà chúng tôi đem ra trình với Quý Đồng-Viện hôm nay nó đã cũ rích. Đã có lần chúng tôi đã trình-bày với Quý Đồng-Viện rồi, nhưng tôi vẫn thấy tha-thiết với hai vấn-đề đó.

Một vấn-đề thật lớn ở vào chánh-sách của Bộ Công-Chánh và Giao-Thông và một vấn-đề rất nhỏ, nhắm ngay vào một Hội tư có quy-chế riêng biệt, mà chúng tôi thấy cần phải trình cùng quý Bạn Đồng-Viện.

Khi chúng tôi thấy Quý Bạn Đồng-Viện đề ý tới như giờ này, thì thật là chúng tôi thỏa-mãn. Nhưng lần trước, có lẽ Quý Bạn Đồng-Viện không đề ý mấy, mà riêng về Bộ Công-Chánh cũng chẳng đề ý chút nào. Vì vậy, cái tâm-trạng của người Dân-Biểu, khi tha thiết với một vấn-đề mà mình không được trình-bày, hoặc không thấy kết quả, thật là ăn không ngon, ngủ không yên. Việc đặt những vấn-đề đi từ nhỏ trước và lớn sau và phải đặt ra là vấn-đề làm việc của Bộ Công-Chánh và Giao Thông. Trong những vấn-đề chúng tôi trình-bày đây, nếu chúng tôi có dài giọng thì xin Quý Bạn tha thứ cho.

Năm ngoái, chúng tôi có trình-bày về Hội Hoa-Tiêu trên sông Saigon, chúng tôi đã tha thiết yêu-cầu Bộ Công-Chánh và Giao-Thông nên xét lại

cái Nghị-định nó đã cũ rích, nó cũ vì có từ năm 1935 do Toàn-quyền René Robin, do thực-dân để lại, là cốt để giúp đỡ các Thuyền-trưởng viễn-duyên (capitaine de long cours) mà đã về hưu có những số lương là 4 xu trong đó kể cả số lương vì phải xa Tô-quốc (indemnité d'expatriation) vì vậy cho nên giờ này đây nếu chúng ta cứ đề Nghị-định đó nằm đấy, và chúng ta chậm trễ giờ nào thì Nghị-định đó là một cái bất công.

Thưa, chúng tôi nói nếu chúng ta cứ xét, Bộ Công-Chánh cứ xét đàng hoàng, và Ông Bộ-Trưởng chỉ chịu khó gơ tay ký một chữ ký thời hàng năm Nha Thương-Cảng Saigon có thể được 10 triệu, 10 triệu để làm công việc ích-lợi. Với 10 triệu đó do Nha Thương-Cảng thâu, ấy là Quốc-gia thâu, vì vậy tôi tha-thiết với vấn-đề. Chúng tôi thấy khi chúng ta cứ xét Ngân-sách của các Bộ, chúng ta hà tiện từng xu, chúng ta phải xén bớt đầu này đầu kia, mà Ông Bộ-Trưởng, nếu nghe lời một người Dân-Biểu quen, đề ý đến đề xét lại một Nghị-định đã cũ từ năm 1935 mà mình có trọn quyền sửa đổi, thì sẽ có một tỷ-lệ để phân chia số tiền thâu được trên sông Saigon của những chuyến tàu lên xuống trên sông Saigon để cho Nha Thương-Cảng Saigon được số tiền ấy. Nói rằng Nha Thương-Cảng Saigon có Ngân-sách tự-trị không nằm trong Ngân-sách Quốc-gia, chúng tôi đồng ý, nhưng Nha Thương-Cảng Saigon là đâu? Quốc-Gia Việt-Nam chúng ta là đâu?

Lúc nào, khi chúng ta thảo-luận về hàng hóa đi-động ở trên sông Saigon, chúng tôi cũng có nhắc đến vấn-đề đó, và về đến địa-phương, chúng tôi thấy có chút thì giờ là viết thư cho Ông Bộ-Trưởng, viết thư bảo đảm đề nhắc nhở Ông Bộ-Trưởng, những tưởng chắc chắn rằng Ông Bộ-Trưởng đã thúc đẩy công việc rồi, nhưng trên một năm rồi vẫn không thấy kết quả, ấy là Nha Thương-Cảng đã mất 10 triệu, 20 triệu không chừng mà chúng ta không biết. Chúng tôi nói với bằng chứng hiển nhiên, quý Ông ở Bộ Công-Chánh không thể nói khác hơn được nữa. Nếu có con số, chúng tôi xin đưa những con số là có 15 người của Hội Hoa tiêu ăn mỗi tháng là 80 ngàn đồng, còn những tháng lười đa là 140 ngàn đồng. Trong cái lúc ấy (chúng tôi không phải ganh tỵ), thì Nha Thương-Cảng là một công sở phải lo cho những vị ấy : sông, bến, đèn hiệu, tất cả trên sông Saigon phải tiêu tổn biết bao kể cả kho để chứa hàng, mà chỉ ăn không tới 1% của cái số tiền của những các ông ấy ăn. Nếu chúng tôi nói rằng mỗi năm có 15 người là triệu phú do sự trễ nải của Bộ Công-Chánh

mà được thành triệu phú, mà từ hồi năm 1955 đến bây giờ là 7, 8 năm thì 7, 8 lần triệu phú !

Tôi thấy nếu Quý Bạn Đồng-Viện đề ý cho lần này thì chúng tôi xin thành thật cảm ơn, và chúng tôi nếu trở lại dài dòng, thì chúng tôi không cần phải dài dòng hơn nữa.

Điểm thứ hai mà chúng tôi trình-bày cũng còn dính dáng vào việc của Hội Hoa-Tiêu và Nha Thương Cảng Saigon. Hiện giờ Hội Hoa-Tiêu tùy thuộc Nha Thương-Cảng Saigon trong kỹ-thuật ; tàu đem về đậu chỗ nào, thì Nha Thương-Cảng chỉ-định, tàu hư đem chỗ nào, tàu đựng chỗ nào Nha Thương-Cảng biết, Nha Thương-Cảng lãnh trọng trách để làm tất cả mọi việc, làm cũng như một anh phu để làm cho mấy anh ấy.

Còn về sổ sách, và tất cả tiền chi thu đều do Nha Thủy-Vận đảm trách. Chúng tôi nói Nha Thủy-Vận trực thuộc Bộ Công-Chánh kiểm-soát. Nói như vậy thì chúng tôi thấy Bộ Công-Chánh đặt cái vấn-đề làm việc hơi sai, nếu sửa được thì sửa cho nó trong ấm ngoài êm để mà kiểm-soát tất cả những hành-động, những cách sinh-hoạt của Hội Hoa-Tiêu cho Thương-cảng Saigon, khi mà Nha Thương-Cảng Saigon phải chịu trách-nhiệm tất cả những gì đối với các tàu ngoại-quốc. Như thế có phải là đúng nguyên-tắc hay không ? Vì vậy cho nên khi chúng tôi nói ra cái lúc hội Hoa-Tiêu thắng 10 thì Nha Thương-Cảng ăn không tới một, thì chúng tôi cho rằng vì cái sự chênh lệch ấy mà sửa đổi lại Nghị-định đó rất dễ. Ông Bộ-Trưởng chỉ thò tay ký, sau khi kiểm-soát lại, thì tự-nhiên cái sự chia về tiền thù của tàu bè lên xuống ở sông Saigon được công bằng. Chúng tôi không muốn đem đưa cho các Ông ấy lương ăn tới 80 ngàn xuống còn 20 ngàn hoặc 25 ngàn như chúng ta, không, chúng tôi không có gan tỵ. Chúng tôi muốn Ông Bộ-Trưởng làm thế nào xem lại cái tỷ-lệ đề, nếu cho quý Ông 50 ngàn hay 70 ngàn một tháng thì mình cũng còn dư được 10 triệu. Nói như vậy chúng tôi không nói thừa, cho nên lần này chúng tôi tha thiết nhờ Ông Bộ-Trưởng giải-thích. Chúng tôi muốn có Ông Bộ-Trưởng ngồi đây với chúng tôi để nghe được những cái tiếng tha thiết của chúng tôi về cái câu hỏi của chúng tôi, chúng tôi xét rằng không đưa qua Ông Bộ-Trưởng vì rằng thừa, vì Ông đã nghe rồi, và lần này mặc dầu không có Ông ở đây Ông cũng nghe rồi.

Vấn-đề thứ hai mà chúng tôi trình-bày đây là chánh-sách của Bộ Công-Chánh cần phải có, đối với nền Hàng-hải Thương-thuyền của nước Việt-Nam.

Kính thưa Ban Chủ-Tọa,

Kính thưa Quý Bạn Đồng-Viện.

Cách đây hơn 3 năm, cũng ở diễn-đàn này, hồi Ông Bộ-Trưởng Trần-lê-Quang còn ở Bộ Công-Chánh và Giao-Thông, chúng tôi đã trình-bày rằng đối với một nước Việt-Nam và ven bờ biển được gần 2.000 cây số, mà Chánh-Phủ chúng ta coi nhẹ nền Hàng-hải Thương thuyền thì chúng tôi lấy làm lạ vô cùng. Trình-bày với Bộ, thì được Ông Kỹ-sư chuyên lo về chuyện ấy nói rằng : Hàng-hải Thương-thuyền, thì mình cứ sắm tàu đi, rồi người ta sẽ nghĩ cho sự nâng-đỡ.

Chúng tôi cho nói như thế là không có hiểu gì hết về chuyện Hàng-hải Thương-thuyền. Muốn đạt tầm quan-trọng cho Hàng hải Thương-thuyền, trước tiên Chánh-Phủ phải bước một bước đầu. Chánh-Phủ phải tìm coi cách cấu-tạo cho Hàng-hải Thương-thuyền những hàng hóa như thế nào, hay là cứ mãi mãi đưa cho tàu ngoại-quốc, rồi nói rằng quốc-dân Việt-Nam không sắm được tàu, những nhà đầu-tư Việt-Nam không đưa tiền ra thì không đặt nhằm vấn-đề. Chúng tôi cho thế là sai. Chánh-Phủ phải đặt vấn-đề cho đúng tầm quan-trọng khi đặt vấn-đề quan trọng, thì chúng ta phải làm thống-kê coi bao nhiêu tấn hàng hóa có thể đưa cho tàu Việt-Nam, mà tàu Việt-Nam hiện giờ đã có rồi, ta phải đi từ chỗ đó đến chỗ đặt lại Hàng-hải Thương-thuyền cho có một Nha hay một Bộ đề bằng tên « La marine marchande ». Các xứ người ta có, mình bây giờ còn ít, thì ít nhất mình cũng đặt cái Nha chứ cái này nó không tới một cái Sở. Vậy mà mình không có một cái bureau ở trong Nha Thủy-Vận. Muốn cho người Việt-Nam mình đầu-tư thì nhất-định là phải nâng-đỡ bằng cách đặt nặng vấn-đề « Département de la Marine », mà đặt nặng vấn-đề nghĩa là tìm hiểu cho Thương-thuyền Việt Nam cái số lượng hàng hóa đi và về trên các Thương-cảng ở quốc-tế, ở các nước, hay xa nước Việt-Nam, rồi mới khuyến- khích đầu-tư bằng cách sắm tàu có trọng lượng đầy đủ để đi ngoại-quốc, đi chung quanh Đông-Nam-Á, hoặc đi tới các Châu khác. Chúng tôi nói như thế, không phải cho là công việc làm không được, mà vì tại không muốn làm, vì đặt nhẹ vấn-đề, vì từ hồi đó tới giờ ta chỉ để Hàng-hải Thương-thuyền nằm ở trong một xó ở Nha Thủy-vận. Đây là vấn-đề Hàng-hải Thương-thuyền. Vừa rồi tôi có nghe nói cách đây không lâu Ông Bộ-Trưởng Kinh-Tế muốn giúp Hàng-hải Thương-thuyền đã ra một Thông-cáo, đây là một Thông-cáo chứ không phải là một cái Nghị-định để khuyến- khích các nhà nhập cảng nên đưa hàng-hóa nhập-cảng cho tàu Việt-Nam để chở đi các nước lân-cận nước Việt-Nam, trong Đông Nam Á này. Nhưng thật ra,

muốn đem tàu đi ra ngoài mà chỗ hàng-hóa về đây thì phải có hàng ở đây chở đi ra ngoài ấy, rồi mới chở hàng về, chứ còn chạy tàu không mà đi, để chỗ hàng về, thì không ăn vào đâu hết.

Với lòng ưu-ái của Ông Bộ-Trưởng Kinh-Tế nhưng vì không phối hợp với Ông Bộ-Trưởng Bộ Công-Chánh, vì không phối hợp tất cả các công việc nên không được sự giúp đỡ, thành ra cũng như không. Và đây là một khuyến-cáo, chứ không phải bắt buộc gì, ai muốn làm thì làm, không làm thì thôi, nên hiện tình bây giờ hàng đi đã nằm trọn trong tay các tàu bè ngoại-quốc.

Nếu chúng ta muốn độc-lập về kinh-tế, nếu chúng ta muốn độc-lập về Hàng-hải Thương-thuyền, nhứt định Chánh-Phủ phải nâng đỡ, và khởi sự nâng đỡ ngay từ giờ này cho Hàng-hải Thương-thuyền trong những vấn-đề mà chúng tôi đặt ra.

Còn một vấn-đề nữa nó hơi lớn vì nó có tính-cách hơi quốc-tế; hỏi nãy đến giờ chúng ta chỉ nói đến công việc nội-bộ của chúng ta mà thôi, chúng tôi muốn nói việc binh-vực cái hiệu kỳ Việt-Nam trên những chiếc tàu chạy ven theo bờ biển Việt-Nam.

Thưa Quý Vị,

Có lần chúng tôi trình-bày ở đây rằng ở trên thế-gian này không có một nước nào mà để cho nước khác cấm hiệu-kỳ của mình được chạy ven theo bờ biển của nước nhà, nhưng vì chúng ta đã bị ràng buộc bởi Hiệp-ước với Pháp năm 1950, do đó nước này là nước duy nhứt có những chiếc tàu chạy ven theo bờ biển, chúng tôi có thể nói tên những chiếc tàu như Zipper, — Vina, mà Quý Ông ở Bộ Công-Chánh chắc chắn thuộc hơn chúng tôi. Vì thế, ở ngoài, đối với tàu ngoại-quốc đi viễn-duyên ta đã bị chẹn, không thể bước ra một bước, thì ở trong nội-địa cũng còn những tàu của ngoại-quốc cạnh-tranh một cách quá đáng, vì họ làm lâu năm, đã có vốn, họ làm nhiều rồi, bây giờ họ chỉ lấy một giá rất rẻ thì tự-nhiên Hàng-hải Thương-thuyền chúng ta chạy ven theo bờ biển cũng đủ chết toi.

Vậy, chúng tôi xin hỏi Bộ Công-Chánh và Giao-Thông nâng-đỡ Hàng-hải Thương-thuyền Việt-Nam ở chỗ nào mà không đề-nghị với Tổng-Thống và Bộ Ngoại-Giao để cắt cái Hiệp-ước đặt ra trong năm 1950 đi mà chúng tôi cho là nó đã lỗi-thời, vì khi ấy chúng ta nhìn nhận cho Pháp một thời-gian nào thôi. Nhưng từ năm ấy tới năm nay, đã 12

năm rồi, Giờ đây, không còn cái chuyện ấy nữa, và chúng tôi có trình bày lần trước rằng cái tình hữu-nghị giữa Pháp-quốc và nước Việt-Nam chúng ta không phải vì một vài lý-do nhỏ mọn như vậy mà phải bị chặt. Nước Pháp là một nước đàn anh. Ta có thể nói rằng: em đây mà, em Việt-Nam của anh đây mà, em Việt-Nam của chị Pháp-quốc (chúng tôi xin thành-thật nói ra không phải là bài ngoại, mà cũng không phải bài Pháp) chúng ta chỉ nương nhau mà sống, tại sao chị thấy những tàu bè của chúng tôi trọng-lượng nhỏ bé như thế này, những nhà đầu-tư của chúng tôi đang khô khan, không hàng không quán, chị còn đề chi một hai chiếc tàu mang lá quốc-kỳ của Pháp, chị tranh đấu với đàn em làm chi? chị tranh-đấu với các nước ngoại quốc đàn anh. Như thế tình hữu-nghị giữa Pháp và Việt-Nam chắc-chắn, chúng tôi dám nói công khai, không bao giờ bị đụng chạm. Nếu chúng ta cương-quyết yêu-cầu Pháp phải cắt Hiệp-ước năm 1950 để trọn quyền cho tàu Việt-Nam chạy ven theo bờ biển từ đây tới Tourane, từ đây tới Quy-Nhon, thì quả là chúng ta có giúp-đỡ đầu-tư Việt-Nam, khuyến khích quần chúng Việt-Nam đầu-tư trong vấn-đề Hàng-hải Thương-thuyền.

Kính thưa Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội,

Kính thưa Quý Bạn Đồng-Viện,

Chúng tôi trở lại một vấn-đề mà có lẽ sau khi nói rồi tới nay chúng tôi sẽ yên-tâm, vì đã làm cho Quý Vị ở bên Hành-Pháp hiểu rõ tâm-trạng của chúng tôi về quan-diểm đầu là chúng tôi tranh đấu để dành tiền khai-thác cho Thương-cảng Việt-Nam. Chúng tôi tranh đấu để cho Bộ Công-Chánh đặt lại vấn-đề làm việc giữa Hội Hoa-tiêu với Thương-cảng Saigon để làm việc cho dễ, không để họ lệ thuộc Nha Thủy-Vận nữa. Chúng tôi nêu vấn-đề để cho Bộ Công-Chánh đặt tầm quan-trọng cho Hàng-hải Thương-thuyền Việt-Nam, nếu không lập được một Tổng Nha, không đặt được một Bộ, thì ít nhứt cũng đặt một Nha Hàng-Hải Thương-thuyền; Có như vậy mới khuyến-khích đầu-tư về Hàng-hải Thương-thuyền của nước Việt-Nam chúng ta có ven bờ biển hơn 2.000 cây số.

(Vỗ tay)

Ô. TRẦN-SANH-BỬU.— Nhân thảo - luận về phần Bộ Công-Chánh, chúng tôi lên đây có một vài ý-kiến về vấn-đề Công Quản Chuyên Chở ở Đô Thành. Qua sự tiếp-thu của Công-Quản hồi tháng giêng năm 1958, thời kỳ ấy là thời kỳ rất thuận lợi cho Công-Quản. Nhìn vào con số theo dõi được của chúng tôi, chúng tôi được biết Công-Quản đã thu lợi rất

nhiều trong 2 năm đầu và 2 năm kế tiếp thì không được là bao nhiêu. So sánh con số lúc tiếp thu trị-giá tài sản là 22.300.000\$ với 4 năm hoạt-động liên tiếp trị-giá tài-sản tăng lên 85.440.000\$. Sự sinh-hoạt của ngành Công-Quản giúp rất đặc lực cho anh chị em lao-động ở Thủ-đô phương-tiện di-chuyển hàng ngày. Vì dân-chúng ở Thủ-đô càng ngày càng đông nhiều xe cộ, khiến cho sự đi lại rất khó khăn, có nhiều người họ thích đi xe buýt để được dễ dàng và tránh được tai nạn lưu-thông. Ngoài ra xe đạp, xe gắn máy, xe máy càng ngày càng tăng nhiều, do đó, sự đi lại của các xe buýt cũng gặp phần trở ngại và khó khăn vào thời kỳ thứ hai, đó là vấn-đề mà chúng tôi muốn nêu ở đây để tìm biện-pháp cứu-giải, giúp-đỡ cho ngành Công-Quản, tất nhiên giúp-đỡ cho gần hai ngàn công-nhân ở trong ngành này hiện nay có công ăn việc làm Ngành Công-Quản sụp đổ tức là anh em công-nhân sẽ bị thất-nghiệp. Do đó chúng tôi muốn nói về sự trở ngại của ngành Công-Quản ở giai-đoạn 2.

Vì nhu cầu xê-dịch của dân-chúng đòi hỏi, nên Công Quản cần mở thêm các đường mới, mà hiện nay chúng ta đã thấy. Và lại, một số xe từ thời-kỳ tiếp-thu đến nay đã 4, 5 năm, do đó một số xe đã quá cũ, cần phải được sửa chữa lại. Sự tăng cường thêm các đường mới tất nhiên xe phải tăng thêm; Số hành-khách đi xe Công-Quản mỗi ngày ước độ 200 ngàn người (từ 180 ngàn trở lên 200 ngàn người) trong số 2 triệu dân-chúng ở Đô-Thành, tất nhiên con số gần 10% dân-chúng đi xe buýt. Do đó sự kiến tạo các xe buýt cần phải được tân-kỹ để cho sự đi lại của đồng-bào có phần nào được thích-hợp hơn.

Tôi nhận thấy phần ưu-điểm đó Công-Quản có làm, vì Công-Quản là một ngành rất quan-trọng trong việc xê-dịch của dân-chúng ở tại Thủ-đô. Tôi đề-nghị Bộ Công-Chánh tìm biện-pháp thích-nghi để nâng-đỡ cho ngành Công-Quản tức là gián-tiếp nâng đỡ giới cần lao.

Song song với việc mở thêm đường xe mới, Công-Quản cũng đã mua thêm 105 xe buýt mới, mà chúng ta thấy xe sơn màu đỏ đẹp đẹp bên ngoài. Số tiền mua 105 chiếc xe này trị giá các bộ phận rời là 35.260.000\$ chưa kể các sắc-thuế. Sự ráp lại những chiếc xe này phí tầu lên đến 5.300.000\$ và thuế trước bạ cũng như mua những cơ-sở để mà để những xe tầu trên 10.000.000\$. Tính sơ-lược các khoản trên đây, Công-Quản phải chi-phí trên 51.000.000\$ gần 52.000.000\$ về số xe mới. Tất nhiên, phải tuyển thêm nhân-viên và sự huấn-luyện cùng trang-phục tức phải gây thêm chi-phí. Nói về nhiên-liệu, chi-phí mỗi chiếc xe chạy ét xăng gấp 3 lần

chiếc xe chạy dầu cặn. Tôi không hiểu tại sao không mua xe chạy dầu cặn để đỡ chi-phí mà lại mua xe chạy xăng tầu gấp 3 lần. Như vậy, số tiền bán vé dù muốn dù không Công-Quản cũng phải tăng lên, tất nhiên túi tiền của giới cần-lao phải eo hẹp.

Tính trung-bình mỗi chiếc xe chạy xăng phải dùng một trăm hai chục lít mỗi ngày. Tất nhiên tầu 931\$ theo giá 7\$76 một lít. So sánh với chiếc xe chạy dầu cặn ít tốn hơn, dùng độ 60 lít dầu mỗi ngày, giá mỗi lít 5\$69 tất nhiên là 341\$40, chúng ta thấy chi-phí tăng lên gấp 3 lần. Về nhiên-liệu, phụ-tùng cho chiếc xe, vỏ ruột trước kia giá độ 3.000\$, nay lên đến 6.300\$ và sự sửa chữa làm máy mới trước kia độ 22.000\$ bây giờ từ 30 ngàn đến 42 ngàn mới sửa được một chiếc xe. Do đó sự chi-phí của Công-Quản quá trội, nhưng cơ-quan này vẫn cố gắng không ngừng đề khai-thác thêm và lập-thêm những mái nhà để che nắng che mưa cho hành khách, đó là một ưu-điểm của cơ-quan Công-Quản mà trong Đô-thành ai cũng thấy.

Thưa Quý Bạn Đồng-Viện,

Trong lúc các khoản chi phí tăng lên dồn dập, cùng một lúc khai-thác thêm 105 chiếc xe mới làm cho cơ quan Công-Quản phải chi-phí gấp nhiều lần hơn, khiến cho Công-Quản hiện nay bị lỗ lã, hàng tháng theo chúng tôi được biết tính trung-bình gần 3 triệu đồng kể cả các khoản sáng nhót và phụ-cấp nhân-viên. Ngoài ra, nhân viên, tài-xế và người bán vé phải phục-vụ mỗi ngày 14 giờ đồng hồ, trước kia chia ra 2 phiên, nhưng hiện nay vì nhu cầu hành-khách, vì các đường chạy ở Đô-thành được tăng thêm giờ. Vì vậy Công-Quản phải trả cho các anh em đó số giờ phụ trội có những con đường phải chạy từ 5, 6 giờ sáng đến 24 giờ như đường Sài-gon—Chợ-lớn.

Hiện nay, tính trung-bình số vé bán hàng ngày mà Nha Công-Quản đã bán được ước độ 188.000 đến 200.000 vé cho 200.000 người đi, trong đó ít lắm cũng gần 60.000 trẻ em học sinh đi với giá hạ 1\$. Vì thế phần thu kém hơn giai-đoạn tiếp thu, vì giai-đoạn tiếp thu không có « giầy » đặc biệt cho các học sinh đi. Tính ra trước đây có phần lời nhiều hơn bây giờ, xét về mặt thâu cũng như về mặt chi-phí. Sự trở ngại đó nếu không kịp thời giúp đỡ hữu hiệu cho Công Quản thì một ngày mai đây, Công-Quản sẽ sụp đổ e có sự xáo-trộn không nhỏ cho sự xê-dịch của đồng-bào lao-động và công ăn việc làm cho anh em trong ngành Công-Quản.

Nêu ra những con số trên đây, chúng tôi muốn nói đến vấn-đề gia-tăng các chi-phí của ngành

Công-Quản hết sức là quan-trọng. Từ con số 10.998.000\$ trung-bình mỗi tháng về năm 1961 tăng lên 16.374.000\$ thuộc tháng 7 năm 1962. Từ con số 10.535.000\$ thuộc tháng 12 năm 1961 tăng lên 13.313.000\$ thuộc tháng 7 năm 1962. Như vậy so sánh con số 13.313.000\$ với con số 16.374.000\$, chúng ta thấy rõ Công-Quản lỗ trên 3 triệu đồng mỗi tháng, đó là một việc lỗ lã mà chưa tính tới vấn-đề thuế đảm-phụ 5/7 của 105 chiếc xe buýt mới.

Đề giải-quyết vấn-đề tài-chánh nêu trên, hiện nay chúng tôi được biết Công-Quản còn thiếu một số tiền của Ngân-Hàng lối 30 triệu đồng, số tiền này Công-Quản không biết làm thế nào để bù-đắp, đành phải trả lời mỗi tháng trên 150 ngàn. Tôi thiết tưởng nếu Trung-tâm Khuếch trương Kỹ-nghệ nên giúp đỡ cho Công-Quản có phương-tiện hoạt-động và sẽ cho Công-Quản vay một số tiền để bù đắp vào những chi-phí đã xuất hiện nay. Vấn-đề giúp đỡ 30 triệu này, tôi thiết-tưởng nên cố-gắng đề nâng-đỡ cho ngành Công-Quản có phương-tiện làm việc, nếu có thể được.

Vấn-đề cần-thiết hơn nữa, chúng tôi xin đưa ra một đề-nghị và cũng là một giải-pháp để Bộ sở-quan nghiên-cứu. Chúng tôi được biết như Hỏa-xa Việt-Nam, hiện nay các thuế về nhiên-liệu đã được Chánh-Phủ miễn, thì ngành Công-Quản đối với Hỏa-xa cũng không hơn không kém; do đó nếu không có gì trở-ngại, chúng tôi xin đề-nghị Bộ sở-quan nghiên-cứu giúp đỡ cho ngành Công-Quản cũng được miễn các sắc-thuế về xăng và dầu cặn để giúp cho 105 xe mới của ngành này có phương-tiện tiếp-tục hoạt-động. Nếu không có sự miễn đó, 105 chiếc xe mới cứ tiếp-tục hoạt-động mãi sẽ bị lỗ lã mỗi ngày một gia-tăng thêm, vì giá xăng hiện tại 8\$13 một lit. Chúng tôi thấy cần phải nghiên-cứu một biện-pháp thích-nghĩ để giúp đỡ cho ngành Công-Quản.

Vấn-đề miễn thuế đó chúng tôi thấy rất cần, vì Hỏa-xa đã được miễn thì sự miễn cho Công-Quản cũng không có chi là quá đáng.

Riêng về tâm-trạng của giới lao-động và các giới công, tư chức ở hạ cấp rất mong mỗi rằng, ngành Công-Quản sẽ được giúp đỡ để ngành này tiếp-tục hoạt-động là gián tiếp giúp giới cần-lao tiết-kiệm phần nào về phương-tiện xê-dịch, rất có lợi cho họ. Vấn-đề này là vấn-đề nhân-lâm, hiện nay Nha Hỏa-Xa là một ngành cũng như Công-Quản. Chúng tôi thiết-tưởng Bộ sở-quan nên cứu xét đề-nghị miễn thuế xăng cho Nha Công-Quản. Số thuế đó không bao nhiêu, mà trái lại giúp đỡ

cho 200.000 hành-khách đi trong mỗi ngày, nếu tính một năm nhân lên, ta thấy con số tới 72 triệu hành-khách. Và sự giúp đỡ đó, chúng tôi tính trung-bình mỗi hành-khách không được 0\$50, nhưng, rất tế-nhị về phương-diện tâm-lý quần-chúng. Việc miễn thuế xăng cho Công-Quản hằng năm chỉ phỏng độ 30 triệu, mà có ảnh-hưởng tốt đẹp với 72 triệu hành-khách, là một việc làm đáng được khuyến-khích, và nên thực-hiện cho kỳ được.

Riêng về lao-động chúng tôi, chúng tôi thiết-tha kêu gọi sự giúp-đỡ của Bộ Công-Chánh đối với Nha Công-Quản, vì hiện nay số nhân-viên đã có gần 2.000 người phục-vụ ở Nha Công-Quản, mà sự lỗ lã mỗi một tháng 3.000.000\$, thì thử hỏi Công-Quản chịu đựng được tới bao giờ, và sự chịu đựng nó mỗi mòn sẽ thiệt hại cho an-ninh công-cộng cũng như xê-dịch của đồng-bào ở Đô-thành.

Vì những lý-do đó, một lần nữa chúng tôi xin thiết-tha yêu-cầu Bộ Công-Chánh nên giúp đỡ cho Công-Quản có phương-tiện hoạt-động.

Mặt khác về phương-diện lưu-thông ở trong Đô-Thành, đường xá chật hẹp, hiện nay xe cộ đông-đảo, sự đi lại của xe buýt có phần trở ngại. Chúng tôi đề-nghị Bộ Công-Chánh tìm biện-pháp nào mở rộng đường xá ở Thủ-đô để cho sự xê-dịch của đồng-bào Thủ-đô được mau lẹ, có lợi cho thì giờ làm việc và nghỉ ngơi của các anh em lao-động, công, tư-chức; Chúng tôi có bấy nhiêu lời, xin cảm ơn Ông Chủ-Tịch và Quý Bạn Đồng-Viện.

Ô. TRẦN-VĂN-NGÂN.— Tôi lên đây có một vấn-đề xin lưu ý Bộ sở-quan về những sự trở ngại do 3 cái cầu sắt bắc ngang qua con kinh số 1, số 2, số 3 tại Quận 7. Quận 7 là một Quận rất nghèo, đất rộng, dân ít, nhà thưa. Từ trước đến nay không có một nhà kinh-doanh nào muốn đến Quận 7 để mở mang công-nghệ hay kỹ-nghệ chi hết, thậm chí đến những người không có nhà ở, họ ở chen chúc ở các Quận khác, họ cũng không buồn đến Quận 7 mặc dầu Quận 7 còn rất nhiều đất trống, vì lẽ sự giao-thông rất bất tiện. Từ ngày có xe Buýt tất cả mọi đường hẻo lánh đều có xe Buýt chạy; Quận 7 thì không bao giờ có xe Buýt đến. Vì sự trở ngại của ba cái cầu đó làm cho các giới con buôn và những nhà chuyên-chở lấy làm thắc-mắc và phàn-nàn. Đồng-thời cũng ba cây cầu này trước kia những xe chuyên chở khi qua cầu đều được phép chở 30 bao gạo, mỗi bao 100 kí-lô, mà có khi người ta còn chở lên đến đến 50 bao. Chúng tôi không phải là kỹ-sư, nhưng lấy kinh-

nghiệm mà xét-đoán thì trên 30 năm nay cầu này qua lại rất thường, người ta vẫn chờ từ 30 đến 50 bao gạo, không có làm sao không có làm cho cầu bị hư, sập. Nay không hiểu vì sao, từ ngày giao lại cho Chánh-Phủ Việt-Nam, ba cái cầu này được sửa-chữa mười phần chắc chắn hơn lên, nhưng sự chờ chuyên lại bị hạn-chế, giờ đây những xe nào qua cầu ấy đều bắt buộc chỉ được chờ có sáu bao gạo mà thôi, nếu xe nào chờ quá 7 bao, phải đem xuống bớt một bao. Như vậy, làm cho sự chờ-chuyên rất tốn kém và nó có hại cho sự tăng giá của giá gạo.

Vì vậy, tôi xin đề-nghị, nếu có thể được lắp 3 con kinh này, bằng không thì tôi xin thay thế bằng 3 cái cầu đúc để giúp cho Quận 7 trở nên phồn-thịnh.

Ô. LÊ-BÁ-NGỌC.— Chúng tôi xin phát-biểu ý-kiến về Chương 5 liên-quan đến kinh-phí điều-hành của Nha Công-Chánh miền Bắc Trung-nguyên Trung-phần.

Kính thưa Quý Vị,

Sau các trận lụt trong năm vừa qua, và trong mùa mưa lụt vừa rồi, Quốc-lộ số 1 từ Đà-nẵng đến Châu Ô có nhiều nơi hư-hỏng, nhưng cũng chưa nặng-nề bằng những con đường có tầm quan-trọng cho chiến-lược, là những con đường ngang, xuất khởi từ Quốc-lộ số 1, xuyên qua các xã trung-châu đến vùng triền-sơn, gián-tiếp với các địa-diềm đồn-trú của cơ-quan quân-sự hay văn-phòng Hành-Chánh quận-ly ở miền Thượng-du. Dọc suốt những con đường này, từng quãng có những chỗ bị nước xoáy thành vũng nước to lớn, cầu bị nước lụt đã lồi cuốn, làm trở ngại không những cho sự đi lại trong nhân-dân, trong việc di-dịch hàng ngày để mưu-sinh, để tuần-tiêu canh-phòng mà còn làm ngăn trở cuộc hành-quân của quân-đội trong khi cần điều-động một lực-lượng quân-sự để tiếp-viện cho một địa-diềm bị Việt-cộng vây hãm công đồn hay tấn-công phá-hoại một cơ-quan Hội-đồng xã hay một Ấp chiến-lược.

Ở Quảng-Nam và Quảng-Tín chúng tôi, những con đường này chỉ được sửa chữa một cách sơ-sài, ít được cơ-quan Giao-thông và Công-chánh lưu-ý đến, nên từ năm 1955 đến nay, nghĩa là thời kỳ tiếp thu đến bây giờ chưa được xếp vào hạng công-tác đại tu-bổ. Tòa Hành-Chánh tỉnh Quảng-Nam cũng đã thấy trước cái nhu-cầu quá cần-thiết cho giai-đoạn, giai-đoạn phục-vụ cho cuộc hành-quân, điều-động lực-lượng quân-sự hay là bán quân-sự địa-phương, nên đã tiên-liệu sớm đặt thành vấn-đề, xin dành ngân-khoản 5 triệu đồng mà cơ-quan Trung-Uơng Phong-Trào Tương-Trợ đã chuẩn cấp cho đồng bào

bị nạn lụt ở Quảng-Nam và Quảng-Tín để tu-bổ gấp các con đường trong các Quận, hầu tạo công ăn việc làm cho đồng bào ở thôn quê, theo chủ-trương hưng-công đại-chân. Lòng ưu-ái của Trung-ương và kế-hoạch dự-định của các cơ-quan Quân-Dân-Chánh tỉnh đã được phổ-biến sâu rộng trong quần-chúng nhân-dân.

Nhưng thời-gian qua, trong khi nhân-dân ngóng trông ân-huệ của Chánh-Phủ, mục-dịch của dự-án công-tác trên, đã đi một chiều hướng khác theo quyết định của Bộ Giao-Thông Công-Chánh, mà Ban Đồng-viện Trần-hữu-Điều đã trình bày và tôi xin hoàn toàn tán-đồng ý-kiến của Ban Đồng-Viện Trần-hữu-Điều. Thật vậy, chương-trình cứu-trợ nạn lụt chưa thực hiện được và nhân-dân Quảng-Nam và Quảng-Tín rất thắc mắc và tự than thân trách phận không may, đã nghèo lại còn đeo lấy cái cực, thăm trách người đại-diện không bênh-vực quyền-lợi thiết-thực của họ. Một hột khi đói bằng một đọi khi no, chúng tôi là người đại diện cho dân ở đơn-vị, không biết làm gì hơn là xin đạo-đạt nguyện-vọng thiết-tha của họ lên Quốc-Hội, Bộ Giao-Thông Công-Chánh với lòng mong mỗi cơ-quan hữu-trách cứu-xét lại sự việc mà Ban đồng viện Trần-hữu-Điều và chúng tôi vừa trình bày và chèn thành cảm-tạ.

Thưa Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội,

Thưa Quý Vị Đồng-Viện,

Đứng trước một tình-thế, theo thiên-kiến của chúng tôi, đòi hỏi một sự giao-thông mau lẹ, kịp thời đáp-ứng nhu cầu của chiến-trường ở trên vùng trường sơn mà những con đường từ Ha-Lam đến Việt-An ở trong Quận Thăng-Bình từ Chiên-Đàn (Tam-Kỳ) đến Cầm-Y (Tiền-Phước) từ Kỳ-Chánh đến Kỳ Thạnh (Quận Tam-Kỳ), là những trục giao-thông có một tầm quan-trọng góp một yếu-tố trong việc bình-định tỉnh Quảng-Tín, đem lại sự tất thắng một chiến-trường ở Trung-Nguyên Trung-Phần như trận chiến-thắng Phước-Châu vừa rồi, rất vẻ vang mà toàn dân tại đơn-vị đều hân-hoan đón mừng và hoan-nghênh tinh-thần chiến-đấu anh - dũng của anh em Quân-đội Chánh-quy Bảo-An và Dân-Vệ đồn Phước-Châu.

Thưa Quý Vị Đồng-Viện,

Trước tình thế như vậy, mà nhìn lại đến tình trạng trục giao thông trong tỉnh, chúng tôi thấy có bốn phận trình-bày thực-trạng và yêu-cầu Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh Quốc-Hội chuyển qua Bộ Giao-Thông và Công-Chánh cứu-xét gia-tăng ngân-khoản dự-trù cho Nha Công-Chánh miền Bắc Trung-nguyên Trung-phần có một kinh-phí dành riêng cho việc tu-bổ những con đường mà

chúng tôi vừa đề-cập đến, và yêu-cầu có thể được sẽ giao chuyên số tiền đó cho cơ-quan chuyên-môn và Ủy-Ban kiểm-soát công-trường địa-phương (gồm các đại-diện chánh-quyền, các đoàn-thể và nông-dân) để người dân quê được dịp góp phần thực-hiện công-tác, để tạo công ăn việc làm cho đa số người dân nghèo, tạo công ăn việc làm cho người dân quê và để cho họ được dịp góp phần thực-hiện công-tác tu-bồ đường xá ở thôn xã.

Ô. TRƯƠNG-ĐỨC-THÁI.— Nhân thảo-luận về Ngân-sách Bộ Công-Chánh và Giao-thông, tôi hàn-hạnh có một ý-kiến nhỏ đề lưu-ý Bộ sở-quan.

Đề khỏi làm mất thì giờ của Quý Vị, tôi chỉ xin đề-cập đến một vấn-đề nhỏ mà tôi đặt một tầm quan-trọng mật-thiết. Không rõ ở Nam-phần công việc xây cất cầu-cống được thực hiện vào mùa nào? Riêng tại Trung-phần, nhất là tại miền Bắc Trung-Nguyên Trung-Phần, các công-tác cầu-cống, nếu tôi không lầm, đều thực-hiện trong mùa mưa lụt. Thật vậy, hiện nay tại Trung-phần là mùa mưa lụt (mùa này bắt đầu tháng 10 cho đến tháng giêng, tháng 2 dương lịch). Trời mưa thì chắc chắn các Bận ở Trung-phần cũng rõ, mưa dầm-dề như nước đổ, mưa ngày này qua ngày nọ, từ tuần này qua tuần khác, có khi qua cả tháng là khác. Vậy mà chỉ từ Đà-Nẵng đến Huế mà thôi, hiện giờ cũng có ba cái cầu đang làm : đó là cầu Trinh-minh-Thế (gọi là De Lattre) bắc ngang sông Đà-Nẵng, cầu Lăng Cô và cầu Nước Ngọt, trên con đường Đà-Nẵng Huế. Đó là chưa kể cầu Trudi, một địa điểm về phía nam thành-phố Huế chừng 2) cây-số, vừa mới bị Việt-Cộng phá-hủy. Lẽ dĩ-nhiên với các cầu bị Việt-Cộng phá-hủy bất cứ lúc nào chúng ta cũng cố gắng sửa-chữa v.v. vì mọi phương-tiện để tái-lập lưu-thông. Nhưng với các cầu hoặc yếu, hoặc hư, cần sửa-chữa lại cho chắc-chắn, thì Bộ nên chấp-thuận cho các nhà thầu thực-hiện công-tác trong mùa nắng ráo. Vì sao ? Vì ngoài việc gây vô cùng phiền-phức cho xe cộ qua lại, vì phải chờ đợi qua phà quá lâu, hoặc phải đi qua những đường rẽ (déviation) thường bị bùn lầy đi không được hay là rất khó đi, lại còn làm thiệt-hại cho công-quỹ nữa. Tại sao lại thiệt-hại cho công-quỹ? Thứ nhất là vì trong mùa mưa gió lụt lội phải tốn nhân-công, ngày đêm phải săn sóc giữ gìn đường rẽ để cho khỏi bị mưa lụt cuốn đi.

Thứ hai là vì các nhà thầu phải đấu một giá cao hơn. Theo lời họ, sở dĩ trong mùa mưa lụt, phải đấu với giá cao hơn vì làm một công-tác trong mùa mưa phải tăng cường nhân-viên, thêm nhiều phương-tiện, tốn nhiều vật-liệu và nhất là phải trừ-liệu một

số tiền để làm thời bù đắp vào thiệt-hại do lụt bão gây nên, đó là chưa kể sự thiệt-hại về nhân-mạng có thể xảy ra, như vừa rồi tại cầu Trinh-minh-Thế ở Đà-Nẵng đã có hai người bị nước cuốn đi vì công-tác thực-hiện trong mùa lụt bão.

Tóm lại tôi xin lưu ý Bộ Công-Chánh, trừ trường-hợp bị phá-hoại cần phải sửa chữa ngay để tái-lập lưu-thông, nên trừ-tính thể nào để công-tác nói chung thực-hiện tại Trung-nguyên Trung-Phần và nói riêng công-tác làm cầu được thực-hiện trong mùa nắng ráo, để trước hết khỏi gây phiền-phức cho kẻ sử-dụng công-lộ và thứ hai, đỡ tốn kém do việc săn-sóc giữ-gìn các đường rẽ, và do việc các nhà thầu tăng giá vì họ phải gánh chịu một sự rủi-ro trong mùa mưa to gió lớn. Tôi có ý-kiến nhỏ đó xin trình-bày với Bộ sở-quan.

Ô. HỒ-GIỐNG.— Sự trình-bày của tôi hôm nay về Công-Chánh gồm 3 điểm.

Điểm thứ nhất, là việc sử-dụng Ngân-sách có hai khoản. Khoản về nhân-viên phù-động và khoản công-tác kiều-lộ.

Điểm thứ hai tôi sẽ trình-bày về một việc tuy nó không to lớn lắm đối với toàn-quốc Việt-Nam, nhưng là một việc cần phải giải-quyết là việc thi đề lấy bằng lái xe hơi, và điểm thứ ba, tôi sẽ trình-bày về vấn-đề nước uống.

Bây giờ tôi xin nói về điểm thứ nhất. Xem trong Ngân-sách, nếu chúng ta nhìn vào những con số ở trong các trang thuộc Bộ Công-Chánh, từ đầu đến cuối, thì ở trang nào cũng vậy, hầu hết trang nào về Bộ Công-Chánh, về các ngành thuộc Bộ này cũng có ghi một khoản tiền gọi là tiền của nhân-viên phù-động. Khoản tiền đó nếu mà tính riêng từng bộ phận thì mỗi bộ-phận có khi tới 11 triệu—12 triệu—40 triệu—25 triệu. Tôi lấy những con số tròn mà thôi, nhưng những con số đó nếu bây giờ tôi xin đem tổng-cộng và đọc lại, tôi nhận thấy nhân-viên phù-động ở Văn-phòng Bộ-Trưởng và cơ-quan Trung-Uơng, số tiền cần phải trả là 872 ngàn đồng. Qua bên trang sau Nha Tổng Giám-Đốc Công-Chánh, chúng tôi thấy 11.318.000\$, đến khu Công-Chánh miền Bắc Nam-phần 41.860.000\$; đến khu Công-Chánh miền Nam Nam-phần 25.096.000\$, khu Công-Chánh miền Bắc Trung-nguyên Trung-Phần 20.550.000\$, khu Công-Chánh miền nam Trung-nguyên Trung-phần 18.086.000\$ v. v. và v. v. . . tôi không thể kể hết được nhưng mà tôi nói như vậy đó. Và tổng số mà tôi cộng ở trong Ngân-sách này thuộc Bộ Công-Chánh là 148.302.000\$ về nhân-viên phù-động.

Còn về công-tác kiều-lộ, về phần tu-bổ công-tác kiều-lộ ghi 72 triệu, và về phần tân công-tác cũng có lẽ ghi 46.000.000\$. Tổng cộng 2 khoản này chúng ta có 118 triệu. Như thế lúc ban nãy tôi nói rằng trong điềm đầu tôi nói về việc sử-dụng Ngân-sách ở hai khoản: khoản nhân-viên phù-động và khoản kiều-lộ.

Về nhân-viên phù-động, tôi đã nói nghĩa là 148.302.000\$ phân-phối đi cho nhiều nơi. Nhưng đối với Bộ Công-Chánh, từ trước đến nay, việc sử-dụng nhân viên phù-động này, qua sự tiếp-xúc với đồng bào ở nơi này, ở nơi nọ, chúng tôi thấy rằng có nhiều chỗ đã bị lạm-dụng. Có nơi thì người ta đem nhân-viên phù-động về làm công việc nhà, có nơi người ta đem nhân-viên phù-động đi làm công việc riêng như lập một cái vườn chơi, trồng rất sạch sẽ đẹp đẽ lắm và hằng ngày thường-trực ở trong những nơi đó. Và cũng có nơi thì sử-dụng nhân-viên phù-động nằm ngay trong các văn-phòng, tư vị cho ông này, tư vị cho ông khác một ít, thành thử ra việc sử-dụng nhân-viên phù-động kiểu này, đối với Bộ Công-chánh là từ trên xuống dưới. Tôi không nói hết, nhưng có nhiều nơi cho chúng tôi thấy rằng việc sử-dụng nhân-viên phù-động đã có bị lợi-dụng. Đó là chưa nói đến những trường-hợp mà người ta không những lợi-dụng mà thôi, lợi-dụng nhân-viên có thực mà thôi, mà người ta lại còn làm những tờ khai ma, khai danh-sách ma gọi là « feuilles d'attachements », khai ma. Có những trường-hợp khai ma, không có người thật: Ông Nguyễn-văn-Mít, Lê-văn-Soài, Trần-văn-Ồi như vậy hỏi bây giờ các ông có thể gửi bằng chứng lấy ở đâu? Dân-Biểu chúng tôi đưa, nhưng không cần phải bằng chứng. Sự thật có như thế, nếu có, Bộ Công-Chánh nên nghiên-cứu thế nào bổ-cứu lại, chớ chúng tôi nói đây nó nhiều, nó tràn lan.

Cũng có những trường-hợp việc sử-dụng khoản tiền nhân-viên phù-động này không bị lợi-dụng, đã có trả thật, nhưng mà trả không đúng tay người dân, không đúng tay những người lao-động, và đó là một sự đau khổ cho chế-độ chúng ta.

Tôi nói trường-hợp, ví dụ có một trường-hợp cần phải làm một đoạn đường nào đó, phải sửa, phải tu-bổ một đoạn đường nào đó, Công-chánh đáng lẽ trực-tiếp cho người ra chỉ huy con đường đó mà làm, phải đưa người chỉ huy đoạn đường của mình (Chef chantier) đứng ra trông nom, thì lại trao cho cai thầu khoán (Tâcheron) lãnh. Đây không phải là những người họ lãnh lấy họ làm và trong trường-hợp họ làm, thì họ cũng làm một danh sách, có những tên hẩn hoi, những người phu lao-công

làm đó có ký tên, rồi gửi đi, đến khi ông thầu-khoán đó lãnh tiền, ông « quất ngựa tàu cau », mà khi ông « quất ngựa tàu cau » thì những đồng-bào lao-động đó phải bị thiệt thòi, là vì sao? tiền thì ông đó lãnh, Bộ Công-Chánh có phát hẩn hoi, nhưng không tới tay của người lao-động, những người đã làm cho Công-chánh đã sửa chữa đường-sá, cầu cống đã phục-vụ cho Quốc-gia Việt-Nam. Cho nên, nêu lên những chi-tiết đó, hôm nay không phải là tôi chỉ-trích hay là đề bắt buộc Công-Chánh, hoặc tố-cáo tổ-chức Công-Chánh, không. Tôi nêu lên một vài dẫn-chứng để làm thế nào rút kinh-nghiệm cùng những khuyết-điểm của những năm trước, trong lúc thi-hành Ngân-sách về khoản này, để bổ-cứu cho Ngân-sách 1963, để tránh tình-trạng đồng-bào than-phiền, để tránh tình-trạng mà bên cạnh những cán-bộ làm Ấp Chiến-lược rất cực-khổ, bên cạnh những người làm công-tác Ấp Chiến-lược rất tích-cực mà phụ-cấp không có bao lăm cả, mà trái lại, thấy ở trong nhà của một vài ông nhân-viên Công-chánh cấp dưới ở trong thôn quê, nhà cửa được trang-hoàng rất đầy-đủ, đúc những bê-ton này, những sá bê-ton nọ, gán bàn làm những cái này cái nọ, nhà cửa của họ quá chu-đáo, quá đầy đủ và đem nhân-viên về làm vườn, làm tược cho mình một cách quá đáng. Như vậy có một sự cách-biệt trắng-trợn ở giữa người dân làm công-tác Ấp Chiến-lược cực khổ mà trái lại họ không làm gì lại được hưởng những phụ-cấp và còn lạm-dụng nhân viên phù-động hay là công quỹ.

Bây giờ tôi xin nói đến công-tác kiều-lộ mà lúc nãy tôi nói rằng công-tác kiều-lộ về phần tu-bổ có 72 triệu và phần tân công-tác có 46 triệu, cộng cả hai khoản lại được 118 triệu, so với năm ngoài so với Ngân-sách 1962, những công-tác kiều-lộ của năm 1963 có phần giảm bớt. Tìm hiểu nguyên-do của sự giảm bớt, trong này có gì: « giảm kinh-phí vì có một con số công-tác kiều-lộ được thi-hành với ngân-khoản viện-trợ Mỹ ». Chúng tôi thấy rằng những khoản tiền đem ra hoặc là để tu-bổ kiều-lộ, hoặc là để làm tân công-tác, chúng tôi thiết-tha mong mỗi làm sao những khoản tiền đó được sử dụng cho nó đầy đủ, cho nó đúng mức, đừng có những trường-hợp đá, đất thì ít mà trong bản kê-khai thì nhiều, hoặc là có những trường-hợp một con đường làm xong rồi, đáng lẽ phải hai, ba năm sau mới hư, mà trái lại làm xong rồi có 5, 7 tháng sau hư ngay. Ở trong đơn vị chúng tôi có một cái đập đi từ quận-ly về các làng ở dưới miền biển, đập đó gọi là đập « Cầu Bi », đập đó đồng bào rất cần vì là cái mạch máu của các miền ở dưới duyên-hải để đi tới quận-ly và là

đường giao thông để buôn bán làm ăn cũng như để di-dịch, đứng về phương-diện quân-sự có nhiều khi hành-quân phải đi ngang qua đó. Nhiều khi bỏ tiền sửa đập xong rồi, (tôi nói đây không phải hiện bây giờ mà là chuyện 2, 3 năm về trước) sau đó một vài tháng đi qua cái đập mới làm xong, đừng nói những xe du-lich, mà xe Jeep đi qua đó cũng phải bắc thêm đà, làm thế này thế nọ độ nửa tiếng hay là 15 phút mới qua được cái đập đó. Đồng bào thắc mắc hết sức, hỏi ra số tiền làm không phải là ít, nhưng làm đối, số tiền nhiều lắm, mà làm đối. Hỏi ra đồng-bào nói rằng, vì ông thầu khoán lãnh, ông nói : phải dự-trù như vậy, là vì chúng tôi đi vay tiền rồi để chờ mặng-đa lâu quá, cho nên phải tính như thế nào để được một lời một hay hơn một nửa, mới giám làm. Rốt cuộc lại xi-măng ít độ vài ba tháng, rồi gặp toàn nước mưa, nước lụt, khi đổ lên trên đập, nước kéo bừa đi thế là xong cái đập, không ăn thua gì cả. Còn những cái đập nước cũng vậy, cái này thuộc về công-tác thủy-nông, nên tôi không có nói nhiều, trong dĩ-vãng, thời-gian còn nằm trong Bộ Công-Chánh có những cái đập kiến-thiết thủy-lợi cũng bị nước làm hư một cách rất dễ-dàng, số tiền đem ra làm đó đồng bào thấy nó chướng lắm, vì so với đồng bào ví-dụ như số tiền Công-Chánh làm cái đập hết một triệu đồng, đồng bào chỉ cần làm chừng 400.000\$, 300.000\$, với sự cố gắng của nhân-dân địa-phương, đồng-bào đứng ra làm nó hoàn-thành mà còn chắc-chắn hơn nữa. Cho nên tôi chỉ nêu lên những sự việc đó để mong mỗi rằng công-tác kiều-lộ của Bộ Công-Chánh nên cố gắng làm thế nào để sử-dụng cho hết số tiền bỏ ra, và làm thế nào đừng có sự phí-phạm. Nhất là trong lúc này, đồng-bào đương đau khổ, đương cố-gắng hết sức để làm những việc chống cộng, mà cũng phải đóng góp cho Ngân-sách để cho Bộ Công-Chánh sử-dụng trong những công-tác bảo-vệ đường-sá và cầu cống. Thế thì ở dưới chế-độ của chúng ta mệnh-danh là chế-độ dân-chủ, người dân có quyền thấy và phê-phán hành-động của mọi cán-bộ, mọi công-chức. Người cán-bộ Công-Chánh, người công-chức cũng không có thể làm một cái ở hình-thức mà sống riêng được, cũng không thể làm cái gì ở trên không, mà cũng không có thể ở dưới gầm đất này được. Cho nên phải lặn lội trong đồng-bào, luôn luôn ở trong làng trong xóm với đồng-bào mà có một sự khác biệt quá, nó lòi ra trước con mắt của nhân-dân, dầu hỏi bằng chứng đâu? Hỏi bằng chứng đâu thì cũng là một câu hỏi đó mà thôi. Sự thật ra, cái thực-trạng đồng-bào ai cũng thấy rằng từ ngoài vĩ-tuyến vào thâu trong Nam, cán-bộ Công-Chánh là những người cán-bộ được

ưu-đãi nhất, công-chức Công-Chánh là những người mà tài-sản đã lên một cách rất mau chóng. Đó là một sự thật hiển-nhiên, dầu chúng ta có nguy-biến như thế nào thì cũng không thể giải-thích với quần-chúng được. Vì quần-chúng rất sáng suốt, nhân-dân rất sáng suốt để thấy những sự lên rất mau về tài-sản, nào là nhà lầu, xe hơi, nào là mua nhà, mua cửa chỗ này, chỗ nọ để cho thuê, thì chúng tôi nói lên đây để rút kinh-nghiệm, để bỏ-cứu cho chánh-sách, chớ không phải tôi nói lên đây để tố-cáo ai cả, nói lên đây tôi không hề nhắm vào một cá-nhân nào.

Về vấn-đề kiều-lộ, chúng tôi thấy rằng Quốc lộ số 1 là con đường đặc-biệt nhất, là xương sống của nước Việt-Nam chúng ta từ Bắc chí Nam và trong mấy năm trước mỗi khi thảo-luận đến Ngân-sách Bộ Công-Chánh, nhiều Bạn Đồng-Viện của chúng ta đã lên đây trình-bày về việc tu-bổ lại con đường số 1 và những cầu trên con đường này, trong đó những đoạn đi ngang qua các tỉnh Bình-Định, Quảng-Ngãi, Quảng-Nam. Chúng tôi đề-nghị với Bộ Công-Chánh nên xúc-tiến gấp những việc làm cần-thiết đó.

Năm ngoái chúng tôi đã hỏi, cũng như trong lúc thảo-luận về Kế-hoạch Ngũ-niên chúng tôi cũng đặt câu hỏi và được trả lời rằng: những cầu đó sẽ làm trong năm nay, do Ngân-sách viện-trợ Mỹ. Nhưng thật ra, hiện giờ tại các tỉnh đó các cầu như cầu Bồng-Sơn, cầu Trà-Khúc, cầu Châu-Ồ, có thể nói là những cầu quan-trọng nhất ở trên con đường số 1 qua các tỉnh Quảng-Ngãi, Bình-Định, chưa thấy đã động gì cả, cũng chưa thấy rục-rịch gì cả. Vậy chúng tôi muốn xin Bộ Công-Chánh xác-định lại lần này là lần cuối cùng để cho chúng tôi biết những cầu đó sẽ được khởi công làm khi nào, dù là của Ngân-sách Quốc-gia, hay dù là của Ngân-sách viện-trợ. Nếu là của Ngân-sách viện-trợ thì tôi chắc chắn rằng Bộ Công-Chánh cũng phải có sự liên-hệ chặt-chẽ trong khi xây-dựng các cầu đó và chúng tôi đề-nghị làm thế nào các ông chuyên-viên nước bạn Huê-Kỳ đến đây thấy rõ tầm quan-trọng đề xúc-tiến làm ngay đi cho đồng bào nhờ.

Bây giờ tôi xin qua phần thứ hai là việc thi lấy bằng lái xe hơi.

Kính thưa Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội,

Kính thưa Quý Đồng-Viện,

Từ mấy năm nay, tôi nhận được rất nhiều tài-liệu của đồng-bào than-phiên về việc tổ chức của Bộ Công-Chánh thi lấy bằng lái xe hơi, không được

công-bằng. Năm ngoái, trước khi thảo-luận về Ngân-sách 1962, tôi cũng nhận được rất nhiều thư từ của đồng bào có ký tên hẳn hoi, than phiền ông phụ-trách chấm thi đó đã thi-hành việc chấm thi một cách rất gian-dối, có người chưa biết lái giỏi, mà chia ra mấy ngàn đồng bạc là có bằng, hay là chỉ biết lái qua-loa thôi mà cũng có bằng, còn có người lái đã giỏi, cố-gắng hết sức khi thi mà vì không có điều-kiện tiền bạc, cũng bị đánh hỏng như thường. Cái ông chấm thi năm ngoái đó, theo những sự trình-bày của đồng-bào, thì ông đã mua rất nhiều xe taxi để cho thuê, mà khi mới bước vào lãnh cái nhiệm chức đó ông ta không có chi cả. Nhưng sau một vài năm làm việc, ông sắm rất nhiều taxi để cho thuê, mua nhà để cho thuê. Đồng bào đã cho chúng tôi biết như vậy, nhưng khi chúng tôi có ý-định lên diễn-đàn can-thiệp về vụ đó, chúng tôi có hỏi thăm trong Ủy-Ban, Ủy-Ban cho biết rằng: Bộ Công-Chánh vừa mới cất chức ông đó rồi, đổi ông rồi, không cho làm nữa, chúng tôi cho rằng vì Quốc-Hội sắp thảo-luận Ngân-sách của Bộ Công-Chánh nên Bộ Công-Chánh phải lo liệu tầy-uế những công việc không hay đó. Tuy vậy mặc dầu, thay cái ông đi rồi, đưa một ông khác vào thì ông này đã được một năm, nghĩa là cuối năm 1961 cho đến cuối năm 1962, bây giờ là lúc chúng ta đương thảo-luận Ngân-sách cho năm 1963, ông này cũng vẫn đi vào vết chân của ông trước, nghĩa là nhân-viên đó cũng vẫn làm theo cách của ông kia để cho có tiền và cũng gây nên rất nhiều thắc mắc cho đồng bào. Tôi vừa nhận được tài-liệu của một tổ-chức có ký tên hẳn hoi, và có gửi cho cả Ông Bộ-Trưởng tại Phủ Tổng-Thống, nhưng tôi không chắc Ông Bộ-Trưởng tại Phủ Tổng-Thống sẽ nhận được những loại thư này, hay là có nhận được mà sẽ đem ra giải-quyết. Vì đã có nhiều lần khác, tôi nhận được rất nhiều thư từ của các đồng bào cũng gửi Ông Bộ-Trưởng khác, nhưng đến khi tôi điều-tra trong Bộ đó thì nói Ông Bộ-Trưởng không nhận được. Như vậy chỉ có tôi nhận được, vì những thư của người dân gửi đến các Bộ đó nhiều khi bị ngăn nửa đường, bị ma quỷ nào không biết nó cất đi. Tôi xin lỗi dùng một danh-từ có hơi phản khoa-học, vì chúng ta không tin vào ma, nhưng thứ ma này là thứ ma tiền. Cho nên, hôm nay đây cũng có một bức thư, có thể tôi chuyển lại cho Ủy-Ban đề gửi cho Bộ Công-Chánh giải-quyết, kẻo mà người dân ngẩn cổ kêu không tới nơi, và mỗi khi đưa tài-liệu như thế này, nếu lộ tên ra thì nhân-vật đó sẽ nguy vô cùng, hoặc là sẽ bị trừng trị cho đến tiêu văng tan-tành hết cả tài-sản hoặc là có cách khác người ta trị.

Cho nên, tôi yêu-cầu Bộ Công-Chánh sau khi nghiên-cứu thư này, không nên phổ-biến ra tên người

hay là tổ-chức đã tố cáo việc này vì đưa ra như vậy có hại cho người ta và người ta làm đây đành rằng người ta đau khổ, mà người ta phải làm, việc này, người ta làm cũng vì công-ly, vì đưa cho một Ông Dân-Biểu hẳn-hoi, cũng như trước đây mười mấy hôm, trong lúc Quốc-Hội thảo-luận về Ngân-sách của Nha Hàng-Không Dân-Sự, tôi cũng đã cung cấp cho Ủy-Ban một hồ-sơ rất nhiều tài-liệu dân sự trong đó có sự đau khổ của nhân-viên. Người ta rên siết vì bị bóc-lột, vì bị đuổi một cách quá đáng, tôi cũng yêu-cầu tổ chức của Hành-Pháp có liên-hệ đến việc kiểm-soát đó cũng đừng đưa tên đó ra mà công-bố, cũng đừng nên trả thù mà đau khổ cho người ta. Và nếu trả thù họ, thì tôi có nhiệm-vụ phải bình vực trước công lý. Chúng tôi có nhiệm-vụ phải làm thế nào sáng lẽ cho công lý, để cho người dân đó khỏi bị đau khổ và khỏi bị trả thù.

Thư này cũng có hơi dài, nhưng tôi xin đọc một vài câu đầu đuôi để cho Quốc-Hội thấy.

« Sài Gòn ngày 10 tháng 12 năm 1962.

« Kính gửi Ngài Bộ-Trưởng Tổng-Thống Phủ ở Sài Gòn. (Và bên dưới có đề sao kính gửi Ông Dân-Biểu Hồ-Giống) tố cáo vụ thi lấy bằng lái xe hơi nhẩy dù (sang hàng).

« Quốc-sách Cộng đồng Nhân-vị buộc người dân có can-đảm và bần-phận tố cáo cùng chánh-quyền mỗi sự phạm pháp thì chúng tôi xin:

« Tố cáo vụ thi bằng lái xe nhẩy dù dưới đây mới xảy ra ngày 7 tháng 12 năm 1962, hồi mười giờ mười, tại sân thi lái xe Chợ-Lớn. Sở dĩ phải tố-cáo cùng mọi cơ sở công-quyền là vì đã có biết bao nhiêu vụ vi-phạm luật-lệ đã xảy ra, đã được tố-cáo, mà kết-quả chỉ là con số không to lớn; Vì nội vụ đã được đụng chạm đến giám-khảo trực-thuộc Bộ Công-Chánh và rút cuộc người đi tố cáo luôn luôn phải lãnh mọi trả thù của giám-khảo... (chấm chấm chấm)».

Tôi chỉ xin đọc như vậy, còn vụ gì nó dài dòng lắm, sợ mất thì giờ quý báu của Quốc-Hội. Tôi xin giao tài-liệu này cho Ủy-Ban và đề chuyển sang cho cơ-quan hữu-trách nghiên-cứu, và sau này sẽ có biện-pháp.

Bây giờ, tôi xin trình đến điểm thứ ba của tôi là vấn-đề nước uống.

Kính thưa Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội,

Kính thưa Quý Vị Đồng-Viện,

Về vấn-đề nước uống, tôi có hai ý-kiến trình-bày:

Ý kiến thứ nhất liên-quan đến nước uống của Đô-thành Saigon.

Ý kiến thứ hai liên-quan đến nước uống của đồng-bào nông-thôn. Về nước uống của Saigon, tôi không dám múa riu qua mắt thợ, vì ở trong tổ-chức của Công-chánh sẽ có rất nhiều kỹ-sư để mà nghiên-cứu. Tuy nhiên như vậy, mặc dầu hằng năm đến mùa nắng, có nhiều đồng-bào Saigon than phiền về sự thiếu nước ăn, nước uống, 12 giờ đêm, 1 giờ sáng vẫn còn gánh, có nhiều nơi khi tắm lấy tay vịn vòi nước, thoa xà-phòng mà nước không có nữa.

Vấn-đề nước uống ở Đô-thành hàng năm rất khan hiếm và chính chúng tôi mặc dầu dân thôn quê mấy năm nay lên tỉnh để làm việc cho đồng-bào, nhiều khi trong những thời-gian sinh-hoạt tại Saigon mỗi khóa học 3 tháng, đều chịu sự ảnh-hưởng đó. Tôi nói trong mấy năm trước chứ bây giờ tôi ở vào khu vực có nước nhiều hơn rồi.

Vấn-đề thiếu nước uống ở Đô-thành nếu chúng ta tìm nguyên-nhân thì chúng ta sẽ thấy vì sao? Tìm nguyên-nhân thì thấy rằng số nước nằm dưới đất ở trên diện-tích mà Đô-thành chiếm nó có hạn, mà trái lại, sự dùng nước ở trên này nhân-dân ngày càng đông, cho nên chỉ càng ngày càng thiếu nước. Số-đĩ khối lượng nước không đủ cung-cấp vì nó có hạn. Nếu các ông kỹ-sư có đem hết công đào giếng nữa mỗi cái giếng như vậy tốn chừng số phỏng-định 2 triệu (vì tôi không phải chuyên-viên). Tốn 2 triệu đồng bạc mới đào được giếng mà giếng không phải như ở nhà quê, giếng phải đào sâu với một đường kính nhỏ, nhưng mà sâu hàng trăm thước tốn hết 2 triệu đồng. Làm theo hệ-thống này phải tốn chừng chục triệu nữa mới đem nước đi được, thế mà từ trước tới nay Đô-thành Saigon cũng chỉ uống nước vào cái số lượng nước mà tôi đã nói nghĩa là nó nằm cố định ở dưới; Cho nên dù có đào thêm mấy chục cái giếng đi nữa thì mỗi ngày nước cũng chỉ xuất ra có chừng ấy mà thôi. Ví-dụ chúng ta có một cái thùng đựng 20 litres, bây giờ chúng ta nói rằng vì đồng-bào dùng nhiều nước, vì sự nhu-cầu cần nhiều đó mà bắc 5 cái vòi, thì 5 cái vòi đó nó cũng chảy trong cái số lượng ở trong cái thùng đó mà thôi, chứ không thể có dư hơn được nữa.

Cho nên, nếu bây giờ có đào thêm mỗi cái giếng tốn 2 triệu và 20 triệu tiền ống nước, thì số lượng nước cũng chỉ có số đó mà thôi, nó không thay đổi, vẫn thiếu nước như thường; Thế mà vừa rồi tại khu chúng tôi ở Phú-Thọ cạnh vườn Cao

su, chúng tôi thấy đào thêm giếng, sự đào đó sẽ chắc chắn rằng chỉ tốn một số tiền của nhân-dân. Tôi không hiểu sáng-kiến đó ở đâu, mà bắt buộc các ông kỹ-sư đào giếng đó cho Đô-Thành Saigon, tôi thấy không có lợi chi nữa. May thay vừa rồi đây, chúng tôi thấy rằng Tổng-Thống đã ký sắc-lệnh để bắt các hệ thống nước từ Biên-Hòa về và chúng tôi rất mong mỏi rằng Bộ Công-Chánh sẽ đốc-thúc thế nào để cho nước ở Biên-Hòa sẽ chảy mau và chảy mạnh về Saigon để giải-quyết nạn khan hiếm nước. Tôi xin Ủy-Ban liên-lạc ngay với cơ-quan hữu-trách xác-nhận bằng một câu trả lời rành-mạch và chính xác để đồng-bào Đô-Thành có thể thấy chắc ngày nào tháng nào đồng-bào sẽ được uống nước của sông Biên-Hòa.

Bây giờ, tới phần nước ở thôn-quê.

Kính thưa Ông Chủ-Tịch,

Kính thưa Quý Bạn Đồng-Viện,

Ở trong Ngân-sách này có ghi 4.500.000\$ để đào giếng cho các vùng thôn-quê về nước, nhưng số tiền này không phải là vốn vẹn ở đó mà thôi đâu, số tiền 4.500.000\$ này của Ngân-sách Quốc-gia dài-thọ. Ngoài ra gồm có viện-trợ Mỹ còn dài-thọ thêm một số tiền rất nhiều không kể nghĩa là tùy theo nhu-cầu sẽ giúp đỡ để đào thêm, thì việc đào giếng cho đồng-bào thôn-quê là một việc cũng cần, và tôi thấy rằng cũng rất hay. Tuy-nhiên, như vậy, tôi cũng có một thắc-mắc là từ trước đến nay có nhiều giếng của viện-trợ Mỹ cũng như của Công-chánh đào ra mà không dùng được, vì nước uống không được. Đào một cái giếng ra rồi, đến khi lấy nước lên độ một thời-gian sau, thấy nước đỏ choét và nó hơi mằn-mặn. Nước ở giếng đó lấy lên uống nó hôi-hám không chịu được. Số giếng đào ra đó, chỉ là những giếng bỏ không, không được sử-dụng. May mắn cho chỗ nào gặp đất cát hay gặp nước trong ở dưới thì giếng đó lấy nước lên sẽ trong và uống được. Trái lại, gặp chỗ đất có phen thì giếng đó bị nước phen. Chúng tôi thấy rằng nước phen là một thứ nước rất nguy-hại cho con người và cho cây cối. Nghiên-cứu ra thấy rằng chất nước có phen là chất nước có các chất hóa học Sulfate d'Alumine và Sulfate de fer. Hai chất đó rất hại cho tế-bào của sinh vật. Nếu nước đó đem tưới cho cây, cây sẽ chết. Nếu ta uống vào, ít lâu sau chúng ta cũng sẽ bị sinh bệnh này, bệnh nọ. Nên chi, cần phải làm thế nào để cho đồng-bào khi có giếng rồi mà bị nước phen, cố làm thế nào để cho nước đó uống được, sử dụng được, bằng cách lọc phen đi. Vấn-đề này tôi thấy rằng Bộ Công-Chánh chưa có biện-pháp nào để công-bố cho đồng-bào.

Từ trước đến nay chúng tôi theo dõi rất nhiều mà chưa thấy Bộ Công-Chánh hay Bộ Y-Tế công-bố cho đồng-bào biết việc lọc phèn ở trong nước đã lấy ở lòng đất ra. Có nhiều giếng khi lấy nước ra được vài tháng thì uống rất tốt, nhưng năm bảy tháng sau nước lại bị phèn, và nếu nước bị phèn mà đồng-bào không biết dùng thì sẽ chết cây trong vườn nếu đồng-bào tưới bằng nước ấy. Nếu đồng-bào uống vào thì sẽ bị nhiễm bệnh. Cách đây độ chừng 4 tháng, trong thời-gian chúng tôi chưa đến họp Quốc-Hội, chúng tôi được đọc trong báo « Tự-Do » một khoảng trình-bày rằng nhà bác học Bửu-Hội có trình bày trước Tổng-Thống một cách lọc nước phèn để cho đồng-bào có nước trong mà uống. Chúng tôi chỉ được đọc như thế và chúng tôi tưởng rằng báo Tự-Do vì ngày hôm đó chưa theo dõi kịp, chưa đăng được phương-pháp lọc và cách lọc. Ngày hôm sau và tiếp tục cho đến một tháng sau, ngày nào chúng tôi cũng theo dõi báo Tự Do, để tìm chỗ lọc phèn mà tìm không ra. Cho nên tôi xin đề-nghị nếu nhà bác học Bửu-Hội có một tài-liệu lọc được phèn ở trong nước để mà dùng, tôi xin Bộ Công-Chánh nghiên-cứu ngay, liên-lạc ngay và phổ-biến ngay ở trên báo-chí cũng như gửi thông-cáo về cho các tổ-chức Y-tế ở địa-phương để phổ-biến cho đồng-bào vấn-đề lọc phèn ở trong nước. Cuối cùng vì vấn-đề nước là một vấn-đề vô-cùng quan-trọng đối với đồng-bào, nếu như ở chỗ nào mà ăn uống có nước bị phèn thì có hại cho đồng-bào rất nhiều về sức khỏe cũng như cả một thể-hệ tương-lai. Cho nên bao nhiêu ý-kiến tôi xin trình-bày với Quốc-Hội về Bộ Công-Chánh và tôi xin nói tổng kết lại là:

1-) Tôi trình-bày về việc sử-dụng Ngân-sách ở hai khoản nhân-viên phụ-động và công-tác kiều-lộ.

2-) Tôi trình-bày về việc thi bằng lái xe hơi nhảy dù.

3-) Tôi trình-bày về nước uống ở Đô-thành Saigon, và ở các vùng thôn-quê.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Về việc thi lấy bằng lái xe mà Bạn Hồ-Giống đã nêu trên diễn-đàn, Ban chủ-tọa biết rằng nhiều vị Dân-Biểu khác cũng đã nhận được thơ đó. Cũng như về các vấn-đề khác, những thơ tố-cáo cũng chưa phải là bằng-chứng khách-quan. Ban Chủ-tọa mong rằng ngay với thơ tố-cáo đó, Bạn Hồ-Giống cũng nên có những bằng-chứng khách-quan hơn để làm căn cứ cho những lời quyết-đoán của Bạn và cũng đề cho cơ-quan thẩm-quyền có thể có biện-pháp thích-ứng mà trừng-trị những người phạm lỗi.

Ô. HÀ-NHU-CHI.— (Chủ-Tịch Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh). Chúng tôi đã định lên đề trình-

bày ý-kiến về điếm thi bằng lái xe nhảy dù mà Bạn Hồ-Giống đã nêu lên. Ủy-Ban chúng tôi cũng có cái bản giống như cái bản của Bạn Hồ-Giống đã trình-bày ở tại diễn-đàn. Chúng tôi đồng ý với Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội rằng thơ đó mới là một lời tố-cáo mà thôi. Chúng tôi xin Bạn Hồ-Giống lưu ý rằng ai cũng có nhiệm-vụ nếu biết thấy có một sự tệ-hại, một sự nhùng-lạm bất cứ ở đâu, chúng ta có quyền và có nhiệm-vụ phải làm sao cho nhà chức trách biết để điều-tra, và có sự trừng phạt thích-đáng. Nhưng, không phải bất cứ thơ nào gửi đến tố-cáo là chắc-chắn, là đúng sự thật. Vì vậy chúng tôi thấy rằng Bạn Hồ-Giống có quyền đưa vấn-đề đó và đưa cho Ủy-Ban chúng tôi để chuyển qua Hành-Pháp, và chúng tôi mong rằng có những sự việc như vậy đề cho Hành-Pháp lưu-ý, nhưng mà khi Bạn Hồ-Giống trình-bày tại diễn-đàn thì như tưởng Bạn Hồ-Giống đã cho chuyện đó như là thiệt rồi. Và trong lời nói cũng như trong cách nói, như tưởng Bạn Hồ-Giống có đứng nghiêng về phía của người tố-cáo. Cho nên, chúng tôi tưởng rằng, nếu như thật công-bằng, thì Bạn Hồ-Giống có thể trình-bày dè-dặt hơn, trầm-tĩnh hơn trong vấn-đề chẳng hạn « tôi có nhận được đơn tố-cáo và với mọi sự dè-dặt, tôi xin trình-bày đề cho cơ-quan Hành-Pháp xét vấn-đề ». Nếu Bạn trình-bày có sự trầm-tĩnh, và nếu có thật như vậy, thì có lẽ như vậy thì Bạn Hồ-Giống không có gây thắc-mắc cho Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội, hay cho cơ-quan Hành-Pháp. Vì vậy, chúng tôi muốn xác-định lại vấn-đề, nghĩa là trong khi trình-bày Bạn Hồ-Giống nói có hơi gắt và như tưởng đã đứng về một phía nào đó, mà trong lúc ấy thì sự điều-tra chưa có. Vì vậy cho nên tôi xin xác-định một lần nữa đề rồi sau này Ủy-Ban chúng tôi khỏi phải lên trình-bày với Bạn Hồ-Giống nhiều lần nữa và để tránh những chuyện như năm ngoái đã xảy ra giữa tôi với Bạn Hồ-Giống.

Đến đây chúng tôi thấy đã trễ rồi, tôi xin Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội cho ngưng nhóm đề ngày mai tiếp.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Theo lời yêu-cầu của Ông Chủ-Tịch Ủy-Ban chúng tôi xin ngưng nhóm. Ngày mai chúng ta không tiếp-tục thảo-luận Ngân-sách của Bộ Công-Chánh, vì như tôi đã trình bày với Quý Bạn Đồng-Viện khi nãy, là ngày mai chúng ta sẽ tiếp-xúc với Ông Bộ-Trưởng Phủ Tổng-Thống và Ông Bộ-Trưởng Phụ-tá Quốc-Phòng.

Chúng tôi xin nhắc lại Quý Bạn Đồng-Viện một lần nữa là ngày mai chúng ta sẽ họp đúng 9 giờ.

• • •
Bê-Mạc hồi 19 giờ 47

BIÊN-BẢN QUỐC-HỘI

SỐ : 16/166

NIÊN-KHÓA 1962

KHÓA II

Phiên họp khai mạc : 9 giờ 00

Ngày 15 - 12 - 1962

..

Chủ-tọa phiên họp : Ông Trương-vĩnh-Lễ

Chủ-Tịch Quốc-Hội

..

CHƯƠNG-TRÌNH NGHI-SỰ

(Tuần lễ từ 10 đến 15-12-1962)

TIẾP-TỤC THẢO-LUẬN VÀ BIỂU-QUYẾT DỰ-THẢO-LUẬT SỐ 95/II
VỀ NGÂN-SÁCH QUỐC-GIA TÀI-KHÓA 1963

..

TIẾP-XÚC GIỮA QUỐC-HỘI VÀ ÔNG BỘ-TRƯỞNG TẠI PHỦ TỔNG-THỐNG KIÊM PHỤ-TÁ QUỐC-PHÒNG

Ô. CHỦ-TỊCH.— Trong khuôn-khở cứ xét Ngân-sách Quốc-gia tài-khóa 1963 và thi-hành điều 47 Hiến-Pháp Việt-Nam Cộng-Hòa quy-định những việc tiếp-xúc giữa Hành-Pháp và Lập-Pháp, hôm nay Quốc-Hội hân-hạnh đón tiếp Vị Bộ-Trưởng Phủ Tổng-Thống mở đầu những buổi giải-thích của Quý Vị Bộ-Trưởng đối với vấn-đề mà Quốc-Hội đã đặt ra đề yêu-cầu giải-thích.

Như Quý Đồng-Viện đã được thông báo, lịch tiếp-xúc của Quốc-Hội với Quý Vị Bộ-Trưởng đã dành riêng những buổi sáng cho các cuộc giải-thích nói trên. Các phiên họp buổi chiều sẽ dành đề Quý Đồng-Viện tiếp-tục thảo-luận về Ngân-sách.

Đối với vấn-đề « việc luân-nhiệm công-chức » đã nêu ra đề yêu-cầu Ông Bộ-Trưởng Phủ Tổng-

Thống giải-thích, Văn-Phòng đã cử Ông Dân-Biêu Cao-văn-Chiều đứng ra đặt câu hỏi tại diễn-đàn, tôi sẽ mời Bạn Đồng-Viện Cao-văn-Chiều lên đặt câu hỏi, và sau đó tôi sẽ trao lời cho Ông Bộ-Trưởng tại Phủ Tổng-Thống.

Tôi xin mời Bạn Cao-văn-Chiều lên diễn-đàn.

Ô. CAO - VĂN - CHIỀU.— Kính thưa Ông Chủ-Tịch,

Kính thưa Ông Bộ-Trưởng,

Thưa các Bạn Đồng-Viện,

Tôi hân-hạnh được Văn-Phòng Quốc Hội cử đặt câu hỏi đầu tiên đề yêu-cầu Ông Bộ-Trưởng tại Phủ Tổng-Thống giải-thích tại diễn-đàn Quốc-Hội. Với tất cả anh chị em Dân-Biêu, tôi mong

rằng tập-tục này, chiếu điều 47 Hiến-Pháp sẽ mở đầu một giai-đoạn mới trong công-tác lập-pháp và đưa đến sự điều-hòa cần-thiết giữa hai quyền Hành-pháp và Lập-pháp, có ảnh-hưởng tốt đẹp cho công cuộc chung. Tôi xin đi ngay vào đề.

Như mọi người đều biết, các công-chức phục-vụ ở địa phương: ở Tỉnh và nhất là ở Quận, hiện nay hơn bao giờ hết, phải hoạt-động trong những hoàn-cảnh hết sức khó khăn và phải cố-gắng rất nhiều. Bao nhiêu luật lệnh, chánh-sách, chỉ-thị của Chánh-Phủ đều từ Trung-ương đưa về Tỉnh, rồi từ Tỉnh chuyển về Quận để thi-hành và phổ-biến đến Xã, thôn, mà nhiệm-vụ thi-hành và phổ-biến ấy đều do họ phải phụ-trách cả.

Phân khác, Việt-cộng hiện nay đang hoạt-động ráo riết tại thôn-quê, nên nhân-viên ở địa-phương phải đương đầu với chúng ngay tại chỗ. Một mặt phải thừa-hành công-vụ và tiếp xúc với nhân-dân, mặt khác phải đối phó với sự phá-hoại của Việt-cộng, họ phải đảm đương một lần bao nhiêu công-tác bề bộn và phức-tạp; ấy là chưa kể thỉnh-thoảng còn phải về tận xã, thôn để hiểu-thị, đôn-đốc, phối-kiểm hoặc tự mình nhúng tay vào việc. Mặc dù thế nhân-viên ở Tỉnh và nhất là ở Quận lại rất ít: nhiều Quận chỉ có bốn, năm nhân-viên, mỗi người phải nhận lãnh ba, bốn phần hành khác nhau. Để làm tròn nhiệm-vụ, họ phải làm cả ngày lẫn đêm, và nhiều khi suốt cả Chúa nhật và ngày lễ.

Còn nói gì đến những tiện-nghì vật-chất và y-tế, những phương-sách tu-nghiệp và cải-tiến, những nhu-cầu văn-hóa, kỹ-thuật, họ hoàn toàn thiếu thốn và thiết thòi về mọi mặt.

Trong khi đó, những người công-chức phục-vụ ở Thủ-đô và ở các thành-thị được làm việc trong những điều-kiện thuận-tiện hơn nhiều. Chúng tôi tin chắc rằng những anh em công-chức phục-vụ ở đây không kém phần hăng-hái và tận-tâm so với các công-chức ở địa-phương; nhưng chúng ta không thể không nhìn nhận rằng họ được hưởng những phương-tiện tương-đối đầy đủ và khả-quan hơn, và được bảo-đảm an-ninh hoàn-toàn. Và nhiều khi, vì đã quen nếp sống thị-thành, họ không nhìn thấy, hoặc quên dần những sự thật ở thôn-quê. Chúng ta phải về địa-phương mới thấy sức sống của người dân, sự nỗ-lực không ngừng, sự hy-sinh kiên-trì của họ, mới cảm-thông với những nỗi thương khó của đồng-bào thôn-quê và càng tin-tưởng vào tương-lai đất nước.

Hơn nữa, một cao-trào đầy phấn-khởi, đầy

triền-vọng, hiện đang động-viên toàn-thề nhân-dân Việt-Nam trong một công-trình lịch-sử và đại quy-mô: Cao-trào Ấp Chiến-Lược. Người công-chức ở Tỉnh và Quận đã cố-gắng, còn phải cố-gắng hơn nhiều để dốc toàn lực xây-dựng Ấp Chiến-Lược và thực hiện Quốc-sách. Vừa thừa-hành nhiệm-vụ hành-chánh và chuyên-môn, vừa sắp xếp hàng ngũ, thiết-lập Ấp Chiến-Lược để chiến thắng ba thứ giặc: Cộng-sản, chậm tiến và chia rẽ, họ không khác người chiến-sĩ ngày xưa, tay cầm bay xây đắp thành quách, tay nắm gươm chiến-đấu với quân-thù.

Những anh em công-chức ở Thủ-đô và các Đô-thị lớn đang học hỏi nhiều về lý-thuyết, cần phải về thực-tập ở địa-phương. Họ cần phải đem những kiến-thức thủ-đắc ở Trung-ương để phong phú hóa qua những thực tế và kinh-nghiệm tại cơ-sở và nhận định đúng mức cuộc chiến-đấu chống Cộng mãnh-liệt của đồng-bào nông-thôn hiện nay. Họ sẽ cảm thấy bồn-phận của họ là « lo trước cái lo của nhân-dân, vui sau cái vui của nhân-dân », đúng theo quan-niệm của kẻ sĩ ngày trước.

Đàng khác, trong khi họ về đóng góp phần xây-dựng ở địa-phương, họ sẽ giúp các Bạn đồng-sự đã từng phục-vụ thâm-niên tại địa-phương được tiến lên Thủ-đô và các Đô-thị lớn, để trau-dồi kiến-thức và tìm những phương-tiện cầu tiến cho mình và gia-đình mình. Như vậy, trong đại gia-đình công-chức, sẽ thực-hiện ba nguyên-tắc căn-bản: thực thi dân-chủ, cộng-đồng đồng tiến và công bằng xã-hội.

Trước tất cả chúng ta, Tổng-Thống đã thấy rõ tính-cách cần thiết của sự luân-nhiệm các công-chức. Trong Thông-Tư số 5-TTP/VP ngày 10-1-1957 gửi Phó Tổng-Thống, Quý Vị Bộ-Trưởng và Quý Vị Đại-Biểu Chánh-Phủ, Tổng-Thống đã chỉ-thị như sau:

« Saigon, ngày 10 tháng 1 năm 1957

« TÔNG-THỐNG VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

gửi

« Quý Vị: Phó Tổng-Thống

Bộ-Trưởng

Đại-Biểu Chánh-Phủ

« Tôi nhận thấy tại nhiều cơ-quan Trung-ương, « số nhân-viên có thặng-dư; trái lại, tại các địa-phương, nhất là tại các Tỉnh, Quận thì lại quá « thiếu. Một điều rõ-rệt là hồi chiến-tranh đến bây giờ, số công-chức ở Thủ-Đô quá lớn so với số « công-chức ở các Tỉnh, Quận.

« Tại các địa-phương, không đủ nhân-viên để thi-hành các luật lệnh do Trung-Uơng đưa ra và phân phối đi khắp các làng mạc, tiếp xúc với dân chúng hương-thôn.

« Đề việc sử-dụng nhân-viên được hợp-lý và thích-ứng với nhu-cầu công-vụ, yêu-cầu Quý Vị cho thuyên-chuyển một số công-chức tại các cơ-quan Trung-ương đi phục-vụ tại các địa-phương.

« Việc giảm số công-chức tại các cơ-quan Trung-ương sẽ không trở-ngại gì cho công việc, nếu Quý Vị tổ-chức lại các cơ-cấu và phân định rõ rệt trách-nhiệm của mỗi cơ-quan lớn hay nhỏ.

« Tổ-chức và phân-công hợp-lý sẽ giản-hóa cơ-quan, minh định trách-nhiệm, tăng cường năng-xuất, công việc nhờ vậy sẽ thành tựu mau chóng hơn, và công quỹ sẽ đỡ tổn hao hơn.

« Về phương-diện nhơn-sự, ngoài số nhân-viên thặng-dư, còn một số cần đặt đúng chỗ để sử-dụng đúng khả-năng những phần-tử đặc-lực ngõ hầu tăng thêm năng-xuất. Một số khác, Quý Vị cần xúc tiến ngay sự huấn luyện nội cơ-quan để giúp họ chóng trở nên những công-chức giàu năng-lực.

« Xin Quý Vị phúc-trình tôi rõ trong một thời-gian ngắn kết-quả sự thi-hành chỉ-thị này, nhất là số công-chức mà Quý Vị cho thuyên-chuyển từ Trung-ương đi các địa-phương »

Ký tên : NGÔ-ĐÌNH-DIỆM

Trong phiên họp ngày 31-12-1959, Quốc-Hội đã biểu-quyết Quyết-nghị số 9/59 : « Yêu-cầu Chánh-Phủ nghiên-cứu thi-hành một chánh-sách phân-phối và luân-nhiệm các công-chức thích-nghi, trong sự tôn-trọng nguyên-tắc bình-dẳng, chính đáng về quyền-lợi và nhiệm-vụ của toàn-thê công-chức ». Các Bộ cũng đã chỉ-thị để áp-dụng Thông-tư và Quyết-nghị nói trên.

Vậy đề tìm hiểu những kết-quả đã thu-hoạch được, chúng tôi xin Ông Bộ-Trưởng vui lòng cho Quốc-Hội biết :

— Đến nay, sự luân-nhiệm đã được thực-hiện đến mức độ nào ?

— Có bao nhiêu công-chức ở các cơ-quan Trung-Uơng (không kể những người mới bổ-nhậm) đã được thuyên-chuyển về địa-phương (Tỉnh và Quận), và có bao nhiêu công-chức ở địa-phương được thuyên-chuyển về Trung-Uơng ?

— Những con số đó bằng bao nhiêu phần trăm tổng số công-chức toàn quốc ?

— Một công-chức phục-vụ ở địa-phương sau bao nhiêu năm sẽ được đổi về Trung-Uơng. Ngoài điều-kiện thâm-niên, còn có điều-kiện gì khác chăng ?

(Trường-hợp nhiều công-chức đã phục-vụ tại Quận 6, 7 năm và đã đệ đơn xin về Huế hoặc Saigon mà vẫn không được chấp-thuận).

Tôi xin cảm ơn Ông Chủ-Tịch, Ông Bộ-Trưởng, và Quý Bạn Đồng-Viện.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Tôi xin mời Ông Bộ-Trưởng Phủ Tổng-Thống vui lòng lên diễn-đàn giải-thích.

Ô. BỘ-TRƯỞNG TẠI PHỦ TỔNG-THỐNG.—

Thưa Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội,

Thưa Quý Vị Dân-Biểu,

Trước khi trả lời câu hỏi do Ông Dân-Biểu Cao-văn-Chiều nêu lên, tôi tưởng cần phải minh định rõ-rệt trách-nhiệm của Nha Tổng Giám-Đốc Công-Vụ. Tôi xin nói rằng Nha Tổng Giám-Đốc Công-Vụ có nhiệm-vụ chính-yếu là : nghiên-cứu về quy-chế chung cho công-chức, theo dõi sự áp-dụng quy-chế đó, nghiên-cứu về sự tổ-chức các cơ quan, tham-gia việc huấn-luyện, đào-tạo nhân-viên, cung-cấp nhân-viên cho các ngạch chung v.v... Nhưng một khi nhân-viên ngạch hành-chánh chung đã giao cho các Bộ, thì mỗi Bộ liệu điều-động phân-phối cho hợp nhu-cầu của Trung-Uơng và của mỗi địa-phương.

Tôi lấy một thí-dụ : Sau mỗi khóa của Học-Viện Quốc-Gia Hành-Chánh, những người đã được đào-luyện về vấn-đề Hành-Chánh chung, được chuyển-giao tất cả cho Bộ Nội-Vụ, và sự phân-phối nhân-viên, sự điều-hành nhân-viên, sự quản-trị nhân-viên đã được giao cho Bộ Nội-Vụ, được hoàn-toàn tùy thuộc ở quyền Ông Bộ-Trưởng Bộ Nội-Vụ.

Sau khi đã minh định rõ sự phân-định trách-nhiệm một bên giữa Nha Tổng Giám-Đốc Công-Vụ trực-thuộc Phủ Tổng-Thống tức là thuộc quyền tôi và nhiệm-vụ của các Bộ phân-phối số nhân-viên nói trên, tôi xin có những nhận xét tổng-quát sau đây : Nguyên-tắc luân phiên nhân-viên là hợp-lý. Tổng-Thống đã ra Quyết-định như Ông Dân-Biểu Cao-văn-Chiều đã nói và Lập-pháp (Quốc-Hội) cũng đã có Quyết-nghị tương-tự. Nhưng trong thực-tế tôi xin thưa, không thể áp-dụng nguyên-tắc này một cách máy móc, vì có nhiều nhu-cầu khác phải thỏa-mãn và những yếu-tố khác phải cân nhắc.

Như trong năm vừa qua, trong số công-chức phục-vụ tại Thủ-đô, đã có trên 2.000 người đã nhập-ngũ hoặc tái ngũ mà không được điền-khuyết. Cái đó là sự cố gắng của Hành-pháp, bởi vì hiện nay trong Ngân-sách Quốc-gia, 60% dùng để trả lương bổng và phụ-cấp cho toàn thể nhân-viên các ngạch; vậy không có lý nào có thể tuyển thêm nhân-viên được nữa. Bởi vậy, Tổng-Thống đã có quyết-định là, mặc dầu các nhân-viên trong các cơ-quan của chính-quyền bị động-viên, không có sự điền-khuyết, không có sự thay thế, không có sự tuyển-dụng người mới.

Số công-chức bị gọi động-viên phần đông là những công chức thuộc các cấp chỉ-huy hoặc trong các ngành chuyên-môn khó thay thế vì chuyên-viên đủ năng-lực hiện nay rất là ít.

Nhận xét thứ hai là các công-chức hiện đang phục-vụ ở Tỉnh, ở Quận thuộc về các hạng sau đây:

Trước hết là những người cao tuổi, họ không muốn di-dịch, vì vấn-đề gia-đình, nhà cửa của họ ở đấy.

Thứ hai là 70% công-chức hiện ở các tỉnh là người địa-phương không cần và không muốn thay đổi. Tôi xin nhấn mạnh về điểm này, vì trước đây, khi Phủ Tổng-Thống quyết-định cho gia-tăng một số công-chức, thì tuyển ngay ở Thủ-đô không được, và chính ở các Tỉnh, ở các địa-phương xin tuyển ngay ở địa-phương, vì những người địa-phương họ thích ở đó, họ chịu ở đó. Cái đó là một điều chắc-chắn.

Điểm thứ ba là các vụ thuyên-chuyển rất tốn kém cho Ngân-sách, bởi vì thuyên-chuyển một người công-chức tức là phải đài-thọ các lộ phí thuyên-chuyển gia-đình họ.

Riêng về các vụ thuyên-chuyển trong năm qua đã tốn hết 10.000.000\$ phụ-cấp.

Tuy nhiên, sau khi có những nhận-xét tổng-quát như tôi vừa trình bày ở trên, các vụ thuyên-chuyển từ Thủ-đô đến địa-phương và từ địa-phương tới Thủ-đô cũng vẫn được tiếp-tục.

Thứ nhất, công-chức ở các cơ-quan Trung-ương được thuyên-chuyển về địa-phương trong năm vừa qua là 2.478 người, tỷ-lệ là 8,2%.

Thứ hai, công-chức địa phương được thuyên-chuyển về Thủ-đô là 1.979 người. Tỷ-lệ 5,04%.

Ngoài ra, tôi xin nói rằng các nhân-viên phục-

vụ tại Thủ-đô không có nghĩa là luôn luôn ở tại Thủ-đô là bởi vì còn có một số đồng nhân viên tuy là phục-vụ ở Thủ-đô nhưng rất thường phải đi công-tác ở các tỉnh. Tôi nói đến công-chức ở các Bộ như Bộ Công-Dân-Vụ, Bộ Kinh-Tế, Tổng-Ủy Dinh-Điền, Tổng-Ủy Nông-tín và Hợp-tác-xã, v.v... những công-chức đó dù có ở Thủ-đô vẫn phải đi công-tác ở ngoài; tôi không nói đến nhân-viên thuế-vụ là khác nữa.

Việc thuyên-chuyển mà Ông Dân-Biểu Cao-văn-Chiều vừa nêu lên thì dựa theo yếu-tố sau đây: Trước hết là tùy theo nhu cầu công-vụ, thứ hai là vì thuận-tiện cho gia-đình (tình trạng vợ chồng đều là công-chức, mỗi người phục-vụ một nơi). Ông Cao-văn-Chiều có nêu trường-hợp công-chức đã phục-vụ khá lâu tại tỉnh 5, 7 năm, có đệ đơn xin về Thủ-đô hay các Đô-thị, nhưng chưa được chấp-thuận, trường-hợp này rất hiếm. Nếu có đơn mà không được chấp-thuận hoặc là bị bác đi, vì công-chức đó có bị trừng-phạt về kỷ-luật, nên đơn xin về Trung-ương không được chấp-thuận, hoặc vì công-chức đó đang phục-vụ đặc lực và được tín nhiệm ở địa-phương, nên chưa được toại nguyện.

Đề kết luận, các công-chức ở địa-phương lúc nào cũng được chánh-quyền dành phần ưu-ái để nâng-đỡ và khuyến-kích.

Tôi xin kể ra đây một vài ví-dụ trong việc thăng thưởng. Trong mỗi kỳ nhóm họp đề cử xét việc thăng thưởng bất cứ ở các cấp, hoặc là chính tôi chủ tọa, hoặc là những nhân-viên dưới quyền tôi chủ-tọa đều là 75% tỷ-lệ dành cho những công-chức ở địa-phương trong việc thăng thưởng, ở Thủ-đô chỉ có 34%.

Thứ hai là thời gian thâm-niên đề được ghi bảng thăng thưởng đã được rút xuống. Nếu là công-chức ở Quận thì chỉ cần 18 tháng, nếu là nhân-viên ở Tỉnh thì cần 24 tháng, ở Trung-ương phải tới 3 năm mới được ghi trong bảng thăng-thưởng.

Điểm thứ ba, nếu họ phục-vụ trong các vùng nước độc hay nguy hiểm, thâm-niên tối thiểu lại được giảm xuống một phần ba (1/3) nữa.

Về thuyên-chuyển, nếu có lý-do chính đáng, đơn họ sẽ được xét ưu-tiên.

Về vấn-đề lưu dụng, chúng tôi xét vấn-đề lưu-dụng đến mức tối đa cho những nhân-viên ở các địa-phương, nếu họ tỏ ra xứng đáng.

Và điểm sau chót là về các quyền-lợi khác đều được chúng tôi cứu xét một cách khoan hồng và rộng rãi.

Tôi xin hết lời,

Ô. CAO-VĂN-CHIỀU.— Tôi xin cảm tạ Ông Bộ-Trưởng đã cho chúng tôi những lời giải-thích thích-đáng về những câu hỏi mà tôi vừa đặt khi nãy.

Chúng tôi sẽ không quên, khi về đơn-vị, phổ-biến những lời giải thích của Ông Bộ-Trưởng cho các anh em công chức ở Tỉnh, ở Quận, tại các địa-phương xa xăm để họ càng thêm phấn khởi và tri-ân lòng ưu ái của Chánh-Phủ đối với họ.

Tuy nhiên, trong sự giải-thích của Ông Bộ-Trưởng, chúng tôi thấy có một vài điểm cần phải minh định lại, đề nhờ Ông Bộ-Trưởng, nếu thấy cần giải thích thêm cho chúng tôi được rõ hơn.

Ông Bộ-Trưởng đã cho biết rằng sự truyền-chuyển từ địa-phương về Trung-ương khi nào cũng thực-hiện một cách khá đầy đủ; nhưng phần nhiều các công-chức được lưu nhiệm lâu ở một địa-phương là vì nhiều lý-do: hoặc vì nhu-cầu công-vụ, hoặc vì tình-trạng gia-đình; và những người không được truyền-chuyển về Trung-ương là hoặc bị trừng phạt về kỷ-luật, hoặc đã phục-vụ rất đặc-lục, thành sự hiện-diện của họ ở địa-phương trở nên rất cần.

Chúng tôi thấy có những trường-hợp, có lẽ không nhiều, nhưng cũng có vài trường-hợp, không đúng vào hai trường-hợp trên. Họ không phải bị trừng phạt về kỷ-luật, họ cũng không phải hạng công-chức quá đặc sắc, có thể nói họ ở trong hạng trung-bình; họ đã đệ đơn năm, sáu lần, chính vì tình-trạng gia-đình cần thiết. Ví dụ: họ có gia-đình hoàn toàn ở Huế, hoặc ở Saigon, cha mẹ, vợ con thường đau yếu; sau khi phục-vụ ở Quận đã bảy, tám năm, họ đưa đơn lên cấp trên để xin truyền-chuyển mà vẫn không được thỏa-mãn. Vì thế, chúng tôi, một lần nữa, thỉnh cầu Ông Bộ-Trưởng, nếu xét cần, sẽ chỉ thị cho các cấp địa-phương cứu xét trường-hợp các nhân-viên đó với tất cả sự khoan-hồng.

Một trường-hợp khác là có những công-chức người ở địa-phương, người ở Thủ-Đô, đã thuận tình làm đơn xin lưỡng-tương hoán-cải. Mặc dầu thế, đơn của họ cũng không được chấp-thuận.

Chúng tôi xin nêu các trường-hợp đó đề nhờ Ông Bộ-Trưởng hoặc giải-thích thêm, hoặc

lưu ý chỉ-thị cho các cấp thừa hành, đề trong phạm-vi có thể được, thỏa-mãn những nguyện-vọng chính đáng ấy.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Tôi xin trao lời cho Ông Bộ-Trưởng Phủ Tổng-Thống. Nếu Ông Bộ-Trưởng thấy cần giải-thích thêm, chúng tôi xin mời lên diễn-đàn.

Tôi xin mời Ông Bộ-Trưởng Phủ Tổng-Thống lên diễn-đàn.

Ô. BỘ-TRƯỞNG TẠI PHỦ TỔNG-THỐNG.— Trước hết tôi xin nêu lên một vấn-đề tiên-quyết, vấn-đề tiên-quyết đó là như thế này: Đúng theo điều 47 của Hiến-Pháp, tôi ra đây để trả lời rõ ràng một câu hỏi viết do bên Lập-Pháp đã chuyển cho tôi, và tôi đã được phép của Tổng-Thống để trả lời câu hỏi đó. Tôi cũng rất muốn, nghĩa là thảo-luận với Ông Dân-Biểu Cao-văn-Chiều, nhưng tôi sợ rằng nếu tôi thảo-luận như thế thì tức là tôi sẽ đi trái với điều 47 của Hiến-Pháp. Tôi chỉ có thể trả lời đúng trong phạm-vi câu hỏi viết, và đúng theo như vậy mà thôi.

Tuy nhiên, tôi thấy rằng Ông Dân-Biểu Cao-văn-Chiều đã nêu lên hai điểm đó, tôi cũng tự thấy rằng nếu mà cái này mà không ghi trong biên-bản tức là ngoài, với một tính cách không có chính-thức, thì tôi bằng lòng giải-thích. Nếu mà là chính thức thì tôi không giải-thích, là bởi vì đây không phải là một cuộc chất vấn, tôi chỉ có trách-nhiệm trước Tổng-Thống. Tuy-nhiên tôi nói nếu mà không có tánh cách chính thức thì tôi giải thích cho vui chơi với Ông Dân-Biểu. Cái điểm đó như thế này: Ông Dân-Biểu Cao-văn-Chiều có nêu là có những trường-hợp như vậy, thì nói như vậy, bây giờ tôi không thể nào mà nói rằng thì là làm sao được, tôi không có thể trả lời Ông tại sao có trường hợp như thế, như thế. . . .

Trước hết, tôi nói là khi mà nhân-viên đã được phân-phối cho các Bộ, thì các Bộ đó, nghĩa là sẽ toàn quyền điều động, cái đó là điểm thứ nhất, đó là điểm mà tôi nêu lên đầu tiên.

Điểm thứ hai, Ông Dân-Biểu cần phải cho biết rõ trường-hợp nào, đích danh cái trường-hợp nào, đó là điểm thứ hai. Còn cái chuyện « lưỡng-tương hoán-cải », tôi cũng xin nói lưỡng-tương hoán-cải là một chuyện, đó là convenances personnelles của người ta, người ta xin cái việc mà tự thay đổi với nhau: người ở thủ-đô về địa-phương và người địa-phương về thủ-đô, nhưng mà cái đó, cái người mà

có trách-nhiệm, cái cấp trên mà lo việc phân-phối nhân-viên, điều-động nhân-viên không phải chỉ có thể căn-cứ vào convenances personnelles của hai người công chức mà đối người ta, mà còn phải tùy theo hồ-sơ xấu hay tốt, tùy theo năng lực của từng người có được, thì mới được. Tôi xin trả lời như vậy.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Tôi xin cảm ơn Ông Bộ-Trưởng Phủ Tổng-Thống.

Sở dĩ chúng tôi mời Ông Bộ-Trưởng trở lên diễn-đàn là muốn dành cho Ông Bộ-Trưởng quyền trả lời một câu hỏi phụ của một Dân-Biểu, chớ chúng tôi không có ý đặt vấn-đề chất-vấn. Chúng tôi đã nói khi nãy là nếu Ông Bộ-Trưởng cần giải thích thêm, và Ông Bộ-Trưởng đã đồng ý lên diễn-đàn nên chúng tôi mới mời. Nếu Ông Bộ-Trưởng thấy không cần trả lời, thì đó là quyền của Ông Bộ-Trưởng, chúng tôi không có ý mời Ông Bộ-Trưởng lên diễn-đàn để mà chất-vấn.

Về việc Ông Bộ-Trưởng xin không ghi biên-bản, thì ban Chủ tọa chúng tôi không đồng ý vì những cuộc thảo-luận trong Quốc-Hội đều phải ghi biên-bản cả. Một lần nữa chúng tôi xin cảm ơn Ông Bộ-Trưởng.

Xin mời Bạn Trưởng-Khối Liên-Minh Xã-Hội.

Ô. LÊ-TRỌNG-QUÁT.— (Trưởng - Khối Liên - Minh Xã-Hội).

Tôi xin nhân-danh Khối Liên-Minh Xã-Hội để phản-đối một việc vừa xảy ra tại diễn-đàn này.

Khi nãy Bạn Đồng Viện Cao-văn-Chiều có nêu lên thêm một câu hỏi — tiếp theo lời giải-thích của Ông Bộ-Trưởng Phủ Tổng-Thống. Nếu Ông Bộ-Trưởng Phủ Tổng-Thống thấy rằng, đúng theo điều 47 của Hiến-Pháp, không thấy cần phải giải-thích thêm, thì Ông Bộ-Trưởng Phủ Tổng-Thống rất có quyền để không giải-thích thêm. Chúng tôi không có điều gì để phản đối cái việc đó, còn nếu Ông Bộ-Trưởng Phủ Tổng-Thống thấy rằng, mặc dầu điều 47 Hiến-Pháp quy-định như vậy, nhưng Ông muốn giải-thích cho sáng tỏ vấn-đề thêm cho chúng tôi hiểu, thì Ông cứ giải-thích, và chúng tôi sẽ cảm-ơn mỹ-ý đó. Ngoài ra diễn-đàn Quốc-Hội không phải là nơi để bất cứ một ai có thể nói chơi và cái sự nói chơi đó chúng tôi phản đối.

(Vỗ tay)

Ô. CHỦ-TỊCH.— Xin mời Ông Bộ-Trưởng Phủ Tổng-Thống.

Ô. BỘ-TRƯỞNG TẠI PHỦ TỔNG-THỐNG.— Tôi nói là tôi trả lời không chánh-thức, còn tôi hiểu là diễn-đàn Quốc-Hội không phải là nơi ai nói chơi, mà tôi cũng xin nói tôi là Bộ-Trưởng Phủ Tổng-Thống, tức tôi là Nhân-viên trong Chánh-Phủ, tôi là đại-diện của Tổng Thống, tôi cũng có thể nói rằng: không phải là tôi trả lời bất cứ một ai. Cái đó là cái điều mà tôi muốn nêu lên, còn cái chuyện kia là chuyện tôi phải tôn-trọng Hiến-Pháp, thì cái vấn-đề tiên quyết tôi phải nêu lên là như vậy tôi phải minh-định rõ ràng là Hiến-Pháp là thế nào. Cái đó là cái điều tôi muốn. Còn cái chuyện tôi nói là khi mà Ông Dân-Biểu Cao-văn-Chiều nêu lên, thì tôi nói là tôi có thể trả lời không chánh-thức. Còn cái quyền ghi biên-bản hay không ghi là tùy Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội. Nếu Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội thấy cần phải ghi biên-bản thì cứ việc ghi biên-bản.

Tôi xin trả lời Ông Dân-Biểu Lê-trọng-Quát rằng: nếu diễn-đàn Quốc-Hội, tôi xin nhắc lại, nếu diễn-đàn Quốc-Hội không phải là nơi bất cứ ai cũng có thể tới nói chơi, thì một Vị Bộ-Trưởng trong Chánh-Phủ cũng không phải là có thể lúc nào cũng trả lời bất cứ một cái gì được bởi vì thi-giờ đó là thi-giờ chung của Chánh-Phủ, của nhân-dân.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Xin cảm-ơn Ông Bộ-Trưởng Phủ Tổng-Thống. Tôi thấy Ông Trưởng-Khối Liên-Minh Xã-Hội còn gơ tay, chúng tôi xin mời Ông Trưởng-Khối Liên-Minh Xã-Hội một lần nữa.

Ô. LÊ-TRỌNG-QUÁT.— (Trưởng-Khối Liên-Minh Xã-Hội).

Tôi xin một lần nữa xác-định cho rõ ràng những điều tôi vừa nói là: thứ nhất, chúng tôi hoàn-toàn không phản-đối Ông Bộ-Trưởng Phủ Tổng-Thống, nếu như Ông vừa nêu lên trong vấn-đề tiên-quyết, Ông thấy rằng theo điều 47 Hiến-Pháp, Ông không có bổn-phận phải trả lời thêm. Điều đó chúng tôi hoàn-toàn không phản-đối. Còn nếu Ông cứ trả lời thêm rồi Ông lại nói rằng là nếu nói chơi thì hãy nói, thì cái đó không có thể chấp nhận được trong Tòa nhà Lập-Pháp này, đối với bất cứ ai, và nhất là nếu Vị đó lại là một Vị Bộ-Trưởng, thì càng nên phải tôn-trọng cái diễn-đàn này hơn.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Chúng tôi xin Quý Đồng Viện cho thông-qua vấn-đề này. Chúng tôi sẽ qua vấn-đề thứ hai là vấn-đề «động-viên các Thanh-niên nhập-ngũ» nêu ra đề-yêu-cầu Ông Bộ-Trưởng Phụ-Tá Quốc-Phòng giải-thích. Văn-Phòng đã cử Bạn

Ngô-khắc-Tĩnh đứng ra đặt câu hỏi tại Quốc-Hội. Chúng tôi xin mời Bạn Ngô-khắc-Tĩnh lên diễn-đàn.

Ô. NGÔ-KHẮC-TỈNH.— Chiếu điều 47 mới của Hiến-Pháp, tôi rất lấy làm hân-hạnh được Văn-Phòng Quốc-Hội chỉ-định đề ngày hôm nay lên diễn-đàn này đặt vấn-đề cho Ông Bộ-Trưởng Phụ-Tá Quốc-Phòng.

Sở-dĩ chúng tôi đặt ra những vấn-đề này, vì gần đây các giới thanh-niên, công-chức và trí-thức có nêu lên nhiều thắc-mắc chung quanh vấn-đề động-viên. Những thắc-mắc đó liên-quan đến nhiều vấn-đề: lệnh gọi nhập-ngũ, việc khám sức khoẻ khi nhập-ngũ, vấn-đề thăng trật cho các Chuẩn-úy trừ-bị Thủ-Đức và việc động-viên các thanh-niên có đủ điều-kiện.

Đề khỏi mắt thì giờ của Quốc-Hội, tôi xin đặt ngay vấn-đề.

Đề các giới nói trên được yên-tâm phục-vụ đất nước trong giai-đoạn hiện tại, xin trân-trọng yêu-cầu Ông Bộ-Trưởng Phụ-Tá Quốc-Phòng giải-đáp các thắc-mắc dưới đây :

Vấn-đề thứ nhất.— Những thanh-niên được Hội-đồng Giám-định Y-khoa cho miễn dịch vĩnh-viễn (réforme définitive) có khi nào bị gọi nhập-ngũ không? Trong trường-hợp những thanh-niên nói trên có thể bị tái nhập-ngũ, Nha Công-Vụ sẽ giải-quyết vấn-đề tuyển-dụng và lương-bổng của họ ra sao ?

Đến đây, chúng tôi cũng muốn giải-thích thêm một vài điểm để giúp cho Ông Bộ-Trưởng Phụ-Tá Quốc-Phòng hiểu rõ thêm câu hỏi. Sở-dĩ Quốc-Hội có đặt câu hỏi đó là để tránh cho Nha Công-Vụ làm những việc có thể hại đến Ngân-sách Quốc-gia.

Vấn-đề thứ hai.— Tại sao có những công-chức khi xin nhập-ngạch thì Hội-đồng Giám-định Y-khoa cho là thiếu sức khoẻ (inapte) mà khi nhập-ngũ lại xếp vào hạng có đầy đủ sức khoẻ để chiến-đấu (apte pour le service armé)?

Vấn-đề thứ ba.— Những sĩ-quan trừ-bị tốt nghiệp Liên-Trường Võ-Khoa Thủ-Đức, tại sao không được mang cấp bậc Thiếu-Úy? Sau khi ra trường 6 tháng có bao nhiêu phần trăm Chuẩn-Úy được thăng Thiếu-Úy?

Vấn-đề thứ tư.— Hiện nay có một số thanh-

niên đủ điều-kiện (có bằng Tú Tài phần I trở lên và trong hạn tuổi) mà vẫn không bị động-viên. Bộ đã có những biện-pháp nào để kiểm-soát toàn thể các thanh-niên có đủ điều-kiện bằng cấp, thi hành quân dịch ?

Tôi xin hết lời.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Chúng tôi xin Ông Bộ-Trưởng Phụ-Tá Quốc-Phòng vui lòng lên diễn-đàn giải-thích.

Ô. BỘ-TRƯỞNG PHỤ-TÁ QUỐC-PHÒNG.— Tôi xin lần lượt giải thích những điểm thắc-mắc mà Ông Dân-Biểu Ngô-khắc-Tĩnh vừa nêu lên về vấn-đề động-viên thanh-niên.

Thắc-mắc thứ nhất là :

Những thanh-niên được Hội-đồng Giám-định Y-khoa cho miễn dịch vĩnh-viễn, có khi nào bị gọi nhập-ngũ không? Trong trường-hợp những thanh-niên nói trên có thể bị gọi tái nhập-ngũ, Nha Công-Vụ sẽ giải quyết vấn-đề tuyển-dụng và lương-bổng của họ ra sao. Tôi xin trả lời như sau :

Những thanh-niên hay cựu quân-nhân đã được Hội-đồng này miễn dịch liệt vào hạng miễn dịch vĩnh-viễn (réforme définitive) từ mấy năm về trước, thì theo thể-lệ hiện-hành và vì tình-trạng khẩn cấp, vẫn có thể bị gọi lại, vì tình-trạng sức khoẻ của các đương-sự có thể thay đổi sau một thời gian. Sau khi khám lại, nếu đương-sự vẫn không đủ sức khoẻ, tình-trạng của họ sẽ được giải-quyết dứt khoát.

Tuy nhiên, mới đây Bộ Quốc-Phòng đã ra lệnh tạm thời đình chỉ việc gọi tái nhập-ngũ những loại thanh-niên nói trên.

Riêng về các thanh-niên đã được Hội-đồng Kiểm-tra Trưng-binh xếp vào loại bất lực vĩnh-viễn (inapte définitif) sẽ được miễn thi hành quân-dịch thường lệ với tư cách binh-nhi. Tuy nhiên, trong số này, nếu có những thanh-niên có bằng Tú-Tài phần I trở lên thì họ vẫn có thể được gọi để khám sức khoẻ lại với tư cách sinh-viên sĩ-quan trừ-bị, vì lẽ tiêu chuẩn khám sức khoẻ cho tân-binh quân-dịch khác với tiêu-chuẩn khám sức khoẻ cho sinh-viên sĩ-quan. Nếu được nhìn nhận có đủ sức khoẻ, họ sẽ được gửi đi học lớp đào-tạo sĩ-quan trừ-bị. Tôi nói các tiêu chuẩn khám sức khoẻ cho tân-binh, cho binh-nhi, khác với tiêu chuẩn khám sức khoẻ cho sĩ-quan trừ-bị.

Tôi lấy một thí dụ : như về mắt, người binh-nhi đó phải bắn súng, cho nên về « acuité visuelle »

phải đưa tới độ nào thì mới được chấp nhận. Còn trái lại, một người sĩ-quan có thể cận thị nặng mà vẫn có thể thi-hành được nhiệm-vụ khi mà đã mang kính điều-chỉnh (verres correcteurs).

Thắc mắc thứ hai là :

Tại sao có những công-chức khi xin nhập-ngạch thì Hội-đồng Y-khoa cho là thiếu sức khỏe (inapte) mà khi ngáp ngủ lại xếp vào hạng có đầy đủ sức khỏe để chiến đấu (apte pour le service armé). Tôi xin trả lời như sau :

Trường-hợp nêu trên chỉ là hạn hữu.

Theo thề-thức khám sức khỏe hiện áp-dụng trong quân-đội thì trong trường-hợp người đến khám xuất-trình các chứng-chỉ Y khoa do Y-sĩ công hay tư cấp, Y-sĩ quân-đội không dựa vào các chứng-chỉ này để loại ngay đương-sự, mà sẽ khám và thử nghiệm lại xem các điều ghi trên chứng-chỉ còn hợp với tình-trạng sức khỏe hiện tại của đương-sự hay không, so sánh tình-trạng này với tình-trạng của đương-sự lúc lâm bệnh khi trước, rồi mới quyết-định có cho đương-sự nhập-ngũ hay loại ra ngoài, căn cứ vào các tiêu-chuẩn đã ấn-định cho việc khám sức khỏe quân nhân.

Do đó một số công-chức trước đây, khi xin nhập-ngạch đã bị Hội-đồng Y-khoa Dân-Y cho là thiếu sức khỏe vì bệnh tật, nhưng sau một thời gian điều-trị, nếu bệnh tình đã khỏi và đương-sự được gọi nhập ngũ, Y-sĩ của quân-đội sau khi khám sức khỏe thấy tình-trạng của đương-sự hợp với tiêu-chuẩn cần thiết, sẽ nhìn nhận đương-sự có đủ sức khỏe về thể-chất để chiến-đấu.

Ngoài ra, tôi cũng xin thêm rằng về bên phía công-chức vì lẽ quỹ Hưu-Bồng Văn-Giai phải bảo-đảm cho người công-chức chánh ngạch cho đến khi mãn phần, và sau đó cho những người thừa-kế, cho nên cơ-quan này có nhiệm-vụ phải xem xét kỹ chứng-chỉ khám sức khỏe của người công-chức khi xin nhập-ngạch. Ví dụ: nếu trong chứng-chỉ khám sức khỏe ghi là có một cái sẹo do bệnh lao-phổi cũ đã để lại, thì dù Bác-sĩ có chứng-nhận rằng đương-sự đã lành hẳn và có đủ điều-kiện sức-khoẻ để phục-vụ trong ngạch công-chức, thì cơ-quan Hưu-bồng vẫn có thể phản đối việc nhập-ngạch.

Điểm thắc-mắc thứ 3 là như sau: Những Sĩ-quan trừ-bị tốt-nghiệp Trường Võ-khoa Thủ-Đức tại sao không được mang cấp bậc Thiếu-Úy.

Sau khi ra trường 6 tháng, có bao nhiêu phần trăm Chuẩn-Úy được thăng Thiếu-Úy? Đây là lời giải-thích của Bộ Quốc-Phòng :

Trong thời kỳ chiến-tranh trước đây, các thanh-niên tốt-nghiệp Khóa đào-tạo Sĩ-quan ở Thủ-Đức được hưởng cấp Thiếu-Úy.

Nhưng theo kinh-nghiệm đã thâu lượm được, Bộ Quốc-Phòng đã nhận thấy rằng phải ít nhất hai năm mới có thể đào-tạo được một Sĩ-quan xứng đáng mang cấp bậc Thiếu-Úy chỉ-huy đơn-vị một cách hữu-hiệu.

Mặt khác vì nhu-cầu của Quân-đội cần phải đào-tạo gấp rút cán bộ chỉ-huy, nên thời gian huấn-luyện các Sinh-viên Sĩ-quan trừ-bị không thể kéo dài lời hai năm được.

Do đó, kể từ Khóa thứ 6 Thủ-Đức, tức là từ đầu năm 1957 trở đi, các sinh-viên Sĩ-quan Thủ-Đức chỉ được cấp bậc Chuẩn-Úy khi tốt-nghiệp mà thôi.

Vả lại, cấp Chuẩn-Úy là cấp tập-sự của ngạch Sĩ-quan. Sau khi ra trường, và đã phục-vụ được một năm, các đương-sự có thể được thăng Thiếu-Úy tạm-thời, nếu không bị phạt nhiều và được phê-điểm khá.

Riêng đối với các Sĩ-quan có văn-bằng kỹ-sư mà Quân-đội cần đến khả-năng chuyên-môn của họ ngay, thời gian tập-sự ở cấp Chuẩn-Úy có thể rút ngắn xuống 6 tháng, tức là sau 6 tháng ở cấp bậc này, các đương-sự có thể được thăng lên cấp Thiếu-Úy tạm-thời. Số này chỉ tới 2% của tổng-số sinh-viên Sĩ-quan thuộc mỗi Khóa Thủ-Đức.

Điểm thắc-mắc thứ tư là như sau :

Hiện nay có một số thanh-niên đủ điều-kiện có bằng Tú-Tài phần I trở lên, và trong hạn tuổi, mà vẫn không bị động-viên, Bộ đã áp-dụng những biện-pháp nào để kiểm-soát toàn-thể các thanh-niên có đủ điều-kiện bằng cấp, thi-hành quản-dịch?

Việc gọi và hoãn nhập-ngũ cho các thanh-niên có bằng Tú-Tài trở lên căn cứ vào quyết-định của một Ủy-Ban Liên-Bộ thành-lập do sắc-lệnh số 177/Q.P. ngày 22 tháng 7 năm 1960 và sắc-lệnh số 42/Q.P. ngày 15 tháng 3 năm 1962 gồm có đại-diện các Bộ Nội-Vụ, Kinh-Tế, Quốc-Gia Giáo-Dục, Quốc-Phòng, Tổng Nha Công-Vụ, đại-diện chủ-nhân xí-nghiệp tư và đại-diện Bộ hay Nha có công-chức được đề-nghị hoãn.

Sở dĩ có một số thanh-niên có bằng Tú-Tài trở lên và ở trong hạn tuổi nhập-ngũ mà chưa bị động-viên, là vì các đương-sự đã được Ủy-Ban Liên-Bộ cho hoãn, vì một trong những lý-do đã nêu lên trong những sắc-lệnh và luật-lệ về những vấn-đề đó. Ví dụ như là :

- Thật cần-thiết cho công-vụ của công-sở liên-hệ,
- Hoặc là vì những vấn-đề cần-thiết cho nền kinh-tế Quốc-gia,
- Hoặc là sinh-viên Đại-học, Học-Viện Quốc-Gia Hành-Chánh, và các trường Cao-đẳng chuyên-nghiệp, vân vân...
- Hoặc là vì lý-do gia-cảnh : có hai anh hay em đã « bỏ mình vì Tò-quốc », có 6 con trở lên, con một mà người cha đã bỏ mình vì Tò-quốc, con một của góa-phụ hay con một mà cha mẹ đều già yếu trên 60 tuổi, tàn tật và nghèo khổ, anh cả mà cha mẹ đã chết và phải nuôi dưỡng nhiều em còn vị thành-niên.

Ngoài ra, việc gọi nhập ngũ vẫn áp-dụng theo nguyên-tắc gọi hết một lớp tuổi rồi mới gọi đến lớp tuổi sau, ngoại trừ một vài hạng chuyên-viên có thể được gọi nhập-ngũ bất cứ thuộc lớp tuổi nào, trong phạm-vi từ 20 đến 33 tuổi, (ví dụ : chuyên-viên Y-Tế, Thú-Y vân vân...) Tôi nói là gọi từng lớp thanh-niên ví dụ : Gọi hết lớp thanh-niên sanh năm 1937 rồi mới gọi đến thanh-niên sanh năm 1938. Do đó, những thanh-niên có bằng Tú-Tài, nhưng chưa thuộc lớp tuổi đang được gọi, thì vẫn được đương-nhiên hoãn nhập-ngũ.

Để kiểm-soát toàn-thề thanh-niên có bằng Tú-tài, Bộ Quốc-Phòng đã áp-dụng các biện-pháp sau đây :

1) Sau ngày ban hành Sắc-lệnh số 177/QP ngày 22-7-1960, Bộ Quốc-Phòng đã ra thông-cáo buộc tất cả các thanh-niên từ 20 đến 33 tuổi phải khai văn-bằng và địa-chỉ. Ngoài ra, hàng năm, sau kỳ thi Tú-tài phần I khóa II, Bộ Quốc-Phòng ra thông-cáo

yêu-cầu các thanh-niên mới trúng-tuyển phải khai văn-bằng và địa-chỉ.

Điều thứ 2, Bộ Quốc-Phòng đã căn-cứ vào danh-sách thanh-niên đậu bằng Tú-Tài, do Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục và Phái bộ văn-hóa Pháp cung-cấp để truy ra những thanh-niên cố ý không khai. Đối với những thanh-niên trốn tránh nhiệm-vụ khai báo văn-bằng, Bộ Quốc-Phòng đã ra thông-cáo ghi rõ danh-tánh từng người và gọi nhập-ngũ tập-thể, người nào không trình-diện nhập-ngũ sẽ bị truy-tầm và truy-tố theo luật-lệ hiện hành.

Điều thứ ba, theo lời yêu-cầu của Bộ Quốc-Phòng, Nha Công-Vụ cũng đã gửi danh-sách các công-chức có văn-bằng Tú-tài trở lên thuộc các công-sở.

Điều thứ tư, mỗi khi nhận được thơ tố-cáo thanh-niên nào có bằng tú-tài mà trốn nhập-ngũ, Bộ Quốc-Phòng vẫn giao cho Nha An-ninh Quân-đội hoặc Hiến-binh điều-tra lại danh-tánh và địa-chỉ đương-sự để gọi nhập-ngũ ngay.

Điều thứ 5, mỗi khi xảy ra tai-nạn xe cộ, Hiến-binh hỏi giấy các người liên-can để kiểm-soát giấy biên-nhận đã khai văn-bằng của các thanh-niên có bằng tú-tài.

Điều thứ 6, Bộ Quốc-Phòng liên-lạc với Bộ Nội-Vụ đề Quân-cảnh và Cảnh-sát phối hợp kiểm-soát các thanh-niên tại các nơi công-cộng để bắt những kẻ có văn-bằng Tú-Tài trở lên trốn tránh nhập-ngũ, hoặc trốn khai văn-bằng. Tôi xin hết.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Ban Chủ-tọa chúng tôi xin thay mặt Quốc-Hội cảm ơn Ông Bộ-Trưởng Phủ Tổng-Thống kiêm Phụ-Tá Quốc-Phòng đã giải-thích về vấn-đề luân-nhiệm công-chức và động-viên các thanh-niên nhập-ngũ giúp cho việc cứu-xét Ngân-sách Quốc-gia tài-khoá 1963 có được những yếu-tố đầy đủ hơn. Nếu Quý Bạn Đồng-Viện không có ý-kiến gì thêm, thì chúng tôi xin ngưng nhóm buổi họp hôm nay. Và xin nhắc Quý Đồng-Viện chút nữa chúng ta sẽ tiếp-tục thảo-luận về Ngân-sách của Bộ Công-Chánh và Giao-Thông. Tôi xin tuyên-bố tạm ngưng buổi họp hôm nay.



Tạm ngưng : 10 giờ 02



Tái nhóm : 10 giờ 48

MỤC XIX : BỘ CÔNG-CHÁNH VÀ GIAO-THÔNG

(Tiếp theo)

Ô. CHỦ-TỊCH.— Chương-trình Nghị - sự sau cuộc tiếp-xúc với Ông Bộ-Trưởng Phụ-tá Quốc-Phòng và Ông Bộ-Trưởng Phủ Tổng-Thống là tiếp-tục thảo-luận và biểu-quyết Dự-thảo luật số 95/II về Ngân-sách Quốc-gia tài-khoá 1963.

Chúng tôi xin nhắc Quý Bạn Đồng-viện là hôm qua chúng ta đương thảo-luận Ngân-sách Bộ Công-Chánh và Giao-Thông về các chương 1 đến chương 7.

Hôm qua còn một số các Bạn Dân-Biểu đã giơ tay xin lên diễn-đàn, chúng tôi sẽ xem lại danh-sách quý Bạn đó, và trước khi đó chúng tôi xin mời Bạn Trần-văn-Trai mới vừa giơ tay.

Ô. TRẦN-VĂN-TRAI.— Sau cuộc hội họp sớm mai này và cuộc xảy ra ở tại diễn-đàn này anh em Dân-Biểu ở trong Khối Liên-Minh Xã-Hội có hội họp, cử tôi đại-diện cho Khối Liên-Minh Xã-Hội. Tôi lên đây xin phép trình-bày vài ý-kiến. Tất cả anh em chúng tôi ở trong Khối Liên-Minh Xã-Hội đều hết sức tán-thành ý kiến của Ông Trưởng Khối chúng tôi, tức là Bạn Lê-trọng-Quát đã lên đây trình-bày ý-kiến của Khối chúng tôi. Những ý-kiến mà Bạn Lê-trọng-Quát đã trình-bày tại đây không phải là ý-kiến riêng của một mình Ông Dân-Biểu Lê-trọng-Quát. Những ý-kiến đó là ý-kiến của toàn Khối chúng tôi do Bạn Lê-trọng-Quát lên đây, không phải là với tư cách Dân-Biểu riêng, mà với tư-cách là Trưởng Khối Liên Minh Xã-hội. Tất cả anh em chúng tôi đều nghĩ hết sức bình-tĩnh, nhưng mà hết sức phiền lòng, vì thấy cử-chỉ của Ông Bộ-Trưởng Tổng-Thống Phủ, kiêm Phụ-Tá Bộ-Trưởng Quốc-Phòng, vì có lý-do gì mà lên đây, ở tại diễn-đàn này nói rằng: những lời mà trả lời với Ông Bạn Đồng-Viện Cao-văn-Chiêu lên đây với tư-cách là đại-diện của Quốc-Hội, là những lời nói «vui chơi». Vì cái lời ấy làm cho anh chị em chúng tôi hết sức là phiền lòng, và chắc chắn rằng ý-kiến của anh chị em bên Khối Liên-Minh Xã-Hội cũng được phần nào, nếu không nói là tất cả, anh em bên Khối Cộng-Đồng Nhân-Vị đồng ý về ý-kiến đó với chúng tôi. Thêm nữa Bạn Trưởng-Khối của chúng tôi là Lê-trọng-Quát cũng như chúng tôi đã trình-bày, không phải là với tư-cách là Dân-Biểu, mà là với tư-cách là Trưởng-Khối, như vậy những lời trả lời của Bạn Lê-trọng-Quát là trả lời cho Khối Liên-Minh Xã Hội của chúng tôi. Chúng tôi không muốn kéo dằng-dài, Khối anh em

chúng tôi thiết tưởng rằng phải chấm dứt, và nói rằng có thể coi là chấm dứt, nhưng mà chúng tôi ước mong và chắc chắn rằng những việc xảy ra hồi sớm mai này, tại diễn-đàn này, chúng tôi thiết-tưởng rằng sau này không có lý-do gì có thể diễn trở lại. Vậy nên chúng tôi xin thắc-mắc trực-tiếp, chúng tôi xin thắc-mắc, toàn-thê Khối Liên-Minh đề xác-nhận một lần nữa rằng những lời của Bạn Lê-trọng-Quát đã trình-bày đây đều là ý-kiến của toàn-thê của anh chị em chúng tôi ở trong Khối Liên-Minh Xã-Hội.

(Vỗ tay)

Ô. NGUYỄN-VĂN-LIÊN.— Ông Trần-văn-Trai, Phó Trưởng Khối Liên-Minh Xã-Hội vừa nhắc lại một sự kiện vừa xảy ra và cũng nói rằng: Khối chúng tôi chắc chắn cũng tán đồng ý-kiến của Bạn, do đó chúng tôi xin đại-diện Khối Cộng-Đồng Nhân-Vị đề có một vài nhận xét.

Vâng, Bạn Trần-văn-Trai nói đúng là chúng tôi hân-hoan thấy Ông Trưởng Khối Liên Minh Xã-Hội có sáng-kiến can-thiệp thích-ứng. Tuy nhiên, chúng tôi xin phép lưu ý một khía cạnh là về phần Ông Bộ-Trưởng đã nói rằng, câu hỏi đặt thêm là ngoài phạm-vi thẩm quyền trả lời của Ông Bộ-Trưởng, theo điều 47 Hiến-Pháp, và dùng danh từ «nói vui chơi» để mà ngó ý rằng: vì nhỡ ý đối với Bạn Cao-văn-Chiêu, Ông Bộ-Trưởng Phủ Tổng-Thống sẵn-sàng góp ý-kiến như là một ý-kiến tư, không phải chính-thức, không phải là đề thi - hành điều 47 Hiến-Pháp. Chúng tôi nhận xét rằng: khi Ông Bộ-Trưởng dùng danh-từ «vui chơi», Ông không có một ác ý gì.

(Có tiếng đập bàn lẻ tẻ của các vị Dân-Biểu Khối Liên-Minh Xã-Hội).

Chúng tôi thiên nghĩ Ông Bộ-Trưởng không có một ác ý gì đối với Quốc-Hội, và suy định như vậy là một nhỡ ý của Quốc-Hội đối với Ông Bộ-Trưởng. Nhưng dầu không ác ý, danh-từ «vui chơi» vẫn không hợp thời. Vậy chúng tôi tán trợ việc phản-đối của Bạn Trưởng Khối Liên-Minh Xã-Hội.

(Vỗ tay)

Dầu Ông Bộ-Trưởng không có một ác ý nào, dầu Ông Bộ-Trưởng hoàn toàn ngay tình, nhưng đại-diện Tổng-Thống đến diễn-đàn Quốc-Hội đề thi-

hành điều 47 mới của Hiến-Pháp không nên sơ-hở đầu về hình-thức.

(Vỗ tay)

Do đó, cùng Khối Liên-Minh Xã-Hội, Khối Cộng-Đồng Nhân-Vị chúng tôi rất tán-đồng ý-kiến của Bạn Trưởng Khối Lê-trọng-Quát,

(Vỗ tay)

và chúng tôi hân hoan thấy Bạn đã nhanh trí, can-thiệp cấp thời,

(Vỗ tay)

can-thiệp vì uy-tín của Quốc-Hội.

(Vỗ tay)

Ô. CHỦ-TỊCH.— Tôi xin cảm ơn Bạn đại-diện của Khối Cộng-Đồng Nhân-Vị. Chúng tôi xin Quý Bạn cho thông qua vấn-đề đó, chúng ta nên sang qua thảo-luận về Ngân-sách Bộ Công-Chánh và Giao-Thông. Tôi xin Quý Bạn thông cảm về đề-nghị của tôi.

Chúng tôi xin mời hai Bạn có gior tay lên diễn-đàn hôm qua là Bạn R'Com-Damju và Bạn Phạm-vấn-Thùng.

Ô. R'COM-DAMJU.— Hôm qua, có rất nhiều Bạn Đồng-Viện đã phát-biểu về Bộ Công-Chánh, hôm nay chúng tôi cũng có một ý-kiến nhỏ để góp vào phần thảo-luận Ngân-sách Quốc-gia năm 1963 về Bộ Công-Chánh.

Sự thảo-luận của chúng tôi hôm nay không phải là Chánh-Phủ không đề ý đến, nhưng chúng tôi muốn xin thêm theo lời yêu cầu của đồng-hào cử-tri của chúng tôi.

Hiện tại tỉnh nhà của chúng tôi rất nghèo, vì mới được thành-lập hơn ba tháng, chưa đủ phương-tiện hoạt-động. Trước ngày được thành-lập tỉnh này, vùng này kêu là Quận Cheo-Reo. Các Bạn Đồng-Viện cũng đã biết nơi này rất nguy-hiêm vì tại đây Việt Cộng đã thiết-lập nhiều mật-khu để làm địa-bàn hoạt-động và nhiều căn-cứ « tiếp-liệu » quan trọng để khủng-bố và phá-hoại các tỉnh láng-giềng như Pleiku, Phú-Yên, Banmethuot và Kontum.

Mới gần đây, vì có thành-lập tỉnh mới, sự hoạt-động của quân-đội vùng 2 chiến-thuật đã lượm được nhiều kết-quả lớn lao. Họ đã phá được nhiều mật-khu, nhiều căn-cứ tiếp-liệu quan-trọng và lấy được nhiều vũ-khí tối-tàn của Cộng-sản tại núi Dlaya.

Bởi vậy nếu muốn cho sự huy-động của quân-đội được mau lẹ hơn, đề tiêu diệt Cộng-sản tại vùng nói trên, và muốn cho sự hoạt-động nhanh chóng của Chánh quyền địa-phương, chúng tôi xin Chánh-Phủ đề ý đến đường giao-thông của tỉnh này.

Tỉnh Phú-Bồn hiện tại có một con đường vô mà thôi. Con đường này rất nhỏ hẹp, từ trước đến hồi này chưa được mở rộng. Có sự sửa chữa thường xuyên của Ty Công-Chánh Pleiku, nhưng mà sự sửa chữa đó chưa có một phần nào được thỏa mãn. Theo ý của chúng tôi, có thành lập tỉnh như vậy, phải mở thêm nhiều đường khác. Hiện tại, tại Phú-Bồn, nếu có xảy ra việc gì, chúng ta chỉ có dùng một phương-tiện bằng máy bay mà thôi, không có đường khác làm trục giao-thông.

Về kinh-tế tỉnh nhà chúng tôi cũng gặp nhiều sự khó khăn như trong tháng 8, 9 vừa qua, các xe camion hàng nặng chở gạo cho tỉnh Phú-Bồn, không đi được đường này, vì gặp vài cầu còn yếu và đường hẹp bị bùn lầy. Tỉnh trưởng có gián đoạn một thời gian

Chúng tôi nhận xét rằng đường này rất quan trọng về kinh-tế và an-ninh của tỉnh mới, như vậy chúng tôi xin đề-nghị 3 điểm như sau :

1.— Xin Bộ Công-Chánh vui lòng sửa chữa lại đường cũ từ ngã ba đường Banmethuot lên Phú-Bồn. Đường này rất tốt, ít gặp sông lớn và có lợi cho Quận Thuận-Mãn. Quận này sẽ lên đóng tại đó trong ngày gần đây. Hơn nữa, tại đó có dự-định của Chánh-Phủ sẽ khai-thác vùng đó làm Dinh-điền cho đồng bào Kinh-Thượng trong ngày gần đây.

2.— Xin Bộ Công-Chánh vui lòng giúp thêm dụng-cụ và phương-tiện cho Ty Công-Chánh Phú-Bồn để mở rộng đường tỉnh lộ số 7 từ Pleiku đến Phú-Bồn trong mùa nắng sắp tới và sửa lại các cầu cống bị hư hỏng.

3.— Con đường này rất quan-trọng liên-quan đến sự mở mang và khai-thác đất đai của đồng-bào Kinh-Thượng tại tỉnh này, nhưng mà con đường này chưa được an-ninh hoàn-toàn. Đường đó kêu là đường tỉnh lộ số 7 Phú-Bồn — Tuy-Hòa. Nếu đường ấy được Chánh-Phủ sửa chữa lại và an-ninh được bảo-đảm, thì chúng tôi tưởng rằng về kinh-tế tỉnh nhà rất phồn-thịnh và đồng-bào Kinh-Thượng sẽ có đời sống no-ấm và hạnh-phúc.

Ô. PHẠM-VẤN-THÙNG.— Hôm nay tôi bước chân đến diễn-đàn Quốc-Hội, thật là sung-sướng,

hân-hoan, hơn bao giờ hết trong phiên họp của Pháp-nhiệm vừa rồi cũng như Pháp-nhiệm này.

Tôi lên trước diễn-đàn Quốc-Hội to tiếng làm cho không khí Quốc-Hội sôi nổi. Thật, làm sao tôi không to tiếng? Trước diễn-đàn Quốc-Hội của nhân-dân, một khóa vừa qua, những tiếng nói của nhân-dân không có gì được người ta chú ý. Đã vậy, trong khi thảo-luận Ngân-sách Quốc-gia tài-khoá 1963, tại diễn-đàn của nhân-dân, hai bên có hai bụi môn làm cho tôi tưởng-tượng lại một cái gì ở diễn-đàn này mà người ta muốn số chúng tôi! Bụi môn tượng-trưng cho cái gì? Tôi xin đề nhường lời lại cho Quý Vị tìm hiểu lấy?

Hôm nay, Quốc-Hội lại tiếp một Vị Bộ-Trưởng của Tổng-Thống Phủ, dẹp hai bụi môn này mà thế vào bằng hai bụi chuối nước. Nhưng trước diễn-đàn lại có bao nhiêu cảnh bực lòng của nhân dân! Sự Quốc-Hội tiếp Ông Bộ-Trưởng vô cùng long trọng với lễ nghi cần-thiết mà Quý Vị Dân-Biểu ở đây, ngay như chúng tôi ở đây, cũng hết sức thận trọng và lễ-phép. Ông Bộ-Trưởng đến ngồi đây với tiện nghi tối-thiểu của Quốc-Hội. Theo Nội-Quy của Quốc-Hội và sự sinh-hoạt Quốc-Hội, Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội tượng-trưng cho cơ quan Lập-Pháp, khi Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội bước đến bàn chủ-tọa đoàn thì toàn thể cử-tọa hiện-diện đều đứng dậy theo lễ-nghi thường-thức của Quốc-gia, trong khi Ông Bộ-Trưởng vẫn ngồi yên chỗ đó. Bước lên diễn - đàn Ông Bộ-Trưởng vẫn để tay trong túi quần và những lời diễn tả của Ông Bộ-Trưởng trước diễn - đàn mà Quý Vị Dân - biểu đã tường thuật, nhất là ông Trưởng Khối của chúng tôi đã lên trình-bày trước diễn-đàn. Chúng tôi xin không lặp lại.

Giờ đây, với một sự vui mừng mà chúng tôi xin tham-gia công-tác lập-pháp, bởi hai bụi môn đã dẹp rồi, chúng tôi tiếp-tục công-tác và chắc chắn rằng công-tác lập-pháp từ đây sẽ thực-hiện đặc-lực theo nguyện-vọng của nhân-dân ham chuộng tự-do.

Thưa Quý Vị,

Bộ Công-Chánh hồi năm ngoái đã được cố Dân-Biểu Trần-văn-Sơn lưu ý một vụ phát-giác Công-ty Thủy-diện gian lận Quỹ Canh tân và sau đó Bộ sở-quan có họp báo để gián-tiếp trả lời với Bạn cố Dân-biểu Trần-văn-Sơn. Nhưng sự họp báo ấy không có nghĩa là chánh-thức để trả lời; cơ-quan Lập-pháp chúng tôi chỉ theo dõi sơ sài thì được biết trong cuộc họp báo đó ông Bộ-Trưởng Công-Chánh có nói rằng: công-tác của Bộ sang năm

1962 sẽ làm thêm 50 trạm biến điện ở Đô-Thành Sài-gòn-Chợ-lớn và công-tác 1962 đã tiếp-tục xây cất được bao nhiêu trạm? Theo sự hiểu biết của chúng tôi, trên thực-tế, hình như là không đúng sự thật.

Bạn cố Dân-Biểu Trần-văn-Sơn đã quá vắng, nhưng những công-tác của Bạn ấy vẫn còn vang bóng ở Tòa nhà Lập-pháp này. Mặc dầu chúng tôi không đủ tài-liệu cần-thiết vì Bạn không biết rằng Bạn chết, cho nên Bạn không giao cho chúng tôi những hồ-sơ cần-thiết và trong phiên họp đề thảo-luận về ngân-sách Bộ sở-quan năm nay, tôi mong rằng Bộ sở-quan gián-tiếp hoặc trực-tiếp qua Ủy-Ban Ngân-sách và Tài-chánh Quốc-Hội để phúc-đáp trước diễn-đàn Quốc-Hội về vụ Công-ty Thủy-diện gian lận mà cố Dân-Biểu Trần-văn-Sơn đã phát-giác trước đây.

Thưa Quý Vị,

Công-ty Thủy-diện là Công-ty độc-quyền ở tại Việt-Nam, vấn-đề được nêu ra đây nhiều lần là vấn-đề cung-cấp điện cho người tiêu-thụ, không được Công-ty này để ý đến. Các building, các biệt-thự, các rạp xi-nê vừa mới cất xong, chủ nhân chưa dọn đến, đã có điện-lực, compteur, kể cả điện-lực mạnh để gắn máy điều-hòa mà theo tài-liệu của Bạn cố Dân-Biểu Trần-văn-Sơn người ta lạm-dụng Quỹ Canh.tân để mà sử-dụng trong mấy việc đó, không biết có phải như vậy không? Trong khi dân chúng bao nhiêu compteur điện, có vô đơn hai ba năm, năm bảy tháng trước khi có các rạp chiếu bóng, các building, các đơn đó cũng không được phúc-đáp, không được mượn compteur điện, mà mấy biệt-thự, mấy building mấy rạp chiếu bóng sao lại được cung-cấp đàng-hoàng, cần-thận?

Còn một việc mờ-ám nữa, mong rằng Bộ sở-quan có nhiệm-vụ kiểm-soát và phúc-trình, là vấn-đề nhân-dân Việt-Nam sử-dụng điện mỗi người đều có đóng một số tiền thế chân. Từ khi Công-ty Thủy-diện thiết-lập ở nước Việt-Nam đến nay, số tiền đó nằm đâu? Sao cũng không nạp vào Ngân-kho Quốc-gia?

Về vấn-đề điện-thoại, Bộ Công-Chánh có quyền kiểm-soát. Tại làm sao tư-nhân Việt-Nam xin điện-thoại không được mà những người có thế-lực, người ta kêu bằng Việt-Nam mới ở vùng Chợ-lớn, không phải Việt-Nam, chỉ giấy tờ Việt-Nam mà thôi, lúc nào muốn có điện-thoại cũng được, lúc nào muốn có điện thoai cũng được, còn người « Việt-Nam chính tông » sử-dụng về riêng tư,

tôi không có nói sử-dụng công, cũng bỏ tiền thuê máy, cũng đóng các món tiền theo sự đòi hỏi, lại không được thuê máy điện-thoại; những người sử-dụng điện-thoại lại có một sự đóng tiền quá cao, trước khi thuê bao một máy điện-thoại người ta phải đóng trước một số tiền 3 tháng, gọi là thế chân, rồi khi sử-dụng điện-thoại lại đóng thêm một số tiền 3 tháng trước, như vậy là 6 tháng. Nhưng mà trong khi người ta chưa xài hết 3 tháng trong số 6 tháng đóng trước ấy, thì lại có giấy đốc-thúc đòi tiền sử-dụng máy, người ta chưa có chạy tiền đóng kịp thì đã cúp.

Những chuyện thắc-mắc ấy, mặc dầu không quan-trọng, nhưng đó là sự nhu-cầu chung, tôi mong rằng Bộ sở-quan có biện-pháp thích-nghĩ để thỏa-mãn nhu-cầu chung trong quốc-dân. Tôi xin hết lời.

Ô. ĐỆ NHỊ PHÓ CHỦ-TỊCH (Chủ-tọa).— Không có Bạn nào phát-biểu ý-kiến tôi xin mời Ông Thuyết-trình-viên.

Ô. TRẦN-VĂN-ĐÌNH.— Chúng tôi xin phép lần lượt trả lời những câu mà Quý Bạn Đồng-Viện đã nêu lên từ ngày hôm qua đến hôm nay. Chúng tôi xin thành-thật cảm ơn Quý Vị đã góp ý-kiến rất dồi dào về Bộ Công-Chánh để xây-dựng cho những công-tác thuộc Bộ này được hoàn hảo thêm.

Trước hết chúng tôi xin thành thật cảm ơn Ủy-Ban Công-Chánh và Giao-Thông Quốc-Hội đã dày công nghiên-cứu phân thuyết-trình rất là đầy đủ và đã nêu lên một số thắc-mắc (tất cả là 11 thắc-mắc). Chúng tôi xin phép lần lượt trả lời sau đây trong giới-hạn hiểu biết của một Thuyết-trình-viên. Nếu trong sự trả lời của chúng tôi có điều chi Quý Bạn Đồng-Viện không thỏa-mãn, vì một lý-do này hay lý-do khác, tôi xin Quý Bạn miễn thứ cho.

Trước hết chúng tôi xin trả lời câu hỏi thứ nhất của Ủy-Ban Công-Chánh và Giao-Thông nêu lên. Ủy-Ban Công-Chánh có nêu trong câu hỏi thứ nhất về những kinh-phí dự-trù về công-tác làm đường, cầu hư niên-khóa 1963 có ít hơn 1962, hỏi vậy với số kinh-phí đó cho sự trùng-tu, sửa chữa kiêu-lộ có kém đi chăng? Bộ sở-quan trả lời như sau:

« Tuy Ngân-sách Quốc-gia giảm xuống còn 163.000.000\$, nhưng Viện-trợ Mỹ dự-trù cấp cho công-tác kiêu-lộ lối 200.000.000 để làm tân công-tác, trong ấy có một phần dành cho tân công-tác đại tu-bổ.

Về câu hỏi thứ hai của Ủy-Ban Công-Chánh và Giao-Thông, về công-tác đặc-biệt, Ủy-Ban Công-

Chánh hỏi những công-tác đã dự-trù trong năm 1962 có hoàn tất hay bị ngưng vì vấn-đề an-ninh.

Theo tài-liệu của Bộ sở-quan cho biết:

Thứ nhất, đã khởi công và thi-hành xong trong năm nay, ngoại trừ công-tác đường Phú-Nhuận — Lái-thiêu đã dời qua năm 1963, vì ngân-khoản này đã dùng sửa chữa đường bị lụt (Liên-Tỉnh lộ 29).

Thứ nhì, chỉ có công-tác làm đường An-Hữu—Hồng Ngự và sửa chữa cầu Tân-An và Cái-Khế ở đồng bằng tổng cộng là 17 triệu chưa thực-hiện, dời sang năm 1963. Như vậy là tất cả những công-tác đặc-biệt dự-trù cho năm 1962 lên tới 99 triệu đã thực-hiện trừ 17 triệu vừa kể.

Về công-tác đặc-biệt, chúng tôi xin trả lời câu hỏi thứ 3 của Ủy-Ban Công-Chánh và Giao-Thông về con đường Phú-Nhuận — Lái-Thiêu. Theo tài-liệu của Bộ sở-quan cho biết thì công-tác này phải dời qua năm 1963 với ngân-khoản là 5 triệu, vì ngân-khoản ghi trong năm 1962 lại dùng để sửa chữa các đường bị lụt (đường liên tỉnh số 29).

Chúng tôi xin trả lời câu hỏi thứ tư của Ủy-Ban Công-Chánh và Giao-Thông về vòng đai an-ninh của Đô-thành, tức là đường Phú-Thọ-Hòa, Hương lộ 15. Theo tài-liệu của Bộ sở-quan thì công-tác này sẽ khởi công trong năm 1963, ngân-khoản sẽ trích trên 10 triệu dành cho đường vòng đai an-ninh cho Thủ-đô.

Chúng tôi xin trả lời về câu hỏi thứ năm của Ủy-Ban Công-Chánh và Giao-Thông về cầu sắt. Sau đây là tài-liệu của Bộ sở-quan cho biết vì sắt do Viện-trợ Mỹ viện-trợ chưa đến kịp thời nên đã dùng ngân-khoản 1.500.000\$ mua 31 nhíp cầu Eiffel, chỉ khởi công-tác làm 50 nhíp 21 thước cầu sắt nhờ với ngân-khoản 1.000.000\$. Đầu năm 1963, sắt do Viện-trợ Mỹ cung cấp sẽ về đến Saigon, và với ngân-khoản 10 triệu sẽ đài-thọ chi-phí nhân công làm lối một trăm nhíp Eiffel 21 thước.

Chúng tôi xin giải đáp câu hỏi thứ 6 của Ủy-Ban Công-Chánh và Giao-Thông về cầu Mỹ-Thuận. Bạn Đồng-Viện Thuyết-trình-viên của Ủy-Ban cũng đã vừa cho Quốc-Hội biết rằng công-tác về cầu Mỹ-Thuận, tôi muốn nói cái đồ-án và công-tác đấu-thầu đã hoàn thành. Sự thật trên thực-tế mặc dù đã đấu thầu xong, nhưng Chánh-Phủ trong tình-thế hiện tại không có thể có phương-tiện để làm cầu Mỹ-Thuận. Như Quý Bạn Đồng-Viện đã biết, Ngân-sách Quốc-gia có hạn, đặc-

biệt trong tình trạng khẩn-trương này, vì chúng ta cần phải dự-trừ sửa chữa những sự hư hao, như là đường và cầu do lụt lội gây ra, hoặc là do sự phá-hoại của Cộng-phỉ, thành-thủ ra chỉ còn trông nơi ngoại-viện mới có thể thực-hiện được cầu Mỹ-Thuận. Nhưng ngoại-viện, như viện-trợ Pháp thì cái đó của tư-nhân có thể đề-nghị đứng ra làm và sau này sẽ thâu hồi lần lần. Nhưng mà điều-kiện của những công-ty đó nêu lên quá nặng-nề, thành thủ ra Chánh-Phủ thấy rằng trong hiện tình với tình-trạng này không tiện mà thực-hiện chương-trình đó. Vì với điều-kiện mức lời quá cao của các hãng thầu đó thì, vô tình nếu chúng ta chấp-thuận, chúng ta sẽ cảm thấy một cách nặng-nề tương-lai của xứ sở. Thành ra công-tác thực-hiện cây cầu Mỹ-Thuận Chánh-Phủ đình hoãn lại, một ngày nào thuận-tiện hơn.

Điềm thứ nhì nữa, theo lời giải-thích của Ông Bộ-Trưởng là nếu có làm cây cầu Mỹ-Thuận được đi nữa, thì vì vấn-đề an-ninh chúng ta phải có một số đơn-vị quân-đội để thường-xuyên đóng giữ tại đó. Vì với một cây cầu dài bắt ngang sông, đối-phương với một kế-hoạch nào đó cũng có thể phá-hoại dễ-dàng. Như vậy chúng ta đầu-tư vào một việc mà địch có thể phá-hoại dễ-dàng. Thành-thủ trong tình-trạng này, với phương-tiện hiện-hữu, với một đò máy, dầu nó có hư hao hoặc có chi đi nữa thì sự mua sắm một chiếc bắc khác có rẻ hơn và có thể phù-hợp với tình-trạng ngân-quỹ của chúng ta hơn. Trong khoản thắc-mắc thứ 6 của Ủy-Ban Công-Chánh, ngoài sự giải-đáp về hiện-tình dự-án xây cầu Mỹ-Thuận mà chúng tôi vừa trình với Quốc-Hội, Bộ sở-quan có đưa những tài-liệu sau để trả lời Ủy-Ban Công-Chánh và Giao-Thông Quốc-Hội. Bộ sẽ nghiên-cứu đề thi-hành nếu có ngân-khoản: Bắc Mỹ -Thuận có dự-trừ hai cầu nổi, nhưng chỉ đề thay thế cầu nổi cũ hư và sẽ nghiên-cứu thi-hành nếu có ngân-khoản lối 15 triệu.

Về câu hỏi thứ 7 của Ủy-Ban Công-Chánh và Giao-Thông, về đò máy ở Mỹ-Tho, có lưu ý Bộ sở-quan về sự trở ngại làm chậm trễ cho sự đi lại. Bộ sở-quan cho biết rằng Bộ đã có chương-trình và đang nghiên-cứu, nhưng ngân-khoản hiện thời chưa cho phép thực-hiện những đề-nghị của Ủy-Ban Công-Chánh Quốc-Hội.

Thắc-mắc thứ 8 về hệ-thống đường cầu bị bão-lụt ở miền Tây đã được sửa chữa chưa? theo tài-liệu của Bộ sở-quan đã cho chúng tôi biết như sau: đã thi-hành xong, đã sửa chữa những cây cầu bị hư, chỉ trừ hệ-thống tại tỉnh An-Giang còn lối 1/3 sẽ thi-hành trước khi mãn tài-khoá 1962.

Điềm thứ hai, không có sự gián-đoạn lưu-thông trên quốc-lộ và liên-tỉnh-lộ, chỉ những đường thiết-lộ và hương-lộ, bị hư sửa chữa với một ngân-khoản là 8 triệu mà hiện nay xin Tổng Nha Ngân-Sách cấp thêm.

Điềm thứ ba, viện-trợ Mỹ chỉ cấp trong năm 1962, 140 triệu thay vì 250 triệu cho chương-trình kiều-lộ khẩn-cấp. Chương-trình này không phân-biệt hương lộ, tỉnh lộ hay quốc lộ và có cả đường mới.

Về công-tác, tiến-triển rất khả-quan, chỉ có ba công tác phải ngưng vì thiếu an-ninh, trong số 12 công-tác đã khởi công. Bộ Công-Chánh đã can-thiệp với Tổng Nha Ngân-Sách, chưa có kết-quả, nhưng Nha Ngân-Sách hứa sẽ giúp thêm ngân-khoản chung, và cấp thẳng cho các tỉnh. Đây là chúng tôi xin trả lời câu hỏi thứ 9 của Ủy-Ban Công-Chánh và Giao-Thông Quốc-Hội về điềm thắc mắc về những hương-lộ và tỉnh-lộ. Sự thật thắc-mắc này có thể nói là thắc mắc chung của toàn-thể anh em Dân-Biểu khi về đơn-vị đã thấy những hương-lộ và tỉnh-lộ chưa được sửa chữa một cách chu-đáo. Thưa Quý Đồng-viện, về điềm này Ông Bộ-Trưởng cũng có nhiều lần cho chúng ta biết trong chương-trình sửa chữa những hương-lộ và tỉnh-lộ đó, mấy năm trước Bộ đã xin cơ-quan viện-trợ cấp cho một số tiền để lo sửa chữa. Sự thật trên văn-kiện thì đã có sự hứa, như trong chương trình Vũ-quốc-Thúc và Staley nhưng tiền nong tới Bộ sở-quan để làm công-tác thì rất là chậm-chạp.

Ngoài ra theo tài-liệu của Tổng Nha Ngân-Sách, « chúng tôi xin đọc sau đây: « Chương-trình hương-lộ và tỉnh-lộ dự-trừ năm 1962: 250.000.000\$ và hiện « nay mỗi năm bên Hành-pháp đang nghiên-cứu các « công-tác ở tỉnh cùng các xã, theo thứ tự ưu tiên và « tùy theo sự biến-chuyển của chương-trình thành-« lập Ấp Chiến-lược. Về tài-khoá 1963 các tỉnh trình-« bày những đề-nghị quá cao, ước gần 900 triệu bạc. « Số dự-trừ này xét ra rất quá đáng khi xét lại thì « không xác thật với các nhu-cầu thật sự và sự ưu « tiên của các nhu-cầu ấy. Dù sao số kinh-phí 50 « triệu có thể trích ở hai nơi:

« 1.— phần chi-phí chung của Ngân-sách 1963 ;

« 2.— chương-trình của Viện-trợ Mỹ để thực-« hiện công-tác.

« Khi nào sự ưu tiên được sắp xếp lại trong « chương-trình Viện-trợ Mỹ có dự-trừ 2 triệu bạc « Việt-Nam về kiều-lộ ».

Thắc mắc thứ 10, về vấn-đề điện-lực mà Ủy-Ban Công-Chánh và Giao-Thông đã nêu lên trường-hợp

đang hoạt-động để đem đường giầy cao độ từ đập Đanhim về Sài-gòn nếu có sự hư hao vì kỹ-thuật hay sự hư-hao vì phá-hoại việc xử-dụng điện ở trong Đô-thành hay vùng kế-cận có bị xáo-trộn hay không?

Ủy-Ban đề-nghị rằng nếu có thể cũng vẫn tiếp tục hay chạy một cách bình thường những nhà máy hiện-hữu như nhà đèn, hay là những máy chạy bằng Gaz-Oil ở Thủ-Đức. Bộ sở-quan rất thông-cảm những thắc mắc của Ủy-Ban Công-Chánh Giao-Thông Quốc-Hội. Bên Bộ sở-quan có đặt thành vấn-đề và đang nghiên-cứu. Về diêm chót của Ủy-Ban Công-Chánh và Giao-Thông nêu lên là vấn-đề điện dư. Theo tài-liệu của bên Bộ sở-quan, chúng tôi xin đọc sau đây:

« Muốn có điện dư dùng khi đường dẫn điện « từ Đanhim về bị hư việc liên-tục đốt than để các « máy chạy bằng hơi ở Chợ-Quán luôn luôn sẵn sàng, « rất tốn kém, cần phải nghiên-cứu kỹ mới rõ ảnh- « hưởng của giá điện. Dù sao trong khi cho toàn thể « các máy dự-phòng chạy được các máy Diésel cũng « đủ cho nhu-cầu tối cần thiết cho dân chúng ».

Về việc sử-dụng điện dư đang được một Ủy-Ban nghiên-cứu. Việc đem điện từ Đanhim về tới Mỹ-Tho cũng là một khía-cạnh của vấn-đề cũng đang được nghiên-cứu.

Vậy chúng tôi cũng đã một phần nào giải-đáp tất cả những câu hỏi của Ủy-Ban Công-Chánh và Giao-Thông Quốc-Hội.

Bây giờ chúng tôi xin lần lượt cố-gắng giải-đáp những thắc-mắc của Quý Đồng-Viện đã lên diển-đàn trình-bày về Bộ Công-Chánh và Giao-Thông. Trước tiên xin trả lời Bạn Đồng-Viện Trần-hữu-Điền. Bạn có nêu lên hai vấn-đề:

1. — Về khoản tiền 5.000.000 mà Phủ Đặc-ủy Kiến-thiết vùng bị lụt trước đã hứa cho tỉnh Quảng-Nam để sửa chữa và để dùng trong việc hưng công đại chân, nhưng về sau quỹ đó không thấy cấp cho tỉnh. Thế nên có sự thắc-mắc của dân-chúng.

2. — Về vấn-đề Bộ Phủ Tổng-Thống đã có viết thư hứa với Bạn Đồng-Viện rằng có 6.000.000\$ dự trù cho công-tác hương-lộ số 5, 7, và 12 ở vùng Quế-Sơn tại Tỉnh Quảng-Nam. Nhưng sau đó, Bộ Công-Chánh và Giao-Thông đã có gửi một bức thư cho Bạn nói rằng kinh-phí đã hết rồi, vậy chúng tôi xin trả lời như sau:

Thật ra khoản tiền 5.000.000\$ mà quỹ Kiến-thiết các vùng bị lụt đã dự-định trích trong số tiền 50.000.000\$ của Bộ Công-Chánh để kiến-thiết những

vùng bị lụt. Nhưng vì sự làm việc của 2 cơ-quan không có đi đôi với nhau, thành thử Bộ Công-Chánh đã có chương-trình và đã có thực-hiện những công-tác tại các vùng bị lụt đó, nhưng không phải là những công-tác hương-thôn, thành thử không ứng-đáp đúng sự đòi hỏi của dân chúng. Dù sao số tiền đó Bộ Công-Chánh cũng đã thực-hiện những công-tác ở tại địa-phương mà Bạn Đồng-Viện đã nêu lên. Sau đây là chương-trình công-tác của Bộ Công-Chánh đã thực hiện:

Sửa chữa đường quốc-lộ, hương lộ số 14, liên tỉnh lộ số 4 ở Đà-Nẵng tất cả là 4.986.000\$

Những công-tác này cũng đã được Phủ Đặc-Ủy chấp nhận để giúp-đỡ dân chúng bị thất mùa.

Bộ Công-Chánh cũng cho biết Bộ có xin Tổng-Thống cấp thêm 1.500.000\$ nhưng vì mùa mưa tới nên công-tác không thể thực-hiện được.

Về diêm thứ hai mà Bạn đã nêu ra, như Bạn đã biết, kinh-phí dành cho Bộ Công-Chánh thật ra có một phần tế-nhị, với tình thế hiện thời chúng ta đang đương đầu với trận giặc phá-hoại của bọn cộng-phỉ; giặc giao-thông cũng rất là quyết-liệt. Vì vậy mặc dầu trong Ngân-sách Quốc-Gia đã dự-trù một kinh-phí nào đó để sửa chữa thường-xuyên những đường lụt lội, đã được Bộ Công-Chánh ấn-định nhưng vì sự phá-hoại bất thần của cộng-phỉ ở một nơi nào mà cần phải ứng-phó một cách quyết-liệt vì vấn-đề chiến-lược hoặc vì vấn-đề giao-thông, mở-mang kinh-tế; cho nên Bộ sở-quan với sự chấp-thuận của thượng cấp, phải di-chuyển xê-dịch kinh-phí để thực-hiện gấp những công-tác khẩn-thiết ở nơi đó, nên chỉ có nhiều khi nhiều công-tác đã được ghi, nhưng mà không thực-hiện được vì không ngoài lý-do bảo-vệ hữu-hiệu an-ninh cho xứ sở.

Với sự giải-đáp của chúng tôi, mong mỗi rằng Quý Bạn Đồng viện thông-cảm.

Về vấn-đề mà Bạn Đồng-viện Huynh-văn-Hai Saigon nêu lên cũng như năm qua Bạn đã có nêu lên những thắc-mắc thuộc khu-vực của Thương-cảng. Trước khi trả lời Bạn, chúng tôi xin thưa rằng Ngân-sách và hoạt-động của Thương-cảng không nằm trong ngân-khoản của Ngân-sách Quốc-gia; dầu sao tầm hoạt-động cũng dưới sự hướng-dẫn và kiểm soát của Bộ Công-Chánh. Vậy chúng tôi xin mạn phép trả lời Bạn Đồng-viện về những sự kiện mà Bạn Đồng-viện đã nêu lên. Vấn đề Bạn có yêu-cầu Nha Thương-Cảng dành cho Đô-thành miếng đất rất thuận tiện gần mé sông để thực hiện công-tác lập một trại cứu-hỏa ở vùng Quận Tư Đô-Thành.

Về diêm này chúng tôi liên-lạc với Nha sở- quan được biết Nha sở- quan rất lưu ý đến ý-kiến của Bạn; Đồng thời Ông Giám-Đốc Nha Thương-Cảng cũng cho chúng tôi biết rằng mặc dầu hiện thời những miếng đất đó chúng ta thấy đề trống, nhưng chương-trình trong tương-lai Nha Thương-Cảng dự-trù những việc rất có thể xảy ra như có những khi hàng cồng kênh dơ bần cập bến mà không có nơi nào để đem lên được. Chính những miếng đất đó dùng để ứng phó với nhu-cầu. Mặc dầu bây giờ thấy đề trống, nhưng nếu không dự trước, mỗi khi có sự việc xảy ra, tàu bè chở những hàng hóa đó tới, mà ở bến bằng xi-măng không thể cất lên được, Nha sẽ cho cất hàng vào khoảng đất đó, như than đá chẳng hạn. Và chính vì diêm thuận-tiện gần bờ sông nên Nha Thương-Cảng mới dự-trù để dành vào những công-tác đó. Ngoài ra Ông Giám-Đốc Nha Thương-Cảng cũng xác nhận rằng việc lập trại cứu-hỏa ở gần các kho chứa hàng thuộc quyền sở hữu của Nha Thương-Cảng, như vậy rất có ích cho Nha Thương-Cảng, và như vậy Nha được trực tiếp hưởng sự mở mang đó, nếu gặp sự rủi ro. Nhưng vì trường-hợp bất buộc phải dành những miếng đất đó dùng vào việc nhất định, cho nên Nha Thương-Cảng rất tiếc không thỏa-mãn ý-kiến của Bạn được. Bạn Đồng-Viện có nêu lên một diêm nữa là có 117 nhân-công làm việc cho Thương-Cảng đã lâu ngày mà còn ở trong tình-trạng phủ-động, Bạn mong mỗi những nhân-viên này sẽ được cải sang ngạch công nhựt để đời sống của họ được cải-thiện phần nào dưới chế-độ Cộng-Hòa Nhân-Vị. Về diêm này nhận thấy rất xác đáng, Ủy-Ban chúng tôi xin đưa ý-kiến của Bạn Đồng-Viện qua Bộ sở- quan đề cứu-xét và quyết-định.

Chúng tôi xin phép trả lời cụ Nguyễn-Diệu, Cụ Nguyễn-Diệu có nêu lên 3 câu hỏi cho Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh.

1) — Ngoài Trung có nhiều công-tác được thực hiện ở trên miền núi âm-u, ít dân-cư trái lại ở đồng bằng, có nhiều đồng bào mà những công-tác không thấy thực hiện, như kiều lộ chẳng hạn.

Về diêm này tôi xin thưa, đây là thuộc về chuyên-môn trong vòng chiến-thuật, nhiều khi chính những vùng âm-u mà Bạn Đồng-Viện cũng nhận thấy Cộng-phí thường lợi-dụng tình-thế âm-u để làm nơi trú-ẩn hoặc làm mật-khu. Vì thế nên trọng-tâm công-tác của Bộ Công-Chánh với sự phối-hợp bên An-ninh, Quốc-phòng đã thực hiện những công-tác ở những vùng nào có thể nói

ràng rừng rú âm-u, ít người. Và chính những công-tác ở vùng xuyên-son và cận-son đó được thực-hiện là để bảo-vệ cho vùng đồng bằng.

Về diêm thứ nhì, Bạn Đồng-Viện có đề-cập đến công-tác tại cầu Nha-Trang, Xuyên-Phong Phú-Vinh quận Vĩnh-Hưng, Nha-Trang. Diêm này Bạn Đồng-Viện đã nêu lên với Ông Bộ-Trưởng Công-Chánh nhân trong buổi họp về ngân-sách và Ông Bộ-Trưởng Công-Chánh đã xác-nhận bữa hôm đó, chúng tôi xin đọc lên đây đề Quý Đồng-Viện được biết :

« Tôi nhớ năm ngoái cũng nói tới cây cầu đó rồi ». Đó là lời Ông Bộ-Trưởng. « Đáng lẽ ngân-sách tính dài-thọ việc đó, chứ chúng tôi thì lo về việc tổng-quát, lo về quốc-lộ và liên-tinh-lộ ; Ngoài ra, nếu có những công-tác nào mà được Phủ Tổng-Thống cho phép thì chúng tôi mới lo. Năm nay theo nguyên-tắc không được, vì chúng tôi chỉ lo theo Ngân-sách Quốc-gia mà thôi, và Ngân-sách Quốc-gia thì không có thể đem dôi qua được vì sai nguyên-tắc ».

Và Ông Bộ-Trưởng nói tiếp : « Tôi nghe nói dân-chúng ở đó cũng đang định làm một cây cầu, đề anh em chúng tôi xem xét lại. Nếu có thêm chút đỉnh nữa với số sắt mà Ông Dân-Biểu mới xin được với số tiền 360.000\$ xét có thể làm được thì chúng tôi sẽ làm », và sau cùng Ông Bộ-Trưởng nói : « Tôi xin xem lại việc này ».

Tôi cũng xin ghi nhận ở đây một lần nữa, những lời Ông Bộ-Trưởng đã trả lời cho Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh và mong mỗi rằng sự cứu-xét lại nếu thuận-tiện thì bên Bộ Công-Chánh không có sự hẹp lượng để giúp Bạn Đồng-Viện trong việc thực-hiện cây cầu ở tại Nha-Trang.

Về câu hỏi thứ 3 của Bạn Đồng-Viện là về điện-lực tại Nha-Trang. Chúng tôi có nhờ bên Bộ sở- quan cho những tài-liệu điện-lực, chúng tôi xin đọc ở đây đề trả lời Bạn Đồng-Viện :

« Giá điện được ấn-định bằng một phương- trình mà thành phần gồm có nhân-công, nhiên- liệu, chỉ số các hàng nhập-cảng. Giá điện lực tăng, « là vì một hay nhiều trong các thành-phần ấy tăng. « Nếu tăng quá cao, thì chia dần ra làm nhiều « tháng, nên có khi giá được tăng liên-tiếp trong « ba tháng. Còn việc giá điện ở Nha-Trang vì giá « chót là giá đã được tính theo những tiêu-chuẩn « hợp-lý nhất, chặt-chẽ nhất, không thể làm hơn « được ». Đây là lời giải đáp của Bộ sở- quan.

Chúng tôi xin trả lời Bạn Đồng-Viện Nguyễn-văn-Tánh. Bạn Nguyễn-văn-Tánh hôm qua với bầu nhiệt-huyết đã nêu lên những vấn-đề mà Bạn đã nêu trong năm qua, chúng tôi cũng không dám « múa rìu qua mắt thợ » để trả lời Bạn Nguyễn-văn-Tánh. Nhưng dù sao chúng tôi cũng có thể xác-nhận rằng lời phát-biểu, những câu nói của Bạn Đồng-Viện rất xác-đáng. Chúng tôi mong rằng Bộ sở-quan cần nghiên-cứu gấp để có một quy-chế cho Hoa-liệu thích-hợp với đời sống quốc-gia chung, đồng thời cũng cần nghiên-cứu về tỷ-lệ thu do Thương-cảng thu để cơ-quan này có thêm phần nào phương-tiện để hoạt-động hầu giúp cho giới thương gia.

Về điểm thứ nhì Bạn Nguyễn-văn-Tánh nêu lên về chánh-sách cần phải có với nền Hàng-hải Thương-thuyền. Và sau cùng là vấn-đề Chánh-Phủ cần binh-vực quyền-lợi của hiệu-kỳ Việt Nam, dành riêng duyên-hải Việt-Nam cho những tàu của Quốc-Gia Việt-Nam. Theo Bộ sở-quan cho chúng tôi biết những điểm mà Bạn Đồng-Viện đã nêu lên, Bộ sở-quan đang nghiên-cứu và Hội-đồng Liên-Bộ sẽ nhóm họp để nghiên-cứu; nhưng vì vấn-đề nó có nhiều khía cạnh về chuyên-môn. Vậy chúng tôi hy-vọng trong tương-lai, Bộ sẽ tìm mọi giải-pháp để thỏa-mãn những lời yêu-cầu của Bạn Nguyễn-văn-Tánh.

Chúng tôi xin trả lời Bạn Đồng-Viện Trần-sanh-Bửu. Bạn Trần-sanh-Bửu có nêu lên vấn-đề Công-quản Chuyên-chở ở tại Đò-thành. Bạn Trần-sanh-Bửu cũng đã nói lên sự lớn mạnh về tổ-chức của Nha Công-quản Chuyên-chở Đò-thành. Chúng tôi xin xác-nhận những điều mà Bạn đã trình-bày về sự hoạt-động của Nha Công-quản Chuyên-chở Đò-thành. Đó là một sự tiến-bộ rất rõ-rệt; các giới nhất là giới học-sinh, giới công-tư chức, giới lao-động đã được hưởng vì đã được sử-dụng rất tiện lợi những phương-tiện do Công-quản Chuyên-chở ứng đáp cho họ với một giá rất rẻ. Về vấn-đề nhân-viên cũng được cải-tiến, nhất là vấn-đề mà các giới đồng-bào hay thắc-mắc nhất, nhưng hôm nay với sự nỗ-lực của nhân-viên Nha Công-quản Chuyên-chở đã giải-quyết một phần nào, chúng tôi nói một phần nào; vấn-đề bài-trừ nạn móc túi trên các xe buýt. Sự thực, ngày trước công-ty khai-thác còn là một công-ty ngoại-quốc nên những tệ-doan đó được diễn ra một cách trắng-trợn. Nhiều khi những hành-khách lên trên xe mà còn bị giật tiền. Nạn đó ngày hôm nay đã cải-thiện nhiều rồi. Nhưng thỉnh-thoảng cũng có xảy ra một vài vụ. Như chúng tôi đã nói cũng đã cải-thiện được một phần lớn

rồi. Đó là một điểm son cho toàn thể tổ-chức Công-quản Chuyên-chở Đò-thành.

Bạn có nêu lên những thắc mắc mà chúng tôi xin lần lượt trả lời sau đây. Bạn có nêu lên trong sự khai-thác ngành Công-quản Chuyên-chở, hồi trước Bộ Công-Chánh không có cho nhập-cảng những loại xe chạy dầu cặn, mà một phần lớn chỉ cho nhập-cảng xe chạy bằng « essence ». Điểm này Bộ sở-quan cũng có cho chúng tôi biết sơ qua là có nguồn dư luận ở Đò-Thành cho rằng những khói do xe chạy bằng dầu cặn trong Đò-Thành tung ra không khí có thể làm nên bệnh đau phổi cho dân chúng, và để tránh phần nào tai hại về vệ sinh đó, Bộ sở-quan đã có một lúc cho xe chạy bằng essence. Với xe chạy bằng essence đó thì cũng giảm phần nào những tai-hại về vệ sinh do những nhà bác-học nêu lên.

Bạn Đồng-Viện có yêu-cầu Chánh-Phủ miễn những thuế nhập-cảng để cho Nha Công-quản bớt phần nào gánh nặng, thì Bộ sở-quan cũng có cho chúng tôi biết rằng Chánh-Phủ cũng đã có miễn phân nửa thuế 5/7 nhập cảng những dụng-cụ trang-bị cho những xe buýt của Nha Công-quản.

Về phần khai-thác, Bạn Đồng-Viện nhận định rằng Nha Công-quản Chuyên-chở, với sự khai-thác và với sự phục-vụ đúng mức quần-chúng, hiện thời thì đã phải đi đến mức lỗ mỗi năm 3 triệu đồng bạc. Bạn đề-nghị Bộ Công-Chánh và Giao-Thông cố tìm biện-pháp giúp-đỡ.

Điểm này, chúng tôi xin chuyển đề-nghị của Bạn Đồng-Viện qua Bộ sở-quan để nghiên-cứu về đề-nghị này.

Chúng tôi xin phép trả lời Bạn Đồng-Viện Trần-văn-Ngân. Bạn có nêu lên về những sự lưu-thông trên những cầu sắt, trên những kinh số 1, số 2 Quận 7 trong Đò-Thành, Bạn Đồng-Viện có nói rằng trước đây sự lưu-thông trên những cầu đó, bên nhân viên công-lực cho phép chở một trọng tải tối-đa là 5 tấn, 3 tấn nhưng năm nay nhân-viên công-lực đã giảm xuống chỉ còn 600 ký hoặc là non một tấn.

Những vùng đó tôi được dịp đi qua cũng thấy rằng cái cầu đó từ thời-kỳ Pháp-thuộc, rất mỏng manh chỉ để cho bộ hành hoặc xe nhẹ dùng, cho nên tại khu vực này họ đã làm những bậc sông (quai) rất tiện lợi cho việc chuyên-chở bằng ghe. Dường như chánh-quyền thời ấy, họ có chương-trình đưa những nhà máy rải-rác trong Đò-thành ra khu đó để tiện việc chuyên-chở bằng đường thủy, thành thử những cầu đó chúng tôi nhận thấy bất tiện cho việc lưu-thông bằng xe cộ hạng nặng.

Thành thử ra trong hiện tình quỹ của Chánh-Phủ không dồi dào mà những cầu đó thì đã làm từ lâu hiện nay trên 40 tuổi nên nhân-viên của Chánh-Phủ không cho việc chuyên-chở quá nặng trên đó vì rủi-ro nó sập thì ngân-quỹ không thể nào sửa chữa liền được. Và lại, trong giai-đoạn khẩn-trương này vấn-đề an ninh rất quan-trọng. Nếu có chỗ nào bị cò-lập là cả một vấn-đề.

Với lý-do đề duy-trì sự lưu-thông lâu dài, càng lâu càng hay hiện thời ngân-sách không cho phép làm cầu đúc mới hoặc lấp những con kinh số 1 và số 2 theo như Bạn đề-nghị, Tòa Đò-Chánh chỉ có cách tu-bổ đề duy-trì những cầu đó được lưu-thông lâu chừng nào hay chừng nấy cốt tránh sự sụp-đổ bất-trắc do sự chuyên-chở quá mức của những xe quá nặng.

Chúng tôi xin phép trả lời cho Bạn Đồng-Viện Lê-bá-Ngọc.

Bạn Đồng-Viện Lê-bá-Ngọc cũng có nêu lên diềm tương-tợ với Bạn Đồng-Viện Trần-hữu-Điều, về những kinh-phí của Tổng-Ủy cứu-trợ đồng-bào bị nạn lụt đã hứa cho đồng-bào ở Quảng-Nam mà không có được đưa đến, về diềm này chúng tôi cũng đã trả lời cho Bạn Đồng-Viện Trần-hữu-Điều rồi.

Về diềm thứ nhì Bạn Đồng-Viện yêu-cầu nếu có phương-tiện thì Bộ sở-quan nên chu đáo nghĩa là sửa sang ngay hoặc là làm thêm những con đường ở trong vùng Quảng-Tín. Quảng-Tín là một tỉnh mới và vì những sự kiện đã qua, đã chứng tỏ rằng những trục giao-thông rất là ích-lợi cho việc phòng-thủ tại Tỉnh này. Bằng cứ là trong những ngày vừa qua có những cuộc chống trả thắng lợi của đơn-vị Bảo-An Dân-Vệ tại Phước-Châu. Trong cuộc chạm trán này Việt-Cộng đã bị thất bại rất nặng nề nhờ sự tiếp-viện kịp thời. Bạn Đồng-Viện đã yêu-cầu Bộ sở-quan nên lo sửa chữa thêm những trục giao-thông tại vùng này phòng được hữu-hiệu hơn, những ý-kiến của Bạn Đồng-Viện chúng tôi xin chuyển qua Bộ sở-quan đề nghiên-cứu.

Chúng tôi xin sang ý-kiến của Bạn Đồng-Viện Trương-đức-Thái. Bạn Đồng-Viện Trương-đức-Thái có nêu lên vấn-đề là hiện thời Bạn nhận xét rằng có nhiều công-tác của Bộ Công-Chánh đã thực-hiện trong lúc mưa lụt thành thử ra nó có nhiều bất-tiện là những công-tác đó nhiều khi không được chắc-chắn và nhiều khi vì mưa lụt thành ra thất công, nó tốn kém nhiều. Bạn Đồng-Viện lưu-ý Bộ sở-quan là nên công-tác trong những vùng mà Bạn Đồng-Viện

nêu lên thì phải xúc-liển từng mùa thuận-liện là mùa nắng, những ý-kiến này rất xây-dựng, chúng tôi xin chuyển qua Bộ sở-quan đề lưu ý về ý-kiến của Bạn Đồng-Viện.

Chúng tôi xin trả lời cho Bạn Hồ-Giống, Bạn Hồ-Giống có nêu lên ba câu hỏi cho Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh. Chúng tôi xin lần lượt trả lời cho Bạn Đồng-Viện Hồ-Giống về diềm thứ nhất là sử-dụng Ngân-sách về nhân-viên phù-động. Về diềm này chúng tôi nhận thấy rằng Bạn cũng nêu lên nhiều sự kiện như tại khu Công-Chánh Tỉnh nhân-viên Công-Chánh tạo những danh-sách nhân-viên phù-động để thăm-lạm công-quỹ và những việc đau thương đã xảy ra như có những nhà thầu lãnh tiền của Bộ Công-Chánh để thực-hiện những công-tác nào như định, đến khi làm xong rồi lãnh tiền Bộ Công-Chánh mà không phát lại cho những anh em lao-công. Chúng tôi thiết tưởng rằng về việc này với sự mở rộng của nền tư-pháp chúng ta, những người đã vi-phạm một cách trắng trợn giựt công của đồng bào lao-động đó tất nhiên sẽ bị truy-tố.

Còn về sự kiện Bạn Đồng-Viện nêu lên là có những nhân viên đã đem những nhân-viên phù-động về để làm công việc tư, thì chúng tôi xin chuyển ý-kiến của Bạn Đồng-Viện đề Bộ sở-quan lưu ý đề kiểm soát chặt chẽ nhân-viên của mình. Về công-tác kiểu-lộ, Bạn Đồng-Viện nói rằng cần phải làm cho chu-đáo chớ không nên chi-tiêu kinh-phí cho rồi và khi làm rồi một sớm một chiều bị hư phải bỏ đi, Bộ sở-quan cho biết những công-tác đó lúc nào cũng được làm chu-đáo, nhưng nhiều khi vì số Ngân-sách ít-ôi thành thử công tác không đầy đủ lắm. Về sau những công-tác đó vì mới làm chưa chịu đựng được với thời-gian nên đã bị hư vì thời-tiết. Dù sao ý-kiến của Bạn Hồ giống Bộ sở-quan rất lưu-ý.

Về diềm thứ hai mà Bạn Đồng-Viện nêu lên là việc thi bằng lái xe. Về diềm này Bạn Đồng-Viện nêu lên vấn-đề nhân sự trong Ủy-Ban phụ-trách thi bằng lái xe, Ông Chủ-Tịch Ủy-Ban chúng tôi đã trả lời hôm qua rồi.

Về diềm thứ ba của Bạn Đồng-Viện Hồ-Giống nêu lên là vấn-đề nước uống ở Đò-Thành. Bạn hỏi chừng nào có nước uống đủ cho Đò-Thành. Như Quý Đồng-Viện được biết qua báo chí, hiện bây giờ công-tác của việc dẫn nước từ Đòng-Nai về đang xúc-tiến. Số kinh-phí dự trù đã có rồi. Vừa qua Tổng-Thống đã ký một cái sắc-lệnh cho lập một nhà máy để làm những công-tác làm ống ciment dẫn nước. Những công-tác này không thể đưa ra những

người ở ngoài làm được, cần phải có những dụng cụ trang-bị chuyên-môn, mà hiện giờ giới tư-nhân chưa có. Công việc đem nước từ Đổng-Nai về để cấp cho Thủ-đô là mối quan-tâm của Bộ Công-Chánh, thành thử việc đó đến nay được xúc-tiến một cách rất nhanh không có sự gì chậm trễ.

Bạn có thắc mắc rằng hiện thời bây giờ nếu có chương-trình dẫn nước từ Đổng-Nai về như vậy mà còn đào những cái giếng ở vùng Phú-Thọ làm chi? Bộ sở-quan cho biết công-tác đào giếng tại vùng Phú-Thọ — vùng có mạch nước uống tốt — được coi là công tác bổ-túc thêm chương trình đem nước từ Đổng-Nai về. Bộ Công-Chánh có chương-trình đào giếng để cung ứng nước uống thêm từ đây cho tới ngày công-tác quy mô vừa nêu trên được thực-hiện. Mặt khác, dù có chương-trình nước sông Đổng-Nai nữa, cũng cần phải có chương-trình phòng bị. Nếu gặp bất trắc, những cái giếng Leyne đó sẽ cung cấp một cách cấp thời nước cho dân chúng tại Thủ-Đô.

Về điểm Bạn Đổng-Viện có lưu ý Bộ Công-Chánh nên phổ biến những sự sáng kiến, hoặc là những sự tìm tòi được của nhà bác học Bửu-Hội về việc lọc nước phen, Bộ sở-quan sẽ thu thập những tài-liệu này để phổ-biến ra cho dân chúng.

Chúng tôi xin trả lời cho Bạn Đổng-Viện R'Com-Damju. Về tỉnh mới Phú-Bồn Quận Cheo-Reo, Bạn Đổng-viện có nói rằng quận này mới thành lập đều thiếu phương-tiện hoạt-động. Đổng-Viện có nêu lên ba nhu cầu như sau :

Xin Bộ Công-Chánh sửa chữa đường Ban-mê-thuật lên Phú-Bồn, xin Bộ Công-Chánh giúp thêm phương-tiện để mở rộng đường liên-tỉnh lộ số 7 tỉnh lỵ từ Phú Bồn xuống Tuy-Hòa. Những đề-nghị của Bạn Đổng viện R'Com-Damju, chúng tôi xin ghi nhận và chuyển qua Bộ sở-quan để nghiên-cứu.

Chúng tôi xin trả lời cho Bạn Đổng-Viện Phạm-văn-Thùng. Bạn Phạm-văn-Thùng có nêu hai câu hỏi. Câu thứ nhất về vấn-đề Quỹ Trưng-tu Điện-lực và Bạn cũng nhắc lại ý-kiến của Bạn cố Đổng-viện Trần-văn-Sơn đã nêu lên trong năm qua tại diễn-đàn Quốc-Hội này.

Ý-kiến thứ nhì Bạn nêu về vấn-đề điện-thoại.

Về vấn-đề thứ nhất thì chúng tôi được Bộ sở-quan cho biết ý-kiến như sau: Việc sử-dụng quỹ canh tân làm việc cho tư nhân thì không có. Nếu

có, chỉ có một vài việc nhỏ lợi-dụng việc đặt điện cho dân chúng.

Về vấn-đề điện-thoại, chúng tôi xin đọc đây câu trả lời của Bộ sở-quan. Nha Bưu-Điện thi-hành rất công bằng việc cung-cấp điện-thoại. Ai có đơn xin trước, được đặt trước, duy chỉ có dành ưu-cho những người hành-nghề tự-do có tánh-cách ích-lợi chung như Bác-Sĩ, Dược-Sĩ. Việc tiền thuê bao điện thoại thì Bộ áp-dụng thê-lệ đúng thê-lệ áp-dụng chung cho các Bưu-điện quốc-tế. Những người thuê máy nếu trả tiền trễ nãi thì sự thâu có ảnh-hưởng không hay. Chỉ với những hạng thuê máy mà việc thanh-toán tiền thuê rất bê trễ, Nha Bưu-Điện buộc phải ngừng sự hoạt-động của các máy đó. Biện-pháp này chỉ áp-dụng trong trường hợp sau khi nhắc nhở nhiều lần mà người mượn máy không nạp tiền thuê. Đây là trường hợp bất-đắc-dĩ.

Tôi cũng xin trở lại điểm thứ nhất mà tôi đã trả lời, chắc có lẽ Bạn Đổng-Viện không được thỏa mãn lắm vì thiếu con số.

Về quỹ canh-tân điện-lực : Năm rồi Bạn cố Đổng-Viện Trần-văn-Sơn nêu lên thì chúng tôi cũng có hỏi bên Bộ sở-quan, có nói rằng quỹ canh-tân còn độ 250 triệu đang được tranh chấp giữa Chánh-Phủ và Công-ty Thủy-Điện CEE. Sau đây là những con số mới nhất về quỹ canh-tân điện lực.

Tổng số thu đến nay : 348.451.055\$. Chi về công tác tăng cường và khuếch-trương hệ thống giây điện trong khu vực đặc nhượng của Công-ty CEE 189.364.145\$ còn lại quỹ canh-tân 410.571.445\$ con số này tính luôn con số trên 251 triệu đang tranh chấp.

Thưa Ban Chủ-Tọa,

Thưa Quý Bạn Đổng-Viện.

Chúng tôi cũng đã cố-gắng lần lượt trả lời những điểm thắc mắc mà Quý Bạn Đổng-viện đã nêu lên. Như tôi đã nói khi nãy với khả-năng của một Thuyết-trình-viên, chúng tôi cũng không làm gì hơn để trả-lời một cách hoàn-mỹ tất cả những câu hỏi của Quý Bạn Đổng-Viện đã nêu lên. Dầu sao chúng tôi nếu có sự sơ-sốt chi, xin Quý Bạn Đổng-Viện tha thứ cho và nếu không có Bạn Đổng-Viện nào phản-đối, hay có ý-kiến gì khác, chúng tôi xin Ban Chủ-tọa cho biểu-quyết Ngân-sách của Bộ Công-Chánh với những kinh phí mà chúng tôi đã trình ngày hôm qua về những chương 1, 2, 3, 4, 5, 6, và 7.

Ô. HUỖNH-VĂN-HAI (Saigon).— Chúng tôi không phải là thầy bói mà những sự tiên đoán của chúng tôi thật rất đúng, bởi vì tôi biết thế nào Ông Giám-Đốc Nha Thương-Cảng cũng giữ lập-trường cứng rắn, nghĩa là những sự can-thiệp của chúng tôi đều hợp lý và rất có ích cho đồng-bào, tăng uy-tín cho Chánh Phủ, nhưng cũng đều ăn trét hết. Chúng tôi có trình-bày rằng quận Tư là một quận rất trù-mật, nhưng rất nghèo, có nhiều chục ngàn nhà lá và nhà bằng vật-liệu nhẹ ở trong các xóm lao-động, mà các xóm lao-động thì những là đường hẻm chớ không có đường lớn. Vì thế cho nên có một trận hỏa hoạn tàn khốc đã xảy ra, do đó Tổng.Thống vì lòng nhân-đạo thương dân, cho nên đã ban chỉ thị với sự ân-cần cho Ông Đô-Trưởng phải làm cách nào bằng ưu tiên cấp cho quận Tư một chi nhánh cứu hỏa ; và tất cả những cần-thiết đều đã có sẵn. Và chúng tôi có nhấn mạnh rằng Nha Thương-Cảng còn nhiều miếng đất trống, chớ không phải ba, bốn miếng đất ; có thể 10 chiếc tàu đem vật-liệu nặng cũng đủ nhưng không có khi nào một lần chở tới 10 chiếc tàu vật-liệu đem vật-liệu nặng đến, có nhiều lắm là hai chiếc tàu mà thôi.

Chúng tôi dám quả-quyết rằng nếu cơ-quan thẩm-quyền không tin thì đi cùng với tôi đến đường Tôn-thất-Thuyết xem nơi đó có nhiều đất trống. Chúng tôi nêu thắc mắc, tại sao Nha Thương-Cảng rất dễ-dãi cho nhiều tư-nhân và nhiều công ty mượn đất ở đường Tôn-thất-Thuyết dựng đề cất xưởng, cất nhà ở, cất kho, để trữ vật-liệu, hoặc xe hơi v.v... Còn đối với Đô-Thành thì luôn từ khước. Chúng tôi xin tuyên-bố là chúng tôi không đồng ý, chúng tôi xin theo dõi cho tới cùng. Còn vấn-đề 117 nhân-viên phù-động thì Thuyết-trình-viên cho biết rằng sẽ đưa ý-kiến lên Nha Thương-Cảng xét xử. Chúng tôi tin chắc rằng vấn-đề này cũng ăn trét luôn, bởi vì Nha Thương-Cảng chưa cho biết định có chấp thuận hay là không ?

Cũng như nhiều lần chính tôi bản thân đến gặp Ông Giám-Đốc Nha Thương-Cảng xin cho chừa một con đường mà Nha Thương-Cảng cho một công-ty mượn một miếng đất, chừa đường hẻm 2 thước nhưng Nha Thương-Cảng chỉ chừa 1 thước. Tất cả Khánh-Hội, đất của tư-nhân cho mượn đều chừa đường đi ít lắm là 2 thước. Tội nghiệp quá một thước đó nó còn lại lối 8 tấc hay 8 tấc rưỡi bề ngang, còn dọc theo con đường có trồng cột bằng xi-măng bề cao 3 thước, một bên là vách tường nữa nghĩa là con đường hẻm chỉ còn cách khoảng 8 tấc hay 8 tấc rưỡi,

ở chánh giữa một tấm vách tường cao 3 thước và những cây trụ bằng ciment cũng cao 3 thước.

Chúng tôi thiết tha yêu-cầu Nha Thương-Cảng cho nhờ những cây trụ đó đi, bởi vì nếu có một thân nhân ở dài theo đường hẻm đó qua đời thì họ chỉ tìm liệm thi-hài ở ngoài đường, ở ngoài lộ. Thật là tội nghiệp và tủi nhục. Nếu có trận hỏa hoạn thì tôi dám chắc một dãy nhà đó phải cháy hết, và rất có thể có nhiều nạn nhân sẽ bị phỏng nặng hay là sẽ bị chết quay. Nha Thương Cảng buộc nhà đó phải dời vô một thước nữa, Nha Thương-Cảng mới chịu nhờ cột đó. Tất cả những nhà đó đều chịu dời vô. Chỉ còn có hai nhà ở hai đầu đường thì chưa chịu vì hai nhà đó họ xoay mặt ra đường cái. Thành ra, họ có hai cái nhà tấm ở phía bên, nên họ không chịu giữ cái nhà tấm, như vậy Nha Thương-Cảng cũng không chịu nhờ mấy cây trụ. Tôi thấy Nha Thương-Cảng kiêu-cố đặng từ chối sự không nhờ những cái trụ đó. Thật hết sức đau lòng. Trong lúc đó các đường hẻm nào cũng phải từ 2 thước sắp lên. Vì vậy cho nên tôi xin phủ nhận những sự trả lời của Nha Thương-Cảng.

Ô. HỒ-GIỐNG.— Tôi xin vấn tất đề cho mau. Tôi không phải lên đây để phản đối Thuyết-trình-viên. Tôi rất cảm thông và rất kính mến Thuyết-trình-viên, trong trường-hợp vừa rồi đã cố gắng hết sức để trả lời và giải đáp các câu hỏi của các anh em. Riêng phần tôi, tôi thấy rằng Thuyết-trình-viên đã cố gắng đề mà cảm-thông với bên Hành-pháp và lập-trường của Ủy-Ban làm cho tôi rất cảm động, vì thấy rằng Ủy-Ban đã nhận thấy ý-kiến chúng tôi nêu lên và đã liên-lạc với bên kia và thấy rằng bên Hành-pháp đồng ý thì như vậy tức là có tinh-thần phục thiện rất cao. Tuy nhiên mặc dầu, tôi xin trở lại một điểm thứ hai là tôi nêu lên vấn-đề thi bằng lái xe hơi. Sự thật tôi rất đau lòng mà đưa vấn-đề này ra trước diễn-đàn Quốc-Hội, chớ tôi không có ý hiềm khích cá-nhân nào, mà là sự thật tôi muốn chỉ xin nêu lên sự việc để trị bệnh chớ không phải trị người. Trị bệnh là vì sao ? Vì phát bằng cấp xe hơi một cách bừa bãi như thế thì một ngày kia có thể gây tai nạn rất nhiều cho xã-hội. Những người chưa có đủ điều-kiện lái xe mà được cấp bằng lái xe thì sẽ gây tai hại ngoài đường xá công lộ. Không những người đó chết mà người đó còn làm chết nhiều đồng-bào ở bên cạnh cho nên sự chết của mình đã đành mà còn làm người bên cạnh cũng bị chết nữa nên chi, chúng tôi nêu với tính-cách xã-hội.

Điểm thứ hai, tôi cũng muốn có công-lý xã-hội trong mọi vấn-đề nghĩa là những người chấi thi là người nào có đủ điều-kiện nên cho người ta đậu, chớ đừng cho người có tiền còn những người vừa học cấp phụ lái xe hơi, bao nhiêu năm học, bao nhiêu năm cố-gắng đề lo tập lái đến lúc đã lái sành rồi khi ra thi thiếu điều-kiện vật chất bị coller, tôi xin dùng chữ Pháp, « vụn vụn » không cho đậu.

Tôi xin Bộ sở-quan, nếu đã có tinh-thần phục thiện thì xin phục thiện cho trót, thương thì thương cho trót. Chúng tôi trình-bày ý-kiến không ngoài mục-đích xây-dựng cho xã-hội không hề có mảy may đả-kích đề làm hại uy-tín của một vị nào trong ngành Công-Chánh.

Ô. TRẦN-VĂN-ĐÍNH.— Chúng tôi xin phép trả lời Bạn Đồng-Viện Huỳnh-văn-Hai. Chúng tôi rất thông-cảm sự thắi-mắc của Bạn Huỳnh-văn-Hai. Như chúng tôi đã trình-bày khi nầy, vùng Quận Tư rất đông đồng-bào lao-động cần có một trại cứu hỏa. Chúng tôi đã thưa với Quốc-Hội rằng : chúng tôi ghi nhận những ý-kiến của Bạn Huỳnh-văn-Hai và chuyển đến Bộ sở-quan chứ không phải chuyển đến Nha Thương-Cảng vì Bộ sở-quan, Ông Bộ-Trưởng là Chủ-Tịch Hội-Đồng Quản-Trị Thương-Cảng mới có thể nhận xét và cứu xét đến những ý-kiến của Bạn Huỳnh-văn-Hai đã nêu lên.

Nếu chúng tôi nói rằng đưa vấn-đề đó cho Ông Giám-Đốc Thương-Cảng thì vấn-đề đó không đi về đâu.

Chúng tôi xin lập lại rằng : chúng tôi ghi nhận ý-kiến của Bạn Huỳnh-văn-Hai đề chuyển đến Bộ Công-Chánh Giao-Thông để có thể giải đáp thắi-mắc cho Bạn Huỳnh-văn-Hai.

Về ý-kiến của Bạn Hồ-Giống vừa phát-biểu, thì Bạn Đồng-Viện Hồ Giối đã xác nhận rằng nêu ra đây một tình-trạng để cải-thiện về việc cấp bằng thi lái xe chớ không có ý định đề tố cáo ai. Những ý-kiến xây-dựng của Bạn Hồ-Giống, chúng tôi cũng xin ghi nhận và xin chuyển đến Bộ sở-quan nghiên-cứu. Nếu không có Bạn nào lên phát-biểu ý-kiến thêm, xin ban Chủ-tọa vui lòng đề-nghị với Quốc-Hội biểu-quyết những ngân-khoản mà chúng tôi đã vừa trình-bày.

Ô. ĐỆ-NHỊ PHÓ CHỦ-TỊCH. (Chủ-tọa).— Sau khi Bạn Thuyết-trình-viên đã giải đáp những thắi-mắc của Quý Bạn Đồng-Viện nêu ra, tôi nhận thấy không có Bạn nào phát biểu ý-kiến nữa, vậy tôi xin Quý Bạn Đồng-Viện chuẩn-bị biểu-quyết.

•••

NGÂN-SÁCH QUỐC-GIA, MỤC XIX PHẦN BỘ CÔNG-CHÁNH VÀ GIAO-THÔNG TỪ CHƯƠNG 1 ĐẾN CHƯƠNG 7 ĐƯỢC QUỐC-HỘI BIỂU QUYẾT CHẤP THUẬN VỚI 88 PHIẾU.

•••

Ô. ĐỆ-NHỊ PHÓ CHỦ-TỊCH. (Chủ-tọa).— Theo lời đề-nghị của Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh Quốc-Hội, tôi xin bế-mạc buổi họp hôm nay.

•••

Bế mạc : 12 giờ 35 phút

•••

BIÊN-BẢN QUỐC-HỘI

SỐ : 17/167

NIÊN-KHÓA 1962

KHÓA II

Phiên họp khai mạc : 16 giờ 32

Ngày 17 - 12 - 1962

••

Chủ-tọa phiên họp : Ông Trương-vĩnh-Lễ

Chủ-Tịch Quốc-Hội

••

CHƯƠNG-TRÌNH NGHỊ-SỰ

(Tuần lễ từ 17 đến 22-12-1962)

TIẾP-TỤC THẢO-LUẬN VÀ BIỂU-QUYẾT DỰ-THẢO-LUẬT SỐ 95/II VỀ NGÂN-SÁCH QUỐC-GIA TÀI-KHÓA 1963

••

Ô. CHỦ-TỊCH.— Hội-Đồng Nghị-Trình họp ngày 14.12-1962 đề-nghị cùng Quốc-Hội Dự-án Nghị-trình tuần lễ từ 17 đến 22.12-1962 như sau :

Tiếp tục thảo-luận và biểu-quyết Dự-thảo-luật số 95/II về Ngân-sách Quốc-gia tài-khóa 1963.

Xin hai Khối đề cử cho hai Bạn Kiểm-phiếu-viên trong tuần lễ này.

Ô. LẠI-TƯ.— (Trưởng-Khối Cộng-Đồng Nhân-Vị).— Khối chúng tôi xin đề-cử Bạn Đồng-Viện Nguyễn-văn-Thình đề làm Kiểm-phiếu-viên trong tuần lễ này.

Ô. TRẦN-TẤN-THÔNG (Khối Liên-Minh Xã-Hội).— Chúng tôi trân-trọng đề-nghị Bạn Phạm-văn-Thùng làm Kiểm-phiếu-viên trong tuần lễ này.

••
**CHƯƠNG-TRÌNH NGHỊ-SỰ TRONG TUẦN LỄ
TỪ 17 ĐẾN 22-12-1962 ĐƯỢC TOÀN THỂ
QUỐC-HỘI CHẤP-THUẬN.**
••

Ô. CHỦ-TỊCH.— Chúng tôi xin sang qua điểm duy nhất của Chương-trình Nghị-sự tức là tiếp tục thảo-luận và biểu-quyết Dự-thảo luật số 95/II về Ngân-sách Quốc-gia tài-khóa 1963, tôi cũng xin nhắc lại các Bạn là trong phiên họp chót của tuần qua Quốc-Hội đã biểu quyết xong Bộ Công-Chánh và Giao-Thông từ chương 1 đến chương 7.

Chúng tôi xin tiếp tục thảo-luận về chương 8 đến chương cuối cùng. Tất cả còn chương 8, chương 9, chương 10, chương 11 và chương cuối cùng là chương 12 của Bộ Công-Chánh. Xin mời Bạn Thuyết-trình-viên lên diễn-đàn.

Ô. TRẦN-VĂN-ĐÌNH (Thuyết-trình-viên).—
Kính thưa Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội,

Kính thưa Quý Bạn Đồng-Viện,

Trong thời gian qua, Quốc-Hội đã biểu-quyết chấp-thuận số kinh-phí dành cho các chương 1, 2, 3, 4, 5, 6 và 7, thuộc Bộ Công-Chánh và Giao-Thông.

Hôm nay chúng tôi xin trình với Quốc-Hội những kinh-phí dự-trù cho Bộ này về những chương: 8, 9, 10, 11 và 12.

Chúng tôi cũng xin nhắc lại, Ủy-Ban chúng tôi xin đề-nghị với Quốc-Hội sẽ dành một biểu-quyết cho những chương này. Chúng tôi xin kê những kinh-phí dự-trù cho các chương:

— Chương 8, Nha Hàng - Không Dân-Sự 65.191.000\$.

— Chương 9, Nha Căn-Cứ Hàng-Không với số kinh-phí dự-trù 173.906.000\$.

— Chương 10, Nha Khí-Tượng, với tổng số kinh-phí dự-trù là 35.944.000\$.

— Chương 11, Nha Thủy-Vận với tổng số kinh-phí dự-trù là 75.728.000\$.

Và chương cuối cùng là chương 12, Tổng Nha Bưu-Điện với tổng số kinh-phí dự-trù là 273.140.000\$. Với những chương kinh-phí mà tôi vừa nêu, Bộ dự-trù thực hiện những công tác sau:

Về Hàng - Không Dân - Sự: Bộ sẽ tiếp tục trang-bị thêm những máy móc tối-tân cho Phi-trường quốc-tế Tân-sơn-Nhất, cùng nói rộng thêm nhà ga phi-cảng hiện-hữu. Bộ tiếp tục công tác thiết-lập những phi-trường như Khâm-Đức, Phước-Thành, Vị - Thanh, An - Xuyên, Côn - Sơn, đồng thời lại trang-bị những phi - trường hiện - hữu. Về Hàng-Không Dân-Sự, như Quý Đồn-Viện được biết, trong tình-trạng khẩn trương hiện-hữu, sự lưu-thông của dân chúng trên đường bộ có phần bị giảm sút. Ngược lại, sự di-chuyển trên đường hàng-không có tăng, tăng gấp bội. So sánh khoảng năm 1961 với nửa năm 1962, số hành khách sử dụng phi trường có tăng đến 124% đối với hành.khách đi trong quốc-nội, và 24% hành khách ngoại-quốc đi vào trong xứ Việt-Nam.

Theo tài-liệu thống-kê quốc-tế, thì mức tăng trung bình chỉ độ khoảng 15% cho những phi-trường trên thế-giới.

Mặt khác, về an-ninh, nhờ sự thiết-lập trong những năm qua, một số phi-trường hạng « G » trong toàn quốc mà Bộ Quốc-Phòng đã có cơ-sở để thực-hiện những kế-hoạch không-vận và những chuyến trực-thăng-vận, đã đem những chiến-thắng vẻ-vang cho Quân-đội Việt-Nam Cộng Hòa mà tất cả mọi người đều biết.

Về công-tác Thủy-vận, với dụng-cụ hiện-hữu, Bộ sẽ tiếp tục vét sông, kinh rạch, san bằng ao vũng để tái thiết những vùng bị lụt. Bộ cũng trừ-liệu mở thêm hoặc tăng-cường các Hải-cảng như Qui-Nhơn, Nha-Trang.

Về công-tác Bưu-điện, Bộ sẽ khuếch-trương hệ-thống điện-thoại, điện-tín, lnh.tinh. Tại Trung-Tâm Bưu-Điện, Bộ sẽ phối hợp với các cơ-quan Viện-trợ Mỹ để xúc-tiến việc thiết-lập hệ-thống Viễn-Thông « ViBa » trong toàn quốc. Bộ sẽ xúc-tiến đề hoàn thành chương-trình thiết-lập Bưu trạm xã để phục-vụ trong các Ấp chiến-lược. Bộ sẽ trang bị thêm cho Thủ-Đô và các vùng phụ-cận như Phú-Nhuận, Gia-Định độ 4.000 số điện-thoại tự-động, căn cứ trên chương bảo-đảm tín-dụng-pháp.

Sau cùng, chúng tôi cũng xin trình với Quốc-Hội là Bộ Công-Chánh và Giao-Thông, ngoài những dự-án công-tác định thực hiện với kinh-phí trong Ngân-khoản Quốc-gia, còn một số chương trình được tài-trợ với Ngân-khoản Viện-trợ Mỹ, tổng số là 420.000.000\$ Việt-Nam dành cho công-tác kiều-lộ, và 8 triệu Mỹ-kim dùng mua máy móc dụng cụ cho các chương-trình kiều-lộ, cung cấp nước uống cho các Đô-thị, thôn-quê và cho chương-trình Viễn-thông.

Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh chúng tôi trân trọng đề-nghị với Quốc-Hội biểu quyết chấp-thuận số kinh phí dành cho các chương 8, 9, 10, 11 và 12 mà chúng tôi vừa trình-bày và tổng số kinh-phí dành cho Bộ Công-Chánh và Giao-Thông tài-khoá 1963 là 1.276.915.000\$.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Có ba Bạn đã ghi tên lên diễn-đàn. Hai Bạn Huỳnh-văn-Hai và Bùi-quang-Nga ghi tên hợp-lệ và Bạn Lê-văn-Trọng; có lẽ Bạn Lê-văn-Trọng sẽ phát biểu ý-kiến với tư cách Chủ-Tịch Ủy-Ban Công-Chánh và Giao-Thông.

Xin mời Bạn Lê-văn Trọng.

Ô. LÊ-VĂN-TRỌNG.— Thuyết-trình-viên của Ủy-Ban Công-Chánh Du-Lịch và Kiến-Thiết đã trình-bày trước Quốc-Hội tất cả những vấn-đề mà Ủy-Ban chúng tôi đã thảo-luận liên quan đến Ngân.sách tài-khoá 1963 của Bộ Công-Chánh và Giao-Thông. Ngày nay, chúng tôi xin lên diễn-đàn đề đề-cập thêm một vấn-đề không kém phần quan-trọng là vấn đề lưu-thông.

Thưa Quý Bạn Đồn-Viện,

Vấn-đề lưu-thông là một vấn-đề ngày càng phát triển rất mạnh trên toàn cõi thế-giới, là một vấn-

đề mà mọi xứ, dù chậm tiến, tân-tiến, đều phải quan-tâm đến. Đề-cập đến vấn-đề lưu-thông thì chúng ta phải nhận xét hai bản chất liên-hệ của nó : tốc lực và tai-nạn.

Tốc-lực ngày càng tăng rất cao làm cho những tai-nạn xảy ra một cách thường xuyên và dễ dàng. Trong năm vừa qua, nước của chúng ta cũng không tránh khỏi cái tình trạng nguy-hiểm và khó khăn này.

Chúng tôi xin nhắc lại một cách tổng quát, tai-nạn lớn lao đã xảy ra ; tai nạn trên đường biển : tàu Lạc-Hồng đã chôn sống một số hành-khách rất đông ; tai nạn trên đường sông : tại Phong-Dinh, trên sông Bassac, một ghe máy bị đụng chìm-cũng đã chôn một số hành khách rất đông. Gần đây, tai nạn trên không-gian, tại Đèo Hải-Vân, toàn thể hành khách đều thiệt mạng, và biết bao nhiêu tai nạn đã xảy ra trên công lộ mà thường ngày báo chí đều đăng. Mỗi khi tai nạn xảy ra thì số nạn nhân kê ra có khi đến 15, 20 người. Chúng tôi không kể đến những tai nạn xảy ra về lưu-thông của Hỏa-Xa hiện nay nằm trong một tình trạng đặc biệt.

Vì vậy mà Ủy-Ban chúng tôi xin đề-cập những vấn-đề sau đây mà chúng tôi yêu-cầu Bộ Công-Chánh giải thích dùm.

Thứ nhất là vấn-đề bảo-hiểm.

Vấn-đề thứ nhì là vấn-đề luật-lệ giao-thông.

Thứ ba là vấn-đề kỹ-thuật.

Nói đến vấn-đề bảo-hiểm đứng trên phương-diện pháp-lý thì Chánh-Phủ sẽ bảo-vệ bồi thường bằng cách bắt buộc những hãng chuyên-chở công-cộng phải bảo-hiểm những người hành-khách.

Chúng tôi xin hỏi Bộ Công-Chánh vấn-đề này đã được thi hành hoàn toàn hay không ?

Chúng tôi muốn hỏi những người hành khách khi đi xe hoặc taxi, hoặc xe car, hoặc cyclo máy, hay cyclo đạp, hay là những chiếc đò máy chuyên-chở công cộng. Nói lại một cách tổng-quát, các cách lưu-thông có tính cách công-cộng hiện nay có được bảo-hiểm hay không ?

Sở dĩ chúng tôi nêu chi-tiết lên đây là chúng tôi không thể chấp-nhận một sự phân biệt nào giữa người hành-khách. Chúng tôi không thể chấp-nhận tại sao người hành-khách đi xe car, xe taxi, hoặc xe cyclo máy được bảo-hiểm tánh mạng mà những người đi xích-lô đạp, những người đi trên chiếc đò máy không được bảo-hiểm. Chúng tôi biết rằng

vấn-đề bảo-hiểm là một vấn-đề pháp-lý, nhưng mà hành-khách khi lâm vào tai-nạn xảy ra có chắc được bảo-hiểm hay không ? Hãng bảo-hiểm, hãng chuyên-chở nhiều khi có sự thừa kiện với nhau kéo thời gian rất lâu, có thể sự thừa kiện trường-kỳ, làm cho những nạn nhân chờ đợi trong khi cần phải có số tiền chi-tiêu về thuốc men.

Như vậy, chúng tôi đặt một câu hỏi : những nạn nhân mà các tai-nạn đã xảy ra trên đường hàng-không, cũng như xảy ra trên tàu Lạc-Hồng, cũng như chiếc đò máy Phong-Dinh và nhiều tai-nạn khác, chúng tôi có thể hỏi rằng những người đó hiện nay có được sự bồi thường nào hay không ? Đó là vấn-đề bảo hiểm mà chúng tôi yêu-cầu Bộ Công-Chánh giải-thích dùm. Tôi xin bắt qua vấn-đề lưu-thông :

Thời Pháp, luật-lệ lưu-thông đã có, theo như chúng tôi được biết thì Tổng-Thống đã ban-hành bộ luật « Quốc-tế lưu-thông » trên đường biển. Bộ luật Quốc-tế lưu thông trên đường biển rất mệnh mông, chúng tôi không thể khai thác trên diễn-đàn.

Vấn-đề chúng tôi đề-cập trên diễn-đàn là vấn-đề lưu-thông trên sông, vì vấn-đề lưu-thông trên sông rất quan-trọng và cần-thiết cho nước ta, vì đường thủy-đạo rất dồi dào.

Sau khi tai-nạn đã xảy ra tại Phong-Dinh sau ngày 12-8-1962 vừa qua làm cho đò máy chìm, 28 nạn nhân mất tích.

Chúng tôi có tìm đến luật-lệ liên-quan đến chuyên chở này, chúng tôi thấu thập, chúng tôi không thấy gì hết.

Thời Pháp-thuộc, chỉ để lại có một bộ luật lưu-thông là « Règlement général de la navigation fluviale en Indochine » Có hai Sắc-lệnh : Sắc-lệnh ngày 5-7-1935 và Sắc-lệnh ngày 31-9-1938 điều-hành luật lệ này, điều hành những luật-lệ cho những tàu chạy liên-tỉnh hiện nay. Những chiếc tàu này không còn nữa mà chúng ta đã thấy rằng hiện nay sự lưu-thông trên các con sông đều được bảo-đảm bằng những chiếc ghe máy, hay những chiếc đò máy, những chiếc ghe có gắn máy. Ủy-Ban chúng tôi yêu cầu Bộ Công-Chánh cho biết có luật lệ nào điều-hành sự lưu-thông của hạng đò máy có tính cách công-cộng này hay không ? Sở dĩ chúng tôi đặt vấn-đề này là chúng tôi nhận thấy có nhiều khuyết điếm mà chúng tôi xin kể sau đây :

1) — Những ghe máy, những đò máy đóng không được sửa-đổi tiện-nghi cho hành-khách. Một

chiếc đồ máy, có thể tương-tượng cỡ 50, 60 người mà thật sự chiếc đồ máy đúng lý là phải chở chừng lối 30 người.

2. — Những hình dáng bí-bùng, lăm khi tai-nạn xảy ra không có ai được sống sót nữa. Tai-nạn ghe máy tại Phong-Dinh đã chứng-minh một cách rõ-rệt rằng sau khi tai-nạn xảy ra có tới 28 người mất tích, cũng vì những chiếc đồ máy này đóng với một hình-dáng bí-bùng hết.

3. — là những chiếc ghe, những chiếc đồ máy này không đủ phao nổi đúng với số hành-khách ấn-định.

4. — Chúng tôi cũng được biết những chiếc đồ máy này không có thuộc về phạm-vi luật-lệ, không thuộc về phạm-vi kiểm-soát của cơ-quan nào hết. Trước khi đồ máy đóng được đem ra chuyên chở, thì theo tôi biết, Ty Công-Chánh được ủy-quyền, chắc là ủy-quyền này của Nha Thủy-Vận để kiểm-soát những chiếc đồ này một lần đầu thôi, còn rồi về sau những chiếc đồ máy này không được sự kiểm-tra thường-xuyên cũng như các xe cộ chuyên-chở công cộng. Đó là những điểm mà chúng tôi nhìn nhận thấy Nha Thủy-Vận phải có một biện-pháp để sửa-đổi. Vì vậy mà Ủy-Ban chúng tôi đề-nghị Nha Thủy-Vận nên nghiên-cứu luật-lệ lưu-thông cho hạng ghe máy chuyên-chở công-cộng.

Sau đây, chúng tôi cũng đề-cập đến vấn-đề luật-lệ lưu-thông trên công-lộ. Chúng tôi đề-nghị cùng Bộ Công-Chánh nên nghiên-cứu một Sắc-lệnh về luật đi đường và xe cộ nhằm mục-đích bảo-vệ an-ninh công-cộng trên các công-lộ. Thật sự thì luật-lệ đi đường của chúng ta tới ngày nay chưa có.

Thưa Quý Đồng-Viện,

Nói về phần kỹ-thuật, chúng tôi xin đề-cập ngay vấn-đề thi lái xe. Năm nào Ủy-Ban chúng tôi cũng trình-bày vấn-đề trên diễn-đàn Quốc-Hội và chúng tôi có đề-nghị vài biện-pháp để sửa-đổi. Ai ai cũng đồng ý nhìn nhận Bộ Công-Chánh cấp bằng lái xe một cách rất giản-dị. Theo như tôi biết, có nhiều Bạn cho biết rằng bà ở nhà được cấp bằng lái xe, nhưng không thể nào trao xe cho bà lái. Chúng tôi nhận thấy mức thi không nên căn-cứ vào khả-năng của thí-sinh do các trường dạy lái xe dạy, mà phải căn-cứ vào một tiêu-chuẩn phù-hợp với tình-trạng lưu-thông hiện tại của nước nhà. Vì vậy chúng tôi nhận thấy về phần lý-thuyết, Bộ Công-Chánh có sửa-đổi, nhưng về phần lái xe là phần

cần-thiết hơn, là phần mà chúng tôi đặt làm - quan trọng hơn thì lại chưa được sửa-đổi chút nào hết.

Vì vậy mà Ủy-Ban chúng tôi nhận được nhiều thơ tở-cáo về những hành-động của các Giám-khảo, ban Giám-khảo đề thi bằng lái xe. Ủy-Ban chúng tôi xin một lần nữa, đề-nghị:

Thứ nhất, Bộ Công-Chánh nên thành-lập một ngạch Giám-khảo. Vấn-đề này năm rồi chúng tôi cũng có nêu lên ở diễn-đàn việc lựa chọn những người chuyên-môn về kỹ-thuật, có đầy đủ khả-năng.

Thứ nhì, phải có một sân thi có đủ phương-tiện về kỹ-thuật để cho thí-sinh thao-diễn đầy đủ.

Thưa Quý Đồng-Viện,

Liên-quan đến vấn-đề lưu-thông mà Ủy-Ban chúng tôi đã nhiều lần thảo-luận, chúng tôi xin đề-nghị ủng-hộ lập-trường của Bạn Đồng-Viện Trần-sanh-Bửu và Nguyễn-văn-Tánh. Bạn Nguyễn-văn-Tánh có đề-nghị thành-lập một quy-chế cho Hội Hoa-Tiêu, sửa-đổi hệ-thống Hội Hoa-Tiêu, làm cho Thương-Cảng được một số ngân-khoản 10 triệu tăng thêm.

Bạn Trần-sanh-Bửu đã trình-bày một cách rất rành mạch về Nha Công-quản Chuyên-chở Công-cộng và cho biết hiện nay Nha này mỗi năm phải bị lỗ 3 triệu. Chúng tôi cũng đã có dịp đi thăm viếng Nha này nên chúng tôi đặc-biệt chú-trọng tới sự tổ-chức xã-hội mà Nha này đã dành cho công-nhân. Chúng tôi cũng nhận thấy Nha Công-quản Chuyên-chở có rất nhiều dự-án trong tương-lai. Những dự-án này đòi hỏi nhiều sáng-kiến và những cố-gắng bền-bỉ để mở-rộng hệ-thống đường xe ra tới các vùng ngoại-ô hiện đang thiếu thốn. Dầu sao, vấn-đề xe chạy bằng xăng hay là dầu cặn không thể nào đem lại một nguồn lợi trong sự khai-thác. Chánh-Phủ cần phải nâng-đỡ và viện-trợ cho Nha Công-quản Chuyên-chở, rồi đây có ngày vấn-đề điện-lực sẽ được giải-quyết thì có lẽ Nha Công-quản Chuyên-chở sẽ sửa-đổi hệ-thống chuyên-chở lại, chừng đó sẽ có ô-tô-buýt chạy bằng điện và Nha Công-quản Chuyên-chở sẽ thâu số huê-lợi khả-quan hơn, như vậy Nha Công-quản sẽ không cần sự nâng-đỡ của Chánh-Phủ nữa.

Thưa Quý Vị Đồng-Viện,

Chúng tôi xin, trước khi dứt lời, đề-cập đến đường Saigon Đà-Lạt, đường này cần phải tu-hồ để cho du-khách hoặc hành-khách sử-dụng; Và sự lưu-thông trên con đường Saigon — Vũng-Tàu phải

được bảo-đảm cho hành-khách được sử-dụng trong vòng an-ninh. Chúng tôi xin chấm dứt.

Ô. HUỖNH-VĂN-HAI. (Saigon).— Hôm trước Ông Chủ-Tịch Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh có đề-nghị hai biểu-quyết, nhưng vì lúc đó lỗi tai tôi hơi lảng tôi không được nghe Ông Đệ-Nhất Phó Chủ-Tịch thay thế Ông Chủ-Tịch có mời tôi lên diễn-đàn, tôi có lên rồi.

Hôm nay, Ông Chủ-Tịch mời tôi nữa, tôi cũng xin nhân dịp này lên trình-bày thêm ý-kiến của chúng tôi.

Chúng tôi có yêu-cầu Nha Thương-Cảng cho biết tại sao Nha Thương-Cảng rất tử-tế đối với tư-nhân, cho họ mượn nhiều miếng đất, chẳng những dài theo đường Tôn-thất-Thuyết, mà còn ở nơi khác tại Khánh-Hội; còn đối với Đô-Thành Nha Thương-Cảng lại từ chối. Tôi xin lập lại và xin quả-quyết rằng dài theo đường Tôn-thất-Thuyết có thừa nhiều miếng đất trống dành để dự-trữ than đá bất-thần chở đến; nghĩa là theo chúng tôi tin chắc dầu than đá chở đến, chỉ chừng hai chiếc tàu là nhiều; vì vậy số than đá, nếu có chở đến chỉ choán lối 20% số diện-tích của miếng đất trống hiện tại.

Ngoài ra chúng tôi được thấy trước Nhà đèn Chợ-Quán còn một miếng đất rộng mênh mông, đặc-biệt để trữ than-đá mà lúc nào cũng còn đất trống.

Điều thứ hai nữa là chúng tôi yêu-cầu nếu Quý Vị bên cơ-quan Hành-Pháp liên-hệ không có tin những sự trình-bày của chúng tôi, thì lập một Ủy-Ban đi đến tại Khánh-Hội xem xét có chúng tôi cùng đi coi phải sự trình-bày của chúng tôi có đúng như vậy chăng?

Ô. BÙI-QUANG-NGA.— Chúng tôi xin phép đề-cập đến một vấn-đề mà một Ban Đồng-Viện của chúng tôi đã nêu lên đây rồi, nhưng đứng về nhiều khía-cạnh khác chúng tôi thấy vấn-đề này có tầm quan-trọng đặc-biệt cho uy-tin của Việt-Nam Cộng-Hòa cũng như thế là cho Ngân-sách của chúng ta. Đó là vấn-đề Hàng-hải Thương-thuyền Việt-Nam.

Thưa Quý Vị,

Đối với nền thịnh-vượng chung của một quốc-gia, hệ-thống giao-thông, vận-tải là hạ-tầng cơ-sở chính-yếu, có tánh-cách cơ-bản và ảnh-hưởng quyết-định, dù chỉ là gián-tiếp tới sự tiến-bộ hay thoái-bộ của quốc-gia đó.

Nói đến ngành Hàng-hải Thương-thuyền, chúng tôi không khỏi thắc-mắc, nếu không phải là vô cùng ngạc-nhiên, khi được biết rằng cho đến nay, khả-năng thương-thuyền của ta rất là nhỏ bé, có thể nói là một con số không, nếu đem so-sánh với lực-lượng hàng-hải thương-thuyền của các nước lân-bang, cùng ở trong tình-trạng như Việt-Nam là những quốc-gia nhược-tiêu thuộc Đông-Nam-Á; mới thu-hồi được độc-lập mà chúng tôi xin liệt-kê dưới đây số trọng-tải về thương-thuyền của một vài quốc-gia hiện có:

— Việt - Nam	7.000 tấn
— Thái - Lan	50.000 tấn
— Nam - Dương	100.000 tấn
— Trung-Hoa-Dân-Quốc	550.000 tấn
— Phi-luật-Tân	100.000 tấn
— Đại-Hàn	300.000 tấn

Sở-dĩ có tình-trạng trên là vì ngành Hàng-hải Thương-thuyền Việt-Nam chưa được Chánh-Phủ lưu-tâm và đặt vấn-đề đúng tầm quan-trọng của nó.

Thật vậy, trong khi mọi cố-gắng, mọi khả-năng, mọi phương-tiện đều tập-trung vào hai ngành kiều-lộ và hàng-không, thì ngành Hàng-hải Thương-thuyền lại phó mặc cho sáng-kiến của tư-nhân mà xin Quý Vị thông-cảm cho rằng trong số các tư-nhân có đầy đủ phương-tiện để đứng ra đảm-trách về Hàng-hải Thương-thuyền ở Việt-Nam chúng ta, sau bao nhiêu năm bị lệ thuộc, nền kinh-tế nằm trong tay của ngoại-quốc, thử hỏi có mấy người Việt-Nam có đầy đủ tài-sản để phụ-trách về Hàng-hải Thương-thuyền? Đã vậy mà những tư-nhân có sáng-kiến ấy chẳng những không được nâng-đỡ và khuyến-kích mà lại còn bị hạn-chế hoặc lệ-thuộc vào những luật-lệ, hoặc thủ-tục bất-hợp-thời, tạo nên một tình-trạng khó-khăn cho công cuộc xây-dựng và phát-triển một ngành Hàng-hải Thương-thuyền hùng-mạnh xứng đáng với một nước có một duyên-hải quan-trọng gần 3.000 cây số như Việt-Nam.

Mọi người đều dự-đoán rằng khi cần chuyên-chở nhiều hàng-hóa công-kênh và nặng-nề thì không có phương-tiện nào thuận-lợi cho bằng đường biển.

Trước hết là vấn-đề giá cả. Giá cước xe lửa đắt gấp ba lần và giá cước bằng đường bộ gấp năm lần hải-cước. Còn chuyên-chở bằng hàng-không thì khỏi cần nói ai cũng đều biết giá cước cao đến mức nào rồi.

Do đó, đường xe lửa và đường bộ có mở-mang nhiều đến đâu, lợi-ích của ngành Hàng-hải cũng vẫn không giảm bớt được.

Hướng chi chúng ta đang còn ở trong tình-trạng chiến-tranh, Cộng-phí luôn luôn tìm dịp phá-hoại đường sá, cầu cống, giựt mìn các chuyến xe lửa, gỡ phá các đường sắt.

Việc vận-chuyên bằng đường bễ vừa rẻ, vừa chắc-chắn mà phí-lớn khai-thác tương-đối ít hơn, vì chỉ cần lợi-dụng những điều-kiện thiên-nhiên mà Việt-Nam sẵn có.

Đường hàng không, đường bộ hay đường sắt đòi hỏi nhiều phí-tốn để thiết-lập, duy-trì, và sửa-chữa. Ngược lại, đường bễ « kho vô - tận của trời cho » không sợ bị phá hoại, không cần nhiều ngân quỹ cho lắm, ngoại trừ kinh-phí sửa sang và duy-trì các hải-cảng, các thủy-hiệu mà số thuế cấp bến cũng dư để cung-ứng.

Chúng tôi xin mượn một đoạn đã đăng trong Nguyệt-san Quê-Hương số 41 tháng 11 năm 1962 để cùng có một nhận xét rằng : ngành hàng-hải là một ngành hoạt-động kinh-tế cần-thiết cho Quốc gia, có thể giúp nước ta đi đến nền kinh-tế độc-lập, thì các cơ-quan có thẩm-quyền, đặc biệt là Bộ Công-Chánh nói chung và Nha Thủy-Vận nói riêng, ngay bây giờ cũng nên hoạch-định một chương-trình hoạt-động và giải-quyết các sự khó-khăn trong việc khai-thác một đường hàng-hải quốc-tế.

Nước ta, với một truyền-thống hàng-hải đã có từ lâu, nằm trên các trục lưu-thông hàng-hải ở Đông-Nam-Á, cũng như từ Âu-Châu đến Đông-Nam-Á, có gần 3.000 cây số bờ biển như chúng tôi vừa mới trình-bày, không thể xao-lãng những vấn-đề liên-quan đến sự lưu-thông và buôn-bán đường biển được.

Ngày xưa các kẻ thù của ta cũng đã do đường biển đến chiếm nước ta.

Ngày nay, nếu nhìn lại bản-đồ, chúng ta sẽ thấy chung-quanh ta, phía trên đất liền chỉ toàn là kẻ thù địch như Việt-cộng hay những quốc-gia trung-lập, chưa mấy thân-thiện với nước ta ; chỉ có mặt biển là mặt tiền duy-nhất để chúng ta giao thương, nhận các sự tiếp tế, viện-trợ với các nước thân-hữu hay đồng-minh.

Trường-hợp của quốc-gia Do-Thái nhỏ bé, cũng đáng cho chúng ta lưu-ý ; ở vào một địa-thế mà chung-quanh toàn là những quốc-gia thù-ngịch

là khối Á-Rập nhờ có một mặt tiền ra biển và với một công-ty hàng-hải, Công-ty « ZIM », mạnh nhất Phi-Châu và có thể so-sánh với các cường-quốc hàng-hải, nên quốc-gia ấy có thể tự-hào có một nền ngoại-thương hùng-mạnh, phồn-thịnh gấp bội các quốc-gia kế cận.

Các sử-gia cũng đã từng minh-chứng rằng : trước đây 5, 6 thế-kỷ nhiều ghe mành của nước ta đã sang buôn bán tới các hải-cảng của Trung-Hoa, Thái-Lan và Tân-gia-Ba, thì ngày nay với những phương tiện cũng như kiến-thức của chúng ta có phần rộng rãi hơn người xưa, không lẽ chúng ta lại đành khoanh tay chịu lệ-thuộc mãi vào các tàu ngoại-quốc, và không một chiếc tàu Việt-Nam nào có thể dự vào việc thương-mãi quốc-tế do đường bễ hay sao ?

Trở lại thực-trạng của nước nhà về ngành Hàng-hải Thương-thuyền với một số trọng-tải là 7.000 tấn, chúng tôi nhìn nhận rằng Thương-thuyền Việt-Nam còn nhỏ bé quá và đang ở trong thời-kỳ phôi-thai.

Theo sự tìm hiểu của chúng tôi thời các quốc-gia hàng hải nào trên thế-giới ngày nay sở dĩ hùng mạnh là trước kia cũng có những biện-pháp nâng-dỡ và bảo-vệ ngành Hàng-hải Thương-thuyền của nước họ đang thời-kỳ phôi thai.

Một tỷ - dụ như đạo luật của nước Pháp ngày mùng 2 tháng 4 năm 1936 ấn-định trách-nhiệm của tàu về tồn thất hàng hóa chuyên-chở. Trước đó đã nửa thế kỷ, ngành Hàng-hải Thương-thuyền Pháp đã phú cường.

Ngay từ 1905, đã có luật qui-định trách-nhiệm của hãng chuyên-chở đường bộ, nhưng mặc dầu các công-ty bảo-hiêm, các người gửi hàng phản kháng, các phản-ứng quốc tế trước luật ngày 2-4-1936, Pháp-quốc cũng không quy-định rõ-rệt trách-nhiệm của thương-thuyền về tồn-thất hàng-hóa chuyên-chở, chỉ vì lý-do bảo-vệ độc-quyền cho hiệu-kỳ chuyên-chở trong Địa-Trung-Hải giữa Pháp-quốc và Bắc-Phi.

Xem vậy việc dành độc-quyền chuyên-chở đường biển trong nước như nay Đài-Loan cũng áp-dụng, là một việc phải làm không vì một lý-do kỹ-thuật hay chuyên-môn nào hết cả, mà vấn đề tình-trạng kéo dài cho đến ngày nay !!

Ngành Hàng-hải Thương-thuyền Việt-Nam, bộ phận trọng yếu của nền kinh-tế chung, chỉ có thể phát-triển tốt đẹp là khi nào được Chánh-Phủ nâng

đỡ đúng mức, nhất là việc dành độc quyền hiệu kỳ Việt-Nam ở đường cận duyên.

Dưới đây, xin Quý Bạn Đồng-Viện hãy cùng chúng tôi thử xem bằng những luật-lệ gì, bằng những biện-pháp gì Chánh-Phủ đã tỏ ra hết tình nâng-đỡ ngành Hàng-hải Thương-thuyền Việt-Nam?

Đã có Dự số 53 ngày 6-9-1956 cấm ngoại-khiêu hành-nghề chuyên-chở hàng-hóa hay hành-khách bằng xe hơi, tàu hay thuyền. Tuy nhiên căn-cứ vào Hiệp-ước đã ký-kết ngày 16-6-1950 giữa Việt-Nam và Pháp-quốc, một hiệp-ước đã quá lỗi-thời mà đến ngày nay vẫn còn áp-dụng, phải chăng là để giết chết một cách tinh vi và khoa-học ngành Hàng-hải Thương-thuyền Việt-Nam đang còn trong thời-kỳ trứng nước, phải chăng là để tỏ tình ưu-ái và lưu-luyến đối với mẫu-quốc?

Hiệp-ước lỗi thời ấy có quy định rằng: «trên căn-bản hỗ-tương, sự chuyên-chở và kéo tàu dọc theo bờ biển Việt-Nam dành riêng cho tàu có quốc-tịch Việt-Nam và quốc-tịch Pháp».

Hiện nay có một số tàu mang hiệu-kỳ Pháp như Dinard, Zipper (chở hàng-hóa), Angkor, Cyprea vẫn còn đường hoạt-dộng tại Việt-Nam.

Ngoài việc những tàu chở hàng nêu trên đã cũ và có lẽ không phải quan-tâm đến vấn-đề chiết-cụy nên giá chở có thể hạ đến mức mà các tàu khác của Việt-Nam không thể hạ theo để tranh thương được.

Ngoài vốn đã bỏ ra, những tàu ấy đã hưởng những đặc quyền vô tả dưới thời cực-thịnh của thực dân, đã thâm lợi quá nhiều rồi.

Thật là một tình trạng mâu thuẫn hiển-nhiên tồn thương không ít cho quốc-thê cũng như quyền lợi của Quốc-gia.

Các tàu Pháp hoạt-dộng trong hải phận Việt-Nam lại không có chịu sự kiểm-soát của Sở Hàng-Hải Thương-Thuyền Việt-Nam về phương-diện quản-trị, trái lại họ đều do Tòa Đại-Sứ Pháp phụ trách, do đó các tàu ấy đã được hưởng nhiều sự dễ dãi hơn tàu Việt-Nam, về việc áp-dụng các điều-kiện trang-bị và kỹ-thuật cũng như khỏi bị ràng buộc bởi các thể-lệ hiện-hành về hàng-hải của Chánh-Phủ Việt-Nam nhất là về việc xuất ngoại để hoạt-dộng.

Tàu Việt-Nam khi xuất-ngoại phải xin phép Tổng-Thống, phải đóng ký-quỹ bảo-đảm bằng trị

giá chiếc tàu (Áp-dụng công-văn số 379/TTP/TTK/1 ngày 15-9-1959 của Ông Bộ-Trưởng Phủ Tổng-Thống quyết-định phải áp-dụng Dự 26). Phải chăng vì lý-do kỹ-thuật và chuyên-môn mà Bộ Công-Chánh trong gần 8 năm nay đã ra mặt cố đề tàu Pháp tha hồ thao túng làm cho các thương-thuyền Việt-Nam ngày càng đi đến chỗ kiệt-quệ.

Vì quốc-thê của Việt-Nam, tiếng kêu cứu rất là chính-đáng của giới Hàng-hải Thương-thuyền Việt-Nam đã đến tai Tổng-Thống, Tổng Thống đã giao cho Bộ Ngoại-Giao xét về mặt quốc-tế công pháp và Bộ Ngoại-Giao từ năm 1958 đã phúc-trình lên Tổng-Thống đại ý là nếu Chánh-Phủ muốn dành độc quyền chuyên-chở duyên-hải cho tàu Việt-Nam, có 2 giải pháp :

1.— Giải-pháp pháp-lý là cáo bãi Hiệp-ước thương thuyết Việt-Pháp ngày 16 tháng 6 năm 1950 để hợp-thức-hóa về phương-diện quốc-tế công-pháp nơi luật Việt-Nam trái với luật Hiệp-ước Quốc-tế.

2 — Giải-pháp thứ hai, giải-pháp gián-tiếp là điều-đinh đề cho các thuyền chủ Việt-Nam mua lại những chiếc tàu hiện có của Pháp.

Cũng vì lý-do kỹ-thuật mà đã bốn năm qua rồi Bộ Công-Chánh cũng chưa phúc-trình lên Tổng-Thống quyết-định.

Và đến ngày nay vấn-đề Hàng-hải Thương-thuyền cũng được một Bạn Đồng-Viện của chúng tôi là Bạn Nguyễn-văn-Tánh nêu lên tại diễn-đàn này trước tôi. Bạn Thuyết-trình-viên sau khi thỉnh-thị ý-kiến của Hành Pháp cũng đã trả lời cho Bạn Đồng-Viện của chúng ta là vì lý-do kỹ-thuật và chuyên-môn.

Tình-trạng nước ta hiện nay đang phải luôn luôn đương đầu với bọn Cộng-phi đang mưu toan xâm chiếm đất nước về đủ mọi mặt, sự hiện-diện của các thương-thuyền ngoại quốc dọc theo duyên hải Việt-Nam sẽ ảnh-hưởng không lợi về phương-diện an-ninh của Quốc-Phong.

Bởi các lý lẽ trên, sau khi điều tra và nghiên-cứu kỹ càng cũng như thu thập nguyện-vọng chánh-đáng của giới thuyền-chủ Việt-Nam, chúng tôi thành-khẩn kính mong Bộ Công-Chánh nói riêng và các cơ-quan liên-hệ nói chung tìm ngay những biện-pháp thích-ứng và hữu-hiệu hầu kịp thời bảo-vệ chủ-quyền quốc-gia trên mặt biển và đồng thời cứu vớt tình-trạng giới thương-thuyền Việt-Nam hiện đang ở trong hoàn cảnh dở sống dở chết.

Vi lý-do kỹ-thuật và chuyên-môn mà công việc đình trệ, cho lời ngày hôm nay !

Vi lý-do kỹ-thuật và chuyên-môn mà biết bao nhiêu thành tâm thiện chí của những con dân nặng lòng với quê-hương đã tan ra mây khói !

Người dân trong một nước chậm tiến, tầm hiểu biết chưa được cao, chưa được rộng cho lắm, lại thêm thấy sự « của đau con xót » thấy những nguồn lợi đáng lý ra là mình phải được hưởng (vì dân có giàu nước mới mạnh), nhưng vì những lý-do kỹ-thuật và chuyên-môn mà những nguồn lợi ấy lại chạy vào túi sắt của những ngoại bang, của những ngoại-khieu đã từng làm cho mình điêu đứng, người dân dù có thành-tâm, thiện-chí đến đâu đi nữa cũng không khỏi thắc-mắc lo âu và buồn chán than rằng : « Ôi kỹ-thuật ! Ôi chuyên-môn ! Biết bao nhiêu là tội ác mà người ta đã phạm dưới những máy móc của kỹ-thuật và dưới những cái lắt léo của chuyên môn ! »

Tôi thành khẩn kính mong Bộ Công-Chánh là một Bộ nặng về kỹ-thuật và nặng về chuyên-môn, nên áp-dụng những biện-pháp thích-ứng và nếu cần, gắt gao, để tránh cho nhân dân những ấn tượng hãi hùng khi xử dụng những ngân-khoản khổng lồ về kỹ-thuật cũng như về chuyên-môn.

Thưa Ông Đệ Nhị Phó Chủ-Tịch,

Thưa các Bạn Đồng-Viện,

Tôi xin phép chấm dứt về vấn-đề Hàng-hải Thương-thuyền và đề-cập đến một vấn-đề nhỏ nhỏ thứ hai nữa là vấn-đề hải-cảng Qui-Nhơn.

Trong chương-trình, trong ngân-sách dự-trù hàng năm thì chúng tôi nhận thấy có dành ra những ngân-khoản khá lớn để tu-sửa hải-cảng ở Saigon, ở Đà-Nẵng. Riêng về hải-cảng Qui-Nhơn, theo chỗ chúng tôi được nhìn tận mắt, là vì Qui-Nhơn thuộc về đơn-vị của chúng tôi, thì chúng tôi nhận thấy hải-cảng Qui-Nhơn cần phải được sửa chữa một cách rộng lớn và khang trang hơn nữa, để thuận tiện cho các tàu bè cập bến. Nói là hải-cảng, nhưng mà thật ra không phải là hải-cảng. Đó là một cái bến, một cái bến mà không có sự tu-bổ, sửa-chữa, không có những nhà, kho dề mà chất hàng, thành ra khi có những tàu cập bến, thiếu chỗ đến nỗi chỉ có một chiếc tàu vào mà thôi, còn những tàu khác thì phải neo ở ngoài, phải chờ đợi cho đến hàng tuần khi tàu này cập hàng xong rồi thì tàu khác mới được vô. Tôi nhận thấy đó là một sự bất tiện nó

gây thiệt hại không ít cho Ngân-sách Quốc-gia, vì hiện thời bây giờ trong Quốc-sách Dinh-Điền mà Tổng-Thống đã đề ra với chương-trình làm hai con đường quốc lộ số 19 từ Nha-Trang lên đến Ban methuot và con đường từ Qui-Nhơn lên đến Pleiku, với những phương-tiện về đường bộ rất là tiện lợi ấy, đồng-bào ở các địa điểm dinh-điền đã khai thác những nguồn lợi về lâm sản, về các phó sản của ngũ cốc ở các vùng Cao-nguyên, và đưa sản phẩm ấy về tại Qui-Nhơn mà tình trạng hải-cảng như vậy thì tôi thấy có một phần nào rất là thiệt thòi cho sự chuyên chở hàng hóa đi ra ngoại quốc. Đó là một điểm chúng tôi cũng xin phép lưu-ý Nha Thủy-Vận để có một ngân khoản nhiều hơn nữa, tăng cường trong việc tu-bổ và sửa-chữa Hải-cảng Qui-Nhơn.

Một điểm nhỏ thứ ba nữa là về nhà Bru-Điện ở thị-trấn Qui-Nhơn. Trong 5, 6 năm nay nhà này trở lại cái bộ mặt gần như xưa, vì Qui-Nhơn là một thành phố được tiếp thu, sau khi Việt-Cộng đã bỏ đi và đã để lại một thành phố có thể gọi rằng là tan nát hết, không còn một hòn gạch nào ở trên hòn gạch nào, thì trong tất cả các Ty, Sở ở Qui-Nhơn có nhà Bru-Điện là một cái nhà thuê rất là xấu xí và rất là chật hẹp.

Thưa Quý Vị,

Tại một tỉnh trù phú hết sức như Qui-Nhơn thời dân chúng cũng như các giới ngoại-khieu thường tới tấp đến nhà Bru-Điện nhiều hơn là các công-sở khác, thì cái tình-trạng nhà Bru-Điện tôi thấy nó bệ rạc quá.

Vậy xin kính lưu ý Bộ Công-Chánh và Giao-Thông, riêng về Nha Tổng Giám-Đốc Bru-Điện, làm sao cho Qui-Nhơn có một Ty Bru-Điện cho nó khang trang, sạch sẽ và rộng rãi.

Hơn nữa nhân-viên ở Ty Bru-Điện Qui-Nhơn cũng rất là thiếu, vì thiếu nhân-viên cho nên cái tình-trạng phân-phối thơ từ rất là chậm trễ. Ở Qui-Nhơn chỉ có một bru-tá phù-động phải làm một ngày đồ đồng từ 10 đến 11 giờ mà không hết công việc, và mỗi ngày phải phát-độ 70 cái thơ bảo đảm và 20 kilô thơ thường trong khắp thị-xã Qui-Nhơn.

Người bru-tá ấy phải phụ-trách lựa thơ, soạn xếp thành từng đường phố để đạp xe đi phân-phối cho đồng-bào ở trên 20 con đường của thành-phố, cả đi lẫn về gần 40 cây số, thơ chậm trễ là vì đó.

Đó là những điểm mà các cử-tri chúng tôi có yêu-cầu chúng tôi nêu ra đây, khi đề-cập đến Ngân-sách của Nha Tổng Giám-Đốc Bru-Điện. Chúng tôi xin phép có bấy nhiêu ý-kiến kính lưu-ý Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh.

Ô. ĐOÀN-ĐÌNH-DƯƠNG.— Đáng lẽ vấn-đề này tôi nêu ra trong Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh chúng tôi, vì tôi là Ủy-viên, nhưng hôm đó tôi bận công-tác ở Trung-Phần tôi không có mặt trong phiên họp Ủy-Ban, nên hôm nay chúng tôi cần đem vấn-đề công-khai đặt lại với Bộ sở-quan.

Cách đây một tháng, theo dõi đài phát-thanh ngoại-quốc tôi được nghe lời tuyên-bố của Ông Nguyễn-văn-Hựu nhân-viên Nha Thủy-Vận, lời tuyên-bố đó đại-khái như thế này : « Ở Saigon tôi là một nhân-viên cao-cấp có địa-vị, có nhà, có xe, nhưng tôi không chịu nổi cái không-khí lực-đục ở trong Bộ Công-Chánh, cái không-khí có thể nói rằng tư-«vị, cho nên tôi đành phải lìa bỏ Sở của tôi».

Tôi lên đây, trước tiên tôi phản-đối hành-vi của tên Nguyễn-văn-Hựu; trong lúc nước nhà đang qua một cơn nguy-biến, là một công-dân trí-thức mà lại vì một sự nhỏ-mọn nào đó, một sự bất-mãn nào đó, lìa bỏ quê-hương đi ra cư-trú ở nước ngoài. Đó là cái tội mà chúng tôi nói rằng là phản quốc. Chúng tôi lên án hành-vi của tên Nguyễn-văn-Hựu đó. Nhưng mà lên án cái hành-vi của tên Nguyễn-văn-Hựu không phải là hoàn-toàn chấp-nhận đường lối của Bộ Công-Chánh trong việc sử-dụng nhân-viên của Bộ ấy.

Theo dõi tin tức ấy, cũng đã thăm dò ý-kiến một vài ba Bạn ở trong Bộ Công-Chánh, chúng tôi được biết như thế này : Sở-dĩ có vài sự lúng-cúng và có sự ra đi của Ông Nguyễn-văn-Hựu là vì trước đây Bộ Công-Chánh đã gửi Ông Nguyễn-văn-Hựu đi tu-nghiệp ở Pháp một hai năm gì đó về ngành thủy-vận, rồi sau này Ông Hựu lại được Bộ sở-quan gửi đi tu-nghiệp ở Mỹ-Quốc cũng vài ba năm gì đó. Như vậy, về mặt chuyên-môn thủy-vận có thể nói rằng Ông Nguyễn-văn-Hựu cũng đã xứng-đáng để mà phục-vụ trong ngành thủy-vận. Thế mà, khi trở về đất nước Ông ta phục-vụ tại Nha Thủy-Vận dưới quyền Ông Giám-Đốc không phải chuyên-môn về thủy-vận, mà Ông Giám-Đốc đó là Kỹ-sư hàm-mỏ. Tôi không đặt vấn-đề bắt buộc Bộ Công-Chánh phải đặt Ông Nguyễn-văn-Hựu đó lên ở hàng Giám-Đốc, nhưng tôi nghĩ rằng nếu Ông ta đã đi tu-nghiệp, Ông ta đã biết về chuyên-môn, nếu Ông được đặt dưới quyền sử-dụng của một nhà chuyên-môn thuần-lúy

về ngành thủy-vận thì có lẽ sự hợp-tác sẽ đem đến nhiều hiệu-năng hơn là đặt dưới quyền sử-dụng và điều-khiển của Ông Kỹ-sư hàm-mỏ. Tôi không biết rằng trong 3 năm hay bốn năm gì đó học ở Pháp-quốc về chương-trình hàm mỏ, người ta có dạy đến ngành thủy-vận hay không, nhưng tôi tin chắc rằng đã nói đến hàm mỏ thì là ngành riêng biệt với thủy-vận. Hơn nữa, trong giai-đoạn hiện tại, chúng ta cũng đang có một ngành hàm mỏ ở trong thời-kỳ phát-triển là Nông-Sơn, Hà-Tiên, thì tại sao những Ông Kỹ-sư hàm mỏ đó không được đem sử-dụng vào những ngành như xi-măng Hà-Tiên, than đá Nông-Sơn, mà trong lúc này ta đang phải dùng những chuyên-viên ngoại-quốc? Cho nên hôm nay tôi đặt lại vấn-đề đó, mong cơ-quan hữu-trách, nhất là Bộ Công-Chánh sử-dụng lại nhân-viên của mình cho hợp-lý, để tránh những sự mâu-thuẫn nội-bộ, mà mâu-thuẫn đó đã đem đến tai-hại là có những người ra đi phát-biểu ý-kiến không đẹp-đẽ cho Quốc-gia chúng ta. Đó là về điểm thứ nhất.

Điểm thứ hai: Hai, ba tháng sau này, dư-luận ở Kiến-Tường, dân chúng đã xôn-xao về vụ Ông Ty-Trưởng Công-Chánh Kiến-Tường ra đi và đã thăm-lạm số tiền công-quỹ gần 2.000.000\$. Tôi rất lấy làm lạ, vì trước kia tôi cũng là công-chức, tôi ở ngành Tài-Chánh, mà ngành Tài-Chánh của tôi lại trực-tiếp kiểm-soát các Ông Ty-Trưởng Công-Chánh. Cho nên tôi lấy làm lạ, vì sao mà một Ông Ty-Trưởng được sử-dụng một số tiền 2 triệu bạc tiền mặt để có thể đem ra đi một cách phi-lý như vậy. Nếu Ông Ty-Trưởng được quyền sử-dụng thì Ông chỉ sử-dụng ngân-khoản trên giấy tờ mà thôi, không có thể có số tiền mặt nào Ông cầm trong tay để đem ra đi. Vì rằng trong sự tổ-chức các Ty Công-Chánh, Ông Ty-Trưởng là thanh-toán-viên, nhưng cái người luôn luôn trả tiền phải là một phát-ngân-viên. Tôi nói đến những công-tác mà Ty Công-Chánh cai-quản trực-tiếp thì mới có phát-ngân-viên hay là ông quản-lý kế-toán, còn nếu công việc cho đấu-thầu thì lẽ tự nhiên thầu khoán người ta đến lãnh; vậy thì làm sao một Ty-Trưởng có hai triệu bạc đem ra đi như vậy? Chúng tôi đặt một nghi-vấn là có phải có một sự thông-đồng nào ở trong nội-bộ của Công-chánh hay không? Đó là điểm thứ hai.

Điểm thứ ba, vừa rồi trong một dịp nói chuyện với các anh em ở Quảng-Nam, họ có đưa vấn-đề cầu De Lattre. Sẵn nói chuyện về cầu De Lattre bị sập, thì có một Bạn ở trên Phước-Sơn nói rằng không những cái cầu De Lattre mà ngay tất cả cầu ở đường

Phước-Sơn, đường chiếu-lược đều bị trôi đi cả đặc-biệt như cầu Sông Lâu. Cầu Sông Lâu làm năm 1961, đến nay 1962 chưa đầy một năm, vừa rồi nạn lụt không to lớn gì lắm, đã làm trôi cái cầu đó, cầu đó trị giá 700 ngàn đồng; Tôi có hỏi vì lẽ nước sông đó chảy mạnh nên đưa cầu đó đi chăng? Người ta trả lời rằng: trước khi làm cái cầu đó, tất nhiên Nha Kỹ-thuật Công-Chánh phải có đồ-án công-tác, phải nghiên-cứu lưu-lượng con sông đó, thì phải biết rằng con sông núi tự-nhiên lưu-lượng nó phải mạnh, thì phải đặt kế-hoạch nào để ngăn chặn sức mạnh đó mới phải. Trái lại, các đồng-bào ở đó cho chúng tôi biết rằng vì kỹ-thuật rất kém, cho nên cái cầu đó phải trôi. Ông Khu-Trưởng và các nhà chuyên-viên ở đó chỉ bỏ đá vào trong một bao lưới gọi là gabion, rồi gabion đó thả xuống dưới sông. Trên các bao lưới đó đặt một tấm dalle làm bằng bê-tôn armé. Cái cầu như vậy nó không có một căn-bản nào cả, thì như định dù không có lưu-lượng mạnh, nước chảy thường thì một ngày kia nó cũng phải trôi.

Vậy ở đây, tôi xin đặt vấn-đề trách-nhiệm đó về ai. Không những trôi cái cầu đó làm cho công-quỹ hao hụt thêm, như tôi được biết ở Khu Công-Chánh Huế đã xin Bộ Công-Chánh cấp thêm một ngân-khoản là 1 triệu đồng, để sửa chữa cái cầu đó lại-mà nếu như trong trường-hợp có những chiếc xe đi trên đó, cái cầu bị trôi thì theo những tánh-mạng con người, như vậy nó tai hại biết là chừng nào. Cho nên tôi cũng đặt lại vấn-đề trách-nhiệm cho nhân-viên kỹ-thuật của Bộ Công-Chánh.

Về diêm thứ tư, ở tỉnh Phú-Yên chúng tôi có một con đường nối liền tỉnh lộ số 7, nối liền tỉnh lỵ Tuy-Hòa lên Cheo-Reo. Trong đồ án thì Khu Công-Chánh Nha-Trang phải xúc-tiến công việc đó, nhưng sau này vì lý-do an-ninh, cho nên việc cán đường để cho công-binh làm còn tất cả các cầu kỳ thì Khu Công-Chánh Nha-Trang phải đảm-nhận. Nhưng đến nay chúng tôi thấy những cầu kỳ, cống đó đã hơn một năm nay rồi chưa có làm. Nhưng chưa làm mà ngân-khoản đó đã đem ra sử-dụng mua vật liệu trên 1.000.000 bạc, vật-liệu đó mua rồi, nó tai hại ở chỗ này. Nếu như sắt thì có thể để lâu được, có thể dùng vào việc khác được, nhưng mà ciment thì tuồng như đến nay đã quá sáu tháng, nó chết hết rồi. Bây giờ đây, nếu như có một Ủy-Ban điều-tra thì tôi tin chắc rằng không có ai có tội cả, vì Ông Khu-Trưởng sẽ nói rằng đã có một kế-ước duyệt-y với chúng tôi rồi, chúng tôi có quyền sử dụng ngân-khoản; hỏi Ông Ty-Trưởng, Ông Ty-Trưởng nói Ty chúng tôi được phép thương-cấp cho mua các vật-liệu đó

và mua xong thì chỉ để dùng vào việc cầu kỳ ở tại liên-tỉnh lộ mà thôi không có thể dùng vào cho việc khác.

Như vậy, những câu trả lời của các Vị có trách-nhiệm rất là lưu-loát và rất là hợp-lý, mà cái hợp-lý đó không chứng-minh được gì cả. Trong giai-đoạn hiện tại người công-chức phải có một sự tô-chức sáng-suốt, phải làm việc với tất cả ý-chí, để đi đến sự thành-công, chứ không thể làm việc một cách máy-móc như vậy để làm cho công quỹ của Quốc-gia thiếu hụt. Đó là diêm thứ tư.

Kính thưa Quý Vị,

Đó là tất cả những dư-luận mà chúng tôi đã thu-thập khi về công-tác ở đơn-vị. Có thể rằng những dư-luận chúng tôi thu thập đó, vì phần chúng không phải ở trong sự việc, nên có thể sai, nhưng bản-phận của chúng tôi phải trình-bày lại tại đây. Nếu như có việc sai lầm nào, thì xin Bộ sở-quan giải-thích cho chúng tôi được rõ; còn nếu như sự việc mà chúng tôi trình bày đúng sự thật, xin Bộ sở-quan cũng nên lo-liệu biện-pháp để sửa-chữa hầu đi đến giải-pháp tốt đẹp hơn.

Trước khi dứt lời, chúng tôi cũng tán thành ý-kiến của Bạn Bùi-quang-Nga và Bạn Nguyễn-văn-Tánh lên đây phát -biểu ý -kiến về Nha Thủy-Vận trong việc bảo-vệ quyền lợi thương thuyền của nước Việt-Nam. Vấn-đề đó không phải mới nêu lên, mà Bạn Nguyễn-văn-Tánh và Bạn Bùi-quang-Nga đặt ra đã 3 năm nay, từ khi chúng tôi vào Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh, năm nào Bạn Nguyễn-văn-Tánh cũng đặt ra, đó là « điệp khúc » mà chúng ta cứ nghe hoài. Như vậy, yêu-cầu Bộ sở-quan một lần nữa, vì thể-thống Quốc-gia, vì uy-tín của Chánh-Phủ giải-quyết lần chót vấn-đề mà Bạn Nguyễn-văn-Tánh và Bùi-quang-Nga đã nêu ra.

Ô. ĐỆ-NHẤT PHÓ CHỦ-TỊCH (Chủ-tọa).— Còn Bạn nào muốn phát-biểu ý-kiến nữa xin giơ tay, chúng tôi xin ghi tên Quý Bạn :

— Trần-hữu-Điều

— Nguyễn-hữu-Khai

— Kré

— Trần-sanh-Bửu.

Như vậy còn bốn Bạn muốn lên phát-biểu ý-kiến, và sau đó chúng tôi sẽ xin mời Ủy-Ban lên giải-thích các thắc-mắc của Quý Bạn.

Ô. TRẦN-HỮU-ĐIỀU.— Tôi có một việc rất nhỏ thuộc chương 11 về Thủy-vận và đề hỏi Bộ Công-Chánh. Ở Tỉnh Quảng-Nam có sông Tam-Thi, nhiều lần nước lũ đã lấp cạn làm cho 1.500 mẫu ruộng của tỉnh Quảng-Nam bị hạn hán, chỉ làm được một mùa lúa mà thôi, không thể làm hai mùa được. Vì vậy chúng tôi có viết thư nhờ Quốc-Hội chuyển qua Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn đề xin đào sông Tam-Thi, hầu cứu hạn cho 1.500 mẫu ruộng ấy. Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn trả lời rằng : « Khu Công-Chánh Huế đã dự-trù 200 ngàn đề đào sông Tam-Thi, nhưng đến hôm nay không biết đã làm đến đâu rồi ». Đó là Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn trả lời như vậy.

Vậy chúng tôi xin đặt câu hỏi Bộ Công-Chánh đã đào sông Tam-Thi đến đâu rồi ? Cũng như trong chương 11, chúng tôi được Thuyết-trình-viên giải-thích cho biết Nha Thủy-Vận có 7 chiếc xáng để vét những kinh-rạch mà bị nước lụt hoặc bão tố đã làm ngập đi trong năm 1962. Tôi thấy sông Tam-Thi bị lâm nạn như vậy làm thiệt hại tài-sản của nhân-dân, đến một ngàn năm trăm mẫu ruộng mà không thấy những chiếc xáng đến sông Tam-Thi để cứu nạn cho 1500 mẫu ruộng đó. Tôi xin hỏi Bộ Công-Chánh sông Tam-Thi đã đào đến đâu rồi, cũng như lời Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn hỏi vậy.

Ô. NGUYỄN-HỮU-KHAI.— Chúng tôi xin trình-bày sự nhận xét của chúng tôi về con đường đi về Cao-nguyên : Saigon—Đà-lạt, và Saigon—Banmêthuôt. Chúng tôi có thể nói hàng tháng chúng tôi thường dùng con đường Saigon — Đà-lạt, cho nên có lẽ chúng tôi được biết tường tận tình-trạng con đường đó. Con đường ấy, ước độ vào khoảng từ Dầu-Giây tới đèo Blao, có nhiều chỗ quá xấu không xứng đáng là một quốc-lộ. Trước kia trong lúc còn an-ninh trên con đường đó, mỗi chiều thứ Bảy và Chúa nhật xe chạy nối đuôi nhau, tất cả những người mình cũng như người ngoại-quốc lên Đà-lạt nghỉ mát đều dùng con đường đó, nên có thể nói là con đường « Quốc-tế » của Việt-Nam chúng ta. Trong mấy năm nay con đường đó hư hỏng, nhiều nơi xấu lắm, không phải vì xe be làm hư hỏng cả đâu, khoảng từ Định Quán trở xuống có thể nói vì xe be nhiều, nhưng từ trên Định-Quán sắp lên có nhiều khoảng không có xe be đi mà đường vẫn hư. Có nhiều chỗ xe đi tới, đi rờ rờ, một giờ đi chỉ được chừng năm, mười cây số là cùng. Thành thử ra nó tệ đến nỗi có những hành-khách ngồi trên xe bị lắc qua lắc lại, quá bực tức nói với nhau thế này : « mong sao Tổng-Thống đi ngang đây, chắc con đường này được tu-bổ lại cho chúng ta nhờ ». Vì thường thường Tổng-Thống đi tới đâu, thì đường được tu-bổ trước đó năm, ba

ngày, nhưng lúc này đầu giám mong Tổng-Thống đi kinh lý trên con đường này.

Chúng tôi ước mong những công-chức cao-cấp của Bộ Công-Chánh đừng có dùng thường thường đường hàng-không quá khi đi kinh-lý, mà đôi khi nên đi ngay đường bộ để biết sự tình mà sửa chữa cho đúng theo nguyện-vọng đòi hỏi của nhân-dân.

Còn con đường Saigon — Banmêthuôt, chúng tôi có tiếp xúc với những người thường đi đường đó, họ nói đường lên Banmêthuôt còn xấu hơn đường Saigon — Đà-lạt.

Thành thử trong lúc này, thưa Quý Đồng-Viện, ta có thể nói rằng Cao-nguyên là cửa ngõ do đó Việt-cộng độn nhập, là vùng chiến-lược quan-trọng được nối tiếp trực tiếp với Thủ-đô với hai con đường hư hỏng như trên. Quân lính lên xuống nơi đó thường đề mà tiếp viện. Lại việc chuyên-chở lương thực nuôi sống Cao-nguyên, nhờ vào hai con đường đó. Còn những con đường Nha-Trang — Ninh-Hòa — Banmêthuôt và Qui-Nhơn — An-Khê — Pleiku — Kontum mới sửa lại tốt đẹp, nhưng chúng tôi thấy hai con đường ấy chưa được dùng bao nhiêu. Con đường dùng nhiều nhất cần cho vấn-đề kinh-tế nữa là con đường Sài-gòn — Đà-lạt, Sài-gòn — Pleiku mà tình-trạng, như chúng tôi vừa trình-bày với Quý Đồng-viện là tình-trạng tệ hại, tệ lắm. Như vậy cho nên chúng tôi ước mong Bộ Công-Chánh lưu tâm đặc biệt về hai con đường đó. Sở dĩ chúng tôi trình-bày như vậy vì hiện bây giờ việc tiếp tế gạo, chẳng hạn qua những khu vực đó thì Bộ Công-Chánh buộc các xe phải đóng kín lại để cho giữa đường đừng có tiếp tế được cho Việt-Cộng, Việt-Cộng không thể cướp giật gạo của các xe đó. Nhưng, thưa Quý Bạn Đồng-Viện, nếu khi xe mà chạy qua những con đường khó khăn, hư hỏng như vậy, chạy chừng năm, bảy cây số một giờ, thì tất nhiên một thặng Việt-Cộng hay năm ba thặng Việt-Cộng cũng đánh được, không cần phải một Trung-đội hay một đại-đội nữa. Cũng vì vấn-đề đánh Cộng, chống Cộng nữa việc tu bổ hai con đường đó rất là cần thiết.

Về vấn-đề hải-vận mà Bạn Bùi-quang-Nga cùng các Bạn khác từ trước đến nay đã nhắc tới, hiện nay chúng ta thấy việc chở gạo bằng đường xe lửa hoặc bằng xe hơi thường bị Việt-Cộng đánh phá và cướp đoạt gạo, chúng tôi tưởng chắc chắn các cơ-quan cũng nghĩ tới vấn-đề hải-vận, và nâng đỡ ngành ấy. Chúng ta tiếp-tế gạo ra Trung Phần,

chúng ta đặc biệt dùng đường hàng-hải có lợi cho chúng ta, vừa rẻ tiền, vừa tránh được Việt-Cộng không thể chặn mà cướp giựt được gạo của chúng ta. Cho nên, chúng tôi nhận thấy vấn-đề năng-đỡ thiết-thực cần được đặt ra trong lúc này đối với Hàng-hải Việt-Nam, vì không những có lợi về kinh-tế mà còn lợi cả về mặt quân-sự nữa.

Tôi có ít lời trình-bày với Quý Bạn Đồng-Viện về đường sá và hàng-hải. Xin cảm ơn Ông Chủ-Tịch.

Ô. KRÉ.— Tôi xin góp một vài ý-kiến với Quý Bạn đã phát-biểu trước chúng tôi.

Chúng tôi xin phát-biểu ý-kiến về Chương 12, tức là Tổng Nha Bru-Điện.

Thời tân tiến đã đến với Việt-Nam, trước kia chúng ta liên-lạc bằng trạm, bằng ngựa, đó là phương-liện duy-nhất của Ông Bà chúng ta xưa kia. Hiện tại với sự phát-minh khoa-học, các nước Âu Mỹ đem lại cho Á Đông nói chung và nước Việt-Nam chúng ta nói riêng, phương-liện liên-lạc rất ư mau lẹ, chúng tôi muốn nói đến điện-thoại. Điện-thoại là một sự liên-lạc cần-thiết trong giờ phút hiện tại. Chúng tôi ở thành-phố Đà-Lạt, thành-phố này được mệnh-danh là «petit Paris», khí-hậu điều-hòa mát mẻ, thu hút mọi giới ở Thủ-đô cũng như ngoại-quốc... đem lại một nguồn-lợi không phải là ít. Ở thời Pháp thuộc chúng tôi nhận thấy hầu hết các tư-gia được sử-dụng điện-thoại, nhưng mấy năm nay vì lý-do an-ninh, hay vì không đủ sức đóng thuế-má, mà các kỹ-nghệ-gia và thương-gia đều phải bỏ điện-thoại cả. Người ngoại-quốc đến thành-phố Đà-Lạt một khi muốn liên-lạc bằng điện-thoại, mà khách sạn của họ đang ở cũng không có. Hiện nay các khách-sạn rất muốn có điện-thoại, nhưng giá lại hết sức là đắt.

Nếu chúng ta ấn-định một khoản thuế quá cao như vậy, thì tôi e thu không được bao nhiêu và còn thất-thu là khác. Ví-dụ một máy điện-thoại chúng ta thu 400\$, có lẽ những người khá giả, buôn bán trong chợ, muốn liên-lạc về sự sinh sống hằng ngày, có thể nhà nào cũng xin đặt điện-thoại, như vậy chúng ta sẽ thu vào rất nhiều và có lợi nữa là khi người ngoại-quốc đến Đà-Lạt ở nơi nào họ tiện liên-lạc ngay nơi ấy. Như hiện nay, nếu họ muốn liên-lạc với Sài-gòn phải đến nhà Bru-Điện, thành ra nhiều khi khách ngoại-quốc cũng bỡ-ngờ, chưa biết, vì họ quen nếp sống đi đến đâu đều có điện-thoại để họ liên-lạc.

Vì vậy chúng tôi đề-nghị Tổng Nha Bru-Điện nên nghiên-cứu nếu có thể được cho Bru-Điện hạ giá đặt điện-thoại và thuế điện-thoại cho thành-phố Đà-Lạt, để có thể tăng-cường sự liên-lạc trong thành-phố, cũng như có sự tiện-lợi cho người ngoại-quốc một khi họ đến du-lịch tại thành-phố Đà-Lạt, mỗi khi họ cần đến điện-thoại.

Đó là ý-kiến nhỏ mọn của chúng tôi, xin Tổng Nha nghiên-cứu nếu có thể được cho thực-hiện trong năm sau.

Ô. TRẦN-SANH-BỬU.— Thời-giờ của Quốc-Hội eo hẹp, chúng tôi có một vài ý-kiến nhỏ cần nêu ra đây. Tôi xin vấn-tất đề tiết-kiệm thì giờ vàng bạc của tất cả Quý Vị Đồng-Viện. Chúng tôi xin đặt lại vấn-đề về nguyện-vọng của đa-số cần-lao trong Đô-thành đã mong muốn. Khi mùa nắng đến, dân-chúng ở Đô-thành rất thiếu nước, nơi nơi đều rên-siết và họ muốn làm thế nào để cho hệ-thống nước được lưu-thông đồng đều trong khắp Thủ-đô, không bị trở-ngại trong sự sinh-sống hằng ngày của họ, đề khỏi phải bị một phần lớn ảnh-hưởng là sau giờ làm việc, họ phải thức suốt đêm mới gánh được thùng nước hay đôi nước đem về nuôi sống gia-đình cho ngày mai.

Vấn-đề hệ-thống nước Đô-thành tương-đối khá mạnh, nhưng riêng về Chợ-Lớn các ống dẫn nước một phần lớn, trong mấy chục năm vừa qua không được tu-bổ lại, cho nên bị nghẹt hoặc giả là đường nước chảy yếu v.v... nhìn chung vào hệ-thống nước, không phải là thiếu, không phải là không chảy nhưng vì thiếu sự tu-bổ những hệ-thống đó làm cho ống bị nghẹt hoặc là lỗ nhỏ quá không chảy mạnh như những chỗ khác. Nhìn chung ta thấy những nhà giàu ở Thủ-đô, nước vô tới nhà, dùng nước không hết, đem tưới kiềng, tưới rau cải, tưới vườn bông v.v... v.v..., trong lúc người dân nghèo ở Thủ-đô không có một đôi nước để nấu ăn và để tắm giặt v.v...v.v... Những sự kiện đó, tôi yêu-cầu Bộ Công-Chánh nên làm thế nào tu-bổ lại các hệ-thống nước ở Thủ-đô để cho dân-chúng cần-lao có phương-tiện sinh-sống khỏi phải thức suốt đêm chờ gánh được đôi nước đem về xài cho ngày mai.

Vấn-đề thứ hai, hồi năm 1960, chúng tôi có chuyên-đạt nguyện-vọng của đồng-bào ở vùng Bình-Thời, Phú-Thọ, Phú-Lâm nhất là ở trong Chợ-Lớn những vùng chưa có điện, được Bộ Phủ Tổng-Thống trả lời bằng thơ gửi đến Quốc-Hội và chuyên lại cho chúng tôi, cho biết rằng Ngân-sách 1962 có

dự-trù 350.000\$ để bắt hệ-thống điện cho những vùng đó, thì đến bữa nay, Ngân-sách 1962 đã kết-thúc và chúng ta đang thảo-luận Ngân-sách 1963 mà vấn-đề hệ-thống điện đã được dự-trù trong Ngân-sách 1962 đó tới giờ này chưa được bắt điện cho những nơi công-cộng ở các vùng đó, vì các vùng đó là những vùng ngoại-ô Đò-thành, là những vùng rất cần-thiết được ánh-sáng để bảo-đảm an-ninh cho đồng-bào dân-chúng ở nơi đó. Do đó, nguyện-vọng tha-thiết, khẩn-thiết của đồng-bào ở vùng này rất mong mỗi làm thế nào Bộ Công-Chánh nên lưu-lâm đến đời sống của họ, cho họ được ánh-sáng, để giúp đỡ cho họ phần nào trên phương-diện an-cư lạc nghiệp, như là vấn-đề an-ninh để đảm-bảo cho đời sống của họ. Đó là hai nguyện-vọng mà dân-chúng ở thủ-đô nói chung đều thiết-tha mong mỗi. Tôi ước mong Bộ sở-quan nên xúc-tiến làm thế nào để thỏa-mãn nhu-cầu cần-thiết cho đồng-bào và chúng tôi không biết nói gì hơn là cảm-ơn Quý Bộ sở-quan đã cố-gắng làm cho nhiệt-tâm của đồng-bào họ càng phấn-khởi và họ vui-mừng thấy rằng Chánh-Phủ luôn luôn lúc nào cũng chú-trọng đến đời sống cần-lao.

Ô. TRẦN-VĂN-ĐÌNH.— Chúng tôi xin cố-gắng lần lượt trả lời những câu hỏi mà Quý Bạn Đồng-Viện đã nêu lên trước diễn-đàn này về phần Bộ Công-Chánh và Giao-Thông. Trước hết chúng tôi xin trả lời cho Bạn Đồng-Viện Lê-văn-Trọng nhân-danh Chủ-Tịch Ủy-Ban Công-Chánh và Giao-Thông Quốc-Hội. Bạn Đồng-Viện có nêu lên ba câu hỏi:

Câu hỏi thứ nhất về vấn-đề bảo-hiêm nói chung cho các ngành vận-tải về đường hàng-không, đường thủy cũng như đường bộ.

Điều thứ nhì, Bạn Đồng-Viện nêu lên về luật-lệ lưu-thông.

Và điều thứ ba về kỹ-thuật.

Vấn-đề thứ nhất về vấn-đề bảo-hiêm thì Quý Bạn Đồng-Viện đều được biết là luật-lệ bảo-hiêm buộc các cơ-sở khai-thác về chuyên-chở hành-khách công-cộng dù ở trên không, lưu-thông trên không-gian hay là trên đường bộ cũng như trên đường thủy đều phải có bảo-hiêm. Bạn Chủ-Tịch có nêu lên về những tai-nạn xảy ra về hàng-không như tai-nạn vừa xảy ra tại đèo Hải-Vân và Bạn có nêu lên vấn-đề bảo-hiêm có đền bù một cách thích-đáng cho các nạn-nhân không?

Theo tài-liệu của Bộ sở-quan chuyển qua cho chúng tôi, chúng tôi xin giải-thích ra đây để Bạn

Đồng-Viện được rõ. Tất cả hành-khách công-ty Hàng-không Việt-Nam được bảo-hiêm do công-ty bảo-hiêm hàng-không quốc-tế có đầy đủ bảo-đảm tài-chánh và đặt trụ-sở tại Ba-Lê. Đối với nạn-nhân tai-nạn tại đèo Hải-Vân, công-ty bảo-hiêm nói trên sẵn sàng bồi-đền cho mỗi người hành-khách bị nạn một số tiền là 8.000 Mỹ-kim đổi theo thị-trường tự-do có thể phỏng-định độ 600.000\$ bạc Việt-Nam và số tiền đó đền cho mỗi nạn-nhân. Lẽ dĩ-nhiên khi nạn-nhân đó qua đời rồi những người thừa-kế hợp-pháp có giấy tờ hợp-pháp mới được thụ-hưởng. Theo chúng tôi được biết sau vụ tai-nạn xảy ra, Công-ty Hàng-không Việt-Nam có đặt một phòng giấy riêng để hướng dẫn giúp đỡ những thừa-kế của nạn-nhân để hoàn-tất những thủ-tục cho mau lẹ để được hưởng số tiền do công-ty ngoại-quốc đền bù. Bạn Đồng-Viện Chủ-Tịch Ủy-Ban Công-Chánh Du-Lịch và Kiến-Thiết cũng có nêu lên trường-hợp tai-nạn của chiếc đò máy tại Phong-Dinh. Theo tài-liệu của Bộ Công-Chánh thì chiếc đò máy đó cũng được bảo-hiêm. Lẽ dĩ-nhiên, công-ty bảo-hiêm phải đền bù cho những nạn-nhân.

Bạn Đồng-Viện có nêu lên vấn-đề về giấy phép chuyên-chở của chiếc đò máy đã bị chìm tại Phong-Dinh, thì Bộ Công-Chánh có cho chúng tôi biết số hành-khách được quyền chở trên chiếc đò máy đó có ghi trên giấy phép lưu-hành phải đúng với số hành-khách được bảo-hiêm. Nghĩa là cái giấy phép hành-nghề của chiếc đò máy đó chỉ có giá trị trong khi còn thời hạn bảo-hiêm. Giấy phép lưu-thông chỉ có giá trị một năm. Sau đó phải khám xét lại. Có lẽ vì bây giờ trong tình-trạng khó-khăn có nhiều chủ đò máy vì vị-trí ở xa thành thử nhiều khi họ bẽ-trẻ trong việc khám xét, nhân-viên công-lực cũng có hạn, thành ra có khi các chủ khai-thác chiếc đò máy đó cũng bẽ-trẻ trong việc đem chiếc đò máy đó đi khám xét. Dầu sao, luật-lệ hiện-hành buộc họ hằng năm phải đem khám xét chiếc đò máy mình để được chuyên-chở công-cộng.

Về vấn-đề mà mỗi người khi muốn xin giấy phép để khai-thác một chiếc đò máy thì phải làm sao Bộ Công-Chánh đã trả lời như sau:

Muốn xin giấy phép lưu-thông nơi Bộ Công-Chánh Nha Thủy-Vận, người chủ đò bắt buộc phải kèm theo chứng-chỉ bảo-hiêm nếu có chuyên-chở hành-khách. Và khi xét đò máy phải có số dụng-cụ để bảo-đảm cho người đi tàu là số phao để phòng khi có tai-nạn. Tàu chở bao nhiêu người thì có bao nhiêu cái phao đã được luật-lệ ấn-định rõ-ràng.

Về điểm thắc-mắc của Bạn Đồng-Viện nêu lên về luật-lệ lưu-thông, theo tài-liệu của Bộ Công-Chánh thì Bộ luật đi đường đã được cứu-xét mỗi tuần. Bộ ước mong rằng luật-lệ này sẽ hoàn tất một ngày gần đây.

Về nhận xét của Bạn Chủ-Tịch Ủy-Ban về việc cấp phát quá dễ-dàng bằng lái xe. Ủy-Ban chúng tôi xin ghi nhận và chuyển đến Bộ sở-quan đề cứu-xét.

Về điểm Bạn nêu lên trường-hợp tàu Lạc-Hồng bị chìm. Đây là sự giải-đáp của Bộ sở-quan : Tàu Lạc-Hồng có bảo-hiêm hành-khách và hàng-hóa, tàu không được chở hành-khách trong chuyến bị chìm vì chở theo essence. Số hành-khách bị tai-nạn sẽ do nhà bảo-hiêm của chủ tàu đền.

Bạn nêu ý-kiến tán-thành ý-kiến của Bạn Đồng-Viện Nguyễn-văn-Tánh về Hàng-hải Thương-thuyền và cũng tán-thành ý-kiến của Bạn Đồng-Viện Trần-sanh-Bửu nêu lên về Nha Công-quản Chuyển-chở.

Cuối cùng Bạn Đồng-Viện nêu lên tình-trạng đường sá hư hao và sự bảo-đảm an-ninh tại những trục giao-thông đề đi lại những chỗ nghỉ ngơi : Saigon — Đà-Lạt, Saigon — Vũng-Tàu. Điểm này Bạn Đồng-Viện Nguyễn-hữu-Khai cũng có nêu lên. Chúng tôi xin ghi nhận những ý-kiến này để chuyển qua Bộ sở-quan. Bạn Đồng-Viện còn nêu lên vấn-đề bảo-đảm về an-ninh. Theo chúng tôi được biết thì trong vùng đó đã có quân-đội tuần-tiểu đề bảo-đảm an-ninh. Ngoài ra còn có những anh em Cảnh-sát xung-phong được huấn-luyện đặc điệt đề điệt trừ những tổ-chức cướp bóc dọc đường thường xảy ra rất nhiều trong năm qua. Nhưng nay nhờ những biện-pháp đó, đã tìm bắt tại trận nhiều tên đầu đảng ăn cướp, thành ra sự cướp bóc trên các con đường từ Saigon — Đà-Lạt hoặc Saigon — Vũng-Tàu đã giảm nhiều. Nhờ vậy số du-khách đi đường Saigon — Vũng-Tàu và Saigon — Đà-Lạt có tăng nhiều.

Tôi xin phúc đáp Bạn Đồng-Viện Huỳnh-văn-Hai. Bạn Đồng-Viện đã có một ý-kiến mà Bạn đã nêu lên ngày hôm qua. Một lần nữa, chúng tôi cùng không làm gì hơn là chuyển những ý-kiến của Bạn Đồng-Viện qua Bộ Công-Chánh đề nghiên-cứu và nếu có thể được đề thỏa-mãn những sự yêu-cầu của Bạn Đồng-Viện. Bạn còn nêu lên một vấn-đề là đề-nghị lập một Ủy-Ban đề cứu-xét coi những ý-kiến của Bạn Đồng viện có xác thực hay không ? Chúng tôi không hiểu Bạn đề-nghị thành-lập một Ủy-Ban tại Quốc-Hội hay nơi nào ? Nếu Bạn Đồng-viện đề-

ngợi lập một Ủy-Ban tại Quốc-Hội thì Nội-Quy Quốc-Hội không cho phép Quốc-Hội thành-lập một Ủy-Ban đề điều-tra sự-kiện gì ở bên Hành-Pháp. Còn nếu Bạn Đồng-viện có đề-nghị lập một Ủy-Ban ở tại Tòa Đò-Chính chẳng hạn thì chúng tôi xin chuyển ý-kiến của Bạn Đồng-viện đến Bộ Nội-Vụ hay Tòa Đò-Chính đề nghiên-cứu.

Cúng tôi xin trả lời Bạn Đồng-Viện Bùi-quang-Nga. Tiếp theo Bạn Đồng-Viện Nguyễn-văn-Tánh, Bạn cũng trình-bày một cách tỉ-mỉ về vấn-đề cần phải bảo-vệ quyền-lợi Hàng-hải Thương-thuyền Việt-Nam, cũng như dành cho Thương-thuyền Việt-Nam khai-thác duyên-hải Việt-Nam. Chúng tôi đã rất đồng-ý-kiến với Quý Bạn Đồng-Viện Nguyễn-văn-Tánh, Bạn Chủ-Tịch Ủy-Ban Công-Chánh và Giao-Thông Quốc-Hội, Bạn Nguyễn-hữu-Khai và Bạn Đoàn-đình-Dương về điểm quan-trọng này.

Về vấn-đề này, Bộ sở-quan đã cho chúng tôi tài-liệu đề trả lời như sau :

Bộ sở-quan rất hoan-nghinh các ý-kiến tổng quát do Ông Bùi-quang-Nga nêu ra. Riêng về vấn-đề độc quyền hiệu-kỳ thì Nha Thủy-Vận đã trình nhiều lần lên Thượng-cấp nhưng vì lý-do ngoại-giao và chánh-trị nên chưa quyết-định.

Đề kết luận Ủy-Ban Ngân-Sách Tài-Chánh chúng tôi rất thông cảm những nguyện-vọng của giới thương thuyền Việt-Nam qua những lời phát biểu ý kiến của Quý Bạn Đồng-Viện mà chúng tôi vừa nêu từ ngày hôm qua đến nay, Ủy-Ban chúng tôi mong mỗi trong tương lai những sự khó khăn về ngoại giao sẽ giải quyết mau lẹ có lợi cho thương thuyền Việt-Nam.

Điểm thứ nhì mà Bạn Bùi-quang-Nga nêu lên là hải-cảng Qui-Nhơn thì tài-liệu của Bộ Công-Chánh cho chúng tôi biết là vì năm 1963 có dự trù 800.000\$ đề lập hải-đồ. Đây là đợt đầu của việc mở mang hải-cảng Qui-Nhơn. Sau khi có hải-đồ thì sẽ dự trù các sự xây cất. Từ trước đến nay hải-cảng Qui-Nhơn do Ty Công-Chánh địa-phương khai thác. Hải-cảng này mới được giao lại cho Nha Thủy-Vận cách đây một tháng.

Điểm cuối cùng của Bạn Bùi-quang-Nga nêu lên là Bạn thắc mắc về Nha Bru-Điện tại thị trấn Qui-Nhơn hiện thời bây giờ có phần hơi sút kém. Nha Bru-Điện cũng thông cảm ý kiến của Bạn Đồng-Viện và hiện thời bây giờ Nha Bru-Điện cũng đang tìm kiếm một địa điểm và sau này nếu có sẵn địa

điều đó sẽ tăng cường nhân viên cần thiết để phục vụ cho đồng bào tại Qui-Nhơn về ngành Bưu-Điện.

Chúng tôi xin trả lời cho Bạn Đoàn-dình-Dương. Bạn Đoàn-dình-Dương nêu lên 4 câu hỏi mà chúng tôi cố gắng lần lượt trả lời cho Bạn.

Điểm thứ nhất là Bạn có nêu lên một sự kiện là có Ông Nguyễn-văn-Hữu, chuyên viên về ngành Thủy-Vận, vì bất mãn trốn ra ngoại quốc mà còn có những lời tuyên bố không có đẹp đẽ đối với Bộ sở-quan. Điểm này Bạn Đồng-Viện chỉ nhận xét một sự việc, chúng tôi xin ghi nhận điều này để chuyển qua Hành-Pháp.

Qua điểm thứ nhì, Bạn Đồng-Viện có nêu lên trường hợp của Ông Ty-Trưởng Công-Chánh Kiến-Tường ra đi đem theo 2 triệu đồng. Theo Bạn Đồng-Viện là một Ông Trưởng-Ty về ngành chuyên-môn, trên thực-tế Ông không có quyền sử dụng trong tay một số bạc mặt to như vậy. Sau đây là lời trả lời của Bộ sở-quan. Ông Trưởng-Ty Công-Chánh Kiến-Tường có biển thủ và trốn đi. Số tiền Ông mang đi là số tiền ủy ngân để đưa xuống tỉnh để trả lương theo lối chấm công. Đáng lẽ việc này là do Ông Phát-ngân-viên của tỉnh đảm nhận nhưng Ông Phát-ngân-viên không làm phận sự, đã giao cho Ông Trưởng-Ty Công-Chánh. Số tiền đó Bạn cho biết là 2.000.000\$, nhưng bên Bộ sở-quan đính chánh số tiền đó 700.000\$ chứ không phải 2.000.000\$.

Chúng tôi xin trả lời câu hỏi thứ ba về việc làm cầu tạm đường Phúc-Sơn: Do tính cách khẩn cấp, đường chiến-lược làm sao cho qua được mau chóng. Không thể nghiên-cứu như ý muốn như khi phải làm một cái cầu vĩnh viễn.

Về điểm chót là Bạn nêu lên rằng, có nhiều khi Ông Trưởng-Ty Công-Chánh vì công-tác chưa có thể thực hiện được, nhưng vì ngân-sách có dự trù nên đã xuất tiền ra để mua vật liệu. Những vật liệu đó qua thời gian có nhiều vật liệu không thể giữ lâu được như ciment chẳng hạn bị hư hao làm cho thiệt hại ngân-quỹ Quốc-gia. Những điểm này Ủy-Ban chúng tôi xin ghi nhận ý-kiến của Bạn Đồng-Viện và chuyển qua Bộ sở-quan để nghiên cứu.

Chúng tôi xin trả lời cho Bạn Đồng-Viện Trần-hữu-Điều. Bạn Đồng-Viện Trần-hữu-Điều có đưa ra câu hỏi về vấn-đề vét con sông Tam-Thị để cứu hạn trên 1.500 mẫu ruộng tại Quảng-Nam thì Bộ sở-quan có cho chúng tôi tài liệu để trả lời như sau: Lúc này chương-trình đào kinh gồm có nhiều công-tác rất quan trọng, các công tác đào sông có dự trù

nhưng sánh với công tác khác lại ít gấp hơn và tuần tự sông này cũng sẽ được đào. Đây là vấn đề ưu-tiên. Bộ sở-quan rất lưu ý đến ý-kiến Bạn Đồng-Viện và sẽ thực hiện sau những công tác ưu tiên khác.

Chúng tôi cũng xin giải đáp câu hỏi của Bạn Nguyễn-hữu-Khai. Bạn Nguyễn-hữu-Khai nêu lên sự kiện của những con đường như Saigon Đà-Lạt, Saigon Banmethuot tình trạng rất xấu. Bạn cũng ước mong rằng trong tương lai Bộ sở-quan trong chương trình đề tu bổ những kiêu lộ phải nghĩ ngay đến vấn-đề sửa chữa những trục giao thông chánh ấy. Chúng tôi xin ghi nhận những ý-kiến của Bạn để chuyển qua Bộ sở-quan để lo thực hiện những công tác như Bạn mong mỏi. Bạn Kré có than phiền giá bưu-điện tại thị xã Đà-Lạt có cao, thành thử ra dân chúng cũng như người du khách muốn sử dụng cái phương tiện đó rất áy náy. Bạn Đồng-Viện mong rằng Bộ Công-Chánh và Giao-Thông, nhất là Tổng Nha Bưu-Điện, sẽ nghiên cứu một giá biểu nào cho nó thích hợp để cho việc phổ biến phương tiện ấy được sâu rộng hơn.

Ủy-Ban chúng tôi cũng ghi nhận những ý-kiến đó để chuyển qua Bộ sở-quan.

Chúng tôi xin trả lời Bạn Trần-sanh-Bửu, Bạn Trần-sanh-Bửu nêu lên những ý-kiến mà Bạn Đồng-Viện Hồ-Giống đã có dịp nêu lên trong tuần qua là vấn-đề nước ở Đô-thành. Bạn có nêu lên 2 điểm: vấn-đề thiếu nước và vấn-đề những ống nước nghẹt vì sét.

Chúng tôi xin trả lời điểm thứ nhất về các ống nước bị nghẹt. Vì ống nước của chúng ta ở tại Đô-thành nó đã đặt từ lâu rồi, gần mấy chục năm nay. Thành thử ra chất sét mỗi ngày một đóng thêm nhiều. Hiện thời Sài Gòn Thủy-Cục đã có công-tác để lo súc những ống đó. Những công-tác đó đã thực hiện trong nhiều quận rồi như tại quận chúng tôi ở vùng Chợ Quán. Sau công-tác mà Sài Gòn Thủy-Cục đã thực hiện thì nước giảm được 8 phần 10 sét. Vấn-đề Bạn Đồng-Viện yêu-cầu phải có những chương-trình đem nước vô các xóm lao động. Thật ra Sài Gòn Thủy-Cục đã cố gắng trong chương-trình này. Hiện giờ cơ quan phụ-trách nước trong Đô-thành có nghĩ ngay vấn-đề mà Bạn đã nêu lên. Bằng cơ là trước khi đem nước được vào các khu xóm với nước ở sông Đồng-Nai, hoặc là đào các giếng Sài Gòn Thủy-Cục đã nghĩ ngay vấn-đề xã-hội như chúng tôi đã có dịp trình là đã có mua những cái xe chở nước để đưa ngay vô những xóm bình dân

có đồng-bào lao-động ở nhiều đề đòi một giá thật rẻ để cho đồng-bào được hưởng. Trong tương-lai, như tôi có dịp trả lời cho một Bạn Đồng-Viện ngày hôm qua, trong chương-trình cung cấp nước cho Đô-thành Bộ Công-Chánh và Giao-Thông đã có cho chúng tôi biết đến cuối năm 1964 nước sông Đồng-Nai sẽ đem về tới Sài-gòn. Hiện thời bây giờ những công-tác cần-thiết là làm những ống bằng ciment để dẫn nước hoặc thiết-lập những nhà máy để lọc đang thực hành. Công-tác ưu tiên này được Bộ sở-quan đặc biệt chú ý và Bộ sở-quan đang thực-hành trước chương-trình dự liệu. Về điểm thứ nhì mà Bạn nêu lên là cấp điện cho bảy quận Đô-thành, chương-trình này có một khía cạnh giống như cái vấn-đề nước uống. Hiện giờ do chương-trình Đanhim sắp đem điện về. Bộ hiện lo xúc tiến việc dẫn các đường giây cái vô các khu xóm. Công-tác phải tuần-tự.

Chúng tôi ước mong khi điện lực từ Đanhim được đem về, các khu phố Đô-thành kể cả những khu lao-động được có điện đầy đủ và rẻ.

Đến đây chúng tôi cũng đã lần lượt trả lời những câu hỏi của Quý Đồng-Viện. Chúng tôi cũng lo ngại rằng những câu đó chắc cũng không thể nào

làm thỏa mãn được sự thắc mắc của Quý Đồng-Viện. Nếu có sự sơ sót nào, với khả-năng hiểu biết của một Thuyết-trình-viên, chúng tôi cũng xin Quý Bạn tha thứ cho.

Nếu không có gì trở ngại, chúng tôi trân trọng đề-nghị với Quốc-Hội biểu-quyết những chương 8, 9, 10, 11 và 12 với số kinh-phí mà chúng tôi đã vừa trình khi nầy.

•••

NGÂN-SÁCH QUỐC-GIA MỤC XIX PHẦN BỘ CÔNG-CHÁNH VÀ GIAO-THÔNG TỪ CHƯƠNG 8 ĐẾN 12 ĐÃ ĐƯỢC QUỐC-HỘI BIỂU QUYẾT CHẤP THUẬN VỚI 86 PHIẾU.

•••

Ô. CHỦ-TỊCH.— Chúng tôi xin nhắc lại Quý Đồng-Viện là sáng mai Quốc-Hội sẽ họp đúng 9 giờ. Các Ông Bộ-Trưởng Ngoại-Giao và Nội-Vụ sẽ đến Quốc-Hội giải-thích các vấn-đề mà Quốc-Hội đã đặt ra. Tôi xin Quý Bạn Đồng-Viện vui lòng đến trước 9 giờ đề 9 giờ đúng phiên họp sẽ bắt đầu.

Tôi xin tuyên bố bế mạc buổi họp hôm nay.

•••

Bế-mạc: 18 giờ 32 phút



BIÊN-BẢN QUỐC-HỘI

SỐ : 17/167

NIÊN-KHÓA 1962

KHÓA II

Phiên họp khai mạc : 9 giờ 00

Ngày 18 - 12 - 1962

..

Chủ-tọa phiên họp : Ông Trương-vĩnh-Lễ

Chủ-Tịch Quốc-Hội

..

CHU'ÔNG-TRÌNH NGHỊ-SỰ'

(Tuần lễ từ 17 đến 22-12-1962)

TIẾP-TỤC THẢO-LUẬN VÀ BIỂU-QUYẾT DỰ-THẢO-LUẬT SỐ 95/II VỀ NGÂN-SÁCH QUỐC-GIA TÀI-KHÓA 1963

..

TIẾP-XÚC GIỮA QUỐC-HỘI VÀ ÔNG BỘ-TRƯỞNG BỘ NGOẠI-GIAO

Ô. CHỦ-TỊCH.— Ngày 15-12-1962 Ông Bộ-Trưởng Phủ Tổng-Thống, sau khi giải-thích những vấn-đề được Văn-Phòng Quốc-Hội chuyển đến, đã nêu vấn-đề tiên-quyết về quyền yêu-cầu làm sáng tỏ vấn-đề thêm của Dân-Biểu mà Văn-Phòng Quốc-Hội đã cử đặt vấn-đề cần được giải thích.

Quốc-Hội long-trọng tuyên-bố lập-trường của Quốc-Hội như sau : các Dân-Biểu mà Văn-Phòng Quốc-Hội cử để đặt vấn-đề được giải-thích, có quyền theo dõi vấn-đề ấy, và sau khi nghe hết lời giải-thích của Bộ-Trưởng, có thể vì một hay vài điểm hấy còn chưa sáng tỏ trong lời giải-thích, yêu cầu được biết thêm chi-tiết. Lập-trường ấy không sai với tinh-thần Hiến-Pháp vì không có tánh-cách chất-vấn đề kết-thúc bằng một sự biểu-quyết tín-nhiệm. Lập-trường ấy cố-gắng đạt mục-dịch của sự sửa chữa điều 47 Hiến-Pháp là phục-vụ lợi-ích chung bằng cách

làm sáng tỏ các vấn-đề liên-hệ với lập-pháp để điều-hòa hoạt-động của các cơ-quan Hành-pháp và Lập-pháp.

Từ trước đến nay sự giải-thích của các Bộ-Trưởng đối với các câu hỏi *chánh cững như phụ* của Quốc-Hội về những vấn-đề được giải-thích không bao giờ được coi như một cuộc chất-vấn. Sự việc đã được chứng tỏ trong các cuộc giải-thích của các Bộ-Trưởng tại các Ủy-Ban Quốc-Hội.

Chúng ta không có quyền làm mất hết cả ý-nghĩa của sự sửa chữa điều 47 Hiến-Pháp là mở cửa cho các sự giải-thích để làm sáng tỏ các vấn-đề giữa Hành-pháp và Lập-pháp để điều-hòa hoạt-động của hai cơ-quan này.

Đó là mục-dịch của Dự-thảo-luật về điều 47

mới, cũng là mục-đích của Quốc-Hội khi biểu-quyết điều này.

(Vỗ tay)

Trong khuôn khổ cứu-xét Ngân-sách Quốc-gia tài khóa 1963, và thi-hành điều 47 Hiến-Pháp Việt-Nam Cộng-Hòa qui-định những sự tiếp-xúc giữa Hành pháp và Lập-pháp, hôm nay Quốc-Hội hân-hạnh đón tiếp quý Ông Bộ-Trưởng Ngoại-Giao đến tại phiên họp Quốc-Hội để giải-thích các vấn-đề mà Quốc-Hội đã đặt ra đề yêu-cầu giải-thích. Về các vấn-đề « bang-giao giữa Việt-Nam Cộng-Hòa và Lào » và về « lẽ lối làm việc của một số nhân-viên Tòa Đại-sứ Việt-Nam tại Ba-Lê », Văn-Phòng đã đề-cử Bạn Dân-Biểu Đinh-văn-Tân đứng ra đặt câu hỏi tại diễn-đàn. Tôi sẽ mời Bạn Đinh-văn-Tân lên đặt câu hỏi và sau đó sẽ trao lời cho Ông Bộ-Trưởng Ngoại-Giao.

Ô. ĐINH-VĂN-TÂN.— Chúng tôi hân-hạnh được Văn-Phòng Quốc-Hội đề-cử đặt tại diễn-đàn Quốc-Hội, những vấn-đề liên-quan đến Bộ Ngoại-Giao.

Kính thưa Ông Bộ-Trưởng,

Trong lúc thảo-luận và biểu-quyết Ngân-sách 1963 của quý Bộ, nhiều vị Dân-Biểu Đồng-Viện của chúng tôi có trình-bày nhiều ý-kiến liên-quan đến sự hoạt-động của quý Bộ.

Kết-luận những ý-kiến ấy cũng như Ông Chủ-Tịch chúng tôi vừa trình-bày, có hai vấn-đề được đặt ra đề Ông Bộ-Trưởng giải-thích, do điều 47 Hiến-Pháp, ấn-định sự điều-hòa giữa Hành-pháp và Lập-pháp.

Vấn-đề thứ nhất là : tình-trạng bang-giao giữa Việt-Nam Cộng-Hòa và Vương-quốc-Lào.

Vấn-đề này được đặt ra là do sự biến-chuyển của nước bạn láng-giềng Lào và đồng-thời do thông-cáo của quý Bộ về việc Sứ-quán Việt-Nam Cộng-Hòa tại Vạn-Tượng đã ngưng hoạt-động. Vậy, chúng tôi trân-trọng yêu-cầu Ông Bộ-Trưởng cho Quốc-Hội biết :

1) Tình-trạng bang-giao giữa Việt-Nam Cộng-Hòa và Vương-quốc-Lào ?

2) Ngoài sự nhờ Tòa Đại-diện Nhật tại Ai-Lao đăm-nhận binh-vực quyền-lợi của Việt-Nam Cộng-Hòa tại xứ này, những biện-pháp nào Bộ Ngoại-Giao sẽ áp-dụng để bảo-vệ quyền-lợi tinh-thần và vật-chất của Việt-kiều tại Vương-quốc-Lào.

Vấn-đề thứ hai là : lẽ-lối làm việc của một số nhân-viên tại Tòa Đại-sứ Việt-Nam tại Ba-Lê.

Vấn-đề này chúng tôi thiết-tưởng không phải mới lạ gì, vì năm qua cũng lúc này trong khi thảo-luận và biểu-quyết Ngân-sách 1962 của Bộ, nhiều vị Dân-Biểu Đồng-Viện của chúng tôi đã có nhiều lần phản-đối lẽ-lối làm việc tặc-trách, thiếu tinh-thần trách-nhiệm, không phục-vụ đúng mức sinh-viên du-học, kiều-bào của một số nhân-viên Tòa Đại-diện Việt-Nam tại Ba-Lê.

Một năm qua, hiện-tượng ấy không được cải-tiến, mà lại còn tệ hơn, nhiều người có dịp xuất ngoại gần đây, vì công-vụ hay vì việc kinh-doanh, khi trở về nước đều than phiền và đồng-nhận-xét như vậy.

Vậy chúng tôi trân-trọng xin Ông Bộ-Trưởng cho Quốc-Hội biết :

1.— Bộ Ngoại-Giao đã có biện-pháp gì để cải-tiến lẽ-lối làm việc của Tòa Đại-diện Việt-Nam tại Ba-Lê ?

2.— Nguyên-tắc luân-phiên đã được Bộ áp-dụng như thế nào ?

Chúng tôi xin thành-thật cảm ơn trước Ông Bộ-Trưởng.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Chúng tôi xin mời Ông Bộ-Trưởng Ngoại-Giao vui lòng lên diễn-đàn giải-thích.

Ô. BỘ-TRƯỞNG NGOẠI-GIAO.—

Thưa Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội,

Thưa Quý Vị Dân-Biểu,

Từ trước đến nay, Bộ Ngoại-Giao đã có nhiều dịp tiếp-xúc với Quốc-Hội, hoặc qua các Ủy-Ban Ngoại-Giao và Ngân-Sách, hoặc trực-tiếp với Quý Vị Dân-Biểu về những vấn-đề liên-quan đến chính-sách ngoại-giao của Việt-Nam Cộng-Hòa.

Ngoài ra trong các công việc nâng cao uy-tín của nước nhà trên trường quốc-tế, thắt chặt mối giây liên-lạc, thân-hữu với các nước trên thế-giới, bảo-vệ quyền-lợi của xứ sở về mặt đối-ngoại, ủy-lạo kiều-bào sống ở hải-ngoại, cũng đã có sự hợp-tác chặt chẽ hữu-hiệu giữa Bộ Ngoại-Giao và Quốc-Hội trong nhiều dịp.

Ngày hôm nay, trong khuôn khổ điều 47 mới của Hiến-Pháp, chúng tôi rất hân-hoan được giải-

thích, trong một phiên họp khoáng-đại của Quốc-Hội, về vài vấn-đề liên-quan đến Bộ Ngoại-Giao.

Thưa Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội,

Thưa Quý Vị Dân-Biểu,

Quốc-Hội đã đề-cập đến hai vấn-đề: một vấn-đề liên-hệ đến nền bang-giao Việt-Lào, và một vấn-đề liên-hệ đến các ngành hoạt-động của Sư-quán Ba-Lê.

Đề-cập đến vấn-đề Lào, Quốc-Hội đã nêu lên 2 câu hỏi :

1.— Tình-trạng bang-giao giữa Việt-Nam Cộng Hòa và Vương-quốc Lào.

2.— Những biện-pháp mà Bộ Ngoại-Giao sẽ áp-dụng để bảo-vệ quyền-lợi tinh-thần và vật-chất của Việt-kiều tại Vương-quốc Lào ngoài sự nhờ Tòa Đại-sứ Nhật ở Lào đảm nhận việc binh-vực quyền-lợi của Việt-kiều ở xứ này.

Trước hết, tôi xin trình-bày về tình-trạng bang-giao giữa Việt-Nam Cộng-Hòa và Vương-quốc Lào.

Vấn-đề bang-giao giữa Việt-Nam Cộng-Hòa và Vương-quốc Lào thật là một vấn-đề rất phức-tạp. Ngay sau khi thành lập được ít hôm, trong khi Phái-đoàn 14 nước đương hội họp ở Genève và gắng tìm một phương thức cuối cùng để giải-quyết vấn-đề Lào, thì đột nhiên ở Vạn-Tượng có một bản thông-cáo được tuyên-bố quyết-định sự trao đổi ngoại-giao giữa Vương-quốc Lào và một số nước Cộng-sản trong đó có Bắc-Việt; ngày hôm đó là ngày mùng 3 tháng 7 năm 1962, ngay hôm mùng 4 tháng 7 năm 1962, khi tin đó đến Genève, Hội-nghị Genève cũng không khỏi lấy làm sửng sốt và riêng Phái-đoàn của Việt-Nam Cộng-Hòa tham-dự Hội nghị đã có một thái độ cực-kỳ cứng-rắn, phản-kháng bản tuyên-bố ở Vạn-Tượng, và đồng-thời ngưng tham-dự Hội-nghị Genève trong các phiên nhóm. Cùng một lúc tại Saigon, Bộ Ngoại-Giao gửi điệp-văn cho Tòa Đại-Sứ Lào phản-đối việc Chánh-Phủ Lào quyết-định trao đổi ngoại-giao với Việt-Cộng ở cấp Đại-sứ.

Trong khi đó ở Genève, chính tôi, nhân danh là Bộ-Trưởng Ngoại-Giao Việt-Nam Cộng-Hòa, đã nhiều lượt tiếp-xúc với Hoàng-thân Souvanna Phouma là Thủ-Tướng của Chánh-Phủ Liên-hiệp Lào. Hoàng-thân Souvanna Phouma khi đó đã hiểu thấu rõ các khía cạnh phức-tạp của vấn-đề và có nói với tôi rằng: việc quyết-định trao đổi ngoại-giao giữa Lào và các Quốc-gia khác là một việc thuộc thăm-

quyền của Hội-đồng Nội các Lào. Thành phần Hội-đồng gồm có những Ông Bộ-Trưởng, nhân-viên Chánh phủ Lào và do Quốc-vương Lào chủ-tọa. Như vậy, trong khi Phái-đoàn Lào do Ông Thủ-Tướng Souvanna Phouma dẫn đầu và gồm có nhiều nhân-viên Chánh-Phủ Lào vắng mặt, thì không có lý-do gì bản thông-cáo nói trên có thể giải-quyết vấn-đề trao đổi ngoại-giao giữa Lào với Việt-cộng được. Hoàng-thân Souvanna Phouma có hứa với tôi sẽ xét lại vấn-đề khi trở về Lào và còn hứa rằng sẽ hỏi cả những luật-gia quốc-tế.

Một mặt khác, nhờ ở sự vận-động của Phái-đoàn Việt-Nam Cộng-Hòa ở Genève, Lord Home, Bộ-Trưởng Ngoại-Giao Anh quốc, với tư-cách đồng Chủ-Tịch Hội-nghị Genève, đã tuyên-bố vào phiên họp cuối cùng, trước khi ký kết Hiệp-định Genève rằng : sự tham-dự Hội-nghị Genève, cũng như sự ký kết các Hiệp-định về Lào ở Genève không có nghĩa là một sự công nhận chánh-thức, như vậy, sự tham-dự Hội-nghị cũng như sự ký kết Hội-nghị không phải là những sự-kiện mà người ta có thể căn-cứ vào đó để coi những cái sự-kiện đó như một sự công nhận chánh-thức của Việt-cộng. Nói một cách khác, Vương-quốc Lào cũng như Việt-cộng không thể nêu cái sự-kiện đã dự vào Hội-nghị Genève cũng như cái sự-kiện đã ký vào Hiệp-định đó để nói rằng họ có quyền coi đó là những căn-bản cho sự công nhận chánh-thức.

Được TỔNG-THỐNG chấp thuận, Phái-đoàn Việt-Nam Cộng-Hòa ký thỏa-hiệp về Lào, nhưng trước khi ký, ngày 21-7-1962, trong phiên họp khoáng-đại của Hội-nghị, chúng tôi, nhân danh Trưởng Phái-đoàn Việt Nam Cộng-Hòa, đã tuyên-bố những sự bảo-lưu quyền-lợi cần-thiết về vấn-đề bang-giao giữa Việt-Nam và Lào như sau : (chúng tôi xin phép đọc lại cái đoạn tuyên-bố đó vì nó làm sáng tỏ vấn-đề).

« Chúng ta hội họp trong phiên họp khoáng-đại này để chấp-thuận bản văn tuyên ngôn về nền « trung-lập Ai-lao và bản văn Hiệp-định phụ đính « theo tuyên-ngôn ấy. Trước khi nêu ra những nhận-« xét về nội-dung, chúng tôi thấy có bốn-phận cấp « thiết cho Quốc-Gia chúng tôi phải đưa ra đây một « lời tuyên-bố mở đầu.

« Chúng tôi xin nói ngay rằng chúng tôi hết « sức dè-dặt về danh-từ « Quốc-Gia, nước và Chánh-« Phủ » ghi trong các văn-kiện kể trên.

« Chúng tôi long-trọng tuyên-bố rằng đối với
« Chánh-Phủ Việt-Nam Cộng-Hòa, việc xử-dụng các
« danh-từ đó không có nghĩa là thừa nhận có hai
« nước Việt-Nam. Hiện nay chỉ có một Quốc-Gia
« Việt-Nam duy nhất, đó là Việt-Nam Cộng-Hòa.

« Việt Nam Cộng-Hòa là Chánh-thể duy-nhất
« được giữ chủ-quyền bất-khả-phân của nhân-dân
« Việt-Nam. Chỉ có Việt-Nam Cộng-Hòa mới là hiện
« thân của tư-cách hợp-pháp chính thống của nước
« Việt-Nam. Việt-Nam Cộng-Hòa đã được sự thừa-
« nhận của hầu hết toàn-thể các Quốc-gia trên hoàn-
« cầu. Đại Hội-đồng Liên-Hiệp-Quốc đã công nhận
« Việt-Nam Cộng-Hòa có đủ mọi điều-kiện do bản
« Hiến-chương đòi hỏi để trở thành Hội-viên của
« Liên-hiệp-Quốc. Tại Hội-đồng Bảo-An Liên-hiệp-
« Quốc, 10 phiếu trong số 11 phiếu cũng đã nhiều
« lần xác-nhận như vậy. Hiệp-định Genève năm 1954
« là văn-kiện luôn luôn được dùng làm tài-liệu căn-
« bản cho những công-tác cho chúng ta cũng không
« lúc nào nhìn nhận sự phân chia vĩnh-viễn của
« Quốc-gia mà chúng tôi được hân-hạnh đại-diện.

« Cũng trong phạm-vi suy-luận này, Phái-đoàn
« chúng tôi thấy cần phải bày tỏ sự dè dặt đối với
« điểm I trong bản tuyên ngôn trung-lập của Chánh-
« Phủ Hoàng-gia Ai-Lao.

« Đối với chúng tôi, lời tuyên bố theo đó
« Chánh-Phủ Hoàng-Gia Ai-Lao « sẽ thiết-lập liên lạc
« ngoại-giao với tất cả các nước, trước hết với các
« nước lân cận » không thể khiến Chánh-Phủ ấy có
« những hành-động đưa đến hậu-quả không sao
« tránh được là phá vỡ sự thống-nhứt của Quốc-gia
« Việt-Nam, và do đó vi phạm điều mà Chánh Phủ
« ấy đã long-trọng đã cam kết ở điểm 3 trong bản
« tuyên-ngôn là không can-thiệp vào nội bộ của
« những nước khác ».

Đó là lời chúng tôi đã tuyên bố để bảo-lưu
quyền-lợi của Việt-Nam Cộng-Hòa về mối bang-giao
Lào-Việt, trước khi ký Hiệp-định Genève. Nhờ
những sự vận động liên-tục của Bộ Ngoại-Giao từ
tháng 7-1962, vấn-đề ấy đã kéo dài cho đến 20-9-1962,
ngày mà Chánh-Phủ Hoàng-Gia Ai-Lao do Hoàng-
Thân Souvanna Phouma cầm đầu quyết định trao
đòi ngoại giao với Bắc-Việt. Chánh-Phủ Việt-Nam
Cộng-Hòa đã công bố ngay một bản tuyên-ngôn
nhắc lại những lý-do mà Phái-đoàn Việt-Nam Cộng-
Hòa đã trình-bày trước hội-nghị Genève. Về vấn-đề
này cũng như lời cam-kết long-trọng của Ai-Lao sẽ
xét lại vấn-đề thiết-lập bang giao giữa Lào và Bắc-
Việt. Thiết-tưởng cần nhắc lại đây đoạn cuối cùng

của bản tuyên ngôn đó, đề Quý Vị nhận xét rõ
vấn-đề :

« Chánh-Phủ Việt-Nam Cộng-Hòa xét thấy bị
« bắt buộc phải duyệt lại toàn diện mối bang-giao
« cùng những nghĩa-vụ quốc-tế đối với Ai-Lao. Trên
« phương-diện pháp-lý cũng như trong thực-tế,
« Chánh-Phủ Việt-Nam Cộng-Hòa sẽ có những thái-
« độ thích-ứng để đối phó với tình thế mới do quyết-
« định của Chánh-Phủ Hoàng-Gia Ai-Lao gây nên và
« tùy theo cách thi-hành quyết-định đó »

Trước thái độ cương-quyết của Chánh-Phủ
Việt-Nam Cộng-Hòa, vấn-đề lại kéo dài thêm một
thời gian nữa, cho đến ngày mùng 8 tháng 11-1962.
Đến ngày này, Quốc-Vương Lào Savang Vatthana
mới nhận ủy nhiệm-thư của Đại-Sứ Việt-Cộng, và
cũng ngày đó Bộ Ngoại-Giao Việt-Nam Cộng-Hòa đã
ra một thông-cáo đóng cửa Tòa Đại-Sứ Việt-Nam
Cộng-Hòa tại Vạn-Tượng kể từ ngày này, mặc dầu
vẫn giữ tinh thần hữu đối với dân tộc Lào.

Tại sao Chánh-Phủ của ta đã có một quyết-
định như vậy? Quyết-định của Chánh-Phủ đã căn
cứ vào 4 lý-do :

Lý-do thứ nhất, không thể chấp nhận đề Sứ-
quán Việt-Nam Cộng-Hòa tiếp-tục hoạt-động cạnh Sứ-
quán Việt-cộng vì như thế là công nhận rằng đất nước
Việt-Nam đã vĩnh-viễn bị chia đôi. Nếu về phía
Cộng-sản Bắc-Việt họ không nể hà chấp nhận một
tình trạng như vậy, thì trái lại Chánh-Phủ Việt-Nam
Cộng-Hòa không bao giờ có thể xác nhận một tình-
trạng pháp-lý đi ngược lại quyền-lợi và nguyện-
vọng của dân-tộc. Trong cuộc tranh đấu của dân-
tộc Việt-Nam, chính-nghĩa chính là ở điểm đó, chính
là ở nơi chỗ đó, chúng ta sai biệt với chủ-nghĩa của
Cộng sản, với mục-dịch của Cộng-sản.

Lý-do thứ nhì, trong hiệp-định Genève năm
1954, không có một điều khoản nào dự liệu thừa
nhận sự chia đôi vĩnh-viễn của Việt-Nam thành hai
nước, thành hai quốc-gia. Quyết định của Chánh-
Phủ Lào thừa nhận sự thành-lập Sứ-quán Việt-cộng
ở Vạn-Tượng có nghĩa là một sự xen nhập vào nội-bộ
Việt-Nam, vì đã tự ý coi Việt-Nam là có sự phân
chia vĩnh-viễn, và vì thế chúng ta không thể chấp
nhận được quan-điểm này.

Lý-do thứ ba, Việt-Nam Cộng-Hòa cần phải có
phản ứng mạnh mẽ các quốc-gia trên thế-giới không
thể hiểu nhằm được là lập-trường chánh-trị của
Chánh-Phủ Việt-Nam Cộng Hòa đã thay đổi về vấn-
đề căn-bản này, giữa một lúc mà nhiều quốc-gia

đương hướng về nền trung-lập. Ta có thể nói rằng về phương-diện ngoại-giao Việt-Nam Cộng-Hòa đã có một thắng lợi rất lớn đối với các nước trung-lập. Thiết tưởng cần phải nhấn mạnh rằng trong khi Chánh-Phủ Liên-Hiệp Lào đã có một hành-vi đáng tiếc trái với các nguyên-tắc căn-bản của luật-lệ quốc-tế công-pháp, thì Chánh-Phủ Việt-Nam Cộng-Hòa trong năm 1961 và trong năm 1962 đã được toàn thể các quốc-gia trung-lập ở Âu-Châu thừa nhận và trao đổi ngoại-giao trên cấp bậc Đại-sứ. Tôi muốn nói đến các quốc-gia : Na-Uy, Thụy-Điền, Đan-Mạch, Áo, và chúng tôi rất hân hoan được tuyên-bố trước Quốc-Hội ngày hôm nay là chúng tôi vừa nhận được tin rằng Chánh-Phủ Thụy-Sĩ cũng đã bằng lòng trao đổi ngoại-giao với ta sau cuộc thương-thuyết mà chúng tôi đã mở đầu tại Berne chính nhân dịp đi dự Hội-nghị Genève về vấn-đề Lào.

(Vỗ tay)

Như vậy các Quý Vị Dân-Biểu thấy rằng không phải là nền trung-lập có thể ngăn cản có một mối bang giao mật-thiết với Việt-Nam Cộng-Hòa.

Lý-do thứ tư, hơn nữa, trên thế giới, đối với tất cả những quốc-gia mà lãnh-thổ bị chia đôi như Đức, Hàn-quốc, Trung-Hoa, không có một nước nào chấp-nhận giải-pháp có hai Tòa Đại-sứ song song. Riêng chỉ có Tây-Đức đã đặt ở Moscou một Tòa Đại-sứ bên cạnh Tòa Đại-sứ của Đông-Đức. Nhưng đây là một trường hợp tối đặc-biệt, vì Nga-sô là một nước trong 4 nước Đồng-minh đã thắng Đức và đã chiếm đóng ở Bá-Linh nên Tây-Đức phải có Đại-diện ở Moscou. Địa-vị của Lào-quốc đối với Việt-Nam khác hẳn địa-vị của Nga ở Đức.

Tuy nhiên việc đóng cửa Tòa Đại-sứ Việt-Nam Cộng-Hòa ở Vạn-Tượng không phải là đã giải-quyết được xong hết cả mọi vấn-đề phức tạp.

Vấn-đề ngoại-giao của Việt-Nam Cộng-Hòa ở trên thế-giới nói chung và ở Lào-quốc nói riêng, phải được quan-niệm như một cuộc chiến-tranh ngoại-giao du kích đối với Việt-Cộng.

Một mặt, Bộ Ngoại-Giao hết sức hoạt-động để đặt được những cơ-sở ngoại giao ở khắp năm châu chặn đường tiến của Việt-Cộng.

Về phương-diện này, những kết-quả của chúng ta thấu hoạch được với sự hiện-diện và sự giao-hỗ của Việt-Nam Cộng-Hòa đối với hơn 80 nước trên thế-giới, là một điểm rất đáng chú-ý.

Một mặt khác, ở các quốc-gia như Lào, mặc-

dầu vì tình thế địa-phương và thái-độ của Chánh-Phủ Liên-Hiệp Lào, chúng ta đã quyết-định ngưng hoạt-động Sứ-quán ở Vạn-Tượng, nhưng không phải là chúng ta đã không nghĩ đến cách bênh-vực quyền-lợi của Việt-Nam Cộng-Hòa và của các kiều-bào đang sinh sống ở Lào.

Hơn nữa, chính Hoàng-thân Souvanna Phouma mới đây cũng tuyên-bố công nhận rằng Chánh-Phủ Liên-Hiệp Lào gặp nhiều nỗi khó-khăn. Ai cũng biết rằng nỗi khó-khăn là do Cộng-sản gây nên. Không cần phải là nhà tiên-tri, cũng có thể đoán được rằng vấn-đề Lào còn biến-chuyển và biến chuyển nhiều. Chúng tôi mong rằng sẽ biến-chuyển một cách có lợi cho dân-tộc Lào và cho chánh-nghĩa tự-do. Chính vì vậy, mặc dầu Chánh-Phủ ta đã đóng cửa Sứ-quán tại Vạn-Tượng, nhưng vẫn giữ mối tình thân-thiện cố-hữu với dân-tộc Lào. Tòa Lãnh-Sự Việt-Nam Cộng-Hòa ở Paksé cũng vẫn tiếp-tục hoạt-động và Chánh-Phủ Việt-Nam Cộng-Hòa không yêu-cầu Sứ-quán Lào ở Saigon phải đóng cửa.

Một trạng-thái đặc biệt của vấn-đề bang-giao Lào-Việt sau khi ký Hiệp-định Genève là việc Việt-cộng bị bắt buộc phải rút quân ở Lào sau ngày 8-10-1962 là ngày mà các quân-đội ngoại-quốc phải rút hết khỏi lãnh thổ Lào để tôn-trọng nền trung-lập Lào. Tuy nhiên, Việt-cộng không thực-hiện sự triệt quân này và hiện nay còn hơn một vạn quân-đội Việt Cộng vẫn đóng trên địa-phận Lào. Ngày 13-10-1962, Ông Bộ-Trưởng Lào Ngon Sanakikone có gửi cho Ủy-Hội Quốc-Tế một lá đơn chính thức khiếu nại về việc này. Ngày 3-11-1962, Ông Ngon Sanakikone lại gửi cho Ủy-Hội Quốc-Tế một bản đồ chỉ rõ những chỗ mà quân-đội Việt-cộng trú đóng.

Trên đường đi dự Hội nghị ở Melbourne, Ông Ngon Sanakikone đã tố cáo ở Bangkok với báo-chí và trên đài phát-thanh Úc ở Melbourne sự hiện diện của quân đội Việt-cộng ở Lào.

Tôi thiết-tha mong rằng Ủy-Hội Quốc-Tế ở Lào và hai vị Đồng Chủ-Tịch Hội-nghị Genève chiếu thăm quyền và trách-nhiệm của mình phải bắt buộc Việt-cộng tôn trọng chữ ký của chúng và triệt thối quân-đội ở Lào.

Tôi đây, tôi đã trình-bày cùng Quý Vị những nét chính của tình-trạng bang giao giữa Lào và Việt-Nam, sau khi ký Hiệp-định Genève 1962, vào tháng 7 vừa qua.

Bây giờ chúng tôi xin trình bày về các biện-pháp áp-dụng để bảo vệ quyền-lợi Việt-kiều sống tại

Vương-quốc Lào, ngoài sự đã nhờ Tòa Đại-sứ Nhật ở Lào đảm nhiệm việc bênh-vực quyền-lợi của Việt-Nam Cộng-Hòa và Việt-kiều sinh-trưởng ở Lào.

Chánh-Phủ ta đã trù-liệu nhiều biện-pháp cần-thiết để bảo-vệ quyền-lợi của các Việt-kiều sống ở Vương-quốc Lào.

Đề Quý Vị Dân-Biểu có một ý-niệm rõ-rệt về các biện-pháp này, thiết-tưởng cần phải nhắc lại sau đây những con số các kiều bào sinh sống ở mỗi vùng ở Lào-quốc.

Ở Bắc Lào gồm vùng Luang Prabang có độ 2.000 kiều-bào và vùng Vạn-Tượng 8.000 kiều-bào tổng-cộng ước chừng 10.000 kiều bào ta ở vùng Bắc Lào.

Ở Trung Lào gồm vùng Savannakhet và Thakhet có độ 10.000 kiều bào ta.

Và ở Hạ Lào gồm vùng Paksé cũng có độ 10.000 kiều-bào.

Chánh-Phủ ta đã nhờ Chánh-Phủ Nhật đảm nhiệm việc bảo vệ quyền-lợi của Việt-Nam Cộng-Hòa cũng như của các Việt-kiều ở Lào. Trên nguyên-tắc, Chánh-Phủ Nhật đã chấp-nhận lời yêu-cầu của Chánh-Phủ Việt-Nam Cộng-Hòa và chỉ còn đợi sự thỏa-hiệp của Chánh-Phủ Lào mà thôi.

Chánh-Phủ Việt-Nam Cộng-Hòa sẽ duy trì các nhân-viên hành-chánh ở Vạn-Tượng để cộng-tác với Tòa Đại-sứ Nhật hầu chăm lo các vấn-đề kể trên.

Như vậy, đối với Miền Bắc Lào nói riêng, sự bảo vệ của 10.000 kiều bào sinh sống ở đó vẫn được bảo đảm, không có gì thay đổi trong thực tế.

Lẽ dĩ nhiên ở vùng Trung và Hạ Lào, với sự tiếp tục hoạt động của Tòa Lãnh-sự Việt-Nam Cộng-Hòa ở Paksé thì không có gì thay đổi đối với 20 ngàn kiều bào, nghĩa là đối với 2/3 tổng số của các kiều-bào ta sống ở Ai-Lao.

Về phương-diện giáo-dục, hiện nay có 11 trường tư-thục Việt và 3.071 học sinh Tòa Đại-sứ và Tòa Lãnh-sự Việt-Nam Cộng-Hòa ở Paksé có cấp học bổng và phát các sách giáo-khoa, cùng giúp những phương-tiện mua sách ở Saigon.

Những hoạt-động này cũng sẽ được tiếp-tục. Hội Ái-hữu Việt-kiều, đoàn-thể Thanh-niên Việt-Nam và Ký-nhi-viện là những hoạt-động xã-hội tỏ rõ tinh-thần quốc-gia của các kiều-bào sinh sống ở Lào. Chánh-Phủ sẽ tiếp-tục khuyến-khích và trợ-giúp các

hoạt-động quốc-gia này.

Nhân tiện, thiết tưởng cũng nên nói qua về tình-hình Việt kiều ở Cao-Miên, mặc dầu vấn-đề này không được ghi vào câu hỏi của Quốc-Hội gửi đến chúng tôi.

(Vỗ tay)

Số kiều-bào sinh-trưởng ở Cao-Miên, chắc Quý Vị cũng đã biết, đông hơn ở Lào nhiều. Cũng như ở Lào, Tòa Đại-diện Việt-Nam Cộng-Hòa đã tích cực hoạt-động để bênh-vực quyền-lợi và trợ-giúp các kiều-bào. Chúng tôi chỉ xin kể một vài thí-dụ về các hoạt-động này :

Hồi tháng giêng và tháng 3 năm 1962, Tòa Đại-diện Việt-Nam Cộng-Hòa tại Phnom-Penh đã đảm-nhiệm việc hồi-cư và định-cư tại Miền Nam Việt-Nam cho 1.500 kiều-bào trước đây sống ở Cao-Miên. Hiện giờ Tòa Đại-diện ta ở Cao-Miên đã trù-liệu việc hồi-cư và định-cư cho 500 kiều-bào sống ở xứ này.

Chương-trình hồi cư và định-cư này có thể thực hiện vào tháng Chạp năm nay hay trong đầu tháng Giêng 1963.

Trong năm 1962, 14 trường tư-thục ở Cao-Miên đều có nhận tiền trợ-cấp hàng tháng của Tòa Đại-diện Việt-Nam Cộng-Hòa ở tại Nam-Vang.

Và để chấm dứt sự bảo-vệ quyền-lợi kiều-bào ở hải-ngoại, chúng tôi cũng nên nói qua đến vấn-đề Nouvelle-Calédonie và Nouvelles Hébrides; ở nơi đó trước đây có chừng 6.000 kiều-bào. Chắc Quý Vị Dân-Biểu cũng biết, Chánh-Phủ Pháp đã ký một hiệp-định với Việt-Cộng để hồi hương những kiều-bào đó về Bắc, nhưng nhờ sự phản-kháng kịch-liệt của Bộ Ngoại-Giao Việt-Nam Cộng-Hòa, việc hồi-hương các kiều-bào ở Nouvelle-Calédonie đã chấm dứt và hiện thời Bộ Ngoại-Giao vẫn tiếp-tục thương-thuyết để đặt một Tòa Lãnh-sự ở Nouvelle-Calédonie để có thể bảo-vệ một cách hữu-hiệu quyền lợi các kiều-bào ta hiện đang sinh sống ở đó.

Thưa Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội,

Thưa Quý Vị Dân-Biểu,

Đề cập đến vấn-đề thứ hai liên-hệ đến Tòa Đại-sứ Việt-Nam ở tại Ba-Lê, Quốc-Hội đã nhận xét rằng :

« Trong thời gian gần đây, nhiều người có dịp « xuất-ngoại vì công-vụ hay vì lý-do kinh-doanh riêng

« đều có nhận-xét về lẽ-lối làm việc tắc-trách, thiếu « tinh-thần trách-nhiệm, không phục-vụ đúng mức « sinh-viên du học hay kiều-bào, của một số nhân-viên Tòa Đại-sứ Việt-Nam Cộng-Hòa ở Ba-Lê ». Do đó, Quốc-Hội đã nêu lên 2 câu hỏi sau đây :

1.— Bộ Ngoại-Giao đã có biện-pháp gì để cải-tiến lẽ-lối làm việc của Tòa Đại-Sứ Việt-Nam Cộng-Hòa ở Ba-Lê?

2.— Nguyên-tắc luân-phiên các nhân-viên ngoại-giao đã được áp-dụng như thế nào?

Trước hết, tôi xin nói về điểm thứ nhất, tức là các biện-pháp áp-dụng để cải-tiến lẽ-lối làm việc của Tòa Đại-Sứ Việt-Nam Cộng-Hòa ở Ba-Lê.

Đối với những biện-pháp để cải-tiến lẽ lối làm việc của Tòa Đại-Sứ ở Ba-Lê, mặc dầu vấn-đề này thuộc về Hành-Pháp, nhưng, trước sự sốt sắng của các Quý Vị Dân-Biểu và cũng nhân dịp này để toàn thể quốc-dân biết rõ hoạt-động của Tòa Đại-Sứ Việt-Nam ở Ba-Lê đã được nhiều người nhắc nhở đến, trong những ngày gần đây, chúng tôi đã yêu-cầu Ông Đại-Sứ Phạm-khắc-Hy làm một tờ trình giải-thích minh-bạch vấn-đề này. Thiết tưởng để các Quý Vị Dân-Biểu hiểu rõ hoạt-động của Tòa Đại-Sứ Việt-Nam ở Ba-Lê, không gì hơn là chúng tôi đọc nguyên-văn bản phúc trình này :

Câu hỏi : Tại sao hồ-sơ xin chuyển-ngân của sinh-viên ở Pháp lại gửi về Bộ chậm hơn ở các Sứ-quán khác?

Và đây là câu trả lời của Sứ-quán :

Trước hết tôi xin trình-bày về lẽ-lối và thời-gian xin chuyển hồ-sơ về tới Hội-đồng chuyển ngân để chứng tỏ không có sự trễ nãi của nhân-viên Sứ-quán.

Từ niên học 1961 — 1962 trở về trước, Sứ-quán nhận được mẫu đơn xin chuyển ngân do Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục gửi cho từ tháng 6, phải đợi kỳ thi xong trong tháng 7, sinh-viên mới có chứng-chỉ học trình hoặc bằng-cấp nên cuối tháng 8 mới tập-trung được một số hồ-sơ và sang đầu tháng 9, hồ-sơ mới gửi về Hội-đồng chuyển-ngân và bắt đầu năm học tức là tháng 10, Hội-đồng xét đơn chuyển-ngân đã lần lượt gửi cho Sứ-quán danh sách các sinh-viên mà hồ-sơ được chấp thuận hay bị bác bỏ. Đó là chưa kể các hồ-sơ của các sinh-viên trúng tuyển kỳ thi thứ hai vào tháng 9 hay tháng 10 mà Sứ-quán đã tiếp-tục chuyển về sau.

Mỗi niên học Ban Văn-Hóa Sứ-quán phải biên trên dưới 2.000 bức thư riêng cho từng sinh-viên một, để báo kết-quả về việc xin chuyển ngân và như vậy bắt đầu niên-học có một số lớn sinh-viên đã được chuyển ngân ngay, không bị gián-đoạn và từ mấy năm trước cho đến năm 1961 — 1962 không bao giờ có sự khiếu-nại về sự chậm trễ gửi hồ-sơ về cho Hội-đồng chuyển-ngân tại quốc-nội.

Năm nay các cơ-quan quốc-nội có thẩm-quyền trong việc cho phép du học-sinh được chuyển ngân muốn tránh sự gian-lận của người đứng ra gửi tiền tại Việt-Nam, nên đã nghiên-cứu sửa đổi lại thủ-tục và điều-kiện, đòi hỏi cho biết liên-hệ gia-đình, số thẻ căn cước của người gửi tiền; vì vậy mãi đến tháng 9 năm nay, Sứ-quán Ba-Lê mới nhận được mẫu đơn chuyển-ngân mà mọi năm thì tháng 6 đã có. Sứ-quán liền phát hoặc gửi cho Sinh-viên các mẫu đơn đó, song, vì thủ-tục mới, nên các anh chị em sinh-viên đã phải mất thêm thì giờ biên thư về quốc-nội xin gia-đình cho biết số thẻ căn-cước của người đứng ra gửi tiền và khai liên-hệ gia-đình, vì đó mà việc nạp hồ-sơ đã chậm lại bị chậm thêm.

Hơn nữa sự kiểm-soát chứng-chỉ học-trình hoặc bằng-cấp và hạnh-kiểm của từng sinh-viên đã mất rất nhiều thì giờ. Riêng về việc biên-thư gửi đi hỏi xem sinh-viên có học thực tại trường đã khai trên giấy tờ, có khi phải kèm cả chứng-chỉ học trình hoặc bằng cấp khả-nghi để yêu-cầu ban Giám-đốc nhà trường xác nhận. Về thời-gian chờ đợi trả lời, nhất là tại các tỉnh xa Ba-Lê, phải mất từ 3 tuần đến 5 tuần. Có trường lại còn hỏi ý-kiến của Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục Pháp rồi mới trả lời cho Sứ-quán Ba-Lê.

Về điểm xét về hạnh kiểm sinh-viên cũng mất nhiều thì giờ, vì vấn-đề này rất tế-nhị: cần phải xét mỗi đơn không những về phương-diện học mà còn cả về phương-diện chính-trị mà việc sau này rất là phức tạp ở Pháp hơn ở đâu hết.

Mặc dầu Ban Văn-Hóa của Sứ-quán đã hết sức cố-gắng, sự chậm trễ vẫn do lý-do chính là vì những thủ tục mới mẫu đơn nhận vào tháng 9 nên không thể nào qua tháng 10 sinh-viên góp cho kịp hồ-sơ để được chuyển ngân ngay từ đầu năm học như xưa. Dầu sao hiện giờ Sứ-quán Ba-Lê đã gửi về Hội-đồng chuyển-ngân 700 hồ-sơ trong số 800 mà Sứ-quán nhận được cho đến nay.

Còn so-sánh Sứ-quán Ba-Lê với Sứ-quán Việt-

Nam tại các nước khác đã gửi hồ-sơ về tương đối sớm hơn, thì xin trả lời rằng số sinh-viên ở Pháp xin chuyển ngân nhiều gấp bội hơn các nơi khác, vả lại tại nước Pháp một nửa tổng số sinh-viên ở rải-rác các tỉnh, nên sự liên-lạc để kiểm-soát lại càng khó khăn và mất nhiều thì giờ. Còn tại các nước khác, sinh-viên ta chỉ học tại một hay hai tỉnh nên liên-lạc và kiểm-soát được dễ-dàng hơn nhiều.

Đó là câu hỏi thứ nhất chúng tôi yêu cầu Tòa Đại-Sứ Ba-Lê giải-thích về sự chậm trễ mà có Quý Vị đã nói tới, về việc gửi hồ-sơ chuyển ngân của các sinh-viên du học tại Pháp.

Câu thứ hai về lề-lối làm việc của nhân-viên tại Sứ-quán Ba-Lê.

Trả lời của Ông Đại-Sứ Phạm-khắc-Hy : Sứ-quán Việt-Nam tại Ba-Lê có 3 Tham-vụ chánh-ngạch, 3 Tham-vụ khế-ước và 17 nhân-viên thơ-ký và thơ-ký đánh máy phụ động. Cộng tất cả như vậy là 23 người. Số nhân-viên đó chia ra làm 7 ban như sau :

1.— Ban Hành-Chánh và Vật-Liệu gồm có : 1 Tham-vụ và 3 thơ-ký.

2.— Ban Văn-Hóa gồm có 2 Tham-vụ và 3 thơ-ký ;

3 — Ban Lãnh-Sự và Xã-Hội gồm có 1 Tham-vụ và 4 thơ-ký.

4.— Ban Báo-Chí và Chính-Trị gồm có 1 Tham-vụ và 2 thơ-ký.

5.— Ban Kinh-Tế gồm có 1 Tham-vụ và 1 thơ-ký.

6.— Ban Suu-Tầm có 2 thơ-ký, ông Tham-vụ ở Ban Báo-Chí và Chính-Trị kiêm ban này, cho nên không có Tham-vụ ngoại-giao.

7.— Văn-phòng ông Trưởng Nhiệm-Sở gồm có 1 thơ-ký và 1 mật-mã-viên.

Khối lượng công việc rất nhiều vì khiếu-bào và sinh-viên có trên 10.000 người, nên không thể so sánh với một Sứ-quán Việt-Nam nào bất luận ở xứ nào tại Âu-Châu.

Mặt khác, ta cũng cần nhớ rằng Sứ-quán Việt-Nam tại Ba-Lê, cũng như các Sứ-quán khác của ta phục-vụ với những phương-tiện tối-thiểu và các nhân-viên ngoại-giao Việt-Nam cũng không bao giờ quên rằng chúng ta đang còn ở trong tình-trạng một nước Việt-Nam mới độc-lập và còn phải đương đầu hàng ngày với hiểm-họa Cộng-sản. Vì vậy con số 6 Tham-vụ và 17 nhân-viên thơ-ký và thơ-ký đánh-

máy chỉ là con số tối thiểu. Để có ý-niệm về công-việc của Tòa Đại-sứ Việt-Nam ở tại Ba-Lê, Ông Đại-Sứ Phạm-khắc-Hy xin trình-bày về đại-cương hoạt-động của hai Ban : Ban Văn-Hóa và Ban Lãnh-Sự Xã-Hội, vì hai Ban này có liên-lạc mật-thiết với sinh-viên và khiếu-bào là vấn-đề mà các Quý Vị đã nêu lên.

Ban Văn-Hóa có hai bồn-phận liên-lạc giúp đỡ 1.802 du-học sinh và sinh-viên được cấp học bổng và được phép chuyển ngân. Thêm vào số này có ngót 500 nữa không có chuyển ngân hoặc không có học bổng. Để chăm lo và hướng-dẫn một số sinh-viên lớn lao như vậy, nhiệm-vụ Ban Văn-Hóa rất là nặng nhọc, phức tạp và sau đây xin kể một vài ngành hoạt-động với chi-tiết.

1.— Việc học hành của anh em sinh-viên và học-sinh.

Sứ-quán phải chỉ dẫn ngành học, xin nhập học các trường cũng như tập sự tại các xí-nghiệp công-tư của Pháp ; hướng dẫn sinh-viên tìm tài-liệu ở Pháp, hoặc liên lạc với các cơ-quan ở quốc-nội xin tài-liệu cho anh em khảo cứu và làm luận-án; liên lạc với các cơ-quan ở quốc-nội, ở Pháp và với sinh viên về toàn thể những vấn-đề có liên-quan tới giáo-dục, văn-hóa, kỹ-thuật v.v... thư từ, tiếp-xúc chặt-chẽ với các trường để theo dõi việc học cùng hạnh-kiểm của các anh em sinh-viên và học-sinh ở Pháp.

2 — Vấn-đề tài-chánh của anh em du-học sinh và sinh-viên.

Trước hết ta cần nói tới học-bổng và sau nói tới chuyển ngân.

Ngoài học-bổng quốc-gia, còn có học-bổng viện-trợ kỹ-thuật và học bổng hợp-tác văn-hóa của Pháp, đó là chưa kể những học bổng đặc-biệt do các cơ-quan Chánh-Phủ như Ngân-hàng Quốc-gia, Viện Pasteur v.v.. cấp phát. Nguyên trong niên-khóa 1961 — 1962 Sứ-quán đã nhận được tới 800 đơn xin học bổng quốc-gia, viện-trợ kỹ-thuật Pháp và hợp-tác văn-hóa Pháp.

Sứ-quán có bồn phận chỉ-dẫn cho anh em học-sinh, sinh-viên trước khi cung cấp các giấy tờ lập hồ-sơ xin học bổng. Khi anh em nộp hồ sơ lại phải kiểm-soát và viết thư yêu-cầu bổ-túc những giấy tờ còn thiếu sót. Sau đó, cần cứu xét từng trường-hợp cá-nhân để cho ý-kiến trước khi chuyển đạt về quốc-nội xét định.

Khi Nghị-định cấp học bổng bên nhà gửi sang, Sứ-quán viết thư báo cho từng anh em. Nhận được

quỹ học bổng phải làm kế-toán giữ và phát tiền đối với những anh em ở Ba-Lê, viết thư mời lãnh ngân phiếu. Với những anh em có chương-mục ở Ngân-hàng hay các Tỉnh phải làm chi-phiếu kèm theo biên lai gửi tới. Những biên lai này phải theo dõi, hối-thúc cho được gửi hoàn lại để chứng minh đối với các cơ-quan có thẩm-quyền.

Về việc chuyển ngân, có 2.350 hồ sơ xin chuyển ngân trong niên-khoá 1961 — 1962, công việc này rất phiền-phức và đòi hỏi rất nhiều thì giờ. Phải chỉ-dẫn, cung-cấp tại chỗ hoặc viết thư gửi mẫu đơn cho các sinh-viên. Khi hồ sơ nộp về, và trước khi gửi về quốc-nội xét định, lại phải xem các hồ sơ đó có đủ giấy tờ chưa. Một khi hồ-sơ đầy-đủ rồi phải lập bản danh sách theo thứ tự A, B, C, một bản để lưu trữ, còn hai bản gửi quốc-nội. Khi danh sách những anh em được chuyển ngân gửi sang, lại phải theo dõi từng hồ sơ cá-nhân để trả lời cho từng người một, kể cả những người bị bác. Những người này dĩ-nhiên lại làm đơn khiếu-nại hay xin Chánh-Phủ khoan-hồng qua sự trung-gian của Sứ-quán.

3.— Vấn-đề xã-hội và tinh-thần của anh em du học-sinh và sinh-viên.

Ban Văn-Hóa phải tiếp đón, hướng dẫn anh em mới sang Pháp, giới-thiệu cho lưu-trú tại các học-xá, chăm nom và giúp đỡ tổ-chức câu-lạc-bộ đường Monge do anh em sinh-viên phụ-trách, điều động, đỡ-đầu, diu dắt và theo dõi các hội sinh-viên Việt-Nam tại Pháp, tổ-chức các cuộc tiếp-xúc với các nhân-vật, chánh khách từ quốc-nội qua công cán để anh em luôn luôn am-hiểu tinh-thể bên nhà, các thực-hiện lớn lao, các quyết-định, đường lối, chánh sách của Chánh-Phủ và để anh em vững lòng tin tưởng vào chế-độ Cộng-Hòa Nhân-vị cùng tăng lòng quyến-luyến quê-hương.

4.— Vấn-đề tuyển dụng các sinh-viên đã thành tài. Từ khi liên-lạc với một sinh-viên, hay một kỹ-thuật gia để mời hồi hương phục-vụ, tới khi người này thực sự lên tàu về nước, phải mất rất nhiều thì giờ và công trình, vì cần lập hồ sơ theo thủ tục hành-chánh, kiểm-điểm từng giấy tờ cho hợp lệ rồi chuyển về các Bộ, các Nha sở-quan. Trong thời-gian chờ đợi kết quả thường rất lâu, đương-sự luôn luôn hỏi thăm tin tức và hối-thúc, Ban Văn-Hóa lại phải gửi công-văn, và nhiều khi đánh điện về xin kết quả. Đến khi nhận được Sự-vụ-lệnh tuyển-dụng, lo liệu vé tàu và phiếu chuyên-chở hành-lý. Có những trường hợp các ứng-tuyển-viên, trong khi chờ đợi, đã ký giao kèo làm việc với các công

xưởng tại Pháp, khi đó Sứ-quán lại phải can-thiệp cho các đương sự thôi việc để về nước phục-vụ.

Trong niên-khoá 1961 — 1962 đã có 207 đơn xin tuyển-dụng được chuyển về quốc nội.

Đối với con số sinh-viên học-sinh và dung-lượng công việc càng ngày càng bành-trướng, nhân-viên Sứ-quán phụ-trách về Ban Văn-Hóa hiện chỉ có 2 Tham-vụ và 3 nhân-viên. Tình-trạng này đủ tỏ Ban Văn-Hóa của Tòa Đại-Sứ Việt-Nam đã phải hoạt-động trong những tình-trạng khó khăn như thế nào. Song nhận thức rằng Sứ-quán một nước nhỏ không thể so sánh với Sứ-quán các nước Âu-Mỹ có nhiều nhân-viên và nhiều phương tiện, nhân-viên Sứ-quán Việt-Nam luôn luôn cố-gắng hy-sinh phục-vụ với những phương-tiện ít oi hiện hữu.

5.— Sau khi đã trình bày những vấn-đề trên, Ông Đại-Sứ Phạm-Khắc-Hy đã trình bày những kết quả hoạt-động.

Việc học hành của các anh em học sinh và sinh-viên, về điểm này Sứ-quán đã :

— Chỉ dẫn ngành học cho 225 người, so với 176 người năm 1959 — 1960 ;

— Xin vào các trường Trung và Đại-học cho 440 người so với 303 người trong năm 1959 — 1960 ;

— Hướng-dẫn tìm hoặc xin tài-liệu khảo-cứu và làm luận-án cho 117 người, so với 71 người năm 1959 — 1960 ;

— Giới thiệu tập-sự tại các cơ-quan và tư xưởng của Pháp cho 68 người, so với 48 người năm 1959 — 1960 ;

— Liên-lạc với các cơ-quan quốc-nội bằng 792 công-văn ;

— Liên-lạc với các cơ-quan Pháp bằng 563 công-văn ;

— Liên-lạc với các anh em học-sinh và sinh-viên bằng 2.032 công-văn ;

— Liên-lạc với các trường Pháp để theo dõi học lực và hạnh-kiểm sinh-viên bằng 1.385 công-văn ;

Tổng-cộng : 4.772 công-văn.

Về vấn-đề tài-chánh của anh em học-sinh và sinh-viên thì :

Về học-bổng :

— Được 110 người được hưởng học-bằng Quốc-gia, so với 102 người năm 1959 — 1960,

— Được hưởng học-bằng Viện-trợ Kỹ-thuật Pháp có 80 người,

— Được hưởng học-bằng Hợp-tác Văn-hóa Pháp có 45 người,

Tổng-cộng là 235 người, so với 159 người năm 1959 — 1960.

Về vấn-đề trợ-cấp, đã trợ-cấp trong các trường-hợp sau đây :

- Sinh-viên đi tập-sự. 47 người,
- Sinh-viên in luận án. 41 người,
- Sinh-viên được tuyển-dụng. 26 người,
- Sinh-viên đau yếu. 27 người,
- Sinh-viên quǎn-bách. 56 người,
- Sinh-viên ưu-tú. 14 người,
- Sinh-viên hồi-hương. 16 người,
- Khuyến-khích Văn-nghệ sĩ. 4 người,
- Các Hội sinh-viên, cho trợ cấp định kỳ 4 hội.
- Phần-thưởng tặng các trường Trung-học Pháp. 25 trường,
- Hồ-sơ chuyển-ngân cho các sinh-viên là. 1372 người.

Vấn-đề xã-hội và tinh-thần của anh em học-sinh và sinh-viên.

1.— Những cố-gắng tiếp-đãi niềm nở, gây cảm-tình, tận sức giúp đỡ theo đúng tác-phong đã lần lần đưa anh em sinh-viên tới Sứ-quán càng ngày càng đông. Trong năm 1960 -- 1961, Sứ-quán đã tiếp 6.358 anh em tới nhờ về nhiều vấn-đề khác nhau và nhân đó đã phát tới 4.000 số báo-chí, tài-liệu về Việt-Nam.

2.— Tiếp đón và hướng-dẫn những sinh-viên mới sang: 93 người.

3.— Xin cho lưu-trú tại các Đại-học-xá: 175 người.

4.— Các hội, các tập-thể cũng như các Đại-học-xá, sinh-viên Việt-Nam qua nhiều dịp tiếp-xúc cùng những sự giúp đỡ tận tình của Sứ-quán đã cộng-

tác hết sức chặt chẽ với ta trong mọi lãnh-vực. Nhóm sinh-viên có khuynh-hướng thiên Cộng (đó là một thiểu số không đáng kể gồm chừng vài chục người) đã lần lần bị vạch mặt, chỉ tên, rồi bị khai-trừ khỏi các nơi nói trên. Tinh-thần chống Cộng được biểu-lộ rõ-rệt trong giới sinh-viên, đồng thời lập-trường ủng-hộ Chánh-Phủ càng ngày càng mạnh-mẽ. Bằng chứng là trong các kiến-nghị, các bài báo cùng các buổi hội họp, anh em đã tỏ ra có tinh-thần quốc-gia hết sức cao.

5.— Những cuộc tiếp-xúc với anh em sinh-viên của các nhân-vật và chánh-khách Việt-Nam do Sứ-quán Việt-Nam tổ-chức lại càng giúp cho các anh em sinh-viên hiểu rõ đường lối và chánh-sách của Chánh-Phủ.

Trên đây là tôi kể những đại-cương do Ông Đại-Sứ Phạm-khắc-Hy phúc-trình về hoạt-động của Ban Văn-Hóa tại Tòa Đại-Sứ Pháp.

Thưa Ông Chủ-Tịch,

Giờ đã hết nhưng mà bài giải-thích của chúng tôi chưa hết và chúng tôi muốn sử-dụng điều 47 mới của Hiến-Pháp, xin Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội cho chúng tôi được tiếp-tục giải-thích.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Chúng tôi xin Ông Bộ-Trưởng tiếp-tục giải-thích, chúng tôi rất đồng ý.

Ô. BỘ - TRƯỞNG NGOẠI - GIAO.—

Thưa Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội,

Thưa Quý Vị Dân-Biểu,

Tôi xin tiếp-tục trình-bày các hoạt-động của Ban Lãnh-Sự và Xã-Hội của Sứ-quán Ba-Lê qua tờ-trình của Ông Đại-Sứ Phạm-khắc-Hy.

Hiện nay, Ban Lãnh-Sự giữ 11.000 hồ-sơ cá-nhân của Việt-kiều ở Pháp và trên 5.000 hồ-sơ cá-nhân của người ngoại-quốc. Những hồ-sơ này đều do Vị Trưởng Nhiệm-Sở đích thân kiểm-soát.

Với một số khiếu-bào đông như vậy và với địa-điểm trung-tâm của Ba-Lê là nơi số người ngoại-quốc đủ quốc-tịch xin nhập cảnh Việt-Nam, Phòng Thông-Hành có 2 nhân-viên giúp việc.

Phòng Hộ-Tịch không những xem về sinh, tử, giá-thủ là những công việc rất nặng nề về thủ-tục giấy tờ, còn phải lo việc ký danh cho kiều-bào và cấp những giấy tờ linh-tinh mà kiều-bào luôn luôn cần đến như : chứng-chỉ quốc-tịch, chứng-chỉ ngày sinh, hạnh-kiềm, khả-năng, hôn-thú vãn... vãn...

Ở đây tưởng phải nói thêm rằng đến mùa nhập học, hoặc mùa thi, mỗi sinh-viên thường cần dùng đến ít nhất là 3 hoặc 4 chứng-chỉ ngày sinh, chứng-chỉ quốc-tịch, chứng-chỉ hạnh-kiểm. Đối với tất cả công việc đó Phòng Hộ-Tịch chỉ có một nhân-viên.

Phòng Xã-Hội cũng chỉ có 1 nhân-viên là Cô Phụ-Tá Xã-Hội, không phải chỉ có nhiệm-vụ trợ-cấp cho các kiều-bào túng-thiếu tìm đến Sứ-quán, Phòng này còn tích-cực bắt cầu liên-lạc tiếp xúc với những kiều bào nghèo khó, ốm đau bằng cách thăm viếng và điều-tra tại nhà đồng-bào, đã tìm cách giúp đỡ, thăm viếng kiều-bào tại y-viện, Viện Bài-lao, Viện Dưỡng-lão, vân vân...

Ngoài ra Phòng Xã-Hội còn tìm việc làm cho kiều-bào, kiếm phòng trọ cho sinh-viên, can thiệp với Chánh-Phủ Pháp để xin tiền cấp-dưỡng cho thương-binh, phái người làm thông-ngôn và can thiệp trong những vụ pháp-lý bảo-hiểm binh-vực gia-nhân bị chủ bóc-lột, lo liệu cho kiều-bào nghèo túng được hồi hương miễn-phi và chu-tất những việc hoặc an-táng hoặc tạm táng những kiều-bào bất-hạnh trên đất khách quê người.

Phòng Pháp-Lý với bao nhiêu công việc rất linh-tinh từ việc hộ-tịch, nhập-tịch, làm trung-gian những cuộc ủy-thác thăm-cứu (commissions rogatoires), lo liệu hoàn tiền ký quỹ hồi-hương v. v. . . cũng chỉ có một nhân-viên mà thôi.

Sau khi trình-bày hoạt-động của hai Ban Văn-Hóa và Ban Lãnh-Sự, Ông Đại-sứ Phạm-khắc-Hy đã kết luận như sau :

« Với bao nhiêu công việc phải làm và với bấy « nhiều nhân-viên Sứ-quán Việt-Nam tại Ba-lê, tuy « không dám cho mình đã làm tròn tất cả một nhiệm- « vụ rộng lớn, có thể quả quyết rằng đã buy-động « tất cả những năng-lực tinh-thần và phương-tiện « vật-chất để phục-vụ kiều-bào. Đó là chưa nói đến « công việc chánh-trị, việc đối phó với báo-chí, đối « phó hằng ngày với bọn Việt-cộng. Nhưng nói đến « bọn Việt-cộng ở Pháp, chúng chỉ là một thiểu số « mà kiều-bào đã vạch mặt chỉ tên vì dần dần đã « hiểu thăm cảnh mà bà con, họ hàng đang phải « chịu ở Bắc-Việt. Bọn Việt-cộng ở Pháp không bao « giờ giám công khai hoạt-động và bao giờ cũng núp « sau đảng Cộng-sản Pháp, sau đám thợ thuyền « C. G. T. hoặc sau các tờ báo Humanité hay « Libération để hội họp tổ-chức văn-nghệ tuyên- « truyền.

« Nhóm sinh-viên Quốc-gia ta đã hằng-hái

« dùng mọi biện-pháp để đối phó với bọn chúng và « đã thâu được kết-quả rất đáng mừng. Bằng có là « cách đây một tháng, tại Đông-Dương Học-Xá ở « Ba-Lê, trong cuộc bầu Ban Chấp-hành Sinh-viên, « các phần tử thiên cộng đều bị loại ra ngoài ».

Ông Đại-sứ Phạm-khắc-Hy nêu lên mấy điểm trên đây để chứng tỏ rằng tại nước Pháp kiều-bào đã hưởng về ta rất nhiều và so với mấy năm về trước thì tình-hình đã đổi ngược hẳn lại.

Đến đây, Ông Đại-sứ Phạm-khắc Hy xin phân-trần vài lời về lời phê-bình của Ông Dân-Biểu Trần-tấn-Thông. Đây cũng là lời của Ông Đại-sứ Phạm-khắc-Hy :

« Tôi chỉ tiếc rằng, cách đây hai tháng, khi « đi dự Hội-nghị Liên-Hiệp Quốc-Tế Nghị-Sĩ ở Nam- « Mỹ về, Ông Dân-Biểu Trần-tấn-Thông có ghé qua « Ba-Lê, nhưng không có dịp đến thăm Sứ-quán, như « Phái-đoàn do Ông Phó Chủ-Tịch Quốc-Hội cầm- « đầu hồi năm ngoái, cũng đi Nam-Mỹ, đã ghé qua « Ba-Lê và đã đến thăm Sứ-quán ta. Tôi đã hàn- « hoan hướng-dẫn Ông Phó Chủ-Tịch Quốc Hội cùng « Phái-đoàn đi thăm từng buồng giấy, từng Ban một « và trình-bày công việc của từng nhân-viên một, và « đó là một cuộc viếng thăm có hữu-ích cho Sứ- « quán, tôi vẫn hằng ghi nhớ. Nếu Ông Dân-Biểu « Trần-tấn-Thông đã đến thăm Sứ-quán như Phái- « đoàn do Ông Phó Chủ-Tịch Quốc-Hội hướng-dẫn, « thì chắc chắn Ông Dân-Biểu Trần-tấn-Thông đã « đếm ngay được trong Sứ-quán Ba-Lê có bao nhiêu « nhân-viên với một khối lượng công việc rất khó- « khăn, phức-tạp, và bề-bộn, vì số kiều-bào ở Pháp « có trên một vạn người. Như vậy có lẽ lời phê-bình « của Ông Dân-Biểu Trần-tấn-Thông sẽ không đến đời « quá gay gắt.

« Vạch tất cả cái gì có hại cho nước, cho dân « là một sự kiện mà tôi, một cựu Dân-Biểu, xin « hoan nghinh trước nhất. Song về việc xét khả- « năng của một nhân-viên Chánh-Phủ, tôi thiết-tưởng « rằng đó là việc của cấp trên của nhân-viên đó, « vì muốn xét khả-năng của một người, tất nhiên phải « xét về tất cả địa-hạt và khía-cạnh hoạt-động của « người đó, và thiết-tưởng như vậy chỉ có cấp trên « của nhân-viên đó mới am-tường mà thôi ».

Trên đây là chúng tôi đã nhắc lại nguyên-văn những lời giải-thích của Ông Đại-Sứ Phạm-khắc-Hy về các vấn-đề mà các Quý Vị Dân-Biểu đã thắc mắc.

Thiết-tưởng bản phúc-trình tổng-quát của

Ông Đại-Sứ Phạm-khắc-Hy về các hoạt-động và cách điều-hành của Tòa Đại-Sứ Ba-Lê mà tôi vừa đọc nguyên-văn trên đây đủ đề các Quý Vị Dân-Biểu có một ý-niệm rõ-rệt về nhiệm-vụ rất phức-tạp và rất nặng nề của Tòa Đại Sứ này.

Với những phương-tiện tối-thiểu, về nhân-viên cũng như về ngân-sách, Tòa Đại-Sứ Ba-Lê đã luôn luôn cố-gắng để làm tròn nhiệm-vụ bảo-vệ quyền-lợi kiều-bào ở hải-ngoại và nâng-cao uy-tín của Việt-Nam Cộng-Hòa trên trường quốc-tế. Nhiệm-vụ này cũng là nhiệm vụ chung của tất cả các Trưởng nhiệm sở ngoại-giao Việt-Nam ở hải-ngoại.

Đề các kết-qua thân-hoạch ở Ba-Lê được mỹ-mãn hơn, trong năm 1961 — 1962, Bộ Ngoại-Giao đã chỉ-thị cho Sứ-quán Ba-Lê thực-hiện các biện pháp sau đây :

a) Áp dụng triệt-đề chỉ-thị của Bộ lúc nào cũng phải ân-cần săn-sóc các quyền lợi của kiều-bào.

b) Niềm nở tiếp-đón và trợ-giúp các kiều-bào trong những trường-hợp cần-thiết.

c) Ngoài ra, đối với các công-chức và các phái-đoàn công-xuất, phải luôn luôn liên-lạc mật-thiết và nếu cần phải hợp-tác chặt chẽ để giúp các phương-tiện cho công-vụ được hoàn-thành mỹ-mãn.

d) TĐ-chức lại quán cơm sinh-viên cho được chu-đáo.

e) Chỉ-thị Sứ-quán Ba-Lê thương-thuyết với Chánh-Phủ Pháp để ký một thỏa-ước về việc cho các sinh-viên Việt-Nam được hưởng chế-độ bảo-hiêm xã-hội. Về việc này, Chánh-Phủ ta đã chấp-thuận đề-nghị của Bộ Ngoại-Giao cấp cho mỗi sinh-viên được bảo-hiêm một trợ-cấp là 190 N.F. một năm trả cho Chánh-Phủ Pháp. Nhờ có sự đóng góp này, các sinh-viên nào được hưởng chế-độ bảo-hiêm xã-hội sẽ không phải lo sợ trong khi đang yếu, vì sẽ được chữa bệnh tại các bệnh-viện Pháp mà không mất tiền. Mỗi sinh-viên mỗi năm chỉ phải đóng số tiền rất nhỏ là 15 N.F. mà thôi.

Hơn nữa số tiền này được chuyển trên giá chánh-thức, được miễn thuế chuyển ngân là 5/7 và thỏa-hiệp này, như các Quý Vị Dân-Biểu đã biết vừa được ký-kết xong ngày 23-11-1962 và như thế đã giải-quyết được một vấn-đề xã-hội vốn kéo dài trong mấy năm nay trong giới sinh-viên và đó là một sự thực hiện mà Bộ Ngoại-Giao chúng tôi rất hãnh-diện vì đã giúp được một cách hữu-hiệu và rất thực-tế cho

các anh em sinh-viên học tại Pháp.

Sau khi đã trình bày với các Quý Vị Dân-Biểu về các biện-pháp thích-ứng để cải-thiện lề lối làm việc ở Tòa Đại-Sứ Ba-Lê, chúng tôi xin nói đến điểm cuối cùng là nguyên-tắc luân-phiên các nhân-viên ngoại-giao.

Về vấn-đề luân-phiên các nhân-viên của Bộ Ngoại-Giao, đó là một vấn-đề không liên can gì riêng đối với Sứ-quán Ba-Lê mà liên-hệ chung đối với tất cả các Sứ-quán Việt-Nam.

Về vấn-đề này, trên nguyên-tắc, thì các nhân-viên được chuyển-chuyên sau khi đã phục-vụ ở Á-Phi 3 năm, sang Âu-Mỹ — Úc 3 năm hay ngược lại. Ngoài ra trong thời-gian phục-vụ 9 năm thì phải có 3 năm phục-vụ ở Trung-Ương Bộ Ngoại-Giao.

Nhưng vấn-đề hành-chánh này cũng không thể giải-quyết một cách quá máy móc. Việc thực hiện các nguyên-tắc nói trên còn thuộc nhiều yếu-tố khác, chẳng hạn như đa số nhân-viên trong ngành ngoại-giao Việt-Nam hiện nay là những người trước đây đã theo học ở Pháp nên thông thạo Pháp-ngữ nhiều hơn Anh-ngữ, mà trong khi đó thì khu-vực dùng Anh-ngữ lại rộng lớn hơn. Hơn nữa cũng phải chú ý đến khả-năng và cách phục-vụ của nhân viên chớ không phải đến thâm-niên mà thôi. Ngoài ra, số các Sứ-quán ở Âu-Mỹ — Úc tương đối ít hơn số các Sứ quán Việt-Nam ở Á-Phi. Như vậy các Quý Vị Dân-Biểu cũng thấy là có nhiều yếu-tố phức-tạp trong vấn-đề luân-chuyên nhân-viên ngoại-giao.

Thiết tưởng những đại-cương mà chúng tôi đã trình-bày trên đây cũng đủ đề cho các Quý Vị Dân-Biểu ý-niệm rằng đây là một vấn-đề hành-chánh phải áp-dụng các nguyên-tắc trên theo những yếu-tố thực-tế và nhu-cầu công-vụ. Mỗi cuối năm, đến tháng chạp, có một Hội-đồng Nhân-viên để ấn-định sự chuyển-chuyên luân-phiên theo các yếu-tố tôi vừa kể trên.

Thưa Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội,

Thưa các Quý Vị Dân-Biểu,

Chúng tôi rất cảm ơn các Quý Vị Dân-Biểu đã chú ý đến những lời giải-thích quá dài của chúng tôi về những vấn-đề trên đây, hoặc là một chính-sách ngoại-giao, hoặc là về những vấn-đề hành-chánh. Một số vấn-đề này chúng tôi cũng đã từng giải-thích trước Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-

Chánh của Quốc-Hội.

Xin cảm ơn Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội, cảm ơn các Quý Vị Dân-Biểu.

(Vỗ tay)

Ô. CHỦ-TỊCH.— Tôi xin cảm ơn Ông Bộ-Trưởng Ngoại-Giao.

Chiếu điều 47 Hiến-Pháp, thì giờ giải-thích của Ông Bộ-Trưởng đã qua, nhưng tôi thấy cũng còn có một vài Bàn giờ tay xin lên diễn-đàn. Riêng về Ông Chủ-Tịch Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh, chúng tôi sẽ mời Ông Chủ-Tịch Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh lên nhưng với điều-kiện là không đặt câu hỏi cho Ông Bộ-Trưởng Ngoại-Giao vì giờ giải-thích đã qua rồi.

Ô. HÀ NHƯ-CHI (Chủ-Tịch Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh).— Chúng tôi thấy rằng cuộc thảo-luận nằm trong khuôn khổ của cuộc thảo-luận về Ngân-sách cho nên chúng tôi thấy dầu sao, Chủ-Tịch Ủy-Ban cũng có quyền được lên diễn-đàn trong khi thảo-luận về Ngân-sách. Chúng tôi xin hỏi

rằng nếu như Ông Bộ-Trưởng có quyền xin thêm thời hạn giải-thích mà thời-hạn đó Ông Bộ-Trưởng không xác định đến bao giờ, vì vậy nếu tôi lên diễn-đàn trong giờ phút này chắc cũng ở trong thời-hạn mà Ông Bộ-Trưởng xin thêm đó. Vậy trong thời hạn đó chúng tôi có thể nào tiếp-tục hỏi thêm cho sáng tỏ một vài vấn-đề hay không ?

Ô. CHỦ-TỊCH.— Chúng tôi thấy có Ông Chủ-Tịch Ủy-Ban Ngân Sách và Tài-Chánh cũng như vài Bàn khác muốn xin lên diễn-đàn để xin giải-thích thêm, có lẽ chúng ta sẽ dành lại ở những dịp khác. Chúng ta nên áp dụng đúng điều 47 Hiến-Pháp.

Ban Chủ-tọa xin thay mặt Quốc-Hội cảm ơn Ông Bộ-Trưởng Ngoại-Giao đã giải-thích rất đầy đủ về vấn-đề « bang giao giữa Việt-Nam Cộng-Hòa và Lào » và « Lễ lối làm việc của một số nhân-viên Tòa Đại sứ Việt-Nam tại Ba-Lê » giúp cho việc cứu-xét Ngân-sách Quốc-gia tài-khoá 1963 có được những yếu-tố đầy đủ hơn.

Tôi đây chúng tôi xin ngưng nhóm và cũng xin nhắc Quý Bàn trong ít phút nữa sẽ có Ông Bộ-Trưởng Bộ Nội-Vụ đến Quốc-Hội.

•••

Tạm ngưng : 10 giờ 20

Tái nhóm : 10 giờ 35

•••

TIẾP XÚC GIỮA QUỐC-HỘI VÀ ÔNG BỘ-TRƯỞNG BỘ NỘI-VỤ

Ô. CHỦ-TỊCH.— Trong khuôn khổ cứu xét Ngân-sách Quốc-gia tài-khoá 1963 và thi-hành điều 47 Hiến-Pháp Việt-Nam Cộng-Hòa quy-định những sự tiếp-xúc giữa Hành-Pháp và Lập-Pháp, hôm nay Quốc-Hội hân hoan đón tiếp Ông Bộ-Trưởng Nội-Vụ đến tại phiên họp Quốc-Hội để giải-thích các vấn-đề mà Quốc-Hội đã đặt ra để yêu-cầu Ông Bộ-Trưởng giải-thích. Các vấn-đề ấy là vấn-đề « Ấp chiến lược » và vấn-đề « hạm heo Chánh-Hưng ».

Văn-Phòng Quốc-Hội đã cử Bàn Dân-Biểu Nguyễn-văn-Quý đứng ra đặt câu hỏi tại diễn-đàn. Chúng tôi sẽ mời Bàn Nguyễn-văn-Quý lên diễn-đàn đặt câu hỏi và sau đó chúng tôi sẽ trao lời cho Ông Bộ-Trưởng Nội-Vụ.

Xin mời Bàn Nguyễn-văn-Quý.

Ô. NGUYỄN-VĂN-QUÝ.— Được Văn-Phòng chỉ định để đặt câu hỏi tại diễn-đàn Quốc-Hội này, chúng tôi xin đặt hai vấn-đề.

Vấn-đề thứ nhất là vấn-đề Ấp chiến-lược. Vấn-đề thứ hai là vấn-đề hạm heo tại lò heo Chánh-Hưng.

Về vấn-đề Ấp chiến-lược như quý vị cũng biết, việc xây dựng Ấp chiến-lược đây đã coi là một quốc-sách và có một tầm quan-trọng đặc-biệt để tiêu diệt Cộng-sản, bảo-vệ an-ninh mà còn là một biện-pháp hữu-hiệu để thực hiện cuộc cách-mạng tại thôn ấp về ba phương-diện xã-hội, chánh-trị,

kinh-tế nữa. Do đó ngoài số tiền 300 triệu ghi ở chương chi-phí chung dùng để trợ-cấp cho kế-hoạch thực hiện quốc-sách Ấp chiến-lược, hầu hết các cơ quan đều có dự-liệu sẵn những ngân-khoản để góp phần thực-hiện quốc-sách ấy. Bộ Y-Tế, Kinh-Tế, Cải-Tiến Nông-Thôn, Công-Dân-Vụ, Nội-Vụ, Kế-Hoạch, Giáo-Dục, tổng số các ngân-khoản là 1.126.000.000\$, ấy là chưa kể phần đóng góp trực-tiếp của nhân-dân về tiền-bạc, nhân-lực nữa. Vì là một vấn-đề quốc-sách có mối liên-hệ giữa các cơ quan, các cơ-cấu hiện hữu của một quốc-gia trở nên mật-thiết và mỗi lúc một nhiều, do đó vấn-đề quan-trọng đã đặt ra mà sự giải-quyết thỏa-đáng là một điều-kiện tiên-quyết và tối cần để bảo-dảm sự thực-hiện quốc-sách ấy, cũng như để bảo-dảm việc đạt mục-dịch đã được dự-liệu, cho nên tôi xin trân-trọng đặt những câu hỏi sau đây :

Câu hỏi thứ nhất : Những kết-quả cụ-thể mà quốc-sách Ấp chiến-lược đã thâu-hoạch được từ lúc mới phát-khởi đến nay về phương-diện an-ninh quân-sự.

Câu hỏi thứ hai : Các « hương-ước » hiện nay đang áp-dụng tại các Ấp chiến-lược có một giá trị như thế nào về phương-diện pháp-lý ? Vi-phạm hương-ước có coi như là vi-phạm luật-lệ không ? Những biện-pháp chế-tài nào đã được trù-liệu trong trường-hợp vi-phạm hương-ước ? Sự tương-quan giữa hương-ước và hệ-thống luật-pháp và Hiến-pháp được quan-niệm như thế nào ?

Câu hỏi thứ ba : Các Ấp chiến lược có tư-cách pháp-nhân tự-trị không ? Nếu có thì có cần phải có một đạo-luật hay một sắc lệnh để xác-định tư-cách ấy không ? Vấn-đề ngân-sách của các Ấp chiến-lược được giải-quyết như thế nào ?

Câu hỏi thứ tư : Số tiền 300 triệu dự-liệu ở Chương chi-phí chung dự-thảo Ngân-sách 1963 sẽ được dùng vào những công-tác nào ? Sự đóng góp của nhân-dân vào việc xây-dựng Ấp chiến-lược được quy-định như thế nào ?

Và sau đây vấn-đề thứ hai là về hạm heo tại lò heo Chánh-Hưng.

Thưa Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội,

Thưa Quý Vị,

Vấn-đề này đã nêu lên rất nhiều thắc-mắc trong giới công-luận của dân-chúng, mỗi khi một vụ hạm heo được phát-giác, lại là một dịp để bàn định tới, vì việc tiếp tế cho Đô-thị Sài-gòn Chợ-Lớn và

các vùng phụ-cận là một vấn-đề hết sức quan trọng và cần phải được theo dõi một cách chu-đáo, mới tránh được sự xáo-trộn trong đời sống của nhân-dân. Sự cần-thiết ấy cần phải kể đến lò heo và thịt heo. Nguyên-nhân tại đâu mà có thịt heo khan-hiếm, và nguyên-nhân tại vì đâu mà có sự tăng giá mau như thế. Có phải tại việc chuyên-chở heo từ địa-phương tới Đò-thị, lái heo thường phải trả tiền trà nước cho một số nhân-viên có phận sự kiểm-soát, phải chăng vì sự không ngay thẳng của một số nhân-viên tại lò heo Chánh-Hưng ? Dân-chúng, báo chí chỉ biết rằng nạn hạm heo tái-diễn từ năm này qua năm khác, vừa làm tăng giá heo, vừa làm thiệt hại đến công quỹ, khi thì vài triệu, khi thì vài chục triệu, đời sống thì mắc mỏ, dư-luận công-phần, sự ngoan cố chưa được trừng-trị, những thủ-phạm cũ chưa được trừng-trị thì những thủ-phạm mới đã xuất-hiện và không phải là không có biện-pháp để chấm dứt tình-trạng ấy, biện-pháp trừng-trị đích-đáng và mau lẹ, biện-pháp cải-tô thâu thuế lò heo Chánh-Hưng. Cho nên, Quốc-Hội trân-trọng xin Ông Bộ-Trưởng giải-thích vấn-đề nêu ra sau đây :

Câu hỏi thứ nhất :

Bộ đã có những biện-pháp gì để thúc đẩy việc trừng-trị các thủ-phạm hạm heo và các nhân-viên kiểm-soát hối-mại quyền-thế ?

Câu hỏi thứ hai :

Tòa Đô-Sảnh đã có những biện-pháp gì để tổ-chức lại việc quản-trị và thân thuế ở lò heo Chánh-Hưng, ngõ hầu tránh được nạn hạm heo khỏi tái diễn ?

Ô. CHỦ-TỊCH.— Xin mời Ông Bộ-Trưởng Nội-Vụ vui lòng lên diễn-đàn giải-thích.

Ô. BỘ-TRƯỞNG NỘI-VỤ.— Thưa Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội,

Thưa Quý Vị Dân-Biểu,

Chúng tôi xin giải-thích trước bốn câu hỏi về quốc-sách Ấp chiến-lược.

Câu hỏi thứ nhất.— Những kết-quả cụ-thể mà quốc-sách Ấp chiến-lược đã thâu-hoạch được từ lúc mới phát khởi đến nay về phương-diện an-ninh quân-sự.

Tính tới ngày 15.12.1962, kết-quả thực-hiện quốc-sách Ấp chiến-lược như sau :

— Tổng số Ấp chiến-lược đã thực hiện là 4.077.

— Tỷ-lệ so với tổng số Ấp chiến-lược dự-trù là 11.287 ấp lên đến 36%.

— Số Ấp chiến-lược đang thực-hiện 2.205 ;

— Tỷ-lệ 19%

— Tổng số dân đã vào Ấp chiến - lược 5.504.894 người.

— Tỷ-lệ so với dân số toàn quốc là (14.076.336 người) 39%.

Tới cuối năm 1962 :

— Số Ấp chiến-lược sẽ thực-hiện xong 4.500 Ấp;

— Tỷ-lệ 40%

— Số dân vào Ấp chiến-lược 6.086.519

— Tỷ-lệ là 43,2%.

Về phương-diện an-ninh quân-sự, quốc-sách Ấp chiến lược đã thu-hoạch được nhiều kết-quả mỹ-mãn từ lúc mới phát khởi đến ngày hôm nay :

1.— Về phía dân-chúng: Quốc-sách Ấp chiến-lược đã động-viên được tinh-thần của dân-chúng, khiến họ ý-thức được nhiệm-vụ cấp-bách của mình trong giai-đoạn hiện tại và tích-cực tham-gia vào việc xây-dựng và bảo-vệ các Ấp. Tại nhiều nơi, mặc dầu công việc phòng-thủ làm bằng những vật-liệu thô-sơ, Ấp chiến-lược đã ngăn chặn được những phần-tử Việt-cộng lẻ tẻ mà trước đây thường đột nhập vào một cách dễ-dàng.

2 — Về mặt chiến-lược thuần-túy, tình-hình an-ninh thôn xã đã được cải-thiện rõ-rệt, cải-thiện vì Việt-cộng không còn bám sát vào dân-chúng thôn ấp được như lúc trước nữa, và hiện thời Việt-cộng hoàn toàn bị cô-lập về mọi phương diện (về thể-xác cũng như về tinh-thần).

Việt-cộng hiện thời không còn dám đánh ban đêm nữa, mà phải đánh ban ngày, đó là sự nhận xét của chúng tôi trên những bản báo-cáo hằng ngày, bởi vì nếu đánh ban đêm thì Việt-cộng sợ bị hại, những công sự bố-trí của ta, phòng thủ mật, lựu đạn gài, bẫy, chông hoặc những vũ-khí mặc dầu thô sơ nhưng mà bọn chúng cho rằng vũ-khí bí-mật, nhưng nếu đánh ban ngày bọn chúng phải lộ liễu trong sự tập trung và như vậy dễ cho chúng ta tiêu-diệt, dễ cho chúng ta hành-quân tiếp-viện bằng không quân vận hoặc là trực-thăng-vận.

Ngoài ra, nếu như bọn Việt-cộng có tiến đánh

thì với hệ-thống giao-thông hào, Ấp chiến-lược có đủ phương-tiện cần-thiết để cho cán-bộ và dân-chúng nếu có thể cần đến, là tạm lánh mặt hoặc chôn giấu bớt của cải, để tránh sự cướp bóc của bọn Việt-cộng.

Lần hồi bị mất địa-bàn hoạt động tại thôn ấp, Việt-cộng bắt buộc phải tập-trung lại và rút sâu vào miền cận-sơn như ở tại Trung-Nguyên Trung-Phần hoặc vào các mật khu như ở Miền Đông Nam-Phần. Tại nơi đây, chúng lại bị đói kém, phần thì mất cơ-sở tiếp-tế nên chúng trở thành những mục tiêu rõ rệt rất dễ cho chúng ta đến đánh. Chúng lại bắt buộc phải chuyển sang thể chánh-quy còng kềm và đòi hỏi nhiều phương-tiện vượt quá khả-năng của chúng. Lực-lượng của ta nhờ đó có thể tiêu-diệt chúng một cách dễ-dàng hơn.

Ngoài ra chúng ta cũng chặn đứng việc tiếp-tế của Việt-Cộng là phần chánh yếu, bằng các cuộc bao vây kinh tế và hành-quân liên-tục, chúng ta đánh theo kiểu giao liên chiến.

Và như vậy Việt-cộng đã bị Ấp chiến-lược làm cho ra khỏi cái địa bàn du-kích mà phải chuyển sang thể chính-quy, như chúng tôi đã nói trên, để đánh theo lối phản du-kích là lối mà chúng ta đương áp-dụng, mà chúng ta áp-dụng được là nhờ sự viện-trợ dồi-dào của các nước bạn, trong đó có Viện-trợ Mỹ.

Nếu Việt-cộng buộc lòng phải đánh thể phản du-kích là thể chiến đòi hỏi nhiều phương-tiện tối-tân, hao tổn tiền của, tiếp-tế nặng-nề, như vậy sẽ vượt quá phạm-vi khả-năng của chúng, nếu chúng ta ngược lại chiếm lấy các địa-bàn du-kích tại thôn ấp nhờ Ấp chiến-lược, và chúng ta nắm vững tiềm lực nhân-dân mà thanh-niên là nòng cốt để chúng ta tiến từ thể thủ qua thể công, kết-hợp tinh-thần nhất trí quân dân chánh. Từ thể công chúng ta phản công lại. Trong năm 1963 chúng ta có thể nói sau khi quốc-sách Ấp chiến-lược qua cái thời-kỳ thiết-lập xong 3 phần 3 nghĩa là trọn vẹn số 11.000 ấp, thì chúng ta sẽ từ thể đó chúng ta củng-cố, bồi dưỡng Ấp chiến-lược hoặc là thiết lập thêm các Ấp chiến-đấu và từ đó, như Ông Cố-Vấn Chánh-Trị đã nói lên trong nhiều phiên họp, chúng ta có thể nghĩ đến sự phản công ra tới ngoài đất Bắc. Một kết quả khác về Ấp chiến-lược là tại những vùng Thượng mà trước kia đồng bào sống rải rác nên thường hay bị Việt-cộng uy-hiếp và rút tĩa nhân-vật-lực của đồng-bào Thượng. Nhưng ngày hôm nay đồng-

bào đã sống theo lối tập-trung, đồng-bào đã về với chúng ta, và nếu sống theo lối tập trung thì như vậy rất dễ bảo vệ, bởi vì đồng-bào đã tập trung ở tại những Ấp chiến-lược, giả tí ở tại Kontum chẳng hạn, dọc theo con đường từ tỉnh lỵ Kontum lên đến quận lỵ Dakto, Daksuk dọc nơi đó, có nhiều Quý Vị Dân-Biểu lên viếng thăm kỳ rồi, dưới sự hướng dẫn của Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội đã nhận xét như chúng tôi, đã có 10.000 đồng-bào Thượng và hơn nữa đã được tập trung và định cư dọc theo con đường từ tỉnh lỵ Kontum lên quận-lỵ Dakto và Daksuk. Các Ấp chiến-lược này của đồng-bào Thượng dùng để mà bảo-vệ con đường số 14 để khỏi bị Việt-cộng phá và áp-đảo cũng như lúc trước, và đồng thời cũng nhờ con đường số 14 này mà chúng ta có thể tiếp-viện một cách dễ dàng những Ấp chiến-lược của đồng-bào Thượng định cư tại đây một khi các ấp này bị bọn Việt-cộng đến phá rối hoặc là đánh. Như vậy, chúng tôi xin thưa lên đó là áp-dụng cái sách-lược Ấp chiến-lược bảo vệ cho đường sá và đồng thời đường sá cũng giúp đỡ bảo-vệ cho Ấp chiến-lược.

Nói chung, Ấp chiến-lược tạo một hệ-thống phòng thủ diện địa toàn quốc siết chặt vòng vây địch, làm cho Việt-cộng mất hẳn thế quân binh giữa hạ tầng cơ-sở và thượng tầng kiến trúc của chúng. Nhờ có tổ-chức nhân-dân, Ấp chiến-lược là điểm tựa hữu ích cho Quân-đội, cung cấp tin tức cho các lực-lượng an-ninh, tạo cơ-hội cho Quân-đội và Bảo-an diệt địch có hiệu quả.

Việc thực hiện đồng loạt các Ấp chiến-lược trong toàn quốc đã làm xáo trộn tất cả chương-trình bạo động của chúng. Bằng chứng là chiến dịch Thu-Đông của Việt-cộng vừa qua với chủ-trương phá-hoại Ấp chiến-lược đã bị thất bại ngay từ trong trứng nước.

Và với những kết quả trong vòng tháng 11 mà trong báo chí đã nêu lên, chúng tôi có thể thưa với Quý Vị rằng năm nay chúng tôi đỡ khổ rất nhiều. Số công-điện ngày cũng như đêm tới tại Bộ Nội-Vụ tháng mười một đếm lại, thua rất xa với số công-điện báo cáo tình hình an-ninh bị đe dọa, hoặc làng, xóm, ấp bị bọn Việt-cộng đánh trong tháng 11 năm 1961 rất nhiều, nhưng năm nay lại rất ít, chứng tỏ rằng một phần lớn

cũng nhờ quốc-sách Ấp chiến-lược. Chúng tôi xin đơn cử 4 ví dụ cụ thể tại bốn phần về kết quả của Ấp chiến-lược về mặt an-ninh và quân-sự như sau.

Chúng tôi xin đơn cử thứ nhất, một tỉnh ở miền Trung, Cao Nguyên Trung-Phần mà có thể Quý vị đều biết tình hình an-ninh cách đây mấy tháng đã bị đe dọa rất nhiều. Chúng tôi muốn nói đến tỉnh Phú-Yên. Tỉnh Phú-Yên này, tôi còn nhớ lại trong tháng 4 dương-lịch vừa qua có ba vị Dân-Biểu ở địa-phương có đến gặp chúng tôi và trình-bày cho chúng tôi biết, ngoài sự chúng tôi đã biết, thêm nhiều chi tiết về vấn-đề bất an-ninh trầm trọng ở tại nơi đó, bất an-ninh đến nỗi không còn phân biệt vùng đỏ, vùng xanh, và vùng vàng nghĩa là không có vùng A, B, C, gì tất cả, tất cả các vùng đó đều lẫn lộn với nhau, lẫn lộn đến nỗi bọn Việt-cộng đã ra tới quốc lộ số 1, phá cầu Ngân-Sơn, phục kích từ trên đồi bắn xuống những đoàn xe của chúng ta và đã đặt mìn ở tại quốc-lộ số 1, không kể rằng bọn chúng đã đánh những đoàn « công-voa » của chúng ta, những tàu hỏa của chúng ta. Và như vậy, sự bất an-ninh đó cần phải cứu vớt gấp. Bởi thế cho nên sau khi chúng tôi nhờ sáng-kiến của Quý Vị Dân-Biểu sở tại của tỉnh nhà, chúng tôi đã đến tại Phú-Yên mở một cuộc hội họp về an-ninh và chúng tôi theo chỉ thị của thượng cấp, đã nhờ các nhà cầm quyền sở tại về hành-chánh cũng như về quân-sự đồng hội họp với nhau để thiết-lập một dự-án về Ấp chiến-lược; Ấp chiến-lược được thiết lập dọc theo quốc-lộ nghĩa là ở tại những cái vùng xanh là những cái vùng có thể nói chúng ta có thể nắm một phần lớn dân chúng, an-ninh tương đối khả-quan hơn, và sau đó, với cái vết dầu loang, chúng ta lần lần đi tới vùng B là vùng « Xôi Đậu » hay là vùng tranh chấp, rồi cái vùng C là vùng mặt-khu, vùng thượng-du cận-sơn hoặc là triền-sơn, thì chúng ta sẽ nhờ trực-thăng-vận đả phá những mặt khu, hoặc là thả bom để tiêu diệt bọn chúng. Qua ngày 8-5-1962 vừa rồi, Tổng-Thống đã chấp thuận một kế-hoạch, một dự-án binh định tại Phú-Yên với sự thiết-lập Ấp chiến-lược. Tới hôm nay mới trong vòng mấy tháng mà chắc chắn rằng Quý Vị Dân-Biểu nói chung và Quý Vị Dân-Biểu ở tại tỉnh Phú-Yên nói riêng, có thể xác-nhận với chúng tôi tình hình ở tại tỉnh Phú-Yên hiện bây giờ rất khả quan, khả quan với một số trên 120 Ấp chiến lược đã và đang thực hiện. Thành ra chúng tôi vừa rồi có

đi Phú-Yên, cũng có đi nhiều quận thượng du mà từ trước tới bây giờ chưa có đi đến được, chúng tôi đã nhận xét tại chỗ một số đồng-bào Thượng vừa bỏ bọn Việt-cộng đi về với cách hành quân biệt cách của chúng ta. Đồng-bào Thượng này, sau khi chúng tôi hỏi họ, thì thấy rõ rằng họ đã được huấn-luyện rất kỹ về chính-trị, bởi vì họ đã sống rất lâu với bọn Việt-cộng, họ nói tiếng Việt cũng như chúng tôi và nói một cách cao-kỳ, có thể có một trình-độ chính-trị rất cao, nhưng mà hỏi họ thì họ đều nhìn nhận rằng hiện bây giờ, nếu có biệt-cách vào hoạt-động lẻ tẻ thì đó là những cái cơ-hội tạo rất tốt để cho trở về với chúng ta.

Một thí-dụ thứ nhì: Một tỉnh ở tại Cao-Nguyên Trung-Phần mà chúng tôi xin đơn cử ra đây là tỉnh Kontum mà hồi nãy chúng tôi đã có dịp nêu lên. Việc định cư hơn 10.000 đồng-bào Thượng dọc theo con đường Kontum lên Dakto, Daksuk thì cũng nhờ có Ấp chiến-lược đó, có thể nói là Ấp chiến-đấu hơn là Ấp chiến-lược, mà trong tháng 8 vừa qua, nhờ hệ thống giây chuyền Buôn chiến lược dọc theo quốc lộ số 14, đồng-bào buôn Dakley và Mang bul, báo chí cũng đã có đăng tải, đã gây thiệt hại nặng cho bọn Việt-cộng, trong lúc bọn nó với một con số rất đông gấp tư gấp năm đến bán phá và quyết tâm diệt cho kỳ được hai buôn chiến đấu này của người Thượng.

Một ví dụ thứ ba mà chúng tôi đơn cử là một tỉnh ở tại miền Đông Nam-phần, một tỉnh mà trong đó rất nhiều mật khu Việt-cộng, nào là mật khu Dương-minh-Châu, mật khu Chiến-khu Đ. Chúng tôi muốn nói tỉnh Bình-Dương. Lúc trước từ đây lên Bến-Cát, qua khỏi tỉnh Bình-Dương rồi chúng ta bị nhiều sự phục kích bằng mìn làm cho chúng ta bị thiệt hại rất nhiều, nhưng mà từ khi có chiến dịch « Bình-Minh » rồi kế tiếp có chiến-dịch « Xây-Dựng Nông-Thôn » đã thiết-lập một số Ấp chiến-đấu dọc theo đường quốc-lộ số 18. Cũng như vừa rồi, các Quý vị Dân-Biểu cũng có đến thăm viếng quận Củ-Chi, tỉnh Bình-Dương, một cái quận có thể nói rằng người dân đã theo thuyết cộng-sản từ lâu, từ hồi Pháp thuộc, một cái quận mà có thể bây giờ một số đồng con nít cũng còn nhớ tới bọn Việt-cộng tôn sùng anh hùng Củ-Chi của bọn chúng, với những cái mật đạo tại nơi đó, Quý vị Dân-Biểu đã tới tận nơi, đã xem các mật đạo đó, đã xem các cuộc thiết-lập bố phòng của chúng tôi về Ấp chiến-lược thì chắc chắn quý

vị Dân-Biểu cũng nhận xét như chúng tôi rằng tình trạng về mặt an-ninh của quận Củ Chi ngày nay sáng tỏ thêm rất nhiều. Lúc trước, chúng ta ra khỏi Saigon đi con đường từ đây lên Tây-Ninh, nếu không có hộ tống nặng, chắc chắn rằng chúng ta không dám đi. Nhưng, ngày hôm nay, chúng ta đi rất dễ dàng và riêng chúng tôi cũng đi đường bộ đó cách đây không bao lâu. Ngoài ra, chúng tôi muốn nói đến một tỉnh chót ở tại miền Hậu-Giang là tỉnh Vĩnh-Binh. Trước khi phát-động chiến dịch xây-đựng Ấp Chiến-lược, tình trạng an-ninh tỉnh Vĩnh-Binh rất là bấp bênh, cũng như tại các quận Trà-Cú, Cầu Ngang (mà ông Quận-Trưởng Cầu-Ngang vừa từ trận) mặc dầu có những hệ thống phòng thủ của nó, nhưng mà luôn luôn cũng có sự xâm nhập của bọn Cộng-phỉ từ ở bên Ba-Xuyên sang qua hoặc từ Kiến-Hòa đến, thành ra vấn đề an-ninh ở tại tỉnh Vĩnh-Binh trước khi có Ấp chiến-lược rất là khó chịu cho chúng tôi. Nhưng từ lúc có Ấp chiến-lược đến nay, tình-trạng an-ninh đã được cải thiện rõ ràng, mặc dầu bọn Việt-cộng bây giờ đã có một kế-hoạch, một kế-hoạch mui-dùi ngay tại tỉnh Vĩnh-Binh để đánh-phá đồn bót, cầu hoặc là những cán-bộ của chúng ta ở trong Ấp chiến-lược hay là phá rối san bằng cho kỳ được những cái Ấp chiến-lược ở tại tỉnh Vĩnh-Binh. Chiến thắng về vang mà chúng tôi xin kể ra đây chắc Quý vị Dân-Biểu cũng biết, là chiến-thắng Mé-Láng vào tháng 3 năm 1962 và mới vừa rồi chiến thắng Tân-Trung vào 9-7-1962 là những bằng chứng hùng biện cho sự thành công của quốc-sách Ấp chiến-lược của tỉnh Vĩnh-Binh nói trên đây. Như vậy, với chiến thuật của ta hành quân lừa địch để lập Ấp chiến-lược, các đơn-vị Việt-cộng đã bị nao núng về tinh thần và bế tắc về chiến-lược. Chúng tôi xin chấm dứt tại nơi đây câu hỏi thứ nhất về Ấp chiến-lược bằng một tài-liệu tịch thu của địch tại Cao-nguyên Trung-phần, chúng tôi có thể nói rõ rằng là tài-liệu tịch thu tại chiến-dịch An-lạc, thung lũng sông « Krôn Lông », Việt-cộng tiết-lộ rằng :

« Âm-mưu đánh phá căn cứ hồng tiêu diệt lực lượng chúng ta đồn dân, cướp sạch, đốt sạch, phá sạch mùa màng, kho tàng, đã rõ. Địch đang ở trong lòng căn cứ của ta...

(Đây là văn-kiện của bọn Việt-cộng — địch đây là chúng ta).

« ...sát bên cạnh chúng ta hằng ngày, đang chủ động thực-hiện từng phần kế-hoạch đề tiến lên thực hiện âm mưu của chúng...

« ... nếu ta vẫn không đánh được địch, để
« địch thực hiện được âm mưu của chúng thì không
« những chúng ta gặp khó khăn trước mắt, mà chúng
« ta gặp khó khăn lâu dài, không riêng gì với địa-
« phương ta mà khó khăn chung cho công-cuộc
« cách-mạng ». (Cách-mạng đây là cách-mạng của
bọn Việt cộng).

Chúng tôi xin qua câu hỏi thứ hai về quốc-
sách Ấp chiến-lược.

Câu hỏi thứ hai có nêu lên : các hương-ước
hiện nay đang áp-dụng tại các Ấp chiến-lược có một
giá-trị thế nào về phương-diện pháp-lý ?

Muốn trả lời câu hỏi này, trước hết cần phải
trả lời các câu hỏi sau đây để cho dễ sáng tỏ hơn
vấn đề.

Hương-ước là tổng hợp những qui ước do
những người dân cùng sống trong một xã, một ấp
đã thỏa thuận lập ra để mà ấn-định :

— tương-quan giữa chánh-quyền xã ấp với
nhân-dân,

— tương-quan giữa người dân ở trong xã,
trong ấp ấy.

Bởi vậy cho nên hương-ước tạo điều-kiện
thuận-lợi cho sự hợp-tác chặt chẽ giữa nhân-dân
và chánh quyền.

Do đó mọi vi phạm hương-ước gồm có hai
mặt : một mặt về hành-chánh và một mặt về cộng-
đồng quốc-gia.

Mặt về hành-chánh là mặt đối với chánh quyền,
bởi vì chánh-quyền chứng-kiến, kiến-thị trong mỗi
một hương ước của Ấp chiến-lược. Đối với chánh-
quyền, đó là một sự vi-phạm căn-bản tở-chức của Ấp
Chiến-lược. Vì việc này, cũng như tôi vừa thưa, có
tánh cách hành-chánh, bởi vậy cho nên Ông Quận-
Trưởng có thể đến đề mà chủ-tọa một Hội-đồng
Bảo-chính cũng như một cái thứ Cour Constitution-
nelle, vì chúng ta coi hương ước cũng như là một
cái Hiến-pháp giữa người dân với nhau và giữa
người dân với chánh-quyền sở-tại. Thành ra muốn
bảo-vệ cái hương-ước thì Ông Quận-Trưởng, một
khi thấy có sự vi-phạm, có thể đương-nhiên đến mà
chủ-tọa một Hội-đồng Bảo-chính để xem xét sự vi-
phạm đó.

Nếu sự vi-phạm này không có đến tai Ông
Quận-Trưởng, bởi vì có thể trong Ấp Chiến-lược,

Ban Trị-sự Ấp được bầu lên và Ban Trị-sự Ấp a-
tùng với những dân trong ấp dẫu dùt không có lộ ra
không có sự thưa gởi đến tai Ông Quận-Trưởng,
thì nếu một khi hay tin có sự vi-phạm, Ông Quận-
Trưởng có thể tự phát khởi đến đề mà xem xét
chủ-tọa cái Hội-đồng Bảo-chính này, để xem xét sự
vi-phạm đó. Như vậy là đối với chánh-quyền.

Còn đối với nhân-dân thì là một sự vi-phạm
những điều cam kết giữa nhân-dân với nhau.

Các biện-pháp chế-tài ghi trong hương-ước có
tính cách kỷ-luật công dân hơn là nhằm mục-đích
trừng-trị. Chúng tôi xin nói thêm là có mục-đích
để cải hóa hơn có mục-đích trừng-trị, bởi vậy cho
nên những biện pháp chế-tài thường được ghi trong
hương-ước gồm có những khoản sau đây :

- 1.— Giải-thích và khuyên-bảo,
- 2.— Cảnh-cáo,
- 3.— Phạt công (tối đa là ba ngày),
- 4.— Liệt vào hạng công dân xấu.

Và như vậy thì chúng tôi đã trả lời câu hỏi về
những biện-pháp chế-tài nào đã được tru-liệu trong
trường-hợp vi-phạm hương ước. Chúng tôi đã trình-
bày trước Quý Vị việc vi-phạm đó có bốn sự trừng-
phạt mà những sự trừng-phạt đó có tính-cách để
cải-hóa hơn là để trừng-trị. Bởi vậy cho nên mọi
sự vi-phạm đều do Hội-đồng Ấp chiến-lược, Hội-
đồng đây là chúng tôi muốn nói đến Hội-đồng Bảo-
chính, nó gồm Ban Trị-sự ấp và Hội-đồng Tư-vấn
hợp lại với nhau. Ở trong Ấp chiến-lược có hai thứ
Hội-đồng : Ban Trị-sự và Hội-đồng Tư-vấn. Một khi
có sự vi-phạm hương ước thì hai cơ-quan này hợp lại
với nhau để mà xét-định và nhân dân ở trong ấp
được phép bình nghị trong sự tôn-trọng luật-pháp.
Bình-nghị là giữa những người đồng đẳng với nhau
đã đồng với nhau ký kết, rồi bây giờ có một người
ở trong ấp vi-phạm hương-ước thì họ cũng sẽ hợp
lại với nhau để xử. Chúng tôi nói đây là « jugement
par ses propres pairs ». Trong trường-hợp đặc-biệt,
Quận-Trưởng sở tại có trách-nhiệm đến nơi trông
nom và kiểm-soát sự tôn-trọng các điều khoản đã
ghi ở trong hương-ước.

Về điểm : « Sự tương-quan giữa hương-ước và
hệ-thống luật-pháp và Hiến-Pháp được quan-niệm
như thế nào? », chúng tôi xin thưa là phải cần hạn-
chế vấn-đề ở trong khuôn-khổ tương-quan giữa
hương-ước và hệ-thống luật-pháp, vì luật-pháp đã
nằm trong khuôn-khổ Hiến-Pháp rồi.

Hệ-thống luật pháp áp-dụng cho tất cả mọi người, nhưng vì tình-trạng bất an-ninh, khả-năng cán-bộ, trình-độ dân-trí của ta, nên chưa có thể áp-dụng đúng mức tận thôn xã như sự mong muốn của Chánh-quyền. Với hương-ước, có thể tạo điều-kiện thuận-lợi để người dân ở tại thôn ấp trực tiếp tham gia vào việc công và quyết-định lấy đời sống của chính mình. Hiểu như vậy, hương-ước bổ-túc cho luật-pháp ở hạ tầng cơ sở của chúng ta.

Mặt khác, hương-ước dung-hòa được cả hai khuynh-hướng của các nước chậm tiến : dân-chủ cởi mở và tập-trung quyền hành (lời của Ông Cố-Vấn). Đem áp-dụng vào thôn ấp, hương-ước thể hiện biện-pháp cách-mạng cần yếu để tiến tới một chế-độ mà trong đó vừa có sự tập-trung quyền-hành trên phương-diện chỉ-huy chiến-lược và vừa có sự phân quyền trên phương-diện điều hành chiến-thuật.

Theo quan-niệm căn bản đó, hương-ước phải :

- triệt-đề tôn-trọng Hiến-pháp và luật-pháp,
- theo đúng nguyên-vọng của đồng-bào,
- bảo-tồn những phong-tục tập quán lành-mạnh ở trong thôn ấp,
- thực-hiện dân-chủ pháp-trị, cộng-đồng đồng-tiến, công-bình xã-hội.

Dầu sao, hương-ước hãy còn mới mẻ lắm, thiết tưởng cần phải có một thời gian áp-dụng để rút kinh-nghiệm mới có thể nghiên-cứu toàn-diện vấn-đề này ngõ hầu ấn-định rõ rệt hơn vị trí của nó trong toàn bộ hệ-thống luật-pháp.

Về câu hỏi thứ ba : « Các Ấp chiến-lược có tư cách pháp nhân tự trị không ? »

Hiện nay, xã của chúng ta vẫn là đơn-vị hành-chánh căn-bản như Dự số 57-A ngày 24-10-1956 đã ấn-định. Ấp chiến-lược mặc dầu đã thiết-lập hay những ấp thường nghĩa là chưa chiến-lược-hóa, chưa được nhìn nhận có tư cách pháp nhân. Chúng tôi muốn nói ngày hôm nay và hiện bây giờ tại Ủy-Ban Liên-Bộ Đặc-Trách Ấp Chiến-Lược, Ông Cố-Vấn đã chỉ-thị cho Bộ Nội-Vụ hãy phối-hợp với các cơ-quan bạn để nghiên-cứu vấn đề đặt Ấp chiến-lược thành một cấp bậc hành-chánh chánh-thức. Bởi vì theo tôn ý của Ông Cố-Vấn : quốc-sách Ấp chiến-lược mới vừa phát-huy trong vòng 8 tháng đến 10 tháng nay thì như vậy còn mới mẻ quá, mà muốn đặt ra một quốc-gia chế-độ gì thì cần phải để cho thời gian lâu lâu mới xác nhận để rõ hơn thiết, và phải để cho nó được tiến-hóa trước đã. Theo

tôn ý của Ông Cố-Vấn phải để « évolution » đi trước, mới có thể đặt luật-pháp, ra văn-kiện chánh-thức để nhìn nhận.

Bây giờ chúng tôi xin trả lời câu hỏi : Nếu có tư cách pháp nhân tự-trị của Ấp chiến-lược thì cần phải có đạo-luật hay là một sắc-lệnh để xác-định tư-cách ấy không ?

Hiện bây giờ, về câu hỏi này, chúng tôi xin thưa rằng không thành vấn đề, vì Ấp chiến-lược hiện giờ không có tư-cách pháp nhân. Sau này, nếu xét cần ban tư-cách pháp-nhân cho ấp chiến-lược lẽ dĩ-nhiên phải có một văn-kiện chánh-thức để xác định tư-cách pháp-nhân ấy.

Về vấn-đề Quý Vị Dân-Biểu có đặt câu hỏi cho chúng tôi là vấn-đề : Ngân-sách của Ấp chiến-lược được giải-quyết như thế nào ?

Chúng tôi xin trả lời : Ấp chiến-lược không có Ngân-sách riêng biệt mà chỉ có quỹ đặc-biệt thuộc loại ngoại ngân-sách để dùng vào việc xây-dựng Ấp chiến-lược mà thôi.

Tùy mỗi một nơi, quỹ này có những tài nguồn kê như sau :

- 1) Tiền của nhân-dân tự nguyện đóng góp.
- 2) Các khoản phạt vạ (phạt vạ đã có trong hương ước).
- 3) Các nguồn lợi tự-túc (đã có từ trước khi các ấp được chiến-lược-hóa).
- 4) Hiến-điền của các nhà hảo-tâm.
- 5) Huê lợi công-điền, công-thồ, hoa-chi vãn vãn... (do Ngân-sách xã phân chia lại).

Quỹ của Ấp chiến-lược chỉ được sử dụng vào những công cuộc và công việc có tính cách ích-lợi chung của ấp mà thôi.

Sự chi thu phải được phê-biến rộng-rãi để cho mọi người hiểu biết và việc quản-trị thì do Ban Trị-sự Ấp đảm nhận hay là do Hội-đồng xã cùng Ông Quận-Trưởng kiểm-soát.

Hiện bây giờ chúng tôi đang nghiên-cứu các thể thức đã ủy ngân một số lớn từ ở cấp Trung-ương xuống tỉnh, tỉnh xuống quận và bây giờ chúng tôi nghiên-cứu thể-thức để ủy-ngân từ cấp quận xuống cấp xã hay là xuống thẳng tại cấp Ấp chiến-lược để các Ấp chiến-lược có phương-tiện hoạt-động hữu-hiệu hơn.

Về câu hỏi thứ tư là: « số tiền 300 triệu dự liệu ở Chương chi-phí chung dự-thảo Ngân-sách 1963 sẽ được dùng vào những công-tác nào? »

Trước khi trình-bày sự dự-liệu của chúng tôi tại Hội-Đồng Liên-Bộ Ấp Chiến-Lược về số tiền 300 triệu này, chúng tôi xin đặt lại một vấn-đề đề trình cho Quý Vị Dân-Biểu tại Quốc Hội được rõ. Trước kia Tổng Nha Ngân-Sách và Ngoại-Viện vì vấn-đề muốn cho nó dễ dàng tiện lợi, nên chỉ ghi số tiền 300 triệu này ở Chương Chi-phí chung của dự-thảo Ngân-sách 1963. Theo tôn ý của Ông Cố-Vấn Chính-Trị thì như vậy, nếu ghi vào Chương Chi-phí chung thì không có làm cho người ta và dân chúng ngó thấy rõ rằng cái số tiền dự-trù trong Ngân-sách 1963 cho quốc-sách Ấp Chiến-Lược là một quốc-sách quan-trọng ngày hôm nay, trong hiện tại nó sẽ định cái sự sống còn của một chế-độ. Theo tôn ý của Ông Cố-Vấn, nếu đề trong Chương Chi-phí chung thì không có thấy rõ. Ý của Ông Cố-Vấn muốn chúng ta nhấn mạnh về quốc-sách Ấp chiến-lược thì xin đề-nghị nếu có thể được, với Quý Vị Dân-Biểu và Quốc-Hội, cho ghi số tiền 300 triệu này trong dự-thảo Ngân-sách 1963 trong một Chương Mục riêng đề cho ngó thấy rõ ràng hơn.

Bây giờ chúng tôi xin trình-bày câu hỏi này. Trong năm 1963 thì chúng tôi sẽ có lối 5.000 Ấp chiến-lược và Ấp chiến-đấu được dự-trù thiết-lập. Số tiền 300.000.000\$ này sẽ được dùng để trợ-cấp cho lối 3.000 Ấp trong tổng số nói trên mà thôi, vì trong khoảng thời gian từ tháng 3 cho đến tháng 9 năm 1963, trong lúc mà các ngân-khoản viện-trợ của Mỹ về tài-khoá 1962 và 1963 đã cạn hết rồi, và các ngân-khoản viện trợ kế-tiếp của Mỹ trong tài-khoá sắp tới nghĩa là từ 1-7-1963 thì chưa kịp giải-tỏa; mà nếu có giải-tỏa, thì lấy kinh-nghiệm, luôn luôn sẽ được giải-tỏa chậm trễ. Bởi vậy cho nên phải cần dùng số tiền 300.000.000\$ này để mà xài và giúp đỡ cho 3.000 Ấp trong số 5.000 Ấp dự-trù thiết-lập cho năm 1963 để khỏi bị gián đoạn. Tất cả các sự trợ-cấp này đều có tính cách đầu-tư, đầu-tư cho thôn ấp và nhằm mục-đích tăng-gia lợi-tức cho các ấp nói trên, giúp đỡ vào việc phát-triển kinh-tế của Ấp chiến-lược bằng cách mua thực-phẩm phát lại cho đồng-bào mua tại chỗ, huấn-luyện các cán-bộ có trách-nhiệm thi-hành quốc-sách Ấp chiến-lược.

Chúng tôi xin kể thêm chi-tiết về ba khoản vừa nói trên. Trong chi-tiết thì tại Ủy-Ban Liên-Bộ Đặc-Trách Ấp Chiến-Lược đã có dự-trù trợ cấp cho mỗi gia-đình nghèo túng cần phải dời nhà bởi vì

lập Ấp chiến-lược, theo nguyên-tắc thì tránh sự dời nhà càng nhiều càng hay. Tuy nhiên, trong thực-tế, chúng tôi có thể thừa rằng, sự dời nhà cũng có một đôi khi cần-thiết, nhưng mà chỉ dời với tầm gần, không có tầm xa.

Trái lại với Ấp chiến-đấu thì sự tập trung dời nhà đó là phần chính, thế nào cũng phải dời, vì những nhà ở rời rạc dễ bị bọn Việt-cộng xâm nhập dễ mà lấy tiền, hoặc khủng-bố, bắt thanh-niên đi theo, sung vào những bộ đội của chúng, hay những nhà đó ở gần các mặt khu của bọn chúng mà chúng dùng để làm nhân-vật lực khiêng vác, hoặc là trồng lúa làm kinh tài cho chúng. Thành ra lập Ấp chiến-đấu thì nguyên-tắc phải gom dân cho thật nhiều, nguyên-tắc chánh là phải gom dân, và gom như vậy là phải gom thật là dài tầm, gom rất xa, có thể nói trên 10 cây số; vì vậy chúng tôi trong Ủy-Ban Liên-Bộ Đặc-Trách Ấp Chiến-Lược, Ông Cố-vấn có chỉ thị, là phải cần trợ cấp cho những gia-đình nghèo buộc lòng phải dời nhà, và mỗi một nhà dời như vậy thì được trợ cấp 4.000\$: 2.000\$ để dời nhà, và 2.000\$ để mua thực phẩm giúp cho họ sống để họ thiết-lập lại cái nhà của họ được dời đi và cho họ có chỗ trồng-trọt, dựa vào đó ăn mà trồng trọt chung quanh nhà để có thể gây cơ-sở lại. Như vậy 4.000\$ cấp cho mỗi một nhà được dời, nhân với con số 15 gia-đình con số 15 là con số tối đa cần phải dời mà chúng tôi tính chung cho mỗi Ấp chiến-lược, nhân với số 3.000 ấp thành 180.000.000\$.

Khoản thứ nhì là huấn-luyện cán-bộ xây-dựng Ấp chiến-lược. Việc huấn-luyện cho họ như vậy thì mỗi một ngày phải cấp 25\$ về hỏa thực, và trong mỗi một đoàn cán-bộ có 10 đoàn-viên, mà phải cần dùng cho tới 1.000 đoàn, huấn-luyện như vậy trong 15 ngày thì tổng-cộng phí tổn là 11.250.000\$.

Ngoài việc huấn-luyện, lại phải cần trang bị một ít cho các cán bộ này để có đủ phương tiện hoạt-động, mỗi một đoàn trang bị là 1.200\$ tối thiểu, và cho 1.000 đoàn, mà trong mỗi một đoàn có 10 đoàn viên thì tốn kém là 12.000.000\$.

Ngoài ra phải cần huấn luyện thanh-niên chiến đấu bởi vì, như Quý vị cũng biết là chúng ta phải chuyển từ cái thể phản du-kích sang cái thể du-kích, mà cái thể phản du-kích hiện bây giờ thì chúng ta đương dùng Dân-Vệ, hay là chúng ta đương dùng lực lượng nhân dân võ trang như ở miền Trung nhờ sự giúp đỡ về phương tiện hay là vũ khí của Phái-bộ Viện-trợ Mỹ. Tuy nhiên, lần lần cái phương-tiện đó phải bớt, cái sự viện-trợ phải giảm,

thành ra nếu chúng không có chuyên từ cái thể phản du-kích sang du-kích thì chúng ta sẽ phải trực thuộc viện-trợ của ngoại bang không biết giờ nào ra khỏi được. Vì vậy chúng ta phải tiến tới cái vấn đề nhân dân võ trang. Hễ nói đến nhân dân võ trang thì chúng ta phải lo làm sao cho anh em thanh-niên được huấn luyện quân-sự đầy đủ để có thể được võ trang, và đảm nhiệm cái phần an-ninh ở trong thôn ấp của mình thay thế cho Dân-Vệ, Bảo-An. Huấn luyện thanh-niên chiến đấu như vậy thì mỗi Ấp huấn luyện 20 thanh-niên trong 15 ngày, mỗi ngày 25\$ cho mỗi thanh-niên, mà 3 ngàn Ấp cho 20 thanh-niên mỗi Ấp trong 15 ngày thì tốn kém tất cả 22.500.000\$.

Trái lại hiện bây giờ chúng ta phải huấn-luyện cán bộ của chúng ta ở tại các Ấp chiến lược ; chúng ta đã cử họ làm việc trong Ban Trị-sự hoặc với chức vị Chủ-Tịch hoặc ủy-viên tài-chánh, hay là ủy-viên hành-chánh, hoặc là ủy-viên thanh-niên kiêm luôn an-ninh. Như vậy mỗi Ấp, nếu Ấp nhỏ thì ba người trong Ban Trị-sự, Ấp lớn năm người, lấy bổ đồng 4 người trong một Ấp phải huấn luyện trong 15 ngày cho họ biết nhiệm vụ của họ như thế nào. Với 25\$ một ngày cho 3 ngàn Ấp, cho 4 người mỗi Ấp thì trong 15 ngày tốn hết 4.500.000\$. Còn lại chúng tôi cũng dự trù trợ cấp cho các Ấp lúc mới thành lập. Các Ấp này dự trù lấy bổ đồng 20.000\$ cho mỗi Ấp ; 20.000\$ này là ngoài cái sự giúp đỡ về vật-liệu của chúng tôi như giầy kẽm gai, đinh, cột sắt, tôn chằng hạn, và phải giúp đỡ ở tại chỗ cho đồng bào có thể mua tre làm bàn chông v. v. . . như vậy thì phải tốn 20.000\$ bổ đồng cho mỗi Ấp chiến-lược, mà 3.000 Ấp là 60.000.000\$.

Còn lại linh tinh, chúng tôi để lại trong số 300.000.000\$ mà Quý Vị đã ghi trong dự thảo Ngân-sách 1963, còn lại 9.750.000\$ để làm linh-tinh, để làm những cái chi phí bất thường.

Tổng-cộng tất cả những khoản kể trên chúng tôi đã nêu lên là 300.000.000\$.

Còn về vấn đề đóng góp của nhân-dân vào việc xây dựng Ấp chiến-lược được quy-định như thế nào ?

Trên nguyên-tắc tất cả sự đóng góp đều do nhân-viên bình-nghị, giá-biểu phải được ghi vào hương-ước.

Theo hương-ước mẫu :

— Về tiền bạc mỗi người dân chỉ đóng từ 50\$ tới 100\$.

— Về nhân công, mỗi người dân chỉ góp công từ 5 tới 10 ngày (hạng tuổi từ 18 tới 60), và trong một năm không thể quá 100\$ và 10 ngày công. Chúng tôi nói đây là nói chung theo mẫu hương ước có ghi những khoản như vậy, tuy-nhiên trong thực-tế tại Hội-Đồng Liên-Bộ Ấp Chiến-Lược chúng tôi cũng có xét những trường hợp có tính-cách đặc biệt như là những tỉnh nào mà đất rộng thưa dân, tỉ như tỉnh Quảng-Đức chẳng hạn, dân trong đó chỉ là dân Dinh-diền, hay đồng-bào Thượng mà dân Dinh-diền cũng như đồng-bào Thượng đều nghèo tất cả nên sự đóng góp không có là bao. Vả lại, không có lẽ vì dân thưa ít người mà lại bắt họ phải đi làm nhân-công hơn số 10 ngày như đã ấn-định trong hương ước. Bởi vậy nên đặc-biệt, Ông Cố-Vấn Chính-Trị, do lời đề-nghị của chúng tôi, đã chấp-thuận cho những tỉnh như vậy, (trường hợp của Quảng-Đức) có đất rộng người thưa, được phép truất quỹ của Ấp chiến-lược mà luôn luôn được ủy-ngân từ hạng mỗi một triệu, và sau khi được chứng nhận một triệu đó, hay là nửa triệu đã xài thì được cấp thêm cho 1 triệu khác, dùng quỹ 1 triệu đó để trả tiền cho nhân-công. Đặc-biệt mấy tỉnh như vậy có thể trả tiền bằng bạc.

Trong trường-hợp đặc-biệt có sự chấp-thuận của Tòa Đại-Biểu Chánh-Phủ sở tại (về tiền) và của Ông Quận-Trưởng (về nhân-công), thì Ban Trị-sự Ấp có thể kêu gọi sự giúp công thêm và nhận tiền do các nhà hảo-tâm quyn tặng, quyn hơn số giá biểu đã định trong hương-ước mà chúng tôi đã trình bày trên đây. Sau một thời-gian từ tháng 3, tháng 4, 5, 6, tới tháng 7 thì cái sự đóng góp của người dân để xây dựng Ấp chiến-lược đã có nhiều sự kêu ca là đóng góp quá mức hoặc có sự thâm-lạm bỏ túi do nơi cán-bộ chúng ta. Bởi vậy cho nên, kể từ tháng 7 thì Ông Cố-Vấn Chính-Trị có chỉ-thị cho chúng tôi viết các Thông-tư về tất cả các Quận, Tỉnh, Xã, và Ấp, cấm hẳn không cho thầu góp tiền bạc của nhân-dân nữa, nghĩa là mặc-dầu ở trong hương-ước có ghi cái số có thể thầu từ 50\$ cho đến 100\$ nhưng mà tạm-thời bây giờ, từ tháng 7, chúng tôi đã cho tạm ngưng, không cho thầu nữa. Không cho thầu nữa là bởi vì lúc trước muốn làm cho thiệt lẹ, muốn thiết-lập Ấp chiến-lược cho thiệt lẹ, mà lúc đó Ngân-sách Quốc-gia chỉ giúp đỡ có 100 triệu. Vì lúc đó đang ở giữa thời-gian thi-hành Ngân-sách nên không có tiền hơn nữa để giúp quốc-sách Ấp chiến-lược. Trong khi chờ đợi số tiền 730 triệu của Viện-trợ Mỹ đặc-biệt giúp vào quốc-sách Ấp chiến-lược cho tới tay chúng ta, thì buộc lòng trong thời-gian từ tháng 4 đến tháng 7, phải kêu gọi sự đóng góp của tất cả mọi người dân ở trong Ấp chiến-lược. Nhưng từ tháng 7 tới giờ, nhờ có số 100 triệu của

Ngân-sách Quốc-gia, và từ tháng 11 cho tới tháng 12, đều đều chúng tôi đã ký kết một dự-án cho mỗi một Tỉnh với viện-trợ Mỹ, bổ-đồng cho mỗi một Tỉnh, tùy theo Tỉnh lớn, Tỉnh nhỏ, tùy theo số Ấp chiến-lược nhiều hay ít, tùy theo dân số đông hay không, thì bổ-đồng mỗi một Tỉnh ở trong mỗi một dự-án ký-kết giữa Việt và Mỹ thì chung chung từ 10 triệu cho tới 20 triệu. Ngoài những các chiến-dịch, như chiến-dịch Hải-Yến ở tại Phú-Yên thì tới 42 triệu, chiến-dịch Bình-Minh ở tại Bình-Dương khác nữa, chiến-dịch Phụng-Hoàng ở tại Quảng-Ngãi và đây cái chiến-dịch ở tại Bình-Định thì có những số tiền nhiều hơn, bởi vì tại nơi đó những chiến-dịch đó nó không nằm trong số 730.000.000\$ của Mỹ viện-trợ đặc-biệt, mà nằm ở trong số tiền đối giá, cái fonds de contre-partie. Bởi vậy cho nên sự giúp đỡ của các chiến-dịch Hải-Yến, Phụng-Hoàng v. v. . nó được nhiều hơn số 10 triệu tới 20 triệu là cái số tiền chi-phí chung cho mỗi một Tỉnh trong mỗi một dự-án. Trước đây trong trường-hợp có thầu, các Ấp chiến-lược phải giữ 3 cuốn sổ đề mà kiểm-soát cho dễ-dàng. Một cuốn sổ đề thầu tiền, một cuốn sổ đề thầu những tặng vật, như giấy kềm gai chẳng hạn, hoặc là bàn chông, hoặc là đinh, và một cuốn sổ đề ghi nhận nhân-công và mọi việc thầu nhận đều phải ghi vào biên-lai có tồn-cần, đề tiệp việc kiểm-soát. Ngoài ra mỗi Tỉnh còn thành-lập một Ủy-Ban kiểm-soát riêng, với nhiệm-vụ là kiểm-soát cái việc thu và việc chi và công-bố danh sách những người đóng góp và các khoản chi ngõ hầu tránh mọi thắc-mắc trong dư-luận quần chúng.

Thưa Ông Chủ-Tịch,

Thưa Quý Vị Dân-Biểu,

Đến đây chúng tôi đã trình-bày xong các vấn-đề đã được nêu lên về phạm-vi Ấp chiến-lược.

(Vỗ tay)

Ô. CHỦ-TỊCH.— Chúng tôi xin mời Ông Bộ-Trưởng vui lòng giải-thích về vấn-đề thứ hai về hạm heo, về lò heo Chánh-Hưng. Ông Bộ-Trưởng còn 10 phút và nếu Ông Bộ-Trưởng vui lòng tiếp tục thì chúng tôi rất đồng ý.

Ô. BỘ-TRƯỞNG NỘI-VỤ.— Về vấn-đề Quý Vị Dân-Biểu đã nêu lên về hạm heo Chánh-Hưng, câu hỏi thứ nhứt :

Bộ đã có những biện pháp gì để thúc-dẩy việc trừng trị các thủ-phạm hạm heo và các nhân viên kiểm-soát hời mại quyền thế ?

Trước khi trả lời câu hỏi của Quốc-Hội, chúng tôi xin phác họa sơ-lược tổ-chức của lò thịt Chánh-Hưng đề Quý Vị Dân-Biểu có một ý-niệm rõ rệt về các vụ phạm pháp đã xảy ra, và phạm vi thẩm quyền của Bộ Nội-Vụ. Tổ-chức lò thịt Chánh-Hưng gồm có ba bộ phận :

Ban Giám-đốc Lò thịt

Ban Quản-lý thuế sát sinh và Láng heo đối-chứng.

1.— Ban Giám-đốc Lò thịt.

Lò thịt Chánh-Hưng được điều khiển do một Ban Giám-đốc gồm có :

— 1 Bác-Sĩ Thú-Y, Giám-Đốc Lò thịt

— 1 Tổng Giám-Thị, phụ-trách kiểm-soát nhân-viên Lò thịt và việc bán thịt lậu.

— 1 Trưởng Phòng Kiểm-soát Thú hạ thịt, trông nom việc hạ thịt :

Ban Giám-đốc lại có nhiệm-vụ :

— Kiểm-soát số gia-súc từ các tỉnh chở đến ;

— Kiểm-soát vệ-sinh gia-súc trước và sau khi hạ thịt.

Ban Giám-đốc trực thuộc Đô-Trưởng về phương-diện hành-chánh và Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn về phương-diện chuyên-môn.

2.— Ban Quản-lý thuế sát-sinh.

Ban Quản-lý này trực thuộc Tòa Đô-Chánh và có trách-nhiệm thầu thuế sát-sinh đề sung vào Ngân-sách Đô-Thành. (Thuế này từ trước tới nay không hề bị thâm lạm).

Bên cạnh, có Ty Thuế Giám-Thâu phụ-trách thầu thuế tiêu thụ thịt cho Ngân-sách Quốc-gia. Ty này hiện trực-thuộc Nha Tổng Giám-Đốc Thuế-Vụ.

3.— Láng heo đối chứng.

Việc phân-phối heo cho các láng, thớt-viên và các tỉnh miền Đông do Quản-lý Láng heo đối chứng phụ-trách. Quản-lý là nhân-viên của Tòa Đô-Chánh biệt phái và làm việc dưới sự kiểm-soát của ban Quản-trị láng heo đối-chứng. Trong ban Quản-trị có hai Hội-viên Hội-đồng Đô-thành và đại-diện Bộ Kinh-Tế.

Như Quý Vị Dân-Biểu có thể nhận thấy tổ-chức vừa trình-bày có liên-quan tới nhiều cơ-quan rất khác nhau. Trong phạm-vi thẩm-quyền của Bộ Nội-Vụ, tôi xin trân-trọng trình-bày trước Quốc-Hội về những vấn-đề mà Quý vị Dân-Biểu đã nêu lên.

Từ trước tới nay, có 3 vụ lạm dụng tại lò thịt Chánh-Hưng.

Vụ thứ nhất xảy ra năm 1959, là một vụ thâm lạm công quỹ, nghĩa là thiếu thuế tiêu thụ thịt do Phạm-văn-Thung, thư-ký hành-chánh thượng hạng ngoại hạng, chủ-động.

Vụ thứ hai, xảy ra vào khoảng tháng 5 năm 1961 là một vụ thao túng thị-trường thịt heo do một số gian thương chủ-động bằng cách dẫu heo và đem bán lên ở ngoại-ô Đô-thành với giá chợ đen. Trong vụ này có ba nhân-viên Đô-thành bị liên-can.

Vụ thứ ba xảy ra vào tháng 7-1962, là một sự gian lận trong việc cân heo bán lại cho các chủ thớt thịt, do 6 nhân-viên cân-heo của Láng heo đối chứng phạm phải.

Đối với tất cả 3 vụ, Tòa Đô-Chánh cũng như Bộ Nội-Vụ, trong phạm-vi thẩm-quyền của mình, đều đã cho điều-tra truy-lố trước Tòa-án xin áp-dụng biện-pháp trừng-trị thích-nghi.

Chúng tôi xin trình-bày trong chi-tiết 3 vụ án này.

Vụ án thứ nhất, trong phiên xử ngày 20 và 21-4-1960, Tòa Thượng Thẩm Đại-Hình Saigon đã tuyên án Phạm-văn-Thung và các đồng-phạm như sau :

— Phạm-văn-Thung, thư-ký thượng-hạng ngoại-hạng, tử-hình và tịch-thu tài-sản ;

— Dương-văn-Thắng, thư-ký đánh máy thượng-hạng, tử-hình và tịch thu tài-sản ;

— Nguyễn-văn-Mùi, thư-ký hành-chánh thượng hạng ngoại hạng 20 năm khổ sai, cũng tịch-thu tài-sản ;

— Nguyễn-văn-Quới, phụ-tá-viên, 5 năm khổ sai, tịch-thu tài-sản ;

— Trần-văn-Tài, phụ-tá-viên, 10 năm tù, tịch-thu tài-sản ;

— Nguyễn-văn-Hưng, phụ-tá-viên, 5 năm tù cũng tịch-thu tài-sản ;

— Phạm-văn-Dị, thu-ngân-viên phụ-động, 5

năm tù, tịch-thu tài-sản ;

— Nguyễn-văn-Châu, Trưởng xưởng, 2 năm tù

— Dương-văn-Nữ, Kiểm-sự Canh-nông, 2 năm tù

— Nguyễn-thị-Sơn, thư-ký công nhật, 3 năm tù treo.

— Phạm-văn-Ngọc, tài-xế Công-chánh, 2 năm tù treo.

— Trần-văn-Xương, Phụ-tá-viên, 4 năm tù.

— Lý-Xứng, Phụ-tá-viên, 4 năm tù.

— Nguyễn-văn-Úc, Phụ-tá-viên, 4 năm tù.

— Nguyễn-văn-Hai, Phụ-tá-viên, 4 năm tù.

— Hứa-văn-Lai, Phụ-tá-viên, 4 năm tù.

Còn lại hai ông Nguyễn-văn-Bá, Tham-sự Hành-chánh và Nguyễn-hồng-Hoa, Phụ-tá-viên, đã chết trong thời gian giam giữ.

Ngoài ra có 3 nhân-viên thuộc Tổng Nha Thuế.Vụ (Bộ Tài-Chánh) cũng bị kết án là :

— Lương-đăng-Đệ, Giám-sự Hành-chánh khổ-sai chung-thân.

— Huỳnh-văn-Trân, Kiểm-soát-viên Thuế-Vụ khổ-sai chung-thân.

— Trần-văn-Én, thư-ký 5 năm tù treo.

Hiện nội bọn còn đang thụ hình. Riêng về trường hợp Phạm-văn-Thung thì đơn xin ân-xá tử-hình của đương sự còn đang chờ xét theo thủ tục luật định.

Còn về mặt hành-chánh thì tất cả các đương sự, nếu là nhân-viên chánh-ngạch đều bị cách chức, và nếu là nhân-viên ngoại ngạch thì đều bị sa-thải.

Vụ thứ hai của lò thịt Chánh-Hưng có cả thảy 3 nhân-viên tùng-sự tại Tòa Đô-Chánh bị liên can, hiện đang bị giam-cửu chờ Tòa-án xét xử, và tất cả đều bị tạm cách chức hoặc sa-thải về mặt hành-chánh, trong đó có :

— Huỳnh-kim-Sanh, Thú-y-sĩ tạm cách chức không lương từ 22-11-1961.

— Trương-văn-Lợi, Tùy-phái, tạm cách chức từ 17-11-1961.

— Lê-văn-Bạc, nhân-viên vệ-sinh, sa-thải từ 22-11-1961.

Ngoài ra có 3 nhân-viên đang ở trong tình-trạng tại ngoại hầu tra, hiện đã cho nghỉ việc:

— Trần-văn-Chi, Đốc-phủ-sứ đặc hạng hồi hưu, lưu-dụng khế-ước.

— Nguyễn-văn-Đặng, Phó Thăm-sát-viên Cảnh-sát cuộc Quận 8.

— Nguyễn - văn - Nghiêm, Phó Thăm-sát-viên Cảnh-sát cuộc Quận 8.

Vụ thứ 3 là vụ chốt, thì có tất cả 6 nhân-viên của Láng heo đối chứng bị liên-can trong vụ này đều đã bị sa-thải:

— Đàm-Phước tự Phúc

— Nguyễn-văn-Tâm

— Trần-văn-Hiếu

— Nguyễn-văn-Chất

— Lê-văn-Nghĩa

— Bùi-văn-Thùng.

Nội-vụ cũng đã được Cảnh-sát lập biên-bản và giải Tòa ngày 2-10 và ngày 22-10-1962.

Câu hỏi thứ nhì của Quý Vị Dân-Biêu là: Tòa Đô-Sảnh đã có những biện-pháp gì để tổ-chức lại việc quản-trị và thu thuế ở Lò heo Chánh-Hưng, ngõ hầu tránh nạn hạm heo khỏi tái diễn.

Chúng tôi xin trình-bày rằng các biện-pháp sau đây đã được Tòa Đô-Chánh cho áp-dụng để cải-thiện việc quản-trị lò heo Chánh-Hưng:

Về tổ-chức. — Việc kiểm-soát đã chặt-chẽ hơn trước nhờ sự thiết-lập một vòng đai kiểm-soát liên-tục từ khi súc vật vào lò thịt cho đến khi ra lò:

a) Kiểm-soát số heo đến lò thịt.

Khi xe tới lò thịt:

— Lái heo phải khai trình số heo đã chở cho Phòng Kiểm-soát và xuất trình chứng-chỉ kiểm-dịch do Ty Mục-Súc Tỉnh cấp.

— Một cảnh-sát-viên đến chứng-kiến việc xuống heo và ghi vào tờ khai nạp cho Phòng Kiểm-soát để phối kiểm (Biện-pháp này tránh được sự toa rập giữa lái heo và cảnh-sát-viên).

— Phòng Kiểm-soát lập danh-sách các lái heo và bảng kê số heo chở tới lò. Láng heo đối chứng nhận bảng kê số xe về để phân-phối.

b) Phân-phối heo. — Láng heo đối-chứng giữ từ 100 đến 300 con để bán ra, ký dư chia lại cho các láng tư-nhân bằng cách bắt thăm để tránh sự thiên-vị của nhân-viên Láng heo đối-chứng đối với Láng heo tư-nhân. Sau đó, Láng heo ghi số thứ tự, và trọng-lượng trên mỗi con heo để thốt-viên bắt thăm.

d) Cạo heo.

Trước khi heo vào lò cạo:

— 6 nhân-viên kiểm-soát giấy vào cửa, đóng dấu hủy, giữ phần kiểm-soát, và trao phần còn lại cho thốt-viên để nạp thuế.

— Phòng thuế sát sinh (của Đô-Thành) thu thuế, cấp biên lai trắng và giữ lại phần giấy trình nộp thuế.

— Phòng thuế tiêu-thụ (của Ngân-sách Quốc-gia) chiếu theo biên-lai trên, thu thuế tiêu-thụ và cấp biên-lai đỏ.

— Hết giờ, 6 nhân-viên gác cửa kiểm điếm số giấy vô cửa để tổng kết số heo vô lò, và lập tờ khai nộp cho Phòng Kiểm-soát để phối kiểm với số heo đã nộp thuế do hai Phòng thuế khai trình.

— Để ngăn ngừa heo nhảy dù được cho vào cạo bằng giấy cũ, ngoài biện-pháp đóng dấu hủy, giấy phép còn thay đổi màu mỗi ngày trong tuần.

d) Các biện-pháp khác.

Ngoài các thề-thức nêu trên, Tòa Đô-Chánh còn cho áp-dụng các biện-pháp tổng-quát kể sau:

— Kiểm-soát số lượng, giá cả và vệ-sinh thịt heo ngay tại chợ Saigon, để ngăn ngừa việc bỏ mối dọc đường, bán quá giá, và tránh sự thông-đồng giữa nhân-viên khám thịt và thốt-viên để cho ra thịt bệnh.

— Kiểm-soát heo xuất thị đi các tỉnh miền Đông và miền Trung do Tiều-ban Quản-trị Láng heo đối chứng phụ-trách.

— Tăng-cường rào dậu và canh-gác chung quanh lò heo ngày và đêm để ngăn ngừa những vụ chở heo lên qua sông, lục-soát các cống rãnh, mương hồ, thùng cây, gác lảng để ngăn-ngừa các vụ giấu heo, kiểm-soát kỹ-lưỡng việc dùng con niêm, và kiểm-soát chặt-chẽ thịt bị tịch-thâu vì heo bệnh.

Về nhân-viên, lề-lối làm việc được sửa đổi bằng những sự luân phiên và thuyên-chuyển nhân-

viên, nhằm mục-dịch tránh sự mua chuộc các nhân-viên.

Về truyền-chuyên thì từ ngày xảy ra các sự lạm-dụng, những nhân-viên từng sự tại Lò heo đã được truyền-chuyên qua nhiều đợt.

Đợt 1 (tháng 9-1961) : 3 nhân-viên vệ-sinh và một kiểm-điểm-viên.

Đợt 2 (tháng 5-1962) : 2 nhân-viên.

Đợt 3 (tháng 9-1962) : 6 cảnh-sát-viên.

Để thay thế, Tòa Đô-Chánh đã bổ-nhiệm nhiều nhân-viên mới, có bảo-đảm hơn về hạnh-kiểm như đã bổ-nhiệm 2 Kiểm-sự thú-y và 3 nhân-viên vệ-sinh.

Việc luân-phiên trong nhân-viên thì các nhân-viên vệ-sinh gồm có 6 người, được chia ra làm 2 toán, mỗi một toán do một Kiểm-sự thú-y điều-khiển. Cứ mỗi tuần thì hai toán đổi khu-vực kiểm-soát với nhau, khu-vực A ra khu-vực B, khu-vực B ra khu-vực A. Ngoài ra, cứ mỗi tháng còn có sự thay đổi nhân-viên từ toán này sang toán khác để tránh sự toa-rập giữa người trong toán.

Các kiểm-điểm-viên gồm có 3 toán, mỗi toán 3 người. Cứ mỗi tháng 3 toán đổi khu-vực kiểm-soát với nhau (A, B và nhà mổ trâu bò). Ngoài ra, mỗi tháng, còn có sự thay đổi nhân-viên của toán này sang qua toán khác.

Sau đây, để kết-luận, chúng tôi trình-bày sự nhận-xét chung của chúng tôi về vấn-đề lò heo Chánh-Hưng.

Các vụ phạm-pháp đã xảy ra đều có tính-cách riêng, không giống nhau. Các mảnh khóc của bọn gian-thương biến thể không ngừng, do đó các biện-pháp kiểm-soát chặt-chẽ thi-hành sau một vài vụ lạm-dụng đầu tiên tuy rất hiệu-nghiệm nhưng không có dịp điều-hành trong vụ kế-tiếp.

Các cấp hữu-trách đã được chỉ-thị nên đề-cao cảnh-giác về phương-diện này và cải-tiến không ngừng lề-lối kiểm-soát ngõ hầu tránh những tệ-đoan nói trên tái diễn.

Chúng tôi đã trả lời cho Quý Vị vấn-đề lạm-dụng tại lò heo Chánh-Hưng.

(Vỗ tay)

Ô. CHỦ-TỊCH.— Tôi xin cảm ơn Ông Bộ-Trưởng Nội-Vụ.

Nhận thấy rằng Ông Bộ-Trưởng Nội-Vụ đã giải-thích trên một giờ đồng-hồ và rất đầy đủ các vấn-đề đã được các vị Dân-Biểu nêu lên về Ấp Chiển-lược cũng như về vấn-đề lò heo Chánh-Hưng, như vậy, chúng ta áp-dụng đúng theo thời-gian qui-định bởi điều 47 của Hiến-Pháp.

Chúng tôi một lần nữa, thay mặt Ban Chủ-tọa, xin cảm ơn Ông Bộ-Trưởng đã giúp Quốc-Hội thêm những yếu-tố đầy đủ hơn để cứu-xét Ngân-sách Quốc-gia tài-khoá 1963.

Đến đây, chúng tôi xin ngưng nhóm phiên họp sáng nay, và xin nhắc các Bạn Đồng-Viện, chúng ta sẽ họp lại chiều nay để thảo-luận và biểu-quyết về ngân-sách các Bộ kế tiếp.



Tạm ngưng nhóm : 11 giờ 55

Tái nhóm : 16 giờ 47



BIÊN-BẢN QUỐC-HỘI

SỐ : 18/168

NIÊN-KHÓA 1962

KHÓA II

Phiên họp khai mạc : 16 giờ 47

Ngày 1 - 12 - 1962

..

Chủ-tọa phiên họp : Ông Trương-vĩnh-Lễ

Chủ-Tịch Quốc-Hội

..

CHƯƠNG-TRÌNH NGHỊ-SỰ

(Tuần lễ từ 17 đến 22-12-1962)

TIẾP-TỤC THẢO-LUẬN VÀ BIỂU-QUYẾT DỰ-THẢO-LUẬT SỐ 95/II VỀ NGÂN-SÁCH QUỐC-GIA TÀI-KHÓA 1963

..

MỤC XI : BỘ CÔNG - DÂN - VỤ

(Tiếp Theo)

Ô. CHỦ-TỊCH.— Chương-trình nghị-sự hôm nay : chúng ta tiếp-tục thảo-luận và biểu-quyết Dự-thảo luật số 95/II về Ngân-sách Quốc-gia tài-khóa 1963.

Ô. HÀ-NHƯ-CHI.— (Chủ-Tịch Ủy-Ban Ngân-sách và Tài-Chánh) Trước khi qua thảo-luận về Bộ Y-Tế, chúng tôi xin Quốc-Hội trở lại Ngân-sách của Bộ Công-Dân-Vụ.

Trong tuần vừa qua ngân-sách của Bộ này chưa biểu-quyết được vì vấn-đề không phải là thuần-túy ngân-sách, nhưng là vấn-đề có liên-quan đến chánh-sách của Bộ sở-quan. Vấn-đề đó là sự cắt xén các lời phát-biểu của các Dân-Biểu tại các phiên họp trên báo chí. Từ hôm đó tới nay, Ủy-Ban chúng tôi liên-lạc thường-xuyên với Bộ sở-quan và nếu Quý Đổng-Viện lưu-ý thì Quý Đổng-Viện thấy

rõ rằng, từ hôm đó tới nay trên báo-chi các sự tương-thuật đối với các phiên họp của Quốc-Hội đều được giữ nguyên vẹn mà không có cắt xén chút gì và tất cả mọi sự thật đều được ghi chép đầy đủ và Quý Đổng-Viện, trong tương-lai, có thể tin rằng kết-quả, mà do sự đấu-tranh của Quốc-Hội đã thực-hiện được, sẽ duy trì trong tương-lai. Vì vậy Ủy-Ban chúng tôi thấy rằng đứng về mặt Ngân sách, Quý Đổng-Viện không có thắc mắc gì, ngoài điềm chúng tôi vừa trình-bày. Vì thế, cho nên chúng tôi xin Quốc-Hội chấp-thuận Ngân-sách của Bộ Công-Dân-Vụ Mục XI, tổng số 575.502.000\$.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Do lời yêu-cầu của Ông Chủ-Tịch Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh, tôi xin mời Ông Trưởng-Khối Liên-Minh Xã-Hội.

Ô. LÊ-TRỌNG-QUÁT.— (Trưởng-Khối Liên-Minh Xã-Hội).— Cách đây bốn hôm, Khối chúng tôi

đã được sự đồng ý của tất cả các Bạn Đồng-Viện đề gác lại việc biểu-quyết Ngân-Sách của Bộ Công-Dân-Vụ. Sự yêu cầu gác lại như vậy có lý-do là Khối chúng tôi, cũng như tất cả các anh em ở bên Khối Cộng-Đồng Nhân-vị, đều mong muốn rằng từ nay trở đi, những lời phát-biểu ý-kiến của các Dân-Biểu Quốc-Hội đã được trích đăng trên báo chí không bị đục bỏ nữa. Sau buổi họp đó, chúng tôi đã thấy lời thỉnh-cầu đó được thỏa-mãn và các lời phát-biểu ý-kiến của các Dân-Biểu được trích đăng trên báo-chí, không bị đục bỏ.

Ông Chủ-Tịch Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh cũng lại xác nhận rằng lẽ lối làm việc mới đó sẽ được duy-trì mãi mãi. Vì vậy lý do xin gác lại ngân-sách của Bộ Công-Dân-Vụ thiết tưởng không còn tồn-tại nữa, và sự biểu-quyết ngân-sách đó sẽ là một việc đáng làm.

Chúng tôi cũng nghĩ rằng đối với Bộ Công-Dân-Vụ, một Bộ mới thành-lập, mà qui-tụ cả ba Tổng Nha hết sức là quan-trọng và phức tạp, như Thông-Tin, như Thanh-Niên và như Công-Dân-Vụ thì những sự khó khăn chúng tôi đều biết, cũng như anh em Dân-Biểu ở đây cũng đều biết cả, không phải là ít đâu, nhất là những Nha đó trước kia phần nhiều riêng biệt và trực thuộc Phủ Tổng-Thống. Những nhà lãnh-đạo Bộ Công-Dân-Vụ đã vượt qua những sự khó khăn của tổ-chức mới và quan-trọng như vậy điều đó nhiều anh em Dân-Biểu đã lên trên diễn-đàn này đề ghi nhận.

Chúng tôi cũng còn nhớ rằng năm ngoai sóng

gió cũng nổi trên *diễn-đàn* này và đi đến kết quả cụ-thể là Tổng Nha Thông-Tin đã bị cắt 4 triệu đồng, năm nay, không những Tổng Nha Thông-Tin không bị cắt mà sự dự trừ còn tăng hơn 16 triệu đồng, và chúng tôi chắc rằng anh em Đồng-Viện cũng sẽ chấp-thuận. Chấp-thuận như vậy có nghĩa là chúng ta mong muốn rằng, với những phương-tiện tăng-cường cho Thông-Tin, một bộ phận trọng yếu cũng như Công-Dân-Vụ, thời Bộ sở-quan sẽ có đủ phương-tiện để đẩy mạnh những công-tác tranh-đấu tâm-lý và chính-trị mà chúng ta đều nhận thấy rằng ảnh-hưởng rất quan-hệ trong cuộc hoàn-thành sự thắng-lợi cuối cùng. Chúng tôi cũng nghĩ rằng sự gác lại cần được chấm dứt chiều hôm nay, sau khi lời thỉnh cầu của chúng ta được thỏa-mãn. Chúng ta muốn rằng tất cả các cán-bộ của Công-Dân-Vụ, Thanh-Niên và Thông-Tin giờ đây đang phục-vụ khắp nơi trong nước, biết rằng Quốc-Hội luôn luôn chứng tỏ lòng ưu ái đối với họ, cũng như đối với những chiến-sĩ khác đang chiến đấu trong mọi lãnh-vực và vẫn cùng san sẻ những hy-sinh, những cam-khò và cùng theo đuổi một lý-tưởng giống nhau. Sự biểu-quyết của chúng ta, trong chốc lát nữa, chấp thuận ngân-sách Bộ Công-Dân-Vụ chính có tác-dụng gởi đến tất cả các anh em cán-bộ đó lòng tin-tưởng của chúng ta để họ hoàn thành sứ-mạng.

Chúng tôi nhân danh Khối Liên-Minh Xã-Hội tuyên-bố chấp-thuận Ngân-sách Bộ Công-Dân-Vụ.

(Vỗ tay)

..

NGÂN-SÁCH MỤC XI BỘ CÔNG-DÂN-VỤ ĐÃ ĐƯỢC QUỐC-HỘI CHẤP-THUẬN VỚI 82 PHIẾU.

..

MỤC XIII : BỘ Y - TẾ

Ô. NGUYỄN-VĂN-TÁNH (Thuyết-trình-viên).— Thay mặt Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh, chúng tôi hân-hạnh trình-bày với Quốc-Hội Ngân-sách Quốc-gia Mục XIII, gồm 5 Chương, dự trừ các khoản chi của Bộ Y-Tế về năm 1963. Tổng kết 5 Chương của Bộ Y-Tế thì phần dự-trừ đã lên đến 528.927.000\$, so với Ngân-sách đã được biểu-quyết cho năm 1962 là 443.196.000\$, thì có tăng thêm 85.731.000\$. Sự tăng này phù-hợp với hoạt-động càng ngày-càng tăng-gia của Bộ sở-quan mà chúng tôi sẽ

trình-bày chi-tiết về phần sau.

Chúng tôi xin phân-tách từ Chương.

Chương 1 về Văn-phòng Bộ-Trưởng và các cơ-quan Trung-ương là 26.273.000\$,

Chương 2 : Sở Tiếp-tế và Cung-cấp Dược-liệu 185.253.000\$,

Chương 3 : các Bệnh-viện Quốc-gia 215.546.000\$,

Chương 4 : các Bệnh-viện Tỉnh 39.292.000\$,

Chương cuối cùng là Chương 5 là 62.563.000\$.

Toàn-thể 4 Chương đầu đều tăng, chỉ có Chương 5 là giảm. Chúng tôi xin giải-thích về đại-cương về sự tăng-giảm. Có tăng về nhân-viên Văn-phòng Bộ Trưởng và các cơ-quan Trung-ương vì năm nay, mặc dầu với các khó khăn hiện tại, Bộ vẫn chú-trọng về sức khỏe của nhân-dân, cho nên với đà tăng gia hoạt-động Bộ vẫn tiếp-tục và đặt thêm nhiều cơ-sở mới, như năm 1962 Bộ đã thiết lập được các phòng mới : Phòng Dịch, Nha-khoa và Bảo-tu Y-cụ. Số nhân viên cần phải tăng thêm cho các cơ-sở ấy. Hiện giờ, mặc dầu số y-sĩ của Bộ vẫn thiếu như các năm trước, Bộ đã cung-cấp đầy đủ một y-sĩ cho mỗi tỉnh ; như vậy những lời than phiền của Quý Đồng-Viện rằng có tỉnh không được một Y-sĩ làm Trưởng-Ty Y-Tế, bây giờ không còn nữa. Thật tình trong toàn cõi lãnh-thổ Việt Nam, chúng ta chỉ có gần 800 Y-sĩ thôi. Nhưng muốn cho các bệnh-viện Quốc-gia và các Ty Y-Tế Tỉnh có đủ Y-sĩ thì Bộ đã dùng phương-pháp là trung tập các Y-sĩ tư và dùng đến những Nha-sĩ và Y-sĩ mới ra trường trong thời-hạn hai năm, vì thế nên hiện giờ ở Tỉnh đã có đầy đủ nhân-viên. Về Cán-bộ Y-Tế, Bộ đã có 289 người Cán-sự Y-Tế, 103 người Cán-sự điều-dưỡng, 201 nữ Hộ-sinh. Ngoài ra còn có 361 Tá-viên điều dưỡng, 19 chuyên-viên phòng thí-nghiệm và 129 Tá-viên Quốc-gia. Như vậy, chúng ta nhận thấy rằng Bộ đã tăng ngân-khoản thêm như ở Chương 1 về nhân-viên, đó là lẽ dĩ-nhiên vì với tầm hoạt-động ngày càng tăng gia thì sự cần dùng chuyên viên càng nhiều.

Về Chương 2 : Sở Tiếp-tế và Cung-cấp Dược-liệu có tăng 61.668.000\$. Thật sự số tăng này không phải dùng để mua nhiều thuốc hơn các năm trước, nhưng vì Bộ sở-quan cũng không tránh khỏi thuế 5/7, và tất cả dụng-cụ y-tế và thuốc men nhập-cảng cũng phải chịu sắc thuế này. Vì lẽ đó, số tăng ở Chương này rất nhiều.

Về phần Chương 3 các Bệnh-viện Quốc-gia, số tăng 17.768.000 cũng vì vấn-đề chuyên-viên mà chúng tôi đã trình-bày khi nãy, ở các bệnh-viện tỉnh cũng thế, vì bệnh-nhân tăng thì số nhân-viên cần phải tăng để cho phù-hợp với sự hoạt-động.

Riêng về các trường huấn-luyện và chương-trình y-tế, có bớt đi 696.000\$, dĩ-nhiên là vì khi đã có đầy đủ dụng-cụ, khi các trường đã hoạt-động thì số chi-tiêu về các trường có bớt.

Về chương-trình hoạt-động trong năm tới thì với ngân-sách mà chúng ta sẽ chuẩn-cấp năm nay Bộ sẽ

tiếp-tục xây cất những gì mà chúng ta đã chấp-thuận cho Bộ từ 2, 3 năm nay, chẳng hạn như Viện Ung-Thư và xây-cất kiến-thiết bệnh-viện Phú-Thọ và các bệnh-viện ở Trung-Nguyên, sửa chữa lại hoặc xây cất mới bệnh-viện Chợ-Quán ; bệnh-viện Huế là chỗ để thực-hành cho Trường Đại-học Y-Khoa Huế.

Năm 1963, về điều-hành thì Bộ cũng đã định cải-tổ bệnh-viện bằng cách để cho bệnh-viện Tỉnh quản lý lấy. Việc nuôi dưỡng bệnh-nhân, Ban Quản-lý của bệnh-viện đã thực-hiện có kết-quả ở Saigon và kể từ 1963 việc nuôi dưỡng các bệnh-nhân ở các bệnh-viện Tỉnh sẽ do Ban Quản-lý của bệnh-viện lãnh trọng-trách.

Bộ cũng nghĩ tới vấn-đề đồng phục của nhân-viên chuyên môn các hạng ; nghiên-cứu lại việc quản lý mà chúng tôi đã trình-bày ; lập thêm ba đoàn bài lao : hai đoàn ở Saigon và một đoàn ở Huế, các đoàn Y-Tế lưu-động chẳng những ở Saigon mà còn phải đi tất cả các tỉnh và nếu có đủ phương-tiện và an-ninh thì sẽ đi tới các Quận ; việc mà có nhiều Ban Đồng-Viện đòi hỏi năm ngoài là mở rộng Ban Thanh-tra thành Nha Thanh tra gồm có Hành-chánh, Y-tế, Bào-chế và Nha-khoa để đi xuống tới các Tỉnh.

Về Chương-trình Y-tế Hương-thôn, Bộ sẽ cho tăng thêm số thi-diêm từ 120 lên tới 152, sẽ lập thêm một đoàn lưu-động để phù-hợp với tất cả các thi-diêm mới ; xây cất bệnh-xá hộ-sinh cho mỗi Quận và nếu thực-hiện theo đà này thì chắc chắn là cuối năm 1963, mỗi Quận sẽ có một bệnh-xá hộ-sinh, và nếu có chậm trễ thì cũng không bao lâu nữa. Mở thêm lớp huấn-luyện cán-sự y-tế, cán-sự điều-dưỡng để đáp lại nhu-cầu hiện-tại. Vì thiếu y-sĩ, chúng ta cần phải có cán-bộ để thay thế các y-sĩ ở hương-thôn.

Kính thưa Ông Chủ-Tịch,

Kính thưa Quý Vị Đồng-Viện,

Nhằm vào tầm hoạt-động của quốc-sách Ấp Chiến-lược, sau này mỗi Ấp Chiến-lược sẽ có một tủ thuốc chẳng những cho một dân-số 500 đến 600 mà sẽ có một tủ thuốc đầy đủ thuốc để điều-trị các bệnh thông-thường gồm 18 thứ thuốc mà chúng tôi cho là khá đầy đủ. Dĩ-nhiên Bộ cũng cố-gắng hết sức để cho các tổ-chức về y-tế đi đến hàng cùng ngõ hẻm để đáp ứng nhu-cầu của dân-chúng ; y tế hương thôn mà được thành-công ấy là chúng ta nắm được dân-chúng ở làng mạc, và chúng ta đang tranh-dành quần-chúng với địch. Chúng tôi tin chắc rằng với tầm hoạt-động của Bộ Y-tế, Bộ Y-Tế sẽ góp phần vào quốc sách Ấp Chiến-lược không ít. Máy hôm

trước đây khi thuyết-trình tổng-quát Ban Đồng-Viện Chủ-Tịch Ủy-Ban chúng tôi đã trình-bày sự góp phần hơn một tỷ bạc của các Bộ, trong đó Bộ Y-Tế cũng đã góp phần quan-trọng và nếu chúng ta xét rằng khi mà chúng ta nắm được dân, trong đó Bộ Y-Tế cũng có một phần tuy không phải là to-tát, nhưng mà đã góp phần xứng-dáng trong việc dành giết nhân-dân với địch.

Chúng tôi đã trình-bày sơ-lược những thực-hiện trong năm qua và chương-trình trong năm tới của Bộ Y-Tế với những nét đại-cương. Chúng tôi không dám đi vào chi-tiết trước khi Quý Ban thảo-luận mà chỉ xin nêu ra mấy nét đại-cương. Quý Ban Đồng Viện cho phép chúng tôi ngưng ở đây và xin Ông Chủ-Tịch cho thảo-luận Ngân-sách của Bộ Y-Tế gồm có 5 Chương mà chúng tôi xin một biểu-quyết.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Có Quý Ban Trần-hữu-Điều, Tăng-Dục, Nguyễn-thanh-Trạc, Ngô-khắc-Tĩnh, Trần-sanh-Bửu đã ghi tên lên diễn-đàn.

Vậy chúng tôi sẽ mời Quý Ban đã ghi tên lên diễn-đàn hợp-lệ, và sau đó, nếu còn thì giờ chúng tôi sẽ xin mời các Ban giờ tay sau. Chúng tôi xin nhắc Quý Ban, từ hôm nay đến cuối tháng này chúng ta không còn bao nhiêu thì giờ nữa; và lại chúng ta còn phải tiếp-xúc với các vị Bộ-Trưởng, nếu tôi không lầm còn sáu (6) buổi tiếp-xúc với các Vị Bộ-Trưởng. Vì vậy chúng tôi yêu-cầu Quý Đồng-Viện khi phát-biểu ý-kiến không nên kéo dài mất thì giờ của Quốc-Hội.

Chúng tôi thấy Bà Chủ-Tịch Ủy-Ban Lao-Động và Y-Tế giờ tay. Chúng tôi sẽ mời, nếu Quý Ban Đồng-Viện đã ghi tên trước thấy không có gì trở-ngại, chúng tôi xin mời Bà Chủ-Tịch Ủy-Ban Y-Tế Lao-Động lên trước và sau đó chúng tôi sẽ lần-lượt mời Quý Ban khác.

Bà NGUYỄN-THỊ-MINH (Chủ-Tịch Ủy-Ban Xã-Hội, Lao-Động và Y-Tế).— Chúng tôi nhận thấy ngân-sách dành riêng cho Bộ Y-Tế năm 1963 có ghi tăng thêm 85.731.000\$, số ngân-khoản này Bộ đã dự-trù để thiết-lập và trang-bị các cơ-sở y-tế ở tại Thủ-đô và các Tỉnh, trong số đó tôi tin chắc là Bộ đã đặc-biệt lưu-tâm đến vấn-đề y-tế ở tại các vùng thôn-quê hẻo-lánh.

Đặt vấn-đề y-tế hương-thôn trên diễn-đàn Quốc-Hội hôm nay, ý-định của chúng tôi không nhằm đi sâu vào việc làm của Bộ Y-Tế, và chúng tôi không có cao-vọng tham-khảo một vấn-đề to tát đối với một ngành chuyên-môn mà phạm-vi

hoạt-động và lương-tâm chức-nghiệp đặt trên những tiêu chuẩn cao-siêu đẹp đẽ nhất của nhân-loại. Cũng bởi những thành-quả mà Bộ Y-Tế đã thu-hoạch được trong những năm qua, đã chứng tỏ ngành này có một sự cố-gắng vô cùng và đã thu-hoạch một cách hữu-hiệu các kết-quả tốt đẹp theo những điều-kiện và hoàn-cảnh khó-khăn của đất nước.

Chúng tôi xin có lời khen tặng. Chúng tôi cũng xin đặt vấn-đề ra đây tuy nằm trong phạm-vi y-tế, nhưng nếu chúng ta muốn nhận-định cũng có thể gọi đó là một vấn-đề xã-hội ở hương-thôn. Chúng tôi muốn nói y-tế hương-thôn với Ấp chiến-lược. Như Quý Ban Đồng-Viện đều biết, ở các vùng thôn-quê của chúng ta làng xã rất to rộng, dân chúng đông-đảo mà các trạm y-tế chỉ được đặt tại các xã-ly một phần tại các ấp, so với nhu-cầu thì rất ít, nhân-viên khiếm-khuyết, không thể cáng-dáng cả một vùng dân-cư ở rải rác cách xa, khi đêm tối ốm đau, hoặc bị một tai-nạn bất ngờ xảy ra. Điều-kiện xê-dịch ở thôn-quê lại bất tiện, dân làng muốn tìm đến trạm y-tế xã-ly thì thật là một vấn-đề khó-khăn lại vừa nguy-hiểm, đành chỉ còn cách quơ-quào những thứ thuốc tạm-bợ, có khi phản vệ-sinh, phản khoa-học. Trong tình-trạng đó, chúng ta sẽ không lấy gì làm lạ khi biết vấn-đề y-tế ở hương-thôn gần như phiến-diện và có thể nói là thiếu sót. Kịp khi quốc-sách Ấp Chiến-lược ra đời, quy-dân lập ấp, dân-chúng không còn phải sống rải-rác như trước nữa, thì vấn-đề y-tế hương-thôn có thể giải-quyết một cách dễ-dàng hơn. Như chúng tôi đã trình-bày, về vấn-đề nhân-viên y-tế khiếm-khuyết trong các xã, lại phải phụ-trách một lúc rất nhiều ấp, cho nên dù có cố gắng đến đâu cũng không tài nào đáp ứng được tất cả nhu-cầu của nhân dân trong ấp, và như vậy chúng ta thấy vấn-đề y-tế hương-thôn không theo kịp đà tiến chung của Ấp chiến-lược. Chúng tôi trình-bày đây là trên bình-diện tổng-quát, các Ấp chiến-lược có đặt trạm y-tế là vì quốc-sách Ấp chiến-lược đã ấn-định phải gồm đủ các vấn-đề: an-ninh, giáo-dục, xã-hội, y-tế văn vãn..., đầy đủ những phương-tiện chẳng nữa, cũng chỉ có một số các Ấp chiến-lược gần xã-ly, quận-ly mà thôi. Tuy nhiên, số thuốc men và người đảm-trách thì gần như là hình-thức. Sở-dĩ chúng tôi cần phải nhận-định dài dòng như vậy, là để xác-định khả năng của trạm y-tế trước một sách-lược của trào-lưu cách-mạng toàn dân, toàn diện. Sách-lược ấy mỗi ngày một bành-trướng to rộng thêm ra, trong khi ấy, vấn-đề y-tế hương-thôn vẫn đóng khung trong một vị-trí cố-định, vì lý-do khiếm-khuyết nhân-viên; đành rằng chánh-sách Bộ cũng đã ấn-định trong kế-hoạch ngũ-niên, trong năm năm

Bộ sẽ thiết-lập đầy đủ các trạm y-tế tại các thôn-xã. Tuy-nhiên, theo đường lối Cộng-đồng Nhân-vị thì cần phải tiến mạnh, tiến mau, thì trong khoảng thời-gian đó, sức khoẻ của đồng-bào ta ở thôn-xóm vẫn còn thiếu chăm sóc, mà như vậy ảnh-hưởng chánh-trị, chúng ta khó mà đoạt được kết-quả mau chóng theo Ấp Chiến-lược. Chúng tôi thấy cần phải gấp rút giải-quyết vấn-đề này theo tình-trạng thiếu thốn của đất nước, không gây thiệt-hại đến ngân-quỹ Quốc-gia và đặt trên tinh-thần toàn-dân xây-dựng, toàn-dân tự-túc. Giải-pháp đó nhằm tận-dụng mọi tiềm-lực trong dân-chúng thích-ứng với nhu-cầu Ấp Chiến-lược; chúng tôi xin đề-nghị hai giải-pháp :

Giải-pháp thứ nhất lập một trạm y-tế trong mỗi Ấp Chiến lược dù gần hay xa xã-ly. Chúng tôi muốn nói đến tinh-thần đấu-tranh của toàn dân, nhất là tại các Ấp Chiến-lược đã trưởng-thành và đang lớn mạnh thì không có lý-do gì mà một vài vấn-đề chi-tiết của Ấp Chiến-lược còn đi theo lý-thuyết, hoặc chờ cho có phương-tiện mới được bổ-túc, tự lập. Trong mỗi Ấp Chiến-lược nếu ta thành-lập được một trạm y-tế có đầy đủ phương-tiện và nhân-viên là một điều-kiện lý-tưởng, nhưng nước ta lại ở vào tình-trạng khó-khăn, chưa có đủ tài-lực và nhân-lực để đảm-đương gánh vác tất cả mọi ngành hoạt-động trong xã-hội, nhất là khi ngành ấy lại là ngành chuyên-môn, trong khi đó số nhu-cầu thì nhiều, mà điều-kiện cung-ứng chẳng có bao nhiêu. Chúng tôi thông-cảm nỗi đần-đo của Chánh-Phủ, một mặt phải đương-đầu với hiểm-họa xâm-lăng của Cộng-sản, mặt khác, phải kiến-tạo lại tất cả những đồ-vỡ của thời-đại cũ còn sót lại. Bởi lẽ đó, chúng ta không thể đòi hỏi ở Chánh-Phủ nhiều hơn nữa. Với câu châm ngôn « tự-túc », chúng tôi thấy không có giải-pháp nào thỏa-đáng cho bằng cách tuyển-chọn một số thanh-niên trong mỗi ấp chiến-lược, đoàn thanh-niên đó mệnh-danh là đoàn hàng-ngũ nhân-dân, sẽ cho đi theo học các lớp huấn-luyện y-tá cấp-tốc do Bộ Y-Tế tổ-chức sẵn từ trước đến nay cho ngành này. Sau khi tốt-ngiệp số thanh-niên này được gởi trả về nguyên-quán, ghép vào tổ-chức y-tế của Ấp chiến-lược. Họ là những người tinh nguyện xung-phong với tinh-thần tự-giác, trách-nhiệm, không thọ-hưởng lương-bổng nào của Chánh-Phủ, đổi lại, thay vì mỗi đêm phải tham-dự việc canh-phòng an-ninh Ấp chiến-lược như bao đồng-bào khác, số thanh-niên y-tá này được đặc-miễn canh-phòng an-ninh, mà chỉ canh-phòng sức khỏe của đồng-bào trong Ấp chiến-lược. Đặt vấn-đề huấn-luyện y-tá, chúng tôi không thấy có sự trở-ngại nào, vì Bộ Y-Tế có mở các lớp điều-dưỡng, và tá-viên

khắp nơi trong nước : Saigon, Phong-Dinh và Huế.

Giải-pháp thứ hai, nếu vì lý-do Ngân-sách không thành-lập được trạm y-tế cho mỗi Ấp chiến-lược, theo đề-nghị thứ nhất, chúng tôi xin đề-nghị tăng-cường nhân-số cho các trạm y-tế xã để thành-lập nhiều đoàn y-tế lưu-động vào tận các Ấp chiến-lược. Tuy hiệu-năng không bằng giải-pháp thứ nhất, nhưng sự hiện-diện của đoàn y-tế lưu-động tại các Ấp chiến-lược sẽ có giá-trị thiết-thực hơn và hữu-ích cho đồng-bào hơn là mở trạm y-tế ở một nơi cố-định, xa đồng-bào. Hoạt-động của đoàn y-tế này nhằm đi sát với đồng-bào ở những nơi hẻo-lánh, săn-sóc sức-khỏe và cảnh-giác canh-phòng bệnh-hoạn. Với tánh-cách lưu-động, đoàn y-tế hướng tầm hoạt-động vào các việc thăm bệnh, phát thuốc cho đồng-bào tại nhà hoặc tại cơ-sở của Ấp chiến lược. Lẽ dĩ-nhiên là các bệnh thông-thường, chẩn-bệnh cho các bệnh-nhân, nếu nặng hoặc trong trường-hợp bị thương-tích, xin xe y-tế đến tận chỗ chở về bệnh-viện để điều-trị, hướng-dẫn đồng-bào thực-hiện những công-tác phòng-bệnh và cảnh-giác sức-khỏe. Những số nhân-viên này đều là thanh-niên trong mỗi Ấp chiến-lược. Và là nguyên-quán của họ, nên vấn-đề xê-dịch thăm viếng thường xuyên đồng-bào không có gì là khó-khăn lắm. Người ta thường quan-niệm : « nói thì dễ nhưng mà làm thì khó ». Chúng tôi xin đơn-cử một thí dụ nhỏ : Trước kia phụ-nữ phần đông còn ở trong phòng the, chân yếu tay mềm, mà ngày nay họ đã dám tòng quân, tham-gia dân-vệ ấp để bảo-vệ xóm làng, thì chúng tôi thiết-tưởng không còn một khó-khăn hay trở-lực nào mà đồng-bào ta lùi bước, chỉ cần có một điều mà tôi nói ra đây cũng là thừa, vì lương-tâm chức-nghiệp của ngành chuyên-môn đã nhận-định nhiều và tỉ-mỉ hơn, như là các cấp y-tế Trung-ương phải trách-nhiệm các cấp liên-hệ liên-lạc mật thiết từ trên xuống dưới, và từ dưới lên trên để phổ-biến, phát-triển và củng cố tổ-chức mà Trung-ương vừa chủ-trương.

Được như vậy thì vấn-đề bảo vệ sức-khỏe của đồng-bào ở nông-thôn được cất nhắc ở một mức độ cao hơn hiện tại, mà nền y-tế của nước nhà cũng sẽ chuyên-hướng theo đường-lối Cộng-đồng Nhân-vị ; Chú-trọng bảo-vệ sinh-mạng nhân-dân từ hạ tầng cơ-sở trở lên, tức là bảo-vệ nhân-lực, một điều-kiện tối cần trong việc kiện-toàn nòi-giống và cũng là điều-kiện phát-triển kinh-tế một cách nhanh chóng nhất, thoát ra từ chỗ « dân mạnh nước mới thịnh-cường ».

Ô. TRẦN-HỮU-ĐIỀU.— Chúng tôi rất thông-

cảm với số trên 85 triệu bạc gia tăng cho ngân-sách Bộ Y-Tế năm 1963.

Với số tăng trên 85 triệu bạc đó, theo chúng tôi được biết có thể Bộ Y-Tế đỡ một phần nào. Thật ra, Bộ Y-Tế không phải với số tiền đó có thể sử-dụng hoàn-toàn trên toàn quốc được. Vì vậy nên chi, chúng tôi có đôi nhận-xét về Bộ Y-Tế, xin trình-bày trước Quốc-Hội. Chúng tôi hết sức thông-cảm nỗi khó-khăn về vấn-đề sử-dụng ngân-sách của Bộ Y-Tế.

Về mặt Y-tế thì thật sự chúng ta thiếu hụt mọi phương-diện, mặc dù Ngân-sách gia tăng đến mức tối-đa bao nhiêu đi nữa, cũng không đủ sự nhu-cầu cần thiết cho nhân-dân. Chúng tôi chỉ thành-khẩn yêu-cầu Bộ Y-Tế sử-dụng và phân-phối ngân-sách một cách cho hợp-lý và công-bằng để nhân-dân đỡ khổ một phần nào mà thôi.

Căn cứ theo lời thuyết-trình của Ông Chủ-Tịch Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh Quốc-Hội cho biết Bộ Y-Tế đã sử-dụng tất cả khả-năng hữu-hiệu để khuếch-trương và phát-triển mạnh cho ngành Y-tế Hương-thôn và mở rộng thêm các Viện bài-lao và phong-cùi để phục-vụ cho đồng-bào trong cơn đau khổ, về vấn-đề đau ốm thiếu thuốc, thiếu thầy: Thật ra chúng tôi hết sức hoan-nghênh đường-lối và chủ-trương của Bộ Y-Tế.

Chúng tôi thường theo dõi trên đài phát-thanh về mục hoạt-động ngành Y-tế Hương-thôn của Bộ Y-Tế, chúng tôi nhận thấy ngành này hết sức tích cực hoạt-động rất chu-đáo, nào là đường-lối tổ-chức, lễ-lối phát thuốc cho dân nghèo hương thôn vận chuyển bệnh-nhân, và các nhà hộ-sinh rất chu-đáo. Nhưng trái lại, chúng tôi nhìn chung thì những thành tích trên chỉ những địa-phương nào ở gần trên trục giao-thông số 1 được hưởng đầy đủ. Còn nhìn về hậu-phương thì thành thật mà nói chưa được hưởng những ân-huệ như Bộ Y-Tế đã thường phát-thanh trên đài Tiếng nói Việt-Nam Cộng-Hòa. Vậy chúng tôi xin trình bày một đôi nét điển-hình để chứng tỏ lời chúng tôi phát-biểu trên diễn-đàn này là không ngoa, đề Quý Bạn Đồng-Viện rộng đường suy-luận; Và trước khi chúng tôi trình bày, chúng tôi cũng xin có lời cảm ơn Bộ Y-Tế đã có nhã ý gửi tặng các Dân-Biểu thường xuyên nguyệt-san Sức Khỏe. Chúng tôi hết sức cảm ơn và chúng tôi thường hay nghiên-cứu, nhưng chúng tôi đọc qua nguyệt-san Sức Khỏe số 23 và trang 24 trang 5, Bộ Y-Tế có nhắc nhở qua vấn-đề y-tế hương-thôn, trừ ra vài quận lớn dân-cư

đồng-đào thì có Bệnh-viện, còn hết thầy đều có những bệnh-xá, những chần-y-viện song song với nhà hộ-sinh hay riêng rẽ, tùy từng địa-phương, có đầy đủ phương-tiện sanh sống và điều trị bệnh-nhân hay sản-phụ trong những hoàn cảnh bình thường. Đối với những trường-hợp nguy cấp hay hiểm nghèo, các Chi Y-Tế quận cũng đã dự trù các phương-thức thích-ứng để di-chuyển bệnh-nhân về các bệnh-viện Tỉnh hay Đô-thị một cách nhanh chóng và hoàn hảo. Chúng tôi rất thêm khát với những lời của Nha Y-tế Hương-thôn đã tuyên-bố trên nguyệt-san. Thật ra, chúng tôi là các Dân-Biểu ở thuộc miền thôn quê thấy tin nguyệt-san đăng như vậy, mà trái lại thôn-quê không được hưởng những ân-huệ đó. Chúng tôi rất thêm, nên lên diễn-đàn trình qua cùng Quý vị Dân-Biểu thấy tình-cảnh của dân quê như thế nào. Ngoài ra chúng tôi xin nhắc Bộ Y-Tế về Nghị-định hạn-chế thuốc trụ-sinh tại các bệnh-xá quận-ly; Bộ Y-Tế cho lý-do là cán-sự y-tế chưa đủ khả năng để cho bệnh-nhân thuốc trụ-sinh, thật là một điều mà chúng tôi rất thắc mắc. Đào-tạo biết bao nhiêu cán-sự y-tế, mỗi một cán sự y-tế học 3 năm, tiền bạc bỏ ra để dài-thọ cho những cán sự y-tế trong 3 năm để trở thành một người cán-sự y-tế, mà Bộ Y-Tế cho rằng chưa đủ khả-năng cho thuốc trụ-sinh, mà lại đưa về các Quận. Như vậy các Quận có Cán-sự y-tế cũng như một y-tá mà thôi không hơn không kém. Như vậy thì thôn quê có Bác-sĩ ở đâu để xin ba toa mua thuốc trụ-sinh dùng trong những lúc bệnh-tình cần thuốc trụ-sinh. Chúng tôi có viết thơ trình bày với Bộ Y-Tế về vấn-đề trở ngại ấy, thì Bộ Y-Tế trả lời sẽ phái Bác-sĩ mỗi tuần 2 lần đến các quận-ly để cho nhân-dân thuốc trụ-sinh (Công-văn số 7787-BYT đề ngày 9-5-62).

Kính thưa Quý Bạn,

Vậy Quý Bạn đã thấy ở địa-phương của Quý Bạn đã có Bác-sĩ về tận quận-ly để cho nhân dân thuốc lần nào chưa? Phần địa-phương chúng tôi là tỉnh Quảng-Nam, toàn thể Dân-Biểu tỉnh Quảng Nam xin xác-nhận là chưa hề thấy một ông Bác-Sĩ nào về tận quận-ly chúng tôi mà khám bệnh và cho nhân-dân thuốc trụ-sinh như lời Bộ Y-Tế đã hứa. Điều này nhân-dân tại các vùng nông-thôn hết sức thắc mắc là vô tình hay hữu ý mà Bộ Y-Tế đã chầm dứt không cho nhân-dân nông thôn dùng đến thuốc trụ-sinh. Vậy trân-trọng yêu cầu Bộ Y-Tế cho chúng tôi biết đã có biện-pháp nào để giải-quyết tình-trạng nói trên, như là về vấn-đề Bác-sĩ đã về được bao nhiêu Quận, và đã khám được bao nhiêu nông-dân ở các Quận và cho toa mua thuốc trụ-sinh?

Điểm thứ hai, Bộ Y-Tế có cấp cho Tỉnh Quảng-Nam một ngân-khoản để kiến-thiết một viện bài-lao. Với số tiền của Bộ và nhờ ngân-sách hàng tỉnh góp thêm, nên chi tỉnh Quảng-Nam đã kiến-thiết được một nhà bài-lao tại Hội-An. Nhưng rất tiếc là bệnh-viện bài-lao này chỉ có 12 giường cho bệnh-nhân nằm, còn 82 bệnh-nhân lao phổi nữa không có giường mà nằm, trong khi ấy làm thế nào? Hành-chánh tỉnh phải đi thuê thêm nhà của tư-nhân hoặc mượn các đình chùa miếu vũ để cho các bệnh-nhân lao-phổi nằm điều-trị. Quái ghê nhất là đến buổi chiều, các bệnh nhân lao phổi này đều tập-trung ra những chỗ vườn hoa cũng như là các cầu cống mà ngồi đề hứng gió hoặc nói chuyện.

Thưa Quý Vị,

Như Quý Vị đã từng qua thành-phố Hội-An, Quý Vị đều biết rõ thành-phố Hội An là một thành phố rất nhỏ bé, mà xưa kia Hội-An không có nạn tập-trung trên 80 bệnh-nhân lao-phổi, nay vì có viện bài-lao nên chỉ tất cả toàn-thể bệnh nhân lao-phổi tỉnh Quảng-Nam đều tập-trung tại Hội-An để dưỡng bệnh. Như vậy cái thành phố đó sẽ ra thế nào? vệ-sinh của thành-phố sẽ đi đến đâu? và nhân-dân ở Hội-An rồi cũng sẽ bị ho lao hết. Vì cơ này nên chỉ toàn thể anh em Dân-Biểu tỉnh Quảng-Nam chúng tôi thiết tha yêu-cầu Bộ Y-Tế cấp thêm ngân-khoản cho tỉnh Quảng-Nam để mở rộng thêm bệnh-viện bài-lao hầu thấu nhận những bệnh nhân còn lại chưa có chỗ nằm.

Ngày 11 tháng 6-1962 chúng tôi được công-văn Ông Đồng-Lý Văn-Phong Bộ Y-Tế trả lời cho biết là qua năm 1963 Bộ sẽ cấp cho tỉnh Quảng-Nam thêm 400.000\$ nữa để mở rộng viện bài-lao hầu thấu dụng số 82 bệnh-nhân lao phổi được vào nằm điều trị; Nhưng, đến nay Ngân-sách đã đưa ra trước Quốc-Hội thảo-luận, chúng tôi tám, chín Dân-Biểu tỉnh Quảng-Nam tìm hết sức trong ngân-sách mà không thấy ngân-khoản 400.000\$ này nằm ở đâu. Vậy yêu cầu Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh liên-lạc cùng Hành-Pháp, nghĩa là Bộ Y-Tế cho chúng tôi biết số tiền mà Ông Đồng-Lý Văn-Phong đã hứa trong công văn số 9742/BYT/TCI ngày 11-6-1962 có thực hành được hay là không?

Điểm thứ ba, kính thưa Quý Vị, đây chúng tôi xin nhắc lại vấn-đề y-tế hương-thôn mà Bộ Y-Tế thường hay nhắc đi nhắc lại thành-tích công-tác này trên đài phát-thanh và trên báo chí.

Nguyên quận-ly Quế-Sơn có một bệnh-xá rất

tốt, do nhân-dân đóng góp trong khuôn-khò phát-triển cộng-đồng, nhưng nay vì vấn-đề an-ninh, bệnh-xá này bị trưng-dụng làm chỗ trú-ngụ cho Dân-vệ trong giai-đoạn chiến-đấu với địch. Hiện nay bệnh xá quận-ly phải tạm đóng vào một nhà tư-nhân nhỏ bé, chỉ đủ một phòng dùng chỗ phát thuốc cho bệnh-nhân không có chỗ cho bệnh nhân nằm lại và chỗ cư-trú cho nhân-viên Y-Tế. Mỗi ngày trên 150 bệnh-nhân đến xin khám-bệnh đứng giữa trời mưa nắng. Thành phần bệnh-nhân là những công chức, Bảo-An, Dân-Vệ, học-sinh Trung Tiều học và nhân-dân trong quận. Quận-ly này ở xa thành-phố Hội-An 75 cây số, nên chi, đa số bệnh-nhân phải nhờ vào bệnh-xá này.

Kính thưa Quý Vị, theo như trong báo nói những quận lớn thì có bệnh-viện không nói bệnh xá nữa, mà quận Quế-Sơn và Hiệp-Đức của chúng tôi có 96.000 cử-tri, không biết rằng nó lớn hay nhỏ mà Bộ Y-Tế đã không ngó ngàng đến vấn-đề bệnh xá cho quận-ly.

Ngày 12-2-1962 chúng tôi có nhờ Quốc-Hội chuyển thư qua Bộ Y-Tế xin khẩn-cấp cấp ngân-khoản cho quận Quế-Sơn tỉnh Quảng-Nam để xây-cát cho quận-ly này một bệnh xá. Nhưng đến ngày 9-3-1962, Bộ Y-Tế trả lời sẽ đưa công-tác xây-cát bệnh-xá tại quận Quế-Sơn ra Hội-đồng phân phối Ngân-sách tài-khoá 1962. Công-văn số 3966/YT/HT ngày 2-6-1962, chúng tôi lại được một lần nữa Bộ Y-Tế tin cho biết là vì vấn-đề đã chấp-thuận cho Ông Dân-Biểu Hà-như-Chi ngân-khoản để xây-cát bệnh-xá Hòa-Vang cũng là tỉnh Quảng-Nam. Vậy Bộ Y-Tế sẽ cấp ngân-khoản bệnh-xá Quế-Sơn vào Ngân-sách 1963 (công-văn số 9309/YT/HT). Đến hôm nay Ngân-sách 1963 đã thảo-luận, nhưng chúng tôi cũng không thấy ngân-khoản này được ghi vào chương mục nào. Vậy chúng tôi thỉnh-cầu Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh liên-lạc với Bộ Y-Tế để cho chúng tôi biết là khoản này đã được ghi vào chương mục nào như lời Bộ Y-tế đã hứa trong công-văn trên. Chúng tôi cũng xin nhắc lại một lần nữa là quận Quế-Sơn đã hai lần trưng-dụng bệnh-xá quận-ly, mà lần nào bệnh-xá cũng do nhân-dân đóng góp trong khuôn-khò phát-triển cộng-đồng, Bộ Y-Tế chưa hề cấp một ngân-khoản nào vào việc kiến-thiết bệnh-xá quận-ly Quế-Sơn. Như lời chúng tôi đã trình-bày trên, chúng tôi hết sức thông cảm nỗi khó khăn của Bộ Y-Tế về vấn-đề phân phối và sử-dụng ngân-sách, chúng tôi chỉ kêu gọi sự hợp-ly và công-bằng của Bộ Y-Tế trong vấn-đề này. Vì chúng tôi thiết nghĩ quận-ly Quế-Sơn xa thành thị 75 cây số, bệnh-nhân nghèo cần phải có bệnh-xá quận nhà để điều-trị

khi đau ốm, nếu như quận Quế-Sơn được hoàn-cảnh địa-dư như quận Hòa-Vang gần thành phố Đà-Nẵng và Hội-An không đầy 5 cây số thì nhân dân có thể đến Đà-Nẵng hoặc Hội-An điều-trị không cần phải có bệnh-xá quận-ly Quế-Sơn làm gì

Kính thưa Quý Vị,

Vì có điều-kiện như thế này : tôi gặp một cử-tri chúng tôi, có người con 6 tuổi đau bệnh ghê mà đi bệnh-xá không được lành, rồi về mời ông thầy lang đề hốt thuốc Nam và Bắc. Tôi không dám dùng chữ Đông-y-sĩ cũng như không dám dùng thuốc đông-y vì danh-từ đó Bộ Y-tế có nghị-định cấm rồi, tôi dùng là « Ông Lang ». Tôi về thăm cử-tri tôi thấy, tôi kêu riêng ông cử tri của tôi, tôi hỏi : tại sao con ông vậy mà ông không đưa tới bệnh xá đề mà chữa thuốc ?

Ông ta nói rằng : Tôi cho tới bệnh-xá gần một tháng, cứ thoa thuốc gì xanh-xanh mà không thấy lành, y-tá khuyên tôi về nhờ bác-sĩ khám bệnh cho toa mua thuốc thì mau lành hơn. Tôi đi 75 cây số về Hội-An đề nhờ bác sĩ tư cho toa mua thuốc. Tôi hỏi mua được bao nhiêu thuốc, ông nói : 3 viên thuốc đó, rồi thì đi trở về Quế-Sơn 75 cây số, ông dặn uống mỗi ngày một viên, có 3 viên thuốc uống 3 ngày thì hết, rồi không biết làm sao, ở xa quá nếu trở về Hội-An nữa tiền đâu mà đi.

Tôi bảo ông đưa cái toa tôi coi toa gì, thì thấy trong đó đề 3 comprimés Sulfathiazine, có 3 viên thuốc mà đi tốn 150\$, uống 3 ngày không bớt, ông không có tiền đi Hội-An nữa, ông đành mời ông lang tới cho uống thuốc Bắc. Tôi có hỏi : uống có lành hay không ? — Uống thuốc ông lang cũng lành ! Vì sao Bộ Y-Tế lại có Nghị-định hạn chế dùng chữ « Đông-y-sĩ », « Đông-dược-sĩ », gây sự xích mích ở dưới thôn quê biết mấy ?

Thật ra, thưa Quý Bạn, ở thôn quê hiện nay có 80% ông lang chữa thuốc cho dân Việt - Nam chúng ta, chớ thật ra bác-sĩ và y-sĩ chưa có về đến thôn quê. Vì vậy nên tôi xin trình-bày sơ qua một ví dụ đề quý Bạn thông-cảm dùm cho dân quê. Nhân tiện đây, tôi cũng có lời kêu gọi những nhà làm Ngân-sách nên soát xét lại lề lối phân phối Ngân-sách một cách cho hợp lý và công bằng, vì chúng tôi nhận thấy có nhiều địa-phương hơi thối-mắc là vì sao có địa-phương nào là bệnh-xá, nào là trường học, nào là trụ-sở Thông-Tin, nào là trụ-sở Công-An, nào là chợ búa v.v... nhứt nhứt được nhà làm Ngân-sách chuẩn cấp đầy đủ. Trái lại có địa-phương đều là đứng trong công-tác phát-triển cộng-đồng mặc dầu những địa-phương này đều ở hậu

phương hoặc là ở vào những địa điểm núi non hiểm trở và dân rất nghèo ít khi được nhà làm Ngân-sách đề ý đến. Việc này tôi xin nhà làm Ngân-sách điều-tra lại cho rõ ràng. Lấy riêng tỉnh Quảng-Nam ra mà điều - tra, — có Quý Vị Dân-Biểu tỉnh Quảng-Nam đang ngồi đây, tất cả là 9 vị hỏi vấn-đề đó coi có hay là không. Chính trụ - sở Công-An Cộng-hòa mà cũng phát-triển cộng-đồng, ở hương thôn nhân dân đóng góp mà làm. Vì vậy mà chúng tôi có quan-niệm là những công-tác kiến-thiết gì cũng dành riêng cho những địa-phương nào nằm trên trục giao-thông số một, quốc-lộ, rất đẹp đẽ.

Đến đây chúng tôi xin phép kết-luận lại ba vấn-đề mà chúng tôi vừa mới trình-bày trên.

Kính thưa Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội và Quý Bạn Đồng-Viện,

Chúng tôi hết sức thông-cảm nỗi khó khăn của Bộ Y-Tế trong vấn-đề sử-dụng ngân-sách Bộ này, cũng như chúng tôi đã trình-bày trước tiên là quý Bộ đã thiếu hụt tất cả mọi phương-tiện bởi vì ngân-sách thì có hạn, không thể cùng một lúc mà đã làm cho vừa lòng tất cả các địa-phương toàn-quốc được. Nhưng chúng tôi chỉ kêu gọi sự sáng suốt, sự công-bình và hợp-ly của Bộ Y-Tế trong việc sử-dụng ngân-sách vào những địa-phương nào cần-thiết và ưu tiên hơn.

Chúng tôi không quên trình-bày với Bộ Y-Tế là nhân-dân miền thôn quê nhất là giai-cấp nông dân hết sức chất phác, hết sức tin-trưởng vào chánh nghĩa quốc-gia của chúng ta. Mỗi khi chánh-quyền đã hứa với họ những gì thì họ nhớ luôn luôn trong đầu óc của họ ; nếu sự hứa hẹn ấy không đi đến sự thật với họ, thì họ sẽ sanh ra bất-mãn, chúng ta khó mà tranh thủ nhân-tâm được với giai-cấp này.

Chúng tôi muốn biết — đây tôi đi qua vấn đề có hơi cao một chút, xin các Bạn tha thứ cho — kết-quả của hai Nghị-định của Bộ Y-tế về vấn-đề hạn-chế thuốc trụ-sinh phải có 3 toa và bãi bỏ danh-từ Đông-y-sĩ và Đông-dược-sĩ đã đem lại một kết-quả tốt đẹp gì cho nhân dân hay chưa ?

Theo nghị-định hạn-chế, danh-từ Đông-y-sĩ và Đông-dược-sĩ, ở thôn quê chúng tôi được biết rằng, đã gây ra bao nhiêu sự xích-mích, bao nhiêu sự bất-mãn đối với chánh quyền chúng ta. Vì vậy chúng tôi nêu trước diễn-đàn này đề mong Bộ Y-Tế thông-cảm cho. Vậy chúng tôi mong muốn Ủy-Ban Ngân-sách và Tài-chánh liên-lạc với Bộ Y-Tế để giải-thích lại cho chúng tôi được thông-cảm thêm hơn. Thật ra như

chúng tôi đã biết về vấn-đề thuốc trụ-sinh hạn-chế như vậy cũng gây không ít sự thắc mắc cho thành-thị cũng như thôn quê, nào là những nhà bán thuốc kêu rêu bán thuốc không chạy, lỗ lỗ, thuốc để lâu ngày bị hư hoặc quá hạn kỳ, đem đi đổ, phá hủy. Còn một nỗi nữa là những con bệnh đau lại khó mà kiếm được thuốc trụ-sinh nếu bệnh đó cần thuốc trụ-sinh. Vì sao? Vì dân nghèo ở thôn quê cũng như ở thành thị cũng có hạng nghèo, mà mỗi lần tới bác-sĩ xin 3 toa như vậy, ít nữa cũng 50\$ bạc, mà mỗi một lần chỉ cho có 3 viên như thuốc Sulfathiazine, mà 3 viên như vậy uống ba ngày phải trở lại, phải 50\$ nữa thì tiền đâu mà trở lại. Thật ra, chúng tôi được biết là hiện nay có những hạng lưu-manh lợi dụng Nghị-định đó mà đã pha chế ra thuốc giả đã bán cho bệnh nhân hạng dốt nát, quê mùa như chúng tôi đã trình bày đề lừa bịp lấy tiền, và có những trữ dược-phòng bị mất thuốc hàng trên mấy chục triệu bạc.

Thưa Quý Vị,

Nó đi đâu? Có lẽ thuốc đó cũng không khỏi bị lấy đem về thôn quê mà bán chợ đen chợ đỏ cho dân quê nghèo mà thôi. Còn về vấn-đề tiếp tế cho Việt-cộng, chúng tôi dám cả quyết ở thôn quê chúng tôi không có vấn-đề đó. Nếu thuốc trụ-sinh từ Dinh về bán — thôn quê, chúng tôi gọi bằng Dinh còn ở trong này gọi bằng Thành-phố — thì dầu mắc mấy cũng mua, vì vậy thuốc đã phải mắc.

Còn vấn-đề ba toa ấy, vì Nghị-định này bắt buộc phải có những ba cái toa, tôi nhớ không lầm, trên báo-chí có đăng, nhân-viên Bộ Y-Tế lợi-dụng ba toa đem bán ra ngoài nữa. Đàng khác, những Nghị-định đó là bước khó cho dân nghèo. Vì vậy tôi yêu-cầu Bộ Y-Tế thông-cảm nỗi khổ của dân nghèo và điều-chỉnh thế nào cho hợp-tình hợp-lý.

Vậy, chúng tôi hết sức trông mong Bộ Y-Tế giải-thích thêm cho chúng tôi biết kết-quả thầu lượng được của hai Nghị-định trên đề chúng tôi được thông-cảm.

Ô. TĂNG-DỤC.— Chúng tôi xin kính thưa với Ông Đệ-Nhứt Phó Chủ-Tịch và Quý Bạn Đồng-Viện rằng đơn-vị của Bạn Đồng Viện Trần-hữu-Điều và đơn-vị của chúng tôi đều ở trong tỉnh Quảng-Nam, cho nên những nhận xét của Bạn Đồng-Viện Trần-hữu-Điều về phương-diện y-tế ở địa-phương, chúng tôi cũng đồng quan điểm. Vậy chúng tôi chỉ xin phát-biểu những ý-kiến về phương-diện tổng-quát mà thôi, nghĩa là về chánh-sách.

Thưa Quý Vị,

Đối với Bộ Y-Tế, chúng tôi đã nói nhiều trên diễn-đàn này. Tựu trung là đứng trên bình-diện nhân-dân đại chúng, chúng tôi chỉ mong muốn một chuyện là kẻ nghèo, người giàu từ thành-thị đến thôn quê, mọi người công-dân đều được Chánh-Phủ chăm sóc đồng đều về sức khỏe. Chúng tôi không muốn thấy mãi tình-trạng hiện tại là ngoài một số bác-sĩ tư, mỗi tỉnh chỉ có một bệnh-viện và trong bệnh-viện chỉ có một vài bác-sĩ vừa làm việc Hành-chánh vừa chữa bệnh lại vừa mở phòng mạch riêng, như tỉnh Quảng-Nam chẳng hạn. Dân số trong tỉnh Quảng-Nam trước khi cắt bớt để lập tỉnh Quảng-Tín, lên đến gần 1.000.000 người. Người dân quê ở cách tỉnh-ly 5, 7 chục cây số làm sao mà nhờ được bác-sĩ chữa bệnh. Vì vậy, chúng tôi yêu-cầu Bộ Y-Tế và Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục đặt một kế-hoạch thực-tiến đề đào-tạo rất nhiều bác-sĩ công-chức để đưa về quận ly chữa bệnh cho dân quê mà không lấy thù lao. Có như thế, dân chúng mới nhờ được sự chăm-sóc của Y-Tế và Chánh-Phủ mới xứng đáng với nhiệm-vụ y-tế của mình. Chúng ta không nên quên rằng lương tối-thiểu của một công-nhân không quá 1.500\$ mỗi tháng. Tại thôn-quê, tiền mướn công mỗi ngày không mấy khi quá 40\$.

Tôi xin kết luận, và kết luận một cách minh-bạch : Đối với một nước kém mở-mang, nghèo nàn như nước ta, (một điều mà chúng ta không ngớt tuyên-bố tại quốc-nội cũng như tại quốc-ngoại) vấn-đề y-tế, về phương-diện đào-tạo bác-sĩ, không phải là đào-tạo nhiều bác-sĩ để họ khai-thác nghề-nghiệp của họ, mà chính là đào-tạo rất nhiều bác-sĩ công-chức để họ chăm sóc sức-khỏe cho đại đa số nhân-dân không đủ tiền thù-lao bác-sĩ tư.

Đây là điều mong ước tha-thiết của chúng tôi : chúng ta phải có một chánh-sách y-tế phù-hợp với tình-trạng kém mở-mang và nghèo nàn của nước ta, phù-hợp với lý-tưởng nhân-vị của chánh-thê Cộng-Hòa Nhân-vị. Và ngay từ bây giờ chúng ta phải đặt kế-hoạch để thực-hiện chánh-sách ấy, một kế-hoạch được phân ra nhiều giai-đoạn, mỗi giai-đoạn là bao nhiêu năm, vì chúng tôi biết rằng chúng ta không thể làm phép lạ được.

Thưa Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội,

Thưa Quý Vị Đồng-Viện,

Ý-kiến của chúng tôi chỉ có thể thôi, chúng

tôi mong rằng Bộ sở-quan sẽ không làm lộn ý-tưởng của chúng tôi.

Ô. NGUYỄN-THANH-TRẠC.— Quý Bạn Đồng-viện của chúng tôi đã lên đây là Bạn Trần-hữu-Điều, Bạn Tăng-Dục và Bà Chủ-Tịch Ủy-Ban Xã-Hội, Lao-Động và Y-Tế, chúng tôi rất tán-đồng và hết sức hoan-nghehnh những ý-kiến đó.

Tôi lên đây có một vài ý-kiến về vấn-đề Đông-y, tôi không nói về Ngân-sách. Chúng tôi không làm, chúng tôi còn nhớ trong năm 1960 ở trên diễn-đàn này, chúng tôi đã đề-cập đến vấn-đề Đông-Y, tôi đề-cập vấn-đề trên 3 điểm:

- Điểm thứ nhất: Thiết-lập trường y cho Đông-Y.
- Điểm thứ hai: Bãi bỏ nghị-định Decoux năm 1943.
- Điểm thứ ba: Nha Đông-Y được người Đông-y điều-khiển.

Nhưng bước qua năm 1961, tôi không đề-cập đến vấn-đề ấy, vì Ông Tân Bộ-Trưởng mới nhậm chức. Tôi cũng hằng mong-mỏi chờ những sự canh-tân của Ông Bộ-Trưởng, nhưng suốt cả năm qua, tôi không thấy kết-quả điều chi hết. Năm rồi, trong khi chung quyết Ngân-sách, tôi có buồn mà nói trên diễn-đàn này rằng: « Lời nói của Dân-Biểu trên diễn-đàn này chẳng khác nào những chiếc lá mùa thu khi nó rụng, bươm-bướm tưởng đâu là đóa hoa xinh-đẹp, nó lũ lượt từ từ đưa xuống đất cũng làm phân cho rừng hoang cỏ dại ». Chúng tôi cũng không nhận thức rằng lời chúng tôi nói ở trên diễn-đàn này là toàn thiện toàn mỹ hết. Chúng tôi cũng vẫn biết rằng kể từ một ngàn việc lo cũng có một điều thất, kể từ một ngàn việc lo cũng có một điều đặng, như chúng tôi cũng hằng mong được biết cái điều lành của chúng tôi đề trở về đơn-vị của chúng tôi trả lời với cử tri, nhưng mà rốt cuộc rồi chúng tôi vẫn còn mang bệnh mà cử-tri của chúng tôi đã ban cho chúng tôi.

Năm rồi, tôi có nói trên diễn-đàn này, trong lúc tôi đang chờ đợi sự canh tân của Ông Tân Bộ-Trưởng, thì đã thỏa-mãn, nhưng rồi lại gặp một Nghị-định 2.148-BYT/PCND đề ngày 3-7-1962 cấm không cho dùng danh-từ « Đông-Y-Sĩ » và « Đông-Dược-Sĩ » nữa, buộc phải đổi lại là « Thầy thuốc Bắc », « Thầy thuốc gia-truyền », « chế hoặc bán các thuốc Bắc ».

Kính thưa Quý Vị,

Nghị-định đề ngày 9-1-1957 của Tổng-Thống-Phủ chỉ-thị cho các Bộ-Trưởng: nếu Bộ-Trưởng khi muốn quyết-định một việc gì thì phải vận-động dư-luận trước.

Vậy Ông Bộ-Trưởng khi ra Nghị-định nói trên, có vận-động dư-luận trước không? Nếu tôi không làm thì chỉ có họp Hội-đồng Tư-vấn Đông-y. Tôi có đọc rõ những biên-bản, không có một ai đồng ý xóa bỏ những danh-từ « Đông-y-sĩ » và « Đông-dược-sĩ » cả. Trong biên-bản nhóm ngày 14-6-1962, Bác-sĩ Ngô-văn-Lý có đề-nghị đổi lại danh-từ Đông-y-sĩ, Đông-dược-sĩ gọi chung là « Nam dược Y-sư », còn Bác-sĩ Dương-cầm-Chương, Chủ-Tịch Hội-đồng Tư-vấn Đông-Y đề-nghị là « Đông-y-sư » và « Đông-dược-sư », nghĩa là chữ « Sĩ » thay vào chữ « Sư ». Quý vị đại-diện cho Tổng Hội Đông-y-học Việt-Nam là Ông nguyên Dân-Biểu Võ-như-Nguyên, đương kim là Chủ-sự Ủy-ban Nghiên-cứ Đông-y của Viện Hán Học Huế cho rằng chữ « Sư » rất quá cao, chúng tôi không dám nhận và ba vị đại-diện của Tổng Hội Đông-y-học Việt-Nam cũng xin bỏ luôn danh-từ « Đông-y-sư », « Đông-dược-sư » như của Hội-đồng Tư-vấn Đông-y. Như vậy cũng có nghĩa là vận động dư luận quần chúng; nhưng cả Hội-đồng từ giới Đông-y tới giới Tây-y, quý vị Bác sĩ đại-diện cho Bộ cũng không ai đồng ý đổi lại danh-từ « Đông-y-sĩ » « Đông-dược-sĩ » là « Thầy thuốc Bắc », « Thầy gia-truyền », chỉ có quyền tối hậu quyết-định của Bộ mà thôi. Quyết-định của Bộ đổi danh-từ như thế vô hình chung làm cho hạ phẩm giá của giới Đông-y.

Tại sao mấy cô ca-sĩ chỉ học được một vài bài ca lại được xưng tên là ca-sĩ mãi, thầy bói có thi cử hồi nào, có điều-chỉnh hồi nào đâu, mà cũng treo bảng lung-tung ở Saigon Chợ Lớn là « giáo sư ». Còn Đông-y đã được Chánh-Phủ nhận là một ngành và danh-từ Đông-y cũng đã được Bộ Y-Tế xử-dụng trong thời pháp-thuộc với Nghị-định Decoux. Mà nay, Bộ lại ra Nghị-định bắt buộc giới Đông-y dùng danh-từ vừa nôm-na vừa ngạo-nghehnh giới Đông-y. Như vậy có nghĩa là Tây-y đến nhà Đông-y ở đậu rồi tự xua đuổi Đông-y ra ngoài. Đông-y học nghề y-dược của nước Trung-Hoa, nhà trường dùng chữ Trung-Hoa thì lẽ đương nhiên phải dùng chữ Trung-Hoa, tức là chữ của người ta, người ta dùng. Tại sao quý vị Tây-y học nghề của người Pháp, Âu-Mỹ, sao không dùng chữ Pháp gọi là Médecin và Docteur mà lại gọi là bác-sĩ,

y-sĩ, tức là chữ của giới Đông-y dùng rồi cấm không cho người ta dùng. Như vậy có phải vào trong nhà người ta ở đậu rồi xua đuổi người ta ra ngoài không?

(Võ tay)

Sau ngày 5-7-1962, Nghị-định không được đăng Công Báo mà Bộ vẫn áp-dụng như thường. Bằng cơ là ở các tỉnh, Cảnh-sát đến buộc các Đông-y-sĩ phải hạ bảng xuống. Ở Đô-thành này thì chỗ này lại bôi danh từ Đông-y-sĩ và chỗ kia lại bôi danh từ Đông-dược-sĩ.

Bằng cơ là ông Dương-cầm-Chương phụ-trách Đông-y Sự-vụ chấp thuận bảo lưu hai danh từ ấy. Sau khi Ông Dương-cầm-Chương đi ngoại quốc thì ông Võ-xuân-Chánh đến thay chỗ ông Dương-cầm-Chương lại bôi.

Nếu luật mà không thông hợp, không được quyết-định thì làm như vậy có đồng nhứt hay không? Xin Ủy-Ban sở-quan liên-lạc với Bộ Y-Tế cho chúng tôi biết vấn-đề này. Đành rằng ông Bộ-Trưởng có quyền đối với các cơ-quan liên-hệ của Bộ mình, nhưng trước khi muốn ban-hành luật gì thì cần phải dò dư-luận, xem coi có thuận lòng dân chăng, mà «lòng dân tức là lòng trời» vậy. Lẽ ra, trong tình-trạng khẩn trương hiện tại, Bộ nên tìm những phương cách nào để xoa dịu bớt những sự đau khổ của dân, nhưng trái lại, Bộ làm cho lòng dân thêm phần uất, các giới đều phản-nản, nhất là giới báo chí là quyền dư luận thứ tư của Quốc-gia. Không có tờ báo nào không phê-bình và chỉ-trích nghị-định ngày 3-7-1962 của Bộ Y-Tế. Dù sao đi nữa Bộ cũng nên nhượng cho dư-luận phần nào. Nếu có phần uất, thì mình cũng nên đề-phòng. Nếu phần uất của một cá nhân thì sẽ đi tới chỗ quyền sinh, nếu mà phần uất của đại đa số, mình cũng e rằng sẽ đi tới cuộc cách mệnh. Chính chúng tôi mục kích rõ-rệt, sau ngày 3-7-1962, giới Đông-y hết sức là thẹn thùa, bỏ ăn, mất ngủ, có rất nhiều người đòi đem đồ nghề mà bỏ rồi trả môn-bài cho Chánh-Phủ. Chính chúng tôi là người đứng ra đề xoa dịu trước cái tình thế ấy, an-ủi, khuyên lơn, vỗ về. Chúng tôi nói với các vị ấy rằng: chúng ta là người ở trong cửa Khổng sân Trình không nên quá khích, chúng ta phải từ từ tranh-đấu, có thể tranh-đấu trong dung hòa, trong êm dịu, thì sự thắng lợi về-vang tất yếu sẽ về ta. Chúng tôi xin mạn phép nhắc lại, chúng tôi đã trình bày trên diễn-đàn này lắm lần là ngày xưa chưa có một bóng Tây-y đến nước ta, mà dân tộc ta cũng từng oanh-oanh, liệt-liệt diệt Tống,

binh Chiêm, xua Chân-Lạp, anh hùng ở Đổng-Đa, oanh liệt ở Bạch-Đẳng Giang. Ngày nay, Tây-y đã mạnh rất nhiều, thử hỏi tinh-thần dân-tộc của nhân dân ta có mạnh bạo được là bao? Tuy nói thể Tây-y rất mạnh và Chánh-Phủ cũng có tổ-chức chương-trình y-tế ở nông-thôn, nhưng ở đô-thị thì dân chúng dùng thuốc Tây-y tới 80%.

Nhưng tôi xin đồng một quan-niệm với Bạn Đồng-viện chúng tôi là Bạn Trần-hữu-Điều là ở thôn-quê dùng thuốc Đông-y cũng 75% nếu chúng tôi không làm những nhà ở xa trạm y-tế cũng nhờ giới Đông-y giúp-đỡ sức khoẻ cho đồng-bào trong lúc cấp nguy đầu ốm. Như vậy sự lớn mạnh của Đông-y có cần phải nâng đỡ nên hay chăng?

Chúng tôi xin phép nhắc lại những lời đề tựa của quyển sách «Hoàng Hán Y Học» do một Bác-sĩ Tây-y Thân-Bảo Cầu-Chân, người Nhật-Bồn như sau:

Từ khi tôi còn bé vâng lệnh song thân theo học nghề thuốc ở trường chuyên môn Kim-thạch Y-học. Năm Minh Trị, năm thứ 34, đã được đỗ bằng tốt nghiệp, liền sung vào làm việc trong y viện được ít lâu, lại mở phòng khám bệnh riêng. Đến năm Minh Trị năm 1943, con gái lớn chúng tôi bị chết vì bệnh kiết lỵ. Dù rằng không có hiệu thuật đề mà chữa, nhưng trong lòng chúng tôi cũng chán nản trải bao ngày tháng hầu như rối loạn. Chợt một hôm, chúng tôi xem đến quyển sách Y giới Thuyết tri của ông Hòa-điền-Khai Thập Lang chúng tôi có theo học Hán-y. Trải qua 18 năm trời, tuy có lúc chúng tôi lưu học bốn phương, cùng khổn đủ đường, không hề nản chí, cố-gắng dùi mài lâu dần giác ngộ, té ra khoa thuốc Đông-y dù cũ rích, nhưng nếu chúng ta chịu nghiên cứu cho tinh tường, suy xét kỹ-càng, rút được những cái kinh-nghiệm, cái hay trong đó mà dùng, thì hay hơn Tân-y-pháp rất nhiều.

Rất tiếc rằng người đời đua nhau ham chuộng dùng thuốc Âu Mỹ và sự truyền thống Đông-y như sợi tơ chưa đứt, đó là cái khó mà chúng tôi đã ngâm ngùi than tiếc vậy.

Kính thưa ông Chủ-Tịch và Quý Vị Đồng-Viện,

Không những ở vùng Đông Nam Á mới có hai ngành Đông-y và Tây-y dung hợp, mà ở Pháp cũng có Hội Quốc-tế Nghiên cứu Đông-y, Tây-y học, ở Đức cũng có Hiệp-hội Đức-quốc Nghiên

cứu Đông-y. Không vì lý-do gì mà chúng ta để cho nền Đông-y bị xóa nhòa, lệch với cán cân Tây-y. Sở dĩ bị lệch là vì từ 1919 tới nay không có dạy chữ Hán như trước mà trường dạy Đông-y cũng không được lưu ý. Chúng tôi hết sức mong mỏi là tìm những phương-thức nào để dung hợp hai ngành, nhiên hậu mới tìm được cái đẹp cái hay của hai ngành, ngõ hầu săn-sóc sức khỏe cho đồng-bào.

Vậy chúng tôi xin trân trọng đề-nghị 4 điểm như sau:

1) Y-Khoa Đại-học-Đường Quốc-gia chúng ta nên dạy cả hai ngành Đông và Tây y. Các dược-viện, các dược-đường cũng dung hợp cả hai ngành như ở Nhật-Bồn, Hồng-Kông hay Đài-Loan. Bằng chứng cụ thể là nước ta, các đường đường của người Trung-Hoa ở trong Chợ-lớn cũng đều dung hợp cả hai ngành Đông-y và Tây-y.

2) Nha Đông-Y được người am hiểu về đông y điều khiển. Chúng tôi cũng nhận thức rằng giới Đông-y rất ít học không có người điều khiển. Vậy chúng tôi xin trân trọng giới thiệu một là Bác-sĩ Hoàng-mộng-Lương, hai là Bác-sĩ Bùi-kiến-Tin và Nguyễn-văn-Ba. Chọn một trong 3 ông để điều khiển Nha Đông-y Sự-vụ. Ba ông này đều hành nghề Đông-y tất cả mới thấu triệt được từng cái chi-tiết tế nhị của giới Đông-y, mới thu được kết quả mỹ-mãn.

3) Bãi bỏ nghị-định Decoux ngày 17-7-1943, cấp-tốc thành lập quy chế mới cho Đông-y. Không vì lý-do nào ở thế-hệ Ngô-đình-Diệm mà chúng ta bắt giới Đông-y sống trở lại thế-hệ Decoux.

4) Không nên áp-dụng nghị-định số 2148 ngày 3-7-1962 sửa đổi lại danh từ «Đông-y-sĩ» và «Đông-dược-sĩ» là «Thầy thuốc Bắc» «chế hoàn tán», bởi vì nghị-định ấy chưa có đăng vào Công-báo Việt-Nam Cộng-Hòa tức là chưa có giá-trị pháp-lý.

Kết-luận, chúng tôi xin đặt ví-dụ ở ngoài bầu trời rộng rãi bao la xinh đẹp, các loài chim nhỏ rất sợ những lũ điều hâu, các loài chim nhỏ tìm lùm cây, bóng mát để mà đậu. Thử hỏi bây giờ cái lùm cây bóng mát ấy không có chỗ kín, không có chỗ mát, làm sao chim nhỏ kiếm chỗ mà nương tựa, loài chim nhỏ ấy còn ở vào đâu? Ở dưới bề thì các loài cá nhỏ nó đã từng bị con rái, cá xà, cá mập, chúng tìm đồng chà, đồng gỗ êm ấm để mà ẩn-trú. Thử hỏi đồng chà, đồng gỗ đó không được êm ấm, thì những loài cá nhỏ còn biết nương tựa vào đâu? Nghĩa là chúng tôi muốn nói điều hâu, con rái, cá xà, cá mập tức là Cộng-sản, còn nói

đồng chà đồng gỗ lùm cây mát mẻ là Quốc-Gia của chúng ta. Vì giới Đông-y phần nhiều ở xa đô-thị, đã ở trong tình-trạng «trên đe dưới búa» nhiều rồi, chúng ta nên dành vấn-đề thương yêu khuyến-bảo hơn là điều-chỉnh nghiêm khắc. Chúng tôi đã từng nói trên diễn-đàn này cái sự thương yêu là điều duy nhất trên thế-gian này. Ở thế-gian này, nơi nào có sự thương yêu thì có Thượng-đế ngự nơi đó. Khi chúng ta muốn nghiêm khắc điều chỉnh thì cần nhứt phải khuyến giải, an ủi vỗ về trước. Quan-niệm của chúng tôi về cái sự thương yêu cũng như là đồng chà, đồng gỗ hay là lùm cây mát mẻ mà chúng tôi đã trình-bày ở trên đó, là chỗ êm ấm, tức là tượng trưng cho sự thương yêu. Nếu áp-dụng như thế tức là tạo cho mỗi người dân một tinh-thần chiến lược rất trù mật mà hiệu năng vô giá, và tạo thêm một nguồn sinh lực của Quốc-gia dồi-dào hùng hậu vô biên, vẫn với những tượng đồng trụ đá dễ mà chống ngăn Cộng-sản vô thần, rất hiệu lực.

Chúng tôi trân trọng yêu-cầu Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh chuyên ý-kiến của chúng tôi đến Ông Bộ-Trưởng, Ông Bộ-Trưởng sẽ đến đây ngày 20 tới, để giải-thích những thắc-mắc của chúng tôi trình-bày ở trên diễn đàn này.

Ô. NGÔ-KHẮC-TÌNH. — Bà Chủ-Tịch Ủy-Ban Y-Tế Xã-Hội Lao-Động lên đây đã nhấn mạnh một cách rất rõ ràng về sự quan-trọng của y-tế trong chương-trình cải-tiến dân-sinh của Chánh-Phủ ta, vì hiện nay, muốn chống Cộng chúng ta phải tạo cho người dân một đời sống đầy đủ về mặt tinh-thần cũng như về mặt vật chất. Chúng ta thấy hàng năm Ngân-sách của Bộ Y-Tế, vì Quý Đổng-Viện cũng đã thấy, chúng ta hiện đang trải qua một thời-kỳ bất an-ninh, vì vậy mà Ngân-sách của Bộ ấy chỉ chiếm gần 5% toàn-thề Ngân-sách Quốc-gia.

Năm nay, chúng ta cũng rất lấy làm vui mừng được thấy Ngân-sách của Bộ ấy tăng thêm trên 19%. Mặc dầu với phương-tiện eo hẹp, Bộ Y-Tế cũng đã cố gắng để thực-hiện những công-lác hữu-ích cho nhân-dân. Nhưng mặc dầu vậy, cũng như Bạn Tăng-Dục đã lên đây trình-bày, chúng ta cũng nên có một chương-trình đầy đủ và có từng giai đoạn rõ ràng. Vì vậy chúng tôi lên đây, không phải có tham vọng lên phác họa một chương-trình y-tế lớn lao, nhưng chúng tôi cũng chỉ xin góp với Bộ Y-Tế một vài ý kiến về những điểm sau đây, và mong rằng Bộ Y-Tế sẽ chấp nhận những ý-kiến đó để phác-họa một chương-trình y-tế sau này.

Chúng tôi muốn đề cập đến những điểm mà chúng tôi thiết tưởng rất là quan-trọng cho việc phát-triển y-tế.

- Điểm thứ nhất là những cơ-sở y-tế
- Điểm thứ hai là những cán-bộ cao cấp ở trong ngành y-tế
- Điểm thứ ba về vấn-đề thuốc men
- Điểm thứ tư về vấn-đề dinh-dưỡng.

Về điểm thứ nhất, chúng ta đã được biết theo chương-trình ngũ-niên, rồi đây chúng ta sẽ có ở mỗi Quận, mỗi thôn xã có một bệnh-xá để giúp cho nhân-dân có chỗ để mà khám bệnh, xin thuốc.

Vấn-đề phát-triển y-tế hương-thôn là một vấn-đề rất là quan-trọng mà Bà Chủ-Tịch Ủy-Ban Y-Tế Xã Hội và Lao-Động đã trình bày rất rõ ràng. Tôi không dám trở lại nữa, nhưng tôi xin đề-nghị một điều là khi chúng ta có một chương-trình thành-lập những bệnh xá hương-thôn, chúng ta phải có một chương-trình đầy đủ, vì hiện nay ở nhiều Quận, chúng ta thấy có nhiều bệnh-xá cất lên, đã cất rất lâu mà chưa có hoạt-động được. Vì vậy sợ rằng nhân-dân sẽ tự hỏi: Chánh-Phủ cất ra bệnh-xá để có cái nhà mà thôi, có cái vỏ, mà không có cái ruột. Đó là điểm mà tôi xin lưu-ý với Bộ Y-Tế. Đi cao lên Thành-thị, thì chúng ta thấy rằng ở mỗi Tỉnh đã có những bệnh viện và bệnh viện có nhiều nhất là một Bác-sĩ để trông nom, nhưng đây chúng tôi không dám nói về chương-trình, chúng tôi chỉ nói về tinh-thần làm việc mà thôi; về dư luận thường than phiền rằng ngay như ở Đô-Thành này có rất nhiều nhà thương lớn mà vấn-đề vệ-sinh không được Bộ lưu-ý lắm. Nói một cách rõ ràng là những nhà thương đó còn dơ bẩn, và một điểm nữa về tinh thần cũng có dư luận than phiền rằng có nhiều sự đối đãi không được tử-tế lắm. Có các nhân-viên, nhất là những cô nữ y-tá đối với bệnh-nhân. Nếu có những sơ hở như vậy, tôi xin Bộ nên lưu-ý đề mà sửa đổi lại. Cũng về các nhà thương, thì hiện nay đã có một dư luận mà tôi chắc chắn rằng trên thực tế cũng đã còn có vấn-đề thiếu thuốc rất nhiều. Trong lúc thảo-luận ở Ủy-Ban, giữa Ủy-Ban và Bộ Y-Tế, chúng tôi cũng có đề-nghị những thủ-tục giản-dị, làm sao để việc mua bán thuốc của Bộ được dễ-dàng và tránh sự mất thì giờ, và tôi cũng có đề-nghị làm sao thành lập ngay tại Bộ một kho dự-trữ an-toàn để cung ứng và cho những trường hợp cấp bách.

Sau khi đã phát-biểu ý-kiến về vấn-đề cơ-sở y-tế và những đề-nghị tôi đã đưa ra, tôi xin đề cập đến điểm thứ hai là điểm đào tạo những cán-bộ cao cấp của ngành Y-Tế. Tôi muốn nói là các Bác-sĩ. Hiện nay theo thống kê chính thức của Bộ Y-Tế thì nước ta có 700 Bác-sĩ để phục-vụ cho đến 12 triệu người, nghĩa là nếu chúng ta làm một bài toán chia, thì chúng ta thấy một y-sĩ sẽ phục vụ cho 20.000 người. Nếu chúng ta so sánh với các nước bạn, thì chúng ta thấy rằng tại Phi Luật-Tân hiện nay đã có trên 30.000 y-sĩ. Bộ đã trả lời với tôi rằng muốn đào tạo y-sĩ phải rất nhiều thời gian mới được, vì mỗi y-sĩ muốn đào tạo, phải cần đến 7 năm. Hiện nay chúng ta thấy ở Saigon, cũng như ở Huế, mỗi nơi có một trường Đại-Học Y-Khoa, và nếu chúng tôi không làm thì mỗi năm có thể đào tạo từ mỗi giai-đoạn, nghĩa là từ 1961 đến 1968 chẳng hạn, chúng ta có thể đào tạo 100 Bác-sĩ, nhưng nếu chúng ta so sánh với dân số, cũng như tôi đã nói hồi nãy, thì trong 8 năm nữa, hay 10 năm nữa, chúng ta có thể chắc-chắn được rằng dân số sẽ lên ít nhất là 2%, nghĩa là từ trên 12 triệu sẽ lên đến 14 triệu.

Trong một buổi thuyết-trình ở tại Đại-hội Khoa-học Kỹ-thuật vừa rồi tổ-chức ở tại Đô-Thành, có một Bác-sĩ đã nêu lên con số làm chúng ta phải suy nghĩ. Bác-sĩ đã nói rằng: đến năm 1981, chúng ta sẽ có 1 Y sĩ phục-vụ cho 4.700 người, đến năm 1991, chúng ta sẽ có 1 Y-sĩ phục-vụ cho 4.000 người, và đến năm 2.000 chúng ta sẽ có 1 Y-sĩ phục-vụ cho 3.000 người dân, trong khi đó, chúng ta thấy những nước tiền tiến: 1 Y-sĩ hiện nay có thể phục-vụ chỉ có 1.000 hay 2.000 người. Vì vậy trong giai-đoạn hiện tại chúng ta cũng phải đặt câu hỏi: Nên đi lâu hay là đi mau trong vấn-đề đào-tạo các Bác-sĩ?

Có nhiều người nói rằng chúng ta cần phải đi lâu để giữ phẩm; trái lại có nhiều người lại nói rằng cần phải đi mau để có đủ số phục-vụ cho sức-khoẻ quần chúng.

Theo tôi thiết nghĩ chúng ta có thể dung-hòa 2 ý-kiến đó. Hiện nay chúng ta đã có một trường để đào-tạo Cán-sự Y-tế trong 3 năm. Tôi xin đề-nghị, nếu có thể được thì chúng ta mở rộng trường đó, và cho phép mở rộng chương-trình giáo-dục. Bộ Y-Tế cho phép những Cán-sự Y-tế đó, sau một thời gian hành-nghề, có thể trình luận-án trở thành Bác-sĩ.

(Vỗ tay)

Vấn-đề này, tôi thiết tưởng là một vấn-đề

liên-quan giữa Bộ Y Tế dùng Bác-sĩ và Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục đào-tạo Bác-sĩ. Vì vậy, tôi xin đề-nghị ý-kiến đó đề nhờ 2 Bộ nghiên-cứu lại, nếu có thể được, cho thực-hiện.

Cũng trong thời gian hiện tại, vấn-đề này, chúng tôi đã lên diễn-đàn nhiều lần để phát-biểu ý-kiến, chúng tôi thấy giữa ngành Quân-y và Dân-y không có sự thông-cảm với nhau chặt chẽ.

Một mặt, Quân-y đã trưng dụng rất nhiều Bác-sĩ.

Một mặt khác, Dân-y thì không có đủ Bác-sĩ dùng vào các bệnh-viện ở các tỉnh.

Vừa rồi Bộ Y-Tế có ra lệnh trưng tập các Bác-sĩ tư và chúng tôi cũng sung sướng thấy có một số Bác-sĩ tuổi già vẫn sẵn sàng ra để phục-vụ cho dân chúng. Nhưng mà chúng tôi trở lại vấn-đề, chúng tôi tính đi tính lại cũng chỉ có 700 Bác-sĩ, chỉ trong con số đó mà thôi.

Vì vậy chúng tôi xin đề-nghị : nếu Nha Quân-y có đủ phương tiện, tôi chắc chắn rằng cũng có đủ, nên đào-tạo riêng cho Quân-đội một số Quân-y cần-thiết, và cần đào tạo thêm để giải tỏa số Quân-y ở trong Quân-đội để phục-vụ cho Dân-y. Ông Bộ-Trưởng Bộ Y-Tế cũng có sáng-kiến là hiện nay đã nhờ các nước bạn giúp một số y-sĩ để phục-vụ sức khỏe cho người Việt-Nam. Cái sáng-kiến chúng tôi xin tán thưởng, nhưng mà đó chỉ là một vấn-đề tôi có thể nói là không lâu dài được. Không phải là những nước bạn không thể giúp ta luôn luôn, nhưng đó chỉ là một giải pháp có thể gọi là tạm thời mà thôi. Vì vậy, chúng tôi xin đề-nghị, nếu có thể được, hiện nay chúng ta nên giúp cho sinh-viên đó đề ra ngoại-quốc học về ngành y-khoa.

Sau khi đã trình bày về cán-bộ cao-cấp y-tế, nghĩa là các y-sĩ, tôi xin đến vấn-đề thuốc men, vì không có thuốc thì cũng khó nói đến việc y-tế.

Đến đây, trước khi trình-bày về vấn-đề đó, tôi xin đính chánh cùng Quý Bạn Đồng-viện, một điểm là chúng tôi lấy tư-cách Dân-Biểu mà trình-bày; nếu rũi có sự lầm lẫn trong 2 người, nghĩa là Dân-Biểu và Dược-sĩ thì xin Quý Bạn vui lòng tha thứ.

Khi nghĩ đến thuốc men thì người ta nghĩ ngay đến Dược-sĩ. Về Dược-sĩ, có nhiều dư-luận cho rằng vấn-đề bán thuốc là một vấn-đề ai cũng có thể làm được, và có nhiều dư-luận cho rằng hiện nay giao cho Dược-sĩ việc bán thuốc là tạo ra một vấn-đề độc quyền. Những người đó nói : chúng tôi thiết-

tưởng rằng cũng quen theo với công việc làm của Quốc-Hội vì vừa rồi đây, vì những kỳ trước cũng tại diễn-đàn này và tại phòng họp này, chúng ta đã biểu-quyết một luật rất gắt gao để quyết-định sự hành-nghề Dược-sĩ, nếu có nhiều Bạn Đồng-viện của chúng tôi làm bậy, nghĩa là chỉ nghĩ đến vấn-đề thương-mãi mà chúng tôi chắc chắn rằng là có chứ không phải không ? Mà riêng về sức khỏe của quần-chúng, thì chúng tôi chắc chắn rằng chúng ta đã có những luật-lệ để mà trừng-trị gắt gao những người đó và nhân-danh là Dược-sĩ, chúng tôi xin yêu cầu Chánh-Phủ và những cơ-quan có bổn-phận giữ kỷ-luật cho nghề Dược-sĩ, là Dược-sĩ-đoàn nên áp-dụng luật-lệ hiện-hành để tiêu-trừ những con chiên ghe đó. Khi chúng ta gian lận trong việc buôn bán thuốc là chúng ta đã phạm lỗi rất lớn đối với đồng-bào.

Về vấn-đề Dược-sĩ, chúng tôi rất lấy làm sung sướng thấy rằng : hiện nay ở trường Đại-học, chúng ta có một con số rất là khả-quan, vì tôi chắc chắn rằng các Bạn Đồng-Viện cũng đồng ý với tôi là mong làm sao từ đây về sau sẽ có trong mỗi quận, mỗi làng một Dược-sĩ để mở Dược-phòng hầu giúp cho dân chúng về sức khỏe.

Hiện nay chúng ta đang thấy ở lớp tập-sự một con số rất khả-quan. Sinh-viên đương theo học lớp ấy là 1.200 người, ở lớp đệ nhứt chúng ta có 460 người, lớp đệ nhị chúng ta có 140 người, ở lớp đệ tam chúng ta có 71 người và lớp đệ tứ chúng ta có 54 người. Đó là con số mà chúng ta mong rằng rồi đây cũng có thể có đủ Dược-sĩ để mà đi về Quận hay về Xã.

Khi nói đến ngành cung cấp thuốc cho dân chúng, tôi cũng cần phải nói đến vấn-đề nhập-cảng thuốc, mà hiện nay chúng ta thấy có một vấn-đề là mâu-thuẫn, vì giữa Bác-sĩ và Dược-sĩ không có sự liên-quan về vấn-đề thuốc men, sự thông-cảm, nói một cách rõ ràng hơn là vì chúng ta thấy có nhiều món thuốc có trên thị-trường mà dân chúng vẫn lo là thiếu. Tôi đã nhiều lần đề-nghị với Bộ sở quan là chúng ta cần phải lập một Ủy-Ban hỗn-hợp gồm có Dược-sĩ, Bác-sĩ, Bộ Y-Tế, và Bộ Kinh-Tế để giúp cho việc nhập cảng thuốc men được hữu-hiệu để cung ứng một cách có kết-quả tốt đẹp cho nhu-cầu dân-chúng.

Đến đây, tôi cũng tưởng cần nói đến Nghị-định 3 toa. Tôi xin nói một cách vắn tắt mà thôi, vì nhiều Bạn của chúng ta đã nêu lên đây nhiều lần. Tôi chỉ nói về đường lối nhập-cảng vì thật ra cách đây không đầy một năm, dư-luận báo-chí đã nêu lên vấn-đề thiếu thuốc trụ-sinh và Bộ Y-Tế đã kêu gọi sự hy-sinh của giới Dược-sĩ để nhập-cảng thuốc trụ-sinh và lập một kho dự-trữ an-toàn. Đáp lại lời

kêu gọi đó các nhà nhập cảng thuốc đã bỏ ra một số vốn là 1.200.000 Mỹ-kim để lập cái kho dự-trữ an-toàn nói trên. Rất rủi là Ông Bộ-Trưởng cũ không còn ngồi tại chỗ nữa, Ông Bộ-Trưởng mới lên lại hạn chế một cách rất là đột ngột và với cái Nghị-định 3150 yêu-cầu dân-chúng mua thuốc trụ-sinh phải có toa. Vì vậy mà sanh ra một tình-trạng ối động một số thuốc rất lớn đến 320 triệu đồng. Nếu chúng ta so sánh cái số tiền đó với số tiền mà các Dược sĩ đã bỏ ra để phát-triển ngành kỹ-nghệ thuốc men là cũng lố 320 triệu, thì chúng ta thấy rằng, rồi đây không đầy hai năm nữa số thuốc đó sẽ hư và một số vốn khổng-lồ như vậy sẽ đem đổ xuống sông. Chúng tôi muốn nói như vậy để xin lưu ý Bộ khi mà có một cái chương-trình gì cần phải suy đi nghĩ lại, đừng có làm thiệt hại cho người dân. Và chúng tôi xin nhấn mạnh rằng nếu chúng tôi, các giới Dược-sĩ chẳng hạn, có nhập-cảng một số nhiều như vậy là do sự yêu-cầu của Bộ Y-Tế, và do sự yêu-cầu của dư-luận đăng tải trên báo chí. Lẽ dĩ-nhiên Nghị-định 3150 có hai mục tiêu chính đáng là mục tiêu cốt giúp cho dân chúng không được lạm dụng về trụ-sinh. Vấn-đề lạm dụng đó không phải với một Nghị-định mà chúng ta có thể giải-quyết được, chúng ta cần phải có một chương trình giáo-dục vì nếu người dân có lạm-dụng trụ-sinh cũng chỉ vì là người dân có những cái lý-do chính đáng mà chúng tôi không cần nói ra. Về một điểm nữa mục tiêu của Nghị-định 3150 là cốt để tránh cho sự tiếp-xếp cho Việt-cộng; chúng tôi rất đồng ý với Bộ Y-Tế nhưng mà chúng tôi không đồng ý ở chỗ là nếu có những bạn đồng-nghiệp của chúng tôi làm bậy. Chúng tôi rất đồng ý với Bạn Tăng-Dục nên có một sự điều-tra kỹ lưỡng, ai có tội người nấy chịu, ai có tội bán thuốc cho Việt-Cộng trong giai-đoạn này, chúng ta cần truy tố ra Tòa-án quân-sự, vì những kẻ đó là kẻ phản quốc. Nhưng khi chúng ta làm luật, chúng ta không làm luật để làm phiền phức những người hành nghề chân chính.

Chúng tôi cũng muốn thêm một điểm nữa là điểm đề-nghị nếu có thể được, vì Quý Bạn Đồng-Viện của chúng tôi lên đây nói đến sự khó khăn việc áp-dụng Nghị-định 3150. Chúng tôi xin, nếu có thể được, đưa một đề-nghị cho Bộ Y-Tế về danh-sách của những thuốc có tính cách ích-lợi quân-sự; danh-sách đó chúng tôi thấy rằng quá dài, có nhiều món chúng tôi thiết tưởng cũng không có tính cách quân-sự chút nào.

Chúng tôi xin đề-nghị nên rút ngắn lại

danh-sách đó và cho giải-tỏa những thuốc cần cho trẻ con. Vì hiện giờ cái mà làm cho đồng-bào lao-động thắc-mắc nhất là vấn-đề thuốc cho trẻ con. Nếu Bộ đồng ý tôi sẽ sẵn sàng đưa một danh sách mà chúng tôi cũng không dám đưa ra đây, vì đó là vấn-đề chuyên-môn, chúng tôi sợ làm phiền Quý Bạn Đồng-Viện. Tôi không chủ-trương là cần phải thả lỏng hết về những món thuốc khác, chúng tôi cũng xin đề-nghị một sự kiểm-soát là khi cần mua thuốc phải có sổ gia-đình, và mua một số lượng cần dùng trong hai ngày. Như vậy, về mặt sức khỏe cũng như về mặt an-ninh, chúng ta có thể tránh được và chúng ta có thể không làm cho dân chúng thắc mắc.

Về thuốc men, chúng tôi cũng xin đề-cập đến vấn-đề sản-xuất thuốc men. Hiện nay về vấn-đề sản-xuất thuốc men, chúng ta thấy có một sự tiến-bộ rất lớn lao trong ngành này, nghĩa là năm 1955, chúng ta chỉ có 30 món thuốc sản-xuất ở Việt-Nam. Năm nay, chúng ta đã có 700 món và nhờ sự sản-xuất đó chúng ta đã dành cho Chánh-Phủ một số ngoại-tệ lớn, và cũng đã giúp cho những kỹ nghệ khác phát-triển một cách rất mạnh mẽ như ngành giấy, ngành làm hộp thiếc, ngành làm hộp giấy thu hút được nhân - công rất quan-trọng là 2.000 người. Có lần tôi nhấn mạnh rằng số vốn mà các Dược-sĩ đã đầu tư là hoàn-toàn số vốn của tư-nhân, 100% của tư-nhân, không có Chánh-Phủ giúp vào đó. Dư-luận cũng thường than phiền rằng tại sao thuốc làm ở Việt-Nam lại không hay bằng thuốc nhập-cảng ở ngoại-quốc (vấn-đề nội-hóa).

Đó là một vấn-đề tâm-lý, chúng tôi cũng không dám đề-nghị đề mà tìm một biện-pháp nào giải quyết. Chúng tôi chỉ đưa ra một nhận xét mà thôi. Nếu Chánh-Phủ giúp cho ngành Dược-sĩ những điều-kiện đầy đủ, thì tôi chắc rằng chúng ta cũng có thể, một ngày gần đây cũng sản-xuất ra được những món thuốc có phẩm giống như những thuốc ở các xứ ngoài.

Thưa các Bạn Đồng-Viện, chúng ta mời độc-lập có 7 năm mà ngành phát-triển về sản-xuất dược phẩm mới 4 năm mà thôi, chúng tôi muốn nói đến vấn-đề nhập-cảng nguyên-liệu, thì tôi xin nói một cách nôm na là : nếu như đưa bột tốt, đường tốt cho người làm bánh thì người làm bánh đó mới có thể làm bánh tốt được. Trái trái lại trong lúc yêu cầu Dược-sĩ làm thuốc tốt, nhưng nguyên-liệu bắt buộc nhập-cảng với giá rất rẻ, nghĩa là phẩm đã làm cho chúng ta

rất hoài-nghi ; vấn-đề đó khó cho Dược-sĩ làm được được-phẩm, thực-hiện để cho phẩm đó của mình được lên cao.

Một vấn-đề khác là vấn-đề kiểm-soát dược-phẩm của Bộ Y-Tế, chúng tôi xin nhắc lại một đề-nghị của chúng tôi là đề-nghị phải tổ-chức lại ở Bộ có một Nha kêu là Nha Dược-Khoa. Nha đó trông nom tất cả các ngành cung-cấp dược phẩm, các ngành sản-xuất hay thanh-tra, hay kiểm-soát, nhưng chúng tôi cũng xin đề-nghị là nên tăng-cường nhân-viên và tài-chánh cho ngành mới này. Năm ngoái tôi cũng được Bộ hứa, và năm nay tôi xin nhắc lại đề cho khỏi như lá rụng mùa thu mà Bạn Nguyễn-thành-Trạc lên đây đã đề cập tới và sự kiểm-soát đó phải thường-xuyên, và tôi xin nhắc đi nhắc lại những điểm này: nếu có những kẻ phạm lỗi, phải trừng-trị nặng nề, và một cách công-minh. Tôi xin nhấn mạnh chữ « công-minh », vì như vậy chúng ta mới có thể áp-dụng kỷ-luật được một cách đứng đắn. Về điểm này, chúng tôi không phải lên đây đề dám so sánh sự hữu-hiệu của ngành Tây-y hay Đông-y, nhưng chúng tôi cũng xin có một ý-kiến đề góp với Bộ Y-Tế về vấn-đề đó. Về nguồn gốc, chúng ta thấy không có sự khác biệt gì giữa Tây-y và Đông-y. Nếu Đông-y có Hoa-Đà, thì Tây-y có Socrate. Và trong trường học của chúng tôi, khi chúng tôi học về ngành Dược-sĩ, thì chúng tôi thấy rằng về vấn-đề nguyên-liệu cũng không có cái gì là khác, họa chăng có sự khác biệt là do phương-pháp dùng để khai-thác những chất thuốc trong nguyên-liệu mà thôi. Nếu có sự khác biệt ở trong phương-pháp đó, thì tôi chắc chắn rằng chúng ta có thay đổi một danh-từ cũng không đi đến đâu, và chỉ làm thối-mác một giới vô-ích mà thôi, vì hiện nay chúng ta biết rằng trong lúc Tây-y chưa cung-cấp đủ cho dân-chúng ở thôn-quê, vì dân-chúng ở thôn-quê đã chiếm gần 85% dân số, thì cũng nhờ có sự cố gắng của Đông-y để giúp cho sức khoẻ của dân chúng được dồi dào. Vì vậy, chúng tôi xin đề-nghị với Bộ Y-Tế là nếu chúng ta dòm về mặt phương-pháp, thì chúng tôi xin đề-nghị với Bộ nên đặt ra một Viện Khảo-Cứu Đông-Y để giúp cho giới này hợp-lý-hóa phương-pháp của mình và cũng giúp cho giới này được tiến-triển với đà tiến-triển của khoa-học.

(Vỗ tay)

Tôi xin đính-chánh, khi này tôi nói Socrate sự thật là Hypocrate.

Chúng tôi đã trình-bày với các Bạn Đồng-Viện về Bác-sĩ, Dược-sĩ. Chúng tôi cũng không quên ngành Nha-Khoa; ngành này cũng đóng một vai trò quan-trọng hiện tại ở nước nhà, vì chúng ta thường thấy nhất là ở Đô-thành, trẻ con, người lớn kẻ cả đàn ông lẫn đàn bà, khi trời nóng nực ai cũng thích nước đá hay là đồ ngọt, vì vậy mà răng thường hay hư.

Hiện nay theo chúng tôi được biết, số Nha-sĩ ở nước ta chỉ có 80 người. Vậy chúng tôi cũng xin đề-nghị tìm phương-pháp nào để mở rộng trường Nha-Khoa và giúp cho người Nha-Khoa được tiến-triển trong ngành của mình. Người Nha-sĩ, xin lỗi, vì hiện nay chúng ta đều theo hệ-thống giáo-dục của người Pháp, nghĩa là chúng ta có hai loại Nha-sĩ: một Nha-sĩ Chirugien dentiste, một Nha-sĩ Docteur stomatologiste; theo phương-pháp đào-tạo của người Pháp thì người Nha-sĩ sau khi đậu bằng Nha-sĩ, chỉ suốt đời làm Nha-sĩ mà thôi, chớ không có con đường tiến. Vì vậy tôi xin đề-nghị nhất là Bộ Giáo-Dục nên nghiên-cứu một biện-pháp để cho ngành đó được tiến-triển hầu phục-vụ sức khoẻ đồng-bào một cách hữu-hiệu hơn.

Đến đây tôi xin nói về điểm thứ tư của sự phát-biểu ý-kiến của chúng tôi là vấn-đề dinh-dưỡng.

Vấn-đề dinh-dưỡng là một vấn đề rất là quan trọng, vì sự ăn uống không những ngon mà thôi mà lại có phần bổ ích nữa và hiện nay như chúng ta đã thấy dư-luận Việt-Nam chúng ta thường đề ý đến vấn-đề ăn ngon hơn là ăn cho bổ ích, chúng tôi cũng không dám đưa ra chương-trình rộng lớn, vì chúng tôi biết rằng vấn-đề đó là một vấn-đề giáo-dục, mà khi đã nói đến giáo-dục thì chúng ta phải nghĩ đến thời gian. Vì vậy cần phải có thời gian và cần phải có sự bắt đầu về giáo-dục quần chúng. Về vấn-đề dinh dưỡng ăn ngon cũng cần mà cũng cần ăn cho bổ ích. Chúng tôi muốn nói một vấn-đề thời sự rất gần đây là vấn-đề kiểm-soát thực-phẩm, vì vừa rồi chúng ta thấy nhiều dư-luận cho biết rằng có nhiều thực-phẩm lưu-hành trên thị-trường không có được kiểm-soát chặt chẽ, có thể làm hại đến sức khoẻ của quần chúng, như báo chí đã đăng về vấn-đề tau vị-iệu mà những người sản xuất đã dùng rất nhiều acide để làm ra nó, hoặc là việc làm nước mắm, dư-luận cũng đã thường than phiền rằng muốn cho mùi ngon hoặc nước tốt, nhà sản xuất lại bỏ chất đường hóa học là saccharine vào đó, hay là sulfate de cuivre, chắc Bạn Ngô-hữu-Thời cũng biết về điểm đó lắm nhưng chắc là biết về

vấn-đề dư-luận than phiền, chứ không phải là biết về sản-xuất, xin lỗi. Theo hóa học thì đường hóa học (saccharine) là một món rất độc, nếu dùng nhiều nó có thể làm hại đến phổi. Còn sulfate de cuivre cũng là một chất không kém phần độc như saccharine, vì dùng nhiều nó có thể hại đến ruột.

Nước mắm là một vấn-đề rất là quan-trọng vì đa-số dân-chúng ta thường dùng nước mắm, vì vậy, Bộ nên lưu ý đến vấn-đề đó để kiểm-soát một cách chặt chẽ việc lưu-hành trên thị-trường, không phải nước mắm, hay là tầu vị iều mà thôi, tôi còn muốn nói đến những món khác, nhưng cũng sợ mất thì giờ của quý Bạn, cho nên tôi chỉ nêu lên hai món chánh đó mà thôi để lưu ý Bộ.

Đến đây tôi thiết tưởng chúng tôi đã đưa ra rất nhiều ý-kiến để góp phần về việc phát-triển một chương-trình y-tế trong tương-lai.

Những ý-kiến đó, chúng tôi xin tóm tắt lại như sau :

- vấn-đề các cơ-sở Y-tế,
- vấn-đề đào tạo cán bộ cao cấp của ngành Y-tế,
- vấn-đề cung cấp và sản-xuất thuốc men.
- và vấn-đề dinh-dưỡng.

Chúng tôi rất mong rằng Bộ sẽ lưu ý đến các vấn-đề này để nghiên-cứu lại, để mong làm sao góp phần vào công-ích hữu-hiệu hơn, và tôi cũng nhấn mạnh rằng trong giai-đoạn hiện tại, nếu nghiên-cứu được một chương-trình thì chúng ta cần phải dùng một phương-pháp áp-dụng mạnh mẽ một chút, để cho việc phục-vụ sức-khoẻ của dân-chúng được hữu-hiệu.

Chúng tôi cũng xin mượn lời của Bà Chủ-Tịch Ủy-Ban Xã-Hội, Lao-Động và Y-Tế để kết-luận : sức khoẻ là một vấn-đề rất cần cho dân-tộc vì chẳng những dân-tộc mạnh trong một tinh-thần mạnh là điều chánh-yếu mà nó cũng là căn-bản phát-triển kinh tế cho nước nhà.

Ô. ĐỆ-NHẤT PHÓ CHỦ-TỊCH (Chủ-tọa).— Hiện bây giờ còn hai vị diễn-giả đã ghi tên : Bạn Trần-sanh-Bửu và Bạn Trần-tấn-Thông. Sau đó chúng tôi xin phép trao lời lại cho Ủy-Ban vì chúng ta không còn bao nhiêu thì giờ nữa.

Quý vị Đồng-Viện chắc cũng thấy rằng còn ba buổi chiều thứ Tư, thứ Năm và thứ Sáu, các buổi

họp sáng dành cho việc giải thích, kể đó là những ngày lễ Giáng-Sinh. Chúng tôi xin phép rút ngắn lại cho vừa đủ thời gian còn lại.

Ô. TRẦN-SANH-BỬU.— Tiếp theo lời giải thích của Ông Đệ-Nhứt Phó Chủ-Tịch, chúng tôi hết sức cố-gắng để thu gọn lại rất nhiều những điều chúng tôi cần phải đề-nghị. Do đó, chúng tôi xin có vài ý-kiến để nói về Bộ Y-Tế.

Đứng về phương-diện một Dân-Biểu ở Đô-thành chúng tôi nhận thấy ở Đô-thành có rất nhiều chợ búa. Thường ngày chúng tôi đến thăm viếng các đồng bào lao-động mua bán ở những nơi ấy, chúng tôi nhận thấy những cống rãnh và những nhà vệ-sinh của các chợ cũng như những nơi mua bán ở trong chợ thật là dơ dáy, mất vệ-sinh. Sự mất vệ-sinh này sẽ gây tai hại cho sức khoẻ của đồng-bào mua bán ở các chợ. Chúng tôi thiết-nghĩ, các chợ ở Đô-thành đều được Chánh-Phủ cho đấu-thầu hoa chi, do đó các nhà thầu không chịu làm hết bổn-phận của mình mà để cho những anh em công-nhân rửa hoặc quét dọn chợ họ làm một cách lầy lẹ, bừa bãi thay vì làm một cách triệt để cho thật sạch sẽ, để bảo-đảm sức khoẻ công cộng chung cho tất cả những anh chị em đồng-bào mua bán ở các chợ.

Vì lý đó, chúng tôi yêu cầu Bộ Y-Tế, nếu có thể được, phát động một tuần lễ vệ-sinh chung cho các chợ ở Đô-thành, vì hiện nay Tết nhứt đã gần đến nơi và sự vệ-sinh cũng rất cần thiết cho đồng-bào đi lại mua và bán ở những nơi đó.

Điều thứ hai, đến mùa nắng, các cống rãnh, vũng ao bị nước đọng hôi thúi nơi đó ắt có nhiều vi trùng độc. Chúng tôi đề-nghị Bộ Y-Tế làm thế nào xúc tiến mạnh việc xịt thuốc sát trùng ở những nơi ấy để giết chết những vi-trùng độc đó, để bảo đảm sức khoẻ cho đồng-bào lao-động không may ở trên những vùng nước đọng, bùn lầy.

Vấn-đề thứ ba, nhận thấy vì sự an-ninh của xứ sở, đồng bào ở thôn quê lần cư lên Đô-thành mỗi ngày một đông mà chần-y-viện ở Đô-thành không đủ để phân phát thuốc men cho đồng-bào lao-động.

Nhiều vùng trong Đô-thành như ở các xóm lao-động chưa có chần-y-viện cho anh em lao-động tiện việc tới xin thuốc men, cho nên chúng tôi đề-nghị Bộ Y-Tế xúc tiến việc thành lập chần-y-viện tại các xóm lao-động ở Đô-thành.

Vấn-đề thứ tư, xuyên qua lời phát-biểu ý-kiến của Ban Ngô-khắc-Tĩnh, chúng tôi nhận thấy nên nói qua về vấn-đề thuốc trụ-sinh. Về sự cấm thuốc trụ-sinh, buộc các nhà mua bán thuốc tây phải có ba toa của bác-sĩ mới được bán thuốc trụ-sinh, chúng tôi không hiểu sự cấm này nó có liên quan đến vấn-đề quốc-phòng hay không? Chúng tôi chưa được hiểu rành, nhưng theo thiên nghĩ chúng tôi thấy rằng những súng nhỏ, súng lớn, súng to, đủ loại súng, Việt-cộng đều có thể mua được và những nước Cộng-sản họ có thể tiếp-tế cho Việt-cộng được để đánh chúng ta, thì vấn-đề tiếp tế thuốc men họ cũng có thể tiếp tế một cách dễ-dàng như súng ống. Do đó, sự trở ngại trong việc mua bán thuốc trụ-sinh và sự trở ngại trong việc tiện-dụng thuốc trụ-sinh cho đồng-bào ở Thủ-đô cũng như ở toàn-quốc nói chung, sự trở ngại đó nhứt là giới anh em lao-động chịu ảnh-hưởng nhiều hơn hết, vì mỗi lần muốn xài đến thuốc trụ-sinh, phải đến bác-sĩ xin toa, mà xin toa không phải bác-sĩ cho không, tức nhiên cho toa thì phải lấy tiền, năm bảy chục, tám chín chục, một trăm đồng, có nơi mắc hơn, giá bình dân tối thiểu cũng 80\$. Hiện tại chúng tôi cũng có đến bác-sĩ và chúng tôi cũng biết sơ qua giá đó. Do đó, túi tiền lao-động làm mỗi ngày chạy xích lô kiếm độ 50\$, đến khi vợ con đau yếu phải đến bác-sĩ xin toa tốn 50, 70, 100\$, thì biện-pháp này làm thiệt hại cho sự tiện-dụng thuốc trụ-sinh và cho sự đảm bảo mạng sống của con người, nhứt là giới lao-động muốn sống để phục-vụ cho chánh-thê. Chúng tôi thiết-tưởng nếu Bộ Y-Tế nghiên-cứu lại, có thể bãi bỏ được lệnh cấm thuốc trụ-sinh buộc phải có toa, thì dân chúng lao-động sẽ reo mừng vì nhận thấy rằng sự sống của mình sẽ có thuốc đảm bảo và họ khỏi phải hao hụt tiền bạc vì phải qua một sự xin toa của bác-sĩ. Làm như thế chúng tôi thiết nghĩ, cũng có lợi cho vấn-đề tranh thủ nhân-tâm vì, theo câu kết-luận của Ông Ngô-khắc-Tĩnh và dựa theo lời kết-luận của Bà Chủ-Tịch Ủy-Ban Xã-Hội, Lao-Động và Y-tế, thì đứng về mặt tâm lý quần-chúng, dân lao-động rất hoan-ngheh biện-pháp làm thế nào cho việc tiện-dụng thuốc trụ-sinh được dễ-dàng thì rất là đặc nhân-tâm, đối với công cuộc cách mạng nhân-vị hiện nay.

Tóm lại ý-kiến của chúng tôi có 4 điểm, chúng tôi đề-nghị :

1.— Phát-động tuần-lễ vệ-sinh chung cho các chợ ở Đô thành ;

2.— Xịt thuốc nơi các cống rãnh, ao vũng tại các xóm lao-động ở trong Đô-thành ;

3.— Lập thêm chần-y-viện cho các xóm lao-động ở Đô-thành ;

4.— Nếu có thể được, Quý Bộ bãi bỏ lệnh cấm mua bán thuốc trụ-sinh buộc phải có toa của bác sĩ.

Ô. TRẦN-TẤN-THÔNG.— Sau sự trình-bày của Ban Ngô-khắc-Tĩnh rất vẻ vang về phần phạm cũng như về phần lượng, chúng tôi xin rất vắn tắt.

Chúng tôi có một sự nhận xét đầu tiên là có một sự chênh-lệch quá rõ rệt giữa tỷ-số dân y-sĩ đối với dân số, và tỷ-số quân-y-sĩ đối với quân-nhân. Chúng ta phải làm sao tăng-cường tỷ số dân-y-sĩ ngõ hầu dung-hòa, thỏa-mãn nhu-cầu của dân chúng, nhưng cũng đề tỷ-số quân-y-sĩ đầy đủ để thỏa-mãn nhu-cầu của quân-đội, nếu cần quân-y-sĩ để bảo-vệ và phụng-sự sức-khỏe cho anh em quân-nhân thì nhu-cầu quân chúng cũng phải được thỏa-mãn. Vì vậy, chúng tôi đề-nghị Bộ Y-Tế nên liên-lạc cùng Bộ Quốc-Phòng để tăng-cường số lượng dân-y-sĩ.

Vấn-đề thứ hai : chúng tôi rất lấy làm ngạc nhiên mà thấy trong Chương 2 của Bộ Y-Tế, tức là Sở Tiếp-tế và Cung-cấp Dược-liệu không dự-trù một ngàn-khoản nào về tân công-lác và đại tu-bổ. Chúng tôi được biết Sở Tiếp-tế và Cung-cấp Dược-liệu có rất nhiều dược-phẩm đủ loại, trị giá trên 85 triệu đồng để cung ứng và đối phó với tất cả nhu-cầu, dù là bất thường của Quốc-gia. Nhưng một phần lớn các kho chứa các dược-phẩm, hóa phẩm, bông, băng v.v... rất là thô sơ và có thể nói rằng thiếu vệ sinh nữa : nóc nhà thì muốn sụp đổ, vách và sàn làm bằng ván, cây; tôi xin nói rõ ván, cây này lấy ở những thùng đựng dược phẩm nên xài không bền chỉ trong một hai năm là mục nát.

Về mặt kỹ-thuật có một số thuốc đắt tiền chẳng hạn như trụ-sinh, sérums, vaccins v.v... cần phải tồn trữ ở các phòng khô ráo, tôi xin dịch ra tiếng Pháp là chambre déshumidifiée hoặc là ở trong phòng lạnh gần không độ, tức là chambre froide, để duy-trì hiệu-lực trị bệnh của các dược-phẩm ấy. Tồn trữ dược-phẩm trong các kho hiện tại không những trái với những tiêu-chuẩn y-dược-khoa mà sẽ làm cho Quốc-gia mất một số tiền không nhỏ vì các dược-phẩm đó chóng hư.

Vì vậy chúng tôi trân-trọng yêu-cầu Nha Ngân Sách và Ngoại-Viện cứu xét vấn-đề này và cho cất một kho thích ứng, (theo chúng tôi được biết thì cái kho đó tốn lối 4 triệu bạc), sớm ngày nào tốt ngày ấy, ngõ hầu sự dự trữ dược-phẩm được hữu-hiệu hơn và tiết kiệm cho Ngân-sách Quốc-gia một số tiền khá to.

Vấn đề thứ ba là vấn-đề thuộc về Chương 4, khoản 13 về nhiên liệu xăng nhớt cho xe Hồng-thập-tự. Chúng tôi được biết dự-trù kinh-phí đó đã được ghi trong Ngân-sách Tỉnh, phần Ty Y-Tế, nhưng có một vài thắc-mắc về việc cung-cấp nhiên liệu cho các xe hồng-thập-tự. Theo chúng tôi được biết, sự cung-cấp ấy phải do ông Tỉnh-Trưởng phê rồi mới được thi hành, nhưng trong nhiều trường-hợp Ông Tỉnh-Trưởng đi công-vụ, hành quân, thì không có ai ở đó mà ký bông đề cấp nhiên liệu cho xe Hồng-thập-tự chở bệnh cấp-tốc về các trạm trung-ương để săn-sóc bệnh-nhân. Vì vậy chúng tôi cũng xin lưu-ý Bộ sở-quan làm sao cho sự cung-cấp nhiên liệu cho xe Hồng-thập-tự các Ty Y-Tế ở Tỉnh được dễ-dàng và nhanh chóng hơn.

Ô. ĐỆ-NHẤT PHÓ CHỦ-TỊCH (Chủ-tọa).— Hiện bây giờ tôi thấy còn rất nhiều Bạn giờ tay đề phát-biểu ý-kiến thêm, vậy tôi xin trình-bày như thế này : Tôi chỉ xin mời ba Bạn đã được ghi vì đã giờ tay từ trước, là các Bạn : Bùi-Tuân, Trương-Thiều và Bùi-quang-Tời. Còn hai Bạn Phạm-ván-Thùng và Djok mới giờ tay sau, chúng tôi xin lỗi chắc là không thể mời lên được, vì thì giờ không có.

Sở dĩ tôi xin mời ba Bạn đã nói đó là vì các Bạn đó giờ tay từ trước, nhưng cũng xin Quý Bạn vui lòng vấn tất và nhất là xin các Bạn đừng có đề-cập lại những vấn-đề nào đã được các vị diễn-giã trước trình-bày rồi.

Ô. BÙI-TUÂN.— Tôi xin phép nêu lên đây một sự kiện mà chúng tôi biết chắc chắn, nhưng chúng tôi cũng xin Bộ Y-Tế điều tra lại : sự kiện này đã xảy ra tại Bệnh-viện Bình-Dân đường Phan-thanh-Giản trong một ngày vừa qua. Trong Bệnh-viện Bình-Dân đó có một nữ y-tá vì bất cần đã làm chết một em bé trong trường-hợp sau đây : Nữ y-tá thay vì chích cho em bé 100 phân khối serum, cô lại chích cho cả một chai 500 phân khối đến nỗi em bé vỡ mạch máu mà chết.

Sở dĩ tôi nêu một chi-tiết trên diễn-đàn Quốc-Hội này là vì sau khi xảy sự bất cần, chúng tôi được biết rằng : không có một biện-pháp nào đối với nữ y-tá, về cách phục-vụ của cô ta. Trái lại, theo chỗ chúng tôi biết (mà chúng tôi cũng xin điều tra lại) thì sự đề-nghị trừng-phạt không được lưu-ý.

Thưa Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội,

Thưa Quý Bạn Đồng-Viện,

Sự bất cần là một việc có thể xảy ra bất cứ trong phạm-vi nào, mà vì thế chúng ta có thể chấp

nhận được một sự bất cần, dù là bất cần giết người đi nữa, nhưng mà chúng ta không thể chấp nhận được một điều là, khi đã xảy ra một vụ bất cần giết người, lại không có một biện-pháp tối thiêu nào đối với người có lỗi ; hơn nữa càng không thể chấp nhận được khi người phạm lỗi, trước mắt mọi người, lại được che chở và che chở một cách công khai. Tôi xin điều-tra lại với tất cả sự dè dặt về những tin tức mà chúng tôi có, nếu quả có như vậy thì chúng tôi yêu-cầu trừng phạt vụ đó.

Thưa Quý Bạn Đồng-Viện,

Cả nhân của người nữ y-tá phạm lỗi đó, chúng tôi không muốn phiền đến, chúng tôi muốn đề cho cô ta bình-an; đây tôi đặt vấn-đề là đề giải-quyết trên nguyên-tắc, nghĩa là có lỗi thì phải cảnh-cáo và phải được trừng-trị. Có thể rằng nữ y-tá ấy được hưởng những trường-hợp giảm khinh, nhưng chúng ta đừng đề cho dân chúng thấy rằng, mạng sống của một người dân bị coi rẻ, nhưt là một người dân nghèo đi vào nhờ Bệnh-viện Bình-Dân mà người ta nói là Bệnh-viện thì không mất tiền. Chúng ta đừng đề cho người dân nghèo có một cảm tưởng rằng mạng sống của họ bị coi rẻ. Đó là điều quan-trọng. Việc làm bất-cần của nữ y-tá kia đến nỗi giết người dù có quan-trọng, cũng không quan-trọng bằng việc chúng ta không chấp-nhận nguyên-tắc trừng-phạt những người đã phạm lỗi mà trái lại còn che chở cho họ nữa.

Ô. TRƯƠNG-THIỆU.— Tôi xin thành-thật cảm ơn Ông Đệ-Nhất Phó Chủ-Tịch đã cho phép tôi lên diễn đàn. Chúng tôi xin cố-gắng đề tuân theo lời nhắc nhở của Ông Đệ-Nhất Phó Chủ-Tịch, nhưng nếu chẳng may trong khi chúng tôi trình-bày các ý-kiến về các vấn-đề mà có điểm nào giống các điểm đã được các Bạn Đồng-Viện của chúng tôi nêu lên, thì chúng tôi xin Ông Đệ-Nhất Phó Chủ-Tịch vui lòng tha thứ cho. Hai giọt nước chưa chắc đã hoàn-toàn giống nhau; vậy trong các vấn-đề giống nhau về tổng-quát, cũng có những vấn-đề không giống nhau về chi-tiết. Vì vậy, chúng tôi xin trở lại những vấn-đề không ngoài y-sĩ, thuốc men hay là bệnh viện, bệnh xá, vãn vãn...

Thưa Quý Vị,

Về vấn-đề y-sĩ, Bạn Thuyết-trình-viên của Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh đã cho chúng tôi biết rằng trong các tỉnh hiện giờ, ít nhất là mỗi tỉnh đã có một y-sĩ. Bạn Thuyết-trình-viên cũng có nói

đến những sự khan-hiếu mà sự khan-hiếu đó, chúng tôi biết hơn ai hết, khan-hiếu cho đến nỗi là ở một tỉnh nọ có hai bác-sĩ mà một bác-sĩ làm bạn với Lư-linh, một vị làm bạn với Phù dung nương-tử, thế mà Tòa Tỉnh-Trưởng gửi công-văn vào cho Bộ thi vì sự khan-hiếu, Bộ cũng phải trả lời: «thời thì cũng đành đề vậy đã.»

Biết là khan-hiếu thật sự thành thử chúng tôi không đòi hỏi Bộ Y-Tế phải làm thế nào cung-cấp đầy đủ y-sĩ ở Tỉnh Quảng-Tin. Không may Tỉnh Quảng-Tin là Tỉnh tân lập mà nó lại là đơn-vị của chúng tôi. Bạn Thuyết-trình-viên nói rằng có y-sĩ rồi, nhưng mà chúng tôi biết là không có, mà biết một cách chắc chắn là vì chúng tôi cũng đã hỏi lại vị đại-diện của Bộ Y-Tế thì vị đại-diện cho biết rằng sắp tuyên bố một y-sĩ, nhưng vì chưa có cơ-sở, thành thử ra chưa vội tuyên bố. Chúng tôi nghĩ rằng một tỉnh mới thì nó chưa có các cơ-sở, nhà cửa, nhưng mà những người dân ở đó lại là dân cũ, bệnh tật hoặc đau ốm phải cần vị bác-sĩ hơn là cần cái cơ-sở y-tế. Có nhiều Ty-trưởng khi đến tỉnh mới này mà không có cơ-sở, họ vẫn làm việc được; thành ra chúng tôi nghĩ rằng vị bác-sĩ dù không có cơ-sở y-tế, cũng có thể dùng cái tài, dùng cái khả năng, dùng cái chuyên-môn của mình để giúp đỡ cho bệnh nhân về mặt y-khoa tổng-quát vậy.

Bộ Y-Tế không cho phép một Cán-sự Y-tế cho toa, cái đó chúng tôi không phản-đối, có lẽ là vấn-đề chuyên-môn nó buộc như vậy. Còn nếu Cán-sự Y-tế không thể cho toa thì như Bạn Trần-hữu-Điều đã nói chẳng khác gì là một y-tá trưởng mà thôi. Y-tá trưởng không cho toa được, Cán-sự Y-tế không cho toa được, thì người dân nhờ cái chi. Ngoài những món thuốc ít thôi mà không hẳn có giá trị lắm cho vấn-đề trị bệnh, sự bỏ-dụng Cán-sự Y-tế đi đến những tỉnh hay những quận đó có ích-lợi gì? Vì vậy, chúng tôi nghĩ rằng nếu trong giai-đoạn mà Bộ Y-Tế cũng như Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục chưa có thể làm thế nào đào-tạo rất nhiều y-sĩ để phục-vụ cho sức khoẻ người dân ở thôn quê, chúng tôi tưởng Bộ Y-Tế nên lưu ý những ý-kiến mà nhiều Bạn đã đưa lên đây, nghĩa là Bộ Y-Tế làm thế nào liên-lạc với Bộ Quốc-Phòng để nhờ một số quân y-sĩ kiêm thêm về dân-y. Chúng tôi nói như vậy, vì chúng tôi biết rằng có nhiều quân y-sĩ rất vui lòng làm công việc đó, nhưng mà không biết Bộ Y-Tế đã có lần nào tiếp-xúc với Bộ Quốc-Phòng hay đã có cái ý-kiến là muốn nhờ những quân y-sĩ làm công việc đó hay là không? Riêng về Tỉnh Quảng-Tin hiện chưa có y-sĩ. Chúng tôi xin nói một cách

có vẻ địa-phương, là kính nhờ Bộ Y-Tế vui lòng làm thế nào tuyên-dụng gấp cho một y-sĩ. Dù chưa có cơ-sở y-tế, cũng vẫn cần phải có sự hiện diện của y-sĩ đó, và nếu chưa có một y-sĩ dân-y, thì xin làm thế nào để nhờ một quân y-sĩ qua đảm-nhận công việc của dân-y.

Về vấn-đề thuốc men về y-tế hương-thôn, Bạn Thuyết-trình-viên của chúng tôi cho biết rằng rất là đầy đủ.

Trước đây, chúng tôi đã có dịp tiếp-xúc với Ông Đồng-Lý Văn-Phong Bộ Y-Tế, Ông Đồng-Lý Văn-Phong cũng rất là vui-vẻ, cho chúng tôi biết thuốc men thật là đầy đủ, và hứa: « Khi nào thôn-quê thiếu thuốc các Ông Dân-Biểu có cần gì đến chúng tôi, chúng tôi sẵn lòng giúp đỡ ». Chúng tôi xin cảm ơn Ông về tấm thịnh tình đó.

Thật ra vấn-đề y-tế hương-thôn không có đầy đủ như Bộ Y-Tế tưởng đâu, và ít nhứt ở một vài tỉnh chúng tôi nhận thấy như vậy. Ở một vài tỉnh, có lẽ vì dân số quá đông hoặc người dân ở gần các vùng cận-sơn, triền-sơn đau yếu rất nhiều, nên chi vấn-đề thuốc men vẫn thiếu thốn, mặc dầu Bộ Y-Tế đã có rất nhiều cố-gắng nâng-đỡ cho những tỉnh đó. Chúng tôi nói như vậy không phải là do những sự điều-tra của chúng tôi mà thôi, chính một vị bác-sĩ Ty-trưởng ở một tỉnh nọ cũng đã cho chúng tôi biết rằng thuốc men về y-tế hương-thôn rất thiếu thốn.

Vấn-đề xe cộ về y-tế nông-thôn, chúng tôi xin lưu-ý Bộ Y-Tế, và sự lưu-ý này tuy nhỏ, nhưng cũng quan-trọng. Chúng tôi thấy ở một thành-phố nọ dân chúng không có bao nhiêu, đất cũng không có rộng lắm, có một cái xe mang tên « Y-tế hương-thôn » mà xe có lắm khi, chúng tôi thấy tận mắt, chở người đi chơi chưa đủ đâu còn chở đất, chở cát nữa. Chở để làm gì? Có phải để làm việc cho y-tế hương-thôn hay làm việc cho cá nhân?

Về bệnh-viện và bệnh-xá, chúng tôi cũng thấy bao nhiêu cố-gắng của Bộ Y-Tế. Các tỉnh bây giờ đã có bệnh-viện, bệnh xá. Nhưng về bệnh-viện, chúng tôi xin trở lại trại bài-lao ở tại Quảng-Nam. Sự quan trọng của trại bài-lao đó, các Bạn Đồng-Viện chúng tôi ở Quảng-Nam đã có nói, và đã có bao nhiêu công-văn gửi đến Bộ Y-Tế. Trong dịp chúng tôi tiếp-xúc với Bộ Y-Tế, Ông Đồng-Lý Văn-Phong hiện-diện ở đây cũng đã có lần hứa sẽ giúp đỡ, nhưng trong lúc đang ra Bộ nên dành tiền để giúp cho trại bài-lao Quảng-Nam hoàn thành, Bộ lại có nhã ý giúp

ngân-khoản làm một bệnh-xá ở Hòa-Vang. Chúng tôi nói như vậy, vì sao? Vì các bệnh-xá ở các quận được xây dựng đều do phát-triển cộng-đồng mà người dân đóng góp vào trong đó rất nhiều và một phần do Tỉnh giúp đỡ cho. Như vậy nếu Hòa-Vang là một quận thì ở đó cũng nên tuân theo nguyên-tắc phát-triển cộng-đồng để cho người dân với chánh quyền cùng nhau đóng góp xây dựng; Nhưng đấng này, Bộ đã giúp đỡ một ngân-khoản thiết lập bệnh-xá Hòa-Vang. Theo ý chúng tôi thì bệnh-xá Hòa-Vang chưa cần-thiết, vì Hòa-Vang ở gần Đà-Nẵng và Hội-An; Hai nơi đó đều có bệnh-viện và có rất nhiều y-sĩ, chúng tôi thấy việc làm của Bộ Y-Tế có tính-cách cảm-tình hơn là nhảm trên các công việc chung.

Về vấn-đề ba toa, mà các Bạn Đồng-viện chúng tôi nói đến rất nhiều, chúng tôi chỉ xin nhắc lại là ở trong danh sách các thứ thuốc có tính-cách quân-sự có vaccin antitétanique và sérum antitétanique. Chúng tôi đã nghe một Dược-sư nói với chúng tôi như thế này: «có một vài trường-hợp các con bệnh bị bệnh sài uốn-ván đến mua thuốc để trị sài uốn-ván (sérum antitétanique) thì các dược-phòng đòi phải có toa của Bác-sĩ. Chúng tôi nghĩ rằng nếu Pénicilline cần có toa thì phải, còn nếu về các loại sérum antitétanique mà cũng đòi toa thì không khác gì giết chết bệnh-nhân đó cho rồi». Ông Dược-sư đó nói thêm rằng: «tôi nhận lãnh trách nhiệm bán thuốc, mà đứng trước tình-trạng của các nạn nhân đó, tôi tự thấy có bổn-phận phải cứu người đó sớm, mặc dù các dược-sư đã có chỉ thị là phải có toa bác-sĩ mới cho bán những thứ thuốc đó», và Dược-sư này nhất-định bán sérum antitétanique cho bệnh nhân Ông nói: «đầu có phải ra tòa-án Ông sẵn-sàng chịu ở tù miễn là cứu được một người thoát nạn». Tôi thấy việc làm của Ông Dược-sư đó rất đúng. Vì vậy chúng tôi nghĩ rằng trong vấn-đề này, cũng như Bạn Ngô-khắc-Tĩnh vừa nêu ra, Bộ Y-Tế nên làm thế nào để sửa đổi lại cái danh-sách những thuốc có tính-cách quân-sự cho đúng đắn để giúp cho người dân khỏi bị sự thiếu thốn mà lắm khi còn làm cho tính-mệnh của mình bị nguy khốn nữa.

Chúng tôi xin qua một vài câu hỏi đề xin Ủy-Ban vui lòng trả lời cho chúng tôi về chương-trình bài-lao ở học-đường, về chương-trình chủng-đậu chống bệnh yết-hầu, ho gà và sài uốn-ván, mà Bộ Y-Tế lúc này vẫn hằng lo lắng. Chúng tôi thấy có lẽ chương trình chủng-đậu này chỉ tích cực ở trên sự quảng-cáo, vì chúng tôi thấy ở trên màn ảnh vẫn luôn luôn có chiếu câu như: «Hãy đến các bệnh-viện để chích thuốc ngừa các bệnh không tốn tiền».

Nhưng, trên thực-tế chúng tôi thấy có nhiều tỉnh, chương-trình này cũng như chương-trình bài-lao được phát động trong vòng một năm, rồi năm sau không thấy gì nữa. Về chủng-đậu chống bệnh yết-hầu hay sài uốn-ván, ho gà cũng có rồi sau im đi. Theo chúng tôi nghĩ và được biết thì sau khi đã tiêm một lần, năm sau cũng cần phải tiêm lại một lần nữa. Ngoài ra, đối với những học sinh mới vào học, cũng cần phải được chủng-đậu. Như vậy, chúng tôi nghĩ rằng những chương-trình này cần phải có một tính-cách liên-tục. Chúng tôi xin đề-nghị Bộ Y-Tế làm thế nào để giúp cho các chương-trình đó có một tính-cách liên-tục hơn là một tính cách quảng-cáo.

Chúng tôi cũng xin thưa qua về vấn-đề kiểm soát các thuốc đặc chế tại Việt-Nam; Chúng tôi không hiểu rằng giờ phút này Bộ có những biện-pháp nào để kiểm-soát tính-chất những thuốc đặc-chế tại Việt-Nam; Chúng tôi không phải là chuyên-môn nhưng cũng có nhiều vị chuyên-môn cho chúng tôi biết rằng nhiều khi các dược-phòng đưa lại một «formule» tại Bộ, Bộ cho phép bào-chế. Có lẽ các dược-phòng đó thiếu sự kiểm-soát, các nhân-viên ở các dược-phòng đó hoặc vì tư lợi hoặc vì lý-do nào khác đã bào chế không đúng phần lượng khiến cho thuốc mất phần hiệu-nghiệm. Chúng tôi nêu lên vấn-đề này với tất cả sự dè dặt thường lệ.

Đó là tất cả các vấn-đề mà chúng tôi xin nêu lên chớ không có lý-do chỉ-trích Bộ Y-Tế. Chúng tôi ủng-hộ triệt-đề Bộ Y-Tế, vì nếu chúng tôi không triệt-đề ủng hộ Bộ Y-Tế thì Bộ Y-Tế không làm được nhiệm-vụ của mình, mà nhiệm-vụ Dân-Biểu của chúng tôi đối với nhân-dân cũng lại thiếu thốn. Vì vậy một lần nữa, đề thanh minh chúng tôi chỉ đưa những ý-kiến xây-dựng và tôi mong rằng Ủy-Ban và Bộ Y-Tế trả lời chúng tôi về các thắc-mắc trên. Chúng tôi xin cảm ơn.

Ô. BUI-QUANG-TÔI.— Trước hết chúng tôi xin thưa một điều là năm nào bàn đến Ngân-sách thì chúng tôi cũng cảm thấy hình như là Chủ-tịch đoàn muốn kết liễu cuộc thảo-luận cho xong, cho nên bao giờ cũng thôi thúc yêu-cầu Quý Đồng-Viện phát biểu ý-kiến càng ít càng hay để cho công việc mau chóng. Tôi cảm thông với chủ-tọa đoàn với nhiệm-vụ khó khăn phải kết thúc Ngân-sách cho đúng thời gian nhưng chúng tôi không đồng ý vì một khi mà chúng tôi lên diễn-đàn Quốc-Hội mà nói không phải là chúng tôi thích nói. Người ta nói «lời nói là bạc, im lặng là vàng», nhưng mà ở đây chúng ta không thể nghĩ như vậy được. Chúng ta

đã được bầu lên đây để mà phát-biểu ý-kiến về bênh vực quyền-lợi nhân-dân, ngoài nhiệm-vụ lập-pháp. Chúng ta làm việc thường chỉ là bằng lời nói mà thôi, cho nên một khi mà chúng tôi thấy vấn-đề cần phải nói thì dù muốn, dù không chúng tôi phải nói.

Ô. ĐỆ-NHẤT PHÓ CHỦ-TỊCH (Chủ-tọa).— Tôi xin phép thưa với Bạn Bùi-quang-Tôi là ban chủ-tọa luôn luôn tôn-trọng cái quyền nói của Quý Vị Dân-Biểu, nhưng mà ban chủ-tọa cũng có cái nhiệm-vụ Hiến định là để cho cuộc thảo-luận và biểu-quyết ngân-sách thi-hành xong trước ngày 31 tháng 12. Hiện bây giờ Quý Đồng-viện cũng thấy còn các Bộ sau này là Bộ Giáo-Dục, Bộ Lao-Động, Bộ Công-Chánh, Bộ Tài-Chánh, Bộ Kinh-Tế, Bộ Nông-Thôn, Bộ Quốc-Phòng và sau đó là chi-phi-chung, bất-thường chi, mà chúng tôi kiểm-diêm lại chỉ còn vào khoảng tối-đa là bảy buổi chiều nữa mà thôi. Vì vậy mà chúng tôi đã yêu-cầu Quý Vị nên phát-biểu ý-kiến vấn-tất và đừng có đề-cập lại vấn-đề đã được trình-bày xong. Tôi trao lời lại cho Bạn, xin mời Bạn nhập-đề.

Ô. BÙI-QUANG-TÔI.— Chúng tôi xin cảm ơn Ông Đệ-Nhất Phó Chủ-Tịch. Chúng tôi xin nhập-đề.

Thưa Quý Đồng-Viện,

Trên diễn đàn Quốc-Hội này mỗi lần bàn đến Ngân-sách thì chúng tôi có dịp đề bàn về các vấn-đề liên-quan với Bộ sở-quan, và chúng tôi đã nhiều lần lên tiếng và chúng tôi không bỏ lỡ dịp nào để mà nói cái tình-trạng thiếu bác-sĩ rất đau đớn của nước nhà, nhiều Bạn trong đó có Bạn Ngô-khắc-Tĩnh đã nói lên rồi, chúng tôi xin miễn trở lại. Nhưng mà có một điều, một tin mà chúng tôi lấy làm hết sức hàn-hoan và chúng tôi rất tán-thành là Bộ Y-Tế vừa rồi đã cho một số bác-sĩ ngoại-quốc hành-nghề ở nước ta ; Tôi thấy cái phương-pháp đó cũng có thể nếu chúng ta coi đó không phải một trường-hợp bất-thường, mà áp-dụng một cách rộng rãi cũng có thể giúp cho chúng ta giải-quyết một phần nào tình-trạng thiếu bác-sĩ ngày nay. Tôi dám chắc mở cửa rộng ra tiếp đón các bác-sĩ ngoại-quốc vào với khả-năng chuyên-môn của họ để tiếp sức với chúng ta giải-quyết tình-trạng thiếu bác-sĩ ngày nay là một điều rất có ích, và chắc rằng các bác-sĩ Việt-Nam cũng như nghiệp-đoàn bác-sĩ và y-sĩ đoàn sẽ đặt quyền-lợi của dân-tộc mà quên quyền-lợi cá-nhân và đoàn-thể của mình để giúp cho Hành-Pháp giải-quyết tạm-thời sự thiếu bác-sĩ của nước nhà. Khi mà trường đại-học y-khoa đã đào tạo đủ bác-sĩ rồi, vấn-đề để cho

các bác-sĩ ngoại-quốc vào hành-nghề ở xứ Việt-Nam sẽ không còn thành vấn-đề nữa. Và lại, các bác-sĩ ngoại-quốc vào còn có cái lợi nữa là họ sẽ đem những kinh-nghiệm nước ngoài để làm cho nghề-nghiệp một ngày một tinh-xảo hơn. Tôi thấy đó cũng là một cách để giải-quyết tạm-thời vấn-đề thiếu bác-sĩ. Bây giờ cho vô 12 bác-sĩ, nếu chúng ta cho vô hàng trăm người hoặc hơn nữa đủ bốn phương trời đến, chúng ta sẽ lựa những bác-sĩ giỏi có danh tiếng trong thế-giới tự-do thì tôi dám chắc người dân Việt-Nam sẽ nhờ rất nhiều mà các bác-sĩ cũng không phải vì thế mà bị thiệt cho lắm.

Vấn-đề thứ nhì tôi muốn nói ra đây là vấn-đề Nha-y.

Thưa Quý Đồng-Viện, toàn-quốc chúng ta cũng như Bạn Ngô-khắc-Tĩnh hồi nãy đã nói, chỉ có 80 Nha-y, trong lúc đó con số dân-tộc Việt-Nam là 14 triệu, thì thử chia 14 triệu cho 80 Nha Y-sĩ thì chúng ta thấy 175.000 người mới được một Nha-sĩ, nhưng các Nha-sĩ với các Bác-sĩ họ lại phần nhiều ở Saigon và các thành-phố lớn, thành ra trong 80 Nha Y-sĩ có lẽ phần đông ở Saigon, Huế, Nha-trang, Cần-thơ v.v..., còn các tỉnh đông-dúc trù-phú như Vĩnh-Long, Kiến-Hòa, Vĩnh-Binh và nhiều tỉnh lớn khác nữa, không có bóng của một Nha y-sĩ nào cả. Chúng ta thấy có khi 400, 500 ngàn người cũng không được một Nha Y-sĩ.

Bởi vậy cho nên chúng tôi mới lên đây đặt với Bộ sở-quan một vấn-đề. Tại sao Bộ Y-Tế, để giải-quyết một phần nào nạn thiếu nhân-viên điều-trị đã lập ra trường « Cán-sự y-tế », tại làm sao không lập ra một trường « Cán-sự nha-y » để đào-tạo một số những nha-y để mà phục-vụ nhân-dân. Tôi biết hiện nay chúng ta ngoài 80 Nha y-sĩ, cũng còn có chừng, nếu tôi không lầm chừng vài ngàn người nha-công, mà người ta thường gọi là « méca-nicien dentiste ». Những người đó họ ở trong các Quận nhiều khi trong các làng cũng đã giúp đỡ rất nhiều đồng-bào, tuy là họ không giỏi lắm, dầu sao khi đau có người biết hơn là người không biết ; nhưng những người này họ là những người của thế-hệ cũ còn lại, rồi với thời-gian họ sẽ lần lần không còn nữa. Trong lúc đó thì trường đại-học Nha-khoa đào-tạo rất ít Nha y-sĩ mỗi năm, nếu đào-tạo như vậy thì làm sao mà thỏa-mãn sự đòi hỏi gần 14 triệu nhân-dân. Biết bao giờ mà chúng ta mới có đủ cái số Nha y-sĩ để chữa răng cho nhân-dân. Vấn-đề này đi đòi với vấn-đề y-tế, phải có đủ Nha y-sĩ sửa răng cho nhân-dân. Cho nên đề kết-luận, chúng tôi xin đề-nghị Bộ Y-Tế hay là nói chung Hành-Pháp sẽ

kết nạp thêm những bác-sĩ ngoại-quốc với những khả-năng chuyên-môn của họ để vào giúp đỡ nhân-dân trong lúc mà chúng ta chưa có đủ bác-sĩ. (Điều này Ông Bộ-Trưởng Y-Tế đã xác-nhận tại Ủy-Ban Ngân-Sách khi ra tiếp-kiến là trong 5, 60 năm nữa chúng ta chưa có thể giải-quyết được vấn-đề này), thì trong lúc chờ đợi nên tiếp đón các bác-sĩ ngoại-quốc để giúp-đỡ nhân-dân.

Và điều thứ nhì là phải lập một trường « Cán-sự nha-y » để đào-tạo những Nha-y để những người này (có thể là công-chức), sẽ về các Quận và các nhà thương săn-sóc răng cho nhân-dân. Bởi vì với số hai ngàn nha-công hiện bây giờ ở rải rác khắp nơi với thời-gian họ sẽ già cỗi đi rồi không có ai thay thế nữa, trong lúc đó trường Đại-học Nha-y đào-tạo rất ít, không đủ cung cấp số Nha y-sĩ cho nhân-dân.

Chúng tôi xin cảm ơn Ông Chủ-Tịch và xin

cảm ơn Quý Đồng-Viện.

Ô. ĐỆ-NHẤT PHÓ CHỦ-TỊCH (Chủ-tọa).— Như lời chúng tôi đã thưa hồi nãy, chúng tôi xin lỗi quý Bạn còn lại và xin phép trao lời lại cho Bạn Thuyết-trình-viên của Ủy-Ban.

Ô. NGUYỄN-VĂN-TÁNH (Thuyết-trình-viên).— Vì có trên mười Bạn đã đặt nhiều câu hỏi, chúng tôi cần phân loại và cứu-xét tận-tình, vậy nếu không có gì trở-ngại, chúng tôi xin Ông Phó Chủ-Tịch Quốc-Hội cho ngưng nhóm hôm nay và ngày mai sẽ tiếp-tục.

Ô. ĐỆ-NHẤT PHÓ CHỦ-TỊCH (Chủ.tọa).—

Theo lời yêu-cầu của Ủy-Ban, tôi xin tuyên-bố bế-mạc buổi họp hôm nay. Xin mời Quý Bạn sáng mai 9 giờ đúng, xin mời đến họp Quốc-Hội để nghe quý Vị Bộ-Trưởng Tài-Chánh và Công-Dân-Vụ trình-bày và giải-thích.



Bế-mạc : 19 giờ 35 phút



BIÊN-BẢN QUỐC-HỘI

SỐ : 19/169

NIÊN-KHÓA 1962

KHÓA II

Phiên họp khai mạc : 9 giờ 00

Ngày 19 - 12 - 1962

∴

Chủ-tọa phiên họp : Ông Trương-vĩnh-Lễ

Chủ-Tịch Quốc-Hội

∴

CHƯƠNG-TRÌNH NGHỊ-SỰ

(Tuần lễ từ 17-12-1962 đến 22-12-1962)

TIẾP-TỤC THẢO-LUẬN VÀ BIỂU-QUYẾT DỰ-THẢO-LUẬT SỐ 95/II VỀ NGÂN-SÁCH QUỐC-GIA TÀI-KHÓA 1963

∴

(TIẾP-XÚC GIỮA QUỐC-HỘI VÀ QUÝ VỊ BỘ-TRƯỞNG BỘ TÀI-CHÁNH VÀ BỘ-TRƯỞNG CÔNG-DÂN-VỤ).

∴

TIẾP-XÚC GIỮA QUỐC-HỘI VÀ ÔNG BỘ-TRƯỞNG BỘ TÀI-CHÁNH

Ô. CHỦ-TỊCH.— Trong khuôn khổ cứu-xét Ngân-sách Quốc-gia tài-khóa 1963 và thi-hành điều 47 Hiến-Pháp Việt-Nam Cộng-Hòa quy-định những sự tiếp-xúc giữa Hành-Pháp và Lập-Pháp, hôm nay Quốc-Hội hân-hạnh đón tiếp Ông Bộ-Trưởng Bộ Tài-Chánh đến tại phiên họp Quốc-Hội để giải-thích những vấn-đề mà Quốc-Hội đã đặt ra đề yêu-cầu giải-thích.

Về vấn-đề «sửa đổi thuế thổ-trạch» đã nêu ra đề yêu-cầu Ông Bộ-Trưởng Bộ Tài-Chánh giải-thích, Văn-Phòng đã đề-cử Bạn Dân-Biểu Trương-ngọc-Khoa đứng ra đặt câu hỏi tại diễn-đàn. Tôi sẽ mời Bạn Đồng-viện Trương-ngọc-Khoa lên đặt câu hỏi

và sau đó tôi sẽ trao lời cho Ông Bộ-Trưởng Bộ Tài-Chánh.

Chúng tôi cũng được biết, sau khi giải-thích xong vấn-đề thuế thổ-trạch, Ông Bộ-Trưởng tự-động, xin giải-thích thêm các vấn-đề về vé số kiến-thiết (trong vụ này, một bà nọ có phát-hành một ngân-phiếu trên 40 triệu đồng không tiền bảo-chứng) và một vấn-đề khác nữa là vấn-đề chuyển-ngân phi-pháp mà hiện thời dư-luận bàn tán rất nhiều. Các vấn-đề này đã được nêu lên trên diễn-đàn Quốc-Hội khi chúng ta thảo-luận về Ngân-sách phần Thu. Không đợi Quốc-Hội đặt câu hỏi chánh-thức, Ông Bộ-Trưởng sẵn-sàng giải-thích thêm trong phiên

hợp hôm nay.

(Vỗ tay)

Và về việc này, ban chủ-tọa rất đồng ý, hoàn toàn đồng ý với Ông Bộ-Trưởng.

Chúng tôi xin mời Bạn Trương-ngọc-Khoa đặt vấn-đề.

Ô. TRƯƠNG-NGỌC-KHOA.— Tôi hân-hạnh được Văn-Phòng Quốc-Hội, chiếu điều 47 Hiến-Pháp, chỉ-định đặt vấn-đề sau đây, xin Ông Bộ-Trưởng vui lòng giải-thích về Sắc-luật số 13/62 ngày 13-7-1962 « sửa đổi thuế thô-trạch, đặt thuế đặc-biệt đánh trên giá thuê nhà quá đáng và ấn-định các đặc-khoản về việc tạo-lập tư-sản cơ-bản ».

Trong khi thảo-luận về Ngân-sách Quốc-gia tài-khoá 1963, vấn-đề ảnh-hưởng của sự sửa đổi thuế thô-trạch đã được Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh lưu-ý tới cách đánh thuế và giá biểu mới của thuế có liên-quan trực-tiếp đến đời sống nhân-dân. Dự-luận bàn tán nhiều về sự sửa đổi này.

Chiếu Đạo luật số 13/61 ủy-quyền Tổng-Thống ban-hành Sắc-luật vì tình-trạng khẩn-cấp, Quốc-Hội không thảo-luận về nội-dung Sắc-luật số 13/62, nhưng cũng cần biết lý-do và các hậu-quả của sự sửa đổi vừa kể.

Vậy xin trân trọng yêu-cầu Ông Bộ-Trưởng Tài-Chánh giải-thích.

1.— Lý-do ban-hành Sắc-luật 13/62 ngày 3-7-1962 « sửa đổi thuế thô-trạch, đặt thuế đặc-biệt đánh « trên giá thuê nhà quá đáng và ấn-định các đặc-khoản về việc tạo-lập tư-sản cơ-bản ».

Tổng số thầu dự-trù bao nhiêu hàng năm ?

2.— Ảnh-hưởng của những đặc-khoản dành cho các tư-sản cơ-bản đối với tổng số thầu này có quan-trọng không và ước-lượng là bao nhiêu ?

3.— Ảnh-hưởng của sắc-thuế này đối với hoạt động xây cất và đối với kinh-tế nói chung như thế nào ?

4.— Bộ Tài-Chánh có trữ-liệu những biện-pháp nào để nâng-đỡ những người lợi-tức kém cỏi chỉ có một bất-động-sản nhưng không đủ điều-kiện để hưởng các đặc-khoản dành cho tư-sản cơ-bản ?

5.— Bộ Tài-Chánh có trữ-liệu những biện-pháp nào để tránh sự ước-lượng quá mức hay bất-công

có thể xảy ra về giá-trị của bất-động-sản chịu thuế ?

Ô. CHỦ-TỊCH.— Xin mời Ông Bộ-Trưởng Tài-Chánh vui lòng lên diễn-đàn giải-thích.

Ô. BỘ - TRƯỞNG TÀI - CHÁNH.—

Thưa Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội,

Thưa Quý vị Dân-Biểu,

Thưa Quý vị,

Tôi rất hoan-hỉ được tiếp-xúc cùng Quốc-Hội lần đầu tiên, chiếu điều 47 của Hiến-Pháp đã được tu-chính bởi luật số 2/62-HP ngày 25-9-1962.

Trong khuôn-khổ Tổng-Thống-chế do Hiến-Pháp thiết-định, và cũng theo ý muốn của Tổng-Thống (đã tuyên-bố tại một buổi họp báo ngày 7-4-1961 trong dịp bầu-cử Tổng-Thống Việt-Nam Cộng-Hòa nhiệm-kỳ II) sự tu-chính điều 47 nói trên đã được thực-hiện để cho hai cơ-quan Lập-pháp và Hành-pháp hoạt-động mật-thiết và điều-hòa hơn.

Tôi đã có dịp thảo-luận cùng Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh về dự-thảo Ngân-sách 1963 thuộc phần đầu, và Ủy-Ban này đã trình cùng Quốc-Hội dự-thảo Ngân-sách này với tất cả chi-tiết.

Hôm nay, tôi muốn trình-bày cùng Quý Vị một vấn-đề quan-trọng và cũng để đáp lại những câu hỏi của Quốc-Hội mà vừa rồi Ông Dân-Biểu Trương-ngọc-Khoa vừa đọc ra :

Tôi xin lần-lượt giải-thích các câu hỏi đó.

Câu hỏi thứ nhất.

Tôi xin nhắc lại :

— Lý-do ban-hành Sắc-luật số 13/62 ngày 3-7-1962, sửa đổi thuế thô-trạch, đặt thuế đặc-biệt đánh trên giá thuê nhà quá đáng và ấn-định các đặc-khoản về việc tạo-lập tư-sản cơ-bản.

Tổng số thu dự-trù là bao nhiêu hàng năm ?

Tôi xin nói ngay rằng lý-do chính không ngoài mục-đích tăng thêm tài-nguyên cho Ngân-sách Quốc-gia.

Ngay trong phiên khai mạc khóa họp thường-lệ của Quý Viện năm nay, trong bản Thông-diệp, Tổng-Thống đã nói rằng: (Tôi xin đọc nguyên văn lời Tổng-Thống)

« Tuy Ngân-sách Trung-ương năm 1962 sau « khi sửa đổi lại, tổng cộng lên tới 25 tỷ, đã tăng

« hơn nhiều so với niên khóa trước, nhưng Ngân-
« sách năm 1963 còn tăng hơn nhiều nữa. Thật vậy,
« tổng số dự-trù cho các khoản chi của Quốc-Gia
« ước chừng 27 tỷ, nghĩa là tăng thêm 8% so với
« năm 1962. Riêng các khoản chi về an-ninh đã chiếm
« 50% tổng số».

Thưa Quý Vị,

Bộ Tài-Chánh và các cơ-quan trực-thuộc có
nhiệm-vụ tìm thêm tài-nguyên để quân-binh Ngân-
sách.

Chắc Quý Vị thừa biết rằng trước đây theo
thủ-tục của Pháp, theo tổ-chức của Pháp, Bộ Tài-
Chánh đảm-nhiệm cả phần thu và các phần chi
của Ngân-sách, như thế nhiệm-vụ của Bộ tôi cũng
nhẹ-nhàng một đôi phần trong công việc quân-binh
Ngân-sách.

Nhưng ngày nay, áp-dụng theo kiểu Mỹ, Bộ
Tài-Chánh chỉ nhận đảm-nhận phần thu mà thôi,
còn phần chi do Nha Tổng Giám-Đốc Ngân-Sách trực-
thuộc Bộ Phủ Tổng-Thống đảm-nhiệm.

Tuy nhiên hai cơ-quan chi và thu vẫn liên-lạc
mật-thiết và cùng thông-cảm những nỗi khó-khăn
của nhau, nên luôn luôn một bên gắng sức tăng thu
và một bên gắng sức tiết-kiệm để Chánh-Phủ có đủ
tài-nguyên đối-phó với nhu-cầu khẩn-cấp trong tình-
thế hiện tại.

Đề gia-tăng tài-nguyên cho Quốc-Gia, đề xúc-
tiến gấp các chương-trình canh-tân của Chánh-Phủ,
lẽ tất nhiên phải trông cậy vào sự đóng góp của
toàn dân, nhất là về phương-diện thuế khóa.

Đã đành rằng việc tăng các sắc-thuế có nhiều
phương-pháp, áp-dụng tùy theo tình-thế mỗi quốc-
gia, mỗi dân-tộc, nhưng không bao giờ chúng tôi
quên những nguyên-tắc chánh-yếu về thuế lệ.

Trước hết là không bao giờ lấy thuế để diệt
thuế (il ne faut pas que l'impôt tue l'impôt), đặt
nhiều các sắc thuế quá không ai dám kinh-doanh
kỹ-nghệ hay thương-mãi nữa, tức số thuế gia-tăng
chưa chắc đâu mà đã thấy sự thất thâu cho Ngân-
sách. Ngạn ngữ Pháp có nói : «Không nên giết con
gà để trứng vàng» (Il ne faut pas tuer la poule aux
œufs d'or) Để con gà mỗi ngày sinh một trứng vàng,
dẫu rằng ít thực, phải mất công chờ đợi, nhưng cầm
chắc, nếu động lòng tham mà muốn có ngay cả ổ
trứng vàng, đem mổ gà ra thì rõ ràng là sỏi hồng,
bỗng không.

Thế cho nên, muốn thâu thuế của người dân
cũng cần phải khéo léo, phải căn-cứ vào khả-năng
đóng góp của người dân để người dân chịu đựng
được mà khỏi kêu ca.

Vi vậy nên trong công việc cải-cách thuế vụ,
Bộ Tài-Chánh đã phải bắt đầu từ các thứ thuế gián-thâu
tức là các sắc thuế mà người nộp không phải gánh
chịu, số thuế sẽ được san-sẻ cho những người tiêu-
thụ phải gánh chịu, như là các sắc thuế công quản,
thuế nước hơi, rượu mạnh, thuốc lá thơm v.v...

Còn đối với các thuế trực-thâu, thì người nộp
thuế không thể chuyển gánh nặng sang cho người
khác được, chính vì thế mà việc sửa đổi các sắc
thuế trực thâu thường được dư-luận đặc-biệt chú ý.

Nhưng tôi xin nhấn mạnh là Sắc-luật 13/62 ngày
3-7-1962 không ấn-định một sắc thuế mới. Thuế thổ-
trạch đã được đặt ra từ lâu, đây chỉ là đặt một
căn-bản mới cho một sắc thuế cũ. Căn-bản này
là « giá-trị » (valeur capitale) thay vì « giá cho thuê »
của bất-dộng-sản.

Theo quan-niệm này, đất để trống được hưởng
giá thuế rất nhẹ (từ 0\$20 đến 1\$ một thước vuông
chiều Dụ số 7 ngày 13-4-53). Thuế nhẹ như thế cho
nên các sở hữu-chủ giữ đất trống để đầu-cơ chờ
giá đất mỗi năm một tăng, không cần khai-thác
gi cả. Về điểm đầu cơ này, tôi được biết nhiều
người tự-hào cho rằng họ có cách làm ra tiền rất là
dễ-dàng, họ chỉ bỏ tiền mua đất, chờ tăng giá
bán lấy lợi to, hoặc làm thầu khoán xây cất nhà
để bán hoặc cho ngoại-kiều mượn, người ngoại-kiều
mượn có lợi hơn.

Trong trường-hợp đất có nhà, quan-niệm giá
cho thuê dùng làm căn-bản tính thuế rất khó giải-
thích cho dân-chúng hiểu được trong trường-hợp
nhà do chính sở-hữu-chủ ở, mà không có cho
thuê.

Trong trường-hợp nhà cho thuê thì căn-bản
này được hợp-lý một phần nào trên nguyên-tắc,
nhưng rất khó áp-dụng trong thực-tế vì những sự
kiện sau đây :

Trước hết về sự khai giấu giá. Sự khai giấu
giá có lợi cho cả chủ nhà lẫn người thuê.

Lợi cho chủ là vì nếu hoa-lợi khai thấp thì
được trả thuế thổ-trạch rất ít và thuế về huê-lợi
(impôt revenu) cũng lại được bớt đi nữa.

Lợi cho người thuê, vì khai ít thì thuế ít

và nếu chủ nhà phải trả thuế ít, thì người thuê được trả thực sự giá thuê ít đi.

Vì tập-tục « tiền sang nhà (pas de porte) » rất bành-trướng hiện nay, tuy rằng bất-hợp-pháp.

Tập-tục « pas de porte » theo luật-pháp thì không được hợp-lệ nhưng mà tập-tục này tôi nhận thấy nó ăn sâu vào sự giao-dịch giữa người có nhà cho thuê và người đi ở thuê.

Về điểm này, nếu mà căn-cứ vào cái giá cho thuê để làm căn-bản ấn-định thuế thổ-trạch, thì Quý Vị chắc cũng như chúng tôi, nhận thấy có sự bất-công rõ-rệt là vì người giàu bỏ một số tiền lớn 200.000\$, 300.000\$ thuê một căn nhà, mà nếu bỏ tiền sang nhà giá tiền thuê rất ít chỉ độ 500\$, 1.000\$. Trái lại người nghèo không có tiền sang căn nhà, thì phải trả giá thuê rất mắc hàng tháng. Nếu ta căn-cứ vào giá cho thuê nhà làm căn-bản đánh thuế thổ-trạch, thì chắc chắn sẽ có sự bất-công.

Ngoài ra nếu mà căn-cứ vào giá cho thuê có sự chênh-lệch rất sai giữa nhiều loại giá cho thuê, ngay trong trường-hợp khai đúng đắn, bởi vì có nhiều trường-hợp mà giá cho thuê nhà bị hạn-chế. Tôi nói tỷ-dụ như là cất nhà trước ngày 1-7-1947 theo Đạo dụ không có quyền tăng giá cho thuê nhà. Giá cho người Việt-Nam thuê tương đối rẻ hơn đối với giá cho ngoại-kiều thuê. Giá cho ngoại-kiều thuê được lợi to hàng vạn bạc mỗi tháng là hạng chót, giá thuê nhà có đồ đạc hay không có đồ đạc cũng khác nhau. Theo thể-lệ về việc nộp thuế thổ-trạch nếu mà mình có một căn nhà cho thuê mà tiền thuê rất lớn, nhưng nếu mình khai giá trị đồ đạc là bao nhiêu, thì sẽ được đánh thuế ít, vì phải trừ giá trị đồ đạc, có máy lạnh hay không có máy lạnh, hoặc đồ đạc chi giá cũng khác.

Căn-bản giá cho thuê nhà áp-dụng từ khi có thuế thổ-trạch tại Việt-Nam đến nay đã bị suy hao rất nhiều vì những mưu toan và tập-tục trốn thuế của sru-đinh.

Sắc-luật ngày 3-7-1962 thay đổi căn-bản giá cho thuê bằng căn-bản giá-trị của bất-động-sản.

Căn-bản giá-trị có những tiện lợi sau đây :

1.— Đất trống có một giá-trị cao ở Đô-thị, cũng phải chịu thuế cao, như vậy sẽ bài trừ được nạn đầu cơ đất trống và thúc đẩy sở-hữu-chủ, phải kiến-thiết để sinh-lợi hay bán cho người khác.

Một khuynh hướng thuế-vụ hiện nay là đánh

thuế nặng vào những đất không kiến-thiết để thúc-đẩy sự phát-triển về kinh-tế.

2.— Căn-bản giá trị rất hợp-lý đối với thuế thổ-trạch là thuế đánh trên tài-sản, căn-bản này dễ hiểu cho sở-hữu-chủ có nhà cho thuê và đồng-thời dễ hiểu cho cả các chủ dùng nhà để ở.

3.— Căn-bản giá-trị tránh được tất cả tệ đoan do quan-niệm giá cho thuê gây ra, như trên tôi đã trình.

4.— Với căn-bản giá-trị, có thể thực-hiện một sự thay đổi quan-trọng về bản-chất thuế thổ-trạch, để tăng-gia năng-xuất thâu-hoạch của thuế này.

Theo luật cũ, thuế thổ-trạch là một sắc thuế định-suất (impôt de quotité), tỷ-lệ được ấn-định trước là trong hai trường-hợp :

Trường-hợp 1 : Về thuế đất có xây cất :

— Đánh trên diện-tích đất với định suất từ 0\$ 50 đến 0\$ 85 một thước vuông tùy hạng đất.

— Đánh trên giá cho thuê với tỷ-lệ 6% trên bất-động-sản do các sở-hữu-chủ khai hay do cơ-quan thuế-vụ ước lượng ra.

Trường-hợp thứ hai : Về thuế đánh trên đất không xây cất :

— Đánh trên diện-tích đất với định-suất từ 0\$02 đến 1\$00.

Số thuế lập bộ là tích-số của những yếu-tố đó, nghĩa là định suất nhân cho diện-tích và tỷ-lệ nhân cho giá cho thuê.

Thuế thổ trạch, quan-niệm trên căn-bản giá-trị, sẽ là một sắc thuế phân-bò (impôt de répartition). Vì giá-trị không thay đổi nhanh chóng như giá cho thuê, nên giá-trị của bất-động-sản trong một khu vực có thể kiểm-tra và ấn-định trước với một phần nào vững chắc.

Yếu-tố giá-trị bất-động-sản này một khi mà đã biết được rồi, thì yếu-tố thứ hai cần rõ là số thuế thổ-trạch mà Chánh-Phủ dự-liệu thâu cho Ngân-sách tức là số trích khoản (prélèvement) mà Quốc-gia xét cần phải thi-hành trên tài-sản của nhân-dân.

Tỷ-lệ thuế sẽ là thương số của hai yếu-tố trên đây.

Tôi đưa một ví-dụ cụ-thể là giá-trị của tất cả

bất-động-sản là 1 tỷ đồng, là 1.000 triệu đồng chẳng hạn, trong khi Chánh-Phủ cần độ 20.000.000\$ thuế thì tỷ-lệ sẽ là 20.000.000\$ chia cho 1.000.000.000\$ nghĩa là : 2%.

Đánh theo quan-niệm này áp-dụng tại nước Anh và Hoa-Kỳ, thuế thổ-trạch sẽ là một khi-cụ tài-chánh công-bình mềm dẻo và sắc bén.

5) Một lợi-ích gián-tiếp nữa của một căn-bản giá-trị là giá biểu tiêu-chuẩn mà phương-pháp này phải ấn-định, sẽ được đồng thời áp-dụng để kiểm-soát thuế trước bạ di-chuyển bất-động-sản và thuế bất-di tài-sản. Thuế di-chuyển bất-động-sản là thuế trước-bạ đoạn mãi, tặng giữ hoặc di-sản cho thừa-kế. Còn thuế bất-di tài-sản là thuế trước bạ đánh trên các hội mà của cải tồn-tại mãi, mặc dầu hội-viên có thay đổi. Thật vậy, hiện nay có nhiều sự gian lận thuế trước-bạ vì nạn khai gian giá. Nay nếu các bất-động-sản được định giá hẳn hoi thì Chánh-Phủ tránh được tệ-đoan này.

Xin lưu ý thêm rằng căn-bản giá cho thuê áp-dụng ở Pháp theo một tập-tục có đã lâu năm dưới thời quân chủ. Còn căn-bản giá-trị tài-sản được các nước mới mở-mang áp-dụng là Hoa-Kỳ từ thời lập-quốc, Nhật-Bản từ thời Minh-trị, Phi-luật-Tân, Trung-Hoa Dân-Quốc từ năm 1956.

Sự cải cách này dùng một căn-bản mới là giá-trị bất-động-sản, là một sự cải cách về chế-độ (réforme de structure) bắt đầu một giai-đoạn mới trong chương-trình cải-tổ dài hạn và sâu rộng về thuế vụ áp dụng cho thuế trực-thâu và căn-cứ vào khả-năng đóng góp tức là vào tài-sản và lợi-tức.

Trên đây là những lý-do khiến cơ-quan thuế-vụ phải chủ-trương sự cải cách nói trên. Nhưng, như Quý Vị đã nhận thức, nước ta là một xứ kém mở-mang, đòi hỏi nhiều nhu-cầu khẩn-thiết về an-ninh và kinh-tế để củng-cố nền độc-lập, lại lâm vào một tình trạng khẩn-trương trong gần hai năm nay, vì hiềm-họa Cộng-sản. Tình-trạng khẩn-cấp này đã được tuyên-bố trên toàn lãnh-thổ Việt-Nam do Sắc-lệnh ngày 15 tháng 10 năm 1961 và được xác-nhận bởi việc gia-tăng thời hạn (thêm một năm nữa) ủy-quyền cho Tổng-Thống ban-hành các Sắc-luật cần-thiết vì tình trạng này (luật ngày 27-10-1962).

Vì vậy mà Bộ tôi là Bộ phụ-trách tìm tài-nguyên cho Ngân-sách, cần phải nỗ-lực để cung ứng phương-tiện cho nhu-cầu cấp bách và hợp lý này và sự cải-cách trên cũng không ngoài mục tiêu đó. Và cũng nhằm mục-tiêu này mà sắc-luật về thuế

thổ trạch có đặt thêm thuế đặc-biệt trên giá cho thuê quá đáng.

Lợi dụng tình-trạng khan-hiếm chỗ ở, một số trạch chủ có nhà cho thuê đòi một giá thuê đầu cơ quá đáng và nhiều trường hợp lại khai gian để âm-mưu trốn thuế.

Sự cải cách thuế thổ trạch trên đây tránh được một phần nào nạn trốn thuế. Nhưng trong tình-trạng hiện tại, đối với những bất-động-sản cho thuê được giá cao, công quỹ cũng có quyền thu hồi một trích khoản nào trên phần giá cho thuê vượt quá mức trung bình.

Trong thông lệ, thuế thổ trạch có thể coi bằng một phần tư (1/4) huê lợi xold hàng năm của tài sản bị đánh thuế.

Vì vậy nên Sắc-luật ấn-định trong trường hợp giá cho thuê thực sự của bất-động-sản vượt quá giá trung bình, bằng bốn lần thuế thổ trạch, thời sự sai biệt đó sẽ coi là phần giá cho thuê quá đáng.

Trích khoản đặc-biệt thu cho công quỹ trên phần giá quá đáng này, sẽ được tính theo một tỷ-lệ là 40%.

Tổng số thu dự trừ (đây là đoạn cuối câu hỏi thứ nhất) cho tài-khoá 1963 nhờ sự cải tổ thuế thổ-trạch và thiết-lập thuế đặc-biệt đánh trên giá thuê nhà quá đáng lên đến con số 345 triệu, kể cả bách phần phụ thu, trong đó có 310 triệu riêng về thuế thổ-trạch và 35 triệu về thuế đặc-biệt trên giá cho thuê quá đáng.

Tôi xin giải đáp câu hỏi thứ hai là những đặc khoản dành cho tư sản cơ bản.

Tuy phải nỗ lực tìm đầy đủ tài nguyên như đã nói trên, Bộ tôi cũng không xao lãng đường lối mà Chánh-Phủ đã chủ-trương từ lâu là nâng đỡ đồng bào nghèo, ít phương tiện. Vì vậy cho nên Sắc-luật về thuế thổ trạch cũng nhằm mục đích xã-hội để giới cần lao có lợi tức thấp có thể tạo một tư sản cơ-bản cho gia-đình.

Tư sản cơ-bản này được quan niệm là một thửa nhà đất diện tích không quá 150 thước vuông, là bất động sản duy nhất của sở hữu chủ, dùng để tự mình hay cho vợ con trú ngụ và sinh sống. Diện-tích này bằng hai căn phố thường.

Biện pháp thứ nhất giúp cho người vô sản tạo mãi được tư-sản cơ-bản này là giảm phân nửa thuế trước bạ văn tự mua bán bất động sản

hợp với điều kiện nêu trên. Thuế trước bạ hiện hành là 8% hay 13,20% tùy theo có gồm phụ thu di chuyển lần đầu hay không. Được giảm phân nửa, thuế này chỉ còn 9% hay là hơn 6,6% mà thôi.

Biện pháp thứ hai để dãi cho những người đã có tư sản cơ bản rồi, là chức giảm một nửa thuế thổ trạch hằng năm, bằng cách cho hưởng một khoản khấu trừ đặc biệt bằng một phân nửa giá trị tài sản trên căn bản dùng để đánh thuế thổ trạch. Ví dụ: nếu bất-động sản trị giá 300.000\$ thì cơ-quan Thuế-Vụ sẽ khấu trừ phân nửa nghĩa là chỉ còn 150.000\$ mà thôi, nếu mà xét giá trị đất để đánh thuế.

Sự chức giảm phân nửa thuế thổ trạch được áp dụng rộng rãi cho những cư-xá mà tư nhân hay các cơ-quan kinh doanh kiến-thiết với mục đích xã-hội.

Biện pháp thứ ba để dãi cho những người có sẵn đất và muốn xây cất một ngôi nhà để tạo lập thành tư sản cơ bản cho gia-đình. Việc kiến-thiết nhà cửa thật ra phải chịu thuế sản xuất 6% nếu không phải tự chủ (tự người chủ nhà làm lấy). Sắc-luật miễn hẳn thuế 6% trong mọi trường hợp, khi việc kiến-thiết này có mục đích tạo lập một tư sản cơ bản cho sở hữu chủ.

Những đặc khoản giảm và miễn thuế trên đây sẽ làm kém thâu một số tiền khá quan trọng vào lối 10.000.000 bạc, nhưng được hoàn toàn thích hợp với đường lối đồng tiến xã-hội mà Chánh-Phủ đã chủ trương.

Tại Saigon trong tổng số 95.000 tờ khai về nhà đất có tới 56.000 đơn xin hưởng đặc-khoản tư-sản, nghĩa là hơn phân nửa. Sở dĩ như vậy là vì một số lớn người xin đặc khoản tư-sản cơ-bản là những người thuộc giới cần-lao, dân thợ hay là công tư-chức có nhà mà không có đất. Số này lên tới chừng 48.000 người, trên tổng số 56.000 đơn nộp.

Sau đây, tôi xin giải-thích câu hỏi thứ ba là ảnh-hưởng của sắc - thuế này đối với hoạt-động xây cất và với kinh-tế nói chung.

Trước hết, đến đây, tôi cần phải trình-bày ngay là đừng về phương-diện tâm-lý, người dân nước nào cũng vậy, không phải chỉ có người dân nước ta, khi nói đến thuế, không ai mà vui lòng để đóng thuế ngay. Mỗi một khi có sự cải-tò, cải-

cách gì thì thế nào, cũng có sự xáo trộn trong các ngành hoạt-động, nhất là sự xáo trộn trong các dự tính của thiều số. Thành ra, khi có một sự cải-cách về thuế-vụ, nhất-định thế nào cũng có các dư-luận tỏ ra e ngại, tỏ ra dè-dặt về ảnh-hưởng của Sắc-luật.

Thật ra, theo ý tôi phải cần đề một thời-gian thử-thách để biết được rõ ảnh-hưởng ra sao? Dư-luận e ngại về ảnh hưởng của thuế mới cho nền kinh-tế nước nhà có thể tạo nên việc ngừng hoạt-động trong ngành xây cất, làm tiêu hao dần dần giá-trị bất-động-sản, vì căn-cứ vào tài-sản, do đó, thị-trường bất-động-sản cùng nguyên liệu xây cất như ciment bị ối-động, và như vậy sẽ gây nạn thất-nghiệp, và các cơ-cấu kinh-tế sẽ bị tê-liệt.

Tôi xin nói ngay rằng sự cải-tò về thuế-vụ, như tôi nói lúc này, dĩ nhiên sẽ đem lại nhiều thay đổi trong hoạt-động của các ngành, và làm xáo-trộn lúc đầu những dự-tính của một thiều-số và cần có một thời-gian mới biết được kết-quả thế nào.

Về phương-diện kinh-tế, sự cải-tò thuế thổ-trạch vẫn có những ảnh-hưởng sau đây :

a) Chặn đứng được hai loại đầu cơ : đầu cơ đất hiện nay tập-trung ở Đô-thành vào một thiều-số trạch-chủ và công-ty địa-ốc và đầu-cơ làm nhà cho ngoại-kiều thuê với giá đất.

b) Đồng thời những việc xây cất cũng vẫn được thúc đẩy (trường-hợp phải khai-thác để nạp thuế), và khuyến-khích (trường-hợp các tư-sản cơ-bản và các khu cư-xá có tính-cách xã-hội).

Nếu nói rằng sự cải-tò phương-hại đến ngành xây-cất thì chính chủ-trương của Chánh-Phủ là hưởng phần nào việc đầu-tư vào các công-cuộc khuếch trương khác, như kỹ-nghệ chẳng hạn, có lợi cho nền kinh-tế hơn là việc xây cất nhà để cho thuê.

Xin lưu ý rằng kinh-nghiệm các nước áp-dụng thuế đánh trên căn-bản giá-trị tài-sản đã nhận rõ những ảnh-hưởng trên đây :

Nhật-Bản dưới thời Minh Trị, đã dùng một sắc.thuế tương - tự làm một động-cơ kỹ-nghệ-hóa đất nước. Cuộc cải-cách thuế đất thị-trấn ở Đài-Loan năm 1956 đã chặn đứng nạn độc-quyền và đầu cơ đất ở các đô-thị và thúc đẩy mạnh việc xây-cất ở các thành-phố.

Vi vậy cho nên tôi không tin rằng sự cải-tò thuế

thô-trạch gây nên nạn thất-nghiệp vì hiện nay có rất nhiều dự-án đầu tư lớn lao trong các ngành công-kỹ-nghệ đang tiến hành và sẽ thực hiện, có thể thu-hút một số không nhỏ nhân công.

(Chẳng hạn như Công trường Thủy-điện Đa-Nhim, Saigon Thủy-cuộc, hệ thống Nông-Son, An-Hòa, Công-ty Xi-măng Hà-Tiên, hãng Vimytex, Vinatexco vân vân... hãng làm bao bố, xây cất cầu Mỹ-Thuận vân vân...)

Câu hỏi thứ tư: những biện-pháp gì để nâng-đỡ những người lợi tức kém chỉ có một bất-động-sản không đủ điều-kiện để hưởng đặc-khoản cơ-bản?

Về biện-pháp để nâng-đỡ những người lợi tức kém, chỉ có một bất-động-sản, nhưng không đủ điều-kiện để hưởng những đặc-khoản dành cho tư-sản cơ bản, thì Bộ tôi bị ràng buộc bởi Sắc-luật nói trên về thuế thô-trạch đã ấn-định rõ là: muốn được hưởng đặc-khoản thì phải không làm sở-hữu chủ một bất-động-sản nào khác dùng để ở hay sinh-hoạt. Theo điều-khoản này, thì những người có ruộng nương, không thể được hưởng đặc-khoản cơ-bản tư-sản.

Tuy nhiên, với mục đích nâng-đỡ, Bộ tôi sẽ dự-liệu trong Nghị-định áp-dụng một điều-khoản nói rộng là vì theo Sắc-luật có ghi là một Nghị-định của Bộ Tài-Chánh sẽ ấn-định thể-thức thi-hành.

Nghị-định này sẽ vô cùng quan-trọng, bởi Nghị-định này có thể làm cho Sắc-luật đỡ cứng rắn, mềm dẻo và bao-quát tất cả các trường-hợp và các người, nếu phải nộp thuế đúng cái căn bản mới, theo đúng tỷ lệ mới, có thể làm vào tình-trạng mà thấy rằng khó-khăn cho mình, nghĩa là có thể ngăn cản sự sinh-hoạt. Chúng tôi dự-định trong Nghị-định áp-dụng Sắc-luật nói trên là nói rộng, nghĩa là muốn được hưởng đặc-khoản thì có thể không làm sở-hữu chủ một bất-động-sản nào khác chịu thuế thô-trạch thị-trấn mà thôi.

Đây tôi xin nói ngay chỉ là một dự-định bởi vì mọi đề-nghị của Bộ phải được đưa ra Ủy-Ban Thuế-Vụ, có khi đưa ra Ủy-Ban Liên-Bộ để đệ-trình Tổng-Thống chấp-thuận.

Câu hỏi thứ 5: Những biện-pháp gì để tránh những sự ước-lượng quá mức hay bất-công?

Bộ tôi nhận thấy dự- luận e ngại về cái căn bản mới trên giá trị sẽ tăng gia thuế thô-trạch lên nhiều, làm cho đồng bào không có đủ phương-tiện trả nđi.

Bộ tôi rất thông-cảm điều này, vì vậy cho nên trong Nghị-định áp-dụng nói trên, sẽ ban hành một ngày gần đây thì Bộ tôi không quên những trường-hợp cần được nâng-đỡ bằng cách căn-cứ vào những điều-kiện đặc-biệt của từng loại bất-động-sản mà trị-giá nó thấp đi để đánh-thuế nhẹ hơn.

Tôi xin đánh một dấu ngoặc và tôi xin trình Quý-Vị rõ là ngay sau khi mà Tổng-Thống được ủy-nhiệm do một đạo-luật Quốc-Hội, đề-ban hành Sắc-luật vì tình-hình khàn-trương thì khi Người-ký Sắc-luật này vì chúng tôi phụ-trách về việc sẽ thu-sắc-thuế này, cho nên chúng tôi rất lo-âu. Chúng tôi đã triệu-tập rất nhiều Ủy-Ban, chúng tôi đã thăm dò dự- luận rất nhiều giới, và một khi chúng tôi nghe thấy những lời ta-thán hoặc những sự dè-dặt không tin-trưởng về ảnh-hưởng của Sắc-luật này, thì chúng tôi đã ghi chép. Họ đã nói gì? Khi mà Sắc-luật đã ký rồi thì những người có bất-động-sản dùng làm công-kỹ-nghệ họ lo-lắm, và nếu bây-giờ mà đánh theo cái valeur du capital, đánh theo giá-vốn thì làm thế nào mà trả được thuế.

Rồi đến những người có bất-động-sản bị trưng-dụng, tôi nghe rất nhiều tiếng-chuông trong những người xung-quanh tôi, và chúng tôi lại yêu-cầu tất cả những người xung-quanh khi nghe thấy ai có một sự phản-đối gì thì nên cho Ủy-ban biết, thì những người có bất-động-sản bị trưng-dụng, nghĩa là bị «réquisition», Chánh-Phủ trưng-dụng, nếu bây-giờ áp-dụng Sắc-luật một cách máy-móc cho những người đó thì làm thế nào mà không gọi là bất-công? Làm thế nào bắt họ trả được thuế theo Sắc-luật mới, hoặc những người mà có đất bị chiếm-cứ bất-hợp-pháp, nhiều người có đất bỏ trống rồi bị chiếm-cất nhà lá (hiện-giờ có ông Nghị-Thùng chắc là ông phải lưu-ý vấn-đề này lắm) thì làm thế nào mà đuổi được các nhà lá. Những người nào có đất đã bị nhà lá người ta xây lên trên rồi mà không đuổi được vì theo Đạo-Dụ số 17 ngày 12-7-1954, không đuổi được, thì làm cách nào mà trả được thuế?

Còn trường-hợp nữa, là trường-hợp bất-động-sản bị dịch-quyền (servitude), dịch-quyền thẳng hàng (servitude d'alignement), dịch-quyền chỉnh-trang thành-phố (servitude d'urbanisme) chẳng hạn; có người cho tôi biết nhiều bất-động-sản đã cho thuê mà theo luật cũ, Dụ số 4 và 17 ngày 2-4-53 và 3-6-1953 không thể nào tăng tiền thuê được. Ví-dụ: dãy nhà của ông Hul-bon-Hoa (Tôi cũng xin nói ngay vì trường-hợp đó ai cũng biết), mà bắt đóng thuế theo sắc-luật mới thì làm thế nào trả được thuế.

Những bất-động-sản dùng trong công-cuộc xã-hội hoặc ích-lợi công-cộng, những bất-động-sản dùng làm hương hỏa tế-tự rồi chính trong Ủy-Ban có một nhân-viên mà có lẽ hôm nay cũng có mặt tại đây, có trình với tôi là: «tôi có căn nhà ở vào khu rất tiện nghi, ở ngay trung-tâm thành-phố Saigon, mà cái nhà đó từ đời ông cha tôi để lại là một villa khá rộng-rãi, gia-đình tôi đồng chúng tôi không bao giờ cho thuê, chúng tôi đang ở. Nếu nay đánh lại căn bản thuế thổ-trạch bắt chúng tôi trả nhiều, liệu chúng tôi có trả được nổi không?».

Đó là các lời, mà tôi đã được nghe và ghi chép, sau khi có Sắc-luật thuế thổ-trạch.

Đối với tất cả các trường-hợp này, chúng tôi đã mang ra mổ xẻ, cân nhắc tại nhiều phiên họp ở Ủy-Ban Kế-Hoạch tại Bộ Tài-Chánh, chúng tôi dự định là sẽ cho được hưởng các trường hợp giảm, chúng tôi không dám nói đến miễn hẳn vì về miễn hẳn trong một điều khoản Sắc-luật nói rõ là không trường hợp nào được miễn, nhưng mà đối với trường hợp nào mà xét ra thật «đích-đáng», tôi xin nhấn mạnh thật «đích-đáng» chúng tôi có thể đưa ra Ủy-Ban xét rồi mới cho giảm, và giảm đến mức nào, tùy chúng tôi, tùy Hội-đồng thì như vậy, tôi có thể nói qua là hiện bây giờ theo sự dự định, chúng tôi xin nhắc lại, theo dự định của Ủy-Ban Kế-Hoạch, đối với một số bất-động-sản làm công kỹ-nghệ, chúng tôi đã cho một abattement để đánh thấp giá trị các bất-động-sản đó, có thể thấp 25%, 30%, 50% tùy từng trường-hợp, tùy từng khu vực một, hay các bất-động-sản bị trưng dụng cũng sẽ cho giảm giá-trị là bao nhiêu.

Hiện thời, Ủy-Ban chúng tôi đang xét và chúng tôi rất thận trọng và chúng tôi định đưa tất cả các trường hợp nào cần phải xét lại ra Ủy-Ban. Ủy-Ban này, để tránh sự bất-công, ít nhất một phần nào có thể tin-tưởng tránh được, có thành phần rất là rộng rãi, thành phần gồm có:

- Đại-diện của Nha Thuế-Vụ,
- Đại-diện Ông Đô-Trưởng,
- Đại-diện Ông Tổng Giám-Đốc Điền-Địa
- Đại-diện Nha Tổng Giám-Đốc Kiến-Thiết và Thiết-Kế Đô-Thị
- Đại-diện Ông Giám-Đốc Nha Trưóc-Bạ
- Hai Đại-diện Trạch-chủ cư ngụ tại Saigon do Ông Đô-Trưởng đề-cử:

1 cho giới có nhà cho thuê,

1 cho giới có nhà để tự dụng

— 1 Đại-diện Nghiệp-đoàn thầu-khoán xây cất

— 1 nhân viên Ty Thuế-Vụ về mỗi Quận liên hệ.

Tôi xin nhắc lại là đây chỉ là dự-định của Bộ chúng tôi thôi, cần chúng tôi phải đệ trình Hội-Đồng Liên-Bộ, rồi đệ lên Tổng-Thống chấp thuận và Người quyết-định. Ở tỉnh cũng sẽ có một Ủy-Ban mà thành-phần tương-tự, và mỗi Quận đều có cả.

Như vậy chúng tôi hy-vọng, hy-vọng thôi, là sẽ tránh được những sự ước lượng quá mức, hay bất công, có thể xảy ra trong việc trị giá của bất-động-sản chịu thuế.

Về thuế suất thì Sắc-luật đã ấn-định từ 1% đến 5% tính trên giá thị trường bất-động sản.

Tỷ-lệ áp-dụng cho năm nay hoặc năm tới sẽ căn cứ vào nhu-cầu của Ngân-sách Quốc-gia và các Ngân-sách địa-phương, và giá-trị chung của tất cả bất-động-sản chịu thuế.

Hiện công cuộc kiểm-tra bất-động-sản tiến-hành có kết quả, và tôi tin rằng nếu thu thập đầy đủ tài-liệu về tất cả bất-động-sản toàn-quốc, thì tỷ-lệ này không đến đời cao lắm.

Nói tóm lại, sự cải-cách về thuế thổ-trạch nói trên (ngoài phương-diện tài-chánh mà dĩ nhiên trong một nước chậm tiến lại phải đương đầu với bao nhiêu nỗi khó khăn về an-ninh, Bộ tôi là một Bộ chuyên về thu, phải cần cố gắng lên để cung-ứng phương-liện đầy đủ cho Quốc-gia) nhằm mục đích đem lại một căn-bản mới trong việc đánh thuế, khả dĩ bài trừ sự gian lận, nâng đỡ đồng bào nghèo ít phương-tiện hầu thực hiện nguyên-tắc công-bình thuế khóa là «những người có nhiều tài-sản, phải trả thuế tương-xứng với lợi-tức, còn nhân-dân lao-động và giới tiểu tư-sản chỉ phải đóng thuế trong phạm-vi khả-năng của họ», như lời Tổng-Thống đã nói trong Thông-Điệp đọc trước Quốc-Hội vừa rồi, ngày 1-10-1962, và như vậy cũng đúng theo Hiến-Pháp điều 29, đoạn chót có ghi rằng: «mọi người dân đều có nhiệm-vụ góp phần vào sự chi tiêu công cộng tùy theo khả-năng đóng góp của mình».

Luôn dịp này, tôi tưởng nên nhắc lại đây rằng phần đóng góp của công-dân Việt-Nam so với lợi tức Quốc-gia không là bao đối với các nước khác Âu-Mỹ hoặc ở Đông-Nam-Á:

- Việt-Nam 12%
- Hoa-Kỳ 30,8%
- Anh 28,9%
- Pháp 29,7%

ở Đông-Nam-Á như:

- Mã-Lai 14%
- Nam-Dương 15%
- Tích-Lan 19%
- Miến-Điện 20,2%

Tại những nước tân-tiến Âu-Mỹ đã được mở mang mạnh mẽ về mọi phương-diện, người dân cũng phải góp thuế mà còn phải đóng rất nhiều cho đến đổi một ngôi sao tuyệt đỉnh màn bạc như Liz Taylor trong tuồng Cléopâtre phải chịu hàng chục triệu bạc thuế, hoặc một võ-sĩ trứ-danh như Sugar Robinson đã ngoài tuổi xuân rồi mà còn phải ráng sức trở lại đấu trường nữa để có tiền trả thuế thiếu hàng triệu bạc.

Vậy Bộ tôi kêu gọi sự hy-sinh hơn trong sự đóng góp của đồng-bào trong giai-đoạn khần-trương này để có đủ tài-nguyên thắng Cộng-sản và đề bảo-vệ chính tài-sản của đồng-bào.

Bộ tôi rất mong rằng sự cải-tô này sẽ đem lại những kết-quả mỹ-mãn để đánh tan những mối lo âu về ảnh-hưởng của sự cải-tô vào nền kinh tế nước nhà, vì chúng tôi khi chủ-trương việc cải-tô, không hề quên rằng kinh-tế phát-triển mới đem lại tài-chánh dồi-dào cho xứ-sở, và đường lối là cốt làm sao cho đồng-bào chịu đựng được sự đóng góp, mà không làm khó khăn sự sinh-hoạt của Quốc-gia, và không vượt quá mức khả-năng cho đồng-bào, hầu tạo cho mỗi đồng-bào một cơ-bản để có thể nảy nở phát-huy nhân-vị của mình, tiến tới một đời sống sung mãn vui tươi.

Thưa Quý Vị,

Sau khi mà chúng tôi đã trả lời các câu hỏi của Quốc-Hội về vấn-đề thuế thổ-trạch, và như Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội vừa nói lúc nãy, chúng tôi đã xin phép tự-động, và chúng tôi đã được phép của Tổng-Thống, với sự thỏa-thuận của Quốc-Hội, trình bày tại nơi đây một vài vấn-đề đang được được dư-luận chú ý.

Vấn-đề thứ nhất là vấn-đề tổ-chức hoạt-động

của các cơ-quan **Thanh-Tra Tài-Chánh** từ trước đến nay ra sao và trách-nhiệm của cơ-quan này, trong vụ Lê-thị-Tuất tức Đức-Lợi ký chi-phiếu không tiền bảo-chứng hơn 40 triệu bạc.

Trước hết tôi xin trình-bày về cơ-quan Thanh-Tra Tài-Chánh. Nói về thẩm-quyền, Nha Thanh-Tra Tài-Chánh thành-lập do Nghị-định số 1955/BTC có nhiệm vụ:

- Kiểm-soát các cơ-quan thuộc Bộ Tài-Chánh và các cơ-quan khác của Chánh-Phủ từ cấp Trung-trương đến cấp địa-phương về phần thu.

- Kiểm-soát các cơ-quan thuộc về Bộ Tài-Chánh về phần chi.

- Kiểm-soát các cơ-quan thuộc các Bộ khác, ngoại trừ Bộ Quốc-Phòng có Nha Thanh-Tra Quân-phi riêng biệt.

Về phần chi khi có lời yêu-cầu của các Bộ liên-hệ:

- Kiểm-soát các cơ-quan thuộc Bộ khác ngoại trừ Bộ Quốc-Phòng.

- Kiểm-soát việc quản-lý các quỹ ứng trước, quản-lý các quỹ tự-trị và các xí-nghiệp công tư hợp doanh.

Về tổ-chức và điều-hành Nha Thanh-Tra Hành-Chánh và Tài-Chánh đặt dưới quyền điều-khiển của một Giám-Đốc, Nha có nhiều Sở gồm có Văn-phòng phụ-trách các vấn-đề tổng quát: việc tổ-chức các cuộc kinh-lý và công-cán, dự-bị các chỉ thị liên-lạc với các Bộ, Nha, Sở, đoàn Thanh-tra đảm-nhiệm về kiểm-soát. Về điều-kiện nhân-số, thì nhân số Nha này hiện có:

- 1 Giám-Đốc,
- 5 Thanh-Tra,
- 1 Chủ-sự Phòng và
- 4 nhân-viên cấp thừa hành.

Giám-Đốc của đoàn Thanh-Tra, theo chương-trình đã định hàng tháng, đi luân-phiên kiểm-soát tại Thủ-Đô và các Tỉnh trong toàn-quốc. Ngoài ra, các vị này còn được Bộ Tài-Chánh chỉ-định, hay do các Bộ yêu-cầu, đảm-trách các chức-vụ Chủ-Tịch, hay tham-dự nhiều Ủy-ban Kiểm-soát, và nhiều Hội-đồng Liên-Bộ, Liên-Nha.

Từ bảy năm qua, Nha Thanh-Tra Tài-Chánh đã nỗ-lực thi-hành nhiệm-vụ với phương-tiện eo-hẹp,

vi kinh-phí điều-hành bị hạn chế theo đúng chủ-trương tiết-kiệm cho Ngân-sách.

Hoạt-động của Nha Thanh-Tra Hành-Chánh và Tài-Chánh đến nay đã thi hành gồm có những việc sau đây :

Kiểm-soát thường xuyên các cơ-quan thuộc Bộ Tài-Chánh. Kể cả thầy kiểm-soát được 74 cuộc kiểm-soát tại Trung-ương Sài-gòn.

231 cuộc kiểm-soát tại các tỉnh.

Số kiểm-soát thường-xuyên các cơ-quan Trung-ương và địa-phương thuộc các Bộ khác phụ-trách về hành thu lợi-tức cho Ngân-sách Quốc-gia :

47 cuộc kiểm-soát tại Trung-ương,

204 cuộc kiểm-soát tại các Tỉnh,

Số điều-tra bất-thường do lệnh Bộ Tài-Chánh hay do sự yêu-cầu của các Bộ khác :

53 cuộc điều-tra tại Trung-ương Saigon

35 cuộc điều-tra tại các Tỉnh.

Số kiểm-soát các cơ-quan công-lập tự-trị và các Công-Ty công tư hợp-doanh cả thầy 19 cuộc.

Thành tích của Nha Thanh-Tra Hành-Chánh và Tài-Chánh đã đưa ra ánh-sáng những cuộc thâm-lạm, biển-thủ, gian lận phi-pháp làm thiệt hại công nho gồm có mấy vụ quan-trọng lược-kê sau đây :

— Vụ buôn lậu qua bu-ri-phầm tại Tổng Nha Bu-ri-Điện 400.000\$.

— Vụ biển-thủ tại Tổng Nha Công - An hơn 3.000.000\$.

— Vụ biển-thủ bệnh - viện phí tại Bệnh-viện Hồng-Bàng 656.000\$.

— Vụ biển-thủ công quỹ ở Ty Vệ - sinh Đô - thành 807.000\$.

— Vụ biển - thủ ở Ty Trước - Bạ Vĩnh - Long 387.000\$.

— Vụ biển - thủ ở Nha Trước - Bạ Saigon 381.000\$.

— Vụ gian-lận thuế trước-bạ tại An - Giang 2.000.000\$.

— Vụ biển-thủ tại Nha Vô-Tuyến Truyền-Thanh Saigon 688.000 (chúng tôi xin ghi con số tròn)

— Về Hội xá Việt-Nam Viễn-Thông thu trội

trong năm 1960-1961 phải hoàn lại Chánh-Phủ là 4.000.000\$.

— Khám phá ra những vụ gian lận thuế khóa của Công-Ty Thủy-Điện mà Ủy-ban Kiểm-soát thuế khóa do Ông Nhạ, nguyên Giám-Đốc Nha Thanh-Tra Tài-Chánh làm Chủ-Tịch, đã thấu hỏi về thuế lợi-tức cho công quỹ trên 20.000.000\$.

Tổng cộng là hơn 30.000.000.

Ngoài ra, trong các cuộc kiểm-soát này, Ủy-ban đã khám-phá ra những khuyết-điểm kế-toán của Công-ty Thủy-điện trong việc sử dụng quỹ canh-tân, đã thấu hỏi lại cho giới tiêu-thụ điện một số tiền trên 250.000.000\$.

Ngoài sự kiểm-soát và điều-tra Nha Thanh-Tra Tài-Chánh còn xem xét cách tổ-chức và điều-hành các cơ-cấu sở-quan, thấu thập, nghiên-cứu, và trình-bày đề-nghị cải-cách để cho công-vụ được hợp-lý, mau lẹ và hiệu nghiệm hơn.

Bộ Tài-Chánh cũng nhận thấy rằng nên tăng cường nhân-số cho Nha Thanh-Tra Tài-Chánh để cơ-quan này có thể hoạt-động hữu-hiệu hơn nữa.

Trong vụ nhân-viên Tổng Nha Ngân-Khố đã nhận chi - phiếu không tiền bảo - chứng đến 44.500.000\$, thì trách-nhiệm của cơ-quan Thanh-Tra Tài-Chánh như thế nào ?

Hồi năm 1960-1961 thì Nha Thanh-Tra Tài-Chánh có được ủy-nhiệm đến kiểm-soát tổng-quát việc điều-hành cơ-quan Ngân-Khố, và đã kết-thúc sự kiểm-soát hồi tháng 5-1961. Từ tháng 8 năm 1961 trở về trước Tổng Nha Ngân Khố chỉ có một Thanh-Tra Ngân-Khố chính-thức được bổ-nhiệm để đảm-trách công việc kiểm-soát các Ty Ngân-Khố. Và vì thiếu người nên Bộ Tài-Chánh đã phải cho chỉ-thị đề điều-động cả các Chánh-sự-vụ và Trưởng-Phòng tại Nha Trung-ương Ngân-Khố; việc này, tôi phải xin phép riêng Tổng-Thống, vì những vị đó không phải là Thanh-Tra, nhưng vì thiếu nhân-viên phải cho các Chủ-sự đi luân phiên thành Thanh-Tra ad-hoc tự coi là Thanh-Tra và sau một thời-gian huấn-luyện, đi kiểm-soát tất cả các ty ở các tỉnh. Các Vị này đi tất cả các ty các tỉnh kiểm-soát và sau đó, đã bổ-sung thêm 3 Thanh-Tra Ngân-Khố để cho đủ số 4 Thanh-Tra như đã dự trù trong Nghị-định tổ-chức và điều-hành các cơ-quan này. Các Thanh-Tra Ngân-Khố được sắp xếp ngang hàng với các Thanh-Tra Tài-Chánh, nhưng công việc kiểm-soát chỉ thu hẹp trong phạm-vi Ngân-Khố mà thôi. Tổng Giám Đốc Ngân-Khố đã giao-phó cho 4 Thanh-

Tra Ngân-Khố kiểm-soát sự điều-hành các Sở Phòng tại Nha Trung-Ương. Ngoài công-tác khám-xét các Ty Ngân-Khố lĩnh theo chương-trình ấn-định hằng tháng đề thường-xuyên kiểm-soát công việc tại mỗi cơ-quan trong phạm-vi khu-vực, đã được phân-phối cho mỗi Thanh-Tra :

Thúc-đẩy mọi hoạt-động các sở, phòng, chi-phòng và nhân-viên, giải-quyết những vấn-đề khó-khăn do các sở, phòng, chi-phòng nêu lên.

Báo-cáo vào mỗi đầu tháng về công việc kiểm-soát hoạt-động tháng trước.

Kiểm-điểm hằng tháng số hiện-kim cất giữ tại quỹ trung-ương ngân-khố đề việc kiểm-soát được chu-đáo hơn và giúp việc theo dõi cùng giải-quyết gấp hằng ngày mọi công việc tại Nha Trung-Ương, Tổng Giám-Đốc Ngân-Khố Trung-ương có đặt ra thề-thức báo-cáo mỗi buổi, mỗi ngày từ cấp Trưởng, Chi Phòng trở lên đề cho Ban Giám-Đốc rõ :

- Sự hiện diện hay khiếm-diện của nhân-viên
- Tình-hình nhân-viên ở văn-phòng
- Tình-hình công-vụ
- Đề-nghị cần-thiết.

Nhờ sự tăng-cường số Thanh-Tra Ngân-khố, nên Nha Thanh-Tra Tài-Chánh có thêm thì giờ để khám-xét các cơ-quan có nhiệm-vụ thi-hành Ngân-sách tại các Nha Trung-ương và tại các địa-phương.

Xét trong vụ phát-hành và sử-dụng chi-phiếu không tiền bảo-chứng thì Lê-thị-Tuất tức Đức-Lợi có lẽ đã mua chuộc một số nhân-viên thừa-hành để dễ-dãi thu nhận các chi-phiếu do y-thị ký phát không bắt buộc có tiền kiểm của các Ngân-hàng liên-hệ, Bộ Tài-Chánh chưa thể nói tội-trạng của các đương-sự một cách chắc-chắn, vì nội-vụ còn đương trong vòng thăm-vấn của cơ-quan Tư-Pháp.

Đừng về phương-diện kế-toán, các động-tác thu nhận các chi-phiếu đều nhập toán phân-minh, khi nào có chi-phiếu bị các Ngân-hàng thoái-trừ vì không tiền bảo-chứng thì Sở Kế-Toán có nhiệm-vụ phải mời người ký phát chi-phiếu lại Ngân-khố để điều-chỉnh chi-phiếu bị thoái-trừ. Nếu đương-sự không điều-chỉnh hoặc bằng tiền mặt hoặc bằng chi-phiếu khác có kiểm-nhận của Ngân-hàng thì :

Thứ nhất, phải thi-hành thề-thức cự tuyệt, nghĩa là phải giao thừa-phát-lại lập biên-bản và

tổng-dạt cho đương-sự, và nếu không được thỏa-mãn, thì phải truy-tổ đương-sự ra trước pháp-luật, và sau đó sẽ cho thi-hành mọi biện-pháp bảo-lên quyền-lợi Ngân-Khố sai-áp và tịch-biên v.v...

Một nhân-viên thuộc Sở Kế-Toán đã thông đồng với y thị nên khi một số chi-phiếu đã bị thoái-trừ, gửi lại Ngân-Khố thì về cuối tháng nhân-viên hữu-trách lại cho Thị-Tuất đem chi-phiếu khác đến đề điều-chỉnh và ghi chú như vậy trong sổ sách kế-toán. Những chi-phiếu mà y thị đem đến đề điều-chỉnh thì có cái có tiền bảo-chứng, có cái không. Bởi thế cho nên trên chứng-từ kế-toán, nhất là trên bản đối chiếu cuối tháng không bộc lộ được số thiếu hụt của y thị.

Số chi-phiếu không bảo chứng luân lưu mãi từ tháng này đến tháng nọ. Tổng số thiếu hụt không điều-chỉnh gồm có 20 chi-phiếu là 44.500.000\$. Sau khi đó, nội-vụ bị phát-giác. Trước mảnh khoe gian-lận của Thị-Tuất và đồng lõa khéo léo như vậy thì dù Thanh-Tra Tài-Chánh có thi-hành nhiệm-vụ kiểm-soát thường xuyên qua các chứng từ kế-toán được trình bày thì cũng khó có thể thấy ngay được sự xảo-trá của các đương nhân, vì các khoản tiền nộp tại Ngân-Khố gồm tiền mặt và các chi-phiếu mỗi ngày tới hằng triệu bạc, mà số chi-phiếu tới hàng ngàn chiếc.

Bộ Tài-Chánh thiết nghĩ trách-nhiệm của việc này là trách nhiệm của những nhân-viên có nhiệm vụ thu nhận và kiểm-soát các chi-phiếu nộp cho Ngân-Khố. Bởi lẽ đó, ngay từ khi nội-vụ bị phát giác, đồng thời với sự gian dối của Thị-Tuất và các đồng lõa của y thị là những người có liên hệ trong việc lãnh vé số, và sử dụng chi-phiếu bất hợp pháp, có 5 nhân-viên Ngân-Khố, kể cả chức-vụ điều khiển lẫn chức vụ thừa-hành đều bị câu lưu đề cơ-quan Tư-pháp điều-tra. Tôi muốn nói đến Phó Giám-Đốc, đệ nhất Ủy-nhiệm-viên, Trưởng Kế-toán, Thủ-quỹ ngành số 4, Trưởng chi phòng xõ-số và công-trái, và một Thư ký giúp việc tại Sở Kế-toán.

Một câu hỏi có thể nêu ra là có thể rút kinh-nghiệm gì ở vụ Tổng Nha Ngân-Khố nói trên cho dự án canh cải của Tổng Nha Ngân-Khố không ? Kinh-nghiệm đối với cơ-quan Thanh-Tra Tài-Chánh, mảnh-khoe gian lận ký phát chi-phiếu không tiền bảo chứng trên đây chỉ là một hình thức thông-dụng của những gian thương để tri hoãn trái-khoản mà họ phải nộp tức thời đối với dịch-vụ mà họ đã thụ-hưởng. Trong mấy tháng trời, Lê-thị-Tuất tuy đã ký phát rất nhiều chi-phiếu để trả tiền vé số,

nhưng đa số chi-phiếu lại có bảo-chứng, thiếu số thì không, nên sự gian lận khéo được che đậy, và chỉ còn sót lại 20 chi phiếu không thể điều chỉnh kịp thời, nội vụ bị phát giác. Vụ Lê-thị-Tuất không thể coi là hình thức biển thủ công quỹ do nhân viên phụ-trách giữ tiền của Ngân-Khố vi-phạm, đây chỉ là một việc sử-dụng chi-phiếu không tiền bảo-chứng và thêm vào đó sự hối lộ hoặc là mua chuộc các nhân-viên Ngân-Khố.

Về dự án canh cải của Tổng Nha Ngân-Khố, trước nhất tôi xin lưu ý trong tổ-chức của Tổng Nha Ngân-Khố có các Ủy-Nhiệm-Viên, Trưởng Kế-Toán và các Thanh-Tra Ngân-Khố với nhiệm-vụ và trách nhiệm được phân định minh bạch giống như tổ-chức các Ngân-hàng. Tổ-chức này khác hẳn các cơ-quan hành-chánh khác, sau nữa các sở phòng đều có sự kiểm-soát hổ-tương. Những động-tác thù-nhận và chuyển chi-phiếu phải qua nhiều cơ-quan khác nhau cốt để tránh sự thiếu-sót hay toa-rập gian-lận.

Ngoài ra, ngay từ tháng chạp 1961, Ban Giám-Đốc có ra chỉ-thị viết, yêu-cầu các thủ-quỹ chỉ nhận chi-phiếu có tiền kiểm của Ngân-hàng.

Xin chứng minh sự-kiện đó qua các giai-đoạn kể sau của động-tác nộp chi-phiếu về lãnh vé số :

Giai-đoạn nộp chi-phiếu tại Ngân-Khố.— Các nhà thầu vé số trước tiên phải trình diện tại guichet gọi là chi-phòng xỏ số để xin một phiếu nạp tiền gọi là fiche de versement. Phiếu nạp tiền do Trưởng chi-phòng cấp kèm theo chi-phiếu được các đương-sự đem lại đóng tại quỹ ngành số 4 ghi số nhập quỹ trên chi-phiếu rồi trao lại cho nhân-viên lập biên lai. Thứ ba, cuối mỗi ngày sau khi kết-thúc những số thầu trong ngày, thủ-quỹ số 4 phải đem nạp tiền và chi-phiếu tại quỹ trung-ương để nhập chung với số thầu các quỹ ngành khác, rồi sáng hôm sau chuyển qua Phòng Giao-dịch với các Ngân-hàng. Phòng này có nhiệm-vụ kiểm-điểm lại số chi-phiếu, đối chiếu số tiền phân tách ra theo 2 loại : một loại riêng về chi-phiếu của Việt-Nam Thương-Tín, một loại chung về chi-phiếu các Ngân-hàng khác rồi lập phiếu-nộp (bordereau de versement). Những chi-phiếu và phiếu-nộp được trình lên một Ủy-nhiệm-viên để ký bồi thụ (endossement) nhượng quyền trái chủ cho Việt-Nam Thương-Tín để Ngân-hàng này cho nhập vào trương-mục của Ngân-khố mở tại đây. Các chi-phiếu được bồi thụ xong thì Phòng Giao-dịch với Ngân-hàng chuyển ngay qua Việt-Nam Thương-Tín.

Giai-đoạn chi-phiếu bị Ngân-hàng thoái-trừ.— Tại Việt-Nam Thương-Tín, sau khi lãnh nhận chi-

phiếu và sau khi đã giữ lại chi-phiếu của mình và đưa ra Phòng Bù-Trừ (chambre de compensation). Đối với các chi phiếu hợp-lệ, hiền-nhiên nhập mục, đối với các chi-phiếu không hợp-lệ hay không có dự trừ trừ kim thì Việt-Nam Thương-Tín thoái-trừ (extourner) trả lại Ngân-khố. Những chi-phiếu bị thoái-trừ được chuyển trực-tiếp đến Sở Kế-Toán để tiếp nhận. Trưởng Kế-Toán có phận-sự phải thi-hành các biện-pháp điều-chỉnh những chi-phiếu đó và ghi chép sự điều-chỉnh vào các sổ-sách kế-toán. Phòng Giao-dịch với Ngân-hàng căn cứ trên các tài liệu ghi chép tại Sở Kế-Toán mới làm vào cuối tháng một bản đối chiếu giữa các trương-mục Ngân-khố mở tại Việt-Nam Thương-Tín và trương-mục của Việt-Nam Thương-Tín mở tại Ngân-khố.

Vụ này đã xảy ra rất đáng tiếc, nhưng tôi cũng xin trân-trọng lưu ý là vi mánh-khoé toán tự (astuce comptable) khó tìm ra mưu-chước, nên trước đây tại Tổng Nha Ngân-Khố trong một nhiệm-kỳ trước (năm 1951) một vụ hơn 100 chi phiếu không tiền bảo-chứng đã xảy ra do nhiều người đã sử dụng và số tiền điều-chỉnh (chừng gần 11 triệu) đã bị một nhân-viên Ngân-Khố tên Nguyễn-tấn-Bôn (Chủ-sự Phòng Giao-dịch Ngân-hàng) biển thủ, trong vụ này chỉ có một mình Nguyễn-tấn-Bôn đã bị phạt tù và tiền. Vụ này đã xảy ra từ năm 1951 mãi đến năm 1954 mới được khám phá. Nếu so-sánh với vụ Lê-thị-Tuất thì vụ Lê-thị-Tuất bị khám phá mau lẹ hơn và từ đó không có nhân-viên nào biển-thủ ; lại nữa vụ Nguyễn-tấn-Bôn biển thủ tiền là thuộc Ngân-sách Quốc-gia, chứ không phải là tiền thuộc trương-mục ngoại Ngân-sách như là trong vụ Lê thị-Tuất.

Thứ hai, việc phát-hành và sử-dụng chi-phiếu không tiền bảo chứng là một vi-phạm thông thường trước các ghi-sê các Ngân-hàng, chứ không riêng gì tại Ngân-khố.

Thứ ba, các vé xỏ số được bán sau khi Bộ Tài-Chánh tổ-chức lại cuộc đấu thầu, thì từ 9\$ lên 9\$70 (với tất cả các bảo-đảm về các quỹ tạm-thời và ký quỹ nhất định) đã cung cấp được những số tiền quan-trọng lớn hơn trước cho trương-mục ngoại Ngân-sách liên-hệ.

Việc này cũng chưa phải là một vụ thất thầu vì đứng về nguyên-tắc Ngân-khố vẫn tiếp-tục truy thầu, mà chỉ là một sự trì hoãn trong việc thầu hoặc giả có không thầu được phần nào thì cũng chỉ là sự bót lợi tức (manque à gagner) trong tác-động tổ-chức xỏ số mà thôi.

Dầu sao cũng có hy-vọng thầu hồi nơi 19 nhà trúng thầu xỏ số đã có tội cho Lê-thị-Tuất lãnh vé số và chi-phiếu không bảo chứng.

Những biện-pháp đã áp-dụng ngay sau khi khám phá nội-vụ.

1.— Đối với Lê-thị-Tuất, đương-sự đã bị câu-lưu liền sau khi Tổng Giám-Đốc Ngân-Khố khám phá ra nội-vụ và tường trình Bộ Tài-Chánh và Bộ Tư-Pháp. Các biện-pháp khám nhà, thu sổ sách, tịch biên tài-sản của các đương-sự đã được thi-hành ngay một cách rất gắt gao, những người lúc đầu bị nghi-ngờ đồng phạm với y-thị, cũng bị câu-lưu để điều-tra (kể cả tư-nhân người ngoài lẫn công-chức).

2.— Đối với những nhân-viên bị tình-nghi đã dễ-dãi và đồng lõa, cơ-quan Tư-pháp đã câu-lưu để điều-tra 5 nhân-viên có Ông Phó Giám-Đốc Đệ-nhất Ủy-nhiệm-viên, Trưởng Kế-toán, Trưởng Chi-phòng Công Trái số 4, Thủ-quỹ số 4, Thư-ký giúp việc tại Sở Kế-Toán, nghĩa là tất cả các nhân viên Ngân-Khố, nghĩa là trong vụ mà tôi vừa mới trình-bày như trên: một cái chi-phiếu mà trước khi gửi Ngân-hàng người ta trả lại như thế nào, một khi bị thoá-trừ thì tất cả những người nào dính líu vào vụ đó đều bị câu-lưu, kể cả vị Phó Giám-Đốc có trách-nhiệm là phải trông nom về tất cả những sự luân-chuyển, các việc về chi-phiếu.

3.— Đề thu hồi những số tiền xỏ sổ, cơ quan Hiến-Binh và sau này Phòng Cảnh-Sát Tư-Pháp thuộc Tổng Nha Cảnh-Sát và Công-An đã tịch biên các động-sản (tiền, đồ nữ trang, xe hơi của Lê-thị-Tuất và của Trạch Prum). Ngân-Khố cũng chặn lại, đề đợi án lệnh của Tòa, những số tiền ký quỹ của các nhà thầu vé số. Các cơ-quan Hiến-Binh và Cảnh-Sát Tư-Pháp có tạm giữ đề đợi lệnh của Tòa-án nhiều số tiền của nhiều người giao-dịch với Lê-thị-Tuất, tổng-cộng các số hiện-vật và hiện-kim tạm thu đến nay là 11.746.915\$00.

Đối với những khoản tiền thu hồi của những người giao-dịch với Lê-thị-Tuất, về điểm này tôi xin đánh dấu ngoặc vì tôi rất lưu ý đến các sự nhận xét của Quý Vị Dân-Biểu trong mấy phiên họp trước. Có một hai Vị đã nêu lên về điểm tại sao bên Tư-Pháp, Cảnh-Sát Công-An hoặc bên Hiến-Binh lại đòi người nào có giao-dịch về hộ (civil) việc nợ với Lê-thị-Tuất rồi trong thời gian mấy tháng đã xảy ra vụ chi-phiếu không tiền bảo-chứng và bắt giữ họ lại. Những điểm đó tôi xin nói ngay là hiện-thời những biện-pháp do Hiến-Binh hoặc Công-An đã áp-dụng có mục-đích bảo-vệ ngân-quỹ, đề thu hồi ngay nhưng mà tôi đã liên-lạc và tôi đã cho biết rõ đó chỉ là những sự giữ tạm thời

mà thôi, chứ về pháp-lý thì chưa có căn-bản nào cả, phải có đầy đủ bằng chứng là khi mà Lê-thị-Tuất tức Đức-Lợi, đáng lẽ tiền bán vé xỏ-sổ kiến-thiết đó phải nộp vào Ngân-Khố thì lại dùng chi-phiếu không tiền bảo-chứng rồi thì với số tiền đó mang trả mấy người chủ này và mấy người chủ này phải biết câu chuyện làm ăn gian lận của Thị-Tuất. Nếu mà không có, theo ý riêng tôi thì khó có thể chấp-thuận được việc tịch-thâu các số tiền đó. Vì vậy cho nên hiện thời cơ-quan Tư-Pháp đương điều-tra để xem xem trong các số người lãnh thầu vé số kiến-thiết này những bằng chứng gì tỏ rõ là có sự đồng-lõa: biết rõ cái mưu gian lận của Lê-thị-Tuất mà là đồng phạm hoặc là lộng-phạm, mà nhứt là về các người đã giao-dịch về nợ, nếu biết rõ những số tiền đó và biết rõ cả các mưu-gian của Lê-thị-Tuất thì có lẽ bên Tư-Pháp có thể kết tội và có thể tịch-thu tiền đó.

Sau đây là những biện-pháp đề đề-phòng về tương-lai :

Nha Ngân-Khố đã đòi các nhân-viên cũ tại các cơ-quan có liên-hệ đến vụ này đi nơi khác, ngoại trừ những người bị câu-lưu để điều-tra, các Sở Phòng liên-hệ đã được giao cho nhân-viên điều-kiển mới, sau khi đã xem xét kỹ-lưỡng năng-lực và hạnh-kiêm.

Và từ nay các chi-phiếu nào nộp tại Ngân-Khố đều phải có kiểm-nhận trước của các Ngân-hàng liên-hệ, trừ chi phiếu nộp thuế trực-thâu mới được miễn việc xem trước.

Về điểm này tôi xin nói rõ là sau khi vụ này xảy ra thì bên Nha Ngân-Khố cũng đã tìm biện-pháp này là bắt các chi-phiếu phải được certifié rồi mới nhận. Theo ý riêng tôi thì như vậy là trái với mục-đích của cái chi-phiếu. Cái chi-phiếu, chúng ta phải sử dụng như thế nào cho được dễ-dàng chớ nếu bây giờ dùng chi-phiếu mà bắt ra Ngân-hàng của mình để xin cái visa certifié rồi mới nộp cho Ngân-khố, có lẽ người ta thấy phiền phức, ít người dùng chi-phiếu. Nhưng mà dầu sao tôi cũng hiểu biện-pháp này của Tổng Nha Ngân-Khố đã tìm ra, đã cần áp-dụng ngay là vì để chặn đứng các vụ sử-dụng chi-phiếu không tiền bảo-chứng, khó kiểm-soát. Một điểm mà tôi cũng lấy làm phàn-nàn là vì các Ngân-hàng, mà Ngân-hàng Việt-Nam Thương-Tín hay là các Ngân-hàng ngoại-quốc ở đây có cho tôi biết rằng nếu nhận một chi-phiếu nào không tiền bảo chứng, họ thoá trừ (extourner) họ đề « voir le tireur », nghĩa là xem lại những

người này người nào đã ký chi-phiếu họ quảng lại cho Ngân-Khố. Thế nhưng mà trong trường-hợp mà họ nhận được của cùng một người, rất nhiều cái chi-phiếu không tiền bảo chứng thì, đáng lẽ theo ý tôi, họ có cái bổn-phận báo ngay bằng điện thoại hay bằng giấy tờ cho Nha Ngân-Khố biết và nếu mà không báo đi nữa thì họ thấy người khách hàng của họ không đứng đắn, bởi vì trong một thời gian ngắn mà ký rất nhiều chi-phiếu không tiền bảo-chứng, thì họ có thể khóa trương-mục của những người này lại. Nếu như vậy, các vụ chi-phiếu không tiền bảo chứng có thể chặn đứng lại một phần nào. Nhưng tôi có dò hỏi, thì người ta có cho tôi biết thể-lệ của Ngân-hàng không bắt buộc làm như vậy, vì vậy cho nên họ mặc kệ là vì họ muốn bảo-vệ khách hàng của họ, nhưng theo nhận xét riêng của chúng tôi và đây cũng là đề-nghị tôi sẽ trình Tổng-Thống, có lẽ riêng đối với Việt-Nam Thương-Tín bởi vì trong đó có vốn của Chánh-Phủ, tôi sẽ xin cộng-tác với chúng tôi; nếu trong trường-hợp mà gặp nhiều các chi-phiếu không tiền bảo chứng do chính đích danh một, hai người thì cũng báo cho bên Ngân-Khố biết và ít nhất đề khóa trương-mục hay dọa khóa trương-mục để có thể chặn đứng được những vụ chi-phiếu không tiền bảo chứng không-lờ. Ngân-Khố đương xúc-tiến việc nghiên-cứu và đây là cái ý-kiến của Vị Dân-Biêu, tôi cũng xin trình ngay đề canh cải luật-lệ, thủ-tục và những tổ-chức của Nha này để sớm chấm dứt những điếm lỗi thời cũ rích còn lại ở thời Pháp thuộc.

Kết-luận, như trên tôi đã trình bày, tuy việc này đã xảy ra rất đáng tiếc, nhưng cũng cần cựa-lực cải-chính những dư-luận xuyên-tạc chia rẽ nội-bộ trong Chánh-quyền Quốc-gia, có khi do những kẻ đối lập với Chính-thê Cộng-Hòa, có khi do chính Việt-Cộng đã khéo gieo rắc để gây hoang mang trong dân chúng. Thực tế mà nói và thu việc này trong khuôn-khở đúng mức của nó, chỉ là một vụ xử-dụng chi-phiếu không tiền bảo chứng để nạp một số tiền vào một trương mục ngoại ngân-sách, và thêm vào đó, có thể có sự hối lộ hoặc mua chuộc để dãi của Thị Tuất tức Đức-Lợi đối với một số nhân-viên phụ-trách.

Cơ quan Tư-Pháp đang xúc tiến điều-tra, thiết tưởng chưa đến lúc tuyên-bố gì về phần trách-nhiệm của các đương-sự và cũng vì nguyên-tắc phân-quyền trong Chánh-thê Dân-chủ Pháp-trị của ta.

Bộ Tài-Chánh và Nha Tổng Giám-Đốc Ngân-Khố đã cấp thời và cấp-tốc thi-hành mọi biện-pháp

lôi ra ánh sáng, truy tố tất cả can-phạm và ngăn ngừa sự tái diễn những sơ-xuất về tương-lai. (Ông Bộ-Trưởng hướng về Chủ-tọa đoàn có ý cho biết rằng đã đúng giờ hạn định).

Ô. CHỦ-TỊCH.— Ông Bộ-Trưởng đã nói tới đây là đúng một giờ. Nếu Ông Bộ-Trưởng muốn tiếp tục thêm nữa chúng tôi rất đồng ý.

Xin Ông Bộ-Trưởng tiếp tục trình-bày thêm vấn-đề thứ ba.

Ô. BỘ-TRƯỞNG TÀI-CHÁNH.— Chúng tôi xin rất vấn tất về vấn-đề thứ ba, vì quá giờ.

Về vấn-đề thứ ba chúng tôi xin trình bày cùng Quý Vị là việc chuyển ngân phi-pháp ở Viện Hối-Đoái.

Viện Hối-Đoái là một cơ-quan tự-trị cũng như là Nha Thương-Cảng, Nha Hỏa-Xa. Thực ra trên giấy tờ đúng như vậy, nhưng từ trước tới nay Viện Hối-Đoái vẫn tự coi là cơ-quan tự-trị.

Đối với một vài loại hoạt-động của Quốc-Gia, chế-độ tự trị được áp-dụng với mục-đích để cơ-quan phụ-trách có thể khai-thác đúng mức và thấu-hoạch được kết-quả tốt đẹp hơn là nếu cơ-quan phải đặt trong hệ-thống quá chặt chẽ.

Theo chế-độ tự-trị, việc quản-trị của cơ-quan, nhất là về mặt tài-chánh, khỏi phải theo thể-thức áp-dụng cho việc thi-hành Ngân-sách Quốc-gia. Ví dụ các chi-phiếu không phải qua Nha Kiểm-Soát Ước-Chi để cứu xét trước, nhưng hiện giờ đối với một vài cơ-quan tự-trị, Nha Ngân-Sách vẫn bắt buộc áp-dụng thể-thức này.

Chế-độ tự-trị cũng cần-thiết khi cơ-quan phải thường thường giải-quyết công việc một cách nhanh chóng thì đối với các việc chuyển ngân nếu cứ phải luôn luôn xin chỉ thị của cấp trên thì chắc không sao thỏa-mãn nhanh chóng được những đơn xin chuyển ngân khẩn cấp.

Sau nữa, nếu Viện Hối-Đoái được đặt dưới quyền một cơ-quan nào khác thì e rằng sẽ bị chi-phối bởi áp-lực của cơ-quan ấy. Như vậy sự hoạt-động của Viện dễ lệch-lạc và trách-nhiệm của cấp điều khiển cũng bị san sẻ.

Theo Dự số 168/TC ngày 31-12-1954, Viện Hối-Đoái là một bộ phận của Ngân-Hàng Quốc-Gia. Trong khi chờ đợi một Sắc-lệnh mới của Tổng-Thống quy-định sự hoạt-động của Viện Hối-Đoái thì thể lệ cũ về hối-đoái đã có từ thời Pháp-thuộc

vẫn được thi hành và theo đó, hoạt-động của Viện Hối-Đoái được đặt dưới quyền kiểm-soát của Bộ Tài-Chánh.

Chính vì trong khi thi-hành nhiệm-vụ kiểm-soát này, mà Bộ Tài-Chánh đã khám phá ra một vụ bất-hợp-pháp quan trọng tại Viện Hối-Đoái.

Gần đây Nha Quan-Thuế, trong khi kiểm-soát sổ sách các hãng buôn lớn, đã tìm thấy một số tài-liệu, theo đó thời Viện Hối-Đoái đã đề cho một nhân-viên của Viện ký một giấy điều đình bất-hợp-pháp, làm thiệt hại lớn cho công quỹ, vì chỉ phạt điều đình quá nhẹ. Bộ Tài-Chánh đã điều-chỉnh lại việc phạt trên cho được đúng mức và tránh được sự thiệt hại nói trên cho công quỹ.

Ngoài vụ trên, Viện Hối-Đoái có khám phá ra một vụ nữa là một số giấy phép chuyển ngân do Viện Hối-Đoái cấp đã bị cạo sửa, điều này ngay khi xảy ra đã được giao sang Tòa-án. Biện-lý-cuộc đã giao cho Hiến-Binh Quốc-gia mở cuộc điều-tra và đến nay Ông Dự-Thăm Tòa Sơ-Thăm đã ký trát tạm giam :

- Một nhân-viên Giao-Thông Ngân-Hàng,
- Hai nhân-viên của Viện Hối-Đoái
- và 3 người khác.

Ngoài ra, một số người mua đồng phạt lạng, trong vụ gian lận này đã được gọi đến Nha Hiến-Binh để làm tờ khai và sau đó đã được Ông Dự-Thăm cho tự-do tạm.

Có hai loại đơn bị gian lận vì cạo sửa :

Các đơn chuyển tiền tiết kiệm, trợ cấp gia-đình và tiền tương lệ của các Pháp-kiểu làm việc tại Việt-Nam.

Các đơn chuyển tiền hồi hương vĩnh-viễn và các kết số trương-mục của các Pháp-kiểu đã về Pháp.

Bọn tổ-chức giả mạo đã làm các giấy tờ giả mạo dưới đây đem đến Viện Hối-Đoái để xin chuyển-ngân :

- Chứng chỉ lương bổng và tiền thưởng,
- Chứng-chỉ thuế lợi-tức,
- Trích lục trương mục,
- Chứng chỉ cư-trú.

Các giấy tờ giả mạo này cấp cho những người Pháp hoặc có thực nhưng đã rời khỏi Việt-Nam từ lâu, hoặc những người không có thực.

Khi đã được giấy phép chuyển-ngân do Viện Hối-Đoái cấp, bọn họ đem về cạo sửa tên vào trương mục người thụ-hưởng, rồi mang tới Ngân-hàng, (uhất là Giao-Thông Ngân-Hàng) để chuyển ngân cho các người thụ hưởng bất-hợp-pháp.

Theo cuộc điều-tra thi ở Giao-Thông Ngân-Hàng có đủ tài-liệu chứng tỏ các giấy phép cạo sửa đã được sử-dụng và các số tiền chuyển đi đã được ghi vào thái phương trương mục của các người thụ hưởng bất hợp pháp.

Sau khi các vụ kể trên xảy ra, Bộ Tài-Chánh đã trình ngay Thượng cấp và những biện-pháp cần-thiết đã được ban-hành để trừng trị vị Giám-đốc đã phạm lỗi trong khi thi-hành chức-vụ.

Các việc trên đây đã cho ta thấy rằng : chức chưởng của Viện Hối-Đoái cần được xét lại và minh-định rõ ràng và nhứt là cần ấn-định rõ rệt hơn mối tương-quan giữa Viện Hối-Đoái, Ngân-Hàng Quốc-Gia và Bộ Tài-Chánh.

Bộ Tài-Chánh cũng dự-định sẽ đề-nghị tổ-chức sự kiểm-soát hoạt-động của Viện Hối-Đoái một cách chặt chẽ và thường xuyên hơn, thí-dụ như sẽ đặt một Ủy-Ban thường-trực để xét các đơn xin chuyển ngân. Ủy-Ban thường-trực sẽ chỉ cho phép chuyển ngân đến một mức nào mà thôi, đối với những vụ quan trọng phải trình lên Hội-Đồng Tiền-Tệ để trình Tổng-Thống quyết-định.

Ngoài ra, việc kiểm-soát cũng sẽ có tánh cách bất thần nữa.

Bộ Tài-Chánh cần phải áp-dụng tất cả những biện-pháp kiểm-soát thường áp-dụng xưa nay trong lãnh-vực tài-chánh để ngăn ngừa các vụ gian lận như trên có thể tái-diễn được nữa.

Hội-Đồng Tiền-Tệ đã ủy, trong một phiên họp, cho Bộ Tài-Chánh triệu-tập một Ủy-Ban để cứu-xét việc tổ-chức lại Viện Hối-Đoái và sẽ đệ-trình Tổng-Thống quyết-định.

Thưa Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội,

Thưa Quý Vị,

Tôi đã trình-bày xong ba vấn-đề thuộc Bộ Tài-Chánh. Trước khi dứt lời, một lần nữa tôi xin tỏ niềm hân hoan được tiếp xúc với Quý Vị và tôi xin

trân trọng cảm ơn Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội cũng như Quý Vị Dân-Biểu đã cho tôi dịp đó.

(Vỗ tay)

Ô. CHỦ-TỊCH.— Ban Chủ-Tọa xin thay mặt Quốc-Hội cảm ơn Ông Bộ-Trưởng Tài-Chánh đã giải-thích về việc sửa đổi thuế thổ-trạch giúp cho việc cứu-xét Ngân-sách tài-khoá 1963 có được những yếu-tố đầy đủ hơn.

Ban Chủ-Tọa xin cảm ơn Ông Bộ-Trưởng Tài-Chánh đã tự ý yêu-cầu được giải-thích trước Quốc-

Hội về hai vấn-đề : chi-phiếu không tiền bảo chứng và Ngân-kho, và chuyên ngân phi-pháp ở Viện Hối-Đoái, là hai vụ đã gây dư luận xôn xao.

Chúng tôi nhận thấy lời giải thích của Ông Bộ-Trưởng Tài-Chánh đã làm cho sáng tỏ rất nhiều điểm trước công luận. Một lần nữa, chúng tôi xin cảm ơn Ông Bộ-Trưởng.

Đến đây chúng tôi xin ngưng nhóm và xin nhắc lại Quý Bạn Đồng-Viện chút nữa sẽ có Ông Bộ-Trưởng Công-Dân-Vụ đến Quốc-Hội.

Tạm ngưng : 10 giờ 9

Tái nhóm : 10 giờ 36

TIẾP XÚC GIỮA QUỐC-HỘI VÀ ÔNG BỘ-TRƯỞNG BỘ CÔNG-DÂN-VỤ

Ô. CHỦ-TỊCH.— Trong khuôn khổ cứu-xét Ngân-sách Quốc-gia tài-khoá 1963 và thi-hành điều 47 Hiến-Pháp Việt-Nam Cộng-Hòa qui-định những sự tiếp-xúc giữa Hành-Pháp và Lập-Pháp, hôm nay Quốc-Hội hân hạnh đón tiếp Ông Bộ-Trưởng Bộ Công-Dân-Vụ đến tại phiên họp Quốc-Hội để giải-thích những vấn-đề mà Quốc-Hội đã đặt ra để yêu-cầu Ông Bộ-Trưởng giải-thích. Về vấn-đề : « Hoạt-động của Bộ Công-Dân-Vụ về việc phổ biến thông-tin và chính-sách báo-chí » đã nêu ra để yêu-cầu Ông Bộ-Trưởng Công-Dân-Vụ giải-thích, Văn-Phòng đã cử Ông Dân-Biểu Trần-Tài đứng ra đặt câu hỏi tại diễn-đàn.

Tôi sẽ mời Bạn Đồng-Viện Trần-Tài lên đặt câu hỏi và sau đó tôi sẽ trao lời cho Ông Bộ-Trưởng.

Ô. TRẦN-TÀI.— Thưa Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội,

Thưa Ông Bộ-Trưởng Công-Dân-Vụ,

Thưa Quý Vị,

Tôi hân-hạnh được Văn-Phòng Quốc-Hội đề cử ra trước diễn-đàn Quốc-Hội, yêu-cầu Ông Bộ-Trưởng Công-Dân-Vụ giải-thích về hoạt-động của Công-Dân-Vụ trong việc phổ-biến tin-tức và chính sách báo-chí.

Trong cuộc chiến-tranh phá-hoại của bọn độc-tài cộng-sản gây ra, chúng dùng tà thuyết mác-xít để mê hoặc dân chúng với tham-vọng thôn-tính thế-giới

nói chung và trước hết các nước kém mở mang ở Á-Phi nói riêng.

Việt-Nam Cộng-Hòa hiện nay là một chiến-trường quan-trọng vào bậc nhất, chẳng những là tiền đồn của Thế-giới Tự-do trong vùng Đông-Nam-Á mà với ý chí cương quyết của nhân dân, Việt-Nam còn quyết đấu-tranh đến thắng lợi cuối cùng.

Trong cuộc chiến-tranh này, tất cả những lực-lượng tinh thần cần phải được huy-động và triệt-đề vận-dụng trong quảng-đại quần chúng vì đó là yếu-tố quyết-định cuộc chiến-thắng của chúng ta.

Vì lẽ đó, ngành Thông-Tin và Báo-Chí đóng một vai trò rất quan-trọng trong cuộc chiến đấu chung để tiêu-diệt Cộng-phỉ.

Trong khi thảo-luận về Ngân-sách Bộ Công-Dân-Vụ, Quốc-Hội đã đặc biệt lưu ý về tầm quan-trọng của ngành Thông-Tin và chính sách đối với báo-chí, đã thảo-luận sôi nổi không ngoài mục-dịch góp phần xây-dựng chung trong công việc tranh thủ nhân-tâm, thực thi dân-chủ đúng theo tinh-thần của Hiến-Pháp. Chúng ta phải công-nhận rằng báo-chí Việt-Nam đã góp một phần quan-trọng vào việc xây-dựng, bảo-vệ, phát-triển chế-độ Cộng-Hòa Nhân-Vị. Hôm nay, thi-hành điều 47 của Hiến-Pháp, tôi xin trân trọng yêu-cầu Ông Bộ-Trưởng Công-Dân-Vụ giải-thích cho biết :

Điềm thứ nhất : Tô-chức, lễ-lối, và tinh-thần làm việc của Quý Bộ đề cho hoạt-động Thông-Tin của Quý Bộ xuống tận đến thôn ấp.

Câu hỏi thứ hai : Chánh-sách của Quý Bộ đối với báo-chí như thế nào ?

Kết-quả khâu-hoạch trong lãnh-vực này ?

Tôi xin trân-trọng cảm ơn Ông Chủ-Tịch, Ông Bộ-Trưởng và Quý Vị.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Chúng tôi xin mời Ông Bộ-Trưởng vui lòng lên diễn-đàn giải-thích.

Ô. BỘ-TRƯỞNG CÔNG-DÂN-VỤ.—

Thưa Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội,

Thưa Quý Vị Dân-Biểu,

Trước khi giải-thích vấn-đề mà Quốc-Hội vừa đặt ra, tôi xin được phép nói lên lòng hân-hoan của tôi, ngày hôm nay, khi được hân-hạnh ngỏ lời cùng Quý Vị tại diễn-đàn tôn-kính này, dù rằng không phải với tư-cách một bạn đồng-viện của Quý Vị, như tôi đã thiết-tha ước-nguyện từ cách đây hơn ba năm.

(Vỗ tay)

Cho nên, trong buổi thuyết-trình ngày hôm nay, tôi trông cậy rất nhiều vào cảm-tình của Quý Vị, cảm-tình mà chắc chắn Quý Vị đã dành cho tôi từ 3 năm hơn về trước, nếu đa số cử-tri Quận Ba đã không quyết-định một cách khác.

Thật ra, cảm-tình ấy Quý Vị đã nồng-nhiệt chứng tỏ chiều qua cũng tại ngôi nhà tôn kính này, chẳng những bằng những lời ưu-ái nồng-nàn đối với cán-bộ Bộ Công-Dân-Vụ, mà, càng khích-lệ hơn nữa, bằng con số biểu-quyết kỷ-lục chấp-thuận toàn diện Ngân-sách của Bộ chúng tôi.

Tôi xin Quý Vị ghi nhận nơi đây lòng hân-hoan phấn-khởi của toàn thể Cán-bộ các cấp chúng tôi.

Để trả lời câu hỏi thứ nhất, tôi xin chia bản thuyết-trình ra làm 3 phần :

I.— Chủ-trương của Bộ Công-Dân-Vụ về vấn-đề Thông-Tin ;

II.— Lễ-lối và Tô-chức Thông-Tin ;

III.— Vấn-đề tự-mãn và vấn-đề Vô-Tuyển Truyền-Hình. Phần này chủ ý và bỏ-khuyết một quan-điểm mà tôn Ông Luật-sư Dân-Biểu Trần-văn-

Trai đã phát-biểu tại diễn-đàn này hèn-quan đến lễ-lối và chánh-sách của Bộ chúng tôi.

Về chủ-trương : Thông-Tin là phục-vụ nhân-dân, gắn liền Chánh-quyền và nhân-dân :

Thông-Tin không phải chỉ là giải-thích phổ-biến hoạt-động của Chánh-quyền : Thông-Tin có nhiệm-vụ phổ-biến tin-tức một cách mau lẹ và xác-thực để mọi người đều hiểu rõ hoàn-cảnh và thực-trạng của đất nước, qua những diễn-biến của thời-cuộc trong quốc nội cũng như trên trường quốc-tế. Thông-Tin lại phải tôn trọng dư-luận của quần chúng, tìm hiểu nguyện-vọng và hoài-bão của các giới đồng-bào, hầu phục-vụ thích-đáng quyền-lợi của nhân-dân.

Do đó, Thông-Tin cần xây-dựng trên một hệ-thống tuần-hoàn, tô-chức từ Chính-quyền xuống nhân-dân rồi lại từ nhân-dân trở về Chính-quyền. Ý-kiến của Chính-quyền và của nhân-dân luôn luôn tác-động lẫn nhau, bồi-dưỡng cho nhau, hầu tạo nên một dư-luận xác-thực, một lập-trường chính-đáng và một đường lối hoạt-động chung.

Theo sát hoàn-cảnh của đất nước, Thông-Tin hướng hoạt-động về ba địa-bàn chính-yếu : trong nước, trên chiến-trường, tại quốc ngoại.

Mặc dầu Quốc-Hội không hỏi tôi, nhưng tôi thấy có nhiệm-vụ phải trình-bày sơ-lược hoạt-động của Thông-Tin tại 2 địa-bàn chiến-trường và quốc ngoại, để Quý Vị Dân-Biểu vị-tri-hóa nhiệm-vụ của chúng tôi một cách bao-quát hơn.

Trong nước, Thông-Tin :

— *chống Cộng-sản* : bằng cách gây nên một ý-thức rõ-rệt về hiểm-họa cộng-sản để khích-động toàn dân một lòng đứng lên diệt cộng cứu quốc trong khuôn-khò quốc-sách Ấp chiến-lược.

— *chống chia rẽ* : bằng cách cõ-vũ tinh-thần đoàn-kết, loại bỏ những mầm tranh-chấp, giải-thích phân-minh những xuyên-tạc nghi kỵ, phần lớn do kẻ thù của dân-tộc phao-truyền ;

— *chống chậm tiến* : bằng cách phát-huy ý-thức trách-nhiệm và tinh-thần tiến-bộ đề cùng nhau kiến tạo một xã-hội mới trên nền-tảng cộng-đồng nhân-vị.

Trên địa-bàn chiến-trường và tại hậu-tuyến địch, Thông-Tin là cảnh-tỉnh địch, triệt-hạ tinh-thần địch, bắc cầu cho địch trở về với chính-nghĩa Quốc-

gia, biết rằng, tinh-thần địch xuống bao nhiêu thì tinh-thần người Quốc-gia cao lên bấy nhiêu, hàng-ngũ địch càng mau tinh-ngộ chừng nào thì thắng-lợi cuối cùng càng mau tới với chúng ta chừng nấy.

Tại quốc-ngoại, Thông-Tin là gây phấn-khởi cho Việt-kiều hải-ngoại, gây tin-tưởng cho các bạn liên-minh, gây suy-tưởng cho những ai chủ-trương đầu hàng cộng-sản.

Về lễ-lối làm việc và tổ-chức thông-tin.

Căn-cứ vào những nguyên-tắc trên, lễ-lối làm việc của ngành Thông-Tin là trong nước thì « vì dân » và « do dân », trên chiến-trường thì dùng địch mà dụ địch, tại quốc-ngoại thì lấy thắng lợi của dân-tộc mà củng-cố tinh-thần dân-tộc, dùng cảm-tình mà xây-dựng thể liên-minh, lấy võ công trên chiến-trường, lấy tiến bộ trong xã-hội làm nền móng cho niềm tin-tưởng của người tự-do tại ngoại-quốc đối với Lãnh-tụ và đối với chánh-thể của chúng ta.

Tổ-chức Thông-Tin.

Trên chiến-trường và tại hậu-tuyến của địch, trong rừng sâu núi thẳm âm-u, trong những căn nhà lạnh lẽo tại miền Bắc xa xôi, có những người mà lòng trống-trải lạnh-lùng, đêm đêm say-sưa lắng nghe những lời thơ, ý nhạc do các Đài truyền-thanh của ta gửi tới họ, đem lại cho họ lòng xót thương của những người đồng-bào của họ sống tự-do bên này vĩ-tuyến. Lời thơ ý nhạc càng nặng tình-cảm bao nhiêu, thì lòng người bên kia ranh-giới tự-do càng xúc-động bấy nhiêu, vì sự cô-quạnh của tâm-hồn họ càng đơn độc hơn đối với họ.

Nội năm nay, Đài Banmethuot sẽ từ 10 kilowatts tăng lên 50 kilowatts để cộng với hai Đài mạnh nhất của chúng ta là Đài Huế và Đài Saigon đêm đêm đem niềm thương của chúng ta gửi tới những đồng-bào xấu số, đem những thắng-lợi của ta để giúp họ hy-vọng vào những ngày mai tươi sáng. Tất cả những cố gắng của chúng tôi, sau khi đã đạt được mức tối đa trong lãnh-vực báo-chí, điện-ảnh, nhà in Quốc-gia, sẽ dành trong những tháng tới để đạt được mức hữu hiệu tối đa của 7 Đài vô-tuyến truyền-thanh trong nước.

Ngoài ra, chúng tôi cũng xin thêm rằng nếu báo-chí khó đến tay đối-phương, thì những bản tin, những lời hiệu-triệu, những truyền-đơn của Thông-Tin từ trên trời bay xuống sào-huyệt họ không ít. Chúng ta không hay biết chi chuyện đó, nhưng địch biết rất rõ, bằng chứng là chúng đã có chỉ-thị

khất khe cấm nghe Đài của ta và cấm đọc truyền đơn của ta. Quý Vị Dân-Biêu còn biết rõ hơn ai kết-quả của những sự cấm đoán ấy thường ra sao.

Tại quốc-ngoại, những Đài phát-thanh các nước bạn Anh, Pháp, Mỹ, Úc đều hợp-tác với ta rất chặt chẽ để hòa hợp những chương-trình phát-thanh của họ bằng tiếng Việt giúp ích cho ta không ít trong việc thông-tin về chánh-trị tại Việt-Nam Cộng-Hòa, nhất là đối với Việt-kiều tại các nước Cộng-sản, Trung-lập hay Tự-do mà luồng điện truyền thanh của chúng ta không đạt tới được. Những tin-tức khách-quan do các Đài bạn ấy truyền đi đã bổ-túc cho nhiệm-vụ thông-tin của chúng tôi không ít.

Những trung-tâm xã-hội của các Đại-học tại Pháp, những Sứ-quán của ta tại Anh, Mỹ, Phi-luật-Tân, Úc, Gia-Nã-Đại, Tây-Đức đã và sẽ cộng tác mật-thiết với Bộ Công-Dân-Vụ để phân-phối đến các Tổ sinh-viên và Việt-Kiều những báo hằng ngày, hàng tuần, tạp-chí, ảnh, phim, đĩa hát do Bộ Công-Dân-Vụ và Tổng Nha Thông-Tin mỗi tuần gửi tới hai lần. Công việc này trong những tháng tới sẽ được tổ-chức cụ-thể hơn và rộng rãi hơn, nhờ sự giúp đỡ huynh-đệ và tận tình của Bộ Ngoại-Giao cũng như của những tòa Đại-Sứ-Quán của ta tại các nước bạn.

Tại mỗi nước bạn, Bộ Công-Dân-Vụ và Tổng Nha Thông-Tin đều có một hệ thống những chiến-hữu liên kết được chúng tôi thường-xuyên và cấp thời thông-báo tất cả những chủ-trương của Chánh-thể, những thắng-lợi của quân-đội và nhân-dân, những biến-chuyển dù là thắng-lợi hay thất lợi để giúp cho bạn chúng ta theo dõi tình thế trong nước chúng ta. Do đó mà thường thường có những tiếng nói có uy-thể vang lên tại các kinh-dô các nước tự-do đề quảng bá chính-nghĩa của chúng ta là vậy. Nhưng tựu-trung, tổ-chức thông-tin tại quốc-nội, địa-bàn chính vẫn là quan-trọng hơn cả.

Cùng với quốc-sách Ấp chiến-lược, hệ-thống tổ-chức Thông-Tin hiện nay đã được đầy mạnh xuống hạ tầng cơ-sở hương-thôn, lấy Ấp, Phường, Buôn, Xóm làm địa-bàn hoạt-động, lấy các Ban Trị-Sự Xã Ấp và lực-lượng quần-chúng làm động-cơ bành trướng phát-triển.

Suốt trong năm vừa qua, hoạt-động của ngành Thông-Tin đã tăng-cường và cải-tiến, theo một kế-hoạch mở rộng nhằm thỏa-mãn nhu-cầu đòi hỏi của đồng-bào tại các địa-phương bằng cách:

— Tạo-lập những Cán-bộ Cơ-sở ;

— Bành trướng những phương-tiện Thông-tin tại nông-thôn.

Cán-bộ Cơ-sở

Phụ-tá Hội-viên Thanh-niên tại Xã là Cán-bộ thông tin Cơ-sở.

Lý do : Thanh-niên Cộng-Hòa là thành-phần nòng-cốt phổ biến những tư-tưởng kiến-thức tiến-bộ trong nông thôn, là động-lực tạo-lập cộng-đồng xã-hội mới.

Thanh-niên Cộng-Hòa phần đông đã ý-thức rõ nhiệm-vụ Thông-tin Cơ-sở. Ngoài ra, một số Cán-bộ Thông-tin cũ này cũng là Phụ-tá Hội-viên Thanh-niên. Nhiều lớp huấn-luyện và học-tập bổ-túc đã mở liên-tiếp tại các Tỉnh và Quận, giúp cho Phụ-tá Hội-viên Thanh-niên thi-hành đắc-lực nhiệm-vụ thông-tin trong các Thôn Ấp.

Phương-tiện thông-tin nông-thôn :

Phương-tiện thông-tin nông thôn tại các địa phương đã được tăng cường và sẽ còn được tăng cường nhiều hơn nữa về báo-chí tin-tức, và phim ảnh, máy thu-thanh cũng như về tổ-chức thông-tin lưu-động.

Về báo-chí : Tổng Nha Thông-Tin đã :

- Nghiên-cứu hệ-thống phát-hành phân-phối báo-chí về tận các Thôn Ấp và sẽ thực-hiện trong những tháng tới.
- Thực-hiện các Ban Phát-hành Tin tức tại các Quận ;
- Thành-lập các Tổ đọc báo ở các Ấp.

Về hệ-thống phát-hành báo-chí mà Tổng Nha Thông-Tin đã hội-thảo cùng các vị chủ báo để nghiên-cứu mọi biện pháp cần-thiết giúp cho báo-chí phát-hành phân-phối đều đặn và nhanh-chóng về tận các Thôn Ấp, nhất là về việc tổ-chức các hệ-thống chuyên-chở và các cơ-sở bán báo ; Ngoài ra, nhiều «Ngày Báo-Chí» cũng đã được lần lượt tổ-chức tại các Tỉnh.

Về các Ban Phát-hành Tin-tức :

Tại mỗi chi Thông-Tin (cấp Quận), nghĩa là tại mỗi Quận đã hay sẽ thành-lập một Ban Phát-hành Tin-tức trang-bị với số dụng-cụ sau đây :

Một máy in ronéo, một máy đánh chữ, một máy thu thanh (để lấy tin đọc chậm của Đài Saigon), một xe gắn máy (để phân-phối các bản tin) và đầy đủ giấy mực để phát-hành ngay tại chỗ mỗi ngày ít nhất một bản tin-tức và tiến đến mức trở thành một tờ báo tại địa-phương.

Bản tin-tức này nhằm phục-vụ đồng-bào thôn quê, nên nội-dung rất phong-phú về sắc thái địa-phương, phù hợp với sở thích và đòi hỏi của nhân-dân địa-phương, nên họ đã viết bài gửi đến đăng để tham-gia xây-dựng chung cùng cơ-quan Thông-Tin.

Hiện nay đã có 130 Ban Phát-hành Tin-tức. Đầu năm 1963 sẽ có thêm 100 Ban nữa, và cuối năm 1963 thì tất cả các Chi, nghĩa là tất cả các Quận trong nước đều có một Ban này.

Về phim ảnh, hàng tháng Trung-Tâm Điện-Ảnh của Tổng Nha Thông-Tin gửi cho các Ty Thông-Tin 214 cuốn phim thời-sự hoặc tài-liệu để nơi đây phân phối lại cho các Chi Thông-Tin. Tại Chi đã có sẵn những máy chiếu bóng cố-định hoặc những điện-ảnh xa, điện-ảnh thuyền hoặc loại Trilambretta đặc chế, để chiếu các loại phim nói trên cho dân-chúng trong Thôn Xã, và Ấp xem.

Hiện nay một số dụng-cụ gồm có : 53 điện-ảnh xa, 19 điện-ảnh thuyền, 34 xe Trilambretta đang hoạt-động trong toàn quốc, và trung bình mỗi tháng có trên 2.000 buổi chiếu bóng, nghĩa là tính trên căn bản 248 Quận thì tại mỗi Quận phải chiếu bóng ít nhất 10 đêm. Tuy vậy, vì lý-do an-ninh mà sự bảo-đảm không tùy-thuộc Cán-bộ chúng tôi, có nhiều Quận không đạt được mức tối-thiểu nói trên. Sự tiến-triển của quốc-sách Ấp Chiến-lược sẽ cho phép chúng ta dễ dàng đạt và gia-tăng mức nói trên.

Về máy thu-thanh :

Trong mấy năm trước máy thu-thanh chỉ được cấp cho Ty và Chi Thông-Tin để nơi đây thiết-lập hệ-thống phóng-thanh tại Quận lỵ và Tỉnh-lỵ cho dân-chúng nghe tin-tức trong và ngoài nước. Nhưng kể từ năm 1961 Tổng Nha Thông-Tin đã bắt đầu cấp phát một loại máy thu thanh đặc-biệt có 2 loa, 1 khuếch-âm, 1 ghi âm. Nhờ có 2 bộ-phận khuếch âm và ghi âm gắn liền trong máy nên máy này có thể vừa bắt tin-tức các Đài Saigon và địa-phương vừa sử-dụng để nói chuyện với đồng bào trong những buổi mít-tinh đồng người.

Đến ngày hôm nay, Tổng Nha Thông-Tin đã cấp phát :

— Trong năm 1961 : 266 máy thu-thanh Sony TR 903 cho 266 Xã.

— Trong năm 1962 : 1.000 máy Sony TR. 903 cho 1.000 Ấp Chiến-Lược, 338 máy Sony TR. 903 cho 338 Xã.

— Trong năm 1963: nếu không có gì trở ngại trong việc viện-trợ, Tổng Nha sẽ cấp thêm :

— 10.000 máy thu-thanh loại nhỏ rẻ tiền cho các Ấp Chiến-Lược nhằm mục-dịch thực-hiện chương-trình giáo dục quần-chúng trên làn sóng điện ;

— 4.000 máy Sony TR. 903 cho các Ấp Chiến-Lược.

Sau khi thực-hiện xong giai-đoạn này, thì đại đa số các Xã và Ấp Chiến-Lược trong nước sẽ có đầy đủ dụng-cụ thính-thị :

— 604 Xã được cấp máy Sony TR. 903

— 5.000 Ấp-Chiến-Lược cấp máy Sony TR. 903

— 10.000 Ấp Chiến-Lược được cấp máy thu-thanh loại rẻ tiền.

Ngoài ra, Nha Vô-Tuyến Truyền-Thanh sẽ có một chương-trình phát-thanh riêng cho các Ấp Chiến-Lược.

Về xe Trilambretta :

Chương-trình trang-bị các cơ-quan Thông-Tin bằng dụng-cụ chiếu bóng hoặc cố-định, hoặc lưu-động đã được thực-hiện từ lâu. Nhưng trước kia, chương-trình này chỉ cấp những loại xe đắt tiền, do đó không có đủ để cấp cho toàn thê các Chi Thông-Tin, chỉ có vài chục chiếc xe Jeep Wagon có trang-bị dụng-cụ thính-thị và chiếu bóng gọi là điện-ảnh xa để cấp-phát cho các Ty. Hiện nay đã có 53 chiếc điện-ảnh xa đang hoạt-động tại các Tỉnh-lỵ. Một số (19 chiếc) điện-ảnh thuyền hiện còn có thể hoạt-động trên các sông, rạch ở các địa-phương, nhất là ở Miền Tây Nam-Phần.

Bắt đầu từ năm 1961, Tổng Nha Thông-Tin đã nghiên-cứu một loại xe 3 bánh vừa rẻ tiền, vừa hữu-hiệu trong các cuộc di-chuyển trên những con đường mòn, nhỏ hẹp ở địa-phương. Loại xe này gọi là Trilambretta đặc-chế trị giá lối 150 ngàn đồng gồm có một số máy móc tối tân như :

— Máy phát điện,

— Máy phóng thanh (vi âm, khuếch âm, loa)

— Máy chiếu bóng

— Máy thu thanh

— Máy ghi âm

Và hiện nay đã có 34 chiếc xe Trilambretta đang hoạt-động tại các Chi Thông-Tin. Từ đây đến cuối năm 1962, 90 chiếc nữa sẽ được cấp-phát. Và trong năm 1963, sẽ có 100 chiếc nữa. Như thế thì trong số 248 Chi sẽ có 224 Chi được cấp xe Trilambretta để đi chiếu bóng lưu động trong các Ấp Chiến-lược và trong các Thôn Xã. Còn lại 24 Chi vì không có phương-tiện chiếu bóng lưu-động riêng sẽ được cấp-phát máy chiếu bóng để chiếu tại những địa-điểm cố-định.

Trong niên-khoá 1963, chúng tôi dự-trù hoàn tất chương-trình Thông-Tin và trang-bị kỹ-thuật tại hạ tầng cơ-sở như nói trên và hy-vọng rằng, ngày này sang năm, tại diễn-đàn này, những tiến-triển của ngành Thông-Tin sẽ xứng-đáng hơn với sự khích-lệ mà Quốc-Hội đã dành cho Bộ chúng tôi ngay từ năm nay và đã làm cho chúng tôi vô cùng cảm-kích.

Nhưng vì dù sự trang-bị kỹ-thuật tại mỗi hạ tầng cơ-sở đã hoàn tất rồi, thì đó vẫn chưa phải là một lý-do để Cán-bộ chúng tôi mãn-nguyên; Vì trang-bị đầy đủ là một việc, sử-dụng trang-bị đầy đủ là một việc khác hẳn. Muốn sử-dụng trang-bị kỹ-thuật tới mức tối đa, Cán-bộ phải học-tập, học tập không ngừng và được huấn-luyện không ngừng. Muốn vậy, thưa Quý Vị, phải cần yếu-tố thời-gian trước hết.

Và đến đây là lúc chúng tôi được phép trả lời câu hỏi mà Quốc-Hội, qua Luật-Sư Dân-Biêu Trần-văn-Trai, Chủ-Tịch Ủy-Ban Ngoại-Giao và Thông-Tin, đã đặt ra. Câu hỏi ấy là Bộ Công-Dân-Vụ đã hài lòng về nhiệm-vụ Thông-tin hay chưa ?

Thưa Quý Vị Dân-Biêu,

Chúng tôi từ cấp Trung-ương cho tới Ấp chiến-lược là những người không có một bằng cấp chuyên-viên thông-tin, cũng không có qua một kinh-nghiệm nào nhờ đã phục-vụ tại các cơ-quan Thông-tin của các nước tiền tiến; Nếu trong quá thời, anh em chúng tôi có người nào đã viết sách, viết báo thì, đến nay, cũng chẳng còn ai nhớ đến viết sách gì và viết báo chi.

Thế mà để đáp-ứng với nhu-cầu Cán-bộ của Lãnh-Tự chuyên-biến Quốc-Gia từ tình-trạng thâu-hồi độc-lập, đến tình-trạng trưởng thành, trong điều-

kiện lịch-sử chậm tiến và chiến-tranh, chúng tôi được vinh-dự đáng sợ là hướng-dẫn các ngành Thông-Tin trong nước, sao cho kịp thời đối phó với ba thứ giặc.

Chúng tôi đã lao thân vào nhiệm-vụ, hăng say làm việc, với một cái vốn gồm một số tư tưởng và một tinh thần dùi mài học hỏi.

Chúng tôi học Lãnh-Tự đã đành, chúng tôi học sách, nghĩa là học kinh-nghiệm của những bậc tiền bối.

Chúng tôi học hỏi ở những Vị huynh-trưởng trong nghề Thông-Tin, trong nghề làm báo.

Chúng tôi học đàn em, tuổi ít nhưng kinh-nghiệm nhiều.

Chúng tôi học Cán-bộ các cấp đã từng-trải hoạt-động trong nhân -dân, trong số đó Quý vị Dân-Biêu v.v... đã giúp chúng tôi không ít.

Chúng tôi học kinh-nghiệm của các bạn ngoại-quốc.

Chúng tôi học cả kẻ thù của dân-tộc, học chỗ chúng hơn Thế-giới tự-do, học cả chỗ chúng kém Thế-giới tự-do :

Và nhất là, nhất nhật tam tỉnh, chúng tôi học ngay kinh-nghiệm mỗi ngày.

Mà kinh-nghiệm, thưa Quý Vị, là gì? Nếu không phải là tổng số diễn-tiến của những thiếu sót, những sơ hở hằng ngày, càng chua xót lại càng thấm thía.

Học như vậy, kinh-nghiệm dạy kinh-nghiệm như vậy, đến khi kịp đáp-ứng với một tình-trạng nào thì tình trạng này đã biến-chuyển, đã phức-tạp hơn, khó khăn hơn hay bao-la hơn, đòi hỏi một thể-pháp tinh-vi hơn, rộng rãi hơn, cấp-tiến hơn.

Cho nên cuộc đấu-tranh của dân-tộc còn chuyển biến, thì trong ngành Thông-Tin, chúng tôi còn cần học-hỏi nhiều hơn nữa, sáng-kiến nhiều hơn nữa và tận-tụy hơn nữa.

Trong tình-trạng của những người mà chủ-trương là tam nhân đồng hành tất hữu ngã sự ấy, làm sao mà chúng tôi có thể, dù là trong một phút thôi, làm sao mà chúng tôi có thể tự mãn được ?

Cho nên Quốc-Hội trong khóa này cũng như Quốc-Hội trong khóa sau, cần giúp ý-kiến xây-dựng

cho chúng tôi rất nhiều và Quốc-Hội có thể không đồng-ý về khả-năng và kỹ-thuật của chúng tôi, nhưng Quốc-Hội có thể tin chắc rằng chính chúng tôi luôn luôn bất-mãn với chính khả-năng và kỹ-thuật của chúng tôi.

Ông Bạn đồng hương của chúng tôi, Luật-Sur Trần-văn-Trai, Dân-Biêu của Tỉnh nhà, có kể lại trước Quốc-Hội, kể lại một cách vui vẻ, câu nói ấn-định mục-tiêu của chúng tôi phải đạt để có quyền hài lòng đôi chút trong một giai-đoạn thời-gian và không gian nào đó. Mục-tiêu ấy là cơ-sở Vô-tuyến Truyền-hình trên lãnh thổ miền Nam.

Không kể tới cá-tính vui vẻ cũng như bao hoa thơm quả ngọt, là sản-phẩm thiên-nhiên của khí thiêng sông rừng đất Thủ-Dầu-Một, Ông Chủ-Tịch Ủy-Ban Ngoại-Giao và Thông-Tin đã trình bày câu nói của chúng tôi dưới một hình-thức mà Quốc-Hội có thể hiểu lầm, trong khi thực ra, câu ấy bao gồm cả một chương-trình và mô-tả một thực-trạng tiến-bộ.

Vi đúng như nhận-định rất xác đáng của một vị Dân-Biêu, Vô-tuyến Truyền-hình rất tốn kém. Một hệ-thống Vô-tuyến Truyền-hình đòi hỏi từ năm đến bảy lần kinh-phí của một Đài Vô-tuyến.

Chương-trình đòi hỏi :

— Chuyên-viên rất giỏi, mà chúng ta hoặc chưa có hoặc có rất ít.

— Chương-trình đòi hỏi một nền văn-nghệ cao, phong-phú, hấp-dẫn, thay đổi luôn luôn mà mức văn-nghệ hiện tại của chúng ta chưa đáp-ứng được nhu-cầu Vô-tuyến Truyền-hình. Rất nhiều cán-bộ chuyên-môn, và có hiệu-năng cũng sẽ cần-thiết cho hệ-thống, mà hiện nay chúng ta mới có tạm đủ cán-bộ để xử-dụng các phương-tiện cơ-diễn cho đúng mức mà thôi.

Xét vậy thì nhận thấy rằng :

— Ngân-sách mà Quý Vị đang nghiên-cứu mà phần chi trội hơn phần thu, nền kinh-tế mà đang làm cho Quý Vị lo âu, giặc ngoại-xâm mà toàn dân đang chiến-đấu, chưa cho phép chúng ta đặt hệ-thống những trụ truyền-âm và truyền-hình vì hệ-thống này cần phải đặt tại những nơi cao nhất, hẻo lánh nhất, thiếu sự bảo-vệ nhất.

Gia dĩ chúng ta nghèo nàn về cán-bộ, thiếu phát-triển về văn-nghệ, và nhất là những phương-tiện hiện-hữu về thông-tin, báo-chí, phát-thanh,

điện-ảnh, trung-điểm thông-tin, điện-ảnh xa — điện-ảnh truyền, còn xa mới tới mức phát-triển toàn-năng thì chúng ta thấy rằng việc đặt một hệ-thống Vô-tuyến Truyền-hình không phải ngày mai mà làm được — nhưng ngày mai không làm được thật, không phải là không hẹn được định-kỳ có thể làm được.

Với quốc-sách Ấp chiến-lược, với sức đấu-tranh hùng-dũng của quân-đội và lực-lượng nhân-dân, với chiến-lược, chiến-thuật mới, hợp-thời, hợp-lý, chúng ta hy-vọng có thể phát-triển tất cả những điều-kiện hiện còn thiếu sót để đạt được những căn-bản tài-chánh, kinh-tế và an-ninh cần-thiết cho sự thành-lập một hệ-thống Vô-tuyến Truyền-hình.

Xét như vậy, thì ngày chúng ta có Vô-tuyến truyền-hình có xa thiệt, nhưng không xa cho lắm.

Và ngày ấy, xin Quý Vị tin rằng trong việc xữ-dụng phổ-biến Vô-tuyến Truyền-hình, Hành-pháp sẽ không chú-trọng tới giới Bộ-Trưởng, giới Dân-Biêu, giới hữu-sản đâu, mà chỉ chú-trọng tới :

- nhân-dân trong các Phường nghèo, Ấp xa,
- sinh-viên, học-sinh hiếu học.

Tôi muốn nói rằng hệ-thống Vô-tuyến Truyền-hình sẽ có hình thức công-cộng phục-vụ quảng-đại nhân-dân không thể có hình-thức xa-xỉ-phẩm riêng cho giới thụ hưởng đâu.

Tôi xin phép trả lời câu hỏi thứ hai về chánh-sách đối với báo-chí.

Nguyên-tắc căn-bản :

Chánh-sách báo-chí của Chánh-Phủ căn-cứ trên Điều 16 của Hiến-pháp. Quyền tự-do ngôn-luận, tự-báo-chí được tôn-trọng và được bảo-vệ để tạo thành một dư-luận xác-thực và xây-dựng. Nếu do tình-trạng *chiến tranh*, quyền tự-do báo-chí còn phải chịu một vài hạn-chế, thì những biện-pháp hạn-chế này chỉ nhằm mục-đích ngăn ngừa những kẻ thù của chúng ta lợi-dụng báo-chí để lung-đoạn dư-luận và phá-hoại chế-độ. Bộ Công-Dân-Vụ và Tổng Nha Thông-Tin có nhiệm-vụ thi-hành chánh-sách nói trên để xây-dựng một nền báo-chí tiến-bộ, có tinh-thần trách-nhiệm và đủ khả-năng làm tròn nhiệm-vụ trong cuộc chiến-đấu chống Cộng và công cuộc phát-triển nền dân-chủ Nhân-Vị.

Về vấn-đề xuất-bản báo :

Hiện thể-lệ cho phép xuất-bản báo-chí tạm-

thời đang duy-trì. Thể-lệ này ấn-định bởi Sắc-lệnh 36/TT ngày 19-9-1949 không phải có mục-đích hạn-chế số báo-chí mà chỉ nhắm vào 2 tác-dụng :

- 1) Phòng ngừa Cộng-sản và tay sai xâm nhập báo giới.
- 2) Bảo-vệ quyền-lợi chánh-đáng của những người làm báo chuyên-nghiệp.

So với năm 1954, tổng số báo chí hiện đang xuất-bản đã tăng gấp 4, 5 lần. Hiện nay chúng ta có :

- 16 tờ nhật-báo Việt-ngữ,
- 13 tờ nhật-báo ngoại-ngữ,
- 20 tờ tuần-báo tạp-chí,

Nếu thêm vào đó, ta kể cả những tập-san xuất-bản dưới quy-chế kiểm-duyet trước, tổng-số báo-chí hiện đã quá nhiều, đối với số độc-giả, nhưng còn quá ít so với dân số trong nước. Cho nên vấn-đề là phải gia-tăng số độc-giả nhiều hơn nữa bằng 3 cách :

- cải-tiến báo-chí,
- tổ-chức phát-hành tới tận nông-thôn,
- bài trừ nạn mướn báo.

Chính-quyền và báo-chí không đứng ở hai cương-vị đối-lập. Bộ Công-Dân-Vụ và Tổng Nha Thông-Tin tự coi có nhiệm-vụ luôn luôn liên-minh cùng báo-chí, không những để tạo nên cơ-hội cho báo-chí phát-triển, mà còn nhằm xây-dựng một chế-độ báo-chí tiến-bộ. Chủ-đích ấy đã được những bạn làm báo trong xữ thông-cảm, cho nên chính anh em làm báo đã và đang hoạt-động thực tiễn các công-tác :

- ngăn ngừa những sự lợi-dụng tự-do báo-chí,
- sửa chữa những tệ đoan còn sót lại — nâng cao giá-trị nội-dụng và trình-độ kỹ-thuật.

Chủ-trương của Bộ Công-Dân-Vụ và Tổng Nha Thông-Tin là giúp báo-chí tự nghiên-cứu các vấn-đề của báo-chí, tự tìm cách bỏ khuyết, cải-tiến những thiếu sót, sai lầm, tự nhận định và phân biệt bạn với thù để chọn lựa hàng ngũ. Bởi vậy tại Tổng Nha Thông-Tin đã có những cuộc hội họp thường-lệ mỗi tuần giữa các chủ-nhiệm, chủ bút. Các vấn-đề đặt ra để cùng thảo-luận, và các quyết-định chung sẽ được báo-chí cũng như Bộ Công-Dân-Vụ và Tổng Nha Thông-Tin tôn-trọng thực hiện. Do đó, sự hướng dẫn của Chính-quyền chỉ có mục-

đích khuyến-khích sáng kiến riêng của các cơ-quan ngôn-luận mà thôi.

Lẽ lối làm việc này đã có kết-quả. Tin tức đã được báo-chí phổ-biến một cách xác thực và đúng đắn. Khuynh hướng thương mại, chiều thị hiếu thấp kém cũng đang lùi bước trước sự cố-gắng của báo giới đề thông-tin, khảo-luận và nghiên-cứu về những vấn-đề có tính-cách giáo-dục có lợi cho sự hiểu biết của độc-giả.

Đề bảo-vệ quyền-lợi chính đáng của báo-chí, đề khích-lệ cố-gắng cải-tiến, báo-chí đã được giúp đỡ về mặt phát hành.

Nhiều biện-pháp đã được thi-hành để phổ thông ý thức đọc báo, chống nạn mùn báo. Ban Giám-đốc cũ của Nha Phát hành Thống-Nhất đã giải-tán. Báo-chí cùng Hội Cựu Chiến-sĩ thành lập một Ban Giám-đốc mới gồm những đại-diện của chính anh em làm báo, tổ-chức và điều khiển việc phân-phối sâu rộng báo-chí.

Với việc thành-lập Ấp chiến-lược, một kế-hoạch đã được trù-liệu để đưa báo-chí về nông-thôn.

Câu lạc-bộ báo-chí cũng được trao lại cho các báo tự điều-khiển, dùng làm nơi tập họp, tiếp xúc, trao đổi kiến-thức và kinh-nghiệm nghề-nghiệp.

Các kết-quả đã thu lượm được nhờ sự thi-hành chánh-sách báo-chí với đường lối hoạt-động nói trên, đại gia-đình báo-chí đã ghi được các thành quả như sau :

1) Lành-mạnh-hóa hoạt-động báo-chí.

Bắt đầu từ sau ngày Quốc-Khánh 1962, anh em làm báo đã cùng nhau thỏa hiệp bỏ cách đặt tiêu đề giật gân, bỏ lối phóng đại tin, hoặc khai thác các tin vặt có tính cách chiều thị hiếu thấp kém.

Trong các mục phẩm luận, các báo đã bỏ những danh từ phóng túng, khiêu khích gây chia rẽ. Đáng lưu ý nhất là sự cải-tiến về phần giải-trí, số tiêu-thuyết được giảm bớt. Một phần nửa được thay thế bằng các mục có tính cách giáo-dục, hoặc có tính cách xây-dựng xã-hội, xây-dựng chế-độ.

Đề tôn-trọng sự thật và lẽ công-bằng, tôi phải nói rõ rằng mặc dầu tất cả các nhà báo trong nước đã vì tinh liên đới mà đồng ký vào bản thỏa-hiệp nói trên, nhưng thật ra một phần năm các báo ấy, đáng lẽ không cần cam-kết chi hết, vì từ lâu, họ đã làm vinh dự cho làng báo xứ này nhờ một lập-

trường thật vững và thật rõ-rệt, một quan-điểm về giá-trị một cơ-quan ngôn-luận thật là chính xác, có thể so sánh với báo-chí bất cứ nước nào mà không thẹn mặt.

2) Báo-chí Việt-Nam ý-thức rất rõ nhiệm-vụ tất yếu nên đã tham chiến chống Cộng đê cùng toàn dân bảo-vệ tự-do và chính-nghĩa. Do đó, về mặt trình-bày tin-tức, cũng như ở các mục bình-luận, báo-chí đều đứng trên lập-trường chiến hữu. Báo-chí lại đặc-biệt quan tâm đến việc bình-luận những tin-tức quốc-tế để giúp đồng-bào hiểu biết tình-hình thế-giới, nhận-định rõ ràng những biến chuyển của thời cuộc trong nước và ngoài nước.

3) Một kỷ-luật nội-bộ đã được báo giới tự nguyện đứng lên xây-dựng để quy-định đường lối hoạt-động và lẽ lối làm việc chung.

Nhờ ở việc thiết lập kỷ-luật nội-bộ này, các nhật báo đã giải-quyết được các vụ tranh-chấp về phát hành. Các báo định kỳ, đặc-san, tạp-chí phần đông đã có một lập-trường đúng đắn và một giá-trị rõ-rệt về mặt nghiên-cứu, khảo-luận. Các soạn phẩm nhằm nhĩ, thiếu lành-mạnh và xây-dựng đã bị thanh lọc, nhất là trong số các chuyên san nhằm giải-trí và giáo-dục nhi-đồng.

Bây giờ tôi xin phép Quý Vị qua một vấn-đề có lẽ gay go nhất. Đó là vấn-đề không kiểm-đuyệt và vấn-đề đọc báo.

Vấn-đề kiểm-đuyệt đã được bãi bỏ mà vẫn còn hiện tượng đọc báo là một vấn-đề gay go mà từ xưa đến nay những ai có ý thức đều nói tới rất nhiều, nhưng chưa bao giờ được mở xẻ cho đến cùng tại một diễn đàn công khai vì nó là một vấn-đề hết sức phức tạp, hết sức phiền nhiễu chưa bao giờ đem đến sự đồng ý của mọi người, bởi vì ý của mỗi người, trong vấn-đề ấy hoàn toàn tùy thuộc quan niệm chủ quan của vị-trí mình, hướng nhìn của vị-trí mình.

Cho nên tôi rất cảm ơn Quốc-Hội đã cho tôi dịp này để trình-bày tại diễn-đàn của nhân-dân quan-điểm của những người có trách-nhiệm về thông-tin, gồm có Cán-bộ Công-Dân-Vụ chúng tôi và những nhà báo tại xứ này. Tôi không hy-vọng rằng sau lời trình-bày của chúng tôi toàn thể Quý Vị sẽ đồng ý với chúng tôi. Tôi chỉ hy-vọng rằng mặc dầu không tán thành, toàn thể Quý Vị sẽ hiểu rõ quan-điểm của chúng tôi và những lý-do của quan-điểm ấy.

Vấn-đề đọc báo là một vấn-đề đã làm căn bản

cho rất nhiều nghi ngờ của những người ngoại quốc, của những người ngoại quốc, về thực chất tinh-thần tự-do dân-chủ của chúng ta.

Mà họ nghi ngờ là phải, vì họ đâu có là dân một nước chậm-tiến mà toàn dân phải đương-đầu một lúc ba thứ giặc.

Họ nghi ngờ là phải vì quyền tự-do ngôn-luận là một trong những quyền tối thiểu và là căn bản cho nền tự-do dân-chủ thật sự.

Nhưng họ có biết đâu rằng Lãnh-Tụ chúng ta quan-niệm y như họ, bằng chứng là Sắc-lệnh số 23/TTP ngày 19-2-1956, nghĩa là chưa đầy 4 tháng sau khi lập chánh-thể, đã bãi bỏ hẳn sự kiểm- duyệt. Từ đó đến nay mặc dầu chiến tranh, mặc dầu tình trạng khàn cấp vẫn không cần đặt lại.

Họ có biết đâu rằng toàn dân xứ này đồng ý với họ, vì nếu không đồng ý với tự-do dân-chủ thì toàn dân xứ này hiện đang chiến-đấu để bảo-vệ cái gì? Và Hiến-Pháp của chúng ta chẳng ghi nhận tất cả những quyền tự-do dân-chủ, trong đó, đứng đầu có quyền tự-do ngôn-luận hay sao?

Họ có biết đâu rằng chúng tôi, những người có trách-nhiệm thông-tin, mặc dầu ý thức toàn vẹn về cái lẽ vô bất khả của nhiệm vụ mình, vẫn không sao bắt cho im lặng được cái mặc cảm thù phạm của mình, mỗi khi cầm trong tay một tờ báo lờ mờ nhòe những hàng mực đỏ.

Thưa Quý Vị,

Chúng tôi nói «đọc bỏ» chứ chúng tôi không nói «đọc khoét» vì cái tự hào cuối cùng của chúng tôi là chỉ có thể là tự ép lòng mình mà đọc bỏ, nhưng không có thể và không hề đọc khoét bao giờ.

Cầm tờ báo trên tay thấy lờ mờ nhòe như vậy chúng tôi còn ngượng ngập với chính lòng chúng tôi hơn hết Vì nào trong Quý Vị và hơn bất cứ một người tự do nào trên thế giới này.

Người ngoại-quốc có biết đâu rằng những người làm báo xứ này, từ người già đời viết báo mà đến nay vẫn chưa có nổi một miếng đất cắm dùi, cho đến những thanh-niên không hề e sợ cái viễn-tượng nghèo đói của những sự nghiệp ấy, những người làm báo xứ này đâu có để cho ai phạm đến cái quyền mà Hiến-Pháp, mà Luật-pháp đã bảo đảm cho họ?

Vậy thì Luật-pháp không cho phép kiểm- duyệt,

Bộ Công-Dân-Vụ không biết dùng uy quyền, người làm báo xứ này trọng ngang đôi mắt của họ, quyền tự-do ngôn-luận của họ, thế thì vì lẽ gì lại có sự đọc báo?

Thưa, là vì khác với chế độ Cộng-sản mà quan-điểm của Đảng là quan-điểm của đàn cừu bởi bút, khác với hiện tình Âu Mỹ chưa ý thức nổi cái họa xâm lăng tư tưởng của những đoàn quân thứ 5 của Cộng-sản, tại nước chúng ta, những người trách nhiệm về thông-tin và những người trách nhiệm về dư-luận, không phải là hai đối tượng của hai mặt trận, hai đối-tượng mà nếu không thù hận thì cũng tương-phản.

Không, thưa Quý Vị, chúng tôi và những người làm báo xứ này mà sự kiện ấy chỉ có độc ở một xứ này, một xứ duy nhất đồng thời phải chiến-đấu với ba thứ giặc — chúng tôi và những người làm báo xứ này là những chiến hữu không cùng độ ngũ, nhưng cùng một màu cờ, không cùng một vị trí, nhưng cùng chống một kẻ thù chung, cho nên chúng tôi nâng đỡ nhau, bảo ban nhau và hộ vệ lẫn nhau để cùng diệt giặc hữu-hiệu hơn, đồng tâm nhất trí hơn.

Xin Quốc-Hội đừng ý niệm rằng anh em chúng tôi tại Tổng Nha Thông-Tin là những người hung dữ lăm lăm trong tay cái đục, cái búa, chỉ chờ dịp sơ hở là đục và đục cả ngày.

Thưa Quý Vị,

Tổng Nha Thông-Tin là một phòng làm việc công cộng mà mỗi ngày người làm báo hội họp với anh em chúng tôi và trên một lập trường thiết bình đẳng, thiết nhân nhượng, thiết cởi mở, thiết hợp tác, chúng tôi cùng nhau bàn luận nên giữ nguyên hay nên xóa bỏ những lời mà chúng tôi cùng nhau xét thấy có lợi cho một trong ba thứ giặc. Việc đọc bỏ những lời ấy, thưa Quốc-Hội, chính là việc mà những người làm báo xứ này vui vẻ, trực tiếp và chính tay nhà báo thực-hiện, nếu đồng ý với chúng tôi. Nếu không đồng ý, thì không một ai bắt buộc nhà báo đọc được đâu. Mà đã rất nhiều lần đã có những sự không đồng-ý. Việc này, một vị Dân-Biểu hiện-diện ở đây, vừa là một nhà báo trừ danh có thể làm nhân-chứng cho chúng tôi được. Nhưng thưa Quý Vị, khi nhà báo chịu đục là đã hy-sinh một thực quyền, chỉ vì tinh-thần kỷ-luật quốc-gia, chỉ vì sự nhân-nhuận trong tình chiến-hữu, trong một giai-đoạn, chỉ một giai-đoạn thôi, một giai-đoạn có định kỳ, một giai-đoạn mà chính những

người làm báo, khi nào xét cần, sẽ có thể đơn-phương chấm dứt.

Sự thật, về vấn-đề đọc báo là như vậy.

Bây giờ thu hẹp vấn-đề trong phạm-vi đọc bỏ những đoạn trong những bài tường-thuật khoáng-đại hội-ngị tại Quốc-Hội.

Về vấn-đề này, quan-điểm của Bộ Công-Dân-Vụ chúng tôi như sau :

Trước hết, chúng tôi xin xác-định rằng toàn-thể Cán-bộ Công-Dân-Vụ các cấp, không một ai nuôi một ân ý nào, dù là nhỏ, đối với lòng yêu nước, lòng công-minh của Quý Vị Dân-Biểu, dù có mặt, dù vắng mặt. Chúng tôi rất được khích-lệ bởi điều 47 và từ hơn tuần nay, chúng tôi trang trọng chờ đón cùng ghi nhận những lời đã được phát-biểu tại diễn-đàn khả-kính này.

Nói như vậy là để chứng-minh rằng khi đồng ý đọc bỏ những chữ, những câu, những đoạn tường-thuật liên-quan đến Quốc-Hội, chúng tôi nhưt định không vì ngạo-mạn mà làm. Thật ra, ý-định ngạo-mạn không hề thành hình ngay cả trong tiềm-thức của chúng tôi.

Nhưng những bài tường-thuật đăng trên báo không căn-cứ vào biên bản của Quốc-Hội, cũng không căn-cứ vào một văn-kiện thông-tin nào của Văn-Phòng Quốc-Hội cả. Những bài tường-thuật ấy chỉ căn-cứ vào trí nhớ, vào những chữ ghi vội, ghi rất vội của ký-giả hiện-diện thề theo nhận-xét, theo phân-tích cấp thời của vị này đâu là trọng điếm, đâu là phụ điếm. Và ký-giả ấy chỉ kịp ghi vội, ghi vắn tắt trọng điếm mà thôi, có khi chỉ ghi một phần cốt yếu của trọng điếm mà thôi.

Cùng một sự kiện mà mỗi người còn ghi nhận một cách. Cùng một lời nói mà mỗi người còn hiểu theo mỗi hướng, hướng nào phù-hợp với quan-điểm riêng của mình nhưt. Thì ta không nên lấy làm lạ khi những câu ghi vội, những bài sau này viết rất vội cho kịp giờ báo lên khuôn, rất nhiều khi sai lạc hẳn với nguyên văn của Quý Vị Dân-Biểu, có khi sai hẳn cả ý của Quý Vị Dân-Biểu nữa.

Là vì sự phát-ngôn tại diễn-đàn này bao giờ cũng bắt nguồn từ phần mở đầu, sang phần diễn tả những tư-tưởng liên-hệ rồi tóm thâu lại trong phần kết-luận. Lời văn thường lại hàm-xúc, ý-nghị. Những danh-từ chỉ-trích bao giờ cũng được dụ hóa bằng những hình-dung từ, những phụ-từ hòa nhã.

Ngay trong bài tường-thuật, ký-giả bỏ ý

trên ý dưới, bỏ *những* chữ dụ mà giữ những lời nặng, đặt lên đề-mục chữ đậm, khổ lớn, như một lời nguyên rủa, hoặc nguy trang giữa những hàng li-ti, như một trái mìn nổ chậm, thì bôn-phận chúng tôi là phải mở xé ngay vấn-đề với nhà báo để đi đến sự đọc bỏ. Là vì, thưa Quý Vị, chúng ta chẳng những chống Cộng-sản, mà hơn cả Cộng-sản và trước cả Cộng-sản, chúng ta còn cần chống giặc chia rẽ nữa. Mà còn gì chia rẽ cho bằng những lời chỉ-trích nặng nề trên một cơ-quan ngôn-luận, trong khi thật sự những lời ấy, nếu đề đúng nguyên-văn chỉ xây-dựng một cách chí tình mà thôi.

Nếu những lời, những câu không hợp nguyên văn của Quý Vị, mà nhà báo đọc bỏ, thì họ đâu có phạm tới uy-thế của Quý Vị, họ chỉ phạm đến uy-thế của ký-giả mà thôi.

Cho nên, trong buổi họp báo tại Tổng Nha Thông-Tin chiều ngày 14. 12, ngay sau ngày mà giông-tổ phủ-phàng đã đưa gió táp mưa sa vào Ngân-sách của Bộ chúng tôi, anh em Thông-Tin và anh em làm báo chúng tôi đã hội nhau đề cùng quyết-định rằng những bài tường-thuật trên báo về các buổi hội thảo-luận tại Quốc-Hội từ nay phải hết sức trung-thành, càng gần một biên-bản bao nhiêu càng hay bấy nhiêu.

(Vỗ tay)

Và chúng tôi đã đồng ý và tôi tưởng rằng sự đồng tâm của anh em chúng tôi, từ mấy hôm nay cũng như từ nay về sau, trong ý-niệm mới đã làm hài lòng Quý Vị, và chúng tôi cũng đã làm sáng tỏ lập-trường của những người làm báo xứ này là chỉ tôn-trọng đại-nghĩa mà không ngần-ngại vì tiêu-tiết chủ-quan, chỉ ngại chia rẽ cục bộ mà không e dè những sự phật ý cá-nhân.

Thưa Quốc-Hội,

Chúng tôi đã đi đến phần kết-luận.

Chấp-hành chánh-sách báo-chí của Lập-Pháp và của Hành-Pháp, Bộ Công-Dân-Vụ và Tổng Nha Thông-Tin đã hướng hoạt-động vào mục-dịch cải-tiến báo-chí, xây-dựng một nền báo-chí xứng-đáng với chế-độ Cộng-Hòa. Sự thực-hiện công-tác cải-tiến luôn-luôn nằm trong khuôn-khổ tôn-trọng và phát-triển quyền tự-do báo-chí.

Tình-trạng chiến-tranh tuy đòi hỏi một vài biện-pháp hạn-chế, nhưng căn-bản chánh-sách vẫn

là xây dựng một nền báo-chi tự-do, có kỷ-luật vững mạnh và có tinh-thần trách-nhiệm đối với nghề nghiệp, đối với nhân-dân và đối với chế-độ.

Thưa Ông Chủ-Tịch,

Thưa Quý Vị Dân-Biểu,

Tôi xin chân-thành cảm-tạ Quý Vị đã chú ý theo dõi thuyết-trình của tôi.

Tôi kính chào Quý Vị.

(Vỗ tay)

Ô. CHỦ-TỊCH.— Ban chủ-tọa xin thay mặt Quốc-Hội cảm-ơn Ông Bộ-Trưởng Công-Dân-Vụ đã vui lòng giải-thích về vài vấn-đề hoạt-động của Bộ

Công-Dân-Vụ, như việc phổ-biến Thông-tin và chính-sách báo-chi. Với những lời giải-thích lưu-loát của Ông Bộ-Trưởng Công-Dân-Vụ, Ban chủ-tọa nhận thấy tất cả Quý Vị Dân-Biểu đã bày tỏ mối cảm-tình qua những tràng pháo tay vui vẻ, với tất cả sự thông-cảm giữa Hành-Pháp và Lập-Pháp trong việc này. Một lần nữa Ban chủ-tọa xin cảm-ơn Ông Bộ-Trưởng.

Chúng tôi xin nhắc lại Quý Đồng-Viện chiều nay Quốc-Hội sẽ nhóm để tiếp-tục thảo-luận và cứu-xét Ngân-sách của các Bộ kế-tiếp theo thứ-tự tức là Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục, kế đó là Bộ Lao-Động.

Tôi xin ngưng buổi họp sớm mai này và xin Quý Ban chiều nay đến họp Quốc-Hội lại.



Tạm ngưng : 11 giờ 36

Tái nhóm : 16 giờ 31



MỤC XIII : BỘ Y - TẾ (Tiếp theo)

Ô. CHỦ-TỊCH.— Trong phiên họp chiều hôm nay chúng ta tiếp-tục thảo-luận và biểu-quyết Dự-thảo-luật số 95/II về Ngân-sách Quốc-Gia tài-khoá 1963.

Chúng tôi xin nhắc lại Quý Ban trong phiên họp chiều hôm qua Quốc-Hội đang thảo-luận Ngân-sách của Bộ Y-Tế và sau phần phát-biểu ý-kiến của rất nhiều Vị diễn-giả, Thuyết-trình-viên của Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh đã xin ngưng phiên họp để có đủ thì giờ phân loại các ý-kiến, và hôm nay chúng tôi xin mời Ban Thuyết-trình-viên lên diễn-đàn.

Sau đó, theo lời của Ông Đệ-Nhất Phó Chủ-Tịch đã điều-khiển phiên họp chiều hôm qua, thì Quốc-Hội đã đồng ý chấm dứt cuộc thảo-luận.

Sau sự giải-đáp của Ban Thuyết-trình-viên có lẽ chúng ta có thể biểu-quyết được về Ngân-sách của Bộ Y-Tế.

Ô. NGUYỄN-VĂN-TÁNH (Thuyết-trình-viên).—

Lời nói đầu tiên của chúng tôi là xin thành thật cảm ơn Quý Vị Dân-Biểu đã lên đây phát-biểu

ý-kiến, làm cho sáng tỏ vấn-đề. Trước nhất về chính-sách của Bộ Y-Tế, sau là về nhiều vấn-đề mà toàn-thể chúng ta đã tha-thiết được thấy thực-hiện trên toàn-quốc về ngành Y-tế để phục-vụ cho nhân-dân. Tất cả Quý Vị đã lên đây trình-bày ý-kiến, chúng tôi nhận thấy không có một Vị nào đã chỉ trích hoặc thắc mắc về con số đã dự trù trong Ngân-sách tài-khoá 1963 phần Bộ Y-Tế. Như vậy tỏ ra toàn thể Quốc-Hội đã quan-niệm một cách rõ rệt rằng hiện giờ, chúng ta còn đang thiếu thốn rất nhiều về mặt y-tế, nhất là y-tế hương-thôn. Vì vậy cho nên Quý Vị không ai thắc mắc về vấn-đề con số trong Ngân-sách mà chỉ nêu lên chính sách chung :

- vấn-đề y-tế hương thôn ;
- vấn-đề thiếu y-sỹ chuyên-môn ;
- vấn-đề cơ-sở ;
- một vài vấn-đề trong kỹ-thuật và hoạt-động của Bộ Y-Tế ;
- vấn-đề ba toa,

— vấn-đề Đông-y-sỹ và một vài vấn-đề lật-vật.

Chúng tôi xin lần lượt trả lời vì ngày hôm qua không đủ thì giờ, cho nên chúng tôi đã yêu cầu Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội cho ngưng nhóm để chúng tôi có thể có đủ thì giờ nghiên-cứu những câu hỏi của Quý Vị, và hôm nay chúng tôi sẽ cố gắng trả lời Quý Vị theo tài-liệu mà chúng tôi đã nhận được của Bộ sở-quan.

Chúng tôi biết, dầu cố gắng đến đâu, Thuyết-trình-viên cũng không thể nào trả lời một cách thật tình đích xác, hoặc không thể nào khỏi có sơ hở. Chúng tôi xin Quý Vị thông cảm, và nếu còn có những vấn-đề nào khác, thì chúng tôi sẽ nhờ Bộ sở-quan giải-đáp đầy đủ hơn.

Tất cả Quý Vị đã lên đây phát-biểu ý-kiến, và có nhiều ý-kiến trùng nhau, nên chúng tôi phân những ý-kiến ấy làm nhiều loại :

- 1) chính-sách y-tế hương-thôn ;
- 2) những cơ-sở y-tế ;
- 3) vấn-đề chuyên-viên ;
- 4) vấn-đề thuốc men ;
- 5) vấn-đề Đông-y-sỹ ;
- 6) vấn-đề thuốc trụ-sinh và Nghị-định ba toa của Bộ Y-Tế.

Còn chót hết là một vài vấn-đề linh-tinh.

Vậy chúng tôi xin mạn phép lần lượt trả lời cho toàn thể Quý Vị. Nếu một hai vấn-đề nào mà trong Quý Vị đã đặt trước, hoặc đặt sau, nhưng cùng chung một vấn-đề thì tôi xin trả lời chung.

Trước tiên Bà Dân Biểu Nguyễn-thị-Minh, Chủ-Tịch Ủy Ban Xã-Hội, Lao-Động và Y-Tế có nhận xét : y-tế hương thôn chắc chắn không theo kịp đà tiến của Ấp chiến-lược, vì thiếu chuyên-viên và dược-phẩm. Bà còn đề-nghị một trạm y-tế tại mỗi Ấp chiến-lược, và cũng đề-nghị tăng cường nhân số về y-tế cho các xã, để tổ-chức đoàn lưu-động y tế hương-thôn.

Kính thưa Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội,

Kính thưa Quý Vị,

Hiện nay chương-trình y-tế hương-thôn đã chuyên hướng và đặt căn-bản tại Ấp chiến-lược. Như khi chúng tôi thuyết-trình tổng-quát, chúng tôi

đã nêu lên số 38 triệu mà Bộ Y-Tế dành cho Ấp chiến-lược, thì chắc chắn vấn-đề chuyên-hướng của Bộ Y-Tế đặt căn-bản ở trên Ấp chiến-lược là vấn-đề dĩ-nhiên. Mỗi Ấp chiến-lược có một trạm cứu-thương, và nhân-viên phụ-trách được lương tối thiểu cũng như được huấn-luyện một cách đầy đủ tại y-tế Tỉnh để về phục-vụ đồng-bào trong Ấp. Ngoài ra mỗi Ấp tổ-chức một ban cứu-thương không thu lao đề đối phó với những trường-hợp cấp-cứu. Bộ Y-tế đã chuẩn-bị sẵn đề đem chương-trình y-tế hương-thôn vào Ấp chiến-lược theo kế-hoạch của Ủy-Ban Trung-Uơng Ấp Chiến-Lược. Hiện nay Bộ Y-Tế đã đặt được 6.400 trạm y-tế xã, cho luôn cả Ấp. Bộ Y-Tế đã tổ-chức 4 đoàn y-tế lưu-động ; Ủy-Ban Trung-Uơng Ấp chiến-lược định tổ-chức đoàn y-tế lưu-động cho Ấp chiến-lược và sẵn sàng giúp vào việc huấn-luyện cho các đoàn này.

Bạn Đồng-Viện Trần-hữu-Điều có thắc mắc về thuốc trụ-sinh. Hiện nay ở nông-thôn có tiền mà không thể nào có thuốc được. Như Quý Vị đều biết, cán-sự y-tế, cũng như Bạn Đồng-Viện Trần-hữu-Điều đã trình-bày, không thể cho toa đề mua thuốc, là một sự dĩ-nhiên. Cán-sự y-tế, cán sự điều-dưỡng được học tập ở trường đề ra săn sóc bệnh nhân và trị các bệnh thông-thường, không thể nào được phép cấp toa.

Ở cùng một địa-phương với đơn-vị của Bạn Đồng-Viện Trần-hữu-Điều, chúng tôi biết rõ tình-cảnh của dân quê. Mỗi lần đi ra Tỉnh trở về thật là tốn kém. Nhưng việc cho phép cán-bộ điều-dưỡng và cán-bộ y-tế cho toa thì không được. Vì vậy mà ở Quận có tổ-chức xe cứu-thương để đưa bệnh-nhân, sau khi đã không cứu chữa được ở Quận ra Tỉnh, hầu có đầy đủ thuốc men, nhất là thuốc trụ-sinh.

Hiện giờ Bộ đã cấp 93 xe cho các Quận và trong năm 1963 thì còn hơn 100 xe được cấp nữa. Ngoài thuốc trụ-sinh cần phải ba toa, còn một vài thứ thuốc trụ-sinh như : Tifomycine, Sulfathiazine được bán thông thả, nhưng nếu gặp trường-hợp chữa không được với những thuốc trụ-sinh ấy, thì nhất thiết cần phải đem đến bệnh-viện Tỉnh.

Bạn có nói rằng ở gần các trục giao-thông thì quần-chúng hương-thôn có phần nào được nhờ nhưng nếu quần-chúng hương thôn ở xa trục giao-thông thì nhất-định là không được nhờ là vì chỗ xa xôi hẻo lánh, và không đủ phương-tiện để ra Tỉnh, thì bên Bộ Y-Tế đã có cho biết rằng : hiện nay

đã có y-sĩ có thể đi khám bệnh tại nông-thôn. Về việc này chúng tôi cũng chỉ biết là mới có ở trong mấy tỉnh Gia-Định, Phong-Dinh, Định-Trường và một vài Tỉnh trong Nam này mà thôi ; còn ở ngoài Trung thật ra vấn-đề ấy chưa bao giờ thấy, đừng nói chi thấy một y-sĩ, không thấy mặt một người cán-sự y-tế xuống tới nông-thôn, xuống tận làng xã, hay tận ấp. Chúng tôi cũng xin nhìn nhận vấn-đề ấy, và trong khi trả lời, Bộ cũng nói rằng có những đoàn lưu-động do một Bác.sĩ điều-khiển đi tới nông-thôn, thì chúng tôi chỉ xin đơn cử những tỉnh mà bên Bộ đã cho rằng có những đoàn như thế.

Bạn Ngô-khắc-Tĩnh có thắc-mắc về chỗ là tại ở các Quận có nhiều bệnh xá đã được xây cất mà không có nhân-viên, thì Bộ trả lời rằng : nhiều khi bệnh xá tại Quận xây cất không đi một lượt, một nhịp với số nhân-viên vì như Quý Vị cũng biết số nhân-viên có hạn, nên có sự chậm trễ về việc cấp phát nhân-viên về Quận. Đây cũng chỉ có một vài trường-hợp lẻ tẻ chứ không có nhiều. Một mặt khác là nhiều khi ở Quận xây cất bệnh xá rồi mà không cho Bộ hay, thành ra việc đó cũng có thể có được, và trường-hợp ấy cũng không có nhiều.

Về y-tế hương-thôn thì ở cấp Quận như chúng tôi đã trình-bày có một bệnh-xá hộ-sinh và sẽ có một xe tải-thương là việc chắc chắn sẽ có ở các Quận, trong năm nay. Có nhiều Quận hiện đã có xe rồi và nếu có sự chậm trễ thì cũng do bên Tỉnh không chịu đài-thọ lương tài-xế, hoặc tiền tiêu-pha về sáng nhật mà thôi.

Tóm lại : đề giải-quyết vấn-đề bệnh-nhân mà không thể có thuốc trụ-sinh, nếu không đủ phương-tiện để chữa tại Quận thì đã có xe tải-thương. Năm nay đã có 95 xe, và sang năm lại sẽ có 120 xe thì chắc chắn đầy đủ cho mỗi Quận. Như thế là đã giải-quyết được tình-trạng hiện tại.

Chúng tôi đã trả lời về vấn-đề y-tế hương-thôn theo chỗ chúng tôi được biết, và theo tài-liệu của Ông Bộ-Trưởng Y-Tế đã cho chúng tôi.

Chúng tôi xin nhắc lại rằng hiện giờ cái tủ thuốc trung-ương đặt cho y-tế hương-thôn thì bao giờ cũng đầy đủ, còn việc cấp phát thuốc cho hương-thôn nếu có chậm-trễ là cách đây một năm rưỡi. Từ 6 tháng trở lại đây, về việc xin thuốc, cái hạn-định để xin không còn là 6 tháng hoặc là 3 tháng hay một tháng. Nếu ở cấp Xã, cấp Quận nào đó mà thiếu thuốc thì có thể

xin liền và được liền, với điều-kiện là khi cấp phát ra người thụ hưởng phải bắt buộc ký tên nhận lãnh. Như vậy cho thấy một bằng-chứng bảo-đảm rằng không có sự lạm-dụng trong sự sử-dụng thuốc men là nhờ điều-kiện tối-thiểu. Tủ thuốc trung-ương bao giờ cũng được đầy đủ, nhưng còn chi-tiết sau này là tủ thuốc ấy gồm có 18 vị thuốc đề trị các bệnh thông thường, mà nếu trong trường-hợp có bệnh nặng, hoặc bệnh biến-chứng mà không có thể có món thuốc nào khác với số 18 món thuốc thông thường đề cấp cho nông-thôn, thì chừng ấy bệnh-nhân nhất-định phải được đưa ra bệnh-viện Tỉnh.

Nếu chúng tôi có sơ sót điều gì về vấn-đề y-tế hương thôn, thì lát nữa đây xin Quý Vị cho biết để chúng tôi xin cố-gắng tìm thêm tài-liệu để trả lời.

Về vấn-đề thứ hai, là vấn-đề cơ-sở y-tế.

Về cơ-sở y-tế, Bạn Trần-hữu-Điều, Bạn Trương-Thiều và cụ Tăng-Dục đã có lên đây nói về trại bài lao tỉnh Quảng-Nam. Quý Vị có than phiền rằng số tiền dự-trù cho trại bài lao đã không được dùng để thực-hiện trại bài lao, nhưng đã dùng thực hiện một nhà thương hoặc bệnh-xá ở một Quận khác. Vấn-đề xây cất năm 1962 hay là đầu năm 1963, thì nó cũng gần nhau và Bộ cho biết là hiện giờ đã có 400.000\$ về đợt hai đề cấp cho trại bài lao ở Quảng-Nam, chừng ấy bệnh nhân về bệnh lao sẽ không còn nằm ngoài quần-chúng như hiện giờ, thì sự lây bệnh cho quần-chúng ở Hội-An sẽ không còn phải sợ nữa.

Bạn Trần-hữu-Điều có nhấn mạnh ở chỗ là tại Quế-Sơn không được xây cất bệnh-xá, thì Bộ trả lời rằng : vì Ông Tỉnh-Trưởng có biên thư cho biết rằng bệnh-xá hiện đã bị chiếm để làm trụ-sở cho Dân-vệ, việc mà Bộ chưa được biết, nhưng đầu sao, nhất-định năm 1963, ở Quế-Sơn sẽ có một bệnh-xá hộ-sinh.

Về những bệnh xá, Bạn Đồng-Viện Ngô-khắc-Tĩnh có nhận xét :

— Phải lập chương-trình và khi nào lập chương-trình phải có liên-tục, phải có kế-hoạch ;

— Các bệnh-viện không được sạch-sẽ ;

— Nhân-viên như nữ y-tá phục-vụ không đúng mức.

Bộ có trả lời như thế này: một chương-trình cải-tổ các bệnh-viện về mọi mặt đang được xúc-tiến và đã thực-hiện ở nhiều nơi. Bộ sẽ cải-tạo điều-kiện điều-trị bệnh-nhân, sửa đổi cách thức nuôi dưỡng bệnh-nhân.

Hiện nay, Ban Quản-trị tự lo liệu các thức ăn đầy đủ về phẩm cũng như về lượng, hợp về dinh-dưỡng.

Bộ luôn luôn theo dõi việc huấn-luyện nhân-viên trong lãnh-vực giao-tế nhân-sự, đề tiến tới việc coi nhân sự tới bệnh-viện cũng như chính mình nằm bệnh-viện vậy.

Và đây là việc nhỏ mọn: đề cho chúng ta biết phân-biệt ai là bệnh-nhân, ai là người đi thăm, thì các nhân-viên làm việc trong ấy sẽ được ăn mặc đồng phục tất cả. Những y-sĩ thường-trực suốt 24 giờ.

Bạn Trần-tấn-Thông có nhận xét: không thấy ngân-khoản nào về tân công-tác và đại tu-bổ đề xây cất kho. Theo sự nhận-xét của Bạn, những kho dự-trữ được-phẩm hiện giờ đã mục-nát và có thể gây tai-hại cho số được-phẩm đương dự-trữ ở đó.

Bạn cũng nhắc tới việc cung-cấp xăng cho xe tải-thương ở các tỉnh mỗi khi Ông Tỉnh-Trưởng đi vắng thì không ai có thể cấp xe ấy.

Bộ cũng trả lời là ngoài việc ghi trong Ngân-sách về tân công-tác và đại tu.bổ, thì tuy rằng không có ghi thật sự, nhưng Bộ đã được sự chấp-thuận do Nha Ngân-Sách về một ngân khoản ngoài Ngân-sách đề xây cất các kho được-phòng.

Về việc sáng nhót của Tỉnh không thể xữ-dụng cho xe tải thương. Một khi Ông Tỉnh-Trưởng đi vắng thì lẽ tự nhiên đã có một nhân-viên cao-cấp xữ lý-thường-vụ, trong việc xữ-dụng xe tải-thương và sáng nhót.

Ngoài ra cụ Hồ-duy-Tinh không có lên phát-biểu ý-kiến nhưng có nêu thắc-mắc riêng về việc Trưởng-Ty Y-Tế vẫn tiếp-tục hành-nghề tư ở ngoài bệnh-viện.

Chúng tôi cũng nhân dịp này trả lời cho cụ Hồ-duy-Tinh biết là sau khi đã hỏi ý-kiến Bộ Y-Tế và được trả lời là: hiện nay chỉ có 28 Bác-sĩ công-chức. Trong số 28 Bác-sĩ công-chức đó nhất định là không có hành nghề tư ở ngoài; ngoài giờ làm việc cho Chánh-Phủ. Còn bao nhiêu những công-chức đảm-nhiệm chức Trưởng-Ty Y-Tế đều là công-

chức có khế-ước, thật sự được trả lương rất ít, nên khi mà người ta nhận làm việc với Bộ, người ta đặt những điều-kiện là ngoài giờ làm cho Chánh-Phủ người ta còn hành-nghề ở ngoài, nên trường-hợp mà chúng ta còn thấy Ông Trưởng-Ty Y-Tế còn hành nghề tư ở ngoài được là vì vấn-đề ấy. Chúng tôi năm ngoái cũng có trả lời cho cụ về điểm ấy, nhưng chưa được đầy đủ chi-tiết, nên hôm nay cụ thắc-mắc trở lại và đặt vấn đề trở lại, chúng tôi xin thừa dịp trả lời luôn. Còn Bác-sĩ công-chức nhất định không làm nghề tư ở ngoài được, nếu có trường-hợp nào Trưởng-Ty Y-Tế còn hành-nghề ở ngoài thì chừng ấy là trường-hợp nằm trong vấn-đề y-sĩ khế-ước. Trong khế-ước đã ghi rõ cho phép người ta làm thì việc ấy nó rõ như vậy.

Chúng tôi sang vấn-đề thứ ba là vấn-đề chuyên-viên.

Kính thưa Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội,

Kính thưa Quý Vị,

Như chúng ta đã biết là thường năm, khi thảo-luận về Ngân-sách Bộ Y-Tế, chúng ta có đặt ra việc thiếu y-sĩ, thiếu nhân-viên chuyên-môn. Vì thế, năm nào cũng như năm nào có những thắc-mắc là không đủ y-sĩ để phục-vụ cho nhân-dân như cụ Tăng-Dục đã nêu, vấn-đề nhân-viên chuyên-môn, và có đề-nghị nên đào-tạo cho thiệt nhiều y-sĩ công-chức.

Bạn Đồng-viện Ngô-khắc-Tĩnh cũng đưa ra đề-nghị là phải mở rộng chương-trình học-tập cho chuyên-viên y-tá, cán-sự y-tế, cán-sự điều-dưỡng để một khi ra trường, sau một thời-kỳ phục-vụ rồi, cho họ thi vào ngạch chuyên-môn để cũng được hành nghề như các y-sĩ khác.

Vấn-đề này là vấn-đề chuyên-môn làm sao đào-tạo được y-sĩ công-chức cấp-bách đề đối-phó với nhu-cầu hiện tại. Theo lời đề-nghị của cụ Tăng-Dục là làm sao đào-tạo liền những cán-sự y-tế thành ra những y-sĩ.

Chuyện đó là chuyện của Bộ Y-Tế và Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục. Chúng tôi xin đưa ý-kiến ấy sang Bộ sở-quan mà chúng tôi cho là rất hay, rất cần-thiết, nhưng phải làm cách nào, vì như chúng tôi nhận xét, hiện giờ với 2 trường Đại học Y-khoa của chúng ta: một ở Saigon và một ở Huế, ở Saigon thì hiện giờ chỉ đào-tạo được lối 100 người mỗi năm, còn ở Huế thì phải chờ 4 năm nữa mới đào-tạo được 40

người mỗi năm. Như thế từ đây tới 4 năm nữa chúng ta chỉ có 400 người y-sĩ được đào-tạo. Và trong 4 năm nữa chúng ta sẽ có 140 người mỗi năm. Như thế, chúng tôi không biết vấn-đề này sẽ giải-quyết ra sao, nhưng với sự can-thiệp của Bộ và của Chánh-Phủ ta thì đã có những đoàn bác-sĩ giải-phẫu của các nước bạn. Hiện giờ đã có hai đoàn Bác-sĩ của Hoa-kỳ làm việc ở Nha-Trang và ở Phong-Dinh để giúp chúng ta trong ngành y-lê. Còn các nước bạn khác đã hứa giúp như Tân-Tây-Lan, Úc-Đại-Lợi, Gia-Nã-Đại, Pháp và Tây-Đức. Họ sẽ giúp ta những đoàn y-sĩ giải-phẫu cũng như hai đoàn đã hoạt-động ở Phong-Dinh và Nha-Trang.

Chúng tôi thấy đề-nghị của Bạn Tăng-Dục và Bạn Ngô-khắc-Tĩnh và chắc chắn cũng là đề nghị của toàn thể Quý Vị Dân-Biêu muốn đào tạo thế nào cho mau. Chúng tôi xin lưu-ý Bộ sở-quan đề trong cuộc họp Hội-Đồng Liên-Bộ sẽ đặt ra một kế-hoạch như thế nào, để giải-quyết vấn-đề thiếu y-sĩ. Cũng vì vấn-đề thiếu y-sĩ, cho nên cần có việc phối hợp, giữa quân-y-sĩ và dân-y-sĩ để quân-y-sĩ qua giúp bên dân-y. Việc cho phép quân-y-sĩ cho toa đề giúp đỡ đồng-bào trong khi cần phải có ba toa đề mua thuốc thì Bộ cũng phải linh động, hoặc y-sĩ-đoàn phải linh động thế nào đừng quá thủ lợi, cấm cản quân-y-sĩ không được phép cho toa đề giúp đỡ quần chúng khi hữu-sự. Như chúng tôi được biết thì hiện giờ y-sĩ-đoàn cho phép những người nào ở trong y-sĩ-đoàn mới được phép cho ba toa mua thuốc mà thôi. Trong khi liên-lạc với Bộ Y-Tế thì có vị Bác-sĩ trong văn-phòng Bộ Y-Tế cho chúng tôi biết rằng chính Ông là một Bác-sĩ, nhưng mà vì đã là Bác-sĩ công-chức, không ở trong y-sĩ-đoàn thì không có quyền cho ba toa mua thuốc. Như thế làm sao mà quân-y-sĩ không ở trong y-sĩ-đoàn được phép cho ba toa mua thuốc để giúp dân trong lúc ngặt nghèo?

Chúng tôi cũng đưa đề-nghị của Bạn Trần-tấn-Thông là nên làm thế nào cho bên quân-y-sĩ được quyền dùng cái nghề của mình, và đây cũng là đề-nghị của Bạn Trương-Thiều: dùng cái nghề của mình để cho toa, để giúp đồng-bào trong lúc chúng ta không có y-sĩ. Chúng ta thiếu thốn y-sĩ, trong lúc dân quê ở nơi xa xôi gặp một ông y-sĩ quân-y đi hành-quân giữa lúc mà họ đang cần gặp ngay Bác-sĩ, Bác-sĩ đâu! thì ông y-sĩ quân-y đang nằm tại chỗ; tại sao không cho phép ông ấy cho toa đề người đồng-bào đó đi ra tỉnh mua được thuốc đem về mà cứu mạng. Chúng tôi thấy chỗ đó là phi lý, vì vậy xin lưu ý bên Bộ sở-quan liên-lạc với Bộ

Quốc-Phòng, hoặc Y-sĩ-đoàn phải cần một buổi họp đề nói rộng cái quyền hạn của quân-y-sĩ ra để quân-y-sĩ có thể cho toa, để những Bác-sĩ công-chức trong cái trường-hợp như Bác-sĩ ở Văn-Phòng của Bộ Y-Tế hiện giờ, khi đi về nhà quê, hoặc ở những nơi cần có thể cho toa, cần hành nghề cứu mạng. Đây là mạng sống của con người chớ đây không phải là quyền lợi của y-sĩ-đoàn.

Về vấn-đề chuyên-viên ở các Tỉnh khi thuyết-trình lần đầu tiên, chúng tôi đã thưa với Quốc-Hội, hiện giờ trong toàn thể các Tỉnh đều có một y-sĩ Trưởng-Ty Y-Tế. Nhưng chúng tôi quên rằng tỉnh Quảng-Tín là tỉnh mới vừa được thành lập, (không biết mấy tỉnh vừa được thành lập có chưa riêng về tỉnh Quảng-Tín ở cạnh đơn vị chúng tôi, chúng tôi biết rằng tỉnh ấy chưa có y-sĩ Trưởng Ty. Vì vậy, cho nên chúng tôi xin sửa lại phần thuyết-trình ban sơ của chúng tôi, ở mọi Tỉnh đều có Y-sĩ Trưởng-Ty Y-Tế nhưng mà trừ tỉnh Quảng-Tín ra. Tỉnh Quảng-Tín cũng được cấp-phát một số tiền 2.050.000\$ để xây cất bệnh xá và phòng của Y-sĩ Trưởng-Ty, thì chúng tôi tưởng rằng trong năm nay vấn-đề đó sẽ được giải-quyết.

Bạn Bùi-quang-Tời đề cập đến vấn-đề thiếu y-sĩ và có đề-nghị để cho y-sĩ ngoại quốc được hành nghề, chúng tôi có dò thăm tin tức bên Bộ thì bên Bộ có cho chúng tôi biết rằng hiện giờ đã cho phép những người ngoại-quốc hành-nghề mà không có tòn phí gì, không bó buộc gì. Tất cả những điều-kiện bắt buộc không thuộc quyền của Bộ Y-Tế, nhưng mà Bộ Y-Tế ước mong nếu có thể đầy đủ điều-kiện, Bộ Y-Tế không thấy sự trở ngại về việc này.

Về Nha y-sĩ, cũng như Bạn Đồng-viện Ngô-khắc-Tĩnh, Bạn Đồng-viện Bùi-quang-Tời có đề-cập đến vấn-đề đào tạo cán-sự Nha-y. Bộ Y-Tế rất lưu ý đến đề-nghị của hai Quý Đồng viện và sẽ cứu xét việc này.

Chúng tôi sang vấn-đề thuốc men. Khi nói tới vấn-đề thuốc men thì thế nào chúng ta cũng biết rằng có nhiều vấn-đề tế nhị. Chúng tôi xin gác vấn-đề 3 toa lại sau hết, và như chúng tôi đã trình-bày sơ-lược khi nãy là hiện giờ, các tủ thuốc có 18 thứ thuốc mà trong 10 bệnh thông thường ở thôn quê hoặc ở Đô-thị này nữa, 18 thứ thuốc đó có thể chữa 7, 8 bệnh không cần đến thuốc trụ-sinh. Đó là lời của Ông Bộ-Trưởng đã tuyên-bố khi Ông đến thuyết-trình trước Ủy-Ban chúng tôi, chúng tôi xin đưa ra để Quý vị thông cảm.

Về vấn-đề làm thế nào cho đủ thuốc, thì Sở Tiếp-Tế và Dược-Liệu đã cho chúng tôi biết và đưa ra một thí dụ rất xác đáng là thường năm Sở này có một ngân-khoản 100 triệu để mua thuốc cho đồng bào chúng tôi xin mở một dấu ngoặc (đồng-bào ở nước Việt-Nam sử-dụng thuốc tại các bệnh viện công không tốn tiền, Chánh-Phủ không bao giờ lấy tiền). Với 100 triệu ấy mà nếu chia cho 10 triệu đồng-bào thì mỗi đồng-bào đau bệnh chỉ có 10\$, không có đủ tiền để mua được 1 viên thuốc trị-sinh.

Như vậy, chúng ta thấy sự thiếu thốn của ngân-khoản của chúng ta là dường nào, vì vậy vấn-đề thiếu thốn là vấn-đề dĩ nhiên. Nhưng Bộ thường mua những thứ thuốc tối cần mà thôi. Ngoài ra, 18 thứ thuốc mà chúng tôi đã trình-bày trong vấn-đề Y-tế Hương-thôn, phải nhờ ngoại-viện U.S.O.M để cấp phát và hiện giờ cũng được đầy đủ.

Bạn Ngô-khắc-Tĩnh cho rằng hiện giờ thuốc chế-tạo trong nước kém về phần phẩm, mặc dầu về phần lượng, từ bảy tám năm nay, đã có phần nào khả-quan và tiết-kiệm được một số ngoại-tệ, đáng kể cho chúng ta. Nhưng về phẩm thì không được bằng thuốc nhập cảng vì thiếu kiểm-soát cũng có, vì nguyên liệu mua về để chế ra rất là kém, cũng có vì mua thuốc xấu. Bạn có nói « đường tốt, bột tốt, sữa tốt mới làm được cái bánh ngon, nguyên-liệu xấu, làm sao làm thuốc tốt được ». Vì vậy, chúng tôi xin đề-nghị với Bộ sở-quan liên-lạc với Bộ Kinh-Tế để cho phép các nhà bào-chế nhập-cảng những thứ nguyên-liệu thật tốt để chế-tạo những thứ thuốc mà phần lượng cũng như phần phẩm có thể đứng ngang hàng với các thuốc ngoại quốc mà chúng ta đương thời nhập-cảng.

Bạn Ngô-khắc-Tĩnh cũng có nêu ra vấn-đề thiếu thuốc ở các bệnh-viện, như trường-hợp bệnh phong đòn gánh mà Bạn đã nêu ra, Bạn Trương-Thiều cũng có nêu vấn-đề. Chúng tôi thấy rằng để trị các bệnh ấy thì hiện giờ có một chương-trình để chích ngừa phong đòn gánh, bệnh yết hầu. Về vấn-đề ngừa bệnh thì Bộ đang chú ý rất nhiều vì theo Bộ, chữa một người mắc bệnh phong đòn gánh như định tốn kém không dưới 10.000\$ vì thế không thể đợi có bệnh rồi mới chữa. Bây giờ chương-trình ngừa bệnh đã được lan-trần, Bộ sẽ thực-hiện chương trình ấy nhiều hơn là chuyển dự-trữ một số thuốc để chữa các bệnh hiểm nghèo ấy, Tuy nhiên, nếu ở một nơi hẻo lánh nào mà thiếu những thuốc cần-thiết ấy thì bao giờ Bộ cũng cung-cấp kịp thời. Về vấn-đề cấp phát trước thì vì số thuốc có hạn nên nhất-định không thể cấp phát để dành cho mỗi tỉnh

được, hoặc vì ở đó không có tủ lạnh, nên sợ thuốc để lâu sẽ hư.

Bạn Ngô-khắc-Tĩnh có đề-cập tới vấn-đề kho an-toàn của Bộ Y-tế. Hiện giờ Bộ đã có 30 triệu do quỹ bù-trừ ứng trước để lập kho an-toàn đó.

Bạn cũng có đề-cập tới vấn-đề thực-phẩm và kiểm-soát các thực-phẩm. Thật ra, việc kiểm-soát các thực-phẩm không phải thuộc phần vụ của Bộ Y-tế mà là phần vụ của Bộ Kinh-Tế, vì Bộ Kinh-Tế có Sở Trưng-trị Mạo-hóa.

Những người chế-tạo những thực-phẩm không đúng mức độ và có phương-hại đến sức-khoẻ của đồng-bào, khi Bộ Kinh-Tế bắt được một vụ như vậy, nếu có hỏi ý-kiến hoặc đưa cho Bộ Y-Tế phân-chất, thì Bộ Y-Tế sẽ đưa ý-kiến và phân chất coi loại thực-phẩm đó có đúng với điều-kiện để đồng-bào được sử-dụng hay không ? Về kiểm-soát, đây là việc của Bộ Kinh-Tế. Chúng tôi thấy vấn-đề kiểm-soát thực-phẩm chế-tạo không đúng mức là một vấn-đề đã gây rất nhiều thắc-mắc. Về vấn-đề đó, đến khi Quốc-Hội nghiên cứu ngân-sách Bộ Kinh-Tế, chúng tôi chắc rằng Bạn sẽ đặt vấn-đề ấy cho Bộ Kinh-Tế.

Khi này chúng tôi có trình-bày ý-kiến của Bạn Đồng-Viện Ngô-khắc-Tĩnh về chỗ đào-tạo cán-bộ y-tế cao-cấp chớ không nói đến đào-tạo cán-sự y-tế Bạn có đề-nghị rằng sau 3 năm được huấn-luyện, cán-sự y-tế phục-vụ nhân dân một thời gian do Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục ấn-định, sẽ đệ-trình luận-án để thành bác-sĩ, và chúng tôi cũng xin nói lại cho đúng, hôm qua chính Bạn Ngô-khắc-Tĩnh đã trình bày ở đây là không phải ngày một ngày hai mà họ thành một bác-sĩ được.

Chúng tôi thấy, đó không phải là vấn-đề mà chúng ta giải quyết được, đó là vấn-đề chuyên môn để cho hai Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục và Y-Tế tạo ra một điều-kiện thuận tiện nào đó hầu xúc tiến việc huấn luyện cán-sự y-tế thành bác-sĩ.

Bạn Trương-Thiều có đề-cập tới vấn-đề tại hương-thôn thiếu rất nhiều thuốc. Chúng tôi đã trả lời rồi ở phần trước, chúng tôi không trở lại; về vấn-đề kiểm-soát đặc-chế mà Bạn cũng như Bạn Ngô-khắc-Tĩnh đã đề-nghị, hiện giờ, Bộ cố-gắng bành trướng kiểm-soát dược-phẩm để cho việc kiểm-soát này được chu-đáo hơn. Đó là việc của Bộ, Bộ nhất định là phải tăng-cường nhân-viên; mặc dầu đang thiếu nhân-viên, Bộ cũng phải cố-

gắng để có đầy đủ nhân-viên để kiểm-soát các thuốc đặc-chế tại Việt-Nam. Theo chỗ chúng tôi được biết, một thứ thuốc mới trước khi được đem ra cho quần-chúng sử-dụng, thì phải qua một thời-kỳ nghiên-cứu của Bộ Y-Tế và thời kỳ ấy sẽ qua những giai-đoạn thí-nghiệm rành mạch coi có đúng mức để chữa bệnh, hoặc không hại đến sức khỏe hay không rồi mới cho lưu hành. Như vậy, phải tốn nhiều thì giờ mà lại không có người, thành ra chuyện kiểm-soát chắc chắn không được chu-đáo; vấn-đề này Bộ cũng cần có thêm chuyên-viên và sẽ thúc đẩy cho sự kiểm-soát ấy được chu-đáo hơn.

Chúng tôi xin sang vấn-đề Đông-y-sĩ.

Quý Bạn Nguyễn-thành-Trạc, Trần-hữu-Điều và Ngô-khắc-Tĩnh và một vài Bạn khác có đề-cập đến vấn-đề Đông-y.

Tất cả chúng ta đều công nhận rằng hiện nay nước nhà đang thiếu y-sĩ và mặc dầu ở thôn-quê đã có tủ thuốc của Chương-trình Y-tế hương-thôn nhưng đồng-bào của chúng ta khi đau ốm thường thường hay chạy tới Đông-y-sĩ, chúng tôi mạnh dạn dùng danh từ Đông-y-sĩ là vì mặc dầu có Nghị-định của Ông Bộ-Trưởng, nhưng mà nghị-định ấy chưa đăng vào Công-Báo, và Bộ sở-quan đã có ý-định cửu xét lại, cho nên chúng tôi gọi là Đông-y-sĩ.

(Vỗ tay lẻ tẻ)

Đồng bào chúng ta khi đau thường chạy tới Đông y-sĩ, vì thế chúng ta nghĩ rằng vấn-đề thuốc Đông-y cần phải được nghiên-cứu cẩn thận và việc cho các Đông-y-sĩ hành-nghề cần phải được kiểm-soát. Nhưng mà từ đây cho tới thời-gian nào Tây-y thay thế cho Đông-y thì chúng tôi có lẽ không còn ở diễn-đàn này đề trình với Quý Vị việc cần dùng Đông-y nữa.

Trong tình-trạng hiện nay, Bạn Nguyễn-thành-Trạc có đề-nghị ở đại-học-đường của chúng ta, nên giảng về hai môn Đông-y và Tây-y; Ngành Đông-y cần được người am hiểu Đông-y điều-khiển; nên bãi bỏ Nghị-Định Decoux và không nên áp-dụng Nghị-Định số 2148 ngày 3-7-1962 về việc bãi bỏ danh-từ Đông-y-sĩ.

Đề trả lời ba điều trên, Bộ cho biết rằng Bộ đang nghiên-cứu và nếu chúng ta tha-thiết tranh-đấu như Bạn Nguyễn-thành-Trạc thì chắc chắn Bộ sẽ lưu ý và sẽ nghiên-cứu ba vấn-đề đó mau lẹ.

Riêng về việc bỏ danh từ Đông-y-sĩ theo Nghị-định ngày mùng 3 tháng 7 năm 1962, Bộ đã cho hoãn việc đăng vào Công-Báo, vì cần xét lại, nên vấn-đề này còn đang lơ dờ và chúng tôi cũng không có ý-kiến gì.

Chúng tôi mong rằng khi Ông Bộ-Trưởng Bộ Y-Tế ra trước diễn-đàn Quốc-Hội này thì cũng nên giải-quyết vấn-đề, cởi mở thắc mắc của Bạn Đồng-Viện Nguyễn-thành-Trạc.

Bạn Đồng-Viện Ngô-khắc-Tĩnh đề-nghị lập một viện khảo-cứu về Đông-y-tế. Trong lúc nhân-dân cũng cần thuốc nam, thuốc bắc thì việc nghiên-cứu về Đông-y cũng là việc đáng làm và Bộ chắc chắn sẽ đồng ý.

Đến vấn-đề 3 toa đề mua thuốc trụ sinh thì Quốc-Hội đã có câu hỏi, chúng tôi tưởng khi Ông Bộ-Trưởng Y-Tế ra giải-thích giữa diễn-đàn Quốc-Hội thì vấn-đề này sẽ được sáng tỏ hơn là với sự giải-thích bấp-bènh của chúng tôi. Vì vấn-đề không phải thuộc thẩm-quyền Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh mà có liên-quan tới Bộ Quốc-Phòng và an-ninh của đất nước, nên xin Quý Vị Dân Biểu Trần-hữu-Điều, Trần-sanh-Bửu, Trương-Thiều đã đặt vấn-đề ra, chờ tới hôm nào Ông Bộ-Trưởng đến Quốc-Hội thì chắc chắn vấn-đề đó sẽ được giải-thích.

Còn một vài vấn-đề linh tinh mà chúng tôi đề sau hết. Bạn Đồng-Viện Trần-sanh-Bửu có đề cập đến vấn-đề vệ sinh tại các chợ Đò-thành và đề-nghị phát-động một tuần-lễ vệ-sinh. Bạn có đề-nghị việc xịt thuốc cho các cống-rãnh ở các vùng có nhiều nhà lao-động, và sau chót nữa là thành lập thêm các chôn y-viện tại các vùng lao-động trong Đò-thành. Ba vấn-đề này, Bộ sở-quan sẽ chuyển cho Y-Tế Đò-thành vì chính Y-Tế Đò-thành chịu trách-nhiệm về ba vấn-đề này.

Bạn Đồng-Viện Bùi-Tuân yêu-cầu cho điều-tra vụ một nữ y-tá vì bất cần làm thiệt mạng một em bé tại Bệnh-viện Bình-Dân. Bộ đã cho biết Thanh-tra Y-Tế có điều-tra vụ này và kết-quả như sau : sự kiện xảy ra không hẳn đúng như dư-luận đồn đăi, nay Bộ Y-Tế đã trừng phạt những người lơ đễnh trong phận-sự.

Cuối cùng Bạn Trương-Thiều có cho biết rằng ở một tỉnh nhỏ nào đó, một đô-thị nhỏ nào đó, đã có những việc sử-dụng xe tải thương một cách bừa-bãi, lấy xe để sử-dụng vào việc khác. Chúng tôi xin thành thật cảm ơn Bạn, chúng tôi cũng biết Bạn

muốn nói đô-thị nhỏ nào và có lẽ chúng tôi cũng ở đô-thị đó, thành ra chúng tôi sẽ cho Ông Trưởng-Ty Y-Tế địa-phương biết để chấm dứt điều làm Bạn thắc-mắc.

Thưa Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội,

Thưa Quý Vị Dân-Biểu,

Chúng tôi đã hết sức cố gắng trả lời, sau khi đã phân tách và đặt chung các câu hỏi vào một loại với nhau. Chắc hẳn cũng có một hai câu hỏi mà chúng tôi chưa trả lời.

Vậy, nếu chúng tôi trả lời thích đáng và các Bạn không còn thắc-mắc nào, thì chúng tôi xin Ông Chủ-Tịch và Quý Bạn vui lòng biểu-quyết cho ngân-sách Bộ Y-Tế tài-khoá 1963 mà tổng cộng 5 Chương là 528.927.000\$.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Theo Ông Đệ Nhất Phó Chủ-Tịch cho chúng tôi biết như chúng tôi nói với các Bạn khi nãy, hôm qua Quốc-Hội đã đồng ý là chấm dứt cuộc thảo-luận.

Riêng về Bạn Trần-tấn.Thông có gior tay, nếu Ông Trưởng-Khối Liên-Minh Xã-Hội đồng ý thì chúng tôi sẽ mời riêng Bạn Trần.tấn Thông vì có lẽ Bạn lên với tư-cách Đại-diện của Khối.

Ô. TRẦN-TẤN-THÔNG (Đại-diện Khối Liên-Minh Xã-Hội).— Xin cảm ơn Ông Chủ-Tịch đã có nhã ý cho chúng tôi lên đây không phải đặt một câu hỏi nhưng yêu-cầu Ông Thuyết-trình-viên giải-thích rõ thêm vấn-đề mà chúng tôi đã đặt, là dự-trù ngân khoản để cất kho cho Sở Tiếp-Tế và Cung-Cấp Dược-Liệu tại 699 đường Trần-hưng-Đạo.

Bạn Thuyết-trình-viên nói có một ngân-khoản thiệt, nhưng chúng tôi xin Bạn cho chúng tôi biết ngân-khoản đó có dự trù cho năm tới hay chừng nào sẽ cất cái kho đó. Bởi vì chậm chừng nào thì thuốc sẽ hư nhiều chừng nấy và số tiền thuốc hư sẽ gấp năm, gấp mười số tiền xây cất.

Ô. NGUYỄN-VĂN-TÁNH.— Đây là một chi tiết mà chúng tôi xin cáo lỗi vì đã sơ sót không có trình-bày cặn kẽ. Số dự-trù đó là 2 triệu đồng nằm trong một ngân-khoản đặc biệt dành cho Bộ Y-Tế để xây cất kho cho Sở Cung-Cấp Dược-Liệu.

NGÂN-SÁCH MỤC XIII BỘ Y-TẾ ĐƯỢC QUỐC-HỘI CHẤP-THUẬN VỚI 89 PHIẾU.

MỤC XII : BỘ QUỐC-GIA GIÁO-DỤC

Ô. NGÔ-HỮU-THỜI.— (Thuyết-trình-viên).

Trước khi phúc-trình về kết-quả việc cứu-xét Dự-thảo Ngân-Sách tài-khoá 1963 của Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục, chúng tôi xin phép trình-bày một cách tổng-quát về tình-hình giáo-dục trong năm vừa qua và chương-trình hoạt-động của cơ-quan giáo-dục trong năm tới.

Tình-hình giáo-dục trong năm qua có thể tóm tắt lại như sau đây :

Về bậc Đại học mỗi năm tỷ-lệ sinh-viên tăng từ 25% đến 30% tại các khoa và trường thuộc Viện Đại-Học Saigon. Tổng số sinh-viên trong năm 1961—1962 là 12.897 so với số 10.251 sinh-viên năm trước, tăng 2.646.

Vì có chương-trình thiết-lập Khu Đại-học Thủ-Đức cho nên mọi công-tác xây cất ở Saigon phải

đình chỉ. Do đó sinh-viên các phân khoa phải học tập chật chội trong những trường sở, phòng thí-nghiệm hiện hữu.

Tại Viện Đại-học Huế, Trường Đại-học Y-khoa đã xây cất xong một phần với ngân-khoản 12.000.000\$, tổng số sinh-viên là 2.279, trong đó có 47 sinh-viên năm thứ nhất Y-khoa.

Bậc Trung-học.—

Nền Trung-học công-lập phát-triển mạnh. Các trường Trung-học không những được thiết-lập tại các tỉnh-ly mà còn mở tại nhiều quận-ly. Có dân-số đông đúc: 101 trường Trung-học so với 82 trong niên-học 1960—1961. Tổng số học-sinh đã lên tới 85.554, so với 73.701 trong năm trước, tăng 11.853.

Bộ đã mở thêm được 231 lớp Trung-học. Số giáo-sư tăng từ 1.829 trong niên-học 1960-1961 lên

2.106 trong niên-học 1961-1962.

Bậc Tiểu-học. —

Trên toàn-diện, trong niên-học 1961-1962, mặc dầu có nhiều trở ngại (nạn Cộng-sản phá trường, nạn lụt miền Tây Nam-phần), ngành Tiểu-học vẫn tiếp-tục phát-triển. Bộ đã mở thêm được 1.157 lớp học thâu nhận 71.420 học-sinh. Tổng số học-sinh tới cuối năm lên tới 1.092.490 so với 1.021.061 trong niên-khóa trước, số lớp tăng từ 20.660 lên 21.817, mặc dầu có một số trường phải đóng cửa vì thiếu an-ninh.

Giáo-dục cộng-đồng. —

Ngành Giáo-dục cộng-đồng năm nay tăng gấp đôi sĩ-số (18.671 so với 9.114 trong niên-học 1960-1961), nhờ việc chuyển 20 trường Tiểu-học thành trường giáo-dục cộng-đồng, và như vậy đem số trường giáo-dục cộng-đồng lên 43 trong niên-học 1961-1962.

Ngành Tư-thục. —

Ngành Tư-thục cũng phát-triển thêm nhiều : 142.941 học-sinh Trung-học và 268.932 học-sinh Tiểu-học. Tổng số là 411.873 học-sinh, so với 368.334 trong năm trước. Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục đang tiếp-tục thực-hiện lần lần chương-trình cải-thiện ngành tư-thục.

Ngành kỹ-thuật và mỹ-thuật. —

Trung-tâm Quốc-gia Kỹ-thuật Phú-Thọ đã hoàn bị cơ-cấu : mở thêm phòng thí nghiệm và cơ-xưởng. Tổng số sinh-viên trong niên học 1961-1962 là 400.

Trường Kỹ-thuật Vĩnh-Long mới xây cất và trang-bị với những máy móc tối tân, đã hoạt-động trong niên-học vừa rồi với sáu lớp, thu nhận 215 học-sinh. Trường học nghề Banmethuot đã được biến-cải thành trường Trung-học kỹ-thuật, và đồng thời hai trường Kỹ-thuật Đà-Nẵng và Qui-Nhơn đã hoàn-thành. Sĩ số các trường kỹ-thuật và mỹ-thuật là 4.063.

Ngoài ra, việc sáp-nhập kể từ đầu năm 1962 trường Quốc-gia Nông-Lâm-Mục Bảo-Lộc và các trường Canh-Nông thực-hành Huế và Cần Thơ thuộc Nha Học-Vụ Nông-Lâm-Súc và Bộ Quốc-gia Giáo-dục đánh dấu một bước tiến trong công cuộc huấn-luyện kỹ-thuật.

Song song với đà phát-triển về lượng, Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục cũng chú-trọng đến những tiến-triển về phẩm, tức là vấn-đề cải-tiến phương-pháp giáo-dục.

Tại bậc Trung-học và Tiểu-học, chương-trình học được tiết-giảm, loại bỏ những phần xét ra vượt sức học-sinh, hoặc không cần thiết lắm, để học-sinh có thì giờ quan-sát thực-tập và ôn lại những điều đã học. Bộ sở-quan cũng đã chỉ-thị cho các trường Trung-học áp-dụng những phương-pháp mới để việc giảng dạy môn sinh-ngữ thêm phần hữu-hiệu. Một số độc-viên các Quốc-gia bạn đã được phái đến các trường Trung-học Đô-thành Saigon và các Tỉnh lớn để phụ giúp các giáo-sư Việt-Nam về sinh-ngữ Anh — Pháp.

Vấn-đề thi-cử đã được cải-thiện về cả ba phương-diện : lờ-chức, thề-thức ra đề-thi và điều-kiện dự thi. Ngoại trừ môn sinh-ngữ vẫn còn thi vấn-đáp, tất cả các môn học khác đều thi viết và thi làm hai đợt. Chỉ những thí-sinh nào đủ điểm số trung-bình về những bài vở đợt I (gồm những môn học quan-trọng), thi bài vở đợt II mới được chấm. Những chỉ-thị về thề-thức ra đề-thi nhằm mục-đích kiểm-soát một cách hữu-hiệu khả-năng học-vấn của thí-sinh. Sự cải-tỏ này không những sẽ đem lại một sự tiết-kiệm đáng kể cho công-quỹ, mà còn giúp vào công-cuộc cải-tiến phương-pháp giảng dạy, phương-pháp học-tập, ngõ-hầu nâng cao trình-độ văn hóa, đồng-thời bảo-vệ sức khoẻ của thanh thiếu-niên và của giáo-chức.

Ngành Sư-phạm rất được chú-trọng đặc-biệt, mục-đích là nâng cao trình-độ giáo-chức. Một trung-tâm huấn-luyện giáo-sư đệ-nhứt-cấp hoạt động buổi tối đã được thiết-lập và điều-hành với kinh-phí ngoại-viện để đào-tạo giáo-sư đệ-nhứt-cấp cho ngành Trung-học công-lập và tư-thục. Học-viên chọn trong số người có tú-tài II được huấn-luyện trong một thời gian tương-đương với 2 niên-học.

Một trường bán-công phụ-thuộc Trung-tâm này vừa thành-lập cũng hoạt-động buổi tối. Trường này gồm có 4 lớp : 1 Đệ-thất, 1 Đệ-lục, 1 Đệ-ngũ và 1 Đệ-tứ, với học-phí rất hạ và dành ưu-tiên cho con em các anh-hùng tử-sĩ, các gia-đình đông con hay nghèo túng.

Các trường sư-phạm cũng được cải-tỏ, để đào-tạo giáo-viên tiểu-học ở các lớp trên. Học-viên chọn trong số người có Tú-Tài I được đào-tạo trong 2 năm học. Số tuổi của học-viên cũng tăng lên để khỏi có tình-trạng giáo-viên quá trẻ và thiếu kinh-nghiệm. Song song với lớp này, trong năm 1961 — 1962, còn duy-tri lớp cấp-tốc 1 năm để đào-tạo giáo-viên tiểu-học phụ-trách các lớp dưới.

Đồng thời để nâng cao trình-độ của giáo-viên thiếu kinh-nghiệm hoặc kiến-thức chuyên-môn, một Trung-tâm tu-nghiệp thường xuyên cho giáo-viên đã được thiết-lập tại trường Sư-phạm Saigon. Trung-tâm này hoạt-động suốt năm, mỗi khóa tu-nghiệp gồm 100 giáo-sư và thời-gian tu nghiệp từ một tháng đến một tháng rưỡi.

Tại bậc Đại-học, cũng có những sự cải-tổ. Trường Đại-học Văn-khoa Saigon đã được cải-tổ toàn-diện và hiện gồm có 9 ban :

Triết-học Đông-phương, Triết-học Tây-phương, Văn-chương Việt-Nam, Ngữ-học Việt-Nam, Văn-chương Trung-Hoa, Văn-chương Pháp, Văn-chương Anh-Mỹ, Sử-Địa-học, Xã-hội-học.

Mỗi ban được đặt dưới quyền điều-khiển của một Trưởng-ban, có nhiệm-vụ tổ-chức và điều-khiển học-vụ, sưu-tầm, sáng-tác những sách giáo-khoa căn-bản, hướng-dẫn sinh-viên.

Trước sự phát-triển không ngừng, Trường Đại-học Y-được hãn-hợp đã tách ra thành hai trường Y.khoa và Dược-khoa riêng biệt. Ngay trong buổi đầu trường Đại-học Dược-khoa đã có đến 1261 sinh-viên.

Viện Đại-học Huế đã lập thêm một số chứng-chỉ cử-nhân để hoàn-bị, theo chương-trình giảng-dạy.

Về ngành kỹ-thuật, một Trung-tâm huấn-luyện và tu-nghiệp dành cho các chuyên-viên điện-học được thiết-lập tại trường Cao-đẳng Điện-học. Trung-tâm này có nhiệm-vụ thực-tiến-hóa các phương pháp giảng dạy trường Điện-học để phù-hợp với nhu-cầu kinh-tế Quốc-gia.

Sau đây là chương-trình hoạt-động của Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục trong niên-học 1962-1963.

Với đà phát-triển bình-thường của các bậc Đại-học, Trung học, Tiểu-học, các ngành Kỹ-thuật và Mỹ-thuật, Bộ sở-quan sẽ cố-gắng thực-hiện kế-hoạch dựa trên những điều kiện chánh sau đây :

Phát-triển về lượng. —

Tuyền bổ thêm nhân-viên giảng-huấn, xây-cất thêm trường-sở, lớp học, phòng thí-nghiệm, tùy theo khả-năng ngân-sách, để đáp-ứng nhu-cầu càng ngày càng gia-tăng của sĩ số tại các bậc học và ngành học nói trên. Tuy-nhiên về vấn-đề xây-cất, Ngân-sách Quốc-gia dự-trù có 16 triệu cho các trường-sở toàn-

quốc thuộc mọi ngành, cho nên công-tác này phải trông-cậy nhiều vào ngoại-viện,

Phát-triển về phẩm. —

Tiếp-tục cải-tổ chương-trình giáo-khoa cho hoàn-bị ; đào-tạo giáo-chức có khả-năng về hai phương-diện văn-hóa và sư-phạm ; tăng-cường số thanh-tra ; trang-bị trường-sở, dụng-cụ giáo-khoa và phòng thí-nghiệm ; ấn-hành các sách giáo-khoa và...vân...

Sau hết, thích-ứng-hóa mọi ngành học, nhất là ngành Đại-học và chuyên-nghiệp với những nhu-cầu về cán-bộ cần-thiết cho công-cuộc kiến-thiết và sinh-hoạt Quốc-gia.

Bậc Đại-học. —

Mặc-dầu đã thâm-luộm được những kết-quả quan-trọng, các Viện Đại-Học vẫn phải tiếp-tục cố-gắng xây-dựng thêm để đảm-đương những trách-vụ cao quý trên con đường tiến-triển của Việt-Nam Cộng-Hòa.

Tại trường Y-khoa, Chứng-chỉ « lý-hóa-sinh » được xem như lỗi-thời vì không phù-hợp với đà tiến-triển của nền y-khoa và công-cuộc đào-tạo những bác-sĩ tương-lai, nên đã được thay thế bắt đầu từ niên học 1962-1963 bằng « một năm dự-bị » với một chương-trình tân-tiến hợp-thời hơn.

Trường Đại-học Khoa-học Saigon vừa thiết-lập 2 chứng-chỉ mới : « Toán học thâm cứu » và « Phương-pháp toán trong vật-lý ».

Trường Đại-học Văn-khoa lập 3 chứng chỉ « Nhân chủng học », « Xã-hội học » và « Văn-minh Việt-Nam ».

Một Trung-tâm Y-khoa sẽ được khởi công xây-cất vào cuối năm nay tại Chợ-lớn với ngân-khoản Viện-trợ Mỹ và phần đóng góp của Ngân-sách Quốc-gia.

Trường Đại-học Sư-phạm sẽ được cải-tổ để tăng số năm học từ 3 lên 4 năm.

Trước sự gia-lãng mau lẹ của sinh-viên từ 2154 trong niên học 1954-1955, lên 12.897 trong niên-học vừa qua, các trường Đại-học ở rải-rác trong Đô-thành trở nên quá chật hẹp, nên Tổng-Thống đã cho phép thiết-lập Viện Đại-Học tại khu Thủ-Đức. Theo quyết-nghị của Hội-đồng Tối-cao Tiên-tệ và Tín-dụng, Ngân-sách Quốc-gia sẽ dự-trù mỗi

năm 50 triệu để thực-hiện từng đợt chương-trình xây cất Viện Đại-học ở Thủ-Đức. Trong năm 1963 sẽ xây cất tại Thủ-Đức trường Đại-học Sư-phạm và trường Trung-học Thực-hành với ngân-khoản viện-trợ Mỹ và trường Đại-học Luật-khoa, tiếp đến là trường Đại-học Văn-khoa.

Viện Đại-học Huế cũng cần được khuếch-trương. Các phân-khoa sẽ thiết-lập thêm những chứng-chỉ để hoàn-bị chương-trình giảng dạy và Viện Hán-học sẽ mở thêm năm thứ tư.

Trường Y-khoa Huế sẽ tiếp-tục xây cất với ngân-khoản 5.000.000\$ vừa được Tổng-Thống cấp. Để cho sinh-viên Y-khoa có nơi thực tập, các cơ-sở của Bệnh-viện Trung-ương Huế cần được canh-tân, theo chương-trình của chuyên-viên y-tế quốc-tế lập, công-tác sẽ được thực hiện trong 7 năm với tổng-số kinh-phí là 109 triệu do 3 cơ-quan đài-thọ: Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục, Bộ Y-Tế và U.S.O.M. đóng góp từng năm một. Ngoài ra, Viện Đại-học Huế sẽ được cấp một ngân-khoản 20 triệu đồng do Chánh-Phủ Gia-nã-Đại viện-trợ để thực-hành chương-trình xây cất đợt 3, theo nhu-cầu phát-triển của Viện này.

Bậc Trung-Học.—

Nhằm đạt tới mục-đích tối-thiểu là thành-lập cho mỗi quận-ly một trường Trung-học Đệ-nhất-cấp và tại mỗi tỉnh một trường Trung-học Đệ-nhi-cấp, kế-hoạch ngũ-niên thứ hai của Chánh-Phủ đã dự-trù mở mỗi năm 250 lớp trung-học.

Bắt đầu từ niên từ niên-học 1962—1963, Bộ sở-quan sẽ cho mở thêm 17 lớp Đệ-thất tại các địa-điểm mới, 140 lớp Trung-học Đệ-nhứt-cấp và 79 lớp Đệ-nhi-cấp tại các trường hiện-hữu để thu nhận thêm học-sinh. Sĩ số các trường Trung-học công-lập đầu niên học này là 99.403.

Một Trung-tâm huấn-luyện giáo-sư Đệ-nhất-cấp thứ hai, tương-tự như Trung-tâm huấn-luyện ở Saigon, sẽ được thiết-lập tại Huế. Bộ sở-quan cũng sẽ nghiên-cứu thực-hiện các lớp đào tạo giáo-viên Tiểu-học tại các địa-phương lớn, chọn trong số những người có Trung-học Đệ-nhứt-cấp. Những biện-pháp này nhằm mục-đích cung-cấp giáo-chức cho nền giáo-dục Trung và Tiểu-học công-lập cũng như tư-lập.

Ngoài ra, Bộ sở-quan sẽ tiếp-tục tăng-cường việc kiểm-soát và cải-thiện ngành học bán-công và

tư-thục Trung-học, hiện có một sĩ-số rất cao (143.902), đồng thời cũng sẽ cố-gắng giúp-đỡ ngành này về phương-diện chuyên-môn cũng như tài-chánh. Số tiền trợ-cấp các trường bán-công và tư-thục mỗi năm đều gia-tăng.

Bậc Tiểu-Học.— Theo Kế-hoạch ngũ-niên thứ 2 của Chánh-Phủ tru-liệu, Bộ sở-quan sẽ đào-luyện 2.500 giáo-chức và mở 2.500 lớp Tiểu-học mỗi năm, để có thể đạt mục-đích thu nhận tất cả con em đến tuổi đi học. Tổng số học-sinh Tiểu-học vào đầu niên-học này là 1.154.506.

Với sự trợ-giúp của các Quốc-gia bạn hoặc bằng những kinh-phí đặc-biệt, các trường sơ-cấp 3 lớp sẽ được xây-cất tại các ấp chiến-lược. Các cán-bộ phụ-trách lớp sẽ do các ấp tự-túc, Bộ Giáo-Dục giúp đỡ về phương-diện chuyên-môn.

Chương-trình về bậc Tiểu-học còn nhằm những mục-tiêu sau đây :

— Cải-biến tuần-tự các trường sơ-cấp (3 lớp) thành trường tiểu-học (5 lớp).

— Tăng-cường việc trang-bị các trường, nhất là tăng-gia ấn-hành và phổ-biến các sách giáo-khoa, thành-lập Trung-tâm Thính thị Quốc-gia có nhiệm-vụ cung-cấp học-liệu thính-thị khắp trong nước.

— Cải-tiến tuần-tự những trường Tiểu-học hiện-hữu thành những trường Tiểu-học cộng-đồng, thích-hợp với nhu-cầu và sinh-hoạt của Quốc-gia.

Về ngành Kỹ-thuật và Mỹ-thuật.

Song song với việc phát-triển ngành học phổ-thông, Bộ sở-quan còn phải chú-trọng đến việc khuếch-trương ngành học kỹ-thuật và mỹ-thuật để đào-tạo những cán-bộ cần-thiết cho những hoạt-động kinh-tế và kỹ-nghệ trong nước.

Bắt đầu niên-học 1962—1963, Bộ Quốc-gia Giáo-dục sẽ cho mở một Ban Cán-sự Hóa-học đủ ứng-phó nhu-cầu chuyên-viên ngành này, cần-thiết cho công cuộc xây-dựng kinh-tế, trên khu-vực công cũng như trên khu-vực tư. Ban Hóa-học sẽ góp phần vào việc sản-xuất hóa-phẩm, việc thí-nghiệm các dự-án kỹ-nghệ công hay tư, kiểm-soát các sản-phẩm do các giới kỹ-nghệ sản-xuất vãn.. vãn... Để đỡ bớt tổn kém cho công-quỹ, Ban Cán-sự Hóa-học được thiết-lập tại trường Cao-đẳng Công-Chánh và thời-gian học-tập là 3 năm.

Tại trường Cao-đẳng Điện-học, sẽ xây cất

thêm 2 phòng thí-nghiệm và một cơ-xưởng để tiếp-nhận những máy móc tối-lân trị-giá 35 triệu quan cũ do Phái đoàn Viện-trợ Kỹ-thuật Pháp cung-cấp hầu hoàn-thiện việc huấn-luyện các chuyên-viên điện-học cần-thiết cho nhu-cầu Quốc-gia.

Các trường Kỹ-thuật Trung-cấp cũng được tăng-cường thêm lớp học hay cơ-xưởng. Chánh-Phủ còn can-thiệp với một số Quốc-gia bạn đề yêu cầu viện-trợ kỹ-thuật và đã nhận được nhiều máy móc và dụng-cụ do Tây-Đức và Hoa-Kỳ cung-cấp để trang-bị cho các trường Kỹ-thuật toàn-quốc.

Cùng với trường Kỹ-thuật Vĩnh-Long, hai trường Trung-học Kỹ-thuật Đà-Nẵng và Qui-Nhơn mới xây cất xong, đã bắt đầu hoạt-động. Một ban nữ-công gia-chánh được thiết-lập tại trường Bách-Công.

Đề có thể cung-cấp giáo-sư về lý-thuyết và thực-hành cho ngành giáo-dục kỹ-thuật và chuyên-nghiệp, một Ban Đại-học Sư-phạm Kỹ-thuật vừa được thiết-lập tại trường Bách-công để đào-tạo giáo-sư chuyên-nghiệp Đệ-nhất và Đệ-nhi-cấp. Thời-gian học tập sẽ từ 2 năm đến 4 năm tùy theo cấp học.

Tại Huế, một trường Âm-nhạc và Kịch-nghệ đã được thiết-lập và bắt đầu hoạt-động kể từ niên học này.

Ngành Nông-Lâm-Súc.

Ngành Giáo-dục về Canh-nông, Thủy lâm và Mục-súc cũng sẽ được cải-tổ lần lần ;

Ban Cao-đẳng Nông-khoa, Lâm-khoa và Súc-khoa tổ-chức từ năm 1959 trong phạm-vi trường Quốc-Gia Nông-Lâm-Mục Bảo-Lộc, nay được di-chuyển về Sài-gòn. Thời hạn học-tập là 3 năm, sẽ được tăng lên 4 năm với sự thành-lập một năm dự-bị kể từ niên-học 1963-1964, và chương-trình giảng-dạy cũng sẽ được cải-tổ cho hoàn-bị.

Ban Trung-đẳng tại trường Quốc-Gia Nông-Lâm-Mục Bảo-Lộc và 2 trường Canh-nông thực-hành Huế và Cần-Thơ sẽ được cải-tổ trên căn-bản tương-xứng với trình-độ của nền giáo-dục phổ-thông và kỹ-thuật Trung-học Đệ-nhi-cấp và Trung-học Đệ-nhi-cấp để đi đến việc thành-lập văn-bằng Tú-Tài và Trung-học Đệ-nhi-cấp Nông-Lâm-Súc.

Sau hết, về phương-diện văn-hóa, Bộ Sở-quan đang xúc-tiến dự-án xây cất Nha Văn-khố và Thư-viện Quốc-Gia tại khu đất thuộc khám-đường Saigon cũ với ngân-khoản dự-trù là 20 triệu đồng.

Thư Quý Bạn Đồng-viện,

Chúng tôi vừa trình-bày sự tiến-triển của nền giáo-dục trong niên-học đã qua và các dự-án chương-trình của Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục trong niên-học tới. Bây giờ chúng tôi xin trình-bày về Dự-thảo Ngân-sách tài-khoá 1963 của Bộ này.

Ngân-sách Bộ Quốc-gia Giáo-dục thuộc Mục XII gồm 12 Chương, với tổng-số kinh-phí dự-trù là 1.326.392.000\$ thay vì 1.169.207.000\$ tài-khoá 1962, có tăng 157.185.000\$, tỷ-lệ tăng 13, 44%.

Về Mục này, chúng tôi xin đề-nghị Quốc-Hội 2 biểu quyết ; 1 biểu-quyết cho các Chương 1, 2, 3, 4, 5 về Văn-phòng Bộ-Trưởng và Cơ-quan Trung-ương, Viện Hải-học Nha-Trang, các Cơ-quan Văn-hóa, Viện Đại-học Saigon và Viện Đại-học Huế, và 1 biểu-quyết cho các Chương 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12 về Nha Tổng Giám-Đốc Trung Tiều-học và Bình-dân Giáo-dục, các trường Trung-học và các trường Tiều-học, Nha Kỹ-thuật Học-vụ, Trung-tâm Quốc-gia Kỹ-thuật, Nha Mỹ-thuật Học-vụ và Nha Học-vụ Nông-Lâm-Súc.

Bây giờ, chúng tôi xin trình-bày về *Chương I, thuộc Văn-Phòng Bộ-Trưởng và các cơ-quan Trung-ương.*

Số kinh-phí dự-trù là 89.776.000\$ thay vì 86.356.000\$ cho tài-khoá 1962, tăng 3.420.000\$, được phân-phối như sau :

Điều 1.— Lương-bổng và phụ-cấp nhân-viên dân-chính: 23.450.000\$ thay vì 23.776.000\$ cho tài-khoá 1962, giảm 326.000\$. Kinh-phí dự theo số nhân-viên hiện-hữu.

Điều 2.— Lương-bổng và phụ-cấp Quân-nhân: 132.000\$ thay vì 155.000\$ cho tài khóa 1962, giảm 23.000\$. Kinh-phí dự theo số nhân-viên hiện-hữu.

Điều 3.— Vật-liệu và công việc : 12.694.000\$ thay vì 18.287.000\$ cho tài-khoá 1962, giảm 5.593.000\$. Giảm vì khoản chi-phí về ấn-chỉ các kỳ thi Tiều-học và Trung-học ghi qua chương 6 và phụ-cấp chấm thi ghi qua chương 7.

Điều 4.— Học-bổng và trợ-cấp 53.000.000\$ thay vì 43.338.000\$ cho tài-khoá 1962, có tăng 9.662.000\$. Tăng vì phải tăng kinh-phí chuyển ngân học-bổng và trợ-cấp cho du-học-sinh, vì thêm thuế 5/7, thêm một số học bổng cho các trường Phổ-thông và Kỹ-thuật mới mở thêm, và thêm trợ-cấp cho trường Bán-công và Tư-thục.

Điều 6.— Máy móc và dụng-cụ trang-bị : 500.000\$ thay vì 800.000\$ cho tài-khoá 1962, giảm 300.000\$.

Kinh-phí này dự theo nhu-cầu thực sự.

Tổng cộng chi-phí điều-hành và chi-phí đầu-tư 89.776.000\$ thay vì 86.356.000\$ cho tài-khóa 1962, có tăng 3.420.000\$.

Về chương 2, Viện Hải-Học Nha-Trang.

Thưa Quý Đồng-viện,

Như chúng ta biết, Hải-học-viện Nha-Trang được giao lại cho Chánh-Phủ Việt-Nam Cộng-Hòa từ năm 1954 và đến năm 1956 mới đặt trực-thuộc Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục.

Viện này, sau 20 năm xây-dựng, được trùng-tu lần-hồi với một kinh-phí là 2.950.000\$.

Dụng-cụ và khí-mãnh được mua sắm thêm hàng năm được tăng-cường năng-xuất khảo-cứu, Viện đào tạo nhân-viên để thay thế lần các chuyên-viên ngoại-quốc, tổ-chức nhiều khóa thực-tập và hội-thảo.

Là hội-viên của nhiều Tổ-chức Khoa-học Quốc-tế, Hải-học-viện Nha-Trang đã tham-dự nhiều Hội-nghị Hải-học trong 8 năm gần đây.

Về mặt hợp-tác quốc-tế, Viện này đã đảm-nhiệm việc tổ-chức trong năm 1957 và 1959 hai khóa huấn-luyện quốc-tế về Hải-khoa. Mười một nước Đông-Nam-Á đã gửi chuyên-viên và sinh-viên đến tham-dự. Viện cũng đã tham-gia vào cuộc khảo-sát Naga với Hoa-kỳ và Thái-Lan tại biển Việt-Nam và Vịnh Thái-Lan.

Trước năm 1954, Hải-học-viện chỉ có 3 ngành khảo-cứu : động-vật, lý-hóa, và nghiên-cứu kỹ-thuật ngư-nghiệp. Nay Viện đã lập thêm 3 ngành khảo-cứu nữa là : bảo-tàng, thực-vật và địa-chấn. Hiện nay, Hải-học-viện có một lưu-trú-xá đầy đủ tiện-nghỉ có thể tiếp-đón nhiều chuyên-viên ngoại-quốc và trong nước tới lưu-trú để sưu-tầm, nghiên-cứu.

Ngoài ra, Viện còn có một Thư-viện có gần 10.000 sách khảo-cứu. Hiện có 251 cơ-quan khoa-học thế-giới xin trao-đổi tài-liệu sách báo với Thư-Viện Hải-học Nha-Trang. Viện cũng có xuất-bản một số tạp chí khoa-học.

Kinh-phí dự-trù cho Hải-học-viện Nha-Trang trong tài-khóa 1963 là 4.215.000\$ được phân-phối như sau :

Điều 1 : Lương-bổng và phụ-cấp nhân-viên dân-chánh : 2.845.000\$, thay vì 3.173.000\$ cho tài-khóa 1962, có giảm 328.000\$. Giảm vì có 2 nhân-viên chuyển-chuyên đi nơi khác.

Điều 3 : Vật-liệu và công việc : 1 triệu đồng thay vì 950.000\$ trong tài-khóa 1962, tăng 50.000\$. Kinh-phí dự theo nhu-cầu thật sự.

Điều 6 : Máy-móc và dụng-cụ trang-bị : 370.000 thay vì 170.000\$ cho tài-khóa 1962. Tăng vì những trang-bị cần-thiết cho các hoạt-động chuyên-môn.

Như vậy, tổng số chi-phí điều-hành và chi-phí đầu tư của chương 2 Mục XII là 4.215.000\$ thay vì 4.293.000\$ cho tài-khóa 1962, có giảm 78.000\$.

Chương 3 : Các Cơ-quan Văn-hóa.

Các Cơ-quan văn-hóa gồm có : Nha Văn-hóa, Nha Văn-khố và Thư-viện, Viện Khảo-cổ, Viện Bảo-tàng, Thánh-thị Anh-ngữ.

Viện Khảo-Cổ.

Từ ngày 7-7-1956 đến 7-7-1962, Viện Khảo-Cổ đã nhập vào thư-viện trên 20.000 quyển sách, trong đó có 300 bộ Tự-điền và Ngữ-vựng bằng nhiều thứ tiếng.

Nhằm thiết-lập một Viện Bảo-Tàng Nhân-chủng-học (Việt-Nam và các Đông-bào Thượng), Viện đã sưu-tầm nhiều tài-liệu, nhất là tài-liệu về mỹ-thuật, phong-tục, ngôn-ngữ và văn-hóa Chăm.

Viện đã biên-khảo về sử-học, văn-học, ngôn-ngữ-học, nhân-chủng-học và phiên-dịch nhiều bộ sách về địa-lý, sử-ký văn vân...

Viện luôn luôn lo trùng-tu các cổ-tích (hiện nay liệt hạng được gần 300 di-tích lịch-sử Việt-Nam từ vĩ-tuyến 17 trở vào).

Du-khách viếng thăm Viện Bảo-Tàng Sài-gòn và Huế càng ngày càng đông. Tổng số du-khách từ năm 1954 đến nay là 2.516.569 người.

Nha Văn-Hóa.

Nha Văn-Hóa đã xuất-bản 71 số Văn-hóa Nguyệt-san và 11 số Văn-hóa Tùng-thư. Từ năm 1954 đến năm 1958 Nha này đã tổ-chức hàng năm 1 cuộc thi văn-chương Việt-Nam; nhưng từ năm 1959, cuộc thi này đã đổi thành cuộc thi « soạn sách giáo-khoa ».

Đề cho ngoại-quốc hiểu thêm về Việt-Nam, Nha này đã liên-lạc và cung-cấp tài-liệu văn-hóa cho các cơ-quan ngoại-quốc hoặc cho nhiều danh-sĩ hữu-danh trên thế-giới.

Nha Văn-Hóa cũng đã tham-dự hay tổ-chức nhiều Hội-nghị quốc-tế và địa-phương, các khóa hội-

thảo do UNESCO Cơ-quan Văn-hóa Liên-Hiệp-Quốc bảo-trợ.

Nha Văn-Khố và Thư-Viện Quốc-gia.

Được thiết-lập do Sắc-lệnh số 68/GD ngày 13-4-59 và tổ-chức theo nghị-định số 118/GD/NĐ ngày 20-8-1959, Nha này đã chấn-chỉnh các Thư-viện và tăng-cường các tài-liệu tham-khảo bằng ngoại-ngữ Anh, Mỹ, Pháp.

Sau đây, vài con số thống-kê về hoạt-động của các Thư-Viện trong năm 1961 :

Thư-Viện Quốc-gia đã tiếp đón 56.070 độc-giả, với số sách hiện hữu là 85.000 quyển và 893 số báo-chí đủ các loại.

Tổng Thư Viện đã tiếp đón 27.802 độc-giả, với số sách hiện-hữu là 7.871 quyển và 484 số báo-chí đủ các loại.

Nha này phụ-trách thi-hành chế-độ nạp bản các ấn-phẩm được quy-định bởi Sắc-lệnh số 207/GD, và xếp loại tất cả các tài-liệu và hồ-sơ cũ do các cơ-quan Hành-Chánh tại Thủ-đô gửi lưu-trữ.

Ngoài ra Nha Văn-Khố đã trao đổi ấn-phẩm với 14 Thư-viện thuộc 8 xứ Âu, Mỹ, và hiện đang liên-lạc với các nước Á-Châu, như Trung-Hoa Dân-Quốc, Phi-Luật-Tân, Miến-Điện.

Trung-tâm Thính-thị Anh-ngữ.

Trung-tâm này được thiết-lập từ năm 1956 với mục-đích giúp các công-chức, sinh-viên nghe và nói thạo Anh-ngữ trước khi đi tu-nghiệp hay du-học ngoại-quốc.

Trung-tâm có hai phòng thính-thị đầy đủ tiện-nghi (băng thâu-thanh, máy nghe cá-nhân, máy quay phim ảnh ngay ở phòng thính-thị). Kinh-phí dự-trù cho các cơ-quan Văn-hóa trong tài-khóa 1963 là 12.726.000\$ được phân-phối như sau :

Điều 1: Lương-bổng và phụ-cấp nhân-viên dân-chánh 9.296.000\$ thay vì 9.540.000\$ tài-khóa 1962, có giảm 244.000\$. Giảm vì có một số nhân-viên nhập-ngũ, chỉ dự lương sai-biệt và hư-liếm.

Điều 3: Vật-liệu và công việc: 2 triệu đồng thay vì 1.800.000\$ tài-khóa 1962, tăng 200.000\$. Kinh-phí dự theo nhu-cầu thật-sự.

Điều 6: Máy móc và dụng-cụ trang-bị: 1 triệu 430 ngàn đồng thay vì 1 triệu đồng tài-khóa 1962,

tăng 430.000\$. Tăng vì có dự thêm kinh-phí đề trang-bị cho Viện Bảo-Tàng thiết-lập tại Đà-Lạt.

Như vậy, tổng số chi-phí điều-hành và chi-phí đầu tư ở Chương 3, Mục XII là 12.726.000\$ thay vì 12.340.000\$ cho tài-khóa 1962, có tăng 386.000\$.

Chương 4 và chương 5, Viện Đại-học Saigon và Viện Đại-học Huế.

Chúng tôi xin nhắc lại Viện Đại-học Saigon đã được chuyển giao cho Chánh-Phủ Việt-Nam Cộng-Hòa ngày 11.5.1955 và Viện Đại-học Huế được thiết-lập do Sắc-lệnh số 45-GD ngày 1-3-1957, đã được Tổng-Thống cất bằng khánh-thành ngày 12-11-1957. Ngoài ra, còn có Viện Đại-học Đà-Lạt được thiết-lập do sáng-kiến của Đức Tổng Giám-Mục Ngô-đình-Thục đã hoạt-động từ năm 1957-1958. Viện này không ghi vào Ngân-sách Quốc-gia, vì là một tổ-chức tư-thực.

Trong niên-học 1954-1955, số sinh-viên toàn quốc chỉ có 2.154, đến niên học 1961 — 1962 đã tăng lên 15.561 sinh-viên chia ra như sau :

— *Luật-khoa* : 2.661 sinh-viên tại Saigon và 213 tại Huế

— *Y-khoa* : 1.198 sinh-viên tại Saigon và 47 tại Huế.

— *Dược-khoa* : 1.261 sinh-viên tại Saigon và tại Huế chưa có.

— *Khoa-học* : 3.512 sinh-viên tại Saigon và 983 tại Huế, Đà-Lạt có 92.

— *Văn-khoa* : 3.162 sinh-viên tại Saigon và 679 tại Huế, Đà-Lạt có 194.

— *Sư-phạm* : 638 sinh-viên tại Saigon và 217 tại Huế, Đà-Lạt có 177.

— *Cao-đẳng Kiến-trúc* : 407 sinh-viên tại Saigon

— *Hán-học* : 140 sinh-viên tại Huế.

Viện Đại-học Saigon kể từ niên-học 1954 — 55 đến niên-học 1960 — 61 đã cấp phát các văn bằng như sau :

Tại trường Đại-học Luật-khoa :

— 387 văn bằng năng-lực luật-học.

— 562 chứng chỉ và văn-bằng cử-nhân luật-khoa.

— 2 văn bằng tiến-sĩ luật-khoa.

Tại trường Đại-học Y-khoa và Dược-khoa :

- 224 văn bằng y-khoa bác-sĩ.
- 303 văn bằng tốt-nghiệp dược-khoa.
- và 20 văn bằng tốt-nghiệp nha-khoa.

Tại trường Đại-học Khoa-học :

- 2482 chứng chỉ đại-học khoa-học.
- 96 văn bằng cử-nhân khoa-học.
- 13 cao-học khoa-học.

Tại trường Đại-học Văn-khoa :

- 1949 chứng chỉ đại-học văn-khoa
- 109 văn bằng cử-nhân văn-khoa
- 5 văn bằng cao-học văn-khoa

Tại trường Đại-học sư-phạm :

- 823 văn bằng tốt-nghiệp đại-học sư-phạm.

Tại trường Cao-dẳng Kiến-trúc :

- 14 văn-bằng kiến-trúc-sư.

Kinh-phí dự trù cho Viện Đại-học Saigon, chương 4 là 78.989.000\$ được phân-phối như sau :

— *Điều 1 :* Lương bổng và phụ-cấp nhân-viên dân-chính : 59.519.000\$, thay vì 52.505.000\$ cho tài-khóa 1962, có tăng 7.014.000\$, vì có dự tuyển thêm nhân-viên giảng-huấn cho các trường đại-học theo đà phát-triển bình thường.

Điều 3 : Vật-liệu và công việc : 10.000.000\$ thay vì 8.000.000\$ cho tài-khóa 1962, tăng 2.000.000\$. Dự theo nhu-cầu thật sự và vì có thêm trường Đại-học Dược-khoa mới tách riêng.

Điều 4 : Hoàn học-phí cho sinh-viên và trợ-cấp 470.000\$, thay vì 440.000\$ cho tài-khóa 1962, tăng 30.000\$. Dự thêm chuyển-ngân đóng góp cho các cơ-quan Văn-hóa quốc-tế gồm có thuế 5/7 trợ-cấp và hoàn học-phí cho số sinh-viên gia-tăng.

Điều 6 : Máy móc và dụng-cụ trang-bị : 9.000.000\$, thay vì 8.000.000\$ cho tài-khóa 1962, tăng 1.000.000\$. Kinh-phí dự theo nhu-cầu thật sự.

Cộng chi-phí điều-hành và chi-phí đầu-tư của Chương 4 thuộc Viện Đại-Học Saigon là 78.989.000\$, thay vì 68.945.000\$ cho tài-khóa 1962, có tăng 10.044.000\$.

Chương 5 : Viện Đại-học Huế.

Kinh-phí dự trù cho chương này là 40.507.000\$ được phân phối như sau :

Điều 1 : Lương bổng và phụ cấp nhân-viên dân-chánh : 25.357.000\$ thay vì 23.321.000\$ tài-khóa 1962, có tăng 2.036.000\$, vì sự tuyển thêm nhân-viên giảng-huấn cho các trường Đại-học theo đà phát-triển thường xuyên.

Điều 3 : Vật-liệu và công việc : 4.500.000\$ thay vì 3.600.000\$ tài-khóa 1962, có tăng 900.000\$. Kinh-phí dự theo nhu-cầu thực sự.

Điều 4 : Học bổng, hoàn lệ-phí, trợ cấp : 6.000.000\$ thay vì 3.600.000\$ tài-khóa 1962, tăng 300.000\$; có tăng vì số sinh-viên gia tăng.

Điều 6 : Máy móc và dụng-cụ trang-bị : 4.650.000\$ thay vì 5.300.000\$ tài-khóa 1962, giảm 650.000\$. Kinh-phí dự theo nhu cầu thực sự.

Kết luận, Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh trân-trọng đề-nghị Quốc-Hội chấp-thuận Ngân-sách Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục tài-khóa 1963 về các :

- Chương 1 : Văn-Phòng Bộ-Trưởng và cơ-quan Trung-Uơng với kinh-phí dự-trù 89.776.000\$,
- Chương 2: Viện Hải học Nha-Trang 4.215.000\$
- Chương 3 : Các Cơ-quan Văn-hóa : 12.726.000\$
- Chương 4 : Viện Đại-học Saigon : 78.989.000\$
- Chương 5 : Viện Đại-học Huế : 40.507.000\$

Ô. CHỦ-TỊCH.— Các Bạn sau đây ghi tên lên diễn-đàn : Các Bạn Trần-hữu-Điều, Tăng-Dục, Trần-sanh-Bửu, Nguyễn-hữu-Chính với tư-cách là Chủ-Tịch Ủy-Ban Văn-Hóa Giáo-Dục và Thanh-niên, Bà Nguyễn-phước-Đại, Bà Cao-văn-Chiều, Trương-Thiều, Bùi-Tuân, Lê-văn-Trọng.

Chúng tôi sẽ mời Bạn Nguyễn-hữu-Chính lên diễn-đàn trước, vì là Chủ-Tịch Ủy-Ban Văn-Hóa Giáo-Dục và Thanh-niên.

Các Bạn Trần-hữu-Điều, Tăng-Dục, và Trần-sanh-Bửu đã ghi tên hợp lệ.

Còn các Bạn khác ghi tên không hợp lệ. Đặc biệt Bạn Lê-văn-Trọng mới vừa ghi tên bữa nay, hồi 5 giờ chiều.

Chúng tôi cũng xin lưu ý Quý Bạn Bùi-Tuân và Bạn Lê-văn-Trọng không có ghi tên trong số chúng tôi.

Xin mời Bạn Nguyễn-hữu-Chính lên diễn-đàn trước.

Ô. NGUYỄN-HỮU-CHÍNH (Chủ-Tịch Ủy-Ban Văn-Hóa, Giáo-Dục và Thanh-Niên).— Đã đến lúc chúng ta cần cố-gắng vượt qua khuôn-khở cũ-diễn để tìm một quan-niệm chính-xác cho nền Giáo-dục Quốc-gia. Đã đến lúc Giáo-dục không thể chỉ được quan-niệm dưới một khía-cạnh thuần túy chuyên-môn, với mục-đích là truyền lại cho thanh-thiếu-niên một số kiến-thức. Trong hiện tình đất nước, để thực-hiện cuộc cách mạng toàn-diện, mà Chánh-quyền và nhân-dân đang theo đuổi, đề đối phó với tình trạng chậm tiến và giặc Cộng-sản, Giáo-dục phải đóng một vai-trò quan trọng.

Và như vậy, muốn cho chính xác, việc kế-hoạch-hóa giáo-dục cần phải dựa trên những nhu-cầu và điều kiện thực tại.

Nếu trong việc dự-thảo Ngân-sách, chúng ta muốn giải-quyết tất cả mọi vấn-đề cùng một lúc, trong khi phương-tiện có hạn, hoặc nếu chúng ta chỉ chú-trọng đến việc phát-triển bình thường, theo những chương mục cũ diển, thì rồi tới một lúc nào đó, với sự gia tăng ò-ạt của nhu-cầu giáo-dục và sự giới hạn của Ngân-sách Quốc-gia, chúng ta sẽ đi tới chỗ bế tắc, và không giải quyết được một vấn-đề nào thỏa đáng.

Như vậy, chúng tôi thiết nghĩ: trước hết cần phải có một sự lựa chọn những nhu cầu thiết-yếu hơn và thích-ứng với tình trạng xứ sở, để dành ưu-tiên trong việc phân-phối các ngân-khoản. Cũng nên xác định phạm vi nào tư nhân có thể đóng góp vì không một Ngân-sách Quốc-gia nào có thể giải-quyết toàn-diện những nhu-cầu giáo-dục.

Điểm thứ hai, chúng tôi muốn nhấn mạnh là nền giáo-dục của chúng ta cần phải được tổ-chức thế nào để có thể phục-vụ hữu-hiệu chính-sách Quốc-gia, tức là chủ-trương và đường lối Quốc gia đang theo đuổi. Theo thiên ý, đây không phải là một điều mới lạ, vì trong thời nào, giáo-dục cũng vẫn được coi là nguyên-tắc kết-hợp xã-hội. Chính vì giáo-dục là một nguyên-tắc kết-hợp xã-hội nên cứ mỗi khi có sự biến-đổi quan-trọng trong xã-hội, lại cần phải cải-tổ việc giáo-dục. Các cuộc cách mạng làm lung lay sự kết hợp truyền-thống, nên cần phải tạo nên một thứ kết hợp mới. Bởi đó, các cuộc cách-mạng thường cải tổ lại nền giáo-dục, không phải chỉ để lôi cuốn thanh-niên ra khỏi ảnh-hưởng các uy-quyền cũ và tạo cho họ sự trọng kính

những giá-trị mới, nhưng còn để tạo cho ý thức cộng-đồng một căn-bản vững-chắc để thay thế căn-bản má cách-mạng đã phá đổ.

Một cuộc cách mạng không bao giờ hoàn tất đối với thế hệ đã tạo nên nó, nó chỉ có thể được tồn tại vững bền nhờ ở sự giáo-dục thế hệ kế tiếp.

Kính thưa Ông Chủ-Tịch,

Kính thưa Quý Đồng-Viện,

Nếu chúng tôi mạn phép nhấn mạnh tới điểm trên, là vì muốn xác-nhận một quan-điểm mà chúng tôi cho là hệ-trọng, bởi lẽ vẫn còn một số người cho rằng Giáo-dục cần phải đứng trong phạm-vi thuần-túy chuyên môn và dựa vào quan-điểm «Giáo-dục không làm chính-trị» để muốn tách rời những ưu-tư cùng những cố-gắng hiện tại của Chính-quyền và nhân-dân trong công cuộc cứu quốc và kiến quốc.

Dựa vào những nguyên-tắc trên, Ủy-Ban chúng tôi nhận định rằng:

1) Trong khuôn khổ cuộc cách-mạng đã được thực hiện, nhất là trong các Ấp Chiến-lược, và dựa vào hiện trạng kinh-tế nước nhà, mục tiêu thứ nhất là dân-chủ hóa nền học vấn, làm thế nào để mọi người, nhất là tại nông thôn, có thể hưởng một nền học vấn phổ-thông và chuyên nghiệp tối thiểu để có một đời sống hạnh-phúc, và có thể mưu sinh trong xã-hội Việt-Nam, đồng thời tham gia đắc lực vào mưu cầu thịnh vượng chung của xứ sở. Như vậy trong thời gian hiện tại, theo thứ tự ưu-tiên, chúng ta cần phải đặc-biệt chú trọng tới các ngành Tiểu-học, Kỹ-thuật và Trung-học. Về ngành Trung-học Phổ-thông, tư-nhân có thể đóng một vai trò quan-trọng.

2) Cần đặc-biệt chú trọng tới việc dành cho giáo-dục một chiều hướng. Tôi muốn nói tới sự cần-thiết của một công cuộc cải-tổ sâu rộng chương-trình giáo-dục trên toàn-diện, khiến nền giáo-dục được thích hợp với những nhu-cầu mới của Quốc-gia. Vì dù muốn dù không, chúng ta cũng phải công nhận, là chương trình hiện hữu, mặc dầu đã được sửa đổi một đôi lần, vẫn còn nặng ảnh-hưởng chương trình của một thời đã qua. Việc đặt nặng vấn-đề công-dân giáo-dục và phát động Phong-trào Thanh-niên Học đường cũng là những phương-tiện cần-thiết để đạt tới mục-tiêu này.

Kính thưa Ông Chủ-Tịch,

Thưa Quý Đồng-Viện,

Dựa vào những nhận định trên, trước hết Ủy-Ban Văn-Hóa, Giáo-Dục và Thanh-Niên xin ghi nhận những cố-gắng của Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục trong năm qua đã có những thực hiện và cải-tiến quan trọng, hầu thích ứng với nhu-cầu và thực trạng giáo-dục trong nước, như chấn chỉnh ngành tư-thục, phát-triển ngành Tiểu-học, Trung-học và Kỹ-thuật, cải-tổ thi cử, đặt nặng vấn-đề công dân giáo dục, phát-động phong-trào học tập trong giáo-giới, phong-trào Thanh-niên Học-đường v.v....

Ủy-Ban cũng ghi nhận những cố-gắng của nhà soạn-thảo ngân-sách đề tặng cho Giáo-dục kinh-phí 157.185.000\$ tức 13,44% so với tài khóa 1962.

Trong số này những kinh-phí quan-trọng đã được dành cho ngành :

Tiểu-học : tăng 76.137.000\$

Trung-học : tăng 52.333.000\$

Kỹ-thuật : tăng 8.216.000\$

Đó là chưa kể ngoại-viện trong số có 18.000.000\$ do Cơ-quan Viện-trợ Văn-hóa Á-Châu đài-thọ sẽ được sử-dụng để cất 100 trường sơ cấp trong các Ấp chiến-lược.

Ủy-Ban cũng ghi nhận sự gia tăng ngân-khoản dành cho học bổng và trợ cấp, cho các trường phổ-thông và kỹ-thuật mới mở, các trường bán công và tư-thục và để trả kinh-phí chuyển ngân học bổng và trợ cấp cho du học sinh về thuế 5/7.

Nhìn qua Ngân-sách, chúng ta cũng có thể hình dung được những nét đại-cương của chương-trình hoạt-động của Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục trong năm tới.

Và Ủy-Ban Văn-Hóa Giáo-Dục và Thanh-Niên xin đề-nghị Quốc-Hội chấp-thuận dự-thảo Ngân-sách của Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục tài-khóa 1963.

Tuy nhiên, chúng tôi cũng xin nhân dịp này, đề trình-bày một số đề-nghị, mà chúng tôi nghĩ rằng có thể bổ-khuyết hữu-ích cho chương-trình nói trên.

Chúng tôi tưởng không cần nhắc tới sự cần-thiết dành ưu-tiên cho chương-trình phát-triển cũng như cải-thiện ngành Tiểu-học, vì chúng tôi được biết, vấn đề này hiện đang được Bộ đặc biệt lưu-ý tới, nhất là với chương-trình mở mang giáo dục tại các Ấp chiến-lược. Chúng tôi chỉ xin lưu ý tới

việc cải-thiện đời sống các giáo-viên tại nông-thôn là những người rất có công với Quốc-gia, không những chỉ trong phạm-vi giáo-dục mà cả trong nhiều phạm-vi khác mà các giáo-chức này đã tham gia, để góp phần vào việc kiến quốc và cứu quốc. Sự hy-sinh của các giáo-chức này, Quý Vị đều đã rõ. Theo bản phúc trình của Ủy-Ban điều-tra Tổng Liên-đoàn Giáo-giới Quốc-tế đã tới Saigon vào thượng tuần tháng 5 vừa qua, bản phúc trình đã được Đại-hội Giáo-giới Stockholm chấp thuận, và chuyển tới ông U-Thant, Tổng Thư-ký Liên-Hiệp-Quốc, cũng như 78 Quốc-gia Hội-viên của Tổng Liên-đoàn Giáo-giới Quốc-tế, thì đã có tới 32 giáo-viên bị Việt-Cộng sát hại, 262 bị bắt cóc và tra tấn. Và cho tới nay, hầu như không tuần nào, không có một vài giáo-viên bị bắt cóc hoặc bị giết.

Về Trung-học, sau những cải-tổ về thi cử, chúng tôi xin đặc biệt lưu ý Bộ sở-quan tới sự cần thiết sửa soạn kỳ thi tới về phương-diện giám-khảo cũng như đề-nghị và lệ-lối tổ-chức vì kỳ thi tới sẽ là lần đầu tiên áp-dụng thể-thức mới ; lẽ dĩ nhiên không thể không có nhiều sự bỡ-ngỡ về phía giám-khảo cũng như về phía thí-sinh. Cũng trong phạm-vi Trung-học, chúng tôi xin nhắc lại một lần nữa sự cần-thiết tiếp tục công việc nâng-đỡ và chấn-chỉnh ngành Tư-thục. Sau việc hợp-thức-hóa các giáo-sư đã ở trong nghề mà vì thời cuộc, không đủ bằng cấp vì không thể thi cử được, thiết tưởng với sự bình-thường-hóa học-vấn đã thực-hiện từ ngày Tổng-Thống chấp-chánh, chúng ta đã có thể áp-dụng, kể từ niên khóa tới, những điều-kiện bằng cấp cho các giáo-sư mới vào nghề như tại các trường công-lập, hầu bảo đảm trình-độ học-vấn cho con em. Giải-quyết được vấn-đề tư-thục, chúng ta sẽ giúp rất nhiều cho việc thỏa mãn nhu-cầu giáo-dục, trong một thời-hạn khá lâu, thời hạn mà Ngân-sách Quốc-gia chưa thể dành một ngân-khoản lớn cho Giáo-dục, vì còn nhiều lãnh-vực khác cấp bách hơn.

Về ngành Kỹ-thuật, chúng tôi xin nhắc lại một đề-nghị đã được nêu lên năm trước là việc thống nhất nền giáo-dục kỹ-thuật, bằng cách sáp-nhập những cơ-quan phụ-trách ngành này, như Trung-Tâm Quốc-Gia Kỹ-Thuật Phú-Thọ và Nha Kỹ-Thuật Học-Vụ. Để có một chương trình đào tạo hợp-lý và kiến-hiệu, và để phù hợp với tình-trạng một quốc-gia đang còn thiếu phương-tiện để đào-tạo chuyên-viên, thiết tưởng đề-nghị trên có thể hữu ích.

Về phía Đại-học, việc dùng tiếng Việt làm chuyên ngữ đã bắt đầu được thi-hành từ hai năm nay, và Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục cũng như Viện Đại-Học

đã có những cố-gắng đáng kể trong phạm-vi này. Tuy nhiên Ủy-Ban cũng thắc mắc vì tại một Khoa quan trọng, việc giảng dạy bằng Việt-ngữ vẫn chưa bắt đầu thực hiện, phải chăng vì có những khó khăn chuyên-môn ?

Sau hết, như chúng tôi đã trình ở trên, đã đến lúc chúng ta cần phải xúc tiến việc cải-tổ toàn diện chương-trình giáo-dục cho phù-hợp với hiện tình Quốc-gia. Việc này không phải chỉ trong một năm có thể hoàn tất. Tuy nhiên, đó là một vấn-đề khẩn-thiết cần phải được thực hiện càng sớm càng hay, và không những do các chuyên-viên, mà với sự cộng tác rộng rãi của các giới Văn-hóa, Giáo-dục, Kinh-tế và tất cả những giới có trách-nhiệm ít nhiều tới việc đào tạo thanh-thiếu-niên. Chương-trình này cần được đưa ra thảo-luận tại một Hội-nghị Giáo-dục với thành phần rộng rãi.

Kính thưa Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội,

Kính thưa Quý Đồng-Viện,

Trên đây, chúng tôi vừa trình-bày một vài thiển kiến về chánh-sách và chương-trình hoạt-động của ngành Giáo-dục. Chúng tôi mong đó cũng là những ý-kiến của Quý Đồng-Viện. Nếu được sự ủng-hộ của Quốc-Hội, những ý-kiến trên chắc sẽ được Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục lưu ý và chúng tôi mong rằng: sự thực hiện những đề-nghị nói trên sẽ một phần nào giúp cho nền Giáo-dục Quốc-gia có thể làm tròn sứ-mạng của mình trong công cuộc cách-mạng lịch-sử mà toàn-dân đang theo đuổi.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Trước khi mời Bạn Trần-hữu-Điều, chúng tôi xin Bạn Bùi-Tuân và Bạn Lê-văn-Trọng cho biết sẽ phát-biểu ý-kiến Chương nào, vì các Bạn không ghi rõ Chương nào trong sổ ghi tên lên diễn-đàn, hơn nữa vì Mục Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục sẽ có hai biểu-quyết.

Vì vậy chúng tôi xin hai Bạn biên trong miếng giấy nhỏ gửi lên ban chủ-tọa cũng đủ rồi, cho biết sẽ phát biểu ý-kiến về Chương nào. Nếu về 5 chương đầu, chúng tôi sẽ mời lên trước, còn nếu về mấy Chương sau thì sau khi Quốc-Hội sẽ biểu-quyết về 5 Chương đầu, chúng tôi sẽ mời hai Bạn.

Ô. TRẦN-HỮU-ĐIỀU.— Chúng tôi hết sức hoan nghênh sự tăng gia ngân-sách cho Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục, năm nay được tăng lên số 1.326.392.000\$ nghĩa là hơn năm 1962 đến 157.185.000\$, chứng tỏ Hành-Pháp luôn luôn nghĩ đến vấn-đề giáo-dục cho con em trong nước. Mặc dầu sự cố gắng của Bộ Giáo-Dục không ngừng, nhưng một số trường học các

cấp được mở thêm không đủ cung ứng cho học sinh tăng thêm càng ngày càng nhiều.

Chúng tôi lên đây xin nhấn mạnh thêm một đôi điểm, góp thêm ý-kiến vào Ông Chủ-Tịch Ủy-Ban Văn-Hóa, Giáo-Dục và Thanh-Niên Quốc-Hội vừa mới trình-bày.

Điểm thứ nhất: Điểm quan-trọng nhất của Bộ là chú-trọng mở thêm các trường kỹ-thuật trong nước để thu nhận những học sinh có khiếu kỹ-thuật và cũng là một lối giải-quyết vấn-đề thiếu cán-bộ chuyên-nghiệp cho các ngành công-kỹ-nghệ.

Thứ hai: Thêm trợ cấp cho các trường bán công và tư thực. Điểm này chúng tôi đã đề-cập từ lâu vì các lý-do các trường bán công và tư-thực đã giải-quyết không ít cho Chánh-Phủ về vấn-đề thiếu trường ốc, và thêm đây, chúng tôi xin Quý Bộ lưu ý một vấn-đề như Thuyết-trình-viên vừa trình-bày qua năm 1963 mỗi Quận trong toàn quốc có thể làm thế nào cũng phải có một trường Trung-học.

Như vậy chúng tôi xin Quý Bộ lưu ý là nhiều Quận trong toàn quốc đã có trường bán công hoặc tư thực đã hơn 5 năm trời, mà đến hiện nay xin Bộ một giáo sư hoặc thêm giáo-sư vào cho các trường bán công ấy, nhưng chưa được Bộ đề-cập đến, hay nếu có cũng chỉ một số ít cho trường công-lập mà thôi. Vì vậy nên chỉ chúng tôi xin nhắc lại mỹ ý mà Bộ đã đưa lên trên diễn-đàn này cho Thuyết-trình-viên trình-bày rằng mỗi Quận sẽ có một trường Trung-Học công-lập. Như vậy tôi xin lưu ý Quý Bộ hiện nay có nhiều trường tư-thực hoặc bán công đã 5 năm trời rồi đã xin giáo-sư mà chưa được Bộ đề-cập đến.

Kết-luận chúng tôi xin hết sức tán thành ngân-sách Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục nhưng chúng tôi có đôi điểm nhỏ xin lưu ý Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục như sau :

1.— Xin cấp đủ giáo sư ngay buổi đầu tiên niên khóa, vì một khi trường khai giảng mà một lớp nào thiếu giáo-sư hoặc giáo-viên, thì trường này không thể nào bắt đầu dạy dỗ được cho con em học hoặc khi giáo-sư hay giáo-viên chậm đến, lẽ tất nhiên chương-trình phải rút lại làm cho con em phải bị thiệt thòi trong sự học hỏi.

2.— Có đủ phòng ốc để học sinh khỏi bị học luân-chuyên.

Tôi thấy mỗi lần luân-chuyên, các em nhỏ xách sách vở chạy đi rất là tội nghiệp. Sự luân-

chuyên đối với các trường trung-học còn dễ chịu hơn, chứ các trường tiểu-học, xin Quý Bộ chấm dứt việc luân chuyển.

3.— Có đủ tài-liệu giáo-khoa. Các trường ở xa đô-thị cũng như là Đô-thành này thật ra vấn-đề sách giáo-khoa rất hiếm làm cho mỗi thầy cần có mỗi thứ sách giáo-khoa riêng. Đó là vấn-đề cần nêu lên để Bộ giải-quyết.

4.— Có sự nằng đỡ các trường tư-thục để tránh nạn sĩ số quá đông.

Thưa Quý Bạn Đồng-Viện, chúng tôi rất hoan-nghinh, theo lời Ông Thuyết-trình-viên đã trình-bày là năm này cũng như năm nào cũng vậy có tăng thêm số trợ cấp cho các trường tư-thục. Đó là điều cần thiết, cần phải có, nếu không, các trường tư-thục lỗ lã cứ nhận bữa học sinh vào lớp học không đủ không khí để mà thở. Vậy Bộ có nhã ý đó, chúng tôi xin tán thành và chúng tôi ước mong rằng sự học và sự thi phải đi đôi với nhau.

Có một điều nữa chúng tôi yêu-cầu Quý Bộ nên phân phối thêm nữ giáo-sư ở các trường nữ trung-học có nhiều nữ-sinh, vì có nhiều trường trung-học ở các Quận xa đô-thị, số nữ sinh rất đông mà đa số là nam giáo-sư phụ trách, nữ giáo-sư rất ít, nên sự sinh-hoạt của nữ sinh mấy trường ấy hết sức kém.

Chúng tôi chỉ có bấy nhiêu ý-kiến xây-dựng đối với Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục để trình-bày lên trước diễn-đàn này.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Bạn Tăng-Dục đã ghi tên lên diễn-đàn hợp-lệ, nhưng Bạn Tăng-Dục sẽ phát-biểu ý-kiến về Chương 6, chúng tôi sẽ mời Bạn khi chúng ta bàn tới Chương 6.

Ô. TRẦN-SANH-BỬU.— Tôi có ghi tên lên diễn-đàn phát-biểu ý-kiến về Chương 7 tức là các trường Trung-học, nhưng ở đây thảo-luận các chương từ 1 tới 5, chưa tới phần chúng tôi nói. Tôi xin cảm ơn Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Tôi thấy trong sổ Bạn Trần-sanh-Bửu ghi sẽ phát-biểu ý-kiến về Chương 1. Vì vậy, tôi mời mời Bạn Trần-sanh-Bửu lên. Trong sổ ghi rõ là Chương 1.

Ô. CAO-VĂN-CHIỀU.— Cũng như Bạn Nguyễn-hữu-Chính, Chủ-Tịch Ủy-Ban Văn-Hóa, Giáo-Dục và Thanh-Niên và Bạn Trần-hữu-Điều mời lên đây, chúng tôi xin hoan-nghinh những sự cố-gắng không ngừng của Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục trước những nhu-cầu mệnh-mông của thanh-niên hiếu học mỗi ngày

mỗi tăng. Với những phương-tiện eo-hẹp, Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục đã khai-thác và phát-triển tối-đa mọi khả-năng để kiến-thiết trường ốc, đào-tạo giáo-sư, khuếch-trương các ngành giáo-dục và tổ-chức khoa-cử. Vì thế cũng như các Bạn Đồng-Viện, tôi rất tán-thành và hoan-nghinh việc tăng ngân-khoản cho Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục để tiếp-tục và hoàn-thành nhiệm-vụ.

Sau đây, tôi xin có một vài ý-kiến trình-bày cùng Quốc-Hội.

Tôi xin phát-biểu ý-kiến về chương-trình giáo-dục, về sách học và về vấn-đề thiếu giáo-sư.

Về chương-trình giáo-dục, một lần nữa, tôi rất đồng ý với Bạn Chủ-Tịch Ủy-Ban Văn-Hóa, Giáo-Dục và Thanh-Niên về sự cần-thiết sớm cải-tổ chương-trình. Từ trước đến nay Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục đã cải-tổ chương-trình giáo-dục nhiều lần để được thích-ứng với hoàn-cảnh và nhu-cầu. Nhưng thiết-tưởng những sự sửa-chữa trong mấy năm qua chỉ là những sự bổ-túc tạm-thời, mà chúng ta cần phải đi đến một chương-trình giáo-dục hoàn-hảo. Không phải ở nước ta mới có sự thay đổi chương-trình; ở nhiều nước tân tiến như Mỹ, Pháp, chương-trình cũng phải sửa-đổi nhiều lần để ăn nhịp với sự tiến-triển Quốc-gia. Vậy chúng tôi mong rằng trong thời-gian gần đây, Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục sẽ soạn-thảo một chương-trình hoàn-bị để sự học-vấn của con em chúng ta được tiến một cách điều-đặn, hợp-lý và qui-mô. Sự cải-tổ chương-trình này cần phải được chuẩn-bị chu-đáo và cần-thận, do một hay nhiều hội-đồng nghiên-cứu, với thành-phần rộng rãi, không những gồm các vị hiệu-trưởng và giáo-sư, mà còn có những thân-hào, nhân-sĩ, những nhà trí-thức tham-dự, và thêm nữa, những đại-diện phụ-huynh học-sinh, và đại-diện của Ủy-Ban Văn-Hóa, Giáo-Dục và Thanh-Niên Quốc-Hội. Theo thiển-kiến chúng tôi, cần phải sửa-đổi chương-trình nhiều ngành giáo-khoa, như là về Công-dân Giáo-dục và Quốc-văn, mà chúng tôi nhận thấy còn nhiều khuyết-điểm.

Năm mới rồi, chúng tôi đã phát-biểu ý-kiến về một số tác-phẩm trong chương-trình Quốc-văn như Truyện Kiều, Chinh-phụ-ngâm, Cung-oán ngâm-khúc, dạy học-sinh các lớp Đệ Ngũ, Đệ Tứ, Đệ Tam, tức là những học-sinh lối 13, 14, 15 tuổi. Chúng tôi không muốn trở lại những kết-luận của chúng tôi năm ngoài, nhưng sau đó, tôi nhận được nhiều thư từ hưởng ứng những ý-kiến đã nêu tại diễn-đàn này. Chúng tôi nhận thấy rằng không những các tác-phẩm nói trên cần phải xét lại, mà cho đến cả những tác-phẩm dạy ở các lớp dưới, tức là Đệ Thất, Đệ Lục.

Chúng tôi có đứa nhỏ học lớp Đệ Lục, mới có 12 tuổi, mà cháu học tác phẩm «Bích-Câu Kỳ-Ngộ». Thưa Quý Bạn, Bích-Câu Kỳ-Ngộ là gì? Đầy, tôi xin nói qua về nội-dung tác-phẩm ấy.

«Bích-Câu Kỳ-Ngộ» kể truyện anh chàng Tú-Uyên, chơi bời lêu lổng. Một hôm đi dạo gặp một người con gái, nói chuyện, rồi về nhà đau tương-tư. Sau đó anh ta lại gặp một người bán bức tranh vẽ hình một thiếu-nữ giống như người con gái mà anh đã gặp trước. Anh liền mua về để trong phòng, rồi ăn, nói, chuyện trò với bức tranh. Một hôm, từ bức tranh bước ra một nàng tống-nữ, rồi 2 bên kết thành vợ chồng. Chung sống đâu được 3 năm, nhưng rồi, chứng nào trở tật ấy, anh chàng Tú-Uyên lại cũng chơi bời, rượu trà như trước. Vợ khuyên can lại đánh đập vợ. Tức giận, nàng này biến mất. Tú-Uyên buồn tủi, nhớ nhung sắp tự-vẫn, thì nàng tiên hiện trở lại. Hai bên lại hòa-hiệp, rồi về sau cả hai đều thành tiên.

Chúng tôi xin hỏi: một câu chuyện diễm-tình, lãng-mạn như thế có đáng đem dạy cho con em chúng ta học không, nhất là những trẻ mới 12, 13 tuổi?

Thấy cháu ở nhà học khúc nói về bệnh tương-tư, những đoạn tình ái của Tú-Uyên và Giáng-Kiều, chúng tôi rất thắc-mắc và tự hỏi ảnh-hưởng của tác-phẩm ấy đối với những trẻ con sẽ như thế nào? Ấy là chưa nói đến văn-chương hoa-bướm, ủy-mị và bạc-nhược của tác-phẩm ấy, cũng như trong Đoàn-trường Tân-thanh, Chinh-phụ-ngâm và Cung-oán ngâm-khúc. Trong khi chúng ta, dân-tộc ta, thanh-niên ta đang dẫn mình trong một cuộc sống mới với Việt-cộng, chúng ta có nên bắt con em chúng ta học những thứ văn-chương trà dư tửu hậu đó chăng?

Vậy một lần nữa, tôi xin đặt vấn-đề lựa chọn các tác-phẩm trong chương-trình Quốc-văn ở bậc Trung-học. Và trong ý-niệm ấy, tôi xin đề-nghị thành-lập một Thượng Hội - Đồng Giáo-Dục gồm những vị thẩm quyền của Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục và các người hằng quan-tâm đến tương-lai học vấn của con em trong nước.

Về sách giáo-khoa, cũng như Bạn Đồng-viện Trần-hữu-Điều, chúng tôi thấy rằng hiện nay sách học ở các trường có phần nào không được lựa chọn đúng mức.

Cố-nhiên, có những sách giáo khoa hay, tốt, nhưng cũng có một số viết rất bừa bãi, có nhiều khuyết-điểm, mà các trường vẫn áp-dụng, và bắt

học sinh phải mua học. Lý-do có lẽ vì sự nê-nang, hoặc vì yếu-tố khác, thành ra mỗi trường dùng một số sách học riêng mà đôi khi thiếu hẳn giá trị giáo-khoa.

Trong thời-kỳ Pháp thuộc, cách đây vài mươi năm, Nha Học-Vụ thời ấy có xuất bản những sách giáo-khoa mà toàn-quốc đều áp-dụng. Đặt ra ngoài vấn-đề tinh-thần tự chủ và ý-niệm quốc-gia, các sách viết rất công-phu và bán rất rẻ cho các học-sinh. Vậy chúng tôi đề-nghị Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục nên thống-nhất các sách giáo-khoa và lựa chọn hoặc cho soạn-thảo những thứ sách có giá trị để phổ-biến cho toàn-quốc.

Cùng trong phạm-vi này tôi nhận thấy rằng với sắc thuế 5/7, sách vở, dụng-cụ cần thiết cho học-sinh đã tăng giá rất cao.

Trong tình-cảnh hiện nay, có nhiều em không có đủ tiền để mua sách vở. Giá dĩ, các em mỗi năm mỗi lên lớp, học càng lên cao, sách vở càng nhiều và càng đắt, nhiều gia-đình lao-động không thể cung-cấp đầy đủ cho con em, nên một số phải rời bỏ ghế nhà trường trước tuổi; đó thật là một điều rất đáng thương tâm.

Chúng tôi xin Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục nghiên-cứu một thể thức nào để giúp đỡ các học-sinh trong việc mua sắm sách vở, văn-phòng bút chỉ với giá vừa phải. Hoặc các trường có thể mua với tư-cách trực dụng ở ngoại-quốc với giá rẻ, rồi bán lại cho các học-sinh, khỏi qua nhiều lớp trung-gian; Hoặc những trường trong mỗi tỉnh có thể tổ-chức thành-lập Hợp-tác-xã để mua theo thể thức đặc nhượng, qua các cơ-quan chuyên-trách. Chúng tôi không muốn đi sâu vào chi tiết, chúng tôi chỉ đưa ý-kiến đề Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục nghiên-cứu, hầu kiểm phương-pháp hiệu-nghiệm nhất để giúp sinh-viên và học-sinh trong việc mua sắm học cụ

Mới rồi, Chánh-Phủ đã giúp sinh-viên du học bằng cách cấp cho họ những học bổng đặc biệt để bù-trừ khoản thuế 5/7. Chúng tôi mong rằng Chánh-Phủ sẽ áp-dụng những thể thức tương tự để giúp đỡ các sinh-viên và học-sinh nghèo, không đủ sức tự cung cấp những phương-tiện học hành, mỗi ngày mỗi tăng.

Sau hết, chúng tôi xin nói về vấn-đề giáo-sư. Chắc Quý Vị cũng nhận thấy rằng từ 2 năm nay, số nam giáo-sư càng ngày càng thưa thớt, vì lẽ phần đông đã bị động-viên và nhập-ngũ. Trong các trường nam học-sinh, phần nhiều các nữ giáo-sư phải dạy các nam sinh. Chúng tôi không nói các

nữ giáo-sư kém khả năng hoặc thiếu phương-pháp sư-phạm, nhưng đầu sao, các nữ giáo-sư dạy nam học-sinh nhất là nam sinh đã lớn tuổi cũng có nhiều sự bất tiện và khiếm khuyết.

Vậy chúng tôi xin yêu-cầu Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục phối hợp với các cơ-quan thẩm-quyền đề đặt lại vấn-đề, làm sao cho các nam giáo-sư được tiếp-tục công việc dạy dỗ như từ trước đến nay. Đó là một vấn-đề cấp-thiết, vì nếu để tình-trạng này kéo dài thì nền giáo-dục của các thế-hệ học-sinh hiện thời sẽ càng ngày càng thối kém và tương-lai xứ sở sẽ bị ảnh-hưởng lớn.

Tóm tắt, tôi xin nhắc lại các điểm mà tôi vừa mới phát biểu ý-kiến : một là vấn-đề cải-tổ chương-trình, nhất là chương trình quốc-văn ở các lớp Trung-Học.

Hai là vấn-đề thống-nhất sách học và nhiệm-vụ của Ban Tu-Thư để phổ-biến những sách hay và giá rẻ cho toàn thể học-sinh và sinh-viên trong nước. Chúng tôi cũng mong có những biện pháp để giúp đỡ các học-sinh được mua sách vở bút chỉ và học cụ với giá vừa phải.

Sau hết là vấn-đề nam giáo-sư cần được tiếp-tục nhiệm-vụ dạy tại các trường.

BA NGUYỄN-PHƯỚC-ĐẠI.— Sau vài ngày tập-sự trong nhiệm-vụ mới làm Dân-Biểu, hôm nay nhân dịp Quốc-Hội thảo-luận về Ngân-sách của Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục, tôi xin phép lên đây đề phát-biểu một vài thiên-kiến về một vài khía cạnh trong ngành Giáo-dục. Tuy là khía cạnh nhỏ, nhưng chúng tôi thiết-tưởng rằng nó cũng có một phần nào quan-trọng. Chúng tôi muốn đề-cập đến vấn-đề giáo-dục đối với các con em học-sinh Việt gốc Hoa.

Thưa Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội,

Thưa Quý Bạn Đồng-Viện,

Từ khi có Sắc-luật bắt buộc các người Hoa-kiều sanh-trưởng và cư-ngụ ở trên lãnh-thổ Việt-Nam phải nhập quốc-tịch Việt-Nam, thì Quốc-Gia đã thêm được một số công-dân mới. Những đồng-bào Việt-Nam mới này cũng được hưởng nhiều quyền công-dân, nhưng trên một vài lãnh-vực thì chúng tôi nhận thấy những đồng-bào Việt gốc Hoa chưa được hưởng tất cả quyền của những người Việt-Nam 100%. Chúng tôi muốn đề-cập đến về vấn-đề Giáo-dục, vì hiện nay các con em chúng ta được hưởng sự miễn phí ở các trường công-lập bậc Tiểu-học cũng như Trung-học, thì tại các trường Hoa-Kiều dạy dỗ các con em Việt gốc Hoa thì chưa thành-lập

được các trường công-lập đó, tỷ như ở tại Sài-gòn Chợ-lớn, chúng tôi được biết rằng có tất cả 15 trường Tư-thục vừa Tiểu-học và vừa Trung-học, và con số các học-sinh lên tới 20.000 mà không có một trường công-lập nào hết. Trong số học-sinh nói trên có rất nhiều em thuộc gia-đình lao-động, sống trong cảnh túng thiếu, mỗi lần trả học-phi là cả một vấn-đề khó-khàn.

Chúng tôi cũng biết rằng trong tình-trạng hiện tại với ngân-sách eo hẹp, Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục còn phải thực-hiện bao nhiêu công-tác qui-mô chứ không phải chỉ chú-ý đến bao nhiêu trường đó thôi, nhưng trong khi chưa xây-cất được thêm trường công-lập, đề giải quyết vấn-đề thiếu trường và đáp-ứng sự hiếu học của các học-sinh, Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục cũng nên đặt một số trợ-cấp cho các trường tư-thục bán công. Chúng tôi xin Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục, nếu Ngân-sách về niên-khoá 1963 được tăng lên, hãy dành một phần trong Ngân-sách đó để trợ cấp cho các trường tư-thục của người Việt gốc Hoa, ít lắm cũng cho hai trường tư-thục bán công về bậc Tiểu-học và hai trường về bậc Trung-học. Chúng tôi thiết-tưởng rằng vấn-đề này cũng quan-trọng, vì sau này muốn cho những con em người Việt gốc Hoa trở thành người công-dân Việt-Nam thuần-túy, yêu-mến nước Việt-Nam, thì chúng ta phải chú-trọng đến sự giáo-dục lớp người này từ ngay lúc bây giờ, và phải cho những con em đó học chương-trình hoàn-toàn Việt-Nam.

Vậy nên chúng tôi xin Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục lưu-ý đến vấn-đề chúng tôi nêu lên đây, là trợ-cấp cho một số trường Hoa-kiều để cho con em người Việt gốc Hoa được hưởng sự miễn phí cũng như con em Việt-Nam 100%.

Chúng tôi cũng xin Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục xúc-tiến mạnh việc tu-nghiệp cho các giáo-sư người Việt gốc Hoa để cho các giáo-sư đó có đủ khả-năng dạy các chương-trình Việt cho các học-sinh.

Sau đây, chúng tôi xin đề-cập đến việc giáo-dục và giúp đỡ người mù.

Mặc dầu ở tại Việt-Nam chưa có một sự kiểm-tra chính thức về số người thiếu thị-giác, nhưng theo chúng tôi được biết thì tỷ-lệ ít lắm cũng là 2%, nghĩa là trong tổng-số trên lãnh-thổ Việt-Nam có tất cả gần 30.000 người mù, mà trong số 30.000 người mù đã được giáo-dục như thế nào ? Hiện nay chỉ có mỗi một trường tiểu-học cho các nữ học-sinh mù theo lớp tiểu-học, và một trường cho nam-sinh mù ; bên lớp của trường tiểu-học cho nữ học-sinh mù thì chỉ có độ chừng 20 học-trò, bên nam học-

sinh mù chỉ có 40 mà thôi. Thiết-tưởng rằng so sánh với số 30.000 người mù, chúng ta giáo-dục chẳng được là bao nhiêu. Chúng tôi nghĩ rằng vấn-đề giáo-dục người mù cũng là một vấn-đề quan-trọng ở trong chế-độ nhân-vị. Chúng ta cần giúp cho những người đó được phát-huy những khả-năng của họ để trở thành những người hữu-ích cho xã hội, và chúng tôi thấy rằng trường tiểu-học của nam học-sinh mù cũng cần phải được cải-tô lại, vì trường đó có rất ít giáo-sư và toàn là giáo-sư người mù. Chúng tôi thấy rằng bên cạnh những giáo-sư mù, cũng cần phải có giáo-sư sáng mắt mới có thể dạy-đỗ một cách hiệu quả.

Chúng tôi xin Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục, nếu có thể được, phải ngay từ bây giờ đào-tạo một số giáo-sư sáng mắt để giúp giáo-sư mù trong việc giáo-dục học-sinh tại trường. Chúng tôi cũng xin lưu ý Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục về vấn-đề cho ấn-loạt sách braille cho học-sinh mù. Hiện nay ở tại trường tiểu-học nam học-sinh mù ở Cholon có một cái máy braille còn mới tinh vẹn, máy này đã có từ mấy năm nay mà chưa ai xữ-dụng đến, chưa có in ra một cuốn sách braille nào, trái lại bên Trung-tâm Tiều-công-nghệ, Hội Bạn Người Mù đã ấn-loạt được Lục-văn-Tiên. Chúng tôi xin Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục nghiên-cứu lại vấn-đề in sách braille tại trường người mù để cho phần ấn-loạt loại sách này được tăng thêm trong năm tới.

Ngoài chương-trình dạy chữ, Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục cũng nên nghĩ đến việc dạy nghề cho người mù, lập những trung-tâm tiều-công-nghệ ở Đô-thành cùng ở các tỉnh để cho người mù có thể đến đó học nghề.

Hiện nay chỉ có mỗi một trung-tâm thủ-công-nghệ do Hội Bạn Người Mù là một hội tư, thành-lập trên một năm nay và giúp cho trên 20 người mù có công ăn việc làm. Con số người mù được giúp đỡ trên phương-diện dạy nghề còn quá ít. Với những phương-tiện chúng ta có thể có, với sự viện-trợ của các nước bạn, chúng ta có thể nâng cao tỷ-lệ số người mù được huấn-nghiệp. Nếu chúng ta giúp đỡ những người mù tự-lập, chúng ta cũng thành-công được một phần trong trận giặc chống Cộng-phỉ. Trong tháng 7 vừa qua, chúng tôi được biết Ông Đại-Ủy Phạm - văn - Xương, Hiệu - trưởng trường nam học-sinh mù ở Cholon có dắt một phái-đoàn học-sinh mù ra ngoài Trung đến tận cầu Bến-Hải, và phái-đoàn có biểu-diễn một chương-trình văn-nghệ cho công-chúng bên kia cầu đến xem, để họ thấy trong Chánh-thể Cộng-Hòa Nhân-Vị, người tàn-phế không hề bị bạc-đãi.

Trở lại vấn-đề huấn-nghiệp người mù, tôi xin Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục rút một phần nào trong Ngân-sách 1963 để nâng-dỡ anh em người mù có chỗ học nghề thì chúng ta sẽ không còn thấy những cảnh người mù lòa đi ngoài đường hành-khất van xin bằng những câu buồn thảm : « Xin bà con cô bác cho tôi một chén cơm, thân tôi là thân đui tối tật-nguyên ». Nếu chúng ta giúp được những người mù đó, thay vì sống một cuộc đời lệ-thuộc vô-vị, họ sẽ sống một cuộc đời tự-lập, trở thành những người công-dân hữu-ích cho gia-đình họ, cho xã-hội và cho xứ sở. Xin cảm ơn.

(Vỗ tay)

Ô. NGUYỄN-THIỆU.— Chúng tôi xin phát-biểu ý-kiến về việc dùng chuyên ngữ tại bậc Đại-học.

Như Ông Chủ-Tịch Ủy-Ban Văn-Hóa, Giáo-Dục và Thanh-Niên có nói rõ là hai năm nay Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục đã áp-dụng chuyên ngữ tiếng Việt ở Viện Đại-Học. Chúng tôi xin Bộ sở-quan cho biết đến năm nào chúng ta sẽ hoàn-toàn dùng chuyên ngữ tiếng Việt cho tất cả các môn tại bậc Đại-học.

Điểm thứ nhì là còn phân khoa nào chưa áp-dụng không?

Điểm thứ ba, nếu chưa áp-dụng thì việc dùng sinh-ngữ Anh và Pháp để dạy học như thế nào, bởi vì theo chương-trình của Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục, thì học-sinh vào Đệ-Thất có thể chọn Anh-văn hoặc Pháp-văn. Nếu chọn Anh-văn học cho đến Tú-tài phần nhì đến khi vào Đại-học lại dạy bằng tiếng Pháp, thì rất thiệt cho học-sinh. Như vậy, Trung-học và Đại-học không có tính-cách duy-nhất. Vì vậy chúng tôi xin Bộ sở-quan cho biết.

Một điểm nữa, chúng tôi thấy về Y-khoa Đại-học-đường có một lớp dự-bị phải thi vào mới được học. Chúng tôi cũng biết vì thiếu trường, thiếu giáo-sư, thiếu phương-tiện nên Y-khoa Đại-học-đường phải áp-dụng biện-pháp đó. Nhưng thiết-tưởng đã gọi là Đại-học thì không nên mở những cuộc thi như vậy để cho sinh-viên có thể ghi tên học được. Nếu các trường khác, trường nào cũng lấy lý-do là thiếu giáo-sư, thiếu dụng-cụ cũng bắt phải thi vào cả thì chúng ta làm mất cả ý nghĩa của danh-từ trường « Đại-học ».

Ô. CHỦ-TỊCH.— Đến đây, các Bạn ghi tên lên diễn-đàn để phát-biểu ý-kiến về phần đầu đã hết.

Chúng tôi xin mời Bạn Bùi-quang-Tôi, nếu còn các Bạn nào muốn phát-biểu ý-kiến về phần đầu thì xin gởi tay. Nếu không, chúng tôi sẽ qua phần thứ nhì. Còn Bạn Bùi-quang-Tôi và Bạn Phạm-văn-Thùng.

Ô. BÙI-QUANG-TÔI.— Tôi vẫn trở lại vấn-đề thiếu bác-sĩ. Đã mấy lần tôi nói tình-trạng thiếu bác-sĩ. Tôi chỉ nói trong Bộ Y-Tế khi bàn về Bộ Y-Tế. Nhưng sự thật, Bộ Y-Tế nếu có trách-nhiệm thì Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục cũng có phần trách-nhiệm lớn trong việc thiếu bác-sĩ ngày nay, bởi vì Bộ Y-Tế thì dùng bác-sĩ nhưng Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục thì đào tạo bác-sĩ, mà sự đào tạo bác-sĩ ngày nay thật là ít ỏi, đối với nhu-cầu của nhân-dân. Vì vậy, hôm nay đề cập đến Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục. Chúng tôi cũng xin trở lại vấn-đề.

Thưa Quý Đồng-Viện, trước khi có Nghị-định mới, thì thường học trò có tú-tài khoa-học ban A, B thì có thể ghi tên vào học P.C.B, tức là lý-hóa-sinh, rồi sau khi đỗ bằng P.C.B. rồi thì có thể vào năm thứ nhứt trường thuốc, nhưng mà học trò đỗ P.C.B. rất nhiều, nhưng lúc vào được năm thứ nhứt thì nhiều nhất là 200. Thành ra số học trò có P.C.B. không được vào, thì họ sẽ đi vào ngành khác, hoặc họ học về ban khoa học. Ngày nay Bộ nhận thấy rằng làm như vậy không lợi cho học-sinh, cho nên học-sinh có tú-tài rồi thì Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục bắt buộc các học-sinh phải thi qua một concours, tức là người nào nhiều điểm nhứt sẽ được lựa chọn vào năm dự-bị để vào năm thứ nhứt trường Y-khoa. Thế thì thường thường trong số thí-sinh người ta sẽ lấy lối chừng 200 người, 200 người đó, sau khi học một năm lấy bằng dự-bị rồi, nếu thi cuối năm đầu thi sẽ lên học năm thứ nhứt trường Y-khoa. Tôi có hỏi thì người ta có cho biết rằng vì thiếu phương-tiện tài-chánh, thiếu giáo-sư và thiếu trường sở. Cho nên bắt-đắc-dĩ Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục không thể làm sao hơn được.

Thưa Quý Đồng-Viện,

Chúng tôi không thể làm sao hơn được nữa, trong lúc mà Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục nói rằng thiếu phương-tiện tài-chánh, chúng tôi xin góp ý-kiến cùng Bộ như thế này, hiện giờ vì sinh-viên phải học một năm dự-bị và 6 năm nữa mới ra làm bác-sĩ y-khoa và phải học 5 năm mới ra làm nha-sĩ. Như vậy thì tôi thấy rằng việc học quá lâu đối với tình-trạng thiếu kém bác-sĩ và nha-sĩ của nước nhà. Ở những nước Âu-châu, tôi nghĩ ngay đến nước Pháp thì người ta có thể kéo dài sự học y-khoa như vậy, là bởi vì người ta đã có rất nhiều bác-sĩ rồi cho

nhèn có thể hạn chế bằng cách này cách nọ để cho sinh-viên không vào trường y-khoa mà sẽ vào các trường khác cần-thiết cho xứ sở của họ. Riêng đối với chúng ta tình-thế khác hẳn, đối với chúng ta, có thể nói người dân muốn gì? Người dân muốn ăn, mặc, nhà ở và sức khỏe được bảo đảm, cái sức khỏe người dân không có thì dân tộc sẽ đi đến đâu, bởi vậy cho nên, tôi muốn đề-nghị cùng Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục sẽ đặt lại cái tiêu-chuẩn về việc đào tạo các bác-sĩ, làm thế nào mà cho lượng phàm đồng đều. Hiện bây giờ Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục chú ý về phẩm, cho nên đào tạo bác-sĩ với một tiêu-chuẩn quá cao theo các nước tân tiến mà trong đó có nước Pháp. Bởi vì học y-khoa quá lâu chỉ có con nhà có tiền mới có thể theo đuổi được. Tôi đề-nghị cùng Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục đặt lại vấn-đề làm thế nào mà cho sự học hỏi về y-khoa, cũng như nha-khoa cho hợp với tình-trạng chậm tiến của nước ta, nghĩa là làm thế nào cho lượng và phẩm đồng đều, làm thế nào chúng ta sẽ có một số bác-sĩ và nha-sĩ mỗi năm ra nhiều hơn mà vẫn có đủ khả-năng chuyên-môn để phụng-sự dân-tộc. Đó là một vấn đề mà tôi đặt ra từ bây giờ. Tôi mong Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục sẽ lưu ý tình-trạng thiếu thốn bác-sĩ ngày nay (Ông Bộ-Trưởng Y-Tế đã nói, 6, 7 chục năm nữa chúng ta cũng chưa giải-quyết được vấn-đề khan hiếm bác-sĩ). Chúng ta ở thành-phố chúng ta không thấy cái bi kịch hằng ngày của những bệnh-nhân ở các Tỉnh, các Quận, các nơi hẻo lánh xa xôi có tiền mà không được săn sóc, và cũng theo ý-kiến này, chúng tôi đề-nghị Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục sẽ khuyến khích và luôn luôn lúc nào cũng vui lòng giúp đỡ những con em của các phụ-huynh học-sinh có tiền mà không thể vào trường Đại-học Y-khoa ở Việt-Nam được mà muốn xuất-dương ngoại-quốc để học những môn đó. Tuy rằng, ở xứ ta có trường Đại-học Y-khoa và Nha-khoa nhưng bởi sự hạn chế như vậy, những con em nào mà phụ-huynh có đủ khả-năng tài-chánh cho xuất-dương ngoại-quốc thì Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục (theo quan-niệm của chúng tôi) có bổn-phận giúp đỡ họ để cho có thêm những chuyên-viên để phụng-sự sức khỏe của nhân-dân.

Ô. PHẠM-VĂN-THÙNG.— Tôi lên đây đề yêu-cầu ban chủ-tọa áp-dụng Nội-Quy. Tôi sẽ không nói gì tất cả đến Ngân-sách, đến sự hoạt-động của Chánh-Phủ từ đây và đến khi nào tới lúc mãn, vì ban chủ-tọa đã lạm-dụng chế-tài trong các phiên họp vừa qua làm cho Dân-Biểu mất quyền trình-bày trước diễn-đàn này mà Nội-Quy đã thừa nhận quyền đó cho chúng tôi.

Thưa Ông Chủ-Tịch,

Buổi chiều hôm qua, Ông Chủ-Tịch có đọc tên những vị Dân-Biểu ghi tên lên diễn-đàn. Tuy vậy những Dân-Biểu không ghi tên lên diễn-đàn nhưng cũng có quyền lên diễn-đàn theo Nội-Quy, trong khi đó tôi có đưa tên lên diễn-đàn nói về Bộ Y-Tế được Ông Đệ-Nhị Phó Chủ-Tịch ghi tên rõ ràng nhưng sau phút đó Ông Đệ-Nhị Phó Chủ-Tịch và Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội bàn việc công có đề cho Ông Đệ Nhất Phó Chủ-Tịch chủ-tọa lại bởi hẳn cái tên tôi lên diễn-đàn, đồng thời Ông Đệ-Nhất Phó Chủ-Tịch tuyên-bố rằng toàn-thể Quốc-Hội đã chấp-thuận ngưng cuộc thảo-luận, nhưng thật ra không có vị Dân-Biểu nào chấp-thuận ngưng cuộc thảo-luận.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Chúng tôi xin trả lời Bạn Phạm-văn-Thùng.

Nếu Bạn Phạm-văn-Thùng cho rằng chúng tôi không áp-dụng Nội-Quy, chúng tôi xin mời Bạn Phạm-văn-Thùng xem lại Nội-Quy. Ban Chủ-tọa có quyền mời Dân-Biểu và cũng có quyền không mời Dân-Biểu lên diễn-đàn. Xin Bạn Phạm-văn-Thùng xem lại Nội-Quy. Do lời tuyên bố của Bạn Phạm-văn-Thùng chúng tôi sẽ không mời Bạn Phạm-văn-Thùng lên diễn-đàn nữa.

Chúng tôi xin mời Bạn Thuyết-trình-viên lên giải-thích về phần đầu từ Chương 1.

Ô. NGÔ-HỮU - THỜI (Thuyết-trình-viên).— Chúng tôi xin cảm ơn Quý Đồng-Viện đã lên góp ý-kiến về phần của Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục từ Chương đến Chương 6.

Trước hết là Bạn Đồng-Viện Nguyễn-hữu-Chỉnh, Chủ-Tịch Ủy-Ban Văn-Hóa Giáo-Dục và Thanh-Niên có đưa ra một số nhận xét về các chương-trình về kế-hoạch giáo-dục của chúng ta. Hiện nay, theo Bạn, mặc dầu Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục đã cố gắng nhiều trong việc cải-tổ chương-trình giáo-dục trong mấy năm gần đây, nhưng vấn-đề cải-tổ ấy vẫn chưa đạt được mục-đích tối hậu của nó. Bạn nhấn mạnh rằng kế-hoạch giáo-dục cần phải dựa trên các điều kiện thực tế, phải biết lựa chọn nhu-cầu nào thiết-yếu để theo đó mà phân phối Ngân-sách, để hướng chánh-sách giáo-dục đi theo các sự nhận định ấy. Bạn có nêu ra các thứ tự ưu tiên trong chương-trình giáo-dục.

Trước hết, Bạn đề-cập đến vấn-đề Tiểu-học và thứ hai là Kỹ-thuật và thứ ba là vấn-đề Trung-học.

Bạn Chủ-Tịch Ủy-Ban Văn-Hóa Giáo-Dục và Thanh-Niên có nhấn mạnh về vấn-đề công-dân giáo

dục ở các học đường. Bạn mong rằng đời sống của các giáo-sư ở nông-thôn cần phải được Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục lưu-ý để cải-thiện, vì các giáo-chức ở nông thôn đã đóng góp rất nhiều vào công việc xây-dựng chung và hàng năm nhiều giáo-chức ở nông-thôn đã bị Việt-cộng sát hại hoặc bắt cóc. Bạn có nhấn mạnh về vấn-đề cải-tổ thi-cử, và trong kỳ thi sắp tới các thể lệ mới sẽ được áp-dụng, Bộ cũng cần nên lưu-ý, vì trong lúc đầu chắc chắn sẽ có thể gặp một vài trở ngại về phần giáo-sư cũng như về phần học-sinh.

Sau hết, Bạn Chủ-Tịch Ủy-Ban Văn-Hóa Giáo-Dục và Thanh-Niên có nhấn mạnh về vấn-đề thống nhất nền giáo-dục kỹ-thuật để cho có một chương-trình giáo-dục hợp-lý.

Về bậc Đại-học, Bạn lưu ý về vấn-đề dùng tiếng Việt làm chuyên ngữ ở bậc Đại-học. Bạn muốn biết tại sao việc này chưa được thực hiện một cách hoàn toàn.

Qua các ý-kiến xây dựng của Bạn Chủ-Tịch Ủy-Ban Văn-Hóa Giáo-Dục và Thanh-Niên, trước hết chúng tôi xin thưa về vấn-đề cải-tổ chương-trình giáo-dục :

Bộ sở-quan khi tiếp xúc với Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh, có cho chúng tôi biết về chương-trình cải-tổ giáo-dục là quan-niệm cải-tổ phải thực-hiện song song với việc huấn-luyện và tu-nghiệp giáo-chức. Chương-trình ấy phải thực-hiện cho đủ các cấp giáo-dục để có sự ăn khớp hoàn toàn với nhau. Thời kỳ thực-hiện cải-tổ phải nhằm một lúc với những cải cách lớn trong nước gần hoàn tất, như trong năm vừa qua nhiều cải cách đang ở trong giai đoạn sôi nổi. Trong khi chờ đợi hoàn-cảnh thuận tiện, việc gấp rút là phải huấn-luyện và tu-nghiệp giáo-chức, và tạm thời sửa lại chương-trình.

Về phần huấn-luyện và tu-nghiệp cho giáo-chức, việc này Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục đã thực hiện tích cực cho giáo-viên tiểu-học phổ-thông. Tại các trường sư-phạm, đã tuyển các học-sinh có bằng tú tài phần I, học hai năm để ra làm giáo-viên Tiểu-học, đã thành lập Trung-tâm tu-nghiệp cho giáo-viên Tiểu-học huấn-luyện suốt năm, mỗi khóa một tháng. Khóa thứ nhất hiện đang làm việc. Về giáo-sư Trung-học thì tại trường Đại-học sư-phạm việc huấn-luyện giáo-sư Trung-học đệ-nhị cấp sẽ tăng từ ba năm lên bốn năm. Bộ đã thiết-lập một Trung-tâm huấn-luyện giáo-sư Trung-học đệ-nhất cấp trong hai năm, học buổi tối. Tại Trung-tâm này có một Ban cộng-đồng huấn-luyện giáo-sư cộng-đồng, để giảng dạy trong các

trường huấn-luyện giáo-viên tiểu-học cộng-đồng. Về giáo-viên tiểu-học cộng-đồng, thì số giáo-sinh vào trường sư-phạm cộng-đồng Tân-An năm 1963 sẽ tăng từ 100 lên 200. Về vấn-đề chương-trình thi đầu niên-khóa 1961-1962 đã tạm nán lại chương-trình Trung-học. Thứ nhất là về môn sinh-ngữ đã có những chỉ thị mới về việc áp-dụng những sự nán lại ấy. Về việc sửa soạn cải tổ chương-trình, Bộ đã thành lập nhiều tiểu-ban để nghiên-cứu việc cải-tổ. Mỗi tiểu-ban có một số giáo-sư Trung-học làm hội-viên, và một số giáo-sư Đại-học làm cố-vấn cho chương-trình Trung-học.

Về chương-trình Tiểu-học thì cũng đã được nghiên-cứu. Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục sẽ tổ-chức một cuộc tham khảo sâu rộng trong năm 1963, sau khi các Tiểu-ban làm xong công việc nghiên-cứu. Về vấn-đề chuyên ngữ tại bậc Đại-học, ngay từ khi thảo hời nền độc-lập với sự chuyển giao cho Chánh-Phủ Việt-Nam Cộng-Hòa Viện Đại-học Saigon, thì các nhà đương cuộc Đại-học đã lo thực-hiện một chương-trình dùng Việt-ngữ làm chuyên ngữ chính ở bậc Đại-học: Đầu niên-học 1955-1956, một số trường Đại-học Văn-khoa, Luật-khoa đã giảng dạy bằng tiếng Việt, một số trường khác vì chưa đủ nhân-viên giảng huấn nên cần dạy bằng ngoại ngữ, nhưng một mặt gửi giáo-chức đi ngoại-quốc tu-nghiệp để khi trở về thay thế giáo-sư ngoại-quốc, và một mặt tìm các giảng sư chuyên môn để sửa soạn cho việc dùng tiếng Việt. Đồng thời một số giờ thực tập cũng được dạy bằng Việt-ngữ từ đầu niên học 1961-1962. Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục đã chỉ thị cho tất cả các trường Đại-học và Cao-đẳng áp-dụng việc dùng Việt-ngữ làm chuyên ngữ chính bắt đầu từ các năm dự bị rồi dần dần từng năm một lời các môn học kế tiếp. Song song với việc này Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục cũng lo việc trau dồi cho sinh-viên thông thạo ít nhất một ngoại-ngữ để tiện khảo cứu, học hỏi thêm ở những tài-liệu viết bằng tiếng Pháp hay là tiếng Anh. Khi nhận được chỉ thị này, các trường Đại-học đã bắt đầu thi-hành, và các môn đều giảng bằng Việt-văn, ngoại trừ những môn có mục-đích trau dồi thêm sinh ngữ thì giảng bằng tiếng ngoại-ngữ thuộc Anh, Pháp, Đức hay Y-Pha-Nho. Riêng tại trường Đại-học Y-Khoa mà Ban Chủ-Tịch Ủy-Ban Văn-hóa Giáo-dục và Thanh-Niên đã đề-cập tới, thì mới có sự cải-tổ bằng tiếng Việt, thiết-lập năm dự-bị Y-khoa và Nha-khoa cho niên-học 1962-1963. Tại năm dự bị này hầu hết các môn đều giảng bằng tiếng Việt trừ một hai môn thiếu giáo-sư Việt phải giao cho giáo-sư ngoại-quốc tạm phụ-trách. Ngoài ra, lẽ dĩ nhiên các môn dạy sinh ngữ Anh Pháp đều giảng bằng hai thứ tiếng này với mục-đích mà chúng

tôi vừa trình-bày ở trên là để cho các sinh viên trau dồi thêm tiếng nước ngoài, sau này khi xuất ngoại và khảo cứu tài-liệu ngoại-quốc có thể dễ dàng hơn.

Vấn-đề thống-nhất điều khiển ngành giáo-dục kỹ-thuật, và chuyên-nghiệp nước nhà là hợp-lý, như lời của Ông Chủ-Tịch Ủy-Ban Văn-Hóa Giáo-Dục và Thanh-Niên đã đề-nghị, vì ngoài Trung-tâm Kỹ-thuật Phú-Thọ hiện nay, chúng ta còn có các trường thuộc Nha Kỹ-thuật Học-vụ và các trường thuộc Nha Học-Vụ Nông Lâm Súc. Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục đã có định thiết-lập một Nha Tổng Giám-Đốc Kỹ-Thuật song song với Nha Tổng Giám-Đốc Học-Vụ về ngành học phổ-thông để phát-triển các công-tác và nghiên-cứu việc huấn-luyện cho đáp ứng với nhu-cầu chuyên-viên nông-nghiệp và công kỹ nghệ, nhưng việc này còn tùy thuộc yếu-tố nhân sự. Chưa có một vị nào có đầy đủ khả năng để giữ chức-vụ Tổng Giám-Đốc trong các vị kỹ-sư còn phải kiêm nhiệm nhiều công tác. Cho nên chính Ông Bộ-Trưởng Quốc-Gia Giáo-Dục, một nhà khoa học lại thông suốt về ngành phổ thông, đã thực-sự phối hợp.

Đầu sao Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục cũng mong sẽ có dịp tổ-chức được Tổng Nha Kỹ-Thuật trên với một vị Tổng Giám-Đốc xứng đáng.

Bạn Trần-hữu-Điều đề-nghị Bộ nên bỏ giáo-sư ngay từ bắt đầu niên-học. Bạn nhận thấy nhiều trường khi niên học bắt đầu, các giáo-sư chưa đưa đến và thường đến trễ. Do đó việc học hỏi của các con em thường gặp trở ngại. Bạn cũng đề-nghị Bộ nên lưu-ý tăng gia phòng học để cho học sinh khỏi luàn chuyển, nên có đủ tài-liệu giáo-khoa cho các trường xa Đô-thị, nâng đỡ các trường tư thực và phân phối nữ giáo-sư cho các trường có nhiều nữ sinh ở các tỉnh.

Về vấn-đề phân phối nữ giáo-sư: số nữ giáo-sư không đủ để cử đến dạy các trường nữ Trung-học. Tại các trường này còn có nam giáo-sư, thật ra rất khó có nữ giáo-sư cho các trường hỗn hợp xa xôi được. Chúng tôi tưởng Bộ Giáo-Dục cố gắng làm sao cho nữ giáo-sư có đủ để dạy nữ-sinh, nếu có thể được.

Về vấn-đề bỏ dụng giáo-sư ngay đầu niên-học, việc này Nha Trung-Học vẫn cố gắng làm, nhưng đầu niên học 1961-1962 và 1962-1963 một số lớn giáo-sư đã bị gọi nhập ngũ, thành ra phải một thời gian mới tuyển đủ giáo-sư thay thế được.

Về việc trợ cấp cho trường bán công và tư thực, năm 1961 Bộ Quốc-gia Giáo-Dục đã trợ cấp

cho các trường bán-công ở Nam-phần 1.700.000\$ và và Trung-phần 1.000.000\$, trợ cấp cho các trường tư-thục trong toàn quốc 700.000\$. Năm 1962, Bộ đã trợ cấp cho các trường bán-công ở Nam-phần 2.000.000\$, ở Trung-phần 1.000.000\$, và trợ cấp cho các trường tư-thục toàn quốc 1.000.000\$.

Về vấn-đề nên giúp đỡ giáo-sư cho các trường bán-công, như chúng ta biết là sau các đợt động-viên các thanh-niên theo học các khóa Sinh-viên Sĩ-quan Trừ-bị ở Thủ-Đức thì các trường Trung-học công-lập đang gặp một tình-trạng khiếm khuyết trầm trọng. Vì lẽ ấy, Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục cũng không thể cấp giáo-sư cho các trường bán công được.

Tuy nhiên, Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục cũng đã cử vài giáo-sư Trung-học đảm nhận chức - vụ hiệu-trưởng trường bán-công, hoặc cử một số hiệu-trưởng các trường Trung-học sở tại kiêm-nhiệm chức vụ hiệu-trưởng các trường bán công.

Sau này nếu tình-trạng giáo-sư công-lập được đầy đủ hơn thì Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục sẽ có thể cung-cấp một số giáo-sư cho các trường bán công được. Về vấn-đề học luân chuyên ở bậc tiểu học và vấn-đề sách giáo-khoa: vì số phòng ốc không đủ để tất cả học sinh được học mỗi ngày hai buổi, cho nên bắt buộc dĩ Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục phải cho áp dụng biện-pháp tạm thời là học luân chuyên để cho một số học sinh đông bằng 2, 3 lần nhiều hơn được đi học. Ngân-sách không đủ khả năng để dài thọ chi phí xây cất thêm phòng học cho kịp với sự gia tang quá mau lẹ của sĩ số được. Sở Tu-Thư của Bộ đã soạn thảo và xuất bản một số sách giáo-khoa để bán lại cho học-sinh các trường với giá vốn và việc soạn thảo vẫn đang xúc tiến.

Trở lại vấn-đề nâng đỡ các trường tư-thục, chúng tôi cũng xin thưa Quý Bạn rằng ban Thanh-tra của Bộ đã tích cực hướng dẫn và giúp đỡ các trường tư-thục trong việc tổ-chức trường sở, lập các sổ sách cần thiết, áp-dụng chương-trình, cải tiến kỹ-luật học đường. Những trường tư dừng dần, dạy có kết quả tốt, đều đã được hưởng tiền trợ cấp của Bộ.

Trung-tâm đào tạo giáo-sư đệ nhứt cấp tại Saigon đã thu nhận giáo-chức tư-thục và khi lập trường đều được nâng đỡ trong việc hợp-thức-hóa.

Bạn Đồng-Viện Cao-văn-Chiêu cũng có nhận xét và đề-nghị về chương-trình giáo-dục, về sách giáo-khoa và giáo-sư.

Về phần chương-trình mà Bạn Đồng-Viện đã đề-cập đến, chúng tôi vừa rồi đã có trình-bày với

Ông Chủ-Tịch Ủy-Ban Văn-Hóa, Giáo-Dục và Thanh-Niên, chúng tôi xin miễn trở lại.

Về vấn-đề sách giáo-khoa, Bạn Cao-văn-Chiêu lưu ý Bộ rằng phải có sự lựa chọn cẩn thận về sách giáo-khoa, vì hiện thời nhận thấy số sách giáo-khoa thiếu sự lựa chọn kỹ lưỡng, sách thì viết một cách bừa bãi, ở mỗi nơi học mỗi thứ. Bạn lưu ý Bộ nên xúc tiến gấp vấn-đề thống-nhứt sách giáo-khoa và nên lựa những sách có giá-trị để phổ-biến cho các trường trong toàn quốc dạy như nhau.

Về vấn-đề sách vở, bút chỉ hiện thời trên thị trường có tăng lên vì thuế 5/7, và do đó có một số con em đồng bào lao-động không đủ sức mua sách vở học, và Bạn đề-nghị với Bộ sở-quan nên nghiên-cứu một biện-pháp thích ứng để giúp con em đồng-bào lao-động có thể mua sách vở rẻ tiền hơn.

Về các đề-nghị của Bạn Cao-văn-Chiêu có liên hệ về sách giáo-khoa, nhất là đề-nghị Bộ nên nghiên-cứu một biện-pháp thích ứng để giúp cho con em đồng-bào lao-động có đủ khả năng mua sách vở học Ủy-Ban chúng tôi rất tán thành đề-nghị của Bạn Cao-văn-Chiêu. Chúng tôi xin Bộ sở-quan nên cứu xét vấn-đề này lại một cách chu-đáo và mong rằng trong một thời gian gần đây các con em của đồng-bào lao-động thiếu khả năng, có thể tiếp-tục việc học hỏi một cách dễ dàng bằng cách có thể mua được các sách học với một giá rẻ.

Về vấn-đề giáo-sư, nam giáo-sư và nữ giáo-sư mà Bạn Đồng-viện Cao-văn-Chiêu đã đề-cập đến, chúng tôi cũng đã trình-bày với Bạn Trần-hữu-Điều. Chúng tôi xin miễn trở lại vấn-đề này.

Bạn Nguyễn-Thiệt có đề-cập đến vấn-đề chuyên ngữ ở bậc Đại-học, và vấn-đề Viện Đại-Học đã mở lớp Dự bị Y-khoa để thay thế cho lớp Lý-hóa-sinh trước kia. Về 2 vấn-đề này chúng tôi xin phép nhắc lại lời của Ông Bộ-Trưởng Quốc-Gia Giáo-Dục, trong khi tiếp xúc với Ủy-Ban chúng tôi. Bởi vì chính Ủy-Ban chúng tôi cũng đã đặt vấn-đề này với Ông Bộ-Trưởng. Sau đây là lời trình-bày của Ông Bộ-Trưởng Quốc-Gia Giáo-Dục :

« Về vấn-đề thay thế lớp Lý-hóa-sinh bằng lớp « Dự-bị Y-khoa. Sự thật thì không phải chúng tôi « hạn chế để làm khó dễ sinh-viên, mà là để đáp « ứng nhu-cầu hết sức quan-trọng là phải đào-tạo « bác-sĩ, những người nắm trong tay đời sống của « dân-chúng. Với trường Y-khoa sắp được xây- « dựng, có thể nói là tối tân nhất Đông Nam Á. « Chúng ta phải hết sức thận trọng trong việc đào- « luyện các bác-sĩ. Chính các chuyên-viên Mỹ đã

« nói : mỗi một lớp chỉ lấy nhiều nhất là 100 người
« mà thôi. Chúng tôi phải tranh-đấu mãi mới được
« con số là 200. Với con số này, không những về
« con số 200, mà chúng ta còn phải xây-dựng, còn
« lo về nhân-viên giáo-huấn, ít nhất phải mười mấy
« người mới có thể điều-hành trường ấy tạm đầy
« đủ được. Tuy rằng không đúng theo các tổ-chức
« y-khoa ở Mỹ hay ở Âu, nếu chúng ta giữ theo tổ-
« chức cũ, số sinh viên ghi tên học lý-hóa sinh có
« lẽ hơn 1.000, rồi cuối năm chỉ lấy đậu ba bốn
« trăm thi tự-nhiên chúng ta đi vào chỗ bế-tắc :
« một là loại ra hơn phân nửa, hai là nhận tất cả
« thi sẽ có những bác-sĩ không đủ khả năng. Đó là
« điểm chính mà Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục lưu ý đến.

« Còn một điểm phụ nữa là, hiện giờ ở các
« lớp lý-hóa sinh có một số lớn sinh-viên không đủ
« khả năng theo học, hay sinh-viên « ma », chỉ ghi
« tên mà không đi học, làm bao nhiêu sự khó khăn
« cho trường Khoa-học. Vì vậy chúng tôi hạn-chế
« để giúp trường Khoa-học đào-luyện các sinh-viên
« thật sự một cách hoàn mỹ. Sự hạn-chế này còn
« giúp các sinh-viên có thì giờ trao đổi ý-kiến với
« giáo-sư, giúp chúng tôi kiểm điểm được sự đi học
« của sinh-viên có đồng đều hay không. Chúng tôi
« còn có thể tổ-chức được cho sinh-viên những
« môn đặc-biệt nhất là sinh-ngữ. Không phải tăng
« giờ hay tăng giáo-sư mà có thể giúp cho sinh-
« viên giỏi sinh-ngữ nếu một lớp 700, 800 người.
« Vì vậy với con số 200 sinh-viên này, chúng tôi sẽ
« chia làm 5, 6 nhóm, trừ đi một số đã theo học
« các trường trung-học Pháp không cần học thêm
« sinh-ngữ Pháp. Chúng tôi có mỗi nhóm 20, 30
« người để cho giáo-sư giảng dạy, sinh-viên có thể
« trao-đổi ý-kiến hay nói chuyện với giáo-sư.
« Chúng tôi chỉ cần chờ nhu-cầu thực-sự của sinh-
« viên muốn học bao nhiêu giờ cũng được, và chúng
« tôi chỉ cần vài giáo-sư Pháp-văn là có thể điều
« khiển được mấy lớp ấy ».

Đây là các lời giải-thích của Ông Bộ-Trưởng
Quốc-Gia Giáo-Dục trong khi tiếp-xúc với Ủy-Ban
về việc lớp dự-bị y-khoa thay thế cho lớp lý-hóa
sinh trước kia.

Về vấn-đề dạy Việt-ngữ ở bậc Đại-học, chúng
tôi xin nhắc lại lời Ông Bộ-Trưởng Quốc-Gia Giáo-
Dục trong khi tiếp xúc với Ủy-Ban chúng tôi : « Về
« việc dạy Việt-ngữ, hiện thời 95% các bài đã dạy
« bằng tiếng Việt, nhưng có nhiều môn bắt buộc
« sinh-viên phải học ngoại-ngữ là để cho họ chịu
« khó học thêm tiếng ngoại-quốc và để cho chúng
« ta có thể sử-dụng một vài giáo-sư có thành-tích.

« Riêng về ban toán, chúng tôi gặp vài sự khó khăn
« trong việc dạy bằng tiếng Việt, vì về bậc Cao-Đẳng
« Ban Toán cũng có nhiều giáo-sư đã dạy bằng tiếng
« Việt, nhưng danh-từ chưa thống nhất. Về lý-hóa,
« sau 2 năm nghiên-cứu của trường Khoa-học, hiện
« nay có được rất nhiều danh-từ khoa-học, giúp
« cho sinh-viên và giáo-sư trong việc giảng dạy về
« được-khoa. Năm thực-tập hoàn toàn dạy bằng
« tiếng Việt. Năm đầu đã có một số dạy bằng tiếng
« Việt. Chỉ có trường Y-khoa chưa bắt đầu, nhưng
« với sự cải-tổ của Bộ, sẽ thực-hiện việc dạy tiếng
« Việt một ngày gần đây. Riêng về ông Khoa-Trưởng
« thì ông cũng có nhiều lý lẽ lắm. Ông thấy rằng
« hiện thời đang cần một số giáo-sư ngoại-quốc và
« cũng sợ rằng nhiều sinh-viên trình-độ sinh-ngữ
« còn kém quá, mai sau công việc sưu-tầm sẽ khó
« khăn. Về số giáo-sư ngoại-quốc dạy về y-khoa
« năm nay sẽ có mấy giáo-sư Mỹ tới dạy. Với cách
« tổ-chức mới của trường Y-khoa, chúng tôi hy-vọng
« rằng trình-độ về sinh-ngữ của các sinh-viên sẽ
« càng ngày càng tăng lên và theo sự điều-khiển của
« Ông Khoa-Trưởng Y-khoa, tôi dám chắc rằng Y-
« khoa sẽ thực-hiện theo chương-trình của chúng
« tôi. Bắt đầu năm sau chúng ta cũng áp-dụng tuần
« tự từ năm thứ nhất 60% các lớp, các bài học sẽ
« dạy bằng tiếng Việt, và rồi sau dần-dần các lớp
« trên sẽ thập phần Việt-văn, lúc ấy ta sẽ giúp đỡ
« cho các con em ở trường Trung-học mới lên, mấy
« năm đầu ít gặp sự trở ngại, dần-dần họ học lên
« trên hơn, thêm nhiều ngoại-ngữ, như thế chúng
« ta có thể dung-hòa về hai mặt, mà sinh-viên không
« bỡ ngỡ vì nhờ có dạy bằng tiếng mẹ đẻ.

« Thứ hai là trong lúc ấy sinh-viên cũng có
« học một ít bài tiếng ngoại ngữ với các giáo-sư
« ngoại-quốc để mai sau dầu không nói được một
« cách lanh-lợi tiếng ngoại-quốc, ít nhất họ cũng có
« thể trao-đổi với người ngoại-quốc và có thể sưu-
« tầm, đọc sách được». Đó là ý của Ông Bộ-Trưởng
Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục đã cho biết.

Bạn Bùi-quang-Từ có đề-cập đến tình-trạng
thiếu bác-sĩ. Hiện giờ với chánh-sách đào-tạo bác-
sĩ của Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục, Bạn nhận thấy rằng
quá ít không đủ số bác-sĩ để cung-ứng cho nhu-cầu
trong dân chúng. Về vấn-đề đào-tạo bác-sĩ, chúng
tôi vừa mới trình-bày khi nhắc lại các ý-kiến của
Ông Bộ-Trưởng Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục, chúng tôi
xin miễn trở lại.

Tuy nhiên, chúng tôi thấy rằng có nhiều Bạn
Đồng-viện rất lưu ý về vấn-đề đào-tạo bác-sĩ để có
thể đáp-ứng nhu-cầu quá lớn trong nước. Và một

số Bạn đã đưa ra nhiều ý-kiến, vì vậy Ủy-Ban chúng tôi xin phép lưu-ý Bộ sở-quan nên nghiên-cứu lại các đề-nghị của các Bạn Đồng-viện đã nêu ra đây, để nếu có thể cải-lđ lại chương-trình đào-tạo các y-sĩ của chúng ta.

Bạn Bùi-quang-Tời xin lưu-ý Bộ nên đặt lại một tiêu-chuẩn đào-tạo bác-sĩ. Bạn cũng có đề-nghị nên có biện-pháp để giúp đỡ cho các con em thuộc các gia-đình khá-giả, có khả năng tài-chánh, để xuất-ngoại du-học, vì như thế chúng ta sẽ bổ-khuyết một phần nào tình-trạng thiếu bác-sĩ hiện giờ trong nước.

Ý-kiến này, chúng tôi xin lưu-ý Bộ sở-quan nghiên-cứu lại.

Bạn nữ Đồng-viện Nguyễn-phước-Đại có nhận xét về tình-hình giáo-dục đối với số học-sinh người Việt gốc Hoa. Theo sự nhận-xét của Bạn nữ Đồng-Viện thì các trường Hoa-kiều dạy cho con em người Việt gốc Hoa hiện giờ là những trường tư-thực, chưa có một trường công-lập nào, để dạy con em người Việt gốc Hoa, như là con em các gia-đình thiếu khả-năng, có thể đi học một cách dễ dàng được.

Bạn nữ Đồng-Viện đề nghị Bộ nên dành phần ngân khoản nào trợ cấp cho các trường tư-thực người Việt gốc Hoa để đỡ bớt học-phi cho con em người Việt gốc Hoa. Bộ cũng nên giúp đỡ các giáo-sư Việt gốc Hoa để họ có thể trau-dồi về nghề nghiệp của họ.

Về vấn-đề giáo dục đối với những người mù thì Bạn Đồng-Viện có nhận xét rằng hiện thời chúng ta chỉ có một trường Tiểu-học cho nam học-sinh mù và một trường Tiểu-học cho nữ học-sinh mù. Trong lúc đó theo sự nhận-xét của Bạn Đồng-Viện thì trong toàn quốc chúng ta có lối 30 ngàn người mù. Bạn có ý-kiến là Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục cũng cần mở thêm trường dạy những người mù mắt và đồng thời cũng nên cho giáo-sư sáng mắt để hướng-dẫn, giúp đỡ các giáo-sư mù ở tại các trường mù.

Bộ cũng nên nghiên-cứu mở thêm những trung-tâm thủ-công-nghệ để giúp cho những người mù có công ăn việc làm. Vì hiện nay, theo sự nhận xét của Bạn Đồng-Viện, chỉ có một trung-tâm thủ-công-nghệ của một Hội người mù, hội tư mà thôi. Và nếu có thể, Bộ cũng cần lập ở các tỉnh mà số người mù đông, các trường mù ở địa-phương để cho những người mù ở địa-phương có nơi học tập.

Ủy-Ban chúng tôi nhận thấy các ý-kiến của

Quý Đồng-Viện Nguyễn-phước-Đại rất xây-dựng và rất đáng được lưu-ý, vậy Ủy-Ban chúng tôi xin đề-nghị Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục nên nghiên-cứu lại về chương-trình giáo-dục cho người mù, và đề cho người mù có công ăn việc làm.

Đề cho các vấn-đề của Bạn Đồng-Viện Nguyễn-phước-Đại đã nêu ra được sáng tỏ hơn, chúng tôi xin nói thêm ra đây các ý-kiến mà Bộ sở-quan trong khi tiếp-xúc với Ủy-Ban chúng tôi, đã cho biết về vấn-đề giáo-dục trường Việt gốc Hoa. Sau khi Sắc-lệnh số 133 giải-tán các Ban Á kiều và các Lý-sự hội-quán Trung-Hoa được ban-hành thì 15 trường gốc Hoa tại Đô-thành được đặt dưới sự quản-trị của một Ủy-ban tài-sản do Ông Đô-Trưởng Saigon làm chủ-tọa. Hiện nay các trường này đều được hướng-dẫn chu-đáo trong việc áp-dụng chương-trình giáo-dục Việt-Nam để giúp cho các học-sinh trở nên những công-dân hưởng những quyền-lợi và gánh vác trách-nhiệm như mọi công-dân khác. Các trường gốc Hoa nói trên đều có nhiều tài-sản phụ thuộc như chùa, nhà phố nên đã tự-túc được về phần tài-chánh. Hằng năm Ban Quản-Trị đều có dành một số tiền trợ-cấp cho các trường để cấp học-bổng cho các học-sinh nghèo. Trong niên-khoá vừa qua các trường gốc Hoa đều được cấp sách giáo-khoa để bổ-sung cho thư-viện, đồng thời các Hiệu-Trưởng và giáo-chức đã được mời đi dự khóa tu-nghiệp để trau-dồi Việt-ngữ và Su-phạm, khóa tu-nghiệp này được tổ-chức để giúp các giáo-chức gốc Hoa.

Ngoài ra trường Trung-học công-lập Mạc-đĩnh-Chi tại Phú-Lâm ở Chợ Lớn đã thu nhận rất nhiều học-sinh gốc Hoa.

Vấn-đề giảng dạy tại trường mù, chúng tôi cũng xin thưa thêm hiện Bộ đang nghiên-cứu việc mở thêm một số trường dạy người mù ở tỉnh và cũng nghiên-cứu việc huấn-luyện một số giáo-viên sáng trong việc giảng dạy trẻ em mù. Khóa huấn-luyện đầu tiên sẽ có thể bắt đầu vào những tháng đầu năm 1963. Sở dĩ đến nay chưa in sách chữ braille được là vì trước đây tại các trường người mù phải theo chữ braille quốc-tế. Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục vừa mới quan-niệm việc áp-dụng phương-pháp braille viết Việt ngữ, vì vậy việc in sách chỉ có thể thực-hiện sau khi áp-dụng phương-pháp mới này, việc dạy dỗ và thi cử sẽ căn cứ theo phương-pháp mới.

Các trường mù phải tổ-chức nội-trú miễn-phi, cho nên việc lập thêm các trường cho trẻ em mù ở một vài tỉnh lớn cần phải nghiên-cứu kỹ, tùy theo khả-năng ngân-sách, vì sự điều-hành rất tốn kém.

Trước đây học-sinh mù chỉ học đến hết lớp nhất rồi trở về với gia-đình, nhưng từ nay đối với những học-sinh học giỏi, chúng có thể tiếp-tục học ở bậc Trung-học.

Khi nầy Quý Đồng-Viện có đề-cập đến vấn-đề sách giáo-khoa, chúng tôi xin phép trở lại vấn-đề này cho nó được đầy đủ hơn một chút.

Vấn-đề sách giáo-khoa là một vấn-đề lệ-thuộc vào chương-trình giáo-dục. Các Tiều-ban nghiên-cứu cải-tổ chương-trình sẽ đồng thời lưu-tâm đến việc soạn sách, phương-tiện hoạt-động như sau: nhận xét những sách tối tân của ngoại-quốc. Nha Tổng Giám-Đốc Trung, Tiều-học đã thiết-lập một kho tài-liệu giáo-khoa có một số sách rất mới cho giáo-sư mượn.

Về sự nhận xét một cách khoa-học năng khiếu học-sinh Việt-Nam, công việc trắc nghiệm đã bắt đầu căn cứ vào chương-trình mới. Với những nhận xét trên, các Tiều-ban sẽ soạn các sách về các môn, các cấp, in thật nhiều những sách ấy để bán thật rẻ bằng Ngân-sách ngoại-viện. Đó là vấn-đề sách giáo-khoa mà Quý Đồng-Viện đã có đề-cập đến. Đây là ý-kiến của Bộ sở-quan cho biết, như vậy chúng ta thấy rằng Bộ sở-quan hiện giờ đang lưu ý về vấn đề sách giáo-khoa như Quý Đồng-Viện đã đặt ra.

Thưa Quý Đồng-Viện, chúng tôi đã giải-đáp các thắc-mắc của Quý Đồng-Viện đã nêu ra trên đây, nếu còn có điều chi sơ sót xin Quý Đồng-Viện vui lòng cho biết, nếu không còn chi nữa, xin Quý Đồng-Viện vui lòng chấp-thuận Ngân-sách của Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục như chúng tôi đã trình-bày từ chương 1 đến chương 6.

Xin cảm ơn Quý Đồng-Viện.

Ô. HÀ-NHU-CHI.— Tiếp theo sự thuyết-trình của Bạn Ngô-hữu-Thời chúng tôi xin trình bày một số điểm chính mà các Đồng-Viện đã nêu lên ở đây mà Ủy-Ban chúng tôi xét thấy quan-trọng cần phải có sự giải-thích bổ-túc.

Trước hết chúng tôi muốn nói đến việc cải-tổ chương-trình giáo-dục toàn diện mà Bạn Chủ-Tịch Ủy-Ban Văn-Hóa, Giáo-Dục và Thanh-Niên đề-nghị. Chúng tôi xin lưu ý điểm nầy Quốc-Hội đã có đề-nghị với Bộ sở-quan trong quyết-nghị về kế-hoạch ngũ niên thứ hai mà chúng ta đã xét, và trong bản phúc-trình tổng-quát mà Ủy-Ban chúng tôi đã trình-bày với Quốc-Hội, chúng tôi trong phần kết luận

đã có trở lại điểm này, và chúng tôi thấy rằng ý-kiến đó đã gặp được sự tán thành của Bạn Chủ-Tịch Ủy-Ban Văn-Hóa Giáo-Dục và Thanh-Niên và cũng như một số Quý Bạn Đồng-Viện đã lên đây trình-bày. Chúng tôi thấy rằng những lý lẽ mà Bộ sở-quan nêu lên rất là hợp lý, nói rằng việc cải-tổ chương-trình phải đi song song với việc đào-tạo giáo-viên, là vì đến lúc mình đem cải tổ chương-trình ra mà không có người áp-dụng, thì sự cải-tổ đó cũng không được thích ứng.

Điểm thứ hai, chúng tôi lưu ý đến một ý-kiến mà Bộ sở-quan đã nêu ra, nghĩa là sự cải-tổ chương-trình giáo-dục phải được thực-hiện đúng lúc, nghĩa là, sau khi những cải-tổ quan-trọng của Quốc-gia đã hoàn-thành, chúng tôi tưởng rằng ý-kiến đó là ý-kiến về tổng-quát. Ủy-Ban chúng tôi rất tán-thành, nhưng cũng cần phải xét lại một cách kỹ-càng hơn. Thật ra, như Bạn Đồng-Viện Chủ-Tịch Ủy-Ban Văn Hóa Giáo-Dục và Thanh-Niên đã nói là công cuộc giáo-dục phải có sau một cuộc cách-mạng và công cuộc giáo-dục còn phải làm thế nào để cho lý-tưởng cách-mạng đó được tiếp-tục trong tương-lai nữa. Cho nên chúng tôi nghĩ rằng sau một thời kỳ dưới ách phong-kiến và thực-dân, chúng ta thiết-lập một nền cách-mạng nhân-vị từ 8 năm nay, cuộc cách-mạng đó đã được thực-hiện, thì chúng tôi tưởng rằng nay đã đến lúc chúng ta phải có một chương-trình giáo-dục mới. Và nếu phải chờ đợi cho xong tất cả những việc cải-tổ quan-trọng mới thực-hiện, thì những sự chờ đợi đó kéo dài, tôi sợ rằng không biết bao giờ chúng ta có chương-trình giáo-dục mới. Và chẳng hiện nay tôi thiết tưởng rằng về mặt chính-trị cũng như về mặt Hiến-Pháp, về mặt hành-chánh cũng như về mặt kinh-tế, ngoài công-trình cải-tổ căn-bản đó đã làm xong, thì tôi tưởng rằng đây là lúc mà Bộ sở-quan nên bắt tay vào việc quan-trọng đó. Nếu không thì những kế-hoạch ngũ niên của chúng ta liên tiếp xuất-hiện, sẽ không thực hiện được đúng mức, vì chúng ta sẽ thiếu chuyên-viên và thiếu những người cần-thiết để thực-hiện kế-hoạch đó. Cho nên chúng tôi rất tán-thành là hiện nay Bộ đã chia ra nhiều tiều-ban để nghiên-cứu, thực-hiện việc cải-tổ chương-trình giáo-dục. Chúng tôi rất đồng ý rằng cải-tổ chương-trình giáo-dục phải làm thận-trọng, phải có sửa-soạn kỹ-càng và một khi đã nói rằng cải-tổ thì phải cải-tổ toàn-diện chương trình đó, chớ không nên làm như những lần trước kia nói rằng cải-tổ, nhưng cải-tổ cục-bộ hoặc cải-tổ một phần, còn các phần khác đứng một chỗ, thiếu sự ăn khớp. Cho nên cần phải có sự sửa-soạn là điều mà chúng tôi rất đồng ý. Nhưng chúng tôi tưởng rằng sự sửa-đổi đó phải được chú-trọng đặc-biệt và phải xúc-tiến

mau đề trong năm 1963, chúng ta thấy có những sự cố gắng cụ thể của Bộ sở-quan về vấn đề này.

Điểm thứ hai mà chúng tôi xin lưu ý Quý Bạn Đồng-Viện rằng, vấn đề trường-ốc như Quý Bạn Đồng-Viện đã lên đây nêu sự thiếu thốn về trường-ốc ở các địa-phương. Điểm đó, các Dân.Biểu trong đó có chúng tôi nữa, chúng ta rất là thắc-mắc và mong rằng sẽ có được đủ các trường-ốc cho các địa-phương, chúng tôi thấy rằng trong Kế-hoạch ngũ niên đã có dự định là trong 5 năm, mỗi Quận đều sẽ có một trường Trung-học thì hiện nay Kế-hoạch ngũ niên cũng mới qua giai-đoạn đầu, tất nhiên là chưa thể nào mỗi Quận có một trường Trung-học được, thì phải tùy theo phương-tiện của Ngân-sách mà dần-dần thực-hiện. Trong lúc đó, lẽ cố nhiên, phải đặt vấn đề trợ-cấp cho tư-thực và bán-công, chúng tôi thấy Quý Bạn đã hết sức nhấn mạnh về điểm đó, vì số trợ-cấp hiện nay trong ngân-sách phải nhận rằng nó không được rộng rãi lắm, trong năm 1963 số trợ-cấp cho các trường Tư-thực bán-công là 6.500.000\$. Chúng tôi mong rằng về vấn đề trợ-cấp này, Bộ sẽ lưu ý trợ-cấp cho các địa-phương ở xa xôi hẻo lánh, các trường hiện nay đang hoạt-động một cách rất là khó khăn nghèo nàn, xin Bộ sở-quan lưu ý mà trợ-cấp cho các trường bán-công ở địa-phương đó và tránh sự trợ-cấp cho những trường tư nay đã có cơ-sở khá rồi, nhưt là các nơi đô-thị.

Về vấn đề giáo-sư, chúng tôi thấy Quý Bạn Đồng-viện đã nêu lên sự thiếu-thốn về giáo-sư, về vấn đề này nên phân-biệt nữ giáo-sư và nam giáo-sư. Nữ giáo-sư thì hiện nay có một sự thiếu thốn căn bản là vì ngành đó mặc dầu có một số bên phái nữ theo học, nhưng cũng không đủ đáp ứng với nhu-cầu hiện tại. Cho nên, Quý Bạn Đồng-viện có đòi hỏi thì Bộ sở-quan cũng không có cách gì khác được, chỉ đào-tạo được bao nhiêu thì sử-dụng bấy nhiêu mà thôi.

Riêng về nam giáo-sư vì có sự động-viên cho nên hiện nay có một số trường công-lập đã khai giảng ra mà vẫn còn thiếu giáo sư nên học-sinh có nhiều giờ trống lăm thì Ủy Ban chúng tôi cũng đã tiếp xúc với Bộ sở-quan và đã có một sự trả lời rằng sẽ lần lần bổ-túc, chớ còn tình-trạng động-viên thì không thể nào mà Bộ có thể giải quyết được một cách hoàn-toàn. Tuy nhiên, đứng về mặt Ủy-Ban, chúng tôi cũng xin lưu ý Bộ sở-quan rằng nên dứt khoát can-thiệp với Bộ Quốc Phòng, về vấn đề

này, vì chúng tôi tưởng rằng cái nhiệm-vụ chiến-đấu chống cộng là nhiệm-vụ khẩn-thiết, nhưng trong lúc đa số con em không có giáo-sư đề hướng dẫn, thì đó cũng là sự thiếu sót trầm trọng, cần phải cứu xét với Bộ Quốc-Phòng về điểm này để có một sự can-thiệp cho các giáo-sư được miễn động-viên với một tỷ-lệ quan-trọng hơn trước, để tránh những sự thiếu thốn về giáo-sư mà hiện nay các trường đang vấp phải.

Về vấn đề đào-tạo bác-sĩ mà Bạn Bùi-quang-Từ đã nêu lên, chúng tôi thấy vấn đề đó chúng ta đừng phân vân giữa hai cái quan niệm đào-tạo về phẩm và đào-tạo về lượng. Về ngành y-sĩ thì phẩm và lượng đều phải xét một cách cân-phân, vì y-sĩ không thể ai cũng có thể làm cái việc đó được, vì họ nắm tất cả tính mạng của người dân ở trong tay. Cho nên sự đào-tạo y-sĩ đầu sao cũng không thể dồi hẵn được, trong lúc đó thì dân chúng rất cần có các y-sĩ, chúng tôi thấy rằng cái lập-trường của Bộ sở-quan trong vấn đề nhân-viên là một lập-trường trung-dung, nghĩa là cố-gắng được gia-tăng về phẩm, về việc huấn-luyện các sinh-viên y-khoa, nhưng mặt khác cũng cố-gắng can-thiệp với ngoại-quốc để cho số sinh-viên theo học y-khoa được gia-tăng; Như Bạn Ngô-hữu-Thời đã trình-bày, Quý Bạn Đồng-viện cũng rõ, lúc đầu cơ-quan viện-trợ chỉ cho 100 sinh-viên mỗi năm, nhưng bây giờ với sự can-thiệp của Bộ là sẽ có 200 sinh-viên. Như vậy nghĩa là chúng ta không muốn có cái tình-trạng như trước kia một năm, lý-hóa sinh nhận vào một ngàn rồi đổ được độ ba trăm. Nhưng mà trong 3 trăm đó lên trên nữa, nó rơi rụng không biết bao nhiêu. Rớt cuộc con số còn lại cũng không được nhiều lắm mà sự đào-tạo lại không được chu-đáo. Vì thế cho nên, hiện nay, Bộ muốn rằng ngay từ đầu có một sự lựa chọn cần-thận hơn và sự huấn-luyện chu-đáo sẽ được tiếp-tục trong suốt thời-gian huấn-luyện, để đến lúc ra trường, những người mà mình đã chấp nhận từ đầu đến lúc ra trường sẽ còn đủ số đề mình cần dùng. Cho nên lập-trường của Bộ sở-quan, chúng tôi tưởng đó là hợp-lý và đáng cho chúng ta tán-thành. Thật ra vấn đề huấn-luyện y-sĩ là một vấn đề rất khó, rất tốn kém, mà trong cái hoàn cảnh của chúng ta, chúng ta không thể nào khác hơn là phải trông cậy một phần lớn vào viện-trợ.

Về chương-trình giáo-dục, có ý-kiến nêu ra phải thích-ứng chương-trình với tuổi của con em, như Bạn Đồng-Viện Cao-văn-Chiều đã trình-bày, chúng tôi thấy, về căn-bản, rất đồng ý với Bạn Đồng-Viện khi Bạn nêu tác-phẩm Bích-câu Kỳ-ngộ dạy cho

Đệ-Lục. Chúng tôi rất đồng ý tác-phẩm đó thuộc về loại tác-phẩm có tính-cách điển-lệ, phong-tinh của thi-văn chúng ta ở vào khoảng cuối Lê đầu Nguyễn, khoảng tinh-cảm của người Việt-Nam thuộc Pháp vì do thời ly loạn sinh ra, nhưng mà chúng tôi nhận thấy rằng vấn-đề đó cần phải đề cho tiểu-ban cải-tổ chương-trình cứu-xét lại một cách đầy đủ hơn, chi tiết hơn.

Thật ra, nếu chúng ta nhớ lúc trước chúng ta học chương-trình Pháp, học đậm thi-văn Việt-Nam lớp Đệ-nhất-niên Trung-học tương-đương Đệ Thất bây giờ, thời đó, Việt-ngữ, chúng ta học không theo thứ tự thời-gian lịch-sử văn-học mà lựa chọn các tác-phẩm để học theo giá-trị của tác-phẩm, không cần phải chú-trọng tác-phẩm thuộc về triều-đại nào. Bắt đầu năm Đệ Tứ, lúc đó mới là học theo đúng thứ-tự của lịch-sử văn-học. Vì vậy, chúng tôi thấy rằng có lẽ điểm đó Bộ sở-quan khi nghiên-cứu vấn-đề này cần phải lưu ý đối với nền Trung-học đệ-nhất-cấp; học nhân bản cần-thiết hơn học chuyên-môn trong vấn-đề đào-tạo con người cho con em, vấn-đề đào-tạo tinh-cảm và đạo-đức là vấn-đề phải được thực-hiện cho quân-bình không thể có sự thiên-lệch. Đề bổ-túc cho những điểm đó có lẽ cần phải thêm tác-phẩm về đạo-lý trong thi-văn Việt-Nam chẳng hạn như Lục-vân-Tiên của Đờ-Chiêu, tuy rằng giá-trị văn-học không có gì so với chuyện Kiều, nhưng về tinh-cảm đạo-đức rất là trung-hậu. Vì vậy cho nên có thể bổ-túc bằng những tác-phẩm thiên về đạo-lý nhất là thi-văn của các chiến-sĩ cách-mạng Phan-bội Châu, Phan-chu-Trinh có lời lẽ rất

hào-hùng, nó gây dựng cho tinh-thần con em rất là hiệu-quả. Những vấn-đề đó xin đề cho Bộ sở-quan lưu ý, nhưng trên nguyên-tắc, chúng tôi không đồng ý, vì lý-do phải đào-tạo tinh-thần nhân-bản cho con em mà cắt xén quá mạnh mẽ đối với lâu đài văn-học, đến nỗi làm cho nó gây một chỗ trống không rất lớn trong chương-trình dạy văn-học cho con em, mà trong lúc chúng ta cần biết lựa chọn các tác-phẩm để cho con em học đúng lúc và sự đào-tạo về tinh-thần của nó khỏi bị khuyết-diếm.

Đến đây, chúng tôi xin một lần nữa cảm ơn Quý Vị và xin Quý Vị Đờng-Viện chấp-thuận cho những chương đầu của Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Cảm ơn Bạn Chủ-Tịch Ủy-Ban. Không còn Bạn nào muốn phát-biểu ý-kiến thêm, chúng tôi xin Quý Đờng-Viện chuẩn-bị biểu-quyết.

•••

CÁC CHƯƠNG TỪ 1 ĐẾN 5 CỦA BỘ QUỐC-GIA GIÁO-DỤC ĐÃ ĐƯỢC QUỐC-HỘI CHẤP-THUẬN VỚI 77 PHIẾU.

•••

Ô. CHỦ-TỊCH.— Chúng tôi xin nhắc Quý Bạn Đờng-Viện sáng mai, Quốc-Hội sẽ họp lúc 9 giờ đúng, đề tiếp-xúc với 2 Vị Bộ-Trưởng Y-Tế, Công-Chánh và Giao-Thông. Vì vậy chúng tôi xin Quý Bạn Đờng-Viện vui lòng đến họp Quốc-Hội trước 9 giờ.

•••

Bẽ-mạc: 20 giờ 10 phút



BIÊN-BẢN QUỐC-HỘI

SỐ : 20/170

NIÊN-KHÓA 1962

KHÓA II

Phiên họp khai mạc : 9 giờ 00

Ngày 20 - 12 - 1962

..

Chủ-tọa phiên họp : Ông Trương-vĩnh-Lễ

Chủ-Tịch Quốc-Hội

..

CHƯƠNG-TRÌNH NGHỊ-SỰ

(Tuần lễ từ 17-12-1962 đến 22-12-1962)

TIẾP-TỤC THẢO-LUẬN VÀ BIỂU-QUYẾT DỰ-THẢO-LUẬT SỐ 95/II VỀ NGÂN-SÁCH QUỐC-GIA TÀI-KHÓA 1963

..

(TIẾP-XÚC GIỮA QUỐC-HỘI VÀ QUÝ VI BỘ-TRƯỞNG BỘ Y-TẾ

VÀ BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG-CHÍNH VÀ GIAO-THÔNG)

..

TIẾP-XÚC GIỮA QUỐC-HỘI VÀ ÔNG BỘ-TRƯỞNG BỘ Y-TẾ

Ô. CHỦ-TỊCH.— Trong khuôn khổ cứu xét Ngân-sách Quốc-gia tài-khóa 1963 và thi-hành điều 47 Hiến-Pháp Việt-Nam Cộng-Hòa quy-định những sự tiếp-xúc giữa Hành-Pháp và Lập-Pháp, hôm nay Quốc-Hội hân hạnh đón tiếp Ông Bộ-Trưởng Bộ Y-Tế đến tại phiên họp để giải-thích những vấn-đề mà Quốc-Hội đã đặt ra để yêu-cầu giải-thích.

Về các vấn-đề :

— « Kết-quả việc áp-dụng Nghị-định mua thuốc trụ-sinh phải có ba toa do bác-sĩ cấp »

— « Việc kiểm-soát các thực phẩm nội-hóa » đã nêu ra để yêu-cầu Ông Bộ-Trưởng Bộ Y-Tế giải-thích, Văn-Phòng Quốc-Hội đã cử Ban Dân-Biêu Nguyễn-văn-Lượng đứng ra đặt câu hỏi tại diễn-đàn, tôi sẽ mời Ban Đồng-viện Nguyễn-văn-Lượng lên đặt

câu hỏi và sau đó tôi sẽ trao lời cho Ông Bộ-Trưởng Bộ Y-Tế.

Tôi xin mời Ban Nguyễn-văn-Lượng lên diễn-đàn.

Ô. NGUYỄN-VĂN-LƯỢNG.— Tôi rất hân-hạnh được Văn-Phòng Quốc-Hội, chiếu theo điều 47 của Hiến-Pháp, đề cử tôi ra đây để đặt một số vấn-đề liên-quan đến hoạt-động của Bộ Y-Tế để yêu-cầu Ông Bộ-Trưởng Bộ Y-Tế giải-thích. Đây là vấn-đề thứ nhất mà Văn-Phòng Quốc-Hội đặt ra để yêu-cầu Ông Bộ-Trưởng Y-Tế giải-thích.

Thưa Ông Bộ-Trưởng,

Bộ Y-Tế có ra một Nghị-định buộc dân chúng khi mua thuốc trụ-sinh phải có 3 toa do bác-sĩ cấp. Mục tiêu của Nghị-định nhằm ngăn ngừa việc tiếp tế thuốc cho Việt-cộng, đồng thời tránh cho dân chúng sự lạm dụng thuốc trụ-sinh có hại đến sức khỏe.

Tuy nhiên, sau 11 tháng áp dụng Nghị-định, dư-luận chung cho biết biện-pháp trên có nhiều khiếm-khuyết như :

— thiệt hại cho giới lao-động, dân-chúng tổn thêm tiền đi bác-sĩ để xin toa mua thuốc ;

— số bác-sĩ trong toàn-quốc không đủ để phục-vụ bệnh-nhân (trong 14.000.000 dân chỉ có 700 bác-sĩ) ;

— vì khó mua thuốc nên phát sinh ra chợ đen và nhiều vụ làm toa giả để mua thuốc trư-sinh ;

— một số lớn thuốc trư-sinh hiện bị ổi đong trên thị-trường (lỗi 320 triệu đồng).

Ngoài ra, mục-đích bảo đảm an-ninh chưa hẳn đã thực hiện được vì Việt - Cộng vẫn có thể tiếp-tế thuốc từ Cam-Bốt về ; cũng nên lưu ý là giá thuốc ở Việt-Nam Cộng-Hòa đắt hơn ở Cam-Bốt.

Vậy xin Bộ Y-Tế cho biết việc áp-dụng Nghị-định buộc dân chúng khi mua thuốc trư-sinh phải có ba toa do bác sĩ cấp có đem lại kết-quả như Bộ mong muốn hay đã thực sự gây ra nhiều khiếm-khuyết như trên ?

Nếu quả thật phần lợi thì ít mà hại lại nhiều thì trong tương-lai Bộ sẽ sửa đổi hoặc bỏ-tức Nghị-định ấy như thế nào ?

Và sau đây là vấn-đề thứ hai mà Văn-Phòng Quốc-Hội đã đặt ra để yêu-cầu Bộ-Trưởng giải-thích.

Thưa Ông Bộ-Trưởng,

Hiện nay có nhiều thực-phẩm được chế biến ngay trong xứ như rượu mạnh, cá hộp, tàu vị yều v.v.. và được đa số dân - chúng tiêu thụ hàng ngày. Vấn-đề kiểm-soát việc sản-xuất các thực-phẩm này rất cần-thiết để bó buộc các nhà sản-xuất phải theo đúng phương-pháp vệ-sinh hầu bảo-đảm sức khỏe đại đa số quần chúng.

Gần đây việc chế biến tàu vị yều không hợp vệ sinh (nguyên-liệu xấu, cách sản xuất thiếu khoa học) đã được dư-luận nhắc đến.

Vậy xin Bộ Y-Tế cho biết việc kiểm-soát các thực phẩm trên có được Bộ lưu ý không ?

Nếu có, cho biết cơ-quan phụ-trách và phương cách kiểm-soát.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Tôi xin mời Ông Bộ-Trưởng lên diễn-đàn giải-đáp.

Ô. BỘ-TRƯỞNG BỘ Y-TẾ.—

Kính thưa Ông Chủ-Tịch,

Kính thưa Quý Vị Dân-Biêu,

Nhờ sự sửa đổi điều 47 của Hiến-Pháp Việt-Nam Cộng-Hòa, tôi hân hoan có dịp đến trước diễn đàn này, tiếp xúc cùng Quý Vị để giải thích về việc đã làm cho Quý Vị thắc mắc. Cơ-hội này cũng là một dịp để thắt chặt liên lạc giữa Hành-Pháp và Lập-Pháp, tăng niềm thông-cảm giữa Chánh-Phủ và dân mà Quý Vị là Đại-biêu ; vì là Đại-biêu của dân nên Quý Vị có bổn phận cao cả bênh-vực quyền lợi của dân trong mọi lãnh-vực kể cả lãnh-vực y-tế. Chúng tôi làm việc ở Bộ Y-Tế cũng không ngoài mục-đích chăm lo sức khỏe của dân, săn sóc khi họ có bệnh tật và bênh vực quyền lợi của họ khi họ có hoặc không có bệnh tật mà bị người ta lạm-dụng một danh-nghĩa nào đó để bóc lột.

Vậy Quý Vị, cũng như chúng tôi ở trong Chánh-Phủ, cùng một quan-điểm, đều nhắm vào mục-đích chung : săn-sóc dân, bảo-vệ quyền-lợi của dân ; sự thông-cảm sẵn có và dễ mở rộng ra nếu có dịp trao đổi ý-kiến, dịp ấy ngày hôm nay đã đến.

Vậy tôi xin lần lượt giải-thích về vấn-đề kiểm-soát thực-phẩm nội-hóa, rồi đến vấn-đề mua thuốc trư sinh.

Vấn-đề kiểm-soát thực-phẩm nội-hóa trong hiện tại :

a) Hiện nay, việc kiểm - soát thực - phẩm nội - hóa không hoàn toàn thuộc thẩm - quyền Bộ Y-Tế.

— Bộ Kinh-Tế cấp giấy phép mở xưởng chế-tạo thực-phẩm và kiểm-soát việc buôn bán thực-phẩm sản-xuất.

— Bộ Lao-động kiểm-soát các phương-tiện làm việc trong xí-nghiệp để bảo-đảm sự an-toàn cho công-nhân.

b) Bộ Y-Tế, trong khuôn khổ vệ-sinh công cộng, có một chương-trình kiểm-soát sự sản-xuất thực-phẩm về hai phương-diện :

— Điều kiện vệ-sinh công cộng áp-dụng cho các cơ-sở chế-tạo thực-phẩm, phương-diện này có thể coi là phương-diện phụ-thuộc.

— Phương-diện chánh liên-hệ đến tính-chất tinh-khiết và dinh-dưỡng của thực-phẩm sản-xuất. Một thực-phẩm bán ra cho đại-chúng, sản-xuất một

cách kỹ-nghệ, cần phải có giá-trị dinh-dưỡng và không hại đến sức khỏe, (tỉ dụ như không có vi-trùng nguy-hiêm, lượng độ đúng về đạm chất, hay là về acide). Sự kiểm-soát này tới nay chưa có một hệ-thống quy-định, vì lẽ tại Bộ Y-Tế chưa có đủ những phòng thí-nghiệm cần-thiết :

— Phòng dinh-dưỡng tại Bộ Y-Tế mới thành-lập được ngót ba năm chưa có đủ dụng-cụ, hoạt-động với mục-đích nghiên cứu hơn là kiểm-soát.

— Phòng thí-nghiệm dược-phẩm cũng chưa được trang-bị về dụng-cụ cũng như về chuyên-viên nên chưa thành một phòng kiểm-soát dược-phẩm và thực-phẩm, như ta thường thấy trong hệ-thống tổ-chức y-tế của nhiều nước ngoài.

— Trong hiện tại, một phần trách-nhiệm do nhiều cơ-quan khác đảm nhận. Ví dụ: Phòng Thí-nghiệm Kiểm-soát Thực-phẩm viện Pasteur phân chất mọi thực-phẩm nội-hóa, kể cả rượu mạnh, rồi cho ý-kiến Bộ Kinh-Tế đề cấp giấy phép.

— Sở Trừng-mạo thuộc Bộ Kinh-Tế.

c) Về việc chế-tạo tàu vj yều, một Hội-đồng Liên-Bộ do Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn triệu-tập đã dự thảo xong Sắc-lệnh quy-định luật-lệ chế tạo buôn bán nước tương tàu yều, và tàu vj yều, chuyển đến Bộ Kinh Tế nhờ đệ-trình Tổng-Thống phê-chuẩn. Trong khi Sắc-lệnh chưa ban hành, Sở Vệ-sinh công-cộng thuộc Bộ Y-Tế đã nhiều lần kiểm soát cơ-sở và phương pháp chế tạo: những nguyên-liệu như là xương trâu, xương bò, xương heo... không bao giờ được dùng chế tạo.

Đề kết-luận :

a) Bộ Y-Tế quan-niệm việc kiểm-soát thực-phẩm là một trách-nhiệm tối quan-trọng trong sự đảm-bảo sức-khỏe của đồng-bào. Mặc dầu với những điều-kiện rất thiếu thốn, Bộ Y-Tế vẫn thi-hành việc kiểm-soát, với sự cộng-tác của Bộ Kinh-Tế và Bộ Lao-Động.

b) Bộ Y-Tế hiện nay đang nghiên-cứu dự-án thiết-lập một Phòng Kiểm-soát Dược-phẩm và Thực-phẩm. Việc này đòi hỏi việc đào tạo nhiều chuyên-viên và thành-lập nhiều Phòng Thí-nghiệm chuyên-môn đề phân-chất thực-phẩm, về phương-diện vi-trùng-học, về phương-diện sinh-lý, về phương-diện động-vật-học v.v...

Chúng tôi cũng có dự-án áp-dụng cho tổ-chức trung-ương ở cấp Bộ cũng như cho tổ-chức ở địa-

phương, ở cấp tỉnh, đề sau này kiểm-soát các thực-phẩm.

— c) Bộ Y-Tế rất hoan-nghinh ông Chủ-Tịch Quốc-Hội đã đề ý đến vấn-đề vệ-sinh về thực-phẩm trong lúc Bộ chúng tôi đang nghiên cứu dự-án về kiểm soát dược-phẩm và thực-phẩm nói trên. Bộ Y-Tế mong rằng ngân-sách dành cho Bộ trong những niên khóa sắp tới, sẽ giúp Bộ thực hiện chương trình kiểm-soát vệ-sinh thực-phẩm, một chương-trình quan-trọng đòi hỏi nhiều phương tiện hoạt-động.

Thưa Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội,

Thưa Quý Vị Dân-Biểu,

Quý Vị muốn được giải-thích về một vấn-đề thứ hai là kết quả việc áp-dụng Nghị-định mua thuốc trụ-sinh phải có ba toa do bác-sĩ cấp, ấy là muốn đề-cập đến Nghị-định 3.150-BYT/PC/NĐ ngày 5-12-1961 tạm thời ấn-định thể-thức cấp toa và bán thuốc có tính cách ích lợi quân-sự.

Vấn-đề mà Quý Vị đã nêu lên làm cho chính chúng tôi cũng thắc-mắc vì nhận thấy sự hiểu lầm của dân chúng đối với Nghị-định 3150 đã có tầm quan-trọng đến mức phải đưa ra diễn-đàn Quốc-Hội.

Quý Vị có cho biết là theo dự luận chung, biện pháp mua thuốc trụ-sinh phải có toa của bác-sĩ có nhiều khuyết-điểm.

1.— Làm thiệt hại cho giới lao-động, dân chúng tổn thêm tiền đi bác-sĩ để xin toa thuốc ;

2.— Số bác-sĩ trong toàn quốc không đủ để phục-vụ bệnh nhân ;

3.— Vì khó mua thuốc nên phát sinh ra chợ đen và nhiều vụ làm toa giả để mua thuốc trụ sinh ;

4.— Một số thuốc trụ-sinh hiện bị ối động trên thị trường ;

5.— Và sau cùng cũng còn một điểm, điểm thứ 5 : Mục-đích bảo-đảm an-ninh chưa hẳn đã thực-hiện được, vì Việt-cộng vẫn có thể tiếp-tế thuốc từ Cam-bốt về và giá thuốc ở Việt-Nam Cộng-Hòa đắt hơn ở Cam-bốt.

Thưa Quý Vị,

Trong 5 điểm ấy thì có điểm thứ nhì về số y-sĩ trong toàn quốc không đủ để phục-vụ bệnh nhân là tôi hoàn toàn đồng ý.

Vi điềm này có liên-quan mật-thiết đến sức-khỏe của dân-chúng, nên tôi xin trả lời trước và sẽ trả lời tỉ-mỉ.

Trong tình-trạng hiện tại của nước nhà, khiếm-khuyết y-sĩ là một sự kiện đã sẵn có và chúng ta không có thể hy-vọng giải-quyết trong chốc lát được, vì nó nằm trong khuôn-khở tình-trạng chậm tiến của nước nhà.

Ở trong tình-trạng ấy, nếu muốn cải-thiện nền y-tế và bảo-vệ sức-khỏe của đồng-bào một cách hữu hiệu, ta cần phải thực hiện những công-tác lâu dài như :

Khuếch-trương và cải-tiến các bệnh-viện trong toàn-quốc (tăng-cường số phòng chẩn mạch, số giường bệnh ở các bệnh-viện, số y-sĩ và nhân-viên y-tế).

Trong chương-trình này, Bộ Y-Tế đã thực-hiện được những gì ? Tôi xin đan cử một vài công-tác điển-hình như sau :

— Trong một năm nay, số giường bệnh ở các bệnh-viện toàn quốc đã từ 19.128 tăng lên tới 19.911 (tính đến cuối tháng 10 năm 1962) thế nghĩa là số giường bệnh ở trong các bệnh viện đã tăng lên đến 785 giường. Số tăng này là được 4%.

— Tổng số người đến khám bệnh trong các bệnh-viện công trong năm 1960 là 5.070.125 đã tăng tới 5.277.825 trong năm 1961 và trong đệ nhất lục cá nguyệt năm 1962 đã lên tới 2.792.762 người, thế nghĩa là mỗi năm số người đến khám bệnh trong các bệnh-viện công của Việt-Nam Cộng-Hòa đã tăng lên hai, ba trăm ngàn người. Số tăng này là từ 4 tới 6%.

— Về phần nhân-viên chuyên-môn, ngoài việc bắt buộc Bác-sĩ, Dược-sĩ, Nha-sĩ ở tại các bệnh-viện công phải làm việc toàn thời-gian, Bộ Y-Tế đã áp-dụng các biện-pháp như là trung-tập các bác-sĩ từ đề ứng phó với nhu-cầu và tình-hình gia-tăng của cơ sở chuyên-môn, và đề phân-phối cho các tỉnh, các quận xa xôi, vì nếu chúng ta để cho các y-sĩ hành-nghề tư thì ai cũng muốn ở thành-phố lớn để mở phòng mạch, nên dân chúng ở các tỉnh xa sẽ bị thiệt-thòi.

Song song với công-tác này, Bộ cũng đã kêu gọi các nước bạn trợ giúp thêm Chánh-Phủ về nhân viên cũng như dụng-cụ kỹ-thuật và đáng kể hơn hết là trong năm 1962 có chương-trình xây cất thêm 25

khu giải-phẫu trong toàn quốc và việc gửi các chuyên viên kỹ-thuật ngoại-quốc đến làm việc tại trung-tâm này mà trong lúc đó Chánh-Phủ ta khỏi phải đài-thọ chi cả từ số tiền di chuyển cho đến lương bổng phụ-cấp nhà cửa vãn vãn... Các chuyên-viên của các đoàn giải-phẫu ngoại-quốc này đã hoạt-động tại Cần-Thơ hơn hai tháng nay và tại Nha-Trang được 3 hôm nay. Trong tương lai, các đoàn này sẽ được tăng cường để đi phục vụ tại Đà-Nẵng, Huế, Đà-Lạt, Qui-Nhơn và Pleiku vãn vãn... .

Ngoài vấn-đề cơ-sở và nhân-viên, Bộ Y-Tế cũng đã nghĩ đến việc điều-hòa thị-trường âu-được và cho tới nay tất cả các loại thuốc cần-thiết đều được tiếp tế đầy đủ cho giới tiêu thụ, mỗi khi cần đến.

Quý Vị đã thắc-mắc vì thiếu bác-sĩ, thiếu thuốc nhưng chúng tôi lại thắc-mắc hơn nữa không phải chỉ riêng về vấn-đề thuốc trụ-sinh, mà thắc-mắc chung cho các loại thuốc khác. Trên phương-diện chữa bệnh, nếu thiếu các loại thuốc trị các bệnh như : bệnh đái đường, bệnh đau tim, bệnh đau bao tử, bệnh thần kinh hay là bệnh sốt rét, cũng đều tai hại cả, nên Bộ Y-Tế phải lo sao cho sự nhập-cảng và phân phối các thứ thuốc âu-được đều được liên-tục để cho dân-chúng có đủ mà dùng.

Cũng vì lý-do phải cung-cấp đủ các thứ thuốc, chứ không riêng gì cho thuốc trụ-sinh mà thôi, nên tôi xin lưu-ý Quý Vị là Nghị-định số 3150 BYT/PC/NĐ ngày 5-12-1961 không phải chỉ đề-cập đến thuốc trụ sinh mà thôi, mà bao gồm chung cả những Âu-được có tính-cách ích-lợi quân sự : các loại âu-được, các dụng-cụ y-khoa và giải-phẫu có tính cách ích-lợi quân-sự đặt với chế-độ kiểm-soát chung cho toàn-quốc. Sự kiểm-soát này gồm có : tồn trữ, mua bán, lưu hành và xử-dụng, đã được ấn-định trong Nghị-định liên-bộ Nội-Vụ và Y-Tế số 2495 BYT/PC/NĐ ngày 18.7-1962.

Trong Nghị-định này, ngoài những thuốc trụ sinh và kháng sinh, các dược phẩm có tính cách ích-lợi quân sự còn gồm có các loại huyết-tương và huyết-thanh, huyết-thanh trị phong đòn gánh, dược phẩm cầm huyết, thuốc tê, thuốc mê, thuốc trị bệnh sốt rét cùng các dụng cụ y-khoa và nha-khoa và các dụng cụ dùng về việc giải-phẫu.

Tôi có ý nêu rõ nguyên-văn tiêu-đề Nghị-định số 3150 là để tránh sự hiểu lầm vì tôi được nghe có người nói : « Nghị-định này bó buộc dân chúng muốn mua thuốc trụ sinh phải xin cho được ba toa

bác-sĩ ». Sự thật ra, mỗi khi người bệnh đến phòng mạch y-sĩ không phải vì muốn mua thuốc trụ sinh và yêu-cầu y-sĩ cho toa mua thuốc mình muốn ấy. Nói như vậy là mình đặt lệch vấn-đề. Như vậy là hiểu lầm, và sự hiểu lầm này nếu kéo dài thì rất tai hại, nên chúng tôi xin nhấn mạnh đề cải chính. Bệnh nhân đi đến y-sĩ với mục đích là được săn sóc và chữa bệnh làm sao cho mau lành. Nhằm mục tiêu ấy, y-sĩ khám bệnh, định bệnh, dùng mọi phương-tiện khoa-học như là quang tuyến X, phân chất sinh-hóa, tìm vi-trùng hoặc ký-sinh-trùng v. v... để khám phá, tìm cho ra bệnh và sau cùng sẽ biên toa chỉ dẫn rõ-ràng cách thức ăn uống, cách sống theo vệ sinh, sự nghỉ ngơi và những dược phẩm cần-thiết đúng cho căn bệnh, có chỉ bảo cách dùng, số lượng trong mỗi ngày và dùng bao nhiêu ngày. Trong sự hành nghề y.khoa, trong giao kèo giữa người thầy thuốc và người bệnh, đường lối phải như thế mới có hiệu quả.

Vậy nếu ta nói : việc buộc dùng 3 toa đề mua thuốc trụ sinh gây thiệt hại cho dân chúng lao-động phải tốn tiền đi bác sĩ đề xin toa mua thuốc thì không đúng, vì theo chương-trình chúng tôi vừa hoạch-định ở trên, giới lao-động khi đau nặng nếu không có đủ phương-tiện để đi chữa tư, có thể vào bệnh-viện công thì khỏi tốn tiền đi bác-sĩ tư và cũng khỏi tốn tiền mua thuốc nữa. Từ ngày ký Nghị-định 3.150 đến nay, số toa cấp phát cho dân chúng ở tại các bệnh-viện công, (nghĩa là người dân khỏi tốn tiền thù lao cho bác-sĩ) nhiều gấp bội phần số toa của các bác-sĩ tư cấp phát đề mua thuốc trụ-sinh. Nếu như chúng ta có một quan-niệm là khi nào bị bệnh, bị đau thì cứ đi mua thuốc, rồi mua thuốc không đúng hoặc mua thuốc đúng mà không đủ liều, làm như thế đã tốn tiền mà còn nguy-hiểm tới tính mạng. Làm như thế mới thật là làm thiệt hại đồng tiền cho giới lao động, đã tốn tiền mua thuốc lại không lành bệnh, thế là tốn tiền một cách vô ích. Lại có người khác khi đau ốm thì cũng chịu khó đi đến y-sĩ, nhưng đến đó thì đòi hỏi y-sĩ cho toa đề mua thuốc này, thuốc kia, họ có quan-niệm dùng người y-sĩ như là một người biên toa mượn đề họ được dịp mua thuốc trụ-sinh về dùng. Quan-niệm đó cũng sai lầm, vì thế cho nên khi ta nói Nghị-định 3150 làm cho dân chúng tốn thêm tiền đi bác-sĩ đề xin toa mua thuốc trụ-sinh, ấy là do sự hiểu lầm mà gây ra.

Thưa Quý Vị, Quý Vị còn đề cập đến diềm thứ ba về vấn-đề khó mua thuốc nên phát sinh ra nạn chợ đen và nhiều vụ làm toa giả đề mua thuốc trụ-sinh.

Nếu chúng ta nhớ kỹ lại thì cách đây 2, 3 năm đã có rất nhiều bệnh nhân phàn nàn là sau khi được bác-sĩ kê toa thuốc, dù thuốc ấy là trụ-sinh hay không phải là trụ-sinh, đi hết hiệu thuốc này đến hiệu thuốc khác, tốn không biết bao nhiêu tiền xe mà đều không có thuốc, hoặc mua không được thuốc, hoặc có khi phải đi đến những hiệu thuốc rất quen biết và năn-nỉ lắm mới mua được một ít thuốc, hoặc là có khi phải tìm cách mua chợ đen và đã có nhiều vụ chợ đen về dược-phẩm bị cơ-quan Kinh-Tế truy-tố hay trừng phạt.

Chúng tôi không muốn đưa tên những cá nhân ra làm gì, nhưng để đưa những bằng cứ cụ-thể chúng tôi xin kể những hiệu thuốc đã bị truy-tố (những việc này đã được đăng lên báo) như là nhà thuốc Nguyễn-ngọc-Tần, Tạ-gia-Lượng, Nguyễn-thế-Còn, Đào-trọng-Hiếu, Nguyễn-thanh-Nhàn, Lê-bá-Châu vân vân... đều bị Bộ Kinh-Tế đưa ra Tòa truy-tố về việc bán thuốc chợ đen.

Từ ngày có Nghị-định 3150 tình-trạng về âu-dược thì ngược lại, ta không còn thấy trường-hợp y-sĩ kê toa mà mua không được thuốc, nhất là thuốc trụ-sinh, vì các hiệu thuốc đầy đủ thuốc men các loại. Chỉ có vài trường-hợp như sau này : người bệnh-nhân được toa y-sĩ cấp đề mua 20 chai thuốc trụ sinh, đến nhà thuốc mua thuốc thì nhà thuốc nói không đủ chỉ có 8 chai nên bán 8 chai và giữ luôn toa thuốc không trả lại cho bệnh nhân. Hoặc có bệnh nhân khác vì không đủ tiền mua 20 chai thuốc một lần nên chỉ mua 5 chai về dùng đỡ, trong khi đó dược-phòng giữ toa thuốc lại và vài ngày sau người bệnh đã kiếm được thêm tiền trở lại hỏi mua số thuốc còn thiếu thì dược-phòng không bán nữa. Số thuốc tích-trữ bằng cách xén bớt ở trên toa, cố nhiên sẽ dùng đề tiếp tế cho chợ đen và đó không phải lỗi của Nghị-định 3150, mà lỗi của một số người ưa mua bán chợ đen.

Thưa Quý Vị, chúng tôi không có ý nào quơ dũa cả nắm, nhưng chúng tôi công-nhận rằng trong mọi giới, dầu là nhà buôn hay nhà trí thức, làm sao cho khỏi có người tốt và người xấu, ở đây chúng tôi chỉ nói đến hạng người xấu, luôn luôn nghĩ đến việc chợ đen, toa giả, thuốc trụ-sinh, vân vân...

Về việc có nhiều vụ làm toa giả đề mua thuốc trụ-sinh, thì thật ra ngoài toa mua thuốc trụ-sinh giả, chúng ta còn thấy bao nhiêu thứ giả như : rượu giả, bisquit giả, mà đến ngay cả giấy bạc cũng có kẻ dám làm giả đề tiêu xài, những việc đó lẽ dĩ nhiên ra ngoài phạm vi Bộ Y-Tế mà các Bộ khác như

Bộ Nội-Vụ, Bộ Tư-Pháp hay là Bộ Kinh-Tế có trách-nhiệm trừng trị. Vì thấy có những kẻ làm toa giả, Bộ Y-Tế đã ra một mẫu toa thống nhất để để kiểm soát và đã thông báo cho các hiệu thuốc biết mẫu chữ ký của các bác-sĩ và nghiên-cứu những biện-pháp thích-nghi để ngăn chặn những kẻ gian manh.

Thưa Quý Vị, bây giờ tôi xin đề cập đến điểm thứ tư là một số lớn thuốc trụ-sinh hiện bị ối động trên thị-trường.

Tôi đã nói : cách đây vài ba năm, trong nước thiếu thuốc trụ-sinh. Giờ đây tình-trạng ấy lại đảo ngược, không nghe đến chuyện thiếu thuốc nữa, mà lại nghe đến sự dư thuốc, sự ối động.

Thưa Quý Vị, trong các ngành thương mại những sự dự-trù tính toán của nhà buôn có lúc đúng thì phát đạt, nhưng cũng có khi lại sai lầm, vì nghiên-cứu thị-trường không kỹ hay là không đi sát với tình hình chung thì thế nào cũng bị lỗ lã, hoặc hàng hóa bị ối động bán không kịp. Nếu chúng ta nói rằng sự ối động hoàn toàn do Nghị-định 3.150 đã gây ra thì không đúng. Là vì xin Quý Vị nhớ kỹ, Nghị-định ấy ký ngày 5-12-1961, nhưng sau đó non bốn tháng, nghĩa là trong đệ nhất tam-cá-nguyệt năm 1962, các dược-sĩ đã nhập cảng một số thuốc tính chung là 1.878.436 Mỹ kim, mà trong số đó đã có hết 524.560 Mỹ kim (hơn một nửa triệu Mỹ kim) nghĩa là 28% của tất cả ngoại tệ dùng để mua thuốc. Số tiền hơn một triệu Mỹ kim đó dùng vào việc nhập cảng thuốc trụ-sinh. Ta có thể nói rằng trong 4 tháng đầu vì bỡ ngỡ, vì các nhà nhập cảng thuốc chưa nhận định rõ tình-trạng, đã căn cứ theo đà nhập cảng năm trước để định một con số hơn nửa triệu Mỹ kim dùng nhập cảng thuốc trụ sinh trong đệ nhất tam-cá-nguyệt năm 1962. Nói như thế thì cũng không đúng, vì sao, vì cho đến 7 tháng sau khi ký Nghị-định 3.150, nghĩa là trong đệ nhị tam cá nguyệt năm 1962, các nhà nhập-cảng đã dùng 1.737.795 Mỹ kim để nhập cảng chung đủ các thứ thuốc mà trong số đó có 483.989 Mỹ kim, nghĩa là cũng non một nửa triệu Mỹ kim dùng để mua thuốc trụ-sinh. Như thế nghĩa là số thuốc trụ-sinh nhập cảng trong 6 tháng đầu của năm 1962, sau khi đã ký Nghị-định 3.150 thì đã lên quá một triệu Mỹ kim.

Như vậy, dù tỏ rằng, nếu có ối động thuốc trụ-sinh thì không phải là tại Nghị-định 3.150, mà chính là do sự dự-trù sai lầm của các dược-sĩ nhập cảng, hoặc nghiên-cứu thị-trường không sát với tình-hình thực tại như trên tôi đã trình-bày.

Vả chẳng trong tình-trạng hiện nay, biết bao nhiêu thứ hàng khác bị ối động, chứ không riêng gì các thứ thuốc trụ-sinh.

Theo ý Quý Vị, từ ngày có Nghị-định 3.150 đến nay, số thuốc trụ-sinh ối động lên đến 320 triệu đồng, nếu như thế thì quả thật có một sự thiệt hại vật chất cho giới buôn bán các thứ thuốc đó, nhưng nếu chúng ta hãy thử đứng vào địa-vị của giới lao động mà Quý Vị cho là bị thiệt hại lúc nãy, thì tôi xin vui mừng mà nhận thấy rằng Nghị-định 3.150 đã giúp cho giới lao-động của Việt-Nam Cộng-Hòa tiết kiệm được mỗi năm 320 triệu bạc, khỏi tiêu lãng phí vì mua và dùng thuốc trụ-sinh quá tự-do, bừa bãi và vô ích.

Bởi vậy, cả trên phương-diện bảo-vệ sức-khỏe lẫn phương-diện bảo-vệ tài-chánh cho người dân thì Nghị-định số 3.150 đã đem lại một mối lợi không nhỏ cho dân chúng, nhất là dân-chúng lao-động.

Tuy nhiên, vì trong sự buôn bán các thứ thuốc trụ-sinh, giới dược-sĩ đã bỏ ra một số tiền khá quan-trọng và đang e ngại bị hao hụt vì sự ối động, nhưt là vì thuốc trụ sinh dùng có giới hạn và trong hai năm nữa sẽ mãn hạn dùng, nên Bộ Y-Tế cũng đã nghiên-cứu xem có cách gì giúp cho giới dược-sĩ bán được mau lẹ hơn là đà bán hiện nay. Nguyên-tắc Bộ Y-Tế mua lại thuốc trụ-sinh của giới dược-sĩ nhập cảng từ trước, để dùng cho các bệnh-viện công đã được chấp thuận, nhưng theo thủ-tục hành-chánh, Bộ Y-Tế chỉ có thể mua lại thuốc trụ-sinh của giới dược-sĩ đã nhập cảng bằng hai cách :

- Một là đưa ra đấu thầu,
- Hai là ký khế ước tương-thuận mà giá phải ngang với giá đấu thầu.

Nếu như Bộ Y-Tế ký khế-ước tương-thuận để mua lại số thuốc trụ-sinh này của giới dược-sĩ nhập-cảng với một giá cao hơn giá đấu-thầu thì sẽ có sự khiếu-nại là thông-đồng với người buôn bán rồi nhận mua với giá cao, có phương-hại cho công quỹ. Bộ Y-Tế đã điều-đinh nhiều lần với giới dược-sĩ nhập-cảng mà không thành, vì giá cả người bán đòi quá cao, có khi gấp đôi giá đấu thầu. Vì không phải là chuyên viên kinh-tế, nên chúng tôi thú thật là không hiểu tại sao giá cả của các nhà nhập-cảng thuốc trụ-sinh lại đắt gấp đôi giá chúng tôi mua theo những cuộc đấu thầu. Dầu sao, việc ấy cũng không thuộc phạm-vi của Bộ Y-Tế. Chúng tôi cũng đã cố-gắng, cố ý giúp-đỡ các nhà nhập-cảng về thuốc men giải-quyết vấn-đề, nhưng mà không thành.

Hơn thế nữa, năm nay Bộ Y-Tế đã có điều-đinh với các cơ-quan ngoại-viện Hoa-Kỳ đề họ sẽ mua 1 triệu mỹ-kim số thuốc trụ-sinh trợ-cấp trực-tiếp cho các bệnh-viện công của chúng ta và vì muốn giúp đỡ giới dược-sĩ đã nhập-cảng sẵn thuốc trụ-sinh, nên Bộ chúng tôi có yêu-cầu cơ-quan Ngoại-viện nên mua giúp số thuốc trụ sinh ới đong nói trên. Cơ-quan Ngoại-viện cũng thấu hiểu tình-trạng ấy và đã liên-lạc với các chủ thuốc nhưng vì giá quá cao nên việc mua bán ấy cũng không thành, và cơ-quan Ngoại-viện định mua ở tại ngoại quốc.

Xem như thế, chúng ta đủ rõ rằng phần lớn sự ới đong thuốc là do ở sự nhập-cảng quá hấp-tấp, hoặc không được tinh-toán kỹ-càng và do ở sự đòi hỏi một giá quá cao, nên không thể bán lại, hoặc cho Bộ Y-Tế, hoặc cho cơ-quan Ngoại-viện Hoa-Kỳ được. Nếu như bây giờ thấy tình-trạng ới đong số thuốc trụ-sinh này mà Bộ Y-Tế quyết-định hủy bỏ Nghị-định 3.150 đề cho các nhà nhập-cảng bán trôi chảy, và đề cho giới lao-động tốn 320 triệu đồng mua về dùng bừa bãi, thì tôi thiết tưởng làm như thế quá tội-nghiệp cho người dân lao-động.

Cũng trong đềm ấy Quý Vị cho biết trên thị-trường thương-mãi, nếu đem so sánh thì giá dược-phẩm tại Việt-Nam có phần cao hơn giá dược-phẩm tại các nước lân cận. Có người nói như vậy, Việt-Cộng sẽ mua thuốc tại các nước lân-cận để tiếp-tế cho bọn chúng, nhưng các người ấy quên rằng mua thuốc ở nước ngoài, Việt-Cộng sẽ phải xuất ngoại-tệ, còn nếu mua thuốc ở quốc-nội Việt-Cộng chỉ cứ việc dùng tiền của mình để đánh mình và tài-nguyên của nước ta sẽ bị sút kém.

Thưa Quý Vị,

Bây giờ, tôi xin bàn đến đềm thứ năm.

Đừng về mặt an-ninh, Nghị-định 3150 quả đã giúp cho Chánh-Phủ thắng trận giặc thuốc men, đi song-song với các trận giặc khác. Bọn Việt-Cộng đi từ ngoài Bắc vào trong Nam, phải đi qua Lào, Cambodge, còn phải đem theo bao nhiêu đồ nặng nề như súng đạn, lương thực; nếu ở tại miền Nam đã sẵn thuốc trụ-sinh để mua thì họ đại gì còn phải đem theo thuốc trong mình.

Kể từ ngày ký Nghị-định 3150, việc tiếp-tế thuốc men đối với Việt-Cộng thật là khó khăn, nan giải.

Cho nên, gần đây, cách mấy tháng, trong các cuộc hành-quân, khi bắt được chiến-lợi-phẩm, ta

thấy có nhiều món thuốc đưa từ Trung-Cộng, Tiệp-Khắc, Ba-Lan qua đến chiến-khu Việt-Cộng ở tại Việt-Nam Cộng-Hòa.

Từ trước cho đến năm ngoái, một phần khá quan-trọng của số thuốc nhập cảng nhờ ngoại-tệ của viện-trợ đã được đưa từ Việt-Nam Cộng-Hòa qua Cambodge hay đưa vào các chiến-khu Việt-Cộng. Ấy là một điều mà Chánh-Phủ rất phiền và tìm cách giải-quyết.

Nhưng bây giờ, như Quý Vị đã biết, trào lưu đã đi ngược lại, và như vậy ta đã thắng được trận thuốc men.

Nếu nói rằng Nghị-định 3150 không hẳn bảo-đảm an-ninh và ngăn chặn việc đưa thuốc từ Cambodge vào vùng Việt-Cộng thì đây là một vấn-đề ở ngoài phạm-vi của Bộ Y-Tế. Việc ngăn chặn sự buôn lậu thuốc men ấy là việc của Nha Quan-Th thuế: không phải vì có Nghị-định 3.150 do Bộ Y-Tế ký mà có sự tiếp-tế từ Cambodge vào Việt-Nam Cộng-Hòa, và nếu chúng ta nói đến các hàng được buôn lậu từ Cambodge vào Việt-Nam Cộng-Hòa thì ngoài số thuốc ầu-được buôn lậu còn có khí giới, vàng, thuốc phiện vân vân... và sự buôn lậu ở biên-giới thời nào cũng có, chớ đâu có phải là chỉ mới có năm nay và đâu có phải là chỉ bỏ Nghị-định 3.150 thì sẽ hết việc buôn lậu.

Đề kết thúc, chúng tôi thiết-tưởng việc áp-dụng Nghị-định 3.150 đã tập cho dân-chúng có một ý-thức về cách dùng thuốc men, dân chúng không mua thuốc bừa bãi, nên đã tiết-kiệm được một số tiền khá lớn, và sức khỏe lại không bị hao hại vì thuốc dùng được đúng cách.

Việc dùng thuốc trụ-sinh, nếu dùng không đúng, sẽ tạo một tình-trạng nguy-hiêm chung cho tất cả mọi người, các bệnh nhân sẽ nhiễm những thứ vi trùng đã quen thuốc, cho nên các bệnh sẽ nguy-hiêm hơn, khó chữa hơn và nếu muốn chữa cho được thì cũng phải tốn kém nhiều hơn. Đó là chưa kể những tai hại do sự dùng thuốc bừa bãi gây ra như các vụ chích pénicilline rồi chết, hoặc là việc dùng thuốc trụ-sinh tétracycline cho người đàn bà thai nghén có thể gây nên quái thai như thuốc thalidomide mà các báo-chí đã có đề-cập đến. Vả lại cái biện-pháp cần phải có y-sĩ điều-trị chỉ dẫn và kê toa đề mua thuốc trụ-sinh và các dược-phẩm nguy-hiêm, đã được áp-dụng trên hoàn-cầu, trên các nước văn-minh, chớ không phải riêng ở Việt-Nam Cộng-Hòa. Chúng ta dùng các thứ thuốc trụ sinh là những thuốc được chế-tạo tại các nước văn-minh trên thế-giới. Tại sao chúng ta lại không

theo thể thức của các nước văn-minh ? Họ nhận thấy sự cần-thiết phải có toa bác-sĩ mới được dùng đến các thứ thuốc đó.

Những con số thống-kê ở các bệnh-viện toàn quốc cho chúng ta biết số người chết trong năm nay kể từ mùng 1 tháng giêng cho đến 30 tháng 6 nghĩa là trong 6 tháng đầu tiên của năm 1962 là 3.678, nếu so con số người chết năm ngoái, cũng trong thời gian từ mùng 1 tháng giêng đến 30 tháng 6 là 3.989, thì chúng ta nhận thấy năm nay trong 6 tháng số người chết được ít hơn 311 người, mặc dù năm nay tai nạn chiến tranh lan tràn rộng hơn năm ngoái. Như vậy, nếu ta thấy số tử trong đệ nhất lục cá nguyệt năm ngoái nhiều hơn số tử trong đệ nhất lục cá nguyệt năm nay, nghĩa là trong 6 tháng đầu tiên sau khi ký Nghị-định 3.150 ngày 5-12-1961, như thế thì ai có thể nghĩ rằng việc ký Nghị-định 3.150 có ảnh-hưởng bất lợi đến sức khỏe của dân chúng ?

Thưa Quý Vị,

Tôi vẫn biết Quý Vị thường hay nghi kỵ khi thấy đưa những con số thống-kê ra, nhưng xin Quý vị tin chắc rằng số thống-kê đối với những người chết thì đáng tin cậy vì phải có khai tử mới cho phép chôn cất, nên khó lòng mà trốn tránh sự khai tử được. Nếu ta dựa vào các con số thống kê ấy và ta đưa vào số thuốc men bắt được trong các chiến khu Việt-Cộng thì ta có thể tự hào là thắng được trận giặc về thuốc men đối với địch. Quý Vị chắc hẳn còn nhớ trong các tài-liệu bắt được, ta thấy địch đã chỉ-thị cho cán-bộ của chúng phải mua thuốc trụ-sinh bipenicilline với bất cứ giá nào, và năm nay thường bắt gặp Việt-Cộng mang theo người các thứ thuốc sản-xuất ở tại Ba-Lan, tại Trung-Cộng hay là tại Tiệp-Khắc.

Thưa Quý Vị,

Với Nghị-định 3.150, Bộ Y-Tế nhằm mục tiêu về y-tế công-cộng, về bịnh dịch-học, có ích-lợi cho tập thể, mục-đích bảo-vệ quyền-lợi dân-chúng và nhất là mục-tiêu quân-sự nhằm đả-phá tận gốc sự tiếp tế những sản-phẩm tối cần-thiết cho địch. Bộ Y-Tế nhận thấy đã thâu-đoạt được kết quả mong muốn. Lẽ dĩ nhiên vì tập-quán bị xáo trộn, nên dân chúng có phản-ứng về một vài tiêu tiết của vấn-đề, và đã làm cho người ta hiểu lầm mục-đích của Nghị-định nói trên, và cho rằng Bộ Y-Tế đã gây khó khăn cho dân chúng trong vấn-đề mua thuốc trụ-sinh. Thật ra trong việc này, nếu có một ảnh hưởng tai hại cho một số người thì chỉ tai hại cho những

người buôn bán thuốc một cách mờ ám, hoặc là một số y-tá chích đạo thiếu lương-tâm.

Nếu ta phải hiểu kết quả từ khi áp-dụng Nghị-định 3150, theo quan-điểm chủ-quan của một số nhà nhập-cảng được-phẩm hay một số người buôn bán thuốc trụ-sinh thì có lẽ việc áp-dụng Nghị-định trên không thâu nhận được kết-quả mà họ mong muốn, vì Nghị-định này đã làm trở ngại việc buôn bán bừa bãi các loại trụ-sinh rất nguy-hiêm khi dùng không đúng cách làm sụt số thương vụ của các nhà nhập-cảng và buôn bán thuốc, làm khó khăn việc đưa lên lút ra ngoại quốc một số thuốc trụ-sinh và làm ngăn chận việc tiếp-tế cho Việt-Cộng những được-phẩm có tính cách ích-lợi quân-sự. Nếu phải hiểu như thế thì kết-quả từ khi áp-dụng Nghị-định 3150 không được khả quan và nếu vì quyền-lợi một số người nói trên thì phải hủy bỏ ngay cái Nghị-định 3150 này.

Nhưng nếu chúng ta muốn hiểu Nghị-định 3150 với một mục-đích ích-lợi cho Quốc-Gia, tôi không thấy tại sao cần phải đặt vấn-đề sửa đổi Nghị-định này và xin nhắc lại nếu chúng ta đọc kỹ thì thấy rõ rằng Nghị-định 3150 có mục-đích ấn-định thể-thức cấp toa và bán âu-dược có tánh cách ích-lợi quân-sự nói chung, chứ không có Nghị-định nào nhắm riêng việc mua bán thuốc trụ-sinh cả.

Thưa Quý Vị,

Sau cuộc tiếp xúc ngày hôm nay, chúng tôi chỉ ước mong một điều là Quý Vị Dân-Biểu sẽ giúp chúng tôi giải-thích lại vấn-đề này một cách sâu rộng cho tất cả dân chúng trong các địa-hạt của nước ta, để đánh tan một sự hiểu lầm và để nói rõ mục-đích của Bộ Y-Tế là phục-vụ sức khỏe đồng-bào.

Chúng tôi xin thành thật cảm ơn Ông Chủ-Tịch và Quý Vị Dân-Biểu đã có lòng chiếu cố đến một vấn-đề y-tế công cộng khá quan trọng và đã vui lòng nghe chúng tôi giải-thích về vấn-đề ấy. Chúng tôi xin sẵn sàng đón tiếp những sáng kiến của Quý Vị để chúng ta cùng nhau tiến tới một mục đích chung là săn sóc và bảo-vệ quyền-lợi của đồng-bào.

(Vỗ tay)

Ô. CHỦ-TỊCH.— Xin cảm ơn Ông Bộ-Trưởng Bộ Y-Tế. Bạn Ngô-khắc-Tĩnh cũng như Bạn Nguyễn-văn-Lượng đã được Văn-Phòng Quốc-Hội cử đặt vấn-đề cho Ông Bộ-Trưởng.

Chúng tôi thấy Bạn Ngô-khắc-Tĩnh giơ tay muốn xin lên diễn-đàn.

Vi Ông Bộ-Trưởng giải-thích chưa đúng một giờ, còn ít phút nữa, nên chúng tôi mời Bạn Ngô-khắc-Tĩnh lên đặt thêm câu hỏi. Chúng tôi cũng xin nhắc Bạn Ngô-khắc-Tĩnh, chỉ còn ít phút nữa, Bạn nên đặt câu hỏi ngắn để Ông Bộ-Trưởng có thể giải thích đúng thì giờ hạn định. Vì như vậy, chúng ta mới áp-dụng đúng điều 47 Hiến-Pháp.

Ô. NGÔ-KHẮC-TĨNH.—

Thưa Ông Bộ-Trưởng Y-Tế,

Thưa Quý Bạn Đồng-Viện,

Tôi trở lên đây không phải để đặt thêm câu hỏi, nhưng để đính chánh những điều mà Ông Bộ-Trưởng vừa mới trình bày. Chúng tôi xin nhấn mạnh một điểm mà chúng tôi đã nhấn mạnh khi tôi lên đây để góp ý-kiến với Bộ Y-Tế trong lúc chúng ta thảo-luận về ngân-sách.

Tôi lên đây thì lẽ dĩ nhiên là trước hết ai cũng nghĩ rằng với tư cách là một nhà chuyên-môn là một dược-sĩ, nhưng tôi xin nhấn mạnh, tôi lên đây với tư cách là Dân-Biểu Quốc-Hội.

Tôi rất đồng ý với Ông Bộ-Trưởng Y-Tế về những điểm chuyên môn và lý-thuyết mà Ông vừa mới trình-bày với Quốc-Hội. Về vấn-đề chuyên-môn dùng thuốc không đúng sẽ làm hại cho sức khoẻ, về vấn-đề lý-thuyết muốn dùng thuốc độc, thuốc có tánh cách độc, cần phải có toa bác-sĩ, vì như Ông Bộ-Trưởng trình-bày với chúng ta là ở những nước văn-minh nào cũng vậy, nhưng tôi muốn trở lại đây đặt vấn-đề thực-tế hơn.

Chúng ta hiện đang ở Việt-Nam một nước mới thâu hồi độc lập. Về vấn-đề chuyên-môn, dùng thuốc trụ-sinh không phải là do dân-chúng mà ra, nếu dân-chúng có lạm-dụng thuốc trụ-sinh cũng do ở đâu mà ra? Nếu từ mấy năm nay các vị bác-sĩ cho toa đúng theo lời của Ông Bộ-Trưởng giải-thích, nghĩa là không bị người bệnh chi-phối, thì tôi chắc chắn rằng vấn-đề thuốc trụ-sinh hôm nay chúng ta không có thể đặt ra. Tôi nói như vậy là vì theo dư-luận quần-chúng (đây là tôi nói với tư-cách một người Dân-Biểu) khi vào một phòng khám bệnh, người bệnh muốn chích không biết là chích cái gì thì ông y-sĩ vẫn chiều theo lời của người bệnh đề mà chích. Tôi không dám nói tất cả các bác sĩ chân chính, nhưng có một số bác-sĩ, hễ người bệnh nói chích là chích, là vì nếu không chích thì người bệnh không trở lại nữa. Vì vậy tôi đặt vấn-đề là nếu trên lý-thuyết các bác-sĩ làm đúng theo tinh-thần của một nhà chuyên-môn, thì hôm nay vấn-đề thuốc trụ-sinh không có thể đặt ra, đó là vấn-đề thứ nhất.

Vấn-đề thứ hai, Ông Bộ-Trưởng có đặt vấn-đề ổi-động thuốc trụ-sinh và cho rằng dân-chúng lao-động sẽ lấy làm sung-sướng được thấy chúng ta dành dụm được số 320 triệu đồng, và cho rằng số ổi-động đó là do những nhà nhập-cảng không biết tính toán công việc làm ăn của mình, vì mấy năm trước không có đặt ra vấn-đề ổi-động.

Trước khi vào vấn-đề này, tôi xin nhắc lại : thể-thức nhập-cảng thuốc men là do Bộ Y-Tế và Bộ Kinh-Tế quy-định một cách rất chặt-chẽ. Nếu người dân có lầm lỗi là bổng-phần của Chánh-Phủ phải hướng dẫn, chứ không phải chờ người dân làm lỗi mà hôm nay Chánh-Phủ lại phiền-trách, như là Bộ sở-quan, vì sở dĩ có sự ổi-động đó là như tôi đã lên diễn-đàn này giải-thích rõ, cách đây hơn một năm, dư luận đã kêu gào nói thiếu thuốc trụ-sinh và Bộ Y-Tế đã bắt buộc giới dược-sĩ bỏ ra một số tiền rất lớn để làm kho dự-trữ an-toàn. Vì vậy mà có sự ổi-động, chứ tôi chắc chắn rằng không ai đại bỏ tiền ra để mà ngày hôm nay ngậm đó mà chết, tôi không nói riêng về ngành dược-phẩm, mà tôi nói bao trùm các ngành thương-mãi khác nữa. Còn về việc y-sĩ cho toa như Ông Bộ-Trưởng đã kết-luận trong phần trả lời, nói rằng ở nước văn-minh nào cũng có làm như vậy. Tôi rất đồng ý với Ông Bộ-Trưởng, nhưng trên thực-tế, cũng như nhiều Bạn Đồng-Viện chúng tôi đã lên đây để giải-thích, vạch ra vấn-đề ở thành-phố có thể nhiều khi cũng phải đặt ra là sự thiếu hụt y-sĩ như ngay ở tỉnh tôi, tôi lấy một ví-dụ đó để đơn cử một sự-khiếm rõ ràng. Hiện nay thành phố Phan-Rang có 20.000 dân, mà chỉ có hai ông bác-sĩ, thì thử hỏi một ngày hai ông bác-sĩ đó có thể cho toa đầy đủ hay không? Và vì vậy mà nhiều người dân đã thắc-mắc. Họ đi từ Quận, từ Xã rất xa xôi lên đợi ông bác-sĩ đó, tốn tiền xe tiền cộ. Tôi không phải nói mua thuốc trụ-sinh mà mua những thuốc khác có ích-lợi quân-sự, vừa tốn tiền xe tiền cộ mà nhiều khi họ đợi vài ba ngày cũng chưa gặp ông bác-sĩ đó được.

Nói tóm lại, chúng tôi muốn lên đây để đính-chánh một vài điểm, nhất là về mặt chánh-trị và về mặt kinh-tế.

Về mặt chính-trị, như chúng tôi đã nói nếu như dân chúng đã hiểu như Ông Bộ-Trưởng đã trình-bày thì tôi chắc rằng không có sự thắc-mắc mà hôm nay có nhiều sự thắc-mắc ở thôn-quê, ở Quận, ở Xã, ở Ấp là vì rất rui là dân chúng không hiểu như Ông Bộ-Trưởng, mà muốn làm một cái gì, chúng ta cần phải giải-thích cho dân nó hiểu tất cả những

vấn-đề chuyên-môn, lý-thuyết, tôi xin nhấn mạnh một lần nữa, tôi xin rất đồng ý với Ông Bộ-Trưởng.

Và một điểm nữa là về kinh-tế. Sở dĩ khi nầy tôi có nhắc thề-thức nhập-cảng là vì dược-sĩ không có thề tự mình nhập-cảng mà phải có thề thức do Bộ Kinh-Tế và Bộ Y-Tế quy-định. Sở dĩ tôi muốn nói điều đó là tôi muốn nhắc đến thủ-tục của ngoại-viện, nếu chúng ta nhập-cảng làm một số hàng mà trong hai năm chúng ta không dùng được thì Chánh-Phủ ta sẽ bồi thường cái số ngoại-tệ đó.

Tôi xin cảm ơn Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội đã cho phép tôi lên đây đề đình chánh và nếu tôi có nói to tiếng là vì hôm nay trời tối hay sao, chứ không phải tôi có tính-cách gì khác.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Ban Chủ-tọa khi nầy yêu-cầu Ban Ngô-khắc-Tĩnh đặt câu hỏi vấn tắt để có thì giờ cho Ông Bộ-Trưởng giải-thích, nhưng tới đây là đúng giờ dành cho Ông Bộ-Trưởng. Nếu Ông Bộ-Trưởng vui lòng giải-thích thì chúng tôi xin mời lên diễn-đàn, còn nếu Ông Bộ-Trưởng thấy rằng đúng giờ và không cần giải-thích, thì việc đó chúng tôi cũng đồng ý với Ông Bộ-Trưởng.

Xin mời Ông Bộ-Trưởng lên diễn-đàn.

Ô. BỘ-TRƯỞNG Y-TẾ.

Thưa Ông Chủ-Tịch,

Thưa Quý Vị Dân-Biểu,

Chúng tôi nhận thấy tuy đã quá giờ, nhưng cũng xin vui lòng giải đáp câu hỏi của Ông Dân-Biểu Ngô-khắc-Tĩnh vì chúng tôi có quan-niệm rằng trong mọi sự tiếp-xúc, trong mọi sự bàn cãi, có nói qua, nói lại nó mới thành ra sự sáng suốt.

(Vỗ tay nhiệt liệt)

Đối với vấn-đề thứ nhất Ông Ngô-khắc-Tĩnh có nêu lên vấn-đề trên thực-tế có sự lạm dụng thuốc trụ-sinh là do các vị bác-sĩ cho toa bừa bãi mà sinh ra. Chúng tôi cũng đồng ý điểm đó và lúc nầy chúng tôi có nói đến trận giặc thuốc men, trận giặc đó không phải chỉ để đánh đòn Việt-cộng hay là để ngăn chặn sự buôn bán chợ đen, trận giặc thuốc men mà Bộ Y-Tế đã đánh từ năm ngoái tới năm nay, nó là một trận giặc toàn diện. Chúng tôi đã tìm đủ các cách để ngăn cản sự lạm dụng thuốc trụ-sinh không những đối với người dân là người không có học chuyên-môn về thuốc mà cũng đối với cả các y-sĩ nữa. Các y-sĩ ở các tỉnh được đưa về Thủ-đô để huấn-luyện thêm. Các y-sĩ ở Thủ-

đô, cũng như các tỉnh, được đưa ra ngoại quốc để huấn-luyện thêm. Trong những việc huấn-luyện thêm này, chúng tôi luôn luôn nhấn mạnh đến việc dùng thuốc là phải vừa dùng, phải dùng khi nào cần, chứ không phải là dùng bừa bãi. Đối với một người y-sĩ được quyền cho toa mua thuốc, không có gì dễ bằng cứ viết luôn năm, bảy thứ trụ-sinh, may ra gặp thứ trụ-sinh nào trúng thì lành bệnh. Làm như thế là một người y-sĩ hoặc là lười biếng, hoặc là học không thấu đáo, thì chúng tôi nhất-định chống với cái giặc mù-quáng ấy. Nói rằng một y-sĩ thường theo lời yêu-cầu của người bệnh mà viết toa, hay là theo lời yêu-cầu của người bệnh mà chích thuốc, cái đó cũng là một tệ-đoan mà chúng tôi muốn chống đối. Chúng tôi một mình hay là một số nhân-viên của Bộ Y-Tế, không thể nào chống đối lại tệ-đoan đó được. Chúng tôi yêu-cầu Quý Vị cùng hợp-tác với chúng tôi chống đối sự hành-nghề không chí-lý của một số y-sĩ. Nếu Quý Vị nhận thấy có y-sĩ nào mà Quý Vị đến yêu-cầu một thứ thuốc và Vị y-sĩ đó sẵn sàng viết ngay thuốc đó, xin Quý Vị cho chúng tôi biết thì chúng tôi sẽ dùng biện-pháp thích-nghĩ.

Đối với điểm thứ hai của Ông Dân-Biểu Ngô-khắc-Tĩnh đưa ra nói về việc ối-động thuốc men, đối với mấy năm trước không có, mấy năm sau này có; sự ối-động đó do một sự lầm-lỗi mà Chánh-Phủ không có hướng-dẫn và Chánh-Phủ cũng không nên trách-móc về sự lầm-lỗi đó.

Sự thật, chúng tôi có khi nào trách-móc các dược-sĩ đã nhập-cảng quá nhiều thuốc trụ-sinh đâu, hôm nay vì Quý Vị đặt vấn-đề ra chúng tôi phải giải-thích.

Nói về việc Chánh-Phủ phải hướng-dẫn trong công việc nhập-cảng thuốc men, thật ra Chánh-Phủ chỉ hướng-dẫn bằng cách khi nào các giới nhập-cảng đòi hỏi những thứ thuốc mà chúng tôi biết không có ích lợi hay là chúng tôi biết có thể nguy-hiểm, chúng tôi ngăn chặn, còn những thuốc nào đã công-nhận có hiệu-nghiệm có thể dùng được, thì số lượng nhiều hay ít tùy các nhà nhập-cảng, chúng tôi không thể nào dự đến được, nếu chúng tôi dự đến thì người ta nghi chúng tôi thông-đồng để buôn với các nhà nhập-cảng. Trong những thuốc mà chúng tôi ngăn chặn không cho nhập-cảng vào, tuy rằng chúng tôi không có dịp nói ra nhưng sẵn đây chúng tôi cũng xin trình-bày là thuốc Thalidomide, như Quý Vị đã biết trên báo chí những tai-hại của nó như thế nào vì các bà sản-phụ đang

khi có thai uống thuốc an-thần « Thalidomide » cho nên đẻ ra những quái thai, đẻ ra những đứa con thiếu tay, thiếu chân, méo mặt. Những cái đó ở các nước Âu và Gia - nã - Đại và Úc - Châu, đều có xảy ra nhiều trường-hợp và đặt ra vấn-đề rất nan-giải là có nên đẻ cho những đứa trẻ đó sống hay là nên bóp chết nó đi?

Những vấn-đề như thế, chúng ta nên vui mừng, mà nhận thấy rằng vì Bộ Y-Tế chặn không cho nhập-cảng thuốc Thalidomide mà đã có nhà nhập-cảng xin nhập-cảng cách đây 7, 8 tháng, cho nên chúng ta không thấy những quái thai đó ở tại Việt-Nam.

(Vỗ tay)

Đó là trách-nhiệm hướng-dẫn của Bộ Y-Tế đối với việc nhập-cảng thuốc men.

Đối với vấn-đề thứ ba : Ông Dân-Biểu Ngô-khắc-Tĩnh có cho rằng sự thiếu thốn y-sĩ làm cho y-sĩ không có thể cấp đầy đủ toa thuốc cho dân chúng và Ông Ngô-khắc-Tĩnh kể ra một ví-dụ là ngay ở Phan-Rang có 20.000 dân mà chỉ có hai bác-sĩ thôi. Chúng tôi xin an-ủi Ông Ngô-khắc-Tĩnh, thật ra tỉnh Phan-Rang được tốt số hơn các tỉnh khác ở nước Việt-Nam Cộng-Hòa, vì nói chung cho tất cả nước Việt-Nam Cộng-Hòa, 14 triệu dân mà chỉ có 700 y-sĩ, nghĩa là lấy trung-bình thì mỗi hai chục ngàn dân mới có một y-sĩ, thế thì tỉnh Phan-Rang đã giàu y-sĩ hơn xấp đôi các tỉnh khác. Như vậy, về việc cho toa đầy đủ hay không đầy đủ cho dân-chúng, chúng tôi thấy ở chỗ nào cũng thiếu y-sĩ, nhưng mà tỉnh Phan-Rang ít thiếu hơn hết.

Việc cho toa hay là cho những thuốc trụ-sinh hay những thuốc có tính-cách ích-lợi quân-sự, những thứ thuốc có thể có chất độc, nó không phải là những việc hằng ngày, mà không phải là người bệnh nào đến cũng phải cho những cái toa đó, những thứ thuốc đó là những thứ thuốc rất mạnh và cũng có thể có công-phạt. Vì thế, những thuốc đó chỉ dành cho một số trường-hợp đặc-biệt là những bệnh nặng, những bệnh nguy-hiểm đến tánh-mạng của người bệnh, thì những trường-hợp đó là rất ít đối với phần đông số bệnh. Tôi cũng đã có nhiều lần có dịp nói cho người ta biết và trong lúc dạy các sinh-viên ở trường y-khoa đại-học, chúng tôi cũng thường nhắc nhở đến là trong các số bệnh mà người ta thường hay than phiền và người ta đi đến bệnh-viện hay là đi đến các phòng mạch để coi bệnh, thì có

80% là không cần thuốc men hay là chỉ cần nghỉ ngơi, cần ăn cháo tránh ăn những vật ăn khó tiêu thì nó cũng có thể lành, còn lại 20% thì thật sự là cần đến các thứ thuốc thì trong 20% đó có rất ít những trường-hợp mà cần đến những thứ thuốc quá mạnh như là thuốc trụ-sinh hay là những thuốc khác. Đối với tình-trạng hiện tại của nước nhà tuy rằng thiếu rất nhiều y-sĩ, nhưng chúng ta cũng có những ngách khác như cán-sự y-lẽ, như cán-sự điều-dưỡng như y-tá, những ngách đó họ đã giúp đỡ chúng ta săn-sóc những bệnh thông-thường. Và từ năm ngoài đến năm nay, chương-trình y-lẽ hương-thôn của Bộ Y-Tế đã được bành-trướng rất nhiều, cho đến bây giờ ta đã có hơn bảy ngàn cán-bộ y-tế hương-thôn để mỗi xã có thể săn-sóc các bệnh thông thường ; khi nào cán bộ y-tế hương-thôn nhận thấy bệnh đó nặng và khó khăn sẽ gửi về Quận hay là ở Quận thấy khó-khăn không điều-trị được sẽ gửi về Tỉnh thì lúc đó sẽ có y-sĩ điều-trị. Tuy rằng số người gửi về Tỉnh cũng quá nhiều đối với số y-sĩ chỉ có một vài ba người ở tỉnh-ly, nhưng chúng tôi xin Quý Vị tin chắc rằng trong hơn một năm nay các y-sĩ phục-vụ tại Bộ Y-Tế đã cố-gắng rất nhiều và họ ráng làm quá ngày giờ đã định để xem xét cho đủ số bệnh nặng được gửi về tỉnh và cần phải có y-sĩ mới dùng được các thứ thuốc nặng và những thứ thuốc có thể có công-phạt được. Xin cảm ơn Quý Vị.

(Vỗ tay)

Ô. CHỦ-TỊCH.— Ban Chủ-tọa xin thay mặt Quốc-Hội cảm ơn Ông Bộ-Trưởng Bộ Y-Tế đã giả thích về các vấn-đề : « Kết-qua việc áp-dụng Nghị-định mua thuốc trụ-sinh phải có 3 toa do bác-sĩ cấp » và « Việc kiểm-soát các thực-phẩm nội-hóa », giúp cho việc cứu-xét Ngân-sách Quốc-gia tài-khoá 1963 có được những yếu tố đầy đủ hơn để giúp phần ổn-định và tăng-tiến của Ngân-sách Quốc-gia.

Qua lời giải-thích của Ông Bộ-Trưởng Y-Tế, chắc các vị Dân-Biểu thông-cảm những cố-gắng của Quý Bộ, cũng như thiện-chí cải-tiến tình-trạng y-tế nước nhà. Đó là một trong những nhiệm-vụ khó-khăn nhất cũng như nhiệm-vụ quốc-gia giáo-dục, vì nhu-cầu rộng lớn của nhân-dân. Và một lần nữa, thay mặt Quốc-Hội, chúng tôi xin cảm ơn Ông Bộ-Trưởng.

Chúng tôi xin ngưng nhóm và cũng xin nhắc Quý Bạ trong chốc lát, Ông Bộ-Trưởng Bộ Công-Chánh và Giao-Thông sẽ đến Quốc-Hội.

Ngưng nhóm : 10 giờ 24

Tái nhóm : 10 giờ 34

TIẾP-XÚC GIỮA QUỐC-HỘI VÀ ÔNG BỘ-TRƯỞNG BỘ CÔNG-CHÁNH VÀ GIAO-THÔNG

Ô. CHỦ-TỊCH.— Trong khuôn-khổ cứu-xét Ngân-sách Quốc-gia tài-khóa 1963 và thi-hành điều 47 Hiến-Pháp Việt-Nam Cộng-Hòa quy-định những sự tiếp-xúc giữa Hành Pháp và Lập-Pháp, hôm nay Quốc-Hội hân-hạnh đón tiếp Ông Bộ-Trưởng Bộ Công-Chánh và Giao-Thông đến tại Quốc-Hội để giải-thích những vấn-đề mà Quốc-Hội đã đặt ra đề yêu-cầu giải-thích.

Về vấn-đề: « yếu-tố thường và bất thường làm cho lụt lội ở Miền Hậu-giang trầm-trọng hơn lúc trước » đã được nêu ra đề yêu-cầu Ông Bộ-Trưởng Công-Chánh và Giao-Thông giải-thích, Văn-Phòng Quốc-Hội đã cử Bạn Dân-Biểu Lê-văn-Trọng đứng ra đặt câu hỏi tại diễn-đàn. Chúng tôi sẽ mời Bạn Lê-văn-Trọng đặt câu hỏi và sau đó chúng tôi sẽ trao lời cho Ông Bộ-Trưởng.

Ô. LÊ-VĂN-TRỌNG.—

Kính thưa Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội,

Kính thưa Ông Bộ-Trưởng Bộ Công-Chánh và Giao-Thông,

Thưa Quý Đồng-viện,

Chiếu theo điều 47 Hiến-Pháp và chiếu theo Nội-Quy Quốc-Hội, chúng tôi hân-hạnh được Quốc-Hội chỉ định đề nêu những vấn-đề mà Quốc-Hội sẽ yêu-cầu Ông Bộ-Trưởng Bộ Công-Chánh và Giao-Thông giải-thích. Vấn-đề này liên-quan đến các yếu-tố thường và bất-thường làm cho sự lụt lội ở Miền Hậu-giang trầm-trọng hơn mấy năm trước.

Thưa Quý Vị,

Mỗi năm trên diễn-đàn Quốc-Hội có nhiều vị Dân-Biểu nêu vấn-đề nạn lụt làm cho mùa màng chịu ảnh hưởng nặng nề khiến cho đời sống của người dân không còn thanh-nhàn yên-ổn như khi xưa. Trong những vụ lụt ở Miền Hậu-giang những năm vừa qua, dư-luận dân-chúng nông-thôn cho rằng một phần vì kinh ngòi không được tu-bổ nên nước không thoát kịp thời, vì vậy mà lụt lội nên trầm-trọng.

Vấn-đề mà Quốc-Hội đặt ra đây có tánh-cách vô cùng quan-trọng, chúng tôi có thể nói nước Việt-Nam Cộng-Hòa sống một phần về lúa gạo mà Miền Hậu-giang chính là nơi sản-xuất. Giải-quyết vấn-đề nạn lụt, chính là giải-quyết một quốc-kế dân-sinh lớn lao đem lại cho nền kinh-tế quốc-gia một nguồn lợi ngày càng vững chắc và cho người dân ở chốn nông thôn một mức sinh hoạt an toàn.

Kính thưa Ông Bộ-Trưởng,

Đây chúng tôi xin phép đặt vấn-đề mà Quốc-Hội yêu-cầu Ông Bộ-Trưởng giải-thích cho Quốc-Hội biết: «Đã có những yếu tố thường hay bất thường nào gây nên nạn lụt lội ở Hậu-giang và Bộ đã có trù-liệu những chương-trình chỉnh trang các sông ngòi, hoặc đào thêm kinh mới, hoặc vét kinh cũ để nước sông Mékong chóng thoát ra biển, hầu tránh nạn lụt ở Miền Hậu-giang.»

Chúng tôi xin cảm ơn Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội, Ông Bộ-Trưởng Công-Chánh và Giao-Thông và Quý vị Đồng-viện.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Xin mời Ông Bộ-Trưởng vui lòng lên diễn-đàn giải-thích.

Ô. BỘ - TRƯỞNG CÔNG - CHÁNH VÀ GIAO - THÔNG.—

Thưa Ông Chủ-Tịch,

Thưa Quý Vị Dân-Biểu,

Tôi xin Quý Vị để ý đến họa-đồ có đề ở đó. Ở trên có họa-đồ nhỏ đó thì vùng sơn vàng là vùng nạn lụt ở Nam-Vang, ở trên Cao-Miên, ở Nam-phần minh. Còn ở trên họa-đồ lớn thì có chỉ vàng bao quanh vùng nạn lụt trong xứ minh. Những kinh mới đào có chạy chỉ xanh, còn những kinh đổ ở trong vùng là những kinh đào trước năm 1939. Hai cái mỏ neo chỉ đen là cái hướng nước chảy trong khi có nước lụt.

Nạn lụt những năm sau này không lớn hơn khi xưa, không làm hại đường sá và mùa màng hơn khi xưa. Năm 1937 nạn lụt mực nước cao tới

đa, cao hơn mực nước hai năm rồi, năm đó đường xá hư hại nhiều, lúa ruộng miền Châu-Đốc và Long-Xuyên hư hại gần 100%. Năm 1939, lụt ít hơn năm 1937, nó tương đương với lụt mấy năm vừa qua, lúa cũng hư hại gần 100% và đường sá cũng bị hư hại. Sự hư hại không phải là tại mực nước cao hay mực nước thấp, năm nào miền đó cũng có lụt hoặc là nhỏ, hoặc là vừa, hay là lớn. Nến có hư hại ruộng, lúa chết là tại mực nước lên ẹ, lúa bên miền Châu-Đốc, miền Hồng-Ngự thì là lúa sạ, mỗi ngày có thể lên một tấc hai, mà nếu mực nước lên cao hơn một tấc hai, lúa bị ngập, trong ba bữa thì lúa chết, cho nên hễ chừng nào, như mấy năm vừa rồi, nước lên từ từ, một ngày nó lên chừng 3 phân, 4 phân thì lúa trong mùa lụt năm 1961—1962 thật ra không có hư hại nhiều, như năm nay không có hư hại, mà dường như lại trúng mùa hơn mấy năm trước. Khi mà nước lên ẹ thì nó tràn qua bờ một cách ẹ lắm, bởi vì mực nước ở ngoài sông với mực nước ở trong ruộng nó khác xa nhau nhiều. Nên vậy mực nước chảy ẹ lạng vào trong ruộng, nên bờ bị hư, còn lúa cũng vậy, nước lên cao, lên ẹ thì lúa mọc theo không kịp bị ngập, nên lúa chết.

Bây giờ muốn bớt nạn lụt phải làm sao? Phải vét kinh-rạch hay phải đào kinh thêm?

Kinh rạch ở miền Châu-Đốc thì sau nạn lụt năm 1937—1939 mấy nạn lụt lớn nhất chúng tôi đã thấy từ 30 năm nay, chúng tôi có đào thêm 2 cái kinh: kinh Tri-Tôn, nối dài ra ngoài Cửu-Long và kinh Ba-Thê nối dài ra kinh Cửu-Long. Đào hai con kinh đó rồi, mà nạn lụt cũng còn như thường. Tại làm sao mà đã đào kinh đó rồi mà nạn lụt nó cũng còn vậy? Là tại vì lúc mà lụt đó thì nước ở trên nguồn, ở trên Nam-Vang, ở trên Lào nó chảy xuống, nó chảy xuống một khối nước khổng lồ. Chúng tôi đã tính rồi: trong tháng 9, tháng 10, tháng 11, số nước chảy xuống dưới Nam-phần mình là 100 tỷ khối nước, còn sông rạch của mình có thể đem ra biển độ 50 tỷ, còn 50 tỷ nó tràn lên đồng. Khi mà lụt tối đa ở miền Châu-Đốc, ngoài ruộng có thể do chừng 3, 5 thước, 4 thước nước, miền Hồng-Ngự 4 thước, 4, 5 thước nước, theo kinh Mạc-Đặng-Dung lối chừng 2 thước nước còn ở miền Rạch-Giá theo kinh Rạch-Giá — Hà-Tiên lối chừng 7 tấc nước, ở Mộc-Hóa cũng 2 tấc nước. Tôi có thấy một lần ở Tân-Hiệp, ở gần Cái-Sắn, ghe chài tới mùa nước nổi, nước lớn, các ghe chài băng ngang ruộng chạy buồm về Châu-Đốc được, trông như biển vậy. Cho nên việc đào kinh, việc đào một hai con kinh, nó không đem lại lợi ích gì hết; còn nói

vét kinh thì *những* kinh tự nhiên nó không khi nào bồi được, bởi vì hễ mùa nắng thì hết nước lụt rồi thì có nước *biển* nó tràn lên chừng 7 cây số, từ *biển* lên chừng 7 cây số rồi có giáp nước. Hễ khi nào có giáp nước thì có bồi. Qua mùa nước lụt, nước chảy dữ lắm, chảy từ sông Cửu-Long xuống Hà-Tiên nên nó vét sạch hết đất bồi đó, không có xáng vét mức gì hết, tự nhiên nó cũng lớn hơn, chứ không khi nào nó bồi bờ được như kinh Xà-No, kinh Rạch-Sỏi Hậu-Giang, kinh Ba-Thê, kinh Tri-Tôn, mấy kinh này nó lớn luôn luôn.

Tuy vậy mặc dầu, chúng tôi cũng có xáng vét trong vùng bị lụt đó, Chánh-Phủ có lối 8 chiếc xáng, chúng tôi vét kinh rạch luôn luôn. Số đất chúng tôi vét hiện bây giờ trên 4 triệu thước đất, hồi Pháp trước giặc 1939 chỉ vét được 2 triệu mỗi năm, chúng tôi vét gần bằng hai của Pháp hồi trước. Mấy con kinh mà chúng tôi đã vét lại đều có vẽ chỉ trong họa-đồ. Trong lúc đó chúng tôi cũng có đào mấy con kinh mới cũng trong vùng nạn lụt như đào kinh An-Long kêu là kinh Đồng-Tiến đi vô trong Tháp-Mười. Hiện bây giờ chúng tôi đang đào kinh từ Tràm-Chim (Khu Trù-Mật Tràm-Chim) đào lên ranh Cao-Miền, và chúng tôi cũng có mấy chiếc xáng đang đào ở Tuyên-Nhon, vét kinh Trà-Cú Thượng, nối kinh Trà-Cú Thượng về Tuyên-Nhon. Chúng tôi xin nói lại là số đất mà hiện mấy cái xáng của Chánh-Phủ vét mỗi năm bằng 2 số đất mà Pháp đã vét hồi trước nên về các kinh ngòi kinh rạch, chúng tôi lo luôn luôn, lo hơn Pháp hồi trước, chứ không có bỏ hoặc không tu-bồ.

Quý Vị có thể hỏi: nếu không thể đào kinh, vét rạch để tránh nạn lụt thì phải chịu nạn lụt hay sao? Không có giải pháp nào khác để tránh nạn lụt hay sao? hay là bớt nạn lụt tàn phá hay sao?

Đó là một vấn đề rất quan-trọng. Hồi Pháp còn, như ở ngoài Bắc người ta đắp đê theo 2 bên bờ sông Hồng-Hà. Ai có ở ngoài Bắc, có làm việc ở ngoài Bắc, thì thấy việc đắp đê và giữ đê nó quan-trọng và khó khăn như thế nào. Tới mùa nước nổi các Làng, Tổng, Quận, Tỉnh, khi mà tình-hình hiem-nghèo thì ở trên đê hết, không có về nhà. Còn ở đây với khối nước khổng-lồ là 100 tỷ nước ở trên các nguồn chảy xuống, việc đắp đê không thể nào được hết, và nếu đắp đê thì phải nhiều lăm. Còn vấn-đề đào kinh, như tôi nói hồi nãy, phải đào nhiều kinh, một hai cái kinh không có nghĩa lý gì hết. Tôi xin đưa ra vài con số để Quý Vị thấy rõ: muốn đào kinh để tránh nạn lụt ở vùng Châu-Đốc, Long-Xuyên, Rạch-Giá, với số nước khổng lồ như tôi nói hồi nãy

trên 50 tỷ thước nước ngập trong đồng, muốn đào kinh để tránh nạn lụt thì phải đào lối 80 cái kinh với section 150 thước vuông. Như vậy, ở Long-Xuyên lên Châu-Đốc, mỗi cây số đều phải có một con kinh, phải coi cầu kỳ là bao nhiêu, mình phải làm cầu, và ruộng đất sẽ nát hết.

Thứ hai nữa, nếu với số xáng của Chánh-Phủ và phương pháp của chúng tôi mỗi năm đào 4 triệu thước khối, thì chúng ta phải đào lối 200 năm mới hết. Vì vậy không thể nào mà đề ý tới giải-pháp đó được, còn giải-pháp làm đê cần phải có khối đất khổng lồ, cũng không thể được nữa. Sự thật, Bộ Công-Chánh chúng tôi cũng đã nghĩ tới giải-pháp đó rồi. Hồi xưa, hồi 1939, chúng tôi có làm một con đê từ Tri-Tôn ra ngoài sông Bassac (Cửu-Long) con đê đó chỉ chứa được một phần ruộng khi có nạn lụt lớn mà thôi. Khi nạn lụt lên hồi trước, không có con đê thì ở trên lúa hư, ở dưới miền Cái-Sắn, Rạch-Giá lúa cũng hư, 100% hư hết. Bây giờ nếu có làm con đê thì ở trên miền Bắc con đê lúa cũng hư, còn ở dưới thì khối hư, như vậy chỉ chứa được một phần Cái đó chỉ một phần mà thôi. Muốn một cách tổng quát hơn, hiện giờ Quốc-Tế đã đề ý cho mình: Có một Ủy-Ban tên là Ủy-Ban Phối-Trí Công-Tác Nghiên-Cứu Hạ-Lưu-Vực Sông Cửu-Long, thuộc về Liên-Hiệp-Quốc, hiện đang nghiên-cứu để tránh nạn lụt. Phương pháp thứ nhất là dùng Biền-Hồ để mà chứa nước khi mùa lụt. Trong cái hồ đó phải đắp một cái đập rồi làm một cái cửa. Khi mùa lụt thì mở cửa ra rước mủi nước vô, và theo người ta tính Biền-Hồ đó chứa được 90 tỷ nước khối, thì một phần lớn nước lụt sẽ vô Biền-Hồ hết. Đến mùa nắng khi nước mặn lên đến Đại-Ngãi, Bến-Tre phá hại ruộng nương thì sẽ mở cửa để xả nước ngọt, dùng nước ngọt để tưới ruộng và nước ngọt sẽ đầy nước mặn ra ngoài biển. Như vậy xứ mình sẽ tránh được nạn nước mặn.

Việc này nghe thì hay lắm, nhưng nó sẽ tốn kém rất nhiều. Ủy-Ban hiện đương nghiên-cứu là Ủy-Ban quốc-tế gồm có: Huê-Kỳ, Pháp, Nhật-Bồn, Úc-Đại-Lợi, Pakistan, Iran và nhiều xứ khác đã giúp tiền cho mình, họ giúp hết thảy, từ đó tới nay trên hai chục tỷ đồng bạc, hiện giờ Ấn-Độ đang nghiên-cứu cái Biền-Hồ Ton-lé-Sap. Nếu công tác này được lập ra ở dưới này mình có nước ngọt luôn luôn, về mùa nắng mình có nước ngọt của Biền-Hồ xuống nước mặn không tràn vào ruộng được, còn mùa lụt thì rước ngọn nước lụt vô Biền-Hồ hết, dưới này mình khỏi có lụt. Cái đó nghe hay lắm, nhưng sẽ tốn kém rất nhiều, việc nghiên-cứu không đã hết

20 tỷ rồi, bữa nay cũng còn đang nghiên-cứu. Hiện nay theo dự-án đó Nhật-Bồn cũng đang nghiên-cứu không phải chung cho Biền-Hồ, họ cũng nghiên-cứu cả bên xứ mình, họ nghiên-cứu vùng Kontum ở trên thác Gia-Ly, họ nghiên-cứu, để chặn một mớ nước để lấy điện-lực và cũng lấy nước để tưới ruộng.

Nếu Quý Vị nào còn thắc-mắc điều chi thuộc phạm vi Bộ Công-Chánh, tôi xin sẵn-sàng giải-đáp.

(Vỗ tay nhiệt-liệt)

Ô. CHỦ-TỊCH.— Chúng tôi xin cảm ơn Ông Bộ-Trưởng và xin mời Ông Bộ-Trưởng về chỗ ngồi để Ông Dân-Biểu Lê-văn-Trọng lên diễn-đàn đặt câu hỏi.

Ô. LÊ-VĂN-TRỌNG.— Chúng tôi hết sức cảm ơn Ông Bộ-Trưởng Công-Chánh và Giao-Thông đã trình bày một cách đầy đủ những yếu-tố liên quan đến vấn đề nạn lụt ở miền Hậu-giang. Dù sao, chúng tôi nhận thấy các biện pháp sẽ đem lại để giải quyết vấn-đề này, trong tương-lai nó còn xa lắm. Chúng tôi xin nêu ra những ý-kiến riêng của chúng tôi, đề yêu-cầu Ông Bộ-Trưởng giải-thích thêm dùm.

Trước hết là vấn-đề nghiên-cứu nó có 2 yếu-tố, một yếu-tố căn-cứ hoàn-toàn vào vấn-đề khoa-học đòi hỏi nhiều chuyên môn để nghiên-cứu vấn-đề này. Ngoài vấn-đề chuyên-môn, chúng tôi thiết-tưởng cũng còn một vấn-đề mà chúng tôi cho rằng yếu-tố nhân-dân. Người dân ở tại khu vực mà mỗi năm đều bị lụt, có lẽ họ hiểu biết vấn-đề và có thể họ giải-thích, họ nêu những biện-pháp để cứu chữa; vì diễm đó cho nên tôi cũng xin yêu-cầu Ông Bộ-Trưởng cho chúng tôi biết rằng hiện nay có những Ủy-Ban nào để cứu-xét vấn-đề này ở trong phạm vi xứ sở của ta, chớ tôi không nói đến những Ủy-Ban đương cứu-xét có tính-cách quốc-tế mà tôi thấy ở trong tương-lai nó sẽ còn lâu dài lắm mới có biện-pháp này. Vậy tôi thiết-tưởng, trong khi đó Bộ Công-Chánh và Giao-Thông cũng phải có một Ủy-Ban, có những kỹ-sư chuyên-môn về vấn-đề này để nghiên-cứu trong phạm vi xứ nhà.

Đây là vấn-đề thứ hai mà tôi xin đặt ra. Hồi nãy Ông Bộ-Trưởng có trình-bày lý-do tại sao nước lụt thường năm mà không thể có những giải-pháp cứu chữa. Có một giải-pháp cứu chữa là phải đào kinh, đào kinh rất nhiều, đào thêm theo miền Rạch-Giá, có lẽ đào thêm 80 con kinh thì mới tránh được vấn-đề nước lụt.

Theo chúng tôi thì vấn-đề này có thể đặt ra, và chúng tôi có thể nói rằng sở-dĩ nước không thoát

lệ được ra biển không phải là chúng ta thiếu kinh rạch, cũng là một vấn-đề có lẽ đặt ra, nhưng chúng ta có lẽ nói rằng, những con lộ mà chúng ta đang làm, có lẽ nó chặn con nước thoát ra biển. Vấn-đề xây cất những cái đê, chúng tôi thiết-tưởng cũng không phải là một vấn-đề trọn vẹn, bởi vì hễ nước lụt thoát ra mà bị chặn một đàng và nó lại ứ đọng một đàng khác, như vậy vấn-đề đê, vấn-đề đường lộ, những công lộ như đường Tri-Tôn, như đường Rạch-Giá, Hà-Tiên; hai con đường này cũng là hai con đê ngăn cản nặng-nề con nước thoát ra biển. Theo chúng tôi được biết, thời kỳ Pháp thuộc, Sở nghiên-cứu về dẫn-thủy nhập-điền họ cũng có nghiên cứu vấn-đề này, họ đã căn-cứ vào những yếu-tố và đã cho rằng đường chặn con nước, vì thế mà họ đặt ra một giải-pháp là hạ con đường xuống, nhiều con đường làm không có đủ cầu cống, bởi vì cầu cống nhiều chừng nào thì mắc mỏ chừng ấy. Vì chỗ đó cho nên có một giải-pháp là hạ con đường, hạ độ cao của con đường xuống, hạ trong một khoảng có lẽ là 1 cây số, 2 cây số. Mà nếu hạ con đường trong một, hai cây số đó, cũng như chúng ta xây cất mấy trăm cây cầu. Đó là một giải-pháp mà chúng tôi xin Ông Bộ-Trưởng giải-thích dùm cho chúng tôi biết, vì chúng tôi rất sơ hiểu trong vấn-đề này. Có lẽ theo lý-thuyết nêu ra với 50 tỷ thước khối nước chứa ở miền này, thì dầu có hạ những con đường cũng không làm chi được, dầu sao chúng tôi thấy vấn-đề nên nghiên-cứu cái đó, có lẽ những con số nó sẽ chứng-minh cho ta biết rằng vấn-đề hạ con đường đem lại một giải-pháp nào hay không? Đó là hai vấn-đề mà tôi đặt ra đây, xin Ông Bộ-Trưởng giải-thích dùm, xin cảm ơn Ông Bộ-Trưởng.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Chúng tôi xin mời Ông Bộ-Trưởng vui lòng lên diễn-đàn giải-thích cho Ban Đồng-viện Lê-văn-Trọng của chúng tôi.

Ô. BỘ-TRƯỞNG CÔNG-CHÁNH VÀ GIAO-THÔNG.— Ông Dân-Biểu Lê-văn-Trọng có nêu ra câu hỏi rằng : ở Bộ Công-Chánh có Ủy-Ban nào, có Kỹ-sư nào lo nghiên-cứu về vụ nạn lụt không ?

Chúng tôi có một Sở kêu là Sở Thủy-Vận, trong đó chúng tôi có nhiều kỹ-sư nghiên-cứu về nạn đó. Muốn nghiên-cứu về thủy-vận thì phải có nhiều ngành lắm, phải đặt mấy cái máy, Pháp kêu là marégraphie để xem nước lên nước xuống từ mỗi chỗ. Ở Nam-Phần, tỉnh nào chúng tôi cũng có đặt hết : từ Châu-Độc, Long-Xuyên, Vĩnh-Long, Rạch-Giá và đặt cả ngoài Cap Saint-Jacques. Chúng tôi đặt để coi nước lên, nước xuống mỗi chỗ đó là bao nhiêu và đặt

như thế đã lâu rồi. Trong khi lụt Ủy-Ban có đi coi con nước ngoài ruộng, coi nước chảy chỗ nào, cái chuyện đó chúng tôi làm tỷ-mỷ lắm, có sổ sách đủ hết và hiện nay chúng tôi vẫn còn theo dõi. Hiện nay Ủy-Ban quốc-tế như chúng tôi mới nói hồi nãy, Ủy-Ban đó có phái một đoàn nghiên-cứu riêng cho trong Nam-phần của mình, đoàn nghiên-cứu này là của Pháp, nó sẽ đặt cái kêu là modèle mathématique nó mới mẻ lắm, cái đó mới dùng lần đầu ở Việt-Nam. Hôm trước nó có dùng ở La Haye, ở Hollande và sẽ đem qua bên mình để coi cái mũi nước ở ngoài biển vô như thế nào, nếu mũi nước mình đem rước vô Biên-Hồ, ở dưới này nước còn bao nhiêu, chớ rước nước vô Biên Hồ nhiều quá, dưới này không có đủ. Cái đó là modèle mathématique sẽ đem qua trong vòng mấy tháng tới đây, rồi các kỹ-sư của mình, những người nào biết tính-toán, có óc tính-toán tìm tôi phải đi theo sát mấy ông đó để xem xét và học hỏi.

Câu hỏi thứ nhì, Ông Dân-Biểu nói rằng việc đường xá ngăn-cản không cho nước chảy ra biển làm lụt thêm cái đó rất có lý. Song le chúng tôi có đề ý rất nhiều ai cũng tưởng ai cũng thấy như vậy. Ở Rạch-Giá, Hà-Tiên, khi nạn lụt, nước ở trên Châu-Độc hồi năm 1937 tôi có thấy tận mắt nước trên Châu-Độc, 3 thước nước ruộng đã chết hết 100%, chết hết trơn, ở dưới Rạch-Giá, Hà-Tiên nước chưa xuống tới, vì vậy đường Rạch-Giá — Hà-Tiên không có ngăn cản chi hết, nước chảy từ từ xuống. Tuy vậy mặc dầu có nhiều người nói nếu mình không làm đường nước rút có nhiều khi chậm, nó rút dưới mặt ruộng, từ mặt đường tới mặt ruộng, nhiều khi rút hơi chậm, bây giờ phải hạ mặt đường xuống, hạ một hai cây số. Hồi đời Pháp cũng có hạ rồi, miệt Nam-Vang có hạ mấy cây số ở đường số 17, nhưng cũng còn nạn lụt như thường. Ở ngoài Trung có nhiều chỗ mình cũng hạ mặt đường nhưng nước chảy lệ quá, chảy không kịp nên phá cầu hết. Mình cũng có hạ nhiều quãng dài tới 500 thước hay một cây số mà nạn lụt cũng còn như thường, không hết được. Cho nên giải-pháp để tránh được nạn lụt đó, tôi tưởng không ngoài giải-pháp dùng Biên Hồ hay mấy cái réservoir mấy cái hồ ở Stung-treng ở trên Lào dùng để giữ một mớ nước để dùng cho xuống mình, rồi sau mùa nắng gửi nước ngọt xuống. Giải-pháp này hay nhất nhưng tốn kém nhất, cái đó tôi đã trình bày hồi nãy chỉ có quốc-tế giúp mình mới được mà thôi.

(Vỗ tay)

Ô. CHỦ-TỊCH.— Ban Chủ-tọa chúng tôi xin thay mặt Quốc-Hội cảm ơn ông Bộ-Trưởng Bộ Công-

Chánh và Giao-Thông đã giải-thích về vấn-đề « Yếu-tố thường và bất-thường làm cho lụt lội ở miền Hậu-giang trầm-trọng hơn lúc trước » giúp cho Quốc-Hội có được những yếu-tố đầy đủ hơn để thấu hiểu những cố-gắng của Chánh-Phủ nhằm phục-vụ nhân-dân. Những sự giải-thích trên họa-đồ của Ông Bộ-Trưởng đã trình bày rõ ràng trước mặt Quý Vị Dân-Biểu, những chương trình kinh-rạch, đề-đập, nói chung chương-trình điều-tiết những thủy-lực thiên-nhiên và chống đỡ nạn lụt mà Chánh-

Phủ nghiên-cứu xúc-tiến.

Một lần nữa, chúng tôi xin thay mặt Quốc-Hội, cảm ơn Ông Bộ-Trưởng.

Đến đây chúng tôi xin tạm ngưng buổi họp sớm mai này. Chúng tôi cũng xin nhắc Quý Bạn Đồng-Viện chiều nay chúng ta tiếp-tục thảo-luận và biểu-quyết Ngân-sách của Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục về các Chương còn lại.

Tạm ngưng : 11 giờ 10

Tải nhóm : 16 giờ 32

MỤC XII : BỘ QUỐC-GIA GIÁO-DỤC (Tiếp theo)

Ô. CHỦ-TỊCH.— Chương-trình nghị-sự trong phiên họp hôm nay là :

— Tiếp-tục thảo-luận và biểu-quyết Dự-thảo-luật số 95/II về Ngân-sách Quốc-gia tài-khoá 1963.

Chúng tôi xin nhắc lại Quý Đồng-Viện trong phiên họp chiều hôm qua, Quốc-Hội đã biểu-quyết xong các chương từ 1 đến 5 Ngân-sách Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục, và hôm nay Quốc-Hội tiếp-tục thảo-luận các chương còn lại thuộc biểu-quyết thứ 2.

Ô. NGÓ - HỮU - THỜI (Thuyết-trình-viên).— Chúng tôi xin trình-bày các chương kế-tiếp của Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục.

Chương 6 : Nha Tổng Giám-Đốc Trung, Tiểu-học và Bình-Dân Giáo-Dục.

Kinh-phí dự-trù cho chương này là 29.560.000\$ được phân-phối như sau :

— Lương-bổng và phụ-cấp nhân-viên dân-chánh 25.060.000\$.

— Vật-liệu và công việc 4.300.000\$.

— Máy móc và dụng-cụ trang-bị 200.000\$.

Chương 7 : Các trường Trung-học.

Kinh-phí dự-trù cho chương này là 358.630.000\$, được phân-phối như sau :

— Lương-bổng và phụ-cấp nhân-viên dân-chánh 337.630.000\$.

— Vật-liệu và công-việc 16.000.000\$

— Máy móc và dụng-cụ trang-bị 5.000.000\$

Chương 8 : Các trường Tiểu-học.

Kinh-phí dự-trù cho chương này là 614.150.000\$, được phân-phối như sau :

— Lương-bổng và phụ-cấp nhân-viên dân-chánh 588.546.000\$

— Lương-bổng và phụ-cấp quân-nhân 4.000\$

— Vật-liệu và công việc 25.000.000\$

— Máy móc và dụng-cụ trang-bị 600.000\$

Chương 9 : Nha Kỹ-Thuật Học-Vụ.

Kinh-phí dự-trù cho chương này là 47.908.000\$ được phân-phối như sau :

— Lương-bổng và phụ-cấp nhân-viên dân-chánh 41.408.000\$

— Vật-liệu và công việc 5.500.000\$

— Máy móc và dụng-cụ trang-bị 1.000.000\$

Chương 10 : Trung-Tâm Quốc-Gia Kỹ-Thuật.

Kinh-phí dự-trù cho chương này là 14.845.000\$,
được phân phối như sau :

- Lương bổng và phụ-cấp nhân-viên dân-chánh 12.545.000\$
- Vật liệu và công việc 1.300.000\$
- Máy móc và dụng-cụ trang-bị 1.000.000\$

Chương 11 : Nha Mỹ-Thuật Học-Vụ.

Kinh-phí dự-trù cho chương này là 13.857.000\$,
được phân-phối như sau :

- Lương bổng và phụ - cấp nhân - viên dân-chánh 12.707.000\$
- Vật-liệu và công việc 900.000\$
- Máy móc và dụng-cụ trang-bị 250.000\$

Chương 12 : Nha Học-Vụ Nông-Lâm-Súc.

Kinh-phí dự-trù cho chương này là 21.229.000\$,
được phân-phối như sau :

- Lương bổng và phụ cấp nhân-viên dân-chánh 8.621.000\$
- Vật-liệu và công việc 3.500.000\$
- Học bổng 5.508.000\$
- Chi-phí điều-hành không xếp hạng 3.200.000\$
- Máy móc và dụng-cụ trang-bị 400.000\$

Ủy-Ban Ngân.Sách và Tài-Chánh chúng tôi trân
trọng đề-nghị Quốc-Hội chấp-thuận kinh-phí dự-trù
cho các :

- Chương 6 thuộc Nha Tổng Giám-Đốc Trung-Tiêu-Học và Bình-Dân Giáo-Dục với kinh-phí dự-trù là 29.560.000\$.
- Chương 7 thuộc các trường Trung-học 358.630.000\$
- Chương 8 thuộc các trường Tiểu-học 614.150.000\$
- Chương 9 thuộc Nha Kỹ-Thuật Học Vụ 47.908.000\$
- Chương 10 thuộc Trung-Tâm Quốc-Gia Kỹ-Thuật 14.845.000\$
- Chương 11 thuộc Nha Mỹ-thuật Học-vụ 13.857.000\$

— Chương 12 thuộc Nha Học-Vụ Nông-Lâm-Súc 21.229.000\$.

Và tổng số kinh-phí dự-trù cho toàn bộ
Ngân-sách Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục ghi ở Mục XII là
1.326.392.000\$.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Chúng tôi đã ghi tên các Bạn
sau đây :

Ô.Ô. Tăng-Dục

— Trần-sanh-Bửu

Bà Nguyễn-phước-Đại

Ô.Ô. Trương-Thiệu

— Bùi-Tuân

— Lê-văn-Trọng

— Nguyễn-Thiệu

— Nguyễn-hữu-Khai

— Trần-văn-Trai

Bà Nguyễn-kim-Anh

Ô.Ô. Trần-an-Nhàn

— Lê-bá-Ngọc

— R' Com Damju

— Trần-văn-Ngân

— Nguyễn-văn-Tánh

— Hồ-Gióng

— Nguyễn-văn-Lượng

— Kré

— Bùi-quang-Tời.

Chúng tôi xin mời Quý Đồng-Viện nào muốn
phát-biểu ý-kiến, giơ tay một lượt và sau đó chúng
tôi sẽ không mời các Bạn khác nữa.

Không còn Bạn nào muốn ghi tên lên phát-biểu
ý-kiến nữa, vậy chúng tôi sẽ lần lượt mời Quý Bạn
vừa ghi tên xin lên diễn-đàn, tất cả có 19 Bạn ghi
tên lên diễn-đàn về phần này.

Chúng tôi xin lập lại một lần nữa, sau khi 19
Bạn lên diễn-đàn, chúng tôi sẽ không mời Bạn nào
khác nữa. Chúng tôi xin Quý Bạn nào thấy cần lên,
xin giơ tay ngay bây giờ, để rồi cũng như Bạn Phạm-
văn-Thùng hôm qua cho rằng chúng tôi không áp-
dụng đúng Nội-Quy. Không có Bạn nào muốn giơ tay
nữa, chúng tôi xin mời các Bạn vừa nêu tên lên khi
nãy và sau đó, một lần nữa, tôi xin thưa quý Bạn,
tôi sẽ mời Bạn Thuyết-trình-viên lên giải đáp.

Ô. TĂNG-DỤC.— Đối với Bộ Quốc-Gia Giáo-
Dục chúng tôi có rất nhiều mối liên-hệ cảm-tình.

Cho nên chúng tôi rất hân-hoan được thấy những cố-gắng đáng khen của Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục trong một giai-đoạn mà mọi sự phát-triển đều khó khăn. Chúng tôi cũng rất hoan-hỉ được nghe bản thuyết-trình của Ông Chủ-Tịch Ủy-Ban Văn-Hóa Giáo-Dục và Thanh-Niên vừa súc tích lại vừa siêu-việt.

Riêng cá-nhân chúng tôi cũng có một số thắc-mắc vụn-vặt, xin thưa ra đây, mong Bộ sở-quan lưu ý.

Thưa Quý Vị,

Chúng tôi xin thưa trước rằng lên phát biểu ý-kiến sau những Bạn đã nói nhiều về giáo-dục, chúng tôi không khỏi dấm phải những vết cũ, nhưng đầu sao, cũng như một Bạn Đồng-Viện đã nói tại đây: «Hai giọt nước vị tất đã giống hệt nhau, huống gì là hai ý-kiến tạm gọi là tán-đồng một quan-điểm». Vì vậy mà chúng tôi xin mạnh dạn nói ra đây những cảm nghĩ của chúng tôi.

Thắc mắc thứ nhất : Theo bản phúc-trình của Ủy-Ban Quốc-Tế do Ban Chấp-Hành Tổng Liên-Đoàn Giáo-Giới Quốc-Tế ủy-quyền điều-tra về những hành-động khủng-bố học đường tại Việt-Nam Cộng-Hòa và kết-quả đã được công-bố trong một cuộc họp báo tại Saigon ngày 26-5-1962 thì có 32 giáo-viên bị giết, 73 giáo-chức bị bắt cóc chưa được thả, 189 giáo-chức bị bắt cóc đã được thả, 100 giáo-chức bị hành-hạ. Ngoài ra từ năm 1959 đến 1962 có 636 trường bị đóng cửa, 1838 lớp học bị bãi bỏ và số học-sinh thâm nhận vào các trường tiểu-học đã giảm 78.196 trò. Vậy chúng tôi xin Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục cho chúng tôi biết :

1.— Bộ đã có những biện-pháp gì để bảo-vệ giáo-chức ở thôn-quê và các trường trại ?

2.— Hành-động khủng-bố của Việt-cộng đối với giáo-chức và trường trại ở thôn-quê tăng hay là giảm.

Thắc-mắc thứ hai : Cũng về phần Tiểu-học, chúng tôi rất hoan-nghênh việc tuyên-bồ 1.500 giáo-viên để đáp ứng nhu-cầu phát-triển về ngành Tiểu-học niên-khóa 1963 — 1964. Nhưng chúng tôi cũng xin lưu ý Bộ sở-quan đến vấn-đề trường trại. Phòng học ở thôn-quê quá chật hẹp đối với 65, 75 học-sinh chen chúc nhau đến nỗi cần cái viết không được như ý muốn. Đó là chưa nói đến sự tai-hại về phương-diện vệ-sinh. Chúng tôi xin Bộ sở-quan chỉ-thị cho quý vị Thanh-tra Tiểu-học lưu ý đến vấn-đề này.

Tại Đô-thành Saigon, vấn-đề thiếu phòng học đã và đang gây bao hậu-quả tai-hại cho con em học-sinh Tiểu-học. Có trường học đến bốn, năm suất, từ 7 giờ sáng đến 7, 8 giờ tối. Học-sinh và giáo-viên kẹt vào những buổi học quá sớm hoặc quá trễ, và những buổi trưa nóng nực thật là khổ-sở; vì thiếu phòng học, nên học-sinh các lớp dưới như lớp Ba, ví-dụ, chỉ học được mỗi ngày hai giờ như ở trường Phú-Thọ chẳng hạn học-sinh quá rảnh nên rong chơi ngoài phố, học đòi du-đăng.

Vừa rồi lại có những vụ mất trẻ em Tiểu-học mà Đô-thành đã phải ra thông-cáo cho phụ-huynh học-sinh đề-phòng. Nhưng có một điều lạ là khi chúng tôi giờ xem chương-trình công-tác kiến-thiết của Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục tại Saigon trang E-4 và E-5, trong quyển Ngân-sách Quốc-gia tài-khóa 1963, chúng tôi nhận thấy kinh-phí dành cho công-tác xây-cát và tu-bổ các trường ốc ở tại Đô-thành lên tới 5.300.000\$, trong số này cấp Tiểu-học chỉ chiếm được 250.000\$. Nhưng để làm gì ? để tu-bổ trường Tiểu-học nam học-sinh mù 50.000\$ và để xây cát ba phòng bằng vật-liệu nhẹ cho trường Tiểu-học nữ học-sinh mù 200.000\$. Như thế nghĩa là tình-trạng thiếu phòng học về cấp Tiểu-học ở Đô-thành sẽ không được cải-thiện phần nào, trừ học-sinh mù.

Thắc-mắc thứ ba : Ngành giáo-dục cộng-đồng.

Trong bản thuyết-trình của Ông Bộ-Trưởng Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục trước Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh, Ông Bộ-Trưởng có cho biết rằng hiện nay có 43 trường giáo-dục cộng-đồng, nhờ có việc chuyển 20 trường Tiểu-học sang ngành giáo-dục cộng-đồng. Vậy chúng tôi xin được biết :

1) Kết-quả về phương-diện giáo-dục thu lượm được ở các trường cộng-đồng có hơn ở các trường Tiểu-học không ?

2) Bộ có tru-liệu biến dần các trường Tiểu-học toàn quốc thành trường Tiểu-học cộng-đồng không ?

Thắc-mắc thứ tư : Cũng như Bạn Hà-như-Chi, diềm thắc-mắc thứ tư của chúng tôi là vấn-đề động-viên các giáo-sư, nhất là giáo-sư đệ-nhi-cấp và giáo-sư đại-học. Vẫn biết « giặc đến nhà, đàn-bà cũng phải đánh », nhưng đối với một nước kém mở-mang, chậm-tiến như nước ta thì vấn-đề giáo-sư là một vấn-đề thiết-yếu để xây-dựng tương-lai cho nước nhà. Vậy chúng tôi mong Bộ sở-quan nghiên-cứu những biện-pháp thích-ứng trình thượng-cấp ngõ hầu bảo-vệ giáo-sư, không phải là để bảo-vệ

bản thân giáo-sư mà là đề bảo-vệ tương-lai xứ sở, tương-lai dân-lộc.

Và sau đây là diềm *thắc-mắc thứ năm* :

Cũng trong buổi họp nói trên, Ông Bộ Trưởng có tỏ ý tiếc rằng dư-luận báo-chí nhiều khi ngộ nhận những sự cải-cách hữu-ích của Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục. Chúng tôi cũng nhìn nhận như thế. Vậy đề tránh cho Bộ mọi sự xuyên-lạc, chúng tôi xin đề nghị thành-lập một Hội-đồng Tư-vấn Quốc-gia Giáo-dục như chúng tôi đã đề-nghị cách đây hai năm. Thành-phần Hội-đồng Tư-vấn sẽ gồm có không những công-chức chuyên-môn về giáo-dục như Giám-Đốc, Thanh-Tra, Hiệu-Trưởng mà còn gồm có những đại-biểu phụ-huynh học-sinh, tu-thục, đoàn-thể nhân-dân và tôn-giáo, vì ngày nay giáo-dục không còn cách biệt với đời nữa. Hội-đồng Tư-vấn sẽ chia ra nhiều Tiều-ban, như Tiều-ban Đại-học, Trung-học, Tiều-học, Kỹ-thuật, Tu-thục, văn... vân... .

Ông Bộ-Trưởng, khi nào cần thăm dò ý-kiến về một vấn-đề liên-hệ đến Tiều-ban nào thì chỉ cần triệu-tập Tiều-ban ấy mà thôi, trừ trường-hợp phải giải-quyết những vấn-đề tổng-quát.

Nhân tiện đây, chúng tôi cũng xin cảm ơn Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục đã vui lòng giải-thích các nhận-xét của chúng tôi về vấn-đề cải-tổ ngành Tiều-học nước nhà trong khi cứu-xét Ngân-sách tài-khoá 1961.

Chúng tôi xin đính-chính rằng mặc dầu có sự đóng góp của địa-phương, không khi nào chúng tôi bỏ qua khoản trợ-cấp của Ngân-sách Quốc-gia đối với ngành Tiều-học, dù thời bình hay thời loạn. Số tiền 614 triệu đồng như năm nay thì làm sao mà bỏ qua được, (xin xem lại biên-bản Quốc-Hội số 30/65).

Chúng tôi xin hoan-nghehnh việc tái thành-lập ngạch thợ-kỹ giáo-dục đã có từ thời pháp-thuộc để giải-thoát dần dần anh chị em giáo-viên khỏi các văn-phòng.

Ô. TRẦN-SANH-BỬU.— Nhân thảo-luận Ngân-sách Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục, chúng tôi xin nêu lên một vài ý-kiến sau đây.

Nhận thấy ở Thủ-đô, mỗi ngày dân-số một tăng, học-sinh cũng mỗi ngày một gia-tăng thêm, bằng cơ vừa rồi, các báo-chí ở Thủ-đô đã đăng hồi đầu năm 1962 nạn khan trường đã khiến cho tất cả các con em lao-động thiếu trường học, hoặc giả phải đi học các trường tư-thục tốn kém quá nhiều, vì trường công không đủ sức chứa. Bằng cơ ấy khiến chúng tôi có ý-kiến phát-biểu tại diễn-đàn này và

rất mong những ý-kiến phát-biểu của chúng tôi được Bộ sở-quan lưu-ý làm thế nào cho cái nạn khan trường của mỗi một niên-học sắp tới được chấm dứt. Sự chấm dứt ấy có lợi cho đám con em lao-động là chúng có nơi học-tập.

Cũng có một Nghị-định tạm thời cho phép mở các trường bán công. Do đó, các trường bán công đã được mở ở vùng Saigon, và giải-quyết một phần lớn cho các con em lao-động, vì không có tiền bạc để học các trường tư. Nhưng riêng về ở vùng Chợ-lớn, thì không có trường trung-học, chỉ độc nhất có một trường Trung-học Mạc-đĩnh-Chi mà thôi. Trường này trước kia dùng để đáp-ứng nhu-cầu của học-sinh Trung Hoa, nhưng gần đây học-sinh ấy, tất cả những người Hoa-kiều ở trên lãnh-thổ Việt-Nam đã gia-nhập Việt-tịch ; vì lý-do đó mà trường đó hiện giờ đã coi như là một trường Trung-học ở vùng Chợ-lớn chung cho tất cả học-sinh Việt-Nam không phân-biệt người Việt gốc Hoa hay là người Việt-Nam.

Các trường Trung-học ở trong Đô-thành chưa đủ sức chứa ; cũng có nhiều trường còn đất trống hoặc giả chưa có phương-tiện để chõng thêm các tầng lầu để cho trường đó đủ sức chứa thêm lớp tức là thêm được học-sinh.

Vì những lý-do đó, chúng tôi ước mong rằng Bộ sở quan nên lưu ý việc đại tu-bổ thêm các trường hiện sẵn có bằng cách coi thêm lầu để có thêm lớp học cho các học-sinh.

Đề giải-quyết nạn khan hiếm trường đầu năm 1962, ở Đô-thành cũng như ở trường Cao-Thắng và nhiều trường khác, trường Pétrus-Ký chẳng hạn, cũng có mở thêm được lớp bán-công. Nhưng mà sự giải-quyết này chỉ có ở vùng Saigon mà thôi. Trong lúc ở vùng Chợ-lớn cũng có rất nhiều con em lao-động không có trường Trung-học, chỉ có một trường Trung-học Mạc-đĩnh-Chi mà thôi. Do đó, chúng tôi muốn góp sức với Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục, chúng tôi đã viết thư yêu-cầu Bộ này cho phép mở trường bán công tại trường Trung-học Mạc-đĩnh-Chi để giải-quyết nạn khan trường, vì sau kỳ thi tuyển học-sinh trường Trung-học Mạc-đĩnh-Chi, còn lại một số học-sinh độ vài ba ngàn từ lớp đệ-nhất đến đệ-nhị không có nơi học. Chúng tôi có thảo-luận với tất cả các giáo-sư ở trường Mạc-đĩnh-Chi, người ta cũng sẵn sàng đồng ý giúp đỡ.

Vì lý-do đó, chúng tôi có viết một bức thư cho Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục, đại ý như sau : — tôi xin

phép đọc bức thư này — mà không được Bộ sở-
quan trả lời gì cả.

« Kính gửi Ông Bộ-Trưởng Quốc-Gia Giáo-
Dục Việt-Nam Cộng-Hòa.

— Saigon —

Đề-mục : xin mở trường bán công từ lớp đệ
thất đến lớp đệ nhị thuộc niên-khóa 1962-63 tại
trường Trung-học Mạc-đĩnh-Chi, Phú-Lâm.

Kính thưa Ông Bộ-Trưởng,

Chúng tôi trân-trọng yêu-cầu Ông Bộ-Trưởng
vui lòng giúp đỡ và cho phép mở trường bán công
từ lớp đệ-thất, đệ-lục, đệ-ngũ, đệ-tứ, đệ-tam và đệ-
nhị tại trường Trung-học Mạc-đĩnh-Chi để giúp đỡ
hữu-hiệu con em các gia đình cần lao, tiêu công-
chức và quân-nhân có nơi học tập vãn vãn....

Lý-do xin mở các lớp bán công tại trường
Mạc-đĩnh-Chi : vì ở Đô-Thành có rất nhiều trường
Trung-học công-lập, nhưng phần nhiều đều xây cất
ở vùng Sài-gòn, chỉ có trường Trung-học Mạc-đĩnh-
Chi là trường duy nhất ở vùng Chợ-lớn, Phú-Lâm
mà thôi.

Về sĩ-số thì ở Chợ-lớn đa-số là con em các gia-
đình lao-động, đông con, nghèo, sự di-chuyển từ nhà
đến các trường Trung-học ở vùng Saigon rất tốn
kém nhiều khi gặp trở ngại, trễ giờ học, vãn vãn....
Đề kịp thời cứu giúp hữu-hiệu, nâng-đỡ cho các học
sinh hiểu học tiếp tục học-hỏi cho đến nơi đến
chỗ, Ông Bộ-Trưởng đã ký Nghị-định cho mở trường
bán-công để giải-quyết nạn khan trường. Hiện nay,
chúng tôi rất hoan-nghinh sáng kiến thích ứng của
Ông Bộ-Trưởng.

Thành-phần Hiệu-trưởng và giáo-sư do Ông
Hiệu-trưởng và Quý Vị giáo-sư của trường Mạc-đĩnh-
Chi đảm nhận.

Về thù-lao Hiệu-trưởng và giáo-sư, tiền thù-lao
theo giá biểu của Quý Bộ đã dự-định ; thời gian học
các lớp từ 18 đến 21 giờ đêm, vì các giờ khác thuộc
thời gian sử dụng của các lớp công-lập.

Về thù học-phí, xin thù theo giá-biểu của
các trường bán công đã được cho phép hoạt-động.
Nếu thù tiền học phí thiếu, không đủ thù-lao cho
hiệu trưởng và giáo-sư thì chúng tôi xin hoàn toàn
đảm nhiệm việc trợ cấp thêm cho đủ số.

Rất mong thỉnh-cầu xứng đáng của chúng tôi
được Ông Bộ-Trưởng lưu-ý, kịp thời cứu vãn nguyện
vọng duy-nhất nói trên, để kịp thời thỏa-mãn nhu

cầu của học-sinh, và đồng thời góp phần vào công-
cuộc giáo-dục theo chủ-trương của Ông Bộ-Trưởng
đề ra.

Xin Ông Bộ-Trưởng nhận nơi đây tấm lòng
tri ân nồng nhiệt của chúng tôi ».

Như vậy, trong sự mở trường bán công do
chúng tôi xin phép và đề-nghị, Chánh Phủ không
tốn kém một gì cả mà chúng tôi sở dĩ dám chịu
trách-nhiệm đài-thọ việc thù lao cho hiệu-trưởng
hoặc giáo-sư là vì ở Chợ-lớn các anh em thương-gia,
kỹ-nghệ-gia và những người đã lưu-tâm đến việc
giáo-dục, cũng như đến mọi công-tác xã-hội, người
ta sẵn-sàng giúp đỡ cho các trường bán công ở vùng
Chợ-lớn, nếu được mở, người ta sẽ ủng hộ để cho
các trường đó gần gũi với gia-đình con em lao-động
ở vùng Chợ-lớn.

Chúng tôi thiết tưởng nếu so sánh Chợ-lớn và
Saigon thì ở Chợ-lớn đa số là con em nghèo, ở Sai-
gon đa số là người giàu, do đó mà ở Chợ-lớn chỉ có
một trường Trung học, ở Saigon thì có rất nhiều
trường Trung-học.

Chúng tôi thiết tưởng đề-nghị ấy không phải
là quá đáng hay không phải không chính đáng mà
Bộ sở-quan không lưu-tâm tới và cũng không trả
lời cho chúng tôi biết, nên cho hay không cho. Vì
những lý do đó là những lý-do khiến chúng tôi phải
thắc mắc và nêu lên diễn đàn này.

Kính thưa Ông Chủ-Tịch,

Kính thưa Quý Vị,

Đứng trước tình thế khẩn trương của đất
nước, vấn-đề giáo-dục tối cần để đào tạo các mầm
non của đất nước. Sự kiện ấy thúc bách những
người công dân yêu nước chân chính phải góp sức
vào công cuộc hữu ích chung, trong công cuộc cách
mạng nhân-vị.

Vấn-đề giáo-dục, đào tạo các con em lao-động,
những người có trách nhiệm lưu tâm đã đành,
những công-dân không có trách nhiệm về giáo-dục,
nhưng họ có rất nhiều cảm tình với ngành giáo-
dục, họ sẵn sàng đứng ra gánh vác, chen vai, giúp
đỡ hữu hiệu với Bộ sở-quan mà Bộ sở-quan không
lưu-ý đến. Như thế, chúng tôi thấy rằng nền giáo-
dục đó, Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục chưa được lưu tâm,
hoặc giả trong chương-trình của Bộ Quốc-Gia Giáo-
Dục, Bộ chưa nhận thấy những điều tối cần như
chúng tôi đã đề-nghị. Vì lý-do như thế, chúng tôi
một lần nữa, trân trọng xin Bộ sở-quan lưu ý đến

nạn khan trường trong niên học 1963-1964 sắp tới và sẽ làm thế nào giúp đỡ hữu-hiệu cho các con em lao-động ở vùng Chợ lớn được có thêm trường học bằng cách cho phép mở trường Trung-học bán công ban đêm tại trường Trung-học Mạc-đĩnh-Chi và bằng cách cho coi thêm các tầng lầu tại trường Mạc-đĩnh-Chi, vì hiện bây giờ trường ấy còn đất rộng và những lớp học thì có thể coi thêm lầu để thêm lớp học cho các học-sinh nghèo.

Đó là những nguyện-vọng tha-thiết mà đồng-bào lao động ở Thủ-Đô, nhất là ở vùng Chợ-lớn đã thiết-tha mong mỗi chúng tôi đạo đạt trước diển-đàn Quốc-Hội để mong được sự can thiệp hữu hiệu của Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội cũng như của Ủy-Ban Ngân Sách và Tài-Chánh, và Quý Vị Dân-Biêu hằng lưu-tâm đến sự học vấn của con em lao-động ở vùng Chợ lớn. Chúng tôi xin hết lời.

Ô. TRƯƠNG-THIỆU.— 844.549 trẻ em từ 5 đến 11 tuổi hiện nay không có trường học.

Con số này hơi cũ, nhưng chúng tôi rất tiếc không có được con số mới hơn. Con số đó là con số chánh-thức về niên khóa 1960-1961 do Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục đã trình cho Quốc-Hội chúng ta trước đây, một con số làm căn-bản cho những lời phát-biểu ý kiến của chúng tôi hôm nay tại diển-đàn về vấn đề giáo-dục cơ-bản.

Đã nhiều năm tại diển-đàn này, Dân-Biêu có đặt vấn-đề ấy ra. Có Vị đặt vấn-đề phớt qua ; có Vị, sau khi đã được Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh Quốc-Hội giải-thích những khó-khăn thiếu hụt của tài-nguyên quốc-gia và về những sự phá-hoại của Cộng-sản, không trở lại vấn-đề ấy một cách tha thiết nữa.

Con số 844.549 trẻ em từ 5 đến 11 tuổi chưa có trường học bắt buộc chúng ta phải đặt lại vấn-đề và phải tìm một biện-pháp để giải quyết khẩn cấp vấn-đề đó.

Nói như vậy, chúng tôi không phủ-nhận sự cố-gắng liên-tục của Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục mà chúng mình hết sức hùng biện là trong Kế-hoạch 5 năm lần thứ hai, Bộ đã có một dự-án về Tiều-học và đã dự-trù một ngân-khoản cho 5 năm gần 4 tỷ bạc để cố-gắng giải quyết vấn-đề giáo-dục cơ-bản.

844.549 trẻ em từ 5 đến 11 tuổi không phải là con em của Quý Vị ngồi trước mặt, sau lưng, hai bên diển-đàn này hay là ở trên các tầng lầu kia mà là các con em của những nông dân nghèo khó, của

những người chài lưới, của những đồng-bào buôn thúng bán bưng, của những người làm thuê làm mướn. Vì vậy, nếu chúng ta không giải-quyết thì vô tình chúng ta trở lại với câu nói ngàn xưa là : « Con vua thì lại làm vua, con sãi ở chùa lại quét lá đa ». Sự thật không phải là Quốc-gia hay là Bộ sở-quan không lưu-tâm, đề ý đến số con em thiếu may mắn đó, nhưng mà trong những Quốc-gia chậm tiến, số người nghèo lại nhiều, thành ra mặc dù các trường đã thu nhận một số lớn con em nghèo ít nhất 70% đã có nơi ăn chỗ học, nhưng rồi cũng còn một số phụ-huynh khác vì nghèo khổ không có tiền cho con em đến các trường tư vì trường công không có chỗ, hoặc vì dốt nát không ý-thức được trách-nhiệm của phụ-huynh đối với các con em mà không cho con em đến trường. Cho nên, đối với việc giáo-dục cơ-bản dù sau này Quốc-gia có cố-gắng để giải-quyết mà không có một sự giải-thích, không có một sự bắt buộc thì giáo-dục cơ-bản đó cũng không thành vấn-đề.

Chúng tôi xin nêu ra vài tình-trạng thiết-thực mà chúng tôi đã tìm hiểu được ở một vài nơi tại các thành phố lớn hay ở các tỉnh. Chúng tôi không nói đến Saigon này mà báo-chí thường cho biết rằng do sự kêu ca của các phụ-huynh, do sự can thiệp của báo-chí và do một phần lớn ở sự cố-gắng tích-cực của Bộ, số con em từ 5 đến 11 tuổi đều đã có trường học, ngoại trừ những con em của những gia-đình không chịu cho con em đó đi học. Ở các tỉnh hay là các thành phố nhỏ khác thì tình-trạng không được như vậy. Ngay ở tại trung tâm thành phố hay các tỉnh lỵ, ở nhiều tỉnh, việc muốn được vào học ở lớp Năm của một trường công là việc hết sức khó khăn vì phải thi vào, mà thi thì khó. Có lắm em học đến lớp Ba rồi ở tại một trường tư lại phải thi vào lớp Năm của một trường công. Ở tại thôn quê tuy có một số các hương-trường mở các lớp mẫu giáo và lớp Năm nhưng muốn được vào học lớp Tư hay là lớp Ba chẳng hạn ở một trường công của Xã là một việc rất khó. Chín, mười tuổi mới đi học được mà rồi lại phải ở lại một lớp trong hai, ba năm liền, không được lên lớp vì không có chỗ. Lại có một tình-trạng mâu thuẫn khác là ở lớp dưới như lớp Năm, lớp Tư, lớp Ba, học trò ở thôn quê thiếu chỗ để học bao nhiêu thì lên đến lớp Nhì hay lớp Nhất, số học sinh lại bớt đi bấy nhiêu. Cái tình-trạng mâu thuẫn đó nếu có, là tại vì ở thôn quê, công ăn việc làm ở đồng áng rất quan hệ: những con em lắm khi sáng đi học, chiều phải lo đi giữ bò, giữ trâu hay là đi tát nước, bắt cá để giúp vào kinh-tế gia-đình. Vì vậy, mặc

dầu các phụ-huynh học-sinh tuy có cố-gắng đề cho con em đi đến trường, nhưng vì không có một cái gì bắt buộc, cho nên vẫn tự cho phép những con em đó bỏ học để về làm những công việc ở nhà.

Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục, trong Kế-hoạch 5 năm, như chúng tôi vừa trình-bày, đã dự định bỏ ra một ngân khoản gần 4 tỷ bạc trong 5 năm đề, không phải là giải-quyết được hoàn toàn vấn-đề giáo-dục cơ-bản, mà khiêm nhượng hơn đề Bộ sở-quan làm thế nào phát-triển số lượng trường trại, làm thế nào cho có nhiều giáo viên, và giúp cho một số con em ở trong số thất học đó có trường học mà thôi. Chúng tôi nghĩ vấn-đề đặt ra như vậy trong hoàn cảnh thiếu thốn của đất nước là phải, nhưng trong một nước đang cách mạng, mọi việc đều phải cách mạng và cái việc giúp cho mọi người có một nền giáo-dục cơ-bản miễn phí và bắt buộc là một việc cần phải giải-quyết, giải-quyết trước tiên cũng như là việc giải-quyết ba thứ giặc Cộng-sản, chia rẽ và chậm tiến vậy.

Chúng tôi thấy rõ thiện chí của Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục, nhưng chúng tôi cũng xin phép trình-bày hôm nay một đề-nghị cũng không xa lắm với ý-kiến của Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục đã trình-bày với Quốc-Hội về Kế-hoạch 5 năm. Nhưng chúng tôi cũng xin thưa trước rằng đề-nghị của chúng tôi có lẽ đột-ngột táo-bạo và nếu nói là cách-mạng thì có lẽ quá to tát, nhưng cũng có thể sẽ làm cho quý vị suy nghĩ nhiều, nhất là đối với những vị nào đã đi đây đó, đi Âu, đi Mỹ, khi nghe chúng tôi trình-bày đề-nghị của chúng tôi, chắc là sẽ chắc lưỡi than thảm rằng việc làm như vậy không hợp với nhân-vị chút nào cả và phản cả tiến bộ. Chúng tôi đề-nghị là *mở trường học mà không cần trường học*, chúng tôi đề-nghị *trong giờ phút này bắt chấp những nguyên-tắc về chuyên môn, về hành-chánh*, chỉ nhắm mục tiêu làm thế nào để giải-quyết được ngay trong vòng một năm vấn-đề giáo-dục cơ-bản.

Kính thưa Quý Vị,

Chúng tôi xin đi vào chi-tiết: Trong Kế-hoạch 5 năm của Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục, Bộ nhắm làm thế nào trong 5 năm một số 625.000 con em phải có trường học, trong số 844.549 con em chưa có trường. Nếu giải-quyết được trong 5 năm cho 625.000 con em có trường học kê ra cũng là một sự cố gắng lớn lao, nhưng mà dân số mỗi năm một tăng lên và số trẻ em từ năm đến mười một tuổi, nghĩa là số trẻ em phải đi đến trường cũng tăng theo. Với đà dân số luôn luôn tăng đó, mà sự cố gắng của Bộ chỉ đi

đến một cái mức 625.000 trong 5 năm mà thôi, chúng tôi thấy như vậy việc làm của Bộ dù cố-gắng bao nhiêu đi nữa cũng chỉ nhắc chúng ta cái câu chuyện cổ tích «Sơn-Tinh và Thủy-Tinh». Thủy-Tinh càng cố gắng bao nhiêu thì anh chàng Sơn-Tinh kia càng cười bậy nhiều. Thành thử, chúng tôi nghĩ rằng lúc này Quốc-Hội cần góp ý-kiến của mình với Bộ sở-quan để làm thế nào giải-quyết cấp tốc vấn-đề này. Chúng tôi đề-nghị là chưa cần làm thêm các trường học, vì xưa kia trong lúc Ông Bà của chúng ta không có trường học, mỗi gia-đình có thể biến thành một cái trường trong đó có 5 học-sinh cũng được, 10 học-sinh cũng được, 20 học-sinh cũng được mà rồi học trò cũng thành đạt. Cũng có những học trò trở thành những bậc vĩ nhân, các anh hùng, liệt nữ. Bây giờ, với thời buổi văn minh này mà nói đến vấn-đề không cần trường ốc để bắt các học-sinh phải ngồi dưới đất, ngồi trên phản, ngồi trên giường để học, nghe có vẻ lạc hậu, (ngay một Bạn Đồng Viện của chúng tôi vừa phát biểu ý-kiến hồi nãy có lẽ cũng không bằng lòng) nhưng, nếu thật chúng ta muốn giải-quyết vấn-đề này, chúng ta phải dùng biện pháp cách mạng còn nếu không thì 100 năm nữa cũng chưa chắc đã giải-quyết xong.

Vấn-đề thứ hai là vấn-đề giáo-viên. Đối với Bộ sở-quan thì vấn-đề này vấp phải những nguyên-tắc về chuyên môn và hành-chánh; và vì bị đóng khung trong những nguyên-tắc đó cho nên Bộ không thể nào có những ý nghĩ như chúng tôi được. Chúng tôi không bị đóng khung trong những nguyên-tắc chuyên-môn đó cho nên chúng tôi không đồng quan-niệm với Bộ là một khi muốn đào tạo các giáo-viên thì phải nghĩ đến trước nhất là bằng cấp của các giáo-viên, thứ hai là việc huấn-luyện cho các giáo-viên ấy có một căn-bản su-phạm. Không phải là chúng tôi bác bỏ hay là chỉ trích những nguyên-tắc nói trên, nhưng chúng tôi xin thưa rằng trong giai-đoạn hiện tại, giai-đoạn khàn trương này mà chúng ta đang chống với ba thứ giặc kia thì giặc đốt cũng là một thứ giặc quan-trọng mà chúng ta cần phải tìm mọi biện-pháp để tiêu diệt gấp mặc dầu biện-pháp đó không được hợp với nguyên-tắc hành-chánh và chuyên-môn. Nếu những biện-pháp cách-mạng cần có để giải-quyết dứt khoát một vấn-đề quan-trọng thì cũng nên tạm thời áp-dụng. Chúng tôi nghĩ rằng hiện tại ở tại nông-thôn số người biết chữ cũng không phải là ít, nhưng nếu đặt vấn-đề bằng cấp thì chắc-chắn là số người này không đủ. Biết chữ đề đủ dạy cho những con em từ lớp Năm đến lớp Ba thì chắc-chắn là nhiều. Với quốc-sách Ấp chiến-lược mà Chánh-Phủ đã chủ-

trương và Quốc-Hội đã nhiệt-liệt tán-thành, đặt thôn quê làm cơ sở căn-bản, chúng tôi nghĩ rằng Bộ cũng nên lấy nhân dân ở thôn quê làm căn bản, lấy cán bộ ở nông thôn làm căn bản. Nếu Bộ sở-quan không tuyển dụng những giáo-viên có bằng cấp với một hai, năm sư-phạm mà Bộ sở-quan lại vui lòng tuyển dụng những giáo-viên thiếu cấp bằng ở thôn quê tại các thôn ấp, nếu Quý Bộ rút ngắn thời-gian huấn-luyện cho họ trong vài ba tháng, chúng tôi thấy rằng dù không trường học, nhưng với một số lớn cán bộ đó, cán bộ không đòi hỏi một số lương bổng to lớn như là các giáo-viên chính ngạch, chúng tôi tin chắc rằng vấn-đề giáo-dục cơ-bản sẽ được giải-quyết toàn-vẹn trong một thời-gian kỷ lục. 844.549 trẻ em, dù không có trường học khàng trang, dù chỉ sẽ được các giáo-viên dạy tại nhà, tại đình, tại chùa đi nữa, chắc chắn sẽ được hưởng cái may mắn thoát khỏi nạn đói. Mỗi giáo-viên chỉ cần dạy chừng 20 trẻ em với số lương từ 800\$ đến 1.200\$, với chương-trình của Bộ. Được vậy, sẽ có biết bao nhiêu là tiện lợi:

— Tiện lợi thứ nhất là tất cả trẻ em đến tuổi đi học có thể đi học.

— Tiện lợi thứ hai là giúp những cán-bộ rất cần thiết cho Ấp chiến-lược, như cán-bộ các đoàn ngũ nhân dân ở trong Ấp chiến-lược, cán-bộ du-kích, các thanh-niên chiến-đấu, các thanh-niên bảo-vệ hương thôn, v.v... đều được hưởng ân huệ này để ở lại trong làng Ấp của mình ngõ hầu: « khi tịnh thì vi sư, khi động thì vi cán-bộ hay là vi du-kích ». Sự tuyển dụng giáo-viên sơ-đẳng tại thôn-quê không làm thiệt thời cho các giáo-viên mà Bộ sẽ bỏ sau này. Chúng tôi quan-niệm rằng, nếu Quý Bộ xét lại vấn-đề này, và đặt ở tại các Ấp chiến-lược một cấp học đến sơ-học và ở xã đến tiểu-học, thì những giáo-viên có bằng trung-học ở các trường sư-phạm ra sau này sẽ trở thành những giáo-viên dành riêng cho lớp nhĩ, nhất cấp tiểu học. Những « hương sư » kia (nếu là Bộ sở-quan muốn dùng một danh-từ khác với giáo-viên) sẽ làm được bao việc mà quốc-sách Ấp chiến-lược đang giao-phó trong tay họ. Về trường trại thì một ngày gần đây, khi mà Quốc-gia có một ngân-sách dồi-dào, khi mà ngoại-viện giúp đỡ cho Bộ, khi mà các tỉnh cũng đóng góp phần trách-nhiệm của mình vào, và khi mà các tư-nhân cũng đồng ý rằng vì Chánh Phủ đã lo lắng cho con em của mình, mà cũng tự động đóng góp trong phần phát-triển cộng-đồng như đã làm từ trước đến nay, thì chúng tôi tin chắc rằng từ vấn-đề giáo-viên cho đến vấn-đề trường trại đều được giải-quyết một cách thỏa đáng. Năm đầu tiên

Kế hoạch 5 năm thứ hai của Bộ sở-quan, nếu thi-hành cái ý-kiến của chúng tôi, (sau khi Bộ đã cứu xét) Bộ sở-quan chỉ tốn trên 500.000.000\$ mà có thể tuyển dụng 44.000 « hương sư ». Chúng tôi muốn nói rằng một giáo-viên cấp sơ-học đó không đòi hỏi lương nhiều bằng hậu đầu, không đòi hỏi lương tối thiểu 5.000\$ một tháng như Quý Bộ đã ghi cho một giáo-viên chánh-ngạch, mà chỉ đòi hỏi từ 800\$ đến 1.200\$, trung-bình là 1.000\$ một tháng. Cần trên bốn mươi mấy ngàn giáo-viên với số lương hàng tháng trung-bình 1.000\$, tuy số tiền đó trong niên-khóa 1962-1963 là trên 500 triệu đồng có nhiều hơn số tiền dự-liệu cho năm đầu Kế-hoạch ngũ-niên thứ hai của Bộ, nhưng lại giải-quyết được tức khắc vấn-đề giáo-dục cơ-bản. Về các năm sau, Bộ sở-quan cũng không cần phải thêm 15% cho cái ngân-sách của mình mà chỉ có thể cần thêm 3 hay 4% gì đó, Bộ đã có thể giải-quyết vấn-đề tăng lương sư cho số học sinh gia tăng mỗi năm, theo cái đà tăng của dân số mỗi năm trung-bình là 3%. Bộ sở-quan chỉ cần tuyển dụng thêm một năm chừng lỏi trên một ngàn giáo-viên nữa, tốn thêm chừng lỏi 20 triệu đồng. Như vậy, ngay trong cái năm đầu tiên của Kế-hoạch ngũ-niên, với trên 500 triệu bạc thôi, chúng ta đã giải-quyết dứt khoát vấn-đề giáo-dục cơ-bản bắt buộc và miễn phí. Theo thiên kiến không chủ-quan của chúng tôi thì đề-nghị này là một đề-nghị thực-lế, cần thực hiện nhanh chóng, đáng được Bộ sở-quan cứu-xét.

Đề kết-luận cho đề-nghị của chúng tôi, chúng tôi xin đưa ra một cổ-tích, (của Á-Rập đã được chúng tôi chế-biến): « Có một hung thần nọ hiện lên bảo một trẻ em Việt-Nam rằng: cái số mi gần chết rồi. Nếu mi nhận một trong bốn điều kiện của ta thì mi sẽ sống:

— Một là mi phải theo giặc Cộng-sản.

-- Hai là mi phải theo giặc chia rẽ.

— Ba là mi phải chịu sự đói khổ ở trong hàng ngũ giặc chậm tiến.

— Cuối cùng nếu mi không muốn nữa thì mi phải chịu đốt.

Bằng không, mi sẽ chết.

Đưa bé Việt-Nam ấy mới nghĩ rằng: ba thứ giặc căn-bản kia đã nghe nói nhiều quá rồi. Nhút là nghe đến tiếng « giặc » thì mình sợ lắm, không thể nào mình nghe được. Bây giờ, chỉ còn một cách nếu muốn sống mình nhận chịu đốt đi thôi.

Nghĩ thế, nó đồng ý chịu đốt, nhưng than ôi, nó đã làm kẻ của hung thần nọ, là vì đốt nát, nó trở nên nghèo khó, nghèo khó nó đâm ra thối mả với mọi người, nó đâm ra bất mãn, gây lũng củng trong nội bộ xã-hội để cuối cùng, nghe lọt tiếng nói Cộng-sản, nó đi theo hàng ngũ Cộng sản tam vô. Và, sau đó, hung thần rước cả linh hồn lẫn thể xác của nó ».

Chúng tôi xin chấm dứt về điểm tiểu-học, và giáo-dục cơ bản.

Bây giờ xin qua vấn-đề trung-học. Chúng tôi xin có một vài ý-kiến mọn.

Thứ nhất, chúng tôi không nói gì hơn là trình bày lại vấn-đề giáo-sư tại trường trung-học. Lát nữa đây, chúng tôi sẽ lập đi lập lại một vài ý-kiến mà trước đây một vài Bạn Đồng-viện của chúng tôi, đã nêu lên và nhất là của Ông Hà-như-Chi, Chủ-Tịch Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh đã nêu ra. Tuy nhiên, xin Quý Vị tha lỗi cho, vì vấn-đề giáo-sư quan-trọng, thành thử việc lập đi lập lại là việc cần thiết, hữu ý, là « répétition voulue » để lưu ý Hành-pháp giải-quyết.

Sự học hành kém cỏi của học sinh hiện nay ở cấp trung-học có nhiều lý-do.

Lý-do thứ nhất, các Bạn của chúng tôi và Ông Chủ-Tịch Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh đã trình-bày là lý-do quân-dịch, nhập ngũ. Vấn-đề này chúng tôi xin không nêu lên gì hơn là một câu của một bình-luận gia Pháp bình-luận về sự thất-bại của Pháp về năm 1870 đối với Phổ. Câu đó như thế này : « La guerre de Sedan a été gagnée par des instituteurs de Prusse » (Trận giặc của Sedan do các Giáo-chức Prusse thắng).

Quan-hệ là chữ « Instituteurs », mà chúng tôi xin dịch là Giáo-chức chứ không phải là Giáo-viên. Chúng tôi quan-niệm rằng các giáo-sư cũng là giáo-chức. Vì sao lại có cuộc thắng trận của những người không cầm súng ống trong tay. Giáo-chức, thưa Quý Vị, là những người đào-tạo những thanh-niên có tinh-thần ái quốc, có ý-thức tiêu-diệt xâm-lãng. Cuộc thắng trận chiến tranh 1870 của nước Phổ (Prusse) là do các giáo-chức Phổ đã nhận rõ sứ-mạng của mình, và đã thực hiện đầy đủ sứ-mạng đó.

Chúng tôi hy-vọng rằng giáo-chức Việt-Nam cũng sẽ thắng một cách vinh-quang trận giặc Cộng-sản hiện tại.

Chúng tôi nghĩ rằng trong giai-đoạn này, việc

các giáo-sư trung-học bị động-viên nhập-ngũ đã làm trở ngại không ít cho sự học-hành của con em học-sinh. Chúng tôi không có gì chỉ-trích Bộ Quốc-Phòng về quyết-định thi-hành quân-dịch của thanh-niên. Chúng tôi cho đó là một việc làm hết sức công-bằng đối với tất cả mọi người. Nhưng đối với tương-lai của Quốc-gia đối với tương-lai dân-tộc, với sự lo-ngại chính-đáng của phụ-huynh học-sinh, chúng tôi thấy rằng vấn-đề đó rất là quan-hệ. Thiết-tưởng Bộ Quốc-Phòng cũng nên lưu-ý đến tương-lai của con em của chúng ta mà nếu không miễn-dịch, không hoãn-dịch được thì cũng làm thế nào để giảm bớt đến mức tối-thiểu số giáo-sư trung-học phải đi quân-dịch để tránh cho sự học-hành của học-sinh ở trung-học bị thiệt-thòi.

Lý-do thứ hai là một số giáo-sư, trong lúc các giáo-sư khác đã vì nhiệm-vụ của mình đối với lịch-sử, đối với Quốc-gia mà ra đi theo lệnh quân-dịch, lại còn tham-vọng làm nhiều tiền cho mình : đã dạy trường công lại dạy thêm trường tư, trường bán công nữa. Trong lúc ở tại trường công, một lớp đã có từ năm, sáu mươi học-sinh rồi còn đi dạy thêm ở các trường tư khác, thử hỏi các giáo-sư ấy làm thế nào để làm tròn nhiệm-vụ của mình đối với học-sinh. Về việc này chúng tôi đề-nghị với Bộ sở-quan nên cho chỉ-thị rút lui những giáo-sư đã dạy ở trường tư và trường bán-công, bắt buộc họ chỉ được dạy ở trường công mà thôi.

Còn một vấn-đề khác cũng thuộc về giáo-sư trung-học cần lưu-ý Bộ sở-quan, ấy là tư-cách của một số nữ giáo-sư. Hiện nay ở các trường trung-học, có một số nữ giáo-sư còn trẻ đẹp. Lắm nữ giáo-sư trẻ, ăn mặc rất hở-hềnh. Trong những lớp có cả nam lẫn nữ học-sinh, mà lại ở bậc trung-học thì các nam học-sinh cũng đã khá lớn tuổi, từ 15, 17 trở lên, sự ăn mặc hở-hềnh của nữ giáo-sư chẳng những làm hại cho uy-tín của chính ngay nữ giáo-sư ấy mà còn hại cho tinh-thần đạo-đức của học-sinh nữa. Chúng tôi nói đây không phải là thêm thắt nhưng là đúng sự thật, vì chúng tôi thường hay nghe học-sinh phê-bình một vài nữ giáo-sư. Họ từng nói với chúng tôi rằng : « vui lắm, lạ đến nỗi nhiều anh em học-sinh chỉ ngồi ngắm mà thôi, không học hành gì hết ». Vì vậy chúng tôi nghĩ rằng muốn giúp đỡ cho vấn-đề đức-dục của học-sinh được phát-huy, các nữ giáo-sư trong các trường hợp đặc-biệt này rất nên thận-trọng. Chúng tôi xin đề-nghị với Bộ ra chỉ-thị thích-nghi đề-yêu-cầu các nữ giáo-sư đừng quá hở-hềnh trong sự ăn mặc của mình, hay trong sự giao-thiếp của mình với học-sinh, nhất là với nam học-sinh. Chúng tôi xin lết lời.

Ô. BUI-TUẤN.— Chúng tôi xin đề-cập tới Chương 9 và Chương 10 của Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục, nói về Nha Kỹ-Thuật Học-Vụ và Trung-Tâm Quốc-Gia Kỹ-Thuật ở Phú-Thọ.

So-sánh tổng số kinh-phí của Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục với ngân-khoản đề dành cho giáo-dục kỹ thuật năm ngoài chúng tôi đã có dịp nhận xét ở diễn-đàn này rằng con số đề dành cho ngành giáo-dục kỹ-thuật là một con số mà chúng tôi đã nói là lạc-hậu.

Phải đợi đến kỳ Đại-hội Khoa-học và Kỹ-thuật vừa rồi, người ta mới có dịp xác nhận một cách công-khai tính-cách lạc-hậu hay là chậm-tiến của những con số trong Ngân-sách dành riêng cho giáo-dục kỹ-thuật trong những năm qua.

Trong cuộc Đại-hội Khoa-học và Kỹ-thuật vừa rồi, nhiều Thuyết-trình-viên, hầu hết là các kỹ-thuật-gia đã nhấn mạnh trách-nhiệm của những nhà thiết-lập Ngân-sách Quốc-gia trong sự chậm-tiến của ngành giáo-dục kỹ-thuật.

Chúng tôi tưởng Quốc-Hội phải xét lại vấn-đề. Năm ngoài, tức là Ngân-sách năm 1962 dành ngân-khoản riêng cho Nha Kỹ-Thuật Học-Vụ và Trung-Tâm Quốc-Gia Kỹ-Thuật cộng cả thấy là 52.344.000\$, so với kinh-phí chung cho Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục năm 1962 là 1.143.353.000\$, chúng ta thấy tỷ số năm ngoài là 4,57%.

Năm nay, Ngân-sách Quốc-gia năm 1963, dành ngân-khoản cho Nha Kỹ-Thuật Học-Vụ là 47.908.000\$ và cho Trung-Tâm Kỹ-Thuật là 14.845.000\$, cộng cả thấy là 62.753.000\$, có tăng hơn năm ngoài là 10.409.000\$. Nhưng tôi xin lưu ý Quý Bạn Đồng-Viện chỗ này là sự tăng ở đây nằm trong khuôn khổ tăng kinh-phí chung của Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục, vì kinh-phí của Bộ này năm nay đã lên đến 1.326.392.000\$ tức là hơn năm ngoài 157.185.000\$, tỷ-lệ tăng đó là 13,44%, trong khi ấy ngân-khoản của ngành giáo-dục kỹ-thuật, so với tỷ-lệ kinh-phí chung của Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục năm ngoài và tỷ-lệ năm nay, con số năm nay lại giảm xuống.

Trong Ngân-sách năm 1962, đem ngân-khoản của ngành giáo-dục kỹ-thuật so với tổng kinh-phí của Bộ, người ta thấy rằng tỷ-lệ là 4,73%.

Năm nay, trong Ngân-sách năm 1963 tỷ-số ấy xuống đi là 4,57 tức là có một sự bớt đi là 0,16%. Như vậy, nếu ngân-khoản của ngành giáo-dục kỹ-

thuật năm nay *CÓ* tăng lên 10.409.000\$ đó là một sự gia-tăng trong *khôn* khổ thông-thường của sự điều-hành, chứ không cách-mệnh tý nào cái tính-cách lạc-hậu của những ngân-khoản dành riêng cho ngành giáo-dục kỹ-thuật mà Đại-hội Khoa-học và Kỹ-thuật vừa rồi đã tố-cáo một cách rõ-ràng.

Vì ngân-khoản dành cho ngành giáo-dục kỹ-thuật quá ít oi, nên chúng ta thấy rằng trong số 100 học-sinh đi học chỉ có 4 học-sinh học về ngành kỹ-thuật, trong lúc đó thì có 96 học-sinh theo ngành phổ-thông. Như vậy ở nước ta chỉ có 4% học-sinh kỹ-thuật, trong lúc ở những nước mà kinh-tế phát-triển một cách mạnh mẽ như ở Nhật, chúng ta thấy có 40% học-sinh kỹ-thuật, ở Mỹ có 50%, và ở Tây-Đức là cái nước kinh-tế phát-triển mạnh, như các Bạn biết, thì có đến 60% học-sinh kỹ-thuật; đừng nói ở đâu xa, ở gần chúng ta đây, có Trung-hoa Dân-quốc, Quốc-gia này là một nước hiện-thời ai cũng nhận rằng đã bắt đầu sản-xuất mạnh; tại đây bây giờ chúng ta thấy có 30% học-sinh kỹ-thuật, trong lúc đó, chúng tôi xin nhắc lại rằng, chúng ta chỉ có 4% học-sinh kỹ-thuật mà thôi.

Người ta thường lấy làm ngạc-nhiên tại sao nước Nhật, nước Đức là những nước bại trận mà có nền kinh-tế lên một cách vụt vọt sau thế chiến thứ hai. Chúng tôi không lấy làm lạ với những con số kỹ-thuật-gia và chuyên-viên của những nước đó, vì những con số người này đã cho phép hai nước đó đã trỗi dậy một cách mạnh mẽ sau thế chiến thứ hai. Vậy ở nước ta, chúng ta đã làm gì để đào-tạo các kỹ-thuật gia và chuyên-viên để chống lại tình-trạng chậm tiến về mặt kinh-tế.

Trong cuộc Đại-hội Khoa-học và Kỹ-thuật vừa rồi, nhiều nhà chuyên-môn đã lên diễn-đàn nhận xét có ưu-điểm và cũng có những khuyết-điểm. Ở đây chúng tôi chỉ ghi một khuyết-điểm này, chúng tôi xin mượn lời của một Thuyết-trình-viên là Ông Giám-Đốc Nha Kỹ-Thuật Học-Vụ, Kỹ-sư Nguyễn-Được, đã thuyết-trình trong một buổi họp của Đại-hội: « Một trường kỹ-
« thuật ở Thủ-Đô xây cất để chứa độ 400 học-sinh kỹ-
« thuật, năm 1959 đã có lối 1.600 học-sinh (tức là 4 lần
« gấp số hợp-lý). Trên, các biểu-đồ (đó vẫn là những
« lời của Giám-Đốc Nha Kỹ-Thuật Học-Vụ) các bản
« thống-kê, thì đó là những thành-tích rực rỡ, nhưng
« sự thật trường kỹ-thuật ấy đã biến thành một trường
« phổ-thông trá-hình có đôi chút hoa hoè công-tác
« xưởng đề cho thành tú-tài kỹ-thuật. Chúng tôi đã
« theo đúng cái tinh-thần của tú-tài kỹ-thuật của Pháp,

« nhưng chúng tôi còn phải công-nhận kết-quả thu-
« lượm được trong những năm 1958—1959 rất là tai-
« hại» (đây vẫn là lời của Thuyết-trình-viên ở Đại-hội
Kỹ-thuật). « Các trường kỹ-thuật với sự tràn ngập học-
« sinh, chẳng đào tạo ra thầy mà cũng chẳng đào-tạo
« ra thợ».

Đó là cái tình-trạng của một trường kỹ-thuật
mà chúng ta thấy Ông Giám-Đốc Nha Kỹ-Thuật Học-
Vụ đã chứng tỏ.

Vậy thì có giải-pháp nào để chống lại cái việc
đó? Không lẽ bỏ cái sĩ số từ 1.600 xuống còn 400?
Bây giờ chỉ có cách theo Ông Giám-Đốc Nha Kỹ-
Thuật Học-vụ là mở thêm trường, tăng thêm dụng-
cụ, tăng thêm giáo-sư, nhưng đây là vấn-đề động
chạm đến Ngân-sách Quốc-gia.

Tôi xin nhắc lại rằng ngân-khoản của Bộ Quốc-
Gia Giáo-Dục, dành cho ngành giáo-dục kỹ-thuật từ
trước vẫn là ngân-sách không phù-hợp với tình-trạng
tiến-hóa của dân-tộc. Trách-nhiệm đó không phải
do Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục mà thôi, nhưng mà còn là
trách-nhiệm của những người dự-thảo Ngân-sách
Quốc-gia, và sau cùng còn là trách-nhiệm của chúng
ta của Quốc-Hội nữa.

Thưa Quý Bạn Đồng-Viện,

Chúng ta nói đánh giặc chậm tiến mà chúng
ta không có can-đảm cách-mạng ngân-khoản dành
cho giáo-dục kỹ-thuật thì chúng ta đánh giặc bằng
gi? Không có lý đánh giặc bằng nước miếng?

Năm ngoái, sau khi biểu-quyết xong ngân-sách,
một số Dân-Biểu được mời đi thăm các trường kỹ-
thuật. Tại Trung-tâm Kỹ-thuật Phú-Thọ, chúng tôi
có được nghe Ông Bộ-Trưởng đương-kim đề cao
ngành giáo-dục nước nhà trong giai-đoạn hiện tại.
Tôi rất hoan-nghênh và đoán rằng sẽ có một sự
cách-mạng trong những con số dành riêng cho
ngành giáo-dục kỹ-thuật năm nay. Năm nay, chúng
tôi đứng trước một cái tình-trạng kém hơn năm
trước, là vì như chúng tôi vừa mới trình-bày với các
Bạn là năm nay, so với tổng kinh-phí của Bộ Quốc-
gia Giáo-dục cái ngân-khoản dành cho giáo-dục kỹ-
thuật đã xuống đi mất 0,16%, trong lúc đó tỷ-số
ngân-sách của Bộ năm nay tăng lên đến 13,44%.

Đem so sánh số tăng 10 triệu cho ngành giáo-
dục kỹ-thuật với số tăng chung của Bộ Quốc-Gia
Giáo-Dục là 157.185.000\$ thì tỷ số tăng quá chênh-
lệch.

Chúng tôi rất hiểu và thông-cảm về những sự
nhu-cầu của ngành giáo-dục phổ-thông, nhưng
không phải vì vậy mà chúng ta bỏ qua ngành giáo-
dục kỹ-thuật. Nguyên-vọng của chúng tôi là xét lại
ngân-khoản dành cho ngành giáo-dục kỹ-thuật, theo
quan-điểm cách-mạng để chống lại giặc chậm tiến
mà chúng ta, ai nấy từ trên xuống dưới đều nói,
nhưng không có nghĩ đến cái việc làm là chúng ta
phải cố-gắng lấy viết chi đỏ gạch trên con số cũ và
viết vào đó những con số mới hợp thời hơn.

Bây giờ, chúng tôi xin nói qua vấn-đề giáo-
sư kỹ-thuật.

Cũng nhân cuộc Đại-hội Kỹ-thuật vừa qua,
chúng tôi được biết rằng hiện giờ sự thiếu thốn
nhất của trường kỹ-thuật và chuyên-nghiệp là thiếu
giáo-sư kinh-nghiệm để chỉ dẫn sự liên-quan ở giữa
lý-thuyết và thực-hành.

Tôi xin lưu ý các Bạn, tôi nói rằng bây giờ
thiếu là thiếu giáo-sư có kinh-nghiệm để chỉ dẫn sự
liên-quan ở giữa lý-thuyết với thực hành. Có thể
rằng chúng ta có đủ giáo-sư, có đủ giáo-sư về lý-
thuyết hay là có những giảng-viên về thực-hành, đã
có những kinh-nghiệm lâu, nhưng là những kinh-
nghiệm từ ngàn xưa không ăn hợp với lý-thuyết,
với kỹ-thuật mới bây giờ, chỗ đó là chỗ quan-trọng.

Hiện nay, các giáo-sư trẻ tuổi có bằng-cấp
đại-học thì dạy bài vở về mặt lý-thuyết, còn việc
công-lác xưởng của học-sinh và sinh-viên kỹ-thuật
lại do các giảng-viên dạy thực-hành theo lối cũ,
nghĩa là theo cách thực-tập mấy chục năm về trước.
Đó cũng là lời của Ông Kỹ-sư Nguyễn-Được.

Học lý-thuyết một đường, học thực hành một
ngã thì không có thể bảo là thực tập bài vở lý-thuyết
được, không thể nói được vì khi thực tập bài vở
lý-thuyết thì người hướng-dẫn thực tập cũng phải
giỏi về thực tập nghĩa là giỏi vừa lý-thuyết vừa thực-
hành.

Hiện nay, học-sinh học lý-thuyết để cho nhớ
mà làm bài học mà thôi, còn sự học mà để thực-
hành ngay ở trong xưởng thì lại là một việc khác.
Bởi vì những giáo-sư dạy trong các trường về lý-
thuyết không có xưởng hướng dẫn sự thực
tập của học-sinh, là vì một lẽ giáo-sư đó không có
kinh-nghiệm về thực tập. Tôi đã nói rất rõ ràng.
Đó là nói về cái phẩm của các vị giáo-sư.

Về lượng thì sự thiếu thốn càng rõ rệt. Học
sinh kỹ-thuật càng ngày càng đông, mà số chuyên-

viên có bằng cấp đại-học, có khả-năng thật thi được các tư sở trả một số lương rất là cao và họ đã đi vào làm các tư sở. Còn Bộ không thể trả đúng cái số lương mà họ muốn, thành ra những vị giáo-sư giỏi đều thiếu thốn.

Theo chỗ chúng tôi biết thì Nha Kỹ-Thuật Học-Vụ cũng như Trung-Tâm Quốc-Gia Kỹ-Thuật đã có xin một số học-bổng cho một số giáo-sư trẻ tuổi đi tu-nghiệp ở nước ngoài và cho một số sinh-viên đi học từ hai tới bốn năm, đề khi trở về có thể làm giáo-sư chuyên-nghiệp.

Nhưng những sinh-viên trẻ tuổi đi học về, sau khi đã thành giáo-sư có thể vào dạy được ở các trường kỹ-thuật lại vấp phải một vấn-đề quân-dịch. Điều đó đã được nói lên ở giữa Đại-hội Khoa-học Kỹ-thuật.

Bây giờ chúng tôi xin nói qua cái xưởng thực-tập. Trong khi đi thăm các trường Trung-học Kỹ-thuật và Trung-tâm Quốc-gia Kỹ-thuật, chúng tôi có nhận thấy một điều này là nếu không có ngoại-viện thì không có giáo-dục kỹ-thuật. Điều đó là điều chắc chắn về mặt xưởng; điều đó trong khi đi thăm trường tôi cũng đã có đưa nhận xét đó cho một vài vị giáo-sư kỹ-thuật thì họ xác-nhận rằng đúng như thế và cũng không cần gì xác-nhận, các Bạn vào trong Trường Cao-Thắng, Trung-tâm Quốc-gia Kỹ-thuật thì thấy tất cả xưởng và một phần lớn 9/10 máy móc trong xưởng đều do các nước bạn viện-trợ, còn nếu như chỉ mong vào Ngân-sách Quốc-gia thì chắc chắn là không có giáo-dục kỹ-thuật.

Bây giờ có một điểm mà riêng ở Quốc-Hội, thì cá-nhân một Dân-Biểu chắc không chú ý tới, nhưng mà khi đi dự Đại-hội Kỹ-thuật Khoa-học thì chúng tôi mới thấy điểm đó rất là quan-trọng, là hiện thời ngành giáo-dục kỹ-thuật thiếu một cơ-quan đề phân-phối hoạt-động, nhất là đề vạch một đường lối chung. Các Bạn cũng biết hiện bây giờ Nha Kỹ-Thuật Học-Vụ coi các trường trung-học và tiểu-học kỹ-thuật thì riêng trực thuộc Bộ, rồi Trung-tâm Quốc-gia Kỹ-thuật cũng là một cơ-quan riêng trực thuộc Bộ. Cái sự riêng biệt đó nó cũng có ảnh-hưởng trong khi hoạch-định chương-trình huấn-luyện đào tạo các chuyên-viên và các sinh-viên học về ngành kỹ-thuật.

Đó là những điểm chúng tôi xin nêu lên và chúng tôi mong rằng Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục giải-quyết, nếu thấy rằng những điều đó là những điều cần phải giải-quyết.

Tầm qua *Đ-trọng* của Đại-hội Kỹ-thuật và Khoa-học đã được *những* tiếng nói có thẩm-quyền xác nhận một cách rất là long trọng, và những người có trách-nhiệm cao-cấp cũng đã xác nhận điều đó.

Chúng tôi mong rằng sang năm các nhà thiết-lập ngân-sách cũng như Quốc-Hội chúng ta, sẽ có một cái nhìn mới trong ngân-sách dành riêng cho ngành giáo-dục kỹ-thuật. Phải cách-mạng những con số, chúng ta không thể đề như vậy, rồi tăng thêm 2%, 3%, 4%, thì không thể nào đánh giặc chậm tiến mà tất cả mọi người đều mong đánh giặc chậm tiến mà không làm gì. Đừng về phương-diện kỹ-thuật, ngành giáo-dục kỹ-thuật không làm việc đó. Tôi xin phép nói riêng qua một ít về vấn-đề nạ bản của các nhà sách tại Nha Văn-Khố.

Việc nạ bản của các nhà sách tại Nha Văn-Khố đã được thi-hành theo Sắc-lệnh số 207-GD ngày 10-10-61. Một Sắc-lệnh ban hành, tức là phải thi-hành. Điều đó lẽ tất nhiên, nhưng chúng tôi mong rằng những nhà có nhiệm-vụ thi-hành sáng suốt và mềm dẻo, nếu không, hậu quả rất là tai hại cho các nhà sách, các nhà in và các nhà nhập-cảng. Tôi chỉ xin phép đưa ra một vài con số cụ-thể trong khi thi-hành Sắc-lệnh mà chúng tôi mới nêu ra đó; Trong 6 tháng vừa rồi từ 1-1-1962 cho tới 30-6-1962 nghĩa là trong đệ nhất lục cá-nguyệt vừa rồi, chúng ta thấy rằng các nhà sách sau đây đã nạ cho Nha Văn-Khố là 1.810 thứ sách trong đó nhà Xuân-Thu nạ 325, Lê-Phan 849, Văn-Nghị 153, Vĩnh-Bảo, Mỹ-Tin, Nguyễn-Trung, Việt-Cường văn văn...

Tôi xin lấy ví-dụ và đơn-cử ra đây một nhà sách bán sách cho học-sinh. Đó là nhà sách Lê-Phan từ ngày 1-1-1962 cho đến 30-6-1962 nghĩa là trong đệ nhất lục-cá-nguyệt, vừa rồi nhà sách đó nạ cả thầy 849 thứ, nhưng, mỗi thứ không phải là nạ một quyền đâu, tùy theo số sách nhập-cảng mà nạ. Chẳng hạn như khi nhập-cảng thì 10 quyền đến 100 quyền nạ 1 quyền, từ 100 quyền sắp lên nạ 3 quyền, từ 200 quyền sắp lên nạ 6 quyền. Nhà sách đó đã nạ 849 thứ sách cả thầy là 1.282 quyền.

Các sách đó mua với giá nào? Mua với giá tính theo bạc Việt-Nam là 26.539\$, đó là giá sách, tiền gởi là 2.654\$ rồi cộng với tiền thuế 5/7 là 20.852\$, cả thầy là 50.045\$ đó là tiền sách nạ cho Nha Văn-Khố Thư-Viện Quốc-Gia. Tôi cũng xin nói một chi-tiết là trong số nạ đó, chẳng hạn có 1 cuốn Larousse Médicale giá 9.153\$, vì ông này ông nhập cảng 20 cuốn, phải

nạp 1 cuốn. Tôi đưa ra những sự kiện mà xin miễn phê-bình, bởi vì đứng về phương-diện học-sinh và sinh-viên, dầu mà nhà sách có bị nạp bản cho mấy đi nữa, hay thuế có đánh cao mấy đi nữa, thì cũng là người học-sinh và sinh-viên tiêu-thụ phải chịu, chứ nhà sách họ đâu có chịu, không bao giờ nhà buôn họ chịu một thứ thuế gì mà họ không dồn lại trên lưng của người tiêu-thụ; Đó cũng là nguyên-tắc chắc chắn không thể tránh được. Trong những cuộc thảo-luận và khiếu-nại ở giữa Liên-đoàn các nhà sách với Bộ Giáo-Dục, chúng tôi được một cái thư trả lời của Bộ, trong đó có lý-do; Bộ có đưa ra nhiều lý-do vì sao cần phải nạp bản như vậy; một trong những lý-do mà tôi nhận thấy là « số sách nạp sẽ làm phong-phú kho-tàng văn-hóa tại các Thư-viện Quốc-gia ». Tôi tự hỏi: tại sao muốn phong-phú các Thư-viện Quốc-gia mà lại phải bắt các nhà sách chịu? Nguyên-tắc chung là các nhà sách cũng như tất cả mọi ngành khác đều phải nạp thuế, và thuế đó thâu vào rồi chia ra cho các Bộ tiêu-thụ hàng năm nói là ngân-sách. Bây giờ lấy một lý-do rằng bắt các nhà sách nạp số sách đó vô đề làm phong-phú các Thư-viện Quốc-gia, thì là một lý do tôi cho không thể đứng vững được. Tôi cũng biết rằng việc nạp bản là cần, chứ không phải là không, bởi vì sở kiểm-đuyệt cần phải kiểm-đuyệt những văn-hóa-phẩm ngoại-quốc gửi vào, các sách bất kỳ là sách vở gì, nhưng mà việc thi-hành đừng có trở nên một sự lạm-dụng, những sách như Larousse Médicale tôi tưởng cũng không nên lấy nhiều, hay là cũng không nên lấy nữa. Vì có những cuốn sách học của học-sinh chúng tôi biết chắc chắn rằng việc nạp bản chỉ để chật chỗ thư-viện mà thôi, chứ không có gì ích-lợi, vì con em đi học thì phải mua sách rồi, trừ ra những văn-hóa-phẩm khác thì chúng tôi không nói. Đó là một nhận-xét mà chúng tôi đề-nghị với Bộ, đề cho việc thi-hành việc nạp bản theo Sắc-lệnh mà chúng tôi vừa nêu lên cho được công bằng, cho được mềm dẻo, như vậy nó khỏi làm thất nhân tâm.

Chúng tôi xin cảm ơn Ông Chủ-Tịch.

Ô. LÊ-VĂN-TRỌNG.— Chúng tôi lên đây xin đề-cập đến ngân-sách của Nha Kỹ-Thuật Học-Vụ. Bạn Bùi-Tuân vừa rồi đã lên diễn-dàn trình-bày vấn-đề này rất rành rẽ, đã nêu nhiều chi-tiết về vấn-đề thiếu thốn của Nha này, mà Bạn cho rằng Ngân-sách dành cho Nha này có lạc hậu. Sự trình-bày của tôi liên-quan đến Nha này chắc có lẽ không đầy đủ như Bạn Bùi-Tuân, tôi chỉ nêu ra mục-tiêu lồng-quát mà thôi.

Thưa Quý Bạn,

Vừa rồi chúng tôi được đi tham-dự một buổi nhóm Đại-hội Khoa-học Kỹ-thuật Việt-Nam mà chúng tôi rất vui mừng được nghe thuyết-trình về giáo-dục kỹ-thuật và vấn đề đào-tạo kỹ-thuật-gia do Ông Kỹ-sư Nguyễn-Được trình bày. Kỹ-sư Nguyễn-Được chính là Giám-Đốc Nha Kỹ-Thuật Học-Vụ. Ông Kỹ-sư đã trình bày rất rành-mạch vấn-đề giáo-dục kỹ-thuật và Ông đã vạch rõ tình-hình hiện tại và những sự thiếu-thốn của ngành giáo-dục kỹ-thuật. Chúng tôi rất hoan-nghênh sự trình-bày rất đầy đủ của Ông Kỹ-sư. Nhưng, sau khi bắt qua phần thảo-luận, trong cuộc thảo-luận này có chất-vấn. Chúng tôi thấy có một sinh-viên lên chất-vấn, nêu những thắc-mắc về tỷ-lệ, thắc-mắc về Ngân-sách dành cho ngành kỹ-thuật, thắc-mắc vì sao tỷ-lệ dành cho ngành phổ-thông tới 91,7%, mà Ngân-sách dành cho ngành giáo-dục kỹ-thuật chỉ có 8,3% mà thôi. Ông Kỹ-sư Thuyết-trình-viên có trả lời tỷ-lệ ít ỏi như thế là tại Dân-Biểu Quốc-Hội. Đối với sự giải-thích của Ông Kỹ-sư, chúng tôi Dân-Biểu Quốc-Hội có mặt tại đây, không thể ngồi làm thính, vì vậy mà chúng tôi buộc phải xin phép minh định một vấn-đề có tính cách đụng chạm đến cá-nhân của các vị Dân-Biểu. Trên micro đại-hội, chúng tôi đồng ý với Ông Kỹ-sư rằng tỷ-lệ rất hẹp hòi đối với ngành giáo-dục kỹ-thuật, nhưng chúng tôi không đồng ý với Ông Kỹ-sư trả lời đổ lỗi cho các vị Dân-Biểu, vì mỗi năm ở trên diễn-dàn Quốc-Hội có nhiều vị Dân-Biểu đề cao ngành kỹ-thuật, mà tôi đã thấy Bạn Bùi-Tuân hết sức trình-bày, nêu những khía cạnh mà cũng bình-vực ngành kỹ-thuật. Bạn Trần-an-Nhàn cũng có thảo một bản phúc-trình rất đầy đủ về hiện tình giáo-dục kỹ-thuật Việt-Nam. Trong phúc-trình này Bạn Trần-an-Nhàn cũng nhấn mạnh về một vấn-đề rất cần-thiết là nên thống nhất ngành kỹ-thuật của Việt-Nam. Sau, chúng tôi cũng có hứa sẽ tiếp-tục tranh đấu cho ngành kỹ-thuật học-vụ; vì vậy mà chúng tôi lên diễn-dàn đề đề-cập đến Ngân-sách của Nha Kỹ-Thuật Học-Vụ.

Thưa Quý Vị,

Ngân-sách tài-khoá 1963 dành cho Nha Kỹ-Thuật Học-Vụ, Chương 9 Mục XII dành một số kinh-phí 47.908.000\$ đối với kinh phí của 1962 là 39.692.000 có một số tăng 8.216.000, tỷ-lệ tăng 17,2%. Nếu chúng ta xem qua Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục gồm có 12 chương thì không có chương nào được tỷ-lệ rất cao như thế. Chúng tôi xin nêu ra đây những tỷ-lệ mà các

Nha trực-thuộc Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục được hưởng ở trong năm 1963: Viện Đại-học Saigon được tăng một tỷ-lệ 12,7%, Viện Đại-học Huế được tăng có 6,4% các trường Trung-học được tăng 14,6%, các trường Tiểu-học được tăng 12,4%, Trung-tâm Quốc-gia Kỹ-thuật được tăng 14,8%. Trong khi đó Nha Kỹ-Thuật Học-Vụ được tăng một tỷ-lệ 17,2% là một tỷ-lệ lớn hơn hết trong các Nha của Bộ Giáo-Dục. Đó là Tổng Nha Ngân-Sách đã đặt tầm quan-trọng cho ngành kỹ-thuật học-vụ. Dù sao, chúng tôi cũng nhận xét rằng năm nay tuy tỷ-lệ cao như thế, nhưng ngân-sách của Nha Kỹ-Thuật Học-Vụ còn chưa đúng mức để thỏa-mãn nhu-cầu của Nha này.

Theo như chúng tôi được biết hiện nay Nha Kỹ-Thuật Học-Vụ phải giải-quyết nhiều vấn-đề rất cần-thiết: vấn-đề thiếu giáo-sư như Bạn Bùi-Tuân đã vừa trình bày, thiếu giáo-sư đầy đủ kinh-nghiệm về lý-thuyết cũng như về thực-hành, nên hiện nay chúng ta buộc phải có nhiều vị giáo-sư ngoại-quốc, nhưng mà vấn-đề đó không thể đặt lâu dài. Vì vậy Nha Kỹ-Thuật Học-Vụ cần phải cấp một số học-bổng cho những giáo-sư đi tu-nghiệp ở ngoại-quốc về để bảo-đảm nhiệm-vụ đó. Có một vấn-đề khác mà Nha Kỹ-Thuật Học-Vụ phải gặp khó khăn là dụng-cụ và nguyên-liệu cho các học-sinh thực-tập. Ngân-sách của Nha Kỹ-Thuật Học-Vụ không thể nào bảo-đảm cho sự hoạt-động bình thường của các trường học, tuy rằng viện-trợ ngoại-quốc Mỹ, Đức, Úc-Châu, Tân-Tây-Lan, Pháp đã giúp đỡ nhiều máy móc cho các trường học, thật sự nếu không giúp thì Nha này không có gì hết. Nhưng sự trợ giúp bằng máy móc nó lòi cuốn phải tốn rất nhiều về điện-lực, về vật-liệu mà Nha Kỹ-Thuật hiện nay không có một ngân-sách đầy đủ để thỏa-mãn nhu-cầu đó.

Đề cho Quý Vị ý niệm, trong buổi đại-hội chúng tôi được nghe thuyết-trình thì một trường-học kỹ-thuật 1.500 học-sinh có thể tiêu-xài điện-lực và vật-liệu như một xí-nghiệp có 500 người thợ, như thế Quý Đồng-Viện rõ sự tốn kém rất nhiều mà Nha Kỹ-Thuật Học-Vụ phải xuất ra để bảo-đảm sự học hành của học-sinh. Mặc dù, trước tình-trạng thiếu thốn về thợ-thuyền chuyên-môn để bảo-đảm ngành kỹ-nghệ ngày càng phát triển, nhưng rất tiếc, Nha Kỹ-Thuật Học-Vụ cũng phải khước từ sự xin học của một số rất đông sinh-viên.

Thưa Quý Vị Đồng-Viện, vì những lý-do căn bản mà tôi vừa trình-bày đây, tôi xin đề-nghị cùng Tổng Nha Ngân-Sách và Ngoại-Viện ghi nhớ sự thiếu

thốn của Nha Kỹ-Thuật Học-Vụ, hầu có thể mỗi năm dành 1 phần *lãng* ngày càng cao lên, phần tăng này làm thế nào cho được phù-hợp với nhu-cầu của Nha Kỹ-Thuật Học-Vụ để bổ-túc những sự thiếu thốn rất cần thiết của Nha này.

Ô. NGUYỄN-THIỆU.— Về giáo-dục chúng tôi xin trình-bày những ý-kiến sau đây :

Về đề-nghị thứ nhất.— Chúng tôi nhận thấy có một số giáo-sư có bằng tú-tài trước năm 1945, đã tỏ ra có đầy đủ năng-lực và lương-tâm chức-nghiệp, trong số đó có những giáo-sư đã thực-sự phụ-trách những lớp Trung-học đệ nhị cấp lâu năm. Vì vậy, chúng tôi đề-nghị Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục xét giáo-sư nào có bằng Tú-tài trước năm 1945, đã ở trong nghề lâu năm và đã thực-sự phụ-trách các lớp Trung-học đệ nhị cấp trong thời-hạn tối thiểu là ba năm và xét có đầy đủ khả-năng và lương-tâm chức-nghiệp, được xếp vào ngạch giáo-sư đệ nhị cấp để khuyến-khích họ.

Đề-nghị thứ hai.— Trước đây, chúng tôi nhận thấy những giáo-sư phụ-trách lớp đi thi, nếu tỷ-lệ học-sinh thi đỗ cao thì những vị giáo-sư đó và Hiệu-trưởng được cấp trên khen và được ghi vào phiếu-diềm để dùng vào việc thăng-thưởng. Biện-pháp này rất ích-lợi cho học-sinh, nên chúng tôi đề-nghị Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục nên áp-dụng.

Đề-nghị thứ ba.— Chúng tôi trân-trọng yêu-cầu Bộ sở-quan đặc-biệt lưu ý đến vấn-đề dạy sinh-ngữ tại các trường Trung-học tu-thục cũng như công-lập. Giáo-sư phụ-trách phải có đủ năng lực thật sự để tránh những tai hại cho học-sinh, những tai hại mà một vài nhật báo đã nêu ra một cách rất xác đáng.

Đề-nghị thứ tư.— Về sách giáo-khoa, chúng tôi đề-nghị Bộ sở-quan nên nghiên-cứu gấp đề đưa ra một giải-pháp lợi cho học-sinh, vì hiện nay mỗi trường, mỗi giáo-sư dùng sách giáo-khoa tùy theo sở thích của mình, làm thiệt hại rất nhiều cho học-sinh. Chúng tôi xin đơn cử một thí-dụ: vì thiếu giáo-sư và có trường hợp giáo-sư đi dự lớp huấn-luyện sĩ-quan trừ-bị, nên từ lúc khai giảng đến lúc nghỉ hè, có lớp phải đổi hai hay ba lần giáo-sư, ông giáo-sư thứ nhất bảo học-sinh mua sách giáo-khoa này, đến lúc ông giáo-sư thứ hai đến thay thế thì lại bảo mua sách giáo-khoa khác, rồi nếu chẳng may lại đổi giáo-sư lần thứ ba nữa thì ông giáo-sư thứ ba này lại bảo mua sách giáo-khoa khác nữa.

Chúng tôi đề-nghị Bộ sở-quan lưu-ý đến vấn đề này mà xếp đặt thế nào cho các lớp đi thi, ít nhất là các lớp đi thi khởi phải thay đổi giáo-sư hoặc chỉ thay đổi nhiều nhất là một lần, và chúng tôi cũng đề-nghị Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục nên chỉ-thị cho các giáo-sư cần đề cho học-sinh học những sách giáo-khoa, không nên bắt học-sinh chép bài tại lớp, như vậy mất thì giờ vô-ích, học-sinh về nhà cần phải làm dàn bài đề nhớ những điểm chính của bài đó, nhưng không bắt buộc học-sinh trung-học phải chép bài.

Điểm đề-nghị thứ năm.— Khi cử giáo sư đến một trường Trung-học chúng tôi đề-nghị nên ghi môn dạy của giáo-sư đó trong Sự-vụ-lệnh đề trường sở-quan biết rõ mà sắp xếp thời-khắc-biểu trước ngày khai giảng. Vì nếu không ghi rõ môn dạy của giáo-sư trong Sự-vụ-lệnh thì trường sở-quan không biết có bao nhiêu giáo-sư khoa-học bao nhiêu giáo-sư văn-chương để ấn-định thời-khắc-biểu cho kịp ngày khai giảng.

Điểm đề-nghị thứ sáu.— Chúng tôi xin Bộ sở-quan nên cấp kinh-phí kha khá cho các trường Trung-học để sửa chữa trường sở, chúng tôi nhận thấy có một số trường Trung-học xây cất đã lâu mà không đủ tiền để tu-bổ nên càng ngày càng hư và có thể gây ra tai-nạn. Ví dụ tại một trường Trung-học nọ cửa sò để lâu ngày hư nên rớt xuống đầu một học sinh làm cho học-sinh này sau khi nằm bệnh-viện một buổi chiều thì bị chết vì thương-tích quá nặng.

Đối với trường Sơ-cấp và Tiểu-học tại các xã thôn, chúng tôi cũng đề-nghị Bộ sở-quan liên-lạc với chính-quyền Tỉnh để sửa chữa, vì chính mắt chúng tôi thấy có trường Sơ-cấp và Tiểu-học xã thôn mái nhà bị hư, dột nát mà cứ để hàng tháng không sửa chữa lại, vì không có tiền, Ông Trưởng-giáo và Ông Hiệu-trưởng phải trông chờ vào sự đóng góp của nhân-dân và Dân-Biểu địa-phương.

Điểm đề-nghị thứ bảy.— Chúng tôi xin Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục trong chương-trình thiết-lập các trường Trung-học tại các Quận-ly, nên đặc biệt lưu ý đến các Quận xa Tỉnh-ly hằng 3, 4 chục cây số.

Điểm đề-nghị thứ tám.— Về trường sở, chúng tôi đề-nghị Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục nên lưu ý đến những trường Trung học có trên 2, 3 ngàn học sinh, ví dụ

như Trường Trung-học Hồ-ngọc-Cần ở Gia-định mà không có một miếng đất để làm sân cho học-sinh, đến giờ ra chơi, không có chỗ đứng đến nổi phải ở lại trong phòng học, trên gác, không có chỗ để đi di, lại lại cho dân xương cốt.

Điểm đề-nghị thứ chín.— Chúng tôi muốn trình-bày về lệ-phi thi thực chữ ký Hiệu-trưởng Tư-thục. Mỗi lần thi-thực chữ ký Hiệu-trưởng Tư-thục, học sinh phải nộp 10\$. Hồi năm ngoái, Ông Đổng-Lý Văn-Phòng Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục có hứa sẽ liên-lạc với Ông Đổng-Trưởng bớt lệ-phi này cho các học-sinh Tư-thục, ở Đô-thành mới phải đóng, có hứa sẽ liên-lạc với Ông Đổng-trưởng để bớt 5\$ và học-sinh chỉ nộp 5\$ thôi. Chúng tôi xin Bộ sở-quan cho biết việc giảm lệ-phi thi-thực chữ ký cho học-sinh Tư thực đã thực-hiện chưa? Vì học-sinh phần đông nghèo và mỗi lần xin thi-thực chữ-ký của Ông Hiệu-trưởng trường Tư-thục phải nộp 10\$, thời cũng tội nghiệp. Chúng tôi xin Bộ sở-quan lưu-ý đến vấn-đề này để giúp đỡ học-sinh tư-thục phần đông là các con em của dân lao-động và của công-tư-chức.

Điểm đề-nghị thứ mười.— Mỗi khi năm hết Tết đến, các tiểu công-tư-chức và công-nhân các xí-nghiệp đều được lãnh đủ lương và có thể mượn trước một số tiền để sắm sửa đón xuân sang.

Riêng giới giáo-sư tư-thục phải chịu thiệt thòi, vì chỉ được lãnh một phần nửa lương thôi.

Chúng tôi đề-nghị Bộ sở-quan nên thảo-luận với ban Giám-đốc các tư-thục để tìm biện-pháp hợp-lý giúp các giáo-sư tư-thục được lãnh cả tháng lương trong dịp Tết nguyên-dán.

Điểm đề-nghị thứ mười một.— Chúng tôi xin Bộ Quốc-Gia Giáo-dục lưu-ý đến sức-khoẻ của học-sinh, lập cho mỗi học-sinh một phiếu sức-khoẻ, mỗi năm thường-xuyên đều có cân và đo một lần, ít nhất là một lần, được Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục cho khám sức-khoẻ, và nếu cần cho chụp hình phổi để chữa trị cho những em nào chẳng may bị đau phổi, đề phòng sự truyền-nhiễm đến các em học-sinh lành mạnh.

Trên đây là những đề-nghị mà chúng tôi mong Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục lưu-ý để cải-tiến nền giáo-dục con em về ba phương-diện trí, đức và thể-dục.

Ô. NGUYỄN-HỮU-KHAI.— Hôm qua trên diễn-đàn này, Quốc-Hội đã nghe Bạn Thuyết-trình-

viên trình-bày về số học-sinh và sinh-viên của chúng ta trong nước :

Tiêu-học : 1.092.490 học-sinh ở trường công-lập, 268.932 học - sinh ở trường tư-thực
1.361.422 học-sinh

Trung học : 85.554. học-sinh ở trường công-lập
142.911 học-sinh ở trường tư-thực
228.495 học-sinh

Đại - học : 18.000 sinh-viên

So với năm ngoái, số sinh-viên ở các Đại-học-đường đã tăng rất nhiều từ 22% đến 30% còn số học-sinh cũng tăng na-ná như vậy. Đó là một điểm đáng ghi nhớ và đáng mừng. Trong tổng số ấy, chúng tôi xin nghĩ tới học-sinh Thượng và sinh-viên Thượng.

Nói về sinh-viên Thượng chắc chắn Quý Bạn Đồng-viện cũng như chúng tôi kiểm-điểm lại ở bậc Đại-học tới ngày nay chúng ta thấy không có một sinh-viên Thượng nào ở trong các Đại-học hoặc ở Huế hoặc ở Saigon hoặc ở Đại-học tư-thực Đà-Lạt, chắc chắn cũng không có bóng sinh-viên Thượng trong các trường Cao-đẳng hay là Trung-đẳng Kỹ-thuật hay Mỹ-thuật mà số sinh-viên lên tới trên 4.000. Trong số ấy, Trung-tâm Quốc-gia Kỹ - thuật Phú-Thọ đã chiếm hết 400 sinh-viên. Có bóng học-sinh Thượng chẳng là ở Trung-tâm Trung-học Kỹ-thuật Banmêthuột, may ra có vài ba chục học-sinh Thượng là cùng.

Chúng tôi nói như vậy không phải là Chánh-Phủ và Quốc-Hội chúng ta không nghĩ tới vấn-đề dạy dỗ đồng bào Thượng, khi chúng tôi nói ở cấp Đại-học chúng tôi thấy không có bóng một sinh-viên Thượng nào cả.

Vậy chúng ta cần làm thế nào trong thời-gian 5 hay 10 năm nữa có các sinh-viên Thượng ngồi bên cạnh các sinh-viên Kinh ở các trường Đại-học của chúng ta. Chính trong lúc Quốc-Gia chúng ta đương lo tổ-chức một xã-hội mới, chúng ta đã lo nghĩ tới một bộ phận nhân-dân đáng lưu ý như Ông Cố-Vấn Chính-Trị đã vừa nói tại Trung - tâm Huấn-luyện Cán-bộ Xây-dựng Ấp chiến-lược khóa VII ở Thị-Nghè như là : đồng-bào Kinh của chúng ta đã chậm tiến mà đồng-bào Thượng còn chậm tiến hơn nữa, cho nên các cơ-quan cần phải lưu ý đặc-biệt đến vấn-đề này, làm sao gấp rút để cho có sự đồng-tiến ở trong xã-hội chúng ta.

Nhưng muốn cho học-sinh Thượng một ngày kia trở nên các sinh-viên ở các trường đại-học, chúng tôi xin Quý Bạn Đồng-viện nghĩ ngay tới các học-sinh Thượng ở cấp tiêu-học và cấp trung-học. Ở cấp tiêu-học thì có lẽ hiện giờ có thể có được cả toàn-quốc ước chừng 10 ngàn học-sinh Thượng, nhưng ở cấp trung học, chúng tôi tưởng rất ít, có chăng nữa cũng độ vài trăm học-sinh Thượng mà thôi, lý-do thứ nhất là họ quá nghèo, lý-do thứ hai là họ học tới cấp tiêu-học rồi thì khó mà thi vào trung-học. Vì cái hàng rào ngăn cách đó mà phần lớn học-sinh Thượng khó có thể vượt được. Việc đó cũng dĩ nhiên, vì con em Thượng của chúng ta sinh ra đâu có nói tiếng Kinh, tiếng Việt như quý Bạn Đồng-viện đã biết, thành thử họ vào trường tiêu-học bắt đầu họ học tiếng quốc-ngữ, là không phải tiếng mẹ đẻ, đậu được bằng Tiêu-học thì đã khá rồi. Do đó, nói chung nếu chúng ta so-sánh với các em nhỏ Kinh thì các em Thượng vẫn thường thua kém về mặt quốc-ngữ; tuy nhiên có thể nói các em Thượng có công hơn vì đã phải học một thứ tiếng chung ngoài việc còn phải học tiếng mẹ đẻ. Đến lúc thi với nhau vào đệ-thất, thì chắc chắn các em nhỏ Thượng phải sút kém đối với các em nhỏ Kinh và hầu hết đều bị rơi. Do đó, tôi phỏng chừng khắp cả toàn-quốc có chừng vài trăm học-sinh Thượng ở cấp trung-học mà thôi. Dựa theo một quyết-nghị vừa rồi ở một trường trung-học có 500 học-sinh trong số ấy chỉ có 10 học-sinh Thượng thôi, (mà 10 học -sinh Thượng đó đã được vào trường trung-học đó cũng là may nhờ sự thông-cảm ở địa-phương nhờ sự thông-cảm của cơ-quan Học-chánh đặc-ân cho 10 học-sinh Thượng đó vào đệ-thất, chớ còn thi thì đã hỏng rồi. Thật là một đặc-ân rất hợp-lý), chúng tôi đề-nghị với Bộ sở-quan nên phổ biến đặc-ân ấy cho tất cả các trường ở vùng nào có học-sinh Thượng. Chẳng hạn như ở Cao-nguyên, mỗi năm dành một tỷ số cho các em Thượng trong lúc thi vào đệ-thất, chớ nếu đề thi chung thì chắc chắn 100%, (kinh-nghiệm vừa rồi đã cho chúng tôi thấy), các em học-sinh Thượng không khi nào vào được cấp trung-học. Lại nữa, chúng tôi cũng xin đề-nghị, với đặc-ân đó, Bộ sở-quan nên cấp học bổng đặc-biệt cho các em học -sinh Thượng ở cấp trung-học, cũng như hiện giờ chúng ta lập các ký-túc xá cho các em Thượng ở cấp tiêu-học. Đó là một chánh sách rất là lợi để giúp cho các em Thượng học hành ở cấp tiêu-học. Nhưng mà lên cấp trung-học, theo chúng tôi được biết, hiện bây giờ các em học sinh Thượng không có được cơm ăn như là ở cấp tiêu-học và cũng không

có học bổng, nếu có chăng là rất ít. Thưa quý Bạn Đồng-viện, nói tới đồng-bào Thượng, thì ai ai cũng nhìn nhận họ rất là nghèo, chỉ có phần nào thiếu số, rất là thiếu số có phần nào khá giả mà cho con đi học được mà thôi như là một số ít công-chức Thượng, một số ít quân nhân Thượng may ra có thể tiện tiện để cho con em đi học được một cách tự túc thôi. Đối với quảng-đại quần-chúng Thượng, chúng tôi tưởng đó là một nhiệm-vụ của Quốc-Hội chúng ta cần lưu ý Bộ sở-quan nên cấp học bổng cho tất cả các em học-sinh Thượng ở cấp trung-học cũng như đã thực-hiện ở cấp tiểu-học. Đó là những ý-kiến chúng tôi xin trình-bày đề chúng ta trong một thời-gian ngắn, ít nữa trong thế-hệ chúng ta hay là trong thế-hệ của Chánh-Phủ hiện tại trong một ngày gần đây, năm bảy năm nữa, chúng ta có những sinh-viên Thượng bên cạnh các sinh-viên Kinh của chúng ta. Đó là một khía cạnh của chánh-sách cộng-đồng, đồng-tiến.

Ô. TRẦN-VĂN-TRAI.— Nhân dịp thảo-luận về Ngân-sách Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục, tôi có mấy câu đề xin Bộ Quốc-gia Giáo-dục cho biết : Thứ nhất là về vấn-đề giáo-dục cộng-đồng. Ai có dịp gặp những học-sinh ở các trường cộng-đồng thì thấy rằng các trẻ em này ở trong hương thôn làm việc hết sức đần lợc và các giáo-chức ở các trường cộng-đồng đã thường gặp gỡ dân chúng ở trong xã. Thành thử ra giữa các vị giáo-chức và nhân dân ở địa-phương thường có những sự gặp gỡ và đem lại rất nhiều kết-quả hết sức đẹp đẽ. Trong cuộc viếng thăm vừa rồi ở Mỹ-tây-Cơ, tôi có được hàn-hạnh gặp Ông Bộ-Trưởng Giáo-Dục Mỹ-tây-Cơ, tôi có được biết rằng ở bên xứ này giáo-dục cộng-đồng được phát-triển hết sức mạnh-mẽ. Tôi không hiểu sự cố-gắng mấy năm nay của Bộ về vấn-đề giáo-dục cộng-đồng có đem lại nhiều kết-quả khả quan hay không ? Vì vậy tôi xin nhờ Bộ sở-quan cho biết coi ngày hôm nay vấn-đề giáo-dục cộng-đồng được giải-quyết ra sao và tương-lai của ngành giáo-dục cộng-đồng ở trong nước chúng ta ?

Thêm nữa, trong lúc giáo-dục cộng-đồng được phát-triển, bởi vì một số thì giờ các trẻ em phải dành riêng để lo những việc cộng-đồng, thì hỏi vậy trong chương-trình học-tập đó có làm thất bại một phần nào trong sự giáo-dục phổ thông của các em đó hay là không ? Trong các trường giáo-dục cộng-đồng, sự kiến-thức tổng-quát có kém hơn các trường giáo-dục phổ thông khác hay không ?

Ngoài ra nữa, sự đào-tạo các giáo-viên cộng-đồng có đủ cung cấp cho các trường cộng-đồng

hiện tại đó ở trong toàn-quốc hay không ?

Chung quy, tôi xin nhờ Bộ sở-quan cho biết coi năm nay vấn-đề giáo-dục cộng-đồng đã đi đến đâu, và công-cuộc phát-triển đó đến bậc nào, bởi vì, nếu tôi không lầm, Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục đã dành riêng một sự ưu ái đặc-biệt về ngành giáo-dục cộng-đồng mà Tổng-Thống đã có dịp đề-cập đến với một lòng ưu ái rất kính mến.

Vấn-đề thứ nhì là sự hao hụt của học sinh mỗi khi lên lớp. Có một điều chắc chắn là học-sinh riêng biệt nhất là ở các nơi thôn quê có khi học chỉ học một năm thì lại thôi, lên năm thứ nhì có khi lại thôi, lên năm thứ ba thì lại thôi thêm một số nữa. Nếu chúng tôi không lầm, từ năm thứ nhất lớp năm, tới năm thứ ba lớp ba, nghĩa là lớp năm lớp ba, số học-sinh mất đó có thể tính tới 20% của tổng số học-sinh.

Về ngành tiểu-học, nếu chúng ta kê số học-sinh từ năm thứ nhất, từ lớp năm đến lớp nhất, số hao tổn lại còn lớn hơn nữa, có khi đến 49 hoặc 50%. Có điều chắc chắn Quý Vị đồng ý với chúng tôi là khi mà dẫn con em đi đến trường, thì cũng nên dẫn đi luôn đề con em này học-tập, hiểu biết chớ không thể để cho con em, vì lý do này hoặc lý-do khác, nhất là trong chốn thôn quê các con em bỏ trường luôn. Cho nên chúng tôi thiết tưởng trong sự giáo-dục chúng ta cũng nghĩ đến cái lợi của nó. Bây giờ nếu mà chúng ta cho con em đi tới lớp năm, nghĩa là năm thứ nhất, một, hai năm, rồi con em này bỏ trường, hoặc chỉ một năm bỏ trường thì khi ra ngoài đời không còn nhớ chi cả. Cho nên tôi thiết tưởng Bộ sở-quan cũng nên lưu ý đặc-biệt đề tránh sự hao hụt số học-sinh mỗi năm, nghĩa là từ lớp này lên lớp kế tiếp.

Vấn-đề thứ ba là vấn-đề đào tạo giáo-sư đệ nhất cấp của các trường trung-học.

Ở trên diễn-đàn này, Bạn Nguyễn-Thiệu mới trình-bày vấn-đề nên lưu ý đến một số giáo-sư không có Tú-tài mà đã dạy Trung-học đệ nhất cấp nhiều năm. Riêng về sự chọn lọc các vị giáo-sư dạy Trung-học đệ nhất cấp, chúng tôi xin trình-bày ý-kiến như vậy: mỗi khi có mở một cuộc thi-cử chỉ đó, nên cho các vị giáo-viên trước kia đã có học các trường sư phạm được thi, dẫu rằng không có bằng Tú-tài. Chắc Quý Vị cũng có cơ-hội thấy rằng các vị giáo-sư này tuy không có Tú-tài mặc dầu, đã được đào tạo lâu

rồi, có kinh nghiệm khá nhiều, thành thử ra các vị này, về phẩm thì giỏi, mà còn về ngoại ngữ riêng biệt về Pháp ngữ, tôi thiết tưởng không kém chi các vị giáo-sư có Tú-tài hiện nay. Chúng tôi đề-nghị trong các cuộc chọn lựa các vị giáo-sư Trung-học đệ nhứt cấp, nên cho các giáo-viên trước kia có học các trường sư-phạm dự thi dễ dàng và riêng biệt là dạy Pháp-văn. Ai cũng biết rằng các vị giáo-chức này có cái đặc-biệt là về sư-phạm rất rành và về Pháp-văn không kém chi nhiều vị có Tú-tài hiện nay. Cho nên tôi xin, nếu được, trong các cuộc tuyển-cử về sau, nên lưu ý đến các vị giáo-sư này. Ai cũng biết rằng các nước ngoại quốc, một số lớn giáo-sư nhiều khi lựa chọn ở trong số giáo-viên và riêng biệt các giáo-viên có thể học tập đề thi cử, đề trở thành giáo-sư. Và thêm nữa chắc trong tòa nhà này, nhiều vị cũng cho rằng các vị giáo-sư mà trước kia làm giáo-viên đã dạy một cách có hiệu quả hết sức. Nên chi tôi xin phép lưu ý đặc biệt Bộ sở-quan những điều mà chúng tôi đã trình-bày.

Vấn-đề chót có hơi đặc biệt một chút vì có tánh cách riêng tôi xin phép Quý Vị trước, là vấn-đề các trường Mỹ-nghệ. Tôi xin Bộ lưu ý các trường Mỹ-nghệ thực-hành, riêng biệt trường Mỹ-nghệ Biên-Hòa và trường Mỹ-nghệ Bình-Dương. Hai trường này thật là năm nào cũng có người lên diễn-đàn này đề được lưu ý một phần nào, mà ai cũng biết rằng các trường này đã đào tạo nhiều học sinh ra làm việc hết sức đắc lực. Có một sở, tôi nói ngay ra là sở sơn mài Thanh-Lễ chẳng hạn, có các học-sinh do các trường Mỹ-nghệ Biên-Hòa và Bình-Dương đào tạo cho nên đã đem lại bao nhiêu kết quả. Tôi thiết tưởng hai trường Mỹ-nghệ thực hành này cũng được lưu ý một phần nào.

Ôi thôi ! dòm trở lại trong bản phân tách từng khoản và từng cơ-quan ở Mục XII, chương 9, điều 1, điều 3, riêng biệt điều 4 thì chúng ta thấy rằng các trường này thật tình ra không được ưu đãi chi tất cả !

Riêng về điều 4 : học bổng và trợ cấp học bổng các sinh viên, thì trường Mỹ-nghệ Biên-Hòa và trường Mỹ-nghệ Bình-Dương cũng không có chi cả. Chúng ta thường gặp nhiều học sinh ở các tỉnh khác lại không có đủ một chút tiền để sinh sống, độ nhật hằng ngày. Thành thử ra phải xin đầu này, hỏi đầu kia, hết sức tội nghiệp cho các con em này, Đây là một ngành đáng chú-ý đặc biệt và đáng khuyến-khích, nhứt là cũng không tốn kém bao nhiêu cho Quốc-Gia.

Thêm nữa, ở trong khoản đồ-đạc và dụng-cụ gia-dụng, dụng cụ y-tế và phòng thí-nghiệm, tôi không hiểu rằng ở đây có nghĩa gì, nhưng thấy số tiền chỉ có lối 10.000\$. Có lẽ đây đề mua những vật liệu đề cho các học-sinh học tập. Nếu một trường Mỹ-nghệ thực-hành mà một năm chỉ có 10.000\$, thì mua cái gì ? Một tháng chỉ có 800\$ mà làm cái gì ? Ngày hôm nay muốn làm một cái bàn, muốn mua một khúc gỗ cũng đã hết tiền mất rồi.

Thưa Quý Vị,

Như vậy, học trò chỉ ngó mặt với nhau, chớ làm sao mà làm việc với nhau cho được. Nên tôi mạn phép xin cơ-quan sở-quan đặc biệt chú-ý dùm chớ không lẽ mỗi năm lên đây nhân dịp thảo-luận Ngân-sách, nêu ra những vấn-đề nó có tánh-cách địa phương. Thật là một điều mà người trình-bày không bao giờ muốn. Ước mong rằng cuộc trình-bày hôm nay là cuộc trình-bày chót và chúng tôi không khi nào lên diễn-đàn này đề đề cập đến những vấn-đề địa-phương ấy mà không bao giờ được giải-quyết.

BÀ NGUYỄN-KIM-ANH.— Tôi lên đây cũng có một thắc mắc chung như các Bạn đã lên trước, và tôi cũng rất thông cảm với Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục. Nhưng vì chỗ thông cảm đó mà chúng tôi vẫn còn thắc mắc mãi cần phải nêu thắc mắc đó lên đây. Chúng tôi cũng như các phụ-huynh học-sinh các nơi và cũng như Quý Vị, đều nhận thấy từ một năm nay, trình-độ học-vấn của con em chúng ta rất kém, bằng chứng là qua các kỳ thi con số đậu rất thấp, mặc dầu Bộ có khoan hồng vớt thêm một số điểm. Việc này chúng tôi biết không phải lỗi do Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục, mà cũng không phải lỗi tại học-sinh, vì Bộ đã cố-gắng hết sức để đáp theo nhu cầu của dân-chúng, mở thêm trường, đào tạo thêm giáo-sư trung-học, nhất là giáo-sư đệ-nhứt và đệ-nhị cấp. Các học-sinh thì vẫn hiếu học, vẫn chen nhau vào trường.

Có lẽ sự xuống dốc ấy là do nơi việc và chắc chắn như vậy là do nơi việc thiếu giáo-sư. Hiện nay khắp trong toàn-quốc trước sau cũng có một số giáo-sư bị gọi nhập-ngũ, không thể có người thay thế được. Việc gọi nhập-ngũ cấp giáo-sư, nhứt là những giáo-sư đệ-nhứt-cấp và đệ-nhị cấp đã gây ra nhiều khó khăn cho Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục. Theo tài-liệu chúng tôi được biết tới ngày nay có tất cả 1.200 nhân-viên Bộ bị động-viên, trong đó có lối 400 giáo-sư đệ-nhứt và đệ-nhị cấp, các giáo-học bổ-túc có thể dạy được bậc trung-học. Nếu bây giờ có yêu-cầu Bộ can-thiệp thì cũng bằng thừa, vì đã bao nhiêu

lần Bộ đã can-thiệp, nhưng cũng chưa giải-quyết được. Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục can-thiệp, vì muốn làm tròn nhiệm-vụ cao cả quan-trọng của mình, vì nhu-cầu công-vụ chuyên-môn, không thể thay thế được, chớ đây không phải muốn binh-vực riêng một số nhân-viên của Bộ. Chúng tôi rất thông-cảm điều đó, nhưng chúng tôi đã nói số giáo-sư bị động-viên ấy không thể thay thế được. Vì Bộ còn phải trả lương sai-biệt cho các Vị ấy, thì dân có tiền mà muốn thêm các giáo-sư mới và Bộ đành phải nhờ các giáo-sư ở nhà thay nhau dạy thêm giờ. Có nhiều nơi, túng quá, các ông hiệu-trưởng trường phải mượn những sinh-viên mới đỗ Tú-tài phân nhĩ, sau 7 năm học tập, và dạy chương-trình Trung-học đệ-nhứt cấp, có khi dạy cả đến đệ tam nữa. Dạy như vậy rất có hại cho con em chúng ta, vì các giáo-sư mới vừa rời khỏi ghế nhà trường chưa kinh-nghiệm, chưa được huấn-luyện nơi một trường sư-phạm nào.

Thầy trò tuổi xấp xỉ nhau, thì dù họ có thiện-chí mấy cũng như ở trong thời-kỳ lập-sự, sự dạy dỗ còn bỡ-ngỡ không đem lại kết-quả mong muốn. Có trường lại mượn được giáo-sư khế-ước dạy giờ, nhưng việc dạy giờ rất bất tiện, vì giáo-sư dạy giờ không có sự ràng buộc nào với Bộ. Nếu các Ông có rảnh thì dạy, không rảnh thì không dạy, dạy giờ nào lãnh tiền giờ nấy, không dạy thì thôi, dạy giờ không đều, thường trễ nãi cho việc học của con em chúng ta, thường bị gián-đoạn, trễ nãi do sự vắng mặt của các giáo-sư đó. Có nơi học chưa hết chương-trình, có nơi thì lúc khai-trường lại không có giáo-sư, vì giáo-sư đã bị gọi nhập-ngũ trước khi được bổ-dụng. Sự kiện đó đã làm mất của học-sinh ít nhất cũng đời ba tháng trong đầu niên-học, và học-sinh dù có cố-gắng mấy cũng không thể nào bắt kịp.

Chúng tôi vẫn biết rằng Bộ có một trường Đại-học Sư-phạm đã đào-tạo được một số giáo-sư đỗ tú-tài đủ khả-năng có thể đáp ứng một phần nào nhu-cầu đòi hỏi của dân-chúng. Nhưng theo chúng tôi được biết thì một số đông các giáo-sư đệ-nhĩ cấp đã tốt nghiệp trường Đại-học Sư-phạm đã bị gọi nhập-ngũ ngay sau khi được bổ-dụng mà hiện nay cũng chưa có người thay thế. Và các giáo-sư Cao-đẳng Sư-phạm chỉ được hoãn ở khóa 13 và 14, nhưng nghe nói đến khóa 15 thì sẽ bị kêu một số độ 32 người. Theo con số đó, chúng tôi được biết là vì các giáo-sư là những nhân-viên thật chuyên-môn, có thể là một con số rất hao hụt cho Bộ. Riêng chúng tôi không dám xen vào công việc quốc-phòng là việc gọi động viên các thanh-niên. Nhưng chúng tôi thiết-nghĩ, theo quyết-nghị của Ủy-

Ban Liên-Bộ ngày 29-12-1961 thì những giáo-sư đệ-nhĩ cấp được hoãn-dịch vì nhu-cầu công-vụ.

Nhưng quyết-nghị ấy chỉ áp-dụng cho khóa 12 và 13 thôi, không áp dụng cho khóa 14, vì hiện nay có 61 giáo-sư đệ-nhĩ cấp tốt-nghiệp trường Đại-học Sư-phạm đang theo học khóa 14 Thủ-đức và khóa 15 sẽ chỉ cho hoãn các giáo-sư còn lại ở nhà đến tháng 8-1963 thôi.

Việc dạy dỗ con em là một việc hết sức khó khăn mà chúng ta cần phải chú-trọng đặc-biệt ở trường cũng như ở nhà.

Công-dân có giáo-dục thì cán-bộ mới có tinh-thần và đức-độ, cán-bộ có tinh-thần mới phục-vụ đắc-lực được.

Trái lại tình-trạng nước nhà hiện nay đòi hỏi rất nhiều cán-bộ có một trình-độ văn-hóa khá, Quân-đội cần nhiều cấp chỉ-huy có cấp bằng, mà nhu-cầu cũng phải động-viên có thể nắm rất nhiều giáo-sư có khả-năng có nhiều kinh-nghiệm không thể có người thay thế được thì chúng tôi tưởng Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục không tài nào làm tròn nhiệm-vụ mà quốc-dân mong muốn.

Vậy chúng tôi xin có mấy câu hỏi tóm tắt mong Bộ giải-đáp trong sự thông-cảm chớ đừng xem đây là một cuộc chất-vấn :

Điểm thứ nhất.— Xin Bộ cho biết với một chương-trình mở-mang rộng lớn, theo ý muốn của Tổng-Thống, mà Bộ đã hoạch định phát-triển mạnh về kỹ-thuật, việc mở thêm nhiều trường trung-học công-lập khắp nơi, ít nhất mỗi Quận sẽ có một trường trung-học công-lập trong năm tới thì với số giáo-sư mà Bộ đã và đang đào tạo có đủ đáp ứng nhu-cầu sĩ số càng ngày càng gia-tăng hay không?

Điểm thứ hai.— Với nhiều trường-hợp khó-khăn mà Bộ chưa giải-quyết được vì một số giáo-sư đệ-nhĩ cấp bị động-viên, Bộ sẽ có biện-pháp nào để bồi đắp những sự khiếm-khuyết ấy, nếu vì nhu-cầu quân-sự, quyết-nghị của Ủy-Ban Liên-Bộ ngày 29-12-1961 không được áp-dụng và Bộ Quốc-Phòng cứ buộc lòng tiếp-tục gọi thêm các khóa sau.

Điểm thứ ba.— Về 61 giáo-sư đệ-nhĩ cấp tốt-nghiệp Đại-học Sư-phạm hiện đang học khóa 14 Thủ-đức vì sao không được hoãn và không được hưởng lương sai-biệt trong khi các đồng-nghiệp của họ ở khóa 12 và 13 đã được hoãn, và khóa 15 sẽ được hoãn cho đến tháng 8 năm 1963.

Chúng tôi rất tán đồng việc thi-hành quân-dịch, nhưng mà chúng tôi muốn việc thi-hành quân-dịch cũng như việc hoãn-dịch phải được đồng đều, hợp-lý và công-bằng cho tất cả mọi người.

Ô. LÊ-BÁ-NGỌC.— Trước sự cố gắng không ngừng của Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục, nhưng cũng như mọi năm, nhân dịp khai giảng niên-khóa 1962-1963, chúng tôi thấy một tình trạng nan giải ở các trường Tiểu-học và trường Sơ-học công-lập thuộc các xã quá nghèo ở thôn quê không thể xây cất thêm phòng học, nên Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục không chấp thuận cho mở lớp nhất, lớp nhì theo sự phát-triển bình thường. Vì vậy, số đông học sinh học xong lớp sơ-học, không chỗ học ở các trường Tiểu-học kế cận, dầu có sự can thiệp của Ty Tiểu-Học đi chăng nữa cũng không thể thu nhận số học sinh bị ứ đọng đó. Còn những trường Tiểu-học ở tỉnh-lỵ nhỏ hay là đôi trường ở quận-lỵ, trẻ em đến tuổi đi học, xin nhập học quá đông, đông đến một con số lượng không ngờ, chẳng hạn tại một trường nữ ở một tỉnh nhỏ chỉ có 2 lớp năm mà đến gần 300 trẻ em đến xin học và một trường nam có 3 lớp năm, số trẻ xin vào có đến 500 em, thành ra Ông Hiệu-Trưởng trường buộc lòng phải mở một cuộc sát hạch và nhận vào mỗi lớp năm một số học-sinh quá mức tối đa, nhưng còn hàng trăm trẻ khác từ 6 tuổi đến 8 tuổi phải bị loại, làm cho phụ-huynh than phiền và trách móc.

Còn nói về tình trạng giáo-viên ở các lớp tiểu-học thì thật là thiếu thốn. Như ở Quảng-Nam có trên 530 lớp mà chỉ còn 439 giáo-viên, nên thiếu 92 người, ở Quảng-Tín có 302 lớp mà chỉ có 239 nhân-viên giáo-huấn, nên thiếu 73 người. Vì từ các niên-khóa trước, để đáp-ứng nhu-cầu cấp-bách, Hội-Đồng Xã đã phải cử và đài thọ giáo-viên hương-trường để tạm dạy các trường công-lập, nhưng vừa rồi vì hạn hán hay thiên tai ở Quảng-Nam cũng như Quảng-Tín mất mùa lúa liền-tiếp 3 năm, nên Ngân-sách xã, thu bắt cập chi, không thể tiếp tục đài thọ các giáo-viên hương trường ấy.

Còn về ngành Thanh-Tra Tiểu-học tại các tỉnh miền Trung, tỉnh nào cũng từ 100 đến 200 trường tiểu-học, đồ đông mỗi trường năm lớp, tổng số là từ 500 đến 1.000 lớp, mà chỉ có một hay hai vị Thanh-Tra mà thôi. Như vậy thì trong một niên-khóa, một Thanh-Tra làm sao thi-hành nhiệm-vụ đi khắp các trường trong tỉnh được, ví dụ: một vị Thanh-Tra cố-gắng đến đâu chăng nữa cũng chỉ thanh-tra được 30 lớp trong một tháng, mà 10 tháng chỉ được 300 lớp; còn một số trường khác,

thì có lẽ năm này qua, năm khác đến, cũng không được hân-hạnh tiếp đón vị Thanh-Tra Tiểu-học.

Chúng tôi cũng xin lưu ý Bộ sở-quan một điểm nhỏ trong quy trình các trường Tiểu-học ở thôn quê. Theo quy trình thì không hạn định tuổi tối đa khi thu nhận học sinh vào các lớp, mà đến khi xét danh-sách học-sinh được đề nghị miễn thi tiểu-học văn bằng, thì Bộ lại không chấp y cho những học-sinh quá 15 tuổi về nam và 16 tuổi về nữ sinh.

Chúng tôi trân-trọng xin lưu ý Bộ nghiên-cứu và ban hành một qui-chế về hương trường, nhằm cải-thiện mức sống cho giáo-viên phụ-trách đến nay rất đông như ở Quảng-Nam và Quảng-Tín chúng tôi chẳng hạn, có trên 700 giáo-viên đang tận tụy phục-vụ hạ-tầng cơ-sở ở thôn quê, khắp các thôn ấp, mà đa số không được trả thù lao đều đặn và sống phẳng, mặc dầu số thù lao ấy chỉ có từ 200\$ đến 700\$ một tháng.

Về bậc trung-học, chúng tôi rất mừng và tin rằng Chánh-Phủ không những chỉ lo cho ngành giáo-dục cơ-bản đóng khung nền học-vấn nhân-dân trong phạm-vi tiểu-học mà thôi, mà Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục đã trù-liệu những phương-sách tạo cho người dân ở thôn quê, cũng như ở thành thị, có cơ-hội đồng đều để tiến trên con đường học-vấn.

Đề nhân-dân được hưởng đồng đều ân huệ của Chánh-Phủ, chúng tôi đề-nghị Bộ cứu xét công-lập-hóa các trường bán-công và dành ưu-tiên cho những Quận chưa có trường công-lập, ở xa tỉnh lỵ như ở Quảng-Nam chúng tôi chẳng hạn, các trường công-lập Thăng-Bình, Duy-Xuyên, Đại-Lộc chưa được công-lập-hóa. Đầu niên khóa này ở những trường này có thêm một lớp đệ-thất công, với mỹ ý của Bộ là ban cơ-hội cho một số con em gia-đình nghèo ở trong Quận để học, nhưng trên thực-tế phần đông các em vào lớp đệ-thất công này là những em ở địa-phương khác đến học. Với sự cố gắng nhiều của Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục trong những năm vừa qua mà chúng tôi rất hoan-ngheh, nhưng cũng chỉ đáp ứng một phần nhu-cầu nhân-dân hiếu học. Chúng tôi thấy ở bên lãnh-vực kinh-tế, hay xã-hội, có những tổ-chức nhân-dân được Bộ Kinh-tế nâng- đỡ và khuyến-khích, đã góp phần hữu-hiệu trong sự khuếch-trương nền kinh-tế ở nông thôn, mà bên ngành giáo-dục, chúng tôi chưa thấy có một tổ-chức nào của nhân-dân giúp cho ngành này tiến-triển theo nhu-cầu cấp bách của cả một thế-hệ. Đã đành rằng (chúng tôi nói đây không phải phủ-nhận sự hăng-hái của một số phụ-huynh ở trong các trường),

Hội phụ-huynh học-sinh có một mục-đích rất là tốt đẹp, nhưng chỉ ở trong một phạm-vi nhỏ hẹp mà thôi. Vì thiếu phương-liện vật-chất lẫn tinh-thần, Hội này cần được kiện toàn để có một chương trình hoạt-động từng đợt và thiết-thực, san sẻ với Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục, với nhân-dân, những nỗi lo âu về tổ-chức cũng như về phần phát-triển giáo-dục, như: trau dồi đạo-đức, mở mang kiến-thức, phát-triển năng-khiếu và thể-xác.

Hiện thời ở các trường, mọi phương-pháp, mọi kỹ-thuật sư-phạm đều nặng về truyền đạt kiến-thức cho được mau lẹ, phát-triển năng-khiếu và thể-xác cho thật mạnh-mẽ, nên sự trau dồi đạo-đức không được đặt đúng tầm quan-trọng của nó. Sách Thánh-hiền xưa đã nói: «Tiên học lễ, nhi hậu học văn». Nhưng xuôi dòng thời-gian, câu sách đó chỉ còn văng-vẳng bên tai, chưa thấy hiệu quả nào trong chương-trình giáo-dục. Ở ngành Tiểu-học, qua mỗi lớp mỗi thầy, ở ngành Trung-học qua mỗi môn mỗi thầy, đã làm cho đa số học sinh xem nhẹ thầy, không đặt chữ «sư» trên chữ «phụ» mà đạo-lý cô-truyền xưa đã để lại.

Chấn-hưng đạo-đức ở học đường đòi hỏi một biện-pháp thích-nghi, chúng tôi trân-trọng đề-nghị, với lòng mong mỗi Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục nghiên-cứu một chương-trình bổ cứu kịp thời, để xây dựng một nền đạo-đức thiết-thực và thích-hợp với chính thể Cộng-Hòa Nhân-Vị.

Chúng tôi cũng xin có một đề-nghị với Bộ sở-quan nghiên-cứu cho tổ-chức tủ sách và phòng đọc sách cho những trường Trung-học ở tỉnh lỵ. Chi phí của tổ-chức tủ sách này nhằm một sự góp tài sức với tinh-thần tương-thần, tương-trợ của học sinh các trường Trung-học đệ-nhất cấp. Đề trao đổi và trau dồi kiến-thức, mỗi học sinh trường công bớt ít tiền quà của mình 5\$, 10\$ hàng tháng góp vào mua sách, tổ-chức Phòng đọc sách, rồi lần lần sẽ nhờ bàn tay của các anh em công tư chức tri-thức góp vào, thì ắt không bao lâu sẽ có một Thư-viện cho tỉnh-lỵ, trung tâm giáo-dục của tỉnh nhà. Nếu chúng ta tổ-chức được sự đóng góp một cách hào-hùng của giới học sinh trường công, trên tinh-thần xây-dựng cho trường mình và cùng góp một phần vào việc xây dựng cho tương-lai của nền giáo-dục quốc-gia, là một dịp gây cho kẻ nghèo cũng như người có, một tinh-thần nâng-đỡ, khuyến-khích lẫn nhau, tạo một nghĩa cử hào-hùng, có ý-nghĩa thực tiễn trên đường lối chủ-trương của Chánh-Phủ: đồng tiến xã hội.

Đến đây chúng tôi xin tóm tắt ý kiến vừa trình-bày đề nhờ Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh Quốc-Hội chuyển qua Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục.

Về ngành Tiểu-học thì có những ý-kiến về nạn ừ động học sinh ở cấp tuổi vào lớp năm, nạn thiếu giáo viên ở ngành tiểu học ở thôn quê, hoàn cảnh eo-hẹp đáng nâng-đỡ của một số giáo-viên hương trường, việc hạn chế tuổi học sinh miễn thi văn bằng Tiểu học, và bổ sung thêm những Thanh-tra Tiểu-học.

Về bậc Trung học, xin công-lập-hóa các trường Trung-học Quận và kiện-toàn Hội Phụ-huynh Học-sinh để chia sẻ phần nào công việc chung của nhà trường.

Ô. R'COM DAMJU.— Chúng tôi đến đây cũng có một vài ý-kiến nhỏ đề cập đến những chương 6, 7 và 8 thuộc về Ngân-sách Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục.

Sau 8 năm chấp chánh của Ngô Tổng Thống đồng bào Thượng chúng tôi tại Cao-nguyên đã thấy rõ-ràng sự tiến bộ lớn lao và thu hoạch được kết-quả tốt đẹp về văn hóa, kinh-tế và xã-hội.

Vì vậy tại Cao-nguyên chúng tôi, đồng-bào Thượng ai ai cũng thi đua, con cái của họ đi học càng cao càng tốt. Tôi biết về vụ này, vì trong 9 năm trời tôi đã phục vụ tại Phòng 5 (CTTL) vùng II chiến-thuật và có nhiệm-vụ tuyên-truyền khắp vùng Cao-Nguyên Trung-Phần, Ban-mê-Thuột, Pleiku, Kontum và Phú-Bồn. Trong thời gian tiếp xúc với đồng bào tại chỗ, tôi đã thấy tận mắt, nghe tận tai về vụ đồng bào Thượng khuyến-khích con cái họ về việc đi học.

Nhưng sau đây, có vài điều làm cho con cái đồng-bào Thượng khó học. Một số đồng bào con em người Thượng ở xa Thành-thị, xa Quận lỵ, không biết nói tiếng Việt, rồi thỉnh-thoảng gặp những giảng-viên người Kinh dạy lớp năm, vì vậy họ khó học vì họ không hiểu tiếng nói.

Còn một vụ nữa, làm cho học sinh Thượng gặp trở ngại, thiếu phương tiện mua sách vở và văn-học-phẩm. Đồng-bào Thượng ở xa thành thị rất nghèo không kiếm được một xu nào để cho con họ đi học. Vì lý-do ấy có một số học-sinh Thượng nghèo, có đủ khả-năng theo học ở trường Trung-học Ban-mê-Thuột, nhưng họ không có tiền đi xe từ quê hương lên Ban-mê-Thuột phải chịu bỏ học và trở về với gia-đình. Chúng tôi thấy vụ này rất buồn.

Vậy chúng tôi xin Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục vui lòng xét cấp học bổng cho số học sinh Thượng.

Như ở Ban-mê-Thuật đến mùa nghỉ hè chúng tôi thấy nhiều học-sinh Thượng tại trường trung-học lên các đồn điền café, trà, cao-su của Pháp xin làm việc để có tiền về nghỉ hè với gia-đình ở Pleiku, Kontum và Phú-Bồn.

Vậy xin Bộ vui lòng giúp đỡ phương-tiện cho họ được có thể đi đến trường học và đến mùa hè có thể trở về với gia-đình khỏi phải đi làm công tại các đồn điền nói trên, hay là xin Bộ, nếu có thể được, xây cất thêm cho mỗi tỉnh Cao-nguyên Trung-phần, một trường Trung-học rộng rãi để học-sinh Thượng khỏi đi học ở nơi xa.

Sau đây, chúng tôi có vài lời nói về trường học Bình-dân.

Từ ngày Chánh-Phủ tuyên-bố tình-hình khàn-trương toàn-diện tại nước Việt-Nam Cộng-Hòa, các trường học Bình-dân của Cao-Nguyên Trung phần thiếu an-ninh đã hủy-bỏ, rút về quận lỵ và tỉnh-lỵ, sợ rằng Việt-Minh đốt phá và bắt cóc các giảng-viên Thượng. Sau đó có quốc-sách Ấp chiến-lược ra đời, toàn tỉnh Cao-nguyên Trung-phần thi-hành nhiệm-vụ và được hoàn-thành rất nhiều. Nhờ Ấp chiến-lược đó, đồng-bào Thượng chúng tôi có đời sống bảo-đảm. Chúng tôi nhận thấy rằng mỗi Ấp chiến-lược gồm có hơn ba bốn ngàn người, nhưng ở trong Ấp đó không có một trường học nào để cho con họ học. Vì vậy, nếu chúng ta muốn giảm số mù chữ của Đồng-bào Thượng, và hơn nữa, nếu Chánh-Phủ rất chú-ý về vụ này, thì chúng tôi xin đề-nghị với Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục như sau :

Về việc xây cất nhà trường tại các Ấp chiến-lược thì do đồng-bào địa-phương chúng tôi đảm-nhiệm. Còn về văn-học phạm, bút chì, sách vở, và giảng-viên, chúng tôi xin Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục vui lòng giúp đỡ.

Phần cuối cùng, chúng tôi có vài lời trình-bày cùng các Bạn Đồng-Viện rõ, là tình-hình học-sinh Jarai, Cheo-Reo. Trước ngày chế-độ Cộng Hòa được thành-lập, con cái chúng tôi phải cố-gắng tìm trường mà học. Như vậy họ phải đi bộ từ Cheo-reo lên Kontum một khoảng 148 cây số, phải ba ngày đi đường, và một số khác nữa lên Ban-mê-Thuật xin nhập học phải 5 ngày đi đường,

Đến năm nay, con cái của chúng tôi rất may mắn được Chánh-Phủ đã thành-lập tỉnh mới, vì vậy chúng tôi có vài ý-kiến như sau :

I) Xin Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục dành cho các trường Tiểu-học tại Cao-nguyên những giáo-viên Thượng biết tiếng Kinh dạy lớp năm và lớp tư. Như thế các em Thượng dễ học.

II) Xin Chánh-Phủ có thể giúp phương-tiện cho học-sinh Thượng nghèo có đủ khả-năng theo học ở tại trường cao cấp Ban-mê-Thuật và Đalat.

III) Xin mở thêm nhiều lớp học tại trường Tiểu-học Phú-Bồn vì hồi năm ngoái, tôi thấy một số đồng con em người Thượng khá nhiều thất học.

IV.— Xin Bộ vui lòng xây cất một trường Trung-học tại tỉnh Phú-Bồn để giúp cho trẻ con đồng-bào Thượng tại đây khỏi đi học ở nơi xa, như 25 năm về trước.

Tôi đây, chúng tôi xin hết lời. Xin cảm ơn Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội và Quý Đồng-Viện.

(Vỗ tay)

Ô. CHỦ-TỊCH.— Còn 6 Bạn Dân-Biểu đã giao tay xin lên diễn-đàn là các Bạn Nguyễn-văn-Tánh, Hồ-Giống, Nguyễn-văn-Lượng, Kré, Bùi-quang-Tôi và Ông Trưởng-Khởi Liên-Minh Xã-Hội.

Theo lời yêu-cầu của Ủy-Ban, chúng tôi xin ngưng nhóm chiều nay và xin nhắc Quý Bạn Đồng-viện chiều mai Quốc-Hội họp lại.

• • •

Bế-mạc : 19 giờ 20 phút



BIÊN-BẢN QUỐC-HỘI

SỐ : 21/171

NIÊN-KHÓA 1962

KHÓA II

Phiên họp khai mạc : 16 giờ 39

Ngày 21 - 12 - 1962



Chủ-tọa phiên họp : Ông Trương-vĩnh-Lễ

Chủ-Tịch Quốc-Hội



CHƯƠNG-TRÌNH NGHỊ-SỰ'

(Tuần lễ từ 17-12-1962 đến 22-12-1962)

TIẾP-TỤC THẢO-LUẬN VÀ BIỂU-QUYẾT DỰ-THẢO-LUẬT SỐ 95/II VỀ NGÂN-SÁCH QUỐC-GIA TÀI-KHÓA 1963



Ô. CHỦ-TỊCH.— Chương-trình nghị-sự hôm nay là : Tiếp-tục thảo-luận và biểu-quyết Dự-thảo-luật số 95/II về Ngân-sách Quốc-gia tài-khóa 1963.

Chúng tôi xin nhắc lại Quý Bạn Đồng-Viện là trong phiên họp chiều hôm qua, Quốc-Hội thảo-luận về các chương chót của Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục và chúng tôi đã ghi các Bạn diễn-giã sau cùng dưới đây :

Ô. Nguyễn-văn-Tánh, Hồ-Gióng, Nguyễn-văn-Lượng, Kré, Bùi-quang-Tời và Ô. Trương Khối Liên-Minh Xã-Hội.

Chúng tôi sẽ lần lượt mời các Bạn đó lên diễn-đàn và sau đó sẽ mời Thuyết-trình-viên lên giải-thích.

Ô. NGUYỄN-VĂN-TÁNH.— Nhân dịp thảo-luận Ngân-sách Mục XII : Chương 7, 8 và 9 về phần Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục, chúng tôi có vài ý-kiến như sau đây :

Trước tiên, những ý-kiến của chúng tôi chắc chắn có phần trùng với những ý-kiến của các Bạn Đồng-Viện đã lên đây phát-biểu từ hai hôm nay, nhưng mỗi người dòm thấy một khía cạnh của vấn-đề. Vì muốn cho vấn-đề đó được sáng tỏ mà một vài Bạn đã đưa ý-kiến ra, chúng tôi cũng xin tiếp-tục đưa ý-kiến cá nhân của chúng tôi.

Trước tiên, chúng tôi muốn nói về các trường tiểu-học và nền giáo-dục cơ-bản của nước Việt-Nam Cộng-Hòa.

Trong Ngân-sách dành cho Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục, chúng tôi nhận thấy có 1.169.000.000\$ riêng về phần tiểu học được 614.150.000\$.

Một người dân nghèo khó, một dân lao động, nhà nghèo, con đông, đi làm đầu tắt mặt tối, ăn bữa trước lo bữa sau, khi dòm thấy một ngân-khoản dành cho các trường tiểu-học là 614.150.000\$ như chúng tôi vừa trình, thì người lao-động ấy, người con dân nghèo đáng thương ấy, lấy làm to tát hết sức và mong rằng con mình chắc chắn được hưởng

một phần nào trong cái số tiền 614.150.000 \$ đó. Nhưng mỗi năm học trò càng đông, trường tiểu-học càng thiếu lớp. Mặc dầu, Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục hết sức cố-gắng cũng không làm sao tạo cho đủ thầy, đủ trường cho con em. Thành thử, con nhà nghèo thì lại xin vào trường càng càng khó vì sơ sót, vì chậm trễ, vì thiếu vầy cánh, nên con em mình không biết đề nó vào đâu, buộc lòng phải cho nó vào trường tiểu-học tư và trả một tháng 50\$, 70\$ cho mỗi đứa. Như vậy chúng ta thử hỏi tiền đâu cho một người công nhân, một người lao-động, trả cho 5, 7 đứa con đi học. Chúng tôi thiết tưởng vấn-đề giáo-dục cơ-bản là một việc rất tối cần, cần hơn các cấp bậc ở trên. Chỉ cần un đúc cái hạ-tầng cơ-sở thì sau này mới có thượng tầng sáng suốt. Nếu hạ-tầng cơ-sở mà bị bỏ rơi thì trên thượng tầng sau này cũng chưa chắc là đầy đủ. Vì vậy, hôm qua khi nghe Bạn Đồng-Viện Trương-Thiều đề cập đến vấn-đề giáo-dục cơ-bản, chúng tôi rất đồng ý. Bạn có đưa ra một lẽ-lối đề cấu-tạo việc giảng dạy về giáo-dục cơ-bản mà có thể chúng ta, trong thời buổi này, cũng thực-hiện được phần nào. Nhưng ở đây, chúng tôi không yêu-cầu thêm mấy trăm triệu cũng như Bạn Đồng-Viện chúng tôi yêu cầu hôm qua. Chúng tôi lại đặt vấn-đề khác. Quý Vị cũng như chúng tôi cũng đồng ý rằng : nếu ta gom hết những tiền rơi tiền rớt, tiền hao tiền hụt, tiền chạy vào túi này vào túi khác, chúng ta dẹp cho hết những tệ đoan, chúng ta kiểm-soát cho chặt chẽ thì chắc chắn những số tiền đó, người dân lao-động, người công dân nghèo, đồng con, không liền nuôi con đi học đề có một cơ-bản giáo-dục, chắc chắn được hưởng phần nào, nếu không được trọn hết. Vì vậy, vấn-đề ở đây là tôi đặt chung cho toàn thể chúng ta, không riêng gì bên Lập-Pháp mà cũng không riêng gì bên Hành-Pháp, chúng ta phải làm thế nào đừng có tiền hao, tiền hụt, đừng có những số tiền xài vô lối, đặt không nhằm chỗ. Như vậy, người công dân khi dòm thấy con mình mỗi năm được đưa vào trường công đề có chút xíu giáo-dục cơ-bản, chắc chắn là được an tâm, được thỏa mãn một phần nào.

Chúng tôi nhận thấy ở trong chương-trình Ấp chiến-lược có sự đóng góp của các Bộ. Theo bản tổng thuyết trình của Bạn Chủ-Tịch Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh, chúng tôi thấy về phần của Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục có 224 triệu. Chúng ta thử hỏi nếu không có Ấp chiến-lược chúng ta có dùng số kinh-phi 224 triệu đó hay không? Theo thiên kiến của tôi chúng ta cũng dùng như thường, bởi vì nó đã đặt vào chương-trình Tiểu-học của chúng ta rồi.

Giờ đây, chúng tôi muốn hỏi thăm bên Bộ sở-quan coi số 224 triệu đã được nêu ra đó, sẽ dùng cách nào? dùng có hiệu quả hơn hay là nhờ sự đóng góp của Ấp chiến-lược, nhờ sự cấu tạo lẽ lối cách-mạng của Ấp chiến-lược mà 224 triệu này nó sẽ thành gấp đôi gấp ba, vì có tư lực, có công lực giúp vào thì tự nhiên cái việc dạy dỗ con em sẽ được khá hơn.

Vậy câu hỏi thứ nhất là chúng tôi muốn biết chắc chắn chừng nào nước Việt-Nam chúng ta có được một giáo-dục cơ-bản bó-buộc? vì có bó-buộc công-dân chúng ta mới khỏi phải thất học, vì có bó-buộc Chánh-Phủ mới lo đủ trường, đủ thầy cho con em và nếu không đi tới được cái công-dân giáo-dục cơ-bản bó-buộc như chúng tôi mong ước và như các nước tiên tiến đã thực-hiện được, thì chúng tôi thiết-tưởng chắc chắn Bộ cũng có một cái chương-trình đề đi lần tới chỗ đó.

Câu hỏi thứ hai về tiểu-học : chúng tôi xin hỏi số kinh phi 224.000.000\$ này dùng cách nào đề cho biết rõ cái sự đóng góp của Bộ Quốc-gia Giáo-Dục vào trong quốc-sách Ấp chiến-lược?

Điểm thứ hai mà chúng tôi muốn đề cập tới là ngành Trung-học Phổ-thông.

Về các trường trung-học, chúng tôi thấy có một ngân-khoản 358.630.000\$ thì chúng tôi cũng tìm hiểu và nhận thấy rằng học-sinh càng ngày càng đông, trường càng ngày phải cất thêm, và với cái số 85.544 học-sinh cấp trung-học hiện giờ, Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục hiện đã có 105 trường.

Nhưng khi chúng tôi dòm lại sự hoạt-động về giáo-dục cấp trung-học thì chúng tôi còn thấy các trường tư-thực, các trường bán công. Hôm hội-nghị với Ông Bộ-Trưởng Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục ở trong Ủy-Ban, chúng tôi không có mặt, cho nên chúng tôi không được chi-tiết rõ ràng.

Hôm nay buộc lòng chúng tôi phải hỏi coi ngoài cái sự tiêu xài cho cho các trường công, sự giúp đỡ cho các trường bán công năm nay có khá hơn hay là cũng như mọi năm. Theo chỗ chúng ta đều biết, đã có một cái trường rồi thì nhu-cầu mỗi năm càng ngày càng thêm vì số học-sinh càng ngày tăng và các lớp càng ngày càng mở thêm, nếu chúng ta vẫn giữ một mực trong sự giúp đỡ các trường bán công thì chúng tôi cho rằng sự giúp-đỡ như vậy không đúng mức.

Ngoài ra, khi so sánh ngành Trung-học Phổ-thông và ngành Trung-học Kỹ-thuật, chúng tôi thấy

có lẽ vì tài-chánh eo-hẹp, có lẽ vì công-dân của chúng ta không đặt nặng vấn-đề kỹ-thuật, cho nên các con em ít ham học trường kỹ-thuật. Vì vậy mà số ngân khoản dành cho trung-học kỹ-thuật rất kém. Theo cái tỷ-lệ mà Ban Bùi-Tuân hôm qua nêu ra, chúng tôi cho là nó không đi đâu vào đâu tất cả. Nếu chúng tôi không làm thì năm 1963 này có được 47 triệu mấy trăm ngàn ; như thế, chúng tôi cho là quá ít ỏi. Sự viện trợ của các nước bạn đề cho chúng ta mở các trường trung-học kỹ-thuật như ở Đà-Nẵng, như ở Vĩnh-Long, Ban-Mê-Thuật chúng tôi thấy rất quý báu. Thay vì chúng ta đóng góp vào, chúng ta chỉ ý-lại vào các nước bạn đề nhờ các nước bạn giúp chúng ta về các trường ấy không mà thôi, thì chúng tôi chắc là không đủ. Chúng ta phải đóng góp phần của chúng ta. Trong hơn một tỷ năm nay dành cho Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục, chúng tôi chỉ thấy có 47 triệu cho trung-học kỹ-thuật thì chúng tôi cho là ít, quá ít. Hiện nay chúng ta đào-tạo những công-dân có bằng cấp trung-học phổ-thông để làm gì ? Hay là để thành những người thất-nghiệp chạy đây, chạy đó, tìm không ra việc, không có nghề, rồi thành những người bất mãn vì không sử-dụng được kiến-vấn của mình ở vào đâu cả. Một nước cần khước-trương kinh-tế, cần mở mang kỹ-nghệ thì giáo-dục phải nặng về kỹ-thuật mà chúng tôi thấy tỷ-lệ dành cho bên giáo-dục kỹ-thuật thật rất kém.

Ngày nay chúng tôi lên diễn-đàn thì đã ghi kinh phí ấy vào ngân-sách rồi. Nhưng nếu trong trường-hợp mà có thể được thì Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục và Nha Ngân-Sách phải linh-động thế nào trích trong Chi-phí chung hoặc một quỹ nào khác để khước-trương trung-học kỹ-thuật cho mạnh-mẽ hơn để đào-tạo cho con dân biết nghề-nghiệp, hầu cho ngành kỹ-thuật của chúng ta mỗi một ngày một mạnh hơn. Mỗi một người thợ lành về kỹ-thuật mà chúng ta đào-tạo là một công-dân quý vì đã đóng góp trong vấn-đề sản-xuất cho Quốc-gia.

Về trường Trung-học, chúng tôi cũng thấy nếu hiện giờ chúng ta bỏ hết trường tư-thục trong nước, chúng tôi thấy Chánh-Phủ sẽ gánh một gánh nặng vô cùng. Vì vậy các trường tư-thục cũng cần phải được nâng đỡ, khi đã đúng mức thì chúng ta có thể kiểm-soát đúng mức. Khi mà chúng ta kiểm-soát chặt chẽ về chuyên-môn về kỹ-thuật, thì chúng ta chắc-chắn rằng sự giúp đỡ của chúng ta nó sẽ không vô ích. Và chúng tôi cũng biết rằng có một số ít trường tư-thục, mà ông chủ trường (chúng tôi không nói đây là ông Hiệu-Trưởng vì nhiều khi ông Hiệu-Trưởng cũng là một người đi làm công) bỏ tiền ra

chỉ nghĩ thấy cái lợi mà thôi, chứ không chú-trọng về giáo-dục, tri-dục, đức-dục mà chỉ nặng hơn về việc kinh-tài của cá-nhân mình. Vì vậy, nếu Chánh-Phủ kiểm-soát chặt chẽ và giúp đỡ hẳn hoi thì tự nhiên những trường tư-thục sẽ thành ra một cái nguồn trợ-lực cho Quốc-gia, khi mà Chánh-Phủ không có tiền đề có đủ thầy hoặc đủ trường sở cho các học-sinh.

Về bậc Trung-học, nói trường tư-thục chúng tôi cũng có một ý-kiến như Ban Nguyễn-Thiệu đã trình bày hôm qua về việc các trường sử-dụng các giáo-sư tư-thục. Vấn-đề chúng tôi đặt ra đây đáng lẽ chúng tôi phải đặt cho Bộ Lao-động thì hơn, nhưng mà vì trường tư-thục đã ở dưới quyền kiểm-soát của Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục, chúng tôi cũng xin đặt vấn-đề cho Bộ sở-quan. Vì có nhiều giáo-sư tư-thục trong dịp Tết, khi trường bãi học 5, 10 ngày thì các giáo-sư ấy như định là mất 5, 10 ngày lương; các ông chủ-trường viện lẽ rằng trong lúc ấy miễn học phí cho học sinh thì đối với các giáo-sư cũng không trả những ngày nghỉ làm việc. Nếu là giáo-sư dạy giờ thì chúng tôi còn hiểu được, nhưng mà đây là những giáo-sư ăn lương tháng, thì chúng tôi thiết tưởng khi chúng ta đặt ra một cơ-cấu để khước-trương kinh-tài thì lẽ dĩ nhiên là khi lời thì ăn, nhằm tháng lỗ thì mình phải chịu. Vì vậy, cái tình trạng của các giáo-sư tư-thục trong những ngày lễ nghỉ như những ngày Tết sắp đến đây, chúng tôi cho là rất đáng thương, vì người làm công mà mất đi một phần ba số lương của mình (nếu trong dịp Tết trường cho nghỉ 10 ngày) thì chúng tôi cho là một sự bất công về mặt xã-hội. Vậy, vì tinh-thần xã-hội, công-lý và như là vì tinh-thần tôn-trọng các người phụ-trách nền giáo-dục, ta cần phải xét lại vấn-đề và sự xét đó Bộ phải theo dõi; như vậy các trường tư mới nghiêm-minh đề trả lương đầy đủ cho các giáo-sư tư-thục trong lúc mà trường nghỉ mười ngày ăn Tết.

Vấn-đề thứ ba mà chúng tôi muốn đặt ra là vấn-đề các hiệu-đoàn ở các trường, thứ nhất là các hiệu-đoàn của các tư-thục.

Trong ngân-sách của Bộ Công-Dân-Vụ khi nói đến ngân-khoản dành cho Nha Tổng Giám-Đốc Thanh-Niên, chúng tôi thêm « thể-dục và thể-thao », vì chúng tôi nhận thấy rằng sự giúp đỡ các đoàn thể mà trong đó không thấy nói đến các hiệu-đoàn của các trường công cũng như trường tư thì ở đây chúng tôi xin đặt vấn-đề cho Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục là Bộ điều-khiển các trường, nên nghĩ tới các hiệu-đoàn các trường: có nhiều trường tư như là các trường ở Tỉnh, vì không đủ điều-kiện cho nên các

hiệu-đoàn phải nhờ vào sự đóng góp rất nhiều của riêng học sinh mới hoạt-động được. Vì vậy, chúng tôi yêu-cầu Bộ, nếu trong ngân-khoản của Bộ có dành một số tiền để cấp phát giúp đỡ các hiệu-đoàn của các trường, Bộ nên hết sức rộng rãi để trợ giúp cho các hiệu-đoàn hoạt-động và để kiểm-soát về hành-vi cũng như để săn-sóc học-sinh về đức-dục, trí-dục cũng như thể dục. Vì vậy cho nên, chúng tôi thấy rằng hiệu-đoàn cần được nâng-đỡ.

Chúng tôi có bấy nhiêu ý-kiến đó, xin Bộ sở-quan lưu ý và xin Thuyết-trình-viên, nếu chúng tôi đặt câu hỏi, nên vui lòng trả lời cho chúng tôi.

Ô. HỒ-GIỐNG.— Hôm qua, tôi xin phép ghi tên lên diễn-đàn vì có nhiều ý-kiến liên-quan đến Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục. Nhưng trong lúc ngồi nghe, tôi thấy rằng các Bạn Đồng-Viện của tôi chiều hôm qua cũng như Bạn Đồng-Viện Nguyễn-văn-Tánh vừa rồi đã trình-bày những ý-kiến mà tôi muốn nói, trong đó có những ý-kiến giống với những ý-kiến mà tôi muốn trình-bày. Vì vậy, để khỏi mất thì giờ của Quốc-Hội, tôi xin nhường diễn-đàn lại cho các Bạn sau lên trình-bày.

Ô. NGUYỄN-VĂN-LƯỢNG.— Nhân cuộc thảo-luận về ngân-sách của Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục, tôi có một số ý-kiến trình-bày cùng Quý Vị và Bộ sở-quan.

Ý-kiến thứ nhất của chúng tôi đề-cập đến vấn-đề bảo-vệ đạo-đức ở học đường. Bạn Trương-Thiều ngày hôm qua cũng đã đề-cập đến vấn-đề bảo-vệ đạo-đức học đường, khi yêu-cầu Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục khuyến-cáo các nữ giáo-sư phục sức một cách kín-đáo, để khỏi gây một ấn-tượng không tốt đẹp trong trí-não non nớt của các nam-sinh.

Cũng trong khuôn khổ đó, trong tinh-thần đó đòi yêu-cầu Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục cũng nên xúc-tiến việc thiết-lập những trường nữ trung-học cho các nữ-sinh ở các thành-thị.

Thật vậy, ở các thành-thị hiện nay tỷ-số của nữ-sinh ở các trường trung-học có thể đến 2/3 của số nam-sinh. Với một tỷ-số như vậy thì việc thiết-lập các trường trung-học riêng cho các nữ-sinh trung-học là thích-đáng lắm. Thành-lập những trường nữ trung-học cho các nữ-sinh trung-học, chúng ta có thể tránh được sự chung đưng mật-thiết hằng ngày giữa nam sinh và nữ sinh. Sự chung đưng mật-thiết đó nó trở ngại rất nhiều trong sự học vấn của con em, và đôi khi có thể đưa đến

những hành-động thiếu suy-xét, vô cùng tai hại ở cái tuổi dậy-thì bùng-bọt của chúng.

Nếu ở các tỉnh số nữ-sinh Trung học không quá đông lắm thì Bộ cũng có thể thành-lập những buổi học, hoặc là những lớp học riêng cho nam-sinh và nữ-sinh.

Ý-kiến thứ hai là vấn-đề dành hoạt-động tư-thực lại cho các giáo-sư tư-thực; ý-kiến này Bạn Đồng-Viện Trương-Thiều của chúng tôi cũng đã đề-cập đến phần nào, trong khi yêu-cầu Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục cấm không cho các giáo-sư trường công-lập đến dạy tại các trường tư-thực.

Nhìn lại thời-kỳ 1947-1948 chúng tôi thấy rằng ở thời-kỳ đó nền Trung-học công-lập hay tư-thực đều thiếu giáo-sư.

Đề đối-phó với tình-trạng khan-hiếm giáo-sư lúc bấy giờ, các Nha Sở cũng như Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục đã đồng ý đề cho một số công-chức đi dạy các trường Trung-học tư-thực. Nhưng trải qua mười mấy năm trời, với tình-trạng khả-quan hiện nay ở nền Trung-học, ta thấy rằng nền Trung-học tư-thực cũng có thể tự-túc được về phương-diện giáo-sư. Vì vậy biện-pháp đề cho các công-chức đi dạy các trường Trung-học tư-thực không còn lý-do tồn-tại nữa. Một khi một biện-pháp không còn lý-do tồn-tại nữa thì nên chấm dứt. Sự chấm dứt ấy cần-thiết nhất là để cho công-vụ khỏi bị thiệt-hại vì sự vắng mặt của các công-chức. Thật vậy các công-chức đã đi dạy các trường tư-thực trong giờ làm việc của mình. Thậm-chí có nhiều công-chức đề dành rất nhiều thì giờ để dạy ở các tư-thực làm cho chúng tôi có cảm-tưởng rằng đó là giáo-sư tư-thực hơn là một công-chức. Cần chấm dứt biện-pháp đó để bảo-vệ quyền-lợi của giáo-sư tư-thực, một giới mà chỉ sinh sống ở trong ngành tư-thực. Biện-pháp đó cũng cần chấm dứt để cho các thanh-niên có đủ điều-kiện văn-bằng tuổi-tác và đạo-đức muốn vào phục-vụ ở trong ngành tư-thực, có chỗ chen chân hầu giải-quyết một phần nào vấn-đề thất-nghiệp hiện nay.

Ý-kiến thứ ba của tôi liên-quan đến các lớp luyện thi bảo-đảm.

Thưa Quý Vị,

Số lớp đệ-thất công-lập quá ít đối với số học-sinh xiu vào đệ-thất công-lập, mà tất cả các phụ-huynh học-sinh, sau khi con em mình đã qua bậc Tiểu-học, thì ai cũng muốn cho chúng được vào các

trường công-lập. Hiểu rõ tâm lý đó, một số trường tư-thục đã mở ra những lớp luyện thi như các trường tư-thục khác, nhưng ngoài cái quảng-cáo « luyện thi vào lớp đệ-thất » còn có đề thêm hai chữ « bảo-đảm » nữa. Thêm hai chữ « bảo-đảm » thì lớp luyện thi đó thay vì thu 300\$ học phí mỗi tháng, đã thu gấp 10 tức là 3.000\$, không hơn không kém. Quý Vị nhận thấy ngay rõ ràng có sự đầu-cơ, có sự bóc-lột các phụ-huynh học-sinh. Mất 3.000\$ đề cho con em mình được vào học ở các lớp đệ-thất công-lập xét ra cũng không phải là quá đáng, cho nên đa số phụ-huynh học-sinh đều cho con em mình theo học các « lớp luyện thi vào đệ-thất bảo đảm ».

Thưa Quý Vị,

Cái danh-từ « bảo-đảm » đã được một số lưu-manh lợi-dụng để làm tổn-thương đến ngành Đông-y bằng cách quảng-cáo chữa những bệnh nan y để lừa-bịp và bóc-lột các con bệnh. Chúng tôi yêu-cầu Quý Bộ hãy chặn đứng nạn đầu-cơ văn-hóa, nạn buôn chữ đang bắt đầu lan-tràn vào ngành giáo-giới.

Ý-kiến thứ tư của tôi là đề-cập đến việc bảo-vệ bí-mật các đề thi. Có một số trường mở lớp dạy bảo-đảm trong 2 năm liên-tiếp đã thu-hoạch được một tỷ số rất cao có thể nói đến 90%, khi các học sinh của các lớp bảo-đảm đó thi vào đệ-thất. Dư-luận trong giới tư-thục rất xôn xao và nói rằng các trường đó đã thu-hoạch một tỷ số rất cao về số học sinh của mình đi dự thi là vì các lớp bảo-đảm đó trước ngày thi, đã cho các học-sinh làm những bài tập mà đầu-đề na-ná như những đầu bài sắp ra ở những kỳ thi. Tôi được nghe bàn tán như vậy, tôi chưa có dịp điều-tra để biết rõ hư-thực, nhưng tôi xin nêu ra đây để lưu ý Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục nếu nhận thấy cần thì tăng-cường thêm những biện-pháp để bảo-vệ bí-mật các đề thi.

Tôi xin cảm ơn Ông Chủ-Tịch.

Xin cảm ơn Quý Bạn Đồng-Viện.

Ô. KRÉ.— Tôi xin tán-trợ ý-kiến của hai Đồng-Viện chúng tôi phát-biểu chiều hôm qua là Bạn Nguyễn-hữu-Khai và Bạn R'Com Damju. Về vấn-đề giáo-dục ở Cao-nguyên, trước hết chúng tôi muốn nói đến vấn-đề Trung-học. Lẽ dĩ-nhiên dân-số ở Cao-nguyên mỗi ngày một đông, con em tương-đối học được, thành ra trường học hết sức thiếu. Năm ngoài tại diễn-đàn này chúng tôi có nêu ra một số quận cũng như tỉnh cần phải có cấp bách những trường Trung-học, Bộ hứa rằng sẽ nghiên-cứu và

sẽ thực-hiện. Nhưng chúng tôi nhận thấy như tình chúng tôi chẳng hạn ở xã Thuận-Nghĩa, trong năm 1962 chưa có dấu-hiệu gì là có những trường ấy.

Thật vậy, người có học thi biết lẽ phải vì sao Cộng-sản nó lợi-dụng những phần-tử bất học; tôi muốn nói ngay là đồng-bào chúng tôi hiện tại về thiếu học-thức, thiếu suy-xét, thiếu cân-nhắc đầu là chính, đầu là tà, vì nhẹ dạ, vì sự hăm dọa của chúng, phải nghe lời chúng và theo chúng, mà phục-vụ cho chúng, nên bỏ mất con đường chính-nghĩa. Mặc dầu Chánh-Phủ đã cố-gắng, vì tài nguyên nước nhà còn eo-hẹp, sự đóng góp của toàn dân cũng nhiều. Vì vậy chúng tôi thấy công việc đã phát-triển phần nào, nhưng một vài nơi cần phải làm, nhất là Cao-nguyên Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục cần phải đặc-biệt lưu ý. Hiện tại, các con em Thượng có thể đi đến bậc Tiểu-học nhưng không có trường đề lên Trung-học, nhất là cái nạn nghèo.

Về trường Tiểu-học, tôi xin dẫn-chứng trong niên-khoá 1962-1963, một trường Tiểu-học khi bắt đầu tựu trường có 300 học-sinh đến xin nhập học, nhưng ông Hiệu-trưởng chỉ nhận 150 em, còn 150 kia buồn bã mà trở về quê. Như vậy, chúng tôi nhận thấy hết sức đau lòng vì con em đã biết muốn được học hỏi sự ánh sáng của chúng ta. Vì vậy chúng tôi mong rằng Bộ nghiên-cứu thêm, giúp đỡ những Tỉnh mới thiết-lập, những Tỉnh không đủ khả-năng cần phải tăng-cường giáo-viên, có thể phát-triển cộng-đồng giúp đỡ đồng-bào trong việc thiết-lập nhiều chừng nào hay chừng nấy để mở trường Tiểu-học cho con em.

Điểm thứ ba, về Bình dân học-vụ chúng tôi đã nhiều lần nêu lên tại diễn-đàn này năm ngoài, và mỗi năm Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục đã dành một số kinh-phí cho các tỉnh để dạy Bình-dân học-vụ, vì bất an-ninh không thể dạy được ở thôn-quê. Nhưng ở thôn-quê không dạy được mà ở quận chúng tôi cũng không thấy có lớp Bình-dân học-vụ.

Vậy với số tiền ấy có còn hay không, hay là Bộ không cấp cho các Ty Tiểu-học ở các tỉnh, xin Bộ cho biết.

Vừa rồi trong dịp đi kinh-lý có sự hiện-diện của Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội và Bà Bộ-Trưởng Quốc-Gia Giáo-Dục cùng một số Ngoại-giao đoàn đến một Ấp Chiến-lược. Bà Bộ-Trưởng vượt-ve các em Thượng. Bà hỏi :

— Các em đi học chưa ? Các em nói : chưa.

— Trong số Ấp này có độ bao nhiêu em ?

Có một bà lão trả lời :

— Trong Ấp này có gần 600 em.

Bà Bộ-Trưởng lấy làm ngạc nhiên Bà hỏi :

— Tại sao không có trường ?

— Dạ thưa Bà Bộ-Trưởng chúng tôi mới đến đây có 3, 4 tháng.

Bà nói :

— Vậy đề tôi về tôi sẽ nói với Ông Bộ-Trưởng cho cất trường.

Thành ra chúng tôi mong rằng, những lời hứa ấy Bộ sẽ cho cất trường ở các Ấp Chiến-lược, vì trước kia rải rác ở khắp núi, khắp sông, hiện tại cho tập-trung một chỗ rất thuận-lợi cho chúng ta thiết-lập, giúp đỡ mở lớp sơ-cấp tại các Ấp Chiến-lược. Chúng tôi thấy rất cần được thực-hiện ngay để tranh-thủ nhân tâm với bọn Cộng-sản đang tìm đủ mọi biện-pháp để lôi cuốn đồng-bào Thượng theo chúng, chúng tôi hết sức lo ngại, và cần nhắc về giáo-dục, Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục cần chú ý cho, vì đồng-bào Thượng chúng tôi là người sanh sau đẻ muộn. Chúng tôi xin cảm ơn Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội và Quý Bạn Đồng-Viện.

Ô. BÙI-QUANG-TÔI. — Hôm qua Bạn nữ Đồng-Viện của chúng ta Bà Nguyễn-phước-Đại có đề-cập đến việc dạy dỗ các trẻ em mù thì hôm nay chúng tôi cũng xin góp một ý-kiến về vấn-đề đó. Chúng tôi thiết-trưởng trẻ em mất thị-giác thì là bốn giác-quan kia sẽ được tự-nhiên nảy nở mạnh hơn. Như vậy chúng ta có thể hướng các em ấy về âm-nhạc và người ta sẽ dùng thính-giác và xúc-giác nhiều, như vậy cũng có thể giúp cho các em có nghề-nghiệp nhẹ-nhàng và cũng có thể sống được.

Bây giờ chúng tôi xin đề-cập đến vấn-đề dạy sinh-ngữ ở các trường Trung-học.

Hiện bây giờ ở các trường Trung-học học-sinh thi vào Đệ-Thất thì phải lựa một sinh-ngữ và học từ Đệ-Thất cho đến lớp Đệ-Nhất tức là thi Tú-tài phân hai. Học sinh có thể lựa chọn hoặc tiếng Pháp, hoặc tiếng Anh. Rồi đến năm lên Đệ-Tam thì phải chọn một tiếng sinh-ngữ thứ nhì nữa ; nếu học sinh đó đã lấy tiếng Pháp làm sinh-ngữ thứ nhất ở lớp Đệ-Thất, thì lớp Đệ-Tam lấy Anh vẫn làm sinh-ngữ thứ nhì. Hiện ở các trường Trung-học của chúng ta học-sinh chỉ lựa chọn trong hai thứ tiếng

đó mà thôi, bởi vì ngoài hai thứ tiếng đó không còn có thứ tiếng nào dạy trong các trường học nữa.

Chúng tôi thấy và kinh-nghiệm cho chúng tôi biết rằng học hai thứ tiếng Tây Phương song song với nhau rất khó khăn cho học-sinh, thường các em ấy lẫn lộn tiếng Anh và tiếng Pháp. Và lại, học hai thứ tiếng Tây-Phương cùng một lúc làm cho các em phải cố-gắng rất nhiều mà kết quả rất ít. Sinh-ngữ thứ nhất các em học chưa đến nơi đến chốn, thành ra không giúp cho các em về sau vào trường Đại-học có một sinh-ngữ để mà tiến tới kho-tàng khoa-học của Tây-Phương. Còn sinh-ngữ thứ nhì, học để đi thi phần nhiều sau khi học 3 năm thì các em đó mới chỉ đọc nghe được mà thôi, còn cái nghĩa thì hiểu rất ít, học thi xong rồi thì chữ thầy trả lại cho thầy, đề không bao giờ có dịp mà dùng sinh-ngữ ấy nữa. Thành thử ra học-sinh học sinh-ngữ thứ hai mất thì giờ rất nhiều mà kết quả rất ít. Chỉ bằng bậc Trung-học cho học-sinh học một sinh-ngữ mà thôi, thì giờ học-sinh học sinh-ngữ thứ hai để dồn vào học một sinh-ngữ, và học như vậy trong 7 năm ở bậc Trung-học, nếu được như vậy thì học sinh sẽ biết rất nhiều và khi vào Đại-Học không còn bỡ-ngờ nữa. Tình-trạng hiện nay là, học sinh học các trường Pháp khi mà vào Đại-học thì học rất dễ-dàng, có thể theo kịp mà đi đến nơi đến chốn. Trái lại học-sinh học Tú-Tài Việt Nam khi vào Đại-học không đủ chữ để mà theo các giáo-sư, rồi bỡ-ngờ đi đến chỗ thất-vọng, thất-vọng đi đến chỗ không học nữa. Thành ra chúng tôi cảm thấy ngay giữa học sinh cũng có, nếu tôi không lạm-dụng chữ « giai-cấp » cũng có hai hạng, những học sinh Tú-Tài Pháp thì vào Đại-học rất dễ, còn học sinh học Tú-Tài Việt-Nam thì về sau rất khó khăn và bỡ-ngờ khi bước vào trường Đại-học, vì vậy cho nên, tôi đề-nghị cùng Bộ sở-quan nghiên-cứu lại vấn-đề và nếu có thể thì chỉ bắt buộc học-sinh ở bậc Trung-học một sinh-ngữ mà thôi, và học đến nơi đến chốn sinh-ngữ đó, để giúp cho các em khi vào Đại-học dễ-dàng học khoa-học của các nước Tây Phương. Còn nếu vì một lý-do nào mà Bộ quyết học-sinh Trung-học phải học hai sinh-ngữ thì tôi đề-nghị sinh-ngữ thứ nhất là sinh-ngữ Tây-Phương, bởi vì chúng ta cần dùng một sinh-ngữ Tây-Phương để mà tiến tới kho tàng khoa-học của người Tây-Phương, nhưng sinh-ngữ thứ nhì phải là sinh-ngữ Đông-Phương, bởi vì chúng ta là người Á-Đông, chúng ta đã thụ-hưởng một gia-tài văn-hóa của tiền-nhân để lại, thì chúng ta có bổn-phận phải trau dồi để mà góp phần hữu-hiệu vào trong nền văn-hóa chung của nhân-loại.

Còn về cách dạy sinh - ngữ thì hiện giờ trong các trường Trung-học, cách dạy nặng về lý-thuyết và nhẹ về thực-hành.

Tôi đề-nghị trong các trường Trung-học cách dạy có tánh-cách thực-tế, và học-sinh học chữ nào phải biết dùng chữ ấy và dạy cho học-sinh một số chữ thường thông-dụng trong một sinh-ngữ lối ba, bốn ngàn chữ gì đó, để có thể dùng được. Muốn như vậy thì Bộ sẽ nghiên-cứu ra một loạt sách giáo-khoa kiểu-mẫu về sinh-ngữ để áp-dụng đồng đều cho các trường Trung-học.

Chúng tôi xin đề-cập đến vấn-đề thể-dục ở các ban Tiểu-học và Trung-học ; Chúng ta ngày nay trong chương-trình phần nhiều nặng về trí-dục còn về thể-dục có phần kém. Học-sinh trong lúc học mà không bao giờ nghĩ đến luyện tập thân-thể, như vậy thì cái ảnh-hưởng của sự giáo-dục này sẽ có kết-qua trong những thế-hệ mai sau, mà không biết thế nào lường được. Bởi vậy cho nên tôi muốn lưu-ý Bộ sở-quan về việc luyện-tập thể-dục cho các em, tôi cũng biết Bộ sở-quan đã làm rất nhiều về vấn-đề đó, như mỗi năm mở lớp thanh-huấn để đào-tạo huấn-luyện-viên về trường dạy các con em, tổ-chức hằng năm những cuộc thi điền-kinh và thể-thao ở các cấp Tỉnh Khu và trong các trường học, và Bộ sở-quan cũng có dành một số tiền lối 1.600.000\$ cho các trường Trung-học công-lập, bổ-đồng mỗi một trường được 16.000\$. Tôi không dám nói số tiền đó là ít, là nhiều, nhưng dù sao cũng là cả một sự thiện-chí của Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục, mà chúng tôi lấy làm vui sướng mà nhận thấy. Nhưng tôi thiết-nghĩ, nếu Bộ chú-ý đặc-biệt đến thể-dục, đến sự luyện-tập thân-thể của các con em, Bộ có thể gây phong-trào sôi nổi giữa các học-sinh, rồi tự học-sinh trường nào sẽ đóng góp lấy mà tổ-chức những cuộc thi-đua và luyện-lập. Như vậy thì số tiền mà Bộ cho đó, tuy ít nhưng cũng là quý, và có thể giúp buổi đầu cho sự hoạt-động thể-dục về sau cho các học-sinh.

Đề kết-luận, chúng tôi đề-nghị :

— Thứ nhất hướng-dẫn trẻ em mù về âm-nhạc.

— Thứ hai, bậc Trung-học chỉ dạy một sinh-ngữ mà thôi, mà dạy đến nơi đến chốn.

— Thứ ba, chúng tôi lưu ý về việc bảo-vệ sức khoẻ của học-sinh bằng cách gây phong-trào thể-dục trong các trường Trung-học và Tiểu-học trong toàn cõi Việt-Nam.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Ông Trưởng-Khối Liên-Minh Xã-Hội không có hiện-diện trong buổi họp chiều nay.

Vậy, chúng tôi xin mời Ban Thuyết-trình-viên lên giải đáp các thắc-mắc của các Ban.

Ô. NGÔ - HỮU - THỜI.— (Thuyết - trình - viên) Chúng tôi xin giải đáp các vấn-đề mà Quý Vị Đồng-Viện đã đề-cập ra đây từ phiên họp hôm qua đến nay.

Trước hết, chúng tôi xin trả lời về các vấn-đề mà Ban Đồng-Viện Tang-Dục đã đề-cập đến :

Về biện-pháp bảo-vệ các giáo-chức ở thôn-quê, các giáo-chức từ trước đến nay vẫn được bảo-vệ do các lực-lượng võ-trang quân-sự, bán quân-sự và chính các giáo-chức cũng đã được huấn-luyện để tự bảo-vệ. Nhưng năm nay chúng ta có quốc-sách Ấp chiến-lược nên tình-thế khá-quan hơn nhiều ; khi nào Ấp chiến-lược thành-lập xong thì tự-nhiên các trường-học sẽ được xây cất trong vòng đai Ấp chiến-lược và nhờ đó sự bảo-vệ giáo-chức được chu-đáo hơn.

Về các trường Tiểu-học cộng-đồng, Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục đã biến-cải lần hồi trường Tiểu-học phổ-thông thành trường Tiểu-học cộng-đồng. Từ năm 1960 đến 1961 có 23 trường Tiểu-học cộng-đồng, từ năm 1961 đến 1962 có 43 trường Tiểu-học cộng-đồng, từ năm 1962 đến 1963 có 73 trường Tiểu-học cộng-đồng.

Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục cũng đang nghiên-cứu biện-pháp để biến-cải một cách mau chóng những trường Tiểu-học phổ-thông ra trường Tiểu-học cộng-đồng.

Vì như chúng ta biết sự hữu-ích thật sự của trường cộng-đồng nhờ ở phương-pháp áp-dụng tại các trường này : trường học đi sát tình-trạng và nhu-cầu của dân-chúng địa-phương, nhờ sự giáo-dục tại trường cuộc sinh-hoạt của đồng-bào có thể được ảnh-hưởng một cách tốt đẹp. Vì vậy sẽ đặt ưu-tiên cho các trường ở trong Ấp chiến-lược trong việc biến-cải trường-học phổ-thông thành trường cộng-đồng.

Về vấn-đề xây cất các trường Tiểu-học, chúng tôi cũng xin trả lời luôn với Ban Đồng-Viện Trần-sanh-Bửu đã có đề-cập đến.

Việc xây cất các trường Tiểu-học do các ngân-sách Đô-thành và ngân-sách Tỉnh đài-thọ và tùy theo khả-năng các ngân-sách này mà thực-hiện việc xây cất.

Ngoài ra từ mấy năm nay cũng có một số lớp cần đến ngân-sách ngoại-viện đài-thọ có sự phối-

hợp với phương-pháp phát-triển cộng-đồng. Ở Đô-thành chính ngân-sách Đô-thành dài-thọ, nhưng vì số học-sinh tăng quá nhiều, nên mặc dù Đô-thành rất cố-gắng từ mấy năm nay trong việc xây cất nhưng cũng không thể thỏa-mãn được nhu-cầu. Hơn nữa, Đô-thành cũng vấp phải vấn-đề không tìm được đất đai để có thể xây thêm trường-ốc. Riêng Đô-thành đã chỉ gần 10 triệu bạc trong việc xây cất 85 lớp trong 1962. Cũng vì thiếu đất mà phải chổng chất lều lên trên các lớp cũ, và việc này cũng tốn kém rất nhiều. Do sự thiếu lớp mà các lớp học phải luân chuyển thành nhiều đợt và vì vậy học-sinh ở các lớp dưới phải học ít giờ hơn.

Về vấn-đề gọi nhập-ngũ nhân-viên giáo-chức, chúng tôi xin trả lời cùng Bạn Trương-Thiều về vấn-đề này. Tổng số nhân-viên Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục được gọi nhập-ngũ để thi-hành quân-dịch theo học khóa hạ sĩ-quan trừ-bị, khóa sĩ-quan trừ-bị, cựu quân-nhân tái-ngũ tính đến cuối tháng 10-1962 ước chừng 1350, trong đó có 600 nhân-viên chánh ngạch và 750 nhân-viên ngoại-ngạch. Riêng về việc gọi các giáo-sư và giáo-viên theo học lớp sĩ-quan trừ-bị Thủ-Đức trong các khóa 12, 13, 14 và 15 đã có : giáo-sư đệ-nhi cấp lối 60 người, giáo-sư đệ-nhất cấp 300 người, giáo-học cấp bổ-túc và giáo-viên có Tú-Tài I, 300 người, cả thảy là 660 người. Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục cũng đã nhiều lần can-thiệp với Bộ Quốc-Phòng xin cho các giáo-sư đệ-nhi cấp đã tuyển-dụng và sẽ tuyển-dụng sau này, được hoãn nhập-ngũ, thêm vào đó số 141 giáo-sư tốt-nghiệp trường Cao-đẳng Sư-phạm, theo các công-văn số 3.778, 4.631 và 5.348 ngày 20-8, 4-10 và 19-11-1962. Bộ Quốc-Phòng đã thỏa-thuận cho hoãn tất cả các nhân-viên giảng-huấn bậc đại-học và cao-đẳng chuyên-nghiệp và 321 giáo-sư đệ-nhi cấp tuyển-dụng trước ngày 31-12-1961. Về phần 198 nam giáo-sư đệ-nhi cấp tuyển-dụng tháng 8 năm 1962, đã có 61 giáo-sư được gọi nhập khóa 14 sĩ-quan trừ-bị, còn lại 137. Về phần 141 giáo-sư tốt-nghiệp căn-bản sư-phạm, có 44 giáo-sư đã được gọi khóa 12, khóa 13 còn lại 82 giáo-sư chưa đưa ra Ủy-Ban Liên-Bộ xét. Ngoài ra còn có 15 giáo-sư được hoãn vì lý-do gia-cảnh hoặc cải ngạch đệ-nhi cấp.

Nói tóm lại thì Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục đã xin hoãn cho tất cả các giáo-sư đệ-nhi cấp và 141 giáo-sư tốt-nghiệp Cao-đẳng Sư-phạm mà mới được thỏa-mãn chỉ có một phần. Còn các giáo-sư đệ-nhứt cấp, giáo-viên có tú-tài và giáo học cấp bổ-túc đều bị gọi.

Chúng tôi cũng xin nhắc lại rằng Bộ Quốc-Gia

Giáo-Dục nhiều lần đã có can-thiệp với Bộ Quốc-Phòng đề xin hoãn-dịch cho giáo-chức nhưng đến ngày nay Bộ Quốc-Phòng chỉ nhận cho tạm hoãn giáo-sư Đại-học, giáo-sư đệ-nhi cấp tốt-nghiệp trước năm 1962. Bộ Quốc-Phòng đã cho biết rằng vì nhu-cầu quân-sự rất cấp bách, cho nên không thể hoãn tất cả các giáo-sư. Do đó sự can-thiệp liên-tục của Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục chưa có thể đem lại kết quả mong muốn được, mặc dầu Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục đã đưa ra đủ các tài-liệu chứng-minh sự khan-hiếm trầm-trọng giáo-sư tại các trường Trung-học. Dù sao Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục vẫn mong rằng các cơ-quan hữu-trách về động-viên giáo-chức sẽ cứu-xét một cách rộng rãi hơn đề cho chương-trình đào-tạo giáo-sư khỏi bị xáo trộn.

Về việc thiết-lập Hội-đồng Tư-vấn Giáo-dục mà Bạn Tăng-Dục đã đề-cập đến, Bộ sẽ lưu-ý nghiên-cứu đề-nghị của Bạn Đồng-Viện. Về việc tái lập ngạch thư-ký giáo-dục, Bộ sở-quan rất mong được thấy sự tái-lập ấy, nhưng chưa được các cơ-quan liên-hệ thỏa-hiệp, vì sự hiện-hữu của các thư-ký trung-ương được Nha Công-Vụ phân-phối đi các cơ-quan. Hiện nay có ngành thư-ký hành-chánh trung-ương, Tổng Nha Công-Vụ phụ-trách phân-phối số nhân-viên này cho các Bộ khác. Việc lập một ngạch thư-ký riêng cho một Bộ hoặc một ngành nào không chỉ đặt cho Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục mà cho các Bộ khác nữa. Vấn-đề có phần khó-khẩn, cho nên đã có nhiều cơ-quan lưu-ý nghiên-cứu.

Chúng tôi xin trả lời Bạn Trần-sanh-Bửu về vấn-đề trường bán-công ở Chợ-Lớn. Theo Sắc-lệnh số 230 ban-hành năm 1955, ấn-định quy-chế trường bán-công, về phương-diện hành-chánh và tài-chánh, thì các trường bán công trong mỗi tỉnh hay đô-thị thuộc quyền quản-trị và điều-hành của một Hội-đồng Quản-trị do Ông Tỉnh-Trưởng hay Ông Đô-Trưởng làm Chủ-Tịch. Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục chỉ săn-sóc về phương-diện chuyên-môn, giúp cho nhân-viên giáo huấn đề phục-vụ tại trường mà thôi.

Sáng-kiến thành-lập trường bán-công là do các Hội-đồng Quản-trị. Nếu thấy cần thì Hội-đồng sẽ họp đề ấn-định các chi-tiết về trường sở, nhân-viên và tài-chánh rồi sẽ đề-nghị với Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục đề xin hợp-thức-hóa trường bán-công.

Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục luôn luôn hoan-nghênh việc thiết-lập trường bán-công.

Ở Đô-Thành đã có một Hội-đồng Quản-trị các trường bán-công do Ông Đô-Trưởng làm Chủ-Tịch.

Gần đây, Hội-đồng này đã có đề-nghị thành-lập một trường trung-học bán-công thực-hành tại trường Pétrus-Ký. Việc thành-lập trường bán công ở tại Chợ-Lớn cũng do Hội-đồng này cứu-xét và đề-nghị với Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục. Còn trong toàn-quốc hiện nay có 112 trường bán-công, năm vừa qua đã được Bộ trợ-cấp 3 triệu đồng. Ngoài ra, ở tại Chợ-Lớn hiện có hai trường Trung-học công-lập là trường Mạc-đĩnh-Chi và trường Chu-văn-An. Tại hai nơi này học-sinh gốc Hoa đều được thâu nhận cả.

Về việc mà Bạn Trần-sanh-Bửu đã có nêu lên là đã có gởi một đơn cho Bộ đề xin mở một trường bán-công tại trường Mạc-đĩnh-Chi, chúng tôi tưởng Bạn nên liên-lạc với Hội-đồng Quản-trị các trường bán công do Ông Đò-Trưởng làm Chủ Tịch đề hiểu rõ về vấn-đề này.

Trả lời cho Bạn Trương-Thiều về vấn-đề không cho giáo-sư trường công dạy ở trường tư. Như chúng ta biết, vì một số lớn giáo-sư trung-học nhập-ngũ, cho nên các giáo-sư còn lại phải dạy thêm giờ. Ngay ở trường công-lập cũng còn ít giáo-sư, do đó mà thật ra còn rất ít giáo-sư có đủ thì giờ, sức-lực đi dạy tư-thực được. Bộ đã có chỉ thị cho giáo-sư công-lập khi muốn dạy tư-thực thì phải xin phép và chỉ được chấp-thuận dạy thêm một số ít giờ mà thôi, nếu chia dạy giờ phụ ở trường công-lập. Nha Trung-Học và Nha Tư-Thực phối hợp kiểm-soát việc giáo-sư công-lập đi dạy các tư-thực. Còn các giáo-sư công-lập dạy thêm cho trường bán công là do thiện-chí muốn giúp trường bán-công và cho học-sinh có chỗ học, thù lao chỉ vừa phải mà thôi.

Về vấn-đề giáo-dục cơ-bản, chúng tôi xin sẽ trình-bày sau cùng một lúc với các Bạn Đồng-Viện khác đã có đề-cập đến. Trả lời cho Bạn Bùi-Tuân, chúng tôi xin thưa về vấn-đề nạp bản tại Nha Văn-Khố và Thư-Viện, chúng ta đều biết rằng việc nạp bản là một việc pháp-định, tuy-nhiên việc nạp bản rất cần-thiết để các Thư-Viện Quốc-Gia có đủ sách cho các học-giả, học-sinh và sinh-viên đến đây để nghiên-cứu học hỏi. Lệ này được áp-dụng tại nhiều nước chứ không phải riêng gì ở Việt-Nam. Trước kia các nhà nhập-cảng sách ngoại-quốc, phải nạp bản cho cả Nha Thông-Tin và Nha Văn-Khố và Thư-Viện, nhưng hiện nay Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục đã có can-thiệp với Nha Thông-Tin để Nha này miễn nhận sách nạp bản và đã được chấp-thuận.

Ngoài ra Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục cũng chấp-thuận cho liên-đoàn nhập-cảng sách ngoại-quốc thay cho các nhà sách nhập-cảng để chỉ nạp bản một

lần cho các sách ngoại-quốc trùng tựa, thay vì mỗi nhà nhập-cảng phải nạp một bản riêng biệt dù là cùng một hiệu do nhiều nhà nhập-cảng một lúc. Do đó mà trên thực-tế, nếu có sự nhập-cảng trùng một số sách thì số nạp bản giảm đi rất nhiều, vì số ấy chia đều cho các nhà nhập-cảng, thay vì mỗi nhà phải nộp riêng đủ số ấn-định.

Về ngành học kỹ-thuật, chúng tôi cũng xin sẽ trình-bày sau, cùng một lúc với các Bạn Đồng-Viện khác đã đề-cập đến.

Bạn Lê-văn-Trọng có đề-cập đến vấn-đề Nha Kỹ Thuật Học-Vụ, chúng tôi vừa mới thưa, vấn-đề này sẽ trình-bày một lượt sau này với quý Bạn Đồng-Viện khác.

Trả lời cho Bạn Nguyễn-Thiệu về việc bỏ giáo-sư Trung-học đệ-nhi cấp, các giáo-sư có Tú-tài đổi trước năm 1945 và đã dạy các lớp đệ-nhi cấp. Chúng ta biết rằng, trong thời-kỳ chuyển tiếp, thì vài người đủ điều-kiện trên, như Bạn Đồng-Viện đã nêu ra, đều đã được bỏ nhập ngạch giáo-sư Trung-học đệ-nhi cấp.

Nhưng nay có quy-chế giáo-sư Trung-học đệ-nhi cấp chỉ chọn được bỏ nhập ngạch các sinh-viên tốt-nghiệp trường Đại-học Sư-phạm, các người có bằng Cử-nhân văn-khoa và khoa-học.

Về việc khen thưởng các giáo-sư có học-sinh trúng-tuyển các kỳ thi với tỷ-lệ cao, Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục vẫn tiếp-tục chú-ý đến.

Về việc dạy sinh-ngữ, Bộ đã có chỉ-thị cho các giáo-sư dạy sinh-ngữ theo phương-pháp mới trực-tiếp và nghiên-cứu sửa-đổi chương-trình. Hiện nay có một số giáo-sư ngoại-quốc sang dạy giúp ở các trường Trung-học của chúng ta. Vấn-đề này chúng tôi nhớ đã có trình-bày khi quý Đồng-Viện đã đề-cập đến các trường Đại-học.

Về vấn-đề sách giáo-khoa, trong phiên họp trước, chúng tôi đã có trình-bày một phần nào rồi. Hiện giờ Hội đồng Giáo-sư mỗi trường có lập danh-sách các loại sách giáo-khoa dùng trong trường, và cấm giáo-sư đọc bài cho học-sinh chép. Về việc này thật ra rất làm phiền cho học-sinh và các gia-đình học-sinh không được khá giả lắm, vì cứ mỗi năm mỗi thầy dạy mỗi quyển sách, và có trường một năm thay đổi hai, ba lần thầy dạy. Vì vậy một lần nữa, chúng tôi xin lưu ý Bộ sở-quan nên cố-gắng thực-hiện gấp vấn-đề thống-nhất sách giáo-khoa.

Về việc khi bỏ dụng giáo-sư thì trên sự-vụ-lệnh

nên ghi chuyên-môn của giáo-sư. Sự thật, luôn luôn Bộ đều có làm việc này.

Về kinh-phí tu-bổ các trường sở, như chúng tôi đã có trình-bày, không thể thực hiện cùng một lúc, vì vượt quá khả-năng ngân-sách như chúng ta đều biết.

Về lệ-phí thi-thực chữ ký cho các hiệu-trưởng tư-thực, việc này là một việc do cơ-quan Hành-chánh ấn-định, hiện chưa có thể bỏ được. Việc giảm lệ-phí thi-thực chữ ký đã được Bộ đề-cập với Tòa Đô-Chánh. Khi nào có kết-quả, Bộ sẽ thông-báo sau. Một khi các tư-thực đã hoàn-bị tổ-chức xứng đáng với sự tin-cậy của chánh-quyền và của nhân-dân, thì Bộ sẽ lưu-ý xét lại việc thi-thực chữ ký của hiệu-trưởng có còn cần-thiết nữa hay không, và có thể đi đến vấn-đề bỏ lệ-phí thi-thực chữ ký.

Về việc rủi ro đã xảy ra tại trường Hồ-ngọc-Cần mà Bạn Đồng-Viện Nguyễn-Thiệu đã có nêu ra, việc ấy không phải do cửa sổ hư mục mà ra, mà chính vì có một em học sinh ngồi cạnh đó vô tình để một mảnh gỗ chặn phía dưới cánh cửa sổ cho gió khởi đập cửa vào. Vì thế, khi có gió đánh vào thì cánh cửa bật ra, rớt xuống và làm tử thương một học sinh rủi ro vừa đến đó để dựng chiếc xe đạp. Sự thật là như vậy.

Về việc trả toàn lương tháng Tết cho các giáo-sư tư-thực, vấn-đề này được Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục chú ý đặc biệt, vì rất hợp lý, cần được giải-quyết một cách công bằng và thỏa đáng. Chính Bộ sở quan cũng đang nghiên-cứu với Tổng Hội Giáo-Giới biện-pháp thích-ứng để yêu-cầu các vị hiệu-trưởng tư-thực trả toàn lương tháng Tết cho các giáo-sư. Các phụ-huynh học-sinh tư-thực dĩ-nhiên cũng nên lưu ý và vui lòng góp phần vào việc giải-quyết vấn-đề này, nghĩa là nên vui lòng đóng toàn học-phí cho con em của mình vào tháng Tết. Bộ sở-quan rất mong được Quốc-Hội và dư-luận thông cảm và ủng-hộ trong việc giải-quyết vấn-đề này. Sự thật, thì vấn-đề này không thể giải-quyết một cách đơn-phương được.

Về vấn-đề sức khỏe học-sinh mà Bạn Đồng-Viện Nguyễn-Thiệu đã đề-cập đến, hiện thời tại Thủ-Đô và các Đô-thị lớn đã có các Bác-sĩ trông nom sức khỏe cho học-sinh, nên mỗi học-sinh đều có phiếu sức khỏe cả. Vì khả-năng Ngân-sách không cho phép, nên không thể bổ-dụng Bác-sĩ hoặc Y-tá cho tất cả các trường được. Tuy nhiên, để sức khỏe học-sinh được chăm sóc đồng đều, Bộ Quốc-Gia

Giáo-Dục cũng đã phối-hợp với Bộ Y-Tế, với sự trợ giúp của cơ-quan UNICEF soạn-thảo một chương-trình y-tế học-đường để áp-dụng trong năm 1963.

Bạn Trần-văn-Trai có đề-cập đến vấn đề giáo-dục cộng-đồng và Bạn muốn biết rằng ảnh-hưởng của nền giáo-dục cộng-đồng đến nay đã có kết-quả như thế nào?

Chúng tôi xin thưa rằng nền giáo-dục cộng-đồng càng ngày càng phát-triển. Bằng chứng là niên-học 1960—1961 có 23 trường Tiểu-học cộng-đồng, đến năm 1961—1962 có 43 trường và đến năm 1962—1963 có 75 trường. Các trường Tiểu-học cộng đồng do các giáo viên được Trung-tâm căn-bản Long-An đào tạo, mỗi năm thu nhận 100 giáo-sinh để khuếch-trương ngành giáo-dục cộng-đồng.

Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục đã có trù định bắt đầu năm tới thu nhận vào Trung-tâm giáo-dục căn-bản Long-An 200 giáo-sinh, thay vì 100 như các năm trước, tổ-chức những lớp huấn-luyện hiệu-trưởng trường tiểu-học phổ-thông để khi về, các vị này phụ-trách biến cải trường mình thành trường tiểu-học căn-bản, mở lớp đào-tạo giáo-sư ban cộng-đồng hoạt-động trong các buổi tối, ghi vào chương-trình các trường sư-phạm môn giáo dục cộng-đồng và phổ-biến mỗi năm, mỗi khi có một khóa tu-nghiệp và giải-thưởng giáo khoa.

Giáo-dục cộng-đồng ảnh hưởng đến giáo-dục phổ-thông một cách tốt đẹp, vì lẽ sự hiểu biết sẽ không có tính cách trừu tượng nữa mà trái lại sự học, sự hành đi đôi với nhau sát với tình-trạng và nhu-cầu thực tiễn tại mỗi địa-phương. Vì những lý-do đó mà Bộ đã đặt ưu-tiên cho các trường Ấp Chiến-lược để biến cải thành trường cộng-đồng sau này.

Bạn Trần-văn-Trai đề-nghị cho giáo-chức không có tú-tài dạy lâu năm, nhập ngạch giáo-sư Trung-học đệ-nhất cấp, nhất là đệ dạy Pháp-văn. Thật ra, các vị này cũng đã lưu dạy ở cấp Trung-học đệ nhất cấp nhưt là các vị dạy môn Pháp-văn, họ đã hưởng quyền-lợi của giáo-sư Trung-học đệ nhất cấp, hưởng phụ-cấp sư-phạm 500\$ mỗi tháng thay vì 200\$, dạy 18 giờ; còn bổ nhập ngạch thì qui-chế không cho phép.

Về việc học bổng cho học-sinh ở các trường Mỹ-nghệ, Bộ cho biết rằng, trong niên học 1961—1962 đã cấp cho trường Mỹ-nghệ Biên-Hòa 20 học bổng toàn phần: 400\$ mỗi tháng, 57 học bổng bán phần 200\$ mỗi tháng, Bộ cũng đã cấp cho trường Mỹ-nghệ Bình-Dương 27 học bổng toàn phần 400\$ mỗi tháng, 70 học bổng bán phần 200\$ mỗi tháng.

Về học bổng Bộ cũng dự trữ trong niên học 1962 — 1963 cho trường Mỹ-nghệ Biên-Hòa 50 học bổng toàn phần, và trường Mỹ-nghệ Bình-Dương 63 học bổng toàn phần.

Bạn Đồng-Viện Nguyễn-kim-Anh có đề-cập đến vấn-đề giáo-sư đệ nhất cấp bị động viên khóa 14. Khi này chúng tôi đã trình-bày, chúng tôi cũng xin nói thêm đề Quý Đồng-viện được rõ về vấn-đề này. Bộ Quốc-Phòng chỉ thuận cho hoãn dịch các giáo-sư Trung-học đệ nhị cấp tốt nghiệp trước năm 1962 mà thôi, Bộ cho rằng không thể cho hoãn hết để tránh sự suy tỵ của các ngạch khác trong vấn-đề thi-hành nhiệm-vụ quân-dịch. Do đó mà có một số 61 giáo-sư Trung-học đệ nhất cấp khóa 1962 vừa rồi đã được gọi nhập học khóa 14 sĩ-quan trừ-bị Thủ-Đức. Theo thể-lệ hiện-hành thi thanh-niên chưa thi-hành quân-dịch, khi được gọi nhập-ngũ sẽ được coi như nghỉ giả hạn không ăn lương suốt thời-gian thi-hành quân-dịch pháp định hiện nay là 18 tháng. Sau 18 tháng thì các đương-sự sẽ được hưởng sai biệt giữa lương giáo-sư và lương quân-nhân, mặc dầu trước ngày động-viên, họ đã dạy học rồi hoặc chưa kịp thi-hành Nghị-định bổ-dụng. Về vấn-đề này, thật ra thì Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục đã có nhiều lần trình-bày sự bành trướng và tầm hoạt-động của ngành trung-học để xin hoãn nhập ngũ cho các giáo-sư còn thiếu nhiều, nhưng chưa được chấp-thuận. Chúng tôi có trình bày là các giáo-sư trung-học đệ-nhị cấp đương dạy học được gọi nhập ngũ được hoãn hết năm học 1962—1963 này. Các giáo-sư trung-học đệ nhị cấp tốt nghiệp trường Cao-Đẳng Sư-Phạm 2 năm, phụ-trách các lớp đệ nhị cấp có 141, trong đó đã có 67 giáo-sư nhập ngũ khóa 12 sinh-viên sĩ-quan từ 1930 đến 1934 và các giáo-sư sinh năm 1937 sẽ được gọi khóa 15 đầu năm 1963 và giữa niên-học 1962 — 1963.

Các giáo-sư Trung-học đệ nhất cấp khác không được hoãn nhập-ngũ. Trong hai niên-học và giữa niên-học, các trường Trung-học mất đi một số giáo-sư có khả-năng và kinh-nghiệm vì bị nhập-ngũ, Nha Trung-Học gặp phải khó-khăn lắm mới thay thế được. Ở các lớp dưới, giáo-sư dạy giờ có bằng Tú-tài 2, các lớp trên giáo-sư dạy giờ có chứng chỉ đại-học hay là các sinh-viên đang theo học đại-học còn không đi dạy ở tỉnh hoặc không thiết-tha với sự dạy dỗ học-sinh thì Nha Trung-Học không biết làm cách nào hơn nữa.

Trả lời cho Bạn Lê-bá-Ngọc về vấn-đề công-lập-hóa trường bán công, chúng tôi xin thưa cho

Bạn Đồng-Viện rõ rằng Sắc-lệnh số 230—GD ban hành năm 1955 ấn-định các trường bán công hoàn-toàn tự-túc về phương-diện tài-chánh, nghĩa là tài-chánh của trường bán-công do tiền học-phí của học-sinh và tiền ủng-hộ của các phụ-huynh học-sinh và các nhà hảo-tâm và trợ-cấp của ngân-sách địa-phương và của Ngân-sách Quốc-gia.

Hiện nay số trường bán công chưa có trụ sở riêng phải mượn trụ-sở của các trường tiểu-học hay trung học công-lập ở tại địa-phương.

Hội-đồng quản-trị trường bán công tỉnh quyết-định về việc công-lập-hóa các trường bán công và sẽ đề-nghị vấn-đề này lên Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục. Về việc công-lập-hóa các trường nói chung, gặp phải một số trở-ngại nhất là về tài-chánh, vì phải xây cất trường sở mới cho trường bán công và trang-bị các vật-dụng cần-thiết, vì phải công-chức-hóa các giáo-chức trường bán-công hội đủ các điều-kiện. Việc công-lập-hóa các trường bán công đã được Hội-đồng Quản-trị Tỉnh xét và sẽ được giải-quyết trong phạm-vi khả-năng của Ngân-sách.

Về vấn-đề thành-lập các tủ sách ở các trường Trung-học mà Bạn Lê-bá-Ngọc và Võ-văn-Nghiêm có đề-nghị tại mỗi trường nhất là các trường Trung học Tỉnh, nên có một tủ sách để giúp cho con em nghèo có đủ phương-tiện học-hỏi. Đó là ý kiến xây-dựng để chúng tôi xin lưu-ý Bộ sở-quan cứu-xét.

Về vấn-đề Thanh-tra Tiểu-học, cũng vì Ngân-sách eo-hẹp cho nên vấn-đề tuyển-dụng thêm Thanh-tra để đủ số đáp-ứng với nhu-cầu đến nay phải hạn chế phần nào. Tuy nhiên, bắt đầu từ năm 1963 tới, Bộ sẽ bổ nhậm tại mỗi quận một vị Thanh-tra quận kiêm nhiệm luôn với chức-vụ Hiệu-trưởng trường tại quận-ly. Như thế thì kể từ năm 1963 Bộ sẽ có thêm gần 300 vị Thanh-tra mới mà không phải hao tổn nhiều cho Ngân-sách. Với số Thanh-tra mới này, chúng ta có thể hy-vọng việc kiểm-soát các trường lớp sẽ được chu đáo hơn trước.

Về vấn-đề quy-chế các hương trường, thì hương trường sớm muộn cũng sẽ lọt vào trong Ấp chiến-lược nào đó và quy-chế cũng sẽ là quy-chế của trường ốc mà Bộ đang nghiên-cứu để đem ra áp-dụng một ngày gần đây trong các Ấp chiến-lược.

Về việc xây cất trường sở, thâu nhận học-sinh, tuyển chọn huấn-luyện và thù-lao cho giáo-viên, về vấn-đề hạn-chế tuổi được miễn thi tiểu-học căn-cứ theo sự nảy nở về mặt sinh-lý cũng như về tâm lý của trẻ con Việt-Nam, Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục nghĩ

không tiện cho các con em 10, 11 tuổi cùng học chung một lớp với trẻ em 15, 16 tuổi. Vì vậy tuổi được ngồi học tại lớp nhất là 14 tuổi cho nam sinh và 15 tuổi cho nữ-sinh, như thế thì không có việc miễn thi Tiểu-học cho nam học-sinh trên 15 tuổi và nữ học-sinh trên 16 tuổi được.

Sau hết chúng tôi xin đề-cập đến một vấn-đề mà Bạn Trương-Thiều, Bạn Lê-bá-Ngọc cũng như Bạn Nguyễn-văn-Lượng vừa đề-cập đến và riêng cá-nhân tôi, tôi cũng xin thú thật rằng rất thiết tha đối với vấn-đề này, đó là vấn-đề đức-dục, vấn-đề đạo-đức ở học đường.

Bạn Lê-bá-Ngọc có than phiền rằng chương-trình giáo-dục ngày nay quá nặng về phần mở mang kiến-thức mà quá xao lãng gần như bỏ quên phần đức dục, phần đạo đức ở học đường, những mối tương-quan giữa thầy và trò ngày nay, cái tình sư phụ không thấy nữa ; sự xáo trộn đạo-đức ở học đường như vậy có ảnh hưởng trực tiếp đến sự xáo-trộn trật tự trong xã-hội. Và Bạn Trương-Thiều lại nhận thấy ở một số trường Trung-học mà nam học sinh và nữ học sinh học chung, có một ít nữ giáo sư trẻ tuổi phục sức một cách quá tự do, có phương hại đến sức khoẻ tinh-thần của các nam học-sinh đến cỡ 18 tuổi. Hoặc ngược lại, cũng có nam giáo-sư trẻ thường áp-dụng một lối dạy có tính cách hấp dẫn đối với nữ-sinh, mà nhiều phụ-huynh đã than phiền với chúng tôi. Vì vậy chúng tôi xin đề-nghị cần đặt lại đúng mức vấn-đề đức-dục, vấn-đề đạo-đức học đường.

Thưa Quý Vị,

Đây là một vấn-đề có tính cách quan-trọng, và riêng cá-nhân tôi, như tôi đã thú nhận rất đặc biệt tha thiết, nên tôi xin phép góp thêm với Quý Bạn một ý-kiến nhỏ.

Như chúng ta biết rằng từ ngày Việt cộng cướp chính-quyền năm 1945, và theo đó là một cuộc chiến-tranh giữa Thực Cộng cho tới năm 1954. Trong thời gian ấy đạo-đức cổ-truyền của chúng ta đã bị Việt-cộng vô thần đả phá, xáo trộn thanh thiếu niên trong thời kỳ này đã mất cả sự hướng dẫn của gia-đình và học đường. Đa số trở nên lạc lõng, hoặc phiêu lưu vào những cuộc bạo động ngông cuồng.

Vì vậy mà đạo-đức đã bị đẩy ra khỏi cửa các học đường. Bây giờ chúng ta, từ ngày thành lập chế độ Cộng-Hòa đã đặt lại vấn-đề xây-dựng đạo-đức cổ-truyền tại các học-đường. Vấn-đề đức-dục, đạo-đức học-đường đã được lưu-ý.

Song, *thật* ra chúng ta nhận thấy rằng vấn-đề đó chưa giải-quyết được một cách đúng mức, và cần phải đặt lại vấn-đề một cách đầy đủ hơn.

Chúng tôi biết rằng Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục cũng đã bắt đầu đầy mạnh việc dạy công-dân giáo-dục ở học đường, nhưng xây dựng đạo-đức cho học sinh không đủ, mà đồng thời phải xây dựng đạo-đức cho các giáo-chức nữa, vì chúng ta nhận thấy có một số đồng giáo-chức còn rất trẻ tuổi mới được đào-tạo trong thời kỳ có biến cố năm 1945 đến nay, họ cũng bị ảnh hưởng của thời cuộc như các trẻ em nhỏ, nghĩa là họ cũng hư hỏng truy-lạc như học-sinh. Cho nên vấn-đề đạo-đức học đường cần phải cùng một lúc xây dựng cho cả học sinh và giáo-sư còn trẻ tuổi mới được đào tạo sau này.

Thưa Quý Bạn Đồng-Viện, còn lại các vấn-đề Quý Bạn Đồng-Viện đã nêu ra tôi chưa giải đáp, đến đây tôi xin nhường lại cho Bạn Chủ-Tịch Ủy-Ban đề giải-đáp cho Quý Đồng-Viện.

Ô. HÀ-NHU-CHI (Chủ-Tịch Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh).— Đề tiếp tay cho Bạn Thuyết-trình-viên, chúng tôi xin trả lời về hai điểm chính là : vấn-đề nền học kỹ-thuật và vấn-đề giáo-dục cơ-bản, mà Bạn Trương-Thiều và một số Bạn khác nêu lên. Ngoài ra chúng tôi cũng xin trả lời một số ý-kiến của một số Bạn đã phát biểu chiều hôm nay.

Trước hết về vấn-đề giáo-dục kỹ-thuật. Vấn-đề này đã làm cho Quý Bạn Đồng-Viện Lê-văn-Trọng Bạn Bùi-Tuân, Bạn Nguyễn-văn-Tánh lên đây phát biểu ý-kiến một cách rất là hùng hồn và rất là nhiệt thành. Vấn-đề đó Ủy-Ban chúng tôi cũng quan-niệm rằng đó là một trong những vấn-đề quan-trọng vào bậc nhất, mà Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục hiện phải phụ-trách.

Bạn Lê-văn-Trọng có nêu ra ở đây ý-kiến của một vị Kỹ-sư nào đó, trong Hội-nghị Khoa-học Kỹ-thuật đã nói rằng : Quốc-Hội đã không cấp đầy đủ ngân-khoản cho ngành học kỹ-thuật. Tôi tưởng rằng nếu cái ý-kiến đó có thật thì là một cái ý-kiến sai lầm, vì Quý Bạn Đồng-Viện, trong các kỳ thảo-luận về Ngân-sách đã lên đây can thiệp rất nhiều về ngành kỹ-thuật, và binh-vực cho cái ngành đó. Riêng Ủy-Ban chúng tôi, khi cứu-xét Ngân-sách, nếu bên Hành-Pháp mà đòi hỏi một số ngân-khoản bao nhiêu, thì Ủy-Ban chúng tôi sẵn sàng cung cấp cái ngân-khoản đó cho bên Hành-Pháp, chứ không bao giờ mà làm giảm bớt cái ngân-khoản cho ngành học kỹ-thuật, là một ngành rất quan-trọng. Sở dĩ mà cái ngân-khoản ở trong Ngân-sách về ngành kỹ-

thuật nó đang còn ít ỏi, thì cũng vì có nhiều lý-do. Quý Bạn Đồng-Viện đã than-phiền, tôi xin tóm tắt lại những sự chỉ-trích của Quý Bạn Đồng-Viện đối với cái ngành học kỹ-thuật. Quý Bạn cho rằng cái ngân-khoản dành cho nền giáo-dục kỹ-thuật quá ít, hoặc là về phương-tiện trang-bị cho các trường-học kỹ-thuật không đầy đủ, hoặc là nhân-viên, huấn-luyện-viên cho cái ngành chuyên-nghiệp không được đúng mức. Thật ra Ủy-Ban chúng tôi đã nghiên-cứu vấn-đề này với Bộ sở-quan rất kỹ, và xin lưu ý Quý Đồng-Viện rằng cái ngành học kỹ-thuật, dầu sao đối với xã-hội Việt-Nam, vẫn còn là cái ngành học mới mẻ. Trước kia, dưới thời Thực-dân và Phong-kiến, nền học kỹ-thuật coi như là không có. Ngày nay chúng ta phải giải-quyết vận mạng chúng ta, và xây-dựng Quốc-gia chúng ta. Cho nên vấn-đề học kỹ-thuật phải đặt ra một cách rất là quan-trọng. Nhưng dầu sao ở trong tâm-lý của nhân-dân thì cái việc cho con theo học ngành phổ-thông vẫn còn thịnh-hành hơn cái việc cho con em đi theo ngành kỹ-thuật.

Đem ngân-khoản của ngành học phổ-thông mà so với ngân-khoản của ngành học kỹ-thuật, đối chiếu hai cái ngân-khoản đó mà cho rằng có sự thiếu sót thì tôi tưởng rằng sự phê bình đó có phần nào bất công, là vì thật ra, vì cái số con em đi học cái ngành đó hiện nay đang còn ít. Hơn nữa sự phát-triển kinh-tế và kỹ-nghệ của Quốc-gia cũng đang ở trong thời kỳ xây dựng, chưa đúng mức, cho nên sự phát-triển ngành học kỹ-thuật cần phải ăn khớp với sự phát-triển kinh-tế của Quốc gia. Nếu nói rằng vì chỉ lo phát-triển về ngành học phổ-thông mà không lo cho ngành học kỹ-thuật, đến khi con em ra trường thì sẽ có cái nạn thất nghiệp vì không có cái nghề ở trong tay, thì chúng tôi cũng nên lưu ý rằng nếu ngành học kỹ-thuật mà phát-triển quá mạnh so với cái đà phát-triển kinh-tế, thì cái ngành học kỹ-thuật đó cũng gây ra một số thất nghiệp.

Vậy thì trong Ngân-sách 1963, các kinh-phí dự-trù cho ngành kỹ-thuật là phải phù-hợp với tình-trạng hiện tại của ngành kỹ-thuật, phù-hợp với tình trạng sĩ số về trường học cũng như là cán-bộ kỹ-thuật hiện nay. Tuy nhiên Ủy-Ban chúng tôi cũng xin lưu ý Quý Đồng-Viện rằng cái ngành học kỹ-thuật rất tốn kém.

Bên Hành-Pháp đã cho chúng tôi tài-liệu, và đã ước-lượng rằng đối với một học-sinh học về ngành phổ-thông thì Ngân-sách chỉ đài thọ một năm vào khoảng 850\$. Trái lại học-sinh kỹ-thuật phải

tốn kém cho Quốc-gia 12.600\$. Vì vậy trong hiện tình của Ngân-sách thì tài nguyên của Quốc-gia không thể nào cung ứng đầy đủ cho ngành học kỹ-thuật, và trong tương lai, chúng ta vẫn còn phải trông cậy vào Ngoại-viện, cho nên không nên lấy con số 48.000.000\$ của Nha Kỹ-Thuật Học-Vụ hay là 15.000.000\$ của Trung-tâm Quốc-gia Kỹ-thuật mà xét định cái cố-gắng của ngành kỹ-thuật của chúng ta.

Thật ra phải kể thêm cái ngân-khoản về Ngoại-viện bổ túc cho ngân-khoản của Quốc-gia, thì nếu chúng ta kể các ngân-khoản đó thì chúng ta thấy có một số tiền rất lớn dành cho ngành này, chẳng hạn như trường Kỹ-thuật Vĩnh-Long hoạt-động từ năm 1961 — 1962, thì riêng chi-phí về xây cất và trang-bị đã đến 25.216.000\$, và trị giá máy móc ở trong trường đó lên đến 144.704 Mỹ-kim.

Trường Kỹ-thuật Đà-Nẵng chi-phí xây cất đã lên 32.242.000\$, và trị giá máy móc bên trong lên đến 149.630 Mỹ-kim.

Trường Qui-Nhơn xây cất hết 25.992.000\$, máy móc trang bị lên 5.407 Mỹ-kim.

Về trường Ban mê-Thuật hiện nay đang xây cất đợt một 2.427.000\$, và sẽ xây cất thêm đợt hai là 6.000.000\$.

Trường Bách-công Phú-Thọ, chi-phí về công-tác xây cất đã thực-hiện là 10.000.000\$, và trong năm 1962 Bộ sẽ xây cất thêm hết 9.900.000\$.

Tổng số chi-phí về công-tác các trường Kỹ-thuật thuộc Nha Kỹ-Thuật Học-Vụ đã lên đến 119.182.000\$ và trị giá tổng số máy móc viện-trợ là 399.807 Mỹ-kim và 1.500.000 Deutchwark.

Như vậy thì Quý Bạn Đồng-Viện cũng đã có những yếu tố tạm đủ để nhận định được về cố-gắng của chánh-quyền về phương-diện phát-triển ngành học kỹ-thuật.

Chúng tôi xin thêm về vấn-đề đào-tạo giáo-chức chuyên-nghiệp cho ngành kỹ-thuật này. Hiện nay đã có một cố-gắng của Bộ sở quan đề đối-phó với cái sĩ số hiện nay gia-lãng một cách khả-quan về ngành kỹ-thuật. Năm 1954-1955 : học-sinh kỹ-thuật là 880 và năm 1961-1962 số này đã lên 3.600. Do đó, cần phải đào-tạo thêm giáo-sư về ngành chuyên-nghiệp này. Bộ Giáo-Dục, đề đối phó với tình-trạng gia tăng sĩ số về ngành kỹ-thuật, đã thiết-lập một cái Ban gọi là Ban Cao-đẳng Sư-phạm Kỹ thuật để đào tạo giáo-sư cho các trường kỹ-thuật, trường thực-nghiệp và mỹ-nghệ thực-hành.

Trong ban Cao-đẳng Sư-phạm đó gồm có cấp Cao-đẳng Kỹ-thuật đệ nhất cấp học hai năm, đào tạo giáo-sư Trung-học chuyên nghiệp đệ nhất cấp, và một cấp cao-đẳng đệ-nhi cấp học 4 năm, đào tạo giáo-sư Trung-học chuyên-nghiệp đệ-nhi cấp.

Muốn nhập học các ban này, thí sinh phải có bằng Tú-tài kỹ-thuật toàn phần, Tú-tài toán toàn phần, hoặc tốt nghiệp trường Bách công hay Cán-sự Công-chánh, Cán-sự Điện-học v.v...

Chúng tôi xin đề cập đến vấn-đề thứ hai là vấn-đề giáo-dục cơ bản, mà Ban Trương-Thiều lên đây đã trình-bày hết sức là công phu và chi tiết, và thiết tha mong mỗi được thực hiện.

Đại ý Ban Trương-Thiều nhận định rằng hiện nay, mặc dầu cố gắng của Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục rất lớn, nhưng mà số con em thất học vẫn đang còn nhiều, và tình-trạng đó khó mà giải-quyết dứt khoát nếu chúng ta cứ tiếp tục theo cái đà tổ-chức giáo-dục như hiện nay. Và Ban Trương-Thiều có đề-nghị một giải-pháp mới mẻ là chúng ta cần phải bỏ cái lề lối tổ-chức nặng nề tốn kém.

Hiện nay, Ban có một biện-pháp táo-bạo là không cần kể đến trường ốc, mà bất cứ ở đâu cũng có thể lập trường, bất cứ một cái mái nhà tranh nào cũng có thể dạy con em, và giáo-viên không cần phải đào-tạo ở các trường Sư-phạm cho xong xuôi rồi mới đem ra dạy dỗ, mà chỉ cần tìm kiếm trong hương-thôn những cán-bộ hiện nay đã có công việc làm, thêm cho họ ít nhiều phụ-cấp, hoặc là kiếm thêm những người có học ở trong hương-thôn có bằng cấp tạm đủ và cho họ một số phụ-cấp vừa phải trung-bình; Ban Trương-Thiều đề-nghị vào khoảng 1.000\$; nếu như tôi không làm thì có thể giải-quyết được cái tình-trạng thiếu-thốn về giáo-dục hiện nay.

Cái vấn-đề của Ban Trương-Thiều nêu lên là cái ý-kiến mới mà Ủy-Ban chúng tôi, lẽ cố nhiên, xin gửi chuyên qua Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục, với tất cả sự sốt sắng của chúng tôi. Tuy nhiên, chúng tôi xin lưu-ý rằng theo cái cách tổ-chức mà Ban Trương-Thiều đề-nghị, thì có thể trong một thời gian ngắn chúng ta sẽ cung ứng được đầy đủ nhu cầu giáo-dục cho dân chúng nhưng mà như vậy thì chúng ta đã nhắm về lượng nhiều hơn về phẩm, vì một tổ-chức giáo-dục rộng rãi, việc tuyển chọn giáo-viên một cách dễ dàng như vậy thì tất nhiên Ban Trương-Thiều cũng đồng ý với chúng tôi rằng: cái sự bảo-đảm cho nền giáo-dục về phẩm rất khó mà thực hiện. Tuy nhiên cái ý-kiến của Ban Trương Thiệu

có một phần nào đúng, hiện nay Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục đã lưu-ý bằng cách thực hiện các trường ở trong các Ấp Chiến-lược.

Với Quốc-sách Ấp Chiến-lược thì vấn-đề giáo-dục cũng như các vấn-đề khác về an-ninh về xã-hội, và kinh-tế. Trên nguyên tắc phát-triển cộng-đồng thì sẽ thiết-lập ở các Ấp Chiến-lược các trường sơ-cấp có ba lớp: lớp ba, lớp tư và lớp năm, do những ủy-viên giáo-dục phụ-trách.

Nếu như tôi không làm, thì ủy-viên giáo-dục này cũng nằm trong Ban Trị-sự của Ấp Chiến-lược. Do đó, nếu tất cả các Ấp Chiến-lược đều thực hiện, thì chương-trình thực-hiện giáo-dục ở hương-thôn sẽ hoàn thành.

Về Ngân-sách thì Ban Đồng-Viện Trương-Thiều cũng thông cảm rằng Ngân-sách không thể nào cung ứng được vấn-đề xây-cất cho đủ các số trường, cho nên phải nhờ đến giải-pháp « phát-triển cộng-đồng » như là chúng ta thường thấy ở hương-thôn, và ngoài ra cũng phải phối hợp với ngân-khoản của Ngoại-viện; vì hiện nay cơ-quan Asia Foundation nhận trợ cấp là 18.000.000\$. Nhờ đó, Bộ sẽ xây cất thêm 100 trường sơ-cấp, mỗi trường có ba lớp.

Ngoài ra, chương trình USOM cũng nghiên-cứu một chương-trình phát-triển các lớp học tại các Ấp Chiến-lược. Các Ủy-viên giáo-dục sẽ được chọn trong các thanh-niên tại Ấp có cấp bằng tiểu-học trở lên với số lương có thể từ 800\$ đến 1.200\$, nghĩa là giống như số tiền mà Ban Trương-Thiều đã đề-nghị; và tùy sự quyết-định của Ban Trị-sự Ấp theo khả-năng tài-chánh của mỗi Ấp mà ấn-định việc lựa chọn người, và ấn-định số lượng. Họ cũng được huấn-luyện trong một thời gian ngắn, trước khi ra dạy.

Chúng tôi tưởng rằng vấn-đề này Bộ làm việc rất là hữu lý là vì các giáo-viên ở hương thôn, và những người có phần trách-nhiệm trong việc đào-tạo tinh thần con em cần phải chú trọng về mặt:

1.— Khả-năng, ít nhất phải có một chút khả-năng để bảo-đảm.

2.— Nhất là tinh-thần Quốc-gia chống Cộng là một điều rất cần-thiết.

Như vậy, thì Ban Đồng-Viện Trương-Thiều cũng thấy rằng với chương-trình lập các trường tại ấp chiến-lược cũng đã phần nào giải quyết được vấn-đề.

Lẽ cố nhiên vấn-đề cũng phải cần một thời-gian chứ không phải nói là có thể làm ngay được.

Chúng tôi xin qua ý-kiến của Bạn Đồng-Viện Nguyễn-văn-Tánh.

Bạn Đồng-Viện Nguyễn-văn-Tánh có thắc-mắc về giáo-dục cơ bản hiện nay đang còn thiếu-sót ; con em bình dân thất học nhiều, đến trường tư tốn-kém, không thể dài thọ nổi.

Và Bạn cũng đề-nghị như Bạn Trương-Thiều về mặt Ngân-sách gia-tăng thêm ngân-khoản nào đó rất ít ; Bạn đề-nghị làm sao thu góp số tiền thất lạc đi vào những túi không chính đáng để cung-ứng đủ một ngân-khoản cho việc thực-hiện giáo-dục cơ-bản.

Chúng tôi thấy rằng ý-kiến đó có thể đưa ra để giải quyết không phải riêng vấn-đề trường-học, mà là tất cả các vấn-đề khác. Tuy nhiên chúng tôi xin lưu ý rằng vấn-đề bài-trừ tham nhũng hoặc là thâm lạm công-quỹ là vấn-đề Chánh Phủ bao giờ cũng lo-lắng, và rất là nghiêm-khắc đối với vấn-đề này. Quý Đồng-Viện đã thấy bao nhiêu vụ án đưa ra trước Tòa.

Bạn Nguyễn văn-Tánh cũng có nêu lên vấn-đề cưỡng bách giáo dục. Chúng tôi thấy rằng vấn-đề này Bạn Nguyễn-hữu-Chính rất hiểu rõ hơn chúng tôi. Có nhiều hội-nghị quốc-tế đã họp để ấn-định một thời gian tối thiểu nào đó để cho các Quốc-gia chậm tiến thực-hiện được một nền giáo-dục cưỡng bách miễn-phí cho toàn dân.

Vấn-đề giáo-dục cưỡng bách sẽ ấn-định đến mức nào : tiểu học, sơ-học hay là trung-học ? Tôi chắc trung-học thì không nước nào dám. Có lẽ chung chung ngang bậc tiểu-học cưỡng bách nhưng mà khó là vấn-đề thực-hiện, vấn-đề tài-nguyên, vấn-đề giáo-viên, vấn-đề trường ốc Quốc-gia chậm tiến phải đối phó với bao nhiêu vấn-đề cho nên khó mà thực hiện ngay được điếm do Hiến-Pháp đã ấn-định : « Quốc-gia phải bảo-đảm cho người dân một nền giáo-dục cơ-bản cưỡng bách và miễn phí ».

Cái điếm đó Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục không có quên, nhưng mà chưa thực-hiện được, là vì chúng ta đang còn thiếu rất nhiều phương tiện.

Bạn Nguyễn-văn-Tánh có đề-nghị và lưu-ý về vấn-đề trợ-cấp thêm cho các trường tư-thực bán-công tức là các trường có cái nhiệm-vụ bổ-túc cho các trường công-lập thì về việc trợ cấp, Bạn Đồng-Viện Nguyễn-văn-Tánh có nêu lên đây ngân-khoản 224 triệu về Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục để lập các trường tại Ấp chiến-lược.

Tôi xin lưu ý rằng cái ngân-khoản đó là chi-

phí điều-hành của những trường đã có sẵn từ lâu, và hiện nằm trong các xã và các Ấp chiến-lược, chứ không phải đề mở thêm trường trong các Ấp chiến-lược. Còn muốn mở thêm trường ở trong các Ấp chiến-lược, thì phải nhờ vào những cái ngân-khoản Ngoại-viện, và những sự cố-gắng thêm của Quốc-gia chứ không phải là ở trong cái con số 224 triệu mà chúng tôi đã ghi trong bản phúc-trình tổng-quát của Ủy-Ban.

Riêng về cái trợ-cấp cho các trường bán-công thì đây là vài con số để thỏa-mãn Bạn Đồng-Viện Nguyễn-văn-Tánh là năm 1960, tổng số trợ-cấp cho trường bán-công là 2.700.000\$, năm 1962 tổng số là 3.000.000\$; còn trợ-cấp cho các trường tư-thực năm 1961 là 700.000\$; năm 1962 là 1.000.000\$. Và năm 1963, Bộ sẽ quyết-định trợ-cấp, sau khi cứu xét các hồ-sơ, và chiếu theo sự tăng giảm của các trường đó. Lẽ cố nhiên, Ủy-Ban chúng tôi xin thêm rằng cái sự trợ-cấp đó rất ít ỏi, vì một vài triệu để trợ-cấp cho bao nhiêu trường bán-công và tư-thực trong toàn-quốc thì thật là số tiền không đáng kể, so với các số trường, và so với nhu-cầu các trường học.

Bạn Đồng-Viện Nguyễn-văn-Tánh có nói đến vấn-đề hiệu-đoàn, và nên nâng đỡ các hiệu-đoàn để hoạt-động, thì tôi xin lưu ý rằng hiệu-đoàn bây giờ đã bỏ rồi, cái tổ-chức hiệu đoàn ở các cấp đã bỏ cách đây không lâu và đã thay thế bằng Chi-đoàn Thanh-niên Học-đường để ăn khớp với Phong-trào Thanh-Niên Cộng-Hòa. Như vậy, nghĩa là thấy cái chánh-sách mới của Chánh-Phủ thì Thanh-niên Học-đường là một bộ phận của Thanh-niên Cộng-Hòa nói chung, và do đó ngày nay cái bộ mặt của Học-đường, nếu Quý Đồng-Viện lưu-ý thì thấy nó sôi nổi hơn trước nhờ có hiệu-đoàn Thanh-niên Học-đường tại các trường Trung-học công-lập, để cho Thanh-niên Học-đường hoạt-động được, thì có tổ-chức những quỹ để giúp cho cái đoàn-thể này hoạt-động là do học-sinh đóng góp từ đầu năm. Bộ cũng tổ-chức hằng năm những cuộc tranh giải thể-thao cho học-sinh gặp gỡ giữa học-sinh và nuôi dưỡng «phong-trào khỏe» ở học đường.

Bạn Đồng-Viện Nguyễn-văn-Tánh có nói : nên lưu ý, hay giúp đỡ cho các giáo-sư tư-thực về ngày Tết về vấn-đề lương bổng của họ.

Vấn-đề này Quý Đồng-viện cũng biết là vấn-đề gay gắt của các trường tư. Mỗi năm, gần đến Tết, các trường tư rất lo lắng một phần. Có thể có một số Hiệu-trưởng không có thiện-chí để giúp đỡ cho giáo-sư, nhưng một nguyên nhân khó khăn là chính

các học-sinh không chịu đóng đầy đủ mỗi tháng học. Ví dụ như Tết nghỉ gần hai tuần, nhà trường chỉ thu của học-sinh hai tuần. Tuy nhiên, dầu sao vấn-đề tình cảnh của giáo-sư tư-thục cũng được Bộ sở quan lưu ý, và khuyến-cáo các trường tư-thục ráng nâng đỡ anh em đó, vì họ cũng thuộc về hạng lao-động trí thức, và nhu-cầu đến ngày Tết của họ cũng là nhu-cầu không khác gì các anh em lao-động khác.

Vấn-đề này thì phụ-huynh học-sinh cũng nên lưu ý, và cung cấp số tiền tháng cho học-sinh đầy đủ, và khuyến-cáo học-sinh đó đừng tiêu pha. Tháng Tết, học sinh đi ra phố gặp bao nhiêu thứ, nhiều khi vin vào đó, ở nhà cho đủ một tháng, nhưng đến trường vin vào có có nửa tháng học, nên yêu sách nhà trường chỉ đóng nửa tháng thôi, vì vậy chính ở trường tư đang gặp những trường-hợp khó khăn như thế vì nhà trường muốn tránh những cuộc biểu tình, hoặc làm yêu-sách thế này thế khác, nên không khí học đường đó chẳng tốt đẹp chút nào, nhưng đó là sự thật.

Chúng tôi xin qua ý-kiến của Bạn Đồng-Viện Nguyễn-văn-Lượng.

Bạn Đồng-Viện Nguyễn-văn-Lượng cũng như Quý Bạn Đồng-Viện khác thắc-mắc về vấn-đề đạo-đức học-đường, và nhất là muốn có những trường nữ trung-học riêng, hoặc là tổ-chức những lớp riêng cho nữ sinh.

Về nguyên-tắc thì ý kiến đó được Bộ sở quan hoàn toàn đồng ý, và chính Bộ sở-quan đã lo lắng rất nhiều về vấn-đề đạo-đức học-đường, nhưng kết-quả là vấn-đề khác, vì lẽ cố nhiên là ở trong cái lãnh-vực này còn phải làm nhiều nữa. Bạn Đồng-viện Ngô-hữu-Thời đã đề-nghị phải lo lắng đến cái đạo-đức của các giáo-sư, nhưng mà ngoài ra còn nhiều vấn-đề khác, chẳng hạn như đạo-đức của học-sinh, không phải do hoàn toàn học đường mà còn do gia-đình, còn do xã-hội nữa. Vấn-đề là gia-đình phải cộng-tác với học-đường để góp phần với nhà trường mà đào-tạo nên cái đạo-đức cần-thiết cho con em; các đoàn-thể tư nhân cũng phải cố-gắng nữa. Hiện nay cũng có một số đoàn-thể tư-nhân lo lắng vấn-đề này, nhưng mà thực ra không đúng mức, và cái nền đạo-đức học đường, riêng ý-kiến cá nhân chúng tôi, cũng như ý-kiến của Quý Bạn Đồng-Viện, là một vấn đề phải lo lắng.

Về vấn-đề lập trường nữ trung-học riêng, thì hiện nay các trường công-lập cố-gắng làm cái việc đó, tức là cố-gắng lập thêm một số trường nữ trung-học công-lập. Trong trường-hợp mà chưa lập được

thì phải có *những* cái tổ-chức đặc-biệt như là đề nữ sinh học *lớp riêng*.

Theo chương-trình ngũ-niên thì sẽ thiết-lập riêng các trường nam, nữ ở các Tỉnh. Trong lúc chờ đợi đó, thì cố-gắng được tổ chức những cái lớp học cho nữ sinh riêng. Đó là điều mà Bộ khuyến-cáo.

Đối với các tư-thục, sự khuyến-cáo này cũng đã thực-hiện một phần nào. Tôi thấy đa số tư-thục hiện nay chưa có thể tổ chức được các lớp học cho nữ sinh riêng. Đó là một điều rất đáng tiếc. Nhưng chúng ta thấy vì vấn-đề tài-chánh của các trường đó, vấn-đề sinh kế của họ. Thứ hai là vấn-đề trang-bị của các trường đó chưa đầy đủ, cho nên vấn-đề này, mặc dầu có sự khuyến-cáo của Bộ sở-quan, nhưng các trường tư-thục vẫn chưa thực-hiện được, và chính Bộ cũng thông-cảm về điểm đó, nên chỉ khuyến-cáo mà thôi, chứ chưa bắt buộc.

Bạn Đồng-Viện Nguyễn-văn-Lượng yêu-cầu giao các hoạt-động tư-thục lại cho giáo-sư tư-thục, và không nên để cho các giáo-sư trường công, và công-chức đi dạy tư-thục, nhất là để bảo-vệ quyền-lợi cho giáo-sư tư-thục.

Về điểm này, trên nguyên-tắc, chúng tôi rất đồng ý, nhưng mà trên thực-tế, hiện nay cái vấn-đề đó gặp sự cản trở không phải ở bên chính-quyền mà chính ở trong giới tư-thục là vì các trường tư-thục hiện nay muốn đưa một số giáo-sư công-lập để làm quảng-cáo cho trường mình, vì những giáo-sư công-lập đi chấm thi nên rất tranh dành, là vì học-sinh ở ngoài nói rằng: có ông đó dạy ở trường công sẽ chấm thi, thì trường sẽ đông học sinh. Có lý lẽ như vậy cho nên cấm hẳn không cho giáo-sư trường công đi dạy trường tư thì có lẽ cũng thiệt thòi cho cá nhân đương-sự, và chính các trường tư cũng lo lắng. Dầu sao Bộ cũng cố-gắng để kiểm-soát lại vấn-đề này, và không có cho giáo-sư trường công đi dạy một cách quá mức, chỉ những trường-hợp rất đặc-biệt mà thôi.

Về các lớp luyện thi mà Bạn Đồng-Viện nêu lên, đó là một ý-kiến rất đúng, vì hiện nay cũng có một số trường tư lợi-dụng cái nhẹ dạ của con em, và lòng dễ tin của các phụ-huynh để quảng cáo: «bảo đảm này nọ», «sẽ trúng tuyển», «sẽ được nhập học» v.v... Cho nên Nha Tư-Thục đã đặc-biệt lưu ý đến vấn-đề này, và đã kiểm-soát các lớp tối, các lớp riêng, và các lớp luyện thi. Nếu trường tư mà đã có giấy phép muốn mở thêm các lớp này thì phải xin phép riêng, chứ không phải đương nhiên mà mở được, và phải có đủ số sách

hợp lệ, và vị Hiệu-trưởng phải chịu hoàn-toàn trách-nhiệm, phải trình hồ-sơ của các giáo-sư phụ-trách.

Còn các lớp luyện thi mà gọi là «bảo-đảm» thì đều hoàn toàn bị cấm. Đó là lời xác nhận của Bộ; không biết trên thực-tế đã cấm hết chưa.

Có lẽ Bạn Nguyễn-văn-Lượng có biết những trường-hợp nào mà chưa cấm, thì xin Bạn Nguyễn-văn-Lượng liên lạc với Ủy-Ban hay là Bộ sở-quan, vì Bộ sở-quan nói là: «đều hoàn toàn bị cấm», ngay các quảng-cáo cũng không được dùng 2 tiếng «bảo-đảm»; và hiện nay theo chỗ chúng tôi biết thì các trường tư muốn quảng cáo trường mình, thì phải có kiểm-duyet bằng quảng-cáo đó, không được lạm dụng quảng-cáo đó để lôi cuốn con em gần như có tánh cách lường gạt. Vì vậy Bộ đã yêu-cầu phải đưa cho Nha Tư-Thực duyệt trước tất cả các quảng cáo của các trường tư, và nếu có những lối khoác lác luyện-thi «bảo đảm» thì tất nhiên không được phổ biến. Về vấn-đề đề thi mẫu thì không biết Bạn Nguyễn-văn-Lượng nói về vấn-đề gì. Nói về việc cho ra số đề thi mẫu, vì đề thi mẫu đó đề tổ-chức kỳ thi đổi mới, muốn cho con em và giáo-sư biết trước, Bộ ra loạt đề thi về thể thức đề thi như thế nào. Bộ ra một số mẫu đề căn cứ vào đó. Vấn-đề các đề thi lọt ra ngoài không được giữ bí mật, năm nào cũng nghe phong thanh như vậy, thì Ủy-Ban chúng tôi có lưu ý Bộ sở-quan, và Bộ sở-quan đoan chắc rằng đã tổ-chức việc ra đề-thi trong tương-lai sẽ có sự kiểm-soát rất chặt-chẽ. Vấn-đề này sẽ tránh sự lọt đề thi có hại cho uy-tín của chế-độ.

Về ý-kiến của Bạn Bùi-quang-Từ, là vấn-đề dạy trẻ em mù. Ý-kiến đó chúng tôi xin chuyển qua Bộ sở-quan.

Thật ra việc dạy trẻ em mù hướng về âm nhạc, thì chúng tôi cũng tưởng rằng ý-kiến đó cũng có giá-trị, vì các người mù có năng khiếu về ngành này.

Bạn Đồng-Viện Bùi-quang-Từ có nói đến vấn-đề dạy sinh ngữ trong các trường Trung-học thì không nên cho học-sinh học luôn 2 thứ sinh-ngữ. Chẳng hạn như Anh-ngữ lộn qua Pháp-ngữ. Chúng

tôi tưởng rằng vấn-đề đó có thể tránh được nếu dạy đỡ đúng mức và có phương-pháp. Sở dĩ học-sinh hiện nay yếu kém về sinh-ngữ là vì cái vấn-đề dạy đỡ về sinh-ngữ chưa được chu đáo, và giáo-sư chưa đầy đủ phương pháp để mà dạy môn này

Tuy nhiên cái ý-kiến muốn bỏ đi hai sinh-ngữ, chỉ còn một thì Bộ sở-quan nói rằng không nên làm như vậy. Vì hiện nay tất cả các quốc-gia trong tất cả các nước hầu hết các học-sinh đều nên biết hai sinh-ngữ để có thể trong tương-lai dễ dàng tiếp tục sự học của mình. Chẳng hạn như lên bậc Đại-học thì có thể nghe được các giáo-sư ngoại quốc giảng, hoặc là bằng tiếng Anh, hoặc là bằng tiếng Pháp.

Về vấn-đề dạy sinh ngữ phải như thế nào, thì tôi tưởng rằng vấn-đề này thuộc thẩm quyền chuyên môn của Bộ. Nếu chúng ta có đưa ra ý-kiến này nọ, thì có thể nói rằng dẫm chân lên trên địa phận chuyên-môn, có lẽ Bộ cũng đã nắm tất cả mọi vấn-đề rồi, và chúng tôi tưởng rằng, Bộ cũng nên đặt nặng vấn-đề dạy sinh-ngữ bằng nhiều phương-pháp là có những trung-tâm thính-thị, có những độc-viên tức là những người ngoại-quốc đọc chính tiếng của họ cho học-sinh nghe.

Chúng tôi tưởng rằng đó là một sự cải-tiến khá quan-trọng và đáng đề cao Bộ sở-quan.

Chúng tôi tưởng rằng chúng tôi đã trả lời được tất cả các ý-kiến của Quý Bạn Đồng-Viện nêu lên ở đây, nếu có thiếu sót, thì chúng tôi xin Quý Bạn nêu lên đề Ủy-Ban chúng tôi có thể trả lời một lần chót nữa. Nếu không có gì trở ngại thì chúng tôi xin Quý Bạn Đồng-Viện biểu-quyết cho các chương 6, 7, 8, 9, 10, 11 và 12 về Ngân-sách của Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Không còn Bạn nào còn thắc mắc nữa, vậy chúng tôi xin Quý Bạn chuẩn bị biểu-quyết.

— Quý Đồng-Viện nào chấp-thuận các chương 6 đến 12 của Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục xin giơ tay.

— Quý Đồng-Viện nào được ủy-quyền biểu-quyết, nếu chấp thuận xin giơ tay.

••

CÁC CHƯƠNG: 6 ĐẾN 12 CỦA BỘ QUỐC-GIA GIÁO-DỤC
ĐÃ ĐƯỢC QUỐC-HỘI CHẤP-THUẬN VỚI 83 PHIẾU.

••

MỤC XIV : BỘ LAO-ĐỘNG

Ô. CHỦ-TỊCH.— Chúng ta sang qua Bộ Lao-Động ; vậy chúng tôi xin mời Bạn Thuyết-trình-viên lên diễn-đàn trình-bày về Ngân-sách của Bộ Lao-Động.

Ô. NGUYỄN-VĂN-LIÊN (Thuyết-trình-viên).— Nhân-danh Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh, chúng tôi xin trình-bày dự-thảo Ngân-sách của Bộ Lao-Động tài-khóa 1963.

Thưa Quý Vị,

Danh-từ « Lao-Động » không khỏi làm chúng ta nhớ đến một hạng đồng-bào trong xã-hội mà chế-độ Cộng-đồng Nhân-vị đặc-biệt lưu-tâm và ưu-ái. Đó là giới cần-lao hưởng thụ chánh-sách « thăng tiến cần-lao », « đồng tiến xã-hội » của Chánh-Phủ.

Về Ngân-sách Bộ Lao-Động tài-khóa 1963, chúng tôi xin trình bày :

1.— Bộ Lao-Động đã sử dụng Ngân-sách năm qua như thế nào, tức là hoạt-động của Bộ Lao-Động trong tài-khóa 1961—1962.

2.— Bộ Lao-Động sẽ sử dụng Ngân-sách năm tới như thế nào, tức là hoạt-động của Bộ Lao-Động trong tài-khóa 1963.

1. — *Hoạt-động của Bộ Lao-Động trong năm qua.*

Chúng tôi xin trình-bày sơ-lược về hoạt-động của Bộ :

1.— Bộ đã nâng đỡ và lành-mạnh-hóa phong-trào Nghiệp-Đoàn.

2.— Bộ đã cải-thiện đời sống của lao-động.

3.— Bộ đã huấn-nghệ và tìm việc cho lao-động.

Điểm thứ nhất.— Bộ Lao-Động đã nâng đỡ và lành-mạnh-hóa phong-trào Nghiệp-Đoàn, nâng đỡ cho các xí-nghiệp, nâng đỡ nghiệp-đoàn bằng cách cho đại-diện của lao-động vào những cơ-quan Lao-động, nâng đỡ nghiệp-đoàn bằng cách mở lớp tu-nghiệp, nâng đỡ nghiệp-đoàn bằng cách cho lao-động trao-đổi kinh-nghiệm với quốc-tế. Bộ Lao-Động trong năm qua đã nâng đỡ và lành-mạnh-hóa phong-trào Nghiệp-Đoàn. Bộ Lao-Động đã chú trọng trong

sự nâng đỡ ấy về hai phương-diện :

1.— Làm cho người lao-động hiểu rõ nhiệm-vụ của họ đối với Quốc-gia trong phạm-vi tranh chấp đòi quyền-lợi chánh đáng.

2.— Làm cho người lao-động khỏi bị mắc mưu thủ đoạn Cộng-sản, tức là đề người lao-động hiểu rõ phạm-vi đòi hỏi quyền lợi của mình đề khỏi bị Cộng-sản lợi dụng biến thành một cuộc tranh chấp nghề-nghiệp ra một sự tranh chấp về chính-trị.

a) Bộ đã nâng đỡ nghiệp-đoàn trong các xí-nghiệp :

Trước kia phải có 100 công nhân mới có một đại biểu. Bộ đã trình-bày với Chánh-Phủ vấn-đề này, và đã được Tổng-Thống chấp-thuận. Bây giờ số ấy đã được bớt xuống, mỗi xí-nghiệp nào có 50 công nhân cũng được cử một đại biểu. Như vậy tức là số đại biểu công nhân đã được gia-tăng.

b) nâng đỡ nghiệp-đoàn tại các cơ-quan lao-động :

Thật vậy, các xí-nghiệp có thể cử người đại-diện của mình trong các cơ-quan, chẳng hạn như tại các Tòa-án Lao-động, Hội-đồng Trọng-tài Bộ Lao-Động, Ủy-ban Tư-vấn Quốc-gia, Ủy-Ban Tư-vấn Nhân công và luôn Hội-Đồng Kinh-Tế Quốc-Gia.

c) Nâng đỡ nghiệp-đoàn bằng cách mở lớp tu-nghiệp :

Về phương-diện này, Bộ đã mở nhiều lớp tu-nghiệp, và đã vận động với các Phái-đoàn Viện-trợ Pháp, USOM, UNESCO, Colombo giúp học bổng đề hằng năm gửi cán-bộ đi tu-nghiệp ở ngoại quốc, hầu rút được những kinh-nghiệm quý báu và trau dồi khả năng của họ đề về dạy lại các đoàn viên của mình.

d) Nâng đỡ nghiệp-đoàn bằng cách cho người lao-động một dịp trao đổi kinh nghiệm với quốc-tế :

Bộ đã khuyến khích sự trao đổi kinh nghiệm với các cán bộ quốc-tế. Nhiều cán-bộ nghiệp-đoàn có khả năng đã được mời đi quan sát ở ngoại quốc. Có nhiều vị điều khiển cao cấp các Tổng Liên-Đoàn Quốc-Tế tới thăm Việt-Nam như Ông Omer, Bécu, Bothereau, Vanisthendael, Lorist, Bavin v.v....

Nhiều nghiệp-đoàn toàn quốc đã gia nhập Tổng Liên-Đoàn Quốc-Tế, như Nghiệp-đoàn Công-nhân Cao-su, Nghiệp-đoàn Hỏa-xa, Nghiệp-đoàn Công-nhân các Hãng dầu, Nghiệp-đoàn Công-nhân Vô-tuyển Viễn-thông vân vân.... Một hãnh-diện cho nước ta là đại-diện cao cấp các cơ-quan Lao-động Quốc-tế đã có lời khen ngợi rất nhiều tổ-chức nghiệp-đoàn của nước ta. Chúng tôi xin đơn cử vài ví-dụ : Ông Bavin, Tổng Thư-Ký Liên-Hiệp Nghiệp-đoàn Cao-su Quốc-tế đã tới thăm Bộ Lao-Động có nói : « Ông đã đi thăm nhiều nước ở Á-Châu, nhưng thấy phong trào Nghiệp-đoàn ở Việt-Nam hết sức trưởng thành, đặc biệt là các cán-bộ thuộc Nghiệp-đoàn Cao-su ». Chính Ông có ý muốn mượn vài người để đi huấn-luyện tại các nước ở Châu Phi. Đó là hãnh-diện cho Việt-Nam.

Ông Priiddle, Cố-Vấn Lao-động Tòa Đại-Sứ Anh ở Singapour cũng có lời bình-phẩm như thế này : « phần lớn các nghiệp-đoàn ở Việt-Nam rất đứng « đắn, và mặc dầu có chiến-tranh, phong-trào Nghiệp-đoàn ở Việt-Nam cũng không vì thế mà kém bành « trưởng ».

Một thí-dụ khác : Bà Giám-Đốc Đại-Học Đường Nghiệp-Đoàn ở Phi-Luật-Tân cũng có gởi thư tới Bộ Lao-Động, trong đó có lời khen ngợi nồng-nhiệt đối với các khóa-sinh Việt-Nam. Bà nói : « Các khóa-sinh Việt-Nam rất đứng đắn, có tinh-thần học hỏi và nhiều khả-năng chuyên-môn ».

Đó là điểm thứ nhất nói về công tác của Bộ Lao-Động, nhằm mục-đích nâng đỡ và lành-mạnh-hóa phong-trào Nghiệp-đoàn.

Đây chúng tôi xin trình-bày các công-tác của Bộ Lao-Động về việc cải-thiện đời sống của lao-động :

— cải thiện về lương bổng : bằng cách thúc đẩy các xí-nghiệp gia nhập quỹ bù-trừ,

— cải thiện về quyền-lợi : bằng cách tổ-chức đề bênh vực quyền-lợi của lao-động trong các tai nạn lao-động và cũng cải thiện đời sống lao-động về mặt xã-hội cho lao-động có những tiện nghi vật chất.

Vì vậy, về phương-diện lao-động Bộ nhằm vào mục đích cải thiện đời sống của lao-động. Cải thiện bằng cách nào ?

Trước hết, về phương-diện lương bổng, lúc

sau này vì giá sinh-hoạt có lên đôi chút, Bộ đã xin Chánh-Phủ chấp-thuận việc khuyến-kích các xí-nghiệp đã có khả-năng, thông-cảm đề tăng lương cho các anh em lao-động. Kết quả mong muốn rất tốt đẹp là vì các xí-nghiệp lớn đã hưởng-ứng sự tăng lương từ 6 % đến 15 % cho từng hạng công nhân. Lại nữa, đối với công nhân lãnh lương tối thiểu, Bộ đã triệu tập một Ủy-ban Tư-vấn đề xét lại lương tối thiểu, và sau cuộc hội thảo, Bộ đã ấn-định lại giá lương tối thiểu ấy cho các công nhân ở Đò - Thành được đem từ 41\$ lên 45\$, còn về lương của công nhân các Tỉnh, Bộ sẽ cứ xét sau.

a) Thúc đẩy các xí-nghiệp gia-nhập quỹ bù-trừ :

Kết quả số chủ nhân gia nhập quỹ bù-trừ được tăng lên đến 30% từ 5964 trong năm 1955 lên 7834 trong năm 1962. Do đó số tiền phụ-cấp đã tăng lên cho công nhân đến 60 % và số chủ gia-đình được hưởng tăng hơn 50 %.

Vừa đây Hội-đồng Tư-vấn đã thỏa-thuận cho hạng 3 sáp nhập vào hạng nhì về phương diện phụ-cấp gia-đình. Trước kia có ba hạng, bây giờ rút lại còn hai hạng, và như vậy là đã tiến tới cái việc duy nhất phụ-cấp gia-đình theo sự đòi hỏi, theo nhu cầu của các nghiệp-đoàn. Hồi trước có ba hạng là hạng nhứt, hạng trung-bình, và hạng ba. Bây giờ chỉ có hai hạng mà thôi. Như vậy về phụ-cấp gia-đình cho hạng mà lương thấp nhứt sẽ tăng được gấp đôi, gần 100%.

b) Cải thiện đời sống của lao-động bằng cách bảo hiêm tai nạn lao động :

Trong những tai nạn lao-động, mặc dầu ba năm nay nước nhà đã tiến tới giai đoạn kỹ-nghệ-hóa, nhiều nhà máy đã được thiết lập, đáng lý số tai nạn gia tăng, nhưng nhờ sự kiểm-soát của những kỹ-sư, chuyên-viên, bác-sĩ của Bộ Lao-Động phối hợp với các cơ-quan bạn, nên số tai nạn nặng và chết người không tăng.

Ngoài ra, Ủy-ban Tư-vấn vừa thông qua một Dự-thảo-luật về vấn-đề tai nạn, là bắt buộc bảo-hiêm tai nạn lao-động. Từ trước tới giờ không có bắt buộc bảo-hiêm, nên hậu-quả là trong trường hợp xảy ra tai nạn lao động, thì người bị tai nạn không có bảo-đảm về việc bồi thường, nay với sự

bắt buộc bảo-hiêm, thì người lao-công gặp phải tai nạn trong công việc nghề nghiệp của mình có phần bảo đảm chắc chắn về khoản bồi thường.

Như vậy, về phương-diện an-ninh xã-hội, Bộ Lao-Động có thể nói rằng đã cố gắng đặt lần lần một chế-độ tân tiến như mấy nước khác, tùy theo tình hình kinh-tế của nước nhà.

c) Về mặt tiện nghi xã-hội :

Về phương-diện này, Bộ Lao-Động luôn luôn khuyến-khích các xí-nghiệp càng ngày càng cải thiện thêm những bệnh viện, trạm y-tế, huấn-luyện y-tá xí-nghiệp, mở quán cơm xí-nghiệp, xây cất nhà ở và câu-lạc-bộ vân vân... Bộ Lao-động cũng liên-lạc với Cơ-quan USOM để có ngân-khoản dự định cho năm tới sẽ cất 400 căn nhà rẻ tiền cho các công-nhân.

Chúng tôi vừa trình-bày với Quý Bạn Đồng-Viện 2 điểm :

1.— Nâng đỡ và lành-mạnh-hóa phong-trào Nghiệp-đoàn.

2.— Cải-thiện đời sống của lao-động, và sau hết là về công-tác của Bộ Lao-Động trong năm qua.

Chúng tôi xin kể sự huấn-luyện nghề-nghiệp và sự tìm nghề-nghiệp cho lao-động.

Muốn tìm nghề-nghiệp cho lao-động phải có sự điều tra nhân công. Công việc này được tiến triển điều hòa ở các ngành kỹ-nghệ, thương-mãi và đồn điền. Vài cơ-sở tìm việc bắt đầu gây được uy-tín đối với các xí-nghiệp. Gần đây các nhà thầu Hoa-Kỳ, nhà thầu Nhật-Bản ở Đanhim đã liên-lạc rất nhiều với các sở tìm việc của Bộ Lao-Động.

Về phương diện này, chúng tôi xin ghi một tổ-chức của Bộ Lao-Động là tổ-chức cơ-sở trắc-nghiệm, tức là những người lao-động muốn được hướng dẫn trong nghề-nghiệp thì đến cơ-quan trắc-nghiệm để coi cái thiên-tư của họ như thế nào để hướng-nghiệp và giúp cho họ được thành nghề.

Một phái-đoàn chuyên-viên USOM về giáo-dục có qua thăm và đã công nhận là một cơ-quan tiến-bộ về phương-diện dân sự, sẽ giúp cho thanh-niên có khả-năng chọn nghề thích-hợp.

Về phương-diện huấn-nghệ : Vấn-đề này đồng bào luôn luôn hưởng ứng, nhưng vì Ngân-sách eo hẹp cho nên Bộ không thỏa-mãn được nhu cầu của

các anh em lao-động. Tuy vậy, trong năm nay Bộ đã mở được 47 lớp dạy nghề cho những người lớn tuổi học trong 6 tháng chia ra nhiều nghề như : may Áo-Việt phục, chạy máy xe hơi, máy dầu cặn, sửa điện v.v...

Bộ Lao-Động đã chú trọng vào những nghề nào mà các chủ-nhân hay dùng, thì sẽ mở những lớp dạy nghề đó. Số học-sinh trung bình trong 6 tháng có trên 2.000 người học. Anh em lao-động đòi hỏi làm thế nào để được mở thêm nhiều lớp, nhưng vì Ngân-sách eo-hẹp nên Bộ đành hạn chế sự thực-hiện mong ước.

Một điểm nhỏ mà chúng tôi xin ghi là vấn-đề : hợp-tác chủ thợ. Đó là vấn-đề mà Bộ Lao-Động thấy rằng cần phải được đề-cao, vì vậy cho nên Bộ thường có tổ-chức những buổi nói chuyện để gây sự thông-cảm giữa công-nhân và chủ-nhân, nhất là về quyền lợi liên quan của đôi bên ; đó là một điều rất khó. Tuy nhiên, với tinh-thần « lao-tư lưỡng-lợi », nên sự hợp-tác giữa chủ và thợ đã tiến triển một cách khả-qnan. Bằng có là trong một phiên họp Hội-đồng Tư-vấn vừa qua cuộc bàn cãi về vấn-đề này đã diễn ra một cách hết sức dân-chủ và bên chủ-nhân đã bằng lòng nhượng bộ, vì vậy đã đi tới sự thông-cảm đem lại kết-quả rất tốt đẹp về phương diện hợp-tác trong tinh-thần lao-tư. Điểm này là một đòn đánh mạnh, đánh vào đầu bọn cộng-phỉ xuyên tạc tổ-chức lao-động và nghiệp-đoàn ở nước ta.

Thưa Quý Vị,

Năm tới đây có một vài công-tác đặc-biệt mà chúng tôi xin kể sơ qua chắc chắn công-tác đó sẽ đem lại sự vui mừng cho giới lao-động :

1.— Là vấn-đề có một dự-thảo-luật đệ lên Chánh-Phủ và Quốc-Hội để bắt buộc bảo-hiêm tai nạn.

2.— Sự xây cất 400 căn nhà rẻ tiền cho anh em công nhân.

3.— Là một dự-thảo-luật đề thống-nhất phụ-cấp gia-đình hai hạng, và

4.— Là Bộ sẽ thảo-luận với Bộ Quốc-Phòng để đưa ra một quy-chế, làm thế nào để tìm việc cho anh em cựu binh-sĩ và những gia-đình cô-nhi quả-phụ của các chiến-sĩ đã hy-sinh vì chính-nghĩa quốc-gia hầu các cô-nhi quả-phụ ấy được ưu-tiên có công ăn việc làm trong các cơ-quan Chánh-Phủ hay trong các xí-nghiệp tư-nhân.

Đó là sơ-lược nhắc lại những công-tác của Bộ Lao-Động trong niên khóa qua.

Chúng tôi xin qua phần thứ hai, chương-trình hoạt-động của Bộ Lao-Động trong niên-khóa 1963.

Bộ sẽ tiếp-tục thực-hiện những công-tác ở trong khuôn khổ mà chúng tôi vừa kể, tức là tiếp-tục phổ-biến sâu rộng chính-sách lao-động căn-bản của Chính-Phủ :

- Mở mang thêm cơ-sở lao-động địa-phương,
- Nâng đỡ trực tiếp giới lao-động,
- Kiểm-soát việc thi-hành luật lao-động,
- Thu-thập tài-liệu về khả-năng nhân-công toàn-quốc.
- Dung-hòa quyền-lợi chủ và thợ bằng việc thảo-luận cộng-đồng hiệp-ước cho mỗi ngành.

Chúng tôi xin trở lại vài điểm quan-trọng hơn như sau :

1.— Cuộc triển-lãm lao-động ngày Quốc-tế Lao-động 1963.

Vào dịp lễ Quốc-tế Lao-động 1963, Văn-phòng Bộ sẽ tổ-chức một cuộc triển-lãm, có sự tham-gia của các nghiệp-đoàn, xí-nghiệp, đồn-điền, để trình-bày về :

- Các tổ-chức đời sống công nhân,
- Các tiện-nghi xã-hội đã thực-hiện cho công nhân hưởng dụng trong các xí-nghiệp kỹ-nghệ, thương-mãi cũng như trong các đồn-điền.

2.— Thực hiện một cuốn phim ngắn về đời sống công-nhân xí nghiệp Đô-thành.

3.— Về nhân-viên, Bộ Lao-Động dự-trù tuyển thêm 50 nhân-viên vừa hành-chánh, vừa về chuyên-môn, trong số có :

- 5 Thanh-tra Lao-động,
- 20 Kiểm-tra Lao-động và 15 Phó Kiểm-tra Lao-động.

Nhưng sau khi xét duyệt Tổng Nha Ngân-Sách và Ngoại-Viện đã bớt mà chỉ chấp-thuận cho Bộ tuyển thêm 13 nhân-viên trong số 50 nhân-viên Bộ Lao-Động đã dự-trù và Tổng Nha sẵn-sàng cấp ngân-khoản về sự tuyển 13 nhân-viên này.

Bộ dự-trù mở một ban Thi-nghiệm cho Phòng Thanh-tra Y-tế Lao-động để giúp các xí-nghiệp trong việc bài-trừ các nguy hại có thể xảy đến cho công nhân. Ban Thanh-tra của Phòng Y-tế Lao-động sẽ đến các xí-nghiệp để kiểm-soát về phương-diện thi hành luật lệ lao-động về mặt y-tế, về mặt vệ-sinh v.v..

5.— Tổ-chức một Đại-hội Lao-động kỷ thứ nhì để kiểm-điểm mọi hoạt-động của ngành lao-động, rút ưu-khuyết-điểm trong mọi công-tác. Xin nhắc lại là một Đại-hội Lao-động kỷ nhất đã được tổ-chức vào năm 1961.

6.— Triệu-tập các Ủy-ban Tư-vấn về lao-động, nhân-công, sinh-hoạt công-nhân lương tối thiểu của công nhân.

7.— Mở cuộc điều-tra về lương bổng của các công nhân xi-nghiệp.

8.— Mở thêm lớp dạy nghề. Chúng tôi xin kể : 2 lớp cắt may tại Bình-Định và Lâm-Đông, lớp máy dầu cặn tại Phong-Dinh và Thừa-Thiên, 1 lớp máy nõ tại Quảng-Nam và Đà-Nẵng, 1 lớp mộc ở Lâm-Đông chờ ráp sơ qua.

Chương-trình hoạt-động của Bộ Lao-Động 1963 và để thực-hiện chương-trình này và tiếp-tục những công-tác trong năm qua Bộ Lao-Động cần ngân-khoản mà chúng tôi xin trình-bày vắn-tắt như sau :

Ngân-sách Quốc-gia tài-khoá 1963, phần Bộ Lao-Động. Tổng số kinh-phí dự-trù là 32.660.000\$, so với kinh-phí tài-khoá 1962 là 33.229.000\$, giảm 569.000\$ tỷ lệ giảm 1,71%. Ngân-khoản dự-trù gồm hai Chương đã được phân-phối như sau: Văn-phòng Bộ-Trưởng năm 1963 là 7.659.000\$, so với năm 1962 là 7.679.000\$, giảm 20.000\$. Chương hai, Nha Tổng Thanh-Tra Lao-Động năm 1963 là 25 triệu một ngàn đồng, so với năm 1962 là 25.550.000\$ giảm 549.000\$, Tổng cộng kinh-phí năm 1963 là 32.660.000\$ so với năm 1962 là 33.229.000\$ giảm 569.000\$.

Chúng tôi xin Quý Vị miễn cho việc phân-tách số tăng giảm trong hai chương đó, vì Ông Chủ-Tịch Ủy-Ban Ngân-Sách đã có soạn một bản thuyết-trình và phổ-biến tới Quý Vị để ghi những chi-tiết về những khoản tăng giảm. Chúng tôi chỉ xin lưu-y về điểm, nhận thấy nhu-cầu tài-chánh cần-thiết của Bộ Lao-Động nên Bộ đã dự-trù để thực-hiện chương-trình của mình về năm 1963 là 36.866.000\$, nhưng Nha Tổng-Giám-Đốc Ngân-Sách và Ngoại-Viện trong tinh-thần tiết-kiệm đã bớt 4.206.000\$.

Vậy Ngân-sách của Bộ Lao-Động đã bị giảm nhiều và bị giảm luôn đối với Ngân-sách tài-khoá 1962, nếu đem ngân-khoản 1963 so với ngân-khoản 1962 cũng thấy kém đi 569.000\$. Tuy nhiên trong khuôn-khở hạn-chế này, Bộ Lao-Động sẽ cố-gắng hơn nữa, tận dụng nhân-lực và khai thác mọi khả-năng sẵn có, ngõ-hầu thực-hiện một cách hữu-hiệu các công-tác đã đề ra, trong chính-sách lao-động căn-bản của Chánh-Phủ.

Thưa Quý Vị Đồng-Viện,

Bộ Lao-Động ước ao được cấp thêm kinh-phí để có thể hoạt động hữu-hiệu hơn trong việc giải-quyết cho đời sống công-nhân có đầy đủ tiện-nghi xã-hội để tránh sự xuyên-tạc của cộng-phỉ và ngõ-hầu bên này cũng như bên kia vĩ-tuyến, trong cũng như ngoài nước, người ta nhận thấy đời sống yên ẹp đầy đủ của người lao-động Việt-Nam dưới Chánh-thê Cộng-Hòa Nhân Vị.

Tổng Nha Ngân-Sách và Ngoại-Viện thông-cảm với nhu-cầu của Bộ Lao-Động vì Ngân-sách năm nay đã bị bớt so với năm ngoái, cho nên Tổng Nha Ngân-Sách đồng ý cho Bộ Lao-Động tuyển thêm 13 nhân-viên trong tài-khoá tới, và Tổng Nha Ngân-Sách sẵn-sàng cấp trong số ngân-khoản dự-bị cho Bộ Lao-Động một số tiền chẳng hạn lối 1.000.000\$ để

thỏa-mãn những nhu-cầu cần-thiết, nhất là công việc tuyển thêm 13 nhân-viên chuyên-môn, mà Nha Tổng Ngân-Sách đã chấp-thuận. Bộ Lao-Động ước ao Tổng Nha Ngân-Sách thông-cảm cho, đừng có liền đầu năm, lối 10 nhân-viên chuyên-môn trong số 13 nhân-viên mà Tổng Nha Ngân-Sách đã chấp-thuận. Lối 10 nhân-viên được thầu nhận còn phải được đào tạo, vì là những nhân-viên chuyên-môn, cho nên họ cần phải một thời-gian học tập, huấn-luyện để có thể giúp việc một cách đắc-lực. Ủy-Ban chúng tôi cũng xin Tổng Nha Ngân-Sách lưu ý về thỉnh-cầu đó với tất cả cảm-tình. Nhận thấy hoạt-động của Bộ Lao-động trong năm qua rất đắc-lực và chương-trình 1963 tương-xứng với số kinh-phí dự-trù. Và lại số kinh-phí này có phần kém. Trong tinh-thần tiết-kiệm, Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh đề-nghị Quốc-Hội chấp-thuận số kinh-phí dành cho Bộ Lao-Động tài-khoá 1963 là 32.660.000\$.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Do lời yêu-cầu của Ủy-Ban, chúng tôi xin ngưng nhóm phiên họp hôm nay, và tôi xin nhắc quý Bạn Đồng-Viện là phiên họp sắp tới của Quốc-Hội sẽ là ngày thứ tư 26 tháng chạp. Trong buổi họp đó buổi sáng Quốc-Hội sẽ tiếp xúc với các Vị Bộ-Trưởng Tư-Pháp và Lao-Động, yêu-cầu Quý Bạn nên đến trước 9 giờ như các phiên họp vừa rồi.

Bế.mạc : 19 giờ 23 phút



BIÊN-BẢN QUỐC-HỘI

SỐ : 22/172

NIÊN-KHÓA 1962

KHÓA II

Phiên họp khai mạc : 9 giờ 00

Ngày 16 - 12 - 1962

••

Chủ-tọa phiên họp : Ông Trương-vĩnh-Lễ

Chủ-Tịch Quốc-Hội

••

CHƯƠNG-TRÌNH NGHỊ-SỰ

(Tuần lễ từ 24-12-1962 đến 29-12-1962)

TIẾP-TỤC THẢO-LUẬN VÀ BIỂU-QUYẾT DỰ-THẢO-LUẬT SỐ 95/H VỀ NGÂN-SÁCH QUỐC-GIA TÀI-KHÓA 1963

••

(TIẾP-XÚC GIỮA QUỐC-HỘI VÀ QUÝ VI BỘ-TRƯỞNG BỘ TƯ-PHÁP
VÀ BỘ-TRƯỞNG BỘ LAO-ĐỘNG.)

••

TIẾP-XÚC GIỮA QUỐC-HỘI VÀ ÔNG BỘ-TRƯỞNG BỘ TƯ-PHÁP

Ô. CHỦ-TỊCH.— Trong khuôn-khổ cứu - xét Ngân-sách Quốc-gia tài-khóa 1963 và thi-hành điều 47 Hiến-Pháp Việt-Nam Cộng-Hòa quy-định những sự tiếp xúc giữa Hành-Pháp và Lập-Pháp, hôm nay Quốc-Hội hân-hạnh đón tiếp Ông Bộ-Trưởng Bộ Tư-Pháp đến tại phiên họp Quốc-Hội để giải-thích những vấn-đề mà Quốc - Hội đã đặt ra để yêu-cầu giải-thích.

Về các vấn-đề :

— « Hoạt - động của Thượng Hội-Đồng Tham-Phán »

— « Việc giam-giữ và điều-tra can-phạm »

đã nêu ra để yêu-cầu Ông-Bộ - Trưởng Tư-Pháp giải-thích, Văn-Phòng Quốc-Hội đã cử Bạn Nguyễn-văn-Liên đứng ra đặt câu hỏi tại diễn-đàn, tôi sẽ mời

Bạn Nguyễn-văn-Liên lên đặt câu hỏi và sau đó, tôi sẽ trao lời cho Ông Bộ-Trưởng.

Xin mời Bạn Nguyễn - văn - Liên.

Ô. NGUYỄN-VĂN-LIÊN.—

Kính thưa Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội,

Kính thưa Ông Bộ-Trưởng,

Kính thưa Quý Bạn Đồng-Viện,

Tôi hân-hạnh được Văn-Phòng Quốc-Hội cử để đặt vấn-đề yêu cầu Ông Bộ-Trưởng vui lòng giải-thích, chiếu điều 47 mới của Hiến-Pháp. Tư-Pháp giữ một địa-vị then chốt trong chế-độ Cộng - Hòa Việt-Nam như Hiến-Pháp nhận rõ ở điều 4 : « Hành-Pháp, Lập-Pháp và Tư-Pháp có nhiệm-vụ bảo-vệ

tự-do dân - chủ chánh-thể Cộng-Hòa và trật - tự công cộng ».

Địa-vị Tư-Pháp nói trên cũng được chứng tỏ ở Chương 5 Hiến-Pháp dành trong chỗ Thẩm-phán. Hiến-Pháp ấn-định Thẩm - phán xử án quyết - định theo lương-tâm mình trong sự tôn-trọng luật-pháp và quyền-lợi quốc-gia. Trong mục-tiêu này, điều 73 Hiến-Pháp dự liệu sẽ thiết-lập Thượng Hội-đồng Thẩm-phán có nhiệm-vụ góp phần trông coi sự áp-dụng quy-chế Thẩm-phán xử án. Đề thi-hành Điều 73 này, Hiến-Pháp luật số 6/61 ngày 15 tháng 3 năm 1961 đã thiết-lập Thượng Hội-đồng Thẩm-phán. Luật tổ-chức này đã ban-hành mau lẹ liền trong nhiệm-kỳ đầu tiên của Tổng-Thống đầu tiên, cách đây 20 tháng. Vậy, nay Quốc-Hội nên biết cơ-quan mới thiết-lập đã hoạt-động hữu-hiệu thế nào, khi một bộ máy quan-trọng vừa được sáng-tạo và xây-dựng. Người đã góp phần chế-tạo theo dõi hoạt-động của bộ máy, đề cải-thiện, nếu cần, dù sao sẽ vui mừng khi thấy bộ máy chạy điều-hòa và hữu-hiệu như dự-liệu. Đó cũng là thái-độ của Quốc-Hội sau khi biểu-quyết luật số 6/61, tức là ước ao được biết hoạt-động của cơ-quan Thượng Hội - đồng Thẩm-phán. Có một số điều-khoản của đạo-luật, các vị Dân-Biểu muốn được biết có hoàn toàn thích-hợp với tình-trạng thực-tế chăng? Chẳng hạn điều 1 khi Tổng-Thống, Chủ-Tịch Thượng Hội-đồng Thẩm-phán mắc bận, Chánh Nhứt Tòa Phá-án sẽ chủ tọa; điều 6, 8, 11 kết-quả cuộc bầu-cử Hội viên Thượng Hội-đồng được một Nghị-định của Bộ-Trưởng Tư-Pháp xác-nhận sẽ đăng công-báo. Riêng cuộc bầu-cử đầu-tiên sẽ tổ-chức trong 3 tháng sau khi luật được ban-hành.

Điều 11, Thượng Hội-đồng họp thường-lệ mỗi năm một lần trong đệ nhứt tam cá nguyệt. Ngoài ra, có thể có những phiên họp bất thường.

Về nhiệm-vụ Thượng Hội-đồng Thẩm-phán, điều 16 và kế tiếp ấn-định quyền hạn của Thượng Hội-đồng là quyết-định về việc thăng thưởng, trừng phạt, bổ-nhiệm và thuyên-chuyển Thẩm-phán xử án. Các vị Dân-Biểu mong được biết việc thực thi quyền hạn này được dễ-dàng hay gặp trở ngại nào?

Về việc thuyên - chuyển Thẩm-phán xử án, điều 18 quy-định sự thuyên-chuyển các Thẩm-phán từ ngành công-tổ sang ngành xử-án, hoặc từ ngành xử án sang ngành công-tổ, phải có sự đồng ý của Thượng Hội-đồng Thẩm-phán. Điều này nhằm mục-đích bảo-đảm điều-kiện cần-thiết cho Thẩm-phán xử-án đề thi-hành nhiệm-vụ. Vậy, Quốc-Hội

mong được biết sự thi - hành điều này. Bộ có lập hai ngành công-tổ và xử án nói trên hay chưa? Và Quốc-Hội cũng muốn rõ trường hợp các Tòa Hòa-giải Rộng-quyền mà Thẩm-phán kiêm nhiệm ba chức-vụ Chánh-án, Biện-lý, Dự-thăm; quý Bộ có tru-liệu như thế nào về sự phân biệt chức-vụ công-tổ và chức-vụ xử án?

Kính thưa Ông Bộ-Trưởng,

Chính đề tăng-cường uy-lín và phương-tiện làm việc cho Tư-Pháp mà Quốc-Hội đã biểu-quyết sự thiết-lập Thượng Hội-đồng Thẩm-phán, cho nên Quốc-Hội sẽ lấy làm hân-hạnh nghe sự trình-bày của Ông Bộ-Trưởng về cơ-quan này.

Sau đây chúng tôi xin đặt vấn-đề thứ nhì: sự điều tra và giam giữ các phạm-nhân trong cuộc điều-tra sơ-vấn, cũng như trong cuộc giam-cử tại phòng Dự-thăm.

Trong cuộc điều-tra sơ-vấn tại cơ-quan phụ-tá Tư-Pháp: Cảnh-sát, Hiến-binh vân vân..., trước Tòa hay trước Ông Dự-thăm, có khi người can-phạm khai rằng sở dĩ họ đã phải thú-nhận tội mặc dầu thực sự họ không có phạm tội, là vì họ gặp một sự đối xử thiếu nhân-đạo ép buộc họ phải khai như vậy trong cuộc chất cung tại cơ-quan phụ-tá Tư-pháp.

Vậy Quốc-Hội mong được biết những biện-pháp áp-dụng để cho cuộc điều-tra và giam giữ tại những cơ-quan phụ-tá Tư-Pháp được luôn luôn hợp-pháp và phù-hợp với sự tôn-trọng tự-do cá-nhân và nhân-phẩm.

Về thời-gian giam giữ để điều-tra hay thẩm-cử, hình như thời-gian ấy có khi quá lâu đến một vài năm. Vậy Quốc-Hội mong được biết, theo tiêu-chuẩn nào, Tòa ra lệnh giam cứu, và theo tiêu-chuẩn nào Tòa cho tự-do tạm? Có những vụ giam-cử quá lâu chăng? Nếu có, vì lý-do nào và những biện-pháp tru-liệu để tránh sự giam giữ quá lâu?

Kính thưa Ông Bộ-Trưởng,

Sau đây, chúng tôi xin tóm lại hai vấn-đề Văn-Phòng Quốc-Hội đặt ra yêu cầu Ông Bộ-Trưởng vui lòng giải đáp.

1) Thượng Hội-đồng Thẩm-phán.

Thượng Hội-đồng Thẩm-phán hoạt-động như thế nào? Có bao nhiêu vụ đã được Thượng Hội-đồng Thẩm-phán thụ lý và giải-quyết? Thượng Hội-

đồng đã thi-hành nhiệm-vụ về việc thăng thưởng và thuyên-chuyển các vị Thẩm-phán như thế nào ?

2) Về tình-trạng giam giữ và điều-tra các can-phạm :

a) Tại các Cơ-quan Phụ-tá Tư-Pháp (Công-An, Cảnh-Sát, Hiến-Binh vân vân. . .)

Tư-Pháp có biện-pháp nào để kiểm-soát nhằm mục-dịch tránh sự giam giữ quá lâu và những biện-pháp điều-tra trái với luật-pháp và nhân-đạo.

b) Tại các Trung - tâm Cải - huấn.

Tư-Pháp có biện-pháp nào để tránh sự giam-cử quá lâu, do trá-tạm của Dự-thẩm ? Hiện nay tại Trung-tâm Cải huấn Chí-Hòa có bao nhiêu can-phạm bị giam-cử đã hơn một năm ?

Kính thưa Ông Bộ - Trưởng,

Xuyên qua các cuộc thảo-luận tại Quốc - Hội, Ông Bộ-Trưởng nhận thấy cảm-tình của các vị Dân-Biểu đối với Quý Bộ, chúng tôi nhận thức vai trò đặc-biệt quan-trọng của Tư - Pháp và các Tòa - án trong việc phổ-biến và áp-dụng luật-pháp, phân-phát công-lý, giữ gìn xã-hội lành mạnh, bảo-vệ an-ninh trật-tự chung. Chính trong tinh-thần hoạt-động điều-hòa giữa Hành-Pháp và Lập-Pháp và tận tâm tán trợ nhiệm-vụ của Quý Bộ, mà các câu hỏi nêu trên được đặt ra yêu-cầu ông Bộ-Trưởng vui lòng giải đáp.

Trân-trọng kính chào Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội, Ông Bộ-Trưởng và Quý Bạn Đồng-viện.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Chúng tôi xin mời Ông Bộ-Trưởng lên diễn đàn giải-thích.

Ô. BỘ-TRƯỞNG TƯ-PHÁP.—

Kính thưa Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội,

Kính thưa Quý Vị Dân-Biểu,

Trong tuần vừa qua, điều 47 Hiến - Pháp đã được nhắc nhở rất nhiều trước diễn-đàn trang-nghiêm này, mặc dầu vậy chúng tôi nhận thấy thiếu sót, nếu không nhắc lại cái điều-khoản ấy đã cho chúng tôi cái hân-hạnh ra trước Quý Viện để giải-thích, bày tỏ quan-diểm về một số vấn-đề tư-pháp đã được nêu lên trong những câu hỏi của Quý Viện, cũng như trong các buổi tranh-luận về Ngân-sách của Bộ Tư-Pháp năm 1963 vừa qua. Điều 47 của Hiến-Pháp đã đem lại cơ-hội đề quốc - dân

có thể trông thấy rõ-ràng các khía cạnh của mọi vấn-đề, đứng trên phương-diện Lập-Pháp và Hành-Pháp. Điều này chứng tỏ rằng trong chế-độ dân-chủ, chúng ta không ngại những ý-kiến dị biệt trong sự tìm kiếm các phương-sách nhằm mục-tiêu hoàn-hảo các tổ chức chánh-quyền. Điều này cũng chứng tỏ rằng, theo đuổi chính-nghĩa chung, chúng ta cần phải có sự hợp-tác xây-dựng để dần dần hoàn-thiện các sự cải-cách hữu ích cho đời sống quốc-gia.

Câu hỏi về Tư-Pháp của Quý Viện đặt ra, các ý-kiến đã được phát-biểu trong các buổi họp trước, cũng như là lời giải-thích và quan-diểm của Bộ tôi sẽ trình-bày, đã được tinh thần hợp-tác cần-thiết ấy thúc-đẩy, chúng tôi rất cảm ơn Quý Viện về cơ-hội đã dành cho chúng tôi ngày hôm nay.

Trước hết, Bộ tôi xin giải thích về câu hỏi đầu tiên của Quý Viện liên-quan đến hoạt-động của Thượng Hội-đồng Thẩm-phán.

Thượng Hội-đồng Thẩm-phán được dự-liệu trong điều 73 của Hiến-Pháp Việt-Nam Cộng-Hòa, là một cơ-quan có một nhiệm-vụ góp phần kiểm - soát sự áp-dụng quy-chế Thẩm-phán xử-án và nhất là bảo đảm tính-cách độc-lập của các vị Thẩm - phán này.

Các Thẩm-phán xử-án có được độc-lập và có được tự-do quyết định theo lương-tâm mình, cũng như là theo luật-pháp trong khi xử-đoán, không bị một áp-lực bên ngoài nào chi-phối, thì mới có thể bảo-đảm được tính-cách công-bình và vô-tư của nền tư-pháp, và các quyền-lợi chính-đáng của mọi người dân mới được bảo-đảm một cách chắc-chắn vậy. Vì thế, nguyên-tắc độc-lập của các Thẩm-phán xử án đã được xác-nhận trong các điều 4, 70 và 71 của Hiến Pháp Việt-Nam Cộng-Hòa.

Căn-cứ vào điều 73 nói trên của Hiến-Pháp, đạo-luật số 6/61 ngày 15-3-1961 đã ấn-định tổ-chức, điều-hành và quyền-hạn của Thượng Hội-đồng Thẩm-phán.

Tôi xin phác qua tổ-chức, điều-hành và quyền-hạn của Thượng Hội-đồng đó.

1) Về tổ-chức.

Như Quý Vị đã rõ, Thượng Hội-đồng Thẩm-phán gồm có :

— một Chủ-Tịch, đó là Tổng-Thống Việt-Nam

Cộng-Hòa hay là Vị đại-diện của Tổng-Thống do Tổng-Thống chỉ-định. Tôi xin lưu ý Quý Viện diềm này là một đại-diện do Tổng-Thống chỉ định, chứ không bắt buộc phải là Bộ-Trưởng Bộ Tư-Pháp.

— một Hội-viên đương-nhiên là Ông Chánh Nhứt tòa Phá-án.

— 5 Hội viên tuyên-cử gồm có :

3 Thâm-phán xử án thiết-thọ do các Thâm-phán xử án Tòa Phá-Án và các Tòa Thượng-Thâm bầu.

2 Thâm-phán xử án thiết-thọ do các Thâm-phán xử án các Tòa Sơ-thâm, Hòa-giải Rộng-quyền và các Tòa Hòa-giải bầu.

— 1 nhân-viên cao-cấp Bộ Tư-Pháp giữ chức-vụ Thư-ký, nhưng không có quyền biều-quyết.

2) Về quyền hạn :

Theo các điều 16, 17 và 18 của đạo-luật 6/61 ngày 15-3-1961 đã định rõ như sau :

a) Thượng Hội-đồng Thâm-phán quyết-định về việc thăng thưởng các Thâm-phán xử án theo quy chế.

b) Quyết-định, theo quy chế, về việc trừng phạt các Thâm-phán xử án về phương-diện kỷ-luật, ngoại trừ quyền cảnh cáo (dành cho Ông Chương-Lý và Ông Chánh Nhất Tòa Thượng-Thâm), và quyền khiển trách (dành cho Ông Bộ-Trưởng Tư-Pháp), quy định theo luật-lệ hiện-hành.

c) Thỏa-hiệp hoặc chuẩn-y các quyết-định của Bộ-Trưởng Tư-Pháp về việc bổ-nhiệm và thuyên-chuyển nhiệm-sở các Thâm-phán xử-án, về việc thuyên-chuyển các Thâm-phán xử án từ ngành công-tổ sang ngành xử án, hoặc là từ ngành xử án sang ngành công-tổ.

3) Về hoạt - động của Thượng Hội - Đồng Thâm-Phán.

Ngay sau khi ban-hành đạo luật số 6/61 vừa nói và trong thời-hạn 3 tháng được ấn-định trong điều 6 của đạo-luật này, Bộ tôi đã thực-hiện xong cuộc bầu cử theo lối đầu-phiếu kín các Hội-viên tuyên-cử vào Thượng Hội-đồng Thâm-phán mà kết quả đã được xác nhận do Nghị-định số 329.BTP/NĐ ngày 11-7-61 của Bộ tôi. Các tuyên-cử đoàn Thâm-phán xử-án đã bầu vào Thượng Hội-đồng Thâm-phán trong một nhiệm kỳ là 3 năm (1961 — 1963),

5 Hội-viên thực-thụ gồm có 3 Thâm-phán xử án thuộc Tòa Thượng-Thâm Saigon (1 Chánh Nhất và 2 Chánh-án Phòng đã được tuyên-cử) và 2 Thâm-phán xử án của Tòa Sơ-Thâm Saigon (1 Chánh-án và một Chánh-án dự khuyết) và 3 Hội-viên dự khuyết gồm 1 Chánh-án Phòng Tòa Phá-án và 2 Hội-thâm Tòa Thượng-Thâm Saigon.

Vì Thượng Hội-đồng Thâm-phán do Tổng-Thống, hoặc Vị Đại-diện Tổng-Thống chỉ định chủ tọa, nên Bộ Tư-Pháp đã đệ trình Tổng-Thống, do các Công-Văn số 48-BTP/NV ngày 3-1-1962, cũng như Công-Văn số 1061-BTP/NV ngày 13-2-1962 xin Tổng-Thống cho triệu tập phiên họp. Chương trình nghị sự gồm có sự chuẩn y một số quyết-định của Bộ Tư-Pháp về việc bổ nhiệm và thuyên chuyển nhiệm-sở của một số Thâm-phán đã được thực-hiện tạm thời vì nhu-cầu khẩn-cấp công-vụ theo điều 18 của Luật 6/61 vì sự động viên, về hưu hoặc là biệt-phái đến các cơ-quan khác của một số Thâm-phán đã gây ra.

Hiện nay, Bộ Tư-Pháp cũng đang xúc-tiến thủ tục đề đưa ra Thượng Hội-đồng Thâm-phán quyết định về việc thăng thưởng về niên khóa 1961 của các Thâm-phán xử-án.

Ngoài ra, hiện nay, vì số Thâm-phán Việt-Nam rất ít và Thâm-phán-đoàn rất khiêm-khuyết, nên chưa có thể phân biệt rõ rệt hai ngành Thâm-phán xử án và ngành Thâm-phán công-tổ và cũng vì vậy đề các Tòa-án có thể hoạt-động được điều-hòa. Bộ Tư-Pháp đã bắt buộc phải thuyên-chuyển một số Thâm-phán từ ngành công tổ sang ngành xử-án, hay ngược lại từ ngành xử án sang ngành công-tổ.

Chúng tôi mong rằng trong tương lai, sự dồi-dào của Ngân-sách cho phép chúng tôi được bổ-nhiệm thêm các Thâm-phán, do sự huấn-luyện các Thâm-phán tương-lai đó, chúng tôi có thể, với một lổng-số Thâm-phán đầy-đủ, đặt ra hai ngành Thâm-phán riêng biệt : Thâm-phán xử-án và Thâm-phán công-tổ. Như vậy, sự bảo-đảm lánh-cách độc-lập của các Thâm-phán xử-án sẽ dễ-dàng hơn và hữu-hiệu hơn.

Qua câu hỏi về Thượng Hội-đồng Thâm-phán, chúng tôi nhận thấy rằng Quý Viện đã lưu-tâm rất nhiều đến các vấn-đề quan-trọng khác, như chánh-sách Tư-pháp, quyền-hạn của Thâm-phán, ở trong đó các Quý Vị đã muốn biết sự độc-lập của Thâm-phán, qua sự hoạt-động của Thượng Hội-đồng Thâm-phán, đó là cái thâm ý muốn biết các diềm đó. Vì thế, hôm nay nhân dịp này, chúng tôi bày tỏ quan

điểm của Bộ tôi về các vấn-đề đó. Mặc dầu không được Hiến-Pháp Việt-Nam công-nhận rõ-rệt Tư-Pháp là một đệ-tam quyền, nhưng Tư-Pháp cũng được Hiến-Pháp giao-phó cho, cùng với Hành-Pháp, Lập-Pháp, nhiệm-vụ bảo-vệ tự-do, dân-chủ, chính-thề Cộng-Hòa và trật-tự công-cộng. Đó là ở trong điều 4 Hiến-Pháp. Vậy chánh-sách Tư-Pháp là chánh-sách chung của Quốc-gia Việt-Nam, nhằm các mục-tiêu chính yếu vừa kể đó. Các ý-niệm tự-do, dân-chủ, trật tự công-cộng, chính-thề Cộng-Hòa là những hướng chính dẫn đạo cho công cuộc tổ-chức, điều-hành các cơ-quan tài-phán, định nhiệm-vụ cho các Thẩm-phán trong khuôn-khổ các luật-lệ được cơ-quan Lập-Pháp biểu quyết đúng với tinh-thần của Hiến-Pháp. Các ý-niệm ấy đã thể-hiện bằng luật-pháp, nên một phần nào, cơ-quan Tư-Pháp, áp-dụng luật-pháp, đã có những con đường đi rất rõ-rệt, khó lòng có thể nhầm lẫn được để đạt tới các mục-đích mong muốn nói trên, miễn là các Thẩm-phán thấm-nhuần được các ý-chính hướng dẫn đó trong sự suy-xét và hành-động.

Qua một số ý-kiến đã được phát-biểu tại diễn-đàn này, chúng tôi không thể nói rằng đã có một sự thắc-mắc nào về chính-sách Tư-Pháp nói trên, vì đó là một chính-sách chung giữa Lập-Pháp và của Hành-Pháp, đã được thể-hiện bằng luật-lệ của Lập-Pháp và dưới sự điều-hành của Hành-Pháp. Nếu có là có sự thắc-mắc về phương-diện điều-hành. Vì vậy tôi xin đề-cập đến vấn-đề này mà không dám dài lời về lý-thuyết.

Có ý-kiến cho là Tư-Pháp đã không đồng nhất trong sự điều hành công-lý, hay nói một cách khác là chính-sách trừng-phạt chưa rõ-rệt, đôi khi Tòa-Án tỏ ra quá khoan-hồng đối với các tội-phạm đáng lẽ phải phạt tối đa mới đem lại an-ninh cho xã-hội.

Có lẽ, trong các hoạt-động của công-quyền không có hành-vi nào để bình-luận khắt-khe mà lại khó thỏa-mãn dư-luận bằng hành-vi tài-phán. Một vụ án có đôi chút tiếng vang và tính-cách hấp-dẫn như vụ án Quờn Đốt chõng cách đây mười năm, hay là vụ án Cầm-Nhung bị tạt át.xít mà tòa đã xử vừa qua. Một khi đã xử xong rồi là đã thấy xuất-hiện ngay 2 luồng dư-luận đối-lập: người thì cho rằng xử quá nặng, người thì cho rằng phạt quá nhẹ, theo cả hai lối xét đoán thì có lẽ chỉ có Tòa Án là u-minh. Từ chỗ hình phạt tưởng là bất-nghiêm người ta dễ suy-diễn ra một sự khiếm-khuyết về chánh-sách trừng-trị và quy cho Tư-Pháp trách-nhiệm chưa đạt được mục-đích an-bài.

Ý tưởng đánh mạnh và đánh cho hết là một ý-tưởng công-lý bảo-thù đã có từ ngàn xưa, đã thịnh-hành ở trong những thời thượng cổ hay là cận-đại, nhưng đã bị cáo lui trước những luồng tư-tưởng mới chi-phối các nền hình-chế hiện-đại.

Tôi không dám làm mất ngày giờ của các Quý Vị bằng việc trình bày mọi lý-thuyết đã được đề ra để ngăn ngừa sự phạm-pháp, và đi đến chỗ cải-tạo xã-hội, cũng không thấy cần thiết phải đem ra các hồ sơ xử rồi đã được Quý Vị lưu ý đến và cân nhắc lại xem nặng hay nhẹ; luật đã đặt ra nguyên-tắc lưỡng cấp tài-phán để bảo-đảm cho tụng nhân trong việc Đại-hình tại cấp Thượng-thẩm, lại có thành phần nhân-dân tham-dự vào việc cứu xét hồ-sơ, ấn-định hình-phạt, nếu không tin tưởng được vào các Thẩm-phán bổ-nhiệm, và không tin tưởng được vào các Phụ-thâm nhân-dân thì chỉ còn có một phương sách là quan-niệm lại cả hệ-thống tổ chức và sửa đổi hẳn lại cả các pháp-chế gia-hình.

Lại có ý-kiến cho rằng tội-phạm gia-tăng là do sự thiếu cương quyết của Tòa-án. Nhưng chúng ta quên rằng hành-động bất lương bành-trướng ở bất cứ nước nào là hậu-quả tất-nhiên của thời hậu chiến và hiện tượng của thời buổi loạn-ly. Thất nghiệp, nghèo đói, khiếm-khuyết an-ninh, tương-lai bất-trắc, là những yếu-tố kinh-tế, chính-trị và xã-hội đã phát sinh ra rất nhiều tội-phạm. Trước ngày thành-lập chánh-thề Cộng-Hòa của chúng ta, tình-trạng này đã sẵn có và rất bi-đát, tình-trạng ấy chỉ có thể thuyên giảm, nếu chúng ta có thể trừ diệt được tận gốc. Hy vọng thành công là ở chánh-sách lãnh-mạnh-hóa xã-hội về mọi phương-diện, cũng như chánh-sách lãnh-mạnh-hóa mà Quý Viện đã chủ-trương, ở phương thuốc trị bệnh tận nguyên-nhân, mà các cơ-quan Lập-Pháp Hành-Pháp và Tư-Pháp đều có trách-nhiệm chung và như nhau. Hình phạt tối đa đem ra thì hành-chưa hẳn là một giải pháp nhiệm mầu. Nếu chỉ phạt tối đa là hết kẻ gian-phi thì chắc phải bãi bỏ mọi tình-trạng giảm khinh, chỉ cần ấn-định danh sách tội-phạm, rồi nhất loạt ấn-định mỗi hình phạt duy nhất cho mỗi tội, mà hễ phạm vào là không có lối thoát, mà khỏi phải giải-quyết các vấn-đề phức-tạp như định tội-danh, tìm hiểu động lực thúc đẩy can nhân, trường hợp phạm pháp, tình-trạng giảm-thiểu hoặc là gia-trọng, nói tóm lại, khỏi cần xét xử cân nhắc và thích nghi phán quyết vào mỗi trường-hợp riêng biệt. Với chánh-sách đó, sẽ không còn lo sợ gì có khoan-hồng đáng tiếc nữa.

Đối với thiếu-nhi phạm-pháp, Quý Vị đã biểu-

quyết một đạo-luật chủ-trương giáo-hóa hơn là trừng phạt để đưa trẻ em lỡ lầm có thể đi vào con đường chánh. Không lẽ đối với các bị can thành-niên, chánh sách ấy lại là một thất sách? Nếu có kẻ không thể cải-hóa và không có thể hoàn lương được hoặc có những hành-động giết người, cướp của, lợi-dụng chức-vụ để bóc lột dân lành, làm tổn-thương đến chánh thể, mà chúng ta không có thể tha thứ được, thì trái-lại, cũng có những can-phạm bị hoàn cảnh gia-đình và xã-hội lôi cuốn nên sa-ngã lần đầu tiên, và cũng chỉ đợi có cơ-hội thuận tiện để quay về làm công-dân của Tộc-quốc. Nay nhứt đán loại trừ họ mà không nghĩ đến cải-huấn họ, thì đâu là công-ly sáng suốt?

Vả chẳng, Hiến-Pháp của chúng ta, đặt căn-bản trên lý-thuyết Nhân-vị, Cộng-đồng và Đồng-tiến, đã buộc phải có một sự tiến-hóa đồng đều của mọi phần tử xã-hội, quân-tử cũng như tiểu-nhân, giàu cũng như nghèo, không có phân chia giai-cấp, trong mọi lãnh-vực: văn-hóa, đạo-đức, chánh-trị, kinh-tế và xã-hội. Nèn, sự giáo-hóa can-phạm ngẫu-nhiên làm đường là một chánh sách căn-bản của chúng ta. Chính Tổng-Thống, trong một cuộc tiếp-xúc với Thẩm-phán-đoàn vào đầu năm nay, Người đã ban cho huấn-từ rằng: « Tư-Pháp phải hỗ-trợ cho giáo-huấn ».

Vì vậy, tôi mong mỗi được cùng với các Quý Vị thông cảm những nỗi khổ tâm của ông Thẩm-Phán âm-thầm suy-nghĩ tìm giải-pháp vừa hợp với pháp-ly, vừa hợp với thực-tế, cho một vụ kiện liên-hệ, một bên đến quyền-lợi cá nhân và xã-hội, và một bên khác, đến tài-sản và tự-do của con người. Ấy là chưa kể đến những cái nỗi thắc mắc, khổ tâm sau khi ra phán-quyết, thì phán-quyết ấy được làm đầu-đề cho các thắc mắc. Những luồng công luận tương phản như trong vụ án tha bổng bác-sĩ đã đồng lứa với cha mẹ để giết đứa hài nhi dị dạng ở thành Liège nước Bỉ vừa qua mà Quý Vị đã rõ, cũng như ở trong vụ án người mẹ ăn trộm miếng bánh mì để nuôi con mà Tòa đã tha bổng. Việc đó đã xảy ra ở thành Château - Thierry bên Pháp, cách đây non thế kỷ và hiện nay vẫn còn là đầu đề cho cuộc tranh luận trong giới luật-học.

Nhiều khi luật-pháp trói buộc Thẩm-phán, và không cho phép ra một phán quyết theo lẽ thông thường phải được coi là hợp-ly. Trong một vụ tai nạn xe hơi gây thiệt mạng trên mười người, và gây thương tích độ trên 30 người, như một vụ tai nạn xe hơi vừa mới xảy ra gần đây mà Quý Vị cũng đã đọc báo thì thấy tai nạn rất rùng rợn giữa hai cái

xe chạy ngược chiều. Theo luật-pháp, nếu người tài-xế đó chỉ vi bất cẩn hay vô ý đã gây ra tai nạn thì theo luật lệ hình phạt tối đa là hai năm. Chắc hẳn rằng bản án đó sẽ bị coi là quá nhẹ, và không xứng đáng với tội phạm, nếu người ta không đi quá và cho rằng Thẩm-phán không biết áp-dụng luật-lệ, hay là không cần đến luật-lệ. Trong một vụ cạnh tranh xe đò trên đường Saigon Ban-mé-thuật cách đây 6 năm, tài-xế một hãng chuyên chở đã cố ý cho xe đậu ở một khúc quanh có cây cối che lấp với mục-đích làm cho xe của đối-phương chạm vào đó rồi gây ra tại nạn chết người. Tài-xế được báo trước nên thận trọng và đã tránh được một tai nạn thảm khốc có thể gây ra thiệt mạng cho đến hàng 60, 70 (cái xe đò đó rất lớn) nên đã không có một người nào thiệt mạng hết. Người phạm lỗi đó đã bị buộc tội về toan cố sát, và Tòa đã xử tử hình vắng mặt. Chắc phần đông cho là nặng quá, vì tai nạn chưa xảy ra, và không có nạn nhân nào. Nhưng đó không phải là ý-kiến của cơ-quan tài-phán đã căn cứ vào hồ-sơ, và đã nhận thấy rằng trong đó có một cuộc tranh thương rất bỉ ổi và đã có ý định gây tai nạn làm thiệt mạng cho nhiều người; ý-định gây thiệt mạng rõ rệt đó là cố sát chứ không phải vô ý gây tai nạn. Vậy phải kết luận là mỗi sự phán đoán của người ngoại cuộc về các phán - quyết Tư-pháp hình sự, đều không ít thì nhiều có cái tính cách chủ-quan, căn cứ hoàn-toàn vào những cảm tưởng cá-nhân, nếu không có tài-liệu nào khác, nếu sự xét định của Thẩm-phán là kết quả của một xét-định thì ít ra cũng hơn người bàng-quan chỉ nghe tường thuật lại câu chuyện mà Tòa đã thẩm xét qua hồ sơ, nếu có sự lầm lẫn thì công-ly của loài người cũng không có thể nào làm khác thế được.

Trong vụ dân-sự cũng vậy, không có thể qui-trách cơ-quan tài-phán đã áp dụng luật-lệ, vì nhiệm-vụ chính-yếu của Thẩm-phán là áp-dụng luật-lệ, chẳng hạn không cho những người không có sự ưng thuận của sở-hữu-chủ, mà chiếm ngụ nhà đất được hưởng quyền lưu cư, Thẩm-phán không có thể tạo ra án-lệ đi ngược với luật-pháp, dầu với lý-do là án lệ sẽ hợp với công bình xã-hội hơn. Biết như vậy, cơ-quan tài-phán cũng phải chờ đợi sự can-thiệp của Lập-Pháp.

Cho đến khi có luật pháp định khác, quyền sở hữu được Hiến-Pháp minh-thị đảm-bảo, Tòa-án phải có bổn phận che chở mọi quyền lợi bị xâm phạm, dù rằng là của người chủ nhà hay là của người thuê nhà; sự phân biệt ngay tình, hay gian tình, quyền lợi chính đáng, hay không chính đáng,

cần phải đề quyền quyết - định cho cơ - quan tài - phán.

Tới đây, tôi thấy cần phải lược qua Dự số 17 ngày 12-7-1954 mà có một số ý kiến thông thường đã nhằm cho rằng Tòa-án không có áp-dụng luật này, tôi không dám dài lời vì nếu mà cần phải nói đến Dự này thì mất rất nhiều thì giờ quý báu của Quý Viện. Nhưng tôi xin nói mấy điểm chính yếu là tại làm sao có nhiều người thuê nhà không được hưởng quyền lưu - cư đó.

Trước hết, Dự số 17 không ngăn cản việc xét xử những vụ kiện xin trục-xuất và lên án trục-xuất, nếu các người chiếm ngụ không có đủ điều-kiện lưu cư. Dự này chỉ liên-quan đến việc thi-hành án và những án trục-xuất đã được xử rồi. Các bị đơn bị thi-hành án, chỉ có thể nại ra trước Tòa cấp Thâm để xin cứu xét và hoãn thi - hành án nếu người xin có đủ điều-kiện.

Do đó mà số người được hưởng quyền lưu cư có hạn, không phải khi bị trục-xuất, làm đơn kêu đến Viện Chương-ly hay đến Bộ tôi mà có thể can-thiệp tới được, vì Dự 17 đã ấn-định thủ-tục phải theo đề Dự đó được áp-dụng, và cơ-quan cho áp-dụng Dự 17 không phải là các cơ-quan Hành-Chánh, hay là cơ-quan Tư-Pháp giữ về phần Hành-Chánh như Viện Chương-ly, hay Bộ Tư-Pháp, mà đó là Tòa-án. Và nếu người không được hưởng quyền lưu cư do Dự 17, có quyền dùng tất cả phương-pháp thượng cầu ở trong hệ - thống cơ-quan tài-phán mà xin quyền đó; nếu mà Tòa bác, tức là đứng về phương-diện pháp-ly không thể cho quyền lưu cư được.

Về các điều kiện của quyền lưu cư, thì tôi xin kê sơ qua như sau :

1.— Nhà cất trên đất thuê phải làm bằng vật - liệu nhẹ, luật không có che chở cho những kiến-trúc làm bằng gạch ngói đề ở vĩnh-viễn.

Điều kiện này chắc Quý Vị thấy rằng có thể tranh luận rất nhiều; các người bị trục xuất bao giờ cũng nói rằng nhà đó làm bằng vật liệu nhẹ, dầu rằng nhà đó có lợp ngói, có xây tường, và có lót gạch bông như mọi nhà thường khác.

Về điểm tranh luận này thì ai sẽ phân tranh, nếu không phải là Tòa - án, nếu chỉ căn - cứ vào những lời kêu nài của các tụng nhân thì e rằng có sự nhầm lẫn chỗ đó.

2.— Kiến-trúc có tánh-cách làm bằng vật-liệu nhẹ đó lại phải được xây cất trước ngày 12-7-1954. Đây là một điểm rất quan trọng vì Dự số 17 là một Đạo Dự thời cơ, như các Quý Vị đã rõ, đã được ban hành để tránh sự xáo - động trật tự vào hồi năm 1954 đó, khi có phong-trào di-cư vĩ-đại của hàng triệu người cần phải định-cư tại Nam-phần. Chính Tổng - Thống đã chỉ thị áp-dụng Dự đó cho các nhà lá và các nhà làm bằng vật-liệu nhẹ và đã làm xong trước ngày 12-7-1954. Vậy không có lý-do gì lại đem thi-hành Dự đó cho các nhà cất bừa-bãi, lén-lút, sau này; học-ly và án-lệ giải-thích bản văn lập-pháp ngày 12 tháng 7 năm 1954 cũng đồng ý như vậy.

Một điều-kiện thứ ba là luật chỉ cho các người thuê, thuê lại hay là những người chiếm ngụ ngay tình được hưởng ân-huệ trên mà thôi; Tòa-án khi xét-xử vẫn lưu-ý đến tình-trạng của những người thuê nhà. Không phải là cứ chiếm đất bất-hợp-pháp rồi bị trục-xuất là nêu lên cái Dự 17. Tính cách hợp-pháp là do Tòa-án xét-định theo sự kiện ở hồ-sơ mỗi vụ tranh-tụng, chứ không phải theo riêng lý-luận của đương sự. Nghe một tiếng chuông thì dễ cho là tụng nhân có lý.

Vì không hiểu các điều-kiện chặt-chẽ trên đây mà một số người bị án trục-xuất cho là Dự 17 không được áp-dụng đúng mức, họ đã kêu nài, và đã được sự can-thiệp của một vài vị quá sốt sắng nên có khi đã đi ngược trật tự pháp-ly, với nhu-cầu an-ninh và chính-trang lãnh-thở.

Mặc dầu trên nguyên-tắc đã chiếm ngụ không ngay tình không được hưởng quyền lưu cư, nhưng đến khi thi-hành án trục-xuất, Hành - Pháp rất thận trọng. Tôi cũng cần nhấn mạnh là, về phương-diện dân-sự, sự thi-hành án vẫn không thuộc về cơ-quan công quyền, nếu cái cơ-quan công-quyền đó không phải là nguyên đơn trong vụ kiện. Sự thi-hành án là quyền của công dân được Hiến-Pháp che chở. Khi có bản án nhứt định rồi, chính công dân đó, công dân được kiện đứng ra thi-hành án, với sự trợ giúp của Thừa-phát-lại và nhân-viên công-lực. Nhân-viên công-lực chỉ có can-thiệp khi có sự chống đối phi-ly của người thất kiện, không cho thi hành án.

Tôi đã nói là Hành-Pháp rất thận trọng khi cho phép thi-hành án cũng như là khi cho phép công-lực can-thiệp. Tôi xin nói như vậy là vì khi có bản-án, và có văn-thức chấp hành rồi, thì bất cứ chính-quyền ở nước nào cũng vậy, đều phải bắt buộc thi-hành án. Nhưng với biện-pháp nói rằng đề giữ

sự trật-tự an-ninh mà xem xét lại có cho phép thi-hành án hay không, hay là cho các nhân-viên công-lực can-thiệp hay không, đó là cái biện-pháp về an-ninh xã-hội, mà chỉ nhằm mục-đích an-ninh xã-hội mà thôi, và đã dùng tới biện-pháp ấy nên một số người tuy rằng đã bị án trục-xuất vẫn được tạm lưu cư cho đến khi có chương - trình giải - tỏa có quy - mô. Mà tôi cũng xin nói thêm rằng không có một bản án trục - xuất nào vừa xử mà có người thuê bị trục - xuất ngay và có nhiều bản án tới hai, ba năm sau mới thi - hành.

Đó là một điểm mà chúng ta chưa từng thấy. Đó là cái ân-huệ rất lớn đối với các người họ đã kém về phương-diện kinh-tế, nhưng mà theo luật-pháp thì không được hưởng quyền lưu-cư. Thận trọng trong việc xử-án, thận-trọng trong việc kiểm-soát thi-hành án như vậy, tức là triệt-đề tôn-trọng luật-lệ, tôn-trọng quyền-lợi chính-đáng của cá-nhân, cũng như của cộng-đồng, đâu có phải là bất chấp luật-lệ.

Tôn-trọng luật-pháp mới có trật-tự, an-ninh; chà đạp luật-pháp là mầm mống của hỗn-loạn, tôn-trọng luật-pháp là nền-phận của công-quyền, cũng như là của mọi công-dân. Đó cũng là điều-kiện tất yếu của nền dân-chủ pháp-trị.

Không ai có thể vừa mong muốn một nền dân-chủ pháp-trị, lại vừa ngăn-cản sự tôn-trọng luật-pháp, sự áp-dụng luật-pháp.

Hai thái-độ chống-đối nhau đó không có thể cùng tồn-tại được. Cho nên dầu thuộc về Lập-Pháp, Hành-Pháp hay Tư-Pháp, thái-độ của chúng ta đã rõ-rệt là phải thực-hiện cho được nền dân-chủ pháp-trị của Hiến-Pháp Việt-Nam Cộng-Hòa.

Qua câu hỏi về Thượng Hội-đồng Thẩm-phán, Quý Viện đã tỏ ra chú-ý rất nhiều những vấn-đề độc-lập của Thẩm-phán xử-án, sự độc-lập mà Hiến-Pháp đã minh-định trong điều 70, đó là một vinh-dự, một khích-lệ cho Thẩm-phán-đoàn.

Tôi xin thay mặt trân-trọng cảm ơn các Quý Vị.

Tôi không dám làm mất nhiều thì giờ của Quý Vị để nói về tính-cách độc-lập của Thẩm-phán xử án, những lý-do cần-thiết của sự độc-lập ấy. Tôi chỉ xin nói ngay là không phải vì tính-cách độc-lập ấy mà Thẩm-phán đã không đặt mình trong khuôn-khò Quốc-gia và xã hội. Nhiệm-vụ của Thẩm-phán cũng lại là nhiệm-vụ Hiến-định, vì theo điều 71 của Hiến-Pháp thì Thẩm-phán xử-án quyết-định theo lương-tâm mình, trong sự tôn-trọng luật-pháp và cả

sự tôn-trọng Quyền-lợi Quốc-gia nữa.

Nhiệm-vụ thiết-yếu của Thẩm-phán là tôn-trọng luật-pháp và đồng-thời tôn trọng quyền-lợi Quốc-gia, vì trong mọi nước, quyền-lợi Quốc-gia đều được luật-pháp bảo-đảm, nên tôn-trọng luật-pháp tức là tôn-trọng quyền-lợi của Quốc-gia vậy. Trong trường-hợp luật-pháp bất-cập nhưng không cấm đoán và không trái với các nhiệm-vụ của Thẩm-phán thì không có lý-do gì Thẩm-phán cũng như các công-dân khác lại không tôn-trọng quyền-lợi của Tổ-quốc nếu không đặt lên trên tất cả.

Trước hết Thẩm-phán cũng là công-dân, cũng sống trong thực-tế của xã-hội và Quốc gia. Họ cũng căm ghét những kẻ phá hoại chính-thề, nhất là cán-bộ các cấp đã lợi-dụng chức-vụ để bóc lột dân, biền-thủ của công, họ cũng căm ghét những trọng tội phá hoại an-ninh xã-hội, mà chính họ cũng cần phải có an-ninh. Với sự căm ghét đó, chính Thẩm-phán phải tự kiểm chế mình, kiểm chế thật nhiều thì mới có thể suy xét, xét đoán vô-tư được; trong tình-trạng ấy, chúng ta nên e ngại một sự quá trớn trong sự phán xét hơn là một sự khoan hồng.

Vì vậy, để sửa-chữa những sai-biệt giữa các án của các Tòa-án, của tất cả các tòa trong lãnh-thổ Quốc-gia Việt - Nam, Viện Chương - Lý Huế, Viện Chương-Lý Saigon cũng như là Nha Hình-Vụ của Bộ Tư-Pháp, thường-xuyên đã xét lại các kết-quả các phiên tòa, đó là các kết-quả các phiên tòa hình đề cho áp-dụng các phương-pháp thượng cầu đề sửa lại án, nếu xét theo hồ-sơ thấy điều đó là một sự cần-thiết. Vậy không nên e sợ rằng thứ Công-lý ấy là một thứ «Công-lý kinh viện».

Nếu còn có những trọng tội chưa đem ra ánh-sáng Công-lý, cũng chỉ mong có một sự tố-cáo thẳng-thắn rõ-rệt, có bằng-cớ, chứ không phải là vu-cáo, để Công-lý có dịp bài trừ tệ-đoan, thực hành nhiệm-vụ của mình.

Những án điển-hình không có thiếu gì ở trong lịch-sử Tư-pháp của chúng ta; tôi xin miễn kể đến; nếu có những vụ trừng-phạt khác đúng mức mà bị coi là khoan hồng thì chỉ vì đã được xử theo đúng với vai trò không mấy quan-trọng của phạm nhân trong vụ phạm-pháp, biền-thủ, giả mạo, cố-sát chẳng hạn, xử đúng với các trách-nhiệm giảm thiểu của họ. Sự thận-trọng, lương-tâm nghề-nghiệp, phải được đề cao và cần phải đề cao, không có thể vì một ý nghĩ sai-lệch nào cho rằng đó là một thái-độ đồng-lõa, khuyến-khích phạm-pháp mà thúc đẩy người có nhiệm-vụ nặng-nề xét xử vào con đường dễ dãi,

có hại cho sự tự-do và tài-sản của con người đâu
rằng là con người phạm tội.

Một trong các Quý Vị đã có hảo ý khuyến-
khích các Thâm-phán cần phải nói lên các quyền
của mình để ai nấy đều rõ nhiệm-vụ xử-đoán nặng-
nề và quan-trọng. Xin thưa rằng chúng tôi không
đứng ra ngoài cuộc tranh-đấu chung của con dân
nước Việt, nhưng chỉ mong Quý Vị hiểu cho rằng
áp-dụng luật-pháp đúng mức là một cách bảo-vệ
quyền-lợi của Quốc-gia vậy.

Chúng tôi xin đề-cập đến một số vấn-đề thuộc
về điều-hành Tư-pháp mà một số Quý Vị đã nêu ra
trong các cuộc tranh-luận trước đây như việc thiết-
lập các Tòa Sơ-thẩm và Tòa Hòa-giải.

Khi thuyết-trình trước Quý Viện về Ngân-sách
Tư-Pháp năm 1963, Ông Dân-Biểu Nguyễn-văn-Liên
đã trình-bày đại-cương chương-trình hoạt-động của
Bộ tôi. Nhân dịp này, tôi xin trân-trọng cảm ơn Ông
Dân-Biểu về bản thuyết-trình rành rẽ, đầy đủ mà
Quý Viện đã ghi nhận được những nét chính. Hôm
nay, tôi xin lập lại hai điểm trong chương-trình đã
được nêu trong cuộc tranh-luận trước đây tại diễn-
đàn này.

Có Vị, nhân-danh cử-tri địa-phương mong
muốn Tỉnh nhà có một Tòa Sơ-thẩm, thay vì một
Tòa Hòa-giải Rộng-quyền chỉ có một Thâm-phán
và một ít nhân-viên. Đây là một sự mong muốn
chính-đáng và cũng phù-hợp với kế-hoạch dài hạn
của Bộ tôi, nhằm mục-tiêu cải-hoàn lần lần các Tòa
Hòa-giải Rộng-quyền thành Tòa Sơ-thẩm khắp mọi
nơi, để việc phân công trong ba nhiệm-vụ : truy tố,
thăm-cứu và xét-xử được rõ-rệt và đi đến chỗ quân-
bình quyền-hạn. Phân tán nhiệm-vụ cho ba Thâm-
phán thay vì tập-trung trong tay một người sẽ đảm
bảo công-lý hơn, vì người giữ nhiệm-vụ xét-xử
không thể có thành-kiến của Ông Biện-lý đã đưa
truy-tố và của Ông Dự-thẩm đã kết-thúc vụ kiện
theo một chiều-hướng nhất định. Hiện nay việc cải-
hoàn này đã được thực hiện ở một vài nơi như
Tòa Biên-Hòa đã được nâng lên làm Tòa Sơ-thẩm.
Sự cải thiện hệ-thống Tòa-án phải căn-cứ vào một
số việc hàng năm cũng như là việc lập thêm Tòa-
án mới phải căn cứ vào những sự tiện-lợi riêng của
các tụng-nhân.

Trong khi chờ đợi thực-hiện chương-trình
đó, mà thực-hiện theo khả-năng của Ngân-sách thì
các Tòa Hòa-giải Rộng-quyền, tôi xin nhấn mạnh,
nó không khác gì các Tòa Sơ-thẩm, nếu có khác thì
khác về sự phân-nhiệm giữa Thâm-phán, khác về

quyền tập-trung ở người, cái thẩm-quyền của Tòa-
án đối với các tụng nhân đã cũng như nhau và
không hề có khi nào Tòa Hòa-giải Rộng-quyền lại
phải phụ thuộc vào một Tòa Sơ-thẩm ở bên cạnh
và do đấy các tụng-nhân không phải sang các Tòa
bên cạnh để xin xét xử các vụ mà chính Tòa Hòa-
giải Rộng-quyền của tỉnh mình đã có đủ thẩm-
quyền xét xử. Như vậy, tôi xin các Quý Vị an tâm
và hiểu cho rằng sự thiết-lập các Tòa-án tùy thuộc
ở vấn-đề vật-chất (ngân-sách, trụ-sở) cũng đã tương
đối khó giải-quyết cho Bộ tôi, huống chi còn có
những vấn-đề tuyển nhân-viên, huấn-luyện các nhân-
viên cho đủ khả-năng điều khiển, đó mới là vấn-đề
cần giải quyết kỹ-lưỡng hơn nữa.

Về Tòa Hòa-giải thì có một số Tòa được thiết-
lập. Tôi xin nói số đó cũng không có nhiều vì hiện
nay mới được 5 Tòa Hòa-giải. Vậy mà chính các
Tòa Hòa-giải này mới là những Tòa-án cần thiết
cho các dân chúng ở dưới hạ-tầng cơ-sở như là ở
Thôn, Ấp; Thâm-phán Hòa-giải gần dân hơn và
giải-quyết dễ-dàng các vụ tranh tụng, nếu Thâm-
phán hiểu biết gia-thế các tụng-nhân của mình. Tụng-
nhân lại đỡ mất thì giờ và tiền-phi xê-dịch. Bộ tôi
đã có chương-trình thiết-lập một số Tòa Hòa-giải
cần thiết trong những liên-quận đông dân-cư. Nhưng
trong tình-trạng khẩn-trương, lý-do ngân-sách buộc
Bộ tôi sẽ hoãn lại không thực hiện chương-trình
trong một thời-gian.

Các Quận-Trưởng tại Trung-Phần (điều 87 Dự
số 4 ngày 8-10-1949) các Thâm-phán Hòa-giải Rộng-
quyền, hay Tòa Sơ thẩm Tỉnh (quy-định trong Sắc-
lệnh ngày 16-2-1921) được cử giữ nhiệm-vụ các
Thâm-phán Hòa-giải. Các Quận-Trưởng, đã quá bận
về công-vụ hành-chánh quân sự, cần được người
phụ-tá giúp đỡ về phương-diện tư pháp. Bộ tôi trong
năm 1963 sẽ cho áp-dụng một giải-pháp trung-gian,
tiết-kiệm cho công-quỹ nhưng đáp-ứng được phần
nào với mục tiêu trên, đó là việc huấn-luyện các
Quận-Trưởng, các Phụ-tá Quận-Trưởng và Thư-ký
Quận trông coi về công việc tư-pháp. Tài-liệu đang
được biên-soạn. Bộ Tư-Pháp sẽ phối hợp với Bộ
Nội-Vụ để hoàn-thành việc này. « Phòng Chỉ-dẫn về
Luật-pháp » được Bộ tôi thiết-lập tại Tòa-án tỉnh-ly.
Hiện đã có 34 Phòng Chỉ-dẫn thiết-lập ở khắp các
Tòa-án ở trong nước do Ông Chánh-Án hay Biện-lý
điều khiển, sẽ phụ-trách giải-quyết những vấn-đề
liên-quan đến tư pháp quận. Như vậy, vấn-đề tư-
pháp ở cấp Quận sẽ được giải quyết một phần lớn.

Vấn-đề miễn phi và thủ tục điều-tra hộ-tịch
của binh-sĩ cũng có nhiều Vị cho là thủ tục phiền

phức, giấy tờ nhiều và tốn kém cho đương-sự. Như chúng tôi đã trình-bày ở trên, Tòa-án phải áp-dụng luật lệ và hiện nay không có một bản-văn luật-pháp nào miễn cho binh-sĩ và gia-đình xin giấy tờ hộ-tịch. Tuy nhiên, Bộ tôi không phải là không biết đến nhu-cầu của binh-sĩ và đã tìm mọi cách để miễn phí cho binh-sĩ mà không vi-phạm vào luật-lệ. Điều này Bộ tôi đã dùng một phương-pháp sẵn có, đó là mở rộng tư-pháp bảo-trợ. Để giản-dị-hóa thủ-tục này, Bộ tôi đã chỉ-thị cho các vị Chương-ly coi các binh-sĩ đó là những người yếu thế về kinh-tế được quyền hưởng tư-pháp bảo-trợ mà không cần phải điều-tra gia thế như trước nữa, vì thưa Quý Vị, ở trong Đạo Dụ số 1 ngày 8-11-1955 bắt buộc những người nào đã xiu tư-pháp bảo-trợ phải nộp các giấy tờ. Đã có một đạo luật ấn-định rõ những giấy tờ phải nộp. Chúng tôi đã căn cứ vào biện-pháp đó để tìm lối thoát để cho các binh-sĩ được hưởng một cách rất rộng rãi quyền được hưởng tư-pháp bảo-trợ. Cho nên họ không cần xuất-trình chứng chỉ đóng thuế và điều-tra về tình trạng gia-đình và các giấy má đó đã thay thế bằng giấy của cấp chỉ-huy chứng nhận, và cho biết lý-do về việc xin các giấy tờ đó. Thủ-tục như vậy được mau lẹ, sở phí không mất và tinh-thần luật-lệ vẫn được tôn-trọng. Bộ tôi cũng còn đi xa hơn nữa là để cho các Bảo-an, Dân-vệ cũng được coi như các phần-tử chiến-đấu như binh đội chính quy và họ cũng được hưởng sự dễ-dãi như trên.

Theo trung-bình thì mỗi năm số người được Phòng Tư-pháp Bảo-trợ Sài-gòn cho miễn phí là 5.000 vụ. Đây là không kể các việc lao-động, diên-địa, cấp dưỡng cho binh-sĩ nạn nhân chiến tranh được đương nhiên hưởng-thụ, không phải đưa ra hộ-đồng quyết-định. Đặc-biệt là từ tháng 3 đến tháng 6 năm nay, các tỉnh Kiến-Phong, Vĩnh-Long, các tỉnh bị lụt gửi về Phòng Tư-pháp Bảo-trợ chừng 1.500 đơn xin miễn-phí cho các học-sinh có giấy tờ hộ-tịch để nhập trường, các trẻ em này cũng đều được thỏa-mãn cả.

Về thủ-tục điều-tra, trong phạm-vi luật-lệ cho phép, Bộ tôi đã giản-dị-hóa đến tột bực để đỡ sự tốn kém xê dịch, khó khăn về nhân chứng cho các đương-sự. Người muốn xin chứng thư hộ-tịch chỉ cần gửi đơn đến Quận rồi từ Quận chuyển đến Tỉnh các đơn đó kèm theo lời khai của ba nhân chứng. Thật là giản-dị nhưng cũng có hậu quả không hay là vì một số đã nhân cơ-hội không bắt buộc phải có những cuộc điều-tra nào hết hoặc đã nhờ chứng gian, hoặc đã làm các giấy tờ giả-mạo mà tạo ra một căn-cước mới, hầu dùng vào các công việc phi-

pháp. Tòa-án đã có dịp tiêu hủy một số chứng-thư đã xin lập được bằng cách gian lận và Tòa án đã trừng trị những kẻ phạm pháp.

Cho nên, thủ tục cũng cần phải có, tới một mức nào, để đảm-bảo trật-tự pháp-ly, vì những kẻ tạo cho mình bằng một cách gian-lận một nhân-thế giả-mạo đã làm đảo-lộn trật-tự của gia-đình, do đấy đã làm đảo lộn trật-tự của xã-hội. Tòa-án không hề gây khó dễ trong việc xác-định liên-hệ gia-đình của các binh sĩ. Tòa-án chỉ lo làm sao cho liên-hệ gia-đình của họ được xác-định đúng với sự thật, để khỏi có sự giả mạo, để những kẻ mạo danh không thể truất quyền người con chính thức, truất quyền người vợ chính thức của binh sĩ được.

Cũng có một vài ý-kiến cho rằng mấy Phòng Chương-Khế hiện nay đã gây khó dễ rất nhiều trong việc làm các văn-thư chuyển mại bất-động-sản, và vì vậy đã gây cho thiếu hụt công quỹ.

Chúng tôi thấy rằng số ý-kiến đó không phù hợp với điều 18 của Sắc-lệnh số 72.TC ngày 27-2-1961. Đó là Sắc-lệnh Tổng-Thống đã ấn-định thể-thức phân thâu các thuế điền-thò, môn bài cũng như lợi tức và buộc rằng những văn-tự chuyển nhượng các tài-sản hay cơ-sở liên-hệ đến các thuế đó thì phải chứng minh trước rằng đã trả các thuế đó rồi thì các cơ-quan giữ các việc lập văn-thư chuyển mại đó mới được lập các văn-thư.

Thưa các Quý Vị, đó là một mệnh lệnh của luật-pháp mà Phòng Chương Khế không thể nào bỏ được. Thủ tục này không có gì là phiền phức khó-khăn cho các đương-sự. Nếu họ không thiếu thuế thì họ chỉ xin giấy không thiếu thuế ở Nha Thuế-Vụ hay ở Ngân-Khố, đó là điếm giản dị. Nếu họ không làm thế, tức họ trốn thuế chớ không phải là trốn một thủ-tục khó-khăn chi hết và mục-đích của đạo-luật này là làm sao công quỹ thâu số tiền mà họ định không nộp cho công quỹ. Đó là thủ-tục cần ích cho công-quỹ chớ không phải là Phòng Chương Khế đã gây thủ-tục khó-khăn để làm thất-thâu cho công-quỹ vậy.

Theo thống-kê thì không phải có sự bắt buộc nộp các giấy tờ đó mà các công việc Phòng Chương Khế đã ít đi mà số văn-thư lập ra ít đi và sự thâu vào cho công quỹ đã giảm như năm 1961, tiền do Phòng Chương Khế đây là tiền huê-hồng đã thâu được là 12.410.111\$, và trong 10 tháng đầu của năm 1962 thì vào khoảng mười triệu, mỗi tháng là một triệu tiền huê hồng, để nộp cho công quỹ. Đó là không kể các số tiền trước-bạ thâu được để nộp cho

Nha Trước-Bạ trên hằng mười triệu bạc mỗi năm, như năm 1961 tiền trước bạ thâu vào trên 66 triệu.

Thưa Ông Chủ Tịch, tới đây chúng tôi đã đúng một giờ ở trong Hiến-Pháp đã định và sự trình-bày về những vấn-đề đòi hỏi thêm thì giờ, tôi xin tiếp-tục, nếu mà không có gì cản trở.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Nếu Ông Bộ-Trưởng vui lòng thì chúng tôi xin mời Ông Bộ-Trưởng tiếp-tục.

Ô. BỘ-TRƯỞNG TƯ-PHÁP.— Tôi xin tiếp-tục nói về vấn-đề giam giữ.

Vấn-đề bắt giữ, giam giữ, tại bất cứ một nước nào, cũng được coi là một vấn-đề quan-trọng và gây nhiều khó-khăn cho công quyền, một đảng được ủy-nhiệm bảo-vệ trật-tự xã-hội, một đảng phải tôn-trọng sự tự-do bất-khả xâm-phạm trên nguyên-tắc của con người.

Nỗi thắc-mắc của Quý Viện rất là chánh-đáng vì chính Hiến-Pháp Việt-Nam đã minh-định rằng không ai có thể bị bắt bớ, giam giữ một cách trái phép (điều 10) và không ai có thể bị tra tấn hoặc chịu những hình-phạt hay những cách đối-xử tàn-bạo bất nhân làm mất phẩm-cách (điều 11).

Về phương-diện pháp-lý, Quý Vị hẳn rõ hơn ai hết, chúng ta có đủ luật-pháp để bảo-vệ tự-do cá-nhân, có đủ luật thủ-tục quy-định việc bắt giữ, giam giữ, điều-tra, bảo-đảm cách đối xử theo nhân-vị và bảo-đảm an-ninh cho can-nhân. Nhưng điều Quý Vị hẳn muốn rõ là Hành-Pháp đã dùng phương-sách nào để kiểm-soát việc áp-dụng các luật-lệ ấy.

Nói đến kiểm-soát là phải đặt vấn-đề thẩm-quyền. Ngay trong lãnh-vực Tư-pháp, danh-từ Tư-pháp hiểu một cách rộng-rãi, đã có một sự phân-nhiệm rõ-rệt giữa Tư-pháp dân-sự và Tư-pháp quân-sự hay quân-pháp. Tư-pháp dân-sự có thẩm-quyền điều-tra, truy-tố, xét xử các vụ thường-phạm, cho nên vấn-đề kiểm-soát mà Bộ tôi đề-cập hôm nay cũng chỉ ở trong phạm-vi thẩm-quyền của Tư-pháp dân-sự mà thôi, các vụ có tính-cách quân-sự, chính-trị, hành-chánh, thuộc thẩm-quyền các Bộ liên-hệ như Nội-Vụ và Quốc-Phòng.

Về việc giam-giữ tại các cơ-quan phụ-tá Tư-Pháp như Công-an, Cảnh-sát, Hiến-binh, thì theo tổ-chức hiện-hành của các ngành này, thì chỉ có những nhân-viên nào thuộc Cảnh-sát Tư-pháp, mới là phụ-tá của Biện-Lý, và do đấy, Biện-Lý-cuộc tức là Công-tổ-viện mới có quyền kiểm-soát công việc

liên-quan đến các thường-phạm.

Theo luật-lệ, các viên-chức phụ-tá Biện-lý, ngành an-ninh có bổn-phận phải chuyển giao đến Biện-lý-cuộc, mau chóng và không được diên-trì, những biên-bản điều-tra hình-sự, bất-luận là có hay không có can-nhân giam-giữ.

Tôi xin lưu ý Quý Vị là không có thời hạn nào đã định trong luật để kết-thúc cuộc điều-tra trong thời-hạn nào.

Trong thực-tế, Công-tổ-viện và các cơ-quan an-ninh phụ-tá đã chú ý đặc-biệt đến những vụ có can-nhân bị bắt. Trong các vụ có người bị giam-giữ, các cơ-quan an-ninh đã gấp rút làm biên-bản, lập hồ-sơ và áp-giải can-nhân tới Biện-lý-cuộc trong vòng 24 giờ hoặc là 48 giờ.

Đối với những vụ có tính-cách phức-tạp, trọng-yếu, có nhiều can-phạm, nhiều nhân-chứng phải hỏi, nhiều tang-vật phải tìm kiếm, cơ-quan an-ninh phải có đủ thì-giờ để hoàn-tất các công-việc đó, lập hồ sơ gửi đến Biện-lý-cuộc. Trong trường-hợp này, họ phải xin phép ông Biện-lý để giam-giữ thêm hầu kết-thúc cuộc điều-tra.

Tại những nơi gần Biện-lý-cuộc thì sự kiểm-soát được tổ-chức một cách hữu-hiệu. Thi-hành chỉ thị của Bộ các ông Biện-lý hay là Phó Biện-lý ở Saigon hoặc là các Biện-lý, Chánh-án ở các Tỉnh thường đích-thân tới một số cơ-quan an-ninh thuộc quyền để xem xét tình-trạng can-phạm bị giam giữ, mặc dầu không có sự kiểm-soát hàng ngày và không thể nào có sự kiểm-soát hàng ngày được, nhưng sự bất thần có mặt của nhân-viên công-tổ cũng khiến cho cơ-quan có trách-nhiệm e-dè thận-trọng trong việc giam-giữ.

Khi nhận được hồ-sơ can-phạm, Biện-lý-cuộc bao giờ cũng kiểm soát xem những sự giam-giữ có quá lâu hay không, có lý do chính đáng hay không, có được phép của cơ-quan mình hay không. Nếu không tuân-theo các điều-kiện đó, thì nhân-viên an-ninh có thể bị cảnh-cáo, bị trách-cử, bị Bộ sở-quan trừng-phạt kỷ-luật tùy theo trường-hợp.

Tại những nơi xa Tòa-án, cơ-quan an-ninh ở quận, hay xã chẳng hạn, vì thiếu phương tiện điều-tra để hoàn-thành gấp rút hồ sơ, vì thiếu phương-tiện di-chuyển, vì lý-do an-ninh, không thể nào chuyển hồ sơ và can-phạm tới Biện-lý-cuộc đúng thời-hạn tối-thiểu. Dĩ-nhiên là đối với những vụ

quan-trọng, Biện-lý-cuộc cũng chấp-nhận là cơ-quan an-ninh được phép giữ đề điều-tra trong một thời-gian ngắn tùy theo từng vùng. Nhân-viên nào mà lạm-dụng quyền giam-giữ có thể bị truy-tố về sự giam-cầm trái phép và có một số Hội-viên Cảnh-sát đã bị truy tố về tội này.

Để tránh sự lạm-dụng quyền hành của nhân-viên Cảnh-sát Tư-Pháp về việc giam-giữ, hai Viện Chương-Lý Huế và Saigon đã ra nhiều thông tư định rõ quyền hạn của họ và khuyến-cáo chỉ nên giam giữ can-phạm trong những trường hợp cần-thiết như là tội phạm quan-trọng hay sợ những can-phạm lần trở.

Về việc điều tra, theo tổ-chức hiện thời, cơ-quan an-ninh tuy có một phần tư-pháp dân-sự coi là phụ-tá Biện-lý-cuộc, nhưng thật ra không thuộc quyền của Tư-pháp. Vì vậy, mà rất khó định và thi-hành sự kiểm-soát để có thể nói rằng Công-tố-viện đã đảm-bảo sự điều-tra đúng với luật-pháp. . .

Vì lực lượng an-ninh ấy đã được phân tán, nên trong việc kiểm-soát, các Bộ liên-hệ đã phối-hợp hành động để cho sự kiểm-soát chung được hữu hiệu. Đã có nhiều thông-tư Liên-Bộ Quốc-Phòng Nội-Vụ Tư-Pháp định rõ nhiệm-vụ của các nhân-viên an-ninh trong việc bắt giữ, giam-cử, điều-tra các can-phạm.

Tuy nhiên, vấn-đề áp-dụng luật-lệ đúng mức cũng phải tùy thuộc nhiều vào sự hiểu biết của nhân-viên điều-tra, về quyền hạn của mình, về luật-pháp, về đường lối nhân-vị của chính-thể. Cho nên, vấn-đề kiểm-soát chỉ có một tầm mức quan-trọng nào mà thôi. Bộ tôi quan-niệm cần phải huấn-luyện các nhân-viên giữ các phần việc ấy để cải-tiến lề-lối làm việc của họ. Bộ Quốc-Phòng và Bộ Nội-Vụ tổ-chức các lớp huấn-luyện Hiến-Binh và Cảnh-Sát.

Bộ tôi cũng đặt nhiều tin-tưởng vào những lớp huấn-luyện đó, vì theo các sự nhận xét riêng của Bộ tôi thì các đơn thưa về sự lạm quyền điều-tra bằng cách tra tấn, không có nhiều và điều đó cũng chứng tỏ rằng nếu có sự lạm quyền thì cũng chỉ là hành-vi riêng-biệt của một thiểu số chưa thấu hiểu nhiệm-vụ trách-nhiệm của họ, và cũng chưa thấm nhuần đường lối của chính-thể.

Vả chẳng, phương thuốc mầu-nhiệm nhưt là đưa truy-tố trừng phạt thật nặng những vụ vi-phạm thể-thức điều-tra để làm gương mẫu. Cơ-quan Tư-Pháp chỉ có thể đưa truy-tố những vụ được nạn nhân tố-giác, Bộ tôi có thể nói chắc chắn rằng :

Chánh-thể quyết thực thi dân-chủ pháp-trị và không dung-tha những vụ lạm quyền điều-tra và giam giữ có đủ bằng cứ.

Như vừa đây, có xảy ra một cuộc điều-tra trái với luật-pháp, trái với nhân-đạo, tại Cảnh-sát-cuộc Gia-Định. Hai phó Thẩm-sát-viên coi là có trách-nhiệm đã bị đưa truy-tố ngay và đã bị giam-giữ.

Nhưng nếu cương-quyết trừng-phạt những vụ vi-phạm có bằng-cứ rõ-rệt thì Tư-Pháp cũng vẫn thường giữ một thái-độ thận-trọng, vô-tư, trong việc cứu-xét các việc khiếu-nại. Vì thật ra, lắm khi có một sự vu-oan nếu không nói là vu-không, mà chính nhân-viên công-lực lại là nạn-nhân. Bằng-cứ là một vụ trục-xuất vừa đây xảy ra tại Quận II Saigon, đã được đề-cập tới trước diễn-đàn Quốc-Hội và theo đó thì những người bị trục-xuất đã bị bắt về Quận một cách vô cứ và đã bị mất tiền và vàng ước lượng tới trên 200.000\$. Điều này cũng lạ là vì không có cứ mà đưa về Cảnh-sát-cuộc, nhất là người đó bị trục-xuất và đã bị trục-xuất mà còn bị phá đồ đạc và lấy tiền, đó thiệt là một tội rất nặng, nếu có đủ bằng cứ. Chính nạn nhân có vào đơn thưa và một cuộc điều-tra được mở ra thì thấy có kết quả ngược lại là chính nạn nhân đã không tuân theo sự thi-hành án, đã chống đối lại một cách phi lý đến sự thi-hành đó mà không dùng đến những phương-pháp luật định, nhục mạ những nhân-viên thi-hành án, nhân-viên đó theo bản phận họ phải đến không phải vì bên này vì bên kia vì nhiệm-vụ của họ mà họ phải làm khi đến họ bị nhục mạ, rồi những người đồng-lõa của người bị trục xuất còn ném đá.

Trong một nước thực-thi dân-chủ pháp-trị thì không thể có những chuyện đó được, vì vậy mà cái người khi thi-hành án đã thưa cái người nhục mạ mình và đã cố ý đả thương, thì chính nạn-nhân cũng công nhận rằng trong lúc quá giận không đề cho thi-hành án xảy ra nhục-mạ nhân-viên; mặc dầu họ chối cãi rằng không có đề cho ai ném đá, nhưng sự thật cũng có nhiều người bị thương về sự ném đá đó, và đã xin lỗi nhân-viên thi-hành án. Còn sự mất tiền không có một bằng chứng nào chỉ là có số tiền đó thứ nhất, thứ hai là sự thi-hành án đã xảy ra thanh-thiên bạch-nhật với số người rất đông đảo, thì không có sự cạy tủ nào lấy được số tiền vậy, và sau sự xin lỗi của người mà coi như là nạn-nhân thì chính nhân-viên thưa-phát-lại cũng đã thôi, không có thưa người đó nữa và vụ này được xếp. Cho nên, nếu mà chỉ nghe một tiếng chuông thì dĩ nhiên nhân-viên công-lực đã bị mang tiếng oan

và vô-tình ta đã làm nản lòng những người nhân-viên có nhiệm-vụ và đã phục-vụ với tất cả thiện-chí.

Về tình-trạng giam-cửu tại Trung-tâm Cải-huấn.

Vấn-đề này cũng được Quý Vị đề ra dưới câu hỏi Tư-Pháp có biện-pháp nào để mà tránh sự giam-cửu quá lâu do trát giam của Dự-thẩm không?

Trước hết, Bộ tôi cũng cần xác-định một điểm quan-trọng là quyền giam-cửu các can-phạm của Ông Dự-thẩm đã căn-cứ vào luật-pháp, vào Bộ Hình-Sự Tố-Tụng cũng như là vào Dự số 4 ngày 18-10-1949. Các lý-do đề tạm giam bị-can đã được nêu rõ trong điều 76 Dự đó.

Ông Dự-thẩm có thể làm án-lệnh viện-dẫn lý-do đề giam-cửu một người can-cửu trong những trường-hợp, thí dụ :

- 1.— Nếu bị-can không có trú-quán nhất định;
- 2.— Nếu trước kia bị-can đã có tiền án 6 tháng giam về tội tiêu hình không được hưởng án treo. Đó là điểm thứ hai.
- 3.— Nếu ngại rằng bị can sẽ tìm cách lẩn-trốn đề khỏi bị trừng-phạt.
- 4.— Nếu bị-can được tự-do sẽ nguy-hiểm cho sự trị-an công-cộng.
- 5.— Nếu xét rằng đề bị-can tại ngoại thì sẽ có hại cho công việc khám-phá sự thực như việc mua chứng hay là việc tiêu-hủy tang-vật. Nếu Ông Dự-thẩm có quyền giam theo luật thì Ông Dự-thẩm cũng có quyền tạm tha theo luật, trong bất cứ giai-đoạn nào thủ-tục thẩm-cửu nếu thấy không cần-thiết cho cuộc điều-tra thì Ông có thể tự ra án-lệnh tạm tha can-phạm.

Tôi xin nói rằng ở luật hình không có ấn-định thời-hạn giam-cửu, mà để cho các Ông Dự-thẩm tùy-nghĩ quyết-định. Tuy-nhiên, để tránh một sự lạm dụng quyền giam-cửu, có thể xảy ra được, Bộ Tư-Pháp đã ra chỉ-thị định thời-hạn giam-cửu là 4 tháng; nếu Phòng Dự-thẩm muốn gia-tăng thời-hạn thì phải gửi hồ-sơ và xin phép Viện Chương-ly, có nêu rõ các lý-do cần-thiết giam-giữ can-phạm. Nếu vị Chương-ly định đoạt cho phép thì Ông Dự-thẩm tiếp-tục giữ, nếu không thì phải làm án-lệnh thả bị-can.

Chỉ-thị ấy được áp-dụng triệt-đề và được áp-

dụng một cách dễ-dàng đối với các tội tiêu-hình thường; còn đối với các tội-trạng quan-trọng như các tội bắt cóc trẻ em, cố.sát, cướp, tham nhũng, hối-lộ vân vân... thì cuộc thẩm-vấn khó khăn, đòi hỏi nhiều thời giờ. Và lại như chúng ta đã biết chỉ có sự giam-cửu trong các trường-hợp luật-định và trong trường-hợp có nhiều ức-đoán phạm-pháp, nên đối với tội-phạm bị trừng-phạt từ 5 năm đến khổ-sai chung-thân hay đến tử-hình thì sự giam-giữ can-phạm quá một năm không phải là khổ-khe.

Dầu sao, theo thống-kê cho đến ngày 13-12-1962 đây, tại Trung-tâm Cải-huấn Saigon chỉ có 30 bị-can tạm giam trên một năm, trong gần 1.500 vụ thẩm-cửu. Nếu trong mỗi vụ có hai bị-can thì tỷ-lệ bị-can tạm giam một năm trên tổng số bị-can là 1%. Đó không phải là một tỷ-số quan-trọng và đã chứng tỏ rằng các Phòng Dự-thẩm đã sử-dụng quyền-hạn của mình một cách rất thận trọng vậy.

Có Vị lấy làm lạ rằng có can-phạm bị giam-cửu mấy tháng ra tòa lại được tha bổng. Giam-cửu có mục-dịch để tiến-hành cuộc điều-tra, để cho chứng-cớ còn nguyên- vẹn, không có thể sắp đặt, mua chuộc các nhân chứng hay không đề can-phạm lẩn-trốn. Trái lại, tha bổng hay là xử-phạt chứng tỏ bị-can vô tội hay là có tội. Ông Dự-thẩm giam-cửu không có thành-kiến về phán-quyết của Ông Chánh-án và Ông Chánh-thẩm cũng không bị quyết-định của Dự-thẩm trói-buộc, đó là nguyên-tắc biệt-lập giữa hai cơ-quan thẩm-cửu và xét-xử. Nếu giam-cửu rồi bắt buộc phải tuyên-phạt thì tức là công-nhận cho Dự-thẩm quyền xét-đoán, khỏi phải có sự phân-biệt các thẩm quyền thẩm-cửu và xét-xử như trên nữa.

Giam hay không giam là quyền xét-định của Dự-thẩm. Vị này cũng được Hiến-Pháp đảm-bảo tính-cách độc-lập như Thẩm-phán xử án. Bị can có quyền chống các án-lệnh. bác đơn tạm tha lên Phòng Luận Tội của Tòa Thượng-Thẩm; Đó là đảm-bảo của luật-pháp đề khỏi có sự lạm quyền.

Trường-hợp trên đây cũng đã thường xảy ra trong nhiều nước có chế-độ hình-sự tương tự như chế-độ hình-sự của Việt-Nam. Có một số lý-thuyết-gia cho rằng bị-can tạm giam được tha bổng đã mất tự do oan uổng trong một thời-gian nào đó, cũng như ta nói là «Nhất nhật tại tù, thiên thu tại ngoại», thì những người đó phải được cộng-đồng bồi-thường thiệt-hại. Một vài dự án luật của ngoại quốc đã chấp-nhận lý-thuyết này và cho các bị can tạm giam sau khi được tha bổng cái quyền đòi bồi-thường thiệt-hại đối với Quốc-Gia. Tôi chỉ nêu vấn-

đề này ra đây để chứng tỏ rằng vấn-đề đó chưa được nước nào giải-quyết một cách dứt-khoát và hợp-lý. Còn việc có nên du nhập quan-niệm pháp-lý này vào trong cuốn Hình-Luật tương-lai của Việt-Nam không, đó lại là một vấn-đề thuộc thẩm-quyền của Quý Vị.

Trở lại vấn-đề kiểm-soát các bị can tạm giam tại Trung-tâm Cải-huấn, thì có các biện-pháp kiểm-soát sau đây được thi-hành đúng luật pháp hình-sự của chúng ta là :

1.— Hàng tháng các Phòng Dự-thăm phúc-trình lên Viện Chương-lý về tình-hình thăm-cửu của mỗi Phòng và sự tiến-triển cuộc thăm-vấn từng vụ, có bị can tạm giam hay là không có bị can tạm giam. Các phúc-trình ấy cũng được gửi về Bộ để theo dõi sự hoạt-động của các Phòng Dự-thăm.

2.— Hàng tháng, Ông Biện-lý cùng với Ông Dự-thăm đi viếng trại cải huấn và ghi những sự kêu nài của các người bị giam-cửu, nếu có thể được thì các Vị Thăm-phán này tự giải-quyết, nếu không được sẽ phúc-trình lên Viện Chương-lý để giải-quyết.

3.— Viện Chương-lý có thể bắt thân cứ Thăm-phán thăm trại cải-huấn. Ông Chương-lý đích thân đi kiểm-soát hoạt-động các Tòa-án Tỉnh và thăm trại cải-huấn Tỉnh.

Các biện-pháp kiểm-soát nêu trên tỏ ra rất chặt chẽ và ngăn cản rất hữu-hiệu sự lạm quyền nếu có, trong việc tạm giam giữ các bị phạm.

Tôi đây, chúng tôi thấy rằng đã quá lạm dụng thi giờ của Quý Viện và tôi rất hân-hạnh được Quý Viện cũng như toàn thể Quý Vị đã chú ý đến sự giải-thích về các vấn-đề có thể nêu lên những sự thắc mắc, và tôi mong rằng sự giải-thích ấy đã đem lại một luồng ánh sáng đến đề vấn-đề được sáng tỏ hơn và trước khi dứt lời, tôi xin thành thật cảm ơn Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội cùng tất cả Quý Vị Dân-Biểu.

(Vỗ tay)

Ô. CHỦ-TỊCH.— Ban Chủ-tọa xin thay mặt Quốc-Hội cảm ơn Ông Bộ-Trưởng Bộ Tư-Pháp đã giải-thích về các vấn-đề « Hoạt-động của Thượng Hội-Đồng Thăm-Phán » và « Việc giam-giữ và điều-tra can-phạm » giúp cho Quốc-Hội thấu hiểu cố-gắng của Hành-Pháp để tôn-trọng nền dân-chủ pháp-trị, mặc dầu tình-thế an-ninh làm cho nhiệm-vụ Tư-Pháp rất là khó khăn.

Ban Chủ-tọa cũng xin cảm ơn Ông Bộ-Trưởng về những lời giải-thích để giúp cho việc cứu xét Ngân sách Quốc-gia tài-khoá 1963 có được những yếu-tố đầy đủ hơn.

Tôi đây chúng tôi xin ngưng nhóm và cũng xin nhắc Quý Bạn Đồng-Viện trong chốc lát Ông Bộ-Trưởng Bộ Lao-Động sẽ đến tiếp-xúc với Quốc-Hội.

••

Tạm ngưng : 10 giờ 45

Tái nhóm : 11 giờ

••

TIẾP XÚC GIỮA QUỐC - HỘI VÀ ÔNG BỘ-TRƯỞNG BỘ LAO - ĐỘNG

Ô. CHỦ-TỊCH.— Phiên họp tiếp-tục.

Trong khuôn-khờ cứu-xét Ngân-sách Quốc-gia tài-khoá 1963 và thi-hành điều 47 Hiến-Pháp Việt-Nam Cộng-Hòa qui định những sự tiếp-xúc giữa Hành-Pháp và Lập-Pháp, hôm nay, Quốc-Hội hân-hạnh đón tiếp Ông Bộ-Trưởng Lao-Động đến tại phiên họp Quốc-Hội để giải-thích những vấn-đề mà Quốc-Hội đã đặt ra để yêu cầu giải-thích.

Về vấn-đề « huấn-nghệ và tận-dụng nhân-công » đã nêu ra để yêu cầu Ông Bộ-Trưởng Lao Động

giải-thích, Văn-Phòng Quốc-Hội đã cử Ông Dân-Biểu Nguyễn-văn-Tánh đứng ra đặt câu hỏi tại diễn-đàn.

Chúng tôi sẽ mời Bạn Đồng-Viện Nguyễn-văn-Tánh lên đặt câu hỏi và sau đó, chúng tôi sẽ trao lời cho Ông Bộ-Trưởng Lao-động.

Tôi xin mời Bạn Đồng-Viện Nguyễn-văn-Tánh lên diễn-đàn.

Ô. NGUYỄN - VĂN - TÁNH.— Chúng tôi được hân-hạnh thay mặt cho Văn-Phòng Quốc-Hội để đặt những câu hỏi mà Quốc-Hội đã ghi trong chương-

trình ngày hôm nay đề cho Ông Bộ-Trưởng Lao-Động trả lời.

Thưa Ông Bộ-Trưởng,

Chánh-sách « thăng-tiến cần-lao, đồng-tiến xã-hội » mà chánh-thê Cộng-Hòa Nhân-Vị của chúng ta chủ-trương đã đặc-biệt chú ý đến giới cần-lao. Trong nhiều Hội-nghị Quốc-tế Lao-động, nhiều nước đã đề ý đến vấn-đề nghiệp-đoàn của xứ nhà. Về mặt xã-hội Bộ đã chủ-trương huấn-nghệ cho anh em giới cần-lao như lời thuyết-trình tổng-quát của Thuyết-trình-viên về ngân-sách dành cho Bộ Lao-Động năm 1963 cách đây vài hôm, và cũng cách đây vài hôm trong khi thảo-luận về Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục phần nhiều Quý Vị Dân-Biểu đã đặt nặng vấn-đề giáo-dục kỹ-thuật cho con em chúng ta và đã yêu-cầu Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục đặt nặng vấn-đề đào-tạo chuyên-viên, và hiện giờ đất nước ta cần dùng chuyên-viên.

Phần khác về mặt kinh-tế, với đà tiến-triển hiện giờ của một nước mới thu-hồi độc-lập và cần phải được tự-do độc-lập về mặt kinh-tế thì vấn-đề lao-tư lưỡng-lợi nó cần đặt mạnh hơn nữa và đó là phần-vụ của Bộ Lao-Động. Nhiều khi nhiều chủ-nhân đã than phiền rằng trong vấn-đề tranh-chấp lâu dài thì anh em công-nhân rất tích-cực nhưng mà về mặt năng-xuất thì có nhiều chỗ khiếm khuyết. Vì vậy Văn-Phòng Quốc-Hội đã đề ra hai câu hỏi mà chúng tôi xin đưa ra đề nhờ ông Bộ-Trưởng Lao-Động giải-thích về hai vấn-đề :

1) Bộ Lao-Động đã áp-dụng những biện-pháp nào để tận-dụng công-nhân ?

2) Việc huấn-nghệ của Bộ Lao-Động đã giúp đỡ công-nhân tới mức nào ?

Thưa Ông Bộ-Trưởng Lao-Động,

Chiều nay Quốc-Hội sẽ biểu-quyết ngân-sách dành cho Bộ Lao-Động, sự giải-thích của Ông Bộ-Trưởng Lao-Động sáng hôm nay, sẽ giúp cho Quốc-Hội được am-hiếu nhiều về đường-lối và chánh-sách của Bộ Lao-Động. Chúng tôi xin trao lời lại cho Ông Bộ-Trưởng Bộ Lao-Động, và mong rằng Ông Bộ-Trưởng Lao-Động sẽ làm sáng tỏ hai vấn-đề mà Quốc-Hội đặt ra đây, đề trước khi biểu-quyết ngân-sách Bộ Lao-Động, toàn-thê Dân-Biểu biểu-quyết với nhiều tình-cảm đối với Quý Bộ.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Chúng tôi xin mời Ông Bộ-Trưởng Bộ Lao-Động lên diễn-đàn giải-thích.

Ô. BỘ-TRƯỞNG LAO-ĐỘNG.—

Thưa Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội,

Thưa Quý Vị Dân-Biểu,

Bộ tôi được Văn-phòng Quốc-Hội chuyển đến 2 câu hỏi quan-trọng về hoạt-động của Bộ Lao-Động :

I) Bộ Lao-Động đã áp-dụng những biện-pháp nào để tận-dụng nhân-công ?

II) Việc huấn-nghệ của Bộ Lao-Động đã giúp đỡ công-nhân tới mức nào ?

Hôm nay tôi xin được hân-hạnh giải-thích đề Quý Vị rõ. Hai vấn-đề mà Quý Vị đưa ra rất quan-trọng, chẳng những đối với nước Việt-Nam, mà còn là hai vấn-đề thời-sự hiện được Tổ-chức Quốc-Tế Lao-Động luôn luôn đề-cập tới trong các kỳ hội về Lao-động Quốc-tế. Thật ra, việc tận-dụng nhân-công và huấn-nghệ rất bao-quát là tiêu-đề của cả một chánh-sách Quốc-gia. Việc thực-hiện là nhiệm-vụ của nhiều Bộ trong Chánh-Phủ, Bộ Lao-Động chỉ đóng góp trong việc điều-tra, nghiên-cứu, đề-nghị và thực-hiện một phần mà thôi.

Thưa Quý Vị,

Như tôi đã vừa nêu ra : vấn-đề tận-dụng nhân-công tùy-thuộc mật-thiết, không những riêng đối với chánh-sách khuếch-trương kỹ-nghệ, tiểu-công-nghệ và canh-nông mà còn liên-quan cả tới sự bành-trướng của mọi ngành, mọi thành-phần trong quân-đội cũng như các cơ-sở dịch-vụ của công-quyền y-tế, giáo-dục, văn-văn. . .

Bộ tôi không thể đơn-phương giải-thích một cách tổng-quát, vì rất e ngại là nói không hết về phần trách-vụ các Bộ khác và Nha Tổng Giám-Đốc Kế-Hoạch. Nhưng trong câu hỏi Quốc-Hội đã ghi Bộ tôi thi-hành trong lãnh-vực này. Vậy tôi xin giới-hạn sự trả lời trong những công-việc mà Bộ tôi đã làm.

Trong sự dẫn-chứng tại sao dùng biện-pháp này thi hành phương-thức khác, cố-nhiên tôi bắt buộc phải nói sơ qua tới công-việc đã thực-hiện của vài Bộ khác.

Kế đến là vấn-đề huấn-nghệ. Quý Vị cũng quan-niệm rõ Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục có bổn-phận chính đối với nhiệm-vụ này. Vậy trọng-lâm công-tác là ở Bộ nói trên, Bộ Lao-Động chỉ đóng vai-trò phụ mà thôi. Nhưng ở đây, tôi xin trình-bày đề Quý Vị thấy không có sự trùng-điệp giữa hai Bộ, cũng như không có sự « giẫm chân lên nhau ».

Quý Vị vừa duyệt Ngân-sách Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục, đã thấy một phần quan-trọng Ngân-sách

này dành cho việc huấn-luyện kỹ-thuật các thanh-niên. Tới nay có sự mặc-nhiên chia việc giữa hai Bộ chúng tôi, Giáo-Dục một bên và Lao-Động một bên.

Bộ Giáo-dục, vì phương-tiện về tài-chánh cũng như về giảng-viên dồi-dào hơn nên lo phần chánh là thiết-lập những trường-sở vĩnh-viễn, đào-tạo có quy-pháp những thanh-niên đã học hết ban tiều-học để lần lần trở thành thợ chuyên-môn, rồi nếu có năng-lực, có phương-tiện sẽ tiếp-tục học tới mức cao-đẳng kỹ-thuật.

Ngoài ra, đặc-biệt tại nước ta, trong tình-trạng chậm tiến nên có rất nhiều người đã luống tuổi, hoặc không có năng-lực về tiều học, hoặc vì sinh-kế phải đi làm, chỉ có thể học được về buổi tối. Những người này không thể xin học ở một trường nào do Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục điều-khiển. Đồng-bào lao-động phần lớn lại không có nghề chuyên-môn, vì vậy Bộ Lao-Động cố tìm những phương-thức hợp với hoàn-cảnh của họ để dạy nghề cấp-tốc cho những người luống tuổi và thanh-niên vừa chỉ biết đọc, biết viết, hay chỉ có thể học buổi tối. Những lớp học mở ra lại cần phải di-động, đi tới sát những nơi tập-trung đông-đảo những đồng-bào cần được học nghề. Nghề dạy phải mau chóng, lâu nhất là một năm, mới tránh được sự nản chí không theo đuổi được lâu. Các nghề dạy còn bắt buộc phải thay đổi kịp theo nhu-cầu của xã-hội, để những người được huấn-nghệ dễ tìm được việc làm nhiều lợi tức hơn trước, như vậy đồng-bào mới ham học.

Tất cả những yếu tố di-động, cần đi sát với đồng-bào lao-động nói trên đã khiến Bộ tôi phải lãnh nhiệm-vụ một phần nào trong công-cuộc huấn nghệ.

Nhưng cũng vì vậy mà Bộ tôi chỉ giới-hạn trong phạm-vi :

1. — dạy những nghề dễ dạy, không đòi hỏi học viên phải có một năng-lực học cao.

2. — dạy trong những thời-giờ rảnh, nhất là buổi tối, để người có việc làm muốn được huấn-nghệ hay muốn đổi nghề có thể theo học được.

3. — di-chuyên luôn-luôn các lớp học, để đi sát tới những nơi tập-trung đông-đảo các người muốn học.

Sự phản công nói trên giữa Bộ Quốc-gia Giáo-dục và Bộ tôi không phải chỉ riêng nước mình đã làm, mà ta còn thấy ở nhiều nước trên thế-giới nữa.

Cũng vì vậy mà Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục đã giúp rất nhiều cho Bộ Lao-Động về phương-diện trường-sở như cho mượn các lớp học ở các trường kỹ-thuật để dạy buổi tối, cho phép giáo-sư dạy thêm giờ, cho mượn dụng-cụ máy móc cần-thiết, và đối với những môn học kỹ-thuật, duyệt trước chương-trình. Bộ Quốc-Phòng cũng đã cho rất nhiều các máy xe hơi cũ đủ loại để học sinh có phương-tiện thực-hành.

Về nhân xét tổng quát hai vấn-đề tận-dụng nhân-công và huấn-nghệ, tôi còn một điều quan-trọng xin trình-bày cùng Quý Vị ấy là sự thành-lập Ủy-ban Tư-vấn Nhân-công.

Muốn tận-dụng nhân-lực, cố-nhiên công việc đầu tiên là phải biết những thành-phần của yếu-tố này, biết số người kiếm việc không ra là tại những lý-do gì, và ngược lại những nghề nào hiện nay kiếm không ra người để dùng; vậy công việc đầu tiên là phải nắm vững tình-trạng của dân-số hoạt-động trong nước.

Khi rõ tình-trạng, mới tra-cứu được sự khiếm-dụng hay thất-nghiệp, hoặc thiếu người rồi tùy trường-hợp mà đề-nghị lên Chánh-Phủ hay với các đoàn thể các biện-pháp áp-dụng thích-nghi. Tôi sẽ xin giải-thích sau tại sao tôi nói tới đoàn thể.

Đối với việc điều-tra để biết tình-trạng nhân-công, và đề-nghị những biện-pháp tận-dụng nhân-công.

Tôi xin nói ngay là Bộ tôi cũng không hoạt-động biệt-lập mà trái lại có sự cộng tác giúp-đỡ lẫn nhau giữa nhiều Bộ như Bộ Kinh-Tế (Viện Quốc-Gia Thống-Kê), Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn, Nha Tổng Giám-Đốc Kế-Hoạch v.v... Khi nói cộng-tác là phải nói tới liên-lạc, vì vậy ngoài sự liên-lạc thường-xuyên giữa các chuyên-viên của mỗi Bộ, Bộ tôi đã thành-lập một Ủy-Ban mệnh-danh là Ủy-ban Tư-vấn Nhân-công để kiểm-soát mọi hoạt-động về nhân-công của Bộ tôi, đặt sự liên-lạc với các Bộ khác và đồng-thời tìm mọi biện-pháp giải-quyết những vấn đề khó-khăn khi gặp phải.

Hơn nữa Bộ tôi quan-niệm những công việc này không phải là chỉ phần vụ riêng của các Bộ trong Chánh-Phủ, mà là phần vụ chung của mọi đoàn-thể có hoạt-động kinh-tế trong nước. Vì vậy trong Ủy ban Tư-vấn nói trên còn có đại-diện của các nghiệp-đoàn công-nhân và các đoàn-thể chủ-nhân như Phòng Thương-Mại, Nghiệp-đoàn và Hiệp-hội Chủ-nhân.

Thành phần của Ủy-Ban nói trên được đặt dưới sự chủ tọa của Ông Đồng-Lý Bộ Lao-Động. Ngoài ra có các đại-diện của Bộ Kinh-Tế, Bộ Công-Chánh, Bộ Giáo-Dục, Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn và Nha Tổng Giám-Đốc Kế-Hoạch.

Về các đoàn thể: có 4 đại-diện chủ-nhân và 4 đại-diện công nhân.

Ủy-ban này, đối với Bộ tôi, là Ban Quản-trị điều hành cả nhiệm-vụ điều-tra nhân-công và việc huấn nghệ.

Quý Vị tất thấy Bộ tôi đã có ý gom góp mọi sáng-kiến, mọi phương-tiện của các giới có thẩm quyền không những trong Chánh-Phủ mà cả trong các đoàn-thể hoạt-động kinh-tế, ngõ hầu ước mong công việc làm càng ngày càng được cải-thiện, càng chu đáo, để phục-vụ nhân-dân một cách đắc-lực hơn. Tôi đã dài lời về phần tổng quát, vì cần phải xác-định rõ ràng phần-vụ, trình bày cùng Quý Vị thấy cơ-quan nào kiểm-soát và điều-khiển tới các phần-vụ này, để Quý Vị suy-đoán về kết-quả và ước mong Quý Vị giúp Bộ tôi thêm sáng kiến cải-thiện cơ-cấu thừa-hành.

Thực-hiện sự thành-lập Ủy-ban Tư-vấn này, Bộ tôi đã đi trước một quyết-nghị của Tổ-chức Quốc-Tế Lao-Động.

Sự tận-dụng nhân-công và huấn-nghệ là hai vấn-đề trong số những vấn-đề hết sức quan trọng và thứt thời của các nước Á-Châu. Vì vậy trong kỳ đại-hội các nước Á-Châu trong Tổ-chức Quốc-Tế Lao-Động họp tại Melbourne ở Úc-Đại-Lợi vừa qua, Văn-phòng Tổ chức đã ghi 2 điểm nhân công và huấn nghệ trong tổng số 3 điểm của chương trình nghị sự.

Tôi rất phấn-khởi nhận thấy Văn-Phòng Quốc-Tế Lao-Động và Quý Vị Dân-Biểu ở Việt-Nam hiện nay tuy không liên lạc với nhau nhưng cùng có nhận xét chung về tầm quan trọng của hai vấn-đề này.

Tiền dịp tôi xin sao lục nguyên văn quyết-định mà toàn thể các nước Á-Châu cùng ba cường quốc trên thế-giới Anh, Mỹ, Pháp đã biểu-quyết đặt tên là quyết-nghị «Melbourne» ngày 8.12 vừa qua để Quý Vị tham khảo và so-sánh với mọi công việc mà Chánh-Phủ nói chung và Bộ Lao-Động nói riêng đang thực-hiện trong lãnh-vực này.

Trong quyết-nghị Melbourne mà Quý Vị đã có, tôi xin lưu ý Quý Vị ở đoạn trước, đoạn chót, phần tiêu-đề và đoạn đánh dấu số 4 để thấy sự thành-lập Ủy-ban Tư-vấn Nhân-công ngày 18 tháng 5 năm 1959 của Bộ Lao-Động Việt-Nam, đã đi trước với ý muốn của bản quyết-nghị.

Sau những nhận xét tổng-quát trên, tôi xin lần lượt giải đáp theo thứ tự hai câu mà Văn-Phòng Quốc-Hội đã nêu ra :

« Bộ Lao-Động đã áp-dụng những biện-pháp nào để tận-dụng nhân công ? »

Thưa Quý Vị,

Như tôi đã nói phần trên, muốn tiến tới tận dụng nhân-công, công việc trước tiên là phải làm, là tìm biết thường xuyên tình-trạng nhân-công trong nước.

A.— Tình-trạng nhân-công

Muốn biết thường xuyên sự thay đổi tình-trạng nhân-công, cần có sự điều-tra liên-tục mọi thành phần dân số. Công việc này do Nha Nhân-Công Trung-Ương Bộ tôi phụ-trách. Bộ Lao-Động đã được ngân-khoản để thành lập Nha này từ ngày 1-2-1959. Nhưng trước đó, Bộ tôi đã yêu-cầu Tổ-chức Quốc-Tế Lao-Động giúp cho một chuyên-viên qua nghiên-cứu và đặt kế-hoạch kỹ-càng để thực-hiện.

Tổ-chức Lao-Động Quốc-Tế đã xin được Liên-Hiệp-Quốc để cho một chuyên-viên, ông Amoss ở lại Việt-Nam trong 3 năm. Ông này lúc đó theo phái-đoàn Liên-Hiệp-Quốc nghiên-cứu tình-trạng nhân-công các nước Á-Châu, được gọi tắt là phái-đoàn Johnson-Amoss.

Từ ngày thành-lập Nha Nhân-Công Trung-Ương tới giờ, Bộ tôi đã mở được các cuộc điều-tra nhân-công đại-quy-mô như sau :

— 3 lần về nhân-công xi-nghiệp, thương-mại, công-kỹ-nghệ ở Đô-Thành Saigon ;

— 2 lần về nhân-công xi-nghiệp, thương-mại, công-kỹ-nghệ ở các tỉnh khác trong nước ;

— 3 lần về nhân-công các đồn-diền trồng cao-su, trà và cà-phê v. v. . . trong toàn quốc.

Như vậy trung bình mỗi năm có một lần điều-tra công-nhân xi-nghiệp của mọi ngành hoạt-động trong toàn quốc.

Ngoài ra, còn có các cuộc điều-tra đặc biệt cho một vài ngành như :

— Ngành giao-thông

— Ngành dệt

— Ngành xây cất,

hay về số gia-nhân ở Đô-Thành và trong toàn-quốc.

Tuy với những phương-tiện về tài-chánh cũng như về nhân-viên hầy còn hết sức eo-hẹp, nhưng nhờ sự giúp đỡ tận tình của các đoàn-thể chủ và công-nhân, của các Bộ khác cùng Quý Vị Đò-Trưởng và Tỉnh-Trưởng nên các cuộc điều-tra đã tiến-hành điều-hóa. Hiện nay Nha Nhân-Công đang khởi xướng một hình-thức hợp-tác mới với Quý Vị Phường-Trưởng và Khu-Trưởng trong Đò-Thành để tiến-hành cuộc điều-tra lần thứ tư ở Đò-Thành.

Ở đây, tôi không kể đủ những con số thu lượm được sau mỗi cuộc điều-tra vì thi-giờ không cho phép. Sau mỗi cuộc điều-tra, kết-quả được Ủy-Ban Tư-Vấn Nhân-Công duyệt trước rồi Bộ tôi in thành sách, như cuốn in năm 1961 về kết-quả nhân-công thương-mại, công-kỹ-nghệ trong toàn quốc năm 1960. Chúng tôi lấy làm tiếc là Ngân-sách không được dồi dào, nên số bản in có hạn, Bộ tôi đã không phát được tới hết cả Quý Vị Dân-Biểu. Vì vậy Bộ tôi đã chỉ thị Nha Nhân-Công soạn các tài-liệu cũ và từ nay về sau, khi có tài-liệu mới phải gửi đến Văn-Phòng Quốc-Hội một số bản để lưu ở Thư-Viện, tiện cho Quý Vị Dân-Biểu tham-khảo khi cần. (Đây là tài-liệu về nhân-công chúng tôi đã in xong).

Tôi chỉ xin trình-bày về tổng số tăng giảm nhân-công, và một vài nhận xét riêng đối với vài hạng người trong thành phần dân-số hoạt-động. Đây là tình-trạng chót hiện nay tức là tới năm 1961, vì kết-quả năm 1962 đang được đúc-kết.

Sự gia - tăng của nhân - công kỹ - nghệ và thương-mại.

Xin phân-biệt rõ sự biến-chuyển trên ba địa-hạt :

1. — Ở Đò-Thành
2. — Ở các tỉnh
3. — và tại lãnh-vực đồn-diên nông-nghiệp.

1. — *Tại Đò-Thành.*

Kết-quả cuộc điều-tra :

— *Lần thứ nhất* : năm 1958 — 1959, tổng số dân hoạt-động về công-kỹ-nghệ và thương-mại là 179.600 người.

— *Lần thứ hai* : tức là năm 1959 — 1960, là 209.780 người, tỷ-lệ gia tăng 12%

— *Lần thứ ba* : năm 1960 — 1961, 255.230 người, so với lần thứ hai tỷ-lệ gia tăng là 21%

2. — *Tại các tỉnh :*

— *Lần kiểm tra năm 1958 — 1959* cho biết có : 150.400 người hoạt-động về công-kỹ-nghệ và thương-mại.

— *Lần thứ hai*, vào cuối năm 1960 cho biết có : 255.690 người, tỷ-lệ gia tăng rất quan-trọng, tức là 70%

— Về cuộc kiểm-tra lần thứ ba, Bộ tôi đang nghiên-cứu cách-thức thi-hành trong các tỉnh-ly. và ở thôn-quê trong khuôn-khố các Ấp Chiến-Lược.

3. — *Tại các đồn-diên :*

— *Lần thứ nhất* : 52.650 người.

— *Lần thứ hai* : 55.480 người, tỷ - lệ gia tăng 5,5%

— *Lần thứ ba* tức là cuối năm 1961 : 61.000 người, tỷ-lệ gia tăng 9,5%.

Số các xi-nghiệp về các ngành trên, cố nhiên cũng tăng đều.

1. — *Tại Đò-Thành :*

— *Lần thứ nhất* tức nam 1958 — 1959 : 31.390 xi-nghiệp.

— *Lần thứ hai* năm 1959 — 1960 : 33.780 xi-nghiệp, tỷ-lệ gia tăng tức là 7,5%.

— *Lần thứ ba* cuối năm 1961 : 43.900 xi-nghiệp, tỷ-lệ gia-tăng 30,2%.

2. — *Tại các Tỉnh :*

— *Lần thứ nhất* : 71.610 xi-nghiệp

— *Lần thứ hai* : 75.930 xi-nghiệp, tỷ-lệ gia-tăng 6%

3. — *Các đồn-diên :*

Kỳ đầu : 591 đồn-diên ; kỳ nhì : 610 đồn-diên ; và kỳ thứ ba 750 đồn-diên.

Ngoài các kết-quả điều-tra của Bộ Lao-Động vừa kể trên trong 3 địa-hạt, dân-số hoạt-động còn phải gồm thêm kết-quả điều-tra của Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn trong lãnh-vực canh-nông, ngư-nghiệp và lâm-nghiệp, và số nhân-viên Chánh-Phủ của Nha Công-Vụ quản-trị.

Sau đây là bảng tổng kết vào cuối nam 1961 tình-hình tổng-quát dân số hoạt-động trong mọi ngành :

— Kỹ-nghệ khoáng-sản :	1.020 người
— Kỹ-nghệ chế-tạo :	123.600 người
— Kiến-trúc :	50.000 người
— Điện nước :	2.580 người
— Thương-mại :	206.200 người
— Chuyên-chở :	145.330 người
— Dịch-vụ :	34.780 người
— Lâm-nghiệp :	69.000 người
— Ngư-nghiệp :	191.000 người
— Đồn-diền :	55.480 người
— Công-vụ :	109.510 người
— Gia-nhân :	100.000 người
Tổng cộng :	1.088.510 người

Và theo bảng tổng kê kết-quả điều-tra 1960 — 1961 của Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn thì trong số 10.033.288 người, dân số về trồng lúa và làm vườn có 5.382.341 người trên 15 tuổi tức được kể vào thành-phần dân-số hoạt-động.

Như vậy tổng cộng dân-số hoạt-động trong mỗi ngành trong toàn quốc tới năm 1961 là 1.088.510 người cộng với 5.382.341 người tức là 6.470.851 người.

Đây là con số chưa kể quân-đội trong mọi binh-chủng.

Như vậy đối với tổng số dân của ta khoảng 14 triệu trong nước, theo sự điều-tra của Viện Thống-Kê, thì con số 6 triệu rưỡi người hoạt-động chiếm hơn 40%. Những kết-quả này phù-hợp với ước-lượng của phái-bộ Johnson-Amoss: dân số hoạt-động ở Việt-Nam xấp xỉ hơn 40%. Ngoài ra số hơn 5 triệu về nông-nghiệp tức khoảng hơn 80% dân-số hoạt-động cũng phù-hợp với ước-lượng của phái bộ nói trên.

B.— Nhận-xét của Bộ tôi về những con số nói trên.

1) Sự gia-tăng công việc làm.

Về công-kỹ-nghệ và thương-mại, số gia-tăng tới 1961 rất đáng kể :

— Tại Đô-thành từ : 12% tới 21%.

— Ở các tỉnh : tới năm 1960, tỷ-lệ gia-tăng rất cao 70%.

— Tại các đồn-diền : tuy khuếch-trương tương đối chậm, tỷ-lệ gia-tăng cũng khoảng từ 5,5% đến 9,5%.

Nếu so-sánh với tỷ-lệ gia-tăng của dân-số khoảng từ 2% tới 3% theo Viện Thống-Kê thì tất cả những tỷ-lệ trên đều vượt hẳn mức gia-tăng của dân số.

Những sự gia-tăng này phản ảnh rõ-rệt của mọi công cuộc khuếch-trương kinh tế mà quốc-dân cũng như Chánh-Phủ đang theo đuổi. Bản quyết-nghị Melbourne ở đoạn ghi số 6 cũng công-nhận sự ích-lợi của sự thống-kê nhân-công.

2) Sự biến-đổi trong thành-phần nam, nữ và thiếu-niên.

Trong phần trước, tôi đã ghi tổng số. Nếu nên phân-tách vài thành-phần chúng ta còn có những nhận xét sau đây :

a) Số phụ-nữ tham-gia thành-phần dân-số hoạt-động càng ngày càng tăng ở Đô-thành.

Tỷ-lệ phụ-nữ tại Đô-thành năm 1958 là 17% tổng số, năm 1961 là 19% tổng số.

b) Số thiếu-niên nam-nữ từ 14 đến 18 tuổi phải làm việc càng ngày càng giảm :

Tại Đô-thành năm 1958 tỷ-lệ là 6% tổng số đi làm việc, năm 1960, tỷ-lệ còn 3,2%, năm 1961 tỷ-lệ còn 1,6%.

Nếu tính chung cả các tỉnh thì tỷ-lệ thanh thiếu niên làm việc ở toàn quốc cũng giảm đi : năm 1958 tỷ-lệ 5%, năm 1960 tỷ-lệ 2,7%.

Sự kiện này chứng tỏ số thanh niên được tiếp-tục việc học hành càng ngày càng đông, số phải đi làm sớm để thêm lợi-tức cho gia-đình càng ngày càng giảm bớt. Như vậy, đã chứng tỏ được sự gia-tăng về lợi-tức của các gia-đình khỏi phải cho con đi làm trong lúc các trẻ em còn nhỏ chưa tới tuổi đi làm việc, mà đã có khả-năng về tài-chánh để cho các em tiếp tục học-hành.

3) Sự gia-tăng của các xí-nghiệp về thương-mại.

Trong sự gia-tăng dân-số hoạt-động, phần gia-tăng của các xí-nghiệp thương-mại, của các tiệm buôn nhỏ rất là quan-trọng, nhất là tại Đô-thành. Năm 1958 có 11.350 xí-nghiệp thương-mại, năm 1960 có 20.100 xí-nghiệp thương-mại, tỷ-lệ đã tăng 77%, năm 1961 có 23.290 xí-nghiệp thương-mại tỷ-lệ 16%

Hiện nay tổng-số xí-nghiệp ngành này chiếm gần 53% trong tổng-số xí-nghiệp mọi ngành ở Hồ-thành.

Sự gia-tang này chứng tỏ có nhiều người, có chút ít vốn liếng không biết hoạt-dộng ngành khác, đã mở những tiệm nhỏ để sinh nhai một cách khó-khăn. Nói tới điểm này, tất Quý Vị muốn hỏi tới vấn-đề thất-nghiệp ra sao?

C.— Vấn-đề thất-nghiệp :

Viện Thống-Kê năm 1957 có mở một cuộc điều-tra thăm dò bằng cách hỏi một số gia-đình trong một số khu phố ở Hồ-thành. Kết-quả công bố năm 1958 là 26.610 người khai không có việc làm trong Hồ-thành.

Như vậy đối với tổng số dân lúc đó của Hồ-thành là 1.219.000 người, tỷ-lệ khai không có việc làm chỉ khoảng 2%.

Hồi đó, vấn-đề di-cư chưa giải-quyết hoàn toàn, còn nhiều người cần việc làm, lại thêm sự giải ngũ rất nhiều binh sĩ, số người không có việc làm rất quan-trọng so với hiện nay, vậy mà tỷ-lệ cũng có 2%. Theo kinh-nghiệm quốc-tế, khi tỷ-lệ tới khoảng 3% trở lên thì Bộ Lao-Động ở các nước sẽ phải báo động cho Chánh-Phủ và quốc-dân biết.

Từ đó tới nay, chưa có cuộc điều-tra nào nữa, vì theo các cuộc kiểm-tra, số người làm do các xí-nghiệp trả môn bài, và các cuộc điều-tra các người đang hành nghề khác, Bộ Lao-Động luôn luôn thấy sự gia-tăng.

Vả lại, điều-tra lúc này rất khó vì còn vấn-đề nhiều người hiện có việc ở các tỉnh, nhưng vì lý-do an-ninh, bỏ việc lên Hồ-thành để kiếm việc khác.

Lý-do đó khiến Bộ tôi chưa mở cuộc điều-tra hay nhờ Viện Thống-Kê tiếp tục làm việc này.

Tuy nhiên, vừa đây Bộ tôi cũng gửi một nhân-viên qua học ở Hoa-Kỳ, vì nước này đã có nhiều kinh-nghiệm về việc điều-tra thất-nghiệp.

Sau nữa, so sánh với vài nước mà kỹ-nghệ đã mở mang, ta thấy số thất-nghiệp ở Việt-Nam ngay hồi 1958 cũng còn kém. Tôi xin dẫn chứng bằng một tài-liệu của Phòng Quốc-Tế Lao-Động về tỷ-lệ thất-nghiệp đối với dân hoạt-dộng của bốn nước sau đây :

Năm 1958 nước Bỉ 11,9%, Hoa-Kỳ 7,7%, Ý-Đại-Lợi 9,9%, Gia-Nã-Đại 10,6%.

Năm 1960 nước Bỉ 12%, Hoa-Kỳ 6,1%, Gia-Nã-Đại 9,8%.

Nếu Chia 2 những số trên đề có thể so sánh với tổng Số dân (vì dân-số hoạt-dộng thường gần bằng phân nửa số dân) những số thành cũng còn cao hơn số 2% của ta năm 1958 ở Hồ-thành.

Bộ tôi không cho là ở nước nhà không có người thiếu việc làm. Không cần điều-tra lại như hồi năm 1958. Bộ tôi tuy không biết được đích xác số thất nghiệp nhưng cũng biết những người nào khó tìm việc làm.

Phần lớn số người khó tìm việc là :

- những người không có nghề.
- và những học-sinh, học dở dang ở cấp Trung-học,

— trái lại hiện nay khó kiếm thợ chuyên-môn như là các cấp kỹ-sư, các chuyên-viên về nhiều ngành khác nữa. Riêng năm 1960 và tại riêng Saigon thôi, cơ-quan tìm việc của Bộ tôi đã không kiếm nổi 237 thợ chuyên-môn, mặc dù đã đang báo và phát thanh nhiều lần, năm 1961 có 136 chỗ thợ chuyên-môn không kiếm được ứng viên đi làm.

Biết được thành phần người khó kiếm việc, tất nhiên để đề-nghị biện-pháp áp-dụng để tận dụng nhân công, Bộ tôi xin đề cập tới ở phần sau.

Ngoài hai thành phần trên, cố nhiên ta phải kể tới sự khiếm dụng ở thôn quê. Hơn 5 triệu dân trên 15 tuổi sống với khoảng 2 triệu rưỡi mẫu tây ruộng hay vườn. Vậy mỗi mẫu tây phải cung ứng công việc làm trung bình cho hai người. Đây là số trung bình, có miền một gia-đình chồng cày vợ cấy có đủ ruộng làm, trái lại, có miền như miền Bắc Trung-Phần, dân đông ruộng ít.

Nông-nghiệp ở nhiều nơi chỉ làm có một mùa một năm người dân còn nhiều thời giờ có thể làm việc khác.

Đó là mấy thành phần cần có thêm công việc làm nhất. Đoạn ghi số 8 của quyết-nghị Melbourne cũng hết sức lưu ý các Chánh-Phủ về nạn khiếm dụng của nông-dân tại Á-Châu.

Tóm tắt lại, dựa vào kết-quả của các cuộc điều-tra mà các Bộ liên-hệ, Viện Thống-Kê cùng Bộ tôi đã thực-hiện, Chánh-Phủ đã thấy rõ :

1) Cần phải giải-quyết sự khiếm-dụng của một phần nông dân,

2) Huấn nghệ sâu rộng cho thanh-niên và những người chưa có nghề, để đáp ứng với sự mở mang công-kỹ-nghệ, và để những người này dễ kiếm việc làm.

3) Hướng sự hoạt-động của dân chúng về các ngành sản xuất để bớt sự hành-trướng có phần nào bất-đắc dĩ của nền tiểu-thương.

Đối với sự kềm-dụng của nông-dân, Quý Vị tất cũng thừa rõ như tôi là những biện-pháp Chánh-Phủ đã đưa ra Quốc-Hội phê-đuyệt để giải-quyết vấn-đề này rất nhiều, tôi xin nhắc lại vấn-đề sơ qua như :

— Khuếch-trương dinh-diện đề nông-dân các miền Đông dân, ít ruộng tới lập-nghiệp, có đủ công việc làm để mưu sinh.

— Dẫn thủy nhập điền, đào kinh thoát thủy để tăng thêm diện tích cấy lúa hoặc để có thể canh tác được hai vụ trong một năm như vậy nông-dân có thêm công việc đủ trong năm.

— Khuếch-trương sự chăn nuôi về gia súc để xuất-cảng hay để cung-ứng nhu-cầu trong nước ;

— Mở-mang tiểu công-nghệ ở nông-thôn ;

— Thiết-lập hay khuếch-trương hạ tầng cơ-sở ở các tỉnh và thôn quê để thêm công việc cho nông dân.

Tất cả những biện-pháp khi được sử-dụng đúng mức nhờ sự vãn hồi an-ninh lần lần của Quốc-sách Ấp chiến-lược, sẽ giải-quyết chắc-chắn vấn-đề kềm-dụng ở thôn quê.

Đối với thanh-niên và đồng-bào thành thị, tôi đã kể sơ qua ở đoạn trên sự gia-tăng đồng đều công việc làm tại hai lãnh-vực công-kỹ-nghệ và thương-mại. Nhờ sự khuếch-trương mạnh mẽ trong vài năm gần đây của kỹ-nghệ cũ hay mới, đáp ứng được sự gia-tăng của dân-số mà còn vượt quá, tức là còn phần dư, để thu hút lần hồi hết số người chưa có việc làm. Việc quan-trọng trong lãnh-vực này là công-tác huấn-nghệ. Nếu cố-gắng dạy nghề cho nhiều người, để đủ cung-ứng với nhu-cầu mới, và để những người này dễ kiếm việc làm, hay có việc làm với đồng lương khả quan hơn. Khi duyệt Ngân-sách Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục, Quý Vị Dân-Biểu cũng đã thảo-luận về phần giáo-dục kỹ thuật. Bộ Lao-Động cũng góp một phần nhỏ vào công cuộc này, tôi sẽ xin trình-bày ở phần sau.

Trước khi qua phần này, tôi xin nhắc lại ở đây ý-kiến mà đại-diện của Bộ tôi đã trình bày trong Hội-Đồng Kinh-Tế Quốc-Gia, ấy là sự hướng dẫn nông-nghiệp cho thanh-niên và một số tiểu-thương (hoặc trồng các cây kỹ-nghệ hoặc chăn nuôi). Tại sao vậy ?

Lý-do thứ nhất là số đất có thể canh-tác được

ở nước nhà còn rất nhiều. Riêng số đất tốt có thể trồng cao-su được, đã ước lượng khoảng nửa triệu mẫu tây. Nền chăn nuôi còn có thể hành-trướng được nhiều để cung-ứng nhu-cầu trong nước hay để xuất-cảng.

Lý-do thứ hai không kém phần quan-trọng là số vốn phải xuất ra để thêm một công việc làm, trong nông-nghiệp rất ít so với số vốn đã phải xuất ra để mở mang kỹ-nghệ. Tôi xin viện dẫn tỷ-dụ :

Như nhà máy thủy tinh, vốn đã xuất ra 100 triệu bạc thu dụng được 238 người làm, vậy phải khoảng hơn 400.000\$ mới có một công việc làm.

Về công ty giấy và hóa-phẩm Đồng-Nai, số vốn là 150 triệu bạc, số người làm chỉ có 200 người, vậy phải tới 750.000\$ mới thêm một công việc làm.

Cố nhiên đối với nhà máy nhỏ, ít tối tân hơn các cơ sở trên, số vốn sẽ ít hơn, nhưng dầu sao cũng không dưới 200.000\$ mới có thêm một công việc làm.

Trái lại về nông-nghiệp, số vốn nhiều nhất phải bỏ ra đối với nghề trồng cao-su. Các công-ty lớn đã lấy số trung-bình 60.000\$ (tức 1/10 số vốn cần-thiết của kỹ-nghệ) để làm căn-bản tính sự chi-phí từ lúc sơ khởi tới khi một mẫu cao-su có thể cạo mủ được, tức là trong vòng 7 năm. Nhưng ngay từ năm đầu người ta phải dùng nhân công rồi. Khai-thác một mẫu đất để trồng những cây khác cố nhiên còn đỡ tốn hơn nữa.

Vậy biện-pháp rất thích hợp với nước ta nhiều đất, ít vốn. là nên chú trọng nhiều tới nông-nghiệp để cung-ứng công việc làm cho sự gia-tăng dân số hơn là dùng kỹ-nghệ để tận-dụng nhân-công.

Vì những lý-do trên, nên mặc dầu nhân-công kỹ-nghệ và thương-mại thuộc sự kiểm-soát của Bộ tôi, đại-diện của Bộ Lao-Động cũng đã phải đề-cập tới biện-pháp nông-nghiệp để tận dụng nhân công. Trong Hội-Đồng Kinh-Tế Quốc-Gia kỳ thảo-luận Kế-hoạch Ngũ-niên thứ hai, Ông Tổng Giám-Đốc Kế-Hoạch cũng đã bình-vực lập-trường này, vì vậy mà Kế-hoạch Ngũ-niên thứ hai, mặc dầu có nhiều dự-án khuếch-trương kỹ-nghệ cũng đã dành sự quan-trọng ưu-tiên cho nông-nghiệp.

Nhiều Vị tất đang nghĩ khó mà khuyến-kích những thanh niên hiện đang học văn để ý tới nông nghiệp. Ở đoạn trên tôi đã trình-bày rằng đa số những người này khi học dở dang không hết bậc Trung-học, rất khó tìm việc.

Thường thường, Bộ tôi nhận được rất nhiều đơn của nam, nữ thanh-niên trong tình-trạng này xin làm thợ-ký. Nhưng trong số nhân-viên của một nhà máy, thì theo kết-quả các cuộc điều-tra chỉ có một phần mười (1/10) là làm các công việc văn-phòng, mà trong số này còn có những kế-toán-viên, những thợ-ký đánh máy. Rất ít người với năng lực học chưa qua hết bậc Trung-học mà được thu dụng. Đa số thanh-niên chưa biết là với đã phát-triển kinh-tế, trong những xí-nghiệp tối tân, người thợ-ký phải có học lực cao, biết tốc ký, biết đánh máy, thông thạo một hoặc vài ngoại ngữ. Những thanh-niên học dở-dang lại thường không muốn làm công việc của những người phu. Vậy làm sao cung ứng công việc làm cho những người này? Bồn phận chúng ta là phải thức tỉnh những người này, tìm mọi cách đề hường họ về sự học nghề hay về nông-nghiệp, và ngành chăn nuôi. Muốn vậy, Bộ tôi sẽ đề-nghị trong chương-trình học bậc Trung-học phải có dạy nghề hay dạy những môn thường thức về nông-nghiệp. Có dạy những môn này mới gây cảm hứng về những ngành trên, trong đầu óc các học-sinh. Không hề biết gì tới một nghề nào, làm sao yêu nghề đó được, biết năng khiếu mình hợp với nghề đó? Trong dịp họp ở Melbourne về Hội-nghị Lao-động kỳ vừa rồi, Phái-đoàn các nước đã được mời đi thăm viếng vài cơ-sở Giáo-Dục, trong đó có một trường Trung học (High-School), Phái-đoàn Việt-Nam đã thấy cơ-sở tập nghề ở trường này cũng khá quan-trọng, nếu chỉ thăm có cơ-sở này, có thể tưởng lầm là một trường kỹ-thuật, chứ không phải là một trường Trung-học phổ-thông.

Đa-số dân hoạt-động Việt-Nam (80%) xuất thân ở thôn-quê, đừng nên đề những người này bỏ nghề của ông cha, khi học được chút ít văn-tự, đỡ xó ra thành-thị. Kỹ-nghệ không thể nào cung-ứng đủ cho công việc làm.

Vậy Bộ tôi sẽ đề-nghị phải gây cảm-hứng cho những thanh-niên đối với nghề nông, bằng cách dạy ở bậc Tiểu-học rồi tới bậc Trung-học những môn thường-thức về canh-nông và chăn nuôi, và dạy cho biết sơ qua về các loại máy nổ 2 và 4 thì. Nghề nông bây giờ, nhất là ở đất cao, trồng cây kỹ-nghệ có thể dùng những máy móc nhỏ, thích-hợp cho những diện-tích vừa phải, công việc sẽ không có gì quá nặng nhọc và dơ bẩn. Những thanh-niên có đôi chút học vấn rất dễ quen và sẽ không thấy gì trở ngại. Trong những cuộc tiếp-xúc với các chuyên-viên Bộ Giáo-Dục, Bộ tôi cũng đã được biết Bộ này đã lưu-ý tới vấn-đề này.

Tóm tắt lại, đối với sự khiếm-dụng, thiếu

công việc làm chúng ta đã thấy rõ căn bệnh, đã thấy những phương-thức giải-quyết vấn-đề an-ninh lần lần được vãn-hồi, chắc chắn Chánh-Phủ cương-quyết áp-dụng những biện-pháp ấy. Vấn-đề này không phải là nan-giải đối với chúng ta, như đối với vài nước khác ở Á-Châu đã phải đặt sự giảm sinh-sản làm quốc-sách.

Tôi xin giải đáp câu hỏi thứ hai :

— Việc huấn-nghệ của Bộ Lao-Động đã giúp đỡ công-nhân tới mức nào ?

Về vấn-đề huấn-nghệ Bộ tôi áp-dụng phương-pháp trắc-nghiệm, điều-hành các Sở Tìm Việc và Huấn-Nghệ cho giới lao-động. Về phương-diện dân-sự, Bộ Lao Động hiện nay là Bộ duy-nhất có Phòng Trắc-Nghiệm. Tuy phương-tiện tài-chánh hết sức eo hẹp, Bộ tôi vẫn lần lần hàng năm sắm thêm máy móc đề trang bị hoàn-hảo cơ-sở này. Các thanh-niên hay cả học-viên lưỡng tuổi muốn học các lớp dạy nghề của Bộ, đều được trắc-nghiệm và hướng-dẫn.

Ngoài ra, ở Đô-thành và ở vài Tỉnh có đặt Phòng Tìm Việc. Các xí-nghiệp, nhất là các Công-ty ngoại-kiều đã có tín-nhiệm những Phòng Tìm Việc của Bộ, và thường nhờ giới-thiệu người làm. Năm 1962, mấy Phòng Tìm Việc của Bộ tôi đã giới thiệu được hơn 2.000 người. Con số này bằng tổng số cả ba năm 1959 — 1960 và 1961. Bộ tôi cũng cố gắng hoàn bị công việc của các Phòng này, và khi cần sẽ mở ở các Tỉnh chưa có. Bốn nhân-viên đã được học bổng của Tổ-chức Lao-Động Quốc-Tế đi tu nghiệp về ngành nhân-công, một nhân-viên nữa về ngành huấn-nghệ.

Đối với công việc trắc-nghiệm và tìm việc, Ông Dân-Biêu Thuyết-trình-viên về Ngân-sách Bộ Lao-Động đã có nhã ý đề-cập tới rồi. Vậy tôi không trở lại vấn-đề ở đây nữa mà chỉ xin giải-đáp riêng về việc chánh là việc mở các lớp dạy nghề.

Các lớp này được mở bắt đầu từ năm 1955. Số lớp lúc đó là 10 lớp, nay đã tăng lên 45 lớp. Số học viên trước là 600 người nay đã tăng lên được hơn 1.700 người mỗi năm. Trong bảy năm hoạt-động, các lớp này đã thu-hút được 15.330 học-viên trong đó có 12.253 người đã tốt-nghiệp.

Trong phần định rõ nhiệm vụ, tôi đã nói tới mục-đích và lý-do khiến Bộ tôi mở những lớp này.

Vì thời-gian học tập phần lớn chỉ có 6 tháng, nên những người tốt-nghiệp chưa thể thành thợ lành

nghề, nhưng cũng đã là thợ bán chuyên-môn, có năng-lực để để kiếm việc.

Khi ra trường, Bộ tôi phát cho mỗi học-viên một phiếu đề khi có công việc làm, được hưởng lương-bổng ra sao ? thì gửi về cho Bộ hay đề Bộ để theo dõi sự ích-lợi của lớp học. Nghề nào khủ-dĩ đã có nhiều người, Bộ sẽ bỏ bớt lớp, dùng ngân-khoản mở lớp dạy nghề khác.

Các lớp này cũng đã được di-chuyển luôn luôn.

Lúc đầu hầu hết là ở Sài-gòn nay đã lan ra 14 tỉnh như ở Gia-Định, Định-Tường, Phong-Dinh, Vĩnh-Long, Quảng-Trị, Thừa-Thiên, Quảng-Tín, Quảng-Nam, Bình-Định, Ninh-Thuận, Bình-Thuận, Darlac, Khánh-Hòa và Tuyên-Đức.

Tuy học viên mới ở trình-độ bán chuyên-môn, nhưng có một số học viên tốt nghiệp ở những lớp do Bộ Lao-Động tổ-chức đã đỗ đầu ở mấy kỳ thi tuyển của các cơ-quan và xí-nghiệp. Sự kiện này chứng tỏ kết-quả tốt đẹp của sự huấn-nghệ. Tỷ-dụ : học-sinh Trần-công-Rắc, đã đỗ thủ-khoa trong kỳ thi tuyển thợ máy của Nha Tổng Giám-Đốc Thông-Tin, học-sinh Lê-hữu-Tài cũng đã đỗ đầu trong kỳ thi tuyển thợ máy của hãng Hàng-Không Việt-Nam. Một số người đã gửi tin về cho biết là trước kia họ là phu, nay đã được thăng lên làm thợ máy hạng nhì. Năm 1962, 56 học-viên các lớp máy xe hơi, điện xe hơi, máy dầu cặn và kỹ-nghệ-họa cũng đã báo cho biết đã tìm được việc ở các công sở hay tư sở. Cố nhiên phải tính một số lớn nữa vì hoặc họ đánh mất phiếu in sẵn, hoặc vì lười đã không chịu cho tin về Sở Huấn-Nghệ, sau khi đã tốt-nghiệp.

Những tỷ dụ kể trên chỉ có mục đích nói lên sự hưởng ứng của đồng-bào, hoặc vì lương tuối, hoặc vì không đủ năng lực phổ-thông, chỉ có thể trông cậy ở những lớp Bình-dân Bách-nghệ của Bộ Lao-Động để hy-vọng có nghề.

Hiện nay trong số 45 lớp đang hoạt động có :

- 3 lớp máy hai thời
- 6 lớp máy xe hơi
- 2 lớp máy dầu cặn
- 2 lớp điện xe hơi
- 1 kỹ-nghệ-họa
- 18 lớp cắt may Việt-phục
- 9 lớp cắt may Âu-phục đơn giản
- 2 lớp quần áo trẻ em

— 1 lớp đóng giày

— và 1 lớp về nghề mộc.

Gần đây, theo sự yêu cầu của nhiều vị chỉ-huy quân-đội, nhiều lớp cắt may đã được di-chuyển để dạy gia-đình binh-sĩ. Số lớn các phụ-nữ này sau khi tốt nghiệp, đã có nghề kiếm thêm lợi bằng cách may ở các xưởng quân-nhu của quân-đội. Hiện nay đã mở được :

— 4 khóa cho gia-đình binh-sĩ tại Trại Hoàng-Hoa-Thám,

— 1 lớp Việt-phục cho Sư-đoàn 21 Bộ Binh ở Phong-Dinh,

— 1 lớp Âu-phục cho Sư-đoàn 25 Bộ Binh ở Qui-Nhơn,

— 1 một lớp Việt-phục cho Sư-đoàn 7 Bộ Binh ở Định-Tường.

Ước mong của Bộ tôi là được cấp thêm ngân-khoản để bành-trướng những cơ-sở này và dạy thêm nhiều nghề cho thêm nhiều người nữa. Hiện nay Bộ Lao-Động đang liên lạc với USOM để xin mở một Trung-tâm Huấn-nghệ Bình-dân gồm có cơ-sở trắc nghiệm và một số lớp sẽ trang-bị đầy đủ để nâng cao thêm trình độ giảng-huấn.

Dẫu sao với sự trình bày vừa nói trên, Quý Vị cũng đã thấy mục-đích các lớp « Bách-nghệ Bình-dân » là để đáp ứng nguyện vọng của những giới đồng-bào và những lợi ích mà các lớp này đã mang lại cho học-viên tốt nghiệp. Quý Vị cũng đã biết ước mong của Bộ tôi là có thể tăng-cường số lớp, thêm nhiều nghề cần ích, trang bị hoàn-hảo hơn và cải-thiện việc giảng-huấn.

Bộ tôi ước ao được Quý Vị cho thêm sáng kiến để giúp cho những lớp này càng ngày càng hoàn hảo và hữu-hiệu.

Tôi xin trình bày thêm về việc :

Khuyến-khích các xí-nghiệp và đoàn-thể dạy nghề.

Về phương-diện huấn-nghệ, Bộ Lao-Động không những chỉ giới hạn trong các lớp Bình-dân này, chiếu điều 11 Bộ Luật Lao-Động, Bộ tôi còn có nhiệm vụ kiểm-soát việc thành-lập, và sự thi hành các khế-ước tập nghề.

Ngoài ra, điều 16 còn dành quyền cho Bộ tôi ban hành Nghị định ấn-định những nghề mà các xí-nghiệp hành-nghề dùng trên 20 công nhân chuyên-

môn phải huấn nghệ một số người. Trước khi sử dụng quyền này, Bộ tôi vẫn khuyến-khích các xí-nghiệp có phương-tiện chăm lo việc dạy nghề. Nhiều xí-nghiệp đã thi-hành. Nha Hỏa-Xa có lớp kỹ-thuật riêng. Nhiều nhà máy dệt lớn có lớp liên-tục dạy nghề. Vì sắp mở nhà máy ở Đà-Nẵng, Công-ty Kỹ-nghệ Bông-Vải đã đem đồng-bào ngoài đó về nhà máy Khánh-Hội để huấn luyện trước.

Hơn nữa Bộ tôi còn liên-lạc với các đoàn thể, nhắc nhở các tổ-chức này về nhiệm-vụ huấn-nghệ. Vì vậy nên ở đoạn đầu tôi đã đề-cập tới các đoàn-thể. Một số đoàn thể đã tự đảm-nhiệm phần vụ này tỷ dụ : Nghiệp-đoàn các Hội Bảo-Hiểm đã huấn-luyện nhân-viên về ngành bảo-hiểm ; Phòng Thương-mãi vẫn mở lớp dạy đánh máy và tốc-ký, Hội các Kỹ-sư Việt-Nam đã tổ-chức nhiều khóa hội-thảo đề tu-nghiệp những vị có trách-nhiệm điều khiển kỹ-nghệ. Mới đây Hiệp-hội Chủ-nhân đang nghiên-cứu việc huấn-luyện các cán bộ cao cấp để điều hành xí-nghiệp. Liên-đoàn Công-nhân Đô-Thành đang nghiên cứu việc huấn-luyện để chuyển các người đạp xích-lò qua nghề lái xe gắn máy và vân...

Tóm lại Bộ tôi luôn luôn khuyến-khích các đoàn-thể chủ-nhân, cũng như công-nhân đừng quên nhiệm-vụ trong lãnh-vực này, vì Bộ tôi quan-niệm trách-vụ huấn-nghệ không riêng của các cơ-quan Chánh-Phủ, mà là trách-vụ chung của các đoàn-thể, các xí-nghiệp có phương-tiện.

Kết-luận.— Tôi đã phác họa nhiệm-vụ và công việc mà Bộ tôi đã thực-hiện trong hai lãnh vực nhân công và huấn-nghệ. Tôi cũng đã nhắc tới các biện-pháp do các Bộ khác của Chánh-Phủ đã hay đang thi-hành để tiến-tới tận-dụng nhân-công, và nâng cao trình-độ chuyên-môn cho mọi giới đồng-bào.

Tôi đã trình cùng Quý Vị bản Quyết-nghị Quốc-tế Melbourne về hai vấn-đề này, tôi xin lưu-ý là đại-diện 17 nước Á-Châu với đại-diện 4 cường quốc đã họp trong 15 ngày ở tỉnh Melbourne để trao đổi kinh-nghiệm, đề-nghị cùng các Chánh-Phủ mọi biện-pháp thích-ứng đối với việc tận-dụng nhân-công và huấn-nghệ ở Á-Châu.

Khuyến cáo đầu tiên của bản văn là các kế-hoạch kinh-tế của các Quốc-gia Á-Châu phải hướng vào mục-đích tận dụng nhân-công (đoạn văn ghi ở số 1).

Đây cũng là mục-tiêu chính của Kế-hoạch Ngũ-niên thứ hai mà Quý Vị đã duyệt.

Nguyên-tắc tự-do chọn nghề ghi ở đoạn số 2 là nguyên-tắc thông thường của các nước dân-chủ. Việt-Nam vẫn hoàn-toàn tôn-trọng.

Bản văn khuyến-cáo ở đoạn ghi số 4 rằng trong mọi giai-đoạn thành-lập và thi-hành kế-hoạch kinh-tế phải hỏi ý-kiến các đoàn-thể tự do, chủ và công-nhân.

Tôi xin nhắc lại, đối với Bộ tôi trong giai-đoạn thu lượm tin tức về nhân-công, công việc này vẫn chịu sự kiểm-soát của Ủy-ban Tư-vấn Nhân-công. Trong Ủy-ban này có đại-diện chủ và công-nhân. Kế-hoạch Ngũ-niên trước khi đưa ra Quốc-Hội duyệt đã được xét trong Hội-Đồng Kinh-Tế Quốc-Gia. Thành phần Hội-đồng này gồm 2/3 tổng số hội-viên là đại-diện các đoàn-thể chủ và các Nghiệp-đoàn công-nhân.

Hội-đồng này có thể kiểm-soát việc thi-hành kế-hoạch và nhất là kiểm-điêm kết-quả.

Vậy ở nước nhà, lời khuyến-cáo của đoạn 4 đã được áp-dụng trước bản văn này.

Bản văn cũng chú trọng tới sự cần phải mở mang những lãnh-vực có thể chỉ cần ít vốn mà thu dùng được nhiều người, ấy là lãnh-vực canh-nông ở nước ta (xin Quý Vị đọc mấy giòng cuối đoạn ghi số 7).

Còn những khuyến-cáo khác liên-quan tới công việc phát-triển cộng-đồng, mở mang Hợp-tác-xã, thi-hành cải-cách điền-địa, khuếch-trương hạ tầng cơ-sở v. v. . . như Quý Vị đã thấy, Chánh-Phủ đã thực-hiện rất nhiều công tác về những phương-diện nêu trên.

Phần về huấn-nghệ cũng vậy, bản văn lưu ý tới, ngoài các trường công, nên huấn-nghệ trong xí-nghiệp và nên chú ý đến sự huấn-nghệ các cấp điều-khiển nữa. Trong đoạn cuối tôi đã trình-bày cùng Quý Vị những cố-gắng của các xí-nghiệp và các đoàn-thể ở nước nhà về vấn-đề này. Tôi không dám so sánh tỷ-mỷ e mất thì giờ của Quý Vị.

Trong khi bản dự-thảo quyết-nghị của cuộc Hội-nghị Lao-động về Á-châu được đệ ra Đại hội đề biếu-quyết, vị đại-diện Lao-động Anh-Quốc có tỏ ý e sợ phần nào các Quốc-gia Á-Châu không cố-gắng áp-dụng những khuyến-cáo đã được soạn thảo kỹ-lưỡng. Đại-diện Việt-Nam đã lên diễn-đàn lưu-ý các nước là phần Việt-Nam chúng tôi chắc chắn bản quyết-nghị của Hội-nghị này sẽ được áp-dụng chu-đáo. Sở dĩ đại-diện Việt-Nam dám cam-đoan như

vậy, vì hầu hết các biện-pháp ghi trong bản văn thì chúng ta đã hay đang thi-hành ở Việt-Nam.

Tôi chắc Quý Vị cũng có cảm tưởng như tôi, là những khó-khăn của vấn-đề ta đã thấy rõ, những biện-pháp giải-quyết đã được lưu-ý tới, lần lần Quốc-sách Ấp Chiến-Lược đem lại sự an-ninh toàn-diện trong toàn-quốc, tất nhiên sự an-ninh sẽ vẫn hồi và Chánh-Phủ cũng như Quốc-Hội sẽ đầy mạnh sự áp-dụng những phương-thức của chúng ta đã dùng và đã được quốc-tế công nhận là hữu hiệu, thì không còn một lý-do gì chúng ta không tiến tới sự tận-dụng nhân-công và sự huấn-nghệ chu-đáo. Tôi xin hết lời.

(Vỗ tay)

Ô. CHỦ-TỊCH.— Ban Chủ-tọa xin thay mặt Quốc-Hội cảm ơn Ông Bộ-Trưởng đã tới đây để giải-

thích về vấn-đề huấn-nghệ và tận-dụng nhân công.

Qua những lời giải-thích của Ông Bộ-Trưởng, Quốc-Hội xin ghi nhận những cố-gắng liên-tục của Hành-Pháp để giải-quyết phần nào mối lo âu lớn của Chánh-Phủ cũng như của Quốc-Hội, là giúp công ăn việc làm cho nhân-dân đồng-bào.

Những cố-gắng của Bộ Lao-Động làm sáng tỏ tinh-thần thắng tiến cần lao của Chánh-Phủ. Nhờ vậy việc cứu xét Ngân-sách Quốc-gia tài-khoá 1963 của Bộ Lao-Động được soi sáng rất thích-đáng, và một lần nữa, chúng tôi xin cảm ơn Ông Bộ-Trưởng Bộ Lao-Động.

Chúng tôi xin nhắc Quý Đồng-Viện chiều nay Quốc-Hội sẽ tái nhóm để thảo-luận và biểu-quyết Ngân-sách của Bộ Lao-Động.

Chúng tôi xin tuyên-bố tạm ngưng buổi họp sáng mai này.

••

Tạm ngưng : 12 giờ 06

Tái nhóm : 16 giờ 25

••

MỤC XIV: BỘ LAO-ĐỘNG

(Tiếp theo)

Ô. CHỦ-TỊCH.— Hội-đồng Nghị-trình họp ngày 21-12-1962 đề-nghị cùng Quốc-Hội Dự-án Nghị-trình tuần-lễ từ ngày 24 tới 29-12-1962 như sau :

Tiếp-tục thảo-luận và biểu-quyết Dự-thảo-luật số 95/II về Ngân-sách Quốc-gia tài-khoá 1963.

Xin hai Ông Trưởng-Khối đề-cử cho hai Bạn Kiểm-phiếu-viên trong tuần-lễ này.

Ô. LẠI-TU (Trưởng Khối Cộng-Đồng Nhân-Vị).— Khối Cộng-Đồng Nhân-Vị chúng tôi xin cử Bạn Đổng-Viện Phạm-hữu-Nghi làm Kiểm-phiếu-viên trong tuần-lễ này.

Ô. LÊ-TRỌNG-QUÁT (Trưởng-Khối Liên-Minh Xã-Hội).— Khối chúng tôi xin đề-cử Bạn Phạm-văn-Giác làm Kiểm-phiếu-viên trong tuần-lễ này.

••
CHƯƠNG-TRÌNH NGHỊ-SỰ TRONG TUẦN-LỄ TỪ 24 ĐẾN 29-12-1962 ĐƯỢC TOÀN-THỂ QUỐC-HỘI CHẤP-THUẬN.
••

Ô. CHỦ-TỊCH.— Chúng tôi xin sang qua điềm duy nhất của Chương-trình Nghị-sự :

« Tiếp tục thảo-luận và biểu-quyết Dự-thảo-luật số 95/II về Ngân-sách Quốc gia tài-khoá 1963. »

Chúng tôi xin nhắc lại trong phiên họp chót của tuần lễ vừa qua Thuyết-trình-viên của Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh đã trình-bày xong Ngân-sách Bộ Lao-Động. Hôm nay Quốc-Hội tiếp-tục thảo-luận về Ngân-sách đó.

Chúng tôi xin nhắc lại còn các Bạn hoặc đã ghi tên, hoặc đã gior tay xin lên diễn-đàn, là các Bạn Trần-sanh-Bửu, Nguyễn-văn-Lượng, Huỳnh-văn-Hai (Saigon), Nguyễn - khánh - Vân và Bà Huỳnh - ngọc - Nữ.

Xin mời Ông Trưởng Khối Liên-Minh Xã-Hội lên diễn-đàn.

Ô. LÊ-TRỌNG-QUÁT (Trưởng Khối Liên-Minh Xã-Hội).—

Trong phiên họp của tuần trước, Ban Đồng-Viện trong Khối Liên-Minh Xã-Hội tức là Ban Phạm-văn-Thùng đã có lên diễn đàn và trong một lúc có lẽ vì hơi thiếu bình-tĩnh cho nên Ban đã tuyên-bố tại diễn-đàn này là từ nay Ban sẽ không có lên diễn-đàn nữa. Nhưng chúng tôi đã có gặp Ban Phạm-văn-Thùng và đã cùng nhau thảo-luận, thì thấy rằng tự chối bỏ quyền lên diễn-đàn tức là tự đặt vào trong hoàn cảnh không cho phép vị Dân-Biểu hoạt-động tại cơ-quan Lập-Pháp. Ban Phạm-văn-Thùng, thật ra không đời nào có ý muốn tự chối bỏ cái quyền hoạt-động của mình cả. Cho nên sau phút ấy, Ban Phạm-văn-Thùng cùng chúng tôi trong Khối thảo-luận và hôm nay chúng tôi xin yêu cầu Ban Chủ-Tọa ghi nhận rằng Ban Phạm-văn-Thùng không có chối bỏ quyền phát-biểu ý-kiến của mình để có thể tiếp tục tham gia sinh-hoạt Quốc-Hội, và nếu trong chốc lát Ban Phạm-văn-Thùng có muốn lên diễn-đàn phát-biểu ý-kiến, chúng tôi xin Ban Chủ-Tọa vui lòng mời Ban Phạm-văn-Thùng lên diễn-đàn.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Chúng tôi xin đọc lại tên các Ban đã gior tay xin lên diễn-đàn để phát-biểu ý-kiến về Ngân-sách của Bộ Lao-Động.

Các Ban Trần-sanh-Bửu
Nguyễn-văn-Lượng
Huỳnh-văn-Hai (Saigon)
Nguyễn-khánh-Vân

Bà Huỳnh-ngọc-Nữ

Các Ban Nguyễn-văn-Tánh
Trần-văn-Ngân
Phạm-văn-Thùng
HỒ-văn-Nam

Các Ban Đồng-Viện nào khác muốn phát-biểu ý-kiến về Bộ này xin gior tay để chúng tôi ghi thêm. Sau đó, chúng tôi sẽ mời Ban Thuyết-trình-viên.

Chúng tôi xin thưa với Quý Ban Đồng-Viện là sau khi Thuyết-trình-viên giải-đáp các thắc mắc, chắc là Ban Chủ-Tọa không thể mời thêm các Ban khác, trừ những diễn-giả muốn trở lên diễn-đàn để xin Thuyết-trình-viên giải-thích thêm về thắc mắc của mình. Chỉ có Ban Bùi-Tuân gior tay, chúng tôi xin ghi tên Ban là diễn-giả sau chót trong danh sách.

Ô. TRẦN-SANH-BỬU.— Hôm nay, nhân thảo-luận về Ngân-sách Bộ Lao-Động, chúng tôi lên đây

phát-biểu vài ý-kiến về vấn-đề Bộ Lao-Động.

Trước tiên, tôi muốn đề cập đến vấn-đề kiểm-tra các xí-nghiệp. Hiện tại Bộ Lao-Động thiếu nhân-viên kiểm-tra mà xí-nghiệp ở trong nước mỗi ngày một tăng. Hơn nữa tình-trạng thiếu nhân-viên còn trầm trọng vì lý do bị động-viên và nhiều lý do khác. Chúng tôi đã trình-bày vấn đề này trong buổi họp Ủy-Ban Ngân-Sách, chính Ông Cố-Vấn Tài-Chánh Dương-tấn-Tài đã có trả lời rằng Tổng Nha Ngân-Sách sẽ dành mọi phương-tiện để dãi trong vấn-đề tuyển chọn thêm nhân-viên kiểm-tra cho Bộ Lao-Động để kịp thời đáp ứng đầy đủ nhu cầu cần-thiết cho lao-động.

Tôi thiết nghĩ vấn-đề kiểm-tra các xí-nghiệp là vấn-đề rất cần thiết trong giai-đoạn hiện tại, vì cũng có một số ít chủ nhân biết có luật-lệ lao-động đã ban hành, nhưng tìm cách lẩn trốn, hoặc không muốn áp-dụng đầy đủ luật lao-động cho anh em công nhân. Việc ấy đã xảy ra rất nhiều, và nhiều cuộc tranh chấp của anh em lao-động đã nhờ đến Tổng Liên-Đoàn can thiệp. Vì vậy, cho nên chúng tôi thiết-tha yêu-cầu Bộ sở-quan nên lưu-ý đến sự cần-thiết trong việc kiểm-tra các xí-nghiệp để giúp đỡ hữu hiệu cho anh em công nhân khỏi gặp sự trở ngại trong việc đòi hỏi thi-hành luật-lệ lao-động, vì luật-lệ lao-động đã ban-hành cần được áp-dụng cho đúng mức để đảm bảo đời sống cho lao-động.

Vì lý do đó, một lần nữa chúng tôi khẩn khoản yêu-cầu Bộ sở-quan chú ý đến đời sống của lao-động, nhất là vấn-đề kiểm-tra các xí-nghiệp.

Vấn-đề công nhân phụ-động.— Những anh em công-nhân phụ-động cũng làm việc như bao nhiêu công-nhân ở các xí-nghiệp khác, họ cũng làm ngày 8 giờ, có khi làm nhiều hơn, nhưng họ chưa có hưởng phụ-cấp gia-đình và những ngày lao-động nghỉ hằng năm. Về những vấn-đề đó, họ đã bị thiệt thòi so với các công-nhân khác, họ cũng có gia-đình, cũng có vợ, cũng có con, sanh sống cũng như bao nhiêu công-nhân khác. Tình-trạng này đã trải qua nhiều năm và cũng có nhiều Ban nhắc-nhở đến, yêu-cầu Bộ sở-quan chú ý làm thế nào cho anh em công-nhân phụ-động được hưởng luật-lệ lao-động hiện-hành.

Vấn-đề thống-nhút quỹ bù-trừ.— Hiện nay chúng tôi biết trong nước Việt-Nam Cộng-Hòa có 4 quỹ bù-trừ, nhưng chưa được thống nhất, việc phân-tán các quỹ bù-trừ ấy rất có hại cho anh em công-nhân lao-động và nói chung có hại cho toàn thể anh em công-nhân. Nếu sự thống nhất này được thực hiện càng sớm thì càng tốt, vì càng sớm chừng nào

thì mới có thể giải-quyết thỏa đáng đời sống cho anh em công-nhân phù-động.

Đề cụ thể hóa vấn-đề này, tôi xin đề-cập đến hoàn cảnh của anh em công-nhân ngành xây cất ; họ làm bữa nay cho ông thầu khoán này năm ba ngày, rồi mai mốt làm cho ông thầu khoán khác mười ngày và họ làm luân chuyển nhiều người như vậy, rồi cuộc cuối năm họ không bao giờ hưởng được ngày nghỉ hằng năm và cũng không bao giờ hưởng được phụ-cấp gia đình, mà họ cũng có vợ con như bao nhiêu công-nhân khác. Nếu thống nhất được quỹ bù-trừ tất nhiên quỹ này sẽ có biện-pháp thích-ứng, thí-dụ quỹ này sẽ phát hành một con tem, hay là dấu hiệu chỉ đó, bắt buộc các chủ nhân kiến-trúc hay các ngành khác muốn công-nhân phù-động làm hết việc là nghỉ, phải mua những con tem đó với một giá được qui định rõ, hợp lệ. Sau mỗi ngày làm việc, công-nhân phù-động lãnh một ngày tiền và nhận con tem đó để dán vào cuốn sổ của mình ; khi dán đủ 288 con tem như vậy, đương nhiên quỹ bù trừ thống nhất phát cho họ số tiền lao-động nghỉ hằng năm và trả cho họ số phụ-cấp gia-đình hằng tháng. Được như vậy, thì đời sống công-nhân lao-động, nhất là anh em công nhân phù-động có phần nào được sống đúng phẩm cách của công-nhân lao-động, và được làm việc giống như bao nhiêu công-nhân lao-động khác.

Vấn-đề ấn-định tỷ-lệ bầu đại-biểu công-nhân.
Vừa rồi Tổng-Thống có ban hành Sắc-luật ấn-định tỷ-lệ bầu đại-biểu công-nhân. Vấn-đề này đã được Nghiệp-đoàn Chủ-nhân các ngành và các xí-nghiệp thi-hành. Nhưng có trường-hợp như ở đồn-điền Xa-Cát ngày 6 tháng 12 vừa rồi, chủ-nhơn cũng thi-hành Sắc-luật ấy, nhưng rất tiếc không hiểu vì lý do nào mà Tổng Thư-Ký của Nghiệp-đoàn ở vùng đó tên Võ-văn-Út không được ra ứng cử. Vì là đại-biểu của khóa 1962, bây giờ bầu-cử khóa 1963, tên anh không được niêm yết trong danh-sách, Ban Giám-đốc từ chối không cho anh ấy ra tranh cử chức đại biểu công-nhân trong xí nghiệp. Như vậy có ần ý gì ? và như vậy Ban Giám-đốc đã thi-hành Sắc-luật nghiêm-chỉnh hay chưa? Về vấn-đề này, chúng tôi đã được biết Võ-văn-Út đã có khiếu nại với Tổng Thanh Tra Lao-Động cũng như với Ông Trưởng Ty Thanh-Tra Lao-Động ở đó. Chúng tôi yêu-cầu Bộ sở-quan lưu ý vấn-đề này, nếu có bầu đại-biểu công nhân thì nên đứng trên lập-trường dân-chủ để giải-quyết vấn-đề, vì mọi công-nhân ở trong xí-nghiệp đều được quyền ứng tuyển trong khi bầu đại-biểu công-nhân. Không hiểu tại sao Võ-văn-Út lại không được bầu vào niên-khóa 1963 mà buộc phải rút tên

không cho đăng vào đó, chúng tôi trực-tiếp lưu-ý Bộ sở-quan về việc đó và chúng tôi phản-đối việc làm không hợp-lý vì không có lý-do nào một công-nhân tham-gia vào Ban chấp-hành niên-khóa cũ lại không được đăng tên ứng cử trong việc bầu-cử đại-biểu công nhân niên-khóa mới.

Vấn-đề lập cư-xá cho lao-động.— Theo chúng tôi được biết thì Bộ Lao-Động đã có được sự viện-trợ 20 triệu để xây cất cư-xá cho lao động. Tôi muốn hỏi Bộ sở-quan, hiện nay Bộ đã dự-trù việc xây cất cư-xá cho lao-động chưa ? xây cất ở đâu ? và bao giờ xây cất để cho công-nhân có một căn nhà phù-hợp với đời sống lao-động của mình ?

Chúng tôi biết sự viện-trợ này đã có từ hơn năm nay, nhưng có lẽ Bộ sở-quan gặp một vài sự trở ngại nào đó về đất đai để lập cư-xá, nên chúng tôi yêu-cầu Bộ sở-quan cho chúng tôi biết rõ có chỗ đất nào để lập cư-xá cho lao-động hay chưa ? Và dự-trù đến bao giờ mới xây cất để cho anh em lao-động họ vui mừng, vì họ thấy rằng Bộ Lao-Động lúc nào cũng lo nghĩ đến đời sống của họ.

Luôn tiện ở đây tôi xin nhắc lại hôm trước khi thảo-luận về Bộ Công-Chánh, chúng tôi đã nói về vấn-đề điện nước mà anh em lao-động đang than van và kêu nài, làm thế nào để giúp đỡ cho họ có nước và điện xài. Hôm nay lại một lần nữa họ đến họ yêu-cầu tôi phải làm thế nào can-thiệp với Bộ Lao-Động và yêu-cầu Bộ Lao-Động can-thiệp với Bộ Công-Chánh lưu ý đến vấn-đề điện nước công-cộng trong các xóm lao-động cho anh em lao động được nhờ. Vì vừa rồi cũng có một Bạn Đồng-Viện đi xe tắc-xi, có nghe anh tài-xế than rằng : « chúng tôi chạy xe một ngày từ sáng cho tới 12 giờ khuya, về nhà không có nước xài, phải thức hai ba giờ đồng hồ để đi kiếm gánh từ đôi nước để có xài ngày mai ». Như vậy, họ đã phí biết bao nhiêu sức-khỏe, rất tội-nghiệp cho anh chị em lao-động ấy ! Vì vậy, chúng tôi yêu-cầu Bộ sở-quan nên trực-tiếp can-thiệp với Bộ Công-Chánh để tăng-cường thêm điện nước công cộng cho các xóm lao-động, để giúp một cách thiết-thực cho đời sống của anh em lao-động.

Một vấn-đề khác chúng tôi muốn nói đến là vấn-đề kinh-doanh của các xí-nghiệp ngoại kiều tại Việt-Nam. Hiện nay Bộ Luật Lao-động đã được áp-dụng trên toàn-thể lãnh-thổ Việt-Nam, nhưng theo chúng tôi hiểu không biết các xí-nghiệp ngoại-quốc đã đến kinh-doanh ở Việt-Nam có áp-dụng luật lao-động đầy đủ hay không ? Riêng về phần này, chúng tôi nhận thấy có một vài xí-nghiệp ngoại-quốc không áp-dụng đầy đủ luật lao-động, chỉ áp-dụng đôi phần

thời. Ví dụ như chế-độ phụ-cấp gia-đình không áp-dụng cho công-nhân. Chúng tôi xin nhắc lại ở đây đề yêu-cầu lưu-ý Bộ sở quan giúp đỡ kiểm-tra không riêng về các xí-nghiệp của người Việt-Nam mà phải kiểm-tra chặt-chẽ các xí-nghiệp ngoại-kiều để làm thế nào cho bộ luật lao-động được áp-dụng đầy đủ cho các xí-nghiệp của ngoại-kiều cũng như các xí-nghiệp của Việt-Nam vậy.

Một lần nữa chúng tôi xin tóm tắt ý-kiến của chúng tôi nêu ra đây là :

1) Về vấn-đề kiểm-tra các xí-nghiệp, yêu-cầu Bộ sở-quan nên gấp rút tuyển-chọn thêm nhân-viên để kịp thì đáp ứng với nhu-cầu cần-thiết của Bộ Lao-Động mà Tổng Nha Ngân-Sách đã đồng ý dành mọi sự dễ-dãi trong việc tuyển chọn nhân-viên của Quý Bộ rồi. Yêu-cầu Quý Bộ cố-gắng xúc-tiến nhanh hơn để cho anh chị em lao-động thờ được hơi thở nhẹ nhàng.

2) Vấn-đề công-nhân phù-động.

3) Thống-nhất các quỹ bù-trừ để thể-hiện sự giúp đỡ hữu-hiệu cho đời sống của anh em lao-động.

4) Vấn-đề bầu đại-biểu công-nhân ở đồn-điền Xa-Cát mà tỷ-lệ đã do Sắc-lệnh Tổng-Thống ấn-định. Nơi đây luật này đã không được thi-hành nghiêm-chỉnh mà lại bắt buộc một người đại-biểu công-nhân đồn-điền niên khóa 1962 rút tên không cho ứng-cử vào niên-khoá 1963.

5) Về vấn-đề lập cư-xá cho lao-động, với số tiền 20 triệu của viện-trợ đến bây giờ đã xây cất cư-xá chưa ? và xây cất ở đâu ?

6) Bộ Lao-Động nên can-thiệp với Bộ Công-Chánh lưu tâm đến vấn-đề lập thêm những đên nước công cộng trong các xóm lao-động.

7) Vấn-đề kiểm-tra các xí-nghiệp ngoại-quốc đã kinh-doanh ở Việt-Nam để xem có áp-dụng đầy đủ luật lao-động hay không ?

Đó là những vấn-đề chúng tôi yêu-cầu Ông Bộ-Trưởng Bộ sở-quan trả lời cho chúng tôi hiểu một cách đầy đủ.

Ô. NGUYỄN-VĂN-LƯỢNG.— Nhân thảo - luận Ngân sách của Bộ Lao-Động, tôi có một vài vấn-đề cần lưu ý Bộ Lao-Động.

Vấn-đề thứ nhất là việc thanh-tra tại các công-trường của Chánh-Phủ.

Hiện nay, ở tại một số các công-trường của Chánh-Phủ, vì thiếu sự thanh-tra lao-động, cho nên đã xảy ra những sự bóc lột công-nhân quá đáng, ví dụ như công-nhân làm các công-trường có khi đau ốm không được chăm sóc, các nhà thầu tiếp-tế thực-phẩm cho các công-nhân với một giá quá cao, rồi mỗi khi thôi việc, các chủ-nhân không chịu thanh-toán tiền công cho họ ngay và thiếu có khi nửa tháng có khi một tháng và chỉ viết cho các công-nhân một tờ biên-nhận, biểu về dưới Tỉnh lãnh tiền. Nhưng từ công-trường về tới Tỉnh-ly 6, 7 chục cây số, các công-nhân cũng không được nhà thầu trả tiền, trái lại nhà thầu bảo làm việc ở đâu thì lên đó mà lãnh tiền. Đa số các công-nhân không phải ở trong tỉnh tới làm việc tại các công-trường, mà thường được mộ ở các tỉnh khác tới. Tôi lấy một thí-dụ : như ở công-trường Khâm-Đức Quảng-Nam chẳng hạn, đa số các công-nhân được mộ từ Quảng-Trị, Thừa-Thiên vào. Đi từ Khâm-Đức về tỉnh theo lời của nhà thầu để lãnh tiền, nhưng đến tỉnh thì nhà thầu trả lời làm ở đâu đến lãnh ở đó, các công-nhân lại phải đi một lần từ Tỉnh lên đến Khâm-Đức bảy chục cây số nữa. Chờ đợi lâu, tiêu hết tiền, các công-nhân phải bỏ sự đòi hỏi tiền lương của mình mà trở về nguyên-quán. Có một số ít may mắn được có người quen biết ở các nghiệp-đoàn như Liên-hiệp Nghiệp-đoàn Lao-công ở Đà-Nẵng, đã nhờ can-thiệp và đưa nội-vụ ra trước Tòa-án Lao-động, nhưng đã gần một năm nay vấn-đề không thấy giải-quyết. Vì vậy tôi thiết-tha yêu-cầu Bộ Lao-Động nên nới rộng tầm hoạt-động, cử các Thanh-tra lao-động đi đến các công-trường, nhất là các công-trường của Chánh-Phủ ở các miền xa xôi hẻo-lánh, để cho giới lao-động được nhờ.

Vấn-đề thứ hai là việc thiết-lập các Phòng Hưởng - dẫn và Tìm việc cho các công - nhân. Tôi rất hoan-nghinh sáng-kiến của Bộ Lao-Động đã thiết-lập Phòng Hưởng-dẫn và Tìm việc ở tại Đô-thành Saigon này. Tôi xin Bộ Lao-Động nới rộng tầm hoạt-động của Phòng Hưởng-dẫn và Tìm việc đến các thành phố lớn như Nha-Trang, Đà-Nẵng.

Hiện nay ở Đà-Nẵng có nhiều công-tác do các hãng thầu ngoại-quốc đảm-nhận. Các hãng thầu này cần một số rất nhiều công nhân, mà đa số công nhân ở Đà-Nẵng cũng rất cần có công ăn việc làm, nhưng thiếu sự hướng-dẫn thiếu sự giới thiệu, cho nên các công nhân không được vào làm việc ở các công trường đó. Lợi dụng tình-trạng ấy một số người, nhất là các thông-dịch-viên, đã đứng ra làm môi giới cho các công-nhân muốn vào làm ở các

hãng thầu buộc họ phải trả tiền trả nước 2, 3 nghìn tùy theo tầm quan-trọng của công việc làm.

Vi vậy, chúng tôi thiết-tha mong Bộ Lao-Động nên thiết lập những Phòng Tim việc và Hướng dẫn hầu nâng cao đời sống công nhân ở các tỉnh và tránh nạn bóc lột như chúng tôi vừa nói trên.

Tôi xin Bộ Lao-Động đặc-biệt lưu-ý hai vấn-đề trên để giúp đỡ các giới công nhân.

Ô. HUỖNH-VĂN-HAI (Saigon).— Chúng tôi mới tiếp nhận hai bức thư của một số đồng-bào ở tại Quận Tư yêu cầu chúng tôi đệ-trình nguyện-vọng của các đương-sự trước diễn-đàn Quốc-Hội. Chúng tôi nhận thấy vấn-đề này có liên-quan đến quyền-lợi của rất nhiều công-nhân, vì sự yêu cầu các đương sự rất xác đáng.

Đây là nội dung bức thư thứ nhất của 5 đại-diện nghiệp-đoàn công-nhân xích lò máy, dưới hệ-thống Tổng Liên-đoàn Lao-công Việt-Nam, thuộc phân-bộ Quận Tư Saigon. Các đương sự trình bày chủ-trương thăng-tiến cần-lao và đồng-tiến xã hội của Chánh-Phủ, tạo nhiều ích lợi tốt đẹp trong công việc nâng cao đời sống của đồng-bào, cũng như nông dân nhờ sự giúp đỡ của Chánh-Phủ được mua góp đất cày, trở thành chủ miếng đất của mình. Giới công nhân xích lò đập ở Định-Tường, xe tự-động ở Đà-Lạt và ở Bình-Dương cũng được trở thành xa-chủ. Do đó giới công nhân xích-lò máy ở Đô-thành từ 2 năm nay đã nhiều lần cử đại-diện xin yết-kiến Bộ Lao-Động, Bộ Nội-Vụ, yêu-cầu sự giúp đỡ dưới sự bảo trợ của Tổng Liên-đoàn Lao-công Việt-Nam để mua góp xe tự-động ba bánh hiệu Lambretta, đúng theo đường lối chủ trương hũu-sản-hóa các công-nhân xích-lò-máy ở Đô-Thành. Nhưng đến nay cũng chưa được chấp-thuận.

Chúng tôi thiết-nghĩ nếu không có sự giúp đỡ của chánh-quyền thì anh em công-nhân xích-lò-máy ở Đô-Thành vẫn ở trong tình-trạng túng thiếu. Vi vậy, chúng tôi trân trọng nhờ chánh-quyền giúp đỡ làm thế nào cho sự thỉnh-cầu của các đương-sự được mãn nguyện.

Đây là nội dung bức thư thứ nhì của Ông Nguyễn-hữu-Ban, ngụ số nhà 22/10 đường Đỗ-thành-Nhân Khánh-Hội, nguyên là thợ làm bánh của nhà hàng Majestic bị bãi-ước vì bệnh lao-phổi, đương-sự yêu-cầu chánh-quyền can-thiệp để được lãnh thêm số tiền phụ-cấp.

Ông Nguyễn-văn-Ban trình-bày đã vào làm

khách-sạn Majestic từ tháng 3-1955 đến ngày 13-7-1962, nghĩa là làm công cho nhà hàng này được 7 năm 4 tháng 12 ngày. Trước kia có 3 người thợ làm bánh, nhưng vào năm 1959 thì bớt, chỉ còn có hai thợ làm bánh. Đã vậy mà trong một năm có 52 ngày chúa-nhật và 15 ngày nghỉ lao-động của thợ chánh thì Ông Ban phải làm gồng cho thợ chánh mãi đến ngày nghỉ việc, vì vậy mà Ông Ban phải bị bệnh lao. Đến ngày 13-7-1962 được Ông Giám-đốc khách-sạn Majestic cho vào nhà thương Saint-Paul điều-trị 13 ngày và Bác-sĩ cho giấy về nghỉ được 4 tháng. Đến ngày 30-11 vừa qua đương-sự đến lãnh tiền tháng 11, thì Ông Giám-Đốc khách-sạn Majestic không có phát, và cho biết theo lời Bác-sĩ, đương sự không thể tiếp tục làm việc nữa được, và Ông Giám-Đốc khách-sạn phát cho đương sự 10.000\$ tiền phụ-cấp nghĩa là tiền để đặng trị-bệnh. Đương sự yêu-cầu trả thêm tiền phụ-cấp bãi-ước thâm niên, 3 tháng tiền cơm, một tháng tiền thưởng Tết và 3 tháng tiền nửa lương, và tiền phụ-cấp bù lại sự làm gồng trong mấy năm vừa qua. Vụ tranh chấp này, đã được đưa ra Thanh-Tra Lao-Động ngày 14 tháng 12 vừa qua, nhưng chủ-nhân chỉ bằng lòng trả thêm 3 tháng tiền cơm.

Chiếu theo bản Nội-quy xí-nghiệp thì khách-sạn Majestic có ghi: «Khi công nhân đau ốm thì được điều-trị 6 tháng, lãnh-lương 3 tháng đầu được đủ, còn 3 tháng sau thì lãnh nửa phần lương». Nếu Ông Ban được điều-trị 6 tháng tại bệnh-viện Saint-Paul thì chủ phải tốn mỗi tháng 8.000\$

Ô. CHỦ-TỊCH.— Tôi xin thưa Bạn Huỳnh-văn-Hai, là vấn-đề Bạn trình bày có tánh cách cá nhân, và như vậy, sợ làm mất thì giờ của Quốc-Hội.

Ô. HUỖNH-VĂN-HAI (Saigon).— Dạ, thưa Ông Chủ-Tịch, hồi nãy tôi có trình-bày rằng vấn-đề này chỉ liên-hệ đến một người, nhưng có tánh cách chung có thể xảy ra cho mấy trăm ngàn công nhân, bởi vì nó sẽ tạo tiền lệ, cho nên hồi nãy tôi cũng có trình bày. Nếu Ông Chủ-Tịch bằng lòng thì chúng tôi sẽ tiếp-tục, vì ở đây Ông Chủ nhà hàng khách-sạn Majestic không áp-dụng đúng theo Nội-quy, làm cho nhiều công nhân phẫn bối rối, chớ đây không có tánh cách một cá nhân.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Tôi tưởng Bạn Huỳnh-văn-Hai có thể liên-lạc với Bộ Lao-Động để xin giải-quyết vấn-đề đó. Vi vậy, tôi xin Bạn qua vấn-đề khác.

Ô. HUỖNH-VĂN-HAI. (Saigon) Nếu Ông Chủ-Tịch không cho phép, thì chúng tôi cũng xin cảm-ơn, vì chỉ còn có vấn-đề này nữa là hết. Vì vấn-đề này đã có ra trước mặt Thanh-Tra Lao-Động nhưng không xong, tôi thấy nơi đây người lao-công này bị ức-hiếp. Theo như bản Nội-quy của nhà hàng Majestic, thì người bịnh bị bịnh lao phổi được điều-trị 6 tháng mà trong 6 tháng đó, người chủ phải tốn 48.000\$. Đây có 13 ngày, thành ra người chủ chỉ tốn có 3.500\$, rồi không cho nằm điều-trị tại nhà thương nữa, tôi thấy không có kết-quả. Vì vậy, tôi mới trình-bày cùng Quốc Hội, nếu Ông Chủ-Tịch thấy có tánh-cách quan-trọng, là liên-quan đến quyền-lợi của mấy trăm ngàn lao-công chớ không phải một cá-nhân, cho phép tôi, thì tôi sẽ tiếp-lục, còn như thấy bất-tiện thì chúng tôi xin cảm-ơn và chấm dứt.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Chúng tôi xin Bạn Huỳnh-văn-Hai qua vấn-đề khác, còn sự tranh-chấp mà Bạn nêu ra có Tòa-án Lao-Động xét xử. Nếu như Bạn Huỳnh-văn-Hai thấy cần nữa, Bạn có thể liên-lạc với Bộ Lao-Động để xét lại vấn-đề đó.

Tôi tưởng rằng vấn-đề đó không tiện nêu trên diễn-đàn Quốc-Hội, vì ta không nên dùng diễn-đàn Quốc-Hội để bênh vực một cá-nhân nào, và lại thì giờ của chúng ta không còn nhiều. Nếu chúng ta đề-cập tới những vấn đề lẻ-tẻ, cá-nhân như vậy, thì chắc-chắn là chúng ta sẽ không có biểu-quyết xong Ngân-sách vào cuối tháng này được.

Ô. NGUYỄN-KHÁNH-VĂN.— Giữa lúc năm tàn tháng hết, trong khi Quốc-Hội thảo-luận Ngân-sách Quốc-Gia thì người lao-động chúng tôi cũng ngồi tính số đời mình trong một năm qua. Năm Nhâm-Dần gây-cấn, năm của hỏa-tiến và vệ-tinh nhân-tạo đưa loài người lên thám-hiềm không-gian, nhiều việc không hay đã xảy đến, khiến cho đời-sống lao-động miền Nam đã khó-khăn lại càng thêm khó-khăn.

Mười Sắc-luật cải-cách thuế-khóa của Chánh-Phủ hồi đầu năm đã nâng giá thực-phẩm lên cao, thâu hẹp đời sống của công-nhân lại, nạn đầu-cơ thực-phẩm đã làm mất miếng ăn của thợ-thuyền, gây xáo-trộn ngân-sách gia-đình của những bà mẹ đông con. Phong-trào nghiệp-đoàn phải đối-phó với bao nhiêu trở-ngại, chỗ thì Việt cộng phá-hoại an ninh làm đỏ máu cả phụ-nữ lẫn nhi-đồng, chỗ thì gian-thương dẫu than, dẫu sữa đề bán chợ đen, gây thiệt-hại cho vợ con người lao-động, và thêm vào đó thỉnh-thoảng còn gặp một một đám lưu-manh chính-trị âm mưu lợi dụng sự khốn-cùng của đồng-bào lao-động để đòi đối-lập với Chánh-Phủ, và một

số chủ-nhân ^đli-nghiệp lạc-hậu thường xúi-dục công-nhân chia rẽ lẫn nhau, để cho họ được rảnh tay bóc lột. Chánh-sách « Thăng-tiến cần-lao » sáng chói của Tổng-Thống tiêu-biểu cho tinh-thần công-lý xã-hội Đông-phương đang bị một thiểu-số người ngoan cố, vì quyền lợi cá-nhân ngấm-ngấm chống-đối, bẻ cong. Tự-do nghiệp-đoàn bị xâm-phạm ở nhiều nơi, nạn áp-bức công-nhân vẫn tồn-tại trong nhiều xí nghiệp, nhiều vụ sa-thải uất-ức không được luật-pháp cứu-xét giải-oan. Phong-trào nghiệp-đoàn đã nhiều lần đòi hỏi Bộ Lao-Động can-thiệp, nhưng vô hiệu-quả, vì nước ta còn thiếu luật-lệ để bảo-vệ tự-do nghiệp-đoàn.

Thưa Quý Đồng-Viện,

Sự bức-tức của đồng-bào lao-động vì thế mà trở nên nghiêm-trọng và làm căng-thẳng tình-hình xã-hội. Bồn-phận của người đại-diện cho Phong-trào Nghiệp-đoàn Thợ-thuyền tại cơ-quan Lập-Pháp là phải diễn-tả trung-thực trước diễn-đàn Quốc-Hội nỗi thống-khổ của đồng-bào. Nhưng đứng trước những nỗi bất-công chông-chất của xã-hội ta do phong-kiến và thực-dân để lại, những hành-động tàn-ác của kẻ mạnh hiếp người yếu, những thủ-đoạn bất-nhân, bất-nghĩa của những phường gian nguy sớm đầu tối đánh, nỗi thống-khổ của đồng-bào không sao kể siết, dù Dân-Biểu có dùng danh-từ gì cũng không thể diễn-tả hết được.

Đồng-bào lao-động phần-uất, vì nhận thấy chế-độ chính-trị hiện-hành đã tạo cho giới chủ-nhân quá nhiều quyền-lực để đàn-áp người thợ vô-sản, nạn-nhân chính-thức của cả hai phe tư-bản và cộng-sản đang mâu-thuẫn với nhau về quyền-lợi trên lãnh-thổ Quốc-gia của chúng ta, và ép buộc dân-lộc Việt-Nam theo đuổi một cuộc chiến-tranh ngoài ý muốn của mọi người.

Dưới áp-lực của tư-bản đế-quốc đang chi-phối gần hết nền kinh-tế xứ ta, giới chủ-nhân Việt-Nam đã mặc-nhiên cấu-kết với tư-bản ngoại-kiều, đối xử hết sức tàn-nhẫn với công nhân thợ-thuyền, quên hẳn tình đồng-bào, bất-chấp cả Hiến-Pháp và luật-lệ xứ-sở.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Tôi xin thưa với Bạn Nguyễn-khánh-Văn nên thận-trọng lời nói của mình. Chúng tôi nhận thấy Bạn Nguyễn-khánh-Văn đã dùng nhiều danh-từ nặng-nề đối với chế-độ.

Ô. NGUYỄN-KHÁNH-VĂN.— Các nghiệp-đoàn chúng tôi nếu đã chủ-trương chống lại chế-độ cộng-sản áp-bức thì cũng không bao giờ có thể chấp-nhận

chính-sách kinh-tế tư-bản tàn-bạo bóc lột thợ-thuyền. Lý-thuyết căn-bản của các nghiệp-đoàn trên thế-giới bất luận theo khuynh-hướng nào cũng đều chống lại đế-quốc tư-bản.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Chúng tôi xin nhắc lại Bạn Nguyễn-khánh-Vân một lần nữa, nếu Bạn không dùng những lời lẽ đứng-đắn, chúng tôi sẽ mời Bạn rời khỏi diễn-đàn.

Ô. NGUYỄN - KHÁNH - VÂN.— Thưa Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội,

Tôi xin mạn phép kêu gọi đến tinh-thần dân-chủ của Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội và của Quý Bạn Đồng-Viện.

Người Dân-Biểu lao-động chúng tôi không bắt buộc phải nói chung một tiếng nói của Quý Vị Dân-Biểu không phải lao-động. Tôi chỉ diễn-tả sự thật nỗi đau khổ của đồng-bào lao-động trước diễn-đàn, mà tôi tuyệt-nhiên không đả-động tới chánh-quyền. Xin Ông Chủ-Tịch và Quý Bạn Đồng-Viện vui lòng cho chúng tôi tiếp-tục.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Chúng tôi xin mời Bạn Nguyễn-khánh-Vân tiếp-tục, nhưng mà chúng tôi yêu-cầu Bạn Nguyễn-khánh-Vân không nên dùng những lời nói quá nặng-nề đối với chánh-thề của chúng ta.

Ô. NGUYỄN-KHÁNH-VÂN.— Nhân-danh Phong-trào Nghiệp-đoàn ở Việt Nam, chúng tôi đòi hỏi ở Chánh-Phủ Cộng-Hòa, ở Bộ Lao-Động một đường lối rõ-rệt cụ-thể bằng chế-độ lao-động có bảo đảm về an-ninh xã-hội, cấm sa thải công-nhân vô cớ và một đồng lương phù-hợp với giá sinh-hoạt.

Chúng tôi đặc biệt và khẩn-cấp lưu-tâm các cơ quan Hành-Pháp thuộc Bộ Lao-Động để chú ý điều-tra ngay các xí-nghiệp quốc-doanh vì chúng tôi được biết rằng tại các nơi nói trên, nạn phe đảng đang lũng đoạn xí-nghiệp nhà nước, tự-do nghiệp-đoàn bị công-khai xâm-phạm, công-nhân đang khổ dưới những hành-động lạm quyền thô-bạo của các giám-đốc xí-nghiệp đang làm hỏng to Kế-hoạch Ngũ-niên của Chánh-Phủ.

Căn-cứ vào điều thứ 14 của Hiến-Pháp quy-định « việc làm như nhau, tiền lương bằng nhau », người xã-hội chúng tôi xin Bộ Lao-Động nghiên-cứu việc thống-nhất lương bổng của công nhân giúp việc trong các xí-nghiệp có vốn đầu tư của nhà nước, kiểm-soát chặt chẽ việc thi-hành luật-lệ lao-động, đồng thời xin phép đặt ra hai câu hỏi để yêu-cầu Bộ giải-thích trước dư luận đồng-bào trong nước.

1.— Vì lẽ gì Ban Giám-đốc của một vài xí-nghiệp nhà nước dám chống lại quyền tự-do nghiệp-đoàn của công-nhân, và tại sao có đơn khiếu nại của tổ-chức nghiệp-đoàn mà Bộ vẫn không giải-quyết ?

2.— Tại sao các hãng thầu của người Mỹ ở Việt-Nam không tôn-trọng và áp-dụng luật lao-động và không trả tiền phụ cấp gia-đình cho công-nhân có vợ con ?

Cũng căn-cứ vào lời tuyên bố của Bạn Thuyết-trình-viên tại diễn-đàn này thì Bộ Lao-Động lúc nào cũng nâng-đỡ khuyến-khích công-nhân thành-lập nghiệp-đoàn, thế mà cách đây 13 ngày trong một công-văn chính-thức vừa gửi cho Đặc-phái-viên của Tổng Liên-đoàn Quốc-tế các Nghiệp-đoàn Tự-do, nhờ Lực-Lượng Thợ-Thuyền Việt-Nam chuyển-đạt, đề ngày 13-12-1962 Ông Bộ-Trưởng Lao-Động lại xác nhận rằng, Chánh-Phủ Việt-Nam rất tiếc không thể phê-chuẩn Quy-ước Quốc-tế số 87 của Tổ-chức Lao-động Quốc-tế, tức là văn-kiện pháp-lý dùng làm căn-bản bảo-vệ quyền tự do nghiệp-đoàn cho công-nhân các nước dân-chủ đã gia-nhập làm hội-viên chính-thức. Như vậy Bộ Lao-Động đã tự mình mâu-thuẫn với điều 23 của Hiến-Pháp chăng ? Hay là Bộ chủ-trương áp-dụng một lúc hai chánh-sách khác nhau trên hai địa-hạt quốc-gia và quốc-tế ? Chúng tôi cần biết rõ quan-niệm của Bộ về tự-do nghiệp-đoàn đến mức nào, để có thể dựa vào ý-kiến đó mà chấp-hành nhiệm-vụ hướng-dẫn lao-động. Cố-nhiên là các nghiệp-đoàn không dám đòi hỏi quyền tự-do tuyệt-đối bừa bãi, để những kẻ phá xã-hội có cơ-lợi-dụng gây khó khản cho Chánh-Phủ, nhưng cũng không thể chấp nhận một hình thức tự-do hẹp hòi. Tại sao Hiến-Pháp đã thừa nhận quyền lập nghiệp-đoàn, Chánh-Phủ khuyến-khích Phong-trào Nghiệp-đoàn mà chủ-nhân lại chống-báng Nghiệp-đoàn, xô đuổi sa-thải cán-bộ ra khỏi nhà máy ? Lập-trường của Bộ Lao-Động trong bức thư vừa gửi cho Phong-trào Nghiệp-đoàn Thế-giới có trái ngược với Hiến-chương của Tổ-chức Quốc-tế Lao-động không ? vì thề-diện Quốc-Gia, vì quyền-lợi của 700.000 đồng-bào lao-động trong xứ, chúng tôi xin Bộ xét lại.

Thưa Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội,

Thưa Quý Vị Dân-Biểu,

Trên thế-giới tiến-bộ ngày nay số phận của người lao-động trong mỗi nước không thể giới-hạn trên địa-hạt quốc-gia, mà có nhiều khi phải đem ra giải-quyết trên tầm thẳm xanh trước quốc-tế. Chánh-Phủ Việt-Nam Cộng-Hòa đã hãnh-diện được bầu vào

Hội-đồng Quản-trị của Văn-phòng Quốc-tế Lao-động, điều này chứng tỏ chúng ta hơn Việt-cộng, nhưng chưa phải là hoàn toàn tốt đẹp. Trái lại cũng còn nhiều khuyết-diểm cần sửa-chữa. Chúng tôi vừa được phép trình-bày với Quý Vị về đại-cương của vấn-đề mà không có ý-định nêu ra trước diễn-đàn Quốc-Hội những chi-tiết, vì lẽ thì giờ của Quốc-Hội chỉ có hạn, tuy nhiên, Bộ Lao-Động đã có đầy đủ chi-tiết. Riêng về diêm nâng đỡ các tổ-chức nghiệp-đoàn về vật chất, chúng tôi thiết-tưởng Chánh-Phủ nên cứu xét lại việc giúp đỡ cho được công-bằng hơn, không nên đặc-biệt hỗ-trợ cho Tổng Liên-Đoàn Lao-Công mà bỏ Lực-Lượng Thợ-Thuyền và Tổng Liên-Đoàn Lao-Động, vì chúng tôi đều là anh em cùng chung một huyết-thống, cùng theo đuổi một mục đích, một tôn chỉ, một lý-tưởng, tuy cương-linh có hơi khác nhau trên địa-hạt đấu tranh.

Đề kết-luận, chúng tôi được phép yêu cầu cơ-quan pháp-chế của Bộ Lao-Động cho thành-lập gấp rút Hội-đồng Quốc-gia Lao-động trong đó có đại-diện các nghiệp-đoàn để giải-quyết những vấn-đề cấp-thiết sau đây :

— ấn-định phụ-cấp chức-vụ cho đại-biêu công-nhân trong thời-gian thừa-hành nhiệm-vụ, phụ-cấp này sẽ do chủ-nhân đài-thọ chứ không phải Ngân-sách Quốc-gia ;

— ban-hành quy-chế công-nhân tư-gia ;

— quy-định điều-kiện cho cán-bộ nghiệp-đoàn vào hoạt-động và tiếp-xúc với công-nhân trong nhà máy ;

— chấm dứt nạn cai thầu cho thuê công-nhân ở hai thương-cảng Khánh-Hội và Đà-Nẵng ;

— can-thiệp với Văn-phòng Quốc-tế Lao-động ở Genève để bãi-bỏ chế-độ cưỡng-bách lao-động ở miền Bắc.

Thưa Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội,

Thưa Quý Vị Dân-Biêu,

Hàng mấy triệu con mắt của đồng-bào cần-lao đang hướng về Quốc-Hội xem Quý Vị thảo-luận về quốc-kế dân-sinh. Tuy Quý Vị không cùng chung giai-cấp với anh em chúng tôi, chúng tôi cũng xin Quý Vị, hãy vì công-lý xã-hội, đưa tay ra giúp-đỡ lao-động, đánh đổ thế-lực cá-nhân của những phần-tử lộng-quyền áp-bức. Như thế là Quý Vị đã gián-tiếp tham-gia vào công-tác giải-phóng lao-động chúng tôi.

Xã-hội chỉ là cứu-cánh, sức lao-động là vạn-năng, quần-chúng lao-động đông-đảo, mạnh-mẽ, ào-ào như gió thổi nước dâng, hai bàn tay nâu-nhiệm của người lao-động có thể xây-dựng hết, hay hủy-hoại hết. Hàng triệu đồng-bào lao-động nghèo khó đang chờ đón một luồng gió mới. Đồng-bào cần-lao trông đợi ở Tổng-Thống, ở Chánh-Phủ, ở Quốc-Hội một chánh-sách thẳng tiến cần lao thiế-tục để được mát mặt hơn.

Xin kính chào Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội và Quý Bạn Đồng-Viện.

Ô. HÀ-NHƯ-CHI (Chủ-Tịch Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh).— Chúng tôi ở trong Ủy-Ban khi nghe Bạn Nguyễn-khánh-Vân trình-bày về một số vấn-đề có liên-quan đến sinh-hoạt của các công-nhân ở trong các xí-nghiệp và một số thắc-mắc về sự giải-quyết của các anh em lao-động ở trong các nghiệp-đoàn đã bị chủ-nhân bóc lột, hoặc là có những hành-vi làm thiệt-thòi cho quyền-lợi của anh em lao-động ở trong các xí-nghiệp đó. Ủy-Ban chúng tôi thấy rằng Bạn Nguyễn-khánh-Vân có quyền nêu lên những trường-hợp trong đó anh em lao-động bị thiệt-thòi, những trường-hợp mà các chủ-nhân đã vi-phạm luật-lệ, thì chúng tôi tưởng rằng đó là cái quyền chính-đáng của Bạn Nguyễn-khánh-Vân. Tuy-nhiên, chúng tôi hết sức phản-đối về những lời lẽ mà Bạn Nguyễn-khánh-Vân đã dùng tại diễn-đàn này có tính-cách gần như là thóa-mạ đối với cả một chế-độ chính-trị, đối với cả một cái chế-độ kinh-tế và xã-hội, mà cái lý-tưởng của chế-độ đó, tất cả anh em Dân-Biêu chúng ta ở đây đang hy-sinh cố-gắng đấu-tranh để mà thực-hiện. Bạn Nguyễn-khánh-Vân không có quyền có những lời lẽ thóa-mạ như vậy.

(Vỗ tay)

Tôi xin nhắc lại một vài câu nói mà chúng tôi thấy rằng chúng ta cần phải chấn-chỉnh lại ngay, chẳng hạn « sự thống-khổ của đồng-bào không sao kể xiết được » và Bạn Nguyễn-khánh-Vân nói rằng : « chế-độ chính-trị hiện-hành đã dung-túng cho một « thiểu-số để bóc-lột và làm cho anh em lao-động « đau khổ ». Chúng tôi thấy rằng câu nói như vậy là một lời kết án nặng nề không phải một vài trường-hợp cá-nhân, một vài xí-nghiệp lạm-dụng, mà là cả một chế-độ.

Thứ hai, Bạn còn nói đến những câu mà chúng tôi mới nghe qua, như tưởng là một lời buộc tội của chính kẻ thù của chúng ta là bọn Việt cộng, chẳng hạn như là « nền tư-bản đế-quốc đang chi-phối nền kinh-tế của chúng ta. » Chúng tôi thấy

rằng câu nói như vậy làm cho chúng ta hết sức hoang-mang và trên thực-tế, trong cuộc sinh-hoạt của Quốc-gia hiện nay, nếu có những xí-nghiệp ngoại-quốc hoạt-động ở đây, nếu có một vài sự lạm-dụng hoặc một vài sự không đúng với luật lao-động, cũng không đến nỗi làm cho Bạn Nguyễn-khánh-Vân có thể dùng những lời lẽ quá ư nặng nề như vậy. Tôi tưởng rằng đối với chế-độ này sự hoạt-động tự-do nghiệp-đoàn đã được Chánh-Phủ, Tổng-Thống đề-cao và cố-gắng thực-hiện. Và chính cũng vì tự-do nghiệp-đoàn đó mà Bạn Nguyễn-khánh-Vân đã có thể hoạt-động được một trong những nghiệp-đoàn quan-trọng của chúng ta hiện nay, thì không hiểu vì sao, Bạn Nguyễn-khánh-Vân đã lên nói những lời lẽ buộc tội có tánh-cách « vor đũa cả nắm » như vậy. Chúng tôi cũng phản-đối sự phân-biệt mà Bạn Nguyễn-khánh-Vân đã nêu lên ở tại diễn-đàn. Phân-biệt giữa Dân-Biểu và Dân-Biểu, Bạn nói rằng: Bạn là Dân-Biểu lao-động không bắt buộc phải nói cùng một tiếng nói của Quý Vị Dân-Biểu không phải thuộc giai-cấp lao-động. Chúng tôi thấy sự phân-biệt ấy là sự phân-biệt có tánh-cách lạm dụng và nó chỉ gây sự chia rẽ trong hàng ngũ của chúng ta mà thôi, chỉ đem lợi cho địch mà thôi, chứ không có lợi cho ai cả. Vì vậy chúng tôi tưởng rằng những lời lẽ có tánh-cách gọi lên ý-niệm giai-cấp đấu tranh phân-biệt Dân-Biểu ra những hạng này hạng nọ, và những lời lẽ mà một Dân-Biểu có ý-thức và thận-trọng đối với nhiệm-vụ của chúng ta hiện nay không bao giờ làm. Chúng tôi tưởng rằng lời nói của Bạn Nguyễn-khánh-Vân nói rằng « toàn dân đang hướng về chúng ta » thì câu đó chính Bạn Nguyễn-khánh-Vân cũng nên suy nghĩ thật kỹ trong khi phát-biểu tại diễn-đàn này.

(Vỗ tay)

BÀ HUỖNH - NGỌC - NỮ.— Hôm nay nhân dịp thảo-luận Ngân-sách của Bộ Lao-Động, chúng tôi xin trình-bày một vài ý-kiến về Bộ Lao-Động.

Thưa Quý Vị Đồng-Viện,

Theo dõi việc biểu- quyết Ngân-sách của Bộ Lao-Động trong các năm qua, tôi nhận thấy Ngân-sách của Bộ Lao-Động quá kém nếu so với các Ngân-sách của các Bộ khác; tài-khoá 1962 là 33.229.000\$ tài-khoá 1963 là 32.660.000\$, như vậy đã giảm đi 569.000\$. Mặc dầu Ngân-sách quá kém cỏi, nhưng Bộ Lao-Động cũng đã cố-gắng hết sức khả-năng của Bộ để thực-hiện mọi công-tác mà trong lúc lao-động nói chung trong nước cần đến. Với Ngân-sách nhỏ nhoi đó, tôi được nghe nói rất nhiều về sự thiếu-

thốn phương-tiện hoạt-động của Bộ Lao-Động, thiếu về cán-bộ chuyên-môn, thiếu về trụ-sở, thiếu công-xa, dụng-cụ, vật-liệu vân vân... Cho nên với tình-trạng Ngân-sách ấy, thiết tưởng Bộ Lao-Động khó có thể thực-hiện được những công-tác quan-trọng. Đành rằng Quốc-gia hiện đang ở trong tình-trạng khẩn-cấp, mọi chi-phí cần được giảm tới mức tối thiểu, nhưng theo ý-kiến của chúng tôi, việc cung- ứng một ngân-khoản quá thấp quả thực không cân-xứng với vai-trò quan-trọng mà Bộ Lao-Động đang đảm nhận trong giai-đoạn khó-khàn này.

1.— Về phương-diện chánh-trị, ai cũng biết rằng lao-động là thành-phần dân số quan-trọng nhất. Đề tranh-thủ khởi dân đông đảo này, chống sự tuyên-truyền xảo-trá của Cộng-sản muốn lôi cuốn dưới hình thức xúi-dục giai-cấp đấu-tranh, Chánh-Phủ đã từng chủ-trương « thăng tiến căn-lao ». Với chủ-trương này người dân lao-động được nâng đỡ để có một đời sống xứng đáng phù hợp với nhân-cách con người. Tất nhiên sẽ không mắc mưu Cộng-sản để góp phần vào công-cuộc thực-hiện chủ-trương của Chánh-Phủ, người cán-bộ lao-động có nhiệm-vụ thường-xuyên là tiếp-xúc với dân lao-động cần phải có đủ phương-tiện hoạt-động để có thể luôn luôn gần-gũi nâng-đỡ cho đúng lúc và trong những trường-hợp cần thiết.

2.— Về phương-diện kinh tế và xã-hội, xứ ta hiện ở trong tình-trạng kỹ-nghệ-hóa, nhiều xí-nghiệp đang được thiết-lập với sự khuyến-kích và trợ-giúp của Chánh-Phủ, công-nhân mỗi ngày một đông, nghiệp-đoàn chủ-nhân và công-nhân cũng được tổ-chức thêm nhiều. Trước tình-trạng đó, Bộ Lao-Động cần phải có, hơn bao giờ hết, đầy đủ phương-tiện để kịp cung- ứng với tình-thế, kiểm-soát thi-hành đúng-dẫn luật lao-động, hòa-giải kịp thời mỗi vụ tranh-chấp, tiếp-tục tiếp xúc với các đại-biểu chủ và thợ, để gây tinh-thần hợp tác chân-thành có lợi cho sự phát-triển kinh-tế quốc-gia.

3.— Về phương-diện quốc-tế, Việt-Nam là một hội-viên của Tổ-chức Lao-động Quốc-tế, vì nhiều Liên-đoàn, Tổng Liên-đoàn công nhân chủ nhân Việt-Nam đã gia-nhập các tổ-chức quốc-tế, nên rất nhiều chánh khách ngoại-quốc đã đến thăm viếng xứ ta, đề nghiên-cứu tình hình hoạt-động của nghiệp-đoàn cũng như sự hoạt-động của Bộ Lao-Động. Họ sẽ không khỏi ngạc-nhiên khi biết rằng tình-trạng khiếm-khuyết của Bộ Lao-Động, một Bộ mà họ cho là rất quan-trọng về phương-diện kinh-tế và xã-hội. Nếu tôi không lầm, các Bạn Đồng-Viện của chúng tôi đều rất có cảm-tình với Bộ Lao-Động vì nhận thấy

Ngân-sách của Bộ này không cân-xứng với tầm quan-trọng về phương-diện lợi ích quốc-gia như đã nói trên. Tôi tưởng đã đến lúc Quốc-Hội chúng ta cần phải giúp đỡ phương-tiện để yêu-cầu Bộ Lao-Động bành-trướng các cơ-sở.

4.— Đặt lại cơ-quan Lao-Động ở mỗi Tỉnh, chúng tôi nhận thấy với số 41 Tỉnh trong toàn-quốc, mới có 25 Tỉnh đã có cơ-quan Lao-Động. Tôi tự hỏi, ở những Tỉnh không có cơ-quan Lao-Động, người lao-động phải chịu thiệt thòi dường nào vì khi bị chủ-nhân hiếp-đáp, họ không biết thưa gởi nơi ai, đành rằng có cơ-quan hành-chánh. Nhưng, thưa Quý Vị, các cơ-quan này phải thường xuyên lo việc trong thẩm-quyền của họ, đâu có ngày giờ dư, để mà họ giúp cho Bộ Lao-Động, cũng như ở nhiều Tỉnh không có Thanh-Tra Lao-Động, Ông Phó Tỉnh Trưởng Hành-Chánh kiêm Thanh-Tra Lao-Động, thì vị đại-diện này về chuyên-môn về lao-động chắc chắn rằng không được đầy đủ. Cho nên mọi việc về lao-động nếu có xảy ra thì việc hòa-giải cũng như việc giúp đỡ cho lao-động không được đúng với nhu-cầu của lao-động. Cho nên do đó, cũng một phần nào gây trở ngại trong các cuộc tranh chấp giữa công-nhân và chủ-nhân. Lại hơn nữa, về việc lao-động và chuyên-môn đâu phải bất cứ ai cũng có thể phụ-trách dễ-dàng, nếu không được có dịp để học hỏi về chuyên môn.

Chúng tôi nhận thấy cần đào-tạo gấp những cán-bộ lao-động và huấn-luyện cán bộ hiện-hữu để có thể đương-đầu với công-vụ mới, trong tình-trạng cách-mạng mới. Tôi nói huấn-luyện là vì người cán-bộ lao-động ngoài một căn-bản văn-hóa tương-đối cao, và phải thông-suốt luật-lệ lao-động, còn phải học hỏi nhiều điều cần-thiết, phải có tư-cách để được nể vì, phải biết nói và viết rành-rẽ ngoại ngữ để tiếp-xúc với các xí-nghiệp ngoại-kiều, phải nói năng lưu-loát để có thể tranh-luận với chủ-nhân, phần đông là những người giỏi, phải có tác-phong vui-vẻ, cố-gắng, kiên-chí, và chịu đựng mọi khó khăn.

Tại Ủy-Ban khi xét về Ngân-sách Bộ Lao-Động, Ông Bộ-Trưởng đã có cho biết vì thiếu nhân-viên, cho nên trong số 40.000 xí-nghiệp ở Đô-thành đến nay chỉ kiểm soát được hơn 8.000 xí-nghiệp, vậy thì trong số 32.000 xí-nghiệp còn lại, chủ-nhân có thể không áp-dụng luật lao-động hoặc áp-dụng không đúng mức, để công-nhân phải chịu thiệt thòi; Đó là chưa nói đến tình-trạng các xí-nghiệp ở tỉnh, công-nhân lại càng bị bỏ quên, hơn nữa vì không

có cơ-quan lao-động hoặc nếu có cơ-quan này cũng không đủ phương-tiện hoạt-động.

Về sự tăng-gia kiểm-soát xí-nghiệp rất là cần-thiết để luật lao-động được áp-dụng, để nâng-dỡ giới cần-lao theo đúng chủ-trương của Chánh-Phủ, đồng thời ngừa được những sự tranh-chấp bởi sự lạm-dụng hoặc bất-công của chủ-nhân sẽ gây thiệt hại cho nền sản-xuất và cho nền kinh-tế quốc-gia. Về nghiên-cứu và thi-hành mọi phương-pháp để tận dụng nhân công, bài trừ nạn thất-nghiệp, điều 14 Hiến-pháp Việt-Nam Cộng-Hòa dự-liệu: «Mọi người dân đều có quyền và có bổn phận làm việc»; như vậy việc nghiên-cứu và thi-hành chương-trình huấn-nghệ cho công-nhân trong giai-đoạn kỹ-nghệ hóa hiện thời là một việc tối cần thiết, bởi lẽ, chúng ta rất cần cán-bộ và thợ chuyên-môn. Hiện nay, theo chỗ chúng tôi biết, mặc dầu Bộ Lao-Động đã rất cố-gắng trong vấn-đề mở những lớp huấn-nghệ, nhưng vẫn chưa đạt được kết-quả mong muốn, theo nhu-cầu trong giai-đoạn hiện tại, vì kém phần chuyên-môn-hóa, và chỉ chú-trọng vào một số tối-thiểu những người lớn tuổi không có thì giờ đi học ban ngày, hơn nữa, thời gian chỉ vồn vện có mấy tháng. Nếu tôi không lầm, thì ở các xứ nhất là bên Âu-Châu đã lưu tâm rất nhiều đến việc học nghề của thiếu-niên, bởi lẽ việc đào-tạo cán-bộ hay thợ chuyên-môn cần đi sát với nhu-cầu của xứ sở. Chúng tôi yêu-cầu cần thực-hiện gấp chế-độ an-ninh xã-hội để nâng đỡ người công nhân trong những trường-hợp bị tai nạn, bệnh hoạn, thất nghiệp và già yếu v.v... Với tư-cách Dân-Biểu ở trong tổ-chức lao-động, chúng tôi rất thiết-tha với vấn-đề này trong việc thảo-luận biên-quyết Ngân-sách trong các năm vừa qua.

Hôm nay, một lần nữa, chúng tôi yêu-cầu Bộ Lao-Động cố gắng thực-hiện chương-trình này.

Tóm lại, để cho Bộ Lao-Động có thể đáp ứng kịp thời nhu cầu cấp bách này do hiện-trạng phát-triển kinh-tế quốc-gia, tôi xin yêu-cầu Quý Bạn Đồng Viện lưu-tâm đến vấn-đề, ngõ hầu giúp Bộ này có thể đủ phương-tiện bành-trướng cơ-sở, thực-hiện chủ-trương của Chánh-Phủ. Và chúng tôi cũng yêu cầu Nha Ngân-sách dành mọi ưu-tiên để giúp đỡ phương-tiện đầy đủ cho Bộ Lao-Động để Bộ này thực-hiện những công-tác và những chương-trình mà Bộ đã đề ra, như khi sáng Ông Bộ-Trưởng vừa trình-bày tại diễn-đàn này. Được như vậy, chúng ta mới thực-hiện được quốc-sách thăng-tiến cần-lao và đồng-tiến xã-hội.

Ô. NGUYỄN-VĂN-TÁNH.— Lời nói đầu tiên của chúng tôi là xin thành thật cảm ơn Bạn Đồng-Viện Nguyễn-văn-Lượng đã đề ý tới tình-trạng cần phải giải-quyết cấp bách ở đô-thị Đà-Nẵng, đơn-vị của chúng tôi.

Theo Bạn Đồng-Viện thì nhiều người lợi-dụng tình-trạng khó-khăn trong việc tìm việc làm của các công-nhân, đã bắt công-nhân đóng góp một cách trắng trợn, khi cho công-nhân vào làm trong các xí-nghiệp do những người ngoại-quốc chủ-trương. Chúng tôi cũng hiểu rằng đó là việc vào làm ở các xí-nghiệp do người Mỹ chủ-trương hiện giờ ở Đà-Nẵng mới đây; vì khi họ mới đến thì ngôn ngữ bất đồng với đồng bào chúng ta, cho nên có sự lợi-dụng như thế.

Đây là một chế-độ cai thầu không thường-xuýt mà tùy trường-hợp lẽ tở thời.

Và thứ nữa, chúng tôi cũng xin đính chính với Bạn Nguyễn-khánh-Vân đã nói khi nãy là ở Thương-Cảng Đà-Nẵng và các Thương-Cảng Trung-Nguyên Trung-Phần vẫn còn chế-độ cai-thầu. Thật ra, nhờ tổ-chức tranh đấu của nghiệp-đoàn ở Trung-phần, cho nên chế-độ cai-thầu ở Trung-phần không còn nữa. Tất cả các công-nhân, sau khi làm việc rồi, thì lãnh lương trực-tiếp với các người mướn mình, do một tổ-chức của anh em trong nội-bộ lãnh ra phát lại chứ không phải qua tay trung gian như ở Saigon đây. Bạn Nguyễn-khánh-Vân nói, ở Thương-cảng Saigon, thì chúng tôi công nhận là có. Và nhân dịp này, chúng tôi cũng trở lại vấn-đề chế-độ cai thầu ở Thương-cảng Saigon. Bạn Đồng-Viện Phạm-văn-Thùng và Quý Bạn Đồng-Viện trong tổ-chức nghiệp-đoàn tại đây đều biết ở Thương-cảng Saigon, sau bao nhiêu cuộc tranh-chấp giữa chủ-nhân và công-nhân, đã có một thỏa-ước để chấm-dứt cuộc đình-công cách đây mấy năm, cuộc đình-công mà chúng tôi cho là hết sức quan-trọng và đã giải quyết được tạm thời. Nhưng sau khi giải-quyết xong vấn-đề, anh em trở lại làm việc, thì bên chủ-nhân không giữ đúng thỏa-ước đó nữa, thành ra đầu cũng vào đấy. Và hiện giờ các người trung-gian làm giàu trên mồ hôi nước mắt của anh em vẫn tiếp-tục ăn số tiền đầu mà chúng tôi cho là một số tiền « ăn cắp » của công-nhân. Lẽ dĩ-nhiên, khi chúng tôi trình-bày ở diễn-đàn Quốc-Hội này vấn-đề ấy, thì có lần chúng tôi được trả lời rằng: anh em không kêu nài, vì anh em đã có một thỏa-ước rồi; nhưng vì không giữ đúng thỏa-ước, nên anh em kêu nài, tranh-đấu.

Sự thật, nói thì dễ, nhưng trong thực-tế rất

khó. Những người đầu-cơ lợi-dụng công-phu của anh em lao-động ở bến Thương-cảng Saigon có nhiều mảnh khỏe, cho nên anh em muốn đình-công, cũng khó mà đình-công, đừng nói chi tranh-đấu tay đôi với những người ấy. Có chăng là Bộ Lao-Động nên lưu-ý, theo sát vấn-đề, cho những Thanh-Tra đi sát vào hạ tầng cơ-sở của bến Thương-cảng Saigon thì mới rõ trắng đen, và Chánh-Phủ mới thật nắm vấn-đề trong tay mà giúp đỡ anh em, cởi-mở anh em để cho Thương-cảng Saigon được như Thương-cảng Đà-Nẵng.

Đó là vấn-đề thứ nhất mà chúng tôi muốn lưu ý Bộ Lao-Động, vì chế-độ cai-thầu vẫn còn và vẫn hoành-hành ở Thương-cảng Saigon, làm cho anh em lao-động mất nhiều tiền bạc khi mà các chủ-nhân ông này dựa vào mức lương tối-thiểu để trả lương tối-thiểu cho anh em. Có những người cai thầu trong khoảng một vài năm đã trở thành triệu-phú.

Điểm thứ hai mà chúng tôi xin lưu-ý Bộ Lao-Động hôm nay là chúng tôi trở lại vấn-đề mà chúng tôi đã trình-bày ở diễn-đàn Quốc-Hội này năm ngoái. Chúng tôi được câu trả lời của Bộ về vấn-đề ấy mà chúng tôi xin đọc đây để Quý Bạn Đồng-viện cùng chúng tôi theo dõi.

Năm ngoái, nhân cuộc tranh-chấp của công-nhân hãng Stanvac, hãng này, sau khi anh em đình công, lại bãi công. Chúng tôi đã đem vấn-đề ra trình giữa diễn-đàn Quốc-Hội thì được bên Bộ Lao-Động trả lời rằng: thẩm-quyền giải-quyết vấn-đề này là do Bộ nên Bộ đã giải-quyết vấn-đề theo Hiến-Pháp.

Kính thưa Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội,

Kính thưa Quý Bạn Đồng-Viện,

Nếu nói rằng điều 23 của Hiến-Pháp Việt-Nam Cộng-Hòa đã ban bố quyền tự-do nghiệp-đoàn và quyền đình công, thì khi công nhận quyền đình công, dĩ-nhiên phải công nhận việc không được bãi công trong lúc anh em sau khi theo đầy đủ thủ-tục mà chưa giải-quyết được vấn-đề.

Quý Vị cũng như chúng tôi đều công nhận rằng khi người lao-động đem vấn-đề ra tranh-chấp, là muốn cho đời mình được thơi thới, muốn cho đồng lương mình được cao thêm, chứ không có ai đại gì mà đem vấn-đề ra tranh chấp để rồi mất việc làm. Ấy là lời chúng tôi trình-bày năm ngoái ở diễn-đàn này. Bộ Lao-Động, trong khi giải-quyết như vậy, có nói rằng sẽ nhờ Viện Bảo-Hiến giải-quyết vấn-đề một lần cho dứt-khoát. Vậy chúng tôi xin đặt câu hỏi trở lại, vì không thấy tuyên-bố giải-quyết vấn-đề ra thế nào, một lần cho dứt khoát để sau này

chủ-nhân không được dùng biện-pháp bãi công để áp-đảo tinh-thần anh em, mỗi khi anh em nhân công vì tranh chấp cho đồng lương, vì tranh chấp đối với những bất công của các chủ-nhân, mà phải làm vào cái thế bị áp-đảo về tinh-thần. Vì vậy, chúng tôi xin Bộ cho chúng tôi biết, khi đưa qua Viện Bảo-Hiến, thì Viện Bảo-Hiến đã trả lời như thế nào?

Điểm thứ ba mà chúng tôi xin trình-bày ở đây là điểm mà Ban nữ Đồng-Viện của chúng tôi vừa lên diễn-đàn trình-bày. Mỗi khi chúng ta tha-thiết về một vấn-đề, mà khi thấy Chánh-Phủ đặt nhẹ vấn-đề, chúng ta lấy làm đau lòng. Đây chúng tôi muốn nói là Chánh-Phủ nên xem lại Ngân-sách của Bộ Lao-Động chỉ có 33 triệu đối với bao nhiêu tỷ bạc, của Ngân-sách trong lúc Bộ này phải săn-sóc hằng triệu người lao-công. Như vậy với ngân-khoản 33 triệu này, nó không thấm vào đâu cả, nó đi sát với cái mong muốn của toàn dân và của Chánh-Phủ là : « thăng tiến cần-lao, đồng tiến xã-hội ». Đặt nặng vấn đề cho cân xứng với chính-sách ấy cũng là một quốc-sách như quốc sách Ấp Chiến-lược. Chúng ta có những biện-pháp hữu-hiệu ở lãnh-vực này, cũng như lãnh-vực lao-động. Cần phải đặt cho chúng tầm quan-trọng của nó. Nếu chúng tôi nghe không lầm, thì Ông Bộ-Trưởng Bộ Lao-Động, khi giải-thích hai vấn đề mà Quốc-Hội yêu-cầu giải-thích, Ông Bộ-Trưởng đã hai ba lần nhắc nhở đến sự thiếu phương-tiện. Như thế dĩ nhiên chúng tôi không trách Bộ Lao-Động. Chúng tôi yêu-cầu toàn thể Quý Vị của Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh và cả Nha Tổng Giám-Đốc Ngân-Sách và Ngoại-Viện nên đặt lại vấn-đề coi có cần phải, trong lúc này, tranh thủ nhân tâm bằng cách đặt nặng vấn-đề cho Bộ Lao-Động để đi sát anh em để chấm dứt chế-độ cai thầu ở Thương-Cảng Saigon, chẳng hạn đi vào các xí-nghiệp coi có những chủ-nhân ông nào không theo đúng luật lao-động, chừng ấy mới thật là chủ-trương thăng-tiến cần-lao, đồng-tiến xã-hội, chừng ấy chúng ta rào Đò-thành Saigon bằng một Ấp Chiến-lược mới. Tất cả các dụng-cụ dùng trong ấp ấy là lòng quý mến của nhân dân đối với chánh-thể và đối với công việc mà chúng ta theo đuổi là diệt Cộng để đem lại an-ninh và thịnh-vượng cho xứ sở.

Ô. TRẦN-VĂN-NGÂN.— Tôi xin đề-cập đến vấn-đề sức khỏe, tai nạn và tình-trạng thất-nghiệp quá trầm trọng của giới công nhân xích-lô máy tại Đò-thành này đề xin Bộ sở-quan lưu ý.

Chúng tôi nhận thấy hiện nay đời sống của giới công-nhân này hết sức là vất vả. Họ phải làm đầu tắt mặt tối mà vẫn cơm không đủ ăn, áo không

đủ ấm, bịnh hoạn không tiền chạy chữa, con cái không đủ sức cho đi học. Tình-trạng bần cùng khốn tả ! Họ phải làm việc suốt ngày 12 tiếng đồng hồ để kiếm đủ tiền trả tiền thuê xe, xăng nhớt, còn lại chút ít để nuôi vợ, nuôi con. Thậm chí, đến lúc bữa ăn, họ phải ăn hấp tấp, để rồi đi kiếm tiền liền, không dám phí một giờ để ngơi nghỉ. Vì lẽ ăn uống quá hấp tấp, thêm vào đó sự dẫn xóc của chiếc xe, nhiều khi họ mắc bịnh đau trĩ, đau ruột. Một lớp khác, vì quá bận tâm lo nghĩ cho cảnh thiếu trước, hụt sau, đời sống quá bấp-bênh của mình, không biết ngày giờ nào chủ kéo xe lại, mình bị thất-nghiệp. Phần nữa bị dầm sương gió nắng, năm này tháng nọ, cho nên 80% đều bị bịnh lao phổi. Đồng thời cũng là một công nhân, tại làm sao họ không được hưởng trợ-cấp nào, khi đau ốm như những công-nhân khác làm trong một xí-nghiệp được hưởng? Đó cũng là một khuyết-diểm. Tôi xin đề-nghị cùng Bộ sở-quan nên tìm biện-pháp để giúp đỡ họ khi đau ốm.

Tiếp theo là vấn-đề tai nạn. Hằng ngày, có biết bao nhiêu tai nạn xe cộ xảy ra trên công lộ Đò-thành, trong số đó một phần tai nạn xảy ra là do xe xích-lô máy. Không phải là do sự bất cần của tài-xế, mà do kỹ thuật của chiếc xe không được bảo đảm, chẳng hạn như đứt sên, đứt thắng, (vì thắng bằng giầy cáp nên thường hay đứt) đầu dĩa gãy v. v... Nhưng tai nạn, nếu không may xảy ra, gây thiệt mạng cho người hành-khách, gây sự đổ vỡ cho chiếc xe, đã có hãng bảo kê đến bồi thường thiệt hại. Chỉ riêng anh công-nhân xích lô máy chịu thiệt thòi, nếu chẳng may có thiệt mạng đi nữa, thì vợ con không được một đồng xu, vì lẽ anh không được ông chủ xe đóng bảo-hiêm cho.

Vậy để bảo-đảm sinh mạng cho tài-xế, tôi đề-nghị Bộ sở-quan bắt buộc chủ xe đóng bảo hiêm cá-nhân cho tài-xế.

Về điểm thứ ba, hiện nay tại Đò-thành, trong số 7.000 công-nhân xích lô máy đã có trên 3.000 người thất-nghiệp.

Riêng về Quận 8, có 486 người công nhân xích lô máy, mà đã hết 300 người bị thất-nghiệp. Sở-dĩ tình trạng thất-nghiệp quá trầm trọng như vậy, là vì số xe hiện nay chỉ có 2.500 chiếc; trong số đó, đã có 100 chiếc xe bị phế thải. Nói đúng hơn là họ đã bỏ Đò-thành để đi nơi khác làm ăn.

Vì lẽ số cung-cầu quá-u chênh-lệch, cho nên đa-số chủ-nhân thường hay bắt chẹt công nhân như kéo xe lại, nếu bắt gặp sang xe lại cho người thứ

hai, cho mượn xe quá giá biểu Tòa Đô-Chánh đã ấn-định. Đã biết rằng bị bóc lột, tại sao công-nhân vẫn nai lưng ra để mượn xe? Vì lẽ số xe và số công nhân quá chênh-lệch như tôi đã vừa kể ở đoạn trên.

Số 2.500 chiếc xe này đã ra đời từ năm 1950. Nếu kể về số dân lúc bấy giờ, số xe này tạm đủ dùng; nhưng từ vài ba năm nay, dân số đã tăng lên gấp ba, bốn lần nhiều hơn, mà số xe không được tăng thì làm sao đáp-ứng được với nhu-cầu của dân số.

Tất cả các loại xe khác đều được tăng như loại Autobus được tăng gấp ba, bốn lần, nhưng mà hàng ngày chúng ta thấy hành - khách vẫn đen nghệt, có khi không chỗ đứng. Đứng lý ra thì xích-lô máy cũng được tăng thêm như loại xe này, nhưng vì Tòa Đô-Chánh đã lên án là loại xe này làm hạ phẩm-giá con người, và nhứt định sẽ cho tiêu diệt lần hồi bằng cách không cho phép thay cũ đổi mới. Nếu Tòa Đô-Chánh chỉ nghĩ đến việc sẽ loại bỏ lần hồi thứ xe này, mà lại không nghĩ đến việc tìm loại xe khác khả dĩ đủ tiện nghi hơn để thay thế, thì 7.000 gia-đình công nhân xích-lô máy này sẽ ra sao? Chắc chắn là họ sẽ bị thất-nghiệp và vợ con sẽ bị đói khổ. Vì vậy, để có công ăn việc làm và để giảm bớt tình-trạng thất nghiệp, nên nghiệp-đoàn công nhân xích-lô thuộc Tổng Liên-Đoàn Lao-Cộng Việt-Nam đã đưa ra một thỉnh-nguyện xin cho ra 55 xe Lambretta kiểu « Cabriolet » không phải để thay thế loại xích-lô máy hiện thời, mà là để trám vào lỗ thủng của 100 chiếc xe đã bị phế thải như tôi đã nói ở đoạn trên, và luôn tiện đề thi-nghiệm coi sau này có thể thay thế cho loại xích-lô máy được chăng. Loại xe này về phương-diện nghề-nghiệp hoàn-toàn phù-hợp với khả năng của anh em tài-xế xích-lô máy. Về mặt kỹ-thuật cũng như về nội-dung, xe này tiến-bộ hơn xe xích-lô máy về nhiều phương diện: xe có mui an-toàn cho tài-xế tránh mưa, nắng, sương, gió, nguyên-nhân của gốc bệnh nguy-hiêm; xe có những bộ-phận giống như xe hơi êm-ái không dẫn-xóc, có thể sau này thay thế cho loại xích-lô máy bị tiêu-diệt.

Được lời thỉnh-cầu và thông-cảm nỗi khổ của công-nhân, Ông Bộ-Trưởng Lao-Động đã can-thiệp hữu-hiệu với các cấp lãnh-đạo của Đô-thành; do đó mới có một Ủy-Ban Liên-Bộ họp tại Tòa Đô-Chính ngày 3 tháng 11 năm 1962 gồm có đại-diện Bộ Nội-Vụ, Bộ Lao-Động, Bộ Kinh-Tế, Nha Xã-Hội, Nha Cảnh-Sát v.v... đặt dưới quyền chủ-tọa của Ông Phó Đô-Trưởng Saigon để điều-tra và nghiên-cứu về việc tư-sản hóa công nhân. Ủy-Ban này đã xác-nhận lập-

trường của giới công nhân là đúng và hứa sẽ phúc-trình lên thượng-cấp để lời thỉnh-nguyện của công nhân được toại-nguyện. Nhưng từ đó đến nay công nhân xích-lô đã mỗi mòn trông đợi mà chưa thấy kết quả.

Ở các tỉnh như Đà-lạt, Định-Tường, Bình-Dương đã đi đúng theo chủ trương thăng-liển cần-lao và đồng-tiến xã-hội, Chánh-Phủ đã hữu-sản hóa công nhân mỗi người một chiếc xe tự lái và tự làm chủ lấy. Cũng như ở thôn quê, Chánh-Phủ đã hữu-sản-hóa nông-dân bằng cách cho ruộng cấy. Đáng lý ra, ở Đô-Thành này, công-nhân cũng được hưởng ân-huệ đó như các nơi khác cho đúng lẽ công bằng, nhưng có lẽ lúc này Chánh-Phủ bận tâm lo nhiều việc khác cấp bách hơn.

Vi vậy, giờ đây có một tư nhân muốn đứng ra tiếp tay với Chánh-Phủ bằng lòng bán góp cho công-nhân một chiếc xe Lambretta Cabriolet với số tiền 100\$ mỗi ngày, rẻ hơn tiền thuê xe từ 120\$ đến 130\$ mỗi ngày, và trong vòng 18 tháng người công nhân đó làm chủ vĩnh-viễn chiếc xe đó và khỏi phải đóng góp chi nữa.

Như vậy, một mặt người công nhân đương-nhiên tư-sản-hóa, một mặt Chánh-Phủ khỏi phải lo, Chánh-Phủ đỡ đi một gánh nặng. Nhưng tại sao một đề-nghị đã được xác nhận là hữu-lý mà đến nay vẫn chưa được cứu xét chấp-thuận lời thỉnh-nguyện của giới công-nhân...

Cho ra thêm 55 xe Lambretta Cabriolet không phải là tiếp tay làm giàu cho tư-nhân như Tòa Đô-Chánh đã nghĩ mà là giúp đỡ công-nhân ra khỏi cảnh bần cùng, bóc-lột, có một tư-hữu cơ-bản để nuôi sống cho mình và cho gia-đình mình. Lẽ dĩ-nhiên, khi người ta xuất vốn ra, là phải cho người ta được hưởng lợi. Bởi tất cả những lẽ ấy, chúng tôi xin yêu-cầu Ông Bộ-Trưởng Lao-Động can-thiệp một lần nữa để cho lời thỉnh-nguyện của giới công-nhân này được chấp thuận.

Ô. PHẠM-VĂN-THÙNG.— Hôm nay tôi trở lại diễn-đàn này để góp sức với Quý Vị Đồng-Viện trong công cuộc lập-pháp và tôi xin phát-biểu ý-kiến về Ngân-sách Bộ Lao-Động. Và tôi cũng có ít lời đề thanh-minh một việc đáng tiếc đã xảy ra tại diễn-đàn này trong phiên họp Quốc-Hội bữa trước.

Thưa Ông Chủ-Tịch,

Thưa Quý Vị Đồng-Viện,

Việc đáng tiếc ấy xảy ra trong một phiên họp

Quốc-Hội cứu xét về Ngân-sách của Bộ Y-Tế, tôi áp-dụng Nội-quy tuy tôi không ghi tên trước đề lên diễn-đàn, nhưng với thể thức thông-lệ thì những người nào đưa tay thì được lên diễn-đàn, và theo thông lệ ấy đã được Ban Chủ-tọa ghi tên. Nhưng không biết vì lẽ nào phiên họp đến tối và kéo dài đến ngày khác, Ban Chủ-tọa lại công-bố rằng Quốc-Hội đã chấp-thuận ngưng cuộc thảo-luận, trong lúc đó tôi chưa lên diễn-đàn. Lẽ dĩ-nhiên lời Ban Chủ-tọa thốt ra tức là cuộc thảo-luận bị ngưng. Do đó tôi nhận thấy rằng quyền phát biểu ý-kiến của tôi hôm đó cũng như của một hai vị Dân-Biểu khác đã bị hạn-chế, cho nên tôi có xin phép lên diễn-đàn Quốc-Hội để yêu-cầu Ban Chủ-tọa áp-dụng Nội-quy, và đồng thời tôi phản-đối về cuộc điều khiển phiên-họp Quốc-Hội về phần Bộ Y-Tế. Trong khi đó, vì không thể dẫn được tánh nóng nên tôi có nói là không lên diễn-đàn này nữa. Tuy nhiên tiếng nói và ý-nghĩa khác nhau. Tôi nói rằng tôi không lên diễn-đàn, khi nào Ban Chủ-tọa áp-dụng đúng Nội-quy, tôi mới lên diễn-đàn.

Nay tôi nhận thấy bồn-phận của tôi là phải đặt quyền-lợi của đồng-bào trên hết, và nhiệm-vụ Dân-Biểu không cho phép tôi rút tiếng nói của mình trong nhiệm-kỳ còn đang tiếp-diễn. Do đó, tôi xin công-bố rằng: tôi tiếp-tục nhiệm-vụ Dân-Biểu và rút lời tuyên-bố là: «không lên diễn-đàn nữa».

Thưa Quý Vị,

Đến đây tôi xin cùng Quý Vị thảo-luận Ngân-sách Bộ Lao-Động. Bàn về Ngân-sách của Bộ Lao-Động, thấy bản thuyết-trình của Ban Thuyết-trình-viên Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh Quốc-Hội, và các Ban Đồng-Viện đã lên trình-bày trước tôi, tại diễn-đàn này, nên tôi cho rằng nếu chúng tôi có dài dòng đi nữa thì cũng không có hơn gì các Ban ấy. Nhưng rất tiếc rằng tôi phải lên diễn-đàn là vì đã 5 năm qua, trước diễn-đàn Quốc-Hội, tôi thường kêu gọi làm thế nào để quân-bình Ngân-sách cho mỗi Bộ trong Chánh-Phủ, mặc dầu là sự hoạt-động của Bộ nào, Bộ Công-Chánh hay là của Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục, thì Bộ Lao-Động là một Bộ phải chăng vì không biết hoạt-động hay sao, mà tiếng nói của tôi đã không được Tổng Nha Ngân-Sách lưu ý về việc gia-tăng Ngân-sách cho Bộ Lao-Động? Tiếng nói của tôi đã có từ 5 năm qua, và hôm nay đây, tôi xem lại Ngân-sách của Bộ Lao-Động đã thấy bị bớt một số tiền khả-quan; đáng lẽ ra tôi lên diễn-đàn để tranh-chấp với Tổng Nha Ngân-Sách, chứ không phải tranh-chấp với Bộ Lao-Động. Thật vậy, Tổng Nha Ngân-Sách từ 5 năm qua đã không thỏa-mãn

yêu-sách của tôi, mà nay lại càng cắt bớt ngân-khoản của Bộ Lao-Động, để chứng tỏ rằng «tôi nói với tính cách dè dặt», tôi không biết Tổng Nha Ngân-Sách có thành-kiến chi với Bộ Lao-Động chăng, mà lại không tăng thêm ngân-khoản cho Bộ này theo nhu-cầu công ích mà lại cắt xén mỗi năm một chút? Sự hoạt-động của Bộ Lao-Động cần được điều-hòa để làm cho nếp sống lao-động được học hỏi và được tự-do. Nhưng hiện nay Bộ Lao-Động không thể nào đạt được ý muốn. Theo hoàn cảnh của Ngân-sách, công việc của Bộ Lao-Động không phải ở các công-tác như trường dạy học, hoặc là học nghề cũng vậy. Tôi xin hỏi Tổng Nha Ngân Sách Quốc-gia, trong khi Tổng Nha này dành cho Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục 1.326.392.000\$ thì Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục hoạt-động theo hướng chiều giáo-dục, nhưng tại sao Bộ này không mở những lớp dạy nghề, chẳng hạn như các trường kỹ-thuật mà chỉ có một số trường kỹ-thuật mà thôi. Bộ Quốc Gia Giáo-Dục chủ-trương mở thêm trường dạy van-hóa phổ-thông, mà Bộ Lao-Động với một Ngân-sách eo hẹp lại cố-gắng mở trường dạy nghề. Thật là một công việc gánh của người này trao cho người kia, tuy vậy Tổng Nha Ngân-Sách vẫn dành quyền ưu-tiên cho Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục trong lúc đó lại xén bớt một ngân-khoản của Bộ Lao-Động là một Bộ quan-trọng mà hiện nay Quốc-gia đang chú-trọng đến đời sống của công nhân. Mặc dầu với một Ngân-sách ít ỏi mà Bộ Lao-Động cũng cố-gắng mở các lớp dạy nghề.

Vấn-đề làm cho Bộ Lao-Động lúng túng là vấn-đề nhân-viên hòa-giải các cuộc tranh chấp và hiện nay tầm hoạt-động của các xi-nghiệp mỗi ngày một tăng gia vì đang đi lần đến chỗ kỹ-nghệ hóa, cũng như Ban nữ Đồng-Viện Huỳnh-ngọc-Nữ nói khi nãy: trên 40.000 xi-nghiệp ở tại Việt-Nam Cộng-Hòa mà ở tại Bộ Lao-Động chỉ có 4 nhân-viên kiểm-tra xi-nghiệp, và nếu năm nay cắt đi một phần Ngân-sách chắc có lẽ là Bộ Lao-Động chỉ còn có 3 người chứ không thể 5 người được, vì Bộ Lao-Động không phải thần thánh gì mà tạo thêm nhân-viên mà khỏi trả lương.

Đặt câu hỏi cho Bộ Lao-Động, chúng tôi thấy não lòng, khi phương-tiện người ta không có, nhưng dù sao trên phương-diện Dân-Biểu, tôi chỉ biết phục vụ quyền-lợi đồng-bào, hỏi rằng tại sao Bộ Lao-Động không chú-trọng đến công việc kiểm-soát các xi-nghiệp?

Theo tôi biết, hiện nay ở trong nước có một số kỹ-nghệ xi-nghiệp bào-chế nhiều chất hóa-học có chất độc, mà việc dùng công-nhân đã không có

những phương-tiện để che chở sức khỏe của họ, chẳng hạn như vấn-đề khăn vải.

Thề theo luật-lệ hiện-hành, luật lao-động không cho phép ai bắt buộc công-nhân khăn vải trên 100 kí-lô, mà hiện tại ở bến tàu Saigon họ vẫn vải 170 ký, 140 ký, 120 ký. Như vậy có phải rằng Bộ Lao-Động thiếu nhân-viên kiểm-soát cho nên Bộ không thề bảo-vệ sức-khỏe cho công-nhân được? Ngoài vấn-đề bảo-vệ sức-khỏe cho công-nhân trong các hầm mỏ, trong các kỹ-nghệ khoáng chất, hóa học, còn vấn đề tai-nạn lao-động, còn vấn đề hòa-giải tranh-chấp, còn vấn đề tranh-tụng, và còn vấn đề hòa-giải trong các cuộc đình công. Sở dĩ tôi lập lại vấn-đề đình công tại diễn-đàn này thật ra là một việc mà tôi thấy không nên đề-cập đến; nhưng có một sự ngờ vực của một số người bảo rằng anh em công-nhân ở trong các nghiệp-đoàn chỉ biết chủ trương đình công mà không có thiện chí xây dựng, làm cho chính-sách đầu-tư của chế-độ không được tiến triển. Tôi xin mạn phép đề trả lời vấn đề như thế này : Người công nhân lao-động không bao giờ muốn chủ trương đình công tất cả, nhưng sở dĩ có sự đình công nào đó xảy ra là do lỗi lầm của Bộ Lao-Động thiếu nhân-viên hòa-giải cho các cuộc tranh chấp, Bộ Lao-Động, vì thiếu nhân-viên kiểm-tra các xí-nghiệp, nên đã để cho một số chủ nhân không thi hành luật lệ, rồi đến khi thủ tục tranh chấp bắt đầu thì Bộ Lao-Động không có đủ nhân-viên hòa-giải cho đôi bên về quyền-lợi chủ thợ nên có cuộc đình công đáng tiếc ; mà nếu có xảy ra cuộc đình công thì nên công nhận là sự thiệt thòi đầu tiên là người công-nhân, cho nên người công-nhân lao-động không bao giờ chủ trương đình công. Nhưng rất tiếc có những cuộc đình công và mỗi lần đình công như vậy thì người lao-động thiệt thòi rất nhiều vì bằng cứ hiển nhiên chỉ có một số các vụ đình công mà chủ nhân có thiệt chỉ dàn xếp mà thôi. Còn ngoài ra họ dùng đến thủ tục là đóng cửa để tận dụng công nhân mới, cho nên hiện nay công-nhân lao-động tiết chế vấn-đề tranh chấp, thật là một tiết chế cũng như là nấu cơm bứt gạo. Sở dĩ có hoàn cảnh đó là bởi Tổng Nha Ngân-Sách tạo cho Bộ Lao-Động thiếu nhân-viên phục-vụ, và cùng vì thiếu nhân-viên phục-vụ mà hiện nay có một số xí-nghiệp do người ngoại kiều làm chủ ở tại lãnh thổ Việt-Nam đã không chịu áp dụng luật-lệ lao-động, và đồng thời họ cũng không chịu áp-dụng quy-chế phụ-cấp gia-đình, nghĩa là họ không chịu trả tiền phụ-cấp gia-đình cho công-nhân làm trong xí-nghiệp của họ. Như vậy, sự làm không tròn nhiệm-vụ đó theo lẽ ra là lỗi của Bộ Lao-Động, nhưng mà tôi nói rằng

đây là lỗi của Tổng Nha Ngân-Sách. vì từ 5 năm nay, tôi đã cho Tổng Nha Ngân-Sách biết rằng số tiền 33.000.000\$ dành cho Bộ Lao-Động không đủ sức hoạt-động, thì năm nay còn có hơn 22.000.000\$, chứ phải chi trong Viện Dân-Biểu không ai tiên đoán trước được công việc ối động của Bộ Lao-Động là do việc làm thường xuyên của Tổng Nha Ngân-Sách, vì chúng tôi đã thành khẩn, năm năm qua, đã báo tin rằng cần phải quân binh Ngân-sách cho Bộ Lao-Động được một ngân khoản tương xứng.

Thưa Quý Vị, Quý Vị đã cứu xét Ngân-sách của Bộ Lao-Động thì Quý Vị thấy rõ ràng là Ngân-sách của Bộ này không bằng Ngân-sách của một Tổng Nha của các cơ-quan Hành-Chánh khác, mà tầm hoạt-động của Tổng Nha nó không phải là bao quát cho toàn quốc, mà chỉ ở trong một lãnh vực hành-chánh nào đó, còn tầm hoạt-động của Bộ Lao-Động có tánh cách toàn quốc, và với một Ngân-sách như thế, làm sao Bộ Lao-Động có đủ phương-tiện để phục-vụ công ích. Đặt vấn-đề, chúng tôi còn đòi hỏi Bộ Lao-Động : từ nam vừa qua đến nay, chưa thấy Bộ Lao-Động giải-quyết dứt khoát là vấn-đề Bộ Lao-Động phải thực thi dân-chủ : phải trả quyền tự-do tín ngưỡng lại cho anh chị em lao-động làm việc trong các giới tư-gia, trong giới khách-sạn, để họ đều có quy-chế được nghỉ chúa-nhật, được nghỉ ngày lễ chánh thức, vì anh chị em làm cho các tư-gia, khách sạn, những anh tài-xế lái xe cho mấy chủ tư, nếu có một số người chủ tốt thì cho họ nghỉ chiều chúa nhật ; như vậy không phải là luật-lệ, trong khi ấy bao nhiêu người công-nhân khác, ngày chúa-nhật được nghỉ thì những công-nhân tư-gia và khách-sạn, suốt năm 12 tháng, không có ngày nào để được đi đình chùa được, chúa nhật không được đi nhà thờ, và cũng không được liên-lạc thăm viếng thân quyến, vì lẽ xin phép chủ về thăm nhà một hai lần như vậy thì e làm phật lòng chủ sợ rồi mình sẽ bị mất sở. Do đó gây ra sự ngăn chặn một số người có thờ phượng, có đạo không được tín ngưỡng, và không được liên-lạc với gia-đình, mà đáng lẽ ra nếu Bộ Lao-Động có một quy-chế hẳn hoi thì anh em công nhân các tư-gia được hưởng quyền lợi đó.

Về vấn-đề lương tối thiểu, tôi nhận thấy cần nêu ra để Bộ Lao-Động có một thông-cáo rõ ràng. Số lương tối thiểu 41\$ một ngày ở tại Đô-thành này làm cho giới công-nhân không sống kịp với giá sinh-hoạt mỗi ngày mỗi tăng. Trên diễn-đàn Quốc-Hội, đã hai khóa tôi thường kêu gọi đến Bộ sở-quan cứu xét lại đề triệu tập Hội-đồng Tư-vấn Quốc-gia ấn định lại mức lương tối thiểu được cân xứng với giá

sinh-hoạt ở thị-trường. Vừa rồi Bộ Lao-Động đã triệu-tập Hội-đồng Tư-vấn và ấn-định số lương tối thiểu từ 41\$ lên tới 45\$, trong khi đó giá sinh-hoạt lên từ 30% đến 50%, tùy theo giá thực-phẩm hằng ngày. Vậy sự tăng giá lương tối thiểu từ 41\$ lên tới 45\$ nó không tới 10%, mà chỉ có 9,9%. Bộ phải làm sao cho người hưởng lương tối thiểu bảo-vệ nhân phẩm của mình, vì tôi nhận thấy có một số xí-nghiệp, đối với công-nhân chuyên-môn lại trả bằng giá lương tối thiểu. Tôi đưa ra một thí-dụ đề xin Bộ sở-quan liên-lạc ngay với cơ-sở ấy để coi có phải vậy không. Đó là nhà « Ấn-quán Xã-hội », đã trả lương cho thợ xấp chũ 45\$ một ngày, và còn có một số xí-nghiệp khác nữa.

Tinh thần của lương tối thiểu thiết nghĩ chỉ áp-dụng cho những công nhân không có nghề-nghiệp, chớ không phải để người ta dựa vào bản lương tối thiểu mà áp dụng cho các công-nhân có nghề chuyên-môn, vì số lương tối thiểu không thể bảo-vệ giá phẩm của thợ thuyền. Vậy Bộ sở-quan cần có một thông-cáo rõ rệt, thông cáo rõ rệt là đặt mức lương tối thiểu trả cho ai, chớ không thể để một số xí-nghiệp lạm-dụng, dựa vào bản lương tối thiểu để trả cho thợ có nghề chuyên-môn. Như vậy là bất công và có sự lạm-dụng về việc trả lương.

Đặt lại vấn-đề kiểm-tra lao-động, năm nay tôi mong rằng phải có 40 người kiểm-tra xí-nghiệp để bảo-vệ sức khoẻ cá nhân lao động, để bảo vệ quyền-lợi chánh đáng lao-động, để bắt buộc xí-nghiệp nào đó phải thi-hành luật-lệ lao-động nước nhà.

Hồi sớm mai này, Ông Bộ-Trưởng Bộ Lao-Động có xác nhận sự thất nghiệp ở trong nước chừng lối 2% so với 6 triệu công nhân hoạt-động. Tôi không phản đối sự xác nhận ấy, nhưng mà có điều tôi cần lưu ý với Bộ là chúng ta chưa có một bản thống-kê chính xác sự thất nghiệp ở trong nước bởi vì hiện giờ Bộ Lao-Động chưa có phát sớ nhân-công (Livret d'ouvrier) thì làm sao biết rõ số người thất-nghiệp. Ông Bộ-Trưởng Bộ Lao-Động có nói rằng : có lúc Bộ Lao-Động cần dùng chừng lối 300 hoặc 400 công nhân chuyên-môn, mà cũng tìm không ra, thì lại có người bảo sự thất nghiệp này phải chăng là có một số học-sinh Trung-học khi ra trường rồi vô nghề nghiệp, thành ra gọi là thất-nghiệp. Nhận chân về giá trị, trên thực tế, tôi nhìn nhận có như vậy. Nhưng số thợ chuyên-môn thất-nghiệp vẫn có và có không phải con số 2%. Sự thật khi nào Bộ Lao-Động lập bảng thống-kê để tìm hiểu số người thất nghiệp và đưa ra chính-sách tận-dụng nhân-công là Bộ phải có nhân-viên, ngoài ra phải phát sớ nhân-

công (Livret d'ouvrier) và với tinh cách nào Bộ phát sớ nhân-công. Thật ra, nước mình đâu có những trường dạy nghề chính thức, anh em họ tự tiện đi học lấy. Bộ chỉ căn cứ vào sự làm việc của anh em công nhân ở xí-nghiệp nào có giấy sa thải, thì Bộ phát sớ nhân-công, mới thống-kê được con số thất-nghiệp, đề Bộ thỏa-mãn yêu-sách của công-nhân thất nghiệp và tìm việc làm cho công nhân. Tôi mong rằng những lời giải-thích ở đây được Tổng Nha Ngân-Sách lưu ý, chớ tôi không có tranh chấp với Bộ Lao-Động.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Sớ dĩ chúng tôi mời Ban Phạm-văn-Thùng trở lại diễn đàn là vì có sự yêu-cầu của Ông Trưởng-Khối Liên-Minh Xã-Hội, sau cuộc thảo-luận trong Khối, giữa Ông Trưởng-Khối và Ban Phạm-văn-Thùng, và chúng tôi cũng chấp nhận lời của Ban Phạm-văn-Thùng khi Ban lên diễn đàn lúc nãy là Ban đã xin rút lại lời nói hôm trước, nghĩa là lời nói : « sẽ không lên diễn đàn nữa ». Chúng tôi xin công bố việc đó cho Quốc-Hội biết và xin Quốc-Hội thông-cảm cho. Còn việc Ban Thùng yêu-cầu Ban Chủ-tọa áp-dụng Nội-Quy thì chúng tôi cũng xin nhắc lại rằng, hôm trước chúng tôi cũng đã thưa với Quốc-Hội là chúng tôi đã áp-dụng đúng Nội-Quy — Việc mời một hay là vài vị Dân-Biểu lên diễn đàn hay là không mời lên diễn-đàn là do quyền của Ban Chủ-tọa ; đó là kỹ-thuật điều- khiển các phiên họp Quốc-Hội của Ban Chủ-tọa.

Nhân dịp này chúng tôi xin nhắc lại Quý Ban Đồng-Viện là hôm đó chính Ông Đệ Nhất Phó Chủ-Tịch điều-khiển phiên họp và theo lời của Ông Đệ Nhất Phó Chủ-Tịch vừa cho chúng tôi biết thì không phải như lời của Ban Phạm-văn-Thùng đã trình bày tại diễn đàn, Ông Đệ Nhất Phó Chủ-Tịch không bao giờ có bôi tên Ban Phạm-văn-Thùng, vì tên của Ban Phạm-văn-Thùng không có được ghi trên giấy bao giờ. Chúng tôi cũng xin nhắc lại Quý Ban Đồng-Viện rõ là khi một số Dân-Biểu đã phát-biểu nhiều ý-kiến rồi và khi Ban Chủ-tọa thấy ý-kiến đã được dồi-dào đầy-đủ, Ban Chủ-tọa có quyền yêu-cầu chấm dứt cuộc thảo-luận, và nếu Ban Chủ-tọa yêu-cầu chấm dứt cuộc thảo-luận mà không có Ban nào phản-đối thì việc xin biểu-quyết đề-nghị đó không cần thiết. Có lẽ trong phiên họp hôm trước, Ông Đệ Nhất Phó Chủ-Tịch cũng đã yêu-cầu chấm dứt cuộc thảo-luận, tôi không biết khi đó Ban Phạm-văn-Thùng có ở trong phòng nhóm hay không, vì thấy không ai phản-đối đề-nghị chấm dứt cuộc thảo-luận, Ông Đệ Nhất Phó Chủ-Tịch đã tuyên bố rằng cuộc thảo-luận đã chấm dứt. Tôi xin nhắc Quý Ban Đồng-Viện điều đó, để tránh những sự không hay giữa các

anh em Dân-Biểu của chúng ta.

Chúng tôi cũng xin nhắc lại Quý Bạn Đồng-Viện là mỗi khi Ban Chủ-tọa xin chấm dứt cuộc thảo-luận, nếu có sự phản đối, chừng đó Ban Chủ-tọa mới xin biểu-quyết. Có lẽ các anh em Dân Biểu chúng ta đã hiểu điều đó. Từ mấy năm nay, Ban Chủ-tọa chúng tôi áp-dụng thủ tục đó để mà điều-khiển các phiên họp của Quốc-Hội, như là trong khóa mà chúng ta thảo-luận và biểu-quyết về Ngân-sách Quốc-gia. Trong các khóa họp này, thời giờ thảo-luận thì ít mà việc làm của Quốc-Hội rất nhiều, vì vậy khi thấy cuộc thảo-luận đầy đủ rồi thì Ban Chủ-tọa yêu cầu chấm dứt cuộc thảo-luận. Chúng tôi xin có bấy nhiêu lời đó để giải-thích thêm cho các Bạn, và chúng tôi sẽ mời Bạn Đồng-Viện giờ tay khi nãy tiếp-tục lên diễn-đàn để trình-bày thêm về Ngân-sách của Bộ Lao-Động.

Ô. HỒ-VĂN-NAM.— Tôi lên đây không nêu ra một ý-kiến mới, cũng như một đề-nghị nào, và cũng không có lời phê phán, vì tôi thiết nghĩ những ý-kiến đã nêu ra đây là những ý-kiến xây dựng, những lời phê phán đây thiết thực, nếu được áp-dụng, hoặc sửa sai, thì tôi tưởng việc xây-dựng Quốc-gia đã đi đến một trình độ rất cao và rất tốt đẹp. Tuy nhiên, tôi có đôi lời về Bộ Lao-Động trong dịp này...

Từ ngày luật lao-động ban hành, và áp-dụng, đã đem lại cho giới cần lao nói chung, và công dân xí-nghiệp, đồn điền nói riêng, một luồng gió êm dịu, một nguồn sinh sống rất mạnh-mẽ và một niềm tin tưởng đầy hứa hẹn cho một ngày mai khá vững chắc tốt đẹp. Mức sống người lao-động bấy lâu nay thường thấp kém, thiếu hụt, mối lo âu tủi hổ vì một đời sống không có ngày mai, từ nay đã được thay thế bằng một đời sống cao, vững chắc hơn, và lâu dài hơn. Những biến-chuyển quan trọng này phải chăng là một linh-dược, một di sản vô cùng quan-trọng qui giá mà chánh thể Cộng-Hòa Việt-Nam đã đem lại cho giới cần-lao. Tuy nhiên, hiện nay mặc dù tình thế đã thay đổi, một số chủ-nhân ông đang còn nặng túi tham, dựa vào thế lực kim tiền, bằng bao nhiêu mảnh lời quý quyết hoặc cản trở, hoặc bóp méo, không cho anh em xấu số được hưởng những quyền lợi đã ấn-định trong luật lao-động. Vì vậy trong năm vừa qua, tôi có yêu cầu Bộ sở-quan cho tôi biết luật lao-động ban hành và có được áp dụng triệt để chăng? Bộ sở-quan có cho tôi hay: luật lao-động được áp dụng triệt-đề, và nếu chẳng may có điều gì còn sơ-sốt thì việc đó rất đáng tiếc, duyên do cũng vì thiếu nhân viên có

khả năng để kiểm-tra một cách chặt chẽ hơn.

Chúng tôi ghi nhận lời giải-thích đó là hợp-lý, và chúng tôi tin tưởng rằng những sơ sót đó sẽ được cải-tổ mau chóng.

Nhưng, ngày tháng trôi qua đã gần một năm nay, tôi thấy người xấu số còn nhiều lắm, họ chưa được hưởng một phần nào những quyền lợi mà họ có quyền được hưởng, theo luật lao-động ấn-định. Nên trong tháng vừa qua, trong khi thảo-luận về Ngân-sách thuộc về Bộ Lao-Động tại Ủy-Ban tôi lại nêu vấn-đề này và hỏi Bộ sở-quan một lần nữa, vì tôi thấy tình cảnh một số anh em công nhân xấu số chưa được cải thiện. Tôi được Ông Tổng Thanh-Tra đại-diện Bộ sở-quan trả lời cho tôi rất là xã giao; Ông nói như sau: Ông rất lấy làm ngạc nhiên mà được nghe một câu hỏi của một Dân-Biểu như vậy, Ông xác nhận rằng luật lao-động đã ban hành và được triệt-đề tích-cực áp-dụng.

Quý Bạn vừa nghe Ông Tổng Thanh-Tra trả lời một cách rất xã giao, nhưng mà câu trả lời của Ông rất đầy ý nghĩa. Câu đó tôi cũng có thể nghĩ rằng: Ông rất lấy làm ngạc nhiên là vì câu hỏi của tôi lỗi thời, câu hỏi của tôi đã lượm lặt tài-liệu đó đây nói một cách khác câu hỏi của tôi không có bằng cứ. Ông tiếp: « Nếu như Ông Dân-Biểu có thể cho tôi biết những xí-nghiệp hoặc đồn điền nào đang vi-phạm luật lao-động ». Câu đó tôi cũng có thể hiểu rằng: đó là câu thách đố, nhưng dù sao tôi cũng giữ được bình tĩnh mà chỉ xác nhận lại với đại-diện Bộ sở-quan rằng: điều của tôi nêu ra không phải là vô bằng cứ và tôi tin tưởng rằng sự ngạc nhiên của Ông Tổng Thanh-Tra sẽ không còn nữa khi Ông xem xét lại vấn-đề tôi đã nêu ra. Ngày tháng trôi qua, bữa 20 tháng 11, một tin đăng ở trong các báo Thủ-Đò rằng: Bộ Lao-Động rất lưu ý đến quyền lợi công nhân, đặc biệt lo cho giới phụ-nữ trong thời thai sản được quyền nghỉ từ trước và sau ngày lâm bồn, nghĩa là 8 tuần nghỉ được hưởng phân nửa lương và nếu như hết thời hạn này, tình trạng sức khoẻ của đương-sự chưa được đầy đủ, thì có thể xin chứng chỉ của Bác-sĩ nghỉ thêm 4 tuần nữa và trong 4 tuần này thì lẽ dĩ nhiên là không có ăn lương và hết thời gian sau này được trở lại làm việc khỏi bị sa thải. Một điều nữa là khi vô làm lại, trong thời gian một năm mỗi ngày được nghỉ một giờ trước khi mãn việc. Tôi nhận thấy tình trạng đó làm cho giới lao-động rất vui mừng và tôi cũng hết thắc mắc, vì từ nay Ông Tổng Thanh-Tra chẳng còn phải ngạc nhiên nữa, vì điều tôi nêu ra, chẳng phải là vô bằng cứ.

Thưa Quý Đồng-Viện,

Tiện đây tôi cũng xin có đôi lời, từ ngày chúng tôi được sự ủy nhiệm của nhân dân chúng tôi đã nhận lãnh một gánh nặng và chúng tôi cương quyết gánh cái gánh nặng đó cho đúng và phải cách. Chúng tôi luôn luôn có phận sự phải cương quyết tranh đấu cho quyền lợi chánh đáng của nhân dân, xây nhịp cầu thông cảm làm ống truyền thanh trung thành đem nguyện vọng tha thiết của nhân dân đến chánh quyền để chánh quyền hiểu rõ tình cảnh của nhân dân thương và che chở nhân dân hơn... Chúng tôi luôn luôn trung-thành với tôn chỉ của chúng tôi là tôn chỉ của một người đã được sự tín nhiệm của nhân dân, chúng tôi không có quyền mị dân, đưa những lời nói đầy hứa hẹn mà không bao giờ thực hiện được, vì mị dân là đem dân đi tới chỗ bất mãn, mị dân là đem dân tới chỗ sụp đổ, mị dân là phản bội dân, mị dân là phản bội quyền-lợi quốc-gia.

Tôi tưởng cần phải xác nhận lại như vậy bởi vì tôi nhận thấy rằng đa phen những đề-nghị của chúng tôi, cũng như những ý kiến chúng tôi đưa ra không được đánh giá đúng theo nguyện-vọng của chúng tôi. Vì một lý-do này hay lẽ nọ mà tôi xin miễn khỏi phải dài dòng hơn nay. Tôi thấy rằng sự nhận xét của tôi có chật hẹp, nhưng tôi tin chắc rằng Quý Bạn Đồng-Viện của chúng tôi sẽ thông-cảm vì nó thiết thực.

Xin cảm ơn Ông Chủ-Tịch và Quý Đồng-Viện.

Ô. BÙI-TUẤN.— Tôi xin phép đề-nghị ra đây một điều mà tôi tin chắc chắn rằng, với thiện chí của Chánh-Phủ chúng ta và Bộ Lao-Động nói riêng, có thể thực hiện được. Đề-nghị của chúng tôi là xây dựng một cư-xá lao-động.

Khi đề-nghị xây cất một cư-xá lao-động, lẽ tất-nhiên vấn-đề được nêu ra trước tiên là vấn-đề tài-chánh. Chúng tôi xin tìm cách chứng-minh rằng hiện giờ, chúng ta có thể xây cất một cư-xá cho lao-động, nếu chúng ta có thiện-chí xây cất vì số tiền đã có. Tôi không nhắm vào 19 triệu của Viện-trợ Mỹ đã viện-trợ cho chúng ta để làm 400 căn nhà lao-động mà Bạn Trần sanh-Bửu vừa rồi đã lên nhắc lại. Số tiền 19 triệu đó được viện-trợ từ năm 1961, năm nay là cuối năm 1962 và sắp đến năm 1963, chúng tôi muốn biết nó sẽ được sử-dụng như thế nào? Chúng tôi muốn biết một vài chi-tiết nếu Bộ có thể cho biết, các nhà đó sẽ đặt làm ở chỗ nào? và loại kiến-trúc sẽ ra sao? Nhưng điều mà tôi muốn đề-nghị ra đây là phải có một kế-hoạch xây cất một

cư-xá cho lao-động. Thành-phố Saigon là một thành-phố có thể có gần 2 triệu dân mà đa số là dân lao-động, chúng ta phải có một cư-xá cho giới cần-lao, tôi nói giới cần-lao, chứ ở trong đó chúng ta cũng có thể hiểu là các người lao-động tay chân, các người lao-động tri-thức ở trong các công tư sở, nói tóm lại những người lương rất ít từ bốn, năm ngàn trở xuống, hiện bây giờ họ rất thiếu nhà.

Tôi vừa mới nói rằng cất một cái cư-xá thì cần phải có tiền. Lẽ tự-nhiên không phải số tiền đó chỉ có 19 triệu mà thôi. Số tiền đó có thể có nhiều hơn, vì cư-xá mà chúng tôi muốn đề-nghị cất đây là một cư-xá có điện, có nước và ít nhất là có những tiện-nghi tối-thiểu, có vẻ mỹ-quan, trong đó đời sống của người lao-động có thể diễn ra một cách đẹp đẽ.

Theo điều 41 của Hiến-Pháp khi một vị Dân-Biểu lên đề-nghị một khoản chi để làm một việc gì thì phải đề-nghị khoản thù; căn-cứ vào điều đó, tôi cũng xin tìm ra ở ngoài ngân-sách của chúng ta những số tiền có thể dùng vào trong việc cất cư-xá mà tôi vừa mới đề-nghị.

Vấn-đề này, không phải năm nay tôi mới tha-thiết mà năm ngoài tôi đã đề-cập đến rồi. Năm ngoài, tại diễn-đàn này, tôi đã đề-nghị lấy số tiền lời xđ số vé kiến-thiết để làm nhà cho lao-động. Vậy thì với số tiền 19 triệu của Viện-trợ Mỹ đã có rồi, chúng ta có thể có những số tiền của vé số kiến-thiết; theo các giới thẩm-quyền cho chúng tôi biết thì hiện thời, trong cuộc xđ số kiến-thiết quốc-gia, 24% tiền lời đã được để dành cho Ban Doanh-lý Kiến-Thiết nghĩa là ban xây cất nhà cửa. Theo như những cơ-quan có thẩm-quyền khác nữa cho chúng tôi biết thì hiện thời mỗi kỳ xđ số hàng tuần có 3 triệu vé thì có 7.200.000\$, tức là 24% giao cho Ban Doanh-lý Kiến-Thiết là ban xây cất nhà cửa.

Như vậy, chúng ta có thể tính được rằng mỗi một tháng Ban Doanh-lý Kiến-Thiết thu vào được 28.800.000\$. Giá chúng ta bỏ số tiền lời thu vào 1 năm đó để xây-cất một cư-xá thì chúng ta có một số tiền là 345.600.000\$. (Tôi xin Ủy-Ban cho chúng biết, nếu như tôi có làm trong việc tính, đó là những con số tôi đã nhận được của những cơ quan thẩm-quyền). Như vậy, nếu như chúng ta xây cất một cư-xá vào khoản 300 triệu đồng cho giới cần-lao và với một căn nhà từ 25 ngàn cho tới 50 ngàn là những căn nhà tốt, chúng ta có được bao nhiêu căn nhà? Các Bạn cứ làm con số tính thì các Bạn sẽ hiểu.

Điều này là điều tôi nói rằng có thể làm được, không phải có thể mà thôi mà phải làm được, là vì về số kiến-thiết cho đầu thầu và số thầu vào là số nhất định, số tiền đó không thể chạy đi đàng nào hết, số tiền đó là số tiền chúng ta lấy trước với những sự dự-tính của chúng ta.

Tại sao chúng ta lại không đề ra một số tiền trong một năm làm một cơ-xá cho giới cần-lao? Làm cái cơ-xá cho giới cần-lao là một việc rất quan-trọng, làm về vang cho chế-độ, làm một việc mà có thể người ngoại-quốc tới, chúng ta không cần giải-thích nhiều, chúng ta chỉ đưa họ đến đó để họ thấy rằng chủ-trương thăng-tiến cần-lao của chúng ta cụ-thể-hóa ở trong việc làm của chúng ta, ở trong cơ-xá của chúng ta.

Tôi cũng không hiểu tại sao chúng ta không làm việc đó? Tôi cứ bàn khoăn và nghĩ rằng chúng ta có thể làm được. Tôi thấy rằng Bộ Lao-Động, cũng như các Bộ liên hệ như Bộ Tài-Chánh, chắc-chắn là có thiện-chí và muốn rằng chủ-trương thăng-tiến cần-lao của chế-độ được cụ-thể-hóa trong việc làm, chứ không phải là chỉ đề ra trong lời nói.

Tôi xin lưu ý Quý Bạn rằng việc này không phải là một đề-nghị phiêu-lưu, nếu như quả là một đề-nghị phiêu-lưu, tôi xin Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh cho chúng tôi biết về vấn-đề đó. Tôi xin nói lại một lần nữa rằng với số tiền 19 triệu đã có và số tiền lời 24% về số kiến-thiết Quốc-gia, chúng ta có thể trong một năm làm cái cơ-xá rất là lớn. Nếu Quý Đồng-Viện cho rằng việc đó là việc trọng đại, chúng ta có thể đề lên số tiền nhiều hơn nữa và cơ-xá ấy sẽ tươi sáng hơn nữa.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Trong các Vị Dân-Biểu giao tay xin lên diễn-đàn, chúng tôi thấy có Ông Trưởng-Khối Liên-Minh Xã-Hội với tư-cách là đại-diện Khối, chúng tôi không thể không mời được.

Ô. LÊ-TRỌNG-QUÁT (Trưởng-Khối Liên-Minh Xã-Hội).—

Sở dĩ chúng tôi phải xin phép Ông Chủ-Tịch và Quý Bạn đề lên diễn-đàn phát-biểu ý-kiến, nhân danh Khối Liên-Minh Xã-Hội, là vì khi này, cũng như các Bạn còn nhớ, có một Bạn Đồng-Viện ở trong Khối chúng tôi, Bạn Nguyễn-khánh-Vân, đã phát-biểu những ý-kiến liên-quan đến Bộ Lao-Động.

Như các Bạn cũng biết, trong suốt thời gian thảo-luận về Ngân sách Quốc-gia, tất cả chúng ta đều đã mạnh-dạn góp phần ý-kiến của mình trong tất cả mọi lãnh-vực và đã không từ chối hay lùi

bước trước sự chỉ-trích nào, miễn là sự chỉ-trích ấy có thể đem lại những kết-quả cho sự cải tiến chế-độ mà chúng ta vẫn hằng mong muốn. Nhưng khi này, những lời phát-biểu của Bạn Nguyễn-khánh-Vân, cố nhiên với tư-cách một vị Dân-Biểu Quốc-Hội, chứ không phải là đại-diện của Khối, đã khiến cho chúng tôi phải thắc-mắc không ít và nếu như không có một sự vững-vàng trong lương-tâm và lý-tưởng của mình thì e phải đặt lại vấn-đề: thử hỏi vì sao chúng ta phải tranh-đấu như thế này? Và vì sao tất cả những anh em của chúng ta, tất cả mọi người, cứ mỗi giờ, mỗi phút góp phần vào cho sự củng-cố chế-độ này?

Vì tánh cách quan-trọng của nó và riêng đối với Quốc-Hội này, khi nhớ lại những lời phát-biểu của Bạn Nguyễn-khánh-Vân khi Bạn nói đến những anh em Dân-Biểu không ở trong hàng ngũ lao-động và Bạn nói với tư-cách đại-diện Lực-Lượng Thọ-Thuyền, chúng tôi nghĩ rằng sự phân biệt đó đã khiến cho trong sự thuần nhất về lập-trường và lý-tưởng của chúng ta đã có một điều gì khiến cho chúng ta phải nghĩ lại.

Chính vì vậy, cho nên chúng tôi xin được phép lên đây, không phải để trả lời cho Bạn Nguyễn-khánh-Vân vì đó không phải là việc của chúng tôi, nhưng mà chính là để minh-xác thái-độ của chúng tôi và lập-trường của Khối Liên-Minh Xã-Hội.

Thưa Ông Chủ-Tịch,

Thưa Quý Bạn Đồng-Viện,

Chúng tôi hết sức đồng ý với Bạn Nguyễn-khánh-Vân trong những đoạn mà Bạn lớn tiếng đề chỉ-trích những khuyết-điểm chúng ta đang vấp phải trong lãnh-vực lao-động, những sự áp-bức có thể xảy ra ở trong một vài xí-nghiệp nào, ở trong một số chủ nhân nào.

Bạn Nguyễn-khánh-Vân cũng có thể đòi hỏi ở Bộ Lao-Động sự càng ngày càng áp-dụng hết sức triệt để tinh-thần của Hiến-Pháp về sự thăng-tiến cần-lao, về sự bảo-vệ phong-trào tự-do nghiệp-đoàn. Đó là quyền chính-đáng cần phải được khích-lệ nơi Bạn Nguyễn-khánh-Vân.

Tuy nhiên, cũng như Bạn Chủ-Tịch Ủy-Ban Ngân-Sách, chúng tôi hoàn toàn phản-đối khi Bạn Nguyễn-khánh-Vân đã chỉ-trích tại diễn-đàn này một cách khá nặng, cho rằng chế-độ chính-trị này đang dung-túng sự áp-bức và bất-công, và giới lao-động ở đây đương sống trong những thảm-trạng thống-khổ không lời nào diễn-tả được. Chúng tôi không

phải nhắm mắt trước tất cả những chuyện tốt hay xấu có thể xảy ra, nhưng chính vì không nhắm mắt đó, cho nên chúng tôi cũng không thể nào lắng tiếng trước sự trách móc một cách nghiêm-khắc quá đáng của Bạn Nguyễn-khánh-Vân.

Thật vậy, Bạn Nguyễn-khánh-Vân biết như chúng tôi rằng, anh em lao-động đã góp phần xây-dựng xứ-sở bằng mồ-hôi nước mắt của mình. Ngoài Lực-Lượng Thọ-Thuyền của Bạn Đồng-Viện Nguyễn-khánh-Vân, ở trong Quốc-Hội này và trong Khối chúng tôi cũng có nhiều Bạn Đồng-Viện khác cũng đại-diện cho các tổ-chức của nghiệp-đoàn rộng lớn như Tổng Liên-Đoàn Lao-Công, Tổng Liên-Đoàn Lao-Động. Chúng tôi tưởng rằng tất cả các anh em lao-động ở các đô-thị và thành-phố đương tranh-đấu để mỗi ngày mỗi cải-tiến đời sống của mình, đó là sự tranh-đấu chính đáng. Nhưng chúng ta cần phải nghĩ rằng ngoài các anh em lao-động ở thành-thị, còn hàng triệu anh em lao-động ở nông-thôn đương, không những đồ mồ hôi để cày sâu cuốc bẫm, đem lại sự phồn thịnh cho xứ sở, lại vừa còn đồ máu của mình, mỗi đêm mỗi ngày, để bảo-vệ cho làng xóm nữa. Có lẽ nào chúng ta lại vô tình làm cho hàng chục triệu anh em nông dân, hàng trăm ngàn thợ thuyền khác ở trong các nghiệp-đoàn phải thối-mắc và tự hỏi: vì sao chiều hôm nay họ ại được nghe tại Quốc-Hội vị đại-biêu của họ đương tranh-đấu cho đời sống của họ mà lại phải đưa ra những ý-kiến làm cho họ phải nghĩ ngợi, và tự hỏi vì sao lâu nay họ đã chiến-đấu?

Chúng tôi tưởng rằng các anh em lao-động đã chiến-đấu chống Cộng, như lời Bạn Đồng-Viện Nguyễn-khánh-Vân vừa nêu ra là vì họ đã biết, và họ đã ý thức rằng cái thiên đàng mà Cộng-sản hứa hẹn cho họ là không có, chỉ là một sự lừa gạt, một ảo ảnh, và họ đã đặt mình trong chế-độ này để chiến-đấu chống Cộng, và để cải-thiện chế-độ càng ngày tốt đẹp hơn lên. Họ cũng ý-thức rằng với phương thức kinh-tế và xã-hội của Cộng-sản, họ không có thể tiến lên được, bằng anh em lao-động trong các nước dân-chủ tự-do khác mà mỗi ngày quyền lợi vật-chất và tinh-thần tăng tiến hơn.

Chúng tôi tưởng rằng tất cả, không những là các anh em lao-động ở thành-phố, tất cả hàng chục triệu anh em nông-dân ở thôn xóm, và tất cả cán-bộ quân dân chính, tất cả anh em thanh-niên, thanh nữ, mỗi một giờ mỗi một phút chúng ta ngồi họp ở đây, họ đương chờ đợi tất cả những sự nguy-hiêm gian truân có thể xảy ra, họ có thể trong một giờ sau đổ máu và hy-sinh tính-mạng, là vì họ muốn củng-cố cải-

tiến chế-độ này, để chống tất cả những lực lượng phá-hoại chế-độ, bất cứ từ đâu đến.

Nếu chúng ta đưa ra một ý-kiến cho rằng chế-độ này dung-túng những lực-lượng áp-bức, cưỡng-hiếp và bất công thì chúng ta đã đánh giá quá thấp lý-tưởng của tất cả hàng triệu người ở ngoài Tòa nhà Lập-pháp này. Chúng ta không phải tán dương một cách mù-quáng những công việc mà Chánh Phủ đã làm. Có những khuyết-điểm từ lâu nay chúng ta đã chỉ-trích mạnh dạn, các vị Bộ-Trưởng cũng đã qua đây giải-thích nhiều thắc-mắc của các anh em. Nhưng dầu khách quan đến đâu, chúng ta cũng phải thấy rằng trong hoàn cảnh của một nước chậm tiến, trong tình-trạng khẩn cấp của một nước gặp chiến-tranh, chúng ta cũng đã thấy các phong-trào nghiệp-đoàn tự-do được bảo-vệ không phải chỉ ở trong Hiến-Pháp mà còn ở trong thực-tế nữa.

Nói như vậy, chúng tôi không có ý định xác-nhận rằng tất cả hoàn-toàn tốt đẹp, cũng có nhiều nơi đương còn những khuyết-điểm, cũng có vài nơi có trường-hợp bất công, nhưng đó là trường-hợp chúng ta cần đưa ra tại diễn-đàn này, yêu-cầu Hành-Pháp điều chỉnh, sửa sai. Nhìn tổng-quát và so sánh việc đã làm được, chúng tôi công nhận rằng tại các thành-thị phong-trào nghiệp-đoàn được bảo-vệ và nhất là anh em lao-động ở thôn-quê mặc dầu hết sức khó khăn hằng ngày trong cuộc sống, vẫn được thấy sung sướng với chế-độ cải-cách điền-địa đề tàng tở suất tá điền, để giúp cho tạo lập một tư-sản cơ-bản v.v... Đó là những điểm son chúng ta phải đề cao, bên cạnh vài việc đen tối mà chúng ta vạch ra trên diễn-đàn này.

Chúng tôi mong rằng những ý-kiến của Bạn Nguyễn-khánh-Vân đưa ra chỉ nên giữ lại ở phần chỉ-trích riêng rẽ một vài khuyết-điểm mà Bạn cần phải làm. Còn sự nhận xét chung, như chúng tôi vừa trình-bày sẽ có hậu-quả tai-hại nhất là đối với tất cả những người đương cùng chúng ta sát cánh, không riêng những anh em lao-động chân tay, những anh em lao-động trí-thức, trong tất cả các giới.

Chúng tôi xin cảm ơn Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội đã dành cho tôi cái cơ hội này để nói lên lập-trường của Khối chúng tôi vẫn chống lại sự bất công xã-hội, vẫn đòi hỏi sự hoàn-thiện trong tổ-chức xã-hội, vẫn luôn luôn cải-tiến đời sống của các anh em lao-động, nhưng chúng tôi vẫn biết phải đặt mình vào trong khung cảnh của một nước đương chiến-tranh và chúng tôi không có bao giờ đi đến sự phân biệt này nọ, của từng lớp này, từng lớp nọ, giai-cấp

này, giai-cấp nọ, vì chính sự phân-biệt đó sẽ gây mầm cho sự phát động đấu-tranh giai-cấp, một khi-giới mà chúng ta phải tước ở trên tay địch mà vứt xuống đất không dùng.

(Vỗ tay)

Ô. LAI-TU (Trưởng-Khối Cộng-Đồng Nhân-Vị).— Khối Cộng-Đồng Nhân-Vị chúng tôi đồng ý với Ông Trưởng-Khối Liên-Minh Xã-Hội và Ông Chủ-Tịch Ủy-Ban Ngân-Sách Tài-Chánh, nhận định rằng một việc đáng tiếc vừa xảy ra trong khi Bạn Đồng-viện Nguyễn-khánh-Vân lên diễn-đàn phát-biểu ý-kiến về Bộ Lao-Động. Những lời lẽ thiếu thận-trọng của Bạn Đồng-viện Nguyễn-khánh-Vân có thể gây ra một sự hoang mang trong dân chúng đối với một chế-độ mà căn-bản đã được đặt trên sự tôn-trọng nhân-vị, thăng-tiến cần-lao và đồng tiến xã-hội; không những thế, những lời lẽ thiếu thận-trọng của Bạn Đồng-Viện còn có thể gây ra trong giữa hàng ngũ Dân-Biểu một sự chia rẽ. Tất cả Dân-Biểu Khối Cộng-Đồng Nhân-Vị chúng tôi sau khi được nhân-dân bầu vào Tòa nhà Lập-pháp này, chương-trình đường lối tranh-đấu của chúng tôi là tranh-đấu cho quyền lợi của toàn-thể nhân dân không phân biệt tầng lớp giai-cấp nào, và Khối chúng tôi cũng tranh-đấu để bảo-vệ Hiến-Pháp và ủng-hộ chánh-thê đã có công cùng với toàn dân hợp lực để xây-dựng ra Hiến-Pháp đó mà căn-bản không phải dựa trên chủ-trương giai-cấp đấu-tranh như Cộng-sản mà là dựa trên một đường lối dân-chủ chân - chính. Chúng tôi thiết nghĩ nếu Bạn Đồng-Viện Nguyễn-khánh-Vân đứng trên lập-trường lao động để mà tranh-đấu một cách mù quáng và phủ-nhận tất cả những công việc làm của chính-thê này trong tám năm nay đối với toàn-thể các tầng lớp dân-chúng nói chung và đối với giới lao-động nói riêng, thì chúng tôi dám chắc Bạn đã tự dối mình.

Vậy, chúng tôi xin phép nhắc lại một danh-từ mà Bạn Đồng-Viện của Khối Cộng-Đồng Nhân-Vị chúng tôi vừa mới nói đến, đó là danh-từ « my dân », để chỉ thái-độ của Bạn Nguyễn-khánh-Vân, và những hậu-quả của tính-cách my-dân tai hại như thế nào Bạn đồng Khối Hồ-văn-Nam của chúng tôi đã trình-bày rõ ràng. Khối Cộng-Đồng Nhân-Vị chúng tôi ước mong rằng nếu Bạn Đồng-Viện Nguyễn-khánh-Vân là một người thực tâm dám đấu-tranh cho quyền-lợi của Quốc-gia nói chung và của giới mà Bạn đại-diện nói riêng, thì Bạn nên rút những lời nói lệch-lạc mà Bạn vừa trình-bày tại diễn-đàn Quốc-Hội này.

(Vỗ tay)

Ô. CHỦ-TỊCH.— Xin mời Bạn Thuyết-trình-viên lên giải-đáp những thắc-mắc của Quý Bạn đã nêu trên diễn-đàn.

Ô. NGUYỄN-VĂN-LIÊN. (Thuyết-trình-viên).— Về sự phát-biểu ý-kiến của Bạn Nguyễn-khánh-Vân đã có ba Bạn : Bạn Chủ-Tịch Ủy-Ban Ngân-Sách và hai Bạn Trưởng-Khối đã lên phát-biểu ý-kiến. Với tư-cách là Thuyết-trình-viên của Ủy-Ban sở-quan, tôi có nhiệm-vụ góp ý-kiến với Bạn Nguyễn-khánh-Vân.

Thưa Bạn, Bạn biết rằng đứng về mặt cá-nhân, chúng tôi có cảm-tình với Bạn là bao nhiêu. Nhưng, tại đây, chúng tôi có phận-sự là Thuyết-trình-viên của Ủy-Ban và Ủy-Ban của một chế-độ mà căn-bản là sự tôn-trọng nhân-vị và đề cao lao-công với châm-ngôn « thăng tiến cần-lao ». Vậy chúng tôi xin phép,

— điềm thứ nhất, suy-định rằng Bạn không có ác ý ;

— điềm thứ hai, chúng tôi xét về lời văn của Bạn, chúng tôi rất tiếc không thể chấp nhận được. Vậy chúng tôi có phận-sự phản-đối khi Bạn nói rằng : trong chế-độ của chúng ta tự-do và quyền-lợi nghiệp-đoàn thiếu sự bảo-vệ, Bạn sai lầm, bởi vì một điềm son của chế-độ là đem lại tự-do nghiệp-đoàn và trong toàn-quốc hiện nay có 417 nghiệp-đoàn. Bạn cũng sai lầm khi Bạn nói rằng tiếng nói của người Dân-Biểu lao-động khác tiếng nói của các Dân-Biểu khác. Nói như vậy, Bạn vô tình mà mạ-lý các Bạn Đồng-Viện. Nơi đây, chúng ta không phải là có nhiều hạng Dân-Biểu, Dân-Biểu lao-động, Dân-Biểu tư-bản, Dân-Biểu thương-gia, Dân-Biểu kỹ-nghệ-gia, Dân-Biểu chúng ta là Dân-Biểu toàn-quốc của mọi tầng lớp nhân-dân và xin Bạn đừng tự-phụ rằng vì Bạn ở trong một tổ-chức Lao-động, Bạn bình-vực lao-động hơn các Bạn Đồng Viện khác.

(Vỗ tay)

Thưa Bạn, để khỏi dài dòng và trực-tiếp vào sự thắc mắc của Bạn là lao-công thiếu sự nâng đỡ. Chúng tôi xin nói rằng Bộ Lao-Động Việt-Nam Cộng-Hòa là một trong những Bộ Lao-Động tân-tiến như ở Á-Phi.

Về điềm mà có vài Bạn nêu ra là lập một cơ-xả cho lao-động chúng tôi đáp lại Bạn vài chi-tiết tổ tất cả sự ưu-ái của Chánh-Phủ đối với giới lao-động; Viện-trợ Mỹ đã bằng lòng cấp cho chúng ta 20 triệu, nhưng ngân-khoản khuếch-trương kinh-tế lại dành

thêm cho cư-xá lao-động 100 triệu, và hiện nay công việc đương xúc-tiến. Với 20 triệu viện-trợ Mỹ, chúng ta sẽ cất được 400 căn nhà rẻ tiền, miếng đất đã được lựa chọn đó là khu đất công-sản cách cầu Mỹ-Thuận 3 cây số về phía trái đường đi nhà Bè, và sẽ đem bán góp cho công-nhân. Do đó sẽ thu lần các ngân-khoản mà Ngân-sách Quốc-gia bỏ ra. Phái-đoàn Viện-trợ Mỹ cũng hứa sau khi đợt đầu được xử dụng sẽ thêm ngân-khoản khác và năm 1963 sẽ dùng 3 triệu đồng để nghiên-cứu việc lập cư-xá, để lập đồ-án, để đắp đất, bồi nền nhà và đường-xá. Và chẳng những Bộ Lao-Động lo việc đó mà thôi, mà trong đại gia-đình quốc-gia nhiều Bộ khác, nhiều cơ-quan khác liên-hệ cũng góp phần vào công việc. Chẳng hạn Tòa Đô-Chánh cung-cấp hơi điện, nước máy, Bộ Công-Chánh làm đường lộ vô cư-xá. Ngoài ra còn dự định lập cho cư-xá cơ-sở chung trường học, nhà phát thuốc, chợ v. v. . .

Thưa Quý Bạn, Quý Bạn nhận thấy do một thí-dụ đơn cử theo ý-kiến của một vài Bạn nêu ra, chúng tôi đã đưa ra đề Bạn nhận thấy sự lưu-tâm của Chánh-Phủ đến các bạn lao-động như thế nào. Nếu có ai lầm tưởng rằng ở trong chế-độ chúng ta thiếu sự bảo-đảm, thiếu sự bình-vực quyền-lợi của lao-động, chúng tôi xin mời các Bạn đó qua vĩ-tuyến thử vài ngày, vài tuần họ sẽ trở lại đây nói chuyện lại các chuyện cho chúng ta sẽ thấy.

(Vỗ tay)

Thưa Bạn, đương khi mà Chánh-Phủ chủ-trương và áp-dụng với bao nhiêu nhiệt-tâm chánh-sách « Thăng-tiến cần-lao » nếu có ai phủ-nhận, việc đó thật là một điều đáng buồn, và người đó đã hất hủi những bàn tay êm-dịu nâng đỡ các bạn lao-động với tất cả một tấm lòng ưu-ái. Đến đây tôi xin chấm dứt về điểm mà chúng tôi vừa góp ý-kiến.

Các Bạn đã phát biểu ý-kiến về Bộ Lao-Động, chúng tôi hân hạnh nhắc lại danh-sách : Bạn Trần-sanh-Bửu, Bạn Nguyễn-văn-Lượng, Bạn Huỳnh-văn-Hai Saigon, Bạn Huỳnh-ngọc-Nữ, Bạn Nguyễn-văn-Tánh, Bạn Trần-văn-Ngân, Bạn Phạm-văn-Thùng và Bạn Hồ-văn-Nam. Trong những ý-kiến chúng tôi nhận thấy nên phân-tách ra hai loại.

Một là những ý-kiến thuộc phạm-vi thẩm-quyền của Ủy-Ban chúng tôi, tức là liên-hệ đến những cơ-sở của Ngân-sách.

Hai là những ý-kiến xây-dựng nhưng thuộc phạm-vi của Hành-Pháp.

Vậy trong việc trả lời chúng tôi chỉ xin nhận thẩm-quyền về những ý-kiến liên-hệ đến ngân-khoản và chúng tôi xin sẽ chuyển ý-kiến của các Bạn đến cơ-quan sở-quan cứu-xét. Tuy nhiên, vì trong phạm-sự chúng tôi liên-lạc với đại-diện Hành-Pháp và do đó có một vài ý-kiến, một vài tài-liệu, vì trong nhĩ ý của Quý Bạn, chúng tôi sẽ xin thông-tri luôn. Vậy về ngân-khoản chỉ có một ý-kiến do Bà Huỳnh-ngọc-Nữ và Bạn Phạm-văn-Thùng phát-biểu ý-kiến, nói rằng thiếu ngân-khoản cho Bộ Lao-Động.

Về điểm này, trong bản thuyết-trình chúng tôi đã giải-thích, nói rằng Bộ Lao-Động rất thiết-tha được cấp thêm ngân-khoản. Nhưng Tổng Nha Ngân-Sách và Ngoại-Viện trong tinh-thần tiết-kiệm cần-thiết, rất tiếc là không cho thêm được, không cho thêm được tức là không ghi trong ngân-sách của Bộ Lao-Động. Nhưng thực-tế, không có giảm bớt đối với ngân-sách năm ngoài, vì chúng tôi trong bản thuyết-trình cũng đã ghi chú rằng Tổng Nha Ngân-Sách có hứa, có thể cấp lối một triệu đồng nếu cần, để thỏa-mãn nhu-cầu khẩn-cấp nhất là về nhân-viên chuyên-môn.

Bạn Trần-sanh-Bửu, Bạn nói về việc kiểm-tra các xí-nghiệp thiếu nhân-viên, do đó sự kiểm-tra không được hữu-hiệu như ý.

Ý-kiến thứ hai của Bạn là về phụ-cấp các bạn phụ-động và việc nghỉ hàng năm của các bạn ấy. Về việc kiểm-tra các xí-nghiệp Bạn cũng nhận thấy là Bộ rất cố gắng, nhưng tài-chánh eo-hẹp. Và chúng tôi cũng sẽ không tán trợ ý-kiến của Bạn Phạm-văn-Thùng có vẻ chỉ-trích Tổng Nha Ngân-Sách bởi vì Tổng Nha Ngân-Sách, Bạn Phạm-văn-Thùng cũng thông-cảm là vì có phạm sự giống như giữ tù sắt của Quốc-Gia và phải định coi nên cấp ngân-khoản nơi nào và bao nhiêu. Thật ra, nếu mỗi Bộ mà yêu cầu cấp ngân-khoản, thì chúng ta tưởng tượng rằng có những sự khẩn khoản yêu-cầu lắm, Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục cũng xin ngân-khoản, Bộ Nội-Vụ cũng xin ngân-khoản cho Dân-Vệ, Bộ Lao-Động cũng xin ngân-khoản cho lao-công, và cái khổ tâm của Tổng Nha Ngân-Sách là ở đó, để phân phát một cách hợp-lý và cũng phù-hợp với nhu cầu của Ngân-sách Quốc-gia.

Về điểm thứ hai của Bạn Trần-sanh-Bửu là phụ-cấp các bạn phụ-động và việc nghỉ hàng năm, thì vấn-đề này sẽ được giải-quyết với vấn-đề thống-nhứt quỹ bù-trừ, một vấn-đề mà Bộ đang cứu-xét. Một ý kiến khác của Bạn Trần-sanh-Bửu là tỷ-lệ bầu đại-biểu công-nhân, Bạn xin thi-hành đúng tỷ-lệ

luật-định. Chúng tôi xin chuyển ý-kiến của Bộ sở-quan là Bộ tán-đồng ý-kiến của Bạn và đề-nghị khi có sự khiếu-nại, khi có sự vi-phạm luật-lệ thì cứ làm đơn khiếu-nại đến Bộ cứu xét. Ý-kiến thứ tư, lập cơ-xá cho lao-động, chúng tôi vừa trả lời.

Ý-kiến thứ năm xin giải-quyết vấn-đề điện nước cho lao-động; Thề theo Bộ sở-quan, vấn-đề này thuộc phạm-vi của Đô-thành và Bộ sẽ chuyển Đô-thành cứu xét.

Ý-kiến thứ sáu là các xí-nghiệp ngoại-quốc cũng phải áp-dụng luật lao-động.

Bạn Trần-sanh Bửu có lẽ muốn ám-chỉ những xí-nghiệp Mỹ. Về việc này xin thưa Bạn rõ, thề theo tài-liệu của Bộ thì những nhân-công ở các xí-nghiệp Mỹ thường phụ-trách những việc liên-hệ đến Quốc-Phòng và có một văn-kiện ấn-định chung về quy-chế của các bạn lao-động mà văn-kiện ấy được Bộ Lao-Động cứu xét.

Bạn Nguyễn-văn-Lượng đề-cập đến việc thanh-tra công-trường của Chánh-Phủ, Bộ sở-quan nhận rằng đúng theo sự nhận-xét của Bạn Lượng, thật có sự chậm-trễ, chẳng hạn trong việc phát lương mà Bộ đã phải lãnh lương dùm cho các đương sự và chuyển đến các đương sự. Bộ sẽ can-thiệp về việc này. Ý-kiến thứ hai, có phòng hướng nghiệp và tìm việc tại các thành-phố lớn. Bộ cho biết là rất đồng-ý và thực-tế Bộ đã lập phòng tìm việc tại Đà-Nẵng và Pleiku.

Bạn Huỳnh-văn-Hai (Saigon) đề-nghị hữu-sản-hóa công-nhân cyclo và xe ba bánh. Bộ cho biết rằng trong việc này Bộ đã cử nhân-viên do Ủy-Ban Đô-Thành cử đề cứu-xét và Bộ cũng lưu-ý rằng về việc hữu-sản-hóa công-nhân xe ba bánh có hai ý-kiến chống chọi nhau : một ý-kiến chủ-trương rằng nên mua xe ba bánh Lambretta để thay thế xe máy dầu, nhưng cũng có một ý-kiến chống đối lại.

Bạn Huỳnh-ngọc-Nữ yêu-cầu lập các cơ-quan Lao-động ở tỉnh. Về điểm này đại-diện của Bộ cho biết rằng có 24 Ty chuyên-môn trong số 40 tỉnh và chính Ông Phó Tỉnh-Trưởng kiêm - nhiệm chức - vụ Thanh-Tra Lao-Động và Bộ rất lưu - tâm đến sự bành-trướng những cơ-quan Lao-động của Chánh-Phủ tại các tỉnh, và thề theo đề-nghị của Bộ thì Học-Viện Quốc-Gia Hành-Chánh đã dành 40 giờ học về lao-động cho các vị Hành-Chánh tương-lai ; Sau này các Vị Phó Tỉnh-Trưởng và Tỉnh-Trưởng biết rõ luật lao-động về binh-vực quyền-lợi chính-đảng của lao-động. Bà Huỳnh-ngọc-Nữ cũng chủ-trương thực-hiện an-ninh xã-hội, Bộ rất đồng ý và cho biết rằng Ban Tư-vấn

Lao-động phải chấp-thuận trên nguyên-tắc việc bắt buộc bảo-hiêm tai-nạn lao-động.

Bạn Nguyễn-văn-Tánh, sau khi tán-trợ ý-kiến của Bạn Nguyễn-văn-Lượng, mà phản đối một ý-kiến khác, Bạn đề-cập đến việc tranh-chấp hãng Stanvac, và Bạn đề-cập đến quyền đình công và quyền bãi công. Việc này, thưa Bạn, không thuộc thẩm-quyền của Ủy-Ban chúng tôi, tuy-nhiên, chúng tôi xin thưa với Bạn rằng đã có phán-quyết của Viện Bảo-Hiến về việc này. Viện Bảo-Hiến, trong một vụ tranh-chấp, nhận thấy rằng quyền bãi-công không được đề-cập đến trong Hiến-Pháp và như vậy Lập-Pháp sẽ có thẩm-quyền để đưa ra đạo-luật xét là cần, và đang khi chờ đợi luật lao-động, việc này vẫn được áp-dụng.

Bạn Nguyễn-văn-Tánh cũng đề-cập đến việc bãi bỏ đấu thầu ở Thương-Khâu. Tình-trạng này có phần rắc-rối và thuộc phạm-vi của Hành-chánh. Bạn nhận thức đúng là trong thực-tế có sự đấu-thầu, có sự bạo-hành trong việc binh-vực đấu-thầu đó, vậy chúng tôi xin chuyển đến nhà chức trách để có biện-pháp thích-ứng.

Bạn Trần-văn-Ngân nói đến tình-trạng của công-nhân xích-lô máy rất thiếu-thốn, vất-vả lắm khi đau phổi mà không có thuốc men, không có thức ăn thức uống đầy đủ. Và Bạn đề-nghị bắt buộc chủ xe phải bảo-hiêm. Sự bảo-hiêm đó bảo-đảm cho sự đền-bù bồi-thường thiệt-hại cho nhân-công khi cần. Bộ sở-quan cho biết rằng sự thắc-mắc, lo âu của Bạn Trần-văn-Ngân rất chính đáng. Tuy nhiên về mặt pháp-lý Tòa-Án Lao-Động đã có án-lệ định rằng taxi và xích-lô thuộc về hạng người thuê taxi, người thuê xích-lô chứ không phải thuộc hạng người làm công. Do đó Bộ Lao-Động đã đề-nghị với các nghiệp-đoàn taxi và các chủ xe để thu xếp về quyền-lợi của các bạn lao-động, và thực-tế Tổng Liên-Đoàn Lao-Công chẳng hạn có đề ý đến và có chỉ thị của Bộ. Bạn Phạm-văn-Thùng, ngoài vấn-đề Ngân-sách mà tôi đã nhắc lại, có đề-cập đến vấn-đề bảo-chế chất độc, xin thưa Bạn rằng: Bộ rất lưu ý về các xí-nghiệp bảo-chế chất độc, Bộ có một ban Y-Tế và chuyên-viên của Bộ, trong ban Y-Tế đã được Đô-Thành cho sung vào ban điều-tra khi một xí-nghiệp xin phép hoạt-động để bảo-chế về loại này.

Bạn Thùng cũng nhắc đến lương tối-thiểu mà Bạn cho rằng rất ít, so sánh với giá sinh-hoạt.

Lương tối thiểu của các công-nhân đã được tăng lên từ 41\$ tới 45\$, còn về việc tăng thêm cho đúng đưng có quá chênh-lệch, thì chúng tôi xin chuyển đến Bộ sở-quan cứu xét.

Bạn Hồ-văn-Nam đề-cập đến việc triệt-đề áp-dụng Bộ Luật Lao-Động, việc đó chắc chắn và chúng

tôi được biết không một điều-khoản nào mà không được áp-dụng.

Bạn Nguyễn-văn-Tánh xin chúng tôi chính-dồn lại rằng Bạn đã đề-cập đến chế-độ cai thầu chớ không phải chế-độ đấu thầu. Vâng, chúng tôi xin đính-chánh là Bạn nói về chế-độ cai-thầu. Tình-trạng cai thầu đó là không hợp-lệ nhưng tình-trạng đó thiệt có trong thực-tế và chỉ nhà chức-trách với, chẳng hạn, sự can-thiệp cần-thiết khôn-ngoan của công-lực thì có thể bài-trừ nạn đó vì nó gây thiệt thòi cho nhân-công.

Chúng tôi tưởng đã duyệt lại tất cả những ý-kiến của Quý Bạn luôn ý-kiến của Bạn Bùi-Tuân nêu ra, về việc cất cư-xá lao-động. Nếu Quý Bạn không có ý-kiến chi thêm, chúng tôi xin yêu-cầu một lần nữa, Quý Bạn chấp-thuận ngân-khoản dành cho Bộ Lao-Động như chúng tôi đã trình-bày.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Chúng tôi xin mời Bạn Bùi-Tuân. Chỉ còn có Bạn Bùi-Tuân xin phát-biểu ý-kiến, chúng tôi xin mời Bạn Bùi-Tuân, sau đó chúng tôi xin biểu-quyết.

Ô. BÙI-TUÂN.— Tôi lên đây có một ý-kiến nhỏ để thảo-luận với Bạn Thuyết-trình-viên. Lúc nãy trong khi nói đến vấn đề cư-xá, Bạn Thuyết-trình-viên có nói rằng nếu chúng tôi không tin rằng cái trình-độ, cái mức sống của thợ thuyền ở miền Nam không cao, thì Bạn sẽ mời chúng tôi, những người không tin như vậy, sẽ đi ra ngoài Bắc mà xem cái mức sống của thợ thuyền ở ngoài đó ra sao ?

Thưa Bạn Đồng-Viện,

Sở-dĩ chúng tôi vào trong Quốc-Hội đây là chúng tôi tranh đấu trước hết là phủ-nhận chế-độ miền Bắc. Về phương-diện lao-động Cộng-sản coi người thợ như là một công-cụ để sản-xuất, mà trong lúc đó chúng ta đây là chế độ nhân-vị, người thợ là một nhân-vị và là một người thợ. Theo sự so sánh của Bạn, sự yêu cầu của Bạn, yêu-cầu chúng tôi ra xem ngoài đó, sự so sánh đó không được hợp thời và không đúng chỗ. Người ta không thể so-

sánh một người thợ mà chúng ta nhận là nhân-vị với một người thợ mà chế độ ở miền Bắc xem như là một công-cụ sản-xuất. Tôi chỉ nói điều đó để cho Quý Đồng-Viện nếu sau này có trả lời cho chúng tôi thì xin thận trọng lời nói.

Chúng tôi xin cảm ơn Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội và xin cảm ơn Quý Bạn Đồng-Viện.

Ô. NGUYỄN-VĂN-LIÊN.— (Thuyết-trình-viên).— Thưa Bạn Bùi-Tuân, chúng tôi xin trả lời với Bạn. Khi nãy chúng tôi đã phát-biểu vài ý-kiến trong số đó có việc đề-nghị, nếu muốn nhận thấy rõ rệt hơn tình-trạng được ưu-đãi của lao-động trong chế-độ chúng ta như thế nào, có thể qua bên kia vĩ-tuyến đề nhìn xem. Khi đã phát-biểu ý-kiến, chúng tôi không có ở trong khoảng trả lời Bạn, lúc đó tôi đã trả lời cho một Bạn khác, chớ không phải Bạn Bùi-Tuân.

(Vỗ tay)

Và Bạn Bùi-Tuân làm cho chúng tôi nhớ đến trường-hợp như thế này. Một ông bạn nữa thức nửa ngủ, rồi tưởng-tượng gần mình có sự hăm-dọa chi đó, hay một bàn tay nào đập, mình vùng dậy và chống lại, chống lại mà không có chi hết. Vậy tôi đề-nghị với Bạn nên tránh cái nạn, không biết gọi là nạn gì, tạm thời tôi nói là cái nạn lim-dim, là cái nạn buồn ngủ và nghe không rõ. Chúng tôi thiết-tưởng rằng chúng tôi đã giải-thích đầy đủ cho các Bạn.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Tôi thấy Bạn Bùi-Tuân còn muốn lên diễn-đàn nữa, nếu Bạn Bùi-Tuân xin lên diễn-đàn, chúng tôi sẽ xin Quốc-Hội biểu-quyết đề-nghị chấm-dứt cuộc thảo-luận. Vì nếu Bạn Bùi-Tuân lên nữa, thì Bạn Thuyết-trình-viên lại lên trả lời nữa, như vậy chúng ta sẽ không biết là đi tới đâu. Nếu Bạn Bùi-Tuân vẫn giữ ý muốn lên diễn-đàn, chúng tôi sẽ xin Quốc-Hội biểu-quyết đề nghị chấm-dứt cuộc thảo-luận.

Bạn Bùi-Tuân không xin lên diễn-đàn, chúng tôi xin Quý Bạn chuẩn-bị biểu-quyết.

NGÂN-SÁCH CỦA BỘ LAO-ĐỘNG ĐÃ ĐƯỢC QUỐC-HỘI CHẤP THUẬN VỚI 80 PHIẾU.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Chúng tôi xin nhắc Quý Bạn Đồng-Viện là sớm mai chúng ta sẽ họp đúng 9 giờ. Vậy chúng tôi xin mời Quý Bạn Đồng-Viện tới trước

9 giờ, vì ngày mai có Ông Bộ-Trưởng Đặc-Nhiệm Văn-Hóa — Xã-Hội và Ông Bộ-Trưởng Quốc-Gia Giáo-Dục sẽ đến tiếp-xúc với Quốc-Hội.

Bẽ-mạc : 19 giờ 37 phút.

BIÊN-BẢN QUỐC-HỘI

SỐ : 23/173

NIÊN-KHÓA 1962

KHÓA II

Phiên họp khai mạc : 9 giờ 00

Ngày 27 - 12 - 1962

∴

Chủ-tọa phiên họp : Ông Trương-vĩnh-Lễ

Chủ-Tịch Quốc-Hội

∴

CHƯƠNG-TRÌNH NGHỊ-SỰ

(Tuần lễ từ 24-12-1962 đến 29-12-1962)

TIẾP-TỤC THẢO-LUẬN VÀ BIỂU-QUYẾT DỰ-THẢO-LUẬT SỐ 95/II VỀ NGÂN-SÁCH QUỐC-GIA TÀI-KHÓA 1963

∴

(TIẾP-XÚC GIỮA QUỐC-HỘI VÀ QUÝ VỊ BỘ-TRƯỞNG BỘ ĐẶC-NHIỆM VĂN-HÓA, XÃ-HỘI
VÀ BỘ-TRƯỞNG BỘ QUỐC-GIA GIÁO-DỤC).

TIẾP-XÚC GIỮA QUỐC-HỘI VÀ ÔNG BỘ-TRƯỞNG BỘ ĐẶC - NHIỆM VĂN - HÓA — XÃ - HỘI

Ô. CHỦ-TỊCH.— Trong khuôn khổ cứu xét Ngân-sách Quốc-gia tài-khóa 1963 và thi hành điều 47 Hiến-Pháp Việt-Nam Cộng-Hòa quy-định việc tiếp-xúc giữa Hành-Pháp và Lập-Pháp, hôm nay Quốc-Hội hân-hạnh đón tiếp Ông Bộ-Trưởng Đặc-nhiệm Văn-Hóa — Xã-Hội đến tại phiên họp Quốc-Hội để giải-thích vấn-đề mà Quốc Hội đã đặt ra đề yêu-cầu giải-thích.

Về vấn-đề « Chương-trình và hoạt-động của Bộ Đặc-Nhiệm Văn-Hóa — Xã-Hội » đã nêu ra đề yêu-cầu Ông Bộ-Trưởng Đặc-Nhiệm Văn-Hóa — Xã-Hội giải-thích, Văn-Phòng Quốc Hội đã cử Bạn Dân-Biểu Ngô-hữu-Thời đứng ra đặt câu hỏi tại diễn-đàn, chúng tôi sẽ mời Bạn Ngô-hữu-Thời lên diễn-đàn đặt

câu hỏi, và sau đó, chúng tôi sẽ trao lời cho Ông Bộ-Trưởng.

Ô. NGÔ-HỮU-THỜI.—

Kính thưa Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội,

Kính thưa Ông Bộ-Trưởng,

Kính thưa Quý Đồng-Viện,

Tôi hân-hạnh được Văn-Phòng Quốc-Hội cử đặt vấn-đề sau đây với Quý Bộ-Trưởng Đặc-Nhiệm Văn-Hóa — Xã-Hội, chiếu điều 47 Hiến-Pháp. Như chúng ta biết, sau tám năm thấu hỏi chủ-quyền, Việt-Nam Cộng-Hòa ở trong một hoàn-cảnh luôn luôn bị khuấy động bởi những âm-mưu phá-hoại và

xâm-lược của đế-quốc cộng-sản. Mặc dầu thế, nền Cộng-Hòa trẻ trung của chúng ta vươn mình lên trên khói lửa với ý chí cương-quyết tự-cường của toàn-dân, đã cố gắng hiến cho thế-giới một cuộc đấu-tranh đầy tin tưởng ở thắng lợi cuối cùng của chính-nghĩa tự-do. Trong các cuộc vận-dộng lịch-sử của các dân-tộc, chúng ta thấy sự thay đổi quan-trọng trong đời sống quốc-gia đều bắt nguồn từ chỗ biến-chuyển tư-tưởng của con người, đưa đến sự thay đổi toàn-bộ cơ-cấu xã-hội.

Từ tám năm nay, nhân-dân Việt-Nam đã theo đuổi một cuộc cách-mạng tư-tưởng có tính cách quyết-định cho tiền đở và vận mệnh của dân-tộc. Chúng ta vừa lo phục hưng cái truyền thống anh-dũng của tiền nhân, vừa đặt cơ-sở cho một nền dân-chủ toàn-diện. Việt-Nam Cộng-Hòa đã thoát thai từ cuộc cách-mạng năm 1954, và đang lớn mạnh trong sự diễn tiến của cuộc cách-mạng này, nhằm mục-đích thực-hiện một nền văn-minh mới, một nền văn-hóa nhân bản và xây-dựng một chế-độ xã hội trên y-thức-hệ nhân-vị, cộng-đồng và đồng tiến.

Bộ Đặc-Nhiệm Văn-Hóa Xã-Hội được thiết-lập để hướng dẫn, điều-hòa và phối hợp các đường lối xây-dựng quốc-gia trên địa hạt văn-hóa và xã-hội.

Vậy chúng tôi xin trân-trọng yêu-cầu Ông Bộ-Trưởng Đặc-Nhiệm Văn-Hóa — Xã-Hội giải-thích cho Quốc-Hội rõ :

— Bộ Đặc-Nhiệm đã đạt được những kết-quả gì trong việc phối hợp các hoạt-động văn-hóa và xã-hội, và Bộ đã hoạch-định chương-trình hoạt-động trong năm 1963 như thế nào ?

Ô. CHỦ-TỊCH.— Tôi xin mời Ông Bộ-Trưởng vui lòng lên diễn-đàn để giải-thích.

(Vỗ tay)

Ô. BỘ - TRƯỞNG ĐẶC-NHIỆM VĂN-HÓA XÃ-HỘI.—

Thưa Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội,

Thưa toàn thể Quý Vị Dân-Biểu,

Chúng tôi thành thật cảm ơn Ông Chủ-Tịch và toàn thể Quý Vị Dân-Biểu đã dành cho chúng tôi vinh dự đứng trước diễn đàn này.

Chúng tôi cũng xin cảm ơn Ông Dân-Biểu Ngô-hữu-Thời đã đại-diện Văn-Phòng Quốc-Hội đặt câu hỏi liên-quan đến hoạt-động của Bộ chúng tôi.

Chúng tôi xem sự thi-hành điều 47 mới của Hiến-Pháp Cộng-Hòa là một công cuộc tôn-nghiêm đáng mừng vì đó là kết-quả của sự tranh-đấu toàn dân. Nhân dân trong các Ấp Chiến-lược nhờ nỗ-lực cách-mạng và hy-sinh chiến-đấu tiến tới dân-chủ pháp-trị, thì tại Nghị-trường, các Vị Dân-Biểu, do dân bầu ra, tiến tới quyền được nghe các Vị Bộ-Trưởng, đại-diện Hành - Pháp đến tại diễn-đàn Quốc-Hội trả lời những câu hỏi do Lập-Pháp nêu ra.

Riêng chúng tôi, chúng tôi tin tưởng rằng chúng ta còn có những tiến-bộ khác vì chế-độ dân-chủ, theo đường lối Nhân-vị với tính-cách đấu tranh, cảnh-giác và linh-động luôn luôn theo phương-châm : « Dân làm Dân hưởng ».

Thưa Quý Vị,

Vai trò của Bộ Đặc-Nhiệm Văn-Hóa Xã-Hội rất khiêm tốn, lặng lẽ, âm thầm, thiên về suy-luận, nghiên-cứu, nặng về phần tư-tưởng hơn phần hành-chánh. Vì rằng Bộ Đặc-Nhiệm Văn-Hóa Xã-Hội không trực tiếp điều-khiển, không trực tiếp thi-hành, không trực tiếp thực-hiện. Vai trò chánh-yếu của Bộ Đặc-Nhiệm Văn-Hóa Xã-Hội là phối hợp hay đúng hơn là liên-lạc, hội ý, hợp ý, dẫn thông tư-tưởng để duy-nhất đường lối chủ-trương hoạt-động của các Bộ liên-hệ.

Do đó, các hoạt-động của Bộ Đặc-Nhiệm Văn-Hóa Xã-Hội không thể đo lường bằng thống-kê hay bằng bản kê khai thành-tích.

Đề cho bộ mặt bên ngoài tiêu-biểu cho tinh-thần và lễ-lối làm việc của Bộ Đặc-Nhiệm Văn-Hóa Xã-Hội, chúng tôi từ 18 tháng nay, vẫn chưa có và vẫn không đòi hỏi một trụ-sở cho Bộ. Chúng tôi từ khi rời Lập-Pháp để bước sang Hành-Pháp, chúng tôi rời Văn-Phòng Phó Chủ-Tịch Quốc-Hội để trở về Văn-Phòng đơn-giản Khoa-Trưởng Đại-Học Sư-Phạm mà chúng tôi đã kiêm-nhiệm khi còn ở Lập-Pháp. Đại-đề, nếu tôi ngộ nghĩnh đặt câu hỏi « Bộ Đặc-Nhiệm Văn-Hóa Xã-Hội ở đâu tại Saigon này » ? thì chắc chắn không khỏi có một số các vị Dân-Biểu khó trả lời được.

Thưa Quý Vị,

Tư tưởng không rầm rộ, tư tưởng không phô trương nhưng tư tưởng là nhựa sống, tư tưởng là linh hồn của mọi hoạt-động.

Mục-đích Bộ chúng tôi là tiến tới một nền văn-hóa mới, một xã-hội mới thể hiện thật sự cuộc

cách-mạng Nhân-Vị, Cộng Đồng, Đồng-Tiến mà cao-
trao xây-dựng Ấp Chiến-Lược đang thực hiện.

Tinh thần Quốc-sách Ấp Chiến-lược là tinh
thần tam túc tam giác tam nhân mà chúng tôi đã
có dịp trình-bày tại Trung-Tâm Xây-Dựng Cán-Bộ
Ấp Chiến-Lược Thị-Nghê.

Về văn-hóa, nếu động-cơ là một yêu-sách
tuyệt đối, hướng về Chân Thiện Mỹ, thì vị-trí phải
là hoàn-cảnh thực-tế của lịch sử. Chúng ta không
liên-hệ văn-hóa với chính-trị nhưng văn-hóa mà
không nằm trong khuôn khổ kinh-tế, xã-hội, chính-
trị thì dễ bề thành một thứ văn-hóa « giải trí »,
một thứ văn-hóa « trà dư tửu hậu ».

Văn hóa của chúng ta nhằm nầy nở và phát
triển toàn diện con người về ba mặt, về ba bề; bề
sâu, trong thâm tâm duy nhất, trong thực tại mặt
thiết của con người, trong cái thế giới có một giá
trị vô cùng cao cả, vượt cả xã-hội và vũ-trụ, trong
cái thế giới của mỗi một người chúng ta gồm có
tự-do, suy luận, tình yêu, và trong bề rộng trong
sự hỗ tương trao qua đổi lại trong tinh thần tương
thân, tương ái, tương trợ, trong đời sống cộng đồng
nghĩa là trong gia-đình, trong làng nước trong nhân
loại; và trong bề cao, trong hướng thượng của con
người, trong sứ mạng thiêng liêng siêu phàm của
con người, của con người sinh ký tử qui, của con
người sống là gửi và chết là về, của con người tuy
có hữu hạn, tuy sống trong một thế giới hữu hạn
mà luôn luôn khao khát tình yêu vĩnh viễn và sự
sống đời đời.

Con người thành Nhân-vị, con người trở
thành người hơn bằng văn hóa và đạo đức. Vì vậy
Bộ Đặc-Nhiệm Văn-Hóa Xã-Hội chủ-trương cải-tổ
nền giáo dục, chương-trình, phương-pháp cũng như
tinh thần giáo-huấn từ Tiểu-học đến Đại-học đề
thanh toán tình-trạng kém mớ mang, thúc-dây cuộc
vận-động lịch-sử và xây-dựng một xã-hội mới trong
đó mọi người dân hấp-thụ được một vốn căn-bản về
tư-tưởng, về ý-thức, về văn-hóa đồng tiến đến độc-
lập thật sự, một độc-lập vững-bền, một độc-lập bằng
sự tự túc. Giáo-dục sẽ giúp dân-tộc Việt-Nam tiến
tới tự túc, tự-túc trong toàn bộ nghĩa là tự-túc
trong tư-tưởng, tự-túc trong tổ-chức và tự-túc trong
kỹ-thuật.

Về phương-diện xã-hội, Bộ Đặc-Nhiệm Văn-
Hóa Xã-Hội cố gắng hướng về Quốc-sách Ấp Chiến-
lược để xây-dựng một xã-hội mới đúng với thang
bực giá-trị mới.

Muốn xây-dựng một xã hội mới, trước hết cần
phải võ trang tinh-thần mỗi người, cũng như mọi
người bằng chủ-nghĩa Nhân-vị, mà theo quan-niệm
Nhân-vị, con người không phải một cá nhân
riêng rẽ, một con số trừu-tượng vô danh. Con
người có gia-đình có nhà ở, có miếng đất riêng
trên đó họ sống. Các bộ-phận đó hợp lại là
Nhân-vị. Đối xử với Nhân-vị là phải đối xử với tất
cả bộ-phận gia-đình, nhà ở, mảnh đất xung quanh
nhà, nghĩa là Nhân-vị gồm có cá-nhân, gia-đình và
tư-hữu căn bản.

Võ trang tinh-thần rồi thì phải võ-trang vật-
chất tối thiểu bằng hai giai-đoạn: giai-đoạn đầu bằng
cải-cách điền-địa, bằng dinh-điền bằng khu trừu mật;
giai-đoạn thứ hai bằng nông-tín, công-nghệ tín-dụng,
bằng hợp-tác-xã và đối với nước ta là một nước
chậm tiến bằng phát-triển cộng-đồng để tạo nên hạ
tầng cơ sở bảo-đảm đời sống địa-phương. Và sau
cùng phải tạo nên, phải tiến tới thượng tầng kiến-
trúc bảo đảm đời sống quốc-gia: Lập-Pháp, Hành-
Pháp, Tư-Pháp, Kỹ-nghệ-hóa.

Hạ tầng cơ-sở và thượng tầng kiến trúc liên
quan mật thiết với nhau và thể hiện Nhân-Vị, Cộng-
Đồng, Đồng-Tiến.

Đặc biệt là chúng ta phải trợ giúp đồng-bào
Thượng đồng tiến với đồng-bào Kinh vi rằng chúng
ta đã chậm tiến đồng-bào Thượng lại càng chậm
tiến hơn. Cho nên chúng ta phải cố gắng để
giúp đồng-bào Thượng đồng tiến với chúng ta cố
tiến tới sự duy nhất hóa chế-độ công-vụ cho toàn
thê đồng-bào, không phân biệt Kinh hay Thượng.

Trên đây chúng tôi trình-bày tóm tắt đại
cương chủ-trương đường lối của Bộ Đặc-Nhiệm Văn-
Hóa Xã-Hội.

Trong năm vừa qua, ngoài những công tác
đặc biệt do Thượng cấp giao-phó, chúng tôi đã tiến
tới việc hoàn thành tổ chức Trung-Tâm Quốc-Gia
Khảo-Cứu Khoa-Học mà chúng tôi là Chủ-Tịch Hội-
Đồng Quản-Trị. Chúng tôi quan-niệm rằng một nền
kinh-tế chỉ có thể phát-triển nếu khoa-học và kỹ-
thuật nghĩa là áp dụng khoa-học được tiến bộ, và
khoa-học cần phục-vụ nhân loại để tạo ra những
điều-kiện giúp con người phát-triển điều-hòa và
toàn diện.

Trong phạm-vi nhỏ hẹp, Trung-Tâm Quốc-Gia
Khảo-Cứu Khoa-Học có nhiệm-vụ:

1.— Theo dõi tình-hình tiến-triển công cuộc khảo-cứu khoa-học trong nước;

2.— Khuyến-khích, hướng dẫn, giúp đỡ bằng mọi phương-tiện sự sưu-tầm; nghiên-cứu trong mọi ngành khoa học thuần túy cũng như khoa-học ứng dụng;

3.— Tổ-chức và điều-hành những cơ-sở khoa-học trực thuộc Trung-Tâm.

4.— Nghiên-cứu các vấn-đề thuộc phạm-vi khoa-học, do Chánh-Phủ giao xét.

Trong năm 1962, Trung-Tâm chưa có ngân-sách và mọi chi-phí điều-hành về nhân-viên cũng như về vật-liệu phải nhờ ngân-sách của Phủ Tổng-Thống. Và trụ-sở cũng vậy, suốt trong năm 1962, Trung-Tâm đã tạm đặt trụ-sở tại Phòng Thí-nghiệm Sinh-lý-học của Giáo-sư Trần-Vỹ, đồng thời cũng là Tổng-Giám-Đốc Trung-Tâm và mãi đến ngày 11 tháng 12 vừa qua, Trung-Tâm mới được cấp trụ-sở tại số 30 đường Lê-thánh-Tôn Saigon.

A.— Hoạt-động của Trung-Tâm trong năm 1962

Mặc dầu thiếu thốn đủ mọi phương tiện và với một nhóm nhân-viên vốn vẹn chỉ có 6 người, Trung-Tâm Quốc-Gia Khảo-Cứu Khoa-Học đã thực-hiện được những công việc có thể tóm tắt trong mấy điểm sau đây :

- 1.— Đặt nền tảng cơ-sở hành-chánh;
- 2.— Tổ-chức cơ-sở sưu-tầm tài-liệu;
- 3.— Tổ-chức các Ban nghiên-cứu;
- 4.— Tổ-chức Ủy-Ban Khoa-Học và Kỹ-Thuật;
- 5.— Chuẩn-bị tham-dự Hội-nghị Quốc-tế áp-dụng Khoa-học và Kỹ-thuật cho các vùng kém mở-mang;
- 6.— Khuyến-khích các cuộc khảo cứu khoa-học.

1.— Đặt nền tảng cơ-cấu hành-chánh.

Về điểm này trước tiên phải kể đến Nghị-định số 250 ngày 27 tháng 2 năm 1962 của Tổng-Thống Việt-Nam Cộng-Hòa ấn-định sự tổ-chức và điều hành Trung-Tâm, theo đó việc quản-trị Trung-Tâm do một Hội Đồng mà chúng tôi là Chủ-Tịch và thành phần gồm quý Vị Bộ-Trưởng Quốc Gia Giáo-Dục, Y-Tế, Cải-Tiến Nông-Thôn, Công-Chánh và Giao-Thông, Tài-Chánh, hai vị Viện-Trưởng Viện Đại-Học Saigon, Viện Đại-Học Huế, Ông Tổng Giám-Đốc

Ngân-Sách Ngoại-Viện cùng Tổng Giám-Đốc Ngân-Khố.

Ngoài ra Trung-Tâm đã nghiên-cứu và lập bản nội-quy của Trung-Tâm để quy-định các chi tiết điều hành vì theo Sắc-lệnh thiết lập, Trung-Tâm Quốc-Gia Khảo-Cứu Khoa-Học là một cơ-quan tự-trị có tư-cách pháp nhân và ngân-sách tự-trị.

Tổ-chức hành-chánh Trung-Tâm sẽ hết sức giản-dị và hạn chế đến mức tối thiểu để có thể tập trung mọi hoạt-động vào ngành chuyên-môn tức là ngành khảo-cứu khoa-học chánh thức.

2.— Tổ-chức cơ-quan sưu-tầm tài-liệu.

Việc làm trước tiên của Trung-Tâm về phần vụ chuyên-môn là tổ-chức một cơ-quan sưu-tầm tài-liệu để giúp đỡ các khoa-học gia và các cơ-quan công cồng như tư có thêm phương-tiện tham khảo.

Công việc này bị bỏ dở từ năm 1942 và trong thời gian 20 năm đứt khoảng, nhiều sách báo tập-san khoa-học đã được ấn-hành trong nước cũng như ngoài nước nhưng tản mát ở nhiều Thư Viện : Thư-Viện Quốc-gia Trung-Uơng, Thư-Viện Quốc-Gia, Thư-Viện ở các Đại-Học-Đường, một ít tài-liệu ở cơ-quan này, vài tài-liệu ở cơ-quan khác làm trở ngại cho việc tham-khảo và theo dõi sự tiến-triển của khoa-học, một lãnh-vực luôn luôn đổi mới.

Công việc trên đang tiến-triển một cách khả-quan và trong một ngày gần đây Trung-Tâm sẽ ấn-hành một cuốn Thư-tích các công cuộc khảo-cứu khoa-học ấn-hành trong nước từ 1942 tới ngày nay.

3.— Tổ-chức các Ban Nghiên-cứu.

Trong lãnh-vực khoa-học, ngành nghiên-cứu là một ngành hết sức quan-trọng nên trong dự-thảo nội-quy của Trung-Tâm có dự-trù thành-lập tạm thời trong lúc sơ khởi một số Ban Nghiên-cứu :

- Ban Sinh-học động-vật;
- Ban Sinh-học thực-vật;
- Ban Y-học ;
- Ban Lý-hóa-học ;
- Ban Toán, điện và cơ-khí học ;
- Ban Địa-chất-học.

Trung-Tâm đã tiếp xúc với quý Vị Khoa-Trưởng các trường Đại-Học, với Giáo-sư Đại-Học cùng với Giám-Đốc các trường Cao-Đẳng để mời tham-gia vào

các chức-vụ Trưởng-Ban Nghiên-cứu và đã được Quý Vị nói trên vui lòng hưởng-ứng.

4.— *Tổ-chức Ủy-Ban Khoa-Học và Kỹ-Thuật.*

Đề giúp Trung-Tâm về phần khoa-học và kỹ-thuật cùng đặt kế-hoạch khảo-cứu, một Ủy-Ban Khoa-Học và Kỹ-Thuật đã được thành-lập và Trung-Tâm đã mời được nhiều khoa-học-gia tên tuổi trong nước cũng như ngoài nước tham-gia trong Ủy-Ban.

Quý Vị Trưởng-Ban Nghiên-Cứu này đồng thời đương nhiên được cử làm Hội-viên trong Ủy-Ban Khoa-Học và Kỹ-Thuật, như vậy những công cuộc khảo-cứu sẽ được hướng dẫn một cách hữu-hiệu và hợp với tình-trạng của nước Việt-Nam chúng ta.

5.— *Chuẩn-bị tham-dự Hội-nghị Quốc-tế áp-dụng Khoa-Học và Kỹ-Thuật.*

Ngay khi mới thành lập, Trung-Tâm Quốc-Gia Khảo-Cứu Khoa-Học đã được chỉ-định giao trọng-trách liên-lạc với tổ-chức Liên-Hiệp-Quốc để chuẩn-bị tham-dự Hội-nghị Quốc-tế áp-dụng Khoa-Học và Kỹ-Thuật cho các vùng kém mở mang sẽ tổ-chức tại Genève từ ngày 4 đến 20 tháng 2 năm 1963.

Các chuyên-viên thuộc mọi ngành của đa số các Quốc-gia tân-tiến trên thế-giới sẽ tham-dự Hội-nghị để trình-bày những sự hiểu biết cùng kết-quả của những ứng-dụng về khoa-học và kỹ-thuật hầu tìm một con đường thích-ứng áp-dụng cho các nước kém mở mang.

Sự đóng góp của nước Việt-Nam rất tích cực vì riêng Chánh-Phủ ta đã gửi qua Văn-Phòng Hội-nghị gần 20 đề-tài, gần 20 bản phúc-trình về nhiều vấn-đề. Phái-đoàn Việt-Nam sắp tham-dự Hội-Nghị sẽ gồm chuyên-viên về các đề-tài mà Phái-đoàn đã được mời hoặc đề chủ-tọa hoặc đề điều-hành cuộc thảo-luận trong các buổi họp của Hội-nghị tại Genève.

Những điều học hỏi trong Hội-nghị sẽ rất hữu-ích cho nước ta, một nước đang mạnh tiến trên con đường kỹ-nghệ-hóa.

Ngoài ra, trên phương-diện chính-trị, sau nhiều cuộc thắng-lợi của Chánh-Phủ ta trên diễn-đàn quốc-tế đây cũng là một dịp nữa để tiếng nói của nước Việt-Nam có tiếng vang trên lãnh-vực quốc-tế khoa-học.

6.— *Khuyến-khích các cuộc khảo-cứu khoa-học.*

Mặc dầu chưa có ngân-sách hoạt-động, Trung-Tâm đã liên lạc với các khoa-học-gia Việt-Nam và

ngoại-quốc để tổ-chức các cuộc diễn-thuyết và các cuộc hội-thảo về khoa-học.

B.— *Chương-trình hoạt-động trong năm 1963.*

Với một dự-án ngân-sách hết sức hạn-chế vì trong lúc đầu, Trung-Tâm chưa có thể trông được vào những khoản thầu về những dịch-vụ sẽ thực-hiện cho các công hoặc tư sở, nên chỉ có thể nhờ vào trợ cấp của Ngân-sách Quốc-gia mà thôi, Trung-Tâm Quốc-Gia Khảo-Cứu Khoa-Học cũng đã hoạch định chương-trình hoạt-động tích-cực cho năm 1963 và như trên đã trình-bày, mọi hoạt-động sẽ hướng về phần chuyên-môn tức là ngành khảo-cứu khoa-học chính thức.

Sau đây là đại-cương của chương-trình :

- 1.— Sắt nhập các cơ-sở khoa-học vào Trung-Tâm ;
- 2.— Tiến-hành việc sưu-tầm tài-liệu ;
- 3.— Tổ-chức Viện Nghiên-cứu các chất thiên-nhiên.

1.— *Sắt nhập các cơ-sở khoa-học vào Trung-Tâm*

Hiện nay trên toàn quốc có một số cơ-sở khoa-học, kỹ-thuật và phòng thí-nghiệm đang hoạt-động dưới quyền điều-khiển của nhiều Bộ liên-hệ, sự tản mát và thiếu liên-lạc giữa các cơ-quan đó làm mất phần nào tính-cách hữu-hiệu của các công-cuộc nghiên-cứu và khảo-cứu. Vì vậy tuân theo tinh thần nghị-định tổ-chức, Trung-Tâm sẽ liên-lạc với Bộ sở-quan để sắt nhập các cơ-sở ấy vào Trung-Tâm và nếu được sự thông-cảm của các Bộ, ngành khảo-cứu khoa-học của nước ta có thể tiến mạnh và tiến xa hơn nữa để có thể góp phần hữu-hiệu vào công-cuộc kỹ-nghệ hóa nước nhà.

2.— *Muốn tiến-hành việc sưu-tầm tài-liệu.*

Sau cuốn Thư-tịch các công cuộc khảo-cứu khoa-học từ năm 1942 sẽ ấn-hành nay mai, trọng tâm tham liệu của Trung-Tâm sẽ tiến hành việc soạn-thảo một Thư-tịch phân-tích định kỳ về các tập san hoặc báo-chí khoa-học ngoại-quốc nhận được khắp trong nước tại các Bộ và các cơ-quan.

Ngoài ra trong năm 1963, Trung-Tâm dự-định sẽ ấn-hành một cuốn các danh-từ chuyên-môn trong lãnh-vực cơ-thể học và lần lượt sẽ bước sang những lãnh-vực của khoa-học và kỹ-thuật khác nếu có đầy đủ phương-tiện.

3.— *Tổ-chức Viện Nghiên-cứu các chất thiên-nhiên.*

Hiện nay trong nước chưa có một cơ sở nào phụ-trách việc nghiên-cứu các chất thiên-nhiên, Viện Nghiên-cứu mà Trung-Tâm dự định tổ-chức sẽ chú trọng nhất đến việc nghiên-cứu dược tính của thảo mộc vì trong các phương-pháp y-học cổ-truyền Việt-Nam mà nguyên-liệu chính là thảo-mộc, có thể có những chất có dược-tính hiệu-nghiệm cũng như trước đây dược-khoa Âu Mỹ đã tìm được trong dược-thảo các chất éphédrine và sarpagan.

Ngoài ra, Viện cũng có thể giúp Bộ Y-Tế thí-nghiệm các loại thuốc Đông-Y xin phép phát hành.

Tại các nước tiền tuyến ở Đông-Phương có khảo-cứu về Đông-Y như nước Nhật, ngành Đông-Y là một chuyên-khoa cũng như Nha Khoa, Nhân Khoa trong y-học. Việc thiết-lập Viện Nghiên-cứu dược-tính có thể nói sẽ làm tăng giá trị của ngành Đông-Y và sắp ngành đó ngang hàng với các chuyên-khoa khác trong y-học.

Sau thời gian gần 1 năm hoạt động, Trung-Tâm Quốc-Gia Khảo-Cứu Khoa-Học hiện thời có thể ví như một tòa nhà đang xây cất. Căn cứ trên những kết-quả tuy khiêm-tốn nhưng đầy cố gắng đã thu lượm được trong năm vừa qua, chúng ta có thể hy-vọng sang năm tới, với những phương-tiện về nhân-lực và về vật-lực dồi-dào hơn, Trung-Tâm sẽ có thể kiện-toàn được các cơ-sở để đẩy mạnh công cuộc khảo-cứu khoa-học tại Việt-Nam Cộng-Hòa và để đóng góp một phần nào vào công cuộc phục hưng xứ sở trên phương diện kinh-tế và văn-hóa.

Đó là bước đầu mà chúng tôi cố thực hiện để đánh dấu một giai-đoạn của cuộc vận-động lịch-sử nước nhà.

Chúng tôi cũng dự-định tiến tới sự thành lập sau này, khi cơ hội cho phép, một Trung-Tâm Khảo-Cứu Văn-Hóa mà ta thường gọi là Viện Văn-Hóa.

Trong bản thuyết-trình về tài-khóa năm 1962, Ông Chủ-Tịch Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh cũng đã đề cập tới vấn-đề phát-triển một Viện Văn-Hóa.

Trong trường-hợp hiện tại, Viện Văn-Hóa Việt-Nam là một cơ-quan tối cần-thiết để qui tụ tất cả những hoạt-động văn-hóa cũng như để duy-trì và phát-huy văn-hóa một cách đồng nhất và liên tục, trong nước cũng như ngoài nước.

Trung-Tâm Quốc-Gia Khảo-Cứu Văn-Hóa mà chúng tôi dự-định thành-lập có mục-dịch khai-triển, hướng-dẫn và phối-hợp các hoạt-động văn-hóa.

Trung-tâm đó chia ra hai ngành công-tác chủ-yếu :

Một ngành là bảo-vệ và phát-huy văn-hóa. Ngành này gồm tất cả những hoạt-động căn-bản, về nội-dung cũng như về hình-thức, và sẽ đảm đương tất cả mọi công-tác cần-thiết về phương-diện giáo-đục cũng như về phương-diện từ-ngữ.

Ngành thứ hai là ngành khai-triển, hướng-dẫn và phối-hợp văn-hóa. Ngành này gồm tất cả những hoạt-động có tính-cách chỉ-huy và điều-hòa. Các ngành phát-triển văn hóa rất là phức-tạp, nên cần phải có một đường lối duy-nhất và rõ-rệt.



A.— *Ngành bảo-vệ và phát-huy*, muốn được thực-hiện chu-đáo phải chia ra làm ba Ban hoạt-động.

Ban đầu tiên coi về việc điền-chế từ-ngữ, tu-thư và dịch-thuật.

Ban thứ hai chuyên về việc bảo-tồn và giám-sát văn-hóa.

Ban thứ ba lãnh nhiệm-vụ phát-huy và giao-tế.

Ban Điền-Chế, Tu-Thư và Dịch-Thuật, theo như tên đã đặt, sẽ có ba ngành công-tác khác nhau, mỗi ngành có một Ủy-Ban chuyên-môn phụ-trách.

Ủy-Ban Điền-Chế Từ-Ngữ sẽ có nhiệm-vụ soạn-thảo một cuốn Việt-Nam từ-điền đầy đủ, những cuốn Ngữ-vựng thiết-yếu cho mọi ngành văn-học và khoa-học, một cuốn Văn-phạm Việt-Nam. Ngoài ra, Ủy-Ban sẽ nghiên-cứu vấn-đề chuyên ngữ ở các ngành Đại-học.

Ủy-Ban Tu-Thư sẽ hội họp để nghiên-cứu vấn-đề tu-thư và sẽ phụ-trách soạn-thảo Việt-Nam Văn-học sử, Việt-Nam Văn-hóa sử-cương, và Việt-Nam chính-sử toàn-thư. Những cuốn sách này tuy đã được soạn-thảo và đã được xuất-bản, song không được đầy đủ về tài-liệu và sự ghi chép cũng không được hoàn toàn. Ngoài công việc phụ-trách biên-soạn mấy cuốn sách chúng tôi vừa nêu lên, Ủy-Ban

Tu-thư còn tìm mọi cách đề khuyến-khích các Văn-gia trước-tác, ngõ hầu phát-triển và phát-huy nền văn-học Việt-Nam.

Hai Ủy-Ban Điền-Chế và Tu-Thư sẽ được bổ-túc bằng một Ủy-Ban Dịch-Thuật. Ủy-Ban này sẽ chọn lọc các sách đáng đem ra phiên-dịch, tìm một phương-pháp hữu-hiệu để khuyến-khích các học-giả dịch thuật rất nhiều những sách ngoại ngữ, đủ các loại. Công việc dịch-thuật sẽ được thúc đẩy tích-cực và sẽ có liên-lạc phối-hợp với Ủy-Ban Quốc gia về UNESCO để giải-quyết mọi vấn-đề.

Thứ đến Ban Bảo-Tồn và Giám-Sát Văn-Hóa, Ban này có mục-đích tái khởi và duy-trì tinh-thần luân-lý, bảo vệ thuần-phong mỹ-tục, chống nạn lạm dụng các sách giáo-khoa, nâng-cao trình-độ công-dân giáo-dục, võ-trang tinh-thần thanh-niên, tìm phương-pháp tiêu-diệt căn bệnh thời đại, nâng đỡ các giới thanh-niên trí thức, v.v...

Ban này chia làm hai Ủy-Ban chính: một Ủy-Ban Bảo-Tồn Văn-Hóa và một Ủy-Ban Giám-Sát.

Ủy-Ban Bảo Tồn Văn-Hóa sẽ nghiên-cứu và phụ-trách tất cả những vấn-đề căn-bản có liên-quan tới tinh-thần văn-hóa Việt-Nam, tới đường lối giáo-dục thanh-niên và chương-trình giáo-khoa từ Tiểu-học tới Đại-học.

Ủy-Ban này sẽ gồm một Tiểu-Ban Giáo-Dục và một Tiểu-Ban Giáo-Khoa. Tiểu-Ban Giáo-Dục sẽ phụ-trách việc bảo-vệ thuần-phong mỹ-tục, nâng-cao trình-độ công-dân-vụ, võ trang tinh-thần thanh-niên và tiêu-diệt các căn-bệnh thời-đại. Tiểu-Ban Giáo-Khoa sẽ lo việc cải-tổ chương-trình giáo-khoa, từ Tiểu-học tới Đại-học, hợp-lý-hóa các chương-trình giáo-khoa và thể-lệ thi-cử, nghiên-cứu các vấn-đề văn-hóa, đào-tạo giáo-sư cho mọi ngành giáo-khoa, phối-hợp với Ủy-Ban Điền-Chế về Chuyên-Ngữ Đại-Học v.v...

Ủy-Ban Giám-Sát Văn-Học là một Ủy-Ban có nhiệm-vụ theo dõi đường-lối văn-hóa trong tất cả mọi ngành. Ủy-Ban đó có bổn-phận phổ-biến đường-lối văn-hóa chung, giúp sự phát-hành sách và báo-chí, duyệt-y sách giáo-khoa và chống nạn hỗn loạn, lạm-dụng, làm lũng-đoạn tinh-thần giáo-khoa, chỉ định chế-độ nhập-cảng các sách ngoại-quốc, kiểm-đuyệt các phim chớp bóng v.v...

Ban thứ ba trong ngành bảo-vệ và phát-huy là Ban Phát-Huy và Giao-Tế.

Ban này có nhiệm-vụ phát-triển tích-cực nền văn-hóa Việt-Nam trên tất cả mọi lãnh-vực, và giao-thiệp cùng các cơ-quan văn-hóa ngoại quốc để lan rộng ảnh-hưởng văn-hóa Việt-Nam ra các xứ ngoài.

Ban này gồm ba Ủy-Ban chuyên môn: một Ủy-Ban Phát-Huy, một Ủy-Ban Phát-Hành Ấn-Loát và một Ủy-Ban Giao-Tế.

Ủy-Ban Phát-Huy có nhiệm-vụ phát-triển văn-hóa sâu rộng trong nước, truyền-bá quốc-ngữ trong dân-gian để chống nạn mù chữ, giúp đỡ các giới văn-nghệ bằng cách trợ-cấp hoặc bằng cách đặt các giải-thưởng văn-chương, văn-nghệ, dịch-thuật. Ngoài ra, Ủy-Ban Phát-Huy có thể sẵn sóc về vấn-đề câu-lạc-bộ văn hóa, tạp-chí văn-hóa, văn-đàn và diễn-đàn.

Liên với Ủy-Ban Phát-Huy có một Ủy-Ban Phát-Hành và Ấn-Loát. Ủy-Ban này sẽ phụ-trách các vấn-đề chỉ-định chế-độ ấn-loát, xuất-bản và phát-hành, định chế-độ bản quyền cho các giới văn-nghệ-sĩ, phát-triển mỹ-thuật ấn-loát tổ-chức các triển-lãm sách báo v. v. . .

Thứ đến Ủy-Ban Giao-Tế có mục-đích rộng-rãi liên-lạc với tất cả các cơ-quan văn-hóa trong nước cũng như ngoài nước để ảnh-hưởng nền văn-hóa Việt-Nam được lan rộng khắp mọi nơi. Ủy-Ban Giao-Tế này sẽ có nhiệm-vụ sưu-tầm và thu thập tất cả các tài-liệu cổ kim trong nước và ngoài nước, có liên-quan tới vấn-đề Việt-Nam, giao-thiệp cùng các cơ-quan văn-hóa quốc-nội và quốc-ngoại, trao đổi văn-hóa với các nước bạn, chọn lựa các đại-diện văn-hóa tham dự các Hội-nghị Quốc-tế, phổ biến văn-hóa Việt-Nam ra các nước ngoài, tổ-chức triển lãm văn-hóa Việt-Nam ở ngoại-quốc, liên-lạc mật-thiết với cơ-quan UNESCO.

Ngành thứ hai là ngành khai triển, hướng dẫn và phối hợp.

B.— Khai-triển, Hướng-dẫn và Phối-Hợp :

Muốn thực-hiện ngành này phải có ba Ban phụ-trách.

Một là Ban Thanh-Niên, Nghệ-Thuật và Tiểu Công-Nghệ.

Công-tác của Ban này rất là quan-trọng, hiện tình văn-hóa Việt-Nam phát-triển dưới rất nhiều hình-thức phức-tạp, hoạt-động rời-rạc lẻ-tẻ. Vậy phải cần có một sự khai-triển tích-cực và, muốn tích-cực khai-triển, tất nhiên phải có một cơ-quan

liên-lạc, hướng dẫn và phối-hợp, thì mới có hiệu-quả mỹ-mãn.

Hơn nữa, thanh-niên, thiếu-nữ ngày nay cần được một phong-trào lành-mạnh trợ-giúp và thúc-dẩy để họ sống một đời ý-nghĩa và cùng nhau tiến tới một sự trưởng-thành chính-đáng.

Đó là mục-đích của Ban Thanh-Niên, Nghệ-thuật và Tiều Công-nghệ. Ban này có ba Ủy-Ban chuyên-môn.

Một là Ủy-Ban Thanh-Niên.

Ủy-Ban Thanh-Niên sẽ có nhiệm-vụ :

Nâng đỡ các giới thanh-niên trí-thức, nhất là sinh-viên Đại-học, tổ-chức các học-xá, câu-lạc-bộ, giải-trí lành mạnh, gây tình tương-thân tương-ái giữa thanh-niên, huy-động tinh-thần phục-vụ, nâng cao trình-độ chuyên-môn, tổ-chức những cuộc thi đua và cấp học bổng du học vân vân...

Ủy-Ban thứ hai là Ủy-Ban Nghệ-Thuật.

Ủy-Ban Nghệ-Thuật phụ-trách việc :

Cải-tiến tất cả các cơ-quan hữu-trách về nghệ-thuật, nâng cao trình-độ nghệ-sĩ, hướng dẫn đường lối nghệ-thuật đủ mọi ngành, (hội-họa, âm-nhạc, ca-kịch, phát-thanh, kiến-trúc vân vân...) tìm một đường lối cho nghệ-thuật, bảo-tồn tinh-hoa cổ-điển, phát-huy dân-tộc tính, tổ-chức các cuộc triển-lãm nghệ-thuật.

Ủy-Ban thứ ba là Ủy-Ban Tiều-Công-Nghệ.

Ủy-Ban Tiều Công-Nghệ có bổn-phận :

Khai-triển, hướng dẫn và phối-hợp tiều công-nghệ, tìm một đường lối riêng cho tiều-công-nghệ, khuyến-khích tiều công-nghệ Việt-Nam, nâng cao đời sống của giới tiều-công-nghệ, phát động phong-trào văn-hóa xã-hội, tổ-chức các cuộc Triển-lãm Tiều-Công-Nghệ Việt-Nam trong nước cũng như ngoài nước.

Ban Thư-Viện và Văn-Khố.

Hiện tình, Nha Giám-Đốc Văn-Khố và Thư-Viện đã có một nền-nếp tổ-chức sẵn sàng, nên Trung-Tâm Quốc-gia Khảo-Cứu Văn-Hóa chỉ cần phối-hợp với Nha này để hướng dẫn đường lối mà thôi. Ban này chỉ cần nghiên-cứu vấn-đề mở thêm nhiều Thư-viện trong nước và vấn-đề trang-bị các Thư-viện cho đầy

đủ. Ngoài ra nếu Nha Giám-Đốc Thư-Viện và Văn-Khố có đề-nghị việc gì thì Ban Thư-Viện và Văn-Khố sẽ xem xét vấn-đề mà phúc-trình lên cấp trên để quyết-định.

Tiếp theo Ban Thư-Viện và Văn-Khố đến Ban Khảo-Cổ và Bảo-Tàng.

Ban này cũng có nhiệm-vụ như Ban trên, nghĩa là giúp đỡ Viện Bảo-Tàng và Viện Khảo Cổ về đường lối Văn-Hóa, Ban này cũng có bổn-phận nghiên-cứu tất cả mọi vấn-đề liên-quan tới việc khảo-cổ, việc tu-bổ các lam-sơn thắng-cảnh, và việc khai-triển những nơi nhiều cổ-tích để làm địa-điểm du-lịch cho khách tứ phương.

Đại để trên trên đây là quan niệm sơ-lược, nhưng rõ rệt về việc thành-lập một Trung-Tâm Quốc-Gia Khảo-Cứu Văn-Hóa trong tình-thế hiện tại.

Trung-Tâm đó sẽ thỏa-mãn nhu-cầu văn-hóa của dân-tộc, đồng thời góp phần vào công cuộc cách-mạng nhân-vị mà chúng ta đang theo đuổi.

Chúng tôi đã trình-bày tóm tắt về hoạt-động trong năm qua và về dự án hoạt-động trong năm tới của Bộ Đặc-Nhiệm Văn-Hóa Xã-Hội. Chúng tôi biết con đường chúng tôi đi đầy gian-lao khổ-nhọc, cũng như con đường của toàn thể dân-tộc, nhưng tin-tưởng vào vận-mệnh Tổ-quốc, tin tưởng vào đường lối Nhân-vị đấu tranh và cảnh-giác, tin tưởng vào sự hướng dẫn và lãnh-đạo sáng-suốt và cương-quyết của Vị Nguyên-Thủ Quốc-gia, chúng tôi chắc chắn rằng ngày vinh-quang của Bộ chúng tôi cũng như ngày vinh-quang và chiến-thắng của toàn dân sẽ không còn xa.

Xin trân-trọng cảm tạ Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội và toàn thể Quý Vị Dân-Biêu.

(Vỗ tay)

Ô. CHỦ-TỊCH.— Xin cảm ơn Ông Bộ-Trưởng Đặc-Nhiệm Văn-Hóa Xã-Hội.

Không có Bạ nào muốn đặt câu hỏi phụ, Ban Chủ-Tọa xin thay mặt Quốc-Hội cảm-ơn Ông Bộ-Trưởng Đặc-Nhiệm Văn-Hóa và Xã-Hội đã giải-thích về vấn-đề chương-trình và hoạt-động của Bộ giúp cho Quốc-Hội nhận-định vai trò về hoạt-động của một trong những Bộ Đặc-Nhiệm phối-hợp và tổ-chức cơ-quan trong Chánh-Phủ mà nhân dân chờ đợi trong những kế-hoạch rộng lớn.

Qua những lời giải-thích của Ông Bộ-Trưởng, việc cứu-xét Ngân-sách Quốc-gia tài khóa 1963 đã có được những yếu-tố mới, và một lần nữa, đại diện cho Quốc-Hội, chúng tôi xin có lời cảm-ơn

Ông Bộ-Trưởng Đặc-Nhiệm Văn-Hóa và Xã-Hội.

Chúng tôi xin tuyên bố ngưng nhóm và trong chốc lát ông Bộ-Trưởng Quốc - Gia Giáo-Dục sẽ đến tiếp xúc với Quốc-hội.



Tạm ngưng : 9 giờ 48

Tái nhóm : 9 giờ 57



TIẾP-XÚC GIỮA QUỐC-HỘI VÀ ÔNG BỘ-TRƯỞNG BỘ QUỐC-GIA GIÁO-DỤC

Ô. CHỦ-TỊCH.— Trong khuôn-khờ cứu xét Ngân-sách Quốc-gia tài-khóa 1963 và thi-hành điều 47 của Hiến-Pháp Việt-Nam Cộng Hòa quy-định những sự tiếp-xúc giữa Hành-Pháp và Lập-Pháp, hôm nay Quốc-Hội hân-hạnh đón tiếp Ông Bộ-Trưởng Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục đến tại phiên họp Quốc-Hội để giải-thích những vấn-đề mà Quốc-Hội đã đặt ra để yêu-cầu được giải-thích.

Về vấn-đề «Các trường Tư-thục, sự kiểm-soát và quy-chế giáo-viên» đã nêu ra để yêu cầu Ông Bộ-Trưởng Bộ Quốc-Gia Giáo-dục giải-thích, Văn-Phòng Quốc-Hội đã cử Bạn Dân-Biểu Hồ-văn-Kỳ-Trần đứng ra để đặt câu hỏi tại diễn-đàn. Vậy chúng tôi sẽ mời Bạn Hồ-văn-Kỳ-Trần lên diễn-đàn. Sau khi đó tôi sẽ trao lời lại Ông Bộ-Trưởng Quốc-Gia Giáo-Dục.

Ô. HỒ-VĂN KỶ-TRẦN.— Chiếu điều 47 Hiến-Pháp, tôi hân-hạnh được Văn-Phòng Quốc-Hội đề cử lên diễn-đàn để yêu-cầu Ông Bộ-Trưởng Quốc-Gia Giáo-Dục giải-thích về hai vấn-đề liên-quan đến ngành Tư-thục là một ngành hiện đang đóng một vai trò rất quan-trọng trong việc giáo-dục thanh thiếu-niên.

Kính thưa Ông Bộ-Trưởng, trong những phiên họp Quốc-Hội để thảo-luận về Ngân-sách Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục trong tài-khóa 1961 — 1962 và 1963 vừa qua, nhiều Bạn Đồng-viện của chúng tôi, nhất là Ông Nguyễn-hữu-Chính, Chủ-Tịch Ủy-Ban Văn-Hóa Giáo-Dục và Thanh-Niên, đã đặc-biệt lưu ý Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục về vấn đề chấn chỉnh và nâng đỡ các Tư-thục đứng đắn. Chúng tôi rất lấy làm phấn khởi mà nhận thấy rằng Nha Tư-Thục và Bình-Dân Giáo-Dục cũng như Bộ Quốc Gia Giáo-Dục trong một năm

qua đã áp-dụng nhiều biện-pháp thích-ứng, nhằm mục-đích kiểm-soát để hướng dẫn các Tư-thục về mặt tổ-chức cũng như về mặt điều-khiển và nâng đỡ các trường về mặt vật-chất cũng như về mặt tinh-thần. Tuy nhiên, để cho anh chị em Dân-Biểu chúng tôi được biết rõ thêm về việc kiểm-soát các Tư-thục, về quy-chế hành nghề của các giáo-sư Tư-thục, tôi xin trân trọng yêu-cầu Ông Bộ-Trưởng giải-thích hai câu hỏi sau đây :

1.— Việc kiểm-soát các Tư-thục bậc Tiểu-học và Trung-học đã thích-ứng ra sao đối với tầm quan-trọng của các trường này ?

2.— Các giáo-viên và giáo-sư Tư-thục đã có qui-chế hành nghề chưa và Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục đã áp-dụng những tiêu-chuẩn nào để cấp giấy phép hành nghề cho các giáo-chức Tư-thục ?

Tôi xin trân trọng cảm ơn Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội, cảm ơn Ông Bộ-Trưởng Quốc-Gia Giáo-Dục và quý Bạn Đồng-Viện.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Tôi xin mời Ông Bộ-Trưởng Quốc-Gia Giáo-Dục lên diễn-đàn giải-thích.

Ô. BỘ-TRƯỞNG QUỐC-GIA GIÁO-DỤC.—

Kính thưa Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội.

Thưa Quý Vị Dân-Biểu,

Nhờ sự sửa đổi điều 47 của Hiến-Pháp, tôi rất lấy làm hân-hạnh được có dịp hôm nay tới Quốc-Hội để thuyết-trình cùng Quý Vị những công-tác mà Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục đã thực-hiện được trong vòng hơn một năm nay cùng chương-trình hoạt-dộng trong năm tới. Chúng tôi đã trình-bày một cách tỷ-

mỉ trước Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh của Quốc-Hội ngày 24 tháng 10 năm 1962 và cách đây ít ngày trước diễn-dàn này, những nét chính của bản thuyết-trình của chúng tôi đã được Quý Vị Chủ-Tịch Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh và Vị Dân-Biểu Thuyết-trình-viên đề cập đến. Tôi sẽ không lạm dụng thời giờ quý báu của Quý Vị nếu tôi nhắc lại những điều vừa kể.

Tôi sẽ xin giải-thích hai câu hỏi mà Quý Vị Dân-Biểu vừa đề-cập tới, và ngoài ra chúng tôi cũng đã theo dõi những cuộc thảo-luận của Quý Vị trong những phiên họp về Ngân-sách và đã ghi nhận được nhiều ý-kiến xây-dựng cũng như những điều thắc-mắc. Tôi thành khẩn cảm tạ Quý Vị đã lưu-tâm tới hoạt động của các ngành Giáo-dục Quốc-gia và nhân tiện ở đây, tôi sẽ xin giải-thích thêm về một vài sự thắc-mắc đó, mong được sự thông-cảm quý báu của Quý Vị.

Đề trả lời câu hỏi thứ nhất, chúng tôi xin lần lượt đề cập tới 6 Mục liên-quan tới kiểm-soát các trường Tư-thục bậc Tiểu-học và Trung-học.

Mục thứ nhất là sự quan-trọng của ngành Tư-thục.

Mục thứ hai là sự thành-lập Nha Tư-Thục

Mục thứ ba là những cơ-quan kiểm-soát

Mục thứ tư là mục-đích của việc kiểm-soát

Mục thứ năm là công việc đã được thực-hiện

Mục thứ sáu là biện-pháp kỷ-luật áp-dụng đối với một số trường Tư-thục.

Thưa Quý Vị,

Sự quan-trọng của ngành Tư-thục có lẽ hẳn Quý Vị cũng đều thấu rõ, tôi chỉ xin nêu lên một vài con số để mà bày tỏ một cách thiết-thực vấn-đề này.

Tới 30-11-1962 trong toàn quốc chúng ta có : về ngành Tư-thục 316 trường Trung-học với hơn 130.000 học-sinh. Trong lúc ấy về ngành Công-lập thì có 121 trường Trung-học với hơn 99.000 học-sinh, có 672 trường Tiểu-học Tư-thục với hơn 181.000 học-sinh đối với 4.425 trường Tiểu-học Công-lập và sơ cấp với 1.178.760 học-sinh. Vậy tỷ-lệ học-sinh Tư-thục Trung-học là 56,81% so với tổng số học-sinh Trung-học toàn quốc, tỷ-lệ học sinh Tư-thục Tiểu-học là 21,7% so với tổng số học-sinh Tiểu-học toàn quốc.

Riêng tại Thủ-Đô chúng ta có 94 trường Trung học Tư-thục, 184 trường Tiểu-học Tư-thục và 477 trường Sơ-cấp Tư-thục. Trong lúc ấy thì có 8 trường Công-lập Trung-học với 40 trường Tiểu-học và Sơ-cấp công-lập.

Bản về tỷ-lệ học-sinh ở Thủ-Đô thì chúng ta có con số như thế này :

— tỷ-lệ học-sinh Tư-thục Trung-học là 75,6% so với tổng số học-sinh Trung-học công tư,

— tỷ-lệ học-sinh Tư-thục Tiểu-học là 44% so với tổng số học-sinh Tiểu-học công tư.

Mấy con số ấy đã nói lên một cách rõ rệt tầm quan-trọng của nền giáo-dục do các Tư-thục phụ-trách, nên Bộ chúng tôi đã đặt vấn-đề này lên hàng những trọng tâm công tác.

Bây giờ tôi xin phép đề cập tới mục thứ hai là sự thành lập Nha Tư-Thục. Ngay từ tháng 6 năm 1961, chúng tôi đã đặc biệt lưu ý đến ngành Tư-thục để chấn-chỉnh và kiện-toàn ngành này. Do Nghị định số 1.344. GD/PC-NĐ ngày 25-9-1961, Nha Tư-Thục và Bình-Dân Giáo-Dục đã được chánh-thức thành-lập và được cấp thêm phương-tiện để sự hoạt-động được hữu-hiệu hơn.

Chúng tôi thấy cần trở lại dĩ-vãng trong mấy năm nay để Quý Vị thấy rõ sự quan-trọng của việc thiết-lập Nha này.

Trước tháng 6 năm 1958, khi còn các Nha Học-Chánh Phần, chưa có một cơ-quan Trung-ương nào lo chung về các Tư-thục trong toàn quốc. Tại Nha Học-Chánh Nam Phần, các công việc liên quan đến Tư-thục đều do Phòng Nhân-Viên đảm nhận.

Tại các Nha Học-Chánh Trung-Nguyên Trung Phần và Cao-Nguyên Trung Phần, công việc về Tư-thục, cũng chỉ do một hay hai nhân-viên phụ-trách.

Do Nghị-định số 945/GĐ/NĐ ngày 6-6-1958, Nha Tổng Giám-Đốc Học-Vụ được cải-tò thành Nha Tổng Giám-Đốc Trung, Tiểu-Học và Bình-Dân Giáo-Dục, gồm có Nha Trung-Học, Nha Tiểu-Học, Sở Bình-Dân Giáo-Dục và Giáo-Dục Căn-Bản.

Cũng theo Nghị-định ấy, tại mỗi Nha Trung-Học và Tiểu-Học đều có một phòng phụ-trách về Tư-thục.

Phòng Tư-thục Trung-học, thuộc Nha Trung-Học mà trụ-sở hời đó đặt tại số 89 đường Lê-văn-Duyệt Saigon, phụ-trách các vấn-đề liên-quan tới

các trường Trung-học Tư-thục Việt-Nam và ngoại-kiều và Trung-học bán-công toàn quốc. Các trường Tiểu-học Tư-thục Việt-Nam, ngoại-kiều và Tiểu-học bán công do Phòng Tư-thục Tiểu-học, thuộc Nha Tiểu-học, trụ-sở hồi ấy đặt tại số 35 đường Lê-thánh-Tôn, phụ trách.

Khi Nha Tổng Giám-Đốc Trung, Tiểu-học và Bình-dân Giáo-dục đặt trụ-sở tại số 7, đường Nguyễn-bình-Khiêm Saigon, các Nha Trung, Tiểu-học đã tập trung tại địa-điểm này, và đồng thời Sở Bình-dân Giáo-Dục và Giáo-dục Căn-bản được thành lập, đặt dưới quyền điều khiển của một Ông Chánh Sự-Vụ.

Do công lệnh số 1337/GD/CL ngày 10-10-1958, Phòng Tư-thục Trung-học và Phòng Tư-thục Tiểu-học được đặt thuộc quyền điều-khiển của Ông Chánh Sự-Vụ Sở Bình-dân Giáo-dục và Giáo-dục Căn-bản. Cuối cùng, do Nghị-định mà chúng tôi đã đề-cập tới là Nghị-định số : 1314/GD/PC/NĐ ngày 25-9-1961, Sở Bình-dân Giáo-dục và Giáo-dục Căn-bản được cải-biến thành Nha Tư-thục và Bình-dân Giáo-dục, và do một Giám-Đốc điều-khiển. Như vậy, thưa Quý Vị, với sự tổ chức hiện tại, Nha Tư-thục được đặt ngang hàng với Nha Trung-học và Nha Tiểu-học.

Ở trong sự tổ-chức ấy thì cơ-quan kiểm-soát tổ-chức ra thế nào ?

III. — Cơ-quan kiểm-soát

Việc kiểm-soát các tư-thục được giao phó cho các cơ-quan sau đây :

1. — Tại Trung-ương, Ban Thanh-Tra tư-thục hiện tại gồm có 4 Thanh-Tra,

2. — Tại các địa-phương, về Trung-học thì Ông Hiệu-Trưởng trường Trung-học Công-lập tại tỉnh lý kiêm nhiệm Thanh-Tra các Tư-thục Trung-học và các Trường Trung-học bán công.

Về ngành Tiểu-học, các Ông Ty-Trưởng Tiểu-học Tỉnh, kiêm nhiệm Thanh-Tra các Tư-thục Tiểu-học và các trường Tiểu-học bán công.

Chúng tôi có dự định tăng cường số Thanh-Tra nói trên, bởi vì số hiện tại không đủ để đi thăm viếng thường xuyên số trường tư quá đông đảo và hướng dẫn các trường ấy một cách hữu hiệu. Và Quý Vị cũng thấy rõ rằng Ban Thanh-Tra cần được bổ sung, nhưng việc bổ sung ấy chỉ có thể thực hiện được khi những phương tiện về tài-chánh và nhân sự cho phép chúng tôi. Chúng tôi có trù liệu

tăng cường Ban Thanh-Tra trên căn bản cứ 500 giáo-chức Tư-thục có một Thanh-Tra điều-khiển.

Riêng về các tỉnh ở xa, vì số Tư-thục Tiểu-học quá ít, Quý vị Thanh-Tra Tiểu-học công-lập ở địa-phương sẽ kiểm-soát cả những Tư-thục Tiểu-học, nghĩa là đối với riêng về các tỉnh ở xa, ngành Tiểu-học Tư-thục được tổ-chức vẫn được giữ lại, nghĩa là các Ông Ty-Trưởng sẽ tiếp-tục kiểm-soát các trường Tiểu-học Tư-thục.

Chúng ta tự hỏi mục-dịch của việc kiểm-soát ấy là gì ?

IV. — Mục-dịch của việc kiểm-soát.

Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục luôn luôn chủ-trương hướng dẫn và giúp-đỡ các Tư-thục làm tròn nhiệm-vụ giáo-huấn. Việc kiểm-soát nhằm những mục-dịch sau đây :

Nâng cao giá-trị ngành Tư-thục,

Bảo-vệ quyền-lợi của phụ-huynh và học-sinh.

Bình-vực những quyền-lợi chánh-đáng của giáo-chức Tư-thục.

Ban Thanh-Tra đã mềm mỏng và linh-động trong khi công-tác, tôn-trọng nguyên-tắc căn-bản của quy-chế Tư-thục, nhưng luôn luôn đi sát với thực-tế, để xây-dựng và chấn-chỉnh các Tư-thục.

V. — Những công-việc đã thực-hiện.

Ban Thanh-Tra đã cố-gắng tiếp-xúc rất đều với Quý Vị Hiệu-Trưởng để gây một niềm thông-cảm, một tinh-thần hiểu biết, một sự cộng-tác chân-thành thuận-lợi cho công cuộc xây-dựng chung.

Chúng ta sẽ xem về mọi phương-diện, trước hết về phương-diện hành-chánh và trường sở sau về phương-diện học-vụ, về phương-diện kỹ-luật.

Về phương-diện hành-chánh và trường sở, Ban Thanh-Tra đã nhắc nhở Quý Vị Hiệu-trưởng về sự quan-trọng của công-tác điều-khiển: Hiệu-trưởng phải đích-thân và thường xuyên điều-khiển trường và hoàn toàn chịu trách-nhiệm với chánh-quyền về các phương-diện chuyên-môn, kỹ-luật, chánh-trị trong phạm-vi học-đường. Quan-điểm của Bộ đã được phổ-biến rộng-rãi; không chấp-thuận sự khai-thác bất hợp-lệ tại một số trường, của những vị tự xưng là «Giám-đốc sáng-lập», «Giám-đốc Tài-chánh», «Giám-đốc Kỹ-thuật» trực-tiếp điều-khiển trường, trong khi vị Hiệu-trưởng chánh-thức thường

vắng mặt và chỉ là người đứng tên cho mượn giấy phép.

Đa số Quý vị Hiệu-trưởng Trung-học Tư-thực tại Saigon đã đồng quan-điểm với Ban Thanh-tra về sự cần-thiết phải chấn-chỉnh lại tổ-chức Học-đường về mọi phương-diện: một Tư-thực không thể chỉ là một cơ-sở kinh-doanh hay một trung-tâm thương-mãi với mục-dịch vụ-lợi, mà phải là một cơ-sở giáo-dục làm tròn nhiệm-vụ đào-luyện thanh thiếu-niên học-sinh trở thành một công-dân lương hảo, những chiến-sĩ xây-dựng và bảo-vệ nền Cộng-Hòa Nhân-Vị.

Do đó, tổ-chức Văn-phòng, việc sắp đặt công việc của Ban Thư-ký, Ban Giám-thị, việc trang-trí các lớp đã lần lần được cải-tiến.

Để bảo-vệ sức-khỏe của học-sinh, Ban Thanh-Tra đã lưu-ý kiểm-soát tình-trạng vệ-sinh trường-sở, ngăn cấm các việc thầu nhận trong mỗi lớp một số quá đông hầu cho sự làm việc của giáo-sư và học-sinh có thể đem lại kết-quả tốt.

Ban Thanh-Tra cũng đã hướng-dẫn các trường-học lập hồ-sơ giáo-chức và nhân-viên văn-phòng, lập và giữ sổ nhân viên trường cho hợp-lệ.

Tóm lại, Ban Thanh-Tra đã lưu-ý đặc-biệt đến vấn đề hiện diện thật sự của Quý Vị Hiệu-trưởng và không công nhận sự có mặt của những đại-diện bất-hợp-pháp, vô thẩm-quyền, do một số Hiệu-trưởng thiếu đứng đắn cử ra để lạm-dụng sự khai-thác.

Về điểm này trong niên-khóa 1962 — 1963, Ban Thanh-Tra đã ghi nhận được một sự cố-gắng, cải-thiện tại nhiều trường tư-thực.

Về phương-diện học-vụ, Ban Thanh-Tra đã hướng-dẫn và kiểm-soát việc thiết-lập các sổ ghi danh, sổ điểm danh, sổ khuyến điểm, sổ đầu bài, thông-tin-bạ văn và... Thẻ-thức lập và kiểm nhận thông-tin-bạ đã được phổ-biến sâu-rộng để các trường cần-thận trong việc cấp-phát, ngõ hầu thông-tin-bạ có thể phản-ảnh trung-thực trình-độ học-lực của học-sinh và trở thành một giấy liên-lạc mật-thiết, hữu-hiệu giữa gia-đình và học-đường.

Do khuyến-cáo của Ban Thanh-Tra, Quý vị Hiệu-trưởng đã tỏ ra thận-trọng trong việc tuyển chọn nhân-viên cộng sự, chú ý tới tác phong đạo-đức, lập-trường chính-trị và khả-năng văn-hóa của giáo-sư, để đảm-bảo cho học-sinh được chắc-chắn thụ-huấn nơi các bậc thầy có đủ điều-kiện, và để cho

Quý vị phụ-huynh được yên tâm giao-phó con em cho những cơ-sở giáo-dục đứng-dẫn có những giáo-viên yêu nghề, mến trẻ và tận tụy với thiên-chức giáo-dục.

Ban Thanh-Tra cũng đã lưu ý:

— Kiểm-soát giảng dạy của giáo-sư, việc phân phối chương-trình, cải-thiện phương-pháp sư-phạm.

— Ngăn-cản việc dạy dồn chương-trình 2 năm vào 1 năm, hay dạy rút ngắn chương-trình 1 năm vào 2, 3 tháng, để chặn đứng tệ-hại «học nhầy», vi trái nguyên-tắc sư-phạm, làm giảm sút trình-độ học-vấn và hại sức khỏe của các con em.

— Kiểm-soát sự hoạt-động của các lớp đêm và các lớp bổ-túc: các lớp này cũng phải có đầy đủ sổ sách hợp lệ như lớp ban ngày, và cũng phải được đặt dưới sự điều-khiển trực-tiếp của các Vị Hiệu-trưởng.

Để chặn đứng những sự quảng-cáo bừa bãi, bất-hợp-pháp của một số tổ-chức thiếu đứng đắn, không hề có giấy phép của trường, đối gạt chánh-quyền và nhân-dân, và cũng để chấm dứt việc quảng-cáo quá khoa-trương có tính-cách thương mại, không xứng-hiệp với tinh-thần giáo-dục, Ban Thanh-Tra đã đảm-nhiệm công việc duyệt và cho ý-kiến về phương-diện chuyên-môn, trên những bản quảng-cáo của các Tư-thực, trước khi chuyển sang Nha Tổng Giám-Đốc Thông-Tin để kiểm-duyet và cấp giấy phép.

Về phương diện kỷ-luật, Quý Vị Hiệu-trưởng đã ghi nhận những ý-kiến xây-dựng của Ban Thanh-Tra về vấn-đề kỷ-luật để gây một truyền - thống đạo-đức học đường, củng cố một tinh-thần kỷ-luật tự-giác nghiêm-minh cho mỗi trường, đồng thời cũng đề phòng ngừa mọi âm-mưu phá-hoại, mọi sự tuyên-truyền xuyên-tạc của Cộng-sản. Do đó các trường đứng-dẫn đã bắt đầu áp-dụng những biện-pháp trừng-phạt hữu-hiệu khi cần thiết, để loại-trừ những phần-tử bất hảo khỏi hàng ngũ học-sinh.

Xúc-tiến và kiện-toàn việc thành-lập Đoàn Thanh-Niên Học-Đường, để tạo một lý-tưởng cho thanh-niên học-sinh, hầu cho họ không quan-niệm việc học-hành chỉ là con đường tiến thân cho cá-nhân hoặc gia-đình, mà trái lại biết sẵn-sàng đảm-nhận trách nhiệm đối với quốc-gia xã-hội.

Tại những trường có đủ phương-tiện, để thành lập được những khu riêng biệt cho nữ-sinh, để thích-

nghi việc giáo-dục với nhu-cầu của học-sinh từng giới, để góp phần trong công cuộc chấn-hưng đạo-đức, bảo-vệ thuần-phong mỹ-tục, và chấm dứt những mảnh-khóc bất chính lồi cuồn học-sinh nông-nõn, hầu tránh những sự đáng tiếc có thể xảy ra.

Ban Thanh-Tra cũng đã khuyến - khích các trường thực-hiện một liên-lạc chặt-chẽ giữa gia-đình và học-đường, để săn-sóc chu-đáo việc giáo-dục học-sinh.

Tại Sài-gòn và Tỉnh-ly Gia-Định, Ban Thanh-Tra đã lập một lịch hoạt-động hàng tháng để có thể đi kiểm-soát đều đặn hơn 800 tư-thục trong trọn một niên-khóa.

Tại các địa-phương, quý vị Hiệu-trưởng Trung-học công-lập và Ty-trưởng Tiều-học đã cố gắng giúp đỡ và hướng-dẫn các tư-thục trong mọi hoạt-động. Các Hiệu-trưởng và Giáo-chức tư-thục được mời tham-dự các buổi hội-thuyết giáo-khoa chung với Giáo-chức công-lập để trau dồi về chuyên-môn và su-phạm.

VI. — Biện-pháp kỹ-luật áp-dụng đối với một số Tư-thục.

Cho đến nay, hoạt-động của Ban Thanh-Tra nặng về phần thông-cảm và xây-dựng, giúp các trường tư sửa đổi những khuyết điểm để chấn-chỉnh cơ-sở.

Tuy nhiên trong niên-học vừa qua, Bộ đã bắt buộc phải thu hồi giấy phép của một số Tư-thục thiếu thiện-chí, tổ chức không được đúng đắn, kỹ-luật lỏng lẻo, không áp-dụng đúng chương-trình, không đệ- nạp hồ-sơ giáo-chức và nhân-viên, hoặc tự ý thay đổi nội-chế và vật học và không xin phép như: các Tư-thục Lê-bá-Cang, Ảnh-Sáng, Phan-thanh-Giản, Khải-Minh.

Trước khi có biện pháp kỹ-luật bắt buộc này, Ban Thanh-Tra có nhiều lần đến trực tiếp xây-dựng khuyến-cáo, cảnh-cáo các trường mà vẫn tỏ ra ngoan-cố, thiếu tinh-thần thực-tiến. Vì vậy Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục đã phải đóng cửa các Tư-thục nói trên, và biện-pháp kỹ-luật đã có ảnh-hưởng xây-dựng đối với một số các Tư-thục khác.

Thưa Quý Vị,

Chúng tôi mong rằng với thiện-chí của giới Tư-thục, với sự tích-cực của Ban Thanh-Tra, các trường tư sẽ cố-gắng cải-thiện và hoàn-bị tổ-chức để góp phần xứng-đáng trong công cuộc giáo-dục thanh-thiếu-niên. Những vấn-đề này ta có thể thành

thực mà nói rằng đó là một vấn-đề rất tế-nhị, đòi hỏi nhiều thời-gian, nhưng tôi mong rằng các trường Tư-thục có thể tin tưởng hoàn toàn ở tinh thần cộng-tác, nhẫn-nại và công-bằng của Bộ Giáo-Dục.

Chúng tôi xin trả lời câu hỏi thứ hai về *Quy-chế của các giáo-viên và giáo-sư Tư-thục, và những tiêu-chuẩn nào mà Bộ áp-dụng để cho các giáo-sư Tư-thục thực hành nghề.*

Dụ 57/4 ngày 23-10-1956 đã ấn-định quy-chế Tư-thục và Nghị-định 942-GD/NĐ ngày 25-10-1956 đã ấn-định thể thức áp-dụng Dụ trên cho các Tư-thục bậc Tiều-học và bậc Trung học và đã được thi-hành trong việc cấp giấy phép hành-nghề cho giáo-chức Tư-thục. Đây là hai cái Dụ và Nghị-định căn bản.

Bây giờ chúng tôi xin lần-lượt trình-bày điều kiện để được cấp giấy phép và việc hợp-thức-hóa giáo-chức Tư-thục đã dạy lâu năm nhưng thiếu văn-bằng.

Điều-kiện để được cấp giấy phép.

Theo quy-chế Tư-thục, muốn được cấp giấy phép dạy học, giáo-chức Tư-thục phải hội đủ những điều-kiện như sau :

— Về tuổi và văn-bằng, ở bậc Tiều-học, theo điều 1 Nghị-định 942, những giáo-viên và giám-thị phải ít nhất 18 tuổi.

— Dạy lớp Nhứt và lớp Nhì phải có ít nhất bằng Trung-học đệ-nhất cấp hoặc một văn-bằng tương-đương.

— Giáo-viên các lớp dưới phải có ít nhất bằng Tiều-học hoặc một văn bằng tương-đương.

— Bậc Trung-học đệ-nhất cấp. Theo điều 3 của Nghị-định 942, những giáo-sư và giám-thị phải được ít nhất 21 tuổi và giáo-sư thì phải có ít nhất bằng Tú-tài toàn-phần hay một văn-bằng tương-đương.

Bậc Trung-học đệ-nhị cấp. Theo điều 4, những giáo-sư và giám-thị ít nhất phải 21 tuổi và giáo-sư phải có bằng Cử-nhân hay một văn bằng tương đương hoặc ít nhất bằng Tú-tài toàn phần.

Đó là những điều-kiện về tuổi và văn-bằng. Ngoài ra, còn có những điều-kiện về hạnh-kiểm.

Theo điều 5, Dụ 57/4, các đưng-sự phải :

— không can án hoặc trọng tội hay khinh tội,

— được sự bảo-đảm cần-thiết về hành-vi chính-trị và hạnh-kiềm,

— không phải bị cách-chức vì phạm kỷ-luật, nếu là công chức.

Muốn lập hồ-sơ cá-nhân thi phải có đầy đủ :

- đơn xin dạy học,
- trích-lục khai-sinh,
- bản sao văn-bằng,
- trích-lục tư-pháp lý-lịch,
- giấy khám sức khoẻ,
- chứng chỉ hạnh-kiềm.

Trong thời-gian vừa qua, số giáo-chức Tư-thực đủ điều-kiện được cấp giấy phép dạy học là :

1.084 giáo-sư trung-học,

1.670 giáo-viên tiểu-học.

Những việc miễn điều-kiện văn-bằng :

Theo điều 5, Nghị-định 942, Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục có thể đặc cách miễn điều-kiện văn-bằng trong những trường-hợp rất đặc-biệt: trường ở thôn quê người đứng xin có công xây đắp nền giáo-dục, soạn được những tác-phẩm giáo-khoa có giá-trị văn vân...

Cho đến nay điều 5 đã được áp-dụng một cách rất chặt chẽ, và Bộ chỉ cấp giấy phép miễn văn-bằng cho một số rất ít Hiệu-trưởng và giáo-chức Tư-thực ở vào trong các trường-hợp đặc-biệt kể trên. Sự chặt chẽ này không ngoài mục đích nâng cao giá-trị của ngành Tư-thực.

Về mục thứ hai là mục rất quan-trọng đề-cập tới việc *hợp-thức-hóa những giáo-chức Tư-thực đã dạy học lâu năm, nhưng thiếu văn-bằng.*

Tuy nhiên đến đầu tháng 6 năm 1961, vẫn còn một số khá đông giáo-chức Tư-thực thiếu văn-bằng đã dạy học từ lâu năm mà chưa được hợp-thức-hóa.

Do đó vấn-đề điều-chỉnh tình-trạng các giáo-sư này cần được đặt ra, để kiểm-tra, thanh-lọc nếu cần, và ổn-định tình hình nhân sự tại các Tư-thực.

Sở-dĩ tình-trạng nhân-viên Tư-thực còn có một số khuyết điểm, một phần là do sự thi-hành một cách lộn-xộn những biện-pháp hành-chánh liên-hệ đến các trường Tư-thực trong những năm trước, một phần lo do hậu-quả của chiến-tranh, khiến cho có nhiều giáo-sư Tư-thực, mặc dầu có đủ năng-lực,

nhưng vì hoàn-cảnh, đã không thể dự các kỳ thi được, và bởi đó không có đủ văn-bằng hợp lệ.

Nếu những Vị này có một trình-độ học-vấn căn-bản, có đạo-đức và có kinh-nghiệm sư-phạm, thì có thể trở nên những giáo-chức xứng đáng, nhưng nếu không đủ căn-bản học-thức và đạo-đức, thì sẽ làm cho uy-tín của ngành Tư-thực bị thương tổn rất nhiều.

Sau khi cứu xét tình-trạng nói trên, Bộ Quốc-Gia Giáo Dục nhận thấy :

Về phương-diện xã-hội không thể nào loại bỏ tất cả các giáo-chức này ra khỏi ngành Tư-thực, vì một số khá lớn từ lâu đã lấy nghề dạy tư làm phương-tiện duy nhất để sinh sống, và một phần nào đã thành công trong nghề.

Mặt khác, cũng cần đào tạo cho học-sinh Tư-thực được theo học nơi giáo-chức có đủ khả-năng, và ngăn chặn sự đột nhập bừa bãi của những phần-tử thiếu khả-năng, thiếu đạo-đức, hầu có thể nâng cao phẩm chất ngành tư-thực.

Vì vậy Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục đã chỉ thị cho Nha Tư-thực thực hiện một cuộc kiểm-tra sâu rộng trong các trường tư, và lập hồ-sơ đầy đủ của tất cả các giáo-chức Tư-thực. Trong những tháng vừa rồi, Nha Tư-Thực đã nhận được :

— 1.945 hồ-sơ giáo-sư xin dạy học bậc Trung-học, trong số này có 527 hồ-sơ giáo-sư thiếu văn bằng.

— 1.571 hồ-sơ giáo-viên xin dạy học bậc Tiểu học và bậc sơ-cấp, đều có đủ điều-kiện văn-bằng. Hiện nay Nha Tư-Thực vẫn tiếp tục nhận một số hồ-sơ gửi chậm, phần nhiều của những người đủ điều-kiện.

Đồng thời một Hội-đồng đã được thành-lập tại Bộ, để nghiên-cứu những tiêu-chuẩn hợp-lý, khả-dĩ áp-dụng trong việc hợp-thức-hóa tình-trạng của các giáo chức Tư thực.

Những giáo-chức tuy thiếu văn-bằng, nhưng đã có tuổi, có một trình-độ học-vấn tổng-quát, có khả-năng và kinh-nghiệm dạy học, có đạo-đức và lập-trường, có đủ thâm-niên trong nghề, sẽ được nâng đỡ trong việc xin hợp-thức-hóa.

Song song với việc điều-chỉnh tình-trạng giáo-chức thiếu văn-bằng, nhưng hội đủ một số điều-kiện tối-thiểu nêu trên, Bộ cũng trù-liệu tổ-chức những khóa hội-thảo và tu-nghiệp, để cho các giáo-

chức Tư-thực có phương-tiện trau dồi thêm về chuyên-môn và về su-phạm, ngõ hầu có thể tiến-bộ thêm trong phạm-vi nghề-nghiệp.

Về điểm này, chúng tôi xin trình-bày cùng Quý Vị rằng Trung-tâm Huấn-luyện Giáo-sư đệ nhất-cấp mà Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục vừa mới thiết-lập năm qua, mỗi khóa sẽ dạy riêng biệt cho một số các giáo-sư Tư-thực mà muốn tới học thêm. Còn Trung-tâm Tu-nghiệp dành cho giáo-chức ngành Tiểu-học vừa mới bắt đầu mở cửa cách đây hơn một tháng, thì sau khóa đặc biệt dành cho các vị Ty-Trưởng Tiểu-Học và Thanh-Tra Tiểu-Học có nhiệm-vụ về Tỉnh-ly, để đào tạo các vị giáo-chức cho các Ấp Chiến-lược, sau khóa ấy chúng tôi sẽ lần lượt cho mỗi lần độ 100 giáo-viên, không phân biệt công hay là tư, đến đó để chịu huấn-luyện, đề tu-nghiệp.

Ngoài ra, để chấm dứt việc tuyển dụng giáo-chức thiếu văn bằng Nha Tư-Thực đã thông báo đề Quý Vị Hiệu-Trưởng lưu ý không mời cộng tác những nhân-viên giáo huấn mới nếu những vị này không hội đủ các điều-kiện quy-định trong Dự 57 và Nghị-định 942. Mọi việc tuyển-dụng giáo-chức mới tại các trường đều phải được sự chấp-thuận trước của Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục.

Như thế là đi song song với ý muốn rộng rãi ưu đãi đối với những vị giáo-chức Tư-thực mà đã có thâm niên hành nghề rồi, chúng tôi sẽ áp-dụng một cách chặt chẽ, Dự 57 và Nghị-định 942 đối với những vị giáo-chức mới ở các trường Tư-thực, chúng tôi sẽ áp dụng một cách chặt chẽ Dự số 57 và Nghị-định 942.

Quý vị Hiệu-trưởng đã hưởng ứng khuyến cáo này, và ngay từ đầu niên-khóa 1962-1963 đã đặc biệt thận trọng trong việc lựa chọn giáo-chức, chú ý đến khả năng văn-hóa, đạo-đức và lập-trường chánh-trị. Như vậy giá trị của Ban Giảng-huấn sẽ được đảm bảo và trong tương lai, nhân dân sẽ bớt phần hoài nghi sự lựa chọn hữu hiệu của ngành tư thực, sẽ khỏi phải hoang mang mỗi buổi tựu trường khi cần lựa chọn trường đứng đắn cho con em.

Trong niên-khóa vừa qua, Bộ đã mời Quý Vị giáo-sư Tư-thực đề-nghị các đề thi Trung-học Phổ-thông và Tú-tài. Trong các khóa thi của niên khóa 1961.1962, nhiều giáo-sư Tư-thực đã được mời tham-dự các Hội-đồng thi với tư-cách là Giám-khảo và được hưởng phụ cấp chấm thi gấp đôi các Giám-khảo công-chức.

Về các vấn-đề thù lao, phụ-cấp, nghỉ ngơi, giáo-chức Tư-thực, cũng như tư chức, được chi phối bởi bộ luật lao-động.

Nha Tư-Thực đã cố gắng can thiệp để ngăn ngừa sự bóc lột của một số trung-gian thiếu lương-tâm đã khai thác trắng trợn sức cần lao của giáo-chức như là nhẩn tâm ăn chặn thù lao của giáo-chức, hoặc đơn phương sa thải giáo-chức vô cơ giữa niên học.

Nha Tư-Thực đang phối-hợp với Tổng-Hội Giáo-Giới Việt-Nam để khuyến-cáo tất cả các vị Hiệu-trưởng Tư-thực trả thù lao trọn tháng cho giáo-chức trong dịp Tết Nguyên-Đán. Trong việc này, cũng cần có sự thông cảm của phụ-huynh học-sinh bằng cách đóng trọn học phí của con em cho các trường.

Để bảo-vệ sức khỏe giáo-chức, Nha Tư-Thực thấy cần phải ấn-định một số giờ dạy tối hậu mỗi tuần lễ, hầu các giáo-chức có đủ thời giờ chăm bài, soạn bài, nghỉ ngơi dưỡng sức và giải trí.

Về việc trả lương Tết cho các giáo-sư Tư-thực, thể theo đề-nghị của một số Quý Vị Dân-Biểu, cũng như sự tán đồng của Ông Chủ-Tịch Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh Quốc-Hội, trong khi thảo-luận về Ngân-sách của Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục, ngày 28-12 vừa qua, Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục đã phối-hợp với Tổng-Hội Giáo-Giới Việt-Nam, tổ chức tại trụ sở số 2 đại-lộ Thống-Nhất, một phiên họp để giải quyết vấn-đề nói trên. Trên 60 Hiệu-trưởng các trường Tư-thực Đô-thành đã tham dự phiên họp này. Sau hai giờ thảo-luận trong tinh-thần dân-chủ và thông-cảm, nhằm mục-đích chấn - chỉnh ngành giáo-dục Tư-thực, Hội-nghị đã chấp thuận việc thống nhất thời gian nghỉ Tết cho các Tư-thực Đô-thành là 7 ngày, từ 23 đến 29 tháng giêng dương lịch. Ngoài ra, để cải-thiện đời sống giáo-chức Tư-thực, đồng thời bảo-vệ truyền-thống tốt đẹp của dân tộc, liên hệ đến nghĩa thầy trò, Hội-nghị cũng đã quyết-định các trường sẽ trả trọn tháng lương Tết cho các giáo-sư. Đây là một sự cố gắng đặc biệt của các Hiệu-trưởng Tư-thực để tỏ ra ngày một xứng đáng hơn với sự tín-nhiệm của Quốc-Hội và của Chánh-Phủ.

Cũng trong phiên họp này các Hiệu-trưởng đã quyết-định sẽ tiết giảm các chi-phí liên-quan đến các trường Tư-thực trong dịp Tết để có thể dành một số tiền mua quà tặng các chiến-sĩ.

Thể theo lời yêu-cầu của Hội-nghị các Hiệu-

trưởng nói trên, rồi đây, trong tinh-thần dân-chủ và thông-cảm, Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục sẽ phối hợp với Tổng-Hội Giáo-Giới, tiếp tục tổ-chức nhiều phiên họp tương-tự để giải-quyết các vấn-đề còn lại, hầu cải-thiện ngành giáo-dục Tư-thực hiện đang đóng góp một phần lớn trong công cuộc phát triển nền giáo-dục quốc-gia.

Tóm lại, đề nâng cao giá trị của ngành Tư-thực và bảo đảm trình độ học vấn cho học-sinh, giáo-chức Tư-thực cần hội đủ một số điều-kiện tối-thiểu, và cần được bảo-vệ trong phạm-vi nghề-nghiệp, hầu có thể phục-vụ công cuộc giáo-dục một cách đắc lực hơn.

Kính thưa Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội,

Thưa Quý Vị Dân-Biểu,

Tôi vừa trình-bày sơ lược hai điểm đã được Quý vị Dân-Biểu nêu lên. Tôi xin trân trọng mong Quý vị Dân-Biểu thông cảm và ủng-hộ chúng tôi trong việc cải thiện ngành Tư-thực để phù-hợp với công-cuộc mà Bộ chúng tôi theo đuổi là phát-triển nền giáo-dục Quốc-gia về lượng và chất là về phẩm.

Tôi xin trân trọng cảm ơn Ông Chủ-Tịch và Quý vị Dân-Biểu.

(Vỗ tay)

Và nếu Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội và Quý vị Dân-Biểu cho phép, tôi sẽ xin lần lượt giải-thích một vài điểm mà chúng tôi còn nhận thấy rằng Quý vị thương hay lưu tâm tới trong những cuộc thảo-luận về Ngân-sách ngày hôm qua.

(Vỗ tay)

Ô. CHỦ-TỊCH.— Tôi xin cảm ơn Ông Bộ-Trưởng Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục.

Không có Bạn Dân-Biểu nào do Văn-Phòng cử muốn đặt thêm những câu hỏi bổ túc.

Vậy, Ban Chủ-tọa chúng tôi xin thay mặt Quốc-Hội cảm ơn Ông Bộ-Trưởng Quốc-Gia Giáo-Dục đã giải-thích về vấn-đề các trường Tư-thực, sự kiểm-soát các trường và Quy-chế giáo-viên. Các vị Dân-Biểu đều công-nhận rằng Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục đã cố-gắng tối đa để đáp-ứng nhu-cầu giáo-dục vô cùng rộng lớn của nhân-dân đồng bào, nhưng vì phương-tiện của Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục không sao theo kịp

nhu-cầu giáo-dục trong nước, cho nên vấn-đề Tư-thực là mối lo âu lớn của các vị Dân-Biểu.

Vậy, chúng tôi xin đại-diện cho Quốc-Hội cảm ơn những lời giải-thích của Ông Bộ-Trưởng về kế-hoạch chấn chỉnh Tư-thực của Quý Bộ để giải tỏa phần nào nỗi lo-lắng của các anh em Dân-Biểu chúng tôi và một lần nữa, đại-diện cho Quốc-Hội, chúng tôi xin cảm ơn Ông Bộ-Trưởng.

Chúng tôi xin mời Bạn Hồ-Giống lên diễn-đàn và chúng tôi xin thưa rằng chúng ta không có trở lại vấn-đề đặt câu hỏi phụ, vì khi nãy chúng tôi đã tuyên-bố rồi.

Xin mời Bạn Hồ-Giống lên diễn-đàn.

Ô. HỒ-GIỐNG.— Kính thưa Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội.

Kính thưa Ông Bộ-Trưởng Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục.

Kính thưa Quý Bạn Đồng-Viện,

Vừa rồi trong lúc Ông Bộ-Trưởng trình-bày những ý-kiến, chúng tôi đã chú ý nghe và sau khi Ông Bộ-Trưởng trình-bày những ý-kiến liên-quan đến câu hỏi của Bạn Hồ-văn Kỳ-Trần vừa đặt tại diễn-đàn, Ông Bộ-Trưởng lại có nhã-ý muốn giải đáp thêm những ý-kiến mà Quốc-Hội đã nêu lên trong khi Quốc-Hội thảo-luận về Ngân-sách của Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục. Tôi thấy rằng nhã-ý đó của Ông Bộ-Trưởng là một nhã-ý đã được Quý Bạn Đồng-Viện tán thưởng bằng một tràng vỗ tay. Tôi chắc chắn rằng Ban Chủ-tọa không hẹp gì không đề cho Ông Bộ-Trưởng tiếp-tục phát-biểu thêm ý-kiến và giải-đáp những thắc-mắc mà quý Đồng-Viện nêu lên trong thời-gian phát-biểu nhiều ý-kiến liên-quan đến Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục. Vì vậy đáng lẽ Ban Chủ-tọa cho bề-mạc, nhưng mà tôi thiết-tha muốn xin ban Chủ-tọa nên đề cho Ông Bộ-Trưởng Quốc-Gia Giáo-Dục tiếp tục thêm những thời gian mà Ông Bộ-Trưởng còn có thể tiếp-tục được, với thời giờ theo Hiến-Pháp đã định.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Tôi xin cảm ơn Bạn Hồ-Giống. Tôi xin thưa là khi nãy không có Bạn nào giơ tay xin lên đặt câu hỏi bổ-túc. Nhưng theo ý muốn của Ông Bộ-Trưởng, chúng tôi cũng đồng ý là sẽ mời Ông Bộ-Trưởng trở lên diễn-đàn để giải thích những câu hỏi mà quý Vị Dân-Biểu đã nêu lên trong khi chúng ta thảo-luận và biểu-quyết Ngân-

sách của Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục. Chúng tôi xin mời Ông Bộ-Trưởng trở lên diễn-đàn.

Ô. BỘ-TRƯỞNG QUỐC-GIA GIÁO-DỤC.— Tôi xin cảm ơn Ông Chủ-Tịch đã cho phép tôi trở lại diễn-đàn này giải-thích về một vài điểm mà tôi biết rằng đây là mối lo âu của Quý vị trong dịp thảo-luận về Ngân-sách.

Chúng tôi không muốn làm mất thì giờ của Quý vị, chúng tôi giải-thích một cách hết sức nhanh chóng về năm điểm :

Trước hết là vấn-đề Ngoại-viện.

Thứ hai là sự bành-trướng Tiều-học.

Thứ ba, ngành giáo-dục kỹ thuật.

Thứ tư, vấn-đề chuyên-ngân cho các sinh-viên ở bên Pháp.

Thứ năm là vấn đề động-viên của các giáo-chức.

Thưa Quý Vị, về vấn-đề Ngoại-viện, tôi được biết rằng có một số Quý vị có tỏ lo lắng xem rằng một ngày kia, khi Ngoại-viện không còn nữa, thì sự điều-hành của các cơ-quan Quốc-gia, và riêng về của Bộ Giáo-Dục sẽ gặp sự trở ngại không?

Tôi xin tóm tắt một vài lời để giải-thích về vấn-đề này. Thật ra, Ngoại-viện dành cho việc đầu-tư nhiều hơn là điều-hành, Ngoại-viện dành nhiều cho các công-tác xây cất, trang bị, chứ không dành cho việc trả lương bổng nhân-viên hay phụ-cấp các giáo-chức. Cũng có khi lúc ban đầu để cho công việc được thực-hiện mau chóng trong khi tài-khoá đương-niên không dự-trù, có thể tạm dùng để trả lương hay phụ-cấp dạy giờ cho nhân-viên. Nhưng tới tài-khoá kế-tiếp Ngân-sách Quốc-gia sẽ lo ngay kinh-phí điều-hành.

Hiện bây giờ có một vấn-đề rất là quan-trọng là vấn-đề Ngoại-viện để trợ giúp chúng ta xây-dựng một số lớn trường Tiều-học ở các ấp chiến-lược. Nhiều cơ-quan ngoại-quốc thấy tình-trạng còn khá nghèo-nàn của một số đồng-bào trong các Ấp chiến-lược, có ngổ ý rằng giúp chúng ta một số tiền ngoài tiền xây-cất, lại có số tiền để trả tiền lương bổng cho các giáo-viên. Chúng tôi sau khi nghiên-cứu ở Bộ cũng đã trình-bày vấn-đề này ở trong Ủy-Ban Liên-Bộ Đặc-Trách Ấp chiến-lược, và chúng tôi đã đi tới một biện-pháp là chỉ dùng tiền ngoại-viện để mà xây cất, để mà huấn-luyện giáo-chức, nhưng mà bất-đắc-dĩ lắm thì chỉ lấy một số ngân-khoản để giúp

đỡ các Ấp chiến-lược nghèo trả lương giáo-chức trong 5, 6 tháng đầu mà thôi. Còn nguyên-tắc chính, chúng ta phải tự-túc để trả lương-bổng cho các giáo-viên. Như thế việc điều-hành sẽ không phụ-thuộc thuộc vào Ngoại-viện.

Về vấn-đề thứ hai mà Quý Vị thường hay đề-cập tới là sự tiến-triển của nền Tiều-học. Chúng tôi rất muốn tránh sự trình-bày khô-khan, đưa ra nhiều con số quá ; chúng tôi chỉ xin phép đưa lên một vài con số trong mấy năm gần đây mà thôi.

Sự tiến-triển của nền Tiều-học Quốc-gia có thể nói rằng rất nhanh chóng, đầu là chúng ta sống trong điều-kiện khó-khăn với lại tài-chánh không được dồi-dào. Tôi chỉ so-sánh tình-trạng năm 1954 với tình-trạng năm nay : số trường năm 1954 là 1.189, năm nay 4.425 nghĩa là gấp 4 lần. Số học-sinh hồi năm 1954 là 329 ngàn, năm nay số trường tăng, số học-sinh ở trường công-lập đã lên 1 triệu 178 ngàn 760 học-sinh. Nếu cộng với số học-sinh Tiều-học Tư-thực thì chúng ta đi tới con số là 1 triệu 461 ngàn. Học-sinh trường Tiều-học công-lập và tư-thực ở toàn-quốc, so với con số 400 ngàn năm 1954, nghĩa là đã tăng-gia giữa 3 phần tới 4 phần hơn. Nhân dịp này, tôi cũng xin trình bày vấn-đề xây-dựng số trường-ốc cho các Ấp chiến-lược, tôi dám chắc rằng, ở trong Phong-trào Ấp chiến-lược, nếu khi nào an-ninh đã được tái-lập cho dân-chúng thì có lẽ điều mà các gia-đình tha-thiết nhất là làm thế nào có trường cho con em đi học. Chắc Quý vị cũng đồng ý với tôi, vì thế chúng tôi đã nhờ sự lưu ý của Ủy-Ban Liên-Bộ Đặc-trách Ấp chiến-lược với sự giúp đỡ của nhiều Cơ-quan Viện-trợ như là Asia Foundation, USOM. Chúng tôi, trong mấy tháng tới sẽ thực-hiện một chương-trình khá vĩ-đại xây-dựng ra hàng ngàn lớp học mới cho một số trường Tiều-học tại các Ấp chiến-lược. Chúng tôi sẽ dành quyền ưu-tiên cho các Ấp chiến-lược đã được an-ninh hoàn-toàn, và những nơi nào mà hiện giờ chưa có trường, phải đi con đường khá xa mới gặp một trường học. Ngoài sự xây cất cho mỗi trường ba lớp học, và huấn-luyện các ủy-viên giáo-dục, huấn-luyện một cách hết sức chu-đáo, với thời gian tối thiểu là ba tháng. Chúng tôi cũng đương còn dự-định in hơn một triệu sách học để phân-phát không mất tiền cho các trường Tiều-học ấy.

Ngoài ra, chúng tôi cũng có trích một ít ở Ngân-sách Quốc-gia và xin các cơ-quan từ-thiện một số tiền để phân-phát sách vở cho các trẻ em học tại các trường Tiều-học trong Ấp chiến-lược

Vấn-đề thứ ba mà tôi xin phép trình-bày là vấn-đề giáo-dục kỹ-thuật. Vấn-đề này có thể nói rất là rộng lớn, có nhiều lần năm ngoái và năm nay quý Vị Dân-Biểu đã thường đề-cập tới. Tôi đã có dịp trình-bày trước Ủy-Ban Ngân-Sách của Quốc-Hội rằng, trường kỹ-thuật đất về sự xây-dựng, trang-bị và điều-hành, đất gấp mười lần hơn một trường Trung-học phổ-thông; Vì thế mà chúng ta chưa có thể mở mang hoàn-toàn về ngành kỹ-thuật như chúng ta mong muốn. Nhưng một vài con số của một vài sự-kiện chúng tôi trình-bày sau đây sẽ nói lên sự cố-gắng của dân chúng, của Quốc-gia đối với ngành kỹ-thuật giáo-dục.

Năm 1961 ngoài Ngân-sách Quốc-gia, Ngoại-viện có giúp cho chúng ta 80 triệu đồng để xây cất trường kỹ-thuật và 8 triệu để trang-bị các trường kỹ-thuật ấy. Tiền ấy cấp để xây cất cho những trường nào? Cho trường kỹ-thuật Vĩnh-Long, trường Kỹ-thuật Qui-Nhơn, trường Kỹ-thuật Dalat, trường thực-nghiệp Ban-mê-thuật và trường Bách-công Phú-Thọ.

Đối với những Vị nào đương còn hoang-mang chưa thấy, còn hơi sợ rằng ngành kỹ-thuật của chúng ta đương còn hơi lạc-hậu, chúng tôi xin tha-thiết mời Quý Vị khi nào có thời giờ đi tới thăm mấy trường ấy. Chúng ta có thể nói một cách hãnh-diện rằng so với các nước tiền tiến, những trường ấy cũng có thể gọi là những trường kỹ-thuật kiểu-mẫu.

Năm 1962, về ngân-khoản Ngân-sách Quốc-gia, Nha Ngân-Sách Ngoại-Viện dành cho kỹ-thuật có hơi bớt đi, so với năm 1961. Nhưng mà chúng ta đang còn 21 triệu để xây cất và 15 triệu để trang-bị những trường kỹ-thuật mà khi này tôi vừa mới nói, là những trường kỹ-thuật Vĩnh-Long, trường kỹ-thuật Qui-Nhơn, Đà-Nẵng, trường Bách-công Phú-Thọ và trường Ban-mê-Thuật.

Ngoài ra, chúng tôi xin trình-bày thêm rằng đối với ngành kỹ-thuật chúng ta phải hết sức thận-trọng, không phải có tiền là mở trường ra được ngay. Chúng ta cần phải có một ban giáo-huấn có đầy đủ khả-năng; Nếu ta kiểm-điểm lại trong tình-trạng nước nhà, có những người nào có thể nói rằng là những nhà giáo-sư kỹ-thuật không? Phần lớn là các Vị kỹ-sư có khả-năng về kỹ-thuật thật, nhưng chưa phải là chuyên-môn về sư-phạm kỹ-thuật.

Trong mấy năm nay chúng tôi đã có gửi đi ngoại-quốc một số sinh-viên đi học về ngành kỹ-thuật giáo-dục, bây giờ đã về hơn mười người rồi, nhưng mà số ấy còn rất ít so với nhu-cầu của Quốc-gia. Vì thế mà chúng tôi đã mở ra một Trung-tâm

huấn-luyện giáo-sư chuyên-nghiệp, gồm hai hạng giáo-sư: Giáo-sư đệ-nhất-cấp và giáo-sư đệ-nhi-cấp. Chúng tôi cũng thấy rõ rằng Trung-tâm Phú-Thọ cần phải khuyến-kích thêm nữa, phải mở-mang thêm nữa; Và để đi đôi với sự bành-trướng của ngành kỹ-nghệ ở trong nước, chúng tôi đã có viết thư cho Bộ Kinh-Tế, nhờ Bộ Kinh-Tế hỏi tất cả các xí-nghiệp, các công-ty để kiểm-điểm lại nhu-cầu thực sự về chuyên-viên, và chúng tôi cũng sẵn-sàng tăng lên gấp đôi số sinh-viên theo học các trường kỹ-sư ở Trung-tâm Phú-Thọ.

Điểm thứ tư mà nhiều gia-đình sinh-viên và cũng như các quý Vị thường hay đề-cập tới là sự chuyên-ngân cho sinh-viên Việt-Nam và đặc-biệt là cho sinh-viên Việt-Nam tại Pháp. Các quý Vị đã được nhiều cơ-quan khác thuyết trình cho biết một số sinh-viên ở các nước như nước Anh-Cát-Lợi, nước Mỹ v. v. . . đã được sở chuyên ngân rồi, chỉ còn sinh-viên hiện bây giờ theo học tại Pháp thì chưa được sở chuyên ngân.

Chúng tôi đã nhiều lần nhắc Tòa Đại-sứ Việt-Nam tại Pháp, và sau khi chúng tôi gửi nhiều thư-từ và gửi các điện-tín trong tháng 11 năm nay, đề nhắc lại vấn-đề này, thì một số hồ-sơ đã bắt đầu chuyển tới Bộ chúng tôi trong đầu tháng này. Hiện bây giờ, tới sáng hôm nay, đúng 9 giờ 30 sáng hôm nay, có 849 hồ-sơ của sinh-viên Việt-Nam tại Paris tức là ở Pháp đã gửi về cho chúng tôi. Chúng tôi làm việc không dám nói là hết ngày hết đêm, nhưng làm việc rất nhiều ngoài thời giờ thường, trong mấy hôm nay đã xét 242 hồ-sơ rồi, và chúng tôi đã cho chỉ-thị các văn-phòng làm việc tới 7, 8 giờ tối nếu cần, để xem xét những hồ-sơ còn lại rất là nhanh chóng. Làm thế nào mỗi tuần ít nhất có thể nghiên-cứu được từ 400 tới 500 hồ-sơ để cấp-phát rất nhanh-chóng những sổ chuyên ngân cho các sinh-viên Việt-Nam. Nếu ta so sánh với sổ chuyên-ngân năm ngoái có 1.827 hồ-sơ, mà trong ấy 426 hồ-sơ cho là gian-lận, thì năm nay có thể ước lượng là Bộ sẽ nhận được chừng 1.500 hồ-sơ. Vậy nếu ta trừ đi con số 849 hồ-sơ đã gửi về rồi, thì Quý Vị sẽ thấy rằng trong tháng chạp và trong tháng giêng này, chúng tôi sẽ đang còn phải xét chừng 500 — 600 hồ-sơ nữa. Vậy chúng tôi xin cam-đoan rằng thế nào cũng xúc-tiến rất mau lẹ để cho sinh-viên Việt-Nam ở bên Pháp sẽ nhận được sổ chuyên-ngân rất nhanh chóng.

Vấn-đề cuối cùng tôi xin phép trình-bày là vấn-đề gọi nhập-ngũ nhân-viên. Vấn-đề này là vấn-

đề rất quan-trọng và tôi rất mong được sự thông-cảm của Quý Vị.

Tổng số nhân-viên Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục được gọi nhập ngũ để thi-hành quân-dịch, theo học khóa hạ-sĩ-quan trừ-bị hay là khóa sĩ-quan trừ-bị kể cả những cựu quân-nhân tái-ngũ, tính đến cuối tháng 10 năm nay, ước chừng 1.350 người. Trong đó có 600 nhân-viên chánh-ngạch và 750 nhân-viên ngoại-ngạch. Riêng về việc gọi các giáo-sư và giáo-viên theo học lớp sĩ-quan trừ-bị Thủ-Đức trong các khóa 12, 13, 14 và 15 đã có 70 giáo-sư đệ-nhi-cấp, 330 giáo-sư đệ-nhất-cấp, chừng 300 giáo-học bổ-túc và giáo-viên có toàn phần tú tài, như vậy tổng-cộng là 700 người. Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục đã nhiều lần can-thiệp với Bộ Quốc-Phòng xin cho các giáo-sư đệ-nhi-cấp đã tuyển-dụng và sẽ tuyển-dụng sau này được hoãn nhập-ngũ, xin cho 141 giáo-sư Trung-học đệ-nhi-cấp tốt-nghiệp trường Cao-đẳng Sư-phạm được tiếp-tục giảng huấn sau năm 1962, nhưng đến nay Bộ Quốc-Phòng mới thỏa-thuận cho hoãn tất cả các nhân-viên giảng-huấn bậc Đại-học và Cao -đẳng chuyên nghiệp, 321 giáo-sư đệ-nhi-cấp tuyển-dụng trước ngày 31-12-1961. Còn về phần 198 nam giáo-sư đệ-nhi-cấp tuyển-dụng vào tháng 8 năm 1962 đã có 61 giáo-sư được gọi nhập ngũ khóa 14 sĩ-quan trừ-bị, còn lại 137 nếu sanh từ 1937 trở về sau được hoãn nhập-ngũ tới 1-8-1963. Về phần 141 giáo-sư tốt-nghiệp Cao-đẳng Sư-phạm có một số đã được gọi khóa 12 và chừng 39 người sẽ được gọi khóa 15.

Tóm lại Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục xin hoãn cho tất cả các giáo-sư đệ-nhi-cấp và 141 giáo-sư tốt-nghiệp Cao-đẳng Sư-phạm mà mới được thỏa mãn có một phần. Còn các giáo-sư đệ-nhất-cấp, giáo-viên có tú-tài và giáo-học cấp bổ-túc có tú-tài đều bị gọi nhập ngũ hết.

Nếu chúng ta đưa ra một ít con số, thì thấy tình-trạng này ảnh-hưởng khá nhiều tới ngành giáo-dục. Tôi sẽ xin trình-bày số giáo-sư cần thiết tối thiểu, số giáo-sư chúng ta có, và số giáo-sư đã bị

động-viên về đệ-nhất cấp. Đối với một số lớp là 1415 lớp Trung-học đệ nhất cấp, nếu chúng ta lấy tỷ-lệ hết sức tối thiểu, là ba giáo-sư cho hai lớp, mặc dầu tỷ-lệ này là một tỷ-lệ không đúng với nguyên-tắc sư-phạm, nhưng mà cũng có thể tạm chấp-nhận đối với một quốc-gia chậm tiến, tình-trạng còn nghèo nàn thì đối với 1415 lớp học, chúng ta cần 2122 giáo-sư đệ nhất cấp. Trong lúc ấy Quốc-Gia chỉ có 1856 giáo-sư đệ nhất cấp thật sự đi dạy, nhưng ở trong số ấy đã có 330 bị động-viên.

Về đệ nhị cấp, với một số lớp là 614, với tỷ-lệ tối-thiểu là 5 giáo-sư cho 3 lớp, thì chúng ta cần 1023 giáo-sư đệ nhị cấp, trong ấy, số giáo-sư có đủ bằng cấp, có đủ khả năng chỉ là 726 người và đã có 70 người bị động-viên.

Tôi xin đưa mấy con số ấy để trình-bày Quý Vị rõ và cũng nhân dịp long-trọng này, chúng tôi tin tưởng vào sự thông-cảm sẵn có của Bộ Quốc-Phòng, và sự bảo-trợ của Quý Vị hầu vấn-đề được giải quyết một cách thỏa-đáng. Chúng ta ai cũng ý thức rằng nền phận quân dịch là nền phận chung của mọi công-dân Việt-Nam. Nhưng, chúng ta cũng phải tìm kiếm một cách chằm chể thể nào để ngành Giáo-dục Quốc-gia có thể bành-trướng đều-hòa, một chánh-sách động viên hợp lý hơn để khởi trở ngại cho nền giáo-dục Quốc-gia.

(Vỗ tay)

Một lần nữa, tôi xin trân trọng cảm ơn Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội và toàn thể Quý Vị.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Ban Chủ-tọa chúng tôi xin thay mặt Quốc-Hội một lần nữa cảm ơn Ông Bộ-Trưởng có mỹ ý giải-đáp thắc-mắc của các Vị Dân-Biểu nêu lên diễn-đàn Quốc-Hội khi mà chúng tôi thảo-luận Ngân-sách Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục.

Chúng tôi xin nhắc Quý Bạn chiều nay chúng ta họp lại, tiếp-tục thảo-luận và biểu-quyết Ngân-sách Quốc-gia tài-khoá 1963.



Tạm ngưng : 11 giờ 10

Tài nhóm : 16 giờ 28



MỤC XVI : BỘ TÀI-CHÁNH

Ô. CHỦ-TỊCH.— Chương-trình nghị-sự phiên họp hôm nay là :

— Tiếp-tục thảo-luận và biểu-quyết Dự-thảo luật số 95/II về Ngân-sách Quốc-gia tài-khoá 1963.

Trong phiên họp Quốc-Hội buổi chiều nay, chúng ta sẽ thảo-luận và biểu-quyết về Ngân-sách Bộ Tài-Chánh.

Chúng tôi xin mời Bạn Thuyết-trình-viên lên diễn-đàn trình-bày Ngân-sách Bộ Tài-Chánh.

Ô. CHUNG - ĐỨC - MAI (Thuyết-trình-viên).— Chúng tôi hân-hạnh đại-diện Ủy-Ban lên trình-bày cùng Quý Bạn Đồng-viện phần dự chi của Mục XVI : Bộ Tài-Chánh.

Theo thông lệ, việc cứu xét kinh-phí điều-hành của một Bộ đi đôi với việc cứu-xét chủ-trương đường lối và chánh-sách của Bộ ấy. Đó là một việc dĩ-nhiên phải làm. Nhưng vì khi trình-bày phần dự-thầu, chúng tôi đã có đề-cập đến vấn-đề này, và nhất là khi Ông Bộ-Trưởng Bộ Tài-Chánh đến giải đáp tại diễn-đàn Quốc-Hội thắc-mắc của chúng ta về thuế thổ-trạch, cũng đã có phác họa đại-cương chủ-trương của Bộ nên chúng tôi xin-phép miễn trở lại đề tranh thủ thời gian.

Như Quý Bạn Đồng-Viện có dịp xem qua phúc-trình của Ủy-Ban, phần dự chi dành cho Bộ Tài-Chánh là 428.038.000\$ theo thứ tự dung lượng kinh-phí quan-trọng dự-trù cho các Bộ, Bộ Tài-Chánh chỉ đứng vào hạng thứ 6 mà thôi mặc dầu vai-trò hết sức tế-nhị, phức-tạp và vô cùng quan-trọng của nó là phải đảm nhiệm việc cung ứng kịp thời và hữu hiệu tài nguyên cần thiết cho Quốc-gia.

Với 4580 nhân-viên, với các Ty, Sở, đồn rải rác trong toàn quốc mà tổng số kinh-phí của Bộ Tài-Chánh chỉ bằng 32% của Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục, 33% của Bộ Công-Chánh, 27% của Bộ Nội-Vụ, 80% của Bộ Y-Tế, 60% của Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn mà thôi. Có lẽ vì thế mà năm nay như năm qua, nhà soạn thảo ngân-sách đã lưu-ý đến và cho dự tăng kinh-phí để tăng phần kiến hiệu hoạt-động và nhất là để thực hiện chủ trương đặc biệt của Bộ năm nay là phát động một phong trào mạnh mẽ chống nạn ăn lậu thuế. Nếu ta đem so tổng số kinh-phí mục XVI với số của tài-khoá 1962 là 402.601.000\$, chúng ta có một dự tăng là 25.437.000\$, tỷ lệ lối 6%.

Ba cơ-quan được hưởng dự tăng quan-trọng là Nha Tổng Giám-Đốc Thuế-Vụ, Nha Tổng Giám-Đốc Quan-Thuế và Nha Tổng Giám-Đốc Ngân-Khố, với những số sau đây : Nha Tổng Giám-Đốc Thuế-Vụ được một dự tăng là 11.093.000\$, Nha Tổng Giám-Đốc Quan-Thuế 9.874.000\$ và Nha Tổng Giám-Đốc Ngân-Khố 4.118.000\$. Những dự tăng trên đây để hiểu, vì phải đáp ứng với nhu cầu thiết yếu mới mẻ về cơ-cấu cũng như về nhân-sự hầu gia-tăng hiệu-xuất hành-thâu và thích-nghi-hóa các bộ máy Hành-chánh cho quay lẹ và điều-hòa hơn.

Về Tổng Nha Thuế-Vụ, sự cải-tổ nội-bộ đã được thực hiện một cách hữu ích như sự tổ-chức lại Nha Giám-Thâu và Nha Công-Quản, như sự tăng cường hệ-thống kiểm-soát và cải tiến thể thức hành-thâu bằng cách thiết lập chế độ phân thâu thuế môn-bãi, thuế thổ trạch và thuế lợi-lức và chế độ khấu trừ tận gốc thuế tỷ lệ môn bài thâu khoán và vân...

Riêng về phần nhân-sự, Tổng Nha sẽ dự tuyển thêm 218 nhân-viên, tổ-chức những khóa huấn-luyện tại quốc nội và đưa đi tu-nghiệp ở hải ngoại cốt dung-hòa nhân-viên về phần lượng cũng như về phần phẩm.

Về Nha Tổng Giám-Đốc Quan Thuế, cơ-quan sở tại đã kiểm tra và bổ-túc hệ-thống truyền-tin bằng vô tuyến điện, máy thâu thanh tĩnh có thể đặt tại Hà-Tiên, Kiên-Giang, Sađéc và vân... và có thể lưu-động-hóa cho ban kiểm-nã xử dụng.

Bộ lại dự trừ thiết-lập thêm cơ sở như hai Ty Chính-thu ở Qui-Nhơn, Gò Dầu-Hạ, một Ty Phụ-thu tại Tam-Kỳ và tại Quảng-Ngãi. Những đồn tuần-kiểm cũng sẽ được thiết-lập thêm trong năm 1963, ít nhất cũng là 10 cơ-sở rải rác ở các Tỉnh, hoặc ở các địa-điểm cần-thiết như tại An-Hòa, An-Bình, Kiên-Giang, Phan-Rí, Bình-Thuận, Cây Dừa và Dương-Đông v.v... hoặc đóng kín biên giới để kiểm-soát và chặn đứng việc du nhập hàng-hóa lậu nhất là thuốc men, mà nhiều Bạn đã than phiền tại diễn-đàn này.

Để tăng cường phương tiện hoạt-động, Bộ đã dự-định mua thêm 2 tuần-kiểm để cung cấp các Ty duyên-hải và hai tuần-kiểm để thay thế mấy tàu đã cũ không thể lưu-dụng nữa.

Về đường bộ, những công-tác kiểm-nã cũng được tăng cường với sự mua sắm thêm 20 chiếc xe hơi.

Vấn-đề nhân-sự cũng được đặc-biệt chú ý. Bộ dự tuyền thêm 65 nhân-viên để bổ sung vào các Ty mới thành lập và những lớp bồi-túc huấn-luyện chuyên-nghiệp tuần-viên, tu-nghiệp sĩ-quan quan thuế, huấn-luyện võ-khí và huấn-luyện văn-hóa cũng được thiết-lập. Những cuộc hội thảo cũng được tổ-chức đều đều. Như vừa đây, Hội-nghị Quan-thuế toàn quốc được triệu-lập để nhân-viên có dịp rút tru khuyết điếm năm qua và hoạch định công-tác sắp tới.

Vì hệ thống thuế-khóa nước nhà, như Quý Bạ Đổng-Viện cũng biết, hướng về ngoại thương, nên vai trò của quan-thuế rất là quan trọng nếu không nói là nòng cốt trong nhiệm vụ cung ứng tài-nguyên cho Quốc-gia.

Có lẽ trong những năm tới đây, nếu cơ cấu kinh-tế không thay đổi và ngoại-viện vẫn còn cần-thiết, thì kinh-phí điều-hành dành cho cơ-quan này có lẽ phải rộng rãi hơn.

Về phần Tổng Nha Ngân-Khố, việc kiện-toàn tổ-chức cũng sẽ được thực hiện trên hai lãnh vực tỉnh và Trung-Uơng.

Ở tỉnh, một vài Ty bị bãi bỏ và được thay thế bằng các Ty mới như Ty Thuế Gián-Thâu được thay thế bằng Ty Ngân-Khố, một số Ty khác được tu-bổ lại cho có tiện nghi hơn như Ty Biên-Hòa, Bình-Dương, Long-Khánh, Bình-Tuy, Phan-Thiết và Nha-Trang v.v....

Tại Nha Trung-Uơng, nhiều Phòng mới được thiết-lập cho đúng với nhu-cầu như Phòng Hành-Thâu, Truy-Thâu và Pháp-Chế chứ không tập trung lại một Phòng như trước kia. Và việc cải-tiến tổ-chức đi đôi với việc tăng cường phương tiện hoạt-động như việc thành lập bàn máy điện toán, những phiếu suu đính để tiện việc kiểm soát và thâu thuế, như điện cơ-hóa phương pháp kế-toán trong việc điều-hành quỹ đối-giá viện trợ Mỹ và mở ngân-khố phiếu v.v...

Về phần nhân-sự, nhiều khóa huấn-luyện cũng đã được tổ-chức và sẽ được tiếp-tục không ngừng để nâng cao trình-độ chuyên môn và văn hóa.

Nếu ta xét tính-cách phức-tạp của vai trò Nha Tổng Giám-Đốc Ngân-Khố trong việc thi hành Ngân-sách, trong việc thâu thuế giùm cơ-quan thuế-vụ, trong việc quản-trị các chương mục ngoại ngân-sách,

các chương mục ký-thác, quỹ cung-thác, quỹ hưu-bồng cũng như trong việc tồn ngân và chuyển công ngân, chúng ta sẽ thấy số dự tăng kinh-phí cho cơ-quan này không phải là vô-ích và quá đáng.

Về Nha Quốc-Gia Du-Lịch thì hoạt-động vẫn chưa mạnh mẽ như ý muốn, những cố-gắng và thành tích thu-lượm được đáng được khuyến-khích.

Tóm lại, số dự tăng 25.437.000\$ dự trừ cho Bộ Tài-Chánh đều có lý-do chính đáng mà tôi tin rằng Quốc-Hội sẽ ghi nhận và chấp-thuận. Và bây giờ chúng tôi xin đi vào các Chương. Mục XVI: Bộ Tài-Chánh gồm 5 Chương với những dự chi sau đây :

— Chương 1 : Văn-Phòng Bộ-Trưởng và cơ-quan Trung Ương 18.682.000\$

— Chương 2 : Nha Tổng Giám-Đốc Thuế-Vụ 141.220.000\$

— Chương 3 : Nha Tổng Giám-Đốc Quan-Thuế 171.787.000\$

— Chương 4 : Nha Tổng Giám-Đốc Ngân-Khố 88.129.000\$ và sau cùng

— Chương 5 : Nha Quốc-Gia Du-Lịch 8.220.000\$. Tổng cộng là 428.038.000\$.

Chương 1 : Văn-Phòng Bộ-Trưởng.

Số dự tăng tương đối ít 33.000\$. Phần chi-phí điều-hành kết-toán là 18.652.000\$, có một dự tăng là 243.000\$. Dự tăng liên hệ đến việc thăng trật phụ-cấp và tuyền dụng thêm nhân-viên và việc trang-bị trụ-sở của Nha Thanh-Tra Tài-Chánh vừa được đặt.

Chi phí đầu tư chỉ được dự trừ để mua mộ máy đánh chữ và một xe gắn máy. Chúng tôi xin nhắc lại kinh-phí dành cho Chương 1 là 18.682.000\$.

Chương 2 : Nha Tổng Giám-Đốc Thuế-Vụ.

Kinh-phí dự-trừ được phân-phối như sau : 134.020.000\$ dành cho chi-phí điều-hành, và 7.200.000\$ dành cho chi-phí đầu-tư. Nếu ta đem so hai con số này với tài khóa 1962, chúng ta thấy có một dự tăng tổng quát là 11.093.000\$, trong ấy 8.223.000\$ dành cho phần chi-phí điều-hành do việc dự tuyền thêm 218 nhân-viên để bổ-sung các Ty Thuế-Vụ mới thành lập tại Đô-Thành và để đáp ứng nhu-cầu các Ty mới. Số dự tăng còn lại 2.870.000\$ dành cho việc trang-bị các Ty mới, tăng cường phương-tiện di-chuyển như mua thêm 10 xe hơi 2 mã-lực, dự tiền phạt nộp quỹ

Kiến-thiết, kinh-phí dự theo số tiền thầu được bèn phần « Thâu » và tiền huê-hồng và bán con niêm. Tóm lại kinh-phí điều-hành dự-trù cho chương 2 là 141.220.000 với dự-tăng 11.093.000.

Chúng tôi xin sang *Chương 3 : Nha Tổng Giám-Đốc Quan-Thuế.*

Kinh-phí dự-trù là 171.787.000\$ phân tách như sau :

159.687.000\$ dành cho kinh-phí điều-hành và 12.000.000\$ phần chi phí đầu-tư. So với tài-khóa 1962, kinh-phí điều-hành được dự-tăng là 9.871.000\$, tỷ-lệ 6%, và chi-phí đầu-tư được dự-tăng là 455.000\$. Tổng-cộng lại *Chương 3* có một dự-tăng là 9.871.000\$ so với tài-khóa 1962.

Sở-dĩ có dự-tăng quan-trọng, vì về phần nhân-sự, Tổng Nha có dự tuyển thêm 65 nhân-viên để bổ sung các Ban Thuyền-Vụ và các Ty, Đồn mới, và về phần phương-tiện, mua sắm thêm vật liệu trang-bị các Ty mới, dự kinh-phí điều-hành hai tuần duyên mới mua. Chúng tôi xin nhắc kết toán *Chương 3* là : 171.787.000\$.

Chương 4 : Nha Tổng Giám-Đốc Ngân-Khố.

Kinh-phí dự-trù 58.129.000\$, so với tài-khóa 1962 là 84.011.000\$, có một dự-tăng 4.118.000\$. Số dự-tăng này được chia ra như sau :

4.068.000\$ về phần chi-phí điều-hành, trong số ấy phần lớn dành cho lương-bổng và phụ-cấp nhân-viên, phần còn lại dành cho vật-liệu và công việc kinh-phí này dự sát với nhu-cầu thực-tế.

Về phần chi-phí đầu-tư, thì số dự-tăng không quan-trọng, chỉ 50.000\$ mà thôi.

Chúng tôi xin nhắc số kinh-phí dành cho phần đầu-tư là 250.000\$ sẽ được dùng vào việc mua một xe vận-tải để di-chuyển công-ngân.

Chương 5 : Nha Quốc-Gia Du-Lịch.

Kinh-phí dự-trù là 8.220.000\$ phân-phối như sau :

7.820.000\$ dành cho phần chi-phí điều-hành. Số này mang lại số dự-tăng là 269.000\$, so với năm 1962. Kinh-phí dự-tăng là 50.000\$ để trang-bị Phòng Du-Lịch Nha-Trang. Chúng tôi xin nhắc con số này đã ghi ở trong tài-khóa 1962 ; nhưng vì dự-án không thực-hiện kịp, nên năm nay nhà soạn-thảo chỉ ghi lại con số này.

Chúng tôi cũng xin thưa là về phần vừa thực hiện Nha Quốc-Gia Du-Lịch đã xây cất xong một quán cơm tại Phú-Quốc và Nha-Trang, một Trung-tâm hướng dẫn du-lịch tại Sài-gòn. Và trong tương-lai, Nha cũng dự định xây cất một khách sạn tại Huế, một khách-sạn gần « Grand Hôtel Vũng-Tàu », và nhiều khách-sạn tại Trung-tâm Du-lịch. Sau khi trình bày kinh-phí các *Chương*, chúng tôi xin nhắc lại Quý Bạn Đồng-Viện là số kinh-phí tổng quát dự-trù cho Mục XVI Bộ Tài-Chánh là 428.038.000\$. Chúng tôi xin Quý Đồng-Viện vui lòng chấp-thuận cho.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Có Quý Bạn sau đây đã ghi tên xin lên diễn-đàn :

Ô. Tăng-Dục

Ô. Trần-sanh-Bửu

Bà Nguyễn-thị-Vĩnh

Ô. Nguyễn-văn-Liên

Bà Nguyễn-phước-Đại

Cụ Nguyễn-Diệu (không hợp lệ).

Quý Bạn nào muốn phát biểu ý-kiến, xin giơ tay thêm. Sau đó, chúng tôi xin phép lập lại một lần nữa, chúng tôi sẽ không mời các Bạn khác sau khi Thuyết-trình-viên lên giải-đáp thắc-mắc của Quý Bạn.

Chúng tôi ghi thêm các Bạn :

Ô. Ô. Bùi-Tuần

— Hồ-Gióng

— Nguyễn-hữu-Khai

— Ngô-hữu-Thời

Không còn Bạn nào giơ tay nữa.

Chúng tôi xin thưa Quý Bạn Đồng-Viện rằng chúng tôi sẽ mời các Bạn đã ghi tên và đã giơ tay, và sau đó, chúng tôi sẽ mời Bạn Thuyết-trình-viên giải-đáp.

Chúng tôi xin lập lại là có các Bạn : Tăng-Dục, Trần-sanh-Bửu, Nguyễn-văn-Lượng, Bà Nguyễn-thị-Vĩnh, Nguyễn-văn-Liên, Bà Nguyễn-phước-Đại, Nguyễn-Diệu, Bùi-Tuần, Hồ-Gióng, Nguyễn-hữu-Khai, Ngô-hữu-Thời.

Chúng tôi rất tiếc là chúng tôi đã nói hai lần mà bây giờ Bạn Lê-văn-Trọng còn giơ tay nữa. Chúng tôi xin Quý Bạn Đồng-Viện nào muốn phát biểu ý-kiến, giơ tay một lần này, chúng tôi sẽ ghi,

và sau đó, chúng tôi sẽ không mời ai lên nữa. Chúng tôi xin ghi Bạn Lê-văn-Trọng.

Bạn Tăng-Dục không có ở trong phiên họp buổi chiều nay, vậy chúng tôi xin mời Bạn kế-tiếp là Bạn Trần-sanh-Bửu.

Ô. TRẦN-SANH-BỬU.— Tôi lên đây xin có một vài ý-kiến vắn tắt, vì chúng tôi nhận thấy còn một số ít Bộ nữa mà ngày giờ họp của Quốc-Hội thì đã gần hết.

Trong Mục này, chúng tôi sẽ góp nhiều ý-kiến vì sau khi thảo-luận Ngân-sách tại các phiên họp của Ủy-Ban, và chiếu điều 47 mới của Hiến-Pháp, chúng tôi có đặt một vài câu hỏi liên-quan đến Bộ này, nhưng vì một lý-do đặc-biệt, câu hỏi đó không được chánh thức trả lời, không được chánh thức đặt câu hỏi đề được sự giải đáp chánh thức. Cho nên hôm nay chúng tôi lên đây đề nêu ra một vài ý-kiến mặc dầu chúng tôi cũng được sự gián-tiếp trả lời không chánh thức của Ông Bộ-Trưởng Tài-Chánh tại diễn-đàn này. Nhưng dù muốn dù không, sự thắc mắc đó chưa được giải đáp thỏa đáng tức nhiên đồng-bào cũng chưa lấy làm hài lòng. Cho nên, một lần nữa, chúng tôi phải nhắc lại vụ bà Đức-Lợi.

Về vụ bà Đức-Lợi, chúng tôi đã đặt câu hỏi: Tại sao có vấn-đề phát-ngân mà không đi đúng theo quy tắc của nó?

Thường lệ, Tổng Nha Ngân-Khố muốn thầu một ngân-phiếu bất cứ từ đâu đến, hoặc của ai, ngân-phiếu ấy phải có sự kiểm nhận của một Ngân-hàng liên-hệ cho biết rằng ngân-phiếu đó có đủ trị giá của nó, thì Tổng Nha Ngân-Khố mới thầu, và theo lời giải thích của Ông Bộ-Trưởng Tài-Chánh cũng đúng như vậy. Nhưng không hiểu vì lý do nào Tổng Nha Ngân-Khố thầu những ngân-phiếu ghi nhận những số tiền không lồ như thế, (bất hợp lệ) mà lại được phát hành vé số một cách dễ dãi, mà không có tôn trọng nguyên-tắc coi như được cố định, nghĩa là phải có Ngân-hàng liên-hệ thị thực những ngân-phiếu ấy mới có giá trị.

Từ xưa tới nay đồng bào rất thắc mắc như là những người có chi phiếu, họ cũng lấy làm lạ, vì họ phải đặt mình họ vào những nguyên-tắc cố-định ấy. Họ cũng tin-tưởng nơi những lời giải-thích về nguyên-tắc của Ông Bộ-Trưởng Tài-Chánh nơi diễn-đàn này và tất nhiên họ rất tôn trọng và kính-phục cái lẽ lối làm việc đứng đắn của Tổng Nha Ngân-Khố. Nhưng thử hỏi sự đứng đắn đó áp-dụng cho

toàn dân hay chỉ áp dụng cho một số người, và có một số người thì không áp-dụng?

Áp-dụng như vậy gây một sự mâu thuẫn, thắc mắc, gây một sự chia rẽ trầm trọng giữa những người có ngân-phiếu và những người đi trả những ngân-phiếu đó cho Tổng Nha Ngân-Khố. Đồng bào thắc mắc như thế, chắc hẳn rằng ai cũng cho là hợp-lý, vì trên nguyên-tắc, Ông Bộ-Trưởng Tài-Chánh đã giải-thích rằng những nguyên-tắc đó là cố định từ xưa đến nay vẫn áp-dụng. Như vậy, không có lý do nào mà Tổng Nha Ngân-Khố phát hành một cách dễ dãi những ngân-phiếu cho Bà Đức-Lợi được, vì nguyên-tắc không cho phép.

Vấn biết rằng hiện nay những người trong Tổng Nha Ngân-Khố phải chịu trách nhiệm trước pháp-luật, nhưng sự chịu trách nhiệm đó tất nhiên phải là những người có bổn phận điều hành cơ-quan ngân-khố, vì họ là những người phải biết và hiểu biết những nguyên tắc này hơn ai hết. Nhưng tại sao họ không chịu hiểu hoặc giả hiểu mà lại làm ngơ, bỏ lơ đi để cho phát hành vé số và thầu ngân-phiếu một cách quá ư dễ dãi như thế? Phát hành như vậy làm thiệt thòi cho ai? Tất nhiên thiệt thòi cho Ngân-sách Quốc-gia phải bị một lỗ thủng. Như thế rồi lấy ở đâu bù đắp vào đề trang trải tất cả các chi-phí điều hành cần thiết như là cho an ninh quốc-phòng đề giữ gìn an-ninh cho nông thôn, cho đô-thị và cho các tỉnh lỵ. Nói rằng số tiền 40 hoặc 50 triệu không phải là nhiều đối với Ngân-sách Quốc-gia hằng mười mấy, 20 tỷ; nhưng nó cũng là một việc mà khiến cho người dân chán nản, vì họ nói rằng sự đòi hỏi đóng góp, sự tăng thu các sắc thuế là vì chiến tranh, vì tình trạng khẩn cấp của đất nước, cho nên người dân bất cứ từ giới nào, người ta cũng sẵn sàng đóng góp. Nhưng sự đóng góp ấy người có trách nhiệm như Tổng Nha Ngân-Khố không giữ gìn tài-sản của Quốc-gia, không giữ gìn từ các bạc đồng xu của nhân dân đóng góp mà lại để đi phát hành vé số và thầu những ngân-phiếu không được sự bảo chứng. Như thế thì thử hỏi họ thắc mắc có đúng hay không? Do đó, cũng có nhiều giới lao-động chân tay, lao-động trí-thức, những người tiêu thương, kỹ nghệ gia, những bạn bè được quen biết với tôi họ than-phiền và thắc mắc rất nhiều trong vấn-đề này. Vì lý do đó cho nên chúng tôi nêu lên tại diễn-đàn Quốc-Hội đề lưu ý Bộ sở-quan phải có biện pháp thích nghi như thế nào đề cho thỏa-mãn được sự thắc mắc của nhân dân, vì sự phát hành như thế làm thiếu hụt Ngân-sách Quốc-gia, không có đủ đề mà trang trải trong các công-tác khẩn

thiết về an-ninh, quốc-phòng cũng như công-tác điều-hành khác. Nhân dân phải đóng góp rất nhiều, họ thắc mắc là đúng. Riêng cá nhân tôi cho vấn-đề họ thắc mắc như thế rất là hợp-lý. Chúng tôi muốn nói đến nguyên-tắc đó và chúng tôi muốn biết vấn-đề này Bộ sở-quan lưu ý điều tra thêm coi vì lý do nào mà Quý Ông có trách nhiệm trong Tổng Nha Ngân-Khố phát hành Ngân-phiếu như thế có quá trể dãi hay không, và hiện nay sự điều-tra có kết-thúc, hay chưa kết-thúc, và đến đâu rồi? Chúng tôi muốn biết tại lý do nào hay là các Ông ấy có sự âm-mưu ă-n-y nào mà phát hành Ngân-phiếu trái phép như thế? Đó là thắc mắc của chúng tôi muốn được giải đáp.

Về nguyên-tắc tại Tổng Nha Ngân-Khố, theo lời Ông Bộ-Trưởng Tài-Chánh thì chúng tôi hết sức tán đồng ý-kiến trên nguyên tắc ấy, nhưng sự sai lạc gây thắc mắc cho nhân-dân chúng tôi cần đạo đạt, cần hỏi để hiểu biết trong vấn-đề lẽ lối làm việc của Tổng Nha Ngân-Khố có phải đã bị một hoàn cảnh bất buộc nào mà phải phát hành một cách trái phép như thế hay không?

Vấn-đề thứ hai : Trước kia vé số Kiến-thiết phát-hành chỉ có 1.600.000 vé nên thiếu bán cho dân chúng và có giá chợ đen, nhưng trong lúc này, vé số đã có nhiều nên có sự ứ đọng. Nghiệp-đoàn bán vé số kiến-thiết đã triệu tập một buổi họp tại trụ-sở của Tổng Liên-Đoàn để yêu-cầu cứu vãn tình-trạng ế-ảm của họ. Trên thực tế, theo chúng tôi được biết thì vé số phát hành hiện nay là 3 triệu vé; 3 triệu vé số này hiện tại bán từ ngày đầu tuần tới cuối tuần nhưng trước 2 ngày sắp sửa mở số thì vé số chỉ bán 8\$ hay 9\$ và có khi 15\$ hai vé. Tại sao người ta phải bán như vậy? Họ bán để vớt vát lại sự thua lỗ quá nhiều của mình. Thấy sự thua lỗ của họ như thế và sự phát-hành 3 triệu vé số quá nhiều nên chúng tôi muốn rõ thể thức tiêu thụ và phân phối 3 triệu vé đó như thế nào? và mỗi tuần mở số, thì số vé đó có ứ đọng lại hay không? hay nhờ sự bán rẻ, bán lỗ của các người bán vé số lẻ, mua sỉ của mấy nhà thầu mà vé số đó được tiêu thụ hết. Theo như chúng tôi biết thì đầu có bán rẻ như thế cũng bán chưa hết được, vì thấy có sự lỗ càng ngày càng tăng. Đối với những người mua bán vé số lẻ, họ ít vốn mà lại bị một cái nạn ế-ảm đó là do việc bán 3 triệu vé số cho những nhà thầu mới này đã không có một cái kỹ-thuật đặc-biệt nào chăng? Do đó nên họ bán không hết, và cuối cùng, ngày thứ hai và ngày thứ ba trước khi số số họ đã phải bán với giá 15\$ hai vé, hoặc 8\$ hay 9\$ một vé mà

thời? Như vậy, trung bình họ chịu mất 1\$ mỗi vé. Do đó chúng tôi muốn đặt câu hỏi là Bộ sở-quan có dự-trù biện-pháp nào về việc phát-hành 3 triệu vé số từ mấy tuần lễ nay đã bị ế-ảm và làm cho những người bán vé số lẻ phải họp đại hội đề yêu-cầu Bộ giải-thích, hoặc giả tìm một biện-pháp thích-ứng cứu-vãn sự sanh sống của họ. Không biết biện-pháp mà Bộ sở-quan đã trừ liệu như thế nào, và đã hoạch định một chương-trình kế-hoạch nào để giải-quyết vấn-đề tiêu-thụ 3 triệu vé số Kiến-thiết. Và Bộ sẽ giúp họ cách nào đối với nguyện vọng chính đáng của Nghiệp-đoàn bán vé số lẻ và lời kêu cứu của họ trong một cuộc Đại-hội vừa rồi đã gửi cho Ông Bộ-Trưởng?

Đó là nguyện vọng duy nhất của gần 2.000 người bán vé số lẻ ở tại Đô-Thành và các tỉnh. Chúng tôi xin trình-bày 2 điểm đó trên diễn-đàn này.

Và điểm thứ ba là vấn-đề thu thuế môn bài. Bộ sở-quan cũng có dự-trù cho nhiều khoản Thu, nhưng đặc biệt có một khoản mà chúng tôi cần nêu lên đây là chúng tôi nhận thấy những người mua gánh bán bưng, gánh từng gánh chè đậu, chè thương đi dọc theo vỉa hè, dọc theo xóm lao-động để bán, số vốn độ có chừng năm ba trăm đồng, bán một ngày chỉ kiếm được năm ba chục đồng để về nuôi sống gia-đình, trong lúc người chồng thiếu công ăn việc làm mà vợ phải góp kế sinh-nhai bằng cách mua gánh bán bưng để sống. Những người này cũng phải bị đóng thuế khoán từ 5 đến 8 trăm đồng gì đó. Chúng tôi thiết nghĩ số người này không có là bao nhiêu, và số thuế của phần này cũng không có bao nhiêu. Biết rằng trong tình-trạng khẩn cấp của đất nước cần phải chú trọng tới an ninh của xứ sở, nên đối với phần Thu phải cân xừng cho vấn-đề Chi. Nhưng giai tầng cần lao nghèo khổ ấy, sự thu của giới này tưởng không cần thiết và cũng không thấm vào đâu. Do đó, chúng tôi thiết tưởng, nếu không có gì trở ngại, Bộ sở-quan nên nghiên cứu làm thế nào giảm thu hoặc là miễn thu cho những người mua gánh bán bưng trong các xóm lao-động. Chúng tôi nói đây là chỉ nhằm số ít người mua gánh bán bưng theo vỉa hè, theo các phố, theo các xóm lao-động mà thôi, chứ chúng tôi không nói tới những người mua gánh bán bưng tại chợ có chỗ ngồi đàng hoàng. Những người này tất nhiên phải đóng môn bài hay những sắc thuế tiền chỗ theo những luật lệ hành thu hiện tại. Chúng tôi chỉ nói trường hợp đặc biệt của một số ít người phải đóng

thuế khoán về mua gánh bán bưng ở tại các đường phố mà thôi.

Một vấn-đề nữa là vụ bà Đức-Lợi. Trong việc phát-hành Ngân-phiếu một cách trái phép này những người phạm pháp đã bị giam giữ để cứu xét, bà Đức-Lợi cũng đã bị giam giữ, nhưng không biết sự giam giữ này và sự trừng phạt có nặng nề hay không? hay vì một lẽ nào, hoặc có một sự che chở đặc biệt nào không? Do đó, dân chúng cũng thắc-mắc và nói rằng: cũng như bao vụ vé số Kiến-thiết khác, rồi cũng như vừa rồi có vụ bà Quý gi đó bị bắt đem vào trong khám giam, ít bữa đem ra xử, thì Tòa-án cũng xử rồi tha đồng. Trong vụ bán vé số Kiến-thiết quá giá thì vụ này không hiểu nó có giống như vụ trước hay không, nên dân chúng họ cũng còn đang thắc-mắc và đánh một dấu hỏi lớn ở tại điểm này và ước mong có sự nghiêm-trị, công phạt của Quốc-gia sẽ được thẳng tay trừng-trị những bọn người không tôn trọng luật-pháp, không biết bảo-vệ tài-sản của Quốc-gia, không thấy rõ một cái tầm quan-trọng của Ngân-sách Quốc-gia đối với Tò-quốc trong giai-đoạn khẩn-trương của đất nước.

Đó là những vấn-đề chính yếu mà cần phải được nêu lên đây và cần phải được nghiêm-trị, nếu có một sự che chở nào.

Điểm thứ hai là vấn-đề nghiệp-đoàn bán lẻ vé số kiến-thiết, nguyện-vọng của họ đã gửi đến Ông Bộ-Trưởng, chúng tôi yêu-cầu Ông Bộ-Trưởng có biện-pháp thích ứng nào để giải-quyết một cách thỏa đáng, hầu cứu vãn tinh-trạng ối động của 3 triệu vé số kiến-thiết, và cứu vãn sự sinh sống cho gần 2.000 đoàn-viên mua bán vé số từ Thủ-Đô cho đến các Tỉnh.

Vấn-đề thứ ba là giảm thu hoặc giả có thể miễn thu về phần thuế khoán cho một số ít người mua gánh bán bưng ở theo các vỉa hè, theo phố và theo các xóm lao-động, vì họ không có chỗ ngồi như trong chợ hoặc là có cái sạp, hoặc có cái quán nhất định, thì tôi thiết nghĩ sự thu không có là bao nhiêu. Chúng tôi đề-nghị: một giải-pháp nâng đỡ cho giới này là một biện-pháp có thể nói rằng: một biện-pháp tranh thủ nhân-tâm và giúp đỡ hữu hiệu giới cần lao. Và như vậy mới áp-dụng một cách triệt để chủ-trương thăng-tiến cần-lao mà Ngô Tổng-Thống đã đề ra.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Chúng tôi không thể mời Bạn Lê-văn-Trọng lên diễn-đàn ngay được, vì phải mời

các Bạn đã ghi tên trước.

Ô. NGUYỄN-VĂN-LƯỢNG.— Nhân dịp thảo-luận về Ngân-sách của Bộ Tài-Chánh, tôi có một số ý-kiến liên-quan đến Bộ Tài-Chánh để trình-bày cùng Quý Bạn. Nhưng mà trước khi trình-bày các ý-kiến đó, tôi cũng nhân dịp này đề dích chánh lại nguồn dư-luận sai lầm ở trong nhân dân liên-quan đến hoạt-động của Quốc-Hội và đến các đạo luật ủy-quyền.

Sau ngày ban-hành tinh-trạng khẩn-cấp, Quốc-Hội đã biểu-quyết hai đạo-luật ủy-quyền cho Tổng-Thống ban-hành các Sắc-luật vì tinh-trạng khẩn-cấp và ủy-quyền cho Tổng-Thống quyết-định về Ngân-sách đặc-biệt về an-ninh và ban-hành các biện-pháp thích-ứng để tạo-lập các phương-tiện để quản-binh Ngân-sách.

Đa số nhân dân, có lẽ vì thiếu sự thông-tin sâu rộng hoặc thiếu sự giải-thích đầy đủ, đã quan-niệm rằng Quốc-Hội đã ủy-quyền cho Tổng-Thống, thì còn hội họp làm gì? Thật là một sự sai lầm lớn lao có phương-hại rất nhiều đến uy-tín của Quốc-Hội và chế-độ. Nói chung, với 2 đạo-luật ủy-quyền, Quốc-Hội chỉ ủy cho Tổng-Thống một phần quyền hành của Lập-Pháp và mỗi sắc-luật của Tổng-Thống được ban-hành chiếu theo các đạo-luật ủy-quyền, một khi hết thời-hạn ủy quyền phải đưa ra Quốc-Hội thảo-luận để biểu-quyết chấp-thuận hay là bác bỏ. Trong lúc chờ đợi giờ phút sử-dụng quyền quyết-định tối-hậu của Quốc-Hội, thì các Vị Dân-Biểu vẫn phải có bổn-phận và có quyền phát-biểu tại diễn-đàn này những ý-kiến thâm thập được ở trong các tầng lớp nhân-dân, cùng trình-bày các nguồn dư-luận ở trong dân chúng để giúp cho Hành-Pháp thấy rõ các trở-ngại trong các biện-pháp ban-hành ngõ hầu kịp thời sửa chữa cho việc thi-hành các Sắc-luật được mềm dẻo, linh-động hơn, và do đó thâu-hoạch được kết-quả tốt đẹp hơn. Bấy cũng là một khía cạnh về sự điều-hòa giữa Hành-Pháp và Lập-Pháp. Và chính trong tinh-thần đó mà hôm nay chúng tôi xin phát-biểu ý-kiến của chúng tôi liên-quan đến Bộ Tài-Chánh. Tôi ước mong rằng Ban Chủ-tọa sẽ thông-cảm với chúng tôi và chúng tôi cũng ước mong rằng các Bạn sẽ ủng-hộ tinh-thần cho chúng tôi. Tôi sẽ lần lượt trình-bày các ý-kiến liên-quan đến Bộ Tài-Chánh.

Trước hết, tôi xin nói đến khuy-nh-hướng đánh thuế dựa trên căn-bản số vốn mà Ông Bộ Trưởng Tài-Chánh đã trình-bày trước Quốc-Hội, khi Ông giải-thích về các câu hỏi của Quốc-Hội.

Theo Ông Bộ-Trưởng thì cái quan-niệm đánh thuế trên căn bản số vốn đã được áp-dụng một cách có hiệu-quả ở các nước như Hoa-Kỳ và Anh-quốc.

Nhưng chúng ta thử xem xét hoàn-cảnh của hai nước này như thế nào. Hai nước đó đã có một nền kinh tế phồn-thịnh, nông-nghiệp cũng như kỹ-nghệ đều được phát-triển tốt mức, tư-bản dồi-dào, tiền-tệ sung-mãn và mọi công việc khuếch-trương đều nắm chắc phần lợi hơn là phần lỗ; trái lại nước ta là một nước kém mở-mang, có một nền kinh-tế nông-nghiệp chậm-tiến. Nông-nghiệp phải cần thêm nhiều tư-bản để canh-tân và làm căn-bản cho nền kỹ-nghệ. Công-kỹ-nghệ của chúng ta hiện đang dò dẫm từng bước đi, chúng ta còn thiếu vốn, thiếu tư-bản, tiền-tệ của chúng ta chưa được vững chắc, mọi công cuộc khuếch-trương làm ăn đều nắm phần lỗ nhiều hơn là phần lời. Hỏi ở trong hoàn-cảnh đó, nếu đánh thuế trên căn-bản số vốn thì có khác gì đưa các nhà kinh-doanh đi đến chỗ phá-sản hay không?

Với tình-trạng hiện-hữu của nước nhà, áp-dụng theo những quan-niệm đánh thuế trên căn-bản số vốn có hợp thời hay không? Hay là vô tình chúng ta đã dùng thuế để giết thuế, chúng ta đã giết con gà đẻ trứng vàng, và chúng ta đã đi trái lại với chủ-trương khuyến-khích sản-xuất và khuếch-trương kinh-tế và đầu-tư vậy.

Khi giải-thích đến các ảnh-hưởng của thuế thổ-trạch về phương-diện kinh-tế, Ông Bộ-Trưởng Bộ Tài-Chánh đã tỏ ra rất lạc-quan. Ông đã nói : « việc xây cất cũng vẫn được thúc đẩy và khuyến-khích ». Nhưng chúng tôi không đồng quan-điểm với Ông Bộ-Trưởng Tài-Chánh.

Ký-giả Từ-Chung của Báo Ngôn-Luận trong nhiều số báo liên-tiếp, và Giảng-sư trường luật Mai-văn-Lễ, trong tờ Tuần-San của Phòng Thương-Mại Saigon đã căn-cứ trên những phương-thức toán-học, giải-thích một cách rõ-ràng, và đã chứng minh rằng : với tỷ số giá-biểu thuế thổ-trạch từ 1% đến 5% và với thuế đặc-biệt 40% trên giá cho thuê nhà quá đáng, thì chúng ta nhận thấy rằng ở nhà thuê vẫn lời hơn là mua đất và làm nhà để ở, dùng vốn để cho vay 2 hoặc 3% vẫn lời hơn mua đất làm nhà để cho thuê. Như vậy có nghĩa là Sắc-luật về thuế thổ-trạch và thuế 40% sẽ kìm hãm sự phát-triển xây cất các nhà cửa và sự tạo mãi bất động-sản, sẽ kìm hãm luôn một số ngành hoạt-động về kinh-tế

liên quan đến việc xây cất nhà cửa như là sản-xuất gạch, ngói để cất nhà ở, và còn ảnh hưởng về hoạt-động của các nhà thầu, nhà nhập-cảng và buôn-bán các vật-liệu xây cất nhà cửa.

Theo các tài-liệu của các chuyên-viên về Lợi-tức quốc-gia, thì các hoạt-động về ngành xây cất đã đem đến cho lợi-tức quốc-gia một số lợi-tức bằng 5% tổng số lợi-tức của quốc-gia.

Đó là đứng trên lý-thuyết mà nói. Thực-tế cũng đã chứng-minh điều này. Hiện tại các việc xây cất nhà cửa đã chùn lại. Một số các Building đang xây cất dở dang đã đình công việc xây cất; các thợ thuyền thuộc về ngành xây cất trong năm vừa qua đã có một đời sống khá thư thái, thì hiện nay đã bắt đầu thiếu công ăn việc làm; các hãng về vật-liệu xây cất hiện đang bị ối đọng, bằng chứng cụ-thể là ciment đã bán dưới giá chính thức và các nhà buôn bán ciment hiện nay đã xin Bộ Kinh-Tế cho nhập-cảng bớt ciment.

Trong lúc giải-thích, Ông Bộ-Trưởng có nói rằng : « nếu nói rằng sự cải tổ có phương hại đến ngành xây cất, thì chính chủ-trương của Chính-Phủ là hướng phần nào về việc đầu-tư vào các công-kuộc khuếch-trương khác như kỹ-nghệ chẳng hạn có lợi cho nền kinh-tế hơn, là việc xây cất nhà để cho thuê ». Lời nói của Ông Bộ-Trưởng xét rất đúng, nếu hiện nay không có tình-trạng khan-hiếm đó (Ông Bộ-Trưởng cũng đã xác-nhận sự khan hiếm này) và nếu dân số không tăng từ 2 đến 3% mỗi năm. Trong mấy năm vừa qua, không cần ai cõ-võ hay khuyến-khích, các tư-nhân vẫn xây cất nhà cửa, vì nhà cửa còn khan hiếm và sự đầu tư vào trong công việc kiến-thiết có phần hấp-dẫn hơn. Một ngày kia, một khi nhà cửa đã hết khan hiếm, đã đầy đủ, giá cho thuê tức thì phải rẻ. Việc đầu tư vào trong công cuộc kiến-thiết không còn hấp dẫn nữa, thì lúc đó dù chúng ta có cõ-võ, khuyến-khích đi nữa cũng không ai dại gì mà xây cất nhà cửa.

Thưa Quý Vị, hiện nay nhà cửa cho ngoại-kiều thuê giá cao, điều đó không ai chối cãi. Nhưng mà không phải nhà nào cũng cho ngoại-kiều thuê được. Muốn được ngoại-kiều thuê cao giá phải bỏ rất nhiều tiền để trang-bị cho đầy đủ : nào là phòng ốc rộng rãi, phải có buồng tắm riêng, bàn ghế dụng cụ phải đẹp, nào là quạt trần, máy lạnh. Và ngoại-kiều họ cũng không dại gì mà thuê nhà cao giá đâu ! Họ thuê nhà cao giá là vì họ đã suy-tính và thấy cái lợi. Thuê một cái nhà, gọi là cao giá, tránh được

các bất-tiện khi ở các khách-sạn và cũng có đầy đủ tiện nghi như ở khách-sạn, mà họ trả giá bằng nửa như khi ở các khách-sạn. Ngoại-kiểu có thuê nhà cao giá thì cũng không phải một điều mà làm cho Bộ Tài-Chánh quan tâm đến. Họ thuê cao giá là vì họ muốn được hưởng đầy đủ các tiện-nghi và túi tiền của họ cho phép họ thuê cao giá. Nếu nói rằng giá nhà cho ngoại-kiểu thuê cao, thì xem mức thuế 40% đánh trên giá tiền cho thuê nhà đó có quá đáng hay không? Sau khi trả mọi Sắc-thuế thô-trạch, thuế đặc-biệt 40%, thuế rác, thuế cống, bờ rào, thuế đường, sau khi trang-trải mọi sự tu-sửa về các sự hư hỏng của các bàn ghế nhà cửa, và sau khi trả tiền lời cho các Ngân-hàng, hay các tư-nhân đã cho vay để xây cất nhà cửa; (không phải ai cất nhà cho thuê cũng là có tiền cả đâu. Họ phải vay các Ngân-hàng hoặc là các tư-nhân. Điều này các Ngân-hàng có thể trả lời cho Bộ Tài-Chánh rõ). Có thể nói các nghiệp chủ không còn gì cả. Nếu bất đắc dĩ phải áp-dụng tỷ số 40%, thì chúng ta cũng nên phân-biệt nhà đã cất từ lâu và nhà mới xây cất. Nhà xây cất từ lâu, chủ-nhân đã có thu-lợi được một số tiền để trang-trải các món nợ, trái lại các nhà mới xây cất trong năm nay thì các chủ-nhân đang còn thiếu nợ rất nhiều. Vậy khi áp-dụng cái sắc thuế đặc-biệt 40%, Bộ Tài-Chánh cũng nên để ý đến khía cạnh đó.

Ông Bộ-Trưởng Bộ Tài-Chánh cũng có nhắc lại rằng : « phần đóng góp của công-dân Việt-Nam « so với lợi-tức Quốc-gia không có là bao đối với « các nước khác ở Âu-Mỹ, hoặc ở Đông-Nam-Á ». Điều đó quả có như vậy, nhưng Ông Bộ Trưởng đã quên rằng lợi-tức ngang nhau, thì người Việt-Nam phải làm nhiều giờ hơn người dân ở Âu-Mỹ. Nói cách khác : muốn có cơm ăn, áo mặc, người Việt-Nam phải làm việc lam-lũ cực nhọc hơn người ở Âu-Mỹ bội phần. Hơn nữa người dân Âu-Mỹ được hưởng một chế-độ an-ninh xã-hội rất đầy đủ, trái lại ở Việt-Nam ta có gì ?

Trong hiện tình của nước nhà, người dân còn thiếu trường cho con học, thiếu bệnh-viện để được điều-dưỡng trong khi đau yếu, thiếu thuốc men để trị bệnh, thiếu bác-sĩ để chăm sóc sức khỏe. Ông Bộ-Trưởng còn quên một điều nữa, là người dân Âu-Mỹ một khi họ đóng thuế rồi, họ không còn bận bịu gì nữa. họ được toàn quyền xử-dụng thời-giờ của họ để làm ăn. Trái lại ở Việt-Nam này, ngoài các sắc thuế mà người dân phải trả theo các luật-lệ đã qui-định, người dân còn phải đóng góp thêm

tài-lực vào các công cuộc chung trong các đợt công-tác của Chánh-Phủ, như phát-triển cộng-đồng, Ấp Chiến-lược.

Vậy, cái phần đóng góp của công-dân Việt-Nam so với lợi-tức Quốc-gia có thể quả là thấp kém hơn ở các nước Âu-Mỹ hay không, nếu ta kể cả những phần đóng góp, ngoài các sắc thuế? mà nếu cái tỷ số đó quả là thấp kém như Ông Bộ-Trưởng đã nói, thì điều đó đáng trách hay là đáng thương cảm, nếu ta xét đời sống lam-lũ của người dân Việt-Nam?

Trong Sắc-luật về thuế thô-trạch, có nói đến những đặc-khoản dành riêng cho tư-sản cơ-bản. Được gọi là tư-sản cơ-bản, các bất-động-sản mà diện-tích không quá 150m²; việc hạn định 150m² cho những tư-sản cơ-bản xét cho kỹ thì chỉ có đúng một phần nào ở các đô-thị, các thành-phố, và tại các đô-thị, các thành-phố đó, thì chỉ ở trong những khu thương-mại, nếu chúng ta đi ra ngoại-ô thì chúng ta thấy rằng cái diện tích 150m² qui-định cho tư-sản cơ-bản không đúng chút nào cả.

Với điều-kiện 150m² để được hưởng các đặc-khoản về tư-sản cơ-bản, rồi đây ở các thành-thị, các sở đất sẽ được chia năm, xẻ bảy, để thành những mảnh nhỏ nhỏ dưới 150m² và lúc đó sẽ trở ngại không nhiều cho công cuộc chỉnh-trang ở các đô-thị và thành-phố.

Tại sao cái đặc-khoản về tư-sản cơ-bản chỉ dành riêng cho những người có 150m² về nhà và đất? Tại sao không áp-dụng rộng rãi cho tất cả mọi công-dân theo đúng lẽ công bằng của Hiến-Pháp đã quy-định? Tại sao những người có một tư-sản lớn hơn 150m² lại không được hưởng cái đặc-khoản đó? Tại sao chúng ta không chia tư-sản của họ ra làm hai phần, một phần là 150m² được hưởng các đặc-khoản về tư-sản cơ-bản và phần còn lại sẽ phải chịu cái tỷ-số đã quy-định ở trong Sắc luật về thuế thô-trạch? Tại sao ta không làm như vậy? Tại sao ta không để cho tất cả mọi người công dân đều được hưởng quyền-lợi như nhau? Điều đó xin Bộ Tài-Chánh cũng phải nên lưu-ý trong khi đưa ra Nghị-định áp-dụng Sắc-luật về thuế thô-trạch.

Và, trong khi giải-thích về vụ chợ đen vé số kiến-thiết và vụ ký ngân-phiếu không tiền bảo-chứng, Ông Bộ-Trưởng Tài-Chánh đã nói gì? Ông Bộ-Trưởng đã nói như sau : « Vụ Nguyễn-tấn-Bòn điền-« thủ của Ngân-sách Quốc-gia, chứ không phải là

« tiền thuộc chương mục ngoại Ngân-sách như vụ Lê-thị-Tuất. Việc này cũng chưa phải là một việc « thâu thâu mà chỉ là một sự trì hoãn trong việc « thâu hoặc giả thử có không thâu được phần nào « thì chỉ là sự bất lợi-tức trong công cuộc xđ số mà « thôi ».

Nói như vậy có khác gì nói rằng : tiền thuộc Mục ngoại Ngân-sách không quan-trọng bằng tiền thuộc Ngân-sách Quốc-gia, hay là : lợi-tức trong việc phát hành vé số kiến-thiết có thâu được thì tốt mà không thâu được thì cũng không quan-hệ chi !

Lời giải-thích của Ông Bộ-Trưởng Bộ Tài-Chánh thật không an-ủi chút nào, người dân đã cần-cù đầu tắt mặt tối, một nắng hai sương, thất lưng buộc bụng để đóng góp cho Quốc-gia. Người dân không nghĩ như Ông Bộ-Trưởng Tài-Chánh, mà lại nghĩ rằng : tiền ở trong chương mục ngoại Ngân-sách hoặc ở trong Ngân-sách đều có giá-trị như nhau, không hơn không kém ; tài nguyên của Quốc-gia được bảo-vệ chừng nào, lợi-tức thâu vào được nhiều chừng nào thì nền tài-chánh của Quốc-gia càng dồi-dào chừng ấy, phần đóng góp của người dân lại càng nhẹ bớt đi.

Nhân dân và chúng tôi không thể nào chấp nhận được cái quan-niệm trên của Ông Bộ-Trưởng Tài-Chánh về tài-nguyên của Quốc-gia. Nhân-dân và chúng tôi mong được thấy Ông Bộ-Trưởng Tài-Chánh quan-niệm một cách đúng mức hơn trách-nhiệm lớn lao của mình trong nhiệm-vụ quan-trọng là quản-trị nền tài-chánh của Quốc-gia.

Cũng trong vụ giải-thích đó, Ông Bộ-Trưởng Bộ Tài-Chánh cũng xác nhận rằng có giam giữ các trái chủ của Lê-thị-Tuất và buộc họ nạp lại cho Ngân-kho số tiền mà Lê-thị-Tuất đã thanh toán các khoản nợ cho họ, nhưng tôi rất tiếc Ông Bộ-Trưởng không cho biết rõ là các biện-pháp thi-hành ở trên có đúng theo các thủ-tục mà luật-pháp quy-định hay không ? Ông cũng cho biết các biện-pháp trên được thi-hành, vì ước-đoán rằng những kẻ giao-dịch với Lê-thị-Tuất, tức là các trái chủ của Lê-thị-Tuất phải biết câu chuyện làm ăn gian lận của Lê-thị-Tuất, tức là việc ký chi-phiếu không tiền bảo chứng. Chúng tôi nhận thấy rằng các trái chủ của Lê-thị-Tuất chỉ cần biết có một điều là Lê-thị-Tuất có đủ sức trả nợ cho mình hay không ? và Lê-thị-Tuất đã trả nợ cho họ và điều đó mới là quan-trọng đối với họ. Còn những ai mà phải biết sự làm ăn gian lận của Lê-thị-Tuất, tức là việc ký chi-phiếu không tiền bảo chứng, thì những người đó là Nha Tổng Giám-Đốc Ngân-Kho

và, trên nữa, là Ông Bộ-Trưởng Tài-Chánh, và phải biết từ lâu, chứ không phải chờ vụ đó xảy ra trong nhiều tháng rồi mới khám phá.

Cách đây có vài hôm cũng trong việc giải thích đó, Ông Bộ-Trưởng có nhắc lại một vụ biên-thủ 11 triệu đồng bằng 100 chi-phiếu không tiền bảo chứng, xảy ra từ năm 1951-1954 do Nguyễn-tấn-Bôn chủ mưu. So sánh hai vụ, Ông Bộ-Trưởng nhấn mạnh rằng : vụ Đức-Lợi đã được khám phá mau lẹ, đó là một ưu điểm. Nhưng Ông Bộ-Trưởng Tài-Chánh cũng quên nhấn mạnh một điểm khác là vụ Đức-Lợi quan-trọng hơn vụ Nguyễn-tấn-Bôn bốn lần không hơn không kém.

Thưa Ông Chủ-Tịch,

Thưa Quý Vị Đồng-Viện,

Lầm lũi của kẻ đi trước là một cảnh cáo cho kẻ đi sau, kinh nghiệm của kẻ trước là một bài học quý giá cho kẻ đến sau. Chúng tôi tự hỏi, không biết tại sao Ông Bộ-Trưởng, khi được giao trọng-trách điều-khiển Bộ Tài-Chánh, lại không rút kinh-nghiệm ở vụ Nguyễn-tấn-Bôn mà đưa ra những biện-pháp để phòng thích đáng, để đến nỗi vụ Đức-Lợi đã có cơ hội xảy ra. Đề-phòng sự việc tái-diễn, theo ý chúng tôi vẫn hay hơn là để cho sự việc xảy ra rồi mới khám phá, dù cho khám phá có mau lẹ như đã trình-bày.

Trong khi đề-cập đến sự thanh-tra và hoạt-động của cơ-quan Thanh-tra Tài-chánh, Ông Bộ-Trưởng cũng cho biết là khi đảm-nhiệm chức-vụ quan trọng đó Ông Bộ-Trưởng đã nhận-thức được tầm quan-trọng của đoàn Thanh-tra Tài-chánh, trong công việc ngăn ngừa và truy-tầm các vụ biên thủ gian lận của các cơ-quan công-quyền để bảo-vệ tài-nguyên của Quốc-gia. Vậy, Ông Bộ-Trưởng đã có đề-nghị lên thượng-cấp các biện-pháp cần-thiết hay không ? Thưa không, thay vì phải tuyển thêm một số Thanh-tra Tài-chánh thích-nghĩ để hoàn-bị công việc thanh-tra, Ông Bộ-Trưởng Tài-Chánh cho biết, vì đề tiết-kiệm ngân-sách, chỉ huấn-luyện và tuyển thêm có 4 Thanh tra Ngân-kho mà thôi.

Thưa Quý Vị,

Đoàn Thanh-tra Tài-chánh không có đủ nhân số cần-thiết, đã không có đủ sức ngăn chặn các vụ bất hợp-pháp : gian-lận biên thủ đã xảy ra ở các cơ-quan trực thuộc Bộ Tài-Chánh hay là cơ-quan thuộc quyền kiểm-soát của Bộ Tài-Chánh. Nếu chúng ta đã tuyển-bổ một số Thanh-tra Tài-chánh đầy đủ,

thích-nghĩ, chúng ta phải dành một ngân-khoản để chi-phí về lương bổng của các vị Thanh-tra ấy, nhưng ngân-khoản đó sẽ rất nhỏ, nếu chúng ta so sánh với tổng số khổng lồ các vụ biên-thủ, thâm lạm, chuyển-ngân bất hợp-pháp diễn ra liên-tiếp trong thời gian gần đây.

Chúng tôi rất hoan-nghênh tinh-thần tiết-kiệm công nho của Bộ Tài-Chánh, nhưng chúng ta hỏi cái tinh-thần tiết-kiệm đó đặt ở đây có đúng chỗ hay không ?

Khi tôi đề-cập đến Sắc-luật về thuế thổ-trạch, tôi cũng đã có bỏ sót một ý-kiến. Ý-kiến đó liên-quan đến hiệu-lực hồi-tổ ở Sắc-luật đó. Người dân, kẻ thợ thuế, chỉ cần biết chế-độ thuế-khóa đã được áp-dụng, để sắp đặt công việc làm ăn của mình, để xử-dụng cái số vốn của mình, cùng lợi-tức của mình. Người dân, người thợ thuế, không cần phải tiên đoán những sự thay đổi về thuế-khóa và, dù có muốn tiên-đoán đi nữa, cũng không thể nào làm được, và khi nào có một sự thay đổi về thuế-khóa thì chỉ từ lúc đó người thợ thuế mới sửa đổi các dự-định làm ăn của mình, sắp đặt vốn liếng của mình, xử-dụng tiền lời của mình cho thích-ứng với các sự sửa đổi đó mà thôi.

Vậy thì hiệu-lực hồi-tổ đem áp-dụng vào trong thuế-khóa có hợp-lý hay không ? như là đối với các sự thay đổi thuế-khóa liên quan đến việc gia-tăng giá-biêu của thuế-khóa. Vấn-đề này đã làm cho các người thợ thuế phải băn khoăn, phải lo âu, vì những lợi-tức của họ đã thâm được, họ đã xử-dụng đúng theo chế-độ thuế khóa đã áp-dụng hồi trước kia và hiện giờ họ không có đủ sức đề trang-trải theo giá-biêu về thuế thóa hiện đang áp-dụng, vì Sắc-luật về thuế thổ-trạch ban-hành vào lối tháng 7 mà lại có hiệu-lực bắt đầu từ mùng 1 tháng Giêng năm 1962.

Thưa Ông Chủ-Tịch,

Thưa Quý Bạn Đồng-Viện,

Đề kết-luận tôi xin tóm tắt như sau :

1.— Cái quan-niệm, cái khuynh-hướng đánh thuế trên căn-bản số vốn, với hiện tình của nước nhà có thể nào bảo-đảm được sự quân-bình lâu dài cho ngân-sách ở trong những năm tới hay không ?

2.— Những vụ phi-pháp, gian-lận, biên-thủ đã xảy ra, các cơ-quan trực-thuộc Bộ Tài-Chánh hoặc thuộc quyền kiểm-soát của Bộ Tài-Chánh có cho phép chúng

ta nghĩ rằng nền tài-chánh của chúng ta đã được quản-trị một cách khôn-ngoan chu-đáo hay không ?

3.— Nền tài-chánh bị thâm-thủng với những vụ phi-pháp, gian-lận, biên thủ, chuyển-ngân bất-hợp-pháp, có thể nào là hậu-thuần cho sự phát-triển điều-hòa kinh-tế mà Chánh-Phủ đã chủ-trương và công cuộc trường-kỳ chống Cộng của chúng ta hay không ?

Chúng tôi nhận thấy đã đến lúc cần phải đặt lại vấn-đề nhân-sự, tổ-chức và điều-hành ở Bộ Tài-Chánh.

Chúng tôi chỉ nêu ra ý-kiến và đề tôn-trọng nguyên-tắc phân-quyền, chúng tôi xin nhường quyền quyết-định lại cho Hành-Pháp.

Đến đây tôi xin cảm-ơn Ông Chủ-Tịch và xin cảm-ơn Quý Bạn Đồng-Viện đã chăm chú theo dõi sự trình-bày của chúng tôi.

(Vỗ tay)

Ô. CHỦ-TỊCH.— Bạn Lê-văn-Trọng, Chủ-Tịch Ủy-Ban Công-Chánh Du-Lịch và Kiến-Thiết, có gởi cho Ban Chủ-tọa một miếng giấy, yêu cầu chúng tôi áp-dụng điều 59 Nội Quy Quốc-Hội, cho phép Bạn Lê-văn-Trọng ưu tiên lên diễn-đàn, với tư-cách là Chủ-Tịch Ủy-Ban.

Chúng tôi xin Quý Bạn Đồng-Viện đọc lại điều 59 của Nội-Quy.

Điều 59 của Nội-Quy ấn-định : « Chủ-Tịch hoặc Thuyết-trình-viên Ủy-Ban sở-quan có quyền xin lên diễn-đàn bất cứ lúc nào ».

Chúng tôi hiểu rằng « Ủy-Ban sở-quan » ở đây là Ủy-Ban Ngân-Sách hiểu một cách hẹp, và hiểu rộng hơn nữa là Ủy-Ban Tài-Chánh. Chúng tôi không thể quan-niệm rằng Ủy-Ban Công-Chánh Du-Lịch và Kiến-Thiết là Ủy-Ban sở-quan.

Chúng tôi xin quý Bạn Đồng-Viện đọc lại điều 58 Nội-Quy.

Điều 58 ấn-định :

« Về mỗi dự-án hoặc dự-thảo-luật, cuộc thảo-luận bắt đầu sau khi Chủ-Tịch hoặc Thuyết-trình-viên Ủy-Ban sở-quan đọc và giải-thích bản phúc-trình của Ủy-Ban ».

Quý Bạn Đồng-Viện cũng hiểu như chúng tôi như thế, chúng tôi tin chắc như vậy. Tuy nhiên, đối với Bạn Chủ-Tịch Ủy-Ban thì, nếu các Bạn Đồng-

viện đã ghi tên trước (có nhiều Bạn ghi tên ngay từ ngày 10, 14, 15, 19 tháng chạp cho tới nay) không thấy gì trở ngại, thì chúng tôi sẽ mời Bạn Lê Văn-Trọng lên diễn-đàn trước các Bạn đó.

Không có sự phản đối của các Bạn đó, chúng tôi xin mời Bạn Lê-văn-Trọng với tư-cách không phải là Chủ-Tịch Ủy-Ban sở quan, mà là Chủ Tịch Ủy-Ban, lên diễn-đàn.

Ô. LÊ-VĂN-TRỌNG.— Tôi rất tiếc, buộc lòng phải lên đây giải-thích vấn-đề mà tôi lâm vào một cái tình-trạng... Tôi xin vãn tất để Quý Bạn khỏi mất thì giờ.

Tôi lên đây không phải để thuyết-trình về vấn-đề du-lịch mà để minh-xác là chúng tôi cũng đã có ghi trước tại Văn-Phòng Ông Tổng Quản-Trị tên Thuyết-trình-viên của Ủy-Ban Du-Lịch vào sổ xin lên diễn-đàn; Ông Tổng Quản-Trị nói với chúng tôi là vấn-đề này Thuyết-trình-viên sẽ được phát-biểu ý-kiến mà không cần ghi tên trước. Vì chỗ đó cho nên chúng tôi có giơ tay lên khi thấy Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội kêu Bạn Tăng-Dục lên trước thay vì Bạn nữ Đồng-viện Nguyễn-thị-Vĩnh, Thuyết-trình-viên của Ủy-Ban chúng tôi.

Nói về Nội-Quy điều 59, tôi xin lưu ý Quý Bạn cũng như xin lưu ý Quý Chủ-Tịch các Ủy-Ban, từ xưa đến nay chúng ta đã có tập-tục mà tập-tục này nếu tôi không làm là đã áp-dụng với chúng tôi rồi; tôi thường giơ tay và được Ông Chủ-Tịch kêu lên cũng như các Bạn Chủ-Tịch các Ủy-Ban khác. Theo chúng tôi hiểu, Ủy-Ban sở-quan là Ủy-Ban của Quốc-Hội liên-hệ tới Bộ sở-quan, vì chỗ đó chúng tôi mới tưởng như thế, chứ còn khi chúng tôi muốn lên diễn-đàn trong khi thảo-luận các Bộ khác, như Bộ Quốc Gia Giáo-Dục, thì chúng tôi cũng ghi tên như các Bạn Đồng-Viện khác.

Tôi xin Quý Đồng-Viện dùm hiểu cho tôi, tôi không xin vấn-đề ưu-tiên, đó là vấn-đề Nội-Quy, còn vấn-đề tập-tục thì đã áp-dụng rồi.

Vì chỗ đó mà tôi thiết-tưởng rằng, nếu Ông Chủ-Tịch thấy không có điều gì trở ngại, xin Ông Chủ-Tịch cho Bạn nữ Đồng-viện Thuyết-trình-viên Nguyễn-thị-Vĩnh đã ghi tên trước, lên diễn-đàn để thuyết-trình về Nha Du-Lịch.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Chúng tôi xin phép không đồng ý với Bạn Chủ-Tịch Ủy-Ban Công-Chánh Du-Lịch và Kiến-Thiết là mời Bà Nguyễn-thị-Vĩnh lên diễn-đàn với tư-cách Thuyết-trình-viên của quý Ủy-Ban.

Chúng tôi cũng xin lập lại là chúng tôi quan-niệm rằng : Ủy-Ban sở-quan ở đây là Ủy-Ban Ngân-Sách, và hiện thời chúng ta thảo-luận về Bộ Tài-Chánh tức là Ủy-Ban Tài-Chánh, chứ không thể Ủy-Ban Công-Chánh được.

BÀ NGUYỄN-THỊ-VĨNH.— Tôi rất tiếc là hôm nay một sự ngộ nhận đã xảy ra tại diễn-đàn này, mà chính tôi lại là Thuyết-trình-viên. Nhưng sự ngộ nhận đó, tôi thấy không có gì quan-trọng lắm, mong nó chỉ đem lại một không khí thay đổi mới mà thôi.

Vậy tôi xin Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội và Quý Đồng-Viện cho phép, chúng tôi sẽ nhanh chóng vào vấn-đề.

Kính thưa Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội,

Thưa Quý Đồng-viện,

Nhân-danh là Thuyết-trình-viên của Ủy-Ban Công-Chánh Du-Lịch và Kiến-Thiết, sau những cuộc thảo-luận giữa Ủy-Ban, chúng tôi xin tóm tắt trình-bày trước Quốc-Hội những sự nhận xét của Ủy-Ban chúng tôi, liên-quan đến Ngân-sách của Nha Du-Lịch tài khóa 1963.

Vấn-đề du-lịch hiện nay có thể gọi là một kỹ-nghệ đem lại một nguồn ngoại-tệ đáng kể cho Quốc-gia, nhất là đối với các quốc-gia mới thu-hồi độc-lập. Ngoài các du-khách, còn một số nhà sưu-tầm ngoại-quốc đến nghiên-cứu về chính-trị, văn-hóa, tài-nguyên kinh-tế và xã-hội.

Đành rằng nước ta không sắp vào hạng những quốc-gia sống về ngành du-lịch như Miami ở Mỹ-Châu hay Thụy-Sĩ ở Âu-Châu. Nhưng, vì địa-thế của Quốc-gia chúng ta ở vào một vị-trí khá quan-trọng trong vùng Đông-Nam-Á. Sự-kiện ấy đã biểu-lộ trong mấy năm gần đây, với một số du-khách mỗi năm tăng thêm, tỷ-lệ lên đến 40% trong năm 1962, đối với năm qua. Đành rằng nước ta đang ở trong một tình-trạng quyết-định của lịch-sử nước nhà, phải đương đầu với các chánh-sách tối quan-trọng như vấn-đề Di-cư, Dinh-điền, Ấp Chiến-lược v.v..., tuy trầm-trọng nơi quốc-nội, nhưng trên lãnh vực giao-hảo quốc-tế nhiều phái-đoàn Việt-Nam xuất-ngoại đã khéo léo đại-diện cho quốc-dân, khiến cho người ngoại-quốc tuy chưa từng biết Việt-Nam mà đã có những cảm tưởng tốt đẹp. Và kinh-nghiệm bản thân chúng tôi được biết, họ ước mong có dịp sang nước ta để xem những gì thuần túy của Việt-Nam qua những phong-tục tập-quán.

Là một kỹ-nghệ đem lại cho nước nhà một số ngoại-tệ đáng kể, là một hoạt-động thúc-dậy mau lẹ các phát-triển kinh-tế, là một chính-sách giúp cho các dân-tộc được cơ-hội hiểu biết nhau, đem lại sự giao-hảo thân-thiện và từ chỗ thân thiện, sẽ đi đến sự liên-đới tương-trợ trên phương - diện chính-trị và văn-hóa, vì thế Ủy-Ban chúng tôi trân-trọng đặc biệt lưu-ý Quý Đồng-Viện đến lợi-khí này; Và cũng vì lý-do đó, cùng với chúng tôi kiểm-điểm lại những kết-quả trong mấy năm qua của Nha Du-Lịch, chương-trình hoạt-động trong tương-lai và đồng thời cửu-xét lại Ngân-sách dành cho Nha Du-Lịch trong niên-khóa 1963, có thể giúp cho Nha này sẽ thực-hiện được gì.

Ủy-Ban chúng tôi nhận thấy sự cố-gắng của Nha Du-Lịch trong mấy năm qua đã thực-hiện, nào phổ-biến rộng-rãi các loại sách chỉ dẫn du-khách viếng các lăng tẩm của cố-đô, với những hình ảnh, tiêu-sử ngắn, tham-gia những cuộc vui lành-mạnh như săn bắn, nào tham-dự các hội-nghị quốc-tế về du-lịch, nào tổ-chức những phái-đoàn Việt-Nam xuất-ngoại và đón rước du-khách bốn phương, tổ-chức lại những khách sạn ở Đalat, Vũng-Tàu, Nha-Trang. Nhưng Nha Du-Lịch cũng nhận thấy chưa đủ cho nhu-cầu hiện tại và đã có một dự-án xây cất tăng cường số khách-sạn tại Saigon, Huế, Nha-Trang và toàn quốc.

Trong năm 1963 Nha Quốc-Gia Du-Lịch đã xây cất được một Bungalow tại Phú-Quốc và La-Vang, xây cất Trung-tâm hướng dẫn du-khách tại Saigon. Ngoài dự-án tiếp-tục xây-cất, chương-trình hoạt-động trong tương-lai, Nha Du-lịch hướng về kiện-toàn các cơ-sở liên-hệ, nào mỹ-lệ-hóa phi-cảng, lập tại vùng phụ-cận Tân-sơn-nhất một khách-sạn theo mẫu Motel ở Mỹ-quốc, trang-bị với một tiện-nghi tối-thiểu để cho du-khách được tạm nghỉ trong một vài đêm, hay ít tiếng đồng hồ.

Thiết-lập một khu giải-trí dọc theo xa-lộ Saigon Biên-Hòa theo mẫu Disneyland ở Los Angelès và dự-án thành-lập các Phòng Thông-tin Du-lịch tại ngoại-quốc để tăng-cường hoạt-động của ngành du-lịch Việt-Nam tại hải-ngoại.

Thưa Quý Đồng-Viện,

Phác-họa sơ qua chương-trình gọi là tối-thiểu của Nha Du-Lịch và sau khi xem xét và thảo-luận Ngân-sách của Nha Du-Lịch tài-khóa 1963, chúng tôi không khỏi ngạc nhiên, ngạc nhiên cũng như năm 1961, Ủy-Ban chúng tôi đã lưu ý Quốc-Hội về những

kinh-phí sắp đặt không được phù-hợp với nhu-cầu của giai-đoạn, và cũng đã thắc-mắc về việc đem 2 triệu bạc ra ngoại-quốc để thành-lập hai Trung-tâm quảng-cáo tại Hồng-Kông và Bangkok, trong khi nhu-cầu trong nước chưa giải-quyết đầy đủ.

Nạn khan phòng tại Việt-Nam hiện nay là một trở-ngại lớn cho sự phát-triển của kỹ-nghệ du-lịch. Vì nạn khan phòng ở Saigon hiện nay mà nhiều hãng lữ-hành ở ngoại-quốc phải tạm ngưng gửi du-khách sang Việt-Nam, như thế, chúng ta mất đi một nguồn phong-phú về ngoại-tệ.

Theo thống-kê của Hội Du-lịch Nhật-Bổn cho biết thì du-khách trung-bình họ ở từ 3 đến 5 ngày tại Nhật, họ phải tiêu-phí về khách-sạn, ăn uống di-chuyên, và mua kỷ-niệm phẩm ít nhất cũng 500 đồng Mỹ-kim. Hiện nay tại Saigon tính ra chỉ có 4 khách-sạn, Caravelle, Majestic, Continental Palace và Catinat hotel là có thể sắp vào hạng quốc-tế. Nhưng phần lớn phòng của các khách-sạn nói trên đều được thuê dài hạn. Vì thế chúng tôi nhìn nhận việc xây-cất khách-sạn là một nhu-cầu cấp-bách. Và lại ngoài sự giải-quyết vấn-đề căn-bản của kỹ-nghệ du-lịch, việc xây cất thêm khách-sạn đem lại công ăn việc làm cho dân chúng. Như thế, để khuyến-khích việc xây-cất, Chánh-Phủ nếu không trợ-giúp được thêm cũng nên miễn các sắc-thuế về xây-cất và thuế khai-thác khách-sạn trong mấy năm đầu, để cho sáng-kiến tư-nhân được dễ-đàng thực-hiện. Ngoài việc xây cất, còn biết bao nhiêu vấn-đề trong nước cần phải thực-hiện để một khi du-khách đến tận nơi, họ được hài lòng, thì chính đó là một phương-pháp quảng-cáo linh-động hơn tổ-chức nào cả. Trong khi chúng ta chưa giải-quyết được vấn-đề tại chỗ, thử hỏi Trung-tâm quảng-cáo tại hải-ngoại đem lại cho Quốc-gia chúng ta lợi-ích gì?

Nhân-danh Ủy-Ban Công-Chánh Du-Lịch và Kiến-Thiết, chúng tôi mong được sự giải-thích của Ủy-Ban Ngân-sách.

Nhắc lại Ngân-sách tài-khóa 1962 về phần trang-bị, Ngân-sách chỉ ghi một kinh-phí 350.000\$ dành cho Phòng Du-Lịch tại Nha Trang mà thôi. Như thế thì Ngân-sách đương-nhiên không cho phép Nha Du-Lịch có phương-tiện thực-hiện các công-tác theo một dự-án chương-trình phát-triển như xây-cất thêm lữ-quán thanh-niên tại các Trung-tâm du-lịch hay là trang-bị các thắng-cảnh trong xứ.

Thưa Quý Đồng-Viện,

Theo chúng tôi được biết thì Hội khuếch-

trương du-lịch Việt-Nam đã soạn một chương-trình đầy đủ để khai-thác kỹ-nghệ này, và nhân-dịp Ông Giám-đốc Hành-chánh của Hội Du-lịch Thái-bình-Dương sang thăm Việt-Nam, Ông đã phát-biểu ý-kiến về nguồn lợi mới, khuyến-khích chúng ta nên tổ-chức việc huấn-luyện nhân-viên hướng-dẫn, tài-xế, đầu bếp, hầu bàn và tiếp đãi-viên, một phần tử rất quan-trọng cho kỹ-nghệ du-lịch thường hay bị thất bại trong buổi ban đầu. Ông cho biết rằng ở tại Nam-Dương có thành-lập một trường huấn-luyện nhân-viên với chương-trình phát-triển mạnh-mẽ.

Ngoài các giới chính-trị, kỹ-nghệ, giới sinh-viên cũng đặt trọng-lâm công-tác trong việc này. Hội-nghị Quốc-tế Du-lịch sinh-viên mỗi năm đều họp, là một Trung-tâm hoạt-động của các Tổng-hội Quốc-gia Sinh-viên trong khuôn-khố của Hội-nghị Sinh-viên Quốc-tế (CIE). Mỗi năm có đến hàng trăm ngàn sinh-viên được xuất-ngoại do chương-trình của các Tổng-hội Quốc-gia Sinh-viên tổ-chức. Với mục-đích giúp đỡ sinh-viên được hưởng chương-trình du-lịch, Tổng-hội Sinh-viên Thụy-sĩ đã cho ra hàng năm một quyển « Nhà và Lữ-quán sinh-viên », (Maison et Restaurant d'Etudiants) quyển chỉ dẫn sinh-viên, để có thể thi-hành một chương-trình du-lịch ít tốn. Quyển chỉ-dẫn này có một danh-sách các nhà và quán cơm sinh-viên, với những chi-tiết về giá cả đặc-biệt dành riêng cho sinh-viên và những nguồn thông-tin tổng quát về 23 quốc-gia có tổ-chức du-lịch cho sinh-viên. Một quyển sách chỉ-dẫn về du-lịch Á-Châu cho sinh-viên đang được Tổng-hội Sinh-viên Úc-Châu nghiên-cứu. Như thế, ta nhận thấy vấn-đề du-lịch hôm nay đã đi đến một mức tột đỉnh thu hút tất cả các giới. Vì các vấn-đề đều có liên-quan mật-thiết cần giải-quyết song song, vì Saigon là ngã ba đường giao-thông trong vùng Đông-Nam-Á, là một trung-tâm văn-hóa thuận-lúy của vùng Thái-Bình-Dương, là một dân-tộc có đặc-lính được người ngoại-quốc chú ý.

Ủy-Ban chúng tôi trân-trọng đề-nghị Nha Quốc-Gia Du-Lịch nên nghiên-cứu đề-khai-thác nguồn-lợi mới này, hầu chấn-hưng nền kinh-tế đang sút kém như hiện nay bằng cách:

— Khuyến-khích việc đầu-tư của các tư-nhân vào việc xây-cất khách-sạn.

— Miễn các sắc-thuế về việc xây-cất và khai-thác khách-sạn trong mấy năm đầu.

— Tổ-chức chương-trình tu-nghiệp huấn-luyện nhân-viên quản-trị và phục-vụ, đồng-thời mở-rộng cửa cho một số người vô-nghề-nghiệp.

Thiết-lập nhà nghỉ mát và quán cơm sinh-viên để giúp cho họ được phương-tiện tiếp-xúc với sinh-viên hải-ngoại, để cho phần tử ưu-tú và lãnh-đạo tương-lai của đất nước, được mở-rộng tầm quan-sát, hầu nhận định đường lối đứng đắn.

Thưa Quý-Bạn Đồng-Viện,

Trong cuộc thảo-luận về Ngân-sách của Nha Du-Lịch tài-khoá 1963, Ủy-Ban chúng tôi chỉ thấy có một số tăng là 319.000\$ được ghi vào phần chi-phi điều-hành. Về phần trang bị, Phòng Du-lịch Nha-Trang không được thực-hiện kịp trong năm vừa qua, nên một kinh-phi 400.000\$ đã được ghi lại. Ngoài ra, Ngân-sách của Nha Du-Lịch trông rất trống-tron. Như thế, Ủy-Ban chúng tôi thấy rõ sự hoạt-động của Nha Du-Lịch không theo kịp đà tiến-triển.

Đề-kết thúc sự trình-bày, Ủy-Ban chúng tôi có thể đặt câu hỏi: có phải chăng tại Nha Ngân-Sách không chấp-thuận chương-trình của Nha Du-Lịch, hay Nha Du-Lịch không có một chương-trình với chi-tiết đầy-đủ để cho Ngân-Sách nghiên-cứu?

Ủy-Ban chúng tôi yêu-cầu Ủy-Ban Ngân-Sách chỉnh-đốn lại Ngân-sách, để cho Nha Du-Lịch có phương-tiện hoạt-động đúng mức nhu-cầu.

Phải chăng vì tình-trạng giặc-giã hiện nay, mà chúng ta thờ-ơ với một ngành hoạt-động sẽ mang lại cho chúng ta một nguồn-lợi chắc chắn? Chính nhờ tình-trạng đặc-biệt này mà nước ta được thế-giới chú ý. Thật sự là chúng ta biểu-quyết hôm nay một chương ngân-sách, nhưng chúng ta không biết sẽ biểu-quyết theo chánh sách nào, vì với một chương-trình hoạt-động ghi rất đầy-đủ mà ngân-sách không ấn-định một kinh-phi nào cho phù-hợp với đà phát-triển, hầu cung-cấp phương-tiện đầy-đủ để làm việc. Vì vậy, nhân-danh Ủy-Ban Công-Chánh Du-Lịch và Kiến-Thiết, chúng tôi đề-cập vấn-đề trách-nhiệm về ai?

(Vỗ tay)

Ô. NGUYỄN-VĂN-LIÊN.— Lời đầu tiên của chúng tôi là cáo lỗi với Bạn Bùi-Tuân nếu vô-tình tôi đã làm nặng lòng Bạn. Hôm qua, Bạn rất thiết-tha trở lên diễn-đàn, nhưng chiều theo tôn-kiến của Ông Chủ-Tịch, Bạn lại từ khước ý-kiến riêng của mình. Đó là một diễm rất tốt đẹp, tỏ tất cả tinh-thần kỹ-luật của Bạn.

Thưa các Bạn,

Khi hoàn-toàn vô tình mà chúng ta làm phiền một bạn thân, thì chúng ta không khỏi tiếc. Đó là trường-hợp của chúng tôi đối với Bạn Bùi-Tuân là một bạn thân và đồng thời cũng là một chiến-sĩ tại diễn-đàn này.

Vậy xin Bạn Bùi-Tuân vui lòng thông-cảm và khoan-miễn.

Kính thưa Quý Đồng-Viện,

Ngày 20 vừa qua, Ông Bộ-Trưởng Tài-Chánh đến trình-bày về một vấn-đề do Văn-Phòng Quốc-Hội đặt ra, và vấn-đề duy nhất đó là «thuế thổ-trạch mới», Ông Bộ-Trưởng cũng ghi rằng cơ-quan đã có dày công soạn-thảo dự-thảo văn kiện này là cơ-quan Thuế-vụ, và Ông Bộ-Trưởng cũng nhấn mạnh rằng trong thiện-chí của cơ-quan này, tân thuế thổ-trạch nhằm mục-đích thêm tài-nguyên cho Quốc-gia trong giai-đoạn quan-trọng này.

Trước hết, chúng tôi rất hoan nghinh Bộ Tài-Chánh đã thực hiện bao nhiêu điều tốt đẹp trong lãnh-vực của mình, và tỏ có đầy đủ khả-năng. Chúng tôi nhận thấy với sự điều-khiển đầy tài-năng của Ông Bộ-Trưởng thì một vài bộ phận đã được thêm phần lành-mạnh và hữu-hiệu. Về cơ-quan thuế-vụ, chúng tôi ghi tất cả cố-gắng và thiện-chí của cơ-quan này, và nhờ cơ-quan này mà công-quỹ quốc-gia đã có thêm tài-chánh cần-thiết để đối-phó với tình-trạng chiến-tranh hiện thời. Ghi thiện-chí của Bộ Tài-Chánh và của cơ-quan Thuế-vụ là nhà soạn-thảo tân thuế thổ-trạch, chúng tôi lại gặp một bđn-phận là bđn-phận của người đại-diện dân phải đạo-đạt lên Chánh-quyền những thắc-mắc của người dân, là tân thuế thổ-trạch gây một dư-luận sôi-nổi, và nhiều thắc-mắc trong dân chúng các giới.

Đề-cập đến vấn-đề chuyên-môn, chúng tôi không khỏi phấp-phồng vì thấy các vị chuyên-môn về thuế-khoá bên cạnh chúng tôi, và chúng tôi không dám «múa riu qua mắt thợ». Nhưng, đáng khác như đến nhiệm vụ thiêng-liêng của mình, chúng tôi không thể thối-thác với nhiệm-vụ, mà một phần nào chúng tôi được yên-tâm khi dựa vào dư-luận sôi-nổi, bđn-phận chúng tôi đã có dịp tiếp-xúc với giới luật-gia, và giới này bàn tán rất nhiều. Chúng tôi đã nghe một công-chức nói rằng: «sau khi «trình-bày bản điều-trần của ông, ông sẽ biểu ngời «nhà của ông cho Chánh-Phủ, vì trả không nổi sắc-«thuế». Tôi cũng nghe một chủ-nhiệm nhà báo nói rằng: «Có một tập hồ-sơ về tân thuế thổ-trạch

«tại tòa-soạn của chúng tôi, nhưng chúng tôi không «dám đề-cập đến». Nếu hỏi ý-kiến của những vị chuyên-môn, thì vài vị chuyên-môn về tài-chánh cũng nói rằng: «sợ e sắc thuế này không đạt đến «mục-đích của nó và đương khi muốn tìm một số «lợi-tức cao hơn, vô-tình đã làm cho nhiều ngành «khác phải dìm phần nào. Do đó bớt lợi-tức và rồi «cuộc thuế giết thuế».

Thưa Quý Bạn,

Chúng tôi không phải là một nhà chuyên-môn về thuế-khoá, vậy không phải là thợ may chuyên-môn, chúng tôi không dám may y-phục; tuy-nhiên muốn biết coi áo vừa hay không, chật hay rộng, không cần phải là một nhà chuyên-môn. Đó là trường-hợp của chúng tôi.

Thưa Quý Đồng-viện,

Ý-kiến chỉ-hướng của nhà soạn-thảo là một ý-kiến đáng hoan-nghe. Theo chỗ hiểu biết của chúng tôi, tân chế-độ thuế thổ-trạch nhằm các tiêu-chuẩn sau đây:

1) Lấy giá vốn của bất-động-sản làm căn-bản của sắc-thuế.

2) Có ý-kiến đánh trên phần cho thuê nhà quá đáng.

3) Cho tư-sản cơ-bản được hưởng đặc-khoản thuế-vụ; và dựa vào lập-luận nào mà nhà soạn-thảo đã dựng lên tân chế-độ thuế thổ-trạch này.

a) Nhà soạn-thảo có quan-niệm thuế là một phương-tiện để san-bằng sự cách-biệt xã-hội. Đó là một ý-kiến rất chánh đáng.

b) Ý-kiến thứ nhì là, nếu nhờ nhà nước mà người dân có sự gia-tăng trong giá-trị tư-bản, tức là (accroissement de valeur de capital), thì nhà nước cũng được hưởng một phần sự gia-tăng ấy.

c) Ý-kiến thứ ba, trong giai-đoạn hiện thời của nước nhà, đòi hỏi thêm cố-gắng và hy-sinh, thì người dân phải biết thêm cố-gắng trong sự đóng góp và,

d) Ý-kiến thứ tư là tình-trạng chiến-tranh thật-sự ở nước ta gây một số chi-phí về quân-sự. Do đó gây một áp-lực cho sự lạm-phát, và phải chặn đứng sự lạm-phát đó bằng phương-pháp thuế-khoá. Những ý-kiến ấy tỏ tất cả thiện-chí của nhà soạn-thảo trên chế-độ thuế thổ-trạch.

Qua phần thuế điền-thổ, chúng tôi xin chia làm 2 phần sau đây : chúng tôi sẽ trình-bày *những nhận-xét về những đặc-tính của từng chế-độ thuế; và trong phần thứ nhì chúng tôi sẽ trình-bày những nhận-xét và ảnh-hưởng của chế-độ ấy.*

Phần thứ nhất nhận xét về những đặc-tính của tân chế-độ thuế thổ-trạch. Chúng tôi sẽ nêu 4 nhận-xét :

Đặc-tính thứ nhất là thuế đánh trên giá-trị bất-động-sản tức là đánh trên số vốn đầu tư. Cách đánh thuế này không phải là mới mẻ vì các quốc-gia đã áp-dụng chẳng hạn ở Thụy-sĩ năm 1940, Thỗ-nhĩ-Kỳ năm 1942, ở Pháp năm 1945 dưới hình-thức kêu là thuế liên-đới quốc-gia (impôt de solidarité nationale). Nhưng kết-quả không được như mong ước, ở Ý và ở Âu, nhà hành-thâu gặp những trở-ngại quan-trọng, nhất là vì sự trốn thuế và sự hối-lộ của những người phải chịu thuế. Ở Thỗ-nhĩ-Kỳ có một chế-độ thuế-vụ tương-tự như nước ta, nhưng sự hành-thâu không đáp lại mong ước. Nhà thâu thuế đã hi-vọng thâu được 420 triệu bảng (\$ livres), thực-tế chỉ thâu được 160 triệu, không đầy phân nửa. *Như vậy thuế đánh trên vốn không thể có một cách lâu dài mà chỉ có thể một cách giai-đoạn.*

Xin qua đặc điếm thứ hai của tân chế-độ thuế thổ-trạch. Chúng tôi vừa mới nói rằng: căn-bản đánh thuế là đánh trên giá-trị, giá trị của bất-động-sản hay là giá mua, hay là giá khai, hay là giá xây-cất, hay là giá thị-trường, nhưng có *đặc-điểm này là giá ấy không kém hơn giá tiêu-chuẩn tối-thiểu và giá tiêu-chuẩn tối-thiểu, nói được lấy giá thị-trường;*

Mà giá thị-trường do ai định? Theo Sắc-luật thì giá thị-trường do cơ-quan Hành-Chánh hay là một Ủy-ban Trị giá lập tại địa-phương định. Và chúng tôi rất thắc-mắc vì cơ-quan Hành-Chánh hay là cơ-quan trị giá địa-phương có một quyền-hạn rất rộng rãi, định như thế nào thì chúng ta phải chịu như vậy. Mà thắc-mắc hơn nữa là, cơ-quan ấy là một cơ-quan liên-hệ có quyền-lợi trong việc thâu-thuế, một cách có lợi cho Ngân-sách, và thế-thực định-thuế như vậy không khỏi gây thắc-mắc.

Đặc-tính thứ ba của tân chế-độ thuế thổ-trạch là chế-độ này bãi bỏ đặc khoản của Dự số 7 năm 1953 và không nhìn nhận những sở-phí tu-bồ, sở-phí bảo-hiêm, tức là những sở-phí ấy không được khấu trừ trong số thuế phải đóng. Hậu-quả, chúng tôi xin kê khai :

— *Hậu quả thứ nhất là sở-hữu-chủ của bất-động-sản thấy rằng những sở-phí tu-bồ vãn vãn . . . không thể khấu-trừ được, cho nên không đại gì xuất tiền để sửa chữa ngôi nhà của mình.*

— *Hậu quả thứ hai là chủ bất-động-sản đề đờ gánh nặng thuế cho mình, tìm cách tăng tiền nhà.* Như vậy, sẽ có nhiều vụ tranh-chấp trước Tòa-án.

— Sau hết đặc tính thứ tư là thuế thổ-trạch mới không phân biệt trường hợp bất-động-sản dùng để ở hay cho thuê lấy lời, với một hạng khác là bất động sản dùng cho kỹ-nghệ, và cho công-nghệ; *nhưng sự phân biệt này là hữu lý, là cần thiết, vì hai đẳng có mục tiêu khác nhau, một đẳng là cho thuê nhà để tìm lời và một đẳng khác các cơ-sở kỹ-nghệ và công-nghệ góp phần trong việc khuếch-trương kinh-tế nước nhà và đồng-thời cũng giúp ích rất nhiều cho một số nhân công, đem công ăn việc làm cho những người ấy; những cơ-sở kỹ-nghệ thương mại phải chịu thêm những sắc thuế mà những người cho thuê nhà không phải đóng: như thuế môn bài chẳng hạn; thuế lợi tức kỹ-nghệ hay thương mại, thuế sản-xuất.* Như vậy, việc không phân biệt hai loại nhà là *nhà để ở và nhà sử dụng trong mục đích kỹ-nghệ và công-nghệ.* Sự không phân tích đó đem tới một kết quả là những nhà kỹ-nghệ, những nhà thương-mại sẽ có cảm tưởng họ bị thiệt-thòi và không được nâng-đỡ trong những cố-gắng chế-tạo sản-xuất nội-hóa.

Thưa Quý Vị,

Sau khi đã trình bày *những đặc điếm về tân chế-độ thuế thổ-trạch,* chúng tôi sẽ xin trình *ảnh-hưởng của tân chế-độ này.*

Có ba điếm chính : Ảnh hưởng thứ nhất là tân thuế thổ-trạch gây một trở ngại trần-trọng trong việc phát triển xây cất nhà cửa, và sự mua nhà cửa dễ ở hoặc là cho thuê lấy lời.

Người Việt-Nam mình khi mua nhà hay cất nhà để ở hay để cho thuê, cân nhắc rất kỹ, cần xem số vốn xuất ra sẽ thâu lại có lợi hay không, và nếu thấy chẳng những không lợi thêm lỗ thì đại gì người ta phải xuất tiền-ra mua nhà hay xây cất, nhưng chúng ta nhận thấy là với tân chế độ thuế thổ-trạch, cân nhắc không có lợi, mua nhà không có lợi, trái lại thuê nhà để ở có lợi gấp bội. Vì sao? Nếu nhà ấy đã xây cất trước ngày 1-7-1947, thì theo quy-chế của Dự số 4 và 17 năm 1953. Dự ấy định phải tính giá thuê theo thước tắc của bất động sản và Dự ấy có tính cách trật tự công cộng. Nghĩa là dầu có sự thỏa-

thuận với hai đảng, đảng thuê một bên và đảng cho thuê một bên đều có sự thỏa-thuận không thể đi trái với đạo luật được, do đó, người thuê nhà chỉ trả một số tiền nhà rất ít và được sử-dụng ngôi nhà lâu dài; vì người thuê nhà được đặc biệt bảo vệ.

Đối với các nhà xây cất sau ngày 1 tháng 7 năm 1947 không có sự ràng buộc ấy trong việc định tiền nhà, nhưng rốt cuộc thì theo luật cung cầu chẳng hạn cái tiền thuê nhà cũng còn rẽ tương đối.

Và kết-luận chung là với tân chế-độ thuế thổ-trạch, người ta không được khuyến-khích để cất nhà dù để ở hay cho thuê, bởi vì người ta nhận thấy rõ ràng sẽ phải chịu gánh nặng thuế khóa và hay hơn là tìm một nhà thuê để ở.

Đó là ảnh-hưởng thứ nhất.

Ảnh hưởng thứ nhì là thuế thổ trạch này gây một trở ngại quan-trọng trong hoạt-dộng của các ngành liên-hệ đến ngành kiến-trúc. Bạn Lượng lúc nãy có nói ngành kiến-trúc ở xứ ta chiếm một địa vị rất quan-trọng và đem một bộ luật thuế lợi-tức 5% tổng số lợi tức quốc-gia.

Và sau đây, chúng tôi xin đưa ra một vài con số để Quý Bạn tiện suy định sự quan-trọng về ngành kiến-trúc nước ta sau khi Ngô Tổng-Thống về nước chấp chánh.

Về năm 1956:

a.— Các vật-liệu xây cất, gạch, ngói vãn vãn.... sản xuất trong nước lên tới 1 tỷ 700 triệu đồng;

b.— Vì những vật-liệu ấy không đủ để cung ứng với nhu cầu cho nên phải nhập cảng thêm vật-liệu và số vật-liệu nhập cảng hơn 800 triệu đồng.

c.— Đứng về mặt xã-hội lợi-tức đem lại cho các nhà thầu và nhất là cho công nhân làm việc trong những ngành xây cất ấy là 1 tỷ 100 triệu đồng.

Những con số ấy chứng minh một cách hùng biện sự phồn thịnh của ngành xây cất và cũng làm cho ta tưởng nhớ đến ảnh hưởng không hay mà tân chế-độ thuế thổ trạch đem đến cho ngành này.

Từ năm 1956 đến nay, sự khuếch-trương trong ngành kiến trúc biểu lộ như thế nào? Chúng tôi xin kể qua những con số từ năm 1956 đến 1960.

a.— Năm 1956, tính về thước xây cất, 226.608 thước vuông.

b.— Năm 1958 : có tăng đến 335.924 thước vuông,

c.— Năm 1959 có tăng đến 479.838 thước vuông

d.— và năm 1960 lại còn tăng thêm hơn nữa, đến 520.596 thước vuông.

Sau khi thiết lập tân chế-độ thuế thổ trạch, thì hoạt động trong ngành xây cất đã xuống dốc. Đây là bằng chứng sự xuống dốc này? Chúng tôi xin kể qua sau đây:

a.— Những vật-liệu xây cất đã xuống giá và phải bán lỗ xi-măng, sắt v.v...

b.— Nhiều hãng thầu ngoại quốc muốn xây cất Building hay cư-xá để giúp phần vào việc giải-quyết tình-trạng khan hiếm nhà ở nước ta, nhưng phải bỏ cuộc trước thuế mới này.

c.— Một số nhà kinh doanh đã lập giao kèo, đã mua vật-liệu, nhưng khi sắc-thuế được ban hành họ phải bỏ cuộc và trả những vật-liệu ấy, dù phải chịu lỗ để tránh một sự lỗ lã nặng hơn trong việc trả thuế sau này.

d.— Chủ nhân 22 Building đang xây cất ở Đô-Thành cũng phải bỏ cuộc.

e.— Tại Phòng Chuông Khế: các vụ chuyên mại bất động sản đã bớt nhiều.

Những người bình vực thuế mới này có vài ý kiến:

Ý kiến thứ nhất là số tiền bỏ rồi vì không mua nhà, vì không cất nhà có thể sử dụng trong việc đầu tư kỹ-nghệ.

Chúng tôi xin thưa : đầu tư kỹ-nghệ để làm gì? Vì như chúng tôi mới trình-bày, ngành kỹ-nghệ không được nâng đỡ trong sắc thuế này.

Ý kiến thứ hai là tân chế-độ thuế thổ trạch sẽ may mắn xoay hướng của việc xây cất, tức là không tập trung việc xây cất tại Đô-Thành mà chuyển hướng về ngoại ô, về thôn quê.

Chúng tôi xin đáp : sai lầm lớn, vì sắc thuế có ghi rằng : « đất có xây nhà ở ngoài phạm vi các thị trấn cũng chịu thuế thổ trạch dự liệu bởi sắc thuế này ».

Đó là hai ảnh hưởng trong ngành xây cất ; và trong những ngành liên hệ đến ngành xây cất ;

và sau đây ảnh hưởng thứ ba, *những ảnh hưởng gián tiếp của tân thuế thổ-trạch.*

Ảnh hưởng gián tiếp, « nặng nề » cho những bất động sản, dầu bất động sản cất để ở hay bất động sản cất để cho thuê.

Trước hết, *ảnh-hưởng nặng-nề trên bất động-sản cất để ở :*

Người cất nhà để ở không thể sử-dụng ngôi nhà mình để tìm lợi-tức.

Vậy để trả thuế, sở hữu chủ nhà phải xuất tiền riêng để trả thuế; một số tiền thuế tương đối nặng, do đó, người sở hữu chủ cất nhà để ở, nay muốn bán lại; nhưng khó tìm được người mua.

Tôi xin đưa một thí dụ: người công-chức được hưởng một ngôi nhà do ông cha để lại, trong ngôi nhà ấy một gia-đình 5, 3 mặt con trú ngụ, công-chức này chỉ có một đồng lương mỗi tháng 6.000\$; Trường hợp này chắc chắn, người công-chức không thể ở lâu trong ngôi nhà của mình, dầu muốn thiết tha được giữ một kỷ niệm quý; Thật vậy, tân thuế-thổ trạch có thể đánh từ 1 đến 5%; nếu thực tế công-chức này phải đóng 2,5% trị giá bất-động-sản; nếu bất-động-sản trị giá 800.000\$, thuế 2,5% sẽ là mỗi năm 20.000\$; vậy một người công-chức lãnh 6.000\$ lương mỗi tháng không thể nào đủ sức trả thuế 20.000\$ mỗi năm. Hơn nữa, nếu sắc thuế này tiếp tục lâu dài thì trong tương lai chúng ta sẽ chứng kiến một cảnh « ngõ nghẽn » là mỗi đời con, mỗi đời cháu phải hiến một cái nhà cho Chánh-Phủ, để đánh thuế. Xin trở lại ví-dụ nêu trên: Phải đóng thuế 20.000\$ mỗi năm, vậy trong 40 năm thì phải trả cho nhà thầu thuế $20.000\$ \times 40$ tức 800.000\$ nghĩa là trị giá của bất-động-sản. Vậy mỗi đời con và cháu của chủ nhà, sẽ phải đóng 800.000\$, tức là phải hiến bất-động-sản nói trên cho nhà thầu thuế.

Vậy thuế « nặng » đối với bất-động-sản *xây cất để ở* và thuế cũng gây một ảnh-hưởng « nặng nề » đối với những bất-động-sản *xây cất để cho thuê*. Đây phải phân biệt những bất-động-sản *cất trước ngày 1 tháng 7-1947*, và theo chế-độ của Dự số 4, Dự số 17 nói trên, những nhà *xây cất sau*, và những *bất-động-sản xây cất trước năm 1947*, để cho thuê: Tiền thuê rất kém và không thể tăng được. Luật định chặt-chẽ tức là bất-chấp sự thỏa-thuận của hai bên đương-sự và người có nhà cho thuê nhận thấy tất cả những sự thiệt thòi của mình, nghĩa là trả thuế nặng mà thầu tiền nhà thì rất ít,

cho nên có ý *muốn bán nhà*. Mà bán nhà thì phải trực-xuất người cư-ngụ; nhưng Dự số 4, mà Dự số 17 đặc-biệt che chở người thuê nhà, rất khó trực-xuất họ. Và chẳng trực-xuất được, thì bán ai mua? Dầu bán hạ giá, hay bán phát mại thì người mua cũng sẽ e dè rất nhiều vì không dám chịu gánh sắc-thuế mới.

Đó là những bất-động-sản xây-cất trước 1947.

Đối với *bất-động-sản cất sau năm 1947* thì tiền cho thuê rộng hơn, nhưng sở-phí vẫn nhiều: sở-phí sửa chữa, thuế cống, thuế rác vùn vùn... Và sở-phí đặc-biệt của tân chế-độ thuế thổ-trạch 40% trên phần thuê nhà quá đáng. Rốt cuộc người đã xây cất nhà sau năm 1947 để cho thuê, sau khi khấu-trừ những sở-phí, mà mình phải chịu, không còn bao nhiêu tiền lời nếu không nói là lỗ.

Thưa Quý Đồng-Viện,

Chúng tôi vừa mới trình-bày *ảnh-hưởng nặng nề đối với những bất-động-sản xây cất để ở, hay để cho thuê* và chúng tôi xin trình sau đây *ảnh-hưởng của tình-trạng mà chúng tôi mới nêu ra là :*

a) *bán nhà không được giá.*

b) *cho thuê nhà không được lợi ?*

Tình-trạng ấy đem hậu-quả như thế nào ?

Hậu-quả thứ nhất là *nhà sụt giá*. Dĩ nhiên theo luật cung cầu, nếu mà nhiều người muốn bán nhà mà ít người dám mua nhà thì làm sao khỏi sụt giá. Tôi xin đơn cử một ví-dụ: Trước khi có tân chế-độ thuế thổ-trạch, một ngôi nhà nọ được chủ nhà trị-giá 3.200.000\$, có người đến mua và trả giá 3.000.000\$. Cuộc điều đình được tiếp tục, thì tân thuế thổ-trạch ra đời, và mãi đến nay người chủ nhà chưa bán được, mặc dầu chủ nhà đã sụt giá còn lại chỉ có 2 triệu đồng. Vậy ảnh hưởng thứ nhất là giá trị bất động sản sẽ giảm sút rất nhiều.

Ảnh hưởng thứ hai là tiền nhà gia tăng, đây cũng phải phân tách hai loại: như trước năm 1947, không thể gia tăng vì luật có tính cách trật tự công cộng, do đó mà ràng buộc cả hai đảng sở hữu chủ và người thuê, nhưng đối với những nhà xây cất sau năm 1947 thì chủ nhà sẽ tìm phương pháp để trút gánh nặng thuế má của mình nơi vai người thuê nhà bằng cách tăng tiền thuê.

Ảnh hưởng thứ ba là, vì có cái sự tăng tiền thuê nhà, cho nên vật giá cũng sẽ tăng và công tư chức cũng sẽ xin tăng lương.

Chúng tôi xin kết luận. Chế độ thuế thổ-trạch sẽ gây một ảnh hưởng tai hại đến nền kinh-tế, hiện nay chưa khả-quan như ý ; ảnh hưởng này sẽ rất sâu rộng trên toàn thể dân chúng nhất là các người có nhà, các người thuê nhà, các ngành kiến trúc và luôn cả các nhà công kỹ-nghệ loại thuế như vậy không thể tồn tại lâu dài mà không gây ảnh hưởng nặng nề trong kinh-tế và xã-hội.

Chúng tôi xin có những đề-nghị sau đây mong được Hành-pháp cứu xét.

Đề-nghị thứ nhất : chỉ áp-dụng Sắc-luật 13/62 thiết-lập tân thuế thổ-trạch trong một thời-gian rất hạn chế, và nếu có thể được nhiều lắm là đến cuối năm 1963 sắp tới với tư-cách là thuế đoàn-kết quốc-gia trong giai-đoạn trầm trọng này.

Đề-nghị thứ hai : cho phép người thợ thuế được trả thuế làm nhiều phân kỳ như vậy giảm cái thuế mà họ phải gánh chịu.

Đề-nghị thứ ba : là giảm thuế rất nhiều cho những gia đình chỉ có một ngôi nhà ở.

Chúng tôi cũng xin đề-nghị giảm thuế cho những người chỉ có một ngôi nhà để cho thuê làm sinh kế duy nhất cho gia-đình.

Đề-nghị thứ tư : Xin duyệt lại Dự số 4 và số 17 năm 1953 để cho phù hợp với giá sinh-hoạt hiện thời và phù hợp với tân chế độ thuế thổ-trạch.

Đề-nghị thứ năm ; Miễn hẳn hoặc giảm rất nhiều thuế thổ-trạch cho những cơ sở kỹ-nghệ và tiểu công nghệ. Biện pháp này để khuyến-kích những sản phẩm nội hóa và việc bỏ vốn trong việc đầu tư kỹ-nghệ.

Một lần nữa, thưa Quý Đồng-Viện, chúng tôi ân-hận ghi nhận tất cả thiện-chí của cơ-quan Thuế-vụ. Chúng tôi cảm ơn cơ-quan đã góp phần đắc lực trong việc thu thuế cho Quốc-gia để trang trải những sở phí nặng-nề trong giai-đoạn chiến-tranh hiện giờ.

Chúng tôi hoan-nghinh thiện-chí của cơ-quan Thuế-vụ nhằm mục-đích lãng lợi-tức quốc-gia, nhưng chúng tôi buộc lòng phải dè dặt trước những thắc-mắc của dư-luận đồng-bào các giới. Dân-chúng lo âu rất nhiều trước ảnh-hưởng của sự áp-dụng tân chế-độ thuế thổ-trạch.

Vậy, chúng tôi thiết-tha xin Chánh-Phủ duyệt lại toàn-diện Sắc-luật 13/62 về thuế thổ-trạch.

Xin cảm ơn Ông Chủ-Tịch.

(Vỗ tay)

Ô. CHỦ-TỊCH.— Chúng tôi yêu-cầu Quý Đồng-Viện, trong khi phát-biểu ý-kiến, không nên nhắc lại những lời đã làm cho Quốc-Hội không hài lòng những ngày trước đây. Chúng tôi cũng xin thưa với Quý Bạn Đồng-Viện là chúng ta đã thảo-luận về phần chỉ của Bộ Tài-Chánh. Chúng tôi xin Quý Bạn Đồng-Viện, nếu có phát-biểu về phần thu mà phần thu đã qua rồi, thì nên vắng tất, vì Quý Bạn cũng biết là chúng ta chỉ còn có ba hôm nữa, mà chúng ta còn phải thảo-luận và biểu-quyết các Bộ Kinh-Tế, Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn, Chi-phí chung. Và kinh-nghiệm trong mấy năm vừa qua, cần phải nhiều thì giờ để thảo-luận về các Bộ đó. Ban chủ-tọa chúng tôi không hẹp hòi gì với các Bạn Đồng-Viện, nhưng e rằng nếu mà chúng ta phát-biểu ý-kiến đông dài quá, thì sợ không có thể chung quyết ngày 31-12 sắp tới, nghĩa là còn nội trong 3 ngày nữa.

BÀ NGUYỄN-PHƯỚC-ĐẠI.— Hôm nay chúng tôi cũng có một vài vấn-đề muốn nêu lên trên diễn-đàn Quốc-Hội, nhất là về vấn-đề tăng thuế thổ-trạch, nhưng đã được các Bạn Đồng-Viện chúng tôi đã nêu lên trước, vì đã ghi tên trước rồi. Nên để tranh thủ thời-gian, chúng tôi không muốn lập lại nữa.

Chúng tôi xin sang qua một vấn-đề liên-hệ đến Tổng Nha Quan-Thuế mà các Bạn Đồng-Viện chúng tôi chưa có đề-cập đến.

Thưa Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội,

Thưa Quý Vị Đồng-Viện,

Vấn-đề mà chúng tôi nêu lên đây, thì thật sự ra, chúng tôi nhận xét rằng nó cũng có một tầm quan trọng đáng kể chứ không phải là không. Theo chúng tôi được biết, thì từ bấy lâu nay Nha Quan-Thuế muốn ngăn ngừa không cho hàng hóa ở vùng Quốc-Gia lọt vào vùng Việt-Cộng hay là xuất cảng lậu, nên bắt buộc các thương-gia muốn chuyên-chở hàng hóa đến các tỉnh ở biên-giới, phải nhờ những nhà khai quan thuế nội-vận đóng tiền bảo chứng hàng hóa và kê-khai rõ số lượng, giá trị hàng hóa, nơi đến, phương-tiện chuyên chở, tên người khai, người bảo-chứng và thời hạn đi đường. Khi về đến đảo Ty, lập tức đương sự đó phải trình thông-quan lẫn hàng hóa, lúc dỡ hàng có sự chứng kiến của nhân-viên quan-thuế địa phương kiểm-điểm kỹ-lưỡng từ món hàng coi có phù hợp với bản kê khai thông quan

hay là không. Sau khi xong thủ tục kê trên, thông quan được chứng nhận miễn nhiệm hoàn về Ty cấp phát đề chứng tỏ đương sự có tuân theo luật-lệ quan thuế hiện hành không. Nếu quá thời-hạn đi đường hoặc hàng hóa không đúng theo bản kê-khai, đương sự sẽ bị phạt nặng. Nhưng từ năm 1958 cho đến nay có rất nhiều thông-quan không được hoàn về Ty cấp phát. Bằng cứ là có những nhà bảo chứng số thông-quan này đã bị Trưởng Ty Chánh-Thu Quan-Thuế Saigon lập biên-bản phạt nặng và đưa ra Tòa tổng số giá trị hàng hóa ghi trong các thông quan không thanh lý lên lối 20 triệu bạc chứ không phải là ít. Mặc dầu thông quan không thích-nghĩ với người bảo chứng bị phạt nặng nhưng Quốc-Gia vẫn bị thiệt hại quan trọng là một số lớn dụng-cụ và hàng hóa mà Việt-Cộng cần thiết đã lọt vào tay chúng, giúp Cộng-phủ có phương tiện chống lại chúng ta. Và trong trường hợp hàng hóa bị xuất cảng lậu thuế thì ngân quỹ Quốc-Gia cũng sẽ bị thiệt hại một số ngoại-tệ đáng kể.

Nguyên do chỉ vì sự cạnh tranh và khuyết-điểm quan trọng trong lúc hành nghề của các nhà khai Quan-Thuế nội vật như sau đây :

1.— Vì vấn-đề cạnh-tranh và đề thỏa-mãn khách hàng, ít khi bao giờ người bảo-chứng dám bắt buộc người xin khai thông quan cho biết rõ ràng địa chỉ hay liên-đời chịu trách nhiệm, trong trường hợp đương sự không trình thông-quan xin chứng chỉ miễn nhiệm.

2.— Nạn trung gian : những người này rất là nguy hiểm, vì không có trách nhiệm chi cả lại hưởng lợi rất nhiều. Họ mua thông-quan trắng có chữ ký sẵn của người bảo chứng, làm hết thủ-tục cho người xin khai thông-quan người bảo chứng không được biết xin khai cho ai và đi đâu.

3.— Sau khi được cấp thông-quan đương-sự giữ luôn hai bản (bản chánh Ty tiếp nhận, bản phụ đương-sự nhận). Nếu có gian ý thì đương-sự chở hàng hóa đến nơi nào đó trao hàng hóa cho Việt-cộng hay xuất cảng lậu, rồi thủ tiêu tờ thông-quan thì làm sao nhân-viên quan-thuế nơi đây biết được xe đó có xin thông-quan hay không trình với các Ty.

Do những khuyết điểm trên nhà khai quan thuế nội vật lẫn người xin khai thông quan vô tình hay cố ý sẽ làm thiệt hại sự an-ninh cũng như lũng đoạn kinh-tế Quốc-Gia.

Vì quyền lợi của Quốc-Gia, vậy tôi xin lưu-ý Tổng Nha Quan-Thuế đề tìm những biện-pháp hữu-hiệu kịp thời chặn đứng những hành-vi phạm-pháp

nguy hại nói trên đề có thể ngăn ngừa những gian thương liên-lạc tiếp-lế cho Việt-Cộng.

Chúng tôi xin Tổng Nha Quan-Thuế cho chúng tôi biết những điều mà chúng tôi trình-bày trên đây có đúng hay không ? Nếu quả thiệt đúng thì chúng tôi xin Tổng Nha Quan Thuế vui lòng lưu ý đề mà chặn đứng nó lại.

Ô. TĂNG-DỤC.— Đối với Sắc-luật số 13/62 sửa đổi thuế thổ trạch, chúng tôi không có ý-kiến gì sâu rộng. Những ý-kiến sâu rộng các Bạn Đồng-Viện của chúng tôi đã nói đến nhiều rồi, nhưng vì nhận thấy Ông Bộ-Trưởng Tài-Chánh tỏ thiện-chí tìm hiểu những phản ứng do Sắc-luật số 13/62 gây ra, nên chúng tôi xin trân-trọng lưu-ý Nha Tổng Giám-Đốc Thuế-Vụ đến một điểm có liên-quan đến thuế thổ-trạch sau đây đề mong quý Nha vui lòng cứu xét chăm chước.

Điều thứ 4 Sắc-luật số 13/62 ngày 3-7-1962 có nói những khoản miễn thuế dự liệu ở điều 25 và 44 của Dự số 7 ngày 13-4-1953 được tiếp-tục áp-dụng đối với thuế thổ-trạch, và đoạn 2 điều 25 chiếu thượng có nói : những bất-động-sản có xây cất dùng vào việc lợi ích công cộng và không nảy sanh hoa lợi, nhất là những nhà của tư-nhân dùng vào sự thờ phượng được dung nhận. Căn cứ vào đoạn 2 điều 25 nó trên, chúng tôi xin Nha Tổng Giám-Đốc Thuế-Vụ miễn thuế thổ-trạch cho những từ-đường họ, tức là những nhà thờ Tộc, vì những nhà này dùng vào việc lợi ích công-cộng của Tộc. Những nhà này cũng không sinh nảy hoa lợi và dùng vào việc thờ phượng tô-tiên là một sự thờ-phượng được pháp-luật cho phép, công nhận. Việc miễn thuế này không có gì là mới lạ. Dưới thời Pháp thuộc, những nhà thờ Tộc ở Trung-Kỳ đều được miễn thuế thổ-trạch. Đối với nước Pháp là ngoại-bang, ngoại-chủng mà họ còn hiểu thấu tinh-thần Nho-giáo của dân-tộc Việt-Nam như thế, huống chi ngày nay nước nhà được độc-lập người Việt trị người Việt, thì tinh-thần Nho-giáo phải cần được hiểu sâu xa hơn nữa. Vì vậy mà chúng tôi xin Nha Tổng Giám-Đốc Thuế-Vụ nghiên-cứu lại vấn-đề và chỉ-thị rõ ràng cho các Ty Thuế-Vụ miễn thuế thổ-trạch cho các Từ-Đường Tộc Họ.

Chúng tôi cũng xin thêm rằng : khoản thầu bị thiệt thòi cũng chẳng thấm vào đâu. Tôi xin có bấy nhiêu lời.

Ô. NGUYỄN-DIỆU.— Tôi lên đây cũng là nói về thuế thổ-trạch của Sắc-luật số 13/62 ngày 3 tháng 7 năm 1962.

Thưa Quý Đồng-Viện, về thuế thổ-trạch này thì các báo cũng đưa ra dư-luận rất nhiều và Quý Đồng-Viện phát-biểu đầy đủ hết những khía cạnh, và Quốc-Hội cũng đã đặt câu hỏi, Ông Bộ-Trưởng Bộ Tài-Chánh đã giải-thích. Chúng tôi lên đây chỉ trình bày một vài việc mà dư-luận và Văn-Phòng Quốc-Hội không đề ý đặt câu hỏi. Ông Bộ-Trưởng Tài-Chánh cũng không giải-thích tới.

Bạn Nguyễn-văn-Lượng nghiên-cứu rất kỹ-càng cũng không đề ý đến, chỉ có Bạn Nguyễn-văn-Liên có nhắc sơ qua mà thôi, tuy nhiên cái việc hết sức nhỏ không ai đề ý mà lại có 24 chữ rất quan-trọng, làm cho dân-chúng toàn-quốc hết sức là xôn-xao, nhiều phản-ứng hết sức là sôi nổi. Hiện chúng tôi về đơn-vị ở Khánh-Hòa thì Hội-Đồng hàng Tỉnh cũng có nhờ Ông Tỉnh-Trưởng triệu-tập một cuộc nhóm họp, đề nhờ Ty Thuế-Vụ giải-thích những điều dụ-liệu ở trong Sắc-luật này. Nhưng các nhân-viên Thuế-Vụ đã trả lời rằng: chúng tôi không có quyền giải-thích, không biết giải-thích ra thế nào với đồng bào, vì rằng chúng tôi là viên-chức thừa-hành mệnh-lệnh của Chánh-Phủ, khi nào Thượng-cấp giao cho chúng tôi thầu thuế, thì chúng tôi có bổn phận thầu thuế, còn việc giải-thích cho đồng-bào hiểu thì chúng tôi xin chịu, vậy thì hôm nay Quý Bạn Đồng-Viện đã phát-biểu rất nhiều nguồn dư-luận thắc-mắc, hết sức là chu đáo, cặn kẽ. Đây tôi chỉ xin nêu ra vấn-đề: « minh-định giới-hạn » về Sắc-luật này. Toàn-thê bản Sắc-luật 13/62 có tất cả có 28 điều, trong đó có khoản 3 thuộc điều 3 có một đoạn chỉ có 24 chữ nói như vậy:

« Đất có xây nhà ở ngoài phạm-vi các Thị-trấn cũng chịu thuế thổ-trạch Thị-trấn dụ liệu bởi Sắc-luật này ». Vì mấy chữ đó nó không có giới-hạn gì hết, người ta không hiểu ngoài phạm-vi Thị-trấn là thế nào? Hoặc là gần Thị-trấn hay là toàn-quốc, hang cùng ngõ hẻm mà chỗ nào có miếng đất nào, có cái nhà chừng hai tấm tranh cũng phải chịu thuế thổ-trạch Thị-trấn thì thật là rất quan-trọng và rất thắc-mắc.

Theo như Bạn Tăng-Dục cũng có xin Bộ miễn thuế cho các nhà thờ họ, vậy tôi xin nhắc đến Sắc-luật 13/62 ở điều 4 có nói rằng những khoản miễn thuế dụ liệu ở điều 25 và 44, Dụ số 7 ngày 13 tháng 4 năm 1953 được tiếp-tục áp-dụng đối với thuế thổ-trạch. Chúng tôi đã tra cứu trong điều 25 và điều thứ 44, Dụ số 7 ngày 13 tháng 4 năm 1953 thì trong điều đó chỉ là miễn thuế cho 20 hạng nhà là nhà thờ, nhà tôn-giáo, những chùa, đình, miếu vũ,

những nhà trường, những công-thự, các cơ-quan. Và điều 44 miễn thuế cho các nhà bỏ trống. Có lẽ rằng trong đạo Dụ đó nhà cửa mình mà đề thờ cũng được miễn vậy thôi, chứ còn chuyện minh-định giới hạn ở trong đạo Dụ đó đề cho miễn nhà dân làm đề ở tại thôn quê thì chúng tôi không có thấy nói miễn, mà trong Sắc-luật này thì nói rằng những đất có xây nhà ngoài phạm-vi Thị-trấn cũng chịu thuế thổ-trạch Thị-trấn.

Như vậy, chúng tôi không hiểu về ngã nào, mà chúng tôi bị công kích rất nhiều, là vì bữa Tỉnh mời nhóm họp đề nhờ nhân-viên thuế-khoá giải thích, họ có mời tôi đến, nhưng tôi vì vô đây biểu quyết về dự án sửa đổi Hiến-Pháp, thì ngoài đó họ nói rằng làm Dân-Biểu mà lại trốn tránh dư-luận của nhân-dân, chỉ chờ cuối tháng đi lãnh phụ-cấp mà thôi. Rồi ngày đó cũng là ngày cuối tháng, thành ra có một luồng dư-luận hết sức là nguy-hiễm. Thành thử bữa nay, tôi lên đây, thứ nhất là tôi xin hỏi Bộ sở-quan minh-định cho giới hạn, ngoài phạm-vi Thị-trấn cũng chịu thuế thổ-trạch là chỗ nào? Ngoài phạm-vi Thị-trấn: hoặc là gần Thị-trấn, hoặc là toàn quốc. Người ta nói rằng ở lãnh-vực nước Việt-Nam chỗ nào có xây nhà đều chịu thuế thổ-trạch, trong Sắc-luật này chêm vào 24 chữ, không ai đề ý đề sau này căn cứ vào đó mà ra Nghị-định. Đề đánh thuế cho toàn quốc, bất kỳ hang cùng ngõ hẻm nào, hễ có xây nhà là có chịu thuế thổ-trạch Thị-trấn, thì Bộ sở-quan cũng cho chúng tôi biết đề chúng tôi giải-thích cho dân chúng rằng chịu thuế thổ-trạch tất cả không phải tại Nha-Trang hay là tại Sài-gòn, hay là tại Đà-Nẵng, hay là tại Huế gì cả, phải chịu tất cả.

Điềm thứ hai, nếu mà ngoài phạm-vi Thị-trấn cũng chịu thuế thổ-trạch Thị-trấn mà chỉ tương đối là một chỗ nào đó, tuy là ngoài phạm-vi Thị-trấn nhưng mà phần thịnh gần như Thị-trấn đề cho chúng tôi biết đề chúng tôi về giải-thích, và cũng cho Quý Bạn Đồng-Viện ở đây về giải-thích, và chúng tôi tiếp xúc với dân chúng thôn quê nhiều hơn. Nếu như quả Bộ Tài-Chánh mà đánh thuế như vậy thì chúng tôi cũng như anh em Đồng-Viện xin miễn cho thôn quê, vì thôn quê hiện nay đang đem cả nhân-lực, tài-lực xây dựng Ấp Chiến-lược. Trong giai-đoạn này không có thể nào chịu một hạn thuế nào khác như là thuế thổ-trạch Thị-trấn, hễ có nhà ở là cũng phải nộp thuế, ngoài việc dân chúng góp công, góp của xây dựng Ấp Chiến-lược còn đóng góp rất nhiều như Quý Đồng-Viện đây đã biết. Vậy tôi xin hai điều như vậy.

Đề kết-luận, tôi xin tóm tắt lời của Ông Bộ-Trưởng Tài-Chánh dùng ngụ-ngôn mà nói rằng: Chánh-Phủ có một con gà đẻ trứng vàng, phải cần nuôi dưỡng con gà đẻ trứng vàng ấy. Vậy tôi xin lấy câu đó đề-nghị với Bộ Tài-Chánh áp-dụng câu ngụ-ngôn đó vào các việc thuế-khóa ở trong nước đề thầu phục nhân-lâm.

Ô. BUI-TUÂN.— Tôi xin phép trở lại một đề-nghị mà tôi đã đưa ra trên diễn-đàn này ngày hôm qua liên-hệ đến hai Bộ: Bộ Lao-Động và Bộ Tài-Chánh. Đó là vấn-đề kiến-thiết một khu lao-động kiểu mẫu mà tôi đề-nghị lấy một phần tiền của Ban Doanh-lý Kiến-thiết. Ban này ở trong Bộ Tài-Chánh mà vì lẽ ấy hôm nay tôi xin nói rõ thêm.

Bộ Lao-Động đã cho chúng tôi biết rằng hiện bây giờ có một số tiền là 120 triệu đồng (20 triệu viện-trợ Mỹ và 100 triệu của Chánh-Phủ Việt-Nam) để dành để xây nhà rẻ tiền cho giới cần-lao. Chúng tôi thiết nghĩ rằng ở giữa Đô-thành Sài-gòn này, người rất đông đảo, thợ thuyền rất nhiều mà chúng ta không có một cái khu lao-động. Tại sao chúng ta không xây một khu lao-động kiểu mẫu? Chúng tôi trở lại diễn-đàn mà nêu lại vấn-đề ấy ngày hôm nay, các Bạn thấy là nhầm, tôi xin phép thưa rằng việc đó có thể thực hiện được, mà nếu chúng ta có phương tiện mà không thực hiện thì đó là điều tỏ ra chúng ta không có thiện-chí! Đã có lần những lời đề-nghị của chúng tôi bị bỏ qua, nhưng lần này chúng tôi tưởng rằng chúng ta không thể bỏ qua được, bởi vì chúng ta đã có phương tiện.

Tôi xin thưa lại với Quý Bạn Đồng-Viện rằng đó là một vấn-đề liên-quan đến sự sống của lao-động. Chúng ta không thấy vấn-đề đó là cần. Chúng ta phải ở trong những khu lao-động, điều đó chúng ta không thể cảm thấy được khi chúng ta sống ở trong tòa Building hay trong những biệt-thự hay những nhà trong đó có tiện-nghĩ tối thiểu. Trái lại khi những người lao-động ở trong nước Việt-Nam mình, nói lao-động có thể kể là những hạng thợ kỹ với số lương ba bốn chục ngàn đồng bạc một năm sắp xuống mà có năm sáu người con. Nếu các Bạn tới thăm những nhà đó thì các Bạn thấy rằng hiện giờ tình-trạng nhà cửa ở Đô-thành này rất là nguy ngập với số dân càng ngày càng lên mà việc làm nhà cho dân lao-động (làm nhà rẻ tiền cho giới cần-lao) không giải-quyết thì đó là một vấn-đề rất nguy hiểm. Hiện bây giờ chúng ta có tiền lời xổ số Kiến-thiết. Tôi nhắc lại lần này nữa là lần thứ hai. Với 24% tiền lời vé số Kiến-thiết,

mỗi lần xổ nghĩa là mỗi tuần chúng ta có 7.200.000\$ và trong một tháng chúng ta có 28.800.000\$. Số tiền đó thu được một cách chắc chắn, vì chúng ta đã cho đấu thầu và thu trước.

Tôi xin nhắc lại việc xổ số Kiến-thiết, như tên của nó là sự đóng góp của đa số, trong đó có đại chúng lao-động đề kiến-thiết thì không có lý-do gì mà chúng ta không dùng tiền đó mà làm nhà cho lao-động.

Năm ngoái, sau một lời hỏi của tôi ở tại diễn-đàn này thì chúng tôi nhớ rằng Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh, do những cơ-quan có thẩm-quyền cho biết, đã tuyên-bố ở trước diễn-đàn này rằng: không có làm villa, không có làm biệt-thự, không có làm nhà sang trọng mà bây giờ nhắm làm những nhà rẻ tiền cho giới cần-lao.

Tham vọng của chúng tôi ở đây không phải là tìm một khu đất rồi làm cho có làm. Nhưng tham-vọng của chúng tôi là đề-nghị ở đây làm một khu lao-động, ở trong đó có tất cả những tiện-nghĩ tối-thiểu như điện, nước và tất cả những cơ-quan giúp ích công-cộng như ký-nhi-viện, như trường mẫu giáo v.v...

Thưa Quý Bạn Đồng-Viện,

Chúng tôi tưởng cũng không cần nhắc lại nhiều, khi chúng ta nói rằng mình đang ở trong chế-độ chủ-trương thăng-tiến cần-lao, đồng-tiến xã-hội. Nói như vậy, tôi xin lập lại một lần nữa rằng chúng ta xin cụ-thể-hóa nó bằng việc làm, và cái việc làm đó, tôi chắc-chắn là làm được, bởi vì với số tiền 120 triệu của Bộ Lao-Động hiện có, với số tiền xổ số Kiến-thiết mà mỗi một tháng đem lại cho chúng ta 28.800.000\$, chúng ta có thể làm một khu lao-động kiểu-mẫu, đề người ngoại-quốc khi tới đây thấy rằng những khâu-hiệu của chúng ta nêu lên đã được cụ-thể-hóa.

Trước khi lên đây, tôi rất lấy làm chán ngán mà phải lập lại cái điều tôi đã nói lần này có lẽ là lần thứ ba. Nhưng mà tôi cũng sẵn lòng nhắc lại, vì tôi thấy rằng đó là việc cần, và tôi chắc rằng nếu khu lao-động này được xây lên thì có lẽ là những người lao-động không bao giờ chán ngán.

Thưa Quý Bạn Đồng-Viện,

Tôi được biết rằng với số tiền 120 triệu chúng ta đã có bây giờ, nếu như tôi không làm, có người cho tôi biết rằng qua năm 1963 chỉ mới bắt đầu nghiên-cứu cái đồ-án mà thôi, mà đồ-án làm nhà

chờ không phải chờ-án một khu vực lao-động kiểu-mẫu như chúng tôi có tham vọng đề-nghị lên đây. Tôi thấy đó là một việc làm quá chậm chạp khi chúng ta đã có tài-chánh rồi. Vậy tóm lại, chúng tôi đề-nghị làm một cái khu lao-động, trong đó có những tiện-nghi tối-thiểu có trường học, có ký-nhi-viện, có phòng đọc sách, có phòng thông-tin, có tất cả những cơ-quan có thể giúp ích cho lao-động. Khi khu lao-động được làm với số tiền Viện-trợ Mỹ là có ý muốn cho chúng ta làm 400 căn nhà. Với 400 căn nhà đó phải có 400 gia-đình ở và với số tiền 100 triệu đồng cộng thêm với số tiền xđ số Kiến-thiết nữa, thì chúng ta làm được biết bao nhiêu căn nhà và dung nạp được biết bao nhiêu gia-đình ở trong đó. Như vậy, vấn-đề đó, tôi xin đặt ra và mong rằng được Bộ Tài-Chánh cho chúng tôi biết Ban Doanh-Lý Kiến-Thiết có thể bỏ cả 100% cái tiền lời, nghĩa là 24% tiền lời đó bỏ hết vào trong việc xây cất nhà cho lao động hay không? Và Bộ Tài-Chánh nghĩ thế nào với cái đề-nghị lập một khu lao-động mà chúng tôi vừa đề-nghị?

Tôi xin qua điểm thứ hai. Hiện bây giờ có một sự kiện: Những người đi Hương-Cảng về cho chúng tôi biết đồng-bạc Việt-Nam chúng ta tại Hương-Cảng có giá. Có giá nghĩa là sao? Nghĩa là hiện giờ, đồng-bạc của chúng ta bán được lời 15%. như vừa rồi có các Bạn ở đây công nhận lời 15% thì một tờ giấy 500 lời được 75\$.

Thưa Quý Bạn Đồng-Viện,

Một đồng bạc của một nước có giá trên thị-trường quốc-tế thường là có những lý-do của nó. Chúng tôi thấy có ba lý do: một là nền kinh-tế ở trong nước phát triển hai là nền thương-mại trong nước có đồng bạc đó phát triển. Nếu trong hai điều kiện đó không có, thì chúng ta phải tìm một lý-do thứ ba là phải có một nước nào đã cần mua bạc đó để về sử dụng làm một việc gì. Kinh-tế ở trong nước ta có phát-triển mạnh mẽ hay không? thương-mại có phồn thịnh hay không? tôi chắc chắn cũng chưa phải là cái trường hợp của chúng ta. Nhưng tại sao ở trên thị-trường Hương-Cảng, đồng-bạc của ta lại được giá như vậy?

Theo dõi vấn-đề thì chúng tôi thấy rằng hiện bây giờ ở lại Hương-Cảng, một số Hoa-Kiều mua than Hòn Gai là than của Bắc-Việt để tiếp tế cho Hương-Cảng, và khi Bắc Việt bán than Hòn-Gai ra thì đòi cho được đồng bạc của Việt-Nam.

Vì sao vậy, chắc cũng có lý-do nào, việc đó

không cần nói hẳn Quý Bạn cũng biết, tại sao Việt-cộng ở Bắc-Việt vào phá hoại ở miền Nam lại có những số bạc đề mà mua thuốc, đề mà tiếp tế cho tụi phá hoại ở miền Nam này.

Vậy xin hỏi làm thế nào mà Việt-cộng lại có giấy bạc Việt-Nam để phá hoại miền Nam. Đó là một câu hỏi mà các Bạn tưởng cũng nên suy-xét đến, vì là một vấn-đề quan-trọng, vì đây chúng đã dùng tiền của ta để đập lại chúng ta. Do đó, có những vụ buôn bạc lậu ra ngoại quốc rất là quan-trọng, quan-trọng ở chỗ đó, ở chỗ đồng bạc của chúng ta đi ra ngoài đề rồi trở lại mà đập chúng ta. Với tầm quan-trọng đó, tôi xin đưa ra một câu hỏi: Bộ Tài-Chánh đã có biện-pháp nào để chặn đứng những việc buôn bạc Việt-Nam ra ngoại quốc hay không? và như vụ buôn bạc Việt-Nam ra ngoại quốc mà các báo đã đăng, việc đó nó đã đi tới đâu, các nhà cầm quyền có trách nhiệm về việc đó có thể trả lời cho chúng tôi được biết những chi-tiết không, những chi-tiết về các việc bắt bớ và chặn đứng những vụ buôn bạc lậu đó hay không? Đó là một đề-nghị và hai câu hỏi mà tôi đã đưa ra đề nhờ Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh chuyển lại cho Bộ sở-quan trả lời cho chúng tôi.

Chúng tôi xin cảm ơn Ông Chủ-Tịch và Quý Bạn Đồng-Viện.

Ô. HỒ-GIỐNG.— Chiều hôm nay, trong phiên họp này, có một sự việc rất đặc biệt, là có nhiều Bạn Đồng-Viện đã lên đây phát biểu những ý-kiến về một vấn đề. Đó là vấn-đề thuế thổ-trạch, mà ý-kiến trùng nhau rất nhiều. Và sự việc đó cũng đã làm cho Ban Chủ-tọa phải nhắc lại anh em chúng tôi là không nên phát biểu nhiều về cái phần thảo luận về thảo luận về Ngân-sách của Bộ Tài-Chánh. Nhưng mà sự thật ra, thưa Ban Chủ tọa và thưa Quý Đồng-Viện, vấn-đề tiền bạc là vấn-đề huyết-mạch của nhân-dân, và dầu chúng tôi có thảo-luận về phần thu thuế thổ-trạch nhiều trong buổi chiều nay, tôi thiết nghĩ cũng xin Ban Chủ-tọa nên linh-động để cho Quý Đồng-Viện được trình-bày vấn-đề cho rõ ràng, vì đây là một uẩn-khúc ở trong lòng dân mà chúng ta là những đại-diện cho đồng-bào, đến đây không lẽ không nói ra những thắc-mắc của đồng-bào về một vấn-đề mà Bộ Tài-Chánh đứng chủ-trương. Vì vậy nên chi đã có nhiều Bạn đã có những ý-kiến phát-biểu rất dõ-dào, rất linh động. Tôi thấy rằng không có những ý-kiến nào làm Bộ Tài-Chánh thấy rõ cái lập-trường của quốc-dân bằng những ý-kiến của các Bạn Đồng-Viện Nguyễn-văn-Lượng, Nguyễn-văn-Liên và những Bạn

Đồng-Viện đã lão-thành cũng lên đây trình-bày thêm với những khía cạnh khác.

Tôi sẽ làm phiền lòng các Bạn Đồng-Viện rất nhiều và làm cho người khác chán-nản, nếu tôi trở lại đây và đưa ra nhiều lý-luận khác thêm nữa đề mà giải thích thêm về sự sai-lầm, về những khuyết-điểm của thuế thổ-trạch với những sự thối-mắc đã gây nên trong quần chúng. Tuy-nhiên, tôi cũng xin xác nhận lại đây là ý-kiến của chúng tôi cũng hoàn-toàn giống với những ý-kiến của các Bạn Đồng-Viện đã trình-bày về lập-trường thuế thổ-trạch. Những ý-kiến đó không phải riêng gì chúng tôi có, mà là của quốc-dân, của đồng-bào đã có rất nhiều. Trong thời-gian Quốc-Hội nghỉ họp, sau khóa họp vừa rồi, chúng tôi đi đó đi đây có gặp rất nhiều đồng-bào, gặp nhiều đồng-bào than van rất nhiều về thuế thổ-trạch và thuế 5/7. Sự việc đó đã làm cho chúng tôi khi nào tới diễn-đàn này phải giựt mình, khi ngủ cũng phải giựt mình, khi thảo-luận đây cũng phải giựt mình. Vì sao ? Vì có nhiệm vụ phải trình-bày, phải lên tiếng ở diễn-đàn Quốc-Hội đề cho cơ-quan hữu-trách xét đến mà nghiên-cứu, và làm thế nào đề thỏa-mãn được những nguyện-vọng của quốc-dân, đề làm thế nào cho quốc-dân đóng góp, và vui lòng đóng góp. Cuộc chiến-đấu của chúng ta là một cuộc chiến-đấu trường-kỳ; chúng ta sẽ thắng địch không phải ở một giai-đoạn lửa rơm, mà chúng ta thắng địch với một quá-trình tranh-đấu mãnh-liệt trong một cuộc chiến-đấu có kế-hoạch thông-minh và với tất cả sự huy-động khéo-léo của chúng ta. Vì vậy nên chỉ tôi xin thưa với Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội cùng với Quý Đồng-Viện số-dĩ tôi trở lại đây với những ý-kiến đó là đề phong - phú - hóa thêm những ý-kiến của Quý Bạn Đồng-Viện đã phát biểu. Chúng tôi nhận thấy những ý-kiến đó cũng không ngoài mục-đích đề đạt nguyện-vọng cho quốc-dân. Chính vì lý-do đó mà cách đây hơn hai tháng, tôi xin thưa Quý Đồng-viện là tôi có trở lại diễn-đàn này ngày 25 tháng 10 năm 1962 trong lúc Quốc-Hội thảo-luận về đạo-luật Ủy-quyền thêm một năm cho Tổng-Thống có quyền đặc-biệt ký những Sắc-luật đề lãnh-đạo quốc-dân và thúc đẩy cuộc chiến-đấu chống Cộng của chúng ta đi đến bờ bến, thì chúng tôi cũng có trình-bày lập-trường của chúng tôi. Chúng tôi nhận thấy Tổng-Thống đã ký rất nhiều Sắc-luật mà trong đó có hai Sắc-luật : Sắc-luật 5/7 và Sắc-luật thuế thổ-trạch là thuế đã gây rất nhiều dư-luận trong quần chúng.

Do đó, chúng tôi muốn đặt vấn-đề đề được nghiên-cứu lại trước khi ủy-quyền thêm cho Tổng-Thống. Tuy vậy, mặc dầu trong cuộc thảo-luận đó, trong lúc chúng ta làm đạo-luật đó thì các Bạn

Đồng-Viện Chủ-Tịch Ủy-Ban Ngân-Sách Tài-Chánh Quốc-Gia và Chủ-Tịch Ủy-Ban Quốc-Phòng đã trả lời cho chúng tôi biết rằng : Ông Bộ-Trưởng Tài-Chánh sẽ ra một Nghị-định linh-động đề giải-quyết vấn-đề này, đề thỏa-mãn được những sự thối-mắc của quần chúng. Từ bấy đến nay, chúng tôi luôn luôn hy-vọng, mong tưởng đến cái Nghị-định của Ông Bộ-Trưởng Tài-Chánh. Trong những giờ phút Ông Bộ-Trưởng Tài-Chánh đến diễn-đàn này đề trình-bày về Ngân-sách, chúng tôi cũng theo dõi rất sát, nhưng những lời giải đáp chưa làm cho chúng tôi được thỏa-mãn triệt-đề. Vì vậy, cho nên đã có nhiều Bạn Đồng-Viện của chúng ta chiều hôm nay đây đã lên tiếng. Chúng ta nói lên tiếng nói của lòng dân. Tôi nghĩ rằng đó cũng là lẽ phải và đó cũng là những lời mà chúng ta cần phải lưu ý cơ-quan hữu-trách đề đặt kế-hoạch lãnh-đạo cho sát, cho đúng.

Kính thưa Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội,

Kính thưa Quý Bạn Đồng-Viện,

Như vậy là tôi đã góp thêm một vài ý kiến với các Bạn Đồng-viện về phần thuế thổ-trạch, và tôi xác nhận lại một lần nữa rằng : những ý-kiến đó không phải là ý-kiến riêng rẽ của một số người nào hay của một bộ phận nào, mà đó là những ý-kiến của các đồng-bào chúng tôi đã gặp ; và đó là những ý-kiến họ đã góp cho chúng tôi cũng như đã than phiền rất nhiều. Vậy nên tôi xin nói lại đề lưu ý cơ-quan hữu-trách.

Bây giờ xin qua đến một phần khác là nhiệm-vụ của Bộ Tài-Chánh trong công việc kiểm-soát những công-ty, những xí-nghiệp mà trong đó có cổ phần của Quốc-Gia :

Tôi thấy rằng một trong những nhiệm-vụ quan-trọng của Bộ Tài-Chánh là bảo-vệ tài-nguyên Quốc-gia, là phải làm thế nào cho tài-nguyên Quốc-gia khỏi bị thất thoát, làm thế nào đề những đồng tiền của chúng ta có thể được bảo-đảm một cách chắc-chắn, ví-dụ như là những đồng vốn mà Chánh-Phủ bỏ ra đề kinh-doanh nơi này nơi nọ ở trong các xí-nghiệp đừng bị lạm-dụng, đừng có sự gian dối của những người đứng ra thừa-hành. Vì chúng ta có rất nhiều công-ty, ví-dụ : Chánh-Phủ đã đầu-tư vốn vào trong Công-ty Hàng-Không Việt-Nam 75% mà hôm trước tôi đã trình-bày ở đây, chỉ nói có 50%, (đó là con số tôi lầm lẫn), nhưng về sau tôi điều-tra lại thì thấy 75% vốn của Quốc-gia đã góp vào. Công-ty Đường cũng có cổ-phần của Quốc-gia, hay nhiều Công-ty khác như Công-ty Thủy-tinh vân vân...

Tôi mong rằng Bộ Tài-Chánh hãy đóng vai trò của mình một cách đúng mức trong việc kiểm-soát các Công-ty đó, đừng để có những sự thất thoát. Chúng tôi đã được nghe rất nhiều dư-luận cho chúng tôi biết rằng những người đứng ra điều-khiển các Công-ty đó đã không thi-hành đúng mức nhiệm-vụ của mình nên đã để hao hụt rất nhiều. Nếu bây giờ mở một cuộc điều-tra hẳn hoi ở Công-ty Hàng-không Việt-Nam chẳng hạn thì chúng ta thấy rằng từ trên xuống dưới đã có nhiều sự lạm-dụng. Một bằng chứng cụ-thể là hôm trước đây tôi đã đưa ra cho Ủy-Ban một tập tài-liệu mà trong đó con số ghi không dôi-dào lắm. Nếu Ủy-Ban cần cung-cấp thêm tài-liệu để điều-tra thêm thì chúng tôi xin đưa thêm. Nhưng mà chúng tôi thấy rằng chúng ta không nên lo-là trong việc điều-tra và nghiên-cứu để làm thế nào bảo-vệ được tài-nguyên của Quốc-gia, bằng cách nào cho tất cả những cơ-sở kinh-doanh có phần góp vốn của Quốc-gia đều buộc có nhiệm-vụ phải bỏ vào đấy những số lời đúng mức, và làm thế nào để bảo-vệ tài-sản của Quốc-gia. Có nhiều khi vì qui-chế của các Công-ty đó, chúng ta đã không đưa ra đây mà mở xẻ một cách kỹ-lưỡng, cho nên có thể là Ủy-Ban Ngân-Sách trong lúc nghiên-cứu đã không đủ tài-liệu xác-nhận với chúng tôi bằng những câu trả lời chính-xác? Nhưng chúng tôi mong mỗi rằng Ủy-Ban Ngân-Sách, đại-diện cho Quốc-Hội sẽ góp ý-kiến với Bộ Tài-Chánh và với những phần Bộ nào có nhiệm-vụ kiểm-soát các bộ phận về phần tiền của Quốc-gia bỏ vào đầu-tư phải cố-gắng thế nào để bảo-vệ được quyền-lợi của Quốc-gia. Chúng ta không thể nào để cho một cá-nhân nào đó nhân-danh là Giám-Đốc với một số lương nào đó tự ký một cái giấy gởi cho Bộ Công-Chánh hoặc Bộ Tài-Chánh nói rằng bắt đầu ngày kia lương Ông Giám-Đốc từ 26.000 lên 40.000 hay 39.500\$. Một người có thể tự ký giấy đề giới thiệu như vậy, rồi sau này, mỗi tháng luôn luôn tự lấy phụ-cấp để làm thiệt hại tài-nguyên Quốc-gia, ở trong những đồng vốn của Quốc-gia, hoặc là có những sự thanh-toán rất lớn. Tôi nói không phải chỉ một cá-nhân nào đó, mà từ trên xuống dưới đã có nhiều sự lạm-dụng mà đồng-bào thấy rõ chứ không phải những người trong Công-ty thấy mà thôi. Đồng-bào ở ngoài cũng thấy rõ, nên tôi nêu vấn-đề lên đây hôm nay là để Ủy-Ban nghiên-cứu lại và đề trình-bày vấn-đề cho rõ và mong rằng Bộ Tài-Chánh kiểm-soát kỹ các Công-ty hay là các tổ-chức xí-nghiệp có cổ-phần của Quốc-gia bỏ vào.

Bây giờ, tôi xin qua một điểm khác nữa là vấn-đề tiền lời, tiền huê-hồng cho các Nha ở trong Bộ

Tài-Chánh, ví-dụ như Nha Tổng Giám-Đốc Thuế-Vụ, Nha Tổng Giám-Đốc Quan-Thuế, Nha Tổng Giám-Đốc Ngân-Khố.

Tôi thấy, theo như lời tuyên-bố của Ông Bộ-Trưởng Tài-Chánh cách đây không lâu trong một cuộc họp báo, là khi phạt vạ ở trong những nơi này, nơi nợ, có sự gian-lận về thuế-má hay là những hàng-hóa không đóng thuế, thì không phải trong lúc cơ-quan hữu-trách bắt là cả bộ-phận được hưởng tiền huê hồng. Đó là lời tuyên-bố của Ông Bộ-Trưởng Tài-Chánh với báo-chí, và đã được báo-chí đăng tải. Tuy nhiên, nhìn lại thấy có rất nhiều khoản thu, hoặc là huê-hồng, ví-dụ như ở Chương 2, trang 417, Mục XVI, thì tiền thu và tiền huê hồng là 8.160.000\$ rồi ở bên dưới thì có đề thêm : tiền phạt nộp quỹ Kiến thiết là 5 triệu đồng nữa.

Giở qua Chương 3, chúng tôi thấy tiền thù lao, tiền thưởng và huê-hồng 28.500.000\$ cho Nha Tổng Giám-Đốc Quan-Thuế và ở bên dưới có thêm tiền phạt nộp quỹ Kiến-thiết 12.000.000\$.

Còn ở Nha Tổng Giám-Đốc Ngân-Khố thì có khoản tiền lời là 15.000.000\$. Nơi đây ghi ở các Chương 2, Chương 3 và ở Chương 4 là có những khoản thù lao và huê hồng như vậy.

Tôi thấy rằng đối với những nhân-viên Quan-thuế hay là Thuế-vụ, thì khi người nào có phần vụ trong lúc đối phó đề mà bắt bớ cần phải có thù-lao, đó là lẽ tất-nhiên. Ví-dụ : Một nhân-viên thuế-quan chặn bắt hàng lậu, giả thử những người buôn lậu có thể ám-hại anh thuế-quan đó thì cái việc cấp thù-lao của nhân-viên thuế-quan đó là một việc rất chính-xác. Nhưng chúng tôi được biết rằng những nhân-viên ở văn-phòng liên-miên không bao giờ có công tác ở ngoài mà cũng được hưởng cái khoản thù-lao đó, thì không biết việc cấp phát thù-lao đó có đúng hay không? Tôi mong rằng Ủy-Ban nên nghiên-cứu lại, hỏi lại, và nếu có thể thì trả lời cho chúng tôi biết. Tôi thấy rằng những người làm ở trong văn-phòng Bộ Tài-Chánh mà được hưởng phụ-cấp thù-lao đó đã không đúng chút nào. Và những số tiền ghi sau này đây chứng tỏ rằng có thù-lao mà trong lúc Ông Bộ-Trưởng tuyên-bố với báo-chí lại cho hay là trong công việc các nhân-viên thi-hành nhiệm-vụ đó thì không có lãnh thù-lao, không có lãnh tiền thưởng. Một ý-kiến chúng tôi muốn nêu lên nữa là tại sao ở trong Ngân-sách lại nêu lên ví-dụ : ở Chương 3 tiền thù lao và tiền hưởng huê-hồng là 28.500.000\$ ở trên, ở dưới thêm tiền phạt nộp quỹ Kiến - thiết là 12 triệu nữa, thì tôi thấy rằng đáng lẽ số tiền nộp

cho quỹ Kiến-Thiết này sao lại ghi vào trong Ngân-sách của Bộ Tài-Chánh làm gì để cho nó nặng nề cho Ngân-sách? Số tiền 12 triệu này, nếu Bộ Tài-Chánh không chi mà chỉ để cho Nha Kiến-Thiết chi, thì cứ để cái tiền đó trong Ngân-quỹ và trình ra cho Nha Kiến-Thiết để Nha Kiến-Thiết nghiên cứu và góp ý-kiến cho đích đáng hơn, chính-xác hơn, chỗ này lại cũng để vào trong Bộ Tài-Chánh làm gì cho nó nặng nề. Và nếu ghi vào đây cho Nha Kiến-Thiết, thì thật ra như vậy nó có phiền-phức hay không?

Bây giờ tôi xin đến phần tiền lời ở bên Chương 4 nói về Nha Tổng Giám-Đốc Ngân-Khố đã ghi là 15 triệu. Về chỗ này chúng tôi thấy rằng cách đây hai năm ở tại diễn-đàn này, chúng tôi đã trình-bày rằng vấn-đề tiền lời cho Ngân-Khố trong này, nói thẳng ra, là ở các mục tiền của tư-nhân bỏ vào, cái mục mà gọi là « quỹ ký-thác tư-ngân » thì trong số tiền đó có trích ra một số tiền lời cho đồng bào bỏ tiền làm quỹ, và có trích ra một số tiền huê-hồng cho nhân-viên Ngân-Khố. Chúng tôi đã có sự can-thiệp và đã được Bộ Tài-Chánh đồng ý tại diễn-đàn này (tôi xin lỗi cơ-quan hữu-trách, là Nha Tổng Giám-Đốc Ngân-Khố thì đúng hơn) trong lúc đã trả lời cho Ủy-Ban và có giải-đáp cho chúng tôi rằng: Muốn cho sáng tỏ vấn-đề hơn, trước hết tôi xin đọc cái đoạn là Thuyết-trình-viên trả lời cho chúng tôi ở trong Ngân-sách. Đây là Thuyết-trình-viên Trương-văn-Tổ đã trả lời cho tôi trong lúc chúng tôi thắc mắc về khoản tiền lời của Ngân-Khố: « Về tiền ký-thác tư nhân thì theo lời yêu-cầu (nhân dịp biểu-quyết Ngân - sách Quốc-Gia tài - khóa 1960) của Tổng Nha Ngân-Khố năm ngoái đề-nghị lên Thượng cấp những sửa đổi sau đây:

1.— Giảm phân-xuất lời trả cho tư nhân, thay vì trả 1% mỗi năm, sẽ chỉ trả nửa phần trăm mà thôi.

2.— Tiền hoa hồng trách nhiệm cho Kế-Toán-Viên sẽ sụt từ 0,5% xuống một phần mười phần trăm. Vì vậy trong Dự-án Ngân-sách tài-khoá 1961 chỉ có sự dự-chi số tiền là 12 triệu đồng thôi.

Trong 12 triệu nếu phân tách số tiền trả hàng năm cho các tư nhân ký thác thì ta thấy như sau: 8.000.000\$ tiền lời và 3.200.000\$ đồng tiền hoàn về Ngân-sách. 800.000 tiền hoa hồng trả cho các nhân-viên trực thuộc Tổng Nha Ngân-Khố là 800 người. Như vậy một năm một người được 1.000\$. Vậy không có gì là quá đáng như là khi họ chịu trách nhiệm về số tiền đầu và giữ hàng ngày, nếu sơ-xuất, số tiền 1.000\$ không thể nào đủ để bồi, vậy xin Quý Bạn thông cảm cho. »

Đó là lời của Thuyết-trình-viên trả lời cho chúng tôi để giải đáp thắc mắc của chúng tôi và chúng tôi cũng đồng ý với Thuyết-trình-viên về những khoản này. Nhưng về sau khi quyền sở xanh này (của Hành-Pháp trả lời cho Quốc-Hội) gửi đến chúng tôi thì chúng tôi đọc ở trong này lại thấy trái ngược lại với giải đáp của Thuyết-trình-viên mà đã được cơ-quan Hành-Pháp xác-nhận. Như là đoạn sau, sau khi tôi lên diễn-đàn trình-bày lại thì cơ-quan Hành-Pháp cũng xác nhận với Ủy-Ban rằng những việc đó có thể thi-hành được. Chúng tôi đọc trong quyền sở xanh đó sau này trả lời cho chúng tôi như thế này: « Ông Hồ-Giống đề-nghị đem ngân khoản huê-hồng trả cho nhân-viên Ngân-khố bỏ vào quỹ an-ninh để trả cho Dân-vệ » và đây là câu trả lời: « Đề-nghị của Ông Hồ-Giống rất xây dựng, nhưng xin lưu ý khoản gọi là huê-hồng có tính-cách một bồi khoản về trách nhiệm và mất mát tiền bạc do nhân-viên phụ-trách giữ các mục ký-thác tư ngân, và lại phân chia cho toàn thể nhân-viên, mỗi người lãnh không quá một ngàn bạc một năm, như thế chúng tôi đã đồng quan-niệm với Ủy-Ban rằng: mỗi nhân-viên trong ngân-khố được lãnh một ngàn đồng tiền thù lao và 800 người là được 800 ngàn đồng. Còn số tiền tổng cộng là 12 triệu thì có 8 triệu để trả tiền lời cho tư nhân, 800 ngàn đồng trả cho nhân-viên Ngân-Khố 3.200.000\$ phải bồi lại cho Ngân-sách Quốc-gia. Hồi đó chúng tôi có đề-nghị là đem số tiền 3.200.000\$ này bỏ vào quỹ Dân-vệ, vì thừa Quý Đồng-Viện, cách đây mấy năm chúng tôi đã trình-bày những nỗi khổ của những Dân-vệ ở địa-phương rất nhiều và hôm đó chúng tôi có đề-nghị Quốc-Hội nên lấy số tiền đó bỏ thêm vào quỹ Dân-vệ. Và sau đó thì Ủy-Ban Ngân-Sách liên-lạc với Hành-Pháp và có trả lời cho chúng tôi như thế này (Ông Trương-văn-Tổ trả lời).

« Đề trả lời cho Bạn Hồ-Giống, Đại-diện cơ-quan Hành-pháp cho biết rằng có thể làm theo đề-nghị của Bạn được, nhưng cũng cần phải qua thủ-tục tài-chánh ». Như thế là trong trí óc của chúng tôi, tôi định ninh rằng số tiền 12 triệu dự trừ để trả tiền lời ở Ngân-Khố thì Nha Tổng Giám-Đốc Ngân-Khố hồi đó đề 8 triệu trả cho tư nhân 800.000\$, để trả thù lao cho Ngân-Khố, còn 3.200.000\$ hoàn lại cho Ngân-sách, hoặc là bỏ vào quỹ Dân-vệ. Tuy thế, mặc dầu đến năm ngoái đây, năm 1962 và hiện giờ đây dự-trừ cho ngân-sách 1963 thì chúng tôi thấy ở khoản tiền lời này đề là 15 triệu đồng, chúng tôi không hiểu vì sao khoản tiền lời này trước kia dự 12 triệu bây giờ dự 15 triệu như thế thì sự dự chi

như vậy có quá đi không? Và theo lời của **Bạn Thuyết-trình-viên Đoàn-đình-Dương**, tôi nhắc lại **Bạn Thuyết-trình-viên Đoàn-đình-Dương** năm ngoái tại diễn-đàn này, đã có nói với chúng tôi rằng số tiền của tư-nhân bỏ vào Ngân khố năm 1961 nhiều, nhưng mà qua đến năm 1962 thì sụt bớt đi; Không biết là vì đồng-bào ít tin nhiệm vào Ngân-khố hơn hay là đồng-bào muốn dự tiền để làm việc gì không biết. **Bạn Đồng-Viện Đoàn-đình-Dương** là một cựu **Ty Trưởng Ngân-Khố** biết rất nhiều về những sự chi tiêu ở trong **Nha Tổng Giám-Đốc Ngân-Khố**, đã xác nhận tại diễn-đàn này rằng: những số tiền đó đã sụt bớt đi, thế thì một đảng số tiền của quốc-dân bỏ vào trong **Nha Tổng Giám-Đốc Ngân-Khố** ít lại, một đảng trả tiền lời nhiều hơn.

Chúng tôi không biết đâu mà nghiên cứu và ngay đến cái trả lời của cơ-quan Hành-pháp với chúng tôi ở trong cái quyền sở xanh này, thì chúng tôi cũng thấy rằng:

Một là cơ-quan Hành-pháp đã không đi sát với những ý-kiến của chúng tôi thảo-luận ở đây.

Hai là cơ-quan Hành-pháp có nhiệm-vụ trả lời đây chỉ là trả lời qua chuyện mà thôi, chứ không phải trả lời một cách chính xác với những ý-kiến của chúng tôi đã trình bày tại diễn-đàn.

Vì sao? tại diễn-đàn cơ-quan Hành-pháp đã xác nhận rằng trong 12.000.000\$ chỉ tiêu 8.000.000\$ để trả tiền lời, còn 800.000\$ để trả thù-lao cho nhân-viên Ngân-khố, 3.200.000\$ bỏ vào quỹ Dân-vệ, hoặc là trả lại cho Ngân-sách Quốc-gia. Mà ở đây lại trả lời cho chúng tôi, (tôi xin đọc lại cái câu đó để cho nó sáng tỏ vấn-đề hơn): « Đề nghị của Ông Hồ-Giống rất xây dựng, nhưng xin lưu ý rằng khoản gọi là tiền huê-hồng có tính cách một Mục bồi-khoản về trách nhiệm về mất mát tiền bạc của nhân-viên phụ-trách giữ các Mục ký-thác tư-ngân, và lại phân chia cho toàn thể nhân-viên mỗi người lãnh không quá 1.000\$ một năm ».]

Kính thưa Ông Chủ-Tịch,

Kính thưa Quý Vị Đồng-viện,

Những việc mà tôi mới trình bày đây không ngoài mục đích là tìm hiểu Ngân sách của Bộ Tài-Chánh, và nhất là của các Nha cho được kỹ hơn trong việc góp ý-kiến. Tôi không hề có một ác ý làm phiền lòng các nhân-viên phụ trách Ngân-Khố. Nhưng mà mỗi một vấn-đề đã nêu tại diễn-đàn, dầu là bạc tỷ, dầu chỉ có 100\$ thôi, nhưng mà khi đã

được nêu ra và đã được Quý Vị Đồng-Viện thảo-luận sôi nổi, đã được biểu-quyết, đã được Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh xác nhận lại, sau khi đã liên-lạc với cơ-quan hữu-trách bằng một câu trả lời rất minh-xác, thế rồi sự việc đó không được thi hành, thì như thế sẽ chứng-tỏ như thế nào. Như thế là những lời nói ở đây, trước Quốc-Hội, đã trình bày có phần nồng nhiệt, có phần sôi nổi đã được chấp-nhận, nhưng mà rồi tại các cơ-quan muốn làm thì làm, không làm cũng được, như vậy thì chẳng khác gì nước chảy lá môn.

Vì vậy chúng tôi sợ rằng tình-trạng đó còn tái-diễn mãi, mặc dầu vấn-đề này đối với một số tiền không phải là to lớn lắm trong Ngân-sách.

Chúng tôi thấy rằng lập luận của chúng tôi không phải là phản-đối sự cấp huê hồng cho nhân-viên Ngân-khố. Chúng tôi rất đồng ý rằng những ông nào giữ kết nên có số tiền bù lại để khi có sự mất mát. Còn những nhân-viên khác thì việc gì phải đề thêm số tiền huê-hồng 800.000\$ cho 800 nhân-viên Ngân-khố mỗi người 1.000\$.

Nếu như đề nguyên số tiền 800.000\$ đó dành cho những người nào giữ kết mà thôi thì những người giữ kết này có quyền, khi mất mát, lấy số tiền đó để bù vào, hay là được lãnh những thù lao xứng đáng. Chúng tôi thấy rằng Quốc-gia Việt-Nam hiện giờ đang đi trên con đường dân-chủ, mỗi người đều có một trách-nhiệm, đều có phụ-cấp chức vụ, ví dụ như Ông Tổng Giám-Đốc Ngân-Khố có phụ cấp chức vụ của một Ông Tổng Giám-Đốc Ngân-Khố, một Ông Trưởng-phòng thì có phụ-cấp của một Trưởng-phòng, Ông nhân-viên Ngân-khố nếu không làm việc này, thì phải làm việc khác. Có người lập luận với chúng tôi rằng: nếu bấy giờ không trả thù-lao cho nhân-viên Ngân-khố, thì họ không làm việc đó, họ sẽ không giữ tiền cho tư-nhân. Chúng tôi thấy đó là lập-luận xô bồ không đúng và không chính xác. Nếu nhân-viên Ngân-khố lãnh lương do nhân-dân đóng góp để làm việc, thì người công-chức Ngân-khố phải làm việc đó cho quốc-dân. Nếu Ông không làm việc đó thì Ông phải làm việc khác, và sẽ có Ông khác đến phụ-trách công việc đó. Có các công-chức như bên Bộ Canh Nông, các Bộ khác, tôi lấy ví-dụ như Bộ Tư-Pháp, chúng ta có đề ý xem xét chúng ta thấy thật là rất tội nghiệp: nhiều Ông Thâm-phán làm việc rất cực nhọc, hay là vừa rồi có vấn-đề nghiên-cứu công-chức các Bộ Lao-Động thì các Ông đó cũng làm việc như người công chức Ngân-khố, mỗi năm làm việc 12 tháng chỉ lãnh 12 lần thôi; Vì sao mà nhân-viên Ngân-khố đòi lãnh

thêm tiền huê hồng? Có người nói với chúng tôi rằng huê-hồng đó một năm không quá một tháng, đó không phải là lời nói riêng của chúng tôi mà thôi, mà nhân dân nói ở ngoài rất nhiều rằng : mấy năm trước họ bảo rằng mỗi năm Ông Tổng Giám-Đốc Ngân-Khố lãnh tiền huê-hồng và indemnité de fonction nhiều lắm, mỗi năm tới 1 triệu bạc. Tôi không biết rằng con số đó có đúng hay không. Nhưng mà thấy đồng bào thắc-mắc rất nhiều, mặc dầu lãnh 1 triệu bạc tiền indemnité mà vẫn có xảy ra những vụ Đức Lợi, những vụ Lê-thị-Tuất như thường. Trách nhiệm đó về ai? đã lãnh được tiền chức-vụ, trách-nhiệm, đã lãnh được tiền huê-hồng mà những vụ đau thương đó vẫn xảy ra cho đồng bào ! Như vậy nên chúng tôi thấy rằng cần phải mở xê kỹ, cần phải đưa ra đây những ý-kiến tận đáy lòng của những người đại-diện nhân-dân, vì nhân-dân không bước lên diễn-đàn này mà nói được. Chúng tôi tha-thiết mong mỗi rằng những ý-kiến chúng tôi trình-bày ở đây là những ý-kiến của đồng-bào ở Đô-Thành Saigon, ở hang cùng ngõ hẻm trong nông thôn, ở tất cả mọi nơi về đây để xây-dựng cho Quốc-Gia Việt-Nam.

(Vỗ tay)

Ô. CHỦ-TỊCH.— Bạn Hồ-Gióng khi này có yêu-cầu Ban Chủ-tọa đề cho các Bạn Dân-Biểu phát-biểu ý-kiến về những sự thắc-mắc của nhân-dân về vấn-đề thuế thổ-trạch.

Chúng tôi xin thưa với Bạn Hồ-Gióng rằng đáng lý ra chiều nay chúng ta thảo-luận về phần Chi của Bộ Tài-Chánh vì đã thảo luận phần Thu rồi, như thế đó mới là hợp-lý hơn. Tuy nhiên, Ban Chủ-tọa muốn dành phần đề-dã để cho các Bạn Đồng-Viện phát-biểu ý-kiến rộng rãi, cho nên Ban Chủ-tọa không có cấm cản các Bạn Đồng-Viện phát-biểu ý-kiến về phần thu.

Riêng về phần thuế thổ-trạch, hai Bạn Nguyễn-văn-Lượng và Nguyễn-văn-Liên đã nói rất dài. Sau đó thì cũng có các Bạn cũng trở lại vấn-đề thuế thổ-trạch, nhưt là Bạn Hồ-Gióng cũng đề-cập tới vấn-đề đó. Chúng tôi không khi nào cấm cản Bạn Hồ-Gióng bao giờ. Và lại, Bạn Hồ-Gióng hình như cũng đã đồng ý với nguyên-tắc của chúng tôi. Cho nên, Bạn Hồ-Gióng phát-biểu ý-kiến về phần đó không có dong dài. Tuy vậy thì lời đề-nghị của Bạn Hồ-Gióng về sự phát-biểu ý-kiến thuế thổ-trạch chúng tôi thấy cũng có phần thừa. Chúng tôi cũng xin nhắc Quý Bạn Đồng-Viện như chúng tôi nói khi này, là sự chúng ta không thể chung quyết trước

ngày 31-12-1962 Ngân-sách Quốc-gia tài-khoá 1963.

Chúng tôi xin mời Bạn kế-tiếp là Bạn Nguyễn-hữu-Khai.

Ô. NGUYỄN-HỮU-KHAI.— Chúng tôi xin trình-bày về vấn-đề bồi-hoàn số tiền mà Chánh-Phủ đã dành cho những kỹ-nghệ-gia về tiền mua dầu cặn Diesel.

Cách đây hai hôm Quý Bạn Đồng-Viện đọc báo chắc đã thấy nói thành-phố Tân-An trong một ngày một đêm không có điện nước. Theo chúng tôi biết một trong những lý do làm cho một ngày một đêm không có điện nước như thế, là vì nhà thầu khai-thác nhà máy điện ở Châu-thành Tân-An thiếu tiền mua phụ-tùng cho máy điện, trong lúc cơ-quan thuế-vụ thiếu nhà thầu ấy 300.000\$ về tiền bồi hoàn dầu cặn Diesel.

Thưa Quý Bạn Đồng-Viện, theo Sắc-luật số 24/61 ngày 29-12-1961, Chánh-Phủ đã thiết-lập thuế tiêu-thụ đánh vào dầu cặn Diesel mà có cho bồi-hoàn 2\$ một lít dầu cặn Diesel dùng chạy máy.

Với biện pháp ấy, Chánh-Phủ có ý nâng-dỡ giới kỹ-nghệ, trong lúc kỹ-nghệ chúng ta còn phôi-thai, cần được nâng-dỡ. Theo Sắc-luật đó, nội sáu tháng sau phải bồi-hoàn, nhưng mà từ đó tới giờ, đã gần một năm rồi mà những công-kỹ-nghệ-gia chưa được bồi-hoàn số tiền ấy.

Chẳng phải là nhà khai-thác máy điện ở Châu-thành Tân-An đương còn mắc kẹt 300.000\$ ở cơ-quan Thuế-vụ, mà còn bao nhiêu người khác chưa lãnh số tiền ấy. Chúng tôi xin phép đơn-cử một vài thí-dụ, có lẽ con số sẽ lên tới mấy trăm triệu như không, chẳng hạn như Công-Ty Thủy-Điện đã bị kẹt gần 30 triệu đồng trong 6 tháng đầu năm 1962 về thứ thuế nói trên, tính cả năm 1962 có thể Công-ty Thủy-điện đã bị kẹt gần 60 triệu ; Công-Ty Thủy-Điện UNEDI bị kẹt gần 2 triệu bạc trong thời-gian ấy, tức là cả năm có thể lên tới 4 triệu bạc. Đó là tôi xin trình-bày sơ qua mấy nhà máy lớn. Còn biết bao nhiêu chủ nhà máy nhỏ khác các tiêu-công-nghệ gia cũng dùng máy Diesel, chẳng hạn như những chủ nhà máy trà, những ngư-phủ dùng ghe gán máy dầu, hoặc những nông-gia có máy bơm nước chạy bằng dầu cặn.

Chúng ta thấy tất cả các giới công-kỹ-nghệ, lớn cũng như nhỏ, đều bị kẹt trong việc bồi-hoàn số tiền 2\$ một lít, mà suốt năm 1962 có thể lên tới cả mấy trăm triệu như không ? Chẳng phải riêng gì

ở Đô-thành Saigon, ở các châu-thành mà ngay ở thôn-quê hoặc ở các vùng bờ biển cũng có những máy móc dùng dầu cặn Diesel.

Cho nên, chúng tôi xin thưa cùng Quý Vị Đồng-Viện, Chánh-Phủ đã ưu-ái nâng- đỡ ngành công-kỹ-nghệ bằng cách cho bồi hoàn 2 đồng bạc mỗi lít dầu cặn Diesel. Nhưng vì sự chậm chạp trong việc bồi hoàn 2 đồng đó, cho nên tới ngày hôm nay giới công-kỹ-nghệ-gia đã bị thiệt-thời rất nhiều. Vì lý-do nào mà có sự chậm-chạp như vậy ?

Theo sự hiểu biết của chúng tôi, vì theo thông tư của Liên Bộ Tài-Chánh và Kinh-Tế số 2 ngày 2-1-1962 chúng ta nhận thấy như thế này :

1.— Thê-thức và thủ-tục khai báo làm mất nhiều thì giờ và thêm công việc cho các cơ-quan thuế-vụ và các xí-nghiệp, tựu-trung tất cả việc ấy không đem lại ích-lợi nào cho Chánh-Phủ mà chỉ làm trễ nãi công việc bồi hoàn số sai-biệt.

2.— Thời hạn bồi-hoàn trong 6 tháng cũng làm kéo dài công việc bồi-hoàn trong lúc đó các xí-nghiệp, các tiểu công-nghệ không thể xin tăng-giá để bù trừ vào sự thiệt thời hay thiệt-hại, vì bị kẹt vốn. Về phương-diện kế-toán cơ-quan hóa-giá xem

việc trả thuế tiêu-thụ này như một khoản giảm chi.

Qua sự nhận xét trên, cơ-quan đại-diện giới công-kỹ-nghệ-gia đã có thư gửi tới Ông Bộ-Trưởng Tài-Chánh xin chiếu cố đến tình-cảnh thiếu-thốn của các xí-nghiệp, của giới tiểu-công-nghệ vui lòng ra lệnh cho các cơ-quan có thẩm-quyền xúc-tiến mau lẹ việc bồi-hoàn và đồng thời xin đề-nghị với Ông Bộ-Trưởng Tài-Chánh, sau khi bồi hoàn xong kỳ đầu, ra chỉ-thị cho các cơ-quan kiểm-soát, căn-cứ vào số nhiên liệu thật sự tiêu-thụ, cấp cho các chủ xí-nghiệp và tiểu công-nghệ, giấy phép mua với giá 4\$ một lít dầu cặn Diesel để sau này khỏi phải xin bồi-hoàn làm thiệt-hại cho giới công-kỹ-nghệ-gia.

Chúng tôi vừa trình-bày tình-trạng của giới công-kỹ-nghệ-gia đề xin lưu ý Ủy-Ban Tài-Chánh và Ngân-Sách chuyển ý-kiến chúng tôi và nguyện-vọng của giới công-kỹ-nghệ-gia qua Bộ sở-quan.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Tất cả Quý Đồng-Viện đã ghi tên hay giơ tay đều được mời lên diễn-đàn. Do lời yêu-cầu của Ông Chủ-Tịch Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh, chúng tôi xin ngưng nhóm.

Xin nhắc Quý Đồng-Viện sớm mời mai Quốc-Hội sẽ họp lại hồi 9 giờ 00.

BẰ. MẠC : 20 giờ 10 phút



BIÊN-BẢN QUỐC-HỘI

SỐ : 24/174

NIÊN-KHÓA 1962

KHÓA II

Phiên họp khai mạc : 10 giờ 05

Ngày 28 - 12 - 1962

∴

Chủ-tọa phiên họp : Ông Trương-vĩnh-Lễ

Chủ-Tịch Quốc-Hội

∴

CHƯƠNG-TRÌNH NGHỊ-SỰ

(Tuần lễ từ 24-12-1962 đến 29-12-1962)

TIẾP-TỤC THẢO-LUẬN VÀ BIỂU-QUYẾT DỰ-THẢO-LUẬT SỐ 95/II VỀ NGÂN-SÁCH QUỐC-GIA TÀI-KHÓA 1963

*TIẾP-XÚC GIỮA QUỐC-HỘI VÀ QUỶ VI BỘ-TRƯỞNG BỘ KINH-TẾ
VÀ BỘ-TRƯỞNG BỘ CẢI-TIẾN NÔNG-THÔN.*

∴

Ô. CHỦ-TỊCH.— Chương-trình nghị-sự trong phiên họp sớm mai này là tiếp-tục thảo-luận và biểu-quyết Dự-thảo-luật số 95/II về Ngân-sách Quốc-gia tài-khóa 1963. Chúng tôi cũng xin nhắc Quý Bạn Đồng-Viện là chúng ta đang thảo-luận về Ngân-sách của Bộ Tài-Chánh, và hôm qua tất cả các Bạn Đồng-Viện đã ghi tên và giơ tay xin lên diễn-đàn đã được mời lên phát-biểu ý-kiến. Hôm nay chúng tôi xin mời Bạn Thuyết-trình-viên lên diễn-đàn để giải-thích các thắc-mắc của các Bạn.

Ô. CHUNG-ĐỨC-MAI (Thuyết-trình-viên).—

Kính thưa Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội,

Kính thưa Quý Bạn Đồng-Viện,

Lời nói đầu tiên của chúng tôi là xin cảm ơn Quý Bạn Đồng-Viện đã lên đây phát-biểu ý-kiến một cách dõ-dào, phong phú, mở xé một cách khéo léo và ngay thẳng những thắc-mắc chưa được hoàn-toàn cởi-mở, và đưa ra những đề-nghị xét ra hợp-lý

và xác-đáng, nhưt là nêu lên một cách hùng-hồn và thành-thật, nỗi lòng uân-khúc và lo-âu của đồng-bào trước vài biện-pháp mới mẻ của Bộ trong việc cung-ứng tài-nguyên cho Quốc-gia.

Chúng tôi ghi nhận mạnh mẽ lời phát-biểu ý-kiến của Quý Bạn và dám mong rằng Bộ sở-quan sẽ lưu-ý đến và cứu-xét kỹ-lưỡng, để khỏi phụ lòng những người đã tin-tưởng nơi chế-độ công-bằng thuế-khóa của Bộ, vì đây cũng là một cách hiệu-thông-thường của sự điều-hành hai cơ-quan và cũng là mục-tiêu tối-hậu của sự điều-hành ấy là tranh-thủ nhân-tâm.

Những vấn-đề đưa ra có thể sắp xếp như sau đây :

— Thuế môn-bài đánh trên những việc mua bán của anh chị em mua gánh bán bưng của Bạn Trần-sanh-Bửu.

— Tiền bồi-hoàn 2\$ về dầu Diesel của Bạn Nguyễn-hữu-Khai.

— Việc kiểm-soát xuất-cảng chỉ-tệ và việc thông-quan của hai Bạn Bùi-Tuân và Bà Nguyễn-phước-Đại.

— Về tiền lời và hoa-hồng của Chương 3, Chương 4 điều 5 của Mục XVI về tư-cách của những người được hưởng về kê-khai hoặc hoa-hồng, đó là câu hỏi của Bạn Hồ-Giống. Bạn cũng có hỏi tại sao dự-trích cho quỹ kiến-thiết làm sao không ghi ngay số tiền này cho Ngân-sách kiến-thiết, có thể giản tiện hơn không?

— Về việc kiểm-soát của Bộ trên các Công-ty hoặc xí-nghiệp có cổ-phần của Quốc-gia cũng là câu hỏi của Bạn Hồ-Giống.

— Và về việc huấn-luyện Thanh-tra Tài-chánh là câu hỏi của Bạn Nguyễn-văn-Lượng.

— Về kinh-phí eo hẹp của Nha Quốc-gia Du-lich về sự chi-tiêu 2 triệu bạc để quảng-cáo ở ngoại-quốc của Bà Nguyễn-thị-Vĩnh can-thiệp với tư-cách là Thuyết-trình-viên của Ủy-Ban Công-Chánh và Giao-Thông.

Về việc xây-cất nhà cửa cho giới cần-lao của Bạn Bùi-Tuân;

Về vụ vé số Kiến-thiết bị ối-động của Bạn Trần-sanh-Bửu;

Về vụ Bà Đức-Lợi của hai Bạn Trần-sanh-Bửu và Nguyễn-văn-Lượng;

Về vụ áp-lực thuế-khoá trên lợi-tức quốc-gia cũng là câu hỏi của Bạn Nguyễn-văn-Lượng,

Và cuối cùng về thuế thổ-trạch của năm Bạn : các Bạn Nguyễn-văn-Lượng, Nguyễn-văn-Liên, Tăng-Dục, Nguyễn-Diệu và Hồ-Giống.

Chúng tôi sẽ hết sức cố-gắng để giải-đáp những thắc-mắc của Quý Bạn Đồng-Viện. Nếu thỏa-mãn được phần nào Quý Bạn Đồng-Viện, chúng tôi sẽ lấy làm vui mừng, bằng ngược lại, thì cũng xin Quý Bạn Đồng-Viện thể tình mà lượng thứ cho.

Về câu hỏi của Bạn Trần-sanh-Bửu, Bạn đã xin việc miễn thuế môn bài cho chị em buôn gánh bán bưng mà xét rằng đó là phương-kế duy-nhất để mưu-sinh, một phương-kế chặt-vật mà còn bị đóng thuế thì làm sao giới này sống nổi.

Chúng tôi xin thưa, sự lo âu của Bạn Trần-sanh-Bửu rất là chính đáng, nhưng đây có lẽ là một lầm-lẫn, vì không có thuế môn bài đánh trên

việc bán hàng rong, vì vậy đương-nhiên chị em buôn gánh bán bưng được miễn thuế vì không có thuế.

Bạn Trần-sanh-Bửu cũng có than phiền cho việc ối-động vé số Kiến-thiết và hỏi Bộ có biện-pháp nào để giải-lỏa, đề cho 2.000 đoàn-viên của nghiệp-đoàn bán vé số Kiến-thiết được sống.

Nhận xét thứ nhất của chúng tôi là trong mọi việc buôn bán làm ăn, tinh-thần thương-mãi là tinh-thần mạo-hiêm, cái hay của nghề tự-do này là việc tính toán khéo léo để chặn đứng rủi-ro và búng lấy việc may mắn. Nếu có lời là nhờ tài của mình, nếu rủi-ro có lỗi thì cũng là tại lỗi của mình; quy định trách nhiệm cho người khác là một việc làm khó hiểu.

Nhận xét thứ hai là Hành-Pháp không có nhiệm-vụ tổ-chức thị-trường tiêu-thụ vé số Kiến-thiết cho các nhà thầu. Phát-hành ít thì người ta than phiền có chợ đen chợ đỏ; phát-hành cho đầy đủ thì họ cũng lại than-van ối-động không bán được. Nếu nhà nước phải tổ-chức cả hệ-thống phát-hành, bán giấy số, thầu tiền v. v. . . thì nhà thầu không còn lý-do gì để tồn tại nữa chừng ấy chắc cũng có người than phiền là nhà nước chiếm độc quyền để thao túng thị-trường. Chúng tôi muốn nói như vậy là để kéo vấn-đề ối-động vé số xuống đúng tầm mức của nó, vì thật ra thì chưa có lỗi vé nào bị bỏ dỡ. Theo các nhà thầu thì vé số ối-động phỏng độ lỗi 10%, nhưng trên thực-tế tỷ-lệ này chưa được xác nhận. Dầu sao, sự việc này cũng đã được Hành-Pháp lưu-ý đến và cho áp-dụng mọi biện-pháp thích-nghi, và để dãi về việc lưu hành vé số và không bắt buộc nhà thầu phải bán trong những quận chỉ-định trước, như trong trường hợp của Saigon và tỉnh Gia-Định. Bộ sở quan cũng đang theo sát và nghiên-cứ kỹ vấn đề này. Chúng tôi cũng hy-vọng rằng, với những ngày gần Tết đây, việc tiêu-thụ sẽ nhiều hơn, thị-trường sẽ được ổn-định và như vậy Bạn Trần-sanh-Bửu cũng sẽ bằng lòng và sự bằng lòng ấy chúng tôi xin chia sẻ.

Riêng về vụ chợ đen vé số Kiến-thiết, chúng tôi cũng xin thưa như thế này : Vụ bán vé số Kiến-thiết chợ đen năm 1959, mà Bạn Trần-sanh-Bửu có dịp đề-cập đến, đã xảy ra từ trước nhiệm-kỳ Ông Bộ-Trưởng Nguyễn-Lương đương kim Bộ-Trưởng Bộ Tài-Chánh. Hồi đó xổ số kiến-thiết chưa được giao cho Bộ Tài-Chánh đảm trách. Tuy nhiên, vì đã nêu lên tại diễn đàn này, nên Bộ sở quan có nhờ chúng tôi trả lời để làm sáng tỏ vấn-đề. Chúng tôi

được biết rằng Tư Pháp Cảnh-Sát, sau khi phát giác nội vụ đã câu-lưu Bà Lê-thị-Tuất trong nhiều tháng, mặc dầu theo luật-lệ lúc đương thời, việc bán vé số chợ đen chỉ bị phạt vi-cảnh, nghĩa là phạt tiền nhẹ, hoặc phạt giam không quá 5 ngày. Sau đó vì Tòa-án thi-hành luật-lệ nhà nước một cách vô tư đúng theo chế-độ dân-chủ pháp-trị, nên phải trả tự-do cho đương-sự và xử phạt y-thị bằng cách chõng chất án vi-cảnh cứ mỗi số chợ đen phạt một hình-phạt vi-cảnh là 20\$, hiện tổng số tiền phạt lên tới 400.000\$. Như thế là Tòa-án đã khai-nguyên một án-lệ có thể coi là táo-bạo chưa có từ trước đến giờ, để trừng trị loại phạm pháp này, và cũng để trừng trị đương-sự một cách gắt gao. Sau đó Tổng-Thống đã ban-hành một Sắc-lệnh xét vi-tinh-thể, loại phạm pháp này được coi là một khinh-tội có thể phạt giam đến 5 năm tù ; và từ khi có văn-kiện pháp lý trừng phạt ấy thì việc trừng phạt các người can phạm nặng hơn luật lệ hồi năm 1959.

Ngoài ra, Bạn Trần-sanh-Bửu cũng có đề cập đến vụ Đức-Lợi, vụ này Bạn Nguyễn-văn-Lượng cũng có lên phát-biểu ý-kiến. Vậy chúng tôi xin giải đáp cùng một lúc thắc mắc của hai Bạn.

Bạn Trần-sanh-Bửu hỏi tại sao nhân-viên Nha Tổng Giám-Đốc Ngân-Khố quá dễ dãi khi nhận ngân-phiếu không kiểm nhận bảo phó, và có lẽ những người này có bị ai buộc làm như vậy hay không ? Và Bạn Trần-sanh-Bửu tự hỏi không biết Nha Tổng Giám-Đốc Ngân-Khố có đóng đúng mức cái vai-trò của họ hay không ? Và sợ rằng như vậy Ngân-sách Quốc-gia sẽ bị thất thu.

Theo Bạn Nguyễn-văn-Lượng, thì Bạn Nguyễn-văn-Lượng than phiền rằng tại sao Bộ không rút kinh nghiệm của vụ Nguyễn-tấn-Bôn trước kia và đặt kỹ lại hệ-thống kiểm soát để chặn đứng kịp thời vụ đầu thương này cho khỏi có thể xảy ra, và Bạn có nêu vấn-đề đặt ra hôm trước là tại sao trái chủ của Lê-thị-Tuất lại bị thiệt thòi trong vụ này ?

Về vụ Đức-Lợi — Lê-thị-Tuất, chúng tôi xin thưa như thế này :

Điểm thứ nhất là hệ-thống tổ-chức Ngân-khố tương-tự như hệ-thống tổ-chức các Ngân-hàng, có các Ủy-nhiệm-viên, Thủ-quỹ, Trưởng Kế-toán, Thanh-tra Ngân-khố và Trưởng Phòng ; Hệ-thống tổ-chức và trách-nhiệm từng viên chức kể trên đã được minh định rõ-ràng từ lâu cho những nhân-viên. Và như Ông Bộ-Trưởng Tài-Chánh đã có dịp giải-thích trước diễn-đàn Quốc-Hội về vụ Đức-Lợi. Sở-dĩ có sự gian-

lận, mà sự gian-lận không được sớm khám-phá là vì những can-phạm đã dùng những mảnh-khoé toán-tự (astuce comptable), nhờ ở sự cách-biệt giữa ngày nạp chi-phiếu và ngày chi-phiếu bị thoái-trừ, và nhờ ở sự điều-chỉnh giả-tạo do nhân-viên phụ-trách, chắc chắn là đã bị mua-chuộc để ghi những chữ « *đã điều chỉnh* » trong sổ sách kế-toán về cuối mỗi tháng. Sổ-sách này đã dùng làm tài-liệu căn-bản để lập bản đối-chiếu hành tháng (balance mensuelle) thành ra Thanh-tra Ngân-khố, dù có thiện-chí đến đâu, khi đi kiểm-soát hàng tháng, cũng khó bề khám-phá được. Nhưng ngay khi nội-vụ được khám phá rồi, thì Ông Tổng Giám-Đốc Ngân-Khố đã cấp-tốc đệ-trình lên Bộ Tài-Chánh, và Ông Bộ-Trưởng Bộ này đã ra chỉ-thị gắt gao đề :

— phi-báo cơ-quan Tư-Pháp và yêu-cầu câu-lưu Lê-thị-Tuất tức Đức-Lợi để điều-tra và các người bị tinh-nghi đồng-lõa, kể cả tư-nhân lẫn 5 công-chức có trách-nhiệm liên-hệ. Như vậy là tất cả các nhân-viên có thể bị tinh-nghi hay dính-lưu hoặc có trách-nhiệm đến vụ này, đã bị câu-lưu cả. Sự kiện này, chứng tỏ những biện-pháp thanh trừng rất nghiêm-khắc đã được thi-hành kịp thời. Khi ta đem ra so sánh với Nguyễn-tấn-Bôn xảy ra từ năm 1951 mà mãi đến 1954 mới bị khám-phá. Chúng ta thấy trong đó, người bị câu-lưu và truy-tố chỉ là người duy nhất phạm tội là Nguyễn-tấn-Bôn, không bắt được đồng-lõa.

Chỉ-thị thứ hai của Ông Bộ-Trưởng, là đề bảo-tồn quyền-lợi của Ngân-khố trên tài-sản của các đương-sự và các số tiền ký-thác quỹ đầu thầu xổ số của những người đã ủy-quyền cho Lê-thị-Tuất lãnh vé số. Ông Bộ-Trưởng cũng có chỉ-thị gắt gao đề áp-dụng thể-thức buộc các chi-phiếu phải có « tiền kiểm ». Kiểm đây là kiểm-nhận bảo phó của các Ngân-hàng liên hệ trừ khi dùng chi-phiếu để nộp thuế trực-thâu. Về việc này, Nha Tổng Giám-Đốc Ngân-Khố cũng có ra một thông-cáo ngày 28 tháng 11 năm 1962 và với thông-cáo ấy, Tổng Nha Ngân-Khố trân-trọng thông-báo như sau : « Đề giúp việc « nhập ngân nhanh chóng những số tiền do các thẻ « nhân và pháp-nhân nộp bằng chi-phiếu, Tổng Nha « Ngân-Khố yêu-cầu các thương-gia, kỹ-nghệ-gia và « tư-nhân vui lòng cho Ngân-hàng liên-hệ kiểm-nhận « bảo phó thuộc các chi-phiếu dùng để đóng tiền « ký-quỹ, để nộp vào trương-mục ký-thác tư-nhân « lãnh những lô vé số kiến-thiết, trả tiền phân-xuất « quân-bình vân... vân... »

Tuy nhiên, nhằm mục-đích khuyến-kích các sưu-định thi-hành nhiệm-vụ công-dân, Tổng Nha

Ngân-Khố đã thâu nhận, không bắt buộc sự kiểm-nhận của Ngân-hàng, những chi-phiếu dùng để thanh toán các sắc-thuế trực-thâu và những lĩnh thâu-ngân của các ngân-sách, ngoại trừ hai trường-hợp sau đây mà chi-phiếu trả thuế phải được kiểm-nhận bảo-phó trước đó là trường-hợp những sưu-định xin xuất-ngoại và những sưu-định bán bất-động-sản. Thông-cáo này đã được đăng-tải trên báo-chí để cho mọi người đều hay biết, và tổ-chức sự liên-hệ và mau lẹ với các Ngân-hàng đã được thiết-lập.

Chỉ-thị thứ tư là tăng cường sự kiểm-soát các Sở Phòng thuộc Nha Tổng Ngân-Khố, mặc dầu Ban Tân Giám-Đốc đã cải-tổ sâu rộng và cập-nhật-hóa rất nhiều công-tác của cơ-quan này từ hơn một năm nay. Từ khi nội-vụ được giao cơ-quan Tư-Pháp điểu-tra, cơ-quan Hành Pháp hoàn-toàn tôn-trọng nguyên-tắc phân quyền của chế-độ dân-chủ pháp-trị, và chỉ biết là chờ đợi, nhưng chờ đợi lẽ tất nhiên với tất cả niềm tin tưởng ở nền Tư-Pháp độc-lập, công-minh và sáng suốt của Chính-thê Cộng-Hòa Nhân-Vị, hy-vọng rằng Tư-Pháp sẽ thẳng tay trừng-phạt mọi hành vi phạm-pháp của tư-nhân cũng như của công-chức, bất chấp những người ấy là ai. Về điểm này, chúng tôi xin Bạn Trần-sanh-Bửu vui lòng đợi tin. Riêng chúng tôi, chúng tôi giám mong rằng Tư-Pháp sẽ tận-dụng tinh-lực của chân-lý mà đốt sáng ngời lên ngọn đèn Công-lý đề nung đúc thêm lòng tin tưởng của nhân-dân vào Chính-thê và chế-độ.

Sau khi đã giải-đáp thắc-mắc về vụ Đức-Lợi, chúng tôi xin sang một điểm nữa là về trách nhiệm quản-trị tài-chánh quốc-gia của Bộ Tài-Chánh và trách-nhiệm kiểm-soát của Nha Thanh-Tra Tài-Chánh mà hai Bạn Trần-sanh-Bửu và Nguyễn-văn-Lượng đã nêu ra.

Trước hết, chúng tôi xin minh-định thẩm-quyền của Bộ Tài-Chánh để đặt đúng chỗ vấn-đề. Bộ Tài-Chánh chỉ có trách-nhiệm quản-trị ngân-sách phần chi của Bộ Tài-Chánh mà thôi vì mỗi Bộ-Trưởng đều là Ủy-chuẩn-chi Ngân-sách của Bộ mình. Và lẽ tất nhiên có trách-nhiệm riêng biệt về công cuộc quản-trị ngân-sách đó. Mỗi Bộ lại có Thanh-tra riêng biệt của mình để thi-hành các biện-pháp kiểm-soát trong nội-bộ. Và nếu có những vụ biên-thụ công-nho thì các Thanh-tra từng Bộ có trách-nhiệm điểu-tra lại. Chỉ khi nào Thanh-tra các Bộ không đủ phương-tiện chuyên-môn để làm nhiệm-vụ của mình mà Bộ sở-quan có ngõ lời yêu-cầu sự can-thiệp của Bộ Tài-Chánh thì chừng ấy các Thanh-tra Tài-chánh mới được phái đến để cộng-tác và trợ giúp.

Vậy, đây cũng là một cách trả lời gián-tiếp một câu hỏi của Bạn Hồ-Giống về những vụ kiểm-soát sự điểu-hành của Công-ty Hàng-Không Việt-Nam, Công-ty Đường. Sự kiểm-soát các xí-nghiệp này thuộc thẩm-quyền của Bộ Công-Chánh và Bộ Kinh-Tế. Bộ Tài-Chánh không có trách-nhiệm gì về sự quản-trị tài-chánh của các cơ-quan vừa kể.

Vi vậy, chúng tôi sẽ ghi và chuyển lời phát-biểu ý-kiến của Bạn Hồ-Giống sang Bộ Kinh-Tế và Bộ Công-Chánh.

Bạn Nguyễn-văn-Lượng có nêu ra những ý-kiến về thuế thô-trạch, về vụ Đức-Lợi mà chúng tôi vừa giải-đáp; về áp-lực thuế-khóa và về huấn-luyện Thanh tra, chúng tôi mong rằng Bộ Tài-Chánh sẽ lưu ý đến vấn-đề này.

Về áp-lực thuế-khóa, chúng tôi xin thưa như thế này: Nếu muốn lấy tỷ-lệ áp-lực thuế-khóa vào lợi-tức quốc-gia để định-nghĩa chính-sách thuế-khóa mà kêu rằng công-bình hay không công-bình, chúng ta phải cần xét lại xem việc tái phân lợi-tức đã được áp dụng thế nào? Vì đứng về mặt khách-quan mà nói không phải vì tỷ số áp-lực thuế-khóa trên lợi-tức quốc-gia cao mà ta vội vã nói rằng thuế nặng. Tôi lấy một thí-dụ: ở Anh-quốc, áp-lực thuế-khóa vào lợi-tức quốc-gia gần 30%, nhưng không vì thế mà dân Anh than rằng có sưu cao thuế nặng. Vì sao? Vì nếu xét về phần tái-phân lợi-tức lại cho nhân dân, thì những việc tổ-chức trợ-cấp xã-hội, trợ-cấp kinh-tế, quỹ an-ninh xã-hội vân vân... đều được hoạt-động đồng đều và phần thuế thâu vào được tái-phân lại bằng cách ấy, thành ra áp-lực thuế-khóa tuy lớn nhưng về mặt thực-tế, nhân-dân cũng được hưởng lại phần nào lợi-tức đã đóng. Cho nên chúng tôi thiết-tưởng nếu chỉ lấy áp-lực thuế-khóa trên lợi-tức quốc-gia để xét đoán một chính sách thuế-khóa mà không lưu ý đến những công phí có lợi ích xã-hội, văn-hóa và kinh-tế, thì chúng ta sẽ làm một công việc không đầy đủ và có phần nào thiên lệch.

Riêng về nước Việt-Nam chúng ta, theo con số chánh thức, thì áp-lực thuế-khóa là 12% trên lợi-tức quốc-gia, nhưng có một vài nhà chuyên-viên sau khi làm nhiều bài toán rất là khoa-học, cho rằng áp-lực thuế-khóa là 17%, điều mà riêng chúng tôi không hoàn toàn đồng ý lắm. Dù sao, nếu lấy tỷ-lệ chánh-thức 12% mà nói, thì chúng tôi xin thưa rằng với tỷ lệ ấy, áp-lực thuế-khóa chưa phải là nặng lắm. Nhiều nhà chuyên-viên ngoại-quốc, nhất là theo lời khuyến-cáo của Liên-hiệp-Quốc, cho rằng những xứ chậm tiến trên vùng Đông-Nam-Á, có thể đi đến tỷ-lệ áp-lực thuế-khóa là 20%, mà không tổn hại đến

công cuộc phát triển kinh-tế và xã-hội. Nhưng vì lý-do này, hoặc lý-do khác để hiểu Bộ Tài-Chánh không dám đi đến mức ấy. Nếu nói rằng áp-lực thuế-khoá của nước Việt-Nam cao, thì chúng ta cũng nên so sánh với các nước bạn như Miến-Điện, Ấn-Độ, Mã-Lai, chúng ta thấy rằng các xứ ấy có một tỷ-lệ áp-lực thuế-khoá trên 14%, tất cả đi từ 14% đến 20%. Vả lại, khi ta nhìn kỹ vào sự phân phối kinh phí theo cơ năng, ta sẽ thấy nổi bật lên trọng tâm của Chính-Phủ trong việc tái phân lợi-tức cho nhân-dân :

14,73% kinh-phí dành cho hoạt-động xã-hội và 13,66% dành cho hoạt-động kinh-tế.

Như thế, tôi quả quyết rằng tỷ-lệ áp-lực thuế-khoá hiện-hữu trên lợi-tức quốc-gia không quá đáng.

Lẽ dĩ-nhiên, là ngoài sự đóng góp thuế-khoá một cách chính-thức, nhân-dân còn chịu những sự đóng góp ngoại thuế-khoá, nhưng chúng tôi tưởng đây là một hành-động tự-nguyện tự-giác. Tuy nhiên, chúng tôi cũng lưu-ý Bộ sở-quan xét kỹ lại tỷ-lệ của áp-lực thuế-khoá trên lợi-tức quốc-gia để thích-nghi-hóa với cơ-cấu kinh-tế xã hội hiện tại. Vì một chánh-sách thuế-khoá không thể nào độc lập hoàn-toàn được, nó phải lệ-thuộc vào tình-trạng kinh-tế và cơ-cấu xã hội trong lúc ấy.

Chúng tôi xin giải-đáp thắc-mắc của Bạn Đồng-Viện Bà Nguyễn-thị-Vĩnh.

Bà Nguyễn-thị-Vĩnh đã lên phát-biểu ý-kiến với tư-cách là Thuyết-trình-viên Ủy-Ban Công-Chánh, Du-Lịch và Kiến-Thiết. Sau khi phác họa sơ về thành-tích của Nha Quốc-Gia Du-Lịch và đề-cao vai trò quan-trọng của Nha ấy, Bà Nguyễn-thị-Vĩnh lại ngạc nhiên tại sao số kinh-phí dành cho Nha này lại quá ít ỏi, chỉ sợ Nha này thiếu phương-tiện để hoạt-động đúng mức của nó, Bà cũng thắc-mắc tại sao trong lúc tài-nguyên rất cần ở quốc-nội mà Nha Quốc-Gia Du-Lịch lại xài 2 triệu bạc để làm quảng-cáo ở ngoại-quốc? Bà cũng than phiền rằng ở nước ta rất khan phòng, chúng tôi nói phòng đây là phòng khách-sạn, cho nên Bà cũng đề-nghị làm sao có những biện-pháp thích-nghi để khuyến-khích việc xây-cất khách-sạn như để dãi hóa thủ-tục như miễn thuế v.v... và Bà cũng đề-nghị nên đưa đi tu-nghiệp ở ngoại-quốc nhiều nhân-viên đảm trách việc quản-trị. Chúng tôi xin thưa :

Về số tiền 2.000.000\$ mà Bà Nguyễn-thị-Vĩnh cho rằng đã chi tiêu ở ngoại-quốc để quảng-cáo. Năm trước đây, trong Ngân-Sách tài-khoá 1962 có

ghi 2.000.000\$ để lập Trung-tâm quảng cáo ở ngoại-quốc, nhưng dự-án này không được thực hiện nên năm nay Nha Du-Lịch nghĩ không tiện theo đuổi dự-án đó, và không xin kinh-phí về việc này nữa. Như vậy số tiền nói trên chưa được xữ-dụng và kinh-phí dự-trù cho Nha này, số-dĩ không tăng, là vì không có nhu-cầu đáng kể phải thỏa-mãn ngay.

Mặt khác Hội Quốc-Gia Du-Lịch có thảo một chương-trình khuếch-trương du-lịch trong xứ, nhưng rủi thay, Hội này lại đòi hỏi nơi Chánh quyền một sự trợ giúp quá cao, vượt quá khả-năng Ngân-sách so với nhu-cầu cần-thiết hiện tại. Nhưng Hội-Đồng Liên Bộ cũng có cho xét chương-trình trên của Nha Du-Lịch, đã yêu-cầu Nha sở-quan nghiên-cứ lại và trình-bày rõ-ràng kế-hoạch tài-chánh. Nhưng sự rủi ro thứ hai là Hội này chưa có một đề-nghị cụ thể nào đưa ra để Bộ cứu xét, thành ra vấn đề ấy vẫn còn trong vòng chờ đợi.

Về phần kinh-phí dành cho Nha Quốc-Gia Du-Lịch thì chúng tôi phân tách như sau :

Ở mỗi phần kinh-phí điều-hành có hai đoạn: đoạn kinh phí đầu-tư và đoạn kinh-phí điều-hành. Ngân-sách Quốc-gia tài-khoá 1963 chỉ dự trù kinh-phí điều-hành của cơ-quan mà thôi. Và số-dĩ có sự dự-trù về khoản chi tiêu này không phải là vì Bộ làm theo đề-nghị của Nha sở-quan.

Chúng tôi xin lưu-ý Quý Đồng-Viện là Nha sở-quan cũng có chương-trình khuếch-trương du-lịch, nhưng nghĩ rằng trong giai-đoạn hiện tại, nên tìm tài-nguyên khác hơn là tài-nguyên của Ngân-sách để thực hiện chương-trình đó : như việc xây cất thêm khách-sạn mà trong cuốn thành-tích 8 năm hoạt-động của Chánh - Phủ đã nói rõ ràng : Chúng tôi xin Quý Đồng-Viện xem lại đề tranh-thủ thời gian. Dù sao Chánh-Phủ cũng có liên-lạc với Hội Du-lịch để khuyến-khích họ, khuyến-khích tư-nhân đầu tư vào ngành kỹ-nghệ mới mẻ này là ngành kỹ-nghệ xây cất khách-sạn, và chừng ấy nếu có sự đầu-tư thiết thọ của tư nhân về việc xây cất khách-sạn, thì Chánh-Phủ không vì lẽ gì mà không cứu xét đến đề năng đỡ về mặt thuế-vụ như về mặt khuyến-khích

Nhưng dù sao ở trong giai đoạn khó khăn này, Quý Bạn Đồng-Viện cũng dự biết hơn ai hết, chúng ta còn nhiều nhu-cầu khẩn-thiết phải thỏa-mãn mà phương-tiện tài-chánh thì lại có giới hạn nên việc kêu gọi đến đầu-tư tư-nhân là một việc bất đắc dĩ phải làm, không thể làm khác được.

Tóm lại, sở dĩ kinh-phí dự-trừ cho Nha Quốc-Gia Du-Lịch được Nha này chấp-thuận là vì nó được dự-trừ theo sát với nhu-cầu thực-tế của Nha. Và lại, trong việc hành-trương ngành du-lịch, Nha cũng có nhờ nhiều phương-tiện ngoại ngân-sách như sự giúp đỡ của hãng Hàng-Không ngoại quốc hay của hãng Hàng-Không Việt-Nam v.v... Vì vậy, về vấn-đề này, chúng tôi cũng xin Bạn Đồng-Viện Nguyễn-thị-Vĩnh an tâm, vì Chánh-Phủ cũng lưu-ý đặc-biệt đến vấn đề phát-triển ngành du-lịch của nước nhà.

Câu hỏi thứ năm là câu hỏi của Bạn Đồng-Viện Nguyễn-phước-Đại, và nhân tiện trả lời cho Bạn Nguyễn-phước-Đại, chúng tôi xin trả lời luôn cho Bạn Bùi - Tuấn.

Theo luật-lệ quan thuế hiện hành, việc chuyên chở hàng hóa từ thủ đô đến các tỉnh biên giới, hoặc ngược lại phải có thông-quan bảo lãnh, (từ-ngữ chuyên - môn người ta gọi là « acquit-à-caution ») Không bao giờ Nha bắt buộc phải có người trung-gian lập tờ khai, (Nhà trung-gian ấy là nhà khai-quan (transitaire); người gửi hàng cứ tự tiện đến Ty xin lãnh thông-quan, miễn là người bảo-đảm đứng đả về tài-chánh là được rồi. Nếu thông-quan không được miễn nhiệm hoặc miễn nhiệm trễ, thì người gửi hàng lẫn người bảo lãnh sẽ chịu trách nhiệm liên đới về phương diện tố-tụng. Về phương-diện kiểm-soát các Ty Quan - Thuế nơi gửi hàng đến sẽ phụ-trách. Nếu nhận thấy đầy đủ hàng hóa ghi trong thông-quan thì các Ty ấy miễn nhiệm thông-quan và gửi trả về Ty bắt phạt, bằng ngược lại, nếu có sự thiếu hàng thì các Ty này sẽ lập biên-bản.

Kết luận, Quan-thuế không hề bắt buộc các nhà gửi hàng phải nhờ người trung gian lập thủ tục thay thế họ.

Câu hỏi thứ sáu là câu hỏi của Quý Bạn Đồng-Viện Tăng-Dục, cũng thuộc về vấn-đề thuế thổ-trạch, nhưng được đề cập đến dưới một khía cạnh khác. Bạn Đồng-Viện Tăng-Dục xin miễn thuế cho Từ-đường, cho nhà dùng để thờ phượng Ông bà cha mẹ.

Chúng tôi thấy đề-nghị ấy là một đề-nghị hết sức xác-đáng, nên chúng tôi xin chuyển qua Hành-Pháp đề cứu-xét.

Dẫu sao, Hành-Pháp cũng cho chúng tôi biết rằng Bộ Tài-Chánh cũng đã có lưu-ý đến việc này. Vậy chúng tôi mong sao một ngày gần đây Bộ sẽ thỏa - mãn một cách thiết-thực đề nghị của Bạn Tăng-Dục.

Câu hỏi thứ bảy là câu hỏi Bạn Đồng - Viện Nguyễn-Diệu và cũng đề-cập đến thuế thổ-trạch. Sau khi nâng vấn-đề thổ-trạch lên đúng tầm quan-trọng của nó, Bạn Đồng-Viện Nguyễn - Diệu thắc-mắc về hai điểm.

Điểm thứ nhất : Bạn Đồng-Viện Nguyễn - Diệu muốn biết phải hiểu thế nào những chữ « ngoài phạm-vi thị-trấn » đề áp-dụng thuế thổ-trạch.

Thứ hai : Bạn Nguyễn-Diệu cũng xin giữ lại những sự miễn trừ thuế thổ-trạch mà Dự số 7 ngày 13-4-1953 đã dự-liệu trong thuế cũ.

Hành-Pháp có cho chúng tôi biết rằng danh-từ « ngoài phạm-vi thị-trấn » có nghĩa là những đất ở thôn-quê, tất cả những đất ở thôn-quê ; lẽ dĩ-nhiên, những nhà lá cất trên những đất này đều được miễn thuế. Nhưng khi kiến-trúc là nhà gạch, lợp ngói, thì gia chủ phải chịu thuế.

Sở-dĩ có sự phân-biệt ấy vì Chánh-Phủ muốn miễn trừ cho phần lớn dân chúng không đủ khả năng đóng góp như trường-hợp các nhà lá, trái lại đối với hạng người có đầy đủ phương-tiện, với những kiến-trúc gạch, ngói thì họ không thể trốn tránh sự đóng góp được.

Kinh nghiệm cho ta biết có nhiều nhà ở trong vườn cao-su, rộng rãi đồ-sộ, nguy-nga, và loại nhà này rất nhiều, rải rác trên lãnh thổ.

Nếu chúng ta vì một lý do nào bỏ sót không đánh thuế những hạng nhà này, thì chúng ta sẽ bị thất-thu rất nhiều về thuế thổ-trạch. Vì vậy cho nên cách hiểu rộng rãi « ngoài phạm-vi thị-trấn » thế ấy cũng là hợp - lý.

Ngoài ra, về sự miễn trừ hay trừ giảm thuế thổ-trạch, một chút nữa chúng tôi sẽ đề-cập đến, khi trả lời Bạn Nguyễn-văn-Liên và 4 Bạn khác.

Câu hỏi thứ tám là của Bạn Bùi-Tuân. Bạn Bùi-Tuân nêu ra hai điểm :

Điểm thứ nhất — Bạn hỏi tại sao việc xử-dụng số 120.000.000\$ đề xây cất cư-xá cho giới công-chức và cần-lao lại được thực-hiện một cách chậm trễ quá ?

Bạn cũng có đề-nghị nên trích một khoản tiền trong Quỹ Doanh-lý Kiến-thiết đề dùng vào việc này hầu giải quyết vấn-đề khan nhà cho giới cần-lao.

Điểm thứ hai — Bạn đề-cập đến vấn-đề xuất-cảng lậu chỉ-tệ Việt-Nam ra ngoại-quốc.

Về công cuộc xúc-tiến việc cất nhà với số tiền 120.000.000\$, và riêng về việc sử dụng Quỹ Doanh-lý Kiến-thiết, chúng tôi xin thưa rằng: hiện nay tại Đô-Thành và vùng phụ cận, với số tiền của quỹ, đã được cất lên 14 cư-xá Bình-Dân gồm có 11.000 căn nhà. Và trong năm 1963, sẽ dự trù xây cất thêm tại Đô-Thành và vùng phụ-cận 1.550 căn nhà binh-dân.

Quỹ Doanh-lý được sử-dụng vào những việc cất nhà cho thuê, không những cất nhà cho thuê cho giới cần-lao và chỉ cho thuê mà thôi, mà có thể cất nhà bán, bán bằng cách trả góp dài hạn. Quỹ ấy cũng được sử-dụng vào việc cho vay để các tư-gia tự xây cất lấy.

Và đề Bạn Đồng-Viện Bùi-Tuân thông-cảm tại sao chúng ta không trích tiền ở Quỹ Doanh-lý Kiến-thiết để cất cư-xá như ý Bạn muốn, chúng tôi xin thưa là vì theo chỉ-thị của Tổng-Ghống, một phần lớn số tiền này sẽ được dùng vào việc xây cất nhà cho cơ-quan Chánh-Phủ, như là tại các tỉnh mới thành-lập, và số tiền ấy cũng phải dùng vào việc trợ-cấp các cơ quan Chánh-Phủ để họ tự xây cất lấy, những công-trình xét ra có lợi-ích công-cộng.

Về việc xuất-cảng lậu chỉ-tệ Việt-Nam sang Hồng-Kông, chúng tôi công nhận rằng đó là một vấn-đề hết sức quan-trọng nên đã lưu ý Hành-Pháp ngay và vẫn tin tưởng nơi cơ-quan hữu trách để chấm dứt hoạt-động phi-pháp tai-hại cho nền kinh-tế và tiền-tệ nước nhà. Nhân dịp này chúng tôi xin ghi một điểm son cho Nha Tổng Giám-Đốc Quan-Thuế trong những việc làm vừa qua, như việc khám phá tại Phi-trường Tân-Sơn-Nhứt trên 2 triệu bạc và hơn 8.000 Mỹ-kim của một bà nọ muốn lưu ra ngoại-quốc và nội-vụ đã được đưa ra Tòa.

Ngoài ra, như Quý Bạn Đồng-Viện cũng được biết, Nha Tổng Giám-Đốc Quan-Thuế cũng đã khám phá một vụ mưu-toan chở bạc Việt-Nam sang Hồng-Kông tại nhà hàng Đồng-Khánh mà nội-vụ còn trong vòng điều-tra và khai-thác do các cơ quan thẩm-quyền. Nhưng dầu sao nữa, để chặn đứng nạn xuất-cảng chỉ-tệ Việt-Nam ra ngoại-quốc, Bộ đã xác-nhận với Ủy-Ban chúng tôi có cho ra chỉ-thị rành-mạch về sự kiểm-soát chặt-chẽ tại các phi-trường cũng như tại biên-giới.

Bộ Tài Chánh cũng đã có liên-lạc với Bộ Ngoại-Giao và nhờ các Lãnh-Sự tại Hồng-Kông và Singapour nghiên-cứu thị-trường tiền bạc ở hai địa-diểm trên, và sau đó, nhiều biện-pháp thích nghi sẽ được áp-dụng để bảo-đảm chỉ-tệ của Việt-Nam.

Chúng tôi xin Bạn Bùi-Tuân an tâm vì lúc này hơn lúc nào hết chánh-quyền đã nỗ-lực phi thường trên mọi lãnh vực để bảo tồn quyền lợi Quốc-gia: bảo-vệ chỉ-tệ Việt-Nam là một trong những mối ưu-tư khần thiết.

Người phát-biểu ý-kiến thứ chín là Bạn Hồ-Giống. Thắc-mắc đầu tiên của Bạn về thuế thổ-trạch, chúng tôi sẽ trả lời trong một lúc tới đây. Và Bạn cũng có đặt vấn-đề nhiệm-vụ kiểm-soát của Bộ trong các Công-ty xí-nghiệp điều mà chúng tôi đã trả lời rồi; Bạn cũng có nhấn mạnh đến những khoản tiền lời và tiền huê-hồng ghi trong ngân-sách ở Chương 2, Chương 3. Chương 3 có hai điều: điều 5 và điều 9, và Bạn cũng có hỏi tại sao nhà soạn thảo Ngân-sách lại dự-liệu khoản dự nộ cho Quỹ Kiến-thiết vào kinh phí của Bộ Tài-Chánh vì Bộ này chỉ là hộp thơ mà chuẩn-chi-viên phải là Nha Kiến-Thiết? Như vậy nên ghi khoản kinh-phí này vào Chương Nha Kiến-Thiết có lẽ sẽ hợp lý và nhẹ nhàng hơn không?

Về câu hỏi cuối cùng, chúng tôi xin trả lời ngay: Quỹ Doanh-lý Kiến-thiết là một quỹ tự-trị nằm ngoài Ngân-sách Quốc-gia. Vậy về thủ-tục kế-toán cần phải dự kinh-phí ở Ngân-sách Quốc-gia để lấy số ấy đóng vào Quỹ Doanh lý. Ngoài ra tất cả số tiền phạt đều được ghi vào phần thầu, nên số này, vì phải quân-bình kế-toán, phải được ghi bên phần chi và phần chi của Bộ Tài-Chánh vì Bộ này đảm-nhiệm việc thầu tiền phạt.

Về số tiền huê-hồng 28.500.000\$ thuộc Chương 3, điều 5, chúng tôi xin thưa rằng đó là tiền phạt chứ không phải số tiền hoa hồng chia cho nhân-viên. Vì đã ghi bên phần thầu, thì, để quân bình lại bút toán, chúng ta phải ghi số ấy vào phần chi. Các nhân viên chỉ được hưởng một phần của số tiền 28.500.000\$ đó mà thôi với một tỷ-lệ mà chúng tôi sẽ phân rõ ở đoạn sau.

Về các tiền thù-lao cho nhân viên quan-thuế mà Bạn Hồ-Giống muốn biết, thì chúng tôi xin thưa rằng những số tiền phạt, tiền điều-đinh hay tiền bán hàng tịch-thu về những vụ phạm-pháp ở quan-thuế đều được thu vào Ngân-sách Quốc-gia. Khoản này đã được thu rành mạch trong khoản dự-thu của Ngân-sách. Sau đó, Ngân-sách sẽ xuất chi để thù-lao cho nhân-viên. Đó là Nghị-định 74/TC ngày 15-2-1957. Nghị-định ấy đã qui-định rõ-ràng tiền thù-lao sau đây: tiền phạt, tiền điều-đinh hay tiền tịch-thâu những cuộc phạm-pháp, luật-lệ quan-thuế... Sau khi trừ các khoản tiền thuế và các khoản chi-

phí, các khoản tiền ấy sẽ được chia theo tỷ-lệ sau đây :

- Thưởng diêm-chỉ-viên 20%
- Thưởng những người đi bắt 20%
- Đẻ vào quỹ đặc-biệt 10%
- và 50% đẻ vào quỹ kiến-thiết.

Trong trường hợp không có diêm-chỉ-viên, 40% tiền thưởng dành cho những người đi bắt, 10% bỏ vào quỹ đặc-biệt và 50% vào quỹ kiến-thiết. Số tiền tương-lệ cho diêm-chỉ-viên và người đi bắt sẽ không bị hạn chế.

Nhưng ai được xem là người đi bắt ? — Người đi bắt là những người được chỉ-dịnh trong biên-bản hay trong một văn-kiện khác đã khám-phá ra vụ phạm-pháp, bắt giữ kẻ có lỗi và thu-thập những bằng chứng về vụ phạm-pháp ấy. Như vậy tiền thưởng lệ sẽ chia đều cho những người đi bắt.

Và trong mọi vụ phạm-pháp, nhân-viên văn-phòng trong trường-hợp ấy và bất cứ nhân-viên nào không thật sự dự vào việc bắt bớ, thì không được thưởng một món thù-lao nào cả.

Về câu hỏi thuộc Nha Tổng Giám-Đốc Ngân-Khố Chương 4, điều 4 : tiền lời và tiền hoa-hồng chúng tôi xin thưa. *Kể từ khi Nghị-định số 130-BTC/KT ngày 25-1-1961 định phân xuất tiền lời trả cho tư-nhân ký-thác tiền từ 1% xuống 0,75%, thì số tiền ký-thác sụt lùn, vì những người này rút tiền ra đẻ dùng vào việc đầu-tư khác có lợi hơn. Trong những năm 1958, 1959 và 1960, số ký ngân tăng từ 1 tỷ 800 triệu đến 2 tỷ bạc. Nhưng với sự tñnh giảm lãi suất, tổng số ký-thác tư-ngân lại hạ xuống một cách đáng ngại : từ 600 đến 800 triệu mà thôi nghĩa là giảm đi gần 2 phần 3. Mà Quý Bạ Đồng-Viện còn lạ gì, về mặt kỹ-thuật tài-chánh, trích lũy ngân tư-nhân có một tác-dụng vô-cùng hữu-ích cho Quốc-gia trong những nghiệp-vụ cần « tiền nôi ».*

Ảnh-hưởng trực-tiếp của việc sụt giảm này là đẻ bù vào số thiếu hụt của tài-nguyên ngân-khố ấy, Nha Tổng Giám-Đốc đã phải đi vay của Ngân-Hàng Quốc-Gia một số bạc là 1.700.000.000\$ và trong tài-khoá 1963 thì số tiền vay này sẽ gia-tăng nhiều hơn, vì nhu-cầu quân-phí, quốc-phòng và khuếch-trương kinh-tế. Như vậy số kinh-phí dự-trù 15.000.000\$ vẫn chưa đủ đẻ trả tiền lời cho Ngân-Hàng Quốc-Gia. Như vậy, 2 tỷ bạc với một phân-xuất là 1% đó là một phân-xuất đương áp-dụng hiện-hành, thì tổng số tiền lời phải trả là 20.000.000\$ chứ không phải

là 15.000.000\$, chưa kể tiền lời về quỹ cung-thác chừng lổ 4.510.000.000\$ nữa.

Chúng tôi xin đi vào chi-tiết một chút về quỹ cung-thác. Quỹ cung-thác gồm các phân-suất sau đây : ký-thác Tư-pháp hay Hành-chánh 1%, quỹ Tiết-kiệm 2,75%, Phòng Chương-Khế 1% và Dưỡng-trí-viện Biên-Hòa 1%. Trong khi ấy về mục ký-thác tư-ngân số tiền lời trả cho tư-nhân ký tiền và hoa-hồng cấp cho toàn-thê nhân-viên Ngân-Khố lên đến 3.850.000\$. Xin nhắc qua là tiền hoa-hồng dành cho toàn-thê nhân-viên Ngân-khố (1.000 người) chỉ có 651.000\$, tỷ-lệ 0,50% trên số tiền lời. Còn về những tiền hoa-hồng do Kế-toán-viên Ngân-khố lãnh, thì chiếu theo Nghị-định số 215 ngày 24 tháng 1 năm 1957 còn hiệu-lực, Kế-toán-viên không thể lãnh số hoa-hồng hơn một tháng lương, (chừng lổ 15.000\$ trong mỗi lục cá nguyệt). Trong những năm thịnh hành của ký-thác tư-ngân năm 1958 — 1959 và 1960, số tiền thừa sau khi chia cho nhân-viên đúng theo *linh-thần nói trên đều được sung hoàn Ngân-sách Quốc-gia*. Như vậy, nếu tính bỏ đống, thì mỗi nhân-viên Ngân-khố không lãnh quá một 1.000\$ tiền hoa-hồng trong mỗi lục cá-nguyệt. Số tiền rất ít oi đối với trách-nhiệm nặng nề mà họ phải gánh chịu. *Ngoài ra kể từ khi Ngân-khố được chuyển-giao cho Chánh-Phủ Việt-Nam, nhiều loại phụ-cấp hoặc huê-hồng hồi xưa, Ông Tổng Giám-Đốc Ngân-khố Pháp lãnh đã được bãi bỏ do sắc-lệnh 175/NV*. Những phụ-cấp cũ kể sau đây sẽ không còn lãnh được nữa : phụ-cấp trách-nhiệm cho Kế-toán-viên Ngân-sách Đô-thành, Ngân-sách Thương-cảng Saigon, Quỹ hưu-bồng văn-giai, Quỹ cung-thác và về việc thu thuế trực-thâu cho Ngân-sách Quốc-gia và Ngân-sách Thị-Xã ở Tỉnh hạt. Và một điều mà chúng tôi cũng muốn lưu-ý Quý Đồng-Viện là phụ-cấp kiểm-bạc (indemnité de billetterie) cũng đã bị bãi bỏ từ lâu rồi. Như vậy, nếu xét ra con số phải đáp ứng lổ 28.350.000\$ với số dự-chi lổ 15.000.000 thì Nha Tổng Giám-Đốc Ngân-Khố phải làm một sự cố-gắng hết sức nhiều, vì số 15.000.000 dự-trù nơi đây chỉ đạt tới lổ 52 hay 53% của tổng số chi mà Tổng Nha Ngân-Khố phải đáp ứng.

Ngoài ra, có một điểm làm cho chúng tôi hết sức lo ngại là Tổng Nha Ngân-Khố đã theo đề-nghị của Quý Vị Dân-Biểu giảm sụt lãi suất từ 1% xuống 0,75% về tiền ký-thác tư-ngân.

Nếu đứng về mặt kinh-tế và tài-chánh mà xét tôi chỉ sợ biện-pháp này không thích-nghĩ với hoàn-cảnh hiện tại đang đòi hỏi một sự huy-động tích-cực tiết-kiệm và tư-bản đẻ tăng-cường tín-dụng và củng-cố lĩnh-vực sản-xuất.

Tôi vẫn nghĩ rằng một trong nhiều phương-tiện khuyến-khích sự việc ấy là lãi-suất.

Vì thế chúng tôi cũng như cơ-hội này mà lưu-ý Bộ sở-quan và đề-nghị nên soát xét lại lãi-suất nói chung và phân-xuất áp-dụng tại Nha Tổng Giám-Đốc Ngân-Khố nói riêng để hấp dẫn ký-thác tư-ngân.

Chúng tôi xin sang đoạn cuối cùng về thuế thổ-trạch.

Năm vị Dân-Biểu đã lên đây phát-biểu ý-kiến và đã liệt hết các khía cạnh của vấn-đề. Bạn Nguyễn-văn-Lượng chỉ-trích đầy đủ Sắc-luật 13/62 về thuế thổ-trạch Thị-trấn, đoạn thuế 40% đánh trên « giá thuê nhà quá đáng » và sau cùng về tư-sản cơ-bản. Bạn tỏ ra băn-khoăn vì ảnh-hưởng kinh-tế của Sắc-luật này và lo rằng hoạt-động kiến-ốc sẽ bị ngưng-trệ, thợ-thuyền sẽ mất công ăn việc làm, hàng hóa liên-quan đến việc xây cất sẽ bị ối động. Bạn cho rằng phần thuế 40% đánh trên giá thuê nhà là quá đáng. Quả là quá đáng thật, vì người chủ có nhà cho thuê sẽ không còn gì nữa khi ngoài thuế thổ-trạch còn thuế rác, thuế cống, thuế đường, đánh ở trên lưng mình, và trong trường-hợp ấy tân thuế thổ-trạch có thể đưa họ đến chỗ phá-sản hay không. Bạn cũng cho rằng thuế đó sẽ không hợp thời vì nền kinh-tế nước nhà trong lúc này đang cần được xây-dựng lại trên mọi lãnh vực. Sau đó Bạn nêu ra vấn-đề hiệu-lực hồi-tổ của Sắc-luật và có hỏi rằng ấn-định như vậy có hợp-lý hay không ?

Bạn Nguyễn-văn Liên, trên 50 phút đồng hồ thuyết-trình, đã trình-bày với Quốc-Hội vấn-đề này và cũng đã đưa ra nhiều thắc mắc ; chúng tôi sẽ xin giải đáp. Riêng về những câu hỏi của Bạn Tăng-Dục và Nguyễn-Diệu, chúng tôi đã trả lời rồi, và nhân-dịp trả lời cho Bạn Nguyễn-văn-Lượng, chúng tôi cũng xin trả lời luôn cho Bạn Hồ-Giống.

Kính thưa Quý Vị Đồng-Viện,

Chúng tôi nhận thấy sự can-thiệp của Quý Bạn Đồng-Viện rất dõ-dào, phong-phú, hùng-hồn và nhất là đầy-đủ. Năm Bạn Đồng-Viện trong số 10 người lên diễn-dàn này đã nói lên sự lo âu của Quý Bạn và nhắc nhở với Hành-Pháp rằng sự xôn xao của dư-luận trong mấy tháng gần đây về thuế thổ-trạch chưa lổng-động. Nếu sự viện dẫn lý do của sự lo âu của Quý Bạn Đồng-Viện chưa đầy đủ, có lẽ chúng tôi cũng xin bổ-túc, nhưng đây là việc thừa vì trên một giờ mấy đồng hồ, năm Bạn Đồng-Viện đã đưa cho Quốc-Hội thấy tất cả khía cạnh của các sắc thuế này và kết-luận là đề-nghị Bộ nên cứu-xét

lại. Chúng tôi hoàn toàn chia sẻ nỗi thắc mắc của Quý Bạn Đồng-Viện như tôi đã có dịp trao với Quý Bạn Đồng-Viện khi thuyết-trình về phần Dự-thầu tổng quát và phần Tu - chính Ngân - Sách Quốc - Gia tài-khoá 1962.

Nhưng chúng tôi cũng xin cố gắng dung-hòa các quan-điểm, nếu có thể được, và việc làm đầu tiên của chúng tôi là tạo một bầu không-khí thông-cảm giữa Hành-Pháp và Lập-Pháp.

Chúng tôi xin lưu ý Quý Bạn Đồng-Viện về vai trò tế-nhị của Bộ là cùng một lúc phải đảm-nhiệm việc cung ứng đúng mức tài-nguyên cần thiết cho Quốc-Gia và phải thực-hiện một chế-độ thuế khóa nhẹ nhàng công bằng, nếu không nói là nhân-đạo. Nhưng nếu lấy định-nghĩa kinh-tế thuế-má mà nói, thì thuế-má là gì nếu không phải là một sự trích thủ lợi-tức của tư-nhân ? mà có đồng tiền mồ hôi nước mắt nào đưa ra mà không chua xót ? Vì vậy mà theo lời một nhà đại tài-chánh-gia Âu-Tây nói cách đây vài ba năm : « Ở thời đại nào hay xứ nào cũng thế, Bộ Tài-Chánh là Bộ phục-vụ nhiều nhất cho nhân-dân mà ít được cảm-tình của họ và nhất là của Quốc-Hội ». Vậy chính بدن-phận của chúng ta trong giai-đoạn này, là phải thông-cảm nỗi khó xử của Bộ mà nên dả phá ấn-tượng phản-uất của dân chúng. Chúng ta phải là Quốc-Hội đầu tiên đĩnh-chánh câu nói lịch-sử ấy, vì chúng ta đang sống trong sự đe-dọa trầm trọng của cộng-sản, chia rẽ, và chậm tiến. Chúng ta đang sống với nhiều cường-bách tinh-thần mà cường bách quan-trọng nhất là: việc sống còn của đất nước. Chúng ta đang sống ở trong một giai-đoạn mà như chúng tôi đã nói trong lúc trình-bày phần Dự-thầu tổng quát là : không có một sự hy-sinh nào gọi là quá đáng và không có sự đóng góp nào gọi là quá mức. Chúng ta đang cần tài-nguyên và cần dùng rất nhiều tài-nguyên để khắc-phục ba thử-thách lịch-sử nói trên. Mà tài-nguyên lấy ở đâu mà ra ? nếu không phải ở sự tự-nguyện, tự-giác của nhân-dân ? Nhưng thiết-lập sắc thuế mới thì sao tránh khỏi sự va chạm quyền-lợi của một số người, một hạng người nào đó ? Và phản-ứng mạnh mẽ của họ là một phản-ứng tự-vệ, xét ra cũng dễ hiểu. Tuy nhiên nếu chúng ta vượt khỏi cương vị chủ quan nhìn ngay vào thực-trạng của nước nhà, có lẽ chúng ta sẽ thông-cảm dễ-dàng vai trò của Bộ.

Đề trở lại vấn-đề thuế thổ-trạch, chúng tôi thấy lập-luận của Quý Bạn rất chặt chẽ, khúc-chiết, khó bẻ gãy được. Nhưng Ông Bộ-Trưởng đã có dịp xác nhận với Ủy-Ban chúng tôi là Ông rất phục thiện

và nếu cần Ông cũng có thể đi đến việc tu - chính. Nhưng khi luật chưa được áp-dụng thì ảnh-hưởng trên thực tế, ta cũng chưa có thể biết chắc sẽ ra sao ? Do đó lý lẽ đưa ra tuy hợp lý nhưng không sao tránh được cái tánh-cách lý-thuyết và tiền nghiệm của nó « a priori ». Dù sao, đề cấn-đối dẫn-chứng lịch-sử của Bạn Nguyễn-văn-Liên về sự thất-thu quan trọng của Anh-quốc về loại thuế này, chúng tôi có bổn-phận nhắc lại sự kiện lịch-sử mà Ông Bộ-Trưởng cũng đã nêu lên tại diễn-đàn này, sự-kiện thúc-đầy nước Nhật thời Minh-Trị Đài-Loan gần đây (1956) và Hoa-Kỳ từ hồi lập quốc phát triển kinh-tế mạnh mẽ là đã có thuế thổ-trạch đánh trên giá trị bất-động-sản. Lẽ dĩ-nhiên đây chỉ là một cách lý-luận để cấn-đối mà thôi. Ngoài ra những sự lo sợ của Quý Bạn về tính cách khắt khe của thuế thổ-trạch thì Ông Bộ-Trưởng đã cho chúng ta biết là đã cứu-xét những trường-hợp đặc-biệt được ân-hưởng đặc-khoản, và sẽ đưa ra Nghị-định áp-dụng gồm cả những trường-hợp ấy: như những tài-sản bị trưng-dụng hoặc chiếm cứ bất-hợp-pháp, như những cơ-sở kỹ-nghệ, những bất-động-sản bị dịch-quyền (servitude), những bất-động-sản cho thuê trên giá cũ, những bất-động-sản có lợi ích xã-hội và công-cộng v.v... Dù sao, chúng tôi thấy rằng sở-dĩ có sự phản ứng mạnh và lo âu nhiều là vì dân-chúng chưa có đủ yếu-tố để tính tiền phải nộp thuế. Vì vậy trong lúc Nghị-định áp-dụng chưa ra chúng tôi xin ghi lời phát-biểu ý-kiến của anh em Dân-Biểu và xin trân-trọng chuyển qua Hành-pháp để cứu-xét kỹ-lưỡng hầu đưa ra một Nghị-định thích-nghi với điều-kiện kinh-tế, xã hội hiện tại và thích-nghi với khung-cảnh chính-trị nước nhà trong giai-đoạn này, điều mà chúng tôi có thể xác-nhận là Bộ đã nghiên-cứu rất kỹ-càng, và khi Nghị-định ấy ra, chúng tôi tin rằng Bộ sẽ không phụ lòng ý-kiến xác đáng của Quý Bạn Đồng-Viện.

Còn một điểm chúng tôi muốn nói là về thuế thổ-trạch, là đoạn hai của Sắc-luật 13/62 về thuế 40% đánh trên giá cho thuê nhà quá đáng. Bạn Nguyễn-văn-Lượng có hỏi rằng đánh như vậy có thật là quá đáng không ?

Xét về mặt khách-quan, chúng tôi thấy mục-tiêu của thuế 40% cũng đáng khen, vì cần phải cho Cộng-đồng Quốc-gia hưởng lại một phần lợi-tức quá-đáng của một nhóm người nhỏ. Nhưng tại sao lại đánh 40%, mà không là 30% hoặc 20% — 50% ? Vì vậy, chúng tôi cũng đề-nghị với Bộ giải-thích rõ-ràng hơn, và để sự đóng góp không quá nặng nề, đối với những kiến-trúc vừa xây cất mà nghiệp-chủ

chưa thực-hiện được sự giảm trái (Amortissement) thì có lẽ chúng ta nên hạ bớt tỷ-lệ 40% xuống, để cho nghiệp-chủ có thể thực-hiện được lần lần sự giảm trái, và cùng với sự thực hiện giảm-trái ấy, sẽ tăng lần lần tỷ-lệ lên đến 40%. Ví-dụ: năm thứ nhất từ ngày mới xây cất độ 10%, năm thứ hai 15%, năm thứ ba 25%, năm thứ tư 30%, và cuối cùng đến năm thứ năm là 40%. Đó chẳng qua là một nguyên-tắc căn-bản về giảm-trái, áp-dụng chung cho tất cả các doanh-nghiệp và lại cần phải áp-dụng cho các kiến-đc. Có như vậy, sự công bằng thuế khóa sẽ rõ rệt hơn và sẽ không ai có thể than oán rằng sắc-thuế này phản quyền-lợi gia-chủ và nghiệp-chủ.

Chúng tôi cùng xin nhấn mạnh là về phần nguyên-tắc 40% đánh trên tiền cho thuê quá đáng thì nguyên-tắc ấy rất đúng và hợp-ly vì Cộng-đồng Quốc-gia phải được hưởng một phần lợi-tức quá đáng ấy.

Sau khi giải đáp một phần lớn thắc-mắc của Quý Bạn Đồng-Viện, chúng tôi cũng hy-vọng rằng đã thỏa-mãn được một phần nào.

Chúng tôi xin Quốc-Hội vui lòng chấp-thuận phần kinh-phí dự-trù cho Bộ Tài-Chánh tài-khoá 1963 kết toán 428.038.000\$.

Chúng tôi xin cảm ơn Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội và Quý Bạn Đồng-Viện.

Ô. ĐỆ-NHỨT PHÓ CHỦ-TỊCH (Chủ-tọa).— Tôi xin cảm ơn Bạn Thuyết - trình - viên. Quý Bạn Đồng-Viện nào muốn phát-biểu thêm ý-kiến, xin cho chúng tôi ghi tên.

Có Quý Bạn :

Lê-văn-Trọng

Bà Nguyễn-thị-Vĩnh

Xin mời Ông Chủ-Tịch Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh.

(Xin lời Quý Bạn)

Ô. HÀ-NHU-CHI.— (Chủ-Tịch Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh). Chúng tôi thấy rằng vấn-đề thuế thổ-trạch trong ngày hôm qua đã làm cho Quý Bạn Đồng-Viện lên đây can-thiệp rất là dỗi-dào, Bạn Thuyết-trình-viên Ủy-Ban chúng tôi đã trả lời một cách tổng-quát về các ý-kiến đó. Chúng tôi thấy rằng cách trả lời tổng-quát đó, thì với tư-cách là Chủ-Tịch Ủy-Ban tôi rất tán-thành, vì nó cũng phù-hợp với ý-kiến của chúng tôi; nhưng

dù sao ý-kiến của Quý Bạn Đồng-Viện thì quá dôi-dào và đi vào chi-tiết, mà sự trả lời tổng-quát như vậy, tôi e rằng nó thiếu cái quân-bình sẽ làm cho còn nhiều thắc-mắc, mà nếu không giải-quyết, hoặc là không có một ý-kiến nào để trả lời lại, thì có lẽ sự thắc-mắc đó có thể gây sự thiệt-hại chung, vì vậy cho nên, chúng tôi xin lên đây để trình-bày thêm một số ý-kiến, không phải là của Ủy-Ban chúng tôi mà là của cơ-quan Hành-pháp để Quý Bạn Đồng-Viện xét định và cũng là để cho sáng tỏ dư-luận đối với vấn-đề này. Trước hết chúng tôi cũng xin nói rằng Ủy-Ban chúng tôi phải giải-thích vấn-đề đó, là vì cương-vị của Ủy-Ban bắt buộc như vậy. Thật ra, nếu Quý Bạn Đồng-Viện có theo dõi công tác của Ủy-Ban, thì thấy biên-bản các buổi họp đối với Hành-pháp vẫn còn rất là đầy đủ. Ủy-Ban cũng đã có những thắc-mắc, những điều yêu-cầu phải giải-thích cũng giống như của Quý Bạn. Và chúng tôi đã đặt vấn-đề đó một cách rất đầy đủ và rất chi-tiết với Bộ sở-quan trong khi tiếp-xúc với Bộ sở-quan. Nhưng mà ra đến đây, không có lý gì Ủy-Ban đặt lại vấn-đề đó, cho nên chúng tôi tưởng rằng những diễn-đàn này lại Quý Bạn Đồng-Viện để đặt những vấn-đề và Ủy-Ban chúng tôi đóng một vai trò lu mờ hơn.

Thật ra thì Ủy-Ban chúng tôi làm nhiệm-vụ Ủy-Ban, nhưng cũng có nhiệm-vụ Dân-Biểu, và trước khi Quý Bạn Đồng-Viện bày tỏ vấn-đề ở tại đây, chúng tôi phải trước tiên có nhiệm-vụ trình-bày tất cả mọi nguồn dư-luận và những thắc-mắc ở trong dân chúng để cho Bộ sở-quan giải-thích. Lễ cố-nhiên chúng tôi không có thành-kiến nào, trong lúc vấn-đề thuế thổ-trạch mới chỉ là Sắc-luật mà thôi, còn Nghị-định thi-hành chưa ban hành, và chính xuất thuế cũng chưa định, cho nên, đưa ra những nhận-định để phê-phán về hậu-quả của Sắc-luật đó tôi sợ rằng nó quá sớm. Vậy nên, nếu có những thắc-mắc nào ở trong dư-luận, thì chúng ta có nhiệm-vụ trình-bày. Còn vấn-đề giải-quyết thì tôi tưởng rằng Bộ đang giải-quyết những điều đó bằng Nghị-định thi-hành là Nghị-định rất quan-trọng.

Ủy-Ban chúng tôi cũng đã rất chu đáo là đặt vấn-đề thuế thổ-trạch cho Ông Bộ-Trưởng Bộ Tài-Chánh đến tại Quốc-Hội giải-thích. Chúng tôi cũng phải nói rõ là vấn-đề đó là do sáng-kiến của Ủy-Ban chúng tôi và những câu hỏi đã đưa ra cho Ông Bộ-Trưởng đến tại diễn-đàn Quốc-Hội giải-thích là do Ủy-Ban đặt ra. Thành ra chúng tôi thấy rằng không có lẽ chỉ nêu vấn-đề ở hậu-trường của Quốc-Hội, hoặc là ở trong vòng sinh-hoạt của Ủy-Ban,

nhưng mà chúng tôi muốn thanh-minh trước khi chúng tôi giải-thích vấn-đề mà Quý Bạn Đồng-Viện đã trình-bày hết sức sôi nổi tại diễn-đàn này.

Những thắc-mắc của Quý Bạn Đồng-Viện về thuế thổ-trạch nó quy vào mấy điểm chính sau đây :

— căn-bản đánh thuế thổ-trạch theo Sắc-luật 13/62 có hợp lý hay không ?

— có gây nên sự khó khăn trầm trọng cho dân chúng hay không ?

— có làm thiệt hại quyền-lợi chung của Quốc-gia hay không ?

— thu thuế này có đem đến hậu quả như Bạn Nguyễn-văn-Lượng đã nói : Thuế giết thuế hay không ?

— có làm chận đứng sự xây cất là ngành hoạt-động quan-trọng từ trước đến nay ở trong Quốc-gia,

— có cản-trở sự đầu tư kinh-tế hay không ?

— có gây những sự thiệt thòi cho một số người không có lợi tức lớn mà chỉ có một ngôi nhà ở hay không ?

Tất cả những vấn-đề đó là những thắc-mắc chính-yếu mà chúng tôi thấy Quý Đồng-Viện đã lên đây trình-bày rất đầy đủ và rất là chi-tiết. Nhưng, cũng như Bạn Thuyết-trình-viên chúng tôi đã nói, hiện nay muốn xét-định rằng thuế thổ-trạch đó có phải là đánh trên giá-trị vốn hay không, thì chúng ta hãy chờ xem cái Nghị-định ban-hành, vì thật ra thuế thổ-trạch đánh trên giá-trị của bất-động-sản, nhưng mà cách đánh thuế đó chỉ là sự ước-lượng về thuế mà thôi. Còn khi mà đem tiền mà trả thuế thì trước tiên là trả thuế trên lợi tức đã, khi nào thuế quá cao thì thuế mới găm vào vốn được, thì tất nhiên vấn-đề thuế suất rất quan-trọng; đánh 1% có thể chỉ là động đến lợi-tức, nhưng mà đánh lên 2% hay 3%. có thể lúc đó, vì lợi-tức đã thiếu hụt, thì găm vào vốn được. Cho nên nói rằng thuế thổ-trạch đó là thuế đánh trên vốn hay không, thì bây giờ mình cũng chưa có thể nói rõ ràng được; phải chờ Nghị-định, phải chờ thuế suất, phải chờ sự thi-hành. Còn điểm khác nữa là thuế thổ-trạch nó khác trong bản chất với thuế thổ-trạch cũ ở điểm là thuế thổ-trạch cũ là một thứ thuế ấn-định cái thuế suất, tức là impôt de quotité, còn thuế thổ-trạch mới là một thứ thuế đánh theo cái nguyên-tắc phân-bộ tức là impôt de répartition, nó khác nhau. Trước, thì chỉ định đánh một cái tỷ-lệ

thuế suất là bao nhiêu, rồi cứ căn-cứ theo tỷ-lệ đó mà thu. Ngày nay theo cách đánh thuế mới, là một thuế phân-bộ, tất nhiên phải định giá trị bất-động-sản trong toàn quốc là bao nhiêu, rồi chiếu theo nhu-cầu Quốc-gia, Quốc-gia sẽ xét rằng phải cần trích ra trên số đó là bao nhiêu phần trăm để cung ứng cho nhu-cầu Quốc-gia, thì lúc đó mới lấy tỷ-lệ. Như vậy thuế đặt theo cách phân bộ đó, nó là một cách đề ước-đoán giúp cho nhà cầm-quyền ước lượng được cái mức gánh nặng thuế sẽ đi đến đâu? Và hàng năm có thể sửa đổi lại, nếu thấy nó quá nặng, nếu thấy nó chưa đúng mức. Tất nhiên cái Nghị-định thi-hành sẽ xét đến vấn-đề đó, và chiếu theo những thắc-mắc, chiếu theo những dư-luận, chiếu theo một số tài-liệu cung-cấp do dân-chúng, và ngay cả của Quốc-Hội trong cuộc thảo-luận, Nghị-định đó sẽ được soi sáng. Và cái thuế suất đánh theo cách phân bộ đó sẽ phải đề ý đến tất cả mọi yếu-tố rồi mới định thuế suất được, cho nên chúng tôi tưởng rằng với cách đánh thuế đó, nếu chúng ta phê-bình, hoặc là có một nhận định dứt khoát ngay từ bây giờ thì tôi sợ rằng chúng ta làm cái việc đó nó hơi sớm. Và nếu có Nghị-định thi-hành ra đời đi nữa, tưởng cũng chưa nên có một kết-luận nào, mà phải chờ sự thi-hành đó trong một thời-gian ngắn thì chúng ta sẽ đứng trước một kết-quả. Và có đứng trước kết-quả đó, thì sự phê phán của chúng ta lúc đó sẽ đúng mức. Chúng tôi nói rằng cũng không có cái gì là dứt khoát hoàn-toàn hết, nghĩa là trong tương-lai, Sắc-luật mà Tổng-Thống vừa ban-hành đó, nó nằm trong thời-hạn ủy-quyền của Quốc-Hội, hết thời-hạn ủy-quyền đó, chúng ta đứng trước cái nhiệm-vụ của chúng ta là Sắc-luật đó nếu Quốc-Hội không bãi bỏ thì nó đương nhiên thành luật, và trong thời-hạn 30 ngày sau thời-hạn ủy-quyền, Quốc-Hội cũng vẫn có quyền cứu-xét; cho nên chúng tôi tưởng rằng trong vấn-đề này, chúng ta cần có một thái-độ bình-tĩnh và để cho mọi công việc tiến-hành, và nếu cần thì Quốc-Hội giữ cái quyền cứu-xét của Quốc-Hội vẫn có biện-pháp được lắng cường và tôi chắc rằng bên Hành-Pháp, sau một thời-hạn thi-hành mà thấy có những sự cần phải sửa chữa thì chính Hành-Pháp cũng có sáng-kiến phải sửa chữa, chứ không phải là có sự chậm-trễ.

Sau khi trình-bày những nhận định tổng-quát của Ủy-Ban chúng tôi đối với vấn-đề này, chúng tôi xin phép trình-bày với Quý Bạn Đồng Viện những ý-kiến mà chính Bộ Tài-Chánh chuyển cho Ủy-Ban chúng tôi để giải-đáp một số ý-kiến quan-trọng đã trình-bày tại diễn-đàn này. Ngày hôm qua trong

khi trình-bày, chúng tôi chuyển lời giải-thích đó tại diễn-đàn này để có một sự đối chiếu và đề xét định, và tuy trong tương-lai, chúng ta sẽ căn-cứ vào những lời giải-thích này xem thử kết-quả có đúng hay không với lời giải-thích của Hành-Pháp, thì hết thời hạn ủy-quyền chúng ta vẫn còn quyền xét-định.

Trước hết, bản văn-kiện của Bộ Tài-Chánh có nói rõ rằng Ông Bộ-Trưởng Bộ Tài-Chánh hôm 19-12-62 đến đây cũng đã cho biết rằng: Bộ đang hoàn tất cái văn-kiện ấn-định thuế-thứ thi-hành Sắc luật và cái văn-kiện này có trừ-liệu các biện-pháp đặc-biệt đối với những trường-hợp mà Quý Vị Dân-Biểu đã nêu ra. Các trường-hợp ấy rất nhiều, ví dụ như bất-động-sản dùng vào công-kỹ-nghệ, bất-động-sản sử-dụng về tôn-giáo hay tế-tự, về công-ích và không sinh lợi, bất-động-sản của người có lợi-tức quá thấp, và những bất-động-sản bị hạn-chế quyền sử-dụng, hay bị hạn-chế về giá cho thuê. Những ý-kiến mà Quý Bạn Đồng-Viện nêu lên tại diễn-đàn này là ở trong những trường-hợp cần phải cứu xét, thì chính Bộ Tài-Chánh nói rằng những trường-hợp đó Bộ đang cứu-xét. Vậy trong khi làm cái Nghị-định thi-hành Sắc-luật thì tất nhiên những trường-hợp đó sẽ được Bộ Tài-Chánh lưu-ý và giải-quyết.

Sau đây là những ý-kiến chính của cái văn-kiện do Bộ Tài-Chánh gửi cho Ủy-Ban chúng tôi: ý-kiến thứ nhất nhắc lại cái điểm mà Bạn Nguyễn-văn-Lượng nêu lên, Bạn nói rằng thuế đánh trên giá trị tài-sản đã được áp-dụng ở các nước Âu, Mỹ không thể áp-dụng tại Việt-Nam mình, vì nước ta ở trong tình-trạng chậm tiến, còn các nước kia là những nước đã phú cường và tân tiến. Trước hết, Ủy-Ban chúng tôi đồng-ý với Bạn Nguyễn-văn-Lượng ở chỗ là người dân của các nước tân tiến ngày nay họ được hưởng những cái quyền-lợi và tiện nghi xã-hội rất lớn, an ninh xã-hội được bảo-đảm, chuyên-chở công cộng, tất cả mọi thứ họ được Chính-Phủ lo một cách rất là chu-đáo, trong lúc đó đời sống của họ tiến bộ, lợi tức của họ tương-đối cao hơn mình. Trái lại, người dân mình, theo như Bạn Nguyễn-văn-Lượng nói, không phải chỉ đóng thuế mà còn phải làm những công-tác như là phát triển cộng-đồng, và đời sống thấp kém hơn, làm việc nhiều giờ hơn v. v. . . Nếu như so sánh, lấy hiện tình của chúng ta mà so với hiện tình của các nước đó thì lẽ cố nhiên không thể so sánh được. Nhưng trong bản văn khi Bộ Tài-Chánh đề cập đến các nước Âu-Mỹ nói rằng: như Hoa-Kỳ, hay là một

nước tiến bộ ở Á-Đông như Nhật-Bản, là nói cái tình-trạng nước đó trong thời lập-quốc, nghĩa là trong lúc các nước đó họ cũng đang chuyển mình từ cái tình-trạng nông-nghiệp qua cái giai-đoạn kỹ-nghệ-hóa thì thuế thổ-trạch áp-dụng trong tình-trạng giai-đoạn đó, nghĩa là gần tương-đương tình-trạng của nước chúng ta hiện nay ; Vì vậy cho nên Bộ đã đưa ví dụ các nước Âu-Mỹ hay là Nhật-Bổn để khuyến-khích chúng ta hiện nay trong việc cải-cách thuế thổ-trạch.

Chúng tôi còn nhớ rằng Bạn Nguyễn-văn-Lượng còn nói về cái gánh nặng thuế-khoá so với lợi-tức quốc-gia, Bạn cho rằng mình không thể đem các nước Âu Mỹ so sánh với nước mình. Điều đó chúng tôi đồng-ý, nhưng trong sự kê-khai của Ông Bộ-Trưởng Tài-Chánh, ngoài các nước Âu Mỹ còn có một số Quốc-gia Á-Phi, như Miến-Điện, Ấn-Độ, Phi-luật-Tân, Mã-Lai, các nước đó hiện nay có tình-trạng kinh-tế xã-hội cũng tương đương với mình, nhưng mà gánh nặng thuế khoá của họ có cao hơn mình. Có một ví dụ gần chúng ta hơn hết là Đài-Loan (đây là ý-kiến của Bộ Tài-Chánh) : quốc-gia này đã áp-dụng thuế thổ-trạch đánh trên giá-trị tài-sản từ năm 1956 và đã thu được kết-quả khả-quan. Ví dụ này có lẽ đáng cho chúng ta lưu ý, vì Đài-Loan ở trong một tình-trạng gần chiến-tranh như chúng ta và trình-độ phát-triển cũng xich-xoát chúng ta, mà quốc-gia đó đã thu được kết-quả khả-quan khi áp-dụng thuế thổ-trạch. Vì vậy, Bộ Tài-Chánh tin-tưởng rằng nên áp-dụng với Việt-Nam.

Bạn Nguyễn-văn Liên cho rằng thuế thổ-trạch của chúng ta cũng giống như thuế lập ra ở bên Pháp sau đại chiến thứ hai tức là thuế « impôt de solidarité nationale » vì thuế này đánh trên tư-bản. Theo Bộ Tài-Chánh về bản chất thì hai thứ thuế đó nó khác nhau hoàn-toàn, vì tuy thuế thổ-trạch đánh theo giá-trị, nhưng là sắc-thuế hằng năm đánh vào riêng một yếu-tố tài-sản là bất-động-sản mà thôi, và đánh với một thuế-suất nhẹ, chỉ là một phần nhỏ của lợi-tức trung-bình thực-hiện được, hay có thể thực-hiện trên tài sản. Nhẹ hay nặng thì Ủy-Ban chưa có một nhận định dứt-khoát là vì chúng tôi đương còn chờ đợi một Nghị-định. Nhưng có một ý-kiến này nên lưu-ý là thuế thổ-trạch chỉ đánh trên yếu-tố tài-sản chung và không bắt buộc thuế đó phải động đến vốn, mà có thể chỉ động đến lợi tức mà thôi, trái lại thuế « impôt de solidarité nationale » bên Pháp thì bản chất là một trích-khoản bất-thường trên tư-bản,

nghĩa là người ta cộng số tư-bản cả lời lẫn vốn vào một khoản chung, rồi trên khoản chung đó người ta trích ra một số thuế, như vậy nó khác với thuế thổ-trạch của mình, chứ không thể nào hai sắc thuế đó giống nhau được. Thuế đó mới chính là một trích-suất trên tư bản (prélèvement sur le capital), bản chất của nó có khác, và thuế đó còn khác hẳn với thuế thổ-trạch ở chỗ nó bất thường, còn thuế thổ-trạch của mình theo quan-niệm của Bộ Tài-Chánh, là thuế thường-xuyên thay thế cho thuế cũ. Còn sắc thuế kia sử dĩ có bên Pháp là vì sau khi chiến-tranh có những người làm giàu quá đáng mà quốc-gia thì nghèo và cần có tiền nên Chánh-Phủ họ bắt kê khai tài-sản chung, rồi trích đi một khoản, như vậy, thuế đó có tính cách bất-thường, đánh một lần trong một thế-hệ mà thôi và sau một biến-cố lớn trong một quốc-gia.

Điểm thứ ba đã được Bộ Tài Chánh lưu ý là có một sự nhầm lẫn cho rằng thuế thổ-trạch đánh quá cao, đánh quá mức đóng góp của dân-chúng. Về điểm này lập-trường của Ủy-Ban chúng tôi có khác một chút, như chúng tôi đã có trình-bày hồi nãy, là chúng tôi chờ đợi Nghị-định ban-hành.

Chúng tôi cũng xin trình-bày ý-kiến của Bộ Tài-Chánh đề Quý Bạn Đồng-Viện nhận định. Theo Bộ Tài-Chánh, nguyên-tắc hướng-dẫn sự soạn-thảo thuế thổ-trạch là duy-tri mức cũ và không tăng số thuế đối với những trạch-chủ trước kia đã khai đúng mức căn-bản đánh thuế là giá cho thuê thì ngày nay với chế độ mới thuế thổ-trạch không có gia tăng, trái lại lập thuế mới này là để nhằm hai biện-pháp :

1. — là chặn đứng sự khai giấu giá để giảm hạn thuế. Trước kia khai theo giá cho thuê, Quý Đồng-Viện tất cũng thông cảm là việc khai ít khi đúng mức. Trái lại ngay nay, với cách ước lượng thuế trên giá bất-động-sản, thì tất nhiên tránh được sự khai giảm thuế thổ-trạch của mình.

2. — là tăng sự đóng góp của các sở-hữu-chủ mua đất rồi để trống để đầu-cơ. Đây là điểm mà chính Ông Bộ-Trưởng Tài-Chánh đã nêu lên khi Ông đến đây trình-bày về thuế thổ trạch. Theo Ông Bộ-Trưởng thì thuế thổ-trạch mới nhằm đánh thuế trên những người có bất-động-sản hoặc mua bất-động-sản để đó chờ gia tăng lên mà kiếm lời.

Rồi sau đó, bản văn của Bộ Tài-Chánh nhận định về bản chất của thuế, như chúng tôi đã trình-bày lúc ban đầu: thuế thổ trạch theo chế-độ cũ đánh

theo thuế định-suất (impôt de quotité), còn thuế thổ-trạch theo chế-độ mới là thuế phân-bộ (impôt de répartition). Bộ cho biết rằng thuế cũ tức là thuế định suất, là sắc thuế mà mình phải định thuế suất trước đã, như thường lệ thuế-suất này lại kèm theo bách-phân phụ-thầu thay đổi hằng năm, nên có thể trên luật thuế, thuế suất rất hạ, mà thực sự thuế rất cao. Ví dụ như thuế thổ-trạch cũ là 6%, nhưng kể cả bách-phân phụ-thầu thời lại lên đến 27% số tiền cho thuê hằng năm. Như vậy, với thuế định suất, số thầu tùy thuộc giá cho thuê của trạch chủ khai mà sự giấu rất phổ-thông và không phương-thế nào kiểm-soát, cho nên số thầu thường có khuynh hướng suy giảm. Nếu muốn tăng thầu thì phải tăng thuế suất. Tăng thuế suất thì người gian lại càng khai gian và chỉ thiệt cho công quỹ và bất công với người khai thuế lương-thiện. Đó là những bất tiện của chế-độ cũ, khi mình thu theo lối định-suất.

Còn thuế thổ-trạch mới thầu theo phương-pháp phân-bộ mà yếu-tố đầu tiên cần phải biết là giá-trị tài-sản phải chịu thuế. Áp-dụng theo giá-trị này thì không quá khác biệt và thay đổi nhanh chóng như giá cho thuê, nên có thể ấn-định một cách chắc chắn hơn và có thể quân-bình cho khỏi có sự bất công quá đáng. Theo giá biểu tiêu-chuẩn tối thiểu, một khi việc ấn-định và quân-bình được giá-trị tài-sản trong nước rồi, thì Chánh-Phủ có thể căn cứ vào yếu-tố chắn-chắn ấy và nhu-cầu ngân-sách hằng năm để định một thuế suất áp-dụng cho năm ấy. Bộ đã giải-thích một cách đầy đủ phương-pháp phân-bộ là thế nào.

Ngoài ra, lại có bảo-đảm bồi-túc, khi mình định thuế theo lối phân-bộ, là để giữ mức thuế trong giới hạn vừa phải, thuế suất duy-nhất áp-dụng cho mỗi năm không được quá 5% và không có bách-phân phụ-thu nào cả. Thuế suất này lại không phải định một lần mà sẽ định mỗi năm, như vậy, nếu giá tỷ năm nào thuế có phần cao thì năm sau có thể dễ dàng giảm hạ đi tất nhiên là nó có thể linh động được, nếu như đánh theo lối phân-bộ. Và để trả lời diêm dư-luận cho rằng thuế này cao, không thể chịu nổi, Bộ nhận xét rằng: trong khi chưa biết rõ giá trị tài sản để đánh thuế và thuế suất áp-dụng cho năm nay, mà tuyên bố là thuế cao, đó là một điều hơi sớm.

Về diêm thứ tư, Ban Nguyễn-văn-Liên đã nói rằng Sắc-luật 13/62 có ảnh-hưởng là đã và sẽ đình-chỉ tất cả việc xây cất và kiến-thiết. Theo sự giải

thích có thể nói rằng khả-cạn-kế của Bộ thì cần phải phân-biệt ảnh-hưởng thuế đặc-biệt 40% và ảnh-hưởng của thuế thổ-trạch về xây cất. Về ảnh hưởng của thuế 40%, theo nhận định của Bộ Tài-Chánh thì đối với những người đầu-cơ hoặc là dự-định xây nhà để cho người ngoại quốc, như là người Hoa-Kỳ thuê với giá cao, thì có thể thuế đặc-biệt 40% làm đình-chỉ việc xây cất các nhà về loại đó. Nhưng theo Bộ Tài-Chánh, khi người ngoại-quốc đến, thì nhu-cầu trú-ngụ không thể nào biến đi được. Đến thì phải ở, và ở thì phải có nhà. Cho nên, nếu không có những người đầu cơ xây cất nhà để cho những người ngoại quốc thuê có lời, thì có những cơ-quan khác không có tánh cách đầu-cơ hoặc kiếm lời quá đáng, phải lo xây cất cho họ, như thế tất nhiên hoạt-động xây cất nó biến sang ở khu vực khác, mà nhu-cầu xây cất vẫn còn và thuế thổ-trạch mới không làm đình-chỉ sự xây cất.

Còn nói về ảnh-hưởng của thuế thổ-trạch thì nó tế nhị hơn. Trước hết, Bộ nhận-định rằng bản-chất đánh thuế (matière imposable) ảnh hưởng của thuế, nó tùy theo bản chất của nguyên-liệu chịu thuế.

Chữ « matière imposable » đối với sản-phẩm, hàng-hóa thông-thường, nếu mà thuế cao thì ít người mua và sản-xuất sẽ giảm đi, nghĩa là những hàng-hóa nào khác ngoài bất-động-sản thì nếu thuế cao thì người mua ít, và sản-xuất sẽ giảm đi. Trái lại, các bất-động-sản, nguyên-liệu chịu thuế là những vật đã có sẵn, đã có sở-hữu-chủ, mà nhà đất lại cần thiết để làm chỗ trú ngụ cho nhân-khẩu mỗi ngày một tăng, cho nên, đánh thuế vào đất theo giá trị là một lý do thúc đẩy sở-hữu-chủ phải xây cất để có tiền trả thuế, nếu không khai-thác được thì phải bán cho người có phương-tiện xây-cất để khai thác.

Như vậy, Bộ Tài-Chánh đã trả lời đứng trên bình diện tổng-quát. Nếu chúng ta làm Dân-Biểu, chúng ta đứng vào trường hợp Ông A, Ông B, muốn bán nhà, chúng ta thông cảm sự đau khổ của họ, nhưng mà nếu đứng trên bình-diện tổng-quát mà nhìn vấn-đề thì người nào không làm được, bán nhà bán đất cho người khác mua, người khác xây cất.

Đối với việc ước-lượng này, Bộ Tài-Chánh có lẽ đứng trên cương-vị tổng-quát hơn và bớt sôi-nổi, ít tâm-lý hơn chúng ta chẳng? Nhưng mà đã lấy vấn-đề thống-kê, ước-lượng mà nói thì ý-kiến của Bộ Tài-Chánh là như vậy.

Nói rằng không ai xây-cất nữa, chỉ có người đi thuê thôi, đó là ý-kiến của Bạn Nguyễn-văn-Liên. Nếu có người đi thuê thì phải có người xây cất, đó là ý-kiến của Bộ Tài-Chánh trả lời. Nhiều người đi thuê thì sự xây cất cần phải nhiều thêm, nhà cho thuê trở nên đắt thì tự mình lại phải xây cất lấy. Như vậy, ảnh-hưởng của thuế đối với nguyên-liệu chịu thuế nó khác : giữa hàng-hóa sản-phẩm và bất-động-sản nhà đất, ảnh-hưởng thuế nó khác, thuế đánh trên hàng hóa sẽ làm tăng giá hàng, nhưng sắc thuế đánh trên có thể giảm một phần nào giá mua bán của bất-động-sản.

Tất nhiên là ý-kiến của Bộ Tài - Chánh nhận rằng nếu thuế cao thì giá bất-động-sản sẽ hạ. Nhưng ảnh-hưởng của việc hạ giá bất-động-sản đó, theo Bộ Tài-Chánh thì cái ảnh-hưởng đó tốt, không có hại gì, mà còn là một dấu hiệu lành-mạnh-hóa trong khu-vực kinh-tế, liên-hệ đến đất cát và nhà cửa vì hai lý - do :

Lý-do thứ nhất : luật thuế thổ-trạch có ích lợi vì bài trừ sự độc-quyền và sự đầu-cơ đất nhằm những trạch-chủ và công-ty địa-ốc từ trước đến nay sống một cách đế-vương bằng sự độc-quyền và đầu-cơ, ngày nay sẽ không thể tiếp-tục đầu-cơ và hoạt-động nữa, mà phải bán đi. Vì vậy nên có khuynh-hướng hạ giá.

Lý-do thứ hai : trước kia vì thuế hạ, đất trống chỉ đóng thuế có 2 xu hay một đồng một thước vuông, ngày nay thuế đánh theo giá-trị tài-sản, tuy không quá đáng nhưng cũng cao hơn trước, nên những sở hữu-chủ có đất cát phải có thêm phương-tiện để khai-thác lấy lợi tức để đóng thuế. Và nếu không có phương-tiện khai thác thì phải bán cho người có thể khai thác được, nghĩa là có thể xây cất và để cho thuê nhà, hay để ở vân vân... Như vậy, kết-luận của Bộ Tài-Chánh là ảnh-hưởng của thuế thổ-trạch có thể là làm cho những người đầu-cơ không tiếp-tục được phải bán nhà, trái lại mặt khác đối với các tư-nhân thì ảnh-hưởng của thuế có thể là khuyến-kích việc xây cất chứ không phải là làm giảm đi.

Một lý-do bổ-túc mà Bộ nêu lên là sự tăng gia xây cất còn do lý-do thúc đẩy mạnh hơn, là những đặc-khoản giảm miễn thuế để tạo-lập tư-sản cơ-bản và tạo-lập những khu cư-xá có tính cách xã-hội, như là cư-xá nhân-viên, cư-xá lao-động, cư-xá kinh-tế, vân vân... Như vậy nghĩa là theo Bộ Tài-Chánh trong chế độ thuế mới có những đặc-khoản dành cho tư-sản cơ-

bản, thì việc xây-cất có thể tăng-gia, và những gương của các nước khác đã đi trước mình như Hoa-Kỳ, Nhật-Bản, họ đã áp-dụng thuế thổ-trạch như thế mà họ đã thu được kết-quả, là những điều làm cho Bộ có thể tin-tưởng rằng việc áp-dụng thuế thổ-trạch này không cản-trở việc xây cất bao nhiêu.

Sở dĩ chúng tôi thêm chữ « bao nhiêu » là tại vì chúng tôi có tài-liệu thống-kê của Bộ Kinh-Tế theo đó thì sự xây cất không bớt bao nhiêu, chỉ có sụt chút ít không nhiều. Vì tôi biết vấn-đề thuế thổ-trạch sẽ nêu lên việc đó, nên tôi có nhờ Bộ Kinh-Tế cho biết thống-kê tăng hay giảm.

Về điểm thứ năm, điểm này cũng là điểm của Bạn Nguyễn-văn-Liên nêu lên, tức là thuế thổ-trạch mới sẽ có tác-dụng là hạn-chế sự đầu-tư có tính-cách không sản-xuất. Bạn Nguyễn-văn-Liên không đồng ý với Bộ Tài-Chánh cho rằng thuế thổ-trạch mới không thể nào chuyển sự đầu-tư từ khu vực không sản xuất tức là khu-vực xây-cất, qua khu-vực đầu tư sản-xuất nghĩa là đầu-tư về kỹ-nghệ có sinh lợi. Bạn Nguyễn-văn-Liên không đồng ý và phủ nhận điều đó cho rằng : người ta không đầu-tư vào kỹ-nghệ vì bất-động-sản dùng vào kỹ-nghệ thì không được giảm hay miễn thuế. Về điểm này, tôi xin nói là các bất-động-sản dùng về kỹ-nghệ là trường-hợp đang được Bộ cứu-xét trong Nghị-định ban-hành và Bộ trả lời điểm đó như sau : các nhà sản-xuất rất khó được Ngân-hàng cho vay tiền để sắm dụng cụ trang-bị, nguyên-liệu sản-xuất vì trước kia một số vốn lớn của các Ngân-hàng là để cho các người vay để xây cất, còn đối với những người tư-nhân có tiền không cần phải vay ở Ngân-hàng mà muốn xây-cất để lấy lợi, nên họ thấy việc đầu-cơ nhà đất không có lợi nữa, thì tất nhiên họ phải chuyển vốn của họ đầu-tư vào các khu-vực kỹ-nghệ có tính-cách sản-xuất, đầu-tư vào kỹ-nghệ là sự đầu-tư có lợi nhất bây giờ. Đây, lẽ cố nhiên ý-kiến của Bộ : một là vì giá-trị bất-động-sản dùng vào kỹ-nghệ được ấn-định theo thề-lệ cho những người vay xây building để cho ngoại-kiều thuê thì, khi luật này ra, tất nhiên việc xây cất building sẽ đình-chỉ và do đó sẽ giải-tỏa số vốn trước kia dành cho vay vào việc xây cất, để cho những người khác vay để đầu-tư vào những khu-vực có tính cách sản-xuất đặc-biệt, nên thuế hạ hơn các bất-động-sản khác.

Thứ hai là vì chánh-sách đầu-tư hiện-hành dành những đặc-khoản giảm và miễn thuế quan-trọng gấp bội hơn là số thuế thổ-trạch không đáng kể. Tất nhiên là Bộ nói rằng, nếu áp-dụng thuế

mới này thì nó sẽ khuyến-khích các cuộc đầu-tư vào khu-vực kỹ-nghệ, vì nó có hai cái lợi là khi bất-động-sản dùng vào việc kỹ-nghệ, thứ nhất, thuế nhẹ hơn, và những cái đặc khoản đầu-tư nó lợi hơn thuế thổ-trạch; thuế thổ-trạch đánh một phần nhưng mà bù lại thì công-kỹ-nghệ-gia có những cái đặc khoản nó lợi hơn cái mức thuế thổ-trạch.

Và cuối cùng, trong dịp này Bộ cũng nêu ra là nước Nhật trong thời vua Minh-Trị, là nước Nhật trong khi chuyển từ giai-đoạn công-nghệ qua cái giai-đoạn kỹ-nghệ-hóa đã áp dụng thuế này và trong thực-tế có những sự khuyến-khích đầu-tư vào khu-vực sản-xuất.

Trong phần kết-luận Bộ có trân-trọng yêu-cầu Quý Vị Dân-Biểu, nếu có dịp, xin phổ-biến lời giải-thích mà chúng tôi vừa trình-bày để trấn-tĩnh một phần nào dư-luận có thể hiểu lầm ý muốn và thiện-chí của Bộ.

Ngoài ra, cũng cần nêu lên là cũng có một luồng dư-luận thăm-kín hơn, không có bộc lộ hơn, là dư-luận của hơn 60 ngàn tiểu sở-hữu-chủ trong số 90 ngàn trạch-chủ ở Đô-Thành, tức là trong số 90 ngàn trạch-chủ bất-động-sản ở Đô-Thành có 60 ngàn tiểu sở-hữu-chủ có được hưởng các đặc-khoản về tư-hữu cơ-bản, những hạng người đó, theo Bộ rất tán thành luật này. Luồng dư-luận đó nó thăm-kín hơn, nhưng cũng nên yêu-cầu Quý Vị Dân-Biểu lưu-ý, nếu chúng ta chỉ nghe một dư-luận phía những người phản-nàn, thắc-mắc, thì chúng ta cũng nên nghe luồng dư-luận thăm-kín đã tán-thành đặc-khoản đầu-tư do Sắc-luật 13/62 ấn-định.

Đề kết-luận, về vấn-đề thuế thổ-trạch Ủy-Ban chúng tôi xin Quý Đồng-Viện lưu ý rằng vấn-đề này đã gây nhiều luồng dư-luận trong dân chúng, Ủy-Ban chúng tôi đã lưu-ý vấn-đề đó, đã đặt vấn-đề với Bộ, và đã yêu-cầu Bộ đến đây giải-thích; mặc dầu có sự giải-thích, Quý Ban Đồng-Viện vẫn đưa ra một số thắc-mắc về thuế đó, nhưng mà mọi sự vẫn còn đó, và cái Nghị-định ban-hành chưa ra đời, thì chúng tôi chỉ xin mong Quý Đồng-Viện thông cảm. Và chúng tôi nhớ cái ý-kiến của Ban Đồng-Viện Nguyễn-văn-Liên đưa ra là nếu luật này mà thi-hành trong một thời gian, thì chúng ta chứng kiến một cảnh tượng kỳ-dị là cứ 40 năm trong một gia-đình thì con cái cứ bán dần đi bất-động-sản cho đến khi nào khánh-tận. Chúng tôi tưởng rằng không đến nỗi đến tình-trạng đen tối như vậy, vì chúng ta còn đó, Quốc-

Hội chúng ta còn đó, nếu việc thi-hành thuế thổ-trạch có những ảnh-hưởng nào tai hại, thì có ta sửa đổi và có thể có được.

Về điểm của Ban Hồ-Gióng nêu ra chúng tôi xin trình-bày lại, vì hồi nãy Ban Thuyết-trình-viên phải trả lời nhiều câu hỏi quá, nên đã trả lời có lẽ không được rõ lắm. Ban Hồ-Gióng có đặt câu hỏi: số ký thác tư ngân trong năm 1962 sụt xuống theo lời trình-bày của Thuyết-trình-viên mà trên thực-tế, tại sao lại ở Mục XVI, Chương 4, điều 4: tiền lời vẫn giữ như cũ là 15 triệu? Số tiền lời đó không phải chỉ để trả tiền lời cho những tiền ký thác tư ngân mà thôi, thật ra trong đó có ba khoản:

Khoản 1 để trả tiền lời cho Ngân-hàng Quốc-gia vì khi nào Quốc-gia thiếu tiền thì yêu-cầu Ngân-hàng Quốc-gia ứng trước vì Ngân-hàng Quốc-gia hoạt-động như những Ngân-hàng tư khác là đưa tiền ra thì phải có lời.

Ngoài tiền lời cho Ngân-hàng Quốc-gia còn khoản thứ hai là quỹ cung-thác (caisse de dépôt et de consignation) thì đối với những số tiền nằm trong quỹ đó chính Ngân-kho phải trả tiền lời.

Và cuối cùng là khoản ký-thác tư-ngân thì chúng tôi đã có một bản ghi rõ về năm 1962 Ngân-kho đã phải mắc nợ của Ngân-hàng Quốc-gia là 1 tỷ 700 triệu, qua năm 1963 con số mắc nợ của Ngân-kho đối với Ngân-hàng Quốc-gia ước-lượng là 2 tỷ nhưng có thể gia-tăng nữa.

Chúng ta đang cần sự ứng-trước của Ngân-hàng, số tiền này là tiền ứng-trước tạm-thời, và theo sự ước-lượng thì có thể vay thêm 2 tỷ nữa thì số tiền lời 2 tỷ này đối với năm 1963 là 20 triệu và nếu còn vay thêm nữa thì tất nhiên là 4 tỷ.

Đối với quỹ cung thác quỹ năm 1962 là 421 triệu 229 ngàn, năm 1963 ước-lượng là 420 triệu, tiền lời vào khoảng 5 triệu.

Đối với ký thác tư-ngân là 850 triệu tiền lời cho năm 1963 là 3 triệu 400 cộng chung ba khoản là 30 triệu. Đối với ký-thác tư-ngân tất nhiên một số tiền lời là 15 triệu, đây là dưới số cần phải có để trả tiền lời, nhưng mà hiện nay tiền chưa có đủ, người ta ghi ở đây là 15 triệu không phải là ghi quá số tiền lời phải trả cho dân chúng, không phải như vậy. Thật ra trong khoản 15 triệu ghi ở điều 4 Mục XVI Chương 4 để trả nhiều khoản chứ không phải là chỉ để trả tiền lời cho tư-nhân mà thôi. Tôi tưởng rằng tiếp theo Ban Thuyết-trình-viên chúng

tôi đã trình-bày các ý-kiến về thuế thổ-trạch và ý-kiến rất quan-trọng của Bạn Hồ-Giống, chúng tôi xin các Bạn biểu-quyết chấp-thuận Ngân-sách của Bộ Tài-Chánh.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Chúng tôi còn ghi tên Bà Nguyễn-thị-Vinh, Ô. Lê-văn-Trọng và Ô. Phạm-văn-Thùng vừa đưa tay nữa, chúng tôi bắt buộc phải yêu-cầu Quý Bạn Đồng-Viện xin chấm dứt cuộc thảo luận. Chúng tôi nhắc Quý Bạn Đồng-Viện rằng chúng ta chỉ còn hai hôm nữa (ngày thứ bảy và thứ hai) là hết khóa họp thường lệ này; chúng ta còn phải thảo-luận và biểu-quyết Ngân-sách Bộ Kinh-Tế, Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn, Chi-phí-chung và toàn-bộ Ngân-sách, mà chúng tôi đã được biết một số rất đông các Bạn Đồng-Viện đã ghi tên xin lên diễn-đàn rồi. Tôi nhận thấy tôi không hẹp hòi gì với các Bạn Đồng-Viện, các Bạn biết rõ rằng thì giờ còn rất là ít đối với công việc làm của Quốc-Hội, còn có hai ngày nữa; chiều nay chúng ta phải tiếp-xúc với hai Vị Bộ-Trưởng, thì Quý Bạn thấy rằng chúng ta không còn thì giờ làm gì. Nếu bắt buộc, chúng tôi

mời Quý Bạn Đồng-Viện đó lên diễn-đàn, tất nhiên sau này chúng tôi phải hạn-chế sự thảo-luận về các Bộ khác. Chúng tôi mong rằng các Bạn Đồng-Viện đừng bắt buộc chúng tôi phải đặt câu hỏi xin chấm-dứt cuộc thảo-luận; nếu các Bạn Đồng-Viện còn muốn lên diễn-đàn, chúng tôi bắt buộc phải xin Quốc-Hội biểu-quyết đề-nghị của chúng tôi là chấm-dứt cuộc thảo-luận.

Bạn Lê-văn-Trọng còn giơ tay xin lên nữa. Vậy tôi xin Quốc-Hội biểu-quyết đề-nghị của chúng tôi là xin chấm-dứt cuộc thảo-luận.

••

ĐỀ-NGHỊ CHẤM DỨT CUỘC THẢO-LUẬN ĐÃ ĐƯỢC QUỐC-HỘI CHẤP-THUẬN VỚI 66 PHIẾU.

••

Ô. CHỦ-TỊCH.— Bây giờ chúng tôi xin Quý Bạn Đồng-Viện biểu-quyết về Ngân-sách của Bộ Tài-Chánh.

••

MỤC XVI NGÂN-SÁCH CỦA BỘ TÀI-CHÁNH ĐÃ ĐƯỢC QUỐC-HỘI CHẤP-THUẬN VỚI 72 PHIẾU.

••

MỤC XVII: BỘ KINH-TẾ

Ô. CHUNG-ĐỨC-MAI (Thuyết-trình-viên).—

Chúng tôi hân-hạnh đại-diện Ủy-Ban lên trình-bày với Quý Bạn Đồng-Viện phần dự-chi Mục XVII Bộ Kinh-Tế.

Tổng số kinh-phí dành cho Bộ này xét ra rất khiêm-tốn, nếu chúng ta đem so với các nước bạn, với vai trò tối quan-trọng của Bộ, và nhất là nếu chúng ta so với tổng-số dự-chi của Ngân-sách Quốc-gia tài-khoá 1963.

Thật vậy, phần kinh-phí dự-trù cho Bộ Kinh-Tế chỉ chiếm lối 4% của tổng-số dự xuất.

Và đây cũng là một Bộ mà sự tiết-giảm chi-phí điều-hành được thực-hiện một cách rõ-rệt và đều đều, vì trong hai năm liền, năm nay cũng như năm qua, Bộ đã siết chặt nhu-cầu đến mức tối đa không thể hạ được nữa nếu muốn bảo đảm kiến hiệu tối thiểu cho hoạt động của Bộ này.

Tổng số kinh-phí điều-hành dự-trù cho Bộ Kinh-Tế là 65.338.000\$, so với tài-khoá 1962 là 65.487.000\$, có một dự giảm là 149.000\$. Nhưng trước khi đi vào chi-tiết các con số, chúng tôi xin trình sơ-lược với Quý Bạn Đồng-Viện, hiện tình kinh-tế nước nhà theo những con số chánh-thức mà Ông Bộ-Trưởng Bộ Kinh-Tế, khi tiếp-xúc với Ủy-Ban, đã nêu ra, đề Quý Bạn Đồng-Viện có đủ yếu-tố căn-bản xét-đoán chính-sách của Bộ mà chúng tôi cố ý tránh việc trình bày, vì nhỡ ý của Ủy-Ban là dành cho Ông Bộ-Trưởng cơ-hội thuận-tiện giải-thích rõ-ràng hơn chính-sách kinh-tế của mình chiều nay.

Dù sao những con số nêu ra đây cũng là kết-quả cụ-thể của chính-sách ấy; và chúng tôi tin rằng nó sẽ đem đến một vài ánh sáng cho việc cứu xét Ngân-sách của Bộ.

Như vậy chúng tôi sẽ xin đề-cập lần lượt đến những điểm sau đây:

Về mặt sản-xuất.—

Về mặt sản-xuất nói chung, các ngành kỹ-nghệ đều sản-xuất mạnh-mẽ và sự gia-tăng sản-ngạch cũng quan-trọng. Theo một lối tính toán khoa học Bộ cho biết tỷ-lệ tăng sản lượng kỹ-nghệ nói chung đi từ 5 đến 10%. Nhưng xét riêng về từng ngành thì việc điện-lực tỷ-lệ tăng tính ra trên 15% (sản-xuất đi từ 26 triệu Kilowatts lên đến 30 triệu Kilowatts).

— Ngành vải sò, tỷ-lệ tăng trên 100%, (sản-xuất đi từ 842 ngàn thước lên đến 1.700.000 thước).

— Sợi vải bông tỷ-lệ tăng lối 120% (sản-xuất đi từ 200 tấn đến 480 tấn).

— Tơ bóng tỷ-lệ tăng 150% (sản-xuất đi từ 210 ngàn tấn đến 485.000 tấn).

— Than đá tỷ-lệ tăng cũng lối 100%.

— Tỷ-lệ gia-tăng khả-quan của một vài loại kỹ-nghệ cho chúng ta thấy rõ-ràng giai-đoạn chuyển mình qua kỹ-nghệ-hóa nền kinh-tế nước nhà đã bắt đầu.

Lẽ dĩ nhiên là Ủy-Ban chúng tôi sẽ không nhận xét riêng biệt về định-hướng phát-triển kinh-tế ấy có phù-hợp hay không với tình-trạng kinh-tế nước nhà trong giai đoạn này, và sẽ giải-quyết được những vấn-đề thiết-yếu hiện tại hay không?

Chúng tôi xin nhắc đề Quý Bạn Đồng-Viện an tâm là khu-vực phát-triển kinh-tế ưu tiên, vẫn dành cho nông-nghiệp, như Tổng-Thống đã tuyên-bố tại diễn-dàn này.

Dù sao, hướng tiến của công cuộc kỹ-nghệ-hóa đã rõ-ràng và được thể-hiện qua số vốn đầu tư trong đệ nhứt lục-cá-nguyệt năm nay. Mặc dù mức số vốn tối hảo cần-thiết để theo đuổi nhịp phát-triển kinh-tế lối 4%, phải nhiều, rất nhiều hơn nữa (lối 15 tỷ mỷ, tính theo mức giá 1962 và dựa vào lợi tức quốc-gia phỏng định cho năm nay lối 100 tỷ). Trung-tâm khuếch-trương kỹ-nghệ cho biết 6 tháng đầu năm 1962, số vốn đầu tư khai xin ngân khoản là 1 tỷ 251 triệu đồng trong lúc mà trọn năm 1961 số vốn đầu tư ngân khoản chỉ được 1 tỷ 584 triệu đồng và trọn năm 1960 chỉ lối 837 triệu đồng mà thôi.

Riêng về số vốn đầu tư thực-hiện được từ tháng 7 năm 1961 đến tháng 6 năm 1962 là 2 tỷ 427 triệu 981.000\$. Nếu đem so con số đầu-tư này từ năm

1958 đến tháng 7 năm 1961 là 2.961.839.000, chúng ta có thể đo lường được, đã tăng tiến mạnh-mẽ về lãnh-vực này.

Về lãnh-vực thương-mại, chúng ta phải xét qua phần xuất-cảng; Năm nay là năm hết sức bất-hảo cho lãnh-vực xuất cảng.

Thống-kê cho ta biết một sự sụt giảm quan-trọng nếu không phải là một sự sụp đổ trị giá số lượng xuất cảng. Trong 10 tháng đầu năm qua trị giá xuất-cảng là 2.048.000.000\$, nếu đem so sánh với trị giá năm nay trong thời gian tương đương là 1.284.000.000\$, chúng ta thấy nổi bật lên sự sụt giảm quan-trọng 750 triệu, tỷ-lệ lối 37%. Sụt giảm thời cơ dễ hiểu do ảnh hưởng nạn mất mùa và bão lụt năm trước, do thị-trường quốc-ngoại thu hẹp vì giá cả biến-chuyển trong chiều hướng tổn hại cho ta. Đó là trường-hợp của gạo và cao-su.

Riêng về việc xuất-cảng heo và rượu bia vẫn vẫn... thì sự sụt giảm chịu ảnh-hưởng của nhịp sản-xuất theo nhu-cầu của thị-trường quốc-nội và vì tình-hình chánh-trị nói riêng đối với hai nước láng giềng Lào và Cao-Miên.

Chúng tôi xin mở một dấu ngoặc là sự sụt-giảm xuất-cảng trên lãnh vực này không bị ảnh-hưởng của 10 sắc-luật. Lẽ dĩ-nhiên là tình-trạng này sẽ được chấn-chỉnh và dễ chịu hơn với sự đặng mùa chắc chắn năm nay, với chiều hướng tăng của giá cao-su quốc-tế và với sự sản-xuất hết sức khả-quan của những phó-sản hoặc các sản-phẩm khác, có thể xuất-cảng được. Bằng chứng là trong 10 tháng đầu năm nay sự xuất-cảng các sản-phẩm phụ đã tăng được 50 triệu, so với 10 tháng đầu năm ngoái.

Triển-vọng tương lai về xuất-cảng cũng không đáng lo ngại cho lắm; Và lại Chánh-Phủ đang xúc-tiến việc tìm kiếm tiêu-trường ở ngoại-quốc và tạo thêm hoàn-cảnh thuận-lợi như để-đãi thủ-tục, như duy trì và tăng-giá trợ-cấp kinh-tế v.v...

Về nhập-cảng thì kết-quả cũng không quá tươi đẹp trong những tháng gần đây (ba tháng đầu của đệ nhị lục cá nguyệt) trị giá nhập-cảng hàng hóa Viện-trợ Mỹ có phần sụt giảm 20.600.000 Mỹ-kim so với năm ngoái 35.300.000 Mỹ-kim, cùng thời-gian đó năm rồi, tỷ lệ sụt 40%.

Nhưng nếu ta dựa vào con số thống kê của trọn tháng 10 vừa qua, mà so sánh với tháng 10 năm rồi, thì ta thấy hoạt-động nhập-cảng sống trở lại, và với nhịp độ gia-tăng đều đều như những dấu hiệu tiên-phuông đã cho ta thấy trước tổng số ngoại viện có thể xử-dụng hết và chương-trình nhập-cảng

sẽ đóng đúng vai trò của nó. Lẽ dĩ-nhiên là chúng tôi chỉ đứng về phương-diện các con số mà nói, không xét đến ảnh-hưởng hậu quả của việc nhập-cảng trên đầu-tư, hoặc cải-hoán hoạt-động trung-gian buôn bán sang lãnh-vực sản-xuất, hoặc sản ngạch sản-xuất hàng-hóa, giá cả vân vân ...

Dù sao chúng tôi cũng xin mở một dấu ngoặc nữa mà thưa rằng về phương-diện này sự lo âu của Nghiệp-Đoàn Công-Kỹ-Nghệ sẽ lưu ý đến, vì chánh-sách của Bộ là :

— Cho nhập cảng những sản-phẩm trong nước chưa chế-tạo.

— Hạn chế nhập-cảng những sản-phẩm đã chế-tạo được trong nước, nhưng chưa đúng mức để đủ thỏa-mãn nhu-cầu quốc-nội.

— Cấm ngặt nhập - cảng những sản - phẩm đã chế-tạo được trong nước và đủ để đáp-ứng với thị-trường tiêu-thụ v.v...

Riêng về nghiệp-vụ nhập-cảng với ngoại-tệ sở-hữu Việt-Nam, thì năm nay Chánh-Phủ đã có ý giảm bớt sự tiêu-phí ngoại tệ để tránh sự hao-hụt có thể có hại cho nền tài-chánh và tiền-tệ nước nhà. Vì vậy mà trị-giá nhập-cảng hàng-hóa với ngoại-tệ sở-hữu Việt-Nam chỉ bằng lối 50% của năm rồi, nghĩa là lối 50 triệu.

Về mặt giá cả thì Ông Bộ-Trưởng sẽ trình-bày rành-mạch hơn trong câu hỏi thứ nhất mà Quốc-Hội yêu-cầu giải-thích. Nhưng lấy một cách tổng-quát mà nói thì giá cả năm nay có phần gia-tăng (chúng tôi xin nhắc đây là những con số chính thức của Bộ).

Về hàng hóa nhập cảng thì giá có lên lối 8 hay 10%, về loại xa-xỉ phẩm không cần-thiết cho nhân-dân. Về loại hàng thông-dụng, theo như Ông Bộ-Trưởng đã xác-nhận với Ủy-Ban, giá cả tương-đối không tăng bao nhiêu.

Về các hàng hóa cần-thiết như : lúa gạo, heo, than vân vân, thì chánh-sách ổn-định giá cả được Bộ sở-quan theo dõi một cách tỷ-mỉ.

Tuy nhiên, sự gia-tăng giá hàng-hóa nhập-cảng vẫn lôi cuốn sự gia-tăng giá cả hàng nội-hóa và tỷ-lệ gia tăng giá cả nói chung được tính ra lối 5 đến 6%.

Sự kiện này ảnh-hưởng đến giới lao-động ra sao ? Một vị Dân-Biểu tại diễn-đàn này, trong một phút bùng-bột, chưa kịp nghiên-cứu thống-kê, đã đả-kích một cách nghiêm-khắc chế-độ tư bản và hữu-

sản-hóa con người, thì đây những con số lạnh-lùng nhưng hùng-hồn khiến chúng ta và nhất là giới cần-lao, phải tin-tưởng vào sự tiến-bộ không ngừng trong công cuộc cải-tiến dân-sinh của Chánh-Phủ Việt-Nam Cộng-Hòa.

Chỉ số giá sinh-hoạt giới cần-lao là 108 hồi tháng giêng năm 1962, có tăng lên là 114 hồi tháng tám và đã hạ xuống 112 tức là tăng 4 điểm trong thời-gian là 10 tháng. Nếu ta đem số tăng 10 tháng đầu năm nay so với số tăng cùng một thời-gian ấy của năm qua ta thấy số tăng của năm qua là 7 điểm, nghĩa là nhiều hơn gần 50% số tăng năm nay. Như vậy tuy có tăng vì đã phát-triển kinh-tế đưa đến một sự gia-tăng khó tránh về giá cả, nhưng tỷ lệ tăng khiêm-tốn không gây thiệt-hại cho giới cần-lao ; Và lại giá cả trung-bình về lúa gạo và những tiêu-vật khác cần yếu đã được Bộ sở-quan theo sát để duy-tri và giữ mức giá cả chung quanh 535\$ hoặc 550\$ một giạ quanh năm. Và riêng về những phẩm-vật khác như than, củi, heo, gà thì như Ông Bộ-Trưởng cũng có xác-nhận với chúng tôi là Bộ rất lấy làm quan-tâm và đã trù-liệu kế-hoạch để cung-ứng đều đều cho thị-trường tiêu-thụ. Sở dĩ có nạn khan hiếm heo vì như Quý Đổng-Viện đã rõ vùng Long-Xuyên là vùng sản-xuất nhiều nhất nhưng lại là vùng bị lụt lội tàn-phá cũng nhiều nhất. Sản-xuất vì thế bị ảnh hưởng nặng.

Về sự tiếp tế than, củi phần lớn là bị yếu-tố an-ninh chi-phối.

Về tiêu công nghệ thì hoạt-động rất khả-quan và kết-quả có thể nói là mỹ-mãn. Sự tiêu-thụ sản-phẩm tiêu-công-nghệ ngày một nhiều, như gian hàng ở đường Tự-Do và phi-cảng Tân-Sơn-Nhất đã bán được một số đồ trị giá ngoài 14 triệu. Các cơ-quan công sở ngoài 19.500.000\$ và riêng về tư-tâm trị giá cũng được lối 11 triệu rưỡi và kết quả tốt đẹp thu-lượm được trong các Hội.chợ ngoại-quốc cũng phấn-khởi như : Hội chợ Casablanca tiêu-thụ được 400.000\$, Florence 360.000\$, Osaka 73.000\$. Ngoài ra, ngành dệt và nuôi tằm cũng được khuyến-khích và được khuếch-trương một cách mạnh-mẽ vượt ngoài ý muốn. Do đó trọng-tâm của Chánh-Phủ là tổ chức chăn nuôi và canh-tân kỹ-thuật dệt. Nhiều thí điếm thuộc ngành tằm tang được tổ-chức : như việc trồng 30 mẫu dâu ở Quế-Sơn (Quảng-Nam), nuôi tằm giống ở Bào-Lộc ; thí điếm nuôi tằm cộng-đồng tại Giao-thủy Đại-Lộc, thí điếm sấy kén tại Đà-Nẵng, thí điếm ươm tơ tại Duy-Xuyên Quảng-Nam và An-Giang (Tân-Châu). Ngoài các thí điếm tằm-tang, còn các thí điếm khác như sơn mài, dòi-mồi, xà cừ, tre,

máy, gôm, dệt, sản-xuất búp-bê vân vân, cũng được tổ chức đảng-hoàng và khả quan.

Về mặt tin-dụng thì hoạt-động của Trung-tâm cũng khá quan-trọng.

- cho vay nguyên-liệu trị giá 107 triệu,
- cho vay vốn luân-chuyển lối 3 triệu 400 ngàn.

— cho vay dụng-cụ 120 ngàn. Nếu thị-trường tiêu-thụ ngoại-quốc được bảo-đảm thì việc phát-triển ngành tiêu-công-nghệ sẽ chắc chắn là mạnh-mẽ.

Đề trở về vấn-đề kỹ-nghệ, chúng tôi cũng xin nhắc lại là ngoài những kỹ-nghệ phẩm kê ở đoạn trên, mức sản-xuất các loại khác cũng được gia-tăng như : giấy, ván gỗ ép, mền, vải bóng, nhựa dẻo, đèn bin hơi, mực in, carton ondulé v. v. . đã tiến-triển, sẽ được cụ-thể-hóa trong sự thực-hiện vào năm tới đây những dự án quan-trọng về :

— ngành dệt popeline và về sự lãng gia những suất kéo chỉ sợi như :

— Sicovina với 400 máy tự-động dệt và 20 ngàn suất kéo chỉ sợi.

— Vinatexco và Vimytex 800 máy dệt tự-động và 400.000 suất.

Những dự án về ngành thực-phẩm, sản-xuất thực-phẩm như sữa ngọt có đường mà khả-năng sản-xuất là một triệu thùng.

Về ngành đồ hộp như sản-xuất 2 triệu hộp một năm.

Về nước thơm như dầu cam v. v. . cũng sẽ được thực-hiện.

Về ngành hóa-học thì cuối năm nay sẽ bắt đầu hoạt-động nhà máy sản xuất Acide chlorhydrique, chlorure de chaux, soude de chlore v. v. . chúng tôi xin lỗi dùng tiếng Pháp.

Một nhà máy sản-xuất fibro-ciment và giấy gói hàng cũng sẽ được hoạt-động.

Về ngành kỹ-nghệ kim-khí thì sẽ được thực-hiện, sự sản-xuất nhôm lá và việc cán thép.

Về khoáng chất thì mỏ than Nông-Son đã đem lại một nhịp sản-xuất gia-tăng hết sức là lạ-làng. Năm 1960 sản xuất 55.000 tấn, qua năm 1961 lên 60.000 tấn và sang năm 1962 là năm nay 100.000 tấn, và từ đây đến 1965 sản-xuất sẽ đạt tới mức 250.000

tấn. Mức sản-xuất hiện giờ đã vượt hẳn nhu-cầu, nhưng khi nhà máy nhiệt-điện Thủ-Đức, nhà máy xi-măng Hà-Tiên và khu kỹ-nghệ An-Hòa được thiết-lập thì mức sản-xuất 250 ngàn tấn sẽ trở thành tương-đối quá kém đối với nhu-cầu ước-lượng là 370 ngàn tấn. Vì vậy chúng tôi đưa ra mấy con số ấy để cho Quý Bạn Đồng-Viện bớt thắc-mắc về sự sản-xuất quá dồi-dào của mỏ than Nông-Son hiện giờ.

Về ngành ngư-nghiệp thì sự cố-gắng cũng đáng ghi nhận và tán-thưởng, việc cải-tiến kỹ-thuật đánh cá và nuôi cá được theo dõi ; ngành đánh cá cận-duyên và viễn-duyên có nhiều tiến-bộ.

Về cận-duyên thì số ngư-thuyền được tăng lên 600 chiếc và mức sản-xuất lên đến 250.000 tấn. Về viễn-duyên hiện giờ có 2 tàu hoạt-động mạnh và một số khác sẽ được trang-bị. Việc canh-tân ngư-thuyền bằng động-cơ-hóa mạnh mẽ được thực hiện 300 ngư-thuyền có động-cơ được tăng thêm. Ngư-cụ cũng được cải-tiến, việc mở một xưởng dệt lưới được khuyến-khích.

Ngành nuôi cá cũng được khuyến-khích khả-quan. Với Trung-tâm dưỡng-ngư Thanh-Bình, sự sản-xuất mỗi năm lên đến gần 1 triệu con. Việc cung cấp cho đồng-bào vùng Cao-nguyên sẽ được bảo-đảm.

Còn về Trung-nguyên Trung-phần thì Chánh-Phủ đã có dự án thành-lập 2 khu dưỡng-ngư tại Quảng-Trị và Thừa-Thiên một thí-điểm nuôi cá tại Phú-Yên (Xuân-Thọ) cũng được thành lập và đề tiện việc mua bán ngư sản được gia-tăng.

Chánh-Phủ cũng đặc-biệt chú ý đến việc tổ-chức thương-trường ngư-sản, nhiều công-tác bổ-túc được thiết-lập tại các ngư-cảng Hàm-Tân, Phú-Yên, Phan-Thiết, Nha-Trang, Đà-Nẵng.

Qui-Nhon và Phan-Rí cũng sẽ được trang-bị thêm hai ngư-cảng.

Phú-Yên và Phú-Quốc cũng sẽ có thương-trường tổ-chức đảng-hoàng. Ngoài ra việc dự-trữ và chế-biến ngư-sản cũng được nghiên-cứu.

Kính thưa Quý Bạn Đồng-Viện, sự trình-bày vội vã này chỉ ghi lại một vài nét chánh của hoạt-động kinh-tế của Bộ chắc chắn sẽ là không đầy đủ : nông-sản, lâm-sản, chương-trình chăn-nuôi, kỹ-nghệ chế-biến, được-phẩm và những vấn-đề then-chốt khác cũng không được đề-cập đến, nhưng nó

cũng cho ta thấy một vài khía-cạnh của sự phát-triển kinh-tế nước nhà. Và bây giờ chúng tôi xin đi vào các con số về kinh phí điều-hành của Bộ. Kinh-phí tổng-quát dành cho Bộ Kinh-Tế là 65 triệu 338 ngàn đồng được phân-phối như sau :

Chương 1.— Văn-phòng Bộ-Trưởng và các cơ-quan Trung-ương 17 triệu 682 ngàn đồng.

Chương 2.— Nha Tổng Giám-Đốc Thương-Vụ 18.694 ngàn đồng.

Chương 3. — Nha Tổng Giám-Đốc Khoáng-Chất và Công-Kỹ-Nghệ là 10.351.000\$.

Chương 4.— Nha Ngư-Nghiệp 13.103.000\$,

Chương 5 — Viện Quốc-Gia Thống-Kê 5.508.000\$

So với tài-khóa 1962 là 65.487.000\$, có một dự giảm 149.000\$.

Về Chương 1.— Văn-Phòng Bộ-Trưởng và các cơ-quan Trung-Ương kinh-phí dự-trù được phân-phối như sau 17.672.000\$.

Về kinh-phí điều-hành trong ấy có một dự giảm là 106.000\$ về lương bổng và phụ-cấp nhân-viên.

Kinh-phí dự theo tình trạng hành-chánh và gia-đình hiện tại của nhân-viên. Và một dự tăng là 146.000\$ về vật-liệu và công việc; Sở dĩ có sự dự tăng là vì năm nay Bộ thuê Công-Ty I.B.M. để điện-cơ-hóa công việc kiểm-soát thuế 5/7.

Như vậy so với tài-khóa 1962 kinh-phí dành cho Văn-Phòng Ông Bộ-Trưởng có tăng là 30.000\$. Về phần chi-phí đầu-tư thì không đáng kể chỉ có 10.000\$.

Chương 2: Tổng Giám-Đốc Thương-Vụ, trong các kinh-phí dành cho Nha Tổng Giám-Đốc Thương-Vụ được hưởng ngân-khoản nhiều nhất so với kinh-phí 18 triệu 694 ngàn được chia ra như sau : phần chi-phí điều-hành là 18.691.000\$ và cho chi-phí đầu-tư là 3.000\$.

Về phần chi-phí điều-hành thì có một dự giảm 24.000\$.

Về chuyên-chở vật-liệu, chuyên-chở lộ-phí-trú vân vân... có dự tăng là 845 000\$; Sự gia-tăng có liên-hệ đến việc dự-tuyển thêm 16 nhân-viên để tăng-cường các ngành kiểm-soát.

Chi-phí đầu-tư không đáng kể và có một dự

giảm là 42.000\$ vì đồ-đạc và dụng-cụ văn-phòng xét ra đầy đủ không cần mua sắm thêm.

Tóm lại so với tài-khóa năm 1962, kinh-phí dự-trù cho chương 2 có một dự tăng 779.000\$, tỷ-lệ lồi 4% do tình-trạng nhân-viên gây ra và sự gia-tăng ấy xét ra hợp-lý.

Chương 3 : Nha Tổng Giám-Đốc Khoáng-Chất và Công-kỹ-nghệ. Kinh-phí dự-trù là 10.351.000\$ phân chia như sau :

— 7.151.000\$ về phần chi-phí điều-hành, trong ấy có một dự giảm là 139.000\$.

— Về vật-liệu và công việc dự tăng 343.000\$ dựa theo tình-trạng hành-chánh và gia-đình hiện tại của nhân-viên.

— Về phần đầu-tư 3.200.000\$ dự trừ để mua dụng-cụ và hóa chất cho phòng thí-nghiệm và để tham-gia vào chương-trình sưu-tầm khoáng - sản chung của quỹ đặc-biệt Liên-hiệp-quốc. Phần chi-phí đầu-tư này được giảm đi 1.251.000\$. Tóm lại, so với tài-khóa 1962, kinh-phí dành cho Nha Tổng Giám-Đốc Khoáng - Chất và Công-Kỹ-Nghệ bị sụt giảm đi 1.047.000\$.

Chương 4 : Nha Ngư-Nghiệp.

Kinh-phí dành cho Nha Ngư-Nghiệp chiếm hạng 3 trong các chi phí dành cho toàn bộ. Tổng số là 13.103.000\$ chia ra như sau :

— 13.083.000\$ cho phần chi-phí điều - hành, trong ấy có một dự tăng là 159.000\$.

— Về vật-liệu và công việc một dự giảm là 29.000\$ dự theo tình-trạng nhân-viên.

— Và 20.000\$ về phần đầu-tư. Phần này dự giảm đi 45.000\$ so với tài-khóa 1962.

Tóm lại, kinh-phí dự-trù cho Nha Ngư-Nghiệp, sau khi bù-trừ những khoản tăng giảm, có một dự tăng là 85.000\$.

Chương 5 : Viện Quốc Gia Thống-Kê.

Chương này không có dự-trù chi-phí đầu-tư.

Chi-phí điều-hành là 5.508.000\$, trong ấy lương bổng nhân-viên tăng được 116.000\$, vì có dự tuyển thêm một điện-thoại-viên, và về phần vật-liệu và công việc lại bị sụt giảm đi 112.000\$, vì tiền ứn-loát đã bớt. So với tài-khóa 1962, kinh-phí dự-trù của

Viện Quốc-Gia Thống-Kê đã có một dự-tăng là 4.000\$.

Sau khi trình-bày đại-cương tình-hình kinh-tế nước nhà với Quý Bạn Đồng-Viện, chúng tôi xin nhắc lại là số kinh-phí dự-trù cho Mục XVII : Bộ Kinh-Tế là 65.338.000\$. Chúng tôi xin Quý Bạn Đồng-Viện vui lòng chấp-thuận cho.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Xin cảm ơn Bạn Thuyết-trình-viên.

Có tám Bạn đã ghi tên lên diễn-đàn, tất cả đều hợp lệ như dưới đây :

Ô. Nguyễn-Bính

— Trần-Tài

— Trần-sanh-Bửu

— Trần-hữu-Điều

Quý Bà Nguyễn-thị-Xuân-Lan

— Hồ-thị-Chi

— Nguyễn-phước-Đại

Ô. Ngô-khắc-Tĩnh.

Ngoài các Bạn đã ghi tên hợp-lệ, có Bạn nào muốn phát biểu ý-kiến, xin giờ tay.

Chúng tôi thưa với các Bạn rằng có thể xin ghi bây giờ sau khi đó thì chúng tôi không thể mời các Bạn khác lên diễn-đàn được. Như tôi trình-bày với các Bạn, chúng ta còn ba Bộ và toàn bộ Ngân-sách phải thảo luận và biểu quyết, mà chúng ta chỉ còn có hai ngày nữa, thì không thể nào làm cho kịp được.

Chúng tôi xin ghi tên thêm các Bạn :

— Ngô-hữu-Thời

— Bùi-quang-Nga

— Nguyễn-hữu-Khai

— Nguyễn-cao-Thăng (có lẽ với tư-cách Chủ-Tịch Ủy-Ban Kinh-Tế)

— Trần-văn-Đình

Chúng tôi xin đọc lại danh-sách các Bạn đã ghi tên và giờ tay xin lên diễn-đàn.

Các Bạn : — Nguyễn-Bính

— Trần-Tài

— Trần-sanh-Bửu

— Trần-hữu-Điều

Bà Nguyễn-thị-Xuân-Lan

— Hồ-thị-Chi

— Nguyễn-phước-Đại

Các Bạn : — Ngô-khắc-Tĩnh

— Ngô-hữu-Thời

— Bùi-quang-Nga

— Nguyễn-hữu-Khai

— Nguyễn-cao-Thăng

— Trần-văn-Đình.

Chúng tôi xin mời Bạn Nguyễn-Bính lên diễn-đàn.

Ô. NGUYỄN-BÍNH.— Nhân Quốc-Hội thảo-luận về Ngân-sách của Bộ Kinh-Tế, tôi xin có đôi nhận-xét về hoạt-động của Bộ này. Tôi muốn nói về vấn-đề gạo là một thực-phẩm tối-thiết cho quốc-dân đồng-bào mà Bộ này đã lưu-ý lâu nay.

Thưa Quý vị Đồng-Viện,

Bộ Kinh-Tế đã lưu-ý đến vấn-đề gạo cho quốc-dân đồng-bào, đặt kho an-toàn dự-trữ số gạo khổng-lồ để trừ nạn đầu-cơ, đề bình giá thị-trường. Bộ Kinh-Tế lại đặc ân cho những tỉnh miền Trung-Nguyên và Cao-Nguyên Trung-phần được mua gạo ở kho an toàn ấy, vì những tỉnh này phải chuyên-chở xa-xôi, phí cước đắt đỏ.

Hoạt-động của Bộ này đã đem lại một kết-quả chung tốt đẹp. Nhưng mấy tháng gần đây, thị-trường lúa gạo ở Thủ-Đô cũng như tình-hình an-ninh ở trong nước mỗi ngày một biến-chuyển đến nỗi đảo-ngược hẳn chương-trình hoạt-động của Bộ Kinh-Tế, đòi những tốt đẹp trên thành ra những thối-mắc của dân-chúng, vì mấy tháng gần đây, giá gạo ở thị-trường Thủ-đô chỉ có 400\$, 420\$, 450\$, 470\$ là cùng, mà giá gạo của Bộ vẫn giữ 550\$, nghĩa là gạo của Bộ mắc hơn gạo ở thị-trường tự-do mỗi bao 100 kilô chừng 100\$, mắc đến một tỷ-lệ 20%. Chúng tôi biết có kho dự-trữ an-toàn ấy, cho nên gạo ở thị-trường tự-do nằm ở giá đó. Nhưng chúng tôi chỉ tìm mà hiểu thôi, chớ dân-chúng rất thối-mắc, thối-mắc ở chỗ : nếu gạo ở thị-trường tự-do như vậy, thì các thương-gia mễ-cốc phải sạt nghiệp tài-chánh chăng ? Họ vẫn đầy đủ cả vốn lẫn lời, thế thì giá gạo của Bộ Kinh-Tế tại sao mà cao ? Vậy đây tôi

xin nhường Bộ Kinh-Tế giải-thích điều đó. Đó mới là sự biến-chuyển về giá gạo.

Còn một biến chuyển thứ hai nữa không kém phần quan trọng là tình-hình an-ninh lâu nay ở các tỉnh Cao-nguyên Trung Phần được chở gạo về Cao-nguyên trên đường quốc-lộ 14 và liên tỉnh lộ 13; nhưng gần đây Chánh-Phủ lại cấm chở gạo nếp trên đường ấy về Cao-nguyên, mà phải chở bằng tàu thủy hay xe lửa ra Nha-Trang, ra Qui-Nhơn rồi bốc ngược lên Cao-nguyên. Đi vòng quanh xuống biển rồi ngược lên núi như vậy, lẽ tất nhiên đường dài phải gấp hai, bốc lên, vác xuống gấp năm lần, vì những số gạo ấy phải chở xuống ở kho các tỉnh Nha-Trang và Qui-Nhơn để kiểm-soát rồi mới xin phép Chánh-quyền ở địa-phương ấy mà chở lên Cao-nguyên. Đường dài gấp ba mà cứ bốc lên, vác xuống nhiều, lẽ tất nhiên phí cước phải lên gấp ba là ít. Chuyện chở khó khăn phí cước nặng nề, mà thử hỏi chở đi đường ấy đã chắc chắn hoàn toàn bảo đảm hay không, hay là «mật đầu thì ruồi sẽ theo đó»? Riêng về kinh nghiệm này, dân chúng ở Cao-nguyên Trung-Phần phải chịu đựng hàng tháng từ 3 đến 4 triệu đồng, trên sự sai biệt giá gạo hàng ngày, một con số rất rõ rệt. Thành phần gạo các tỉnh Cao-nguyên từ 3 lên đến 4 ngàn tấn, mà chở đường mới này mỗi ký lô phải mắc lên gần 1\$, 1\$ hơn với 3.000, 4.000 tấn sẽ ra 3 triệu, 4 triệu đồng. Chở này, chúng tôi hết sức dè dặt, xin nhường lại Bộ sở-quan có nhiệm-vụ về an-ninh để kiểm giải-pháp cứu vớt cho dân chúng ở Cao-nguyên Trung Phần là những người đáng được nâng đỡ hơn ai hết.

Tôi xin kết luận : Các miền khác như miền Tây

Nam Phần chẳng hạn được ăn gạo tự do ở thị-trường với giá như tôi đã trình-bày khi nãy từ 430\$ đến 470\$ là cùng, mà Cao-nguyên Trung Phần phải ăn gạo 550\$ của Bộ Kinh-Tế, vì điều kiện an-ninh mà phải bị ăn mắc lên mỗi bao gạo tới 100\$ nữa, nghĩa là mỗi bao gạo, đồng-bào Cao-nguyên phải ăn mắc hơn các vùng khác 100, 200\$, nghĩa là từ 40 đến 50%.

Vậy, tôi xin đề nghị với Bộ sở-quan tìm một biện-pháp nào để đỡ bớt phần nặng nề cho đồng-bào Cao-nguyên là những người đáng được nâng-đỡ hơn hết. Ít nữa, chia sẻ thế nào cho đồng-bào Cao-nguyên, nếu phải vì tình-hình an-ninh mà chở mắc mỏ như vậy, thì được ăn gạo tự do ở ngoài cho được đỡ phần nào. Tôi vẫn biết nếu ở vùng Cao-nguyên mà ăn gạo tự do ở ngoài thì số gạo dự trữ của Bộ Kinh-Tế sẽ ối đọng. Nhưng muốn cho công bằng, tôi xin đề nghị điểm thứ hai là dân chúng ở các miền khác xưa nay được chở chuyên đề dài, với giá rất rẻ, chẳng hạn như được ăn gạo tự do ở ngoài, bây giờ trái lại thì phải ăn gạo của Bộ, như vậy có phần nào thực hiện được sự công bằng cho toàn dân, vì gạo, như tôi đã nói trên là một thực phẩm tối thiết cho nhân-dân mà lại còn là một bản vị của sinh hoạt hằng ngày. Tôi xin lưu ý Bộ Kinh-Tế chỗ này.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Theo lời yêu cầu của Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh, chúng tôi xin ngưng phiên họp sớm mai này và xin nhắc quý Bạn Đồng-Viện chiều nay có hai vị Bộ-Trưởng Bộ Kinh-Tế và Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn đến. Quốc-Hội sẽ họp đúng 16 giờ 00.

Tạm ngưng : 12 giờ 23

Tái nhóm : 16 giờ

TIẾP-XÚC GIỮA QUỐC-HỘI VÀ ÔNG BỘ-TRƯỞNG BỘ KINH-TẾ

Ô. CHỦ-TỊCH.— Trong khuôn khổ cứu-xét Ngân-sách Quốc gia tài khóa 1963 và thi-hành điều 47 Hiến-Pháp Việt-Nam Cộng-Hòa quy-định những sự tiếp-xúc giữa Hành Pháp và Lập-Pháp, hôm nay Quốc - Hội hân-hạnh đón tiếp Ông Bộ - Trưởng Bộ Kinh - Tế đến tại phiên họp của Quốc - Hội

để giải-thích những vấn-đề mà Quốc-Hội đã đặt ra đề yêu-cầu giải-thích.

Về các vấn-đề :

- « Chính-sách và tình-hình kinh-tế » ;
- « Chính-sách tín-dụng và đầu-tư » ;

— «Xuất-cảng lòng vịt không thâu hồi ngoại-tệ» đã nêu ra đề yêu-cầu Ông Bộ-Trưởng Bộ Kinh-Tế giải-thích, Văn-Phòng Quốc-Hội đã cử Bạn Dân-Biểu Đình-Xáng đứng ra đề đặt câu hỏi tại diễn-đàn.

Chúng tôi sẽ mời Bạn Đình-Xáng lên diễn đàn đặt câu hỏi và sau đó, chúng tôi sẽ trao lời lại cho Ông Bộ-Trưởng Bộ Kinh-Tế.

Xin mời Bạn Đình-Xáng lên diễn đàn.

Ô. ĐÌNH-XÁNG.— Chúng tôi rất hân-hạnh được Văn-Phòng Quốc-Hội tiến-cử đề đặt tại diễn - đàn Quốc-Hội, trong phiên nhóm hôm nay, một số vấn-đề hầu như ông Bộ-Trưởng Bộ Kinh-Tế giải-thích.

Số vấn-đề này gồm có ba phần :

— Phần thứ nhất thuộc về chánh-sách kinh-tế và tình-hình kinh-tế.

— Phần thứ nhì thuộc về chánh-sách đầu - tư và tín-dụng.

— Phần thứ ba thuộc về vấn-đề xuất-cảng lòng vịt không thâu hồi ngoại-tệ.

Chúng tôi xin lần lượt đi vào từng mỗi phần.

Thưa Ông Bộ-Trưởng,

Về phần thứ nhất, chúng tôi trân-trọng yêu-cầu ông Bộ-Trưởng giải-thích năm điểm như sau :

1) Ảnh-hưởng của 10 sắc-luật cải-tổ thuế - vụ đối với tình - hình kinh - tế như thế nào, nhất là về mặt giá cả sản-xuất và hoạt-động thương-mại ? Có bao nhiêu xí-nghiệp công tư đã được thiết-lập trong năm 1962 ?

2) Bộ Kinh-tế giải-quyết như thế nào đối với lời yêu cầu gia-hạn phân kỳ nộp thuế 5/7 của các nhà nhập-cảng ?

3) Kinh-tế Ấp-chiến-lược và kinh-tế Quốc-gia phải điều hòa như thế nào ?

4) Việc nhượng lại các cổ-phần trong các xí-nghiệp của Chánh-Phủ cho tư-nhân đã được thực-hiện đến đâu và có bao nhiêu cổ-phần trong các xí-nghiệp nào đã được nhượng lại cho tư-nhân ?

5) Bộ Kinh-Tế có trữ-liệu những biện-pháp nào để phân-phối « gạo » cho được điều-hòa, tránh sự trung-gian đầu-cơ có hại cho nông-dân sản-xuất cũng như cho người tiêu thụ và nhất là bảo-đảm giá cả của sản-phẩm tối-yếu này ? Tô-chức và những biện-pháp hiện-tại của Quý Bộ trong phạm-vi này đã hữu-hiệu đúng mức chưa hay còn cần phải cải-tiến

và Quý Bộ dự định cải-tiến như thế nào ?

Thưa Ông Bộ-Trưởng,

Về phần thứ hai chúng tôi trân-trọng yêu-cầu Ông Bộ-Trưởng giải-thích hai điểm :

1) Bộ Kinh-Tế có trữ-liệu những biện-pháp nào để huy-động tiết-kiệm tư-nhân xữ-dụng vào công cuộc đầu tư :

Vấn-đề dùng trái phiếu cải-cách điền-địa để đầu tư kỹ-nghệ được giải quyết như thế nào ?

Bộ Kinh-Tế có dự-liệu những biện-pháp nào để giải-quyết vấn-đề tín-dụng cho tư-nhân muốn đầu tư ?

2) Quan-điểm của Bộ Kinh - Tế đối với chủ-trương « tung tiền » để cải-tiến tình-hình kinh-tế hiện tại như thế nào ?

Thưa Ông Bộ-Trưởng,

Về phần thứ ba, chúng tôi xin thưa Ông Bộ Trưởng :

Mấy năm nay, công luận rất thắc-mắc về một vụ xuất cảng lòng vịt tới 400 tấn, không thu hồi ngoại-tệ, làm thiệt hại nhiều đến Quỹ ngoại-tệ Quốc-gia, cho nên Quốc-Hội xin yêu-cầu Ông Bộ-Trưởng giải-thích :

— 1) Bộ Kinh-tế có cấp giấy phép xuất-cảng lòng vịt, không thâu hồi ngoại tệ hay không ?

— 2) Nếu có cấp giấy phép, xin Bộ Kinh-Tế cho biết lý-do và sự việc xảy ra như thế nào ?

Ô. CHỦ-TỊCH.— Chúng tôi xin mời Ông Bộ-Trưởng Bộ Kinh-Tế lên diễn-đàn giải-thích.

Ô. BỘ-TRƯỞNG KINH-TẾ.—

Kính thưa Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội,

Thưa Quý Vị Dân-Biểu,

Tôi xin trả lời ngay những câu hỏi.

Câu hỏi thứ I : « Ảnh hưởng của 10 sắc-luật cải-tổ thuế vụ đối với chương trình kinh-tế như thế nào ?

Các hoạt-động kinh-tế quốc-gia năm nay đã chịu nhiều ảnh hưởng của 10 sắc-luật cải cách kinh-tế ngày 1.1-1962. Các ảnh hưởng này liên quan đến các lãnh vực giá cả, sản xuất, hoạt-động thương-mại và đầu tư.

Giá cả.

Như Quý Vị cũng biết, một trong các cố-gắng của Chánh-Phủ là ổn-định mức-độ giá cả, nhất là giá của các sản phẩm cần-thiết cho đời sống hàng ngày của dân chúng. Trong lãnh vực này, tôi có thể nói rằng chánh sách trên đã thu được nhiều kết quả mỹ-mãn.

Chỉ số giá sanh hoạt cần-lao là 107 hồi tháng Giêng dương-lịch năm 1962, đã lên tới 112 hồi tháng 10 dương-lịch, tức là tăng 5 điểm trong 10 tháng.

Chỉ số đó, trong 10 tháng đầu năm ngoài, đã tăng từ 102 lên 108, tức 6 điểm.

Nói tóm lại, chỉ số giá cả trong năm nay tuy có tăng, nhưng tăng ít hơn năm ngoài.

Sản-xuất.

Trong năm nay, sản ngạch các ngành kỹ-nghệ nói chung đã gia tăng một cách khả-quan. So với năm 1961 số gia tăng đó như sau :

— Sợi bông : từ tháng giêng dương-lịch đến tháng 8 dương-lịch 1961 là 1.712 tấn, cũng đồng thời gian đó nghĩa là từ tháng giêng đến tháng 8 dương-lịch 1962 là 3.033 tấn.

— Sợi đay : 2.019 tấn trong 8 tháng năm 1961, 2.251 tấn trong 8 tháng 1962.

— Rượu Bia : 35.600.000 lít trong 8 tháng 1961, 39.400.000 lít trong 8 tháng năm 1962.

— Đường : 43.700 tấn, trong 8 tháng 1961, trong 8 tháng năm 1962 là 44.500 tấn.

— Than đá : 37.000 tấn trong 8 tháng 1961, 51.000 tấn trong 8 tháng 1962.

— Điện lực : 207.000.000 kwh trong 8 tháng năm 1961 ; trong 8 tháng năm 1962 là 226.000.000.

Nói chung hầu hết các ngành kỹ-nghệ đều đã tăng, và số lượng dầu Diesel và fuel oil dùng trong kỹ nghệ đã gia-tăng tới 147.000 tấn trong 8 tháng đầu năm, so với 103.000 tấn trong 8 tháng đầu năm ngoài tức tăng 13%. Mức gia-tăng tiêu thụ dầu nhớt kỹ-nghệ này chứng tỏ các hoạt động kỹ-nghệ được bành-trướng hơn năm trước.

Thương-mại.

Trước hết về xuất-cảng.

Trị giá giấy phép xuất cảng 11 tháng đầu năm nay là : 1 tỷ 578 triệu, so với 2 tỷ 189 triệu 11 tháng

đầu năm ngoài, tức giảm độ 600 triệu hay 28%. Sự suy giảm đó không do ở các biện-pháp, hoặc cải cách hoặc chánh-sách xuất-cảng, mà vì các lý-do sản-xuất quốc-nội và giá cả quốc-tế như sau :

1.— Vì trong năm nay chúng ta chỉ xuất cảng được 70.000 tấn gạo và phó-sản, trong khi các sản-phẩm đó trong 10 tháng đầu năm ngoài, đã xuất-cảng được 157.000 tấn.

2.— Vì giá cao-su trên thị-trường bị giảm so với năm ngoài.

3.— Sau hết, vì tình trạng sản-xuất, năm nay chúng ta không thể xuất cảng heo sống, trong khi năm ngoài ta đã xuất cảng được 80 triệu bạc heo sống. Ngoài ra, vì tình hình chánh-trị tại Miên và Lào, nên số rượu bia xuất cảng cũng giảm so với năm ngoài.

Tôi xin lưu ý Quý Vị rằng sự suy giảm trong số lượng xuất cảng của 4 sản phẩm kể trên tức gạo, cao su, heo, rượu bia, đều do các lý-do vượt khỏi phạm-vi của Bộ Kinh-Tế.

Mặt khác, nếu trừ bốn trường-hợp đó ra, thì trị-giá xuất-cảng sản-phẩm khác đã tăng ít nhiều so với năm ngoài.

Tôi tin rằng sang năm tới, các triển-vọng xuất-cảng sẽ lạc-quan, vì :

1.— Mùa gặt hiện nay tiên đoán sẽ đem lại một số lượng thặng-dư để xuất-cảng khá quan-trọng, chưa kể số lượng tồn-trữ hiện tại.

2.— Giá cao-su trên thị-trường quốc-tế đang khuynh-hướng gia-tăng hay là giữ lại.

3.— Sự xuất-cảng các sản-phẩm phụ (ngoài gạo cao-su và heo) năm nay đã gia-tăng so với năm ngoài, và tôi hy-vọng sẽ còn tăng nhiều hơn trong năm tới.

Về nhập-cảng. A — Trong chương-trình Viện-Trợ Mỹ và PL 480.

Trong 11 tháng đầu năm nay, trị-giá giấy phép nhập-cảng Viện-trợ Mỹ và PL 480 là 91 triệu Mỹ-kim so với 103 triệu Mỹ-kim 11 tháng đầu năm ngoài, tức giảm độ 10%. Tôi thiết nghĩ cần phải trình bày cùng Quý Vị vài chi tiết :

Trong 6 tháng đầu năm nay, trị giá giấy phép nhập cảng về Viện-trợ Mỹ đã lên tới 50.000.000 Mỹ-

kim, tức là một con số rất khả-quan so với 48.000.000 Mỹ-kim 6 tháng đầu năm ngoái.

Trong đệ-tam tam-cả-nguyệt năm nay, tức các tháng 8, 9 dương-lịch, trị-giá nhập-cảng đã bị giảm nhiều so với hồi đó năm ngoái, 20.600.000 Mỹ-kim so với 35.300.000 Mỹ-kim cùng thời-gian đó năm ngoái.

Theo thiên ý tôi, sự suy giảm đó, một phần lớn do ở các điều-kiện hành-chánh về phía Hoa-Kỳ.

Tuy nhiên, trong tháng 10 và tháng 11 vừa qua, ngành nhập-cảng đã hoạt-động mạnh-mẽ trở lại, và số giấy phép nhập-cảng Việt-trợ Mỹ cấp trong hai tháng đó lên tới 20.700.000 Mỹ-kim, so với 19.500.000 Mỹ-kim trong tháng 10 và tháng 11 dương-lịch năm ngoái.

Tôi hy vọng rằng, với đà hoạt-động mạnh-mẽ từ mấy tháng nay được tiếp diễn, chương-trình nhập-cảng năm nay sẽ được thực-hiện khả-quan.

Về ngoại-tệ sở-hữu, tôi xin lưu ý Quý Vị rằng các con số nhập-cảng về ngoại-tệ sở-hữu không thể cho chúng ta một ý-niệm về sự tiến-triển của hoạt-động thương-mại, hoặc về mĩ-lực của dân-chúng. Là vì các ngân-khoản về ngoại-tệ sở-hữu bao giờ cũng chỉ được cấp-phát một cách giới-hạn, và không đủ để thỏa-mãn áp-lực của số cầu.

Trong khi chương-trình nhập-cảng ngoại-tệ sở-hữu năm ngoái dự-trù 100 triệu, thì năm nay Chánh-Phủ chỉ dự-trù hơn độ 60 triệu, để tránh làm hao hụt quá nhiều số dự-trữ ngoại-tệ.

Chương-trình nhập-cảng bằng ngoại-tệ sở-hữu và nhập-cảng không ngoại-tệ năm nay thực-hiện khả-quan, và trong 11 tháng đầu năm, trị giá giấy phép lên tới hơn 45 triệu Mỹ-kim. Lẽ dĩ-nhiên, nếu Chánh-Phủ cấp phát nhiều ngoại-tệ hơn nữa, thì các nhà nhập-cảng cũng sẽ sử-dụng hết.

Về đầu tư, trái với nhiều dự đoán, công cuộc cải-cách mặc dầu làm tăng giá cả các dụng-cụ trang-bị và một số nguyên-liệu nhập-cảng, đã không ngăn chặn sự phát-triển và đầu-tư kỹ-nghệ.

Các dự-án đầu-tư vẫn được tiếp-tục thực-hiện một cách khả-quan. Trị-giá các dự-án đầu-tư kỹ-nghệ được hưởng các đặc-khoản đầu-tư lên tới 1 tỷ 250 triệu, riêng cho 6 tháng đầu năm nay, so với 1 tỷ 580 triệu, trong tất cả năm 1961. Ngoài ra một số dự-án đầu-tư quan trọng khác đang được cứu-xét.

Thưa Quý Vị, sau cuộc cải-cách thuế khóa lớn lao ngày mùng 1-1-1962, chúng ta đều rất lưu-

tâm tới trình-trạng của nền kinh-tế quốc-gia. Qua các chi tiết mà tôi đã trình bày trên, tôi thiết tưởng có thể kết luận rằng cuộc cải cách của 10 Sắc-luật đã đạt được kết-quả khả quan. Nếu ngành ngoại thương có giảm đi ít nhiều so với năm ngoái, do ở các điều kiện đặc biệt, thì khuynh hướng hai tháng vừa qua cho thấy rằng ngành này đang hoạt-động mạnh-mẽ trở lại. Trong các khu-vực giá cả sản-xuất và đầu-tư, kết quả đạt được đã vượt quá các ước-lượng của chúng tôi. Chúng tôi tin tưởng rằng chúng ta đã tiến được một bước quan-trọng trong công cuộc xây-dựng và cải-tiến nền kinh-tế Việt-Nam.

Chúng tôi bây giờ xin tiếp-tục trả lời câu hỏi thứ hai là như sau: Bộ Kinh-Tế định giải-quyết như thế nào đối với lời yêu-cầu gia hạn phân kỳ nộp thuế 5/7 của các nhà nhập-cảng?

Thưa Quý Vị,

Việc gia hạn nộp thuế 5/7 trên các vụ nhập cảng thuộc thẩm-quyền của Chánh-Phủ, chứ không riêng gì Bộ Kinh-Tế. Vấn-đề này đã được đưa ra thảo-luận về quyết-định tại Hội-Đồng Liên-Bộ ngày 24 5-1962.

Đối với các vụ nhập-cảng, với giấy phép cấp trước ngày 1-1-1962, Chánh-Phủ đã áp dụng nhiều biện-pháp để-dỡ, cho các nhà nhập-cảng được trả thuế 5/7 làm nhiều phân kỳ. Trong trường hợp các dụng-cụ trang-bị, thời hạn thanh toán kéo dài đến 5 năm. Đối với các giấy phép nhập-cảng cấp trong năm 1961, tổng số lệnh thu ngân thuế 5/7 đã phát hành, nhưng chưa hành thầu lên tới gần 1.200.000.000\$.

Về trường-hợp các vụ nhập-cảng với giấy phép cấp sau ngày 1-1-1962, khi xét tới vấn-đề có nên cho trả thuế 5/7 theo phân-kỳ hay không, tôi thiết tưởng chúng ta cần phải lưu ý tới mấy điểm sau đây :

1.— Sắc-luật số 18/61 đã minh-định rằng thuế 5/7 là một sắc thuế «đánh trên các vụ *chuyển-ngân*» dù là chuyển-ngân thương mại hay tài-chánh. Thuế 5/7 không phải là một sắc thuế nhập nội, thầu theo hệ thống quan thuế, mà là một phụ thu hối đoái thầu theo hệ thống ngân hàng khi thực-hiện sự chuyển-ngân. Chỉ riêng những vụ nhập-cảng có cấp ngoại-tệ mới chịu thuế 5/7, trái lại các vụ nhập-cảng không cấp ngoại-tệ không phải đóng thuế 5/7. Như vậy, căn bản và tiêu-chuẩn để đánh thuế 5/7 không phải là hàng-hóa nhập-cảng, mà là nghiệp vụ chuyển-ngân.

2.— Song song với đảm phụ 5/7 đánh trên các vụ chuyển ngân ra ngoại-quốc, Sắc-luật 18/61 đã thiết-lập trợ-cấp 5/7, tính trên trị giá ngoại-tệ thâu-hồi, cho mọi vụ xuất-cảng. Như vậy, trên thực-tế ta có thể coi rằng đảm-phụ 5/7, và trợ cấp 5/7 chẳng qua chỉ là một thành phần của hối-xuất chuyển-ngân.

3.— Đảm phụ 5/7 không phải là một khoản thâu của Ngân-sách. Không một phần thuế 5/7 nào được thâu vào Ngân-sách Quốc-gia, hoặc Ngân-sách Kinh-tế :

Nếu là nhập cảng với ngoại-tệ Viện-trợ Mỹ, đảm phụ 5/7 được chuyển vào Quỹ Đối-giá để giải-tỏa cho Ngân-sách An-ninh, cùng một tính-cách với khoản đối giá 35 VN\$ một Mỹ-kim.

Nếu là nhập-cảng với ngoại-tệ sở hữu đảm-phụ 5/7 cũng không do Ngân-sách thâu mà được đóng vào « Chương Mục Đảm phụ và Trợ cấp Tổng-quát » tại Ngân-hàng Quốc-gia. Chương mục này là một quỹ điều-hòa hối-đoái : khi Ngân-hàng Quốc-gia bán ngoại-tệ sở hữu, Quỹ sẽ thâu vào tiền VN\$ theo tỷ lệ 25\$ một Mỹ-kim. Ngược lại, khi Ngân-hàng Quốc-gia thu hồi ngoại-tệ, Quỹ sẽ phải xuất chi để trợ cấp cũng 25 VN\$ một Mỹ-kim. Quỹ này rất có thể thiếu hụt trong một ngày gần đây, khi tổng số xuất-cảng lớn hơn tổng số nhập-cảng với ngoại-tệ sở hữu. Khi số dự-trữ ngoại-tệ tăng, kết số của Chương mục nói trên sẽ giảm. Trái lại, khi số dự-trữ ngoại-tệ giảm, kết số của Chương mục sẽ tăng, và kết số dự này có thể được coi như một khoản dự-trữ bảo-đảm cho giá trị đồng bạc, có ảnh-hưởng chống lạm-phát.

Thưa Quý Vị,

Qua các đặc điểm nói trên, chắc Quý Vị cũng nhận định rằng việc hành thâu thuế 5/7 cùng một lúc với nghiệp-vụ chuyển-ngân, là một việc hợp-lý hợp nguyên-tắc, vì đảm phụ 5/7 chẳng qua chỉ là một thành-phần của hối-xuất chuyển ngân. Cũng vì thuế 5/7 chỉ là một thành phần của hối-xuất chuyển-ngân, nên Sắc luật 18/61 đã minh-định rằng không thể có trường-hợp nào được miễn. Nói tóm lại, ta phải coi hối xuất là 60 thay vì 35. Hơn nữa nếu Hội-đồng Liên-Bộ sở dĩ đã không chấp-thuận cho thanh-toán theo phân kỳ thuế 5/7, trong trường-hợp các giấy phép cấp từ mùng 1-1-1962, cũng vì đã căn cứ trên các lý-do thiết-thực về ngân-sách. Các khoản thuế 5/7 đa số thâu trên các vụ nhập-cảng Viện-trợ Mỹ, sung vào Quỹ Đối-giá để bù đắp cho Ngân-sách An-ninh, đài-thọ các kinh-phí khẩn-thiết. Một sự đình-trệ trong

việc hành-thâu thuế 5/7 sẽ khiến Ngân-sách An-Ninh thiếu-hụt, và lúc đó Chánh-Phủ sẽ phải bù-đắp bằng tiền ứng trước của Ngân-Hàng Quốc-Gia, làm tăng ảnh hưởng lạm-phát.

Thưa Quý Vị,

Bây giờ tôi xin trình-bày về các khó khăn do thuế 5/7 đã gây ra cho các kỹ-nghệ-gia và nhà nhập-cảng, và các biện-pháp Chánh-Phủ đã áp-dụng để làm giảm những nỗi khó-khẩn đó.

Trước hết, tôi xin mạn phép lưu-ý Quý Vị rằng thuế 5/7 đã thay thế cho một số sắc thuế cũ bãi bỏ kể từ ngày 1-1-1962, như Phân-suất bình giá, Phân-suất quân-binh. Trong năm 1961, độ 40% tổng số nhập-cảng phải chịu Phân-suất bình-giá là 39 V N \$ một Mỹ-kim, thâu ngay khi chuyển-ngân tại Ngân-Hàng Quốc-Gia. Như vậy, đối với tất cả các vụ ngoại-tệ sở-hữu, thuế 5/7 nghĩa là 25 V.N.\$ một Mỹ-kim, thì thay thế cho Phân-suất bình-giá 39 V N \$ một Mỹ-kim và thể-thức hành-thâu hiện nay của thuế 5/7, thiết-trưởng không gây cho thương-gia một trở-lực mới mẻ nào.

Đối với các vụ nhập - cảng trong chương-trình Viện-trợ Mỹ, phần đáng khuyến-kích hơn cả là các vụ nhập-cảng dụng-cụ trang-bị. Riêng trong năm 1962, Bộ Kinh-Tế đã dành một ngân-khoản gần 500 triệu đồng để Trung-tâm Khuếch-trương Kỹ-nghệ cho các kỹ-nghệ-gia vay dài hạn để nộp thuế 5/7 trên máy móc và dụng-cụ nhập-cảng. Biện-pháp này chứng tỏ rằng Chánh-Phủ rất lưu-tâm tới ảnh-hưởng của thuế 5/7 đối với chương-trình kỹ-nghệ-hóa, và tìm mọi cách để làm nhẹ gánh nặng của các kỹ-nghệ-gia.

Đối với mọi vụ nhập-cảng nói chung, Chánh-Phủ đã tìm nhiều biện-pháp để nâng-dỡ thương-gia, bù đắp mọi phần nào tình-trạng thiếu thốn do các sắc thuế mới gây ra. Tỷ-dụ :

Chánh-Phủ đã hạ thấp mức dự-trữ của các ngân-hàng thương-mãi tại Ngân-Hàng Quốc-Gia từ 15% xuống 10%, để các ngân-hàng có thêm khả-năng tài-chánh cấp tín-dụng cho thương-gia.

Ngân-Hàng Quốc-Gia đã hạ tỷ-lệ huê-hồng bảo-đảm hối-đoái, từ 6% xuống 1% làm giảm các phí khoản về nhập-cảng.

Thưa Quý Vị,

Cuộc cải-cách kinh-tế năm nay, gia-tăng tổng số thuế khóa không thể không gây ít nhiều khó khăn tài chánh cho giới kinh-doanh nói chung, và giới

nhập-cảng nói riêng. Tôi tin-tưởng rằng Quý Vị, hơn ai hết thông-cảm rằng nỗ-lực thuế-khóa đó rất cần-thiết cho Quốc-gia. Về phần chúng tôi, chúng tôi cũng rất lưu-tâm tới các khó-khăn của thương-gia, và lúc nào cũng cố-gắng thực-hiện các biện-pháp nâng-đỡ hợp-lý. Tuy nhiên theo sự hiểu biết của tôi, các khó-khăn của giới nhập-cảng không đến nỗi lớn lao như theo một vài dư-luận. Thực ra, cuộc cải cách thuế-khóa đã làm giảm lợi-tức thặng-dư, đã ngăn chặn nạn đầu-cơ, chợ đen và sự mua bán giấy phép nhập-cảng. Vì vậy, ngành nhập-cảng ngày nay không còn « dễ dàng » như trước đây, nhưng cũng không lâm vào tình-trạng bế-tắc. Ngành nhập-cảng không hề bị bóp chẹt mà chỉ được cải-thiện.

Ngoài ra, theo thiển ý tôi, sự khó-khăn của giới thương-gia nhập-cảng cũng phát sinh từ tình-trạng chuyển tiếp kinh-tế Việt-Nam hiện nay. Từ một nền kinh-tế quá thiên về khu-vực đệ-tam (và nhất là nhập-cảng) chúng ta đang cố-gắng chuyển sang một nền kinh-tế sản xuất. Sắc thuế 5/7 nhằm nâng-cao giá sản-phẩm nhập-cảng, cũng có mục-dịch che chở cho kỹ-nghệ nội-hóa còn phôi thai. Tôi tin-tưởng rằng chánh-quyền chỉ có thể nâng-đỡ hiệu-quả ngành thương-mại bằng các biện-pháp lâu dài, hướng về mục-phiêu phát-triển lãnh-vực sản-xuất. Chỉ có phát-triển sản-xuất mới giúp chúng ta nâng cao lợi-tức, gia-tăng mãi-lực, và như vậy khiến cho thương-mại được phần-thịnh.

Bây giờ, tôi xin trả lời câu hỏi *thứ ba* : Kinh-tế Ấp Chiến-lược và kinh-tế Quốc-gia phải điều-hòa như thế nào ?

Công cuộc thực-hiện quốc-sách Ấp Chiến-lược, trên bình-diện kinh-tế Quốc-gia, cũng ảnh-hưởng sâu rộng như trên các lãnh-vực chánh-trị, quân-sự và xã-hội.

Kinh-tế Việt-Nam là một nền kinh-tế nặng về nông-nghiệp, 80% dân số nước ta sống nhờ đồng ruộng. Vì vậy, chương-trình khuếch-trương kinh-tế, từ trước tới nay, đã đặt trọng tâm vào sự gia-tăng sản-xuất nông-phẩm. Ngay trong chương-trình kỹ-nghệ-hóa được quan niệm để hỗ trợ cho nông-nghiệp bằng cách dành ưu-tiên cho các ngành kỹ-nghệ chế biến nông-sản.

Nhờ chủ-trương đó, nền kinh-tế Việt-Nam đã đạt được những kết-quả tốt đẹp trong lãnh-vực nông-thôn, Tuy nhiên, cũng như tại các nước thiếu mở-mang khác, chúng ta đã vấp phải những trở lực căn-bản trong công cuộc xây dựng kinh-tế nông-thôn. Các trở lực đó phát-sinh từ hoàn-cảnh thoái

hóa riêng biệt của khu vực nông-thôn, khiến cho hiện tượng chậm tiến trong khu-vực nông-thôn, có một tánh-cách trầm-trọng hơn hẳn tại các khu vực đô-thị.

Thật vậy, cho tới nay tổ-chức và nếp sống xã thôn không thuận-tiện cho ý-niệm phát-triển và tiến-bộ. Dân chúng tại thôn-quê sống tản-mác và cô-lập, thiếu tổ-chức tập-thề. Tinh-thần hủ-lậu vẫn còn chi-phối các tập-quán và phương-pháp sản-xuất. Trình-độ hiểu biết kỹ-thuật dù chỉ trong phạm-vi nông-nghiệp, cũng quá thô-sơ. Các phương-tiện thông-tin không thể đi tới đại đa-số nông-dân. Tình-trạng lạc-hậu này, trên phạm-vi kinh-tế, đưa tới kết-quả làm giảm năng-xuất và sản lượng trong canh-nông và tiểu công-nghệ. Nạn khiếm dụng cũng vì đó mà lan rộng.

Muốn cho các biện-pháp xây-dựng kinh-tế hương-thôn được hữu hiệu, chúng ta cần phải thiết lập một khung cảnh và một tổ-chức thích ứng. Khung cảnh và tổ-chức đó là Ấp Chiến-lược, trong đó Chánh-Phủ và nhân-dân sẽ hợp tác để thực thi một chương-trình đại quy mô cải-tạo kinh-tế hương thôn.

Chương-trình này không ngoài mục-dịch phát-triển điều-hòa nền kinh-tế xin nói (développement harmonisé), khiến lãnh vực nông thôn cũng được hưởng các thành quả của phát-triển và tiến bộ, cùng với lãnh-vực đô-thị. Phát-triển điều-hòa có nghĩa là nâng cao lợi-tức tương-đối của nông dân, làm thế nào cho 80% dân số được hưởng một tỷ-lệ lợi tức cao hơn tỷ-lệ ước lượng 45% của lợi-tức quốc-gia, mà họ hiện đang hưởng. Phát-triển điều-hòa cũng còn một nghĩa nữa là nông thôn phải đóng góp một phần quan-trọng hơn nữa vào công cuộc phát-triển.

Muốn đạt được mục-phiêu ấy, chúng ta phải trang bị hương thôn, tổ-chức nông-dân và đặt vào tay họ những lợi-khí để cho họ có đủ khả-năng cạnh-tranh trong đời sống kinh-tế.

Các biện-pháp cụ-thể phải áp-dụng để thực-hiện các mục phiêu trên, vượt khỏi thẩm quyền của chúng tôi, và cần được nghiên-cứu kỹ-lưỡng bởi nhiều cơ-quan liên-hệ. Tôi chỉ xin phép phát-biểu một vài thiển-ý tổng-quát về vấn-đề này Theo thiển-ý tôi, các biện-pháp đó có thể nhằm các điểm sau đây :

a) Cải-tiến kỹ-thuật

Cần phải phổ-biến tại mỗi Ấp Chiến-lược

những phương-pháp và ý-niệm căn bản về sản-xuất nông nghiệp, tỉ-dụ như canh tân nông cụ, sử-dụng phân bón, lựa chọn hạt giống, tuyển lựa chủng loại nông súc, bảo vệ mùa màng.

b) Cải-tiến lề lối sinh hoạt

Tổ-chức quy củ và kích thích của Ấp Chiến-lược sẽ giúp Chánh-Phủ thiết-lập các cơ-sở công ích như bệnh xá, trường học, cống rãnh, hệ-thống điện nước vân vân... một cách dễ dàng hơn. Sự cải-tiến nếp sống hương thôn sẽ chắc chắn có những ảnh hưởng tốt đẹp tới mục độ sản-xuất.

c) Trang bị hương thôn

Trong khung cảnh Ấp Chiến-lược, phương-thức phát-triển cộng-đồng có thể được thúc đẩy mạnh mẽ để thi-hành những công-tác trang-bị như dẫn thủy và thoát thủy, đào kênh, đắp đê, mở rộng hệ-thống hương lộ. Chánh-Phủ có thể cung-cấp các phương-tiện để thúc đẩy các công-tác trên. Sự bành-trướng hệ-thống điện-lực hiện nay, khiến chúng ta hy-vọng nông thôn Việt-Nam sẽ lần lần được điện-lực-hóa.

d) Cải-tổ cơ-cấu kinh-tế nông-thôn.

Ấp Chiến-lược sẽ khiến cho việc phân-phối và tiếp-tế tại nông-thôn được dễ dàng, giải-quyết các vấn-đề tồn trữ và thương-mại-hóa nông sản. Tỷ dụ tại Ấp Chiến-lược sẽ có thể thiết-lập các kho tồn trữ (Silos) để thâu nhận lúa gạo mà nông-dân gửi bán hay gửi để vay tiền; như vậy, nông-dân sẽ tránh được nạn đầu-cơ lúa gạo do các trung-gian mua rẻ bán đắt gây ra.

Trong tổ-chức Ấp Chiến-lược, phong-trào hợp-tác-xã qui-tụ các nhà sản-xuất nông-phẩm và công-nghệ-phẩm mới được bành-trướng sâu rộng, khiến cho nông-dân không còn bị cô lập và bị bóp chẹt bởi các tổ-chức trung-gian. Chánh-Phủ cũng có thể thi-hành một chương-trình nông-tín đại-quy-mô, để giúp nông-dân có tư-bản mà không phải vay nặng lãi.

Chánh-Phủ và các cơ-quan Viện-trợ nước bạn có thể phát không cho nông-dân một số phẩm vật-thiết-yếu cho sản-xuất như phân-bón, (việc này đang làm) hạt giống, nông súc giống, các dụng cụ nhẹ v.v...

Trên đây chỉ là một vài ý-kiến tổng-quát, cần phải thảo-luận sâu rộng mới có thể đi tới biện-pháp cụ thể. Sự thực hiện các biện-pháp cũng còn tùy

thuộc các phương-tiện mà Quốc-gia có thể huy-động được.

Nói tóm lại, nếu tổ-chức và tình-trạng của xã-thôn Việt-Nam đã gây một trở lực cho công-cuộc phát-triển kinh-tế, thì sự thiết-lập Ấp Chiến-lược là một biện-pháp vô cùng quan-trọng và hữu hiệu để chúng ta canh-tân và cải-tiến kinh-tế hương-thôn. Nhờ sự tổ-chức và kết-hợp các nông-dân, dưới sự hướng-dẫn và nâng-đỡ cụ-thể của Chánh-quyền, nông-dân Việt-Nam sẽ có đủ khả-năng để khai-thác triệt-đề tất cả các tài-nguyên nhân-lực và thiên-nhiên, để thực-hiện chủ-trương « cộng đồng và đồng tiến ».

Tôi xin tiếp-tục trả lời câu hỏi *thứ tư* là việc nhượng lại các cổ-phần trong các xí-nghiệp của Chánh-Phủ cho tư-nhân đã được thực-hiện đến đâu và có bao nhiêu cổ phần trong các xí-nghiệp đó đã được nhượng lại cho tư nhân ?

Chủ-trương của Chánh-Phủ khi trực-tiếp thiết-lập các xí-nghiệp kỹ-nghệ, chỉ là tạm thay thế sáng-kiến của tư-nhân, trong những khu-vực hoạt-động mà sáng-kiến của tư-nhân chưa đảm nhiệm đủ.

Chánh-Phủ không chủ-trương dành cho Nhà nước những khu-vực quản-trị vĩnh-viễn, ngoại trừ một vài hoạt-động công-ích hoặc liên quan tới quốc-phòng.

Chánh-Phủ sẵn sàng nhượng lại các cổ phần trong các xí-nghiệp quốc doanh hoặc hợp doanh cho tư-nhân, khi xí-nghiệp đã hoạt-động vững vàng.

Cho tới nay, Chánh-Phủ đã để cho tư-nhân hùn vốn hoặc mua cổ phần trong các xí-nghiệp sau đây :

- Công-ty Vĩnh-Hảo,
- Công-ty Đường Việt-Nam
- Công-ty Thủy-tinh
- Công-ty Kỹ-nghệ Bông-vải
- Công-ty Giấy.

Trị-giá các cổ-phần của tư-nhân trong các công-ty nói trên tổng cộng là 128.000.000\$, tức độ 25% tổng số vốn của các công-ty đó.

Tôi xin tiếp-tục trả lời câu hỏi *thứ năm*: Bộ Kinh-Tế có trù-liệu những biện-pháp nào để phân-phối « gạo » cho được điều-hòa, tránh sự trung-gian đầu-ơ có hại cho nông-dân sản-xuất cũng

như cho người tiêu-thụ và nhất là bảo-đảm giá cả của sản-phẩm tối yếu này ? Tổ-chức và những biện-pháp hiện tại của Quý Bộ trong phạm-vi này đã hữu-hiệu đúng mức chưa hay còn cần phải cải-tiến và Quý Bộ dự-định cải-tiến như thế nào ?

Việc tiếp-tế và giá cả, trong năm 1962, điều-hòa hơn năm trước. Được thành quả này là nhờ Bộ áp-dụng chánh sách bảo-đảm giá gạo cho các thương-gia mễ cốc mua và chở lúa gạo về trữ tại Thủ-đô. Do đó, thương-gia mới dám mua lúa với giá có lợi cho nông-dân, trên 50\$ một giạ lúa, đầu mùa và trên 70\$ một giạ lúa gần cuối mùa tùy theo loại lúa, vì chính-sách đó nên mặc dầu gặp nhiều trở ngại do Việt-Cộng gây ra, số lượng tải lên Đô-thành vẫn được dồi dào. Số lúa mà Bộ đã mua và dự-trữ tại kho thương-gia đã giúp Bộ giữ vững giá thị-trường, không có những biến-chuyển bất-thường như các năm trước. Thương-gia không dám tích-trữ để đầu-cơ hay làm giá. Trong tháng 9 năm 1962 (lúc giấp hạt) giá gạo chỉ vào khoảng 505\$ một bao 100kilô so với 640/650\$ 1 bao 100 kilô, trong tháng 9 năm 1961. Đó là một bằng-chứng cụ-thể về thành-quả của chánh-sách bảo-đảm giá, trên phương-diện kinh-tế cũng như trên phương-diện chính-trị trong « trận giặc lúa gạo » với Việt-Cộng.

Chúng tôi cũng được biết rằng sáng hôm nay các Quý vị có đặt câu hỏi là tại làm sao Bộ bán 100 kilo gạo thường số một, 25% bán hiện tại là 550\$, trong lúc giá thị-trường chỉ có 470\$. Tôi xin trả lời ngay rằng sở-dĩ chúng tôi bán 550\$ bây giờ là vì đầu năm giá 600\$ mà chúng tôi bán ra cho dân-chúng là 525\$.

Đây là cái cách quân-bình giá cả.

Việc tiếp-tế về gạo cho các Tỉnh Cao-nguyên Trung-phần và Trung-nguyên Trung-phần cũng được điều-hòa nhờ chủ-trương buộc thương-gia phải xuất vốn riêng là kho an-toàn bằng một tháng nhu-cầu, như vậy, dầu cho giao thông có bị tạm thời gián đoạn, đồng-bào vẫn có gạo ăn đầy đủ với giá cả phải chăng.

Tôi xin tiếp-tục trả lời câu hỏi *thứ sáu*. Câu hỏi *thứ sáu* đặt như sau :

Bộ Kinh-Tế có trù-liệu những biện-pháp nào để huy-động tiết-kiệm tư-nhân sử dụng vào công cuộc đầu tư ?

Vấn-đề dùng trái-phiếu cải-cách điền-địa để đầu tư kỹ-nghệ được giải-quyết như thế nào ?

Bộ Kinh-Tế có trù-liệu những biện-pháp nào để giải-quyết vấn-đề tín-dụng cho tư-nhân muốn đầu tư ?

A.— Trước hết, chúng tôi xin lưu ý Quý Vị rằng vấn-đề phát-triển tiết kiệm không thuộc thẩm quyền của Bộ Kinh-Tế mà của các cơ-quan tài-chánh và hệ-thống ngân-hàng. Tuy nhiên, vì đã hoạt-động nhiều trong ngành ngân-hàng cho nên tôi xin trình-bày cùng Quý Vị một vài thiển ý của chúng tôi. Và chẳng, Bộ Kinh-Tế cũng không thể không lưu-tâm tới vấn-đề huy-động tiết-kiệm tư-nhân để sử-dụng vào công-cuộc đầu tư.

Nhưng trước khi nói tới sự huy-động tiết-kiệm, thiết tưởng cần phải chú-trọng tới triển-vọng tiết-kiệm của nước nhà, cũng là các điều-kiện dễ gây ra các tiết-kiệm này. Là một nước kinh-tế chậm-tiến, Việt-Nam không thoát khỏi các khó-khăn mà người ta vẫn thường thấy ở bất cứ một nước thiếu mở mang nào, trong lãnh vực tiết-kiệm. Vì rằng tiết-kiệm là gì ? Nếu không phải là số lợi-tức dư thừa còn lại sau khi đã tiêu-thụ. Số dư thừa này không thể nào lớn khi mà mức lợi-tức còn thấp. Hơn thế nữa, với một suất số gia tăng của dân-số là 3% mỗi năm, không nói là đẻ gia tăng, mà chỉ đẻ duy trì mức lợi tức vẫn thấp này, ta phải đầu tư nhiều hơn nữa, khiến cho số tiết-kiệm hiện-hữu gần như không đáng kể, so với nhu-cầu đầu tư trong nước. Tôi đã nói tới tiết-kiệm hiện hữu, vì tiết-kiệm của ta tuy không đáng kể, nhưng không phải là không có : do những lệch-lạc trong hệ-thống phân-phối lợi-tức, cho nên đã có những mức lợi-tức khá cao trong nhiều khu-vực của nền kinh-tế.

Thống-kê ngân-hàng cho ta thấy rõ là có một số tiết-kiệm hiện hữu trong tay một số cá-nhân. Những phần lớn của tiết-kiệm này chỉ là những tích-tài khiến cho tiết-kiệm trở thành vô-hiệu. Các tiết-kiệm vô-hiệu-hóa này, không được huy động để đầu tư, thành không giúp ích gì vào công cuộc phát triển kinh-tế nước nhà.

Để có thể sử-dụng các tích-tài này, cũng như để gây thêm các tiết-kiệm mới nữa, điều-kiện thiết-yếu là phải biến-đổi được tâm-địa của chính người tiết-kiệm. Tâm-địa người tiết-kiệm Việt-Nam có thể nói là hiện nay không có thích-hợp với sự phát-triển tiết-kiệm : ta chẳng thấy rằng đại đa-số dân-chúng

nếu có dành dụm được ít tiền, nếu không chôn cất mua vàng bạc, trang sức thường lại quen phung phí để chi tiêu vào hội hè, đình đám hay mua sắm sửa xa xỉ. Điều cần-thiết, theo thiên ý, là làm thế nào để dân chúng sẵn sàng đem gửi tiết-kiệm tại các ngân-hàng, tại các tổ-chức tín-dụng, để các tiết-kiệm có thể đem sử-dụng được vào công cuộc đầu-tư phát-triển.

Đĩ-nhiên về phần Chánh-Phủ cũng phải có các biện-pháp để phụ-lực gây thêm tiết-kiệm và nhất là để huy-động tiết-kiệm hiện hữu.

Tôi có thể kể những biện-pháp sau đây :

1.— Bành-trướng và cải-tiến hệ-thống ngân-hàng và hệ-thống trưng-mục tiết-kiệm, để dân-chúng có mọi dễ-dàng khi muốn gửi quỹ tiết-kiệm của mình.

2.— Diệt-trừ nạn cho vay nặng lãi.

3.— Ổn-định mãi-lực của đồng tiền, để người có tiền không vội vã tiêu-thụ vì lo ngại số tiết-kiệm của mình có thể bị mất giá.

4.— Thành-lập một thị-trường chứng-khoán : các cổ-phần kỹ-nghệ đem bán tại thị-trường này sẽ thu hút được tiết-kiệm của những người muốn đầu-tư và sẽ hấp dẫn hơn là các công-khố-phiếu vì lời cổ-phần kỹ-nghệ trước hết lớn hơn và sau nữa có đảm-bảo vững chắc hơn về tương-lai trong một nền kinh-tế đang phát-triển.

5.— Và sau cùng gây một bầu không khí thuận-lợi cho sự đầu-tư, với một đạo-luật đầu-tư dành cho các nhà đầu-tư những đặc lợi thuế-khóa, những bảo-đảm thích-đáng, với một sự cải-tiến điều-kiện hành-chánh, nhằm giản-dị hóa các thủ-tục và với sự thiết-lập một Trung-tâm Hướng-dẫn về Kỹ-thuật và Nghiên-cứu các dự-án đầu-tư cho tư-nhân.

Trong tất cả các biện-pháp này, ngay bây giờ, biện-pháp sau cùng đã được Chánh-Phủ đặc-biệt lưu tâm :

a.— Về đạo-luật đầu-tư : Bộ Kinh-Tế và Bộ Tài-Chánh đã hoàn-tất dự-thảo-luật đầu-tư và dự-thảo-luật này chỉ còn chờ sự chấp-thuận của Quý Vị.

b.— Một tổ-chức « hướng-dẫn đầu-tư » đã được thiết-lập là SOFIDIV (Hiệp-hội Phát-triển Kỹ-nghệ tại Việt-Nam) : cơ-quan này đủ khả-năng kỹ-thuật, đủ bảo-đảm để đi tiên-phong trong những

lãnh-vực đầu-tư kỹ-nghệ, khả dĩ lôi cuốn theo các nhà kinh-doanh còn e ngại, rụt rè.

c.— Một « Trung-tâm Năng-xuất » đã được thành-lập nhằm giúp đỡ doanh nhân một cách thiết-thực và hữu-ích ; Trung-tâm sẽ giúp các kỹ-nghệ-gia thiết-lập các dự-án, lựa chọn máy móc, dụng-cụ trang-bị, phương-pháp chế-lạo nghiên-cứu phương-thức quản-trị xí-nghiệp, và một cách tổng-quát, giúp các kỹ-nghệ-gia tăng-gia hiệu-xuất của mình.

Ngoài ra Khu Kỹ-nghệ sắp thành-lập cũng sẽ mang lại những nâng đỡ lớn đối với các nhà đầu-tư.

d.— Bành trướng ngành « tín-dụng trung hạn » với sự cộng tác giữa Ngân-hàng Quốc-gia Việt-Nam và các ngân-hàng tư-nhân và Trung-tâm Khuếch-trương Kỹ-nghệ. Sự cộng-tác của ba tổ-chức tín-dụng này, tôi quan-niệm nó như sau :

Các « tín-dụng trung-hạn » sẽ do các ngân-hàng tư-nhân cấp cho các kỹ-nghệ-gia khách-hàng của mình ; ngân-hàng theo thủ-tục thông-thường sẽ cứu-xét một dự-án về phương-diện kỹ-thuật, hiệu xuất, khả-năng tài-chánh của kỹ-nghệ-gia, trước khi cấp tín-dụng. Tuy nhiên, nếu ngân-hàng tư-nhân muốn về sau có thể tái chiết-khấu tại Ngân-hàng Quốc-gia các trái-khoản đã cấp, thì ngân-hàng cần phải được Trung-tâm Khuếch-trương Kỹ-nghệ thỏa-thuận đảm bảo các trái-khoản này. Trung-tâm Khuếch-trương Kỹ-nghệ sẽ chỉ nhận đảm bảo nếu dự-án đã được ngân-hàng tư chuyên tới cứu xét trước và chấp-thuận.

Ngân-hàng Quốc-gia sẽ dành cho mỗi ngân-hàng tư và cho Trung-tâm Khuếch-trương Kỹ-nghệ một mục tái chiết-khấu tối đa, tùy theo tình-trạng tài-chánh của mỗi ngân-hàng.

Các ngân-hàng tư như vậy có thể, nếu thiếu tiền, đem tái chiết-khấu các trái-khoản của mình hoặc tại Trung-tâm Khuếch-trương Kỹ-nghệ hoặc tại Ngân-hàng Quốc-gia, trong giới hạn mục tái chiết-khấu tối-đa của mình.

Ngoài biện-pháp kể trên đây, biện-pháp thứ nhứt, nhằm bành-trướng và cải-tiến hệ-thống ngân-hàng và hệ-thống trưng mục tiết-kiệm cũng đã được thực-hiện. Nha Bru-Điện đã tổ-chức các trưng-mục bru-phiếu và Việt-Nam Thương-Tín đã mở rộng các hệ-thống trưng-mục tiết-kiệm ; nhưng biện-pháp này đòi hỏi một thời-gian khá lâu mới mang lại tất cả các kết-quả mong muốn.

Nói tóm lại, như Quý Vị đã nhận thấy, vấn-đề huy-động các tiết-kiệm tùy thuộc rất nhiều ở Ngân-hàng Quốc gia và hệ-thống ngân-hàng nói chung.

B) Về vấn-đề trái-phiếu cải-cách điền-địa : vấn-đề đổi trái-phiếu cải-cách điền-địa ra thành cổ-phiần kỹ-nghệ đã được Chánh-Phủ nghiên-cứu từ hơn một năm nay. Vấn-đề gồm nhiều khía cạnh kỹ-thuật phức tạp và các Bộ liên-hệ sau một thời-gian nghiên cứu thảo-luận đã thỏa-thuận về một giải-pháp. Tuy nhiên giải-pháp này cũng chưa thể thi-hành ngay được vì hiện nay Chánh-Phủ còn phải kiểm điểm lại một cách dứt khoát số trái phiếu chưa được hoàn trái. Chỉ khi nào việc kiểm-tra và kế-toán này hoàn tất (có lẽ vào khoảng một, hai tháng nữa) lúc đó mới có thực-hiện giải-pháp này được.

Tuy nhiên tôi xin lưu ý Quý Vị là vấn-đề này cũng chưa giải-quyết được vấn-đề thiếu tiết kiệm đầu tư vì đây không phải là những tiết kiệm mới ; giải-pháp này không ngoài mục-đích kích-lệ các trái chủ hiện giữ các trái-phiếu cải-cách điền-địa hướng các trái khoán này vào các công cuộc đầu-tư kỹ-nghệ.

C) Về vấn-đề tín-dụng cho tư-nhân đầu tư: Trên đây tôi đã trình-bày cùng Quý Vị một số biện pháp để huy động tiết-kiệm, và đồng thời để mở rộng tín-dụng cho các kỹ-nghệ-gia muốn đầu-tư, qua hệ-thống tam-giác «Ngân-hàng Quốc-gia, Ngân-hàng tư và Trung-tâm Khuếch-trương Kỹ-nghệ» đối với tín-dụng trung hạn, qua tổ-chức SOFIDIV đối với tín-dụng trung hạn và trường hạn.

Tuy nhiên, ngay bây giờ, Chánh-Phủ cũng đã có nhiều cố-gắng để giải-quyết các khó khăn về tín-dụng của tư-nhân : Quý Vị cũng đã biết, Chánh-Phủ đã dành ra một số ngân-khoản gần 500 triệu để giúp các kỹ-nghệ-gia thanh-toán thuế 5/7 đánh vào các dụng cụ nhập cảng năm 1962. Cho đến nay, một khoản tín-dụng là 260 triệu đã được cấp và các đơn xin cấp tín-dụng còn đang được cứu xét lên tới 200 triệu

Chúng tôi mong rằng sang năm 1963, hệ thống tín-dụng trung-hạn mà tôi vừa phác họa trên đây, sẽ được điều-hành, để giải-quyết vấn-đề tín-dụng cho tư nhân muốn đầu-tư vào công cuộc phát triển trong những năm tới.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Còn 10 phút nữa, xin Ông Bộ-Trưởng tiếp tục trình bày vấn-đề thứ ba.

Ô. BỘ-TRƯỞNG KINH-TẾ.— Tôi xin tiếp tục trả

lời câu hỏi thứ 7 : Quan-diêm của Bộ Kinh-Tế đối với chủ-trương tung tiền để cải tiến tình-hình kinh-tế hiện tại như thế nào ?

Về tung tiền để cải thiện kinh-tế. Các câu hỏi là :

- a) số lượng tiền bạc phát hành là bao nhiêu ?
- b) số lượng tiền bạc lưu-hành trong nước là bao nhiêu ?
- c) lý-do sự khan hiếm tiền bạc.
- d) biện-pháp dự-trù để giải-quyết vấn-đề trên.

Trước hết, tôi xin lưu-ý Quý Vị Dân-Biểu rằng chính-sách công phí tổng quát là do Quốc-Hội và Chánh-Phủ quyết-định chứ không tùy thuộc một Bộ nào. Về các chi tiết và các con số tiền-tệ lưu-hành các vấn-đề phát-hành, các cơ-quan khác như Bộ Tài-Chánh hoặc Ngân-Hàng Quốc-Gia có đầy đủ thẩm-quyền hơn Bộ Kinh-Tế để trả lời Quý Vị. Tôi chỉ xin phép gom góp một vài thiển ý cá-nhân về vấn-đề này.

Chúng ta, ai cũng nhận-định rằng chánh-sách kinh-phí của Chánh-Phủ có ảnh-hưởng rất nhiều tới quá-trình phát-triển của kinh-tế. Nếu một chánh-sách kinh-phí quá dè-dặt sẽ đưa tới tình-trạng giảm phát làm giảm mực-độ sản-xuất và nhân dụng, thì trái lại một chánh-sách kinh-phí dựa trên một sự tài trợ khiếm-khuyết quá lớn lao, dễ gây một ảnh hưởng lạm phát làm xáo trộn nền kinh-tế và xã-hội.

Theo thiển ý tôi, Chánh-Phủ không cần phải quá ư dè-dặt đối với vấn-đề công-phí và tự bó tay bởi nguyên-tắc thắt lưng ngân-sách. Trong hiện tình một nước thiếu mở mang, phải tài-trợ các chương-trình khuếch-trương kinh-tế, lại phải đương-đầu với các chi-phí quân-sự lớn lao, biện-pháp tài-trợ khiếm-khuyết tới một mực độ vừa phải không những cần-thiết mà là còn thuận-lợi cho nhịp phát-triển kinh-tế. Điểm thiết yếu là đừng vượt quá mực-độ vừa phải.

Trong năm 1962, Ngân sách của Nhà Nước đã ghi nhận một sự thiếu hụt, phải bù đắp bởi các khoản ứng trước của Ngân-hàng Quốc-gia và của các chương-mục ngoài Ngân-sách. Tuy nhiên, sự thiếu hụt đó đã không gây ảnh hưởng lạm-phát vì một số yếu tố đặc-biệt đã xảy ra trong năm 1962, với tác-dụng chống lạm phát :

Trước hết, nạn lụt miền Tây đã gây ra thiệt hại ước-lượng từ 2 tới 3 tỷ bạc, làm giảm lợi-tức của một số nông dân.

Thứ hai: sau nữa trong năm nay, số dự-trữ ngoại-tệ của Nhà Nước đã giảm độ 30 triệu Mỹ-kim. Trên bình-diện tiền-tệ, kết quả là một khoản đối giá ước chừng 30 triệu x 60 = 1.800 triệu VN\$ đã được rút khỏi khối tiền bạc lưu-hành.

Sau hết, theo sự nhận xét của mọi người, một số lượng tiền bạc khá quan-trọng vẫn còn được tích-trữ trong nhân dân.

Qua năm 1963, Ngân-sách Quốc-gia cũng sẽ có một số thiếu hụt ước chừng trên 4 tỷ. Sự thiếu hụt này không thể nào không tạo ra ít nhiều ảnh-hưởng lạm phát vì những yếu-tố đặc-biệt có tác-dụng chống lạm-phát năm 1962, như nạn lụt, sự giảm khối dự-trữ ngoại-tệ, sẽ không xảy ra trong năm 1963.

Theo thiên ý tôi, ảnh-hưởng lạm-phát nói trên sẽ không phương hại đến nền kinh-tế, vì nhờ mức gia-tăng sản-xuất kỹ-nghệ và nông-nghiệp, chúng ta vẫn hy-vọng trong năm 1963 sẽ ổn-định giá cả ở một mức vừa phải như chúng ta đã làm được trước trong năm nay.

Cũng có người chủ-trương rằng Chánh-Phủ chỉ cần «tung tiền» là cải-thiện được nền kinh-tế. Nói như vậy có nghĩa là chúng ta hiện đang ở vào tình-trạng giảm phát. Theo thiên ý tôi, hiện nay ta không thể nói tới giảm phát, mà chỉ có thể nói rằng ảnh-hưởng lạm-phát đã được ngăn chặn trong năm 1962.

Khối tiền tệ (giấy bạc lưu-hành cộng với tiền ký thác) trong những năm qua đã gia-tăng như sau :

Cuối năm 1957 là 12 tỷ,

Cuối năm 1958 : 12 tỷ 7 (tăng 6%)

Cuối năm 1959 : 14 tỷ 1 (tăng 11 %)

Cuối năm 1960 : 16 tỷ 7 (tăng 18%)

Cuối năm 1961 : 17 tỷ 3 (tăng 5%)

Tháng 10 năm 1962 : 18 tỷ 8 (tăng 8%)

So với hồi tháng 10 năm 1961 là 17 tỷ 15 khối tiền tệ tháng 10 năm 1962 đã lên tới 18 tỷ 8, tức là tăng hơn 9% trong 12 tháng vừa qua.

Trong 5 năm, từ năm 1958 đến 1962, khối tiền tệ đã gia-tăng từ 12 tỷ lên đến 19 tỷ tức là tỷ-lệ 56%. Theo thiên ý của chúng tôi, sự gia-tăng đó rất thích-đáng đối với nhịp phát-triển của các hoạt-động kinh-tế quốc-gia.

Trong 4 năm qua, tỷ-lệ gia-tăng khối tiền-tệ trung-bình là 14% một năm tại Việt-Nam. Tỷ-lệ gia-tăng này không phải là nhỏ, mà lại còn cao hơn tại các nước mà tình-trạng kinh-tế tương-tự với Việt-Nam. Ví-dụ : tại Hồi-quốc 4%, Ấn-Độ 6%, Mã-Lai 6%, Thái-Lan 9%, Miến-Điện và Phi-luật-Tân cũng 9%.

Các con số trên cho ta thấy rằng, trong mấy năm qua, sự biến-chuyển về tiền-tệ đã không theo chiều hướng «khan tiền» như một vài dư-luận lầm tưởng.

Tôi cũng xin lưu ý Quý Vị rằng các con số trên chỉ liên-quan tới «khối lượng» tiền-tệ, còn như muốn biết tiền-tệ «lưu-hành» thì phải biết «tốc-độ». Tốc-độ này lại bị chi-phối bởi nhiều yếu-tố, như tình-hình an-ninh, khả-năng tiêu-thụ và đầu-tư, sự tích-trữ tiền bạc vãn vãn...

Biện-pháp «tung tiền» cũng cần phải được giới hạn. Tôi thiết nghĩ mức thiếu hụt của ngân-sách lên tới 4 tỷ, là một con số đáng kể, so với khối lượng tiền-tệ là 18 tỷ. Con số đó chứng tỏ rằng Chánh-Phủ không ngần-ngại, áp-dụng sự tài-trợ khiếm-khuyết, nhưng không muốn vượt quá một mức độ phải chăng.

Khi áp-dụng một chánh-sách «tung tiền», Chánh quyền cũng cần lưu-tâm tới thành-phần xã-hội nào sẽ được thụ-hưởng nhiều hơn. Tôi chắc-chắn Quý Vị cũng đồng ý rằng về phương-diện xã-hội cũng như kinh-tế, chánh-sách này cần phải hướng về các thành phần yếu kém trong xã-hội, tức là các nông-dân, và giới lao-động. Được như vậy, chúng ta sẽ có thể thi-hành sự tái-phân lợi-tức để một phần nào đi tới công-bằng xã-hội. Mặt khác, các thành phần yếu kém này có khuynh-hướng tiêu-thụ, biến tế cao hơn các giới giàu có (propension nationale dépensée) các phần đó sẽ ném lợi-tức trở lại trong hệ-thống lưu-hành, khiến guồng máy nền kinh-tế được vận chuyển mau lẹ hơn.

Ngoài ra, tại một nước thiếu mở mang, với các tài-nguyên tài-chánh rất hạn chế, khi «tung tiền» Chánh-Phủ cần phải ấn định một thứ tự ưu tiên cho những khu vực sẽ được nhận tiền tung vào. Ngoài các chi-phí an-ninh, có tánh cách khẩn thiết hơn hết, chính sách gia tăng công phí cần phải hướng vào mục đích phát-triển kinh-tế. Trong lãnh-vực phát triển kinh-tế, các chi phiếu về *đầu tư trực tiếp* cho kỹ-nghệ hay nông nghiệp nên được ưu tiên thứ nhất, vì các vụ đầu tư này có thể thực hiện lần hồi, và tạo lợi tức nhanh chóng. Các chi-phí về *hạ tầng cơ sở*, như các đại công tác, thiết

lập cầu cống vàn vàn... chỉ nên được ưu tiên thứ nhì, về các chi-phí này, phải thực-hiện nhất loạt với những số tiền lớn lao, và chỉ tạo lợi tức trong tương lai lâu dài mà thôi.

Chính để thực-hiện các chương-trình đầu tư kỹ-nghệ, nên Sắc-luật 25/61 đã thiết lập Ngân-sách Khuếch-trương Kinh-tế: ngân-sách đặc-biệt này tập-trung và tài-trợ một số những dự-án khuếch-trương kinh-tế mà sự thực-hiện không thể thu hẹp trong khuôn khổ hằng năm của Ngân-sách Quốc-gia, như chương-trình xi măng Hà-Tiên, Khu Kỹ-nghệ An-Hòa — Nông-Sơn, Kỹ-nghệ Bông vải, Kỹ-nghệ Giấy, Nhà máy Đường vàn vàn... Đồng thời, một số chi-phí khác về khuếch-trương kinh-tế, nhất là các chi-phí hạ-tầng cơ-sở vẫn do Ngân-sách Quốc-gia đài thọ.

Thưa Quý Vị,

Chánh-Phủ cũng nhận định rằng một chánh sách kinh phí mạnh mẽ hướng vào các vụ đầu tư sản-xuất là điều-kiện thiết-yếu cho kinh-tế quốc-gia. Tuy nhiên các chi-phí đó cũng không thể thực-hiện mau chóng như chúng ta mong muốn, vì các dự-án đầu tư phải được nghiên-cứu kỹ-lưỡng, có khi hằng năm, mới có thể đem ra thực-hiện. Ngoài ra, còn có những trở lực vì sự thiếu kỹ-thuật-gia và nhân-viên chuyên-môn. Tuy nhiên, sự thiết lập Ngân-sách kinh-tế là một bước đầu, rất quan trọng để Chánh-Phủ thúc đẩy chương-trình đầu-tư trong lãnh-vực công.

Tôi xin tiếp tục trả lời câu hỏi thứ 8 về xuất cảng lông vịt không thầu hồi ngoại tệ. Bộ Kinh-Tế không hề cấp một giấy phép nào để xuất cảng lông vịt 400 tấn không thầu hồi ngoại-tệ.

Chiếu đơn xin ngày 24-8-1957, của Ông Ngô-văn-Đông, Giám-Đốc Hãng Đông-Phong Thương-Cuộc, Bộ Kinh-Tế đã cấp một giấy phép theo chế-độ *mậu-dịch tương-liều* để xuất-cảng 400 tấn lông vịt sang Hồng-Kông, trị giá 2 triệu Hồng-Kông đô-la tức là 22 triệu đồng Việt-Nam và để nhập-cảng một số hàng-hóa như: thuốc bắc, giấy hút thuốc, trái cây, thực phẩm linh tinh, trị giá tương đương với hàng xuất-cảng.

Theo chỗ tôi hiểu biết giấy phép xuất-cảng và nhập-cảng đã được thanh-lý.

Tôi xin trả lời nốt câu hỏi thứ 9: chính-sách nhập-cảng. Chánh-Phủ mua một vài loại hàng ngoại-quốc (như thuốc men) thì được miễn mọi thứ thuế. Hàng sản-xuất trong nước thì bị nhiều

thứ thuế, làm cho hàng nội-hóa cao giá.

Đề-nghị được miễn thuế hàng ngoại-quốc mà Chánh-Phủ mua để quân-binh giá cả hàng nội-hóa và hàng nhập-cảng.

Tôi xin trả lời về vấn-đề thuế-khóa trong trường-hợp Chánh-Phủ nhập cảng hàng ngoại-quốc.

Hàng hóa do Chánh-Phủ nhập-cảng có được miễn thuế quan hay không là vấn-đề thuộc thẩm-quyền của Bộ Tài-Chánh. Dù sao, theo chỗ tôi được biết, thì theo luật-lệ quan-thuế hiện hành, hàng của Chánh-Phủ nhập-cảng cũng không được miễn thuế. Tôi lại xin lưu ý Quý Vị là tất cả các hàng hóa do Chánh-Phủ nhập cảng đều phải đóng *dảm-phụ 5/7* khi có chuyển ngân. Trên bình-diện này, không có một sự phân-biệt nào giữa Chánh-Phủ và tư nhân cả.

Ngoài ra, tôi thiết-nghĩ rằng «vấn-đề được miễn thuế hàng ngoại-quốc mà Chánh-Phủ mua, để quân-binh giá cả hàng nội-hóa và hàng nhập-cảng» có thể không được đặt ra, là vì các hàng hóa do Chánh-Phủ nhập-cảng đều để tiêu-thụ thẳng, chứ không phải để tung ra thị-trường rồi cạnh tranh với hàng-hóa của các tư doanh.

Về thuốc men, thì cũng theo chỗ tôi được biết: Bộ Y-Tế nhập-cảng là chuyên dùng vào các bệnh-viện miễn phí dành cho đồng bào nghèo.

Sau hết, tôi xin nhấn mạnh rằng một trong các mục phiêu của cuộc cải-cách kinh-tế vừa qua, là làm tăng giá hàng nhập cảng nói chung, ngõ hầu khuyến-khích các sản phẩm nội-hóa vậy.

Tôi xin cảm ơn Quý Vị.

(Vỗ tay)

Ô. CHỦ-TỊCH.— Ban Chủ-Tọa xin thay mặt Quốc-Hội cảm ơn Ông Bộ-Trưởng Bộ Kinh-Tế đã giải-thích về các vấn-đề « Chính-sách và tình-hình kinh-tế », « chính-sách tín-dụng và đầu tư » và « xuất-cảng lông vịt không thầu hồi ngoại-tệ » giúp cho Quốc-Hội được thấu hiểu những cố-gắng của Chánh-Phủ trong chương trình kiến-thiết kinh-tế là mục đích trường cửu của quốc dân quyết ra khỏi tình-trạng của một nước chậm tiến.

Những lời giải-thích của Ông Bộ-Trưởng sẽ giúp cho cuộc thảo luận đang tiếp-diễn về ngân-sách của Quý Bộ có những yếu-tố mới, và một lần nữa thay mặt cho Quốc-Hội, chúng tôi xin cảm ơn Ông Bộ-Trưởng.

Chúng tôi xin nhắc Quý Bạn Đồng-Viện, trong
chức lát sẽ có Ông Bộ-Trưởng Cải-Tiến Nông-Thôn

đến tiếp xúc với Quốc-Hội. Chúng tôi xin ngưng
nhóm.



Ngưng nhóm : 17 giờ 20

Tài nhóm : 17 giờ 30



TIẾP-XÚC GIỮA QUỐC-HỘI VÀ ÔNG BỘ-TRƯỞNG CẢI - TIẾN NÔNG - THÔN



Ô. CHỦ-TỊCH.— Phiên họp tiếp-tục.

Trong khuôn-khò cứu-xét Ngân-sách Quốc-gia tài-khoá 1963 và thi-hành điều 47 Hiến-Pháp Việt-Nam Cộng-Hòa quy-định những sự tiếp-xúc giữa Hành-Pháp và Lập-Pháp, hôm nay Quốc-Hội hân hạnh đón-tiếp Vị Bộ-Trưởng Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn đến tại phiên họp Quốc-Hội để giải-thích những vấn-đề mà Quốc-Hội đã đặt ra để yêu-cầu giải-thích.

Về các vấn-đề :

- Thiết-lập các nhà máy biến-chế mủ cao su ;
- Khai-thác lâm-sản ;
- Phát-triển kinh-tế tại các Ấp Chiến-Lược ;

— Việc điều-chỉnh giá cả trên thị-trường heo đã nêu ra để yêu-cầu Ông Bộ-Trưởng Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn giải-thích, Văn-Phòng Quốc-Hội đã cử Ông Dân-Biểu Trần-văn-Đính đứng ra đặt câu hỏi tại diễn-đàn. Chúng tôi sẽ mời Bạn Đồng-Viện Trần-văn-Đính lên diễn-đàn đặt câu hỏi và sau đó chúng tôi sẽ trao lời lại cho Ông Bộ-Trưởng. Xin mời Bạn Trần-văn-Đính.

Ô. TRẦN-VĂN-ĐÍNH.—

Kính thưa Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội,

Kính thưa Ông Bộ-Trưởng,

Kính thưa Quý Đồng-Viện,

Chiếu điều 47 mới của Hiến-Pháp chúng tôi hân-hạnh được Văn-Phòng Quốc-Hội chỉ-định đề nêu lên một số vấn-đề sau đây thuộc Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn đề nhờ Ông Bộ-Trưởng vui lòng giải đáp.

Vấn-đề thứ nhất.

Việc thiết-lập các nhà máy biến-chế mủ cao-su.

Trong khuôn - khò chánh - sách Dinh-điền, chương-trình định-cư đồng-bào Bắc- Việt tị-nạn Cộng-sản, cũng như đồng-bào quê-quán những vùng đông dân Trung-phần, đã có thành-quả tốt đẹp là hiện giờ chúng ta có thêm nhiều diện-tích trồng cây cao-su do đồng-bào tạo ra và hiện bắt đầu có huê-lợi.

Để giúp đỡ đồng-bào này, chánh-phủ đã trù-liệu thiết-lập các nhà máy biến chế mủ cao-su sống trở thành mủ cao-su dẻo để xuất-cảng.

Xin Ông Bộ-Trưởng vui lòng cho Quốc-Hội được biết kế-hoạch xây-dựng những nhà máy này ra sao và những lợi-ích đem lại cho đồng-bào di-cư đã khai-thác, cũng như đối với những vùng dinh-điền dành cho công-nhân đồn-điền cao-su hiện-hữu mà Chánh-phủ định thực-hiện trong tương-lai trong kế-hoạch tạo những sở-hữu cơ-bản cho những công-dân này.

Vấn-đề thứ hai.

Vấn-đề khai-thác lâm-sản.

Trong những năm qua, có nhiều Vị Dân-Biểu nêu nhiều ý-kiến thắc-mắc về việc khai-thác lâm sản.

Vừa rồi Quý Bộ-Trưởng, nhân dịp tiếp-xúc với Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh Quốc-Hội có tuyên-bố sẽ cải-tổ ngành khai-thác lâm-sản trong năm tới và có nêu ý-kiến đặt vấn-đề tạm thời nhập-cảng gỗ súc để cung ứng cho thị-trường quốc-nội về mộc-liệu, với chủ-trương để cho rừng-rú có thời-

gian bồi-dưỡng sau trên 20 năm liên tục bị tàn phá nặng, vì nạn chiến-tranh.

Xin Ông Bộ-Trưởng vui lòng cho Quốc-Hội được biết :

1) Trong năm 1962, Kế-hoạch Ngũ-niên đã thực-hiện ra sao về vấn-đề lâm-sản.

2) Về năm 1963 Quý Bộ có trù-tính cho phép khai thác đúng mức lâm-sản để ứng-phó với nhu-cầu quốc-gia về mộc liệu ?

3) Quý Bộ đã có trù-liệu những biện-pháp gì để bồi-bổ lâm phần. Quốc-gia Việt-Nam mà diện-tích về lâm phần lên tới 5.620.000 ha và sự khai-thác đúng mức sẽ đem lại nguồn lợi-tức rất lớn cho nhân-dân, đồng thời nếu xuất-cảng được sẽ đem lại nhiều ngoại-tệ cho Chánh-Phủ ?

Vấn-đề thứ ba.

Trong chương-trình xây-dựng mau chóng quốc-sách Ấp Chiến-lược, xin Ông Bộ-Trưởng vui lòng cho Quốc-Hội được biết Quý Bộ có trù-liệu những biện-pháp gì làm động-cơ thúc đẩy sự phát-triển kinh-tế để có đủ tài-nguyên mới cần-thiết cho việc thanh-toán các chi-phí xây-dựng và điều-hành Ấp Chiến-Lược.

Vấn đề thứ tư.

Việc điều-chỉnh giá cả trên thị-trường heo.

Từ mấy năm qua dân-chúng Đô - Thành rất thắc-mắc về việc thịt heo có lúc khan hiếm trên thị-trường làm cho giá thịt heo có tăng. Nguyên do sự tiếp-tế heo cho lò heo Chánh-Hưng không được điều-hòa.

Hiện nay, do sự giải-tỏa thị-trường thịt heo mà giá thịt có xuống. Nhưng không có gì bảo-đảm rằng trong tương-lai sẽ lại không có nạn chợ đen như đã xảy ra trước kia và nạn khan hiếm thịt không tái diễn nếu vấn-đề tiếp-tế heo sống cho Đô-thành không được giải-quyết một cách vĩnh-viễn.

Xin trân-trọng yêu-cầu Ông Bộ-Trưởng vui lòng giải-thích.

Và Quý Bộ có trù-liệu những biện-pháp gì để tránh tình trạng khan hiếm thịt có thể làm cho món thực-phẩm chánh-yếu này lên giá trên thị-trường tiêu-thụ ?

Xin trân-trọng kính chào Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội, Ông Bộ-Trưởng và Quý Đồng-Viện.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Xin cảm ơn Bạn Trần-văn-

Đình.

Chúng tôi xin mời Ông Bộ-Trưởng vui lòng lên diễn-đàn giải-thích.

Ô. BỘ-TRƯỞNG BỘ CẢI-TIẾN NÔNG-THÔN.—

Kính thưa Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội,

Kính thưa Quý Vị Dân-Biểu,

Tôi xin phép lần lượt giải-thích 4 câu hỏi của Quốc-Hội, và tôi xin phép thay đổi thứ tự điểm thứ 4 về việc ổn-định giá thị-trường thịt heo, chúng tôi xin đem lên điểm thứ 3. Và việc phát-triển kinh-tế Ấp Chiến-lược, vì tánh-cách quan-trọng, chúng tôi xin trả lời vào điểm thứ 4.

Việc thiết-lập các nhà máy biến-chế mủ cao-su.

Chương-trình Dinh-diễn, khởi đầu từ năm 1957, tới nay đã được 6 năm, liên-tục nhằm mục-đích giúp nông-dân nghèo cơ-hội tạo một sở-hữu cơ bản, để bảo-đảm đời sống vật-chất của mình và của gia-đình mình. Đó là chương-trình điển-hình, thể-hiện chủ-nghĩa Cộng-Đồng Đổng-Tiến của Chính-thể Cộng-Hòa Nhân-Vị.

Số đồng-bào Dinh-diễn tới nay đã được định-cư canh-tác hơn 250.000 người, và số địa-diềm Dinh-diễn lên tới 170 địa-diềm, cả trên vùng Cao-Nguyên và vùng Đông Lầy.

Đặc-biệt trên vùng đất cao của Cao-nguyên và các Tỉnh miền Đông Nam-phần, trọng-lâm canh-tác hướng về việc trồng cao-su, theo phương-pháp đồn-diễn gia-đình, từ 1 tới 3 mẫu, phối-hợp với nhau thành những diện-tích canh-tác lớn, từ 500 tới 1.000 mẫu.

Ngay từ năm 1963 sắp tới, sẽ có một ít diện-tích cao-su tại các địa-diềm Dinh-diễn Tỉnh Phước-Long bắt đầu sản-xuất. Nhưng số sản-xuất chưa tới một trọng-lượng đáng kể.

Chỉ từ năm 1966 trở đi, mức sản-xuất mới khởi tới một qui-mô quan-trọng, theo kế-hoạch được dự-trù sau đây :

Năm 1966 sẽ có 2400 mẫu sản-xuất 2.400 tấn trị giá
1.200.000 Mỹ-kim

Năm 1967 sẽ có 8.700 mẫu sản-xuất 8.700 tấn trị-giá
11.500.000 Mỹ-kim

Năm 1968 sẽ có 21.300 mẫu sản-xuất 22.800 tấn trị giá
11.800.000 Mỹ kim

Năm 1969 sẽ có 41.500 mẫu sản-xuất 48.700 tấn trị giá
25.500.000 Mỹ kim

Năm 1970 sẽ có 74.500 mẫu sản-xuất 90.000 tấn trị giá 46.000.000 Mỹ kim

và từ năm 1971 trở đi sẽ có 122.000 mẫu sản-xuất 147.000 tấn trị-giá 76.000.000 Mỹ.kim.

Như vậy bắt đầu từ năm 1971 nếu kế-hoạch trên đây được thực-hiện, lợi-tức bằng ngoại-tệ do cao-su của các Dinh-điền sẽ bằng tổng số ngoại-tệ hiện-hữu do Việt-Nam thu-hoạch trong các năm hiện nay.

Đề có thể biến-chế cao-su từ hình-thức « mũ » ra tới hình-thức « lá », Bộ Cải Tiến Nông-Thôn đã dự-trù thành-lập những nhà máy biến-chế, cho từng mỗi đơn-vị kinh-tế 1.500 mẫu, với một khả-năng biến-chế từ 2.000 tấn tới 2.500 tấn trong một năm.

Nhà máy đầu tiên được dự-trù sẽ lập tại Phước-Long vào khoảng năm 1965, với một ngân-khoản 20.000.000\$, đề có thể biến-chế 2.400 tấn cao-su, sản-xuất trong năm 1966. Qua năm 1966, chương trình sẽ được tiếp-tục với sự thành-lập thêm 4 hoặc 5 nhà máy nữa, với một kinh-phi tương đương với 100.000.000\$, tại các Khu Phước - Long, Pleiku và Darlac, và tuần-tự như vậy cho tới năm 1970, mà số nhà máy sẽ lên từ 9 tới 10 nhà máy.

Việc khai-thác các nhà máy biến-chế nói trên có thể quan-niệm dưới một trong 3 hình-thức :

- Hình-thức Hợp-tác-xã,
- Hình-thức Hiệp-hội tư-nhân,
- Hình-thức Hiệp-hội hỗn-hợp, trong đó có cđ-phần của Chánh-Phủ.

Đề kịp thời xúc-tiến kế-hoạch xây cất nói trên, ngay trong năm 1963, Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn đã dự-trù giao cho các Kỹ-Sư Cố-Vấn nghiên-cứu và lập đề-án cho các nhà máy kiểu mẫu, theo những kỹ-thuật tân-tiến hơn hết.

Trong lúc chờ đợi, từ năm 1963 tới năm 1965, trong khi trọng lượng cao-su sản-xuất chưa tới mức độ tối-thiểu của một đơn-vị nhà máy, các Dinh-điền Phước-Long là các Dinh-điền sẽ sản xuất sớm hơn hết, sẽ thu xếp đề mượn các đồn-điền hiện hữu biến chế hộ số mũ cao-su của mình.

Đề đầu tư vào các nhà máy biến-chế nói trên, chúng tôi tru-liệu xử dụng tài nguyên vay mượn của các cơ-quan tín-dụng, như Nông-Tín-Cuộc hay cơ-quan tín-dụng ngoại-quốc, hoặc sẽ xin Ngân-sách Đặc-biệt Phát-triển Kinh-tế dài-thọ, tùy theo tình-

hình tài-chánh của Ngân-sách Quốc-gia lúc bấy giờ tức là năm 1965.

Vấn-đề thứ hai về khai-thác lâm-sản.

Tôi xin phân chia sự trả lời của tôi thành 4 đoạn :

1.— Về khả-năng sản-xuất và giá-trị kinh-tế của lâm-phần Việt-Nam.

2.— Nhu cầu và mức tiêu - thụ lâm-sản tại Việt - Nam.

3.— Những phương-pháp để phát-triển khả-năng sản-xuất của lâm-phần.

4.— Trình-độ giá cả và triển-vọng xuất-cảng lâm sản của Việt-Nam.

Khả-năng sản-xuất của lâm phần Việt-Nam, đứng trên phương-diện địa-dư, ta có thể nói rằng, thực sự lâm phần Việt-Nam chiếm gần 5.600.000 mẫu, tức là 1/3 lãnh-thổ.

Tuy nhiên một thực-trạng địa-dư, không phải đương nhiên là một thực-trạng kinh-tế, và đa số diện-tích lâm-phần nói trên không có khả-năng sản-xuất, vì những lý - do hạn - chế sau đây :

Trước hết, một phần lớn diện-tích lâm phần nằm trên núi non hiểm-trở, hiện nay chưa có đường giao-thông để được giải-tỏa ; do đó cây gỗ, tuy có tại cội, nhưng chưa có giá trị kinh - tế nào cả. Đây là những tài - nguyên thiên - nhiên còn trong tình-trạng hoang-vu, chúng ta còn cần phải đầu-tư nhiều, để tạo một hạ-tầng cơ-sở thích ứng, mới mong khai-thác được.

Điều-kiện hạn chế thứ hai.— Một phần diện-tích lâm-phần, dù đã được giải-tỏa, nhưng chúng ta cũng có thể cho khai phá, vì đất đai có tính cách hướng-lâm hơn là tính cách hướng-nông. Nếu triệt-hạ rừng đi, thì không có một công cuộc canh tác nào có lợi có thể tổ-chức được, ngoại trừ việc tái-lập lại rừng cũng trên diện-tích đó. Như vậy việc khai-thác phải đặt với điều-kiện tiên-quyết là có công-tác bồi-dưỡng lâm-phần kế tiếp theo.

Điều-kiện hạn chế thứ ba.

Những diện-tích lâm-phần có tính-cách hướng-lâm, còn cần phải bảo-vệ hơn nữa, đề đất đai khỏi bị sói lở, đề vũ-lượng được quân-bình, và chế độ lụt lội sông ngòi được điều-hòa về phía hạ-lưu.

Điều-kiện hạn-chế thứ tư.

Riêng cho Việt-Nam còn nhiều điều-kiện hạn-chế khác nữa. Thật vậy, trong mấy năm gần đây, vì Việt-Cộng phá rối nên nhiều diện-tích đã bị chánh-quyền địa-phương cấm-đoán không cho người đi lại, do đó việc khai-thác lâm-sản cũng bị ngưng-trệ và trở ngại rất nhiều.

Điều kiện hạn chế thứ năm.

Từ 20 năm nay, diện-tích lâm-phần đã bị phá-hủy, để tạo những diện-tích trồng tía, định-cư cho các gia-đình ty-nạn chiến-tranh và ty-nạn Cộng-sản. Tình trạng này có một quy-mô rộng lớn tại nhiều Tỉnh như Tỉnh Tây-Ninh chẳng hạn. Nhiều diện-tích rừng đã bị phá-hủy để tiếp-đón và giúp phương-liện canh-tác cho đồng-bào địa-phương tị-nạn, cho đồng-bào di-cư, cho đồng-bào dinh-diễn, cho việc thành-lập các Khu, và Ấp trú-mật v.v..

Những cuộc chiếm canh này, khi thì được thi-hành hợp-pháp, khi lại bị đồng-bào chiếm canh bất hợp-pháp, đã gây một sự phá rừng tới một quy-mô mà cơ-quan lâm-vụ chẳng những không đủ phương-tiện để kiểm-soát ngăn cấm mà cũng không đủ phương-tiện để kiểm-tra nữa. Do đó, có cả trăm ngàn mẫu rừng, trên sổ sách còn gọi là « rừng cấm » hay là « rừng vĩnh-viễn », nhưng trên thực-tế, không còn một dấu vết gì là rừng nữa, dân cư đã chen chúc nhau xây cất và canh tác.

Sau cùng điều kiện hạn chế thứ sáu.

Một diện-tích lâm-phần rất quan-trọng, trong mấy năm chiến-tranh, đã được phát quang và dọn sạch trên cả trăm thước, dọc theo các công-lộ, để bảo-vệ an-ninh cho lưu-thông, mà không sử-dụng vào mục-đích canh-tác nào khác.

Trên đây là những lý-do chánh-yếu khiến cho diện-tích lâm-phần tại Việt-Nam còn có một giá trị kinh-tế cụ-thể để sản-xuất lâm sản, trong tình-trạng hiện tại, không quá 500.000 mẫu, tức là không đầy một phần mười (1/10) của tổng số diện-tích lâm-phần Việt-Nam.

Vì phải hợp-lý-hóa và luân-phiên khai-thác phần còn lại của tài-sản thiên nhiên nói trên, nên trong thực-tế số sản-ngạch mỗi năm ước lượng không quá :

— 500.000 thước khối gỗ tạo-tác

— và 1.000.000 st củi, kể cả số có kiểm-soát, và số trốn kiểm-soát.

Đó là số sản-ngạch thực-hiện trung-bình từ 4, 5 năm nay.

Về nhu-cầu và mức tiêu-thụ lâm-sản tại Việt Nam.

Chúng tôi có thể nói là mức tiêu-thụ lâm-sản tại Việt-Nam hiện nay còn rất thấp kém. Thật vậy, nếu phân chia số tiêu-thụ gỗ hàng năm, tức là 500.000 thước khối, cho 14 triệu dân, thì mỗi người mỗi năm, tiêu-thụ không hơn 3,5% của một thước khối-gỗ tạo-tác, so với một nước như Nhật-Bồn chẳng hạn, mà mức tiêu-thụ ấy lên tới 11 lần nhiều hơn Việt-Nam.

Vẫn biết rằng Việt-Nam chưa có những kỹ-nghệ tiêu-thụ nhiều lâm-sản, như kỹ-nghệ giấy, kỹ-nghệ sợi rayonne v. v. . . nhưng so với các nước láng giềng, đều trong tình-trạng chậm-tiến như Việt-Nam, thì mức tiêu-thụ gỗ tạo-tác của nước nhà vẫn còn đặc-biệt thấp kém.

Chúng tôi thấy nơi đó, vừa là một triệu-chứng, vừa là một hậu-quả của kỹ-thuật xây-cất nhà cửa quá thô-sơ, như là tại nông thôn, bắt buộc cứ 2, 3 năm một lần, nông-dân phải tốn công và tốn của để xây-cất trở lại nhà mình gần như toàn vẹn. Vậy một trong những mục-phiếu cải-tiến đời sống nông-thôn, sự cải-tiến kỹ-thuật xây-cất nhà cửa phải được xem là ưu-tiên trên hết.

Sự cải-tiến này sẽ đặt hai vấn-đề :

— Làm thế nào hạ thành giá và cải-tiến phẩm-chất của mộc-liệu, để có thể gia-tăng mức tiêu-thụ, mà không tăng gánh nặng cho người tiêu-thụ ?

— Làm thế nào, với một diện-tích lâm-phần bị ràng buộc bởi nhiều điều-kiện hạn-chế và bị kiệt-quệ sau gần 20 năm chiến-tranh, có thể phát-triển sản-xuất, để cung-ứng cho nhu-cầu gia-tăng ?

Đó là 2 câu hỏi mà tôi xin trả lời trong hai đoạn kế tiếp.

Đề-cập đến kế-hoạch để phát-triển khả-năng sản-xuất của lâm-phần. Chúng tôi xin trình-bày thời-gian của kế-hoạch, mục-tiêu của kế-hoạch và phương-pháp của kế-hoạch.

Thời-gian kế-hoạch,

Kế-hoạch phát-triển lâm-phần bị chi-phối bởi luật tạo-hóa về sinh-trưởng của thảo-mộc, cho nên luôn luôn phải là một kế-hoạch dài hạn. Một thời hạn 10 năm có thể xem là một thời hạn tối-thiểu để

kế-hoạch có một ý-nghĩa. Thời hạn 5 năm của kế-hoạch ngũ-niên xét ra không thích-hợp.

Tuy nhiên, đối với một nước như Việt-Nam đang phải đương đầu với bao nhiêu nỗi khó-khăn, và đang nỗ-lực phát-triển, tình hình và phương-tiện thay đổi rất mau chóng.

Một kế-hoạch dài hạn, với những điều-khoản quy-định cứng rắn, thường bị lỗi thời và sẽ mất căn-bản cũng rất mau chóng.

Đề dung-hòa hai điều-kiện mâu-thuẫn nói trên, chúng tôi không tham-vọng trình-bày một « kế-hoạch », theo định-nghĩa đúng của nó, mà chỉ xin đặt một vài mục-tiêu, và vạch một đường lối đề-tiến, với tất cả sự mềm dẻo đề thay đổi theo tình-thế, miễn sao không lạc hướng tiến và không quên mục-tiêu.

Mục-tiêu của kế-hoạch.

Trước hết, chúng tôi xin trình rằng trong khoảng thời gian 10 năm của kế-hoạch này, dân số Việt-Nam với đà gia-tăng 2,5% một năm, cũng sẽ gia-tăng gần 30% rồi. Nếu đặt mục-tiêu tăng-gia sản-xuất lâm-sản lên gấp ba, tức là từ 500.000 thước khối hiện hữu, tới 1.500.000 thước khối trong 10 năm, thì mức tiêu-thụ trung-bình cho mỗi đầu đàn cũng chỉ tăng gấp đôi mà thôi, và như vậy mức tiêu-thụ tương-đối vẫn còn rất thấp đối với các quốc-gia khác trên thế-giới.

Nhưng vì lý-do muốn thực-tế, nên chúng tôi không dám đặt mục-tiêu cao hơn số sản-xuất 1.500.000 thước khối, trong 10 năm. Đó là nguyên-do của các con số đã ghi trong kế-hoạch ngũ-niên.

Phương-pháp của kế-hoạch.

Chúng tôi sẽ cố-gắng phát-động và áp-dụng hai loại phương-pháp :

Loại đầu, tổ-chức sự khai thác, nhằm mục-tiêu giải-quyết các điều-kiện hạn-chế hiện hữu.

Loại nhì, đầu-tư và trang-bị kỹ-nghệ gỗ, đề cải-tiến kỹ-thuật, tiết-kiệm và gia-tăng phẩm-chất của mộc-liệu, mà không gia-tăng thành giá của gỗ.

Trên các đoạn trên tôi đã liệt-kê những điều-kiện hạn-chế sự sản-xuất gỗ.

Chúng tôi không đề-cập tới các điều-kiện liên-quan tới an-ninh, không thuộc thẩm-quyền giải-quyết của Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn, tuy ảnh hưởng rất nặng tới công-cuộc khai-thác lâm-sản.

Chúng tôi chỉ trù-liệu những phương-pháp vào thể-lệ, đề tận-dụng lâm-sản mà các chương-trình an-ninh bắt-buộc sản-xuất, như các cuộc phát quang dọc theo các công lộ, thủy lộ chung quanh các ấp và các làng xã.

Chúng tôi chỉ xin đề cập nơi đây những điều-kiện kỹ-thuật mà chúng tôi có thể trù-liệu, những giải-pháp đề mở rộng.

Trước hết chúng tôi chú-trọng tới giải-pháp căn-bản, mở rộng hệ-thống giao-thông, đề giải-tỏa lâm-phần. Các trục giao-thông chánh yếu đã được thiết-lập từ mấy năm nay, đã có một tác-dụng quan-trọng về khai-thác lâm-sản. Nhưng chúng tôi còn nghĩ đến một hệ-thống lâm-lộ, một hệ-thống chuyên-môn cho việc khai-thác lâm-sản. Hệ-thống này không thể phó-thác cho các nhà khai-thác tự-động thiết-lập như từ xưa tới nay, mà phải phối-hợp thành một hệ-thống có qui-cử, đi đôi với việc tập-trung khai-thác trong một vài diện-tích được điều-chế. Giải-pháp này sẽ đặt vấn-đề tăng-cường đầu-tư đề trang bị lâm-phần nhiều hơn mức-độ đầu-tư hiện-hữu, không đầy 1/10 lợi-tức do lâm-sản tạo ra cho ngân-quỹ quốc-gia.

Giải-pháp thứ hai, là đồng nhịp với khai-thác, tăng-gia chương-trình bồi-dưỡng lâm-phần, trồng lại cây rừng tại những nơi bị khai-phá, tạo những rừng mới trên các đồi trọc và trên các nòng cát ven biển. Có được như vậy, chúng ta mới khỏi thối-mắc tiêu-thụ một tài-nguyên thiên-nhiên, mà không sợ làm kiệt-quệ tài-nguyên đó. Đó là mục-tiêu chánh-yếu của quỹ đảm phụ Thủy-lâm.

Việc tăng cường hệ-thống lâm-lộ và chương-trình bồi-dưỡng lâm-phần, tới nay được đài-thọ chỉ trên số 25% thuế đảm phụ thủy-lâm. Như vậy Quốc-Gia Việt-Nam chỉ đầu-tư trở lại lâm-phần 1/5 lợi-tức do lâm-phần tạo ra cho Ngân-sách, chính-sách đó còn quá yếu-ớt và sẽ có một hậu quả tai-hại làm kiệt-quệ tài-nguyên rừng quốc-gia.

Chúng tôi đang nghiên-cứu và sẽ đề-nghị gia-tăng phương-tiện, trong một tương-lai gần đây, cho quỹ đảm-phụ Thủy-lâm đó.

Giải-pháp thứ ba là phải gia-tăng số nhân-viên phụ-trách kiểm-soát và trông coi lâm-phần, đề hợp-lý-hóa trong việc khai thác. Hiện nay số nhân-viên Lâm-vụ quá ít ỏi, so với diện-tích rừng phải quản-trị. Trung bình một nhân viên Lâm-vụ quản-trị hơn 15.000 mẫu rừng, và tại một vài địa-phương, số diện tích đó còn tăng gấp ba gấp bốn

số đó. Hơn nữa, số nhân-viên Lâm-vụ hiện hữu phải chăm lo việc hành thu các thuế lệ Lâm-vụ, đáng lý là nhiệm-vụ của nhân-viên thuế-vụ, cho nên không còn thì giờ để chăm lo kỹ-thuật bồi-dưỡng lâm-phần. Vậy, ngoài việc gia-tăng nhân số, phải cải-tổ sâu rộng tổ-chức của cơ-quan, đặt nặng về kỹ-thuật lâm-phần là nhiệm-vụ chánh, rút bớt gánh nặng về hành thu thuế lệ là nhiệm-vụ phụ. Ngoài các giải-pháp nói trên, là mục-tiêu gia-tăng sản-xuất lâm-sản, chúng tôi xin kê tới đây những giải-pháp liên-quan tới kỹ-nghệ khai thác và biến-chế gỗ, tuy không hẳn thuộc thẩm quyền của Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn.

Hiện nay tình-trạng kỹ-nghệ khai-thác và biến-chế gỗ tại Việt-Nam rất bi đát. Ngoài trừ một vài dự-án tân-tiến vừa thực hiện, hầu còn trong vòng nghiên-cứu tại Công-quản Tân-Mai của Chánh-Phủ, kỹ-nghệ gỗ của tư-nhân chưa vượt khỏi trình-độ của một nhà máy cưa. Hơn nữa, cơ-sở kỹ-nghệ đó rất thô-sơ và lỗi thời. Hậu-quả đầu tiên của tình-trạng chậm tiến kỹ-thuật này là một việc phí-phạm mộc-liệu khổng-lồ. Thật vậy, từ khối lượng gỗ còn đứng tại cội trong rừng cho tới gỗ xẻ bán cho người tiêu-thụ, trên 80% đã bị phí-phạm, bỏ rải-rác tại cội, trong rừng, dọc đường, và tại các trại cưa. Như vậy một sự cải-tiến kỹ-thuật, tái-dụng lại một phần nào của mộc-liệu phí-phạm, sẽ tương-đương với cả trăm ngàn thước khối tăng-gia sản-xuất.

Trình-độ giá cả và triển-vọng xuất-cảng của lâm-sản Việt-Nam.

Như tôi đã trình-bày trên đây, muốn cải-tiến tình-trạng xây cất nhà cửa ở nông-thôn, phải gia-tăng mức tiêu-thụ ít nhất gấp đôi mức hiện-hữu. Và muốn gia-tăng mức tiêu-thụ mà không phương hại tới lợi-tức của người tiêu-thụ, thì phải làm thế nào hạ thành giá gỗ sản-xuất.

Vậy trình-độ và thành giá cả của lâm-sản hiện nay ở Việt-Nam ra sao ?

Chúng tôi xin nêu ra một thí-dụ điển-hình để làm sáng tỏ vấn-đề, là giá thị-trường gỗ dầu tại Saigon, một loại gỗ thông dụng hơn hết.

Hiện nay tổng số thuế lệ thu cho Chánh-Phủ, trên một thước khối gỗ dầu tròn còn đứng tại cội trong rừng, đi từ 610\$ tới 942\$, tùy theo luật cung cầu trong các cuộc đấu giá tại địa-phương.

Gỗ tròn đó, sau khi được hạ và di-chuyển từ cội về tới Saigon, giá thị-trường đã lên tới từ 2.100\$ tới 2.300\$ thước khối, gia-tăng 270% trong khi chưa

có một sự biến-chế nào cả ? Việc cưa xẻ còn làm gia-tăng giá cả từ 25 tới 30% thêm nữa.

Sự cách biệt này là một sự-kiện bất-thường và quá đáng không thể chứng-minh bằng cách chi-phí khai-thác, chuyên chở và các phụ phí thông-thường của các xí-nghiệp thương-mại và kỹ-nghệ. Sự-kiện đó chỉ có thể giải-thích một phần nào do sự khai-thác thiếu tổ-chức, và quá chậm-tiến về mặt kỹ-thuật. Thí-dụ :

— Việc vơi gỗ, như việc chuyên chở đều dùng xe hơi, mà sự tu-bổ, cũng như sự tiêu-thụ nhiên-liệu đắt tiền, là một việc không được hợp-lý với một vật-liệu trị giá không bằng 1\$ một kí-lô.

— Việc chuyên chở và vơi gỗ nói trên còn tốn kém hơn nữa, vì đường rừng xấu, dụng-cụ chuyên chở mau hư mòn.

— Rừng càng xa, càng ngày càng sâu, lâm lộ càng sâu càng ít. Chi-phí chuyên-chở, vơi cây do đó cũng cao lên.

Dù trình-độ giá cả hiện hữu là một trở ngại lớn cho việc tiêu-thụ, và như tôi nói trên, lý-do của giá cả quá cao này không phải vì lý-do thuế lệ lâm-vụ, không tới 30% của thành giá.

Đề đối phó Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn chủ-trương áp-dụng hai giải-pháp sau đây :

Một mặt gia tăng tới mức tối đa các phép cho khai thác, bằng cúp gỗ đầu giá, trong chừng mực nào điều-kiện an-ninh cho phép, và trong chừng mực nào, một chương-trình bồi dưỡng lâm-phần được thực-hiện, để bồi-bổ lâm-phần bị phá hủy.

Mặt khác, xét vì khả-năng sản-xuất của rừng gặp nhiều điều-kiện hạn-chế ảnh-hưởng trầm trọng tới mức sản-xuất, dù Chánh-Phủ có gia-tăng diện-tích khai-thác, cũng chưa chắc gia-tăng sản-xuất và xét vì chương-trình ngoại-viện thương-mãi-hóa có triển-vọng cung cấp dư ngoại-tệ, trong khi thiếu bạc Việt-Nam cho Quỹ Đối-giá, nên Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn đang thương thuyết đề bổ sung số gỗ sản-xuất tại Việt-Nam bằng một số gỗ nhập cảng, đề nhất quyết hạ giá cho kỳ được, trên thị-trường tiêu-thụ.

Sự nhập-cảng này còn có một tác-dụng khác vì điều-kiện an-ninh hiện-hữu, chương-trình bồi dưỡng lâm-phần chưa xúc-tiến được mạnh mẽ, thì việc nhập-cảng gỗ tròn, âu cũng là một giải-pháp để lâm-phần được nghỉ ngơi bồi dưỡng trong một thời-gian.

Như vậy chính-sách nhập cảng gỗ, đề :

- Bồi sung số sản-xuất ;
- hạ giá trên thị-trường tiêu-thụ ;
- bồi dưỡng lâm-phần ;
- tận dụng ngân-khoản ngoại-viện và cung cấp bạc Việt-Nam cho Quỹ Đối-giá là một chánh sách hợp-lý và hợp-thời trên bình-diện kinh-tế quốc-gia nói chung, và đối với chính-sách sâm-lâm nói riêng, trong giai-đoạn hiện tại.

Về triển-vọng xuất-cảng gỗ Việt-Nam, trong trường-hợp sản-xuất có thặng-dư đối với nhu-cầu nội-địa, trường-hợp mà tôi vừa trình bày trên đây là hiện nay không có, — tôi cũng xin trình rằng với trình độ giá cả hiện-hữu của thị-trường Việt-Nam, chúng ta không có triển-vọng nào đề xuất-cảng. Thật vậy, nếu lấy thị-trường Nhật-Bản làm đích, hàng năm nhập-cảng từ Phi-Luật-Tân và Bornéo từ 2 tới 3 triệu thước khối, giá CIF Nhật-Bồn vào khoảng 25 tới 30 Mỹ-Kim/một thước khối. Nếu trừ đi tiền chuyên-chở từ Sài-gòn tới Nhật-Bồn vào khoảng 10 Mỹ-Kim/một thước khối, thì giá FOB bán tại Sài-gòn, vào khoảng 15 tới 20 Mỹ-Kim/một thước khối. Tính với hối xuất tối đa 75%/1 US\$, giá đó đi từ 1.100\$ Việt-Nam tới 1.500\$ Việt-Nam/một thước khối, thấp hơn giá thị trường tại Saigon, mà trên đây chúng tôi đã trình rằng vào khoảng 2.100\$ tới 2.300\$/một thước khối cho gỗ dầu.

Nói một cách khác, Việt-Nam không có triển vọng nào đề xuất cảng gỗ nếu các nhà khai thác không cố gắng đem lại những sự cải tiến cần thiết trong tổ-chức và trong kỹ-thuật, để hạ giá thành và tăng giá sản-xuất.

Ngược lại, nếu chúng ta nhập cảng gỗ từ Phi-luật-Tân, hay Bornéo, thành giá CIF Saigon sẽ không quá 25 US\$/một thước khối, đối giá vào khoảng 1.900\$/một thước khối tính với hối xuất tự-do, tức là thấp hơn giá thị trường nội địa gần 30%.

Như vậy, dù số nhập cảng ít, chẳng hạn chừng 10% tổng số sản xuất, tức là vào khoảng 50.000 thước khối ảnh hưởng làm hạ giá thị trường sẽ rất có hiệu lực và người tiêu thụ được bảo vệ đúng mức.

Vấn-đề thứ ba : « Việc ổn định giá cả trên thị trường thịt heo ».

Cách đây một vài tháng thị trường thịt heo Đô-thành đã trải qua một cuộc khủng hoảng, gây ra bởi sự khan-hiếu số lượng tiếp tế, và do đó có một

trình trạng chợ đen.

Nhưng từ cuối tháng 11 trở đi, những biện pháp tự-do-hóa thị-trường đã đem lại kết quả mỹ-mãn, là số tiếp-tế tương đối dồi dào, nạn chợ đen đã không còn nữa.

Tuy nhiên dư luận còn thắc mắc, lo âu rằng một sự khủng hoảng tương tự có thể tái diễn. Chúng tôi thiết tưởng câu hỏi của Quốc-Hội đặt ra hôm nay rất xác đáng, và cần có một sự giải thích đầy đủ.

Thưa Quý Vị,

Vấn-đề tiêu-trường thịt heo tại Đô-thành liên-quan với nhiều cơ-quan khác nhau trong Chánh-Phủ, phụ-trách mỗi cơ-quan một khía-cạnh của vấn-đề : Mức-độ tiếp-tế tùy thuộc mức-độ sản-xuất, và việc sản-xuất thuộc thẩm-quyền của Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn chúng tôi xin phép trình-bày một lúc nữa. Nhưng mức-độ tiếp tế cũng tùy thuộc mức-độ giá cả và các thể-lệ đặt trên sự phân-phối và thương-mãi hóa, những khía cạnh này nằm ngoài phạm-vi thẩm quyền của Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn.

Nhưng vì mức-độ giá cả ảnh hưởng rất sâu rộng trên chương-trình sản-xuất, nên trước khi đề-cập tới các dự-án sản xuất, tôi xin phép trình-bày sơ lược quan-niệm của chúng tôi về hệ-thống phân-phối và thương-mãi-hóa.

Thị-trường thịt heo Đô-thành là một thị-trường điển hình, trong đó 3 yếu tố :

- mức sản-xuất ;
- mức tiếp-tế ;
- giá thị-trường

liên-kết mật-thiết với nhau trên một thể quân-bình liên-hoàn, chi-phối bởi luật cung-cầu.

Khi chúng ta can-thiệp vào một yếu-tố, chắc chắn luật cung-cầu tự nhiên sẽ thay đổi vị-trí quân-bình của hai yếu-tố kia, và đem lại chúng ta những kết quả bất ngờ trái ý muốn.

Chúng tôi không chủ-trương nhứt-thiết và luôn luôn tự-do hóa thị-trường, vì biết rằng nếu Chánh-Phủ có muốn áp-dụng chủ-nghĩa kinh-tế hoàn-toàn tự-do đi nữa, thì có thể những quyền-lợi riêng tư bóp méo chế-độ tự-do, can-thiệp vào mức độ tiếp-tế chẳng hạn, để tạo một thể quân-bình lợi cho quyền riêng của mình.

Do đó chúng tôi chủ-trương áp-dụng nguyên-tắc tự-do kinh-tế, nhưng luôn luôn, chánh-quyền phải cảnh-giác, đề-phòng các trường-hợp mà quyền-lợi riêng tư của một nhóm người có thể làm sai lạc luật cung-cầu, hại cho cả giới sản-xuất và cả giới tiêu-thụ.

Đặc-biệt đối với thị-trường thịt heo Đô-Thành, chúng tôi chủ-trương tự-do-hóa thị-trường, như việc đã làm và như kết quả mỹ-mãn đã chứng minh sự hợp thời và hợp lý. Nhưng đồng thời, chúng tôi cũng chủ-trương rằng chánh-quyền phải cảnh-giác chuẩn-bị những phương-pháp đối phó sau đây đề áp-dụng mỗi khi cần-thiết:

— Biện-pháp thứ nhất là nhập-cảng thịt heo từ ngoại-quốc, nếu mức tiếp-tế của thị trường tự-do bị một lý-do gì cản-trở;

— Biện-pháp thứ hai là tích trữ thịt heo trong phòng lạnh, đề tung ra thị-trường mỗi khi cần-thiết. Việc này sẽ được giải-quyết thích-đáng khi nào Lò thịt mới Saigon được xây cất thay thế cho Lò thịt Chánh-Hưng hiện nay thiếu phương-tiện.

— Biện-pháp thứ ba là gia-tăng sản-xuất tới mức tối đa, như là chung quanh Đô Thành, đề tạo một áp-lực thường-xuyên trên thị-trường.

Sau đây tôi xin đề-cập đến vấn-đề sản-xuất.

Đặc-biệt về phương-pháp tăng-gia sản-xuất, chúng tôi nhận thấy rằng tiềm năng của Việt-Nam còn rất nhiều, và ngoài vấn-đề tiếp tế cho thị-trường Đô-thành, Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn đã đặt ra một kế-hoạch phát-triển, căn-cứ trên những biện-pháp sau đây:

1) Trước hết, tận-dụng các phó sản lúa gạo để chăn nuôi.

Việt-Nam vốn là một nước sản-xuất lúa gạo, thi việc xử-dụng những phó sản để nuôi heo là một việc rất hợp-lý, và cũng hợp với tập-quán của nông-dân miền Nam.

Sản-ngạch lúa tại nước nhà, trung bình mỗi năm vào khoảng 5.000.000 tấn, có thể sản-xuất 1.000.000 tấn tấm cám; khối lượng đó, đủ để nuôi heo và biến chế thành 240.000 tấn thịt heo, tương đương 4.000.000 con heo 60 kí lô. Nếu kỹ thuật dinh dưỡng được cải tiến bằng cách pha trộn thêm vào tấm cám một ít thức ăn bổ-túc, thì số sản xuất có thể gia tăng thêm 30% nữa.

Nhưng trên thực tế, thống kê cho biết rằng số sản-xuất tại Việt-Nam chưa tới mức độ đó; hằng

năm số heo sản-xuất vào khoảng 3.000.000 con. Như vậy một số tấm cám đã không được tận dụng.

Đặc biệt cho thị trường Đô-thành, một vùng tiêu thụ nhiều mà sản-xuất ít, thi việc tận-dụng phó sản lúa gạo để tăng-gia chăn-nuôi heo, còn cần-thiết hơn nữa. Riêng cho Tỉnh Gia-Định, sản ngạch lúa vào khoảng 130.000 tấn, và tại Đô-thành số lúa tích trữ cũng lên tới 200.000 tấn. Nếu tận-dụng số phó-sản tấm-cám, nguồn gốc nơi 330.000 tấn lúa nói trên, cũng đủ nuôi và sản-xuất 250.000 con heo, hơn phân nửa nhu cầu hiện tại của Đô-Thành.

Do đó, Bộ Cải Tiến Nông Thôn đang xúc-tiến mạnh-mẽ một chương-trình phát triển chăn nuôi chung quanh Đô-Thành, với mọi phương-pháp tận-dụng, kỹ-thuật v.v... có thể huy-động được.

2) Phương-pháp thứ hai là cải-tiến kỹ-thuật dinh-dưỡng chăn nuôi.

Như tôi đã trình-bày ở đoạn trên, nếu pha trộn vào tấm-cám một vài thức ăn bổ-túc, kết-quả chăn nuôi có thể gia tăng 30%.

Đề thi-hành sự cải-tiến đó, Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn đang cho thành-lập tại Saigon, với dụng cụ nhờ ngoại-viện Úc-Châu giúp đỡ, một nhà máy kiểu mẫu, để sản-xuất thức ăn bổ-túc cho heo, cung-cấp cho các nhà chăn-nuôi chung quanh Đô-thành.

Nếu kinh-nghiệm nhà máy này được mỹ-mãn, chúng tôi sẽ cho phổ biến kỹ-thuật, và thiết-lập nhiều nhà máy khác tại mỗi địa-phương ở Hậu-giang, ở Trung-Việt và tại Cao-nguyên.

3) Giải-pháp thứ ba là tăng cường thức ăn bằng cách nhập cảng bột bắp.

Xét vì tiềm năng chăn-nuôi của nước nhà còn rất nhiều, giới-hạn chỉ có là vì số phó sản tấm cám có hạn, như là đối với các tỉnh Trung-Việt, nên Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn đã thương thuyết với Viện-Trợ Mỹ một chương-trình nhập cảng bột bắp bán rẻ để đồng bào chăn nuôi heo. Trọng lượng bột bắp được dự-trù nhập-cảng từ 50.000 tới 70.000 tấn một năm, và có thể gia tăng hơn nữa, nếu chương trình được nông-dân hưởng ứng. Nếu số sản-xuất nhiều hơn số tiêu thụ, Việt-Nam còn triển-vọng xuất-cảng, và kinh-nghiệm của hai năm qua cho biết rằng vị-trí tranh thương của Việt Nam trên thị-trường quốc-tế có rất nhiều tru-thế.

4.— Giải-pháp thứ tư là sản-xuất hoa-màu phụ đề thay thế thức ăn nhập cảng.

Việc nhập cảng bột bắp, nguồn gốc nơi thặng

đur nông-sản của nước Mỹ, chỉ là một giải-pháp cấp thời. Muốn có một căn bản vững chắc cho việc tăng gia chăn nuôi, tại các vùng thiếu lúa gạo như các tỉnh miền Đông Nam Phần, các Tỉnh Trung Việt và Cao-nguyên, Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn đang phát động một phong trào trồng hoa màu phụ như bắp, khoai lang, khoai mì, và một phong trào tận dụng các bã dầu dừa, và dầu phộng để dùng vào việc chăn nuôi heo.

Chương trình này có nhiều triển vọng tốt đẹp, nếu nông dân biết áp-dụng những giống tốt, và những kỹ-thuật cải tiến, để canh-tác hoa màu phụ.

5.— *Cải-thiện và phổ-biến giống heo tốt.*

Đề chương trình chăn nuôi được tới mức tối-đa, cơ quan Mục-súc đang trù-liệu gia tăng và phổ-biến giống heo tốt, nhập cảng từ ngoại-quốc, Nhật-Bồn hay Đài-loan.

Sự cải-tiến giống heo này sẽ được đặc biệt chú trọng tại các tỉnh Định-Tường, Ba-Xuyên, Tây-Ninh, Khánh-Hòa, Ban-mê-thuật v. v. . . và nhờ hệ-thống các nhà chăn nuôi bán kỹ-nghệ chung-quanh Đô-Thành.

6.— *Bảo-vệ gia-súc.*

Cơ-quan Mục-Súc cũng sẽ tăng cường chương-trình bảo-vệ gia-súc, phổ-biến các thuốc diệt trừ dịch-tễ heo và huấn-luyện nông-dân trong các phương-pháp xử-dụng.

7.— *Tăng-cường chương-trình Nông-Tín.*

Đồng nhịp với các phương-pháp kỹ-thuật để gia tăng mức độ chăn nuôi heo, Phủ Tổng-Ủy Nông-Tín và Hợp-Tác-Xã đã dự-trù một chương-trình cho vay rộng lớn cả cho nông dân thực-hiện chăn nuôi trong khuôn-khổ gia-đình, cho tới các cơ-sở chăn nuôi với tính-cách bán kỹ-nghệ.

Như vậy, như tôi đã trình đoạn trên, việc tự-do hóa thị-trường thịt heo Đô-Thành là một quyết-định rất hợp lý, đúng đường lối và là một bước tiến đáng kể.

Tuy nhiên, để phòng ngừa sự sai lệch của thị-trường do quyền-lợi riêng tư của gian thương tạo ra, chúng tôi đã huy-động mọi phương-pháp kỹ-thuật và tài-chánh để tăng-gia sản-xuất và tin rằng các cơ-quan chính-quyền đều cảnh-giác chuẩn-bị những phương-pháp để đối-phó với sự tái-diễn tình-trạng khủng-hoảng của những tháng trước đây.

Tôi xin phép đi tới vấn-đề thứ tư là : « Phát-triển kinh-tế trong Ấp chiến-lược ».

Quốc-sách Ấp chiến-lược nhằm mục-phiêu chánh yếu là cách-mạng và chuyển hướng toàn bộ, tư-tưởng tổ-chức và kỹ-thuật của đời sống quân-sự, chính-trị và kinh-tế của mỗi Ấp, vào một thể tương-quan với thể « du-kích ».

Đặc biệt trên phương-diện kinh-tế, thể « du-kích » đó có ý nghĩa là « tự nguyện » và « tự túc », huy-động các phương-tiện của mình, không y lại vào một sự giúp đỡ nào khác, để sáng tạo những phương-pháp phát-triển, tăng lợi-tức chẳng những riêng cho mỗi công-dân, mà chung cho cả cộng-đồng Ấp.

Vậy chúng tôi xin trình-bày cách nào chúng tôi quan-niệm sự phát-triển kinh-tế của Ấp chiến-lược trong tinh-thần « tự-nguyện » « tự-túc ».

Chúng tôi phân chia cuộc trình-bày ra 3 đoạn :

— Những phương-tiện để phát-triển trong Ấp ;
— Những điều-kiện tiên-quyết để dự-án phát-triển hợp với tinh-thần Ấp chiến-lược ;

— Và những loại dự-án có thể quan-niệm được trong khuôn-khổ đó.

1.— *Những phương-tiện để phát-triển kinh-tế.*

Mỗi dự án phát-triển kinh-tế là một sự kết-hợp một số nhân-lực với một khối tài-sản. Vậy trong khuôn khổ Ấp chiến-lược, chúng ta có thể trông mong vào những nhân-lực và tài-sản nào ?

A.— *Về mặt nhân-lực*, nông-dân ta vốn cần-cù chịu khó làm việc, nên bình-thường tại thôn-quê, lúc nào cũng có một số nhân-công thặng dư chỉ tìm cơ-hội để sung vào một công cuộc sản-xuất có lợi.

Ngoài thời-gian canh-tác chánh sở nhân-công thặng-dư nói trên, thường dùng vào những công-tác lặt vặt, như canh-tác hoa màu phụ, tu bổ nhà cửa, hoặc theo mùa, đi tới các địa phương lân cận làm thuê làm mướn, để có thêm chút ít lợi-tức. Chúng ta có thể, và cũng nên huy-động nhân-lực thặng-dư đó, để đặt vào những dự-án mới, sinh-lợi nhiều hơn cho nông-dân.

Đặc-biệt trong tình-trạng khẩn-trương và chiến-tranh hiện nay, một sự-kiện mới đã phát sanh tại nông-thôn : một phần lớn nhân-công có năng-lực cao như thanh-niên và tráng-niên, đã phải thoát-ly đối với công cuộc sản-xuất, để tham gia vào công cuộc bảo-vệ lãnh-thổ. Do đó, tại một vài địa-phương, nhân-lực dưới hình-thức đàn ông còn mạnh khỏe, có phần kém khuyết, ngay cho các công-tác đồng áng thường xuyên, không nói chỉ tới các dự-án phát-triển kinh-tế mới.

Vậy, ngoài những phương-pháp vừa tổ-chức canh-tác vừa kháng-chiến, chúng ta phải tìm cách tận dụng nhân-lực với những người đàn bà và trẻ em, thường là nhân-lực không chuyên môn và có rất nhiều giới-hạn.

Tuy vậy, số nhân-lực thặng dư đó có thật, và giá trị về phương-diện kinh-tế rất đáng kể, nếu chúng ta biết vận-dụng một cách thích-nghĩ.

Ngoài giới-hạn nói trên, kế-hoạch huy-động nhân-lực thặng-dư tại một địa-phương còn cần phải triệt-đề tôn-trọng lịch canh-tác, bằng không dự-án phát-triển, trong khi chờ đời lãng-gia lợi tức, có thể làm trở ngại cho công cuộc canh-tác hiện-hữu, và rốt cuộc gây một sự mất lợi-tức mà chúng ta không thể nào bù-chỉ cho đúng mức.

Tuy nhiên, dù có nhiều giới hạn như vậy, nhân-lực thặng-dư tại Ấp Chiến-lược vẫn là phương tiện duy nhất và căn bản để chúng ta dựa theo đó mà hoạch-định các chương-trình phát-triển, trong tinh-thần tự-túc.

B) Về mặt tài-sản, có thể vận-động để đặt vào chương-trình phát-triển kinh-tế ở Ấp Chiến-lược, chúng tôi không dám quá hy-vọng vào tài-nguyên của nông-dân, vì biết rằng nông-dân Việt-Nam không có tài-nguyên tiết-kiệm để đầu-tư. Chúng tôi cũng không dám hy-vọng vào tài-nguyên của Ngân-sách Quốc-gia, vì trong hiện tình, phần lớn tài-nguyên đó đã phải ưu-tiên dùng vào các công-tác tái-lập an-ninh, không thể trích ra để dùng vào mục đích khác.

Đề đầu-tư, Chánh-Phủ chỉ còn một phương-tiện tài-nguyên đặc-biệt, « là tài-nguyên lạm-phát ». Xét vì các dự-án đầu-tư để phát-triển canh-nông, thường có một kết-quả sản-xuất rất mau chóng, nên chúng tôi thiết nghĩ dùng sự « lạm-phát » để phát-triển Ấp Chiến-lược, xét ra không có chi là nguy-hiểm về mặt tiền-tệ, hoặc trái với lý-thuyết kinh-tế như danh-từ « lạm-phát » có thể cho hiểu lầm.

Một tài-sản đặc-biệt khác có thể vận-động được để đầu-tư phát-triển là tài-sản Ngoại-viện, như là các nông-phẩm thặng dư của các nước bạn, như bột mì, bột bắp. Dù lắm khi không phù-hợp với tập-quán tiêu-thụ của nông-dân Việt-Nam, các nông-phẩm thặng dư đó vẫn có một giá-trị rất cao, trong chừng mực nào nông-dân được huấn-luyện, hoặc để tiêu-thụ trực-tiếp (như bột mì chẳng hạn), hoặc để biến-chế ra thành những nông-phẩm khác quen thuộc

hơn với tập-quán của chúng ta và giá cao hơn như dùng bột bắp nuôi heo chẳng hạn. Ưu-điểm của nông-phẩm thặng-dư này, là chúng ta có thể căn-cứ trên một khối lượng rất dồi dào, do đó dù giá trị thấp, ảnh hưởng kinh-tế cũng rất đáng kể.

Nói tóm lại, về mặt nhân-lực, cũng như về mặt tài-sản để đầu-tư phát-triển Ấp Chiến-lược, chúng ta có thể tin-tưởng rằng đây không phải là vấn-đề khó.

Sự khó khăn có chăng là trong sự sáng-tạo chương-trình và phối-tri dự-án thế nào, vừa phù-hợp với phương-tiện sẵn có và nhu-cầu địa-phương, vừa đúng với tinh-thần tự-túc và tự-nguyện của Ấp Chiến-lược.

Vậy những điều-kiện tiên-quyết để chương-trình hợp với tinh-thần Ấp Chiến-lược là những điều-kiện nào ?

Một điều-kiện tổng-quát chi phối tất cả các dự-án phát-triển kinh-tế tại Ấp Chiến-lược, là các dự-án phải có một căn bản sinh lợi trường cửu, để đảm bảo rằng sau một thời gian, khi sự giúp đỡ của Chính-quyền rút đi, thì dự-án không vì đó mà không tiếp-tục được. Đây chỉ là một sự áp-dụng cụ-thể nguyên-tắc tự-túc của Ấp Chiến-lược.

Điều-kiện thứ hai là sự gia-tăng sản-xuất và lợi tức đó do dự-án đem lại không tạo ra một nhu-cầu giả-tạo mới, mà cộng-đồng không đủ phương-tiện để thỏa-mãn mãi mãi về sau. Mỗi khi dự-án có đạt một nhu cầu tiêu-thụ mới, phải bảo-đảm rằng sẽ tăng-gia một số sản xuất mới, khả-dĩ quân-binh nhu cầu tiêu-thụ, trên hai bình-diện nội thương và ngoại-thương, tức là quân-binh về khía cạnh bạc Việt-Nam cũng như về khía cạnh ngoại-tệ. Đây chỉ là một quan-niệm mở rộng của nguyên-tắc tự-túc, trên bình-diện ngoại-thương của cộng-đồng Quốc-gia.

Điều-kiện thứ ba, là sự đóng góp của nông-dân chỉ có thể là một sự đóng góp bằng nhân-lực thặng-dư, một loại nhân-lực không chuyên-môn, có nhiều giới-hạn sử-dụng, như là giới-hạn thời gian, phải như quyết phù-hợp với lịch canh tác tại địa-phương.

Điều-kiện thứ tư là kết-quả của chương-trình phát-triển phải đạt được trong một thời hạn rất ngắn, để làm thời nếu phải xử-dụng những phương-tiện tài-chánh quốc-gia như phương-tiện lạm-phát hay phương-tiện ngoại-viện, thời gian giác-ngộ, của Cộng-đồng Quốc-gia đối với Cộng-đồng Ấp, không

thê kéo dài mãi mãi, trên thời hạn 6 tháng hay một năm chẳng hạn.

Điều-kiện thứ năm là sáng - kiến của dự-án phát-triển phải dành cho Ấp, sau khi nhân-dân binh-nghị và thảo - luận, vì có tham gia vào sự quyết-định, nhân-dân mới phấn khởi đóng góp nhân-lực thi hành dự-án. Hơn nữa, dự-án được địa-phương quyết-định mới chắc chắn phù-hợp với nhu cầu và phương-tiện của địa-phương, Chánh-quyền Trung-ương chỉ còn nhiệm - vụ đặt khuôn - khổ và nguyên-tắc giúp đỡ cho các dự-án, và hướng-dẫn cuộc binh-nghị trong các Ấp Chiến-lược.

Đó là những điều-kiện căn bản để dự-án phát-triển kinh-tế tại Ấp không sai lạc với tinh-thần và đường lối của quốc-sách Ấp Chiến-lược.

Tôi xin đề-cập tới đại-cương loại dự-án nào có thể quan-niệm được các phương-tiện và điều-kiện mà chúng tôi vừa trình-bày, đặt khuôn-khổ cho chương-trình phát-triển kinh-tế tại Ấp Chiến-lược.

Chúng tôi không thể đề ra những dự-án có thể áp-dụng cho toàn-quốc, vì dự-án phải phù-hợp với nhu-cầu và với phương-tiện của địa-phương, là những yếu-tố thường thay đổi sâu rộng từ Ấp này qua Ấp khác. Đó cũng là nguyên-do tại sao chúng tôi chủ-trương giao việc sáng-kiến và sáng-tạo dự-án về cho Ấp, trái với thủ-tục hiện-hành mà sáng kiến thường do Trung-Uương đưa xuống.

Sau đây chúng tôi xin lược kê một vài loại dự-án điển-hình, có thể áp-dụng cho một phần đông số Ấp :

Những dự-án đầu-tư trang bị, là những dự-án trong đó có vấn-đề xây-dựng một công-trình trang-bị, để cải-thiện những điều-kiện canh-tác thiên-nhiên, như một dự-án tiêu thủy-nông chẳng hạn, hoặc tạo ra những phương-tiện sản-xuất mới, như khai-hoang để trồng cao su chẳng hạn.

Trong loại dự-án này, sự đóng góp của nhân-dân sẽ là nhân-công, và sự đóng góp của Chánh-quyền, ngoài sự giúp đỡ kỹ-thuật, có thể là vật liệu, dụng-cụ, hay nông-phẩm thặng-dư, để bù-chi một phần nào số lợi-tức bị mất trong thời-gian công-tác.

Loại dự-án thứ hai là những dự-án cải-tiến kỹ-thuật canh-tác. Dự-án này thường đặt điều-kiện tiêu-thụ một vật-liệu mới hay một nông-cụ mới, như phân-bón hóa học, như thuốc sát-trùng, như bột bấp nuôi heo, như hạt giống tốt, như máy cày, ván ván... Mục-dịch của dự-án là tăng-gia sản-xuất, với

hy-vọng rằng giá-trị phần sản-xuất gia-tăng, cao hơn giá-trị vật-liệu đã tiêu-thụ.

Sự tăng-gia giá-trị này bắt buộc cứu-xét thê quân-bình giữa vật-liệu tiêu-thụ và nông-sản sản-xuất, chẳng những trên phương-diện tiền-tệ nội địa Việt-Nam, mà cả trên phương-diện ngoại-tệ nữa, mỗi khi vật-liệu tiêu-thụ là một vật-liệu nhập-cảng, bằng không dự-án cải-tiến kỹ-thuật có thể tạo ra cho Ấp một nhu cầu mới, mà cộng-đồng Quốc-gia không đủ phương-tiện để thỏa-mãn mãi mãi.

Hai loại dự-án đầu-tư trang-bị và cải-tiến kỹ-thuật mà tôi vừa trình-bày, có mục-dịch tăng-gia sản xuất, và có một tác-dụng hữu-ích đặc-biệt tại các vùng hiện nay còn thiếu nông-phẩm, như các tỉnh miền Trung chẳng hạn.

Tôi xin đề-cập tới loại dự-án thứ ba là dự-án cải-thiện hệ-thống thương-mãi-hóa như việc thành-lập các hợp-tác-xã mua bán, như những hệ-thống thương mãi trực-tiếp v.v... mà tác-dụng là tăng gia lợi-tức cho người sản-xuất, giảm bớt lợi-tức của người trung-gian, và rất cuộc không ảnh-hưởng tới mức sinh-hoạt của người tiêu thụ.

Thuộc loại dự-án này các công cuộc lập kho dự-trữ, các tổ-chức tín-dụng trên nông-sản tích-trữ và các thê-lệ thương-mãi nhằm mục phiêu ổn-định giá thị-trường, tránh cho nông-dân khỏi bị thiệt-thòi lợi-tức do sự thay đổi quá đáng của thị-trường giá cả.

Với tinh-thần cộng-đồng đang phát-huy trong Ấp Chiến-lược, với tinh-trạng an-ninh được cải-thiện, những dự-án ổn-định trình-độ giá-cả và cải-thiện hệ-thống thương-mãi-hóa này, có rất nhiều yếu tố thuận tiện để phát-triển và việc tăng-gia lợi-tức cho những vùng có nông-sản thặng-dư, như các Tỉnh miền Nam, có một tác-dụng đặc-biệt quý giá. Đối với các Ấp mà công-điền và công-thổ hiện nay không có, việc tổ-chức thương-mại cộng-đồng này sẽ là một nguồn lợi-tức rất hữu-hiệu cho tài-nguyên cộng-đồng của Ấp Chiến-lược.

Thưa Quý Vị,

Khi đề-cập tới việc phát-triển kinh-tế tại các Ấp chiến-lược, tôi không tham-vọng có thể trình-bày hết ý-nghĩa và triển vọng của cuộc cách-mạng kỹ-thuật và kinh-tế, có thể thực-hiện đồng nhịp với cuộc cách-mạng về quân-sự và chính-trị của Quốc-sách Ấp chiến-lược. Chúng tôi chỉ hy-vọng ấn-định mục phiêu và vạch ra một đường lối để xúc-tiến, theo tinh-thần căn-bản của Quốc-sách.

Với hy-vọng rằng nông-dân sẽ lấy sáng-kiến, sáng tạo ra những dự-án, và phấn khởi đóng góp nhân lực, phát-triển cho mình, trong tinh thần tự-túc.

Với hy-vọng rằng đồng-bào toàn-quốc thông-cảm trên nhu-cầu chuyên hướng nền kinh-tế quốc-gia đặt trọng-tâm về việc phát-triển nông-thôn.

Với hy-vọng rằng trong công cuộc phát triển này, tài-nguyên của Quốc-gia, như phương-tiện của ngoại-viện của các nước bạn sẽ được dồi-dào.

Chúng tôi mong rằng những ý-kiến tôi vừa trình-bày, gặp được sự thông-cảm của Quý Vị cũng như sự hưởng ứng của nông-dân để tự-túc phát-triển và sớm thoát khỏi tình-trạng chậm tiến hiện tại.

(Vỗ tay)

Ô. CHỦ-TỊCH.— Ban Chủ-tọa xin thay mặt Quốc-Hội, cảm ơn Ông Bộ-Trưởng Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn đã giải-thích về các vấn-đề :

- Thiết-lập các nhà máy biến-chế mủ cao-su.
- khai-thác lâm-sản ;
- phát-triển kinh-tế tại các Ấp Chiến-lược ;

— và việc điều-chỉnh giá cả trên thị-trường heo.

Những lời giải-thích của Ông Bộ-Trưởng đã trình-bày rất rõ-ràng và đầy đủ những khía cạnh hoạt-động bao quát của Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn mà tầm quan-trọng trong một xứ nông-nghiệp đã dĩ-nhiên với chính-sách Đình-diễn rộng lớn của Chánh-Phủ, với chương-trình Ấp Chiến-lược, kế-hoạch bồi-dưỡng nông-nghiệp và nông-thôn của Chánh-Phủ càng bội phần sinh-sắc, mở ra những chân trời mới cho sự phát-triển của Quốc-gia, đồng thời nối tiếp công-nghiệp của tiền-nhân một cách rạng rỡ.

Ban Chủ-tọa xin Ông Bộ-Trưởng chuyển đạt lên Tổng-Thống những cảm nghĩ tốt đẹp và hân-hoan của Quốc-Hội, và chúng tôi xin trân-trọng cảm ơn Ông Bộ-Trưởng.

(Vỗ tay)

Tôi xin nhắc lại Quý Bạn Đồng-Viện là tối nay hồi 8 giờ 30 Quốc-Hội sẽ tái nhóm để tiếp-tục thảo-luận và biểu-quyết Ngân-sách của Bộ Kinh-Tế.

Tôi xin mời Quý Bạn Đồng-Viện lát nữa hồi 8 giờ 30 đến họp lại.

Tôi xin tuyên-bố ngưng nhóm.



Tạm ngưng : 18 giờ 43

Tái nhóm : 20 giờ 56



MỤC XVII : BỘ KINH-TẾ (tiếp theo)

Ô. CHỦ-TỊCH.— Tôi xin nhắc lại Quý Vị Đồng-Viện sớm mai này chúng ta đang thảo-luận về Ngân-Sách Bộ Kinh-Tế và có Bạn Nguyễn-Bình đã phát-biểu ý-kiến rồi. Chúng tôi xin mời Ông Chủ-Tịch Ủy-Ban Kinh-Tế lên diễn-đàn.

Ô. NGUYỄN-CAO-THĂNG (Chủ - Tịch Ủy - Ban Kinh-Tế).— Khi sáng Thuyết-trình-viên Ủy-Ban Ngân-Sách đã trình-bày trước Quốc-Hội Ngân-sách của Bộ Kinh-Tế với số tiền là 65.338.000\$, so với cái số chung của Ngân-sách Quốc-gia là 4%. Mới nghe qua, chúng ta nhận thấy rằng Ngân-sách dành cho Bộ Kinh-Tế rất là ít ỏi so với toàn bộ Ngân-sách Quốc-gia. Tuy nhiên, mặc dầu Ngân-sách rất ít ỏi Bộ sở-quan cũng

cố-gắng tiết-kiệm thêm rất nhiều để thu hẹp lại Ngân-sách đó ; mặc dầu vậy, Ngân-sách ít ỏi, nhiệm-vụ của Bộ sở-quan lại rất nặng-nề; nếu chúng ta nhìn kỹ lại Ngân-sách Quốc-gia thì chúng ta có thể nói được rằng : sự điều-hành của Bộ ấy sẽ đem lại cho Ngân-sách Quốc-gia dồi dào, hoặc là Ngân-sách sẽ thiếu hụt. Chúng ta có thể nói rằng 95% Ngân-sách của Quốc-gia đều do Bộ Kinh-tế đem lại cho Ngân-sách, vì sao ? vì nếu có buôn bán thì mới có thuế môn bài, nếu buôn bán có thịnh-vượng thì mới có thuế lợi-tức, nếu nhập cảng có đồng-đều, hàng-hóa không ứ đọng thì mới có thuế-quan, thì mới có quỹ đối-chiếu, Viện-trợ Mỹ mới có thể dùng hết, và nếu kỹ-nghệ có phát-triển thì mới có thuế 6% sản-xuất, mới

có thuế tiêu-thụ v.v... Nếu chúng ta nhìn kỹ như vậy, thì tôi thấy rằng sự điều-hành khéo-léo hay không khéo-léo của Bộ sở-quan sẽ đem lại cho Ngân-sách Quốc-gia một Ngân-sách dồi-dào hay là một Ngân-sách thiếu hụt. Vì vậy cho nên nhiệm-vụ của Bộ sở-quan rất là nặng nề, nhiệm-vụ đó đã nặng nề lại nặng nề thêm khi tình-trạng khẩn-cấp đã được ban-bố, khi an-ninh ở thôn quê đã trở nên trầm-trọng, mĩ-lực nhân dân đã bị sút kém, thêm vào đó nạn lụt miền Tây năm ngoài đã xáo-trộn trong tất cả chương-trình hoạt-động của Bộ sở-quan. Mặc dầu vậy, đứng trước những sự khó khăn như vậy, chúng ta cũng nên nhìn nhận là Bộ ấy đã cố-gắng rất nhiều trước những sự khó khăn đó để đối phó với thời-cuộc, và kết-quả mặc dầu không được mỹ-mãn theo ý-nguyện của chúng ta muốn, theo ý-nguyện của nhân-dân muốn nhưng mà kết-quả đó cũng là một kết-quả rất là khả-quan có lẽ nó quá mức những sự hoạt-động của Bộ sở-quan. Đó là một điểm mà chúng ta phải nhìn nhận, khi đề-cập đến Ngân-sách của Bộ này.

Ngoài ra, nhân-danh Ủy-Ban Kinh-Tế của Quốc-Hội, chúng tôi xin qua vấn-đề chánh-sách của Bộ sở-quan.

Trong lúc tiếp-xúc với Bộ Kinh-Tế ở Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh cũng như tại diễn-đàn này, chính điều này Ông Bộ-Trưởng Kinh-Tế cũng đã trình-bày với Quốc-Hội sự chuyển-hướng quan-trọng trong nền kinh-tế quốc-gia. Đó là sự chuyển-hướng ngành thương-mại qua ngành kỹ-nghệ sản-xuất, và chính Ủy-Ban chúng tôi rất hoan-ngình chính-sách đó, và chúng tôi cũng hoàn toàn ủng-hộ chính-sách đó. Vì chỉ có chính-sách đó mới có thể đem lại cho chúng ta ra khỏi tình-trạng chậm-tiến hiện tại. Nói như vậy, Ủy-Ban chúng tôi cũng không quên đưa đến với Bộ sở-quan vài đề-nghị khách-quan nhằm mục-đích góp phần xây-dựng của nhân dân vào sự kiện-toàn của chánh-sách đó mà thôi.

Đứng về phương-diện kỹ-nghệ, chúng ta cũng nên nhìn nhận hiện nay các nhà kinh-doanh Việt-Nam chúng ta đang ở trong tình-trạng thiếu vốn đó có phải lỗi của chúng ta không ? Thưa không. Sau 100 năm chúng ta bị đô-hộ, người Việt-Nam mới thâu hồi lại độc-lập, chúng ta đã bị bóc lột, nay chúng ta đã dành lại độc-lập trong cái cảnh nghèo nàn cực khổ, thêm vào đó giặc-giã từ mấy năm nay, vì vậy cho nên vấn-đề thiếu vốn nó là vấn-đề đặt thành cho tất cả các nhà kinh-doanh Việt-Nam, và cũng là một vấn-đề lo ngại lớn lao của Chánh-Phủ đối với sự phát-triển của kỹ-nghệ. Ủy-Ban chúng tôi

cũng rất lo ngại khi thấy Chánh-Phủ xuất ra một số tiền rất lớn để gây dựng kỹ-nghệ mà chúng tôi thấy một phần lớn số vốn đó đã được chung hùn với vốn của ngoại-quốc ; làm như vậy, người Việt-Nam có lẽ có một phần nào thiệt hại.

Đề giải-quyết vấn-đề thiếu vốn, Ủy-Ban chúng tôi xin đề-nghị Bộ sở-quan trích thêm tiền cho Trung-Tâm Khuếch-Trương Kỹ-Nghệ và Nha Tiêu-Công-Nghệ để cho hai Trung-Tâm này có thể hoạt-động một cách mạnh-mẽ hơn và cho hai Trung-Tâm này có thể giúp-đỡ các nhà công-kỹ-nghệ-gia một cách thiết-thực cho sự hoạt-động của hai Trung-Tâm này.

Về việc hoạt-động của hai Trung-Tâm này, chúng tôi cũng xin đề-nghị với Bộ sở-quan làm thế nào giản-dị-hóa các thủ tục, bởi vì hiện nay các thủ-tục cho vay tiền cho các công-kỹ-nghệ rất là khó khăn.

Về vấn-đề xây-dựng các kỹ-nghệ, xây-dựng các cơ-sở kỹ-nghệ, lẽ dĩ-nhiên là các nhà này cần phải bỏ tiền ra. Ở đây, tôi muốn xin đề-cập đến một vấn-đề mà có lẽ sáng nay Ông Chủ-Tịch Ủy-Ban Ngân-Sách đã đề-cập đến, và chúng tôi rất lấy làm hoan-hỉ nhận thấy Chánh-Phủ đã có một chương-trình định lại việc xây-dựng các cơ sở, các khu lao-động dành cho các kỹ-nghệ. Hiện nay, các xí-nghiệp đã quá nghèo mà không đủ tiền để xây cơ-sở nên không có tiền để xây Khu Kỹ-Nghệ cần dùng cho nhân công của mình. Vì vậy cho nên chúng tôi yêu-cầu Bộ sở-quan can thiệp trực-tiếp với Bộ Tài-Chánh Sở Doanh-Lý-Cuộc cho vay một số tiền vừa phải đúng tầm mức hoạt-động của xí-nghiệp để xây-dựng các Khu Kỹ-Nghệ cần-thiết cho đời sống của công-nhân. Và đến nay, sáng hôm nay, Ông Chủ-Tịch Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh đã có trình-bày với Quốc-Hội là Bộ Tài-Chánh hiện đang nghiên-cứu, và chúng tôi mong rằng việc này sẽ thực-hiện trong một ngày rất gần đây.

Nói đến tình-trạng kỹ-nghệ, Ủy-Ban chúng tôi không quên tình-trạng thuế-khóa. Ở tại diễn-đàn này, nhiều lần chúng tôi cũng đã có đề cập đến thuế 6% thuế sản-xuất sau nhiều năm thi-hành sắc thuế này, luật thuế này, Ủy-Ban chúng tôi nhận thấy có một sự tiến-triển rất khả-quan, thuế này đã đem lại cho Ngân-sách Quốc-gia hơn 500.000.000\$ và rồi đây sẽ là một số thuế căn-bản cho nền thuế-vụ Việt-Nam. Hiện nay các nhà công-kỹ-nghệ không than phiền gì về thuế 6%, nhưng các nhà kỹ-nghệ có than phiền : có nhiều người không có giấy hành

nghề, có nhiều người không xin phép, hoặc là có nhiều người có xin phép mà lại cạnh-tranh một cách bất hợp pháp bằng cách trốn thuế 6% của Chánh-Phủ. Như vậy sự cạnh-tranh thành ra bất chính, Chánh-Phủ đã mất lợi. Vì vậy cho nên các nhà kỹ-nghệ chân-chính lúc nào cũng muốn nộp đúng đắn số thuế 6% cho Chánh-Phủ. Ủy-Ban chúng tôi, sau khi đã nghiên-cứu với nhiều nhà kỹ-nghệ cũng như của Tổng-Đoàn Công-Kỹ-Nghệ, đề-nghị cùng Bộ sở-quan có một cách kiểm-soát chặt-chẽ số thuế này là bắt phải khai cho Bộ Kinh-Tế hàng tháng số thuế đóng cho Thuế-vụ, và Bộ sở-quan sẽ căn-cứ vào số thuế đã nộp đề cấp-phát ngoại-tệ đúng mức đề nhập-cảng nguyên-liệu. Như vậy Bộ sở-quan sẽ kiểm-soát một lần được 2 việc :

— thứ nhất là về đóng thuế.

— thứ hai là sự phân-phát ngoại-tệ sẽ được công bằng trong việc phân-phát ngoại-tệ nhập-cảng nguyên-liệu. Như vậy Bộ sở-quan sẽ nâng-đỡ được các nhà kỹ-nghệ chân-chính, đồng thời phát-triển được kỹ-nghệ và như vậy thì ngoại-tệ nó sẽ không bị phí phạm và như vậy các nhà kỹ-nghệ chân-chính sẽ được chỉnh-đốn lại kỹ-nghệ của mình.

Đến đây tôi xin qua thuế thô-trạch. Về luật số 13/62 đã gây sóng gió tại diễn-đàn này trong lúc đề cập đến Bộ Tài-Chánh. Chúng tôi, hôm nay, muốn đề cập đến một khía cạnh mà thôi. Đó là khía cạnh các cơ-sở kỹ-nghệ. Chúng tôi mong rằng sự giải-thích của Ông Chủ-Tịch Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh sáng nay là cái thuế này nó nhằm một trong những mục-dịch chính là chuyển-hướng các ngành đầu-tư vào kỹ-nghệ, nếu ngành xây cất không được phát-triển thì người có tiền sẽ đề dành tiền đó đầu-tư vào kỹ-nghệ. Và như vậy thì thuế thô - trạch, Chánh-Phủ sẽ có những biện-pháp đặc-biệt đối với cơ-sở kỹ-nghệ. Chúng tôi cũng mong rằng lời hứa này của Ông Chủ-Tịch Ủy-Ban Ngân-Sách, sau khi đã trực-tiếp với Bộ Tài-Chánh, cũng sẽ thực-hiện trong ngày gần đây, vì đây cũng là mối lo ngại lớn làm cản trở cho việc xây-dựng các cơ-sở mới hiện tại về kỹ-nghệ.

Tôi xin qua một số thuế mà tôi đã có nhiều lần đề-cập tại đây và tôi đã đề-cập ngay từ đầu khi Quốc-Hội thảo luận đến tổng-quát về phần Ngân-sách. Đó là thuế 5/7. Sở-dĩ tôi phải đề-cập lại vì thật ra hiện nay tôi có cảm - tưởng là quan-điểm của chúng tôi chưa được các giới liên-hệ thấu hiểu một cách rõ-ràng. Vì vậy, cho nên hôm nay chúng tôi xin đề-cập lại một cách rõ-ràng hơn.

Trước hết, nhiều lần tại diễn-đàn này, chúng tôi nhìn-nhận thuế 5/7 là sắc thuế rất cần - thiết, cần-thiết để ổn-định lại nền kinh-tế quốc-gia, cần-thiết để gây sự tiết-kiệm trong nhân-dân, cần-thiết để đầu-tư vào kỹ-nghệ. Việc này, chiều nay Quý-Ban cũng đã nghe Ông Bộ-Trưởng Kinh-Tế trình bày. Đើm đó Ủy-Ban chúng tôi rất đồng quan-điểm.

Chúng tôi rất hoan-nghinh thuế 5/7 này, không bao giờ có công kỹ-nghệ-gia phàn-nàn về thuế 5/7, chúng tôi cũng biết rằng hiện nay Quốc-gia đang ở trong tình-thế khó-khăn, chúng ta cần rất nhiều tiền để ổn-định tình-thế. Sắc thuế này rất hợp thời, chúng ta cần phải đóng thuế này cho Ngân-sách Quốc-gia được dồi-dào hầu cung-ứng những nhu-cầu về an-ninh và quốc-phòng.

Tuy nhiên, Quốc-gia không phải cần - dùng cùng một lúc số tiền lớn lao như vậy. Đối với Quốc-gia khi nào cũng có một sự luân-chuyển trong số tiền cần dùng của mình, từ tháng này qua tháng khác, sự cần dùng liên tục trong 12 tháng, năm này qua năm khác, chứ không phải là trong một ngày cần dùng số tiền lớn lao như vậy. Đối với Quốc-gia, thầu thuế chậm một tuần, hai tuần, một tháng, hai tháng thì không làm tổn-hại đến Ngân-sách Quốc-gia, hoặc là tổn-hại đến việc an-ninh hay quốc-phòng.

Vậy tôi xin phân-tách lại một cách rõ-ràng hơn sắc thuế 5/7 này đặt ra để thay thế những sắc thuế cũ sau đây :

1) Thuế sản-xuất mà Nha Quan.Thuế đã thầu khi hàng nhập-cảng.

2) Thuế phân-xuất bình giá do Bộ Kinh-Tế thầu trên số tiền Viện-trợ Mỹ, khi số hàng nhập-cảng vào Việt-Nam.

3) Thuế phân-xuất quân-binh là thuế 39\$ một Mỹ-kim (Ông Bộ-Trưởng Kinh-Tế chiều nay có nêu lên) do các Ngân-hàng trung-gian thầu.

Thuế 5/7 hiện nay cùng một lúc thay thế ba thứ thuế do ba cơ-quan là Nha Quan Thuế, Bộ Kinh-Tế, Ngân hàng trung-gian và hôm nay thuế 5/7 chỉ do Ngân-hàng trung-gian thầu mà thôi. Nó có hại chỗ nào, có lợi chỗ nào ? Trước kia với một phân-suất giá đồng bạc định 35\$ nhập-cảng viện-trợ Mỹ, thì Quan.Thuế thầu số thuế sản-xuất và trong lúc nhập-cảng, nhà nhập-cảng ký một hợp-đồng với Ngân-hàng trung-gian bảo rằng : « Tôi ký một giấy bảo-đảm với ông và tôi trả tiền lời cho ông 6% trên số tiền bảo-đảm đó, nếu phân-suất của

giá đồng bạc thay đổi, dầu hạ còn 20\$ tôi cũng trả cho ông 35\$, mà nếu lên 60\$, 70\$ tôi cũng chỉ trả cho ông 35\$, nếu lỗ phần ông, ông chịu, còn lỗ phần tôi, tôi chịu. Khi có thuế 5/7 ra, mà người ta bảo thuế 5/7 này là một thứ thuế dính với phân-xuất đồng bạc thì tại sao Chánh-Phủ không nói hẳn đồng-bạc phân-xuất nó là 60\$. Như vậy, các nhà nhập-cảng khỏi phải thiệt hại đối với một số hàng-hóa nhập-cảng từ năm 1961, bởi vì nếu như vậy thì các Ngân-hàng chiếu theo giao kèo ký khi trước phải bù cho Chánh-Phủ 25\$ mà các nhà nhập-cảng, kỹ-nghệ-gia không trả thêm 25\$, chỉ trả 35\$ mà thôi. Vì đây là một thứ thuế, cho nên Ngân-hàng trung-gian không có trách-nhiệm đối với sự bảo-đảm của hối-xuất đồng bạc. Vì vậy, các công kỹ-nghệ-gia đã làm vào chỗ bí: trước kia họ dự-định với 35\$ một Mỹ-kim để kinh-doanh bây giờ họ phải trả 60\$. Do đó, để bù đắp lại một phần nào sự thiệt thòi đó, cho nên Bộ Kinh-Tế cũng đã nhĩ-y yêu-cầu Chánh-Phủ xuất ra 500 triệu đồng để cho các công-kỹ-nghệ-gia vay để trả thuế 5/7. Đáng lý ra, họ không có trả gì cả, mà Ngân-hàng trung-gian phải trả. Nếu Chánh-Phủ nói đó là một hối-xuất theo như sự nhận-định của Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh, mà chiếu hôm nay Ông Bộ-Trưởng Kinh-Tế cũng đã có xác nhận như thế thì như vậy, danh không chánh, ngôn không thuận, có gây một sự thiệt hại cho các giới kinh-doanh.

Điểm thứ hai : thuế 5/7 thay thế cho thuế phân-xuất quân-binh, thuế này có khi nặng hơn thuế 5/7 bởi vì một đồng Mỹ-kim không phải thêm 25\$ mà nhiều khi cũng thêm từ 30\$ đến 40\$, có khi lại cao hơn, nhưng mà trước kia cũng không có ai phân-nàn về việc phải đóng thêm thuế phân-xuất quân-binh giá.

Phải chăng có nhiều Vị Dân-Biểu chỉ nêu lên rằng : là không có luật lệ nào cả mà tại sao Bộ Kinh-Tế lại thu số tiền đó ? nghĩa là chỉ phân-nàn về phương-diện nguyên-tắc mà thôi. Còn các giới thương-gia, kỹ-nghệ-gia cũng không bao giờ phân-nàn, nói rằng tại sao có cái thuế đó ? mà lại một đồng Mỹ-kim phải trả thêm 30\$, 35\$, 40\$ thay vì 25\$, họ không kêu ca, vì lẽ gì ? Vì thật ra, họ cũng không có thiệt thòi gì cho lắm, bởi vì khi hàng hóa về, 4 tháng sau Bộ Kinh-Tế mới làm lệnh-thâu ngân để thâu thuế phân-xuất binh giá.

Theo kinh-nghiệm chúng tôi biết và nếu Bộ Kinh-Tế xác-nhận thì từ 5, 6 năm trước, số tiền đó không bao giờ thất thâu, nếu có thất thâu đi nữa cũng chỉ một số rất ít, mà theo chúng tôi biết

thì chắc là không có. Như vậy các thương-gia kỹ-nghệ-gia, mặc dầu đóng một số tiền rất lớn cũng không phân-nàn bởi vì nó cũng có những sự tiện-lợi do sự 4 tháng sau Bộ mới làm lệnh-thâu-ngân.

Điểm thứ ba : Thuế phân-xuất quân-binh lúc trước một mỹ-kim là 39\$ chứ không phải 25\$. Mặc dầu vậy, các thương-gia kỹ-nghệ-gia không có phân-nàn mà vẫn vui lòng trả số tiền này do các ngân-hàng trung-gian, trung thâu như thuế 5/7 hiện tại. Vì sao ? Vì nó cũng có một cái lợi cho các thương-gia và kỹ-nghệ-gia (cái gì có lợi và phân chia cái lợi đồng đều thì không có sự phân-nàn). Bởi vì giá cả các sản phẩm do Bộ Kinh-Tế định là 5/7 CIF, nghĩa là giá cất bến trước kia, nếu một đồng bạc mà người ta trả cho ngân-hàng thêm 39\$ thành một đô-la là 75\$. Như vậy tiền lời người ta được tính trên 75\$; vì có được cái tiền lời tính trên 75\$, cho nên người ta trả ngay số tiền đó cho Ngân-hàng trung-gian, và số thuế phân-xuất quân-binh đó là một hối-xuất phụ vào đồng bạc Việt-Nam và hối-xuất đó được tính vào trong lúc tính tiền lời và coi như giá cập bến. Đó là một đặc-ân của Bộ Kinh-Tế cho các thương-gia, kỹ-nghệ-gia hưởng, vì vậy cho nên họ cũng không kêu, mặc dầu người ta nộp đến 39\$, thay vì 25\$ ngay cho ngân hàng trung-gian.

Chúng tôi xin phân-tách như vậy để Quý Vị hiểu rõ rằng ba số thuế đó do ba cơ-quan thâu và trong ba sắc-thuế đó thuế nào cũng có lợi, có hại, cũng có một sự dễ dãi.

Theo chỗ tôi biết, không có một số thất-thâu nào cả, ba sắc-thuế đó đều được thâu một cách rất là dễ-dàng.

Tại sao hiện nay thuế 5/7 lại có một tiếng vang-dội một cách lâu dài như vậy ? Sau một năm thi-hành sắc-thuế đó, người ta còn vẫn nói đến thuế 5/7, và hiện nay, tại diễn-đàn này đây, tôi cũng đề-cập đến một cách rõ ràng như vậy, là vì Hành-Pháp đã giải-thích thuế 5/7 là một hối-xuất phụ cho nên để cho các ngân-hàng trung-gian thâu; bao nhiêu các quyền lợi khác đều hủy-bỏ. Như vậy cùng một lúc các thương-gia và kỹ-nghệ-gia bị dồn vào một lối bí, không hưởng quyền lợi nào, nên gây ra một ảnh-hưởng xao-xuyến vì họ không đủ tiền đóng thuế 5/7. Nếu đi vay để đóng thuế họ bán hàng ra lời không đủ cung ứng vào số tiền lời vay nợ.

Đề Quý Vị hiểu thêm vấn-đề này, tôi xin nói thêm một cách chi-tiết hơn. Hiện nay mỗi tam-cá-nguyệt, Bộ Kinh-Tế tháo-khoán chừng 35 triệu đến 36 triệu mỹ-kim, nếu chúng ta lấy nhân cho 25% (thuế 5/7) và mỗi khi mở một ngân-khoản tại Ngân-hàng, người ta phải trả thêm thuế 5/7; về thuế 5/7 Ngân-hàng bắt buộc phải có bảo đảm từ 10 đến 15%, tính trung bình phải trả tối thiểu là 20%. Do đó các thương-gia, kỹ-nghệ-gia hằng mỗi tam-cá-nguyệt nộp cho Ngân-hàng trung gian 200 triệu \$VN, để mở ngân-khoản mua hàng. 200 triệu đó phải bị ứ đọng lại trong một thời-gian khá lâu, vì từ khi mở ngân-khoản đến khi hàng về tối thiểu là 4 tháng, có khi phải 6 tháng hàng mới về đến Saigon.

Một cái hại thứ hai là, trong lúc mở ngân-khoản xong, Ngân-hàng trung gian lấy mỗi tháng chừng 1% tới 2%, tính trung bình là 1,5%. Như vậy, người ta phải trả cho các ngân-hàng trung gian ở tại Thủ-Đô số lời là 15 triệu tối thiểu mỗi tam-cá-nguyệt, một nam 4 tam-cá-nguyệt là 60 triệu đồng rồi. Đến khi tài liệu về đến ngân-hàng, họ lại giao tài-liệu cho các nhà nhập-cảng, họ lấy ngay số tiền 25 đồng một Mỹ-kim, tất cả là 900.000.000\$ mỗi tam-cá-nguyệt, nghĩa là các ngân-hàng một lúc chặn lại số tiền là 900.000.000\$.

Khi Quốc-Hội mới đề cập đến Ngân-sách Quốc-gia, trong phần thảo-luận về tổng quát, tôi có đề-nghị đề Nha Quan-Thuế thầu số tiền 5/7. Được như vậy, các Ngân-hàng sẽ không giữ một số vốn chung 1 tỷ bạc mỗi tam-cá-nguyệt, để cho các kỹ-nghệ-gia vay, và như vậy các thương-gia, kỹ-nghệ-gia khỏi phải trả một số tiền lời 15 triệu mỗi tam-cá-nguyệt. Như vậy họ trả một số tiền để lấy tài-liệu rồi, còn một số tiền khác để trả 5/7 về thuế quan.

Tuy-nhiên, tôi rất đồng-y với Ông Chủ-Tịch Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh, cũng như với Ông Bộ-Trưởng Kinh-Tế, là số tiền 5/7 này thầu giùm cho Ngân-hàng Quốc-gia. Vấn-đề thầu cho ai bất thành, bởi vì cần nhất là mình thầu số tiền vào, đến khi muốn cho cơ-quan nào thụ-hưởng số tiền đó thì mình chỉ làm phiếu chuyển ngân thôi, nghĩa là mình chính-đốn số tiền này của Ngân-sách Quốc-gia, rồi mình chuyển lại cho Ngân-hàng Quốc-gia, cốt nhất là cần biết ai thầu số tiền.

Đó là vấn-đề tôi muốn đề cập, chớ chúng tôi không phản đối việc thầu thuế 5/7 cho Ngân-sách Quốc-gia. Vì vậy cho nên chúng tôi xin đề nghị không đề cho các Ngân-hàng trung gian thầu số thuế 5/7

này, vì như chúng tôi đã trình-bày với Quốc-Hội, các Ngân-hàng trung-gian hiện tại, chín phần mười (9/10) là Ngân-hàng ngoại-quốc. Lẽ dĩ nhiên người Việt-Nam đến vay tiền hoặc có chuyện buôn bán với họ rất khó, tất cả sự dễ dãi họ chỉ dành cho người ngoại quốc, như vậy chúng ta phải nhìn nhận có một sự khó khăn cho thương-gia và kỹ-nghệ-gia Việt-Nam. Nếu Nha Quan-Thuế có thầu đi nữa, chúng tôi xin đề-nghị Bộ Kinh-Tế thầu luôn cũng được nữa. Như vậy có 2 phần, một phần chúng tôi lấy tài-liệu ở Ngân-hàng rồi lấy xong, tôi sẽ đi đến lấy hàng ở Thuế-quan, rồi tôi trả tiền cho Bộ Kinh-Tế. Nếu Bộ Kinh-Tế thầu được dễ dãi hơn một chút nữa, như khi trước, lại cho đóng số thuế đó trong một thời hạn bốn tháng thì lẽ dĩ nhiên sự giúp đỡ đó nó sẽ là hữu hiệu đối với công-thương kỹ-nghệ-gia hiện tại là những người rất nghèo; người ta nghèo không phải lỗi tại người ta mà nghèo vì trước kia bị chế độ thực dân bóc lột nên người ta phải nghèo khó.

Vì vậy, cho nên hôm nay với tư-cách là Chủ-Tịch Ủy-Ban Kinh-Tế tôi xin đề-nghị lại một lần nữa, và có lẽ lần này là lần chót, bởi vì chúng tôi không có dịp trở lại diễn-đàn xin yêu cầu Bộ sở-quan. Chúng tôi cũng biết rằng không phải là thẩm quyền của Bộ sở-quan, nhưng mà tiếng nói của Bộ sở-quan sẽ có tiếng dội trong Chánh-Phủ, mà nếu trình-bày một cách rõ ràng lại như chúng tôi trình-bày ở đây thì chúng tôi quan-niệm rằng Bộ Kinh-Tế có thể đứng ra đề thầu số tiền 5/7 này, và chúng tôi mong rằng Bộ Kinh-Tế sẽ dành lại cho công-thương kỹ-nghệ-gia những sự dễ dãi mà Bộ Kinh-Tế đã dành cho họ từ 5, 6 năm về trước.

Tôi tin chắc rằng số tiền này nó sẽ không bao giờ mất và các thương-gia, kỹ-nghệ-gia sẽ vui lòng đóng số tiền đó cho Bộ Kinh-Tế hơn là đóng cho Ngân-hàng trung gian, bởi vì thật ra chúng ta đứng trên thực tế, người Việt-Nam mà đến một Ngân-hàng ngoại-quốc xin xỏ, có khi phải quỳ lạy họ mới vay được tiền, thật ra cũng có phần nhục nhã, phần đống là phải như vậy. Nếu Bộ đứng thầu số tiền đó chúng tôi thấy là một sự rất tiện lợi cho giới công-thương kỹ-nghệ gia và tôi chắc rằng Quý Bộ không sợ có gì trở ngại cả, và Ủy-Ban Ngân Sách và Tài-Chánh cũng không phải sợ không thầu được thuế cho Chánh-Phủ. Tôi tin chắc rằng công-thương kỹ-nghệ-gia họ biết bồn phận họ và sẽ làm tròn bồn phận. Tôi cũng tin chắc rằng Bộ Kinh-Tế sẽ có những biện-pháp cần thiết để bắt buộc những người nào không nộp thuế phải nộp thuế.

Nói đến kỹ-nghệ, chúng tôi xin đề cập đến vấn-đề thị-trường hiện nay. Như chúng tôi vừa trình-bày khi nãy an-ninh ở thôn quê trở nên trầm trọng, mõi-lực nhân-dân sút kém thật, vì vậy mà thị-trường thâu hẹp. Ngành kỹ-nghệ có phát-triển nhưng mà nó không có phát-triển đúng mức. Vì vậy cho nên chúng tôi xin đề-nghị Bộ sở-quan vài biện-pháp để chỉnh đốn lại thị-trường.

Lẽ dĩ nhiên, biện-pháp về điều thứ nhất mà tôi đề cập đến, Bộ đã có thi-hành được nhiều. Nhưng mà chúng tôi tưởng cũng nên đặt thành vấn-đề là nên cấm nhập-cảng loại hàng mà các kỹ-nghệ-gia đã sản-xuất được tại Việt-Nam. Vấn-đề này không phải là vấn-đề mới mẻ, nhưng đây là vấn-đề mà Ủy-Ban chúng tôi cần nhắc lại và yêu-cầu Bộ sở-quan áp-dụng triệt-đề hơn mà thôi.

Chúng tôi cũng yêu-cầu Bộ sở-quan đặt hẳn lại chánh-sách nâng đỡ hàng nội hóa. Chánh-sách này cần phải đặt thẳng với Chánh-Phủ. Bởi vì một mình Bộ sở-quan không thể làm được việc này, mà hơn nữa, tôi cũng không chắc rằng Bộ Kinh-Tế nói với các Bộ khác mà họ đã nghe, vì chúng ta cũng đã thấy Ngân-sách của Bộ Kinh-Tế rất là ít ỏi, Bộ Kinh-Tế không có mua bán gì cả, có mua bán chăng, là các Bộ khác. Chúng ta thấy các Bộ khác họ tiêu từng mấy tỷ bạc, từng mấy trăm triệu bạc, đề mua sắm dụng cụ cho Chánh-Phủ. Thật ra Bộ Kinh-Tế không có mua bán gì. Vì vậy chúng tôi yêu-cầu Bộ sở-quan đặt hẳn một chánh-sách cho Chánh-Phủ và đưa vấn-đề này ra Hội-Đồng Nội-Các và nếu chánh-sách đó được Hội-Đồng Nội-Các chấp-thuận, thì lẽ dĩ nhiên là sự chấp-thuận đó cần phải được áp-dụng cho tất cả các Bộ. Có như vậy thì chúng tôi mới mong rằng kết-quả hiện hữu sẽ nâng đỡ hàng nội hóa, chứ hiện nay, chúng tôi cũng rất hoan nghinh Bộ sở-quan cũng đã cố-gắng rất nhiều để giúp-đỡ, đề-nghị cùng các cơ-quan khác mua hàng nội-hóa giúp cho các công-kỹ-nghệ-gia Việt-Nam, nhưng mà chúng tôi biết rằng Bộ sở-quan không có quyền hành gì cả.

Vì vậy, cho nên tôi xin đề-nghị đặt thành chánh-sách, nếu không phải là chánh-sách, tôi chắc rằng không thể thực hiện được.

Vẫn trong vấn-đề thị-trường, chúng tôi yêu-cầu Bộ sở-quan can-thiệp với các cơ-quan hữu quyền cho các nhà kinh doanh xuất ngoại một cách dễ dàng để tìm kiếm thị-trường lân cận ; các thị-trường ở Cao-Miên, Thái-Lan, Lào là những thị-trường mà trước kia Việt-Nam cũng có buôn bán.

Chúng tôi yêu-cầu Bộ sở-quan can-thiệp với

cơ-quan Viện trợ Mỹ, một khi có viện-trợ trực-tiếp không nên viện-trợ những món hàng mà do kỹ-nghệ Việt-Nam đã sản-xuất, vì làm như vậy, kỹ-nghệ Việt-Nam sẽ thiệt thòi rất nhiều, mà thật ra Chánh-Phủ Việt-Nam không có lợi gì hơn.

Nói đến kỹ-nghệ, chúng ta cũng nên đề cập đến vấn-đề kỹ-thuật trong kỹ-nghệ. Chúng tôi xin đề-nghị Bộ sở-quan cho nhập-cảng số máy móc dụng-cụ cần-thiết để thay thế các máy móc dụng-cụ bị hư hỏng. Đối với các kỹ-nghệ đã có hiện tại, theo chỗ chúng tôi biết, hiện nay sự nhập-cảng trở thành khó-khăn, có lẽ không phải vì Bộ sở-quan, nhưng mà vì cơ-quan Viện-trợ Mỹ có phần phản-đối về nhập cảng máy móc các nước khác. Nhưng mà hiện nay các kỹ-nghệ đã được trang-bị các máy móc của các nước mà hiện nay Viện-trợ Mỹ đã cấm. Như vậy, một khi thay thế máy móc các nước khác hoặc là sử-dụng rất là khó-khăn.

Về phương-diện kỹ-thuật, chúng tôi yêu-cầu Bộ sở-quan cho nhập-cảng một cách dễ-dàng phụ-tùng các máy móc dụng-cụ, và chúng tôi xin đề-nghị cho nhập-cảng nguyên-liệu một cách đầy đủ hơn.

Chúng tôi cũng muốn đề-cập đến vấn-đề khá quan-trọng là vấn-đề mua bán các nguyên-liệu cũng như nhập-cảng các máy móc dụng-cụ. Hiện nay viện-trợ Mỹ bắt buộc phải đấu thầu ở trong các nước thế-giới tự-do. Do sự đấu thầu đó nhiều nhà cung-cấp đã lưu-manh : khi đấu-thầu đưa giá rất rẻ, đến khi nào giao hàng lại giao hàng rất xấu. Trong tình-trạng này, chúng tôi thiết-tưởng Bộ Kinh-Tế đã gặp nhiều sự khó-khăn. Khi đấu-thầu thì máy rất tốt khi giao thì máy rất xấu, mà thật ra nhà nhập-cảng không thể nói được họ, bởi vì bắt buộc trả tiền cho người ta trước khi hàng về đến Saigon. Khi hàng xuống bến phải trả tiền, nhà cung-cấp lấy được tiền đi mất. Theo chúng tôi biết, có nhiều nhà lưu-manh hơn nữa, mua đồ lậu các nước bên Mỹ bán cho Việt-Nam. Vì vậy cho nên nhiều ngành gặp khó-khăn, như ngành dược - phẩm mua bán nguyên-liệu khó - khăn bởi vì khi thiếu cái này, khi thiếu cái kia, vì phẩm chất của một món nguyên-liệu khó mà nói rằng tốt hay xấu, chúng ta phải tin cậy nhà cung - cấp mà thôi. Vì thế cho nên chúng tôi xin đề-nghị Bộ sở-quan trừng-trị một cách đích-đáng những nhà cung-cấp nào mà chúng ta biết được họ gian dối trong việc đấu thầu và khi giao hàng, nhất là trừng-trị gắt gao những nhà cung cấp nào có đại-diện tại Thủ-đô và xét ra rằng dù việc nhỏ đi nữa, cũng trừng trị một cách đích-đáng. Có như

vậy họ mới có thể cung-cấp cho chúng ta những hàng tốt đẹp.

Chúng tôi xin lỗi Ông Chủ-Tịch và Quý Vị đã quá dài lời, chúng tôi cũng xin kết-luận chúng tôi xin nêu lại chánh-sách hiện tại về kinh-tế quốc-gia. Hiện nay chúng ta đã theo một chánh-sách kinh-tế nào ? Lẽ dĩ-nhiên là chúng ta không theo chánh-sách kinh-tế độc-tài chuyên-chức của Cộng-sản ; chúng ta cũng không theo chánh-sách kinh-tế quá tự-do của các nước tư-bản. Như Tổng-Thống đã dạy hiện nay chúng ta đang theo đuổi chánh-sách kinh-tế nhân-vị, theo phương-châm của Tổng-Thống : « một người cho tất cả và tất cả cho một người ». Và rồi đây với sự thực-hiện hoàn tất của các Ấp chiến-lược, tôi mong rằng chúng ta sẽ chóng chiến thắng Cộng-sản và như vậy chúng ta sẽ có cơ-hội gây dựng nền kinh-tế quốc-gia thịnh-vượng trong một nước hùng-cường.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Đáng lý ra chúng tôi phải mời Bạn Trần-Tài lên diễn-đàn, nhưng chúng tôi vừa được Bạn Lê-văn-Trọng gửi lên một miếng giấy nhỏ yêu-cầu : « Ông Chủ-Tịch cho phép tôi lên diễn-đàn đề đề-cập đến vấn-đề Nội Quy, áp-dụng điều 57 đoạn 5 »

Chúng tôi xin mời Bạn Lê-văn-Trọng lên diễn-đàn đề-cập đến vấn-đề Nội quy.

Ô. LÊ-VĂN-TRỌNG.— Tôi rất tiếc là xin lỗi Ông Chủ-Tịch và Quý Đồng-Viện đã làm mất ngày giờ trong khi mà ngày giờ rất quý báu, nhưng mà vấn-đề tôi đặt đây chiếm có 5 phút đồng-hồ và tôi chắc chắn rằng tôi sẽ vẫn tất hơn. Tôi xin đề-cập đến vấn-đề Nội-Quy mà tôi cho rằng hai bữa nay chúng ta không áp-dụng cho đúng mức. Hôm qua tôi có xin lên diễn-đàn Quốc-Hội trong khi thảo-luận vấn-đề về Bộ Tài-Chánh mà có Nha Du-lịch nằm ở trong. Chúng tôi đã lên trình bày về Nội-Quy, chúng tôi có đề-cập đến một vấn-đề tập-tục mà từ xưa đến nay đã áp-dụng. Vấn-đề tập-tục mà chúng tôi đã nêu lên hôm qua nó nằm trong điều 76. Chúng tôi xin đính chánh lại chứ không phải nằm ở trong điều 59 như tôi nói hôm qua. Nhưng dù thế nào nó nằm ở trong điều 76, tôi xin đọc lại nguyên-văn :

« Tại Quốc-Hội sau khi nghe phúc-trình của Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh về một chương « của ngân-sách liên-quan tới một Ủy-Ban ghi ở « điều 27, Chủ-Tịch hoặc Thuyết-trình-viên Ủy-Ban « này có quyền lên diễn-đàn phát-biểu ý-kiến và có

« thể đề-nghị tu-chính-án, mà không cần ghi tên « trước ». Vậy thì hôm qua chúng tôi gặp có sự khó khăn đối với vấn-đề này. Dù sao chúng tôi thấy vấn-đề này đã được giải-quyết là vì tôi thấy Bạn Nguyễn-cao-Thăng được hưởng cái điều này, mà chúng tôi rất tiếc hôm qua lại gặp sự khó khăn.

Tôi xin đề-cập đến một vấn-đề khác là một sự-kiện đã xảy ra hồi sớm mai, tôi cũng giơ tay xin lên diễn-đàn Quốc-Hội sau khi Bạn Thuyết-trình-viên đã giải-đáp. Sở-dĩ tôi xin lên là nhân-danh Chủ-Tịch Ủy-Ban Công-Chánh Du - Lịch và Kiến-Thiết đề có thể chúng tôi hỏi Thuyết-trình-viên rằng Thuyết-trình-viên Ủy-Ban chúng tôi đề-cập 4 vấn-đề mà Thuyết-trình-viên Ủy-Ban Ngân-Sách mới trả lời có một vấn-đề mà thôi. Nhưng mà chúng tôi cũng không được phép lên diễn-đàn, Sau đó thì Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội đề-nghị biểu-quyết chấm-dứt cuộc thảo-luận. Tôi không hiểu, chắc là sự hiểu biết của tôi nó còn thô-sơ, chớ theo tôi không hiểu vấn-đề biểu-quyết chấm-dứt cuộc thảo-luận có nằm ở trong Nội-Quy Quốc-Hội hay không ? Vậy chúng tôi nhờ Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội sẽ sáng tỏ cho chúng tôi, chớ còn theo như chúng tôi biết thì điều 57 của Nội-Quy ở đoạn 6 đã có ấn-định rõ rệt như thế này : « ...

Ô. CHỦ-TỊCH.— Tôi xin nhắc Bạn Lê-văn-Trọng, là Bạn chỉ còn một phút nữa.

Ô. LÊ-VĂN-TRỌNG.— « Ông Chủ-Tịch có thể « bất cứ lúc nào đề-nghị Quốc-Hội kéo dài, hoặc sau « khi đã nghe hai diễn-giả có ý-kiến trái ngược, đề- « nghị Quốc-Hội chấm-dứt cuộc thảo-luận ». Hồi sớm mai này không có hai diễn-giả, mà cũng không có hai ý-kiến nào trái ngược, chỉ có tôi xin lên diễn-đàn Quốc-Hội mà thôi. Nhưng Ông Chủ-Tịch có đề-nghị...

Ô. CHỦ-TỊCH.— Tôi xin nhắc Quý Bạn Đồng-Viện, Quý Bạn nói đúng giờ rồi. Tôi xin mời Bạn...

Ô. LÊ-VĂN-TRỌNG.— Dạ chưa chắc chắn là chưa đúng giờ, bởi vì hồi nãy tới giờ cũng chưa được một phút nữa. Tôi sẽ xin chấm dứt, bởi vì vấn-đề này đã chấm dứt thì tôi thấy hồi sớm mai chúng ta đã biểu-quyết cái gì đó bất hợp-lệ. Cho nên tôi lưu ý Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội giải-đáp dùm cho chúng tôi vấn-đề này, chắc là sự hiểu biết của chúng tôi còn rất thô-sơ, coi có điều nào khác đề ấn-định vấn-đề này hay không.

Sở dĩ tôi lên đây là với tính-cách Chủ-Tịch Ủy-Ban Công-Chánh Du-Lịch và Kiến-Thiết tôi thiết-

tưởng phải lên và đại diện cho các Quý Ban Đồng-Viện ở trong Ủy-Ban. Tôi có nhiệm-vụ và có trách nhiệm đối với các anh em trong Ủy-Ban. Vì vậy, cho nên buộc lòng tôi phải lên đề đề cập đến vấn đề này.

Tôi xin cảm ơn Ông Chủ-Tịch cùng Quý Ban Đồng-Viện.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Xin cảm ơn Bạn Lê văn-Trọng Chủ-Tịch Ủy-Ban Công-Chánh Du-Lịch và Kiến-Thiết.

Chúng tôi xin trả lời Ông Chủ-Tịch Ủy-Ban Công-Chánh Du-Lịch và Kiến-Thiết là từ hôm qua tới nay chúng tôi đã áp-dụng đúng Nội-Quy. Trước hết chúng tôi xin cáo lỗi Quý Ban Đồng-Viện phải cần một chút thì giờ để giải-thích cho Bạn Lê-văn-Trọng, Chủ-Tịch Ủy-Ban Công-Chánh Du-Lịch và Kiến-Thiết. Chúng tôi cũng rất tiếc làm mất thì giờ của Quốc-Hội cũng như Bạn Chủ-Tịch Ủy-Ban Công-Chánh Du-Lịch và Kiến-Thiết đã nói khi nãy, nhưng vì chúng tôi phải bị bắt buộc. Trước hết chúng tôi xin nhắc lại điều 59 Nội-Quy. Hôm qua khi Ông Chủ-Tịch Ủy-Ban Công-Chánh Du-Lịch và Kiến-Thiết lên diễn-đàn yêu-cầu chúng tôi áp-dụng điều 59 Nội-Quy, thì chúng tôi đã trình rõ điều 59 Nội-Quy chỉ đề-cập đến « Ủy-Ban sở-quan ». Còn ở đây Ủy-Ban của Ông Chủ-Tịch là « Ủy-Ban liên-hệ » chứ không phải là « Ủy-Ban sở-quan », Ủy-Ban sở-quan nghĩa là Ủy-Ban Ngân-Sách, hay nói một cách khác cho rộng hơn, là Ủy-Ban Tài-Chánh, chứ không phải là Ủy-Ban Công-Chánh Du-Lịch và Kiến-Thiết. Ủy-Ban của Ông Chủ-Tịch là Ủy-Ban liên-hệ tới vấn-đề thảo-luận chứ không phải là Ủy-Ban sở-quan. Hôm nay Ông Chủ-Tịch lại nêu ra điều khác, tức là điều 76.

Về điều 76, chúng tôi xin đọc lại đề Quý Ban Đồng-Viện nhớ lại. Điều 76 đoạn 2 quy định:

« Tại Quốc-Hội, sau khi nghe phúc-trình của Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh về một chương của Ngân-sách liên-quan tới một Ủy-Ban ghi ở điều 27, Chủ-Tịch hoặc Thuyết-trình-viên Ủy-Ban này có quyền lên diễn-đàn phát-biểu ý-kiến và có thể đề-nghị tu-chính-án, mà không cần ghi tên trước. »

Chúng tôi xin nhắc lại với Quốc-Hội, hôm qua tôi đã ghi tên Bạn Lê-văn-Trọng lên diễn-đàn và chúng tôi đã cho hay rằng chúng tôi sẽ mời Bạn, nghĩa là chúng tôi không có cấm cản gì Bạn Lê-văn-Trọng lên diễn-đàn cả. Nhưng Bạn Lê-văn-Trọng giờ tay đôi, ba lần và đòi được quyền ưu-tiên lên

diễn-đàn, cho rằng Ủy-Ban của Bạn Lê-văn-Trọng là Ủy-Ban sở-quan. Vậy Quốc-Hội nhận thấy rõ ràng là chúng tôi đã áp-dụng đúng Nội-Quy, không có sai một chút nào hết. Chúng tôi không có cấm cản Bạn Lê-văn-Trọng, chúng tôi đã ghi tên Bạn Trọng và chúng tôi hứa rằng sẽ mời theo thứ tự. Tuy nhiên, chúng tôi cũng đã xin các Bạn có ghi tên lên diễn-đàn trước nhường chỗ cho Bạn Lê-văn-Trọng và Bạn Lê-văn-Trọng không có quyền ưu-tiên, như vậy thì chúng tôi thấy rằng chúng tôi đã làm đúng theo Nội-Quy, không có sai Nội-Quy chút nào cả.

Còn về điểm Bạn Lê-văn-Trọng nhắc lại là trong phiên sớm mai này chúng tôi xin Quốc-Hội biểu-quyết đề-nghị của chúng tôi yêu-cầu Quốc-Hội chấm dứt cuộc thảo-luận sự biểu-quyết ấy không có giá trị, chúng tôi xin thưa với Bạn Lê-văn-Trọng rằng cuộc biểu quyết rất hợp-lệ và có giá trị vì chúng tôi đã áp-dụng điều 57 đoạn 6 Nội-Quy. Đoạn này quy-định như sau :

« Chủ-Tịch có thể bất cứ lúc nào đề-nghị Quốc-Hội kéo dài, hoặc sau khi đã nghe hai diễn-giả có ý-kiến trái ngược, đề-nghị Quốc-Hội chấm dứt cuộc thảo-luận ».

Đã có hai diễn-giả phát-biểu ý-kiến trái ngược :

Một là các Vị Dân-Biểu, ngoài Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh.

Hai là các Vị Dân-Biểu ủy-viên của Ủy-Ban. Như vậy là chúng tôi đã áp-dụng đúng điều 57 đoạn 6 của Nội-Quy. Chúng tôi thấy không có trái chỗ nào hết, và chúng tôi cũng rất lấy làm ái-ngại mà nói rằng Ông Chủ-Tịch Ủy-Ban không thể, theo lời Ông nói khi nãy hiểu biết thô-sơ được. Ông Chủ-Tịch Ủy-Ban phải biết rõ các điều của Nội-Quy và không có thể nói là thô-sơ được.

Chúng tôi xin một lần nữa cáo lỗi với Quý Đồng-Viện đã làm mất thì giờ của Quý Đồng-Viện. Bây giờ chúng tôi sẽ xin mời Bạn Trần-Tài lên diễn-đàn trình-bày về Ngân-sách của Bộ Kinh-Tế tiếp theo.

Ô. TRẦN-TÀI.— Hôm nay tôi lên đây đề tiếp lời Bạn Đồng-Viện lão-thành của chúng tôi ở Cao-nguyên là Bạn Nguyễn-Bính khi mai Bạn đã đề-cập đến vùng Cao-nguyên là vùng rừng núi nghèo túng, đồng-bào Thượng phần nhiều là ty-nạn Cộng-sản, bỏ gia-đình, bỏ làng về với chúng ta. Hơn nữa phần đông ở trên đó đồng-bào Dinh-điền lo những công-tác về trồng cây kỹ-nghệ, cây cao-su, cây ky-náp, nên vấn-đề lúa, gạo vẫn thiếu thốn. Mỗi tháng ở

Cao-nguyên, Bộ Kinh-Tế đã dành cho một thành-phần gạo từ 3.000 tấn trở lên.

Hôm nay, chúng tôi lên đây để tiếp lời Ban Đồng-Viện lão-thành của chúng tôi là yêu-cầu Bộ Kinh-Tế cho vùng nghèo đói Cao-Nguyên của chúng tôi được hưởng giá gạo rẻ, giá gạo thị-trường hiện nay từ 420\$, 430\$. Khi Bộ Kinh-Tế đã có quyết-định ủng-hộ cho nông-dân, bán giá lúa được 50\$ một giạ, thì gạo thị-trường cũng chỉ 470\$ mà thôi, trong khi vùng Cao-nguyên của chúng tôi phải mua gạo của Bộ là 550\$.

Chúng tôi rất hoan-nghinh Bộ Kinh-Tế đã lo cho việc tiếp-tế gạo được điều-hòa ; Khi nạn lụt xảy ra Bộ Kinh-Tế đã tiên-liệu, đã có Viện Thống-kê Quốc-gia một bên, Bộ Kinh-Tế có nhiệm vụ điều-hòa giá cả, biết rõ thị-trường, biết rõ mức tiêu-thụ, nhưng trong khi nạn lụt xảy ra đầu năm, Bộ Kinh-Tế mua giá gạo là 600\$ tưởng rằng nạn lụt xảy ra, giá gạo sẽ mỗi ngày mỗi mắc, nên trong năm 1962, Bộ đã mua gạo với 4 contrats.

- Contrat A 600\$ 100 kilos, gạo số một 25% tấm.
- Contrat B là 570\$
- Contrat C là 550\$
- Contrat D là 530\$

Thấy rằng nạn lụt xảy ra mà giá gạo lại mỗi ngày mỗi xuống, không đúng với sự tiên-liệu của Bộ Kinh-Tế Bộ đã mua gạo với giá mắc. Nếu Bộ Kinh-Tế mua được gạo rẻ để cho dân Cao-nguyên chúng tôi được ăn gạo rẻ, chúng tôi sẽ hoan-nghinh Bộ Kinh-Tế vô cùng. Nhưng giá 550\$ này là giá của Bộ Kinh-Tế đã mua, vì Bộ Kinh-Tế đã không trừ-liệu được, không nắm vững được giá thị-trường, bây giờ có một số gạo mua giá mắc, nên bắt dân Cao-nguyên chúng tôi phải ăn mắc ; Vậy chúng tôi xin yêu-cầu Bộ Kinh-Tế để cho chúng tôi được ăn gạo tự do ở ngoài, vì hiện thời chúng tôi không được chở theo con đường chuyên-chở cũ là con đường 14 giá chuyên-chở rẻ hơn, mà phải chở bằng hỏa-xa hay tàu thủy về Qui-Nhon hay Nha-Trang, rồi dùng đường 21 chở lên Ban-Mê-Thuật hay đường 19 chở lên Pleiku, Kontum, giá chuyên chở sẽ mắc gấp 3 lần, cộng với giá gạo mắc của Bộ Kinh-Tế. Vậy chúng tôi xin Bộ Kinh-Tế hãy dành lại cho những dân giàu có ăn số gạo của Bộ Kinh-Tế đã lo mua vì sợ mắc đó ; Hơn nữa Bộ Kinh-Tế đã mua mắc mà còn bán cho chúng tôi rẻ, nói rằng đầu năm đã bán cho chúng tôi rẻ. Vì đầu năm chỉ bán có năm trăm mấy, và hồi chiều Ông Bộ-Trưởng Kinh-Tế đã trình-bày, nhưng rất tiếc, tôi nghe không được

rõ, mà tôi hỏi các Bạn chúng tôi cũng không nghe rõ lắm, mà cũng không có biên-bản của tốc-ký soạn kịp để chúng tôi theo dõi, và biết con số là bao nhiêu. Chúng tôi chỉ biết rằng Bộ Kinh-Tế mua mắc và bán cho chúng tôi rẻ thì sự lỗ đó ai chịu? Và trong khi Bộ mua mắc, bây giờ bắt chúng tôi phải ăn gạo mắc hay sao ? Điềm đó xin Bộ Kinh-Tế xét lại, đó là vì quyền-lợi của đồng-bào Cao-Nguyên mà tôi là một Dân-Biêu ở Cao-Nguyên.

Bây giờ trên bình-diện quốc-gia, chúng tôi sẽ đi từ Nam ra Trung, vấn-đề phân-phối gạo mà hồi chiều Ông Bộ-Trưởng Kinh-Tế giải-thích chúng tôi cũng chưa được thỏa-mãn. Trước hết chúng tôi phải hoan-nghinh Bộ Kinh-Tế đã giúp đỡ nông-dân việc tiêu-thụ lúa, giá lúa bảo-đảm tối-thiểu 50\$ một giạ ; Trước đây mười hôm Ông Chủ-Tịch Ủy-Ban Nông-Vụ đã cho chúng tôi biết rằng, cử-tri của Ông cho biết là lúa chỉ có 100\$, 3 giạ, nay nhờ sự ủng-hộ của Bộ Kinh-Tế mà giá lúa bữa nay lên được 45\$ hay 50\$, một giạ. Chúng tôi rất hoan-nghinh Bộ Kinh-Tế nắm vững giá lúa, giữ giá lúa cho nông-dân ở Nam-phần, thì sự sản-xuất lúa mới có cơ-hội phát-triển, mới hấp-dẫn để nông-dân yên-tâm lo sản-xuất và nền kinh-tế của Quốc-gia một phần chủ-trọng vào ngành canh-nông, cái đó chúng tôi rất hoan-nghinh. Nhưng cũng theo các Bạn Đồng-Viện của chúng tôi những người ở trong Nam có nhà máy lúa từng sản-xuất gạo, cho chúng tôi biết rằng : lúa tốt thì chừng 6 giạ rưỡi, nhưng mà cho cao đi nữa là 7 giạ được 100 kilos gạo. Chúng ta thử tính coi 7 giạ lúa là 350\$, xay được 100 kí lô gạo số một 25% tấm, tiền công xay sẽ do nội tấm cám cũng dư trả ; Vậy người sản-xuất ở tại trong Nam sản-xuất ra chỉ bán trong vòng có 350\$ một 100 kí lô gạo. Ở Lục-tỉnh chở về tiền bao 25\$ 1 bao, mất 25\$ chở chuyên, tiền thuế 15\$, tiền nợ kia, cộng chừng lổi 420\$ hay 430\$ mà Bộ Kinh-Tế nói bán lổi 470\$ là đúng. Nhưng mà người tiêu-thụ là dân nghèo ở miền Trung, Cao-Nguyên, phải ăn gạo đến 700\$, và Ban Đồng-Viện Nguyễn-bá-Tin ở Nha-Trang mới vô cho chúng tôi biết giá gạo thị-trường tại Nha-Trang là 800\$, thử hỏi giá gạo bán ra từ người sản-xuất tới người tiêu-thụ tại sao lại có sự cách biệt gấp 2 lần. Phải chăng chủ-trương của Bộ Kinh-Tế không đi sát xuống tận địa-phương, cấp tỉnh, cấp quận, cấp xã. Đây tôi xin đi ngay từ Biên-Hòa rồi sẽ lần lượt ra Trung.

Tờ Báo-Mới đăng ngày 26-12, mới bữa thứ tư, hôm nay thứ 6 mới cách nay hai ngày báo tin, Ông Tỉnh-Trưởng Biên-Hòa đã thủ-tiêu nạn độc quyền

bán gạo tại Biên-Hòa; Gần một năm vừa qua, các đại-lý bán gạo lẻ ở tỉnh Biên-Hòa đã than-van về nạn độc quyền gạo nắm gọn trong tay một Hoa-thương giàu có là Ông Bang L... Việc phân phối gạo bán ra cho đồng bào tiêu thụ đều do Ông Bang L. đảm-trách việc cấp gạo cho đại-lý bán gạo lẻ, chịu dưới hệ-thống độc quyền của Ông, khiến cho dân chúng vẫn phải chịu thiệt-thòi. Ông Tân Tỉnh-Trưởng Trần-văn-Vĩnh từ ngày đến Biên-Hòa nhận chức, tại đây ông nhận thấy điều này, và đã ra lệnh bãi bỏ nạn độc quyền buôn gạo, những nhà buôn lẻ, đã được phép mỗi tháng trực-tiếp xuống Saigon mua lên bán lại cho đồng-bào, chứ không còn nạn độc-quyền như trước nữa. Dân chúng ở Biên-Hòa rất hoan-nghenh sáng-kiến thủ-tiêu nạn độc-quyền gạo của Ông tân Tỉnh-Trưởng Biên-Hòa.

(Vỗ tay)

Tôi muốn biết việc thủ-tiêu nạn độc-quyền gạo là do sáng kiến của Ông Tân Tỉnh-Trưởng. Vậy nhiệm-vụ dân-chủ-hóa nền kinh-tế quốc-gia ở trong chủ-trương cộng-đồng đồng-tiến của Bộ thi-hành thế nào? tại làm sao Biên-Hòa ở gần đây mà cho tôi bữa nay cách đây 2 ngày nhờ Ông Tân Tỉnh-Trưởng mới thủ-tiêu nạn độc-quyền gạo? Vậy thì chủ trương của Bộ có đi sát xuống dưới hay không? hay là chủ-trương của Bộ là của Bộ, mà quyền-hạn của Ông Tỉnh-Trưởng là của Ông Tỉnh-Trưởng. ở địa-phương là của Ông Tỉnh-Trưởng. Theo tôi vấn-đề kinh-tế phải có một hệ-thống kinh-tế do Chánh-Phủ chủ-trương, chánh-sách kinh-tế đi ngay từ Trung-ương xuống Địa-phương, sát dân, chứ không phải chung quanh Đô-Thành Saigon mà thôi. Chắc Bộ đã thấy và đã nghe báo chí nêu lên vấn-đề bê bối gạo ở Nha-Trang, và các tỉnh miền Trung. Tôi xin làm mất thì giờ của Quý Đồng-Viện nhắc lại ngày 29 và 30-6-1962 cũng tại diễn-dàn này, trong khi thảo-luận về Ngân-sách đặc-biệt phát-triển kinh-tế, tôi có đề-cập đến vấn-đề thiếu gạo ở tỉnh Bình-Định thì cho là chúng tôi nói ngoài đề. Hôm nay nhân thảo luận về ngân-sách của Bộ Kinh-Tế có lẽ đúng chỗ phải nói. Chúng tôi thấy rằng cứu đói như cứu hỏa nghĩa là dân đói mà nếu chúng ta không kêu cứu thì chúng ta không cứu kịp; cũng như lửa cháy mà không lo cứu chờ đến ngày nay dân đói rục xương. Vậy từ khi Bộ Kinh-Tế có chủ-trương mới, tình-trạng thiếu gạo ở tỉnh Bình-Định tôi đã nói từ tháng 3, tháng 4, tháng 5, tháng 6, tháng 7 gạo vẫn thiếu. Giá gạo từ 1.000\$ cho tới 1.100\$, 1.200\$ việc mua gạo rất khó khăn. Tôi muốn trình bày trước diễn-dàn Quốc-Hội đây không phải

vi một sự riêng tư nào. Chúng tôi đặt chủ-trương, chứ không có nhắm cá-nhân, nếu không cho Ông A, thì cho Ông B cũng vậy; Vì nhiệm-vụ Dân-Biểu là góp phần xây dựng Chế-độ Cộng-Hòa, cũng như Bộ Kinh-Tế đều có mục-đích duy nhất là làm sao cho dân no cơm ấm áo, không vì riêng tư, xin các Bạn hiểu cho. Muốn hiểu biết tình-trạng khan-hiếu gạo ở Bình-Định, tôi xin trích ra đây một đoạn của Hội-đồng hàng tỉnh, tỉnh Bình-Định nhóm họp, thấy tình-trạng khó khăn và Ủy-Ban Kinh-Tế của Hội-đồng hành tỉnh Bình-Định báo-cáo giữa Hội-đồng mà có đồng-bào tới dự.

Đây là lời của Thuyết-trình-viên của Hội-đồng hàng tỉnh.

Thưa Ông Chủ-Tịch,

Thưa Quý Liệt Vị,

Chắc Quý Vị có mặt tại đây, (đây là lời của Ông Thuyết-trình-viên) đã từng nghe đồng-bào than vãn về việc mua gạo quá đắt và có nhiều gia-đình có tiền không biết đi đâu mà mua. Các gia-đình lao-động nghèo túng lâm vào cảnh rất bi đát, đến kỳ mua gạo thì xoay tiền chưa ra (vì gạo được bán một bao cho 4 gia đình và chỉ bán một ngày nhưt định) đến khi có tiền phải đi mua gạo chợ đen, vì ngày bán đã qua rồi. Có nhiều gia-đình nghe nói việc phân-phối giao cho ấp, thuê xe, chạy đi tìm đến ấp, thì ấp lại chỉ đến nhà buôn gạo, lại nhà buôn gạo họ nói chưa có lệnh bán, hoặc phải chờ cho đủ 4 gia-đình họ mới chịu bán vãn... vãn... Những lần đi loanh quanh đề hỏi cho ra chỗ mua gạo thì phải tốn hết vài chục bạc xe. Rồi cuộc đến chỗ bán gạo, thì họ đã bán xong rồi, hoặc đôi khi mua được 25 kí-lô gạo, về nhà còn độ 23, 24 ký mà thôi, vì mỗi bao gạo đem ra bán thiếu mất 6, 7 ký. Tình-trạng này thật mới xảy ra từ hồi tháng 3 năm nay, chứ trước ngày đó không có bao giờ như vậy, trước kia có khi các nhà buôn có gạo mà bán không chạy nữa là khác. Chắc Quý Vị cũng muốn biết vì sao xảy ra tình-trạng mua bán gạo và giá gạo ở thị-trường lên quá giá chánh-thức như vậy.

Kính thưa liệt Quý Vị,

Trước năm 1960 tại Qui-Nhơn và các quận có tất cả 15 nhà buôn sĩ làm giấy phép để mua gạo ở Saigon về tiếp-tế cho đồng-bào, qua năm 1961 số nhà buôn sĩ còn lại độ 10 nhà cho toàn tỉnh Bình-Định.

Việc mua gạo ở Saigon trong năm 1961 thật là khó khăn, giá cả thị-trường Saigon, Cholon luôn luôn cao hơn giá Bộ Kinh-Tế ấn-định. Mặc dầu thế, giá gạo ở Qui-Nhon không thay đổi. Các nhà buôn sĩ, nhà buôn lẻ ai cũng có gạo bán. Phía người tiêu-thụ không ai phân-nân phải mua gạo cao hơn giá chính-thức, đi đâu cũng mua được gạo. Gạo bày bán ê-hề, đâu đâu cũng có, các nhà buôn còn lo bán gạo không chạy, phải bớt tiền lời bán hạ xuống dưới giá chính-thức cho người tiêu-thụ là khác.

Đó là tình-hình của tỉnh Bình-Định. Nhưng vì sao ở tỉnh Bình-Định từ đầu tháng 3 các nhà buôn không được buôn gạo nữa là vì, (đây tôi cũng xin trích ra lời của Thuyết-trình-viên của Hội-đồng hàng lính) không hiểu dựa vào công-văn nào của Bộ Kinh-Tế mà Phòng Kinh-Tế Tỉnh đã ra một thông-cáo yêu-cầu các thương-gia buôn gạo, những điều sau đây : « bắt đầu ngày 1-3-62 các thương gia buôn gạo tại tỉnh Bình-Định muốn tiếp-tục hành-nghề phải có một số tiền trong chương mục tại một Ngân-hàng trị giá tương-đương là 620 tấn gạo an-ninh và phải thêm tiền mua gạo thành-phần hàng tháng về bán lại cho dân-chúng cũng vào khoảng 500 tấn ». Như vậy phải có số tiền tương-đương với 1120 tấn, mà giá gạo phỏng-định kể cả tiền cước là 6.300\$ một tấn, nghĩa là phải có 7 triệu 56 ngàn đồng. Lẽ dĩ-nhiên các thương-gia Qui-Nhon không ai có thể có số tiền đến một triệu để làm việc đại-diện cho các thương-gia đi mua gạo về tiếp-tế cho đồng-bào trong tỉnh, và nhất là trong một thời-hạn rất ngắn. Thông cáo của tỉnh ra ngày 24-2-63 đề áp-dụng bắt đầu ngày mùng 1 tháng 3 tức là trong 6 ngày phải có một số tiền gần 8.000.000\$ để trong chương mục ; Đưa một điều-kiện rất khó-khăn như vậy, là phải có số gạo tồn kho hiện ở tại kho an-toàn là 620 tấn và hàng tháng phải chở về đủ thành-phần là 500 tấn gạo để đủ tiếp-tế cho đồng bào.

Bây giờ tôi xin thử hỏi ; số gạo đó, xin Bộ Kinh-Tế cho biết là từ tháng 3, tháng 4, tháng 5, tháng 6 có chở về đủ hay không ? gạo trong kho an-toàn có hay không ? mà đề cho lung-lạc giá thị-trường từ 1.000\$ cho tới 1.100\$, 1200\$. Trong khoảng thời gian từ tháng 3, tháng 4, tháng 5, tháng 6, tháng 7 là 5 tháng Bộ Kinh-Tế có biết tình-hình thiếu gạo ở Bình-Định hay không ? Nếu Bộ biết thì tại làm sao Bộ không tìm biện-pháp chấm dứt, vì gạo ở Saigon có sẵn, và nếu chở bằng đường thủy không sợ Việt-Cộng cướp lấy một hạt, thì cũng trong 4, 5 ngày hay một tuần lễ là ra tới Qui-Nhon, tại sao đề đồng-bào tỉnh Bình-Định thiệt thòi trong vòng 5, 6 tháng mà phải ăn gạo mắc ? Nếu Bộ biết không chấm-dứt được cũng vì một lẽ gì, xin Bộ cho chúng tôi biết ?

Chúng tôi cũng rất lấy làm lạ là nhà đại-diện duy nhất tiếp-tế gạo cho Bình-Định đã từ chối

không chịu làm, đã xin trả lại, mà không hiểu vì lý-do gì mà Tỉnh lại không cho, trong khi đó có 9,10 thương gia ở Qui-Nhon có đơn lên Ông Tỉnh-Trưởng xin làm một nữa. Đề cho rõ-ràng hơn, xin Ông Chủ-Tịch cho phép chúng tôi trình bày lá đơn đó cho được rõ ràng :

« Qui-Nhon ngày 28-6-1962.

« Kính gửi Ông Tỉnh-Trưởng Tỉnh Bình-Định
« tại Qui-Nhon.

« Kính thưa Ông Tỉnh-Trưởng,

« Chúng tôi ký tên dưới đây là thương-gia
« buôn gạo tại thị-xã Qui-Nhon, đồng kính xin Ông
« Tỉnh-Trưởng xét cho việc sau đây :

« Nguyên chiều ngày 15-8-1962 chúng tôi có
« họp tại Tỉnh đường về khoản tiếp-tế gạo cho Tỉnh
« Bình-Định, chúng tôi có xin phép năm ngày sẽ xin
« trả lời dứt khoát.

« Vậy nay chúng tôi xin trình Ông Tỉnh-Trưởng
« rõ là nếu thành-phần hằng tháng hiện giờ quý
« Tỉnh định là 2 ngàn tấn thì 9 thương gia chúng
« tôi xin đảm nhận một nửa thôi, nghĩa là 1 ngàn
« tấn và số gạo tồn kho an-ninh, chúng tôi cũng xin
« đề theo tỷ-lệ số gạo chúng tôi được cấp.

« Trong trường hợp Ông đại-diện hiện nay là
« Ông Nguyễn-Nghiêm không chịu làm, một nữa còn
« lại như Quý Tỉnh đã cho chúng tôi biết trước
« trong buổi họp nói trên, thì xin Quý Tỉnh vui lòng
« tìm một người khác hoặc ở Tỉnh khác đề cho
« chúng tôi có dịp góp sức vào việc tiếp-tế gạo cho
« đồng-bào.

« Chúng tôi xin thưa thêm rằng sở-dĩ chúng
« tôi nhận lời làm trong 4 tháng cuối năm mà chúng
« tôi thường bị lỗ là nặng nhất trong cả năm, là vì
« chúng tôi không muốn tránh hồn-phận đối với
« người tiêu-thụ trong những lúc khó-khăn.

« Nếu Quý Tỉnh-Trưởng vui-lòng chấp-thuận
« đơn xin của chúng tôi, chúng tôi xin cử một hay
« hai đại-diện đề đi mua gạo tại Bộ Kinh-Tế với giấy
« giới-thiệu của Quý Tỉnh.

« Trong lúc chờ đợi xin Quý Tỉnh-Trưởng thề-
« nhận nơi đây lòng tri-ân nồng-hậu của chúng tôi ».

9 thương-gia ký-tên và cái thơ trả lời của
Tòa Tỉnh - Trưởng ngày 4 tháng 9 năm 1962 số
10.358/BD/KX/KT/6 tôi xin miễn đọc mà xin trích ra
đây một đoạn : « Khi bắt đầu thực-hiện việc tiếp-
« tế gạo cho tỉnh nhà trong năm 1962 theo các điều
« kiện của Bộ Kinh-Tế và tôi đã mời họp đông đủ
« các thương-gia trong tỉnh cũng như mới đây ngày
« 27-7-1962 và 15-8-62 đều có họp, nhưng không thu
« được kết-quả. Còn việc tìm người thương-gia ở
« nơi khác cùng quý Ông Bà làm một nữa, tôi hiện

« chưa biết ai có đủ tín-nhiệm, quý Ông Bà có
« thể tiếp-xúc với Ông Nguyễn - Nghiêm ở số 384 /64
« Công-lý Saigon, hoặc tại Văn-phòng đại-diện ở 203
« Võ-Tánh Quy-Nhơn xem Ông có thay đổi ý-kiến
« mà cùng làm với Quý Ông Bà một nửa hay không » ?

Trả lời như vậy, tại sao Tỉnh không cho, lại
bảo đi điều-định với người đại diện duy-nhất mà
họ đã năn-nỉ trả lại, tôi không hiểu tại làm sao ?,
nếu không phải là để cho một người duy-nhất được
chở về, trong khi người ta làm một nửa, những
thương-gia hỏi đó đến giờ buôn-bán tại Qui-Nhơn
làm một nửa, Tỉnh biểu « đi điều-định coi Ông đó
có chịu hay không ». Nếu như vấn-đề vải ở Qui-
Nhơn cũng chỉ cho một người mua về mà thôi, ai
muốn mua vải phải điều-định với người mà Tỉnh
đã cho, tôi tưởng giá vải hiện nay sẽ vượt một bằng
hai, thì đó là chủ-trương dân-chủ-hóa nền kinh-tế
với tinh-thần cộng-đồng đồng-tiến hay sao ? Xin Bộ
xét lại việc tiếp-tế gạo cho miền Trung đã gây không
biết bao nhiêu thắc-mắc cho đồng-bào.

Về vấn-đề khan-hiếm thịt heo ở lại Đô-thành,
hỏi chiều này, chúng tôi đã được Ông Bộ-Trưởng
Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn giải-thích cho chúng tôi biết
rằng : « từ cuối tháng 11 tới đây các biện-pháp tự-
do hóa thị trường thịt heo đã mang lại kết-quả mỹ-
mãn là số thịt heo tiếp-tế tương-đối dồi-dào, nạn
chợ đen không còn nữa ». Cũng căn-cứ theo kinh-
nghiệm nạn chợ đen đó, tôi xin yêu cầu Bộ Kinh-
Tế, năm nay ở Nam-Phần được mùa, gạo ở nước
Việt-Nam chúng ta luôn luôn dư để xuất cảng chứ
không thiếu, thử làm một biện-pháp như vấn-đề
thịt heo Đô-thành, nghĩa là mở cửa tự-do cho việc
mua bán gạo. Như vậy, giá sẽ hạ xuống ngay, người
sản-xuất cũng như anh em nông-dân ở Nam-Phần
bán giá lúa có thể hơn lên chứ không phải như Bộ
Kinh-Tế định giá 50\$ một giạ rồi lên 60\$, 70\$ và đồng
bào chúng tôi ở miền Trung không còn ăn gạo 700\$,
800\$ mà chỉ ăn gạo giá 550\$ là tối đa.

Vì sao những trường-hợp đã xảy ra như vậy ?
Tôi xin Ủy-Ban liên-lạc với Bộ Kinh-Tế cho chúng
tôi biết : Đề thực-hiện chương-trình kinh-tế của
Chánh-Phủ từ Trung-ương đến địa-phương, sự liên-
hệ giữa Bộ và các Ty Kinh-Tế Tỉnh, các Phòng Kinh-
Tế Quận như thế nào ? đề cho chủ-trương kinh-tế
của Chánh-Phủ được thống-nhất, tránh những chủ-
trương riêng biệt từng địa-phương không đúng với
mục tiêu canh-tân và dân-chủ-hóa nền kinh-tế, theo
chánh-sách cộng-đồng đồng-tiến ?

Thưa Quý Vị,

Nhân-viên phụ-trách kinh-tế phải là những
người chuyên-môn về kinh-tế, phải hiểu biết chương-
trình kinh-tế của Chánh-Phủ, phải được Bộ trực
tiếp điều-khiển, hướng-dẫn, huấn-luyện cũng như
theo dõi, kiểm-tra. Các Bộ Tài-Chánh, Y-Tế, Công.
Dân-Vụ, văn vãn... đều có một hệ-thống tổ-chức
từ Trung-ương đến địa-phương và trực-tiếp điều-
khiển theo dõi sự hoạt-dộng của ngành mình. Riêng
chỉ có Bộ Kinh-Tế tập-trung các ngành chuyên-môn
của Bộ tại Trung-ương, còn ở địa-phương các tỉnh
các quận là do Ông Tỉnh-Trưởng chỉ-định các Ty-
Trưởng Kinh-Tế cũng như các nhân-viên phụ-trách về
kinh-tế. Như vậy từ cấp tỉnh trở xuống do Ông Tỉnh-
Trưởng điều-khiển theo chủ-trương từng địa-phương
tùy thuộc sự nhận định và chủ-trương của từng vị
Tỉnh-Trưởng. Như vậy làm sao chủ-trương kinh-tế
của Bộ được thi-hành thống-nhất được. Thường
thường các Vị Tỉnh-Trưởng là những sĩ-quan cao-
cấp trong quân-đội, và các vị Tỉnh-trưởng dân-sự
phần nhiều xuất thân ở ngành Hành-chánh, chưa
từng hoạt-dộng trong lãnh-vực kinh-tế, làm sao
điều-khiển chương-trình kinh-tế có kết-quả tốt đẹp
được. Tôi đây tôi xin mở dấu ngoặc là cũng có nhiều
vị Tỉnh-Trưởng quân-sự, cũng có nhiều vị Tỉnh-
Trưởng hành-chánh rất am-tường về vấn-đề
kinh-tế. Nhưng thử hỏi trong toàn-quốc được
mấy Vị ? Các công-thương kỹ-nghệ-gia ở các
Tỉnh gặp phải rất nhiều khó-khăn về sự không am-
tường về kinh-tế của một số các vị này và nhiều
khi còn bị sự nghi-ngờ quá-đáng là khác nữa.
Tình-trạng kém mở mang của nước nhà với 10 năm
khói lửa, đã làm cho guồng máy kinh-tế của nước nhà
hoàn toàn tê liệt. Nhưng từ khi Ngô Tổng-Thống
về nước chấp-chánh đến nay, đã thu hoạch được
nhiều thành-tích trong địa hạt kinh-tế. Đây đứng về
mặt chủ-quyền kinh-tế, đã lần lần canh-tân-hóa và
kỹ-nghệ-hóa nền kinh-tế của quốc-gia. Nếu các địa-
phương có người chuyên-môn về kinh-tế phụ-trách
thì kinh-tế của nước nhà còn phát-triển hơn nữa
nhất là trên lãnh-vực công-thương kỹ-nghệ.

Vậy chúng tôi yêu-cầu Bộ Kinh-Tế nên xét lại, có
thể bổ-nhiệm ở các Ty Kinh-Tế, những người chuyên-
môn của Bộ Kinh-Tế, do Bộ huấn-luyện điều-khiển
đề đưa về phụ-trách kinh-tế, thì nền kinh-tế của
nước nhà mới có thể phù-hợp với chủ-trương của
Bộ Kinh-Tế được.

Đề kết-luận, tôi xin yêu-cầu :

1.— Cho dân Cao-nguyên nghèo đói của chúng
tôi được ăn gạo rẻ.

2.— Xét lại đề chấm-dứt ngay vấn-đề độc-quyền độc chiếm về gạo, nên mở cửa tự-do để cho người ta vào tại Sài-gòn mua gạo về bán cho địa-phương với một con đường mà Bộ Kinh-Tế ấn-định, như ấ định là chỗ bằng tàu thủy, thì không có mất mát, hay là chỗ bằng hỏa-xa nếu bị Việt-cộng cướp. Đó là bôn phận của Chánh-Phủ phải giữ an-ninh. Chớ không cho chỗ đường khác thì không làm sao chở gạo đó về vùng của Việt-cộng được. Có sự kiểm-soát ngay ở Sài-gòn, kiểm soát ngay từ tỉnh lỵ, việc phân phối tại tỉnh-lỵ phải lo, trách-nhiệm của vấn-đề phân phối và kiểm-soát là trách-nhiệm của chánh-quyền ở địa-phương.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Chúng tôi cũng xin nhắc Quý Bạn Đồng-Viện là chúng ta còn rất nhiều diển-giả, còn trên 10 diển-giả nữa. Xin mời Bạn Trần-sanh-Bửu.

Ô. TRẦN-SANH-BỬU.— Thề theo lời nhắc-nhở của Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội, tôi cũng xin có một vài ý-kiến vấn-tất đề nhường lời lại cho nhiều vị Dân-Biểu khác còn lên đây và có nhiều ý-kiến rất phong-phú nữa, đứng về địa-hạt kinh-tế.

Nhân thảo-luận về Mục này, chúng tôi muốn nói đến vấn-đề nâng đỡ tiêu-công-nghệ mà vừa rồi Bộ sở-quan đã trình-bày trong Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh Trong phạm-vi này, Bộ cũng có một chánh-sách nâng đỡ một cách hữu-hiệu cho tiêu-công-nghệ, chúng tôi không dài dòng, đi ngay vào vấn-đề. Nói đến tiêu công-nghệ, tức nhiên tôi muốn nói đến vấn-đề làm gạch ngói. Ở trong nước ta, có hai tỉnh chuyên về nghề này là Tây-Ninh và Vĩnh-Long nuôi sống độ 10 ngàn người; nhưng tại sao nghề này lại đình trệ mà không phát-triển được. Có lẽ vì lý-do cho nhập-cảng tôle và fibro-ciment nên gây cạnh tranh đối với nghề-nghiệp này. Vấn-đề đó làm cho những nhà sản-xuất ngói phải bị tê-liệt, vì sự cạnh tranh của tôle và fibro-ciment đã tổn kém ngoại-tệ, mà nhất là vấn-đề tiêu công-nghệ nước nhà không được nâng đỡ, do đó sự sinh sống của 10.000 công nhân này phải bị ảnh-hưởng đình-trệ lại, không đủ công ăn việc làm để nuôi sống gia-đình. Chúng tôi thiết nghĩ đến một trở ngại thứ hai nữa là vấn-đề những nhà lợp bằng ngói thường thường bị coi như là những nhà cất bằng vật-liệu nặng, nên đánh thuế nặng, do đó người ta không dám cất nhà bằng ngói. Nhưng chúng tôi muốn nói nhà xây cất bằng vật-liệu nặng là như thế này: nếu nhà có vách tường bê-ton cốt sắt, lợp ngói... Nhưng cũng có nhiều người ở thôn quê nghĩ rằng cất nhà lợp lá mau dột, mau hư nên lợp bằng ngói mà cột cây vách ván. Chỉ như vậy

mà Chánh-quyền cũng cho rằng nhà đó là nhà cất vật-liệu nặng để đánh thuế nặng. Do đó người ta không dám xây cất nhà lợp ngói. Điều này chúng tôi mong Bộ sở quan làm thế nào nghiên-cứu phân tách tỉ mỉ việc xây cất nhà cửa, thế nào là vật-liệu nặng, thế nào là vật-liệu nhẹ để cho những người làm nghề gạch ngói có thể sống vững vàng nghĩa là sản-xuất đầy đủ để cung-ứng cho nhu-cầu trong xứ, vì trước đây chưa có nhập-cảng tôle và fibro-ciment. Nhưng kể từ ngày Chánh-Phủ cho nhập-cảng hai loại vật liệu đó, tất nhiên những người hành-nghề này gặp sự trở ngại rất lớn-lao, và sự cạnh-tranh hết sức khó khăn, không thể sống được. Vì những lý-do đó — chúng tôi muốn đề-cập đến đời sống an-toàn cho bao nhiêu gia-đình gần 10 ngàn công-nhân — chúng tôi mong rằng cần phải có một sự sống bảo-đảm, giúp đỡ cho họ tiến bước trên nghề chuyên-môn của họ để nuôi sống họ hằng ngày. Chớ nếu chúng ta không nghiên-cứu phần nâng đỡ tiêu công-nghệ, riêng về phần này thì sinh-hoạt của ngành này tất sẽ bị khó khăn ngưng trệ, và đời sống của con người nói chung: có ăn, có mặc và có ở... nhất là vấn-đề kiến-trúc nhà ở cũng phải bị ngưng trệ. Sự ở cũng lại là tầm quan-trọng thứ ba. Tôi thiết tưởng Bộ sở-quan cũng nên nghiên-cứu trong chương-trình nâng-đỡ tiêu-công-nghệ, nên chú trọng đến phần các nhà sản-xuất về gạch ngói ở trong nước chúng ta. Và nếu có thể được, chận đứng hay bãi-bỏ việc nhập-cảng « tôle » và « fibro-ciment », vì hai loại này, khi bề đi một miếng nhỏ, thì phải thay hết cả một miếng lớn, hằng 2 thước vuông hay là một thước mấy vuông. Như vậy sẽ hao tổn nhiều. Còn ngói bề một miếng chỉ tốn độ 0\$50. Thành ra nếu mà so sánh hai loại vật-liệu đó với nhau, tôi thiết-tưởng nên quy-định lại việc cất nhà bằng vật-liệu nhẹ như thế nào, vật liệu nặng như thế nào? Về việc lợp ngói là một phương-tiện che nắng mưa của đồng-bào ở nông-thôn như thế nào, tôi thiết nghĩ đó cũng là một vấn-đề giúp đỡ cho dân-chúng kiện-toàn ngôi nhà của mình để ở cho nó xinh-xắn và hợp với đời sống của mình. Như vậy, là một chương-trình thăng tiến cần lao đã được áp-dụng phần nào trong chánh-sách đó.

Tóm lại, vấn đề này, chúng tôi đề-nghị Bộ sở-quan nghiên cứu biện-pháp thích-nghi để nâng-đỡ cho nghề làm gạch ngói ở nước Việt-Nam chúng ta khỏi bị đình-trệ và khỏi bị sự cạnh-tranh đối với những nhà nhập cảng « tôle », « fibro-ciment » ở trong xứ.

Vấn-đề thứ hai là chúng tôi muốn biết hằng

năm kỹ-nghệ cao-su ở trong nước xuất-cảng được bao nhiêu tấn, và đã xuất-cảng đến đâu? Ai là những người xuất-cảng cao-su này? Chúng tôi muốn biết tại sao cao-su của chúng ta là một nguyên-liệu kỹ-nghệ phong-phủ đã trồng và sản-xuất được mà chúng ta không nghĩ đến vẫn dùng nguyên-liệu đó sản-xuất ra vật-liệu. Tại sao chúng ta không nghĩ đến việc lập nhà máy đã sản-xuất ra vật-liệu để cho dân-chúng bản-xứ tiêu với giá rẻ hoặc có thể xuất-cảng ra ngoại-quốc? Nếu chúng ta phát-triển công-kỹ-nghệ đó mỗi ngày, thì như Ông Bộ-Trưởng Cải-Tiến Nông-Thôn vừa trình-bày là năm 1971 chúng ta sẽ đạt được điều ước muốn. Nhưng trong tình thế hiện tại chúng tôi muốn hỏi, phần xuất cảng, chúng ta thâu hồi ngoại-tệ được bao nhiêu? Nếu chúng ta không xuất-cảng, thì chúng ta sản-xuất những nguyên-liệu đó ra vật-liệu tiêu dùng trong bản-xứ và bán ra thì số ngoại tệ có thể được cân-xúng hay không? Nếu không cân-xúng, thì để cho công-nhân ở trong nước có công ăn việc làm và chế-độ tận-dụng nhân-công sẽ được đảm bảo hữu - hiệu cho đời sống của lao-động.

Đó là ý-kiến thứ hai của chúng tôi.

Kết luận, tôi có hai vấn đề thắc mắc là nghĩ đến sự tận dụng nhân-công và khuyến-trương kinh-tế. Do đó chúng tôi xin lưu ý Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh Quốc-Hội liên-lạc với Bộ sở-quan tìm một biện-pháp thích-nghi để làm thế nào bảo-vệ quyền-lợi sinh sống cho công-nhân và để bảo-đảm nền kinh-tế nước nhà mỗi ngày mỗi thêm phong phú.

Ô. TRẦN-HỮU-ĐIỀU.— Hôm nay Quốc-Hội thảo-luận về Ngân-sách của Bộ Kinh-Tế, chúng tôi có ba điểm nhỏ xin trình-bày trước Quốc-Hội :

Điểm thứ nhất :

Vấn-đề đầu cơ thực-phẩm, tuy thuộc phạm-vi khác, nhưng cũng không kém phần quan-trọng như vụ đầu cơ heo, gạo, than v.v... mà các báo thường đã nêu lên trên mặt báo. Chúng tôi muốn nói đến vấn-đề đầu-cơ tôm, làm cho giá thị-trường ở tại các chợ lên giá một cách quá đáng đến nỗi đồng-bào không thể nào có tôm tươi để mà ăn, phải mua tôm khô về dùng cho qua bữa.

Chúng tôi có dịp đọc hai bài báo Ngôn-Luận số 2.256 và 2257 ngày 30.6 và 2.7-1962 với tiêu-đề rất lớn như sau : Hết nạn đầu cơ heo lại đến nạn đầu cơ tôm. Tôm lên giá vì giới doanh thương xuất-cảng chạy đua vét tôm. Sự làm ăn bất chính của bọn đầu cơ làm tôm mất giá trên thị-trường quốc-tế. Một bài báo khác nữa cũng nêu lên vấn-đề rất to :

Cuộc chạy đua vét tôm trên thị-trường. Bộ Kinh-Tế xác nhận thị-trường tôm bị lũng đoạn, Chánh-Phủ sẽ bị thiệt một số lớn ngoại - tệ, nếu không chấm dứt tình trạng này.

Kính thưa Quý Vị,

Vì vấn-đề đã nêu ra trước công-luận và thị-trường tôm tại các chợ lên giá bị đảo lộn một cách quá đáng ảnh-hưởng đến đời sống của nhân-dân như là giới cần-lao vì cần-lao kiếm tiền rất khó mà ra chợ không thể nào mua được tôm về mà ăn, nên chi chúng tôi đã gặp các nhà Kỹ-nghệ ướp lạnh và xuất cảng hải-sản ướp lạnh để dò hỏi cho biết sự tình về vấn-đề đầu cơ tôm và chúng tôi được biết như sau :

Hưởng ứng chủ-trương của Chánh-Phủ nhằm phát triển ngoại thương để củng cố nền độc - lập kinh-tế quốc-gia, nhất là chú trọng xuất-cảng các sản-phẩm Việt-Nam đi ngoại-quốc, nhiều nhà doanh thương không ngại ngại những khó khăn và tốn kém lúc đầu, bỏ công và bỏ của ra rất lớn để phát-động ngành kỹ nghệ ướp-lạnh và xuất - cảng tôm tươi ướp lạnh của Việt-Nam.

Để giữ đúng những đòi hỏi về kỹ-thuật và biến chế theo nhu cầu của ngoại-quốc và cũng để giữ uy-tín cho sản - phẩm của nước nhà, những nhà doanh thương Việt-Nam đã xuất ra số vốn rất quan trọng trên 50 triệu đồng hạc để nghiên-cứu và tổ-chức các cơ-sở hoạt-động ngành này. Một nhà máy ướp lạnh đã được thiết-lập với những máy móc tối tân, những phòng lạnh chứa hàng, phòng biến-chế và phương-tiện di-chuyển đều được tổ-chức hợp với vệ-sinh và trang-bị cả một hệ-thống lạnh để bảo-đảm phẩm chất của sản-phẩm từ nơi sản-xuất đến nơi tiêu thụ.

Kính thưa Quý Vị,

Quý Vị nào đã qua đường Bến Văn-Đồn số 331, Quý Vị sẽ thấy cơ-sở rất to lớn. Đã có thí điểm nuôi tôm hơn hai năm nay nhằm mục tiêu đủ tôm cung cấp thường xuyên nhà ướp lạnh trong những tháng không có mùa tôm. Cơ-sở này đã được lập trên hai năm gần Vũng-Tàu. Quý Vị nào thường đi húng gió Vũng-Tàu có lẽ cũng đã từng thấy. Sự tốn kém về tài-chánh cũng như nhân lực của các giới kinh-doanh về ngành này đã gần ba năm nay, để thiết-lập những cơ-sở trên chưa được bù đắp thực tế. Mặc dầu phương-diện tài-chánh xuất ra khá lớn, nhưng họ muốn giữ vững sự hiện-diện sản-phẩm

Việt-Nam ở thị-trường ngoại-quốc và cũng đề duy-tri một số công-nhân lớn thường xuyên phục-vụ cho một cơ-sở kỹ-nghệ có tính-cách đại quy mô và trường cửu, đặt tất cả tin tưởng vào Chánh-Phủ. Nhưng, kính thưa Quý Vị, cho đến hôm nay họ cũng chưa được nhận một sự nâng đỡ nào của Chánh-Phủ. Trái lại gần đây Chánh-Phủ lại cho phép một số người quốc-tịch chưa minh-định, tự-do xuất cảng tôm ướp lạnh, mà những người sau này không hề tốn công, tốn của trong việc khuếch-trương như những giới kinh-doanh Việt-Nam. Theo chúng tôi được biết, đề xuất cảng tôm ướp lạnh ra ngoại quốc những người nói trên không cần phải tờ-chức những kho vựa và phòng biển chế hợp vệ-sinh để giữ sự tinh-khiết cần thiết. Họ chỉ ra một số vốn mua tôm tại các chợ, rồi biến chế theo một cách hết sức sơ sài và cấu kết với một hãng ngoại-quốc tại thủ-đô. Hãng này chuyên về sản-xuất các thứ nước hơi, nước ngọt và giải khát để thuê ướp lạnh qua loa là có thể xuất cảng ra ngoại-quốc được.

Ngoài ra, công-ty này cũng làm việc mua tôm và ướp lạnh để bán lại cho số người trên đề xuất cảng ra ngoại quốc hầu thu vào một số lời không nhỏ. Công-ty này đã được hưởng các đặc quyền do chế-độ cũ ban cho về ngành hoạt-động sản-xuất các thứ giải khát đã thâm vào mỗi năm hàng tỷ bạc, thế mà còn muốn mưu toan giữ độc quyền về kỹ-nghệ ướp lạnh ở xứ ta, bằng cách kiểm cách giết các cơ-sở Việt-Nam ra đời, trước đã có sáng kiến và khó nhọc tạo lập ra ngành này. Như vậy chúng tôi không biết hoạt-động nhằm nắm độc-quyền về một ngành sản-xuất trong nước ta có chánh đáng hay chăng, và chúng tôi cũng muốn biết Công-ty này đã được phép hành nghề ướp lạnh tôm tươi đề xuất cảng hay là không? Đó là câu chúng tôi xin nhấn mạnh hỏi Bộ Kinh-Tế có cấp giấy phép cho hãng ngoại-quốc ấy hành-nghề hay là không?

Chúng tôi xin tố-cáo một số âm mưu của tư bản ngoại-quốc có tờ-chức nhằm mục-đích bóp chết các ngành sản-xuất Việt-Nam về việc xuất-cảng tôm tươi ra ngoại-quốc. Tờ-chức ngoại-quốc này đã cạnh-tranh bất chánh với giới doanh-thương Việt-Nam bằng cách phá giá mua tôm ở các chợ, giá tôm thường độ 40\$ một kilô mà họ mua với giá 60\$ hoặc 70\$, làm xáo trộn không ít đến giá thị-trường thực-phẩm tiêu-thụ trong nước, nhất là tại Thủ-Đô Saigon.

Kính thưa Quý Vị,

Chúng tôi còn nhớ rằng Chánh-Phủ đã hết sức

quan tâm đến đời sống của nhân dân nên đã ban hành Dự số 53 ngày 6-9-1956 để bảo-đảm công ăn việc làm cho người Việt-Nam và tiếp-tế thực-phẩm cần-thiết cho đồng-bào. Trong Dự này đã quy định rõ ràng cấm ngoại kiều hoạt-động trong ngành buôn bán cá, thịt.

Về thịt, những lũng đoạn thị-trường qui mô như đã xảy ra gần đây, ở tỉnh hay là ở thành-phố, đã nhờ sự kiểm-soát chặt chẽ của chánh-quyền nên chi đã tạm chấm dứt một phần nào.

Về ngư sản, giá cả thay đổi theo ngày theo buổi. Sự kiện này cũng đã dễ hiểu vì hiện nay nghề đánh cá, tôm và tồn trữ của ta chưa tiến bộ mấy, không bán được đều và phải tiêu thụ ngay.

Chúng tôi thiết tưởng đề bảo-đảm quyền-lợi chung cho công dân Việt-Nam trong Dự số 53 cấm ngoại-kiều buôn bán cá, danh từ « Cá » phải được hiểu rộng là ngư sản gồm cả lẫn tôm, vì đó là hai món ăn chính của đồng-bào Việt-Nam chúng ta.

Đề bảo đảm cho sản-phẩm của ta giữ các đặc-tính của khách hàng ngoại quốc, cũng như điều-kiện vệ-sinh cần-thiết cho sự tiêu thụ ở quốc nội, Bộ Kinh-Tế đã ra Nghị-định số 65/BKT/NNN/NC/NĐ. ngày 10-2-1962 ấn-định các điều-kiện áp-dụng cho các xưởng, hãng sản-xuất biển chế cá, tôm tươi bằng cách là phải đông lạnh mới được cấp giấy phép xuất-cảng.

Bị ràng buộc bởi những điều-kiện nghiêm ngặt của Nghị-định trên của Bộ Kinh-Tế, nhóm người làm ăn bất chánh nói trên lại xin xuất cảng tôm ướp nước đá thay vì đông lạnh bằng máy lạnh để tránh một số điều kiện trong Nghị-định của Bộ Kinh-Tế. Hành-động này đã được Bộ Kinh-Tế chấm dứt kịp thời.

Chúng tôi nhận thấy luật-pháp trong nước chưa được tôn trọng đúng mức, bằng chứng là giới đầu-cơ nói trên dựa vào nhóm tư bản ngoại quốc kiểm cách xuất cảng tôm tươi ra ngoại-quốc bất chấp luật lệ hiện hành của Bộ Kinh-Tế.

Đề chấm dứt tình trạng này mà chúng tôi đã nêu trên, chúng tôi thiết tha yêu-cầu Chánh-Phủ nên xét lại vấn-đề và có biện-pháp nghiêm khắc hầu bảo vệ quyền-lợi chánh đáng của doanh nghiệp nước nhà cũng như công ăn việc làm của người Việt-Nam, đặc-biệt trong ngành kỹ-nghệ ướp lạnh hải-sản.

Đề kết-luận, một lần nữa chúng tôi thiết tha

yêu-cầu Bộ Kinh-Tế ban hành một đạo-luật tương-tự như Dự số 53 đã nói trên để bảo-vệ một cách hữu-hiệu các ngành kỹ-nghệ cho người Việt-Nam có sáng kiến đứng ra kinh-doanh và để chặn mọi mưu toan cạnh-tranh bất chánh của giới tư-bản ngoại-quốc lăm le muốn lập lại các độc-quyền mà họ đã ngang nhiên nắm vững trong thời kỳ trước. Chúng tôi cũng xin Chánh-Phủ lưu ý nâng đỡ các ngành kỹ-nghệ mới mở-mang, bằng cách bảo-vệ sáng-kiến cũng như mọi hoạt-động nhằm mục đích thiết-lập cơ-sở kinh-tế Việt-Nam trong lúc còn phôi thai rất dễ bị tư-bản ngoại quốc hăm dọa và thao túng. Như thế nền kinh-tế nước nhà mới có thể cạnh-tranh cùng tư-bản ngoại-quốc và đem lại lợi-tức thiết-thực cho quốc dân, hầu bảo-đảm nền độc-lập kinh-tế của ta.

Điểm thứ hai :

Theo chương-trình của Nha Ngư-Nghiệp Bộ Kinh-Tế năm 1963, có ghi tiếp-tục các hoạt-động chuyên-môn thường-xuyên, động-cơ-hóa ngư-thuyền, cải-tiến ngư-phủ, huấn-luyện ngư-phủ v.v...

Chúng tôi nhớ không lầm năm vừa qua chúng tôi có lên diễn-đàn để trình-bày vấn-đề nghề-nghiệp thô-sơ của dân chài thuộc các làng Trung-Đông, Tân-Hội, Mỹ-Hòa, Hải-Nhuận, Cương-Giáng, Thái-Dương quận Hương-Điền thuộc tỉnh Thừa-Thiên và các làng ven biển từ Thừa-Thiên đến Quảng-Trị chỉ chuyên-môn một nghề đánh cá với những dụng cụ hết sức thô-sơ, ví-dụ một vài tay lưới kiểu mẫu xưa để lại và một chiếc ghe nan đan bằng tre, nên chỉ mỗi khi ra khơi để làm ăn, nếu rủi gặp gió lớn hoặc bão lụt thì lại được bay đi rất xa và tánh mạng không còn.

Nếu có Vị nào đã qua các làng này thì các Vị không khỏi bồi ngùi với đời sống nghèo nàn của nhân-dân những làng trên này, ví-dụ ở trên bãi cát trắng, không trồng tía qua được cây hoa mẫu phụ nào để đỡ lòng khi đói, thậm tệ đến nỗi trồng khoai trên những bãi sa-mạc mà phải đi gánh nước mà tưới. Có nhiều chỗ nhân-dân cả vừa làm nghề đánh cá và cả nghề nông, trái lại những làng mạc này chỉ chuyên môn một nghề đánh cá mà thôi. Bữa nào trời hơi động hoặc có gió khá, thì đành chịu khoanh tay ngồi nhịn đói. Đói lâu ngày phải làm liều, cứ vác chèo xuống ghe nan ra khơi kiếm ăn, rủi gió to bão lớn thì lại đành nhắm mắt theo tử thần.

Thưa Quý Đồng-Viện,

Nhớ lại ngày 27-7-1962 báo Tự-Do số 1.607 đã đăng 169 dân chài trôi giạt vì bị bão ngày 11 tháng

7-1962 may nhờ được trục-thăng của Quân-đội Việt-Nam Cộng-Hòa cứu ngoài khơi, đưa số dân chài sống sót ấy về được tỉnh Thừa-Thiên. Đó là một tai nạn mà tôi xin trình-bày ra trước Quốc-Hội để làm bằng chứng mà thôi. Thật ra, tai-nạn này thì luôn luôn được các báo được đăng lên trên mặt báo không ít. Tôi muốn trình-bày bài báo Tự-Do này là vì tai nạn này nó trùng vào những làng mà tôi đã trình bày lên Quốc-Hội năm vừa qua, để nhờ Ủy-Ban liên-lạc với Nha Ngư-Nghiệp, Bộ Kinh-Tế, đặt trọng tâm công-tác, cải-thiện đời sống cho những đồng bào các làng trên, bằng cách cho cán-bộ đến làng mạc này hướng dẫn họ lập thành Hợp-tác-xã Ngư-nghiệp, như các địa-phương mà Nha Ngư-Nghiệp đã làm và đã có kết-quả. Khi chúng tôi đã có đề-nghị về vấn-đề này thì Ông Thuyết-trình-viên là Bạn Đồng-Viện Trần-văn-Đình đã trả lời cho chúng tôi, là Bộ Kinh-Tế và Nha Ngư-Nghiệp có sắp một chương-trình để cấp phát đồng đều, nhưng có lẽ vì sự đòi hỏi rất nhiều, cho nên các xã mà Bạn Đồng-Viện nêu lên sẽ được chương trình giúp đỡ sau.

Thưa Quý Vị,

Giúp đâu không thấy, lại chưa được mấy tháng, bị giết chết 169 người dân tỉnh Thừa-Thiên và Quảng-Trị như vậy thì Nha Ngư-Nghiệp giúp kịp hay không? Nhân dân các xã trên được nghe ngóng ông Thuyết-trình-viên trước Quốc-Hội trả lời như vậy thì họ ngay ngáy chờ mong rất lâu, nhưng chẳng thấy Nha Ngư-Nghiệp đến giúp cho họ những gì. Chỉ được biết có một lần đã lâu, độ chừng hai hoặc ba năm rồi, Nha Ngư-Nghiệp có đem về một cái động cơ gài vào ghe để chạy biểu-diễn cho dân xem rất là hào hứng vì không mấy khi dân quê lại được xem một buổi biểu diễn rất là ngoạn-mục, nhưng rồi từ ngày ấy đến nay, động cơ ấy lại treo tại trụ sở quận Hương-Điền, tỉnh Thừa-Thiên chưa thấy Nha Ngư-Nghiệp cho mang về và nhân dân cũng vậy cũng không thấy Nha Ngư-Nghiệp hướng dẫn cho họ lấy máy ấy lắp vào trong ghe họ để phòng tránh những tai nạn bão lụt mà họ thường ngày phải gặp luôn cũng như chúng tôi trình bày trên. Đề kết-luận, chúng tôi thiết tha yêu-cầu Bộ Kinh-Tế và Nha Ngư-Nghiệp đặt vấn-đề cơ-giới-hóa để cải-tiến đời sống lại cho những làng mà chúng tôi đã trình-bày trên bằng cách cho cán-bộ về hướng dẫn họ lập thành Hợp-tác-xã Ngư-nghiệp, cấp động-cơ cho ngư-thuyền họ, cải tạo những dụng-cụ đánh cá cổ-diễn của họ lại. Nếu được Nha Ngư-Nghiệp và Bộ Kinh-Tế giúp cho nhân dân các địa-phương nghèo này những điều kiện nói trên thì những tai-

nạn thảm-khốc của dân chài mấy vùng này sẽ không tái-diễn nữa và đời sống của họ sẽ được sung-túc chứ không đến nỗi phải lâm vào cảnh tượng thiếu cơm thiếu áo nữa.

Kính thưa Quý Vị,

Bây giờ chúng tôi xin qua vấn-đề thứ ba là mỏ than Nông-Sơn. Chúng tôi rất hoan-nghinh những thành công của Nha Tổng Giám-Đốc Công-Quản mỏ than Nông-Sơn đã khai-thác than đá với tiết điệu rất nhanh chóng, mặc dầu cơ-quan này thành lập không đầy ba năm. Vừa rồi tôi được nghe Thuyết-trình-viên cho biết là năm 1962 mỏ than Nông-Sơn đã khai-thác 100% hơn mấy năm trước.

Chúng tôi nhận thấy mỏ than Nông-Sơn càng ngày càng tăng nhưng mà chúng tôi không biết là thứ than Nông-Sơn đó có tốt hay không? Vì chúng tôi được biết các nhà Thủy-điện đều mua than đá ở ngoại-quốc để trộn với than Nông-Sơn dùng cho các lò máy nhà đèn vì các nhà Thủy-điện cho rằng than Nông-Sơn chạy không được tốt bằng than ngoại-quốc.

Vậy chúng tôi xin đặt câu hỏi Bộ Kinh-Tế là năm nay Bộ Kinh-Tế có cấp ngoại-tệ cho Sở Thủy-Điện để mua than đá ngoại quốc nữa không?

Kính thưa Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội.

Kính thưa Quý Vị Đồng-Viện,

Tới đây tôi xin chấm dứt và xin cảm ơn Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội và Quý Bạn Đồng-Viện.

BÀ NGUYỄN-THỊ-XUÂN-LAN. — Đề Chánh-Phủ có một nhận định tổng quát về tình-hình kinh-tế trong nước, tôi xin trình-bày trước Quốc-Hội một vài nhận xét về đời sống kinh-tế tại Đà-Lạt, đơn-vị của chúng tôi.

Có thể nói một cách tổng-quát, đời sống kinh-tế tại đây đều ở trong tay giới đồng-bào mà chúng tôi gọi là giới nhà vườn. Họ bán rau, trái cây để lấy tiền tiêu-thụ phân bón và các sản-phẩm biến-chế do các nhà buôn ở thành phố làm trung-gian. Ngoài ra cái cảnh rừng núi thiên nhiên do họ lập ấp làm vườn, cảnh thiên nhiên do họ biến đổi cũng hấp-dẫn thêm những khách du-lich, làm sống các kỹ-nghệ tuy phối thai nhưng đầy hứa hẹn là kỹ-nghệ khách-sạn. Tóm tắt là giới nhà vườn có sống mới làm sống được cả giới doanh-thương lẫn kỹ-nghệ đang phát triển. Và đây là vấn-đề then-chốt mà theo thiên ý của tôi, sẽ đem lại cho nền kinh-tế địa-phương những bảo-đảm cần-thiết là như thế nào.

Làm sao chúng tôi có thể bán ra nông-sản của chúng tôi thật nhiều và thật đều đặn. Vấn đề ấy thuộc vào 3 yếu-tố sau đây :

— yếu-tố thứ nhất là sản xuất rẻ.

— yếu-tố thứ hai là chuyên-chở nhanh và đỡ hư-hao,

— yếu-tố thứ ba là thành-lập những kỹ-nghệ biến-chế các nông-sản, lấy rau và trái cây của chúng tôi làm nguyên-liệu.

1.— Về sản-xuất, chúng tôi nhận thấy giá vốn ở đây tùy thuộc vào phẩm-giá của thuốc trừ sâu và phân bón. Sản-xuất còn tùy thuộc vào kỹ-thuật trồng-tĩa mà chúng ta có thể cải-liến thêm mãi.

Về thuốc trừ sâu, trước đây 2 năm, chúng tôi đã từng có dịp can-thiệp với Bộ Kinh-Tế. Thuốc trừ sâu của chúng ta chẳng những không giết được sâu, mà lại còn sau một thời-gian, sâu quen thuốc chúng nảy nở thêm đang khi chính cây rau có thể bị hư hại vì thuốc. Hơn nữa, vốn liếng của nhà vườn đổ vào mua những thứ thuốc không hiệu-nghiệm để rồi tốn tiền mà vẫn không diệt được sâu. Sự-kiện trên đây đã làm sôi nổi dư-luận một thời, và sau nhiều cố-gắng, hình như các chuyên-viên và các nhà sản-xuất đã tìm được giải-pháp rồi. Và chúng tôi ước mong rằng rồi đây các giới nhà vườn sẽ nên mua các thứ thuốc giết sâu của ngoại-quốc dù đắt gấp 5, gấp 7 lần thuốc của ta, nhưng mà nó thật sự giết được sâu.

Bây giờ tôi xin đề-cập đến vấn-đề kỹ-thuật trồng-tĩa.

Ở đây, hình như đã có những cố-gắng của Chánh-Phủ giúp đỡ : nào là phân chất, nào là hướng dẫn đồng-bào trong việc lựa giống tìm năng xuất và cải-tiến kỹ-thuật trồng-tĩa. Nhưng, như những lời đồng-bào nhỏ to với tôi, thì sự thăm viếng của các chuyên-viên cho tới nay chỉ có tánh cách tượng-trung, loáng-thoáng gọi là cho có mà thôi chưa đi sâu vào việc một cách thiết-thực và cũng chưa theo dõi một cách liên-tục. Thí dụ : một nhà vườn đã nói với tôi : « Tôi hỏi các chuyên-viên, đất này có trồng được khoai tây không, và phải trồng cách nào, họ chỉ cho cách thức, mình làm y như vậy » « khoai cứ hồng hoài, rồi 5 lần 7 lượt cũng không thấy bóng vía họ đâu nữa để cùng tìm hiểu. » « Đến lúc chán-nản, mình đi tìm những chuyên-viên khác hẳn, và theo ý-kiến này thì trồng khoai lại được mùa hơn. »

Theo như thế thì ta phải suy-luận rằng: đất Cao-nguyên là đất mới, muốn hướng-dẫn cho thật hiệu nghiệm, phải chăng các chuyên-viên của ta nên có cái tinh-thần của những người đi tiên-phong khai-hóa, ngoài công việc còn có bổn-phận tìm những cơ-hội đề học hỏi và đề thực-nghiệm thêm cho mình nữa, hướng-dẫn giới nhà vườn về kỹ-thuật trồng-tĩa để tăng năng-xuất rau cải làm cho giá vốn các nông-sản được rẻ hơn. Nhưng ngoài ra, giới này còn có những hoạt-động phụ vào những canh-tác trồng-tĩa. Những hoạt-động này cũng cần được hướng-dẫn không kém. Như mới đây họ đã bắt đầu nuôi bò, nuôi heo, nuôi gà. Nhờ số heo, gà, bò địa-phương mà những lần thị trường thịt heo khan hiếm trong khi giá cả ở Saigon tăng lên, trái lại đáng lẽ giá ở Đà-Lạt phải đắt hơn nữa nhưng lại hạ hơn và thị-trường thịt ở đây đã được điều-hòa; người dân có thiện-chí đến nỗi họ bỏ vốn để mua heo giống, gà giống ngoại-quốc, nhưng tiếc một điều là họ chưa biết cách nuôi có khoa-học nên mặc dầu với những thiện-chí kia, nông-súc đã lăn ra chết dịch, họ sinh ra điều-đứng và chán-nản. Nếu không có biện-pháp hướng-dẫn họ thì sợ rằng phong-trào tăng-gia sản-xuất kia không tìm được lối thoát và sẽ chết yểu đi.

Đến đây tôi xin đề-cập đến vấn-đề thứ hai là vấn-đề chuyên-chở. Rau sản-xuất ra chỉ tiêu-thụ tại chợ một phần nào, còn tất cả là phải phân-phối đi các nơi, đi Nam-Phần, Trung-Phần và đi ngoại-quốc nữa. Rau đi như vậy hư-hao rất nhiều, vì vậy mà khi đến tay người nội-trợ, giá thường đắt gấp 3, gấp 4 giá bán ra. Muốn tránh sự hạn-chế tiêu-thụ tai-hại này ta cần phải kiện-toàn công việc chuyên-chở những số rau đó, ngoài kỹ-thuật gìn giữ cho rau lâu hư, còn phải nghĩ đến việc tu-bổ lại các đường xá lưu-thông làm sao cho những đường này luôn luôn sẵn-sàng đề ứng đối với nhu-cầu kinh-tế. Thế mà ai cũng nhận thấy, khách du-lịch cũng như các nhà vận-tải trên con đường Saigon-Đalat, con đường này có thể nói là không được sửa chữa gì hết trong suốt địa-hạt tỉnh Long-Khánh có trên 100 cây số đường bị bỏ bê, sứt mẻ, lồi-lõm. Rau thay vì phải đi 7 giờ, đi chậm thêm 2, 3 giờ đồng-hồ nữa. Rồi vòng, xóc, có người đã thử ôm 3 kí-lô dầu lấy ở trong hộp đề trên đui mà xe nó nhồi về Saigon dầu đập hết quá nửa. Hàng-hóa thì đập nát, còn xe cộ thì cũng hư-hao, nào bẻ lốp, thùng xăm, gãy nhíp... Tất cả đều do rau chịu, mà rau chịu là nhà vườn lỗ, bán ra không được. Người ta tự hỏi không lẽ Tỉnh Long-Khánh không có ngân-

quỹ tu-bổ đường-xá như các tỉnh Lâm-Đồng và Biên-Hòa kế-cận? Dù sao chúng tôi cũng ghi nhận rằng khi biểu-quyết về Ngân-sách Bộ Công-Chánh, Ông Chủ Tịch Ủy-Ban Công-Chánh và Giao-Thông Quốc-Hội cũng đã lên tiếng than phiền về quãng đường số 20 thuộc tỉnh-ly Long-Khánh. Ước mong tiếng chuông thứ hai của chúng tôi cũng không hẳn là hoàn toàn vô-ích.

Tôi xin đề-cập đến vấn-đề thứ ba là vấn-đề khuyến-khích tiêu-thụ sản-phẩm rau và trái cây Dalat. Tôi nhớ lại bầu không khí hào-hưng lúc Quốc-Hội biểu quyết Dự-án Kinh-tế ngũ-niên vừa rồi, trong số các đề-nghị được lưu ý có những đề-nghị về khuyến-khích dân chúng đầu tư và lập-nghiệp, và đầu tư lập-nghiệp với những phương-tiện sẵn có. Thí dụ: như ở đâu thì cố-gắng mà dùng các thổ-sản ở đấy. Nếu là thực-phẩm thì làm sao cho ngon cho bổ mà vẫn hợp với túi tiền bình-dân. Đề-nghị này rất thích-hợp bởi vì, như chẳng hạn đối với rau, và địa-phương chúng tôi, từ khi mà việc xuất-cảng đã chẳng những không tìm được lối thoát (như tôi đã từng lưu ý kêu gọi trong mấy kỳ biểu-quyết Ngân-sách trước) mà xuất cảng lại còn bị ngưng-trệ hẳn như ta thấy ngày nay: ngả Lào, ngả Nam-Vang, ngả Tân-Gia-Ba, ngả nào cũng bít lối! Làm thế nào để điều-hòa thị-trường bây giờ? Sự tiêu-thụ trong quốc-nội có giảm thì cũng không có giảm bao nhiêu, chỉ còn có cách là lập ra những kỹ-nghệ biến-chế. Những kỹ-nghệ này gặp mùa thì sản-xuất phồng lên, nếu thị-trường ứ đọng thì phải bỏ tiền ra mà mua thực nhiều, vừa vì những mục đích kỹ-nghệ, cũng vừa để điều-hòa giá cả hầu cứu vãn cho các nhà trồng tĩa khỏi phải bán phá giá và nhưt là khỏi phải hạn chế diện-tích trồng tĩa. Chính vì những lẽ ấy mà chúng tôi đã cùng chính-quyền địa-phương khuyến-khích những sáng kiến hay của dân chúng, khi họ đầu tư lập-nghiệp về ngành sản-xuất từ năm nay. Và cũng chính do chánh-sách ấy mà chắc Quý Vị đã được ném những mùi rượu dầu hoàn toàn mới sản-xuất theo một cách kỹ-nghệ. Và ngoài ra cũng đã thấy bán trên thị-trường lần đầu tiên các thứ đồ hộp: cà rốt, mận, dâu tây, nước ngọt Artichaut lấy cây Artichaut là một thứ rau đặc-biệt của Dalat làm nguyên-liệu.

Chắc chắn rằng sau khi những sản phẩm biến-chế kia đã cải-tiến được một cách thỏa-đáng, và lấy được sự tin dùng của thị-trường, thì chúng tôi đã giải-quyết được phần nào cái vòng lần-quần cho kinh-tế địa-phương của chúng tôi là tìm cho nó

một lối thoát, khi nông-sản vượt quá nhu-cầu tiêu-thụ. Dĩ nhiên đây là một điểm khởi sự thì cũng không làm sao tránh được những khuyết-điểm, không những ở trong phạm-vi người sản-xuất, mà chính ngay ở trong hiện trạng chung của đất nước. Nhưng tôi thiết nghĩ, Chánh-Phủ đã có một chánh-sách đầu tư lập nghiệp và Quốc-Hội đã hưởng ứng và hô-hào áp-dụng chánh-sách ấy, thì tự nhiên đối với mọi việc ươm thử, mọi bước đầu bập-bẹ của ngành công-kỹ-nghệ của ta đã do sáng kiến tư-nhân mà có thì ta cần phải chuyên-viên canh-nông về hun-đúc cho giới nhà vườn, ta cũng phải những chuyên-viên kỹ-thuật đến những nơi đang có sự biến-chế các nông-sản để tìm hiểu cái gì người ta đã làm được, để mà khuyến-khích, cái gì còn cần phải sửa-chữa tiến hóa, để mà nâng-đỡ, chỉ bảo cho người ta. Giữa dân và Chánh-Phủ, giữa người đầu-tư và kẻ thừa-hành kiểm-soát phải có một sự hợp-tác sáng suốt, linh-động và chặt-chẽ. Có như vậy mới mong giải-quyết được những vấn-đề luôn luôn được đặt ra trong một nền kinh-tế phối-thai. Trong cái tương-quan để giao-động, để nảy lửa chưa phải là giữa tư-bản và lao-động như ở những nước kỹ-nghệ tân tiến, mà chính là ở trong các giai-đoạn tương-quan giữa kẻ thừa-hành quyền-chính và người dân.

Làm sao cho dân đừng có cảm tưởng mình bị đánh lừa hoặc bị ức-hiếp bởi những biện-pháp quá máy-móc, câu nệ. Được như thế mới có người dám bỏ vốn ra mà lập nghiệp, và đường lối của Chánh-Phủ mới rõ ràng những lời kêu gọi đầu-tư thống-thiết của chúng ta mới không phải là những lời vô nghĩa. Cái gì cũng vậy, không phải một lúc mà làm nên, nhưng với sự sáng-suốt, và với thiện-chí của các cơ-quan hành-chính mà một lần nữa chúng tôi tin rằng đang có thừa sự hợp-tác giữa nhân dân và Chánh-Phủ nói chung, giữa ngành sản-xuất (như giới nhà vườn của chúng tôi chẳng hạn) và những cơ-quan kiểm-soát kinh-tế nói riêng, sẽ đưa chúng ta đến những kết quả mong muốn. Ở một chế-độ có công bằng và bác-ái thật sự như chế-độ của chúng ta, một người làm nên là mọi người đều nên, cũng như một người làm dở thì cả đoàn-thể phải chịu thiệt hại lây. Chúng tôi xin thay mặt giới nhà vườn, cũng như giới kinh-doanh các sản-phẩm địa-phương Đà-Lạt, cảm ơn trước về những cái gì mà Hành-Chánh sẽ cho thực hiện để bảo vệ quyền lợi kinh-tế của chúng tôi mà chúng tôi tin rằng cũng là quyền lợi của tất cả mọi người. Bởi vì cái thái độ khoan hồng sáng suốt mà Hành-Chánh sẽ có đối với chúng tôi, không phải là chỉ riêng cho chúng

tôi, mà sẽ là cái đường lối, cái chánh sách chung đối với hết mọi giới công nghệ dù sao cũng còn ở trong thời kỳ phối thai của nước nhà.

BÀ HỒ-THỊ-CHI.— Nhân dịp thảo luận về Ngân-sách Bộ Kinh-Tế, chúng tôi xin trình-bày vài ý-kiến nhỏ liên-quan đến Bộ này. Đề khởi mắt thì giới của Quốc-Hội, chúng tôi không lập lại những ý-kiến giống như Bạn Đồng-Viện Trần-hữu-Điều đã vừa trình-bày. Tôi xin đề cập vấn đề về vấn-đề Ngư-nghiệp nội địa. Trước hết tôi xin hoan-ngheh Bộ sở-quan về ngành Ngư-nghiệp đã mở mang và tích-cực hoạt-động trong 4 năm vừa qua, nhiều cuộc cải cách đã thực hiện như :

- mở-mang đánh cá cận duyên-hải và viễn-duyên,
- cơ-giới-hóa ngư thuyền,
- cải-thiện ngư-cụ,
- những tổ-chức như tổ-chức đan lưới bằng sợi hóa-học được bền chắc hơn xưa,
- kéo sợi, kết thừng bằng máy nhanh chóng hơn,
- phát-triển ngành nuôi cá và vai trò Ngư-nghiệp không kém quan-trọng.

Đối với nghề nông, nguồn thủy lợi rất phong phú ở Việt-Nam, Ngư-nghiệp là phương-tiện mưu-sanh cho hàng triệu đồng-bào ở duyên-hải, cũng như ở trên sông ngòi. Nha Ngư-Nghiệp đã hướng tâm hoạt-động mạnh về ngành Ngư-nghiệp ở miền duyên-hải :

- thiết-lập nhiều ngư-cảng,
- tổ-chức thương trường ngư-sản.

Chúng tôi xin Nha sở-quan lưu ý giúp đỡ về ngành Ngư-nghiệp nội-địa. Ở miền Nam khắp nơi nơi đều có sông và rạch, như là các Tỉnh miền Tây có sông Cửu-Long và Phụ-lưu, có rất nhiều cá nước ngọt, và các loại cá ngon.

Hiện nay phần nhiều ở các Ấp Chiến-lược, ở các Tỉnh miền Tây đều nằm ở bờ sông, bờ rạch. Sự giúp đỡ của Nha Ngư-Nghiệp cho đồng-bào nông-thôn ở các Ấp Chiến-lược là đúng lúc. Vậy cũng như Nha Nông-Tín đã giúp đỡ cho đồng-bào vay tiền làm mùa, Nha Mục-Súc cho nuôi rể heo giống, gà giống, Nha Ngư-Nghiệp cũng nên giúp đỡ đồng-bào ở hương áp bằng cách cho vay tiền dài hạn để

mua sắm thuyền chài, mua góp các ngư cụ, chỉ-dẫn cách dự-trữ, hoặc biến-chế ngư-sản như làm mắm, làm khô, làm nước mắm, hoặc làm phân bón, chỉ-dẫn cách đào ao nuôi cá, tổ chức thương trường ngư-sản. Chúng tôi xin đề-nghị Nha sở-quan đặt những Ty Ngư-nghiệp ở các Tỉnh miền Tây.

Nhân dịp này, chúng tôi cũng xin nêu lên một câu hỏi cho Nha sở-quan về Ngư-cảng ở Tân-Thuận-Đông bên bờ sông Saigon mà chúng tôi được hân-hạnh cùng với Ủy-Ban Kinh-Tế đến viếng cách đây 2 năm. Ngư-cảng này đã cất xong, kiến-trúc tối-tân, có nơi vựa cá, có phòng trữ cá, có nước và nhiều phương-tiện, mà mãi đến nay chúng tôi chưa thấy sử-dụng Ngư-cảng này. Nhân dịp này chúng tôi xin đề-nghị là xin dời chợ bán cá Trần-Quốc-Toản về Ngư-cảng ở Nhà Bè, vì nơi này vừa có đủ phương-tiện, vừa giữ được vệ-sinh, còn chợ cá Trần-Quốc-Toản nằm ở đại-lộ Trần-Quốc-Toản, nối liền Saigon Phú-Lâm đồng-bào ở quanh chợ cá phải ngày ngày ngửi mùi hôi thúi của chợ bốc lên, chẳng những mất vệ-sinh mà lại tổn-thương đến thẩm-mỹ của Đô-thành.

Đề kết-luận, chúng tôi xin Bộ sở-quan lưu ý khuyến-trương ngành Ngư-nghiệp nội - địa, và xin dời gấp chợ Trần-Quốc-Toản về Ngư-cảng Tân-thuận-Đông Nhà Bè đã xây cất xong từ trên hai năm nay. Trên phương-diện kinh-tế và đề đồng việc với Nha Nông-Tín và Nha Mục-Súc vậy Nha Ngư-Nghiệp đã có dự trù một chương-trình giúp đỡ đồng-bào ở nông-thôn các Ấp Chiến-lược hay chưa ?

(Vỗ tay)

Ô. CHỦ-TỊCH.— Bà Nguyễn-phước-Đại không có dự phiên họp, chúng tôi xin mời Bạn kế tiếp là Bạn Ngô-khắc-Tĩnh.

Ô. NGÔ-KHẮC-TĨNH.— Vấn-đề kinh-tế là một vấn-đề rất là thực-tế, vì nó liên-quan trực-tiếp đến đời sống của người dân. Nhiều Bạn Đồng-Viện lên đây đã trình bày về vấn-đề cá, tôm, rau cải, tôi cũng xin phép lên đây, trước hết đề trình-bày vấn-đề thuốc men, và tôi chắc-chắn rằng vấn-đề đó tôi có trình-bày thì cũng không phải là lạc đề.

Cách đây hai hôm, trong lúc Quốc - Hội đặt câu hỏi cho Ông Bộ-Trưởng Y-Tế về vấn-đề Nghị-định 3 toa, và khi giải-thích về vấn-đề đi động thuốc men Ông Bộ-Trưởng Y-Tế có nói : (Đây tôi xin lặp lại nguyên-văn)

« rất lấy làm sung sướng được thấy một số

thuốc đi động trên 300.000.000\$, và theo ý Ông, đó là một sự dành dụm cho dân chúng Việt-Nam ».

Và khi nói đến thể thức nhập-cảng, Ông cũng có nhắc rằng : sự nhập-cảng về dược-phẩm không phải là một sự hoàn-toàn tự-do của các giới Dược-sĩ, vì khi muốn nhập-cảng phải đệ đơn lên Bộ Y-Tế và Bộ Kinh-Tế.

Ông Bộ Trưởng Y-Tế nói chung về việc nhập-cảng, Bộ không có quyền trách-nhiệm về lượng, và cũng trong khi trình-bày những lý do vì sao có sự đi động thuốc men, chúng tôi cũng có nêu lên kho dự-trữ an-toàn. Sở-dĩ ngày hôm đó chúng tôi không trình bày cho rõ-ràng là vì chúng tôi bị phạm-vi của điều 47 mới của Hiến-Pháp nên không đủ thì giờ để trình-bày một cách tỉ mỉ với Quý Bạn Đồng-Viện. Ngày hôm nay, vì vấn-đề nó có một tầm quan-trọng, vì nếu quốc-dân có mất một số tiền trên 300 triệu đồng thì đó cũng là tài-nguyên của Quốc-gia. Chúng ta đáng lẽ không phải vui mừng, trái lại, chúng ta phải lo âu, vì hiện nay đối với chánh-sách Ấp Chiến lược là một Quốc-sách, nhận xét của chúng ta về tình-trạng an-ninh, tài-chánh eo hẹp cũng chỉ để dành một số tiền để hỗ-tương trong công- cuộc xây-dựng Quốc-sách đó một số tiền 300.000.000\$.

Cách đây hai năm nghĩa là đầu năm 1960 tình trạng thuốc men ở nước nhà rất là khan hiếm, không những là thuốc men nhưng còn có những món hàng khác như sắt, ciment hay là những sản-phẩm khác cũng ở trong tình trạng khan hiếm đó. Nên chi Bộ Kinh-Tế đã triệu-tập một buổi họp gồm tất cả các đại-diện của các ngành nhập-cảng các sản-phẩm nói trên, trong đó có ngành dược-phẩm. Trong buổi họp đó, riêng về ngành dược-phẩm, vì dự-luận đã kêu lên rất là thống - thiết rằng có sự khan hiếm thuốc trụ-sinh, vì vậy mà Ông Bộ-Trưởng Bộ Kinh-Tế hiện thời là Phó Tổng-Thống đã yêu cầu các giới Dược-sĩ nhập-cảng một số thuốc để lập kho dự trữ an-toàn hầu đối phó với tình-trạng khẩn-cấp. Kho dự-trữ đó đã chia ra rất nhiều nhà nhập-cảng mà tổng số là 1 triệu 500 ngàn Mỹ-kim, trong đó có 80% thuốc trụ-sinh mà danh-sách là do Bộ Y-Tế chỉ định. Hơn nữa, người Dược-sĩ nhập cảng phải chịu trách nhiệm hoàn toàn về việc dự-trữ kho an-toàn đó đề tỏ ra rằng giới Dược-sĩ rất có thiện chí trong lúc cung-cấp thuốc men cho dân chúng, chớ không phải chỉ nghĩ về phương-diện thương-mãi, nên tất cả những nhà nhập-cảng dược-phẩm đã tỏ ra tự mình bỏ ra số tiền đáng giá là 1 triệu 500 ngàn Mỹ-kim để nhập-cảng số thuốc nói

trên. Tình trạng lần lần thay đổi, nạn khan hiếm khan-hiếm lần lần cũng có thể gọi là giải quyết được. Nên chi cách đây 9 tháng, Nghiệp-đoàn Dược-sĩ đã nhận xét một cách đúng mức về tình-trạng đó, và đã yêu cầu Ông Bộ-Trưởng Y-Tế để cho không thành-lập lại kho dự-trữ an-toàn mà còn cho giải-tỏa kho đó. Nhưng Bộ Y-Tế trả lời rằng trong kho dự-trữ an-toàn có 2 loại thuốc : một loại thuốc mua với giá cũ, và một loại thuốc mua với giá mới là với thuế 5/7. Bộ e rằng nếu giải-tỏa kho dự-trữ an-toàn đó, các vị Dược-sĩ sẽ lợi dụng và sẽ mua giá cũ mà bán giá mới v.v...

Bộ cũng có đề-nghị nếu muốn giải-tỏa kho dự-trữ an-toàn, Bộ đặt một điều-kiện là mua giá cũ bán giá mới, nhưng mà số sai-biệt về giá cả đó phải đưa lại cho Bộ. Đó là một thể thức tài-chánh, chúng tôi không biết có thật đúng với thủ-tục tài-chánh của Ngân-Sách Quốc-Gia hay không?

Nghiệp-đoàn Dược-sĩ thấy rằng đó là một việc không thể làm được nên có đề nghị với Bộ Y-Tế một biện-pháp là thành lập ra một Ủy-ban hỗn-hợp gồm có đại-diện của Bộ Y-Tế, đại-diện của Bộ Kinh-Tế, Đại-diện Nghiệp-đoàn Dược-sĩ, để kiểm-soát về việc giá cả. Những sự đề nghị đó cũng không được chấp-thuận và dần dà cho đến 9 tháng sau Bộ Y-Tế mới cho giải-tỏa kho an-toàn. Trong 9 tháng đó Bộ Kinh-Tế vẫn luôn luôn cho nhập-cảng, vì mỗi tam-cá-nguyệt là có tháo-khoán ngoại-tệ một lần. Đó cũng là lý-do thứ hai của sự ối-động thuốc trụ sinh. Vì vậy, ngày hôm nay trở lại diễn-đàn này, chúng tôi xin đặt câu hỏi với Bộ Kinh-Tế. Bộ có chịu trách-nhiệm về việc chậm-trễ trong sự giải-tỏa kho an-toàn đó hay không? Trong 9 tháng vừa qua đáng lẽ dân-chúng có thể hưởng một số thuốc với giá rẻ, trái lại họ không được hưởng. Đó là vấn-đề thứ nhất mà chúng tôi xin đặt với Bộ Kinh-Tế.

Đến vấn-đề thứ hai, tôi xin trình-bày về vấn-đề phát-triển kỹ-nghệ. Ông Chủ-Tịch Ủy-Ban Kinh-Tế đã lên đây trình-bày rất tỉ-mỉ, rõ ràng tất cả các khía cạnh của việc phát-triển kỹ-nghệ tại nước nhà, và tôi cũng xin đồng thanh với Ông Chủ-Tịch Ủy-Ban Kinh-Tế đề có lời ca ngợi Bộ Kinh-Tế về những sự thành công rực-rỡ của ngành kỹ-nghệ nước nhà. Nhưng cũng có một vài điều chúng tôi cần lưu ý Bộ Kinh-Tế về việc phát-triển kỹ-nghệ. Muốn phát-triển kỹ-nghệ, chúng ta cần có nhiều điều-kiện :

- Thứ nhất là kế-hoạch,
- Thứ nhì là vốn,
- Thứ ba là bàn tay xây-dựng kỹ-nghệ,
- Thứ tư là kỹ-thuật, và
- Thứ năm là thị-trường tiêu thụ.

Ông Bộ-Trưởng Kinh-Tế chiều hôm nay tại diễn-đàn này đã trình-bày về chánh-sách kinh-tế và đã nói rằng sắc-thuế mới 5/7 không ảnh-hưởng nhiều đến sự phát-triển kỹ-nghệ. Nhưng chúng tôi cũng không dám bàn sâu về vấn-đề đó, chúng tôi chỉ xin nêu lên đây một nguyên-tắc, nguyên-tắc đầu thuế 5/7 đó. Tôi lấy một thí dụ về nhập-cảng, hàng về đến nơi phải trả thuế 5/7.

Về vấn-đề kỹ-nghệ, nói rằng sắc-thuế 5/7 không có ảnh-hưởng đến việc đầu-tư của tư-nhân vốn người Việt-Nam thì chúng tôi cho là việc đó không đúng cho lắm, vì theo đường lối của Bộ Kinh-Tế, Bộ muốn có thể giúp đỡ các nhà đầu-tư, nên đã bỏ ra một số tiền là 500 triệu cho các nhà đầu-tư đó vay để trả thuế 5/7 trong việc nhập cảng nguyên liệu hay là dụng-cụ trang-bị, mà Bộ cũng có đặt ra một điều-kiện để cho vay là ngành hoạt-động phải nằm trong những chương-trình ưu-tiên của Chính-Phủ. Tôi thử hỏi : như vậy những chương-trình của các tư-nhân đã lỡ hoạt-động trong mấy năm nay không được hưởng việc giúp đỡ đó sao? Nếu như vậy, tôi tin chắc rằng sẽ có sự xáo trộn. Còn về những chương-trình được ủng-hộ thì tôi cũng biết rằng về thể-thức đầu-tư, một công-ty, một xí-nghiệp muốn có lợi thì cần phải nhiều năm, 10 năm, 15 năm mới có thể thu hồi vốn của mình lại được. Tôi nói đó là với những vốn có những điều-kiện rất là khả-quan, nghĩa là mỗi năm có thể lời từ 8 đến 10%. Nếu như những nhà kinh-doanh đó được vay một số tiền thì lẽ dĩ-nhiên số tiền đó cũng phải chịu lời trong 5 năm, thì thử hỏi như vậy có giúp ích một cách khả-quan cho các nhà kinh-doanh hay không?

Về điểm 5 của vấn-đề phát-triển kỹ-nghệ mà tôi vừa mới trình-bày là vấn-đề mãi-lực nghĩa là vấn-đề tiêu-thụ. Hiện nay chúng ta thấy, và dân-chúng cũng đã kêu la rất nhiều, như là ở thôn-quê, là tiền bạc rất hiếm hoi ; ngay ở thị-thành chúng ta thấy có sự « xa-xỉ », nhưng phần đông, nếu chúng tôi dám dùng danh-từ này, muốn không có mất mặt nên mới tung tiền ra để xài phí như vậy, chứ thật ra hiện nay, chúng ta có thể nói rằng đa số mãi-lực của dân-chúng đã xuống. Nếu chúng tôi có nói như vậy là chúng tôi cũng thấy ở những ngành thương mãi

có sự sút kém rất nhiều về thương-vụ từ 20 cho đến 50%. Nếu như vậy thì Bộ Kinh-Tế có dự-trù một đường-lối nào, nếu chúng ta muốn phát-triển kỹ-nghệ một cách đầy-đủ, để tăng-gia mãi-lực của người dân hay không? Có lẽ Bộ sẽ trả lời rằng về chánh-sách Ấp Chiến-lược, chúng ta đã có một số tài-nguyên để dành cho sự phát-triển Ấp Chiến-lược. Nhưng mà chúng tôi cũng muốn biết chúng ta có một chương-trình ngăn nắp để mà sử-dụng cái tài-nguyên đó hay không? Vì theo Ông Bộ-Trưởng đã trình-bày, hiện nay muốn giúp cho mãi-lực của nông-thôn được cao lên, chúng ta phải khai-thác những gì của nông-thôn. Nhưng theo những kinh-nghiệm mấy năm vừa qua về vấn-đề trồng-tía, chúng ta thấy không có một chương-trình gì được theo dõi cho lâu dài, như vấn-đề trồng cây kỹ-nghệ là một vấn-đề rất là quan-trọng nhưng hình như chương-trình đó đã bị thất-bại, tôi muốn nói đến những cây kỹ-nghệ như cây kenaf, hay là những cây khác như là thuốc lá, đã làm cho dân-chúng ở thôn-quê ở nhiều Tỉnh Miền Trung thất-bại một cách nặng-nề. Đó là chúng tôi muốn nói về sự mãi-lực nghĩa là thị-trường tiêu-thụ ở nội-địa.

Bây giờ chúng tôi muốn nói đến thị-trường tiêu-thụ ở ngoại-quốc hiện nay. Vừa rồi chúng tôi có được tiếp-xúc với nhiều đại-diện thương-mại ở các nước cũng mới thu hồi độc-lập như nước ta như Đài-Loan, hay là Miến-Điện, chúng tôi thấy rằng hiện nay họ rất là hoạt-động, họ đã gọi người đi để kiểm thị trường ngay tại những nước cũng mới thu-hồi độc-lập như nước ta; nếu Bộ có sáng-kiến để kiểm thị-trường ở ngoại-quốc, chúng tôi cũng muốn biết là Bộ đã dự-trù một chương-trình ra thế nào? Và trong lúc dự-trù chương-trình đó, các nhà tùy-viên thương-mại ở các sứ-quán đã giúp cho Bộ như thế nào? và Bộ đã có dự-trù một chương-trình nào để cho họ giúp hay chưa?

Đó là những điểm mà tôi xin mạn phép làm mất rất nhiều thì giờ của Quốc-Hội để nêu lên với Bộ Kinh-Tế.

Tôi xin tóm tắt lại các điểm chúng tôi nói: thuế trụ sinh ảnh-hưởng thuế 5/7 về sự phát-triển kỹ-nghệ và điểm chót là làm sao để tăng gia mãi-lực của người dân.

(vỗ tay)

Ô. NGÔ-HỮU-THỜI.— Tiếp theo Quý Đồng-Viện Trần-hữu-Điều và Bà Hồ-thị-Chi, chúng tôi xin có vài nhận xét về vấn-đề ngư-nghiệp. Như chúng ta đều biết rằng trừ một ít ở các vùng Cao

nguyên và đồng bằng, còn thì đa số Tỉnh Việt-Nam đều ở theo trên ven biển cả và có hàng triệu đồng bào đang sống về nghề này, từ Quảng-Trị đến Thừa-Thiên, Phú-Yên, Phan-Thiết cho đến Rạch-Giá, Hà-Tiên, từ ngày Chánh-Phủ có kế-hoạch canh-tân-hóa và kỹ-nghệ-hóa ngư-nghiệp, thì chúng ta nhận thấy rằng ngành ngư-nghiệp đã đóng một vai-trò rất quan-trọng trong các hoạt-động kinh-tế của Quốc-gia.

Vì thời giờ không cho phép chúng tôi đề trở lại các dự-án kế-hoạch của Chánh-Phủ nhằm phát-triển ngành ngư-nghiệp, cho nên ở đây, chúng tôi xin nêu rất vắn tắt một vài đề-nghị với Bộ sở-quan đề xin Bộ cứu xét.

Nhất là đối với những nơi nào mà đã có các ngư-cảng rồi thì phải nên thường-xuyên kiểm-tra các hoạt-động của các ngư-cảng và nên trang-bị các ngư-cảng cho đủ phương-tiện, nên chỉnh đốn lại các thương-trường hải-sản để điều-hòa cung và cầu và đồng-thời bảo-vệ quyền lợi của người dân khỏi nạn đầu cơ của trung-gian, nên tăng cường sự cung-cấp các thủy-động-cơ các dụng-cụ phụ-thuộc như lưới nylon chẳng hạn, nhất là cấp máy động-cơ nhỏ, cấp vừa cả cho các Tỉnh như Tỉnh Bình-Thuận, Phú-Yên rất thiếu vắn vắn... nên bổ sung nhân viên cho các Ty Ngư-Nghiệp ở các tỉnh mà các hoạt-động về ngư-nghiệp đã tăng gia trong thời-gian gần đây, để cho có đủ người hướng dẫn ngư-dân lo sự canh-tân nghề này.

Sau hết, là cũng nên giản-dị hóa về thủ tục giấy tờ xin mua động-cơ, bởi vì tại nhiều Tỉnh mà chúng tôi có dịp đi qua, có nhiều đồng bào mỗi khi muốn xin phép mua thủy-động-cơ không biết phải làm thủ-tục thế nào? chính tình-trạng không hiểu biết của đồng bào đó đã mở cửa cho sự lạm-dụng của một số ít nhân viên các Ty ở địa-phương. Theo ý-kiến chúng tôi, Bộ sở-quan cũng nên cho niêm-yết về các thẻ thức phải theo để có thể xin mua được thủy-động-cơ tại các Hội-đồng xã. Đó là một vài đề-nghị chúng tôi xin Bộ sở-quan lưu ý.

Ô. BÙI-QUANG-NGA.— Trong khi tôi bước lên diễn-đàn này thì có một vài Bạn Đồng-Viện cũng đã thân ái nhắc tôi là nói ngắn ngắn vì thì giờ đã về khuya. Xin cảm ơn Bạn Đồng-Viện và chúng tôi xin phép Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội cũng hết sức vắn tắt.

Có một ý-kiến mà chúng tôi muốn đề-cập đến nhưng đã được Bạn Trần-Tài, mặc dầu là Dân-Biểu Cao-Nguyên, nhưng cũng đã nói rất nhiều về Tỉnh Bình-Định của chúng tôi. Chúng tôi xin phép khỏi phải trở lại vấn-đề gạo. Dầu sao, chúng tôi cũng

xin phép lưu ý Ủy-Ban Ngân-Sách về một Quyết-Nghị của Hội-Đồng Hàng-Tĩnh Tỉnh Bình-Định nhờ chúng tôi đạo đạt lên Bộ Kinh-Tế khi đề cập đến Ngân-sách của Bộ Kinh-Tế :

« Quyết-Nghị số 1/62 ngày 21-7-1962 về việc cung cấp gạo Nam phần tại Qui-Nhơn và các Quận ».

« Hội-đồng xét rằng :

« Từ ngày tiếp-thu tỉnh Bình-Định cho đến đầu năm 1962 chưa bao giờ có tình-trạng thiếu hụt gạo và giá gạo lên quá cao ở thị-trường không chính thức ;

« Nhưng hiện nay việc tiếp tế gạo Nam phần chỉ do một người đảm-nhiệm thì dù người ấy có thiện-chí đến đâu, cũng không làm sao tránh khỏi sự độc-quyền sinh ra nạn chợ đen do con buôn gây nên ;

« Vì không có sự cạnh-tranh trên thị-trường gạo nên giá thị-trường mỗi ngày một cao, vì một phần bị mất mùa, một phần chính vì mức cung không đáp-ứng mức cầu ;

« Đồng-thanh quyết-nghị :

« Điều 1.— Xin bãi bỏ tổ-chức một nhà buôn sĩ duy nhất đã áp-dụng hiện nay tại tỉnh Bình-Định về việc tiếp-tế gạo.

« Điều 2.— Xin giao việc tiếp-tế gạo cho nhiều nhà buôn sĩ tại địa-phương đảm-nhận và chịu trách-nhiệm, có sự cạnh-tranh giữa các thương-gia thì chỉ có lợi cho những người tiêu-thụ và việc tiếp-tế gạo được điều-hòa.

« Điều 3.— Xin Bộ Kinh-Tế gia ân đặc-biệt, bỏ giải-pháp tổ-hợp của đại-diện duy-nhất cho các thương-gia tỉnh Bình-Định và cho phép ai lo việc này, vì thương-gia ở Bình-Định tuy nghèo nhưng biết lo và biết chịu trách-nhiệm.

« Điều 4.— Vì lẽ giá gạo hiện nay tại tỉnh Bình-Định lên quá cao, nên khó mua và việc điều-hòa thị-trường cần phải cấp-tốc để cứu dân, xin mở kho gạo an-ninh bán ra cho dân chúng tất cả số gạo còn lại và đồng thời để thanh-toán với Nhà cung cấp duy-nhất hiện đã đưa đơn xin không làm việc tiếp tế nữa.

« Điều 5.— Xin ra điều-kiện cho các thương-gia đại bài : Sau khi họ được chỉ-định thay thế Nhà cung cấp duy nhất, kỳ hạn 15 ngày sau, phải đem

« về đủ số gạo xuất kho và số gạo cần thiết đến Tỉnh « hàng tháng.

« Điều 6.— Xin áp-dụng những điều-kiện cho các thương-gia buôn sĩ được chỉ-định đi mua gạo « Saigon đúng như những điều kiện áp-dụng cho « nhà buôn sĩ duy nhất ».

Đó là những lời thỉnh cầu của Hội-Đồng Hàng Tĩnh đại diện cho gần một triệu dân tỉnh Bình-Định đạo đạt những nguyện-vọng của họ lên Bộ Kinh-Tế mà hôm nay, chúng tôi trong dịp thảo luận Ngân-sách của Bộ Kinh-Tế, kính nhờ Ủy-Ban Ngân-Sách chuyển đạt những ý-kiến của Hội-Đồng Hàng Tĩnh Bình-Định qua Bộ Kinh-Tế.

Một điểm thứ hai nữa, chúng tôi xin phép trình-bày. Thưa Quý Vị, theo như Bản Chủ-Tịch Ủy-Ban Kinh-Tế vừa rồi đã có cho chúng ta biết, thời nguồn-lợi của một Quốc-gia là ngoại-tệ mà Bộ Kinh-Tế có thể nói là một Bộ duy-nhất đã đem ngoại-tệ về cho Quốc-gia gần 90%. Chúng tôi có một nhận xét rằng tất cả các thứ hàng-hóa nhập-cảng, xuất-cảng một phần ngoại-tệ có thu hồi được là do sự chi-phí của các thương-gia và kỹ-nghệ-gia đã trang-trải cho cước-phí.

Vấn-đề chuyên-chở, chúng tôi đã có dịp đề cập đến, khi Quốc-Hội thảo-luận đến Bộ Công-Chánh về ngành Hàng-Hải Thương-Thuyền. Nếu chúng ta nhận-định rằng ngành Hàng-Hải là một ngành hoạt-động kinh-tế cần-thiết cho Quốc-gia, có thể giúp cho nước ta đi đến một nền kinh-tế độc-lập, thì các cơ-quan có thẩm quyền cần phải hoạch-định một chương-trình hoạt-động bằng cách không những là phải tìm hàng hóa cho thương-thuyền của ta bằng việc ban-hành các đặc-quyền chuyên-chở, ký-kết các hiệp-tước về thương-mãi và lưu-thông hàng-hải, mà còn phải tìm các phương-tiện hoạt-động và giải-quyết các khó khăn trong việc khai-thác một đường hàng-hải. Có thể do một thông-cáo đề ngày 19-6-1962 Bộ Kinh-Tế đã ra chỉ-thị cho các nhà xuất-nhập-cảng phải dành quyền ưu-tiên chuyên-chở cho một số hàng-hóa ở Đông-Nam-Á cho các thương-thuyền mang Quốc-ký Việt-Nam. Thông-cáo này nếu áp-dụng một cách chặt-chẽ và có kết-quả, sẽ có ảnh-hưởng rất quan-trọng đối với nền kinh-tế quốc-gia, nhưng rất tiếc rằng thông-cáo của Bộ không được đặc-biệt đề ý tới, ngoại trừ một số người chuyên-môn.

Thì giờ quý báu không còn là bao nữa mà Quốc-Hội lại còn phải chung-quyết Ngân-sách, nên không cho phép chúng tôi đi sâu vào những lợi-ích

của các đặc-quyền chuyên-chở. Chúng tôi vẫn tin rằng Bộ Kinh-Tế cũng đã dư hiểu tầm quan-trọng về phương-diện kinh-tế mà các đặc quyền chuyên-chở đem lại cho ngành nội và ngoại thương.

Đứng về một khía cạnh khác nữa nếu Bộ Kinh-Tế quan-niệm rằng ngành hàng-hải thương-thuyền là một kỹ-nghệ xuất-cảng có thể thâu-hồi hoặc tiết-kiệm ngoại-tệ như việc xuất cảng hàng-hóa, thời tình-trạng của ngành này cũng đã được cải-tiến rất nhiều. Khi một thương-gia nhập-cảng một loại hàng-hóa và chở món hàng ấy trên tàu ngoại-quốc thì lẽ dĩ-nhiên, ngoài tiền mua phải tính thêm tiền thủy-cước số tiền này có nhiều khi cao hơn cả giá mua hàng. Trong trường-hợp xuất-cảng, nếu hàng hóa được chở trên tàu quốc-gia, thì tiền thủy-cước sẽ được thâu vào, cộng với tiền bán hàng. Tất cả tiền thủy-cước nói trên, lẽ dĩ-nhiên sẽ được thanh-toán bằng ngoại-tệ. Mục đối-chiếu chuyên chở của một quốc-gia sẽ thặng-dư hay thiếu hụt, tùy số tiền thủy-cước nhận được của thương-gia ngoại-quốc cao hơn hoặc kém hơn các số tiền thủy-cước phải trả cho ngoại-quốc. Nhiều quốc-gia trên thế-giới đã biến đổi cán - cân chi-phó của họ từ thiếu hụt qua thặng-dư, cũng nhờ sự chuyên-chở hàng-hóa của nền ngoại-thương cho các quốc-gia đệ-tam. Ngược lại, nhiều quốc-gia vì không có đủ phương-tiện chuyên-chở nên đã phải hao tổn một số ngoại-tệ rất to tát. Vì tầm quan-trọng, cũng như tính-cách xuất-cảng của kỹ-nghệ chuyên-chở đường biển, và cũng vì hoạt-động hàng-hải là một hoạt-động quốc-tế, gặp phải rất nhiều cạnh-tranh của ngoại-quốc, nên tất cả các quốc-gia trên thế-giới đều ban-hành rất nhiều biện-pháp để ưu-đãi hoặc trợ-giúp các thương-thuyền quốc-gia họ. Các biện-pháp trợ-giúp như trợ-cấp tiền bạc, cho vay dài-hạn với tiền lời nhẹ v.v... chỉ có ảnh-hưởng trong nội-bộ của quốc-gia không hạn-chế sự giao-dịch đường biển, nên thường không gây ra một phản-ứng nào cả. Nhưng ngược lại, đã từ lâu, các đặc-quyền chuyên-chở đã gây ra nhiều hoạt-động trả thù, nhiều sự tranh-chấp gay-go giữa các quốc-gia hàng-hải đã từ bao thế-kỷ nay.

Chúng tôi thiên nghĩ trong cuộc tranh-đấu về mọi mặt để bảo-vệ chủ-quyền quốc-gia để gây ảnh-hưởng và thanh thế cho nước Việt-Nam độc-lập của chúng ta, chúng ta không nên vì sự tranh-chấp gay go, vì lý-do ngoại-giao và chính-trị, và hơn nữa vì lý-do kỹ-thuật và chuyên-môn mà cứ đành để tình-trạng kỹ-nghệ xuất cảng nằm trong tay ngoại-quốc một cách công khai và đường hoàng như thế này mãi hay sao ?

Chúng tôi nhận xét rằng từ khi ngành hàng-hải Việt-Nam được thành-lập do Hiệp-ước Pháp-Việt về Hàng-hải thương-thuyền được ký-kết năm 1951 cho tới ngày ban-hành thông của Bộ Kinh-Tế, các chủ tàu Việt-Nam chưa hưởng được một biện-pháp trợ giúp gì về tài chánh hay về đặc quyền chuyên chở. Sự thiếu sót này cũng là một trong các nguyên-nhân về tình-trạng quá sút kém về hàng-hải của các nước ta hiện giờ. Tình-trạng này chứng tỏ rằng các giới hàng-hải cần có nhiều trợ-giúp và khuyến-kích của Chánh-Phủ, nhưng sự dành quyền chuyên-chở mà tôi vừa trình-bày, mặc-dù đã được các giới hàng-hải tiếp đón một cách hân-hoan, cần phải được phù-hợp với một số biện-pháp trong chương-trình hành-trường ngành hàng hải của ta.

Chúng tôi hết sức cố-gắng vẫn tắt vì còn nhiều Bận còn lên diễn-đàn nữa, có lẽ đến sáng mắt ?

Kính thưa Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội,

Kính thưa Quý Đồng-Viện,

Đây là những lời thỉnh-cầu của Nghiệp-đoàn chuyên-chở nhờ chúng tôi đạo đạt lên Bộ Kinh-Tế: họ muốn yêu-cầu Bộ Kinh-Tế cho họ được hưởng sự trợ-cấp bổ-túc 13\$ bạc Việt-Nam cho mỗi Mỹ-kim thâu hồi cước-phi chuyên-chở viễn duyn và áp-dụng các giá biểu tranh thương trong trường-hợp có chuyên-chở giữa hai thương-cảng ngoại-quốc. Họ cũng đã được Bộ Kinh-Tế, sau khi hỏi ý-kiến Bộ Tài-Chánh và Viện Hối-Đoái, trả lời rằng không thể chấp-nhận lời thỉnh-cầu là trợ-cấp bổ-túc 13\$ bạc Việt-Nam cho mỗi Mỹ-kim là vì khi được ngoại-tệ làm chi-phi ghé bến ở ngoại-quốc (compte d'escala), thuyền chủ chỉ phải xuất có 60\$ Việt-Nam để nhận một Mỹ-kim thì khi nhượng lại một Mỹ-kim cùng nên thâu vào 60\$ mà thôi.

Nghiệp-đoàn thuyền-chủ có cho chúng tôi biết rằng theo quan-diêm của Bộ Kinh-Tế thì thấy không chính-xác trên thực-tế và trên tinh-thần nâng-dỡ ngành Hàng-hải Thương-thuyền Việt-Nam đã được đặt ra. Bộ Kinh-Tế có so-sánh với Hàng-không Việt-Nam. Hàng-không Việt-Nam là một công-ty với đa số vốn của Chánh-Phủ, Hàng-không Việt-Nam được Bộ Công-Chánh và Giao-thông tích-cực nâng-dỡ, một phần hiện nay do tình-trạng chuyên chở đường bộ thiếu an-ninh, nên hoạt-động Hàng-không trong nước rất tăng-gia. Họ cũng yêu-cầu Bộ Kinh-Tế lưu-ý về hoạt-động của Hàng-không Việt-Nam chuyên về chở hành khách, và Thương-Thuyền Việt-Nam chuyên về việc chở hàng hóa. Điều-kiện khai thác

của 2 ngành rất khác nhau. Theo đường Hồng-Kông, Bangkok, Phnom-Penh máy may của Hàng-không Việt-Nam thích-hợp và dễ chuyên-di số hành-khách cho mỗi chuyến đi và về. Theo luật-lệ của Viện Hối-Đoái trong lúc thanh-toán chương-mục của tàu ngoại-quốc ghé bến Saigon hay tàu Việt-Nam ghé thương-cảng ngoại-quốc, ngoại-tệ chuyên-ngân hay thu hồi đều áp-dụng hối-xuất chánh-thức là 60% Việt-Nam một Mỹ-kim là hợp-lý, nhưng nếu quan-niệm chuyên chở đường biển ra ngoại - quốc như một hoạt-động xuất-cảng, tất số ngoại-tệ thu hồi do chuyên chở từ Saigon đi ngoại-quốc cũng đã đáng được trợ cấp như ngoại-tệ thu-hồi cho xuất-cảng hàng-hóa. Và như vậy đơn của các thuyền-chủ xin trợ-cấp bổ-túc về chuyên-chở giữa thương - cảng ngoại-quốc rất đáng được thỏa mãn. Một thí - dụ : như tàu chở một chuyến một phần hàng hóa đi Hongkong và một phần đi Đài-Loan, sau khi đã gỡ bớt một số hàng lên Hongkong nên còn một ít hàng chở đi Đài-Loan, tưởng Chánh-Phủ nên trợ-cấp bổ-túc là hợp-lý. Nói một cách khác, nếu là tàu ngoại quốc, số cước-phí giữa Hongkong và Đài-Loan sẽ không bao giờ do Việt - Nam thu - hồi, ngoại - trừ trường-hợp trả cho hãng tàu theo hối-xuất tự-do.

Điểm thứ hai.— Về việc dành ưu-tiên chuyên chở từ Saigon đi các Thương-cảng vùng Đông-Nam-Á cho các tàu có hiệu kỳ Việt-Nam, Bộ Kinh-Tế chỉ có nêu các sản-phẩm gửi đi như là cao-su hay số ít như là lòng vịt, nhưng không nêu số gạo quan-trọng của một hay vài thương - gia được phép xuất-cảng gộp lại đã đủ hay dư cho một thương-thuyền Việt-Nam, các thuyền-chủ Việt-Nam cực - lực phản-đối dư-luận cho rằng thương-thuyền Việt-Nam không có liên lạc thường - xuyên với các hải-cảng vùng Đông-Nam-Á, vì họ vẫn có đại-lý, nhưng công việc ít và thất-thường trong khi tình-hình và luật-lệ của mỗi thương-cảng có thể đổi thay luôn luôn, nên mỗi lần cần hỏi trước tin-tức mà thôi ; chứng có là trước đây những vụ trễ-nải tại bến ngoại-quốc do chủ-hãng đều được đại-lý của tàu và đại-điện của chủ-hãng minh xác bằng biên - bản đề quy-định trách-nhiệm.

Về điểm nói các nhà xuất-cảng phải thuê cả chiếc tàu là không đúng, vì giáp phép xuất-cảng cấp với điều kiện hàng giao tại Saigon — FOB và các nhà buôn ngoại-quốc tự chọn tàu, cho nhà xuất-cảng Việt-Nam biết tên tàu và ngày xuống hàng. Do đó khi tiếp-xúc với thương-gia xuất-cảng Việt-Nam để chở hàng, các thuyền chủ đều được trả lời phải hỏi thẳng khách mua hàng, vì lẽ dĩ nhiên

những hàng mua tại ngoại-quốc này không có lý-do gì buộc phải nâng-dỡ thương-thuyền Việt-Nam. Đó là những ý-kiến mà Nghiệp-đoàn thuyền chủ nhờ chúng tôi đạo đạt lên Bộ Kinh-Tế khi đề-cập đến Ngân-sách của Bộ Kinh-Tế.

Một điểm nhỏ thứ hai nữa, chúng tôi cũng xin trân-trọng lưu ý Bộ Kinh-Tế, là số ngoại-tệ mà do những người trước kia ở tại Việt-Nam dưới chế-độ bị trị, chúng tôi xin nói trắng ra là dưới chế-độ Pháp thuộc, họ đã được hưởng rất nhiều nguồn-lợi ; Vì Quý Đồng-Viện cũng dư hiểu rằng dưới thời Pháp thuộc, nền kinh-tế của nước Việt-Nam chúng ta có thể nói là đại đa số các thương-gia, kỹ-nghệ gia đều ở trong tay ngoại-kiều hết thảy, thì ngày hôm nay, một số ngoại-kiều đó hiện còn ở Việt-Nam hoặc là đã có một số hoa-kiều nhập Việt-tịch, họ có những số vốn ketch xù, họ không có cách gì để mà chuyên tài-sản của họ ra ngoại quốc. Việc Hối-Đoái không khi nào cho chuyên tài-sản ketch xù ấy ra ngoại-quốc, mặc dầu với thị-trường tự-do, cho nên họ lợi-dụng đi vòng quanh các luật-lệ của Bộ Kinh-Tế, đi vòng quanh nghị-định của Bộ Kinh-Tế, để bằng cách này, hay cách khác chuyên tài-sản của họ ra ngoại quốc.

Một Bạn Đồng-Viện của chúng tôi vừa nêu lên đây vấn-đề sản-xuất tôm, một số thương-gia Việt-Nam vì muốn khuếch trương nền kinh-tế nước nhà, đã bỏ một số vốn cũng khá lớn để khuếch-trương kỹ-nghệ rất là mới mẽ, kỹ-nghệ tôm tươi ướp lạnh, thời lại bị một số thương-gia khác phá giá tôm và họ cũng được phép Bộ Kinh-Tế cho xuất-cảng và cho xuất-cảng hợp-pháp. Họ xuất-cảng bừa bãi, theo chỗ điều-tra của chúng tôi, chúng tôi xin trân-trọng lưu ý Bộ sở-quan là : họ không trông mong gì tìm số tiền lời ở chỗ xuất-cảng tôm đó, nhưng họ vịn vào vấn-đề chở tôm đi để chuyên tài-sản của họ ra ngoại-quốc, đó là một phương-pháp mà họ dùng trong nhiều phương pháp khác trong việc xuất-cảng để chuyên tài-sản của họ ra ngoại-quốc. Điểm đó chúng tôi xin trân-trọng lưu ý Bộ Kinh-Tế để tránh những gian-thương, lũng-đoạn nền kinh-tế quốc-gia và đồng thời tài-sản quốc-gia khỏi bị hao-hụt.

Chúng tôi xin phép có bấy nhiêu ý-kiến, xin cảm ơn Ông Chủ-Tịch và Quý Vị Đồng-Viện.

Ô. NGUYỄN-HỮU-KHAI.— Bây giờ đã khuya chúng tôi xin Quý Bạn Đồng-Viện cho chúng tôi trình-bày một vài vấn-đề nhất là vấn-đề gạo, có

khuya chẳng cũng xin cho chúng tôi nói tới vấn-đề gạo.

Cũng như nhiều tỉnh khác, tỉnh chúng tôi, ngoài thành phần khá-dã, có đồng-bào Thượng di-cư ty-nạn cộng-sản, có công-nhân đồn-diên, có anh em binh-sĩ là giới kém về kinh-tế mà chúng ta cần đặc-biệt nghĩ tới nhất là trong vấn-đề tiếp-tế gạo. Tuy-nhiên, trước vấn-đề gạo, mọi giới đều có chung một thái-độ : phản-đối giá gạo cao. Ăn gạo giá cao, ăn gạo xấu tất nhiên đồng-bào kêu ca, than-phiền với chúng tôi. Chúng tôi can-thiệp, xoay xở, chờ đợi cả năm rồi, đến nay mới có dịp trở lại điển-đàn để nói lại vấn-đề gạo, vì vậy chúng tôi hoàn-toàn tán-thành những ý-kiến mà các Bạn Đồng-Viện đã nêu ra về vấn-đề gạo trong buổi họp hôm nay.

Về vấn-đề gạo ở Cao-nguyên, gạo ở Trung-Phần, gạo ở Miền Đông Nam-phần, các Bạn Đồng-Viện vừa trình-bày tình hình và tôi cũng đã nói tới năm ngoái. Ngay ở Tỉnh chúng tôi, người buôn gạo đó có thể chẳng những độc-quyền ở Tỉnh chúng tôi mà thôi, mà còn độc-quyền luôn cả 3 tỉnh lân-cận nữa. Kể độc-quyền gạo này có khi đứng tên vợ, hay là mượn tên của một người khác, nhưng tựu trung chủ-chốt vẫn là y. Độc-quyền gạo ở Đalat, độc-quyền gạo ở Tuyên-Đức, độc-quyền gạo ở Lâm-Đông, độc-quyền gạo ở Long-Khánh vẫn là một người mà thôi. Độc-quyền những 4 tỉnh, như vậy dân-chủ kinh-tế ở chỗ nào? Như vậy phải làm thế nào, nếu đề đương-sự còn buôn bán gạo như thế thì thử hỏi làm sao khỏi có sự lũng đoạn thị-trường gạo, làm thiệt-hại dân chúng.

Chúng tôi nhận thấy lúc này gần hết năm Dương-lịch và độ một tháng nữa thì tới Tết Nguyên-Đán, không những vấn-đề gạo, đồng-bào đã xôn-xao rất nhiều mà vấn-đề đường cũng là một vấn-đề làm đồng-bào lo lắng đi tìm kiếm biết là chừng nào. Hiện bây giờ đồng-bào đã bắt đầu lo sắm tết, nào là lo làm mứt, nào là lo làm bánh để bán tết, nên chạy quanh, chạy quần để tìm đường.

Chúng tôi được tin ngày 5 tháng 10 năm 1962 Công-ty Vĩnh-Phú đã được phép chở 5.000 tấn đường cát vàng do chiếc tàu Evergreen State từ Ấn Độ qua Saigon để biến-chế ra đường cát trắng. Nhưng chúng tôi được biết, nếu không làm, thì nhà máy của Công-ty Vĩnh-Phú vì máy móc quá cũ kỹ không làm sao biến-chế ra đường trắng được, cho nên có thể nói là bán nguyên-ven đường cát vàng, nhập-cảng sao thì bán ra như vậy, với giá Bộ Kinh-Tế cho có lẽ là 16\$50. Chúng tôi được biết, theo những tin

tức mà chúng tôi thu lượm được, thì giá thành của mỗi một ký đường như vậy có cao lắm chỉ lời 10\$ mà thôi. Tất nhiên mỗi một ký đường bán ra với giá 16\$50. Công-ty Vĩnh-Phú đã lời 6\$50 một ký. Có lẽ cách đây chừng một vài tháng công-ty này đã bán ra lời 200 tấn rồi, và tới giờ phút này có lẽ số 5.000 tấn đường đã bán ra hết. Nếu bán hết cả 5.000 tấn, thưa Quý Bạn Đồng-Viện, Công-ty Vĩnh-Phú đã thu lượm được một số lời kếch sù là trên 30 triệu bạc, có thể nói con toán thật đúng là 32.500.000\$.

Thưa Quý Bạn,

Trong lúc đường cát vàng của chúng ta trong nước cũng có mà lại không được nâng đỡ, đi mua đường cát vàng ở ngoài về không có biến-chế chút nào cả, tung ra thị-trường để mà bán, có thể nói là đầu-cơ trong lúc đồng-bào cần đường để làm mứt, làm bánh. Rốt cuộc lại ai chịu thiệt thòi tất nhiên, thưa Quý Đồng-Viện, là nhân-dân của chúng ta vậy. Cho nên chúng tôi rất thắc-mắc trong lúc đồng-bào đang lo nghĩ đón chào xuân, thì vấn-đề đường đặt ra như vậy, chúng tôi trông mong Bộ sở-quan cho chúng tôi biết sự thực hư của vấn-đề 5.000 tấn đường của Công-ty Vĩnh-Phú đó.

Vấn-đề thứ ba, chúng tôi xin trình-bày ở đây là vấn-đề hiện giờ ở trên thị-trường có sơn hợp-hóa nhập-cảng vào, nhưng mà, thưa Quý Bạn Đồng-Viện, ở trên tỉnh chúng tôi được may mắn là thủy thổ hợp với cây sơn mài được khuyến-khích, nâng-đỡ trồng nhiều. Trước kia chúng ta dùng sơn Phú-Thọ, mà giờ đây đất nước đã bị cắt đứt làm 2, nên chúng ta không có sơn Phú-Thọ, phải dùng sơn Hồng-Kông, mà sơn Hồng-Kông cũng chắc Phú-Thọ đưa qua. Hiện giờ đây trên thị-trường Saigon có sơn hợp hóa nhập-cảng, sơn ấy có thể làm trở ngại cho việc trồng trọt cây sơn mài ở trên tỉnh Lâm-Đông chúng tôi. Hiện giờ diện-tích trồng được là 420 ha, qua năm 1963, chúng tôi có thể nói là 200 ha sơn lấy được mũ sẽ đem xuống thị-trường Saigon để bán. Bằng chứng nguy ngập cho chúng tôi là vừa rồi đây có người đem bán 20 chục thùng mà bán không được, vì bị sơn hợp-hóa cạnh-tranh.

Thưa Quý Bạn Đồng-Viện, sơn hợp-hóa làm sao tốt bằng sơn mài thiên-nhiên được. Sơn mài quý giá chừng nào thì sơn hợp-hóa chỉ là bóng nhoáng sơ sơ không làm sao bền-bĩ bằng sơn của chúng ta được; giá-trị mỹ-phẩm làm sao bằng được, cho nên chúng tôi xin đề-nghị cùng Bộ sở-quan, như chủ-trương của Bộ Kinh-Tế cũng như Ông Chủ-

Tịch Ủy-Ban Kinh-Tế vừa trình-bày là xin cấm nhập-cảng sơn hợp-hóa trong lúc nước nhà chúng ta đã sản xuất được đầy đủ sơn mài để một loạt bảo-vệ các vườn sơn mài và giá-trị mỹ-phẩm sơn-mài của chúng ta mà bấy lâu nay đã nổi tiếng khắp nơi. Đó là những ý-kiến chúng tôi xin lưu ý Bộ sở-quan.

(Vỗ tay)

Ô. TRẦN-VĂN-ĐÌNH.— Về Ngân-sách của Bộ Kinh-Tế, chúng tôi không có ý-kiến nào khác ngoài việc nhắc lại lời phát-biểu ý-kiến của Ông Chủ-Tịch Ủy-Ban Kinh-Tế trong những năm qua là lưu-ý Hành-Pháp rằng Bộ Kinh-Tế cần có thêm những chuyên viên như kỹ-sư để kiểm-tra, hướng dẫn ngành công-kỹ-nghệ, nhất là trong giai-đoạn mà Chánh-Phủ đang chuyển hướng mạnh từ khu-vực nhập-cảng sang khu-vực sản-xuất tức là kỹ-nghệ-hóa xứ sở. Ngoài ra chúng tôi xin nêu một sự kiện nhỏ, nhưng có ảnh-hưởng rất tai-hại đối với nền công-kỹ-nghệ Việt-Nam. Ông Chủ-Tịch Ủy-Ban Kinh-Tế vừa nêu tại diễn-đàn này sự can-thiệp cấm nhập-cảng những hàng-hóa mà trong xứ kỹ-nghệ chúng ta đã sản-xuất được. Việc mà Bộ đã muốn thực-hiện từ lâu. Hơn nữa, chúng tôi xin lưu-ý Bộ sở-quan là hiện giờ mặc dầu đã cấm nhập-cảng từ lâu, nhưng nhiều cửa hàng ở ngoài phố vẫn còn thấy bán đầy đủ, những thứ hàng đã bị cấm. Chúng tôi muốn nói các loại phấn đánh răng, các xà-bông thơm ngoại-quốc và các loại thuốc thơm. Vấn-đề này đáng lẽ chúng tôi nêu ở phần Bộ Tài-Chánh về Quan-Thuế, nhưng chúng tôi muốn nêu tại Bộ Kinh-Tế. Vì nhận thấy những sự kiện này có ảnh-hưởng rất tai hại cho giới công-kỹ-nghệ Việt-Nam, tức trực thuộc Bộ sở-quan. Theo chúng tôi được biết những loại hàng mà chúng tôi vừa kể, trong những năm vừa qua được phép nhập-cảng với hối-xuất tự-do. Chúng tôi thiết tưởng với đà tiêu-thụ trong năm qua, những hàng này đã hết. Nhưng ngược lại số hàng này vẫn còn đầy đủ và rất phong-phú. Theo các giới công-kỹ-nghệ gia thì bọn gian thương dựa trên những hóa-đơn hợp-lệ cách đây mấy năm, thỉnh thoảng nhập-cảng hàng lậu từ một nước láng giềng sang. Nếu tình-trạng này kéo dài, ngành sản-xuất những sản phẩm bị cạnh-tranh bất chánh, sẽ bị nguy ngập.

Chúng tôi xin trân-trọng đề-nghị với Bộ sở-quan thể theo nguyện-vọng của một số kỹ-nghệ-gia, cho nhân-viên kiểm-soát thế nào để những gian thương không thể lợi-dụng được những hóa-đơn cũ hợp-lệ để tiếp-tục nhập-cảng lậu những hàng hóa

đã bị cấm. Như vậy chánh-sách bảo-vệ hàng nội-hóa được cụ thể.

Cuối cùng, chúng tôi xin lưu ý Hành-Pháp cần giải-quyết thế nào cho những tổ-chức nhập-cảng hàng-hóa bất hợp-pháp, tức là buôn lậu như chợ trời tại Gò-dầu-Hạ, và một vài địa-điểm gần biên-giới miền Tây như Hồng-Ngự, để cho sản-phẩm nội hóa khỏi bị cạnh-tranh bất-chính và để kỹ-nghệ trong xứ được phát-triển một cách mạnh dạn.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Tất cả các Bạn Đồng-Viện ghi tên và gior tay xin lên diễn-đàn đã được phát-biểu ý-kiến. Vậy, nếu Thuyết-trình-viên sẵn-sàng, chúng tôi xin mời lên giải-đáp.

Ô. CHUNG-ĐỨC-MAI (Thuyết-trình-viên).— Trước hết chúng tôi xin cảm-ơn quý Bạn Đồng-Viện đã lên phát-biểu ý-kiến một cách dõ-dào và phong-phú về vấn đề kinh-tế.

Và để mở đầu cuộc giải-đáp, chúng tôi xin nhắc lại đây câu của Ông Cố-Vấn đã thốt ra trong một buổi nói chuyện. Ông Cố-Vấn nói rằng : « Nếu chúng ta giải-quyết được vấn-đề chậm-tiến thì chúng ta sẽ giải-quyết được tất cả những vấn-đề khác » ngụ-ý rằng vấn-đề phát-triển kinh-tế là một vấn đề nòng-cốt trong công cuộc xây-dựng quốc-gia, nên chúng tôi xin cảm-ơn một lần nữa sự can-thiệp của Quý Bạn.

Những vấn-đề sau đây được Quý Bạn Đồng-Viện lưu-ý đến :

- Vấn-đề ngư-nghiệp : các Bạn Trần-hữu-Điều, Hồ-thị-Chi, Ngô-hữu-Thời ;
- Hàng-hải : Bạn Bùi-quang-Nga ;
- Tiếp-tế và giá gạo : các Bạn Đồng-Viện Nguyễn-Bình, Trần-Tài, Nguyễn-hữu-Khai ;
- Đường và Sơn : Bạn Nguyễn-hữu-Khai ;
- Chánh-sách chung : Bạn Nguyễn-cao-Thăng, Trần-văn-Đính, Ngô-khắc-Tĩnh ;
- Vấn-đề được-phẩm được Bạn Ngô-khắc-Tĩnh nêu lên.
- Tiều-công-nghệ : Bạn Trần-sanh-Bửu và về phần nông-sản thì có Bà Nguyễn-thị-Xuân-Lan.

Vậy lần lượt theo thứ-tự các Bạn Đồng-Viện lên diễn-đàn phát-biểu ý-kiến, tôi xin cố-gắng hết

sức đề giải-đáp, nếu giải-đáp không được thỏa-mãn vì thiếu kinh-nghiệm chúng tôi xin các Bạn nỗ lực lượng thứ cho.

Về sự thắc-mắc của Bạn Nguyễn Bình, thì lúc này Ông Bộ-Trưởng đã có trả lời rồi, chúng tôi xin phép không trở lại, đề tranh-thủ thời-gian. Và lại, trong khi trả lời với Bạn Trần-Tài, chúng tôi cũng có dịp đề-cập đến vấn-đề này.

Người lên diễn-đàn thứ hai là Bạn Nguyễn-cao-Thăng, sau khi nêu ra những nỗi khó-khăn của Bộ đề-đổi phó với thời cuộc Bạn đã hoan-nghinh kết quả khả-quan của Bộ Kinh-Tế đầu-luợm được trong năm nay, Bạn Nguyễn-cao-Thăng cũng có tán-thưởng nhiệm-vụ của Bộ Kinh-Tế là chuyên-hướng ngành thương-mãi sang lãnh-vực sản-xuất. Nhưng sau những lời hoan-nghinh, Bạn Nguyễn-cao-Thăng lại đưa ra vài chỉ-trích và đề-nghị về mặt kỹ-nghệ. Bạn Nguyễn-cao-Thăng sau khi lo ngại cho sự thiếu-vốn đề xây-dựng kỹ-nghệ, nhận xét rằng vốn của người Việt-Nam lúc này rất hiếm nên phải kêu thêm phần hùn vốn ngoại-quốc. Nhưng Bạn chỉ sợ như vậy, sau này Quốc-Gia Việt-Nam sẽ bị thiệt-thòi. Lo ngại ấy chúng tôi chia sẻ hoàn-toàn. Bạn đề-nghị trong khu-vực kỹ-nghệ nên tăng-cường phương-tiện tài-chánh để cho nó đóng đúng mức vai-trò của nó. Bạn cũng đề-nghị giản-dị-hóa thủ-tục cho vay đề khuyến-khích tư-nhân đầu-tư. Hai điểm đề-nghị ấy chúng tôi thấy hết sức xác-đáng, nên xin lưu ý Bộ sở-quan.

Điểm thắc mắc nhiều nhất của Bạn Nguyễn-cao-Thăng là vấn-đề thuế 5/7. Lễ dĩ nhiên là Bạn Nguyễn-cao-Thăng có nhìn nhận rằng sắc-thuế ấy rất cần-thiết, vì nó ổn-định nền kinh-tế quốc-gia và cung-ứng tài-nguyên trong giai-đoạn này, một tài-nguyên cần-thiết. Nhưng về mặt hành-thâu, thì Bạn than-phiền rằng về phần thu thuế 5/7 vấn-đề thời-gian rất có tổn hại đến thương-gia. Vấn-đề này Bạn Nguyễn-cao-Thăng cũng có đặt câu hỏi hôm trước, nhưng Ông Bộ-Trưởng Kinh-Tế không có trả lời, nên chúng tôi xin chuyển qua Hành-Pháp.

Về phần thị-trường thì Bạn Nguyễn-cao-Thăng cũng đề-nghị cấm nhập-cảng những hàng đồng loại mà sự sản-xuất ở trong quốc-nội đã đầy đủ để cung-ứng cho nhu-cầu. Đề-nghị này rất xác-đáng và tôi tưởng nó cũng nằm trong đường-lối chung của Bộ. Và lại đề-nghị của Bạn Nguyễn-cao-Thăng thể hiện nguyện-vọng tha-thiết của Tổng-đoàn Công-kỹ-nghệ Việt-Nam, mà chúng tôi cũng xin nêu ra đây đề lưu-một lần nữa Bộ sở-quan, vì chúng tôi thấy rằng những đề-nghị ấy rất xây-dựng. Những đề-nghị ấy

là: cung-cấp đầy-đủ ngoại-tệ cho các nhà sản-xuất để nhập-cảng nguyên-liệu và dụng-cụ máy-móc ở các nước tự-do không hạn-chế. Thương-luợm với cơ-quan viện-trợ thay đổi thể-thức và thời-hạn xử-dụng ngân-khoản theo phương-thức P. L. , hầu cho sự tiếp-liệu của các ngành được thuận-lợi.

Một đề-nghị khác là xin dành thêm nhiều ngân-khoản để cho Trung-tâm Khuếch-trương Kỹ-nghệ và Tiêu công-nghệ có thể tài-trợ rộng-rãi hơn nữa cho các xí-nghiệp nhỏ. Giản-dị-hóa thể-lệ và thủ-tục tài-trợ bằng cách để dài việc bảo-đảm tín-dụng và tránh sự trung-gian Ngân-hàng.

Đề-nghị thứ tư là xin chính-quyền và quân-đội dành ưu-tiên cho các nhà công kỹ-nghệ Việt-Nam cung-cấp vật-dụng và sản-phẩm nội-hóa để nâng đỡ công kỹ-nghệ nước nhà, và nghiên-cứu việc mở rộng thị-trường ở các nước lân-cận cho sản-phẩm quốc-nội, (chốc lát chúng tôi xin trả lời bổ-túc, nếu có những đề-nghị nào không đầy đủ). Và xin Bộ tuyệt-đối cấm hẳn nhập-cảng hàng ngoại-quốc đồng-loại với sản-phẩm nội-hóa. Thương-luợm với cơ-quan viện-trợ, để chỉ cung-cấp dưới hình thức viện-trợ trực tiếp, hoặc cho không, những nguyên-liệu và sản-phẩm không sản-xuất được trong xứ. Truy-tầm và trừng-trị gắt gao những nhà sản-xuất bất hợp-pháp, không có giấy hành-nghề, không trả thuế để tránh sự bất-công đối với các xí-nghiệp hoạt-động hợp-pháp. Gia-hạn thêm phân-kỳ cho sự trả thuế đảm phụ 5/7 (Điểm này đã được Bạn Nguyễn-cao-Thăng đề cập đến một cách hết sức rõ ràng). Bồi hoàn mau chóng thuế tiêu-thụ dầu diesel dùng vào kỹ-nghệ, điều mà Bạn Nguyễn-hữu-Khai đã đề-nghị hôm qua, nhưng tôi đã không trả lời đầy đủ. Vậy hôm nay tôi cũng thừa dịp này để nói rõ với Bạn Nguyễn-hữu-Khai là cơ-quan hữu-trách đã cho cử xét những hồ sơ đề việc bồi-hoàn được thực-hiện một cách mau chóng.

Tổng-đoàn Công-kỹ-nghệ cũng xin lưu ý Bộ xét lại thuế 6% để nâng đỡ hữu hiệu giới sản-xuất; giản-dị thủ-tục tính thuế và mềm dẻo hóa việc thu thuế, nghiên-cứu thể-thức áp-dụng về thuế thô-trạch, mà chúng ta đã nói rất nhiều hồi sớm mai này để tránh ảnh-hưởng tai hại có thể xảy ra trong các hoạt-động sản-xuất kỹ-nghệ. Về điểm này chúng tôi cũng xin xác nhận là Bộ Tài-Chánh sẽ đặc-biệt lưu ý đến trong Nghị-định áp-dụng.

Những đề-nghị khác liên hệ đến việc: miễn

quan thuế cho tất cả phụ-tùng máy móc nhập-cảng, trung-dụng ; Giảm chi đặc-biệt (đề tính thuế lợi-tức và tổng hợp lợi-tức) cho các máy và dụng-cụ nhập-cảng trước năm 1962 ; nâng-đỡ tiêu công-nghệ bằng cách tài-trợ và hướng-dẫn kỹ-thuật, cùng dành mọi để dành cho việc xuất-ngoại đề học hỏi kỹ-nghệ và tìm kiếm thị-trường. Như vậy, những đề-nghị của Ban Nguyễn-cao-Thăng đều phản ảnh trung-thành những nguyện-vọng của giới công kỹ-nghệ gia, nguyện vọng mà chúng tôi sẵn sàng chuyển sang Hành-Pháp đề cứu-xét kỹ-lưỡng, vì là nguyện-vọng chánh đáng. Nhưng chúng tôi sẽ dừng lại một hai điều sau đây :

Ban Nguyễn-cao-Thăng nhận xét rằng Ngân-sách không cần dùng gấp và cùng một lúc một số tiền quan-trọng như số thầu thuế 5/7 ; Ban có đưa thí-dụ là nếu lấy 30 triệu Mỹ-kim tổng số ngoại-tệ tháo khoán mỗi tam-cá-nguyệt, thì số thuế phải thu là một tỷ 800 triệu và Ban cho rằng số này xét ra quá lớn đối với nhu-cầu tài-nguyên của quốc-gia, trong mỗi 3 tháng thành thử ra ta có thể phân-tách ra nhiều phân-kỳ mà không hại cho nhịp xuất chi.

Tôi rất tiếc mà nói rằng ý này không đúng vì nếu ta chỉ tính riêng về nhu-cầu về an-ninh quốc-phòng mỗi tam-cá-nguyệt ta thấy số này lên đến trên 3 tỷ bạc. Như vậy chúng ta thấy rõ ràng có một sự thiếu-hụt quá lớn, và sự đòi hỏi tài-nguyên quá cấp-bách. Nếu bây giờ chúng ta cho thầu chậm hơn vài tháng nữa, số thiếu hụt sẽ lại càng cao hơn và rốt cuộc Chánh-Phủ lại phải nhờ Ngân-hàng Quốc-gia cho vay thêm nhiều hơn và số tiền lời phải trả lại nặng hơn. Một thí-dụ điển-hình là ngay từ ngày 1-1-1962, trong khi cho các kỹ-nghệ-gia trả chậm thuế 5/7 về số giấy phép cấp trong năm 1961, quỹ đối-giá phải vay của Ngân-hàng Quốc-gia đến 1 tỷ 900 triệu đồng, mà mãi đến nay Quốc-gia mới hoàn lại có 500 triệu mà thôi. Đây là một ảnh hưởng trực tiếp tai hại về Ngân-sách, của sự hành thầu chậm chạp về thuế 5/7, cho nên chúng tôi có bổn-phận trình - bày ra đây đề Ban Nguyễn-cao-Thăng thông-cảm.

Tuy nhiên, chúng tôi cũng ghi nhận mạnh mẽ và xin chuyển sang Hành-Pháp đề cứu xét lại.

Về việc nhập cảng máy móc trang-bị, chúng tôi xin thưa với chính-sách mua hàng Huê-Kỳ, ngân-khoản có thể xử-dụng được trên khu-vực gọi là thế-giới tự-do không còn nữa nên một số ngân-khoản do Viện-trợ Mỹ được dự-liệu đề mua máy móc thay thế ngay tại Mỹ. Nhưng sự khó khăn vẫn

còn về mặt giá cả, về mặt kỹ-thuật, về mặt hành-chánh của cơ-quan Viện-trợ vân vân... nên Bộ Kinh-Tế đã tru-liệu nhiều biện-pháp thích-nghi để có thể cho phép các kỹ-nghệ-gia mua máy móc tại các nước ở khu-vực tự-do. Và hôm nay, nhờ ngân-khoản « Bảo-Đảm Tin-Dụng » Pháp, Bộ Kinh-Tế cũng đã cho phép nhiều kỹ-nghệ-gia mua máy móc tại nước Pháp. Riêng về máy móc nguyên ở xứ khác, thì chúng tôi cũng xin Bộ Kinh-Tế cứu xét lại vấn-đề đề đưa ra vài biện-pháp thích-nghi để nâng-đỡ các kỹ-nghệ-gia và để giúp cho việc nhập-cảng máy-móc trang-bị được dễ dàng hơn.

Về vấn-đề can-thiệp của Bộ Kinh-Tế với cơ-quan hữu-trách đề dễ dàng hóa thủ-tục cho những người xuất-ngoại ra ngoại-quốc tìm thị-trường tiêu-thụ Bộ Kinh-Tế cũng cho chúng tôi biết rằng đã can-thiệp rất nhiều và điều ấy cũng là điều lo lắng của Bộ. Ban Nguyễn-cao-Thăng nên an tâm.

Về việc những nhà cung-cấp lưu-manh ngoại-quốc (đề dùng lại danh-từ của Ban Nguyễn-cao-Thăng) thì theo chúng tôi được biết : Bộ Kinh-Tế cũng đã dự-tru những biện-pháp kiểm-soát chặt-chẽ các ngành đại-diện và các ngành cung-cấp ngoại-quốc để có thể khi nào cần, áp-dụng đối với họ, những biện-pháp trừng-phạt thích nghi như bôi tên nhà cung-cấp ngoại-quốc, như cấm nhà đại-diện vi-phạm hành-nghề đại-diện ở tại Việt-Nam. Một số nhà cung cấp ngoại-quốc vì đã không áp-dụng giao kèo ký kết với thương-gia Việt-Nam, đã bị Bộ Kinh-Tế bôi tên. Đối với các nhà cung-cấp ngoại-quốc không thi-hành những điều-kiện của những cuộc đấu thầu, Bộ Kinh-Tế đã áp-dụng biện-pháp cứng rắn như tịch thu tiền ký quỹ hoặc bảo-đảm ngân-hàng mà nhà cung cấp phải đóng tại Ngân-hàng Việt-Nam, mỗi khi cung cấp hàng hóa. Như vậy, tôi tưởng về 4 điểm này chúng tôi đã giải-quyết một phần nào thắc mắc của Ban Nguyễn-cao-Thăng.

Bạn Trần-hữu-Điều có nêu ra ba vấn-đề :

Vấn-đề đầu-cơ tôm, vấn-đề động-cơ-hóa ngư thuyền và vấn-đề than Nòng-Sơn.

Bạn Trần-hữu-Điều có than-phiền rằng có một vài xí-nghiệp ngoại-quốc tại đây đã tưởng như được hưởng độc quyền xuất-cảng tôm mà không thỏa mãn đủ điều-kiện kỹ-thuật và hành-chánh. Chúng tôi xin thưa rằng xí-nghiệp mà Bạn Trần-hữu-Điều muốn ám-chỉ đây là xí-nghiệp sản-xuất rượu bia, chúng tôi cũng có thể nói là hãng BGI, nhưng hãng này và một hãng khác (South Seas Schrimps) nhưng

tất cả hai hãng này đều có quyền xuất-cảng lỏm vì hội đủ điều-kiện hợp-pháp để xuất-cảng. Sở dĩ các hãng khác như có một vài hãng Việt-Nam không xuất-cảng được, là vì các hãng đó chưa đủ điều-kiện bắt buộc, nên không được phép của Bộ Kinh-Tế. Bộ sở-quan cũng xin chúng tôi nói mạnh rằng Bộ không bao giờ dung túng những việc độc-quyền về xuất-cảng tôm cá và nhất là việc độc-quyền ấy là do một xí-nghiệp ngoại quốc tổ-chức.

Về vấn-đề động-cơ-hóa ngư thuyền và canh-tân ngư-nghiệp thì theo như chúng tôi biết máy động-cơ đã được phân-phối theo số lượng ngư phủ ở các tỉnh và mặc dù số lượng máy do Viện-Trợ Mỹ cung-cấp không phải là ít, nhưng chưa thỏa mãn đủ nhu-cầu địa-phương. Ngoài ra, số này cũng còn tùy theo sự hưởng ứng nhiều ít của ngư-phủ, ví-dụ tỉnh Quảng-Trị đã trả lại cho cơ-quan hữu-trách một số máy, vì không có người mua.

Riêng về trường-hợp chiếc máy chạy biều-diễn đề đồng-bào có ý thức về động-cơ-hóa thì sau đó được bán lại cho đồng bào. Và sau đây xin ghi các số máy đã phát bán cho các ngư phủ tại các tỉnh đề Bạn Trần-hữu-Điều thông-cảm :

Quảng-Trị	: 9 chiếc
Thừa-Thiên	: 29 chiếc
Đà-Nẵng	: 11 chiếc
Quảng-Nam	: 17 chiếc
Quảng-Ngãi	: 19 chiếc
Bình-Định	: 85 chiếc
Phú-Yên	: 63 chiếc
Khánh-Hòa	: 100 chiếc v.v...

Vậy xét qua các con số này, các tỉnh Trung-phần đều có nhận máy động cơ, nhưng có một số đã được hoàn lại hoặc giao sang tỉnh khác. Đó là những số máy viện-trợ. Ngoài số 1050 chiếc này các ngư phủ còn mua ở thị-trường trên 2.000 chiếc khác. Vì vậy, tổng số thuyền có động cơ hôm nay lên là 3.600 chiếc tức là 1/10 của tổng số.

Về tai nạn xảy ra gây thiệt mạng 169 dân chài mà Bạn Trần-hữu-Điều đã nêu ra và có nói rằng Nha Ngư-Nghiệp không có giúp gì để đặt vấn-đề cơ-giới-hóa những ngư-thuyền hầu tránh được những tai nạn nói trên, chúng tôi vừa trả lời ở trên là số ngư-thuyền được động-cơ-hóa đạt đến một số đáng kể : là 3.600 chiếc. Nha Ngư-Nghiệp có cho chúng tôi biết rằng ngoài ra Nha đã hợp-tác

với Nha Khí-Tượng để lập một hệ thống báo tin bão cấp tốc ngay với các tỉnh mà bão có thể đi tới, đề tỉnh khi nhận được điện tín, báo ngay về quận và qua các hệ-thống truyền tin của các Ấp Chiến-lược để báo lại cho ngư-phủ hay; Nha cũng cho biết rằng, trong năm tới hệ thống sẽ kiện toàn bằng cách đặt đài báo bão về cho một số làng, số này nhiều hay ít còn tùy theo kinh-phí được viện-trợ.

Về vấn-đề than thì chúng tôi được biết rằng từ trước đến giờ nhà đèn Chợ-Quán vẫn dùng than Nông-Sơn và than Hoa-Kỳ trộn lẫn lại; trung-bình mỗi năm tiêu-thụ lối 20.000 tấn: 10.000 tấn than Hoa-Kỳ và 10.000 tấn than Nông-Sơn. Trong tháng 11 vừa qua, có chuyên-viên ở Pháp qua có đốt thử than Nông-Sơn trước mặt nhân-viên Công-Chánh, nhân-viên nhà đèn và nhân-viên Nông-Sơn thì thấy cái phẩm của than rất tốt, vì than cháy đều, không cần phải pha thêm với than Hoa-Kỳ nữa. Vì vậy mà bắt đầu từ tháng 1-1963, nhà đèn Chợ-Quán sẽ không nhập-cảng than mà chỉ dùng than Nông-Sơn.

Và như vậy, thì chúng ta sẽ được một sự tiết-kiệm ngoại tệ lối 250.000 Mỹ-kim.

Chúng tôi tưởng đây cũng là một kết-quả khả-quan của Nha Khoáng-Chất và Công-Kỹ-Nghệ mà chúng tôi xin ghi một điểm son.

Tiếp theo lời phát biểu ý-kiến của Bạn Đồng-Viện Nguyễn-Bình, Bạn Trần-Tài có đặt ra hai vấn-đề và nêu ra hai thắc mắc: vấn đề giá lúa gạo quá cao ở miền Cao-Nguyên và Trung-Nguyên Trung-phần. Bạn cũng đề-nghị hủy bỏ các độc-quyền bán gạo ở tỉnh và tái lập sự tự-do tiếp-lế cho các tỉnh ấy.

Chúng tôi xin nhắc Quý Đồng-Viện là chủ-trương của Bộ Kinh-Tế trong việc lập kho an-toàn là để ngoài việc cung-ứng đều đều gạo cho các tỉnh ở Cao-Nguyên và Trung-Nguyên Trung-Phần, ổn-định giá thị-trường ở một mức phải chăng, vừa bảo-đảm quyền-lợi của giới sản-xuất, vừa bảo-đảm quyền-lợi của giới tiêu-thụ, chặn đứng việc giá cả lên xuống bất-thường như những năm qua do thủ-đoạn của gian-thương.

Vậy tái-lập lại chế-độ tự-do tiếp-tế và buôn bán gạo, chúng tôi cũng tự hỏi không biết có lợi hay chẳng? vì nhờ chánh-sách ổn-định giá cả của Bộ Kinh-Tế mà năm nay giá gạo lại sụt trong thời giáp hạt, điều mà trên mười năm nay không có.

Tuy-nhiên về việc độc - quyền gạo thi Bộ đã xác-nhận rằng đã có nhiều lần can-thiệp để các tỉnh chỉ-định không phải một mà là đôi ba đại-diện có đủ khả-năng tài-chánh, nghề nghiệp và có bảo-đảm về phương-diện chánh-trị để tránh-nạn độc-quyền. Và về trường-hợp ở Biên-Hòa mà Bạn Trần-Tài có nêu ra đây, thì chính nhờ Bộ đã nhiều lần can-thiệp với Ông Tân Tỉnh-Trưởng nên sự việc hay ấy mới xảy ra.

Về trường-hợp Bình-Định, Tỉnh cho biết đã có hội-ngộ đôi ba lần các thương-gia địa-phương, nhưng không ai chịu đứng ra thay thế đại-diện duy nhất hiện nay. Hồ-sơ về vụ thương-gia đại - diện tỉnh Bình-Định rất dày. Bộ Kinh-Tế sẵn sàng, theo lời Bộ Kinh-Tế, giao lại cho Bạn Trần-Tài để xem tại Bộ.

Đứng về mặt kinh-tế mà nói thì chúng tôi cực-lực phản-đối mọi độc quyền dù dưới hình-thức nào, nhưng chúng tôi cũng do dự trước một biện-pháp mở rộng tự-do cho sự tiếp-tế gạo vì lý-do an-ninh. Vì vậy người có đủ thẩm - quyền để trả lời những thắc mắc này phải là Bộ Kinh-Tế, nên tôi trân-trọng lưu-ý Bộ sở-quan vấn-đề gây cán này và cứu-xét lại kỹ càng hầu đem lại một giải-pháp thích-đáng để khỏi phụ-lòng anh em Dân-Biểu đã bao lần lên đây để đạo-đạt nguyện-vọng của nhân-dân ở các tỉnh xa xôi mà không thấy phản-ứng lệ-làng của Bộ.

Về việc chuyên-chở gạo về các tỉnh Cao-Nguyên Trung - phần bằng hỏa - xa và tàu thủy đến Qui-Nhơn và Nha-Trang rồi bằng đường bộ về Cao-Nguyên, thì chỉ trích của Quý Bạn rất đúng vì với cách chuyên-chở ấy giá gạo sẽ tăng lên gấp đôi gấp ba lần, khiến cho đồng - bào địa-phương thiếu gạo, cần đến sự tiếp-tế phải trả với một giá quá đắt. Nhưng nếu phải chở gạo đi vòng quanh như vậy là vì lý-do quân-sự và an-ninh mà Bộ Kinh-Tế phải tôn-trọng ngoài ý muốn của Bộ. Giá gạo đắt là cái giá phải trả để nắm vững một vài yếu-tố thắng lợi về mặt quân-sự vậy.

Chúng tôi xin lỗi lúc này chúng tôi trả lời cho Bạn Trần-hữu-Điều không có lọt được hết ý-kiến và Ông Chủ-Tịch Ủy-Ban có nhắc tôi mấy ý - kiến chánh mà Bạn đã nêu ra, nên tôi xin nhắc lại; Bạn Trần-hữu-Điều đã than phiền rằng có một số người quốc-tịch chưa xác-định cấu-kết với một xí-nghiệp ngoại-quốc để lờ-chức xuất-cảng tôm, lũng-đoạn thị-trường tôm có hại cho đồng-bào và cạnh-tranh với một hãng Việt-Nam, gây khó khăn cho

hãng này.

Đằng khác Bạn Trần-hữu-Điều cũng yêu-cầu xét lại Dự số 53, cấm ngoại-kiều làm một số nghề và yêu-cầu nên hiệu rộng rãi Dự ấy mà cấm những xí-nghiệp ngoại - quốc không cho xuất-cảng tôm ! Về những ý-kiến trên đây chúng tôi thấy là nhằm mục - đích bảo - vệ quyền - lợi của người Việt-Nam và cho Quốc-gia, nên Ủy-Ban xin ghi và chuyển sang Hành-Pháp để cứu-xét.

Bạn Trần-sanh-Bửu có nêu lên vấn-đề nâng-đỡ tiêu - công - nghệ và nhất là ngành gạch ngói. Bạn có than - phiền rằng ngành này không được nâng-đỡ, và muốn nâng-đỡ để cho ngành này được bành-trướng và phát-triển mạnh, thì nên cấm nhập-cảng những loại như «tôle» hay là « fibro-ciment ».

Điểm thứ hai được nêu lên là vấn-đề cao-su. Bạn hỏi chúng ta xuất-cảng được bao nhiêu và tại sao không lập những nhà máy chế biến liên-hệ đến sản-phẩm này. Chúng tôi xin thưa, Bộ Kinh-Tế, như trong bản thuyết-trình của chúng tôi, luôn luôn đặt nặng vấn-đề bảo-vệ các sản-phẩm nội-hóa. Tuy nhiên, « tôle » và « fibro-ciment » khác biệt với ngói về nhiều phương-diện: chuyên chở nó nhẹ hơn, về phương - diện giá cả rẻ hơn, về phương-diện lợp nhà nó cũng ít tốn công hơn. Trái lại ngói thì chỉ thích-hợp với một vài loại kiến-trúc mà thôi. Vì các lẽ đó mà khu vực tiêu-thụ có khác, và như chúng tôi cũng đã có nói Chánh-Phủ không đảm-nhiệm trách-nhiệm đặc biệt, tổ - chức tiêu-thụ các loại sản-phẩm ấy nên số thương - vụ ít nhiều của ngành này đều do cách tổ-chức khéo léo hay không của nghiệp-chủ: nếu sản-phẩm đưa ra nếu tốt, thì tiêu-thụ nhiều, xấu thì tiêu-thụ ít. Thương-mãi chỉ có thế. Bí-quyết thành bại cũng chỉ có thế không thể trách ai được cả.

Đằng khác chúng tôi xác-nhận là Bộ sẽ không cho giấy phép nhập - cảng ciment và fibro-ciment nữa, trong một tương-lai hết sức gần đây, vì hãng ciment Hà - Tiên sẽ có thể sản-xuất trong năm 1963 - 1964.

Về số lượng cao-su xuất-cảng thì có những con số sau đây: nên biết năm 1961, xuất-cảng 83.402 tấn và năm 1962 xuất-cảng 65.677 tấn. Sở-dĩ số xuất-cảng năm 1962 ít hơn số lượng năm 1961 là vì hồi đầu năm 1961 người ta đã xuất-cảng một số sót của năm 1960.

Về việc kỹ-nghệ chế-tạo sản-phẩm bằng cao-su, thì các kỹ-nghệ này cũng đã tiến-triển mạnh trong các năm vừa qua, sản-lượng lên tới 2.000 tấn trong

năm, tôi có thể kể kỹ-nghệ sản-xuất và đắp, và vỏ xe hơi.

Trong một ngày gần đây, hai hãng lớn sẽ bắt đầu sản-xuất các loại vỏ ruột xe máy, xe hai bánh với năng xuất đủ cung-ứng cho nhu-cầu trong xứ. Vì vậy, về những điểm thắc-mắc của Bạn Trần-sanh-Bửu, chúng tôi tưởng cũng đã giải đáp đầy đủ.

Bà Nguyễn-thị-Xuân-Lan có lên đây nói với Quốc-Hội về một vấn-đề kinh-tế địa-phương thuộc vùng Dalat. Bạn có nói về rau cải, và sau khi cho chúng ta biết một vài điểm về sản-xuất, về kỹ-thuật trồng-lúa áp-dụng trước kia, Bạn Đồng-Viện Xuân-Lan cũng có đòi hỏi nơi những nhà chuyên-viên một tinh-thần mới mẻ để giúp đỡ cho nhân-dân trong việc kỹ-thuật-hóa những phương thức trồng lúa. Điều ấy chúng tôi thấy hết sức hợp-lý nên xin lưu-ý Bộ sở-quan.

Bà Nguyễn-thị-Xuân-Lan cũng có đề-cập đến vấn-đề chuyên-chở và đề-nghị nên kiện-toàn các phương-liện chuyên-chở và sửa chữa đường xá cho khi phải được chuyên-chở, rau cải khỏi hư hao. Điều ấy cũng là một đề-nghị chính-đáng chúng tôi xin lưu-ý Hành-Pháp.

Về vấn-đề khuyến-khích đầu-tư vào ngành này, thì Bạn có kêu gọi thái-độ sáng suốt và khoan-hồng của Hành-Pháp đối với các nhà sản-xuất. Bà nói rằng sự hợp-tác giữa những phần-tử sản-xuất và cơ-quan Hành-Pháp rất cần cho sự sản-xuất tối hảo, và đó cũng là một điều-kiện chánh-yếu cho những người muốn bỏ vốn đầu-tư. Đó là những ý-kiến xác-đáng, chúng tôi cũng xin lưu ý Hành-Pháp.

Bà Hồ-thị-Chi có nói về ngư-cảng ở Tân-Thuận-Đông và muốn biết công-tác xây cất đi tới đâu, vì Bà ngạc nhiên chưa thấy nó được sử-dụng, Bà cũng đề-nghị dời chợ cá ở Trần-Quốc-Toản về ngư-cảng Nhà Bè. Chúng tôi xin thưa, ngư-cảng Tân-Thuận-Đông đang xây-cất được một chợ cá và một phòng lạnh; hiện nay đã khởi công lập cầu tàu, do đó có thể trong vòng năm hay sáu tháng nữa, cầu tàu xong, thì có thể sử-dụng được, và lúc đó, đương nhiên là việc dời chợ cá Trần-Quốc-Toản về Tân-Thuận-Đông có thể giải-quyết được. Sở dĩ có sự chậm-trễ trong việc hoàn tất là vì vấn-đề kinh-phí và một phần khác là vì việc xây cầu tàu trên sông đòi hỏi nhiều nghiên-cứu kỹ-càng và nhiều thì giờ.

Về việc mở-mang ngành ngư-nghiệp nội-địa nhất là nghề nuôi cá, Nha Ngư-Nghiệp đã lập rải rác khắp trong nước 11 trại sản-xuất cá con, cung-cấp đủ cho đồng bào nông-thôn có cá để đem thả ao

nuôi. Ngoài ra kỹ-thuật đào ao các phương-pháp nuôi cá theo khoa-học đã được phổ-biến, bằng cách mở các lớp huấn-luyện và những buổi chỉ dẫn do các chuyên-viên đảm-nhiệm tại chỗ. Ngay trong các Ấp Chiến-lược mà Bà Hồ-thị-Chi đã có đề-cập đến như ở Tuyên-Đức chẳng hạn Nha Ngư-Nghiệp là cơ-quan tiền phong tới lập ao và thả cá dạy đồng bào Thượng cách nuôi cá và sản-xuất.

Bạn Ngô-khắc-Tĩnh có nêu ra một số vấn-đề quan-trọng: vấn-đề hàng-hóa ối động, nhất là về được-phẩm; ảnh-hưởng thuế 5/7 trên giới công-kỹ-nghệ-gia, và cuối cùng về mĩ-lực và thị-trường

Những ý kiến của Bạn nêu ra đều hết sức xác-đáng và chúng tôi cũng đồng ý nên chúng tôi xin chuyển qua Hành-Pháp đề cứu xét.

Với Bạn Ngô-hữu-Thời, chúng tôi xin trả lời như sau:

Về việc kiểm-soát thường xuyên đề tổ-chức thương trường ngư-sản tại các nơi có lập ngư-cảng thì hiện nay các tỉnh-dương mỗi chỗ cho sử-dụng tạm bởi một ban quản-lý thương-trường hay do là một hợp-tác-xã; Còn việc tổ-chức thương-trường ngư-sản cho đúng mức để tránh bớt sự trung-gian và giúp cho ngư-phủ bán theo lối đấu-giá miêng khỏi bị ép giá, thì còn phải chờ Sắc-lệnh qui-định việc khai-thác các chợ bán sỉ cá; dự-án đã được đệ-trình và sắc-lệnh có thể được ký và ban-hành một ngày gần đây.

Về vấn-đề thứ hai là nên cấp thêm số động-cơ cỡ nhỏ và giản-dị-hóa thể-thức mua, thì chúng tôi xin thưa:

Về số máy do Ngoại-viện cấp đem ra bán cho ngư-phủ thì số này tùy theo kinh-phí hằng năm được viện-trợ. Năm tới đây sẽ có 1.250 chiếc máy từ ba mã-lực đến tám mã-lực được đem nhượng bán cho tư-nhân; giấy tờ mua máy được giản-dị-hóa triệt-đề nhưng vì vấn-đề an-ninh (động-cơ thuộc loại dụng-cụ có tính-cách quân-sự) nên sự điều-tra về hành-vi chính-trị của các ngư-phủ trong một thời-gian còn cần-thiết, điều tra nhanh hay chậm là do những cơ-quan Công-An không thuộc quyền của Nha Ngư-Nghiệp. Và lại như Nha Ngư-Nghiệp cho chúng tôi biết, việc phân-phối và nhượng bán những thủy động-cơ do Viện-trợ Mỹ cung-cấp đã được chuyển-giao qua Nông Tín-Cuộc (để cho thuận-tiện việc thầu góp tiền nợ) nên Nha Ngư-Nghiệp chỉ còn có nhiệm-vụ là giúp đỡ ngư-phủ về kỹ-thuật sử-dụng và cách ráp máy mà thôi. Do đó Nha đã lập nhiều lớp huấn-luyện ở các tỉnh để giúp những chủ mua được biết

cách sử-dụng đúng mức những máy mà cơ-quan Viện-trợ đã nhường bán lại.

Bạn Nguyễn-hữu-Khai có nêu lên 3 vấn-đề : gạo, đường, và sơn. Bạn có than phiền về sự độc-quyền gạo : một người mà độc-quyền bán gạo đến 4 tỉnh !

Điều ấy chúng tôi cũng xin chia sẻ sự than-phiền của Bạn và sẽ đặc-biệt lưu-ý Hành-Pháp để chấm dứt cái nạn độc-quyền ấy.

Về vấn-đề Công-ty đường Vĩnh-Phú nhập-cảng 5 ngàn tấn đường từ Ấn-Độ sang và tạo nên một số lãi quá mức, theo như Bạn Nguyễn-hữu-Khai đã nói vào lối 32 triệu 500 ngàn đồng. Bạn than phiền rằng Công-ty ấy thay vì nhập cảng nguyên-liệu để chế-biến, lại không chế-biến mà để nguyên chất bán ngay ra thị-trường. Đó là một việc vi-phạm luật-lệ kinh-tế nên chúng tôi xin lưu-ý Hành-Pháp để điều-tra.

Bạn Nguyễn-hữu-Khai cũng có than-phiền rằng tại sao chúng ta không xài sơn nội-hóa mà lại nhập-cảng sơn Hồng-Kông, là thứ sơn hợp-hóa, và đề-nghị với Bộ Kinh-Tế không nên nhập-cảng sơn hợp-hóa nữa.

Chúng tôi thấy đề-nghị này có mục-đích bảo-vệ hàng nội-hóa, nên chúng tôi xin lưu ý Hành-Pháp.

Bạn Trần-văn-Đình có nêu lên vấn-đề nên tăng cường chuyên-viên kinh-tế để công việc hoạt-động của Bộ được thêm phần tích-cực và có kết quả hơn.

Điều ấy rất hợp lý nhưng phải còn tùy thuộc nơi kinh-phí của Ngân-sách. Và như chúng tôi đã trình bày thì Ngân-sách của Bộ Kinh-Tế rất là eo hẹp nên việc tăng cường nhân-viên rất khó. Tuy nhiên, chúng tôi cũng lưu ý nhà soạn-thảo Ngân-sách đề trong năm tới đây, nếu có thể, cũng nên tăng-cường thêm nhân viên cho Bộ.

Bạn Trần-văn-Đình cũng có nêu lên một vài trường-hợp có gian-thương dùng hóa-đơn không hợp-pháp để nhập-cảng hàng hóa lậu, cạnh-tranh bất chánh với hàng nội-hóa, và Bạn đề-nghị Bộ sở-quan nên kiểm-soát lại kỹ-lưỡng những hóa-đơn. Chúng tôi sẽ lưu-ý Hành-Pháp để giải-quyết vấn-đề này.

Cuối cùng Bạn Bùi-quang-Nga có nêu ra 3 vấn-đề :

Điểm thứ nhất : nhờ Ủy-Ban chúng tôi

chuyển sang Hành-Pháp Quyết-nghị của Hội-Đồng hàng tỉnh Bình-Định số 1/62 ngày 21-7-1962 về việc cung-cấp gạo tại Qui-Nhơn và nạn độc-quyền gạo. Chúng tôi xin Bạn trao Quyết-nghị ấy cho chúng tôi để chúng tôi chuyển sang Hành-Pháp theo lời yêu-cầu của Bạn.

Điểm thứ hai, Bạn Bùi-quang-Nga đạo-đạt nguyện-vọng của Nghiệp-đoàn Thuyền-chủ than phiền rằng Bộ không có nâng-đỡ ngành Hàng Hải và Bạn có nêu ra vấn-đề dành quyền ưu-tiên cho Hàng-Hải Thương-Thuyền Việt-Nam trong việc chuyên-chở hàng hóa bằng đường thủy.

Bộ Kinh-Tế có nhờ chúng tôi giải-đáp như thế này : Bộ Kinh-Tế đã nhóm họp các thuyền-chủ, thương-gia, và đã đi tới nguyên-tắc là dành quyền ưu-tiên cho thương-thuyền Việt-Nam. Còn như quyền ưu-tiên đó có được thực-hiện hay không, thì cái đó vượt quá thẩm-quyền của Bộ vì vấn-đề rất phức tạp. Quyền ưu-tiên đây có nghĩa là các thương-gia, tức là các nhà xuất nhập-cảng có mối tương-quan với các thuyền-chủ Việt-Nam, trước kia chỉ giao cho thuyền ngoại-quốc, khi nào không có thuyền Việt-Nam nhận chuyên chở. Nhưng nếu thương-thuyền Việt-Nam không thể chuyên-chở vào ngày cần chuyên-chở thì Chánh-Phủ cũng không thể nào bắt buộc thương-gia phải chờ đợi cho đến khi thương-thuyền Việt-Nam sẵn-sàng khởi-hành. Sau nữa, Chánh-Phủ cũng không thể bắt buộc các thương gia phải chuyên-chở bằng tàu Việt-Nam dù là tàu Việt-Nam thiếu tất cả các điều kiện bảo-đảm an-ninh cho hàng-hóa. Trong phiên họp ngày 17-4-1962, một thương-gia đã nêu lên trường-hợp về chuyên-chở bao bố ; các bao bố này giao cho Thương-thuyền Việt-Nam và đã bị hư hỏng vì tàu thiếu các điều-kiện tồn-trữ thích-nghi. Hơn nữa các hãng Hàng-Hải Việt-Nam không có đại-diện tại ngoại-quốc để lấy khách hàng, cho nên trường không có frêt de retour. Vì vậy mà thiếu những yếu-tố khai-thác hành-khách nên khó cạnh-tranh với thương-thuyền ngoại-quốc.

Nói tóm lại, Chánh-Phủ đã dùng tất cả các biện-pháp nâng đỡ có thể làm được, kể cả áp-lực đối với thương-gia, để giới này thông-cảm các khó khăn của ngành Thương-thuyền Việt-Nam. Nhưng những sự cố gắng phải làm có lẽ cũng còn phải do nơi các thuyền-chủ nữa.

Tôi tưởng rằng giải-đáp như thế này chắc không thỏa-mãn cho lắm Bạn Bùi-quang-Nga, vì Bạn Bùi-quang-Nga đã đặt ra vấn-đề là nên nâng đỡ

triệt để ngành Hàng-Hải. Cho nên chúng tôi, mặc dù Bộ có xác-định là đã có nâng đỡ ngành này, chúng tôi cũng một lần nữa xin lưu ý Bộ đề cứu xét kỹ lại vấn-đề, và dù cho những thuyền-chủ nào không có hội đủ điều-kiện, Bộ Kinh-Tế cũng nên tích-cực giúp đỡ họ. Như vậy vai trò nâng đỡ của Chính-quyền mới có nghĩa-lý.

Đến đây, chúng tôi đã cố-gắng hết sức giải-đáp những thắc mắc của Quý Bạn Đồng-Viện, chúng tôi xin Quý Bạn Đồng-Viện thông-cảm cho nếu sự giải-đáp nào của chúng tôi không được thỏa-đáng lắm. Và trước khi dứt lời chúng tôi xin Quý Bạn Đồng-Viện vui lòng chấp-thuận phần kinh-phí dự-trù cho Bộ Kinh-Tế tài-khoá 1963.

Chúng tôi xin cảm ơn Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội và Quý Bạn Đồng-Viện.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Chỉ có Bạn Trần-hữu-Điều giơ tay, chúng tôi xin mời Bạn Trần-hữu-Điều lên diễn-đàn.

Ô. TRẦN-HỮU-ĐIỀU.— Tôi xin mạn phép Quý Bạn cho tôi phát-biểu ít phút, vì trời đã khuya rồi.

Tôi rất thắc-mắc về vấn-đề trả lời của Ông Thuyết-trình-viên đã không làm cho chúng tôi được hài lòng cũng như toàn-thể nhân dân ở vùng biển, đối với vấn-đề mà tôi đã trình-bày.

Thưa Quý Vị, tôi muốn bỏ qua việc này vì tôi không muốn trình-bày một lần thứ hai trên diễn-đàn nữa, nhưng vì Nha Ngư-Nghiệp đã đăng một bài trên báo Tự-Do số 1.608 ngày 2-7-62, nêu cao thành-tích công-tác của Nha Ngư-Nghiệp là đã huấn-luyện nghề đánh cá cho nhân dân ngư-phủ tỉnh Bình-Tuy. Bài báo đó dài lắm, tôi không thể đọc ra được, nhưng tôi xin tóm tắt lại. Nha Ngư-Nghiệp đã nêu cao thành-tích của mình và những công-tác của mình! Đã làm cho dân những cái gì?... Nào là «dân còn ngu, dân còn mê-tín...», chúng tôi phải mất ba năm trời để đào tạo lại, đem những máy móc về để mà giáo-dục», nào là «dem tinh-thần lại cho nhân-dân phục-thiện theo cái đời sống mới».

Thành-tích đó thì chúng tôi chắc có lẽ là đọc không hết được, tôi xin chuyển bài báo này cho Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh Quốc-Hội để nhờ chuyển qua Bộ sở-quan đọc lại cho biết cái thành-tích của mình đã giáo-dục cho dân như thế nào. Tôi thấy Bộ có thiện-chí, Nha Ngư-Nghiệp của Bộ Kinh-tế có thiện-chí để giáo-dục dân như vậy. Chúng tôi cũng nhắc lại một lần nữa vì Nha Ngư-Nghiệp nói

rằng nhân-dân các tỉnh Thừa-Thiên, Quảng-Trị đem trả lại không mua những máy đã bán cho.

Thưa Quý Bạn,

Tôi đã trình-bày trước rằng dân vùng từ Cửa-Thuận Thừa-Thiên ra tới Cửa-Tùng Quảng-Trị, là dân không có áo mà mặc, cơm không đủ mà ăn, có dầu tiền mà đi mua máy. Nên chỉ chúng tôi mới kêu gào Nha Ngư-Nghiệp cho cán-bộ về đó hướng-dẫn nhân-dân lập Hợp-tác-xã. Nha Ngư-nghiệp lại đăng trên báo Tự-do về thành-tích công-tác ở tại tỉnh Bình-Tuy, như hướng-dẫn dân lập Hợp-tác-xã để cho dân vay tiền, hoặc là giáo-dục cho dân về nghề đánh-cá tân-tiến do Bộ Kinh-tế đã nêu ra, nào là đổi nghề-nghiệp họ lại. Trong bài báo này cũng có nhắc lại rằng: nhờ Nha Ngư-nghiệp giáo-dục dân biết dùng máy động-cơ và lập Hợp tác-xã mua máy. Như vậy nên chi sự chết chóc về bão lụt ở ngoài biển không còn nữa ở tỉnh Bình-Tuy thì tôi xin nhắc lại về bài báo Tự Do vừa đăng: 169 dân chài mà tôi đã trình-bày ở trên diễn-đàn này đã bay thẳng ra biển, sau nhờ có trực-thăng của quân-đội đi ra vớt xác về, thì cũng giống như là tỉnh Bình-Tuy mà Nha Ngư-Nghiệp đã giáo dục cho, nhờ đó mà khỏi bị chết. Vậy nên tôi nhắc lại để cho Nha Ngư-Nghiệp hướng dẫn, cho cán-bộ về hướng dẫn nhân-dân; nhân-dân họ nghèo, nhân-dân mà tôi trình-bày đó chỉ ăn một ngày hai bữa khoai mà thôi chớ không có nổi được hai bữa cơm như tỉnh Bình-Tuy nữa là khác, chớ tôi có nói là Nha Ngư-Nghiệp gánh máy đem về bán cho dân đâu; thật ra dân đó không có áo mà mặc, cơm không đủ mà ăn, tiền đâu mà mua máy!

Còn về việc tôm, tôi xin trình-bày rằng tôi có hai thắc mắc muốn lột trần ở trên diễn-đàn này. Tôi thắc mắc vì sao mà tôm lên giá đến nỗi đồng-bào chúng ta tại Đô-thành có bữa không mua ra tôm mà ăn. Vì sao? Vì cho xuất cảng quá bữa bãi. Những tay bán hàng bất chính để đi vơ vét tôm các chợ, làm cho chúng ta không còn tôm mà ăn. Chỗ đó tôi đề nghị cùng Bộ Kinh-Tế nên chấn chỉnh thế nào để chấm dứt tình-trạng vơ vét tôm để mà xuất-cảng cho kịp thời. Đó là việc sinh sống của nhân-dân, là bữa ăn của nhân-dân, của đồng-bào chúng ta mà Bộ Kinh-Tế cũng không thấy đặt ra vấn-đề.

Điều thứ hai nữa là tôi nhận thấy có sự cạnh tranh bất chính. Có nhiều nhà ướp lạnh tôm để cạnh tranh bất chính; nhưng đối với nhà doanh thương của Việt-Nam mình thì như tôi đã nói là

doanh thương Việt-Nam mình không có nhiều, chỉ có mỗi một doanh thương mà thôi, một cơ sở ở bên kia sông Saigon thì chúng ta đã thấy chỗ ướp lạnh tôm đó như thế nào, và ở Vũng-Tàu chỗ có sở nuôi tôm như thế nào? Chính ở Quốc-Hội cũng có Bạn hiểu biết điều đó và vừa trả lời rằng: «tôi không dám nói là cái xí-nghiệp nào hoặc cơ-sở nào ngoại-quốc, tôi chỉ nói ngoại-kiều mà thôi?»

Nếu là do ngoại-quốc, thì tôi vịn vào Dự số 53 mà nói: Dự 53 cấm ngoại-kiều không được hành nghề thương-mại về các thịt, vậy trong danh từ «cá» thì có «tôm» mà sao lại có ngoại-kiều nào, hãng ngoại-kiều nào đó mà Ông Thuyết-trình-viên trả lời đầu tiên là hai hãng đó có quyền xuất cảng? Như vậy thì xin Bộ Kinh-Tế cho biết Dự 53 này đến nay có áp-dụng nữa hay không? Nếu Dự này đã bãi bỏ rồi thì tôi nêu lên vấn-đề: yêu-cầu Bộ Kinh-Tế ra cho đạo-luật giống như Dự 53 để mà bảo-đảm quyền-lợi cho nhân-dân nước Việt Nam Cộng-Hòa chúng ta trong lúc còn phôi thai. Nếu như không có một đạo luật để bảo vệ ngành thương mại này của chúng ta đối với ngoại-kiều, thì e có sự lũng đoạn thị trường, ảnh hưởng ngoại-quốc đã làm thiệt thòi cho nền kinh-tế nước nhà.

Ô. HÀ-NHU-CHI (Chủ-Tịch Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh).

Chúng tôi lên đây đề trước hết là bổ-túc thêm ý-kiến của Bạn Thuyết-trình-viên về vấn-đề gạo mà Bạn Trần-Tài và một số Bạn khác như Bạn Bùi-quang-Nga, Bạn Nguyễn-Diệu, và Bạn Nguyễn-hữu-Khai đã trình-bày ở đây một cách rất là chu-đáo và đầy-đủ. Sau đó chúng tôi chỉ trở lại những điểm thắc-mắc mà Bạn Trần-hữu-Điều đã nêu lên về vấn-đề gạo.

Chánh-sách của Bộ Kinh-Tế hiện nay là ổn-định giá cả của sản-phẩm căn-bản đó có liên-quan đến đời sống của dân chúng một cách rất thiết yếu, vì vậy Kinh-Tế đã mượn tiền của Ngân-Hàng Quốc-Gia mua lại một số gạo để lập kho an-toàn, rồi bán lại cho các thương-gia và để ổn-định giá cả, giá gạo trong toàn quốc; do cái chế-độ đó, do cái ý muốn đó cho nên các tỉnh phải cử những đại-diện về mua gạo ở Saigon để tải về địa-phương cho mình, thì tất nhiên nó sinh ra cái chế-độ mà Quý Bạn Đồng-Viện nói rằng: là độc quyền mua bán gạo địa-phương.

Vì vậy, Bạn Trần-Tài nhận định rằng trong hiện tình thì giá gạo của Bộ Kinh-Tế nó cao hơn

giá gạo của thị-trường, và dân chúng bắt buộc phải mua gạo theo chế-độ đó thì tất nhiên phải chịu thiệt-thòi.

Do đó Bạn Trần-Tài có đề-nghị là nên bãi bỏ cái chế-độ mua bán độc-quyền đó, và cho mua bán gạo tự-do thì cái lập-trường của Bộ Kinh-Tế lại cho rằng nếu chúng ta trở lại vấn-đề là để cho mua bán tự-do, thì có thể rằng dân chúng trong một thời gian ngắn có thể mua gạo rẻ, nhưng mà không có gì bảo-đảm cho tương-lai và sợ rằng dân chúng sẽ phải chịu cái nạn đầu cơ của các gian thương, vì bọn này có rất nhiều mảnh khóc để làm cho giá gạo tăng lên một cách đột-ngột và lúc đó thì dân chúng không có một biện-pháp nào để mà bảo-vệ được cái quyền-lợi của dân chúng. Vì vậy trong hiện tình thì Bộ Kinh-Tế cố gắng bảo-đảm cái giá gạo đó bằng cái chế-độ «kho an toàn», và cung-cấp gạo cho các địa-phương. Như trước kia khi mà giá gạo đang cao thì Bộ đã bán cho dân chúng với một giá rẻ. Như vậy là đối với dân chúng mua gạo đã có lợi, vì cái giá của thị-trường lúc đó cao hơn cái giá của Bộ Kinh-Tế. Nhưng khi giá thị-trường thấp hơn giá của Bộ Kinh-Tế thì lẽ cố nhiên là dân chúng mua gạo của Bộ Kinh-Tế có bị thiệt thòi hơn. Tuy nhiên trong một năm, nếu đầu năm mua gạo của Bộ Kinh-Tế có lợi, mà về cuối năm vì giá thị-trường thay đổi mà phải mua cao hơn một chút, thì so đi bù lại dân chúng có thể vẫn có lợi. Và vấn-đề mua gạo của Bộ Kinh-Tế là một vấn-đề mà Bộ muốn giữ vững cho giá đó được nhất định, được bảo-đảm trong một thời-gian dài để đời sống của dân chúng khỏi bị ảnh hưởng bởi sự thay đổi giá-cả của sản phẩm căn bản đó một cách trầm-trọng. Như thế thì tất nhiên là chúng ta phải cân so sánh để lựa chọn:

1.— Nếu mua bán tự-do thì cái nguy-hiềm có thể xảy ra, là gian-thương sẽ tung tiền ra tự mua gạo tích-trữ, tức là không phải do kho an-toàn của Chánh-Phủ lập mà chính là gian thương lập kho lúa, kho gạo để chiếm giữ thị-trường lúa gạo để bề tung hoành về phương-diện giá cả.

2.— Nếu mua của Bộ Kinh-Tế thì một mặt giá gạo được ổn định đúng mức, tuy nhiên vì giá cả không có thay đổi do đó mà dân chúng có khi thì mua có lợi, có khi thì mua bị thiệt thòi. Nhưng với chính-sách của Bộ Kinh-Tế là muốn có sự bảo-đảm về đời sống cho dân chúng trong tương-lai.

Dẫu sao, những ý kiến của Quý Bạn Đồng-Viện, như Bạn Thuyết-Trình-Viên của Ủy-Ban chúng tôi đã nói ở trên diễn-đàn này, nghĩa là những ý-kiến

của Bạn Trần-Tài trái ngược với chánh-sách hiện nay của Bộ Kinh-Tế.

Về vấn-đề giá gạo thì chúng tôi xin chuyển qua Bộ Kinh-Tế cứu xét, đề nếu có thể được, thì Bộ sẽ có những biện-pháp giúp đỡ cho các đồng-bào ở các địa-phương hiện nay đang phải mua gạo với một giá cao.

Về hai ý-kiến của Bạn Trần-hữu-Điều, thì vấn-đề ý-kiến cho rằng đồng-bào ngư phủ ở Thừa-Thiên, Quảng-Trị không được sự nâng đỡ trực tiếp của Nha Ngư-Nghiệp thì Bạn Trần-hữu-Điều đã đưa những cố gắng mà Nha Ngư-Nghiệp đã thực hiện ở tỉnh Bình-Tuy, và đối chiếu với tình-trạng khó-khăn của đồng-bào ngư-nghiệp ở miền Trung, nhất là các tỉnh Thừa-Thiên, Quảng-Trị, thì chúng tôi là người ở Thừa-Thiên, chúng tôi cũng hiểu rõ tình-trạng của đồng-bào ngư-nghiệp ở Thừa-Thiên như thế nào, nhưng khi Nha Ngư-Nghiệp đưa ra những thành-tích của mình ở những thí điếm nào đó, thì dầu sao cũng có sự cố gắng, dầu sao cũng có sự cải tiến chứ không phải nói đề mà phô-trương, hoặc không có. Nhưng trong tương-lai Nha Ngư-Nghiệp sẽ có những cố-gắng bành-trướng, và nếu có sự can thiệp với trong khắp toàn quốc.

Vấn-đề thứ hai là vấn-đề tôm thì chúng tôi đã theo dõi sự trình bày của Bạn Điều rất kỹ thì thấy hiện nay vấn-đề khai-thác mua tôm đề xuất-cảng thì chỉ có hai hãng xuất-cảng, hai công-ty được quyền xuất-cảng là công-ty B. G. I. và hãng sản-xuất tôm ở bên Khánh-Hội mà Bạn Điều đã nêu lên. Như Bạn Trần-hữu-Điều đã trình-bày là có một số người mà quốc-tịch chưa xác-dịnh thì tôi chắc là các Hoa-kiều nhập Việt-tịch (nếu tôi không lầm) đã cấu-kết

với cái hãng nước đá B. G. I. đề xuất cảng tôm nên họ đã vơ vét mua tôm với giá rất cao ở thị trường làm lũng đoạn thị-trường tôm ở tại Đô-thành, và do đó gây thiệt thòi cho dân chúng. Bạn lại nói rằng cái hãng đó là của ngoại-kiều, thì theo Dự số 53 cấm ngoại-kiều làm một số nghề như là mua bán cá thịt gì đó, thì tại sao Bộ không áp-dụng cái Dự đó mà lại đề cho một hãng ngoại-quốc đó kinh-doanh trong ngành xuất-cảng tôm thì Bạn quan-niệm rằng chữ « cá » có gồm nghĩa « tôm » nữa. Nhưng hiện nay nếu tôi không lầm thì theo quan-niệm của nhà cầm quyền thì cá không gồm có chữ « tôm » ở trong, nên có thể cho cơ-quan ngoại-quốc đó hoạt-động. Còn Bạn nói rằng muốn cải-thiện tình-hình thì đề cho hãng Việt-Nam hoạt-động, vì họ đã có cơ-sở thì điều đó, đứng về quan-niệm bảo-vệ quyền-lợi của đồng-bào Việt-Nam chúng tôi rất đồng ý với Bạn Điều, nhưng mà nói rằng sửa cái Dự đó, yêu-cầu Bộ Kinh-Tế sửa Dự 53 thì đó là nhiệm-vụ của chúng ta, nếu cần thì chúng ta làm, vì chúng ta là cơ-quan Lập-Pháp, nếu cần chúng ta sẽ xác-dịnh danh-từ « cá thịt » đó cho rõ ràng và thêm danh-từ « tôm » vào thì lúc đó có thể cấm được. Trong hiện tình không thể cấm được sự hoạt-động của cơ-quan ngoại-quốc.

Đó là mấy ý-kiến mà chúng tôi trình bày đề giải-đáp với bạn Trần-hữu-Điều. Nhưng dù sao vấn-đề lũng đoạn giá tôm thị-trường và vấn-đề bảo vệ quyền lợi của một cơ-quan xuất-cảng Việt - Nam thì đó là một ý-kiến có thiện-chí muốn bảo-vệ quyền-lợi cho người Việt-Nam, thì Ủy-Ban chúng tôi, theo như Thuyết-trình-viên đã trình-bày, chúng tôi xin chuyển đến Bộ sở-quan cứu xét.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Tôi xin Quý Bạn chuẩn-bị biếu-quyết.

•••
NGÂN - SÁCH QUỐC - GIA TÀI - KHÓA 1963 — MỤC XVII — BỘ KINH - TẾ
ĐÃ ĐƯỢC QUỐC-HỘI CHẤP-THUẬN VỚI 77 PHIẾU

•••
Ô. CHỦ-TỊCH.— Chúng tôi xin nhắc lại Quý Bạn Đồng-Viện sớm mai 9 giờ chúng ta sẽ họp lại.

Tôi xin tuyên-bố bế-mạc buổi họp.

•••
BẾ MẠC : 1 GIỜ 04
•••

BIÊN-BẢN QUỐC-HỘI

SỐ : 25/175

NIÊN-KHÓA 1962

KHÓA II

Phiên họp khai mạc : 10 giờ 11

Ngày 29 - 12 - 1962

••

Chủ-tọa phiên họp : Ông Trương-vĩnh-Lễ

Chủ-Tịch Quốc-Hội

••

CHƯƠNG-TRÌNH NGHỊ-SỰ

(Tuần lễ từ 24-12-1962 đến 29-12-1962)

TIẾP-TỤC THẢO-LUẬN VÀ BIỂU-QUYẾT DỰ-THẢO-LUẬT SỐ 95/II VỀ NGÂN-SÁCH QUỐC-GIA TÀI-KHÓA 1963

••

MỤC XVIII : BỘ CẢI-TIẾN NÔNG-THÔN

Ô. CHỦ-TỊCH.— Chương-trình nghị-sự phiên họp hôm nay là tiếp-tục thảo-luận và biểu-quyết Dự-thảo-luật số 95/II về Ngân-sách Quốc-gia tài - khóa 1963.

Và hôm nay, chúng ta sẽ thảo-luận về Ngân-sách của Bộ Cải-Tiến Nông-Nhôn.

Ô. ĐẶNG-HIỆU-KHẢN (Thuyết-trình-viên).— Tôi được ủy-nhiệm của Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh thuyết-trình trước Quốc-Hội về Ngân-sách của Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn niên-khóa 1963.

Như Quý Vị đã biết, tuy Sắc-lệnh số 120/TTP cải-tổ các cơ-cấu chính-trị trong nước và thành-lập Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn đã được ban-hành từ ngày 28-5-1961, nhưng Ngân-sách của Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn trong năm 1962 vẫn tiếp-tục được sắp xếp như qui-mô cũ. Vì vậy, hôm nay là lần đầu tiên Ngân-sách của Bộ được trình-bày một cách tổng-hợp, phản-ảnh tất

cả sự cố-gắng của Chánh-Phủ trong công việc cải-tiến nông-thôn và cũng vì lý-do đó nên những sự sai - biệt giữa Ngân-sách 1962 và 1963 rất là quan-trọng.

Tôi phải nói như vậy để Quốc-Hội nhận-định riêng nếu như có sự gia - tăng hay là giảm trong Ngân-sách này thì những sự sai-biệt ấy bắt nguồn từ sự sắp xếp cơ-quan hơn là sự tăng giảm trong việc thu chi của các Nha Tổng Giám-Đốc mà Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn có nhiệm-vụ điều-khiển. Ngân-sách của Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn chia ra làm 9 Chương :

Chương 1 : Văn-Phòng Bộ-Trưởng và các cơ-quan Trung-Ương : 18.813.000\$;

Chương 2 : Phủ Tổng-Ủy Dinh-diễn và Nông-Vụ : 407.657.000\$;

Chương 3 : Phủ Tổng-Ủy Hợp-Tác-Xã và Nông-Tin : 37.157.000\$;

Chương 4 : Tổng Nha Điền-Địa : 75.469.000\$;

Chương 5 : Nha Thủy - Nông và Công - Tác ở Nông-thôn : 45.615.000\$;

Chương 6 : Nha Mục-Súc : 35.722.000\$;

Chương 7 : Nha Nông-Vụ : 59.583.000\$;

Chương 8 : Nha Khảo-Cứu : 13.953.000\$;

và Chương 9 : Thảo-Cầm-Viên : 12.354.000\$.

Tổng cộng là 706.323.000\$, tăng hơn năm ngoài 1962 là 443.311.000\$.

Như Quý Vị đã biết, ngành nông-nghiệp của chúng ta hiện tại còn ở trong tình-trạng thấp kém và thiếu khoa-học, nếu như chúng ta đem so-sánh với các nước tiền tiến trên thế-giới đã tổ-chức việc này, thì không phải là một chương-trình một hai năm mà có thể hoàn-thành được, mà phải có chương - trình lâu dài, áp-dụng lần lần những phương-pháp khoa-học vào nông-thôn để cải-tổ ngành khai-thác, ngành sản-xuất cũng như ngành chế-biến.

Thuyết-trình các đường lối chung của Bộ, chúng tôi cũng không thể dẫn đáp và nói lại những gì mà chúng tôi đã nói ở đây mấy năm trước. Tuy vậy, vì tình-hình an - ninh trong nước, cho nên chúng tôi nghĩ cũng cần phải trình-bày sơ qua tất cả những hoạt-động của mọi ngành và cái ảnh-hưởng của chiến-tranh đối với các ngành ấy. Theo việc sắp xếp của các cơ-quan thì tôi nhận thấy rằng có một vài cơ-quan trong Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn chịu ảnh-hưởng rất nhiều về chiến-tranh, giả sử như là công-tác Dinh-diền, công-tác Nông-tín, công - tác Thủy-lâm, cũng có cơ-quan chịu ảnh-hưởng ít hơn giả-sử như Mục-súc. Khảo-cứu, Thảo-cầm-viên.

Trước khi đi vào Chương Mục, chúng tôi xin phép Quốc-Hội dành một biểu-quyết cho toàn bộ Ngân-sách của Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn. Đề-nghị như vậy, có lẽ việc thuyết-trình nó hơi nặng nhọc, nhưng mà Quý Vị Dân - Biểu, sẽ phát biểu tất cả những ý-kiến liên-quan đến đời sống của nông - thôn, khỏi phải bị sự gò bó, phân chia nào cả.

Chương thứ nhất của Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn là Văn-phòng Bộ-Trưởng và các cơ-quan Trung-Ương, ngân-khoản dự-trù là 188.130.000\$. Về cơ-quan điều-khiển của Bộ, ngân-sách của năm 1963 không khác ngân-sách của năm 1962 là bao nhiêu. Nhưng với sự cải-tổ trong nội-bộ của Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn, theo sự nhận-định của chúng tôi thì Bộ đã chú-trọng đến hai vấn-đề rất là quan-trọng :

1) chánh-sách cán-bộ của Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn,

2) chánh-sách huấn-luyện của Bộ.

Như Quý Vị cũng biết, nông-dân của Việt-Nam hiện tại bây giờ ít ra cũng là 10 triệu người. Nếu như cứ tính 1 cán-bộ cho 1.000 người thì Bộ phải cần 12.000 cán-bộ và cứ tính theo 1.000\$ một tháng lương cho 1 cán-bộ thì số tiền cần cho Bộ lên tới con số khổng-lồ là 120 triệu.

Hiện nay, chúng ta cộng lại tất cả các số của Bộ thì chúng ta thấy rằng tổng số nhân-viên là 3.239 người và các khoản chi-phí về lương-bổng cho số nhân viên ấy là 216. 674.000\$.

Vì vậy, theo ý-kiến chung của những người điều-khiển Bộ, thì, để có số cán-bộ cần dùng trong tương-lai Bộ sẽ lấy những phần ưu-tú ở địa-phương để huấn-luyện tại chỗ và sẽ dùng trong những công-tác phát-triển ở nông-thôn lồng trong công-tác của Ấp Chiến-lược.

Về việc sử-dụng các cán-bộ điều-khiển, Bộ sẽ cố-gắng theo tinh-thần chung của Nha Tổng Giám-Đốc Công-Vụ là luân nhiệm các Trưởng-Ty Thanh-Tra làm thế nào cho những nhân viên này đi sát với công-tác ở địa-phương và các Trưởng-Ty hay là Phân-ty sẽ cố-gắng đi sát với nhân-dân để thi-hành công-tác mà Bộ sẽ dự-trù cho năm 1963.

Tổng kết Chương 1 này là 15.813.000\$, tăng hơn năm ngoài 2.096.000\$.

Chương 2 dành cho Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn là chương thuộc về Phủ Tổng-Uỷ Dinh-Điền và Nông-Vụ.

Như Quý Vị đã biết, Phủ Tổng-Uỷ Dinh-Điền là một cơ-quan ngày trước không trực thuộc Bộ Canh-Nông, cho nên ngân-sách của mấy năm trước thường đặt vào khoản Chi-phí Chung. Năm nay là lần đầu tiên mà ngân-sách của Tổng-Uỷ Dinh-Điền và Nông-Vụ hợp nhất.

Trong lúc tiếp-xúc với Ông Bộ-Trưởng Cải-Tiến Nông-Thôn, Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh không quên rằng chúng ta đang ở trong tình-trạng chiến-tranh nên đã đặt cho Bộ rất nhiều câu hỏi về tình-hình chính-trị của những địa-diểm dinh-diền là những nơi mà bọn cộng-sản lấy làm mục-tiêu để phá chúng ta. Biên-bản tường thuật cuộc hội-nghị ngày 8-11-1962 rất đầy đủ và rành-mạch ; Quý Vị Dân-Biểu nào cần soát lại thì sẽ thấy tất cả sinh-hoạt của các khu Dinh-diền trong mấy năm qua.

Sở dĩ trong mấy năm nay công-tác này không được trình bày rõ-ràng ở tại Quốc-Hội, là vì Ngân-sách là một Ngân-sách riêng biệt. Đây là lần đầu tiên chúng tôi xin phép được trình-bày Ngân-sách này, cho nên chúng tôi sẽ cố-gắng phân-tách những khoảng trình-bày về những thành-quả và cuối cùng trình-bày những sự dự-trù trong năm 1963.

Ngân-khoản dự-trù cho Phủ Tổng-Ủy Dinh-Điền năm 1962 là 420.000.000\$. Ngân-khoản dự-trù năm 1963 cho cả Phủ Tổng-Ủy Dinh-Điền và Nha Tổng Giám-Đốc Nông-Vụ là 407.657.000\$ phân chia như sau :

349.000.000\$ cho Dinh-Điền

và 58.657.000\$ cho Nha Nông-Vụ và Nha Kiến-Thiết Hương-thôn.

Nếu như tính chung từ năm 1957 đến nay thì số-tiền đầu-tư vào công-cuộc dinh-diện trên dưới 2 tỷ bạc. Số tiền này rất là quan-trọng, nhưng nếu chúng ta tính theo đầu người thì mỗi di-dân cũng chỉ được từ 7.000\$ hay 8.000\$. Từ năm 1957 đến nay, tính đến ngày Song-Thất 1962 thì số địa-diện đã thành lập được là 173 địa-diện, trong số đó có 62 địa-diện đã được địa-phương-hóa. Tổng số đồng-bào di-cư là 250.000 người, diện-tích đã khai phá là 105.000 mẫu, diện-tích đã khai-thác là 76.239 mẫu, trong số đó có 18.662 mẫu cao-su.

Về công-tác kiến-thiết, Tổng-Ủy Dinh-Điền đã lập được 142 trụ-sở, cất được 40.680 cái nhà, làm được 130 kho, 43 cái chợ, 140 nhà phát thuốc và hộ-sinh, 170 trường Trung-Học gồm có 500 lớp và tập-trung được 24.843 học-sinh.

Ngoài ra Tổng-Ủy Dinh-Điền đã đào được 8.824 cái giếng, làm được 1.119 cây số đường, 251 cây số đập, 424 cây số mương, các công-tác vừa kể được xúc-tiến mạnh-mẽ, nhất là trong năm 1958-1959, lúc mà Quốc-Hội nhiệm-kỳ hai đến viếng nhiều địa-diện dinh-diện ở Ban-mê-thuột và Pleiku.

Trong năm 1962, mặc dầu có sự phá-hoại an-ninh của Cộng-sản, kinh-phí dự-trù ít hơn lúc trước, nhưng Phủ Tổng-Ủy theo chỉ thị của Tổng-Thống cũng đã cố-gắng để giữ mức cũ. Trong năm 1962 Tổng-Ủy đã thành lập được 6 địa-diện ở Cao-nguyên Trung-Phần, 18 địa-diện ở Nam Phần, 2 địa-diện Miền Nam Trung-Nguyên Trung Phần, cộng lại là 26 địa-diện tập-trung 20.961 người trên một diện-tích 16.198 mẫu. Trong lúc thành lập dinh-diện thì Phủ Tổng-Ủy cũng đã cố gắng địa-phương-hóa được 10

địa-diện ở Nam-Phần.

Trong năm 1963, số dự chi sẽ là 349.000.000\$ so với năm 1962 thì bớt đi 71.000.000\$, nghĩa là bớt 1/6 độ 17%. Tuy bớt ngân-khoản, nhưng dự-trù công-tác rất rộng lớn, có lẽ rộng lớn hơn năm 1962 và riêng tôi là Thuyết-trình-viên cũng không biết cơ-quan phụ-trách sẽ dùng biện-pháp nào, ngoài sự kêu gọi sự giúp đỡ của các chương-trình ngoại-quốc.

Chương-trình năm 1963 sẽ thành lập thêm 10 địa-diện di-cư, khuếch-trương 6 địa-diện cũ. Ngoài ra cũng thiết lập thêm 40 địa-diện để định-cư 40.000 đồng-bào Thượng.

Trước khi thuyết-trình thì Phủ Tổng-Ủy Dinh-Điền đã cho chúng tôi biết rằng theo chỉ thị mới của Tổng-Thống thì những con số này cũng còn quá ít, cho nên dự-trù năm 1963 không phải là định cư 11.500 đồng-bào mà sẽ phải định-cư một số đến 35.000 đồng-bào và thiết-lập nhiều địa-diện mới ở Miền Đông Trung-Phần, ở những nơi có thể gọi là vị-trí chiến-lược.

Trong buổi tiếp-xúc với Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh, Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn có trình bày hai vấn-đề rất là căn-kế, đó là vấn-đề huy-động đồng-bào ở miền duyên-hải miền Trung-Nguyên Trung-Phần, đưa đến Cao-Nguyên và Nam-Phần; thứ hai là tổ-chức tự-vệ của các địa-diện dinh-diện để phối hợp công-tác kiến-thiết dinh-diện với công-tác Ấp Chiến-lược.

Về việc huy-động, đồng-bào trong buổi đầu tiên có lẽ hơi bỡ ngỡ, tôi nói năm 1957, nhưng đến năm 1958, Ông đương kim Bộ-Trưởng Nội-Vụ, lúc đó là Tổng-Ủy Trưởng Dinh-Điền, đã về tận nơi, đến các Tỉnh, các Quận mà mật-độ dân chúng cao nhất, để tiếp xúc với đồng bào. Bốn Tỉnh được đặc biệt chú ý là Quảng-Nam, Bình-Định, Quảng-Ngãi, và Quảng-Trị. Việc phối-hợp công-tác với địa-phương rất chặt-chẽ, tổ-chức rất có qui-cử, người được tuyển-lựa đúng đắn, việc tiếp cư sắp đặt rất là chu đáo, nên những sự sơ-sốt trong buổi đầu tiên không tái diễn. Và lại đồng bào đến sau thấy những đồng bào đi tiên phong vài năm trước đã có cơ sở làm ăn, cho nên họ cũng bắt đầu cố-gắng sản-xuất để cải thiện đời sống ở Cao-Nguyên. Tính trung bình mấy năm nay đến số 220.000 người di cư chia cho 6 năm, thì mỗi năm Phủ Tổng-Ủy Dinh-Điền phải đưa vào Trung-Nguyên Trung-Phần, vào Nam và Cao-Nguyên một số từ 30 đến 40.000 người. Với sự kinh-nghiệm thâu thập được, chúng tôi tin

tưởng rằng, dù mức 35.000 năm 1963 quá cao, nhưng Tổng-Ủy Dinh-Điền sẽ cố-gắng để khắc-phục hoàn-cảnh và đạt mục-tiêu mà Tổng-Thống đã ấn-định.

Về tình-hình chiến-tranh đối với các dinh-điền, Trung-tá Nguyễn-Cao là người đã thiết-lập các địa-điểm dinh-điền đầu tiên, nay là Tổng-Ủy Trưởng đã cho chúng tôi biết rằng phần nhiều các đồng-bào di-cư trước kia ở vùng Cộng-sản đã hiểu như thế nào là Cộng-sản, cho nên bây giờ họ đã có tinh-thần chống Cộng thật là triệt-đề. Với tinh-thần đó, việc thiết-lập các tổ-chức chống Cộng, tự-vệ, những tổ-chức quân-sự, bán quân-sự, tổ-chức thanh-niên võ-trang có thể thi-hành được. Hiện nay theo Phủ Tổng-Ủy, tất cả các địa-điểm dinh-điền đã có thành lập được 15 đại-đội bảo-vệ an-ninh, 16.000 thanh-niên và thanh-nữ Cộng-Hòa, 6.300 thanh-niên bảo-vệ hương-thôn trong đó có 2.300 đã được huấn-luyện đầy-đủ và 4.000 đang được huấn-luyện.

Đó là một lực lượng rất đáng kể để « động vi binh, tĩnh vi dân », nhờ vậy giúp đỡ rất nhiều cho các quân-đội chánh-quy để rảnh tay tiêu-diệt cộng-sản ở Cao-nguyên.

Và chúng tôi cũng biết hiện tại ở trên Cao-nguyên có độ hơn một triệu rưỡi mẫu đất mà chúng ta đã khai thác được 80.000 mẫu đất, nghĩa là chúng ta chưa khai thác được 1/20 của diện-tích.

Về phương-diện an-ninh xã-hội, thì sức-khoẻ của di-dân là một vấn-đề mà Tổng-Ủy Dinh-Điền đặc biệt chú ý, vì có sức khoẻ thì người dân mới sản-xuất được. Nói chung, hiện nay Cao-nguyên không phải là một nơi sơn lâm chướng-khí như lúc trước nữa. Sức-khoẻ của người dân di-cư, ai cũng biết là nay không khác gì với sức khoẻ của người dân ở miền xuôi. Từ mấy năm nay, Phủ Tổng-Ủy cho biết không có bệnh nào đáng lo ngại, trừ những bệnh thông thường. Số sơ sinh trong lúc đầu từ 3% đến 4% nay lên đến 7%.

Tổng-Thống đặc-biệt chú ý đến một vấn-đề là vấn-đề giáo-dục ở các địa-điểm dinh-điền mà Tổng-Thống gọi là kỹ-thuật khuyến-học dinh-điền. Phủ Tổng-Ủy đã thành-lập một trường trung-học khuyến-học dinh-điền ở Võ-Đắc, một ở Phước-Long, sẽ tiếp tục thêm ở những địa-điểm khác, vì hiện nay số con em có trình độ trung-học lên tới mức 2.000 trẻ em. Sau đó Phủ Tổng-Ủy sẽ cố-gắng hướng dẫn việc tu-nghiệp về ngành canh-nông, nông-nghiệp nếu cần sẽ cho xuất-dương một số ít.

Nói chung, hiện nay dinh-điền có những

chương-trình tự-túc về các cán-bộ lấy ở trong địa-phương những thành phần ưu-tu để tự điều-khiển lấy mình. Sáng kiến đó rất đáng ca-tụng về mọi phương-diện, về phương-diện tiết-kiệm ngân-khoản, cũng như tâm-lý quần-chúng, và công bằng xã-hội.

Một vấn-đề khác cũng được Tổng-Thống chú ý là cất nhà cửa cho các đồng-bào định-cư ở các địa-điểm dinh-điền. Tuy phương-tiện năm nay rất là ít ỏi, nhưng trong năm 1962 Phủ Tổng-Ủy Dinh-Điền đã lập được tại các địa-điểm dinh-điền độ 200 nhà ngói; hiện nay cũng sẽ cố-gắng có những chương-trình làm gạch nung để có thể cất những nhà vĩnh-viễn hơn, khỏi phải có sự tu bổ hàng năm. Phủ Tổng-Ủy đã chuẩn bị độ 200 sườn nhà làm sẵn; nếu như chương-trình làm gạch được thực-hiện xong thì số nhà gạch lợp ngói hay là tôn sẽ tăng gia rất nhiều ở các địa-điểm dinh-điền.

Khi mà những tiện nghi gia đình, tiện nghi xã-hội đầy đủ thì không có vấn-đề rụt-rẻ lo sợ buổi đầu tiên và sự di-cư lập-nghiệp sẽ trở thành dĩ-nhiên, khỏi phải thúc đẩy cũng sẽ thành công.

Như Quý Vị đã biết trong mấy năm nay dinh-điền là đề-tài để cho Cộng-sản công-kích chánh-sách chúng ta, nào là cho dinh-điền là một công việc như đi ở tù, nào là bỏ tiền ra rất nhiều mà kết-quả thâu-hoạch rất là ít, nhưng chúng ta đã biết con số về thành quả, cũng như chúng ta đã đối chiếu được sự biết đó với những sự tai nghe mắt thấy ở Cao-nguyên thì chúng ta mới nhận-định dinh-điền là một công-tác cần phải xúc-tiến. Nếu năm nay sự dự-chi có thu hẹp phần nào đó là vì lý-do tiết-kiệm ngân-sách, chớ không phải vì lý-do nào khác. Việc xúc-tiến công-tác dinh-điền, cũng như việc bành-trướng trong tương-lai là việc cần-thiết, vì nhiều lý-do :

Lý-do thứ nhất là lý-do quân-sự, vì nếu như bành-trướng được thế quân-bình quân-sự, thì giữ được Cao-nguyên và chúng ta có thể diệt trừ tận gốc Cộng-Sản. Bọn này có ý dùng Cao-nguyên làm bàn đạp để tấn công vào miền Nam. Nếu như công-tác dinh-điền từ mấy năm nay không thực hiện được những kết-quả tốt đẹp, công-tác quân-sự ngày nay ở Cao-nguyên có thể gặp nhiều khó-khăn.

Lý-do thứ hai là lý do chính-trị. Việc định-cư đồng bào Thượng ở một khu-vực mà xưa nay họ đã sinh sống rất lâu là công việc mà Chánh-quyền không thể từ chối mà cũng không thể lẩn lữa được. Nếu như không có dinh-điền thì ngày hôm nay việc

định-cư vĩ-đại một con số trên 150.000 đồng-bào Thượng không thể thực hiện được.

Lý-do cuối cùng là lý-do về kinh-tế. Như chúng tôi đã nói, số đầu tư của Ngân-sách trong 6 năm nay trị giá độ 2 tỷ bạc. Số vốn này cũng là một số vốn rất quan-trọng, nhưng chúng ta phải biết rằng công việc khai sơn lập ấp này là một công-tác rất là nặng nhọc, nên phải có máy móc, phải tốn tiền thì mới có sức lao-động của nhân công và các công-tác kiến-trúc này là kiến-trúc nhà cửa, kiến-thiết trường học, nhà thờ, bệnh-viện, giếng nước, tuy là tốn rất nhiều nhưng đó là những tiện-nghi tối thiểu của một nước Cộng-Hòa Nhân-Vị. Thêm vào đó nếu như vấn-đề đầu-tư rất quan-trọng thì chúng ta cũng không nên nhìn thấy số đầu tư mà e dè. Chúng ta phải nhìn tới những lợi-tức mà trong tương lai chúng ta thu hoạch được, đó là dinh-điền đã tăng lên mỗi năm được 18.000 mẫu cao-su, 70.000 mẫu hoa màu, và số này trong tương lai sẽ bù đắp xứng đáng những số vốn mà chúng ta phải bỏ vào để đầu tư.

Chúng tôi đã trình bày các khoản chi-tiêu và công-tác của ngành dinh-điền. Chúng tôi phải nói thêm đến một cơ-quan, trước là một Nha nay được sáp nhập với dinh-điền, đó là Nha Giám-Đốc Nông-Vụ. Như Ông Bộ-Trưởng Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn đã trình-bày ngày hôm qua thì mục-tiêu của Nha Nông-Vụ là làm thế nào cho trong năm 1963 tăng mức sản-xuất về lúa gạo lên 200.000 tấn.

Trong phạm-vi của Nha Nông-Vụ, có 4 phương-tiện để đi đến kết-quả đó :

- Phương-tiện thứ nhất là phân bón ;
- Phương-tiện thứ hai là lúa giống ;
- Phương-tiện thứ ba là bảo-vệ mùa màng ;
- Phương-tiện thứ tư là cải-tiến canh-tác ;

Về phân bón, tôi xin đưa một vài con số. Trong năm 1956 tổng số phân bón đã dùng chỉ có 54.000 tấn, trong năm 1961 đã lên tới 120.000 tấn. Số phân bón mà trong tương-lai Nha Nông-Vụ sẽ nhập-cảng với một ngân khoản từ 7 đến 10 triệu U.S. Mỹ-kim (Dollar) sẽ phân-phối cho Hiệp-hội Nông dân phụ-trách, số phân hóa-học chiếm độ từ 20 đến 25% thị-trường chung của Quốc-gia.

Về diêm thứ nhì là diêm lựa giống ; theo nguyên-tắc thì dùng lúa giống tốt, mỗi mẫu sẽ tăng độ 100 kí-lô lúa mỗi năm. Vì vậy muốn tăng thêm 50 ngàn tấn lúa như chương-trình đã định thì cần

có một diện tích 500 ngàn mẫu và một số lúa giống là 20 ngàn tấn, tính trung-bình là 40 kilos lúa giống cần cho một mẫu. Chương-trình này sẽ được thi hành với một ngân-khoản là 4 triệu rưỡi, 2 triệu cho nhân-viên và 2 triệu rưỡi cho kho chứa, cho vấn-đề chuyên chở v.v... v.v...

Công-tác thứ ba là công-tác bảo-vệ mùa màng. Công-tác này là một công-tác mà các cơ-quan Viện-trợ đặc-biệt chú ý. Đã nói là bảo-vệ, cố-nhiên là không có thể nói đó là Trung-tâm sản-xuất, nhưng mà kết-quả của công-tác này là bài-trừ các nạn phá-hoại của sâu bọ chuột, để giữ vững số lượng, tránh sự thất thu mỗi năm theo ý các cơ-quan viện-trợ thì độ 15 đến 20%. Chương-trình bảo-vệ mùa màng trong năm nay sẽ nhập-cảng 6.000 tấn thuốc sát-trùng, 120 tấn thuốc sát chuột, 10.000 bình xịt thuốc, 40 xe hơi, 43 lambretta, một xưởng chữa xe và một Trung-tâm bảo-vệ, sẽ tuyển thêm 196 nhân-viên và lập thêm hai Trung-tâm, một Trung-tâm ở Huế và một Trung-tâm ở Cần-Thơ. Trong nội dung của Nha Nông-Vụ cũng có một số vấn-đề khác là công-tác huấn-luyện khuyến-nông. Vấn-đề này là một vấn-đề quan-trọng mà trong tương-lai sẽ thu hoạch được nhiều kết-quả, nếu như Bộ cố-gắng trong việc huấn-luyện ; công-tác này sẽ kết-hợp với công-tác Ấp Chiến-lược ở các địa-phương là huấn-luyện nông-dân thanh niên trong các Ấp Chiến-lược. Thứ hai là huấn-luyện Thanh-thiếu-nông 4-T theo chương-trình 4-T của Hoa-Kỳ.

Về chương-trình các hoa màu phụ thì Nha Nông-Vụ sẽ cố-gắng, trong năm 1963 sẽ trồng thêm 15 ngàn mẫu cao-su và ở các dinh-điền trồng một ngàn mẫu dứa, đồng-thời tăng diện-tích trồng khoai, trồng đậu phụng, trồng đậu nành, trồng chuối, trồng rau, để trong tương-lai có thể xuất-cảng.

Chúng tôi đã phúc-trình song phần dự-chi cho Phủ Tổng-Ủy Dinh-Điền và Nông-Vụ ;

Chúng tôi xin sang Chương 3 về Phủ Tổng-Ủy Hợp-tác-Xã và Nông-Tín, ngân-sách dự-trù cho năm 1963 là 37.157.000\$.

Như đã nhiều lần báo-cáo với Quốc-Hội, số tiền Nông-Tín đã cho vay trong mấy năm nay lên từ 3 đến 4 tỷ cũng như nếu nhìn vào năm 1962, việc cho vay đi cho vay lại đã lên đến tới 1 tỷ 300.000.000\$. Công-tác chính của Phủ Tổng-Ủy Nông-Tín và Hợp-tác-Xã là củng-cố tất cả những cơ-sở đã có và cố-gắng lập thêm các Phân-cục Nông-Tín

đề cho công-tác Nông-Tín được sát với nhân-dân hơn. Trong năm 1963 sẽ dự-trù cho vay 1 tỷ 400.000.000\$ và phân-phối số tiền này cho 400.000 gia-đình nông-dân có sản-xuất vay. Về Hợp-tác-Xã và Hiệp-hội Nông-dân, thì số dự-trù cũng không thể tiên-đoán một cách rõ-ràng được, vì việc lập Hợp-tác-Xã và Hiệp-Hội Nông-dân là do sự tự-nguyện, tự-giác của nhân-dân; Nhưng theo số ước-lượng thì Phủ Tổng-Ủy Nông-Tín và Hợp-tác-Xã sẽ cố-gắng lập thêm 30 Hợp-tác-Xã trong năm 1963.

Về Hợp-tác-Xã tiết-kiệm, Hợp-tác-Xã tiêu-thụ, hay là Hợp-tác-Xã tín-dụng liên-kết 5 Liên-hiệp Hợp-tác-Xã lập tại 65 quận Hội. Về Hiệp-hội Nông-dân, cũng có 10 Tỉnh-hội Hiệp-hội Nông-dân, và song song với những công-tác đó sẽ cố-gắng huấn-luyện 8.000 cán-bộ để phụ-trách những công-tác ở địa-phương trong tương lai. Hiện nay Tổng-Ủy Hợp-tác-Xã và Nông-Tín cũng đào-tạo độ 5.000 cán-bộ và đã sử-dụng ở các địa-phương, Phủ Tổng-Ủy Hợp-tác-Xã và Nông-Tín, có những phương-pháp huấn-luyện rất là khoa-học và thực-hiện ở địa-phương, chứ không phải là thực-hiện ở Trung-ương. Mỗi người chỉ vẽ cho hai người, hai người đó sẽ cố-gắng chỉ vẽ cho mọi người hay hai người khác. Làm như thế, trong vài ba năm số cán-bộ cần-thiết cho công-tác Nông-Tín ở nông-thôn sẽ được đầy-đủ. Với số cán-bộ đông như vậy, thì Nông-Tín và Hợp-tác-Xã mới có thể thi-hành đúng với chủ-trương là « gần dân, thân dân », và trực-tiếp tranh-đấu với bọn phá-hoại Cộng-sản, mà hiện nay chúng đang xúi dãn cố-gắng vay cho nhiều rồi đưng trả cho Chánh-Phủ và làm như vậy để tách nhân-dân xa rời chánh-quyền. Công-tác Nông-tín mặc dù hiện nay gặp rất nhiều khó-khăn vì tình hình an-ninh xứ sở, nhưng mà cũng đã tiến tới một mức rất khả-quan; Năm 1962 trong 11 tháng đã cho vay đến 500 triệu đồng, năm 1961, cả một năm chỉ cho vay 350 triệu; Như vậy năm 1962 đã cho vay thêm được 150 triệu.

Việc thu-hồi các số nợ của nhân-dân là một việc rất khó-khăn. Công-tác đó gặp những sự khó-khăn vì tình-hình an-ninh lúc trước đã đành, mà cũng có gặp trở-ngại thiên-nhiên vì năm 1961-1962 có những trận lụt liên-tiếp, làm cho đồng-bào không có đủ phương-tiện để trả lại tiền cho Chánh-Phủ sau khi vay. Tuy vậy, trong năm 1962 kể cả các năm trước tổng số thu hồi cũng khả-quan lên đến con số 84%. Trong tương-lai, nếu như các Ấp Chiến-lược được thi-hành đúng mức, nếu như các Ấp Chiến-lược bảo-vệ được tất cả nhân-dân ở trong Ấp, thì

việc thu hồi nợ cũng như sự cho vay sẽ rất dễ-dàng và sẽ được đến nơi đến chốn.

Chương thứ tư của Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn là Tổng Nha Điền-Địa.

Tổng Nha Điền-Địa, ngân-sách dự-trù cho năm 1963 là 75.469.000\$. Các khoản điều 2, điều 3, điều 4 Ngân-sách năm 1963 cũng giống như năm 1962, trong điều 5 các chi-phí điều-hành có tăng thêm lên 10.000.000\$ ở các khoản công-tác đặc-biệt. Sở-dĩ có sự tăng về công-tác đặc-biệt vì tuân theo chỉ-thị của Tổng-Thống, Nha Tổng Giám-Đốc Điền-Địa đã khuếch-trương một số công-tác mà Tổng-Thống cho rằng đặc-nhất đặc-biệt trong công-tác lập Ấp Chiến-lược. Đây là công-tác Dinh-diền, tổng số ngân-khoản mà Nha Tổng Giám-Đốc Điền-Địa đã đề-nghị Nha Tổng Giám-Đốc Ngân-Sách là 70.135.000\$, nhưng vì lý-do tiết-kiệm nên Nha Tổng Giám-Đốc Ngân-Sách chỉ ghi cho 13.000.000\$.

Các công-tác mà Nha Tổng Giám-Đốc Điền-Địa dự-trù trong năm 1963 có 5 công-tác quan-trọng:

Công-tác thứ nhất là đo đạc các địa-diềm dinh-diền.

Công-tác thứ hai là đo đạc chỉnh-trang lãnh thổ, theo chỉ-thị của thượng-cấp đặt chương-trình dài hạn và riêng về đợt đầu trong năm 1963, Tổng-Ủy cũng đã xin một số tiền độ 38.000.000\$.

Công-tác thứ ba là đo đạc các miền duyên-hải.

Công-tác thứ tư là công tác trắc-địa thường-xuyên.

Công-tác thứ năm là công-tác bảo-thủ điền-thò.

Tôi xin phép trình-bày ở đây một vài khía-cạnh về các công-tác đó để Quý Vị nhận xét coi công-tác này có xứng-đáng với số tiền 10.000.000\$ đã ghi trong Chương 4, điều 5.

Hiện nay công-tác đầu-tiên mà Tổng Nha Điền-Địa cần phải thi-hành là đo đạc và cấp chứng-khoản cho các người dân tại các địa-diềm định-cư và dinh-diền để phản-công sự tuyên-truyền phá hoại của Cộng-sản. Hiện nay chúng ta có 306 trại định-cư diện-tích là 30.386 mẫu, 168 địa-diềm dinh-diền diện-tích là 164.929 mẫu. So-sánh với diện-tích trướat-hữu năm 1957 là 456.504 mẫu, thì chúng ta thấy công-tác mới là công-tác đo-đạc địa-diềm dinh-diền là một công-tác rất quan-trọng. Ngoài ra Nha Tổng Giám-Đốc Điền

Địa còn giải - quyết vấn - đề đất đai tại 21 khu-trù - mật, tại 3.892 Ấp Chiến - lược đã hoàn-thành và 2.133 Ấp Chiến - lược đang lập, tại nhiều Ấp như Bình-Dương, Mộc Vàng, Bến Tượng thì phải đo-đạc lại. Ở trong các Ấp này có vấn-đề sáo-canh, sáo-cư nên Nha Tổng Giám-Đốc Điền-Địa phải cố-gắng rất nhiều để cho vấn-đề thuế khóa sau này khỏi phải gặp khó khăn.

Công-tác thứ hai của Nha Điền-Địa là lập bản đồ căn bản, bản đồ chính-trang lãnh-thổ; Bản-đồ này rất cần-thiết cho Tỉnh-ly, Quận-ly, nhất là Tỉnh-ly mới mở, và những nơi cần mở mang trong giai-đoạn hiện tại như là dọc theo xa-lộ Biên-Hòa Saigon. Sự chính-trang này tương-lai sẽ giá-trị-hóa các đất-đai và thuế khóa thu vào được, sẽ rất tương-xứng với những số tiền mà chúng ta đã bỏ ra cho công-tác đo-đạc.

Công-tác thứ ba là công-tác kiến-điền.

Sau những lời trình-bày của Bạn Trần-hữu-Điều năm 1960 ở diễn-đàn Quốc-Hội và sau sự đòi hỏi của các Ông Tỉnh-Trưởng tỉnh Vĩnh-Bình, Đà-Lạt, Tuyên-Đức vân vân... Tổng Nha Điền-Địa đã đo-đạc kỹ-lưỡng trong năm 1959 và vừa rồi đây Tổng-Thống đã ban-hành Sắc-lệnh 124/TTP ngày 31-5-1962 để thành lập công-tác kiến-điền là công-tác lâu dài và sau khi công-tác kiến-điền được thành lập thì số ruộng đất sẽ rất là phân minh, thuế khóa cho những sở hữu chủ sẽ rất là công bình. Quý Vị cũng biết, nếu như nhân dân họ không trả thuế cho chúng ta thì họ cũng trả thuế cho Việt-Cộng, họ không trả thuế cho Việt-Cộng thì họ trả thuế cho trung gian trực lợi. Vì vậy cho nên vấn-đề kiến-điền là vấn-đề rất quan-trọng. Nếu chúng ta có những cơ quan viện-trợ mau chóng, nên Nha Tổng Giám-Đốc Điền-Địa có những phương-tiện như là Nha Tổng Giám-Đốc Địa-Dur thì công-tác này sẽ được thi-hành mau chóng, trong tương-lai sẽ lợi tức rất là quan-trọng.

Về công-tác đo-đạc các Ấp Chiến-lược, và Ấp Chiến-lược thì Nha Tổng Giám-Đốc Điền-Địa sẽ cố-gắng lập những bản-đồ, tuy rằng thô-sơ, nhưng cũng đến trình-độ khoa-học nào đó, để phân ranh ruộng đất rành mạch đúng đắn, người dân chỉ phải trả những số thuế đúng với số diện-tích mà họ đã khai-thác.

Chương thứ năm của Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn là Nha Thủy-Nông và Công-Tác Nông-Thôn. Như Quý Vị đã biết Nha này năm 1961-1962 còn đặt dưới sự quản-trị của Bộ Giao-Thông và Công-Chánh. Sắc-

lệnh số 120, thành lập Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn, đã đem Nha Thủy-Nông của Bộ Công-Chánh mà sát-nhập vào Bộ Cải - Tiến Nông - Thôn và cũng sát-nhập cả Nha Canh-Nông vào Nha Tổng Giám-Đốc này để cho sự điều-khiển được duy nhất và nhanh chóng. Trong năm 1962 Nha Thủy-Nông Công-Tác đã thành-lập được 6 khu trong toàn quốc. Một khu ở Huế, một khu ở Nha-Trang, một khu ở Ban-Mê-Thuật và 3 khu ở Nam-phần là khu Đồng-Nai, khu Tịnh-Biên và khu Công-Viên ở miền Sóc-Trăng Gò-Công. Nhưng trong các khu này chỉ có 3 khu có đủ nhân-viên để phụ-trách là khu ở Thừa-Thiên, khu ở Nha-Trang và khu ở Đồng-Nai thuộc về lưu-vực sông Đồng-Nai. Còn các khu khác vì Nha Tổng Giám-Đốc Thủy-Nông mới được thành-lập, số nhân-viên quá ít thành thử ra các khu ấy chưa có người phụ-trách và cũng chưa có cơ-sở. Các công-tác dự-trù trong năm 1963 ước-lượng 30 triệu đồng cho đại công-tác cũng như tiền công-tác về thủy-nông.

Với sự thành-lập Ấp Chiến-lược mà mỗi Ấp Chiến-lược trung-bình sẽ độ chừng trên dưới 200 mẫu, vậy hướng đi của Nha Thủy-Nông là sẽ cố-gắng thực-hiện những tiêu thủy-nông nhiều hơn là lập những công-tác đại qui-mô ở những vùng hẻo-lánh mà cơ-quan quân-sự khó bảo-vệ công-tác. Công-tác của Nha Thủy-Nông mà chúng ta ai cũng biết tầm quan-trọng, là một công-tác rất khó-khăn vì hiện tại chúng ta chưa có đủ tài-liệu thống-kê về thủy-nông tính, về lưu-lượng, thành ra trong buổi đầu tiên sự thực hiện những công-tác quan-trọng nhất của Nha Thủy-Nông vẫn là công-tác cố-gắng khảo-cứu, làm thế nào mỗi khi một công-tác được thi-hành sẽ đem lại những kết-quả thực-tiến rõ ràng để nhân-dân khỏi phải có những sự thiệt thòi giả sử như bồi đắp hay là sự thủy-phân không được quân-bình làm cho nông-dân xao-lãng công việc làm ăn ở nông-thôn.

Chương 6 của Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn là Nha Mục-Súc. Nha này là một Nha mà số kinh-phí ít nhất trong Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn, chỉ có 35 triệu 722 ngàn đồng. Công-tác trong năm 1963 mà Nha Mục-Súc sẽ dành cho phần ưu-tiên là công-tác xuất-cảng thịt heo, mục tiêu mà Ông Bộ-Trưởng Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn đã trình-bày, và sẽ tăng lên độ 20%.

Công-tác thứ hai là công-tác bài trừ cho được nạn dịch-tả trâu bò ở những miền Trung-Nguyên Trung-Phần. Hiện nay như Quý Vị cũng đã nhận thấy ở các vùng này có những bệnh dịch-tả trâu bò xảy ra nhưng rất ít, được như vậy là cũng nhờ

sự bảo-vệ chính đáng của cơ-quan Mục-súc. Việc sản-xuất các tiểu gia-súc hiện nay Nha Mục-Súc đã liên-kết với cơ-quan Công-tác Nông-tín, Hiệp-hội Nông-dân, vì vậy sự giúp đỡ nhân-dân về tiền bạc sẽ được gia tăng rất nhiều và các Hiệp-hội Nông-dân cũng sẽ cố-gắng theo dõi công việc để thúc đẩy nông-dân trong công việc sản-xuất. Ngoài ra Viện-trợ ngoại-quốc cũng đã có những chương-trình dài hạn trong năm năm, việc cung-cấp bắp mà trị giá độ chừng 460 triệu trong năm năm. Họ cũng sẽ cố-gắng cung-cấp cho chúng ta ciment để làm vùng khoa-học lấy hết phân của tiểu gia-súc. Đồng-thời các cơ-quan viện-trợ ngoại-quốc cũng giúp đỡ chúng ta giống heo tốt và cũng cố-gắng giúp đỡ chúng ta những phương-tiện để lập ra những chuồng heo khoa-học, các công-tác này chủ-trọng nhất là ở miền Trung-nguyên Trung-phần để cố-gắng tăng số-lợi-tức của nhân dân, mà hai tỉnh được làm thí-diểm tỉnh Phú-Yên và tỉnh Bình-Định.

Chương 7 của Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn là Nha Lâm-Vụ : Nha Lâm-Vụ trong 1963 có một ngân-khoản chung là 59.583.000\$.

Những công-tác về năm 1963, Quý Vị Dân-Biêu có thể coi trong điều 5 chương 7 là công-tác bảo-vệ lâm-phần, năm 1962 chỉ có 4.800.000\$, năm nay đã gia-tăng lên 12 triệu. Như vậy là ngân-sách của Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn đã dành cho Lâm-Vụ có tăng gần 8 triệu đồng bạc. Số này sẽ cộng thêm với số phụ-thu về tiền dự-trù cho năm 1960 từ 20 đến 30 triệu đồng để khuếch-trương 3 chương-trình lớn của Nha Lâm-Vụ là : chương-trình trồng dương-liễu ở miền duyên-hải, chương-trình trồng bạc-hà ở Trung-nguyên Trung-Phần và chương-trình trồng trám ở Nam-Phần, ngoài ra cũng sẽ có một chương-trình rộng-lớn về trồng cây thông ở Cao-nguyên. Tất cả các chương-trình này sẽ phù-hợp với chương-trình Ấp Chiến-lược. Tại mỗi nơi những công tác của Nha Lâm-Vụ sẽ hướng về những Ấp Chiến lược, mà điển-hình an-ninh, đường xá thuận-tiện để cố-gắng làm thế nào cho nông-dân hiểu rõ sự ích-lợi của rừng rú, và tự tay của họ trồng lại những đồi hoang chủ-trọng đến những nơi hồi trước có cây mà bây giờ không có cây. Chương-trình trồng dương-liễu trong năm 1963 có ngân-khoản bốn triệu đồng được phân chia ra như sau và gồm các khu :

Khu năm, khu 4 và khu 3.

— Hạt Quảng-Trị 500.000\$,

— Hạt Huế 600.000\$,

— hạt Thượng-du 600.000\$,

— hạt Quảng-Nam 800.000\$,

— hạt Quảng-Tín 250.000\$,

— hạt Quảng-Ngãi 250.000\$,

Cộng chung lại là 3 triệu đồng. Về thể-thức trồng thí Nha Lâm-Vụ sẽ cố gắng lập những vườn ươm riêng và cũng sẽ cố-gắng giao sự lập vườn ươm cho những địa-phương, và cố nhiên trong tương-lai sẽ huấn-luyện để nông-dân có thể tự mình trồng cây và tự mình chăm sóc cho đến khi cây đó lớn.

Chương 8 của Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn là Nha Khảo-Cứu. Nha này như Quý Vị cũng biết mấy năm trước đã có một ngân-khoản chỉ có 9.000.000\$, năm nay với sự cải-tổ lại, Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn và sự chú-trọng của cấp điều-khiển về công-tác khảo-cứu cho nên số này được gia-tăng lên 13.953.000\$.

Công việc khảo-cứu là công việc mà hiện tại trong nội-dung của các Bộ có thể gọi là những công-tác ít chú-trọng đối với những Bộ khác, nhưng đối với Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn thì công-tác này là một công-tác rất quan-trọng và nó sẽ đánh mục công-tác trong tương-lai.

Vì vậy việc khuếch-trương công-tác khảo-cứu là một công việc mà chúng ta nhận-định là rất đáng làm.

Chương cuối cùng của Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn là Thảo-Cầm-Viên, trong năm 1962 ngân-khoản dự-trù chỉ có 9.463.000\$, năm nay đã tăng lên, 12.354.000\$, số tăng này theo chúng tôi biết thì là số tăng cần-thiết để tu-bổ trở lại những dính-thự trong nội-bộ của Thảo-Cầm-Viên, cũng như cất thêm nhà cửa cho súc-vật; số tăng lên 2.891.000\$ sẽ được bù đắp bởi những số chung và tiền thu vô trong các ngày chủ-nhật hay thứ năm của mỗi tuần lễ, sẽ bù đắp dư-dả những số tiền mà ngân-khoản đã tăng.

Trước khi dứt lời, chúng tôi xin trình-bày thêm một khía cạnh nữa là chương-trình viện-trợ nội-bộ của Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn trong năm 1962. Để thi-hành các chương-trình Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn có được một sự viện-trợ quan-trọng của cơ-quan Ngoại Viện về Nha Khuyến-Nông một ngân-khoản là 18.880.000\$.

Về Sở Thông-Tin Quảng-Bá 5.000.000\$, Sở Thống-Kê 4.360.000\$, Nha Nông-Vụ 12.000.000\$, Sở Bảo-Vệ Mùa Màng 17.000.000\$, Nha Thủy-Nông Công-Tác 14.500.000\$ và một chương-trình khác là 21.000.000\$

sẽ được chấp nhận sau tháng tư năm 1963 cho Nha Dinh-Điền 1.200.000\$, Nha Mục-Súc 880.000\$. Về các chương-trình khảo-cứu thì Ngoại-viện sẽ giúp ta ở Phòng Nông-địa 3.000.000\$, các Trung-tâm : Eakmat : 2.000.000\$, Hưng-Lộc : 4.500.000\$, Nha-Hố : 3.500.000\$, Long-Định : 2.100.000\$; tổng số của Viện-trợ Mỹ còn lại là 118.480.000\$. Tổng số này bằng một phần ba (1/3) của tổng số Ngân-sách của ta.

Sau khi đã trình bày tất cả những ngân-khoản đã dành cho Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn trong năm 1963, tôi xin Quý Vị dành một biểu-quyết chung cho tất cả các chương và tôi sẽ cố gắng giải-đáp các thắc mắc của Quý Bạn, nếu như có ở những khoản này.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Có tất cả 13 Bạn đã ghi tên xin lên diễn-đàn ; và có 3 Bạn, vì thấy thì giờ của Quốc-Hội rất eo-hẹp, nên xin rút tên ra. Đó là Bạn Tăng-Dục, Bạn Trần-văn-Trai và Bạn Nguyễn-Diệu.

Hiện thời còn tất cả là 10 Bạn. Chúng tôi xin ghi thêm các Bạn mới giờ tay nữa, và chúng tôi cũng xin nhắc Quý Đồng-Viện là chúng ta chỉ còn ngày nay và ngày thứ hai nữa, mà chúng ta còn các Mục về Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn, Chi-phi chung. Ở trong phần Chi-phi chung cũng có phần Ngân-sách đóng góp cho Quân-đội trên 5 tỷ bạc.

Chúng tôi xin ghi tên các Bạn ; lẽ tất nhiên, trong danh sách có Ông Chủ-Tịch Ủy-Ban Nông-vụ.

Tôi xin đọc lại danh sách của các Bạn ghi tên lên diễn đàn và giờ tay :

Ô. Ô. Chủ-Tịch Ủy-Ban Nông-Vụ

- Trần-sanh-Bửu
- Trần-Tài
- Cao-văn-Chiều
- Huỳnh-văn-Hai (Saigon)
- Trần-hữu-Điều
- Trương-Thiều
- Nguyễn-hữu-Khai
- Nguyễn-văn-Tánh
- Kré

Đó là các Bạn đã ghi tên và sau đây là các Bạn vừa mới giờ tay :

Ô. Ô. Nguyễn-thanh-Trạc

— Lê-bá-Ngọc

— Phạm-văn-Thùng

Bà Nguyễn-phước-Đại.

Chúng tôi sẽ lần lượt mời các Bạn lên diễn-đàn. Chúng tôi cũng xin thưa Quý Bạn Đồng-Viện rằng sau khi các Bạn lên phát biểu ý-kiến, chúng tôi xin phép không mời các Bạn khác nữa, vì thì giờ còn với chúng ta rất ít.

Và tôi không biết ngày nay có thể biểu-quyết được Ngân - sách Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn hay là không ? Cũng vì vậy tôi xin Quý Bạn Đồng-Viện, khi lên phát biểu ý-kiến không nên quá dài dòng.

Chúng tôi xin mời Ông Chủ-Tịch Ủy - Ban Nông-Vụ.

Ô. HUỲNH-VĂN-GIÁC.— (Chủ-Tịch Ủy - Ban Nông-Vụ) Nhân dịp Quốc-Hội thảo-luận Ngân-sách Quốc-gia tài khóa 1963 về phần Chi của Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn, sau sự trình-bày của Bạn Thuyết-trình-viên Ủy-Ban Ngân-Sách chúng tôi tưởng có bổn-phận, với tư-cách Chủ-Tịch Ủy-Ban Nông-Vụ Quốc-Hội và đại-diện Khối Liên-Minh Xã-Hội, lên diễn-đàn này đề-cập đến chính sách Dinh-điền mà chúng tôi cho là một Quốc-sách, đã thành công rực rỡ về phương-diện kinh-tế, xã-hội, chính - trị, luôn cả quân-sự nữa, mà người khai-sanh Quốc-sách Dinh-điền là Lãnh-tụ Tối-cao của chúng ta.

Sự thật, từ ngàn xưa, trải qua các triều-đại Đinh, Lê, Lý, Trần, Nguyễn, triều-đại nào cũng chăm lo khuếch-trương nông-nghiệp sau khi ổn-định được tình-hình chính-trị và quân-sự. Có khi công việc này được tiến hành song song với công cuộc chống xâm-lãng, dành độc-lập, hay công-cuộc binh-định, để thống-nhất đất nước (như dưới thời Lê-Lợi, Nguyễn công-Trứ), vì nông-nghiệp là cơ-sở chính của nền kinh-tế quốc-gia và hầu hết nhân-dân Việt-Nam đều lấy nghề nông làm gốc.

Ngày nay, dưới chế-độ Cộng-Hòa, nhờ sự lãnh đạo của Ngô Tổng-Thống, công cuộc Dinh-điền được tiếp-tục theo một kế-hoạch đại qui-mô trong mấy năm nay. Bởi sự tô-chức khoa học, cũng như những nguyên-tắc dân-chủ, tôn trọng nhân-vị, nhằm mục-dịch giúp nông-dân nghèo có cơ-hội tạo một sở-hữu cơ-bản để bảo đảm đời sống vật-chất cho mình và gia-đình mình, công cuộc này đã được phát huy một cách mạnh mẽ, sâu rộng và trong vòng chưa đầy hai năm nay đã thu lượm được nhiều kết-quả vẻ vang.

Chúng tôi xin nêu lên những con số chứng tỏ một cách hùng biện sự thành-công của Quốc-sách Dinh-diền.

Từ năm 1957 đến nay, 173 địa điểm dinh-diền đã được thiết lập tại khắp nơi: từ miền Đông Nam phần (71 địa điểm), qua đồng lầy Nam-phần (30 địa điểm), cho đến vùng Cao nguyên Trung phần (72 địa điểm dinh-diền).

Các nơi thiết-lập địa điểm dinh-diền nói trên, trước kia chỉ là những rừng rậm hoặc đất đai hoang phế, nay được khai-thác mở-mang thành những thôn-trang trù-mật, dân-cư đông đúc, có đủ trường học, trạm y-tế, nhà bảo sanh, phòng thông-lin, chợ, chùa, nhà thờ, đường xá giao-thông vân vân... chẳng khác gì những ấp xã kiểu-mẫu.

Trong phạm-vi địa điểm dinh-diền, công việc khai phá rừng và tái-canh ruộng đất hoang đã được thực-hiện vừa bằng nông-cụ cơ-giới và vừa bằng nhân lực của đồng-bào di-dân, đến nay đạt được một diện tích chừng lối 108.997 mẫu tây, trong đó kể cả đất dựng công-quán, nhà ở và đất đai trồng trọt. Riêng về phần đất đai trồng trọt, 36.510 mẫu đã trở thành ruộng lúa, 24.726 mẫu cao-su, 2.471 mẫu kenaf, (năm 1961-1962), 1.672 mẫu hoa màu phụ và rau, 1.821 mẫu vườn cây ăn trái vân vân...

Về vụ mùa 1962, một diện-tích quan-trọng lối hơn 5.000 mẫu đất đã khai-phá rồi và đang được gieo giống, do đó diện-tích trồng cao-su sẽ gia-tăng tới mức 25.000 mẫu, cuối năm 1962.

Đã có 50.000 gia-đình gồm 250.000 đồng-bào được đưa đến địa điểm dinh-diền định-cư canh-tác. Số đồng-bào di dân này gồm đa-số là dân mấy tỉnh Trung-Nguyên Trung-Phần, số lớn còn lại là đồng-bào Bắc-Việt di-cư, gia-đình cựu quân-nhân, đồng-bào các đô-thị, Việt-kiều hồi-hương, đồng-bào Thượng v.v... trước đây đời sống thiếu-thốn, sinh-kế bấp-bênh, tương-lai mờ mịt, không có đất ruộng cấy cấy, không có công ăn việc làm, nay trở thành những nông-gia, làm chủ một sở đất với những phương-tiện canh-tác cần thiết, đủ để tự tạo cho mình và gia-đình mình một đời sống có bảo-đảm và tương-lai.

Một số địa điểm dinh-diền đã tạo-lập được cơ-sở kinh-tế vững chắc, có khả-năng tự-túc, bảo-đảm cho gia-đình di-dân một đời sống ấm no, và đến nay, 62 địa-điểm dinh-diền đã được địa-phương-hóa nghĩa là trở thành ấp, xã địa-phương.

Sự thành-công của Quốc-sách Dinh-diền đã có tiếng vang ra nước ngoài, và có nhiều phái-đoàn các nước bạn đã đến tại chỗ quan-sát, rút kinh-nghiệm, và khi trở về đã tổ-chức những cuộc hội thảo về dinh-diền.

Về vai-trò Dinh-diền đối với Ấp Chiến-lược, các nơi đã có địa điểm dinh-diền đều tạo ra những điều-kiện rất thuận lợi cho việc thành-lập Ấp Chiến-lược.

Thực ra, thi thực-trạng về tổ-chức kinh-tế, xã-hội, chánh-trị ở các địa điểm dinh-diền khác biệt với tình-trạng nông-thôn của ta trước đây. Nhờ những mục-tiêu rõ-rệt của Dinh-diền đã được tổ-chức tương-đối khả-quan về phương-diện kinh-tế, chánh-trị, xã-hội, một phần nào các mục-tiêu trong Quốc-sách Ấp Chiến-lược ngày nay, đã được đặt ra từ trước trong Quốc-sách Dinh-diền.

Tuy nhiên, cơ-sở dinh-diền không phải trên toàn-quốc, địa-phương nào cũng có, nên bị đơn độc, không nhờ sự tương-quan ảnh-hưởng với các địa-phương khác. Nhờ sự xuất-hiện đúng lúc quốc-sách Ấp Chiến-lược và sự tiến-triển thành-lập Ấp Chiến-lược trên toàn-quốc, Dinh-diền đã lấn mình vào công cuộc thực-hiện quốc-sách chung, đã đối phó với âm-mưu phá-hoại của Việt-Cộng một cách thắng lợi.

Quốc-sách Dinh-diền công-trình lịch-sử vĩ-đại cần được tiếp-tục và phát-triển không ngừng, tất nhiên đòi hỏi ngân-sách dồi dào. Nhìn qua ngân khoản dự-trù cho Phủ Tổng-Ủy Dinh-Điền và Nông-Vụ là 410.000.000 đồng, thật con số này không thấm vào đâu. Chúng tôi ước mong làm sao trong Ngân-sách Quốc-gia phần chi-phí tài-khoá 1963, có ngân-khoản nào thuộc các Bộ có thể xén bớt để thêm vào ngân-sách dành cho Phủ Tổng-Ủy Dinh-Điền và Nông-Vụ, để cho công việc tiếp-tục Quốc-sách Dinh-diền khỏi bị trở ngại.

Thưa Ông Chủ-Tịch,

Thưa Quý Vị Đồng-Viện,

Ngày 3 tháng giêng tới đây là ngày sanh-nhật của Ngô Tổng-Thống, Người đã khai-sinh Quốc-sách Dinh-diền, đã đem lại một lợi-ích vô cùng quan-trọng cho đất nước. Ngày ấy được chọn làm ngày «Dinh-diền» mỗi năm, để đánh dấu sự thành công xây dựng nền kinh-tế quốc-gia.

Nhân dịp này, chúng tôi muốn nói lên đây lòng tin-tưởng của chúng tôi đối với thành-quả vĩ-đại càng ngày càng rực-rỡ của Quốc-sách Dinh-diền, cũng như bày tỏ niềm tri-ân sâu xa và sự kính mến

chân-thành của Ủy-Ban chúng tôi, và tôi chắc rằng cũng là của 250.000 đồng-bào đã được an-cư lạc-nghiệp trong các địa-diểm dinh-diền, của quốc-dân và của Quốc-Hội đối với vị Lãnh-Tụ anh-minh của dân-tộc.

(Vỗ tay)

Ô. TRẦN-SANH-BỬU.— Nhân thảo-luận phần ngân-sách của Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn, chúng tôi xin lên đây góp một vài ý-kiến và đề-cập đến vấn-đề chánh-sách của Phủ Tổng-Ủy Hợp-tác-xã và Nông-Tín đã nghiêm chỉnh thi-hành Dự số 24 của Tổng-Thống ban-hành. Kề ra, Dự này cũng đã thu-hoạch được một phần nhiều kết-quả khả-quan, bằng cơ cụ thể như hướng-dẫn đề giúp đỡ cho các Hợp-tác-xã ngư-nghiệp, Hợp-tác-xã dệt, Hợp-tác-xã tiêu-thương Lê-Lợi mua bán vỏ ruột xe đạp, Hợp-tác-xã rau Đà-Lạt và nhiều Hợp-tác-xã khác v.v... Tổng-Thống ban-hành Dự số 24 nói về việc thành-lập Hợp-tác-xã, là một ưu -điểm cho các cuộc nâng-đỡ và tạo cơ -hội đồng đều cho xã -viên, tăng năng suất để đáp ứng với nhu-cầu và làm thỏa-mãn một phần nào cần-thiết cho đời sống của nhân-dân. Tôi rất hoan-ngheh tinh-thần phục-vụ của Phủ Tổng - Ủy Hợp tác-xã và Nông-tín đã giúp ích rất nhiều trong việc hướng - dẫn các Hợp-tác-xã có cơ -hội cải-tiến sinh-hoạt phù-hợp với chế-độ hiện-hữu đã vạch sẵn một định hướng và đã hướng-dẫn mọi ngành tham-gia vào công cuộc cứu quốc và kiến-quốc ngày càng thịnh-vượng.

Nhưng đứng trên địa-hạt điều-hành, chúng tôi có một vài thắc - mắc cần nêu ra đây nhằm về một đường lối chung. Do đó, chúng tôi nhận thấy tầm quan-trọng trên phương-diện mặc của dân chúng, sự thúc đẩy khiến cho các Hợp-tác-xã về hàng vải phải ra đời.

Trước khi nói đến phần này, chúng tôi cũng cần phải nói qua một vài lý-do tại sao thúc đẩy những người mua bán hàng vải phải thành-lập hợp-tác-xã vì những người mua bán hàng vải ở Thủ-Đô riêng ở chợ Bình-Tây là một chợ có thể nói là trung - tâm phân-phối hàng vải cho tất cả những người mua bán hàng vải trong toàn quốc. Nhưng những người này họ bị một sự trở ngại trong việc mua bán. Sự trở ngại đó là một số ít gian-thương chỉ có môn-bài xuất nhập-cảng về hàng vải. Không biết họ dư vốn hoạt-động hay thiếu vốn, nhưng một phần lớn, khi đã được chấp-thuận cho « licence » của Chính-Phủ, thì hạng người này đem bán licence tùy theo nhu - cầu cần-thiết của mỗi loại hàng mà bán cao hơn giá pháp-định của Chính-Phủ. Những người hành nghề

này tôi muốn ám-chỉ những người trực-tiếp mua bán tại chợ Bình-Tây — họ phải mua bán theo giá chợ đen do bọn gian-thương này tạo nên. Tất nhiên mua bán giá chợ đen là phạm-pháp, mà hệ phạm-pháp thì phải bị phạt và đóng cửa v.v...

Chúng tôi thấy đời sống làm ăn như thế rất là khổn-khò cho những hạng người này và ảnh - hưởng gián-tiếp tai hại cho người tiêu-thụ một phần rất lớn.

Vì vậy, chúng tôi hướng-dẫn, nghiên-cứu Dự số 24 để giúp ích cho số người này thành-lập một hợp-tác-xã lấy tên là Hợp-tác-xã tiêu-thương Nguyễn-Huệ, chuyên mua bán hàng vải. Lúc ban đầu hợp-tác-xã quy-tụ 111 xã-viên, và trong tương-lai hợp-tác-xã này còn có thể phát-triển đến hàng ngàn xã-viên, vì chúng tôi muốn cho lúc bắt đầu có một số ít mà thôi, nếu làm lớn quá, sợ gặp khó-khản trong công việc tổ-chức các cuộc đại-hội bầu-cử ban quản trị của nó.

Sự nghiên-cứu và đề-nghị của chúng tôi trải qua nhiều cuộc hội họp ở Đô - thành, mà Ông Đô-Trưởng là Chủ-Tịch của Ủy-Ban nghiên-cứu này. Chúng tôi cũng nhận một công-văn số 5.613/HCVN do Ông Phó Đô-Trưởng Hành-Chánh ký tên mời đại-diện của ban sáng-lập đến họp tại Tòa Đô - Chánh ngày 6-9-61 để Ủy-Ban này cứu-xét việc xin thành-lập hợp-tác-xã.

Sau khi nghiên-cứu xong, Ủy-Ban phúc - trình đồng-ý cho phép Hợp-tác-xã này thành-lập. Vì vậy nên Hợp-tác-xã này đã được hoạt-động tạm trong thời-hạn một tháng để thành-lập ban quản-trị Hợp-tác-xã. Sau khi thành-lập xong, Hợp-tác-xã này đã ký thác vào Ty Hợp-tác-xã và Nông-Tín liên Tỉnh Gia-Định một số tiền trị giá một phần tư (1/4) cổ-phần là 251.000\$ do giấy chứng-nhận ngày 20 tháng 10-1961 của kiểm-sự Ty Nông - Tín Hợp - tác - xã ở Gia-Định.

Nếu cho rằng Hợp-tác-xã này trong tương - lai cũng như hiện tại không làm nên việc gì giúp ích cho nền kinh-tế một cách hữu-hiệu, thì trước tiên thiển nghĩ, Ủy-Ban cứu-xét cũng nên bác bỏ đừng cho phép thành-lập, nhưng không hiểu tại sao đã cho phép thành-lập do công - văn số 3.605 của Ông Đô-Trưởng Saigon cấp ngày 13-10-1961, và đồng thời trong cuộc đại-hội thành-lập hợp-tác-xã, đã có Nha Hợp-tác-xã, Ty Hợp-tác-xã phái chuyên-viên đến giúp đỡ trực-tiếp về nguyên-tắc và lẽ lối để mà thành-lập hợp-tác-xã. Như vậy Hợp-tác-xã này được ra đời không phải là làm trong phiền-phức mà là nó được ra đời với một sinh-hoạt đồng đều và đúng đắn, có

sự nghiên-cứu rõ ràng.

Kể đó ngày 24-1-1962, có cuộc họp của Ủy-Ban Đô-thành đề-nghị với Phủ Tổng-Ủy Hợp-tác-xã chấp thuận cho Hợp-tác-xã này được chính-thức hoạt-động. Và chúng tôi cũng rất vui mừng, khi vào Dinh Độc-lập đề mừng Tết Nguyên - Đán năm 1962, được gặp Ông Tổng Ủy-Trưởng Hợp-tác-xã báo tin mừng cho chúng tôi biết rằng Hợp-tác-xã do chúng tôi đề-nghị hướng dẫn cho anh em, tổ-chức ấy đã được Hội-Đồng Liên Bộ chấp-thuận. Nhưng không hiểu vì lý-do nào, có một động-lực nào mà Hợp-tác-xã này bị ngưng-trệ và không cho phép hoạt-động? Do đó khiến cho chúng tôi có một sự thắc mắc và giờ đây chúng tôi phải phát-biểu ý kiến tại diễn-đàn này. Tin mừng chưa thỏa-mãn thì sự thắc-mắc đó lại đến với chúng tôi.

Chúng tôi xin đọc lại một bức thư do Phủ Tổng Ủy Nông-Tín và Hợp-tác-xã trả lời Phó Tổng-Thống với viện dẫn các lý-do không thể chấp-thuận việc thành-lập Hợp-tác-xã này, sau sự can-thiệp của chúng tôi với Phó Tổng-Thống.

Chúng tôi xin đọc bức thư này cho nó rõ nghĩa hơn.

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

BỘ CẢI-TIẾN NÔNG-THÔN

PHỦ TÒNG-ỦY HỢP-TÁC-XÃ VÀ NÔNG-TÍN
Số : 988-TU/HC/M

Saigon, ngày 12 tháng 11 năm 1962

TỔNG ỦY HỢP-TÁC-XÃ và NÔNG-TÍN

Kính gửi

PHÓ TÔNG-THỐNG VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
SAIGON

« Trích-yếu : Vlv Hợp-tác-xã Tiêu-thương Nguyễn-Huệ không được chấp-thuận.

« Tham-chiếu : Phiếu gửi số 819/PT/VP/Hh « ngày 3 tháng 11-1962 của Văn-Phòng Phó Tổng-Thống.

Kính thưa Phó Tổng-Thống,

« Thiêm-Phủ trân-trọng kính trình Phó Tổng-Thống như sau những lý-do về cứu-xét chậm và « bác-khước hồ-sơ thành-lập Hợp-tác-xã Tiêu-thương Nguyễn-Huệ.

« Tiếp theo chuyển-văn ngày 13-1-1962 của Ông Đô-Trưởng Saigon, Ủy-Ban cứu-xét việc chấp-thuận các Hợp-tác-xã họp ngày 24-1-1962 có đề-nghị cùng thiêm-Phủ chấp-thuận Hợp-tác-xã Tiêu-

« thương Nguyễn-Huệ. Nhưng, đề tránh những vụ « tranh-chấp có thể xảy ra như trường-hợp của « Hợp-tác-xã Tiêu-thương Lê-Lợi — mà có lần chính « Phó Tổng-Thống đã dàn-xếp — thiêm-Phủ đã tự « hỏi ý-kiến Phòng Thương-Mãi Saigon trước khi « ra quyết-định.

« Do văn-thư ngày 10-4-1962, Ông Hội-trưởng « Phòng Thương Mãi phúc-đáp rằng xã-viên Hợp-tác « xã Nguyễn-Huệ chỉ là những người trung-gian ở « chợ Bình-Tây mua hàng vải của nhà sản-xuất « hoặc nhập-cảng để bán lại, nửa sỉ, nửa lẻ cho các « tiêu-thương bán lẻ ở các chợ khác, và nhận xét « Hợp-tác-xã này sẽ là một tổ-chức trung-gian không « có lợi cho giới tiêu-thụ cũng như giới sản-xuất. »

« Tiếp đó, văn-thư ngày 4-5-1962 gửi Phủ « Tổng-Ủy Hợp-tác-xã và Nông-Tín, Ông Dân-Biêu « Trần-sanh-Bửu lại nói rằng họ là những tiêu- « thương ít vốn, có môn bài bán lẻ, họp lại xin « thành-lập Hợp-tác-xã để diệt nạn chợ đen và trung- « gian. Vì vậy, nên ngày 21-5-1962 thiêm Phủ tư hỏi « Phòng Thương-mãi lại một lần nữa, cơ-quan này « xác-nhận ý-kiến trước và còn thêm rằng trong « trường-hợp Hợp-tác-xã Nguyễn-Huệ được phép « thành lập, Hợp-tác-xã ấy « sẽ không dựa vào lý « lẽ gì để đòi chia hàng để bán lại cho nhà buôn lẻ « nữa được, vì lẽ nhiều cuộc tranh-chấp đã xảy ra « giữa giới nhập-cảng và các Hợp-tác-xã về vấn-đề đặt « hàng và lấy hàng ». Còn phân-vấn, ngày 6-6-1962 « thiêm Phủ gửi đến Tòa Đô-Trưởng Saigon danh- « sách 111 sáng-lập-viên Hợp-tác-xã Nguyễn-Huệ xin « điều-tra tại chỗ, thì ngày 3-9-1962, Ông Đô-Trưởng « Saigon chuyển đến thiêm Phủ phúc-trình của « Cảnh-sát Cuộc Quận Sáu kết luận như sau :

« Theo nhận-xét của thiêm Cuộc thì các xã- « viên của Hợp-tác-xã Nguyễn-Huệ do Ô. Trịnh-văn- « Khâm sáng-lập-viên đa số là trung-gian bán sỉ « hàng vải cho các bạn hàng bán lẻ ở các tỉnh. Họ « cũng bán lẻ từng thước trực-tiếp cho người tiêu- « thụ, nhưng tương-đối số lượng không đáng kể. « Nói tóm lại họ hành nghề buôn bán hàng vải « mua nửa sỉ nửa lẻ »...

« Thiêm Phủ nhận xét nếu các xã-viên phần « lớn bán sỉ thì lập Hợp-tác-xã không có lợi. Hướng « chỉ kinh-nghiệm của Hợp-tác xã Tiêu-thương Lê- « Lợi về ngành xe đạp đang lâm vào tình-trạng lổ- « lỗ nguy-ngập cho thấy rằng loại Hợp-tác-xã này « chỉ có thể phát-triển và hữu-ích trong lúc hàng- « hóa thuộc ngành hoạt-động của Hợp-tác-xã khan « hiếm trên thị-trường : đó lại không phải trường-

« hợp hiện nay của hàng vải.

« Ngoài ra Ông Trần-sanh-Bừu cũng nhìn
« nhận rằng số vải sản-xuất đều có những thương-
« gia vốn nhiều bao thầu trung-gian rồi bán lại.
« Như vậy thì dầu cho Hợp-tác-xã Tiêu - thương
« Nguyễn-Huệ được phép thành - lập, Hợp-tác-xã
« ấy có thể đối-phó với các nhóm ấy không. Kinh-
« nghiệm cho biết Hợp-tác-xã Lê-Lợi đã thất bại vì
« không đối phó nổi với các nhóm thương-gia quá
« mạnh ấy. Vì vậy, thiềm Phủ do công-văn ngày
« 24-9-1962, đã tin cho ông Đò-Trưởng Saigon biết
« quyết-định hoãn việc chấp - thuận Hợp-tác-xã
« Tiêu-thương Nguyễn-Huệ.

« Trần-trọng kính chào Phó Tổng-Thống.

K.T. Tổng Ủy Hợp-Tác-Xã Nông-Tín Công-Xuất
TỔNG THƯ KÝ
Ký tên : Ngô-quang-Huy
(đóng dấu)

Đọc bức thư này, chúng tôi có một vài nhận
xét khiến cho chúng tôi thắc-mắc là toàn-thê nhân-
viên Hợp-tác-xã mà chúng tôi đã tổ-chức đều là
những người có môn-bài bán lẻ do Chính-Phủ cấp
hợp-lệ ; nhưng nếu họ bán nửa sỉ, nửa lẻ, thì không
thế nào Chính-Phủ lại cấp cho họ một môn-bài
buôn bán lẻ. Như vậy, việc không cho thành-lập
Hợp-tác-xã Tiêu-thương Nguyễn-Huệ có trái và có
mâu-thuẫn lại hay không ?

Cuộc điều tra của Cảnh-sát-cuộc Quận 6 cũng
cho biết rằng : người mua đến mua 10 cây vải cũng
bán, 5 cây cũng bán và một hai thước cũng
bán. Vì người ta buôn bán, nên không thể từ chối
việc không bán một thước, mà đợi mua 100 thước mới
bán. Như vậy, những người bán lẻ, với tư-cách ấy,
đã tỏ ra rất rõ ràng, rất đúng không bao giờ sai chạy.

Sự tổ chức của chúng tôi rất là đắn đo, cân
phân; chúng tôi không bao giờ làm một việc phức tạp
và trái với Dự số 24 cả. Tại sao cuộc họp ngày
24-1-1962 của Đò-Thành Saigon Ủy-Ban cứu xét việc
chấp-thuận các hợp-tác xã đã đề nghị Phủ Tổng-Ủy
Hợp-tác-xã chấp thuận ban hành quyết-định cho
thành lập Hợp-tác-xã Tiêu thương Nguyễn-Huệ đứng
về phương-diện chuyên-môn và sự hướng dẫn hợp
lệ của Nha cũng như Ty Hợp-Tác-xã, là để giúp đỡ
cho Hợp-tác-xã này được khai sinh. Và cũng như
vừa rồi chúng tôi lập lại lời Ông Đò-Trưởng cũng
như Ủy-Ban là đã cứu xét và đề nghị với Phủ Tổng-
Ủy chấp-thuận việc thành lập Hợp-tác-xã Nguyễn-
Huệ ; Đứng về phương diện chuyên môn, tại sao

Phủ Tổng-Ủy Hợp-tác xã lại quan-niệm rằng : chúng
ta nên quan niệm một cách dân-chủ rộng rãi hơn,
là nên gửi thơ hỏi ý-kiến Phòng Thương-Mãi là một tổ-
chức có thể nói là của những người xuất nhập-cảng,
là những người luôn luôn bán sỉ cho những người
khác, là những người mà được coi là chủ nhân ông.
Đối với những hạng người bán lẻ này thì tất nhiên
dù muốn dù không cũng có một sự mâu thuẫn, khi
mà họ biết đoán kết lại thành một tổ-chức. Vì tại sao
họ phải đoán kết lại ? là vì họ bị một số ít chủ nhân
ông này thao-túng thị-trường, chuyên môn buôn bán
Licence tăng giá hàng một cách phi-pháp mà không
thế nào Chính-Phủ kiểm-soát hết được, khiến cho
Hợp-tác-xã này sống một cách khó khăn, và khiến
cho họ phải cấp tốc và phải biết đoán kết để thành
lập Hợp-tác-xã. Vì vậy cho nên một số ít gian
thương của chủ nhân ông này muốn làm thế nào
giết chết Hợp-tác-xã này đi để cho họ tiếp-tục thao-
túng thị-trường, làm lũng đoạn thị-trường có hại
cho nền kinh-tế quốc-gia. Chúng tôi thiết nghĩ anh
em xã viên nơi đây họ rất giàu lòng và họ rất có
thiện-chí cũng như họ rất thiết tha đến việc thành
lập Hợp-tác-xã, vì họ muốn làm thế nào để lành-
mạnh-hóa thị-trường; họ muốn cho việc mua bán
của họ đúng với tinh thần pháp-định mà không bị
vi-phạm vào luật lệ kinh-tế để cho đời sống của họ
ngày hai bữa có đủ cơm ăn và áo mặc, nuôi gia-đình.
Nhưng việc làm bđ-ích ấy không được cứu-xét một
cách tường-tận, mà Phủ Tổng-Ủy lại có nhĩa ý tốt
đẹp muốn cho sự thực-thi dân-chủ rộng-rãi hơn là
lại hỏi Phòng Thương-Mãi là một cơ-quan có thể nói
ràng đối-lập với Hợp-tác-xã này. Chúng tôi muốn
lưu ý Bộ sở-quan trên phương-diện chuyên-môn :
Phòng Thương-Mãi đâu có phải là một cơ-quan phụ
trách về Hợp-tác-xã mà Phủ Tổng Ủy lại hỏi ý-kiến
của cơ-quan ấy. Chúng tôi rất thắc-mắc ở điểm này,
nhưng chúng tôi rất thắc-mắc thêm là tại sao có sự
đồng ý của Ủy-Ban Đò-Thành trực-tiếp điều-hành
Hợp-tác-xã, và Phủ Tổng-Ủy Hợp-tác-xã đề nghị
chấp-thuận. Ông Tổng-Ủy-Trưởng mà tôi đã có dịp
gặp trong Dinh Độc-Lập vào tết Nguyên-Đán 1962, đã
báo tin mừng cho tôi rằng Hội-Đồng Liên-Bộ đã
chấp-thuận ban-hành quyết định cho Hợp-tác-xã
này được thành-lập. Không hiểu tin mừng vừa báo
đó có động lực nào đã khiến cho việc báo đó không
thành vấn-đề gì cả. Đến giờ này tại hủy bỏ không
cho phép Hợp-tác-xã này hoạt-động. Như vậy tại
sao Phủ-Tổng-Ủy không nghiên-cứu lúc ban đầu đề
bác bỏ việc thành-lập Hợp-tác-xã này để cho họ khỏi
phải đóng số tiền cổ phần 1/4 trị giá của nó là
221.000\$. Gần một năm nay rồi, số tiền đó, nếu dùng để

hoạt động ở ngoài, thì số thầu lời được bao nhiêu ? và bỏ trong một Chương mục của Ty Nông-Tín và Hợp-tác-xã ở Gia-Định thì đã được số tiền lời nào chưa ? Chắc hẳn là không có số tiền lời nào hết, và sự lấy ra là cả một vấn-đề khó khăn. Vì lý-do đó chúng tôi thiết-tha yêu cầu Phủ Tổng-Ủy Hợp-tác-xã cố-gắng duyệt lại chương-trình hoạt-động chuyên-môn về Hợp-tác-xã mà nghiên-cứu tỷ-mỷ. Nhận thấy tầm quan trọng của vấn-đề này và riêng về cá nhân chúng tôi, tôi tin-tưởng Hợp-tác-xã này ra đời sẽ diệt trừ được nạn trung-gian đầu cơ của một số ít người làm lung đoạn nền kinh-tế của Quốc-gia. Về phương-diện này. Tôi quả-quyết rằng nếu Hợp-tác-xã này ra đời sẽ lành-mạnh-hóa được thị-trường của hàng vải. Chúng tôi tin tưởng rằng Hợp-tác-xã này sẽ thi hành nghiêm-chỉnh và đúng đắn luật-lệ của Quốc-gia, nhưt là họ sẽ tôn trọng kỷ-luật của Quốc-gia một cách tuyệt-đối. Chúng tôi tin tưởng như vậy vì chúng tôi nhận thấy bao nhiêu xã-viên của Hợp-tác-xã đã trình bày tha-thiết vấn-đề này với chúng tôi, và chúng tôi nhận thấy một số người lao động mà chúng tôi hàn-hạnh được gần gũi họ, họ cũng rất tha-thiết mong muốn có một tờ-chức đúng đắn như vậy để làm thế nào cho giá vải khỏi bị mắc mỏ và tiêu thụ được giá chính thức, giá pháp-định mà Chánh-Phủ đã ban hành. Vừa rồi cũng thấy có một số người nói rằng có người tiêu-thụ, nhưng sự thật có lẽ người tiêu-thụ đó là chủ-nhân thì phải hơn.

Việc một bức thư đăng lên trên báo-chí nói rằng : chúng tôi là dân tiêu-thụ, nếu Hợp-tác-xã đó ra đời là chúng tôi sẽ bị một nạn trung-gian bóc lột chúng tôi nữa. Chúng tôi sẽ mua mắc hơn nữa. Thật là một việc mâu-thuẫn, chúng tôi không biết nhân-danh với tư-cách nào, và ở đâu mà người đó dám tự xưng rằng mình là người tiêu-thụ ? Tiêu-thụ bằng cách nào mà dám cho rằng Hợp-tác-xã là một trung-gian bóc lột người tiêu-thụ. Chúng tôi thấy sự đó là một mâu-thuẫn. Phải chăng vì sợ rằng Hợp-tác-xã này ra đời rồi sẽ giết chết mình đi, mất đi cái việc kiếm tiền một cách bất-hợp-pháp của mình nên cố tìm cách để mà phá-hoại, để mà chọc gậy bánh xe, làm cho Hợp-tác-xã này chết đi đừng cho nó sống, đừng cho nó sanh đẻ. Trong bức thư của Tổng-Ủy Hợp-tác-xã trả lời Phó Tổng-Thống cũng có đoạn nói như vậy : « Hợp-tác-xã tiêu-thương Lê-Lợi bị thất-bại ». Tôi muốn nói sự thất-bại Hợp-tác-xã Tiêu-thương Lê-Lợi, là một Hợp-tác-xã được khai sanh, có Phó Tổng-Thống chủ-tọa. Buổi lễ khánh-thành này rất long trọng. Chúng tôi vui mừng được thấy Hợp-tác-xã này ra đời lấy danh-nghĩa là

Hợp-tác-xã tiêu-thương Lê-Lợi để mua bán vỏ ruột xe đạp ; họ mua sỉ lại của những nhà nhập-cảng và họ bán lẻ lại cho những người tiêu-thụ, thì chẳng hạn như với Hợp-tác-xã hàng vải ở chợ Bình-Tây họ cũng mua sỉ hàng vải của những nhà nhập-cảng và bán lại cho người tiêu-thụ.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Chúng tôi xin thưa với Bạn Trần-sanh-Bửu rằng Bạn trình-bày vấn-đề rất là dồng dài. Còn 15 Bạn khác đương đợi, vì vậy chúng tôi xin Bạn nên tóm tắt lại để dành thì giờ cho các Bạn khác.

Ô. TRẦN-SANH-BỬU.— Thề theo lời yêu-cầu của Ông Chủ-Tịch, chúng tôi cũng xin tóm tắt, nhưng sự thắc-mắc của chúng tôi quá ức lòng cho nên chúng tôi muốn nói vấn-đề này cho nó rõ nghĩa để cho Hợp-tác-xã nghiên-cứu giúp-đỡ một cách thực-tế để nâng-đỡ đời sống hiện giờ cho nhân-dân nói chung, và riêng cho ngành mua bán này để lành-mạnh-hóa thị-trường. Vì vậy chúng tôi muốn nói đến Hợp-tác-xã tiêu-thương Lê-Lợi, là vì chúng tôi được biết Hợp-tác-xã Lê-Lợi chỉ có một số vốn tối-thiểu vừa hoạt-động mà thôi. Một tam-cá-nguyệt được nhập-cảng thì Hợp-tác-xã bỏ tiền cọc và lấy tiền vốn của mình ra tiêu-thụ hết một tam-cá-nguyệt về vỏ ruột xe đạp do các nhà nhập-cảng đã nhập-cảng. Rồi dùng một cái không hiểu vì lý do nào mà không phải là một đệ nhị tam-cá-nguyệt nữa, mà đã nhập thêm cho đệ tam tam-cá-nguyệt, tất nhiên như vậy là nhập lại làm một đệ lục-cá-nguyệt lại một lần một, rồi buộc Hợp-tác-xã Lê-Lợi phải mua hết số hàng nhập-cảng đó. Hỡi như vậy chứ tiền ở đâu mà mua rất nhiều như vậy, vì họ có chừng mực thôi. Tại sao có sự ối động thị trường ? Như thế phần đó lỗi về ai ? Chúng tôi xin không dám trả lời phần này mà chỉ đặt câu hỏi thôi. Nếu muốn nâng đỡ Hợp-tác-xã hoạt-động đồng đều, thì tại sao lại nhập cảng một lúc mấy tam-cá-nguyệt nhập lại một lần để buộc Hợp-tác-xã phải lấy hết số hàng, nếu lấy không hết thì các chủ xuất nhập cảng đó tự ý bán ra thị trường, bán với giá thật rẻ hơn giá bán của Hợp-tác-xã để giết chết Hợp-tác-xã này để cạnh tranh một cách bất chính ? Tục ngữ có câu : « chó le lưỡi thì nai cũng phải dẹp móng như thường ». Chúng tôi thiết nghĩ một nền kinh-tế chung của một Quốc-gia trong tình-trạng khẩn cấp, thì người tiêu thụ, nhà xuất nhập cảng hay người mua sỉ, bán lẻ cũng phải có sự dung-hòa tương-đối để giữ vững giá thị-trường, để giữ vững cái nền kinh-tế trong công cuộc cứu-quốc và kiến-quốc. Vì những lý do

Đó nên chúng tôi thiết tha một lần nữa là yêu cầu Phủ Tổng-Ủy Hợp-tác-Xã nghiên-cứu việc xin phép thành-lập của Hợp-tác-Xã tiêu-thương Nguyễn-Huệ và cho phép họ thành-lập để họ hoạt-động. Chúng tôi cam kết và quả quyết tại diễn-đàn này là nếu Hợp-tác-xã này ra đời, mà cho rằng nó là một trung-gian bóc lột đồng-bào tiêu-thụ thì vô lý, vì chính nó diệt trừ sự trung gian tối ư quan hệ, nhất là một số ít những người đầu cơ, những người ngoại-kiểu đầu cơ, đã trung-gian trục lợi để lũng đoạn thị-trường hàng vải ở Việt-Nam. Chúng tôi nhất định mạnh-dạn hướng-dẫn anh chị em xã-viên của Hợp-tác-xã này đáp ứng kịp thời và đoàn-kết chặt chẽ với Phòng Thương-mại để loại trừ những phần tử không xứng đáng, vô kỹ-tuật đã làm lũng-đoạn thị-trường quốc-gia, khiến cho toàn thể lao-động phải mua hàng rất mắc, phải chịu cảnh sống thiếu thốn vì đồng lương thấp kém mà luôn luôn giá sinh hoạt lại lên cao. Đó là vấn-đề Hợp-tác-xã tiêu-thương Nguyễn-Huệ.

Chúng tôi xin trình-bày kế tiếp, chúng tôi xin trình-bày về vấn-đề Hợp-tác-xã rau.

Nhận thấy ở Đô-thành vùng Chợ-lớn là một vùng trước kia thênh thang, mệnh-mông toàn là rẫy trồng rau do một số ngoại-kiểu người Triều-Châu nhập tịch Việt-Nam ở. Hiện giờ họ đang hành nghề này, nhưng vì tình trạng an-ninh nông thôn nên số người tản cư lên Đô-thành càng ngày càng đông đúc. Do đó những miếng rẫy thênh thang kia hiện nay đã biến thành những khu nhà lá. Vì vậy mà vấn-đề rẫy trồng rau cải của những khu này trở thành chật hẹp và có thể như là gần hết. Chúng tôi thiết nghĩ vấn đề an-ninh quốc-gia và vấn-đề sức khoẻ của nhân-dân là cần-thiết. Ở Đô-thành này sự tiếp-tế rau cải là do từ lục tỉnh hay Đà-Lạt đem đến, thì vấn-đề rau cải cũng là món sinh tố cần thiết cho sức khoẻ của con người ở Đô-thành vì dân chúng Đô-thành có gần 2 triệu nhân dân, nếu bị gián đoạn thì lấy rau ở đâu có để đủ cung ứng cho nhu cầu hiện tại? Cho nên chúng tôi đề-nghị với Phủ Tổng-Ủy Hợp-tác-xã nghiên-cứu làm thế nào lập được một khu trồng rau cải, lập một Hợp-tác-xã trồng rau cải ở vùng ngoại ô, gần Đô-thành, nhất là đề giúp đỡ cho những người đang hành nghề trồng rau cải hiện nay có một khu vực trồng trọt. Với sự thành-lập Hợp-tác-xã để giúp họ lập nghiệp với nghề này hầu tiếp-tế cho Đô-thành một cách điều-hòa với giá rẻ hơn khỏi phải mua ở xa như ở Đà-Lạt. Còn ở Đà-Lạt thì có thể dùng để sản-xuất thật nhiều rau hơn để xuất cảng ra ngoại-quốc thu thêm được

ngoại-tệ cho Quốc-gia. Đó là những ý kiến mà chúng tôi muốn đề nghị với Phủ Tổng-Ủy để nghiên cứu một chương-trình thành lập Hợp-tác-xã rau ở tại Đô-thành và có một khu vực gần với Đô-thành như là ở An-Lạc hay Phú-Lâm chẳng hạn để giúp những người trồng rau có chỗ lập nghiệp và nhất là để tiếp tế cho Đô-thành một món ăn thông thường của đa số dân chúng một cách đều đặn hơn. Có như vậy thì sức khoẻ của con người mới được đảm-bảo và công-lạc cứu-quốc và kiến-quốc mới mong đem lại một sự kiến hiệu.

Đề kết-luận, sở dĩ chúng tôi phải thiết tha nói nhiều về Hợp-tác-xã là vì các vấn-đề này cần phải nhờ đến Phủ Tổng-Ủy Hợp-tác-xã giúp đỡ. Chúng tôi nhận thấy cơ-quan Phủ Tổng-Ủy Hợp-tác-xã cũng đã từng nâng đỡ nhiều Hợp-tác-xã khác, đem lại được những kết-quả tốt đẹp như các Hợp-tác-xã dệt chẳng hạn, vì các anh em đã có một đôi khuôn dệt thì cũng cần làm thế nào để cạnh tranh nổi đối với những hãng dệt lớn như Vimytex, Vinatexco hay như các kỹ-nghệ bông vải. Vì hiện nay các anh em này tôi đã gần gũi họ thấy có một đời sống thật là phong phú, vì họ biết gia nhập vào Hợp-tác-xã.

Tôi rất hoan-ngheh chánh-sách Dinh-điền của Tổng-Thống. Chúng tôi rất lấy làm vui mừng thấy sự phát triển về Dinh-điền và sự tiến triển về tất cả những công cuộc trồng trọt tại cơ-quan Dinh-Điền, khiến cho đời sống của đồng-bào ở các khu Dinh điền hiện hay đã có một mức sống tương đối cao.

Đó cũng là nhờ ân-đức, nhờ sáng-kiến của Vị Lãnh-tụ của chúng ta đề ra chánh-sách Dinh-điền đó giúp cho nhân-dân có công ăn việc làm, và giúp cho nhân dân có nơi an-cư lạc-nghiệp. Vấn-đề đó, chúng tôi xin nêu lên ở diễn-đàn này, một lời nó của chúng tôi là hoàn toàn hoan-ngheh chính-sách Dinh-điền do Ngô Tổng-Thống đã đề-xướng.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Tôi xin một lần nữa lưu-ý Quý Bạn rằng chúng ta không còn nhiều thì giờ. Vì vậy, chúng tôi xin Quý Bạn Đồng-Viện nên hạn chế sự phát biểu ý-kiến. Sở-dĩ tôi nhắc lại điều đó vì các Bạn cũng biết rằng chúng tôi muốn đề cho tất cả các Bạn khác đã ghi tên, hoặc là xin lên diễn đàn đều được phát-biểu ý-kiến. Nếu trong trường-hợp không thể được, thì chúng tôi phải bắt buộc không thể mời một số bạn khác lên diễn-đàn. Vì vậy, chúng tôi yêu cầu các bạn nên dành thời-giờ cho các Bạn khác. Chúng tôi tưởng rằng sự phát-biểu ý-kiến

đồng dài với nhiều chi tiết trong lúc này cũng không có ích lợi cho lắm, miễn là những ý-kiến chánh mình phát biểu đã đầy đủ thì cũng là có ích rồi. Chúng tôi cũng xin Quý Bạn Đồng-Viện nghĩ tới các Bạn khác, để dành chỗ cho các Bạn khác có thể có dịp lên phát-biểu ý-kiến, hay tỏ bày những ý-kiến của mình cần lưu-ý bên Hành-Pháp. Như vậy, chúng tôi thấy rằng tất cả các Bạn sẽ có thể được hài lòng.

Chúng tôi, một lần nữa, xin kêu gọi sự hiểu biết của các Bạn để cho chúng ta có thể chung-quyết Ngân-sách Quốc-gia vào ngày chót.

Ô. TRẦN-TÀI.— Hôm nay tôi xin đề-cập tới chánh-sách Cải-cách điền-địa của Chánh-Phủ đối với công-điền và công-thổ. Vấn-đề này các năm trước ít khi đề-cập tới, nhưng đối với dân-chúng miền Trung thì dân nghèo, dân đông mà thiếu ruộng là vấn-đề đặc-biệt phải quan-tâm.

Sở-dĩ tôi đưa ra vấn-đề này là thế theo nguyện-vọng của phần đông dân-chúng ở miền Trung có hơn 50% dựa vào công-điền mà sống. Ngoài công-điền ra, họ thiếu ruộng đất để sinh-sống.

Tôi nêu vấn-đề này lên, nếu có gì khuyết-điểm thì nhờ Quý Vị cao-niên lão-thành am-tướng về vấn-đề điền-địa bổ-khuyết cho.

Thưa Quý Đồng-Viện, vấn-đề công-điền công-thổ, nông-dân thôn-quê đặc-biệt lưu-ý nhất là đại đa-số bần-cổ-nông ở các tỉnh miền Trung là nơi rất đông dân-cư mà ruộng đất thiếu thốn. Trước khi nói đến công-điền công-thổ tưởng cũng nên minh-định lại rõ-ràng công-điền công-thổ thuộc quyền sở-hữu của Quốc-gia hay là thuộc quyền tư-hữu của làng. Có chủ-trương rằng công-điền công-thổ thuộc quyền sở-hữu của Quốc-gia. Đó là chủ-trương của những người Pháp cai-trị ở miền Bắc; trái lại, cũng những người Pháp cai-trị ở miền Nam lại chủ-trương rằng công-điền, công-thổ là tư-hữu của làng, và Triều-đình ở Trung-Việt cũng xác-nhận như vậy. Luật-lệ Nam-phần cho công-điền công-thổ là tư-sản của làng. Ở Trung-Việt có mấy văn-kiến lập-pháp và lập qui liên-quan đến công-điền công-thổ. Nếu ta căn-cứ theo định-nghĩa thông-thường của những chữ đã dùng, thì tất cả có thể kết-luận là nhà cầm quyền ở Trung-phần cũng coi công-điền công-thổ thuộc quyền tư-hữu của làng.

Tôi không dám dài dòng đề-trình ra những Dụ, những điều-khoản của Hoàng-Việt Hộ-Luật hay

là Trung-Kỳ Hộ-Luật, vì nó có vẻ khô-khan, nhưng tôi chỉ trích một đoạn mà trong Nguyệt-san Quê-Hương do Ông Phạm-văn-Huyền đã khảo cứu, để kết-luận tính-cách pháp-lý của công-điền công-thổ : « Sự qui-định tư-cách pháp-lý của công-điền công-thổ rất quan-trọng về phương-diện chính-trị. Nếu chủ-trương rằng công-điền công-thổ là đất của Vua hay của Quốc-gia, dân làng chỉ canh-tác, hưởng hoa-lợi và đóng thuế cho nhà nước thì không khác gì chủ-trương Việt-Nam có chế-độ Nông-nô. Quả thật thế, trong chế-độ Nông-nô, người nông-dân không có tài-sản, tư-hữu chỉ canh-tác trên đất Vua hay đất Quốc-gia thì cũng vậy, để hằng năm phải đóng thuế cho Triều-đình hay cho Chính-Phủ. Người nông-dân đời đời cứ ở trong trạng-thái tá-canh mà không sao ra khỏi được, vì lẽ đất trong làng chỉ có hai thứ : một là đất của các nhà giàu quyền-quí, hai là công-điền công-thổ của nhà nước. Nhưng theo sử-sách của ta thì Việt-Nam không bao giờ có chế-độ Nông-nô cả. Vậy không thể theo chủ-trương công-điền công-thổ là đất của Vua hay của Quốc-gia được ».

Sở-dĩ chúng ta phải minh-định công-điền công-thổ thuộc quyền tư-hữu của làng hay là công-sản của Quốc-gia là để cho ta biết việc sử-dụng thì chúng ta mới có thể minh-định được một cách rõ-ràng. Công-điền công-thổ, kể từ nguyên-thủy, là tài-sản vị phần công hữu của nhóm người khai-sanh, đã lập nên làng, là của tổ-tiên của những người làng ngày nay. Về quyền sở-hữu thì nhà Vua đã dứt khoát cấp luôn một lần cho họ chung trong phạm-vi ranh giới là làng nào có công-điền công-thổ thì làng ấy hưởng. Công-điền chỉ quân cấp cho đồng dân trong làng để canh-tác hưởng lợi mà không đem cho mướn (tá canh) thầu tô như tư-điền. Có nhiều làng không có công-điền công-thổ. Chưa bao giờ nhà Vua lấy công-điền công-thổ làng này đem cho các làng khác, hay là lấy huê lợi công-điền của làng này cho làng khác hưởng hoặc cho một thế nhân hay một pháp nhân hưởng, bất luận vì lý-do gì. Chế-độ công-điền công-thổ được thành lập dựa trên một quan niệm về luân-lý hoàn-toàn tốt đẹp, nhằm củng cố sự trường tồn các làng xã, bằng cách ông bà để phương tiện lại cho con cháu làm ăn một cách vững-bền, bất khả xâm-phạm. Từ thời kỳ quân-chủ, Pháp thuộc, Nhật thuộc vân vân..., các tỉnh miền Trung vẫn giữ cổ lệ là công-điền công-thổ của làng nào đều được quân-cấp cho đồng dân làng ấy, chỉ trích trí tối đa không quá 5% làm phí tổn cho việc cúng-tế đình miếu, cũng như tiền bút chỉ cho làng mà thôi. Hiện nay, việc sử-dụng công-điền

như thế nào ? Tôi xin đơn cử việc sử-dụng công-điền hiện nay của một tỉnh có nhiều công-điền nhất mà tôi biết, chính là nơi sinh quán của tôi. Tôi muốn nói tỉnh Bình-Định. Sở dĩ tỉnh Bình-Định có một số công-điền nhiều hơn các tỉnh khác ở Trung-Phần là vì dưới thời Minh-Mạng có Ông Võ-xuân-Cần đương thời làm Tổng Đốc Bình-Định nhận thấy tình-trạng xã-hội trong tỉnh, một số ít người nhà giàu quyền quý, ruộng cỏ bay thẳng cánh, ăn không ngồi rồi, sung sướng một đời, vì cường hào thế lực đã chiếm hữu làm của riêng mình hầu hết đất hoang-phế mà Chiêm-Thành đã để lại. Còn đại đa số người không có một miếng đất cắm dùi, đời sống vô cùng cực khổ, bèn dâng sớ về Vua Minh-Mạng, xin trích một nửa ruộng đất của sở-hữu-chủ làm ruộng đất công, để quân phân cho nông-dân canh-tác làm ăn. Việc làm này đã được người dân tỉnh Bình-Định hiện nay vẫn còn truyền-t tụng, vì đã cứu vớt được một phần lớn dân nghèo, nhờ có ruộng đất công ấy để làm nơi sinh sống. Dụ năm thứ 21 niên-hiệu Minh-Mạng : để tăng thêm số công-điền công-thô đem cấp cho đồng dân, những điền-chủ có nhiều ruộng đất được kêu gọi bỏ ra 3/10, tức là 30% ruộng đất của họ giao cho làng sở tại. Như vậy, việc truất-hữu ruộng đất của các đại điền-chủ giàu có, đã thi-hành trước đây 122 năm rồi. Thi hành chánh-sách cải-cách điền-địa của Chánh-Phủ, một số nông dân vô-sản Nam-Phần được thừa hưởng ruộng truất-hữu. Chánh-Phủ đã tạo cho nông-dân đời sống có tư-hữu cơ-bản, và đời sống khả-quan hơn. Ở miền Trung nhân-dân đông-đúc nghèo-nàn, thiếu ruộng cày, nhất là các tỉnh Nam, Ngãi, Bình, Phú, bị 10 năm khói lửa và dưới chủ-trương hàn-cùng hóa của Việt-Cộng, nhân dân đều đã kiệt-quệ về tài sản, cũng như về thể xác, thế mà không được thừa hưởng bao nhiêu chánh-sách cải-cách điền-địa của Chánh-Phủ vì hầu hết các tỉnh miền Trung không mấy ai có ruộng đất quá xuất lưu-trí thành ra không có người nào ở miền Trung được thừa hưởng ruộng truất-hữu. Họ chỉ nhờ vào những công-điền, công-thô của tổ tiên họ để lại để sống qua ngày. Hơn 50% sinh sống nhờ vào công-điền công-thô. Trước kia nhân số dân trong làng còn ít, ruộng công-điền còn nhiều, chỉ trích trí tối-đa là 5% để chi-phí trong làng và trước kia cũng chỉ cấp cho tráng đinh mà thôi, phụ nữ không được cấp. Ngày nay ruộng công-điền công-thô đã trích trí bỏ vào quỹ địa-phương quá nhiều, như tỉnh Bình-Định trích trí hơn 40% để bỏ vào ngân sách xã, còn 60% chia cho đồng dân thì mỗi người chỉ được một vài thước. Làng tức là thôn cũ, hiện nay là Ấp Chiến-lược nếu nhiều

ruộng ít người thì cũng được gần một sào. Nhưng chúng tôi muốn biết Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn đã áp dụng chánh-sách cải-cách điền-địa, theo tinh-thần cải-cách điền-địa với ruộng công-điền công-thô như thế nào, ruộng trích trí 40% bỏ vào ngân-sách xã, chánh-quyền địa-phương có áp-dụng theo đúng tinh-thần chánh-sách cải-cách điền-địa hay không ? Với chủ trương đem đấu giá tự-do, giá đấu càng cao thì công quỹ càng dồi dào, vì vậy cho nên ở các tỉnh miền Trung đem ruộng ra đấu giá, người dân quê chỉ sinh sống nhờ miếng ruộng, nếu không đấu được miếng ruộng thì quanh năm họ chỉ ở không, không biết làm gì khác, thành ra họ phải cố đấu cho được với tô xuất quá cao khi Chánh-Phủ thầu tiền đấu giá thì họ chạy không nổi mà trả sinh ra bất mãn với Chánh-Phủ.

Các Bạn cũng biết nếu số kiến-thiết mỗi tuấn chỉ ra 100.000 số thì có lẽ giá vé số nó sẽ tới hai ba chục đồng một tấm. Vì sao ? Vì cung không đủ cho cầu.

Xin Bộ lưu ý đến ruộng công-điền ở các tỉnh miền Trung như là tỉnh Bình-Định. Nếu chánh-sách cải-cách điền-địa của Chánh-Phủ có mục-dịch là làm sao đem lại cho người dân được no cơm ấm áo đem lại cho người dân có một tư-hữu cơ-bản để sinh sống, thì trái lại trước kia người dân nhờ những ruộng công-điền mà sống.

Bữa nay ruộng công-điền bị bớt đi. Chúng ta hãy quay về lịch-sử để tìm hiểu ruộng công-điền là của ai ? Là của Ông bà tổ tiên của những người ở trong làng hiện nay, mà bây giờ chúng ta đem trích ra đồng đều hết 40% bỏ vào ngân quỹ, nhưng cũng không phải thiết-thọ ngân quỹ xã mà đem bỏ vào ngân-kho dưới quyền xử-dụng của chuẩn-chi-viên của Ông Tỉnh-Trưởng, để cấp cho xã này xã khác, để cho đủ chi tiêu. Chúng ta giải quyết bằng một cách đơn giản là sở-phí của xã bao nhiêu thì cứ trích ruộng công-điền cho đủ như vậy có hợp-lý hay không ? Chẳng hạn như tổn-phí của Ngân-sách Quốc-gia là 70 tỷ. Chúng ta cứ đờ đồng đếm đầu chia cho mỗi công dân bắt phải chịu, như vậy thì có hợp-lý hay không ?

Cho nên về vấn-đề trích trí 40% ruộng công-điền để đài-thọ ngân-sách xã, tôi không đồng ý, vì tổ tiên cho những người làng xã là cố ý để ruộng đất ấy cho con cháu của họ để làm ăn, để đời này tới đời khác vẫn giữ được ở xã đó đúng theo tinh-thần của việc lập công-điền mà tôi vừa trình-bày. Việc đấu giá với tô xuất quá cao có phương hại cho những anh em bần cố nông thì việc trích trí ruộng

công điền quá nhiều cũng đem lại sự thiệt hại cho bản cố nông. Vậy tôi xin yêu cầu Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn nên có một quy chế rõ rệt về công điền công thổ, hoặc khi mà Quốc-sách Ấp Chiến-lược đã thi hành chu đáo và Ấp Chiến-lược đã được pháp-luật công nhận là có tư cách pháp nhân, thì chúng ta nên giao công điền công thổ cho Ấp Chiến-lược quy định xử dụng ở trong hương ước của làng đó tự mình việc định về việc xử dụng công điền công thổ cũng như về việc thích trí.

Tôi cũng xin Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn căn cứ theo tinh-thần cải-cách điền-địa mà định mức trích trí trước kia chỉ có 5%, bây giờ nếu có nhiều hơn nữa thì xin Bộ cũng ấn định mức trích trí để giúp vào quỹ xã, có tối đa là từ 10 đến 15%, không nên thái quá. Hiện nay có Tỉnh thì chỉ trích trí 20%, 15% có Tỉnh tới 40%, có Tỉnh lại đem cho những người nghèo khó, với cái giá tương trưng mà thôi, có Tỉnh gần như đã không nghĩ tới công điền, công thổ. Thử hỏi ở những Tỉnh mà không nghĩ tới công điền công thổ, đã cấp cho dân hết thì việc đài thọ phụ cấp cho Hội-đồng xã họ phải làm thế nào? Bây giờ không trích công điền, công thổ, chúng ta phải giải quyết phụ cấp cho Hội-đồng xã, cũng như giáo-viên của Hội-đồng xã như thế nào?

Tôi xin đề-nghị một biện-pháp là chỉ trích trí trong công điền công thổ từ 10 cho tới 15% tùy chỗ ruộng công điền, còn thiếu lại bao nhiêu chúng ta hãy gia tăng vào phụ thu cho ngân-sách xã vào những thành phần có khả năng, tức là gia tăng theo tỷ lệ lũy tiến ở trong thuế điền thổ, thuế môn bài hay là các thứ thuế phụ thu. Cái đó phải giải quyết trên một nguyên-tắc công-bình hợp-lý, theo nguyên-tắc của thuế-vụ. Ruộng công điền trích trí đem đấu giá, phải thi-hành đúng chính-sách cải-cách điền-địa là phải định mức sản-lượng đồng-niên là bao nhiêu, mức sản lượng đồng niên như một tấn, thì chỉ được lấy 25% tức là 250 ký, cái mức ấn-định phải tối-đa và tối-thiểu, nghĩa là tối đa cũng chỉ là 250 ký nếu miếng ruộng đó sản-lượng đồng niên là 1000 ký. Bây giờ ai được đấu giá ai không? Chúng ta lấy theo thành-phần mới của quốc-sách Ấp Chiến-lược, là những chiến-sĩ những người cầm súng để chống giặc Cộng-sản, những anh em thanh niên võ-trang ở tại nông-thôn ngày đêm phải canh gác, rồi những Ban Quản-trị của Ấp, thứ ba là anh em bản cố nông, không ruộng được đấu. Còn các ruộng công-điền còn lại chúng ta sẽ quản cấp cho ai? Chúng ta cũng căn-cứ theo hệ-

thống giá-trị mới đó mà quản cấp, trừ những người có khả-năng, trừ những người có ruộng đất đủ làm thì chúng ta không cấp nữa mà chúng ta hãy để lại cho anh em chiến-sĩ, cho anh em thiếu ruộng được hưởng.

Việc làm đó không phải là mới. Tôi xin nhắc lại năm thứ 7 niên-hiệu Vĩnh-Thịnh đời Vua Lê-Dụ-Tôn tức là 1706-1729 có định lệ quản-cấp ruộng công 6 năm một lần. Người trong mỗi xã tùy theo nhân-số mà chia, cấp theo thứ bậc. Làng nào nhiều ruộng ít dân thì chia cho mỗi người bằng mẫu, làng nào ít ruộng nhiều dân thì mỗi người được lãnh vài sào hay vài thước. Các chức dịch trong xã phải chiếu theo chức sắc, ngôi thứ và tuổi tác, theo lệ hương âm làm thứ-tự mà cấp trước sau. Lại phải làm bản kê rõ trong xã có bao nhiêu ruộng công, bao nhiêu người không có ruộng hay ít ruộng, rồi chiếu số mà chia cấp. Ai đã có ruộng của riêng mình hay của vợ rồi, dù làm ăn thì không được cấp. Ai có ít còn thiếu thì được cấp thêm.

Đó không phải là ý-kiến của tôi mà là tôi đã trích trong báo « Quê Hương » số 41 trang 130.

Như vậy, từ xưa việc quản cấp ruộng công điền những người có dư dả, những người có ruộng đủ làm ăn thì không cấp, để dành lại cho những người không có ruộng, cho những người có công. Như vậy chúng ta dựa theo hệ-thống giá-trị mới của Quốc-sách Ấp Chiến-lược, chúng ta sẽ cấp công-điền theo hệ-thống đó. Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn nên nghiên-cứu vấn-đề công-điền, công-thổ để thi-hành làm sao cho vấn-đề này đem lại lợi ích cho đại đa số dân nghèo.

Trong Nam, người ta không đề ý mấy tới vấn-đề công điền, công thổ vì là một nơi sung túc, ít dân nhiều ruộng, làm không hết. Nhưng đối với ngoài Trung thì vấn-đề được đặc-biệt lưu-ý.

Cho nên tôi yêu-cầu Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn, nghiên-cứu sớm để giải-quyết vấn-đề này cho nhất-thống, đừng để mỗi Tỉnh mỗi khác và nhất là cơ-quan Chánh-quyền là đại-diện cho Chánh-Phủ ở địa-phương phải thi-hành đúng chính-sách cải-cách điền-địa, không nên chạy chính-sách, muốn cho ngân-sách dồi-dào bằng cách đem đấu giá tự-do, với giá càng cao ngân-sách càng dồi dào thì thẳng dân sẽ bị đói khổ.

(Vỗ tay)

Cũng nhân thảo-luận về Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn,

tôi là một Dân-Biểu ở miền Cao-Nguyên, đã từng đi thăm những địa-diềm dinh-diền và trong năm nay, chúng tôi cũng đã về thăm địa - diềm Dinh - diềm Tri-Đạo và ngủ tại đó, chúng tôi xin khởi phải nhắc lại những lời khen ngợi của Ông Chủ-Tịch Ủy-Ban Nông-Vụ cũng như Quý Bạn khác, về sự thành-công của quốc-sách Dinh-Điền. Ở tại địa-diềm đó, tôi gặp đồng-bào rất vui-vẻ, các Bạn đã từng đi qua các địa-diềm Dinh-Điền, tôi không cần nhắc thêm, nhưng tôi thấy Ngân-sách của Tổng-Ủy Dinh-Điền và Nông-Vụ không được dồi-dào. Nếu có thể được xin Hành-Pháp, xin ở Tổng Nha Ngân-Sách làm sao bớt ở trong phần Chi-phí Chung một khoản nào đó, để bù thêm vào, vì dân Bình-Định chúng tôi, dân miền Trung chúng tôi đã hết đất làm rồi, bây giờ chỉ có tăng năng-xuất và thâm canh mà thôi, chứ không thể quăng canh ra được ; cho nên phải cần đưa họ lên những vùng Dinh-điền mới, nhất là dân miền Trung ung mở những Dinh-điền ở miền Nam tức là ở vùng Cà-Mau, Ba-Xuyên, dân miền Trung khi nghe nói được đi các vùng đó, thì họ thích thú lắm. Còn ở trên Cao-Nguyên thì cũng có một phần ưng đi để đặng về gần nhà. Những thành-công của Dinh-điền, như Quý Bạn đã biết, (vì thời-giờ ít, chúng tôi không trở lại) không ai chối cãi được. Nhưng nguyện vọng của đồng bào ở đó muốn gì ? họ muốn làm sao quyền nghiệp-chủ của họ, quyền sở hữu chủ của họ như Chánh-Phủ đã hứa, làm sao cho họ thấy trước mắt cái này là của họ, họ chỉ ước mong có bấy nhiêu đó thôi.

Bây giờ đã cấp cho họ 3 sào, 2 sào rưỡi, 4 sào, họ chỉ cất nhà ở, mà cũng chưa có miếng giấy gì gọi rằng cái đó là của họ.

Họ muốn rằng, trong miếng đất làm chung, cũng theo chương-trình cao-su, cũng theo chương-trình chung của Phủ Tổng-Ủy Dinh-Điền, nhưng chỉ cho họ biết, khoảnh này, mai sau, sẽ về họ, khoảng từ đâu tới đâu. Một diềm nữa mà đồng-bào ở Dinh-điền cũng mong muốn là xin Tổng-Ủy Dinh - Điền, xin Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn cho họ có thể khai-khẩn thêm, nếu họ có khả-năng, vì có những người có tiền đi lên Dinh diền, muốn khai-khẩn vì ở Dinh-điền thì một năm chỉ làm có một mùa, rồi thì ở không, họ muốn lợi dụng cái mùa ở không đó để mượn nhân công khai khẩn cho họ, để cho họ có một khoảnh đất, một khoảnh vườn để làm tư-hữu cơ-bản. Xin lưu ý Bộ Cải-Cách Điền-Địa làm sao để thỏa-mãn nguyện-vọng chính đáng đó. Như vậy chúng ta cũng giải-quyết được vấn-đề khiếm dụng nhân công trong các địa-diềm dinh-diền, trong những khi nghỉ không làm mùa.

Sẵn dịp đây, chúng tôi cũng xin đề-nghị với Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn là nên thiết lập một Ty Nông-Vụ ở tại tỉnh Kontum, đơn vị của chúng tôi, vì ở trên đó có nhiều địa diềm dinh-diền mà không có Ty Nông-Vụ, không có vườn ương thành ra mỗi lần mua cây phải về Saigon mượn xe chở những cây ăn trái để trồng trên những miếng đất khai khẩn trên đó, hay xuống tới Qui-Nhơn mua. Chính chúng tôi có can-thiệp với Ty Nông-Vụ ở Bình-Định, họ cũng nề tình mà bán cây cho tỉnh Kontum để đem trồng tại mấy địa diềm đồng-bào Thượng về tỵ nạn. Đồng-bào Thượng đã về với chúng ta nhiều, thì chúng ta thế nào cũng phải lập những địa-diềm dinh-diền định-cư cho đồng-bào Thượng.

Vậy yêu cầu Hành-Pháp nên bổ thêm nhân-viên để mà lập những địa-diềm đó giúp đỡ triệt-đề đồng-bào Thượng về định-cư với chúng ta, thì họ mới yên tâm về đời sống, do đó họ mới thấy rằng về với chúng ta là hạnh-phúc, mà ở bên kia là khổ cực, họ sẽ chống Cộng một cách mạnh mẽ, dầu Cộng-sản có tuyên-truyền cách nào đi nữa thì thực-tế sẽ trả lời cho họ.

Ô. CAO-VĂN-CHIỀU.— Vì thời giờ cũng đã quá trễ, chúng tôi xin hết sức vắn tắt.

Tôi xin nêu lên đây một vấn-đề, tuy có tính cách địa-phương, nhưng cũng là một vụ điển-hình để nhờ Ủy-Ban thông cảm với Hành-Pháp, mong có một giải-pháp thỏa đáng.

Trong đơn-vị của chúng tôi Quận Sông Cầu, tỉnh Phú-Yên hiện nay có công-tác thủy nông xây cất đập Đá-Vải, tưới ruộng cho 200 ha. Công-tác này đã được đấu thầu từ năm 1960, kinh-phí là 8.820.000\$ do quỹ ngoại-viện đài-thọ. Thời-gian công-tác dự liệu là tám tháng, và đã khởi công từ ngày 3 tháng 2 năm 1961. Nhưng từ ấy đến nay, đã đúng 2 năm tròn, mà công-tác vẫn chưa hoàn thành, mặc dù đã có cho triển hạn nhiều lần. Chúng tôi không phủ nhận thiện-chí của cơ-quan hữu-trách, tức là Nha Thủy-Nông, chúng tôi cũng không phủ nhận sự khó khăn của nhà thầu, nhưng sự kiện thực tế là hiện nay, sau 2 năm khởi công đập Đá-Vải vẫn chưa được hoàn tất, chỉ mới thực hiện đâu được 50% mà thôi.

Theo chỗ tôi biết, đến cuối năm nay, nghĩa là sau ngày 31 tháng 12, nếu công-tác không thực-hiện đầy đủ thì ngân-khoản sẽ bị tiêu giải, quỹ ngoại-viện không cung-cấp chi phí nữa. Vậy chúng tôi xin đặt câu hỏi : Đã khởi công từ 2 năm nay, vì sao công-tác ấy vẫn chưa được hoàn bị ? Và đến cuối năm

nay, nếu ngân-khoản ngoại-viện bị tiêu giải thì sự việc sẽ ra sao? Cơ-quan nào sẽ thay thế vào và tương-lai công-tác sẽ ra sao? Ấy là chưa kể sự thiệt hại cho đồng-bào nông-dân tại đơn-vị chúng tôi. Mấy năm trước khi xây cất đập bê-tông, các nhà nông thường làm đập bồi (tức là con đập tạm) để lấy nước làm ruộng; nhưng trong khi làm đập bê-tông, vì lý-do kỹ-thuật họ không được xây đập bồi; thành họ phải đình chỉ mùa màng trong hai năm rồi, mà nếu năm nay không hoàn thành, thì họ sẽ bị mất thêm một năm nữa, tức là mất 3 mùa ruộng liên tiếp.

Đã nhiều lần, sự thắc mắc của đồng-bào đã được nêu lên, chúng tôi đã tiếp xúc với cơ-quan sở-quan và nhà thầu; dư-luận đồng bào cũng đã có phản-ảnh trên mặt báo-chí. Vì thế, một phái đoàn Thủy-Nông trung-ương đã đến viếng thăm công-trường trong tháng 9 vừa qua, và đã khuyến-cáo nhà thầu. Mặc dù thế, đến nay công-tác chỉ mới thực-hiện được nữa.

Vậy, chúng tôi xin Ủy-Ban thông-cảm với Hành-Pháp để đặt vấn-đề trách-nhiệm, và cho chúng tôi biết công-tác này, trong tương-lai sẽ ra sao, nếu đến ngày 31 tháng 12 năm 1962, mà chưa thực-hiện xong? Chúng ta không nên để cho lòng ưu-ái của Chánh-Phủ lại trở thành sự thắc-mắc cho đồng-bào địa phương. Chánh-Phủ vì muốn giúp

nông-dân nên đã chuẩn cho xây cất đập bê-tông; nhưng lợi đầu chưa thấy mà dân chúng bị thất thu đã hai mùa rồi.

Điều thứ hai mà tôi xin đề cập là vấn-đề cung cấp thủy-động-cơ cho đồng-bào ngư-phủ.

Vấn-đề này, hôm qua Bạn Đồng-Viện Ngô-hữu-Thời đã nêu ra, nhưng lại nêu cho Bộ Kinh-Tế. Theo chỗ chúng tôi biết, việc cung-cấp thủy-động-cơ trước đây thuộc Nha Ngư-Nghiệp, tức là Bộ Kinh-Tế; nhưng hiện nay lại thuộc thẩm quyền của Phủ Tổng-Ủy Hợp-tác-xã và Nông-Tín. Đồng-bào ngư-phủ ở miền duyên hải rất cần thủy-động-cơ này để cải-tiến nghề-nghiệp.

Vậy chúng tôi xin nêu vấn-đề này lại với Phủ Tổng-Ủy Hợp-tác-xã và Nông-Tín. Từ lâu, đã gần một năm nay, đồng bào đã nộp đơn xin mua thủy-động-cơ, nhưng đến nay vẫn chưa được thỏa mãn.

Chúng tôi yêu cầu cơ-quan hữu-trách làm thế nào để cung-cấp thủy-động-cơ sớm chừng nào hay chừng ấy cho đồng-bào ngư-phủ, để họ có thể cải-tiến và canh tân nghề-nghiệp.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Do lời yêu-cầu của Ủy-Ban, chúng tôi xin ngưng nhóm sớm mai này.

Chúng tôi xin nhắc Quý Bạn Đồng-Viện chiều nay chúng ta sẽ họp lại hồi 15 giờ 30.

Tạm ngưng : 12 giờ 31

Tái nhóm : 16 giờ 31

Ô. CHỦ-TỊCH.— Chúng tôi xin nhắc Quý Bạn Đồng-Viện chúng ta đang thảo-luận về Ngân-sách của Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn.

Sớm mai này, một số các Bạn Dân-Biểu ghi tên lên diễn-đàn đã phát-biểu ý-kiến. Chúng tôi sẽ lần lượt mời các Bạn còn lại.

Ô. TRẦN-HỮU-ĐIỀU.— Về Ngân sách Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn, chúng tôi có ba điểm, xin trình-bày trước diễn-đàn Quốc-Hội.

Kính thưa Quý Vị,

Nhìn chung toàn bộ, Ngân-sách năm 1963 của các Nha Sở thuộc Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn đều được gia-tăng, 443.311.000\$ hơn năm 1962. Chúng tôi hết

sức hoan nghênh và chúng tôi xin triệt để ủng hộ sự tăng gia Ngân-sách cho Bộ này. Chúng tôi nhận thấy phần hoạt-động của Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn không kém phần quan-trọng trong giai-đoạn hiện tại, vì Chánh-Phủ muốn thực thi dân-chủ và Quốc-sách Ấp Chiến-lược ra đời để thực-hiện cách-mạng nhân-vị. Để thực hiện đường lối Quốc-sách Ấp Chiến-lược, cho nên Chánh-Phủ chủ trương cải-tiến hạ tầng cơ sở trước. Như vậy thì Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn phải gánh một trách-nhiệm rất nặng nề.

Nhìn riêng Ngân-sách từng cơ-quan một của Bộ này, chúng tôi nhận thấy công-tác 1963 của cơ-quan Phủ Tổng Ủy Dinh-Điền và Nông-Vụ được đặt rất nhiều và rất quan-trọng, như lời Thuyết-trình-viên đã trình bày, nào là tăng-gia thêm dinh-điền

và thêm nhiều địa - điểm định cư hoặc Ấp Chiến-lược trong các mật khu của Việt - cộng từ xưa đến nay gọi là vùng bất khả xâm phạm của Cộng-phỉ nhưng nay đã bị Quân-đội Việt-Nam Cộng-Hòa xâm nhập và phá hủy. Chúng tôi nhận thấy công tác thêm rất nhiều cho Phủ Tổng-Ủy này nhưng ngân-sách thì thấy có phần giảm bớt, ví dụ các điều 1, 3, 6 của Mục XVIII và chi-phí đầu-tư đều bị giảm bớt.

Kính thưa Quý Vị,

Chúng tôi không quên công đức của Vị Nguyên-Thủ Quốc-Gia là người cha khai sinh ra Quốc-sách Dinh-điền, sáng suốt và đã tiên đoán mưu mô của Việt-cộng, nên chỉ đã đề ra Quốc-sách Dinh-điền để di-cư cho một số đồng - bào lên Cao - Nguyên và vào Nam để khai-thác những đất đai phi nhiều vùng Cao-Nguyên Trung-Phần và cũng là để khai-thác và mở rộng lãnh-thổ Việt-Nam Cộng-Hòa của chúng ta. Nếu không có Quốc-sách Dinh-Điền thì ngày nay vùng Cao-Nguyên Trung-Phần đã lọt vào tay Việt-Cộng và miền Nam yêu-dấu của chúng ta đã bị uy hiếp có thể là nặng nề.

Chúng tôi xin nhắc lại Quốc-sách Dinh-Điền đã được các nước tự-do trên thế-giới đã đều công-nhận và khâm-phục. Thật ra chúng tôi, toàn thể Dân-Biểu đại-diện cho nhân-dân toàn-quốc đều tri-ân sâu xa Vị Lãnh-Tự của chúng ta là một vị Cứu-tinh của Dân-tộc, đời đời bất diệt.

Kính thưa Quý Vị,

Chúng tôi nhận thấy tầm quan-trọng của Quốc-sách Dinh-điền cần phải luôn luôn phát triển, song song với Quốc-sách Ấp Chiến-lược, nhưng ngân-sách thì cung-cấp quá ít, chúng tôi chỉ lo lắng cho Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn không thể hoàn thành sứ-mạng cao cả mà quốc dân đã đặt tin tưởng vào Bộ sở-quan.

Vậy chúng tôi thiết tha khẩn cầu Chánh-Phủ cần đặt vấn-đề nghiên-cứu lại ngân-sách cho Phủ Tổng-Ủy Dinh-Điền của Bộ Cải-Tiến Nông -Thôn bằng cách tăng gia thêm ngân-khoản cho cơ-quan này. Hoặc chúng tôi xin đề nghị lấy trong Chi-phí Chung để tăng thêm ngân-sách cho Phủ Tổng-Ủy Dinh-Điền và Nông-Vụ có đủ khả-năng về tài-chánh để phục-vụ cho những công-tác cần-thiết và khẩn-cấp mà Chánh-Phủ đã đề ra và đề tiêu-diệt mau chóng bọn Cộng-phỉ và mau phục hồi thống-nhất lãnh-thổ cho Việt-Nam yêu dấu của chúng ta.

Chúng tôi xin trình bày điểm thứ hai. Chúng tôi xin ủng-hộ lập-trường của Bạn Đồng-viện Trần-

Tài vừa phát-biểu buổi mai này trên diễn-đàn Quốc-Hội về vấn-đề công-điền tại miền Trung, vì ý-kiến này không ngoài ý-kiến của chúng tôi đã phát biểu trong lúc thảo-luận ngân-sách của Bộ Nội-Vụ.

Bây giờ chúng tôi chỉ thêm một điểm nhỏ trong vấn-đề Ấp Chiến-lược.

Kính thưa Quý Vị, đề áp-dụng phương-trình tam túc, tam giác, tam túc cộng tam giác bằng tam nhân được thông suốt trong quốc-sách Ấp Chiến-lược. Chúng tôi thiết tha yêu-cầu Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn nghiên - cứu biện - pháp trả lại công - điền cho Thôn, hoặc Ấp để thực thi phương-trình trên, những lời đề-nghị của Bạn Đồng-Viện Trần-Tài đã phát-biểu sớm mai này, chúng tôi hoàn-toàn hoan-nghênh và ủng-hộ.

Bây giờ đây tôi xin phép Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội cùng Quý Bạn đề trình-bày đôi điểm về địa-phương chúng tôi.

Kính thưa Quý Vị, hai tỉnh Quảng - Nam và Quảng-Tín với diện-tích 12 ngàn cây số vuông, với dân số 1.023.780 người. Vừa rồi tỉnh Quảng-Tín thuộc về tỉnh Quảng-Nam, nhưng nay Chánh-Phủ nhận thấy tỉnh Quảng-Nam quá rộng lớn và dân-cư quá đông đảo nên đã chia ra thành hai tỉnh, nghĩa là thêm vào một tỉnh nữa là Quảng-Tín. Vì vậy mà chúng tôi phải trình-bày tình-hình kinh-tế nông-phâm của hai tỉnh này vào làm một.

Kính thưa Quý Vị,

Nông-sản hai tỉnh này thu-hoạch mỗi năm được 165.500 tấn lúa, mía 45 ngàn tấn, đậu phộng 5 ngàn tấn, bắp 10 ngàn tấn, sắn 5 ngàn tấn, khoai 15 ngàn tấn vãn. vãn... Nhân dân 2 tỉnh này đều có hoạt-động đều đều trong các ngành kinh-tế quốc-gia, nhưng nguồn-lợi chính là nông-sản.

Theo chúng tôi nhận xét diện-tích đất ruộng trồng trọt được là 122.900 mẫu nhưng năng-xuất của diện-tích này càng ngày càng sút kém, nông-dân hai tỉnh này đã đi đến bước kiệt-quệ dần dần. Đó cũng vì vấn-đề thiếu nước, và nước mặn thâm-nhập lên thượng-lưu, cộng thêm vào đó những thiên-tai hạn-hán, lụt bão và sâu bọ phá-hoại mùa màng. Nhận thấy tình-trạng nông-dân hai tỉnh Quảng-Nam và Quảng-Tín đến bước khốn-đốn, Chánh-Phủ đã hết sức quan-tâm đến đồng-bào nông-dân hai Tỉnh này nên chỉ đã kiến-thiết cho hai Tỉnh này rất nhiều, nào là đập chặn nước mặn, nào là hệ-thống dẫn-thủy nhập-diện và đã khai - thác mương-rạch đem nước

ngọt vào ruộng khá nhiều. Nhưng, chúng tôi hết sức tiếc là những người thừa-hành đơn-độc công-tác mà Chánh-Phủ đề ra làm việc với lẽ-lỗi tắc-trách và không được chu-đáo, nên chi không thể duy-trì sự kiên-cố của những công-tác thủy-nông, đại, tiêu quy mô mà Chánh-Phủ đã ban bố cho nhân-dân. Đó là tôi muốn nói đến Khu Canh-Nông Công-tác Huế, (thuộc Bộ Công-Chánh cũ) cơ-quan này không tận-tâm kiến-thiết duy-trì kiên-cố các hệ-thống dẫn nước, hoặc ngăn-chặn nước mặn cho các ruộng cư-cận biên-giang làm cho năm nào như năm nấy đều bị tiếp-tục mất mùa, rất nặng nề. Có nhiều ruộng xưa kia làm hai mùa, nay chỉ làm được một mùa, đó là những hậu-quả tai-hại của các đập nước đem lại cho nông-dân những tai-biến như vậy.

Bây giờ chúng tôi xin đơn-cử một đôi bằng-chứng để chứng tỏ lời của chúng tôi phát-biểu trên diễn-đàn này là không ngoa :

Điều thứ nhất, Đập Xuyên-Tân, Quận Duy-Xuyên tỉnh Quảng-Nam là một đập rất to lớn, công-trình kiến-thiết rất vĩ-đại, tốn công và của nhân-dân đóng góp theo lẽ-lỗi phát-triển cộng-đồng và nền tài-chánh của Quốc-gia hơn 30 triệu bạc, nhưng chỉ dùng được một mùa thì đã bị nước mặn xâm-nhập làm cho tất cả ruộng đất của ba Quận Duy-Xuyên, Thăng-Bình và Quế-Sơn, cư-cận biên-giang đều bị mất mùa vì nước mặn, mặc dầu đã được địa-phương 3 Quận này đóng góp và tu-bổ với kinh-phí gấp nhiều lần kinh-phí đầu-tư sơ-khởi. Mới rồi đây Khu Canh-Nông Công-tác đã chuẩn-cấp số tiền 20.000\$ cho thầu-khoán đem rơm đến xảm mấy lỗ nước mặn xâm-nhập, rất tiếc biện-pháp này không giữ nổi, rơm đều trôi theo nước mặn.

Điều thứ hai, sông Tam-Thị thuộc quận Quế-Sơn, bị cát sông Bà-Rén lấp lòng sông hết nước, 45 sở máy bơm nước không có nước để bơm vào ruộng, vì miệng bơm thì nằm trên cao, nước ở đáy sông thì nằm hết sức thấp, nên chi 45 sở máy bơm hút nước không được. Nhân-dân kêu ca xin Khu Canh-Nông Công-tác Huế cho xáng vét sông Tam-Thị đã mấy năm nay, nhưng không được Khu Canh-Nông Công-tác Huế đề-cập đến. Vừa rồi Bộ Công-Chánh trả lời cho chúng tôi trên diễn-đàn này qua lời Ông Thuyết-trình-viên của Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh : Bộ có 8 chiếc xáng vét mỗi năm trên 4 triệu thước khối đất các lạch và sông bị lụt lội lấp cạn nhưng phải tùy-thuộc theo chỗ nào ưu-tiên hơn thì cho xáng vét trước.

Kính thưa Quý Vị, nhân-dân vùng này có trên

2.000 mẫu ruộng, bị hạn hán và tiếp tục mất mùa, không nhờ được nước sông Tam-Thị, mặc dầu Phủ Tổng-Ủy Nông-Tín và Hợp-tác-xã nhận thấy tầm quan-trọng của 2.000 mẫu ruộng, nên chi đã cho đặt 45 máy bơm nước tại sông này để cứu trợ cho nông dân. Nhưng nước sông Tam-Thị càng ngày càng ráo cạn, vì bị phù-sa lấp đáy sông, nên các máy nước không hoạt-động nổi. Như vậy, những ân-đức của Phủ Tổng-Ủy Nông-Tín Hợp-tác-xã, nhân-dân còn mang nặng, nhưng chúng tôi thu được kết-quả gì trong số 45 bơm nước ?

Như lời Bộ Công-Chánh trả lời chúng tôi như vậy thì chúng ta xét lại coi thử việc ưu-tiên cho việc vét sông Tam-Thị để cứu nạn cho 2.000 mẫu ruộng của nhân-dân có đáng được đặt ưu-tiên hay không ?

Thứ ba, Đập Hương.Mao năm 1960, Ngân-sách Quốc-gia đã cấp ngân-khoản 200.000\$ để trùng-tu con đập này cứu-hạn cho 2.000 mẫu ruộng thuộc xã quận Quế-Sơn tỉnh Quảng-Nam, nhưng theo lời dân tố-cáo là Khu Canh-Nông Công-Chánh Huế chỉ làm được một nửa công-tác dự-trù tu-bổ, chỉ tiêu hết trên 22 ngàn đồng. Đến nay đập đã quá hư-hỏng không thể chứa nước được để cứu hạn. Sự kiện này chúng tôi không biết số tiền còn lại trong số 200.000\$, Khu Canh-Nông Công-tác dùng vào việc gì? Vấn-đề này chúng tôi đã có gửi hồ sơ qua Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn xin điều-tra để biết hư thực. Trong lúc Bộ đang điều-tra thì chúng tôi xin báo-động cùng Bộ sở-quan là hiện nay đập này rất nguy-biến, vì đến mùa hạn hán, thì đập không chứa nước được để cứu hạn cho ruộng, mà qua mùa mưa lụt thì đập này có thể vỡ và nước sẽ cuốn mất một số nhân-mạng và tài-sản của nhân-dân cư cận trên đập Hương.Mao.

Thứ bốn, Kênh Ba-Kỳ nay thuộc tỉnh Quảng-Tín, kênh này Chánh-Phủ khai-thác với công-trình kiến-thiết rất to lớn. Tác-dụng của đập này đem nước trên núi về tưới cho toàn-thể ruộng đất ba quận : Tam-Kỳ, Thăng-Bình và Quế-Sơn, tỉnh Quảng-Nam và Quảng-Tín. Nhưng Khu Canh-Nông Công-Chánh chỉ mới làm được nửa phần công-tác rồi không tiến-hành nữa. Đập này hiện nay chỉ rười được 1/5 cho tất cả ruộng đất quận Tam-kỳ mà thôi, vì kỹ-thuật đương còn thô-sơ và chưa hoàn-tất con kinh này. Nhân-dân 3 quận Tam-Kỳ, Thăng-Bình và Quế-Sơn hết sức chờ đợi con kinh này được hoàn-tất thì nông-dân 3 quận này sẽ thu nhập hoa-lợi nông-sản rất lớn và đời sống nông-

dân 3 quận này hết sức sung túc.

Thứ năm, các con đập Ngọc-Khố, Xuyên-Mỹ, một số đập bồi trên sông Ly-Ly, như đập Trà-Đình, Bờ-Cần, Hương-An, Hà-Lam vân vân... đều bị hư-hỏng, mặc dầu nhân-dân tỉnh Quảng-Nam đều kêu ca rất nhiều, nhưng không được Khu Canh-Nông Công-Tác Bộ Công-Chánh đề-cập đến.

Kính thưa Quý Vị,

Những sự sai lầm và hư hỏng trong các công-tác thủy-nông của tỉnh Quảng-Nam và Quảng-Tín mà chúng tôi trình-bày trên, đều thuộc phạm-vi Bộ Công-Chánh chịu trách-nhiệm, hiện nay Bộ Cải-Tiến Nông Thôn phải thừa-hưởng cái di-sản của Bộ Công-Chánh để lại hết sức nặng nề, nay Nha Thủy-Nông và Công-tác Nông-thôn của Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn thừa hưởng khó-khăn này, chúng tôi thấy Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn đã cố-gắng bỏ-khuyết sửa sai bằng chứng là Bộ đang cho nghiên-cứu gấp các biện-pháp trùng-tu các con đập, kinh, lạch, các hệ-thống Thủy-nông cho tỉnh Quảng-Nam và Quảng-Tín; vừa rồi đây chúng tôi hết sức thông-cảm với Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn trong công-văn số 2910/BCTNT/VP ngày 13-12-1962 mà Quý Bộ đã viết cho chúng tôi về vấn-đề cải-tiến hệ-thống Thủy-nông cho tỉnh Quảng-Nam để chúng tôi có tài-liệu trả lời và giải-thích cho nhân-dân 2 tỉnh này và cũng để an-ủi giới nông-dân, vì nhân-dân đã kêu ca rất nhiều về vấn-đề này.

Đề kết-luận, chúng tôi rất tiếc phải trình-bày vấn-đề hệ-thống Thủy-nông của 2 Tỉnh Quảng-Nam và Quảng-Tín thuộc Trung-nguyên Trung-phần trên diễn-đàn này. Chúng tôi vẫn biết Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn mới thành-lập được 1 năm mà Bộ đã chủ-tâm nghiên-cứu gấp cho hệ-thống Thủy-nông 2 Tỉnh này, đó là Quý Bộ đã nhận-định tầm quan-trọng mà nông-dân hai tỉnh này đang rên-siết về vấn-đề trên quá lâu dài. Vậy, nên chúng tôi muốn trình-bày những nguyện-vọng khẩn-thiết, đích-đáng và lời kêu-cứu khẩn-cấp của giới nông-dân trên diễn-đàn Quốc-Hội để mong Quý Bộ thông-cảm nỗi khó khăn cho giới nông-dân hai tỉnh, sự sinh-sống dần dần đi vào bước kiệt-quệ vì lý-do hệ-thống Thủy-nông không được thông-suốt và hư-hỏng làm cho mùa màng và hoa-lợi bị thất-thu rất nặng nề. Chúng tôi số Dân-Biểu thuộc hai tỉnh này, xin thay mặt cho nhân-dân hai tỉnh tha-thiết thỉnh-cầu Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn sau khi đã cho chúng tôi biết là đang cho nghiên-cứu lại hệ-thống Thủy-nông liên-hệ khẩn-cấp, kết-thúc cuộc nghiên-cứu ấy đề sớm bước qua giai-đoạn

thực-hành những biện-pháp cứu-trợ nạn hạn-hán và chặn đứng nạn nước mặn, để hai tỉnh càng mau văn-hồi khả-quan nông-nghiệp. Đây là một vấn-đề mưu-kế nhân-sinh quan-trọng mà Chính-Phủ đã hết sức lưu-tâm cho giới nông-dân hai tỉnh Quảng-Nam và Quảng-Tín.

Kính thưa Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội và Quý Bạn Đồng-Viện, tôi đây chúng tôi xin chấm dứt, và xin cảm ơn Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội và Quý Bạn Đồng-Viện.

Ô. TRƯƠNG-THIỀU.— Trước đây không bao lâu, Ông Bộ-Trưởng Nội-Vụ đã đến đây để giải-thích về một câu hỏi của Quốc-Hội liên-quan đến những biện-pháp trùng trị những vụ gian-lận ở tại lò sát-sanh Chánh-hưng. Và chiều hôm qua Ông Bộ-Trưởng Cải-Tiến Nông-Thôn cũng đã giải-thích về một câu khác, trên cùng một vấn-đề cũng do Quốc-Hội đặt ra là những biện-pháp nào để giải-quyết nạn khan-hiếm heo tại Đô-Thành. Một vấn-đề được đặt ra cho 2 Bộ nói lên cái nỗi lo âu của Quốc-Hội đối với vấn-đề ấy. Chia sẻ với nỗi lo âu của Quý Vị Đồng-Viện, chúng tôi cũng đã cố-gắng tìm hiểu vấn-đề và hôm nay chúng tôi xin phát-biểu những nhận xét, những ý-kiến theo nhân-quan hẹp hòi của chúng tôi, để cho vấn-đề may ra được thêm phần sáng tỏ, và sau đó, đưa ra một vài biện-pháp ngõ hầu góp cùng chánh-quyền trong việc giải-quyết một vấn-đề gai-góc như vấn-đề khan hiếm heo.

Những ý-kiến của chúng tôi phát-biểu hôm nay nếu có điểm nào giống với ý-kiến của Vị Bộ-Trưởng đã phát-biểu hôm qua, thì đó không phải là một sự vay mượn của người đã nói trước, nhưng mà là một sự tương-phùng ngẫu-nhiên lý-thứ, giữa ý-kiến của Vị đại-diện Hành-Pháp và đại-diện nhân-dân, tỏ ra những quan-điểm tương-đồng trên một vấn-đề quan-trọng.

Kính thưa Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội,

Kính thưa Quý Vị Đồng-Viện,

Đô-Thành Saigon đã có một thời-gian khan thịt heo một cách hết sức trầm-trọng, làm cho các bà nội-trợ lo-âu, các báo lên tiếng và nhà đưng-cuộc đã mất ăn mất ngủ để tìm biện-pháp giải-quyết.

Thật thế, Saigon cần tiếp-tế mỗi ngày từ 1.100 đến 1.300 con heo, thế mà trong tháng 11 vừa qua đã có những ngày số heo hạ thịt tại lò Chánh-Hưng sụt xuống còn 340 con như ngày 15 tháng 11 vừa qua chẳng hạn.

Giá thịt heo vọt lên vùn-vụt như mạch của một bệnh nhân mắc bệnh thương-hàn, chẳng những làm cho các gia-đình lao-động kêu-rêu mà các gia-đình giàu có cũng không khỏi xao-xuyến. Thậm chí có tiền cũng không có thịt mà mua. Thịt heo biến mất trên các chợ thịt và nếu muốn có thịt tất phải mua với giá chợ đen mà phải vất-vả lắm mới mua được.

Nhà đương-cuộc đã cố tìm hiểu nguyên-nhân của sự khan hiếm đột-ngột này. Và sau đây là những nguyên-nhân chính :

- 1) Sự khan hiếm heo tại các Tỉnh miền Tây ;
- 2) Các vụ tham-những gian-lận của nhân-viên Láng đối chừng ;
- 3) Chế-độ kiểm-soát giá heo không còn hợp thời ;
- 4) Vấn-đề heo lậu ;

Sau khi đã chẩn bệnh, nhà đương-cuộc đã đưa ra những biện-pháp như sau :

- 1) Bãi bỏ chế-độ kiểm-soát heo ;
- 2) Ngưng hoạt-động của Láng heo đối chừng ;
- 3) Cho phép dân-chúng ở Đô-thành nuôi heo ;

Kết quả những biện-pháp nói trên tỏ ra có phần hiệu nghiệm. Nhiều báo cho biết số thịt heo bán công khai tại chợ, và các hàng thịt đã tăng lên gấp 7 lần trước kia. Giá thịt tuy có tăng hơn giá chính-thức khi còn hóa giá từ 10\$ đến 30\$, tùy theo thứ thịt, nhưng thịt đã dễ mua và người mua có thể chọn lựa theo ý muốn.

Hơn nữa, từ ngày giải tỏa sự kiểm-soát giá heo sống và thịt heo, số heo sống chở đến Saigon chẳng những có thể tiếp-tế một cách bình thường về thịt cho dân-chúng Đô-thành mà còn tăng quá xa con số cần thiết cho sự tiêu-thụ hằng ngày. Ví dụ, ngày 21-11-1962, tức là một ngày sau ngày bãi bỏ sự kiểm-soát giá heo, số heo chở đến Saigon là 1895 con thay vì 824 con ngày 20-11-1962 tức là đúng ngày ban bố lệnh bãi bỏ kiểm-soát. Thậm chí ngày chúa nhật 16-12-1962, số heo chở đến Saigon vọt thâu con số 2631 con, trong lúc lò heo Chấn-Hưng chỉ hạ có 1.307 con, heo còn dư lại 1.263 con. Theo một bảng thống-kê từ ngày 21 tháng 11-1962 đến ngày 22 tháng 12 1962, tổng số heo đã chở đến Saigon là 49.026 con và số heo hạ thịt cũng trong khoảng

thời-gian ấy là 27.973 con, còn dư lại 21.043 con.

Chúng tôi xin phép nhắc lại từ năm 1954 đến nay, số heo hạ thịt tại Saigon cũng đã lắm khi lên bổng xuống trầm, mà sự chênh-lệch rất rõ-rệt. Chẳng hạn, trong 2 tháng 4 và 5 năm 1955, số heo hạ thịt là 4.903 con và 4.000 con, chỉ đạt được 1/3 con số heo đã hạ thịt trong khoảng thời-gian mà chúng ta cho là khan hiếm heo nhứt của năm 1962. Trái lại trong tháng 6 năm 1958 số heo hạ thịt là 42.495 con và tháng 12 năm 1960 là 49.566 con.

Ngoài những tháng thịt heo lên bổng xuống trầm như thế trong những tháng khác, sức tiêu-thụ trung-bình hàng tháng của Đô-thành về thịt heo là 27.000 con.

Năm 1960 có thể nói là năm mà số heo hạ thịt tại Chánh-Hưng lên cao nhất : 439.138 con, đến năm 1961 với 366.682 con.

Số heo sống từ miền Tây đưa lên Saigon trong những năm trước bao giờ cũng dư dật, như năm 1961 số heo đã lên Saigon là 472.302 con, trong lúc nhu-cầu chỉ cần có 366.682 con như chúng tôi đã trình bày.

Hơn thế nữa, trong hai năm cực thịnh ấy ta đã xuất cảng sang Hồng-Kông :

Năm 1960 : 70.238 con heo sống,
14.975 ký thịt ướp lạnh,
153.720 ký mỡ heo.

Và năm 1961 : 66.900 con heo sống,
53.614 ký thịt heo ướp lạnh,
411.707 ký mỡ,

đem về cho Quốc-gia một số ngoại-tệ khá lớn tương-đương với 68 triệu bạc Việt-Nam năm 1960 và năm 1961 là 68.737.000\$ Việt-Nam.

Thưa Quý Vị,

Sở dĩ chúng tôi phải nêu lên những con số trên đây là để cho Quý Vị có thể nhận xét rõ ràng về hiện-trạng thực-tế của vấn đề heo và nhận-xét trên những biện-pháp mà nhà đương-cuộc đã áp-dụng mà chúng tôi xin nhắc lại một lần nữa là :

- Bộ kiểm-soát giá heo sống và thịt heo,
- Tạm ngưng hoạt-động của Láng đối chừng,
- cho phép dân chúng Đô-thành nuôi heo.

Đưa ra cùng một lúc 3 biện-pháp không phải là nhà đương-cuộc đã làm một chuyện mơ hồ, mà

cốt đối-phó ngay với các nguyên-nhân đã cùng nhau cấu-kết để gây nên tình-trạng khan-hiếm vừa qua, mà nếu tách rời từng nguyên-nhân một, chúng ta sẽ không thấy hết sự trầm-trọng của vấn-đề để tìm phương-bổ-cứu.

Nhưng trong ba nguyên-nhân ấy, có lẽ nhà đưng-cuộc cho rằng chế-độ kiểm-soát giá cả là nguyên-nhân chính, cho nên đã gấp rút bãi-bỏ sự kiểm soát giá heo, sau khi đã tăng giá heo sống từ 2.400 lên 2.700\$ một trăm ký mà vẫn vô-hiệu, vẫn không có heo chở vào Sài-gòn.

Chứng-minh hùng-biện nhất nói lên sự đặc ý của y-sĩ trước cơn bệnh nan y kia là số heo đã ò-ạt chở đến Sài-gòn đánh tan cơn ác-mộng đã gây lo-âu cho bao người.

Nhưng chúng ta cũng cần duyệt lại cùng nhà đưng-cuộc một lần nữa toàn-thể vấn-đề từ nhân đến quả và xem biện-pháp đưa ra đã đủ thích-ứng và hữu-hiệu chưa? Nếu chưa, chúng ta cần góp ý-kiến thêm ngõ-hầu bổ-khuyết cho biện-pháp thêm phần hiệu-quả, vừa có lợi cho nền kinh-tế quốc-gia, cho tài-nguyên xứ-sở, vừa có lợi cho cả người tiêu-thụ lẫn người sản-xuất trên một phạm-vi rộng lớn hơn là Đô-thành.

Chúng ta thử đặt lại câu hỏi thứ nhứt: «*Phải chăng heo ở thôn quê khan hiếm?*»

Chúng tôi xin thưa là đúng và không đúng. Không đúng, vì: trong «*dự-án nghiên-cứu sơ-khởi việc thành-lập một nhà sát-sinh có phòng ướp lạnh tại Sài-gòn*», các ông Bác-sĩ thú-y DELABY và Kiến-trúc-sư DENIEUIL có ghi một tài-liệu về số heo đã gửi đến Saigon vào năm 1961 như sau: tổng cộng số heo đã được kiểm-tra tại các tỉnh miền Tây và Tây Nam Sài-gòn là 1.758.522 con heo, mà số heo chở đến Sài-gòn năm 1961 chỉ là 472.302 con. Theo bảng thống-kê này, chúng ta thấy rằng tổng số heo hạ thịt tại Sài-gòn là do những tỉnh miền Tây và Tây Nam Sài-gòn cung cấp mà An Giang đứng đầu số.

Các tỉnh miền Đông, chẳng những không có góp phần cung cấp heo cho Sài-gòn mà còn nhờ Sài-gòn làm trạm tiếp-liên là đáng khác nữa.

Các tỉnh Cao-Nguyên và Trung-Nguyên Trung-Phần ở quá xa Sài-gòn, vả lại ngành nuôi heo yếu ớt, cũng không giúp được heo cho Sài-gòn.

Trong số heo 1.758.000 con nuôi tại các tỉnh kê trên, gần 500 ngàn con được chở về Sài-gòn. Số heo còn lại là 3/4 tổng số. Như thế, trên thực-tế,

bảng thống-kê cho ta thấy rằng heo các tỉnh không thiếu. Một chứng-cớ khác thanh-minh cho sự không khan-hiếm heo tại các Tỉnh là như chúng tôi đã có dịp trình-bày ở trên, trong vòng một tháng, từ ngày 21-11 đến ngày 22 tháng 12-1961 tức là những ngày gần đây nhất, nếu bảo rằng heo ở các tỉnh khan-hiếm thì làm sao số heo gửi đến cho Sài-gòn có thể lên đến con số trên 47.000 con?

Không đúng là vậy đó; nhưng không đúng mà là đúng, ấy thế mới là rắc rối.

Ai cũng có thể biết rằng số heo nuôi tại miền Tây có phần suy-giảm sau nạn lụt khủng-khiếp vào hồi tháng 10 năm 1961. Chúng tôi nói có phần suy-giảm thôi, vì lụt, ngoài việc làm chết một số heo, mà theo chúng tôi biết không quá 20 ngàn con, không gây một sự thiệt-hại sâu-đậm cho ngành nuôi heo, nếu không có những nguyên-nhân nào khác dai-dẳng hơn, nguy-hiêm hơn, tiềm-tàng hơn, đáng làm cho giới chăn nuôi lo ngại hơn.

1.— *Thiếu thức ăn của heo:*

Ngoài những bắp, sắn, khoai, rau rong, cây chuối vãn vãn... thức ăn chính của heo vẫn là phó sản của gạo như cám và tấm.

Trong trận lụt 1961, lúa sạ không mọc lên được, cái đã nước dâng rất mau và rất mạnh làm cho lúa bị ngộp và chết. Đây là lời của Ông Bộ-Trưởng Công-Chánh trên diễn-đàn Quốc-Hội này. Cây lúa chết tức là không có gạo, và không có gạo là không có cám, tấm.

Một con heo từ khi thôi bú (7, 8 kí-lô), đến khi đem đến lò sát-sinh (70, 80 kí lô), cần có 300 kí lô phó sản của gạo, ấy là không kể các thức ăn khác kèm theo.

Sự chăn nuôi heo tự-nhiên bị hạn-chế vì thiếu thực-phẩm. Tuy-nhiên sự hạn-chế trong việc nuôi heo vì thiếu thực-phẩm tại miền Tây không có nghĩa là đã làm cho heo khan hiếm. Số heo không tăng gia chứ cái mức tối-thiểu nhu-cầu của Đô-Thành về thịt cũng không đến nỗi không cung-cấp được.

2.— *Bệnh của heo:*

Dù là bệnh truyền-nhiễm hay là bệnh thường cũng có thể làm cho heo đau mà chết. Nhưng nếu ai dồ tội cho bệnh truyền-nhiễm heo đã gây sự khan hiếm heo ở tại các tỉnh thì thật là chưa thấy rõ sự cố gắng vượt-bực của cơ-quan chuyên-môn trong

những năm gần đây.

Không nói đến trâu bò đã gần như tránh khỏi các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm nhất, như là bệnh dịch-tả chẳng hạn, heo cũng đã được cơ-quan chuyên-môn chú-ý nhiều, và hiện nay đã có thứ thuốc chủng rất có hiệu - quả có thể bảo - đảm một phần lớn heo khỏi mắc bệnh truyền-nhiễm. Bao nhiêu năm trước đây, bệnh truyền-nhiễm ở heo đã giết hằng trăm ngàn con heo, nhưng sự tiếp tế thịt ở Đô-Thành vẫn giữ mức bình-thường không có gì xáo trộn. Nhưng dầu sao, ta cũng phải nhận rằng, sau trận lụt ở miền Tây vừa qua, sự nuôi heo đã gặp nhiều hoàn-cảnh bất-lợi, buộc người chăn nuôi bất chấp những nguyên-tắc căn-bản chuyên - môn, khả-dĩ gây được giống heo tốt mạnh, có thể chống đối được với bệnh hoạn. Các nguyên-tắc như chọn lựa (sélection) tạp chủng (croisement) thức ăn (alimentation) vệ-sinh (hygiène) không còn được tôn trọng, mặc dầu người chăn-nuôi đã có kinh-nghiệm và hiểu rõ hơn ai hết sự tối-yếu của những nguyên-tắc này. Do đấy một số heo, tuy có nuôi mà không có dưỡng được vì thiếu ăn, thiếu vệ-sinh, giống xấu. Tuy nhiên, tình-trạng này chỉ là tình-trạng giai-đoạn sau một tai-biến bất ngờ. Trong tương lai, nếu không có những thiên-tai như trên làm cho thực-phẩm khan - hiếm thì chẳng những vấn - đề bệnh truyền-nhiễm của heo sẽ không còn là mối quan-tâm đặc-biệt mà vấn đề chăn-nuôi heo cũng sẽ dễ-dàng, thuận lợi hơn nhiều.

3) Tình-hình an-ninh :

Tình-hình an-ninh ở các Tỉnh miền Tây, nơi sản-xuất heo và tiếp-tế heo cho Đô-Thành Saigon không mấy khả-quan, nhất là trước khi Ấp Chiến-lược chưa được xúc-tiến mạnh. Chính vì tình-hình an-ninh mà người nông dân không thực hiện được mộng chăn nuôi. Thật thế, một mặt Việt-Cộng thu góplúa gạo của nông dân, một mặt khác, lại cướp cả heo để ăn thịt trong những cuộc hành quân của chúng hoặc để ướp muối dành tiếp-tế cho chúng trong tương lai. Nhân dân phải hoặc bán lúa, hoặc gởi lúa tại những kho an-toàn dựng trong thôn-xã. Các máy xay lúa tại xã không hoạt-động. Mỗi nông dân, mỗi ngày đến kho lúa an-toàn lấy vừa một số lúa đủ dùng cho gia đình trong một ngày về già lấy gạo mà ăn. Vậy đâu còn tấm cám đầy đủ để nuôi heo. Nuôi heo không còn là mối lợi, là niềm hy-vọng của họ. Cho nên, nếu người nông-dân không vì phân heo để bón ruộng, có lẽ họ cũng không còn tha-thiết với công cuộc nuôi heo nữa. Nuôi heo mà phải bỏ tiền ra mua tấm cám, nuôi heo để cho Việt-

Cộng cướp bóc thì thà rằng đừng nuôi. Lắm nơi, Việt-Cộng cho phép nông-dân bán heo nhưng lại đánh thuế rất nặng vì chúng xem như là một sự tiếp-tế cho địch.

Nhưng tình-hình an-ninh thôn-xã Kinh cũng như Thượng, hiện nay nhờ sự hoàn-thành các khu Dinh-diền, các ấp kiểu mẫu và sự xây-dựng Ấp Chiến-lược và Ấp Chiến-đấu, đã sáng sủa hơn trước. Người nông-dân sẽ được yên ổn làm ăn hơn. Việt-Cộng có muốn cướp bóc, đánh thuế cũng khó lắm. Công cuộc nuôi heo nhờ đó sẽ mạnh-mẽ hơn và đầy phán-khởi.

4) Về giá sản-xuất heo : Nước ta chưa có kỹ-nghệ nuôi heo như ở nhiều nước tân-tiến khác. Nuôi heo đối với người nông-dân Việt-Nam chỉ nhằm hai mục tiêu : phân bón cho ruộng và xem heo như tiền bỏ ống. Tấm cám rau cỏ đã có sẵn ở nhà hoặc cất hái ở đồng ở ruộng. Rơm rạ cũng sẵn. Nhân công là những người trong gia-đình. Còn gì thuận lợi cho bằng. Nguồn-lợi có vẻ thiết-thực và tự nhiên, cho nên không mấy ai tính toán và xem thử giá sản xuất một con heo từ khi nuôi đến khi bán là bao nhiêu. Khi túng thiếu : bán, khi kỳ giỗ : bán, trước ngày Tết nhứt : bán.

Trái với người nông-dân nuôi heo, các lái heo tức là những người mua heo để về bán lại cho các láng heo và cho các chủ thớt thịt, những người lái heo thường tính toán rất giỏi, tính toán đến cả sự bóc lột người nông-dân chất-phác. Bọn này có một nghìn lẻ một quỷ kế để buộc người nuôi heo bán cho mình, mục đích mua rẻ chừng nào hay chừng ấy. Một con heo bán ra qua nhiều tầng lớp trung gian mới đến người tiêu thụ thịt : người thu-lượm heo, lái heo, các láng, chủ hạ thịt, người buôn lại thịt. Cứ mỗi lần sang tay một trung gian, giá heo sống cao lên một ít để đến khi thành thịt thì giá thịt cao vọt lên một cách kinh khủng.

Nếu ta đem so-sánh giá heo sống tại một tỉnh do một lái heo mua và giá heo sống trên thị-trường tự-do khi đến tay chủ láng heo và nếu ta cũng đem so-sánh giá thịt do người tiêu thụ ở thôn quê và giới tiêu thụ ở Đô-Thành ta sẽ thấy một sự chênh lệch rõ rệt mà phần lợi do trung gian hưởng nhiều, riêng người sản xuất heo cũng như người tiêu thụ chỉ là những người chịu thiệt thòi mà thôi.

Theo các nhà chuyên-môn, giá thành một con heo gồm có tiền mua heo con cộng với thức ăn, cộng với tiền công, cộng với tiền lời. Kể từ ngày nuôi

đến ngày bán heo, người ta đã tính bỏ đồng một con heo 100 kí phải có giá thành là 2.500\$ đến 3.100\$, tùy theo tính có nhiều nòng phàm hay không. Được giá này, người chăn nuôi mới ham nuôi heo. Nhưng trên thực tế, cái giá trên này chỉ do các nhà chuyên môn tính ra, chứ người nông-dân không tính mà dù có tính đến nữa, các thủ hạ của lái heo cũng không có sự tính toán như thế. Có tính, giá bán heo sống không trên 20\$ một kí, tức là 2.000\$ 100 kí. Và người nông dân cũng buộc lòng bán với giá này. Nếu không bán trước cũng phải bán sau. Thủ hạ của các lái heo đã chia nhau « vùng quyền lợi », người nào giữ vùng ấy, thành thử không còn có sự cạnh-tranh trên thị-trường heo sống tại thôn quê.

Nhưng từ anh đi lòng heo ở thôn quê đến chủ lái heo ở Đò-Thành, giá heo đã biến đổi mau lẹ, vọt lên từ giá mua 2.000\$ 100 kí đến 4.500\$, khi bán cho chủ lái. Vì sao thế? Vì anh lòng heo ăn lời một mớ, anh lái heo một mớ, các « anh-hùng Lương-sơn-Bạc » đón đường mải lộ và các tay « quyền-uy dọc đường » đòi tiền trà nước cộng với tiền chuyên-chở, linh tinh khiến cho giá heo sống trên thị-trường tăng gấp đôi hay hơn nữa khi đến Saigon.

Rồi từ chủ lái qua tay chủ thớt thịt và các tay buôn lại thịt, con heo lại được một lần nữa đề cao giá-trị trên phương-diện tiền tệ, chẳng những đã làm cho giới công nhân thợ thuyền không dám mơ-màng đến việc dùng thịt heo theo nhu cầu gia đình mà còn làm cho các bà nội-trợ có khả-năng tài-chánh cũng xanh mặt.

Một kí thịt heo tại một tỉnh miền Đông bán với giá 40\$, 45\$ trong lúc tại Đò-thành giá đó khi còn chợ đen là 120\$ và nay trên thị-trường tự-do vẫn còn chừng ở mức 100\$, 120\$. Bây giờ chúng tôi xin đi qua câu hỏi thứ hai :

II.— Phải chăng là láng đối chứng đã làm cho heo tại Đò-thành bị hụt?

Trong cuộc giải-thích các vấn-đề do Quốc-Hội đặt ra, Ông Bộ-Trưởng Bộ Nội-Vụ đã có đề-cập phần nào đến láng đối chứng như sau :

« Việc phân-phối heo cho các láng thớt viên và các tỉnh đường do Quản-lý láng heo đối chứng phụ-trách. Quản-lý là nhân-viên của Tòa Đò-Chính biệt - phái và làm việc dưới sự kiểm-soát của Ban Quản-trị láng heo đối chứng.

Trong Ban Quản-trị, có hai Hội-viên Hội-Đồng Đò-Thành và đại-diện của Bộ Kinh-Tế ».

Láng đối chứng hiện nay đã tạm ngưng hoạt động theo lệnh của nhà đương cuộc, không phải vì vụ gian-lận của 6 nhân-viên cân heo của láng đối chứng phạm phải hồi tháng 7-1962 trong vụ cân heo bán lại mà chính vì không còn lý-do tồn-tại sau khi chế-độ kiểm-soát giá heo bị bãi bỏ.

Nhà đương cuộc hình như có ý chờ xem biện-pháp đã ban-hành có đem lại kết-quả mong muốn hay không mới quyết-định dứt khoát việc duy-tri hay giải-tán láng đối chứng.

Thật ra, một số nhân-viên cân heo trong láng đối chứng đã gian-lận và đã chịu tội trước pháp-luật nhưng về vấn-đề heo tại lò Chánh-Hưng chẳng những chỉ nhân-viên láng này đã làm chuyện phi-pháp mà nhiều nhân-viên khác có những nhiệm-vụ khác tại lò sát-sinh Chánh-Hưng cũng đã phạm-pháp vì hoặc đã trực-tiếp hoặc đã gián-tiếp giúp cho gian-thương dẫu heo và đem bán lén ở ngoại-ô Đò-thành, ở Gia-Định với giá chợ đen cùng thao-túng thị-trường thịt heo trong khoảng tháng 5 năm 1961.

Chúng tôi xin nhắc lại Quý Vị là trước khi chưa có láng đối chứng thì các láng tư-nhân lo-lắng việc tiếp-tế heo cho Đò-Thành và các tỉnh miền Đông, nhưng các láng tư-nhân này đã toa rập, thông đồng cùng nhau để làm lũng-đoạn thị-trường heo và đã lợi - dụng trong sự phân - phối heo và tiền bạc. Vì vậy mà láng đối chứng đã ra đời để làm nhiệm-vụ kiểm-soát và phân - phối heo tại Đò-Thành.

Như vậy, ta có thể thấy rõ-ràng một số nhân-viên này đã cùng với gian-thương làm trầm-trọng sự khan-hiếm heo, hay nói đúng hơn đã làm cho giá heo vọt lên để làm cho heo trở thành khan-hiếm. Nhưng nếu xét kỹ, việc ngưng hoạt-động của láng đối chứng mà không có một tổ-chức khác thay thế để hướng-dẫn sự mua bán heo, liên-lạc cùng các láng và chủ thớt thịt và phối-hiệp với các tổ - chức khác đã có và còn có tại lò sát sanh Chánh-Hưng để kiểm-soát sự phân-phối heo cho công-bằng và hợp-lý, e rằng sẽ có những hậu-quả không lợi cho nhà đương cuộc về sau này, nếu lại xảy ra một trường - hợp khan-hiếm giá tạo khác do gian-thương cố tình gây ra, để đoạt lợi.

Câu hỏi thứ ba :

III.— Phải chăng sự kiểm-soát heo sống và thịt heo đã làm cho heo tại Đò-thành thiếu hụt?

Những sự thay đổi gần như mẫu-nhiệm, sau khi bãi bỏ chế-độ kiểm-soát giá heo đã làm cho nhà

đương cuộc tin chắc rằng chính sự kiểm-soát giá cả là chính-phạm trong sự khan hiếm heo. Các nhà chuyên-môn mục-súc cũng cho rằng nhà đương-cuộc Đô-Thành đã tìm ra nguyên nhân khan hiếm thịt heo. Theo sự nhận xét của Quý Vị này, Bộ Kinh-Tế đã ấn-định một giá biểu cho heo sống quá thấp so với giá mua của lán và một giá-biểu thịt heo mà các thớt thịt phải lỗ. Lán đối chứng chỉ cho các lái heo bán cho các lán tư-nhân và các chủ thớt thịt với giá 2.700\$ 100 kilô heo sống, trong lúc, theo các lái heo cho biết giá mua và chuyên-chở heo lên Saigon từ 3.100\$ đến 4.500\$ tùy theo heo tốt xấu. Bán cho lán với giá 2.700\$, lái heo lỗ và muốn cho khỏi lỗ không gì hơn là đưa về Saigon một nửa số heo xấu, còn nửa heo tốt hơn, với sự đồng-ý của các «uy-thể dọc đường», được phép «đồ bộ» ở bất cứ nơi nào cần đồ bộ. Đã có những con buôn chực sẵn để mua số heo này với giá cao hơn một giá chính-thức. Những con buôn này không ở đâu xa hơn là ở ngoài Đô-Thành và ở Gia-Định, chuyên làm heo lậu bán thịt heo lậu. Theo nhà đương cuộc, tình-trạng thịt heo lậu đã được thuyên-giảm rất nhiều, sau khi chế-độ kiểm giá heo được bãi bỏ. Chứng cứ là trước kia mỗi tháng cơ-quan kiểm-soát thịt đã bắt được ít nhất trên 7.000 kí thịt heo, nhưng trong tháng này số thịt lậu bắt được chỉ hơn 2.000 kí. Cũng theo các vị này, lẽ dĩ-nhiên là giá thịt heo có tăng vì đã có thị-trường tự-do về heo sống, nhưng thịt heo đã rất dồi-dào vì số heo đem đến Saigon tăng gấp 4, 5 lần thời-kỳ khan-hiếm.

Với những lời lẽ và chứng-minh trên, nhà đương cuộc có lẽ đã kết-luận rằng : « Chế-độ kiểm-soát giá heo đã làm cho heo tại Đô-Thành khan-hiếm ». Một số các nhà chuyên-môn mục-súc đã tỏ vẻ hân-hoan thấy rằng giá heo sống trên thị-trường tự-do đã tăng có lợi cho giá sản-xuất heo tại thôn-quê, giúp cho giới sản-xuất phấn-khởi trong ngành nuôi heo, và cũng giúp luôn cho giới tiêu-thụ khỏi lo thiếu thịt.

Trên đây chỉ là phần nhận xét khách-quan, chúng tôi sẽ xin trình-bày thềm kiến của chúng tôi trong một đoạn khác.

Câu hỏi cuối cùng được đặt ra.

IV.— Phải chăng bọn làm heo lậu đã làm cho heo hụt ở Đô-Thành ?

Bao nhiêu tội lỗi đã đổ lên đầu chế-độ kiểm-soát giá heo cả rồi. Heo lậu có nảy sanh ra cũng chỉ vì kiểm-soát giá cả. Không thật đấy sao ? Thì như

chúng tôi đã trình-bày trước đây, người ta chỉ còn bắt được trên 2.000 kí-lô thịt heo lậu kể từ ngày bãi bỏ chế-độ kiểm - soát giá heo. Trái lại trong tháng khan hiếm thịt, người ta đã bắt được 7.000 kí.

Thật khổ cho chế-độ kiểm-soát giá heo tự-nhiên đã ở trong trường-hợp « Con lừa » của bài thơ ngụ-ngôn « những con vật mắc bệnh dịch », chỉ ăn có mỗi miếng cỏ mà phải đền tội cho những con vật hung-ác khác. Chưa chắc là tội của chế-độ kiểm-soát giá cả, ấy thế mà chế-độ này đã chịu làm vật hy-sinh cho đám tiếu. Chúng tôi lại nhớ câu chuyện một chàng sinh-viên nọ, đệ-tử của luân-lý (logique) và tam đoạn luận (syllogisme) một lần nọ đem Rhum uống với Soda. Anh ta say nhưng không tin mình say vì Rhum. Anh ta thấy cần phải thử lại lần thứ nhì. Lần này anh lại uống Martell với Soda và cũng say luôn. Anh ta cũng chưa tin rằng Martell đã làm cho mình say. Lần thứ ba, anh lại uống Whisky với Soda. Lần này anh cũng say nốt. Chàng sinh-viên nọ tự nhủ : « Ba lần uống ba thứ rượu với một thứ Soda, thì cả ba lần đều say, vậy đúng là Soda làm cho ta say rồi ».

Câu chuyện khôi hài này, chúng tôi xin tặng cho chế-độ kiểm soát giá cả là vì đã bao lần những biện-pháp khác nhau mà heo vẫn khan-hiếm ; nhưng khi bỏ chế-độ kiểm-soát heo thì heo hết khan-hiếm ngay. Thế thì còn gì nữa để không long-trọng kết án chế-độ kiểm-soát lỗi thời này.

Lập luận theo kiểu trên, sau khi mới thu-hoạch những kết-quả nhất thời đầu tiên chưa có gì bền vững, nếu không phải là lập-luận sai-lầm, sẽ có thể làm cho nhà đương-cuộc mất công tìm giải-pháp khác khi căn bệnh chưa trị tận gốc tái-phát trong sự thất-vọng của mọi người.

Chúng tôi xin trở lại với câu hỏi : « Phải chăng bọn làm heo lậu là thủ-phạm trong vụ khan - hiếm heo ? » Thẳng thắn mà nói, bọn này là một trong những thủ-phạm khác là Việt-cộng, là lụt, là thức ăn, là lái heo, là lán đối chứng, là lán tư-nhân. Chế-độ kiểm-soát giá phải cần được tha bổng vì vô tội.

Thật thế, con số thịt lậu mà cơ-quan hữu-trách đã bắt được trước hay sau khi chế-độ kiểm-soát giá heo bãi bỏ chưa phản ảnh trung thực số heo lậu đã làm thịt. Con số này chỉ có thể là 1% đến 2% số thịt lậu mà thôi. Dù mẫn cán bao nhiêu, cơ-quan phụ-trách việc bắt thịt lậu cũng không tài nào qua mặt bọn gian-thương được.

Chúng ta đừng vội nghĩ rằng việc bãi bỏ kiểm-

soát heo đã làm cho số heo lậu giảm đi, vì nghĩ như vậy là sai-lầm. Trên toàn quốc, từ tỉnh đến xã, từ khi có sự khám thết bắt buộc và có các sắc thuế như thuế sát-sinh và thuế tiêu-thụ thết, là có sự làm heo lậu, mặc dầu ở các tỉnh ấy không có chế độ kiểm-soát giá heo.

Hai lý-do chính khiến người làm thết heo không đưa heo đến lò sát-sinh.

1.— Trốn thuế sát-sinh và thuế tiêu-thụ thết : cứ mỗi ngày làm tại nhà 3 con heo, thì mỗi tháng khỏi đóng góp một số thuế trên 13.000\$, một số tiền bằng lương hàng tháng của một Ông Quận-Trưởng.

2.— Trốn sự khám thết của cơ-quan chuyên-môn : thật thế, con vật hạ thết phải có thú-y khám khi sống và khi đã xẻ thết. Các người làm thết sợ nhất là sự khám thết. Việc hủy bỏ một phần con thết hay cả con thết vì những bệnh truyền-nhiễm hay sên lã, vân vân ... có thể làm cho người làm thết mất cả vốn lẫn lời. Mà sự rủi ro này không phải là không có xảy ra thường-xuyên.

Người làm thết vẫn có cái thói đưa đến lò sát-sinh một ít, còn làm lậu một ít, lắm khi con số heo đưa đến lò sát-sinh còn ít hơn số heo làm lậu nữa.

Trong một Đô-thành rộng lớn, dân-cư đông đảo, sự gian lận như cơm bữa, nhưng khó mà bắt được, ngoại trừ bị chỉ điểm hay trúng ngày ra đường « gặp gái ».

Kính thưa Quý Vị,

Nếu xét vấn đề một cách khách quan, chúng ta phải khen ngợi nhà đương-cuộc Đô-thành cũng như các cơ-quan hữu-trách khác đã tìm hiểu những căn-nguyên phức-tạp của bệnh khan heo tại Đô-thành và đã có biện-pháp thích-ứng kịp thời giải quyết hiểm họa.

Tuy nhiên, những giải-pháp kia đã có phần hữu-hiệu, sẽ vẫn hữu-hiệu lâu bền không và trị được căn bệnh tận gốc không?

Riêng chúng tôi có cái linh-tính bảo rằng giữa những thủ phạm tạo ra sự khan hiếm heo và nhà đương cuộc Đô-thành đang có một sự đình chiến tạm thời để rồi đây, một ngày không xa, các thủ-phạm kia lại tái phạm dưới một hình thức tinh vi khoa học hơn, khiến cho cuộc chiến đấu gay go thêm lên và mệt nhọc hơn.

Nếu chúng ta tin vào sự đình chiến đầy chiến thuật của gian thương, tức là mắc mưu họ và khi biết thì bao giờ cũng chậm mất rồi.

Những biện-pháp cấp thời để thoa dịu dư luận không phải là những biện-pháp hay ho. Cần tìm những biện-pháp phức tạp hơn, nhưng hữu hiệu hơn để đối phó với những trường-hợp phức-tạp và chuyền biến mau lẹ như sự khan hiếm heo là một.

Chúng tôi xin mượn tạm một đoạn trong bài giải-thích của Ông Bộ-Trưởng Nội-Vụ về các sự lạm-dụng tại lò heo Chánh-Hưng, Ông Bộ-Trưởng nói: « Các mánh-khoé của gian-thương biến thể không ngừng, do đó các biện-pháp kiểm-soát chặt chẽ thi-hành sau vụ lạm-dụng đầu tiên tuy rất hiệu-nghịem nhưng không có dịp điều hành trong vụ kế-tiếp.»

Các cấp hữu trách đã được chỉ-thị nên đề cao cảnh-giác về phương-diện này và cải-tiến không ngừng lề lối kiểm-soát ngõ hầu tránh những tệ đoan nói trên.»

Chúng tôi xin phép lớn tiếng nói lên rằng những mục tiêu mà nhà đương-cuộc Đô-thành cũng như Bộ Kinh-Tế và Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn muốn đạt được và tưởng đã đạt được, sẽ còn xa vời nếu không giải-quyết vấn-đề tận gốc.

Giá heo sống tại Saigon, phải chăng là giá sản-xuất con heo mà người chăn nuôi tại thôn quê được thụ hưởng phần lớn?

Vấn-đề cần đặt ra để xem người nông-dân đã được thỏa mãn hay chưa? Hay giá heo mua tại thôn quê vẫn không quá cái mức 2.000\$ 100 kí?

Về phía người tiêu thụ, giá thết heo hiện nay có vừa phải hay quá đắt?

Chúng tôi xin lưu ý là trong những ngày gần đây nhất giá thết heo thay đổi không ngừng và hiện nay giá bán công-khai đắt không khác gì giá thết bán chợ đen lúc còn khan hiếm. Người giàu ước ao thết có nhiều dù giá có đắt cũng được, nghĩa là khỏi chen lấn. Người nghèo lại khác, lương tiền đã ít ỏi lại không thường xuyên không thể tự cho phép dùng thết với cái giá cắt cổ. Để cho giá thết heo tăng, tăng lên mãi thì dù một ngày nào đây, thết heo có nhiều cũng chỉ là mồi cho ruồi bu kiến đậu. Nhưng cái vòng lẩn quẩn rồi lại tái diễn. Bỗng nhiên thết heo lại biến trên thị trường. Các bà nội-trợ có tiền sẽ rên rĩ. Các gia-đình nghèo sẽ nhiều ngày nhịn thết. Báo-chí sẽ lên tiếng. Quốc-Hội sẽ đặt vấn-đề trên diễn-đàn và chánh-quyền sẽ tìm những biện-pháp mới v. v. và v. v...

Tuy không có tham vọng đưa ra những sáng kiến mới mẻ và hấp dẫn, nhưng chúng tôi cũng xin đề-nghị cùng Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn, Bộ Kinh-Tế cùng Tòa Đô-Chánh Saigon một vài biện-pháp như sau:

I — Không để cho láng tư nhân tự lo lấy vấn-đề tiếp-lễ heo cho Đô-Thành.

Chúng tôi không có ý gán cho mọi láng này những cảm tưởng không tốt trong lúc Đô-thành đã bãi bỏ chế độ kiểm soát giá heo cùng láng đối chứng và gần như là giao hẳn cho các láng tư nhân được hoàn toàn hành-động. Nhưng chúng tôi xin khuyến cáo nhà đương cuộc « Cai-trị là tiên liệu ». Có thể có những láng làm ăn lương thiện, tin cậy được, nhưng đặt tin tưởng hoàn toàn vào giới thương gia này cũng chẳng khác nào « đưa con vào nội » hay « gửi trứng cho ác » đề rồi đêm ngày lo phay pháy.

Có lẽ nhà đương cuộc nghĩ rằng đã tìm được căn bệnh chính là « chế-độ kiểm-soát giá heo » rồi thì các láng tư nhân sẽ không có lợi gì làm cho thị trường heo khan-hiếm hoặc mắc mỏ hơn lên. Hơn nữa 22 láng ấy cạnh-tranh nhau thì thịt heo về sẽ nhiều giá thịt sẽ hạ, không còn có heo lậu nữa.

Chúng tôi đã nói rằng nếu nhà đương cuộc sẽ thành-công thì sự thành-công này chỉ là nhất thời, và địch-thủ « như đàn ruồi quẩn với sư-tử » chỉ làm cho sư-lữ mệt toát mồ-hôi, rồi dinh chiến đề rồi quần chơi trận khác.

Kinh-nghiệm là đã hơn một lần, các láng tư-nhân không có tổ-chức nào kiểm-soát chặt chẽ, đã tha-hồ thao-túng thị-trường heo, và lũng-đoạn kinh-tế. Nếu không thì Đô-thành đã chẳng thành-lập láng đối-chứng đề kiểm-soát và phân-phối heo.

Vì vậy, chúng tôi đề-nghị nếu được nên duy-tri láng đối chứng lại với một thành-phần nhân-viên có khả-năng và trong sạch, với một nhiệm - vụ rõ-ràng, không mục-đích buôn bán mà chỉ nhằm điều-hòa sự phân-phối heo cho các láng tư - nhân, kiểm soát heo đến hay xuất-thị đi các tỉnh miền Đông vẫn vẫn...

II.— Thành-lập Hợp-tác-xã sản-xuất heo.

Đề-nghị này chúng tôi cho là quan-trọng nhất xin gửi đến Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn và Bộ Kinh-Tế:

Thành-lập một hợp-tác-xã sản-xuất heo thiết-lập tại mỗi tỉnh (ở những tỉnh xưa nay đã sản-xuất nhiều heo) vì đó là một việc rất cần thiết. Hợp-tác-xã sản-xuất heo ở tỉnh sẽ có chi-nhánh ở các quận và xã tùy theo sự cần thiết. Tại Đô-thành, sẽ có một văn-phòng của Liên-Hiệp Hợp-Tác-Xã

tỉnh ; hay nếu không cần đặt văn-phòng này, Láng đối chứng có thể là nơi liên lạc, hướng dẫn và phối hợp giữa hợp-tác-xã tỉnh và các Láng tư-nhân.

Hệ thống tổ-chức đại khái như vậy. Chúng tôi cần lưu ý nhà đương-cuộc về mục tiêu của Hợp-tác-xã sản-xuất heo và công dụng của nó trong sự bài trừ nạn khan hiếm heo thường là do người tạo ra, vì các « người » kia không ai hơn là các trung gian đã có lần chúng tôi nói đến ở những đoạn trên.

Người sản-xuất heo là nông-dân. Vậy giới chăn nuôi này trước tiên phải được hưởng lợi tức xứng đáng. Ổn định giá sản-xuất heo, tìm thị-trường trong nước và ngoài nước cho heo, tránh nạn trung-gian có hại cho sản xuất và tiêu thụ đó là mục đích của Hợp-tác-xã sản-xuất heo sau này. Công dụng của Hợp-tác-xã sản-xuất heo đã rõ ràng, nếu lại được sự nâng đỡ của cơ-quan Nông-Tín và Hợp-tác-xã, của Bộ Kinh-Tế và Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn về tiền bạc, về kỹ thuật về heo giống, về thuốc men và những sự hướng dẫn cần thiết cho một hợp-tác-xã được phát triển điều hòa thì sẽ đem lại bao nhiêu lợi ích thiết thực cho nền kinh-tế quốc gia, cho giới nông-dân mà chúng ta đã từng đề cao gương can đảm và đức hy. sinh, cho nông-thôn là nơi đầu tên mũi đạn đề cho chúng ta ở tại Đô-thành được sự an-ninh mong muốn.

Hợp-tác-xã sản-xuất heo ở các tỉnh sẽ giúp ích không ít cho Đô-thành nói riêng mà còn sẽ mở đường cho sự kỹ-nghệ-hóa ngành chăn nuôi heo, cho sự đoàn kết của nông dân, cho sự phát triển mạnh mẽ của Hiệp-Hội Nông-Dân mà hiện nay có vẻ trầm lặng.

Có Hợp-tác-xã sản-xuất heo ta sẽ không còn phải đối phó với sự gian lận quỹ huyết của các trung gian, giá thịt heo sẽ được ổn định ở cái giá vừa phải cho túi tiền của mọi người.

III.— Tăng giảm nuôi heo

Riêng nói về Đô-thành, chúng tôi không thể không thăm khen về quyết-định của nhà đương-cuộc cho phép dân chúng ngoại-ô nuôi heo. Biện-pháp này là một biện pháp sáng suốt hơn hết và sẽ có hiệu quả hơn hết trong sự giải quyết nạn khan hiếm heo tại Đô-Thành.

« Tự-túc » vẫn là phương-châm của những ai khôn ngoan. Cá-nhân còn thế, huống nữa một địa-phương, một Đô-thành sầm-uất có gần 2 triệu dân phải tiếp tế đủ thứ hàng ngày. Khi nào tự-túc không nổi mới phải ý lại vào người khác, vào địa phương khác. Trong lúc chưa tự-túc là còn lệ thuộc, vậy mà đã bãi bỏ chế-độ kiểm-soát heo thật là một việc làm táo bạo, nếu không nói là điên rồ. Nhưng chế-độ kiểm-soát heo đã bãi bỏ, việc khuyến khích

tăng gia nuôi heo tại Đò-thành cần được thúc đẩy mạnh mẽ để phòng khi « cơn trời hơi gió », biến đổi bất ngờ trong sự tiếp tế. Chúng tôi không đề nghị giữ lại chế-độ kiểm-soát heo là vì sự bãi bỏ đã được ban hành rồi.

Nhưng vấn-đề nuôi heo tại Đò-thành cần được nhà đương cuộc đặc biệt lưu ý.

Nhưng chỉ nói đến nuôi heo tại Đò-thành là chưa đầy đủ nếu không nói đến sự chăn nuôi heo trong toàn quốc. Sự giải-quyết nạn khan heo tại Đò-thành hay tại một tỉnh nào khác, không phải chỉ Đò-thành hay tỉnh ấy đơn-phương giải quyết mà phải được các tỉnh khác cùng giải-quyết. Chúng tôi xin đề nghị với Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn hai giải-pháp.

1.— *Tiến đến kỹ nghệ-hóa ngành nuôi heo* tại các tỉnh miền Tây Nam-Phần, nơi sản-xuất nhiều heo nhất trong nước. Nếu các nhà chăn nuôi ở trong Hợp-tác-xã sản-xuất heo và nếu Hợp-tác-xã heo được nâng đỡ về mọi mặt, việc kỹ nghệ-hóa nuôi heo tại các tỉnh này không mấy khó nếu tình hình an-ninh cho phép.

2.— *Tăng-gia nuôi heo trong khuôn khổ gia-dinh* tại các tỉnh miền Đông, các tỉnh Trung-Nguyên và Cao-Nguyên Trung-Phần.

Sự tăng gia chăn nuôi tại các tỉnh này rất cần thiết, cần-thiết là vì heo ở các nơi này rất hiếm lại nhỏ con, thiếu cho sự tiếp-tế của dân chúng các tỉnh ấy.

Chúng tôi không đòi hỏi sự kỹ-nghệ-hóa ngành nuôi heo tại miền thiếu lúa gạo này, nhưng chúng tôi đòi hỏi sự nâng đỡ, sự khuyến-kích hướng dẫn thiết thực và tích cực của cơ-quan chuyên-môn để giúp cho số heo được tăng cả phẩm lẫn lượng ngũ hầu góp phần vào sự thịnh vượng chung của Quốc-gia.

An-ninh đã có tại các khu dinh-điền và Ấp Chiến-lược Khu dinh-điền hay Ấp Chiến-lược là phải giữ tinh-thần « Tam-túc Tam-giác » thì không gì hơn là chính-quyền giúp cho nhân-dân những phương-tiện lúc ban đầu để lấy đó duy-trì sự tự-túc trong tương lai với khả-năng sáng-kiến của mình.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Tôi xin nhắc lại Bạn Trương-Thiều : Bạn chỉ còn 5 phút nữa là đúng một giờ.

Ô. TRƯƠNG - THIỀU. — IV) *Tiếp-tục trở lại việc xuất-cảng heo.*

Chúng tôi xin phép nhắc lại là trong hai năm 1960-1961, nước ta đã xuất-cảng sang Hồng-Kông một số heo sống, thịt heo ướp lạnh, và mỡ khá lớn đã đem về trong 2 năm ấy cho Quốc-gia một số ngoại-tệ tương-đương với 136.000.000\$.

Lý-do cấm thịt mỗi tuần 2 ngày trong toàn quốc không ngoài mục-đích tiết-kiệm heo để xuất-cảng, ngõ hầu đem ngoại-tệ về nước và giúp nền kinh-tế nước nhà phát-triển được thuận-lợi.

Đã có người cho rằng vì heo trong nước khan hiếm, nên phải dùng biện-pháp này. Có người nói dùng biện-pháp cấm thịt chỉ là biện-pháp « nhịn miệng đãi khách » hoặc « bắt dân-chúng nhịn để làm giàu cho nhà xuất-cảng » v.v...

Nhưng suy cho kỹ, nghĩ cho cùng, biện-pháp trên chứng-minh sự lo xa của chính-quyền cả về ba mặt kinh-tế, tài-chánh và xã-hội. Trong tình-trạng chiến-tranh, sự tiếp-tế từ nay có thể trở nên khó-khăn như việc cấm thịt 2 ngày mỗi tuần ở Đò-Thành để đối-phó với những trường-hợp bất-trắc. Số heo 1.800.000 con tại miền Tây Nam-phần trong năm 1961 nói riêng hay trên 3.000.000 con trong toàn-quốc nói chung, tuy chưa phải là con số dồi-dào, nhưng đủ cung cấp cho dân-chúng.

Hơn nữa, chỉ nhịn thịt heo hai ngày mỗi tuần để thay bữa ăn bằng rau cải nhẹ nhàng hơn mà mỗi người chúng ta đã thực-hiện được chánh-sách khắc-khở tự-giác, số heo nhịn hai ngày mỗi tuần có thể giúp cho Quốc-gia xuất-cảng một số lớn heo.

Chúng ta đừng quá lo âu đối với một số người không thể nhịn thịt hai ngày một tuần, chúng ta nên lo âu cho nền kinh-tế của Quốc-gia hơn.

Năm 1962, mặc dầu có hai ngày cấm thịt, thế mà không có sự xuất-cảng heo như hai năm trước lại thêm nạn khan hiếm heo tại Đò-Thành. Lý-do không ngoài nạn lụt tại miền Tây tháng 10 năm ngoái, tình-hình an-ninh chưa được ổn-định, trước khi xây-dựng hệ-thống Ấp Chiến-lược và cũng không ngoài thủ đoạn của gian-thương và một số nhân-viên tại lò sát sanh Chánh-Hưng.

Chúng tôi nghĩ rằng đến năm 1963 và năm sau thì vấn-đề này cần được xúc-tiến mạnh-mẽ.

Lụt chỉ còn là một hình ảnh của dĩ-vãng ; mùa màng nay đã trúng, tình-hình an-ninh tương-đối khả

quan; viện-trợ ngoại-quốc đang giúp phương-tiện bành-trướng chăn nuôi heo. Nếu cộng vào đấy một hệ-thống Hợp-tác-xã sản-xuất heo tương-lai và ý-chí cương quyết của các Bộ liên-hệ trong sự tận-lực giúp đỡ hạ tầng cơ-sở đứng lên và tiến mạnh và nếu có sự thông cảm của Nha Tổng Giám-đốc Ngoại viện để tăng-cường nhân-viên, tìm cách trả lại những cát xén về tài-chánh trong năm 1962 và trong ngân sách năm 1963 cho Nha Mục-Súc, chúng tôi hy vọng rằng số heo xuất-cảng sau này sẽ nhiều hơn những năm trước chẳng những giải-quyết được nạn khan-hiếu heo ở tại Đô-Thành mà còn có dư để xuất-cảng giúp cho kinh-tế quốc-gia được phần-thịnh.

Chúng tôi mong rằng đề-nghị xuất-cảng heo sẽ được nghiên-cứu và thực-hiện.

Chúng tôi đã đưa ra những nhận xét và đã trình bày những đề-nghị thấp kém của chúng tôi hay dở đâu có quan-hệ gì, nếu là đề-nghị ở trong vòng xây-dựng.

Tóm lại, đề kết-luận, chúng tôi có 5 đề-nghị :

1) Không giao cho các láng tư-nhân việc phân phối heo ở Đô-Thành ;

2) Thành-lập hợp-tác-xã sản-xuất heo ở các tỉnh.

3) Khuyến-khích nuôi heo tại Đô-thành, kỹ-nghệ-hóa ngành nuôi heo tại các tỉnh miền Tây, tăng-gia nuôi heo, trong khuôn-khổ gia-đình tại các tỉnh miền Đông, các tỉnh Cao-nguyên và Trung-nguyên Trung-phần.

4) Tiếp-tục trở lại việc xuất-cảng heo

Chúng tôi xin chân-thành cảm ơn Ban Chủ-tọa đã cho phép nói đúng một giờ.

Ô. NGUYỄN-HỮU-KHAI.— Từ ngày hôm qua tới nay, Quốc-Hội chúng ta đã nghe nhiều tới danh-từ « Hợp-tác-xã » và « Hiệp-hội Nông-dân ». Vừa rồi đây Bạn Trương-Thiều đã nhắc lui nhắc tới chữ « Hợp-tác-xã » trong phần kết-luận của bài tham-luận về vấn-đề heo ngót một tiếng đồng-hồ của Bạn. Bạn Trương-Thiều đã đưa ra đề-nghị để tăng-gia số heo là thành lập Hợp-tác-xã sản-xuất heo ở các tỉnh và sáng nay Bạn Trần-sanh-Bửu cũng thiết-tha đòi cho được thành lập Hợp-tác-xã bán vãi « Nguyễn-Huê » tại chợ Bình-Tây. Rồi tối qua vào khoảng 12 giờ đêm, Bạn Trần-hữu-Điều lên diễn-đàn cũng tha-thiết với vấn-đề đồng-bào chuyên sống về Ngư-nghiệp ở Thừa-Thiên, Quảng-Trị và cố tìm một giải-pháp linh-diệu trong đêm tàn canh lụn :

giải-pháp đó là xin thành-lập Hợp-tác-Xã Ngư-nghiệp cho tỉnh Thừa-Thiên và Quảng-Trị.

Về phía Hành-Pháp hẳn chúng ta còn nhớ chính sáng hôm qua đây, Ông Bộ-Trưởng Kinh-Tế trong lúc ra trước diễn-đàn giải-thích những câu hỏi của Quốc-Hội về vấn-đề kinh-tế quốc-gia, Ông Bộ-Trưởng Kinh-Tế cũng nhắc lại là trong lúc đang thành-lập các Ấp Chiến-Lược, Ông Bộ-Trưởng cũng lo nghĩ đến vấn-đề giải-quyết kinh-tế ở nông-thôn bằng một giải-pháp có lẽ cũng được xem là linh-diệu hơn cả là thành-lập Hợp-tác-xã sản-xuất cho các Ấp Chiến-Lược để cho người nông-dân khỏi cô-lập trước giới trung-gian mà thường thường họ bị bóc lột một phần nào.

Chiều hôm qua nữa, tiếp theo Ông Bộ-Trưởng Kinh-Tế, Ông Bộ-Trưởng Cải-Tiến Nông-Thôn, trên diễn-đàn này, trong lúc trình-bày về chánh-sách cùng kết quả về dinh-diện khi đề-nghị thiết-lập nhà máy biến chế cao-su của Dinh-Điền, cũng có nghĩ tới việc thành-lập Hợp-tác-xã, một trong những phương-thức mà Ông Bộ-Trưởng Cải-Tiến Nông-Thôn đã nghĩ tới.

Thế thì Hợp-tác-xã có cái tầm quan-trọng gì mà chúng ta phải đề cập tới khi bàn đến quốc-kế dân-sinh.

Hợp-tác-xã, Hiệp-hội Nông-Jân có tầm quan-trọng gì mà chúng ta, anh em Dân-Biểu cũng thiết-tha như các Vị Bộ-Trưởng ra trước Quốc-Hội ?

Suốt cả mấy năm nay, quý Bạn đã coi báo thì thấy thường ngày nói đến Hợp-tác-xã, Hiệp-hội Nông-dân, nhất là Hợp-tác-xã, các báo chí đã chỉ-trích nhiều hơn là khen. Khen tất nhiên cũng có, nhưng chỉ-trích nhiều hơn, chỉ-trích để xây-dựng, trong lúc Hợp-tác-xã còn phôi-thai. Phong-trào Hợp-tác-xã đã được gieo trên đất Cộng-Hòa Nhân-Vị này 5, 7 năm nay đã phần nào mọc lên, nhưng đương còn non dại, yếu-ớt, tất nhiên chúng ta thấy xuyên qua những ý-kiến trên các báo : nào là Hợp-tác-xã rau Đà-Lạt vấp phải cái này, cái kia, cái nọ, Hợp-tác-xã Đồng-Tiến, lời thôi thế này, thế kia. Hợp-tác-xã nào đó ở dưới An-Giang, người nào đó thụt két bao nhiêu tiền, Hợp-tác-xã trà Lâm-Đông tuy khá khá hơn nhiều nhưng cũng bị thế này, thế kia, thế nọ, tất cả đều như vậy.

Tình hình Hợp-tác-xã có phần nào gọi là đen tối, nhưng chúng ta thử nghĩ lại, và thử hỏi : ngoài Hợp-tác-xã, ngoài Hiệp-hội Nông-dân ra, anh em chúng ta ở Quốc-Hội đã có những chánh sách nào để thay thế Hợp-tác-xã hay Hiệp-hội Nông-dân ? Các

Vị cao kiến đã lên trước tôi trên diễn-đàn này, các anh em Dân-Biêu, các Vị Bộ-Trưởng cũng đều hiểu rõ như vậy, thế mà cũng nói chỉ có Hợp-tác-xã, chỉ có Hiệp-hội Nông-dân mới giải-quyết được tình-trạng chậm tiến của nước nhà. Nhất là ở nông-thôn trong lúc này các Ấp Chiến-Lược đã ra đời thì Quốc-sách ấy sẽ cộng với chánh-sách Hợp-tác-xã và Hiệp-hội Nông-dân mới thành hình, mới phát-triển. Nếu không thì sợ chánh-sách kinh-tế của ta không khác nào như con thuyền đi giữa biển mà không có lái sẽ dễ-dàng sa vào chủ-nghĩa tư-bản hay bị ngã vào chủ-nghĩa cộng-sản. Vì thế cho nên tôi thiết nghĩ công việc dù là có khó khăn, dù là gặp thất bại, chúng ta cũng phải nghĩ tới vấn-đề xây-dựng cho được Hợp-tác-xã hay Hiệp-hội Nông-dân của nhân dân.

Thưa Quý Bạn Đồng-Viện, nói như vậy, chúng tôi thấy có nhiều người đã chống đối Hợp-tác-xã hay Hiệp-hội Nông-dân. Những người ấy là ai ?

Quý Bạn cũng đã hiểu và đã nghe lời sáng này Bạn Trần-sanh-Bửu có nói là những người trung-gian thường thường đầu-cơ làm cho nông-dân mất sinh sống. Có một hạng nữa cũng lợi dụng Hợp-tác-xã, ăn gian của Hợp-tác-xã, ăn gian của Hiệp-hội Nông-dân. Hạng người đó là hạng người bề ngoài là phụng sự nhưng thực sự đã chống đối Hợp-tác-xã và Hiệp-hội Nông-dân nên ngày nay một phần nào bị lu mờ, vì số người đó mệnh danh là cán-bộ này, cán bộ kia, nhưng mà thừa cơ-hội để đục khoét Hợp-tác-xã và Hiệp-Hội Nông-dân. Những hạng người đó rất độc hại cho phong-trào. Do đó, nhiều khi nói đến Hợp-tác-xã, nói đến Hiệp-hội Nông-dân thì có người lắc đầu không tin tưởng vào giải pháp Hợp-tác-xã và Hiệp hội Nông-dân rồi !

Cũng có người tin vào Hợp-tác-xã, nhưng mà nói như thế này : sợ dĩ Hợp-tác-xã không có hiệu lực bao nhiêu bởi vì « con nhiều cha, chết không ai thương, chùa nhiều sãi, không ai đóng cửa chùa » thành thử họ đã thiên về tư-tưởng Tư-bản chủ-nghĩa.

Thưa Quý Bạn Đồng-Viện, một hợp-tác-xã là một cộng-đồng, trong một cộng-đồng lập-thể tức là phải đòi hỏi rất nhiều cố-gắng về đời sống dân chủ, để tránh những tình-trạng như tôi đã nói trên đây nên có sự bè-tha. Nếu chúng ta vượt được bè tha đó, san bằng được mọi cản trở do một số người đã gây ra thì chúng ta sẽ đi tới một chân trời mới, chúng ta tin tưởng là sáng lạng cho nền Kinh-tế Nhân-vị của chúng ta. Chúng tôi nhớ ngày mà chúng tôi được may-mắn đi học-tập ở Trung-tâm Ấp

Chiến-lược Thị-Nghè, đã được nghe Ông Tổng Ủy-Trưởng Hợp-tác-xã và Nông-Tín có nói một câu mà chúng tôi xin phép Quý Bạn Đồng-Viện lập lại tại đây. Câu đó là : « Không thể quan-niệm được đến đời sống nông-thôn nếu không nghĩ đến Tin-dụng Nông-nghiệp và không có sự tổ-chức hợp lý cho nông-thôn. Vậy điểm chính yếu thấy cần phải có là chánh-sách nâng-đỡ Hợp-tác-xã và Hiệp-hội nông-dân, một thành phần không kém quan-trọng của một chánh-sách chung nhằm hướng vào 3 tiêu chuẩn : Nhân-vị, Cộng-đồng, và Đồng-tiến đã được ghi bằng nét son, và còn chói lọi như 3 vì sao sáng trong Hiến-Pháp Việt-Nam Cộng-Hòa của chúng ta ».

Đó là lời của Ông Tổng Ủy-Trưởng Hợp-tác-xã và Nông-tín đã trình bày ở tại Trung-tâm Huấn luyện cán-bộ Ấp Chiến-lược Thị-Nghè. Chúng tôi thấy người chịu trách-nhiệm về vấn-đề Hợp-tác-xã và Hiệp-hội Nông-dân đã quan-niệm đúng mức chánh-sách ấy, chánh-sách mà trước đây, thưa Quý Bạn Đồng-Viện, Tổng-Thống trong lúc đọc Thông-điệp trước Quốc-Hội ngày 6-10-1958, đã nói như thế này : « Xã-hội ta từ xưa đã dựa trên hai cơ-sở căn-bản là gia-đình và làng, nay ta cần phải bỏ tước hệ-thống xã-hội chánh-trị cho truyền-thống đó bằng một cơ-sở thứ ba nữa để thực-hiện thể chân vạc kiên-cố. Nền tảng thứ ba ấy là Hợp-tác-xã, một đơn-vị kinh-tế có nhiệm-vụ tạo nên điều-kiện vật-chất cần-thiết cho sự sinh-hoạt đều hòa của gia-đình và tổ-chức hành-chánh xã-hội căn-bản để hết sức giảm bớt vai trò trung gian, hầu thi-hành một giá ngạch đúng, phân-phối công bằng các trách-vụ và lợi tức bằng chánh-sách Hợp-tác-xã để đem lại cho nông-dân kinh-nghiệm cụ-thể với đời sống dân-chủ thực-sự ».

Đó là chúng tôi xin phép trích một đoạn trong Thông-điệp của Tổng-Thống đọc trước Quốc-Hội năm 1958 để chứng minh : đầu rằng trong bước đầu có thất bại phần nào, nhưng chúng ta cũng cần cương-quyết tiến lên, và xin Quốc-Hội ủng-hộ cho chánh-sách Hợp-tác-xã và Hiệp-hội Nông-dân, một vấn-đề mà có lẽ đã được tất cả chúng ta đều tha-thiết. Nhưng mà chúng tôi thấy, thưa Quý Bạn Đồng-Viện, hiện bây giờ chưa có sự thống nhất về Hợp-tác-xã và Hiệp-hội Nông-dân. Có nhiều Tỉnh, nhiều Quận sống song hành Hợp-tác-xã và Hiệp-hội Nông-dân nên có sự va chạm nhau, dẫm chân lên nhau, trong lúc đó, thưa Quý Bạn Đồng-Viện, hai tổ-chức có thể gọi là một. Ngày hôm kia đây ở Saigon đã bắt đầu có sự liên-kết giữa đôi bên khi trong Đại-hội đã có một khẩu hiệu như thế này : « Hiệp-hội Nông-dân là một Hợp-tác-xã đa nhiệm ».

Quả vậy trong Đại-Hội ấy giữa 2 tổ-chức đã thành-lập Liên-Hiệp-Hội Nông-Nghiệp Toàn-Quốc. Hai bên cần phải phối hợp lại, nếu không nói được là phải sát nhập lại làm một để cho giản-dị. Nhất là trong lúc chúng ta đang hướng về Ấp Chiến-lược, mà trong Ấp Chiến-lược đã có những hàng ngũ nhân dân : nào là bộ lão, nào là thanh-niên, thanh-nữ v v . . . nếu chúng ta lại thêm vào nữa hai tổ-chức về kinh-tế và Hợp-tác-xã và Hiệp-hội nông-dân, thì tôi chắc đồng-bào nông-thôn sẽ tối mắt tối mũi, không biết đoàn-thề nào mà theo ? Vì vậy chúng tôi thiết tưởng giờ phút này đây nên nghĩ đến vấn-đề thống-nhất lại hai tổ-chức đó làm một để nhân-dân nông-thôn dễ hiểu, dễ nghe, dễ nhớ, và để công-tác làm được nhanh chóng thích đáng. Và chúng tôi thấy chánh-sách Hợp-tác-xã đã được ghi bằng nét son vào Thông-điệp của Tổng-Thống như một Quốc-sách, thì còn cần có sự phối-hợp, hỗ-tương giữa các cơ-quan, giữa các Bộ khác, giữa địa-phương với chánh-quyền Trung-Uơng. Hợp-tác xã hiện giờ sống được nhưng còn non yếu vì nó là một tổ-chức của một số ít người yếu kém về kinh-tế và một số người có tinh-thần dân-chủ, nhưng nếu không được sáng suốt hướng dẫn bước đầu thì khó có thể đương đầu nổi với đời sống phức tạp.

Sở dĩ chúng tôi xin đề-nghị như vậy vì kinh-nghiệm cho thấy rất thiết yếu nếu muốn cho phong-trào Hợp-tác-xã sống và mạnh. Gần đây, chúng tôi có theo dõi các Hợp-tác-xã, như Hợp-tác-xã Trà Lâm-Đồng, chúng tôi may mắn thấy chẳng những là được Phủ Tổng Ủy Nông-Tin giúp đỡ mà nhiều Bộ và cơ-quan cũng giúp đỡ, nhờ đó may ra tiến được, đề ngày mai chúng tôi sẽ vượt quá một giai-đoạn mới.

Vì vậy đề kết thúc chúng tôi thứ nhất đề-nghị là thống-nhất lại Hợp-tác-xã và Hiệp-hội Nông-dân và thứ hai là mong muốn có sự liên-đời chặt chẽ giữa các Bộ, các cơ-quan, các Tỉnh, chánh quyền các cấp đề nâng đỡ cái tổ-chức Kinh-tế Nhân-Vị của chúng ta đó Chúng tôi mong ước, vì thời-gian cấp-bách, không thể cho chúng ta chờ-đợi, làm sao trong một thời-gian gấp rút chúng ta cần phải có được một tổ-chức vững vàng làm cơ-sở kinh-tế cho nông-dân chúng ta.

Chúng tôi xin cảm-ơn Quý Đồng-Viện đã cho tôi nói về Hợp-Tác-Xã và Hiệp-Hội Nông-Dân.

Tôi xin Quý Vị cho phép tôi qua phần thứ hai là vấn-đề mà sáng hôm nay Bạn Trần-Tài có nhắc lại trong lúc Bạn trình bày về vấn-đề Dinh-Điền,

Bạn Trần Tài có nói tới một số đồng bào dinh-điền, có tiền, có bạc muốn canh-tác thêm mà không canh-tác được, lẽ tất-nhiên đúng vậy.

Dinh-điền, khu dinh-điền có giới-hạn, ra ngoài giới hạn dinh-điền thì tất-nhiên là thuộc quốc-gia công-thô, tất nhiên có luật-lệ, một luật-lệ khác. Vấn-đề mà Bạn Trần-Tài nêu lên đưa chúng ta vào một khu vực khác, khu-vực đó có lẽ là đặc-nhượng công-sản mà anh em chúng tôi đã đệ trình Quốc-Hội hai dự-án-luật :

Dự-án thứ nhất của Quý Bạn Hồ-văn-Kỳ-Trần, Trương-ngọc-Khoa và Đoàn-đình-Dương.

Dự-án thứ hai của Quý Bạn Đỗ-cao-Minh, Cù-văn-Hai, Huỳnh-văn-Giác, Đặng-hiếu-Khân và chúng tôi. Tôi thấy lý do tường trình của các Bạn Khoa, Trần và Dương có nói như thế này : chế-độ đặc-nhượng công-sản hiện nay được quy-định do Sắc-Lệnh ngày 4-11-1928, Nghị-định ngày 16-3-1940 và nhiều văn-kiện khác. Dự-án này chỉ có mục-đích :

Thứ nhất là một văn kiện bằng Việt-văn để thay thế văn-kiện Pháp-văn đã ấn-định để để áp-dụng trong toàn lãnh-thổ Việt-Nam.

Thứ hai, hợp-thức-hóa tình-trạng những người đã canh tác lâu năm trên đất công-sản.

Thứ ba, dành quyền ưu-tiên cho cựu-quân-nhân và quân-nhân trong việc cấp đất.

Thứ tư, giản-dị-hóa thủ-tục như quy-định sự phổ-biến sâu rộng các đơn xin cấp đất cho đệ-tam nhân biết mà khiếu-nại nếu có. Và lý-do tường trình của nhóm anh em chúng tôi, xin phép trình bày như sau :

Mấy năm nay về đặc-nhượng công-sản để định-cư đồng bào và để khai khẩn các diện-tích phong-phú đang gặp nhiều khó khăn, vì một phần luật-lệ cũ quá phức tạp, một phần khác các thủ-thức cấp-phát hiện còn trong vòng nghiên-cứu. Do đó việc cấp phát đất chưa có quy chế như định. Vì vậy đồng bào thôn-quê đang khai khẩn, hoặc muốn khai khẩn một mảnh đất nhỏ để nuôi sống gia đình thì e-dè lo sợ đến quyền sở-hữu tương lai. Các tư-nhân hoặc hiệp-hội muốn phát-triển canh-nông, hoặc chăn nuôi cũng phân-vấn về các thủ-lệ hiện-hữu là chưa được bảo-đảm để họ dốc toàn lực và khả-năng vào các chương trình khuếch-trương nông-nghiệp. Đối với nước ta lấy nông nghiệp làm hoạt-động kinh-tế căn-bản, việc đặc-nhượng công-sản

được bổ sung cho chính-sách Cải-cách điền-địa nhằm tư-hữu-hóa nông-dân, và cũng trong mục-dịch ấy để giúp cho các làng xã đông dân-cư được dễ-dàng làm ăn. Vậy nên chú-trọng đến việc thống-nhất quy-chế cấp-phát đất đai với mục-dịch bảo-đảm quyền tư-hữu tối thiểu cho mỗi người dân, đồng thời khuyến-khích sự phát-triển nông-nghiệp, và còn phải trừ liệu những thế-lệ đặc nhượng dễ-dãi cho những diện-tích không quá 10 mẫu, và những diện-tích lớn. Các việc cấp-phát đất đai còn phải được quy định một cách chặt chẽ để tránh thiệt thòi cho tư-nhân hay hiệp-hội xuất vốn canh-tác, và hơn nữa ngăn ngừa mọi lạm dụng có thể làm thiệt hại đến quyền lợi quốc-gia.

Chúng tôi xin thưa với Quý Bạn Đồng-Viện là chúng tôi ước mong Quý Bạn Đồng-Viện cũng như cơ-quan chuyên-môn của Bộ liên-hệ giúp đỡ anh em chúng tôi trong Liên Ủy-Ban nghiên-cứu đề trình với Quốc-Hội hai dự-án luật này.

Nói đến đặc nhượng công-sản, chúng tôi nhớ lại vấn-đề thứ ba. Tôi xin Quý Bạn Đồng-Viện cho phép chúng tôi trình-bày lại vấn-đề Dinh-điền. Cách đây hai, ba năm Quốc-Hội đã tổ-chức một phái - đoàn thăm Dinh-điền, chúng tôi cũng được may mắn với Quý Bạn Đồng-Viện đi thăm các Dinh-điền ở Cao-Nguyên và một vài Dinh-điền ở vùng Đông-Tháp. Trong lúc chúng tôi đi thăm, thấy công cuộc khai khẩn rất đổi phấn khởi, phấn khởi đến nỗi có Bạn Đồng-Viện lão-thành của chúng tôi có mặt ở đây là Bạn Nguyễn-Diệu đã tức cảnh bằng một bài thơ mà tôi đã ghi chép lại. Chúng tôi xin phép cụ Nguyễn-Diệu cho tôi trích đọc một đoạn về cảm hứng của cụ trước cảnh tượng Dinh-điền bát ngát ở Cao-Nguyên như sau :

« Tế nguyên một cõi khẩn hoang định kỳ,

« Ngô Tổng-Thống lo về dân-tộc

« Lập Dinh-Điền theo dọc biên-cương

« Vừa lo phòng việc trị an

« Vừa noi truyền-thống mở đường tiến lên,

« Nạn nhân-mãn dọa miền Trung-Việt

« Cuộc di dân sớm quyết liệu toan ».

« Quy-mô kế-hoạch hoàn toàn.

Thưa Quý Bạn Đồng-Viện, đó là một đoạn trích trong bài ký-sự của cụ Nguyễn-Diệu. Lúc Phái-đoàn đi thăm Dinh-điền, anh em chúng tôi đã

nghe ngóng đồng bào nhiều, và chúng tôi cũng tiếp xúc nhiều đồng-bào, chúng tôi cũng thấy một vài sơ-hở, những sơ-xuất trong lúc lập Dinh-điền, hoặc trong lúc định cư. Nhưng tựu trung thấy đồng-bào vui-vẻ, hơn hờ và thấy màu mỡ của đất mà đồng-bào ham muốn, thành thử ra có một người nói : có người bỏ trốn đi, nhưng để bù lại có gia-đình viết thư tin cho bà con xin tình nguyện lên để lập nghiệp ở tại các khu Dinh-điền.

Nhưng, đến lúc tiếng súng nổ đầu tiên ở Kon-tum, có lẽ năm 1960 và lúc mà Ông Bộ-Trưởng Phủ-Tổng-Thống tuyên-bố Tộc-quốc lâm nguy, thì thực tình từ ngày đó riêng cá nhân tôi, tôi phân vân lo sợ cho các Dinh-điền và có lẽ phần nào tôi chưa tin tưởng vào cái sự bám chặt của đồng-bào di-dân vào Dinh-điền để mà dám sống trước tiếng súng của Việt-Cộng ; tôi cũng phân vân mãi cho đến nay. Cách đây 5, 7 ngày, Ông Tổng-Ủy Trưởng có dịp tiếp-xúc với anh em chúng tôi ở bên Thị-Nghè. Ông Tổng-Ủy Trưởng trình-bày tất cả các công việc của Dinh-điền, chúng tôi rất vui mừng, và có lẽ nhất là riêng cá nhân chúng tôi, rất vui mừng thấy Dinh-điền đã đứng vững được trước cơn bão táp. Vậy thưa Quý Bạn Đồng-Viện, Dinh-điền nằm ở một cái chỗ rất là hẻo lánh có thể nói là nếu như tinh thần không được vững mạnh, thì Việt-Cộng tới phá phách, tan rã dễ dàng hoặc là đồng-bào trốn đi mất, thế mà đứng vững được tới ngày giờ này. Con số mà Ông Bộ-Trưởng Cải-Tiến Nông-Thôn trình-bày với chúng ta ngày hôm qua là 250.000 người sống trong 170 địa-điểm Dinh-điền là cả một vòng đai chiến lược của chúng ta. Riêng tôi, một chuyện từ chiều qua đến nay làm tôi suy nghĩ nhiều, mừng thầm và có lẽ Quý Bạn Đồng-Viện cũng mừng như tôi là nói tới đồng-bào di-dân trồng cao su : việc trồng tía tới năm 1970 có thể thu được cho Quốc-gia một số ngoại tệ lối 70.000 hoặc 80.000 Mỹ-kim. Nếu tôi không lầm thì số tiền này sẽ ngang với số Mỹ-kim mà các sở cao-su của các nhà trồng tía tư-bản hiện bây giờ đã thu hoạch được. Chúng tôi nhận thấy với chế-độ Dinh-điền của chúng ta, những người nghèo nhất trong xã hội này là đồng-bào di-dân nói chung có thể trở nên những người giàu nhất, bởi vì trở nên ngang với những ông chủ cao su. Kết quả sẽ tốt đẹp vô cùng. Tới ngày đó chúng tôi tin rằng với đà tiến triển như vậy, cán cân mậu-dịch của chúng ta không còn so le nữa. Như vậy không phải nhờ vào ngoại-viện mới sống ; ngày đó với cán cân thăng bằng, chúng ta sống, có thể nói : Độc-lập về kinh-tế là phần lớn nhờ ở chính-sách Dinh-điền. Chúng tôi rất vui mừng thấy giờ phút

này Quý Bạn Đồng-Viện cũng thiết-tha về vấn-đề Dinh-điền, đã trình và yêu cầu Quốc-Hội đặc-biệt lưu ý tới vấn-đề Dinh-điền để góp sức thêm vào nếu có thể được và đề ủng-hộ triệt-đề tinh-thần của Dinh-điền sống và sống mạnh để chúng ta thâu được những thắng-lợi về mọi mặt cho chúng ta vậy.

Ô. NGUYỄN-VĂN-TÁNH.— Nhân khi chúng ta cứu xét Ngân-sách dành cho Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn, chúng tôi có vài ý-kiến xin trình với Quốc-Hội. Nếu những ý-kiến chúng tôi phát-biểu ở đây mà có trùng với những ý-kiến của Ông Chủ-Tịch Ủy-Ban Nông-Vụ và của Bạn Nguyễn-hữu-Khai thì cũng xin Ông Chủ-Tịch và Quý Bạn vui lòng đề cho chúng tôi nói lên tiếng nói của người Dân-Biểu đang tha-thiết với tiền đò Tờ-Quốc trong một chánh-sách của Chánh-Phủ.

Kính thưa Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội,

Kính thưa Quý Vị,

Trước Quốc-sách Ấp Chiến-lược đã có Quốc-sách Dinh-điền. Nếu Quý Vị đã đi qua các vùng khó khan đầy núi non và các miền Trung-Việt, thì thấy những dân nghèo đói cày cấy không đủ một chỗ ở, nhưng suốt năm không đủ ăn và Quý Vị cũng đã đi lên miền Cao-nguyên phi nhiêu, trông thấy những vùng rộng-rãi bao la mà từ khi Pháp thuộc, vì chánh-sách ác độc của thực dân, dân Việt-Nam không lên cày cấy khai thác được, cho nên họ phải sống ở dưới vùng biển như miền Trung-Việt và phải chịu cùn cùn với thửa đất của mình nhỏ nhen không đủ sống, không đủ nuôi gia-đình. Liền sau khi nhận thấy công việc cần phải di-dân, Chánh-Phủ chúng ta đã đưa ra Quốc-sách Dinh-điền và cao-trào di-cư cũng bọc-phát từ đấy. Lẽ dĩ nhiên trong những chính-sách của Chánh-Phủ dù tốt đẹp đến đâu cũng có nhiều cái sơ-hở mà Quý Vị Dân-Biểu cũng nhiều lần chỉ-trích. Nhưng thực ra năm nay chúng tôi không thấy Quý Bạn của chúng ta trở lên đây, nói tới : Nào là ép buộc người ta đi Dinh-điền, nào là việc bắt cả gia-đình đi với sự khóc-lóc của những người này, người nọ. Vì lúc đầu nhân-dân chưa được chuẩn bị ; chúng ta thông-cảm được đồng-bào về chỗ đi lại những khu Dinh-điền là có tất cả sự âu yếm của Chánh-Phủ, có tất cả sự giúp đỡ của nhân-dân toàn quốc và cả các nước bạn.

Những đồng-bào đau-khổ ở các khu miền Trung chúng ta đông-đúc, nghèo cực lên đây cuộc một cuộc cũng như cuộc 100 cuộc ở dưới đồng bằng miền Trung. Vì vậy cho nên trước diễn-đàn Quốc-Hội năm nay, chúng tôi không thấy tái diễn những lời chỉ-trích về đồng-bào di-cư bừa bãi như các năm đầu. Lẽ dĩ-nhiên đồng-bào chúng ta đã chuẩn-

bị và Phủ Tổng Ủy Dinh-Điền cũng không phải khó nhọc mới có những người chịu di dân đi khu Dinh-Điền. Như hiện giờ thì, theo chỗ chúng tôi được biết, Ông Tổng Ủy-Trưởng Dinh-Điền đã cho Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh biết, thật sự tìm người dân ở miền Trung đi Dinh-điền không phải là một sự khó khăn như lúc đầu, vì chúng ta đã tổ-chức, chuẩn bị đầy đủ phương-tiện để giúp đồng-bào khi mới lên, và đồng-bào kể từ đây về sau sẽ sung sướng mà ở một nơi phi-nhiều vì đất rộng, đất tốt, đề có thể an-cư lạc-nghiệp, và cũng vì đó mà chánh-sách Dinh-Điền trở nên một Quốc-sách, nếu Quốc-sách Ấp Chiến-lược là một Quốc-sách vừa đưa ra thì Quốc-sách Dinh-Điền cũng là một Quốc-sách mẹ đẻ ra Quốc-sách Ấp Chiến-lược. Nếu chúng tôi nói rằng Quốc-sách Dinh-Điền là tiền phong cho Quốc-sách Ấp Chiến-lược thì chúng tôi không nói ngoa chút nào. Chúng ta gặp những khó khăn ở ngoài trong khi chúng ta lập những Ấp Chiến-lược, còn ở Khu Dinh-Điền vì đồng-bào di-dân cùng đi với đồng-bào ở xứ mình lên lập nghiệp cùng chung một Khu Dinh-Điền, thì tự nhiên có lòng tương-thân tương-ái, giúp đỡ lẫn nhau ; nếp sống tập thể là một hình thức mà họ đã quen lè lối, vì vậy cho nên, khi lập Ấp Chiến-lược ở trong Khu Dinh-điền là một việc có thể thực hiện liền và được thắng lợi vô cùng.

Khi sáng nay chúng tôi nghe Bạn Thuyết-trình viên trình-bày về những Thanh-niên chiến-đấu và những toán Thanh-niên Bảo-vệ Hương-thôn của Khu Dinh-điền và những thương dân, trong lúc lo tác chiến với Việt-Cộng, có thể ra đứng chiến đấu, thì chúng tôi tưởng rằng đã có một đạo binh Dinh-điền dân di-cư rồi, vì những người ấy đã từng sống với Việt-Cộng và khi đến ở một Khu Dinh-điền họ đã hiểu tại làm sao họ cần phải chung lưng đấu cật với nhau, cùng tranh đấu để cùng nhau đánh đổ kẻ thù chung là Cộng-sản vậy.

Khi chúng tôi thấy trong tổng số dành cho Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn là 706.323.000\$ mà Phủ Tổng-Ủy Dinh-Điền đã chiếm hết 407.000.000\$ thì chúng tôi cũng cho là còn ít, vì cải-tiến nông-thôn ở đâu bằng đem triệu dân nghèo ở các miền Trung lên để cho khai hoang, khẩn đất, đề nâng cao mức sống của toàn dân ở miền Cao-Nguyên. Hai trăm mấy chục ngàn người đã được định cư là hai trăm mấy chục ngàn chiến-sĩ để bảo-vệ đất nước. Như thế mà áp-lực của Cộng-sản ở miền Cao-Nguyên bây giờ không còn như hồi năm 1959-1960 nữa, và hiện giờ Việt-Cộng có đến các Khu Dinh-Điền sẽ gặp sức chiến đấu anh-dũng, và nhất định chúng không

qua khỏi các Khu Dinh-Điền được. Nếu chúng ta nói rằng Ấp Chiến-lược là chắc chắn, nhưng mà Ấp Chiến-lược ở chỗ khác cũng không chắc hẳn Ấp Chiến-lược ở tại Khu Dinh-Điền. Vì vậy khi chúng tôi nói rằng kinh-phí 407 triệu dành cho Khu Dinh-Điền còn ít, chúng tôi muốn nói lên sự tha-thiết của Quốc-Hội khi thấy đó là một Quốc-sách thì bèn Hành-Pháp nếu có phương-tiện, cũng nên dùm giúp thêm để cho các Khu Dinh-Điền được nảy-nở và đoạt được kết quả mà toàn dân cũng như Quốc-Hội đang mong muốn. Đó là điểm thứ nhất chúng tôi xin trình-bày.

Kính thưa Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội,

Kính thưa Quý Vị,

Khi chúng ta đem dân từ miền bèo, miền đồng bằng lên di-cư lập Ấp dinh-điền ở miền Cao-nguyên thì chúng ta đã thực-hiện chánh-sách thăng tiến cần lao, nâng-đỡ mức sống của người cần lao lên, ấy là ta giúp một hạng người nghèo cần được có một mức sống cao.

Khi Chánh-Phủ với việc cải-tiến nông-thôn bằng cách cải-cách điền-địa, bằng cách truất hữu những nhà có ruộng, hơn 100 mẫu để bán lại cho những dân cây đề họ có ruộng cây thì bao nhiêu gia-đình có ruộng cây hiện giờ cũng hưởng một đời sống an toàn, cũng như đồng-bào đã được di lên Khu Dinh-Điền.

Nhưng cạnh bên những đồng-bào được di dân lập Ấp, cạnh bên những đồng-bào đã có ruộng cây nhờ chánh-sách của Chánh-Phủ, còn có những người trước kia giàu có, trước kia có ruộng, nhưng ngày nay không còn ruộng nữa, chỉ còn tối đa là 100 mẫu, mà gia đình hiện giờ cũng nghèo túng. Chúng tôi muốn nói đến những người bị truất hữu. Nếu chúng ta nặng về những người tay lấm, chân bùn cần phải có ruộng cây, thì chúng ta cũng không nên bỏ lửng một giới người mà vì chánh-sách thăng-tiến cần-lao của Chánh-Phủ, đã vui lòng chịu cho truất-hữu, ngày nay nắm những trái phiếu mà không biết làm gì với những trái phiếu ấy.

Đây, chúng tôi trình-bày một cách công-bằng và chúng ta không nên nặng về bên này mà nhẹ quá về bên kia.

Biết bao nhiêu người đã bị truất-hữu giờ đây muốn đem trái phiếu của mình đi trả, đi bán, đi cầm không thể được, và nếu có ai có quyền mua những trái-phiếu ấy thì có người cũng chịu mất đi

60% để chỉ lấy 40%, thà có tiền chi-dụng còn hơn nắm những trái phiếu tuy có sự bảo đảm của Chánh-Phủ nhưng mà vì Chánh-Phủ để quá lâu, không giải quyết, cho nên những người ấy bây giờ buộc lòng phải bán lại đầu mất đi 60%.

Với đường lối kỹ-nghệ-hóa xứ sở, Chánh-Phủ đã khuyến những chủ điền cần phải để cho truất-hữu để đem những trái phiếu sử-dụng vào công cuộc kỹ-nghệ-hóa đất nước; tất cả đã đều vui lòng làm theo đường lối của Chánh-Phủ. Nhưng ngày nay, thử hỏi có bao nhiêu người đã đem được những trái phiếu của mình mua những cổ-phần trong Công-ty Đường Hiệp-Hòa chẳng hạn, chúng tôi muốn nói những công-ty làm ra tiền lời nhiều, thì ít có người đưa được trái-phiếu vào đổi cổ-phần. Theo dư-luận quần-chúng ở ngoài thì những xí-nghiệp nào mà tương lai bấp-bênh, không có sự bảo-đảm nhiều như những công-ty mà tôi vừa nói (công-ty Đường Hiệp-Hòa, Nhà Máy Ván ép Tân-Mai), chẳng hạn nhà máy nào đó mới xây-dựng, những xí-nghiệp nào đó mới được đào tạo thì sự đầu-tư bằng trái phiếu mới được chấp-thuận. Như vậy tôi xin Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn trả lời trước diễn-đàn này, qua lời giải-thích của Bạn Thuyết-trình-viên, để trấn an sự xáo-động của những người cầm những trái-phiếu này, biết rằng có sự bảo-đảm của Chánh-Phủ, nhưng không biết giờ nào Chánh-Phủ mới đặt cho mình sự có thể hoặc sử-dụng hiệu quả hơn, hoặc bán đi với giá 2.000\$, 5.000\$ một trái phiếu. Hiện giờ họ muốn bán ra mà họ không thể bán được và nếu có thể bán được mặc dù có mất đi 60% thì họ cũng bán.

Về vấn-đề thứ hai này, chúng tôi xin đặt ra đề cho sáng tỏ vấn-đề trước diễn-đàn Quốc-Hội, nhất là đối với những nhà phần đông bị truất-hữu là những nhà có nhiệt-tâm, nhiệt-huyết với Chánh-thể. Những nhà bị truất-hữu lấy những trái phiếu ấy với giá 2.000, 5.000 thì những trái phiếu ấy dĩ-nhiên là phải có giá trị, những trái phiếu ấy phải có sự bảo đảm của Chánh-Phủ.

Ô. KRÉ.— Mặc dầu thì giờ của Quốc-Hội hết sức eo-hẹp mà Ngân-sách Quốc-gia tài-khoá 1963 chúng ta cần phải chung quyết trước ngày 31-12, chúng tôi xin phép Quý Bạn, Quý Bạn đã trình bày nhiều, đầy đủ có thể là chúng tôi lên diễn-đàn không cần-thiết, nhưng chúng tôi xin phép góp phần muốn một với Quý Bạn về vấn-đề xây-dựng hương-thôn.

Xứ chúng ta là một xứ nông-nghiệp, lấy căn-bản là nông-thôn thì với Quốc-sách Dinh-Điền chúng ta đang đi trên con đường nhất định phải đi. Vừa

qua, bao nhiêu năm dưới ách đô-hộ của ngoại-lai, mặc dù nông-thôn có kiện toàn đến đâu cũng bị chi-phối nhiều.

Từ ngày Ngô Tổng-Thống về nước chấp chánh, Người kiện toàn guồng máy hành-chánh từ Trung-Uơng xuống địa-phương, Người nghĩ đến thôn xóm, đến vùng hẻo-lánh trong toàn quốc, từ Bến-Hải đến Cà-Mau, từ đồng-bằng đến Cao-Nguyên, Người đưa ra một dự-án di-dân lập Ấp. Cái đề-án ấy, Chánh-Phủ và toàn-thể nhân-dân miền Nam Tự-do đã thực-hiện một phần nào, và tinh-thế thay đổi làm chậm-trễ một phần nào. Sự hoạt-động của Cơ-quan ấy, chúng tôi muốn nói đến cơ-quan liên-hệ là Phủ Tổng-Ủy Dinh-Điền, mặc dầu đã cố gắng trong âm-thầm, trong mấy năm nay đã đem lại những kết quả tốt đẹp như Ông Bộ-Trưởng Cải-Tiến Nông-Thôn đã cho chúng ta biết chiều hôm qua. Nhưng chúng ta cần phải tiến thêm lên không phải chúng ta thầu lượm một phần nào như vậy mà chúng ta đã cho là đủ. Vì chúng tôi nhận thấy, mặc dầu đã có thầu lượm kết quả tốt đẹp như vậy, nhưng nhiệm-vụ của Phủ Tổng-Ủy Dinh-Điền vẫn còn nặng-nề, chúng tôi muốn nói sau khi định cư trên gần 300.000 người mà hiện tại trên gần 200.000 đồng bào đang lần lượt trở về với chính nghĩa quốc-gia, những đồng bào đó chúng tôi muốn nói là cả Kinh lẫn Thượng, tỵ-nạn Cộng-Sản lần thứ hai vào năm 1962. Mặc dầu Ngân-sách dành cho Phủ Tổng-Ủy cũng khá, tôi không nói là một số tiền khổng-lồ, nhưng đem đối-chiếu nhiệm-vụ đối với công-tác cần phải xúc-tiến, chúng tôi thấy cũng chẳng thấm vào đâu.

Chúng tôi còn muốn đề-nghị thêm và yêu cầu Quốc-Hội và Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh đề-nghị sang bên Hành-Pháp, du-di bên kinh-phí dự-bị ở Mục Chi-phí Chung, số tiền 200 triệu sang bên Phủ Tổng-Ủy Dinh-Điền để cơ-quan này có đủ số tiền mà thực-hiện công-tác, mua sắm dụng-cụ, thành lập thêm dinh-điền trên Cao-nguyên, cũng như trong toàn quốc. Các Bạn nói nhiều đến Cao-nguyên là một vùng phi-nhiều. Vì nó nằm theo ranh giới hai nước láng-giềng là Cambodge và Lào, hiện tại tình hình chánh-trị hai nước láng giềng ấy không cho phép chúng ta nói nhiều ở đây, nhưng Quý Bạn cũng đã biết chúng ta cần phải di-dân lập Ấp nhiều trên vùng Cao-nguyên thì chúng ta mới có thể bảo-vệ được miền Trung-châu, cũng như miền Nam. Chúng tôi nhận thấy cần phải di-dân lập ấp lập dinh-điền mà hình như trong một thời-gian qua, chúng ta quên lãng công-tác quan-trọng của Dinh-điền.

Mặc dù chúng tôi biết rằng Dinh-điền và Ấp Chiến-lược là hai mà cũng như một, có Dinh-điền mới có Ấp Chiến-lược, nó nương tựa lẫn nhau, bảo vệ lẫn nhau, như Bạn Nguyễn-văn-Tánh đã nói, Dinh-điền cũng như là đi trước và Ấp Chiến-lược theo sau, hai cái đó nó sẽ tương-trợ lẫn nhau và phụ trợ lẫn nhau để đạt đến mức thành công. Đây là ý-kiến nhỏ của chúng tôi góp phần với Quý Bạn Đồng-Viện đã phát-biểu dồi-dào hơn, nhưng chúng tôi chỉ góp một số ý-kiến mà thôi.

Sau đây, chúng tôi còn một ý-kiến nữa xin hỏi Nha Mục-Súc. Từ mấy năm nay chúng tôi cũng có lên diễn-đàn trình bày về vấn-đề chăm sóc sức khỏe súc-vật trâu, bò, heo, ngựa, ở Cao-nguyên nói chung và ở đơn-vị chúng tôi nói riêng; mặc dầu có Nha Thú-Y địa-phương, chúng tôi nhận thấy sự săn-sóc ấy không đúng mức. Tôi muốn nói thuốc men hết sức là kém, thành ra tôi không hiểu thuốc chích tiêm cho súc vật nó có hiệu-quả không?

Hiện nay ở đơn-vị chúng tôi con trâu bị bệnh chết, thành ra chúng tôi muốn biết nếu như Nha Mục-Súc không kịp thời chặn đứng các bệnh ấy, thì chúng tôi e rằng đồng bào ở Cao-nguyên, nhất là ở tỉnh tôi họ dùng trâu làm sở hữu để cày bừa, cũng như đồng bào Kinh ở trung châu, nếu như họ không bảo-vệ được súc-vật của họ, trâu bò của họ, thì vấn-đề tăng gia sản-xuất ở địa-phương có phần kém, mà hiện tại chúng ta đưa ra đường lối là chế-độ kinh-tế tự-túc và tăng-gia sản-xuất. Tôi mong Nha Mục-Súc lưu-ý các điểm mà chúng tôi vừa trình bày.

Ô. ĐỆ NHẤT PHÓ CHỦ-TỊCH (Chủ-tọa).—

Chúng tôi xin cho Quý Bạn Đồng-Viện biết, bây giờ còn năm Vị diễn giả đã gờ tay xin nói là các Bạn

Nguyễn-thanh-Trạc

Lê-bá-Ngọc

Võ-văn-Nghiêm

Phạm-văn-Thùng

và Bà Nguyễn phước-Đại

Ô. NGUYỄN-THANH-TRẠC.— Nhân dịp thảo-luận Ngân-sách của Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn, tôi lên đây xin góp một vài ý-kiến về vấn-đề cây kỹ-nghệ Kénaf và lâm-sản ở đơn-vị của chúng tôi.

Kính thưa Quý Vị,

Trước khi tôi đề-cập đến vấn-đề Kénaf thì tôi không quên trân-trọng đại-diện cho nhân-dân ở tỉnh Tây Ninh để cảm-on Phủ Tổng-Ủy Dinh-Điền và Phủ

Tổng-Ủy Nông-Tín Hợp-tác-Xã. Năm vừa qua bị thiên-tai lụt lội, cho nên những cây Kénaf ấy không có thể dẹt bao để xuất-cảng gạo được, vì lúa ở miền Tây đã bị ngập hết; vì tai-nạn chung của Quốc-gia mà xảy ra tình-thế nhân-dân ở đơn-vị của chúng tôi phải chịu. Nếu Tổng-Ủy Dinh-Điền không cho mượn kho để gửi những cây Kénaf và Tổng-Ủy Nông-Tín cho vay những số tiền ấy, thử hỏi những cây ấy còn để mà làm gì nữa? Tôi tự nhận thấy không muốn đề-cập đến vấn-đề ấy, nhưng có thắc-mắc nhỏ ở đơn-vị chúng tôi, nên vạ bất đắc dĩ chúng tôi mới đề-cập đến vấn-đề Kénaf ở trên diễn-đàn này.

Kính thưa Quý Vị,

Chúng tôi từng trình-bày trên diễn-đàn này là Tỉnh Tây-Ninh là tỉnh nghèo nhất ở miền Đông. Hồi năm ngoái vì được sự khuyến-kích của Tỉnh nên đa-số dân-chúng đã trồng cây kỹ-nghệ Kénaf; vì nạn lụt lội như tôi đã trình-bày ở trên cho nên họ bán ra không được. Chúng tôi mới đến nhờ Phủ Tổng-Ủy Dinh-Điền, với sự đồng-ý của cơ-quan này, dân-chúng gửi những cây Kénaf ấy vào kho. Cây Kénaf chia làm 4 hạng A, B, C, D. Hạng A bán 14\$ 1 kí, hạng B 12\$, hạng C 10\$, hạng D 8\$. Dân-chúng rất bằng lòng đem gửi ở trong kho dinh-điền ấy, vì vay tiền ở Hợp-tác-xã Nông-Tín được phân nửa giá-trị. Số tiền vay này lẽ đương-nhiên phải chịu lời 1% mỗi tháng và dân-chúng ở đơn-vị của chúng tôi, nào chịu tiền tổn-phí, nào chịu tiền chuyên chở từ Tây-Ninh xuống kho xa trên 100 cây số, nào chịu tiền bảo-hiêm về hỏa-hoạn. Gần đây, người của Tổng-Ủy Dinh-Điền có đến nhờ chánh-quyền địa-phương là Ông Tỉnh-Trưởng liên-lạc với Hợp-tác-xã Tây-Ninh hỏi ý-kiến dân-chúng để bán Kénaf thứ hạng C, theo giá chúng tôi đã trình-bày ở trên là 11\$, hôm nay xin bán 9\$.

Kính thưa Quý Vị,

Trước cảnh nghèo khổ mà dân-chúng tiền vay bạc hỏi, đã đóng lời hơn năm qua, thì dầu có cách nào dân-chúng đương-nhiên cũng phải chịu. Vì vậy, cho nên dân-chúng bằng lòng bán tất bốn hạng ấy chung một giá tiền là 9\$. Nhưng mà mãi đến hôm nay, hơn mấy tháng rồi, dân-chúng ở đơn-vị chúng tôi cũng không được tin tức gì hết, nên họ hết sức thắc-mắc vì sự thật ra có rất nhiều người sạt-nghiệp trong công cuộc trồng bố hồi năm ngoái.

Dân-chúng không những chịu một cái nạn Kénaf mà thôi, mà cùng một lúc Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn

lại không cho phát-quang, mà cũng không cho một cây cũ hay cho bài-chỉ khai-thác.

Theo chúng tôi được biết, hiện giờ đã có một số cây mà thợ rừng đã đốn bỏ mục trong rừng. Vấn-đề này chúng tôi cũng thông-cảm lắm. Vấn-đề này rất khổ-tâm cho Nha Lâm-Vụ. Nếu cho tất cả dân-chúng vô một cây mục thì họ đem một số cây đó ra rừng, đồng thời tự nhiên họ chặt một số cây bỏ vô trong đó. Trong hai tháng, ba tháng họ trở vô thì số cây đó thành một số cây cũ. Nếu cho như thế thành ra hư rừng của Chánh-Phủ, cho nên việc đề-phòng ấy tôi hết sức hoan-nghehnh. Nhưng không vì cái lẽ như thế mà chúng ta không có biện-pháp nào để giải-quyết vấn-đề ấy cho dân có công ăn việc làm. Có thể nào tìm một phương sách để chặn đứng những kẻ kéo cây ra rừng rồi đốn cây bỏ cho mục thành củi để vài ba tháng sau xin trở vô kéo ra nữa, rồi tìm một biện-pháp nào để giải-quyết vấn-đề ấy. Tôi tin chắc rằng Ông tân Giám-Đốc Lâm-Vụ là người có khả-năng, có sáng-kiến, có thể giải-quyết vấn-đề này được.

Kính thưa Quý Vị,

Nước lấy dân làm gốc mà trong lúc này tài-nguyên quốc-gia đã bỏ một số có hơn 300 trại mục, bao nhiêu trại guốc và 50 trại cưa. Nếu các cơ-sở đó bị đóng cửa thì kính thưa Quý Vị, vấn-đề này tôi xin trân-trọng khẩn-thiết yêu-cầu Nha Lâm-Vụ làm thế nào giải-quyết cho dân chúng có công ăn việc làm.

Kính thưa Quý Vị,

Từ xưa đến nay, nếu tôi không lầm, nói đến Tây-Ninh là Quý Vị đã biết nó là xứ rừng mà phải đi qua tỉnh khác mua cây chở đem về là một điều rất lạ. Đặt giả-thuyết, nếu một hôm có người nào hỏi tại sao ở Tây-Ninh là xứ rừng mà lại đi qua tỉnh Bình-Long, Phước-Long chẳng hạn để mua cây. Xin thưa là sự thật người đi mua cây cũng khó nói. Nếu mà cho là vì lý-do an-ninh thì như chúng tôi đã trình bày ở trên như tỉnh Bình-Long, Phước-Long cũng được phát quang.

Vậy chúng tôi khẩn-thiết yêu-cầu Nha Lâm-Vụ ráng tích-cực làm thế nào để giải-quyết vấn-đề này cho bao nhiêu trại mục, bao nhiêu trại guốc, bao nhiêu trại cưa được mở cửa để giải tỏa vấn-đề kinh-tế.

Tôi đặt hai vấn-đề.

Vấn-đề thứ nhất : nhờ Bộ sở-quan cho chúng tôi được biết, về hơn 1000 tấn ki-náp đã gửi trong kho Dinh-diền, chừng nào bán ra được ? xuất cảng ở ngoại-quốc hay là ở trong nội-địa ? Xin Quý Vị giải-thích cho chúng tôi biết đặng trả lời cho dân chúng ở đơn-vị của chúng tôi.

Vấn-đề thứ hai : tôi xin trân-trọng đề-nghị Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn nên tìm một phương-sách thích nghi hoặc là cho vào rừng mót cây hay cho phát hoang, hoặc là cho bài chỉ cây tất cả, để giải tỏa cho nền kinh-tế cho đơn-vị chúng tôi, hầu giải quyết nạn khan-hiếm cây ở những tỉnh nghèo nhất ở miền Đông.

Dân có no thì dân mới mến Chánh-Phủ, mà nếu mến thì thêm một phần sinh-lực để chống Cộng-sản rất hữu-hiệu.

Thì giờ không cho phép tôi dài giòng, tôi xin có bao nhiêu lời.

Ô. LÊ-BÁ-NGỌC.— Với Dụ 57 ngày 22-10 1956 quy-định việc cải-cách điền-địa, Chánh-Phủ đã có một chánh-sách nâng-cao đời sống nhân-dân, trau-tốt-hữu diện-tích ngoài 100 mẫu để bán lại cho tá-diền, nhằm mục-đích hữu-sản-hóa nông-dân nghèo, hướng dẫn đại điền chủ qua hoạt-động khuếch-trương ngành kỹ-nghệ để phát-triển nền kinh-tế nước nhà. Đích đã thấy, hướng đi đến đích đã được Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn vạch, với một chương-trình trọng đại và quy-mô. Công cuộc cải-cách điền-địa đã có một ảnh hưởng rất tốt đẹp trong quần-chúng nhân-dân, gieo vào tâm trí của mỗi người một niềm tin-tưởng mãnh-liệt ở chế-độ, ở chánh-thê, nên tất cả mọi người nông-dân đều hân-hoan và mong ước sớm được hưởng đồng đều ân-huệ của Chánh-Phủ và giới đại điền-chủ cũng mong được sớm qua hoạt-động phát-triển ngành kỹ-nghệ, hầu góp phần xây-dựng nền kinh-tế quốc-gia càng ngày càng thịnh vượng.

Như chúng tôi đã nói, đích đã thấy, con đường đi đến đích mau lẹ là do sự hướng-dẫn sáng suốt của Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn. Chúng tôi rất hoan-ngình thành quả đã đạt được trong những năm vừa qua, và mọi người dân cũng có phần tham-gia công-tác thực-hiện công-cuộc cải-cách điền-địa để sớm hoàn-tất chánh-sách có một tầm quan-trọng đặc-biệt trên lãnh-vực kinh-tế và chánh-trị. Như vậy chúng tôi trân-trọng nhờ Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh cho chúng tôi biết chương-trình thực hiện chánh-sách cải-cách điền-địa định là bao

hiệu năm thì hoàn-tất, và trong những năm vừa qua có bao nhiêu đại điền-chủ đã bị trau-tốt-hữu, và đã được bồi-thường bao nhiêu và còn bao nhiêu chưa được bồi thường ?

Còn về phần tá-diền trở thành tân tiểu điền-chủ, đã có bao nhiêu tá-diền được hữu-sản-hóa, và mỗi tá-diền được bao nhiêu ruộng ? Về thời-hạn trả là bao nhiêu năm ? Và mức tiền trả của mỗi niên-kỳ là bao nhiêu ? Và trong các niên-kỳ đáo hạn Bộ đã thu được bao nhiêu và còn lại bao nhiêu chưa thu được ; sau khi bán, có trường-hợp nào tá-diền trả lại ruộng không ?

Nhân dịp này chúng tôi cũng nhờ Ủy-Ban Ngân-Sách cho biết Bộ đã có những biện-pháp nào để xử-dụng số ruộng của các chủ điền Pháp-tịch, thi-hành thỏa-ước giữa Chánh-Phủ Việt-Nam Cộng-Hòa và Chánh-Phủ Pháp ký ngày 10-4-1958.

Và điểm thứ hai chúng tôi trình - bày ra đây là chánh-sách dinh-diền.

Chánh-sách dinh-diền là một trọng-tâm công-tác nằm trong khuôn khổ quốc-kế dân-sinh, đã được đồng bào miền Trung chúng tôi là miền người đông, ruộng hiếm, hưởng ứng nhiệt-liệt, vì đó là một sinh-lộ cho dân nghèo, một xương sống của người nông dân. Vì vậy, nên trong những năm vừa qua, lần lượt hết đợt này đến đợt khác, một số đồng gia-đình miền Trung chúng tôi đã bồng bế nhau vào Nam, dưới sự hướng-dẫn, giúp đỡ đầy đủ, về vật-chất lẫn tinh-thần, của Nha Tổng Ủy Dinh-Điền; họ đã đem sức người xây-dựng một quê-hương thứ hai của họ, làm cho những vùng đất đai phì-nhiều này trước kia hoang-vu, nay đã thành những khu trù-mật hay là Ấp Chiến-Lược kiên-cố. Với chánh-sách này, ngoài những công-trình xây-dựng và kiến-thiết các trại định-cư và địa-diềm Dinh-diền mà chúng tôi rất mừng và hoan-ngênh thành-quả từ ngày chánh-sách đã được thực-hiện. Chúng tôi mong Ủy-Ban Ngân-Sách chuyển đạt sang cơ-quan hữu-trách cho biết Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn đã định chương-trình là bao nhiêu năm để cấp-phát bằng chứng-khoán, để tư-hữu-hóa số anh em nông-dân đã lập nghiệp các nơi này, để đáp lại nguyện vọng thiết tha của họ.

Điểm thứ ba, chúng tôi xin trình-bày ra đây là về công-diền công-thổ. Ngoài miền Trung, ruộng đất công-diền chiếm một diện-tích không nhỏ, và rất đông người dân ở thôn quê được hưởng. Công-diền công-thổ, từ Quảng-Trị đến Bình-Định, đã có

từ các triều vua trước, như ở Quảng-Trị, Thừa-Thiên, Quảng-Nam, Quảng-Tín chúng tôi, đã khai-canh khai cơ là do các vị tiên-nhân công-thần đời Hậu Lê hay là triều nhà Nguyễn. Với sứ mạng khai-khẩn công-diền công-thờ, các bậc tiên-nhân đó đã có một chủ-trương rõ-rệt là tạo cho mỗi người dân có một tư-hữu căn-bản, dầu có nghèo khổ đến đâu đi chăng nữa, cũng không thể đem bán cho người khác được. Nên khi lãnh nguru-canh điền-khi đi khai thác ruộng hoang xong, đều có lập bộ đình điền đệ nạp về Triều và xin đứng tiền-hiền cho các làng đó. Người dân ở làng công-diền đã được hưởng, đến nay gần 12 đời, tính về năm là trên 600 năm, đều là con cháu các Tộc trong xã và các vị Tiên-Hiền các Tộc đó là những người đứng ra khai-canh khai cơ. Mấy năm gần đây việc sử-dụng ruộng đất ấy làm cho nhiều Vị Dân-Biểu thắc-mắc qua những nhận xét trình-bày trên diễn-đàn này và chúng tôi cũng đồng ý, tán đồng ý kiến của Quý Vị Dân-Biểu Hồ-duy-Tinh, Trần-Tài và Trần-hữu-Điều. Chúng tôi xin có một nhận xét nhỏ sau đây, là đời sống của dân ở làng công-diền quá bấp-bênh, họ đã không được quyền sở-hữu-chủ ngay trên mảnh đất gia-cơ của họ, vì theo thông-lệ cứ 3 năm một lần quân-cấp, ruộng đất gồm có cả thổ-cư làm nhà cũng đều hoàn lại cho xã để tái quân cấp và mỗi lần như vậy người nông-dân lại thấy khâu-phần của mình mỗi 3 năm lại bị sút giảm, phần thổ-cư của mình cũng lại bị cắt xén, rồi lại phải chạy chọt mà chưa chắc được yên cho; có người không được cấp thêm một thước ruộng nào để tự canh-tác lấy, rồi suốt trong năm nọ qua năm kia, vẫn phải mang thân đi làm thuê cấy mướn.

Dựa trên tập-tục hay là trên một tiền-lệ, (mà tập-tục hay là trên tiền-lệ, đó là một di-sản của thời-kỳ thực-dân phong-kiến để lại) những người phụ-trách việc quân-cấp công-diền công-thờ đã lợi-dụng bóc-lột người dân nghèo và vô tình đã phủ-nhận quyền lợi xứng-đáng của một số người khác đã góp phần xương máu bảo-vệ làng-mạc, bảo-vệ non sông đất nước như : anh em cán-bộ Dân-Chánh ở xã, anh em Quân-Đội Cộng-Hòa, Bảo-An, Dân-Vệ, Đoàn-viên các lực-lượng bán quân-sự, cô-nhi quân-phụ các gia-đình tiết-ngĩa và tử-sĩ.

Để thực-hiện chính-sách dân-chủ pháp-trị cộng-đồng đồng-tiến và công-bình xã-hội, đi đôi với chương-trình xây-dựng quốc-sách Ấp Chiến-lược hiện đang xúc-tiến một cách mạnh-mẽ ở nông-thôn, (nhứt là nền tài-chánh tự-túc của Ấp Chiến-lược) — chúng tôi trân-trọng đề-nghị Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn nghiên-

cứu và khảo-sát nguyện-vọng của nhân-dân ở các xã công-diền và đặt một quy-chế công-diền công-thờ, thay thế thế-lệ riêng rẽ từng địa-phương mà mỗi nơi đều lấy câu ngạn ngữ « phép vua thua lệ làng » của thời thực-dân phong-kiến làm phương-châm, hiện nay không còn hợp-lý, hợp-tình và cũng không hợp-pháp nữa. Và trước đây, chúng tôi cũng được biết Thượng-cấp muốn lập một Ủy-Ban giao cho một vị cao cấp và có dự định cắt công-chức về Tỉnh lo việc này, chúng tôi mong được biết kết quả và ngân-quỹ nào đài-thọ phí-tồn về việc kiểm-tra công-diền công-thờ và việc sử-dụng công-diền công-thờ sẽ như thế nào ?

Chúng tôi qua điểm thứ 4, là công-tác điền-địa ở thôn quê.

Theo cách tổ-chức của ngành Địa-chánh, thì mọi công việc đều tập-trung về Tỉnh. Mọi người dân, dù ở xa đến đâu, muốn mua bán ruộng đất cũng phải lên Tỉnh, tra-cứu để có đủ tài-liệu về lập văn-khế, và khi văn-khế lập xong, phải được chính-quyền xã nhận thực, rồi lại phải đem lên Tỉnh để trước bạ và cải bộ. Như vậy, muốn mua một sào ruộng hay năm ba thước đất, người dân phải đi đi, lại lại, ít ra hai ba lần; ấy là chưa nói đến văn-khế làm sai phải điều-chỉnh, còn đi lại mãi; và nếu không may gặp ngày nghỉ bất thình-linh, hay là sự trễ-nải của viên-chức phụ-trách, có khi người dân phải ăn chực năm chờ hết ngày này sang ngày khác, có thể kéo dài đến hàng tuần. Như thế người nông-dân cực nhọc biết bao nhiêu mới làm xong một giấy tờ mua một sào ruộng, hay năm, ba thước đất. Cách tổ-chức như vậy làm cho người dân mua bán ruộng đất, vất vả, và không được hưởng lợi ích gì đã đành mà chính những tài-liệu điền-địa cũng không được cập-nhật-hóa, không được dùng đúng mức, nên Chánh-Phủ thất thu thuế điền-thờ, thất thu thuế trước bạ, cải-bộ rất nhiều. Hơn nữa các bảng thống-kê liên-quan đến điền-địa rất có thể sai, xa sự thật vì những lẽ sau đây :

Điền thứ nhất vì đi lại phiền-phức, tốn kém, lại còn phải ăn chực năm chờ, mất công mất việc, nên các giấy tờ cầm-cố ruộng đất, phần chia của thừa-kế do cha mẹ, ông bà chết đi để lại, ít khi đem trước bạ hay đăng bộ. Vì vậy, ruộng đất ở các làng có khi đã truyền xuống hai ba đời mà vẫn còn để tên người tạo mãi; trung-bình có đến trên một nửa số ruộng đất đứng tên người đã chết Trường-hợp này đã làm mất không biết bao nhiêu tiền thuế trước bạ, tiền thuế cải bộ và lại không nắm vững được thực sự tình-hình việc phân-phối ruộng đất tại thôn quê.

Điểm thứ hai là hầu hết các xã tại Trung-phần, xã nào cũng có công-điền, cứ ba năm là quân cấp một lần. Việc quân cấp đều ở trong tay, ngày trước các cường-hào, bây giờ các Ấp-Trưởng hay Thôn-Trưởng với một số người biết qua loa về đo đạc theo lối của ta, do đó nảy ra các vụ hà-lạm, kiện-tụng lời-thời làm cho người dân ít tin-tưởng ở cán-bộ Xã hay Thôn.

Về điểm thứ ba là bản đồ và địa-bộ lập ra chỉ đúng lúc đầu, năm ba năm sau sai hẳn vì không được hiện-cải theo thực-trạng từng ngày, từng tháng, về các công-tác đắp đường hay là đào mương, ruộng lấp thành thổ, ruộng lở, ruộng bồi hay là sa-tắc vân vân...

Điểm thứ tư là về vấn-đề thuế điền-thổ. Chánh-Phủ chỉ lập bài-chỉ tổng-quát từng xã (gồm đôi ba làng cũ hồi Pháp thuộc nhập lại) rồi giao cho Hội-đồng phân-bổ cho các làng đó, dựa theo diện-tích của ban kiến-điền đã kết-toán chưa chắc đã đúng (vì ban kiến-điền này là ban kiến-điền khi mới mới thầu hồi độc-lập) gồm những người ở tại xã đứng thu, chứ không thể lập sổ thuế riêng cho từng người được. Xã nào được những nhân-viên trong Hội-đồng liêm-chính thì người dân bớt bị bóc-lột, còn xã nào gặp những người lạm-quyền hay tham lam thì người dân chỉ biết ngậm miệng kêu trời, vì thói thường mọi người ở thôn-quê đều lấy câu: « Một câu nhện là chín câu lằn ». Hơn nữa, những xã mà có nhân-viên Hội-đồng tham-lam như vậy, họ tìm đủ cách khai đề gian-lận tiền thuế của Chánh-Phủ nữa, nhưng đối với dân thì không thiếu được một đồng. Như vậy, mong làm sao người dân tin-tưởng ở cán-bộ xã hay thôn này thế nào được, do đó nảy ra những tư-tưởng ngờ-vực, thiếu đoàn-kết và lưng-chùng.

Có lẽ đã thấu-triệt được nỗi khổ của nông-dân và sự cần-thiết lập Ủy-viên đề đảm-nhiệm mọi công-tác điền-địa tại xã, nên năm 1961 tòa Hành-Chánh tỉnh Quảng-Nam, sau khi được Bộ Nội-Vụ, Bộ Tài-Chánh và Bộ Cải-Cách Điền-Địa chấp-thuận, đã cùng với Nha Tổng Giám-Đốc Điền-Địa tổ-chức 2 khóa huấn-luyện Ủy-viên điền-địa xã, và tạm-thời chức-vụ này giao cho Hội-viên Tài-chánh xã kiêm-nhiệm cho đỡ công-quỹ. Kết-qua rất tốt, đã giúp cho nông-gia lập các giấy tờ về điền-địa hợp-lệ, điều-giải được sự tương-tranh lật vặt và lập các bảng thống-kê đúng với thực-trạng. Nhưng công việc của Hội-viên Tài-chánh đã nặng nề lại kiêm nhiệm chức-vụ Ủy-viên điền-địa càng ngày càng

nặng thêm nữa, nên không tài nào có thể tiến-hành được như ý mong muốn. Hơn nữa, chức-vụ Ủy-viên điền-địa chưa được Chánh-Phủ chính-thức công-nhận, đây chỉ là một sáng-kiến và vi-nhu-cầu của địa-phương mà đặt ra.

Hiện nay trọng-tâm công-tác của Chánh-Phủ cũng như của toàn dân là bồi-dưỡng, củng-cố Ấp Chiến-lược, mà nói đến bồi-dưỡng Ấp Chiến-lược, tất nhiên phải đề-cập đến vấn-đề bảo-vệ quyền-tư-hữu đề thực-hiện khẩu-hiệu « điền-địa công-minh, thuế-khóa công-bằng », trong việc bảo-đảm an-ninh xã-hội ở thôn-quê, hầu tạo cho Ấp Chiến-lược một nền tài-chánh khả-dĩ cung-ứng cho nhu-cầu cấp-bách.

Chúng tôi trân-trọng đề-nghị Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn nghiên-cứu đặt tại mỗi xã một Ủy-viên điền-địa với nhiệm-vụ:

- 1.— Hướng-dẫn các nông-gia, nông-dân lập khế-ước về điền-địa và nhận thực các khế-ước này.
- 2.— Thu các thuế và lệ-phí do việc kết-ước như đã nói ở trên.
- 3.— Thay mặt nông-gia và nông-dân chuyển các khế-ước và số tiền đã thu được đến Ty Điền-Địa để làm mọi thủ-tục.
- 4.— Nhận các khế-ước đã được cải-bộ do Ty Điền-Địa gửi lại, để trao trả cho nông-gia và nông-dân.
- 5.— Bảo-lưu và hiện cải các tài-liệu điền-địa của xã theo chỉ-thị của Ty Điền-Địa.
- 6.— Lập sổ thuế điền-thổ hằng năm của từng người trong xã.
- 7.— Đo đạc quân-cấp công-điền công-thổ theo chủ-trương, đường lối của Chánh-Phủ.
- 8.— Lập các bản thống-kê liên-quan đến điền-địa.
- 9.— Bảo-lưu công-điền công-thổ, hương-thôn điền-thổ.
- 10.— Phụ-trách công-tác chính-trang xã-thôn.
- 11.— Đo đạc linh-tinh trong xã.

Với nhiệm-vụ này, chúng tôi thấy rất cần-thiết và Ngân-sách Hội-đồng xã eo hẹp cho nên chúng tôi cũng mạn phép đề ra đây tiền thù-lao cho ủy-viên điền-địa nếu như Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn nghiên-cứu và chấp-thuận được đề-nghị của chúng tôi thì chúng tôi rất mừng. Đây là những khoản đề nghị đề có

tiền thù-lao cho Ủy-viên điền-địa ở xã, khỏi làm hụt ngân-sách của Hội-đồng Xã. Tiền thù lao nhằm ở trên :

— Tiền thù-lao hướng-dẫn lập văn-khố đã có qui-định của xã,

— Tiền hưởng tỷ-lệ về số trâu.

— Tiền xã thù-lao về lập sổ thuế điền-thổ hàng năm cho xã,

— Tiền thù-lao về lập sổ đấu giá và quân-cấp công-điền công-thổ (mỗi đợt 3 năm)

— Số tiền tư-chủ thù-lao về đo đạc bán trích-lục và linh-tinh.

Nếu chức-vụ Ủy-viên điền-địa được trao đúng người và làm đúng nhiệm-vụ thì không những nông-dân, nông-gia không bị phiền-phức và mất thì giờ về việc mua bán ruộng đất, chấm dứt việc hà-lạm công-điền công-thổ, áp-bức về quân-cấp công-điền, mà công việc cải-tiến nông-thôn của Chánh-Phủ đề ra đề thực-hiện chu-đáo, các tiền thuế liên-quan đến điền-địa nhất - định thầu được thêm lên nhiều. Như thế Chánh-Phủ sẽ đạt được nhiều lợi mà nông-dân được hưởng ân-huệ không bị bóc - lột phiền nhiều.

Tóm tắt những ý-kiến của chúng tôi trình-bày gồm trong bốn điểm.

1) - Về cải-cách điền-địa, truất - hữu và hữu-sản-hóa.

2) - Thời-hạn cấp chứng-khoán cho các anh em nông-dân lập-nghiệp các trại định-cư dinh-điền.

3) - Công-điền công-thổ, (đề-nghị nên có một quy-chế cho công-điền công-thổ ở thôn-quê).

4) - Công-tác điền-địa ở thôn-quê.

Trân-trọng xin cảm-ơn Ông Chủ-Tịch và Quý Vị Đồng-Viện.

Ô. VỐ - VĂN - NGHIÊM.— Hồi sớm mới, Bạn Trần-Tài có đề-cập tới vấn-đề công-điền, ý-kiến của Bạn rất dõ-dào và rất hợp với ý-kiến của chúng tôi nên chúng tôi xin phụ-họa cùng Bạn cho vấn-đề được thêm sáng tỏ. Chúng tôi là Dân - Biểu miền Nam, Việt-Nam Cộng-Hòa, cũng thiết-tha với vấn-đề phân chia công-điền cho nông-dân nghèo, như lập-trường của các Ông Dân-Biểu miền Trung, vì ruộng

ở miền Nam rất nhiều cho giới phú-nông. Có nhiều nơi không có người canh-tác. Sở dĩ có hoàn-cảnh nông-dân nghèo khó, không có ruộng làm ở miền Nam này là vì thời cuộc hiện nay không cho phép họ được đi qua tỉnh khác để kiếm ruộng làm. Họ đành phải ở tại quê nhà và trông cậy vào ruộng công-điền, nên họ đành làm vào cảnh không may đó.

Kính thưa Quý Bạn Đồng-Viện,

Cách đây 2 năm, cũng tại diễn-đàn Quốc - Hội này, trong lúc bàn cãi về Ngân-sách của Bộ Cải-Cách Điền-Địa hiện nay là Nha Điền-Địa trực-thuộc Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn, chúng tôi đại-diện cho một số nông-dân nghèo, yêu-cầu Ông Bộ-Trưởng Cải-Cách Điền-Địa là : *sau khi phân-phát một phần ruộng công-điền cho những người có công với TĐ-quốc, phần còn lại tôi đã có yêu-cầu Ông Bộ-Trưởng nên cấp cho những người nông-dân nghèo, đồng con không có ruộng để khai-thác, đối với họ, chúng tôi yêu-cầu Bộ áp-dụng theo Dự số 2 ngày 8-1-1955.*

Nhận xét lời yêu-cầu của chúng tôi, không có chi là quá đáng, mà không được Bộ áp-dụng, và không ngoài sự đã áp-dụng cách đây 5 năm về trước, là cấp khâu-phần (công-điền) cho nông-dân nghèo. Sự cấp phát này đã được nông-dân hết sức hoan-ngênh nhiệt - liệt. Nếu ruộng công-điền đem ra đấu giá cho mướn, thì chỉ có người có tiền được hưởng mà thôi, mặc dầu họ không có đứng bộ điền, theo điều-kiện bắt buộc. Họ đấu giá được rồi đem ra cho mướn lại lấy lời, chứ họ không canh-tác. Trái lại, nông-dân nghèo, đồng con, nếu không chịu mướn mắc lại ruộng công-điền đã đấu giá được, thì chúng tôi tin-tưởng rằng họ không thể có ruộng để làm ; Vì họ không có tiền để trả trước khi đấu-giá xong, trong lúc gia-đình họ sống trong cảnh rất chật vật túng thiếu.

Vả lại, so-sánh hoa-lợi thầu-hoạch hàng niên giữa ruộng công-điền đấu giá được và ruộng của tư nhân cho mướn mà áp-dụng đúng mức theo Dự số 2 ngày 8 tháng 1 nam 1955, thì chúng tôi thấy không có chi là sai biệt cả, chỉ có khác là ruộng công-điền thì phải trả tiền trước cho Chánh-Phủ, còn ruộng của tư-nhân, sau khi mùa gặt xong tá-điền mới đóng lúa tá cho chủ ruộng. Trừ ra trường-hợp có sự gây-cấn giữa người đấu giá, thì mới có sự sai-biệt chút ít mà thôi.

Vì vậy, chúng tôi hết sức phân-vấn khi gặp người nông-dân ở nông-thôn để trả lời khi họ nêu ra những thắc-mắc về vấn-đề này.

Tin tưởng ở sự giúp đỡ của Chánh-Phủ đối với tất cả mọi người dân, mà nhất là đối với nông-dân nghèo đề tranh thủ nhân-tâm, chúng tôi kính yêu-cầu Nha Điền-Địa thông-cảm với Bộ Nội-Vụ là : *hủy bỏ việc đấu giá công-điền*. Phần ruộng công-điền còn lại nói trên, chúng tôi yêu-cầu Nha Điền-Địa *cấp cho nông-dân nghèo đóng con, không có ruộng làm* và đối với họ *Nha cho áp-dụng theo quy-chế giữa tá-điền và chủ-điền*. Được như vậy người nông-dân nghèo hết sức đội ơn Chánh-Phủ.

Ô. PHẠM-VĂN-THÙNG.— Từ sớm mai đến giờ, các Bạn đã tham-gia nhiều ý-kiến xây-dựng với Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn, giờ đây tôi cũng xin tiếp-tục với Bộ sở-quan, đề đưa ra một vài đề-nghị muốn rằng Bộ sở-quan thấu nhận, vấn-đề tôi sẽ nêu ra là không ngoài vấn-đề tư-sản-hóa nhân-dân, và đây là một chính-sách thăng-tiến cần-lao của Chánh-Phủ vậy.

Thư Quý Vị,

Chính-sách Dinh-điền và chính-sách tư-sản-hóa nhân-dân hôm nay đã thành-tựu mà Quý Bạn vừa rồi nêu cao từ sớm mai giờ, cũng như vấn-đề ca-ngợi. Với quan-niệm ấy chúng tôi cũng hoan-ngheh Chánh-Phủ hết sức nâng đỡ cho anh em nông-dân được làm chủ thửa đất mình cày và có đất cất nhà để ở, mặc dầu anh chị em công-nhân ở thôn-quê không được sung-sướng lắm, mặt khác công-nhân lao-động, thợ thuyền ở các Đô-thị cũng không có phải sung-sướng hơn anh em nông-dân ở các thôn-quê. Nhưng đứng về mặt của chế-độ thì một quốc-sách phải được áp-dụng cho toàn dân, tôi muốn đề-cập hẳn đến Dự số 2 và Dự 57 mà trong những năm vừa qua tôi cũng đã đòi hỏi ở Bộ sở-quan công-cuộc cải-cách điền-thổ ở các Đô-thị và Đô-thành, giống y như công-cuộc cải-cách điền-địa đã được quy-định và đã thi-hành có kết-quả tốt đẹp.

Thư Quý Vị,

Tại nông-thôn anh chị em đã có nếp sống an bình ở trong những nếp nhà của mình, có những thửa ruộng đề hàng năm có huê-lợi. Ở Đô-thành lao-động vất vả hằng ngày, nhưng không quen với nạn một vài chủ đất đuổi nhà đuổi đất, tăng tiền phở, bắt công mà làm cho nhân-dân cũng như chánh-quyền trong thời buổi khẩn-cấp này không được rảnh tay đề chống giặc mà cứ tối ngày tranh tụng vì tăng giá biếu thuê nhà, đuổi nhà, đuổi đất, thật là công việc hết sức... tôi muốn nói rằng là công việc hết sức phức-tạp, họ không có trách-nhiệm đối với Quốc-gia trong tình-trạng khẩn-cấp.

Thư Quý Vị,

Tám Quận của Đô-thành, 8 năm về trước nó cũng là ruộng cả, ruộng bỏ hoang. Mà theo thôn-quê thì anh em nông-dân chiếm đất hoang làm ruộng, trong Dự số 57 có nói rằng sự chiếm ngụ mà khai thác quá 5 năm nếu không có sự phân đối chi cả thì anh chị em tá-điền được quyền khai-thác tiếp-tục. Và sau đó đóng trả địa-tò theo Dự số 2.

Trái lại những ruộng hoang ở 8 quận châu-thành thì công-nhân lao-động chiếm ngụ bằng cách cất nhà ở, chớ không có cày ruộng. (Vì anh em ấy là công-nhân tư sở hay là công tư chức hay là thợ thuyền lao-động, nên họ không cày ruộng). Vậy cũng trong một hoàn-cảnh chiếm ngụ nghĩa là chiếm ngụ để trồng trọt phở.sản hay là lúa, đặng này chiếm ngụ để cất nhà ở, và xây-dựng nền kinh-tế quốc-gia, thì Dự số 57 ra đời đề nâng đỡ anh chị em nông-dân. Trong lúc đó anh chị em công-nhân ở Đô-thành và các Đô-thị một số lớn bị đe-đọa trầm-trọng vì nạn thiếu nhà, thiếu phở, có một số chủ đất, chủ phở lũng-đoạn thị-trường bằng cách tăng giá-biếu, xô đuổi tống-cư ò.ạt. Trong lúc tình-trạng khẩn cấp, để trấn-an dân-chúng cũng ước mong áp-dụng cải-cách điền-địa trên toàn lãnh-thổ Việt-Nam. Tôi thấy Quốc-Hội thì giờ rất hẹp, tôi xin kết-luận, vậy yêu-cầu Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn và Nha Cải-Cách Điền-Địa tu-chính Dự 57 và Dự số 2 đề áp-dụng cải-cách điền thổ cho Đô-thành và các Đô-thị để cấp đất cho dân lao-động mỗi người 100 thước vuông, và cấp phiếu cho các địa-chủ để họ chuyển sang đầu-tư ở các công kỹ-nghệ.

Tôi xin cảm ơn Ông Chủ-Tịch và Quý Bạn Đồng-Viện.

BÀ NGUYỄN-PHƯỚC-ĐẠI.— Hôm nay tôi xin phép lên diễn đàn đề nêu lên một vấn-đề mà từ buổi sáng tới bây giờ chưa có một Bạn Đồng-Viện nào đề-cập tới. Đề khỏi trùng và khỏi làm mất thì giờ của Quốc-Hội, vấn-đề mà chúng tôi muốn đề cập đến, sớm mai này trong bản thuyết trình về Ngân-sách của Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn, Ông Thuyết-trình-viên cũng có nói sơ, đó là sự cung-cấp phân-bón cho ngành nông - nghiệp để giúp cho nông-dân được tăng mức sản-xuất, và như vậy cũng là khuếch-trương nền kinh-tế quốc-gia. Thưa, không cần phải là một người kinh-tế-học lão-luyện uyên-thâm, ai ai cũng biết rằng căn bản kinh-tế của nước Việt-Nam đặt ở trên ngành canh-nông và 85% dân số đều là nông-dân ; Vì vậy nên vấn-đề giúp đỡ nông-dân đề

tăng mức sản-xuất rất là quan-trọng và ở tại Việt-Nam, theo những con số thu thập được, thì chúng ta có độ chừng 3 triệu mẫu đất canh-tác, nhưng theo những con số về phân bón cần thiết để cho đất được thêm phì-nhiều thì ít ra chúng ta cần mỗi một năm trên 300.000 tấn phân; Thế mà mấy năm vừa qua đây, chúng ta mỗi năm chỉ dùng độ chừng 126.000 tấn mà thôi, nghĩa là 3 lần ít hơn con số mà chúng ta phải dùng. Nếu so sánh với những con số ở các nước láng giềng, thì chúng ta thấy rằng ở Việt-Nam về vấn-đề phân, chúng ta thiếu rất nhiều. Thí dụ về phần Azote Việt-Nam dùng có 2kg 400, trong khi ở Đài-Loan chẳng hạn, người ta dùng tới 60kg, về Phosphate chúng ta chỉ dùng 4 kí-lô mà thôi, trong khi Đài-Loan dùng 22 kí. Về phần Potasse Việt-Nam dùng 700 grammes trong khi Đài-Loan dùng 14 kí. Theo những con số thu thập được như vậy chúng ta thấy rằng tỷ lệ dùng phân bón còn rất kém, vì thế nên vấn-đề sản-xuất lúa gạo ở xứ ta kém hơn ở các xứ láng giềng. Chẳng hạn như ở Thái-Lan, ở Nhật-Bản, Đài-Loan, trong một năm Nhật-Bản có thể sản-xuất được trung bình mỗi một mẫu 4.000 kí-lô gạo trong khi xứ ta chỉ sản-xuất có 1.200 đến 1.500 kilos gạo là cùng; ở Đài-Loan thì bỏ đồng họ dùng 578 kí phân cho mỗi mẫu và số gạo sản xuất được là 2.500 kí mỗi mẫu. Ở Tích Lan, ở Ceylan thì họ chỉ có 228 mẫu trồng trà mà họ dùng đến 114.000 tấn phân bón, bỏ đồng mỗi mẫu 500 kilos phân, thì chúng ta thấy rằng vấn-đề dùng phân bón để giúp nông nghiệp tăng mức sản-xuất lên, là vấn-đề hết sức quan-trọng, vì nông-nghiệp là nền tảng của kinh-tế nước nhà. Vì vậy, chúng tôi xin Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn hãy nghiên-cứu những biện-pháp để tăng vấn-đề nhập-cảng phân lên và phân phối cho các nông-nghiệp đủ số phân để dùng trong năm. Chúng tôi thấy rằng để khuyến khích các nông-dân dùng phân, trước hết là phải hạ giá phân xuống mức hết sức thấp, vì nông-dân chỉ có một số lợi tức rất ít ỏi, sống vất vả, có khi còn thiếu hụt, nên không có dư tiền để mua phân. Nếu giá phân quá cao, thì người nông dân cũng còn có nhiều thành-kiến cho rằng vấn-đề xài phân cũng là thừa, vì họ cứ ý-lại rằng đất phì-sa rất là phì nhiều nên không cần phải dùng phân, và họ cũng có một hai cái thành-kiến là dùng phân hóa-học, có khi nó có thể làm hại cây cỏ. Và cũng có nhiều thành-kiến khác nữa là tỷ như có nhiều thứ phân cũng có một tác-dụng nhưng vì cái hình thức bề ngoài nó hơi khác một đôi chút nên nông dân lại ưa thích thứ này hơn thứ kia, cũng như phosphatetricalcique hiện rất cần cho vấn-đề trồng mía.

Trồng lúa có hai thứ phosphates là phosphate Tunisie, và phosphate Floride, nông-dân lại ưa dùng thứ phosphate Tunisie, còn cái kia chúng tôi chắc rằng nó cũng có một tác-dụng y như vậy, nhưng người mình lại không ưa thích dùng. Vì thế nên đề phò-biến vấn-đề dùng phân bón, giúp cho ngành nông-nghiệp, thì Nha Khuyến-Nông nên trước hết phò-biến cho dân-chúng biết sự lợi-ích về vấn-đề dùng phân trong ngành nông-nghiệp, hai nữa là đánh tan những thành-kiến mà người nông-dân đã có, đối với những phân này hoặc là đối với những phân khác. Về vấn-đề hạ giá thì chúng tôi thấy nó như thế này. Chúng tôi thấy rằng vấn-đề dùng phân bón trong ngành canh-nông, nó sẽ bành-trướng là khi nào nông-dân có một lợi tức khá để mua phân, và giá phân cũng phải là thật hạ. Như vậy các sắc thuế mới đã có một ảnh-hưởng rất lớn đến giá phân và gây nhiều cản-trở không nhỏ cho sự phò-biến dùng phân nông-nghiệp, nhất là đối với loại phân phosphate tricalcique.

Chúng tôi đã vừa nói là phân rất cần-thiết trong việc trồng lúa, trồng mía là hai ngành trồng trọt rất quan-trọng mật-thiết đến đời sống của nông-dân. Trước kia, phân phosphate được miễn thuế quan, nhưng phải chịu thuế nhập-cảng 15% và thuế đảm-phụ an-ninh 20%. Nay phân phosphate phải chịu lên tới 30% và thuế đảm-phụ quốc-phòng nữa, vì thế nên người nông-dân trước kia chỉ trả có 1.750\$ một tấn phosphate nay lại phải trả tới 2.750\$ 1 tấn. Với một lợi-tức không được dồi-dào thì lẽ dĩ-nhiên, nông-dân rất là ngại ngùng khi mà phải xuất một số tiền như vậy để mua phân, mà những phân đó rất cần-thiết trong vấn-đề dùng để bón đất ruộng cho nó được thêm phì-nhiều.

Vì vậy chúng tôi xin Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn liên-lạc với Bộ Kinh-Tế để cho phân phosphate tricalcique được hạ thuế-quan xuống một mức rẻ, có như vậy mới giúp nông-dân mua được phân.

Chúng ta được biết rằng do một nghị-định số 281-KT/NĐ ngày 1 tháng 3 năm 1962 Bộ Kinh-Tế đã có hạ giá phân phosphate tricalcique xuống ngang hàng với các phân khác. Điều đó chỉ trong hạn một năm thôi và đến ngày 1-3-1963 đã hết hạn rồi, nên chúng tôi xin Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn liên-lạc với Bộ Kinh-Tế để cho trong năm 1963 phân phosphate tricalcique cũng được giảm thuế như năm nay, để giúp cho nông-dân.

Chúng tôi thấy rằng trong việc bành-trướng việc dùng phân thì Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn cũng nên cho thành-lập mấy căn-cứ thí-diểm và những mảnh

ruộng gương mẫu ở trong các Ấp Chiến-Lược, để chỉ cách-thức cho dân-chúng dùng phân.

Chúng tôi cũng nhận xét rằng Bộ Cải - Tiến Nông-Thôn đã thực-hiện được nhiều công-tác đáng khen ngợi, nhưng cũng còn phải nỗ-lực thêm.

Tóm tắt, chúng tôi xin Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn giúp cho ngành nông nghiệp về vấn-đề phân bón bằng cách liên-lạc với Bộ Kinh-Tế để cho phân được hạ giá. Phát phụ-cấp phát-triển canh-nông cho nông-dân để cho những người này có thể vay tiền mua phân. Chúng tôi cũng xin Bộ liên-lạc với Bộ Kinh-Tế để cho các Hiệp-hội Nông-dân được nhập - cảng vật dụng khỏi qua những người trung - gian, làm như vậy những người mua phân đã trả giá cao mà còn phải chịu tiền lời cho những nhà nhập-cảng nữa. Hiện nay xứ ta có phân nội-hóa: phân ở Tây-Sa, phân ở An-Hòa và Nông-Sơn, hai thứ phân phos-

phate, chúng tôi xin Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn phê-biến đề cho dân chúng được biết tác-dụng và hiệu-nghiệm của hai thứ phân sản-xuất trong xứ để dân chúng xài cho đúng mức.

Chúng tôi xin có đôi lời. Xin cảm ơn Ông Chủ-Tịch và Quý Đồng-Viện.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Tất cả các Bạn Đồng-Viện đã xin lên diễn-đàn đều đã được phát-biểu ý-kiến. Bạn Thuyết-trình-viên vừa cho chúng tôi biết là không thể trả lời ngay những sự thắc-mắc của các Bạn trong phiên họp hôm nay được, vì có rất nhiều diễn-giã, và Bạn Thuyết-trình-viên cần phải có thì giờ chuẩn-bị để giải đáp. Vì vậy theo lời yêu-cầu của Ủy-Ban, chúng tôi xin ngưng nhóm phiên họp hôm nay.

Xin nhắc các Bạn Đồng-Viện rằng, ngày thứ hai chúng ta sẽ họp sớm, hồi 9 giờ.



Bế mạc : 19 giờ 21 phút.



BIÊN-BẢN QUỐC-HỘI

SỐ : 26/176

NIÊN-KHÓA 1962

KHÓA II

Phiên họp khai mạc : 10 giờ 14

Ngày 31 - 12 - 1962



Chủ-tọa phiên họp : Ông Trương-vĩnh-Lễ

Chủ-Tịch Quốc-Hội



CHƯƠNG-TRÌNH NGHỊ-SỰ

(Tuần lễ từ 24-12-1962)

TIẾP-TỤC THẢO-LUẬN VÀ BIỂU-QUYẾT DỰ-THẢO-LUẬT SỐ 95/II VỀ NGÂN-SÁCH QUỐC-GIA TÀI-KHÓA 1963



MỤC XVIII : BỘ CẢI-TIẾN NÔNG-THÔN

(Tiếp theo)

Ô. CHỦ-TỊCH.— Hội-đồng Nghị-trình họp ngày 28-12-1962 đề-nghị cùng Quốc-Hội Dự án Nghị-trình phiên họp ngày 31-12-1962 như sau :

— Tiếp-tục thảo-luận và biểu-quyết Dự-thảo-luật số 95/II về Ngân-sách Quốc-gia tài-khóa 1963.

Xin hai Khối đề-cử cho hai Bạn Kiểm-phiếu-viên trong phiên họp ngày hôm nay.

Ô. ĐỖ-VIỆT-PHÚC (Đại-diện Khối Cộng-Đông Nhân-Vị).— Khối Cộng-Đông Nhân-Vị chúng tôi xin trân-trọng cử Bạn Lê-huy-Hồng làm Kiểm-phiếu-viên trong phiên họp ngày hôm nay.

Ô. TRẦN-TẤN-THÔNG (Đại-diện Khối Liên-Minh Xã-Hội).— Khối Liên-Minh Xã-Hội chúng tôi trân-trọng đề-cử Bạn Trần-sanh-Bửu làm Kiểm-phiếu-viên trong phiên họp ngày hôm nay.



CHƯƠNG-TRÌNH NGHỊ-SỰ PHIÊN HỌP NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 1962
ĐÃ ĐƯỢC TOÀN THỂ QUỐC-HỘI CHẤP-THUẬN.



Ô. CHỦ-TỊCH.— Trước khi đi vào chương-trình nghị-sự của phiên họp, chúng tôi xin các Bạn Đồng-Viện thông qua các Dự-thảo biên-bản Quốc-Hội.

Các dự-thảo biên-bản Quốc-Hội số 14/164,

15/165, 16/166 và 17/167 đã được phổ-biến và niêm-yết.

Văn-Phòng Quốc-Hội đã nhận được đề-nghị sửa-chữa của các Bạn Dân-Biểu :

Về dự-thảo biên-bản Quốc-Hội số 14/164 có :

Quý Bạn Hồ-Giống

- Trần-hữu-Điều
- Lê-bá-Ngọc
- Nguyễn-kim-Anh
- Bùi-Tuân
- Bùi-quang-Nga
- Ngô-hữu-Thời
- Lê-trọng-Quát
- Hà-như-Chi.

Về dự-thảo biên-bản 15/165 có :

Quý Bạn Nguyễn-văn-Tánh

- Bùi-quang-Nga
- Trần-hữu-Điều

— Nguyễn-văn-Sự

- Nguyễn-Diệu
- Hà-như-Chi
- Lê-bá-Ngọc
- Hồ-Giống.

Về dự-thảo biên-bản Quốc-Hội số 16/166 có :

Không có đề-nghị sửa chữa.

Về dự-thảo biên-bản Quốc-Hội số 17/167 có :

Quý Bạn Trần-hữu-Điều,

- Đoàn-dinh-Dương
- Kré.

Nếu không có gì trở-ngại tôi xin quý Bạn thông qua các biên-bản Quốc-Hội mà tôi vừa nêu lên.

Không có Bạn nào phản-đối.

* * *

**CÁC BIÊN-BẢN QUỐC-HỘI SỐ 14/164, 15/165, 16/166 VÀ 17/167
ĐÃ ĐƯỢC TOÀN THỂ QUỐC-HỘI THÔNG QUA.**

* * *

Ô. CHỦ-TỊCH.— Chúng tôi xin sang qua điểm duy-nhất của chương-trình nghị-sự :

Tiếp-tục thảo-luận và biểu- quyết Dự-thảo luật số 95/II về Ngân-sách Quốc-gia tài-khoá 1963.

Chúng tôi xin nhắc lại Quý Bạn Đồng-Viện là trong phiên họp chót tuần qua, chúng ta đang thảo-luận về Ngân-sách Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn. Tất cả các Bạn Đồng-Viện diễn-giả đã phát-biểu ý-kiến và sau khi đó Bạn Thuyết-trình-viên yêu cầu ngưng nhóm để Bạn có đủ thì giờ chuẩn bị trả lời các thắc-mắc của Quý Bạn nêu trên diễn-đàn. Hôm nay chúng tôi sẽ mời Bạn Thuyết-trình-viên lên giải thích các thắc mắc, và sau đó, chúng tôi yêu-cầu Quý Bạn Đồng-Viện biểu- quyết Ngân-sách Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn, vì hôm nay là ngày chót; chúng ta còn nhiều công việc, chúng tôi e rằng trong ngày hôm nay chúng ta không thể chung quyết được Ngân-sách 1963.

Chúng tôi xin mời Bạn Thuyết-trình-viên lên diễn-đàn.

Ô. ĐẶNG-HIỆU-KHẨN.— (Thuyết-trình-viên)— Sau khi tôi đã thuyết-trình ngân-sách Bộ Cải-Tiến

Nông-Thôn năm 1963, thì có 14 Bạn Đồng-Viện đã lên diễn-đàn đề trình-bày rất nhiều vấn-đề liên-quan đến hệ-thống của Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn.

Vì sự trùng-điệp của những ý-kiến đã phát biểu, cho nên chúng tôi xin phép không trả lời riêng cho từng Bạn một, chỉ trình bày những đường lối của Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn đối với mọi vấn-đề đã được ghi ở đây.

Tôi xin phép trình lại những vấn-đề mà các Đồng-Viện đã trình-bày ở diễn-đàn Quốc-Hội.

1.— Vấn-đề Dinh-Điền và Nông-Vụ, có các Bạn Huỳnh-văn-Giác, Nguyễn-văn-Tánh, Nguyễn-hữu-Khai, Trần-Tài đã phát biểu ý-kiến;

2.— Vấn-đề hợp-tác-xã ở nông-thôn, có các Bạn Nguyễn-hữu-Khai, Trần-sanh-Bửu, Cao-vân-Chiều đã phát biểu ý-kiến;

3.— Vấn-đề công-điền, công-thổ và cải cách điền-địa, có các Bạn Nguyễn-văn-Tánh, Trần-Tài, Lê-bá-Ngọc, Nguyễn-văn-Nghiêm, Phạm-văn-Thùng đã phát biểu ý-kiến;

4.— Vấn-đề đất ở các địa-phương có các Bạn

Cao-văn-Chiều, Trần-hữu-Điền đã phát biểu ý-kiến

5.— Tiếp-tế thịt ở Đô-thành và chăn nuôi ở Cao nguyên có Ban Trương-Thiều và Ban Kré ;

6.— Vấn-đề Kenaf ở Tây-Ninh có Ban Nguyễn-thanh-Trạc ;

7.— Khai thác thước gỗ ở Tây-Ninh cũng của Ban Nguyễn-thanh-Trạc ;

8.— Vấn-đề phân bón, có Bà Nguyễn-phước-Đại.

Về vấn-đề Dinh-Điền và Nông Vụ thì nhiều Ban Đảng-Viện đã nêu lên đây những thành quả Dinh-Điền của Chánh-Phủ.

Ý-kiến quan-trọng thứ nhất là ý-kiến của Ban Chủ-Tịch Ủy-Ban Nông-Vụ, đại-diện Khối Liên-Minh Xã-Hội, xác nhận những thành quả của những công-tác từ hồi năm 1957 đến nay, và sau khi các Ban khác như Ban Nguyễn-hữu Khai, Nguyễn-văn-Tánh, Trần-Tài của Khối Cộng-Đồng Nhân-Vị cũng đã phát biểu ý-kiến tương-tự, thì Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn rất lấy làm hoan hỉ mà nhận thấy những công việc của mình làm đã được Quốc-Hội đề ý đến tán thưởng cũng như khuyến-khích.

Riêng về Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh, chúng tôi đã nhận định rằng thành-quả của công-tác dinh-điền chẳng những chúng ta là đại-diện nhân-dân đã nhận thấy mà đó còn là ý-kiến chung của tất cả những chuyên-viên của những nước tiền tiến, cũng là những ý-kiến chung của nhiều chánh-trị gia ở những nước mà hoàn cảnh chung như là ở hoàn cảnh hậu tiến của nước ta.

Về việc ghi thêm Ngân-sách cho Tổng-Ủy Dinh-Điền và Nông-vụ, ý-kiến của Nha Ngân-Sách cho biết rằng thủ tục Ngân-sách vẫn được áp-dụng và Tổng Nha Ngân-Sách sẽ dự-trừ cấp kinh-phí thêm trong năm, nếu như có thể du-di những khoản khác ở chương-trình qua khoản Phủ Tổng-Ủy Dinh-Điền. Ngoài biện pháp ấy, Tổng Nha Ngân-Sách cũng có thể xin thêm viện trợ ngoại-quốc, hoặc giả, nếu như công tác quá quan-trọng trong năm, sẽ cố-gắng trình-bày một bản tu-chính như thường-thường Quốc-Hội áp-dụng cho những năm vừa qua.

Về vấn-đề thứ hai đã được phát-triển ở diễn-đàn đó là vấn-đề Hợp-tác-xã và Nông-Tín mà Ban Trần-sanh-Bửu, trong lúc trình bày vấn-đề ở Quốc-Hội, có nêu ra một số ý-kiến liên-quan đến Hợp-tác-xã hiện tại ở Đô-thành. Đó là Hợp-tác-xã Nguyễn-

Huệ. Về Hợp-tác-xã Nguyễn-Huệ, ý-kiến của Phòng Thương-Mại Saigon, ý-kiến của Tổng-Ủy Hợp-tác-xã và Nông-Tín, cũng như ý-kiến của Tòa Đô-Sanh Saigon có nhiều sự dị đồng. Vì vậy cho nên Ban Trần-sanh-Bửu có cho rằng thành phần của Hợp-tác-xã Nguyễn-Huệ hoàn toàn là những tiểu thương bán lẻ, thì ý-kiến của Cảnh-Sát Cuộc lại cho rằng trong số tất cả các xã-viên của Hợp-tác-xã Nguyễn-Huệ không phải chỉ là những người bán lẻ mà thôi, mà cũng có rất đông người bán sỉ.

Vì vậy, quan-điểm của Phủ Tổng-Ủy Hợp-tác-Xã và Nông-Tín là muốn cho mọi thành phần trong Hợp-tác-xã phải là những thành phần không có những quyền lợi đối lập lẫn nhau, vì đó là điều-kiện. Thường thường việc nội bộ của Hợp-tác-xã mà có những thành phần quyền-lợi đối lập với nhau, thì sự sinh hoạt của Hợp-tác-xã không thể phát-triển được. Tuy vậy, sau khi Ban Trần-sanh-Bửu đã phát-triển ý-kiến về Tổng-Ủy Hợp-tác-xã và Nông-Tín, cũng có đề-nghị rằng vấn-đề này cần phải khảo-cứ lại, cần phải điều-tra trở lại. Nếu như trong tương-lai, số lớn của những người buôn sỉ được gọi ra khỏi Hợp-tác-xã, thì Hợp-tác-xã này sẽ thuần-túy hơn và sẽ có phương-tiện mạnh-mẽ hơn với sự giúp-đỡ của Phủ Tổng-Ủy Hợp-tác-xã và Nông-Tín.

Ban Trần-sanh-Bửu cũng có đề-nghị lập chung quanh Đô-thành những Hợp-tác-xã trồng rau như là những Hợp-tác-xã ở Cao-Nguyên Trung-Phần. Vấn-đề này là vấn-đề mà Tổng-Ủy Hợp-tác-xã và Nông-Tín rất khuyến-khích, tại vì muốn cho sự tiếp-tế Đô-thành được đầy-đủ thì việc trồng rau chung quanh Đô-thành cũng rất cần-thiết. Tuy nhiên, vấn-đề này là vấn-đề chuyên-môn, bởi vì như ta biết rau trồng ở Đà-lạt và rau trồng ở Đô-thành Saigon có khác nhau, vì khí-hậu hai miền khác nhau. Phủ Tổng-Ủy Dinh-Điền, Phủ Tổng-Ủy Hợp-tác-xã và Nông-Tín khảo-sát vấn-đề này, nếu thấy trong tương-lai các xã viên tích-cực trong công việc, sẽ cố-gắng giúp vốn hoặc là khuyến-khích công việc khai thác để công việc này có thể đi đến những kết-quả mỹ-mãn.

Ngoài ra, trong nội bộ của vấn-đề, Ban Cao-văn-Chiều cũng có trình-bày vấn-đề cung cấp thủy động-cơ thuộc về công-tác Tổng-Ủy Hợp-tác-xã và Nông-Tín. Công việc cấp phát thủy động-cơ thì bên Tổng-Ủy Hợp-tác-xã và Nông-tín-Cuộc có cho chúng tôi biết rằng hiện nay số thủy động-cơ cung-cấp trong năm vừa qua là do bên Nha Ngư-Nghiệp chuyển sang cho Phủ Tổng-Ủy.

Hiện nay thì số đó cũng còn rất ít và đã đem cung cấp cho nhiều tỉnh Trung-Nguyên Trung-Phần. Cũng vì vậy mà tỉnh Phú-Yên là tỉnh có thể nói rằng xin cuối cùng, nên không đủ thủy động cơ để cung-cấp. Năm 1963, sẽ nhập-cảng một số thủy động-cơ rất quan trọng độ 1002 cái, thì sau đó, tôi chắc chắn rằng Tỉnh Phú-Yên là tỉnh đã đưa đơn trước từ năm 1962 sẽ có một phần quan-trọng trong số thủy động-cơ được cấp.

Vấn-đề thứ ba mà tôi xin trình-bày nơi đây là công điền và công thổ và các thành quả của công việc cải-cách điền-địa. Bạn Nguyễn-hữu-Khai và Bạn Trần-Tài đã phát-biểu nhiều ý-kiến về chương này.

Ý-kiến thứ nhất là vấn-đề đặc-nhượng công-sản. Vấn-đề này, Bạn Nguyễn-hữu-Khai đã trình-bày ở diễn-đàn Quốc-Hội, có 2 Dự-án đã được đệ trình cùng Quốc-Hội để cải-tiến sự cung cấp ruộng đất cho đồng bào nghèo trước khi có chương-trình tư-sản-hóa nông-dân.

Vấn-đề này là vấn-đề rất phức-tạp mà các cấp Chánh-quyền bên Hành-chánh cũng đã đặc-biệt chú-ý. Hiện nay số Nghị-định, số Sắc-luật về công việc đặc nhượng công-sản đã dày đến hàng 300, 400 tờ. Và công việc của bên Tổng Nha Điền-Địa là sắp xếp làm thế nào cho sự áp-dụng luật trong nhân-dân khỏi gây ra sự rối loạn, tại vì, như Quý Vị cũng đã biết, vấn-đề này là vấn-đề đầu giầy để cho những người trực-lợi có thể lợi-dụng các luật lệ ấy mà có những mảnh đất rộng lớn, hoặc giả là lấy số đất, mà sự thật không phải để canh-tác mà chỉ lợi-dụng để làm những công việc khác.

Hiện nay thì Cơ-quan Điền-Địa còn áp-dụng những luật cũ và hiện tại số người ta than về việc này không phải là những nông-dân thuần-túy, thường thường là những người lợi-dụng cơ-hội Chánh-Phủ có thể cấp phát ruộng đất để mà lợi-dụng số đất được cấp phát.

Tôi xin nêu lên một vài ví-dụ: đa số những người xin một diện-tích rộng lớn, những người cố tình chiếm đất bằng cách không hợp thể thức những diện tích rộng lớn để khai-thác ở trên đó, như vậy khỏi phải xin giấy Chánh-Phủ; cũng có nhiều người khác xin một số diện-tích rộng lớn để trong tương-lai bán lại. Những người này xin dọc theo con lộ lớn, như vậy mới lợi của họ rất to, các cấp bên hành-chánh đã tìm ra rất nhiều vụ

như vậy và đã áp-dụng biện-pháp trừng trị rất nặng nề.

Nói tóm lại, việc thi-hành luật-lệ đặc-nhượng công-sản cần phải thi-hành đúng mức trong khuôn khổ kinh-tế quốc-gia và tìm ra đất cho đúng để cho việc khai thác khỏi bừa bãi và phải dành cho những quyền-lợi quan-trọng của địa-diêm dinh-diền, khu trừ-mật v.v...

Về diêm thứ hai mà Quý Đồng-Viện đã trình-bày trên diễn-đàn này là vấn-đề đo-đạc các dinh-diền. Chúng tôi được biết rằng, các trại định-cư như là: Thanh-Bình, Phát-Chi, Tuyên-Đức, Mộc-Hóa, Phước-Long đã được cấp chứng khoán. Các trại định-cư như: Gia-Tăng, Gia-Kiệm có đo-đạc được phần nửa. Từ mấy tháng nay công-tác đã phát-triển mạnh-mẽ tại các tỉnh dự trừ. Trong mấy năm nữa thì công-tác này sẽ được thực-hiện xong.

Bạn Phạm-văn-Thùng cũng có phát-biểu ý-kiến về vấn-đề cải-cách điền-địa ở Đô-thành, hay là Bạn nêu lên đây một vấn-đề thiết thời mà cũng được các báo-chí bàn đến rất nhiều. Tuy nhiên, vấn-đề này có lẽ phải đặt trong khuôn khổ của Bộ Kinh-Tế, hay là Tổng Nha Kiến-Thiết thì có lẽ đúng hơn, tại vì Bộ Cải-Tiến Nông Thôn hiện nay thi-hành Luật Cải-cách Điền-Địa là để cho nông-dân có ruộng cấy chớ chưa phải làm xong phần hai, phần mà mỗi người dân có số diện-tích tối thiểu ở Đô-thành để có thể sinh sống. Tuy vậy vấn-đề Bạn Phạm-văn-Thùng đã nêu ra cũng sẽ được lồng trong khung cảnh của vấn-đề chỉnh trang lãnh-thò mà hiện nay là một chánh-sách của Chánh-Phủ.

Về câu hỏi của Bạn Võ-văn-Nghiêm và Bạn Lê-bá-Ngọc về ruộng mua của điền-chủ Pháp, chúng tôi xin đưa ra vài con số. Hiện nay chúng ta mua được 230.112 ha mà chỉ có 1.390.952.136 francs và còn có thể mua thêm chừng vài chục ngàn ha nữa. Việc này rất phức-tạp và tế-nhị, vì trong đó có vấn-đề pháp-lý rất nhiều. Ngoài vấn-đề hồ-sơ đã thanh-toán cho chúng và tiền đã trả xong thì còn một số khác ký văn tự; nhưng mà chưa thể trả tiền được vì những lý do sau đây:

1.— Thiếu lệ phí đăng ký.

2.— Thiếu lệ phí sang bộ, thiếu thuế điền thổ, thiếu chứng thư giải trừ đê đương. Một số hồ-sơ khác đáng lẽ mua rồi mà chưa ký văn tự được, vì những lý do thiếu công-tư chứng thư về ngày từ trận của những người thụ hưởng thừa kế chết đi mà để lại con cái vị thành niên, chủ điền bị thất

tung, thiếu chứng thư về quyền sở hữu thừa kế, vì tình-trạng bị phân chưa có thể giải quyết xong, một số người chỉ có giấy tạm trưng thì phải nghiên-cứu thể thức làm thế nào điều chỉnh lại tình-trạng, một số khác chiếm hữu đất quốc-gia không có giấy tờ mà cũng đòi bán, có nhiều người khai là nhận tạm để bán (option provisoire) rồi lại khai như định để bán (option définitive) rồi lại theo ý kiến một số người khác không khai gì cả, có lẽ không biết mình là sở hữu chủ của miếng đất.

Ngoài tình-trạng hỗn độn đó, kết quả 10 năm chiến tranh từ 1945 đến 1954 giấy tờ bị thất lạc rất nhiều, cơ-quan chuyên môn không có đủ tài-liệu, chỉ mong công việc kiến điền có thể kết thúc thì công việc mua bán như vậy có thể có kết quả như ý chúng ta muốn.

Về công việc thi-hành Dự số 57, thí dụ đây là những con số mà tôi đã lấy được ở bên Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn, tất cả có 2.033 đại điền chủ bị truất-hữu, diện tích đã truất hữu là 456.504 ha, nhưng chỉ đo đạc và cấp phát 441.926 ha. Trong số đó thì 421.352 ha đã đo đạc xong, còn lại 20.574 ha ruộng linh-tĩnh ở các nơi hẻo lánh và bất an-ninh. Đã trả tiền xong 320.092 ha là ruộng hoang mới làm chi phiếu, trái phiếu để trả sau. Số này không quan-trọng lắm là vì ruộng đất này là ruộng đất bỏ hoang ở trong vùng hẻo lánh. Số gia-đình tá-diện được hưởng là 123.193 gia-đình, mỗi gia-đình từ 3 đến 5 ha. Và theo chỉ thị của thượng cấp thì đa số những người được thụ hưởng là những người Việt gốc Miên. Đó là một chính sách chung mà vừa kinh-tế, vừa xã-hội, vừa chính-trị. Số thu đến ngày hôm nay là 34.465.217\$58, tức là 10,69%, nhưng mà nếu như chúng ta đối chiếu thì tỷ lệ thu trong năm 1962 là 17%, so với tỷ lệ trong năm 1961 là 7%. Nếu như đem so sánh những con số thì chúng ta thấy rằng trong năm 1962, vì sự cố-gắng của Nha Tổng Giám-Đốc, cũng như vì tình-trạng an-ninh có khả quan hơn, cho nên việc thu số tiền có dễ dàng và có kết quả hơn.

Trong tương lai, với thành quả Ấp Chiến-lược, tôi chắc chắn rằng số tiền sẽ thu được mau chóng hơn và đủ số hơn những năm vừa qua.

Về trái phiếu cải-cách điền-địa mà Ban Nguyễn-văn-Tánh cũng như Ban Võ-văn-Nghiêm đã đề ra ở diễn-đàn này, tôi xin phép trả lời tóm tắt: Vấn-đề này là vấn-đề mà Chánh-Phủ đã đặc biệt lưu-ý. Bộ Kinh-Tế đã nghiên-cứu việc đổi trái phiếu cải-cách điền-địa ra phiếu kỹ-nghệ. Nhiệm-vụ của Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn, đến khi phát hành trái phiếu cải-

cách điền-địa ra, là hết nhiệm-vụ. Tuy vậy, chúng tôi cũng đã dò hỏi và cũng đã biết rằng có một số trái phiếu đã được đầu-tư vào các kỹ-nghệ của Chánh-Phủ.

Ngoài ra, cũng có một vài Ban phát biểu ý kiến rằng lo sợ cho đời sống của những người hiện nay chỉ còn có 100 ha, không đủ tiêu xài, thì tôi chắc rằng cũng có các Ban khác sẽ đặt lại vấn-đề: Dầu sao, những người địa-chủ bị truất-hữu, đời sống cũng vẫn còn có thể rất cao hơn những số người mà hiện nay mới chỉ thụ hưởng được từ 3 đến 5 hectares do sự truất-hữu. Nhờ sự truất-hữu đã cung-cấp số ruộng đất cho các người này là vấn-đề dung-hòa quyền lợi chung của Quốc-gia với những quyền lợi riêng của những người mà có thể gọi là tư-sản cơ-bản. Vì vậy cho nên vấn-đề này trước khi đề cập đến vấn-đề cải-cách điền-địa Chánh-Phủ và Hội-Đồng Bộ-Trưởng có cân nhắc đến, và cuối cùng trong vụ cải-cách điền-địa cũng có người được hưởng nhiều quyền lợi, cũng có nhiều người bị thiệt thòi. Về công-tác điền-địa và sự đặt ủy-viên điền-địa ở các địa-phương thì vấn-đề này là vấn-đề mà Ban Lê-bá-Ngọc đã chú ý và chúng tôi xin trình-bày với Quốc-Hội rằng bên Tổng Nha Điền-Địa cũng như Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn cũng đã lo lắng rất nhiều, vì cố nhiên là khi điền-địa được phân-minh thì thuế-khoá mới công bằng, và khi nào thuế-khoá công bằng thì việc thi-hành sự thành-lập những chánh-sách như chánh-sách Khu Trù-mật, chánh-sách Ấp Chiến-lược sẽ dễ-dàng và hợp lý. Chúng tôi đã biết rằng các cơ-quan hữu-trách rất quan-tâm đến diêm này, vì vậy mà vấn đề công điền đã được đề xướng ra từ năm 1959 và Vị Lãnh-Tụ tối-cao cũng đã ban hành Sắc lệnh ngày 31-5-1962, tiếp đó là Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn đã có Nghị-định, Thông-tư đề thi-hành. Vậy, giờ đây chúng ta có thể yên tâm về những công-tác điền-địa cũng như việc đặt Ủy-viên điền-địa cho các địa-phương sẽ được thực-hiện một ngày gần đây. Vấn-đề này rất khó khăn vì cần phải có những chuyên-viên nắm luôn ở địa-phương, và thành lập một Ban để chúng ta có thể căn cứ theo đó làm việc và đề vấn-đề thuế-khoá cũng được giải-quyết mau hơn. Chúng tôi cũng biết rằng lúc trước đây Bộ Điền-Thổ và Bộ Cải-Cách Điền-Địa đã có nhiều cuộc thương-lượng với Bộ Nội-Vụ để cho có thể có một Ủy-viên xã trông coi về vấn-đề điền-địa, và tôi chắc rằng Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn hiện nay cũng sẽ theo cái đường lối của Bộ Cải-Cách Điền-Địa trước để thực hiện hai vấn-đề này.

Về vấn-đề công điền và công thổ là vấn-đề mà Ban Trần-Tài đã đặc-biệt lưu ý ở diễn-đàn thì chúng

tôi xin phép trình-bày ra đây những con số để chứng-minh rằng vấn-đề công điền công thổ là vấn-đề đã được cấp Lãnh-đạo tối-cao bên Hành-Pháp là Tổng-Thống đã đặc-biệt chú ý từ hồi năm 1957. Và từ năm 1958 trở đi đã có giao công việc này cho một cán-bộ cao-cấp là Ông Hồ Bảo-Thành, với ý-kiến là sẽ lấy mỗi Bộ 10 người để có thể có một chương trình quan-trọng cho các địa-phương về công điền công thổ. Về tổng số công điền công thổ trong nước, theo Bộ Cải-Tiến Nông Thôn hiện nay đã kiểm-tra rồi thì cho biết rằng có tất cả là 298.921 hectares ; trong số đó thì có 148.208 ha công điền đã canh-tác, và đương được canh-tác, 40.026 hectares công điền bỏ hoang, 48.602 ha công thổ, và 61.802 ha công thổ bị bỏ hoang.

Để trình-bày rõ ràng thêm vấn-đề này, tôi xin nêu con số mà có lẽ Bạn Trần-Tài cũng biết đó là số công điền và công thổ trong tỉnh Bình-Định. Theo bản thống-kê của Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn thì số công điền công thổ ở ngoài Trung có nhiều hơn công điền công thổ ở miền Nam, và đặc-biệt nhiều nhất là Thừa-Thiên với một diện-tích là 56.207 hectares, thứ nhì là tỉnh Bình-Định với số 25.720 hectares, nhưng theo diện-tích canh-tác thì hoàn toàn rộng lớn, ở Thừa-Thiên vì số công thổ nhiều cho nên sự canh-tác ít.

Tôi xin trình với Quý Vị Dân-Biểu cái công-thức áp-dụng việc truất ruộng đất công điền, công thổ để sung vào quỹ các tỉnh, thì mỗi tỉnh có mỗi cách khác nhau, vì vậy cho nên ngày hôm nay có rất nhiều Vị Dân-Biểu đã phát-biểu ý-kiến về số công điền công thổ ở tỉnh mình.

Tôi xin trình bày trở lại ý-kiến của Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn về vấn-đề công điền công thổ.

Trong số những tỉnh có công điền công thổ thì việc sử-dụng như sau : một số tỉnh thì cung-cấp đồng đều cho nông dân, một số khác thì trích-trí một số ra để đầu giá và trong số đầu giá có để dành một phần để đưa vào quỹ hỗ-trợ. Việc làm này là do các cấp Hành-Chánh chủ-trương, và đáng lẽ Bạn Trần-Tài phải đặt vấn-đề này trong lúc chúng ta đang thảo-luận Ngân-sách của Bộ Nội-Vụ hay là của Bộ Tài-Chánh. Về việc Bạn Trần-Tài đề-nghị rằng chỉ nên cung cấp đồng đều cho nông dân, còn về số tiền cần cho quỹ hỗ-trợ thì sẽ tăng thêm bách-phần phụ thu ở những ruộng đất ở trong tỉnh. Việc đó, riêng về tôi, tôi thấy cũng là một việc có thể gọi là nguy-hiểm, vì hiện nay, nếu như Quý Bạn rõ thì ở Trung-Nguyên Trung-Phần, số tiền thuế sung vào

phụ-thu cho Ngân-sách tỉnh đã lên đến 100%, và số phụ-thu cho Ngân-sách xã lên 50% rồi, nghĩa là nông-dân đáng lẽ đóng 100% thuế thì đóng 250%.

Ở Nam-Phần số phụ-thu chỉ là 50% cho Ngân-sách tỉnh, và 20% cho Ngân-sách xã. Với những số phụ-thu như vậy đã quá quan-trọng nếu chúng ta phụ-thu thêm nữa thì có lẽ số thuế-khoá có quá đáng hay không? Tổng số công điền công thổ hiện tại trong nước như tôi đã trình-bày là 298.721 hectares. Nếu như chúng ta đem so sánh với số 10 triệu nông-dân, thì chúng ta thấy số công điền công thổ mà tương lai có thể đem phân phát cho nông-dân cũng quá ít đối với số nông-dân. Vì thế cho nên, đường lối của Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn là làm thế nào cho công điền công thổ được mỗi ngày mỗi phát-triển, và cũng vì vậy cho nên Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn có chủ-trương rằng tạo-lập thêm công điền công thổ tại các Ấp Chiến-lược, tại các địa-điểm Dinh-điền, tại các Khu Trù-mật.

Thứ hai là thành-lập công làm là rừng của công cho các xã, các thôn. Công việc này là công việc lâu dài, và tôi chắc là trong tương lai nếu như Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn cố-gắng thì sẽ đưa đến nhiều kết quả mong muốn cho nhân-dân.

Vấn-đề thứ tư được nêu lên ở diễn-đàn này là một vấn-đề thuộc về thủy nông công-tác do Bạn Cao-văn-Chiều và Bạn Trần-hữu-Điều đã phát-biểu ý-kiến là có những sự bẽ-trẽ, chậm trễ trong sự thi-hành các công-tác thủy-nông như ở tỉnh Phú-Yên, tỉnh Quảng-Nam.

Chúng tôi đã có ý-kiến với bên Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn, và đây là những đường lối cũng như chính-sách thi-hành ở các nơi đó.

Bạn Cao-văn-Chiều có nói đến cái đập Đá Vãi và Bạn có nêu ra một thí dụ về công-tác bị chậm trễ của một cái đập lớn ở quận Sông Cầu tỉnh Phú-Yên.

Về công-tác thì Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn cũng công nhận rằng công-tác này có hơi chậm trễ, chậm trễ vì lý do đờ-án của Sở Canh-Nông Công-tác của tỉnh Phú-Yên đã thiếu sót, cho nên đến ngày nay Nha Tổng Giám-Đốc Thủy-Nông cần phải sửa đổi lại. Thêm vào đó vì tình-trạng an-ninh của địa-phương, và tình-hình lụt-lợi ở công-trường đã làm cho công-tác đình-trệ. Tuy vậy đến năm nay công-tác cũng đã xong được 60% và các nhà thầu cũng đang cố-gắng xúc-tiến mạnh-mẽ tại công trường để cố hoàn-thành được công-tác này trước khi có mưa lụt.

Về công việc tưới ruộng gặp cản trở thì được Tổng Nha Thủy-Nông Công-Tác đã cho biết rằng Nha đã tiên liệu cho việc này là đã cho mua rẽ nước tưới ruộng cho dân chúng, và cái đập chánh là « Barrage proprement-dit » được dự trù xong trước ngày 31-1-1963 và chắc chắn sẽ nghiên-cứu kịp thời cho nhu-cầu trong mùa nắng sắp đến. Nha Thủy-Nông soạn-thảo chương trình hoàn thành tất cả 60%, còn lại chừng 40% để cho nhà thầu, sẽ tổng đạt ngay để cho nhà thầu quốc-gia thi-hành.

Về kinh-phí của công-tác đập Đá Vải thì tôi xin thưa rằng công-tác này hoàn-toàn thuộc chương trình Viện-trợ Mỹ, cho đến ngày 31-12-1962 là hết, sẽ mãn hạn thanh-toán. Vì trường-hợp đặc-biệt của đập Đá Vải, nên đã nhờ Bộ can-thiệp với cơ-quan USOM cho hoàn thành đến ngày 28-2-1963 và hy-vọng đề-nghị này sẽ được chấp thuận. Chương-trình của Bộ Cải-Tiến-Nông-Thôn về điều-kiện an-ninh của địa-phương trong tháng tới sẽ thực-hiện và công-tác đó sẽ hoàn tất trước ngày 28-2-1963.

Về các đề đập khác ở Quảng-Nam như Bạn Trần-hữu-Điều đã nêu lên thì chúng tôi không thể làm gì khác hơn là lưu-ý Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn phải xét lại tất cả những chương-trình về hệ-thống Thủy-nông của tỉnh Quảng-Nam để có những chương-trình thích-hợp. Tỉnh Quảng-Nam là một tỉnh có số dân cư đông nhưt các tỉnh miền Trung đề hưởng thụ được những cố-gắng của Chánh-Phủ về công cuộc dẫn-thủy nhập-điền.

Về ý-kiến thứ năm là ý-kiến của Bạn Trương-Thiều đã phát biểu ở đây là vấn-đề tiếp-tế thịt cho Đô-Thành và vấn đề chăn nuôi ở Cao-Nguyên do Bạn Kré đề-nghị.

Vấn-đề tiếp-tế thịt cho Đô-Thành thì Ông Bộ-Trưởng Cải-Tiến Nông-Thôn đã trình bày rất rõ ràng ở diễn-dàn rồi, chúng tôi thiết nghĩ không có thì giờ để trả lời lại. Bạn Trương-Thiều đã phát biểu rất nhiều ý-kiến về điểm này. Bạn đã nhận định tình-hình, Bạn đã điều tra tại chỗ và Bạn đã đề-nghị những biện pháp để cho các công việc tiếp tế thịt của Đô-Thành trong tương lai sẽ xúc-tiến mạnh-mẽ và khỏi có những sự đình trệ như thường thấy. Tất cả những ý-kiến của Bạn Trương-Thiều sẽ được Quốc - Hội trao cho bên Hành-Pháp và tôi tin tưởng rằng Bộ Cải-Tiến Nông -Thôn sẽ nghiên-cứu trở lại đề xem xét những điểm nào của Bạn Trương-Thiều có thể chấp nhận được, và cũng sẽ trả lời riêng cho Bạn Trương-Thiều về

những điểm mà Bạn đã đề nghị có tánh cách mới mẻ đối với Bộ về việc tiếp tế cho Đô-Thành.

Về vấn-đề chăn nuôi ở Cao-Nguyên do Bạn Kré đã có nêu lên nhiều lần ở Quốc-Hội, tôi thấy rằng đó là vấn-đề rất quan-trọng và Quốc-Hội cũng đặc-biệt chú-ý tới, vì vấn-đề nuôi trâu, nuôi bò là một vấn-đề sinh sống của đồng bào Thượng ở Cao-Nguyên hiện nay. Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn cho chúng tôi biết rằng việc thành lập các Ty về Mục-súc ở Cao-Nguyên cũng y như khuôn khổ ở Trung-Nguyên, số thuốc phát ra ngang nhau, nhưng mà số cán bộ công-tác ở Cao-Nguyên có ít hơn Trung-Nguyên. Ở Trung-Nguyên có 10 cán bộ thì Cao-Nguyên có 7.

Việc phái Cảnh-sát Y-Tế đi khám xét bệnh tật (police sanitaire) gặp khó-khăn vì như Quý Vị cũng đã biết đồng-bào Thượng ở Cao Nguyên nuôi súc vật có tánh-cách du-mục, nay ở chỗ này, ngày mai ở chỗ khác, nên khi có bệnh thì bệnh đó sẽ lan tràn rất dễ-dàng. Quý Vị cũng biết như khi có bệnh truyền nhiễm ở Biên-Hòa, Nha-Trang là những nơi ở gần đây cũng đã thấy khó-khăn, nữa là vấn-đề « police sanitaire » ở Cao Nguyên thì còn khó đến bực nào ! Tuy vậy, nhưng khi mà có vấn-đề trung-tâm, có địa-điểm nào mà có những cái bệnh như dịch-lả hay dịch-hạch thì sự cố-gắng của bên các Nha, Ty Mục-súc ở Cao Nguyên cũng đã đến mức, và đến ngày hôm nay đã chặn đứng được tất cả những sự bành trướng mỗi khi có bệnh khởi phát ra ở một địa-điểm nào.

Điểm thứ sáu đã được trình-bày ở Quốc-Hội là vấn-đề trồng cây kenaf ở Tây-Ninh.

Vấn-đề này trong 2, 3 năm đã được đặt ra ở trên diễn-đàn Quốc-Hội. Hiện nay số kenaf ở trên Tây-Ninh không còn nhiều nữa, và Bạn Nguyễn-thanh-Trạc cũng đã cho biết rằng cái số chịu lời của các Hợp-tác-xã ở Tây-Ninh thì đến 12% nghĩa là 1% mỗi tháng. Nhưng mà Nha Tổng-Ủy Dinh-Điền và Nông-Tin cũng đã cho chúng tôi biết rằng cái số này không phải là 12% mà có 6% mà thôi.

Về vấn-đề giá cả ở trong nước như Bạn Nguyễn-thanh-Trạc đã cho biết có hơi hạ thì sự thật ra việc hạ thấp giá trong nước là do giá thị-trường quốc-tế hạ nên chúng ta cũng phải hạ theo. Vậy Phủ Tổng-Ủy Dinh-Điền cần phải hỏi nhân dân có chịu bán với giá hạng « C » hay không ? Vì lẽ, theo giá thị trường hiện nay hạ quá, nếu mua với giá hạng « A » có lẽ Phủ Tổng-Ủy Dinh-Điền không thể trả được. Ngoài ra, có một số kenaf do sự canh-tác trễ-nải hoặc vì dự trữ trong kho không được cần

thận nên bây giờ có thể gọi là hạng xấu thuộc về hạng « D ». Nhưng Phủ Tổng-Ủy Dinh-Điền cũng cố gắng tăng hạng « D » lên hạng « C », vì vậy đáng lý trước bán 5\$ một kilo nay bán được 9\$10 một kilo. Như thế thì Quốc-Hội cũng đã nhận-định được sự tích-cực cố-gắng của Phủ Tổng-Ủy Dinh-Điền làm cho số kénaf trồng ở Tây-Ninh và ở Cao-Nguyên đã bán ra được ở thị-trường. Nói về mùa màng năm nay, theo sự phỏng đoán thì sẽ được mùa, và sẽ có đủ số kénaf cần-thiết làm bao bố để có thể thực hiện việc sản xuất trong tương-lai.

Còn việc sản-xuất ra ngoại-quốc nói chung thì cũng có một triển-vọng, Phủ Tổng-Ủy Dinh-Điền cũng sẽ cố gắng cho sản-xuất một số ít để giữ thị trường chứ không phải là để bán hết ở trong xứ.

Ngoài ra cũng có một vấn-đề mà Bà Nguyễn-thanh-Trạc vừa mới nêu lên là một số kénaf hiện có ở Tây-Ninh, tôi xin phát-biểu ý-kiến ở đây để mong rằng Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn lưu-ý để giải-quyết cho vấn-đề này mà Tổng-Ủy Dinh-Điền cũng như Bà Nguyễn-thanh-Trạc đã nói đến là những số kénaf ở trong Hợp-tác-xã. Nhưng ngoài ra cũng có những tư-nhân còn rất nhiều kénaf, nên tôi mong rằng với những biện-pháp mà Tổng-Ủy Hợp-tác-xã và Nông-Tín cũng như Tổng-Ủy Dinh-Điền đã giúp cho các Hợp-tác-xã thì những biện-pháp ấy Tổng-Ủy nên dùng vì các tư-nhân hiện tại còn có một số kénaf đáng kể cũng cần đem bán ra thị-trường để lấy tiền sử-dụng.

Bà Nguyễn-thanh-Trạc cũng có đề-cập tới một vấn-đề rất quan-trọng ở Tây-Ninh là vấn-đề cúp gỗ, khai-thác gỗ, với đề-nghị là cho một số nhân-viên đi vào trong rừng để lấy ra một số gỗ ở trong đó hiện nay đang bị mục nát.

Theo ý-kiến của Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn thì việc đi mót các cây gỗ ở trong rừng thường là hình-thức để cho lâm-dân làm lậu. Vậy nếu như chúng ta không cố-gắng chặn đứng việc đó thì tình-trạng đó mỗi ngày mỗi kéo dài mãi và trong tương-lai không biết ngày nào chúng ta có thể giải-quyết được vấn-đề khai thác gỗ mà để lại trong rừng. Chỉ có một biện-pháp là làm thế nào Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn, hoặc là Nha Lâm-Vụ đứng ra thuê người vào kéo ra số gỗ đó để bán đấu giá rồi trích ra một số tiền trả công cho những người kéo. Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn cũng đã chấp-thuận giải-pháp này, nhưng sở-dĩ chưa thực-hiện được là vì vấn-đề an-ninh chưa được thật-sự bảo-đảm, nên cần phải có đủ điều-kiện mới có thể làm được, nếu đưa họ vào

trong vùng Việt-cộng thì cái đó là một công việc phiêu-lưu mà chúng ta không nên làm.

Về vấn-đề mở cúp thì Nha Lâm-Vụ có cho chúng tôi biết rằng cũng vì tình-trạng an-ninh hiện tại, và nếu nói đến những nơi nào có mở cúp thì tất nhiên phải nói đến vấn-đề kiểm-tra và kiểm-soát; vậy khi mà vì tình-hình an-ninh không cho mở cúp thì Nha Lâm-Vụ không thể mở cúp được để giải-quyết vấn-đề công ăn việc làm cho những đồng-bào ở Tây-Ninh. Còn các đồng-bào khác ở các địa-phương khác thì Nha Lâm-Vụ đã thực-hiện điềm nói trên là có đem ra bán một số gỗ hiện đã khởi sự và có một ít gỗ đang được khai-thác.

Về vấn-đề cấp-phát bài-chỉ hạng « B », nghĩa là bài-chỉ để làm cúp củi, Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn đã nghiên cứu để có những thẻ-thức để-đãi chung cho toàn-quốc. Lẽ dĩ-nhiên là đồng-bào ở Tây-Ninh cũng sẽ được hưởng như các đồng-bào ở các địa-phương khác.

Về công việc phát quang thì trên nguyên-tắc chỉ cần có những thủ-tục hành-chánh đầy đủ và sau thời gian kiểm-tra xong thì việc phát quang sẽ được phép.

Về việc cấp phát bài-chỉ hạng « A » cho những cây tạp thì những xưởng tiểu-công-nghệ trong tương-lai sẽ có thể được cấp với tư-cách là trực-dụng, vì nếu mà họ đem ra bán lại ở ngoài thì Nha Giám-Đốc Lâm-Vụ không có thể kiểm soát được và sẽ là đầu đê đê mở ra bao nhiêu cuộc lạm-dụng. Trong năm 1963 và trong những năm kế tiếp, Nha Lâm-Vụ sẽ cố gắng bán số gỗ đó để đủ cho nhu cầu trong Tỉnh và các xí-nghiệp ở các Tỉnh, và sẽ liên-lạc với các cơ-quan hành-chánh ở địa-phương để làm thế nào có thể có công ăn việc làm cho tất cả lượng dân nói chung. Riêng tôi nghĩ rằng với sự cố gắng của các cơ-quan Lâm-Vụ thì tất cả các việc khai thác trong tương lai sẽ khả-quan hơn năm vừa qua và với việc sẽ áp dụng những biện-pháp khoa-học trong việc khai-thác để cho người tiêu-thụ có thể đủ gỗ mà dùng, người khai thác có công ăn việc làm, và rừng rú khỏi bị kiệt quệ và ngăn ngừa việc khai thác quá lạm dụng.

Vấn-đề cuối cùng tôi xin phát biểu ở đây là vấn-đề nhập cảng phân bón do Bà Nguyễn-phước-Đại phát biểu ý-kiến. Vấn-đề này tuy là trình bày cuối cùng nhưng theo ý kiến riêng của chúng tôi thì là vấn-đề quan-trọng vào bậc nhất tại vì ai cũng biết bốn điều của mỗi nông dân thường nêu ra để

hướng dẫn sự canh tác là vốn, nước, phân và giống. Vấn-đề phân dùng, theo nông dân Việt-Nam, thì cũng để vào khoản nhl. Ban Đồng-Viện có đề nghị rằng số phân của chúng ta dùng hiện nay còn ít quá, cho nên cần phải nhập cảng nhiều hơn, và cần phải hướng-dẫn như thế nào cho nông dân biết dùng để cho năng-xuất của mỗi hectare ruộng đất của Việt-Nam có thể ngang hàng với các nước tiền-tiến, ví-dụ như Nhật-Bổn chẳng hạn. Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn có cho chúng tôi biết số phân bón từ năm 1952 đến nay gia tăng đều-đặn, năm 1952 số phân bón mới có 5 ngàn tấn, đến năm 1962 cũng như tôi đã thuyết-trình trong mấy ngày trước đây, đã lên tới số 166.000 tấn, mà trong tương lai năm 1964-1965 thì theo dự-trù của Bộ, con số sẽ cho nhập-cảng được tăng lên mãi mãi. Nhưng nói đến phân bón thì cũng phải nói đến cách dùng phân bón. Muốn hiểu qua cách sử-dụng phân bón các loại thì cần phải huấn-luyện cho nông-dân, làm thế nào để cho họ biết cách sử-dụng phân bón vì nếu như sử-dụng một cách sai-lầm chẳng những không có kết-quả như mong muốn mà còn tốn tiền thì sẽ làm cho nhân-dân nản-chí. Với sự áp-dụng vào công việc canh-tân, trước nhất là Bộ phải làm thế nào để huấn-luyện cho nông-dân biết cách dùng, và sẽ trình diễn và khảo-cứu như thế nào để áp-dụng cho đúng công-thức dùng phân bón cho mỗi tỉnh, khắp mọi lĩnh, mọi địa-chất khác nhau nên cách dùng phân bón cũng khác nhau.

Hơn nữa, Việt-Nam ta cũng sẽ có lập một vài nhà máy phân bón « Urée » ở Nông-Sơn để tương-lai có thể cung-cấp một số lớn « Urée » cho nhu-cầu trong xứ.

Kính thưa Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội,

Kính thưa Quý Vị Đồng-Viện,

Đến đây tôi đã cố-gắng trình-bày tất cả những ý-kiến mà Quý Vị đã phát-biểu tại diễn-đàn này theo khuôn-khổ của Ngân-sách Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn. Quý Vị đã phát-biểu ý-kiến trên 8 vấn-đề, thuộc 9 Chương của Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn, tôi xin cảm ơn Quý Vị Đồng-Viện rằng trong lúc lên diễn-đàn đã đề ra những vấn-đề mới của các khía cạnh mới trong công việc canh-tân nền nông-nghiệp của xứ sở, nhưng không có ý-kiến nào chỉ-trích Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn không thực-hành đúng chương-trình canh-tác cần-thiết. Vậy một lần nữa tôi xin Quốc-Hội chấp-nhận Ngân-sách của Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn với số bạc là 706.323.000\$ cho niên-khóa 1963.

Tôi xin cảm-ơn Ông Chủ-Tịch và Quý Vị Đồng-Viện.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Có vài Bạn đã viết giấy lên xin phát-biểu ý-kiến và chúng tôi vừa thấy các Bạn Nguyễn-văn-Tánh và Trần-Tài giơ tay, chúng tôi thấy giờ này là trên 11 giờ, chúng ta còn mấy giờ đồng hồ nữa là phải chung-quyết Ngân-sách, mà chúng ta còn phải thảo-luận và biểu-quyết chi-phí chung, cũng cần một thời-gian, nếu chúng tôi không làm, thì cũng khá dài. Vì vậy, chúng tôi xin Quý Bạn miễn lên diễn-đàn để chúng ta dành thì giờ tiếp tục thảo-luận về các Mục khác. Nếu các Bạn yêu-cầu lên diễn-đàn nữa, thì chúng tôi sợ rằng chúng ta không chung-quyết được buổi chiều nay. Vậy chúng tôi xin Quý Bạn thông-cảm về điều đó.

Chúng tôi xin Bạn Nguyễn-văn-Tánh miễn lên diễn-đàn, nếu thấy không có gì quan-trọng cho lắm.

Bạn Nguyễn-văn-Tánh vẫn muốn lên diễn-đàn chúng tôi sẽ mời Bạn, nhưng nếu thiếu thì giờ thì xin Quý Bạn cũng nên thông cảm, vì chúng ta không thể nào kéo dài cuộc chung-quyết ngân-sách qua khỏi ngày hôm nay được.

Ô. NGUYỄN-VĂN-TÁNH.— Chúng tôi thành-thật cảm-ơn Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội đã cho chúng tôi lên diễn-đàn để làm sáng tỏ vấn-đề mà chúng tôi đã trình-bày hôm qua.

Kính thưa Quý Vị,

Trong lúc phát-biểu ý-kiến hôm qua, chúng tôi đã yêu-cầu Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn giải-quyết và thông-cáo thế nào cho những người bị truất-hữu mà hiện giờ không sử-dụng được trái-phiếu truất-hữu của mình một cách hữu-hiệu. Bạn Thuyết-trình-viên trả lời cho chúng tôi là vấn-đề ấy Chánh-Phủ và Bộ sở-quan đã cân nhắc cần-thận, vì đây là việc tương-quan giữa hai giới, vô sản và hữu-sản. Như chúng tôi đã biết, nhứt định việc ấy là đường lối chung của Chánh-Phủ và chúng tôi bao giờ cũng nghĩ rằng Chánh-Phủ là mẹ của dân, một bên thương thì một bên kia cũng không thể ghét được.

Chúng tôi yêu-cầu trả lời bằng cách thông-cáo trên mặt báo-chí cho những người có những trái phiếu truất-hữu được an tâm và không có hối-tiếc việc mình đã theo đường lối của Chánh-Phủ và đã chịu đựng bấy lâu nay, vì hiện giờ mặc dầu mức sống của những người bị truất hữu có được 100 mẫu ruộng cũng là khá giả đấy, chớ không đến nỗi gì, nhưng thật ra « có nằm trong chăn, có đắp chăn

mới biết chẵn có rận », « đèn nhà ai nấy sáng », « gia-đình ai nấy tổ », chớ đừng tưởng rằng có 100 mẫu ruộng mà phải kê vào đó, để so-sánh với những người có đôi ba mẫu mà cho là mình có được khá hơn người ta. Tôi biết rằng hiện giờ có một luồng cách-mạng đã phá cái óc trưởng-giả, tuy họ đã sống chật-vật dè theo đường-lối cách-mạng của chúng ta hiện giờ, nhưng họ cũng có phần nào còn óc trưởng-giả, nhưng mà cũng phải nhiều năm cái óc trưởng-giả đó mới hết, chớ không phải ngày một ngày hai mà óc trưởng-giả đó khi nói ra là phải hết luôn. Vậy chúng tôi xin yêu cầu Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn ghi những số người đã bị truất-hữu mà hiện giờ không sử-dụng được, như chúng tôi đã trình bày ở đây, phiếu truất-hữu một cách hữu-hiệu, hoặc đặt dè những trái phiếu ấy ở trong những Công-ty có thể sinh lời, hoặc dè đóng góp vào những Công-ty có chút đỉnh hy-vọng sau này sẽ có lời theo chủ-trương kỹ-nghệ-hóa nước nhà của Chánh-Phủ chúng ta. Giờ đây, Bộ không nên trả lời bằng cách nói rằng Chánh-Phủ đã cân nhắc, Chánh-Phủ đã hiểu vì một bên là vô-sản, một bên là hữu-sản và chính-sách cải-cách điền-địa hiện giờ là một lối cần phải có để dung-hòa hai quyền lợi, việc đó thì nhất-định là như vậy rồi, nhưng nếu trả lời suông như vậy thì những người cầm những trái phiếu sẽ đặt câu hỏi mà công việc nó không đi tới đâu nữa, họ đặt một câu hỏi như chúng tôi có dịp đã đặt ra tại diễn-đàn này. Tại sao Bộ sở-quan không trả lời dứt khoát bằng cách hoặc tuyên-bố giữa diễn-đàn Quốc-Hội này, hoặc thông-cáo trên báo-chí cho biết rằng những trái-phiếu này sẽ được sử-dụng một cách hữu-hiệu thế nào đó? Thí-dụ bằng cách mở một thị - trường trái khoán để cho quàn-chúng sử-dụng hoặc bằng cách cho phép những người ấy mua lại những cổ-phần mà Chánh-Phủ hiện giờ có ở trong những công-ty mà đương thời đã có huê-lợi rồi. Chúng tôi chỉ xin bấy nhiêu ấy thôi! Nếu trả lời dứt khoát như vậy thì vấn-đề trở lại diễn-đàn của chúng tôi sẽ không thành nữa.

Vậy, tôi xin Thuyết-trình-viên liên-lạc với Bộ

sở-quan, nếu không trả lời được ở diễn-đàn này, thì xin thông-cáo trên mặt báo chí, thông-cáo như vậy cũng còn được hơn những thông-cáo khác mà chúng tôi sẽ đề-cập tới khi biểu - quyết chung cho Ngân-sách năm nay.

(Vỗ tay)

Ô. ĐẶNG-HIỆU-KHÂN.— Về vấn-đề phiếu truất-hữu mà Bạn Nguyễn-văn-Tánh đã nêu ra đây, trong hai lần phát-biểu ý-kiến, thì Ông Bộ-Trưởng Bộ Kinh-Tế trong lúc tiếp-xúc với Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh trong tháng vừa qua đã cho biết rằng Bộ Kinh-Tế chú không phải Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn, đã đặc-biệt lưu-tâm đến vấn-đề này, và cũng đã thấy cái khổ cảnh của những người có hàng ngàn mẫu ruộng giờ đây chỉ còn hàng trăm, và giữ thêm một số trái phiếu rất quan-trọng.

Để cải-thiện tình-hình đó, để làm thế nào cho các Vị hiện nay giữ rất nhiều trái-phiếu có thể sử-dụng trái-phiếu này, Bộ Kinh-Tế có một chương - trình thứ nhất là làm thế nào ra một cái luật để cho những trái-phiếu này có thể chuyển - dịch, tôi muốn dùng chữ «Négociable» và giữ vững giá-trị trái-phiếu 1.000\$ là 1.000\$, chớ không phải đem ra bán trở lại là 400\$ như Bạn Nguyễn-văn-Tánh đã trình bày hôm qua tại diễn-đàn. Khi luật này được Hành-pháp thảo xong và đưa ra biểu-quyết trước Quốc-Hội thì tất cả những vấn-đề thặng dư, vấn-đề mà những con số đã ghi trong trái phiếu sẽ được dùng toàn vẹn với giá-trị thực-tế ghi trên trái phiếu và sẽ được chuyển-dịch trong những Công-ty, giả-sử như những hãng lớn như Vinatexo, Vimytex, hoặc giả những Công-ty mà Chánh-Phủ có một số cổ-phần quan-trọng. Tôi nghĩ rằng đó là biện pháp cuối cùng mà vì có sự kêu gọi rất nhiều của những trái chủ nên Chánh-Phủ đã đặc-biệt lưu ý.

Trong tương-lai, vấn-đề này sẽ được giải-quyết theo ý muốn chung của những người có óc tư-sản, có lẽ tư-sản dân-tộc, họ xung-phong trong công việc bán ruộng đất cho Chánh-Phủ để Chánh-Phủ có đủ ruộng đất trợ-cấp cho nông-dân nghèo.

•••
NGÂN-SÁCH MỤC XVIII BỘ CẢI-TIẾN NÔNG-THÔN ĐÃ ĐƯỢC
QUỐC-HỘI CHẤP-THUẬN VỚI 84 PHIẾU.
•••

MỤC XV : BỘ ĐẶC-NHIỆM PHÁT-TRIỂN KINH-TẾ
MỤC XX : CHI-PHÍ-CHUNG MỤC XXI : ÁP CHIẾN-LƯỢC
MỤC XXII : BẮT-THƯỜNG-CHI



Ô. ĐOÀN-ĐÌNH-DƯƠNG (Thuyết-trình-viên).—
 Chúng tôi trân-trọng trình-bày những mục chót của
 Ngân-sách Quốc-gia tài-khoá 1963.

Trước khi đi vào chi-tiết của phần Chi quan-
 trọng này nó đã chiếm hơn phân nửa của toàn-bộ
 Ngân-sách, chúng tôi trong Ủy-Ban, xin có lời hoan-
 nghinh tất cả các Bạn Đồng-Viện trong khi thảo-tuận
 Ngân-sách của Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn đã nhắc-nhở
 và tán-thưởng Quốc-sách Dinh-Điền. Chúng tôi cũng
 như các Bạn, không thể nào không dừng lại để
 suy-nghiệm mỗi khi nhắc đến hai chữ « Dinh-
 Điền ». Xưa kia danh-từ này là một danh-từ
 kinh-tế mà mọi người nhắc nhở với một cảm-
 xúc thiêng-liêng, trong khi tiền-nhân của chúng
 ta đã từ Bắc vào Nam theo chân Nguyễn-công-Trứ
 khai phá rừng hoang, thực hiện một quốc-sách mưu-
 sinh cho đồng-bào trong cuộc Nam tiến. Dinh-Điền
 ngày nay là một danh-từ lịch-sử mà mọi người dân
 đều nhắc-nhở tới với hình-ảnh của một triệu đồng-
 bào lánh nạn Cộng-sản tràn vào Cao - Nguyên với
 những nỗi đau khổ về tâm-hồn cũng như về thể-xác.
 Nhưng nếu Dinh Điền vừa là một quốc-kế mưu-sinh
 vừa là một công-trình bác-ái thể-hiện tình đồng-
 chủng thì cái uy-danh của Ngô Tổng-Thống đã gắn
 liền với lịch-sử Dinh-Điền. Cũng vì Dinh-Điền mà
 xưa kia bực Thượng-thư đầu Triều đã hy-sinh thân
 thể để bảo-vệ cơm áo cho đồng-bào, nêu cao uy-
 danh người Chí-sĩ, thì hôm nay Dinh-Điền đã trở
 thành một Quốc-sách khi người Chí-sĩ nắm vận-mệnh
 nước nhà để định-cư, để địa-phương-hóa một triệu
 đồng-bào và để phát-triển nền kinh-tế của nước nhà.
 Vì Dinh-Điền đã chứng tỏ tinh-thần bất-khuất của
 giống nòi, vì Dinh-Điền chứng tỏ thượng trí và từ tâm
 của Vị Nguyên-Thủ, cho nên chúng tôi muốn trong
 lúc kết-thúc thảo-luận Ngân-sách được nói lên lòng
 ngưỡng mộ tôn-kính và lòng tri-ân sâu rộng của toàn
 dân đối với Tổng-Thống Việt-Nam.

Kính thưa Ông Chủ-Tịch,

Kính thưa Quý Bạn Đồng-Viện,

Chúng tôi vừa nhắc nhở đến Quốc-sách Dinh-
 Điền thì chúng tôi lại cũng có bồn phận phải đề-cập
 đến Quốc-sách không kém phần quan-trọng, đó là
 Quốc-sách Áp Chiến-lược. Trong hiện tại, Quốc-
 sách Áp Chiến-lược đang xây-dựng một cách rầm-
 rộ từ Đô-thị náo-nhiệt cho đến rừng rú hoang-vu,
 qua những nông-thôn trầm-lặng, đó là một Quốc-
 sách mà chúng tôi muốn nó phải tương xứng với
 địa-vị của nó trên bình-diện sinh-hoạt của Quốc-
 gia. Cho nên tôi muốn nhấn mạnh đến ngân-khoản
 đài thọ về Áp Chiến-lược trong tài khoá 1963. Thay
 vì ngân-khoản đó nằm một cách khiêm tốn ở trong
 các Chương, các điều của các Bộ, chúng tôi muốn
 rằng ngân-khoản đó phải thể hiện trong một Mục
 riêng để đánh dấu sự quan-trọng của Quốc-sách
 Áp Chiến-lược. Do đó, đề-nghị của Ủy-Ban chúng
 tôi là xin Quý Bạn Đồng-Viện chấp-thuận cho tu
 chính của Ủy-Ban là được đề Chương về Quốc-
 sách Áp Chiến-lược thành một Mục riêng. Đó là
 đề-nghị của chúng tôi và cũng rất mong rằng
 Quý Bạn Đồng-Viện tán thưởng. Chúng tôi cũng
 không quên rằng trong giai-đoạn này, chúng tôi
 cũng rất đồng ý với Hành-Pháp, như là Tổng
 Nha Ngân-Sách và Ngoại-Viện, để nó nằm ở một
 Mục riêng, nhưng trực-thuộc Phủ Tổng-Thống quản-
 trị, để tiện việc làm sổ sách và việc điều-hành.

Bây giờ chúng tôi xin đi vào những chi-
 tiết của Mục Chi-phí Chung. Mục này sau khi đã
 tu-chính kinh-phí dự-trù là 7.283.852.000\$, so với
 kinh-phí năm 1962 là 6.997.721.000\$, như vậy là có
 tăng 286.131.000\$. Mục Chi-phí Chung này gồm các
 chương sau :

Chương 1 về Tạp-chí, kinh phí dự-trù là
 11.369.000\$, so với 1962 là 12.800.000\$, nó có phần
 giảm là 1.431.000\$. Trong Chương này, kinh-phí
 ở điều 3 dùng để trang-trải tiền thù lao cho Trạng-
 sư của Chánh-Phủ và điều 5 dự-trù 1.000.000\$ để
 vào khoản chi-phí về phát-triển cộng-đồng.

Chương 2 : Trợ-cấp Đóng góp và Dưỡng cấp,
 kinh-phí dự-trù cho năm 1963 là 1.257.000.000\$ so

với kinh-phí 1962 là 2.100.681.000\$, có một sự giảm quan trọng là 843.681.000\$. Trong Chương này, điều 4 Khoản 1 có trợ cấp cho Ngân-sách các Tỉnh và Đô-thị là 1.100.000.000\$.

Khoản 2 : trợ - cấp các Ngân - sách tự - trị : 80.000.000\$.

Khoản 3 : chuyên-chở tặng phẩm viện-trợ : 40.000.000\$.

Khoản 4 : Dưỡng cấp và hưu bổng : 20.000.000\$.

Khoản 5 : đóng góp vào các cơ-quan quốc-tế : 17.000.000\$.

Chắc Quý Vị cũng đặt câu hỏi rằng : trong khoản trợ-cấp cho các Ngân-sách Tỉnh, lúc này tình hình an-ninh không khả-quan, vì sao lại có sự giảm quan-trọng như vậy? Sở dĩ có sự giảm này là vì trong năm 1962 Tổng-Thống đã ban hành Sắc-lệnh tập-trung tất cả các lực-lượng Cảnh-sát và Công-an vào một ngành duy-nhất, do đó tiền lương bổng đãi-thọ cho các Cảnh-sát ở các địa-phương năm nay phải chuyển về Bộ Nội-Vụ cho nên có giảm quan-trọng gần 280 triệu đồng.

Còn về trợ-cấp để quân-binh Ngân sách Tỉnh, năm ngoài và năm nay cũng không có một sự sai biệt là bao nhiêu.

Về Chương 3 : Hoàn tiền ứng trước, Hoàn ngân và Hồi-khấu, dự-trù cho năm 1963 là 98.483.000\$ so với năm 1962 là 96.200.000\$, số tăng là 2.283.000\$. Khoản 4 của chương này dùng để trả tiền cho ngân-hàng về các món nợ mà trước kia Chính-phủ Pháp giao lại cho chúng ta ; chúng ta còn mắc lại của Ngân-hàng một số nợ mà bây giờ phải trả lời, tiền lời chính cố lên đến 7.350.000\$. Ngoài ra còn phải trả lời và một phần vốn cho Ngân-hàng Exchange Bank vì món nợ trong năm 1956, vốn phải trả là : 3.500.000\$, lời là 34.700.000\$, cộng tất cả 38.200.000\$. Về món nợ vay năm 1957 phải trả vốn là 14 triệu, tiền lời là 34.100.000\$, cộng là 48.100.000\$. Về món nợ vay năm 1958, tiền lời là 350.000\$, như vậy tổng cộng là 94 triệu đồng.

Về Khoản 5 : Hoàn ngân, dự-trù 4.483.000\$ hoàn lại cho Phòng Thương-Mãi phụ thu về Phòng Thương-Mãi ở trong thuế môn-bài.

Về Chương 4 : Phụ trợ các Ngân-sách Đặc-biệt dự-trù cho năm 1963 là 5.500.000.000\$, so với năm 1962 là 3.918.040.000\$. Như vậy, năm này về

phần trợ-cấp cho Ngân-sách Đặc-biệt và An-ninh tăng lên 1.581.960.000\$.

Chúng tôi xin qua Chương 6, vì Chương 5 về Ấp Chiến-lược đã được chúng tôi đề-nghị trong tu-chính chuyển thành Mục XXI.

Trong Chương 6 : Chi-phí bất ngờ dự-trù cho năm 1963 là 217.000.000\$, so với năm 1962 là 670.000.000\$, có một sự giảm là 453.000.000\$. Trong số 217 triệu này có dự-trù để trợ-cấp Chương-trình định-cư cho đồng-bào Thượng, xây Trung-Tâm Y-Học ở Chợ-Lớn và khu Đại-Học ở Thủ-Đức.

Về Chương 7 : Kinh-phí dự-bị, dự-trù cho năm 1963 là 2\$ triệu cũng như kinh-phí năm ngoài là 200 triệu dự-phòng để cất thêm cho những kinh-phí nào thiếu ở các Chương trước.

Theo đề-nghị vừa rồi, chúng tôi xin Quý Vị Đồng-Viện chấp-thuận cho tu-chính của chúng tôi là đem những kinh-phí trợ cấp về Ấp Chiến-lược ở Chương 5 Mục XX làm thành Mục gọi là Mục XXI : Kế-hoạch xây-dựng Ấp Chiến-lược. Trong kế-hoạch này chỉ có một điều khoản độc nhất là Ấp Chiến-lược với kinh-phí 300 triệu mà hôm trước Ông Bộ-Trưởng Bộ Nội-Vụ đã giải-thích ở tại diễn-đàn này. Chúng tôi cũng xin đọc sơ lược qua đề Quý Vị có được một ý-niệm rõ ràng. « Số 300 triệu này dùng để tăng gia lợi tức cho các Ấp Chiến-lược, giúp đỡ vào việc phát-triển kinh-tế của các Ấp bằng cách mua thực phẩm phát lại cho đồng-bào, huấn-luyện các cán-bộ có trách-nhiệm thi-hành Quốc-sách Ấp Chiến-lược. Trong chi-tiết, Ủy-Ban Liên-Bộ Đặc-trách Ấp Chiến-lược có dự-tính :

« Trợ cấp các gia-đình nghèo đời nhà, mỗi một nhà 4.000\$ và 2.000\$ thực-phẩm, như vậy 15 gia-đình trong 3.000 ấp thì số tiền tổng cộng là 180 triệu đồng.

« Về việc huấn-luyện cán-bộ xây-dựng Ấp Chiến-lược, 25\$ mỗi ngày cho 10 đoàn-viên và 1.000 đoàn trong 15 ngày là 11.250.000\$.

« Trang bị cho các cán-bộ nói trên 1.200\$ một đoàn viên, và 1.000 đoàn-viên như vậy là 12 triệu đồng.

« Huấn-luyện thanh-niên chiến-đấu, mỗi Ấp huấn-luyện 20 thanh-niên trong 15 ngày số tiền-tổng cộng là 22.500 ngàn đồng.

« Huấn-luyện ban trị-sự Ấp, mỗi Ấp 4 người trong 15 ngày, tiền phí tất cả là 4.500.000\$; trợ cấp

cho các Ấp mới thành lập mỗi một Ấp 20.000\$, tổng cộng là 60.000.000\$.

« Và linh-tinh 9.750.000\$. Tất cả là 300.000.000\$.

Sau khi đã trình-bày 2 Mục XX và XXI Ngân-sách của Quốc-gia tài-khoá 1963, chúng tôi trân-trọng xin Quý Bạn Đồng-Viện chấp thuận cho về Mục XX Chi-Phí Chung với một ngân-khoản là 7.283.859.000\$ và Mục cuối cùng là Mục XXI về Quốc-sách Ấp Chiến-lược 300.000.000\$.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Có Quý Bạn Đồng-Viện sau đây đã ghi tên lên diễn đàn :

Ô. Ô. Phạm-văn-Thùng

— Trần-sanh-Bửu

— Cao-văn-Chiều

Bà Nguyễn-phước-Đại

— Trương-tấn-Trung

Ô. Đệ Nhất Phó Chủ-Tịch,

và Bạn Lê-trọng-Quát, sẽ phát-biểu ý-kiến với tư-cách là Chủ-Tịch Ủy-Ban Quốc-Phòng và Trưởng Khối Liên-Minh Xã-hội.

Chúng tôi xin thưa cùng Quý Bạn Đồng-Viện là chúng tôi sẽ mời các Bạn này lên diễn-đàn. Sau đó, vì chúng ta không còn thì giờ nữa, chúng tôi xin Quý Bạn Đồng-Viện miễn giơ tay xin lên diễn-đàn. Chúng tôi xin mời Ông Trưởng-Khối Liên-Minh Xã-Hội và Chủ-Tịch Ủy-Ban Quốc-Phòng.

Ô. LÊ-TRỌNG-QUÁT (Trưởng-Khối Liên-Minh Xã-Hội).— Nhân cuộc thảo-luận về Chi-Phí Chung trong đó có sự đóng góp 5 tỷ rưỡi của Ngân-sách Quốc-gia để phụ-trợ cho Ngân-sách Đặc-biệt về An-ninh và 300.000.000\$ cho Quốc-sách Ấp Chiến-lược, chúng tôi tưởng có bổn-phận phải trình bày một vài ý-kiến của Ủy-Ban chúng tôi về vấn-đề quốc-phòng.

Như các Bạn Đồng-Viện đã rõ là sự phát-biểu ý-kiến trong những phiên họp công-khai về vấn-đề an-ninh và quốc-phòng luôn luôn cần phải giới hạn phạm-vi thảo-luận để bảo-vệ tính cách mật của những chi-tiết và những kế-hoạch cần giữ kỹ và không được công bố. Chính vì vậy cho nên Ủy-Ban Quốc-Phòng trong lẽ lối sinh-hoạt vẫn áp-dụng thủ-tục liên-lạc bằng văn thư với Hành-Pháp.

Hôm nay chúng tôi xin trình bày với Quý Bạn Đồng-Viện một vài ý-kiến tổng quát trên phương-

diện chánh-sách và đường lối cùng sự nhận-xét chung trong một năm qua. Chắc tất cả các Bạn cũng như chúng tôi đều công nhận rằng chúng ta đã tiến triển khả-quan, sự tiến triển đó chính là sự dành lại thế chủ động trên tất cả các chiến trường khiến cho địch phải lui về với những hoạt động khủng-bố phá hoại. Những trận giao tranh lớn của địch cũng thừa thớt và nếu có hoặc là vì chúng ta buộc địch ở trong tình thế phải nhận giao-chiến, hoặc là địch muốn uy-hiệp đề tấn công căn-cứ của ta với lực lượng gấp bội phần. Trong những trận giao-tranh lớn đó, chúng tôi sung-sướng nhận thấy rằng quân đội ta đã có những thắng lợi lớn, như một thắng lợi đáng kể vừa rồi ở Quảng-Tin mà địch đòng hơn 20 lần và võ khí hơn 10 lần. Cùng với những nhận xét chung trong một năm vừa qua, chúng ta cũng ghi nhận sự cải-tỏ đáng kể ở các cơ-cấu trong quân đội, thiết lập thêm Vùng 4 chiến-thuật, lực-lượng đặc-biệt, Trung-tâm hành-quân khiến cho guồng máy quân-sự của chúng ta có thể theo kịp biến-chuyển của tình-hình. Nhắc đến sự thắng-lợi đó, chúng tôi tưởng cần phải nhắc lại sơ qua những yếu-tố của sự thắng-lợi để chúng ta có dịp hôm nay, tại phiên họp cuối cùng này bày tỏ niềm tri-ân của chúng ta đối với những chiến-sĩ cũng như những người Bạn chân-thành của xứ sở ta đã giúp cho sự thành công của chúng ta.

Yếu-tố đầu-tiên của sự thắng-lợi, như các Bạn đã biết, là sự ra đời của quốc-sách Ấp Chiến-lược. Về phương-diện quân-sự quốc-sách Ấp Chiến-lược đã cống-hiến cho chúng ta một binh thuyết mới mẻ ; áp-dụng chiến-lược mới trong gần một năm nay, chúng ta thấy quân-đội ta đã linh-động mau lẹ và hùng-hậu trong những lực-lượng tiêu-diệt địch (force de frappe). Một mặt khác thời những nỗ-lực của các giới chức phụ-trách về quân-đội cũng đã hường về tổ-chức và kỹ-thuật du-kích đồng thời buộc địch phải chấp nhận thế phản du-kích là một thể hoạt động rất tốn kém nặng về mọi mặt. Sự thắng-lợi tôi vừa phác họa cũng do phần lớn ở sự tăng-cường phương-tiện chiến-đấu mà các nước bạn đã giúp-đỡ cho chúng ta. Và nói đến đây chúng ta không thể không bày tỏ sự biết ơn đối với những người bạn đồng-minh nhất là Hoa-Kỳ đã giúp đỡ phương-tiện cho chúng ta và cũng đã chịu nhiều hy-sinh trong sự công-tác cùng chúng ta để bảo-vệ lý-tưởng tự-do. Nhưng yếu-tố quan-trọng nhất của sự thắng-lợi vẫn là tinh-thần quật-khởi của toàn dân đã anh-dũng chiến-đấu và hy-sinh và đã để lại những tấm gương sáng lạn như chiến-sĩ Bùi-Thụ và như biết bao chiến-sĩ anh-hùng khác tuy âm-thầm

lặng lẽ vì chánh-nghĩa hy-sinh nhưng đã làm sống lại những giờ phút oai-hùng nhất của lịch-sử. Nhưng những sự thắng lợi đó không thể làm cho chúng ta quên rằng, cuộc chiến-đấu còn lâu dài dù viễn-ảnh bắt đầu sáng-sủa và nhiều hy-vọng. Do đó chúng tôi tưởng rằng cần phải tiếp-tục tăng-cường và cải tiến tiềm lực quốc-phòng để chuẩn-bị đầy đủ cho một cuộc trường-kỳ chiến đấu và chính với nguyên-tắc căn-bản đó mà Ủy-Ban chúng tôi hôm nay hân-hạnh đưa ra một vài ý-kiến nhằm mục-đích:

— Nuôi dưỡng tinh-thần và lý-tưởng-hóa cuộc chiến-đấu cho toàn thể các chiến-sĩ. Đó là vấn-đề thứ nhất mà chúng tôi đã từng đưa ra tại diễn-đàn này năm ngoái, trong khi thảo-luận về Ngân-sách đặc-biệt an-ninh; Vấn-đề đó là vấn-đề phát-triển và kiện-toàn tổ-chức tâm-lý-chiến. Chúng tôi cũng rất sung-sướng nhận thấy rằng những ý-kiến đã phát biểu năm ngoái đã được các nhà hữu-trách về quân-sự đặc-biệt chú-ý và đương nghiên-cứu việc thành-lập tổ-chức tâm-lý-chiến sâu rộng, đại quy-mô trong đó bao gồm tất cả những ngành hoạt-động quan-hệ về mặt chính-trị trong cuộc sinh hoạt của quân-đội và những sự tương-quan giữa quân-đội và nhân-dân. Nhưng chúng tôi cũng mong rằng sự nghiên-cứu sẽ chóng kết-thúc, vì chúng ta luôn luôn quan-niệm là trong cuộc chiến-đấu hiện tại chống Cộng-sản, phần tác-chiến chính-trị cũng quan-trọng không kém phần tác-chiến quân-sự.

— Vấn-đề thứ hai chúng tôi nêu lên là vấn-đề chuẩn-bị và hướng-dẫn thanh-niên vào các ngành quân-lực trọng-yếu mà sự đào-tạo cần một thời-gian khá lâu. Đó là ý-kiến thành-lập những câu-lạc-bộ không-quân và hải-quân. Ở các nước như là ở nước Đức trong thời kỳ trước đệ nhị thế-chiến, chúng ta đã thấy những loại câu-lạc-bộ này tổ-chức vừa là một nơi để thu hút thanh-niên vào các cuộc giải-trí lành-mạnh nhưng vừa là những nơi để thu-hút các thanh-niên vào những hoạt-động hữu-ích cho xứ sở, khiến cho nước Đức trong thời kỳ chiến-tranh thứ hai đầu thất bại cũng vẫn có những chiến-sĩ không-quân và hải-quân hết sức tài giỏi. Ở nước ta tự-nhân không đủ sức để tổ-chức những câu-lạc bộ này, thiết-tưởng Chánh-Phủ với những phương-tiện sẵn có của mình, và với sự giúp đỡ dồi dào của các nước bạn, cũng nên nghĩ đến việc hướng-dẫn và chuẩn-bị các thanh-niên vào các ngành hoạt-động hải-quân, và như là không-quân.

Chúng tôi tưởng rằng về sự tốn kém thì cũng không có nhiều lắm, nếu Chánh-Phủ đứng ra tổ-

chức, và về sự ích lợi thì chắc chắn rất đáng kể. Tinh-thần thích mạo-hiêm của thanh-niên và tính ham hoạt-động của thanh-niên sẽ khiến cho họ tham-gia đông-đảo vào những ngành này; Và như các Bạn đã biết, bây giờ, trong các kỳ thi vào các trường không-quân và hải-quân tỷ số trúng-tuyển rất ít so với số thí-sinh. Chúng ta nên đào tạo ngay, chuẩn-bị trước, để khi cần chúng ta có thể có ngay những chuyên-viên tài giỏi, và sau này có những chiến-sĩ lỗi-lạc. Chúng ta cũng không nên quên rằng cuộc chiến-tranh mà chúng ta đương phải đương đầu và tiếp-tục, đã đi từ chỗ những hoạt-động thuần-túy của lực-quân, đến những hoạt-động tăng-cường của không-quân, và như các Bạn đã thấy những chiến thắng tiếp-diễn trong năm vừa qua, phần lớn là nhờ sự trợ-lực không kể ngày đêm và lắm lúc bất chấp thời tiết của không-quân.

— Vấn-đề thứ ba mà có một số Quý Bạn Đồng-Viện đã nêu ra tại diễn-đàn này là vấn-đề thi-hành động-viên. Chúng tôi sẽ trình-bày vấn-đề ở đây dưới một hình thức khác và vấn-đề trình bày là sự chuyên-nghiệp-hóa lần hồi các đại đơn-vị cấu-tạo thành các lực-lượng tiêu-diệt địch (*force de frappe*).

Vấn-đề đó cũng liên-hệ mật-thiết với vấn-đề sử-dụng cái nguồn nhân-lực mà chúng ta sẵn có, nghĩa là sử-dụng các tầng lớp thanh-niên đương thi-hành động-viên và quân-dịch. Lực lượng tiêu-diệt địch không phải là một lực-lượng có hiệu-lực tương đối, mà phải là một lực-lượng tinh-nhuệ, có hiệu-lực tác-chiến tuyệt-đối, hết sức thiện-chiến. Tôi tưởng rằng những đơn-vị cấu-tạo những lực-lượng đó cần phải là những đơn-vị gồm có những chiến-sĩ chuyên-nghiệp. Nói như vậy không có nghĩa là phủ-nhận tinh-thần khả-quan của những chiến-sĩ động viên hay được gọi quân-dịch. Chúng tôi nói như vậy vì tin-tưởng rằng những quân-nhân chuyên-nghiệp đã lựa binh-nghiệp làm sự nghiệp của mình, đã được huấn-luyện kỹ càng và lâu dài, đã chiến-đấu nhiều, chắc chắn sẽ thành những phần-tử hết sức tinh-nhuệ và đồng thời với sự chuyên-nghiệp-hóa lần-hồi các đơn-vị đó, chúng ta có thể giảm bớt thành-phần động-viên và quân-dịch. Nếu chúng ta giảm ngay thì chắc chắn rằng sẽ có một sự thiếu sót quân số cần-thiết, không đầy đủ để có thể cung-ứng cho nhu-cầu cấp thời phải đối-phó ngay với một sự tấn-công có thể làm thời bực-phát của địch. Nhưng, nếu chúng ta mở rộng các trường đào-tạo sĩ-quan, hạ sĩ-quan để cho tất cả các thanh-niên có một căn-bản học-thức trung-bình như có Trung-học phổ-thông hay đệ-nhất-cấp chẳng hạn có thể được thi vào các trường đó như trước đây các trường Thủ-Đức

các trường Đà-Lạt, các trường hạ sĩ-quan Nha-Trang v.v... đã làm; nếu chúng ta kêu gọi số người tinh-nguyên càng nhiều càng tốt, thì chắc chắn rằng chúng ta có thể tùy theo đó mà giảm bớt số động-viên. Như vậy chúng ta có thể lần lần tiến đến một quân-đội gồm nhiều người tinh-nguyên và chuyên-nghiệp. Nhất định phẩm-chất và giá-trị tác-chiến chiến-sĩ chuyên-nghiệp sẽ rất đáng kể. Chúng tôi tưởng rằng các nhà hữu-trách về quốc-phòng nên xúc-tiến mạnh-mẽ vấn-đề đó, để chúng ta đồng thời có thể giải-quyết vấn-đề chống Cộng, mà vẫn không lo-là vấn-đề chống chặm-tiến. Theo những con số chúng tôi vừa được biết thì hiện bây giờ có hàng ngàn hàng vạn là đơn của những người học-thức dở dang có bằng Trung-học hoặc có bằng Tú-tài bán phần hay toàn-phần dự thí vào các trường Sư-phạm cấp tốc, Sư-phạm Quốc-gia, nông-lâm, y-tế, cán-sự công-chánh v.v... nhưng tỷ-số dự tuyển quá ít. Nếu chúng ta mở rộng các trường quân-sự để họ có thể thí vào thì chúng tôi chắc chắn chúng ta có thể góp phần giải-quyết tình-trạng khó kiếm việc làm của một số trí-thức mà học-vấn dở dang, đồng thời bớt được việc gọi động-viên các chuyên-viên cần-thiết để phục-vụ trong các ngành kỹ-thuật, kinh-tế và giáo-dục. Sự lo lắng thiếu cán-bộ trong những ngành chuyên-môn đã được bày tỏ tại diễn-đàn này, không những là do các Vị Dân-Biểu Quốc-Hội, mà chính do những nhà lãnh-đạo trong Hành-Pháp. Tôi muốn nói đến sự lo âu của Ông Bộ-Trưởng Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục tại diễn-đàn này đã nghĩ đến số-phận của con em không có thầy dạy vì nhiều giáo-chức được động-viên đã để lại chỗ trống.

Nói tóm lại tôi tưởng rằng khi xử-dụng vấn-đề nhân-lực, chúng ta tưởng cần phải có một nhãn quan rộng rãi, vì tiềm-lực quốc-phòng không chỉ hạn-chế trong những phương-tiện thuần-túy quân-sự, mà phải bao gồm cả những khả-năng về kinh-tế, khả-năng về kỹ-nghệ.

Thưa Ông Chủ-Tịch,

Thưa Quý Bạn Đồng-Viện,

Đó chỉ là vài ý-kiến nhỏ mà chúng tôi xin phát-biêm hôm nay để mong để đạt đến Hành-Pháp ngõ hầu chúng ta có thể kiện-toàn tổ-chức hiện tại về quân-sự của chúng ta, ngõ hầu chúng ta vừa có đủ sức ứng-phó với những nhu-cầu cấp thời nếu tình-thế biến - chuyển một cách đột-ngột, mà cũng vừa lo xa, nghĩ đến việc tìm mọi cách để đối-phó với cuộc chiến-tranh, nếu cuộc chiến-tranh

cần phải kéo dài, cần phải gian khổ.

Chúng tôi cũng không thể không nói đến quốc-sách Ấp Chiến-lược, vì 300.000.000\$ đã dành cho sự thực-hiện quốc-sách này. Như Quý Bạn đã rõ thì quốc-sách Ấp Chiến-lược đã ra đời và riêng về phương-diện quân-sự cũng đã cống-hiến một binh-thuyết mới mẻ, khiến cho địch lâm vào một tình-trạng vô cùng khó khăn, và điều đó đã được xác-nhận rõ qua những phản-ứng liên-tiếp của ngụy-quyền Hà-nội để chỉ-trích và đề yêu-cầu sự can-thiệp của Ủy-hội Quốc-tế vào sự thành lập các Ấp Chiến-lược ở tại miền Nam tự-do. Chúng tôi nhận thấy sự dành 300.000.000\$ hết sức là hợp-lý vì sự đóng góp vĩ-đại của quốc-sách Ấp Chiến-lược vào công-cuộc bảo-vệ an-ninh cho xứ sở. Chúng tôi cũng còn mong mỏi rằng rời đây các địa-diểm Dinh-diền sẽ được Ấp chiến-lược-hóa, cũng như các lực-lượng võ-trang nhân-dân được tổ-chức để góp phần củng-cố và bảo-vệ các Ấp Chiến-lược mỗi khi các Ấp Chiến-lược đã thành hình trong toàn-quốc. Có như vậy, thì hy-vọng thành-công của chúng ta sẽ dồi-dào khi nhiều phương-tiện của Chính-Phủ cũng như sự nỗ-lực và hy-sinh của nhân-dân đều phục-vụ cho một quốc-sách mà sự thành-công đã rõ-rệt như chúng ta đã thấy lâu nay. Với niềm tin-tưởng mãnh-liệt ở sự thắng-lợi cuối cùng nhờ những đường-lối, chánh-sách hữu-hiệu, cũng như nhờ sự giúp-đỡ tích-cực của các nước bạn và nhất là nhờ sự hy-sinh anh-dũng của tất cả các chiến-sĩ quân-dân-chính, chúng tôi tưởng có bổn-phận phải biểu-quyết chấp-thuận một cách hoan-hỷ tất cả các khoản trợ-cấp cho Ngân-sách đặc-biệt an-ninh và Ấp Chiến-lược.

(Vỗ tay)

Ô. PHẠM-VĂN-THÙNG.— Trước một tình-trạng khẩn-cấp nước nhà được ban-bổ, chúng tôi là những người yêu-chuộng tự-do và là những người ở thành phần chống cộng, cho nên phiên họp Quốc-Hội hôm nay thảo-luận đề biểu-quyết Ngân-sách Quốc-gia chung cho niên-khóa 1963. Nhiệm-vụ biểu-quyết Ngân-sách này là một nhiệm-vụ của những người chống cộng, cho nên chúng tôi lên đây đề ủng hộ Ngân-sách Quốc-gia và đồng thời chúng tôi sẽ nêu lên những vấn-đề phát-triển kinh-tế về mọi mặt, ngõ hầu khai-thác thêm tài-nguyên quốc-gia, và chúng tôi cũng sẽ kêu gọi chính-quyền dùng mọi khả-năng của mình giúp đỡ nhân-dân ở trong miền Nam có cơ-hội phát-triển kinh-tế, nên kính xin Ông Chủ-Tịch cho tôi được tiếp-tục với Quý Đồng-Viện trong chương Chi-phí chung.

Kính thưa Quý Vị,

Tôi muốn trình-bày trước diễn-đàn này đề yêu-cầu Chánh-Phủ một vài việc mặc dầu nhỏ nhặt nhưng nó có ảnh-hưởng đến phạm-vi hoạt-động kinh-tế của đồng-bào ít vốn.

Điều thứ nhất tôi xin bãi-bỏ đấu-thầu hoa-chi ở các chợ, vì chế-độ hoa-chi ở các chợ gây ra sự thắc-mắc cho các bạn hàng về vấn-đề tăng thêm tiền chỗ và làm cho các phẩm-vật cần-thiết của nhân-dân càng ngày càng tăng cao.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Chúng tôi xin thưa Bạn Phạm-văn-Thùng, có lẽ Bạn Phạm-văn-Thùng muốn phát-biểu ý-kiến về phần tổng-quát trước khi chúng ta biểu-quyết toàn-bộ ngân-sách. Hiện thời chúng ta đang thảo-luận về chi phí chung, ở trong đó không có vấn-đề kinh-tế. Nếu Bạn Phạm-văn-Thùng muốn phát-biểu về vấn-đề này, trước khi biểu-quyết toàn bộ Ngân-sách, chúng tôi sẽ mời Bạn Phạm-văn-Thùng trở lại diễn-đàn.

Ô. PHẠM-VĂN-THÙNG.— Về chương chi-phí chung, chúng tôi thấy rằng chi-phí chung là các cơ-quan chánh-quyền hoạt-động chung. Ở đây chúng tôi nói nhiều vấn-đề mà thuộc về chi-phí chung, cho nên chúng tôi có ghi tên.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Chúng tôi xin mời Bạn Phạm-văn-Thùng xem lại về chi-phí chung, ở trong đó có các vấn-đề như sau :

- Chương I : Tập-chi.
- Chương II : Trợ-cấp đóng góp và dưỡng-cấp.
- Chương III : Hoàn tiền ứng trước, hoàn-ngân hồi-khấu.
- Chương IV : Phụ-trợ các Ngân-sách đặc-biệt.
- Chương V : Trợ-cấp kế-hoạch xây-dựng Ấp Chiến-lược.
- Chương VI : Chi-phí bất ngờ.
- Chương VII : Kinh-phí dự-bị.
- Chương VIII : Đãi-chí.

Ô. PHẠM-VĂN-THÙNG.— Nếu vậy, xin Ông Chủ-Tịch dành cho tôi cái chương nói chung về hoạt-động của các cơ-quan công-quyền ở trong nước.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Xin mời Bạn Trần-sanh-Bừu.

Bạn Trần-sanh-Bừu không lên diễn-đàn.

Chúng tôi xin mời Bạn kế tiếp là Bạn Cao-văn-Chiều.

Ô. CAO-VĂN-CHIỀU.— Mời rồi, Bạn Thuyết-trình-viên đã lên diễn đàn nêu những thành-tích cụ-thể của Quốc sách Ấp Chiến-lược và đề-nghị đưa chương này thành một Mục riêng. Chúng tôi xin tán-thành ý-kiến của Bạn Thuyết-trình-viên. Và đây tôi cũng xin trở lại vấn-đề trên một bình-diện khác, tức là chương-trình Dinh-diền và Ấp Chiến-lược tại miền Cao-nguyên Trung-phần.

Như mọi người chúng ta đều biết, Cao-nguyên Trung-phần là một vùng đất rộng, người thưa, mênh mông rừng rú, chỉ rải rác đó đây một vài nhóm thổ dân người Thượng, sống cuộc đời du-mục và hèn-nhẫn, theo những tập-quán từ nghìn xưa truyền lại và ít dịp tiếp-xúc với người Kinh. Trong thời kỳ Pháp-thuộc người Pháp đã biệt-lập Cao-nguyên Trung-phần thành một khu-vực riêng, không cho người Kinh di-dân lên đó, lấy cớ là để bảo-vệ cá-tính chủng-tộc của những thổ dân, để họ được sống theo những lề lối sinh-hoạt cổ truyền của họ. Tiếp đến thời kỳ Bảo-Đại, Cao-nguyên Trung-phần lại biến thành Hoàng-triều cương-thổ, để tiếp-tục chánh-sách kỹ-thị nói trên, nhằm mục-đích chia để trị, cô-lập-hóa để thủ lợi, của Thực-dân Phong-kiến. Cho đến sau ngày Ngô Tổng-Thống chấp-chánh, thiết-lập nền Cộng-Hòa Việt-Nam, tập-hợp các sắc dân Kinh Thượng thành một khối đồng nhất, Cao-nguyên Trung-phần mới được khai-phóng giải-tỏa, Kinh, Thượng mới được giao-thông, những cuộc trao-đổi dân-sự, tài-nguyên, văn-hóa mới được thực-hiện giữa đôi bên. Đồng-bào Kinh được khuyến-khích di-dân lập Ấp lên miền Thượng, và đồng-bào Thượng có dịp sống chung với đồng-bào Kinh để phát-triển khả-năng và bản tính của mình.

Cao-Nguyên Trung-phần với những cánh rừng bát-ngát, diện-tích bao-la, với thổ-địa phi-nhiều và thịnh mậu, là một kho tàng vô giá mà tạo-hóa đã dành riêng cho dân tộc Việt-Nam, Kinh cũng như Thượng, để giải-quyết những vấn-đề thiết-yếu của chúng ta. Nạn nhân-mãn đã đè nặng trên các miền Trung-phần, và một ngày kia cũng sẽ đặt thành vấn-đề cho Nam phần, thì lối thoát duy-nhất sẽ là vùng Cao-Nguyên với những tài nguyên thiên-nhiên vô-tận của nó. Và gần hơn, trong một tương-lai gần, ta sẽ phải đối phó với những nhu cầu trọng-đại và cấp-bách do sự

thống-nhứt lãnh-thổ sẽ đặt ra. Vị Lãnh-đạo Quốc-gia đã tiêu-liệu các vấn-đề căn-bản này, không phải mới đây, mà đã từ 10-15 năm về trước. Trong lúc Người còn bôn-ba ở hải-ngoại, đề mưu-đồ cuộc giải-phóng cho dân-tộc, nhìn về Tổ-quốc với nhãn-quan kỳ-diệu của một nhà tiên-tri, Người đã nhận định rõ vị-trí chính-yếu của vùng Cao-Nguyên và tầm quan-trọng đặc-biệt của nó trong tương-lai nước nhà. Do đó, Người đã không ngớt hô-hào di-dân lên các vùng Cao-Nguyên để ứng-phó với thời cuộc. Và sau khi trở về nước chấp chánh, Tổng-Thống đã phát-động một phong - trào di-dân lập ấp lên Cao-nguyên và thiết-lập những địa-điểm Dinh-diền mà Người đã tự mình lựa-chọn kỹ càng. Trong Thông-điệp đọc tại Quốc-Hội ngày 17.10.1957, Tổng Thống đã tuyển-bố :

« Thật ra, dù đề-cập việc thống-nhứt dưới khía cạnh nào, một điều mà ai ai cũng chắc chắn sẽ xảy ra là, lúc ấy một làn sóng dân di-cư mới sẽ tiến về miền Nam, làn sóng này còn đông đúc hơn cuộc di-cư năm 1954 - 1955, sau Hiệp-định Genève. Việc thiết-lập các vùng thịnh-vượng căn-bản ở hương thôn, tại vùng đồng-bằng cũng như trên Cao-nguyên, sẽ cho phép tiếp-nhận một cách nhanh chóng hơn và kiến-hiệu hơn số người di-cư mới ở ấy ».

Do hệ-thống các khu Dinh-diền đã được thiết-lập và càng ngày càng mở rộng, do sự hiện-diện mỗi lúc mỗi đông-đúc của đồng-bào Kinh cũng như Thượng tại những vùng trước đây còn hoang-vu tịch-mịch, chánh-sách Dinh-diền đã thò-cư-hóa miền Cao-nguyên và đưa biên-giới nhân-văn của Việt-Nam đến cực Tây, đúng theo biên-giới hình thể của lãnh-thổ Việt-Nam. Sử-sách ngàn xưa đã nêu cao thành-tích của các Triều-đại Lý, Trần, Lê, Nguyễn đã thực-hiện cuộc Nam-tiến từ Bắc, Trung đến mũi Cà-mau và Vịnh Xiêm-la. Sử sách sau này sẽ ghi truyền mãi mãi công nghiệp của Tổng-Thống Ngô-đình-Diệm, Người đã khai-phóng miền Cao-nguyên và mở những chân trời mới cho dân tộc Việt-Nam. Với Chánh-sách Dinh-diền, các đồng bào Thượng, do sự sống chung đưng với đồng-bào Kinh, giúp họ nhận thấy những sự lợi ích của lẽ-lối sinh-hoạt mới, sẽ thực tập để cải hóa lần lần, hầu nâng cao đời sống của mình và dần bước theo đồng bào Kinh để cùng đồng tiến theo một nhịp.

Đặc biệt quan trọng về mặt chính trị và xã-hội, chánh-sách Dinh-diền còn có một tác dụng quyết định trên phương-diện quân-sự. Vì địa thế thiên-nhiên, và được thiết-lập dọc theo các khe suối,

mà những con đường nước ấy là những con đường di chuyển bắt buộc của Việt-Cộng từ Cam-Bốt và Lào vào nội địa Việt-Nam Cộng-Hòa, các địa điểm dinh-diền hiện nay đều là những vị-trí xung-yếu, khóa chặt những trục giao-thông của Việt-Cộng, chặn đứng và ngăn cản các mưu toan đột nhập của chúng. Với chiến cuộc càng ngày càng lan rộng, những địa điểm dinh-diền đã được tổ-chức thành những Ấp Chiến-lược hoặc Ấp Chiến-đấu và đã cầm chân các cuộc hành quân của Việt-Cộng qua miền Cao-nguyên Trung-phần. Chính nhờ thế, các chiến dịch Thu-Đông, Đông-xuân, mà Việt-Cộng đã chuẩn bị trên một phạm vi đại qui mô, đã thất bại hoàn toàn trên các mặt trận.

Suy diễn một định-lý thông thường trong binh pháp, theo đó « ai nắm được vị trí cao sẽ chiếm được các vị trí thấp », ta có thể nói rằng tương-lai Việt-Nam một phần lớn quyết định tại Cao nguyên Trung-phần. Và chúng ta phải tự hỏi : Tình hình chiến-cuộc hiện nay sẽ diễn biến thế nào, vận mệnh Trung phần và Nam phần sẽ ra sau, nếu Tổng-Thống và cấp Lãnh-đạo không kịp thời thiết lập các khu Dinh-diền và các Ấp Chiến-lược tại các điểm xung yếu ở Cao-nguyên để chặn đứng cuộc xâm lăng của Đế quốc đỏ ?

Mặt khác, các địa điểm dinh-diền và các Ấp Chiến-lược ở miền Cao-nguyên là khởi điểm và những nơi tiếp ứng cho Phong trào di cư không tiền khoáng hậu của hơn 100.000 đồng bào Thượng trong mấy tháng nay, đã làm cho dư luận quốc-nội và quốc-tế phải chú ý, và đồng thời đánh dấu sự thất bại của Việt-Cộng trong công cuộc tranh thủ đồng bào Thượng. Chính nhờ có các địa điểm dinh-diền và các Ấp Chiến-lược, rải rác ở mọi nơi trên vùng sơn cước, mà đồng bào Thượng mới nhận thấy tận mắt đâu là tự-do, là no ấm, là đời sống hạnh phúc và ý - nghĩa, và đâu là chánh - sách hà khắc, bóc lột, dã man, nên đã kiếm mọi cách để thoát khỏi nanh vuốt của Việt-Cộng và về với chúng ta. Hơn nữa, trên con đường giải-phóng để đi tìm tự-do, các địa-diểm này, tương đối gần các buôn sóc, là những nơi tiếp-ứng và những điểm tựa cho họ, để họ có thể tránh những hành-vi khủng-bố và trả thù độc-ác của Việt-Cộng.

Chúng ta thấy đều nhận thấy những lợi ích thiết-thực, vô cùng quan-trọng, của quốc-sách dinh-diền và quốc-sách Ấp Chiến-lược ở Cao-Nguyên Trung-phần trên mọi lãnh vực. Vậy nhiệm-vụ của Hành-Pháp cũng như Lập-Pháp là duy-tri và tiếp-tục phát-triển công-cuộc này bằng mọi cách. Nhưng

Ngân-sách 1963 là một Ngân-sách tiết-kiệm khắc khổ, những khoản dự-trù cho hai quốc-sách ấy sợ e rằng không đủ để ứng phó với mọi nhu cầu thiết-yếu.

Theo các con số đã ghi trong bản Ngân-sách tài-khoá 1963, Phủ Tổng Ủy Dinh-Điền và Nông-Vụ chỉ có 373 triệu, Ấp Chiến-lược 300 triệu.

Vậy tôi xin đề-nghị cùng Quốc-Hội vài biện-pháp để tăng thêm phương-tiện hoạt động cho hai quốc-sách nói trên.

— *Giải-pháp thứ nhất* : Mở một cuộc Quốc-trái 300 triệu, để mọi người, như là các hạng khá giả, tham gia vào công cuộc bảo vệ an-ninh xứ sở. Quốc-trái đó sẽ trả dần, sau 10, 20, 30 năm; như thế Ngân-sách các năm sau này, một khi hòa bình đã phản hồi, sẽ đóng góp một phần nào cho gánh nặng của những năm chiến tranh mà chúng ta đang trải qua.

— *Giải-pháp thứ nhì* : Tăng thuế hí-cuộc lên từ 10% đến 20%. Thuế này chỉ đánh vào thành thị, vì chỉ ở thành thị là những nơi mà an-ninh được bảo đảm, mới có thể tiêu khiển được, còn những đồng-bào thôn quê phải góp công góp của để xây dựng Ấp Chiến-lược và khu dinh-điền, đâu có phương tiện và thì giờ để vui chơi nhàn hạ.

Vả lại thuế hí cuộc dù tăng lên 12%, 20% cũng không có nặng bao nhiêu. Tâm lý người đi tìm thú tiêu khiển là muốn xem cho kỹ được, dù có phải thêm một vài chục đồng, họ cũng không lấy làm điều. Bằng chứng là các đoàn hát, các tổ-chức đại nhạc hội vẫn tự ý tăng giá chỗ ngồi tuần tự từ 50\$, 60 lên 70, 80, 100\$, mà khán giả đâu có phản nản. Hơn nữa, với những tuồng ăn khách, với nhiều cuộc tranh đấu thể thao hào hứng, bọn đầu cơ bán vé với giá chợ đen gấp rưỡi, gấp đôi giá vé đã định, mà người ta vẫn tranh nhau mua, không chút nài hà.

— *Giải-pháp thứ ba* : Trong Ngân-sách tài-khoá 1963, các khoản thu đều tăng 1/100 và các khoản chi sẽ đều giảm 2%. Ngân-sách Quốc-Gia, về phần dự thu, là 15 tỷ, sẽ được thêm 150 triệu. Phần dự chi cũng 15 tỷ, sẽ giảm được 300 triệu. Cộng tất cả là 450 triệu, như thế sự đóng góp sẽ được tăng đều, không nhằm riêng vào một hạng người nào, một giai cấp nào cả.

Theo tỷ lệ ấy, một công chức lương tháng 5.000\$ sẽ bớt 100\$, tức một buổi đi xem hát. Một người thợ thuế phải nộp thuế 5.000\$ sẽ trả thêm 50\$, bằng một châu giải khát. Chúng tôi tin một khi được giải thích rõ ràng rằng số tiền này là để góp phần bảo đảm an-ninh chung và bớt gánh nặng cho những

người đang hy sinh chịu đựng nhất là đồng bào hương thôn, thì mọi người sẽ vui lòng hưởng ứng.

Trong thời kỳ đệ nhị thế chiến, dưới đời Pháp thuộc, chánh quyền lúc bấy giờ cũng đã đặt ra thứ thuế đảm phụ lên đến 5% trên các khoản chi thu, trong nhiều năm liên tiếp, mà sự hành thu lúc đó vẫn được tiếp diễn dễ-dàng và đều đặn, mặc dù số phụ thu lúc đó hoàn toàn thiếu chính nghĩa và không có một tác động chánh trị nào.

Các khoản mà chúng tôi xin đề-nghị tức là số tiền 300 triệu về Quốc-trái, khoản dự tăng thuế hí-cuộc, số thặng dư trích trong Ngân-sách, sẽ sung vào một quỹ mà tôi xin mệnh danh là « Quỹ Liên-Đời Quốc-Gia », một phần để tiếp tục thực hiện quốc-sách Dinh-điền và Ấp Chiến-lược, một phần để giúp đỡ cho gia đình các chiến-sĩ đã bỏ mình vì nước.

Những nỗi đau khổ mà chúng ta phải chịu đựng là món nợ đối với những người đang chịu đựng. Đồng-bào ở thôn quê và ở các vùng sơn cước đang chịu bao nỗi khó khăn, vừa ngày đêm chiến đấu cùng Việt-Cộng, vừa góp công, góp sức xây dựng Ấp Chiến-lược và các khu Dinh-điền; các chiến-sĩ quốc-gia đã hy sinh rất lớn, nhiều khi đến cả tánh mạng, để bảo vệ non sông và giữ vững an-ninh cho nhân dân toàn quốc. Chúng ta được sống một đời sống tương đối khá-quan và được yên ổn làm ăn, há lại không biết hy-sinh một phần quyền lợi vật chất để tham gia vào đại cuộc và tỏ lòng tri ân cùng các chiến-sĩ ở tiền-tuyến cũng như ở hậu phương, tại cơ sở nông-thôn chẳng ?

Cống hiến một phần nhỏ quyền lợi cho Quốc-gia, trong phạm vi khả-năng tài-chánh, chúng ta sẽ làm một việc đầy ý-nghĩa và góp phần hữu hiệu vào cuộc tranh đấu chung, để đối phó với tình trạng khẩn-cấp hiện thời và để tạo điều kiện cho sự thắng lợi cuối cùng. Chúng tôi hy-vọng rằng do sự đồng tâm, hợp lực do sự hy-sinh của mọi người và mọi tầng lớp xã-hội, cuộc chiến-tranh khốc-liệt, mà đế-quốc Cộng-sản bắt chúng ta phải ứng-chiến hiện nay trên toàn lãnh thổ, sẽ sớm kết-liệu; Việt-cộng, tay sai của Nga Tàu, sẽ bị thanh toán trong một thời gian ngắn và thanh bình sẽ trở lại trên đất nước Việt-Nam thân yêu của chúng ta.

Ô. CHỦ TỊCH.— Xin mời Bà Nguyễn-phước-Đại; Bà Nguyễn-phước-Đại không có dự phiên họp này.

Chúng tôi xin mời bạn kế tiếp là Bà Trương-tấn-Trung

BÀ TRƯƠNG-TẤN-TRUNG.— Tôi xin phép lên đây để nói về tổng quát Ngân-sách Quốc-gia. Nếu Ông Chủ-Tịch thấy đúng lúc tôi sẽ trình bày và nếu không đúng lúc, tôi xin phép sẽ trình bày sau.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Tôi xin nhắc lại Bà Trương-tấn-Trung, chúng ta đương thảo-luận về chi-phí chung.

BÀ TRƯƠNG-TẤN-TRUNG.— Tôi xin đề về phần tổng quát, chúng tôi sẽ trình bày sau.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Chúng tôi sẽ mời Bà khi chúng ta thảo-luận về phần tổng quát.

Xin mời Ông Đệ-Nhất Phó Chủ-Tịch.

Ô. CAO-VĂN-TƯỜNG.— Vì bây giờ cũng đã quá trưa, cho nên tôi xin đi thẳng vào Mục Chi-phí chung, Chương 4: Phụ trợ các Ngân-sách Đặc-biệt và Chương 5: Trợ cấp kế-hoạch xây-dựng Ấp Chiến-lược. Quý Đồng-Viện cũng nhận thấy khoản trợ cấp cho Ngân-sách an-ninh trong Ngân-sách Quốc-gia năm nay lên đến 5.500.000.000\$ trong khi tổng cộng Ngân-sách là 15.000.000.000\$. Trong Ngân-sách năm 1962, như Quý Đồng-Viện còn nhớ, chỉ trợ-cấp đặc biệt cho Ngân-sách an-ninh không đầy 4.000.000.000\$ cho là 4.000.000.000\$, đối với kinh-phí dân-sự là 9.000.000.000\$, tất cả là 13.000.000.000\$; năm nay, về kinh-phí dân-sự chỉ lên 500.000.000\$ là 9.500.000.000\$. Còn kinh-phí trợ cấp cho Ngân-sách an-ninh từ 4.000.000.000\$, lên đến 5.500.000.000\$.

Như vậy, chúng ta nhìn thấy rằng Quốc-gia hết sức cố gắng dồn phương-tiền để giải-quyết vấn-đề an-ninh, điều-kiện tiên-quyết để chúng ta tiến lên xây-dựng xã-hội mới.

Về Ấp Chiến-lược, quốc-sách mới đề ra từ năm ngoài tới năm nay, thì Ngân-sách Quốc-gia cũng đã ghi nhận khoản trợ cấp 300.000.000\$. Nếu chúng ta nói rằng chúng ta có chương-trình xây-dựng hơn 11.000 Ấp Chiến-lược, và chúng ta lấy 300.000.000\$ mà chia cho 11.000 đó, thì trung bình mỗi Ấp Chiến-lược sẽ nhận được trợ-cấp vào khoảng 30.000\$ riêng về khoản trợ-cấp này, chưa kể những kế-hoạch mà mỗi Bộ cũng dành cho Ấp Chiến-lược như Bộ Kinh-Tế, Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục, Bộ Công-Chánh Giao-Thông, Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn v.v.... Tôi nghĩ rằng mỗi Ấp Chiến-lược sẽ có thể nhận và được viện trợ ngoại-quốc nữa, vào khoản 100.000\$ từ

việc xây-dựng cho đến việc củng-cố phát-triển, thì con số đó chúng ta cũng có thể tạm cho là tạm đủ đi.

Nhưng đến phần thảo-luận tổng-quát, trước khi biểu-quyết toàn bộ Ngân-sách, chúng tôi sẽ xin trình bày về phần nào là phần chưa đầy đủ trong khoản trợ-cấp đó.

Trở lại vấn-đề an-ninh, Bạn Chủ-Tịch Ủy-Ban Quốc Phòng đã trình-bày những kết-quả thu-lượng được về mặt an-ninh quốc-phòng, cũng như về kế-hoạch Ấp Chiến-Lược. Chúng tôi cũng xin nêu việc này mà nó làm cho ta càng thêm tin-tưởng vào con đường chiến-thắng của cuộc chiến-đấu của chúng ta. Chúng tôi xin nêu một điểm về chiến-lược. Hiện bây giờ trong cuộc chiến-đấu, chúng ta đang có hai lực-lượng: lực-lượng thứ nhất là Quân-đội Quốc-gia, Quân-đội Việt-Nam Cộng-Hòa với Bảo-An và Dân-vệ nữa, và một đàng khác là lực-lượng nhân-dân, nhân-dân tham-chiến trong Ấp Chiến-lược tức là kế-hoạch thực-hiện Ấp Chiến-lược để biến cuộc chiến-tranh hiện nay thành cuộc chiến-tranh nhân-dân. Như vậy, đứng về mặt Việt-Nam Cộng-Hòa, chúng ta có một lực-lượng Chánh-Phủ và một lực-lượng nhân-dân trong cái thế chiến hiện nay; những thế đó chúng ta phải nhìn rõ là thế gọng kềm, thế gọng kềm trong cái việc đánh phá Cộng-sản mà cấp lãnh-đạo cũng đã từng đề ra. Trước kia một khi lực-lượng quốc-gia đi lùng bắt Cộng-phỉ, thì Cộng-phỉ tan biến vào trong nhân-dân ở hạ-tầng cơ-sở, không biết đâu mà tìm kiếm, mà đánh phá. Bây giờ sau khi thành-lập Ấp Chiến-lược rồi, nhân-dân đã được phân loại kỹ-càng ngày càng như đêm, thôn quê đã được bao bọc bằng những hàng rào Ấp Chiến lược, và nhất là tinh-thần nhân-dân, trong đó Cộng-sản không có thể ngụy vào trong các tầng lớp nhân-dân được nữa khi bị lùng bắt. Chúng phải ở ngoài Ấp Chiến-lược, chúng phải trốn lên rừng-rú, chúng phải trốn lên chiến-khu và những nơi đó, Quân-đội Quốc-gia với những chiến-lược hiện nay như: trực-thăng vận và những xe lội nước M. 113 đã lùng bắt chúng và tiêu-diệt chúng. Nói một cách khác, Việt-Cộng hiện tại nằm trong thế « dưới đe trên búa », chúng nó nhất-định một ngày kia sẽ tan rã. Nói như vậy là để chúng ta nhận xét chiến-lược do cấp lãnh-đạo Quốc-gia đề ra, không những chúng ta chỉ ghi nhận, chấp-nhận mà sau khi suy xét cân-nhắc chúng ta nhận thấy đó là một chiến-lược linh diệu để giải-quyết tình-trạng Cộng-phỉ xâm-chiếm miền Nam. Trước khi đi sâu vào tổ-chức Quốc-phòng, chúng ta nhận thấy Quốc-phòng bây

giờ có những yếu-tố đầy đủ để mà làm nhiệm-vụ quân-đội chính-quĩ, tức là cái búa đập xuống.

Về mặt huấn-luyện, chúng ta đều biết có trường Võ-Bị Quốc-Gia Đà-Lạt mà chương-trình huấn-luyện trước dự định là 4 năm, nay rút xuống còn 2 năm (khóa vừa rồi xuất phát được hơn 250 tân sinh-viên sĩ-quan), Liên-Trường Võ-Khoa Thủ-Đức đào-tạo sĩ-quan trừ-bị (khóa vừa rồi cũng được hơn 1.400 sĩ-quan cấp Chuẩn-Úy).

Về Hạ-sĩ-quan, chúng ta có trường Hạ sĩ-quan Nha-Trang.

Về quân-sĩ thì có Trung-tâm Huấn-luyện Quang-Trung.

Như vậy thì về mặt huấn-luyện, chúng ta đã thấy rằng khá đầy-đủ; về mặt trang-bị, chúng tôi cũng không đi vào chi-tiết, và đồng-thời chúng ta hiện có những phương-tiện trang-bị rất dồi-dào, nhất là về mặt thông-tin để mà sử-dụng ở những đơn-vị lớn.

Sau hết, về phần tiếp-viện, thì như chúng tôi đã nói rồi, những phi-đoàn trực-thăng và những đơn-vị chiến-xa M. 113, tất cả những yếu-tố đó làm cho chúng ta tin-tưởng Quân-đội Việt-Nam Cộng-Hòa và chúng ta đã thấy Quân-đội Việt-Nam Cộng-Hòa đã bẻ gãy xương sống của Cộng-phĩ ở tại miền Nam này trong khi tấn-công vào các chiến-khu mà từ trước đến giờ Việt-Cộng vẫn rêu-rao là bất khả xâm-phạm.

Hơn nữa, ngành Bảo-An trước kia coi như là một ngành chỉ có nhiệm-vụ bảo-vệ các cơ-quan dân-sự, thì bây giờ cũng đã tiến lên mức độ Quân-đội chính-quĩ. Các Bạn đều biết rằng Bảo-An, gần đây, đã được trang-bị bằng những trọng pháo, mà không những thế, trang-bị với những thiết-giáp định để tuần tiễu trên sông, như vậy, Bảo-An cũng đã tiến lên đóng vai trò chính-quĩ.

Đề kết-luận về điểm thứ nhất này, chúng ta chỉ có một bổn-phận là chúng ta phải nghiêng mình cảm phục đức-tính hy sinh, cũng như đức tính kiên-nhẫn và tinh-thần chiến-đấu của một đảng là chiến-sĩ Quốc-gia trong các đơn-vị bộ-đội, Bảo-An, Dân-Vệ và một đảng khác là những chiến-sĩ nhân-dân ngày đêm chiến-đấu trong những hoàn-cảnh, đôi khi rất là gay-go, nguy hiểm tại các Ấp Chiến-lược.

Đó là bổn-phận mà tôi nghĩ rằng, trước diển,

đàn Quốc-Hội này, chúng ta phải thành tâm làm bổn-phận đó để nói lên lòng tin-tưởng mà Quốc-Hội chúng ta đối với Quân-đội chính-quĩ, một đảng và đối với chiến-sĩ nhân-dân ở Ấp Chiến-lược

Về điểm thứ hai, chúng tôi cũng muốn nêu một vài khía cạnh trong tổ-chức quốc-phòng, và chúng tôi muốn có một đôi ý-kiến đề-nghị.

Hồi nãy, chúng ta đã thấy việc huấn luyện bộ-binh thì có phần nào đầy đủ, nhưng chúng ta nhìn qua hướng binh chủng khác như Không-quân hay là Hải-quân, thì chúng tôi thấy rằng tuy cũng có huấn-luyện, nhưng mà không có một chương-trình đầy đủ riêng. Vẫn biết rằng về ngành Không-quân, Bộ Tư-Lệnh Không-Quân đã có một chương-trình huấn-luyện phi-công đề đối phó với những nhu-cầu càng ngày càng rộng lớn. Cho đến bây giờ, các Bạn đã biết rằng có nhiều phi-công quân-sự một ngày nhiều khi phải xuất trận trong 10 tiếng đồng hồ, bay lượn 10 tiếng đồng hồ như vậy. Tiếc rằng quân-số về Không-quân rất là thiếu sót, rất là khiếm-khuyết. Bộ Tư-Lệnh đã có một chương-trình huấn-luyện phi-công rất là to lớn, nhưng theo chỗ chúng tôi biết, thì chương trình đó chưa được chấp thuận hoàn-toàn.

Nhân dịp này tôi muốn đề-nghị Hành-Pháp xét lại chương-trình đó để sau này khi mà nhu-cầu nó tỏ ra với những hoàn-cảnh nào mới chúng ta luôn luôn có phi-công Việt-Nam để làm nhiệm-vụ. Còn nói rằng nếu chúng ta đào-tạo phi-công rất nhiều mà phi-cơ không có, chúng ta phải xin nhờ viện-trợ, thì chúng ta đào-tạo ra làm chi! Tôi không nghĩ như vậy. Phi-cơ có thể nội trong ngày nay ngày mai có liền, còn phi-công huấn-luyện năm này qua năm khác, chúng ta phải lo lâu-dài; việc có thể trong một khắc đồng hồ có được, chúng ta sẽ giải-quyết sau.

Thứ hai là vấn-đề Hải-quân. Chúng ta là một nước có một đường biển dài mấy ngàn cây số. Hiện bây giờ Hải-quân đã có được những đơn-vị rất là to lớn, nhưng mà nếu mà làm nhiệm-vụ tuần-tiễu hàng ngày ở ven biển thì chắc là chúng ta không đem những đơn-vị đó ra để mà tuần-tiễu, phải có những đội Hải-thuyền, mà chúng tôi nghĩ rằng đội Hải-thuyền đó tuy rằng bây giờ Chánh-Phủ cũng có nghĩ đến việc thiết-lập, nhưng mà chưa đầy đủ để làm nhiệm-vụ chặn đứng cuộc xâm chiếm của Việt-Cộng về mặt biển. Cho nên chúng tôi nghĩ rằng Chánh-Phủ cũng phải nghiên-cứu đề mà bổ-sung cho lực-lượng Hải-quân, nhất là bằng các đơn-vị nhỏ.

Một đảng khác, rồi đây khi mà những đường giao-thông tiếp-tế trên bộ một mai bị phá hủy, nhiều khi vì hoàn cảnh nào mới, họa có một sự chiến-tranh toàn-diện, thì chúng tôi nghĩ rằng đường biển và đường máy bay là hai đường tiếp-tế và giao-liên rất quan-hệ của chúng ta.

Rồi đây thương-thuyền phải đi về nhiều hơn, mà tôi nghĩ rằng nhân-viên thương-thuyền dân-sự rất thiếu kém, mà Hải-quân cũng sẽ phải bổ-sung cho các ngành thương-thuyền dân sự mỗi khi cần đến. Cho nên tất cả các vấn-đề đó đều đặt cho ngành Không-quân và ngành Hải-quân phải có những chương-trình, kế-hoạch phòng ngự rất là đầy-đủ.

Tôi cũng muốn nói đến một mặt về chiến-lược là vấn-đề chiến-tranh tâm - lý. Hiện bây giờ về mặt quân-lực thì tạm coi như là đầy-đủ, nhưng về mặt chiến-tranh tâm-ly, mặc dù có những cố-gắng mới đây mà chúng ta đều thấy đang còn thiếu sót. Nếu những đơn-vị lớn của Quân-đội đã có những tác-phong đứng đắn làm cho nhân dân cảm mến, thì chúng ta cũng đã được nghe và chúng ta thành thật nói ra những đơn-vị nhỏ như : Biệt-động-đội Biệt-Cách, Bảo-An, nhất là đơn-vị Dân-Vệ, mỗi khi đi về thôn quê, có nhiều khi vì trường-hợp khó khăn sau cuộc chiến đấu mệt nhọc, tự thấy rằng mình cũng nên được an-ủi một phần nào và rồi không tìm đâu ra thì đi vào nhân-dân, với những hành-động không được cảm mến. Sự cảm mến của nhân-dân thì tôi nghĩ rằng về mặt chiến-tranh tâm-ly, chúng ta cũng phải chú ý hết sức, vì chúng ta đã biết cuộc chiến-tranh này sẽ giải-quyết không những bằng quân-sự mà phải bằng chiến tranh tâm-ly. Gần đây cũng đã có những kế hoạch phụ giúp cho Ấp Chiến-lược ; nhưng mà chúng tôi nghĩ rằng Chiến-tranh Tâm-ly nên làm nhiệm-vụ của mình là lo cho Quân-đội chánh-quy, cho Bảo-An, và nếu có thể, cho Dân-Vệ. Còn Ấp Chiến-lược là một hình thức chiến-tranh nhân-dân thì nên để cho đoàn-thể nhân-dân lo lấy. Như vậy, mới có sự phân công rõ rệt mà không có sự ồm-đồm trong khi mình chưa đủ lực-lượng để làm tất cả nhiệm-vụ của mình.

Trong khi thảo-luận về Bộ Nội-Vụ, chúng tôi có trình bày rằng Dân-Vệ thôn quê hiện nay không được huấn-luyện về mặt chánh-trị, về tâm-ly chiến. Chúng tôi đã đề-nghị có thể làm thế nào để cho những chiến-sĩ Dân-Vệ đứng vào những hàng ngũ đoàn-thể của nhân dân để có sự xây dựng hằng ngày, kiểm thảo, phê-bình mới tránh được những sự lạm-dụng, hoặc là xếp họ đứng vào hàng ngũ Thanh-niên,

hoặc một đoàn-thể chánh-trị nhân-dân khác, để từng có đường lối đứng đắn. Tôi nghĩ rằng vấn đề Dân-Vệ, nếu mà chiến-tranh tâm-ly không thể giải-quyết, phụ-trách được, thì nên đặt nặng vấn-đề đưa họ vào những hàng ngũ đoàn-thể nhân-dân.

Bây giờ chúng tôi xin qua một điểm thứ ba là vấn-đề kỹ-nghệ quốc-phòng. Trong lúc thảo-luận về Kế-hoạch Ngũ-niên thứ hai, chúng tôi cũng đã có nêu ý kiến này, và hiện nay Quân-đội Quốc-Gia, Bảo-An, Dân-Vệ được trang bị rất là tốt đẹp, nhưng mà chúng ta phải nghĩ về tương lai.

Tình hình Quốc-gia hiện tại cho chúng ta thấy rằng còn phải đương đầu lâu dài với nạn Cộng-phỉ xâm chiếm và phá hoại. Mặt khác, về tình hình quốc-tế cũng không có gì là khuyến-khích. Nhất là về miền Đông Nam Á này, Trung-Cộng đang chiến tranh với Ấn-Độ, dầu mới tạm đình chiến, và tình hình căng-thẳng giữa Đài-Loan và Trung-Cộng, một đảng Trung-Cộng cũng muốn thanh-toán Đài-Loan; một đảng là Đài-Loan cũng muốn đờ-bộ lên lục-địa Trung-Cộng. Tình hình đó không phải là yếu tố an-ninh, yếu-tố hòa-bình.

Tình hình Bá-Linh thì người ta cũng tưởng êm, nhưng mà mới rồi, Quý Bạn cũng biết rằng Krustchev đã nói với Thủ-Tướng Adenauer rằng : « Một ngày kia tại Bá-Linh có thể cháy bùng lên như cây nến », thì những tình hình đó cho chúng ta thấy rằng Quốc-gia Việt-Nam phải nghĩ đến phương-lược tự-túc cho mình.

Cấp Lãnh-đạo Quốc-gia đã đề ra phương châm « tự-túc, tự-giác », mà tôi nghĩ rằng kỹ-nghệ-hóa Quốc-Phòng hiện tại của chúng ta không có về vũ-khí cũng như về đạn-dược, chúng ta đều hoàn-toàn chờ đợi ở ngoại-viện, thì một mối lo lắng cho tất cả anh em chúng ta. Có người sẽ nói rằng lập một kỹ nghệ Quốc-Phòng bây giờ thì rất là tốn kém, khâu tiêu liên hay viên đạn đúc ra mà ta sản xuất được sẽ là tốn kém gấp bội phần những loại vũ-khí và đạn dược mà chúng ta hiện nhận được ; nhưng mà chúng tôi nghĩ rằng một nước chậm tiến, một nước dầu sao cũng đã nhược tiêu, muốn tiến lên một cái nước có thể tự túc tự cường thì không có thể lấy cái yếu tố giá cả là những yếu tố độc nhất để mà giải quyết vấn-đề. Về kinh-tế cũng vậy, dầu rằng bây giờ chúng ta lập nền kinh-tế quốc-gia, sản-xuất nội-hóa có cao hơn hàng ngoại-hóa, chúng ta cũng phải đi vào con đường đó. Tôi nghĩ rằng về kỹ-nghệ Quốc-Phòng, chúng ta cũng phải đi vào con đường tự túc, ít nữa là làm những kỹ-nghệ đặc

những các loại vũ-khí nhẹ. Tôi còn mong muốn đúc được những khẩu trọng pháo, những cỗ đại bác. Nếu chúng ta không làm được những đạn lớn, ít nữa chúng ta cũng làm được những đạn mà chúng ta dùng hàng ngày. Nếu một ngày kia, tình hình chiến-tranh bùng nổ bất ngờ trong toàn diện thế-giới mà ai lo phạm nấy, thì khi đó tôi nghĩ rằng Quốc-gia Việt-Nam cũng phải tự lo lấy cho mình. Cho nên tôi lấy làm buồn mà thấy trong Ngân-sách này không biết có hay không, nhưng mà trong Kế-hoạch Ngũ-niên không có chỗ nào đá động đến kỹ-nghệ Quốc-Phòng. Đó là một vấn-đề đáng lo cho chúng ta. Nếu nói rằng bây giờ tiến đến kỹ-nghệ Quốc - Phòng thì rất là tốn kém hàng mấy trăm triệu, tôi nghĩ rằng nếu quá tốn kém đi, thì chúng ta có thể theo đường lối phân công để cho tư-nhân lập nên những kỹ-nghệ gang thép, ví-dụ như công-ty thép Việt-Nam chẳng hạn. Rồi khi mà có gang thép có thể dùng được thì chúng ta đưa cái phần sản-xuất vũ-khí riêng biệt mà thôi cho Quốc-gia.

Cũng có thể dùng cái phương-thức thứ hai là phối hợp vốn của tư-nhân với Chánh-Phủ, thiết-lập những kỹ-nghệ công-tư hợp-doanh, và khi đó, chúng tôi thấy rằng có thể đỡ cho cái gánh Quốc-gia rất nhiều.

Nói tóm lại thì về những khoản trợ-cấp cho Ngân-sách An-ninh và cho Ấp Chiến-lược, chúng tôi hoàn-toàn tán-đồng, và không những tán-đồng, chúng tôi còn mong muốn được nhiều hơn nữa, được to lớn hơn nữa.

Nhưng mà với tình-hình hiện tại, chúng tôi cũng như Quý Bạn đều muốn nói lên ở đây, lòng tin tưởng của mình vào sự tất thắng ngày mai của chế-độ chúng ta. Cái đó nhờ tinh-thần chiến-đấu chung của toàn dân, cũng nhờ tài lãnh-đạo rất sáng suốt của cấp lãnh-đạo.

Tôi xin cảm ơn Ông Chủ-Tịch và Quý Bạn.

(Võ tay)

Ô. CHỦ-TỊCH.— Tất cả Quý Bạn Đồng-Viện xin lên diễn-đàn đã phát biểu ý-kiến, chúng tôi xin mời Bạn Thuyết-trình-viên lên giải đáp.

Ô. ĐOÀN-ĐÌNH-DƯƠNG.— Trước tiên tôi xin chân-thành cảm tạ Quý Bạn Đồng-Viện đã tán-thành ý-kiến của chúng tôi về tư-chính đặt chương-trình Ấp Chiến-lược thành một Mục riêng để nhấn mạnh tầm quan-trọng của Ấp Chiến-lược. Cũng ở trong Mục Ấp Chiến-lược này Bạn Đồng-Viện Cao-vân.

Chiều đã tỏ ý rằng : với ngân-khoản 300.000.000\$ có lẽ ít đi nên chỉ có đưa ra những đề-nghị rất xây-dựng.

Chúng tôi xin thưa rằng trong lúc soạn-thảo Ngân-sách 1963 thì Quốc-sách Ấp Chiến-lược đang ở trong thời-kỳ phối-thai cho nên tầm quan-trọng đối với Nha Ngân-Sách chưa đặt ra. Tuy nhiên trong thời-gian soạn-thảo, thảo-luận Ngân-sách và trong suốt thời-gian thi-hành Ấp Chiến-lược, Nha Ngân-Sách đã theo dõi, cho nên trong các Bộ đã dự-liệu những kinh-phí cho Ấp Chiến-lược. Chúng tôi xin đọc ở đây những kinh-phí mà Ngân-sách Quốc-gia 1963 dành cho Ấp Chiến-lược xuyên qua các Bộ, ví dụ :

Bộ Y-Tế về trong những Chương, Mục về khoản diệt-trừ sốt rét có ngân-khoản 23.000.000\$ dành cho Ấp Chiến-lược.

Về Y-tế hương-thôn có 8.000.000\$. Về các chương-trình khác ở trong Bộ Y-Tế cũng có 7.000.000\$. Như vậy là riêng về Bộ Y-Tế số tiền dành cho Ấp Chiến-lược là 38.000.000\$.

Ngay trong khoản Ngu-nghiệp có đề lại 500.000\$ dành cho Ấp Chiến-lược.

Về Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn về ngành Thủy nông trích 26.000.000\$. Về Tổng-Ủy Dinh - Điền : 133.000.000\$.

Về Điền-địa : 37.000.000\$.

Về Lâm-vụ : 10.000.000\$.

Về Hợp-tác-xã và Nông-tín : 16.000.000\$.

Về Mục-súc 18.000.000\$ và về Khảo-cứu 5.000.000\$.

Như vậy là ở Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn có đề ra một số tiền 245.000.000\$.

Về Ấp Chiến-lược, Bộ Công-Dân-Vụ, ngay ở Chương Tổng Đoàn Công - dân - Vụ có một số 90.000.000\$, Thông-tin : 14.000.000\$, Thanh - niên : 94.500.000\$. Cộng tất cả 198.500.000\$ dành cho Ấp Chiến-lược.

Bộ Nội-Vụ đã đề ra 14.800.000\$, Bộ Công-Chánh đã dành một số tiền rất quan-trọng cho Ấp Chiến-lược : 406.000.000\$, và Bộ Quốc-Gia Giáo - Dục : 224.000.000\$.

Như vậy, ngoài số tiền ghi ở phần Chi-phí chung, Mục XX là 300.000.000\$ xuyên qua tất cả các Bộ đã có một số tiền rất quan-trọng là 1 tỷ 126 triệu dành về Ấp Chiến-lược.

(Võ tay)

Tuy nhiên, lời đề-nghị của Bạn Cao-văn-Chiều rất là xây-dựng. Còn về vấn-đề « Quốc-trái » thì chúng tôi xin chuyển qua bên Hành-Pháp để nghiên cứu.

Đề-nghị thứ hai của Bạn Cao-văn-Chiều là tăng thuế hí-cuộc từ 10 tới 20%. Sự thật hiện nay ở Nam-phần đã thu 20% về thuế hí-cuộc, và 20% về tế-bần, cộng tất cả 40% rồi. Còn ở Trung-Việt thì 20% về thuế hí-cuộc và 10% về tế-bần là có 30%. Xem vậy thì đề-nghị đưa từ 10 lên 20% có lẽ không thành vấn-đề; tuy nhiên chúng tôi cũng chuyển qua bên Hành-Pháp để có thể tăng thêm một mức nào thì tưởng vấn-đề cũng nên nghiên-cứ lại.

Bạn Cao-văn-Chiều có một đề-nghị rằng các công-chức có thể nên đóng góp một phần nào với số lương tối-thiểu của mình phụ lục về vấn-đề an-ninh để san-sẻ nỗi đau-khổ với đồng bào ở thôn quê.

Hành-Pháp có cho chúng tôi biết rằng: hiện tại thì tất cả các công-chức đã đóng góp vào « quy chống Cộng » trung bình một công-chức hạng « A » hàng tháng đóng 400\$, công-chức hạng « B » 300\$, công-chức hạng « C » 100\$. Như vậy tỷ-lệ đóng là 1%. Vậy đề-nghị của Bạn Chiếu đã được thực-hiện trong một năm nay rồi.

Về ý-kiến của Bạn Đồng-Viện Trưởng Khối Liên-Minh Xã-Hội, Bạn Trưởng Khối đã có nhiều nhận-xét rất là xác-đáng, với những đề-nghị rất mới mẻ:

— Tổ-chức tâm-lý chiến,

— Thành-lập các Câu-lạc-bộ hải-quân, không-quân để thu hút thanh-niên ham muốn theo đuổi các ngành,

— Chuyên-nghiệp-hóa các lực-lượng tiêu-diệt địch,

— Đào-tạo những quân-nhân chuyên-nghiệp,

— Mở rộng các trường sĩ-quan cho số thanh-niên tinh-nguyên.

Chúng tôi rất tán-đồng ý-kiến này và chúng tôi cũng không có gì thêm vào đấy hơn là chuyển tất cả các ý-kiến này qua bên Hành-Pháp.

Về ý-kiến của Bạn Đệ-Nhứt Phó Chủ-Tịch về Mục Ấp Chiến-Lược, chúng tôi cũng đã trả lời một phần nào cho Bạn Cao-văn-Chiều. Tiếp theo là những đề-nghị của Bạn Đệ-Nhứt Phó Chủ-Tịch như: chúng ta phải có bổn-phận cảm-phục sự hy-sinh, sự chiến-đấu của các đơn vị bộ-đội cũng như các chiến-sĩ, nhân-dân trong Ấp Chiến-Lược. Đối với những ý-kiến này chúng tôi hoàn-toàn đồng ý.

Với điểm thứ hai, chúng ta đều đặt tất cả lòng tin-tưởng vào sự tất-thắng của nước nhà, chúng tôi hoàn-toàn đồng ý với đề-nghị của Bạn.

Điểm thứ ba, chúng ta nhận thấy với tất cả khía cạnh tổ-chức về Bộ Quốc-Phòng cũng như nói về không-quân, thì phải tổ-chức gấp rút các phi-công để có thể ứng phó với thời-cuộc, tổ-chức lại hải-quân để cho hợp với nhu-cầu ven bờ biển của chúng ta.

Điểm thứ ba, về tổ-chức tâm-lý chiến-tranh, Bạn có nói rằng Nha Tâm-Lý Chiến-Tranh có thể để phục-vụ quân-đội, Bảo-an hay là Dân-vệ, còn tâm-lý chiến ở trong các Ấp Chiến-Lược cũng nên để lại cho nhân-dân. Những ý-kiến ấy, chúng tôi xin ghi nhận và chuyển qua Hành-Pháp để nghiên-cứ.

Trước khi dứt lời, chúng tôi xin lưu ý tất cả các Bạn Đồng-Viện, trong toàn Bộ Ngân-sách có 2 Mục là Mục XV và XXII:

— Mục về Đặc-nhiệm Kinh-tế.

— Mục chi-phí bất-thường « ghi nhớ ».

Chúng tôi cũng xin lưu ý Quý Đồng-Viện là trong khi biểu-quyết thì xin biểu-quyết toàn bộ 4 Mục, đó là Mục: XV, XX, XXI và XXII.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Xin Quý Bạn chuẩn-bị biểu-quyết.

Quý Đồng-Viện nào chấp-thuận Ngân-sách của các Mục: XV, XX, XXI và XXII xin gơ tay.

Quý Đồng-Viện nào được ủy-quyền biểu-quyết, nếu chấp-thuận, xin gơ tay.

NGÂN-SÁCH QUỐC-GIA, CÁC MỤC: — XV : BỘ ĐẶC-NHIỆM PHÁT-TRIỂN KINH-TẾ.

— XX : CHI-PHÍ CHUNG.

— XXI : ẤP CHIẾN-LƯỢC, VÀ

— XXII : BẤT-THƯỜNG-CHI.

ĐÃ ĐƯỢC QUỐC-HỘI BIỂU-QUYẾT CHẤP-THUẬN VỚI 77 PHIẾU.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Chúng tôi xin nhắc Quý Bạn
Đông-Viện, chiều hôm nay chúng ta còn buổi họp

chót nữa.

Chúng tôi mời các Bạn đến họp lúc 15g30'.

Tạm ngưng : 12 giờ 55'

Tái nhóm : 16 giờ 24'

THẢO-LUẬN VÀ BIỂU-QUYẾT TOÀN BỘ NGÂN-SÁCH QUỐC-GIA 1963.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Tôi xin nhắc Quý Bạn Đông-Viện là Ngân-sách các Bộ đã được thảo-luận và biểu-quyết. Vậy trước khi chúng ta biểu-quyết về toàn bộ Ngân-sách, chúng tôi xin mời Ông Chủ-Tịch Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh lên diễn-đàn nếu có cần trình-bày chi thêm.

Ô. HÀ-NHU-CHI.— (Chủ-Tịch Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh) Quốc-Hội đã thảo-luận và biểu-quyết tất cả các Chương, Mục về phần Chi cũng như về phần Thu của Ngân - sách 1963. Trước khi biểu-quyết về toàn-bộ bản văn, chúng tôi xin Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội đề cho Quý Đông-Viện, nếu có những ý-kiến cuối cùng nào đối với phần Ngân-sách đó thì xin cho mở cuộc thảo - luận tổng - quát trước khi biểu-quyết toàn bộ bản Ngân-sách

Tôi xin cảm ơn Ông Chủ-Tịch.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Chúng tôi xin thưa Quý Bạn Đông-Viện là hồi sớm mai Bạn Phạm-văn-Thùng và Bà Trương-tấn-Trung đã ghi tên sai trong « phần chi-phí chung ». Chúng tôi hứa sẽ mời lên về « phần toàn-bộ Ngân-sách ».

Chúng tôi sẽ mời Bạn Phạm-văn-Thùng, Bà Trương-tấn-Trung.

Ngoài ra còn có Quý Bạn ghi tên là :

- Bạn Bùi-Tuần,
- Bạn Đệ Nhứt Phó Chủ-Tịch,
- Bạn Nguyễn-văn-Tánh,
- Bạn Nguyễn-văn-Liên,
- Bạn Ngô-khắc-Tĩnh,
- Bạn Hồ-Giống,
- Bạn Nguyễn-văn-Lượng,

— Cụ Nguyễn-Diệu

và Bà Nguyễn-kim-Anh.

Ông Đệ Nhứt Phó Chủ-Tịch vừa cho chúng tôi hay là Bạn Hồ-Giống đã xin rút tên.

Trước hết tôi xin mời Bạn Phạm-văn-Thùng.

Ô. PHẠM-VĂN-THÙNG.— Suốt tháng nay, với sự nhận xét kỹ-lưỡng của chúng tôi, thấy tầm quan-trọng của Chính-Phủ trong công-cuộc chống Cộng, cho nên chúng tôi đã biểu-quyết xong Ngân-sách Quốc gia 1963.

Chút nữa đây, toàn thể Dân-Biểu sẽ đi vào phần chung-quyết Ngân-sách đề Chánh-Phủ điều-hành công-cuộc chống Cộng. Vậy nhân dịp này chúng tôi xin nêu ra vài vấn-đề thuộc chương tổng-quát.

Vấn-đề chúng tôi nêu là vấn-đề phát-triển kinh-tế quốc-gia về mọi mặt nhằm khai-thác thêm các tài-nguyên quốc-gia và giúp đỡ những người thiếu vốn trên phương-diện sinh-hoạt kinh-tế.

Vậy điểm thứ nhứt là chúng tôi xin Chính-Phủ bãi bỏ chế-độ đấu-thầu hoa-chi ở các chợ, vì chế-độ này đã làm cho vật-giá sinh-hoạt tăng cao bất ngờ, và sự mua bán của dân-chúng bị thụ lùi.

Vấn-đề thứ hai là yêu cầu Chính-Phủ giúp đỡ cho các người ít vốn thương mại, đó là các bạn hàng mua gánh bán bưng, bán hàng rong.

Kính thưa Quý-Vị, các bạn hàng rong mặc dầu là những người ít vốn, nhưng đã tích-cực phục-vụ cho nền kinh tế quốc-gia không phải nhỏ.

Thật vậy các bạn hàng rong, ngoài các món bán thông thường như các thức ăn, thức uống, họ

còn bán cả quần áo may sẵn, vải nội-hóa, dày dệp, các ấn-phẩm, các họa-phẩm và nhất là những món hàng nội-hóa sản-xuất, mà được Chính-Phủ hiện nay đang xuất vốn cho các ngành công, thương kỹ-nghệ để sản-xuất thì anh chị em hàng rong cũng đã góp công với Chính-Phủ trong sự bán ra những món hàng sản-xuất nội-hóa đó.

Đành rằng sự buôn bán của các bạn hàng rong nó không có nhất định, không được đàng hoàng như các tiệm buôn khác, nhưng thật ra, tuy họ ít vốn, và với sự sinh sống của các bạn hàng rong này (như tôi đã trình bày trong phiên họp trước) thật cũng giúp ích cho Quốc-gia. Trong khi Quốc-gia chống Cộng, họ đã nuôi nấng nhiều chiến-sĩ quốc-gia, họ là những người ở trong gia-đình các chiến-sĩ chống Cộng. Hiện giờ tôi đang đứng trước diễn-đàn này, thì ở ngoài kia bạn hàng rong có nhiều gánh bị xua đuổi rất đáng thương.

Kính thưa Quốc-Hội,

Những tiếng nói tha thiết ấy mong rằng từ đây Chính-Phủ sẽ có những biện-pháp để nâng đỡ các bạn hàng rong và tôi yêu cầu Chính-Phủ cấp giấy hành nghề cho các tiệm buôn bình-dân. Trong mấy tháng gần đây, các cơ-quan hành-chánh địa-phương vì có sự kiểm-soát chặt chẽ, và hình như là vì biện-pháp gì đó nên việc cấp phát giấy hành nghề cho các tiệm như buôn bán tạp-hóa, cơm bình-dân, cà-phê, tiệm giải-khát đã bị hạn chế, và có những tiệm đã buôn bán từ mấy mươi năm cho đến bây giờ cũng bị rút giấy phép. Thật ra họ không vi-phạm điều gì cả, mà chỉ vì : tại các anh chàng vô ăn say sưa đánh lộn rồi nhà hàng bị rút giấy hành nghề. Thật là đáng thương. Nước ta đã có một nền pháp-trị nghiêm - chỉnh, ai làm mất trật-tự công-cộng thì người đó bị Tư - Pháp trừng-trị. Ngoài ra đối với những người nào hành-nghề lương-thiện tôi mong rằng các cơ-quan Chánh-Phủ hãy giúp đỡ họ trên phương-diện sinh - hoạt hằng ngày. Tôi yêu cầu các cơ-quan chánh- quyền các Đô-thị và Đô-thành ấn-định hẳn bản văn-kiện các giá biểu cho thuê nhà, đất, phố.

Thưa Quý Vị, hiện nay có một số chủ nhà, chủ đất, chủ phố đã tăng giá cho thuê làm xáo-động tinh-thế xã-hội, làm cho một số dân nghèo ở thuê đất, nhà hoặc phố mượn bị điêu đứng.

Có những trường hợp các nền nhà trước kia bị bỏ hoang cho người ta thuê mỗi tháng 20\$, nay

tăng lên một thước vuông 50\$ hoặc 60\$ mỗi tháng, trong khi giá biểu của Đô-thành ấn-định tối đa cho mỗi một thước vuông là 25\$ một năm. Đã vậy mà người thuê cũng chỉ mong được ở yên ! Thật tình là chuyện đau lòng cần thiết-tha kêu gọi đến các ông chủ phố, chủ nhà đối với đồng bào. Có nhiều căn phố ở các Đô-thị và Đô-thành trước kia có 200\$ hay 300\$ một tháng, bây giờ lên đến giá 3.000\$ một tháng, mà đối với các vụ tranh - chấp tiền thuê đất, thuê phố thì các cơ - quan công-quyền trả lời rằng : tư-nhân có quyền tăng giá biểu cho thuê phố, thuê đất, chánh-quyền không có quyền can-thiệp.

Thưa Quý Vị,

Trả lời như vậy là cơ-quan đó đã thoái-thác phạm sự trong mọi việc về sinh-hoạt của xã-hội. Chánh quyền địa-phương phải có trách-nhiệm, trách-nhiệm chẳng hạn như nếu có trường - hợp bán quá giá phải bắt phạt, cho thuê quá giá cũng phạt, cũng phải trừng trị, cũng phải có một biện-pháp nào cho vấn-đề an-ninh xã-hội. Tôi yêu cầu các cơ-quan nào đó xin hãy trở về với nhiệm-vụ mình, ấn-định lại giá biểu cho thuê nhà, thuê phố, thuê đất cho hợp với tình-trạng xã-hội hiện tại.

Kính thưa Quý Vị,

Các vụ đuổi nhà, đuổi phố, đuổi đất do một số tối thiểu của chủ đất đã làm cho xã-hội chúng ta xao xuyến, trong lúc Tổng-Thống ban-hành lệnh khẩn cấp. Tôi không có nói rằng phải chiếm đất cho dân nghèo, không phải như vậy, mà tôi có ý-kiến là phải có một giá biểu hợp-pháp, phải có một văn-kiện phân định quyền lợi để cho người thuê biết mình phải có bổn phận trả tiền thuê đàng hoàng cho chủ phố, và người chủ cũng vậy không có quyền tăng giá gây xáo-trộn xã-hội, có ảnh-hưởng phần nào đến nền kinh-tế, chẳng hạn như một tiệm buôn bán nếu giá phố tăng lên mãi, rồi môn-bài đánh vào giá phố, thì dĩ nhiên món hàng trong tiệm đó phải bán với giá vọt lên, như vậy làm cho nền kinh-tế quốc-gia bị ảnh hưởng mất thăng bằng.

Thưa Quý Vị,

Hiện giờ có vụ tranh-chấp quan-trọng về thuê đất. Theo giá biểu Đô-Thành một năm là 25\$ một thước vuông, tại Đại-Lộ Trần-hưng-Đạo chủ đất đã tăng lên 60\$ một thước vuông 1 tháng. Như vậy thật là một việc quá đáng, tôi đã can-thiệp cho đồng - bào

thì được Ông cựu Quận-Trưởng (xin nói rõ là Ông cựu Quận-Trưởng chứ không phải tân Quận-Trưởng) cho tôi biết rằng: chủ nhà có quyền tăng bao nhiêu thì tăng Ông Nghị ạ, tôi không thể nào can-thiệp được, và tôi cho Ông Nghị biết thêm rằng người chủ bất-động-sản là một nhân-vật quan-trọng, xin Ông đừng can-thiệp.

Đó, tôi xin trao lời lại đề cho Quốc-Hội cứu-xét, và tôi thiết tha kêu gọi Chánh-Phủ giúp đỡ người dân và xoa dịu các vết thương của họ đề chúng ta cùng chung làm tròn công-cuộc cách-mạng hiện nay.

BÀ TRƯƠNG - TẤN - TRUNG.— Về tổng- quát Ngân-sách Quốc-gia, chúng tôi xin phép trình-bày vài khía-cạnh tâm-lý xã-hội và không dám làm mất nhiều thì giờ của Quốc-Hội.

Về tâm-lý xã-hội, khía cạnh thứ nhất là hướng-dẫn thanh-niên, thanh-nữ lạc hướng mà ta nói đây là «du-đăng», đề họ có ý-thức trở thành người hữu ích cho Quốc-gia và gia-đình. Năm ngoái tôi đã trình-bày nhiều ý-kiến trên diễn-đàn Quốc-Hội này, năm nay tôi xin trình-bày thêm một ý-kiến đề Quốc-Hội cứu-xét, nếu thấy được.

Kính thưa Quý Vị,

Tình thế nước nhà trong giai-đoạn hiện tại, Tổng-Thống đã tuyên-bố khần-trương, mà hiện nay Quốc-sách Dinh-Điền của Tổng-Thống, Quốc-sách Ấp Chiến-lược của Chánh-Phủ, Phong-trào Thanh-niên Thanh-nữ Cộng-hòa, Bán Quân-sự Phụ-nữ làm cho tiếng chuông cải-tạo xã-hội của Việt-Nam Cộng-Hòa Nhân-Vị vang lừng khắp thế-giới tự-do. Đồng-bào thấy được yên tâm về Quốc-sách của Tổng-Thống đã đề ra, song Tổng-Thống còn cho ta biết chúng ta còn phải đánh ba thứ giặc: chậm tiến, chia rẽ và cộng sản. Giặc chia rẽ là nguy, chia rẽ là lẽ tở. Phải, chậm tiến, chia rẽ thì Cộng-sản xâm lăng chúng ta. Giờ phút này phải đoàn-kết, nhiều tay vỗ mới nên vang!

Thưa Quý Vị,

Hiện giờ Phong-trào Thanh-Niên Thanh-Nữ Cộng-Hòa rất được bành-trướng vững vàng trong đồng-phục xanh tươi đầy hy-vọng, một then chốt nòng cốt của Quốc-gia song song với Quân-đội.

Thưa Quý Vị,

Mỗi liên-gia, mỗi xóm trong thành thị cũng như các tỉnh đều có Thanh-niên Thanh-Nữ Cộng-hòa. Bền phận của anh chị em nặng lắm đấy và mỗi

thanh-niên thanh-nữ cũng như chúng ta đồng hi-sinh, linh động bớt một hoặc hai giờ mỗi tuần, sau bữa cơm tối, liên-đời mỗi người thăm vài gia-đình lối xóm, giúp các con em nhà nghèo. Chị thanh-nữ này vui với năm ba em nhỏ từ 5 đến 12 tuổi. Anh thanh-niên kia thăm vài gia-đình khác, giúp năm ba em khác tuổi từ 12, 15, 17 tới 18. Liên-gia nào, anh chị em thanh-niên đều một ý hướng-dẫn các em, giúp các em vui chơi, nói chuyện tâm-tinh, xây dựng tùy chiều hướng, nhờ sát cánh với các em, biết các em nghèo này thiếu những gì: có em thiếu tình yêu gia-đình vì cha mẹ nghèo, đầu tắt mặt tối đi buôn bán khuya sớm, có em thiếu sự học vì cha mẹ nghèo nên không người hướng dẫn. Vậy chúng ta nên hi-sinh hướng-dẫn các em, tùy cơ ứng biến, hoặc dạy vẽ, dạy vệ-sinh, dạy chữ, dạy chúng may vá, hát, hoặc cách này, cách khác, theo đường-lối quốc-gia, đến đời chơi với các em chim bay, cò bay cũng như tập thể-thao cho đúng cang hay. Lâu ngày minh hiểu tâm-lý các em, lại lâu ngày sát cánh với gia-đình nghèo lối xóm, diu-dắt các em bé từ 5 đến 7, từ 12 đến 15, 17, 18, tuần-tự nhi tiến, minh biết tâm-tính của các em lối xóm, em nào ương-ngạnh, ngoan-cổ không thích học-tập, a-dua chơi-bời phóng-túng, du-đăng thích « làm le », thích phiêu-lưu thì đối với lớp người này chúng ta ráng ý-thức mà diu-dắt họ, chúng ta xin Chánh-phủ cho họ một công chuyện phù-hợp với tính phiêu-lưu của họ, vì tuổi này nhiều người cần phải hướng-dẫn họ vào công chuyện như là kế-hoạch Dinh-Điền chỉ vẽ họ có một ý-thức làm việc. Chính-Phủ cho mỗi gia-đình một miếng đất đề họ lo làm lấy, giúp đỡ chỉ dẫn họ 5, 7 năm, chừng nào có huê-lợi mới phải trả thuế. Lấy một thí-dụ: những người di-cư năm 1954 về Hồ-Nai, vùng rừng rú, vậy mà muốn làm, thì cũng làm nên đề sinh sống, mà hiện thời hỏi mấy bà con ấy ai muốn về Bắc? Họ nhất định không về, chẳng thà ở miền Nam tự-do, sẵn sàng chia chịu thuế với đồng-bào đề phò Chính-Phủ Cộng-Hòa Nhân-Vị, đề ngủ một giấc ngon hơn là đi với cáo, đi với chồn.

Kính thưa Quý Vị,

Lấy Quốc-sách Dinh-điền, Ấp Chiến-lược là Quốc-sách có một không hai mà Tổng-Thống đã đề ra, đất phi-nhiều giúp biết bao đồng-bào lại gần gũi bộn Việt-cộng xâm-lăng.

Thưa Quý Vị,

Những người nói trên đây phải được Chính-Phủ giúp cho một miếng đất họ làm ăn, như là chia

cho họ một gia-tài, họ lo làm giàu như trồng tiêu, trồng cao-su vân vân... còn ngày giờ đâu mà lo du-đăng, lo phiếu-lưu nữa, trồng trọt còn thiếu ngày giờ.

Kính thưa Quý Vị,

Cũng như một vườn bông tốt đẹp có cỏ xen vô thì đâu có đẹp, song bắt nhờ cỏ và trồng thêm lại cho cỏ mọc đều cắt xen như một tấm thảm xanh, đâu có thua cái đẹp của một vườn bông. Các anh em du-đăng được Chính-Phủ thương xót, hướng dẫn, cho đất đai dễ làm ăn, như vậy đời sống của họ được tôn-trọng, tạo cho họ thành một phần tử tốt đẹp của gia-đình, xã-hội, nghĩa là Quốc-gia đã thêm được những phần-tử tốt và bớt những người xấu, lại giặc chia rẽ thấy cũng bớt, như vậy đã thể hiện được thăng-tiến cần-lao, đồng-tiến xã-hội.

Kính thưa Quý Vị,

Đây là một khía cạnh tâm-lý, tôi cũng xin trình-bày cùng Quốc-Hội cũng như mục về chiến-tranh tâm-lý quốc-phòng. Năm ngoài tôi cũng có ý-kiến rồi, năm nay tôi xin có thêm một ý nhỏ mọn trình-bày cùng Quốc-Hội, cũng như toàn-thể đồng-bào từ mũi Cà-Mau đến vĩ-tuyến 17. Ý-kiến tâm-lý của tôi thành-thật, đơn-sơ, nếu thực-hiện được, theo thiên-ý của tôi thì chúng ta sẽ giúp chánh-quyền một sức mạnh vô cùng hiệu-lực, một khía cạnh thể-hiện một xã-hội cộng-đồng, đồng-tiến.

Kính thưa Quý Vị, ý-kiến dân và quân cùng chung một tấm lòng hy-sinh trong tinh-yêu nhân-loại, tương-thân tương-trợ, hòa mình với các quân nhân Bảo-An, Dân-vệ, Thanh-niên, Thanh-nữ Cộng-Hòa. Trong giai-đoạn hiện-tại, mỗi gia-đình trong chúng ta đều có con em, hay cháu được huấn-luyện quân-sự, nhập-ngũ trong đơn-vị chính-quy, hoặc Dân-vệ cũng như Bảo-an, Thanh-niên Cộng-Hòa trong các Ấp Chiến-lược, cũng như ngoài tiền-tuyến mỗi gia-đình trong chúng ta từ mũi Cà-Mau đến vĩ-tuyến 17 đều đồng một ý thân mến anh em binh-sĩ, giúp-đỡ tinh-thần và chút ít vật-chất một cách thật tình, chúng ta nên gặp các anh em chiến-sĩ, thăm-viếng họ, hỏi-han họ, giúp-đỡ họ, nếu có thể, mỗi gia-đình trong chúng ta mời một vài anh em chiến-sĩ về với gia-đình, dùng với chúng ta một bữa cơm thân-mật, hoặc uống tách nước, hút điếu thuốc, trao-đổi ý-kiến thân-mến, trong lúc anh em ở xa gia-đình, xa cha mẹ, xa vợ con. Được như vậy, các anh em chiến-sĩ cảm thấy mình khỏi cô-đơn, thấy vui phấn khởi, hăng-hái chiến-đấu chống Cộng, anh em thấy đi đến đâu cũng có bà con cô bác han hỏi đến mình. Như vậy, tinh-thần anh em

được nâng-đỡ biết bao. Anh em cảm thấy dám hy-sinh tâm thân để diệt cộng, bảo-vệ chánh-thể nhân-vị cũng như bảo-vệ sinh-mạng và tài-sản cho toàn-thể đồng-bào đến giọt máu cuối cùng.

Kính thưa Quý Vị,

Chúng ta an-cư lạc-nghiệp cũng nhờ chiến-sĩ. Suy-nghĩ như vậy mỗi gia-đình trong chúng ta nên giúp chiến-sĩ; tiếc gì một bữa cơm, tiếc gì một cuộc thăm viếng, một điếu thuốc, một tách nước ấm-áp mà không mời chiến-sĩ đến gia-đình mình, để tỏ tình đoàn-kết dân quân trong tinh-thần thân-mến, mỗi tháng đôi lần tùy theo tài-chánh gia-đình, chung vui với anh em vì Tổ-quốc diệt-cộng.

Thưa Quý Vị,

Nếu chúng ta có thiện-chí mời anh em chiến-sĩ hoặc cố vấn binh-sĩ đến dùng cơm gia-đình với chúng ta.

Theo thiên-ý của tôi làm như vậy không khó, chúng ta gửi giấy mời vài người nhờ Chánh-Phủ lựa tên biên vào thiệp mời của mình, chắc chắn chánh-quyền cũng vui lòng hưởng-ứng giúp đỡ chúng ta làm công-tác, nhờ đó dễ vui với anh em chiến-sĩ. Lại chánh-quyền thấy các gia-đình hòa mình với anh em chiến-sĩ lại cũng vui lây. Anh em chiến-sĩ được chúng ta mời về gia-đình sẽ thấy tình liên-đới quốc-gia và nhận thấy sự chiến-đấu như một bổn-phận thiêng-liêng của một người chiến-sĩ đã chiến-đấu cho đại gia-đình Việt-Nam. Đó là ý-kiến mọn của tôi, xin trình-bày thành-thật cùng Quý Vị, cũng như toàn thể đồng-bào từ mũi Cà-Mau đến vĩ-tuyến 17. Ý-kiến nhỏ bé ấy giúp ích tinh-thần phần nào cho các anh em chiến-sĩ Bảo-An, Dân-vệ và Thanh-niên Cộng-Hòa xa gia-đình, được phấn-khởi để trừ Cộng-phỉ, để quên những cảnh cheo leo trước rừng tên gió đạn, tranh-đấu cho xứ sở.

Kính thưa Quý Vị,

Tôi xin thành-thật trình-bày ý-kiến nhỏ mọn của tôi. Xin Bộ sở-quan cứu-xét và tôi xin hết lời.

Ô. BÙI TUẤN.—

Kính thưa Ông Chủ-Tịch,

Kính thưa Quý Bạn Đồng-Viện,

Tôi xin đưa ra đây hai nhận xét mà có lẽ người dân ở Đô-Thành ít khi thấy; là trong các công-tác xây-dựng Ấp Chiến-lược có công-tác kiểm-tra toàn-diện dân-chúng ở trong Ấp. Đại-khái như công việc làm phiếu lý-lịch, làm sổ gia-đình, chụp ảnh

từng gia-đình vân vân... Công việc kiểm-tra này ngoài tác-dụng kiểm-tradân-chúng còn có một tác-dụng khác là loại trừ các phần-tử cộng-sản nằm vùng hay những phần-tử bị tinh-nghi là thân cộng. Đối với những tên Việt-Cộng nằm vùng thì lẽ cố-nhiên là họ không thể ở trong Ấp Chiến-lược với những người dân lương-thiện, đó là điều chắc chắn ; nhưng đối với những phần-tử nói rằng là bị tinh-nghi thì chúng tôi tưởng nên thận-trọng ở chữ *tinh-nghi* đó. Chúng tôi mong rằng những người xây-dựng Ấp Chiến-lược chú-trọng đến tinh-thần độc-lập của người dân. Thường thường ở trong các Ấp cũng có những người dân có tinh-thần dân-chủ, không thích đua nịnh, có những tư-tưởng phóng-khoáng, có những sáng-kiến lắm lúc đi ngược lại sáng-kiến của những người cầm quyền hành ở trong thôn Ấp. Do đó, chúng ta thấy rằng đôi khi có những sự xung-đột ngấm ngấm giữa những phần-tử đó với chính-quyền địa-phương. Điều này chúng tôi không thể đề-nghị một biện-pháp được bởi vì rất là khó-khăn khi chúng ta đã động đến vấn-đề chỉ-huy, điều-khiển thì nó liên-quan đến con người, mà khi liên-quan đến con người thì con người lại có tự-do, có sự phán-đoán, có hành-động và trách-nhiệm riêng từng người một. Thành thử chúng ta không thể đưa một biện-pháp nào chung để cho một vị chỉ-huy được, nhất là chỉ-huy trong những trường hợp rất khó-khăn hiện tại chúng tôi không phải không biết tất cả những nỗi khó-khăn của các cán-bộ, nhất là các cán-bộ hạ-tầng cơ-sở trong giai-đoạn hiện tại, nhất là Việt-cộng nó còn nằm vùng và nhất là chúng luôn luôn tìm cách lợi-dụng để tuyên-truyền, lợi-dụng để phá-hoại chúng ta, cái điều đó là điều chắc chắn và tôi thông-cảm hết sức với các cán-bộ ở hạ-tầng cơ-sở, cũng như cán-bộ ở cấp Quận, ở cấp Tỉnh. Nhưng không phải vì vậy mà chúng ta có thể để cho các cán-bộ đó hành-động một cách không chú trọng đến tinh-thần dân-chủ, tinh-thần độc-lập của người dân, đến tư-tưởng phóng-khoáng của người dân, không bị những hành-động của các cán-bộ đó đánh bại đi. Đó là một điều tôi xin phép lưu-ý các cán-bộ Hành-chánh mà tôi mong rằng Bộ Nội-Vụ và những Bộ liên-hệ có cán-bộ công-tác ở các cấp ở Ấp Chiến-lược sẽ lưu-ý. Thật là một vấn đề rất khó. Nhưng nếu chúng ta không lưu-ý đến thì rất có hại vì sự thành bại của Ấp Chiến-lược một phần lớn do đó mà ra. Đó là một vấn-đề tôi cho là rất quan-trọng. Bởi vì chúng ta quen ở thành-phố, chúng ta không có sống cái không-khí Ấp Chiến-lược nên không cảm thấy sự mâu-thuẫn và sự xung-đột lắm lúc ngấm ngấm ở giữa người dân và người cán-bộ.

Điều thứ hai mà tôi cũng xin lưu-ý ở trong các Ấp Chiến-lược là vấn-đề binh-nghi đề đóng góp.

Thưa Quý Bạn Đồng-Viện,

Binh-nghi là một con dao hai lưỡi. Dưới thời kỳ Việt-Minh đang còn thống-trị thì binh-nghi là một cái hình-thức đề Việt-cộng bóc lột đồng-bào như binh-nghi các thuế nông-nghiệp, thuế công-thương-nghiệp mà chúng ta đã biết. Trong chế-độ chúng ta là một chế-độ tôn trọng nhân-vị thì chúng ta có thể dùng cái hình-thức binh-nghi đề mà đem lại sự đóng góp cho công-bình hơn. Nhưng đó cũng là một vấn-đề rất khó, cũng như vấn-đề trước. Đó là tùy vấn-đề cán-bộ. Các Bạn, nếu có thấy ở các thôn quê binh-nghi đóng góp thì các Bạn mới nhận thấy có những trường-hợp rất là buồn, là vì có đôi khi ở trong một gia-đình có lẽ có 4 người mà trong đó hết 3 người đàn bà, một đứa bé, phải đóng góp bằng một gia-đình bốn người ở trong đó có ba người đàn ông và một người đàn bà, những trường hợp đó đôi khi rất là khó nói, nhưng tôi thấy rằng chính ở đây, các vị điều-khiển ở cấp Tỉnh, cấp Quận phải năng lưu ý xuống ở cấp thôn, xã đề theo dõi và chặn đứng tất cả những sự lạm-dụng ấy. Nếu sự lạm dụng về phương-diện binh-nghi không được chặn đứng thì cái công-tác xây-dựng Ấp Chiến-lược cũng không thể thành công mỹ-mãn được. Chúng ta quan-niệm xây-dựng cái Ấp Chiến-lược ở trong đó chúng ta sống tự-do, thở một không-khí tự do, dân-chủ, cho người dân sống cuộc đời tươi sáng, chứ chúng ta không định rào Ấp Chiến-lược đề trong đó chúng ta thở một cái không-khí tù hãm và có những sự xung-đột ngấm ngấm. Đó là hai vấn-đề mà tôi cho rằng quan-trọng : vấn-đề kiểm-tra dân-chúng, theo cái tinh-thần rộng-rãi, dân-chủ, chỉ loại trừ phần-tử phá-hoại là những phần-tử Việt-Cộng ra mà thôi. Trong khi binh-nghi chúng ta cần phải thấu hiểu tất cả những nỗi đau khổ của nhiều gia-đình trong cái giai-đoạn này chưa có thể sống theo mức sống của những người thường mà bắt buộc cũng phải đóng góp như tất cả những người khác.

Vấn-đề thứ ba là hiện bây giờ có một số cán-bộ công-vụ, nghĩa là công-chức được lưu-dụng lắm lúc không có đáng được lưu-dụng. Theo thể-lệ hiện hành thì đến 55 tuổi, người công-chức phải về hưu và cũng theo thể-lệ hiện hành các công-chức đó có thể được lưu-dụng lại 3 năm nếu như các cơ-quan lo phục-vụ xét rằng việc lưu-dụng người công-chức đó là cần-thiết.

Ở đây tôi không đề-cập đến những công-chức xét là cần-thiết, là có tài-ba, có đức-độ, những người mà chúng ta hiện cần trong giai-đoạn này, cần vì thiếu chuyên-viên, cần vì thiếu người có khả-năng, những vị đó chúng tôi xin đề riêng ra. Nhưng không phải vị nào cũng có tài-ba, có khả-năng có đức độ cả, thường chúng tôi thấy một số được lưu-dụng là vì được ận-huệ riêng, là vì vận-động đề được ở lại, những vị đó sau khi đã vận-động được ở lại 3 năm rồi lại còn xin ở lại thêm nữa, bằng cách nào? đôi khi bằng cách thoát ra khỏi cái sự kiểm-soát của Nha Tổng Giám-Đốc Công-Vụ. Là vì ở trong một Tổng Nha có một cái quỹ đề trả tiền cho nhân-viên phù-động. Như Quý Bạn đã biết là quỹ phù-động trước kia lập ra để trả cho những người lao-công hoặc là thư-ký rất là thường, không có cái khả-năng chuyên-môn gì và có tính-cách phù-động, nay có thể dùng, mai không dùng; bây giờ vì cảm tình của cơ-quan đó, Nha Tổng Giám-Đốc đó đã đưa người công-chức hồi hưu sau khi đã được lưu-dụng 3 năm rồi trở lại tiếp-tục làm việc ăn lương theo quỹ phù-động, ăn lương người công-chức chưa về hưu nghĩa là trừ cái tiền hưu ra, họ vẫn lãnh lương khế-ước tính theo từng ngày một, cái lương đó phù-hợp với lương của người công-chức khi đương còn làm việc trước khi hồi hưu; cộng với lương hưu, lương khế-ước đó giống với lương cũ. Như vậy chúng ta thấy rằng, người công-chức sau 58 tuổi cũng được tiếp-tục làm việc với cái lương cũ, và vì vậy, chúng ta thấy những ông Thanh-tra phù-động, Ty-trưởng phù-động, Chủ-sự phù-động. Đó là tình-trạng mà trong lúc cần phải trẻ trung hóa cán-bộ công-vụ, và chúng ta vì cảm tình đã giữ lại những người quá 58 tuổi, cái điều đó rất là phiền-phức, là vì khi mà đã quá 58 tuổi rồi lẽ dĩ nhiên khi mắt đã hơi mờ rồi, lỗ tai gần điếc rồi, thận đã suy rồi ngồi đầu đau lưng, làm cho người ta chán nản. Đó là một điều mà chúng tôi tưởng Nha Tổng Giám-Đốc Công-Vụ phải lưu ý một cách đặc biệt, dù như những công-chức đó không trực thuộc Nha Tổng Giám-Đốc Công-Vụ về việc bổ-nhiệm nữa, thì đứng về mặt công-chức, những nhân-viên đó cũng thuộc Nha Tổng Giám-Đốc Công-Vụ. Và vì vậy tôi mong rằng, đề trẻ-trung-hóa ngạch cán-bộ công-vụ, Nha Tổng Giám-Đốc Công-Vụ cương-quyết mời những vị công-chức đó về điền-viên đề cho những phần-tử thanh-niên có nhiều sinh-khí lên. Đó là một đề-nghị mà chúng tôi tưởng rằng cần phải áp-dụng nếu như chúng ta muốn có một năng-xuất trong một giai-đoạn mà chúng ta nói rằng là giai-đoạn cách-mạng, là giai-

đoạn chiến-tranh, là giai-đoạn cần phải nỗ-lực ra đề đem lại chiến-thắng về cho chúng ta, trong khi chúng ta đang còn tranh-đấu với Cộng-sản.

Trước khi dứt lời, chúng tôi cũng xin nhắc lại hai điều này là bữa trước, Ông Bộ-Trưởng Bộ Tư-Pháp có tới đây trả lời một câu hỏi về Thượng Hội-Đồng Thẩm-Phán mà Quốc-Hội đã nêu ra; hôm đó, tôi rất chú ý nghe, nhưng Ông nói tới việc tổ-chức và điều-hành của Thượng Hội-Đồng Thẩm-Phán, chớ thật ra, chúng tôi không thấy Ông trả lời cho rõ-ràng Thượng Hội-Đồng đó hoạt-động ở chỗ nào? Tôi xin đưa ra một bằng-cớ này là đạo-luật tổ-chức Thượng Hội-Đồng Thẩm-phán đã được Quốc-Hội biểu-quyết năm 1961, cuối năm 1962, chúng ta thảo-luận về Ngân-sách 1963 thì không có ngân-khoản đề cho Thượng Hội-Đồng đó hoạt-động Ông Bộ-Trưởng có thể nói rằng chúng tôi không cần có ngân-khoản, Hội-Đồng cũng có thể hoạt-động. Nhưng sự thật khi có một Thượng Hội-Đồng hoạt-động như vậy thì không có một Bộ nào mà không xin ngân-khoản, bằng-cớ là Hội-Đồng Kinh-Tế Quốc-Gia và các Thượng Hội-Đồng khác cũng có xin ngân-khoản. Tôi cũng hiểu không có ngân-khoản thì làm sao có nhân-viên mà làm việc, không lý Bộ Tư-Pháp lấy người ở trong Bộ Tư-Pháp ra làm việc trong một cơ-quan mà cơ-quan đó phải có nhân-viên của nó và tôi cũng không thấy rằng những nhân-viên nào đã làm việc ở trong cơ-quan đó và không biết Thượng Hội-Đồng Thẩm-Phán đó đóng ở đâu.

Một điều nữa là Thẩm-kế-viện mà các Bạn đã nêu lên và hàng năm, chúng tôi cũng có nhắc đến. Các Bạn cũng biết Thẩm-kế-viện có tác-dụng nào, nó làm công việc gì, nếu chúng ta biểu-quyết một ngân sách, rồi Hành-Pháp thi hành ngân sách mà chúng ta không biết ngân sách đó được thi hành ra thế nào thì chúng ta cũng có thể biểu-quyết ngân-sách bằng một biểu-quyết mà thôi rồi đề cho Hành-Pháp tự tiện xử dụng tùy theo ý muốn của mình, bởi vì khi chúng ta không có cơ-quan nào để theo dõi việc thi-hành Ngân-sách Quốc-gia, thì chúng ta thấy chúng ta biểu-quyết cho nhiều, biểu-quyết một ngân sách cũng là một cái điều rất không có lý. Vì trong đạo luật ngân-sách mà chúng ta sắp biểu quyết chút nữa đây có một điều sau cùng cũng như trong đạo luật ngân-sách năm ngoài là Hành-Pháp trong thời gian khẩn-trương này có thể du di từ Mục này qua Mục khác, từ Chương này qua Chương khác, thì bây giờ chúng ta có bàn cãi cho lắm về những con số cũng không ích gì, vì chúng ta đã giao lại cho Hành-Pháp cái quyền du di đó rồi. Nói như vậy, không

nãi chúng tôi không đồng ý về việc du di trong giai-đoạn khẩn trương này. Nhưng nói như vậy, chúng tôi muốn nói rằng chúng ta phải có một cơ quan nào để cho chúng ta biết rằng khi du di, và đến cuối năm thi-hành ngân-sách rồi, chúng ta có thể theo dõi được rằng khi biểu-quyết, chúng ta đã biểu - quyết những mục nào, bao nhiêu và sau đó trong lúc thi hành Hành-Pháp đã du di bằng cách nào, thì chúng ta mới có thể kiểm soát được. Bởi vì khi chúng ta có quyền biểu quyết một Ngân-sách thì thiết tưởng, chúng ta cũng có quyền theo dõi sự thi-hành Ngân-sách đó xem có đúng hay không. Đó là một vài ý kiến mà chúng tôi xin nêu ra để lưu ý Hành-Pháp trong năm tới. Nếu như vì lý do nào, mà không lập được Thăm-kế-viện thì cũng không nên để ghi nhớ làm gì. Vì đã ghi nhớ 7 năm rồi mà không nhớ, thì cũng nên bỏ quách mục đó trong Ngân-sách đi.

Tôi thiết tưởng nếu như các nhà lập ngân-sách để Thăm-kế-viện vào trong ngân-sách là vì cơ-quan đó cần thiết, nhưng nếu cần thiết thì tại sao lại không thành lập? Đó là một câu hỏi tôi tưởng cũng không phải là vô lý.

Trước khi dứt lời, tôi xin nhắc lại một điều là hiện nay có 30 dự-án-luật đương còn nằm ở trong các Ủy-Ban, hoặc là gác lại ở tại Quốc-Hội, đồng-bào ở ngoài có thể hiểu rằng Quốc-Hội là cơ-quan Lập-Pháp thì Quốc-Hội cứ làm luật đi để mà cai trị. Tại sao Quốc-Hội lại không làm luật, rồi thì đến nỗi cứ khiếu nại. Mỗi một khi dự-thảo-luật Ngân-sách đưa ra là công kích cái này cái khác, trong lúc đó có thể làm luật được để trị dân, tại sao lại không làm luật? Điều phàn nàn đó, sự chỉ trích đó rất có lý, vì chính chúng ta không làm luật như tên của chúng ta đã mang là cơ-quan Lập-Pháp. Chúng ta làm luật, Hành-Pháp áp dụng luật. Tại chúng ta không làm luật thành thử ra Hành-Pháp bắt buộc phải làm luật, mà đôi khi phải làm sắc-luật rất là nhiều. Thành thử khi chúng ta công kích điều này điều khác bên Hành-Pháp làm ra tôi tự lấy làm hổ thẹn, nghĩ rằng công việc đó là công việc của chúng ta là việc của người Dân-Biểu mà chúng ta không có làm.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Chúng tôi xin nhắc lại Quý Bạ Đờng-Viện : chúng ta không nên thảo luận về những việc đã thảo luận rồi khi chúng ta đã thảo luận và biểu-quyết Ngân-sách của các Bộ. Nếu không chắc là chiều nay chúng ta không thể chung-quyết được.

Ô. CAO-VĂN-TƯỜNG.— Hôm nay là ngày 31-12,

tức là cuối cùng của dương lịch và cũng là ngày cuối cùng thảo-luận Ngân-sách Quốc-gia. Vì vậy chúng ta cũng phải gắng kiếm điểm lại cuộc thảo luận về Ngân-sách của Quốc-Hội trong một tháng nay. Vì vậy chúng tôi xin trình-bày ý-kiến của chúng tôi trước khi biểu-quyết toàn bộ Ngân-sách về hai phần : phần thứ nhất là Ngân-sách Quốc-Gia tài-khoá 1963 và phần thứ hai là hình thái cuộc thảo luận Ngân-sách năm nay.

Về Ngân-sách Quốc-gia tài-khoá 1963 thì Quốc-Hội qua cuộc thảo luận sôi nổi hàng tháng nay, cuối cùng cũng biểu-quyết toàn bộ dự-án Ngân-sách mà không thay đổi các chi-tiết. Điều đó chứng tỏ rằng Quốc-Hội không muốn thay đổi chi-tiết, cách kiến-trúc của Ngân-sách Quốc-gia, mà trái lại chỉ muốn thảo-luận sâu rộng về đường-lối, kế-hoạch tổng-quát ; Còn vai-trò lãnh-đạo chiến-đấu và xây-dựng thì sau khi đã thảo-luận về đường-lối đối-chiếu ý kiến rồi thì Lập-Pháp muốn để cho Hành-Pháp nhận lãnh toàn vẹn vai-trò đó.

Chúng ta không có thay đổi Ngân-sách trong một khoản nào, chỉ có đưa cái Chương về Ấp Chiến lược thành một mục XXII mà thôi. Vậy Quốc-Hội sẽ biểu quyết chấp-thuận hoàn-toàn dự-án Ngân-sách của Hành-Pháp chuyển sang, nhưng mà Quốc-Hội chấp thuận với điều-kiện này mà Quốc-Hội cũng đã sẵn sàng nhìn-nhận từ mấy năm trước là điều 2 dự-luật về Ngân-sách Quốc-gia. Điều đó trong tài-khoá trước cũng đã có nói rằng : « Trong trường hợp khẩn-cấp số kinh-phí ghi ở mỗi chương mục có thể du-di qua chương mục khác để ứng phó với nhu-cầu, nhưng tổng số kinh-phí sửa đổi sẽ không quá tổng số kết-toán ghi ở điều 1 » ; Tức là nếu tình-trạng khẩn-cấp hay là tình-trạng bất ngờ xảy đến, thì những chương mục về ngân-khoản có thể hoàn-toàn biến đổi, và khi đó Lập-Pháp hoàn-toàn tin-tưởng vào sự sáng-suốt của Hành-Pháp trong việc sử-dụng cái uy-quyền của mình. Đó là bộ mặt của Ngân-sách Quốc-gia tài-khoá 1963 sau khi đã được Quốc-Hội cứu xét và biểu quyết, và trước khi biểu-quyết toàn bộ Ngân-sách.

Bây giờ chúng tôi xin qua phần thứ hai là phần quan-trọng nhất, tức là hình-thái cuộc thảo-luận Ngân-sách Quốc-gia tài-khoá 1963. Đứng riêng về Quốc-Hội, về thủ-tục và Quốc-Hội nói riêng, thì chúng ta trước khi thảo-luận Ngân-sách Quốc-gia 1963, với điều 47 Hiến-Pháp mới, các anh em Dân-Biểu cũng đã tự đặt câu hỏi : rồi đây cuộc thảo-luận Ngân-sách trước Quốc-Hội sẽ diễn ra theo thủ-tục

nào ? với hình thái nào ? nhất là vai trò của Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh sẽ là vai-trò gì ?

Trước kia, mỗi khi Dân-Biểu đề ra vấn-đề thắc-mắc thì với sự giúp đỡ tài-liệu của các đại-diện các Bộ, Nha, Sở, Ủy-Ban đơn-độc đứng trước diễn-đàn để giải-đáp, làm thế nào Quốc-Hội thông-cảm được đường-lối cùng các ngân-khoản đề mà biểu-quyết Ngân-sách. Thì riêng năm nay, chính bản thân Hành-Pháp ra trước diễn-đàn Quốc-Hội để trình-bày những vấn-đề mà Quốc-Hội có thể thắc-mắc. Cho nên người ta có thể tự hỏi vai-trò của Ủy-Ban Ngân Sách và Tài-Chánh sẽ như thế nào trong cuộc thảo luận năm nay, thì Quý Bạn Đồng-Viện đã thấy rằng vai-trò đó vẫn còn toàn-vẹn, chỉ vì Hành-Pháp ra trước Quốc-Hội, chỉ nói những vấn-đề nào rõ ràng, giới hạn mà Quốc-Hội đã chuyển qua Hành-Pháp nghiên cứu và trình-bày. Còn thắc-mắc mà các Dân-Biểu đề ra bất ngờ thì cái đó Ủy-Ban hoàn-toàn phải gánh vác lấy, và chúng tôi có thể đồng ý với Quý Bạn Đồng-Viện mà nhìn-nhận rằng vai-trò của Ủy-Ban vẫn là vai trò bản-lẽ trong cuộc thảo-luận Ngân-sách Quốc-gia tài-khoá 1963 này.

Tuy vậy muốn cải-tiến cái thủ-tục thì chúng ta có thể tìm một hướng nào thêm, đề trong những cuộc thảo-luận về sau chúng ta có thể làm phong-phú thêm cho công cuộc thảo-luận; Và riêng về vai-trò của Ủy-Ban tôi nghĩ rằng Ủy-Ban Ngân-Sách trước khi mở cuộc thảo-luận tổng-quát đã đưa ra một phức-trình tổng-quát hàng năm rất đầy đủ và rất bao quát. Đó là một công-trình nó giúp cho việc nhận định của các Bạn Dân-Biểu và của công-luận nữa. Nhưng chúng ta khi biểu-quyết, khi thảo-luận các Bộ xong rồi chuyển qua việc biểu-quyết toàn bộ Ngân-sách, thì tất cả những ý-kiến lẻ tẻ, riêng rẽ, tất cả mọi cuộc thảo-luận sôi-nổi trong hàng tháng đó không được trình-bày trong một công-trình đúc-kết đầu là tạm thời, để chúng ta có thể nhìn thấy những hình-thái chung của cuộc thảo-luận. Cái công trình tổng-kết đó, nếu chúng ta phải chờ đợi lâu dài thì công-luận cũng có phần nào theo dõi không sát với công-tác của Lập-Pháp. Cho nên chúng tôi nghĩ rằng, sau này có lẽ phải định một thủ-tục nào để sau khi thảo-luận xong các Bộ, và trước khi biểu quyết toàn-bộ Ngân-Sách, có phần đúc-kết đó, và phần đó, tôi chưa biết rằng sẽ giao cho ai; ý nghĩa đầu tiên có thể là Ban Chủ-tọa, là vì Ban Chủ-tọa điều-khiển cuộc thảo-luận, nhưng mà chính ra Ủy-Ban phụ trách là Ủy-Ban có đầy đủ tài-liệu hơn hết, là vì hai tháng trước đã trao đổi thương-xuyên ý-kiến, mở sẻ mọi khía-cạnh với Hành-Pháp, cho nên

Ủy Ban đó lại là cơ-quan có thẩm-quyền hơn hết đề mà làm cái phần tổng-kết này. Chúng tôi biết rằng nói như thế thì vai-trò của Ủy-Ban càng thêm nặng nề lắm, nhưng mà có thể nào hai Khối cử đại-diện họp với Ủy-Ban để làm công-tác tổng-kết đó chăng. Dầu sao, tôi xác-định lại ở đây rằng trong cuộc thảo-luận năm nay, vai-trò Ủy-Ban vẫn là vai-trò bản-lẽ trong cuộc thảo-luận Ngân-sách Quốc-gia.

Bây giờ tôi xin qua điều thứ hai là điều 47 Hiến-Pháp mới là một thủ-tục rất là mới mẻ, mà tất cả chúng ta đã chờ đợi kết-quả và trong dư-luận nhân-dân cũng chờ xem sự điều-hành như thế nào ? Thì một nhận-xét đầu tiên của chúng tôi là trước đây khi chưa có điều 47 mới Hiến-Pháp thì mỗi khi thảo-luận về Ngân-sách, Quốc-Hội, các Bạn Dân Biểu có cảm-tưởng rằng mình chỉ đứng ngoài vi, đứng ở ngoài công-cuộc sinh-hoạt Quốc-gia thảo-luận mà thôi. Vấn-đề có đưa ra thắc-mắc nào đề mà tìm hiểu được thì mình cũng đưa ra, như vậy không đủ yếu-tố đề mà soi sáng dư-luận, đề mà biểu-quyết một cách đích-đáng; và trái lại Hành-Pháp trong khi theo dõi khóa họp Ngân-sách của Quốc-Hội, Hành-Pháp có cảm tưởng như là đứng vòng ngoài mà nghe ngóng, không làm thế nào trả lời Quốc-Hội về những thắc-mắc mà mình muốn trả lời. Vì vậy mới có những cuộc họp báo để trả lời những việc nêu ra tại Quốc-Hội. Thì bây giờ cái bức tường ngăn cách ấy không còn nữa, Hành-Pháp đến tại Quốc-Hội, đích thân nói lên tiếng nói của Hành-Pháp để giải-thích các vấn-đề. Tôi nghĩ rằng đó là cái điểm chúng ta cũng nên nhận-xét để nhìn thấy sự gần-bỏ mới mẻ, sự tương-quan ảnh-hưởng giữa Hành-Pháp và Lập-Pháp trong khi thảo-luận Ngân-sách Quốc-gia. Cái điểm đó nếu có thể trình-bày một cách khác, chúng ta nói rằng, chúng ta làm cho sinh sắc thêm nền dân-chủ của chúng ta, và đồng thời cũng đã cố-gắng sáng-tạo cho chế-độ chúng ta có một bộ mặt mới.

Quý Bạn Đồng-Viện cũng biết, trong Tổng-Thống chế chưa có nước nào Bộ-Trưởng ra trước Quốc-Hội thì ngay ở tại nước chúng ta Bộ-Trưởng đã ra trước diễn-đàn Quốc-Hội trình-bày cùng Quý Vị Dân-Biểu, rồi chúng ta sẽ nhận xét sâu sắc hơn về hình-thái đó.

Còn điểm thứ hai chúng tôi muốn đề-cập đến ở đây là, nếu chúng ta đứng về mặt cơ-cấu Quốc-gia mà nhận-xét thì từ năm 1961, tức là sau khi Tổng-Thống và Phó Tổng-Thống đương-nhiệm đã được bầu-cử, đã có hai sự sửa đổi cơ-cấu lớn trong Quốc-gia :

Sự sửa đổi thứ nhất là Quốc-sách Ấp Chiến-lược, và sự sửa đổi thứ hai là điều 47 Hiến-Pháp mới. Chúng ta có thể nói như vậy là đứng về mặt Lập-Pháp thì Ấp Chiến-lược là gì? Nếu không phải là xây-dựng dân-chủ tại hạ-tầng cơ-sở nông-thôn, còn điều 47 Hiến-Pháp mới là gì? Nếu không phải là xây-dựng dân-chủ cho sinh sắc thêm tại cơ-sở Trung-ương Quốc-gia tức là tại Quốc-Hội Lập-Pháp.

Ấp Chiến-lược đề mà xây-dựng dân-chủ tại hạ-tầng cơ-sở, vậy thì Ngân-sách Quốc-gia năm nay đã biểu-dương đầy đủ tinh-thần đó chưa? Ngoài khoản trợ-cấp 300 triệu đồng cho Quốc sách Ấp Chiến-lược và với tất cả những kế-hoạch nội-bộ phải quy-tụ ở Ấp Chiến-lược, tôi nghĩ rằng chúng ta chỉ mới biểu-dương được phần nào với sự sửa-đổi cơ-cấu hạ-tầng đó; và có lẽ chúng ta phải làm gì hơn nữa, nếu chúng ta muốn Ấp Chiến-lược là cái bàn-đạp thật sự để thoát ra khỏi tình-trạng chậm-tiến của xứ sở, để cải-tổ cách-mạng toàn-diện cho xứ sở chúng ta. Riêng về điều 47 Hiến-Pháp mới thì chúng ta cũng biết rằng điều đó hiện bây giờ cũng chưa đạt hết những kết-quả mà chúng ta và nhân-dân có quyền mong đợi. Dầu sao hai sự sửa đổi cao lớn đó chúng ta đều phải nhìn nhận một cách công-bằng đều là sáng-kiến của cấp lãnh-đạo Quốc gia mà ra, Ấp Chiến-lược do Chánh-Phủ và Quốc-gia đề ra và điều 47 Hiến-Pháp mới tức là do một Dự-thảo-luật mà Quốc-Hội đã thảo-luận và biểu-quyết, chúng ta trả lại cho César những cái gì của César và chúng ta sung sướng nhìn-nhận ở đây những sáng-kiến to lớn có ảnh-hưởng quyết-định vận-mệnh của Quốc-gia và của Hành-Pháp.

Điều thứ ba là trong khi điều-hành điều 47 Hiến-Pháp mới thì chúng ta nhận-định như thế này: Trước kia Quốc-Hội thảo-luận về Ngân-sách thì anh em Dân-Biểu đưa ra những thắc-mắc và Ủy-Ban cố-gắng giải-quyết thắc-mắc đó. Chúng ta cũng đi tất cả các Bộ, Bộ này qua Bộ khác, đề-cập đến mọi sửa đổi khía-cạnh sinh-hoạt quốc-gia, nhưng mà chúng ta không đủ yếu-tố để đi sâu vào mọi vấn-đề, tức là Quốc-Hội trước kia trong khi thảo-luận chỉ có một chiều-hướng về bề mặt mà không có bề sâu, thì tôi nghĩ rằng với điều 47 mới với sự giải-thích nếu cặn-kẻ hơn nữa của các Bộ-Trưởng ra trước Quốc-Hội, thì cuộc thảo-luận Ngân-sách có thêm một chiều mới đó là bề sâu, mà tôi nghĩ rằng đó sẽ có lợi cho công-cuộc chung. Trái lại bên Hành-Pháp cũng vậy, trước kia các Bộ-Trưởng chỉ có một quy-chế là người thừa-hành chánh-sách của Tổng-Thống, và trong khi giao-thiệp giữa Hành-Pháp và Lập-

Pháp, các Bộ-Trưởng không bao giờ có thể lại nhân-danh Hành-Pháp mà nói với Lập-Pháp, như là tại diễn-đàn Quốc-Hội, thì bây giờ các Bộ-Trưởng đã có thể ra trước Quốc-Hội để mà nhân-danh Hành-Pháp nói với Quốc-Hội. Tức là trước kia các Bộ-Trưởng chỉ có một bề sâu đi xuống hệ-thống của mình, bây giờ đã có thêm một chiều hướng mới là bề mặt nữa. Các Bộ-Trưởng đã bước một bước để tiến lên quy-chế Tổng-Trưởng. Đó là ý tôi muốn nói như vậy.

Kết-luận về diềm nhận-xét thứ ba này, trong khi Quốc-Hội thảo-luận và tiến thêm về bề sâu, thì trái lại Hành-Pháp ra trước Quốc-Hội cũng tiến thêm được bề mặt cho các hoạt-động của mình. Trong cuộc trao-đổi đó, những lợi, những bất ngờ như thế nào, những trở ngại như thế nào, tôi nghĩ rằng cũng là điều mà chúng ta cần tìm biết.

Về những ưu-điểm của cuộc trao-đổi ý-kiến tại diễn-đàn Quốc-Hội, tôi thấy rõ mấy ưu-điểm này: Trong khi Hành-Pháp trình bày một vấn-đề gì mà Quốc-Hội đã đặt ra để yêu cầu Hành-Pháp giải-thích thì các Vị Bộ-Trưởng đã cử xét vấn-đề rất kỹ và rất nhiều Vị Bộ-Trưởng đã đánh máy sẵn bản phúc-trình, quay thành ronéo rồi phát cho các Vị Dân-Biểu trong khi trình bày tại diễn-đàn, thì công việc làm đó chứng tỏ rằng các Bộ đã chú ý rất nhiều đến các vấn-đề phải giải-thích trước Quốc-Hội là cơ-quan đại-diện nhân-dân. Nói một cách khác sự điều-hành của điều 47 mới Hiến-Pháp đã giúp cho các Vị Bộ-Trưởng có dịp sắp đặt lại hồ-sơ của mình, giấy tờ này khác, như là có dịp để suy tư lại một số vấn-đề. Tôi muốn lấy thí-dụ như là vấn-đề giá-trị pháp-lý của hương-ước của Ấp Chiến-lược mà ông Bộ-Trưởng Nội-Vụ đã trình bày trước đây.

Lợi thứ ba, là khi các Vị Dân-Biểu nêu những vấn-đề tại diễn-đàn, thường thường đứng về khía-cạnh phê-bình hơn là khen-tặng, thì đó là lẽ-lối dĩ-nhiên nếu có những ưu-điểm của Hành-Pháp mà người ta nhận thấy tôi nghĩ rằng cũng không cần nêu ra nữa, và những vấn-đề gì cần sửa, người ta thấy cần thiết phải nêu ra những sự sửa chữa. Cho nên khi nghe những cuộc thảo-luận tại Quốc-Hội mà không có sự hiện-diện đích thân của Hành-Pháp thì dư-luận có thể thắc-mắc về nhiều vấn-đề không được giải-đáp thỏa-mãn, thì bây giờ, với sự các Vị Bộ-Trưởng ra trước diễn-đàn Quốc-Hội và nói rất đầy đủ về các diềm thắc-mắc, hoặc các vụ đờ võ trước dư-luận, như vậy tôi nghĩ rằng đã phần nào làm thỏa-mãn việc đòi hỏi của dư-luận muốn biết những khía-cạnh u-ấp của sinh-hoạt quốc-gia. Tôi muốn lấy một ví-dụ

thuyết-trình của Ông Bộ-Trưởng Nội-Vụ về vấn-đề hạm heo. Khi nghe, các Bạn như Bạn Trần-hữu-Điều và nhiều Bạn khác đặt câu hỏi rằng: các hạm heo đã bị trừng phạt như thế nào? dư-luận có thể nghĩ rằng vấn-đề hạm heo không được giải-quyết thỏa-đáng, không được thanh-toán đến nơi đến chốn. Nhưng, khi nghe Ông Bộ-Trưởng Nội-Vụ trình-bày rằng ông Thung bị án tử-hình, đang chờ ân-xá, không biết có được Tổng-Thống chấp-thuận hay không? Còn các bị-can khác đều bị án khổ-sai chung-thân, 20 năm khổ-sai, hoặc năm bảy năm tù. Riêng tôi, tôi thấy thỏa-mãn không thắc mắc nữa. Tôi nghĩ rằng dư-luận cũng vậy, khi nghe giải-thích đầy-đủ, không còn thắc-mắc gì nữa.

Vấn-đề Đức-Lợi là một thí-dụ thứ hai, chứng tỏ rằng sự giải-thích của Hành-Pháp rất là cần-thiết trước dư-luận nhân-dân. Đó là những ưu-điểm của việc điều-hành điều 47 Hiến-Pháp.

Nhưng có những trở ngại, mà chúng ta cũng nên nói ra ở đây :

Trở ngại thứ nhất mà các Bạn nhận thấy là thì giờ của các Vị Bộ-Trưởng ra trước diễn-đàn Quốc-Hội quá giới-hạn, quá ít ỏi, nếu Vị Bộ-Trưởng nói không đến một giờ, Quốc-Hội có lập-trường là các Dân-Biểu được Văn-Phòng Quốc-Hội cử có thể lên đặt câu hỏi bổ-túc. Nhưng khi các Vị Bộ-Trưởng nói quá giờ của mình, thì không còn có thể đặt câu hỏi bổ-túc nữa, và các Bạn Đồng-Viện cũng đã nhận thấy đại đa số các Bộ-Trưởng đều giải-thích quá một giờ đồng-hồ, cho nên chỉ có sự độc-thoại tại diễn-đàn Quốc-Hội, mà không có sự đồng-thoại phong-phú. Cho nên điểm tương-quan giữa hai cơ-quan đó có phần nào bị hạn chế, và cái nhận xét đó không phải là nhận-xét riêng của anh em chúng ta, mà dư-luận cũng đã nhận thấy rồi. Tôi muốn đọc một đoạn sau đây của cơ-quan ngôn-luận ra ngày hôm nay, « Cấm tưởng đầu tiên... », (tôi xin đọc đoạn văn trích trong bài báo).

« Cấm-tưởng đầu tiên các quan-sát-viên khi « chương-trình chấm dứt là sự độc-thoại tại diễn-đàn và khi nhường chỗ lại cho sự đối-thoại, tuy « không mang lại kết quả hoàn-toàn mỹ-mãn như « hai bên Lập-Pháp và Hành-Pháp đều mong muốn, « cũng đã đạt được một nền tảng giúp cho công-luận « theo dõi được vấn-đề liên-can đến quốc-kế dân-« sinh một cách tương-đối đầy-đủ hơn ».

Nói chung lại thì cơ-quan ngôn-luận đã chấp-thuận việc điều-hành của điều 47 đã đưa đến thế-lệ một cách độc-thoại, và như thế sự chờ đợi của dư-

luận cũng như anh em chúng ta có một phần nào không thỏa-mãn. Nếu lấy thí-dụ cụ-thể tôi nghĩ rằng khi Ông Bộ-Trưởng Phủ Tổng-Thống giải-thích vấn-đề luân-nhiệm công-chức, và sau đó xảy ra công việc không mấy vui, thì chúng ta vẫn không thấy cái vấn-đề luân-nhiệm công-chức tiến thêm được những bước nào. Có giải thích có trình-bày, nhưng mà Ông Bộ-Trưởng đã nói rằng chính đại đa số công chức là người địa-phương hoặc là vì địa-phương này khác, hoặc là vì nhu-cầu Trung-ương, địa-phương, mà rối cuộc người ta có cảm-tưởng khi Ông Bộ-Trưởng giải-thích rồi, thì việc luân-nhiệm công-chức nó không tiến-tới mức nào cả. Và như vậy chúng ta không có cách nào để đối-thoại, để tìm ra một đường lối chung thi-hành một chủ-trương của Quốc-Hội mà chúng ta đã biểu-quyết chấp-thuận. Về Bộ Ngoại-Giao cũng vậy, khi Ông Bộ-Trưởng Ngoại-Giao trình bày về lẽ-lối làm việc của nhân-viên Tòa Đại-Sứ Pháp, thì chúng ta đều nhận thấy cách trình bày của Ông Bộ-Trưởng nói rằng Tòa Đại-Sứ Ba-Lê đã trình với tôi như thế này. Ông đọc tờ trình của Tòa Đại-Sứ Ba-Lê như vậy đó, Bộ Ngoại-Giao có chấp-nhận hay không? Và lập-trường của Ông đối với lẽ-lối làm việc của nhân-viên Tòa Đại-Sứ Ba-Lê như thế nào? Sở dĩ chúng ta không đến đó được vì chúng ta không có cách để đặt những câu hỏi bổ-túc. Một thí-dụ thứ ba, Ông Bộ-Trưởng Tài-Chánh khi giải-thích về thuế thổ-trạch cũng vậy, nói đến giờ, cho nên chúng ta không có thì giờ để đối-thoại lại, vì vậy mà đến hai, ba ngày sau khi thảo-luận về Ngân-sách Bộ Tài-Chánh, Quý Bạn Đồng-Viện mới nêu lên vấn-đề thuế thổ-trạch. Như vậy có sự độc-thoại trước, vài ngày sau có sự độc-thoại trở lại, chứ không có sự đối-thoại để nảy ra chân-lý và sự thật. Cố nhiên Ông Bộ-Trưởng cũng đã có thiện-chí là sẽ sửa chữa những điểm nào có thể là quá cứng rắn trong Sắc-luật đó, điều này chúng ta cũng đã ghi nhận. Như vậy, có lẽ cũng chưa thỏa-mãn đây - đủ hoàn toàn một số anh em Dân-Biểu.

Nói chung lại về những cuộc độc-thoại đó, một số anh em Dân-Biểu đã bàn với nhau như thế này : « Thôi thì tới khi sắp biểu-quyết toàn-bộ Ngân-sách, « chúng ta sẽ lên diễn-đàn nói lại những vấn-đề đó; « Nhưng nếu là Bộ mà chúng ta đã biểu-quyết chấp-« thuận Ngân-sách rồi thì dầu sao, giải-pháp đó có « thể có phần nào không hợp-lý là vì chúng ta bây « giờ sắp biểu-quyết toàn-bộ Ngân-sách thì phải nói « những vấn-đề gì có tính-cách chung, chứ không có « lẽ trở lại những vấn-đề riêng của Bộ này hay

riêng của Bộ khác, thứ nhất không hợp-lý, và thứ hai nó không kịp thời nữa vì Ngân-sách các Bộ « đó cũng đã biểu-quyết xong rồi ». Vì vậy cho nên tôi thấy vấn-đề độc-thoại đó chúng ta phải giải-quyết cách nào để cho sự sửa đổi Hiến-Pháp, vì đây là sự sửa đổi Hiến-pháp mang lại tất cả kết-quả mà nhân-dân đang chờ đợi.

Chúng tôi muốn nêu lên một vài Bộ đã có thành tâm muốn có một cuộc đối-thoại giữa Lập-Pháp và Hành-Pháp, nhưng mà thời-giờ eo-hẹp rồi rồi cuộc không có kết-quả hoàn-toàn mỹ-mãn, như Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục sau khi thuyết-trình về vấn-đề đặt ra, cũng muốn trình-bày trở lại vấn-đề mà Quý Vị Dân-Biểu nêu lên trước, trong khi thảo-luận Ngân-sách của Bộ đó. Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn cũng trình-bày những vấn-đề đặt ra rất rõ ràng và khoa học.

Bây giờ vấn-đề làm cho Hành-Pháp và Lập-Pháp thắc-mắc thế nào là giải-thích trước Quốc-Hội và thế nào là chất-vấn ; nếu chúng ta nghiêng về phần chất-vấn các Vị Bộ-Trưởng tức là chúng ta bước làm sang chế-độ đại-nghị. Cái đó không được, không đúng tinh-thần Hiến-Pháp là Tổng-Thống-Chế.

Chúng tôi nghĩ rằng nếu mà cuộc đối - thoại tại Quốc-Hội chỉ xảy ra, chỉ diễn ra trong phạm-vi vấn-đề mà Văn-Phòng Quốc-Hội đã chuyển qua cho Ông Bộ-Trưởng nghiên-cứu từ mười lăm ngày trước, chúng tôi nghĩ rằng không có gì có thể có tánh-cách chất-vấn, nhất là điều 47 Hiến-Pháp đã nói rõ-ràng « Cuộc giải-thích đó sẽ không kết-thúc bằng một « cuộc biểu-quyết tín-nhiệm Hành-Pháp ». Cho nên tôi hoàn-toàn tán-thành về lời tuyên-bố lập-trường của Quốc-Hội mà Ông Chủ-Tịch đã đọc sáng ngày 18 tháng 12, khi nói rằng : « Dân-Biểu có quyền đặt câu « hỏi bỏ-tức, nếu nhận thấy một vài điểm trong bản « giải-thích chưa hoàn-toàn sáng tỏ ; » Và nếu muốn có tiền-lệ thì chúng ta chỉ việc nhìn lại cái thủ-tục được diễn-hành trước Ủy Ban Ngân - Sách và Tài-Chánh, khi các Vị Bộ-Trưởng ra trước Ủy.Ban, thì tại Ủy-Ban luôn luôn có sự đối-thoại hằng 2, 3 giờ đồng hồ giữa Ủy-Ban, giữa tất cả các Vị Dân - Biểu hiện-diện, một bên là giữa Ông Bộ-Trưởng hay Ông Tổng Giám-Đốc mà thủ-tục đó vẫn được xúc-tiến, không phải rằng sau khi có điều 47 Hiến-Pháp, mà ngay từ trước khi có điều 47 mới. Cuộc đối-thoại đó không bao giờ được quan-niệm rằng là một cuộc chất-vấn cả, và tôi nghĩ rằng cuộc đối-thoại như vậy làm phong-phú và nhất là thực-thi tinh-thần điều-hòa giữa Hành-Pháp và Lập-Pháp mà chúng ta mong muốn, đã ghi ngay trong Hiến-Pháp ngay từ điều 3. Dù sao, điều 47 mới của Hiến-Pháp cũng là một thể

chế rất quan-trọng trong cuộc sinh-hoạt quốc-gia, như tôi đã trình-bày hồi nãy, song song với Ấp-Chiến lược, đó là một khía cạnh đã làm sinh-sắc rất nhiều cho nền dân-chủ của chúng ta.

Bây giờ ở ngoại-quốc, các nước đang chờ đợi sự nghiên-cứu thể-chế đó nó đưa đến những kết-quả gì ? Hành-Pháp đã qua tại Lập-Pháp để cho có một sự tương-quan ảnh-hưởng. Vậy thì tôi nghĩ rằng bây giờ chúng ta phải theo đường lối đó mà sáng-tạo thêm nữa. Chúng tôi muốn nói rằng chúng ta có thể nào tìm cách gì để Lập-Pháp cũng qua trở lại bên Hành-Pháp để tiếp-tục cuộc đối-thoại đang bỏ dở, ví dụ như các Ủy-Ban liên-hệ có thể tiếp-tục những cuộc đàm-thoại với các Bộ sở-quan, hay là ngay chính TÔNG-THỐNG, Hành-Pháp tối-cao, mở những hội-nghị liên-tỉnh, trong đó có đại-diện của Lập-Pháp để bàn luận hoặc trình-bày những vấn-đề cần giải thích, thì tôi nghĩ rằng có như vậy mới tương-quan giữa Hành-Pháp và Lập-Pháp trong công cuộc xây-dựng chung Quốc-gia càng ngày càng thêm phong-phú.

Tôi lấy ví dụ, hiện giờ Hành-Pháp đang xúc-tiến kế-hoạch Ấp Chiến-lược và có một Ủy-Ban Liên Bộ đặc-trách Ấp Chiến-lược thì tại sao chúng ta không nghĩ đến một Ủy-Ban không phải là Liên-Bộ mà « Ủy-Ban Quốc-gia đặc-trách Ấp Chiến-lược », trong đó có Hành-Pháp, mà cũng có Lập-Pháp, khi đó tôi thấy rằng chánh-sách Ấp Chiến-lược sẽ thêm phần phong-phú và những cái lợi những sáng-kiến của nhân-dân, cũng như những cái lợi có thể là những lời ta-thán của nhân-dân sẽ được soi sáng rất nhiều và giải quyết nhanh chóng. Nói chung thì vì bản chất tổ-chức của Hành-Pháp mà Hành-Pháp có một chiều hướng đưa từ trên đưa xuống, Tổng-Thống đưa cho các Vị Bộ-Trưởng, các Vị Bộ-Trưởng đưa xuống các miền, các Tỉnh, các Tỉnh đưa xuống Quận, và Quận đưa xuống Xã, Xã đưa xuống Ấp để thi-hành.

Riêng về Lập-Pháp, vì cái hình-thái bầu-cử mà các Dân-Biểu liên-hệ trực-tiếp với cử-tri đoàn địa-phương, cho nên có chiều hướng đưa từ dưới đưa lên, thì chúng tôi nghĩ rằng một bên có chiều hướng đưa từ trên xuống, và một bên có chiều hướng từ dưới đưa lên, hai chiều hướng đó, nếu chúng ta có thể phối-hợp lại, thì sẽ rất có ích-lợi, rất phong-phú cho cuộc sinh-hoạt chung.

Để kết-luận về nhận-xét của chúng tôi về phần điều-hành điều 47 mới Hiến-Pháp, trước khi qua cái phần kết-luận, chúng tôi muốn lấy những ý-kiến cũng trong tờ báo Ngôn-Luận ngày hôm nay

đã cố gắng tổng-hợp những vấn đề thảo luận trước Quốc-Hội. Tác giả bài báo đã viết thế này : « Trong sự đối-thoại trước diễn-đàn Quốc-Hội cả đôi bên đều muốn thuyết phục công luận và đều mặc nhiên đẩy công luận lên hàng trọng tài. Riêng về một điểm đó cũng đủ để nói rằng điều 47 Hiến-Pháp hiện giờ còn chưa cho biết rõ đến công-dụng của nó »

Ý các cơ-quan công-luận nói rằng Lập-Pháp nói đi, Hành-Pháp nói lại, bên nào cũng muốn công luận về phía mình và như vậy công luận chỉ có việc chờ đợi nghe hai tiếng chuông, rồi phán-quyết làm vai trò trọng tài của mình. Đó là một cái nhận định cũng khá sâu sắc, là vì khi chúng ta nói trước diễn-đàn Quốc-Hội và các sự trình bày được đăng tải trên báo-chí thì cố nhiên và trong chính-thể dân-chủ, tinh thần nó vẫn như vậy là muốn cho dư luận tán-thành cái ý-kiến và lập trường của mình ; nhưng mà công-luận, nếu là công-luận đại-chúng đó, thì chúng ta cũng thấy rõ rằng công-luận đó chỉ biết nghe mà không nói lên được, không có cơ-hội nào mà nói lên được. Chỉ có riêng báo chí là phản ảnh phần nào công-luận, thì báo chí có thể nói lên phần nào nhận xét của mình, và báo chí muốn làm vai trò trọng tài, thì rất hay, nếu mà báo chí cố-gắng làm vai trò đó. Nhưng mà vai trò trọng tài bao giờ cũng quan hệ, cho nên sau khi Hành-Pháp làm nhiệm vụ giải-thích, sau khi Lập-Pháp làm nhiệm-vụ kiểm-thảo thì chúng tôi nghĩ rằng nếu báo chí muốn làm cái vai trò trọng tài đó, cũng phải cố gắng vô tư và sâu sắc; nếu không, thì chỉ nghiêng về bên nào có thân thiết với báo chí. Đó là vấn đề tôi đặt ra như vậy để chúng ta nói rằng trong cuộc sinh hoạt quốc-gia, tổ-chức nào, thành phần nào, hệ-thống nào trong nhân dân cũng rất là quan-trọng. Nhưng thật tâm, khi mà Quốc-Hội đặt những vấn-đề yêu cầu Hành-Pháp giải thích, thì không phải chỉ có cái ẩn ý để lôi cuốn công-luận theo mình đâu. Thật ra thì Lập-Pháp chỉ muốn tìm hiểu những vấn-đề để mà xây dựng cuộc sinh-hoạt quốc-gia chung. Hành-Pháp cũng muốn xây dựng Quốc-gia, Lập-Pháp cũng muốn xây dựng Quốc-gia trên nền tảng chí lý và chí thiện, cho nên phải có cuộc đối-thoại đó, có cuộc yêu cầu giải thích, bên kia thì giải thích một cách đầy đủ trước Quốc-Hội. Sự thật, đẩy công-luận lên vai trò trọng tài là kết quả tự nhiên mà có. Nhưng mục đích của Lập-Pháp cũng như Hành-Pháp là không phải tìm đề mà lôi kéo công-luận, mà tìm đề xây dựng công việc quốc-gia chung cho nên chí thiện, chí mỹ, mà vì làm sao phải có sự đối-thoại giữa Hành-Pháp và Lập-Pháp.

Như vậy là vì có lý lẽ rất là giản dị, đây là phần triết-lý của chính-thể dân-chủ là ngày xưa trong những chế độ quân chủ hay những chế độ độc tài ngày nay, thì cái chủ quyền quốc gia tập trung vào một cơ quan nào đó mà thôi. Đến khi chế độ dân-chủ ra đời thì mới chia chủ quyền quốc-gia đáng lẽ nó phải là duy nhất, mà vì muốn tránh độc tài, mới chia chủ quyền quốc-gia làm 3, 4 ; một phần thì giao cho cơ-quan Lập-Pháp, một phần thì giao cho cơ-quan Hành-Pháp, một phần thì giao cho Tư-Pháp, thì, tuy chia ra như vậy, nhưng mà phải tìm cách thống-nhất quan điểm, thống-nhất ý chí lại, nếu không thì không có lẽ lấy chủ quyền quốc-gia mà bản chất phải là duy nhất, đem chặt 3, chặt 4 để ngăn chặn nhau. Như vậy không có lý. Cho nên trong chế-độ đại-nghị, các vị Tổng-Trưởng cũng từ Quốc-Hội mà ra làm Tổng-Trưởng, thì đó cũng là một nguồn gốc duy nhất ; trong chế độ Tổng-Thống thì dân bầu ra các vị Dân-Biểu, dân bầu ra Tổng-Thống thì có thể Quốc-Hội một đảng, Hành-Pháp một nẻo, hai bên không cần biết đến nhau, hai bên hoàn toàn cách biệt mà chỉ làm nhiệm vụ của mình thì đó là một tình trạng phi lý mà một chính-thể nào cũng phải tìm cách sửa đổi, để mà tìm đường lối trở về nguồn gốc là ý muốn của người dân, trở về một sự thống-nhất chủ-quyền quốc-gia, vì bản chất nó phải là duy nhất. Cho nên dầu sao chúng ta cũng phải đi đúng cái hướng đó và đã có điều 47 Hiến-Pháp mới đề đưa lại sự thống nhất ý-chí, ít nữa là thống-nhất quan niệm thì nhu cầu đó chúng tôi nghĩ rằng dầu muốn dầu không sự điều hành của điều 47 Hiến-Pháp mới một ngày gần đây cũng sẽ đưa đến cái sự đối-thoại đầy đủ, phong phú giữa Hành-Pháp và Lập-Pháp, và khi đó tôi nghĩ rằng cấp lãnh-đạo Quốc-gia đã đạt được ý muốn của mình là muốn cho tất cả mọi giường mối quốc-gia phải qui về một nơi đó, tôi xin nói lại là ý muốn của nhân dân. Bây giờ xong cái phần nhận xét đó thì nhìn qua năm 1963, chúng ta có thể có những triển vọng gì ? Quý Bạn cũng nhớ rằng năm 1962, khi biểu quyết xong Ngân-sách, chúng ta đứng trước một tình trạng khẩn cấp mới ban bố, vì tình-trạng an-ninh có phần nào nguy-hiêm. Về mặt quốc-tế, các nước đại-cường đua nhau thí-nghiệm nguyên tử, triển-vọng chiến-tranh có vẻ gần-gũi. Năm 1961 đã chấm dứt trong những hình ảnh rất là đau tối.

Trái lại, năm nay về tình-hình quốc-nội thì chúng ta đã rõ-ràng chiến thắng cộng-phĩ. Các tài-liệu mới đưa ra đã ghi nhận rằng trong 100.000 binh-sĩ chính quy cũng như địa phương quân và du-kích

... của Việt-Cộng, trong một trăm ngàn của chúng ta thì nó đã chết mất đến 30.000, tỷ lệ là 30%. Trong khi đó, về phần Quân-đội quốc-gia cộng nào Bảo-an, Dân-vệ này khác, tổng cộng vào khoảng 380.000, thì chỉ thiệt vào khoảng 12.000 mà thôi, tỷ lệ là hơn 3% một tí. Bên cộng-phỉ thiệt 30% trong khi chúng ta chỉ 3%, thì tỷ lệ chỉ 1/10 của sự thiệt hại, đứng trước tỷ lệ của cộng-phỉ. Vì vậy, đường lối chiến thắng đã hiện ra rõ rệt trước mặt chúng ta và vì lý do đó, cho nên Tổng-Thống trong Thông-diệp đọc trước Quốc-Hội, đã nói rằng với sự cố-gắng của toàn dân và với sự viện-trợ của các nước trên thế-giới tự-do chúng ta nhất định chiến thắng và ngày chiến thắng không xa.

Về tình trạng thế giới, thì sau khi Khối Cộng-sản đã lùi bước ở tại Cuba và cũng lùi bước ở tại Ấn-Độ, một đảng khác thì thị-trường chung Âu-Châu đã tỏ ra rất là thịnh-vượng mà trong Khối Kinh-tế Cộng-sản càng ngày càng lụn bại, tất cả hình ảnh đó cho ta thấy một năm tương lai 1963 đầy triển vọng tốt đẹp cho nước Việt-Nam Cộng-hòa. Đó là cảm tưởng cuối cùng mà chúng tôi muốn đưa ra để chấm dứt cuộc trình-bày ý-kiến của chúng tôi.

(Vỗ tay)

Ô. CHỦ-TỊCH.— Chúng tôi vừa được hai Ông Trưởng Khối cho hay rằng hai Ông Trưởng-Khối xin lên phát biểu ý kiến trước khi biểu-quyết toàn bộ Ngân-sách. Và mặt khác, Bạn Nguyễn-văn-Lượng cũng vừa cho chúng tôi hay rằng vì thấy số diễn giả còn nhiều cho nên Bạn Nguyễn-văn-Lượng tự ý rút tên ra. Vậy thì chúng ta hiện giờ còn 7 diễn-giả nữa.

Ô NGUYỄN-VĂN-TÁNH.— Ông Đệ-Nhứt Phó Chủ-Tịch lên diễn đàn trước chúng tôi đã nói rất nhiều về việc điều hành điều 47 mới của Hiến-Pháp và đã nhận xét những kết quả đầu tiên của việc điều hành điều 47 này. Có chỗ Ông Phó Chủ-Tịch Quốc-Hội cho là một thắng lợi, mà có chỗ Ông cho rằng chưa có gì, cũng có.

Riêng cá nhân chúng tôi cũng có vài nhận xét có lẽ khác hơn Ông Phó Chủ-Tịch Quốc-Hội. Những nhận xét của chúng tôi là khi thi hành điều 47 mới của Hiến-Pháp, trước tiên là Văn-Phòng Quốc-Hội phải đặt mình vào cho đúng chỗ mà điều 47 cho phép Văn-Phòng Quốc-Hội thi-hành một cách rộng-rãi việc sử-dụng quyền đặt câu hỏi của các Dân-Biểu. Chúng tôi cùng với một ít vị Dân-Biểu trong Quốc-Hội này đã đặt những câu hỏi. Trong lúc chờ đợi chúng tôi ước mong rằng, vì những

câu hỏi ấy liên-quan đến Lập-Pháp, thế nào câu hỏi của mình cũng được đặt ra. Chúng tôi gửi những câu hỏi ấy qua Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh và Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh, sau khi cứu xét, đã gửi qua Văn-Phòng Quốc-Hội, thì Văn-Phòng Quốc-Hội lại trả lại cho chúng tôi nguyên văn không có một chữ một câu nào ghi vào trong phiếu chuyển trở về cho chúng tôi, để cho biết lý-do mà Văn-Phòng Quốc-Hội không đặt câu hỏi ấy cho Ông Bộ-Trưởng sở-quan để được Ông Bộ-Trưởng sở-quan trả lời.

Chúng tôi nói như vậy không phải chúng tôi không nhìn nhận rằng Văn-Phòng Quốc-Hội đã có một lý-lẽ chánh đáng để trả lại các câu hỏi cho các Dân-Biểu, nhưng khi trả lại mà không ghi tại sao, tại lý-do gì mà các câu hỏi ấy không được Văn-Phòng Quốc-Hội đưa qua bên Hành-Pháp, thì làm cho chúng tôi không khỏi thắc-mắc, nhưng mà cũng tự mình kiểm soát lại : Hay là câu hỏi của chúng ta không liên-quan đến Lập-Pháp ?

Thưa Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội,

Thưa Quý Bạn Đồng-Viện,

Đây là một thắc-mắc của chúng tôi trong việc sử-dụng quyền đặt câu hỏi Quốc-Hội. Vì Dân-Biểu không có quyền đặt câu hỏi trực tiếp qua Hành-Pháp cho nên phải đặt câu hỏi cho Ủy-Ban, Ủy-Ban xét thấy câu hỏi đáng được đưa ra để đưa sang Hành-Pháp, mới đưa lên Văn-Phòng Quốc-Hội, rồi Văn-Phòng Quốc-Hội mới sản lại một lần nữa. Nhưng sau khi qua hai lượt sản sải, thì những câu hỏi của chúng tôi bị giữ lại về cái sản thứ hai. Vì vậy cho nên chúng tôi thấy đây là có lẽ Văn-Phòng Quốc-Hội, vì thấy nhiều câu hỏi quá, nên muốn cho ít bớt để khi Ông Bộ-Trưởng sở-quan qua đây trả lời có xác đáng rành mạch hơn. Vì nhiều câu hỏi, lẽ dĩ nhiên là ô-hợp, và như thế không thể trả lời rành mạch được, hay là thế nào? như chỗ chúng tôi biết vì việc làm của Quốc-Hội, khi cứu xét câu hỏi, hay tất cả các vấn-đề ở Quốc-Hội cũng như ở Ủy-Ban, thì cho rằng Ủy-Ban không thể nào mà nắm cho vững được tất cả những thắc-mắc của Quốc-Hội đặt ra ở diễn-đàn này và nói rằng Ủy-Ban phải giải thích cho thích đáng thì chắc chắn là Ủy-Ban không thể nào mà nắm được vấn-đề.

Vì vậy mà Ông Đệ-Nhứt Phó Chủ-Tịch nói khi này là Ủy-Ban vẫn đóng vai trò năm ngoái, năm xưa, nhưng đầu cũng vào đấy là giải đáp không bao giờ thỏa đáng, để cho yên lòng người Dân-Biểu đặt câu hỏi khi mình thiết-tha đến một vấn-đề. Cũng vì vậy

mà khi chúng tôi thảo-luận với một ít Vị Dân-Biểu, thì một ít Vị Dân-Biểu cũng có đưa ra vấn-đề là nên đặt lại lề-lối làm việc giữa Hành-Pháp và Lập-Pháp và của chính Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh. Có lẽ Ủy-Ban chỉ nên nghiên-cứu về con số mà thôi.

Còn ngoài ra, những vấn-đề liên quan đến chánh-sách của các Bộ sở-quan hoặc là những vấn-đề ngoài Ngân-sách mà thường thường là những vấn-đề được các Dân-Biểu đặt ra, thì bên Hành-Pháp cũng như Lập-Pháp nên họp lại làm một Ủy-Ban đại quy mô ở trong Quốc-Hội này để khi chúng ta thảo-luận, thì chúng ta mở xẻ cho hết tất cả các vấn-đề; rồi khi đưa Ngân-sách ra Quốc-Hội chúng ta chỉ nói về Ngân sách và chánh-sách đại-cương của các Bộ sở-quan mà thôi.

Chúng tôi cho vấn-đề này là vấn-đề táo bạo mà còn phải cần nhiều thì giờ nghiên cứu. Nhưng chúng tôi nghĩ rằng nên nêu ra đây để tất cả các Bạn Đồng Viện cùng như một vài Quý Vị đã thảo-luận với chúng tôi suy-nghiệm và sau này chúng ta đặt lại cho tương lai. Sang năm tới, có những cuộc hội họp như vậy trong Ủy-Ban, Quý Vị sẽ mở xẻ tất cả các vấn-đề có cả Hành-Pháp và Lập-Pháp để giải quyết rồi chừng ấy chúng ta không còn nhắc đi nhắc lại nữa. Khi mà chúng ta cứu-xét về Ngân-sách, chúng ta thảo-quyết về chánh-sách đại-cương của các Bộ mà thôi. Chừng tháng chót của khóa họp thảo-luận về Ngân-sách, thì chỉ có 15, 17 vấn-đề đại-cương mà Quý Vị cần được đem ra mở xẻ và như thế nó sẽ đi sát hơn.

Một điểm thứ hai mà chúng tôi muốn nói về Quốc-Hội, công việc làm của Quốc-Hội là cũng như Ông Đệ-Nhất Phó Chủ-Tịch nói, «Ủy-Ban vẫn đóng vai trò thường nàm», và khi trả lời, có câu trả lời, có câu không. Thành ra vấn-đề ấy nó cũng trở lại như các năm xưa.

Ông Bộ-Trưởng của một Bộ sở-quan nào đó đến giải đáp cho Quốc-Hội những câu hỏi đã đặt ra và nhân tiện Ông Bộ-Trưởng cũng giải-thích thêm đề làm sáng tỏ những vấn-đề mà các Dân-Biểu đã đặt ở diễn-đàn Quốc-Hội. Nếu Ông Bộ-Trưởng đến đây sau cuộc biểu-quyết Ngân-sách của Bộ ấy thì Ông Bộ-Trưởng có thể làm sáng tỏ vấn-đề về một vài điểm không làm sáng tỏ hết được, nhưng mà cũng khá hơn khi Ông Bộ-Trưởng đến trước Quốc-Hội giải-thích rồi đến chừng sau đấy Quốc-Hội mới thảo-luận và biểu-quyết Ngân-sách của Bộ ấy, thì chúng tôi thấy «trống đánh xuôi kèn thổi ngược» không ăn khớp vào đâu hết cả.

Điểm thứ nhất mà chúng tôi muốn nêu ra đây là, chúng tôi không dám nói đến quy-chế Dân-Biểu, vì đã lâu rồi, vấn-đề ấy đã đặt ra, thì giờ đây chỉ chúng ta mới giải-quyết được thôi. Nhưng khi không có quy-chế Dân-Biểu, và gặp trường-hợp đau thương như cái chết của hai cố Dân-Biểu Rmah-Pok và Y-Út Niê Buôn-Rit của chúng ta thì chúng ta rất khó lòng mà giải-quyết được. Nhưng khi hàn-huyên với Tổng Nha Ngân-Sách và Ngoại-Viện, bên Nha Ngân-Sách có cho chúng tôi biết rằng chỉ chờ Văn-Phòng Quốc-Hội biên một cái thơ, thì nhất định các Vị Cố Dân-Biểu ấy sẽ được một phần nào phụ-cấp để cho gia-đình họ sẽ được an-ủi, vì Quốc-Hội đã nghĩ tới hai Vị Cố Dân-Biểu ấy.

Chúng tôi nghĩ rằng, nếu mà mỗi việc chúng ta đều cần phải thăm dò ý-kiến hay là thế này thế nọ, chần chừ, thành ra mất hết thời-gian tính; nhưng mà mất thời-gian tính chúng ta hiện giờ cũng còn sớm, bởi vì chúng ta vẫn còn có thể làm được. Vậy tôi yêu-cầu Văn-Phòng Quốc-Hội đặt lại vấn-đề là có một cái thơ như ý-kiến chúng tôi đã trình-bày và gửi qua Hành-Pháp hoặc bên Nha Tổng Giám-Đốc Ngân-Sách du di thế nào, chúng tôi không hiểu được cách lối làm việc của Văn-Phòng Quốc-Hội và bên Nha Ngân-Sách, để cho hai gia-đình hai Vị Cố Dân-Biểu đã chết vì phạn-sự được an-ủi và được giúp-đỡ.

Chúng tôi muốn nói đến một vấn-đề thứ ba mà khi sáng nay chúng tôi đã đề-cập tới: Nhiều khi vì Thuyết-trình-viên của Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh không nắm được hết vấn-đề mà các Dân-Biểu đã nêu ra giữa diễn-đàn Quốc-Hội, thì lẽ dĩ-nhiên sự trả lời không đúng theo ý muốn, thành ra buộc lòng Dân-Biểu phải trở lên, trở xuống yêu cầu giải thích cho thích-đáng.

Sáng hôm nay, mặc dù có lời chỉ dạy của Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội, chúng tôi cũng cố lên đề xin phát-biểu ý-kiến cho bằng được. Chúng tôi biết làm như thế ấy là vô lễ với Vị Chủ-Tịch mến yêu của chúng ta, nhưng vì tha-thiết đến vấn-đề và vì chúng tôi đã muốn có một sự giải-thích rộng-rãi nêu ở giữa diễn-đàn Quốc-Hội. Vì lẽ Thuyết-trình-viên không thể có đủ tài-liệu để trả lời dứt khoát, thì Bộ sở-quan cũng nên thừa dịp vấn-đề đã được nêu ra, mà trấn an những người dân ở ngoài người ta nhờ Dân-Biểu đặt những câu hỏi hoặc những thắc-mắc thì tự-nhiên có cái chuyện là thông-cáo trên báo-chí để trấn-an một nhóm người nào đó vì công việc ấy phải cần được giải-thích chu-đáo, thì

chúng tôi thấy việc sử-dụng thông-cáo của Bộ sở-quan như thế là đúng mức.

Nhưng gần đây có một ít thông-cáo hay là tuyên-cáo thế nào đó mà chúng tôi không được biết do ở đâu ra. Bộ nào ra mà có làm thắc-mắc đã làm cho anh em chúng tôi phải bàn tán rất nhiều và lát nữa đây Bạn Nguyễn-văn-Liên sẽ đặt vấn-đề đích xác hơn để giải-thích cho Quý Vị biết rõ ràng khi bên Hành-Pháp mà cần dùng một thông-cáo để làm một việc phải, thì ít khi được, nhưng mà để trả lời hoặc là để bóp méo một vấn-đề, thì chúng tôi thấy việc đó không nên làm. Như thế sự điều-hòa giữa Hành-Pháp và Lập-Pháp, do điều 47 mới của Hiến-Pháp thật nó không đi vào đâu cả.

Tôi ước mong cũng như Ông Đệ-Nhất Phó Chủ-Tịch khi này, là với kinh-nghiệm năm nay, sang năm chúng ta sẽ làm thế nào cho các cuộc thảo-luận, tiếp-xúc không cần đối-thoại giữa diễn-đàn Quốc-Hội, giữa công chúng, công khai để cho các báo-chí in ra và phổ-biến ra. Chúng ta có thể gặp nhau giữa Hành-Pháp và Lập-Pháp, khi chúng ta không có cần quan chúng hoặc báo-chí để chúng ta giải-quyết tất cả trăm, ngàn việc, những trăm, ngàn thắc-mắc giữa Lập-Pháp và Hành-Pháp; rồi khi chúng ta biểu-quyết Ngân-sách thì chỉ biểu-quyết Ngân-sách mà thôi. Chúng tôi chỉ có một vài ý-kiến thô-sơ xin trình Quốc-Hội nhân dịp biểu-quyết tổng-quát về Ngân-sách tài-khoá 1963.

(Vỗ tay)

Ô. CHỦ-TỊCH — Bạn Nguyễn-văn-Tánh khi này có đề-cập đến vài vấn-đề Dân-Biểu đặt câu hỏi cho Hành-Pháp qua Văn-Phòng Quốc-Hội mà Văn-Phòng Quốc-Hội không chuyển và hỏi ý-kiến của Văn-Phòng Quốc-Hội. Chúng tôi xin trả lời cho Bạn Nguyễn-văn-Tánh.

Điều thứ nhất, Bạn Nguyễn-văn-Tánh nói rằng đã yêu cầu Văn-Phòng đặt vấn-đề cho các Ông Bộ-Trưởng giải-thích với Quốc-Hội mà Văn-Phòng chuyển trả lại không cho biết lý-do. Chúng tôi xin thưa rằng Văn-Phòng Quốc-Hội trước hết đã làm việc rất đúng theo tinh-thần điều 47 Hiến-Pháp, và sau nữa, chúng tôi cũng xin thưa rằng, vì thời-gian của Ông Bộ-Trưởng đến Quốc-Hội chỉ có một giờ và một tháng một lần, nên chúng tôi không thể chuyển tất cả các vấn-đề của các Dân-Biểu yêu-cầu Văn-Phòng Quốc-Hội chuyển cho các Bộ được.

Và lại, chúng tôi cũng chuyển những vấn-đề gì có tính-cách chính-sách hơn là những vấn-đề

riêng rẽ hay là vấn-đề địa-phương. Dầu sao, khi mà trả lại những câu hỏi cho Quý Bạn, chúng tôi cũng cho Quý Bạn biết là Quý Bạn có thể đặt những câu hỏi đó trước diễn-đàn Quốc-Hội khi thảo-luận về Ngân-sách, vì có rất nhiều câu hỏi của các Bạn Đồng-Viện mà chúng tôi không thể chuyển một lần được. Vì vậy, chúng tôi yêu-cầu các Bạn Đồng-Viện nếu có những câu hỏi gì có tính-cách riêng rẽ hay địa-phương, nên đặt tại diễn-đàn Quốc-Hội.

Chúng tôi cũng xin thêm rằng, về những câu hỏi của các Bạn muốn yêu-cầu các Vị Bộ-Trưởng giải-thích tại Quốc-Hội, thì có nhiều yếu-tố mà Văn-Phòng Quốc-Hội có, mà chính các Bạn cũng không có, vì vậy không tiện chuyển tất cả vấn-đề. Tuy nhiên nếu sau này có thì giờ thì các Bạn có thể đặt lại các vấn-đề mà các Bạn muốn Quý Vị Bộ-Trưởng giải-thích.

Về việc Bạn Nguyễn-văn-Tánh than phiền Văn-Phòng Quốc-Hội không làm chi để giúp đỡ các Bạn Đồng-Viện chúng ta đã bị Việt-Cộng ám-sát, thì chúng tôi xin thưa rằng, chúng tôi đã hết sức làm phận sự của chúng tôi, và hiện giờ chúng tôi đang thảo luận với Hành-Pháp, nói một cách rõ-rệt hơn là với Tổng Nha Ngân-Sách và Ngoại-Viện, để tìm một giải-pháp. Chúng tôi có thể nói rằng đã nhìn thấy được một giải-pháp và chúng tôi sẽ áp-dụng giải-pháp đó để giúp đỡ các Bạn của chúng ta đã là nạn nhân của Việt-cộng. Chúng tôi xin các Bạn Đồng-Viện tin-tưởng rằng Văn-Phòng Quốc-Hội đã cố-gắng rất nhiều trong việc đó, ngay sau khi hai Bạn của chúng ta đã bị ám-sát chứ không phải đợi tới ngày nay, khi mà các Bạn nêu vấn-đề đó lên diễn-đàn, thì chúng tôi mới lo.

Chúng tôi xin mời Bạn kế tiếp là Bạn Nguyễn-văn-Liên.

Ô. NGUYỄN-VĂN-LIÊN.— Lúc Quốc - Hội sắp chung-quyết Ngân-sách tài-khoá 1963 tôi xin nhắc lại vài lý-do chánh làm cho chúng tôi tán-trợ Ngân-sách ấy, tức là những công cuộc lớn lao của chế-độ Cộng-Hòa nước ta đã thực-hiện, mở những triển-vọng về vang chó những chương-trình sẽ thực-hiện trong tương-lai.

Nhưng trước đó tôi nhận thấy có nhiệm-vụ chắc-chắn không phải là một hạn-hạnh, kính lưu-ý Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội và Quý Bạn Đồng-Viện về một lẽ-lỗi làm việc của một cơ-quan ngoài Quốc-Hội nhân dịp thảo-luận Ngân-sách của Bộ Tài-Chánh, nhất là sau cuộc thảo-luận về thuế thổ-trạch.

Đây tôi xin ghi-chú vài điều để tránh sự ngộ-nhận :

Ghi-chú thứ nhất.—

Đối với Tổng-Thống chúng ta hết sức thấy đầy lòng trọng kính và mến phục, sở dĩ Quý Đồng-Viện đã phát-biểu ý-kiến về thuế thổ-trạch vì chắc chắn Tổng-Thống ước ao chúng ta đạo đạt lên Người những dư-luận và nguyện-vọng của đồng-bào, như vậy Người sẽ chỉ-thị để ban bố một Nghị-định áp-dụng sáng suốt và thích-nghi ngõ hầu tránh những thắc-mắc chính đáng của người dân.

Ghi-chú thứ hai.—

Đối với Ông Bộ-Trưởng Tài-Chánh, chúng tôi nhận thấy Ông không liên-can gì đến sự việc chúng tôi đã trình-bày mà chúng tôi đã có dịp khen-ngợi thiện-chí và khả-năng của Ông Bộ - Trưởng Tài-Chánh.

Ghi-chú thứ ba.—

Đối với lời của Ông Tổng Giám-Đốc Thuế-Vụ chúng tôi cũng thiết-tưởng Ông không có trách-nhiệm trong vụ này vì có lẽ sự việc đó xảy ra ngoài ý muốn của Ông. Chúng tôi đã ghi và xin xác-nhận nơi đây tất cả sự thành-tâm, thiện-chí cũng như tài chuyên-môn của Ông Tổng Giám-Đốc Thuế-Vụ.

Ghi-chú thứ tư.—

Chúng tôi cũng nhận-định sẽ không trở lại vấn-đề thuế thổ-trạch mà chúng tôi đã có dịp nói nhiều.

Sau đây sự việc chúng tôi muốn trình-bày, mà Bạn Tánh có lời tiên-tri cho biết trước lúc nầy ngày 27 vừa qua các Vị Dân-Biểu đã phát-biểu ý-kiến về thuế thổ-trạch.

Sáng ngày 28, Ủy-Ban đã giải-đáp về thuế thổ-trạch có nhắc lại những ý-kiến của Bộ và của cơ-quan sở-quan.

Ngày hôm sau, 29, một tay lạ ngoài Quốc-Hội, vô-danh có phát tại Quốc-Hội, nói dành riêng cho báo-chí, và cho những ký-giả báo-chí, một bản tiêu-đề : « Nha Tổng Giám-Đốc Thuế-Vụ phúc-đáp thắc-mắc của Quý Vị Dân-Biểu về thuế thổ - trạch » bản này in Ronéo. Ngoài những ký-giả báo-chí, không một ai trong Quốc-Hội được biết văn-kiện này, Dân-Biểu, Văn-Phòng Quốc-Hội cũng như các cơ - quan Hành-chánh của Quốc-Hội. Bản này phát một cách âm-thầm và danh-từ này là do một ký-giả đã nhận bản ấy. Chính các ký-giả đặc-phái-viên báo-chí tại

Quốc-Hội cũng tỏ ngạc-nhiên về cách phát bản giải-thích nói trên. Một số báo đã trích đăng bản giải-thích này, nhưng có khi gán lời giải-thích cho Ủy-Ban Quốc-Hội đang khi Ủy-Ban Quốc-Hội không có giải-thích như vậy. Sự lầm lẫn này chính Ủy-Ban đã xác-nhận, và đã cho chúng tôi biết. Chúng tôi xin ghi rằng không phải là lần đầu tiên, nhưng trước đó chúng tôi đã có trong tay hai bản khác cũng phát như vậy, *bản thứ nhất* : về vấn-đề ký-thác của tư-nhân tại Ngân-kho, và tiền huê-hồng cho kế-toán-viên và toàn-thể nhân-viên để trả lời Bạn Dân-Biểu Hồ-Giống. *Một bản thứ hai* : về vụ Lê-thị-Tuất, tức Đức-Lợi để trả lời Quý Bạn Dân-Biểu Trần-sanh-Bửu và Nguyễn-văn-Lượng. Hai bản này không biết do ai đã lập ra, do nguồn gốc nào mà đến vì không có chữ ký, không có con dấu. Nhưng xét những bản ấy, nhất là về nội-dung, và tính-cách chuyên-môn, thì chúng ta không thể nhầm lẫn được và chúng ta suy-định dễ-dàng và chắc-chắn do đâu mà tới. Vậy sau khi nhắc lại sự việc nêu trên, chúng tôi xin có những nhận-xét như sau :

Cách làm như vậy không hợp-hiến ; không hợp-lệ, và không hợp-linh, không hợp-lý.

Trước hết, cách làm như vậy, không hợp Hiến-Pháp ; nhất là từ khi điều 47 mới được ban-hành và áp-dụng thì các Bộ có mọi sự dễ-dãi để trình - bày trước Quốc-Hội về những vấn-đề liên-quan đến Lập-Pháp.

Vậy, nếu cơ-quan sở-quan có sự giải-thích nào cần trình-bày có thể nhờ Ông Bộ-Trưởng của mình để giải-thích trước Quốc-Hội, và tôi xin nhắc lại rằng về việc Ông Bộ - Trưởng đến Quốc - Hội trình-bày sẽ có mọi sự dễ - dãi, vì điều 47 Hiến-Pháp nói rằng khi Ông Bộ-Trưởng ngỏ ý muốn trình-bày thì Văn-Phòng Quốc-Hội sẽ liệu cho có phiên họp trong hạn tối - đa là một tuần - lễ; đó là thời-hạn tối-đa, tức là Ông Bộ-Trưởng có thể trình-bày liền trong ngày, như vậy rất tiện cho Bộ.

Ngoài ra, khi một cơ-quan cần giải-thích có một thủ-tục khác áp-dụng từ lâu, là cơ-quan sở-quan nhờ Ủy-Ban trình-bày ý-kiến của cơ-quan, cách giải-thích qua cơ-quan báo-chí không thuộc thủ-tục lập-pháp; Dân-Biểu cũng không thể trả lời nếu có sự sai-lầm trong giải-thích ấy, vì Dân-Biểu, trong nhiệm-vụ, chỉ có quyền tự-do ngôn-luận tại diễn-đàn Quốc-Hội.

Tóm lại, cơ-quan liên-hệ nên giải-thích theo thủ-tục lập-pháp mà Hiến-Pháp ấn-định cách phát bản văn như nói trên, cũng không hợp-lệ vì không có sự chấp-thuận của Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội. Cách

làm như vậy, âm-thầm vô trách-nhiệm, nếu tiếp-tục có thể mở cửa cho những hành-động lộn-xộn, gây những hậu quả không hay và làm tổn-hại uy-tín của Quốc-Hội.

(Vỗ tay)

Cách làm bị chỉ-trích cũng không hợp-linh, không hợp-lý vì không phù-hợp với tinh-thần giao-hảo và hợp-tác chặt chẽ giữa cơ-quan Lập-Pháp và Hành-pháp vì quyền-lợi Quốc-gia.

Dân-Biểu đã phát-biểu ý-kiến, chẳng hạn về thuế thổ-trạch một cách nhã-nhận, với nhiều nhã ý, thì không có lý-do để cơ-quan sở-quan dùng lối giải-thích nói trên. Hơn nữa, dùng vài danh-từ khiếm-nhã, như « mưu-mô xuyên-tạc sự thật », hay « nguy-biện ». Sau khi lưu-ý về một hình-thức giải-thích, chúng tôi sẽ không trở lại về nội-dung thuế thổ-trạch, nhưng chỉ nhắc qua một nhận xét :

Một Ông lão khả kính đọc báo về cuộc thảo-luận tại Quốc-Hội có nói : « Ông Bộ-Trưởng Tài-Chánh giải-thích về thuế thổ-trạch nghe rất có lý. Các Vị Dân-Biểu nêu những thắc mắc về thuế này, nghe cũng rất có lý, nhưng tôi thấy lúc sau này ít người mua nhà, cất nhà... Và Ông lão nói tiếp : « Điều này xét cũng rất có lý... »

(Vỗ tay)

Và chúng tôi nhấn mạnh về một điểm mà Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh đã nêu ra và cơ-quan Thuế-vụ đã xác-nhận là sẽ có một Nghị-định áp-dụng và theo lời nói của Ông Tổng Giám-Đốc cơ-quan Thuế-Vụ thì hiện nay Nghị-định được soạn-thảo công-phu, tỉ-mi và sẽ giải-quyết rất nhiều thắc-mắc mà Quý Đồng-Viện đã nói ra. Chúng tôi xin đặt tin-tuởng nơi lời hứa ấy của cơ-quan Thuế-Vụ.

Chúng tôi xin qua ý-kiến thứ nhì là nói vì sao chúng tôi rất hân-hạnh biểu-quyết chấp-thuận Ngân-sách Quốc-gia tài-khoá 1963, như Ủy-Ban sở-quan đã đề-nghị.

Lý do là vì chế-độ đã thực hiện những công-trình lớn lao làm cho nước Việt-Nam đã nổi bật trước Quốc-tế, và chế-độ cần ngân-khoản để tiếp-tục và hoàn-thành chương-trình ấy.

Chúng tôi xin kể sơ qua 7 công-trình lớn lao đã được thực hiện :

— Một là : lý-thuyết Nhân-Vị đem trong Hiến-Pháp.

— Hai là : công-tác phát-triển cộng-đồng.

— Ba là : Quốc-sách Cải-cách điền-địa.

— Bốn là : Quốc-sách Dinh-diền.

— Năm là : Tồ-chức Thanh-niên Thanh-nữ Cộng-Hòa, một Phong-trào tự-túc tự-giác.

— Sáu là : Phong-trào đồng-bào Thượng trong công cuộc ty nạn Cộng-sản, Kinh và Thượng tỏ lòng tương thân tương trợ nhau như anh em một nhà, và

— Bảy là : Quốc-sách Ấp Chiến-lược, một Quốc-sách vĩ đại để diệt Cộng và thực-hiện Cách-mạng về mọi mặt.

Ấp Chiến-lược Quý Bạn Đồng-Viện đã nói rất nhiều, chúng tôi sẽ không trở lại, chúng tôi chỉ ghi rằng Quốc-sách này là một phát minh thần hiệu có thể áp-dụng chẳng những cho nước chúng ta, mà cho những nước kém mở-mang và sự tiến-triển nhanh chóng đã vượt quá mức dự đoán. Những chánh khách đã thăm viếng nước ta đều xác-nhận việc này và chánh-sách đã làm cho nước Việt-Nam sáng lạn trước Quốc-tế, và bằng chứng là sự thắng lợi rất lớn lao của Quốc-Hội Việt-Nam và của nước Việt-Nam tại Hội-nghị Liên-Hiệp Quốc-Tế Nghị-Sĩ họp tại Brasilia cuối tháng 10 vừa qua. Nước Việt-Nam nhỏ bé, với 13 triệu dân, với những phương-tiện kém, đã thắng Nga-sô khổng lồ với 220 triệu dân với một Phái-đoàn đồng-gồm 20 người, và những phương-tiện dồi dào. Sau khi Phái-đoàn Quốc-Hội ta đã thâu được thắng lợi ấy, các nước bạn đến mừng và nói : « chúng tôi đã biểu-quyết ủng-hộ Việt-Nam vì nước Việt-Nam rất xứng đáng đứng tiền phong chống Cộng-sản cho toàn Thế-giới tự-do ».

Chúng tôi chấp-thuận Ngân-sách tài-khoá 1963, đề cho Chánh-Phủ có phương-tiện xúc-tiến chống giặc Cộng-sản và thực-hiện những kế-hoạch đã đề ra nhằm mục-đích đem lại Hòa-bình và Hạnh-phúc cho toàn dân.

Ô. NGÔ-KHẮC-TÍNH.— Về việc thi-hành điều 47 mới của Hiến-Pháp nhiều Bạn Đồng-Viện trước tôi lên đây đưa ra rất nhiều nhận xét xây dựng, tôi cũng xin phép lên đây đề đưa ra một nhận xét hầu làm cho việc thi-hành điều 47 Hiến-Pháp từ đây về sau được hữu hiệu hơn. Vì thật ra những

điều gì mới đưa ra áp-dụng lúc ban đầu thường hay gặp nhiều trở ngại, hoặc có nhiều sơ sót.

Nhận xét của tôi đưa ra đây cũng có thể, nếu Quý Bạn cho phép so sánh như một người, tôi xin mạn phép tự cho tôi là một thành phần của người chủ nhà đã tiếp khách, và đây cũng là cảm tưởng của một người chủ nhà đối với những khách, và cảm tưởng đó tôi xin lưu ý với Quý Bạn Đồng-Viện là những cảm tưởng vô tư. Vì chúng ta đến đây không phải để làm việc riêng mà đến đây để làm việc dân việc nước.

Trong lúc đến đây để giải-thích cùng Quốc-Hội có một vị Bộ-Trưởng có nêu lên một ý này : « vì Quốc-Hội, Quý Vị đã nhận định một cách không đúng đắn ».

Nói như vậy không đúng cho lắm, là vì sở dĩ Quốc-Hội đã yêu-cầu Quý Vị Bộ-Trưởng chiếu theo điều 47 Hiến-Pháp đến đây để giải-thích những thắc-mắc của các Vị Dân-Biểu, nghĩa là đến đây để giải-thích những cái thắc-mắc của người dân hầu làm cho công việc chung được sáng tỏ, để giúp cho công việc lập-pháp được hữu-hiệu hơn, chứ nếu như Quốc-Hội đã có một nhận-định rồi thì chắc chắn rằng những sự giải-thích của Quý Vị Bộ-Trưởng đến đây cũng là thừa, đó là điểm thứ nhất.

(Vỗ tay)

Điểm thứ hai mà chúng tôi muốn góp ý-kiến nhân dịp chúng ta sẽ biểu-quyết toàn bộ bản văn của Ngân-sách là chúng tôi muốn đề cập đến thủ-tục kiểm-soát Ngân-sách ở các Tỉnh. Chúng tôi rất lấy làm sung-sướng đã thấy ở tại Bộ Nội-Vụ đã đặt ra một cơ-quan kiểm-soát hành-chánh ở các Tỉnh và trong lúc kiểm-soát hành-chánh, các cơ-quan đó cũng kiểm-soát về việc thi-hành tài-chánh ở các Tỉnh nữa. Mặc dầu tài-chánh Ngân-sách của các Tỉnh cũng có một phần nào thuộc về Ngân-sách của Quốc-gia nhưng nếu chúng tôi góp ý-kiến ở đây là vì chúng tôi quan-niệm rằng Ngân-sách đâu đâu cũng là Ngân-sách của Quốc-gia. Chúng tôi có trực-tiếp liên-lạc với các vị Thanh-tra đó, các vị Thanh-tra có cho chúng tôi biết rằng có nhiều Tỉnh sự thi-hành Ngân-sách không được rành mạch cho lắm. Ví dụ có nhiều Chương Mục khác nhau ở Tỉnh chẳng hạn lại được Ông Tỉnh-Trưởng bỏ-túc vào một Chương Mục, nghĩa là Chương Mục ký thác có lợi và để cho một mình Ông Tỉnh-Trưởng chuẩn-chi. Vậy để tránh sự lạm-dụng đó, chúng tôi xin đề-nghị với Ông Bộ-Trưởng Nội-Vụ nếu có thể được,

liên lạc với Bộ Tài-Chánh để có thể lập ra đề mục gọi là các « cầm - nang » giúp cho các vị Tỉnh-Trưởng đó theo thứ tự từng Chương Mục mà thi-hành Ngân-sách ở các Tỉnh.

Như vậy, muốn tránh những sự lạm-dụng, thì chúng ta trước hết phải cần có những đường lối rõ ràng để hướng dẫn các vị Tỉnh-Trưởng, đề sau này nếu các vị đó có sự làm lỗi sẽ không trách móc rằng cấp trên không có hướng dẫn rõ ràng. Đồng thời muốn cho sự kiểm-soát tài-chánh ở các Tỉnh được hữu-hiệu, chúng tôi cũng xin đề-nghị, nếu có thể được, làm sao giúp thêm phương-tiện cho các vị Thanh-Tra Hành-chánh để các vị đó có đầy đủ phương-tiện mà thi-hành nhiệm-vụ của mình một cách hữu-hiệu.

Trước khi dứt lời, cũng nhân việc thảo-luận về Ngân-sách, tôi có đưa ra một ý-kiến mà có lẽ tôi không có trình-bày rõ ràng cho lắm, cho nên đã gây một sự hiểu lầm trong dư-luận. Tôi muốn đề cập đến vấn-đề đào tạo cán-bộ y-tế cao cấp. Trong lúc thảo-luận về Ngân-sách Bộ Y-Tế, chúng tôi, không ngoài mục-đích là muốn phục-vụ sức khỏe quần chúng một cách hữu hiệu, nên đề-nghị đào tạo cấp tốc một số cán-bộ, vì hiện nay, như tôi đã trình-bày, có hai giả thuyết : một giả thuyết là muốn làm sao đào tạo những cán-bộ để có phẩm và một giả thuyết khác muốn đào-tạo cán-bộ để có lượng. Vì vậy mà chúng tôi muốn dung-hòa hai ý-kiến đó, nghĩa là nên thành-lập ra một ngạch cán-bộ y-tế cao-cấp học trong một thời gian là ba năm chứ không phải chúng tôi nói những cán sự y-tế hiện thời. Cán-bộ y-tế cao cấp học trong một thời-gian ba năm và sau một thời - gian thực-nghiệm sẽ có thể được cho phép đệ-trình luận-án để trở thành y-sĩ. Vì sao chúng tôi nói như vậy? Là vì chúng tôi biết rằng ngành y-khoa là một ngành rất rộng-rãi, không phải chỉ đậu bằng y-khoa bác-sĩ là hết học, chúng ta cần phải học luôn luôn vì cơ-thể của con người có rất nhiều bí-ẩn. Vì vậy mà nhân dịp hôm nay tôi xin phép Quý Bạn đề trình rõ lại vấn-đề đó, chứ không phải chúng tôi có ý muốn « lạm phát » bằng cấp y-khoa bác-sĩ đâu.

(Vỗ tay)

Ô. NGUYỄN-DIỆU.— Hôm nay, Quốc-Hội thảo luận về toàn bộ Ngân-sách, chúng tôi chỉ có một vài ý-kiến nhưng không kém phần quan-trọng, vậy chúng tôi xin phát-biểu sau đây.

Thứ nhất : về Nha Tổng Giám-Đốc Ngân-Sách. Hàng năm, chúng tôi nhận thấy Nha Tổng Giám-Đốc

Ngân-Sách hết sức tích cực hoàn-thành bộ Ngân-sách cho Quốc-gia mỗi năm rất là khó nhọc. Ông Tổng Giám-Đốc Ngân sách và Tổng Nha Ngân-Sách Ngoại Viện đã hết sức tận tụy trong mấy tháng trời theo dõi Ủy-Ban Ngân-Sách đề cho Quốc-Hội được thấu rõ các vấn-đề mà biểu-quyết Ngân-sách Quốc-gia, đó là hai điểm đáng ngợi khen Nha Tổng Giám-Đốc Ngân-Sách.

Tuy nhiên, chúng tôi nhận thấy Nha Tổng Giám Đốc Ngân-Sách lập Ngân-sách theo cở-diễn mà không có chú trọng về vấn-đề cách-mạng theo hoàn cảnh thay đổi. Tôi nhận thấy Ngân-sách này chú trọng phần nhiều về sự cung phụng cho nhân viên của các cơ-quan Chánh-Phủ, còn phần kinh phí đề dành cho các việc cứu-quốc và kiến-quốc, nghĩa là dân-sinh quốc-kế thì có phần chênh lệch.

Vậy tôi xin đề-nghị với Nha Tổng Giám-Đốc Ngân-Sách và Ngoại-Viện, qua những năm khác, nên thay đổi lập-trường đó cho dân-chúng được nhờ hơn, đừng có một bên quá ưu-đãi mà một bên thì hơi kém, tôi không dám nói quá chênh lệch, nhưng mà hơi chênh-lệch. Đó là điểm thứ nhất tôi phát-biểu ý kiến về vấn-đề Ngân-sách.

Điểm thứ hai, các Bạn ở đây nói rất nhiều lắm rồi. Việc gì không nói ở đây, tôi xin nói ra, theo ngụ ý của tôi, thì y như là cái gì mà các dự-thảo-luật của Hành-Pháp đưa qua, thì Văn-Phòng Quốc-Hội hết sức chú trọng, gấp rút đưa ra thảo luận. Còn các dự-án-luật của Quý Đổng-Viện đệ nạp thì in như là Văn-Phòng Quốc-Hội không biết có chú ý hay không mà ít đưa ra thảo-luận, tôi nói như vậy là vì ích lợi chung, chứ tôi hoàn toàn không đưa ra dự-án-luật nào cả. Bao nhiêu dự-án-luật của Quý Vị Đổng-Viện đệ nạp thì cũng cứ như vậy, vẫn còn ở trong hồ sơ của Văn-Phòng Quốc-Hội, chứ ít đưa ra thảo luận tại Quốc-Hội. Nhiều vấn-đề hết sức quan trọng, như là vấn-đề đặc nhượng công-sản mà Bạn Nguyễn-hữu-Khai đã nói hôm trước. Đó là hai điểm hết sức vắn tắt.

Về điểm thứ ba, thì có liên-quan đến nhiều Bộ, mà cũng là việc rất quan trọng đối với Chánh-Phủ, đối với Ngân-sách và đối với nhân dân. Đó là việc Việt-cộng giựt mìn để phá hoại đường xe lửa. Tôi nhận thấy theo cở-diễn, thì Nha Hỏa-Xa lập một ban quân chính mà trong đó có quân-sự và hành-chánh của Nha Hỏa-Xa trừ liệu về phương thức phòng bị đề chống việc giựt mìn, nghĩa là Nha Hỏa-

Xa cứ đặt một cái gong đề cho quân-đội đi đề đánh lại Việt-cộng mỗi khi chúng giựt mìn.

Việt-cộng giựt mìn để phục-kích, Sở xe lửa cũng có vài trường-hợp phòng bị là chở những gong đá theo xe đề khi nào Việt-cộng giựt mìn trúng gong đá, hành khách khỏi bị thương. Tôi nghĩ như vậy, không biết có phải vấn đề chuyên môn phòng bị như vậy hay không? Tuy nhiên chúng tôi hiểu biết, đi sát tình hình thì Việt-cộng ít khi đem cả quân-đội để phục-kích xe lửa; cũng có một đôi khi thuận tiện, Việt-cộng trừ liệu cướp giựt những đồ tiếp tế vật thực được thì mới đem quân-đội phục-kích, chứ còn phần nhiều cốt đề làm cho bế tắc nền kinh-tế quốc-gia của chúng ta mà thôi. Theo tôi biết thì chỉ có lối chừng mười lăm khoảng rừng rậm mà Việt-cộng có thể ẩn núp đề giựt mìn và khi cán-bộ Việt Cộng định kế hoạch giựt mìn chỉ có một người ở đó, chờ khi xe lửa đi qua thì giựt mìn đấy thôi, thành ra cái kế hoạch cở-diễn mà chúng ta áp-dụng đề phòng bị đó nó chỉ thích hợp một phần nào, chứ không thể ngăn chặn hết cả toàn bộ phận mà đề có thể chống các việc giựt mìn cho hữu hiệu được. Mà cái việc bị giựt mìn đó thiệt hết sức quan-trọng, nhân mạng và tài sản của nhân dân bị bỏ vào đó hết sức nhiều, luôn luôn một ngày có, hai ngày có, chỗ này, chỗ kia có, hoặc là cách ga Phan-Thiết, ga Vân-Canh, khoảng Bình-Định, Quảng-Ngãi, Mộ-Đức, chỉ độ mười lăm khoảng gi đó thôi. Tuy thiệt hại nhiều nhưng mà không thấy Ủy Ban Liên Bộ có đặt kế-hoạch nào cho thống nhất, thành thử ra bây giờ chúng tôi xin đưa ra biện-pháp như sau; biện-pháp này nó có liên hệ đến Bộ Quốc-Phòng, Bộ Công-Chánh và Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn rất nhiều.

Chúng tôi nhận thấy hiện giờ đối phương rất chú trọng tới việc dùng mìn phá hoại đường hỏa xa. Sự kiện này gây rất nhiều khó khăn trong khuôn khổ nghiên cứu những biện pháp và phương tiện dùng đề chống mìn hoặc ngăn ngừa việc đặt mìn trên thiết lộ, bởi vì theo nguyên-tắc dùng máy rà mìn trên các lộ giao-thông thường thì rất dễ, nhưng dùng máy rà mìn trên khoảng đường thiết lộ thì không có hiệu quả mấy, là vì đường xe lửa thì toàn là sắt cả mà máy rà mìn trên đường sắt vẫn cứ kêu ù ù không biết chỗ nào là có mìn, chỗ nào là không có mìn.

Thành thử quân-đội không thể nào đem máy rà mìn mà dò trên các khoảng đường sắt được, cho nên chúng ta bị giựt mìn luôn luôn. Quan điểm hiện thời về biện-pháp khẩn cấp có thể được sử-dụng đề

giảm thiểu, đề ngăn ngừa việc phá hoại của Việt Cộng. Tôi xin đề-nghị như sau :

Về diêm phát quang cây cối dọc theo hai bên đường thiết lộ cần được phát quang một quãng tối thiểu là 200m hay 300m thuộc hai bên đường thiết-lộ. Chánh-quyền địa-phương hay Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn sẽ cho phép dân chúng chặt cây đốn củi ở các khu vực nói trên và miễn thuế cho họ, để có thể dùng cây này trong công việc làm nhà cửa, bán gỗ, hay củi để nâng-đỡ đời sống của họ. Trong trường-hợp cần đốn những cây lớn trong khu-vực nói trên Nha Hỏa-Xa có thể cung-cấp phương-tiện chuyên-chở cho dân chúng không mất tiền. Thành lập Ấp Chiến-lược sau khi đã phát quang dọc theo hai bên thiết lộ. Chánh-quyền địa-phương có thể nghiên-cứu ngay việc thành lập các Ấp Chiến-lược ở những khu-vực này. Trên thực tế rất nhiều khu vực hai bên thiết-lộ đất đai màu mỡ có thể khai-thác cho việc trồng-trọt và cây cấy hoa màu.

Hệ thống sưu tầm tình báo. Nếu thực hiện được việc thành lập Ấp Chiến-lược dọc theo thiết lộ, các cơ-quan tình báo dân sự, Cảnh-sát, Công-an địa-phương có thể nghiên-cứu việc thành-lập hệ-thống an-ninh chìm. Các nhân-viên này sẽ khai-thác những nguồn tin và hoạt-động của Việt-cộng do nhân-dân mật báo. Sự khai thác triệt để nguồn tin tình báo trên sẽ được duy-trì dưới hình-thức treo giải-thưởng cho những người nào cung-cấp các tin tức có giá-trị.

Tuần tiễu kiểm-soát.— Giao phó nhiệm vụ tuần tiễu và kiểm-soát thường nhật dọc theo thiết-lộ để kịp thời khám-phá các hoạt-động của địch, như đặt mìn tháo gỡ đường rầy. Cho các toán Dân-Vệ, Thanh-niên trong Ấp Chiến-lược, theo dõi tình hình của mỗi Ấp Chiến-lược tại hai bên đường.

Thưa Quý Vị, đây thì tôi đặt ra nhiều việc, nhưng mà thì giờ của Quốc-Hội nó ít quá thành ra chúng tôi bỏ hết đi, chúng tôi chỉ nói mấy yếu diêm này thôi. Đây là một ý-kiến tuy nhỏ mọn mà nó không kém phần quan-trọng nên chỉ buộc lòng không nói không được, tôi phải lên đây đề trình bày với Quốc-Hội, cũng như Quý Bạn Đồng-Viện ở trong Ủy-Ban Ngân-Sách, liên-lạc với Bộ sở-quan đặt kế-hoạch lại trên vấn-đề bảo-vệ đường xe lửa, để giữ uy-tín cho Chánh-Phủ, cho nước nhà và cho tài mạng của nhân dân được bảo đảm một phần nào.

Còn về các diêm khác thì tôi xin hết đồng-dài, tôi chỉ xin tán thành toàn bản Ngân-sách đề cho

Chánh-Phủ làm tròn nhiệm-vụ của mình ở trên các lĩnh-vực cứu-quốc và kiến-quốc.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Chúng tôi bắt buộc phải trả lời Cụ Nguyễn-Diệu. Khi nãy Cụ có hơi than phiền cho rằng Văn-Phòng Quốc-Hội, khi được dự-thảo của Hành-Pháp thì rất sốt sắng chuyên cho các Ủy-Ban đề đưa ra thảo-luận trước Quốc-Hội, mà trái lại các dự-án của các Vị Dân-Biểu thì để nằm trong hồ-sơ trong Văn-Phòng Quốc-Hội.

Chúng tôi xin thưa rằng đối với dự-thảo-luật của Hành-Pháp hay dự-án-luật của Dân-Biểu Văn-Phòng Quốc-Hội đều sốt sắng như nhau cả. Không có một dự-án nào của Dân-Biểu nằm trong hồ sơ quá một tuần lễ, khi Văn-Phòng Quốc-Hội đã nhận được. Điều đó có lẽ các Ông Chủ-Tịch Ủy-Ban đều chứng minh công việc đó. Nếu chúng tôi không đưa các dự-án của vài Vị Dân-Biểu ra Quốc-Hội để thảo-luận, không phải là do sự sơ xuất của Văn-Phòng Quốc-Hội, mà vì lý do chúng tôi phải theo thủ tục lập-pháp: Văn-Phòng Quốc-Hội không có thể đưa ra Quốc-Hội thảo-luận một dự-án, nếu chưa có phúc-trình của Ủy-Ban và nếu Hội-Đồng Nghị-Trình chưa quyết-định đưa ra Quốc-Hội.

Vì vậy chúng tôi thấy rằng Văn-Phòng Quốc-Hội đã làm tròn nhiệm-vụ của mình, và chúng tôi cũng rất tiếc là việc này có giải-thích cho một hai Bạn Đồng-Viện rồi, và cách đây không lâu, lối chừng mười hôm, chúng tôi cũng có dịp giải-thích cho Bạn Đồng-Viện của chúng ta là Bạn Phạm-văn-Thùng. Chúng tôi thiết tưởng các Bạn Đồng-Viện đều nên hiểu biết hết về thủ-tục lập-pháp.

BÀ NGUYỄN-KIM-ANH.— Tôi xin vấn tắt trong vài phút.

Kính thưa Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội,

Kính thưa Quý Vị Đồng-Viện,

Suốt thời gian thảo-luận Ngân-sách Quốc-gia, chúng ta đã nêu rất nhiều vấn-đề thắc-mắc và đã được giải đáp thỏa-mãn một phần nào, nhưng riêng chúng tôi vẫn còn thắc-mắc về vấn-đề giáo-dục. Chúng tôi thắc mắc bởi sự giải-thích của Ông Bộ-Trưởng. Tại diễn-đàn này chính Ông Bộ-Trưởng rất lo âu và chưa biết giải quyết ra sao việc thiếu giáo sư, nhất là khi các giáo sư bị động viên rất nhiều, không người thay thế. Ông Bộ-Trưởng đã trình-bày rõ ràng các con số đề báo nguy cho tương-lai và Ông Bộ-Trưởng cũng đã kêu gọi đến sự giúp đỡ của Quốc-Hội. Vậy chúng tôi nhận thấy song song với các khuyết diêm đã được vạch ra, chúng ta

cần phải có những ý-kiến xây dựng thiết thực khả dĩ có thể giúp Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục tìm một biện-pháp giải-quyết được tình-trạng khó khăn mà Bộ đã gặp phải và Ông Bộ-Trưởng cho là rất nguy ngập.

Chúng tôi xin đề-nghị một điều và kính nhờ Ủy-Ban chuyển đề-nghị của chúng tôi sang Hành-Pháp, sang Bộ Quốc-Phòng đúng hơn. Và nếu Ủy-Ban có hứa chuyển thì xin chuyển thật sự chớ đừng hứa như một tiếng vang ếm đẹp rồi tan mất trong không khí.

Chúng tôi xin đề-cập đến vấn-đề động-viên. Về vấn-đề này khi sáng Ông Trưởng-Khối Liên-Minh Xã-Hội nói nhiều, nói một cách khá đầy đủ, chúng tôi không dám dài dòng, tuy-nhiên chúng tôi thấy cần phải góp ý-kiến mà chúng tôi hy-vọng không phải là vô-ích lắm. Chúng tôi đề-nghị: đề cho việc động-viên được đồng đều và công-bình cho tất cả mọi người, tất cả các giáo-sư không phân biệt đệ-nhi, đệ-nhất cấp, phải nhập-ngũ, không được hoãn. Chúng tôi nói không được hoãn nếu cần, nhưng vì nhu-cầu cần-thiết và cấp bách hiện giờ cho nền giáo-dục nước nhà, chúng tôi xin đề-nghị là sau khi mãn-khóa huấn-luyện quân-sự, Bộ Quốc-Phòng nên cho tất cả các giáo-sư đệ-nhất và đệ-nhi cấp đã bị gọi nhập-ngũ từ trước đến nay, kể luôn khóa 14 hiện đang học, được trở về phục-vụ tại các nhiệm sở cũ với tư-cách là một sĩ-quan trừ-bị. Như vậy, Bộ Quốc-Phòng vẫn có sẵn một số sĩ-quan mà Bộ muốn gọi bất cứ lúc nào cũng được, và Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục vẫn còn được một số giáo-sư để tiếp-tục dạy dỗ và đào-tạo thêm nhiều thanh-niên và sĩ-quan tương-lai cho Tờ-quốc. Theo tài-liệu mà chúng tôi được biết thì cứ mỗi năm Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục cho ra lò hơn 7.000 sinh-viên có tú tài I và hơn 3.000 sinh-viên có tú-tài II, con số đó càng ngày càng gia-tăng mãi mãi, Bộ Quốc-Phòng lo gì thiếu sĩ-quan.

Nếu Bộ Quốc-Phòng đánh giặc cộng-sản thì Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục cũng đánh giặc chậm tiến, hai thứ giặc đều nguy-hiêm như nhau và cần phải đánh mạnh và đánh gấp. Vậy hoạt-động của hai Bộ cũng có tầm quan-trọng ngang nhau, chẳng lẽ chúng ta nặng về quốc-phòng mà nhẹ về giáo-dục hay sao?

Chúng tôi có bấy nhiêu lời, xin cảm-ơn Ông Chủ-Tịch và Quý Bạn Đồng-Viện.

(Võ tay)

Ô. CHỦ-TỊCH.— Còn hai Ông Trưởng-Khối muốn lên diễn-đàn, chúng tôi không biết mời Ông Trưởng-Khối nào trước.

Xin mời Ông Trưởng-Khối Cộng-Đồng Nhân-Vị.

Ô. LẠI-TU.— (Trưởng-Khối Cộng-Đồng Nhân-Vị).

Trong 4 tuần lễ vừa qua, cuộc thảo-luận Ngân-sách Quốc-gia tài-khóa 1963 đã diễn tiến một cách phong-phú và súc-tích. Lần đầu tiên, Quý Ông Bộ-Trưởng đã tới diễn-đàn Quốc-Hội để giải-thích về các vấn-đề liên-hệ đến Lập-Pháp, do sự áp-dụng điều 47 mới của Hiến-Pháp và cũng là lần đầu tiên một đề chế mới mẽ được đem ra thí-nghiệm trong chế độ Tổng-Thống.

Mặc dầu trong buổi tiếp-xúc sơ khởi, sự dè dặt của một vị đại-diện Hành-Pháp khi trả lời một câu hỏi bỗ-túc của Quốc-Hội đưa ra đã làm cho một số người e ngại rằng hảo-ý của vị Nguyên-Thủ Quốc-gia chưa được thấu triệt trong lúc thi-hành, và trên con đường thực thi dân-chủ, công-dụng của điều 47 mới sẽ bị giới hạn chăng? Nhưng dần dần trong vài ba buổi tiếp-xúc kế-tiếp giữa Hành-Pháp và Lập-Pháp, ý-nghĩa của sự sửa chữa điều 47 Hiến-Pháp đã được bảo-toàn trọn vẹn trong sự tôn-trọng tinh-thần Hiến-Pháp, nhằm mục-đích làm sáng tỏ các vấn-đề giữa Hành-Pháp và Lập-Pháp, để điều-hòa sự hợp-tác giữa hai cơ-quan vì lợi ích chung.

Sự giải-thích này, tuy không cùng một tinh-chất với sự chất vấn trong chế-độ đại-nghị, nhưng là một giải-pháp thích-hợp của chế-độ Tổng-Thống để giúp cho nhân-dân có cơ-hội theo dõi công việc quốc-gia mà họ có quyền được tìm hiểu và cũng là cơ-hội để Hành-Pháp và Lập-Pháp nhận lãnh trách-nhiệm trước công-luận về hoạt-động của mình.

Khối chúng tôi tin rằng qua thời kỳ thử thách ban đầu, một tập-tục dân-chủ tốt đẹp đang được xây-dựng ngay tại diễn-đàn của Tòa Nhà Nhân-Dân này, và như vậy chúng ta không cần cõ võ àm-ý, chúng ta sẽ cho thế-giới biết rằng không những chúng ta chiến-đấu thành-công trong công-cuộc cứu-quốc gian-nguy mà chúng ta còn thành-công trong sự phát-huy tuần-tự tinh-thần dân-chủ có kỷ-luật.

Cũng trong khuôn-khổ đó, nên nhân khi xét về sự hoạt-động của các cơ-quan qua những con số của Ngân-sách, nhiều vấn-đề mà nhân-dân thắc-mắc đã được Quý Vị Dân-Biêu đề-cập đến một cách thẳng-thắn, một số khuyết-điểm của Bộ đã được đơn-cử đề dẫn-chứng cho sự can-thiệp, nhiều Vị Chủ-Tịch Ủy-Ban đã lên tiếng góp ý-kiến cùng các

Bộ sở-quan đề phác-họa một đường lối hoạt-động thích-hợp với nhu-cầu của giai-đoạn.

Tất cả những sự kiện trên đây tựu-trung cũng chỉ nhằm có một mục-đích là củng-cố một chính-thể đang phải đương đầu với hiểm-họa Cộng-sản.

Thưa Ông Chủ-Tịch,

Thưa Quý Vị,

Sắc-thái cởi mở của Quốc-Hội Việt-Nam Cộng-Hòa trong những buổi thảo-luận về Ngân-sách vừa qua quả là một bằng-chứng hùng-hồn để đập tan luận-điệu xuyên-tạc của cộng-phỉ và bè-lũ thực-dân, phong-kiến, cho rằng nền tự-do ở Miền Nam này bị hạn-chế.

Thưa Quý Vị Đồng-Viện,

Trở lại nội-dung Ngân-sách tài-khóa 1963, Khối Cộng-Đồng Nhân-Vị chúng tôi xin có một vài cảm nghĩ sau đây :

1) Trước hết nhìn vào những mục-tiêu chính yếu đã được đề ra trong việc thiết-lập Ngân-sách tài-khóa 1963, một Ngân-sách chiến-tranh thứ hai soạn-thảo giữa lúc tình trạng khẩn-trương vẫn còn duy-trì trên lãnh-thổ, nhân dân đều nhận thấy sự cố-gắng phi-thường của Chánh-Phủ để vừa nỗ-lực chống lại âm-mưu phá-hoại của cộng-phỉ, vừa tiếp-tục phát triển Quốc-gia trong mọi lãnh-vực.

Thật vậy, ngay trong năm 1962 nhìn vào tình-hình chiến sự ở Việt-Nam, sự cố-gắng của Chánh-Phủ đã tạo ra một không khí lạc quan rõ rệt để gây thêm tin-tưởng trong nước cũng như ngoài nước và tinh-thần quả-cảm của cấp lãnh-đạo, chẳng những đã làm cho nhân-dân ý-thức được rõ ràng những nhu-cầu đặc biệt của tình-thế, mà hơn nữa, còn coi cuộc chiến-đấu hiện nay là cuộc chiến-đấu của toàn dân, chứ không phải là phận-sự riêng của Chánh-Phủ và quân-đội.

Với ý thức đó, người dân không ngạc nhiên trước sự gia-tăng của Ngân-sách 1963 so với Ngân-sách 1962; Trong giai-đoạn sống còn của Tổ-quốc, việc tăng kinh-phí để tăng-cường tiềm-lực chiến-đấu trước họa xâm-lăng của đế-quốc Cộng-sản là một việc dĩ-nhiên không thể tránh được; Cũng với ý-thức đó không một công-dân Việt-Nam nào là không am-hiểu nghĩa-vụ đóng góp của mình, nhưng đề cho sự đóng góp vào việc chi tiêu công-cộng được dễ-dàng, đạt tới mức mong muốn, người dân

thậm mong ước rằng : các cơ quan hữu-trách, nhất là trong lãnh-vực kinh-tế và tài-chánh quốc-gia sẽ cố-gắng tạo hoàn-cảnh thuận-lợi để cho các tầng lớp dân-chúng dễ-dàng có phương-tiện đóng góp và theo đuổi được sự đóng góp vừa với khả-năng.

Nói tới đây, Khối chúng tôi muốn nhắc lại để nhấn mạnh về một nhận-xét rất xác-thực của Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh trong bản phúc-trình tổng quát về Ngân-sách 1963 như sau :

« Nếu trên bình-diện đường lối chánh-sách « lâu dài những thực-hiện của Chánh-quyền quả đã « phục-vụ đúng đắn quyền lợi tối cao của dân-tộc « thì về phương-diện kinh-tế giai-đoạn, tình hình « kinh-tế hiện nay đáng được các cơ-quan hữu- « trách lưu-tâm giải-quyết. Những nhà sản-xuất « hạng trung và hạng nhỏ, các tiểu công-nghệ, các « nhà thương-mại đương gặp khó khăn vì số cầu « trên thị-trường có xu hướng thu-hẹp, mãi lực sút « kém, tiền bạc và tín-dụng thiếu hụt ».

Trước nhận xét đó, Khối chúng tôi ý-niệm rằng : sớm tìm được những biện-pháp thích-ứng để cải-thiện tình hình trên đây, tức là tăng-cường được khả-năng đóng góp của nhân-dân, tức là tạo ra được những nguồn cung-ứng tài-nguyên dồi dào cho Ngân-sách. Nhưng những biện-pháp thích-ứng chỉ có thể đạt được, khi nào có một sự phối-hợp điều-hòa chặt-chẽ và hợp-lý giữa các cơ-quan kinh-tế và tài-chánh quốc-gia; về phương-diện này, Khối chúng tôi muốn đặt tin-tưởng vào sáng-kiến và chương-trình hoạt-động sát với thực-tế của nhà hữu-trách. Chúng tôi có phần nào an-tâm khi được nghe Ông Bộ-Trưởng Tài-Chánh tuyên-bố tại diễn-đàn này là cơ-quan thuế-vụ không chủ trương mổ con gà để lấy trứng vàng, trái lại còn luôn luôn tìm cách săn-sóc, nuôi dưỡng để con gà đủ sức sinh-sản một cách lâu dài; Riêng đối với vấn-đề thuế thô-trạch mà nhiều Quý Đồng-Viện đã đề-cập tới để bày tỏ nỗi băn-khoăn của dư-luận, Khối chúng tôi cũng tin vào lời Ông Bộ-Trưởng đã hứa rồi đây một Nghị-định áp dụng sẽ được ban-hành với đầy đủ chi-tiết phù-hợp với thực-trạng và với khả-năng đóng góp của mỗi sở-hữu-chủ, dựa trên nguyên-tắc công-bằng và hợp-lý.

Về phương-diện kinh-tế, Khối chúng tôi cũng không quên ghi nhận những dự-tính lạc-quan của Ông Bộ-Trưởng Kinh-Tế trong buổi giải-thích ngày 28-12 vừa qua tại Quốc-Hội, nhưng phê-phán tức thời chúng tôi e hơi sớm.

2) Về phần chi trong Ngân-sách mặc dầu tinh-thần tiết-kiệm đã được thể-hiện rõ ràng trong sự dự-trù các ngân-khoản dành cho mỗi Bộ, nhưng điều cần-thiết hơn nữa là tinh-thần tiết-kiệm ấy phải được tiếp-tục duy-trì trong giai-đoạn thi-hành Ngân-sách, mọi khoản tiêu-pha phải được cân nhắc; chỉ tiêu những việc đáng tiêu và một cách vừa phải. Sử-dụng Ngân-sách Quốc-gia tức là sử-dụng đồng tiền của người dân đóng góp, nếu sử-dụng đúng mức đem tới kết quả tốt đẹp để người dân được hưởng thụ lợi-ích, thì mọi sự đóng góp đối với người dân đều là dễ-dàng, không một lời ta-thán. Hơn nữa đối với một Ngân-sách còn phải cần thêm trên 4 tỷ mới có sự quân-bình thì trách nhiệm của người thi-hành lại càng lớn lao hơn lúc nào hết.

3) Ngoài ra đi đôi với sự tiết-kiệm còn cần phải tăng-cường sự kiểm-soát, không phải chỉ là sự kiểm-soát thu hẹp từ giai-đoạn ước-lượng tới giai-đoạn thi-hành các khoản chi-tiêu trong Ngân-sách, mà là một sự kiểm-soát chặt chẽ trong toàn-thể các cơ-quan có nhiệm-vụ thu tiền và giữ tiền của Quốc-gia. Nhân cuộc thảo-luận vừa qua nhiều Vị Dân-Biểu đã đề-cập tới vài vụ hao hụt công nho làm xôn-xao dư-luận. Người dân vẫn biết là chánh-quyền đã phanh-phui ra ánh sáng những hành động phi-pháp đó và pháp-luật nghiêm-minh của Việt-Nam Cộng-Hòa đã và sẽ nghiêm-trị những phần-tử tham-lạm. Người dân vẫn biết là những kẻ manh-tâm xảo-quyệt có đủ trăm phương nghìn kế Nhưng thiết-tưởng chính-quyền vẫn có thể làm cho bọn này phải chùn tay, dè dặt bằng cách thiết-lập một hàng rào biện-pháp kiểm-soát thường-xuyên và phân định trách-nhiệm liên-đới, không nên khoán trắng trách-nhiệm cho một người, dù được tín-nhiệm mà không kiểm-soát thì có khác gì xui-dục họ sa-ngã trước mọi cám-dỗ của kim tiền.

4.— Cuối cùng Khối chúng tôi hoàn-toàn hưởng-ưng những ý-kiến mà nhiều Quý Bạn Đồng-Viện, trong khi thảo-luận về Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn, đã phát-biểu về quốc-sách Dinh-điền, một quốc-sách vô cùng quan-trọng mà lợi ích thiết-thực từ mấy năm nay về phương-diện xã-hội kinh-tế và quân-sự đối với miền Cao-nguyên nói riêng, và toàn-quốc nói chung là một sự việc hiển-nhiên không một ai có thể phủ nhận được.

Cao-nguyên là cửa ngõ của miền Trung-Châu và các Trung-tâm Dinh-điền là những hàng rào kiên-cố để trấn giữ các địa-điểm sung-yếu, với một tác-dụng đặc-biệt nữa là đồng thời còn giúp đỡ giải-quyết được nạn nghèo-nàn của miền Trung và nâng

cao mức sống của đồng-bào miền Thượng. Khối chúng tôi rất băn-khoăn khi nhìn vào Ngân-sách 1963 thấy kinh-phi dự-trù cho Phủ Tổng-Ủy Dinh-Điền và Nông-Vụ chưa được tương-xứng với chương-trình công-tác bao.la còn cần phải thực-hiện để ứng-đáp với nhu-cầu khẩn-thiết mà thời-cuộc đang đòi hỏi ở cơ-quan này. Chúng tôi hy-vọng rằng thủ-tục du-di đặc-biệt dự-liệu trong điều 2 dự-luật Ngân-sách Quốc-gia tài-khoá 1963 sẽ có cơ-hội được áp-dụng để tăng-cường khả năng hoạt-động của Phủ Tổng-Ủy Dinh-Điền và Nông-Vụ, cũng như chúng tôi tin cậy vào sự giúp đỡ của các nước bạn. Chúng tôi cũng không quên tán-đồng sáng-kiến của Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh đề-ngị tách rời chương 5 trong mục Chi-phí chung để lập-thành một Mục riêng biệt, mệnh danh là: « trợ-cấp thực-hiện quốc-sách Ấp Chiến-lược », mục-dịch đề nhấn mạnh về tính-cách trọng-đại của một quốc-sách, song song với quốc-sách Dinh-Điền, nhất định sẽ đưa chúng ta đến sự chiến-thắng và đồng thời sẽ giải-quyết được những khó-khăn của tình-trạng chậm-tiến của nước nhà.

Với niềm tin-tưởng đó, Khối Cộng-Đồng Nhân-Vị chúng tôi biểu-quyết chấp-thuận toàn Bộ Ngân-sách Quốc-gia tài-khoá 1963, với đề-ngị tu-chính của Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh Quốc-Hội.

(Vỗ tay)

Ô. LÊ-TRỌNG-QUÁT.— (Trưởng Khối Liên Minh Xã-Hội). Là diễn-giả cuối cùng trong phiên họp cuối cùng của khóa họp này, tôi ngại rằng những gì mà tôi muốn nói nhân-danh Khối Liên-Minh Xã-Hội, thì các Bạn cũng đã nói hết cả. Nhưng dù sao Khối chúng tôi vẫn có bổn-phận bày tỏ lập-trường của mình về một vài vấn-đề căn-bản, tôi xin nói, một vài vấn-đề căn-bản mà thôi. Thứ nhất là sự nhận-định của Khối chúng tôi về điều 47 mới Hiến-Pháp. Khi nãy Bạn Đồng-Viện khả kính Trưởng-Khối Cộng-Đồng Nhân-Vị đã mở đầu ý-kiến của mình bằng sự nhắc lại một sự kiện đáng tiếc đã xảy ra tại diễn-đàn này lúc bắt đầu thi-hành điều 47, và lại tiếp-tục trình-bày những sự tiến-diễn lạc-quan về việc thi-hành điều 47 Hiến-Pháp.

Tôi xin giữ lại phần thứ hai đề sau sẽ trình bày niềm lạc-quan đặc-biệt của chúng tôi về sự thi hành điều 47.

Điều nhận-định đầu tiên của chúng tôi là phạm-vi rộng rãi của những vấn-đề đã được đặt ra. Cách đây mấy tháng khi thảo-luận về dự-thảo-luật sửa

điều 47 mới Hiến-pháp, Khối chúng tôi cũng đã bày tỏ quan-niệm thế nào gọi là vấn-đề liên-hệ với Lập-Pháp, và tôi nhớ không lầm thì chính chúng tôi đã trình bày với Quốc-Hội rằng trong một chế-độ pháp-trị, tất cả những sự-kiện trong cuộc sinh-hoạt quốc-gia, đều phải được chi-phối bởi luật pháp. Vậy thời những vấn-đề liên-hệ với Lập-Pháp phải là tất cả những vấn-đề liên-hệ đến cuộc sống hàng ngày của Quốc-gia. Quan-niệm đó đã được mặc-nhiên thừa nhận khi các Vị Bộ-Trưởng đến đây, như chúng ta đã thấy, tất cả các câu hỏi nêu ra, từ những vụ riêng rẽ cho đến những vấn-đề chính-sách và đường lối đều được giải-thích. Tôi mong rằng cái quan-niệm đó về phạm-vi của điều 47 được tiếp-tục duy-tri mãi để cho Quốc-Hội của chúng ta có thể dễ-dàng sinh-hoạt và có thể tìm được những yếu-tố xác-thực để tiến-hành công-tác lập-pháp.

Sự lạc quan của chúng tôi về sự áp-dụng điều 47 còn đi xa hơn vì có nhiều Vị Bộ - Trưởng ngoại trừ Vị Bộ-Trưởng đầu tiên đến Quốc-Hội, là các Ông Bộ-Trưởng Công-Chánh và Giao-Thông, Giáo-Dục, Y-Tế và đặc biệt hơn nữa là Ông Bộ-Trưởng Tài-Chánh, đều hoặc là tự ý giải-thích thêm nhiều sự việc có liên-quan đến toàn bộ một vấn-đề để cho Quốc-Hội thông-suốt tất cả, hoặc như Ông Bộ-Trưởng Bộ Tài-Chánh lại còn giải-thích thêm nhiều vấn-đề, tuy Quốc-Hội không nêu ra trong câu hỏi viết nhưng các Vị Dân-Biểu đã nêu ra trong cuộc thảo - luận tại diễn-đàn Quốc-Hội. Chúng tôi tưởng rằng với lập-trường của các Vị Bộ - Trưởng ấy chắc chắn rằng điều 47 mới của Hiến-Pháp sẽ đạt được cái ý-nghĩa và tinh-thần của nó, là sự điều-hòa một cách hữu-hiệu các hoạt-động của Hành-Pháp và Lập Pháp. Tôi hy-vọng rằng nếu đã có 4, 5 Vị Bộ-Trưởng bày tỏ lập-trường như vậy, thì các Vị khác cũng nên đồng một quan-điểm để cho điều 47 Hiến-Pháp thật sự trở thành một điểm son cho chế-độ.

Chúng tôi cũng xin đồng-ý với Bạn Đồng-Viện Trưởng-Khối Cộng-đồng Nhân-Vị về sự nhận định của một Khối Cộng-Đồng đối với những văn-kiện của Bộ Tài-Chánh quy-định về các thứ thuế, và chúng tôi cũng san sẻ niềm hy-vọng của Bạn Trưởng-Khối Cộng-Đồng để chờ đợi nghị-định áp-dụng về thuế thổ-trạch, làm thế nào để thỏa-mãn được tất cả những yêu-sách chính-đáng mà các Bạn Đồng-Viện đã đạo-đạt lên đây, làm thế nào cho những tầng lớp yếu kém về kinh-tế chịu đựng được sắc thuế này.

Sau rốt có 2 vấn-đề mà chúng tôi muốn trình bày với Quý Vị Đồng - Viện là nhận-xét về toàn bộ

Ngân-sách 1963 mà nhà soạn-thảo Ngân-sách chính-yếu là những người cuối cùng đương còn ở lại với chúng ta trong buổi họp hôm nay.

Trước hết chúng tôi có lời hết sức khen ngợi và khâm-phục sự kiên-nhẫn, sự chịu đựng, sự thông cảm hết sức đầy đủ của Ông Cố-Vấn Tài - Chánh Chánh Phủ và Ông Tổng Giám-Đốc Ngân-sách (vở tay) trước những cuộc tranh-luận của chúng ta đôi khi đi đến những điểm dị-đồng khá quan-trọng, hoặc lắm giờ phút hào-hưng đã xảy ra cách đây mấy hôm.

Đứng về phương - diện tổng - quát, chúng tôi nhận thấy Ngân-sách Quốc-gia tài-khoá 1963 thật đã phản-ánh được chính-sách khắc-khổ, tiết-kiệm mà chúng ta quyết-tâm theo đuổi trong giai-đoạn khẩn-trương này.

Những nhà soạn-thảo Ngân-sách 1963 cũng đã làm cho phản-ánh đứng-dẫn tính-cách quan - trọng của mỗi một bộ-môn hoạt-động của Chánh - Phủ. Chúng tôi nhận thấy Ngân-sách đã thể-hiện được tất cả những nỗ-lực đóng góp của mọi tầng lớp nhân-dân. Cho nên nhìn vào Ngân-sách 1963 chúng ta đã thấy ngay bước tiến của Quốc-gia, hình-dung được tất cả sự chuyên-động của bộ máy nhà nước, sự thu hút những tài-nguyên do nhân-dân đóng góp trong một phần lợi-tức của mình để cung-ứng cho những nhu-cầu của xứ sở, mỗi một nhu-cầu được thỏa-mãn đúng với tầm quan trọng của nó.

Bản văn Ngân-sách 1963 đã nói lên được cái tham-vọng to lớn mà có thể thực-hiện được của nhà cầm-quyền, là vừa nỗ-lực phi-thường trong công-cuộc chiến-đấu diệt-cộng, vừa đầy mạnh mẽ phát-triển sẵn có trong mọi lãnh-vực ích-lợi công-cộng, cũng như ích-lợi cho mỗi người trong cộng-đồng Quốc-gia.

Nhìn Ngân-sách 1963 qua các Chương-Mục dành cho Y-Tế, Giáo-Dục, Nông-Thôn, Kinh-Tế, Công-Chánh và các khoản phụ-trợ đặc-biệt cho Ngân-sách an-ninh, Ấp Chiến-Lược, chúng ta thấy rằng triển-vọng tương-lai của nước nhà rất sáng-lạng. Chúng ta vừa chiến-đấu diệt Cộng, vừa cất học-đường, vừa thiết-lập trùng-tu hệ-thống đường xá, đê điều, cầu cống để thêm phần phát-triển kinh-tế mà cũng để xây-dựng những công-trình đương bị Cộng-phỉ phá-hoại mỗi ngày.

Đề kết-luận về sự nhận-xét Ngân-sách năm 1963, chúng tôi hoan-hỷ thấy rằng toàn-bộ bản văn đã nói lên ý-chí mãnh-liệt của một dân-tộc quyết vươn mình chiến-thắng tất cả những chương - ngại

a hoàn-cảnh khắt-khe của thiên-nhiên và của thời-đại.

Vấn-đề thứ hai mà chúng tôi xin Quý Bạn Đồng-Viện vài phút để phát-biểu tại diễn-đàn này, đó là sự liên-đới tương-trợ quốc-tế trong công-cuộc chống Cộng qua quốc-sách Dinh-điền và Ấp Chiến-Lược.

Sở dĩ chúng tôi xin phép Quý Bạn Đồng-Viện đề nêu tại đây vấn-đề đó, là vì Quý Bạn thấy rằng Ngân-sách năm 1963 của chúng ta, tự nó không thể thỏa-mãn được tất cả các nhu-cầu mọi mặt của Quốc-gia. Do đó, sự thỏa-mãn tất cả các nhu-cầu trong các lãnh-vực còn tùy thuộc một phần nào ở sự viện-trợ của các nước bạn, và chúng tôi muốn nói riêng của nước bạn Hoa-Kỳ. Do đó, chúng tôi tưởng không có lúc nào có thể gọi là thuận-lợi hơn lúc này để cho Quốc-Hội công-khai đạo-đạt nguyện-vọng của nhân-dân Việt-Nam chống Cộng đối với các chiến-hữu đương dẫn-đạo công-cuộc chống Cộng trên thế-giới. Tôi cũng muốn hạn-chế sự nhận-định đó trong vấn đề chống Cộng qua các quốc-sách Dinh-Điền và Ấp Chiến-Lược mà thôi. Nếu chúng ta chỉ nhìn Ngân-sách Đặc-biệt An-ninh mà xét công-cuộc chống Cộng thì chúng ta có thể làm một việc còn khiêm-khuyết vì chống Cộng,— như các Bạn thừa hiểu và nhiều lần phát-biểu tại diễn-đàn này —, không phải là một vấn-đề thuần-túy quân-sự, mà cũng không phải là một cuộc tranh-đấu chính-trị mà thôi. Chống Cộng muốn hữu-hiệu, cố-nhiên phải tìm hiểu địa-bàn nơi đó Cộng-sản thao-túng dễ-dàng, đã ăn-náu không ai tìm kiếm được và phát-triển nhanh chóng. Cộng-sản vì vậy không phải chỉ có trên các trận địa, mà chủ-lực của Cộng-sản chính ở tất cả mọi nơi nào còn bị chìm đắm trong sự nghèo khổ, bất-công. Sở dĩ lâu nay chúng ta thấy Cộng-sản đã đạt được nhiều thắng lợi ở nhiều nơi trên thế-giới, là chính vì thế-giới tự-do chúng ta nhận-định chưa đúng mức, chưa thấy rõ nhược-điểm của chúng ta và chưa sử-dụng những phương-thức thích-nghĩ để chữa bệnh. Theo thiên ý của chúng tôi, chống Cộng có nghĩa là chống nghèo đói và chống bất công, vậy phải có những kế-hoạch đại-quy-mô đem lại no ấm, thực-hiện công-bằng và dân-chủ và có như vậy chắc chắn rằng phần đấu tranh quân-sự sẽ nhẹ bớt và sự thắng lợi có thể đảm bảo được. Các nhà lãnh-đạo ở Việt-Nam đã thấy rõ điều đó, đã tìm ra và đã thực hiện hai chánh-sách quan-trọng như các Bạn đã nhiều lần ca-ngợi: Đó là chánh-sách Dinh-Điền và gần đây chánh sách Ấp Chiến-lược, quan-trọng đến nỗi đã được chúng ta nâng lên hàng quốc-sách.

Quốc-sách không phải vì trong toàn-quốc cần phải áp-dụng, mà quốc-sách vì sự tồn-vong của xứ-sở này tùy thuộc ở những thành quả của quốc-sách Dinh-Điền và quốc-sách Ấp Chiến-lược.

Ngược lại dòng lịch-sử, chúng ta đều biết rằng các Vị minh-quân trong lịch-sử cũng như những nhà đại chánh-trị trong thế giới phải là những người có biệt tài kinh-bang tế-thế, những người dám khai-sơn phá-thạch quy-dân lập-áp mở mang bờ cõi; Hiểu như vậy, chúng ta có thể tự-hào rằng chế-độ này đã cống-hiến được cho xứ-sở một thành-tích vĩ-đại ở việc mở-mang bờ cõi để chiến-thắng tạo-vật và thiên-nhiên, để thoát khỏi sự trói buộc của định-mệnh và giải-phóng con người, ngõ hầu có thể thăng-tiến mãi lên. Chúng ta cũng dư biết rằng một chế-độ chánh-trị sẽ không đem lại một cái gì cho xứ-sở, cho hậu-thế, nếu chế-độ đó không giải-quyết những vấn-đề của đại chúng mà chỉ chăm lo đến những thượng tầng kiến-trúc. Nếu ngày nay chúng ta còn miền Nam, còn miền Nam trù-phú này để những người Việt yêu-chuộng tự-do có thể quy-tụ, chống xâm lăng, chính là nhờ công trình khai-phá của biết bao nhiêu thế-hệ tổ-tiên của chúng ta. Nhưng bao nhiêu công-trình đó đã bị ngăn-chặn, giai-đoạn gần hai thế-kỷ nay vì những triều-đại và những chế-độ đã hoặc quá chịu an-bài với định-mệnh mà không dám chống chọi với thiên-nhiên hoặc đã cố-tâm cản-trở bước tiến của dân-tộc. Cho nên trong lúc dân chúng nhiều nơi còn nghèo khổ, như ở ngoài Trung thì vùng Cao-Nguyên trù-phú vẫn hoang-vu lạnh-lẽo. Nhất cuộc đầu tiên trên rừng núi ở Tây-kỳ để khai-nguyên quốc-sách Dinh-điền, đã tiếp-tục lại công trình của các bậc tiền-bối vì dân vì nước mà mở-mang bờ cõi. Khai-sanh ra chế-độ Cộng-Hòa, để giải-phóng con người về phương-diện chính trị, Vị Lãnh-Tụ Quốc-gia đã bắt tay ngay vào công cuộc giải-phóng con người ra khỏi cảnh lầm than. Hàng trăm ngàn đồng-bào miền Trung chúng tôi đã sung-sướng từ bỏ làng mạc quá nghèo khổ xơ-xác, không có nơi ăn chốn ở, để đến lập-nghiệp tại Cao-Nguyên, và sau một thời-kỳ làm việc ở đây, hơn 1 năm đã có tài-sản tối-thiểu, một mảnh vườn nhỏ, một ngôi nhà nhỏ, một ít gia-súc và vài mẩu ruộng. Đó là cái mộng mà có lẽ người dân nghèo ở miền Trung xưa kia vẫn cho như không bao giờ thực-hiện được. Tôi nói điều đó một cách mạnh-dạn và sung-sướng, vì chính chung-quanh tôi, những đồng-bào của chúng tôi ở miền Trung đã và đương tiếp-tục hưởng-thụ những thành-quả của công cuộc khai-phóng vĩ-đại đó.

Chúng tôi tưởng rằng chống Cộng bằng cách hữu-sản-hóa con người, là một kế-hoạch hết sức kiến-hiệu, vì chúng ta đã tước được nơi tay của địch khí-giới sắc bén của chúng, và loại chúng ra khỏi địa bàn hoạt-động. Nói như vậy, chúng ta cũng không quên đề ý đến sự dự-liệu từ lâu nay của Vĩ Lãnh-Tụ Quốc-gia đến những biến-cố có thể xảy ra do sự xâm-nhập của các lực-lượng xâm-lãng Cộng-sản qua vùng Cao-Nguyên mà đề-xướng và thực-hiện quốc-sách Dinh-điền. Chính nhờ vậy cho nên sự xâm-nhập của Cộng-phỉ dù có nhiều đi nữa cũng đã bị bớt phần lớn nhờ ở tất cả hệ-thống Dinh-điền rải rác khắp miền Cao-Nguyên. Chúng tôi cũng biết rằng sự cố-gắng của Chánh-Phủ và của nhân-dân có hạn, vì phải đương đầu với chiến-tranh tiếp-diễn hằng ngày cho nên chúng tôi kêu gọi sự tăng-cường giúp đỡ của các nước bạn, vì chúng tôi nghĩ rằng: còn có sự giúp-đỡ nào cao-quý hơn là sự giúp-đỡ của con người cho những đồng loại đương bị trói buộc bởi hoàn-cảnh và thiên-nhiên, để họ chống lại vận-mệnh, và để họ có thể kiến-tạo một đời sống tốt đẹp hơn; không những đó là một nghĩa cử quảng-đại mà chính là một bổn-phận của con người đối với con người trong thế-giới văn-minh này, của một quốc-gia tiến-bộ đối với một quốc-gia không may đang còn trong vòng chậm-tiến, và nhất là của những người chiến hữu đối với những người chiến-hữu cùng san-sẻ một lý-tưởng, cùng chung một trận tuyến; sự giúp đỡ là một việc không những nên làm, mà còn cần làm để chóng đi đến sự thắng-lợi cuối cùng của những người yêu chuộng tự-do.

Quốc-sách Dinh-điền như chúng tôi vừa trình bày sơ-lược, nặng về tác-dụng hòa-bình để giúp sự thăng-tiến của con người, để giải-phóng con người ra khỏi điều-kiện khổ-sở về vật-chất cần phải được bồi-bổ thêm trong giai-đoạn chiến-tranh bởi quốc-sách Ấp Chiến-lược mà các Bạn đã nói nhiều ở tại diễn-đàn này và đã giải-thích rõ rệt. Cho nên chúng tôi chỉ tổng-kết tinh-chất cần-thiết của nó trong công cuộc chống Cộng để đáng được hưởng một sự viện-trợ dồi-dào, một sự giúp-đỡ của tất cả các nước bạn, vì chống Cộng bằng quốc-sách Ấp Chiến-lược tức là bằng một chiến-lược cách-mạng quân-sự, một chiến-lược cách-mạng chánh-trị và xã-hội. Như khi nãy chúng tôi đã trình-bày, lập-trường của chúng tôi là chống Cộng, tức là chống sự nghèo khổ và chống sự bất-công. Ấp Chiến-lược có mục-dịch phát huy dân-chủ, không phải là một nền dân-chủ dành cho một thiểu-số có đủ điều-kiện thụ-hưởng, mà chính là một nền dân-chủ cho đại-chúng cần-lao, cho hàng triệu nông dân. Tôi tưởng rằng với tinh-

trạng no ấm mà các khu Dinh-điền đã đem lại, với một nền dân-chủ mà đại chúng sẽ được thụ-hưởng, với những hệ-thống giá trị mới trong xã-hội thiết-lập trong các Ấp Chiến-lược, chúng ta sẽ có đủ khí-giới hữu-hiệu để chống Cộng, chống sự nghèo đói, chống sự bất-công. Chúng tôi sung-sướng và tin-tưởng rằng rồi đây thời-gian sẽ trôi qua, nhưng sẽ còn lại trong lịch-sử nước Việt-Nam này, hai công-trình vĩ-đại mà chúng tôi đã trình-bày. Chúng tôi cũng hãnh-diện được thấy rằng chế-độ này đã cống-hiến cho thế-giới tự-do một triết-thuyết, một bình-thuyết, một chiến-lược cách-mạng chính-trị và xã-hội để chống Cộng-sản, và cũng đã đồng-thời cống-hiến cho toàn-thê các nước chậm tiến trên thế-giới một phương-sách để giải-quyết vận-mệnh của họ, nhất là giải-quyết các vấn-đề phát-triển dân-chủ đối với những nước chậm-tiến. Chúng tôi tưởng rằng với sự cống-hiến đó, nước Việt-Nam chúng ta đã có thể hãnh-diện góp phần vào sự đầy mạnh nền văn-minh của nhân-loại, một nền văn-minh mà giờ đây đương bị đe-dọa trầm-trọng ở miền Nam Việt-Nam này, và đòi hỏi sự góp sức của toàn-thê những người yêu- chuộng tự-do trên thế-giới để bảo-vệ. Chúng ta đã góp phần xương máu, chúng ta đã nhận được sự góp phần hữu-hiệu của các nước bạn, chúng ta có quyền kỳ-vọng ở sự cộng-tác chặt chẽ hơn nữa để tăng-cường những nỗ-lực của nhân-dân Việt-Nam trên mọi lãnh-vực. Trong niềm tin tưởng mãnh liệt ở sự toàn thắng cuối cùng của chính-nghĩa Quốc-gia, của cuộc cách-mạng nhân-vị đương đầy mạnh, Khố chúng tôi sẵn sàng chấp-thuận toàn bộ bản-văn của Dự-thảo Ngân-sách 1963 mà chúng tôi xem như một nỗ-lực phi-thường của toàn dân trong công cuộc cứu-quốc và kiến-quốc.

(Vỗ tay)

Ô. HÀ-NHU-CHI (Chủ-Tịch Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh).— Trước khi Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh chúng tôi trình-bày những ý-kiến cuối cùng đề yêu-cầu Quốc-Hội biểu-quyết toàn bộ Ngân-sách 1963, chúng tôi xin góp ý-kiến với Quý Bạn Đồng-Viện vừa đã lên đây trình-bày trong cuộc thảo-luận tổng quát trước khi biểu-quyết Ngân-sách. Đảng lý ra, Ủy-Ban chúng tôi không cần phải trả lời, vì đây chỉ là những ý-kiến cuối cùng đề bày tỏ lập-trường trước khi chúng quyết Ngân-sách, không phải là những điểm bắt buộc Ủy-Ban chúng tôi phải giải đáp. Nhưng mà chúng tôi thấy rằng Ủy-Ban cần góp một vài ý-kiến với những ý-kiến đã được phát biểu để làm sáng tỏ vấn-đề và rút kinh-nghiệm cho tương lai.

Trước hết là ý-kiến của Bạn Phạm-văn-Thùng. Bạn đề-nghị bãi bỏ chế-độ hoa-chi đấu-thầu, Bạn đề-nghị giúp đỡ cho những người ít vốn, các bạn hàng rong và yêu cầu ấn-định giá biểu cho việc thuê nhà phố và thuê đất ở tại Đô-Thành. Đối với đề-nghị bãi bỏ hoa-chi đấu-thầu, thì Ủy-Ban chúng tôi cũng thông cảm với Bạn Đồng-Viện Phạm văn-Thùng rằng chế-độ này có thể đưa đến những sự lạm dụng; nhưng bãi bỏ chế-độ đó, thì tất nhiên chúng ta đã bỏ hết một tài-nguyên rất quan-trọng cho các Ngân-sách địa-phương. Vì vậy cần phải một là tìm những biện-pháp để chặn đứng người đấu-thầu thuê chợ, hoặc là nếu bãi bỏ nó đi, thì phải tìm một tài-nguyên khác, cách đánh thuế khác, hoặc là đánh thuế trực-tiếp để cho Ngân-sách địa-phương có được đủ tài-nguyên mà cung-ứng cho các chi-phí ở các địa-phương.

Còn đối với vấn-đề giúp đỡ cho các bạn hàng rong ít vốn, hoặc là các bạn tiểu-thương ở Đô-thành, thì Ủy-Ban chúng tôi thấy rằng vấn đề đặt ra thì dễ, nhưng mà giúp đỡ không phải là việc dễ, vì đối với các bạn hàng rong ít vốn, vấn đề giúp đỡ bằng cách cho các bạn đó vay, mượn, rất khó đặt ra. Như Quý Bạn đã rõ, khi muốn vay, tất nhiên phải có ít nhiều bảo-đảm, mà quý bạn đó thì vốn liếng ít, cho nên quỹ Tiểu-thương tín dụng hiện nay ít khi có thể giúp được cho các bạn hàng rong. Tuy nhiên, Ủy-Ban chúng tôi tán thành rằng là nên có những biện-pháp để dãi ở Đô-thành để cho các bạn hàng rong đó, hoặc là các bạn tiểu-thương đó có thể hoạt-động dễ-dàng trong việc sinh-kế hàng ngày của họ, và tránh những sự phiền hà đối với họ.

Đối với việc ấn-định giá-biểu cho việc thuê nhà phố hay là đất vườn, Ủy-Ban chúng tôi thấy rằng, hiện nay đối với những nhà cất trước năm 1947, thì không được tăng giá thuê nhà, còn đối với những nhà cất sau 1947, thì tất nhiên là tùy theo sự thỏa-thuận giữa chủ nhà và người thuê.

Về vấn-đề đất, nếu là đất của Đô-thành, thì có giá-biểu hẳn hoi do quyết-định của Đô-thành ấn-định. Trái lại đối với đất của tư-nhân, giá-biểu phải do sự thỏa-thuận của hai bên chủ đất và người thuê đất. Còn muốn ấn-định cái giá biểu, tất nhiên phải có bản văn lập-pháp. Luật thuế thổ cư đã có nhiều Bạn Dân-Biểu đã đệ- nạp cho Quốc-Hội cứu xét mà chưa được đem ra Quốc-Hội thảo-luận. Chúng tôi tưởng vấn-đề giá biểu mà Bạn đặt ra, không phải là các vấn-đề đề cho nhà chức-trách Đô-thành giải-quyết, mà chính là vấn-đề phải giải-quyết

bằng một bản văn lập-pháp.

Đối với ý-kiến của Bạn Bùi-Tuân Bạn đề-nghị cần phải lưu ý trong vấn-đề thanh lọc hàng ngũ làm lộn đối với những người có thể bị tình-nghi oan, lưu ý đến vấn-đề đóng góp ở trong các Ấp Chiếu-lược và vấn-đề lưu-dụng công-chức, thì những điều nhận xét của Bạn Bùi-Tuân, Ủy-Ban chúng tôi thấy không cần phải góp ý-kiến thêm riêng.

Đối với vấn-đề Thăm-kế-viện mà Bạn đặt ra ở đây, thì chúng tôi đã đặt ra cho bên Hành-pháp trong khi tiếp-xúc với Ủy-Ban. Chính Hành-Pháp đã có một Dự-thảo luật về vấn-đề này, nhưng việc đưa ra Dự-thảo luật để thực-hiện việc thành lập cơ-quan này là vấn-đề rất khó, vì vấn-đề nhân-viên chuyên-môn cho cơ-quan có tính-cách tài-phán không phải một sớm một chiều mà có thể thực-hiện được. Chúng tôi cũng đồng ý rằng, nếu sang năm mà chưa lập được Thăm-kế-viện, thì trong Ngân-sách không nên đề khoản « ghi nhớ » làm gì.

Bạn Bùi-Tuân có nói đến vấn-đề Quốc-Hội làm luật : Dân-Biểu đưa Dự-án-luật cho Quốc-Hội cũng khá nhiều, nhưng ít có được chấp-thuận và thành luật.

Đối với vấn-đề này, tôi tưởng rằng không phải là vấn-đề thiếu thiện-chí của Văn-Phòng như một vài Bạn đã từng lên đây nói, và Văn-Phòng, chúng tôi xác nhận rằng, mỗi lần nhận được Dự-án-luật của Dân-Biểu, thì lập-tức chuyển đến Ủy-Ban liên-hệ cứu-xét.

Nhưng vấn-đề các Dự-án luật của Dân-Biểu ít được chấp-thuận, ít được đem ra biểu-quyết là vì, thật ra, bên Hành-Pháp được ở trong trường-hợp thuận-tiện hơn mình trong vấn-đề làm luật, là vì cơ quan Hành-Pháp rất đồ-sộ, chuyên-viên rất đầy đủ, mà lại Hành-Pháp trực-tiếp với đời sống hằng ngày, Hành-Pháp biết rõ vấn-đề, cho nên đưa ra Dự-thảo luật chúng ta thấy nó ăn khớp với thực-tế. Còn bên chúng ta, một mình Dân-Biểu, mà số chuyên-viên để giúp cho Dân-Biểu thì Quốc-Hội không thể cung- ứng cho đầy đủ, cho nên vấn-đề nghiên-cứu Dự-án luật phần nhiều ít có khi được thích-ứng. Do đó, Ủy-Ban liên-hệ trong khi cứu-xét Dự-án-luật, gặp rất nhiều trở-ngại : hoặc là thiếu sự nghiên-cứu hoặc là chưa hợp-thời, cho nên mặc dù có rất nhiều Dự-án-luật đã được đệ- nạp, mà vẫn chưa được thông qua ở các Ủy-Ban để được đưa ra Quốc-Hội.

Ông Đệ Nhất Phó Chủ-Tịch đã lên trình-bày một cách tổng quát về hình-thái của cuộc thảo-luận

Ngân-sách, đã nhận định về việc thi-hành điều 47 Hiến-Pháp và đã nói lên những triển-vọng tốt đẹp của năm 1963 đang chờ đợi chúng ta. Trong những ý-kiến của Ông Đệ Nhất Phó Chủ-Tịch, Ủy-Ban chúng tôi hầu hết tán thành.

Riêng về ý-kiến về vai trò của Ủy-Ban thì Ông Đệ Nhất có đề-nghị rằng Ủy-Ban nên có một công-trình đúc-kết cuộc thảo-luận Ngân-sách để cho cuộc thảo-luận đó kết-thúc một cách đầy đủ. Chúng tôi tưởng rằng về vấn-đề này, Ủy-Ban, nếu cố-gắng lắm, bản đúc kết đó dẫu có đúc kết bao nhiêu đi nữa, nó cũng không đủ và dù sao nó cũng chỉ là ý-kiến của Ủy-Ban mà thôi. Cho nên, nếu có đúc kết, thì là chính Quốc-Hội phải đúc kết và phải tìm một hình thức đúc-kết.

Hình-thức đó Ủy-Ban chúng tôi đã nghĩ ra từ mấy năm nay, nhưng mà chưa có thể thi-hành được là vì cần phải có một bản Quyết-nghị của Quốc-Hội khi chấm dứt cuộc thảo-luận về Ngân-sách. Trong bản Quyết-nghị đó, Quốc-Hội có thể nêu ra những ý-kiến, những nhận-xét và những đề-nghị, tức là song song với cuộc biểu-quyết toàn bộ bản văn, Quốc-Hội sẽ biểu-quyết một Quyết-nghị về Ngân-sách 1963. Như vậy, sự đúc kết là chính do Quốc-Hội làm, chứ không phải do một cá-nhân Dân-Biểu hay là một Ủy-Ban. Nhưng mà Quý Bạn cũng biết rằng khi đưa ra một Quyết-nghị thảo-luận thêm, tất nhiên sẽ đòi hỏi thêm một thời-gian nghiên-cứu, và thời-gian thảo-luận sẽ kéo dài. Cho nên hiện nay, chúng tôi chưa dám làm thủ-tục đó, chứ thật ra chúng tôi đã nghĩ từ trước.

Đối với ý-kiến của Bạn Nguyễn-văn-Liên, Bạn đã chỉ-trích một lẽ - lối làm việc của cơ-quan Hành-Pháp, khi đưa một bản văn cho các cơ-quan ngôn-luận về vấn-đề thuế thổ - trạch.

Đối với vấn-đề này, Ủy-Ban chúng tôi thấy có bốn-phận phải trình bày đề Quý Bạn Đồng-Viện được rõ. Khi Ủy-Ban chúng tôi thấy có một số bài báo đã đề cập đến sự giải thích của Ủy-Ban chúng tôi, trong bản giải thích đó, chúng tôi thấy có những lời lẽ mà chính Ủy-Ban chúng tôi không có nói, thì Ủy-Ban chúng tôi có tiếp xúc ngay với Bạn Nguyễn-văn-Liên và nói rằng, Ủy-Ban chúng tôi trong lúc trình bày, các lời trình bày đều có ghi biên-bản rõ ràng, thì Bạn Nguyễn-văn-Liên cũng có thể nhận thấy, Ủy-Ban chúng tôi không có ý chỉ-trích gì Bạn Nguyễn-văn-Liên cũng như không có lời lẽ nào chỉ-trích Bạn Nguyễn-văn-Liên cả.

Nếu trong các bài báo đó có những lời lẽ ngoài lời phát biểu của Ủy-Ban, thì đây có lẽ là do việc bên cơ-quan Thuế-vụ đã đưa bản văn nào đó, rồi lúc cơ-quan ngôn-luận đăng lên, tất nhiên có sự lẫn-lộn giữa ý-kiến của bản văn và ý-kiến của Ủy-Ban.

Đối với việc đưa bản văn cho cơ-quan ngôn-luận tại Quốc-Hội, Ủy-Ban chúng tôi trước hết xác nhận rằng bên cơ-quan thuế-vụ không có ý nào khác hơn là muốn vấn-đề được giải bày trước công-luận cho rõ ràng. Sở dĩ có ý muốn đó là vì bên cơ-quan thuế-vụ nhận thấy rằng ý-kiến của đa số Bạn Đồng-Viện không tán thành, hoặc là một phần lớn, hoặc rất nhiều chi tiết của sắc thuế thổ-trạch; vì lẽ họ có trách nhiệm phải thực hiện sự hành thu sắc thuế đó trong tương-lai, sợ gặp khó-khăn trong nhân dân, cho nên sự lo lắng đó đã thúc đẩy họ đưa bản văn cho cơ-quan ngôn-luận đề mong rằng đưa ra tiếng chuông thứ hai và phần nào lập lại sự quân bình trong sự phát biểu ý kiến về thuế thổ-trạch.

Nhưng dù sao, Ủy-Ban chúng tôi cũng đồng ý với Bạn Nguyễn-văn-Liên rằng việc đưa bản văn như vậy cũng có những khuyết-điểm. Khuyết-điểm thứ nhất là nếu bên cơ-quan Thuế-vụ—điều này tôi tưởng rằng cơ-quan Thuế-vụ cũng xác nhận họ có đưa chứ không phải bàn tay bí mật nào—thì đừng có đề ở trên là « Nha Tổng Giám-Đốc Thuế-Vụ trả lời những thắc-mắc của Dân-Biểu », mà coi như là bản văn có tính cách tài-liệu mà đã đưa cho Ủy-Ban. Bây giờ báo chí muốn đăng thì cứ căn cứ vào đó đề đăng, chứ đừng làm như vậy, mới hợp lý. Đăng này, bản văn lại đề ở trên là « Nha Tổng Giám-Đốc », nếu như lời Bạn Nguyễn-văn-Liên nói đúng; chúng tôi không được thấy bản văn như Bạn Nguyễn-văn-Liên đã trình bày. Nếu đề như vậy, tất nhiên dùng một hình thức văn kiện đề trả lời gián tiếp cho các Dân-Biểu. Tôi tưởng rằng, nếu như muốn trả lời các Dân-Biểu, thì chính Ông Bộ-Trưởng (như Bạn Liên nói) có thẩm quyền, chiếu điều 47 Hiến-Pháp, đến tại Quốc-Hội giải thích, không cần dùng hình-thức không chính thức như vậy.

Riêng khuyết-điểm thứ hai là vấn đề đưa bản văn tại Quốc-Hội, tòa nhà của Lập-Pháp, thì phải có sự đồng ý của Văn-Phòng, chứ không nên đưa như vậy, vì ở đây không phải là chỗ bất cứ ai cũng có thể tới đưa truyền đơn hay là lý đoán nào mà không có sự chấp-thuận của Văn-Phòng Quốc-Hội.

(Vô tay)

Vi vậy, một mặt chúng tôi xác nhận rằng bên cơ-quan Thuế-vụ không có một cái hậu ý khiêu-khích gì; nhưng mà một mặt khác, thì tôi nhận rằng trong hình-thức đưa bản vấn đó có sự khuyết-diêm và trong tương lai cần phải có sự giải quyết vấn đề bày tỏ ý-kiến của Hành Pháp cho nó hợp-lý hơn.

Bạn Nguyễn-văn-Tánh có thắc mắc về Văn-Phòng Quốc-Hội đã xử-dụng quyền của mình theo tinh thần điều 47 Hiến-Pháp quá rộng rãi, trả lại câu hỏi của Bạn Đồng-Viện mà không có lý do. Chúng tôi tưởng rằng đối với Ủy-Ban, thì Ủy-Ban đã chấp thuận những ý-kiến của Bạn và chuyển đến Văn-Phòng để Văn-Phòng xét. Như vậy Ủy-Ban chúng tôi cũng tỏ ra rất là hiểu biết điều 47 Hiến-Pháp. Ủy-Ban chúng tôi không phải đồng thời là Ủy-Ban của Văn-Phòng Quốc-Hội. Vì vậy nên Văn-Phòng Quốc-Hội có nhiều khi bắt buộc không thể chấp-thuận ý kiến của Ủy-Ban khi Ủy-Ban chấp-thuận câu hỏi của Dân-Biểu, và Ủy-Ban quan-niệm rằng Văn-Phòng có thẩm quyền để xét có nên đưa một câu hỏi qua Hành-Pháp hay không. Tuy nhiên, chúng tôi tưởng rằng đối với các tác giả các câu hỏi, thì Ủy-Ban hay Văn-Phòng trong tương lai sẽ cố-gắng, khi mà trả lui lại các câu hỏi, cũng có một lý-do nào để cho Quý Bạn Đồng-Viện khỏi thắc-mắc.

Bạn Nguyễn-văn-Tánh có đặt vấn-đề là có nên xét lại phương sách làm việc của Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh hay không, nghĩa là Bạn muốn nói rằng, trong tương lai, vấn-đề Ngân-sách giải-quyết ở trong Ủy-Ban; các con số xét xong rồi khi ra Quốc-Hội, chỉ cần đặt độ năm, mười vấn-đề thật lớn rồi bàn cãi về chánh-sách. Quan-niệm đó chúng tôi nhận nó rất mới mẻ, nhưng chúng ta không thể nào bỏ hết vấn đề Ngân-sách, mà chỉ nói về chánh-sách không mà thôi. Cho nên vấn-đề đó, chúng tôi tưởng rằng phải xét lại. Và trong khuôn khổ về Ngân-sách sắp đến tôi tưởng rằng cần phải xác định lại rất nhiều điểm trong việc xử-xét Ngân-sách cũng như trong việc đặt vấn-đề tiếp-xúc với Hành-Pháp.

Bạn Ngô-Khắc-Tĩnh có thắc-mắc về lời nói của một Vị Bộ-Trưởng trong lúc đến đây giải-thích, theo điều 47 Hiến-Pháp, và có đề-nghị nên có một thủ-tục kiểm-soát ngân-sách ở các tỉnh. Đối với hai điểm đó, chúng tôi sẽ xin trở lại khi mà Ủy-Ban chúng tôi sau này trình bày lập trường của Ủy-Ban chúng tôi đối với vấn-đề tiếp-xúc giữa cơ-quan Lập-Pháp và Hành-Pháp và vấn-đề kiểm soát Ngân-sách.

Cụ Nguyễn-Diệu đã cho một ít ý-kiến về vấn-đề Ngân-sách và có đề-nghị nên giải-quyết vấn đề làm sao tránh được việc Việt-Cộng giựt mình hòa-xa. Ủy-Ban chúng tôi thấy nếu mà Cụ Nguyễn-Diệu có sáng-kiến mới mẻ và hữu ích, thì Ủy-Ban chúng tôi sẵn-sàng xin chuyển những ý-kiến đó qua Hành-Pháp để giải-quyết vấn-đề trầm-trọng đó. Hiện nay cơ-quan hòa-xa bị thâm-thủng rất nhiều về Ngân-sách tự trị của họ và đang gặp khó khăn hết sức nhiều trong việc giải-quyết tình-trạng đó.

Bà Nguyễn-kim-Anh đã lên đây đề-nghị về vấn đề động-viên các giáo-sư, Ủy-Ban chúng tôi thấy đề-nghị của Bà Nguyễn-kim-Anh là một đề-nghị mà hiện nay Bộ Quốc-Phòng chưa chấp thuận được, tức là Bà đề-nghị cứ cho động-viên đi, cứ cho huấn luyện, nhưng sau khi huấn-luyện rồi, thì biệt-phái kêu là danh-từ « affectation spéciale », cứ mang lon, rồi cứ đi dạy, thì tôi thấy biện-pháp đó hiện nay Bộ Quốc-Phòng không muốn giải-quyết theo chiều hướng đó.

Nhưng mà có lẽ giải-pháp của ông Trương-Khối Liên-Minh Xã-Hội là giải-pháp có thể giải-quyết được. Vấn-đề hoãn là chỉ chú-trọng đến các phần tử có khả-năng, có tinh-thần. Còn tinh-nguyện vào Quân-đội, nếu thành-phần tinh-nguyện gia-tăng, thì lúc đó việc cho miễn động-viên các giáo-sư một cách rộng rãi hơn. Có lẽ vấn-đề đó giải-quyết một cách công-bằng hơn là cách mà cứ cho động-viên nhập ngũ rồi sau khi ra trường trở về đi dạy, thì có lẽ trên thực-lễ khó mà được chấp-thuận.

Cuối cùng là những ý-kiến của hai Vị Trương-Khối. Đối với ý-kiến của hai Vị Trương-Khối, Ủy-Ban chúng tôi nhận thấy rằng không có bộn-phận phải trả lời và giải-thích, vì đó là sự xác định lập-trường của hai Khối. Cho nên Ủy-Ban chúng tôi xin miễn giải-thích, và cũng xin nói rằng Ủy-Ban chúng tôi rất tán-thành tất cả các ý-kiến mà hai Vị Trương Khối đã nêu lên ở đây. Đó là những nhận định rất là rộng-rãi, rất là sâu-sắc, Ủy-Ban chúng tôi chỉ có thể tán-thành mà thôi.

Đến đây, chúng tôi đã giải-dáp các ý-kiến của Quý Bạn Đồng-Viện nhân cuộc thảo-luận tổng-quát về Ngân-sách 1963. Ủy-Ban chúng tôi, nhân cơ-hội này, xin trân trọng cảm ơn Quý Đồng-Viện, xin nhân-danh các Bạn Thuyết-trình-viên trong Ủy-Ban chúng tôi để cảm ơn Quý Đồng-Viện đã tỏ ra hết sức thông-cảm và khoan-hồng đối với những lời giải-thích mà Ủy-Ban chúng tôi cố-gắng cho nó hoàn hảo được chừng nào hay chừng ấy; chắc khó bao

giờ mà giải-thích cho Quý Bạn Đồng-Viện đồng ý được một cách tuyệt-đối. Xin Quý Đồng-Viện nên hiểu rằng có những lúc Ủy-Ban chúng tôi không đồng ý và chỉ-trích một cách mạnh-mẽ những ý-kiến quá đáng và những lời-lẽ đáng lý không nên nói ở diễn-đàn này. Sở dĩ chúng tôi làm công việc đó là điều bất-đắc-dĩ, và mong rằng cuộc thảo-luận của Quốc-Hội đi theo chiều hướng hợp-lý đúng đường lối của Quốc-gia. Nhưng Ủy-Ban chúng tôi tin rằng nếu có một vài Bạn Đồng-Viện nói những lời đó, chẳng qua là tại không-khí thảo-luận sôi-nổi và những lời lẽ đó không phải là phản-ảnh thực-tâm của Quý Đồng-Viện đó.

Có đôi khi Ủy-Ban chúng tôi cũng lầm-lỗi nữa, chẳng hạn như một Bạn Thuyết-trình-viên đã có vài lời phạt ý một Bạn Đồng-Viện. Điều đó Ủy-Ban chúng tôi có khi không đồng ý, Ủy-Ban chúng tôi nhận có sự khuyết-điểm đó. Mong rằng Quý Bạn thông-cảm và thông cảm nhất là khi Quý Bạn thử so-sánh rằng, đối với bên Hành-Pháp, khi đặt một câu hỏi thì được 14 ngày với đầy-đủ tài-liệu nghiên-cứu để trả lời, trong lúc đối với Ủy-Ban chúng tôi, thì một câu hỏi phải trên lối sau 20 phút ; có câu hỏi cần trả lời trong 15 phút hay nửa giờ, thì không sao mà trả lời cho hết được...

(Vỗ tay)

Đó là chưa kể 14 ngày mà cũng có đôi khi còn vấp nữa.

Cũng nhân cơ-hội này, xin Quốc-Hội kết hợp với Ủy-Ban chúng tôi để bày tỏ sự cảm ơn của Ủy-Ban chúng tôi đối với Quý Vị đại-diện bên Hành-Pháp, nhất là Cụ Cố Vấn Tài-Chánh và Ông Tổng-Giám-Đốc Ngân Sách và Ngoại-Viện đã hết sức cố-gắng và tận-tụy bên cạnh Ủy-Ban cũng như bên cạnh Quốc-Hội trong khi thảo-luận Ngân-sách. Nhân cơ-hội này chúng tôi xin chân-thành cảm-tạ Quý Vị đó đã suốt từ 7 năm nay, chớ không phải chỉ trong khóa hợp Ngân-sách này, đã hiện diện một cách rất chu đáo bên cạnh chúng ta và đã giúp cho Ủy-Ban cũng như Quốc-Hội biểu-quyết Ngân-sách một cách đầy-đủ ý-kiến và sáng-suốt.

(Vỗ tay)

Bây giờ Ủy-Ban chúng tôi xin có mấy nhận-xét về cuộc thảo-luận Ngân-Sách năm nay. Ủy-Ban chúng tôi rất lấy làm vui mừng mà nhận thấy rằng cuộc thảo-luận năm nay rất phong phú : Quý Bạn Đồng-Viện đã nêu lên nhiều cạnh khía đầy đủ, cạnh khía của sự sinh-hoạt quốc-gia và đặt ra những vấn-

đề căn bản tối yếu của mọi sinh-hoạt quốc-gia hiện nay.

Hơn nữa, Quý Đồng-Viện đã không thảo-luận về vấn-đề Ngân-sách mà đã nặng về vấn-đề chính-sách. Điều đó Ủy-Ban chúng tôi rất thông cảm là vì thật ra vấn-đề Ngân-sách, trong tình-trạng Quốc-gia eo hẹp thiếu tài-nguyên như thế này, thì vấn-đề Ngân-sách, vấn-đề các con số chúng ta không có nhiều tự-do để mà thảo-luận lắm, vì chính bên Hành-Pháp, hoặc chính Quốc-gia cũng đang gặp nhiều sự khó khăn để mà cung ứng cho nhu-cầu chi phí. Do đó, cuộc thảo-luận hướng về chánh-sách là việc dĩ-nhiên.

Ủy-Ban chúng tôi cũng rất lấy làm vui mừng mà nhận thấy rằng đa số các sự phát-biểu năm nay đều tỏ ra có sự thận trọng, dè dặt đúng mức, rất sôi nổi, nhưng mà cũng không tỏ ra là ngang tàng và thiếu nghiên-cứu. Thật ra, năm nay tất cả các ý-kiến của Quý Bạn Đồng-Viện đã được nghiên-cứu rất kỹ khi trình-bày ở diễn-đàn này. Đó là một bước tiến mà Ủy-Ban chúng tôi thấy rất lấy làm vui mừng mà nhận xét. Cũng như những ý của Quý Bạn Đồng-Viện nói về giáo-dục cơ-bản hoặc là những ý về thuế thổ-trạch hay là những ý về công-điền, công-thô đã được nghiên-cứu trước rất kỹ và những việc như vậy nó làm cho cuộc thảo-luận về Ngân-sách rất là hữu-ích.

Đi vào nội dung của các cuộc thảo-luận, Ủy-Ban chúng tôi thấy cuộc thảo-luận nó đi theo mấy chiều hướng như sau :

Thứ nhất là Quý Bạn đã thẳng thắn đưa ra những sự chỉ trích đối với hành vi có tính cách tác hại, có tính cách hà lạm của một số nhân-viên hay một số cơ-quan hành-chánh.

Hơn nữa, theo chiều hướng thứ hai, Quý Bạn đã đòi hỏi một sự trừng phạt xứng đáng đối với những người phạm lỗi, và muốn rằng sự trừng phạt đó thích ứng với nhu-cầu chiến-tranh hiện nay, thích-ứng với hoàn-cảnh của một Quốc-gia vươn mình trong một cuộc đấu-tranh sanh tử chống Cộng.

Trong vấn-đề này, chúng tôi nhớ đến sự phát-biểu ý-kiến rất là hùng biện, rất là sâu xa và rất là sôi nổi của Ông Chủ-Tịch Ủy-Ban Tư-Pháp và Định-Chế. Sau khi có sự giải-thích của Ông Bộ-Trưởng Tư-Pháp, thì chúng tôi thấy vấn-đề đã được sáng tỏ rất nhiều, và giữa Hành-Pháp và Lập-Pháp không có sự trái biệt gì bao nhiêu trên vấn-đề đó. Bên Lập-Pháp thì đứng trên quan-niệm chánh-trị,

uốn rằng có sự trừng phạt thích đáng để mà lành mạnh hóa xã-hội, để mà chống Cộng. Bên Hành-Pháp cũng thông cảm vấn-đề đó và đã đưa ra sự nhận-xét căn cứ trên điều 71 của Hiến-Pháp nói rằng : « Thăm-phán xử án quyết-định theo lương tâm mình, « trong sự tôn trọng luật-pháp và quyền-lợi quốc-gia ». Nếu nói rằng xét xử theo lương-tâm thì tất nhiên phải xác nhận tính cách độc-lập của Thăm-phán xử án, nhưng nói rằng Thăm-phán xét xử trong sự tôn-trọng quyền-lợi quốc-gia tất nhiên là cũng đã dung hòa với ý-kiến của Ban Đồng-Viện Nguyễn-quốc-Hưng là trong vấn-đề xét xử các tội phạm.

Đặc điểm thứ ba là Quý Đồng-Viện đòi hỏi như thường lệ sự tăng cường cố gắng của Hành-Pháp về phương-diện văn-hóa và xã-hội. Ban Đồng-Viện đa số đòi hỏi cần phải thêm trường, thêm bệnh-viện, thêm nhân-viên y-tế và yêu cầu những hoạt động về văn-hóa, xã-hội đó đi xuống tận cơ sở hương thôn. Điều đó Ủy-Ban chúng tôi hoàn toàn đồng ý.

Đặc điểm thứ tư là Quý Ban Đồng-Viện đã đề nghị nhiều cái cải cách rất quan-trọng có tính cách căn-bản, chẳng hạn như những ý-kiến về giáo-dục cơ-bản, về cải-tổ chương-trình giáo-dục, về cải-tổ thuế-vụ, về vấn-đề giải quyết nạn khan hiếm thịt heo v. v. . . thì chúng tôi thấy rằng những đề-nghị của Quý Ban Đồng-Viện không phải chỉ là sự góp ý-kiến lẻ tẻ mà là cả những giải pháp, những chương-trình có tính-cách rộng lớn mà Quý Ban Đồng-Viện muốn góp với Hành-Pháp để giải-quyết vấn-đề Quốc-gia nói chung.

Và cuối cùng, đặc điểm cuối cùng là chúng tôi thấy Quý Ban Đồng-Viện, trong lúc thảo-luận Ngân-sách, đã tỏ ra có một sự nhận-định rất là quân bình ; nếu có chỉ trích thì, một mặt khác, có những điểm đáng khen về hoạt-động của Hành-Pháp mà Quý Ban rất đề cao, chẳng hạn những ý-kiến đối với quan-niệm về Quốc-sách Ấp Chiến-lược, những ý-kiến của Quý Ban Đồng-Viện nhận-định về Quốc-sách Dinh-điền.

Về Quốc-sách Dinh-điền là một công cuộc nối tiếp với những công trình lịch-sử của tiền nhân. Đó là công trình trọng-đại trong tương-lai cần phải thực-hiện rất nhiều để giải-quyết vận mệnh trường cửu của Quốc-gia. Vấn-đề Quốc-sách Dinh-điền không phải là một năm hay là vài ba năm mà có thể làm xong, mà đó là công trình của nhiều thế-hệ. Do đó Quý Ban Đồng-Viện đề cao cái nhìn sâu, hiểu rộng của cấp lãnh-đạo, và đã đề cao những cố-gắng trong phạm-vi chánh-sách Dinh-điền.

Về Quốc-sách Ấp Chiến-lược, thì Quý Ban Đồng-Viện nhận thấy đó là một giải-pháp để giải-quyết vấn-đề Quốc-gia. Mặt khác đề tiến về kinh-tế, về chánh-trị, xã-hội cũng như về quân sự và Quý Ban Đồng-Viện đã nhấn mạnh vào cái ảnh-hưởng hỗ-trợ của hai Quốc-sách : Quốc-sách Dinh-điền và Quốc-sách Ấp Chiến-lược. Quý Ban Đồng-Viện cũng nhận thấy đó là những nhận xét rất là quân-bình và hợp-lý. Chúng tôi, Ủy-Ban xin kết-thúc cuộc thảo-luận đề-đề-cao sự nhận định sáng suốt và cách phê-bình thảo-luận vô-tư của Quốc-Hội.

Nói về sự áp-dụng điều 47 Hiến-Pháp, Quý Ban chúng ta đã nói nhiều. Ủy-Ban chúng tôi thấy rằng đối với sự áp-dụng của điều này, lập-trường của Quốc-Hội đã rõ là Quốc-Hội cũng có thể yêu-cầu hỏi thêm những câu hỏi bổ-túc.

Trái lại ở bên Hành-Pháp thì hình như chưa có một lập-trường rõ-rệt, vì có Vị Bộ-Trưởng đến đây chỉ nói rằng : theo Hiến-Pháp thì tôi không thể trả lời thêm. Nhưng lại có những Vị khác, trong thực-tế đã trả lời những câu hỏi bổ-túc, và tự ý giải-thích thêm câu hỏi mà Quốc Hội không có yêu-cầu, thì tất nhiên là chúng tôi thấy rằng : muốn cho trong tương-lai có một sự thi-hành hữu-hiệu điều 47 Hiến-Pháp cần phải có sự thông-cảm ở giữa hai cơ-quan, và cần phải có cái tinh-thần thành-tín hợp-tác giữa đôi bên. Vì nếu còn nghi kỵ lẫn nhau hoặc là sợ bên này có những điều làm cho mình mất uy-tín, hoặc là bên kia có những việc làm có thể gây khó cho mình trong việc điều-hành ở trước cơ-quan hữu-trách, ở trước nhân dân, thì khó mà đi đến một sự điều hòa hữu-ích, và khó mà có sự thực-hiện điều 47 cho được đúng mức, nhưng tôi tưởng rằng nếu cả hai bên đều cố-gắng thì điều 47 có thể mang lại kết-quả tốt. Chẳng hạn như Ông Bộ-Trưởng đến đây mà trong lúc trình-bày trước Quốc-Hội, trả lời thẳng thắn các câu hỏi, và không có một lời nào có thể động chạm đến một vài Vị Dân-Biểu thì tất nhiên tránh được những sự hiểu-lầm. Trái lại, đối với bên Quốc-Hội chúng ta không có đưa vấn-đề, hoặc đặt câu hỏi để gây khó, mà chỉ mong rằng có sự giải-thích để cho dư-luận được sáng tỏ. Nếu hai bên đều có một sự nhận định đúng đắn, cùng thông cảm trong một tinh-thần dân-chủ chân-chính, thì tất nhiên sẽ đưa đến một sự điều-hòa là điểm mà chúng tôi nhấn mạnh « tinh-thần dân-chủ ».

Trước hết ta phải cố-gắng xây-dựng ở trong chính mỗi một người, thì lúc đó trên thực-tế mới đưa đến điều-hòa trong tổ-chức và trong công việc

đối với sự phát-biểu. Nội-dung phát-biểu của các Ông Bộ-Trưởng, tôi thấy có bộn-phận cũng phải nhắc lại một đôi điều. Ủy-Ban thấy trước hết : cần phải có sự điều-hòa ngay ở trong các cơ-quan Hành-Pháp với nhau. Chẳng hạn như đối với vấn-đề « tung tiền để giải-quyết vấn-đề phát-triển kinh-tế » thì đã không thấy có ai đứng trả lời một cách cho dứt khoát vấn-đề này.

Ông Bộ-Trưởng Kinh-Tế nói vấn-đề này thật ra là của cơ-quan Tài-chánh. Mà Ông Bộ-Trưởng Tài-Chánh thì nói là thuộc về phần Thâu, chỉ lo phần Thâu cho Ngân-sách, còn vấn-đề tiền-tệ hay vấn-đề tài-chánh tối-cao đó thì có lẽ thuộc Ngân-Hàng Quốc-Gia. Ngân-Hàng Quốc-Gia có thể nói : mình là một cơ-quan tự-trị. Rốt cuộc không có một cơ-quan nào giải-quyết vấn-đề đó. Có lẽ là Hội đồng Tối-cao tiền-tệ, nhưng từ trước tới nay Hội-đồng Tối-cao tiền-tệ không giải-quyết vấn-đề đó một cách dứt khoát.

Cần phải có sự điều-hòa giữa các cơ-quan Hành-Pháp, chẳng hạn như đối với vấn-đề quân-dịch, động-viên các giáo-sư, Ông Bộ-Trưởng Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục đến đây rất là thẳng thắn và cũng đã trình-bày cái nguy-nan cho nền Giáo-dục về việc động-viên giáo-sư nó theo nhịp-điệu hiện nay thì thật ra tôi tưởng rằng hợp-lý. Vấn-đề đó phải giải-quyết ở trong Chánh-Phủ, chứ không phải là một Vị Bộ-Trưởng đến đề mà nói rằng : yêu-cầu Quốc-Hội ủng-hộ. Tôi tưởng rằng vấn-đề đó là của Hành-Pháp, và của các Bộ-Trưởng phải giải-quyết với nhau. Còn nếu cơ-quan này nói rằng : « nếu như Quốc-Phòng cứ tiếp-tục động-viên như vậy thì rốt cuộc Giáo-dục chúng tôi rất nguy ». Nói như vậy, tôi rất là mến chuộng Ông Bộ-Trưởng Quốc-Gia Giáo-Dục, nhưng sự việc đó chứng tỏ một vấn-đề không ăn khớp giữa hai cơ-quan bên Hành-Pháp. Và riêng đối với vấn-đề này, chúng tôi thấy rằng chúng tôi đã được vinh-hạnh tham-gia vào Ủy-Ban của Ông Bộ-Trưởng Bộ Đặc-Nhiệm Văn-Hóa Xã-Hội đề xuống tại trường Thủ-Đức để giải-quyết một số vấn-đề thắc-mắc về việc động-viên, thì chúng tôi thấy vấn-đề ấy không phải là giải-quyết vấn-đề bằng những trường-hợp lẻ-tẻ mà cần phải có chính-sách động-viên, phải nghiên-cứu cho thật chu đáo và phải soát xét vấn-đề một cách toàn-diện, đối chiếu mọi phương-diện sinh-hoạt của Quốc-gia, rồi ấn-định chính-sách động-viên cho dứt khoát để lúc đem ra thi-hành thì không có ai có thể kêu ca gì. Còn nếu đề trong tình-trạng giữa Bộ Quốc-Phòng và Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục không đồng-ý, hoặc chưa có sự thông-cảm đầy đủ mà đưa ra vấn-đề động-viên thì vẫn còn có sự thắc-mắc. Tôi thấy đối với vấn-đề này cần

phải có một chính-sách động-viên cho dứt-khoát, cho toàn-diện, chẳng hạn như ý-kiến của Ông Trưởng-Khối Liên-Minh Xã-Hội là một ý-kiến có tính-cách muốn giải-quyết vấn-đề một cách toàn-diện. Theo chiều hướng của một chính-sách thì tôi thấy phải giải-quyết vấn-đề theo chiều hướng như vậy.

Chúng tôi cũng muốn nói đến vấn-đề Đặc-nhiệm, chúng tôi thấy có một vài Vị Bộ-Trưởng đến đây giải-thích, như Vị Bộ-Trưởng về Đặc-Nhiệm Văn-Hóa Xã-Hội đến trình-bày về hoạt-động của Bộ, những thành quả đã qua và hoạt-động tương-lai của Bộ. Chúng tôi thấy chỉ nói về 2 vấn-đề là cơ-quan về kỹ-thuật khoa-học và Viện Văn-Hóa. Chúng tôi thấy có lẽ vấn-đề này phải giải-quyết một cách sâu rộng hơn, là phải đưa ra nhu-cầu tình-trạng văn-hóa xã-hội của mình hiện nay như thế nào, có những cái gì cần phải bổ-cứu, có những vấn-đề gì khuyết-diểm cần phải sửa-đổi. Do đó rồi mới đặt ra vấn-đề chương-trình phát-triển văn-hóa xã-hội như thế nào. Chúng tôi thấy rằng về mặt đó Ông Bộ-Trưởng Đặc-Nhiệm chưa giải-quyết cho Quốc-Hội vấn-đề đó. Nguyên do vì sao ? Chúng tôi rất thông-cảm với Ông Bộ-Trưởng Đặc-Nhiệm Văn-Hóa Xã-Hội, vì Ông nói rằng công việc của Bộ chỉ có tánh-cách suy tư nghiên cứu nhiều hơn, là vì thực ra Ông không muốn có sự dăm chân giữa Bộ này với Bộ khác gây ra sự khó-khán về mặt cá-nhân giữa các vị đại-diện các cơ-quan bên Hành-Pháp. Nhưng dầu sao, chúng tôi muốn đưa ra cái điểm đó để muốn nói rằng các Bộ Đặc-Nhiệm cần phải đóng vai trò đứng dẫn và đầy đủ của nó, nghĩa là phải có sự phối-hợp các ngành hoạt-động ở bên Hành-Pháp cho hữu-hiệu và do đó mới có những chương-trình kinh-tế, tài-chánh và chương-trình về văn-hóa, xã-hội thật ăn khớp với nhau để đem ra thực-hiện khỏi có sự thắc-mắc trong dân-chúng. Nếu phải có một chương-trình như vậy thì lúc đó các Bộ mới làm việc được một cách điều-hòa và các mục-tiêu của Quốc-gia mới thấy rõ được. Nói chung là chúng tôi muốn rằng các Bộ Đặc-Nhiệm làm sao trên thực-tế đóng các vai trò được đúng mức của nó.

Cuối cùng, về những nhận-xét của Ủy-Ban chúng tôi đối với các điểm về chính-sách mà Quý Ban Đồng-Viện đã nêu lên ở đây, Ủy-Ban chúng tôi đã nhiều lần xác-định lập-trường là không muốn tổng-quát-hóa những khuyết-diểm của các cơ-quan. Và Ủy-Ban chúng tôi rất thông-cảm với Quý Ban Đồng-Viện về những tệ hại, những khuyết-diểm mà Quý Ban Đồng-Viện đã nêu lên ở tại diễn-đàn này.

Jy-Ban chúng tôi thấy rằng những khuyết-diểm hay những tệ-hại đó là những việc riêng rẽ. Nhưng dầu sao trên thực-tế mình cũng phải nhận rằng những việc riêng rẽ đó đang xảy ra khá nhiều, và người dân ở ngoài nhìn vào cơ-quan hành-chánh thấy rằng đường lối của Chánh-Phủ, của cấp lãnh-đạo rất tốt nhưng có một số người thừa-hành đã làm cho việc thi-hành chánh-sách và đường-lối của cấp lãnh-đạo sai lệch trên thực-tế. Và do đó có thể đưa đến những việc thất nhân-tâm. Nguyên-do những hành-vi đó, Ủy-Ban chúng tôi thấy rằng có lẽ vì tinh-thần tắc-trách, máy-móc, hách-dịch, phong-kiến nó còn sống lại ở trong một số cán-bộ của chúng ta. Vậy muốn giải-quyết những trường-hợp đó, những sự việc như vậy đó, có lẽ cần phải có một sự động-viên tinh-thần. Và trong sự động-viên tinh-thần các cán-bộ chánh-quyền này, chúng tôi rất lưu-ý đến ý kiến của Quý Bạn Đồng-Viện là mong rằng các đoàn-thể nhân-dân, nhất là Liên-Đoàn Công-Chức Cách-Mạng Quốc-Gia đang đóng vai trò cách-mạng của nó ở trong nội-bộ các cơ-quan.

Ý-kiến đưa ra nói rằng : đưa Ngân-sách của mỗi Bộ ra bàn bạc đề đặt các công-chức trước tình-hình Quốc-gia, trước nhiệm-vụ của họ để cho có ý-thức đầy đủ về trách-nhiệm lịch-sử. Đó là ý-kiến mà Ủy-Ban chúng tôi thấy rằng tuy Bạn Đồng-Viện của chúng ta nói một cách khách-quan, nhưng đáng cho Hành-Pháp lưu-ý để có thể có sự động-viên tinh-thần cho đúng mức với giai-đoạn lịch-sử hiện nay. Nhưng nói rằng kêu gọi hay động-viên tinh-thần thì chỉ là vấn-đề có tính-cách tinh-thần, có tính-cách giáo-huấn. Ngoài ra phải có một tổ-chức để tránh những tệ hại đó, phải có những tổ-chức về kỹ thuật để tránh những tệ hại đó. Ủy-Ban chúng tôi muốn nói đến việc thanh-tra trong các cơ-quan hành-chánh, trong các điểm đã nêu ra trong cuộc thảo-luận.

Ủy Ban chúng tôi thấy vấn-đề Thanh-tra chưa được bên Hành-Pháp giải-quyết một cách đầy đủ. Hiện nay chúng ta có một cơ-quan Tổng Thanh-Tra Hành-Chánh và Tài-Chánh, thì cơ-quan đó lại hoạt-động một cách là khi nào có việc mới làm, khi nào có chỉ-thị mới thi-hành. nghĩa là không thường-xuyên và nó không đóng một vai trò đầy đủ mà Chánh-Phủ và nhân-dân đang mong muốn, trong khi mỗi Bộ đều đã có cơ-quan Thanh-tra của mình. Nhưng mà Thanh-tra ở trong Bộ thì làm sao kiểm-soát được Bộ đó, vì nó thiếu tánh-cách độc-lập. Thanh-tra thì phải có bảo-đảm và phải có tánh-cách độc-lập, huống hồ là trong một cơ-quan mà việc

thanh-tra của cơ-quan đó cũng chưa thực-hiện được. Chẳng hạn bên Thanh-tra Tài-chánh mà đi xuống thanh-tra Ngân-kho, xuống coi Ngân-kho, thì Ông Tài chánh chưa chắc đã biết về việc Ngân-kho. Trong Ngân-kho có Thanh-tra của Ngân-kho riêng, nhưng lại mắc vào khuyết-diểm là chính người của mình đi kiểm soát việc của mình. Thanh-tra trong hệ-thống thanh-tra của mình có một vấn-đề thiếu sót về tổ-chức, về bản chất, về căn-bản cần phải bỏ khuyết.

Cuối cùng, hiện nay đối với việc thi-hành Ngân-sách Ủy-Ban chúng muốn lưu ý Quý Bạn Đồng-Viện một điểm mà Bạn Ngô-khắc-Tĩnh đã nêu lên đây là hiện nay các cơ-quan Trung-ương, theo Ngân sách Quốc-gia thì đã có sự kiểm-soát, tuy rằng nó chưa được đúng mức, nhưng có kiểm soát về việc thi-hành Ngân-sách một cách có thể nói là đã thỏa-mãn được. Nhưng đối với việc thi-hành Ngân-sách của các Tỉnh tại các địa phương vẫn có nhiều thiếu sót. Tại vì sao ? Tại hệ-thống kiểm-soát Ngân-sách của chúng ta ở các Tỉnh hiện nay do tổ-chức đó chưa đáp ứng được nhu-cầu. Bên Nha Tổng Giám-Đốc Ngân-Sách chỉ cử đại-diện đi ra Huế hoặc là đến các thành phố lớn để theo dõi việc thi-hành Ngân-sách Quốc-gia mà thôi. Còn Ngân-sách tỉnh thì chỉ có Ông Ty-Trưởng Ngân-kho làm việc như kiểm-soát ước chi ở Trung ương vậy. Quý Bạn cũng hiểu rõ rằng Ông Ty-Trưởng Ngân-kho ở lâu trong tỉnh phải chịu ảnh-hưởng của Ông Tỉnh-Trưởng. Rốt cuộc việc kiểm-soát của Ông Ty-Trưởng Ngân-Kho như vậy thì tôi sợ rằng lâu ngày chỉ là hình thức. Vì vậy Ủy-Ban chúng tôi mong rằng bên Hành-Pháp cần phải giải-quyết vấn-đề Ngân-sách tỉnh cho dứt khoát. Vì Quý Bạn Đồng-Viện cũng biết Ngân-sách tỉnh 100% mà đã trợ-cấp Ngân-sách Quốc-gia hết 80% chỉ còn 20% thuộc Ngân-sách tỉnh. Vấn-đề đặt ra là có nên bãi bỏ Ngân-sách tỉnh hay không. Vì lẽ trợ-cấp quá nhiều như vậy thì chỉ bằng đưa về Ngân-sách Quốc-gia giải-quyết như Chương-Mục của Bộ Nội-Vụ ? Nhưng trong thực tế vấn-đề đó có khó khăn vì gặp hai trở lực :

1.— Trở-lực về pháp-lý. Vì hiện nay «Dụ» tổ-chức hành-chánh cho tỉnh có tính cách pháp-nhân, tức nhiên là có Ngân-sách. Muốn bãi bỏ chế-độ đó thì phải sửa đổi bản văn đó mới được.

2.— Có lẽ về chánh-trị, vì hiện nay Ông Tỉnh-Trưởng đóng vai trò quan-trọng trong việc bảo-vệ an-ninh trong địa phương, nên cần phải có sự linh-động cần-thiết để có thể đáp-ứng với nhu-cầu về

an-ninh, về chánh-trị thường có biến chuyển rất mạnh tại các địa-phương.

Vì vậy cho nên chúng tôi nhận thấy rằng có lẽ trong hiện tình chưa dùng được giải pháp là bỏ Ngân-sách Tỉnh. Nhưng cũng cần phải tăng cường biện-pháp kiểm-soát về Ngân sách tỉnh. Hiện nay có Hội-đồng, nhưng trên thực-tế, chúng ta phải nhận rằng Hội-đồng hàng tỉnh chưa đóng được vai trò kiểm-soát của nó, vì phải kiểm-soát từ lúc bắt đầu làm Ngân-sách tỉnh. Tôi biết rằng, hiện nay có nhiều Ngân-sách tỉnh về mặt Chi thì ghi rất đủ, nhưng về mặt Thâu thì mặc dù biết mình thâu không đến cái mức đó, nhưng cũng cứ ghi cho đủ, cho ngang với phần Chi. Rồi đến lúc thi-hành thì phần Chi rất nhiều nên đến cuối năm Ngân-sách thiếu hụt.

Có nhiều tỉnh, hiện nay Ngân-sách đang thiếu hụt mà Trung ương có lẽ không giải-quyết được. Hội-đồng hàng tỉnh có lẽ nếu đã đóng vai trò đúng mức của nó thì trong lúc ước lượng về Ngân-sách phải làm sao cho Chánh-quyền địa-phương đừng có ước lượng Ngân-sách của mình một cách quá đáng, rồi cứ mạnh tiêu, đến cuối cùng thiếu tiền thì lại trông cậy vào Trung-ương. Khi có Ngân-sách rồi cũng cần phải kiểm soát và kiểm soát thì phải có Hội-đồng hàng tỉnh. Vậy thì chúng ta phải chờ đợi khi nào Hội-đồng hàng tỉnh hoàn toàn được giới-dẫn, lúc đó Hội-đồng hàng tỉnh mới đóng được vai trò của nó. Hiện nay có lẽ phải có một hệ-thống thanh-tra có tính cách độc-lập, trực thuộc với Ông Tổng Thanh-Tra Hành-Chánh và Tài-Chánh. vì không có lý đặt ra một cơ-quan mà mỗi năm chỉ điều tra có vài vụ mà các Ông đó lãnh lương rất lớn, rất to, chúng tôi thấy như vậy, chỉ bằng là phải thành lập một cơ-quan Thanh-Tra cho thống nhất, có đủ thẩm-quyền, đủ độc-lập để thi-hành nhiệm-vụ của nó.

Chúng tôi thấy có một điểm này mà Hành-Pháp cũng nên lưu ý là ở Tỉnh có một số tiền được đề ra ngoài Ngân-sách chẳng hạn : Quỹ Bù-trừ, Quỹ Bù-trừ thật ra trong Ngân-sách tỉnh có một chương về phần Thâu các tài nguyên thặng dư của các xã giàu có nhiều tài-nguyên, và phần Chi để bổ-túc cho các Ngân-sách xã yếu kém. Nhưng chúng ta thấy con số trong đó không đúng với con số thâu thật về Quỹ Bù-trừ. Vì vậy có nhiều nơi Ông Tỉnh-Trưởng đặt cả số tiền Thâu đó ra ngoài một Chương Mục ngoại Ngân-sách. Điều đó, tôi tưởng rằng không hợp lý vì Chương Mục ngoại Ngân-sách mang tên Ông Tỉnh-

Trưởng thì làm sao phân-biệt được tiền nào là tiền của công và tiền nào là tiền tư ? Do đó có thể có sự lạm dụng.

Đó là những điểm mà Ủy-Ban chúng tôi thấy rằng Ông Tổng Giám-Đốc Ngân-Sách có mặt tại đây là người có rất nhiều thiện-chí và rất mong mỏi có sự kiểm-soát về Ngân-sách tỉnh, thì chúng tôi chắc rằng trong tương lai nếu như giải-quyết được vấn-đề đó thì thắc-mắc của dân chúng địa phương đối với chánh-quyền địa-phương cũng giảm đi được rất nhiều.

Đến đây, Ủy-Ban chúng tôi xin kết-luận.

Ủy-Ban chúng tôi thấy Quốc-Hội đã có nhiều tiến-bộ rất lớn trong việc thảo-luận Ngân-sách năm nay, và những ý kiến phát-biểu chứng tỏ lòng ái-quốc nhiệt thành chân-chính và lòng mến yêu dân-chủ rất là chính-đáng của Quý Đồng-Viện.

Ủy-Ban chúng tôi tin rằng Quốc-Hội cũng như Hành-Pháp, cũng như toàn dân, chúng ta cần phải cố gắng đoàn-kết và trong một ý-niệm tinh-thần ái-quốc dân-chủ chân-chính để đưa nước nhà qua sự khó khăn này, và chúng tôi tin rằng chúng ta sẽ cố gắng thực-hiện điều mà chính Tổng-Thống đã chỉ dạy chúng ta trong bản Thông-diệp mở đầu cho khóa họp Ngân-sách này, là chúng ta phải cố-gắng tạo cho cái thể-hệ hiện tại và tương-lai một lý-tưởng anh-hùng. Tôi tưởng rằng với ý-niệm đó, với sự cố gắng của chúng ta, thì chúng ta chắc chắn rằng năm 1963 sắp mở màn sẽ là mở đầu cho một kỷ-nguyên chiến-thắng.

(Vỗ tay)

Kính thưa Ông Chủ-Tịch Quốc-Hội,

Kính thưa Quý Vị Dân-Biểu,

Đến đây chúng tôi xin đọc bản văn của Dự-thảo-luật Ngân-sách tài-khoá 1963 để xin biểu-quyết của Quý Đồng-Viện.

Quốc-Hội đã thảo-luận và biểu-quyết,

TỔNG-THỐNG VIỆT-NAM CỘNG-HÒA,

Ban-hành Ngân-sách Quốc-gia, Tài-khoá 1963, kết-toán như sau :

Điều 1. — a) Tổng-số dự-thâu ấn-định là : MƯỜI LĂM TỶ BẠC (15.000.000.000\$) phân ra từ Chương theo Bảng A đính hậu ;

b) tổng số kinh-phí được mở là : MƯỜI LĂM TỶ BẠC (15.000.000.000\$) phân ra từ Chương theo Bảng B đính hậu ;

Điều 2.— Trong trường-hợp khẩn-cấp, số kinh phí ghi ở mỗi Chương, Mục có thể du-di qua Chương, Mục khác để ứng phó với nhu-cầu ; nhưng tổng số kinh-phí sửa đổi sẽ không quá tổng số kết-toán chỉ ở điều 1.

Điều 3.— Luật này sẽ đăng vào Công - Báo Việt-Nam Cộng-Hòa.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Chúng tôi thấy Bạn Phạm-văn-

Thùng còn gior tay, chúng tôi xin Ông Trưởng-Khối Liên-Minh Xã-Hội cho biết có nên mời Bạn Phạm-văn-Thùng lên hay không, bởi vì chúng tôi thấy rằng hai Ông Trưởng-Khối đã xác-định lập-trường rồi.

Vậy chúng tôi xin Bạn Phạm-văn-Thùng miễn lên diễn-đàn nếu không, chúng tôi sẽ xin Quốc-Hội biểu-quyết. Nếu Bạn Phạm-văn-Thùng lên diễn-đàn thì Bạn Thuyết-trình-viên sẽ trả lời nữa, vậy còn mất thêm thì giờ.

Chúng tôi xin Quốc-Hội biểu-quyết đề-nghị của chúng tôi là xin chấm dứt cuộc thảo-luận.

ĐỀ-NGHỊ CHẤM DỨT CUỘC THẢO-LUẬN CỦA ÔNG CHỦ-TỊCH ĐÃ ĐƯỢC QUỐC-HỘI BIỂU-QUYẾT CHẤP-THUẬN VỚI 84 PHIẾU.

Ô. CHỦ-TỊCH.— Xin Quý Bạn Đồng-viện chuẩn bị biểu-quyết về toàn bộ Ngân-sách do bản văn mà Ông Chủ-Tịch Ủy-Ban Ngân-Sách vừa đọc.

TOÀN BỘ NGÂN-SÁCH QUỐC-GIA TÀI-KHÓA 1963 ĐÃ ĐƯỢC QUỐC-HỘI BIỂU-QUYẾT CHẤP THUẬN VỚI 91 PHIẾU

(Vỗ tay)

Ô. CHỦ-TỊCH.— Ban Chủ-tọa xin thay mặt toàn thể Quốc-Hội đặc biệt cảm ơn Bạn Chủ-Tịch và Quý Bạn Dân-Biểu Thuyết-trình-viên và Ủy-viên Ủy-Ban Ngân-Sách Tài-Chánh.

Trong suốt 3 tháng nghiên-cứu Ngân-sách Quốc gia, trong đó một tháng trường theo dõi từng giờ phút cuộc thảo-luận tại diễn-đàn Quốc-Hội, Ủy-Ban Ngân-Sách Tài-Chánh đã cố-gắng tổng-hợp đường-lối chánh-sách của Chánh-Phủ trong bản phúc-trình tổng-quát, và trình bày với mọi chi-tiết, mọi vấn-đề nêu ra tại diễn-đàn. Đó là một công việc đòi hỏi vừa nhần-quan bao quát, vừa kiên-nhẫn tìm hiểu, vừa đúc kết mau lẹ, mà Ủy-Ban đã tỏ ra xứng đáng hoàn-toàn.

(Vỗ tay nhiệt liệt)

Không phải là ngẫu nhiên mà Quốc-Hội trong suốt hai nhiệm kỳ đã bầu lại hầu hết những Bạn Dân-Biểu đó phụ-trách Ủy-Ban Ngân-Sách Tài-Chánh Quốc-gia.

(Vỗ tay nhiệt liệt)

Thật ra một vinh-dự nặng-nề cho các Bạn, và riêng cho Bạn Chủ-Tịch Hà-như-Chi.

(Vỗ tay nhiệt liệt)

Ban Chủ-tọa cũng xin cảm ơn các Vị Đại-diện các Bộ Nha Sở, đã luôn luôn hiện-diện sát-cánh với Ủy-Ban Ngân-Sách Tài-Chánh để cung-cấp mọi tài-liệu cần-thiết cho việc cứu xét Ngân-sách Quốc-gia được chu-đáo mỹ-mãn.

(Vỗ tay nhiệt liệt)

Đã từ mấy năm nay Quốc-Hội ghi nhận và cảm phục gương kiên-nhẫn phục-vụ của Ông Cố-vấn Tài-chánh Dương-tấn-Tài,

(Vỗ tay nhiệt liệt)

Và của Ông Tổng Giám-Đốc Ngân-Sách và Ngoại Viện Lưu-văn-Tính.

(Vỗ tay nhiệt liệt)

Ban Chủ-tọa cũng xin Quý Vị Dân-Biểu thông-cảm nhiệm-vụ lễ-nhị của Ban Chủ-tọa,

(Vỗ tay nhiệt-liệt)

luôn luôn thành thật cầu mong Quý Vị Dân-Biểu thảo-luận dõng-dào để xứng đáng vai trò Lập-Pháp mà lại không quá liên miên vì sự cần thiết phải biểu-quyết Ngân-sách đúng hạn.

Một lần nữa Ban Chủ-tọa xin cảm ơn các Bạn trong Ủy-Ban đã chu toàn nhiệm-vụ.

Chúng tôi cũng xin thưa các Bạn Đồng-Viện, các dự-thảo biên-bản còn lại sẽ niêm-yết và phổ-biến đến các diễn-giả trong tuần tới. Chúng tôi đề-nghị các Bạn Đồng-Viện gửi đề-nghị sửa chữa đến Sở Công-Tác Lập-Pháp Quốc-Hội trong khoảng thời-

gian là 15 ngày, sau ngày nhận được dự-thảo biên-bản Quốc-Hội đề gửi đăng vào Công-báo Việt-Nam Cộng-Hòa. Như vậy là sau ngày 29-1-1963 các dự-thảo biên-bản Quốc-Hội trong khóa họp thường lệ này sẽ được xem như đã thông-qua. Chúng tôi xin Quý Bạn Đồng-Viện chấp-thuận đề-nghị này của Văn-Phòng Quốc-Hội.

Chưa Quý Đồng-Viện.

Hôm nay là phiên nhóm cuối cùng của khóa họp thường lệ thứ nhì năm 1962 Trước khi chia tay về công-tác tại các địa-phương, tôi xin ngỏ đôi lời cùng Quý Đồng-Viện.

Cũng như các khóa họp thường lệ thứ nhì những năm trước đây, khóa họp này có một chương-trình nghị-sự khá nặng-nề, thảo luận và biểu-quyết các đạo-luật: gia-tăng thời hạn ủy-quyền Tổng-Thống ban-hành sắc-luật vì tình-trạng khẩn-cấp, tu-chính Ngân-sách 1962, cứu xét Ngân-sách Quốc-gia tài-khoá 1963 với chương-trình tiếp xúc với các Vị Bộ-Trưởng.

Tôi xin thay mặt Văn-Phòng Quốc-Hội cảm tạ tất cả các Bạn Đồng-Viện đã tham-dự đông đủ các phiên họp liên tiếp sáng chiều, và đặc biệt Ủy-Ban Ngân-Sách và Tài-Chánh

Ban Chủ-Tọa cũng xin cảm ơn sự theo dõi hàng ngày của Báo-chí, đề phản ánh cho dư luận công-tác của Quốc Hội.

(Vỗ tay)

Chưa Quý Ban Đồng-Viện.

Trong khóa họp vừa qua, tòa nhà Lập-Pháp đã có dịp đón tiếp các Vị Bộ-Trưởng đến tại các phiên họp của Ủy-Ban Ngân-Sách Tài-Chánh và Quốc-Hội đề giải thích về các vấn-đề liên-hệ đến Lập-Pháp trong khuôn khổ điều 47 mới của Hiến-Pháp Việt-Nam Cộng-Hòa.

Chúng ta quan-niệm rằng sinh-hoạt của nền Dân-chủ Nhân-vị không nhất thiết phải đóng khung trong một định thức cứng rắn bất di-dịch, mà trái lại cần phải linh-động sao cho hợp với ước-vọng tiến-bộ của một tân Quốc-gia đang nỗ lực kiến thiết đồng thời phải đương đầu quyết liệt với phiến cộng xâm-lãng.

Tinh-thần điều-hòa hoạt-động giữa hai cơ-quan Hành-Pháp và Lập-Pháp được thể-hiện trong các cuộc tiếp-xúc giữa các Vị Bộ-Trưởng và Quốc-Hội lúc thảo-luận Ngân-sách Quốc-gia 1963. Mặc dầu các cuộc tiếp xúc không có tánh cách chất-vấn, một đôi lời giải thích đã đưa đến những sự bất đồng ý-kiến.

Sự bất đồng ý-kiến là trạng-thái thông thường của sinh-hoạt dân-chủ trước khi đi đến một giải pháp thống nhất các quan-điểm.

Chưa Quý Ban Đồng-Viện.

Cũng trong lúc thảo-luận và biểu-quyết Ngân-sách 1963, các Bạn Đồng-Viện đã không ngại-ngùng phát-biểu những ý-kiến đôi khi có phần cứng rắn. Tựu trung, toàn thể anh chị em Dân-Biểu chấp nhận đường lối đại-cương của cuộc cách-mạng hiện tại thể-hiện qua Ngân-sách 1963: bảo đảm an ninh xứ sở và phát-triển quốc-gia về mọi mặt.

Thật vậy, trong năm tới, chánh-quyền phải tiếp-tục nỗ-lực về một quân-sự, tăng-cường quân đội, tập-trung toàn lực quốc-gia đề đối-phó với phiến-cộng xâm-nhập đất nước qua vùng biên-giới. Mặt khác, tuy đặt trọng-tâm vào công-tác duy-trì an-ninh, chánh-quyền vẫn tiếp-tục công-cuộc khuếch-trương kinh-tế, phát-triển văn-hóa và xã-hội, đề thực-hiện mục-tiêu chánh-yếu của nền Cộng-Hòa Nhân-Vị.

Về mặt phát-triển quốc-gia, chúng ta đã đề cập khá nhiều đến Quốc-sách Dinh-diền hiện nay đã thành-công rực-rỡ trong việc kiến-tạo một nền kinh-tế độc-lập cho nước nhà. Nếu Quốc-sách Ấp Chiến-lược

đã chọn đúng xam-lãng để thực thi dân-chủ thời Quốc-sách Dinh-diền đã mở rộng cho nông-dân những phần đất phi-nhiều để canh-tác tại các vùng hoang-vu trước kia là sào-huyệt của phiến-cộng.

Thảo-luận và biểu-quyết Ngân-sách tài-khóa tới, chúng ta đã có dịp nhận-thức những cố-gắng vượt bực, những hy-sinh đóng góp của dân-chúng với ý-chí quyết-thắng của Chánh-Phủ và nhân-dân.

Chúng ta đã biểu-quyết Ngân-sách này với một niềm tin tưởng mãnh-liệt ở sự thành-công rực-rỡ của cuộc Cách-mạng Nhân-vị mà toàn dân đang cố-gắng thực-hiện cho kỳ được dưới sự lãnh-đạo của Ngô Tổng-Thống, một cuộc Cách-mạng hướng-dẫn bởi những nguyên-lý Công-bằng và Bác-ái: Công-bằng để nhân-dân hưởng được một đời sống ấm no ngay từ đời này, và Bác-ái để rộng lượng tha thứ những phần-tử làm đường trở về với chánh nghĩa dân-tộc.

Chưa Quý Bạn Đồng-Viện.

Còn biết bao công việc khẩn cấp đang chờ đón các Bạn Đồng-Viện ở các địa-phương. Tôi mong rằng các Bạn sẽ góp phần hết sức đặc lực với nhân-dân vào mọi công việc đó. Tôi thành thật chúc các Bạn thành-công.

Sang năm 1963, tôi kính chúc Quý Bạn Đồng-Viện và quý quyến mọi điều may mắn, và riêng Quý Bạn Đồng-Viện nhiều thắng lợi vẻ vang trên đường phụng sự Dân-tộc và Tổ-quốc.

Tôi xin tuyên-bố bế-mạc phiên họp.

Bế-mạc : 20 giờ 48 phút



LUẬT SỐ 1/63

NGÀY MỒNG 4 THÁNG GIÊNG NĂM 1963

BAN HÀNH

NGÂN-SÁCH QUỐC-GIA TÀI-KHÓA 1963



QUỐC-HỘI ĐÃ THẢO-LUẬN VÀ BIỂU-QUYẾT

TỔNG-THỐNG VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

Ban hành Ngân-sách Quốc-gia tài-khóa 1963, kết-toán như sau :

Điều thứ nhất. — a) Tổng-số dự-thâu ấn-dịnh là: MƯỜI LĂM TỶ BẠC (15.000.000.000 \$) phân ra từ Chương theo Bảng A đính-hệ ;

b) Tổng-số kinh-phí được mở là: MƯỜI LĂM TỶ BẠC (15.000.000.000 \$) phân ra từ Chương theo Bảng B đính-hệ.

Điều thứ hai. — Trong trường-hợp khẩn-cấp, số kinh-phí ghi ở mỗi Chương, Mục có thể du-di qua Chương, Mục khác đề ứng-phó với nhu-cầu ; nhưng tổng-số kinh-phí sửa đổi sẽ không quá tổng-số kết-toán chỉ ở điều 1.

Điều thứ ba. — Luật này sẽ đăng vào Công-báo Việt-Nam Cộng-Hòa.

Saigon, ngày mồng 4 tháng giêng năm 1963

NGÔ-ĐÌNH-DIỆM

BẢNG A

SỐ DỰ-THẦU ÁN-ĐỊNH TỪ CHƯƠNG CHO NGÂN-SÁCH QUỐC-GIA TÀI-KHÓA 1963

Mục	Chương	CÁC LOẠI THẦU	SỐ DỰ - THẦU	
			TỪ CHƯƠNG	TỪ MỤC
			1.000\$	1.000\$
		<u>Phần thứ nhất : THƯỜNG THẦU</u>		
I		THUẾ TRỰC-THẦU		1.187.550
	1	Thuế lợi-tức	620.000	
	2	Thuế điền-thò	393.000	
	3	Thuế môn-bài	171.000	
	4	Thuế phụ-trợ	3.550	
II		THUẾ GIÁN-THẦU		1.814.300
	1	Thuế sản-xuất	560.000	
	2	Thuế tiêu-thụ	1.039.500	
	3	Thuế xa-xí	68.000	
	4	Thuế gián-thâu linh-tinh	146.800	
III		QUAN-THUẾ		4.396.000
	1	Quan-thuế	3.857.000	
	2	Thuế khác hơn quan-thuế thu khi xuất-cảng và nhập-cảng	460.000	
	3	Tạp-thầu về quan-thuế	79.000	
IV		THUẾ CÔNG-QUẢN		1.344.880
	1	Thuế công-quản đánh hàng nội-hóa	1.322.600	
	2	Tạp thầu về thuế công-quản	22.280	
V		TIỀN THẦU VỀ TRƯỚC BẠ, CÔNG-SẢN VÀ CON NIÊM		635.000
	1	Tiền thầu về trước-bạ công-sản và con niêm	635.000	
VI		TIỀN THẦU CỦA BỘ CÔNG-CHÁNH VÀ GIAO-THÔNG		367.850
	1	Tiền thầu của Nha Bưu-điện	354.000	
	2	Tiền thầu của Nha Hàng-không Dân-sự	13.850	
	3	Tiền thầu của Sở Thủy-đạo và Thủy-hiệu	G. N.	
		Cộng đem qua		9.745.580

Mục	Chương	CÁC LOẠI THẦU	SỐ DỰ - THẦU	
			Từ Chương	Từ Mục
		Số đem qua.	1.000 \$	1.000 \$
VII		TIỀN THẦU CỦA CÁC SỞ HÀNH-CHÁNH KHÁC		9.745.580
	1	Tiền thầu của Bộ Tư-pháp.	22.180	
	2	Tiền thầu của Bộ Quốc-gia Giáo.dục	12.820	
	3	Tiền thầu của Bộ Y-tế	48.200	
	4	Tiền thầu về điền-thổ và điền-địa	24.000	
	5	Tiền thầu của Nha Nông-vụ	9.000	
	6	Tiền thầu của Nha Mực-súc	2.500	
	7	Tiền thầu của Nha Lâm-vụ	149.200	
	8	Tiền thầu của Tháo-cầm-viên	1.700	
VIII		HUẾ-LỢI KHAI-THÁC KỸ-NGHỆ VÀ ĐẤU THẦU		58.090
	1	Huế-lợi khai-thác kỹ-nghệ	55.590	
	2	Huế-lợi đấu-thầu	2.500	
IX		HUẾ-LỢI LINH-TÍNH		126.150
	1	Tiền phạt, tịch-thầu và điều-giải	7.000	
	2	Tiền thầu linh-tính	112.750	
	3	Bán và nhượng vật-liệu	4.400	
	4	Tiền thầu bất ngờ	2.000	
X		HOÀN-NGÂN VÀ HỜI KHẤU ; QUỸ PHỤ-TRỢ, TẶNG-VẬT VÀ DI-TẶNG		12.330
	1	Hoàn-ngân	12.330	
	2	Hời-khấu	G.N.	
	3	Quỹ phụ-trợ	G.N.	
	4	Tặng-vật và di-tặng	G.N.	
		Cộng đem qua.		10.211.750

Mục	Chương	CÁC LOẠI THẦU	SỐ DỰ - THẦU	
			Từ Chương	Từ Mục
			1.000 \$	1.000 \$
		Số đem qua. . .		10 211.750
XI		TIỀN THẦU ĐẶC-BIỆT, ĐẢM-PHỤ VÀ THAM-GIA		4.788.250
	1	Đảm-nhận bạc các mới	2.000	
	2	Lợi-tức các chứng-khoán.	13.150	
	3	Tiền thầu về chi-phiếu mãn thời-hạn	2.000	
	4	Tiền trả còn thầu về các tài-khoá trước	461.100	
	5	Tiền trích thưởng-lệ trong quỹ dự-trữ	1.500.000	
	6	Tiền ứng trước	2.610.000	
	7	Đảm-phụ và tham-gia	200.000	
	8	Đãi thầu	G.N.	
		Cộng số dự thường thầu. . .		15.000.000
		<u>Phần thứ nhì : BẮT-THƯỜNG THẦU</u>		
XII		BẮT THƯỜNG THẦU		G.N.
	1	Tiền trích ngoại-lệ trong quỹ dự-trữ	G.N.	
	2	Các khoản thầu bất-thường khác	G.N.	
		Cộng số dự bất-thường thầu. . .		»
		TỔNG CỘNG SỐ DỰ-THẦU. . . .		15.000.000

PHỤ-BẢNG
 đính theo luật ngân-sách số 1/63
 ngày mồng 4 tháng giêng năm 1963
 Sài-gòn, ngày mồng 4 tháng giêng năm 1963
TỔNG-THỐNG VIỆT-NAM CỘNG-HÒA,
NGÔ-ĐÌNH-DIỆM

BẢNG B

SỐ KINH-PHÍ MỞ TỪ CHƯƠNG CHO NGÂN-SÁCH QUỐC-GIA TÀI-KHÓA 1963

Mục	Chương	CƠ - QUAN	SỐ KINH-PHÍ MỞ	
			Từ Chương	Từ Mục
			1.000\$	1.000 \$
		<u>Phần thứ nhất — THƯỜNG - CHI</u>		
I		QUỐC HỘI		67.951
	01	Quốc-Hội	67.951	
II		PHỦ TỔNG-THỐNG		304.734
	01	Phủ Tổng-thống và nha, sở nội-thuộc.	222.598	
	02	Nha Tổng Giám-đốc Xã-hội.	60.323	
	03	Nha Công-tác Xã-hội miền Thượng	21.813	
III		PHỦ PHÓ TỔNG-THỐNG		5.459
	01	Văn-phòng Phó Tổng-Thống.	5.459	
IV		CƠ-QUAN TRỰC-THUỘC PHỦ TỔNG-THỐNG		202.150
	01	Văn-phòng Bộ-trưởng tại Phủ Tổng-Thống.	4.424	
	02	Tòa Đại-biểu Chánh-phủ tại Tây-Nam Nam-phần.	2.419	
	03	Tòa Đại-biểu Chánh-phủ miền Đông Nam-phần.	2.770	
	04	Tòa Đại-biểu Chánh-phủ trung-nguyên Trung-phần.	18.083	
	05	Tòa Đại-biểu Chánh-phủ cao-nguyên Trung-phần.	5.601	
	06	Nha Tổng Thanh-tra Hành-chánh và Tài-chánh.	2.052	
	07	Nha Tổng Giám-đốc Công-vụ.	17.401	
	08	Nha Tổng Giám-đốc Kế-hoạch.	9.584	
	09	Học-viện Quốc-gia Hành-chánh	15.451	
	10	Nha Tổng Giám-đốc Ngân-sách và Ngoại-viện.	28.163	
	11	Thăm-kế-viện	G.N.	
	12	Nha Tổng Giám-đốc Kiến-thiết và cơ-quan trung- ương	39.994	
	13	Các Ty Kiến-thiết Nam-phần.	28.922	
	14	Các Ty Kiến-thiết trung-nguyên Trung-phần	18.666	
	15	Các Ty Kiến-thiết cao-nguyên Trung-phần.	8.620	
		Cộng đem qua.		580.294

Chương	CƠ-QUAN	SỐ KINH-PHÍ MỞ	
		Từ Chương	Từ Mục
	Số đem qua	1.000 \$	1.000 \$
			580.294
V	VIỆN VÀ HỘI-ĐỒNG QUỐC-GIA		6.167
	01 Viện Bảo-hiến.	2.761	
	02 Thượng Hội-đồng Thâm-phán	G.N.	
	03 Hội-đồng Kinh-tế Quốc-gia.	3.406	
VI	BỘ NGOẠI-GIAO		143.605
	01 Văn-phòng Bộ-trưởng và cơ-quan trung-ương	28.782	
	02 Cơ-quan đại-diện Việt-Nam tại ngoại-quốc.	114.823	
VII	BỘ TƯ-PHÁP		110.225
	01 Văn-phòng Bộ-trưởng và cơ-quan trung-ương.	14.611	
	02 Tham-chánh-viện và Tòa-án hành-chánh.	2.830	
	03 Tòa Phá-án	2.899	
	04 Các Tòa-án	81.237	
	05 Các Phòng Chương-khế.	8.648	
VIII	BỘ ĐẶC-NHIỆM AN-NINH		G.N.
	01 Văn-phòng Bộ-trưởng	G.N.	
IX	BỘ NỘI-LVU		1.632.543
	01 Văn-phòng Bộ-trưởng và cơ-quan trung-ương.	33.766	
	02 Hành-chánh tỉnh.	120.540	
	03 Nha Tổng Giám-đốc các Trung-tâm cải-huấn	202.000	
	04 Nha Tổng Giám-đốc Cảnh-sát Quốc-gia.	1.211.356	
	05 Sở Viễn-thông.	61.773	
	06 Khu Phi-chiến.	3.108	
X	BỘ ĐẶC-NHIỆM VĂN-HÓA XÃ-HỘI		3.219
	01 Văn-phòng Bộ-trưởng.	3.219	
	Cộng đem qua.		2.476.053

Mục	Chương	CƠ-QUAN	SỐ KINH-PHÍ MỞ	
			Từ chương	Từ mục
			1.000 \$	1.000 \$
		Số đem qua		2.476.053
XI		BỘ CÔNG-DÂN-VU		575.502
	01	Văn phòng Bộ-trưởng và cơ quan trung-ương . .	24.652	
	02	Tổng-đoàn Công-dân-vụ	202.699	
	03	Nha Tổng Giám-đốc Thông-tin	197.869	
	04	Nha Tổng Giám-đốc Thanh-niên	150.282	
XII		BỘ QUỐC-GIA GIÁO-DỤC		1.326.392
	01	Văn-phòng Bộ-trưởng và cơ-quan trung-ương . .	89.776	
	02	Viện Hải-học Nha-trong	4.215	
	03	Các cơ-quan văn-hóa	12.726	
	04	Viện Đại-học Sài-gòn	78.989	
	05	Viện Đại-học Huế	40.507	
	06	Nha Tổng Giám-đốc Trung, Tiểu-học và Bình-dân giáo-dục	29.560	
	07	Các trường trung-học	358.630	
	08	Các trường tiểu-học	614.150	
	09	Nha Kỹ-thuật Học-vụ	47.908	
	10	Trung-tâm Quốc-gia Kỹ-thuật	14.845	
	11	Nha Mỹ-thuật Học-vụ	13.857	
	12	Nha Học-vụ Nông-lâm-súc và các trường trực- thuộc	21.229	
XIII		BỘ Y-TÉ		528.927
	01	Văn-phòng Bộ-trưởng và cơ-quan trung-ương . .	26.273	
	02	Sở Tiếp-tế và Cung-cấp Dược-liệu	185.253	
	03	Bệnh-viện quốc gia	215.546	
	04	Bệnh-viện tỉnh	39.292	
	05	Các trường huấn-luyện và các chương-trình . . y-tế phụ	62.563	
		Cộng đem qua		4.906.874

Mục	Chương	CƠ-QUAN	SỐ KINH-PHÍ MỞ	
			Từ Chương	Từ Mục
		Số đem qua.	1.000 \$	1.000 \$
XIV		BỘ LAO-ĐỘNG		4.906.874
	01	Văn-phòng Bộ-trưởng và cơ-quan trung-ương. .	7.659	32.660
	02	Nha Tổng Thanh-tra Lao-động.	25.001	
XV		BỘ ĐẶC-NHIỆM PHÁT-TRIỂN KINH-TẾ		G.N.
	01	Văn-phòng Bộ-trưởng.	G.N.	
XVI		BỘ TÀI-CHÁNH		428.038
	01	Văn-phòng Bộ-trưởng và cơ-quan trung-ương. .	18.682	
	02	Nha Tổng Giám-đốc Thuế-vụ.	141.220	
	03	Nha Tổng Giám-đốc Quan-thuế.	171.787	
	04	Nha Tổng Giám-đốc Ngân-khố.	88.129	
	05	Nha Quốc-gia Du-lịch.	8.220	
XVII		BỘ KINH-TẾ		65.338
	01	Văn-phòng Bộ-trưởng và cơ-quan trung-ương. .	17.682	
	02	Nha Tổng Giám-đốc Thương-vụ.	18.694	
	03	Nha Tổng Giám-đốc Khoáng-chất và Công-kỹ-nghệ	10.351	
	04	Nha Ngư-nghiệp.	13.103	
	05	Viện Quốc-gia Thống-kê.	5.508	
XVIII		BỘ CẢI-TIẾN NÔNG-THÔN		706.323
	01	Văn-phòng Bộ-trưởng và cơ-quan trung-ương. .	18.813	
	02	Phủ Tổng-ủy Dinh-diên và Nông-vụ.	407.657	
	03	Phủ Tổng-ủy Hợp-tác-xã và Nông-tín.	37.157	
	04	Nha Tổng Giám-đốc Điền-địa.	75.469	
	05	Nha Thủy-nông và Công-tác nông-thôn.	45.615	
	06	Nha Mục-súc.	35.722	
	07	Nha Lâm-vụ.	59.583	
	08	Nha Khảo-cứu.	13.953	
	09	Thảo-cầm-viên.	12.354	
		Cộng đem qua. . .		6.139.233

Mục	Chương	CƠ-QUAN	SỐ KINH-PHÍ MỞ	
			Từ Chương	Từ Mục
		Số đem qua.	1.000 \$	1.000 \$
XIX		BỘ CÔNG-CHÁNH VÀ GIAO-THÔNG		6.139.233
				1.276.915
	01	Văn-phòng Bộ-trưởng và cơ-quan trung-ương	45.511	
	02	Nha Tổng Giám-đốc Công-chánh.	306.021	
	03	Khu Công-chánh miền Bắc Nam-phần.	83.796	
	04	Khu Công-chánh miền Nam Nam-phần.	65.626	
	05	Khu Công-chánh miền Bắc trung-nguyên Trung-phần.	52.955	
	06	Khu Công-chánh miền Nam trung-nguyên Trung-Phần.	54.636	
	07	Nha Công-chánh cao-nguyên Trung-phần.	44.461	
	08	Nha Hàng-không Dân-sự.	65.191	
	09	Nha Căn-cứ Hàng-không.	173.906	
	10	Nha Khí-tượng.	35.944	
	11	Nha Thủy-vận.	75.728	
	12	Nha Tổng Giám-đốc Bưu-điện.	273.140	
XX		CHI-PHÍ CHUNG		7.283.852
	01	Tạp-chí.	11.369	
	02	Trợ-cấp, đóng góp và dưỡng-cấp.	1.257.000	
	03	Hoàn tiền ứng trước, hoàn-ngân và hồi-khấu.	98.483	
	04	Phụ-trợ các ngân-sách đặc-biệt.	5.500.000	
	05	Chi-phí bất-ngờ.	217.000	
	06	Kinh-phí dự-bị.	200.000	
	07	Đãi-chí (Dân-phí).	G. N.	
XXI		QUỐC-SÁCH ẤP CHIẾN-LƯỢC		300.000
	01	Trợ-cấp thực-hiện quốc-sách ấp chiến-lược.	300.000	
		Cộng số thường-chí dự-trù.		15.000.000
		<u>Phần thứ nhì BẮT-THƯỜNG CHI</u>		
XXII		BẮT-THƯỜNG CHI		
	01	Chi-phí bất-thường.	G. N.	,
		Cộng số bất-thường chi dự-trù.		,
		TỔNG-CỘNG.		15.000.000

PHỤ - BẢNG

đính theo Luật ngân-sách số 1/63
ngày mồng 4 tháng giêng năm 1963

Sài-gòn, ngày mồng 4 tháng giêng năm 1963
TỔNG-THỐNG VIỆT-NAM CỘNG-HÒA,
NGÔ-ĐÌNH-DIỆM

MỤC-LỤC

BIÊN-BẢN CÁC PHIÊN HỌP QUỐC-HỘI

Thảo-luận và biểu-quyết

DỰ-THẢO LUẬT NGÂN-SÁCH QUỐC-GIA TÀI-KHÓA 1963

VỀ

g Bộ-tr

Thanh-tr

PHẦN CHI

	Trang
★ Mục I : Quốc-Hội	6
★ Mục II : Phủ Tổng-Thống	11
★ Mục III : Phủ Phó Tổng-Thống	28
★ Mục IV : Cơ-quan trực thuộc Phủ Tổng-Thống	29
★ Mục V : Viện và Hội-Đồng Quốc-Gia	44
★ Mục VI : Bộ Ngoại-Giao	46
★ Mục VII : Bộ Tư-Pháp	56
★ Mục VIII : Bộ Đặc-Nhiệm An-Ninh	129
★ Mục IX : Bộ Nội-Vụ	84
★ Mục X : Bộ Đặc-Nhiệm Văn-Hóa Xã-Hội	129
★ Mục XI : Bộ Công-Dân-Vụ	131
★ Mục XII : Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục	310
★ Mục XIII : Bộ Y-Tế	256
★ Mục XIV : Bộ Lao-Động	388
★ Mục XV : Bộ Đặc-Nhiệm Phát-Triển Kinh-Tế	625
★ Mục XVI : Bộ Tài-Chánh	460
★ Mục XVII : Bộ Kinh-Tế	504
★ Mục XVIII : Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn	569
★ Mục XIX : Bộ Công-Chánh và Giao-Thông	169
★ Mục XX : Chi Phí Chung	625
★ Mục XXI : Quốc-Sách Ấp Chiến-Lược	625
★ Mục XXII : Bất Thường Chi	625
★ Toàn bộ Ngân-Sách Quốc-Gia Tài-khóa 1963	638
★ Luật số 1/63 ngày 4-1-1963 ban-hành Ngân-Sách Quốc-Gia tài-khóa 1963	675

★ TIẾP-XÚC GIỮA QUỐC-HỘI và QUÝ VI BỘ-TRƯỞNG :

— Bộ-Trưởng tại Phủ Tổng-Thống kiêm Phụ-Tá Quốc-Phòng	193
— Bộ-Trưởng Bộ Ngoại-Giao	230
— Bộ-Trưởng Bộ Nội-Vụ	242
— Bộ-Trưởng Bộ Công-Dân-Vụ	293
— Bộ-Trưởng Bộ Tài-Chánh	278
— Bộ-Trưởng Bộ Y-Tế	334
— Bộ-Trưởng Bộ Công-Chánh và Giao-Thông	345
— Bộ-Trưởng Bộ Tư-Pháp	393
— Bộ-Trưởng Bộ Lao-Động	406
— Bộ-Trưởng Bộ Đặc-Nhiệm Văn-Hóa Xã-Hội	441
— Bộ-Trưởng Bộ Quốc-Gia Giáo-Dục	449
— Bộ-Trưởng Bộ Kinh-Tế	510
— Bộ-Trưởng Bộ Cải-Tiến Nông-Thôn	522



3 9015 02425 3570

